

Vietnamese: Unlocked Literal Bible for 1 Các vua, 1 Cô-rinh-tô, 1 Giăng, 1 Phi-e-rơ, 1 Sa-mu-ên, 1 Sử ký, 1 Ti-mô-thê, 1 Tê-sa-lô-ni-ca, 2 Các vua, 2 Cô-rinh-tô, 2 Giăng, 2 Phi-e-rơ, 2 Sa-mu-ên, 2 Sử ký, 2 Ti-mô-thê, 2 Tê-sa-lô-ni-ca, 3 Giăng 1, A-ghê, A-mốt, Ca thương, Châm ngôn, Các quan xét, Cô-lô-se, Công vụ các sứ đồ, Dân số ký, E-xơ-ra, Ga-la-ti, Gia-cơ, Giu-đe, Giê-rê-mi, Gióp, Giô-na, Giô-suê, Giô-ên, Giăng, Ha-ba-cúc, Hê-bơ-rơ, Khải huyền, Lu-ca, Lê-vi ký, Ma-la-chi, Ma-thi-ơ, Mi-chê, Mác, Na-hum, Nhã ca, Nê-hê-mi, Phi-lê-môn, Phi-líp, Phô-ni, Phục truyền, Ru-tơ, Rô-ma, Sáng thế, Thi thiên, Truyền đạo, Tít, Xa-cha-ri, Xuất ai cập, Áp-đi-a, Ê-phê-sô, Ê-sai, Ê-xê-chi-ên, Ê-xơ-tê, Ô-sê, Đa-ni-ên

Formatted for Translators

©2022 Wycliffe Associates

Released under a Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Bible Text: The English Unlocked Literal Bible (ULB)

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English Unlocked Literal Bible is based on the unfoldingWord® Literal Text, CC BY-SA 4.0. The original work of the unfoldingWord® Literal Text is available at <https://unfoldingword.bible/ult/>.

The ULB is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Notes: English ULB Translation Notes

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English ULB Translation Notes is based on the unfoldingWord translationNotes, under CC BY-SA 4.0. The original unfoldingWord work is available at <https://unfoldingword.bible/utn>.

The ULB Notes is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

To view a copy of the CC BY-SA 4.0 license visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0/>

Below is a human-readable summary of (and not a substitute for) the license.

You are free to:

- Share — copy and redistribute the material in any medium or format.
- Adapt — remix, transform, and build upon the material for any purpose, even commercially.

The licensor cannot revoke these freedoms as long as you follow the license terms.

Under the following conditions:

- Attribution — You must attribute the work as follows: "Original work available at <https://BibleInEveryLanguage.org>." Attribution statements in derivative works should not in any way suggest that we endorse you or your use of this work.
- ShareAlike — If you remix, transform, or build upon the material, you must distribute your contributions under the same license as the original.
- No additional restrictions — You may not apply legal terms or technological measures that legally restrict others from doing anything the license permits.

Notices:

You do not have to comply with the license for elements of the material in the public domain or where your use is permitted by an applicable exception or limitation.

No warranties are given. The license may not give you all of the permissions necessary for your intended use. For example, other rights such as publicity, privacy, or moral rights may limit how you use the material.



Sáng thế

¹Ban đầu Đức Chúa Trời tạo dựng trời và đất.²Đất chưa có hình dạng và còn trống không. Bóng tối bao phủ trên bề mặt của vực thẳm. Thần Linh của Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.

³Đức Chúa Trời phán: “Phải có ánh sáng,” thì có ánh sáng.⁴Đức Chúa Trời thấy ánh sáng là tốt lành. Ngài phân ánh sáng khỏi bóng tối.⁵Đức Chúa Trời gọi ánh sáng là “ngày,” còn bóng tối Ngài gọi là “đêm.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ nhất.

⁶Đức Chúa Trời phán: “Phải có khoảng không giữa các vùng nước, để phân chia nước với nước.”⁷Đức Chúa Trời làm ra khoảng không, chia ra nước ở dưới khoảng không với nước ở trên khoảng không. Việc có như vậy.⁸Đức Chúa Trời gọi khoảng không ấy là “bầu trời.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ hai.

⁹Đức Chúa Trời phán: “Nước ở dưới bầu trời phải gom lại một chỗ, và phải có đất khô bày ra. Việc xảy ra như vậy.

¹⁰Đức Chúa Trời gọi chỗ đất khô là “đất,” còn các vùng nước đã gom lại đó Ngài gọi là “biển.” Ngài thấy điều đó tốt lành.

¹¹Đức Chúa Trời phán: “Từ đất phải mọc lên cây cỏ: cỏ kết hạt, cây ăn trái thì kết quả có hạt giống trong trái, mỗi thứ tùy theo loại của mình.” Việc xảy ra như vậy.¹²Đất sinh ra cây cỏ, cỏ sinh hạt giống theo loại của chúng, còn cây thì sinh trái có hạt bên trong, cũng theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành.¹³Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ ba.

¹⁴Đức Chúa Trời phán: “Phải có các vì sáng ở trên trời để phân ra ngày và đêm. Và chúng sẽ làm dấu hiệu chỉ mùa, ngày và năm.¹⁵Chúng sẽ là các vì sáng trên trời chiếu rọi xuống đất.” Việc xảy ra như vậy.

¹⁶Đức Chúa Trời làm ra hai vì sáng lớn, vì lớn hơn cai trị ban ngày, còn vì nhỏ hơn thì cai trị ban đêm. Ngài cũng làm ra các ngôi sao.¹⁷Đức Chúa Trời đặt chúng trên bầu trời để chiếu ánh sáng xuống đất,¹⁸ để cai trị ban ngày và ban đêm, và để phân ra ánh sáng với bóng tối. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành.¹⁹Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ tư.

²⁰Đức Chúa Trời phán: “Nước phải có đầy các đàn sinh vật, và chim phải bay trên đất trong khoảng không của bầu trời.”²¹Đức Chúa Trời tạo dựng các sinh vật biển to lớn cũng như mọi loài sinh vật theo loại của chúng, các sinh vật biết di chuyển có đầy trong các vùng nước, cùng mọi loài chim có cánh theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy điều ấy là tốt lành.

²²Đức Chúa Trời ban phước cho chúng, rằng: “Hãy sinh sôi nẩy nở và làm cho đầy các vùng nước dưới biển. Chim thì phải sinh sôi trên đất.”²³Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ năm.

²⁴Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sinh ra các sinh vật, mỗi thứ tùy theo loại của chúng, nào súc vật, loài bò sát và các loài thú của đất, mỗi thứ tùy theo loại.” Việc xảy ra như vậy.²⁵Đức Chúa Trời làm ra các loài thú của đất theo loại của chúng, gia súc theo loại của chúng, và mọi thứ bò dưới đất theo loại của chúng. Ngài thấy điều đó là tốt lành.

²⁶Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta. Họ sẽ thống trị cá dưới biển, chim trên trời, gia súc, cả trái đất, và mọi loài bò sát bò dưới đất.”²⁷Đức Chúa Trời tạo dựng con người theo hình ảnh của chính Ngài. Theo hình ảnh mình mà Ngài dựng nên con người. Ngài tạo dựng họ, người nam và người nữ.

²⁸Đức Chúa Trời ban phước cho và phán cùng họ: “Hãy sinh sôi nẩy nở. Hãy đầy dẫy đất, khiến đất phải phục tòng. Hãy thống trị cá dưới biển, các loài chim trên trời, và mọi sinh vật di chuyển trên đất.”²⁹Đức Chúa Trời phán: “Này, Ta đã cho các con mọi thứ rau cỏ kết hạt trên khắp mặt đất, cùng mọi loại cây sinh quả có hạt giống bên trong. Đó sẽ là thức ăn cho các con.

³⁰Đối với mọi loài thú của đất, mọi loài chim trên trời, và mọi vật bò dưới đất, cùng mọi loài sinh vật có hơi thở sự sống, thì Ta đã cho mọi thứ cỏ xanh làm thức ăn.” Việc xảy ra như vậy.³¹Đức Chúa Trời thấy mọi việc Ngài đã làm; chúng thật tốt lành. Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ sáu.

2¹ Vây là trời và đất hoàn tất, cùng với mọi sinh vật sống ở đó.² Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời chấm dứt công việc Ngài đã thực hiện, nên Ngài nghỉ hết mọi công việc mình vào ngày thứ bảy.³ Đức Chúa Trời ban phước cho ngày thứ bảy và biệt ngày ấy ra thánh, vì vào ngày này Đức Chúa Trời nghỉ hết mọi công việc Ngài đã thực hiện trong công cuộc sáng tạo.

⁴ Đây là những việc xảy ra liên quan đến trời và đất, khi chúng được tạo ra, trong ngày mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên đất, trời.⁵ Vẫn chưa có bụi cây đồng nào trên đất, cũng chưa có cây cối gì ngoài đồng đâm chồi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa khiến mưa xuống đất và chưa có người làm đất.⁶ Nhưng có sương mù dưới đất bay lên tưới khắp mặt đất.

⁷ Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi đất nắn nên con người, hà hơi sống vào lỗ mũi, và người trở thành một sinh vật.

⁸ Giê-hô-va Đức Chúa Trời trồng một khu vườn ở phía đông, tại Ê-đen, rồi Ngài đặt ở đó con người mà Ngài đã nắn nên.

⁹ Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến từ đất mọc lên mọi thứ cây cối trông đẹp mắt, ăn ngon. Có cả cây sự sống ở giữa vườn, và cây phân biệt thiện-ác.

¹⁰ Có một dòng sông từ Ê-đen chảy ra tưới vườn. Từ đó, nó chia nhánh ra thành bốn con sông.

¹¹ Tên của sông thứ nhất là Bi-sôn. Đây là con sông chảy khắp vùng Ha-vi-la, nơi có vàng.¹² Vàng của xứ ấy tốt. Cũng có nhựa thơm và đá mã não ở đó.

¹³ Tên của sông thứ hai là Ghi-hôn. Sông này chảy qua khắp xứ Cu-so.¹⁴ Tên của sông thứ ba là Ti-gơ, chảy về phía đông A-su-ơ. Sông thứ tư là sông Ơ-phơ-rát.

¹⁵ Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem con người đặt trong vườn Ê-đen để làm đất và giữ vườn.¹⁶ Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền lệnh cho con người, rằng: “Con được tự do ăn mọi cây trái trong vườn.¹⁷ Nhưng trái của cây phân biệt thiện-ác thì con không được phép ăn, vì ngày nào con ăn trái nó hễ con sẽ chết.”

¹⁸ Rồi Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Con người ở một mình như vậy không tốt. Ta sẽ làm cho nó một kẻ giúp đỡ ứng với nó.”¹⁹ Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo dựng nên mọi loài thú đồng cùng mọi loài chim trời từ bụi đất. Rồi Ngài đưa chúng đến con người để xem người sẽ gọi chúng thế nào. Người gọi mỗi loài sinh vật tên gì thì đó là tên của chúng.²⁰ Con người đặt tên cho mọi loài gia súc, mọi loài chim trời, và mọi loài thú đồng. Nhưng chính con người thì chẳng thấy có ai giúp đỡ ứng với mình.

²¹ Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến giáng trên con người một giấc ngủ sâu, và người ngủ. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đi một trong các xương sườn của người rồi bít lại chỗ thịt có xương sườn bị lấy.²² Với xương sườn mà Giê-hô-va đã lấy từ con người đó, Ngài làm ra một phụ nữ và đưa nàng đến với người.²³ Con người nói: “Lân này, người này là xương của xương tôi, thịt của thịt tôi. Nàng sẽ được gọi là ‘người nữ,’ vì nàng từ người nam mà ra.”

²⁴ Vì vậy, người nam sẽ rời cha mẹ mình mà kết hiệp với người nữ, và họ sẽ thành một thịt.

²⁵ Người nam và vợ, cả hai đều trần truồng, nhưng chẳng thẹn thùng.

3¹Trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo ra thì rắn là giống gian trá hơn cả. Nó nói với người nữ: “Có thật là Đức Chúa Trời đã phán dặn: ‘Con không được ăn bất kỳ cây trái nào trong vườn’ chẳng?”²Người nữ đáp lại con rắn: “Chúng tôi có thể ăn cây trái trong vườn,³nhưng về trái của cây ở giữa vườn, Đức Chúa Trời có dặn: ‘Con không được ăn, cũng không được chạm đến nó, nếu vi phạm con sẽ chết.’”⁴Con rắn nói với người nữ: “Chắc chắn bà không chết đâu. Vì Đức Chúa Trời biết rằng ngày mà bà ăn trái đó thì mắt bà sẽ mở ra, và bà sẽ giống như Đức Chúa Trời, phân biệt được điều thiện và điều ác.”⁶Khi người nữ thấy cây ăn ngon, trông đẹp mắt, mà cũng đáng ăn để được khôn ngoan, bà hái trái nó và ăn. Bà cũng đưa cho người chồng đang ở đó cùng với mình, và anh cũng ăn nữa.
⁷Mắt của cả hai mở ra, và họ biết mình đang trần truồng. Họ kết lá cây vả lại để làm đồ che thân.

⁸Nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi trong vườn lúc trời mát, người nam cùng vợ ẩn mình giữa các cây cối trong vườn để lánh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

⁹Giê-hô-va Đức Chúa Trời gọi người nam, hỏi: “Con ở đâu?”¹⁰Người nam đáp: “Con nghe tiếng Ngài trong vườn, và sợ, vì con trần truồng. Vậy nên, con đi ẩn mình.”¹¹Đức Chúa Trời hỏi: “Ai cho con biết mình trần truồng? Con có ăn trái của cây mà Ta đã truyền dạy không được ăn đó chẳng?”

¹²Người nam thưa: “Người nữ mà Chúa đã ban để ở với con – nàng đưa cho con trái của cây đó, và con đã ăn.”¹³Giê-hô-va Đức Chúa Trời hỏi người nữ: “Việc mà con đã làm là gì vậy?” Người nữ thưa: “Con rắn nó đánh lừa con, và con đã ăn rồi.”

¹⁴Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với con rắn: “Vì mày đã làm việc này, cho nên chỉ một mình mày bị rửa sả giữa vòng mọi loài gia súc cùng mọi loài thú đồng. Mày sẽ đi bằng bụng, và mày sẽ ăn bụi đất trọn những ngày mày còn sống.¹⁵Ta sẽ khiến có sự thù địch giữa mày với người nữ, giữa hậu tự của mày với hậu tự người nữ. Người sẽ làm bầm dập đầu mày, còn mày sẽ gây thương tích gót chân người.

¹⁶Với người nữ, Ngài phán: “Ta sẽ gia tăng gấp bội cơn đau của con khi thai nghén; con sẽ sinh nở trong sự đau đớn. Khát vọng của con sẽ hướng về chồng, nhưng chồng sẽ cai trị con.”

¹⁷Với A-đam, Ngài phán: “Vì con đã nghe tiếng nói của vợ và đã ăn trái của cây, về cây đó mà Ta đã dạy con, rằng: ‘Con không được ăn trái nó,’ cho nên đất bị rửa sả vì cơ con; trọn những ngày tháng của đời sống, con sẽ ăn bánh lao nhọc của mình.¹⁸Đất sẽ sinh gai góc cho con, và con sẽ ăn các cây cỏ của đồng ruộng.¹⁹Con sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có bánh ăn, cho đến khi con trở về với đất, vì con từ đó mà ra. Vì con là cát bụi, nên con sẽ trở về cát bụi.”

²⁰Người nam gọi tên vợ là Ê-va vì nàng là mẹ của mọi vật sống.²¹Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam và vợ áo bằng da thú, rồi mặc cho họ.

²²Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Giờ đây con người đã thành ra giống như một kẻ trong chúng ta, phân biệt được thiện, ác. Cho nên chúng ta không được cho phép nó đưa tay ra hái trái của cây sự sống, rồi sống đời đời.”²³Vì thế, Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền bảo con người ra khỏi vườn Ê-đen để canh tác đất, là đất mà từ đó có người.²⁴Đức Chúa Trời đuổi con người ra khỏi vườn là như vậy, và Ngài đặt các chê-ru-bim tại phía đông của vườn Ê-đen, cùng một thanh gươm lửa xoay hướng mọi phía để canh giữ con đường dẫn đến cây sự sống.

4 ¹A-đam ăn ở với vợ là Ê-va. Bà mang thai và sinh ra Ca-in. Bà nói: “Nhờ sự giúp đỡ của Giê-hô-va, tôi đã tạo ra một con người.”

²Rồi bà sinh ra A-bên, em trai của Ca-in. A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì canh tác đất đai.

³Sau một thời gian, Ca-in đem một số sản vật của đất làm của lễ dâng cho Giê-hô-va.⁴Về phần A-bên, anh dâng con đầu lòng trong bầy chiên mình cùng với mỡ. Giê-hô-va chấp nhận A-bên cùng lễ vật của anh,⁵nhưng Ca-in và lễ vật của anh này thì Ngài không chấp nhận. Vậy nên Ca-in giận dữ và bực dọc.

⁶Giê-hô-va hỏi Ca-in: “Vì sao con giận, và vì sao con bực dọc?”⁷Nếu con làm phải thì có đâu con lại không được nhậm? Nhưng nếu con không làm phải thì tội lỗi đang ẩn ngoài cửa và muốn điều khiển con, nhưng con phải trị phục nó.”

⁸Ca-in nói với em mình là A bên, và trong lúc họ đang ở ngoài đồng, thì Ca-in đứng lên tấn công em mình rồi giết chết cậu đi.

⁹Giê-hô-va hỏi Ca-in: “A-bên, em con ở đâu?” Anh ta đáp: “Tôi không biết. Tôi là kẻ giữ em tôi sao?”

¹⁰Giê-hô-va phán: “Con đã làm gì vậy? Máu của em con từ dưới đất đang kêu la đến ta.¹¹Giờ đây con bị rửa sả từ đất mà đã há miệng uống máu của em con từ tay con.¹²Từ nay trở đây, khi con canh tác đất thì nó sẽ không sinh huê lợi cho con. Con sẽ phải trốn tránh và phiêu bạt trên đất.”

¹³Ca-in nói với Giê-hô-va: “Hình phạt của tôi nặng quá, tôi không mang nổi.¹⁴Thật, ngày nay Ngài đã đuổi tôi khỏi đất này, và tôi sẽ ẩn mình để khỏi gặp Ngài. Tôi sẽ trốn tránh, phiêu bạt trên đất, và người nào thấy tôi sẽ giết tôi đi.”¹⁵Giê-hô-va đáp lại anh: “Bất kỳ ai giết Ca-in thì người đó sẽ bị báo thù bảy lần.” Vậy là Giê-hô-va đánh dấu lên Ca-in, để nếu ai gặp anh thì người đó sẽ không tấn công anh.

¹⁶Ca-in đi khuất mặt Giê-hô-va và đến sinh sống tại xứ Nốt, ở phía đông Ê-đen.

¹⁷Ca-in ăn ở với vợ và bà mang thai. Bà sinh ra Hê-nóc. Ca-in xây một cái thành và đặt tên thành theo tên con trai là Hê-nóc.

¹⁸Hê-nóc sinh Y-rát. Y-rát sinh Mê-hu-da-ên. Mê-hu-da-ên sinh Mê-tu-sa-ên. Mê-tu-sa-ên sinh Lê-méc.¹⁹Lê-méc cưới hai vợ: một người tên A-đa, còn người kia là Si-la.

²⁰A-đa sinh Gia-banh. Gia-banh là tổ phụ của những kẻ sống trong lều trại, nuôi gia súc.²¹Em Gia-banh là Giu-banh. Giu-banh là tổ phụ những kẻ chơi đàn hạc và thổi sáo.²²Về phần Si-la, bà sinh Tu-banh Ca-in, người chuyên rèn các loại công cụ bằng đồng, bằng sắt. Chị của Tu-banh Ca-in là Na-a-ma.

²³Lê-méc nói với hai vợ mình: “Này, A-đa và Si-la, hãy nghe tiếng tôi; hai vợ của Lê-méc, hãy nghe tôi nói đây. Tôi đã giết chết một người vì đã khiến tôi bị thương, một gã thanh niên đã gây thương tích cho tôi.²⁴Nếu Ca-in được báo thù bảy lần, thì quả Lê-méc sẽ được báo trả bảy mươi bảy lần.”

²⁵A-đam lại ăn ở với vợ, và bà sinh một con trai nữa. Bà đặt tên cậu trai này là Sét, và nói: “Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác để thay thế A-bên, đã bị Ca-in giết chết.”²⁶Sét sinh một con trai và anh đặt tên con là Ê-nốt. Khi đó người ta bắt đầu kêu cầu danh Giê-hô-va.

5¹ Đây là bản ghi lại dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời tạo ra loài người thì Ngài dựng nên họ giống như Ngài.² Ngài dựng nên người nam và người nữ. Ngài ban phước cho họ và đặt tên cho họ là loài người, lúc họ được tạo dựng.

³Khi A-đam sống được 130 năm thì ông sinh một con trai giống như mình, theo hình ảnh của mình, và ông đặt tên con là Sét.⁴Sau khi A-đam sinh Sét thì ông sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.⁵A-đam thọ 930 tuổi, rồi qua đời.

⁶Khi Sét sống được 105 năm, ông sinh Ê-nót.⁷Sau khi sinh Ê-nót, Sét sống thêm 807 năm, sinh thêm con trai, con gái.⁸Sét thọ 912 tuổi, rồi qua đời.

⁹Khi Ê-nót sống được chín mươi năm, ông sinh Kê-nan.¹⁰Sau khi sinh Kê-nan, Ê-nót sống thêm 815 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.¹¹Ê-nót thọ 905 tuổi, rồi qua đời.

¹²Khi Kê-nan sống được bảy mươi năm, ông sinh Ma-ha-la-le.¹³Sau khi sinh Ma-ha-la-le, Kê-nan sống thêm 840 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.¹⁴Kê-nan thọ 910 tuổi, rồi qua đời.

¹⁵Khi Ma-ha-la-le sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Giê-rệt.¹⁶Sau khi sinh Giê-rệt, Ma-ha-la-le sống thêm 830 năm. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.¹⁷Ma-ha-la-le thọ 895 tuổi, rồi qua đời.

¹⁸Khi Giê-rệt sống được 162 năm, ông sinh Hê-nóc.¹⁹Sau khi sinh Hê-nóc, Giê-rệt sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.²⁰Giê-rệt thọ 962 tuổi, rồi qua đời.

²¹Khi Hê-nóc sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Mê-tu-sê-la.²²Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời trong ba trăm năm sau khi sinh Mê-tu-sê-la. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.²³Hê-nóc sống 365 năm.²⁴Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời, và rồi mất biệt, vì Đức Chúa Trời tiếp ông đi.

²⁵Khi Mê-tu-sê-la sống được 187 năm, ông sinh Lê-méc.²⁶Sau khi sinh Lê-méc, Mê-tu-sê-la sống thêm 782 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.²⁷Mê-tu-sê-la thọ 969 tuổi. Rồi ông qua đời.

²⁸Khi Lê-méc sống được 182 năm, ông sinh được một con trai.²⁹Ông đặt tên cho con mình là Nô-ê, nói rằng: “Đứa con này sẽ cho chúng ta được nghỉ ngơi khỏi công việc mình và khỏi sự nhọc nhằn của tay mình, là điều chúng ta phải chịu vì Giê-hô-va đã rửa sả đất.

³⁰Lê-méc sống thêm 595 năm sau khi sinh Nô-ê. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.³¹Lê-méc thọ 777 tuổi. Rồi ông qua đời.

³²Sau khi Nô-ê sống được năm trăm năm, ông sinh Sem, Cham và Gia-phết.

6¹Khi loài người bắt đầu thêm nhiều trên mặt đất, và họ có con gái,²các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái của loài người thật quyến rũ. Họ lấy bất kỳ ai trong đó mà họ chọn làm vợ mình.³Giê-hô-va nói: “Thần Linh ta sẽ không cứ ở với loài người mãi, vì họ là xác phàm. Họ sẽ sống 120 năm.”

⁴Có những con người to lớn trên đất vào thời đó, cũng như về sau. Việc này xảy ra khi các con trai của Đức Chúa Trời cưỡng con gái loài người và có con cái với họ. Đây là những người mạnh mẽ thời xưa, những người có tiếng tăm.

⁵Giê-hô-va thấy sự gian ác của loài người trên mặt đất thật là nhiều, và mọi xu hướng của ý tưởng trong lòng họ chỉ là xấu luôn.⁶Giê-hô-va hối hận vì Ngài đã tạo ra con người trên đất, và việc ấy khiến Ngài buồn lòng.

⁷Vì vậy, Giê-hô-va nói: “Ta sẽ diệt hết khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên cùng với các loài thú lớn, các loài bò sát và các loài chim trời, vì Ta hối tiếc mình đã tạo ra họ.”

⁸Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Giê-hô-va.

⁹Đây là những việc liên quan đến Nô-ê. Nô-ê là người công chính và không chê trách được giữa vòng người cùng thời của ông. Nô-ê đồng hành cùng Đức Chúa Trời.¹⁰Nô-ê sinh được ba con trai là Sem, Cham, và Gia-phết.

¹¹Đất bị bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời, và đầy dẫy bạo ngược.¹²Đức Chúa Trời nhìn thấy đất; kìa, nó bị bại hoại, vì mọi xác phàm đều làm cho đường lối mình trên đất bại hoại.

¹³Đức Chúa Trời phán với Nô-ê: “Ta thấy rằng đã đến lúc diệt hết mọi xác phàm, vì do chúng mà đất đầy dẫy sự bạo ngược. Quả vậy, Ta sẽ hủy diệt chúng cùng với đất.¹⁴Hãy đóng cho mình một chiếc tàu bằng gỗ cây bách. Hãy ngăn phòng trên tàu, và trét nhựa đen phủ lên tàu cả trong lẫn ngoài.¹⁵Con sẽ đóng chiếc tàu như thế này: chiều dài tàu là một trăm ba mươi lăm mét, chiều ngang là hai mươi ba mét, và chiều cao là mười ba mét.

¹⁶Con hãy làm mui cho tàu, đặt mui cách thành tàu nửa mét. Hãy làm một cái cửa bên mạn tàu, và làm tầng dưới, tầng giữa, và tầng trên.¹⁷Nghe đây, Ta sắp giáng lũ lụt xuống đất để hủy diệt mọi xác phàm nào ở dưới trời có hơi thở trong mình. Mọi thứ ở trên đất đều sẽ chết.

¹⁸Nhưng Ta sẽ lập giao ước Ta với con. Các con sẽ vào tàu – con, con trai, vợ, và các dâu của con.¹⁹Con phải đem vào tàu một cặp mỗi loài sinh vật thuộc mọi xác phàm, đực - cái, trống-mái đều có, để giữ cho chúng được sống cùng với các con.

²⁰Trong số các loài chim tùy theo loại, trong số các loài thú lớn tùy theo loại, trong số mọi loài bò dưới đất tùy theo loại, hai con mỗi loài sẽ đến với con để con giữ cho chúng được sống.²¹Hãy tích trữ mọi thứ ăn được, để dùng làm thức ăn cho các con và cho chúng.”²²Vậy là Nô-ê làm các việc ấy. Ông làm theo mọi việc mà Đức Chúa Trời đã truyền bảo.

7¹ Giê-hô-va nói với Nô-ê: “Con và cả nhà con hãy vào tàu, vì trong thế hệ này Ta thấy con công chính trước mặt Ta.² Mọi loài vật thanh sạch thì con sẽ đem theo con vào tàu bảy đực, bảy cái. Và các loài không thanh sạch, thì con hãy đem vào hai con, một đực, một cái.³ Các loài chim trời, con cũng hãy đem vào bảy con trống, bảy con mái, để bảo toàn dòng giống của chúng trên khắp mặt đất.

⁴Vì trong bảy ngày nữa Ta sẽ khiến mưa xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất mọi sinh vật mà Ta đã tạo ra.”

⁵Nô-ê làm mọi việc Giê-hô-va đã truyền bảo mình.

⁶Nô-ê được sáu trăm tuổi khi trận lụt xảy ra trên đất.⁷Nô-ê, các con trai, vợ, cùng các dâu của ông cùng vào trong tàu vì cơn nước lụt.

⁸Các con vật thanh sạch lẫn không thanh sạch, chim chóc, cùng mọi loài bò sát dưới đất,⁹từng đôi một, đực-cái, trống-mái, đều đến với Nô-ê để vào tàu, y như Đức Chúa Trời đã truyền bảo Nô-ê.¹⁰Bảy ngày sau, nước lụt trút đổ xuống đất.

¹¹Năm thứ sáu trăm đời Nô-ê, tháng thứ hai, vào ngày thứ bảy trong tháng – vào chính ngày đó, toàn bộ nguồn nước của các vực lớn tràn tuôn, và các cửa sổ trên trời đều được mở ra.¹²Mưa khởi sự đổ xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

¹³Vào chính ngày đó, Nô-ê và các con trai là Sem, Cham và Gia-phết, cùng vợ ông và vợ của ba con trai, đều vào tàu.¹⁴Họ vào cùng với mỗi loài dã thú tùy theo loại, mỗi loài gia súc tùy theo loại, mỗi loài bò sát bò dưới đất tùy theo loại, và mọi loài chim tùy theo loại, tức từng loài sinh vật có cánh.

¹⁵Từng cặp thuộc mọi xác phàm có hơi sống trong chúng đến với Nô-ê để vào tàu.¹⁶Những con vật đã vào tàu đó là con đực và con cái, hoặc con trống và con mái, thuộc mọi xác phàm; chúng vào tàu y như Đức Chúa Trời đã truyền dặn ông. Và Giê-hô-va đóng cửa tàu lại.

¹⁷Rồi lũ lụt xảy đến trên đất trong bốn mươi ngày; nước dâng lên và nâng chiếc tàu khỏi đất.¹⁸Nước mưa trút xuống, dâng cao trên đất, và chiếc tàu nổi trên mặt nước.

¹⁹Nước cứ dâng cao, dâng cao thêm trên đất, và hoàn toàn bao phủ hết mọi ngọn núi cao dưới trời.²⁰Nước dâng cao hơn các ngọn núi khoảng bảy mét.

²¹Mọi sinh vật di chuyển trên đất đều chết: nào chim chóc, nào gia súc, nào dã thú, toàn bộ sinh vật bầy đàn sống thành đàn trên đất, và toàn thể loài người.²²Mọi sinh vật có hơi thở là sinh khí trong lỗ mũi, tức mọi loài sống trên đất khô, đều chết hết.

²³Như vậy, mọi sinh vật trên mặt đất bị diệt sạch, từ loài người đến những loại vật to lớn, các loài bò sát, và các loài chim trời – hết thảy đều bị hủy diệt khỏi đất. Chỉ còn lại Nô-ê và những người ở cùng với ông trong chiếc tàu.

²⁴Nước bao phủ đất trong một trăm năm mươi ngày.

8¹ Đức Chúa Trời nhớ đến Nô-ê và mọi loài dã thú cùng mọi loài gia súc ở với ông trong tàu. Đức Chúa Trời khiến một trận gió thổi trên đất, và nước bắt đầu rút.² Những nguồn của vực sâu cùng các cửa sổ trên trời được đóng lại, và trời hết mưa.³ Nước lụt dần dần rút khỏi đất. Sau một trăm năm mươi ngày, nước đã giảm đi đáng kể.

⁴Chiếc tàu tấp đậu xuống đất vào ngày mười bảy tháng thứ bảy, trên vùng núi A-ra-rát.⁵ Nước tiếp tục rút cho đến tháng mười. Vào ngày một tháng ấy, các đỉnh núi lộ ra.

⁶Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ trên tàu mà ông đã làm.⁷ Ông thả một con quạ, và nó cứ bay tới lui cho đến khi nước khô ráo trên đất.

⁸Rồi ông thả một chim bồ câu để biết nước đã rút khỏi mặt đất chưa,⁹ nhưng bồ câu chẳng tìm được nơi nào đáp đậu, nên quay trở lại tàu, vì nước vẫn còn bao phủ cả đất. Nô-ê đưa tay ra bắt đem nó vào tàu lại với ông.

¹⁰Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi thả bồ câu ra khỏi tàu.¹¹ Đến chiều tối bồ câu lại trở về với ông. Kìa, trong mỏ nó có tha một lá ô-liu mới ngắt. Như vậy, Nô-ê biết rằng nước đã rút bớt khỏi đất.¹² Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi lại thả chim bồ câu. Bồ câu không trở về với ông.

¹³Đến năm sáu trăm lẻ một, tháng thứ nhất, vào ngày một của tháng, nước trên đất đã khô ráo. Nô-ê giở mui tàu nhìn ra và thấy mặt đất đã khô.¹⁴ Đến tháng thứ hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô ráo hết.

¹⁵Đức Chúa Trời phán với Nô-ê:¹⁶“Hãy ra khỏi tàu – con, vợ của con, các con trai cùng các dâu con.”¹⁷ Hãy đem ra mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm đang ở với con, gồm chim chóc, gia súc, cùng mọi loài bò sát bò dưới đất, để chúng đầy dẫy đất, phát triển, sinh sôi trên đất.”

¹⁸Vậy là Nô-ê đi ra cùng các con trai, vợ và các con dâu.¹⁹ Mọi sinh vật, mọi loài bò sát, và mọi loài chim, tức mọi thứ di chuyển trên đất, tùy theo dòng giống của chúng, đều rời khỏi tàu.

²⁰Nô-ê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va. Ông lấy mấy con thú thanh sạch cùng một số chim thanh sạch dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ.²¹ Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và tự nhủ trong lòng: “Ta sẽ không lại rủa sả đất vì cố loài người nữa, cho dù xu hướng của lòng họ là xấu xa từ khi còn bé. Ta cũng sẽ không hủy diệt mọi sinh vật như Ta đã làm.”²² Khi nào còn đất thì kỳ gieo trồng và thu hoạch, trời lạnh và trời nóng, tiết hạ và tiết đông, cùng ngày và đêm, sẽ chẳng dứt.”

⁹ Rồi Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con ông, rằng: “Hãy sinh sản thêm nhiều và đầy dẫy đất.² Mọi sinh vật trên đất, mọi loài chim trên trời, mọi loài bò sát dưới đất, cùng mọi loài cá dưới biển đều sẽ kinh hãi các con, khiếp sợ các con.

³ Mọi loài đi lại được và có sự sống sẽ là thức ăn cho các con. Như Ta đã cho các con cây cỏ, thì giờ đây Ta cho các con mọi thứ.⁴ Nhưng các con không được ăn thịt còn sự sống — tức huyết — trong đó.

⁵ Mà Ta sẽ đòi lại máu của các con, tức sự sống trong máu các con. Ta sẽ đòi nó nơi mọi thú vật. Ta sẽ đòi phải chịu trách nhiệm về sự sống của người đó từ tay của bất kỳ người nào, tức từ tay của người đã giết chết anh em mình.

⁶ Bất kỳ ai làm đổ máu người ta thì kẻ ấy sẽ bị người ta làm đổ máu, vì Đức Chúa Trời đã tạo ra con người theo hình ảnh của Ngài.

⁷ Về phần các con, hãy sinh sôi, hãy tràn ra khắp đất và tăng thêm thật nhiều.”

⁸ Rồi Đức Chúa Trời phán với Nô-ê và các con ông, rằng:⁹ “Các con hãy nghe đây! Về phần mình, Ta sẽ thiết lập giao ước ta với các con và với hậu tự các con,¹⁰ cũng như với mọi sinh vật ở với các con, với các loài chim, các loài gia súc, và mọi sinh vật ở trên đất với các con – từ mọi thứ ở trong tàu ra, cho đến mọi sinh vật trên đất.

¹¹ Bởi lời này, Ta thiết lập giao ước Ta với các con, rằng sẽ chẳng bao giờ mọi xác phàm lại bị nước lụt hủy diệt nữa. Sẽ chẳng bao giờ có thêm trận lụt nào hủy diệt đất.”

¹² Đức Chúa Trời phán: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta lập giữa Ta với các con và mọi sinh vật ở với các con, trải suốt các thế hệ sau này.¹³ Ta đã đặt cầu vồng của Ta trên mây, và đó sẽ là dấu hiệu của giao ước giữa Ta với đất.

¹⁴ Khi Ta đem mây đến trên đất và cầu vồng xuất hiện trên mây,¹⁵ thì Ta sẽ nhớ lại giao ước Ta, giữa Ta với các con cùng tất cả sinh vật thuộc mọi xác phàm. Nước sẽ chẳng bao giờ lại biến thành lũ lụt hủy diệt mọi xác phàm.

¹⁶ Cầu vồng sẽ ở trên mây và Ta sẽ nhìn thấy nó, để nhớ lại giao ước đời đời giữa Đức Chúa Trời và mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm trên đất.”

¹⁷ Rồi Đức Chúa Trời nói với Nô-ê: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta đã lập giữa Ta với mọi xác phàm trên đất.”

¹⁸ Các con trai Nô-ê từ trong tàu ra gồm Sem, Cham và Gia-phết. Cham là cha của Ca-na-an.¹⁹ Ba người này là các con trai của Nô-ê, do họ mà người ta sinh ra khắp đất.

²⁰ Nô-ê khởi làm nghề nông, và trồng một vườn nho.²¹ Ông uống rượu nho rồi say khướt. Ông nằm trần truồng trong lều.

²² Khi đó, Cham, cha của Ca-na-an, nhìn thấy sự trần truồng của cha và thuật lại cho anh em mình ở bên ngoài.

²³ Vậy là Sem và Gia-phết lấy một cái áo khoác lên vai của cả hai người rồi đi thụt lùi đến đắp phủ lên sự trần truồng của cha. Mặt họ xây hướng khác nên họ không nhìn thấy sự trần truồng của cha.

²⁴ Khi Nô-ê tỉnh rượu, ông biết được điều mà người con út đã làm cho mình.²⁵ Vì vậy, ông nói: “Ca-na-an đáng bị rửa sả. Nguyện nó làm tôi cho các tôi tớ của anh em nó.”

²⁶ Ông cũng nói: “Đáng chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem, và Ca-na-an phải làm tôi cho Sem.

²⁷ Nguyện Đức Chúa Trời mở rộng Gia-phết, và cho nó ở trong lều trại của Sem. Nguyện Ca-na-an làm tôi cho nó.”

²⁸ Sau trận lụt, Nô-ê sống thêm ba trăm năm mươi năm.²⁹ Trọn những ngày của Nô-ê là chín trăm năm mươi năm, và rồi ông qua đời.

10 ¹Đây là hậu tự của các con trai Nô-ê, tức Sem, Cham và Gia-phết. Sau trận lụt họ sinh con trai.

²Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siéc, và Ti-ra. ³Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma. ⁴Con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Đô-đa-nim. ⁵Các dân vùng duyên hải từ họ mà tách ra sống trong xứ sở mình, mỗi dân với thứ tiếng nói riêng, theo dòng tộc và dân tộc mình.

⁶Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an.

⁷Con trai của Cúc là Xê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma, và Sáp-tê-ca. Con trai của Ra-ê-ma là Sê-ba và Ê-đan.

⁸Cúc sinh Nim-rốt, là kẻ chinh phục đầu tiên trên đất. ⁹Ông là một thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va. Đó là lý do có câu nói: “Giống như Nim-rốt, tay thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va.” ¹⁰Các khu dân cư đầu tiên của vương quốc ông là Ba-bên, Ê-rết, A-cát và Ca-ne trong xứ Si-nê-a.

¹¹Từ xứ này ông đi đến A-si-ri và xây thành Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-lách, ¹²và Rê-sen, ở khoảng giữa Ni-ni-ve và Ca-lách. Đây là một thành lớn.

¹³Mích-ra-im sinh họ Lu-đít, họ A-na-mít, họ Lê-ha-bít, họ Náp-tu-hít ¹⁴họ Bát-ru-sít, họ Cách-lu-hít (từ đó có dân Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rít.

¹⁵Ca-na-an sinh Si-đôn, con trưởng mình, và Héch, ¹⁶cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít, ¹⁷họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít, ¹⁸họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, và họ Ma-ha-tít. Sau đó, dòng tộc Ca-na-an lan tràn ra.

¹⁹Ranh giới của Ca-na-an là từ Si-đôn, về hướng Ghê-ra trải dài đến Ga-xa, còn về hướng Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im, thì trải dài đến Lê-sa.

²⁰Đây là các con trai của Cham, theo dòng họ, ngôn ngữ, trong xứ sở họ và dân tộc họ.

²¹Sem, anh của Gia-phết, cũng có sinh con trai. Sem cũng là tổ phụ của dân Hê-be. ²²Các con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bát-sát, Lút và A-ram. ²³Các con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mách.

²⁴A-bát-sát sinh Sê-lách; Sê-lách sinh Hê-be. ²⁵Hê-be có hai con trai. Một người tên là Bê-léc, vì trong đời ông đất bị chia ra. Em trai của Bê-léc tên là Giốc-tan.

²⁶Giốc-tan sinh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-rách, ²⁷Ha-đô-ram, U-xa, Đieéc-la, ²⁸Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba, ²⁹Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Tất cả những người này là con trai của Giốc-tan.

³⁰Lãnh thổ của họ là từ Mê-sa trải dài cho đến Sê-pha, ngọn núi ở phương đông. ³¹Những người này là con trai của Sem, dựa vào dòng họ và ngôn ngữ, tại xứ sở họ, theo dân tộc họ.

³²Đó là dòng tộc của các con trai Nô-ê, dựa vào phả hệ, tùy theo dân tộc họ. Từ nơi họ mà các dân tộc phân chia ra đi khắp nơi trên đất sau trận lụt.

11 ¹Lúc bấy giờ trên khắp đất người ta sử dụng chỉ một thứ tiếng và dùng cùng những từ như nhau.²Khi họ di chuyển về phương đông, họ khám phá ra một đồng bằng trong xứ Si-nê-a và định cư ở đó.

³Họ nói với nhau: “Nào, chúng ta hãy làm gạch và nung trong lửa.” Họ dùng gạch thay cho đá và dùng hắc ín để làm hồ.⁴Họ bảo nhau: “Nào, chúng ta hãy xây một cái thành cùng một cái tháp có ngọn vươn đến tận trời, và chúng ta sẽ làm cho mình nổi danh. Nếu không, chúng ta sẽ bị phân tán khắp mặt đất.”

⁵Giê-hô-va hiện xuống để xem cái thành và ngọn tháp mà con cháu A-đam xây nên.⁶Giê-hô-va nói: “Hãy xem, nay họ là một dân nói cùng một thứ tiếng, và họ đang khởi sự làm chuyện này! Chẳng bao lâu nữa sẽ không có việc gì họ dự định làm là không được.⁷Nào, chúng ta hãy xuống và khiến hỗn loạn tiếng nói của họ, để họ không còn hiểu được nhau.”

⁸Vậy là Giê-hô-va khiến họ từ đó phân tán ra trên khắp mặt đất, và họ ngưng xây cất thành.⁹Do vậy mà thành có tên là Ba-bên, vì tại đó Giê-hô-va làm xáo trộn tiếng nói của cả đất và Ngài khiến người ta phải phân tán ra khắp đất.

¹⁰Đây là dòng dõi của Sem. Sem được một trăm tuổi khi sinh A-bác-sát hai năm sau trận lụt.¹¹Sem sống thêm năm trăm năm sau khi sinh A-bác-sát. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.

¹²Khi A-bác-sát được ba mươi lăm tuổi, ông sinh Sê-lách.¹³A-bác-sát sống thêm 403 năm sau khi sinh Sê-lách, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.

¹⁴Khi Sê-lách được ba mươi tuổi, ông sinh Hê-be.¹⁵Sê-lách sống thêm 403 năm sau khi sinh Hê-be, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.

¹⁶Khi Hê-be được ba mươi bốn tuổi, ông sinh Bê-léc.¹⁷Hê-be sống thêm 430 năm sau khi sinh Bê-léc. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.

¹⁸Khi Bê-léc được ba mươi tuổi, ông sinh Rê-hu.¹⁹Bê-léc sống thêm 209 năm sau khi sinh Rê-hu. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.

²⁰Khi Rê-hu được ba mươi hai tuổi, ông sinh Sê-rúc.²¹Rê-hu sống thêm 207 năm sau khi sinh Sê-rúc. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác.

²²Khi Sê-rúc được ba mươi tuổi, ông sinh Na-cô.²³Sê-rúc sống thêm hai trăm năm sau khi sinh Na-cô. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.

²⁴Khi Na-cô được hai mươi chín tuổi, ông sinh Tha-rê.²⁵Na-cô sống thêm 119 tuổi sau khi sinh Tha-rê. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác.

²⁶Khi Tha-rê được bảy mươi tuổi, ông sinh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran.

²⁷Đây là dòng dõi của Tha-rê. Tha-rê sinh Áp-ram, Na-cô, và Ha-ran; Ha-ran là cha của Lót.²⁸Ha-ran qua đời tại quê hương mình, trong xứ U-rơ của dân Canh-đê, khi cha ông là Tha-rê vẫn còn sống.

²⁹Áp-ram và Na-cô lấy vợ. Vợ của Áp-ram là Sa-rai, còn vợ của Na-cô là Minh-ca, con gái của Ha-ran, cha của Minh-ca và Dích-ca.³⁰Sa-rai thì son sẻ, không có con.

³¹Tha-rê đem Áp-ram, con trai mình; Lót, cháu mình, con của Ha-ran; và Sa-rai, dâu mình, vợ của Áp-ram – họ cùng rời khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để qua xứ Ca-na-an. Nhưng khi đến Cha-ran thì họ ở lại đó.³²Tha-rê thọ 205 tuổi, rồi qua đời tại Cha-ran.

12 ¹Bấy giờ, Giê-hô-va phán với Áp-ram: “Hãy rời xứ sở, đi khỏi những người thân, và khỏi nhà cha của con, để đến xứ mà Ta sẽ chỉ cho con. ²Ta sẽ khiến con thành một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho con, khiến con nổi danh, và con sẽ thành một phước lành. ³Ta sẽ ban phước cho ai chúc lành cho con, và Ta sẽ rửa sạch kẻ nào sỉ nhục con. Qua con, tất cả các dòng tộc trên đất sẽ được phước.”

⁴Vậy là Áp-ram đi theo như Giê-hô-va đã truyền bảo, có Lót đồng ý với ông. Áp-ram được bảy mươi lăm tuổi khi ông rời bỏ Cha-ran. ⁵Áp-ram đem Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cùng mọi tài sản họ đã tích góp với gia nhân mà họ có tại Cha-ran, để từ đó đi qua xứ Ca-na-an, và thế là họ đến Ca-na-an.

⁶Áp-ram trải qua xứ ấy đến tận Si-chem, chỗ cây sồi của Mô-rê. Lúc đó, dân Ca-na-an đang sống trong xứ.

⁷Giê-hô-va hiện ra phán với Áp-ram: “Ta sẽ ban cho hậu tự con xứ này.” Vậy nên Áp-ram lập tại đó một bàn thờ cho Giê-hô-va, Đấng hiện ra với mình.

⁸Từ nơi đó, ông dời đến vùng đồi núi phía đông Bê-tên, rồi dựng trại, giữa Bê-tên ở hướng tây và A-hi ở hướng đông. Tại đó, ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va và kêu cầu danh Ngài. ⁹Rồi Áp-ram tiếp tục cuộc hành trình, đi về hướng Nê-ghep.

¹⁰Có một dịch đói xảy ra trong xứ, nên Áp-ram xuống Ai Cập để trú ngụ, vì dịch đói đó ở trong xứ thật nghiêm trọng. ¹¹Khi sắp vào đất Ai Cập, ông nói với Sa-rai, vợ mình: “Này mình, tôi biết mình là một phụ nữ có nhan sắc.

¹²Khi dân Ai Cập nhìn thấy mình, họ sẽ bảo: ‘Đây là vợ hẳn,’ và họ sẽ giết chết tôi mà để cho mình sống. ¹³Vậy nên mình hãy xưng là em gái tôi, để nhờ mình mà mọi việc được suôn sẻ cho tôi, và sinh mạng tôi cũng nhờ đó được bảo toàn.”

¹⁴Khi Áp-ram vào Ai Cập, dân Ai Cập thấy Sa-rai rất xinh đẹp. ¹⁵Các triều thần của Pha-ra-ôn nhìn thấy bà; họ trầm trồ về bà trước mặt Pha-ra-ôn, và bà bị đem vào cung Pha-ra-ôn. ¹⁶Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram vì có Sa-rai, ban cho ông nào chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, cả đầy tớ nam và đầy tớ nữ.

¹⁷Vì Sa-rai, vợ Áp-ram, mà Giê-hô-va hành hại Pha-ra-ôn và nhà ông ta phải chịu tai vạ lớn. ¹⁸Pha-ra-ôn triệu Áp-ram đến, hỏi: “Việc anh đã gây ra cho ta là gì vậy? Sao anh không cho ta biết đó là vợ anh?” ¹⁹Sao anh lại nói: ‘Nàng là em gái,’ khiến ta đã lấy nàng làm vợ? Này, vợ anh đây. Hãy dẫn nàng đi đi.” ²⁰Rồi Pha-ra-ôn truyền lệnh cho triều thần của mình về Áp-ram, và họ đưa ông đi, cùng với vợ ông và mọi thứ ông có.

13 ¹Như vậy, Áp-ram rời khỏi Ai Cập đi đến vùng Nê-ghep – ông, vợ ông, cùng mọi thứ ông có. Lót cùng đi với họ.

²Bấy giờ, Áp-ram rất giàu, có nhiều súc vật, cùng bạc, vàng.

³Ông đi tiếp từ Nê-ghep đến Bê-tên, đến nơi ông đã dựng lều lúc trước, giữa Bê-tên và A-hi. ⁴Đây là nơi có bàn thờ mà ông đã lập trước đây, tại đó ông cầu khẩn danh Giê-hô-va.

⁵Lót, người đi cùng Áp-ram, cũng có chiên, bò và lều trại. ⁶Vùng đất ấy không đủ cho hai người cùng sống, vì tài sản của họ nhiều lắm, đến nỗi không ở chung với nhau được. ⁷Hơn nữa, cũng có chuyện tranh cãi giữa những kẻ chăn bầy vật của Áp-ram và những kẻ chăn bầy vật của Lót. Lúc đó, dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít đang ở trong xứ.

⁸Vì vậy, Áp-ram nói với Lót: “Đừng nên để xảy ra tranh cãi giữa bác với cháu, giữa những kẻ chăn bầy vật bác với những kẻ chăn bầy vật cháu; dầu sao chúng ta đều là trong gia đình cả. ⁹Chẳng phải xứ đang ở trước mắt cháu đó sao? Cháu hãy cứ ra riêng đi. Nếu cháu đi qua bên trái thì bác sẽ sang bên phải. Còn nếu cháu qua bên phải thì bác sẽ sang bên trái.”

¹⁰Lót đưa mắt nhìn và thấy cả đồng bằng sông Giô-đanh đâu cũng có nước tưới, tận đến Xoa, giống như vườn của Giê-hô-va, giống như xứ Ai Cập. Đó là trước khi Giê-hô-va hủy diệt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ. ¹¹Vậy, Lót chọn cho mình toàn vùng đồng bằng sông Giô-đanh và đi về phía đông; thế là hai bác cháu phân rẽ nhau.

¹²Áp-ram sống trong xứ Ca-na-an, còn Lót sống giữa các thành của đồng bằng. Ông dời trại đến tận Sô-đôm. ¹³Dân thành Sô-đôm là những kẻ phạm tội trọng với Giê-hô-va.

¹⁴Giê-hô-va nói với Áp-ram sau khi Lót đã rời khỏi ông: “Từ chỗ con đang đứng đó, hãy nhìn tứ phía – đông, tây, nam, bắc. ¹⁵Toàn bộ vùng đất mà con nhìn thấy đó Ta sẽ ban cho con cùng dòng dõi con đến đời đời.

¹⁶Ta sẽ khiến dòng dõi con đông như bụi đất, đến nỗi ai đong đếm được bụi đất thì mới đếm được hậu tự của con.

¹⁷Hãy đứng dậy đi dọc ngang khắp xứ, vì Ta sẽ ban nó cho con.” ¹⁸Vậy, Áp-ram dời trại mình đến sống gần các cây sồi Mam-rê, trong vùng Hép-rôn, tại đó ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va.

14 ¹Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa, Kết-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im,² các vua ấy gây chiến với Bê-ra, vua Sô-đôm, Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rơ, Si-nê-áp, vua Át-ma, Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (còn gọi là Xoa).

³Năm vua vừa kể hiệp lại tại thung lũng Si-diêm (còn gọi là Biển Muối).⁴Suốt mười hai năm, họ đều là chư hầu của vua Kết-rô-lao-me, nhưng sang năm thứ mười ba, họ dấy loạn.⁵Vậy là vào năm thứ mười bốn, Kết-rô-lao-me cùng các vua thuộc phe vua này tiến đánh dân Rê-pha-im tại Ách-tê-rót-Ca-na-im, dân Xu-xin tại Ham, dân Ê-mim tại Ki-ri-a-ta-im,⁶và dân Hô-rít tại vùng đồi núi Sê-i-rơ, tận đến Ên-Ba-ran, gần hoang mạc.

⁷Rồi họ quay lại đi đến Ên Mích-bát (còn gọi là Ca-đê), đánh bại toàn xứ của dân A-ma-léc, cùng với dân A-mô-rít sống tại Hát-sát-sôn Tha-ma.

⁸Lúc ấy, vua Sô-đôm, vua Gô-mô-rơ, vua Át-ma, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (cũng gọi là Xoa) kéo ra sửa soạn nghênh chiến⁹với Kết-rô-lao-me, vua Ê-lam, Ti-đanh, vua Gô-im, Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa – bốn vua địch lại năm.

¹⁰Bấy giờ, trong thung lũng Si-diêm có đầy hố nhựa đen, nên khi các vua Sô-đôm và Gô-mô-rơ bỏ chạy, họ té xuống đó. Những kẻ còn lại được để cho chạy thoát lên núi.¹¹Quân thù cướp hết tài sản của Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng toàn bộ lương thực, rồi rút đi.¹²Khi đi, họ cũng bắt theo Lót, cháu của Áp-ram, lúc đó đang sống tại Sô-đôm, cùng mọi tài sản của ông này.

¹³Một người chạy thoát đến báo tin cho Áp-ram, người Hê-bơ-rơ. Ông đang sống gần những cây sồi của Mam-rê, người A-mô-rít, anh của Ếch-côn và A-ne, tất cả đều liên minh với Áp-ram.¹⁴Khi Áp-ram nghe biết quân thù đã bắt đi thân nhân của mình, ông đem ba trăm mười tám người đã được tập luyện, sinh trưởng ngay trong nhà mình, kéo ra đuổi theo họ đến tận Đan.

¹⁵Lúc đêm tối, ông chia người ra tấn công họ và đuổi theo họ đến tận Hô-ba, phía bắc Đa-mách.¹⁶Rồi ông đoạt lại hết mọi tài sản, và cũng đem về cháu mình là Lót cùng của cải của ông này, cùng với các phụ nữ và những người khác nữa.

¹⁷Sau khi Áp-ram đánh thắng Kết-rô-lao-me cùng các vua theo phe ông ta trở về, vua Sô-đôm đi ra đón ông tại thung lũng Sa-ve (còn gọi là Trũng Vua).¹⁸Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, đem bánh và rượu ra. Vua này là thầy tề lễ của Đức Chúa Trời Tối Cao.

¹⁹Vua chúc phước cho Áp-ram, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời và đất, ban phước cho Áp-ram.²⁰Đáng tôn ngợi Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng đã phó kẻ thù ông vào tay ông.” Rồi Áp-ram dâng cho vua một phần mười mọi thứ.

²¹Vua Sô-đôm nói với Áp-ram: “Hãy giao người cho ta, còn tài sản thì ông lấy hết đi.”²²Áp-ram đáp lại vua Sô-đôm: “Tôi đã đưa tay lên Giê-hô-va, Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời đất,²³thề rằng tôi sẽ không lấy đâu là một sợi chỉ hay dây giày, hoặc bất kỳ thứ gì của vua, để vua chẳng bao giờ có thể nói: ‘Nhờ ta mà Áp-ram giàu lên.’²⁴Tôi sẽ không lấy gì hết, ngoại trừ số lương thực mà các thanh niên đã ăn và phần thuộc về những kẻ đi cùng tôi. Hãy để A-ne, Ếch-côn và Mam-rê lấy phần của họ.”

15 ¹Sau các việc ấy, có lời của Giê-hô-va phán với Áp-ram trong một khả tượng, rằng: “Áp-ram, Đừng sợ! Ta đây là thuẫn bảo vệ con, là phần thưởng rất lớn của con.”²Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, Ngài sẽ cho con thứ gì đây, khi mà con cứ mãi chẳng có con, và kẻ thừa hưởng nhà con vẫn là Ê-li-ê-se người Đa-mách?”³Áp-ram tiếp: “Vì Ngài chẳng ban con cái gì cho con, nên người quản gia của con chính là kẻ thừa kế con.”⁴Và này, có lời của Giê-hô-va phán với ông: “Người đó sẽ không thừa kế con đâu, mà một người do chính con sinh ra mới là kẻ thừa kế con.”⁵Ngài đem ông ra ngoài, nói: “Hãy nhìn lên trời và đếm số ngôi sao, nếu con đếm được.” Rồi Ngài nói tiếp với ông: “Dòng dõi con sẽ như vậy đó.”⁶Áp-ram tin Giê-hô-va, bởi đó Ngài kể ông là công bình.⁷Ngài nói với ông: “Ta là Giê-hô-va đã đem con ra khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để ban đất này cho con làm sản nghiệp.”⁸Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, làm sao tôi biết được rằng mình sẽ thừa hưởng đất này?”⁹Ngài bảo ông: “Hãy đem đến cho Ta một bò cái tơ ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một chim bồ câu và một chim cu non.”¹⁰Áp-ram đem đến cho Ngài mọi thứ đó và xẻ chúng làm đôi, đặt mỗi nửa con đối với nửa kia, nhưng chim thì ông không xẻ ra.¹¹Khi chim săn mồi sà xuống các thầy đó, Áp-ram xua chúng đi.¹²Đến lúc mặt trời lặn, Áp-ram chìm vào giấc ngủ mê; này, có bóng tối kinh khiếp dày đặc ập xuống trên ông.¹³Rồi Giê-hô-va nói với Áp-ram: “Con phải biết rằng dòng dõi con sẽ làm khách lạ trong một xứ không thuộc về chúng nó; chúng sẽ bị nô dịch và áp bức trong bốn trăm năm.¹⁴Rồi Ta sẽ đoán phạt dân tộc mà chúng phục dịch, và sau đó chúng sẽ ra đi với rất nhiều của cải.¹⁵Nhưng con sẽ được bình an về với tổ tiên mình và sẽ được chôn cất khi tuổi đã cao.¹⁶Vào thế hệ thứ tư, chúng sẽ quay trở về đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít vẫn chưa đầy trọn.”¹⁷Khi mặt trời lặn và trời đã tối, này, có một bình lửa bốc khói cùng một ngọn đuốc cháy đi qua giữa các phần xác chết.¹⁸Vào ngày đó, Giê-hô-va lập giao ước với Áp-ram, rằng: “Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này, từ sông xứ Ai Cập cho đến sông lớn, tức sông Ơ-phơ-rát –¹⁹tức xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít,²⁰Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im,²¹A-mô-rít, Ca-na-an, Ghi-rê-ga-sít và Giê-bu-sít.”

16 ¹Lúc ấy, Sa-rai, vợ Áp-ram, vẫn chưa sinh con cho ông, nhưng bà có một đầy tớ gái người Ai Cập, tên A-ga.²Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Này, Giê-hô-va đã khiến tôi son sẻ. Ông hãy ăn ở với đứa đầy tớ của tôi, biết đâu nhờ nó mà tôi sẽ có con cái.” Áp-ram nghe theo lời Sa-rai.³Việc Sa-rai, vợ Áp-ram, giao A-ga, người đầy tớ người Ai Cập của bà, cho chồng làm vợ xảy ra sau khi Áp-ram đã sống trong xứ Ca-na-an được mười năm.⁴Thế là ông đi lại với A-ga, và bà đã mang thai. Khi thấy mình đã có thai, bà ta bắt đầu xem thường bà chủ mình.

⁵Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Việc trái khuấy này tôi chịu là do ông. Tôi đã trao con đầy tớ mình vào lòng ông, và rồi khi nó thấy mình có thai, nó lại nhìn tôi cách khinh bỉ. Nguyên Giê-hô-va phân định đúng sai giữa tôi với ông.”⁶Nhưng Áp-ram nói với Sa-rai: “Kìa, đầy tớ gái của bà ở dưới tay bà, bà cư xử với cô ta thế nào tùy ý.” Vậy là Sa-rai đối đãi hà khắc với A-ga, khiến bà ta phải trốn chạy.

⁷Thiên sứ của Giê-hô-va thấy A-ga gần bên suối nước trong hoang mạc, là dòng suối trên đường đi Su-rơ.⁸Thiên sứ hỏi: “Này A-ga, đầy tớ của Sa-rai, bà từ đâu đến đây, và bà định đi đâu?” A-ga đáp: “Tôi đang chạy trốn khỏi bà chủ Sa-rai của tôi.”

⁹Thiên sứ của Giê-hô-va bảo chị: “Hãy trở về với bà chủ của bà và phục dưới quyền của bà ấy.”¹⁰Rồi thiên sứ nói tiếp: “Ta sẽ khiến hậu tự bà gia tăng bội phần, đông đến nỗi không thể đếm được.”

¹¹Thiên sứ của Giê-hô-va nói với chị: “Này, bà đang mang thai, rồi sẽ sinh một bé trai, và bà sẽ đặt tên con là Ích-ma-ên, vì Giê-hô-va đã nghe thấy nỗi thống khổ của chị.”¹²Đứa bé sẽ như con lừa rừng. Nó sẽ chống lại mọi người, mọi người cũng sẽ chống lại nó, và nó sẽ sống cách xa mọi anh em mình.”

¹³Rồi A-ga đặt tên cho Giê-hô-va đã phán với mình đó là “Ngài Là Đức Chúa Trời Nhìn Thấy Tôi,” vì bà nói: “Tôi có thật tiếp tục nhìn thấy, thậm chí sau khi Ngài đã thấy tôi, chẳng?”¹⁴Vì vậy, cái giếng có tên là Bê-e-la-cha-roi; nó ở khoảng giữa Ca-đe và Bê-rét.

¹⁵A-ga hạ sinh con trai cho Áp-ram, và Áp-ram đặt tên đứa bé mà A-ga đã sinh đó là Ích-ma-ên.¹⁶Áp-ram được tám mươi sáu tuổi khi A-ga sinh Ích-ma-ên cho ông.

17 ¹Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, Giê-hô-va hiện ra với Áp-ram và nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy bước đi trước mặt Ta, làm một người trọn vẹn.² Rồi Ta sẽ làm vững chắc giao ước Ta lập giữa Ta với con, và sẽ khiến dòng dõi con gia tăng gấp bội.”

³Áp-ram sấp mặt xuống đất, và Đức Chúa Trời nói tiếp với ông, rằng:⁴“Về phần Ta, này, giao ước của Ta là với con. Con sẽ trở thành tổ phụ của nhiều dân tộc.⁵ Tên con sẽ không còn là Áp-ram nữa, mà con sẽ có tên là Áp-ra-ham – vì Ta đã định cho con trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc.⁶ Ta sẽ khiến con sinh sản thật nhiều, Ta sẽ khiến có các dân tộc ra từ con, và các vua sẽ do con mà có.

⁷Ta sẽ làm vững chắc giao ước giữa Ta và con cùng dòng dõi con về sau này, là giao ước đời đời trải suốt các thế hệ, để Ta làm Đức Chúa Trời của con và dòng dõi con.⁸ Ta sẽ ban cho con cùng hậu tự của con xứ mà con vẫn sống lâu nay, tức toàn xứ Ca-na-an, để làm cơ nghiệp đời đời, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng.”

⁹Rồi Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần các con, các con phải giữ giao ước Ta – con và hậu tự của con về sau này trải suốt các thế hệ.¹⁰ Đây là giao ước của Ta mà các con phải giữ, giữa Ta với con cùng dòng dõi con sau này: Mọi người nam giữa vòng các con phải chịu cắt bì.¹¹ Da quy đầu của các con phải được cắt đi, và đó sẽ là dấu hiệu giao ước giữa Ta với các con.

¹²Mọi người nam giữa vòng các con khi lên tám ngày tuổi phải chịu cắt bì, trải suốt các thế hệ của dân tộc các con. Điều này áp dụng cho người sinh ra trong nhà các con lẫn người dùng bạc mua về từ một người ngoại quốc không thuộc dòng dõi các con.¹³ Kẻ sinh ra trong nhà các con lẫn kẻ các con dùng bạc mua về đều phải chịu cắt bì. Giao ước của Ta ghi dấu trên thân thể các con để làm một giao ước đời là vậy.¹⁴ Bất kỳ người nam nào chưa cắt bì mà không chịu cắt bì trên thể xác mình sẽ bị loại ra khỏi dân tộc mình. Người đó đã vi phạm giao ước của Ta.”

¹⁵Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần Sa-rai, vợ con, con đừng gọi nàng là Sa-rai nữa, mà hãy gọi là Sa-ra.

¹⁶Ta sẽ ban phước cho nàng, và Ta sẽ ban cho con một con trai do nàng sinh ra; nàng sẽ trở thành mẹ của các dân tộc. Vua của các dân sẽ từ nàng mà có.”

¹⁷Lúc đó, Áp-ra-ham sấp mặt xuống sát đất và cười thầm trong lòng, rằng: “Có thể nào người đã đã trăm tuổi lại có con chăng? Có thể nào Sa-ra đã chín mươi tuổi còn sanh được con trai?”¹⁸Áp-ra-ham thưa với Chúa: “Ôi, ước gì Ngài cho Ích-ma-ên được sống trước mặt Ngài!”

¹⁹Đức Chúa Trời đáp: “Không đâu, nhưng Sa-ra, vợ con, sẽ sinh cho con một con trai, và con phải đặt tên nó là Y-sác. Ta sẽ làm vững chắc giao ước của Ta với nó như một giao ước đời đời với hậu tự của nó.²⁰ Về phần Ích-ma-ên thì Ta đã nghe con. Với lời này Ta ban phước cho nó, và sẽ khiến nó sinh sản và thêm nhiều lên gấp bội. Nó sẽ là cha của mười hai chi tộc, và ta sẽ làm cho nó nên một dân lớn.²¹ Nhưng giao ước Ta thì Ta sẽ lập với Y-sác, đưa con mà Sa-ra sẽ sinh ra cho con vào cùng thời điểm này năm tới.”

²²Khi đã chuyện trò với Áp-ra-ham xong thì Đức Chúa Trời lìa khỏi ông.

²³Ngay ngày hôm đó, Áp-ra-ham đem con trai là Ích-ma-ên và mọi người sinh ra trong nhà mình, cùng tất cả những người ông đã mua bằng tiền mình, tức mọi người nam giữa vòng những người thuộc trong nhà ông, và cắt bì cho họ, như Đức Chúa Trời đã truyền cho ông.

²⁴Áp-ra-ham được chín mươi chín tuổi khi ông chịu cắt bì.²⁵Còn Ích-ma-ên, con trai ông, được mười ba tuổi khi cậu chịu cắt bì.²⁶Vào chính ngày đó, cả Áp-ra-ham và con trai là Ích-ma-ên đều chịu cắt bì.²⁷Mọi người nam trong nhà ông cũng cùng chịu cắt bì với ông, gồm người sinh ra trong nhà ông lẫn người ông dùng tiền mua từ người ngoại quốc.

18 ¹Giê-hô-va hiện ra với Áp-ra-ham gần mấy cây sồi của Mam-rê, khi ông ngồi ở cửa lều trại lúc trời nắng nóng trong ngày. ²Áp-ra-ham nhìn lên, và kia, ông thấy có ba người đang đứng phía đối diện với mình. Khi trông thấy họ, ông từ cửa lều chạy ra đón họ và sụp người xuống đất bái chào.

³Ông thưa: “Lạy Chúa, nếu tôi được ƠN trước mặt Chúa, thì xin Chúa đừng đi tiếp, mà hãy ghé lại chỗ tôi tớ Ngài đã. ⁴Xin hãy để chúng tôi đem ít nước ra rửa chân cho các vị, và các vị hãy nghỉ chân dưới cây này. ⁵Hãy để tôi lấy ít thức ăn bồi dưỡng cho các vị. Sau đó, các vị có thể lên đường, vì các vị đã ghé lại chỗ tôi tớ các vị.” Các người ấy đáp: “Hãy làm như ông đã nói.”

⁶Vậy là Áp-ra-ham chạy nhanh vào trong lều gặp Sa-ra, nói: “Hãy mau lấy ba đấu bột mịn đem nhồi và làm bánh đi.” Rồi Áp-ra-ham chạy ra bày gia súc bắt một con bê non béo tốt, giao cho đầy tớ để anh nấu dọn gấp. Ông lấy sữa đông và sữa, cùng với thịt bê đã nấu xong, dọn các món ấy ra trước mặt các vị khách, còn ông thì đứng gần bên họ dưới cây trong lúc họ dùng bữa.

⁹Các vị ấy hỏi ông: “Sa-ra, vợ ông đâu rồi?” Ông đáp: “Ở trong lều, đằng kia.” ¹⁰Một vị nói: “Chắc chắn tôi sẽ quay trở lại gặp ông vào mùa xuân, lúc đó, vợ ông là Sa-ra sẽ có một con trai.” Sa-ra đang đứng nghe ở nơi cửa lều, sau lưng Áp-ra-ham.

¹¹Áp-ra-ham và Sa-ra đều đã già, tuổi cao, và Sa-ra đã quá độ tuổi mà người phụ nữ có thể sinh con. ¹²Vì vậy, Sa-ra cười thầm, tự nhủ: “Tôi đã tàn tạ thế này mà còn có được niềm vui ấy sao, khi mà chúa tôi cũng già rồi?”

¹³Giê-hô-va nói với Áp-ra-ham: “Vì sao Sa-ra cười và nói: ‘Già như tôi đây lại sinh con được sao?’ ¹⁴Có việc gì khó quá đối với Giê-hô-va chăng? Đến thời điểm mà Ta đã định, vào mùa xuân, Ta sẽ trở lại đây. Khoảng thời gian này năm tới Sa-ra sẽ có con trai.” ¹⁵Lúc ấy, Sa-ra sợ nên chối phăng, rằng: “Tôi có cười đâu.” Vị khách đáp: “Có đấy. Bà có cười đấy.”

¹⁶Rồi mấy người đó đứng dậy ra đi và nhìn xuống hướng thành Sô-đôm: Áp-ra-ham đi theo để tiễn họ lên đường.

¹⁷Nhưng Giê-hô-va nói: “Ta có nên giấu Áp-ra-ham việc mình sắp làm không, ¹⁸khi mà Áp-ra-ham quả sẽ trở thành một dân lớn hùng mạnh, và mọi dân trên đất sẽ nhờ người mà hưởng phước? ¹⁹Vì Ta đã chọn người để người chỉ dạy con cái cùng cả nhà người sau này tuân theo đường lối của Giê-hô-va, làm điều công bình, chánh trực, để Giê-hô-va thực hiện trên Áp-ra-ham những điều Ngài đã hứa với người.”

²⁰Rồi Giê-hô-va nói: “Vì có rất nhiều lời cáo tội Sô-đôm và Gô-mô-rơ, và vì tội lỗi họ rất lớn, ²¹nên giờ Ta sẽ xuống đó để xem có đúng là họ gian ác như các lời cáo tội thấu đến Ta đã nêu hay không. Nếu không đúng thì ta cũng sẽ biết.”

²²Vậy là mấy người ấy quay đi về hướng Sô-đôm, nhưng Áp-ra-ham cứ đứng đó trước mặt Giê-hô-va. ²³Rồi Áp-ra-ham đến gần và hỏi: “Chúa sẽ hủy diệt người công chính chung với kẻ ác sao?”

²⁴Biết đâu có năm mươi người công chính ở trong thành. Lẽ nào Chúa sẽ hủy diệt thành và không tha cho vì có năm mươi người công chính sống ở đó? ²⁵Không có chuyện Ngài sẽ làm như vậy – giết chết người công chính cùng với kẻ ác, để rồi người công chính bị đối xử y như kẻ ác. Ngài không thể làm vậy được! Đáng xét xử toàn cõi đất lại không thì hành sự công chính sao? ²⁶Giê-hô-va đáp: “Nếu Ta tìm được năm mươi người công chính trong thành, thì Ta sẽ tha cho cả thành vì cố họ.”

²⁷Áp-ra-ham trả lời: “Thưa, tôi đây chỉ là cát bụi, dầu vậy, tôi cũng mạo muội thưa thế này với Chúa tôi. ²⁸Nếu lỡ thiếu mất năm người công chính thì sao? Ngài sẽ diệt cả thành vì thiếu mất năm người đó ư?” Chúa đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành nếu Ta tìm được bốn mươi lăm người ở đó.”

²⁹Áp-ra-ham lại thưa với Ngài: “Nếu ở đó chỉ có được bốn mươi người thì sao?” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành vì có bốn mươi người đó.” ³⁰Áp-ra-ham thưa: “Lạy Chúa, tôi xin Ngài đừng nổi giận. Biết đâu ở đó sẽ có được ba mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành nếu Ta tìm thấy ba mươi người tại đó.” ³¹Áp-ra-ham nói: “Tôi xin cả gan thưa với Chúa tôi – biết đâu ở đó có hai mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì có hai mươi người.”

³²Cuối cùng, ông thưa: “Lạy Chúa, xin đừng nổi giận, rồi tôi sẽ hỏi chỉ một lần cuối này. Biết đâu có mười người ở đó.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì có mười người này.” ³³Nói chuyện với Áp-ra-ham xong, Giê-hô-va lên đường, còn Áp-ra-ham quay vào nhà.

19 Hai thiên sứ đến thành Sô-đôm vào lúc chiều tà, khi Lót đang ngồi tại cửa thành. Thấy họ, Lót đứng dậy tiếp đón và sắp mặt xuống đất bái chào.² Ông nói: “Thưa các chúa, tôi xin các chúa tể bước ghé lại nhà tôi tới các ngài để nghỉ đêm và rửa chân. Rồi các chúa có thể dậy sớm và tiếp tục lên đường.” Họ đáp: “Không cần, chúng tôi sẽ nghỉ đêm ngoài phố.”³ Nhưng ông cứ ép nài, khiến họ phải theo ông vào nhà. Ông sửa soạn bữa ăn và nướng bánh không men, rồi họ ăn.

⁴Nhưng họ chưa kịp đi nằm nghỉ thì giới đàn ông trong thành, tức những người nam tại Sô-đôm, vây lấy ngôi nhà – trẻ có, già có, tất cả đàn ông từ khắp nơi trong thành.⁵ Họ kêu réo Lót, hỏi ông, rằng: “Mấy gã đã đến nhà ông tối này đâu rồi? Hãy đem họ ra đây, để chúng tôi ngủ với họ.”

⁶Vì vậy, Lót đi ra gặp họ và đóng cửa lại sau lưng.⁷ Ông nói: “Thưa anh em, tôi xin anh em đừng làm chuyện gian ác như vậy.⁸ Kìa, tôi có hai con gái còn đồng trinh. Xin anh em hãy để tôi đem chúng ra đây, và anh em cứ làm điều gì với chúng mặc ý. Chỉ xin anh em đừng làm gì mấy người này, vì họ đã đến tá túc dưới mái nhà tôi.”

⁹Chúng bảo: “Ông lui ra!” Rồi tiếp: “Gã này là dân ngoại quốc đến đây sống nhờ, mà nay lại muốn đoán xét chúng ta! Bọn tao sẽ xử tội mày nặng hơn mấy người kia.” Họ lần ép ông, tức Lót, và gần phá được cửa.

¹⁰Nhưng các vị khách đưa tay ra đem Lót vào nhà rồi đóng cửa lại.¹¹ Đối với những gã đàn ông ở bên ngoài, các vị khách của Lót khiến họ già trẻ đều bị mù mắt, đến nỗi phải mòn mỏi kiếm cửa vào.

¹²Rồi các vị ấy hỏi Lót: “Nhà ông còn ai khác không? Con rể, con trai, con gái, và bất cứ ai thân thích trong thành này – hãy đưa họ ra khỏi đây.”¹³ Chúng tôi sắp hủy diệt nơi này, vì những lời cáo tội nó đã vang thấu lên trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng tôi đến hủy diệt thành.”

¹⁴Lót ra ngoài nói với mấy con rể mình, tức những kẻ đã hứa hôn với các con gái ông, rằng: “Hãy mau ra khỏi nơi này, vì Giê-hô-va sắp hủy diệt thành phố.” Nhưng mấy người này tưởng ông nói chơi.¹⁵ Khi trời hừng đông, các thiên sứ hối thúc Lót, rằng: “Hãy đi, đem theo vợ cùng hai con gái ông đang ở đây, để các người khỏi bị diệt mất chung với thành.”

¹⁶Nhưng ông lừng khừng. Vậy là mấy người đó nắm kéo tay ông, cùng vợ và hai người con gái, vì Giê-hô-va nhân từ với ông. Hai người đem họ ra và để họ bên ngoài thành.¹⁷ Khi đã đem họ ra rồi, một trong hai vị nói: “Hãy chạy mà thoát thân! Đừng nhìn lại, cũng đừng dừng lại bất kỳ chỗ nào trong đồng bằng. Hãy chạy trốn lên núi, để các người khỏi bị diệt mất.”

¹⁸Lót nói với họ: “Không đâu, thưa các chúa!¹⁹ Tôi tới các chúa đã được ơn trước mặt các chúa, và các chúa đã tỏ lòng nhân từ khi cứu sống tôi, nhưng tôi không thể chạy thoát lên núi được, vì tai họa sẽ bắt kịp tôi và tôi phải chết.”²⁰ Kìa, có cái thành đàng kia cũng gần để tôi chạy đến, mà thành lại nhỏ. Xin cho tôi chạy thoát đến đó (nó không phải là một thành nhỏ đó sao?), Và tôi sẽ bảo toàn được mạng sống.”

²¹Thiên sứ đáp: “Thôi được, ta cũng chịu theo yêu cầu của ông và sẽ không hủy diệt thành mà ông nói đó.”²² Nhanh lên! Hãy chạy thoát đến đó, vì ta không thể làm gì cho đến khi các người đến nơi.” Vậy nên thành đó mới có tên là Xoa.

²³Khi Lót đến được Xoa thì mặt trời đã mọc trên đất.²⁴ Rồi Giê-hô-va giáng mưa lưu huỳnh cùng với lửa từ trời đổ xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ.²⁵ Ngài hủy diệt các thành ấy và toàn vùng đồng bằng, cùng với mọi cư dân trong thành và cây cỏ mọc trên đất.

²⁶Nhưng vợ của Lót ở phía sau ông ngoái nhìn lại, và bà biến thành một trụ muối.

²⁷Áp-ra-ham thức dậy lúc sáng sớm và đi ra chỗ ông đã đứng chầu trước mặt Giê-hô-va.²⁸ Ông nhìn xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cũng như toàn vùng đồng bằng. Ông nhìn, và kìa, khói từ dưới đất bay lên giống khói của một lò lửa lớn.

²⁹Vậy, khi Giê-hô-va hủy diệt các thành trong vùng đồng bằng, Ngài nhớ đến Áp-ra-ham. Ngài giải cứu Lót khỏi chốn hủy diệt khi Ngài thiêu hủy các thành nơi Lót đã sống.

³⁰Nhưng Lót bỏ thành Xoa mà lên núi sống cùng hai cô con gái, vì ông sợ không dám sống ở Xoa. Như vậy, ông sống trong một hang động – ông cùng hai con gái mình.

³¹Cô con gái đầu nói với em: “Cha đã già, và lại chẳng còn đàn ông đâu mà ăn ở với chúng ta theo thói thường của đời này.”³² Nào, chúng ta hãy phục rượu cha, rồi chúng ta sẽ ngủ với người, để chúng ta sẽ lưu truyền dòng giống cho cha.”³³ Vậy là tối hôm đó họ phục rượu ông. Rồi cô chị đến ngủ với cha mình; còn ông thì chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.

³⁴Ngày hôm sau, cô chị lại nói với cô em: “Nghe này, tối qua chị đã ngủ với cha. Tối nay chúng ta cũng sẽ phục rượu cha, rồi em sẽ vào ngủ với người, để chúng ta có thể lưu truyền dòng giống của cha.”³⁵ Vậy, tối đó họ lại phục rượu ông, rồi cô em vào ngủ với ông. Ông chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.

³⁶Như vậy, cả hai con gái của Lót đều bởi cha mình mà có thai.³⁷ Cô chị sinh được một con trai và đặt tên là Mô-áp. Nó trở thành tổ phụ của dân Mô-áp ngày nay.³⁸ Về phần cô em, cô ta cũng sinh một con trai, và đặt tên là Bê-n-Am-mi. Nó trở thành tổ phụ của dân Am-môn ngày nay.

20 ¹Từ nơi đó Áp-ra-ham đi đến vùng đất Nê-ghep, sống giữa Ca-đe và Su-rơ. Ông trở thành một ngoại kiều sinh sống tại Ghê-ra. ²Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình, rằng: “Bà ấy là em gái tôi.” Vậy là A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra, sai người đến bắt Sa-ra. ³Nhưng Đức Chúa Trời hiện đến với A-bi-mê-léc trong một giấc mơ vào ban đêm, phán với ông: “Này, ngươi sẽ chết bởi cơ người phụ nữ mà ngươi đã chiếm đoạt, vì nàng đã có chồng.”

⁴Lúc ấy, A-bi-mê-léc chưa đến gần Sa-ra, nên ông thưa: “Lạy Chúa, Ngài sẽ diệt luôn cả một dân công bình sao?

⁵Chẳng phải chính ông ta đã nói với tôi rằng: ‘Nàng là em tôi’ đó sao? Mà ngay cả nàng cũng nói: ‘Ông ấy là anh tôi.’ Tôi đã làm việc này xuất phát từ lòng chính trực và đôi bàn tay thanh sạch của mình.”

⁶Rồi Đức Chúa Trời đáp lại ông trong giấc mơ: “Phải, Ta cũng biết rằng ngươi đã làm chuyện đó bởi lòng chính trực mình, nên Ta cũng đã giữ ngươi khỏi phạm tội với Ta. Ta đã không để cho ngươi chạm đến nàng. ⁷Vậy, hãy trả lại vợ của ông ấy, vì ông ấy là nhà tiên tri. Ông ấy sẽ cầu nguyện cho ngươi, và ngươi sẽ được sống. Còn nếu ngươi không trả nàng lại, thì hãy biết rằng ngươi cùng mọi người thuộc về ngươi hẳn sẽ chết.”

⁸A-bi-mê-léc thức dậy lúc sáng sớm và gọi hết các đầy tớ của mình lại. Ông thuật cho họ mọi điều đó, và những người ấy rất lo sợ. ⁹Rồi A-bi-mê-léc mời Áp-ra-ham đến và nói với ông: “Ông đã làm gì cho chúng ta vậy? Ta đã mắc tội với ông thế nào mà ông lại khiến cho ta và xứ của ta vướng vào tội ác này? Ông đã gây ra cho ta điều đáng ra không nên có.”

¹⁰A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Điều gì đã khiến ông làm vậy?” ¹¹Áp-ra-ham đáp: “Vì tôi nghĩ: ‘Hẳn là người ta không kính sợ Đức Chúa Trời ở đây, và họ sẽ giết chết mình vì cơ vợ mình.’” ¹²Mà nàng cũng thật là em gái tôi, em cùng cha khác mẹ của tôi, và tôi lấy nàng làm vợ.

¹³Khi Đức Chúa Trời khiến tôi rời bỏ nhà cha đi lưu lạc đây đó, tôi đã nói với nàng: ‘Nàng phải tỏ lòng chung thủy với tôi thế này: Tại bất kỳ nơi nào chúng ta đến, hãy nói về tôi rằng: “Ông ấy là anh tôi.”’” ¹⁴Sau đó, A-bi-mê-léc lấy chiên, bò, tôi trai tớ gái mà tặng cho Áp-ra-ham. Rồi vua cũng trả Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, lại cho ông.

¹⁵A-bi-mê-léc nói: “Này, xứ của ta ở trước mặt ông đó. Ông có thể sinh sống ở đâu tùy ý.” ¹⁶Với Sa-ra, vua nói: “Đây, ta đã tặng cho anh nàng một ngàn miếng bạc. Số bạc đó là để bồi hoàn danh dự lại cho nàng trước mặt mọi kẻ đi cùng nàng, và trong mắt mọi người, nàng hoàn toàn không có gì sai quấy.”

¹⁷Rồi Áp-ra-ham cầu nguyện với Đức Chúa Trời, và Ngài chữa bệnh cho A-bi-mê-léc, vợ vua, và các đầy tớ gái của vua, để họ có thể sinh con. ¹⁸Số là Giê-hô-va đã khiến tất cả phụ nữ thuộc nhà A-bi-mê-léc bị son sẻ vì cơ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham.

21 ¹Giê-hô-va quan tâm đến Sa-ra như Ngài đã nói và Giê-hô-va thực hiện cho Sa-ra điều Ngài hứa. ²Sa-ra mang thai rồi sinh một con trai cho Áp-ra-ham khi ông đã già, vào đúng thời điểm mà Đức Chúa Trời đã phán bảo với ông. ³Áp-ra-ham đặt tên cho con trai mà Sa-ra đã sinh cho mình là Y-sác. ⁴Khi Y-sác được tám ngày tuổi, Áp-ra-ham cắt bì cho cậu, theo như Đức Chúa Trời đã truyền dạy ông.

⁵Áp-ra-ham được một trăm tuổi khi con trai mình là Y-sác sinh ra. ⁶Sa-ra nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi phải cười; mọi người nghe biết chuyện sẽ cùng cười với tôi.” Bà cũng nói: “Có ai dám nói với Áp-ra-ham là Sa-ra sẽ cho con bú, vậy mà tôi lại đã sinh cho ông nhà tôi con trai khi tuổi ông ấy đã cao!”

⁸Cậu bé lớn lên và thôi bú; vào ngày Y-sác dứt sữa, Áp-ra-ham dọn một bữa tiệc thật lớn. ⁹Sa-ra nhìn thấy con trai mà A-ga, người Ai Cập, đã sinh cho Áp-ra-ham giấu cợt.

¹⁰Vậy là bà bảo Áp-ra-ham: “Ông hãy đuổi ả đầy tớ đó cùng con của ả đi, vì con của ả sẽ không được thừa kế cùng với con tôi là Y-sác đâu.” ¹¹Lời này khiến Áp-ra-ham buồn lòng, vì đó là con mình.

¹²Nhưng Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Đừng buồn vì có cậu bé và vì có người nữ đầy tớ đó. Hãy nghe theo lời Sa-ra trong mọi việc mà nàng bàn với con liên quan đến chuyện này, vì Y-sác mới là người mà theo đó dòng dõi con được đặt tên. ¹³Ta cũng sẽ làm con trai của người phụ nữ đầy tớ thành ra một dân tộc, vì nó cũng là dòng dõi con.”

¹⁴Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng lấy bánh với một bình nước, rồi đưa cho A-ga, đeo nó vào vai của bà. Ông giao cho bà cậu con trai, và bảo họ phải đi. Bà ra đi và lang thang trong vùng hoang mạc Bê-e-sê-ba.

¹⁵Khi nước trong bình đã cạn, bà để con dưới một bụi cây. ¹⁶Rồi bà bỏ đi đến ngồi cách đó một khoảng tên bắn, vì bà nói: “Phải làm sao để mình khỏi nhìn thấy đứa trẻ chết.” Khi ngồi đối ngang cậu bé như vậy, bà cất tiếng la khóc.

¹⁷Đức Chúa Trời nghe tiếng cậu bé; thiên sứ của Đức Chúa Trời từ trên trời gọi A-ga và phán với chị: “Này, A-ga, chị sao vậy? Đừng sợ, vì Đức Chúa Trời đã nghe tiếng cậu bé tại chỗ cậu đang ngồi. ¹⁸Hãy đứng dậy đỡ cậu bé lên, và vỗ về cậu; vì Ta sẽ khiến cậu thành một dân lớn.”

¹⁹Rồi Đức Chúa Trời mở mắt bà, và bà thấy một cái giếng nước. Bà đến lấy nước đổ đầy bình và cho cậu bé uống.

²⁰Đức Chúa Trời ở cùng cậu, và cậu lớn lên. Cậu sống trong hoang mạc, trở nên một cung thủ. ²¹Cậu sống trong vùng hoang mạc Pha-ran, rồi người mẹ cưới cho cậu một cô vợ từ xứ Ai Cập.

²²Lúc ấy, A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh mình, nói với Áp-ra-ham, rằng: “Đức Chúa Trời đã ở cùng ông trong mọi việc ông làm. ²³Vậy, bây giờ, ông hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề với ta rằng ông sẽ không lừa dối ta, các con ta, và dòng dõi ta sau này. Hãy đối xử với ta và với xứ sở mà ông đã ở lâu nay một cách trung thực y như ta đã đối xử với ông vậy.” ²⁴Áp-ra-ham đáp: “Tôi thề.”

²⁵Áp-ra-ham cũng phàn nàn với A-bi-mê-léc về một giếng nước mà các tôi tớ của A-bi-mê-léc đã chiếm đoạt của ông. ²⁶A-bi-mê-léc nói: “Ta không biết ai đã làm chuyện ấy. Lâu nay ông có nói cho ta đâu; bữa nay ta mới biết đó thôi.” ²⁷Vậy, Áp-ra-ham bắt chiên, bò tặng cho A-bi-mê-léc, và hai người lập giao ước.

²⁸Rồi Áp-ra-ham để riêng ra bảy con chiên cái tơ trong bảy. ²⁹A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Bảy con chiên tơ mà ông để riêng ra đó nghĩa là thế nào vậy?” ³⁰Áp-ra-ham đáp: “Bảy con chiên tơ này xin vua hãy nhận lấy từ tay tôi, để làm chứng cho tôi rằng chính tôi đã đào cái giếng này.”

³¹Vì vậy, ông gọi nơi ấy là Bê-e-sê-ba, vì đó là nơi hai người đã thề nguyện. ³²Họ lập giao ước tại Bê-e-sê-ba, xong A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh của vua, quay trở về xứ của dân Phi-li-tin.

³³Áp-ra-ham trồng tại Bê-e-sê-ba một cây thánh liễu. Ở đó, ông thờ lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời đời đời. ³⁴Áp-ra-ham tiếp tục ngụ trong đất của người Phi-li-tin như một ngoại kiều suốt một thời gian dài.

22 ¹Sau các việc ấy, Đức Chúa Trời thử nghiệm Áp-ra-ham. Ngài gọi ông: “Này, Áp-ra-ham!” Áp-ra-ham đáp: “Có con đây!”²Đức Chúa Trời nói: “Hãy đem con trai con, tức con trai một của con mà con yêu quý, đi đến xứ Mô-ri-a. Hãy dâng nó làm của lễ thiêu trên một ngọn núi tại đó mà Ta sẽ cho con biết.”³Vậy là Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng, thắt lưng và đem theo mình hai gia nhân trẻ, cùng với con trai là Y-sác. Ông chặt củi để dùng dâng của lễ thiêu, rồi lên đường đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã cho ông biết.

⁴Đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhìn lên và thấy nơi đó ở đằng xa.⁵Áp-ra-ham nói với mấy người trẻ: “Hãy ở lại đây với con lừa, ta và cậu bé sẽ đi đến đó. Chúng ta sẽ thờ phượng và quay trở lại với các chú.”⁶Rồi Áp-ra-ham lấy củi dùng dâng của lễ thiêu chất lên con trai mình.

⁷Y-sác gọi Áp-ra-ham, cha mình: “Cha ơi!” và ông đáp: “Có cha đây.” Y-sác hỏi: “Ở đây có lửa và củi rồi, nhưng chiên con để dâng làm của lễ thiêu đâu?”⁸Áp-ra-ham đáp: “Con trai của cha, chính Đức Chúa Trời sẽ ban chiên con để dâng làm của lễ thiêu.” Và hai cha con cứ tiếp tục đi.

⁹Khi họ đến chỗ mà Đức Chúa Trời đã chỉ cho Áp-ra-ham, ông làm một bàn thờ tại đó và chất củi lên. Rồi ông trói Y-sác, con trai mình, đặt cậu lên đồng củi trên bàn thờ.¹⁰Áp-ra-ham đưa tay lấy dao định giết con trai mình.

¹¹Lúc ấy, thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông: “Này, Áp-ra-ham, Áp-ra-ham!” Ông đáp: “Có tôi đây.”¹²Thiên sứ bảo: “Đừng giết chết cậu bé, cũng đừng làm gì hại nó; giờ đây Ta biết rằng con kính sợ Đức Chúa Trời, vì con không tiếc với Ta chính con trai, là con một của mình.”

¹³Áp-ra-ham nhìn lên và, kìa, có một con chiên đực, sừng bị mắc trong các bụi rậm phía sau ông. Áp-ra-ham đến bắt con chiên đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình.¹⁴Vì vậy, Áp-ra-ham gọi chỗ đó là “Giê-hô-va sẽ cung ứng,” và cho đến ngày nay người ta vẫn còn nói: “Trên núi của Giê-hô-va, Ngài sẽ cung ứng.”

¹⁵Thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông lần thứ hai,¹⁶rằng – đây là lời phán của Giê-hô-va: “Ta đã chỉ chính Ta mà thề rằng vì con đã làm việc này, không tiếc chính con trai mình, là con một của con,¹⁷nên Ta chắc chắn sẽ ban phước cho con và Ta sẽ khiến dòng dõi con trở nên đông đúc, nhiều như sao trời, nhiều như cát biển; dòng dõi con sẽ chiếm được cổng thành quân thù.

¹⁸Bởi hậu tự con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước, vì con đã vâng theo tiếng Ta.”¹⁹Vậy, Áp-ra-ham quay trở lại chỗ mấy người trẻ, và họ cùng lên đường đi Bê-e-sê-ba; ông sống tại Bê-e-sê-ba.

²⁰Sau các việc ấy, có người báo cho Áp-ra-ham rằng: “Minh-ca cũng đã sinh con cho em trai của ông là Na-cô.”²¹Các con đó là Út-xơ, trưởng nam, Bu-xơ, em trai cậu ta, Kê-mu-ên, cha của A-ram,²²Kê-sét, Ha-xô, Phìn-đát, Díp-láp và Bê-tu-ên.

²³Bê-tu-ên sinh Rê-be-ca. Đó là tám người con mà Minh-ca sinh cho Na-cô, em trai Áp-ra-ham.²⁴Vợ lẽ của Na-cô là Rê-u-ma cũng sinh con, đó là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma-a-ca.

23 ¹Sa-ra sống được một trăm hai mươi bảy năm. Đó là số năm của cuộc đời Sa-ra. ²Sa-ra qua đời tại Ki-ri-át A-ra-ba, tức Hép-rôn, trong xứ Ca-na-an. Áp-ra-ham tiếc thương và than khóc Sa-ra.

³Rồi Áp-ra-ham đứng lên khỏi người vợ quá cố và đến nói với con cháu dòng họ Héch: ⁴“Tôi đây chỉ là kiều dân giữa vòng các ông. Xin hãy nhượng lại cho tôi một mảnh đất làm mộ địa trong xứ các ông, để tôi chôn cất người chết của tôi.”

⁵Các con cháu dòng họ Héch đáp lại Áp-ra-ham, rằng: ⁶“Thưa chúa, xin hãy nghe đây. Ông là công hầu của Đức Chúa Trời ở giữa chúng tôi. Hãy an táng người chết của ông nơi phần mộ tốt nhất của chúng tôi. Chẳng ai trong chúng tôi từ chối dành cho ông phần mộ của mình để ông chôn người chết của ông đâu.”

⁷Áp-ra-ham đứng dậy sụp người xuống trước mặt người dân vùng đó, tức các con cháu dòng họ Héch. ⁸Ông nói với họ, rằng: “Nếu các ông đồng ý cho tôi chôn người chết của mình, thì xin hãy nghe tôi và nài xin Ép-rôn, con ông Xô-ha, giúp tôi. ⁹Xin nói với ông ấy bán cho tôi cái hang Mạc-bê-la mà ông ta sở hữu, nằm ở cuối cánh đồng; trước mặt mọi người đây, tôi xin mua lại đúng giá để làm mộ địa.”

¹⁰Ép-rôn lúc ấy đang ngồi giữa vòng các con cháu dòng họ Héch, nên Ép-rôn, người Hê-tít, đáp lại Áp-ra-ham trước mặt con cháu dòng họ Héch, tức mọi người đã tập hợp lại ở cửa thành, rằng: ¹¹“Thưa chúa, không cần đâu. Xin hãy nghe tôi. Tôi tặng cho chúa cánh đồng, cùng với cái hang trên đó. Tôi xin tặng nó cho chúa trước mặt con cái dân tôi. Tôi tặng nó cho chúa để an táng người chết của ngài.”

¹²Áp-ra-ham sụp người xuống trước mặt dân xứ đó. ¹³Ông nói với Ép-rôn, có dân xứ ấy nghe thấy, rằng: “Xin ông hãy nghe tôi. Tôi sẽ mua cánh đồng đó. Ông cứ nhận tiền cho, rồi tôi mới chôn người chết của mình ở đó được.”

¹⁴Ép-rôn đáp lại Áp-ra-ham, rằng: ¹⁵“Xin chúa hãy nghe tôi đây. Miếng đất như vậy giá bốn trăm siéc-lơ bạc, nhưng giữa tôi và chúa thì nó có là bao! Xin hãy cứ chôn người chết của ngài đi.” ¹⁶Áp-ra-ham nghe Ép-rôn định giá, ông cân lượng bạc mà Ép-rôn cho biết, trước sự nghe thấy của các con cháu dòng họ Héch, tức bốn trăm siéc-lơ, theo chuẩn đo lường của giới thương buôn.

¹⁷Như vậy, cánh đồng của Ép-rôn ở Mạc-bê-la, kế cận với Mam-rê, tức cánh đồng, cái hang, cùng tất cả cây cối trên đó và chung quanh ranh giới nó, được bán lại ¹⁸cho Áp-ra-ham trước sự chứng kiến của các con cháu dòng họ Héch, tức mọi người đã tập hợp nơi cửa thành.

¹⁹Sau đó, Áp-ra-ham an táng bà Sa-ra, vợ ông, trong cái hang thuộc cánh đồng Mạc-bê-la, sát cạnh Mam-rê, tức Hép-rôn, trong xứ Ca-na-an. ²⁰Như vậy, cánh đồng và cái hang trên đó được các con cháu dòng họ Héch nhượng lại cho Áp-ra-ham để làm mộ địa.

24 ¹Áp-ra-ham đã già, tuổi cao, và Giê-hô-va đã ban phước cho Áp-ra-ham trong mọi việc. ²Áp-ra-ham nói với đầy tớ mình, là anh đầy tớ lớn tuổi nhất trong nhà và chịu trách nhiệm trông coi mọi tài sản của ông, rằng: “Hãy đặt bàn tay chú dưới đùi tôi đây ³rồi tôi sẽ buộc chú chỉ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời và Đức Chúa Trời của đất, mà thề rằng chú sẽ không cưới vợ cho con trai tôi từ giữa vòng các phụ nữ xứ Ca-na-an, nơi tôi đang cư ngụ đây. ⁴Mà chú sẽ đi về xứ sở tôi, đến với các bà con của tôi, để kiếm vợ cho con trai tôi là Y-sác.”

⁵Anh đầy tớ thưa: “Nhưng nếu người nữ ấy không chịu theo tôi về xứ này thì sao? Tôi có phải đưa cậu chủ trở về vùng đất quê hương của ông chủ không?” ⁶Áp-ra-ham nói với anh: “Chú phải hứa là sẽ không đem con trai tôi về lại đó! ⁷Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời, Đấng đã đem tôi ra khỏi nhà cha tôi, khỏi xứ sở của bà con tôi, và đã long trọng thề hứa với tôi, rằng: ‘Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này’ – Ngài sẽ sai thiên sứ Ngài đi trước chú, và chú sẽ cưới một người vợ cho con trai tôi từ nơi đó.”

⁸Nhưng nếu người phụ nữ không chịu theo chú về, thì chú sẽ không còn bị mắc lời thề với tôi. Dầu gì thì cũng đừng đưa con trai tôi trở về xứ ấy.” ⁹Vậy là anh đầy tớ để tay dưới đùi Áp-ra-ham, chủ mình, và thề hứa với ông về việc này.

¹⁰Anh lên đường, dẫn theo mười con lạc đà của chủ. Anh cũng đem theo mình đủ thứ phẩm vật của chủ mình. Anh khởi hành đi về xứ A-ram Na-ha-ra-im, đến thành của ông Na-cô. ¹¹Anh cho lạc đà quỳ xuống nghỉ cạnh một giếng nước bên ngoài thành phố. Khi ấy đã xế chiều, là lúc giới phụ nữ đi ra kéo nước.

¹²Anh nói: “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, xin hãy cho tôi làm thành việc bữa nay và tỏ lòng thành tín với chủ Áp-ra-ham tôi. ¹³Này, tôi đang đứng cạnh giếng nước này; các thiếu nữ của những người dân trong thành đang đến múc nước. ¹⁴Xin cho việc sẽ diễn ra thế này. Nếu tôi nói với một thiếu nữ rằng: ‘Xin hãy hạ bình nước xuống cho tôi uống với,’ và nàng đáp lại: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa,’ thì đó sẽ là người mà Ngài đã chọn làm vợ của Y-sác, kẻ tôi tớ Ngài. Nhờ đó, tôi sẽ biết rằng Chúa đã tỏ lòng thành tín với chủ tôi.”

¹⁵Thậm chí khi anh chưa nói xong thì, kìa, Rê-be-ca vác bình đựng nước từ trong thành đi ra. Cô là con gái của Bê-tu-ên, con trai Minh-ca, vợ Na-cô, em trai Áp-ra-ham. ¹⁶Thiếu nữ này rất xinh đẹp và còn trinh trắng, chưa ăn ở với ai. Cô đi đến chỗ giếng nước múc đầy bình nước rồi quay trở lên.”

¹⁷Anh đầy tớ chạy đến gặp cô, nói: “Xin cho tôi uống nước trong bình của cô với.” ¹⁸Cô ta đáp: “Thưa chúa, xin cứ uống,” và cô liền hạ bình nước xuống trên tay để anh uống.

¹⁹Cho anh uống xong, cô nói: “Tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông, cho đến khi chúng nghỉ uống.” ²⁰Vậy là cô lật đặt trút đổ nước trong bình vào máng, rồi chạy lại giếng múc thêm nước nữa cho lạc đà của anh.

²¹Anh đầy tớ ngồi yên nhìn cô để xem Giê-hô-va có khiến chuyển đi của mình được thành chăng. ²²Khi lạc đà uống xong, anh đầy tớ lấy một chiếc khuyên vàng nặng nửa siếc-lơ và đôi xuyên cũng bằng vàng nặng mười siếc-lơ để đeo vào tay cô, ²³rồi hỏi: “Cô là con của ai vậy? Xin cho tôi biết trong nhà cô có chỗ cho chúng tôi nghỉ qua đêm không?”

²⁴Cô ta đáp: “Tôi là con ông Bê-tu-ên, con trai của bà Minh-ca và ông Na-cô.” ²⁵Cô cũng nói với anh: “Chúng tôi có nhiều rơm và thức ăn cho súc vật, cũng có chỗ để các ông nghỉ đêm.”

²⁶Anh đầy tớ quỳ xuống thờ lạy Giê-hô-va. ²⁷Anh nói: “Đáng chúc tôn Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Ngài không bỏ giao ước cũng như lòng thành tín của Ngài đối với chủ tôi. Về phần tôi, Giê-hô-va đã dẫn đưa tôi đến ngay nhà người thân của chủ tôi.”

²⁸Vậy là cô thiếu nữ chạy về báo cho cả nhà mình biết mọi việc này. ²⁹Rê-be-ca có một người anh tên La-ban. La-ban chạy đến chỗ anh đầy tớ lúc ấy vẫn còn đang ở ngoài thành tại bên đường cạnh giếng nước. ³⁰Số là anh đã thấy chiếc khuyên và đôi xuyên trên tay em gái mình, và khi được nghe lời của Rê-be-ca, em gái mình, rằng: “Người đó nói với mình thế này, thế này,” thì anh đi ra chỗ anh đầy tớ và thấy anh ta đang đứng gần mấy con lạc đà tại giếng nước.

³¹La-ban nói: “Này, cái anh được Giê-hô-va ban phước kia. Sao lại cứ đứng ngoài này như vậy? Chúng tôi đã sửa soạn ngôi nhà rồi, và cả chỗ cho lạc đà nữa.” ³²Vậy là anh đầy tớ vào nhà và dỡ đồ trên lưng lạc đà xuống. Họ đem rơm và thức ăn cho lạc đà, cũng lấy nước cho anh và những người cùng đi rửa chân.

³³Họ dọn thức ăn ra mời anh, nhưng anh nói: “Tôi sẽ không ăn trước khi nói hết điều tôi phải nói đã.” Vậy, La-ban bảo: “Anh cứ nói đi.” ³⁴Anh nói: “Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham. ³⁵Giê-hô-va đã ban phước rất nhiều cho chủ tôi và người đã trở nên cường thịnh. Ngài đã ban cho người nào chiên, nào bò, nào bạc, vàng, cùng với tôi trai, tớ gái, lạc đà, và lừa.”

³⁶Sa-ra, vợ của chủ tôi, sinh cho ông một con trai khi tuổi đã cao, và chủ đã để lại cho cậu con mọi tài sản mình.

³⁷Bắt tôi phải thề hứa, chủ bảo: ‘Chú không được cưới vợ cho con trai tôi từ trong số các con gái xứ Ca-na-an, là nơi tôi đang kiều ngụ.’ ³⁸Thay vì vậy, chú phải đi về gia đình của cha tôi, đến cùng các bà con của tôi để tìm vợ cho con trai tôi.’

³⁹Tôi thưa với chủ: ‘Biết đâu người nữ ấy không chịu theo tôi về thì sao.’⁴⁰Nhưng người nói với tôi: ‘Giê-hô-va, trước mặt Ngài tôi bước đi, sẽ sai thiên sứ Ngài đi với chủ và sẽ phù hộ chủ, để chủ kiếm được vợ cho con tôi từ giữa vòng bà con và từ trong dòng họ của cha tôi.’⁴¹Nhưng chủ sẽ được giải lời thề hứa với tôi nếu chủ đã đến với các bà con tôi mà họ không chịu để cô gái đi với chủ. Lúc đó chủ sẽ không còn bị buộc phải giữ lời thề.’

⁴²Vậy, hôm nay, khi tôi đến bên giếng nước, tôi thưa: “Ồi, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, nếu quả Ngài có ý định khiến chuyển đi của tôi được thành, thì xin Ngài – ⁴³tôi đang đứng đây, cạnh giếng nước – xin Ngài hãy cho thiếu nữ nào sẽ đến đây múc nước, tức người nữ mà tôi sẽ nói: “Xin cho tôi uống ít nước trong bình của cô,”⁴⁴mà cô ta đáp lại: “Hãy uống đi, rồi tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông uống nữa” – thì cô ấy là người mà Ngài, là Giê-hô-va, đã chọn cho con trai chủ tôi.’

⁴⁵Thậm chí khi tôi chưa nói xong trong lòng như vậy thì, kìa, cô Rê-be-ca vác bình đi ra, và cô xuống giếng nước múc nước. Vậy là tôi nói với cô: ‘Xin cho tôi uống nước.’⁴⁶Cô liền hạ bình nước trên vai xuống, đáp: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa.’

⁴⁷Tôi hỏi cô gái rằng: ‘Cô là con ai?’ Cô đáp: ‘Con của Bê-tu-ên, con trai ông Na-cô mà bà Minh-ca đã sinh cho ông.’ Vậy là tôi đeo khuyên vào mũi và đôi xuyên vào tay cô gái.⁴⁸Rồi tôi sắp xuống thờ lạy Giê-hô-va, chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Đấng đã đưa dắt tôi đi đúng đường để gặp được con gái người bà con của chủ tôi cho con trai của chủ.

⁴⁹Vậy, bây giờ, nếu các ông sẵn sàng lấy tình nghĩa gia đình và lòng thành thực mà đối đãi với chủ tôi, thì xin cho tôi biết. Còn không thì cũng cho tôi hay, để tôi biết phải liệu thế nào.”

⁵⁰La-ban và Bê-tu-ên đáp lại, rằng: “Việc này là do Giê-hô-va; chúng tôi không dám nói đó là tốt hay xấu.”⁵¹Kìa, Rê-be-ca ở trước mặt anh. Anh cứ đưa cô gái đi về làm vợ của con trai chủ anh, như Giê-hô-va đã phán.”

⁵²Khi anh đầy tớ của Áp-ra-ham nghe họ nói vậy, anh sắp mình xuống đất thờ lạy Giê-hô-va.⁵³Anh lấy ra các món đồ bằng bạc, bằng vàng, cùng quần áo trao cho Rê-be-ca. Anh cũng tặng các món đồ quý giá cho anh và mẹ cô gái.

⁵⁴Lúc ấy, anh và những người cùng đi mới ăn, uống. Họ trú qua đêm tại đó, và khi họ thức dậy vào buổi sáng, anh nói: “Xin hãy cho tôi về lại với chủ tôi.”⁵⁵Người anh trai và bà mẹ nói: “Hãy để con bé ở lại với chúng tôi ít ra thêm mười ngày nữa, sau đó hãy đi.”

⁵⁶Nhưng anh đầy tớ đáp lại: “Xin đừng trì hoãn tôi, vì Giê-hô-va đã phù hộ tôi. Hãy cho tôi đi để tôi có thể về gặp lại chủ tôi.”⁵⁷Họ bảo: “Chúng ta sẽ gọi con bé xem nó nghĩ sao.”⁵⁸Vậy, họ gọi Rê-be-ca, hỏi: “Con muốn đi với chủ này không?” Cô đáp: “Vâng, con muốn đi.”

⁵⁹Vậy là họ để cho em gái, cùng với người hầu gái của cô, lên đường với anh đầy tớ của Áp-ra-ham và những người cùng đi.⁶⁰Họ chúc lành cho Rê-be-ca, rằng: “Em gái chúng ta, chúc cho em thành tổ mẫu của muôn ngàn người, và chúc cho dòng dõi em chiếm được cửa thành quân thù.”

⁶¹Rồi Rê-be-ca đứng dậy; cô cùng các tớ gái lên lưng lạc đà đi theo anh đầy tớ. Như vậy, anh đem Rê-be-ca cùng đi với mình.

⁶²Y-sác đang sống tại Nê-ghep, và vừa mới từ Bê-e-la-cha-roi trở về.

⁶³Vào lúc chiều tối, Y-sác ra ngoài đồng để suy tư. Cậu nhìn lên và, kìa, cậu thấy có đàn lạc đà đang tiến đến.⁶⁴Rê-be-ca cũng nhìn, và khi cô thấy Y-sác, cô nhảy xuống khỏi lạc đà.⁶⁵Cô hỏi anh đầy tớ: “Người đang đi trong đồng ruộng tiến về phía chúng ta là ai vậy?” Anh đầy tớ đáp: “Chủ tôi đấy.” Vậy là cô lấy khăn voan che mặt lại.

⁶⁶Anh đầy tớ thuật lại cho Y-sác nghe mọi việc mình đã làm.⁶⁷Rồi Y-sác đem Rê-be-ca vào trong lều của Sa-ra, mẹ mình, cưới cô làm vợ, và yêu thương cô. Như vậy, Y-sác được an ủi sau khi mẹ cậu qua đời.

25 ¹Áp-ra-ham cưới một vợ khác; tên người vợ này là Kê-tu-ra. ²Bà sinh cho ông Xim-ram, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác và Su-ách. ³Giốc-chan sanh Sê-ba và Đê-đan. Con cháu của Đê-đan là dân A-si-ri, dân Lê-tút, và dân Lê-um. ⁴Các con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa và Ên-đa. Tất cả họ đều là con cháu Kê-tu-ra.

⁵Áp-ra-ham cho Y-sác toàn bộ tài sản mình. ⁶Tuy nhiên, trong lúc còn sống, ông cũng cho con cái của những người vợ lẽ các phẩm vật và bảo họ đi sang xứ sở phương đông, cách xa con trai mình là Y-sác.

⁷Đó là những ngày tháng của cuộc đời Áp-ra-ham mà ông đã sống, được 175 năm. ⁸Áp-ra-ham tắt hơi và qua đời ở tuổi cao niên; ông về với tổ tông khi đã già và đã sống trọn vẹn cuộc đời.

⁹Các con trai ông là Y-sác và Ích-ma-ên chôn cất ông trong cái hang Mạc-bê-la trên cánh đồng của Ép-rôn, con trai Xô-ba, người Hê-tít, gần Mam-rê. ¹⁰Đây là cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của các con cháu dòng họ Hêch. Áp-ra-ham được chôn cất ở đó cùng với vợ là Sa-ra. ¹¹Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Chúa Trời ban phúc cho con trai ông là Y-sác, đang sống gần Bê-e-la-cha-roi.

¹²Đây là dòng dõi Ích-ma-ên, con trai Áp-ra-ham mà A-ga, người Ai Cập, đầy tớ Sa-ra, đã sinh cho Áp-ra-ham.

¹³Đây là tên các con trai của Ích-ma-ên, xếp theo độ tuổi: Nê-ba-giốt – con trưởng của Ích-ma-ên, Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam, ¹⁴Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa, ¹⁵Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Kết-ma. ¹⁶Đó là các con trai của Ích-ma-ên và tên của họ, tùy theo làng và nơi đóng trại của họ – mười hai công hầu tùy theo bộ tộc họ.

¹⁷Đó là những năm của cuộc đời Ích-ma-ên, được 137 năm: ông tắt hơi và về với tổ tông. ¹⁸Họ sống từ Ha-vi-la đến Su-rơ, gần Ai Cập, khi đi về hướng A-ri-ri. Họ sống trong tình trạng thù địch nhau.

¹⁹Đây là những chuyện liên qua đến Y-sác, con trai Áp-ra-ham. Áp-ra-ham sinh Y-sác. ²⁰Y-sác được bốn mươi tuổi khi ông cưới Rê-be-ca, con gái Bê-tu-ên người A-ram ở xứ Pha-đan A-ram, em gái của La-ban, người A-ram, làm vợ.

²¹Y-sác cầu khẩn Giê-hô-va cho vợ mình vì bà son sẻ; Giê-hô-va đáp lời cầu xin của ông, cho Rê-be-ca có thai. ²²Các thai nhi xô đẩy nhau trong dạ bà, nên bà thắc mắc: “Sao chuyện này lại xảy ra với tôi nhỉ?” Bà đến hỏi Giê-hô-va việc ấy.

²³Giê-hô-va nói với bà: “Hai nước đang ở trong dạ con, hai dân tộc sẽ bị chia ra ở trong con. Dân này sẽ mạnh hơn dân kia, và đứa lớn sẽ phục vụ đứa nhỏ.”

²⁴Khi đến lúc bà phải sinh nở, kìa, có một thai đôi trong dạ bà. ²⁵Đứa thứ nhất ra trước đỏ hồng toàn thân giống như cái áo lông. Họ đặt tên nó là Ê-sau. ²⁶Sau đó, em nó ra theo, tay nắm gót chân anh là Ê-sau. Họ đặt tên nó là Gia-cốp. Y-sác được sáu mươi tuổi khi vợ ông sinh con.

²⁷Các cậu bé lớn lên, và Ê-sau trở thành một thợ săn thiện nghệ; còn Gia-cốp lại là người trầm lặng, cứ lẩn quẩn trong mấy chiếc lều. ²⁸Y-sác yêu thương Ê-sau vì ông hay ăn các con thú mà anh này săn bắt, còn Rê-be-ca thì yêu thương Gia-cốp.

²⁹Gia-cốp nấu món đậu. Ê-sau từ ngoài đồng về, người lả vì đói. ³⁰Ê-sau nói với Gia-cốp: “Cho anh ăn món đậu đỏ hầm ấy đi. Anh xin em, anh đuối quá!” Đó là lý do anh có tên là Ê-đôm.

³¹Gia-cốp trả lời: “Anh bán cho em quyền trưởng nam đi đã.” ³²Ê-sau đáp: “Ôi, anh chết đến nơi rồi. Cái quyền trưởng nam đó anh cần làm gì nữa?” ³³Gia-cốp đáp: “Anh thề với em trước đi.” Thế là Ê-sau thề hứa, và như vậy anh bán quyền con trưởng của mình cho Gia-cốp. ³⁴Rồi Gia-cốp cho Ê-sau ăn bánh mì với món đậu lăng hầm. Anh ta ăn, uống, rồi đứng dậy bỏ đi. Ê-sau khinh thường quyền trưởng nam mình là vậy.

26 ¹Bấy giờ có nạn đói xảy ra trong xứ, ngoài cơn đói kém trước đó vào thời Áp-ra-ham. Y-sác đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra.

²Giê-hô-va hiện ra với ông, và phán: “Đừng đi xuống Ai Cập, mà hãy cứ ở trong xứ Ta chỉ bảo cho con. ³Hãy cư ngụ ngay trong xứ này, rồi Ta sẽ ở cùng con và ban phước cho con; vì Ta sẽ ban hết đất này cho con và dòng dõi con, và Ta sẽ làm thành lời thề hứa mà Ta đã thề với cha của con là Áp-ra-ham.

⁴Ta sẽ khiến dòng dõi con gia tăng thêm nhiều giống như sao trời, và Ta sẽ ban cho dòng dõi con tất cả đất này. Bởi hậu tự của con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước. ⁵Ta sẽ làm như vậy vì Áp-ra-ham đã nghe theo tiếng Ta và vâng giữ các chỉ dẫn, điều răn, quy tắc, cùng luật pháp của Ta.”

⁶Vậy là Y-sác cứ sống tại Ghê-ra.

⁷Khi dân chúng nơi đó hỏi ông về vợ ông, ông đáp: “Bà ấy là em gái tôi.” Ông sợ không dám nói: “Bà ấy là vợ tôi,” vì ông nghĩ: “Giới đàn ông ở đây sẽ sát hại mình để cưỡng đoạt Rê-be-ca, vì nàng quá xinh đẹp.” ⁸Sau khi Y-sác ở đó được một thời gian, A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tình cờ nhìn qua cửa sổ. Kìa, ông thấy Y-sác đang âu yếm Rê-be-ca, vợ mình.

⁹A-bi-mê-léc gọi Y-sác đến gặp vua, và bảo: “Này, hỡi bà ấy là vợ ông. Sao ông lại nói: ‘Bà ấy là em gái tôi?’” Y-sác đáp: “Vì tôi nghĩ người ta có thể sát hại mình để cưỡng đoạt nàng.” ¹⁰A-bi-mê-léc nói: “Việc ông đã làm cho chúng tôi đó là sao vậy? Lỡ một ai đó đến ăn nằm với vợ ông, và thế là ông khiến chúng tôi phải mắc tội.” ¹¹Vậy, A-bi-mê-léc cảnh báo toàn thể dân chúng, rằng: “Bất kỳ ai chạm vào người này hoặc vợ ông ta hẳn sẽ bị xử tử.”

¹²Y-sác gieo trồng trong xứ ấy và cùng năm đó thu hoạch gấp trăm lần, vì Giê-hô-va ban phước cho ông. ¹³Ông giàu lên và càng ngày càng cường thịnh đến nỗi ông trở nên đầy quyền lực. ¹⁴Ông có nhiều chiên và gia súc, cùng rất đông tôi tớ trong nhà. Người Phi-li-tin ganh tị với ông.

¹⁵Tất cả những giếng nước mà các tôi tớ của cha ông đã đào trong thời Áp-ra-ham đều bị người Phi-li-tin dùng đất lấp đầy hết. ¹⁶A-bi-mê-léc bảo Y-sác: “Hãy đi khỏi xứ chúng tôi, vì ông đã quá cường thịnh so với chúng tôi.” ¹⁷Vậy, Y-sác đi khỏi đó đến đóng trại tại thung lũng Ghê-ra và sống tại đây.

¹⁸Y-sác khơi lại các giếng nước mà người ta đã đào trong thời Áp-ra-ham, cha mình. Người Phi-li-tin đã lấp chúng lại sau khi Áp-ra-ham qua đời. Y-sác gọi các giếng đó bằng chính tên mà cha ông đã gọi.

¹⁹Khi các tôi tớ của Y-sác đào trong thung lũng, họ tìm thấy ở đó một giếng nước mạch. ²⁰Bọn chăn tại Ghê-ra tranh giành với bọn chăn của Y-sác, rằng: “Giếng này của bọn tao.” Vậy nên Y-sác gọi cái giếng đó là “Ê-sét,” vì chúng tranh giành với ông.

²¹Họ đào một giếng khác, nhưng chúng cũng tranh giành cái giếng ấy, nên ông đặt tên nó là “Sít-na.” ²²Ông bỏ chỗ đó và đào thêm một giếng thứ ba, lần này, chúng thôi, không tranh giành nữa. Vì vậy, ông gọi giếng đó là “Rê-hô-bốt,” và nói rằng: “Bây giờ thì Giê-hô-va để chúng ta nơi rộng rãi, và chúng ta sẽ thịnh vượng trong vùng này.”

²³Rồi từ đó Y-sác đi lên Bê-e-sê-ba. ²⁴Ngay đêm hôm đó, Giê-hô-va hiện ra với ông và nói: “Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha của con. Đừng sợ, vì Ta ở cùng con; Ta sẽ ban phước cho con và khiến dòng dõi con đông đúc, vì cơ đầy tớ Ta là Áp-ra-ham.” ²⁵Y-sác lập một bàn thờ tại đó, rồi cầu khẩn danh Giê-hô-va. Ông dựng trại và các tôi tớ ông đào một cái giếng.

²⁶Lúc ấy, A-bi-mê-léc từ Ghê-ra đến gặp ông, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan lãnh binh mình, tháp tùng.

²⁷Y-sác hỏi họ: “Các ông đến gặp tôi làm gì, khi mà các ông thù ghét tôi và đã đuổi chúng tôi khỏi giữa các ông?”

²⁸Họ đáp: “Chúng tôi đã thấy rõ rằng Giê-hô-va đã ở cùng ông. Nên chúng tôi quyết định phải có sự thề ước giữa chúng ta – vâng, giữa chúng tôi và các ông. Vậy, xin cho chúng tôi lập giao ước với ông, ²⁹để ông không làm hại chúng tôi, y như chúng tôi đã không làm hại ông, mà đã đối xử tử tế với ông và để cho ông ra đi bình yên. Quả là ông được Giê-hô-va ban phước.”

³⁰Vậy, Y-sác dọn tiệc đãi họ, và họ ăn, uống. ³¹Họ thức dậy sớm vào buổi sáng và lập lời thề với nhau. Rồi Y-sác tiễn mấy người đó lên đường và họ ra đi bình yên.

³²Cùng ngày ấy, các tôi tớ của Y-sác đến báo cho ông về cái giếng mà họ đã đào. Họ thưa: “Chúng tôi đã thấy nước.” ³³Ông gọi giếng đó là Si-ba, cho nên tên của thành đó gọi là Bê-e-sê-ba cho đến ngày nay.

³⁴Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi thì anh cưới hai cô vợ: Giu-đít, con gái ông Bê-e-ri, người Hê-tít, và Bách-mát, con gái ông Ê-lôn, cũng người Hê-tít. ³⁵Họ khiến cho Y-sác và Rê-be-ca phải sầu muộn.

27¹ Khi Y-sác đã già và bị lòa mắt đến nỗi không nhìn thấy được nữa, ông gọi Ê-sau, con trưởng mình: “Con trai của cha.” Ê-sau đáp: “Có con đây.”² Y-sác nói: “Con thấy đó, cha nay đã già, chẳng biết sống được đến ngày nào.³ Vậy, con hãy đem khí giới, tức cung, tên của con, ra đồng săn bắt thú cho cha ăn.⁴ Con hãy nấu món mà cha ưa thích, rồi dọn lên cho cha, để cha sẽ ăn và chúc phước cho con trước khi cha qua đời.”⁵ Ê-be-ca nghe Y-sác nói với Ê-sau, con ông, như vậy. Trong lúc Ê-sau đi ra đồng săn thú để đem về,⁶ thì Ê-be-ca nói với con trai mình là Gia-cốp, rằng: “Này, con, mẹ nghe cha nói với anh Ê-sau của con, rằng: ‘Hãy săn thú đem về và làm cho cha món ăn ngon, để cha ăn và chúc phước cho con trước mặt Giê-hô-va trước khi cha qua đời.’⁸ Vậy, con trai, nghe lời mẹ dặn đây.⁹ Hãy đi ra bầy bắt vào cho mẹ hai con dê tơ béo tốt, để mẹ sẽ nấu cho cha món ngon theo như ông ấy ưa thích.¹⁰ Rồi con sẽ dọn ra cho cha, để cha ăn và chúc phước cho con trước khi ông ấy qua đời.”

¹¹ Gia-cốp đáp lại Ê-be-ca, mẹ mình, rằng: “Nhưng Ê-sau, anh con, có nhiều lông, trong khi con thì lại không.¹² Nhỡ cha chạm vào con và xem con như kẻ lừa đảo, lúc ấy con sẽ phải hứng chịu lời rủa sả thay vì được chúc phước.”¹³ Người mẹ bảo: “Con trai à, mọi lời rủa sả sẽ đổ lại trên mẹ. Cứ nghe theo lời mẹ và đem mọi thứ đến đây.”¹⁴ Vậy, Gia-cốp ra bắt mấy con dê tơ đem vào cho mẹ mình, rồi mẹ ông nấu đúng món ăn mà người cha ưa thích.¹⁵ Ê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của con trưởng mình là Ê-sau mà bà có trong nhà, đem mặc cho Gia-cốp, người con út.¹⁶ Bà lấy da dê tơ đắp lên hai bàn tay cũng như lên phần cổ nhẵn nhụi của ông.¹⁷ Rồi bà đặt món ăn ngon cùng với bánh mà bà đã làm vào tay con trai mình là Gia-cốp.

¹⁸ Gia-cốp vào gặp cha, nói: “Thưa cha.” Y-sác đáp: “Cha đây. Con là ai vậy, con trai?”¹⁹ Gia-cốp đáp lại cha: “Con là Ê-sau, con trưởng của cha; con đã làm như cha dặn bảo. Xin cha hãy ngồi đây và ăn thịt săn của con, rồi chúc phước cho con.”

²⁰ Y-sác hỏi: “Làm sao con kiếm được thú săn nhanh thế, con trai?” Gia-cốp đáp: “Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của cha, đưa nó đến chỗ con.”²¹ Y-sác nói với Gia-cốp: “Hãy lại gần cha đây, con trai, để cha sờ vào con xem có đúng thật là Ê-sau, con trai cha không.”

²² Gia-cốp lại gần Y-sác, cha mình; Y-sác sờ vào ông rồi nói: “Tiếng nói là tiếng của Gia-cốp, nhưng tay lại là tay của Ê-sau.”²³ Y-sác không nhận ra ông, vì hai tay ông đầy lông, giống như tay của Ê-sau, anh mình; vậy là Y-sác chúc phước cho ông.

²⁴ Y-sác hỏi: “Con có thật là Ê-sau, con trai của cha không?” Ông đáp: “Chính là con đây.”²⁵ Y-sác bảo: “Hãy đem thức ăn đến cho cha, để cha ăn thịt con săn bắt, rồi cha sẽ chúc phước cho.”

²⁶ Rồi Y-sác, cha ông, lại bảo: “Hãy đến gần đây hôn cha đi, con trai.”²⁷ Gia-cốp đến gần hôn ông; Y-sác ngửi thấy mùi áo quần, và chúc phước cho Gia-cốp. Y-sác nói: “Chà, mùi của con trai cha giống như mùi thơm của cánh đồng mà Giê-hô-va ban phước cho.

²⁸ Nguyện Đức Chúa Trời ban cho con sương móc từ trời, sự màu mỡ của đất, cùng thật nhiều lúa mì và rượu mới.

²⁹ Nguyện các dân làm tôi cho con, các nước quy phục con. Con hãy quản trị anh em con, và nguyện các con trai của mẹ con cúi mình xuống trước con. Nguyện người nào rủa sả con sẽ bị rủa sả, còn người nào chúc phước cho con sẽ được ban phước.”

³⁰ Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xong, khi Gia-cốp chưa lui ra khỏi trước mặt cha mình, thì ngay lúc ấy Ê-sau, anh của Gia-cốp, đi săn trở về.³¹ Ê-sau cũng đã nấu thức ăn ngon và mang đến cho cha. Ông nói với cha: “Thưa cha, xin hãy dậy ăn thức mà con trai cha đã săn bắt, và chúc phước cho con.”

³² Y-sác, cha ông, hỏi: “Con là đứa nào?” Ông đáp: “Con là con trai cha, là Ê-sau, con trưởng của cha.”³³ Y-sác run lấy bầy, hỏi: “Vậy thì đứa nào đã săn về thịt này và đã dọn lên cho cha? Cha đã ăn hết trước khi con về và đã chúc phước cho nó rồi. Quả hẳn nó sẽ được phước thôi.”

³⁴ Khi Ê-sau nghe mấy lời ấy của cha, thì ông khóc òa lên cách cay đắng, nói với cha: “Cha ơi, xin cũng hãy chúc phước cho con nữa chứ.”³⁵ Y-sác đáp: “Em con đã vào đây đánh lừa cha và đã cướp hết phước lành của con rồi.”

³⁶ Ê-sau đáp: “Người ta gọi nó là Gia-cốp thật chẳng sai. Nó đã lừa con hai lần. Nó đã chiếm mất quyền trưởng nam của con, và giờ đây nó lại đoạt luôn phước lành của con.” Rồi ông hỏi: “Bộ cha không chữa lại phước nào cho con sao?”³⁷ Y-sác đáp lại Ê-sau: “Này, cha đã lập nó làm chủ của con, và cha đã cho nó hết thảy anh em đang làm tôi tớ nó. Cha cũng đã cho nó lúa mì và rượu mới. Cha còn làm gì được cho con, con trai?”

³⁸ Ê-sau hỏi cha mình: “Bộ cha không còn lấy một phước lành nào cho con sao, cha? Cha ơi, xin chúc phước cho con, xin chúc phước cho con nữa.” Ê-sau khóc lớn tiếng.

³⁹ Y-sác, cha ông, đáp lại: “Kìa, nơi con ở sẽ cách xa chỗ đất đai màu mỡ, thiếu đi sương móc từ trời.⁴⁰ Con sống được là nhờ thanh gươm của mình, và con sẽ phục dịch em con. Nhưng khi con nổi lên chống lại thì con sẽ giữ bỏ ách nó khỏi cổ mình.”

⁴¹Ê-sau thù ghét Gia-cốp vì có phước lành mà cha mình đã dành cho Gia-cốp. Ê-sau nói trong lòng: “Ngày để tang cho cha đã gần; rồi thì mình sẽ giết thẳng em Gia-cốp ấy.”⁴²Có người thuật lại cho Rê-be-ca lời của người con trưởng Ê-sau. Vậy là bà cho người gọi Gia-cốp đến và bảo ông: “Này, anh Ê-sau của con đang tự an ủi mình về chuyện liên quan đến con bằng cách dự tính sẽ giết chết con đấy.

⁴³Vậy, con trai mẹ, hãy nghe lời mẹ mà chạy trốn đến nhà cậu La-ban, anh của mẹ, tại Cha-ran.⁴⁴Hãy ở lại đó với cậu ấy ít lâu, cho đến khi cơn thịnh nộ của anh con nguôi đi,⁴⁵cho đến lúc anh con không còn căm giận con nữa. Lúc đó mẹ sẽ cho người qua rước con về. Có sao mẹ phải chịu mất luôn cả hai con trong cùng một ngày chứ?”

⁴⁶Rê-be-ca nói với Y-sác: “Tôi quá mệt mỏi với cuộc sống vì mấy đứa con gái dòng họ Hêch. Nếu Gia-cốp cưới một người trong số mấy cô họ Hêch đó làm vợ, tức mấy cô như các phụ nữ này, như một số đứa con gái trong xứ đây, thì tôi chẳng thiết gì để sống nữa?”

28 ¹Y-sác gọi Gia-cốp, chúc phước cho ông, và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an,² mà hãy đứng dậy đi qua xứ Pha-đan A-ram, đến nhà ông ngoại con là Bê-tu-ên, và cưới một người vợ tại đó, từ trong số các con gái của La-ban, cậu con.

³Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, khiến con sinh sản thêm nhiều và đông lên gấp bội, rồi con sẽ phát triển thành nhiều dân tộc.⁴Nguyện Ngài ban cho con phước lành của Áp-ra-ham, cho con và cho dòng dõi con về sau, để con hưởng được xứ nơi con sống lâu nay mà Đức Chúa Trời đã ban cho Áp-ra-ham.”

⁵Như vậy, Y-sác sai Gia-cốp đi xa. Gia-cốp qua Pha-đan A-ram, đến chỗ của La-ban, con trai ông Bê-tu-ên người A-ram, anh của Rê-be-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.

⁶Khi ấy, Ê-sau thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và sai em mình đi qua Pha-đan A-ram để cưới vợ tại đó. Ê-sau cũng thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an.”⁷Ê-sau cũng thấy thế nào Gia-cốp đã vâng lời cha mẹ và đi qua Pha-đan A-ram.

⁸Ê-sau hiểu rằng cha mình không hài lòng với các người vợ xứ Ca-na-an.⁹Vậy, Ê-sau đi đến nhà người bác là Ích-ma-ên và cưới thêm con gái ông này là Ma-ha-lát, chị của Nê-ba-giốt, làm vợ (ngoài hai người vợ mà ông đã có).

¹⁰Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba đi qua Cha-ran.¹¹Ông đến một chỗ nọ và ở lại đó qua đêm, vì mặt trời đã lặn. Ông lấy một hòn đá ở nơi đó để gối đầu và nằm xuống ngủ tại chỗ ấy.

¹²Gia-cốp nằm mơ thấy một cầu thang bắc từ dưới đất vươn lên đến tận trời, có thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên đó.¹³Kìa, Giê-hô-va đứng phía trên cầu thang, phán: “Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ con, cũng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Chỗ đất nơi con đang nằm đó Ta sẽ cho con cùng dòng dõi con.

¹⁴Hậu tự con sẽ như bụi dưới đất, và các con sẽ tràn ra khắp phương tây, phương đông, phương bắc và phương nam. Mọi chi tộc trên đất sẽ được phước qua con và dòng dõi con.¹⁵Này, Ta ở cùng con, và con đi đâu Ta sẽ theo gìn giữ đó. Ta sẽ đem con về lại xứ này, vì Ta sẽ không rời bỏ con. Ta sẽ thực hiện mọi việc mà Ta đã hứa với con.”

¹⁶Gia-cốp bừng tỉnh dậy và nói: “hẳn là Giê-hô-va hiện diện ở đây mà mình không biết.”¹⁷Ông sợ hãi, nói: “Chỗ này kinh khủng quá! Đây chẳng gì khác hơn là nhà của Đức Chúa Trời. Đây chính là cổng thiên đàng.”

¹⁸Gia-cốp dậy sớm vào buổi sáng và lấy hòn đá mà mình đã dùng gối đầu dựng đứng lên như cây trụ và đổ dầu lên đầu trụ.¹⁹Ông gọi tên nơi ấy là Bê-tên, còn cái thành nguyên có tên là Lu-xơ.

²⁰Gia-cốp đưa ra lời thề nguyện, rằng: “Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi và bảo vệ tôi trên con đường tôi đang đi qua, ban cho tôi bánh ăn, áo mặc,²¹ để tôi được an toàn trở về lại nhà cha tôi, thì Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời của tôi.

²²Rồi hòn đá mà tôi đã dựng lên thành cây trụ này sẽ là hòn đá thánh. Tôi hứa sẽ dâng lại cho Ngài một phần mười từ mọi thứ mà Ngài ban cho tôi.”

29¹ Rồi Gia-cốp tiếp tục chuyển đi và đến được xứ của dân đông phương.² Ông nhìn và thấy có một giếng nước ngoài đồng; kia, cũng có ba bầy chiên nằm cạnh giếng. Vì từ giếng này người ta lấy nước cho bầy chiên uống, và có một hòn đá lớn nằm chặn trên miệng giếng.³ Khi tất cả các bầy gia súc đã tụ tập lại, bọn chăn sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho chiên uống nước, sau đó họ lại lăn hòn đá chặn lấp lại như cũ.

⁴Gia-cốp hỏi họ: “Chào anh em. Anh em là người ở đâu vậy?” Họ đáp: “Chúng tôi là dân Cha-ran.”⁵ Ông hỏi tiếp: “Anh em có biết ông La-ban, con ông Na-cô không?” Họ đáp: “Có, chúng tôi biết ông ấy.”⁶ Gia-cốp lại hỏi: “Ông ấy vẫn khỏe chứ?” Họ đáp: “Ông ấy khỏe, và kia kia, cô Ra-chên con gái ông ấy đang dắt chiên đến đây.”

⁷Gia-cốp nói: “Chà, bây giờ là giữa ban ngày, chưa phải là lúc cho bầy gia súc tụ tập lại. Anh em nên cho chiên uống nước, rồi dắt chúng đi gặm cỏ đi.”⁸ Họ đáp: “Chúng tôi không được cho chiên uống nước cho đến khi mọi bầy gia súc đã tụ tập lại hết. Lúc đó mấy anh sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và chúng tôi sẽ cho chiên uống nước.”

⁹Trong lúc Gia-cốp còn đang nói với họ thì Ra-chên đến với bầy chiên của cha mình, vì cô là người chăn.¹⁰ Khi Gia-cốp thấy Ra-chên, con của La-ban, cậu mình, đến cùng với bầy chiên của ông, thì Gia-cốp đến lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho đàn chiên của cậu La-ban uống nước.

¹¹Gia-cốp hôn Ra-chên và khóc òa lên.¹² Gia-cốp cho Ra-chên biết mình là bà con của cha cô, là con trai của Rê-be-ca. Vậy là cô chạy đi báo tin cho cha mình.

¹³Khi La-ban nghe tin về Gia-cốp, ông chạy đi gặp cháu, ôm chầm lấy mà hôn, rồi đưa về nhà. Gia-cốp kể lại cho La-ban nghe mọi chuyện.¹⁴ La-ban nói với Gia-cốp: “Cháu đúng là bà con ruột thịt của cậu.” Gia-cốp ở lại với ông được chừng một tháng.

¹⁵Rồi La-ban nói với Gia-cốp: “Phải chăng vì cháu là họ hàng thân thích nên cậu lại bắt cháu giúp việc cho cậu không công? Cháu muốn cậu trả công thế nào, cứ cho cậu biết.”¹⁶ Số là La-ban có hai con gái. Cô chị tên Lê-a, còn cô em tên Ra-chên.¹⁷ Lê-a có đôi mắt không được tốt, nhưng Ra-chên thì có vóc dáng và ngoại hình xinh đẹp.¹⁸ Gia-cốp yêu mến Ra-chên, nên ông đáp: “Cháu sẽ giúp việc cậu bảy năm để cưới Ra-chên, con gái út của cậu.”

¹⁹La-ban đáp: “Đúng là cậu gả nó cho cháu sẽ tốt hơn gả cho người khác. Được, cứ ở đây với cậu.”²⁰ Vậy là Gia-cốp giúp việc bảy năm để cưới Ra-chên, nhưng thời gian đó đối với ông chỉ như có mấy ngày, vì ông rất yêu thương Ra-chên.

²¹Rồi Gia-cốp nhắc La-ban: “Cháu đã làm đủ số ngày, vậy, hãy trao vợ cháu cho cháu, để cháu cưới nàng.”²² Vậy, La-ban mời hết mọi người trong vùng đến đãi một bữa tiệc lớn.

²³Đến tối, La-ban đưa con gái là Lê-a đến giao cho Gia-cốp, rồi Gia-cốp ngủ với Lê-a.²⁴ La-ban cũng cho người tớ gái Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.

²⁵Sáng đến thì, ô kìa, hóa ra đó là Lê-a, Gia-cốp hỏi La-ban: “Việc cha đã làm cho tôi đó là sao vậy? Chẳng phải vì Ra-chên mà tôi giúp việc cha sao – thế mà cha lại đánh lừa tôi?”

²⁶La-ban đáp: “Phong tục ở đây không gả em gái trước chị nó.²⁷ Con cứ đợi cho xong tuần tân hôn với đứa chị đi, rồi hai ta sẽ gả luôn đứa kia cho con để đổi lấy thêm bảy năm giúp việc nữa của con.”

²⁸Gia-cốp nghe theo và ăn ở một tuần với Lê-a. Sau đó, La-ban giao luôn con gái là Ra-chên cho Gia-cốp để làm vợ.

²⁹La-ban cũng cho người tớ gái Bi-la theo hầu Ra-chên, con gái mình.³⁰ Như vậy, Gia-cốp cưới luôn Ra-chên, và ông yêu thương Ra-chên hơn Lê-a. Ông cũng giúp việc La-ban thêm bảy năm nữa.

³¹Giê-hô-va thấy Lê-a không được yêu thương nên Ngài cho bà mang thai, trong khi Ra-chên thì son sẻ.³² Lê-a có thai và sinh một con trai; bà đặt tên cho con là Ru-bên, vì bà nói: “Vì Giê-hô-va đã đoái xem nỗi ưu phiền của tôi; giờ đây chồng sẽ yêu thương tôi.”

³³Rồi bà lại có thai và sinh thêm một con trai. Bà nói: “Vì Giê-hô-va đã nghe biết tôi không được yêu thương, nên Ngài cũng ban cho tôi đứa con trai này,” và bà đặt tên cho nó là Si-mê-ôn.³⁴ Rồi bà lại có thai tiếp và sinh thêm một bé trai khác nữa. Bà nói: “Giờ thì chồng tôi sẽ gắn bó với tôi, vì tôi đã sinh cho anh ấy ba con trai.” Vì vậy, bà gọi tên con là Lê-vi.

³⁵Bà tiếp tục có thai và sinh thêm một con trai thứ tư. Bà nói: “Lần này tôi sẽ ca tụng Giê-hô-va.” Vì vậy, bà gọi tên cậu bé là Giu-đa, rồi bà thôi sinh đẻ.

30¹ Khi Ra-chên thấy mình không sinh con cho Gia-cốp, bà ganh tị với chị mình. Bà nói với Gia-cốp: “Anh phải cho em có con, không thì em chết đấy.”² Gia-cốp nổi giận với Ra-chên. Ông đáp: “Bộ anh có thể thay Đức Chúa Trời khiến cho em bị son sẻ sao?”

³ Ra-chên nói: “Nè, có đứa tớ gái Bi-la của em đó. Anh ngủ với nó đi, để nó sinh đẻ cho em và nhờ nó em cũng có con nữa.”⁴ Vậy là cô giao người tớ gái Bi-la cho ông làm vợ, và Gia-cốp ngủ với chị này.

⁵ Bi-la mang thai, sinh cho Gia-cốp một con trai.⁶ Vậy, Ra-chên nói: “Đức Chúa Trời đã nhậm lời tôi. Hẳn Ngài đã nghe tiếng tôi và ban cho tôi một con trai.” Vì vậy, bà đặt tên nó là Đan.

⁷ Bi-la, tôi tớ Ra-chên, lại mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai.⁸ Ra-chên nói: “Tôi đã dùng sức mạnh mà tranh chiến với chị mình và tôi đã thắng.” Bà đặt tên con là Nép-ta-li.

⁹ Khi Lê-a thấy rằng mình đã thôi sinh đẻ, bà bắt đầy tớ mình là Xinh-ba trao cho chồng làm vợ.¹⁰ Xinh-ba, đầy tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp một con trai.¹¹ Lê-a nói: “Tôi thật may mắn!” nên bà đặt tên nó là Gát.

¹² Rồi Xinh-ba, tôi tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai.¹³ Lê-a nói: “Tôi thật sung sướng, vì bọn con gái sẽ nói tôi hạnh phúc.” Vậy, bà đặt tên nó là A-se.

¹⁴ Vào mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng và tìm được mấy cái rễ cây khoai ma. Cậu đem về cho mẹ mình là Lê-a. Ra-chên nói với Lê-a: “Cho tôi xin ít rễ khoai ma của con trai chị đi.”¹⁵ Lê-a đáp: “Bộ mày tưởng đoạt chồng của tao là việc nhỏ sao mà nay lại muốn cướp luôn mấy rễ khoai ma của con trai tao?” Ra-chên đề nghị: “Vậy tối nay anh ấy ngủ với chị đi, để đổi cho tôi mấy cái rễ khoai ma đó.”

¹⁶ Đến chiều tối, Gia-cốp từ ngoài đồng trở về. Lê-a ra đón ông và nói: “Anh phải ngủ với em tối này, vì em đã mượn được anh bằng mấy cái rễ khoai ma của con trai em.” Vậy là Gia-cốp ngủ với Lê-a đêm hôm đó.¹⁷ Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a; bà mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ năm.¹⁸ Lê-a nói: Đức Chúa Trời đã trả công cho tôi vì tôi đã trao cho chồng người tớ gái mình.” Bà đặt tên con là Y-sa-ca.

¹⁹ Lê-a lại mang thai nữa và sinh con trai thứ sáu cho Gia-cốp.²⁰ Lê-a nói: “Đức Chúa Trời đã ban cho tôi một món quà quý giá. Giờ thì chồng tôi sẽ xem trọng tôi, vì tôi đã sinh cho anh sáu con trai.” Bà đặt tên con là Sa-bu-lôn.

²¹ Sau đó, bà sinh một con gái và đặt tên là Đì-na.

²² Đức Chúa Trời nhớ đến Ra-chên và nghe lời cầu khẩn của bà. Ngài cho bà mang thai.²³ Bà có thai và sinh một con trai. Bà nói: “Đức Chúa Trời đã cắt đi nỗi hổ nhục của tôi.”²⁴ Bà đặt tên con là Giô-sép, vì nói rằng: “Giê-hô-va đã cho thêm tôi một con trai nữa.”

²⁵ Sau khi Ra-chên sinh Giô-sép, Gia-cốp nói với La-ban: “Hãy để tôi đi, để tôi về quê nhà, về xứ sở tôi.”²⁶ Hãy giao cho tôi vợ, con mà tôi có được nhờ giúp việc cho cha, và để tôi đi, vì cha biết tôi đã phục vụ cha thế nào rồi.”

²⁷ La-ban đáp lại ông: “Khoan đã. Ước gì cha được ơn con, vì cha đoán rằng Giê-hô-va đã ban phước cho cha vì có con.”²⁸ Rồi ông tiếp: “Hãy cứ định công giá đi, rồi cha sẽ trả cho.”

²⁹ Gia-cốp nói với ông ta: “Cha biết tôi đã giúp việc cha thế nào, cũng như đàn gia súc của cha đã nhờ tôi mà gia tăng ra sao.³⁰ Vì trước lúc tôi đến thì cha chẳng có bao nhiêu, mà giờ thì chúng đã tăng lên gấp bội. Giê-hô-va đã ban phước cho mọi việc tôi làm. Đến khi nào tôi mới được lo việc nhà của tôi đây?”

³¹ La-ban hỏi: “Cha sẽ trả công cho con thế nào nhỉ?” Gia-cốp đáp: “Cha chẳng cần phải trả tôi tiền bạc gì cả. Nếu cha đồng ý thế này, thì tôi sẽ trở lại nuôi ngựa, chăn giữ bầy vật cho cha.³² Hôm nay tôi sẽ đi kiểm tra toàn bộ bầy vật của cha và tách riêng mọi con có đốm và mọi con sặc đen trong đàn chiên, cùng các con có đốm trong đàn dê. Đó sẽ là phần của tôi.”

³³ Sự thanh liêm của tôi sẽ làm chứng cho tôi sau này, khi cha đến kiểm tra phần công giá của tôi. Mọi con nào không có đốm trong đàn dê, và không phải sặc đen trong đàn chiên – nếu có con nào như vậy trong đàn của tôi, thì đó sẽ bị xem là trộm cắp.”

³⁴ La-ban đáp: “Được. Cứ theo lời đề nghị của con mà thực hiện.”

³⁵ Ngay hôm đó, La-ban để riêng những dê đực có vằn và có đốm, và mọi dê cái có đốm, tức mọi con có sặc trắng trên mình, cùng tất cả các con sặc đen trong bầy chiên, và giao hết cho các con trai mình.³⁶ La-ban cũng để cho mình và Gia-cốp cách nhau ba ngày đường. Như vậy, Gia-cốp cứ chăn dắt số còn lại trong bầy súc vật của La-ban.

³⁷ Gia-cốp lấy các nhánh cây bạch dương, cây hạnh đào và cây ngô đồng còn tươi lột đi những lần vỏ để lộ ra phần gỗ màu trắng bên trong.³⁸ Rồi ông đặt những nhánh cây đã lột vỏ đó trước các bầy vật, tức trước các máng nước nơi chúng đến uống nước. Chúng giao phối khi đến uống nước.

³⁹ Các con vật này thụ thai trước các cành cây, và chúng sinh ra con có vằn, có đốm.⁴⁰ Gia-cốp để riêng các chiên cái và hướng mặt chúng về phía các con có vằn và mọi con chiên sắc đen trong bầy của La-ban. Rồi ông tách riêng bầy của mình ra, không để chúng pha trộn với bầy của La-ban nữa.

⁴¹ Mỗi khi các con chiên khỏe mạnh trong bầy giao phối, Gia-cốp lấy các nhánh cây đặt vào máng nước để chúng nhìn thấy, để chúng thụ thai trước các cành cây đó.⁴² Nhưng khi các con ốm yếu trong bầy đến thì ông không đặt các nhánh cây đó trước mặt chúng. Vậy là các con ốm yếu thuộc về La-ban, còn các con mạnh khỏe thuộc về Gia-cốp.

⁴³ Ông trở nên rất giàu có, với các bầy vật lớn, tôi trai, tớ gái, cùng lạc đà và lừa.

31 ¹Rồi thì Gia-cốp nghe được lời của các con trai La-ban, nói rằng: “Gia-cốp đã chiếm đoạt mọi thứ của cha, và nó đã giàu lên nhờ số tài vật ấy của cha.”²Gia-cốp nhìn thấy vẻ mặt của La-ban. Ông thấy rằng thái độ của La-ban đối với mình đã đổi khác.³Rồi Giê-hô-va bảo Gia-cốp: “Hãy trở về xứ sở của tổ phụ con, về với họ hàng của con, và Ta sẽ ở cùng con.”

⁴Gia-cốp cho gọi Ra-chên và Lê-a ra đồng chỗ ông chăn bầy súc vật,⁵và nói với họ: “Anh thấy thái độ của cha đối với anh đã đổi khác, nhưng Đức Chúa Trời của cha anh vẫn ở cùng anh.⁶Hai em biết là anh đã giúp việc cho cha hết sức mình.

⁷Cha đã đổi gặt anh và mười lần thay đổi công giá anh, nhưng Đức Chúa Trời đã không cho phép cha làm hại anh.

⁸Khi cha nói: ‘Các con có đốm sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có đốm. Rồi khi cha nói: ‘Các con có vằn sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có vằn.” Theo cách đó, Đức Chúa Trời đã lấy đi đàn gia súc của cha mà ban cho anh.

¹⁰Một lần nọ đang mùa giao phối, trong giấc mơ anh nhìn thấy các con dê đực giao phối với đàn. Các dê đực đó có vằn và có đốm.¹¹Thiên sứ của Đức Chúa Trời gọi anh trong giấc mơ: ‘Này, Gia-cốp.’ Anh đáp: ‘Có tôi đây.’

¹²Người bảo: ‘Hãy ngược mắt lên để thấy hết các dê đực đang giao phối với đàn. Chúng có vằn và có đốm, vì La-ban đối xử với con thế nào thì Ta đã thấy hết rồi.’¹³Ta là Đức Chúa Trời ở Bê-tên, nơi con xức dầu cho cây trụ đá, nơi con đã thề hứa với Ta. Bây giờ, hãy rời bỏ xứ này và quay trở về sinh quán của con.”

¹⁴Ra-chên và Lê-a đáp lại ông: “Chúng em đâu có phần hoặc quyền thừa hưởng gì trong nhà cha!¹⁵ Chẳng phải là cha đã đối xử với chúng em như người dưng đó sao? Ông ấy đã gả bán chúng em, và tiền bạc của chúng em ông cũng đã tiêu sạch hết.¹⁶Mọi của cải mà Đức Chúa Trời đã lấy đi của cha giờ đây thuộc về chúng em và con cái chúng em. Vậy nên, bất kỳ điều gì Đức Chúa Trời đã truyền bảo anh, thì anh cứ làm đi.”

¹⁷Vậy là Gia-cốp đứng dậy đỡ vợ, con lên lưng lạc đà.¹⁸Ông lùa đi hết đàn gia súc của mình cùng mọi tài sản mà ông có được, tức đàn gia súc thuộc về ông mà ông đã gây dựng tại Pha-đan A-ram. Ông lên đường đi về với cha mình là Y-sác, tại xứ Ca-na-an.

¹⁹Lúc đó, La-ban đã đi hớt lông chiên nên Ra-chên lấy trộm mấy tượng thần giữ nhà của cha mình.²⁰Gia-cốp cũng đánh lừa La-ban người A-ram khi không cho ông ta biết mình hồi hương.²¹Như vậy, Gia-cốp trốn chạy và nhanh chóng qua sông, cùng với mọi thứ mình có, rồi hướng về vùng đồi núi Ga-la-át.

²²Sang ngày thứ ba, La-ban được báo cho biết Gia-cốp đã trốn chạy.²³Vậy là ông ta huy động người thân cùng với mình đuổi theo Gia-cốp trong bảy ngày. Ông ta theo kịp Gia-cốp tại vùng đồi Ga-la-át.

²⁴Đức Chúa Trời hiện ra với La-ban người A-ram trong giấc mơ vào ban đêm và bảo ông ta: “Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp hết.”

²⁵La-ban đuổi kịp Gia-cốp. Lúc đó, Gia-cốp đang dựng trại trong vùng đồi. La-ban cùng người thân cũng đóng trại trong vùng đồi Ga-la-át.

²⁶La-ban nói với Gia-cốp: “Cha đã làm gì con, đến nỗi con lừa cha và mang con gái của cha đi giống như tù binh vậy?”²⁷Sao con lại lén lút trốn chạy, và lừa dối cha, chẳng cho cha biết gì cả vậy? Hẳn cha đã cho đưa tiễn các con một cách vui vẻ với lời ca tiếng hát, tiếng trống, tiếng đàn.²⁸Con chẳng để cha có cơ hội hôn tiễn biệt cháu trai, cháu gái của cha. Con đã hành động thật xuẩn ngốc.

²⁹Cha thừa sức làm hại con, nhưng Đức Chúa Trời của cha con có phán với cha tối qua, rằng: ‘Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp.’³⁰Thôi thì con đã ra đi vì con nóng lòng trở về nhà cha mình. Nhưng sao con lại lấy trộm mấy tượng thần của cha?”

³¹Gia-cốp đáp lại La-ban: “Tôi lén lút ra đi vì tôi sợ rằng cha sẽ dùng vũ lực bắt lại hai con gái của cha.³²Còn kẻ nào lấy trộm mấy pho tượng của cha sẽ phải chết. Trước mặt người thân của chúng ta đây, cha hãy tìm xem nơi tôi có vật nào của cha thì cha cứ lấy đi.” Vì Gia-cốp không biết Ra-chên đã lấy các thứ đó.

³³La-ban vào trong lều của Gia-cốp, lều của Lê-a, và lều của hai người tớ gái, nhưng chẳng tìm thấy gì. Ông ra khỏi lều Lê-a rồi vào lều của Ra-chên.

³⁴Ra-chên đã lấy mấy tượng thần giữ nhà ấy giấu dưới yên lạc đà rồi ngồi lên trên. La-ban lục soát khắp lều nhưng chẳng tìm được.³⁵Bà nói với cha: “Xin chúa đừng nổi giận khi con không đứng dậy tiếp đón được, vì con đang bị hành kinh.”

³⁶Gia-cốp nổi giận gây gỗ với La-ban. Ông nói: “Tôi đã sai phạm gì? Tôi có tội gì mà cha lại hăm hăm đuổi theo tôi như vậy?”³⁷Cha đã lục soát hết đồ của tôi rồi đó. Nếu cha tìm thấy món đồ nào lấy trong nhà cha thì cứ để ngay đây trước mặt người thân chúng ta, để họ phân định đúng sai giữa chúng ta.

³⁸Tôi đã ở với cha hai mươi năm. Chưa có chiên cái, dê cái của cha bị sáo thai, mà tôi cũng chưa từng ăn thịt con chiên đực nào trong bầy của cha.³⁹Con nào bị thú dữ xé thịt thì tôi đâu có bắt cha phải chịu, mà chính tôi chịu đó thôi. Cha luôn buộc tôi phải đền lại bất kỳ con nào bị thiếu mất, bất kể bị bắt trộm ban ngày hay ban đêm.⁴⁰Ở đó, ngày thì tôi phải chịu nắng nóng thiêu đốt, đêm đến thì chịu sương giá, và tôi phải thức trắng.

⁴¹Hai mươi năm tôi ở trong nhà cha. Tôi giúp việc cho cha mười bốn năm để cưới hai con gái của cha, rồi thêm sáu năm để có được bầy gia súc. Còn cha thì mười lần thay đổi công giá của tôi.⁴²Nếu Đức Chúa Trời của cha tôi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đấng Y-sác kính thờ, không ở cùng tôi, thì hẳn giờ này cha đã đuổi tôi đi tay không. Vì Đức Chúa Trời thấy tôi bị chèn ép cũng như phải làm việc cực nhọc như thế nào, nên Ngài đã cảnh báo cha tôi qua đây.”

⁴³La-ban đáp: “Con gái là con gái cha, mấy đứa cháu là cháu của cha, bầy vật là bầy vật của cha. Mọi điều con thấy đây đều là của cha. Nhưng ngày nay cha còn quyền gì trên con gái hay trên con cái chúng đã sinh ra?”⁴⁴Vậy, bây giờ, chúng ta hãy lập giao ước, giữa cha và con, để làm chứng giữa chúng ta.”

⁴⁵Vậy, Gia-cốp lấy một tảng đá dựng đứng lên thành cây trụ.⁴⁶Gia-cốp nói với người thân của mình: “Hãy góp nhặt đá lại.” Vậy, họ nhặt đá và dồn thành đồng. Rồi họ ăn uống tại đó, bên cạnh đồng đá.⁴⁷La-ban gọi nó là Y-ê-ga Sa-ha-đu-ta; còn Gia-cốp thì gọi là Ga-lét.

⁴⁸La-ban nói: “Đồng đá này hôm nay làm chứng giữa cha và con.” Vì thế, tên của nó gọi là Ga-lét.⁴⁹Nó cũng được gọi là Mích-ba, vì La-ban nói: “Nguyện Giê-hô-va canh giữ cha và con khi chúng ta sống cách xa nhau.”⁵⁰Nếu con xử tệ các con gái của cha, hoặc nếu con lấy thêm vợ khác, cho dù chẳng có ai ở cùng chúng ta, thì Đức Chúa Trời vẫn làm chứng giữa cha và con.”

⁵¹La-ban nói với Gia-cốp: “Hãy nhìn đồng đá này, và nhìn cây trụ mà cha đã dựng giữa con và cha.”⁵²Đồng đá này làm chứng, và cây trụ này làm chứng, rằng cha sẽ không vượt qua đồng đá này đến chỗ con, mà con cũng sẽ không vượt qua đồng đá và cây trụ này đến chỗ cha, để làm hại nhau.⁵³Nguyện Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Na-cô, Đức Chúa Trời của cha hai người, phân xử giữa chúng ta.” Gia-cốp thề hứa trước Đức Chúa Trời, Đấng mà Y-sác, cha mình, kính sợ.

⁵⁴Gia-cốp dâng một sinh tế trên núi và mời người thân của ông dùng bữa. Họ ăn uống và ở suốt đêm trên núi.

⁵⁵Sáng sớm hôm sau, La-ban thức dậy hôn các cháu cùng hai con gái mình và chúc phước cho. Rồi ông lên đường quay trở về nhà.

32 ¹Gia-cốp cũng lên đường, và có các thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông. ²Khi Gia-cốp thấy họ, ông nói: “Đây là trại của Đức Chúa Trời,” nên ông gọi chỗ đó là Ma-ha-na-im.

³Gia-cốp sai các sứ giả đi trước gặp anh mình là Ê-sau, trong xứ Sê-i-rơ, thuộc vùng Ê-đôm. ⁴Ông dặn bảo họ, rằng: “Đây là lời các chú phải nói với chúa tôi là Ê-sau: Gia-cốp, tôi tớ ông, có nói thế này: ‘Lâu nay em đã ở chỗ của cậu La-ban.’ ⁵Em có bò, lừa, các đàn gia súc, cùng tôi trai, tớ gái. Em sai mấy chú này đi báo cho chúa rõ, mong được chúa vui lòng chấp nhận.”

⁶Các sứ giả quay về với Gia-cốp, báo: “Chúng tôi đã gặp anh của ngài là Ê-sau. Ông ấy đang đến đón ngài, dẫn theo bốn trăm người.”

⁷Gia-cốp rất lo sợ. Ông chia người của mình, cùng với các đàn chiên, đàn bò và lạc đà, thành hai đội. ⁸Ông bảo: “Nếu Ê-sau đến tấn công đội này, thì đội còn lại sẽ thoát được.”

⁹Gia-cốp cầu nguyện: “Lạy Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi, và Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi; ôi Giê-hô-va, Đấng đã phán bảo tôi: ‘Hãy trở về xứ sở con, về với người thân của con, rồi Ta sẽ khiến con nên cường thịnh,’ ¹⁰Con chẳng xứng hiệp để hưởng các việc làm thành tín và đáng tin cậy mà Ngài đã thực hiện cho tôi tớ Ngài. Vì khi qua sông Giô-đanh con chỉ có mỗi cây trượng của mình, mà nay con đã phát triển thành hai đội này.

¹¹Xin hãy cứu con khỏi tay anh con là Ê-sau, vì con lo sợ anh ấy sẽ đến tấn công mình, cùng với mẹ và con. ¹²Trong khi Ngài đã hứa: ‘Ta hẳn sẽ khiến con nên cường thịnh. Ta sẽ khiến dòng dõi con giống như cát biển, đông đến nỗi không ai đếm được.’”

¹³Gia-cốp ở lại đó đêm hôm ấy. Ông lấy một phần các thứ mình có để dâng tặng Ê-sau, gồm: ¹⁴hai trăm dê cái và hai mươi dê đực, hai trăm chiên cái cùng hai mươi chiên đực, ¹⁵ba mươi lạc đà đang cho bú cùng con của chúng, bốn mươi bò cái và mười bò đực, hai mươi lừa cái và mười lừa đực. ¹⁶Những thứ này ông giao hết cho các đầy tớ mình, loài nào theo bầy nấy. Ông dặn các đầy tớ ấy, rằng: “Hãy đi trước tôi và giữ khoảng cách giữa các đàn gia súc.”

¹⁷Ông bảo người đầy tớ thứ nhất, rằng: “Khi anh tôi là Ê-sau gặp chú và hỏi: ‘Anh là người của ai? Anh đi đâu? Đàn gia súc đi trước anh đó là của ai?’ ¹⁸Lúc đó, chú sẽ đáp: ‘Chúng là bầy vật của Gia-cốp, tôi tớ ông. Chúng là quà gửi tặng cho chúa tôi là Ê-sau. Ông ấy đang theo sau chúng tôi.’”

¹⁹Gia-cốp cũng chỉ bảo tốp thứ hai, tốp thứ ba cùng mọi người theo sau các bầy vật. Ông nói: “Các chú sẽ nói tương tự với Ê-sau khi gặp ông ấy. ²⁰Các chú cũng nói: ‘Tôi tớ ông là Gia-cốp đang theo sau chúng tôi.’” Vì Gia-cốp nghĩ: “Bằng cách gửi tặng vật đi trước như vậy mình sẽ khiến anh nguôi giận, để rồi khi gặp anh sau đó, anh sẽ chấp nhận mình.” ²¹Vậy là các tặng phẩm đi trước Gia-cốp. Còn chính ông thì cứ ở lại trại trong đêm đó.

²²Đang ban đêm, Gia-cốp thức dậy đưa hai vợ, hai đầy tớ gái, cùng mười một con trai qua chỗ cạn của rạch Gia-bốc. ²³Như vậy, ông cho họ qua bên kia rạch cùng với mọi tài sản mình.

²⁴Gia-cốp ở lại một mình. Có một người vật lộn với ông cho đến sáng. ²⁵Khi người kia thấy không thể thắng hơn Gia-cốp, ông ta đánh vào hông Gia-cốp. Vậy là hông của Gia-cốp bị trật khớp trong lúc ông vật lộn với người kia.

²⁶Người kia bảo: “Để tôi đi, vì trời sáng rồi.” Gia-cốp đáp: “Tôi sẽ không để người đi nếu người không chúc phước cho tôi.”

²⁷Người đó hỏi ông: “Ông tên gì?” Gia-cốp đáp: “Tên Gia-cốp.” ²⁸Người đó nói: “Tên ông không còn là Gia-cốp nữa, mà sẽ là Y-sơ-ra-ên. Vì ông đã đấu sức với Đức Chúa Trời lẫn con người, và đều thắng hơn.”

²⁹Gia-cốp hỏi: “Xin cho tôi biết tên ông.” Người ấy đáp: “Ông hỏi tên tôi làm gì?” Rồi ông ta ban phước cho Gia-cốp ở đó. ³⁰Gia-cốp gọi nơi ấy là Phê-ni-ên, vì ông nói: “Tôi đã thấy Đức Chúa Trời mặt đối mặt, và mạng sống tôi được giải cứu.”

³¹Khi Gia-cốp đi qua Phê-ni-ên thì mặt trời đã lên. Ông bước khập khiễng vì xương hông bị sái. ³²Đó là lý do vì sao cho đến ngày nay người Y-sơ-ra-ên vẫn không ăn phần gân hông ở khớp xương hông, vì người kia đã khiến mấy gân đó bị thương tích khi làm trật khớp hông Gia-cốp.

33 ¹Gia-cốp ngẩng lên thì, kia, Ê-sau đang đến, với bốn trăm người theo mình. Gia-cốp chia con cho Lê-a, Ra-chên, và hai người tớ gái trông coi.² Rồi ông sắp hai người tớ gái cùng con cái họ đi trước, tiếp đến là Lê-a cùng các con bà, và cuối cùng là Ra-chên cùng với Giô-sép.³ Còn chính ông thì dẫn đầu. Ông cúi người xuống đất bảy lần, cho đến khi đến gần anh mình.

⁴Ê-sau chạy đến đón tiếp, ôm chầm lấy cổ ông và hôn. Rồi họ đều khóc.⁵ Khi Ê-sau nhìn lên, ông thấy nào phụ nữ, nào trẻ con, nên hỏi: “Mấy người đi với chú đây là ai vậy?” Gia-cốp đáp: “Đó là con cái mà Đức Chúa Trời đã độ lượng ban cho tôi tớ của chúa.”

⁶Các người tớ gái cùng con cái họ tiến đến cúi chào.⁷ Tiếp đến, Lê-a cùng các con bà cũng tiến đến cúi chào. Cuối cùng là Giô-sép và Ra-chên đến cúi chào.

⁸Ê-sau hỏi: “Mấy toán mà tôi đã gặp kia là để chi vậy?” Gia-cốp đáp: “Để được anh đoái thương.”

⁹Ê-sau nói: “Tôi đã có đủ rồi, em trai. Chú cứ giữ lấy những thứ chú có đó đi.”¹⁰ Gia-cốp nói: “Không đâu. Nếu anh đoái thương tôi thì xin anh hãy nhận lấy tặng phẩm của tôi, vì quả là tôi đã thấy được mặt anh, vốn chẳng khác gì thấy mặt Đức Chúa Trời, và được anh chấp nhận.”¹¹ Xin anh hãy nhận lấy số phẩm vật của tôi mang theo tặng anh, vì Đức Chúa Trời đã đối đãi nhân từ với tôi, và vì tôi đã đầy đủ.” Gia-cốp nài nỉ Ê-sau như vậy, nên ông bằng lòng nhận.

¹²Rồi Ê-sau nói: “Chúng ta lên đường thôi. Tôi sẽ đi trước chú.”¹³ Gia-cốp đáp lại ông: “Chúa biết rằng mấy cháu còn nhỏ, rồi bầy chiên, bầy bò của tôi cũng có con. Nếu thúc chúng đi thậm chí chỉ trong một ngày thôi thì chúng sẽ chết.”¹⁴ Xin chúa cứ đi trước tôi tớ chúa. Tôi sẽ đi chậm hơn, theo bước của đàn gia súc đi trước cũng như của bọn trẻ, cho đến khi đến được chỗ của chúa tại Sê-i-rơ.”

¹⁵Ê-sau đáp: “Tôi sẽ để lại mấy người của tôi để cùng đi với chú.” Nhưng Gia-cốp nói: “Không cần đâu. Chúa đã quá nhân từ với tôi rồi.”¹⁶ Như vậy Ê-sau lên đường trở về Sê-i-rơ ngay hôm đó.¹⁷ Còn Gia-cốp thì đi đến Su-cốt, dựng cho mình một nơi ở, và làm chuồng trại cho đàn gia súc. Vậy nên nơi đó mới có tên là Su-cốt.

¹⁸Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram trở về, ông đã đến thành Si-chem trong xứ Ca-na-an được bình an. Ông dựng trại gần thành này.¹⁹ Rồi ông mua lại thửa đất nơi ông đã dựng trại đó từ các con trai ông Hê-mô, cha của Si-chem, với giá một trăm miếng bạc.²⁰ Tại đó, ông lập một bàn thờ và gọi nó là Ên Ê-lô-hê Y-sơ-ra-ên.

34 ¹Cô Đi-na, con gái bà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp, đi ra thăm hỏi các thiếu nữ trong xứ.²Si-chem, con trai ông Hê-mô, người Hê-vít, hoàng tử của xứ ấy, gặp cô thì bắt cô, hãm hiếp, rồi ngủ với cô.³Cậu ta quyến luyến Đi-na, con gái Gia-cốp. Cậu thương mến cô và nói lời đường mật với cô.

⁴Si-chem nói với Hê-mô, cha mình, rằng: “Xin cha cưới thiếu nữ này cho con làm vợ.”

⁵Gia-cốp đã nghe biết cậu ta làm uế nhục Đi-na, con gái mình. Các con trai ông thì đang ở ngoài đồng với bầy gia súc, nên Gia-cốp cứ bình thần cho đến khi họ trở về.

⁶Hê-mô, cha của Si-chem đi ra gặp Gia-cốp để nói chuyện với ông.⁷Các con trai Gia-cốp ở ngoài đồng trở về thì họ nghe biết sự việc. Họ thấy rất bức tức. Họ phẫn nộ vì Si-chem đã sỉ nhục Y-sơ-ra-ên khi hãm hiếp con gái Gia-cốp, là việc đáng ra không được làm.

⁸Hê-mô nói với họ: “Con trai tôi là Si-chem phải lòng con gái các ông. Xin các ông gả cháu để làm vợ nó.⁹Các ông hãy kết thông gia với chúng tôi. Hãy gả con gái các ông cho chúng tôi, và cưới con gái chúng tôi cho mình.¹⁰Các ông sẽ sống chung với chúng tôi; xứ chúng tôi sẽ mở rộng cửa để các ông sinh sống, làm ăn, và tậu ruộng đất.”

¹¹Si-chem nói với cha và các anh cô gái: “Xin hãy chấp nhận tôi, và tôi sẽ làm bất kỳ điều gì các ông yêu cầu.¹²Bác và mấy anh cứ đòi một sính lễ cho cao, quà cáp cho nhiều, còn tôi sẽ đáp ứng bất kỳ điều quý ông yêu cầu, miễn là quý ông gả cô gái cho tôi làm vợ.”

¹³Các con trai Gia-cốp dùng mưu mẹo đáp lại Si-chem và Hê-mô, cha cậu ta, vì Si-chem đã làm uế nhục Đi-na, em gái họ.

¹⁴Họ nói với hai người: “Chúng tôi không thể làm như vậy, tức là gả em gái chúng tôi cho người nào chưa cắt bì, vì đó sẽ là điều sỉ nhục đối với chúng tôi.¹⁵Chúng tôi chỉ đồng ý với duy nhất một điều kiện, đó là: các ông phải chịu cắt bì như chúng tôi, mọi người nam giữa vòng các ông phải chịu cắt bì.¹⁶Lúc đó, chúng tôi sẽ gả con gái chúng tôi cho các ông, và chúng ta sẽ cưới con gái các ông cho chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ sống cùng các ông, trở nên cùng một dân.¹⁷Nhưng nếu các ông không đáp ứng chúng tôi và chịu cắt bì, thì chúng tôi sẽ bắt em gái chúng tôi lại và chúng tôi sẽ dời đi chỗ khác.”

¹⁸Lời của họ khiến Hê-mô và con trai ông là Si-chem hài lòng.¹⁹Cậu thanh niên không chậm trễ thực hiện điều họ yêu cầu, vì cậu say mê con gái của Gia-cốp, và vì cậu là nhân vật được trọng vọng nhất trong cả nhà cha mình.

²⁰Hê-mô và con trai là Si-chem đi đến cổng thành nói chuyện với giới đàn ông trong thành, rằng:²¹“Những người này sống hòa thuận với chúng ta, nên hãy cứ để họ sinh sống và buôn bán trong xứ, vì thật sự, xứ chúng ta cũng đủ rộng cho họ ở. Chúng ta sẽ lấy con gái họ làm vợ, và gả cho họ con gái chúng ta.

²²Chỉ với một điều kiện này thôi thì những người đó sẽ đồng ý ở với chúng ta và trở thành một dân, đó là: mọi người nam giữa vòng chúng ta phải chịu cắt bì, giống như họ đã chịu vậy.²³Chẳng phải đàn gia súc và tài sản của họ, tức toàn bộ bầy vật của họ, sẽ thuộc về chúng ta hay sao? Vậy nên hãy đồng ý với họ, rồi họ sẽ sống giữa chúng ta.”

²⁴Mọi đàn ông trong thành đều nghe theo lời Hê-mô và Si-chem, con trai ông.

²⁵Đến ngày thứ ba, khi họ đang đau đớn, thì hai con trai của Gia-cốp là Si-mê-ôn và Lê-vi, anh của Đi-na, mỗi người cầm gươm mình đi vào thành lúc không ai ngờ, giết hết giới đàn ông.²⁶Họ giết chết Hê-mô và Si-chem, con trai ông, bằng chính lưỡi gươm của mình. Họ cướp cô Đi-na khỏi nhà Si-chem rồi đi.

²⁷Các con trai khác của Gia-cốp đến gặp những xác chết và cướp phá thành vì có dân thành đã làm ô nhục em gái mình.²⁸Họ cướp hết các đàn chiên, đàn bò, lừa, cùng mọi thứ trong thành lẫn ngoài đồng ruộng,²⁹toàn bộ của cải. Còn vợ, con những người đó thì họ bắt đi. Mọi thứ gì trong nhà họ đều lấy sạch hết.

³⁰Gia-cốp nói với Si-mê-ôn và Lê-vi: “Chúng mày đã gây rắc rối cho tao, khiến tao bị oán ghét giữa vòng cư dân trong xứ, tức dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. Tao đây chỉ có mấy người. Nếu họ hiệp lại đáng tao, thì tao cùng cả nhà sẽ bị diệt vong.”³¹Nhưng Si-môn và Lê-vi đáp: “Chẳng lẽ cứ để cho thằng Si-chem đối xử với em gái tụi con như con đĩ sao?”

35 ¹Đức Chúa Trời phán với Gia-cốp: “Hãy đứng dậy đi lên Bê-tên và ở lại đó. Hãy lập một bàn thờ ở đó cho Đức Chúa Trời, Đấng đã hiện ra cùng con khi con trốn chạy khỏi Ê-sau, anh mình.”²Vậy là Gia-cốp nói với gia đình cùng mọi người ở với ông, rằng: “Hãy dẹp bỏ hết các tượng thần ngoại quốc giữa vòng các người, tẩy uế mình và thay quần áo đi.³Rồi chúng ta sẽ khởi hành đi lên Bê-tên. Tại đó ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, Đấng đã đáp lời ta trong ngày ta gặp gian truân và đã ở cùng ta mọi nơi ta đi đến.”

⁴Vậy, họ trao cho Gia-cốp mọi tượng thần ngoại quốc mình đang giữ, cùng với các vòng đeo tai. Gia-cốp chôn tất cả các thứ ấy dưới cây sồi gần Si-chem.

⁵Đang khi họ đi thì Đức Chúa Trời giáng sự kinh sợ lên các thành chung quanh, khiến dân chúng các thành đó không dám đuổi theo các con trai Gia-cốp.

⁶Gia-cốp đến Lu-xơ (tức Bê-tên), trong xứ Ca-na-an – ông cùng mọi người đồng đi với ông.⁷Ở đó ông lập một bàn thờ và gọi nơi ấy là Ên Bê-tên, vì đó là nơi Đức Chúa Trời tự mặc khải Ngài cho ông, trong lúc ông trốn chạy anh mình.

⁸Ê-bô-ra, người vú của Rê-be-ca, qua đời. Bà được chôn cất bên dưới Bê-tên, dưới cây sồi, nên nó được gọi là A-lôn-ba-cút.

⁹Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram đến thì Đức Chúa Trời lại hiện ra với ông và ban phước cho ông.¹⁰Ngài nói với ông: “Tên con là Gia-cốp, nhưng con sẽ không còn được gọi là Gia-cốp nữa, mà tên con sẽ là Y-sơ-ra-ên.” Như vậy Đức Chúa Trời gọi tên ông là Y-sơ-ra-ên.

¹¹Đức Chúa Trời nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy sinh sản và thêm lên thật nhiều. Một dân và một cộng đồng các dân tộc sẽ sinh ra từ nơi con, và giữa vòng các hậu tự con sẽ có các vua cai trị.¹²Xứ mà Ta ban cho Áp-ra-ham và Y-sác thì nay Ta ban cho con. Ta cũng sẽ ban xứ này cho con cháu con sau này.”

¹³Đức Chúa Trời lia ông về trời tại nơi mà Ngài đã phán cùng ông.

¹⁴Gia-cốp dựng một cây trụ tại nơi Đức Chúa Trời đã phán với mình, một cây trụ đá. Ông rưới rượu lên đó dâng của lễ quán, và đổ dầu lên.¹⁵Gia-cốp gọi tên nơi Đức Chúa Trời phán với mình đó là Bê-tên.

¹⁶Từ Bê-tên, họ lên đường đi tiếp. Đang khi họ còn cách Êp-ra-ta một quãng đường thì Ra-chên chuyển dạ. Bà sinh khó.¹⁷Lúc cơn đau đẻ lên đến cùng cực thì người đỡ đẻ nói với bà: “Đừng sợ, vì bây giờ bà sẽ có thêm một con trai.”¹⁸Trong lúc hấp hối, khi tắt hơi Ra-chên đặt tên con là Bê-nô-ni, nhưng cha đứa bé gọi nó là Bê-ni-gia-min.

¹⁹Ra-chên qua đời và được chôn trên con đường đến Êp-ra-ta (tức Bết-lê-hem).²⁰Gia-cốp dựng một cây trụ trên nấm mộ. Trụ đó làm mộ bia cho Ra-chên cho đến ngày nay.

²¹Y-sơ-ra-ên tiếp tục chuyển đi và dựng trại bên kia Mích-đan Ê-đê.²²Trong lúc Y-sơ-ra-ên sống trong xứ này thì Ru-bên ngủ với Bi-la, vợ hầu của cha mình, và Y-sơ-ra-ên nghe biết chuyện này. Số là Gia-cốp có mười hai con trai.

²³Các con trai do Lê-a sinh ra gồm Ru-bên, con trưởng, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn.²⁴Các con trai do Ra-chên sinh ra gồm Giô-sép và Bê-ni-gia-min.²⁵Các con trai do Bi-la, người tớ gái của Ra-chên, sinh ra gồm Đan và Nép-ta-li.

²⁶Các con trai của Xinh-ba, người tớ gái của Lê-a, gồm Gát và A-se. Tất cả đều là con trai sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram.

²⁷Gia-cốp đến chỗ của Y-sác, cha mình, tại Mam-rê trong vùng Ki-ri-át A-ra-ba (cũng là Hếp-rôn), nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã sinh sống.

²⁸Y-sác sống được một trăm tám mươi tuổi.²⁹Y-sác tắt hơi, qua đời, và được về cùng các tổ phụ mình, sau khi sống trọn đời cho đến tuổi già. Hai người con trai là Ê-sau và Gia-cốp chôn cất ông.

36 ¹Đây là dòng dõi của Ê-sau (còn gọi là Ê-đôm).²Ê-sau lấy vợ từ trong dân Ca-na-an. Đây là các người vợ của ông: A-đa, con gái của Ê-lôn, người Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu ngoại của Xi-bê-ôn, người Hê-vít.

³Và Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, em gái Nê-ba-giốt.

⁴A-đa sinh Ê-li-pha cho Ê-sau, còn Bách-mát sinh Rê-u-ên.⁵Ô-hô-li-ba-ma sinh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Đó là các con trai sinh cho Ê-sau trong xứ Ca-na-an.

⁶Ê-sau dẫn vợ, con trai, con gái, và mọi người trong nhà mình, cùng với bầy gia súc – tức toàn bộ thú vật, và tất cả tài sản mà ông gom góp được trong xứ Ca-na-an rồi đi đến một vùng đất cách xa em mình là Gia-cốp.⁷Ông làm vậy vì tài sản của họ nhiều quá, không thể ở chung với nhau được. Xứ mà họ đã sinh sống lúc trước không đủ chỗ cho bầy gia súc của hai người.⁸Như vậy, Ê-sau, cũng gọi là Ê-đôm, định cư trong vùng đồi Sê-i-rơ.

⁹Sau đây là dòng dõi của Ê-sau, tổ phụ của dân Ê-đôm, trong vùng đồi Sê-i-rơ.¹⁰Đây là tên các con trai Ê-sau: Ê-li-pha, con A-đa, vợ Ê-sau; Rê-u-ên, con trai Bách-mát, vợ Ê-sau.¹¹Các con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham, và Kê-na.¹²Còn Thim-na, vợ lẽ của Ê-li-pha, con trai Ê-sau, sinh A-ma-léc. Đó là các cháu trai của A-đa, vợ Ê-sau.

¹³Đây là các con trai của Rê-u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Đó là các cháu trai của Bách-mát, vợ Ê-sau.

¹⁴Đây là các con trai của Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái của A-na và cháu của Xi-bê-ôn. Bà sinh cho Ê-sau Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.

¹⁵Đây là các chi tộc giữa vòng hậu tự của Ê-sau: dòng dõi Ê-li-pha, con trưởng của Ê-sau: Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Kê-na,¹⁶Cô-ra, Ga-tham, và A-ma-léc. Các chi tộc này là hậu tự của Ê-li-pha trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của A-đa.

¹⁷Đây là các chi tộc ra từ Rê-u-ên, con trai Ê-sau: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, Mích-xa. Các chi tộc này là hậu tự của Rê-u-ên trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của Bách-mát, vợ Ê-sau.

¹⁸Đây là các chi tộc ra từ Ô-hô-li-ba-ma, vợ của Ê-sau: Giê-úc, Gia-lam, Cô-ra. Các chi tộc này do Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái A-na, sinh ra.

¹⁹Đó là các con trai Ê-sau, và các chi tộc của họ.

²⁰Đây là các con trai của Sê-i-rơ, người Hô-rít, tức cư dân trong xứ: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,²¹Đi-sôn, Êt-xe, và Đì-san. Đó là các chi tộc của dân Hô-rít, cư dân vùng Sê-i-rơ trong xứ Ê-đôm.

²²Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na là em gái Lô-than.

²³Đây là các con trai của Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam.

²⁴Đây là các con trai của Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Ai-gia này là người đã tìm thấy các suối nước nóng trong hoang mạc, khi ông chăn lừa cho Xi-bê-ôn, cha mình.

²⁵Đây là con cái của A-na: Đì-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na.

²⁶Đây là các con trai của Đì-sôn: Hem-đan, Êch-ban, Ích-ran, và Kê-ran.

²⁷Đây là các con trai của Êt-xe: Binh-han, Xa-van, và A-can.

²⁸Đây là con trai của Đì-san: Út-xơ và A-ran.

²⁹Đây là các chi tộc của người Hô-rít: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,³⁰Đì-sôn, Êt-xe, Đì-san: đó là các chi tộc của dân Hô-rít, theo như danh sách các chi tộc họ trong xứ Sê-i-rơ.

³¹Đây là các vua cai trị xứ Ê-đôm trước khi có bất kỳ vua nào cai trị Y-sơ-ra-ên.³²Bê-la, con trai Bê-ô, cai trị Ê-đôm; tên thành của vua là Đìn-ha-ba.

³³Khi Bê-la qua đời, Giô-báp, con trai Xê-rách, người thành Bốt-ra, lên kế vị.

³⁴Khi Giô-báp qua đời, Hu-sam người xứ Thê-man, lên kế vị.

³⁵Khi Hu-sam qua đời, Ha-đát, con trai Bê-đát, kẻ đã đánh bại dân Ma-đi-an trong xứ Mô-áp, lên kế vị. Tên thành của vua là A-vít.

³⁶Khi Ha-đát qua đời, Sam-la, người thành Ma-rê-ca, lên kế vị.

³⁷Khi Sam-la qua đời, Sau-lơ, người thành Rê-hô-bốt ở ven sông, lên kế vị.

³⁸Khi Sau-lơ qua đời, Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, lên kế vị.

³⁹Khi Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, qua đời, Ha-đa lên kế vị. Tên thành của vua là Ba-u. Vợ ông tên Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu của Mê Xa-háp.

⁴⁰Đây là tên của các trưởng tộc từ giữa vòng con cháu Ê-sau, tùy theo chi tộc và vùng đất của họ, theo tên của họ: Thim-na, Anh-va, Giê-hết,⁴¹Ô-hô-li-ba-ma, Ê-la, Phi-nôn,⁴²Kê-na, Thê-man, Míp-xa,⁴³Mác-đi-ên, và Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm, theo vùng định cư trong xứ mà họ sở hữu. Ê-sau là tổ phụ của dân Ê-đôm vậy.

37 ¹Gia-cốp sống trong xứ cha mình đang kiều ngụ, tức xứ Ca-na-an.²Đây là các việc liên quan đến Gia-cốp. Giô-sép, lúc đó ở tuổi mười bảy, đi giữ chiên cùng các anh mình. Cậu chơi với các con của bà Bi-la và Xinh-ba, vợ của cha mình. Cậu mách lại với cha những việc xấu của họ.

³Số là Y-sơ-ra-ên yêu thương Giô-sép hơn mọi con trai khác của mình vì cậu là con trai sinh muộn của ông. Ông may cho cậu một cái áo thật đẹp.⁴Các anh Giô-sép thấy cha yêu thương Giô-sép hơn hết thấy bọn mình, nên họ oán ghét cậu và chẳng nói năng nhẹ nhàng với cậu.

⁵Giô-sép nằm mơ rồi thuật lại cho các anh, khiến họ oán ghét cậu càng thêm.⁶Cậu nói với họ: “Xin các anh nghe em kể giấc mơ mà em nằm thấy.

⁷Em thấy chúng ta đang bó lúa ngoài đồng thì, kìa, bó lúa của em ngóc lên và đứng thẳng dậy, còn mấy bó lúa của các anh thì xúm lại và cúi rạp xuống trước bó lúa của em.”⁸Các anh cậu đáp lại cậu: “Vậy mày sẽ thật nắm quyền trên chúng tao sao? Mày sẽ thật cai trị chúng tao ư?” Vậy là vì các giấc mơ của cậu và lời cậu nói mà họ lại ghét cậu càng hơn.

⁹Cậu lại nằm mơ nữa và cũng đi thuật cho các anh mình nghe. Cậu nói: “Này, em lại thấy một giấc mơ nữa. Mặt trời, mặt trăng và mười một ngôi sao cúi xuống trước em.”¹⁰Cậu cũng thuật lại cho cha mình như đã thuật cho các anh, và cậu bị cha quở mắng. Ông nói với cậu: “Giấc mơ mà con nằm thấy đó là sao? Phải chăng cha, mẹ, cùng các anh con đều sẽ sắp mình xuống trước mặt con?”¹¹Các anh thì ghen ghét cậu, nhưng cha thì ghi nhớ việc ấy.

¹²Các anh đi chăn bầy chiên cho cha tại Si-chem.¹³Y-sơ-ra-ên bảo Giô-sép: “Chắc các anh con đang chăn bầy ở Si-chem. Lại đây, để cha sai con đi thăm họ.” Giô-sép đáp lại cha: “Con đi ngay.”¹⁴Ông dặn cậu: “Con hãy đi để xem các anh có mạnh giỏi chăng, và đàn gia súc có ổn không, rồi về thuật cho cha biết.” Vậy là Giô-sép vâng lời cha; từ thung lũng Hép-rôn cậu lên đường đi Si-chem

¹⁵Có người bắt gặp Giô-sép lang thang trên một cánh đồng. Ông ta hỏi cậu: “Cậu tìm ai vậy?”¹⁶Giô-sép đáp: “Tôi đi tìm các anh tôi. Xin cho tôi biết họ đang chăn bầy ở đâu vậy.”¹⁷Người kia đáp: “Họ đã đi khỏi đây, vì tôi nghe họ bảo: ‘Chúng ta hãy đến Đô-than.’” Giô-sép đuổi theo các anh và tìm thấy họ ở Đô-than.

¹⁸Họ trông thấy cậu từ xa, nhưng trước khi cậu đến gần thì họ tính kế hại cậu, để giết cậu đi.¹⁹Các anh Giô-sép nói với nhau: “Kìa, thằng nằm mộng đến kia.”²⁰Vậy, bây giờ, nào, chúng ta hãy giết chết nó rồi quăng nó xuống một cái hố. Chúng ta sẽ nói: ‘Nó đã bị thú dữ ăn thịt.’ Rồi để xem các giấc mơ của nó sẽ thế nào.”

²¹Ru-bên nghe lời đó nên giải cứu cậu khỏi tay họ. Ông nói: “Chúng ta đừng giết nó.”²²Ru-bên bàn với họ: “Đừng làm đổ máu. Hãy quăng nó xuống cái hố này ở nơi hoang mạc, nhưng đừng ra tay giết nó” – ông nói vậy để giải cứu Giô-sép khỏi tay họ và đem cậu về trả cho cha.

²³Vậy là khi Giô-sép đến nơi, họ lột chiếc áo đẹp của cậu.²⁴Họ bắt cậu quăng xuống hố. Cái hố ấy khô cạn, không có nước.

²⁵Rồi họ ngồi lại dùng bữa. Khi nhướng mắt lên nhìn, họ thấy, kìa, có một đoàn dân buôn người Ích-ma-ên từ Ga-la-át đến, dẫn theo lạc đà chở gia vị, dầu xoa bóp và thuốc thơm.²⁶Giu-đa nói với các anh em mình: “Giết em rồi phi tang đi thì có ích gì?

²⁷Thôi thì chúng ta cứ bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng làm gì hại nó, vì nó cũng là em, là ruột thịt với chúng ta.” Mấy anh em nghe theo Giu-đa.

²⁸Đoàn lái buôn người Ma-đi-an đi qua. Các anh Giô-sép kéo cậu từ dưới hố lên. Họ bán Giô-sép cho những người Ích-ma-ên đó với giá hai mươi miếng bạc. Người Ích-ma-ên đem Giô-sép sang Ai Cập.

²⁹Ru-bên quay trở lại cái hố và, ôi thôi, Giô-sép không còn ở dưới đó. Ông xé áo mình.³⁰Ông trở lại gặp các em, hỏi: “Cậu bé đâu rồi? Còn tôi, tôi biết đi đâu đây?”

³¹Họ giết một con dê và lấy áo Giô-sép nhúng vào máu nó.³²Rồi họ mang nó về cho cha, thưa: “Chúng con tìm thấy cái áo này. Cha xem có phải là của con trai cha không.”³³Gia-cốp nhận ra chiếc áo và thốt lên: “Đúng là áo của con ta. Thú dữ đã ăn thịt nó. Giô-sép hẳn đã bị xé xác rồi.”

³⁴Gia-cốp xé áo quần rồi lấy bao bố quấn ngang hông. Ông khóc thương con mình trong nhiều ngày.³⁵Hết thấy con trai, con gái đều tìm cách an ủi ông, nhưng ông từ chối, rằng: “Thật, cha sẽ để tang con mình cho đến ngày xuống âm phủ.” Cha Giô-sép khóc thương cậu như vậy đó.

³⁶Tại Ai Cập, những người Ma-đi-an bán cậu cho ông Phô-ti-pha, vị quan của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ.

38 ¹Vào khoảng thời gian đó, Giu-đa lia anh em mình đến ở với một người A-đu-lam họ tên là Hi-ra.² Ở đó ông gặp con gái của một người Ca-na-an có tên là Su-a. Giu-đa cưới người này và ăn ở với người.

³Bà có thai rồi sinh một con trai. Đứa bé được đặt tên là Ê-rơ.⁴ Bà lại có thai và sinh một con trai nữa. Bà đặt tên nó là Ô-nan.⁵ Bà lại có một con trai khác nữa và đặt tên nó là Sê-la. Bà sinh cậu bé này tại Kê-xíp.

⁶Giu-đa cưới vợ cho Ê-rơ, con trưởng nam của mình. Tên của cô này là Ta-ma.⁷ Ê-rơ, con trưởng của Giu-đa, là người gian ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài giết chết anh ta.

⁸Giu-đa nói với Ô-nan: “Hãy ăn ở với chị dâu của con. Hãy làm trọn bốn phận của em chồng đối với chị ấy, để có con nối dõi cho anh con.”⁹ Ô-nan biết rằng con sinh ra sẽ không phải là con mình, nên khi ăn ở với chị dâu, anh ta làm cho tinh rơi vào xuống đất, để người anh khỏi có con.¹⁰ Việc anh làm đó là ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài cũng giết chết anh.

¹¹Vậy là Giu-đa nói với Ta-ma, dâu mình: “Con cứ về bên nhà cha con và ở góa như vậy cho đến khi Sê-la, con trai cha, khôn lớn.” Vì ông nghĩ: “Không khéo nó cũng chết như các anh nó.” Ta-ma về sống ở nhà cha cô.

¹²Sau một thời gian lâu, con gái Su-a, vợ của Giu-đa, qua đời. Khi lòng đã khuây khỏa, Giu-đa cùng với ông bạn người A-đu-lam là Hi-ra đi lên chỗ những người thợ hót lông chiên của mình tại Thim-na.¹³ Có người báo cho Ta-ma: “Kìa, ông gia cô sắp lên Thim-na để hót lông chiên.”¹⁴ Ta-ma cởi bỏ bộ đồ góa phụ, lấy khăn trùm lên người, phủ kín mình lại. Cô ngồi tại cổng thành Ê-na-im, ven con đường đi Thim-na. Làm vậy là vì cô thấy Sê-la đã lớn rồi mà họ vẫn chưa gả mình cho cậu làm vợ.

¹⁵Khi Giu-đa thấy cô, ông tưởng cô là gái điếm vì cô đã che mặt mình.¹⁶ Ông đến gặp cô ở ven đường, bảo: “Này, tôi muốn ngủ với cô? – Vì ông không biết đó là con dâu mình. Cô hỏi: “Ông trả cho tôi bao nhiêu để ngủ với tôi?”

¹⁷Ông đáp: “Tôi sẽ gửi trả cô một con dê tơ trong bầy của tôi.” Cô lại hỏi: “Ông cho tôi vật gì để làm tin cho đến khi ông gửi con dê đó?”¹⁸ Ông đáp: “Tôi có thể cho cô vật gì để làm tin đây?” Cô đáp: “Cái ấn, sợi dây, và cây trượng ông đang cầm.” Giu-đa trao các thứ đó cho cô và ngủ với cô. Vậy là cô bởi ông mà mang thai.

¹⁹Cô lên đường đi về, cởi bỏ khăn trùm và mặc lại đồ góa phụ.

²⁰Giu-đa nhờ ông bạn người A-đu-lam gửi cho người phụ nữ con dê tơ trong bầy để nhận lại vật làm tin, nhưng ông này không tìm được cô.

²¹A-đu-lam hỏi thăm giới đàn ông ở đó, rằng: “Cô gái điếm đứng đường ở thành Ê-na-im đi đâu rồi?” Họ đáp: “Chưa bao giờ có gái điếm ở vùng này cả.”²² Ông gặp lại Giu-đa và nói: “Tôi không tìm được cô ta. Mà mấy ông ở đó cũng nói: “Ở đây không có kỵ nữ nào cả.”²³ Giu-đa đáp: “Cứ để cho cô ta giữ các thứ ấy, không khéo chúng ta lại mang tiếng. Vì quả là tôi có gửi con dê tơ này, nhưng anh không gặp được cô ta đó thôi.”

²⁴Khoảng chừng ba tháng sau có người thuật lại cho Giu-đa, rằng: “Con dâu ông là Ta-ma đi làm gái điếm, và vì vậy cô ta đã mang thai.” Giu-đa đáp: “Đem nó đến đây và rồi thiêu sống nó đi.”

²⁵Khi người ta mang cô ra thì cô sai nhẵn thế này với ông gia mình: “Con có thai là do người chủ của các món đồ này.” Cô tiếp: “Xin cha xác định xem chúng là của ai – cái ấn, sợi dây, và cây trượng.”²⁶ Giu-đa nhận ra các thứ ấy và nói: “Nó đúng hơn mình, vì mình không gả nó cho Sê-la, con trai mình, làm vợ.” Rồi ông không ăn ở với cô nữa.

²⁷Đến kỳ sinh nở thì, kìa, trong dạ cô có thai đôi.²⁸ Khi cô sinh, một đứa đưa tay ra trước; người đỡ đẻ lấy một sợi chỉ đỏ buộc lên tay nó và nói: “Đứa này ra trước.”

²⁹Nhưng nó lại rút tay vào và, này, đứa kia lại ra trước. Người đỡ đẻ thốt lên: “Mày xông ra như vậy đó!” Và người ta đặt tên cho nó là Phê-rết.³⁰ Kế đến, em nó, là đứa có sợi chỉ đỏ trên tay, cũng ra theo, được người ta đặt tên là Sê-rách.

39 ¹Giô-sép bị đem xuống Ai Cập. Ông Phô-ti-pha, vị quan người Ai Cập của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ, mua lại cậu từ tay các lái buôn Ích-ma-ên đã đem cậu xuống đó. ²Giê-hô-va ở cùng Giô-sép. Cậu trở nên người thành công. Cậu ở trong nhà người chủ Ai Cập của mình.

³Chủ nhận biết Giê-hô-va ở với cậu và Giê-hô-va khiến mọi việc cậu làm đều thành công tốt đẹp. ⁴Giô-sép được chủ mến chuộng. Cậu phục vụ Phô-ti-pha. Phô-ti-pha cất đặt cậu làm quản gia, và mọi tài sản mình có ông đều giao cho cậu trông coi.

⁵Từ khi ông ta giao cho cậu quản lý nhà cửa cùng mọi thứ mình sở hữu, thì Giê-hô-va đã ban phước cho nhà ông ta vì có Giô-sép. Phước của Giê-hô-va giáng trên mọi thứ thuộc về Phô-ti-pha trong nhà cũng như ngoài đồng. ⁶Phô-ti-pha đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của Giô-sép. Ông chẳng cần quan tâm đến bất kỳ việc gì ngoài trừ các thức mình ăn. Giô-sép là người bảnh trai, duyên dáng.

⁷Sau các việc đó, vợ của chủ động lòng tham muốn Giô-sép. Bà ta bảo: “Hãy lại nằm với em.” ⁸Nhưng cậu từ chối và đáp lại vợ chủ: “Kìa, chủ chẳng cần lưu ý việc tôi làm trong nhà, và người đã đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của tôi.” ⁹Trong nhà này chẳng ai lớn hơn tôi. Chủ chẳng giữ lại thứ gì ngoại trừ bà, vì bà là vợ của người. Làm sao tôi có thể làm chuyện đại ác đó, để rồi phạm tội với Đức Chúa Trời?”

¹⁰Ngày này sang ngày khác, bà chủ này cứ tiếp tục dụ dỗ Giô-sép, nhưng cậu vẫn không chịu ngủ với hoặc ở riêng với bà ta.

¹¹Ngày nọ, Giô-sép vào nhà để làm công việc mình. Chẳng có gia nhân nào trong đó. ¹²Bà ta túm lấy áo cậu, bảo: “Ngủ với em đi.” Cậu cởi bỏ áo lại trong tay bà ta rồi chạy thoát ra ngoài.

¹³Khi bà ta thấy cậu bỏ lại áo và chạy thoát ra ngoài, ¹⁴bà gọi các đầy tớ trong nhà, bảo: “Này, hãy xem ông Phô-ti-pha đã đem về một tên Hê-bơ-rơ để trêu chọc chúng ta. Nó vào nhà định ngủ với tôi, nhưng tôi la lớn.” ¹⁵Khi nghe tôi la thì nó bỏ áo lại chạy ra ngoài.

¹⁶Rồi bà ta giữ chiếc áo bên mình cho đến khi ông chủ cậu về. ¹⁷Bà ta mách với ông thế này: “Thằng Hê-bơ-rơ mà ông đem về đã vào nhà trêu chọc tôi.” ¹⁸Thấy tôi la lên thì nó bỏ áo chạy ra ngoài.”

¹⁹Khi chủ cậu nghe lời người vợ kể lại, rằng: “Thằng đầy tớ của ông đã làm thế này, thế này với tôi,” ông ta rất tức giận. ²⁰Chủ bắt Giô-sép tống giam vào ngục, là nơi giam giữ các tù nhân của vua. Vậy là Giô-sép ở tù.

²¹Nhưng Giê-hô-va ở cùng Giô-sép và tỏ lòng thành tín với cậu. Ngài khiến cho cậu chiếm được cảm tình của người quản ngục. ²²Viên quản ngục giao cho Giô-sép trông coi tất cả tù nhân trong ngục. Giô-sép chịu trách nhiệm mọi việc họ làm trong đó. ²³Viên quản ngục chẳng cần phải bận tâm về mọi việc đã giao cho cậu, vì Giê-hô-va ở cùng cậu. Cậu làm gì Giê-hô-va cũng khiến thành công.

40¹Sau các việc đó, quan chức tửu và quan ngự thiện của vua Ai Cập phạm lỗi với chúa mình, tức vua Ai Cập.

²Pha-ra-ôn nổi giận với hai vị quan này, tức quan chức tửu và quan ngự thiện.³Ông giam họ vào nhà lao của vị quan chỉ huy đội thị vệ, tức cùng nơi Giô-sép bị giam giữ.

⁴Quan thị vệ giao cho Giô-sép chịu trách nhiệm chăm sóc hai vị quan này. Họ bị giam như vậy một thời gian.

⁵Vào cùng một đêm nọ, cả hai ông đều nằm mơ – quan chức tửu và quan ngự thiện của vua Ai Cập đang bị giam trong nhà lao mỗi người đều nằm mơ, mỗi giấc mơ đều có ý nghĩa.

⁶Giô-sép đến gặp họ vào buổi sáng, và thấy họ buồn rầu.⁷Cậu hỏi hai vị quan của Pha-ra-ôn đang bị giam cùng với mình trong dinh của chủ, rằng: “Sao hai vị hôm nay trông rầu rĩ quá vậy?”⁸Họ đáp lại cậu: “Cả hai chúng tôi đều nằm mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được.” Giô-sép bảo họ: “Chẳng phải giải mộng là việc của Đức Chúa Trời sao? Xin cứ thuật lại cho tôi.”

⁹Vậy là quan chức tửu thuật giấc mơ mình thấy cho Giô-sép. Ông nói: “Khi nằm mơ, tôi thấy, kìa, có một cây nho trước mặt.¹⁰Cây nho ấy có ba nhánh. Khi cây nho nứt lộc thì hoa nở và các chùm nho chín.¹¹Tay tôi đang cầm chén của Pha-ra-ôn. Tôi lấy nho đó ép nước vào chén Pha-ra-ôn rồi đặt chén vào tay Pha-ra-ôn.”

¹²Giô-sép nói với ông: “Ý nghĩa là thế này. Ba nhánh là ba ngày.¹³Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ trả tự do và phục chức cho quan. Rồi quan sẽ dâng rượu vào tay Pha-ra-ôn, y như khi quan còn làm chức quan chức tửu cho vua vậy.

¹⁴Nhưng xin nhớ đến tôi khi hoàn cảnh của quan được thuận lợi, và làm ơn cho tôi. Xin trình bày trường hợp của tôi cho Pha-ra-ôn và giúp đem tôi ra khỏi chốn lao tù.¹⁵Vì quả là tôi đã bị bắt đi khỏi xứ sở của người Hê-bơ-rơ. Ở đây tôi cũng chẳng làm điều gì khiến phải bị giam trong ngục như thế này.”

¹⁶Khi quan ngự thiện thấy lời giải mộng có chiều thuận lợi, ông nói với Giô-sép: “Tôi cũng nằm mơ, và thấy mình đang đội ba rổ bánh.¹⁷Trong rổ trên cùng có đủ thứ bánh nướng cho Pha-ra-ôn, nhưng chim đến rỉa các bánh đó trong chiếc rổ tôi đang đội trên đầu.”

¹⁸Giô-sép đáp lại, rằng: “Ý nghĩa là thế này. Ba rổ bánh là ba ngày.¹⁹Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ đem vua ra và cho treo quan lên cây. Rồi chim sẽ đến rỉa thịt quan.”

²⁰Ba ngày sau là sinh nhật của Pha-ra-ôn. Vua mở tiệc thết đãi triều thần. Ông đặc biệt lưu ý đến quan chức tửu và quan ngự thiện nhiều hơn tất cả các vị quan khác.²¹Vua phục hồi chức việc lại cho quan chức tửu, và ông ta lại được dâng rượu vào tay vua.²²Nhưng vua lại cho treo quan ngự thiện lên, y như lời Giô-sép đã giải nghĩa cho họ.

²³Nhưng quan chức tửu chẳng nhớ gì đến Giô-sép, mà lại quên mất cậu.

41 ¹Đúng hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm mơ. Vua thấy mình đang đứng ở mé sông Nin. ²Kìa, có bảy con bò cái béo tốt, mập mạp từ dưới sông đi lên ăn cỏ giữa đám lau sậy. ³Kìa, lại có thêm bảy con bò cái khác xấu xí, ốm yếu từ dưới sông theo lên. Chúng đứng cạnh các con bò kia trên bờ sông.

⁴Rồi bảy con bò xấu xí, ốm yếu đó ăn mất bảy con bò béo tốt, mập mạp kia. Lúc đó Pha-ra-ôn thức giấc.

⁵Rồi ông ngủ tiếp và lại nằm mơ. Kìa có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, khỏe và tốt. ⁶Kìa, lại có bảy bông lúa lép và bị hập vì gió đông đâm ra theo sau đó.

⁷Các bông lúa lép này nuốt chửng bảy bông lúa khỏe và chắc kia. Pha-ra-ôn thức giấc và thấy đó là giấc mơ.

⁸Đến sáng tâm thần ông bối rối. Ông cho triệu đến tất cả các thuật sĩ và giới thông thái Ai Cập. Pha-ra-ôn thuật cho họ nghe các giấc mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được cho Pha-ra-ôn.

⁹Lúc đó, quan chức tể tướng mới thừa với Pha-ra-ôn: “Hôm nay thần ngẫm lại các lỗi lầm của mình. ¹⁰Trước đây, bệ hạ có nổi giận với quần thần và đã tống giam tôi cùng quan ngự thiện tại dinh của quan thị vệ. ¹¹Chúng tôi, tức ông ấy và tôi, đều nằm mơ trong cùng một đêm nọ. Chúng tôi mỗi người nằm mơ, giấc mơ của mỗi người đều có ý nghĩa riêng.

¹²Bị giam chung với chúng tôi ở đó có một thanh niên Hê-bơ-rơ, đầy tớ của quan thị vệ. Chúng tôi thuật cho anh ta nghe và anh ta đã giải mộng cho chúng tôi. Anh ta giải thích cho mỗi người dựa vào giấc mơ người đó đã thấy.

¹³Việc xảy ra y như lời giải mộng của anh ta. Bệ hạ phục chức cho tôi, nhưng lại cho treo quan kia lên.”

¹⁴Vậy là Pha-ra-ôn sai người triệu Giô-sép đến. Họ liền đem ông ra khỏi ngục, cho ông cạo mặt, thay áo quần, rồi vào diện kiến Pha-ra-ôn. ¹⁵Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta nằm mơ, mà chẳng có ai giải mộng được. Ta nghe biết rằng anh có thể nghe người ta thuật lại giấc mơ và giải nghĩa được.” ¹⁶Giô-sép đáp lại Pha-ra-ôn, rằng: “Không phải là tự tôi đâu, mà là Đức Chúa Trời sẽ ưu ái đáp lời bệ hạ.”

¹⁷Pha-ra-ôn thuật lại cho Giô-sép: “Trong giấc mơ, ta đang đứng trên bờ sông Nin. ¹⁸Kìa, có bảy con bò cái mập mạp, béo tốt từ dưới sông đi lên và ăn cỏ giữa đám lau sậy.

¹⁹Kìa, lại có bảy con bò khác đi theo lên, dáng xấu xí, gầy guộc. Trong cả xứ Ai Cập này ta chưa bao giờ thấy thứ gì xấu xí giống như vậy. ²⁰Mấy con bò ốm yếu, xấu xí đó nuốt chửng bảy con bò mập béo lúc đầu. ²¹Chúng ăn nuốt như vậy mà cũng giống như chưa ăn gì cả, vì chúng vẫn cứ xấu xí như trước. Lúc đó ta tỉnh giấc.

²²Ta lại nằm mơ và, kìa, có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, chắc và tốt. ²³Kìa, lại có bảy bông khác, héo hon, lép và bị hập vì gió đông, mọc lên theo. ²⁴Các bông lúa lép nuốt chửng bảy bông lúa chắc. Ta đã kể các giấc mơ này cho giới thuật sĩ, nhưng chẳng có ai giải thích ý nghĩa cho ta được.”

²⁵Giô-sép nói với Pha-ra-ôn: “Hai giấc mơ của bệ hạ chỉ là một. Điều Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài rao báo cho bệ hạ biết. ²⁶Bảy con bò cái béo tốt là bảy năm, và bảy bông lúa chắc cũng là bảy năm. Các giấc mơ này giống nhau.

²⁷Bảy con bò gầy guộc, xấu xí đi lên sau, cũng như bảy bông lúa lép queo quắt vì gió đông sẽ là bảy năm đói kém.

²⁸Đó là điều mà tôi đã nói cho bệ hạ. Việc Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài đã bày tỏ cho bệ hạ. ²⁹Kìa, sẽ có bảy năm bội thu trên khắp Ai Cập.

³⁰Sau đó sẽ đến bảy năm đói kém, và trong đất Ai Cập người ta sẽ quên hết tình trạng dư giả kia, do nạn đói sẽ khiến xứ bị điêu tàn. ³¹Trong xứ người ta không còn nhớ thế nào là dư giả vì nạn đói theo sau đó sẽ rất trầm trọng.

³²Giấc mơ của bệ hạ được lặp lại vì đó là việc Đức Chúa Trời đã quyết và Ngài sẽ sớm thực hiện.

³³Bây giờ đây, bệ hạ phải tìm một người khôn sáng và cắt đặt người đó cai quản xứ Ai Cập. ³⁴Bệ hạ hãy để người đó chỉ định những quản đốc trong xứ, để họ thu vào một phần năm sản lượng của Ai Cập trong bảy năm bội thu.

³⁵Họ phải thu góp toàn bộ lương thực của những năm được mùa sắp đến. Họ phải theo sự ủy quyền của bệ hạ mà tồn trữ ngũ cốc để dùng làm lương thực trong các thành. Họ phải bảo vệ số lương thực ấy. ³⁶Đó sẽ là nguồn cung cấp cho xứ sở trong bảy năm đói kém sẽ xảy ra trong đất Ai Cập. Như vậy, đất nước sẽ không bị điêu tàn bởi nạn đói.”

³⁷Lời bàn này được Pha-ra-ôn và toàn thể quần thần ông lấy làm phải. ³⁸Pha-ra-ôn nói với các quần thần mình: “Một người thế này, có Thần Linh của Đức Chúa Trời trong mình, chúng ta có thể tìm được chăng?”

³⁹Vậy là Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Vì Đức Chúa Trời đã tỏ cho anh mọi việc này, nên chẳng có ai khôn sáng như anh cả. ⁴⁰Anh sẽ cai quản nhà của ta, và toàn thể dân tộc ta sẽ phải tuân theo lời của anh. Ta chỉ hơn anh vì ta ngự trên ngai mà thôi.”

⁴¹Pha-ra-ôn lại nói với Giô-sép: “Này, ta đã lập anh cầm quyền trên khắp xứ Ai Cập đó.”

⁴²Pha-ra-ôn cởi chiếc nhẫn ấn khỏi tay mình và đeo vào tay Giô-sép. Ông được cho mặc áo vải lanh sợi mảnh, và đeo chuyền vàng vào cổ.⁴³Vua cho ông đi trong chiếc xe thứ hai mà người sở hữu. Trước mặt ông người ta hô lên: “Hãy quỳ xuống.” Pha-ra-ôn lập ông cai trị toàn xứ Ai Cập.

⁴⁴Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu không có anh thì cả xứ Ai Cập này chẳng có ai đưa tay đưa chân lên được.”⁴⁵Pha-ra-ôn đặt tên cho Giô-sép là “Xa-phơ-nát Pha-nê-ách.” Vua gả cho Giô-sép cô Ách-nát làm vợ; cô này là con gái ông Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn. Quyền hành của Giô-sép là trên toàn cõi Ai Cập.

⁴⁶Giô-sép được ba mươi tuổi khi ông ra mắt Pha-ra-ôn, vua Ai Cập. Ông cáo từ Pha-ra-ôn ra đi khắp xứ Ai Cập.

⁴⁷Trong bảy năm được mùa, đất sản sinh huê lợi dư dật.

⁴⁸Giô-sép thu gom hết lương thực của bảy năm đó trong xứ Ai Cập và trữ trong các thành. Ông đem vào mỗi thành lương thực thu hoạch từ các ruộng đồng chung quanh đó.⁴⁹Giô-sép tích trữ ngũ cốc như cát biển, nhiều đến độ ông không đong lường nữa vì không thể tính được.

⁵⁰Trước khi các năm nói kém xảy đến thì Giô-sép có được hai con trai do Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn, sinh cho ông.⁵¹Giô-sép đặt tên cho con trai đầu là Ma-na-se, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi quên đi mọi nhọc nhằn và cả nhà cha tôi.”⁵²Ông đặt tên cho con thứ hai là Ép-ra-im, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi thành công trong xứ tôi chịu đau khổ.”

⁵³Bảy năm bội thu trong xứ Ai Cập kết thúc.⁵⁴Bảy năm đói kém khởi sự, y như Giô-sép đã nói. Tình trạng đói kém xảy ra khắp mọi nơi, nhưng trên toàn xứ Ai Cập vẫn có lương thực.

⁵⁵Đến khi toàn Ai Cập bị đói, dân chúng kêu nài Pha-ra-ôn xin cấp lương thực. Pha-ra-ôn nói với mọi người Ai Cập: “Hãy đến với Giô-sép và làm theo mọi điều anh ta dặn bảo.”

⁵⁶Nạn đói xảy ra trên khắp cả xứ. Giô-sép mở tất cả các kho vừa ra bán cho người Ai Cập.⁵⁷Hết thấy các xứ người ta đều đến Ai Cập để mua ngũ cốc từ Giô-sép, vì nạn đói ấy trầm trọng trên khắp đất.

42 ¹Gia-cốp nghe biết bên Ai Cập có thóc lúa. Ông nói với các con trai mình: “Sao các con lại nhìn nhau như vậy?” ²Ông tiếp: “Này, cha có nghe ở Ai Cập có bán lúa. Các con hãy xuống đó mua đi để chúng ta sống mà khỏi phải chết chứ.”

³Vậy là mười người anh Giô-sép xuống Ai Cập mua lúa. ⁴Nhưng Bên-gia-min, em trai Giô-sép, thì Gia-cốp không sai đi cùng các anh, vì ông bảo: “Nhỡ nó gặp họa không chừng.”

⁵Các con trai Y-sơ-ra-ên đến mua lúa cùng với những người khác, vì xứ Ca-na-an gặp nạn đói.

⁶Lúc ấy, Giô-sép nắm toàn quyền tại Ai Cập. Ông là người bán lương thực cho dân chúng trong xứ. Các anh Giô-sép đến và sấp mặt xuống đất trước ông.

⁷Giô-sép thấy các anh và nhận ra họ, nhưng ông làm như không biết và nói với họ cách xằng xớm. Ông hỏi họ: “Các người từ đâu đến?” Họ đáp: “Từ xứ Ca-na-an, đến để mua lương thực.”

⁸Giô-sép nhận ra họ, nhưng họ không nhận ra ông.

⁹Giô-sép nhớ lại các giấc mơ mà ông đã thấy về họ. Ông bảo họ: “Các người là kẻ do thám. Các người đến để dòm ngó các chỗ yếu trong xứ.” ¹⁰Họ đáp lại ông: “Không đâu, thưa chúa. Các tôi tớ chúa đây đến để mua lương thực.

¹¹Tất cả chúng tôi là con cùng một cha. Chúng tôi đều là dân lương thiện. Các tôi tớ chúa chẳng phải kẻ do thám đâu.”

¹²Ông đáp: “Không đúng. Các người đã đến để do thám các nơi không được phòng thủ của xứ này.” ¹³Họ đáp: “Các tôi tớ của chúa đây có mười hai anh em, con của cùng một cha trong xứ Ca-na-an. Chú út hiện vẫn ở nhà với cha chúng tôi, một chú em khác thì không còn nữa.”

¹⁴Giô-sép nói với họ: “Đúng như ta đã nói; các người là quân do thám.” ¹⁵Ta sẽ dùng điều này để thử các người. Ta chỉ mạng Pha-ra-ôn thề rằng các người sẽ không được phép ra khỏi chốn này trừ khi chú em út của các người xuống đây. ¹⁶Hãy sai một người trong bọn về đem chú em kia xuống. Các người sẽ bị ràng buộc để ta kiểm tra lời các người, xem các người có nói thật không; nếu chẳng thật thì, ta chỉ mạng Pha-ra-ôn, hãm các người là kẻ do thám.” ¹⁷Rồi ông bắt giam tất cả trong ba ngày.

¹⁸Vào ngày thứ ba, Giô-sép nói với họ: “Hãy làm thế này để được sống, vì ta kính sợ Đức Chúa Trời. ¹⁹Nếu các người là kẻ lương thiện. Thì hãy để một người nào đó chịu giam lại ở đây, còn những người khác sẽ mang lúa về cứu đói cho gia đình.” ²⁰Hãy đem em út của các người xuống gặp ta, để ta kiểm chứng lời các người và các người khỏi chết.” Vậy là họ làm theo.

²¹Họ nói với nhau: “Chúng ta thực sự mắc tội về em của mình vì chúng ta thấy nổi thống khổ của linh hồn nó khi nó van nài chúng ta mà chúng ta không nghe. Vậy nên tai họa này mới xảy đến cho chúng ta.”

²²Ru-bên đáp lại họ: “Bộ tôi chẳng nói với các chú: ‘Đừng có phạm tội với thằng bé’ đó sao? Vậy mà các chú có nghe đâu. Bây giờ thì máu nó bị đòi lại nơi chúng ta.”

²³Họ không biết rằng Giô-sép hiểu lời họ nói, vì có một người phiên dịch giữa họ. ²⁴Ông quay sang chỗ khác mà khóc. Rồi ông quay lại nói tiếp với họ. Ông bắt Si-mê-ôn từ giữa họ và trói người này lại trước mặt họ.

²⁵Rồi Giô-sép bảo đầy tớ đổ đầy thóc vào bao của các anh, và bỏ tiền mỗi người vào lại bao của họ, cũng như cấp lương thực cho họ dùng khi đi đường. Việc được thực hiện đúng như vậy.

²⁶Các anh chất lúa lên lưng lừa rồi lên đường.

²⁷Đến quán trọ, khi một người giữa vòng họ mở bao ra cho lừa ăn lúa, thì thấy số tiền mình đã trả. Kìa, nó nằm trong miệng bao. ²⁸Ông nói với các anh em mình: “Họ trả tiền tôi lại. Xem này, nó ở ngay trong bao của tôi.” Lòng họ bối rối; họ kinh hoàng nói với nhau: “Việc Đức Chúa Trời làm cho chúng ta đây là thế nào vậy?”

²⁹Họ về gặp Gia-cốp, cha mình, trong xứ Ca-na-an và thuật lại cho ông mọi việc đã xảy ra với mình. Họ nói:

³⁰“Người làm chúa trong xứ ăn nói với chúng con cách xằng xớm và cho rằng chúng con đi do thám xứ ấy. ³¹Chúng con nói với ông ta: ‘Chúng tôi là dân lương thiện. Chúng tôi không phải kẻ do thám.’ ³²Chúng tôi có mười hai anh em, là con cùng một cha. Một chú không còn nữa, còn chú út hiện đang ở với cha trong xứ Ca-na-an.”

³³Người đó, tức ông chúa xứ ấy, đáp lại chúng con: ‘Bằng cách này ta sẽ biết các người có lương thiện hay không. Hãy để lại đây với ta một người, lấy lúa về cứu đói cho gia đình và đi đi.’ ³⁴Hãy đem em út của các người đến cho ta. Khi

đó, ta sẽ biết rằng các người không phải là kẻ do thám, mà là dân lương thiện. Rồi ta sẽ phóng thích người anh em này và các người sẽ được mua bán trong xứ.”

³⁵Khi họ trút bao mình ra thì, kia, cọc tiền của mỗi người vẫn còn trong bao. Khi họ và người cha thấy tiền đó, tất cả đều phát sợ. ³⁶Gia-cốp, người cha, nói với họ: “Chúng bây đã cướp mất các con của cha. Giô-sép không còn, Si-mê-ôn cũng mất, rồi giờ chúng bây lại muốn lấy đi thêm Bê-nê-gia-min. Mọi điều này cha phải chịu hết.”

³⁷Ru-bê-nhê thưa với cha, rằng: “Cha có thể giết chết hai con trai con nếu con không đem Bê-nê-gia-min về lại cho cha. Cha hãy giao em cho con, rồi con sẽ đem em về lại cho cha.” ³⁸Gia-cốp đáp: “Con trai cha sẽ không xuống đó với chúng bây. Vì anh nó đã chết, cha chỉ còn mỗi một mình nó. Nếu chuyện không hay xảy ra cho nó trên đường đi thì chúng bây sẽ khiến cho cái đầu bạc của cha phải đau buồn mà xuống âm phủ.”

43 ¹Tình trạng đói kém trong xứ vẫn trầm trọng.²Khi họ đã ăn hết số lúa mua ở Ai Cập, cha họ bảo: “Hãy trở xuống mua thêm một ít lương thực cho chúng ta.”

³Giu-đa đáp lại ông: “Người đó đã nghiêm nghị bảo chúng con: ‘Các người đừng mong thấy được mặt ta nếu không có em các người đi cùng.’⁴Nếu cha để em đi cùng chúng con thì chúng con mới xuống đó mua lương thực được.

⁵Còn nếu cha không để em đi thì chúng con sẽ không xuống đâu. Vì người đó đã nói với chúng con: ‘Các người đừng hòng thấy mặt ta trừ khi có em các người đi cùng.’”

⁶Y-sơ-ra-ên nói: “Sao chúng bây lại xử tệ với cha như vậy mà nói cho người đó biết mình còn em?”⁷Họ đáp: “Người đó hỏi kỹ càng về chúng con và gia đình. Ông ta hỏi: ‘Cha các người còn sống chăng? Các người có anh em nào khác không?’ Và chúng con cứ theo mấy câu hỏi đó mà trả lời. Làm sao chúng con biết được ông ta sẽ bảo: ‘Phải đem em các người xuống?’”

⁸Giu-đa nói với Y-sơ-ra-ên, cha mình: “Cứ cho em theo con, rồi chúng con sẽ đứng dậy đi ngay, để chúng ta – cả chúng con, cha và con cái chúng con – đều được sống, khỏi phải chết.⁹Con xin bảo lãnh em. Con sẽ chịu trách nhiệm về em trước mặt cha. Nếu con không đem em về cho cha và trình em trước mặt cha, thì con đây sẽ chịu tội mãi mãi.¹⁰Vì nếu chúng ta không nấn ná thì hẳn chúng con đã đi chuyến thứ hai và quay trở về đây rồi.”

¹¹Y-sơ-ra-ên, cha họ, bảo họ: “Nếu phải như vậy thì hãy làm thế này. Hãy mang theo trong bao một số sản vật tốt nhất của xứ, đem xuống tặng cho người đó: một ít dầu xoa và mật ong, gia vị và nhựa thơm, phi tử và hạnh nhân.

¹²Hãy cầm theo gấp đôi số bạc. Số bạc bị bỏ lại ở miệng bao các con phải cầm theo. Chắc có sự nhầm lẫn nào đó.

¹³Cũng hãy dẫn theo em các con. Hãy đứng dậy trở xuống mà gặp người đó.¹⁴Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng thương xót các con trước mặt người đó, để ông ta tha đứa em kia cùng với Bên-gia-min cho các con. Nếu cha mất con thì cha đành chịu vậy.”

¹⁵Những người ấy lấy lễ vật, và đem theo gấp đôi số bạc, cùng với Bên-gia-min. Họ đứng dậy đi xuống Ai Cập và ra mắt Giô-sép.

¹⁶Khi Giô-sép thấy Bên-gia-min đi cùng họ, ông nói với viên quản gia: “Hãy đưa mấy người ấy về nhà, và giết thịt con gí đó làm món ăn, vì trưa nay họ sẽ dùng bữa với tôi.”

¹⁷Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo. Ông đưa mấy người đó đến nhà Giô-sép.

¹⁸Những người ấy lo sợ khi họ được đưa đến nhà Giô-sép. Họ bảo: “Chắc vì số bạc đã trả lại trong các bao của chúng ta mà chúng ta bị đưa vào đây, để ông ta tìm dịp làm hại chúng ta. Ông ta có thể giữ chúng ta lại, bắt chúng ta làm nô lệ, rồi lấy hết lừa của chúng ta.”

¹⁹Họ lại gần viên quản gia của Giô-sép và nói với ông này ở chỗ cửa ra vào,²⁰rằng: “Thưa chúa tôi, lần đầu chúng tôi xuống đây mua lương thực.

²¹Khi đến quán trọ, chúng tôi mở bao ra và, kìa bạc của mỗi người ở ngay trong miệng bao mình, đúng y số bạc chúng tôi trả. Chúng tôi có đem theo đây.²²Chúng tôi cũng có đem thêm bạc để mua lương thực. Chúng tôi chẳng biết ai đã để số bạc trong bao chúng tôi.”

²³Viên quản gia nói: “Các ông cứ yên lòng, đừng sợ. Hẳn là Đức Chúa Trời của các ông và Đức Chúa Trời của cha các ông đã để bạc đó trong bao các ông. Còn tôi đã nhận đủ số bạc của các ông rồi.” Rồi viên quản gia đem Si-mê-ôn ra gặp họ.

²⁴Viên quản gia đưa mấy người đó vào nhà Giô-sép. Ông mang nước ra cho họ rửa chân. Ông cũng đem thức ăn cho lừa của họ.²⁵Họ sửa soạn phẩm vật tặng cho Giô-sép khi ông về vào buổi trưa, vì họ nghe mình sẽ dùng bữa tại đây.

²⁶Khi Giô-sép về, họ đem các tặng phẩm mà họ mang theo vào trong nhà, và sắp mình xuống trước mặt ông.²⁷Ông hỏi thăm sức khỏe của họ, rằng: “Người cha già mà các người nói đó có mạnh giỏi không? Ông cụ vẫn còn sống đấy chứ?”

²⁸Họ đáp: “Tôi tớ ông là cha chúng tôi vẫn khỏe. Ông cụ vẫn còn sống.” Họ lại sắp mình xuống đất mà lạy.

²⁹Giô-sép ngược mắt nhìn và thấy Bên-gia-min, em mình, con trai của mẹ mình. Ông hỏi: “Có phải đây là chú em út mà các người đã nói với ta không?” Ông tiếp: “Cầu Đức Chúa Trời làm ơn cho con, con trai.”

³⁰Rồi Giô-sép vội vã ra khỏi phòng vì ông vô cùng xúc động khi thấy em mình. Ông tìm chỗ để khóc. Ông về phòng riêng và khóc ở đó.³¹Rồi ông rửa mặt và trở ra. Ông cầm lòng, bảo: “Đem thức ăn ra.”

³²Các đầy tớ dọn cho Giô-sép ăn riêng và các anh em ăn riêng. Những người Ai Cập dùng bữa với ông ở đó cũng ngồi riêng, vì người Ai Cập không ăn chung với người Hê-bơ-rơ được, bởi họ xem đó là việc ghê tởm.³³Các anh em ngồi đối diện với Giô-sép, anh cả ngồi chỗ của anh cả, em út ngồi chỗ của em út. Họ ngấn ngợ nhìn nhau.³⁴Giô-sép sai đem các phần thức ăn trước mặt mình cho họ, nhưng phần Bê-n-gia-min nhiều gấp năm lần các người khác. Họ ăn, uống và vui vẻ cùng với ông.

44 ¹Giô-sép dặn bảo người quản gia của mình, rằng: “Những người đó chở được bao nhiêu lương thực thì cứ đổ vào bao cho họ bấy nhiêu, rồi để bạc của mỗi người vào miệng bao của họ.²Cũng hãy để cái chén bạc của tôi trong miệng bao của chú em út, cùng với số bạc mua lúa của chú ấy.” Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo.

³Trời rạng sáng, người ta để những người đó ra đi cùng với lừa của mình.⁴Khi họ đã ra khỏi thành nhưng chưa đi được bao xa, thì Giô-sép bảo viên quản gia: “Hãy đứng dậy đuổi theo mấy người kia, và khi đã đuổi kịp, hãy nói với họ: “Sao các người lấy oán trả ơn như vậy?⁵Chẳng phải đây là cái chén mà chủ ta dùng để uống và để bói toán hay sao? Việc các người làm đó thật là tệ bạc.”

⁶Viên quản gia đuổi kịp họ và nói những lời ấy với họ.⁷Họ đáp lại ông: “Sao chúa tôi lại nói những lời như thế? Không thể nào có chuyện đây tớ của chúa lại làm chuyện như vậy.

⁸Kìa, tiền mà chúng tôi thấy trong miệng bao thì chúng tôi đã từ xứ Ca-na-an đem đến trả lại. Làm sao chúng tôi lại có thể ăn cắp bạc hay vàng gì trong nhà của chủ người?⁹Nếu ai bị bắt gặp đang giữ vật ấy, thì người đó phải chết, và chúng tôi cũng xin làm nô lệ cho chúa tôi.”

¹⁰Viên quản gia đáp: “Rồi, cứ theo như lời các người đã nói. Cái chén được tìm thấy nơi ai thì người đó sẽ làm nô lệ cho tôi, còn những người khác vô tội.”

¹¹Vậy là mỗi người vội vàng hạ bao của mình xuống đất và mở bao ra.¹²Viên quản gia lục soát, người anh cả trước hết và người em út sau cùng, và cái chén được tìm thấy trong bao của Bên-gia-min.¹³Họ liền xé quần áo mình. Mỗi người lại chất đồ lên lưng lừa và quay trở vào thành.

¹⁴Giu-đa và anh em ông đến nhà Giô-sép. Ông vẫn còn ở nhà, và họ sắp mình xuống trước ông.¹⁵Giô-sép hỏi họ: “Việc các người đã làm đó là sao vậy? Bộ các người không biết rằng một người như ta đây biết bói toán sao?”

¹⁶Giu-đa đáp: “Chúng tôi có thể nói gì với chúa tôi đây? Chúng tôi biết nói gì? Hoặc có thể tự biện minh thế nào đây? Đức Chúa Trời đã biết được sự gian ác của các tôi tớ chúa. Nay, chúng tôi đây đều cam làm nô lệ cho chúa tôi – kẻ bị bắt gặp giữ cái chén cùng mọi người khác.”¹⁷Giô-sép đáp: “Ta chẳng bao giờ có ý làm vậy. Ai bị bắt gặp lấy cắp cái chén, thì chỉ người đó mới phải làm nô lệ cho ta, còn những kẻ khác cứ yên lòng ra đi trở về với cha mình.”

¹⁸Giu-đa đến gần Giô-sép và nói: “Thưa chúa tôi, vì chúa chẳng khác nào Pha-ra-ôn, nên xin hãy nghe tôi tớ chúa nói lời này, rồi chúa cứ nổi giận với tôi tớ chúa.¹⁹Chúa tôi có hỏi các tôi tớ mình, rằng: ‘Các người còn cha hay anh em gì không?’

²⁰Và chúng tôi có đáp lại chúa tôi: ‘Chúng tôi còn một cha già, cùng một con nhỏ của ông cụ ở tuổi xế chiều. Người anh của chú em đó đã chết và chú ấy là con còn lại duy nhất của mẹ mình, được cha yêu thương.’²¹Chúa có bảo các tôi tớ chúa: ‘Hãy đem chú ấy xuống đây để ta thấy mặt.’²²Và chúng tôi có đáp lại với chúa tôi: ‘Cậu bé không thể rời cha được, vì nếu cậu lìa xa cha thì cha sẽ chết.’

²³Nhưng chúa lại bảo các tôi tớ chúa: ‘Nếu em út các người không xuống gặp ta, thì các người đừng mong thấy lại mặt ta.’²⁴Nên khi chúng tôi trở lên gặp lại tôi tớ chúa là cha chúng tôi, chúng tôi có thuật cho người lời của chúa tôi.²⁵Rồi khi cha chúng tôi bảo: ‘Hãy quay xuống đó mua lương thực cho chúng ta,’ chúng tôi đáp: ‘Chúng con không thể đi được. Nếu em út đi với chúng con, thì chúng con mới đi, vì chúng con không thể thấy mặt người đó trừ khi có em út cùng đi.’

²⁷Tôi tớ chúa, tức cha chúng tôi, đáp: ‘Chúng bây biết là vợ của cha đã sinh cho cha hai con trai.²⁸Một đứa đã ra đi biệt tích, và cha có nói: “hắn nó đã bị xé xác, nên đến nay vẫn chưa gặp lại.”²⁹Nếu chúng bây lại đem đứa này đi và nhờ nó bị hại gì, thì chúng bây sẽ khiến cái đầu bạc này phải đau buồn mà xuống âm phủ.’

³⁰Vì sự sống của cha buộc chặt với sinh mạng cậu bé, nên nếu tôi trở về cùng tôi tớ chúa là cha mình mà không có cậu bé về theo³¹thì, khi ông cụ thấy cậu bé không đi cùng chúng tôi, ông cụ sẽ chết mất. Như thế các tôi tớ chúa sẽ khiến đầu bạc của tôi tớ chúa là cha chúng tôi phải đau lòng mà xuống âm phủ.³²Vì tôi tớ của chúa đây đã đứng ra bảo lãnh cậu bé với cha, rằng: ‘Nếu con không đem em về cùng cha, thì con xin chịu tội với cha mãi mãi.’

³³Cho nên, giờ đây, xin cho tôi tớ chúa ở lại làm nô lệ cho chúa thay cho cậu bé, và xin để cho cậu bé đi về cùng các anh của nó.³⁴Vì làm sao tôi dám về cùng cha nếu không có cậu bé cùng về? Tôi e phải chứng kiến điều tồi tệ xảy đến cho cha mình.”

45¹ Lúc đó Giô-sép không cầm lòng được trước mặt các đầy tớ đang đứng cạnh ông. Ông quát lớn: “Mọi người ra ngoài hết.” Vậy là chẳng có tôi tớ nào của Giô-sép ở cạnh khi ông tỏ mình ra cho các anh em.² Ông khóc lớn đến nỗi người Ai Cập nghe được, và việc đó đến tai nhà Pha-ra-ôn.³ Giô-sép nói với các anh em: “Tôi là Giô-sép. Cha tôi vẫn còn sống chứ?” Nhưng trước mặt ông, các anh em quá sửng sốt, không trả lời được.

⁴ Rồi Giô-sép nói với các anh em: “Xin hãy lại gần đây.” Họ tiến lại. Ông tiếp: “Tôi là Giô-sép, người em mà các anh đã bán qua Ai Cập.⁵ Nhưng giờ đây, các anh đừng có đau buồn hoặc tự trách mình vì đã bán tôi đến đây, vì Đức Chúa Trời sai tôi đi trước để bảo toàn sự sống.⁶ Nạn đói đã kéo dài trong xứ hai năm nay, và vẫn còn năm năm nữa người ta sẽ không cày cấy, gặt hái gì được.

⁷ Đức Chúa Trời đã sai tôi đi trước các anh để bảo tồn dòng dõi các anh trên đất và giữ cho các anh được sống bằng một cuộc giải cứu lớn lao.⁸ Vậy, không phải các anh đã đưa tôi đến đây, mà là Đức Chúa Trời, và Ngài đã khiến tôi trở nên như cha của Pha-ra-ôn, làm chủ cả nhà người, và cai trị toàn cõi Ai Cập.

⁹ Anh em hãy mau trở lên gặp cha tôi và báo cho ông, rằng: ‘Giô-sép, con trai cha, nói thế này: Đức Chúa Trời đã khiến con trở nên người chủ của cả Ai Cập. Hãy xuống đây với con, đừng chậm trễ.¹⁰ Cha sẽ sống trong vùng Gô-sen và cha, cùng các con, cháu của cha, sẽ được gần con, với bầy bò, bầy chiên, và mọi thứ mà cha có.¹¹ Con sẽ chu cấp cho cha tại đó, vì vẫn còn đến năm năm đói kém nữa, để cha sẽ không rơi vào cảnh nghèo thiếu – cha, cả nhà cha, và mọi thứ cha có.’

¹² Nay nhé, các anh đã chứng kiến tận mắt, cũng như em tôi là Bê-nê-gia-min, chính miệng tôi nói với các anh đây.

¹³ Các anh hãy thuật lại cho cha tôi biết mọi quyền hành của tôi tại Ai Cập, cùng mọi điều các anh đã thấy. Rồi hãy gấp rút đưa cha tôi xuống đây.”

¹⁴ Giô-sép ôm choàng lấy cổ Bê-nê-gia-min, em mình mà khóc, và Bê-nê-gia-min cũng khóc trên cổ anh.¹⁵ Ông cũng hôn tất cả các anh mình và khóc. Sau đó, các anh em chuyển trò với ông.

¹⁶ Tin về chuyện này lan đến nhà Pha-ra-ôn, rằng: “Các anh em của Giô-sép đã đến.” Tin đó khiến Pha-ra-ôn và quần thần ông vui thích.¹⁷ Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Bảo các anh em của anh làm thế này: ‘Hãy chất đống lên lưng lừa rồi trở về Ca-na-an.¹⁸ Hãy rước cha và cả nhà các anh xuống đây với tôi. Tôi sẽ cấp cho các anh những vật tốt của xứ Ai Cập, và các anh sẽ được hưởng màu mỡ của đất.’

¹⁹ Anh phải bảo họ, rằng: ‘Hãy làm thế này: hãy đem xe cộ từ xứ Ai Cập về rước con cái và vợ mình. Cũng hãy đón cha các anh xuống đây.²⁰ Đừng lo gì về các tài sản của mình, vì những thứ tốt đẹp của cả xứ Ai Cập là của các anh.’”

²¹ Các con trai của Y-sơ-ra-ên làm theo. Giô-sép cấp cho họ xe cộ, theo như lệnh truyền của Pha-ra-ôn, và phát cho họ lương thực để dùng trong chuyến đi.²² Ông cho mỗi người áo quần để mặc thay đổi, nhưng riêng Bê-nê-gia-min, ông cho ba trăm miếng bạc và năm bộ áo quần.²³ Với cha mình, ông gửi mười con lừa chở các phẩm vật quý của Ai Cập, mười lừa cái chở lúa, bánh và các thứ nhu yếu khác dùng khi đi đường.

²⁴ Vậy, Giô-sép đưa tiễn các anh em mình lên đường và họ ra đi. Ông nói với họ: “Anh em đừng có cãi vả nhau dọc đường.”

²⁵ Họ khởi hành từ Ai Cập và đi về xứ Ca-na-an cùng cha mình.²⁶ Họ thưa với ông: “Giô-sép vẫn còn sống, và chú ấy hiện đang cai trị cả xứ Ai Cập.” Nhưng lòng ông kinh ngạc, không tin lời họ.

²⁷ Họ thuật lại cho ông mọi lời Giô-sép đã nói với mình. Khi Gia-cốp thấy các cỗ xe mà Giô-sép đã phái về để đưa mình đi, thì tâm thần Gia-cốp, cha họ, mới tỉnh lại.²⁸ Y-sơ-ra-ên nói: “Thế là đủ. Con trai mình là Giô-sép vẫn còn sống. Mình sẽ đi thăm con trước khi qua đời.”

46¹Y-sơ-ra-ên ra đi với mọi tài sản mình có và đến Bê-e-sê-ba. Ở đó, ông dâng sinh tế cho Đức Chúa Trời của cha mình là Y-sác.²Đức Chúa Trời gọi Y-sơ-ra-ên trong một khải tượng lúc ban đêm: “Này, Gia-cốp, Gia-cốp.” Ông đáp: “Có con đây.”³Ngài phán: “Ta là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời của cha con. Đừng sợ khi phải xuống Ai Cập, vì tại đó Ta sẽ khiến con thành một dân lớn.⁴Ta sẽ đi cùng con xuống Ai Cập, và chắc chắn Ta sẽ đem con trở lên. Chính Giô-sép sẽ vuốt mắt con.”

⁵Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba. Các con của Y-sơ-ra-ên chở cha mình là Gia-cốp, con cái cùng vợ họ trên các xe mà Pha-ra-ôn đã phái đến chỗ ông.⁶Họ đem theo bầy vật và tài sản mà họ tích góp được trong xứ Ca-na-an. Rồi Gia-cốp và tất cả con cháu đồng đi với ông cùng vào đất Ai Cập.⁷Ông đem theo các con trai và cháu trai, con gái và cháu gái, tức tất cả con cháu mình.

⁸Đây là tên các con của Y-sơ-ra-ên đã đến Ai Cập: Ru-bên, con trưởng của Gia-cốp;⁹các con trai của Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cật-mi.¹⁰Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ, con của một phụ nữ Ca-na-an.¹¹Các con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.

¹²Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, Sê-la, Phê-rết và Sê-rách, (nhưng Ê-rơ và Ô-nan đã chết trong xứ Ca-na-an, và các con trai của Phê-rết là Hết-rôn và Ha-mun).¹³Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn.

¹⁴Các con trai của Sa-bu-lôn là Sê-rết, Ê-lôn, và Gia-lê-ên.¹⁵(Họ là các con trai mà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram, cùng với người con gái của ông tên Đì-na; số các con trai và con gái là ba mươi ba người).

¹⁶Các con trai của Gát là Xí-phi-ôn, Ha-ghi, Su-ni, Êt-bôn, Ê-ri, A-rô-đi và A-rê-li.¹⁷Các con trai A-se là Đim-na, Dích-va, Dích-vi, Bê-ri-a; em gái họ là Sê-rách; và các con trai Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên.¹⁸(Họ là các con trai của Xinh-ba, người mà La-ban đã cho theo hầu Lê-a, con gái ông. Bà sinh những người ấy cho Gia-cốp, tổng cộng là mười sáu người).

¹⁹Các con trai của Ra-chên, vợ của Gia-cốp là Giô-sép và Bên-gia-min.²⁰(Tại xứ Ai Cập, Giô-sép có hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im, do Ách-nát, con gái của thầy tư tế thành Ôn là Phô-ti-phê-ra, sinh cho ông.)²¹Các con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, Ách-bên, Giê-ra, Na-a-man, Ê-hi, Rô-sơ, Mốp-bim, Hốp-bim và A-rết.²²(Họ là các con trai Ra-chên sinh cho Gia-cốp, tổng cộng là mười bốn người.)

²³Con trai của Đan là Hu-sim.²⁴Con trai của Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Giê-xe, và Si-lem.²⁵(Đó là các con trai mà Bì-la, người được La-ban cho theo hầu con gái mình là Ra-chên, sinh cho Gia-cốp. Cả thầy là bảy người.)

²⁶Toàn bộ số người đi cùng Gia-cốp xuống Ai Cập là con, cháu ông, không kể các con dâu, là sáu mươi sáu người.

²⁷Số các con trai Giô-sép sinh cho ông tại Ai Cập là hai người. Như vậy, tổng số những người thuộc nhà Gia-cốp đến Ai Cập là bảy mươi.

²⁸Gia-cốp sai Giu-đa đi trước gặp Giô-sép để chỉ đường cho ông đến Gô-sen, và họ đến vùng Gô-sen.²⁹Giô-sép chuẩn bị xe rồi đi lên đón cha mình tại Gô-sen. Ông gặp cha, ôm lấy cổ cha và khóc một hồi lâu.³⁰Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Bây giờ cha có chết cũng thỏa lòng, vì cha đã thấy được mặt con và biết con vẫn còn sống.”

³¹Giô-sép nói với các anh em và người nhà cha mình: “Tôi sẽ lên tâu với Pha-ra-ôn, rằng: ‘Các anh em và cả nhà cha tôi ở xứ Ca-na-an đã đến cùng tôi.’³²Họ vốn là người chăn, vì lâu nay họ vẫn chăn nuôi bầy vật. Họ cũng đem theo bầy chiên, bầy bò cùng mọi tài sản của mình.”

³³Khi Pha-ra-ôn triệu anh em đến và hỏi: ‘Các người làm nghề gì?’³⁴Thì anh em phải nói: ‘Tôi tớ của bệ hạ, cả chúng tôi và tổ phụ chúng tôi, vẫn làm nghề chăn nuôi súc vật từ nhỏ cho đến ngày nay. Hãy nói vậy để anh em được sống trong vùng Gô-sen, vì dân Ai Cập thấy ghê tởm mọi người chăn chiên.’

⁴⁷ Rồi Giô-sép vào tàu với Pha-ra-ôn: “Cha và các anh em tôi đã từ Ca-na-an đến, cùng với chiên, bò, và mọi thứ họ sở hữu. Hiện họ đang ở tại vùng Gô-sen.”² Ông đưa năm trong số các anh em mình đến ra mắt Pha-ra-ôn.

³ Pha-ra-ôn hỏi các anh Giô-sép: “Các người làm nghề gì?” Họ đáp lại Pha-ra-ôn: “Các tôi tớ bệ hạ là kẻ chăn súc vật, giống như tổ phụ của chúng tôi.”⁴ Rồi họ lại thưa với Pha-ra-ôn: “Chúng tôi đến để tạm trú trong xứ của bệ hạ. Nạn đói tại xứ Ca-na-an rất trầm trọng nên chẳng còn đồng cỏ cho bầy vật của tôi tớ bệ hạ. Vậy, xin bệ hạ cho chúng tôi được sống trong vùng Gô-sen.”

⁵ Pha-ra-ôn nói với Giô-sép, rằng: “Cha và anh em của anh đã đến cùng anh.⁶ Xứ Ai Cập ở trước mặt các anh. Hãy sắp đặt cho cha và anh em của anh sống tại vùng đất tốt nhất trong xứ, tức vùng Gô-sen. Nếu anh biết có ai giữa vòng họ giỏi thì hãy cất đặt người đó trông coi bầy vật của ta.”

⁷ Rồi Giô-sép đưa cha mình là Gia-cốp vào giới thiệu với Pha-ra-ôn. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn.⁸ Pha-ra-ôn hỏi Gia-cốp: “Cụ được bao nhiêu tuổi rồi?”⁹ Gia-cốp đáp lại Pha-ra-ôn: “Cuộc đời phiêu bạt của tôi đến nay được một trăm ba mươi năm. Số năm tháng của đời sống tôi thật ngắn ngủi và nhọc nhằn, không được như của các tổ phụ tôi.”¹⁰ Rồi Gia-cốp lại chúc phước cho Pha-ra-ôn và cáo từ.

¹¹ Vậy là Giô-sép ổn định cuộc sống cho cha và anh em mình. Ông cấp cho họ một khu đất tại xứ Ai Cập, chỗ tốt nhất, trong vùng Ram-se, theo như lệnh của Pha-ra-ôn.¹² Giô-sép cấp dưỡng cho cha và các anh em, cùng cả nhà cha mình, tùy theo số người phụ thuộc.

¹³ Chẳng còn lương thực trong khắp cả xứ, vì nạn đói rất trầm trọng. Xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an đều bị kiệt quệ vì nạn đói đó.¹⁴ Giô-sép thu vào toàn bộ tiền bạc trong xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an bằng cách bán lúa ra cho dân chúng. Rồi Giô-sép đem hết số bạc đó vào cung Pha-ra-ôn.

¹⁵ Khi xứ Ai Cập và Ca-na-an không còn tiền bạc nữa, thì mọi người dân Ai Cập đến gặp Giô-sép nói: “Xin cấp cho chúng tôi lương thực! Chẳng lẽ trước mặt ngài mà chúng tôi phải chết vì hết tiền?”¹⁶ Giô-sép đáp: “Nếu các người hết tiền thì hãy giao súc vật cho tôi, rồi tôi sẽ đổi lương thực cho.”¹⁷ Vậy là họ đem súc vật mình đến cho Giô-sép. Giô-sép cấp cho họ lương thực để đổi lấy ngựa, bầy chiên, bầy bò, và lừa. Ông cấp cho họ bánh ăn năm đó để đổi lấy toàn bộ súc vật của họ.

¹⁸ Hết năm đó, sang năm sau, họ lại đến gặp ông và nói: “Chúng tôi chẳng giấu gì chúa, tiền bạc chúng tôi đã hết, các đàn gia súc cũng đã giao cho chúa. Trước mặt chúa chúng tôi chẳng còn gì ngoài thân này và ruộng đất của chúng tôi.¹⁹ Chẳng lẽ cả chúng tôi và đất ruộng đều phải tiêu hao trước mặt chúa? Hãy mua chúng tôi cùng ruộng đất chúng tôi bằng lương thực, rồi chúng tôi và ruộng đất chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn. Hãy cấp hạt giống để chúng tôi được sống mà không phải chết, và để đất khỏi bị hoang phế.”

²⁰ Vậy là Giô-sép mua hết đất đai tại Ai Cập về cho Pha-ra-ôn. Mọi người Ai Cập đều bán đi đồng ruộng mình vì nạn đói rất trầm trọng. Cứ như vậy mà đất đai đều thuộc về Pha-ra-ôn.²¹ Đối với dân chúng, ông bắt họ phục dịch từ đầu này đến đầu kia của lãnh thổ Ai Cập.²² Chỉ có đất của các thầy tư tế là Giô-sép không mua, vì giới tư tế được hưởng trợ cấp, và họ ăn từ phần mà Pha-ra-ôn cấp cho. Nhờ đó, họ không phải bán đi đất ruộng mình

²³ Giô-sép bảo dân chúng: “Này, giờ thì tôi đã mua các người cùng ruộng đất các người cho Pha-ra-ôn. Đây là hạt giống cho các người, để các người gieo trồng.²⁴ Đến vụ thu hoạch, các người phải nộp một phần năm huê lợi cho Pha-ra-ôn, còn bốn phần kia sẽ là của các người, để làm giống và để nuôi sống nhà mình, con cái mình.”

²⁵ Họ đáp: “Ngài đã cứu mạng chúng tôi. Chúng tôi mong được nhờ ơn ngài. Chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn.”

²⁶ Như vậy, Giô-sép đã thiết đặt một luật định vẫn còn hiệu lực tại xứ Ai Cập đến ngày nay, đó là một phần năm huê lợi thuộc về Pha-ra-ôn. Chỉ đất đai của giới tư tế là không thuộc về Pha-ra-ôn.

²⁷ Như vậy, Y-sơ-ra-ên kiều ngụ tại xứ Ai Cập, trong vùng Gô-sen. Con cháu ông có được tài sản tại đó. Họ sinh sản và gia tăng gấp bội.

²⁸ Gia-cốp sống tại xứ Ai Cập mười bảy năm, như vậy số năm của cuộc đời Gia-cốp là một trăm bốn mươi bảy năm.

²⁹ Khi đến thời điểm Y-sơ-ra-ên sắp qua đời, ông gọi Giô-sép, con trai mình, bảo: “Nếu cha được nhờ ơn con, con hãy đặt tay dưới đùi cha đây, để tỏ ra con thành tín và đáng tin cậy. Xin đừng chôn cha tại Ai Cập.³⁰ Khi cha đã về cùng các tổ phụ mình, con hãy đưa cha ra khỏi Ai Cập và chôn cất cha trong mộ địa của các tổ phụ.” Giô-sép hứa: “Con sẽ làm theo lời cha dặn.”³¹ Y-sơ-ra-ên bảo ông: “Con hãy thề với cha đi,” và Giô-sép thề với ông. Rồi Y-sơ-ra-ên cúi mình xuống ở đầu giường.

48¹Sau các việc đó, có người báo cho Giô-sép: “Kìa, cha của ngài lâm bệnh.” Vậy, Giô-sép dắt hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im theo mình.²Khi Gia-cốp được báo rằng: “Kìa, có con trai ông là Giô-sép đến thăm,” thì Y-sơ-ra-ên gượng ngồi dậy trên giường.

³Gia-cốp nói với Giô-sép: “Đức Chúa Trời toàn năng có hiện ra với cha tại Lu-xơ trong xứ Ca-na-an. Ngài ban phước cho cha⁴và phán với cha: ‘Này, Ta sẽ khiến cho con sinh sản và thêm lên nhiều. Ta sẽ khiến con thành một nhóm các dân tộc. Ta sẽ ban đất này cho dòng dõi con làm sản nghiệp đời đời.’

⁵Giờ đây, hai con trai được sinh ra cho con tại xứ Ai Cập trước khi cha đến Ai Cập kể như thuộc về cha. Ép-ra-im và Ma-na-se sẽ là của cha, cũng giống như Ru-bên và Si-mê-ôn là của cha vậy.⁶Con cái mà con sẽ có sau này sẽ là của con; chúng sẽ được hưởng cơ nghiệp dưới danh nghĩa của hai anh mình.⁷Phần cha, khi cha từ Pha-đan A-ram trở về, cha phải đau buồn vì Ra-chên qua đời dọc đường, trong xứ Ca-na-an, gần đến Ép-ra-ta. Cha chôn mẹ con tại đó, trên đường đi Ép-ra-ta (tức Bết-lê-hem).”

⁸Khi Y-sơ-ra-ên thấy thấy các con trai Giô-sép, ông hỏi: “Ai đây?”⁹Giô-sép đáp lại cha: “Các con trai của con mà Đức Chúa Trời đã ban cho tại đây.” Y-sơ-ra-ên bảo: “Đưa mấy cháu đến với cha, để cha chúc phước cho.”¹⁰Lúc đó Y-sơ-ra-ên đã bị lòa mắt vì cao tuổi, nên không thấy rõ. Vì vậy, Giô-sép đưa hai con đến với ông; ông hôn và ôm các cháu.

¹¹Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Cha chẳng bao giờ mong thấy lại mặt con, vậy mà Đức Chúa Trời lại cho cha thấy được cả đến con cái con.”

¹²Giô-sép đem hai con ra khỏi giữa đầu gối của cha rồi ông sấp mặt xuống đất.¹³Giô-sép lại đưa hai con đến gần cha, tay phải ông dắt Ép-ra-im đến tay trái của Y-sơ-ra-ên, còn tay trái thì dắt Ma-na-se đến tay phải của Y-sơ-ra-ên.

¹⁴Y-sơ-ra-ên đưa tay phải qua đặt lên đầu Ép-ra-im, là đứa em, còn tay trái thì ông đặt lên đầu Ma-na-se. Ông đặt chéo tay, vì Ma-na-se mới là con trưởng.¹⁵Y-sơ-ra-ên chúc phước cho Giô-sép, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác đã kính thờ, tức Đức Chúa Trời đã chăn dắt tôi cho đến ngày nay,¹⁶nguyện thiên sứ đã bảo vệ tôi khỏi mọi tai họa – xin hãy ban phước cho hai cậu trai này. Nguyện chúng sẽ nối danh tôi cũng như danh của tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác. Nguyện chúng sinh sản ra thật đông đúc trên đất.”

¹⁷Khi Giô-sép thấy cha đặt tay phải trên đầu Ép-ra-im thì ông không vừa ý. Ông gỡ tay cha khỏi đầu Ép-ra-im đặt lên đầu Ma-na-se.¹⁸Giô-sép nói với cha: “Thưa cha, không phải vậy; đây mới là con trưởng. Hãy đặt tay phải cha lên đầu nó.”

¹⁹Nhưng cha ông từ chối, rằng: “Cha biết, con trai, cha biết mà. Nó cũng sẽ trở thành một dân, và nó cũng sẽ lớn vậy. Nhưng em nó sẽ lớn hơn, và hậu tự đứa em sẽ phát triển thành nhiều dân tộc.”²⁰Ngày đó, Y-sơ-ra-ên chúc phước cho chúng thế này: “Dân Y-sơ-ra-ên sẽ dùng danh các cháu mà chúc phước, rằng: ‘Nguyện Đức Chúa Trời khiến ông bà nên giống như Ép-ra-im và Ma-na-se.’” Như vậy, Y-sơ-ra-ên đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se.

²¹Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Này, cha sắp qua đời, nhưng Đức Chúa Trời sẽ ở cùng con, và sẽ đem con về xứ của các tổ phụ.²²Phần con như là kẻ trội hơn các anh em mình, thì cha cho con sườn núi mà cha đã dùng cung kiếm chiếm được từ dân A-mô-rít.”

49¹ Rồi Gia-cốp cho gọi các con trai đến, bảo: “Hãy tập hợp lại để cha nói cho các con biết việc sẽ xảy ra sau này.
² Hãy nhóm hiệp lại, các con trai của Gia-cốp, và nghe lời của Y-sơ-ra-ên, cha các con.

³ Ru-bên, con là con trưởng của cha, là sức mạnh của cha và khởi đầu của sức lực cha, với phẩm giá và quyền lực nổi trội.⁴ Dầu bất trị như dòng nước chảy xiết, nhưng con sẽ không trở vượt được, vì con đã lên giường cha! Con đã lên chỗ cha nằm và khiến nó ô uế.

⁵ Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em. Thanh gươm chúng là khí giới hung bạo.⁶ Hỡi linh hồn ta, đừng đi vào chốn hội họp của chúng; đừng tham gia nghị bàn với chúng, vì lòng ta không thể hạ cố để làm vậy. Vì trong cơn thịnh nộ chúng đã giết người. Vì vui thích mà chúng cắt nhượng chân bò mộng.

⁷ Đáng rửa sả cơn thịnh nộ của chúng, vì nó dữ dằn – và cơn nóng giận của chúng, vì nó tàn bạo. Ta sẽ ly gián chúng trong nhà Gia-cốp, và phân tán chúng giữa Y-sơ-ra-ên.

⁸ Còn Giu-đa, các anh em con sẽ tán dương con. Tay con sẽ nắm lấy cổ quân thù. Các con trai của cha con sẽ sắp mình xuống trước con.

⁹ Giu-đa là sư tử tơ. Con trai ta, sẵn mời xong con đã trở về. Nó cúi xuống, nằm phục như sư tử, giống như sư tử cái. Kẻ nào dám đánh thức nó?

¹⁰ Vương trượng sẽ không rời khỏi Giu-đa, cây trượng của vua sẽ không dời khỏi giữa hai chân nó, cho đến khi Đấng Si-lô đến. Các dân sẽ quy phục người.

¹¹ Buộc ngựa non mình vào gốc nho, và lừa con mình vào cây nho tốt, người lấy rượu giặt áo, lấy máu trái nho giặt áo choàng mình.¹² Đôi mắt người sẽ sẫm như rượu, còn răng người sẽ trắng như sữa.

¹³ Sa-bu-lôn sẽ sống cạnh mé biển. Nó sẽ làm nơi cho tàu bè trú đậu, và ranh giới nó sẽ vươn đến tận Si-đôn.

¹⁴ Y-sa-ca là con lừa mạnh sức, nằm xuống giữa các chuồng trại.¹⁵ Nó thấy chốn nghỉ ngơi tốt đẹp, và vùng đất êm ả. Nó sẽ khom xuống khuân vác gánh nặng và trở nên kẻ phục dịch công việc.

¹⁶ Đan sẽ xét xử dân mình như một trong các chi tộc Y-sơ-ra-ên.¹⁷ Đan sẽ là con rắn bên đường, là rắn độc trên lối đi cắn gót chân ngựa, khiến người cưỡi ngựa phải ngã ngựa.

¹⁸ Hỡi Giê-hô-va, con chờ đợi ơn cứu rỗi của Ngài.

¹⁹ Còn Gát –quân cướp sẽ đánh nó, nhưng nó sẽ đuổi theo đánh lại.

²⁰ Vật thực của A-se sẽ béo bổ, và nó sẽ cung cấp cao lương mỹ vị cho vua.

²¹ Nép-ta-li là con nai cái thả rong, nó sẽ có các nai con xinh đẹp.

²² Giô-sép là cành nho sai trái, gần bên suối nước, các nhánh nó leo vượt tường.²³ Các cung thủ sẽ tấn công nó, nhắm bắn nó và quấy nhiễu nó.

²⁴ Nhưng cung nó sẽ cứ vững vàng, và đôi tay nó sẽ thiện nghệ nhờ tay Đấng Mạnh Sức của Gia-cốp, nhờ danh của Đấng Chấn Chiên, Hòn Đá của Y-sơ-ra-ên.

²⁵ Nhờ Đức Chúa Trời của cha con, Đấng sẽ phù hộ con, và nhờ Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng sẽ ban cho con phước lành của bầu trời bên trên, phước lành của vực thẳm bên dưới, phước lành của nhũ hoa và tử cung.

²⁶ Các phước lành của cha chúc cho con sẽ lớn hơn phước lành của núi cổ, những thứ đáng khát khao của đời xưa. Chúng sẽ ở nơi đầu Giô-sép, những phước lành làm mào miện cho kẻ làm chúa các anh em mình.

²⁷ Bên-gia-min là con sói thiếu ăn. Buổi sáng nó ngấu nghiến con mồi, buổi chiều nó phân chia phần cướp được.”

²⁸ Đó là mười hai chi tộc Y-sơ-ra-ên. Đó là lời cha họ nói với họ khi ông chúc phước cho họ. Ông chúc cho họ lời chúc phù hợp với từng người.

²⁹Rồi ông chỉ thị cho họ, rằng: “Cha sắp về cùng tổ tông mình. Hãy chôn cất cha chung với các tổ phụ trong cái hang tại cánh đồng của Ép-rôn, người Hê-tít,³⁰tức cái hang trong đồng ruộng Mạc-bê-la, gần Mam-rê, trong xứ Canaan, cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của Ép-rôn, người Hê-tít, để làm mộ địa.

³¹Đó là nơi chôn cất Áp-ra-ham cùng với vợ người là Sa-ra; đó là nơi chôn cất Y-sác cùng vợ người là Rê-be-ca; đó cũng là nơi cha chôn cất Lê-a.³²Cánh đồng cùng cái hang trên đó đã được mua lại từ người thuộc dòng họ Hêch.”

³³Khi Gia-cốp trỗi xong những lời đó với các con mình, ông rút chân lên giường, tắt hơi và về với tổ tông mình.

50 ¹Giô-sép gục vào mặt cha, khóc thương ông và hôn ông. ²Giô-sép truyền bảo các đầy tớ mình là thầy thuốc ướp xác cha. Vậy là các thầy thuốc ướp xác Y-sơ-ra-ên. ³Họ thực hiện việc này trong bốn mươi ngày, vì đó là thời gian cần cho việc ướp xác. Người Ai Cập khóc thương ông trong bảy mươi ngày.

⁴Khi những ngày than khóc đã qua, Giô-sép tâu với triều đình Pha-ra-ôn: “Xin các ông làm ơn cho tôi mà tâu cùng Pha-ra-ôn, rằng: ⁵Cha tôi có bắt tôi thề, rằng: “Giờ thì cha sắp chết. Hãy chôn cất cha trong ngôi mộ mà cha đã đào cho mình trong xứ Ca-na-an. Hãy chôn cất cha tại đó.” Vậy, hãy cho tôi đi lên chôn cất cha tôi, rồi tôi sẽ trở xuống.”

⁶Pha-ra-ôn đáp: “Hãy đi chôn cất cha anh, theo như điều ông đã bắt anh thề hứa.”

⁷Giô-sép đi lên chôn cất cha mình. Cùng đi với ông có toàn thể các quan trong triều Pha-ra-ôn, tức các cận thần trong nhà ông, và tất cả các quan chức cấp cao của xứ Ai Cập, ⁸cùng hết thầy nhà Giô-sép, các anh em ông, và cả nhà cha ông. Nhưng con cái còn nhỏ, bầy chiên, bầy bò của họ thì họ để lại Gô-sen. ⁹Cũng có xe ngựa và lính kỵ tháp tùng ông. Đó là một đoàn rất đông người.

¹⁰Khi đến sân đập lúa của A-tát bên kia sông Giô-đanh, họ khóc than rất náo nê. Rồi Giô-sép cử hành lễ tang cho cha trong bảy ngày. ¹¹Khi dân bản xứ, tức dân Ca-na-an, thấy tang lễ trong sân của A-tát, họ bảo: “Lễ tang thật là đau buồn với người Ai Cập.” Đó là lý do vì sao nơi đó ở bên kia sông Giô-đanh được gọi là A-bên Mích-ra-im.

¹²Như vậy, các con trai Gia-cốp đã làm cho ông theo như ông chỉ dạy. ¹³Họ đưa ông vào xứ Ca-na-an và chôn cất ông trong hang đá trên cánh đồng Mạc-bê-la gần Mam-rê. Áp-ra-ham đã mua lại hang đá đó cùng với cánh đồng để làm mộ địa, do Êp-rôn người Hê-tít bán lại.

¹⁴Sau khi chôn cất cha xong, Giô-sép quay trở lại Ai Cập cùng với các anh em mình và mọi người đã cùng ông đi đưa xác cha.

¹⁵Khi các anh thấy cha mình đã chết, họ bảo: “Không chừng Giô-sép vẫn oán giận và muốn báo thù chúng ta về mọi việc ác mà chúng ta đã làm đối với chú ấy!” ¹⁶Vậy là họ cho người đến nói với Giô-sép, rằng: “Cha của chú trước khi chết có căn dặn: ¹⁷Hãy nói với Giô-sép thế này: “Xin con hãy tha thứ cho các anh cùng những việc sai trái mà họ đã mắc phải khi xử tệ với con.” Vậy nên xin chúa tha thứ cho các tội tớ của Đức Chúa Trời của cha chú.” Giô-sép khóc khi nghe những lời đó.

¹⁸Các anh cũng đến sấp mặt xuống đất trước ông. Họ nói: “Này, các anh đây đều là tội tớ của chú.” ¹⁹Nhưng Giô-sép đáp lại họ: “Anh em đừng sợ. Bộ tôi thay mặt Đức Chúa Trời được sao? ²⁰Về phần các anh, các anh toan hãm hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại định làm ích cho tôi, để bảo tồn sinh mạng của nhiều người như các anh thấy ngày nay.

²¹Vậy nên các anh đừng sợ. Tôi sẽ cấp dưỡng cho các anh và con cái các anh.” Ông an ủi họ như vậy và nói lời tử tế với họ.

²²Giô-sép sống tại Ai Cập cùng với gia đình của cha mình. Ông thọ một trăm mười tuổi. ²³Giô-sép thấy được con cháu Êp-ra-im đến đời thứ ba. Ông cũng thấy được các con của Ma-ki, con trai Ma-na-se. Chúng được “sinh ra trên đầu gối ông.”

²⁴Giô-sép nói với các anh em: “Tôi sắp qua đời; nhưng chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em và đưa dẫn anh em ra khỏi xứ này để vào xứ mà Ngài đã thề hứa ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, và cho Gia-cốp.” ²⁵Rồi Giô-sép bắt người nhà Y-sơ-ra-ên phải thề. Ông nói: “Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ đến viếng anh em. Lúc đó, anh em phải đem hài cốt tôi ra khỏi đây.”

²⁶Như vậy, Giô-sép qua đời, thọ một trăm mười tuổi. Sau khi họ đã ướp xác ông, họ đặt ông vào cỗ quan tài tại Ai Cập.

Xuất ai cập

1 ¹Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên đã vào xứ Ai Cập cùng với Gia-cốp, mỗi người dẫn gia đình mình theo:

²Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi và Giu-đa, ³Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và Bên-gia-min, ⁴Đan, Nép-ta-li, Gát, và A-se. ⁵Gia-cốp có tất cả 70 con cháu. Còn Giô-sép đã ở tại Ai Cập rồi.

⁶Sau đó, Giô-sép, tất cả anh em của người, và cả thế hệ đó đều qua đời. ⁷Dân Y-sơ-ra-ên sanh sản ra thêm, dân số đông đảo, và trở nên rất mạnh mẽ; họ sống tràn khắp xứ.

⁸Về sau, một vua mới lên ngôi cai trị Ai Cập, vua này không hề nhớ đến Giô-sép.⁹Vua nói với thần dân: “Hãy xem dân Y-sơ-ra-ên kia; họ đông và mạnh hơn chúng ta.¹⁰Nào, chúng ta hãy đối phó khôn ngoan với họ. Kéo họ sẽ tiếp tục sinh sôi thêm, và nếu có chiến tranh, họ sẽ liên minh với kẻ thù của chúng ta, đánh chúng ta, và rời khỏi xứ.”

¹¹Do vậy, người Ai Cập đặt những cai nô trên dân Y-sơ-ra-ên và đàn áp bắt họ lao động khổ sai để xây dựng các thành phố dự trữ lương thực cho Pha-ra-ôn là thành Phi-thom và Ram-se.¹²Nhưng người Ai Cập càng áp bức dân Y-sơ-ra-ên nhiều chừng nào, họ lại càng sanh sản thêm hơn và sống tràn khắp xứ. Vì vậy, người Ai Cập bắt đầu khiếp sợ người Y-sơ-ra-ên.

¹³Họ bắt dân Y-sơ-ra-ên lao động cực khổ.¹⁴Họ khiến đời sống của dân Y-sơ-ra-ên trở nên đắng cay trong việc trộn vữa để đúc gạch, cùng mọi loại hình công việc đồng áng. Tất cả công việc họ phải làm đều nặng nhọc.

¹⁵Khi ấy, vua Ai Cập ra lệnh cho các bà mẹ người Hê-bơ-rơ; một người tên là Siếp-ra và người kia tên là Phu-a.

¹⁶Vua nói: “Khi các người đỡ đẻ cho sản phụ Hê-bơ-rơ, hãy quan sát lúc họ sinh. Nếu đứa bé là con trai, các người phải giết nó; nhưng nếu đó là con gái, hãy tha mạng nó.”¹⁷Nhưng các bà mẹ kính sợ Đức Chúa Trời và không thi hành lệnh của vua Ai Cập; trái lại, họ cứ để cho các bé trai sống.

¹⁸Vua Ai Cập triệu tập các bà mẹ và hỏi: “Tại sao các người để cho những đứa bé trai sống?”¹⁹Hai bà mẹ tâm với Pha-ra-ôn. “Sản phụ Hê-bơ-rơ không như sản phụ Ai Cập; họ khỏe mạnh và đã sinh đứa bé xong trước khi có bà mẹ đến giúp.”

²⁰Đức Chúa Trời bảo vệ các bà mẹ này. Dân Y-sơ-ra-ên càng tăng lên và trở nên rất hùng cường.²¹Vì các bà mẹ kính sợ Đức Chúa Trời, nên Ngài cho họ có gia đình.

²²Pha-ra-ôn ra lệnh cho toàn dân của ông: “Các người phải ném đứa con trai nào mới sinh xuống sông, còn đứa con gái thì để lại.”

² Bấy giờ, một người nam trong chi phái Lê-vi cưới một người nữ Lê-vi.² Nàng thụ thai và sanh một con trai. Thấy đó là một đứa bé trai khỏe mạnh, nàng đã giấu đứa bé trong ba tháng.

³ Nhưng khi không thể giấu được nữa, nàng lấy một cái thúng cói và trét nhựa với hắc ín, sau đó đặt đứa trẻ vào thúng và thả giữa đám sậy dọc theo con sông.⁴ Chị của đứa bé đứng đằng xa để trông chừng.

⁵ Công chúa của Pha-ra-ôn xuống sông để tắm trong khi các nàng hầu đi bộ dọc trên bờ sông. Công chúa thấy chiếc thúng giữa đám sậy và sai nàng hầu đến xem.⁶ Khi mở chiếc thúng ra, công chúa thấy đứa bé nằm trong đó, và kìa, đứa bé đang khóc. Công chúa động lòng thương đứa bé và nói: “Đây chắc hẳn là một trong những con trẻ của người Hê-bơ-rơ.”

⁷ Sau đó, chị của đứa bé nói với con gái Pha-ra-ôn: “Em có thể đi tìm cho công chúa một người nữ Hê-bơ-rơ để nuôi đứa bé cho công chúa không?”⁸ Con gái Pha-ra-ôn trả lời cô gái: “Hãy đi.” Cô bé liền đi gọi mẹ đứa bé đến.

⁹ Con gái Pha-ra-ôn bảo bà ấy: “Bà hãy đem đứa bé này về nuôi nó cho tôi, tôi sẽ trả công cho bà.” Người nữ đem đứa bé về và săn sóc.¹⁰ Khi đứa trẻ đã khôn lớn, bà dẫn đến cho con gái Pha-ra-ôn và công chúa nhận nó làm con. Nàng đặt tên đứa trẻ là Môi-se và nói: “Vì ta đã vớt nó ra khỏi nước.”

¹¹ Khi Môi-se trưởng thành, ông đến thăm đồng bào mình và trông thấy họ làm việc nặng nhọc. Ông thấy một người Ai Cập đang đánh một người Hê-bơ-rơ, một trong những đồng bào của ông.¹² Ngó quanh quất, thấy không có ai gần đó, ông liền giết người Ai Cập này và vùi xác dưới cát.

¹³ Hôm sau, ông đi ra và thấy hai người Hê-bơ-rơ đang đánh lộn. Ông hỏi người có lỗi: “Sao anh đánh bạn mình?”¹⁴ Nhưng người đó đáp: “Ai khiến ông làm lãnh đạo và đoán xét chúng tôi? Bộ ông định giết tôi như đã giết người Ai Cập kia à?” Nghe rồi Môi-se cảm thấy sợ hãi và nói rằng: “Chắc việc mình gây ra bị lộ rồi.”

¹⁵ Bấy giờ khi Pha-ra-ôn biết chuyện, vua bèn tìm cách giết Môi-se. Nhưng Môi-se chạy trốn Pha-ra-ôn và ở trong xứ Ma-đi-an. Tại đó ông dừng chân bên một giếng nước.¹⁶ Bấy giờ, một thầy tế lễ ở Ma-đi-an có bảy người con gái. Họ đến giếng múc nước và đổ đầy vào máng cho bầy gia súc của cha mình uống.¹⁷ Có mấy người chăn chiên đến và đuổi họ đi, nhưng Môi-se đến bênh vực các cô gái đó và cho bầy gia súc của họ uống nước.

¹⁸ Khi các cô gái chạy về gặp cha mình là Rê-u-ên, ông hỏi: “Sao hôm nay các con về nhà sớm vậy?”¹⁹ Họ đáp: “Một người Ai Cập đã cứu chúng con khỏi mấy gã chăn chiên. Ông ấy thậm chí còn kéo nước cho chúng con và cho bầy gia súc uống nữa.”

²⁰ Ông nói với các con gái mình: “Vậy người đó ở đâu? Sao các con để người ở lại? Hãy đến gọi người về dùng bữa với chúng ta.”

²¹ Môi-se đồng ý ở lại với thầy tế lễ, người cũng gả con gái mình là Sê-phô-ra cho ông.²² Nàng sanh một con trai, và Môi-se đặt tên cho đứa bé là Ghê-t-sôn; ông nói: “Tôi là cư dân ngụ ở xứ ngoại quốc.”

²³ Một thời gian dài sau đó, vua Ai Cập băng hà. Dân Y-sơ-ra-ên kêu rên vì bị làm nô lệ lao động khổ sở. Họ kêu xin được giúp đỡ, và lời cầu xin của họ thấu đến Đức Chúa Trời vì cơ cảnh nô lệ của họ.²⁴ Khi Đức Chúa Trời nghe sự kêu rên của họ, Ngài bèn nhớ lại giao ước đã lập với Áp-ra-ham, Y-sác và với Gia-cốp.²⁵ Đức Chúa Trời thấy dân Y-sơ-ra-ên và Ngài hiểu hoàn cảnh của họ.

3 ¹Bấy giờ Môi-se vẫn đang chăn bầy của cha vợ mình là Giê-trô, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an. Môi-se dẫn bầy gia súc đến phía bên kia hoang mạc và đến Hô-rép, núi của Đức Chúa Trời.²Tại đó, một thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra với ông trong ngọn lửa ở một bụi gai. Môi-se nhìn xem, và kìa, bụi gai đang cháy nhưng không hề tàn.³Môi-se thầm nghĩ: “Ta sẽ bước lại xem điều kì diệu này, tại sao bụi gai cháy mà không tắt.”

⁴Khi Đức Giê-hô-va thấy ông lại gần để xem bụi gai, Đức Chúa Trời từ bụi gai gọi ông: “Môi-se, Môi-se.” Môi-se đáp: “Có con đây.”⁵Đức Chúa Trời phán: “Đừng lại gần! Hãy cởi giày ra khỏi chân người, vì chỗ người đang đứng là nơi thánh.”⁶Ngài phán tiếp: “Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác và Đức Chúa Trời của Gia-cốp.” Khi ấy Môi-se che mặt mình lại vì ông sợ nhìn xem Đức Chúa Trời.

⁷Đức Giê-hô-va phán: “Thật Ta đã nhìn thấy sự đau khổ của dân Ta tại Ai Cập. Ta đã nghe tiếng kêu la của họ vì những tên cai nô, vì Ta biết sự cực nhọc của họ.⁸Ta đã ngự xuống để giải cứu họ khỏi quyền lực của người Ai Cập và đem họ ra khỏi đó để đến một xứ tốt đẹp, rộng lớn, một xứ đầy sữa và mật; xứ của dân Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-rít, Phê-ri-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít.

⁹Và giờ đây tiếng kêu la của dân Y-sơ-ra-ên đã thấu đến Ta. Hơn nữa, Ta thấy sự đàn áp mà dân Ai Cập gây ra.¹⁰Vậy, Ta sẽ sai người đến gặp Pha-ra-ôn để người đem dân Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ai Cập.”

¹¹Nhưng Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời: “Con là ai mà phải đến gặp Pha-ra-ôn và đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập?”¹²Đức Chúa Trời đáp: “Chắc chắn Ta sẽ ở cùng người. Đây sẽ là dấu hiệu để người biết rằng Ta đã sai người. Khi người đã đem dân sự ra khỏi Ai Cập, các người sẽ tôn thờ Ta trên ngọn núi này.”

¹³Môi-se thưa với Đức Chúa Trời: “Khi con đến gặp dân Y-sơ-ra-ên và nói, ‘Đức Chúa Trời của tổ tiên quý vị đã sai tôi đến gặp quý vị,’ và nếu họ hỏi ‘Tên của Đấng đó là gì?’ thì con nên trả lời họ thế nào?”¹⁴Đức Chúa Trời trả lời Môi-se: “TA LÀ Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.” Đức Chúa Trời phán: “Người phải nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Đấng Đấng đã sai tôi đến gặp quý vị.’”

¹⁵Đức Chúa Trời phán tiếp với Môi-se: “Người phải nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ tiên quý vị, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã sai tôi đến gặp quý vị. Đây là danh đời đời của Ta, đó là danh mà mọi thế hệ sẽ ghi nhớ.’”

¹⁶Hãy đi và tập hợp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên lại và nói với họ, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ tiên quý vị, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra với tôi và phán, ‘Thật Ta đã thấy các người và nhìn thấy điều đã xảy đến với các người ở Ai Cập.’¹⁷Ta đã hứa sẽ giải thoát người khỏi sự đàn áp ở Ai Cập để đến xứ của dân Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-rít, Phê-ri-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít, một xứ đầy sữa và mật.’”¹⁸Họ sẽ lắng nghe người. Người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên phải đến gặp vua Ai Cập, và người phải nói với vua rằng, ‘Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, đã hiện ra với chúng tôi. Bây giờ, hãy cho chúng tôi thực hiện chuyến đi ba ngày vào đồng vắng để chúng tôi có thể dâng của lễ cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng tôi.’”

¹⁹Nhưng Ta biết rằng vua Ai Cập sẽ không để các người đi, nếu tay của nó không bị ép buộc.²⁰Ta cũng sẽ giơ tay ra và tấn công dân Ai Cập bằng đủ thứ phép lạ mà Ta sẽ thực hiện giữa họ. Sau đó, nó sẽ để các người đi.²¹Ta sẽ ban cho dân này được ơn trước mặt dân Ai Cập, để khi các người rời đi, các người sẽ không đi trắng tay.²²Mỗi người nữ sẽ xin các món nữ trang bạc và vàng cùng quần áo từ hàng xóm Ai Cập và bất cứ người nữ nào ở trong nhà hàng xóm của người đó. Các người sẽ đeo những vật đó cho con trai và con gái các người. Đó là cách các người sẽ lột trần dân Ai Cập.”

⁴ Môi-se trả lời: “Liệu sẽ thế nào nếu họ không tin con hoặc nghe con nhưng nói rằng, ‘Đức Giê-hô-va không hiện ra với ông đâu?’”² Đức Giê-hô-va trả lời ông: “Trong tay ngươi có gì?” Môi-se trả lời: “Một cây gậy.”³ Đức Giê-hô-va phán: “Hãy quăng cây gậy xuống đất.” Môi-se quăng cây gậy xuống đất, và gậy biến thành một con rắn. Môi-se chạy trốn khỏi con rắn.

⁴ Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy giơ tay ra nắm đuôi con rắn.” Ông giơ tay ra nắm lấy con rắn, rắn lại biến thành cây gậy trong tay ông.

⁵ “Dấu hiệu này là để họ tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ tiên họ, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra với ngươi.”

⁶ Đức Giê-hô-va lại phán: “Bây giờ, hãy đặt tay vào trong áo.” Môi-se cho tay vào trong áo. Khi ông lấy tay ra, và kìa, tay bị nổi phong trắng như tuyết.⁷ Đức Giê-hô-va phán: “Hãy đặt tay vào trong áo ngươi lần nữa.” Môi-se để tay vào trong áo, và khi ông lấy tay ra thì thấy tay được lành như thịt mình.

⁸ Đức Giê-hô-va phán: “Nếu họ không tin ngươi – nếu họ không chú ý đến dấu hiệu thứ nhất mà Ta đã thể hiện quyền năng Ta hoặc tin dấu hiệu đó, thì họ sẽ tin dấu hiệu thứ nhì.”⁹ Và nếu thậm chí sau khi ngươi đã thực hiện hai dấu hiệu này, họ không tin hoặc lắng nghe ngươi, ngươi hãy múc nước dưới sông và đổ lên đất. Nước mà ngươi múc sẽ biến thành huyết trên mặt đất.”

¹⁰ Vậy, Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Thưa Chúa, con chưa bao giờ có tài ăn nói, trước kia cũng vậy hoặc kể từ khi Ngài phán với tôi tớ Ngài. Miệng lưỡi con chậm chạp và hay ấp úng.”¹¹ Đức Giê-hô-va phán: “Ai tạo nên miệng? Ai làm câm hoặc điếc, thấy hoặc mù? Chẳng phải đó là Ta, Đức Giê-hô-va sao?”¹² Vậy, hãy đi, ta sẽ ở cùng miệng ngươi và dạy ngươi điều phải nói.”¹³ Nhưng Môi-se đáp: “Thưa Chúa, xin hãy sai người khác, bất cứ ai mà Ngài muốn sai.”

¹⁴ Đức Giê-hô-va giận Môi-se. Ngài phán: “Còn A-rôn, anh ngươi, về dòng Lê-vi thì sao? Ta biết người có thể nói giỏi. Vả lại, người đang đến tìm ngươi, và người sẽ vui mừng lắm khi thấy ngươi.”¹⁵ Người sẽ nói với người và đặt những lời phải nói vào miệng người. Ta sẽ ở cùng với miệng ngươi và miệng người, và Ta sẽ chỉ cho hai người điều phải làm.”¹⁶ A-rôn sẽ thay mặt ngươi mà nói chuyện với dân chúng. Người sẽ là phát ngôn viên của ngươi, người sẽ truyền đạt cho người như Ta, là Đức Chúa Trời.”¹⁷ Người sẽ cầm cây gậy này trong tay và thực hiện các phép lạ.”

¹⁸ Vậy, Môi-se trở về gặp Giê-trô, cha vợ mình, và nói: “Xin cha cho con trở về gặp những họ hàng con, là những người đang sống ở Ai Cập, để xem họ còn sống không.” Giê-trô trả lời Môi-se: “Con hãy ra đi bình an.”

¹⁹ Đức Giê-hô-va phán với Môi-se ở Ma-di-an: “Hãy đi, trở về Ai Cập, vì những người tìm giết ngươi đã chết rồi.”²⁰ Môi-se dẫn vợ con mình trở về xứ Ai Cập bằng lừa, trong tay ông cầm cây gậy của Đức Chúa Trời.

²¹ Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Khi ngươi trở về Ai Cập, hãy làm trước mặt Pha-ra-ôn tất cả những phép lạ cùng với quyền năng mà Ta ban cho ngươi. Nhưng Ta sẽ khiến vua cứng lòng, và vua ấy sẽ không để cho dân chúng ra đi.”²² Người phải tau với Pha-ra-ôn: “Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: Y-sơ-ra-ên là con trai Ta, con trưởng nam Ta,”²³ và Ta phán với ngươi: “Hãy để con Ta ra đi, để nó có thể thờ phượng Ta.” Nhưng bởi vì ngươi không muốn để cho nó đi, nên chắc chắn Ta sẽ giết con trai ngươi, con trưởng nam của ngươi.”

²⁴ Khi đang trên đường đi, họ dừng lại nghỉ qua đêm, Đức Giê-hô-va gặp Môi-se và định giết ông.²⁵ Nhưng Sê-phô-ra lấy một con dao đá lửa và cắt bao quy đầu của con trai bà, rồi chạm lên chân Môi-se. Bà nói: “Bởi huyết mà anh là chàng rể của em.”²⁶ Vậy Đức Giê-hô-va rời khỏi người. Bà nói: “Anh là chàng rể huyết” vì cơ sự cắt bì.

²⁷ Đức Giê-hô-va phán với A-rôn: “Hãy vào đồng vắng gặp Môi-se.” A-rôn ra đi, gặp em mình ở núi của Đức Chúa Trời và hôn ông.²⁸ Môi-se kể cho A-rôn về mọi lời Đức Giê-hô-va đã sai ông nói và tất cả những phép lạ về quyền năng của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã ra lệnh cho ông thực hiện.

²⁹ Khi ấy, Môi-se và A-rôn cùng đến gặp tất cả trưởng lão của dân Y-sơ-ra-ên.³⁰ A-rôn nói mọi lời mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se. Ông cũng làm những phép lạ về quyền năng của Đức Giê-hô-va trước mặt mọi người.

³¹ Những người đó tin. Khi họ nghe rằng Đức Giê-hô-va đã lưu tâm đến dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã thấy sự áp bức của họ, họ liền cúi đầu và tôn thờ Ngài.

5¹ Sau khi những sự việc này đã xảy ra, Môi-se và A-rôn đến tàu Pha-ra-ôn: “Đây là lời Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán: ‘Hãy để dân Ta ra đi, đặng họ có thể cử hành một lễ cho Ta trong đồng vắng.’”² Pha-ra-ôn hỏi: “Giê-hô-va là ai? Tại sao ta phải nghe lời Đấng đó mà thả dân Y-sơ-ra-ên? Ta không biết Giê-hô-va; hơn nữa, ta sẽ không cho dân Y-sơ-ra-ên đi.”

³ Hai người thưa: “Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ đã gặp chúng tôi. Xin hãy để chúng tôi vào đồng vắng trong ba ngày và dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi hầu cho Ngài không giáng dịch bệnh hay gươm giáo trên chúng tôi.”⁴ Nhưng vua Ai Cập trả lời họ: “Hỡi Môi-se và A-rôn, sao hai người xui cho dân chúng không làm việc? Hãy trở về làm việc của các người đi.”⁵ Vua nói tiếp: “Bây giờ dân số Hê-bơ-rơ trong xứ chúng ta đã nhiều rồi, và các người lại xúi họ không làm việc.”

⁶ Cũng trong ngày đó, Pha-ra-ôn ra lệnh cho các cai nô và đốc công của họ,⁷ “Các người không được cấp rơm cho dân này để làm gạch như trước kia nữa. Hãy để chúng tự đi kiếm rơm.”⁸ Tuy nhiên, các người vẫn phải bắt chúng sản xuất cùng một số lượng gạch như trước đó. Đừng để chúng làm ít hơn, vì chúng lười biếng. Vì vậy nên chúng kêu la, ‘Xin cho phép chúng tôi đi dâng của lễ cho Đức Chúa Trời chúng tôi.’”⁹ Hãy giao thêm việc nặng nhọc để chúng tập trung làm và không nghe theo những lời dối trá nữa.”

¹⁰ Vậy, các cai nô và đốc công đến và thông báo rằng: “Này là lời Pha-ra-ôn truyền: ‘Ta sẽ không cấp cho các người rơm nữa.’”¹¹ Chính các người phải tự đi tìm rơm ở bất cứ nơi nào mà các người có thể tìm thấy, nhưng công việc của các người sẽ không được giảm.”

¹² Vậy, dân chúng tản ra khắp xứ Ai Cập để gom các gốc rạ làm rơm.¹³ Các cai nô cứ thúc giục họ: “Hãy làm xong việc của các người y như lúc các người đã nhận rơm.”¹⁴ Cai nô của Pha-ra-ôn đánh đập các đốc công người Y-sơ-ra-ên, là những người mà họ đã giao nhiệm vụ quản lý nhân công. Các cai nô cứ hỏi họ: “Sao hôm qua và hôm nay các người không sản xuất lượng gạch theo yêu cầu như trước kia?”

¹⁵ Vậy, các đốc công người Y-sơ-ra-ên đến gặp Pha-ra-ôn và kêu van vua: “Sao vua đối xử với tôi tớ của vua như vậy?”¹⁶ Chúng tôi không còn được cấp rơm nữa, nhưng họ vẫn cứ bảo chúng tôi, ‘Hãy làm gạch đi!’ Giờ đây, chúng tôi, tôi tớ của vua, thậm chí còn bị đánh đập, nhưng đó là lỗi từ phía người của vua.”¹⁷ Nhưng Pha-ra-ôn đáp: “Các người làm biếng! Các người làm biếng! Các người nói rằng, ‘Xin cho chúng tôi ra đi để dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va.’”¹⁸ Vậy bây giờ hãy trở lại với công việc của các người. Các người sẽ không được cấp rơm nữa, nhưng các người vẫn phải làm đủ số gạch như trước.”

¹⁹ Các đốc công Y-sơ-ra-ên thấy bối rối khi nghe vua nói: “Các người không được giảm số gạch hàng ngày.”²⁰ Sau khi đã yết kiến vua, họ đến gặp Môi-se và A-rôn, hai ông đang đứng ngoài cung điện.²¹ Họ nói với Môi-se và A-rôn: “Nguyện xin Đức Giê-hô-va đoái đến các ông và trừng phạt các ông, vì các ông đã khiến chúng tôi trở nên gớm ghiếc trước mặt Pha-ra-ôn và các tôi tớ vua. Các ông đã trao gươm cho họ đặng giết chúng tôi.”

²² Môi-se trở về gặp Đức Giê-hô-va và thưa: “Lạy Chúa, sao Ngài khiến dân này gặp rắc rối? Sao Chúa lại sai con đến đây?”²³ Kể từ khi con gặp Pha-ra-ôn để nhân danh Ngài mà tâu với vua, thì vua đã gây khó khăn cho dân này, và Ngài thì chẳng giải thoát họ.”

⁶ Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Bây giờ ngươi sẽ thấy việc Ta làm đối với Pha-ra-ôn. Ngươi sẽ thấy điều này, vì tay quyền năng của Ta, vua sẽ để cho họ ra đi. Vì tay quyền năng của Ta, vua ấy sẽ đuổi họ ra khỏi xứ.”

² Đức Chúa Trời phán với Môi-se: “Ta là Giê-hô-va.³ Ta đã hiện ra với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp với tư cách là Đức Chúa Trời Toàn năng; nhưng danh Ta, Đức Giê-hô-va, thì họ không biết.⁴ Ta cũng đã lập giao ước Ta với họ, đặt ban cho họ xứ Ca-na-an, là xứ mà họ đã cư ngụ như dân ngoại, một nơi đất khách quê người.⁵ Hơn nữa, Ta đã nghe tiếng kêu rên của dân Y-sơ-ra-ên mà người Ai Cập đã bắt làm nô lệ, và Ta đã nhớ lại giao ước của Ta.

⁶ Vậy, hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, ‘Ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi ách nô lệ của người Ai Cập, và Ta sẽ giải cứu các ngươi khỏi quyền lực họ. Ta sẽ giải cứu các ngươi bằng quyền năng của Ta, và bằng sự đoán phạt to lớn.⁷ Ta sẽ xem các ngươi là dân Ta, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các ngươi. Các ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng đã đem ngươi ra khỏi ách nô lệ của người Ai Cập.

⁸ Ta sẽ đem các ngươi vào xứ mà Ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Ta sẽ ban xứ đó cho các ngươi làm tài sản. Ta là Đức Giê-hô-va.’”

⁹ Khi Môi-se thuật lại cho dân Y-sơ-ra-ên về điều này, họ không chịu nghe ông vì nản lòng về ách nô lệ nặng nề.

¹⁰ Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se¹¹ “Hãy đến nói Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, để cho dân Y-sơ-ra-ên rời khỏi xứ.”¹² Môi-se thưa với Đức Giê-hô-va: “Nếu người Y-sơ-ra-ên đã không nghe con, thì tại sao Pha-ra-ôn phải nghe con, vì con không có tài ăn nói?”¹³ Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se và A-rôn, truyền lệnh cho họ phải đi đến dân Y-sơ-ra-ên và gặp Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, để đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập.

¹⁴ Đây là những trưởng tộc trong dòng dõi họ: Các con trai của Ru-bên, trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cật-mi. Đó là những thị tộc của Ru-bên.

¹⁵ Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha và Sau-lơ - con của một người nữ xứ Ca-na-an. Đó là các thị tộc của Si-mê-ôn.

¹⁶ Đây là tên các con trai của Lê-vi, tùy theo con cháu họ. Đó là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. Lê-vi hưởng thọ được 137 tuổi.

¹⁷ Các con trai của Ghệt-sôn là Líp-ni và Si-mê-y.

¹⁸ Các con trai của Kê-hát là: Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên. Kê-hát hưởng thọ được 133 tuổi.

¹⁹ Các con trai của Mê-ra-ri là: Mách-li, và Mu-si. Đó là các họ hàng của Lê-vi, tùy theo dòng dõi họ.

²⁰ Am-ram cưới Giô-kê-bết, em gái của cha mình. Nàng sanh cho ông A-rôn và Môi-se. Am-ram hưởng thọ 137 tuổi.

²¹ Các con trai Dít-sê-ha là: Cô-rê, Nê-phết và Xiéc-ri.

²² Các con trai của U-xi-ên là: Mi-sa-ên, En-sa-phan và Sít-ri.

²³ A-rôn cưới Ê-li-sê-ba, con gái A-mi-na-đáp, em của Na-ha-sôn. Các con trai của họ là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma.

²⁴ Các con trai của Cô-rê là A-si, Ên-ca-na, và A-bi-a-sáp. Đó là các thị tộc của dân Cô-rê.

²⁵ Ê-lê-a-sa, con trai của A-rôn, cưới một trong các con gái của Phu-ti-ên. Con trai của họ là Phi-nê-a. Đây là các trưởng tộc của người Lê-vi, tùy theo con cháu họ.

²⁶ A-rôn và Môi-se là hai người mà Đức Giê-hô-va đã phán: “Hãy đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập, theo binh ngũ.”²⁷ A-rôn và Môi-se tâu với Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, xin vua để dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập. Đây là Môi-se và A-rôn.

²⁸ Khi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se trong xứ Ai Cập,²⁹ Ngài phán: “Ta là Giê-hô-va. Hãy tâu với Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, về mọi điều mà Ta sẽ bảo ngươi.”³⁰ Nhưng Môi-se đáp cùng Đức Giê-hô-va: “Con không có tài ăn nói, vậy làm sao Pha-ra-ôn nghe con được?”

7¹ Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Này, Ta sẽ khiến ngươi như một vị thần trước mặt Pha-ra-ôn. A-rôn, anh ngươi, sẽ là tiên tri của ngươi.² Ngươi sẽ nói mọi điều mà Ta truyền cho ngươi phải nói. Còn A-rôn, anh ngươi, sẽ tâu với Pha-ra-ôn để nó thả dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ.

³Nhưng Ta sẽ để cho Pha-ra-ôn cứng lòng, và dùng quyền năng Ta làm nhiều phép lạ, dấu kỳ, trong xứ Ai Cập.⁴ Tuy nhiên, Pha-ra-ôn sẽ không nghe ngươi đâu, vậy nên Ta sẽ giáng tay Ta trên Ai Cập và đem những đội quân của Ta, là dân Ta, là con cháu Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ai Cập bằng những cơn đoán phạt nặng nề.⁵ Dân Ai Cập sẽ biết Ta là Giê-hô-va khi Ta giơ tay ra trên Ai Cập và đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ của chúng.”

⁶Môi-se và A-rôn làm theo y như vậy; họ làm đúng như Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh.⁷ Môi-se được 80 tuổi, còn A-rôn được 83 tuổi khi họ đến diện kiến Pha-ra-ôn.

⁸Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se và A-rôn,⁹“Khi Pha-ra-ôn bảo ngươi, ‘Hãy làm phép lạ đi!’ thì ngươi hãy nói với A-rôn, ‘Lấy cây gậy trong tay anh và quăng xuống đất trước mặt Pha-ra-ôn để nó biến thành rắn.’”¹⁰Vậy Môi-se và A-rôn đến gặp Pha-ra-ôn, và họ làm theo đúng như lời Đức Giê-hô-va đã truyền. A-rôn quăng cây gậy xuống đất trước mặt Pha-ra-ôn và các quần thần, gậy liền biến thành con rắn.

¹¹Khi ấy, Pha-ra-ôn cũng triệu tập các pháp sư và phù thủy đến. Họ dùng pháp thuật mình mà làm điều tương tự.

¹²Mỗi người đều ném gậy mình xuống đất, và các cây gậy đều hóa thành rắn. Nhưng gậy của A-rôn nuốt hết các con rắn của họ.¹³Lòng Pha-ra-ôn trở nên cứng cõi, vua không chịu nghe, y như Đức Giê-hô-va đã nói trước.

¹⁴Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Pha-ra-ôn thật cứng lòng, nó từ chối không để cho dân sự ra đi.¹⁵ Các ngươi hãy đến gặp Pha-ra-ôn vào sáng sớm khi nó đi ra sông. Hãy gặp nó trên bờ sông, và dùng cây gậy trong tay ngươi là gậy đã biến thành rắn.

¹⁶Hãy tâu với nó, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, đã sai tôi đến gặp vua để nói: “Hãy để dân Ta ra đi, để chúng có thể thờ phượng Ta trong đồng vắng. Đến giờ thì vua vẫn từ chối.”’¹⁷Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Bởi điều này, ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va. Tôi sẽ dùng gậy đập vào nước sông Nin, và sông sẽ hóa thành huyết.¹⁸ Cá dưới sông sẽ chết, sông sẽ có mùi hôi tanh. Người Ai Cập sẽ không thể uống nước sông.””

¹⁹Sau đó Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se: “Hãy nói với A-rôn, ‘Hãy lấy gậy của anh và giơ ra trên các mặt nước của Ai Cập, và trên sông ngòi của xứ, suối, ao, cùng các vũng nước của xứ, để nước hóa thành huyết. Hãy làm phép lạ này để khắp nơi trong xứ Ai Cập sẽ toàn là huyết, thậm chí là huyết trong các thùng gỗ hay là vại đá.’”

²⁰Môi-se và A-rôn thực hiện theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền. A-rôn giơ gậy lên và đập xuống nước sông, trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần. Toàn bộ nước sông đều biến thành huyết.²¹Cá dưới sông chết hết, và sông bắt đầu có mùi tanh. Người Ai Cập không thể uống nước sông, và khắp trong xứ Ai Cập đều có huyết.²²Nhưng các thuật sĩ Ai Cập cũng dùng pháp thuật họ mà làm điều tương tự. Do đó, Pha-ra-ôn vẫn ương ngạnh và từ chối nghe theo Môi-se và A-rôn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán sẽ xảy đến.

²³Sau đó, Pha-ra-ôn quay về cung điện. Ông thậm chí còn không ngó ngàng gì đến việc này.²⁴Tất cả người Ai Cập đào giếng dọc theo sông để tìm nước uống, nhưng họ không thể uống nước sông.

²⁵Bảy ngày đã trôi qua sau khi Đức Giê-hô-va giáng họa trên sông.

8¹ Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hãy đến gặp Pha-ra-ôn và bảo, ‘Đức Giê-hô-va có phán như vầy: “Hãy để dân Ta đi dâng chúng thờ phượng Ta.’”² Nếu người từ chối không cho chúng đi, Ta sẽ khiến ếch nhái tràn đầy trong xứ người.³ Sông ngòi sẽ lúc nhúc ếch nhái. Chúng sẽ lên bờ và vào trong cung người, phòng ngủ người, và trên giường người. Chúng sẽ vào nhà các quần thần người và dân chúng người, nhảy vào lò và vào các chậu nướng bánh của người.⁴ Ếch nhái sẽ tấn công người, người dân và tất cả quần thần người.”

5⁵ Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se: “Hãy nói với A-rôn, ‘Anh hãy giơ gậy ra trên sông, suối, ao hồ, khiến cho ếch nhái ngoi lên khắp xứ Ai Cập.’”⁶ A-rôn giơ tay ra trên những nơi có nước ở Ai Cập, khiến ếch nhái nhảy lên bờ và tràn khắp xứ Ai Cập.⁷ Nhưng các thuật sĩ cũng làm y vậy bằng pháp thuật họ: họ khiến ếch nhái tràn khắp xứ Ai Cập.

8⁸ Sau đó, Pha-ra-ôn triệu tập Môi-se và A-rôn và nói: “Hai người hãy cầu nguyện xin Giê-hô-va xua ếch nhái ra khỏi ta và dân chúng. Ta sẽ để cho họ ra đi dâng dâng của lễ cho Ngài.”⁹ Môi-se tâu với Pha-ra-ôn: “Xin vua cho biết khi nào tôi nên cầu nguyện cho vua, các quần thần, và thần dân của vua, để ếch nhái biến khỏi vua và cung điện vua và sẽ chỉ ở dưới sông.”

10¹⁰ Pha-ra-ôn đáp: “Ngày mai.” Môi-se thưa: “Sẽ y theo điều vua nói, dâng vua biết rằng chẳng có đấng nào như Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng tôi.”¹¹ Ếch nhái sẽ lui khỏi vua, gia đình vua, quần thần vua, và thần dân của vua. Chúng sẽ chỉ ở dưới sông.”

12¹² Môi-se và A-rôn rời khỏi Pha-ra-ôn. Sau đó, Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va về nạn ếch nhái mà Ngài đã giáng trên Pha-ra-ôn.

13¹³ Đức Giê-hô-va làm y như lời Môi-se cầu xin: ếch nhái chết trong nhà, ngoài sân, và ngoài đồng.¹⁴ Người ta gom chúng lại thành từng đồng, và cả xứ đầy mùi hôi tanh.¹⁵ Nhưng khi Pha-ra-ôn nhận thấy tai nạn đã qua, ông cứng lòng, không nghe lời Môi-se và A-rôn, y như Đức Giê-hô-va đã báo trước.

16¹⁶ Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se: “Hãy nói với A-rôn, ‘Anh hãy giơ gậy ra và đập vào bụi đất, để bụi bay lên biến thành muỗi khắp xứ Ai Cập.’”¹⁷ Họ làm như vậy: A-rôn giơ gậy và tay mình ra. Ông đập vào bụi đất, muỗi bèn bu vào người và súc vật. Bụi đất đều hóa thành muỗi bay khắp xứ Ai Cập.

18¹⁸ Các thuật sĩ cố dùng pháp thuật mà làm ra muỗi, nhưng đều thất bại. Muỗi bu vào người và súc vật.¹⁹ Khi ấy, các thuật sĩ tâu với Pha-ra-ôn: “Đây đúng là ngón tay của Đức Chúa Trời.” Nhưng lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi, vì vậy ông không nghe họ. Việc này xảy ra y theo lời Đức Giê-hô-va đã phán rằng Pha-ra-ôn sẽ không chịu nghe.

20²⁰ Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Sáng hôm sau người hãy dậy sớm và đến gặp Pha-ra-ôn khi nó đi ra sông. Người hãy nói với hắn, ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Hãy để cho dân Ta đi dâng chúng thờ phượng Ta.’”²¹ Bằng không, Ta sẽ giáng ruồi nặng trên người, quần thần người, và dân người, và chúng sẽ tràn vào trong cung điện người. Nhà của dân Ai Cập sẽ đầy ruồi nặng, và thậm chí trên mặt đất cũng đầy ruồi.

22²² Nhưng trong ngày đó, Ta sẽ đối xử khác trên xứ Gô-sen, là xứ mà dân Ta đang sống, xứ đó sẽ không có ruồi nặng. Việc này sẽ xảy ra để người biết Ta là Giê-hô-va giữa xứ này.”²³ Ta sẽ phân biệt giữa dân Ta và dân người. Phép lạ này sẽ xảy đến vào ngày mai.”

24²⁴ Đức Giê-hô-va làm y như vậy, hàng bầy ruồi nặng dày đặc bay vào cung điện Pha-ra-ôn và nhà của các quần thần. Khắp trong xứ Ai Cập đều bị điêu tàn vì có những đám ruồi đó.

25²⁵ Pha-ra-ôn gọi Môi-se và A-rôn đến và nói: “Hãy đi đi, hãy dâng của tế lễ cho Đức Chúa Trời các người trong xứ của chúng ta.”²⁶ Môi-se đáp: “Chúng tôi làm vậy là không đúng, vì của tế lễ chúng tôi dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi là thứ mà dân Ai Cập ghê tởm. Nếu chúng tôi dâng của tế lễ trước mặt người Ai Cập là những thứ mà họ gớm ghiếc, thì liệu họ sẽ không ném đá chúng tôi chứ?”²⁷ Không, chúng tôi phải đi ba ngày vào đồng vắng, dâng dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, y theo lời Ngài truyền cho chúng tôi.”

28²⁸ Pha-ra-ôn đáp: “Ta sẽ cho phép các người đi và dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người trong đồng vắng, miễn là các người không được phép đi quá xa. Và hãy cầu nguyện cho ta.”²⁹ Môi-se đáp: “Khi tôi rời khỏi vua, tôi sẽ cầu nguyện xin Đức Giê-hô-va khiến cho đám ruồi nặng rời khỏi vua, thưa vua Pha-ra-ôn, và rời khỏi các quần thần và thần dân của vua vào ngày mai. Nhưng vua không được lừa gạt nữa bằng cách không cho chúng tôi đi dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va.”

30³⁰ Môi-se rời khỏi Pha-ra-ôn và cầu nguyện với Đức Giê-hô-va.³¹ Đức Giê-hô-va đáp lời Môi-se cầu xin: Ngài khiến đám ruồi nặng bay khỏi Pha-ra-ôn, các quần thần, và dân của vua. Không ai còn bị ruồi nặng bu vào nữa.

32³² Nhưng lần này Pha-ra-ôn cũng ương bướng, và vua không để cho dân chúng ra đi.

9¹ Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Hãy đến gặp Pha-ra-ôn và tâu rằng, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: “Hãy để dân Ta đi dâng chúng thờ phượng Ta.”’² Còn nếu vua từ chối cho họ đi, nếu vua giữ họ lại,³ thì tay của Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên gia súc của vua ở ngoài đồng và trên ngựa, lừa, lạc đà, đàn bò, và các đàn chiên, khiến chúng bị bệnh và chết.⁴ Đức Giê-hô-va sẽ phân biệt giữa gia súc của người Y-sơ-ra-ên và gia súc của người Ai Cập: sẽ không có con vật nào của người Y-sơ-ra-ên chết cả.

⁵ Đức Giê-hô-va đã ra một hạn định; Ngài phán: “Ngày mai, Ta sẽ giáng điều này trên xứ.””

⁶ Hôm sau, Đức Giê-hô-va giáng tai họa này: tất cả gia súc ở Ai Cập đều chết. Nhưng không có con vật nào của người Y-sơ-ra-ên chết, một con cũng không.⁷ Pha-ra-ôn ra lệnh điều tra, và kìa, không có một con vật nào của người Y-sơ-ra-ên bị chết. Tuy nhiên, vua ương ngạnh và không để cho dân sự ra đi.

⁸ Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn: “Hãy lấy vài nắm tro từ lò. Môi-se phải tung tro ấy vào không trung trước mặt Pha-ra-ôn.⁹ Tro sẽ biến thành bụi bay khắp xứ Ai Cập. Chúng sẽ khiến người dân và súc vật trên cả nước Ai Cập bị rộp và nổi loét.”¹⁰ Môi-se và A-rôn bèn lấy tro từ trong lò và đứng trước mặt Pha-ra-ôn. Sau đó Môi-se tung tro lên cao. Tro khiến người dân và súc vật trên bị rộp và nổi loét.

¹¹ Các thuật sĩ không thể chống lại Môi-se vì những vết rộp; vì họ và tất cả những người Ai Cập khác đều bị rộp.

¹² Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, vì vậy Pha-ra-ôn không nghe lời Môi-se và A-rôn. Việc này y theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng Pha-ra-ôn sẽ ương ngạnh.

¹³ Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Sáng hôm sau, ngươi hãy dậy sớm, đứng chầu trước mặt Pha-ra-ôn, và thưa rằng, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: “Hãy để dân Ta đi dâng chúng thờ phượng Ta.”’¹⁴ Vì lần này, Ta sẽ giáng mọi tai ương trên chính ngươi, quần thần, và thần dân ngươi. Ta sẽ làm việc này để ngươi biết rằng chẳng có ai như Ta trên thế gian.

¹⁵ Ngay bây giờ, Ta có thể giơ tay Ta ra và giáng bệnh tật trên ngươi và dân tộc ngươi, và ngươi sẽ bị nhổ khỏi xứ.

¹⁶ Nhưng đây là lý do Ta để cho ngươi sống: để tỏ cho ngươi thấy sức mạnh Ta, hầu cho danh Ta được công bố khắp nơi trên đất.¹⁷ Ngươi vẫn chống lại dân Ta và không để chúng ra đi.

¹⁸ Hãy nghe đây! Ngày mai, vào giờ này, Ta sẽ giáng một trận mưa đá rất lớn chưa từng thấy ở Ai Cập từ ngày lập quốc cho đến nay.¹⁹ Vậy bây giờ, hãy sai người đi gom gia súc của ngươi và mọi thứ ngươi có ngoài đồng đến một nơi an toàn. Nếu người nào và súc vật còn ở ngoài đồng mà chưa được đưa về nhà – mưa đá sẽ rơi trên họ, và họ sẽ chết.””

²⁰ Lúc đó, quần thần của Pha-ra-ôn, là những người tin lời phán của Đức Giê-hô-va liền nhanh chóng đem nô lệ và gia súc của họ vào nhà.²¹ Nhưng những người xem nhẹ lời phán của Đức Giê-hô-va thì vẫn để nô lệ và gia súc của họ ở lại ngoài đồng.

²² Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Hãy giơ tay ngươi lên trời để mưa đá giáng xuống khắp xứ Ai Cập, dân chúng, thú vật, và mọi loài thực vật ngoài đồng trên khắp nước Ai Cập.”²³ Môi-se giơ tay lên trời, và Đức Giê-hô-va khiến cho nổi sấm chớp, mưa đá, và sét đánh xuống đất. Ngài cũng khiến mưa đá rơi trên đất Ai Cập.²⁴ Vậy nên có mưa đá và sấm chớp lóe lên giữa lúc trời đang mưa đá rất nặng nề chưa từng có trên khắp xứ Ai Cập kể từ thời lập quốc.

²⁵ Mưa đá tàn phá mọi thứ ngoài đồng, trên cả con người và súc vật trong khắp xứ Ai Cập. Mưa đá phá hủy hoa màu ngoài đồng và làm gãy mọi cây cối.²⁶ Duy trong xứ Gô-sen, nơi dân Y-sơ-ra-ên sinh sống, không có mưa đá.

²⁷ Pha-ra-ôn bèn sai người triệu tập Môi-se và A-rôn. Ông nói: “Lần này ta đã phạm tội. Giê-hô-va là Đấng công bình, còn ta và dân tộc ta thì tệ hại.”²⁸ Ngươi hãy cầu nguyện với Giê-hô-va, vì sấm sét và mưa đá thật quá kinh hãi. Ta sẽ để các ngươi đi, các ngươi sẽ không ở lại đây nữa.”

²⁹ Môi-se tâu rằng: “Ngay khi tôi ra khỏi thành, tôi sẽ giơ tay hướng về Đức Giê-hô-va. Sấm sét sẽ dừng, và sẽ không còn mưa đá nữa. Bởi đó vua sẽ biết rằng thế gian thuộc về Đức Giê-hô-va.”³⁰ Nhưng đối với vua và quần thần của vua, tôi biết là vua vẫn không thật sự tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời.”

³¹ Bây giờ, cây lanh và lúa mạch bị tàn phá, vì lúa mạch đã trở bông, còn cây lanh đã có nụ.³² Nhưng lúa mì và lúa miến không bị thiệt hại vì các cây này cho ra vụ mùa chậm hơn.

³³ Khi Môi-se đã rời khỏi Pha-ra-ôn và thành phố, ông giơ tay lên cao hướng về Đức Giê-hô-va; sấm chớp và mưa đá liền dừng, trời không còn mưa nữa.

³⁴Khi Pha-ra-ôn thấy rằng mưa, mưa đá, và sấm sét đã dừng, ông và các quần thần lại phạm tội và ngang bướng.

³⁵Lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi, bởi đó ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên ra đi. Đây là cách mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng Pha-ra-ôn sẽ làm như vậy.

10 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy đến gặp Pha-ra-ôn, vì Ta đã làm cứng lòng nó cùng các tôi tớ của nó. Ta làm vậy là để chứng minh những phép lạ về quyền năng Ta ở giữa chúng.”²Ta cũng làm vậy là để người có thể kể cho con cháu ngươi về những việc mà Ta đã làm, cách Ta đối đãi nước Ai Cập khắc nghiệt ra sao, và cách Ta đã thể hiện các phép lạ khác nhau về quyền năng Ta giữa chúng. Bởi đó, ngươi sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va.”

³Môi-se và A-rôn bèn đến gặp Pha-ra-ôn và tâu: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ phán rằng: ‘Ngươi sẽ còn không chịu hạ mình trước mặt Ta bao lâu nữa? Hãy để cho dân Ta ra đi đặng chúng thờ phượng Ta.’⁴Còn nếu ngươi không để cho chúng đi, hãy nghe đây, ngày mai Ta sẽ giáng họa châu chấu trên xứ ngươi.

⁵Chúng sẽ phủ kín khắp đất đến nỗi không ai có thể nhìn thấy mặt đất nữa. Chúng sẽ ăn những gì còn sót lại sau trận mưa đá. Chúng cũng sẽ ăn mọi loài thực vật các ngươi trồng ở ngoài đồng.⁶Chúng sẽ bay đầy trong cung điện ngươi, trong nhà của quần thần ngươi, và trong nhà của mọi dân Ai Cập – đây là một tai họa mà cha ông ngươi hoặc tổ tiên ngươi chưa từng thấy kể từ thời họ được sinh ra trên đất cho đến nay.” Vậy, Môi-se rời khỏi Pha-ra-ôn.

⁷Các quần thần của Pha-ra-ôn tâu với vua: “Người này sẽ là mối đe dọa đối với chúng ta trong bao lâu nữa? Xin vua hãy để cho người Y-sơ-ra-ên ra đi đặng họ tôn thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Vua vẫn chưa thấy rằng Ai Cập đã bị hủy diệt sao?”⁸Pha-ra-ôn lại triệu tập Môi-se và A-rôn đến và nói rằng: “Hãy đi thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Nhưng những người nào sẽ đi?”

⁹Môi-se tâu: “Chúng tôi sẽ đi cùng người trẻ và người già, con trai và con gái chúng tôi. Chúng tôi sẽ đi cùng các bầy đàn gia súc của mình, vì chúng tôi phải làm một lễ cho Đức Giê-hô-va.”

¹⁰Pha-ra-ôn đáp: “Cầu xin Giê-hô-va ở cùng các ngươi, vì ta không để cho ngươi và các con nhỏ của ngươi đi đâu. Kìa, ngươi đang có suy nghĩ đen tối.¹¹Không! Hãy đi đi, chỉ những người nam ở giữa ngươi được đi, và hãy thờ phượng Giê-hô-va, vì đó là điều các ngươi muốn.” Sau đó, Môi-se và A-rôn bị đuổi khỏi Pha-ra-ôn.

¹²Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Hãy giơ tay ngươi ra trên đám châu chấu ở xứ Ai Cập để chúng tấn công xứ và ăn mọi hoa màu của xứ, là những thứ còn sót lại sau trận mưa đá.”

¹³Môi-se giơ gậy ra trên xứ Ai Cập, và Đức Giê-hô-va khiến nổi lên một cơn gió đông thổi trên khắp xứ cả ngày và đêm. Vào buổi sáng, gió đông đã thổi châu chấu vào xứ.

¹⁴Châu chấu bay tràn khắp xứ Ai Cập và phá hoại mọi miền. Châu chấu đông đến nỗi trước đó chưa từng có và sau này cũng không bao giờ có như vậy.¹⁵Chúng bao phủ khắp đất đến nỗi đất tối đen. Chúng ăn mọi hoa màu trong xứ cùng mọi hoa quả trên cây còn sót lại sau trận mưa đá.

¹⁶Khi ấy, Pha-ra-ôn nhanh chóng triệu tập Môi-se và A-rôn và nói: “Ta đã phạm tội chống lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi và chống lại các ngươi.¹⁷Vậy bây giờ, hãy tha thứ cho ta lần này, và cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi cất sự chết này khỏi ta.”

¹⁸Môi-se bèn rời khỏi Pha-ra-ôn và cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va.

¹⁹Đức Giê-hô-va khiến nổi lên một trận gió tây rất mạnh cuốn đi bầy châu chấu và thổi xuống Biển Đỏ; đến nỗi không còn sót lại con châu chấu nào trên khắp lãnh thổ Ai Cập.

²⁰Nhưng Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên đi.

²¹Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hãy giơ tay ngươi lên trời, hầu cho bóng tối bao trùm khắp xứ Ai Cập, bóng tối đó có thể cảm nhận được.”²²Môi-se giơ tay lên trời, và bóng tối dày đặc bao phủ khắp xứ Ai Cập trong ba ngày.

²³Không ai có thể nhìn thấy nhau; không ai rời khỏi nhà mình trong ba ngày. Tuy nhiên, ở nơi người Y-sơ-ra-ên sống thì tràn đầy ánh sáng.

²⁴Pha-ra-ôn triệu tập Môi-se và A-rôn và nói: “Hãy đi thờ phượng Giê-hô-va. Các ngươi có thể dẫn theo gia đình các ngươi, nhưng bầy đàn gia súc thì phải để lại.”²⁵Tuy vậy, Môi-se tâu: “Vua cũng phải cho chúng tôi súc vật để làm của tế lễ và làm của lễ thiêu dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.”²⁶Gia súc cũng sẽ đi cùng chúng tôi; không một móng nào bị bỏ lại, vì chúng tôi phải dùng chúng để thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. Vì chúng tôi không biết mình phải dùng gì để thờ phượng Đức Giê-hô-va cho đến khi chúng tôi tới đó.”

²⁷Nhưng Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không để cho dân sự ra đi.²⁸Pha-ra-ôn nói cùng Môi-se “Hãy rời khỏi ta! Hãy cẩn thận một điều, đừng gặp ta nữa, vì một mai ngươi gặp mặt ta, ngươi sẽ chết.”²⁹Môi-se đáp: “Xin theo như lời vua đã nói. Tôi sẽ không diện kiến vua nữa.”

11 ¹Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Vẫn còn một tai họa nữa mà Ta sẽ giáng trên Pha-ra-ôn và Ai Cập. Sau đó, nó sẽ để các ngươi rời khỏi đây. Cuối cùng, khi nó để các ngươi đi, nó sẽ đuổi các ngươi hoàn toàn.² Hãy bảo dân sự rằng mỗi người nam và mỗi người nữ phải xin lán giềng mình những vật bằng bạc và bằng vàng.”³Bấy giờ Đức Giê-hô-va khiến người Ai Cập tự nguyện đáp ứng yêu cầu của người Y-sơ-ra-ên. Hơn nữa, chính Môi-se rất được ấn tượng trước các quần thần của Pha-ra-ôn và người dân xứ Ai Cập.

⁴Môi-se nói: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Vào khoảng nửa đêm, Ta sẽ đi khắp Ai Cập.’⁵Tất cả con đầu lòng trong xứ Ai Cập sẽ chết, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn, là đứa ngồi trên ngai, cho đến con đầu lòng của nữ nô lệ đang ngồi sau cối xay, và cho đến con đầu lòng của các bầy gia súc.

⁶Khi đó sẽ có tiếng than khóc lớn trên khắp xứ Ai Cập, đến nỗi trước giờ chưa từng có hoặc sau này cũng vậy.

⁷Nhưng trong cả dân Y-sơ-ra-ên đầu đến một con chó cũng sẽ chẳng sửa hoặc người, hoặc vật. Bởi đó, ngươi sẽ biết rằng Ta đối xử khác biệt giữa người Ai Cập và người Y-sơ-ra-ên.”⁸Thưa vua Pha-ra-ôn, hết thấy các quần thần của vua sẽ đến gặp tôi và quỳ trước mặt tôi. Họ sẽ nói, ‘Đi đi, ông và dân của ông hãy đi đi!’ Sau đó tôi sẽ rời đi.” Nói xong, Môi-se rời khỏi Pha-ra-ôn với vẻ giận dữ lắm.

⁹Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Pha-ra-ôn sẽ không nghe ngươi đâu. Việc này là để Ta sẽ làm nhiều phép lạ trong xứ Ai Cập.”

¹⁰Môi-se và A-rôn đã làm tất cả những phép lạ ấy trước mặt Pha-ra-ôn. Nhưng Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên rời khỏi xứ mình.

12 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn trong xứ Ai Cập. Lời Ngài phán như vậy, ²“Tháng này sẽ là tháng đầu của các tháng trong năm, là tháng giêng của các người.

³Hãy nói với hội chúng Y-sơ-ra-ên, ‘Vào ngày thứ 10 của tháng này, mỗi gia đình phải bắt một con chiên hoặc dê con, mỗi nhà một con chiên. ⁴Nếu nhà nào quá ít người ăn không hết một con chiên, thì láng giềng của nhà đó phải lấy phần thịt chiên con hoặc thịt dê con đủ cho số người trong nhà của người đó. Mỗi người phải ăn đủ phần thịt, do đó họ phải lấy đủ phần thịt cho tất cả mọi người.

⁵Chiên con hoặc dê con của các người phải là con đực hoàn hảo và được một tuổi. Các người có thể chọn một con trong đàn chiên hoặc đàn dê. ⁶Các người phải giữ nó đến ngày 14 tháng ấy. Sau đó, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giết những con vật này vào lúc chạng vạng. ⁷Các người phải lấy một chút huyết và bôi lên hai thanh dọc và trên thanh ngang của cửa nhà mà các người sẽ ăn thịt tại đó. ⁸Các người phải ăn thịt trong đêm ấy, sau khi đã nướng thịt trên lửa. Hãy ăn với bánh không men và rau đắng.

⁹Không được ăn thịt tái hoặc luộc trong nước. Trái lại, các người hãy nướng phần đầu, chân và bộ lòng trên lửa.

¹⁰Các người không được chừa lại bất cứ phần thịt nào cho đến sáng. Các người phải đem thiêu bất cứ phần thịt nào còn lại vào buổi sáng. ¹¹Đây là cách các người phải ăn thịt đó: buộc thắt lưng, chân mang giày, tay cầm gậy. Các người phải ăn vội vã. Đó là Lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va.

¹²Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ đi khắp xứ Ai Cập trong đêm đó và tấn công tất cả con đầu lòng của loài người và thú vật trong xứ. Ta sẽ giáng sự trừng phạt trên tất cả các thần của Ai Cập. Ta là Đức Giê-hô-va. ¹³Huyết sẽ là dấu hiệu trên nhà các người vào đêm ấy. Khi Ta thấy huyết, Ta sẽ vượt qua các người đang khi Ta tấn công xứ Ai Cập. Các người sẽ không gặp tai họa này và sẽ không bị tiêu diệt.

¹⁴Ngày này sẽ trở thành ngày kỷ niệm của các người, là lễ các người phải giữ cho Đức Giê-hô-va. Lễ này sẽ luôn là quy luật của các người, trải qua mọi đời con cháu các người, các người phải giữ ngày này.

¹⁵Các người sẽ ăn bánh không men trong bảy ngày. Vào ngày thứ nhất, các người sẽ cắt men khỏi nhà mình. Hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất đến ngày thứ bảy, người đó sẽ bị loại khỏi Y-sơ-ra-ên. ¹⁶Vào ngày thứ nhất sẽ có một lễ nhóm họp thánh, và ngày thứ bảy cũng sẽ có một lễ nhóm họp thánh. Không ai được làm việc trong các ngày này, ngoại trừ việc nấu nướng cho mọi người ăn uống. Đó là việc duy nhất các người được phép làm.

¹⁷Các người phải giữ Lễ Bánh không Men vì chính trong ngày này Ta đem các người, quân đội các người, ra khỏi xứ Ai Cập. Các người phải giữ ngày này qua các thế hệ. Lễ này sẽ luôn là luật định đối với các người. ¹⁸Các người phải ăn bánh không men từ hoàng hôn ngày 14 tháng giêng đến hoàng hôn ngày 21 tháng giêng.

¹⁹Trong bảy ngày này, trong nhà các người sẽ không có men. Hễ ai ăn bánh có men sẽ bị loại khỏi cộng đồng Y-sơ-ra-ên, dù đó là người ngoại quốc hay người được sinh ra trong xứ các người. ²⁰Các người không được ăn những gì có men. Dù sống ở bất cứ nơi nào, các người phải ăn bánh không men.”

²¹Sau đó, Môi-se mời tất cả trưởng lão của Y-sơ-ra-ên đến và nói: “Hãy đi chọn chiên con cho mỗi gia đình quý vị và giết con chiên đó cho Lễ Vượt qua. ²²Sau đó lấy một bó cây bài hương nhúng vào chậu huyết. Bôi huyết trong chậu lên đầu khung cửa và hai thanh dọc. Không ai được ra khỏi nhà mình cho đến sáng hôm sau.

²³Vì Đức Giê-hô-va sẽ đi ngang qua để tấn công người Ai Cập. Khi Ngài thấy huyết trên đầu khung cửa và trên hai thanh dọc, Ngài sẽ lướt qua cửa nhà quý vị và không cho phép thần hủy diệt vào nhà tấn công quý vị.

²⁴Quý vị phải giữ lễ này. Đây sẽ luôn là quy định dành cho quý vị và con cháu quý vị. ²⁵Khi quý vị vào xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho, như Ngài đã hứa, quý vị phải giữ sự thờ phượng này.

²⁶Khi con cái quý vị hỏi: ‘Hành động thờ phượng này có nghĩa là gì?’ ²⁷Hãy trả lời: ‘Đó là sinh tế trong Lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va đã vượt qua nhà của người Y-sơ-ra-ên ở Ai Cập khi Ngài tấn công dân Ai Cập. Ngài đã chừa lại nhà của chúng ta.’ Sau đó dân sự quỳ xuống và tôn thờ Đức Giê-hô-va. ²⁸Dân Y-sơ-ra-ên đi và làm theo y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se và A-rôn.

²⁹Vào nửa đêm, Đức Giê-hô-va tấn công hết thảy con đầu lòng ở xứ Ai Cập, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn, là con ngồi trên ngai vua ấy, cho đến con đầu lòng của người bị cầm tù và con đầu của gia súc. ³⁰Pha-ra-ôn thức dậy trong đêm đó – ông, tất cả quần thần, và toàn bộ dân Ai Cập. Có tiếng than khóc lớn tại Ai Cập, vì không nhà nào mà không có người chết.

³¹Pha-ra-ôn triệu tập Môi-se và A-rôn trong đêm và nói: “Hãy đứng dậy, người và dân Y-sơ-ra-ên hãy ra khỏi giữa dân ta. Hãy đi thờ phượng Giê-hô-va như các người muốn.” ³²Hãy đem theo các đàn gia súc của các người, như các người đã nói, hãy đi, và cũng hãy cầu chúc cho ta.”

³³Người Ai Cập vội vã hối dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ, vì họ nói: “Tất cả chúng ta đều chết hết.”

³⁴Vậy dân sự đem theo bột đã nhào nhưng chưa kịp dậy men. Họ cột các chén nhào bột vào trong quần áo và vác trên vai.³⁵Bấy giờ người Y-sơ-ra-ên làm y như lời Môi-se đã nói. Họ hỏi xin người Ai Cập cho các đồ bằng bạc, vàng và quần áo.³⁶Đức Giê-hô-va khiến người Ai Cập tích cực đáp ứng yêu cầu của người Y-sơ-ra-ên. Vậy người Ai Cập đưa cho họ bất cứ thứ gì họ xin. Bởi đó, dân Y-sơ-ra-ên cường đoạt dân Ai Cập.

³⁷Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-sét đến Su-cốt. Có khoảng 600.000 người nam đi bộ, ngoài phụ nữ và trẻ em.³⁸Cũng có một đám dân tạp đi với họ, cùng số lượng lớn các bầy đàn gia súc.³⁹Họ nướng bánh không men nhào với bột mà họ đem khỏi Ai Cập. Đó là bột không men vì họ đã bị đuổi ra khỏi Ai Cập và không kịp chuẩn bị thức ăn.

⁴⁰Dân Y-sơ-ra-ên đã sống tại Ai Cập được 430 năm.

⁴¹Vào cuối 430 năm, chính ngày đó, tất cả các quân đội của Đức Giê-hô-va đã ra khỏi xứ Ai Cập.⁴²Đây là đêm phải thức tỉnh để Đức Giê-hô-va đem họ ra khỏi xứ Ai Cập. Đây là đêm của Đức Giê-hô-va mà mọi thế hệ trong dân Y-sơ-ra-ên phải giữ.

⁴³Đức Giê-hô-va phán với Môi-se và A-rôn: “Đây là quy định về Lễ Vượt qua: không người ngoại quốc nào được ăn lễ ấy.⁴⁴Tuy nhiên, nô lệ của người Y-sơ-ra-ên, được mua bằng tiền, có thể ăn lễ đó sau khi đã làm phép cắt bì.

⁴⁵Người ngoại quốc và đầy tớ được thuê mướn không được ăn bất cứ món nào trong lễ ấy.⁴⁶Các người phải ăn thức ăn đó trong nhà. Các người không được đem bất cứ phần thịt nào ra khỏi nhà cũng không được phép làm gãy bất kỳ xương nào trong đó.

⁴⁷Cả cộng đồng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ này.⁴⁸Nếu một người ngoại quốc sống với các người và muốn giữ Lễ Vượt qua cho Đức Giê-hô-va, thì tất cả những người nam trong họ hàng người đó phải được cắt bì. Sau đó người mới có thể đến và giữ lễ. Người sẽ trở nên giống như dân bản xứ. Tuy nhiên, không người nào được phép ăn bất kỳ món nào nếu chưa cắt bì.

⁴⁹Luật này sẽ áp dụng với cả người bản xứ và người ngoại quốc sống giữa các người.”

⁵⁰Vậy tất cả dân Y-sơ-ra-ên làm theo y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se và A-rôn.⁵¹Chính trong ngày đó, Đức Giê-hô-va đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập theo quân đội của họ.

13 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, ²“Hãy biệt riêng cho Ta mọi con đầu lòng, con đầu lòng của người Y-sơ-ra-ên và các loài động vật. Con đầu lòng thuộc về Ta.”

³Môi-se nói với dân sự: “Hãy ghi nhớ ngày này, là ngày quý vị ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ, vì Đức Giê-hô-va đã dùng cánh tay mạnh mẽ của Ngài đem quý vị ra khỏi nơi này. Đừng ăn bánh có men. ⁴Hôm nay quý vị ra khỏi Ai Cập, nhằm ngày trong tháng A-bi. ⁵Khi Đức Giê-hô-va đem quý vị vào xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, là xứ mà Ngài đã thề với tổ tiên quý vị để ban cho quý vị, một xứ dưm sữa và mật – vậy hãy giữ lễ thờ phượng này trong tháng này.

⁶Vì quý vị phải ăn bánh không men trong bảy ngày; ngày thứ bảy sẽ là kỳ lễ được tổ chức để tỏ lòng tôn kính Đức Giê-hô-va. ⁷Quý vị phải ăn bánh không men trong suốt bảy ngày; không có bánh có men nào được thấy giữa quý vị. Không có men nào được thấy nơi quý vị trong lãnh thổ quý vị.

⁸Ngày hôm đó, hãy nói với con cái mình rằng: ‘Cha mẹ làm điều này là để tưởng nhớ việc Đức Giê-hô-va đã làm cho cha mẹ khi cha mẹ ra khỏi Ai Cập.’ ⁹Đây sẽ là lời nhắc nhở trên tay quý vị, và là lời nhắc nhở trên trán quý vị. Hầu cho miệng quý vị có thể dạy dỗ luật pháp của Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va đã dùng tay mạnh mẽ của Ngài đem quý vị ra khỏi Ai Cập. ¹⁰Vậy, hãy giữ luật này vào thời gian như đã định hàng năm.

¹¹Khi Đức Giê-hô-va đem quý vị vào xứ của dân Ca-na-an, như Ngài đã thề với quý vị và tổ tiên quý vị, và khi Ngài ban xứ đó cho quý vị, ¹²quý vị phải biệt riêng cho Ngài mọi con đầu lòng của quý vị và súc vật. Con đực sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va. ¹³Riêng với con đầu lòng của con lừa, quý vị phải mua một con chiên để chuộc lại. Nếu không chuộc lại, quý vị phải bẻ cổ nó. Nhưng riêng với mỗi con đầu lòng nam giữa con trai của quý vị - hãy chuộc lại chúng.

¹⁴Khi sau này con cái quý vị hỏi: ‘Điều này có nghĩa là gì?’ hãy trả lời: ‘Ấy là bởi Đức Giê-hô-va dùng tay quyền năng Ngài đem chúng ta ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ.’ ¹⁵Khi Pha-ra-ôn ương ngạnh không cho cha mẹ đi, Đức Giê-hô-va đã giết mọi con đầu lòng ở Ai Cập, cả con đầu lòng của loài người và súc vật. Đó là lý do cha mẹ dâng con đầu lòng của con người và súc vật cho Đức Giê-hô-va, và là lý do cha mẹ chuộc lại con đầu lòng trong số các con trai của cha mẹ.’ ¹⁶Đây sẽ là lời nhắc nhở trên tay và trên trán quý vị, vì chính Đức Giê-hô-va đã dùng tay mạnh mẽ của Ngài đem chúng ta ra khỏi Ai Cập.”

¹⁷Khi Pha-ra-ôn để cho dân sự ra đi, Đức Chúa Trời không dẫn họ đi qua xứ của dân Phi-li-tin, dù xứ đó gần. Vì Đức Chúa Trời nói: “Có lẽ chúng sẽ đổi ý khi chúng chiến tranh với dân đó và trở về xứ Ai Cập.” ¹⁸Vì vậy, Đức Chúa Trời dẫn dân sự đi qua đồng vắng để đến Biển Đỏ. Dân Y-sơ-ra-ên được vũ trang để chiến đấu đứng dậy ra khỏi xứ Ai Cập.

¹⁹Môi-se đem theo hài cốt của Giô-sép, vì Giô-sép đã bắt dân Y-sơ-ra-ên long trọng thề và nói rằng: “Chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ các người, hãy đem hài cốt ta theo các người.”

²⁰Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Su-cốt và cắm trại ở Ê-tam, ngay rìa của đồng vắng. ²¹Đức Giê-hô-va dẫn họ đi trong ban ngày bằng trụ mây. Ban đêm, Ngài dẫn họ đi bằng một trụ lửa để soi sáng họ. Bởi đó, họ có thể đi được cả ngày lẫn đêm. ²²Đức Giê-hô-va không cất trụ mây ban ngày hoặc trụ lửa ban đêm khỏi trước mặt dân sự.

14 ¹Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: ²“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên quay lại và cắm trại đối diện Phi Ha-hi-rốt, giữa Mích-đôn và biển, đối diện Ba-anh Xê-phôn. Các người phải cắm trại ngay biển đối diện Phi Ha-hi-rốt.” ³Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên: “Chúng đang lẩn quẩn trong xứ. Đồng vắng đã chặn hết đường của chúng.” ⁴Ta sẽ làm cứng lòng Pha-ra-ôn, nó sẽ đuổi theo họ. Ta sẽ được tôn kính vì có Pha-ra-ôn và quân đội nó. Người Ai Cập sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va.” Vậy, dân Y-sơ-ra-ên hạ trại theo như sự hướng dẫn.

⁵Khi vua Ai Cập được báo rằng dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ trốn, Pha-ra-ôn và quần thần ông đều đổi ý chống lại dân sự. Họ nói: “Chúng ta đã làm gì khi thả cho dân Y-sơ-ra-ên ra đi để chúng không làm việc cho chúng ta?”

⁶Vậy Pha-ra-ôn chuẩn bị các xe chiến mã và dẫn theo quân đội. ⁷Ông đem 600 xe chiến mã được tuyển chọn và tất cả xe chiến mã khác của Ai Cập, với các sĩ quan chỉ huy các xe đó. ⁸Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, ông đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ người Y-sơ-ra-ên đã ra đi thắng lợi về vang. ⁹Nhưng người Ai Cập đuổi theo họ, cùng với ngựa, xe chiến mã, kỵ binh và quân đội của vua. Chúng đuổi kịp người Y-sơ-ra-ên đang khi họ cắm trại ở bờ biển gần Phi Ha-hi-rốt, đối diện Ba-anh Xê-phôn.

¹⁰Khi Pha-ra-ôn đến gần, người Y-sơ-ra-ên nhìn lên và ngạc nhiên. Người Ai Cập đang hành quân sau họ, và họ kinh hãi. Dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu Đức Giê-hô-va. ¹¹Họ nói với Môi-se: “Bộ không có mồ mả ở Ai Cập nên ông mới dẫn chúng tôi ra đi để chết trong đồng vắng này chăng? Sao ông đối xử với chúng tôi như vậy, sao ông đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập?” ¹²Chẳng phải đây là điều chúng tôi đã bảo ông khi ở Ai Cập? Chúng tôi đã nói rằng, ‘Hãy để chúng tôi yên, đừng chúng tôi có thể làm việc cho người Ai Cập. Lẽ ra chúng tôi làm việc cho họ thì tốt hơn là chết trong đồng vắng.’”

¹³Môi-se trả lời dân sự: “Đừng sợ. Hãy đứng yên và xem sự giải cứu mà Đức Giê-hô-va sẽ làm trên quý vị hôm nay. Vì quý vị sẽ chẳng bao giờ thấy người Ai Cập mà ngày nay quý vị thấy. ¹⁴Đức Giê-hô-va sẽ tranh chiến cho quý vị, chỉ hãy đứng yên.”

¹⁵Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hỡi Môi-se, tại sao ngươi cứ kêu cầu Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên đi tiếp. ¹⁶Hãy giơ tay lên, hướng về biển và chia biển làm đôi, để dân Y-sơ-ra-ên băng qua biển trên đất khô. ¹⁷Hãy biết rằng Ta sẽ làm cứng lòng người Ai Cập, khiến chúng đuổi theo họ. Ta sẽ được tôn kính vì có Pha-ra-ôn và đội quân, xe chiến mã, và kỵ binh của nó. ¹⁸Rồi dân Ai Cập sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va khi Ta được tôn kính vì có Pha-ra-ôn, các xe chiến mã và kỵ binh của nó.”

¹⁹Thiên sứ của Đức Giê-hô-va vốn đi trước người Y-sơ-ra-ên, di chuyển ra phía sau họ. Trụ mây chuyển từ phía trước họ về phía sau. ²⁰Mây phủ giữa trại của Ai Cập và trại của Y-sơ-ra-ên. Với người Ai Cập thì đó là mây tối, nhưng mây đã soi sáng cho dân Y-sơ-ra-ên vào ban đêm, để người Ai Cập không tiếp cận phía bên kia được.

²¹Môi-se giơ tay ra trên biển. Đức Giê-hô-va dùng một trận gió đông mạnh thổi lui biển trong suốt đêm đó và khiến đất khô dưới biển lộ ra. Như vậy nước biển bị chia đôi. ²²Dân Y-sơ-ra-ên đi vào giữa biển trên đất khô. Nước tụ lại thành một bức tường ở cả bên trái và bên phải.

²³Người Ai Cập rượt theo họ. Hết thảy ngựa, xe chiến mã, và kỵ binh của Pha-ra-ôn đuổi theo họ vào lòng biển.

²⁴Nhưng sáng sớm hôm sau, Đức Giê-hô-va từ trụ lửa và trụ mây nhìn xuống đội quân Ai Cập. Ngài khiến người Ai Cập hoảng sợ. ²⁵Các bánh xe chiến mã bị kẹt, kỵ binh không điều khiển được. Người Ai Cập nói rằng: “Chúng ta hãy chạy trốn khỏi Y-sơ-ra-ên, vì Giê-hô-va đang thay họ tranh chiến lại chúng ta.”

²⁶Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy giơ tay ra trên biển để nước nhấn chìm người Ai Cập, các xe chiến mã và kỵ binh của chúng.” ²⁷Vậy Môi-se giơ tay ra trên biển, biển trở lại trạng thái bình thường vào bình minh hôm sau. Người Ai Cập bỏ chạy xuống biển, Đức Giê-hô-va đã đuổi người Ai Cập xuống giữa biển. ²⁸Nước biển đổ sập xuống và chôn vùi các xe chiến mã, kỵ binh, và toàn bộ quân đội của Pha-ra-ôn dưới nước. Không ai sống sót.

²⁹Tuy nhiên, dân Y-sơ-ra-ên đã đi trên đất khô ở giữa biển. Nước tụ lại thành bức tường ở cả hai bên.

³⁰Vậy, ngày hôm đó Đức Giê-hô-va đã giải cứu Y-sơ-ra-ên ra khỏi tay người Ai Cập, họ thấy xác của người Ai Cập trôi dạt vào bờ biển. ³¹Khi Y-sơ-ra-ên thấy quyền năng lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã thể hiện trên người Ai Cập, họ tôn kính Đức Giê-hô-va, họ tin cậy Đức Giê-hô-va và tôn thờ Ngài là Môi-se.

15 ¹Vậy Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát bài ca này dâng lên Đức Giê-hô-va: “Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã đắc thắng vinh quang; ngựa và kỵ binh đều bị Ngài quăng xuống biển.
² Đức Giê-hô-va là sức mạnh và là bài ca của tôi, Ngài là sự cứu rỗi của tôi. Đây là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ ngợi khen Ngài, Ngài là Đức Chúa Trời của tổ tiên tôi, tôi sẽ tôn ngợi Ngài.
³ Đức Giê-hô-va là chiến binh; danh Ngài là Giê-hô-va.
⁴ Ngài quăng các xe chiến mã và quân đội của Pha-ra-ôn xuống biển. Các sĩ quan được tuyển chọn của Pha-ra-ôn bị nhấn chìm xuống biển Sậy.
⁵ Vực sâu bao phủ chúng; chúng như cục đá chìm xuống đáy vực sâu.
⁶ Đức Giê-hô-va ơi, tay phải Ngài bày tỏ quyền năng vinh quang; Đức Giê-hô-va ơi, tay phải Ngài đánh tan quân thù.
⁷ Với đại quyền lớn lao, Ngài đánh đổ những kẻ nổi dậy chống lại Ngài. Ngài nổi cơn thịnh nộ; thiêu đốt chúng như gốc rạ.
⁸ Bồi hơi thổi từ lỗ mũi Ngài, nước liền dồn lại; nước biển dựng lên thành một đồng; nước dưới lòng biển sâu khựng lại.
⁹ Quân thù nói, ‘Ta sẽ đuổi bắt, ta sẽ bắt kịp, ta sẽ chia của cướp; ta sẽ tha hồ; ta sẽ rút gươm ra; tay ta sẽ tiêu diệt chúng.’
¹⁰ Nhưng Ngài thổi bằng một trận gió, và biển bao phủ chúng; chúng chìm như chì xuống đáy nước sâu.
¹¹ Đức Giê-hô-va ơi, trong các thần có ai như Ngài? Ai uy nghiêm thánh khiết, được tôn kính ngợi khen, làm phép lạ như Ngài?
¹² Ngài giơ tay phải ra, khiến đất nuốt chúng.
¹³ Bằng sự thành tín về giao ước, Ngài dẫn dắt dân được cứu. Bằng sức mạnh, Ngài dẫn họ đến nơi ngự thánh của Ngài.
¹⁴ Các dân sẽ nghe và run sợ; sự kinh hãi sẽ bao vây cư dân xứ Phi-li-tin.
¹⁵ Các tướng lĩnh Ê-dôm sẽ sợ hãi; binh lính của Mô-áp sẽ run rẩy; hết thủy cư dân Ca-na-an sẽ tan biến.
¹⁶ Sự kinh hãi và khiếp đảm sẽ giáng trên chúng. Vì quyền năng trong tay Ngài, chúng sẽ đứng chết trán như đá cho đến khi người ta đi ngang qua, Đức Giê-hô-va ơi – cho đến khi dân được cứu của Ngài đi ngang qua.
¹⁷ Ngài sẽ đem họ vào và trồng trên núi của cơ nghiệp Ngài, Đức Giê-hô-va ơi, là nơi mà Ngài đã dựng nên cho họ sống, lạy Chúa của chúng con, là nơi thánh mà tay Ngài đã dựng nên.
¹⁸ Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời vô cùng.”

¹⁹Vì ngựa cùng các xe chiến mã và kỵ binh của Pha-ra-ôn chạy xuống biển, nên Đức Giê-hô-va khiến nước biển nhấn chìm chúng. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên bước đi trên đất khô ở giữa biển.²⁰Nữ tiên tri Mi-ri-am, chị của A-rôn, cầm một cái trống lục lạc, và tất cả những người nữ cầm trống lục lạc đi ra, nhảy múa cùng với bà.²¹Mi-ri-am hát với họ: “Hãy hát cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài đắc thắng vinh quang. Ngài đã ném ngựa và kỵ binh xuống biển.”

²²Sau đó, Môi-se dẫn dân Y-sơ-ra-ên đi tiếp từ biển Sậy. Họ vào đồng vắng Su-rơ. Họ đi trong ba ngày trong đồng vắng và không tìm được nước.²³Khi đến Ma-ra, họ không thể uống nước tại đó vì nước có vị đắng. Vậy họ gọi nơi đó là Ma-ra.

²⁴Dân sự oán trách Môi-se mà rằng: “Chúng tôi có thể uống gì đây?”²⁵Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va chỉ cho ông thấy một khúc cây. Môi-se quăng khúc cây ấy xuống nước, nước liền hóa nên ngọt. Chính tại nơi đó Đức Giê-hô-va ban cho họ một luật lệ nghiêm khắc, và chính tại nơi đó Ngài thử họ.²⁶Ngài phán: “Nếu các người cẩn thận lắng nghe Ta, là Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, và làm điều thiện trước mặt Ta – nếu các người chú ý đến điều răn Ta và vâng giữ luật pháp Ta, Ta sẽ không giáng trên các người bất cứ bệnh tật nào như Ta đã giáng trên dân Ai Cập; vì Ta là Giê-hô-va, Đấng chữa lành các người.”

²⁷Sau đó dân sự đến Ê-lim, là nơi có 12 suối nước và 70 cây chà là. Họ hạ trại tại đó bên cạnh các suối nước.

16 ¹Dân sự đi tiếp từ Ê-lim, và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên tiến vào đồng vắng Sin, giữa Ê-lim và Si-nai, nhằm ngày 15 tháng thứ hai sau khi họ rời khỏi xứ Ai Cập. ²Cả hội chúng người Y-sơ-ra-ên oán trách Môi-se và A-rôn trong đồng vắng. ³Người Y-sơ-ra-ên nói với hai ông: “Giá như tay Đức Giê-hô-va giết chúng tôi trong xứ Ai Cập khi chúng tôi đang ngồi ăn bên các nồi thịt và ăn bánh no nê. Vì hai ông đã đem chúng tôi vào trong đồng vắng này để giết cả hội chúng bằng cơn đói.”

⁴Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ta sẽ giáng mưa bánh từ trời xuống cho các người. Chúng sẽ đi ra và gom phần ăn cho ngày đó để Ta thử chúng và xem chúng có vâng theo luật pháp Ta không. ⁵Ngày thứ sáu, chúng sẽ gom gấp hai lần so với những ngày khác, và nấu phần mình đã gom.”

⁶Sau đó Môi-se và A-rôn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: “Đến chiều tối, quý vị sẽ biết rằng chính Đức Giê-hô-va là Đấng đã đem quý vị ra khỏi xứ Ai Cập. ⁷Đến sáng mai, quý vị sẽ thấy vinh quang của Đức Giê-hô-va, vì Ngài có nghe lời oán trách của quý vị về Ngài. Chúng tôi là ai mà quý vị oán trách chúng tôi?” ⁸Môi-se nói thêm: “Quý vị sẽ biết điều này khi Đức Giê-hô-va ban thịt cho quý vị vào chiều nay và sáng mai sẽ được ăn bánh no nê – vì Ngài có nghe lời quý vị oán trách Ngài. A-rôn và tôi là ai? Quý vị oán trách không phải là oán trách chúng tôi, mà là oán trách Đức Giê-hô-va.”

⁹Môi-se nói với A-rôn: “Anh hãy nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, ‘Hãy đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài có nghe lời oán trách của quý vị.’”

¹⁰Khi A-rôn nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, dân sự nhìn về phía đồng vắng, và kìa, vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trong đám mây. ¹¹Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, ¹²“Ta đã nghe mọi lời oán trách của dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói với chúng rằng, ‘Đến chiều tối, các người sẽ ăn thịt, và sáng mai các người sẽ được ăn bánh no nê. Rồi các người sẽ biết Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.’”

¹³Buổi chiều, chim cút bay đến và phủ kín cả trại. Đến sáng có lớp sương phủ khắp trại. ¹⁴Khi lớp sương ấy tan đi, kìa, trên đất đồng vắng hiện ra một thứ mỏng mịn, mịn như sương muối trên đất. ¹⁵Khi dân Y-sơ-ra-ên thấy thứ đó, họ nói với nhau: “Đây là gì?” Họ không biết thứ đó. Môi-se nói với họ: “Đây là bánh mà Đức Giê-hô-va ban cho quý vị.”

¹⁶Này là mạng lệnh Đức Giê-hô-va đã truyền: ‘Mỗi người phải gom đủ số lượng cần ăn, mỗi người gom 1 ô-me theo số người ở trong lều. Nghĩa là: hãy gom đủ cho từng người trong lều mình.’”

¹⁷Dân Y-sơ-ra-ên làm y như vậy. Một số thì gom nhiều hơn, một số thì gom ít hơn. ¹⁸Khi họ đã gom đủ 1 ô-me, thì ai gom nhiều cũng ăn hết, ai gom ít cũng không thiếu. Mỗi người đều gom đủ tùy theo nhu cầu mình.

¹⁹Môi-se nói với họ: “Không ai được chừa lại đến sáng hôm sau.” ²⁰Tuy nhiên, họ không nghe lời Môi-se. Có người chừa lại một ít bánh đến sáng hôm sau, nhưng bánh nổi giòi và có mùi hôi thối. Vậy Môi-se giận họ.

²¹Họ gom bánh vào mỗi buổi sáng. Mỗi người gom đủ phần ăn trong ngày đó. Khi mặt trời lên cao, bánh còn sót lại trên đất tan biến.

²²Vào ngày thứ sáu, họ gom nhiều gấp đôi so với những ngày khác, mỗi người được 2 ô-me. Các lãnh đạo trong hội chúng đến gặp Môi-se. ²³Ông nói với họ: “Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: ‘Ngày mai là ngày yên nghỉ, là ngày Sa-bát thánh để tôn kính Đức Giê-hô-va. Hãy nấu thứ gì mà quý vị muốn nấu, luộc thứ gì mình muốn luộc. Những gì còn dư, hãy để cho sáng mai.’”

²⁴Vậy họ để bánh ấy riêng cho sáng hôm sau, như Môi-se đã chỉ dẫn. Bánh không bị thối, cũng không bị giòi bọ.

²⁵Môi-se nói: “Hôm nay quý vị hãy ăn phần đó, vì hôm nay là ngày Sa-bát được dành riêng để tôn kính Đức Giê-hô-va. Hôm nay quý vị sẽ không thấy bánh đó ngoài đồng.”

²⁶Quý vị sẽ gom bánh trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát. Ngày Sa-bát sẽ không có ma-na. ²⁷Vào ngày thứ bảy có một số người đi ra đồng để gom ma-na nhưng họ không tìm được cái nào.

²⁸Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Các người còn không giữ điều răn và luật pháp Ta cho đến khi nào?” ²⁹Hãy xem, Ta, Đức Giê-hô-va đã ban cho các người ngày Sa-bát. Vậy vào ngày thứ sáu, Ta sẽ ban bánh cho các người đủ trong hai ngày. Mỗi người trong các người phải ở trong lều mình; không ai được ra khỏi nơi mình trong ngày thứ bảy. ³⁰Vậy dân sự nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy.

³¹Dân Y-sơ-ra-ên gọi thức ăn đó là “ma-na.” Ma-na có màu trắng như hạt cây rau mùi, mùi vị như bánh quế trộn với mật ong.³²Môi-se nói: “Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền: ‘Hãy giữ 1 ô-me ma-na qua các đời của các người để con cháu các người thấy bánh mà Ta đã nuôi các người trong đồng vắng, sau khi Ta đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập.’”

³³Môi-se nói với A-rôn: “Anh hãy lấy một cái nôi và nhặt 1 ô-me ma-na bỏ vào đó. Hãy giữ ma-na này trước mặt Đức Giê-hô-va trong các thế hệ.”³⁴Như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se, A-rôn đựng ma-na trong bình đặt bên cạnh chứng cớ.³⁵Dân Y-sơ-ra-ên ăn ma-na trong 40 năm cho đến khi bước vào xứ Ca-na-an.³⁶Bấy giờ 1 ô-me bằng 1/10 của 1 ê-pha.

17 ¹Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi tiếp từ đồng vắng Sin, theo lời hướng dẫn của Đức Giê-hô-va. Họ hạ trại tại Rê-phi-đim, nhưng nơi đó không có nước cho dân sự uống.²Vì vậy họ đổ thừa Môi-se về tình huống đó và rằng: “Hãy cho chúng tôi nước uống.” Môi-se đáp: “Sao quý vị gây sự với tôi? Sao quý vị thử Đức Giê-hô-va?”³Dân sự rất khát nước, và họ oán trách Môi-se. Họ nói: “Sao các ông đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập? Để giết chúng tôi cùng con cháu chúng tôi và gia súc bằng cơn khát sao?”

⁴Vậy Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va: “Con nên làm gì với dân này? Thiếu điều họ ném đá con.”⁵Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se: “Hãy đi trước dân sự, và đem theo người vài trưởng lão trong Y-sơ-ra-ên. Hãy đem theo cây gậy mà người đã đập dưới nước và ra đi.”⁶Ta sẽ đứng trước mặt người tại hòn đá ở Hô-rếp, hãy đập vào hòn đá đó. Nước sẽ chảy ra khỏi hòn đá để dân sự uống.” Môi-se làm y như vậy trước mặt các trưởng lão Y-sơ-ra-ên.⁷Ông gọi nơi đó là Ma-sa và Mê-ri-ba vì cơ lời oán trách của Y-sơ-ra-ên, và vì họ đã thử Chúa khi nói rằng: “Đức Giê-hô-va có ngụ giữa chúng ta không?”

⁸Sau đó, một đội quân của người A-ma-léc đến tấn công Y-sơ-ra-ên tại Rê-phi-đim.⁹Môi-se nói cùng Giô-suê: “Hãy chọn vài người nam và ra trận. Hãy chiến đấu chống lại dân A-ma-léc. Ngày mai ta sẽ đứng trên đỉnh đồi cầm cây gậy của Đức Chúa Trời trong tay.”¹⁰Vậy Giô-suê đánh dân A-ma-léc như Môi-se đã ra lệnh, trong khi Môi-se, A-rôn, và Hu-rơ lên đỉnh đồi.

¹¹Hễ Môi-se giơ tay lên, thì dân Y-sơ-ra-ên thắng; hễ ông hạ tay xuống, thì dân A-ma-léc bắt đầu thắng.¹²Khi Môi-se mỏi tay, A-rôn và Hu-rơ lấy một cục đá và đặt dưới chân ông để ông ngồi. Đồng thời, A-rôn và Hu-rơ giữ hai tay của ông, một người ở bên này, và người kia ở bên kia. Vậy tay của Môi-se được giữ vững cho đến khi mặt trời lặn.

¹³Do đó Giô-suê đánh bại dân A-ma-léc bằng gươm.

¹⁴Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy chép lại điều này trong một quyển sách và đọc cho Giô-suê nghe rõ, vì Ta sẽ xóa sạch kỷ niệm hoàn toàn về A-ma-léc dưới trời.”¹⁵Vậy Môi-se dựng một bàn thờ và đặt tên “Đức Giê-hô-va là ngọn cờ của tôi.”¹⁶Ông làm như vậy, vì ông nói: “Đức Giê-hô-va đã thề rằng Ngài sẽ đánh dân A-ma-léc từ đời này qua đời kia.”

18 ¹Giê-trô, thầy tế lễ xứ Ma-di-an, cha vợ của Môi-se, đã nghe về tất cả mọi việc Đức Chúa Trời làm cho Môi-se và Y-sơ-ra-ên là dân Ngài. Ông có nghe rằng Đức Giê-hô-va đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập.²Giê-trô, cha vợ Môi-se, đã nhận lại Sê-phô-ra, vợ Môi-se, sau khi ông cho bà về nhà,³và hai con trai; một người tên là Ghệt-sôm, vì Môi-se nói rằng: “Tôi là người ngoại quốc ở xứ ngoại quốc.”⁴Người còn lại tên là Ê-li-ê-xe, vì Môi-se nói rằng: “Đức Chúa Trời của tổ tiên tôi là Đấng giúp đỡ tôi. Ngài đã cứu tôi khỏi gươm của Pha-ra-ôn.”

⁵Giê-trô, cha vợ Môi-se, dẫn hai con trai và vợ của Môi-se đến gặp Môi-se trong đồng vắng là nơi ông đang hạ trại dưới chân núi của Đức Chúa Trời.⁶Ông nói với Môi-se: “Cha Giê-trô, cha vợ của con, có dẫn theo vợ và hai con trai của con đến gặp con đây.”

⁷Môi-se đi ra gặp cha vợ mình, quỳ xuống, và hôn người. Họ hỏi thăm nhau rồi vào trong lều.⁸Môi-se kể cho cha vợ về mọi điều Đức Giê-hô-va đã giáng trên Pha-ra-ôn và dân Ai Cập vì cố dân Y-sơ-ra-ên, về mọi gian khó họ đã gặp dọc đường, và cách Đức Giê-hô-va giải cứu họ.

⁹Giê-trô vui mừng về mọi điều tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã giải cứu họ khỏi sức mạnh của người Ai Cập.¹⁰Giê-trô nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va được ngợi khen, vì Ngài đã giải cứu các con khỏi người Ai Cập và quyền lực của Pha-ra-ôn, Ngài đã giải thoát họ khỏi sự cai trị của chúng.”¹¹Bây giờ cha biết rằng Đức Giê-hô-va lớn hơn tất cả các thần, vì khi người Ai Cập đối xử ngạo mạn với người Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Ngài.”

¹²Giê-trô, cha vợ Môi-se, dâng một của lễ thiêu và các của tế lễ lên Đức Chúa Trời. A-rôn và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến ăn trước mặt Đức Chúa Trời cùng với cha vợ của Môi-se.

¹³Hôm sau, Môi-se ngồi xét xử dân sự. Dân chúng đứng quanh ông từ sáng đến chiều tối.¹⁴Khi cha vợ Môi-se thấy mọi điều ông đã làm cho dân sự, ông nói: “Con đang làm gì với dân này vậy? Sao con phải ngồi một mình và mọi người đứng quanh con từ sáng đến tối?”

¹⁵Môi-se trả lời cha vợ ông: “Dân này đến gặp con đặng muốn biết sự hướng dẫn của Chúa.”¹⁶Khi họ tranh cãi, họ đến gặp con. Con phân xử giữa người này với người kia, và dạy họ các quy chế cùng luật pháp của Đức Chúa Trời.”

¹⁷Cha vợ Môi-se nói cùng ông: “Điều con đang làm thật không tốt.”¹⁸Chắc chắn con và những người đến gặp con sẽ mệt mỏi, vì gánh nặng này quá nặng nề cho con. Con không thể làm một mình.¹⁹Hãy nghe cha. Cha sẽ cho con lời khuyên, và Đức Chúa Trời sẽ ở cùng con, vì con là người đại diện của dân sự trước mặt Đức Chúa Trời, con sẽ trình lên Ngài mọi sự bất đồng của họ.²⁰Con phải dạy dỗ họ các quy chế và luật pháp Ngài. Con phải chỉ cho họ con đường phải đi và việc cần làm.

²¹Hơn nữa, con phải chọn những người có năng lực từ trong dân sự, những người nam tôn kính Chúa, những con người chân thật ghét của hối lộ. Con phải đặt họ cai trị dân sự, làm lãnh đạo của hàng ngàn, hàng trăm, năm chục, và mười người.²²Họ sẽ xét xử dân sự đối với tất cả các việc thường, nhưng việc nào khó thì họ sẽ đưa cho con xét xử. Với tất cả những việc thường, họ có thể xét xử. Bởi đó sẽ dễ dàng hơn cho con, họ sẽ cùng con chia sẻ gánh nặng.²³Nếu con làm vậy, và nếu Đức Chúa Trời truyền con phải làm vậy, con sẽ có thể chịu đựng, và cả dân sự sẽ thỏa mãn mà về nhà.”

²⁴Vậy Môi-se nghe lời của cha vợ mình và làm mọi điều y như ông đã nói.²⁵Môi-se chọn những người có năng lực từ trong Y-sơ-ra-ên và lập họ làm đầu dân sự, lãnh đạo một ngàn, một trăm, năm mươi, và mười người.²⁶Họ xét xử dân sự đối với các việc thường. Việc nào khó thì họ chuyển qua cho Môi-se, còn họ tự xét xử tất cả những việc nhỏ.²⁷Môi-se tiễn cha vợ mình, và Giê-trô trở về trong xứ của ông.

19 ¹Đến tháng ba sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ai Cập, trong ngày đó, họ đến đồng vắng Si-nai.²Sau khi rời Rê-phi-đim và đến đồng vắng Si-nai, họ hạ trại ở đồng vắng đối diện núi.

³Môi-se lên núi để ra mắt Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va gọi ông từ trên núi và phán rằng: “Người phải nói với nhà Gia-cốp, dân Y-sơ-ra-ên:⁴Các người đã chứng kiến việc Ta làm trên dân Ai Cập, thế nào Ta đã công các người trên cánh đại bàng và đem các người đến với Ta.⁵Vậy bây giờ, nếu các người thuận phục lắng nghe tiếng Ta và giữ giao ước Ta, các người sẽ là tài sản đặc biệt của Ta từ giữa các dân, vì cả thế gian thuộc về Ta.⁶Các người sẽ là vương quốc của thầy tế lễ và là quốc gia thánh của Ta. Đây là những lời người phải nói với dân Y-sơ-ra-ên.”

⁷Vậy Môi-se xuống núi và triệu tập các trưởng lão trong dân chúng. Ông trình bày với họ mọi lời mà Đức Giê-hô-va đã truyền.⁸Cả dân sự đồng thanh trả lời và nói: “Chúng tôi sẽ làm mọi điều Đức Giê-hô-va phán.” Sau đó Môi-se trình cho Đức Giê-hô-va lời của dân sự.

⁹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ta sẽ ngự trong đám mây đen đến cùng người đặt chúng có thể nghe khi Ta phán cùng người và tin người mãi mãi.” Vậy Môi-se thuật lại lời của dân sự cho Đức Giê-hô-va.

¹⁰Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hãy đến gặp dân sự. Hôm nay và ngày mai các người phải biệt riêng cho Ta, hãy bảo chúng giặt sạch quần áo.¹¹Hãy sẵn sàng cho ngày thứ ba, vì trong ngày thứ ba, Ta, Giê-hô-va, sẽ ngự xuống núi Si-nai.

¹²Người phải định ranh giới quanh núi cho dân sự. Hãy nói với chúng, ‘Quý vị phải cẩn thận, đừng lên núi hay đụng vào ranh giới. Ai đụng đến núi thì chắc chắn sẽ chết.’¹³Không ai được đụng đến người đó. Bằng không, ai làm vậy chắc chắn sẽ bị ném đá hoặc bắn chết bằng cung tên. Dù đó là người hay thú vật, hễ ai đụng vào sẽ chết. Khi nào có tiếng kèn thổi dài, chúng có thể đi lên núi.”

¹⁴Vậy Môi-se xuống núi gặp dân sự. Ông biệt riêng họ ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và họ giặt quần áo mình.¹⁵Ông nói với họ: “Hãy sẵn sàng cho ngày thứ ba; đừng lại gần vợ quý vị.”

¹⁶Sáng thứ ba, có sấm sét, chớp nhoáng và đám mây dày trên núi, cùng tiếng kèn rất dài. Cả dân sự trong trại đều run sợ.¹⁷Môi-se dẫn dân sự ra khỏi trại để gặp Đức Chúa Trời, họ đứng ở chân núi.¹⁸Khói bao phủ Núi Si-nai hoàn toàn vì Đức Giê-hô-va ngự trong lửa và khói. Khói bay lên như khói từ lò, và núi đều rung động dữ dội.

¹⁹Khi tiếng kèn thổi to hơn và to hơn, Môi-se nói, và Đức Chúa Trời cất tiếng trả lời ông.²⁰Đức Giê-hô-va ngự xuống Núi Si-nai, trên đỉnh núi, Ngài gọi Môi-se lên đỉnh. Vậy Môi-se đi lên đó.²¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy xuống và cảnh báo chúng chớ vượt qua ranh giới để nhìn Ta, kẻo nhiều người trong chúng sẽ bị diệt vong.²²Hãy bảo các thầy tế lễ nào đến gần Ta phải biệt riêng mình – chuẩn bị chính mình cho sự hiện đến của Ta – đừng Ta không giáng phạt họ.”

²³Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Dân sự không thể lên núi, vì Ngài đã ra lệnh cho chúng con: ‘Hãy đặt ranh giới quanh núi và biệt riêng núi ấy cho Đức Giê-hô-va.’”²⁴Đức Giê-hô-va trả lời ông: “Hãy đi, xuống núi, và dẫn A-rôn lên với người, nhưng đừng để thầy tế lễ và dân sự vượt qua lằn ranh để đến với Ta, nếu không Ta sẽ đánh phạt chúng.”²⁵Vậy Môi-se xuống núi gặp dân sự và nói với họ.

20¹ Đức Chúa Trời phán những lời này:²“Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ.³ Ngươi chớ có các thần khác ở trước mặt Ta.

⁴Ngươi chớ làm hình tượng cho mình hoặc hình tượng của vật gì ở trên trời cao kia, hoặc bên dưới đất, hoặc dưới nước.⁵ Ngươi chớ quỳ lạy trước chúng hay thờ lạy chúng, vì Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, là Đức Chúa Trời đố kỵ. Ta sẽ trừng phạt tội gian ác của tổ tiên bằng sự giáng phạt trên con cháu, từ đời thứ ba đến đời thứ tư của những kẻ nào ghét Ta.⁶ Nhưng Ta sẽ tỏ lòng thành tín theo thỏa ước cho hàng ngàn đời người nào yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.

⁷Ngươi chớ lấy danh Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, mà làm chơi, vì Ta sẽ không xem kẻ nào lấy danh Ta mà làm chơi là vô tội.

⁸Hãy nhớ ngày Sa-bát và biệt riêng cho Ta.⁹ Ngươi phải lao động và làm hết mọi công việc mình trong sáu ngày.

¹⁰Nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát dành cho Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Trong ngày đó, ngươi. Con trai, con gái, tớ trai, tớ gái, gia súc, hay khách ngoại quốc ở trong nhà ngươi, chớ làm việc gì cả.¹¹ Vì trong sáu ngày Ta, Giê-hô-va, đã dựng nên trời, đất, và biển, cùng mọi vật ở trong đó, và nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy. Vậy Ta, Giê-hô-va, đã ban phước cho ngày Sa-bát và dành riêng ngày đó cho Ta.

¹²Hãy tôn kính cha mẹ ngươi, để ngươi được sống lâu trên đất mà Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, sẽ ban cho.

¹³Ngươi chớ giết người.

¹⁴Ngươi chớ phạm tội ngoại tình.

¹⁵Ngươi chớ trộm cướp.

¹⁶Ngươi chớ làm chứng dối về kẻ lân cận ngươi.

¹⁷Ngươi chớ thèm muốn nhà của láng giềng ngươi; ngươi chớ tham vợ của láng giềng ngươi, tớ trai, tớ gái, bò, lừa, hay vật chi thuộc về láng giềng ngươi.”

¹⁸Cả dân sự thấy sấm sét và chớp nhoáng, họ nghe tiếng kèn thổi, và núi bốc khói. Khi dân sự thấy điều đó, họ run sợ và đứng xa xa.¹⁹ Họ nói với Môi-se: “Hãy nói với chúng tôi, chúng tôi sẽ nghe; nhưng đừng để Đức Chúa Trời phán cùng chúng tôi, nếu không chúng tôi ắt sẽ chết.”²⁰ Môi-se nói cùng dân sự: “Chớ sợ hãi, vì Đức Chúa Trời đã ngự đến để thưởng quý vị hầu cho quý vị tôn kính Ngài và không phạm tội.”

²¹Vậy dân sự đứng xa xa, và Môi-se đến gần đám mây đen nơi Đức Chúa Trời đang ngự.

²²Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Đây là điều ngươi phải nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: ‘Chính các ngươi đã thấy Ta phán với các ngươi từ trời.’²³ Các ngươi chớ làm cho mình thần nào khác ngoài Ta, dù là thần bằng bạc hay thần bằng vàng.

²⁴Các ngươi phải làm một bàn thờ bằng đất nung cho Ta, các ngươi phải dâng tế lễ thiêu, tế lễ cầu an, cừu, dê và bò trên bàn thờ ấy. Bất cứ nơi nào Ta làm cho tên Ta được tôn kính, Ta sẽ đến và ban phước cho các ngươi.²⁵ Nếu các ngươi thiết lập cho Ta một bàn thờ bằng đá thì đừng dùng đá đẽo, vì các ngươi sẽ làm ô uế bàn thờ khi dùng dụng cụ để đẽo đá.²⁶ Ngươi chớ đi lên bàn thờ bằng bậc thang, để sự lỏa lồ của ngươi sẽ không bị lộ.”

21¹ Bây giờ, đây là những luật lệ người phải truyền cho dân sự:

24² “Nếu người mua một nô lệ người Hê-bơ-rơ, nó sẽ phục vụ trong sáu năm, đến năm thứ bảy, nó sẽ được tự do ra đi mà không cần phải đóng tiền chuộc.³ Nếu một mình nó về nhà người, thì một mình nó sẽ được tự do; nếu nó đã lấy vợ, thì vợ sẽ ra đi với nó.⁴ Nếu chủ cưới vợ cho nó, và nàng sanh cho nó con trai hay con gái, thì vợ và con cái nàng sẽ thuộc về chủ nàng, còn một mình nó sẽ được tự do.

5⁵ Nhưng nếu nó tuyên bố: “Tôi yêu chủ tôi, vợ tôi, và các con tôi; tôi không muốn tự do,”⁶ thì chủ phải dẫn nó đến trước mặt Đức Chúa Trời. Chủ dẫn nó đến trước cánh cửa hoặc khung cửa, lấy dùi xỏ tai nó. Như vậy, nô lệ ấy sẽ hầu hạ chủ suốt đời.

7⁷ Nếu ai bán con gái mình làm tỳ nữ, nàng sẽ không được tự do như các nam nô lệ.⁸ Nếu nàng không làm hài lòng chủ mình, là người đã chọn nàng để hầu hạ, thì chủ phải để nàng được chuộc lại. Chủ không có quyền bán nàng cho người ngoại quốc. Chủ không có quyền đó, vì người đã đối xử bất công với nàng.

9⁹ Nếu chủ gả nàng cho con trai mình, người phải đối xử với nàng y như là con gái mình.¹⁰ Nếu chủ cưới người khác, thì không được cắt giảm thức ăn, quần áo, hoặc quyền phối ngẫu của nàng.¹¹ Nhưng nếu chủ không làm cho nàng ba điều này, nàng có thể ra đi tự do mà không phải trả tiền.

12¹² Ai đánh chết người, chắc chắn phải bị xử tử.¹³ Nếu người đó không cố ý, nhưng vô tình làm thiệt mạng người khác, Ta sẽ bố trí một nơi để người có thể lẩn trốn.¹⁴ Nếu ai toan tính làm hại rồi giết đi, người phải bắt nó đem đi xử tử, dù nó trốn tại bàn thờ của Đức Chúa Trời.

15¹⁵ Ai đánh cha hay mẹ mình, phải bị xử tử.

16¹⁶ Ai bắt cóc người ta và bán đi, hoặc nạn nhân bị bắt cóc được phát hiện đang khi bị giam giữ, thì kẻ bắt cóc ấy sẽ bị xử tử.

17¹⁷ Ai mắng cha hay mẹ mình phải bị xử tử.

18¹⁸ Nếu hai người đánh lộn, người này lấy đá hoặc dùng tay đánh người kia mà không làm người đó chết, nhưng nằm liệt giường;¹⁹ vậy nếu nạn nhân phục hồi và có thể chống gậy đi đứng, người đánh phải trả tiền chữa trị thiệt hại nạn nhân suốt thời gian dưỡng bệnh; người cũng phải thanh toán cho đến khi người kia hoàn toàn bình phục. Tuy nhiên người đánh sẽ không mắc tội sát nhân.

20²⁰ Nếu ai lấy gậy đánh tôi trai tớ gái mình, và nếu nô lệ đó chết vì cú đánh, thì chủ phải bị trừng phạt.²¹ Tuy nhiên, nếu nô lệ còn sống được một hay hai ngày, chủ sẽ không bị trừng phạt, vì người đã mua nô lệ đó.

22²² Nếu hai người đánh nhau, trúng một phụ nữ có thai đến nỗi khiến sảy thai nhưng không gây ra thương tích cho nàng, thì người mắc lỗi phải bị phạt, nếu chồng nàng đòi nộp phạt, thì người gây sự phải bồi thường theo phán quyết của thẩm phán.²³ Nhưng nếu gây thiệt hại nghiêm trọng, thì mạng đền mạng,²⁴ mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân,²⁵ bỏng đền bỏng, thương tích đền thương tích, hoặc bầm đền bầm.

26²⁶ Nếu ai đánh trúng mắt của tôi trai tớ gái mình và gây mù mắt, thì chủ phải thả tự do cho người đó để bồi thường cho mắt của người.²⁷ Nếu ai đánh gãy răng tôi trai tớ gái mình thì phải thả tự do cho người đó để đền răng bị gãy.

28²⁸ Nếu một con bò đực húc chết một người nam hay người nữ, con bò đó phải bị ném đá, các người không được ăn thịt của nó; tuy nhiên chủ con bò sẽ được tha bổng.²⁹ Nhưng nếu con bò từng có tật húc người khi trước, chủ bò đã bị cảnh cáo nhưng không quản lý bò, và con bò húc chết một người nam hay người nữ, thì con bò đó phải bị ném đá, chủ nó cũng phải bị ném đá cho tới chết.³⁰ Nếu người ta yêu cầu người phải trả tiền để chuộc mạng sống mình, thì người phải trả y như yêu cầu đó.

31³¹ Nếu con bò húc con trai hay con gái của người khác, chủ của nó phải tuân theo luật lệ này.³² Nếu con bò húc một tôi trai hay tớ gái, thì con bò phải trả ba mươi miếng bạc, rồi ném đá con bò ấy.

33³³ Nếu ai mở miệng giếng mà không đập nắp, hoặc nếu ai đào giếng mà không đập lại, thì con bò hay con lừa rơi xuống đó,³⁴ chủ giếng phải bồi thường thiệt hại. Người phải trả tiền cho chủ của con vật bị chết, và con thú chết đó sẽ trở thành vật của người.

35³⁵ Nếu bò của người này húc bò của người khác làm nó chết, họ phải bán con bò còn sống và chia đôi số tiền, họ cũng phải chia con bò chết.³⁶ Nhưng nếu xác định là con bò từng có thói quen húc trong quá khứ, và chủ nó không có trách nhiệm giữ nó, người phải đền con bò của mình cho người kia, và giữ lại con vật bị chết.

22 ¹Nếu ai trộm một con bò hay một con chiên rồi giết nó hoặc bán nó, kẻ trộm phải đền năm con bò cho một con bò bị ăn cắp, và bốn con chiên cho một con chiên bị ăn cắp.

²Nếu tên trộm bị bắt quả tang khi đang đột nhập, và nếu nó bị đánh chết, thì người đánh nó sẽ không phạm tội sát nhân.³Nhưng nếu mặt trời đã mọc trước khi tên trộm đột nhập, người giết kẻ trộm sẽ mang tội sát nhân. Kẻ trộm phải bồi thường. Nếu tên trộm không có gì để bồi thường, hãy bán nó làm nô lệ để bồi thường cho việc trộm cắp.

⁴Nếu con vật ăn cắp còn sống trong tay kẻ trộm, dù đó là bò, lừa, hay chiên, tên trộm phải đền gấp đôi.

⁵Nếu ai thả gia súc mình vào ruộng hay vườn nho và không quản lý chúng, để chúng đi lạc qua ruộng của người khác và gây thiệt hại, người đó phải bồi thường bằng những hoa quả tốt nhất của ruộng mình và vụ mùa tốt nhất của vườn nho mình.

⁶Nếu lửa nổi lên rồi lan sang cỏ gai, cháy lan ra lúa mới gặt, hoặc lúa chưa gặt, hoặc cháy cả đám ruộng, thì người đốt lửa phải bồi thường thiệt hại.

⁷Nếu ai đưa tiền hoặc đồ vật mình cho láng giềng giữ hộ, nếu xảy ra trộm cắp trong nhà của người giữ, và nếu tên trộm bị bắt, nó phải bồi thường gấp đôi.⁸Nhưng nếu không bắt được trộm, chủ nhà phải đến trình diện các quan tòa để xác định rằng mình không rớ tay vào tài sản của láng giềng mình.

⁹Nếu xảy ra vấn đề tranh cãi, dù là tranh cãi về bò, lừa, chiên, quần áo, hay bất cứ vật nào thất lạc mà một bên nói rằng: "Vật này thuộc về tôi," thì hai bên phải khiêu nại trước mặt quan tòa. Ai bị quan tòa định tội sẽ phải bồi thường gấp đôi cho láng giềng mình.

¹⁰Nếu ai nhờ láng giềng mình giữ hộ một con lừa, bò, chiên, hoặc bất cứ con vật nào, và nếu con vật đó chết, bị thương hoặc bị trộm mà không ai hay biết,¹¹thì hai bên phải thề với Đức Giê-hô-va, rằng người ấy không nhúng tay vào tài sản của láng giềng mình. Chủ nhân phải chấp nhận lời thề đó, và người kia sẽ không phải bồi thường.

¹²Nhưng nếu con vật đã bị trộm, thì người phải bồi thường cho chủ con vật.¹³Nếu một con vật bị thú dữ xé xác, người giữ phải đem con vật về làm bằng chứng. Người sẽ không phải bồi thường cho con vật bị xé xác.

¹⁴Nếu ai mượn một con vật nào từ láng giềng mình và con vật đó bị thương hay chết khi không có mặt người chủ, người mượn sẽ phải bồi thường.¹⁵Nhưng nếu có mặt chủ của nó tại đó, người mượn sẽ không phải bồi thường; nếu con vật được cho mượn, người mượn phải thanh toán chi phí thuê mượn.

¹⁶Nếu người nam nào dụ dỗ một trinh nữ chưa đính hôn, nếu ngủ với nàng, thì người đó phải cưới nàng làm vợ bằng cách nộp sính lễ.¹⁷Nếu cha nàng hoàn toàn từ chối chịu gả nàng, người đó phải trả tiền tương đương với sính lễ cưới trinh nữ.

¹⁸Người chớ để phù thủy nào sống.

¹⁹Ai ngủ với thú vật sẽ bị xử tử.

²⁰Ai dâng của lễ cho bất cứ thần nào ngoài Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt hoàn toàn.

²¹Chớ bạc đãi người ngoại quốc nào hoặc áp bức người, vì người từng là dân ngoại quốc trong xứ Ai Cập.

²²Người chớ ngược đãi góa phụ hoặc trẻ mồ côi cha.²³Nếu người khiến họ đau khổ, và nếu họ kêu cầu Ta, là Đức Giê-hô-va, chắc chắn Ta sẽ nghe tiếng kêu cầu của họ.²⁴Ta sẽ nổi giận bừng bừng, Ta sẽ dùng gươm mà giết người; vợ người sẽ thành góa bụa, con cái người sẽ mồ côi cha.

²⁵Nếu người cho một người nào trong dân Ta, là người nghèo khó, được vay mượn, thì chớ đối xử với họ như người cho vay tiền và cũng đừng lấy lãi.²⁶Nếu người lấy áo quần của láng giềng mình làm của nợ, thì phải trả lại cho người trước khi hoàng hôn,²⁷vì đó là đồ mặc duy nhất của người; đó là áo quần để người che thân. Người sẽ mặc gì để ngủ? Nếu người kêu cầu Ta, Ta sẽ nghe tiếng người, vì Ta hay thương xót.

²⁸Chớ báng bổ Ta, là Đức Chúa Trời, cũng chớ rửa người cai trị dân người.

²⁹Người chớ chậm trễ dâng hoa quả mùa vụ hoặc rượu nho người thu hoạch. Hãy dâng cho Ta con trai đầu lòng của người.

³⁰Người cũng hãy dâng cho Ta con đầu lòng của bò và chiên người. Vì chúng có thể ở với mẹ chúng trong bảy ngày, nhưng ngày thứ tám là ngày người phải đem dâng cho Ta.

³¹Các người sẽ là dân thánh của Ta. Vậy người chớ ăn thịt con vật nào bị thú dữ cắn xé ngoài đồng. Trái lại, hãy quăng nó cho chó ăn.

23 ¹Người chớ phao tin đồn nhảm. Chớ cùng kẻ gian ác mà làm chứng dối.

²Chớ hòa theo đám đông mà làm ác, khi người làm nhân chứng cũng chớ hòa theo đám đông mà xuyên tạc công lý.³Chớ thiên vị người nghèo khi họ kiện tụng.

⁴Nếu người thấy con bò hay lừa của kẻ thù mình đi lạc, hãy dẫn nó về cho người ấy.⁵Nếu người thấy con lừa của kẻ ghét mình ngã quỵ xuống đất khi chở nặng thì chớ làm ngơ. Hãy giúp người ấy cùng con lừa.

⁶Chớ xuyên tạc công lý về phía người nghèo khi họ kiện tụng.

⁷Chớ thông đồng với kẻ khác mà vu khống, cũng chớ giết người vô tội hay người công bình, vì Ta sẽ không tha cho kẻ gian ác.

⁸Chớ bao giờ nhận hối lộ, vì của hối lộ làm mù những kẻ sáng mắt, và xuyên tạc lời nói của người thành thật.

⁹Người chớ áp bức người ngoại quốc, vì người biết thân phận của người ngoại quốc, người đã từng là khách ngoại quốc trong xứ Ai Cập.

¹⁰Hãy gieo giống trong sáu năm và thâu gặt hoa lợi.¹¹Nhưng đến năm thứ bảy thì chớ cày xới và trồng trọt, để người nghèo trong dân người thu nhặt mà ăn. Những gì họ bỏ lại, thú đồng sẽ ăn. Hãy làm tương tự với vườn nho và vườn cây ô-liu người.

¹²Người hãy làm việc mình trong sáu ngày, nhưng đến ngày thứ bảy người phải nghỉ ngơi. Như vậy để bò và lừa người được nghỉ ngơi, và con trai của nữ tỳ người và bất kỳ khách ngoại quốc nào cũng được nghỉ ngơi.

¹³Hãy chú ý mọi lời Ta đã phán cùng người. Chớ đề cập danh các thần khác, miệng người cũng chớ xưng danh các thần đó.

¹⁴Người hãy giữ kỳ lễ cho ta một năm ba lần.¹⁵Hãy giữ Lễ Bánh không men. Như Ta đã truyền, người sẽ ăn bánh không men trong bảy ngày. Vào đúng thời điểm ấn định trong tháng A-bíp, người sẽ ra mắt Ta. Đây là tháng mà người đã ra khỏi Ai Cập. Nhưng chớ đi tay không đến ra mắt Ta.

¹⁶Hãy giữ Lễ Mùa gặt, là lễ hoa quả đầu mùa do sức lao động người mà ra và thời gian người gieo giống ngoài đồng. Cũng hãy giữ Lễ Thu hoạch vào cuối năm, là lúc người thu hoạch nông sản mình.¹⁷Tất cả đàn ông phải ra mắt Ta, là Đức Giê-hô-va, mỗi năm ba lần.

¹⁸Chớ dâng huyết con sinh tể cho Ta chung với bánh có men. Chớ để lại mỡ của con sinh tể dâng cho Ta trọn đêm cho đến sáng.

¹⁹Hãy đem những hoa quả đầu mùa tốt nhất của người vào nhà Ta, là nhà của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Người chớ nấu dê con trong sữa mẹ nó.

²⁰Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước người đặt bảo vệ người dọc đường, và đem người đến nơi mà Ta đã sắm sẵn.

²¹Hãy chú ý và vâng lời thiên sứ đó. Chớ khiêu khích người, vì người sẽ không bỏ qua sự vi phạm người. Danh Ta ở cùng người.²²Nếu người thật sự nghe lời người và làm theo mọi điều Ta truyền, thì Ta sẽ là kẻ thù của quân thù người và là địch thủ của đối thủ người.

²³Thiên sứ của Ta sẽ đi trước người và đem người đến xứ của dân Am-môn, dân Hê-tít, dân Phê-ri-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Ta sẽ hủy diệt chúng.²⁴Người chớ quỳ lạy trước các thần của chúng, tôn thờ, hoặc bắt chước chúng. Trái lại, hãy tiêu hủy chúng hoàn toàn và đập nát các trụ thờ của chúng.

²⁵Hãy thờ phượng Ta, là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Nếu người làm theo, Ta sẽ ban phước cho bánh và nước uống của người. Ta sẽ loại trừ bệnh tật khỏi giữa người.

²⁶Sẽ không có người nữ nào hiếm muộn hoặc bị sẩy thai trong xứ người. Ta sẽ cho người được sống lâu.

²⁷Ta sẽ giáng sự kinh sợ trên dân trong xứ mà người sẽ đến. Ta sẽ giết mọi dân người gặp. Ta sẽ khiến hết thảy kẻ thù người sợ hãi chạy trốn khỏi người.²⁸Ta sẽ sai ong bắp cày bay trước người đuổi dân Hê-vít, dân Ca-na-an, và dân Hê-tít khỏi trước mặt người.²⁹Ta sẽ không đuổi chúng khuất mắt người trong một năm, kéo xứ đó hoang vu và thú hoang sanh sôi quá nhiều đến nỗi làm hại người.

³⁰Trái lại, Ta sẽ dần dần đuổi chúng khuất mắt ngươi cho đến khi ngươi sinh sản nhiều và đầy khắp đất.³¹Ta sẽ ấn định biên giới ngươi từ biển Sậy đến biển Phi-li-tin, và từ đồng vắng đến Sông Ô-phơ-rát. Ta sẽ cho ngươi chiến thắng các dân trong xứ. Chính ngươi sẽ đuổi chúng khuất mắt ngươi.³²Ngươi chớ lập giao ước với chúng hoặc với các thần của chúng.³³Chúng không được sống trong xứ ngươi, kéo chúng khiến ngươi phạm tội đối cùng Ta. Nếu ngươi thờ thần của chúng, thì đây chắc chắn sẽ là một cái bẫy cho ngươi.”

24 ¹Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Ngươi, A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy lên núi gặp Ta và thờ phượng Ta từ đằng xa.” ²Chỉ một mình Môi-se được đến gần Ta. Những người khác không được đến gần, kể cả những người đi cùng với ông.”

³Môi-se đến gặp dân sự và thuật lại cho họ về mọi lời và sắc lệnh của Đức Giê-hô-va. Cả dân sự đều đồng thanh trả lời và nói rằng: “Chúng tôi sẽ làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.” ⁴Vậy Môi-se ghi lại mọi lời của Đức Giê-hô-va. Sáng sớm hôm sau, Môi-se dựng một bàn thờ ở chân núi và xếp mười hai trụ đá, tượng trưng cho mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

⁵Ông sai một số nam thanh niên người Y-sơ-ra-ên dâng những của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng bò đực cho Đức Giê-hô-va. ⁶Môi-se lấy một nửa huyết và đựng trong các chậu; một nửa còn lại ông rảy lên bàn thờ.

⁷Ông lấy Sách Giao ước và đọc lớn tiếng cho dân sự nghe. Họ nói: “Chúng tôi sẽ làm mọi điều y như Đức Giê-hô-va đã phán. Chúng tôi sẽ vâng phục.”

⁸Sau đó, Môi-se lấy huyết và rảy lên dân sự. Ông nói: “Đây là huyết của giao ước mà Đức Giê-hô-va đã lập với quý vị qua việc ban cho quý vị lời hứa cùng với mọi lời này.”

⁹Nói rồi, Môi-se, A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên lên núi. ¹⁰Họ nhìn thấy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Dưới chân Ngài có một mặt lát làm bằng đá sa-phia, trong suốt như trời xanh. ¹¹Đức Chúa Trời không giận dữ ra tay trên các lãnh đạo người Y-sơ-ra-ên. Họ thấy Đức Chúa Trời, và họ ăn uống tại đó.

¹²Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy lên núi gặp Ta và ở lại đó. Ta sẽ ban cho ngươi các bảng đá và luật pháp cùng các điều răn mà Ta đã viết, đặt ngươi dạy lại cho dân sự.” ¹³Vậy Môi-se cùng trợ lý mình là Giô-suê đi lên núi của Đức Chúa Trời.

¹⁴Môi-se nói với các trưởng lão: “Quý vị hãy ở lại đây và chờ chúng tôi trở về. A-rôn và Hu-rơ ở với quý vị. Nếu ai có tranh cãi gì, hãy để người gặp họ.” ¹⁵Vậy Môi-se lên núi, mây bao phủ núi.

¹⁶Vinh quang của Đức Giê-hô-va ngự trên Núi Si-nai, và mây che phủ núi trong sáu ngày. Đến ngày thứ bảy, Ngài gọi Môi-se từ bên trong đám mây. ¹⁷Vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra như lửa cháy trên đỉnh núi trước mắt dân Y-sơ-ra-ên. ¹⁸Môi-se bước vào trong đám mây và đi lên núi. Ông ở trên núi trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

25¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se,² “Hãy nói dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta một của lễ, ai cảm thấy được thúc đẩy sẵn lòng dâng thì người hãy nhận lấy.

³ Đây là những của lễ người phải nhận từ dân sự: vàng, bạc, đồng,⁴ sợi xanh, sợi tím, và đỏ tươi cùng vải lanh tốt; lông dê;⁵ da chiên nhuộm đỏ và da cá nước; gỗ keo;⁶ dầu để thắp đèn nơi thánh, hương liệu dùng làm dầu xức và hương thơm,⁷ mã não và những thứ đá ngọc khác để gắn lên ê-phốt và băng đeo ngực.

⁸ Hãy nói họ dựng cho Ta một nơi thánh để Ta ngự giữa họ.⁹ Hãy dựng đền tạm và các vật dụng trong đó y như Ta sẽ chỉ người.

¹⁰ Họ sẽ làm một cái hòm bằng gỗ keo dài hai cu-bít rưỡi, rộng một cu-bít rưỡi, và cao một cu-bít rưỡi.¹¹ Dùng vàng ròng bọc bên ngoài và bên trong hòm, làm một đường viền bằng vàng.

¹² Đúc bốn khoen vàng và gắn vào bốn chân hòm, hai khoen bên này và hai khoen bên kia.¹³ Người hãy làm các đòn khiêng bằng gỗ keo và bọc vàng lại.¹⁴ Xỏ các cây đòn vào các khoen ở hai bên hòm để khiêng hòm.

¹⁵ Cây đòn phải được xỏ cố định vào trong khoen; chớ rút ra.¹⁶ Người hãy để trong hòm các bản giao ước mà Ta sẽ ban cho người.

¹⁷ Hãy làm một nắp thi ân bằng vàng ròng, dài hai cu-bít rưỡi, và rộng một cu-bít rưỡi.¹⁸ Làm hai chê-ru-bim bằng vàng dát mỏng để ở hai đầu nắp.

¹⁹ Một chê-ru-bim ở đầu bên này và một chê-ru-bim để ở đầu bên kia. Cả hai dính liền với nắp thi ân.²⁰ Các chê-ru-bim có cánh giương lên và phủ nắp thi ân. Hai chê-ru-bim đối mặt nhau và hướng về giữa nắp thi ân.²¹ Hãy đặt nắp thi ân lên hòm, và đặt vào trong đó các bản giao ước mà Ta sẽ ban cho người.

²² Ta sẽ gặp người tại hòm. Ta sẽ nói chuyện với người từ trên nắp thi ân. Từ giữa hai chê-ru-bim trên hòm giao ước, Ta truyền cho người mọi mạng lệnh dành cho dân Y-sơ-ra-ên.

²³ Hãy đóng một cái bàn bằng gỗ keo, dài hai cu-bít, rộng một cu-bít, và cao một cu-bít rưỡi.²⁴ Lấy vàng ròng bọc bàn và làm một cái viền xung quanh bàn.

²⁵ Làm một khung rộng một bàn tay và viền vàng quanh khung.²⁶ Hãy làm bốn khoen vàng và gắn vào bốn góc ở bốn chân bàn.²⁷ Gắn khoen vào khung để xỏ đòn khiêng.

²⁸ Hãy làm các đòn khiêng bằng gỗ keo và bọc vàng.²⁹ Người hãy làm đĩa, muống, bình và chén dùng cho việc dâng của lễ quán. Những thứ này phải được làm bằng vàng ròng.³⁰ Phải thường xuyên dâng bánh trần thiết trên bàn trước mặt Ta.

³¹ Người hãy làm một cây đèn bằng vàng ròng dát mỏng có đế và thân. Đài đèn, bầu và hoa phải dính vào thân đèn.³² Nhánh tẻ ra hai bên – ba nhánh bên này, và ba nhánh bên kia.

³³ Nhánh thứ nhất có ba đài đèn hình hoa hạnh nhân, với bầu và cánh hoa, và ba đài đèn ở nhánh kia cũng có đài đèn hình hoa hạnh nhân, với bầu và cánh hoa. Tất cả sáu nhánh tẻ ra hai bên cây đèn phải giống nhau.³⁴ Ngay trên chân đèn, ở trụ giữa, có bốn đài hình hoa hạnh nhân, với bầu và cánh hoa.

³⁵ Dưới cặp nhánh thứ nhất có một cái bầu – dính vào thân đèn, và dưới cặp nhánh thứ nhì cũng có một cái bầu – dính vào thân đèn. Cặp nhánh thứ ba cũng có bầu tương tự và dính vào thân. Sáu nhánh tẻ ra từ cây đèn phải giống nhau.³⁶ Các bầu và nhánh phải dính vào thân, tất cả làm bằng vàng ròng dát mỏng.

³⁷ Người hãy làm chân đèn và bảy ngọn đèn, đặt lên cây đèn để thắp sáng.³⁸ Kẹp và khay làm bằng vàng ròng.³⁹ Hãy lấy một ta-lăng vàng ròng làm cây đèn và các phụ tùng của nó.⁴⁰ Người hãy làm y theo mẫu mà Ta chỉ cho người trên núi.

26¹Người hãy làm một đèn tạm với mười tấm màn dệt bằng vải gai mịn và chỉ xanh dương, tím và đỏ sậm có trang trí hình chê-ru-bim. thợ thủ công lành nghề sẽ làm công việc này.²Mỗi màn dài hai mươi tám cu-bít, rộng bốn cu-bít. Tất cả các màn phải đồng kích thước.³Nối năm tấm màn lại với nhau, và năm tấm màn kia cũng vậy.

⁴Làm các vòng bằng chỉ xanh dương dọc theo biên màn ngoài cùng của bộ thứ nhất, và làm tương tự như vậy dọc theo biên màn ngoài cùng của bộ thứ nhì.⁵Người hãy làm năm mươi vòng trên tấm màn thứ nhất, và năm mươi vòng trên mép màn của bộ thứ nhì. Các vòng sẽ được đặt đối nhau.⁶Người hãy làm năm mươi cái móc bằng vàng và nối các tấm màn để tạo thành một miếng.

⁷Lấy lông dê làm mười một tấm màn để làm mái che đèn tạm.⁸Mỗi tấm dài ba mươi cu-bít, và rộng bốn cu-bít. Tất cả mười một tấm đều có đồng kích thước.⁹Nối năm màn này với nhau, cũng nối sáu màn còn lại luôn. Gấp đôi tấm thứ sáu ở phía trước lều.

¹⁰Người hãy làm năm mươi vòng ở đường biên của tấm màn cuối trong bộ thứ nhất, và năm mươi vòng ở đường biên của tấm màn cuối trong bộ thứ nhì.¹¹Làm năm mươi cái móc bằng đồng và gắn vào vòng. Sau đó kết tấm dày mái lều lại thành một miếng.

¹²Nửa tấm còn lại, là phần dư từ các tấm màn của lều, sẽ được phủ ở phía sau đèn tạm.¹³Một cu-bít màn ở bên này, và một cu-bít màn ở bên kia – đây là phần chiều dài của tấm màn dư được phủ dọc hai bên đèn tạm.¹⁴Hãy làm một tấm phủ đèn tạm bằng da chiên nhuộm đỏ, và một tấm bằng da mịn phủ bên trên.

¹⁵Hãy làm các tấm ván dựng đứng bằng gỗ keo cho đèn tạm.¹⁶Mỗi tấm ván dài mười cu-bít và rộng một cu-bít rưỡi.

¹⁷Mỗi tấm có hai lỗ mộng để ghép lại. Tất cả tấm ván của đèn tạm phải được làm y như vậy.¹⁸Khi làm tấm ván cho đèn tạm, hãy làm hai mươi tấm cho mặt phía nam.

¹⁹Làm bốn mươi đế bạc đặt dưới hai mươi tấm ván. Dưới tấm ván thứ nhất có hai đế làm bệ, và dưới mỗi tấm ván kia cũng có hai đế làm bệ.²⁰Ở mặt thứ nhì của đèn tạm, về phía bắc, hãy làm hai mươi tấm ván²¹và bốn mươi đế bạc. Dưới tấm ván thứ nhất phải có hai đế và cứ dưới mỗi tấm ván thì có hai đế.

²²Ở phía sau đèn tạm về hướng tây, hãy làm sáu tấm ván.²³Làm hai tấm ván cho các góc sau đèn tạm.²⁴Các tấm ván này không dính vào đáy, nhưng được ghép ở phía trên bằng một cái khoen. Cả hai góc sau phải được làm giống như vậy.²⁵Hãy làm tám tấm ván có đế bạc. Tổng cộng là mười sáu đế, dưới tấm thứ nhất có hai đế, tấm thứ hai cũng có hai đế, mỗi tấm đều y như vậy.

²⁶Hãy làm các thanh ngang bằng gỗ keo – năm thanh cho các tấm ván ở bên này đèn tạm,²⁷năm thanh ngang cho các tấm ván ở bên kia đèn tạm, và năm thanh ngang cho các tấm ván ở phía sau đèn tạm về hướng tây.²⁸Thanh ngang giữa các tấm ván sẽ chạy dài từ đầu này đến đầu kia.

²⁹Lấy vàng bọc các tấm ván. Làm các khoen vàng để giữ các thanh ngang, bọc các thanh này bằng vàng.³⁰Người hãy lập đèn tạm theo kiểu mẫu Ta chỉ cho người trên núi.

³¹Làm một tấm màn bằng chỉ xanh dương, tím, đỏ thắm và bằng vải gai mịn, rồi giao cho một thợ thủ công lành nghề trang trí hình các chê-ru-bim lên đó.³²Treo tấm màn đó trên bốn cột gỗ keo được bọc vàng. Các trụ này có các móc vàng được đặt trên bốn đế bạc.³³Treo tấm màn vào các móc, rồi đem hòm giao ước vào đó. Tấm màn này sẽ phân chia nơi thánh và nơi chí thánh.

³⁴Đặt nắp thi ân lên hòm giao ước, là hòm được đặt trong nơi chí thánh.³⁵Đặt cái bàn bên ngoài tấm màn. Đặt cây đèn đối diện bàn về phía nam của đèn tạm. Phải để bàn ở phía bắc.

³⁶Tại cửa lều, hãy làm một cái rèm bằng chỉ màu xanh dương, tím, đỏ thắm do thợ dệt dệt bằng vải gai mịn.³⁷Làm năm cái trụ bằng gỗ keo và bọc vàng để treo tấm rèm này. Các móc trên trụ phải làm bằng vàng, hãy làm năm đế đồng cho các trụ đó.

27¹ Hãy làm một bàn thờ bằng gỗ keo, dài năm cu-bít và rộng năm cu-bít. Bàn thờ có hình vuông và cao ba cu-bít.² Người hãy gắn thêm các vật hình sừng bò ở bốn góc bàn. Các sừng này sẽ liền với bàn thờ, hãy lấy đồng bọc các sừng ấy.

³ Hãy làm các vật dụng cho bàn thờ: bình đựng tro, xẻng, chậu, nĩa, và khay. Tất cả vật dụng này phải được làm bằng đồng.⁴ Hãy làm một rá lưới bằng đồng cho bàn thờ. Làm bốn khoen đồng cho bốn góc rá lưới.

⁵ Người hãy đặt rá lưới bên dưới rìa bàn thờ, nằm ở giữa tính từ đáy lên trên.⁶ Dùng gỗ keo làm các đòn khiêng bàn thờ, sau đó bọc bằng đồng.

⁷ Xỏ đòn khiêng vào khoen ở hai bên bàn thờ.⁸ Người hãy làm bàn thờ rỗng bên trong, lấy ván đóng lại. Hãy làm bàn thờ theo như mẫu Ta đã chỉ cho người trên núi.

⁹ Người hãy làm một sân nhỏ cho đền tạm. Về phía nam của sân nhỏ, hãy làm các tấm rèm bằng sợi gai mịn dài một trăm cu-bít.¹⁰ Các tấm rèm có hai mươi trụ với hai mươi đế đồng. Trên các trụ ấy cũng có các móc cũng như thanh ngang bằng bạc.

¹¹ Tương tự, ở mặt phía bắc sân, hãy làm các tấm rèm dài một trăm cu-bít với hai mươi trụ, hai mươi đế đồng, trên trụ có lỗ và các tay đòn bằng bạc.¹² Dọc theo sân nhỏ ở phía tây, hãy làm một tấm màn dài năm mươi cu-bít, có mười trụ và mười đế.¹³ Sân nhỏ ở phía đông cũng dài năm mươi cu-bít.

¹⁴ Hãy làm các tấm rèm dài năm mươi cu-bít ở lối ra vào, với ba trụ và ba đế.¹⁵ Cũng hãy làm các tấm rèm dài năm mươi cu-bít ở phía bên kia, với ba trụ và ba đế.¹⁶ Người hãy làm một tấm màn dài hai mươi cu-bít ở cổng sân nhỏ. Màn được làm bằng vải lanh xanh dương, tím, và đỏ, do thợ thêu dệt bằng sợi gai mịn. Hãy làm bốn trụ với bốn đế cho tấm màn này.

¹⁷ Tất cả các trụ của sân nhỏ phải có các thanh ngang bằng bạc, móc bạc, và đế đồng.¹⁸ Sân nhỏ phải dài một trăm cu-bít, rộng năm mươi cu-bít, và cao năm cu-bít, có các tấm rèm được dệt bằng vải gai mịn treo dọc theo sân trên các đế đồng.¹⁹ Tất cả vật dụng phải được dùng trong đền tạm, và tất cả mười cái cọc lều dành cho đền tạm và sân nhỏ phải được làm bằng đồng.

²⁰ Người hãy ra lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên đem dầu ô-liu tinh khiết ép từ trái ô-liu đến làm dầu thắp đèn để đèn cháy luôn.²¹ Trong lều hội họp, bên ngoài tấm màn phía trước hòm giao ước, A-rôn và các con trai người phải giữ đèn cháy từ chiều đến sáng trước mặt Đức Giê-hô-va. Yêu cầu này sẽ là lễ nghi được giữ đời đời qua các thế hệ Y-sơ-ra-ên.

28¹Từ trong dân Y-sơ-ra-ên, hãy gọi A-rôn anh người và các con trai người – Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, làm thầy tế lễ phục vụ Ta.²Hãy làm cho A-rôn, anh người, những lễ phục thánh. Các lễ phục này sẽ làm cho người được kính trọng và rực rỡ.³Hãy bảo những thợ giỏi có tài năng, là những người mà Ta đã ban cho thần trí của sự khôn ngoan, làm những bộ lễ phục của A-rôn để người làm thầy tế lễ phục vụ Ta.

⁴Bộ lễ phục mà họ phải làm là một bảng đeo ngực, một ê-phốt, một áo choàng, một áo lễ dài, một khăn vấn đầu, và một khăn thắt lưng. Hãy bảo họ làm bộ lễ phục thánh này. Bộ lễ phục này sẽ dành cho A-rôn, anh trai người, cùng các con trai người, họ sẽ làm thầy tế lễ phục vụ Ta.⁵Thợ thủ công phải dùng vải gai mịn với vàng, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm.

⁶Hãy bảo họ làm ê-phốt bằng vàng, có chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, và vải dệt bằng sợi gai mịn. Đây phải là công việc của thợ thủ công lành nghề.⁷Ê-phốt phải có hai cầu vai gắn vào hai góc phía trên.⁸Đai để cột ê-phốt cũng phải được gia công tinh vi; đai được may dính vào ê-phốt, vải dệt bằng sợi gai mịn, có chất liệu vàng, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm.⁹Người hãy lấy hai viên bạch ngọc và khắc lên đó tên mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên.

¹⁰Sáu tên trên viên này, và sáu tên trên viên kia, theo thứ tự năm sinh của các con trai.¹¹Theo cách thợ chạm khắc trên đá, người hãy khắc tên mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên trên hai viên đá, giống như khắc ấn. Lắp các viên bạch ngọc vào khung vàng.¹²Người hãy gắn hai viên bạch ngọc lên hai cầu vai của ê-phốt, chúng sẽ là những viên đá nhắc Đức Giê-hô-va về các con trai của Y-sơ-ra-ên. A-rôn sẽ đeo tên của họ trên vai đến trước mặt Đức Giê-hô-va để tưởng nhớ họ.

¹³Người hãy làm các khung vàng¹⁴và hai sợi dây chuyền bằng vàng ròng như dây thừng, rồi nó vào khung.

¹⁵Người hãy bảo thợ khéo làm một bảng đeo ngực để đưa ra quyết định, có kiểu giống như ê-phốt. Bảng này được làm bằng vàng, có chỉ màu xanh dương, tím, và đỏ thắm, và dệt bằng vải gai mịn.¹⁶Bảng có hình vuông. Người hãy gấp bảng đeo ngực làm đôi, dài một gang tay và rộng một gang tay.

¹⁷Hãy gắn vào bảng ấy bốn hàng đá quý. Hàng thứ nhất gồm ngọc mã não, hoàng ngọc và hồng ngọc.¹⁸Hàng thứ nhì gồm thanh ngọc, ngọc lam, và kim cương.¹⁹Hàng thứ ba gồm ngọc hồng bửu, ngọc mã não, và thạch anh tím.

²⁰Hàng thứ tư gồm lục bích ngọc, bạch bảo ngọc, và ngọc thạch anh. Tất cả phải được lắp vào khung vàng.

²¹Người hãy xếp các viên ngọc theo thứ tự tên của mười hai con trai Y-sơ-ra-ên.²²Hãy làm các dây chuyền trên bảng đeo ngực như dây thừng, có viền bằng vàng ròng.²³Hãy làm hai khoen bằng vàng và gắn vào hai mép bảng đeo ngực.²⁴Gắn hai dây chuyền vàng vào hai góc bảng đeo ngực.

²⁵Gắn các đầu cuối của hai dây chuyền có viền vào hai khung. Sau đó lắp lên hai cầu vai ê-phốt ở phía trước.

²⁶Người hãy làm hai khoen vàng, rồi gắn vào hai góc trong của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phốt.

²⁷Làm thêm hai khoen vàng, kết chúng vào dưới hai cầu vai phía trước ê-phốt, sát với đường biên trên đai thắt của ê-phốt.²⁸Cột khoen bảng đeo ngực vào khoen của ê-phốt bằng vải xanh, để cố định trên băng chéo của ê-phốt. Như vậy tấm che ngực sẽ không bị rơi khỏi ê-phốt.

²⁹Khi A-rôn bước vào nơi thánh, người phải đem theo tên của mười hai con trai Y-sơ-ra-ên trên bảng đeo ngực dùng để đưa ra quyết định bên tim mình. Đây sẽ luôn là một sự gọi nhớ trước mặt Đức Giê-hô-va.³⁰Hãy đặt U-rim và Thum-mim trong bảng đeo ngực để biết quyết định của Ta. Các thẻ này phải nằm trong bảng đeo trên ngực A-rôn khi người ra mặt Đức Giê-hô-va, và A-rôn phải luôn đeo bảng đựng thẻ quyết định cho dân Y-sơ-ra-ên trên ngực mình trước mặt Đức Giê-hô-va.

³¹Hãy làm áo dài cho ê-phốt hoàn toàn bằng vải xanh.³²Áo phải có lỗ tròng đầu ở giữa. Lỗ này có viền được dệt để không bị rách. Thợ dệt phải làm công việc này.

³³Trên đường viền phía dưới áo, người hãy làm các quả lựu có chỉ màu xanh dương, màu tía, và đỏ thắm để kết xung quanh. Gắn các chuông vàng xen kẽ các quả lựu.³⁴Cứ một chuông vàng thì có một quả lựu, một chuông vàng thì có một quả lựu – cứ tiếp tục như vậy – xung quanh lại áo dài.³⁵A-rôn phải mặc áo này khi hành lễ, để người ta có thể nghe tiếng chuông khi người vào nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va và khi người rời khỏi. Như vậy người sẽ không bị chết.

³⁶Người hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng và khắc lên đó, như khắc ấn, là BIỆT RIÊNG CHO ĐỨC GIÊ-HÔ-VA.

³⁷Dùng dây màu xanh dương buộc thẻ này vào khăn vấn đầu.³⁸Thẻ này sẽ ở trên trán A-rôn; người sẽ luôn mang lấy bất cứ tội lỗi nào liên quan đến việc dâng các của lễ thánh mà dân Y-sơ-ra-ên biệt riêng cho Đức Giê-hô-va. Người sẽ luôn đeo thẻ trên trán để Đức Giê-hô-va chấp nhận các của dâng đó.

³⁹Hãy làm áo lót bằng vải gai mịn, một khăn vấn đầu bằng vải gai mịn. Cũng hãy bảo thợ thêu làm một cái khăn thắt lưng.

⁴⁰Người hãy làm áo lót, thắt lưng, và băng quấn đầu cho các con trai của A-rôn để họ được kính trọng và uy nghi.

⁴¹Hãy mặc cho A-rôn anh người, và các con trai của người. Hãy xức dầu cho họ, phong chức, và biệt riêng họ cho Ta, để họ thi hành chức tế lễ phục vụ Ta.

⁴²Hãy làm cho họ những đồ lót bằng vải lanh để che thân họ từ thắt lưng đến bắp đùi. ⁴³A-rôn và các con trai người phải mặc những thứ này khi vào lễ hội họp hoặc khi đến gần bàn thờ để phục vụ trong nơi thánh. Họ phải mặc vậy đừng không mắc tội chết. Đây sẽ là luật đời đời dành cho A-rôn và hậu duệ của người.

29¹Sau đây là những việc người phải làm để biệt riêng họ cho Ta đặt họ làm thầy tế lễ phục vụ Ta.²Hãy lấy một con bò đực tơ và hai con chiên đực hoàn hảo, hai bánh mì không men, và bánh ngọt không men trộn với dầu. Cũng hãy lấy bánh quế không men có phết dầu. Dùng bột lúa mì nguyên chất làm các bánh quế đó.

³Để chúng vào một rổ, đem rổ bánh đó đến dâng cùng với con bò đực và hai con chiên đực.⁴Người hãy dẫn A-rôn và các con trai người đến cửa lều hội họp. Lấy nước thanh tẩy A-rôn và các con trai người.

⁵Lấy bộ lễ phục và mặc cho A-rôn gồm áo dài, áo choàng ê-phốt, ê-phốt, và băng đeo ngực, lấy đai của ê-phốt đã được khéo léo khâu đan thắt cho người.⁶Đội khăn vấn đầu cho người và đặt mũ thánh trên khăn ấy.⁷Lấy dầu xức và đổ lên đầu người để xức dầu cho người.

⁸Hãy đem các con trai người đến và mặc áo dài cho họ.⁹Lấy khăn thắt lưng thắt cho A-rôn và các con trai người rồi đội mũ cho họ. Họ sẽ thi hành chức tế lễ theo luật đời đời. Như vậy, người hãy thánh hiến A-rôn và các con trai người cho Ta để phục vụ Ta.

¹⁰Tất cả các người hãy đem con bò đực đến trước lều hội họp, rồi A-rôn và các con trai người phải đặt tay trên đầu nó.¹¹Hãy giết con bò trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va, ở cửa lều hội họp.

¹²Lấy một chút huyết của con bò đực và dùng ngón tay bôi trên các sườn bàn thờ, rồi đổ phần huyết còn lại xuống chân bàn thờ.¹³Lấy tất cả lớp mỡ bọc bộ lòng, cũng lấy lớp mỡ dính với lá gan và hai quả thận, đem thiêu tất cả trên bàn thờ.¹⁴Nhưng phần thịt của con bò đực, cũng như da và phần của nó, hãy thiêu bên ngoài hội trại. Đó sẽ là của lễ chuộc tội.

¹⁵Cũng hãy lấy một con chiên đực, A-rôn và các con trai người phải đặt tay trên đầu nó.¹⁶Giết con chiên đực đó. Lấy huyết con chiên và rải xung quanh bàn thờ và trên bàn thờ.¹⁷Chặt con chiên đực thành từng miếng, rửa bộ lòng và chân nó, sau đó đặt bộ lòng, cùng với các miếng thịt và đầu con chiên¹⁸lên bàn thờ. Thiêu toàn bộ con chiên. Đó sẽ là của lễ thiêu dâng lên Ta, là Đức Giê-hô-va. Của lễ này sẽ tỏa ra một mùi thơm cho Ta; đó sẽ là của lễ thiêu dâng cho Ta.

¹⁹Sau đó người hãy lấy một con chiên đực khác, A-rôn và các con trai người phải đặt tay lên đầu nó.²⁰Giết con chiên và lấy một ít huyết của nó. Bôi huyết lên vành tai phải của A-rôn, và vành tai phải của các con trai người, bôi lên ngón cái của tay phải họ, và ngón chân cái trên chân phải của họ. Người hãy rưới huyết xung quanh bàn thờ.

²¹Lấy một ít huyết trên bàn thờ và một chút dầu xức, rưới lên A-rôn và áo quần người, cũng như các con trai người và áo quần của họ.

²²Lấy phần mỡ của con chiên đực, mỡ đuôi, lớp mỡ che bộ lòng, lớp mỡ của gan và hai quả thận – và bắp vế phải – vì con chiên đực này được dâng cho Ta trong lễ tấn phong các thầy tế lễ.²³Lấy một ổ bánh mì, một bánh ngọt pha dầu, và bánh xốp ra khỏi giỏ bánh mì không men để trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va.

²⁴Đặt những thứ này trong tay A-rôn và tay của các con trai người.²⁵Sau đó lấy thức ăn từ tay họ và thiêu trên bàn thờ với của lễ thiêu. Của lễ sẽ tỏa ra một hương thơm cho Ta; đây sẽ là của lễ thiêu dâng lên Ta.

²⁶Hãy lấy cái ức con chiên đực dùng cho lễ tấn phong của A-rôn và gior lên cao, đó là của lễ dâng cho Ta, là Đức Giê-hô-va. Rồi phần đó sẽ thuộc về người.²⁷Hãy biệt riêng ra thánh cái ức được gior cao và bắp đùi của phần của lễ được trình dâng – cái ức được gior cao và bắp đùi được trình dâng của con chiên đực, được dành riêng cho A-rôn và các con trai người.²⁸Các phần thịt do người Y-sơ-ra-ên dâng phải luôn được chia cho A-rôn và con cháu người. Theo các quy định của lễ thù ân, đây sẽ là những phần dành cho các thầy tế lễ từ các của lễ do dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta, là Đức Giê-hô-va.

²⁹Bộ lễ phục thánh của A-rôn cũng phải được truyền lại cho các con trai nối sau người. Họ sẽ được xức dầu và phong chức khi mặc lễ phục đó.³⁰Thầy tế lễ nối nghiệp kế vị người trong số các con trai người, khi vào lều hội họp để phục vụ Ta trong nơi thánh, phải mặc lễ phục đó trong bảy ngày.

³¹Hãy lấy thịt con chiên đực trong lễ tấn phong thầy tế lễ cho Ta và nấu thịt ấy trong nơi thánh.³²A-rôn và các con trai người phải ăn thịt chiên đực và bánh trong giỏ đặt tại cửa lều hội họp.³³Họ phải ăn thịt và bánh mì được dâng để chuộc lỗi cho họ và phong chức cho họ, biệt riêng cho Ta. Không ai khác được ăn món đó, vì đó là phần được biệt riêng ra thánh và dành riêng cho Ta.³⁴Nếu còn sót lại phần thịt nào trong của lễ phong chức, hoặc phần bánh mì, thì đến sáng hôm sau, người hãy đem thiêu đi. Không ai được ăn món đó vì nó đã được dành riêng cho Ta.

³⁵Như vậy, bởi làm theo mọi điều Ta đã phán truyền người làm, người hãy làm lễ cho A-rôn và các con trai người. Hãy dành bảy ngày để biệt riêng họ cho Ta.³⁶Mỗi ngày người hãy dâng một con bò đực làm của lễ chuộc tội. Hãy

làm sạch bàn thờ bằng của lễ chuộc tội, và xức dầu trên bàn thờ để biệt riêng cho Ta.³⁷ Trong bảy ngày, người hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng nó cho Đức Giê-hô-va. Sau đó, bàn thờ sẽ hoàn toàn nên thánh. Bất cứ thứ gì chạm vào bàn thờ sẽ được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va.

³⁸Hàng ngày hãy thường xuyên dâng trên bàn thờ hai con chiên một tuổi.³⁹ Người hãy dâng một con chiên vào buổi sáng, và một con chiên vào lúc hoàng hôn.

⁴⁰Với con chiên thứ nhất, hãy dâng một phần mười ê-pha bột thượng hạng trộn với một phần tư hin dầu từ quả ô-liu ép, và một phần tư hin rượu làm lễ quán.

⁴¹Hãy dâng con chiên thứ nhì vào lúc hoàng hôn. Người hãy dâng của lễ chay và của lễ quán tương tự vào buổi sáng. Các của lễ này sẽ tỏa ra một mùi hương thơm lên Ta; đó sẽ là của lễ thiêu dâng cho Ta.⁴² Đây phải là những của lễ thiêu thường xuyên được dâng từ thế hệ này qua thế hệ kia.

⁴³Hãy dâng của lễ thiêu ở lối vào lều hội họp trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va, Ta sẽ gặp người và phán cùng người tại đó.⁴⁴ Ta sẽ biệt riêng lều hội họp và bàn thờ vì đây là những thứ thuộc về Ta. Ta cũng sẽ biệt riêng A-rôn và các con trai người để làm thầy tế lễ phục vụ Ta.

⁴⁵Ta sẽ ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên và sẽ là Đức Chúa Trời của họ.⁴⁶ Họ sẽ biết Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ai Cập để Ta ngự ở giữa họ. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ.

30 ¹Người hãy làm một bàn thờ làm bằng gỗ keo để dâng hương.²Bàn thờ dài một cu-bít, rộng một cu-bít, theo hình vuông, cao hai cu-bít. Người phải gắn các sừng lên bàn thờ ấy.

³Dùng vàng ròng bọc bàn thờ xông hương ở trên mặt bàn, các cạnh, và các sừng. Người hãy làm một đường viền bằng vàng cho bàn thờ.⁴Người hãy làm hai khoen vàng gắn vào dưới đường viền ở hai bên. Các khoen này dùng để xỏ đòn khiêng bàn thờ.

⁵Người hãy lấy gỗ keo làm các cây đòn, sau đó bọc bằng vàng.⁶Hãy đặt bàn thờ xông hương ở trước tấm màn che hòm giao ước, nghĩa là trước nắp thi ân đầy hòm giao ước, là nơi Ta sẽ gặp người.

⁷Mỗi buổi sáng, A-rôn phải xông hương thơm. Người phải xông hương khi trông nom các cây đèn.⁸Buổi chiều, khi A-rôn thắp đèn, người cũng phải dâng hương trên bàn thờ xông hương. Đây phải là nghi thức dâng hương thường xuyên trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va, qua suốt các thế hệ của dân người.⁹Nhưng người chớ dâng thứ hương nào khác trên bàn thờ xông hương, hoặc bất cứ của lễ thiêu hay của lễ chay trên đó. Chớ rưới của lễ quán lên bàn thờ ấy.

¹⁰Mỗi năm một lần, A-rôn phải làm nghi thức chuộc tội trên các sừng của bàn thờ xông hương. Người sẽ làm nghi thức này bằng cách dùng huyết của của lễ chuộc tội. Thầy tế lễ thượng phẩm sẽ làm nghi thức này trải qua khắp các đời của dân người. Của lễ này sẽ hoàn toàn được biệt riêng cho Ta, là Đức Giê-hô-va.”

¹¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-se:¹²“Khi người điều tra dân số Y-sơ-ra-ên, mỗi người phải đóng cho Đức Giê-hô-va một món tiền chuộc mạng. Hãy làm việc này sau khi đã thống kê dân số, đừng sẽ không có tai họa nào trên họ khi người thống kê.¹³Ai có tên trong phần điều tra dân số sẽ đóng một nửa se-ken bạc, theo trọng lượng se-ken của nơi thánh (một se-ken bằng hai mươi ghê-ra). Nửa se-ken này sẽ là của dâng cho Ta, là Đức Giê-hô-va.¹⁴Ai từ hai mươi tuổi trở lên được vào sổ thống kê thì phải dâng của lễ này cho Ta.

¹⁵Khi dân sự dâng của lễ này cho Ta để chuộc mạng, thì người giàu không được dâng quá phân nửa se-ken, và người nghèo chớ dâng ít hơn.¹⁶Hãy nhận số tiền chuộc này từ dân Y-sơ-ra-ên và hãy phân bổ món tiền ấy cho việc phục vụ trong lều hội họp. Đây sẽ là một dấu nhắc cho dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Ta, đừng các người chuộc mạng mình.”

¹⁷Đức Giê-hô-va phán với Mô-se,¹⁸“Người cũng hãy làm một cái chậu đồng lớn có đế bằng đồng, dùng vào việc tẩy rửa. Hãy đặt cái chậu ấy ở giữ lều hội họp và bàn thờ, hãy đổ nước vào chậu.

¹⁹A-rôn và các con trai người phải dùng nước đó mà rửa tay chân mình.²⁰Khi họ đi vào trong lều hội họp hoặc khi đến gần bàn thờ để thiêu của lễ phục vụ Ta, họ phải rửa tay bằng nước để không chết.²¹Họ phải rửa tay chân để không chết. Đây phải là luật cố định cho A-rôn và con cháu người trong suốt các thế hệ của họ.”

²²Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-se:²³“Hãy lấy những hương liệu thượng hạng này: 500 se-ken một được lỏng, 250 se-ken hương nhục quế, 250 se-ken hương quế thanh,²⁴500 se-ken quế bì, cân theo trọng lượng se-ken của nơi thánh, và 1 hin dầu ô-liu.²⁵Hãy giao cho thợ làm nước hoa dùng các thành phần này để làm dầu xức thánh. Đây sẽ là dầu xức thánh dành riêng cho Ta.

²⁶Người hãy dùng dầu này xức lều hội họp, cũng như hòm giao ước,²⁷cái bàn và tất cả đồ dùng của nó, chân đèn và các dụng cụ đi kèm, bàn thờ xông hương,²⁸bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng các thiết bị kèm theo, và cái chậu với đế chậu.

²⁹Người hãy biệt riêng chúng cho Ta để chúng hoàn toàn được dành riêng cho Ta. Bất cứ thứ gì chạm vào chúng cũng sẽ được dành riêng cho Ta.³⁰Người hãy xức dầu cho A-rôn và các con trai người và biệt riêng họ cho Ta để họ làm thầy tế lễ phục vụ Ta.³¹Người hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, ‘Đây sẽ là dầu xức được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va trải qua khắp các thế hệ của quý vị.

³²Không dùng dầu này để xức lên da, cũng không dùng công thức của dầu này để làm bất kỳ dầu nào khác vì nó được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va. Quý vị phải xem đó là dầu thánh.³³Ai chế biến dầu thơm giống như thế, hoặc ai xức dầu ấy lên người khác, thì người đó sẽ bị loại trừ khỏi dân sự.”

³⁴Đức Giê-hô-va phán với Mô-se: “Hãy lấy những hương vị - gồm tô hộp hương, hoa yếm hương, và phong tử hương - là những hương thơm cùng với nhũ hương nguyên chất, mỗi thứ có lượng như nhau.³⁵Hãy làm một thứ hương, trộn với dầu thơm, thêm muối vào, để đó sẽ là một thứ hương nguyên chất dâng cho Ta.³⁶Hãy tán hương liệu ấy thành hỗn hợp mịn. Đặt một ít ở phía trước hòm giao ước, trong lều hội họp, là nơi Ta sẽ gặp người. Người hãy biệt riêng thứ hương ấy cho Ta.

³⁷Đối với thứ hương này mà người làm, chớ làm cho mình bất cứ hương nào khác bằng công thức này. Đây phải là thứ hương thánh nhất đối với người.³⁸Ai làm thứ hương nào giống vậy để dùng làm dầu thơm sẽ bị khai trừ khỏi dân sự.”

31 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se, ²“Hãy xem, Ta đã gọi đích danh Bết-sa-lê-ên, con của U-ri, cháu của Hu-rơ, từ chi phái Giu-đa.

³Ta đã đổ đầy Thần Ta trên Bết-sa-lê-ên, đặt ban cho người sự khôn ngoan, hiểu biết, và kiến thức, về sự thạo nghề, ⁴đặt thiết kế những tác phẩm nghệ thuật và chế tác bằng vàng, bạc, và đồng; ⁵ngoài ra cũng cắt và mài đá và khảm vào gỗ - làm đủ mọi việc đòi hỏi thạo nghề.

⁶Bên cạnh người, Ta đã chỉ định Ô-hô-li-áp, con trai A-hi-sa-mac, thuộc chi phái Đan. Ta đã ban sự khéo léo cho những ai khôn ngoan đặt họ có thể chế tạo tất cả mọi thứ Ta đã truyền cho người. Việc này bao gồm ⁷lều hội họp, hòm giao ước, nắp thi ân đầy hòm, và mọi đồ đạc trong lều - ⁸bàn và dụng cụ của bàn, cây đèn bằng vàng ròng và mọi phụ tùng của đèn, bàn thờ xông hương, ⁹bàn thờ dâng của lễ thiêu và mọi phụ tùng của nó, và cái chậu lớn có đế.

¹⁰Việc này cũng bao gồm y phục được dệt tinh xảo - bộ y phục thánh dành cho thầy tế lễ A-rôn và các con trai người, được biệt riêng cho Ta để họ mặc khi làm thầy tế lễ phục vụ Ta. ¹¹Việc này cũng bao gồm dầu xức và hương thơm dành cho nơi thánh. Các thợ nghề phải làm tất cả những thứ y như Ta đã truyền cho người.”

¹²Đức Giê-hô-va phán với Mô-i-se: ¹³“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên: ‘Quý vị chắc chắn phải giữ ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va, vì đây sẽ là dấu hiệu giữa Ngài và quý vị trải qua khắp các đời con cháu quý vị. Quý vị biết rằng Ngài là Đức Giê-hô-va, Đấng biệt riêng quý vị cho Ngài. ¹⁴Vậy hãy giữ ngày Sa-bát và làm nên ngày thánh, là ngày dành cho Ngài. Ai làm ô uế ngày đó sẽ bị xử tử. Ai làm việc trong ngày Sa-bát chắc chắn sẽ bị loại khỏi dân mình.

¹⁵Hãy làm việc trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát để nghỉ ngơi hoàn toàn, là ngày thánh, được dành riêng để tôn kính Đức Giê-hô-va. Ai làm bất cứ việc gì vào ngày Sa-bát chắc chắn sẽ bị xử tử.

¹⁶Vậy người Y-sơ-ra-ên phải giữ ngày Sa-bát. Họ phải giữ ngày này qua các thế hệ mình vì đây là luật cố định.

¹⁷Ngày Sa-bát sẽ luôn là một dấu hiệu giữa Đức Giê-hô-va và dân Y-sơ-ra-ên, vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất, và Ngài nghỉ ngơi và ngừng việc vào ngày thứ bảy.”

¹⁸Khi Đức Chúa Trời đã nói chuyện xong với Mô-i-se trên Núi Si-nai, Ngài ban cho ông hai bảng giao ước, làm bằng đá, do chính tay Ngài viết.

32 ¹Khi dân sự thấy đã lâu rồi mà Môi-se chưa xuống núi, họ tụ họp quanh A-rôn và nói rằng: “Nào, ông hãy làm cho chúng tôi một thần tượng để dẫn đầu chúng tôi. Vì Môi-se, là người đã đem chúng tôi ra khỏi xứ Ai Cập, chúng tôi không biết ông ấy đã gặp chuyện gì.”²Vậy A-rôn trả lời họ: “Hãy tháo bông tai vàng của vợ, con trai, con gái quý vị, rồi đưa tôi.”

³Hết thấy dân sự đều tháo bông tai vàng và đem đưa A-rôn.⁴Ông nhận vàng từ họ, dùng một cái khuôn tạo hình, và đúc thành một con bò. Sau đó, dân sự nói: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, đây là thần của quý vị, đã đem quý vị ra khỏi xứ Ai Cập.”

⁵Khi A-rôn thấy vậy, ông dựng một bàn thờ trước tượng con bò rồi tuyên bố; ông nói: “Ngày mai là lễ tôn kính Đức Giê-hô-va.”⁶Hôm sau, dân sự dậy sớm, dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Họ ngồi ăn uống, rồi đứng dậy chèn chèn trụ lạc.

⁷Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy đi ngay, vì dân nguời, là dân mà nguời đã đem ra khỏi đất Ai Cập, đã trở nên thối nát.⁸Chúng đã vội bỏ đường lối Ta đã truyền dạy. Chúng đúc cho mình một con bò rồi thờ cúng nó. Chúng nói, ‘Hỡi Y-sơ-ra-ên, đây là thần của nguời, đáng để dẫn nguời ra khỏi Ai Cập.’”

⁹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ta đã thấy dân này. Kìa, chúng là một dân bướng bỉnh.¹⁰Vậy bây giờ, đừng ngăn cản Ta. Cơn giận Ta sẽ bùng lên nghịch chúng, Ta sẽ tiêu diệt chúng. Rồi Ta sẽ làm một dân lớn ra từ nguời.”

¹¹Nhưng Môi-se cố van nài Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Ông nói: “Lạy Đức Giê-hô-va, sao Ngài giận dân của Ngài, là dân mà Ngài đã đem ra khỏi Ai Cập bằng quyền năng lớn lao và tay hùng mạnh?

¹²Tại sao để nguời Ai Cập nói, ‘Ngài dẫn chúng ra khỏi xứ vì mục đích xấu, ấy là để giết chúng trong miền núi và tiêu diệt chúng khỏi mặt đất?’ Xin Ngài nguôi giận và động lòng thương không trừng phạt dân của Ngài.¹³Xin Chúa nhớ lại Áp-ra-ham, Y-sác và Y-sơ-ra-ên, các tôi tớ Ngài, là nguời mà chính Ngài đã thề và phán rằng, ‘Ta sẽ làm cho con cháu nguời đông như sao trên trời, và Ta sẽ ban cho con cháu nguời xứ mà Ta đã nói. Chúng sẽ hưởng xứ đó đời đời.’”

¹⁴Vậy Đức Giê-hô-va bỏ qua sự trừng trị mà Ngài nói là sẽ giáng trên dân Ngài.

¹⁵Môi-se xuống núi, trở về gặp dân sự, trong tay cầm hai bảng giao ước. Các bảng ấy được viết trên cả hai mặt, mặt trước và mặt sau.¹⁶Hai bảng này là do Đức Chúa Trời làm, và chính Đức Chúa Trời viết, khắc chữ trên đó.

¹⁷Khi Giô-suê nghe tiếng huyên náo của dân sự, ông nói với Môi-se: “Có tiếng đánh nhau ở trong trại.”¹⁸Nhưng Môi-se trả lời: “Đấy không phải là tiếng thắng trận đâu, và cũng không phải là tiếng bại trận, nhưng đó là tiếng hát.”

¹⁹Khi đến gần trại, ông thấy con bò và dân sự đang nhảy múa. Ông nổi giận và ném hai bảng đá đến nỗi vỡ ra dưới chân núi.²⁰Ông lấy con bò mà dân sự đã đúc, đốt nó, và nghiền nát thành bột, rồi bỏ vào nước. Ông bắt dân Y-sơ-ra-ên uống nước đó.

²¹Môi-se hỏi A-rôn: “Dân này đã làm gì cho anh đến nỗi anh khiến họ phạm tội nặng vậy?”²²A-rôn trả lời: “Xin chủ đừng nổi giận. Chủ biết dân này, họ luôn có xu hướng làm ác.²³Họ bảo tôi, ‘ông hãy làm cho chúng tôi một thần tượng để dẫn đầu chúng tôi. Vì Môi-se, là nguời đã đem chúng tôi ra khỏi xứ Ai Cập, chúng tôi không biết ông ấy đã gặp chuyện gì.’²⁴Do đó, tôi bảo họ, ‘Ai có vàng thì hãy tháo ra.’ Họ đưa vàng cho tôi và tôi bỏ vào lửa, rồi đúc nên con bò này.”

²⁵Môi-se thấy dân sự buông thả, vì A-rôn đã để họ sống phóng túng, khiến họ thành trò cười cho kẻ thù.²⁶Môi-se đứng ở lối cửa trại và nói: “Ai đứng về phía Đức Giê-hô-va, hãy đến gặp tôi.” Tất cả nguời Lê-vi đến tụ họp quanh ông.²⁷Ông nói cùng họ: “Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Mỗi nguời hãy tra gươm vào hông mình, đi tới đi lui từ cửa lều này qua cửa lều kia trong trại, rồi giết anh em, bạn hữu, và láng giềng mình.’”

²⁸Người Lê-vi làm theo y như lời Môi-se ra lệnh. Hôm đó, khoảng ba ngàn nguời bị giết.²⁹Môi-se nói với Lê-vi: “Ngày nay quý vị đã được biệt riêng để phục vụ Đức Giê-hô-va, vì mỗi nguời trong quý vị đã ra tay trên anh em mình, do đó hôm nay Đức Giê-hô-va đã ban phước cho quý vị.”

³⁰Hôm sau, Môi-se nói cùng dân sự: “Quý vị đã phạm một tội trọng. Bây giờ tôi sẽ đi lên gặp Đức Giê-hô-va. Có lẽ tôi có thể chuộc tội cho quý vị.”³¹Môi-se trở lại gặp Đức Giê-hô-va và thưa: “Ôi, dân này đã phạm tội lớn và dựng cho mình một tượng bằng vàng.³²Nhưng bây giờ, xin Chúa tha tội cho họ; còn nếu không, xin Ngài xóa tên con khỏi sách Ngài đã viết.”

³³Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Ai phạm tội đối cùng Ta, Ta sẽ xóa tên người đó khỏi sách Ta.”³⁴Vậy bây giờ hãy lên đường, hãy dẫn dân sự đến nơi mà Ta đã phán cùng ngươi. Nay, thiên sứ của Ta sẽ đi trước ngươi. Nhưng đến ngày Ta trừng phạt, Ta sẽ phạt tội chúng nó.

³⁵Vậy Đức Giê-hô-va giáng bệnh dịch trên dân sự vì họ đã làm tượng con bò, là thứ mà A-rôn đã đúc.

33 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se: “Người và dân người đã đem ra khỏi xứ Ai Cập hãy rời khỏi đây. Hãy đến xứ mà Ta đã thề với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, khi Ta phán, ‘Ta sẽ ban xứ đó cho con cháu người.’”²Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước người, và Ta sẽ đuổi dân Ca-na-an, A-mô-rít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít.³Hãy đến xứ đó, là xứ đượm sữa và mật, nhưng Ta sẽ không đi cùng các người, vì các người là một dân cứng cổ. Ta sẽ tiêu diệt các người dọc đường.”

⁴Khi dân sự nghe tin phiến muộn này, họ than khóc, và không ai đeo trang sức nào cả.⁵Đức Giê-hô-va đã phán cùng Mô-i-se: “Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, ‘Các người là một dân cứng cổ. Nếu Ta mà đi với các người, Ta sẽ tiêu diệt các người. Vậy bây giờ, hãy tháo trang sức ra để Ta xem nên làm gì với các người.’”⁶Vậy dân Y-sơ-ra-ên không đeo trang sức nào từ Núi Hô-rếp trở đi.

⁷Mô-i-se lấy một cái lều và dựng bên ngoài cách xa trại. Ông gọi đó là lều hội họp.⁸Khi Mô-i-se đi ra lều, toàn dân sẽ đứng ở cửa lều mình và nhìn theo Mô-i-se cho đến khi ông vào lều.⁹Hễ khi nào Mô-i-se vào lều, trụ mây hạ xuống và dừng ngay cửa lều, và Đức Giê-hô-va sẽ phán cùng Mô-i-se.

¹⁰Hễ khi nào dân sự thấy trụ mây ở cửa lều, ai nấy đều đứng dậy và thờ lạy, mỗi người thờ lạy ngay cửa lều mình.

¹¹Đức Giê-hô-va phán trực tiếp cùng Mô-i-se, như một người nói chuyện với bạn hữu. Sau đó, Mô-i-se trở về trại, nhưng tôi tớ trẻ tuổi của ông là Giô-suê, con trai của Nun, thì ở lại trong lều.

¹²Mô-i-se thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Thưa Chúa, Ngài đã phán cùng con là, ‘Hãy dẫn dân này đi,’ nhưng Chúa chưa cho biết rằng Ngài sẽ sai ai đi với con. Ngài có phán, ‘Ta biết tên người, và người cũng đã được ơn trước mặt Ta.’”¹³Bây giờ, nếu con được ơn trước mặt Ngài, xin chỉ cho con đường lối của Ngài để con biết Ngài và luôn được ơn trước mặt Ngài. Xin Chúa nhớ rằng dân này là dân của Ngài.”

¹⁴Đức Giê-hô-va trả lời: “Ta sẽ đi cùng người, Ta sẽ cho người nghỉ ngơi.”¹⁵Mô-i-se thưa với Chúa: “Nếu Ngài không đi với chúng con, xin đừng đưa chúng con ra khỏi đây.¹⁶Vì nếu không, thì làm thế nào mà con biết rằng con được ơn trước mặt Ngài, cả con và dân sự của Ngài? Há không phải chỉ là nếu Ngài đi cùng chúng con đặt con và dân sự Ngài trở nên khác biệt giữa những dân sống trên đất này sao?”

¹⁷Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se: “Ta sẽ làm điều người đã cầu xin, vì người được ơn trước mặt Ta, và Ta biết tên người.”

¹⁸Mô-i-se đáp: “Xin cho con thấy sự vinh quang Ngài.”

¹⁹Đức Giê-hô-va phán: “Ta sẽ thể hiện tất cả sự tốt lành của Ta trước mặt người, và sẽ xưng danh Ta là ‘Giê-hô-va’ trước mặt người. Ta sẽ nhân từ với ai mà Ta muốn nhân từ, và Ta sẽ thương xót với ai mà Ta muốn thương xót.”²⁰Nhưng Đức Giê-hô-va phán: “Người không thể thấy mặt Ta, vì không ai có thể thấy Ta mà còn sống.”

²¹Đức Giê-hô-va lại phán: “Này, đây là một chỗ gần Ta; người sẽ đứng trên tảng đá này.”²²Khi sự vinh quang của Ta đi ngang qua, Ta sẽ đặt người trong một khe đá và lấy tay Ta che người cho đến khi Ta đã đi qua.²³Sau đó, Ta sẽ rút tay lại, và người sẽ thấy sau lưng Ta, nhưng người sẽ không thấy mặt Ta.”

34¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước. Ta sẽ viết trên đó những lời được ghi trên các bảng trước mà ngươi đã đập bể.”² Hãy dậy sớm và sửa soạn lên Núi Si-nai, rồi ra mắt Ta trên đỉnh núi.

³ Không ai được lên núi cùng ngươi. Chớ để Ta thấy ai ở nơi nào trên núi. Ngay cả các bầy gia súc cũng không được đi đến trước núi.”⁴ Vậy Môi-se đục hai bảng đá như các bảng thứ nhất, rồi sáng hôm sau ông dậy sớm lên Núi Si-nai, như Đức Giê-hô-va đã truyền. Môi-se đem theo các bảng đá.

⁵ Đức Giê-hô-va ngự xuống núi trong đám mây và ở lại đó với Môi-se, và xưng danh “Giê-hô-va.”⁶ Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt ông và tuyên bố: “Giê-hô-va, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời là Đấng nhân từ và rộng lượng, chậm giận, và đầy thành tín theo giao ước và chân thật,⁷ Đấng giữ thành tín trong lời giao ước đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác, vi phạm, và tội lỗi. Nhưng Ngài không kể kẻ có tội là vô tội. Ngài sẽ đoán phạt tội lỗi của cha mẹ trên con cái và tội lỗi của con cái trên con cháu, đến đời thứ ba và thứ tư.”

⁸ Môi-se vội cúi đầu xuống đất và thờ lạy.⁹ Ông thưa rằng: “Nếu bây giờ con được ơn trước mặt Ngài, thưa Chúa, xin Chúa đi cùng chúng con, vì dân này cứng cổ. Xin Chúa tha thứ sự gian ác và tội lỗi của chúng con, và xem chúng con là cơ nghiệp Ngài.”

¹⁰ Đức Giê-hô-va phán: “Kìa, Ta sắp lập một giao ước. Trước mặt dân sự ngươi, Ta sẽ làm nhiều dấu kỳ chẳng hạn như những việc chưa từng xảy ra trên đất hay ở bất cứ nước nào. Toàn dân xung quanh ngươi sẽ thấy những việc lành của Ta, vì đó là một việc đáng sợ mà Ta sẽ làm cho ngươi.”¹¹ Hãy vâng lời phán của Ta hôm nay. Ta sắp đuổi dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, chỗ Phê-ri-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít khuất mắt ngươi.

¹² Hãy giữ mình, đừng kết ước với dân trong xứ mà ngươi sẽ đến, nếu không thì chúng sẽ trở thành cái bẫy cho các ngươi.¹³ Trái lại, phải phá đổ bàn thờ của chúng, nghiền nát các trụ đá cúng tế của chúng, và đốn hạ các cột thờ thần A-suê-ra của chúng.¹⁴ Ngươi không được thờ thần nào khác, vì Ta, là Đức Giê-hô-va, danh Ngài là Đấng ghen tỵ, và là Đức Chúa Trời ký tà.

¹⁵ Hãy cẩn thận đừng kết ước với dân nào trong xứ, vì chúng làm điểm với các thần khác và cúng tế các thần đó, chúng sẽ mời ngươi và ngươi sẽ ăn các của cúng đó.¹⁶ Các ngươi thậm chí đem con trai con gái mình làm điểm cho các thần của chúng, và chúng xui con trai các ngươi dâng điểm với các thần của chúng.

¹⁷ Đừng nắn cho chính mình bất cứ thần nào nấu bằng kim loại.

¹⁸ Hãy giữ lễ bánh không men. Như Ta đã truyền, các ngươi hãy ăn bánh không men trong bảy ngày theo thời điểm đã định trong tháng A-bíp, vì ngươi đã ra khỏi Ai Cập trong tháng A-bíp.

¹⁹ Tất cả con đầu lòng đều thuộc về Ta, kể cả con đầu lòng của bầy bò và chiên.²⁰ Ngươi phải lấy một chiên con để chuộc lại con lừa đầu lòng, nhưng nếu không chuộc lại, hãy bẻ cổ nó.

²¹ Hãy làm việc trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy ngươi sẽ nghỉ. Ngươi phải nghỉ ngơi dù nhằm lúc cày cấy hay vụ mùa.

²² Hãy giữ Lễ các Tuần và dâng hoa lợi đầu mùa gặt lúa mì, và hãy giữ Lễ Thu hoạch vào cuối năm.

²³ Tất cả người nam phải ra mắt Ta, là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, mỗi năm ba lần.²⁴ Vì Ta sẽ đuổi các dân khỏi trước mặt ngươi và mở rộng bờ cõi ngươi. Sẽ không ai muốn xâm lược xứ ngươi và chiếm xứ đó khi ngươi đến ra mắt Ta, là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các ngươi, mỗi năm ba lần.

²⁵ Ngươi chớ dâng huyết của con sinh tể với men, hoặc thịt của con sinh tể trong Lễ Vượt qua còn lại đến sáng.

²⁶ Ngươi hãy dâng hoa quả đầu mùa tốt nhất của ruộng đất ngươi vào nhà Ta. Ngươi chớ nấu dê con trong sữa mẹ nó.”

²⁷ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy viết những lời này, vì chính Ta cam kết trên những lời này mà Ta đã phán, và đã lập giao ước với ngươi và Y-sơ-ra-ên.”

²⁸ Môi-se ở lại đó với Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và đêm; ông không ăn hay uống gì cả. Ngài viết trên hai bảng đá các lời giao ước, tức mười điều răn.

²⁹ Khi Môi-se đem theo hai bảng đá xuống Núi Si-nai, ông không biết rằng da mặt ông đã trở nên sáng chói khi đang nói chuyện với Đức Chúa Trời.³⁰ Khi A-rôn và dân Y-sơ-ra-ên thấy Môi-se, da mặt chói lọi của ông, họ sợ

không dám đến gần ông.³¹ Nhưng Môi-se gọi họ, và A-rôn cùng các lãnh đạo cộng đồng đến gặp ông. Vậy Môi-se nói cùng họ.

³²Sau việc này, toàn dân Y-sơ-ra-ên đến gặp Môi-se, và ông nói với họ về mọi mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho ông trên Núi Si-nai.³³ Khi Môi-se đã nói xong, ông lấy màn che mặt mình lại.

³⁴Hễ khi nào Môi-se đến trước mặt Đức Giê-hô-va để thưa chuyện với Ngài, ông sẽ cởi màn ra. Sau đó ông lại đeo màn lại khi trở về trại. Ông ra khỏi lều và nói chuyện với dân Y-sơ-ra-ên về những gì ông đã được dạy dỗ.³⁵ Dân Y-sơ-ra-ên thấy mặt của Môi-se sáng ngời. Nhưng sau đó ông lại lấy màn che mặt cho đến chừng nào ông trở lại thưa chuyện với Đức Giê-hô-va.

35 ¹Môi-se tập họp cả cộng đồng dân Y-sơ-ra-ên và nói rằng: “Đây là những điều Đức Giê-hô-va đã truyền phải làm.² Hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày thánh, là ngày Sa-bát để nghỉ ngơi hoàn toàn, là ngày thánh của Đức Giê-hô-va. Ai làm việc trong ngày này sẽ bị xử tử.³ Chớ nổi lửa trong nhà vào ngày Sa-bát.”

⁴Môi-se nói với cả cộng đồng Y-sơ-ra-ên: “Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền.⁵ Mỗi người tùy lòng, hãy dâng cho Đức Giê-hô-va – vàng, bạc, đồng,⁶ chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm và vải gai mịn; lông dê;⁷ da chiên nhuộm đỏ và da cá nược; gỗ keo;⁸ dầu thắp đèn trong nơi thánh, hương liệu làm dầu xức và hương thơm,⁹ bạch bảo ngọc và các thứ đá quý để gắn trên ê-phốt và băng đeo ngực.

¹⁰Ai trong quý vị có tay nghề hãy đến làm những gì Đức Giê-hô-va đã phán truyền –¹¹ đèn tạm và lều, mái che lều, móc, tấm ván, thanh ngang, trụ, và đế trụ;¹² hòm và đòn khiêng, nắp thi ân, và tấm màn che.

¹³Cái bàn và đòn khiêng, các đồ phụ tùng của bàn, và bánh trần thiết;¹⁴ cây đèn để thắp sáng và đồ phụ tùng, đèn, và dầu thắp đèn;¹⁵ bàn thờ xông hương và đòn khiêng, dầu xức và hương thơm; màn che cửa đèn tạm;¹⁶ bàn thờ dâng của lễ thiêu và rá đồng, đòn khiêng và phụ tùng; một bồn lớn có đế.

¹⁷Các tấm màn che sân được gắn trên trụ có đế, và màn che cửa vào sân;¹⁸ cọc cắm lều đèn tạm và xung quanh sân, cùng dây thừng.¹⁹Các bộ lễ phục dệt công phu dùng trong nơi thánh, bộ lễ phục thánh dành cho A-rôn và các con trai người, để họ thi hành chức tế lễ khi phục vụ.”

²⁰Sau đó, toàn thể chi phái Y-sơ-ra-ên lui khỏi Môi-se và trở về.²¹Những người có lòng và tinh thần đều tự nguyện đến dâng lễ vật cho Đức Giê-hô-va để dựng đèn tạm, cùng mọi việc phục vụ liên quan, và bộ lễ phục thánh.²²Cả nam và nữ, ai có lòng thành đều đến. Họ đem theo trầm, hoa tai, nhẫn, và đồ trang sức, cùng mọi thứ nữ trang bằng vàng. Cả dân chúng đều dâng của lễ bằng vàng cho Đức Giê-hô-va.

²³Ai có chỉ xanh dương, tím, hoặc đỏ thắm, vải gai mịn, lông dê, da chiên nhuộm đỏ, hoặc da cá nược đều đem đến.²⁴Ai có lễ vật bằng bạc hay đồng đều đem đến dâng cho Đức Giê-hô-va, và ai có gỗ keo dùng trong công việc đều đem đến.

²⁵Tất cả phụ nữ khéo tay thì tự dệt rồi đem đến những sản phẩm mình đã dệt bằng chỉ xanh dương, tím, hoặc đỏ thắm, hoặc vải gai mịn.²⁶Tất cả người nữ đều vui lòng dệt lông dê.

²⁷Các lãnh đạo đã dâng bạch bảo ngọc và những viên ngọc khác để gắn vào ê-phốt và băng đeo ngực;²⁸ họ đem đến hương liệu và dầu thắp đèn, chế ra dầu xức và hương thơm.²⁹Người Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ tự nguyện; người nam và người nữ nào có lòng đều đem lễ vật đến để làm mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã phán truyền qua Môi-se.

³⁰Môi-se nói với người Y-sơ-ra-ên: “Kìa, Đức Giê-hô-va đã gọi đích danh Bết-sa-lê-ên, con của U-ri, cháu Hu-rơ, từ chi phái Giu-đa.³¹ Ngài đã đổ đầy thần Ngài trên Bết-sa-lê-ên, ban cho người có sự khôn ngoan, hiểu biết, và thông biết, về mọi nghề thợ;³² đặt làm các kiểu nghệ thuật và chế tạo bằng vàng, bạc, và đồng;³³ cũng để cắt, mài ngọc và chạm gỗ - làm mọi công việc nghệ thuật.

³⁴Bết-sa-lê-ên và Ô-hô-li-áp, con của A-hi-sa-mac, từ chi phái Đan, được Chúa ban cho khả năng dạy dỗ.³⁵ Ngài đã ban cho họ mọi tài khéo léo để làm đủ mọi thứ công việc, làm việc như thợ thủ công, thợ khắc, và thợ dệt chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm và vải gai mịn, và y như thợ dệt. Họ là thợ thủ công làm những việc được giao, họ là những nhà thiết kế có đầu óc nghệ thuật.

36¹“Vây, Bết-sa-lê-ên và Ô-hô-li-áp sẽ làm việc cùng những người khôn sáng mà Đức Giê-hô-va đã ban cho sự khéo tay và thông hiểu để biết cách xây nơi thánh theo mọi sự hướng dẫn mà Ngài đã truyền quý vị phải làm.”

²Môi-se triệu tập Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp, và mọi người có tài mà Đức Giê-hô-va đã ban cho kỹ năng và được giục lòng đến làm việc.³Họ nhận từ Môi-se mọi lễ vật mà người Y-sơ-ra-ên đã đem đến để xây dựng nơi thánh. Sáng nào dân chúng cũng vẫn đem lễ vật đến cho Môi-se.⁴Vây hết thấy thợ chuyên môn làm việc ở nơi thánh đều phải tạm ngưng việc mình đang làm.

⁵Họ nói với Môi-se: “Dân sự đang đem đến nhiều hơn số cần thiết để chúng tôi làm các việc Đức Giê-hô-va đã truyền phải làm.”⁶Vây Môi-se truyền lệnh rằng không ai trong trại được đem đến thêm lễ vật nào nữa để xây nơi thánh. Vây dân sự không đem gì đến nữa.⁷Họ có thừa vật liệu cho mọi công việc.

⁸Vây tất cả thợ thủ công trong số đó làm đèn tạm bằng mười tấm màn dệt bằng vải gai mịn, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm cùng các hình chê-ru-bim. Đây là công việc của Bết-sa-lê-ên, thợ có tay nghề.⁹Mỗi tấm màn dài hai mươi tám cu-bít, rộng bốn cu-bít. Tất cả các tấm màn đều có cùng kích cỡ.¹⁰Bết-sa-lê-ên nối năm tấm màn với nhau, và năm tấm còn lại cũng được nối.

¹¹Ông làm các vòng bằng chỉ xanh dọc theo mép tấm màn ngoài cùng của bộ thứ nhất, và ông cũng làm các vòng tương tự dọc theo mép tấm màn ngoài cùng của bộ thứ nhì.¹²Ông làm năm mươi vòng trên tấm màn thứ nhất và năm mươi vòng trên mép màn ngoài cùng của bộ thứ nhì. Vây các vòng được lắp đối xứng nhau.¹³Ông làm năm mươi cái móc vàng và nối các tấm màn vào để đèn tạm thành hình.

¹⁴Bết-sa-lê-ên làm các tấm màn bằng lông dê, tạo thành mái lều che đèn tạm; ông làm mười một tấm màn như vậy.

¹⁵Mỗi tấm màn dài ba mươi cu-bít, và rộng bốn cu-bít. Mỗi cái trong số mười một tấm màn đều có cùng kích cỡ.

¹⁶Ông kết năm tấm màn với nhau, và sáu tấm màn kia cũng được kết.¹⁷Ông làm năm mươi vòng ở mép màn ngoài cùng của bộ thứ nhất, và năm mươi vòng ở mép màn ngoài cùng của bộ thứ nhì.

¹⁸Bết-sa-lê-ên làm năm mươi cái móc đồng để kết hai bộ thành một tấm.¹⁹Ông làm một tấm phủ lều bằng da chiên nhuộm đỏ, và một tấm phủ khác làm bằng da loại tốt để phủ lên trên.

²⁰Bết-sa-lê-ên làm các tấm ván đứng bằng gỗ keo cho đèn tạm.²¹Mỗi tấm ván dài mười cu-bít, và rộng một cu-bít rưỡi.²²Mỗi tấm có hai cái mộng để ghép lại với nhau. Tất cả các tấm ván của đèn tạm được làm y như vậy.²³Ông làm các tấm ván cho đèn tạm theo như vậy. Ông làm hai mươi tấm ván cho mặt phía nam.

²⁴Bết-sa-lê-ên làm bốn mươi đế bạc dưới hai mươi tấm ván. Tấm ván thứ nhất có hai đế phía dưới để ráp, và mỗi tấm còn lại cũng có hai đế phía dưới để ráp.²⁵Phía bên kia đèn tạm, về phía bắc, ông làm hai mươi tấm ván²⁶và bốn mươi đế bạc. Dưới tấm ván thứ nhất có hai đế, tấm tiếp theo cũng có hai đế.

²⁷Ở mặt sau của đèn tạm về phía tây, Bết-sa-lê-ên làm sáu tấm ván.²⁸Ông làm hai tấm ván ở hai góc sau của đèn tạm.

²⁹Các tấm ván này không dính vào đáy, nhưng được ghép ở đầu bằng cùng một cái khoen tương tự. Cả hai góc sau đều được làm như vậy.³⁰Có tám tấm ván, cùng với các đế bạc. Có mười sáu đế tất cả, hai đế dưới tấm ván thứ nhất, hai đế dưới tấm ván thứ nhì, và cứ như vậy.

³¹Bết-sa-lê-ên làm các thanh ngang bằng gỗ keo – năm thanh ngang cho các tấm ván ở phía bên này đèn tạm,³²năm thanh ngang cho các tấm ở phía bên kia đèn tạm, và năm thanh ngang cho các tấm ván ở phía bên kia đèn tạm về hướng tây.³³Ông làm thanh ngang đặt chính giữa các tấm ván, từ đầu này đến đầu kia.³⁴Ông bọc vàng cho các tấm ván. Ông làm khoen vàng để xỏ các thanh ngang, và lấy vàng bọc các thanh ngang.

³⁵Bết-sa-lê-ên làm tấm màn bằng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, và vải gai mịn, cho thợ lành nghề thêu hình các chê-ru-bim.³⁶Ông làm bốn trụ bằng gỗ keo để treo tấm màn, và bọc các trụ ấy bằng vàng. Ông cũng làm các móc vàng trên trụ, và đúc bốn đế bạc.

³⁷Ông làm một tấm màn che cửa vào lều. Màn được làm bằng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn, đây là công việc của thợ thêu.³⁸Ông cũng làm năm cây trụ có móc để treo màn. Ông lấy vàng bọc các đầu trụ và đai trụ. Năm đế trụ được làm bằng đồng.

37¹ Bết-sa-lê-ên làm một cái hòm bằng gỗ keo. Hòm dài hai cu-bít rưỡi; rộng một cu-bít rưỡi; và cao một cu-bít rưỡi.² Ông lấy vàng ròng bọc bên trong lẫn bên ngoài hòm và làm đường viền bằng vàng chung quanh.³ Ông đúc bốn khoen vàng gắn vào bốn chân hòm, mỗi bên có hai khoen.

⁴ Ông làm các cây đòn bằng gỗ keo bọc vàng.⁵ Ông xỏ đòn khiêng vào các khoen ở hai bên hòm.⁶ Ông làm một nắp thi ân bằng vàng ròng dài hai cu-bít rưỡi, và rộng một cu-bít rưỡi.

⁷ Bết-sa-lê-ên làm hai ché-ru-bim bằng vàng dát mỏng rồi gắn ở hai đầu nắp thi ân.⁸ Một ché-ru-bim ở đầu này và một ché-ru-bim ở đầu kia của nắp.⁹ Các ché-ru-bim giương cánh che nắp thi ân. Hai ché-ru-bim đứng đối diện nhau và mặt hướng xuống nắp thi ân.

¹⁰ Bết-sa-lê-ên làm một cái bàn bằng gỗ keo, dài hai cu-bít, rộng một cu-bít, và cao một cu-bít rưỡi.¹¹ Ông lấy vàng ròng bọc bàn và làm một đường viền bằng vàng ròng quanh bàn.¹² Ông đóng khung quanh bàn, rộng một gang tay, và một đường viền bằng vàng.¹³ Ông đúc bốn khoen vàng và gắn vào bốn chân bàn ở bốn góc.

¹⁴ Các khoen được gắn vào khung để xỏ đòn khiêng.¹⁵ Ông làm các đòn khiêng bằng gỗ keo bọc vàng.¹⁶ Ông làm các dụng cụ để trên bàn – đĩa, muống, chén, và bình dùng cho của lễ quán. Các dụng cụ này được làm bằng vàng ròng.

¹⁷ Ông làm cây đèn bằng vàng dát có đế và trục. Các đài hoa, nụ hoa, và cánh hoa đều được gắn vào cây đèn thành một khối.¹⁸ Sáu nhánh tỏa ra hai bên – ba nhánh bên này và ba nhánh bên kia cây đèn.¹⁹ Nhánh thứ nhất có ba đài hoa như hình hoa hạnh nhân, với một nụ hoa và một cánh hoa. Sáu nhánh tỏa ra hai bên cây đèn đều giống nhau.

²⁰ Trên thân đèn, ở trục giữa, có bốn đài có hình giống như hoa hạnh nhân, với nụ và cánh hoa.²¹ Có một nụ ở dưới cặp nhánh thứ nhất – dính liền thành một khối, và một nụ ở dưới cặp nhánh thứ nhì – dính liền thành một khối. Cũng vậy, có một nụ ở dưới cặp nhánh thứ ba, dính liền thành một khối. Tất cả sáu nhánh hai bên cây đèn đều được thiết kế như nhau.²² Các nụ và nhánh đều dính liền nhau, được làm bằng vàng ròng.

²³ Bết-sa-lê-ên làm cây đèn và bảy ngọn đèn, kéo cắt tim đèn và khay bằng vàng ròng.²⁴ Ông dùng một ta-lâng vàng ròng làm cây đèn và các phụ kiện của đèn.

²⁵ Bết-sa-lê-ên làm một bàn thờ xông hương. Ông làm bàn thờ này bằng gỗ keo, dài một cu-bít, và rộng một cu-bít. Bàn có hình vuông, cao hai cu-bít. Bàn thờ có các sừng được gắn dính liền.²⁶ Ông bọc vàng ròng cho bàn thờ xông hương – trên mặt bàn, bốn bên, và sừng của bàn thờ. Ông cũng làm một đường viền bàn bằng vàng.

²⁷ Ông làm hai khoen vàng gắn vào hai bên bàn dùng để xỏ đòn khiêng.²⁸ Ông làm các cây đòn bằng gỗ keo bọc vàng.²⁹ Ông làm dầu xức thánh và hương thơm, đây là việc của thợ pha chế nước hoa.

38 ¹Bết-sa-lê-ên dùng gỗ keo làm bàn thờ dâng của lễ thiêu. Bàn thờ có hình vuông, dài năm cu-bít, rộng năm cu-bít và cao ba cu-bít. ²Ông làm bốn sừng bò ở bốn góc bàn. Sừng được gắn dính liền vào bàn thờ thành một khối, rồi ông lấy đồng bọc bàn thờ. ³Ông làm các đồ dùng cho bàn thờ - thùng đựng tro, xẻng, cái chậu, nĩa xiên thịt, và mâm đựng lửa. Tất cả đồ dùng này được làm bằng đồng.

⁴Ông làm một cái rá bằng lưới đồng cho bàn thờ, đặt dưới viền, nằm ở lưng chừng tính từ đáy. ⁵Ông đúc bốn khoen gắn ở bốn góc của rá đồng để xô đòn khiêng.

⁶Đoạn, chuốt đòn khiêng bằng cây keo, và bọc đồng; ⁷Xô đòn vào khoen nơi hai bên bàn thờ, đặt khiêng bàn đi. Người đóng bàn thờ bằng ván, trống bông.

⁸Người dùng các tấm gương của mấy người đàn bà hầu việc nơi cửa hội mạc, chế ra một cái thùng và chân thùng bằng đồng.

⁹Người cũng làm hành lang; về phía nam tấm màn của hành lang được làm bằng vải gai mịn, dài trăm thước cu-bít; ¹⁰hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc.

¹¹Về phía bắc, cũng một trăm thước cu-bít, hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc. ¹²Về phía tây, năm chục cu-bít, mười cây trụ, và mười lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc.

¹³Về phía trước, là phía đông, cũng năm chục thước cu-bít: ¹⁴Nghĩa là bên hữu của hành lang mười lăm thước cu-bít, ba cây trụ và ba lỗ trụ; ¹⁵bên tả của hành lang cũng mười lăm thước cu-bít, ba cây trụ và ba lỗ trụ. ¹⁶Hết thấy tấm màn che của hành lang ở chung quanh đều làm bằng vải gai mịn;

¹⁷các lỗ trụ bằng đồng, đỉnh, nuông bằng bạc, và đầu trụ bọc bạc. Hết thấy trụ của hành lang đều nhờ có nuông bạc chấp với nhau. ¹⁸Tấm màn nơi cửa hành lang làm thùi thùa bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai mịn; bề dài hai chục thước, bề cao năm thước, đồng cỡ với bề cao của các màn chung quanh hành lang. ¹⁹Bốn cây trụ và bốn lỗ trụ bằng đồng, đỉnh, đỡ bọc đầu trụ, và những nuông đều bằng bạc. ²⁰Các nóc của đền tạm và của hành lang chung quanh đều bằng đồng.

²¹Đây là sổ tổng cộng về đền tạm, là đền tạm chứng cứ theo lệnh truyền của Môi-se biểu người Lê-vi làm ra, nhờ Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ cả A-rôn, cai quản. ²²Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, thuộc về chi phái Giu-đa, làm theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán truyền Môi-se, ²³và kẻ giúp người là Ô-hô-li-áp, con trai A-hi-sa-mạc, thuộc về chi phái Đan, làm thợ chạm, kẻ bày vẽ, thợ thùi thùa bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, và bằng chỉ gai mịn.

²⁴Hết thấy vàng đã hiệp dùng vào các công việc nơi thánh, ấy là vàng dâng được hai mươi chín ta-lâng, bảy trăm ba chục siếc-lơ, theo siếc-lơ của nơi thánh. ²⁵Bạc của mấy người hội chúng có kẻ sổ tổng cộng được một trăm ta-lâng, một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siếc-lơ, theo siếc-lơ của nơi thánh. ²⁶Hết thấy người nào có kẻ sổ, từ hai mươi tuổi sắp lên, nghĩa là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm chục người, mỗi người nộp nửa siếc-lơ, theo siếc-lơ của nơi thánh.

²⁷Vậy, phải một trăm ta-lâng bạc đặt đúc các lỗ trụ của nơi thánh, và lỗ trụ màn; một trăm ta-lâng cho một trăm lỗ trụ, tức một ta-lâng vào mỗi lỗ trụ. ²⁸Còn một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siếc-lơ dư lại, thì dùng làm đỉnh trụ bọc đầu trụ và lấy nuông chấp các trụ với nhau. ²⁹Đồng đem dâng cộng được bảy chục ta-lâng, hai ngàn bốn trăm siếc-lơ.

³⁰Họ dùng đồng đó làm lỗ trụ của cửa hội mạc, bàn thờ bằng đồng, rá bằng đồng, các đồ phụ tùng của bàn thờ;

³¹các lỗ trụ của hành lang chung quanh, các lỗ trụ của cửa hành lang, các nóc của đền tạm, và các nóc của hành lang chung quanh.

39¹Họ dùng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm để dệt những bộ lễ phục cho thầy tế lễ phục vụ trong nơi thánh. Họ may lễ phục cho A-rôn theo như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

²Bết-sa-lê-ên làm cái ê-phốt bằng vàng, có chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn.³Họ dát mỏng vàng lá và cắt thành sợi, thêu với chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, trên vải gai mịn, việc này do thợ thủ công lành nghề thực hiện.

⁴Họ làm hai cầu vai cho ê-phốt, gắn vào hai bên góc trên của ê-phốt.⁵Đai cột ê-phốt làm bằng vải gai mịn như ê-phốt; đai được gắn vào ê-phốt thành một khối, đai được làm bằng vàng, dệt bằng vải gai mịn, với chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm theo như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

⁶Họ chế tác các viên bạch bảo ngọc, gắn vào các khuôn vàng, giống như chạm tro trên con dấu, và khắc tên mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên.⁷Bết-sa-lê-ên đặt các viên ngọc lên cầu vai của ê-phốt, như những viên đá để Đức Giê-hô-va nhớ đến mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên theo như Ngài đã truyền cho Môi-se.

⁸Thợ thủ công lành nghề làm một bảng đeo ngực, có kiểu cách như ê-phốt. Ông làm bảng đeo ngực bằng vàng, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn.⁹Bảng có dạng hình vuông. Họ gấp đôi bảng đeo ngực. Bảng đeo ngực dài một gang tay và rộng một gang tay.

¹⁰Họ gắn vào đó bốn hàng đá quý. Hàng thứ nhất là hồng ngọc, hoàng bích ngọc, và ngọc hồng lựu.¹¹Hàng thứ nhì là ngọc lục bảo, lam bảo ngọc, và kim cương.¹²Hàng thứ ba là hoàng hồng ngọc, ngọc mã não, và thạch anh tím.

¹³Hàng thứ tư là lục bích ngọc, bạch bảo ngọc, và lục bửu ngọc. Các viên đá quý được gắn vào khuôn vàng.

¹⁴Các viên ngọc được xếp theo thứ tự tên của mười hai con trai Y-sơ-ra-ên. Y như việc khắc dấu, mỗi tên tượng trưng cho một trong mười hai chi phái.¹⁵Trên bảng đeo ngực, họ làm các sợi dây chuyền bằng vàng.¹⁶Họ làm hai khuôn vàng và hai khoen vàng, rồi gắn hai khoen vào hai góc trên bảng đeo ngực.

¹⁷Họ gắn hai dây chuyền vàng vào hai khoen trên hai góc bảng đeo ngực.¹⁸Họ gắn hai đầu còn lại của dây chuyền vào hai khuôn. Họ gắn chúng vào các cầu vai phía trước ê-phốt.

¹⁹Họ làm hai khoen vàng và gắn lên hai góc khác trên bảng đeo ngực, ở mép kế đường viền bên trong.²⁰Họ làm thêm hai khoen vàng và gắn dưới đáy hai cầu vai phía trước ê-phốt, gắn với đường nối phía trên thắt lưng bằng vải gai mịn của ê-phốt.

²¹Họ cột khoen bảng đeo ngực vào khoen của ê-phốt bằng một dây màu xanh, để cố định trên thắt lưng được làm bằng vải gai mịn của ê-phốt. Như vậy bảng đeo ngực sẽ không rời khỏi ê-phốt. Công việc này được thực hiện theo như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

²²Bết-sa-lê-ên sai thợ dệt làm áo choàng cho ê-phốt hoàn toàn bằng vải tím.²³Áo choàng có lỗ trông đầu ở giữa. Xung quanh cổ áo có một đường viền để không bị rách.²⁴Trên gấu áo, họ làm các quả lựu bằng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn.

²⁵Họ làm các chuông vàng, rồi gắn chuông giữa các quả lựu xung quanh gấu áo choàng, giữa các quả lựu –²⁶mỗi quả nằm xen kẽ với một cái chuông, và cứ một cái chuông thì có một quả lựu – quanh gấu áo choàng mà A-rôn mặc để phục vụ. Đây là việc Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

²⁷Họ làm các áo trong bằng vải gai mịn cho A-rôn và các con của người.²⁸Họ làm khăn quăn đầu bằng vải gai mịn, băng bít đầu có hoa mỹ làm bằng vải gai mịn, áo lót làm bằng vải gai mịn,²⁹và dây thắt lưng do thợ dệt làm bằng vải gai mịn với chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm. Đây là việc mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

³⁰Họ làm cái thẻ cho vương miện bằng vàng ròng; họ khắc lên đó, như cách khắc dấu, ghi là BIỆT RIÊNG CHO ĐỨC GIÊ-HÔ-VA.³¹Họ dùng sợi xanh dương buộc khăn quăn đầu. Việc này được thực hiện y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

³²Như vậy, việc thi công đền tạm, lều hội họp, đều hoàn tất. Dân Y-sơ-ra-ên đã làm mọi thứ. Họ làm theo mọi chỉ dẫn mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.³³Họ đem đền tạm đến cho Môi-se – cái lều và mọi đồ dùng, các móc, tấm ván, thanh ngang, cột, và đế; tấm phủ lều làm bằng da chiên nhuộm đỏ, mái che làm bằng da cá nước, và bức màn che³⁵chiếc hòm giao ước, cũng như các cây đòn và nắp thi ân.

³⁶Họ đem đến cái bàn, đồ dùng của bàn, và bánh trần thiết;³⁷cây đèn bằng vàng ròng và dây đèn, cùng các phụ kiện của cây đèn và dầu thấp đèn;³⁸bàn thờ bằng vàng, dầu xức và hương thơm; màn treo ở cửa lều;³⁹bàn thờ bằng đồng với lưới đồng, các đòn và vật dụng cùng cái chậu lớn có đế.

⁴⁰Họ đem đến các tấm màn che sân cùng với cột có đế, tấm màn che cửa vào sân; dây và các cọc căng lều; cùng mọi trang thiết bị phục vụ ở đền tạm, lều hội họp.⁴¹Họ đem đến bộ lễ phục dệt bằng vải gai mịn dùng để phục vụ ở nơi thánh, các bộ lễ phục dành cho A-rôn và các con trai người, để họ thi hành chức tế lễ.

⁴²Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên làm đủ mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán truyền cho Môi-se.⁴³Môi-se kiểm tra tất cả công việc, và họ đã hoàn tất. Họ làm y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền. Sau đó Môi-se chúc phước cho họ.

40¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se,²“Vào ngày mồng một tháng giêng, ngươi hãy dựng đèn tạm, lều hội họp.

³Hãy đặt hòm giao ước trong lều, và lấy màn che hòm lại.⁴Ngươi hãy đem bàn vào lều và sắp xếp các đồ dùng của bàn cho ngăn nắp. Sau đó, hãy đem vào lều cây đèn và đặt đèn lên đó.

⁵Ngươi hãy đặt bàn thờ xông hương bằng vàng trước hòm giao ước, và treo màn ở cửa đèn tạm.⁶Đặt bàn thờ dâng của lễ thiêu ở trước lối vào đèn tạm, tức lều hội họp.⁷Đặt cái chậu lớn ở giữa lều hội họp và bàn thờ, rồi đổ nước vào đó.

⁸Làm một cái sân quanh lều, treo màn ở lối vào sân.⁹Lấy dầu xức và xức lên đèn tạm và mọi thứ trong đó. Ngươi hãy biệt riêng lều cùng mọi thứ trong đó cho Ta; đó sẽ là đèn thánh.¹⁰Ngươi hãy xức dầu lên bàn thờ dâng của lễ thiêu và mọi đồ phụ tùng. Hãy biệt riêng bàn thờ cho Ta, nó sẽ hoàn toàn được dành cho Ta.¹¹Hãy xức dầu lên chậu đồng và đế chậu, rồi biệt riêng nó cho Ta.

¹²Hãy đem A-rôn và các con trai người đến cửa lều hội họp, rồi lấy nước rửa sạch họ.¹³Hãy mặc bộ lễ phục thánh cho A-rôn, xức dầu cho người, và biệt riêng người cho Ta để người làm thầy tế lễ hầu việc Ta.

¹⁴Hãy đem các con trai người đến và mặc áo dài cho họ.¹⁵Hãy xức dầu cho họ như người xức cho cha của họ đang họ làm thầy tế lễ phục vụ Ta. Bởi xức dầu, các đời con cháu họ sẽ giữ chức thầy tế lễ.”

¹⁶Đây là việc Môi-se đã làm; ông tuân theo mọi điều Đức Giê-hô-va truyền cho ông. Ông làm hết những việc này.

¹⁷Vậy đèn tạm được dựng lên vào ngày mồng một tháng giêng năm thứ nhì.¹⁸Môi-se dựng đèn tạm, đặt các đế vào đúng vị trí, dựng các tấm ván, gắn các thanh ngang, dựng các cột và trụ.¹⁹Ông trải tấm phủ lên đèn tạm và trải tấm bạt lên trên theo như Đức Giê-hô-va đã phán.²⁰Ông lấy các bảng giao ước và đặt vào trong hòm. Ông cũng xoắn đòn khiêng lên hòm rồi đẩy nắp thi ân.

²¹Ông đem hòm vào trong đèn tạm. Ông treo tấm màn che hòm giao ước, y như Đức Giê-hô-va đã phán.²²Ông đặt cái bàn vào trong lều hội họp, về phía bắc đèn tạm, bên ngoài bức màn.²³Ông để bánh ngăn nắp lên bàn trước mặt Đức Giê-hô-va theo như Đức Giê-hô-va đã truyền.

²⁴Ông đặt cây đèn vào lều hội họp, đối diện bàn, về phía nam của đèn tạm.²⁵Ông thắp đèn trước mặt Đức Giê-hô-va theo như Đức Giê-hô-va đã truyền.

²⁶Ông đặt bàn thờ xông hương bằng vàng vào trong lều hội họp, phía trước tấm màn.²⁷Ông đốt hương thơm trên đó theo như Đức Giê-hô-va đã truyền.

²⁸Ông giăng màn ở cửa đèn.²⁹Ông đặt bàn thờ dâng của lễ thiêu ở cửa đèn tạm, tức lều hội họp. Ông dâng lên đó của lễ thiêu và của lễ chay theo như Đức Giê-hô-va đã truyền.³⁰Ông đặt cái chậu ở giữa lều hội họp và bàn thờ, rồi đổ nước vào đó để rửa.

³¹Môi-se, A-rôn, và các con trai người rửa tay chân bằng nước trong chậu này³²bất cứ khi nào họ vào lều hội họp hay bất cứ khi nào họ đến bàn thờ. Họ rửa sạch mình theo như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.³³Môi-se dựng cái sân quanh đèn tạm và bàn thờ. Ông giăng tấm màn ở cửa vào sân. Môi-se hoàn tất công trình theo y như vậy.

³⁴Mây che lều hội họp, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đổ đầy trên đèn tạm.³⁵Môi-se không thể bước vào lều hội họp vì đám mây che trên lều, và vì vinh quang của Đức Giê-hô-va ngập tràn đèn tạm.

³⁶Bất cứ khi nào đám mây rời khỏi đèn tạm, dân Y-sơ-ra-ên sẽ đi tiếp.³⁷Nhưng nếu đám mây không rời khỏi đèn tạm, thì dân sự sẽ không đi. Họ sẽ ở lại cho đến ngày đám mây cất lên.³⁸Vì mây của Đức Giê-hô-va bao phủ đèn tạm vào ban ngày, và lửa của Ngài ngự vào ban đêm, trước mặt toàn thể dân sự Y-sơ-ra-ên trong suốt hành trình của họ.

Lê-vi ký

1¹ Đức Giê-hô-va đòi Môi-se đến và phán cùng người từ chỗ nhóm lại như sau:²“Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và bảo họ: ‘Bất kỳ người nào giữa vòng các con đem của lễ đến dâng cho Đức Giê-hô-va, hãy đem một trong các súc vật của các con làm của lễ, hoặc từ trong bầy hay từ trong đàn.

³Nếu của lễ của người là của lễ thiêu từ trong đàn, người phải dâng một con đực không tì vết. Người cần phải dâng nó ngay lối vào của nơi nhóm lại, hầu cho của lễ ấy được nhậm trước mặt Đức Giê-hô-va.⁴Người ấy cần phải đặt tay trên đầu của của lễ thiêu, và khi ấy nó sẽ được nhậm vì ích của người ấy, làm sự chuộc tội cho mình.

⁵Khi ấy, người sẽ giết con bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va. Các con trai của A-rôn, những thầy tế lễ, sẽ trình huyết ra rồi rải huyết ấy trên bàn thờ ở ngay lối vào của nơi nhóm lại.⁶Rồi người phải lột da của lễ thiêu rồi sả nó ra từng mảnh.

⁷Tiếp đến, các con trai của thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa lên bàn thờ rồi chất củi chụm lửa lên.⁸Các con trai A-rôn, những thầy tế lễ, cần phải đặt những miếng thịt, đầu và mỡ, lên trên củi đã châm lửa trên bàn thờ.⁹Nhưng bộ lòng

và hai cái giò của nó người phải dùng nước rửa. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu mọi thứ trên bàn thờ làm một của lễ thiêu. Điều đó sẽ tạo ra của lễ có mùi thơm cho ta; đó sẽ là một của lễ dâng lên cho ta bằng lửa.

¹⁰Nếu của lễ của người là của lễ thiêu lấy từ bầy, một trong các con chiên hay một trong các con dê, người phải dâng một con đực không tì vết.¹¹Người phải giết nó ở cạnh phía Bắc của bàn thờ trước mặt Đức Giê-hô-va. Các con trai của A-rôn, những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết nó trên từng cạnh của bàn thờ.

¹²Tiếp đến, người phải cắt thịt nó thành nhiều mảnh, với đầu và mỡ nó, và thầy tế lễ sẽ đặt chúng trên củi đã chụm lửa trên bàn thờ,¹³nhưng bộ lòng và hai cái giò người ấy phải dùng nước mà rửa. Khi ấy, thầy tế lễ sẽ dâng cả thấy, và thiêu nó trên bàn thờ. Đây là một của lễ thiêu, và nó sẽ tạo ra một mùi thơm dâng lên cho Đức Giê-hô-va; nó sẽ là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài.

¹⁴Nếu của lễ của người dâng lên cho Đức Giê-hô-va cần phải làm của lễ thiêu là các loài chim, khi ấy người phải đem của lễ ấy, một là chim bồ câu hay bồ câu con.¹⁵Thầy tế lễ phải đem nó đến bàn thờ, rút đầu nó ra, rồi thiêu nó trên bàn thờ. Khi ấy, huyết của nó phải được rưới lên cạnh của bàn thờ.

¹⁶Người phải gỡ lấy cái điều với lông của nó, rồi liệng nó cạnh bàn thờ về phía Đông, trong chỗ dành cho tro.

¹⁷Người phải xé nó ra nơi hai cánh, nhưng người không được tách rời ra thành hai phần. Khi ấy, thầy tế lễ sẽ thiêu nó trên bàn thờ, lên củi có chụm lửa trên bàn thờ. Nó sẽ trở thành một của lễ thiêu, và nó tạo ra một mùi thơm dâng lên cho Đức Giê-hô-va; nó sẽ trở thành một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài.

2 ¹Khi có ai dâng của lễ chay cho Đức Giê-hô-va, của lễ của người ấy phải là bột tốt nhất, và người sẽ đổ dầu và đặt hương lên đó.²Người đem của lễ đến cho các thầy tế lễ con trai của A-rôn, và ở đó thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột tốt nhất với dầu và hương trên nó. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu của lễ trên bàn thờ với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Làm thế sẽ tạo ra một mùi thơm ngát ngào cho Đức Giê-hô-va; đó sẽ là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài.³Bất cứ thứ chi còn lại của của lễ chay sẽ thuộc về A-rôn cùng các con trai người. Của lễ hoàn toàn được dâng lên cho Đức Giê-hô-va từ các của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

⁴Khi nào anh em dâng lên của lễ chay không có men nướng trong lò, đó phải là bánh làm bằng bột mịn trộn với dầu, hoặc bánh cứng không men, được phủ bằng dầu.⁵Nếu của lễ chay anh em chiên trong chảo làm bằng sắt, thì của lễ phải là bột nhất hạng không men được trộn với dầu.

⁶Anh em cần phải bẻ bánh ra làm hai rồi rưới dầu lên. Đây là của lễ chay.⁷Nếu của lễ chay được chiên trong chảo, của lễ ấy phải được làm bằng bột thuộc hạng nhất và dầu.

⁸Anh em phải đem của lễ chay được làm bằng những thứ này dâng cho Đức Giê-hô-va, và của lễ phải được trình cho thầy tế lễ, người sẽ đem nó vào bàn thờ.⁹Khi ấy, thầy tế lễ sẽ lấy ra một phần từ của lễ chay với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va, và người sẽ thiêu nó trên bàn thờ. Đó sẽ là một của lễ làm bằng lửa, và của lễ ấy sẽ tạo ra một mùi thơm ngát ngào cho Đức Giê-hô-va.¹⁰Những gì còn lại của của lễ chay sẽ thuộc về A-rôn cùng các con trai người. Của lễ ấy được dâng lên hoàn toàn cho Đức Giê-hô-va từ các của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

¹¹Không một của lễ chay nào mà anh em dâng lên cho Đức Giê-hô-va được làm với men, vì anh em không được dùng men, cũng không được dùng mật, làm một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.¹²Anh em sẽ dâng chúng lên cho Đức Giê-hô-va làm một của lễ bông trái đầu mùa, nhưng chúng sẽ không được dùng để tạo ra mùi thơm ngát ngào trên bàn thờ.¹³Anh em phải nếm từng của lễ chay với muối. Anh em đừng bao giờ để cho muối của giao ước của Đức Chúa Trời bị thiếu mất trong của lễ chay của anh em. Với mọi thứ của lễ, anh em phải dùng đến muối.

¹⁴Nếu anh em dâng của lễ chay về bông trái đầu mùa lên cho Đức Giê-hô-va, hãy dâng gạo mới dùng lửa chiên lên rồi tán nát ra.¹⁵Khi ấy, anh em phải thêm dầu và hương lên của lễ ấy. Đây là một của lễ chay.¹⁶Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu một phần gạo tán nát ra, dầu cùng hương với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Đây là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

3 ¹Nếu có ai dâng một con sinh làm của lễ tương giao bằng con vật ở trong bầy, dù là con đực hay con cái, người ấy phải dâng một con vật không tì vết ở trước mặt Đức Giê-hô-va. ²Người sẽ đặt tay mình lên đầu của lễ vật mình rồi giết nó tại nơi cửa của nơi nhóm lại. Tiếp đến, các con trai của A-rôn, sẽ rải huyết ở bốn bên bàn thờ.

³Người sẽ dùng lửa dâng con sinh của lễ tương giao lên cho Đức Giê-hô-va. Mỡ bao lấy với bộ đồ lòng, ⁴và hai trái cật cùng mỡ trên chúng cạnh hông, và thùy của gan, với hai trái cật — người sẽ gỡ hết mấy thứ này. ⁵Các con trai A-rôn sẽ thiêu trên bàn thờ với của lễ thiêu, mọi thứ đặt củi chụm lửa rồi. Làm như vậy sẽ tạo ra mùi thơm ngát ngào cho Đức Giê-hô-va; đây sẽ là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài.

⁶Nếu con sinh của người là của lễ tương giao dâng lên cho Đức Giê-hô-va được lấy ra từ bầy; đực hay cái, người ấy phải dâng một con sinh không tì vết. ⁷Nếu người dâng một con chiên làm con sinh của mình, khi ấy người phải dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va. ⁸Người sẽ đặt tay mình lên đầu của con sinh rồi giết nó ở trước nơi nhóm lại. Khi ấy, các con trai A-rôn sẽ rải huyết của nó lên bốn cạnh của bàn thờ.

⁹Người sẽ dâng con sinh làm của lễ tương giao làm của lễ được dâng lên bằng lửa cho Đức Giê-hô-va. Mỡ, toàn bộ mỡ và nguyên cái đuôi cắt ra gần xương sống, và mỡ bao lấy bộ đồ lòng và tất cả mỡ ở gần bộ đồ lòng, ¹⁰và hai trái cật cùng mỡ dính sát vào chúng, ở cạnh hông, và thùy của gan, với hai trái cật — người sẽ gỡ hết mọi thứ này. ¹¹Và thầy tế lễ sẽ thiêu hết mọi thứ trên bàn thờ như một của lễ thức ăn dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

¹²Và nếu lễ vật của người là một con dê, thế thì người sẽ dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va. ¹³Người phải đặt tay lên đầu của con dê rồi giết nó trước nơi nhóm lại. Khi ấy, các con trai của A-rôn sẽ rải huyết nó ở bốn bên của bàn thờ. ¹⁴Người sẽ dùng lửa dâng con sinh của mình lên cho Đức Giê-hô-va. Người sẽ gỡ bỏ mỡ bao lấy bộ đồ lòng, và hết thấy mỡ gần bộ đồ lòng.

¹⁵Người cũng sẽ gỡ hai trái cật và mỡ dính với chúng, ở gần hông, và thùy của gan với hai trái cật. ¹⁶Thầy tế lễ sẽ dùng lửa thiêu hết thấy các thứ ấy trên bàn thờ làm của lễ thức ăn, tạo ra một mùi thơm ngào ngạt. Hết thấy mỡ đều thuộc về Đức Giê-hô-va.

¹⁷Đây sẽ là một luật lệ thường trực xuyên suốt bao thế hệ của dân sự anh em ở từng nơi mà anh em lập làm quê hương của mình, để anh em không được ăn mỡ hay huyết.”

⁴ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: ²⁴“Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên biết: 'Khi nào có ai phạm tội mà không cố ý phạm tội, làm bất cứ việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền đừng nên làm, và nếu người làm một việc gì bị cấm, thì phải làm như sau: ³Nếu chính thầy tế lễ thượng phẩm phạm tội, khiến cho tội lỗi phải giáng trên dân sự, khi ấy người phải dâng của lễ vì tội mình đã phạm một con bò tơ không tì vết cho Đức Giê-hô-va làm sinh tế chuộc tội.

⁴Người phải đem con bò đực ra lối vào cửa nơi nhóm lại trước mặt Đức Giê-hô-va, đặt tay lên đầu nó, rồi giết con bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va. ⁵Thầy tế lễ đã được xúc dầu sẽ lấy một ít huyết của con bò đực đem nó vào nơi nhóm lại.

⁶Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết rồi rải một ít huyết bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, trước bức màn của nơi chí thánh. ⁷Rồi thầy tế lễ sẽ bôi một ít huyết vào sừng của bàn thờ xông hương trước mặt Đức Giê-hô-va, bàn thờ ở trong nơi nhóm lại, và người sẽ đổ phần huyết còn lại của con bò nơi chân của bàn thờ làm của lễ thiêu, bàn thờ đặt ngay lối vào nơi nhóm lại.

⁸Người sẽ gỡ mọi lớp mỡ của con bò đực làm sinh tế chuộc tội; mỡ bao quanh bộ đồ lòng, mọi lớp mỡ dính liền với bộ đồ lòng, ⁹hai trái cật và lớp mỡ ở trên chúng, gần bên hông, và thùy của gan, với hai trái cật — người sẽ gỡ hết mọi thứ này. ¹⁰Người sẽ gỡ hết chúng, giống như người gỡ nó ra khỏi con bò dùng làm con sinh cho của lễ thù ân. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu hết các phần này trên bàn thờ dành cho của lễ thiêu.

¹¹Da của con bò đực và bất kỳ thịt nào còn thừa lại, với cái đầu, hai chân và bộ đồ lòng cùng phân của nó, ¹²mọi phần còn lại bộ đồ lòng của con bò đực — người sẽ mang hết các thứ này ra ngoài trại quân, đến một chỗ mà chúng được làm sạch cho ta, ở đó họ đổ các thứ tro; họ sẽ thiêu các phần ấy trên củi ở đó. Họ phải thiêu các thứ ấy ở chỗ họ đổ tro.

¹³Nếu cả hội chúng của Y-sơ-ra-ên phạm tội mà không muốn phạm tội, và hội chúng không ý thức được là họ đã phạm tội và đã làm bất cứ việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền không nên làm, và nếu họ phạm tội, ¹⁴thế thì, khi tội lỗi họ đã phạm đã được nhận ra, khi ấy hội chúng phải dâng một con bò đực tơ dùng làm sinh tế chuộc tội và đem nó đến trước nơi nhóm lại. ¹⁵Các trưởng lão của hội chúng sẽ đặt tay lên đầu của con bò đực ở trước mặt Đức Giê-hô-va, và con bò đực sẽ bị giết ở trước mặt Đức Giê-hô-va.

¹⁶Thầy tế lễ đã được xúc dầu sẽ đem một ít huyết của con bò vào nơi nhóm lại, ¹⁷và thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình vào trong huyết rồi rải nó bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, ở phía trước bức màn.

¹⁸Người sẽ bôi một ít huyết lên sừng của bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, bàn thờ này đặt ở trong nơi nhóm lại, và người sẽ đổ huyết đổ dưới chân bàn thờ làm của lễ thiêu, bàn thờ đặt ngay lối vào của nơi nhóm lại. ¹⁹Người sẽ gỡ hết mỡ ra khỏi nó rồi thiêu mỡ ấy trên bàn thờ.

²⁰Đây là những gì người phải làm với con bò đực. Giống như người đã làm với con bò đực sinh tế chuộc tội, vì vậy người cũng sẽ làm với con bò đực này, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho dân sự, và họ sẽ được tha tội. ²¹Người sẽ đem con bò đực ra ngoài trại quân rồi thiêu nó giống như người đã thiêu con bò đực đầu tiên vậy. Đây là của lễ chuộc tội cho hội chúng.

²²Khi một quan trưởng phạm tội mà không dự định phải phạm tội, khi làm bất cứ những điều gì mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã truyền chớ nên làm, và nếu người đã phạm tội, ²³khi ấy tội lỗi mà người đã phạm đã được nhận ra, người phải dâng một con dê làm con sinh, một con đực không tì vết.

²⁴Người sẽ đặt tay trên đầu con dê rồi giết nó ở chỗ mà họ giết của lễ thiêu ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây là một của lễ chuộc tội. ²⁵Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của sinh tế chuộc tội với ngón tay mình rồi bôi nó trên sừng bàn thờ dành cho của lễ thiêu, và người sẽ đổ huyết của nó ra nơi chân bàn thờ của lễ thiêu.

²⁶Người sẽ thiêu hết phần mỡ trên bàn thờ, giống như mỡ con sinh của lễ thù ân. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho quan trưởng về tội lỗi của người, và quan trưởng ấy sẽ được tha tội.

²⁷Nếu có thường dân nào phạm tội mà không dự tính phạm tội, làm bất cứ việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền không nên làm, và nếu người đã phạm tội, ²⁸khi ấy nếu tội lỗi mà người đã phạm được nhận ra, thì người sẽ đem một con dê làm con sinh tế, một con cái không tì vết, vì tội lỗi mà người đã phạm.

²⁹Người sẽ đặt tay lên đầu sinh tế chuộc tội rồi giết sinh tế chuộc tội tại nơi cửa của lễ thiêu. ³⁰Thầy tế lễ sẽ lấy một ít huyết với ngón tay mình rồi bôi nó lên sừng của bàn thờ dành cho của lễ thiêu. Người sẽ đổ phần huyết còn lại nơi chân của bàn thờ.

³¹Người sẽ gỡ bỏ hết lớp mỡ, giống như lớp mỡ bị gỡ ra khỏi sinh tế của lễ thù ân. Thầy tế lễ sẽ thiêu nó trên bàn thờ tạo ra mùi hương ngọt ngào cho Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người, và người sẽ được tha tội.

³²Nếu người đem một con chiên làm sinh tế cho của lễ chuộc tội, người sẽ đem đến một con cái không tì vết.

³³Người sẽ đặt tay mình lên đầu sinh tế chuộc tội rồi giết nó để làm của lễ chuộc tội ở chỗ mà họ giết sinh tế làm của lễ thiêu.

³⁴Thầy tế lễ sẽ lấy một ít huyết sinh tế chuộc tội với ngón tay mình rồi bôi huyết lên sừng của bàn thờ dành cho của lễ thiêu, và người sẽ đổ hết phần huyết của nó nơi chân của bàn thờ.³⁵Người sẽ gỡ bỏ hết phần mỡ, giống như mỡ của con chiên bị gỡ ra khỏi sinh tế của lễ thù ân, và thầy tế lễ sẽ thiêu mỡ ấy trên bàn thờ giống như các của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người vì tội lỗi mà người đã phạm, và người sẽ được tha tội.

5¹ Nếu người nào phạm tội vì người không làm rõ khi người làm chứng một việc mà người buộc phải làm rõ, trong trường hợp người đã thấy hoặc nghe nói về việc ấy, người sẽ chịu trách nhiệm.

²Hoặc nếu người nào chạm đến thứ chi Đức Chúa Trời đã ấn định là không sạch, trong trường hợp đó là xác của con thú hoang không sạch hoặc thân của thú rừng hay loài vật đã chết, ngay cả người ấy không có ý chạm đến nó, người ấy là ô uế và phạm tội.

³Hoặc nếu người chạm đến sự ô uế của ai đó, bất luận là ô uế nào đi nữa, và nếu người không nhận ra sự ấy, khi đó người sẽ bị xem là phạm tội khi người học biết về sự ấy.

⁴Hay nếu có ai dùng môi miệng mình thề phải làm việc ác, hoặc làm việc lành, bất luận điều chi mà một người thề thốt bằng một lời thề, dù người không nhận ra việc ấy, khi người học biết được, khi ấy người đã phạm tội, trong bất kỳ việc nào trong các việc này.

⁵Khi có ai phạm tội việc gì trong những việc này, người ấy phải xưng ra bất kỳ tội gì mà người đã phạm.⁶Tiếp đến, người phải đem sinh tế chuộc tội đến với Đức Giê-hô-va vì tội lỗi mà mình đã phạm, một con cái lấy từ trong bầy, dù là chiên hay dê, để làm sinh tế chuộc tội, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người có liên quan đến tội lỗi này.

⁷Nếu người không có khả năng mua một con chiên, khi ấy người có thể đem sinh tế chuộc tội vì tội lỗi của mình bằng hai con bồ câu hay hai con chim cu tơ dâng cho Đức Giê-hô-va, một con làm sinh tế chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu.⁸Người phải đem chúng đến thầy tế lễ, thầy tế lễ sẽ dâng một con làm sinh tế chuộc tội trước tiên - người sẽ rút đầu nó lìa khỏi cổ nhưng sẽ không gỡ nó hoàn toàn ra khỏi thân.⁹Khi ấy, người sẽ rải một ít huyết của sinh tế chuộc tội ở một cạnh của bàn thờ, và người sẽ rải phần huyết còn lại ở dưới chân bàn thờ. Đây là của lễ chuộc tội.

¹⁰Khi ấy, người phải dâng con chim thứ nhì làm của lễ thiêu, như đã được mô tả trong phần hướng dẫn, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ấy vì tội lỗi mà người đã phạm, và người ấy sẽ được tha tội.

¹¹Nhưng nếu người không có khả năng để mua hai con chim bồ câu hay hai con chim cu con, khi ấy người phải đem sinh tế chuộc tội vì cố tội lỗi mình là một phần mười ê-pha bột thuộc hạng nhất để làm sinh tế chuộc tội. Người không phải chế dầu hay hương liệu nào trên nó, vì đó là sinh tế chuộc tội.

¹²Người phải đem nó đến với thầy tế lễ, và thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột đó với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va và rồi thiêu nó trên bàn thờ, trong các thứ của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Đây là của lễ chuộc tội.¹³Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho bất kỳ tội lỗi nào mà người ấy đã phạm, và người ấy sẽ được tha tội. Bột còn dư lại từ của lễ sẽ thuộc về thầy tế lễ, giống như với của lễ chay vậy.”

¹⁴Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau:¹⁵“Nếu ai vi phạm mạng lệnh và phạm tội nghịch lại những thứ thuộc về Đức Giê-hô-va, song không cố ý, thế thì người phải đem sinh tế chuộc tội mình đến với Đức Giê-hô-va. Sinh tế này phải là một con chiên đực không tì vết bắt từ trong bầy; giá trị của nó phải được định bằng những siếc-lơ bạc — siếc-lơ của nơi thánh — giống như sinh tế chuộc tội vậy.¹⁶Người phải làm hài lòng Đức Giê-hô-va về những gì người đã làm sai trái khi kết nối với những gì là thánh, và người phải phụ thêm một phần năm thứ ấy rồi trao nó cho thầy tế lễ. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người với con chiên đực làm sinh tế chuộc tội, và người ấy sẽ được tha tội.

¹⁷Nếu có ai phạm tội và làm việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền không nên làm, ngay cả nếu người không biết việc ấy, người ấy vẫn là có tội và phải mang lấy chính tội lỗi của mình.¹⁸Người phải đem một con chiên đực không tì vết bắt lấy từ trong bầy, xứng theo giá đã định, làm sinh tế chuộc tội cho thầy tế lễ. Khi ấy thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ấy về tội lỗi mà người đã phạm, về việc ấy người không biết, và người ấy sẽ được tha tội.¹⁹Đây là một của lễ chuộc tội, và người chắc đã phạm tội ở trước mặt Đức Giê-hô-va.”

6¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau:²“Nếu có ai phạm tội và phá vỡ một điều răn nghịch cùng Đức Giê-hô-va, như dối xử giả dối với người lân cận về một vật được giao cho mình, hoặc nếu người lừa đảo hay tước đoạt của người ấy, hoặc lén lút kẻ lân cận mình,³ hay đã tìm được thứ mà người lân cận mình bị thất lạc rồi nói dối về đồ vật ấy, và thề dối, hay trong các vấn đề giống như các việc này mà người ta phạm tội trong đó,⁴ khi đến lúc đó, nếu người đã phạm tội và mắc lỗi, người phải hồi trả bất cứ thứ chi người đã lấy bằng cách tước đoạt hay áp bức hoặc lấy thứ chi người ta giao cho người hay vật thất lạc mà người đã tìm được.

⁵Hoặc nếu người nói dối không cứ việc gì, người phải hồi trả nó đầy đủ và phải cộng thêm một phần năm để trả cho người mà mình đã mắc, vào ngày người nhận thấy mình mắc lỗi.⁶ Tiếp đến, người phải đem của lễ chuộc tội dâng lên cho Đức Giê-hô-va: một con chiên đực không tì vết bắt từ trong bầy với giá trị tương ứng, như một sinh tế chuộc sự mắc lỗi dâng cho thầy tế lễ.⁷ Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ở trước mặt Đức Giê-hô-va, và người sẽ được tha tội về điều người đã mắc lỗi trong việc làm”

⁸Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vậy:⁹“Hãy truyền cho A-rôn cùng các con trai người như sau: ‘Đây là luật về của lễ thiêu: Của lễ thiêu phải ở trên đồng lửa của bàn thờ suốt cả đêm cho tới sáng, và lửa của bàn thờ phải được giữ cho cháy luôn.

¹⁰Thầy tế lễ sẽ mặc y phục bằng vải lanh, và người cũng sẽ mặc đồ lót bằng vải lanh. Người sẽ hốt tro bị chứa lại sau khi lửa đã đốt của lễ thiêu trên bàn thờ, rồi người sẽ đem tro đến cạnh bàn thờ.¹¹Người sẽ cỡi y phục ra rồi mặc bộ khác để đem tro ra ngoài trại quân đến một chỗ nào sạch sẽ.

¹²Lửa trên bàn thờ sẽ phải giữ cho cháy luôn. Lửa không thể bị tắt đi, và thầy tế lễ sẽ chụm thêm củi mỗi sáng. Người sẽ sắp của lễ thiêu như đã qui định cho nó, và người sẽ thiêu trên đó mỡ của sinh tế thù ân.¹³Lửa phải được giữ cho cháy luôn liên tục trên bàn thờ. Nó không được tắt đi.

¹⁴Đây là luật về của lễ chay. Các con trai của A-rôn sẽ dâng của lễ ấy trước mặt Đức Giê-hô-va ở trước bàn thờ.

¹⁵Thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột thuộc hạng nhất của của lễ chay và dầu cùng hương liệu chế trên của lễ chay, rồi người sẽ thiêu nó trên bàn thờ tạo ra mùi hương ngọt ngào khi suy nghĩ với lòng biết ơn đối với sự nhân từ của Đức Giê-hô-va.

¹⁶A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn bất kỳ thứ chi còn lại của sinh tế. Họ phải ăn nó không có men trong nơi thánh. Họ sẽ ăn nó trong sân của nơi nhóm lại.¹⁷Nó không được nấu với men. Ta đã ban nó làm phần của họ trong các sinh tế được dâng lên bằng lửa. Sinh tế ấy là thánh nhất, giống như sinh tế chuộc tội và sinh tế chuộc sự mắc lỗi vậy.¹⁸Trong mọi thời kỳ sắp đến xuyên suốt các dòng dõi của dân sự, các con trai, bất kỳ người nam nào ra từ A-rôn đều có thể ăn của lễ ấy là phần của người, lấy từ các sinh tế của Đức Giê-hô-va được dâng lên bằng lửa. Hễ ai đụng đến chúng sẽ được nên thánh.”

¹⁹Vậy Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se một lần nữa như sau:²⁰“Đây là của lễ của A-rôn cùng của các con trai người, thứ họ dâng lên cho Đức Giê-hô-va nhằm ngày từng người con được xúc dầu: một phần mười ê-pha bột nhất hạng làm của lễ chay đều đặn, phân nửa của lễ ban sáng và phân nửa của lễ lúc ban chiều.

²¹Của lễ ấy được chiên sẵn với chảo có dầu. Khi của lễ chín rồi, các con sẽ đem nó đi dâng. Trong những miếng thịt đã chiên, các con sẽ dâng của lễ chay để tạo ra mùi thơm ngào ngọt cho Đức Giê-hô-va.²²Con trai của thầy tế lễ thượng phẩm nào sắp sửa làm thầy tế lễ thượng phẩm mới từ giữa vòng các con trai người sẽ dâng của lễ đó. Như đã truyền cho đến đời đời, mỗi của lễ ấy sẽ được thiêu trọn cho Đức Giê-hô-va.²³Từng của lễ chay của thầy tế lễ sẽ phải thiêu hết hoàn toàn. Họ không được ăn nó.”

²⁴Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se:²⁵“Hãy nói với A-rôn cùng các con trai người như sau: ‘Đây là luật về của lễ chuộc tội: Sinh tế chuộc tội phải bị giết ở chỗ mà sinh tế của lễ thiêu bị giết trước mặt Đức Giê-hô-va. Của lễ ấy phải là thánh nhất.²⁶Thầy tế lễ nào dâng sinh tế chuộc tội ấy sẽ ăn nó. Họ phải ăn nó trong nơi thánh ở sân của nơi nhóm lại.

²⁷Bất cứ thứ chi đụng đến thịt đó sẽ được nên thánh, và nếu huyết được rải ra trên bất kỳ y phục nào, các con phải giặt nó, phần dính huyết phải được giặt sạch, trong nơi thánh.²⁸Những cái bình bằng đất chứa thịt trong đó phải bị đập bể đi. Nếu thịt được nấu trong nồi bằng đồng, người ta phải cạo nồi ấy và dùng nước rửa cho sạch.

²⁹Bất cứ người nam nào giữa vòng các thầy tế lễ sẽ ăn thịt đó vì thịt ấy rất thánh.³⁰Và không một sinh tế chuộc tội nào có huyết được đem vào nơi nhóm lại để làm sự chuộc tội trong nơi thánh. Sinh tế ấy phải bị thiêu đi.

⁷ Đây là luật về của lễ chuộc sự mắc lỗi. Của lễ này là chí thánh.² Họ phải giết sinh tế chuộc sự mắc lỗi trong chỗ để giết nó, và họ phải rải huyết nó bốn bên của bàn thờ.³ Hết thấy mỡ phải được dâng lên: phần đuôi có mỡ, mỡ bao quanh bộ đồ lòng,⁴ hai trái cật cùng mỡ trên chúng, ở gần hông, và mỡ bao quanh gan, với hai trái cật — mọi thứ này phải được gỡ ra.

⁵ Thầy tế lễ phải thiêu các phần này trên bàn thờ như một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Đây là của lễ chuộc sự mắc lỗi.⁶ Từng người nam trong vòng thầy tế lễ sẽ ăn phần thịt của sinh tế này. Thịt đó họ phải ăn trong nơi thánh vì đó là vật chí thánh.

⁷ Sinh tế chuộc tội thì giống như sinh tế chuộc sự mắc lỗi. Cùng một luật lệ áp dụng cho cả hai sinh tế này. Chúng thuộc về thầy tế lễ nào làm sự chuộc tội với chúng.⁸ Thầy tế lễ nào dâng của lễ thiêu của ai đó sẽ lấy cho mình phần da của sinh tế ấy.

⁹ Từng của lễ chay nào được nấu trong lò, và từng sinh tế nào được chiên trên chảo hoặc nướng trên vỉ sẽ thuộc về thầy tế lễ nào dâng lên của lễ đó.¹⁰ Từng của lễ chay, một là khô hay trộn với dầu, sẽ thuộc về hết thầy dòng dõi của A-rôn.

¹¹ Đây là luật về sinh tế của lễ thù ân mà dân sự sẽ dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

¹² Nếu ai dâng của lễ đó để cảm tạ, thì người ấy phải dâng nó với bánh sinh tế không có men, nhưng trộn với dầu, về bánh không có men, nhưng rưới dầu lên, và về bánh làm với bột thuộc hạng nhất trộn với dầu.

¹³ Cũng vì mục đích dâng lên sự cảm tạ, người ấy phải dâng với bánh sinh tế thù ân được làm với men.¹⁴ Người cần phải dâng mỗi thứ sinh tế này như một của lễ trình lên cho Đức Giê-hô-va. Của lễ ấy sẽ thuộc về các thầy tế lễ nào rải huyết sinh tế thù ân lên trên bàn thờ.

¹⁵ Người dâng của lễ thù ân vì mục tiêu cảm tạ phải ăn thịt của sinh tế nhằm ngày dâng của lễ. Người không nên chừa lại thứ chi của sinh tế ấy cho tới sáng mai.

¹⁶ Nhưng nếu sinh tế của của lễ là vì mục đích thề hứa, hay vì mục đích dâng hiến theo lòng mình muốn, thịt phải được ăn trong ngày người dâng của lễ mình, nhưng thứ chi chừa lại phải được ăn trong ngày hôm sau.

¹⁷ Tuy nhiên, bất cứ thịt nào của con sinh còn lại qua đến ngày thứ ba phải bị thiêu đi.¹⁸ Nếu thịt con sinh của sinh tế thù ân được ăn vào ngày thứ ba, điều đó sẽ không được chấp nhận, sẽ không được kể đến đối với người dâng của lễ đó. Nó sẽ là một thứ ghê tởm, và người nào ăn nó sẽ mang lấy tội lỗi của mình.

¹⁹ Bất cứ thịt nào đựng đến một vật ô uế không nên ăn. Nó phải bị thiêu đi. Đối với phần thịt còn lại, người nào thanh sạch có thể ăn nó.²⁰ Tuy nhiên, một người ô uế ăn bất kỳ thịt nào từ sinh tế thù ân thuộc về — người đó phải bị truất khỏi dân sự mình.

²¹ Nếu người nào đựng đến bất kỳ vật ô uế nào — trong trường hợp ô uế của con người, hay ô uế của loài vật, hoặc một vật ô uế ghê tởm, và nếu người ăn thịt của sinh tế của lễ thù ân thuộc về Đức Giê-hô-va, người đó phải bị truất khỏi dân sự mình."

²² Khi ấy Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vậy:²³ "Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như sau: 'Các con không nên ăn mỡ của con bò hay chiên hoặc dê.²⁴ Mỡ của thú vật nào chết mà không phải là con sinh, hay mỡ của thú vật bị thú hoang xé xác, có thể được dùng cho các mục đích khác, nhưng nhất định các con không được ăn nó.

²⁵ Hễ ai ăn mỡ của con thú nào mà người ta có thể dùng lửa dâng làm con sinh cho Đức Giê-hô-va, người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình.²⁶ Các con không nên ăn huyết trong nhà mình, dù là huyết con chim hay thú vật.²⁷ Hễ ai ăn bất kỳ huyết nào, người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình'."

²⁸ Thế là Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau:²⁹ "Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên như vậy: 'Người nào dâng con sinh của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va phải đem một phần con sinh của mình dâng cho Đức Giê-hô-va.³⁰ Của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va phải được dùng lửa dâng lên, chính hai tay người ấy phải dâng nó lên. Người ấy phải dâng mỡ với cái vú, để cái vú làm của lễ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình dâng cho Ngài.

³¹ Thầy tế lễ phải thiêu mỡ trên bàn thờ, nhưng cái vú sẽ thuộc về A-rôn cùng dòng dõi của ông.³² Các con phải dâng cái giò bên phải cho thầy tế lễ làm của lễ lấy từ con sinh dâng lên làm của lễ thù ân của các con.

³³ Thầy tế lễ, một trong các dòng dõi của A-rôn, là người dâng huyết và mỡ sinh tế thù ân — người ấy sẽ có cái giò bên phải của sinh tế làm phần của mình.³⁴ Vì ta đã nhận cái vú và cái giò của con sinh đưa qua đưa lại và trình dâng cho ta, và ta đã ban chúng cho A-rôn, thầy tế lễ thượng phẩm cùng dòng dõi của người; điều này sẽ luôn luôn là phần của họ lấy từ sinh tế của lễ thù ân mà dân Y-sơ-ra-ên trình lên.

³⁵Đây là phần của A-rôn cùng dòng dõi của ông lấy từ những thứ của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, nhằm ngày mà Môi-se trình họ để hầu việc Đức Giê-hô-va trong công tác của thầy tế lễ. ³⁶Đây là phần mà Đức Giê-hô-va đã truyền phải cung ứng cho họ từ dân Y-sơ-ra-ên, nhằm ngày họ xức dầu cho các thầy tế lễ. Đây luôn luôn sẽ là phần của họ trải qua bao đời.

³⁷Đây là luật của của lễ thiêu, của của lễ chay, của của lễ chuộc tội, của của lễ chuộc sự mắc lỗi, của của lễ phong chức, và của sinh tế của lễ thù ân, ³⁸về luật ấy Đức Giê-hô-va đã ban các điều răn cho Môi-se trên Núi Si-nai nhằm ngày Ngài truyền cho dân Y-sơ-ra-ên phải dâng các thứ của lễ của họ lên cho Đức Giê-hô-va trong đồng vắng Si-nai.

8¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy:²“Hãy đem A-rôn cùng các con trai người, y phục cùng dầu để xúc, con bò đực dùng làm của lễ thiêu, hai con chiên đực, và giò bánh không men.³Hãy nhóm cả hội chúng lại ở lối vào nơi nhóm lại.”

⁴Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn người, và hội chúng đến nhóm lại ngay lối vào của nơi nhóm.

⁵Tiếp đến Môi-se nói với hội chúng: “Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền phải lo làm.”

⁶Môi-se đem A-rôn cùng các con trai người và lấy nước rửa họ.⁷Ông mặc áo trong cho A-rôn rồi thắt đai lưng, mặc áo dài cho người rồi khoác lên người cái ê-phốt, tiếp đến ông dùng đai cột cái ê-phốt quanh người.

⁸Ông đặt băng đeo ngực lên cho người, và ông tra U-rim và Thu-mim lên đó.⁹Ông đội cái mũ lên đầu người, và phía trước mũ ông buộc cái thẻ vàng, chiếc mũ thánh, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

¹⁰Môi-se lấy dầu, xúc cho đèn tạm cùng mọi thứ trong đó, rồi dâng họ cho Đức Giê-hô-va.¹¹Ông rải dầu lên bàn thờ bảy lần, rồi xúc dầu cho bàn thờ cùng các thứ đồ đạc nó, và cái chậu rửa cùng đáy chậu, dâng chúng cho Đức Giê-hô-va.

¹²Ông đổ một chút dầu lên đầu của A-rôn rồi xúc cho người để dâng người cho Đức Giê-hô-va.¹³Môi-se đem các con trai A-rôn rồi mặc áo trong cho họ; ông thắt đai quanh hông họ rồi quấn khăn quanh đầu họ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

¹⁴Môi-se đem con bò đực dùng làm sinh tế chuộc tội, A-rôn cùng các con trai người đặt tay họ lên đầu của con bò đực mà họ mang theo dùng làm của lễ thiêu.¹⁵Ông giết nó, rồi ông lấy huyết dùng ngón tay bôi nó trên sườn của bàn thờ, làm sạch bàn thờ, đổ huyết ra dưới chân của bàn thờ, rồi biệt nó riêng ra cho Đức Chúa Trời để làm sự chuộc tội cho nó.

¹⁶Ông lấy mỡ có nơi bộ đồ lòng, thùy của gan, và hai trái cật cùng mỡ chúng, và Môi-se thiêu nó hết thảy trên bàn thờ.¹⁷Nhưng con bò đực, da, thịt và phân của nó ông đem thiêu ở ngoài trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

¹⁸Môi-se trình con chiên đực dùng làm của lễ thiêu, A-rôn cùng các con trai người đặt tay lên đầu của con chiên.

¹⁹Ông giết nó rồi rải huyết nó ở chung quanh bàn thờ.

²⁰Ông sả con chiên đực thành nhiều miếng rồi thiêu cái đầu cùng các miếng thịt và mỡ.²¹Ông rửa bộ đồ lòng, hai cái giò bằng nước, rồi ông thiêu cả con chiên đực lên bàn thờ. Đây là của lễ thiêu, tạo ra mùi hương ngào ngạt, một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se.

²²Tiếp đến Môi-se trình con chiên kia, con chiên về lễ phong chức, và A-rôn cùng các con trai người đặt tay trên đầu của con chiên.²³A-rôn giết nó, còn Môi-se lấy huyết của nó bôi nó trên trái tai bên hữu của A-rôn, trên ngón cái bàn tay phải của người, và trên ngón cái bàn chân bên phải của người.²⁴Ông đem các con trai của A-rôn, rồi ông bôi huyết trên trái tai bên phải của họ, trên ngón tay cái của bàn tay bên phải của họ, và trên ngón cái của bàn chân bên phải của họ. Khi ấy Môi-se rải huyết nó về phía bốn bên của bàn thờ.

²⁵Ông lấy mỡ, phần đuôi có mỡ, hết thảy mỡ còn ở trong bộ đồ lòng, phần thùy của gan, hai trái cật mỡ của chúng, và cái giò phải.²⁶Từ giò bánh không men đặt trước mặt Đức Giê-hô-va, ông lấy một ổ bánh không men, và một ổ bánh có dầu, rồi một cái bánh trắng, rồi đặt chúng lên mỡ cùng cái giò hữu.²⁷Ông đặt hết thảy trong tay của A-rôn cùng các con trai người, giơ chúng lên cao làm của lễ dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va.

²⁸Tiếp đến Môi-se lấy các thứ ấy khỏi tay của họ rồi thiêu chúng trên bàn thờ dùng làm của lễ thiêu. Chúng là của lễ về sự phong chức và tạo ra một mùi thơm ngào ngạt. Đây là của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.²⁹Môi-se lấy bánh giơ nó lên cao làm một của lễ cho Đức Giê-hô-va. Đây là phần của Môi-se về con chiên đực dùng phong chức cho các thầy tế lễ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn ông.

³⁰Môi-se lấy một ít dầu dùng để xúc và huyết ở trên bàn thờ; ông rải các thứ này lên A-rôn, lên y phục người, lên các con trai người, và trên y phục của các con trai người với người. Làm như thế này, ông đã dâng A-rôn cùng y phục người, và các con trai người cùng y phục của họ cho Đức Giê-hô-va.

³¹Vậy, Môi-se phán cùng A-rôn và các con trai người: “Hãy luộc thịt tại lối vào nơi nhóm lại, rồi ở đó ăn thịt ấy và bánh có trong giỏ của lễ phong chức, y như ta đã truyền: ‘A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn thịt đó.’³²Những gì còn thừa lại về thịt và về bánh các ngươi phải đem thiêu.”³³Và các ngươi không được đi ra lối vào nơi nhóm lại trong bảy ngày, cho tới khi những ngày phong chức đã mãn. Vì Đức Giê-hô-va sẽ phong chức cho các ngươi trong bảy ngày.

³⁴Những gì đã được làm ra trong ngày này — Đức Giê-hô-va đã truyền phải được làm ra để thực hiện sự chuộc tội cho các người.³⁵Các người sẽ ở lại cả ngày lẫn đêm trong bảy ngày tại lối vào nơi nhóm lại, và giữ mạng lệnh của của Đức Giê-hô-va, vậy các người sẽ không chết, vì đây là những gì đã truyền ra.”

³⁶Vậy A-rôn cùng các con trai người đã làm theo mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho họ qua Môi-se.

⁹ Đến ngày thứ tám Môi-se cho mời A-rôn cùng các con trai người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên.² Ông nói với A-rôn: “Hãy bắt một con bò con đực trong bầy để làm sinh tế chuộc tội, và một con chiên đực không vít đặng làm sinh tế của lễ thiêu, rồi dâng chúng trước mặt Đức Giê-hô-va.

³ Anh phải nói với dân Y-sơ-ra-ên như sau: ‘Hãy bắt con dê đực làm sinh tế chuộc tội, một con bò con đực cùng một con chiên, cả hai đều một tuổi và không tì vết, đặng làm sinh tế của lễ thiêu;⁴ cũng hãy bắt một con bò tơ và một con chiên đực làm sinh tế thù ân dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và của lễ chay trộn với dầu, vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra với anh em’”.

⁵ Vậy, họ đem hết thảy các thứ mà Môi-se căn dặn đến nơi nhóm lại, và hết thảy hội chúng Y-sơ-ra-ên đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va.

⁶ Khi ấy Môi-se nói: “Đây là điều Đức Giê-hô-va truyền cho các ngươi phải làm, hầu cho sự vinh hiển của Ngài sẽ hiện ra cùng các ngươi.”

⁷ Môi-se nói với A-rôn: “Hãy đến gần bàn thờ rồi dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu, rồi làm sự chuộc tội cho mình và cho dân sự, và dâng sinh tế vì mọi người đặng làm sự chuộc tội cho họ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dạy.”

⁸ Vậy, A-rôn đến gần bàn thờ rồi giết con bò tơ đặng làm của lễ chuộc tội, cho bắn thân ông.⁹ Các con trai của A-rôn trình huyết cho ông, và ông nhúng ngón tay mình vào đó rồi bôi huyết lên sừng của bàn thờ; khi ấy ông đổ huyết ra nơi chân của bàn thờ.

¹⁰ Tuy nhiên, ông thiêu mỡ, hai trái cật, và thùy của gan trên bàn thờ làm của lễ chuộc tội, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se.¹¹ Và ông thiêu thịt và da ở ngoài trại quân.

¹² A-rôn giết sinh tế của lễ thiêu, và các con trai ông trình huyết cho ông, ông rải huyết ấy ở bốn bên của bàn thờ.

¹³ Khi ấy, họ trao cho ông của lễ thiêu, từng miếng một, cùng với cái đầu, và ông thiêu chúng trên bàn thờ.¹⁴ Ông rửa bộ đồ lòng, mấy cái giò rồi thiêu chúng làm của lễ thiêu trên bàn thờ.

¹⁵ A-rôn trình của lễ của dân sự — một con dê, rồi bắt nó làm sinh tế chuộc tội cho họ và giết nó; ông dâng của lễ để chuộc tội, y như ông đã làm với con dê thứ nhứt.

¹⁶ Ông trình của lễ thiêu rồi dâng nó y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn.¹⁷ Ông trình của lễ chay; ông bưng đầy tay mình rồi thiêu nó trên bàn thờ, cùng với của lễ thiêu ban sáng.

¹⁸ Ông cũng giết con bò tơ và con chiên đực, sinh tế cho của lễ thù ân, là vì dân sự. Các con trai của A-rôn trình huyết cho ông, ông rải huyết ở bốn bên bàn thờ.¹⁹ Tuy nhiên, mỡ của bò đực và chiên đực, mỡ của cái đuôi, mỡ bao lấy bộ đồ lòng, hai trái cật, và thùy của gan —

²⁰ Họ sắp các thứ này trên phần ngực, và khi đó A-rôn thiêu mỡ trên bàn thờ.²¹ A-rôn giơ cao hai cái ngực và giò bên phải như một của lễ trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình chúng cho Ngài, như Môi-se đã căn dặn.

²² Khi ấy A-rôn giơ cao hai bàn tay của ông lên hướng về dân sự rồi chúc phước cho họ; khi ấy ông bước xuống dâng của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, và của lễ thù ân.

²³ Môi-se và A-rôn vào trong nơi nhóm lại, rồi trở ra chúc phước cho dân sự, thì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va hiện ra với mọi người.²⁴ Lửa ra từ Đức Giê-hô-va rồi thiêu đốt của lễ thiêu và mỡ trên bàn thờ. Khi hết thảy dân sự nhìn thấy điều này, họ reo mừng và sấp mặt xuống đất.

10 ¹Na-đáp và A-bi-hu, hai con trai của A-rôn, mỗi người lấy lư hương mình, đặt lửa ở trong đó, rồi bỏ hương lên.

Thế rồi họ dâng lên thứ lửa không được chấp nhận trước mặt Đức Giê-hô-va, là lửa mà Ngài không truyền họ phải dâng.²Vậy lửa ra từ trước mặt Đức Giê-hô-va rồi nuốt lấy họ, họ ngã chết trước mặt Đức Giê-hô-va.

³Khi ấy Môi-se nói với A-rôn: “Đây là điều Đức Giê-hô-va đã nói khi Ngài phán: ‘Ta sẽ tỏ sự thánh khiết ra cho những ai đến gần ta. Ta sẽ được vinh hiển trước mặt hết thủy dân sự’” A-rôn không nói được điều chi hết.

⁴Môi-se gọi Mi-sa-ên và Ên-sa-phan, hai con trai của U-xi-ên chú của A-rôn, ông nói với họ: “Hãy lại đây và khiêng hai anh em này ra khỏi trại quân ngay trước mặt đền tạm.”

⁵Vậy, họ đến gần rồi khiêng chúng, vẫn còn mặt áo trong của thầy tế lễ, ra khỏi trại quân, y như Môi-se đã truyền dẫn.

⁶Khi ấy Môi-se nói với A-rôn, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, các con trai của ông: “Đừng để đầu trần, và đừng xé áo các con, hầu cho các con không phải chết, và để Đức Giê-hô-va sẽ không nổi giận với cả hội chúng. Nhưng hãy để cho bà con, cả nhà Y-sơ-ra-ên, than khóc về những kẻ mà lửa của Đức Giê-hô-va đã lòe ra.⁷Các con không nên ra khỏi lối vào nơi nhóm lại, hoặc các con sẽ chết, vì dầu xúc của Đức Giê-hô-va đang ở trên các con.” Vậy, họ làm theo huấn thị của Môi-se.

⁸Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn như sau:⁹“Đừng uống rượu hay thứ chi mạnh, người, các con trai của người còn lại kia, khi bước vào nơi nhóm lại, anh và chúng nó sẽ không chết đâu. Đây là luật lệ thường trực xuyên suốt bao thế hệ của dân sự anh,¹⁰ để phân biệt giữa người thánh và người thường, và giữa kẻ ô uế và người thanh sạch,

¹¹hầu cho các người có thể dạy dỗ dân sự Y-sơ-ra-ên mọi luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.”

¹²Môi-se nói với A-rôn, Ê-lê-a-sa và với Y-tha-ma, các con trai còn lại của ông: “Hãy lấy của lễ chay còn lại từ các thứ của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, rồi hãy ăn nó không có men bên cạnh bàn thờ, vì là vật chí thánh.

¹³Phải ăn nó trong nơi thánh, vì đó là phần của người và phần của các con trai người trong các thứ của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va, đây là điều được truyền cho để nói cho các người biết.

¹⁴Phần ngực được giơ lên làm của lễ và cái giò được trình lên cho Đức Giê-hô-va — hai thứ này các người phải ăn ở một nơi thanh sạch đáng chấp nhận đối với Đức Chúa Trời. Người cùng các con trai con gái với người sẽ ăn các phần ấy, vì chúng đã được ban cho làm phần của người và phần của các con trai người về các thứ sinh tế trong của lễ tương giao của dân Y-sơ-ra-ên.¹⁵Cái giò được trình dâng cho Đức Giê-hô-va và phần ngực được giơ lên làm của lễ — chúng phải được đem chung với nhau với các sinh tế dùng lửa có mỡ, giơ chúng lên cao và trình chúng như một của lễ cho Đức Giê-hô-va. Chúng sẽ là phần thuộc về người cùng với các con trai người cho đến đời đời, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dẫn.”

¹⁶Khi ấy Môi-se yêu cầu về con dê đực làm của lễ chuộc tội, thì thấy rằng nó đã bị thiêu. Vì vậy, ông nổi giận với Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, các con trai còn lại của A-rôn; ông nói:¹⁷“Tại sao các cháu không ăn sinh tế chuộc tội trong khu vực của đền tạm, một khi đó là vật chí thánh, và khi Đức Giê-hô-va đã ban nó cho các cháu để cất đi tội lỗi của hội chúng, để làm sự chuộc tội cho họ trước mặt Ngài?”¹⁸Kia, huyết nó không được đem vào trong đền tạm, vậy các cháu nhất định phải ăn nó trong khu vực đền tạm, y như ta đã truyền.”

¹⁹Khi ấy A-rôn trả lời Môi-se: “Hãy xem, ngày nay chúng đã dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của chúng trước mặt Đức Giê-hô-va, và việc này đã xảy ra cho tôi ngày nay. Nếu tôi đã ăn sinh tế chuộc tội hôm nay, điều đó có đẹp lòng trước mặt Đức Giê-hô-va hay không?”²⁰Khi Môi-se nghe điều đó, ông được hài lòng.

11 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và cùng A-rôn như sau:²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên: ‘Đây là những vật sống mà các người có thể ăn giữa vòng các loài thú đang sống trên đất.

³Các người có thể ăn bất kỳ con thú nào có móng rẽ ra và nhai lại.

⁴Tuy nhiên, có loài thú một là nhơi hay có móng rẽ ra, và các người không nên ăn chúng, loài thú như lạc đà, vì nó nhai lại song không có móng rẽ ra. Vậy, lạc đà là không sạch cho các người.

⁵Cũng vậy, con chuột đồng: vì nó nhai lại song không có móng rẽ ra, loài này cũng là không sạch cho các người.

⁶Còn con thỏ: vì nó nhai lại song chẳng có móng rẽ ra, đối với các người con vật này là không sạch.⁷Và con heo: mặc dù nó có móng rẽ ra, nó không có nhai lại, vì vậy đối với các người con vật này là không sạch.⁸Các người không nên ăn bất cứ thịt gì của chúng, cũng không đụng đến xác chết của chúng nữa. Đối với các người chúng là không sạch.

⁹Các loài thú sống trong nước để các người ăn là tất cả những con vật nào có vây và có vảy, dù là trong nước biển hay nước sông.¹⁰Nhưng mọi vật sống nào không có vây cũng không có vảy sống dưới biển hay dưới sông, gồm mọi vật động nào đang sống trong nước các người phải gớm ghê chúng.

¹¹Một khi chúng bị gớm ghê, các người không nên ăn thịt của chúng; các người cũng không nên đụng vào xác chết của chúng nữa.¹²Bất cứ thứ chi không có vây cũng không có vảy sống trong nước thì các người phải lấy làm gớm ghê.

¹³Loài chim các người phải gớm ghê và các người không nên ăn là đây: chim ưng, chim kên kên,¹⁴diều hâu, bất kỳ loại ó biển nào,¹⁵từng thứ quạ,¹⁶chim đà điểu và chim cú, chim mòng biển, và bất kỳ loài chim ưng nào.

¹⁷Các người cũng phải gớm ghê chim cú nhỏ và chim cú lớn, cò quăm,¹⁸con hạc chim thẳng bè, chim ưng biển,

¹⁹con cò, bất kỳ loài diệc nào, chim đầu rù, và loài dơi nữa.

²⁰Mọi côn trùng hay bay, đi bằng chân thì các người phải lấy làm gớm ghê.²¹Tuy nhiên, các người có thể ăn bất kỳ loài côn trùng hay bay nào cũng đi bằng chân nếu chúng có mấy chân khác phía trên đôi chân của chúng, chúng sử dụng các chân ấy để nhảy trên đất.²²Và các người cũng có thể ăn bất kỳ loại cào cào, loài ve, châu chấu tùy theo loại.²³Nhưng hết thảy loài côn trùng hay bay có bốn chân thì các người phải lấy làm gớm ghê.

²⁴Các người sẽ trở nên không sạch cho tới chiều tối bởi các loài thú này nếu các người đụng đến xác chết của một loài trong chúng nó.²⁵Và ai mang xác chết của nó phải giặt áo mình và cứ ô uế cho đến chiều tối.

²⁶Và từng loài thú có móng rẽ ra chân không hoàn toàn không chia hai hoặc không nhai lại đều là không sạch cho các người. Người nào đụng đến chúng sẽ bị ô uế.²⁷Bất cứ giống gì bốn chân giữa vòng các loài thú, chúng là không sạch đối với các người. Hễ ai đụng đến cái thân đó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.²⁸Và hễ ai mang lấy một cái xác đó phải giặt áo của mình và bị ô uế cho đến chiều tối. Các loài vật này sẽ là không sạch đối với các người.

²⁹Trong các loài thú bò trên đất, đây là loài thú sẽ là không sạch cho các người: chuột nhủ, chuột lắt, từng loại kỳ đà,³⁰các kè, thằn lằn, kỳ nhông và rắn mối.

³¹Trong các loài thú nào biết bò, đây là các loài thú sẽ là không sạch cho các người. Hễ ai đụng đến chúng khi chúng đã chết sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.³²Và nếu bất kỳ loài nào trong số chúng chết đi và rơi trúng bất cứ thứ gì, vật đó sẽ bị ô uế, dù vật đó làm bằng gỗ, áo, da, hay bao. Dù đó là gì và người ta thường sử dụng, nó phải chịu ngâm trong nước; nó sẽ cầm là không sạch cho đến chiều tối. Khi ấy, nó sẽ được sạch lại.³³Khi bất kỳ vật ô uế nào rơi nhằm bình bằng đất sét, thứ chi đựng ở trong bình sẽ bị ô uế, và các người phải đập bể cái bình đó đi.

³⁴Mọi thứ đồ ăn đều là thanh sạch và được phép ăn, nhưng khi nước của bình ấy nhiều vào, sẽ bị xem là không sạch. Và bất kỳ thức uống nào từ cái bình đó sẽ bị xem là không sạch.³⁵Mọi thứ trên đó một phần của xác chết loài thú ô uế rơi nhằm sẽ bị xem là không sạch, dù là bếp lò gì thì cũng phải phá tan thành từng mảnh. Nó là ô uế và phải xem là không sạch đối với các người.

³⁶Một con suối hay hồ chứa nước uống được kể là tinh sạch nếu một vật như thế rơi vào đấy. Nhưng nếu có ai đụng đến thân của một con vật ô uế ở trong nước, người đó bị kể là ô uế.³⁷Nếu bất kỳ phần nào của cái thân ô uế rơi nhằm bất kỳ giống gì để gieo trồng, giống đó sẽ được xem là tinh sạch.³⁸Nhưng nếu nước tưới lên giống đó, và nếu bất kỳ phần nào của thân ô uế kia rơi trên chúng, thì chúng sẽ bị kể là không sạch đối với các người.

³⁹Nếu bất kỳ con vật nào các người có thể ăn chết đi, khi ấy người nào chạm đến cái xác sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.⁴⁰Và hễ ai ăn bất kỳ cái xác nào phải giặt áo mình và bị kể là ô uế cho đến chiều tối. Và bất cứ ai mang lấy cái xác chết đó sẽ giặt áo mình và bị kể là ô uế cho đến chiều tối.

⁴¹Mọi loài vật nào bò trên đất sẽ bị xem là gớm ghiếc; các người không nên ăn nó.⁴²Bất cứ thứ chi bò bằng bụng, và bất cứ con gì đi trên bốn chân, hay bất cứ vật chi có nhiều chân — mọi loài vật bò trên đất, các người không nên ăn các thứ này, vì các người phải gớm ghiếc chúng.

⁴³Các người đừng nên làm cho mình ra ô uế với bất cứ loài vật sống nào biết bò; các người đừng làm cho mình ra ô uế với chúng, các người đừng làm cho mình ra không sạch với chúng.⁴⁴Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Vì lẽ đó, hãy dâng thân thể mình cho Ta và phải nên thánh vì Ta là thánh. Các người đừng nên làm ô uế mình với bất cứ loài vật nào đi trên đất.⁴⁵Vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ai-cập, để làm Đức Chúa Trời của các người. Các người vì lẽ đó phải nên thánh, vì Ta là thánh.

⁴⁶Đây là luật lệ về các loài súc vật, loài chim, từng vật sống di động ở trong nước, và từng loài vật bò trên mặt đất,
⁴⁷vì luật lệ này là một sự phân biệt được lập nên giữa loài ô uế và loài thanh sạch, và giữa những vật sống có thể ăn được và các vật sống không nên ăn'."

12 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se:²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, rằng: 'Nếu một người nữ mang thai rồi sanh một con trai, khi ấy người sẽ bị ô uế trong bảy ngày, y như người bị ô uế trong suốt thời kỳ kinh nguyệt của người.³Đến ngày thứ tám đứa trẻ phải chịu phép cắt bì.

⁴Khi ấy sự thanh sạch của người mẹ đối với việc xuất huyết của người sẽ tiếp tục trong ba mươi ba ngày. Người không được chạm đến bất kỳ vật thánh nào hoặc đến trong khu vực đền tạm cho đến khi kỳ tinh sạch của người đã xong rồi.⁵Nếu nàng sanh một bé gái, khi ấy người sẽ bị ô uế trong hai tuần, như trong kỳ kinh nguyệt. Khi ấy kỳ tinh sạch của người mẹ sẽ tiếp tục trong sáu mươi sáu ngày.

⁶Khi những ngày tinh sạch của người mãn rồi, dù là trai hay gái, người phải đem chiên con một tuổi làm của lễ thiêu, và chim bồ câu con hay chim bồ câu làm của lễ chuộc tội, ngay lối vào của nơi nhóm lại, dâng cho thầy tế lễ.

⁷Khi ấy, thầy tế lễ sẽ dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va và làm sự chuộc tội cho người, và người sẽ được sạch không còn xuất huyết nữa. Đây là luật lệ về một người nữ sanh con, một là con trai hay con gái.⁸Nếu người không thể dâng một chiên con, khi ấy người phải bắt hai con chim bồ câu hoặc hai chim cu, một làm của lễ thiêu và con kia làm của lễ chuộc tội, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người; khi ấy người sẽ được sạch'.”

13 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn như sau:²“Khi ai đó có vết sưng trên da của mình hay mụn lở hoặc một đốm trắng, rồi da bị nhiễm và có một bệnh về da trên thân thể người, khi ấy người phải được dẫn đến A-rôn thầy tế lễ thượng phẩm, hay đến với một trong các con trai của dòng thầy tế lễ.

³Khi ấy thầy tế lễ sẽ khám bệnh về da trên thân thể người. Nếu lông ở khu vực bệnh đổi thành màu trắng, và nếu vết thương tỏ ra sâu hơn mặt da, khi ấy đó là một bệnh truyền nhiễm. Sau khi thầy tế lễ khám người, ông phải tuyên bố người là không sạch.⁴Nếu có đốm trắng trên da, và đốm ấy không sâu hơn da, và nếu lông ở vùng không đổi thành màu trắng, khi ấy thầy tế lễ phải biệt riêng người với chứng bệnh ra trong bảy ngày.

⁵Đến ngày thứ bảy, thầy tế lễ phải khám người để xem coi chỗ đó chẳng thấy tệ hơn, và nếu nó không lan trên da. Nếu không thấy lan ra, khi ấy thầy tế lễ phải biệt người riêng ra thêm bảy ngày nữa.⁶Thầy tế lễ sẽ khám người một lần nữa vào ngày thứ bảy để xem coi chứng bệnh có khá hơn không và không lan ra xa trên da. Nếu nó không lan ra, khi ấy thầy tế lễ sẽ tuyên bố người là tinh sạch. Đó chỉ là mụn lở mà thôi. Người phải giặt áo mình, và khi ấy người được sạch.

⁷Nhưng nếu mụn lở lan ra trên da sau khi người tỏ mình ra với thầy tế lễ về sự tinh sạch của mình, khi ấy người phải tỏ mình cùng thầy tế lễ một lần nữa.⁸Thầy tế lễ sẽ khám người để xem coi mụn lở có lan xa trên da hay không. Nếu nó lan ra, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là một bệnh truyền nhiễm.

⁹Khi bệnh da bị nhiễm ở nơi người nào, khi ấy người phải được dẫn đến thầy tế lễ.¹⁰Thầy tế lễ sẽ khám người để xem coi nếu có vết sưng sắc trắng trên da hay không, nếu lông đổi thành màu trắng, hoặc nếu có lần thịt chín đỏ ở nơi ấy hay không.¹¹Nếu có, khi ấy nó là bệnh da thâm niên, và thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Ông sẽ không biệt riêng họ, vì người là không sạch rồi.

¹²Nếu chứng bệnh lở ra trên da, bao phủ hết da của người ấy với chứng đó từ đầu đến chân, chỗ nào thầy tế lễ nhìn thấy bất kỳ,¹³khi ấy thầy tế lễ phải khám người để xem coi chứng bệnh đã bao phủ hết cả thân người chưa. Nếu có, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người này có bệnh là tinh sạch. Nếu nó đổi sang màu trắng, khi ấy thì người là tinh sạch.¹⁴Nhưng nếu thịt đỏ xuất hiện trên người, người sẽ bị xem là không sạch.

¹⁵Thầy tế lễ phải nhìn thấy thịt chín đỏ và công bố người là không sạch vì thịt chín đỏ là không sạch. Đây là một chứng bệnh truyền nhiễm.¹⁶Nhưng nếu thịt chín đỏ đổi sang màu trắng trở lại, khi ấy người phải đi gặp thầy tế lễ.

¹⁷Thầy tế lễ sẽ khám người để xem coi nếu thịt đổi sang màu trắng hay không. Nếu nó đổi sang màu trắng thì thầy tế lễ sẽ công bố người ấy là tinh sạch.

¹⁸Khi một người có nhọt trên da và nó đã lành,¹⁹và ở chỗ mụn nhọt có vết sưng màu trắng hay một đốm trắng hồng, khi ấy chỗ này phải được thầy tế lễ khám.²⁰Thầy tế lễ sẽ khám coi nếu nó ăn sâu dưới da hay không, và nếu lông đổi sang màu trắng. Nếu vậy, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là chứng bệnh truyền nhiễm, nếu nó đã phát triển ở chỗ có mụn nhọt.

²¹Nhưng nếu thầy tế lễ khám nó và thấy chẳng có lông trắng ở đó, và không ăn sâu dưới da song đã tái rồi, khi ấy thầy tế lễ phải biệt riêng người trong bảy ngày.²²Nếu nó lan rộng trên da, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là một chứng bệnh truyền nhiễm.²³Nhưng nếu đốm trắng ở tại chỗ của nó mà không lan ra, rồi đó là vết sẹo của mụn nhọt, thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch.

²⁴Khi da có vết phỏng và thịt chín đỏ do phỏng trở thành đốm trắng hay đốm trắng hồng,²⁵khi ấy thầy tế lễ sẽ khám nó để xem coi nếu lông ở chỗ đốm đó có đổi sang màu trắng hay không, và nếu nó ăn sâu dưới da. Nếu nó đổi sang màu trắng, khi ấy nó là chứng bệnh truyền nhiễm. Nó lở ra từ mụn phỏng, và thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là chứng bệnh truyền nhiễm.

²⁶Nhưng nếu thầy tế lễ khám nó rồi thấy rằng chẳng có lông trắng ở chỗ đó, và da không bị ăn sâu song đã tái rồi, khi ấy thầy tế lễ phải biệt riêng người trong bảy ngày.²⁷Thế rồi, thầy tế lễ phải khám người vào ngày thứ bảy. Nếu nó lan rộng trên da, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là một chứng bệnh truyền nhiễm.

²⁸Nếu đốm đó trụ lại trong chỗ của nó mà không lan ra trên da song đã tái rồi, khi ấy đó là vết sưng từ chỗ phỏng, và thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch, vì đó chẳng khác gì hơn vết sẹo của da bị phỏng.

²⁹Nếu một người nam hay một người nữ có chứng bệnh truyền nhiễm trên đầu hay ở cằm,³⁰khi ấy thầy tế lễ phải khám người về chứng bệnh truyền nhiễm để xem coi nó có ăn sâu dưới da hay không, và nếu có màu vàng, lông dày lên ở đó. Nếu có, thì thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đó là chứng ngứa, một chứng bệnh truyền nhiễm trên đầu và cằm.

³¹Nếu thầy tế lễ khám chứng ngứa và thấy rằng nó không ăn sâu dưới da, và nếu không có lông đen ở đó, khi ấy thầy tế lễ sẽ biệt riêng người với bệnh ngứa trong bảy ngày.

³²Đến ngày thứ bảy thầy tế lễ sẽ khám chứng bệnh xem coi nó có lan ra hay không. Nếu không có lông màu vàng, và nếu chứng bệnh chỉ có sâu dưới da,³³khi ấy người phải cạo râu, nhưng khu vực bệnh không được cạo, và thầy tế lễ phải biệt riêng người ra với bệnh ngứa trong bảy ngày nữa.

³⁴Đến ngày thứ bảy thầy tế lễ sẽ khám bệnh để xem coi nó thôi không lan ra trên da hay không. Nếu nó không ăn sâu dưới da, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch. Người phải giặt áo mình, và khi ấy người sẽ được sạch.

³⁵Nhưng nếu bệnh ngứa đã lan rộng trên da sau khi thầy tế lễ đã nói người được sạch,³⁶khi ấy thầy tế lễ phải khám người trở lại. Nếu chứng bệnh lan ra trên da, thầy tế lễ không cần phải tìm kiếm có lông vàng hay không mà chỉ. Người ấy là không sạch.³⁷Nhưng nếu theo cách thấy của thầy tế lễ bệnh ngứa đã dứt không lan ra và lông đen mọc lại trên khu vực đó, khi ấy chứng bệnh đã được chữa lành. Người được sạch, và thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch.

³⁸Nếu một người nam hay một người nữ có những đốm trắng trên da,³⁹khi ấy thầy tế lễ phải khám người xem coi nếu các đốm ấy màu trắng đục, chỉ là đốm lỗ trên da mà thôi. Người là tinh sạch.

⁴⁰Nếu tóc của một người bị rụng đi, người bị sói đầu, nhưng người là tinh sạch.⁴¹Và nếu tóc người đã rụng chỗ trước đầu, và nếu trán người bị sói, người là tinh sạch.

⁴²Nhưng nếu có chỗ vết trắng hồng trên chỗ sói đầu hay trên trán, đây là chứng bệnh truyền nhiễm đã lở ra.⁴³Khi ấy thầy tế lễ phải khám người để xem coi nếu vết sưng nơi khu vực bệnh trên chỗ sói đầu hay trên trán có màu trắng hồng, giống như bề ngoài của bệnh truyền nhiễm trên da.⁴⁴Nếu thực vậy, khi ấy người đang có chứng bệnh truyền nhiễm và người là không sạch. Thầy tế lễ phải chắc chắn công bố người là không sạch vì có chứng bệnh trên đầu người.

⁴⁵Người nào có bệnh truyền nhiễm phải mặc thứ áo rách, tóc người thả xuôi, và người phải che mặt mình lên tới mũi và la lớn: 'Ô uế, ô uế.'⁴⁶Trọn những ngày người bị bệnh truyền nhiễm, người sẽ là không sạch. Vì người là không sạch với chứng bệnh có thể lây lan, người phải sống một mình. Người phải sống ở ngoài trại quân.

⁴⁷Một cái áo bị nhiễm mốc, dù là len hay vải thường,⁴⁸hay đồ vật được đan dệt dù bằng len hay vải mịn, hoặc bằng da hay bất cứ gì làm bằng da —⁴⁹nếu chỗ nhiễm đó màu xanh hay đỏ trên quần áo, trên da, được đan dệt hoặc món nào bằng da, khi ấy đó là vết mốc lan ra; cần phải đi khám nơi thầy tế lễ.

⁵⁰Thầy tế lễ phải khám thứ có vết mốc; ông phải biệt riêng ra bất cứ thứ chi có mốc trong bảy ngày.⁵¹Ông phải khám mốc một lần nữa vào ngày thứ bảy. Nếu nó lan ra trên quần áo hoặc bất cứ thứ chi được đan dệt bằng len hoặc vải mịn, hay da hoặc bất cứ thứ chi da được dùng đến, khi ấy đây là thứ mốc có hại, và mọi thứ đều là không sạch.⁵²Ông phải thiêu bộ quần áo, hay bất cứ thứ chi đan dệt từ len hay vải mịn, hoặc da hoặc bất cứ thứ chi làm bằng da, bất cứ thứ chi trong đó mốc gây hại được tìm thấy, vì nó có thể dẫn tới bệnh tật. Đồ đạc phải bị thiêu hết.

⁵³Nếu thầy tế lễ khám đồ đạc và thấy rằng mốc không lan ra trong quần áo hay đồ vật được đan dệt bằng len hay vải mịn, hoặc các thứ bằng da,⁵⁴khi ấy ông sẽ truyền cho họ phải giặt đồ đạc có mốc được tìm thấy trong đó, và ông phải biệt lập nó thêm bảy ngày nữa.⁵⁵Khi ấy thầy tế lễ sẽ khám đồ đạc sau khi thứ có mốc đã được đem giặt rồi. Nếu mốc không thay đổi màu sắc của nó, mặc dù nó không lan ra, nó là không sạch. Anh em phải thiêu món đồ ấy đi, vô luận chỗ mốc đã làm hỏng nó.

⁵⁶Nếu thầy tế lễ khám đồ vật, và nếu vết mốc tái đi sau khi món đồ đã được giặt, khi ấy ông phải xé toạc phần bị nhiễm từ quần áo hay từ đồ da, hoặc từ đồ được làm bằng vật liệu đan dệt.⁵⁷Nếu vết mốc vẫn còn lan ra trong quần áo, dù là đan hay dệt, hoặc bất kỳ thứ gì làm bằng da, nó đang lan ra. Ông phải thiêu bất kỳ món gì có vết mốc.⁵⁸Quần áo hay bất kỳ thứ chi đan dệt từ len hay vải mịn, hoặc da hoặc bất cứ thứ chi làm bằng da — nếu ông giặt món đồ đó và vết mốc không còn nữa, thế thì món đồ phải đem giặt lần thứ nhì và nó sẽ được sạch.

⁵⁹Đây là luật lệ về vết mốc trong quần áo hay đồ đan dệt, hoặc bất cứ thứ chi được đan dệt từ len hay vải mịn, hay đồ da hoặc bất cứ thứ chi làm bằng da, hầu cho ông có thể công bố món đồ đó là sạch hay không sạch."

14 ¹Đức Giê-hô-va phán với Môi-se như sau: ²“Đây sẽ là luật cho người nhiễm bệnh nhằm ngày tinh sạch của người. Người bệnh phải được đưa tới gặp thầy tế lễ.

³Thầy tế lễ sẽ ra ngoài trại quân để khám cho người, xem coi da bị nhiễm đã được lành chưa! ⁴Khi ấy thầy tế lễ sẽ truyền cho người bệnh đã được sạch phải đem hai con chim tinh sạch còn sống, cây tuyết tùng, màu đỏ sẫm và dụng cụ để rải nước. ⁵Thầy tế lễ sẽ truyền cho người phải giết một con chim trên chỗ có nước đựng trong bình bằng đất sét.

⁶Thầy tế lễ khi ấy bắt con chim còn sống và cây tuyết tùng màu đỏ sẫm và dụng cụ rải nước, rồi ông nhúng hết thầy các thứ này, kể cả con chim sống, vào trong huyết của con chim đã bị giết trên chỗ có nước. ⁷Khi ấy thầy tế lễ sẽ rải nước này bảy lần lên trên người đã được xem là tinh sạch đối với chứng bệnh, và khi ấy thầy tế lễ sẽ công bố người là tinh sạch. Thầy tế lễ sẽ thả con chim còn sống kia ra ngoài đồng.

⁸Người nào đã được xem là tinh sạch sẽ giặt áo mình, cạo râu, và tắm mình trong nước, và khi ấy người sẽ được sạch. Sau đó, người phải vào trong trại quân, song người sẽ sống ở ngoài lều của mình trong bảy ngày. ⁹Đến ngày thứ bảy, người phải cạo hết tóc trên đầu mình, và người cũng phải cạo râu và chân mày. Người phải cạo hết tóc, rồi phải giặt quần áo, tắm mình trong nước, thì người sẽ được sạch.

¹⁰Đến ngày thứ tám, người phải bắt hai con chiên không tì vết, một con chiên cái một tuổi không tì vết, và 3/10 ê-pha bột thuộc hạng nhất trộn với một chút dầu giống như của lễ chay. ¹¹Thầy tế lễ làm cho người tinh sạch sẽ đứng với người được làm cho tinh sạch, cùng với các thứ đó, trước mặt Đức Giê-hô-va tại lối vào nơi nhóm lại.

¹²Thầy tế lễ sẽ bắt một con chiên rồi dâng nó lên làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, cùng với một chút dầu; người sẽ giơ chúng lên như một của lễ ở trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình chúng cho Ngài. ¹³Người phải giết con chiên đực trong chỗ mà họ giết sinh tế chuộc tội và sinh tế làm của lễ thiêu, trong khu vực của đền tạm, vì của lễ chuộc tội thuộc về thầy tế lễ, như của lễ chuộc sự mắc lỗi vậy, vì nó là vật chí thánh.

¹⁴Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi rồi bôi nó vào trái tai bên phải của người được xem là tinh sạch, trên ngón cái của bàn tay phải, và trên ngón cái bàn chân phải của người. ¹⁵Khi ấy thầy tế lễ lấy một chút dầu rồi chế vào bàn tay trái của mình, ¹⁶rồi nhúng ngón tay phải vào trong dầu đang ở trong bàn tay trái mình, rồi rải một ít dầu với ngón tay mình bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va.

¹⁷Thầy tế lễ sẽ bôi phần dầu còn lại trên tai bên phải của người được kể là tinh sạch, trên ngón cái của bàn tay phải, và trên ngón cái của bàn chân phải của người ấy. Ông phải bôi dầu này trên lớp huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi. ¹⁸Còn phần dầu còn lại ở trong bàn tay của thầy tế lễ, ông sẽ bôi nó lên đầu của người được kể là tinh sạch, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ở trước mặt Đức Giê-hô-va.

¹⁹Khi ấy thầy tế lễ sẽ dâng sinh tế chuộc tội và làm sự chuộc tội cho người nào được xem là tinh sạch vì cơ sự không sạch của mình, rồi sau đó ông sẽ giết sinh tế của lễ thiêu. ²⁰Khi ấy thầy tế lễ dâng của lễ thiêu và của lễ chay trên bàn thờ. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người đó, và rồi người sẽ được sạch.

²¹Tuy nhiên, nếu người này nghèo không thể dâng các con sinh này, khi ấy người sẽ bắt một con chiên đực làm sinh tế chuộc sự mắc lỗi, nó được giơ lên và trình cho Đức Giê-hô-va để làm sự chuộc tội cho chính mình, và 1/10 ê-pha bột thuộc hạng nhất với dầu làm của lễ chay, và một chút dầu, ²²cùng với hai con chim bồ câu hay hai con chim cu con, tùy theo phương thế mình; một con chim sẽ là của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu.

²³Đến ngày thứ tám người phải đem chúng để làm sạch cho mình đến với thầy tế lễ, tại lối vào của nơi nhóm lại, ở trước mặt Đức Giê-hô-va.

²⁴Khi ấy thầy tế lễ sẽ bắt lấy con chiên dùng làm sinh tế chuộc sự mắc lỗi với một chút dầu, và ông sẽ giơ chúng lên như một của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va và trình chúng cho Ngài. ²⁵Ông sẽ giết con chiên dùng làm sinh tế của lễ thiêu, và ông sẽ lấy một ít huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi rồi bôi nó trên trái tai bên phải của người được xem là tinh sạch, trên ngón cái tay phải, và trên ngón cái chân phải của người ấy.

²⁶Khi đó thầy tế lễ sẽ chế một chút dầu vào lòng bàn tay bên trái của ông, ²⁷rồi ông sẽ dùng ngón tay phải rải một ít dầu đang ở trên bàn tay trái của ông bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va.

²⁸Thầy tế lễ khi ấy sẽ lấy một chút dầu trên bàn tay của mình bôi trên trái tai bên phải của người được cho là tinh sạch, trên ngón cái của bàn tay phải, và trên ngón cái của bàn chân phải, cùng vị trí mà ông bôi huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi. ²⁹Ông sẽ bôi phần dầu còn lại ở trong bàn tay của mình lên đầu của người nào được xem là tinh sạch, để làm sự chuộc tội cho người ở trước mặt Đức Giê-hô-va.

³⁰Người phải dâng một trong hai con chim bồ câu hay hai con chim cu, y như người thường làm —³¹một con làm sinh tế chuộc tội và con kia làm sinh tế của lễ thiêu, cùng với của lễ chay. Khi ấy thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người được xem là tinh sạch ở trước mặt Đức Giê-hô-va.

³²Đây là luật cho một người có bệnh truyền nhiễm về da nơi họ, người này không thể dâng các thứ con sinh tiêu chuẩn để làm sự tinh sạch cho mình.”

³³Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se và với A-rôn như sau:³⁴“Khi hai con vào trong xứ Ca-na-an mà ta đã ban cho các con làm cơ nghiệp, và nếu ta đặt một vết mốc lan trong một ngôi nhà trong xứ sản nghiệp của các con,³⁵khi ấy người chủ nhà phải đến trình cùng thầy tế lễ. Người phải nói: 'Đối với tôi, dường như có một thứ giống như vết mốc trong nhà của tôi.'

³⁶Khi ấy thầy tế lễ sẽ truyền rằng họ lo dọn dẹp trống căn nhà trước khi ông bước vào để xem bằng chứng về vết mốc, hầu cho không một thứ chi trong nhà sẽ bị kể là không sạch. Sau đó thầy tế lễ bước vào trong để xem xét ngôi nhà.³⁷Ông phải khám vết mốc để xem coi vết ấy có ở trên tường nhà hay không, và để xem nó có màu xanh hay màu đỏ ở các lỗ trên bề mặt của bức tường hay không.³⁸Nếu ngôi nhà không có vết mốc, khi ấy thầy tế lễ sẽ ra khỏi nhà, đóng cửa ngôi nhà lại trong bảy ngày.

³⁹Khi ấy thầy tế lễ sẽ trở lại một lần nữa nhằm ngày thứ bảy và khám xét nó để xem coi vết mốc có lan ra trên các bức tường của ngôi nhà hay không?⁴⁰Nếu vết mốc lan ra, khi ấy thầy tế lễ sẽ truyền rằng họ phải gỡ lấy hết những hòn đá được thấy có vết mốc rồi liệng chúng vào một chỗ dơ dáy ở bên ngoài thành phố.

⁴¹Ông sẽ buộc người ta phải cạo đi các bức tường bên trong ngôi nhà, và họ phải hốt thứ bị cạo đó đem ra ngoài thành bỏ ở một nơi dơ dáy.⁴²Họ phải lấy mấy hòn đá khác rồi đặt chúng ở chỗ mấy hòn đá đã bị dời đi, và họ phải sử dụng đất sét mới trám lại cả ngôi nhà.

⁴³Nếu vết mốc tái phát ở chỗ mấy hòn đá được dời đi và các bức tường đã bị cạo và trám lại,⁴⁴khi ấy thầy tế lễ phải bước vào khám lại ngôi nhà để xem coi vết mốc có lan ra trong nhà hay không? Nếu vết mốc có lan ra, khi ấy đó là vết mốc gây hại, và ngôi nhà là không sạch.

⁴⁵Ngôi nhà phải bị đập bỏ đi. Những hòn đá, gỗ, và hồ trong ngôi nhà phải bị bỏ đi ở ngoài thành ở một nơi dơ dáy.

⁴⁶Thêm nữa, hễ ai vào trong ngôi nhà trong thời điểm ngôi nhà bị niêm sẽ bị kể là không sạch cho đến chiều tối.

⁴⁷Bất kỳ người nào ngủ trong ngôi nhà phải giặt quần áo mình, và bất kỳ ai ăn uống trong ngôi nhà phải giặt quần áo mình.

⁴⁸Nếu thầy tế lễ bước vào ngôi nhà để khám nó xem coi vết mốc có còn lan ra trong nhà hay không sau khi ngôi nhà đã được trám, khi ấy, nếu vết mốc không còn nữa, ông sẽ công bố ngôi nhà được sạch.

⁴⁹Khi ấy thầy tế lễ phải bắt hai con chim để thanh tẩy ngôi nhà, và cây tuyết tùng, màu đỏ sẫm và dụng cụ rải nước.⁵⁰Ông sẽ giết một con chim trong cái bình đất sét đựng nước.⁵¹Ông sẽ lấy cây tuyết tùng, dụng cụ rải nước, màu đỏ sẫm, và con chim còn sống, rồi nhúng chúng vào huyết của con chim bị giết, trong chậu nước, rồi rải trên nhà ấy bảy lần.

⁵²Ông sẽ làm sạch cho ngôi nhà với huyết của con chim và với nước sạch, với con chim còn sống, cây tuyết tùng, dụng cụ rải nước màu đỏ sẫm.⁵³Nhưng ông sẽ thả con chim sống bay đi khỏi thành vào trong đồng vắng. Bằng cách này ông làm sự chuộc tội cho ngôi nhà, và ngôi nhà ấy sẽ được sạch.

⁵⁴Đây là luật cho mọi loại chứng bệnh truyền nhiễm về da cùng những thứ gây ra chứng bệnh đó, và cho bệnh ngứa,⁵⁵và cho vết mốc nơi quần áo và nhà cửa,⁵⁶cho vết sừng, cho chỗ lở, và chỗ có đốm,⁵⁷để quyết định khi nào bất kỳ các thứ trường hợp này được sạch hay không sạch. Đây là luật về những chứng bệnh truyền nhiễm về da và vết mốc.”

15 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se và với A-rôn như sau:²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, và hãy nói với họ: ‘Khi bất kỳ người nào có bệnh bạch trược, chất lỏng chảy ra khỏi thân thể mình, người ấy là không sạch.³Tình trạng không sạch của người phù hợp với bạch trược đó. Dù thân thể người chảy ra chất lỏng hoặc bị ứ lại, nó là không sạch.

⁴Từ cái giường nào người nằm trên đó sẽ là không sạch, và mọi thứ nào người ngồi lên sẽ là không sạch.⁵Hễ ai chạm đến giường người phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và cứ không sạch cho đến chiều tối.

⁶Bất kỳ người nào ngồi lên thứ chi mà người bị bệnh bạch trược đã ngồi, người ấy phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, rồi người cứ không sạch cho đến chiều tối.

⁷Và bất cứ ai đụng đến thân thể của người bị bệnh bạch trược phải giặt quần áo rồi tắm trong nước, và là không sạch cho đến chiều tối.

⁸Nếu người nào bị bệnh bạch trược nhỏ nhấm người nào tinh sạch, thì người ấy phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và người sẽ bị không sạch cho đến chiều tối.

⁹Bất kỳ yên ngựa nào người mắc bệnh này ngồi lên sẽ bị kể là không sạch.

¹⁰Hễ ai đụng đến bất kỳ thứ chi ở dưới người ấy sẽ bị kể là không sạch cho đến chiều tối, và người nào mang lấy những vật ấy phải giặt quần áo rồi tắm mình trong nước; người ấy sẽ là không sạch cho đến chiều tối.¹¹Hễ ai mà người bị bệnh bạch trược đụng đến mà trước hết không rửa tay mình trong nước, người bị đụng đến phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và người sẽ bị không sạch cho đến chiều tối.

¹²Bất kỳ cái bình đất sét nào mà người bệnh bạch trược đụng đến phải bị đập bể đi, và bình chứa bằng gỗ phải được rửa trong nước.

¹³Khi người nào bị bệnh bạch trược đã được lành rồi, khi ấy người phải tính từ ngày lành đến bảy ngày; rồi người phải giặt quần áo và tắm trong nước chảy. Khi ấy người sẽ được sạch.¹⁴Nhằm ngày thứ tám, người phải bắt hai con chim bồ câu hay hai con chim cu rồi đến trước mặt Đức Giê-hô-va ở lối vào của nơi nhóm lại; ở đó người phải dâng hai con chim cho thầy tế lễ.¹⁵Thầy tế lễ phải dâng chúng, một con làm sinh tế chuộc tội và con kia làm sinh tế của lễ thiêu, và thầy tế lễ phải làm sự chuộc tội cho người ấy trước mặt Đức Giê-hô-va vì bệnh của mình.

¹⁶Nếu tinh dịch của bất kỳ người nào tự ý tuôn ra khỏi người, khi ấy người phải tắm cả thân mình trong nước; người sẽ là không sạch cho đến chiều tối.¹⁷Từ cái áo cái quần hay da có tinh dịch dính đến phải được rửa với nước; việc ấy bị kể là không sạch cho đến chiều tối.¹⁸Và nếu một người nữ và một người nam ngủ với nhau và có sự chuyển tinh dịch qua cho nàng, cả hai người phải tự tắm mình trong nước; họ sẽ bị coi là không sạch cho đến chiều tối.

¹⁹Khi một người nữ có kinh nguyệt, tình trạng không sạch của nàng sẽ tiếp tục trong bảy ngày, và hễ ai đụng đến nàng sẽ bị coi là không sạch cho đến chiều tối.²⁰Bất cứ vật gì nàng nằm lên trong suốt thời kỳ của nàng sẽ bị coi là không sạch; bất cứ vật gì nàng ngồi lên cũng sẽ là không sạch.

²¹Hễ ai đụng đến giường của nàng phải giặt quần áo và tắm mình trong nước; người ấy sẽ bị kể là không sạch cho đến chiều tối.²²Hễ ai đụng đến bất kỳ thứ chi nàng ngồi lên phải giặt quần áo và tắm mình trong nước; người ấy sẽ là không sạch cho đến chiều tối.²³Trong trường hợp vật đó ở trên giường hay trên vật chi nàng ngồi lên, nếu nàng đụng đến, người ấy sẽ là không sạch cho đến chiều tối.

²⁴Nếu có người nào ngủ với nàng ta, và nếu tình trạng không sạch của nàng chảy ra dính người, người sẽ là không sạch trong bảy ngày. Giường nào người nằm trên đó sẽ bị kể là không sạch.

²⁵Nếu người nữ xuất huyết trong nhiều ngày mà không phải là kỳ kinh nguyệt, hoặc nếu nàng cứ xuất huyết quá thời hạn kinh nguyệt, trong suốt những ngày xuất huyết đó nàng bị kể là không sạch, nàng sẽ bị kể là không sạch y như trong thời kỳ của mình vậy. Nàng là không sạch.²⁶Cái giường nào nàng nằm trên đó trọn lúc xuất huyết sẽ y như lúc trong thời kỳ kinh nguyệt, và bất kỳ vật gì nàng ngồi trên đó sẽ bị xem là không sạch, y như tình trạng không sạch của thời kỳ kinh nguyệt của nàng vậy.²⁷Và hễ ai đụng đến bất kỳ thứ chi trong các thứ đó sẽ bị kể là không sạch; người phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và người sẽ bị không sạch cho đến chiều tối.

²⁸Nhưng nếu nàng được sạch khỏi sự xuất huyết mình rồi, khi ấy nàng sẽ tự tính bảy ngày, và sau đó nàng sẽ được sạch.²⁹Đến ngày thứ tám nàng sẽ bắt hai con chim bồ câu hoặc hai con chim cu con rồi đem chúng đến thầy tế lễ

tại chỗ lối vào của nơi nhóm lại.³⁰Thầy tế lễ dâng một con chim làm sinh tế chuộc tội và con kia làm sinh tế của lễ thiêu, và ông sẽ làm sự chuộc tội cho nàng trước mặt Đức Giê-hô-va vì sự xuất huyết không sạch của nàng.

³¹Đây là cách các con phải phân biệt dân Y-sơ-ra-ên đối với tình trạng không sạch của họ, vì vậy họ sẽ không chết so với sự ô uế của họ, do làm ô uế đền tạm của ta, nơi ta ngự giữa vòng họ.

³²Đây là luật lệ cho bất cứ ai bị bệnh bạch trước, cho bất cứ ai bị xuất tinh ra ngoài và làm cho họ không sạch,³³cho bất kỳ người nữ nào có thời kỳ kinh nguyệt, cho bất kỳ ai bị bạch trước, dù là nam hay nữ, và cho bất kỳ người nam nào ngủ với một người nữ không sạch'."

16 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se — điều này đã xảy ra sau cái chết của hai con trai A-rôn, khi họ đến gần Đức Giê-hô-va và rồi ngã chết.²Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy nói với A-rôn anh của con, và nói cho người biết: ‘đừng bước vào nơi chí thánh bất kỳ giờ giấc nào bên trong bức màn, trước nắp chuộc tội đặt trên hòm. Nếu người bước vào, người sẽ chết, vì ta hiện ra trong đám mây trên nắp chuộc tội’”.

³Vậy, đây là cách A-rôn phải bước vào nơi chí thánh. Người phải bước vào với con bò đực làm sinh tế chuộc tội, và một con chiên đực làm sinh tế của lễ thiêu.⁴Người phải mặc áo thánh bằng vải mịn, và người phải mặc trên người quần bằng vải mịn, và người phải thắt đai và đội mũ bằng vải mịn. Đây là bộ áo thánh. Người phải tắm thân thể mình trong nước và tự mặc lấy với các thứ y phục này.⁵Người phải bắt từ trong hội chúng dân Y-sơ-ra-ên hai con dê đực làm sinh tế chuộc tội và một con chiên đực làm sinh tế của lễ thiêu.

⁶Khi ấy A-rôn phải trình con bò đực làm sinh tế của lễ chuộc tội, chuộc tội cho bản thân mình, làm sự chuộc tội cho bản thân mình và gia đình mình.⁷Khi ấy ông phải bắt hai con dê rồi đặt chúng ở trước mặt Đức Giê-hô-va ngay lối vào của nơi nhóm lại.

⁸Khi ấy A-rôn phải bóc thăm cho hai con dê, một thăm cho Đức Giê-hô-va, và thăm kia về A-xa-sên.⁹A-rôn khi ấy phải trình con dê có lá thăm về phần Đức Giê-hô-va, và dâng con dê kia làm sinh tế chuộc tội.¹⁰Nhưng con dê có thăm về phần A-xa-sên phải được đem đến còn sống trước mặt Đức Giê-hô-va, để làm sự chuộc tội bằng cách đuổi nó vào trong đồng vắng.

¹¹Khi ấy A-rôn phải trình con bò đực dâng làm sinh tế chuộc tội, để chuộc tội cho bản thân ông. Ông phải làm sự chuộc tội cho bản thân mình và cho gia đình mình, vậy ông phải giết con bò đực làm sinh tế chuộc tội cho bản thân mình.

¹²A-rôn phải lấy lư hương đầy than rực đỏ từ bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, với hai bàn tay ông đầy những hương liệu ngào ngạt, rồi đem các thứ này vào bên trong bức màn.¹³Ở đó, ông phải đặt hương liệu trên ngọn lửa ở trước mặt Đức Giê-hô-va hầu cho khói từ hương liệu sẽ bao phủ nắp chuộc tội đặt trên hòm giao ước. Ông phải làm điều này để ông sẽ không ngã chết.

¹⁴Khi ấy ông phải lấy một ít huyết của con bò đực rồi rải nó với ngón tay ông ở trước nắp chuộc tội. Ông phải rải một ít huyết với ngón tay mình bảy lần ở trước nắp chuộc tội.

¹⁵Khi ấy ông phải giết con dê làm sinh tế chuộc tội cho dân sự rồi đem huyết của nó vào bên trong bức màn. Ở đó ông phải làm với huyết như ông đã làm với huyết của con bò đực: ông phải rải huyết ấy trên nắp chuộc tội và kể đó ở trước nắp chuộc tội.¹⁶Ông phải làm sự chuộc tội cho nơi thánh vì có những hành vi bất khiết của dân Y-sơ-ra-ên, và vì có sự loạn nghịch của họ và mọi tội lỗi của họ. Ông cũng phải làm điều này cho nơi nhóm lại, ở đó Đức Giê-hô-va ngự giữa vòng họ, trong sự hiện diện của mọi hành vi bất khiết của họ.

¹⁷Không một người nào được ở trong nơi nhóm lại khi A-rôn bước vào làm sự chuộc tội tại nơi chí thánh, và cho đến khi ông bước ra và đã thực hiện xong sự chuộc tội cho bản thân ông cùng gia đình ông, và cho cả hội chúng của Y-sơ-ra-ên.

¹⁸Ông phải ra khỏi bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va rồi làm sự chuộc tội cho nó, và ông phải lấy một ít huyết của con bò đực và huyết của con dê rồi bôi nó lên các sừng bốn bên bàn thờ.¹⁹Ông phải rải một ít huyết lên nó với ngón tay ông bảy lần để làm sạch nó và dâng nó cho Đức Giê-hô-va, là vì mọi hành vi bất khiết của dân Y-sơ-ra-ên.

²⁰Khi ông làm xong sự chuộc tội cho nơi chí thánh, nơi nhóm lại, bàn thờ, ông phải trình con dê còn sống.²¹A-rôn phải đặt cả hai tay mình lên đầu con dê còn sống rồi xưng trên nó mọi sự gian ác của dân Y-sơ-ra-ên, mọi sự loạn nghịch của họ, cùng mọi tội lỗi của họ. Khi ấy ông phải đặt mọi tình trạng tội lỗi đó lên đầu của con dê rồi đuổi con dê đi trong sự chực sẵn của một người, người ấy sẵn sàng dẫn con dê vào trong đồng vắng.²²Con dê phải mang trên mình mọi sự gian ác của con người vào một nơi vắng vẻ. Ở đó trong đồng vắng, người kia phải để cho con dê đi tự do.

²³Khi ấy A-rôn phải trở vào nơi nhóm lại rồi lấy bộ y phục bằng vải gai mịn mà ông đã mặc trước khi bước vào nơi chí thánh, và ông phải để bộ đồ đó tại đó.²⁴Ông phải tắm thân thể mình trong nước ở nơi thánh, rồi mặc bộ thường phục; khi ấy, ông phải bước ra ngoài rồi dâng của lễ thiêu của mình và của lễ thiêu cho dân sự, và theo cách thức này làm sự chuộc tội cho bản thân mình và cho dân sự.

²⁵Ông phải thiêu mỡ của sinh tế chuộc tội trên bàn thờ.

²⁶Người nào thả con dê A-xa-sên phải giặt y phục mình rồi tắm thân thể mình trong nước; sau đó, ông sẽ trở vào trong trại quân.

²⁷Con bò đực dùng làm sinh tế chuộc tội và con dê dùng làm sinh tế chuộc tội, huyết của chúng được mang vào trong để làm sự chuộc tội trong nơi thánh, phải được đem ra ngoài trại quân. Ở đó họ phải thiêu da, thịt, và phân của nó. ²⁸Người nào thiêu các phần ấy phải giặt y phục mình rồi tắm mình trong nước; sau đó, người có thể trở vào trại quân.

²⁹Điều này sẽ là một luật cho các con, đến tháng thứ bảy, nhằm ngày mồng mười tháng ấy, các con phải tự hạ mình xuống và chớ làm công việc nào hết, dù người bản xứ sinh đẻ hay một người ngoại quốc đang sống giữa vòng các con. ³⁰Sở dĩ như vậy là vì nhằm ngày này sự chuộc tội sẽ được làm cho các con, để thanh tẩy các con khỏi mọi tội lỗi hầu cho các con sẽ được sạch ở trước mặt Đức Giê-hô-va. ³¹Là một ngày Sa-bát trang trọng yên nghỉ cho các con, và các con phải tự hạ mình xuống và chớ làm công việc nào hết. Điều này sẽ luôn luôn là một lệ định giữa vòng các con.

³²Thầy tế lễ thượng phẩm, ông là người được xức dầu và được tấn phong làm thầy tế lễ thượng phẩm trong chỗ của cha người, người phải thực hiện sự chuộc tội này và mặc lấy bộ y phục bằng vải gai mịn, tức là bộ đồ thánh.

³³Ông phải làm sự chuộc tội cho nơi chí thánh; ông phải làm sự chuộc tội cho nơi nhóm lại và cho bàn thờ, và ông phải làm sự chuộc tội cho các thầy tế lễ và cho toàn bộ dân sự của hội chúng.

³⁴Điều này sẽ luôn luôn là một luật lệ cho các con, để làm sự chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên vì có mọi tội lỗi của họ, mỗi năm một lần.” Và điều này được thực hiện y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

17 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau:²“Hãy nói với A-rôn cùng các con trai người, và cho cả dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói cho họ biết điều Đức Giê-hô-va đã truyền:³Bất cứ người nào từ Y-sơ-ra-ên giết một con bò, con chiên, hay con dê trong trại quân, hoặc người nào giết nó ngoài trại quân, để hy sinh nó —⁴nếu người không đem nó đến lối vào nơi nhóm lại để dâng nó làm của lễ cho Đức Giê-hô-va trước đền tạm của Ngài, người đó phạm tội làm đổ huyết. Người đã làm đổ huyết, và người đó phải bị trục xuất ra khỏi dân sự mình.

⁵Mục đích của mạng lệnh này là để cho dân sự Y-sơ-ra-ên sẽ đem các thứ của lễ của họ dâng cho Đức Giê-hô-va tại lối vào nơi nhóm lại, cho thầy tế lễ để làm sinh tế như của lễ tương giao với Đức Giê-hô-va, thay vì dâng các sinh tế ở ngoài đồng trống.⁶Thầy tế lễ sẽ rải huyết trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại lối vào nơi nhóm lại; ông sẽ thiêu mỡ vì mỡ tạo ra mùi thơm ngào ngạt cho Đức Giê-hô-va.

⁷Dân sự không phải dâng của lễ của họ cho các hình tượng dê, vì hình tượng ấy họ hành động như gái điếm. Đây sẽ là luật lệ thường trực cho họ trải bao thế hệ của dân tộc họ.’

⁸Con phải nói cho họ biết: ‘Bất kỳ người nào trong dân Y-sơ-ra-ên, hay bất cứ người ngoại nào sống giữa vòng họ, người nào dâng sinh tế của lễ thiêu hay của lễ⁹ và không đem nó đến lối vào nơi nhóm lại để dâng nó cho Đức Giê-hô-va, người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình.

¹⁰Và bất cứ ai trong Y-sơ-ra-ên, hoặc bất kỳ người ngoại nào sống giữa vòng họ, ăn bất cứ huyết nào, ta sẽ chống nghịch ra nghịch cùng kẻ ấy, bất kỳ người nào ăn huyết; Ta sẽ truất người ấy ra khỏi dân sự mình.¹¹Vì sinh mạng của con thú ở trong huyết của nó. Ta đã ban huyết của nó cho con để làm sự chuộc tội trên bàn thờ cho sinh mạng của con, vì chính huyết mới làm sự chuộc tội, vì chính huyết mới chuộc lấy sinh mạng.

¹²Vì lẽ đó, Ta phán cùng dân sự Y-sơ-ra-ên rằng: “không một ai giữa vòng các con được ăn huyết, bất kỳ khách lạ nào sống giữa vòng các con cũng không được ăn huyết.

¹³Và bất kỳ ai trong dân Y-sơ-ra-ên, hoặc bất kỳ khách lạ nào sống giữa vòng họ, ai săn và giết chết một con thú hay con chim để ăn thịt, người ấy phải đổ huyết nó ra và lấp đất lại trên huyết ấy.

¹⁴Vì sinh mạng của từng tạo vật là huyết của nó”. Đây là lý do tại sao dân Y-sơ-ra-ên: “Các con không nên ăn huyết của bất kỳ tạo vật nào, vì sinh mạng của từng tạo vật sống chính là huyết. Hễ ai ăn huyết sẽ bị truất bỏ.

¹⁵Hễ bất kỳ người nào ăn một con thú đã chết hay bị thú dữ xé, trong trường hợp người ấy là người bản xứ hay người lạ sống giữa vòng các con, người ấy phải giặt quần áo mình rồi tắm mình trong nước, và người sẽ là không sạch cho đến chiều tối. Khi ấy, người sẽ được sạch.¹⁶Nhưng nếu người không giặt quần áo hay tắm mình trong nước, khi ấy người phải mang lấy lỗi mình”’.

- 18** ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau:²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vậy: 'Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con.³Các con không nên làm những việc mà người ta làm trong xứ Ai-cập, là nơi các con đã sống trước đây. Và các con không nên làm những việc mà người ta làm trong xứ Ca-na-an, là xứ mà Ta đưa các con đến. Đừng theo thông tục của họ.
- ⁴Luật pháp của Ta là điều các con phải làm theo, và điều răn của Ta là những gì các con phải tuân giữ, hầu cho các con ăn ở trong những điều ấy, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con.⁵Vì lẽ đó, các con phải giữ theo mạng lệnh và luật pháp của Ta. Nếu một người vâng theo chúng, người ấy sẽ sống vì cơ chúng. Ta là Đức Giê-hô-va.
- ⁶Không một người nào nên ngủ với bất kỳ ai có quan hệ gần gũi. Ta là Đức Giê-hô-va.
- ⁷Đừng bất kính với cha của các con bằng cách ngủ với mẹ của các con. Bà là mẹ của các con! Các con không nên bất kính với bà.
- ⁸Đừng ngủ với bất kỳ người vợ nào của cha mình; các con không nên bất kính với cha của các con như vậy.
- ⁹Đừng ngủ với bất kỳ chị em nào của các con, dầu nàng là con gái của cha mình hay con gái của mẹ mình, dầu nàng được nuôi dạy trong nhà hoặc ở xa các con. Các con không được ngủ với chị em các con.
- ¹⁰Đừng ngủ với con gái của con trai các con hoặc với con gái của con gái các con. Đây sẽ là sự xấu hổ của chính các con.
- ¹¹Đừng ngủ với con gái của vợ của cha các con, cha các con đã sanh nó ra. Nàng là chị em của các con, và các con không được ngủ với nàng.
- ¹²Đừng ngủ với em gái của cha các con. Nàng là người thân gần với cha các con.
- ¹³Đừng ngủ với em gái của mẹ các con. Nàng là người thân gần với mẹ các con.
- ¹⁴Đừng bất kính với anh của cha các con bằng cách ngủ với vợ người. Đừng gần gũi nàng vì mục đích đó; nàng là bác hay thím của các con.
- ¹⁵Đừng ngủ với con dâu của các con. Nàng là vợ của con trai các con; đừng ngủ với nàng.
- ¹⁶Đừng ngủ với vợ của anh các con; đừng bất kính người theo cách này.
- ¹⁷Đừng ngủ với một người nữ và con gái của người, hoặc con gái của con trai nàng hay con gái của con gái nàng. Chúng là bà con gần với nàng, và ngủ với chúng sẽ là điều ác.
- ¹⁸Các con không nên lấy em gái của vợ mình làm vợ hai và ngủ với nàng đang khi vợ thứ nhất còn sống.
- ¹⁹Đừng ngủ với một người nữ trong khi nàng có kinh nguyệt. Nàng là không sạch trong thời kỳ ấy.
- ²⁰Đừng ngủ với vợ kẻ lân cận của các con và tự mình bị ô uế với nàng theo cách này.
- ²¹Các con không nên dâng con cái mình qua lửa, để các con dâng chúng cho thần Mo-lóc, vì các con không nên báng bổ danh của Đức Chúa Trời các con. Ta là Đức Giê-hô-va.
- ²²Đừng ngủ với người nam khác y như ngủ với một người nữ. Điều này là ác dục.
- ²³Đừng ngủ với bất kỳ con thú nào mà làm ô uế mình với nó. Không một người nữ nào phải xem xét việc nằm ngủ với bất kỳ thú vật nào. Điều này là trụy lạc.
- ²⁴Đừng tự làm ô uế mình dù là bất kỳ điều nào trong những cách thế này, vì trong hết thảy cách thức này các dân tộc đã bị ô uế, các dân mà Ta đã đuổi khỏi trước mặt các con.²⁵Xứ sẽ bị ô uế, vì vậy Ta đã trừng phạt tội lỗi của họ, và đất sẽ mửa dân cư của nó ra vậy.
- ²⁶Vì lẽ đó, các con phải tuân giữ các điều răn và mạng lệnh của ta, và các con không nên làm theo bất kỳ việc nào trong các việc gớm ghiếc này, người Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ và người ngoại sống giữa vòng các con cũng không nên làm như vậy.²⁷Vì đây là sự gian ác mà dân sự trong xứ đã phạm, những kẻ đã sống ở đây trước các con, và giờ

đây đất đã bị ô uest.²⁸ Vì vậy phải cẩn thận hầu cho đất cũng không mưa các con ra sau khi các con đã làm ô uest nó, y như nó đã mưa các dân đã sống ở đó trước các con.

²⁹Hễ ai phạm những việc nào trong các việc gớm ghiếc này, những ai phạm các việc thế ấy sẽ bị truất khỏi vòng dân sự của họ.³⁰ Vì lẽ đó các con phải giữ mạng lệnh Ta đừng làm theo các thông lệ gớm ghiếc mà họ đã làm ở đây trước các con, hầu cho các con không tự làm ô uest mình bởi chúng. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con'."

19 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau:²“Hãy nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên như vậy: ‘Các ngươi phải nên thánh, vì Ta Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi là thánh.

³Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình, và các ngươi phải giữ những ngày Sa-bát của Ta. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.

⁴Đừng xây qua các hình tượng chẳng có giá trị chi, cũng đừng làm cho mình thần tượng nào bằng kim loại. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.

⁵Khi các ngươi dâng sinh tế của lễ tương giao lên cho Đức Giê-hô-va, các ngươi phải dâng sao cho được nhậm.

⁶Sinh tế đó phải được ăn cùng ngày các ngươi dâng nó, hoặc qua ngày hôm sau. Nếu chừa lại bất cứ điều gì qua ngày thứ ba, nó phải bị thiêu đi.⁷Nếu để lại ăn đến ngày thứ ba, đó là điều gớm ghiếc. Nó chẳng được nhậm,

⁸nhưng hễ ai ăn nó phải mang lấy tội lỗi mình vì người đã làm ô uế những gì đã được dâng cho Đức Giê-hô-va. Người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình.

⁹Khi các ngươi thu hoạch mùa màng trong đất mình, các ngươi không nên gặt hết mấy cái góc của đồng ruộng mình, các ngươi cũng không nên thu hết sản vật thu hoạch của mình.¹⁰Các ngươi chớ thu từng trái nho từ vườn nho mình, cũng không thu lấy những trái nho rụng trên đất trong vườn nho của các ngươi. Các ngươi phải chừa chúng lại cho người nghèo và cho người khách lạ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.

¹¹Đừng ăn cắp. Đừng nói dối. Đừng lừa đảo nhau.

¹²Đừng thề bằng danh ta cách dối trá mà báng bổ danh Đức Chúa Trời của các ngươi. Ta là Đức Giê-hô-va.

¹³Đừng hà hiếp kẻ lân cận hay cướp giựt người. Tiền công của tôi tớ làm mướn phải không ở lại với các ngươi cho tới sáng.

¹⁴Đừng rửa sã kẻ điếc hay đặt hòn đá vấp chân trước mặt người mù. Thay vì thế, các ngươi phải kính sợ Đức Chúa Trời của anh em. Ta là Đức Giê-hô-va.

¹⁵Đừng làm cho sự xét đoán ra giả hình. Các ngươi không nên thiên vị với ai đó vì người ấy nghèo, và các ngươi không tỏ ra thiên vị với người nào vì người ấy là quan trọng. Thay vì thế, hãy xét đoán công bình cho kẻ lân cận của các ngươi.

¹⁶Đừng lòng vòng lan truyền chuyện giả dối giữa vòng dân sự của các ngươi, nhưng hãy tìm cách bảo vệ sinh mạng của kẻ lân cận mình. Ta là Đức Giê-hô-va.

¹⁷Ở trong lòng chớ thù ghét anh em mình. Các ngươi phải thành thật quở trách kẻ lân cận mình để không mắc tội vì cố họ.

¹⁸Đừng nắm lấy sự báo thù hay cứ ôm giữ thù hằn nghịch cùng bất cứ ai trong dân sự mình, nhưng thay vì thế hãy yêu kẻ lân cận như mình. Ta là Đức Giê-hô-va.

¹⁹Các ngươi phải giữ các mạng lệnh của Ta. Đừng tìm cách gây giống thú vật của mình với loại thú vật khác. Đừng trộn hai hột giống khác nhau khi gieo cấy đồng ruộng của các ngươi. Đừng mặc quần áo làm bằng hai loại vật liệu khác nhau.

²⁰Hễ ai ngủ với nữ nô lệ đã được hứa cho người chồng, nhưng nàng chưa được chuộc hoặc chưa được tự do, họ phải bị phạt. Họ phải bị tử hình vì nàng chưa được tự do.²¹Người nam phải đem sinh tế chuộc sự mắc lỗi dâng cho Đức Giê-hô-va ngay lối vào nơi nhóm lại — một con chiên đực làm của lễ chuộc sự mắc lỗi.²²Khi ấy, thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người với con chiên đực làm sinh tế chuộc sự mắc lỗi trước mặt Đức Giê-hô-va, vì tội mà người đã phạm. Khi ấy, tội mà người đã phạm sẽ được tha.

²³Khi các ngươi vào trong xứ rồi trồng đủ loại cây ăn trái, khi ấy các ngươi phải xem trái chúng đóc ra là cấm không được ăn. Trái phải bị cấm cho các ngươi trong ba năm. Các ngươi không được ăn.²⁴Nhưng qua năm thứ tư hết thấy trái sẽ là thánh, một của lễ ngợi khen dâng cho Đức Giê-hô-va.²⁵Qua năm thứ năm các ngươi có thể ăn trái, hầu cho cây sẽ thêm hoa quả. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.

²⁶Đừng ăn bất kỳ thịt nào với huyết vẫn còn trong đó. Đừng cầu hỏi tà linh về tương lai, và đừng tìm cách điều khiển người khác bằng các thứ quyền phép siêu nhiên.

²⁷Đừng làm theo thói quen tà giáo như cạo mé tóc mình hay cắt bỏ khoe râu mình.

²⁸Đừng cắt thân thể mình vì kẻ chết hoặc đặt các dấu xăm trên thân thể các người. Ta là Đức Giê-hô-va.

²⁹Đừng làm nhục con gái người bằng cách biến nó thành gái điếm, hoặc xử sở sa vào vòng dâm loạn và xử sẽ đầy sự gian ác.

³⁰Các người phải giữ những ngày Sa-bát Ta và tôn kính nơi thánh trong đền tạm Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.

³¹Đừng xây qua những kẻ trò chuyện với người chết hoặc với các tà linh. Đừng tìm kiếm chúng, hay chúng sẽ làm ô uế các người. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

³²Các người phải đứng dậy trước mặt người tóc bạc và tôn kính sự hiện diện của một người già cả. Các người phải kính sợ Đức Chúa Trời của các người. Ta là Đức Giê-hô-va.

³³Nếu một khách lạ sống giữa vòng các người trong đất của các người, các người đừng làm chi sai quấy với người.

³⁴Người khách lạ nào sống với các người, các người phải đối với họ giống như người Y-sơ-ra-ên bản xứ đang sống giữa vòng các người và các người phải yêu thương người như mình, vì các người là người ngoại ở trong xứ Ai-cập. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

³⁵Đừng gian lận khi cân, đo, đong, đếm³⁶ Các người phải dùng cái cân đúng, trọng lượng đúng, một ê-pha đúng, và một hin đúng (bình 5 lít của người Do thái). Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, là Đấng đem các người ra khỏi xứ Ai-cập.

³⁷Các người phải vâng theo mọi mạng lệnh và mọi luật lệ của Ta, và làm theo chúng. Ta là Đức Giê-hô-va.”

20¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vậy:² “Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên: ‘Bấy kỳ ai giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên, hay bất kỳ người ngoại nào sống trong Y-sơ-ra-ên dâng bất kỳ con cái nào của mình cho thần Mo-lóc, chắc chắn phải bị tử hình. Dân sự trong xứ phải ném đá người đó.

³ Ta cũng nghịch cùng người đó và sẽ truất người khỏi giữa dân sự người vì người đã dâng con mình cho thần Mo-lóc, làm ô uế nơi thánh Ta cùng báng bổ danh Ta.⁴ Nếu dân trong xứ nhắm mắt lại với người ấy khi người dâng con cái mình cho thần Mo-lóc, nếu họ không xử tử người đó,⁵ thì chính Ta sẽ nghịch cùng người ấy và gia đình của người, và Ta sẽ truất người cùng mọi người nào hành dâm với người để thông dâm với thần Mo-lóc.

⁶ Người nào xây qua những kẻ trao đổi với người chết, hay người nào trò chuyện với các tà linh mà thông dâm cùng chúng, Ta sẽ nghịch cùng người ấy; Ta sẽ truất người ấy ra khỏi dân sự người.

⁷ Vì lẽ đó, hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va và phải nên thánh, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

⁸ Các người phải tuân giữ các mạng lệnh Ta và làm theo chúng. Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng các người cho chính mình Ta.

⁹ Kẻ nào rửa sả cha hay mẹ mình chắc chắn phải bị xử tử. Người dám rửa sả cha hay mẹ mình, vì vậy người phạm tội và đáng phải chết đi.

¹⁰ Người nào phạm tội tà dâm với vợ của người khác, tức là, bất cứ ai phạm tội tà dâm với vợ của người lân cận — cả nam và nữ chắc chắn phải bị xử tử.

¹¹ Người nào nằm với vợ của cha mình ngủ với nàng đã làm xấu hổ cho cha ruột mình. Cả hai: con trai và vợ của cha nó chắc chắn phải bị tử hình. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi.

¹² Nếu một người ngủ với con dâu mình, cả hai chắc chắn phải bị tử hình. Họ đã phạm một sự gớm ghiếc. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi.

¹³ Nếu một người nam ngủ với người nam khác, như với người nữ, cả hai người đã làm một sự gớm ghiếc. Chắc chắn họ phải bị tử hình. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi.

¹⁴ Nếu một người nam lấy một người nữ làm vợ và cũng lấy mẹ của nàng nữa, đây là sự gian ác. Họ phải bị thiêu đi, cả người nam đó cùng hai người nữ kia, hầu cho sẽ chẳng có sự gian ác giữa vòng các người.

¹⁵ Nếu một người nam ngủ với một con vật, người ấy chắc chắn phải bị tử hình, và các người phải giết con thú kia đi.

¹⁶ Nếu một người nữ đến gần bất kỳ con vật nào để ngủ với nó, các người phải giết người nữ ấy và con thú kia đi. Chắc chắn họ phải bị tử hình. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi.

¹⁷ Nếu người nam ngủ với em gái mình, một là con gái của cha mình hay con gái của mẹ mình — nếu người ngủ với nàng và nàng với người, đây là một việc đáng xấu hổ. Họ phải bị truất khỏi sự hiện diện của dân sự họ, vì người đã ngủ với em gái mình. Người phải mang lấy tội lỗi của mình.

¹⁸ Nếu người nam ngủ với một người nữ trong thời kỳ kinh nguyệt của người và đã ngủ với nàng, người ấy đã làm cho huyết nàng chảy ra, nguồn của huyết nàng. Cả hai: người nam và người nữ phải bị truất khỏi giữa vòng dân sự của họ.

¹⁹ Các người chớ ngủ với em gái của mẹ mình, cũng không ngủ với em gái của cha mình, vì các người sẽ làm nhục cốt nhục của các người. Các người phải mang lấy chính tội lỗi của các người.

²⁰ Nếu một người ngủ với vợ của bác mình, người làm nhục bác mình. Họ phải mang lấy tội lỗi của chính họ và chết không con.

²¹ Nếu một người nam lấy vợ của em mình, đây là sự ô uế vì người đã có những quan hệ vi phạm hôn nhân với em mình, và họ sẽ chết không con.

²² Các người vì lẽ đó phải giữ mọi luật lệ và các mạng lệnh của Ta; các người phải vâng theo chúng hầu cho xứ mà Ta đã đem các người vào đó để sống sẽ không mửa các người ra.²³ Các người đừng ăn ở theo thói tục của các dân trong xứ mà Ta đã đuổi khỏi trước mặt các người, vì chúng đã làm các việc này, và Ta gớm ghiếc chúng.

²⁴Ta đã phán cùng các ngươi: “Các ngươi sẽ thừa hưởng đất đai của họ; Ta sẽ ban nó cho các ngươi làm cơ nghiệp, một đất đơm sữa và mật. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, là Đấng đã biệt riêng các ngươi ra khỏi các dân khác.

²⁵Các ngươi vì lẽ đó phải phân biệt giữa loài vật thanh sạch và ô uế, và giữa loài chim ô uế và thanh sạch. Các ngươi chớ làm ô uế mình với loại vật hay loài chim ô uế hay với bất kỳ tạo vật côn trùng nào trên đất, những thứ mà Ta đã phân biệt là ô uế đối với các ngươi.

²⁶Các ngươi phải nên thánh, vì Ta, Đức Giê-hô-va, là thánh, và Ta đã biệt riêng các ngươi đối với các dân khác, vì các ngươi thuộc về Ta.

²⁷Một người nam hay một người nữ nào trao đổi với người chết hay người nào trò chuyện với tà linh chắc chắn sẽ bị tử hình. Dân sự phải ném đá họ. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi.”

21 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se: “Hãy nói với dòng thầy tế lễ, các con trai của A-rôn, và nói với họ: ‘Không một người nào giữa vòng các người sẽ làm cho mình ra ô uế vì kẻ chết kia giữa vòng dân sự người,² trừ ra vì bà con thân thích — vì mẹ và cha mình, vì con trai và con gái mình, hay vì em mình³ hoặc em gái còn đồng trinh còn ở trong nhà mình và nó chưa có chồng. Vì nàng người có thể làm cho mình ra ô uế.

⁴Nhưng người chớ làm cho mình ra ô uế vì những người thân thích khác, như vậy là làm ô uế cho bản thân mình.

⁵Các thầy tế lễ chớ có cạo đầu hay cạo khốe râu, cũng chớ cắt thân thể mình.⁶Họ phải biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời của họ, và chớ làm nhục danh Đức Chúa Trời của họ, vì các thầy tế lễ dâng các thứ của lễ cho Đức Chúa Trời bằng lửa, đồ ăn của Đức Chúa Trời họ. Vì lẽ đó, họ phải biệt riêng ra.

⁷Họ chớ lấy bất kỳ người nữ nào là gái điếm làm vợ và kẻ nào đã bị ô uế, và họ chớ lấy người nữ nào đã ly dị chồng nàng làm vợ, vì họ được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời của họ.⁸Các người phải dâng người ấy vì người dâng đồ ăn từ Đức Chúa Trời của các người. Người phải nên thánh trước mặt các người, vì Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng các người cho chính mình Ta, Ta cũng là thánh.

⁹Bất kỳ con gái của thầy tế lễ nào làm ô uế mình bằng cách trở thành gái điếm làm nhục cho cha mình. Nàng phải bị thiêu đi.

¹⁰Người nào là thầy tế lễ thượng phẩm giữa vòng các anh em người, trên đầu người có xức dầu đã đổ ra, và người nào dâng mình mặc bộ y phục thánh của thầy tế lễ thượng phẩm, chớ có để tóc buông thả hoặc xé áo mình.

¹¹Người chớ đến chỗ có thi thể người chết và làm ô uế mình, thậm chí là cha hay mẹ mình.¹²Thầy tế lễ thượng phẩm chớ có lia khỏi khu vực nơi thánh trong đền tạm hoặc báng bố nơi thánh của Đức Chúa Trời mình, vì người đã dâng mình làm thầy tế lễ thượng phẩm bằng cách xức dầu của Đức Chúa Trời mình. Ta là Đức Giê-hô-va.

¹³Thầy tế lễ thượng phẩm phải lấy người nữ đồng trinh làm vợ mình.¹⁴Người chớ lấy góa phụ, người nữ đã ly dị, hoặc người nữ nào là gái điếm làm vợ. Người chớ lấy loại người nữ nào như thế này làm vợ. Người chỉ có thể lấy người nữ đồng trinh từ dân sự của mình.¹⁵Người phải vâng theo các luật lệ này, làm vậy người không làm ô uế con cái mình giữa vòng dân sự người, vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng người cho chính mình Ta '."

¹⁶Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau:¹⁷“Hãy nói với A-rôn và dặn người: ‘Hễ ai trong dòng dõi của người trải qua các đời có khuyết điểm trong cơ thể, người chớ tới gần để dâng đồ ăn của Đức Chúa Trời mình.

¹⁸Bất kỳ người nam nào có khuyết điểm trong thân thể chớ có tới gần Đức Giê-hô-va, tỉ như một người bị mù, một người què, một người sệ mũi hay tứ chi không đều,¹⁹ một người với một bàn tay hay chân bị què,²⁰ người có bướu trên lưng hoặc còi cọc, hay một người với tật nơi mắt, hoặc với một căn, ghẻ chốc, có lác, hay bộ phận riêng bị thương tích.²¹Không một người nào giữa vòng dòng dõi của thầy tế lễ A-rôn có khuyết điểm trong thân có thể đến gần để dùng lửa dâng các của lễ lên cho Đức Giê-hô-va. Một người như vậy có khuyết điểm trong thân; người ấy chớ có đến gần để dâng đồ ăn của Đức Chúa Trời mình.

²²Người có thể ăn đồ ăn của Đức Chúa Trời mình, dù là đồ chí thánh hay đồ thánh.²³Tuy nhiên, người chớ có bước vào phía trong bức màn hoặc đến gần bàn thờ, vì người có khuyết điểm trong cơ thể, hầu cho người không làm ô uế nơi thánh của Ta, vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng họ cho chính mình Ta '."

²⁴Vậy, Mô-i-se nói các lời này với A-rôn, với các con trai người, và với cả dân Y-sơ-ra-ên.

22 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau: ²“Hãy nói với A-rôn và các con trai người, hãy bảo họ phải giữ kẻ đối với các vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên, dâng lên cho Ta. Họ không nên bán bỏ danh thánh Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.

³Hãy nói với họ: 'Bất kỳ ai giữa vòng các dòng dõi các người xuyên suốt bao thế hệ đều là ô uế khi họ đến gần các vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va, người đó phải bị truất khỏi trước mặt Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.

⁴Không một ai trong các dòng dõi của A-rôn, người nào có bệnh da bị tiêm nhiễm, hay một sự lây nhiễm lan từ thân thể người ấy, có thể ăn bất kỳ của lễ nào dâng cho Đức Giê-hô-va cho tới chừng nào người được sạch. Hễ ai đụng đến bất kỳ vật gì ô uế qua cái chạm với kẻ chết, hoặc bởi đụng đến một người bị xuất tinh, ⁵hoặc ai đụng đến bất kỳ loài côn trùng nào làm cho người phải ô uế, hay bất kỳ người nào làm cho người ra ô uế, dù là bất kỳ loại ô uế nào đi nữa — ⁶khi ấy thầy tế lễ nào đụng đến bất kỳ vật ô uế nào sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. Người ấy không nên ăn bất kỳ vật thánh nào, trừ khi người ấy tắm thân thể mình trong nước.

⁷Khi mặt trời đã lặn rồi, thì người ấy sẽ được sạch. Sau khi mặt trời lặn, người ấy có thể ăn từ các vật thánh, vì đây là đồ ăn của người. ⁸Người không nên ăn bất kỳ vật nào thấy đã chết hoặc bị thú hoang giết, bởi đó người sẽ làm ô uế mình. Ta là Đức Giê-hô-va.

⁹Thầy tế lễ phải làm theo huấn thị của Ta, hoặc họ sẽ mắc phải tội và có thể ngã chết vì đã bán bỏ Ta, Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dâng họ cho chính mình Ta.

¹⁰Không một ai ngoài gia đình của thầy tế lễ, kể cả khách của thầy tế lễ hoặc tôi tớ thuê mướn của người, có thể ăn bất kỳ thứ gì là thánh. ¹¹Nhưng nếu một thầy tế lễ mua bất kỳ nô lệ nào với chính tiền bạc của mình, kẻ nô lệ ấy có thể ăn từ những thứ biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va. Và các thành viên trong gia đình của thầy tế lễ cùng những nô lệ sanh trong nhà người, họ cũng có thể ăn với người từ các vật ấy.

¹²Nếu con gái của thầy tế lễ kết hôn với người nào không phải là thầy tế lễ, người ấy không thể ăn các thứ của dâng thánh nào cả. ¹³Nhưng nếu con gái của thầy tế lễ là một góa phụ, hay đã ly hôn, và nếu nàng không có con cái, và nếu nàng trở lại sống trong nhà cha của nàng như khi còn nhỏ, nàng có thể ăn từ đồ ăn của cha mình. Nhưng không một người nào không phải là gia đình thầy tế lễ có thể ăn từ đồ ăn của thầy tế lễ.

¹⁴Nếu một người ăn đồ ăn thánh mà không nhận biết nó, khi ấy người phải đền lại nó cho thầy tế lễ; người phải phụ thêm 1/5 cho vật ấy rồi trao trả nó lại cho thầy tế lễ. ¹⁵Dân Y-sơ-ra-ên không nên bất kính đối với những vật thánh mà họ đã gior lên cao mà trình cho Đức Giê-hô-va, ¹⁶và khiến cho bản thân họ phải mang lấy tội lỗi đã làm cho họ phạm lỗi ăn lấy đồ vật thánh, vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng họ cho chính mình Ta'."

¹⁷Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau: ¹⁸“Hãy nói với A-rôn cùng các con trai người, và với cả dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói với họ: 'Bất kỳ người Y-sơ-ra-ên nào, hay khách kiều ngụ trong Y-sơ-ra-ên, khi họ dâng của lễ — dù là để làm trọn sự khẩn nguyện, hoặc của lễ lạc ý, hay họ dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ thiêu, ¹⁹nếu của lễ ấy được nhậm, họ phải dâng một con đực không vít từ bầy bò, bầy chiên, hay bầy dê.

²⁰Nhưng các người chớ dâng con nào có tật vít. Ta sẽ không nhậm nó vì ích cho các người. ²¹Hễ ai dâng con sinh của lễ tương giao từ trong bầy hoặc bò hay chiên cho Đức Giê-hô-va để làm tròn lời thề, hoặc là của lễ lạc ý, nó phải không tật không vít thì mới được nhậm. Sẽ chẳng có tật vít chi nơi con thú.

²²Các người chớ dâng con thú nào bị mù, bị què, hoặc ghe chốc, hay bị lác. Các người chớ dâng các thứ này cho Đức Giê-hô-va làm của lễ dùng lửa trên bàn thờ. ²³Các người dâng của lễ lạc ý một con bò hay một con chiên có giò dài hoặc ngắn quá, nhưng một của lễ như thế sẽ không được nhậm cho một lời thề.

²⁴Chớ dâng cho Đức Giê-hô-va những con thú có hòn nang bị đập, bị rút hay bị thiếu. Đừng dâng các con thú này trong xứ các người, ²⁵và chớ chấp nhận chúng từ tay của người khách lạ làm đồ ăn trình cho Đức Chúa Trời, vì có những dấu vết nơi chúng. Ta sẽ không chấp nhận chúng vì ích của các người."

²⁶Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau: ²⁷“Khi một con bò hay một con chiên hoặc một con dê ra đời, nó phải giữ bảy ngày với mẹ nó. Khi ấy từ ngày thứ tám trở đi, nó sẽ được nhậm làm con sinh cho của lễ dùng lửa dâng lên Đức Giê-hô-va.

²⁸Chớ giết bò cái hay chiên cái cùng với con nhỏ của nó, cả hai trong cùng một ngày.

²⁹Khi các người dâng của lễ cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, các người phải dâng nó theo cách có thể được nhậm.³⁰Nó phải được ăn trong cùng ngày mà nó phải làm con sinh tể. Các người không được để lại thứ gì cho tới sáng hôm sau. Ta là Đức Giê-hô-va.

³¹Vì vậy các người phải giữ các điều răn của Ta rồi làm theo chúng. Ta là Đức Giê-hô-va.³²Các người chớ bất kính với danh thánh của Ta. Ta phải được công nhận là thánh bởi dân Y-sơ-ra-ên. Ta là Đức Giê-hô-va là Đấng dâng các người cho chính mình Ta,³³là Đấng đem các người ra khỏi xứ Ai-cập, để làm Đức Chúa Trời của các người. Ta là Đức Giê-hô-va.”

23 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se: ²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Những ngày lễ đã ấn định cho Đức Giê-hô-va, những ngày lễ các ngươi phải công bố là những lần nhóm hiệp thánh, là những ngày lễ đều đặn.

³Các ngươi phải làm việc trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát nghỉ hoàn toàn, một ngày nhóm hiệp thánh. Các ngươi không nên làm việc vì đây là ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va trong mọi chỗ mà các ngươi sinh sống.

⁴Đây là những ngày lễ đã ấn định của Đức Giê-hô-va, những lần nhóm hiệp thánh mà các ngươi phải công bố là những thời điểm đã ấn định: ⁵Trong tháng thứ nhứt, vào ngày mười bốn của tháng lúc chiều tối, là Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va. ⁶Vào ngày mười lăm của cùng tháng ấy là Lễ Bánh Không Men cho Đức Giê-hô-va. Trong bảy ngày các ngươi phải ăn bánh không men.

⁷Vào ngày thứ nhứt, các ngươi có một sự nhóm hiệp được dâng cho Đức Giê-hô-va, các ngươi không nên làm công việc thường lệ. ⁸Ngươi phải dùng lửa dâng một của lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Ngày thứ bảy là một sự nhóm hiệp được dâng cho Đức Giê-hô-va, trong đó các ngươi không nên làm công việc thông thường.”

⁹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau: ¹⁰“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vậy: 'Khi các ngươi đã vào trong xứ mà Ta sẽ ban cho các ngươi, và khi các ngươi thu hoạch mùa màng của nó, khi ấy các ngươi phải đem bó lúa đầu mùa dâng cho thầy tế lễ. ¹¹Người sẽ đem bó lúa đến trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình nó cho Ngài, vì nó được nhậm vì ích của các ngươi. Chính ngày sau lễ Sa-bát, thầy tế lễ sẽ giơ bó lúa lên và trình nó cho Ta.

¹²Nhằm ngày mà các ngươi giơ bó lúa trình nó cho Ta, các ngươi phải dâng một con chiên đực một tuổi không vít làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. ¹³Của lễ chay phải là 2/10 ê-pha bột thuộc hạng nhất trộn với dầu, một con sinh dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, tạo ra mùi thơm ngạt ngào, rồi với lễ quán bằng ¼ hin rượu (1 hin=5 lít)... ¹⁴Các ngươi không được ăn bánh, cũng không ăn hạt lúa rang, cho tới cái ngày các ngươi đem của lễ này dâng cho Đức Chúa Trời. Đây sẽ là một mạng lệnh thường trực trải bao các thế hệ dân sự của các ngươi, trong từng nơi các ngươi sinh sống.

¹⁵Các ngươi phải tính từ ngày sau lễ Sa-bát ấy, từ ngày mà các ngươi đem của lễ bó lúa giơ lên và trình dâng, bảy tuần lễ trọn, bảy ngày Sa-bát, ¹⁶cho đến ngày sau lễ Sa-bát thứ bảy. Nghĩa là, các ngươi phải tính năm mươi ngày. Khi ấy các ngươi phải dâng một của lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va.

¹⁷Các ngươi phải đem ra khỏi nhà các con hai ổ bánh làm bằng 2/10 ê-pha. Chúng phải được làm từ bột thuộc hạng nhất và hấp với men; chúng sẽ là một của lễ từ bông trái đầu mùa sẽ được giơ lên và trình cho Đức Giê-hô-va. ¹⁸Các ngươi phải trình với bánh bảy con chiên một tuổi không vít, một con bò đực tơ, và hai con chiên đực. Chúng sẽ là của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, với của lễ chay và của lễ quán, một của lễ dùng lửa và tạo ra mùi thơm ngạt ngào cho Đức Giê-hô-va.

¹⁹Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, và hai con chiên đực một tuổi làm con sinh, như của lễ tương giao. ²⁰Thầy tế lễ phải dâng chúng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, cùng với bánh của bông trái đầu mùa, và trình chúng cho Ngài như một của lễ với hai chiên con. Chúng sẽ là của lễ thánh cho Đức Giê-hô-va dâng cho thầy tế lễ. ²¹Các ngươi phải thực hiện công bố ra vào chính ngày ấy. Sẽ có một sự nhóm hiệp thánh, và các ngươi chớ có làm việc như thường lệ. Đây sẽ là mạng lệnh thường trực trải qua các thế hệ của dân sự các ngươi ở những nơi mà các ngươi sinh sống.

²²Khi các ngươi thu hoạch mùa màng trong xứ, các ngươi chớ gạt cho hết các góc của đồng ruộng mình, và các ngươi không nên mót lúa sót trong mùa vụ của mình. Các ngươi phải chừa chúng lại cho kẻ nghèo và cho người khách lạ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.”

²³Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như vậy: ²⁴“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vậy: 'Vào tháng thứ bảy, ngày thứ nhứt của tháng ấy sẽ là ngày nghỉ trọng thể cho các ngươi, một lễ kỷ niệm với tiếng kèn thổi, và một sự nhóm hiệp thánh. ²⁵Các ngươi chớ làm việc như thường lệ, và các ngươi phải dùng lửa dâng một con sinh cho Đức Giê-hô-va.'”

²⁶Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau: ²⁷“Giờ đây, ngày thứ mười của tháng thứ bảy này sẽ là Ngày Lễ Chuộc Tội. Đây sẽ là một sự nhóm hiệp được dâng cho Đức Giê-hô-va, các con phải tự hạ mình xuống và lập một con sinh dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

²⁸Các ngươi chớ có làm việc nào hết nhằm ngày ấy vì đây là Ngày Lễ Chuộc Tội, làm sự chuộc tội cho các ngươi trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. ²⁹Hễ ai không hạ mình xuống vào ngày ấy phải bị truất khỏi dân sự mình.

³⁰Hễ ai làm bất kỳ công việc nào vào ngày ấy, Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ hủy diệt người ấy khỏi giữa vòng dân sự người.

³¹Các người chớ làm công việc gì dù là loại nào trong ngày ấy. Điều này sẽ là một mạng lệnh thường trực trải bao thế hệ dân sự của các người ở những nơi mà các người sinh sống.³²Ngày này đối với các người phải là một ngày Sa-bát yên nghỉ trọng thể, và các người tự hạ mình xuống ngày thứ chín của tháng. Từ chiều nay đến chiều mai các người phải giữ ngày Sa-bát của các người.”

³³Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau:³⁴“Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên như vậy: 'Vào ngày thứ mười lăm của tháng thứ bảy sẽ là Lễ Lều Tạm cho Đức Giê-hô-va. Lễ này sẽ kéo dài bảy ngày.

³⁵Vào ngày thứ nhất sẽ là một sự nhóm hiệp thánh. Các người chớ làm công việc thường lệ nào hết.³⁶Trong bảy ngày các người phải dùng lửa dâng một con sinh lên cho Đức Giê-hô-va. Đến ngày thứ tám phải có một sự nhóm hiệp thánh, và các người phải lập một con sinh dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Đây là một sự nhóm hiệp trọng thể, và các người chớ làm một công việc thường lệ nào hết.

³⁷Đây là những ngày lễ đã ấn định cho Đức Giê-hô-va, các người phải công bố là những sự nhóm hiệp thánh để dâng của lễ dùng lửa cho Đức Giê-hô-va, một của lễ thiêu và một của lễ chay, các của lễ và lễ quán, mỗi thứ của lễ vào đúng ngày của nó.³⁸Những ngày lễ này sẽ thêm vào với những ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va và các lễ vật của các người, mọi lời thề hứa, và các của lễ lạc ý mà các người dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

³⁹Về Lễ Lều Tạm, vào ngày mười lăm của tháng thứ bảy, khi các người thu lấy hoa quả trong xứ, các người phải giữ lễ này của Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Ngày thứ nhất sẽ là ngày yên nghỉ trọng thể, và ngày thứ tám cũng sẽ là ngày yên nghỉ trọng thể.

⁴⁰Vào ngày thứ nhất các người phải lấy hoa quả tốt nhất từ vườn cây, những nhánh cây chà là, và nhành cây rậm, và cây dương liễu, các người sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người trong bảy ngày.⁴¹Trong bảy ngày mỗi năm, các người phải kỷ niệm lễ này cho Đức Giê-hô-va. Đây sẽ là mạng lệnh thường trực trải qua các thế hệ của các người ở những nơi mà các người sinh sống. Các người phải kỷ niệm lễ này vào tháng thứ bảy.

⁴²Các người phải sống trong các túp lều nhỏ hẹp trong bảy ngày. Hết thấy những người Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ phải sống trong những túp lều nhỏ bảy ngày,⁴³hầu cho dòng dõi của các người, hết thế hệ này đến thế hệ khác, có thể học biết Ta đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên sống trong những túp lều như vậy khi Ta dẫn họ ra khỏi xứ Ai-cập. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.”

⁴⁴Bằng cách này, Môi-se đã công bố cho dân Y-sơ-ra-ên những kỳ lễ đã ấn định cho Đức Giê-hô-va.

24 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như vậy:²“Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên phải đem cho con dầu sạch ép từ trái ô-li-ve đựng thấp đèn, để họ giữ cho đèn cháy luôn.

³Ngoài bức màn trước hòm giao ước trong nơi nhóm lại, A-rôn phải liên tục, từ chiều tối cho đến sáng mai, giữ cho đèn cháy luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây sẽ là mạng lệnh thường trực trải qua bao thế hệ dân sự của con.

⁴Thầy tế lễ thượng phẩm phải luôn giữ cho đèn cháy ở trước mặt Đức Giê-hô-va, các ngọn đèn trên chân đèn làm bằng vàng ròng.

⁵Con phải lấy bột thuộc hạng nhất và mười hai ổ bánh với bột ấy. Mỗi ổ bánh cân nặng 2/10 ê-pha.⁶Khi ấy con phải sắp thành hai hàng, sáu ổ một hàng, trên bàn bằng vàng ròng trước mặt Đức Giê-hô-va.

⁷Con phải rắc hương liệu dọc theo mỗi hàng bánh như một biểu tượng nói tới bánh. Thức hương này sẽ đem thiêu cho Đức Giê-hô-va.⁸Mỗi ngày sa-bát thầy tế lễ thượng phẩm phải đều đặn sắp bánh ra trước mặt Đức Giê-hô-va vì ích lợi của dân Y-sơ-ra-ên, là một dấu hiệu nói tới giao ước đời đời.⁹Của lễ này sẽ dành cho A-rôn cùng các con trai người. Họ phải ăn bánh ấy trong một nơi thánh, vì bánh ấy đã được dâng hoàn toàn cho Ngài, một khi nó được lấy từ các cửa dâng dùng lửa trình cho Đức Giê-hô-va.”

¹⁰Giờ đây có một việc xảy ra, con trai của một người nữ Y-sơ-ra-ên, cha nó là một người Ai-cập, đi giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên. Con trai này của một người nữ Y-sơ-ra-ên đã đánh nhau nghịch cùng một người nam Y-sơ-ra-ên trong trại quân.¹¹Con trai của người nữ Y-sơ-ra-ên đã xúc phạm danh của Đức Giê-hô-va và đã rửa sả Đức Chúa Trời, vì vậy dân sự đem nó đến với Mô-i-se. Tên của mẹ nó là Sê-lô-mít, con gái của Điep-ri, xuất thân từ chi phái Đan.¹²Họ giữ nó trong nhà ngục cho đến khi chính Đức Giê-hô-va sẽ tuyên bố ý muốn Ngài đối với họ.

¹³Khi ấy Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se như sau:¹⁴“Hãy đưa kẻ đã rửa sả Đức Chúa Trời ra ngoài trại quân. Hết thấy những ai nghe người nói phải đặt tay trên đầu người, và rồi cả hội chúng phải ném đá người.

¹⁵Con phải giải thích cho dân sự Y-sơ-ra-ên như vậy: 'Hễ ai rửa sả Đức Chúa Trời mình phải mang lấy tội mình.

¹⁶Người nào xúc phạm danh của Đức Giê-hô-va chắc chắn phải bị tử hình. Cả hội chúng chắc chắn phải ném đá người, dù người là dân ngoại hoặc dân Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ. Nếu ai xúc phạm đến danh của Đức Giê-hô-va, người ấy phải bị tử hình.

¹⁷Và người nào giết chết một người khác chắc chắn phải bị tử hình.¹⁸Người nào giết thú vật của ai đó phải chịu đền bù, mạng đền mạng.

¹⁹Nếu một người gây thương tích cho kẻ lân cận mình, phải thực hiện cho người y như người đã làm cho kẻ lân cận mình:²⁰gãy xương đền gãy xương, mắt đền mắt, răng đền răng. Khi người gây thương tích cho một người khác, thì cũng phải làm y như thế cho người.²¹Hễ ai giết một con thú phải đền bù lại con thú, và hễ ai giết một người thì phải bị tử hình.

²²Con phải xử cùng một luật ấy cho cả hai: khách lạ và người Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con'.”

²³Vậy Mô-i-se nói với dân Y-sơ-ra-ên, và dân sự đem người kia ra ngoài trại quân, là kẻ đã rửa sả Đức Giê-hô-va. Họ dùng đá ném người. Dân Y-sơ-ra-ên đã thực thi mạng lệnh của Đức Giê-hô-va truyền cho Mô-i-se.

25 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trên Núi Si-nai như sau:²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vậy: 'khi các người vào trong xứ mà Ta ban cho các người, khi ấy đất phải được giữ một lễ Sa-bát cho Đức Giê-hô-va.

³Các người phải gieo ruộng mình trong sáu năm, và trong sáu năm các người phải hớt nho mình và thu hoạch thóc sản.⁴Nhưng qua năm thứ bảy, một lễ Sa-bát yên nghỉ trọng thể cho xứ phải được tuân giữ, một lễ Sa-bát cho Đức Giê-hô-va. Các người chớ có gieo trong ruộng hay hớt nho mình.

⁵Các người chớ có thu lấy vụ mùa bất cứ gì mọc trong ruộng đó, và các người chớ có thu hoạch vụ mùa nho trên những cây nho không hớt sửa đó. Đây sẽ là một năm trọng thể dành cho xứ.⁶Bất cứ thứ chi mà đất không được dọn mọc lên trong năm Sa-bát sẽ là đồ ăn cho các người. Các người, tôi trai và tớ gái của các người, tôi tớ thuê mướn của các người và người ngoại nào sống với các người có thể mót lấy đồ ăn.⁷Và bầy gia súc của các người và loài thú hoang cũng có thể ăn bất cứ gì mà đất sản xuất ra.

⁸Các người phải tính bảy lần Sa-bát của các năm, nghĩa là, bảy lần bảy năm, hầu cho sẽ có bảy ngày Sa-bát của các năm, tổng cộng là bốn mươi chín năm.⁹Khi ấy các người phải thổi kèn tiếng vang khắp nơi nhằm ngày thứ mười của tháng thứ bảy. Vào ngày Lễ Chuộc Tội, các người phải thổi kèn khắp cả xứ.

¹⁰Các người phải dâng năm thứ năm mươi cho Đức Giê-hô-va và công bố tự do khắp cả xứ cho hết thảy cư dân nó. Ấy sẽ là năm hân hỉ cho các người, trong đó cơ nghiệp và nô lệ phải được trả lại cho các gia đình họ.

¹¹Năm thứ năm mươi sẽ là năm hân hỉ cho các người. Các người không được gieo hay lo liệu cho cả một mùa gặt. Hãy ăn bất cứ gì tự nó mọc lên, và thu lấy những trái nho lọc lên trên các cây nho không được dọn.¹²Vì đây là năm hân hỉ, năm này sẽ là thánh cho các người. Các người phải ăn sản vật tự nó mọc lên ngoài đồng ruộng.

¹³Các người phải trả lại tài sản của ai đó cho chính họ trong năm hân hỉ này.

¹⁴Nếu các người bán bất kỳ sở đất nào cho người lân cận hoặc mua bất cứ sở đất nào từ người lân cận của các người, các người chớ lừa đảo hay sai trái với nhau.

¹⁵Nếu các người mua đất từ kẻ lân cận mình, hãy xem số năm và mùa màng có thể thu hoạch cho đến năm hân hỉ kế đó. Kẻ lân cận của các người bán sở đất đó cũng phải xem xét như thế.¹⁶Một số nhiều năm cho đến năm hân hỉ kế tiếp sẽ làm tăng giá trị của sở đất, và một số năm ít hơn cho đến năm hân hỉ kế tiếp sẽ làm giảm giá trị, vì số mùa gặt đất sản xuất cho người chủ mới có liên quan đến số năm trước năm hân hỉ kế tiếp.¹⁷Các người chớ có lừa đảo hay sai trái với nhau; thay vì thế, các người phải tôn kính Đức Chúa Trời của các người, vì Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

¹⁸Vì lẽ đó các người phải vâng theo các mạng lệnh của Ta, giữ luật lệ Ta, và làm theo chúng. Khi ấy các người sẽ sống trong xứ thật an toàn.¹⁹Đất sẽ sanh ra sản vật của nó, và các người sẽ ăn no nê và sống an ninh ở đó.

²⁰Các người sẽ nói: “Chúng tôi sẽ ăn gì trong năm thứ bảy? Hãy xem, chúng ta không thể gieo hay thu hoạch sản vật của chúng ta.”²¹Ta sẽ giáng ơn phước của Ta trên anh em vào năm thứ sáu, và đất sẽ sanh sản vật đủ cho ba năm.²²Các người sẽ gieo trong năm thứ tám và tiếp tục ăn từ sản vật của năm trước và đồ ăn còn trong kho. Cho tới vụ mùa của năm thứ chín đem về, các người có thể ăn từ các khoản dự trữ trong năm trước.

²³Đất không được đem bán cho người chủ thường trực mới, vì đất là của Ta. Các người hết thảy là khách lạ và kiều ngụ tạm thời trên đất Ta.²⁴Các người phải tuân giữ quyền chuộc lại trong cả xứ các người sinh sống; các người phải để cho đất phải được trả lại cho gia đình mà các người đã mua đất từ đó.

²⁵Nếu đồng bào Y-sơ-ra-ên của các người bị nghèo đi rồi vì lý do đó đã bán tài sản của mình, khi ấy người bà con gần nhất có thể đến và mua lại tài sản mà người kia bán cho các người.

²⁶Nếu một người không có người thân nào để chuộc lấy tài sản của người, nhưng nếu người phát lên và có khả năng chuộc lại nó,²⁷khi ấy người có thể tính số năm kể từ khi đất đem bán và bù lại cân đối cho người đã mua đất đó. Khi ấy, người có thể hồi lại với chính tài sản của mình.²⁸Nhưng nếu người không thể chuộc đất lại cho mình, khi ấy đất mà người đã bán sẽ ở trong tay người có quyền làm chủ đã mua nó cho đến năm hân hỉ. Đến năm hân hỉ, đất sẽ trở về với người đã bán nó, và người chủ nguyên thủy sẽ trở về với tài sản của mình.

²⁹Nếu một người bán ngôi nhà trong thành phố có tường bao quanh, khi ấy người có thể mua nó lại trong vòng một năm sau khi đã bán nó đi. Trong một năm trọn, người ấy sẽ có quyền chuộc.³⁰Nếu ngôi nhà chưa được chuộc trong một năm trọn, thì ngôi nhà trong thành có tường vây quanh sẽ trở thành tài sản thường trực của người đứng mua nó, trải khắp các thế hệ của dòng dõi người. Ngôi nhà ấy không được hồi lại vào năm hân hỉ.

³¹Nhưng nhà cửa trong làng mạc không có tường vây quanh chúng sẽ là tài sản gắn với đồng ruộng của xứ. Chúng sẽ được mua lại, và chúng phải được hồi lại trong năm hân hỉ.

³²Tuy nhiên, nhà cửa do người Lê-vi làm chủ trong các thành của họ có thể được chuộc vào bất kỳ thời điểm nào.

³³Nếu một người Lê-vi không chuộc lại ngôi nhà mà người đã bán đi, khi ấy ngôi nhà bị bán đi trong thành phố mà nó tọa lạc phải được hồi lại trong năm hân hỉ, vì ngôi nhà ở trong các thành của người Lê-vi là tài sản của họ giữa vòng dân sự Y-sơ-ra-ên.³⁴Nhưng đồng ruộng ở chung quanh các thành của họ không được bán đi vì chúng là tài sản thường trực của người Lê-vi.

³⁵Nếu đồng bào của các người bị nghèo đi, người này không còn tự chu cấp cho mình nữa, khi ấy các người phải giúp đỡ cho người y như anh em sẽ giúp cho một người lạ hoặc bất kỳ ai khác đang sinh sống giữa vòng các người.³⁶Đừng buộc tiền lời hay kiếm lợi từ người ấy cho dù là thế nào đi nữa, nhưng hãy tôn kính Đức Chúa Trời của các người hầu cho những người kia kia có thể cứ sống với các người.³⁷Các người chớ cho người vay tiền mà kiếm lời, cũng không bán cho người đồ ăn để kiếm lãi.³⁸Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, là Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ai-cập, để Ta ban cho các người xứ Ca-na-an, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các người.

³⁹Nếu đồng bào của các người bị nghèo đi rồi bán mình cho các người, các người chớ có bắt người lao động như một nô lệ.⁴⁰Hãy đối đãi với người như một tôi tớ được thuê mướn. Người phải sống giống như kẻ sống tạm thời với các người vậy. Người sẽ phục vụ với các người cho đến năm hân hỉ.⁴¹Khi ấy người sẽ rời khỏi các người, người và con cái người với người, và người sẽ trở lại với gia đình của chính mình và với tài sản của cha người.

⁴²Vì họ là tôi tớ của Ta mà Ta đã mua ra khỏi xứ Ai-cập. Họ sẽ không bị bán đi làm nô lệ.⁴³Các người chớ cai trị trên họ cách khắc nghiệt, nhưng các người phải tôn kính Đức Chúa Trời của các người.

⁴⁴Giống như với nô lệ nam và nữ của các người, các người có thể nhận lấy họ từ các dân sống ở chung quanh các người, các người có thể mua nô lệ từ nơi họ.

⁴⁵Các người cũng có thể mua nô lệ từ những người ngoại nào đang sống giữa vòng các người, nghĩa là, từ gia đình của những người đang sống với các người, con cái đã sanh ra trong xứ của các người. Họ có thể trở thành tài sản của các người.⁴⁶Các người có thể cung cấp những nô lệ như thế làm cơ nghiệp cho con cái đến sau các người, để giữ lấy làm tài sản. Đối với họ, các người có thể mua làm nô lệ cho các người, nhưng các người chớ có cai trị khắc nghiệt trên các anh em mình giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên.

⁴⁷Nếu một người ngoại hay ai đó đang sống tạm với các người trở nên giàu có, và nếu một đồng bào Y-sơ-ra-ên bị nghèo đi rồi bán mình cho người ngoại, hay cho ai đó trong gia đình của người ngoại,⁴⁸sau khi đồng bào Y-sơ-ra-ên của các người bị bán đi, người ấy có thể được mua lại. Ai đó trong gia đình có thể chuộc lại người.

⁴⁹Có thể là bác, hoặc con trai của bác, đứng ra chuộc người, hoặc bất cứ ai là bà con gần với gia đình của người. Hay, nếu người trở nên giàu, người có thể chuộc lấy bản thân mình.⁵⁰Người phải mặc cả với kẻ đã mua mình; họ phải tính những năm từ năm người bán mình đi với người mua cho đến năm hân hỉ. Cái giá chuộc người phải được tính toán trong việc giữ giá phải trả cho người tôi tớ thuê mướn, vì số năm người phải tiếp tục làm việc cho kẻ đã mua mình.

⁵¹Nếu vẫn còn nhiều năm cho đến năm hân hỉ, người phải mua lại y như cái giá chuộc mình một số tiền cân xứng với số năm đó.⁵²Nếu chỉ có một vài năm thì đến năm hân hỉ, thế thì người phải mặc cả với kẻ mua mình nghĩ đến số năm còn lại trước năm hân hỉ, và người phải trả giá chuộc mình đúng theo với số năm.

⁵³Người phải bị đối xử như một kẻ làm thuê hết năm này qua năm khác. Các người phải biết chắc người không bị đối xử khắc nghiệt.

⁵⁴Nếu người không được chuộc với các phương tiện này, khi ấy người phải phục vụ cho đến năm hân hỉ, người và con cái người với người.⁵⁵Đối với Ta, dân Y-sơ-ra-ên là hàng tôi tớ. Họ là tôi tớ của Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ai-cập. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người'."

26¹⁴“Các người chớ làm hình tượng nào, các người cũng đừng làm hình chạm hay trụ đá thiêng, và các người chớ đặt hình chạm nào bằng đá trong xứ các người để các người phải sấp mình xuống, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

²Các người phải giữ những ngày Sa-bát của Ta và tôn kính nơi thánh Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.

³Nếu các người bước theo luật lệ Ta và giữ theo các điều răn Ta và vâng theo chúng,⁴khi ấy Ta sẽ ban cho các người mưa phải thì; đất sẽ sanh sản vật nó, và cây cối ngoài đồng sẽ kết quả nó.

⁵Sân đập lúa của các người sẽ liên tục mùa hái nho, và mùa hái nho sẽ kéo dài đến mùa gieo cấy. Các người sẽ ăn bánh no nê và sống an ninh ở nơi các người làm nhà cửa ở trong xứ.

⁶Ta sẽ ban bình an ở trong xứ; các người sẽ nằm nghỉ mà chẳng có gì làm cho sợ hãi. Ta sẽ diệt loài thú dữ khỏi đất, và gươm sẽ không đưa qua xứ của các người.

⁷Các người sẽ đuổi theo các kẻ thù, và chúng sẽ bởi gươm sa ngã trước mặt các người.⁸Năm người trong các người sẽ đuổi cả trăm người, và cả trăm người trong các người sẽ đuổi cả chục ngàn người; những kẻ thù của các người sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người.

⁹Ta sẽ gia ơn cho các người và khiến cho các người được kết quả và thêm nhiều; Ta sẽ lập giao ước với các người.

¹⁰Các người sẽ ăn đồ ăn được chứa lâu dài. Các người sẽ đem đồ ăn được chứa ra trong khi các người sẽ cần chỗ cho hoa lợi mới.

¹¹Ta sẽ đặt đền tạm của ta giữa vòng các người, và Ta sẽ không ghê gớm các người đâu.¹²Ta sẽ bước đi giữa các người và làm Đức Chúa Trời của các người, còn các người sẽ làm dân Ta.¹³Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, là Đấng đem các người ra khỏi xứ Ai-cập, để các người sẽ không làm nô lệ cho họ. Ta đã bẻ gãy ách của các người và khiến các người bước đi ngay thẳng.

¹⁴Nhưng nếu các người không chịu nghe theo Ta, và sẽ không vâng theo mọi điều răn này,¹⁵và nếu các người chống lại mọi sự dạy dỗ của Ta và gớm ghiếc luật pháp Ta, hầu cho các người không vâng theo mọi mạng lệnh Ta, nhưng phá vỡ giao ước Ta.

¹⁶Nếu các người làm theo những điều này, thì Ta sẽ làm điều này cho các người: Ta sẽ giáng kinh khủng trên các người, các chứng và rét sẽ hủy diệt hai con mắt và đời sống các người sẽ cùng kiệt. Các người sẽ gieo các thứ giống mà chẳng được gì, vì kẻ thù của các người sẽ ăn sản vật đó.¹⁷Ta sẽ nghịch cùng các người, và các người sẽ bị kẻ thù quản lý. Những kẻ ghét các người sẽ cai trị trên các người, và các người sẽ chạy trốn, thậm chí khi chẳng có ai đuổi theo.

¹⁸Nếu các người không nghe theo các mạng lệnh Ta, khi ấy Ta sẽ đuổi các người bảy lần thật nghiệt ngã vì có tội lỗi của các người.¹⁹Ta sẽ phá vỡ sự kiêu ngạo nơi sức lực của các người. Ta sẽ làm cho bầu trời trên các người giống như sắt và đất của các người giống như đồng vậy.²⁰Sức lực của các người sẽ được sử dụng mà chẳng được gì, vì đất của các người sẽ chẳng sanh ra hoa lợi nó, và cây cối của các người trong xứ sẽ không kết quả được.

²¹Nếu các người ăn ở nghịch cùng Ta và sẽ chẳng chịu nghe theo Ta, Ta sẽ giáng thêm bảy lần nữa trên các người, với sự cân xứng theo tội lỗi của các người.²²Ta sẽ sai các loài thú nguy hiểm nghịch cùng các người, chúng sẽ cướp đi con cái của các người, hủy diệt gia súc của các người, và khiến cho các người còn ít người. Vì vậy, mọi con đường của các người sẽ ra hoang vắng.

²³Nếu cứ như thế này mà các người vẫn không chấp nhận sự dạy dỗ của Ta mà cứ tiếp tục ăn ở nghịch cùng Ta,

²⁴khi ấy Ta cũng sẽ nghịch cùng các người. Chính Ta sẽ giáng cho các người với bảy lần hơn vì có tội lỗi của các người.

²⁵Ta sẽ khiến gươm giáo đến trên các người sẽ thực thi sự báo thù về việc phá vỡ giao ước Ta. Các người sẽ tụ tập lại bên trong các thành, và Ta sẽ sai một chứng giữa vòng các người ở đó, và khi ấy các người sẽ bị đánh bại bởi sức mạnh kẻ thù của các người.²⁶Khi Ta cắt đứt nguồn thực phẩm của các người, mười người đàn bà sẽ nướng bánh trên một cái lò, và họ sẽ phân phối bánh của các người theo sự đo lường cân đũa. Các người sẽ ăn mà không được no.

²⁷Nếu các người không nghe theo Ta bất chấp mọi việc này, song cứ tiếp tục ăn ở nghịch cùng Ta,²⁸khi ấy Ta sẽ cư xử nghịch cùng các người trong giận dữ, và Ta sẽ sửa phạt các người thêm bảy lần hơn vì có tội lỗi của các người.

²⁹ Các người sẽ ăn thịt của con trai mình; các người sẽ ăn thịt của con gái mình. ³⁰ Ta sẽ hủy diệt đền miếu của các người, phá đổ các bàn thờ xông hương, và quảng thi thể các hình tượng của các người chồng trên các thầy khác, và đích thân Ta sẽ ghê gớm các người.

³¹ Ta sẽ biến thành của các con thành những đồng đồ nát cùng hủy diệt những nơi thánh của các người. Ta sẽ không đẹp lòng với mùi hương các thứ của lễ của các người. ³² Ta sẽ tàn phá xứ. Kẻ thù của các người, chúng sẽ đến sống ở đó và chúng sẽ sửng sốt khi nhìn thấy sự tàn phá. ³³ Ta sẽ tan rã các người giữa vòng các nước, và Ta sẽ rút gươm ra đuổi theo các người. Xứ các người sẽ bị bỏ, và các thành các người sẽ bị hư nát.

³⁴ Khi ấy xứ sẽ hưởng lấy những ngày Sa-bát của nó bao lâu nó bị bỏ hoang và các người sống trong đất của kẻ thù. Trong suốt thời gian ấy, đất sẽ yên nghỉ và hưởng những ngày Sa-bát của nó. ³⁵ Bao lâu xứ bị bỏ, nó sẽ được yên nghỉ, đấy sẽ là sự yên nghỉ mà nó không có với những ngày Sa-bát của các người, khi các người sống trong xứ.

³⁶ Giống như những kẻ trong các người bị bỏ lại trong đất của kẻ thù, Ta sẽ sai sợ hãi vào trong tấm lòng của các người hầu cho âm thanh của một cái lá bị thổi trong gió sẽ làm cho các người phải giật mình, và các người sẽ trốn chạy khác nào chạy trốn khỏi lưỡi gươm. Các người sẽ sa ngã, ngay cả khi chẳng có ai đuổi theo.

³⁷ Các người sẽ vấp ngã chồng trên nhau y như các người chạy tránh lưỡi gươm, mặc dù chẳng có ai đuổi theo. Các người sẽ chẳng có sức lực để đứng trước mặt kẻ thù của các người. ³⁸ Các người sẽ hư mất giữa vòng các dân, và xứ sở kẻ thù các người bản thân nó sẽ ăn nuốt các người. ³⁹ Người nào bị bỏ lại giữa vòng các người sẽ bị hao mòn trong tội lỗi của họ, ở đó trong đất của kẻ thù các người, và vì có tội lỗi của tổ phụ của họ, họ cũng sẽ hao mòn đi.

⁴⁰ Tuy nhiên, nếu họ xưng ra mọi tội lỗi của họ và tội lỗi của tổ phụ họ, và sự phản bội của họ bởi đó họ sống bất trung đối với Ta, và cách ăn ở của họ cũng nghịch cùng Ta — ⁴¹ là những điều khiến Ta phải xây nghịch cùng họ rồi phó họ vào trong đất của kẻ thù họ — nếu tấm lòng chưa chịu cắt bì của họ biết hạ mình xuống, và nếu họ chấp nhận sự sửa phạt vì tội lỗi của họ, ⁴² khi ấy Ta sẽ nhớ tới giao ước của Ta với Giacóp, giao ước của Ta với Y-sác, và giao ước của Ta với Ápraham; Ta cũng sẽ nhớ đến xứ.

⁴³ Xứ sẽ bị bỏ bởi họ, vậy xứ sẽ được thỏa với những ngày Sa-bát của nó trong khi nó bị bỏ mà không có họ. Họ sẽ phải trả giá án phạt vì tội lỗi của họ bởi vì bản thân họ đã chối bỏ huấn thị và ghê gớm luật pháp của Ta.

⁴⁴ Tuy nhiên bất chấp mọi sự này, khi họ sống trong đất của kẻ thù, Ta sẽ không chối bỏ họ, Ta cũng sẽ không ghê gớm họ đến nỗi hủy diệt họ hoàn toàn và chẳng bội giao ước Ta đã lập với họ, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. ⁴⁵ Nhưng vì có họ, Ta sẽ nhớ đến giao ước của Ta với các tổ phụ họ, là những kẻ Ta đem ra khỏi xứ Ai-cập ở trước mặt các dân, hầu cho Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Ta là Đức Giê-hô-va.”

⁴⁶ Đây là các điều răn, mạng lệnh, và luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã lập giữa chính mình Ngài và dân Y-sơ-ra-ên tại Núi Si-nai qua Môi-se.

27 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vậy:²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như sau: 'Khi một người đưa ra lời thề đặc biệt đòi người phải sử dụng một giá chuẩn về một người mà người ấy dâng cho Đức Giê-hô-va, hãy sử dụng các giá trị sau đây.

³Giá chuẩn của các người dành cho một người nam từ hai mươi đến sáu mươi tuổi phải là năm mươi siếc-lơ bạc, theo siếc-lơ của nơi thánh.

⁴Vì một người nữ với cùng độ tuổi đó giá chuẩn của các người phải là ba mươi siếc-lơ.

⁵Từ năm tuổi đến hai mươi tuổi, giá chuẩn của các người cho một người nam phải là hai mươi siếc-lơ, và cho người nữ mười siếc-lơ.

⁶Từ một tháng tuổi cho đến năm tuổi giá chuẩn của các người dành cho một người nam phải là năm siếc-lơ bạc, và cho một người nữ ba siếc-lơ bạc.

⁷Từ sáu mươi tuổi trở lên cho một người nam giá chuẩn của các người phải là mười lăm siếc-lơ, và cho người nữ mười siếc-lơ.

⁸Nhưng nếu người ta đưa ra lời thề không thể nộp theo giá chuẩn, khi ấy người đó phải đến trình diện với thầy tế lễ, và thầy tế lễ sẽ tùy theo phương thế người mà định giá.

⁹Nếu ai đó muốn dâng một con thú cho Đức Giê-hô-va, và nếu Đức Giê-hô-va chấp nhận nó, khi ấy con thú đó sẽ được dâng cho Ngài.¹⁰Người ấy không được đổi hay thế một con thú như vậy, một con thú tốt để lấy một con thú xấu hay con xấu để lấy con tốt. Nếu người thay hay thế con này để lấy con kia, khi ấy cả hai: con này hay con kia đều là thánh.

¹¹Tuy nhiên, nếu con thú mà người đó thế dâng cho Đức Giê-hô-va kỳ thực là không sạch, vì thế Đức Giê-hô-va sẽ không chấp nhận nó, khi ấy người đó phải dâng con thú cho thầy tế lễ.¹²Thầy tế lễ sẽ định giá nó, bằng giá chợ của con thú. Hễ giá nào mà thầy tế lễ định cho con thú, đó sẽ là giá của nó.¹³Còn nếu người chủ muốn chuộc nó, khi ấy một phần năm giá của nó phải được định thêm vào với giá chuộc nó.

¹⁴Khi một người muốn dâng ngôi nhà của mình biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va, khi ấy thầy tế lễ sẽ định giá nó. Bất kỳ giá nào thầy tế lễ định, đấy sẽ là giá của nó.¹⁵Nhưng nếu người chủ dâng ngôi nhà đó rồi sau đó muốn chuộc lại, khi ấy một phần năm giá của nó phải được thêm vào cùng với giá chuộc nó, và khi ấy ngôi nhà sẽ thuộc về người trở lại.

¹⁶Nếu một người muốn dâng cho Đức Giê-hô-va một số đất đai của mình, khi ấy phần định giá của nó sẽ được thực hiện trong việc tuân giữ với lượng hột giống cần để gieo ra trên đó. Một ô-me (=10 ê-pha) lúa sẽ được định với năm mươi siếc-lơ bạc.

¹⁷Nếu người dâng sở ruộng mình trong năm hân hỉ, giá định vẫn giữ nguyên.¹⁸Nhưng nếu người dâng sở ruộng mình sau năm hân hỉ, khi ấy thầy tế lễ phải tính giá của sở ruộng đó bằng số năm còn lại cho đến năm hân hỉ kế tiếp, và giá định phải giảm lại.

¹⁹Nếu người nào dâng sở ruộng muốn chuộc nó lại, khi ấy người phải phụ thêm một phần năm giá định, và sở ruộng thuộc về người trở lại.²⁰Nếu người không chuộc lại sở ruộng đó, hay nếu người bán sở ruộng cho người khác, nó không thể được chuộc nữa.²¹Thay vì thế, sở ruộng, khi nó được phóng thích vào năm hân hỉ, sẽ trở thành món quà thánh dâng cho Đức Giê-hô-va, giống như sở ruộng đã được dâng hoàn toàn cho Đức Giê-hô-va. Sở ruộng ấy sẽ thuộc về thầy tế lễ.

²²Nếu một người dâng cho Đức Giê-hô-va một sở ruộng mà người đã mua, nhưng sở ruộng đó không phải là phần đất của gia đình người,²³khi ấy thầy tế lễ sẽ tính giá định cho tới năm hân hỉ, và người ấy phải nộp giá của nó nhằm vào ngày là quà thánh dâng cho Đức Giê-hô-va.

²⁴Trong năm hân hỉ, sở ruộng phải trở lại với người đã đứng mua nó, với người chủ đất.²⁵Mọi giá định phải được đặt ra bởi giá của siếc-lơ ở nơi thánh. Hai mươi ghê-ra (tiền của người Hê-bơ-ơ) phải tương đương với một siếc-lơ.

²⁶Nhưng con đầu lòng giữa vòng các loài thú thuộc về Đức Giê-hô-va rồi và chẳng có người nào dám dâng nó — dù là bò hay chiên — vì nó thuộc về Đức Giê-hô-va.²⁷Nếu nó là con thú ô uế, khi ấy người chủ có thể mua nó lại với giá đã định, và thêm một phần năm theo giá đó. Nếu con thú không được chuộc, khi ấy nó có thể được đem bán với giá đề ra.

²⁸Tuy nhiên, không thứ chi một người dâng cho Đức Giê-hô-va từ điều chi người có, dù là con người hay con vật, hoặc đất của gia đình mình, có thể được đem bán hay chuộc lại. Mọi thứ đã dâng đều là thánh cho Đức Giê-hô-va.

²⁹Không một giá chuộc nào được nộp cho người nào bị biệt riêng ra để chịu hủy diệt. Người ấy phải bị tử hình.

³⁰Mọi của dâng một phần mười trong xứ, dù là lúa mọc trong xứ hay hoa quả từ cây cối, đều thuộc về Đức Giê-hô-va. Của dâng ấy là thánh cho Đức Giê-hô-va. ³¹Nếu một người chuộc lại bất kỳ phần mười nào của mình, người ấy phải cộng thêm một phần năm giá của nó.

³²Cũng như mọi phần mười của bầy bò hay bầy chiên, con nào đi ngang dưới cây gậy của người chăn, là phần mười phải đem dâng cho Đức Giê-hô-va. ³³Người chăn không được tìm con tốt hơn hay con thú xấu hơn, và người không được thế con này mà dâng con khác. Nếu người thay đổi nó, khi ấy cả hai, con đổi và con bị đổi sẽ là thánh. Nó không thể được chuộc lại.”

³⁴Đây là mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã ban ra tại Núi Si-nai cho Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên.

Dân số ký

1 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong lều hội họp ở hoang mạc Si-nai vào ngày đầu tiên của tháng thứ nhì trong năm thứ hai sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ai Cập. Đức Giê-hô-va phán, ²“Hãy thực hiện một cuộc điều tra dân số tất cả những người nam Y-sơ-ra-ên theo từng thị tộc, gia tộc của họ. Hãy thống kê theo tên. Thống kê từng người nam, mỗi người ³từ hai mươi tuổi trở lên. Hãy tính tất cả những ai có thể chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên. Người và A-rôn hãy ghi lại số người nam theo từng đơn vị vũ trang.

⁴Mỗi chi phái có một người nam làm tộc trưởng, người phải phục vụ cùng người với tư cách là trưởng chi phái. Mỗi trưởng chi phái sẽ lãnh đạo nhóm chiến đấu cho chi phái của mình.

⁵ Đây là danh sách các trưởng chi phái sẽ chiến đấu cùng người: Chi phái Ru-bên, Ê-lít-su con trai Sê-đêu;

⁶chi phái Si-mê-ôn, Sê-lu-mi-ên con trai Xu-ri-ha-đai;

⁷chi phái Giu-đa, Na-ha-sôn con trai A-mi-na-đáp; ⁸chi phái Y-sa-ca, Na-tha-na-ên con trai Xu-a; ⁹chi phái Sa-bu-lôn, Ê-li-áp con trai Hê-lôn;

¹⁰chi phái Ép-ra-im, con cháu của Giô-sép, có Ê-li-sa-ma con trai Am-mi-hút; chi phái Ma-na-se, Ga-ma-li-ên con trai Phê-đa-xu; ¹¹chi phái Bên-gia-min, A-bi-đan con trai của Ghi-đê-ôn;

¹²chi phái Đan, A-hi-ê-xe con trai của A-mi-sa-đai; ¹³chi phái A-se, Pha-ghi-ên con trai của Ốc-ran; ¹⁴chi phái Gát, Ê-li-a-sáp con trai Đê-u-ên; ¹⁵và chi phái Nép-ta-li, A-hi-ra con trai của Ê-nan.

¹⁶Những người nam này được chỉ định từ trong dân. Họ là người lãnh đạo các thị tộc của cha ông mình. Họ là các tộc trưởng trong Y-sơ-ra-ên.

¹⁷Môi-se và A-rôn tiếp nhận những người được nêu đích danh, ¹⁸và với những người này, họ tập hợp tất cả người nam trong Y-sơ-ra-ên vào ngày thứ nhất của tháng thứ nhì. Sau đó mỗi người nam từ hai mươi tuổi trở lên được nhập sổ theo dòng họ mình. Họ phải kể tên thị tộc và gia tộc từ thời tổ tiên mình. ¹⁹Vậy Môi-se thống kê dân số trong hoang mạc Si-nai, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

²⁰ Con cháu Ru-bên, trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

²¹Chi phái Ru-bên có 46. 500 người nam.

²² Con cháu Si-mê-ôn, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

²³Chi phái Si-mê-ôn có 59. 300 người nam.

²⁴ Con cháu Gát, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

²⁵Chi phái Gát có 45. 650 người nam.

²⁶ Con cháu Giu-đa, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

²⁷Chi phái có 74. 600 người nam.

²⁸ Con cháu Y-sa-ca, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

²⁹Chi phái Y-sa-ca có 54. 400 người nam.

³⁰ Con cháu Sa-bu-lôn, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

³¹Chi phái Sa-bu-lôn có 57. 400 người nam.

³² Con cháu Ép-ra-im, con Giô-sép, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

³³ Chi phái Ép-ra-im có 40. 500 người nam.

³⁴ Con cháu Ma-na-se, con Giô-sép, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

³⁵ Chi phái Ma-na-se có 32. 200 người nam.

³⁶ Con cháu Bên-gia-min, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

³⁷ Chi phái Bên-gia-min có 35. 400 người nam.

³⁸ Con cháu Đan, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

³⁹ Chi phái Đan có 62. 700 người nam.

⁴⁰ Con cháu A-se, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

⁴¹ Chi phái A-se có 41. 500 người nam.

⁴² Con cháu Nép-ta-li, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình.

⁴³ Chi phái Nép-ta-li có 53. 400 người nam.

⁴⁴ Môi-se và A-rôn cùng với mười hai trưởng chi phái của Y-sơ-ra-ên thống kê những người này.⁴⁵ Vậy tất cả người nam trong Y-sơ-ra-ên từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo gia tộc mình.⁴⁶ Tổng cộng có 603. 550 người.

⁴⁷ Nhưng con cháu trong chi phái Lê-vi thì không được liệt kê,⁴⁸ vì Đức Giê-hô-va có phán với Môi-se rằng,⁴⁹ “Người chớ thống kê chi phái Lê-vi hoặc liệt kê họ vào tổng số dân Y-sơ-ra-ên.

⁵⁰ Trái lại, hãy cử người Lê-vi lo việc chăm sóc đền tạm của giao ước, cùng mọi đồ đạc trong đền tạm và những thứ thuộc về nó. Họ phải coi sóc đền tạm và đóng trại xung quanh đó.

⁵¹ Người Lê-vi phải tháo dỡ đền tạm khi cần di chuyển. Khi cần dựng đền tạm thì người Lê-vi phải dựng lên. Kẻ lạ mặt nào đến gần đền tạm sẽ bị xử tử.⁵² Khi dân Y-sơ-ra-ên dựng lều mình, không ai được đến quá gần ngọn cờ thuộc đơn vị vũ trang của mình.

⁵³ Tuy nhiên, người Lê-vi phải dựng lều quanh đền tạm giao ước để Ta không nổi giận trên dân Y-sơ-ra-ên. Người Lê-vi phải coi sóc đền tạm giao ước.”

⁵⁴ Dân Y-sơ-ra-ên thực thi tất cả những điều này y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

² Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se và A-rôn, ²“Mỗi con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ cắm trại quanh ngọn cờ của đơn vị quân đội mình, và quanh ngọn cờ nhỏ của chi phái. Trại sẽ hướng về phía lều hội họp.

³Trại quân Giu-đa sẽ cắm trại với đơn vị mình quanh ngọn cờ Giu-đa, về phía đông lều hội họp, theo hướng mặt trời mọc. Na-ha-sôn con trai A-mi-na-đáp sẽ là trưởng đội quân Giu-đa. ⁴Quân số của Giu-đa là 74. 600 người.

⁵Chi phái Y-sa-ca sẽ cắm trại kế Giu-đa. Na-tha-na-ên con trai Xu-a sẽ là trưởng đội quân Y-sa-ca. ⁶Quân số của Na-tha-na-ên là 54. 400 người.

⁷Chi phái Sa-bu-lôn sẽ cắm trại kế Y-sa-ca. Ê-li-áp con trai Hê-lôn sẽ là trưởng đội quân Sa-bu-lôn. ⁸Quân số của Sa-bu-lôn là 57. 400 người.

⁹Quân số trong tất cả các đội quân cắm trại với Giu-đa là 186. 400 người. Họ sẽ tiên phong ra khỏi trại.

¹⁰Các đội quân ở phía nam sẽ cắm trại quanh ngọn cờ của Ru-bên. Ê-li-su con trai Sê-đêu sẽ là trưởng đội quân Ru-bên. ¹¹Quân số của Ru-bên là 46. 500 người.

¹²Chi phái Si-mê-ôn sẽ cắm trại quanh Ru-bên. Sê-lu-mi-ên con trai Xu-ri-sa-đai sẽ là trưởng đội quân Si-mê-ôn.

¹³Quân số của Si-mê-ôn là 59. 300 người.

¹⁴Chi phái Gát cắm trại kế bên. Ê-li-a-sáp con trai Đê-u-ên sẽ là trưởng đội quân Gát. ¹⁵Quân số của Gát là 45. 650 người.

¹⁶Quân số trong tất cả các đội quân cắm trại với Ru-bên là 151. 450 người. Họ sẽ là đơn vị thứ nhì ra khỏi trại.

¹⁷Kế tiếp, lều hội họp sẽ ra từ trại cùng với người Lê-vi đi giữa tất cả các trại. Họ sẽ ra khỏi trại theo đúng thứ tự như lúc vào trại. Mỗi người phải đứng đúng vị trí, theo ngọn cờ của đơn vị mình.

¹⁸Trại quân Ép-ra-im sẽ cắm trại về phía tây lều hội họp. Ê-li-sa-ma con trai Am-mi-hút sẽ là trưởng đội quân Ép-ra-im. ¹⁹Quân số của Ép-ra-im là 40. 500 người.

²⁰Chi phái Ma-na-se sẽ cắm trại kế bên Ép-ra-im. Ga-ma-li-ên con trai Phê-đa-xu sẽ là trưởng đội quân Ma-na-se.

²¹Quân số của Ma-na-se là 32. 200 người.

²²Chi phái Bên-gia-min cắm trại ở kế bên. A-bi-đan con trai Ghi-đê-ôn sẽ là trưởng đội quân Bên-gia-min. ²³Quân số của Bên-gia-min là 35. 400 người.

²⁴Quân số trong tất cả các đội quân cắm trại với Ép-ra-im là 108. 100 người. Họ sẽ là đơn vị thứ ba ra khỏi trại.

²⁵Trại quân Đan sẽ cắm trại quanh ngọn cờ ở phía bắc đền tạm. A-hi-ê-xe con trai A-mi-sa-đai sẽ lãnh đạo con cháu Đan. ²⁶Quân số của Đan là 62. 700 người.

²⁷Chi phái A-se sẽ cắm trại kế bên Đan. Pha-ghi-ên con trai Ốc-ran sẽ lãnh đạo con cháu A-se. ²⁸Quân số của A-se là 41. 500 người.

²⁹Chi phái Nép-ta-li cắm trại kế bên. A-hi-ra con trai Ê-nan sẽ lãnh đạo con cháu Nép-ta-li. ³⁰Quân số của Nép-ta-li là 53. 400 người.

³¹Quân số của tất cả các đội quân cắm trại với Đan là 157. 600 người. Họ sẽ là đơn vị cuối cùng ra khỏi trại cùng với ngọn cờ mình.”

³²Mô-i-se và A-rôn thống kê có 603. 550 người trong các quân đội của Y-sơ-ra-ên theo thị tộc của tổ tiên họ. ³³Nhưng Mô-i-se và A-rôn không thống kê người Lê-vi trong dân Y-sơ-ra-ên, y theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Mô-i-se.

³⁴Dân Y-sơ-ra-ên thực hiện mọi điều mà Đức Giê-hô-va đã phán với Mô-i-se. Họ cắm trại theo ngọn cờ mình, và ra đi theo thị tộc và gia tộc.

3 ¹Đây là dòng dõi của A-rôn và Môi-se khi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se trên Núi Si-nai.

²Tên các con trai của A-rôn là Na-đáp, con trưởng nam, A-bi-hu, Ê-lê-a-xa, và Y-tha-ma.

³Đây là tên các con trai của A-rôn, là những thầy tế lễ đã được chọn và được chỉ định làm chức tế lễ.⁴Nhưng Na-đáp và A-bi-hu chết trước mặt Đức Giê-hô-va khi họ dâng lên Ngài một thứ lửa không được chấp nhận trong hoang mạc Si-nai. Na-đáp và A-bi-hu không có con, nên chỉ Ê-lê-a-xa và Y-tha-ma làm thầy tế lễ cùng với cha là A-rôn.

⁵Đức Giê-hô-va phán với Môi-se,⁶“Hãy đem chi phái Lê-vi đến trình diện thầy tế lễ A-rôn để họ giúp đỡ người.

⁷Họ phải thay mặt A-rôn và cả dân chúng thi hành nhiệm vụ trước lều hội họp. Họ phải hầu việc ở đền tạm.⁸Họ phải coi sóc tất cả đồ đạc trong lều hội họp, và giúp đỡ các chi phái Y-sơ-ra-ên phục vụ đền tạm.

⁹Hãy giao người Lê-vi cho A-rôn và các con trai người. Họ được giao hoàn toàn cho người để giúp người phục vụ dân Y-sơ-ra-ên.¹⁰Người hãy chỉ định A-rôn và các con trai người làm thầy tế lễ, nhưng bất kỳ người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.”

¹¹Đức Giê-hô-va phán với Môi-se,¹²“Này, Ta đã chọn người Lê-vi từ giữa dân Y-sơ-ra-ên để thay thế con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên. Người Lê-vi thuộc về Ta.¹³Tất cả con đầu lòng đều thuộc về Ta. Vào ngày Ta giết hại con đầu lòng ở Ai Cập, Ta đã biệt riêng tất cả con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên, cả con người lẫn động vật. Chúng thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.”

¹⁴Đức Giê-hô-va phán với Môi-se trong hoang mạc Si-nai,¹⁵“Hãy thống kê con cháu Lê-vi theo gia đình và gia tộc. Thống kê mọi người nam từ một tháng tuổi trở lên.”¹⁶Môi-se thống kê họ y theo sự hướng dẫn của Đức Giê-hô-va, như Ngài đã truyền.

¹⁷Tên các con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.

¹⁸Các thị tộc của các con trai Ghệt-sôn là Líp-ni và Si-mê-i.

¹⁹Các thị tộc của con trai Kê-hát là Am-ram, Díp-sa, Hếp-rôn, và U-xi-ên.

²⁰Các thị tộc của con trai Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si. Đây là các thị tộc của người Lê-vi, được liệt kê theo thị tộc.

²¹Các con trai của Ghệt-sôn là Líp-ni và Si-mê-i. Đây là những thị tộc của Ghệt-sôn.²²Tổng số người nam từ một tháng tuổi trở lên là 7. 500 người.²³Các thị tộc của Ghệt-sôn sẽ cắm trại về phía tây đền tạm.

²⁴Ê-li-sa-phát con trai La-ên sẽ lãnh đạo các thị tộc của Ghệt-sôn.²⁵Dòng họ Ghệt-sôn phải coi sóc những tấm màn trong đền tạm dưới mái che lều hội họp. Họ sẽ coi sóc lều, tấm phủ lều, và tấm màn ở lối vào lều hội họp.²⁶Họ sẽ coi sóc các tấm màn nơi hành lang, màn ở cửa vào sân – sân bao quanh nơi thánh và bàn thờ. Họ phải coi sóc các dây căng lều hội họp và mọi thứ trong đó.

²⁷Thị tộc của dòng họ Kê-hát gồm: thị tộc Am-ram, thị tộc Ít-ha, thị tộc Hếp-rôn, và thị tộc U-xi-ên. Các thị tộc này thuộc dòng họ Kê-hát.²⁸Có 8. 600 người từ một tháng tuổi trở lên được thống kê để coi sóc đồ dùng thuộc về Đức Giê-hô-va.²⁹Các gia đình dòng họ Kê-hát phải cắm trại về phía nam đền tạm.

³⁰Ê-li-sa-phan con trai U-xi-ên sẽ lãnh đạo các thị tộc của dòng họ Kê-hát.³¹Họ phải coi sóc chiếc hòm, cái bàn, cây đèn, bàn thờ, những vật thánh được dùng để phục vụ, tấm màn, và mọi việc liên quan.

³²Ê-lê-a-sa con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ chỉ huy những lãnh đạo của chi phái Lê-vi. Người sẽ giám sát những người phụ trách nơi thánh.

³³Hai thị tộc của dòng họ Mê-ra-ri gồm: thị tộc Mách-li và thị tộc Mu-si. Đây là những thị tộc trong dòng họ Mê-ra-ri.³⁴Có 6. 200 người từ một tháng tuổi trở lên được thống kê.³⁵Xu-ri-ên con trai A-bi-hai sẽ lãnh đạo các thị tộc của dòng họ Mê-ra-ri. Họ sẽ cắm trại ở phía bắc đền tạm.

³⁶Con cháu của Mê-ra-ri sẽ coi sóc các tấm ván của đền tạm, thanh ngang, trụ, đế trụ, các vật dụng, và mọi thứ liên quan, bao gồm³⁷trụ và cột trên sân, với đế, cọc, và dây thừng.

³⁸Môi-se và A-rôn cùng các con trai người phải cắm trại phía đông đền tạm, trước lều hội họp, về phía mặt trời mọc. Họ phải chịu trách nhiệm làm trọn công việc ở nơi thánh và công việc của dân Y-sơ-ra-ên. Người ngoài nào đến gần nơi thánh sẽ bị xử tử.

³⁹Môi-se và A-rôn thống kê tất cả người nam từ một tháng tuổi trở lên trong các thị tộc của dòng họ Lê-vi theo như Đức Giê-hô-va đã truyền. Có tổng cộng 22. 000 người.

⁴⁰Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy thống kê tất cả con trưởng nam người Y-sơ-ra-ên từ một tháng tuổi trở lên, và lập danh sách.”⁴¹Người hãy dành người Lê-vi cho ta thay cho tất cả con trưởng nam người Y-sơ-ra-ên. Ta là Đức Giê-hô-va. Và người hãy lấy súc vật của người Lê-vi thay cho con đầu lòng của bảy gia súc trong dân Y-sơ-ra-ên.”

⁴²Môi-se đếm tất cả con trưởng của người Y-sơ-ra-ên như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.⁴³Ông thống kê tất cả con trưởng nam theo tên, từ một tuổi trở lên. Tổng cộng là 22. 273 người.

⁴⁴Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se,⁴⁵“Hãy chọn người Lê-vi thay cho tất cả con đầu lòng của người Y-sơ-ra-ên. Và nhận lấy súc vật của người Lê-vi thay vì súc vật trong dân sự. Người Lê-vi thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.

⁴⁶Người hãy lấy năm siếc-lơ để chuộc từng người trong số 273 con trưởng của người Y-sơ-ra-ên, nhiều hơn số người Lê-vi.⁴⁷Người hãy dùng số siếc-lơ của nơi thánh làm đơn vị đo lường chuẩn. Một siếc-lơ tương đương với hai mươi ghê-ra.⁴⁸Người phải giao tiền chuộc mà người đã trả cho A-rôn và các con trai người.”

⁴⁹Vậy Môi-se thu phần tiền chuộc của những người vượt hơn số người Lê-vi được chuộc.⁵⁰Môi-se gom số tiền từ con trưởng của người Y-sơ-ra-ên. Ông thu được 1. 365 siếc-lơ, theo đơn vị siếc-lơ của nơi thánh.⁵¹Môi-se giao số tiền chuộc cho A-rôn và các con trai người. Môi-se làm mọi điều y theo lời Đức Giê-hô-va, theo lệnh truyền của Ngài.

⁴ Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se và A-rôn, ²“Hãy thống kê số người nam là con cháu dòng họ Kê-hát trong vòng người Lê-vi, theo thị tộc và gia tộc. ³Hãy kiểm kê tất cả người nam từ 30 đến 50 tuổi. Họ phải tham gia đội ngũ phục vụ trong lều hội họp.

⁴Con cháu Kê-hát sẽ coi sóc những vật chí thánh trong lều hội họp.

⁵Trước khi nhổ trại, A-rôn và các con trai người phải vào lều, gỡ tấm màn ngăn nơi chí thánh và nơi thánh và phủ lên hòm giao ước. ⁶Họ sẽ lấy tấm da cá nược phủ lên. Sau đó trải một tấm vải xanh lên trên cùng. Xỏ đòn khiêng vào.

⁷Họ sẽ trải một tấm vải xanh lên bàn đặt bánh trần thiết. Trên đó để đĩa, muống, tô, và bình dùng dâng của lễ quán. Bánh phải luôn được đặt trên bàn. ⁸Họ sẽ dùng một tấm vải đỏ thấm và tấm da cá nược phủ lên chúng. Rồi xỏ đòn khiêng vào bàn.

⁹Họ phải lấy một tấm vải xanh phủ lên cây đèn, các ngọn đèn, kéo cắt tim đèn, khay đựng tàn, và các bình dầu thấp đèn. ¹⁰Họ phải để cây đèn và các đồ phụ tùng vào một cái bao làm bằng da cá nược, rồi đặt lên cáng khiêng.

¹¹Họ phải trải tấm vải xanh lên bàn thờ bằng vàng, rồi lấy một tấm da cá nược phủ lên, sau đó xỏ đòn khiêng.

¹²Họ phải lấy tất cả thiết bị dùng trong nơi thánh và gói lại trong một tấm vải xanh, bọc bằng da cá nược rồi đặt lên cáng khiêng.

¹³Họ phải hốt tro trên bàn thờ và trải lên đó một tấm vải tím. ¹⁴Họ phải đặt tất cả đồ dùng cho bàn thờ lên cáng khiêng. Các đồ dùng này là lư hương, nĩa, xẻng, chén, và mọi đồ dùng khác của bàn thờ. Sau đó dùng tấm da cá nược phủ lên bàn thờ rồi xỏ đòn khiêng vào.

¹⁵Khi A-rôn và các con trai người đã làm xong việc che phủ nơi thánh và các đồ dùng, khi dời trại, con cháu Kê-hát phải đến khuân vác nơi thánh. Nếu ai chạm vào các đồ dùng thánh, ắt sẽ chết. Đây là phần việc của con cháu Kê-hát, họ phải khiêng đồ đạc trong lều hội họp.

¹⁶Ê-lê-a-xa, con trai thầy tế lễ A-rôn, sẽ trông coi dầu thấp đèn. Người phải giám sát việc coi sóc hương thơm, của lễ chay thường xuyên, dầu xức, toàn bộ đèn tạm và mọi thứ bên trong, các đồ dùng và vật thánh.”

¹⁷Đức Giê-hô-va lại phán với Mô-i-se và A-rôn, ¹⁸“Chớ để thị tộc dòng họ Kê-hát bị xóa khỏi người Lê-vi. ¹⁹Đây là điều phải làm để giữ họ sống chứ không chết. Khi họ đến nơi chí thánh, ²⁰tuyệt đối không vào trong để nhìn nơi thánh dù chỉ trong chốc lát, nếu không họ sẽ chết. A-rôn và các con trai ông phải vào trong, sau đó người và các con trai phải giao việc hoặc công tác riêng cho từng người trong họ Kê-hát.”

²¹Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se, ²²“Người cũng hãy thống kê con cháu Ghê-tôn, theo gia tộc và thị tộc. ²³Hãy thống kê người nam từ 30 đến 50 tuổi. Đếm số người có thể tham gia nhóm phục vụ trong lều hội họp.

²⁴Đây là việc của thị tộc Ghê-tôn khi phục vụ và khiêng đồ. ²⁵Họ phải khiêng các tấm màn của đèn tạm, lều hội họp, các tấm phủ, tấm phủ bằng da cá nược, và các tấm màn ở cửa lều hội họp. ²⁶Họ phải mang các tấm màn của sân, màn treo ô cửa của cổng sân, gần đèn tạm và bàn thờ, dây căng lều, và mọi dụng cụ phục vụ. Họ phải đảm nhận bất cứ việc gì liên quan đến những thứ này.

²⁷A-rôn và các con trai người phải chỉ đạo việc phục vụ của con cháu người Ghê-tôn, liên quan đến việc vận chuyển và phục vụ. Người phải giao trách nhiệm cho họ. ²⁸Đây là công tác của thị tộc dòng họ Ghê-tôn nơi lều hội họp.

²⁹Người hãy kiểm tra số con cháu người Mê-ra-ri theo thị tộc và gia tộc, ³⁰từ 30 đến 50 tuổi. Hãy kiểm kê số người sẽ phục vụ trong lều hội họp.

³¹Đây là trách nhiệm và công tác của họ khi phục vụ trong lều hội họp. Họ sẽ coi sóc khung đèn tạm, các thanh ngang, trụ, và đế trụ, ³²cùng với trụ sân, đế trụ, cọc, và dây căng lều, với tất cả các đồ đạc liên quan. Hãy kê khai các vật dụng cần mang.

³³Đây là công việc của thị tộc con cháu Mê-ra-ri liên quan đến lều hội họp, dưới sự chỉ dẫn của Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn.”

³⁴Môi-se, A-rôn và các trưởng dân chúng thống kê con cháu người Kê-hát theo thị tộc và gia tộc.³⁵Họ thống kê những người từ 30 đến 50 tuổi. Họ kiểm kê số người tham gia vào việc phục vụ trong lều hội họp.³⁶Có 2. 750 người tính theo thị tộc.

³⁷Môi-se và A-rôn thống kê tất cả số người trong thị tộc và gia tộc Kê-hát là những người sẽ phục vụ ở lều hội họp. Như vậy, họ vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.

³⁸Con cháu Ghệt-sôn được thống kê theo thị tộc và gia tộc,³⁹từ 30 đến 50 tuổi, tức là những người sẽ tham gia vào việc phục vụ trong lều hội họp.⁴⁰Có tất cả 2. 630 người được thống kê theo thị tộc và gia tộc.

⁴¹Môi-se và A-rôn thống kê tất cả số người trong thị tộc và gia tộc Ghệt-sôn, tức là những người sẽ phục vụ ở lều hội họp. Như vậy, họ vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.

⁴²Con cháu Mê-ra-ri được thống kê theo thị tộc và gia tộc,⁴³từ 30 đến 50 tuổi, tức là những người sẽ tham gia vào việc phục vụ trong lều hội họp.⁴⁴Có tất cả 3. 200 người được thống kê theo thị tộc và gia tộc.

⁴⁵Môi-se và A-rôn thống kê tất cả con cháu dòng họ Mê-ra-ri. Như vậy, họ vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.

⁴⁶Vậy Môi-se, A-rôn và các lãnh đạo của dân Y-sơ-ra-ên thống kê tất cả con cháu người Lê-vi theo thị tộc và gia tộc⁴⁷từ 30 đến 50 tuổi. Họ thống kê số người sẽ tham gia phục vụ trong đền tạm, khuôn vác và coi sóc các hạng mục trong lều hội họp.⁴⁸Tổng cộng có 8. 580 người.

⁴⁹Theo lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, Môi-se thống kê từng người, theo loại hình công việc mà người đó được giao. Ông thống kê họ tùy theo trách nhiệm họ được giao. Như vậy, họ vâng theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.

5¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se,²“Người hãy ra lệnh dân Y-sơ-ra-ên trục xuất những người bị bệnh nhiễm trùng da, nhiễm trùng ra mủ, và người bị ô uế vì đùng vào xác chết ra khỏi trại.³Dù là nam hay nữ, người cũng phải trục xuất họ khỏi trại. Họ không được làm ô uế trại, vì đó là nơi Ta ngự.”⁴Dân Y-sơ-ra-ên làm y như vậy. Họ trục xuất những người ấy khỏi trại, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Mô-i-se. Dân Y-sơ-ra-ên vâng lời Đức Giê-hô-va.

⁵Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se,⁶“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên. Khi một người nam hoặc người nữ phạm bất kỳ tội gì mà người ta thường phạm, và bất trung với Ta, thì người đó có tội.⁷Người phải xưng tội mình đã phạm. Người phải hoàn toàn bồi thường thiệt hại do lỗi mình gây ra và trả thêm một phần năm cho người bị hại.

⁸Nhưng nếu bên bị hại không có thân nhân để nhận bồi thường, thì khoản bồi thường ấy sẽ được nộp cho Ta thông qua thầy tế lễ, cùng với một con chiên đực để chuộc tội cho chính mình.⁹Mọi vật thánh đem đến cho thầy tế lễ, tức là những món dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta, sẽ thuộc về thầy tế lễ.¹⁰Lễ vật thánh mà mỗi người dâng sẽ thuộc về thầy tế lễ. Hễ món chi được đưa cho thầy tế lễ thì sẽ thuộc về người.”

¹¹Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se,¹²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói rằng, ‘Nếu người vợ nào bỏ chồng mình và phạm tội phản bội người đó.

¹³Nếu có một người nam khác ngủ với nàng. Trong trường hợp đó, nàng bị ô uế. Ngay cả nếu chồng nàng không thấy hoặc không biết, và thậm chí cũng không ai bắt quả tang nàng phạm tội và không ai làm chứng chống lại nàng,¹⁴người chồng vẫn có thể nổi ghen vì vợ mình bị ô uế. Tuy vậy, người chồng có thể nổi ghen sai lầm khi vợ mình không bị ô uế.

¹⁵Trong những trường hợp đó, chồng phải dẫn vợ mình đến gặp thầy tế lễ. Người phải đem theo một cửa lễ quán để chuộc tội cho nàng. Cũng phải đem một phần mười ê-pha bột lúa mạch. Người không được đổ dầu hay nhũ hương lên trên bởi đó là cửa lễ chay về sự ghen tuông, của lễ tượng trưng xác định tội lỗi.

¹⁶Thầy tế lễ sẽ đem nàng đến gần và để nàng đứng trước mặt Đức Giê-hô-va.¹⁷Thầy tế lễ sẽ lấy một cái bình nước thánh rồi lấy bụi trên nền đền tạm, sau đó bỏ bụi vào nước.

¹⁸Thầy tế lễ sẽ đặt người nữ đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Nàng phải cởi khăn trùm đầu và xõa tóc. Thầy tế lễ sẽ trao cửa lễ chay vào tay nàng như một dấu chỉ. Đây là cửa lễ chay về sự ghen tuông. Thầy tế lễ sẽ cầm nước đắng pha bụi có sự nguyên rửa.¹⁹Thầy tế lễ sẽ bắt nàng thề. Sau đó nói với nàng, “Nếu không có người nam nào đã ngủ với bà, và nếu bà không mất nét và phạm tội bất khiết, thì bà chắc chắn sẽ không bị hại bởi nước đắng nguyên rửa này.

²⁰Nhưng nếu bà, là một phụ nữ có chồng, đã ngoại tình, nếu bà bị ô uế, và nếu có người nam nào đã ngủ với bà...”²¹Bấy giờ thầy tế lễ phải bắt nàng thề độc, và người phải nói tiếp cùng nàng, “...thì Đức Giê-hô-va sẽ khiến bà trở nên một sự rửa sả đến nỗi người ta sẽ biết điều đó. Việc này sẽ xảy đến nếu Đức Giê-hô-va khiến bà ốm lòi hông và phình bụng.”²²Nước đắng rửa sả này sẽ vào thâm vào bụng bà, làm bà phình bụng và ốm lòi hông.” Người nữ phải trả lời, “Vâng, nguyện đúng như vậy nếu tôi có tội.”

²³Thầy tế lễ phải viết những lời rửa sả này trên một cuộn giấy, sau đó rửa các lời nguyện ấy trong nước đắng.

²⁴Thầy tế lễ sẽ bảo người nữ uống nước đắng mang lời rửa đó. Nước có lời rửa sả sẽ vào trong cơ thể nàng và gây đắng hơn.²⁵Thầy tế lễ sẽ lấy cửa lễ chay về sự ghen tuông khỏi tay nàng. Người sẽ gởi cửa lễ chay trước mặt Đức Giê-hô-va, và đem đến bàn thờ.²⁶Thầy tế lễ sẽ lấy một nắm cửa lễ chay, tức là một phần trong đó, rồi thiêu trên bàn thờ. Sau đó người phải đưa nước đắng cho người nữ uống.

²⁷Khi người đưa nước cho nàng uống, nếu nàng bị ô uế vì đã phạm tội bất chánh với chồng mình, thì nước rửa sả sẽ thâm trong người nàng và làm nàng cay đắng hơn. Bụng nàng sẽ phình bấp đùi cũng teo, nàng sẽ bị rửa sả giữa dân mình.²⁸Nhưng nếu nàng không bị ô uế và còn thanh sạch, thì nàng sẽ được tự do. Nàng sẽ có thể sinh con.

²⁹Đây là luật về sự ghen tuông, áp dụng cho người nữ nào ngoại tình và bị ô uế.³⁰Đây là luật quy định cho người chồng nổi tính ghen khi người ghen vợ mình. Người sẽ đem người nữ đến trước mặt Đức Giê-hô-va, và thầy tế lễ sẽ làm cho nàng tất cả mọi điều được mô tả trong luật ghen tuông này.

³¹Người sẽ vô can vì đã dẫn vợ mình đến gặp thầy tế lễ. Còn người nữ đó sẽ gánh lấy tội lỗi mình.

6¹ Đức Giê-hô-va phán với Môi-se,²“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng, Khi một người nam hay một người nữ dâng mình cho Đức Giê-hô-va bằng lời khấn nguyện Na-xi-rê,³ thì người phải kiêng rượu và thức uống làm cho say. Người không được uống giấm làm bằng rượu hoặc đồ uống say. Người không được uống bất cứ nước nho, cũng không được ăn trái nho tươi hay nho khô nào.⁴ Trong suốt thời gian người biệt riêng cho Ta, người không được ăn sản phẩm nào làm từ quả nho, gồm những món làm từ hạt hay vỏ nho.

⁵Trong suốt thời gian người giữ lời hứa nguyện biệt riêng, người sẽ không dùng dao cạo đầu cho đến mãn kỳ hạn dâng mình cho Đức Giê-hô-va. Người phải dâng mình cho Đức Giê-hô-va. Người phải để tóc mọc dài trên đầu.

⁶Trong suốt thời gian biệt riêng mình cho Đức Giê-hô-va, người không được đến gần xác chết.⁷ Người chớ để chính mình bị ô uế dù cha, mẹ, anh em, hoặc chị em người qua đời. Ấy là vì người biệt riêng mình cho Đức Chúa Trời, vì mọi người đều có thể thấy sự hứa nguyện đó qua mái tóc dài của người.⁸ Trong thời gian biệt riêng mình, người là người thánh được dành riêng cho Đức Giê-hô-va.

⁹Nếu bỗng dưng có ai chết bên cạnh người và làm ô uế người, thì người phải cạo đầu trong ngày tẩy uế, tức vào ngày thứ bảy. Đó là lúc người phải cạo đầu mình.

¹⁰Qua ngày thứ tám, người phải đem một cặp bồ câu hay một cặp bồ câu con đến cho thầy tế lễ ở cửa lều hội họp.

¹¹Thầy tế lễ sẽ dâng một con chim làm của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu. Hai của lễ này sẽ chuộc tội cho người do người đã phạm tội vì ở gần xác chết. Trong chính ngày đó, người phải tái dâng mình cho Đức Giê-hô-va.

¹²Người phải tái dâng mình cho Đức Giê-hô-va khi đến kỳ biệt riêng. Người phải đem một con chiên đực một tuổi đến làm của lễ chuộc tội. Thời gian trước kia người bị ô uế sẽ không được tính, vì người đã bị ô uế đang khi dâng mình cho Đức Chúa Trời.

¹³Đây là quy định dành cho người Na-xi-rê khi mãn hạn thời gian biệt riêng. Người phải được đưa đến cửa lều hội họp.¹⁴Người sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va. Người sẽ dâng một con chiên đực một tuổi toàn vẹn làm của lễ thiêu. Người sẽ dâng một con chiên cái một tuổi toàn vẹn làm của lễ chuộc tội. Người sẽ dâng một con chiên đực toàn vẹn làm của lễ thù ân.

¹⁵Người cũng sẽ đem đến một giỏ bánh không men, gồm bánh làm bằng bột mịn trộn dầu, bánh xốp không men có phết dầu, cùng với của lễ chay và của lễ quán.

¹⁶Thầy tế lễ sẽ dâng trước mặt Đức Giê-hô-va. Người phải dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu.¹⁷Với giỏ bánh không men, người sẽ dâng con chiên đực làm của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ cũng sẽ dâng của lễ chay và của lễ quán.

¹⁸Trước cửa lều hội họp, người Na-xi-rê phải cạo đầu sau khi đã dâng mình cho Đức Chúa Trời. Người phải lấy tóc đã cạo bỏ vào lửa dưới của lễ thù ân.

¹⁹Thầy tế lễ sẽ lấy cái vai con chiên đực đã luộc, một ổ bánh không men trong giỏ, và một bánh xốp không men. Người sẽ đặt chúng vào tay của người Na-xi-rê sau khi đã cạo đầu.²⁰Thầy tế lễ phải giơ cao các món đó như thể đưa lên trước mặt Đức Giê-hô-va và dâng cho Ngài. Đây là món thánh thuộc về thầy tế lễ, gồm cái ức và đùi được dâng. Sau đó, người Na-xi-rê có thể uống rượu.

²¹Đây là luật lệ về người Na-xi-rê nào thề nguyện hứa dâng cho Đức Giê-hô-va. Dù người dâng thứ gì, người cũng phải có nghĩa vụ với lời khấn nguyện của mình để giữ lời hứa nguyện qua luật dành cho người Na-xi-rê.”

²²Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se,²³“Hãy nói với A-rôn và các con trai người. ‘Người phải chúc phước dân Y-sơ-ra-ên như vậy. Người phải nói rằng,²⁴“Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước và gìn giữ người.

²⁵ Nguyện Đức Giê-hô-va tỏ sáng trên người chăm nom người, và tỏ lòng nhân từ với người.

²⁶ Nguyện Đức Giê-hô-va đoái đến người và ban sự bình an cho người”

²⁷Họ phải nhân danh Ta mà chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy. Rồi Ta sẽ ban phước cho họ.”

7 Vào ngày Môi-se hoàn tất việc dựng đền tạm, ông xức dầu cho đền tạm và dâng cho Đức Giê-hô-va, cùng với mọi vật dụng trong đền. Bàn thờ và mọi đồ dùng của bàn thờ cũng được ông xức dầu và dâng cho Đức Giê-hô-va.² Hôm đó, các lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên, các trưởng gia tộc, đều dâng lễ vật. Họ là lãnh đạo của các chi phái. Họ đã tham gia phụ giúp việc thống kê dân số.³ Họ đem lễ vật của mình đến trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ đem sáu cỗ xe bò có mui và mười hai con bò đực. Cứ mỗi hai lãnh đạo thì đem một xe bò, và mỗi lãnh đạo đem một con bò đực. Họ dâng các lễ vật này ở trước đền tạm.

⁴Sau đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se,⁵“Hãy nhận các lễ vật của họ để dùng cho việc ở lều hội họp. Hãy đưa lễ vật cho người Lê-vi, trao cho mỗi người tùy theo nhu cầu công việc mình.”

⁶Môi-se nhận các cỗ xe bò và bò đực rồi trao cho người Lê-vi.⁷ Ông trao hai cỗ xe bò và bốn con bò đực cho con cháu Ghê-tôn tùy theo nhu cầu công việc của họ.⁸ Ông trao bốn cỗ xe bò và tám con bò đực cho con cháu Mê-ra-ri, dưới sự coi sóc của Y-tha-ma, con thầy tế lễ A-rôn, tùy theo nhu cầu công việc của họ.

⁹Nhưng ông không trao món nào cho con cháu Kê-hát, vì công việc của họ có liên quan đến những vật thuộc về Đức Giê-hô-va mà họ phải khiêng trên vai.

¹⁰Các lãnh đạo dâng lễ vật để cung hiến bàn thờ vào ngày Môi-se xức dầu cho bàn thờ. Các lãnh đạo dâng lễ vật mình ở phía trước bàn thờ.¹¹ Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, “Mỗi lãnh đạo phải dâng lễ vật vào đúng ngày của mình để dùng vào việc cung hiến bàn thờ.”

¹²Ngày thứ nhất, Nát-sôn, con trai A-mi-na-đáp thuộc chi phái Giu-đa đến dâng lễ vật.¹³ Lễ vật của ông là một đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siclơ và một cái bát bằng bạc nặng 70 siclơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.¹⁴ Cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siclơ chứa đầy hương thơm.

¹⁵Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một con chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.¹⁶ Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.¹⁷ Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Nát-sôn, con trai A-mi-na-đáp.

¹⁸Ngày thứ nhì, Na-tha-na-ên, con trai Xu-a, trưởng chi tộc Y-sa-ca, đến dâng lễ vật.¹⁹ Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siclơ và một bát bằng bạc nặng 70 siclơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.

²⁰Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siclơ chứa đầy hương thơm.²¹ Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một con chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.²² Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.²³ Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Na-tha-na-ên, con trai Xu-a.

²⁴Ngày thứ ba, Ê-li-áp, con trai Hê-lôn, trưởng chi phái Sa-bu-lôn, đến dâng lễ vật.²⁵ Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siclơ và một bát bằng bạc nặng 70 siclơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.²⁶ Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siclơ chứa đầy hương thơm.

²⁷Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một con chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.²⁸ Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.²⁹ Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Ê-li-áp, con trai Hê-lôn.

³⁰Ngày thứ tư, Ê-li-xu, con trai Sê-đêu, trưởng chi phái Ru-bên, đến dâng lễ vật.³¹ Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siclơ và một bát bằng bạc nặng 70 siclơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.³² Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siclơ chứa đầy hương thơm.

³³Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một con chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.³⁴ Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.³⁵ Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của Ê-li-xu, con trai Sê-đêu.

³⁶Ngày thứ năm, Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-sa-đai, trưởng chi phái Si-mê-ôn, đến dâng lễ vật.³⁷ Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siclơ và một bát bằng bạc nặng 70 siclơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.³⁸ Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siclơ chứa đầy hương thơm.

³⁹Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một con chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁴⁰ Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁴¹ Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-sa-đai.

⁴²Ngày thứ sáu, Ê-li-a-sáp, con trai Đê-u-ên, trưởng chi phái Gát, đến dâng lễ vật.⁴³Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.⁴⁴Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siéc-lơ chứa đầy hương thơm.

⁴⁵Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁴⁶Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁴⁷Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Ê-li-a-sáp con trai Đê-u-ên.

⁴⁸Ngày thứ bảy, Ê-li-sa-ma, con trai Am-mi-hút, trưởng chi phái Ép-ra-im, đến dâng lễ vật.⁴⁹Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.⁵⁰Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siéc-lơ chứa đầy hương thơm.

⁵¹Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁵²Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁵³Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của Ê-li-sa-ma, con trai Am-mi-hút.

⁵⁴Ngày thứ tám, Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đa-xu, trưởng chi phái Ma-na-se, đến dâng lễ vật.⁵⁵Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.⁵⁶Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siéc-lơ chứa đầy hương thơm.

⁵⁷Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁵⁸Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁵⁹Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đa-xu.

⁶⁰Ngày thứ chín, A-bi-đan, con trai Ghi-đê-ôn, trưởng chi phái Bên-gia-min, đến dâng lễ vật.⁶¹Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.⁶²Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siéc-lơ chứa đầy hương thơm.

⁶³Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁶⁴Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁶⁵Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của A-bi-đan, con trai Ghi-đê-ôn.

⁶⁶Ngày thứ mười, A-hi-ê-xe, con trai Am-mi-sa-đai, trưởng chi phái Đan, đến dâng lễ vật.⁶⁷Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.⁶⁸Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siéc-lơ chứa đầy hương thơm.

⁶⁹Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁷⁰Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁷¹Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của A-hi-ê-xe con trai Am-mi-sa-đai.

⁷²Ngày thứ mười một, Pha-ghi-ên, con trai Ốc-ran, trưởng chi phái A-se, đến dâng lễ vật.⁷³Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.⁷⁴Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siéc-lơ chứa đầy hương thơm.

⁷⁵Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁷⁶Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁷⁷Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Pha-ghi-ên, con trai Ốc-ran.

⁷⁸Ngày thứ mười hai, A-hi-ra con trai Ê-nan, trưởng chi phái Nép-ta-li, đến dâng lễ vật.⁷⁹Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.⁸⁰Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siéc-lơ chứa đầy hương thơm.

⁸¹Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi.⁸²Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁸³Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của A-hi-ra, con trai Ê-nan.

⁸⁴Các lãnh đạo Y-sơ-ra-ên dâng tất cả những lễ vật này vào ngày Mô-i-se xức dầu cho bàn thờ. Họ dâng mười hai đĩa gỗ bằng bạc, mười hai cái bát bằng bạc, và mười hai cái đĩa bạc.⁸⁵Mỗi đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siéc-lơ và mỗi bát nặng 70 siéc-lơ. Tất cả các vật dụng nặng 2. 400 siéc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh.

⁸⁶Mỗi cái trong số mười hai đĩa bạc đựng đầy hương thơm nặng 10 siéc-lơ theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Tất cả đĩa vàng nặng 120 siéc-lơ.

⁸⁷Họ dâng của lễ chay gồm mười hai con bò đực tơ, mười hai con chiên đực, và mười hai con chiên đực một tuổi. Họ dâng của lễ chay. Họ dâng mười hai con dê đực làm của lễ chuộc tội.⁸⁸Từ trong bầy gia súc của họ, họ dâng hai mươi bốn con bò đực tơ, sáu mươi con chiên đực, sáu mươi con dê đực, và sáu mươi con chiên đực một tuổi làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật được dâng trong buổi cung hiến bàn thờ khi bàn thờ được xúc dầu.

⁸⁹Khi Môi-se vào trong lều hội họp để nói chuyện với Đức Giê-hô-va, ông nghe có tiếng Ngài phán cùng ông. Đức Giê-hô-va phán với ông từ trên nắp thi ân đậy hòm giao ước, từ giữa hai ché-ru-bim. Ngài phán với ông.

8¹ Đức Giê-hô-va phán với Môi-se,²“Hãy nói với A-rôn. Hãy nói rằng, ‘Khi anh thấp sáng bảy ngọn đèn, chúng phải tỏa sáng phía trước cây đèn.’”

³A-rôn làm y như vậy. Ông thấp sáng các ngọn đèn trên cây đèn để soi sáng ở phía trước, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.⁴Cây đèn được làm như vậy: Đức Giê-hô-va đã cho Môi-se thấy kiểu mẫu của cây đèn: từ đế cho đến đầu cây đèn được làm bằng vàng dát mỏng, kèm theo hoa đèn làm bằng vàng dát mỏng.

⁵Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se,⁶“Hãy chọn người Lê-vi từ trong dân Y-sơ-ra-ên và tẩy sạch họ.

⁷Hãy tẩy sạch họ như vậy: Rưới nước chuộc tội lên họ. Bỏ họ cạo lông toàn thân, giặt sạch quần áo, để họ được tinh sạch.⁸Sau đó, họ sẽ đem đến một con bò đực tơ và của lễ chay làm bằng bột mịn tẩm dầu. Bỏ họ đem đến một con bò đực tơ khác làm của lễ chuộc tội.

⁹Dẫn người Lê-vi đến trước lều hội họp, trước mặt toàn thể dân chúng Y-sơ-ra-ên.¹⁰Đem người Lê-vi đến trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên sẽ đặt tay lên người Lê-vi.¹¹A-rôn phải thay mặt dân Y-sơ-ra-ên dâng người Lê-vi trước mặt Ta, trình dâng họ như thể dâng họ lên cao trước mặt mình. Người sẽ làm như vậy để người Lê-vi phục vụ Ta.

¹²Người Lê-vi phải đặt tay lên đầu các con bò đực tơ. Người phải dâng một con bò đực tơ làm của lễ chuộc tội và một con bò đực tơ khác làm của lễ thiêu cho Ta, dâng chuộc tội cho người Lê-vi.¹³Hãy dẫn người Lê-vi đến trước mặt A-rôn và các con trai người, và dâng họ như một của lễ dâng lên Ta.

¹⁴Như vậy, người sẽ biệt riêng người Lê-vi từ trong dân Y-sơ-ra-ên. Người Lê-vi thuộc về Ta.

¹⁵Sau đó, người Lê-vi sẽ vào phục vụ trong lều hội họp. Người phải tẩy sạch họ. Người phải dâng họ lên Ta như một của lễ.

¹⁶Người hãy làm như vậy, vì họ hoàn toàn thuộc về Ta từ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Con đầu lòng của con cháu Y-sơ-ra-ên đều thuộc về Ta. Ta đã chọn người Lê-vi cho chính Ta.¹⁷Mọi con đầu lòng từ dân Y-sơ-ra-ên đều thuộc về Ta, cả con đầu lòng của loài người và súc vật. Chính Ta đã biệt riêng họ trong ngày Ta đoạt mạng sống của các con đầu lòng trong xứ Ai Cập.

¹⁸Ta đã chọn người Lê-vi từ giữa dân Y-sơ-ra-ên thay cho tất cả con đầu lòng.¹⁹Ta đã giao người Lê-vi như một món quà cho A-rôn và các con trai người. Ta đã chọn họ từ giữa dân Y-sơ-ra-ên để thực thi công việc của người Y-sơ-ra-ên trong lều hội họp. Ta đã ban cho họ người Lê-vi để chuộc tội dân Y-sơ-ra-ên hầu cho sẽ không có tai họa nào làm tổn hại dân chúng khi họ đến gần nơi thánh.”

²⁰Môi-se, A-rôn, và cả dân chúng dân Y-sơ-ra-ên đều làm y như vậy cho người Lê-vi. Họ làm mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã phán truyền cho Môi-se về người Lê-vi. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như vậy.²¹Người Lê-vi tự làm sạch mình khỏi tội lỗi bằng cách giặt quần áo. A-rôn trình dâng họ như một của lễ lên Đức Giê-hô-va và chuộc tội cho họ, dâng làm họ tinh sạch.

²²Sau đó, người Lê-vi bước vào trong lều hội họp để phục vụ trước mặt A-rôn và trước mặt các con trai của A-rôn. Đây là điều như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se về người Lê-vi. Họ đối xử với tất cả người Lê-vi y như vậy.

²³Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se,²⁴“Đây là lệnh cho người Lê-vi nào từ 25 tuổi trở lên. Họ phải tham gia phục vụ trong lều hội họp.

²⁵Họ sẽ nghỉ ngơi khi được 50 tuổi. Khi đó, họ không còn phục vụ nữa.²⁶Họ có thể giúp anh em mình tiếp tục làm việc trong lều hội họp, nhưng họ không còn phải phục vụ nữa. Người hãy hướng dẫn người Lê-vi về các vấn đề này.”

9¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong hoang mạc Si-nai, vào tháng giêng năm thứ nhì sau khi dân sự đã ra khỏi xứ Ai Cập. Ngài phán rằng,²“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên giữ Lễ Vượt qua theo giờ đã định trong năm.³Vào ngày mười bốn tháng này, lúc chạng vạng, các người phải giữ Lễ Vượt qua theo thì giờ đã định. Các người phải giữ Lễ Vượt qua, tuân thủ mọi quy định, và vâng giữ mọi luật lệ về lễ ấy.”

⁴Vậy, Môi-se bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng họ phải giữ Lễ Vượt Qua.⁵Như vậy, họ giữ Lễ Vượt qua vào tháng giêng, nhằm ngày mười bốn, lúc chạng vạng, trong hoang mạc Si-nai. Dân Y-sơ-ra-ên vâng theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã truyền phải làm qua Môi-se.

⁶Có mấy người bị ô uế do đụng đến xác chết. Họ không thể giữ Lễ Vượt qua vào ngày đó. Họ đến gặp Môi-se và A-rôn ngay hôm ấy.⁷Họ thưa với Môi-se, “Chúng tôi bị ô uế vì đụng đến xác chết. Sao các ông không cho chúng tôi dâng lễ vật cho Đức Giê-hô-va theo giờ đã định với dân Y-sơ-ra-ên?”

⁸Môi-se trả lời, “Hãy đợi tôi hỏi ý Đức Giê-hô-va về trường hợp của các ông.”

⁹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se,¹⁰“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Nếu có ai giữa các người hoặc con cháu các người bị ô uế vì đụng đến xác chết, hoặc đang đi đường xa, thì người vẫn có thể giữ Lễ Vượt qua cho Đức Giê-hô-va.’

¹¹Họ phải giữ Lễ Vượt qua vào ngày mười bốn tháng hai lúc chạng vạng. Họ phải ăn với bánh không men và rau đắng.¹²Không được chứa lại thứ gì đến sáng hôm sau cũng không được làm gãy xương của con vật. Họ phải giữ các luật lệ về Lễ Vượt qua.

¹³Nhưng ai tinh sạch và không bận đi xa, lại không giữ Lễ Vượt qua, người đó sẽ bị loại khỏi dân sự mình vì không dâng lễ vật theo yêu cầu của Đức Giê-hô-va vào đúng thời gian đã định. Người sẽ mang lấy tội lỗi mình.

¹⁴Nếu một khách lạ sống giữa các người và giữ Lễ Vượt qua vì tôn kính Đức Giê-hô-va, người phải giữ Lễ và làm mọi điều Ngài truyền, tuân thủ các quy tắc của Lễ Vượt qua, và giữ luật lệ liên quan. Người ngoại quốc và tất cả những ai sinh ra trong xứ người phải giữ luật lệ tương tự.”

¹⁵Trong ngày dựng đền tạm, mây bao phủ đền tạm, tức lều chứa các bảng giao ước. Vào buổi chiều, mây phủ như lửa trên đền tạm cho đến sáng.¹⁶Quang cảnh đó cứ tiếp diễn như vậy. Mây phủ đền tạm và tựa như lửa vào ban đêm.¹⁷Hễ khi nào mây được cất lên khỏi lều, dân Y-sơ-ra-ên sẽ lên đường. Hễ mây dừng lại ở nơi nào, dân sự sẽ hạ trại tại đó.

¹⁸Theo lệnh của Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên di chuyển, và theo lệnh của Ngài, họ sẽ hạ trại. Họ sẽ ở lại trại mình trong lúc mây phủ trên đền tạm.¹⁹Khi mây phủ trên đền tạm lâu ngày, dân Y-sơ-ra-ên cũng tuân theo sự hướng dẫn của Đức Giê-hô-va, không đi đâu cả.

²⁰Đôi khi mây phủ trên đền tạm chỉ vài ngày. Khi đó, họ sẽ tuân lệnh của Đức Giê-hô-va – họ nhổ trại và đi tiếp theo lệnh của Ngài.²¹Có khi mây dừng trại từ chiều tối đến sáng. Sáng hôm sau, khi đám mây cất lên, họ lại nhổ trại lên đường. Bất kể mây dừng lại một hay hai ngày, họ cũng ở lại, và họ chỉ đi tiếp khi nào mây được cất lên.

²²Nếu mây phủ trên đền tạm trong hai ngày, một tháng, hay một năm, hoặc lâu hơn, dân Y-sơ-ra-ên cũng sẽ ở trong trại mình và không đi đâu cả. Nhưng hễ khi nào đám mây được cất lên, họ sẽ lại lên đường.²³Họ hạ trại theo lệnh của Đức Giê-hô-va, và họ lên đường theo lệnh của Ngài. Họ vâng phục mệnh lệnh Đức Giê-hô-va phán qua Môi-se.

10 ¹Đức Giê-hô-va phán với Môi-se rằng, ²“Hãy làm hai cái kèn bằng bạc dát mỏng. Người hãy dùng kèn để triệu tập dân chúng và truyền cho họ dời trại mình.

³Các thầy tế lễ phải thổi kèn triệu tập cả dân chúng đến trước mặt người ở cửa lều hội họp. ⁴Nếu thầy tế lễ chỉ thổi một cây kèn, thì các lãnh đạo, các trưởng chi phái trong dân Y-sơ-ra-ên, phải tập họp lại bên người. ⁵Khi người thổi một tiếng kèn lớn, các trại ở phía đông sẽ di chuyển.

⁶Khi người thổi một tiếng kèn lớn lần thứ nhì, các trại ở phía nam sẽ di chuyển. Họ sẽ thổi một tiếng kèn lớn báo hiệu phải lên đường. ⁷Khi dân chúng nhóm lại, hãy thổi kèn, nhưng chớ thổi to.

⁸Các con trai của thầy tế lễ A-rôn phải thổi kèn. Đây sẽ luôn luôn là quy định đời đời dành cho người con cháu người.

⁹Khi các người xuất trận trong xứ mình chống lại kẻ thù áp bức, các người phải thổi kèn báo động. Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, sẽ nhớ đến các người và giải cứu các người khỏi kẻ thù.

¹⁰Ngoài ra, vào ngày vui mừng, trong các lễ hội trọng thể và vào đầu tháng, các người phải thổi kèn khi dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Các của lễ này sẽ khiến các người được Ta, Đức Chúa Trời của các người, ghi nhớ.”

¹¹Năm thứ hai, ngày hai mươi tháng hai, đám mây được cất lên khỏi đền tạm giao ước. ¹²Dân Y-sơ-ra-ên tiếp tục di chuyển từ hoang mạc Si-nai. Đám mây dừng lại ở hoang mạc Pha-ran. ¹³Họ lên đường lần đầu tiên theo lệnh của Đức Giê-hô-va truyền qua Môi-se.

¹⁴Ngon cờ của trại Giu-đa đi trước, theo sau là các đơn vị quân đội. Nát-sôn, con trai A-mi-na-đáp, chỉ huy quân Giu-đa. ¹⁵Na-tha-na-ên, con trai Xu-a, chỉ huy quân đội của chi phái Y-sa-ca. ¹⁶Ê-li-áp, con trai Hê-lôn, chỉ huy quân đội của chi phái Sa-bu-lôn.

¹⁷Con cháu Ghê-tôn và Mê-ra-ri chuyên về công việc đền tạm, họ tháo dỡ đền tạm và tiếp tục di chuyển.

¹⁸Kế tiếp, đơn vị quân đội ở trại Ru-bên lên đường theo ngọn cờ mình. Ê-li-xu, con trai Sê-đêu, chỉ huy quân Ru-bên. ¹⁹Sê-lu-mi-ên con trai Xu-ri-sa-đai chỉ huy đoàn quân của chi phái Si-mê-ôn. ²⁰Ê-li-a-sáp, con trai Đê-u-ên, chỉ huy quân đội của chi phái Gát.

²¹Người Kê-hát ra đi. Họ đem theo các vật thánh. Những người khác sẽ dựng đền tạm trước khi người Kê-hát đến trại tiếp theo.

²²Kế đó là các đơn vị quân đội ra đi dưới ngọn cờ chi phái Ép-ra-im. Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút chỉ huy quân Ép-ra-im. ²³Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đa-xu, chỉ huy quân đội của chi phái Ma-na-se. ²⁴A-bi-đan, con trai Ghi-đê-ôn, chỉ huy quân đội của chi phái Bên-gia-min.

²⁵Cuối cùng là các toán quân dưới ngọn cờ của chi phái Đan ra đi. A-hi-ê-xe con trai A-mi-sa-đai chỉ huy quân đội của chi phái Đan. ²⁶Pha-ghi-ên, con trai Ốc-ran, chỉ huy quân đội của chi phái A-se. ²⁷A-hi-ra, con trai Ê-nan, chỉ huy quân đội của chi phái Nép-ta-li. ²⁸Đây là thứ tự mà các toán quân của người Y-sơ-ra-ên phải thực hiện khi khởi hành.

²⁹Môi-se nói với Hô-báp con trai Rê-u-ên người Mi-đi-an. Rê-u-ên là cha vợ của Môi-se. Môi-se thưa với Hô-báp, “Chúng tôi đang đi đến nơi mà Đức Giê-hô-va đã mô tả. Đức Giê-hô-va phán, ‘Ta sẽ ban xứ đó cho người.’ Xin anh hãy đi với chúng tôi. Chúng tôi sẽ đối xử tử tế với anh. Đức Giê-hô-va đã hứa sẽ ban phước cho Y-sơ-ra-ên.”

³⁰Nhưng Hô-báp trả lời Môi-se, “Tôi sẽ không đi với các anh đâu. Tôi sẽ trở về xứ mình và sống với bà con mình.”

³¹Môi-se đáp, “Xin anh đừng rời khỏi chúng tôi. Anh biết chỗ nào có thể hạ trại trong hoang mạc này. Anh sẽ trông chừng cho chúng tôi. ³²Nếu anh đi cùng chúng tôi, chúng tôi sẽ đối xử tốt với anh như Đức Giê-hô-va làm cho chúng tôi.”

³³Họ đi từ núi của Đức Giê-hô-va trong ba ngày. Hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đi trước họ trong ba ngày để tìm nơi cho họ nghỉ ngơi. ³⁴Đám mây của Đức Giê-hô-va che phủ họ vào ban ngày khi họ dời trại.

³⁵Hễ khi nào chiếc hòm lên đường, Môi-se sẽ nói, “Đức Giê-hô-va ơi, xin Ngài chỗi dậy. Xin Chúa đánh tan kẻ thù Ngài. Khiến những kẻ ghét Ngài chạy trốn khỏi Ngài.”

³⁶Hễ khi nào chiếc hòm dừng lại, Môi-se sẽ nói, “Đức Giê-hô-va ơi, xin Ngài trở lại cùng hàng ngàn dân Y-sơ-ra-ên.”

11 ¹Bấy giờ, dân sự phàn nàn về những khó khăn của họ, và Đức Giê-hô-va đã nghe điều đó. Đức Giê-hô-va nghe tiếng phàn nàn của dân sự, Ngài giận. Lửa của Đức Giê-hô-va nổi bùng lên ở giữa họ và thiêu hủy các lều ở bìa trại.²Dân sự kêu cầu Môi-se, Môi-se cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va, thì lửa ngưng cháy.³Người ta gọi nơi đó là Ta-bê-ra, vì lửa của Đức Giê-hô-va đã cháy giữa họ.

⁴Một số dân ngoại quốc bắt đầu cắm trại với con cháu Y-sơ-ra-ên. Họ thêm muốn đồ ăn ngon hơn. Vậy dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu khóc lóc và than rằng, “Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt?”⁵Chúng tôi nhớ hồi còn ăn cá ở Ai Cập, dưa chuột, dưa gang, củ kiệu, củ hành, và củ tỏi.⁶Bây giờ chúng tôi yếu sức. Chẳng có gì ăn ngoại trừ ma-na.”

⁷Ma-na giống như hạt cây rau mùi, trông như nhựa cây.⁸Dân sự đi ra lượm ma-na. Họ nghiền bằng cối xay, giã nát bằng cối, nấu trong nồi, và chế biến thành bánh. Bánh có vị như dầu ô-liu tươi.

⁹Khi sương giáng trên trại vào ban đêm, ma-na cũng rơi xuống.

¹⁰Môi-se nghe tiếng dân sự khóc lóc trong gia đình họ, và họ đứng nơi cửa lều. Đức Giê-hô-va rất giận, và dưới cái nhìn của Môi-se thì lời phàn nàn của họ là sai.

¹¹Môi-se thưa với Đức Giê-hô-va, “Sao Chúa bạc đãi tôi tớ Ngài? Sao Ngài không hài lòng con? Ngài bắt con mang lấy gánh nặng của đoàn dân này.¹²Có phải con mang thai dân này chẳng? Có phải con sinh ra họ để rồi Ngài bảo con rằng, ‘Hãy bồng ẵm họ trong lòng như cha bồng đứa trẻ?’ Lẽ nào con phải bồng ẵm họ vào xứ mà Ngài đã hứa với tổ tiên họ?

¹³Con kiếm đâu ra thịt cho dân này? Họ khóc lóc trước mặt con và nói rằng, ‘Hãy cho chúng tôi ăn thịt.’¹⁴Một mình con không thể nào chịu đựng nổi dân này. Quá sức con rồi.¹⁵Vì Ngài đối xử con như vậy, xin hãy giết con, nếu Ngài nhân từ, xin Ngài cất khỏi con nỗi khổ này.”

¹⁶Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy đem đến cho ta bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên. Hãy chắc chắn đó là các trưởng lão và quan chức trong dân. Hãy đem họ đến lều hội họp đứng cùng ngươi.¹⁷Ta sẽ ngự xuống và nói chuyện với ngươi tại đó. Ta sẽ lấy một phần Thần Ta đang ngự trên ngươi và đặt lên họ. Họ sẽ cùng gánh nặng của dân này với ngươi. Ngươi sẽ không phải gánh một mình nữa.

¹⁸Hãy nói với dân sự, “Hãy dọn mình ra thánh cho ngày mai. Các ngươi sẽ được ăn thịt, vì Đức Giê-hô-va đã nghe tiếng than khóc của các ngươi. Các ngươi nói, ‘Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt? Chúng tôi đã ăn thịt hồi còn ở Ai Cập.’” Vậy Đức Giê-hô-va sẽ cho các ngươi ăn thịt, các ngươi sẽ được ăn thịt.¹⁹Các ngươi sẽ ăn thịt không chỉ trong một ngày, hai ngày, năm ngày, mười ngày, hay hai mươi ngày,²⁰nhưng các ngươi sẽ ăn thịt trong cả tháng cho đến nỗi thịt tràn ra lỗ mũi. Nó sẽ khiến các ngươi chán ngấy vì các ngươi đã từ bỏ Đức Giê-hô-va, là Đấng ngự giữa các ngươi. Các ngươi đã khóc lóc trước mặt Ngài. Các ngươi than, ‘Tại sao chúng tôi rời khỏi Ai Cập?’”

²¹Vậy Môi-se trả lời, “Con đang ở với 600.000 người, và Ngài lại bảo, ‘Ta sẽ cho họ ăn thịt cả tháng.’²²Liệu chúng con sẽ giết bầy gia súc để thỏa mãn họ chẳng? Liệu chúng con sẽ bắt cá biển để thỏa mãn họ?”²³Đức Giê-hô-va trả lời Môi-se, “Tay Ta ngắn vậy sao? Bây giờ ngươi sẽ thấy lời Ta phán có đúng hay không.”

²⁴Môi-se ra ngoài và thuật lại với dân sự về mọi lời của Đức Giê-hô-va. Ông tập hợp bảy mươi trưởng lão trong dân và đặt họ đứng xung quanh lều.

²⁵Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây và phán cùng Môi-se. Đức Giê-hô-va lấy một phần Thần đang ngự trên Môi-se và đặt lên bảy mươi trưởng lão. Khi Thần ngự trên họ, họ nói tiên tri, nhưng chỉ nói trong lần đó và chẳng nói lại nữa.

²⁶Hai người ở lại trại là Ên-đát và Mê-đát. Thần cũng ngự trên họ. Họ có tên trong danh sách, nhưng họ không đến lều. Tuy nhiên, họ nói tiên tri trong trại.²⁷Một thanh niên trong trại chạy đến báo Môi-se, “Ên-đát và Mê-đát đang nói tiên tri trong trại.”

²⁸Giô-suê con trai Nun, trợ lý của Môi-se, một trong những người được ông chọn, nói cùng Môi-se, “Thưa thầy Môi-se, xin hãy dừng họ lại.”

²⁹Môi-se trả lời, “Con đang ghen tỵ giùm ta à? Ước gì cả dân sự của Đức Giê-hô-va đều là tiên tri và ước gì Ngài đặt Thần của Ngài trên tất cả mọi người!”³⁰Môi-se và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên trở về trại.

³¹Rồi Đức Giê-hô-va đem đến một cơn gió và chim cú thổi từ ngoài biển. Chúng rơi gần trại, phủ rộng cả hai bên ước một ngày đường. Chim cú rơi xuống quanh trại chắt thành đồng cao khoảng 2 cu-bít.³²Dân sự bận rộn lượm chim cú cả ngày và đêm và đến tận hôm sau. Ai cũng gom hơn mười ô-me chim cú. Họ phơi chim cú khắp cả trại.

³³Đang khi thịt còn ở giữa răng họ, đang khi họ còn đang nhai, thì Đức Giê-hô-va nổi giận cùng họ. Ngài giáng trên họ một bệnh tật rất lớn.³⁴Nơi đó được đặt tên là Kíp-rốt Ha-tha-va, vì tại đó họ chôn những người thềm ăn thịt.

³⁵Từ Kíp-rốt Ha-tha-va, dân sự lên đường đến Ha-xê-rốt, và dừng tại đó.

12 ¹Sau đó Mi-ri-am và A-rôn nói nghịch lại Mô-i-se vì cố người nữ Cút mà ông đã cưới làm vợ.²Họ nói, “Chẳng phải Đức Giê-hô-va chỉ phán với một mình Mô-i-se sao? Chẳng phải Ngài cũng không phán với chúng ta ư?” Bấy giờ Đức Giê-hô-va nghe lời họ nói.

³Mô-i-se là một người rất khiêm nhường, khiêm nhường hơn bất kỳ ai trên đất.

⁴Đức Giê-hô-va liền phán cùng Mô-i-se, A-rôn, và Mi-ri-am, “Cả ba người các ngươi, hãy đến lều hội họp.” Vậy cả ba người đều đến đó.⁵Đức Giê-hô-va ngự xuống trong một trụ mây. Ngài đứng ở cửa lều rồi gọi A-rôn và Mi-ri-am. Cả hai người cùng đến.

⁶Đức Giê-hô-va phán, “Hãy nghe Lời Ta phán. Khi một tiên tri của Ta ở cùng các ngươi, Ta sẽ bày tỏ chính mình Ta cho người bằng khải tượng và nói chuyện với người qua giấc chiêm bao.

⁷ Mô-i-se, tôi tớ Ta, không giống như vậy. Người trung thành trong cả nhà Ta.

⁸ Ta nói chuyện trực tiếp với Mô-i-se, chứ không nói bằng sự hiện thấy hoặc điều bí ẩn. Người thấy hình dáng Ta. Vậy sao các ngươi không sợ mà nói nghịch cùng Mô-i-se, tôi tớ Ta?”

⁹Cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng họ, rồi Ngài bỏ đi.

¹⁰Đám mây cất lên khỏi lều, thì Mi-ri-am bỗng đứng bị phung – da trở nên trắng như tuyết. Khi A-rôn quay sang nhìn Mi-ri-am, ông thấy bà bị bệnh phung.

¹¹A-rôn nói cùng Mô-i-se, “Ôi, thầy ơi, xin tha lỗi này của chúng tôi. Chúng tôi đã nói điều đại dột, chúng tôi đã phạm tội.”¹²Xin đừng để nàng nhìn giống như một đứa bé sinh non chết yếu, da thịt bị rửa nát khi lọt lòng mẹ.”

¹³Vậy Mô-i-se kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va. Ông thưa rằng, “Lạy Chúa, xin chữa lành cho nàng.”

¹⁴Đức Giê-hô-va trả lời Mô-i-se, “Nếu cha nàng đã nhổ vào mặt nàng, nàng sẽ phải bị nhục nhã trong bảy ngày. Hãy giữ nàng ngoài trại trong bảy ngày. Sau đó hãy cho nàng vào lại trại.”¹⁵Vậy Mi-ri-am bị giữ bên ngoài trại trong bảy ngày. Dân sự không lên đường cho đến chừng nào nàng trở vào trại.

¹⁶Sau đó, dân sự rời khỏi Ha-xê-rốt và cắm trại trong hoang mạc Pha-ran.

13 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, ²“Hãy cử vài người đi thám thính xứ Ca-na-an, là xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Hãy cử mỗi chi phái một người. Người đó phải là lãnh đạo trong chi phái mình.”

³Môi-se sai họ đi vào hoang mạc Pha-ran, theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Tất cả họ đều là những nhà lãnh đạo trong dân Y-sơ-ra-ên. ⁴Đây là tên của họ: Chi phái Ru-bên có Sam-mua, con trai Xa-cua.

⁵ Chi phái Si-mê-ôn có Sa-phát, con trai Hô-ri.

⁶ Chi phái Giu-đa có Ca-lép, con trai Giê-phu-nê.

⁷ Chi phái Y-sa-ca có Di-ganh, con trai Giô-sép.

⁸ Chi phái Ép-ra-im có Hô-sê-a, con trai Nun.

⁹ Chi phái Bên-gia-min có Phan-ti, con trai Ra-phu.

¹⁰ Chi phái Sa-bu-lôn có Gát-đi-ên, con trai Sô-đi.

¹¹ Về phía con cháu Giô-sép, gồm chi phái Ma-na-se, trong đó có Gát-đi, con trai Su-si.

¹² Chi phái Đan có A-mi-ên, con trai Ghê-ma-li.

¹³ Chi phái A-se có Sê-thu, con trai Mi-ca-ên.

¹⁴ Chi phái Nép-ta-li có Na-bi, con trai Vấp-si.

¹⁵ Chi phái Gát có Gu-ên, con trai Ma-ki.

¹⁶ Đó là tên những người được Môi-se sai đi thám thính xứ. Môi-se gọi Hô-sê-a con trai Nun là Giô-suê.

¹⁷Môi-se sai họ đi do thám xứ Ca-na-an. Ông bảo họ, “Hãy đi từ Nê-ghep và lên miền đồi núi. ¹⁸Hãy do thám xem xứ đó thế nào. Hãy quan sát cư dân ở đó, xem họ yếu hay mạnh, đông hay ít. ¹⁹Xứ họ ra sao. Tốt hay xấu? Có thành phố nào ở đó? Các thành đó có giống như trại hay là đó là thành trì kiên cố? ²⁰Đất đai thế nào, có phì nhiêu để trồng trọt không và có cây cối không. Hãy dùng cảm và đem về mẫu vật của xứ đó.” Bấy giờ là đầu mùa nho.

²¹Vậy họ đi lên do thám xứ từ hoang mạc Sin đến Rê-hóp, gần Lê-bô Ha-mát. ²²Từ Nê-ghep, họ đi lên và đến Hếp-rôn. Tại đó có A-hi-man, Sê-đai, và Tanh-mai, con cháu của A-nác, đang sinh sống. Bấy giờ thành Hếp-rôn đã được xây 7 năm trước thành Xô-an ở Ai Cập.

²³Khi đến thung lũng Éch-côn, thì họ cắt một chùm nho. Hai người khiêng bằng cái sào. Họ cũng hái quả lựu và trái vả. ²⁴Nơi đó được gọi là thung lũng Éch-côn, vì người Y-sơ-ra-ên đã hái một chùm nho.

²⁵Sau bốn mươi ngày, họ trở về sau khi đã do thám xứ.

²⁶Họ trở lại gặp Môi-se, A-rôn, và toàn thể dân Y-sơ-ra-ên trong hoang mạc Pha-ran, tại Ca-đe. Họ thuật lại mọi lời mình cho hai ông và toàn thể dân chúng, rồi trình những sản vật của xứ đó.

²⁷Họ nói với Môi-se, “Chúng tôi đã đến xứ mà ông sai chúng tôi đi. Xứ đó thật là xứ tràn đầy sữa và mật. Đây là một số sản vật của xứ ấy. ²⁸Tuy nhiên, cư dân ở đó rất khỏe. Thành trì thì vững chắc và rất lớn. Chúng tôi cũng thấy con cháu A-nác ở đó. ²⁹Người A-ma-léc sống ở Nê-ghep. Dân Hê-tít, Giê-bu-sít, và A-mô-rít xây nhà trên vùng đồi núi. Dân Ca-na-an sống ở bờ biển và dọc theo Sông Giô-đanh.”

³⁰Sau đó Ca-lép cổ khuyến khích dân sự trước mặt Môi-se. Ông nói, “Chúng ta hãy tiến lên và chiếm xứ ấy, vì chúng ta có thể thắng họ.”

³¹Nhưng những người cùng đi với ông nói rằng, “Chúng ta không thể tấn công vì họ mạnh hơn chúng ta.”

³²Vì vậy, họ rĩ tai nhau lời bi quan làm nản lòng dân Y-sơ-ra-ên về xứ mà họ đã do thám. Họ nói, “Xứ mà chúng tôi do thám là xứ ăn nuốt dân của nó. Tất cả những người chúng tôi thấy đều là những người cao to lớn. ³³Chúng tôi thấy người khổng lồ, tức con cháu của A-nác, thuộc giống người khổng lồ. Chúng tôi thấy mình giống như cào cào khi so với họ, và họ cũng thấy chúng tôi như vậy.”

14 ¹Tối hôm đó, cả dân sự khóc than lớn tiếng. ²Toàn thể dân Y-sơ-ra-ên chỉ trích Môi-se và A-rôn. Cả hội chúng nói với họ, “Ước gì chúng tôi chết ở Ai Cập, hoặc chết trong hoang mạc này! ³Cớ sao Đức Giê-hô-va đem chúng tôi vào xứ này để chết dưới lưỡi gươm? Vợ và con cái chúng tôi sẽ trở thành nạn nhân. Chẳng phải quay về Ai Cập lại không tốt hơn cho chúng tôi sao?”

⁴Họ bàn với nhau, “Chúng ta hãy chọn một lãnh đạo khác, chúng ta hãy trở về Ai Cập.”

⁵Môi-se và A-rôn sấp mặt xuống đất trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên.

⁶Giô-suê, con trai Nun, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, là hai trong số những người được sai đi do thám xứ, xé quần áo mình. ⁷Họ nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng, “Xứ mà chúng tôi băng qua và do thám là một xứ rất tốt. ⁸Nếu chúng ta làm vui lòng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ đem chúng ta vào xứ này và ban nó cho chúng ta. Xứ ấy đơm sữa và mật.

⁹Chớ nổi loạn chống nghịch Đức Giê-hô-va, và chớ sợ dân trong xứ đó. Chúng ta sẽ nuốt chừng chúng dễ dàng như đồ ăn vậy. Chúng sẽ không được bảo hộ, vì Đức Giê-hô-va ở với chúng ta. Chớ sợ chúng.”

¹⁰Nhưng cả hội chúng đe dọa tìm cách ném đá hai người đến chết. Bấy giờ vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra ở lều hội họp trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên.

¹¹Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, “Dân này còn khinh dể Ta đến bao giờ? Chúng còn không tin Ta đến bao giờ dù Ta đã dùng quyền năng Ta mà thực hiện các phép lạ giữa chúng?” ¹²Ta sẽ đánh chúng bằng một bệnh dịch, tước quyền thừa kế của chúng, và làm cho thị tộc của người thành một nước lớn hơn và mạnh hơn chúng nó.”

¹³Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va, “Nếu Chúa làm vậy, dân Ai Cập sẽ nghe tin đó, vì Ngài đã dùng quyền năng Ngài cứu dân này khỏi họ. ¹⁴Họ sẽ thuật lại cho các cư dân khác trong xứ này. Họ có nghe rằng, Đức Giê-hô-va đang ở với dân này, vì Ngài được thấy tận mắt. Mây của Ngài ngự trên dân Ngài. Ngài đi trước họ bằng một trụ mây vào ban ngày và trụ lửa vào ban đêm.

¹⁵Bây giờ, nếu Ngài giết dân này như giết một người, thì các nước đã nghe đến danh Ngài sẽ nói rằng, ¹⁶“Vì Đức Giê-hô-va không thể đem dân này vào xứ mà Ngài đã thề sẽ ban cho chúng, nên Ngài đã giết chúng trong hoang mạc.”

¹⁷Vậy, con cầu xin Ngài bày tỏ quyền năng lớn lao của Ngài. Vì Chúa có phán, ¹⁸Đức Giê-hô-va chậm nóng giận và đầy thành tín theo giao ước. Ngài tha thứ tội lỗi và sự vi phạm. Nhưng Ngài sẽ không quên xử phạt bằng cách giáng phạt tội của tổ tiên trên con cháu đến đời thứ ba và thứ tư. ¹⁹Con nài xin Chúa tha thứ tội lỗi dân này vì cơ sự thành tín lớn lao của Ngài, như Ngài đã luôn tha thứ dân này kể từ khi họ ở Ai Cập đến giờ.”

²⁰Đức Giê-hô-va phán, “Ta đã tha thứ chúng như lời người xin, ²¹nhưng thật như Ta hằng sống, và vì cả thế gian sẽ tràn ngập vinh quang Ta, ²²tất cả những người đó đã thấy vinh quang Ta và những dấu kỳ về quyền năng Ta đã làm ở Ai Cập và trong đồng vắng – chúng vẫn thử Ta mười lần và không lắng nghe Ta.

²³Vậy Ta phán rằng chúng chắc chắn sẽ không thấy được xứ mà Ta đã thề cùng tổ tiên chúng. Không một ai trong số chúng là người khinh dể Ta sẽ thấy xứ đó, ²⁴ngoại trừ tôi tớ Ta là Ca-lép, vì người có một tinh thần khác. Người đã theo Ta trọn vẹn; Ta sẽ đem người vào xứ mà người đã do thám. Con cháu người sẽ hưởng xứ ấy. ²⁵(Bấy giờ dân A-ma-léc và dân Ca-na-an sống ở thung lũng). Ngày mai hãy quay trở lại và đi vào hoang mạc theo hướng Biển Đỏ.”

²⁶Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn, ²⁷“Ta còn phải chịu đựng dân gian ác này là dân hay chỉ trích Ta đến bao giờ? Ta đã nghe lời phàn nàn của dân Y-sơ-ra-ên đối cùng Ta.

²⁸Hãy nói với chúng, ‘Đức Giê-hô-va có phán, ‘Thật như Ta hằng sống, Ta đã nghe lời nói của các người, Ta sẽ làm việc này trên các người:’ ²⁹Thầy các người sẽ ngã xuống trong hoang mạc này, tất cả các người là những người đã phàn nàn nghịch lại Ta, những người có tên trong danh sách thống kê, hết thảy những ai từ hai mươi tuổi trở lên.

³⁰Chắc chắn các người sẽ không vào xứ mà Ta đã hứa ban cho các người, ngoại trừ Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai Nun.

³¹Nhưng con cái các người, là những đứa mà các người nói là sẽ trở thành nạn nhân, Ta sẽ đem chúng vào trong xứ. Chúng sẽ trải nghiệm xứ mà các người đã từ bỏ! ³²Còn về phần các người, thầy các người sẽ ngã xuống trong hoang mạc này. ³³Con cái các người sẽ lang thang trong hoang mạc trong bốn mươi năm. Chúng phải gánh chịu hậu quả từ sự nổi loạn của các người cho đến khi hoang mạc này đầy thầy các người.

³⁴Như các người đã do thám xứ đó trong bao nhiêu ngày – tức bốn mươi ngày, các người cũng sẽ gánh chịu hậu quả tội lỗi các người trong bốn mươi năm – một năm đền một ngày, và các người sẽ biết cảm giác khi trở thành kẻ thù nghịch Ta. ³⁵Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán. Chắc chắn Ta sẽ thực thi việc này trên hết thảy cộng đồng gian ác đã nhóm lại chống nghịch Ta. Chúng sẽ bị tiêu hao trong hoang mạc này. Chúng sẽ chết ở đây.”

³⁶Vậy những người được Môi-se sai đi do thám xứ trở về làm cho dân chúng oán trách Môi-se, bởi họ tung tin xấu về sứ đó.³⁷Những kẻ tung tin xấu ấy đều chết, bởi bệnh dịch trước mặt Đức Giê-hô-va.³⁸Trong số những người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai Nun, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, là còn sống.

³⁹Khi Môi-se thuật những lời này cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên, họ than khóc rất nhiều.⁴⁰Sáng hôm sau họ dậy sớm rồi đi lên đỉnh núi và nói rằng, “Hãy xem, chúng ta đang ở đây, chúng ta sẽ đến nơi mà Đức Giê-hô-va đã hứa, mặc dù chúng ta đã phạm tội.”

⁴¹Nhưng Môi-se nói, “Sao các ngươi chống lại lệnh của Đức Giê-hô-va? Các ngươi sẽ không thắng đâu.⁴²Chớ đi, vì Đức Giê-hô-va không ở cùng các ngươi để giúp các ngươi đánh bại quân thù.⁴³Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an đang ở đó, các ngươi sẽ chết dưới lưỡi gươm vì các ngươi đã từ bỏ Đức Giê-hô-va. Vì vậy Ngài sẽ không ở cùng các ngươi.”

⁴⁴Nhưng họ ngoan cố đi lên vùng đồi núi; tuy nhiên, Môi-se và hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vẫn ở trong trại.

⁴⁵Dân A-ma-léc tràn xuống, và dân Ca-na-an cũng tràn xuống các ngọn núi đó. Họ tấn công dân Y-sơ-ra-ên và đánh bại họ cho đến tận Hết-ma.

15 ¹Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se, ²“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các người vào xứ mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho các người định cư -³và khi các người dùng lửa dâng của lễ cho Ngài – dù là của lễ thiêu, hay của lễ trả sự hứa nguyện hoặc của lễ lạc ý, hoặc lễ vật trong những dịp đại lễ, lấy từ bầy gia súc dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va –

⁴thì người đem dâng lễ vật phải dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ chay bằng một phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần tư hin dầu. ⁵Cũng phải dâng một phần tư hin rượu khi dâng của lễ quán cùng của lễ thiêu hoặc lễ vật đem dâng là chiên con.

⁶Nếu các người dâng một con chiên đực, hãy chuẩn bị một của lễ chay với hai phần mười ê-pha bột lọc nhào với một phần ba hin dầu. ⁷Đối với của lễ quán, các người phải dâng một phần ba hin rượu. Lễ vật ấy sẽ tỏa ra mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

⁸Khi các người chuẩn bị một con bò đực tơ để làm của lễ thiêu hoặc lễ vật trả sự hứa nguyện, hoặc của lễ thù ân dâng cho Đức Giê-hô-va, ⁹hãy dâng với con bò đực tơ một của lễ chay bằng ba phần mười ê-pha bột lọc nhồi với nửa hin dầu. ¹⁰Hãy dâng của lễ quán gồm nửa hin rượu, dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

¹¹Mỗi con bò đực tơ, con chiên đực, và chiên con đực hoặc dê con phải được dâng theo cách đó. ¹²Mỗi lễ vật các người chuẩn bị và đem dâng phải được làm như đã mô tả.

¹³Mọi người bản xứ Y-sơ-ra-ên phải thi hành những điều này, khi dâng của lễ bằng lửa, có mùi thơm làm đẹp lòng Đức Giê-hô-va.

¹⁴Nếu một người ngoại quốc ở với các người, hoặc bất cứ ai sống giữa các người từ đời này qua đời kia, họ phải dâng của lễ bằng lửa, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Họ phải làm y như các người. ¹⁵Phải có một luật lệ áp dụng cho cả hội chúng và người ngoại quốc ở cùng các người, tức một luật lệ đời đời qua các thế hệ. Các người và ngoại kiều ở với các người cũng phải làm như nhau. Họ phải làm y như các người làm trước mặt Đức Giê-hô-va. ¹⁶Luật lệ và sắc lệnh như nhau áp dụng cho các người và người ngoại quốc ở với các người.”

¹⁷Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se, ¹⁸“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các người vào xứ mà Ta sẽ đem các người đến, ¹⁹khi các người ăn sản vật trong xứ, hãy dâng một của lễ cho Ta.

²⁰Khi làm ra một cái bánh đầu tiên bằng bột nhào, các người hãy dâng y như dâng của lễ ở sân đập lúa. Các người phải làm như vậy. ²¹Suốt các thế hệ người cũng vậy, phải dâng cho Ta ổ bánh đầu tiên làm bằng bột nhào.

²²Có khi các người sẽ vô tình phạm tội, không vâng giữ tất cả các mệnh lệnh mà Ta đã phán qua Mô-i-se – ²³tức mọi điều mà Ta đã truyền qua Mô-i-se từ ngày Ta bắt đầu ban cho các người điều răn và đến đời con cháu các người.

²⁴Trong trường hợp sơ ý phạm tội mà hội chúng không hay biết, cả hội chúng phải dâng cho Ta một con bò đực tơ làm của lễ thiêu tỏa ra mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Kèm theo là một của lễ chay và của lễ quán, như đã ấn định, và một con dê đực làm của lễ chuộc tội.

²⁵Thầy tế lễ phải cử hành lễ chuộc tội cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. Họ sẽ được tha thứ vì đó là loại tội vô ý. Họ đã đem lễ vật, dâng của lễ bằng lửa cho Ta. Họ đã dâng cho Ta của lễ chuộc tội vì cố lỗi lầm của họ. ²⁶Sau đó, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ được tha thứ, kể cả những người ngoại quốc ở với các người cũng vậy, vì cả dân sự đã không cố ý phạm tội.

²⁷Nếu ai sơ ý phạm tội, người đó phải dâng một con dê cái một tuổi làm của lễ chuộc tội. ²⁸Thầy tế lễ sẽ cử hành lễ chuộc tội trước mặt Đức Giê-hô-va cho người sơ ý phạm tội. Người sẽ được tha thứ khi lễ chuộc tội được cử hành.

²⁹Luật này áp dụng cho người vô tình phạm tội, kể cả người bản xứ Y-sơ-ra-ên và người ngoại quốc ở giữa các người.

³⁰Nhưng ai bất chấp phạm tội, dù đó là người bản xứ hay là người ngoại quốc, thì kẻ đó xúc phạm Ta. Kẻ ấy phải bị loại khỏi dân sự mình. ³¹Vì nó đã khinh dể Lời Ta và vi phạm điều răn Ta, nó phải bị loại ngay lập tức. Nó sẽ gánh lấy tội lỗi mình.”

³²Khi dân Y-sơ-ra-ên đang ở trong hoang mạc, họ bắt gặp một người đang lượm củi vào ngày Sa-bát. ³³Họ đem người đến trước mặt Mô-i-se, A-rôn, và cả hội chúng. ³⁴Họ giam giữ người vì không biết phải giải quyết trường hợp đó ra sao.

³⁵Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se, “Người đó phải bị xử tử. Hội chúng phải ném đá người ở bên ngoài trại.” ³⁶Vậy cả hội chúng đem người ra ngoài trại và ném đá cho đến chết như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Mô-i-se.

³⁷Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se,³⁸“Hãy nói cùng con cháu Y-sơ-ra-ên và truyền cho chúng phải làm các tua áo ở các góc áo, đính trên mép áo bằng một sợi dây màu xanh dương. Các thế hệ con cháu phải làm như vậy.³⁹Khi các người nhìn thấy nó, thì nó sẽ là một dấu nhắc đặc biệt đối với các người về mọi điều răn của Ta, các người sẽ mặc áo có tua để không chiều theo lòng mình và mắt mình, hầu cho các người không sa vào sự thông dâm.

⁴⁰Hãy giữ điều này để các người ghi nhớ và vâng giữ mọi điều răn Ta, trở nên thánh, được biệt riêng cho Ta, là Đức Chúa Trời của các người.⁴¹Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập để làm Đức Chúa Trời của các người. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.”

16 ¹Bấy giờ, Cô-rê con trai Dít-sê-ha, cháu của Kê-hát, chít của Lê-vi, cùng với Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, và Ôn, con trai của Phê-lết, hậu duệ của Ru-bên, lôi kéo một số người.²Họ cùng với những người khác từ trong dân Y-sơ-ra-ên, gồm 250 lãnh đạo của hội chúng là những thành viên có tiếng trong cộng đồng, nổi loạn chống lại Môi-se.³Họ tụ tập lại để chất vấn Môi-se và A-rôn. Họ nói với hai ông, “Các ông thật quá đáng. Cả hội chúng đều là dân thánh, mỗi người trong họ, được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va ở giữa họ. Tại sao các ông tự tôn mình lên cao hơn những người khác trong hội chúng của Đức Giê-hô-va?”

⁴Khi Môi-se nghe lời ấy, ông sắp mặt xuống đất.⁵Ông nói với Cô-rê và phe của ông ấy; ông nói rằng, “Sáng mai Đức Giê-hô-va sẽ tỏ cho biết ai thuộc về Ngài, và ai được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va. Ngài sẽ đem đến người mà Ngài chọn. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đó đến với Ngài.

⁶Hỡi Cô-rê và phe của ông, hãy làm như vậy.⁷Ngày mai các ông hãy lấy lư hương rồi để lửa và hương vào trong đó trước mặt Đức Giê-hô-va. Người nào được Đức Giê-hô-va chọn thì người đó sẽ được biệt riêng cho Ngài. Các ông là con cháu của Lê-vi, các ông đã đi quá xa.”

⁸Môi-se lại nói cùng Cô-rê, “Hãy nghe đây, hỡi con cháu Lê-vi;⁹phải chăng việc Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã biệt riêng các ông khỏi cộng đồng Y-sơ-ra-ên, đặt đem các ông đến gần Ngài, phục vụ ở đền tạm của Đức Giê-hô-va, và đứng trước mặt hội chúng để phục vụ họ, là điều nhỏ nhặt sao?¹⁰Ngài đã đem các ông đến gần, kể cả họ hàng các ông, con cháu Lê-vi của các ông, nhưng các ông lại đang tìm kiếm chức tế lễ!¹¹Đó là lý do ông và phe của ông đã cấu kết chống nghịch Đức Giê-hô-va. Vậy tại sao các ông oán trách A-rôn, là người vâng phục Đức Giê-hô-va?”

¹²Rồi Môi-se gọi Đa-than và A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, nhưng họ trả lời, “Chúng tôi không đến đâu.¹³Phải chăng việc ông đã đem chúng tôi ra khỏi xứ đợm sữa và mật, đặt giết chúng tôi trong hoang mạc, là chưa đủ sao? Hai ông muốn cai trị trên chúng tôi mà!¹⁴Hơn nữa, các ông không đem chúng tôi vào xứ đợm sữa và mật, hoặc cho chúng tôi thừa hưởng những đồng ruộng và vườn nho. Bây giờ các ông muốn làm mù mắt chúng tôi bằng lời hứa sáo rỗng sao? Chúng tôi không đến gặp các ông đâu.”

¹⁵Môi-se rất giận và thưa cùng Đức Giê-hô-va, “Xin Chúa đừng nhậm lấy của lễ họ dâng. Con không lấy con lừa nào của họ, và con cũng không làm hại ai trong bọn họ.”

¹⁶Môi-se nói với Cô-rê, “Ngày mai ông và phe của ông phải ra mắt Đức Giê-hô-va, ông, họ, và cả A-rôn.¹⁷Mỗi người phải đem lư hương rồi bỏ hương vào. Sau đó, mỗi người phải đem lư hương đến dâng trước mặt Đức Giê-hô-va, tổng cộng là 250 lư hương. Ông và A-rôn cũng phải đem theo lư hương mình.”

¹⁸Vậy mỗi người đem theo lư hương, để lửa vào, rồi cho hương vào, sau đó đứng ở cửa lều hội họp với Môi-se và A-rôn.¹⁹Cô-rê nhóm cả hội chúng nghịch lại Môi-se và A-rôn ở cửa lều hội họp, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trước cả hội chúng.

²⁰Đức Giê-hô-va phán với Môi-se và A-rôn:²¹“Hãy tránh xa khỏi dân này, Ta sẽ thiêu hủy chúng ngay tức khắc.”

²²Môi-se và A-rôn sắp mặt xuống đất và thưa, “Lạy Đức Chúa Trời, Đấng cai trị thần linh của tất cả mọi người, nếu một người phạm tội, thì Ngài nổi giận với cả cộng đồng ư?”

²³Đức Giê-hô-va trả lời Môi-se,²⁴“Hãy nói với hội chúng, rằng, ‘Hãy tránh xa lều của Cô-rê, Đa-than và A-bi-ram.’”

²⁵Vậy Môi-se đứng dậy và đến gặp Đa-than và A-bi-ram; các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đi theo ông.²⁶Ông nói với hội chúng, “Bây giờ, hãy rời khỏi lều của những người gian ác này và chớ đụng vào thứ gì của họ, nếu không các người sẽ bị thiêu đốt vì tội lỗi họ.”²⁷Vậy hội chúng tránh xa lều của Cô-ra, Đa-than và A-bi-ram. Đa-than và A-bi-ram ra đứng ở cửa lều, với vợ con và cháu của họ.

²⁸Môi-se nói, “Bởi điều này, các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va đã sai tôi làm những việc này, vì tôi không làm việc gì theo ý mình.²⁹Nếu những người này chết cách tự nhiên như bình thường thì Đức Giê-hô-va đã chẳng sai tôi.³⁰Nhưng nếu Đức Giê-hô-va khiến đất nứt đến nỗi nuốt họ cùng với gia đình họ, và họ đi xuống âm phủ, thì các người phải hiểu rằng những người này đã khinh dể Đức Giê-hô-va.”

³¹Ngay khi Môi-se vừa nói xong những lời ấy, đất nứt ra dưới chân họ.³²Đất há miệng và nuốt chửng họ, gia đình họ, và tất cả những ai theo phe Cô-rê, cùng với tài sản họ.

³³Họ cùng mọi người trong gia đình mình đều rơi xuống âm phủ. Đất khép miệng lại, và như vậy họ bị diệt khỏi giữa hội chúng.³⁴Dân Y-sơ-ra-ên đứng xung quanh đều chạy trốn và khóc lóc. Họ la lên, “Đất cũng sẽ nuốt chúng ta mất thôi!”

³⁵Rồi lửa từ Đức Giê-hô-va lóe lên và thiêu hủy 250 người đã dâng hương.

³⁶Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se,³⁷nói với Ê-lê-a-xa con trai thầy tế lễ A-rôn, và bảo người lấy lư hương ra khỏi đồng lửa cháy, vì lư hương đó là thánh. Sau đó họ phải đổ đám tro tàn.³⁸Hãy lấy lư hương của những kẻ đã chết vì tội lỗi mình. Làm những miếng dát mỏng để bọc bàn thờ. Những kẻ đó đã dâng cho Ta, vậy chúng thuộc về Ta. Chúng sẽ là dấu hiệu về sự hiện diện của Ta với dân Y-sơ-ra-ên.”

³⁹Thầy tế lễ Ê-lê-a-sa lấy những lư hương đồng của mấy người kia đã bị thiêu cháy. Ông dát mỏng thành miếng phủ bàn thờ.⁴⁰Chúng sẽ là một dấu nhắc nhở dân Y-sơ-ra-ên, không ai ngoài dòng dõi A-rôn được bước đến đốt hương trước mặt Đức Giê-hô-va. Như vậy, ai bất tuân sẽ giống như Cô-rê và người của ông, như lời Đức Giê-hô-va đã phán qua Mô-i-se.

⁴¹Nhưng sáng hôm sau, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên nổi nghịch chống lại Mô-i-se và A-rôn, họ nói: “Hai người đã giết dân của Đức Giê-hô-va!”

⁴²Khi đang hiệp nhau chống lại Mô-i-se và A-rôn. Hội chúng nhìn về phía Lều Hội Họp thấy mây bao phủ lều và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra.⁴³Mô-i-se và A-rôn đến đứng trước Lều Hội Họp

⁴⁴Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se:⁴⁵“Hãy tránh xa khỏi dân này, Ta sẽ thiêu hủy chúng ngay lập tức.” Nhưng Mô-i-se và A-rôn sấp mặt xuống.

⁴⁶Mô-i-se nói với A-rôn, “Hãy lấy lư hương, bỏ lửa từ bàn thờ vào đó, rồi bỏ hương vào, sau đó nhanh chóng đem đến hội chúng, và làm lễ chuộc tội cho họ, vì cơn giận của Đức Giê-hô-va giáng trên họ và tai vạ đã khởi phát.”

⁴⁷Vậy A-rôn làm theo điều Mô-i-se bảo. Ông chạy vào giữa hội chúng. Bệnh dịch đã nhanh chóng phát tán, ông bỏ hương vào lư hương và làm lễ chuộc tội cho dân sự.⁴⁸A-rôn đứng giữa người chết và người sống; bởi đó tai vạ ngưng lại.

⁴⁹Có mười bốn nghìn bảy trăm người chết vì tai vạ, chưa kể những người đã chết vì nổi loạn cùng Cô-rê.⁵⁰A-rôn trở về gặp Mô-i-se ở cửa Lều Hội Họp, và tai vạ chấm dứt.

17 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, ²“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên. Hãy lấy cây gậy của họ, mỗi chi phái một cây gậy. Hãy lấy mười hai cây gậy, mỗi trưởng chi phái đem một cây. Ghi tên từng người lên từng cây gậy.

³Người phải ghi tên A-rôn lên cây gậy của Lê-vi. Mỗi trưởng chi phái sẽ có một cây gậy. ⁴Để các cây gậy trong lều hội họp trước các bảng giao ước, là nơi Ta gặp người. ⁵Cây gậy của người nào được Ta chọn sẽ trở bông. Ta sẽ làm câm nín lời oán trách của dân Y-sơ-ra-ên, tức là nói những lời nghịch lại người.”

⁶Vậy Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên. Tất cả các trưởng chi phái đưa gậy cho ông, mỗi trưởng chi phái được chọn đem đến một cây gậy, tổng cộng là mười hai cây. Trong số đó có cây gậy của A-rôn. ⁷Sau đó, Môi-se để các cây gậy trước mặt Đức Giê-hô-va trong lều giao ước.

⁸Hôm sau, Môi-se bước vào trong lều giao ước, và kìa, cây gậy của A-rôn thuộc chi phái Lê-vi đã trở bông. Nó bung nụ, trở bông và ra trái hạnh nhân chín! ⁹Môi-se đem tất cả các cây gậy đến trước mặt Đức Giê-hô-va và toàn thể dân Y-sơ-ra-ên. Mỗi người thấy cây gậy của mình và lấy lại.

¹⁰Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy đặt cây gậy của A-rôn trước hòm giao ước. Giữ nó làm dấu nhắc nhở về tội nổi loạn của dân sự, người phải làm nín đi lời chúng phàn nàn Ta, nếu không chúng sẽ chết.” ¹¹Môi-se làm theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

¹²Dân Y-sơ-ra-ên nói với Môi-se rằng, “Chúng tôi sẽ chết ở đây mất. Chúng tôi sẽ bị diệt mất!” ¹³Ai đến gần đền tạm của Đức Giê-hô-va sẽ chết. Chẳng lẽ chúng tôi phải bỏ mạng hết sao?”

18 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn, “Người, các con trai và thị tộc người phải chịu trách nhiệm về những tội vi phạm đến nơi thánh. Riêng người và các con trai người sẽ chịu trách nhiệm về tội vi phạm đến chức tế lễ.²Với những người trong chi phái Lê-vi thuộc tông tộc người, hãy đem họ đến cùng người để họ tham gia và giúp đỡ người khi người và các con trai người phục vụ trước lều giao ước.

³Họ phải phục vụ người và cả khu lều. Tuy nhiên, họ không được đến gần bất cứ vật gì trong nơi thánh hoặc có liên quan đến bàn thờ, nếu không cả họ và người sẽ chết.⁴Họ phải cùng người coi sóc lều hội họp và tất cả việc liên quan đến lều. Người ngoại quốc không được đến gần các người.

⁵Các người phải chịu trách nhiệm về nơi thánh và bàn thờ để Ta không nổi cơn thịnh nộ trên dân Y-sơ-ra-ên nữa.

⁶Này, chính Ta đã chọn con cháu người Lê-vi của người từ trong dân Y-sơ-ra-ên. Họ là quà dành cho người, họ được dâng lên Ta dâng lo công việc trong lều hội họp.⁷Nhưng chỉ có người và các con trai người thực thi chức tế lễ về mọi việc liên quan đến bàn thờ và mọi thứ bên trong bức màn. Chính các người phải làm trọn trách nhiệm mình. Ta ban cho các người chức vụ tế lễ như một đặc ân. Người ngoại quốc nào đến gần cũng sẽ bị xử tử.”

⁸Sau đó Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn, “Này, Ta đã trao cho người trách nhiệm quản lý các của lễ dâng lên Ta, và tất cả những lễ vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta. Ta đã ban những của lễ này cho người và các con trai người xem như là phần vĩnh viễn.⁹Những thứ thuộc của lễ được dâng hoàn toàn cho Đức Giê-hô-va, nhưng những thứ không bị thiêu sẽ là của các người. Những lễ vật dân sự đem đến, gồm của lễ chay, của lễ chuộc tội, và của lễ tạ lỗi – tất cả những của lễ thánh này – được dâng cho Ta sẽ thuộc về người và các con trai người.

¹⁰Của lễ ấy được dâng hoàn toàn cho Ta, các người phải ăn những của lễ đó. Mọi người nam phải ăn các của lễ này. Người phải xem đó là những của lễ được dâng cho Ta.

¹¹Đây là phần thuộc về các người: những phần được dành riêng từ tất cả các của lễ do dân Y-sơ-ra-ên đem dâng, tức những của lễ được giơ cao trước mặt Ta và dâng lên Ta. Ta ban cho người, con trai, con gái người, như là phần vĩnh viễn. Trong gia đình người, người nào tinh sạch về mặt nghi lễ có thể ăn bất kỳ phần nào trong số đó.

¹²Dầu tốt nhất, rượu và ngũ cốc tốt nhất, trái cây tốt nhất mà dân sự dâng cho Ta – Tất cả những thứ này Ta ban cho các người.¹³Hoa quả đầu mùa trên đất của họ mà họ dâng cho Ta, sẽ thuộc về người. Hễ ai trong nhà người tinh sạch thì được phép ăn.

¹⁴Mọi thứ mà dân Y-sơ-ra-ên dâng hiến sẽ thuộc về người.¹⁵Mọi con đầu lòng của người và súc vật được cho Đức Giê-hô-va, chúng sẽ thuộc về các người. Tuy nhiên, chắc chắn dân sự sẽ chuộc lại con trai đầu lòng, và họ phải chuộc con đực đầu lòng của các con vật không sạch.¹⁶Tất cả con đầu lòng mà dân sự mua chuộc phải được chuộc lại sau khi được một tháng tuổi. Sau đó dân sự có thể chuộc lại chúng, với giá là 5 siếc-lơ, tính theo cân lượng của siếc-lơ trong nơi thánh, tương đương với 20 ghê-ra.

¹⁷Nhưng người không được chuộc lại con bò đầu lòng, con chiên đầu lòng, hoặc con dê đầu lòng; chúng thuộc về Ta. Người phải rảy huyết chúng trên bàn thờ và lấy lửa thiêu phần mỡ làm thành lễ vật tỏa ra một mùi thơm cho Ta.¹⁸Thịt của chúng thuộc về người. Chẳng hạn như cái ức và đùi phải đã được giơ cao, phần thịt của chúng sẽ thuộc về các người.

¹⁹Tất cả các của lễ thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta - Ta ban cho người, con trai và con gái người, như một điều bất di bất dịch. Chúng tượng trưng cho giao ước bằng muối, một giao ước vĩnh viễn trước mặt Ta với người và con cháu người.”

²⁰Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn, “Các người không được hưởng gì trong xứ của dân sự, các người cũng không được hưởng bất cứ cơ nghiệp nào giữa dân sự. Ta là phần và là sản nghiệp của các người giữa dân Y-sơ-ra-ên.

²¹Này, với con cháu người Lê-vi, Ta cho họ các khoản phần mười trong dân Y-sơ-ra-ên để họ làm gia tài để trả công cho họ vì đã phục vụ trong lều hội họp.²²Kể từ bây giờ, dân Y-sơ-ra-ên không được đến gần lều hội họp, kéo họ sẽ mắc tội và chết.

²³Người Lê-vi phải làm việc liên quan đến lều hội họp. Họ phải chịu trách nhiệm về bất cứ tội lỗi nào liên quan. Luật này được áp dụng đời đời trong suốt các thế hệ tiếp theo của người. Và họ sẽ không được hưởng cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên.²⁴Vì các khoản phần mười của dân Y-sơ-ra-ên, tức những khoản mà họ đã dâng cho Ta - Ta đã ban cho người Lê-vi làm gia tài. Đó là lý do Ta nói rằng, ‘Họ sẽ không được hưởng cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên.’”

²⁵Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se,²⁶“Người hãy nói với người Lê-vi rằng, ‘Khi các người nhận phần mười từ dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-hô-va đã ban cho các người làm gia tài, hãy dâng một phần trong khoản phần mười đó cho

Ngài.²⁷Của lễ của các người sẽ được xem như là một phần mười của lúa thóc từ sân đập lúa hoặc sản phẩm của bồn ép nho.

²⁸Vậy các người cũng phải dâng một của lễ cho Đức Giê-hô-va từ các khoản phần mười mà các người nhận từ dân Y-sơ-ra-ên.²⁹Trong tất cả các lễ vật được trao cho quý vị, hãy trích dâng cho một phần cho Đức Giê-hô-va. Hãy áp dụng đối với các lễ vật tốt nhất và thánh nhất mà các người được trao.'

³⁰Vậy người phải nói với họ rằng, "Khi các người dâng lễ vật tốt nhất từ phần mình đã nhận lãnh, thì người Lê-vi phải xem đó như là huê lợi của sân đập lúa và bồn ép nho.³¹Các người và gia đình mình có thể ăn những đồ còn lại ở bất cứ nơi đâu, vì đó là thù lao cho việc các người làm trong lều hội họp.³²Các người sẽ không mắc tội khi ăn và uống của lễ đó, nếu như các người đã dâng cho Đức Giê-hô-va phần tốt nhất của vật mà các người đã nhận lấy. Nhưng các người không được xúc phạm những lễ vật thánh của dân Y-sơ-ra-ên, nếu không các người sẽ chết."

19 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn, ²“Đây là một luật thánh, quy luật mà Ta truyền cho người: Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên đem đến cho người một con bò cái tơ màu đỏ không tật nguyên hoặc vết nhơ, và chưa từng mang ách.

³Đưa con bò cái tơ cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa. Người sẽ dẫn nó ra ngoài trại, và người ta sẽ giết nó trước mặt người.

⁴Thầy tế lễ Ê-lê-a-sa phải dùng ngón tay nhúng vào huyết con bò và rảy bảy lần về phía trước lều hội họp. ⁵Một thầy tế lễ khác phải thiêu con bò cái tơ trước mặt người, bao gồm da, thịt, và huyết và phân con bò. ⁶Thầy tế lễ phải lấy củi bá hương, cây bài hương, và chỉ len đỏ đậm, rồi quăng vào giữa con bò cái tơ đang cháy.

⁷Người phải giặt quần áo và tắm trong nước, rồi người mới có thể vào trại, nhưng người sẽ còn bị ô uế cho đến chiều tối. ⁸Người thiêu con bò cái tơ phải giặt quần áo và tắm trong nước. Người sẽ còn bị ô uế cho đến chiều tối.

⁹Người tinh sạch phải hốt tro con bò và để ở một chỗ sạch bên ngoài trại. Tro sẽ được giữ cho hội chúng Y-sơ-ra-ên. Họ sẽ trộn tro trong nước để tẩy sạch tội, vì tro ấy được lấy từ của lễ chuộc tội. ¹⁰Người gom tro con bò cái tơ phải giặt quần áo mình. Người sẽ còn bị ô uế cho đến chiều tối. Đây là quy luật đời đời dành cho dân Y-sơ-ra-ên và người ngoại quốc ở với họ.

¹¹Ai đụng vào xác người chết sẽ bị ô uế trong bảy ngày. ¹²Người đó phải làm sạch mình vào ngày thứ ba và thứ bảy. Sau đó người sẽ được sạch. ¹³Ai đụng vào người chết, xác chết, mà không làm tinh sạch mình – người đó làm ô uế đền tạm của Đức Giê-hô-va. Người phải bị loại khỏi Y-sơ-ra-ên vì nước tẩy uế không được rảy lên người. Người sẽ vẫn bị ô uế; sự ô uế vẫn ở trên người đó.

¹⁴Đây là luật phải áp dụng khi có người chết trong lều. Ai vào trong lều và ai đang ở trong lều sẽ bị ô uế trong bảy ngày. ¹⁵Đồ chứa nào không đậy nắp sẽ bị ô uế. ¹⁶Tương tự, hễ ai ở ngoài lều đụng vào người bị giết bằng gươm, hoặc bất kỳ xác chết nào, xương người, hay mồ mả - người đó sẽ bị ô uế trong bảy ngày.

¹⁷Hãy làm như vậy đối với người bị ô uế: Lấy một ít tro từ của lễ chuộc tội và pha với nước sạch trong một cái bình. ¹⁸Người tinh sạch phải lấy cây bài hương, nhúng trong nước, rồi rảy lên lều, các đồ chứa trong lều, những người trong lều, và người đã đụng vào xương, người bị giết, người chết, hoặc mồ mả. ¹⁹Vào ngày thứ ba và thứ bảy, người tinh sạch phải rảy lên người ô uế. Vào ngày thứ bảy, người bị ô uế phải làm tinh sạch mình. Người phải giặt quần áo và tắm trong nước. Người sẽ được tinh sạch vào buổi chiều tối.

²⁰Nhưng hễ ai còn bị ô uế, không chịu tẩy sạch mình – người đó sẽ bị loại khỏi cộng đồng, vì người đã làm ô uế nơi thánh của Đức Giê-hô-va. Nước tẩy sạch chưa được rảy lên người; người vẫn còn bị ô uế. ²¹Đây là quy luật đời đời áp dụng cho các trường hợp này. Người nào rảy nước tẩy sạch phải giặt quần áo mình. Người nào đụng vào nước tẩy sạch sẽ bị ô uế đến chiều tối.

²²Bất cứ thứ gì người bị ô uế đụng vào sẽ trở nên ô uế. Người nào đụng vào thứ đó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.”

20¹Vậy cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi vào hoang mạc Sin vào tháng đầu tiên; họ ở lại Ca-đe. Mi-ri-am qua đời và được chôn tại đó.

²Ở đó không có nước cho hội chúng, vì vậy họ tụ tập chống đối Môi-se và A-rôn.³Dân sự oán trách Môi-se rằng, “Phải chi chúng tôi cùng chết với mấy người anh em Y-sơ-ra-ên khi họ chết trước mặt Đức Giê-hô-va thì tốt biết mấy!

⁴Sao các ông đem hội chúng của Đức Giê-hô-va vào trong hoang mạc này để chúng tôi và bầy gia súc chết ở đây?

⁵Và tại sao các ông khiến chúng tôi ra khỏi Ai Cập rồi đem chúng tôi vào nơi kinh khủng này? Ở đây chẳng có hạt giống, cây vả, nho, hoặc cây lựu nào, và cũng không có nước uống.”

⁶Vậy Môi-se và A-rôn lui ra khỏi trước mặt hội chúng. Họ đến cửa lều hội họp và sấp mặt xuống đất. Tại đó, vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra với họ.

⁷Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se,⁸“Người, và A-rôn, anh người, hãy lấy cây gậy của người và triệu tập hội chúng. Hãy bảo vầng đá trước mắt họ, và ra lệnh nó cho ra nước. Người sẽ khiến nước chảy ra từ vầng đá ấy cho họ, và người phải cho hội chúng và gia súc uống nước.”

⁹Môi-se lấy cây gậy trước mặt Đức Giê-hô-va theo lời Ngài đã truyền cho ông.

¹⁰Vậy Môi-se và A-rôn nhóm hội chúng lại trước vầng đá. Môi-se nói với họ, “Hãy nghe đây, hỡi những người phản loạn. Chúng tôi phải khiến nước chảy ra từ vầng đá này cho các người sao?”¹¹Vậy Môi-se giơ tay lên và dùng gậy đập hai lần vào vầng đá, nước liền chảy xối xả. Hội chúng uống nước, và gia súc của họ cũng được uống nước.

¹²Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn, “Vì các người không tin Ta và không tôn Ta nên thánh trước mắt dân Y-sơ-ra-ên, nên các người sẽ không dẫn hội chúng này vào trong xứ mà Ta đã hứa cho họ.”

¹³Nơi này được gọi là nước Mê-ri-ba vì dân Y-sơ-ra-ên đã oán trách Đức Giê-hô-va tại đó, và Ngài đã tỏ cho họ thấy rằng Ngài là Đấng thánh.

¹⁴Môi-se sai các sứ giả từ Ca-đe đến gặp vua Ê-đôm: Em của vua là Y-sơ-ra-ên có nói như vậy: “Vua biết tất cả các khó khăn mà chúng tôi đã gặp.¹⁵Vua biết tổ tiên chúng tôi đã xuống Ai Cập và sống ở đó trong một thời gian dài. Người Ai Cập đối xử tệ bạc với chúng tôi và tổ tiên chúng tôi.¹⁶Khi chúng tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài nghe tiếng chúng tôi và sai một thiên sứ đến đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập. Nay, chúng tôi đang ở Ca-đe, một thành phố nằm ở biên giới xứ của vua.

¹⁷Xin cho phép chúng tôi đi ngang qua xứ của vua. Chúng tôi sẽ không băng qua đồng ruộng hay vườn nho, chúng tôi cũng không uống nước giếng của vua. Chúng tôi sẽ đi theo con đường hoàng gia. Chúng tôi sẽ không xây qua bên trái hay bên phải cho đến khi chúng tôi đã ra khỏi biên giới của vua.”

¹⁸Nhưng vua Ê-đôm trả lời, “Các người không được phép băng qua lãnh thổ của ta. Nếu vi phạm, ta sẽ lấy gươm đánh các người.”

¹⁹Vậy dân Y-sơ-ra-ên trả lời vua, “Chúng tôi sẽ đi dọc theo đường cái. Nếu chúng tôi hay bầy gia súc mình uống nước của vua, chúng tôi sẽ trả tiền. Xin vua cho chúng tôi đi bộ ngang qua, chứ không làm việc gì khác.”

²⁰Nhưng vua Ê-đôm trả lời, “Các người không được băng qua đây.” Vậy vua Ê-đôm kéo binh lính hùng mạnh ra nghênh chiến Y-sơ-ra-ên.

²¹Vua Ê-đôm không cho phép Y-sơ-ra-ên băng qua lãnh thổ của mình. Do đó, người Y-sơ-ra-ên rời khỏi xứ Ê-đôm.

²²Như vậy dân sự đi từ Ca-đe. Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi đến Núi Hô-rơ.²³Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn trên Núi Hô-rơ, giáp biên giới xứ Ê-đôm. Ngài phán rằng,²⁴“A-rôn sẽ về với tổ tiên mình, vì người sẽ không vào xứ mà Ta hứa ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Ấy là bởi vì hai người đã chống lời Ta tại chỗ nước Mê-ri-ba.

²⁵Hãy dẫn A-rôn và Ê-lê-a-sa, con trai người lên Núi Hô-rơ.²⁶Hãy cởi bộ y phục tế lễ của A-rôn và mặc cho con trai người là Ê-lê-a-sa. A-rôn sẽ chết và trở về với tổ tiên người.”

²⁷Môi-se làm y như lời Đức Giê-hô-va phán. Họ lên Núi Hô-rơ trước sự chứng kiến toàn thể hội chúng.²⁸Môi-se cởi bộ y phục tế lễ của A-rôn và mặc cho Ê-lê-a-sa, con trai người. A-rôn qua đời trên đỉnh núi. Sau đó Môi-se và Ê-lê-a-sa xuống núi.²⁹Khi cả hội chúng hay rằng A-rôn đã chết, họ khóc thương A-rôn trong ba mươi ngày.

21 ¹Khi A-rát, vua dân Ca-na-an, sống tại Nê-ghép, hay tin rằng dân Y-sơ-ra-ên đang trên đường đến A-tha-rim, đã đánh lại Y-sơ-ra-ên và bắt một số người làm tù binh. ²Y-sơ-ra-ên thề với Đức Giê-hô-va và nói rằng, “Nếu Chúa cho chúng con thắng dân này, chúng con sẽ hủy diệt toàn bộ thành trì của chúng.” ³Đức Giê-hô-va lắng nghe lời cầu xin của Y-sơ-ra-ên và Ngài cho họ thắng dân Ca-na-an. Họ hủy diệt hoàn toàn dân đó và thành trì của chúng. Nơi đó được gọi là Họt-ma.

⁴Họ đi từ Núi Hô-rơ theo đường cái đến Biển Đỏ để đi vòng qua xứ Ê-đôm. Trên đường, dân sự trở nên rất chán nản. ⁵Họ nói nghịch Đức Chúa Trời và Môi-se: “Sao ông đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập để chết trong hoang mạc này? Chẳng có bánh, chẳng có nước, và chúng tôi ngán cái thứ thức ăn nghèo nàn này lắm rồi.”

⁶Sau đó, Đức Giê-hô-va sai các con rắn độc đến trong dân sự. Rắn cắn họ; nhiều người chết. ⁷Dân sự đến gặp Môi-se và nói, “Chúng tôi đã phạm tội vì chúng tôi đã nói nghịch Đức Giê-hô-va và ông. Ông hãy cầu nguyện xin Đức Giê-hô-va cất những con rắn khỏi chúng tôi.” Vậy Môi-se cầu thay cho dân sự.

⁸Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy làm một con rắn và treo trên một cái cọc. Ai bị rắn cắn nếu nhìn con rắn ấy sẽ sống.” ⁹Vậy Môi-se làm một con rắn bằng đồng và treo trên cây cọc. Khi con rắn cắn ai đó, nếu họ nhìn lên con rắn bằng đồng, họ sẽ sống.

¹⁰Dân Y-sơ-ra-ên tiếp tục lên đường và hạ trại ở Ô-bốt. ¹¹Họ đi từ Ô-bốt và cắm trại ở Y-giê A-ba-rim trong hoang mạc đối diện Mô-áp về phía đông.

¹²Từ đó, họ tiếp tục lên đường và cắm trại ở thung lũng Giê-rết. ¹³Sau đó, họ lại đi tiếp và cắm trại ở phía bên kia sông Ạc-nôn, chảy trong hoang mạc từ biên giới của dân A-mô-rít. Sông Ạc-nôn tạo nên biên giới của Mô-áp, phân chia ranh giới giữa Mô-áp và A-mô-rít.

¹⁴Đó là lý do vì sao trong cuộn giấy Chiến sử của Đức Giê-hô-va có chép, “Qua-hép ở Su-pha, và các thung lũng ở Ạc-nôn, ¹⁵đốc ở những thung lũng dẫn đến thành phố Ạc-nôn và xuống tận biên giới Mô-áp.”

¹⁶Từ đó họ đi tiếp đến Bê-e, tại đó có cái giếng mà Đức Giê-hô-va bảo Môi-se, “Hãy nhóm dân sự lại cho Ta đặt cho họ uống nước.”

¹⁷Vậy dân Y-sơ-ra-ên ca bài ca này: “Hỡi giếng nước, hãy tuôn chảy. Hãy hát về giếng ấy.

¹⁸ Giếng mà các lãnh đạo chúng ta đã đào, giếng mà nhà quý tộc đã xây nó bằng quyền trượng và cây gậy.” Rồi từ hoang mạc, họ đi đến Mát-ta-na.

¹⁹Từ Mát-ta-na họ đi đến Na-ha-li-ên, và từ Na-ha-li-ên đi đến Ba-mốt, ²⁰và từ Ba-mốt đi đến thung lũng trong xứ Mô-áp. Đó là nơi mà đỉnh Núi Phích-ga có tầm nhìn hướng xuống hoang mạc.

²¹Sau đó, Y-sơ-ra-ên sai các sứ giả đi gặp Si-hôn, vua dân A-mô-rít, tâu rằng, ²²“Xin vua cho chúng tôi băng qua xứ vua. Chúng tôi sẽ không đi vào ruộng hay vườn nho nào cả. Chúng tôi sẽ không uống nước giếng của vua. Chúng tôi sẽ đi theo đại lộ vua cho đến khi chúng tôi đã băng qua biên giới của vua.”

²³Nhưng Vua Si-hôn không cho dân Y-sơ-ra-ên băng qua biên giới mình. Trái lại, Si-hôn tập hợp binh lính đánh lại Y-sơ-ra-ên.

²⁴Y-sơ-ra-ên tấn công quân Si-hôn bằng lưỡi gươm và chiếm xứ của dân đó từ Ạc-nôn đến sông Gia-bốc, đến tận xứ của dân Am-môn. Bấy giờ biên giới của dân Am-môn được gia cố chắc chắn. ²⁵Dân Y-sơ-ra-ên chiếm tất cả các thành của dân A-mô-rít và sống trong các thành đó, gồm có thành Hết-bôn và tất cả các làng mạc của thành ấy.

²⁶Hết-bôn là thành phố của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, tức là vua đã đánh lại vua trước của Mô-áp. Si-hôn đã chiếm cả xứ của vua ấy từ lãnh thổ của hắn đến Sông Ạc-nôn.

²⁷Đó là lý do tại sao có lời châm ngôn như vậy, “Hãy đến Hết-bôn. Hãy xây lại thành Si-hôn và lập lại thành đó.

²⁸ Một ngọn lửa nổi lên từ Hết-bôn, một ngọn lửa từ thành Si-hôn thiêu đốt thành Ạc-nôn của Mô-áp, và những kẻ thống trị các ngọn đồi của Ạc-nôn.

²⁹ Khốn cho mày, hỡi Mô-áp! Hỡi dân Kê-mốt, bay đã hư mất. Con trai nó trở thành kẻ lánh nạn và con gái nó trở thành tù nhân của Si-hôn, vua dân A-mô-rít.

³⁰ Nhưng chúng ta đã chinh phục Si-hôn. Hết-bôn bị tàn phá trên đường đến Đê-bôn. Chúng tôi đã đánh bại chúng trên đường đến Nốp-pha, đến tận Mê-đê-ba.”

³¹Vậy dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu sống trong xứ của dân A-mô-rít.

³²Sau đó Môi-se sai người đi do thám Gia-xe. Họ chiếm các thị trấn các làng mạc và đuổi dân A-mô-rít.

³³Vậy họ quay lại và đi lên theo đường Ba-san. Óc, vua Ba-san, kéo quân ra nghênh chiến họ tại Ết-rê-i.

³⁴Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Chớ sợ vua ấy, vì Ta đã cho các ngươi thắng nó và cả quân đội nó và xứ nó. Hãy đánh nó như ngươi đã đánh vua Si-hôn của dân A-mô-rít tại Hec-bôn.”

³⁵Vậy họ giết vua Ốc, các con trai và cả quân đội của vua ấy cho đến khi không còn sót lại người nào. Rồi họ chiếm xứ của vua ấy.

22 ¹Dân Y-sơ-ra-ên ra đi tới khi họ đóng trại tại đồng bằng Mô-áp gần Giê-ri-cô, phía bên kia Sông Giô-đanh tính từ thành đó.

²Ba-lác, con trai Xíp-bô, thấy tất cả mọi việc dân Y-sơ-ra-ên đã làm đối với dân A-mô-rít.³Mô-áp rất sợ dân sự vì họ đông, và Mô-áp đang kinh hãi dân Y-sơ-ra-ên.

⁴Vua Mô-áp nói với các trưởng lão xứ Mi-di-an, “Đoàn dân đông này sẽ ăn hết mọi thứ xung quanh chúng ta như bò đực ăn hết cỏ ngoài đồng.” Bấy giờ Ba-lác, con trai Xíp-bô, là vua của Mô-áp khi đó.

⁵Ông sai các sứ giả đến gặp Ba-la-am, con trai Bê-ô, tại Bê-thơ bên Sông Ô-phơ-rát, trong xứ của nước ông và dân của ông. Ông gọi Ba-la-am và nói, “Này, một dân đã đến đây từ Ai Cập. Chúng đầy dẫy trên đất và ngay bây giờ đang ở cạnh ta.⁶Vậy người hãy mau đến và rửa sả dân này cho ta, vì chúng quá mạnh so với ta. Sau đó có lẽ ta có thể dàn xếp tấn công chúng và đuổi chúng ra khỏi xứ. Ta biết hễ ai mà người chúc phước thì sẽ được phước, và hễ ai mà người rửa sả thì sẽ bị rửa sả.”

⁷Vậy, các trưởng lão Mô-áp và trưởng lão của Mi-di-an lên đường, đem theo tiền bói toán. Họ đến gặp Ba-la-am và thuật lại những lời của Ba-lác.

⁸Ba-la-am trả lời họ, “Hãy ở lại đêm nay. Tôi sẽ cho các ông biết Đức Giê-hô-va phán với tôi điều gì.” Vậy các lãnh đạo Mô-áp ở lại với Ba-la-am tối hôm đó.

⁹Đức Chúa Trời đến gặp Ba-la-am và phán, “Những kẻ đến gặp người là ai?”

¹⁰Ba-la-am trả lời Đức Chúa Trời, “Ba-lác, con trai Xíp-bô, vua Mô-áp, đã sai họ đến gặp con. Ông ấy nói,¹¹‘Kìa, dân đến từ Ai Cập đang ngập tràn trong xứ tôi. Hãy đến và rửa sả họ cho tôi. Có thể tôi sẽ dàn xếp đánh họ và đuổi họ đi.’”

¹²Đức Chúa Trời trả lời Ba-la-am, “Người chớ đi với những kẻ đó. Người chớ rửa sả dân Y-sơ-ra-ên vì chúng đã được phước.”

¹³Ba-la-am thức dậy vào sáng hôm sau và thuật lại cho các lãnh đạo của Ba-lác, “Hãy trở về xứ các ông vì Đức Giê-hô-va không cho phép tôi đi với các ông.”

¹⁴Vậy các lãnh đạo Mô-áp ra đi và quay về gặp Ba-lác. Họ tâu, “Ba-la-am không chịu đi cùng chúng tôi.”

¹⁵Ba-lác lại sai thêm các nhà lãnh đạo là những người được tôn trọng hơn những người trong nhóm đầu tiên.¹⁶Họ đến gặp Ba-la-am và nói như vậy, “Ba-lác, con trai Xíp-bô, nói rằng, ‘Xin người đừng để điều gì cản trở người đến gặp ta,¹⁷vì ta sẽ trả công hậu hĩnh cho người và cho người được tôn trọng, ta sẽ làm bất cứ điều gì người bảo ta làm. Vậy hãy đến và rửa sả dân này cho ta.’”

¹⁸Ba-la-am trả lời và nói cùng người của Ba-lác, “Ngay cả nếu Ba-lác cho ta cả cái cung điện đầy bạc và vàng của ông ta, tôi không thể bất tuân lời của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, và làm ít hơn hay nhiều hơn điều Ngài phán cùng tôi.¹⁹Vậy bây giờ, xin các người hãy đợi ở đây trong đêm nay, để tôi xem Đức Giê-hô-va sẽ phán gì với tôi.”

²⁰Đức Chúa Trời gặp Ba-la-am vào ban đêm và phán rằng, “Vì những kẻ này đã đến đặt mời gọi người, hãy đứng dậy và đi cùng chúng. Nhưng chỉ được làm điều Ta dặn người.”

²¹Hôm sau, Ba-la-am thức dậy, thắng yên lừa, và đi với các lãnh đạo Mô-áp.²²Nhưng vì ông lên đường, nên Đức Chúa Trời nổi giận. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường như một người thù nghịch với Ba-la-am, là người đang cưỡi con lừa. Hai tôi tớ của Ba-la-am cũng đang đi với ông.²³Con lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đang đứng trên đường với tay người cầm một thanh gươm. Con lừa rẽ khỏi đường và đi vào ruộng. Ba-la-am đánh con lừa để khiến nó quay lại con đường.

²⁴Khi đó thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng ở chỗ hẹp của con đường giữa vườn nho và lối đi ở bên phải và lối đi ở bên trái.²⁵Con lừa lại thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va. Nó đi sát vách làm cho chân Ba-la-am kẹt vào vách. Ba-la-am lại đánh nó.

²⁶Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng xa hơn và đứng ở một chỗ hẹp hơn, là chỗ không có lối rẽ qua bên kia.²⁷Con lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va, nó quỳ xuống bên dưới Ba-la-am. Ba-la-am liền nổi giận, ông lấy gậy đánh con lừa.

²⁸Đức Giê-hô-va mở miệng con lừa khiến nó nói. Nó nói cùng Ba-la-am rằng, “Tôi đã làm gì cho ông mà khiến ông đánh tôi ba lần?”

²⁹Ba-la-am trả lời con lừa, “Đó là vì người hành động quá ngu ngốc với ta. Ta ước gì tay ta cầm thanh gươm. Nếu có thật, ta đã giết người rồi.”

³⁰Con lừa nói cùng Ba-la-am, “Chẳng phải tôi là con lừa mà ông đã cưỡi suốt từ đó đến giờ? Tôi có thói quen làm những điều như vậy cho ông trước giờ chưa?” Ba-la-am nói, “Không.”

³¹Rồi Đức Giê-hô-va mở mắt Ba-la-am, ông thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường và tay cầm thanh gươm. Ba-la-am cúi đầu và sấp mặt xuống đất.

³²Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán với ông, “Sao người đánh con lừa của người ba lần? Đây, ta đến với tư cách là kẻ thù của người vì hành động của người trước mặt ta thật gian ác.³³Con lừa thấy ta và quay đầu khỏi ta ba lần. Nếu nó không xây khối tạ, hẳn ta đã giết người rồi để nó sống.”

³⁴Ba-la-am trả lời thiên sứ của Đức Giê-hô-va, “Con đã phạm tội. Con không biết là Ngài đang đứng trên đường cản lối con. Bây giờ, nếu chuyển đi này làm Ngài không hài lòng, con sẽ quay về.”

³⁵Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói với Ba-la-am, “Hãy đi tiếp với họ. Nhưng người chỉ được nói những lời ta bảo người.” Vậy Ba-la-am đi cùng các lãnh đạo của Ba-lác.

³⁶Khi Ba-lác hay rằng Ba-la-am đã đến, vua ra đón ông ở thành Mô-áp trong xứ Ạc-nôn, ở vùng biên giới.³⁷Ba-lác nói với Ba-la-am, “Ta đã không sai người đến triệu tập người sao? Sao người không đến gặp ta? Ta không thể làm cho người được tôn trọng sao?”

³⁸Ba-la-am tâm với Ba-lác, “Kìa, tôi đã đến gặp vua. Bây giờ tôi có quyền nói gì chẳng? Tôi chỉ có thể nói những lời mà Đức Chúa Trời đặt vào miệng tôi.”

³⁹Ba-la-am đi với Ba-lác, và họ tới Ki-ri-át Hu-xốt.⁴⁰Sau đó Ba-lác giết con bò và chiên để cúng và chia thịt cho Ba-la-am và các lãnh đạo đi với ông.

⁴¹Sáng hôm sau, Ba-lác dẫn Ba-la-am lên miếu thờ Ba-anh. Từ đó, Ba-la-am có thể thấy chỉ một phần trại của Y-sơ-ra-ên.

23 ¹Ba-la-am tâu cùng Ba-lác, “Xin vua dựng cho tôi bảy cái bàn thờ, và chuẩn bị bảy con bò đực, bảy con chiên đực.”²Vậy Ba-lác làm theo yêu cầu của Ba-la-am. Sau đó, Ba-lác và Ba-la-am dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ.

³Ba-la-am bảo Ba-lác, “Hãy đứng đó với của lễ thiêu của vua, còn tôi sẽ đi. Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ đến gặp tôi. Tôi sẽ tâu lại cho vua bất cứ điều gì Ngài tỏ ra cho tôi.” Vậy ông đi lên đỉnh núi trọc.

⁴Đức Chúa Trời gặp ông, và Ba-la-am thưa cùng Ngài, “Con đã lập bảy bàn thờ, và con đã dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ.”

⁵Đức Giê-hô-va đặt một sứ điệp vào miệng Ba-la-am và phán, “Hãy trở lại gặp Ba-lác và nói với nó.”

⁶Vậy Ba-la-am trở lại gặp Ba-lác khi vua đang đứng bên cạnh của lễ thiêu của mình, và tất cả các lãnh đạo Mô-áp đang đứng đó với vua.

⁷Vậy Ba-la-am bắt đầu nói tiên tri rằng, “Ba-lác đã đem tôi đến từ A-ram. Vua Mô-áp từ các ngọn núi phương đông. Ông ấy bảo, ‘Hãy đến, rửa sả Gia-cốp cho ta. Hãy đến, thách thức Y-sơ-ra-ên.’

⁸ Làm sao tôi có thể rửa sả dân mà Đức Chúa Trời không rửa sả? Làm sao tôi có thể chống lại dân mà Đức Giê-hô-va không chống?

⁹ Vì từ đỉnh các vàng đá, tôi thấy Ngài; tôi thấy Ngài từ các ngọn đồi. Kia, có một dân sống một mình và không xem mình là một nước bình thường.

¹⁰ Ai có thể đếm bụi của Gia-cốp hoặc thậm chí đếm một phần tư Y-sơ-ra-ên? Người công bình chết thế nào thì tôi nguyện chết thế ấy!”

¹¹Ba-lác bảo Ba-la-am, “Người đã làm gì cho ta vậy? Ta đã đem người đến để rửa sả kẻ thù của ta, nhưng kia, người đã chúc phước chúng.”

¹²Ba-la-am trả lời rằng, “Chẳng lẽ tôi không được cẩn thận nói những lời Đức Giê-hô-va đặt trong miệng mình sao?”

¹³Ba-lác nói với ông, “Hãy đi với ta đến một nơi khác, tại đó người có thể thấy chúng. Người sẽ chỉ thấy chỗ gần nhất của chúng, chứ không phải thấy tất cả. Tại đó người sẽ rửa sả chúng cho ta.”¹⁴Vậy ông dẫn Ba-la-am vào cánh đồng Xô-phim, lên đỉnh Núi Phích-ga, và dựng thêm bảy bàn thờ. Ông dâng lên một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ.

¹⁵Vậy Ba-la-am nói cùng Ba-lác, “Vua hãy đứng đây với của lễ thiêu của vua, trong khi tôi đến gặp Đức Giê-hô-va tại đó.”

¹⁶Vậy Đức Giê-hô-va gặp Ba-la-am và đặt một sứ điệp vào miệng ông. Ngài phán, “Hãy trở về gặp Ba-lác và nói cho nó biết sứ điệp của Ta.”

¹⁷Ba-la-am trở lại gặp vua, và kia, vua đang đứng bên cạnh của lễ thiêu của mình, và các lãnh đạo của Mô-áp đang đứng với vua. Sau đó Ba-lác nói với Ba-la-am, “Đức Giê-hô-va đã phán gì?”

¹⁸Ba-la-am bắt đầu nói tiên tri. Ông nói, “Hỡi Ba-lác, hãy đứng dậy và nghe. Hỡi con của Xíp-bô, hãy nghe tôi.

¹⁹ Đức Chúa Trời không phải là người đến nổi phải nói dối, hoặc là người mà phải dối ý. Ngài đã hứa điều gì mà không làm sao? Ngài đã nói sẽ thực hiện việc gì mà không làm sao?

²⁰ Kia, tôi đã được truyền lệnh là phải chúc phước. Đức Chúa Trời đã ban một ơn phước, và tôi không thể đảo ngược.

²¹ Ngài không thấy sự gian khổ trong Gia-cốp hoặc khó khăn trong Y-sơ-ra-ên. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ ở cùng họ, và tiếng reo mừng vua ở giữa họ.

²² Đức Chúa Trời đã đem họ ra khỏi Ai Cập bằng sức mạnh như con bò đực hoang.

²³ Không có yêu thuật nào chống lại Gia-cốp, và không có bói toán nào làm hại Y-sơ-ra-ên. Trái lại, phải nói về Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Hãy xem điều Chúa đã làm!’

²⁴ Kia, một dân nổi lên như sư tử cái, như một con sư tử nổi lên và tấn công. Nó không nằm xuống cho đến khi ăn thịt con mồi và uống huyết con vật nó đã giết.”

²⁵Ba-lác bảo Ba-la-am, “Đừng rửa sả hay chúc phước chúng.”

²⁶Nhưng Ba-la-am trả lời Ba-lác, “Chẳng phải tôi đã không nói với vua rằng tôi phải nói mọi lời Đức Giê-hô-va bảo tôi nói sao?”

²⁷Vậy Ba-lác trả lời Ba-la-am, “Hãy đến đây, ta sẽ dẫn ngươi đến một nơi khác. Có lẽ nơi đó sẽ làm hài lòng Đức Chúa Trời cho phép ngươi rửa sả họ cho ta.

²⁸Vậy Ba-lác dẫn Ba-la-am lên đỉnh Núi Phê-ô nhìn xuống hoang mạc.

²⁹Ba-la-am nói với Ba-lác, “Hãy dựng cho tôi bảy bàn thờ ở đây và chuẩn bị bảy con bò đực, bảy con chiên đực.”³⁰Vậy Ba-lác làm y như Ba-la-am đã nói; ông dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ.

24 ¹Khi Ba-la-am thấy rằng Đức Giê-hô-va hài lòng khi ông chúc phước cho Y-sơ-ra-ên, ông không đi cậy đến bùa chú như những lần khác. Trái lại, ông nhìn về phía hoang mạc.

²Ông căng mắt ra và thấy trại của dân Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái đều có một khu trại, và Thần của Đức Chúa Trời ngự trên ông. ³Ông nhận lấy lời tiên tri này và nói, “Ba-la-am, con trai của Bê-ô, sẽ nói, người có mắt mở ra.

⁴Người nói và nghe lời của Chúa. Người thấy một sự hiện thấy từ Đấng Toàn năng, người quỳ xuống và mắt mở ra trước mặt Đấng ấy.

⁵Hỡi Gia-cốp, lều của các người đẹp thay, là nơi người sống, hỡi Y-sơ-ra-ên!

⁶Như những thung lũng trải dài, như những khu vườn bên bờ sông, như cây lô hội được Đức Giê-hô-va trồng, như cây tuyết tùng bên dòng nước.

⁷Nước chảy từ gấu, và hạt giống được tưới tiêu. Vua của họ cao hơn vua A-gát, và nước của họ sẽ được tôn trọng.

⁸Đức Chúa Trời đem người ra khỏi Ai Cập. Người có sức mạnh như con bò đực. Người sẽ ăn hết các nước chống lại người. Người sẽ bẻ gãy xương chúng thành từng miếng. Người sẽ lấy tên bắn chúng.

⁹Người thu mình như con sư tử, như một sư tử cái. Ai dám quấy rầy người? Nguyện người nào chúc phước người sẽ được phước; nguyện người nào rủa sả người sẽ bị rủa sả.”

¹⁰Ba-lác nổi giận bừng bừng với Ba-la-am và ông giận dữ đập tay mình. Ba-lác nói với Ba-la-am, “Ta đã gọi người đến để rủa sả kẻ thù ta, nhưng kìa, người đã chúc phước cho chúng ba lần. ¹¹Bây giờ hãy lui đi và trở về nhà. Ta đã nói là ta sẽ thưởng lớn cho người, nhưng Đức Giê-hô-va đã ngăn không cho người được thưởng.”

¹²Ba-la-am trả lời Ba-lác, “Tôi đã nói với các sứ giả mà vua đã sai đến gặp tôi, ¹³‘Ngay cả nếu Ba-lác ban cho ta cả cung điện bằng bạc và vàng, tôi cũng không thể vượt ra khỏi lời của Đức Giê-hô-va và bất cứ điều xấu hay điều tốt nào, và bất cứ điều gì mà tôi không muốn làm. Tôi chỉ có thể nói điều Đức Giê-hô-va phán với tôi.’ Chẳng phải tôi đã nói với họ sao? ¹⁴Vậy bây giờ, tôi sẽ trở về dân tôi. Nhưng trước hết, tôi cảnh báo vua về điều dân này sẽ gây ra trên dân của vua trong những ngày tới.”

¹⁵Ba-la-am bắt đầu nói tiên tri. Ông nói rằng, “Ba-la-am con trai Bê-ô nói, người mà có mắt mở ra.

¹⁶Đây là lời tiên tri của người nghe lời từ Đức Chúa Trời, có kiến thức từ Đấng Chí Cao, và có khả năng từ Đấng Toàn năng, là Đấng mà người quỳ xuống mở mắt ra trước mặt.

¹⁷Tôi thấy Ngài. Nhưng Ngài không ở đây. Tôi nhìn Ngài, nhưng Ngài không ở gần. Một ngôi sao sẽ ra từ Gia-cốp, và một ngôi vua sẽ nổi lên từ Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ làm tan lạc các lãnh đạo của Mô-áp và hủy diệt tất cả con cháu của Sét.

¹⁸Vậy Ê-đôm sẽ trở thành tài sản của Y-sơ-ra-ên, và Si-ơ cũng sẽ trở thành tài sản của kẻ thù của Y-sơ-ra-ên, là kẻ mà Y-sơ-ra-ên sẽ chinh phục bằng vũ lực.

¹⁹Từ Gia-cốp sẽ ra một vua thống trị, và Ngài sẽ hủy diệt những cư dân còn sót lại trong thành.”

²⁰Rồi Ba-la-am nhìn A-ma-léc và bắt đầu nói lời tiên tri của mình. Ông nói, “A-ma-léc từng là quốc gia hùng mạnh nhất, nhưng ngày cuối cùng của nó sẽ là ngày hủy diệt.”

²¹Vậy Ba-la-am nhìn về phía dân Kê-ni-át và bắt đầu nói tiên tri. Ông nói, “Nơi người đang sống là chỗ mạnh mẽ, và tổ của người ở trên vầng đá.

²²Tuy nhiên, Ca-in sẽ bị phá hủy khi người A-sy-ri bắt người làm phu tù.”

²³Vậy Ba-la-am bắt đầu nói lời tiên tri cuối. Ông nói: Khốn thay! Ai sẽ sống sót khi Đức Chúa Trời làm như vậy?

²⁴Tàu thuyền sẽ rời khỏi cảng Kit-tim; chúng sẽ tấn công A-sy-ri-a và chinh phục được Ê-be, nhưng họ sẽ kết thúc bằng sự hủy diệt.”

²⁵Sau đó Ba-la-am thức dậy sớm và rời đi. Ông trở về nhà mình và Ba-lác cũng bỏ đi.

25 ¹Dân Y-sơ-ra-ên ở tại Si-tim, và đàn ông bắt đầu ngủ chung với phụ nữ Mô-áp,²vì dân Mô-áp mời gọi dân sự dục những của cúng các thần của họ. Vậy dân sự ăn uống và quỳ lạy các thần của dân Mô-áp.³Đàn ông Y-sơ-ra-ên tham gia thờ cúng Ba-anh Phê-ô, vì vậy cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi bùng trên dân Y-sơ-ra-ên.

⁴Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy giết tất cả các lãnh đạo trong dân và treo lên trước mặt Ta vào ban ngày hầu cho cơn giận dữ của Ta xây khỏi Y-sơ-ra-ên.”

⁵Vậy Môi-se bảo các lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên, “Ai trong chi tộc mình đã thờ cúng Ba-anh Phê-ô thì phải bị xử tử.”

⁶Bấy giờ, một người trong số những người đàn ông Y-sơ-ra-ên bước đến và dẫn theo một người nữ Ma-đi-an trong vòng bà con mình đến trước mặt Môi-se và toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên, trong khi họ khóc lóc ở lối vào lều hội họp.⁷Khi Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu thầy tế lễ A-rôn, thấy điều đó, liền đứng dậy từ giữa hội chúng, trong tay ông cầm một cây giáo.

⁸Ông theo người nam Y-sơ-ra-ên vào trong lều và dùng giáo đâm xuyên qua người nam Y-sơ-ra-ên và người nữ đó. Vậy, tai họa mà Đức Chúa Trời đã giáng trên dân Y-sơ-ra-ên bèn dừng lại.⁹Số người chết bởi tai họa đó là 24. 000 người.

¹⁰Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng,¹¹“Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu thầy tế lễ A-rôn, đã làm Ta nguôi giận dân Y-sơ-ra-ên vì người nhiệt tình vì Ta giữa vòng dân sự. Vậy Ta không tiêu diệt dân Y-sơ-ra-ên nữa.

¹²Người hãy nói rằng, ‘Đức Giê-hô-va có phán, “Kìa, Ta sẽ ban cho Phi-nê-a giao ước bình an của Ta.”¹³Ấy sẽ là một giao ước tế lễ đời đời dành cho người và con cháu người, vì người đã thể hiện lòng sốt sắng vì Ta, là Đức Chúa Trời của người. Người đã chuộc tội thay cho dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁴Khi đó, người nam Y-sơ-ra-ên bị giết cùng người nữ Ma-đi-an tên là Xim-ri, con trai Sa-lu, lãnh đạo của một gia tộc trong chi phái Si-mê-ôn.¹⁵Người nữ Ma-đi-an bị giết tên là Cốt-bi, con gái của Xu-rơ, trưởng một chi phái và gia tộc ở Ma-đi-an.

¹⁶Vậy Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se,¹⁷“Hãy coi dân Ma-đi-an như là kẻ thù và tấn công chúng,¹⁸vì chúng đã xem các người giống như kẻ thù và lừa dối các người. Chúng đã dẫn dụ các người vào con đường xấu xa trong vụ của Phê-ô và chị của chúng là Cốt-bi, con gái của một trưởng tộc ở Ma-đi-an, là kẻ đã bị giết trong ngày xảy ra tai vạ vì Phê-ô.”

26¹Sau khi tai vạ đã qua đi, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn. Ngài nói rằng, ²hãy thống kê tất cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, từ hai mươi tuổi trở lên, theo gia tộc, tức những người có thể ra trận chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên.”

³Vậy Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa thuật lại với họ ở đồng bằng Mô-áp bên sông Giô-đanh tại Giê-ri-cô rằng, ⁴“Hãy thống kê số người từ hai mươi tuổi trở lên, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên, mà đã ra khỏi xứ Ai Cập.”

⁵Ru-bên là con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên. Hê-nóc, con trai ông, sinh ra dòng họ Hê-nóc. Pha-lu sinh ra dòng họ Pha-lu. ⁶Hết-rôn sinh ra dòng họ Hết-rôn. Cạt-mi sinh ra dòng họ Cạt-mi. ⁷Đây là những dòng họ của con cháu Ru-bên, số là 43. 730 người.

⁸Ê-li-áp là con trai của Pha-lu. ⁹Con trai của Ê-li-áp là Nê-mu-ên, Đa-than, và A-bi-ram. Đa-than và A-bi-ram là hai người đã theo Cô-rê thách thức Môi-se và A-rôn đồng thời nổi loạn chống nghịch Đức Giê-hô-va.

¹⁰Đất hả miệng nuốt họ cùng với Cô-rê khiến tất cả những người theo ông đều chết. Khi đó, lửa thiêu đốt 250 người để cảnh cáo. ¹¹Nhưng dòng họ của Cô-rê không chết hết.

¹²Dòng họ của con cháu Si-mê-ôn gồm: Nê-mu-ên sinh ra dòng họ Nê-mu-ên, Gia-min sinh ra dòng họ Gia-min, Gia-kin sinh ra dòng họ Gia-kin, ¹³Xê-rách sinh ra dòng họ Xê-rách, Sau-lơ sinh ra dòng họ Sau-lơ. ¹⁴Đây là những dòng họ của con cháu Si-mê-ôn, số là 22. 200 người.

¹⁵Các dòng họ của con cháu Gát bao gồm: Xê-phôn sinh ra dòng họ Xê-phôn, Ha-ghi sinh ra dòng họ Ha-ghi, Su-ni sinh ra dòng họ Su-ni, ¹⁶Ô-ni sinh ra dòng họ Ô-ni, Ê-ri sinh ra dòng họ Ê-ri, ¹⁷A-rốt sinh ra dòng họ A-rốt, A-rê-li sinh ra dòng họ A-rê-li. ¹⁸Đây là các dòng họ của con cháu Gát, số là 40. 500 người.

¹⁹Ê-rơ và Ô-nan là con trai của Giu-đa, nhưng họ đã chết trong xứ Ca-na-an. ²⁰Các dòng họ từ những con cháu khác của Giu-đa gồm: Sê-la sinh ra dòng họ Sê-la, Phê-rê sinh ra dòng họ Phê-rê, và Xê-ra sinh ra dòng họ Xê-ra. ²¹Con cháu của Phê-rê gồm: Hết-rôn sinh ra dòng họ Hết-rôn, Ha-mun sinh ra dòng họ Ha-mun. ²²Đây là các dòng họ của con cháu Giu-đa, số là 76. 500 người.

²³Các dòng họ của con cháu Y-sa-ca gồm: Tô-la sinh ra dòng họ Tô-la, Phu-va sinh ra dòng họ Phu-va, ²⁴Gia-súp sinh ra dòng họ Gia-súp, Sim-rôn sinh ra dòng họ Sim-rôn. ²⁵Đây là các dòng họ của Y-sa-ca, số là 64. 300 người.

²⁶Các dòng họ của con cháu Sa-bu-lôn gồm: Sê-rét sinh ra dòng họ Sê-rét, Ê-lôn sinh ra dòng họ Ê-lôn, Gia-lê-ên sinh ra dòng họ Gia-lê-ên. ²⁷Đây là các dòng họ của người Sa-bu-lôn, số là 60. 500 người.

²⁸Các dòng họ của con cháu Giô-sép là Ma-na-se và Ép-ra-im. ²⁹Con cháu của Ma-na-se gồm: Ma-ki sinh ra dòng họ Ma-ki (Ma-ki là cha của Ghi-lê-át), Ghi-lê-át sinh ra dòng họ Ghi-lê-át.

³⁰Con cháu của Ghi-lê-át gồm: Y-ê-xê sinh ra dòng họ Y-ê-xê, Hê-léc sinh ra dòng họ Hê-léc, ³¹A-ri-ên sinh ra dòng họ A-ri-ên, Si-chem sinh ra dòng họ Si-chem, ³²Sê-mi-đa sinh ra dòng họ Sê-mi-đa, Hê-phe sinh ra dòng họ Hê-phe.

³³Xê-lô-phát con trai Hê-phe không có con trai, nhưng chỉ có con gái. Các con gái của ông tên là Ma-la, Nô-ê, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa. ³⁴Đây là các dòng họ của Ma-na-se, số là 52. 700 người.

³⁵Các dòng họ của con cháu Ép-ra-im gồm: Su-thê-la sinh ra dòng họ Su-thê-la, Bê-che sinh ra dòng họ Bê-che, Ta-han sinh ra dòng họ Ta-han. ³⁶Con cháu của Su-thê-la gồm Ê-ran sinh ra dòng họ Ê-ran. ³⁷Đây là các dòng họ của con cháu Ép-ra-im, số là 32. 500 người. Họ là con cháu của Giô-sép, thống kê theo từng dòng họ.

³⁸Dòng họ của con cháu Bê-ni-min gồm: Bê-la sinh ra dòng họ Bê-la, Ách-bên sinh ra dòng họ Ách-bên, A-hi-ram sinh ra dòng họ A-hi-ram, ³⁹Sê-phu-pham sinh ra dòng họ Sê-phu-pham, Hu-pham sinh ra dòng họ Hu-pham. ⁴⁰Con trai của Bê-la là A-rét và Na-a-man. A-rét sinh ra dòng họ A-rét, và Na-a-man sinh ra dòng họ Na-a-man. ⁴¹Đây là các dòng họ của con cháu Bê-ni-min. Có 45. 600 người.

⁴²Các dòng họ của con cháu Đan gồm: Su-ham sinh ra dòng họ Su-ham. Đây là các dòng họ của con cháu Đan. ⁴³Có 64. 400 người trong số tất cả các dòng họ của Su-ham.

⁴⁴Các dòng họ của con cháu A-se gồm: Im-na sinh ra dòng họ Im-na, Ích-vi sinh ra dòng họ Ích-vi, Bê-ri-a sinh ra dòng họ Bê-ri-a. ⁴⁵Con cháu của Bê-ri-a gồm: Hê-be sinh ra dòng họ Hê-be, Manh-ki-ên sinh ra dòng họ Manh-ki-ên.

⁴⁶Con gái của A-se là Sê-ra. ⁴⁷Đây là các dòng họ của con cháu A-se, số là 53. 400 người.

⁴⁸Các dòng họ của con cháu Nép-ta-li gồm: Gia-xê-ên sinh ra dòng họ Gia-xê-ên, Gu-ni sinh ra dòng họ Gu-ni, ⁴⁹Giê-xơ sinh ra dòng họ Giê-xơ, Si-lem sinh ra dòng họ Si-lem. ⁵⁰Đây là các dòng họ của con cháu Nép-ta-li, số là 45. 400 người.

⁵¹Tổng cộng chính thức có 601. 730 người được thống kê trong dân Y-sơ-ra-ên.

⁵²Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, ⁵³“Xứ phải được chia cho những người này làm sản nghiệp theo số và tên của họ.

⁵⁴Dòng họ nào đông hơn sẽ nhận được nhiều sản nghiệp hơn, và dòng họ nào ít hơn sẽ nhận được ít sản nghiệp hơn. Với mỗi gia đình, người phải ban sản nghiệp tùy theo số người được thống kê. ⁵⁵Tuy nhiên, xứ sẽ phải được

phân chia bằng cách bốc thăm. Họ phải thừa hưởng xứ đó theo chi phái của mình.⁵⁶Sản nghiệp của họ phải được chia giữa dòng họ đông hơn và dòng họ ít hơn, theo kết quả bốc thăm.”

⁵⁷Dòng họ Lê-vi, được tính theo từng dòng họ, bao gồm: Ghệt-sôn sinh ra họ Ghệt-sôn, Kê-hát sinh ra họ Kê-hát, Mê-ra-ri sinh ra họ Mê-ra-ri. Kê-hát là tổ tiên của Am-ram.⁵⁸Dòng họ của Lê-vi gồm: dòng họ Líp-ni, dòng họ Hép-rôn, dòng họ Mách-li, dòng họ Mu-si, dòng họ Cô-rê. Kê-hát là tổ phụ của Am-ram.⁵⁹Giô-kê-bết là vợ của Am-ram, con cháu của Lê-vi, được sinh ra trong xứ Ai Cập. Nàng sinh cho Am-ram các con là A-rôn, Môi-se và Mi-ri-am là chị của hai ông.

⁶⁰A-rôn sinh ra Na-đáp và A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma.⁶¹Na-đáp và A-bi-hu chết khi họ dâng trước mặt Đức Giê-hô-va một thứ lửa lạ.

⁶²Số người nam từ một tháng tuổi trở lên được thống kê trong vòng con cháu Y-sơ-ra-ên là 23. 000 người. Nhưng họ không được thống kê giữa con cháu Y-sơ-ra-ên vì họ không được hưởng sản nghiệp nào cả.

⁶³Đây là những người mà Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa thống kê. Họ thống kê dân Y-sơ-ra-ên trong đồng bằng Mô-áp, bên cạnh Giô-đanh ở Giê-ri-cô.⁶⁴Nhưng trong số này không có ai được Môi-se và thầy tế lễ A-rôn thống kê khi con cháu Y-sơ-ra-ên được thống kê trong hoang mạc Si-nai.

⁶⁵Vì Đức Giê-hô-va đã phán rằng tất cả những người đó chắc chắn sẽ chết trong hoang mạc. Không còn người nào trong số họ còn sống sót, ngoại trừ Ca-lép con trai Giê-phu-nê và Giô-suê con trai Nun.

27¹ Bấy giờ các con gái của Xê-lô-phê-hát, con trai Hê-phe, cháu Ghi-lê-át, cháu của Ma-ki, chít của Ma-na-se, thuộc dòng họ Ma-na-se, con trai Giô-sép, đến gặp Môi-se. Đây là tên các con gái của ông: Ma-la, Nô-ê, Hốt-la, Minh-ca, và Thiết-sa.

² Họ đứng trước mặt Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, các lãnh đạo, và toàn thể hội chúng ở lối vào lều hội họp. Họ nói,

³ “Cha chúng tôi đã chết trong hoang mạc. Ông ấy không hòa theo mấy kẻ nổi loạn thuộc phe Cô-rê chống đối Đức Giê-hô-va. Ông chết vì tội của mình; chính vì tội lỗi của ông mà ông đã chết.

⁴ Tại sao tên của cha chúng tôi bị loại khỏi danh sách dòng họ ông ấy chỉ vì ông không có con trai? Hãy chia xứ cho chúng tôi giữa họ hàng của cha chúng tôi.”

⁵ Vậy Môi-se đem thưa với Đức Giê-hô-va về tình cảnh của họ.

⁶ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, ⁷ “Các con gái của Xê-lô-phê-hát nói đúng đó. Chắc chắn ngươi phải chia xứ cho họ làm sản nghiệp giữa bà con của cha họ, và ngươi phải đảm bảo rằng họ được nhận sản nghiệp của cha họ.

⁸ Ngươi phải nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Nếu người nam nào không có con trai, các ngươi phải trao sản nghiệp của người cho con gái người.

⁹ Nếu người không có con gái, các ngươi phải trao sản nghiệp của người cho các anh em người. ¹⁰ Nếu người không có anh em, các ngươi phải trao sản nghiệp cho các chú bác người. ¹¹ Nếu cha người không có anh em, các ngươi phải trao sản nghiệp của người cho người bà con gần nhất trong dòng họ của người, và người đó phải nhận sản nghiệp được chia. Đây là luật áp dụng cho dân Y-sơ-ra-ên, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho tôi.”

¹² Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy lên núi A-ba-rim rồi nhìn xứ mà Ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. ¹³ Sau khi xem xứ ấy, ngươi cũng sẽ trở về với tổ phụ, như A-rôn là anh ngươi. ¹⁴ Việc này sẽ xảy ra vì ngươi đã cãi lệnh Ta truyền trong hoang mạc Sin. Tại đó, ngươi đã giận dữ mà không tôn kính Ta nên thánh trước mặt cả hội chúng, khi nước chảy ra từ vàng đá.” Đó là nước ở Mê-ri-ba tại Ca-đe trong hoang mạc Sin.

¹⁵ Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va, ¹⁶ “Lạy Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của thần linh trên mọi loài xác thịt, xin Chúa lập một người cai quản hội chúng, ¹⁷ là người có thể ra vào trước mặt họ, dẫn họ ra, đưa họ vào, đặng hội chúng của Ngài sẽ không như chiên thiếu người chăn.”

¹⁸ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy chọn Giô-suê, con trai của Nun, là người được Thần Ta ngự, và đặt tay ngươi trên người. ¹⁹ Hãy dẫn người đến gặp thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và trước mặt hội chúng, rồi truyền lệnh cho người trước mặt họ.

²⁰ Ngươi phải trao một phần thẩm quyền của ngươi trên người, đặng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vâng phục người.

²¹ Người sẽ đi trước thầy tế lễ Ê-lê-a-sa đặng tìm kiếm ý muốn Ta bày tỏ với người qua những quyết định của U-rim. Người sẽ ra lệnh dân sự đi ra và đi vào. Tất cả dân Y-sơ-ra-ên ở bên cạnh người, cả hội chúng.”

²² Vậy Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông. Ông dẫn Giô-suê đến ra mắt trước mặt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và cả hội chúng. ²³ Ông đặt tay trên người và truyền cho người lãnh đạo, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

28¹ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng,²“Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Các ngươi phải dâng lễ vật cho Ta theo kỳ đã định, tức thực phẩm của các của dâng bằng lửa có mùi thơm cho Ta.’

³Ngươi cũng hãy bảo họ rằng, ‘Đây là của lễ các ngươi phải dâng bằng lửa cho Đức Giê-hô-va – mỗi ngày dâng hai chiên con đực một tuổi lành lặn làm của lễ thiêu hàng ngày.’⁴Các ngươi phải dâng một chiên con vào buổi sáng, và một chiên con vào buổi chiều.⁵Hãy dâng một phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay, trộn với một phần tư hin dầu ép.

⁶Đây là của lễ thiêu hàng ngày đã được truyền tại Núi Si-nai, tức của lễ thiêu có mùi thơm dâng lên bằng lửa cho Đức Giê-hô-va.⁷Của lễ quán kèm theo sẽ bằng một phần tư hin rượu cho mỗi chiên con. Của lễ quán bằng rượu mạnh sẽ được đổ ra trong nơi thánh cho Đức Giê-hô-va.⁸Dâng chiên con còn lại vào buổi chiều cùng với một của lễ chay khác giống như của lễ được dâng vào buổi sáng. Cũng hãy dâng một của lễ quán khác kèm theo, tức của lễ dâng bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

⁹Vào ngày Sa-bát, các ngươi phải dâng hai chiên con đực một tuổi lành lặn, và hai phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay, trộn với dầu, và của lễ quán kèm theo.¹⁰Đây sẽ là của lễ thiêu vào mỗi ngày Sa-bát, bên cạnh của lễ thiêu hàng ngày và của lễ quán kèm theo.

¹¹Đầu mỗi tháng, các ngươi phải dâng một của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va gồm hai con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi lành lặn.¹²Cũng hãy dâng ba phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay trộn với dầu cho mỗi con bò đực, và hai phần mười bột lọc làm của lễ chay trộn với dầu cho mỗi con chiên đực.¹³Cũng phải dâng một phần mười ê-pha bột lọc trộn với dầu làm của lễ chay cho từng chiên con. Đây là của lễ thiêu có mùi thơm dâng lên bằng lửa cho Đức Giê-hô-va.

¹⁴Của lễ quán của dân sự phải bằng nửa hin rượu cho mỗi con bò đực, một phần ba hin cho mỗi con chiên đực, và một phần tư hin cho mỗi chiên con. Đây là của lễ thiêu hàng tháng trong năm.¹⁵Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội cho Đức Giê-hô-va. Đây là của lễ ngoài của lễ thiêu thường lệ và của lễ quán kèm theo.

¹⁶Ngày mười bốn tháng giêng sẽ là Lễ Vượt qua.¹⁷Ngày mười lăm tháng giêng sẽ là ngày lễ. Các ngươi phải ăn bánh không men trong bảy ngày.¹⁸Ngày thứ nhất, các ngươi sẽ có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Trong ngày đó các ngươi chớ làm việc thường nhật nào.

¹⁹Tuy nhiên, các ngươi phải dâng một lễ vật bằng lửa, tức là của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Các ngươi phải dâng hai con bò đực con, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi, mỗi con đều lành lặn.²⁰Kèm theo con bò đực, các ngươi phải dâng một của lễ chay bằng ba phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu, và hai phần mười cho con chiên đực.²¹Dâng một phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu cho mỗi con trong số bảy chiên con,²²và một con dê đực làm của lễ chuộc tội để chuộc tội cho các ngươi.

²³Các ngươi phải dâng các của lễ này ngoài của lễ thiêu thường lệ vào mỗi buổi sáng.²⁴Như đã mô tả, các ngươi phải dâng những của lễ này trong suốt bảy ngày vào dịp Lễ Vượt qua, tức là thực phẩm dâng bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Của lễ đó phải được dâng ngoài của lễ thiêu thường lệ và của lễ quán kèm theo.²⁵Ngày thứ bảy, các ngươi phải có buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va, các ngươi chớ làm việc thường nhật nào trong bữa đó.

²⁶Ngoài ra, trong ngày thu hoạch đầu tiên, khi các ngươi dâng của lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va nhân dịp Lễ các Tuần, các ngươi phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va, và chớ làm việc thường nhật gì trong ngày đó.²⁷Các ngươi phải dâng một của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va gồm hai con bò đực con, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi.²⁸Cũng hãy dâng của lễ chay kèm theo: bột lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu cho mỗi con bò đực và hai phần mười cho mỗi con chiên đực.

²⁹Hãy dâng một phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu cho mỗi chiên con,³⁰và một con dê đực để chuộc tội cho mình.

³¹Các ngươi dâng những con vật lành lặn đó, kèm theo của lễ quán của chúng, thì đây là những của lễ phải dâng ngoài của lễ thiêu thường lệ và của lễ chay kèm theo.”

29¹“Ngày một tháng bảy, các người phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Chớ làm công việc thường nhật trong ngày này. Đó sẽ là ngày các người thối kèn.

²Hãy dâng một của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va gồm một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi lành lặn.

³Kèm theo là của lễ chay, bột lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha cho con bò đực, hai phần mười ê-pha cho con chiên đực, và một phần mười ê-pha cho mỗi con trong số bảy chiên con đực.⁵Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội cho mình.

⁶Hãy dâng các của lễ này vào tháng bảy ngoài các của lễ được dâng vào ngày một hàng tháng: của lễ thiêu đặc biệt và của lễ chay kèm theo. Đây sẽ là những của lễ ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán. Các của lễ phải được dâng bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va theo quy định.

⁷Vào ngày mười tháng bảy, các người phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Các người phải hạ mình và chớ làm việc gì.⁸Hãy dâng một của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va gồm một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi. Mỗi con phải lành lặn.

⁹Hãy dâng kèm theo một của lễ chay, bột lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha cho con bò đực, hai phần mười ê-pha cho một con chiên đực,¹⁰và một phần mười ê-pha cho mỗi con trong số bảy chiên con đực.¹¹Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. Đây là của lễ ngoài của lễ chuộc tội, của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.

¹²Vào ngày mười lăm tháng bảy, các người phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Chớ làm công việc thường nhật gì trong ngày này, các người phải giữ lễ cho Ngài trong bảy ngày.¹³Hãy dâng một của lễ thiêu bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Dâng mười ba con bò đực con, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi. Mỗi con phải lành lặn.

¹⁴Kèm theo là một của lễ chay, bột lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha cho mỗi con trong số mười ba con bò đực, hai phần mười ê-pha cho mỗi con trong số hai con chiên đực,¹⁵và một phần mười ê-pha cho mỗi con trong số mười bốn chiên con.¹⁶Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán kèm theo.

¹⁷Vào ngày nhóm họp thứ nhì, các người hãy dâng mười hai con bò đực con, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi lành lặn.¹⁸Kèm theo là một của lễ chay và của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền.¹⁹Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.

²⁰Vào ngày nhóm họp thứ ba, các người phải dâng mười một con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn.²¹Các người phải dâng kèm theo một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, như đã truyền.²²Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.

²³Vào ngày nhóm họp thứ tư, hãy dâng mười con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn.²⁴Các người phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền.²⁵Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.

²⁶Vào ngày nhóm họp thứ năm, các người phải dâng chín con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn.²⁷Các người phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền.²⁸Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.

²⁹Vào ngày nhóm họp thứ sáu, các người phải dâng tám con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn.³⁰Các người phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền.³¹Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.

³²Vào ngày nhóm họp thứ bảy, các người phải dâng bảy con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn.³³Các người phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các

con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền.³⁴ Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.

³⁵Vào ngày thứ tám, các người phải có một buổi nhóm họp khác. Các người chớ làm việc gì trong ngày đó. ³⁶Hãy dâng một của lễ thiêu bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Hãy dâng một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn.

³⁷Các người phải dâng của lễ chay và các của lễ quán cho con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền.

³⁸Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội bên cạnh của lễ thiêu thường niên, của lễ chay, và của lễ quán.

³⁹Đây là những của lễ các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va vào các kỳ lễ đã định. Đó phải là những của lễ ngoài những lời thề nguyện và của lễ lạc ý của các người. Các người phải dâng như của lễ thiêu, của lễ chay, của lễ quán, và của lễ thù ân.”

⁴⁰Môi-se thuật lại cho dân Y-sơ-ra-ên mọi điều Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

30 ¹Môi-se nói với các trưởng chi phái của dân Y-sơ-ra-ên rằng, “Đây là lời Đức Giê-hô-va đã truyền.

²Khi một ai hứa nguyện với Đức Giê-hô-va, hoặc lấy lời thề ràng buộc mình với lời hứa, thì không được nuốt lời mình. Người phải giữ lời hứa và làm theo mọi điều đã ra khỏi miệng mình.

³Khi một thiếu nữ sống trong nhà cha nàng có hứa nguyện với Đức Giê-hô-va và lấy lời thề ràng buộc mình với lời hứa đó, ⁴nếu cha nàng nghe lời thề và lời hứa mà nàng đã buộc mình, và nếu cha nàng không phản đối, thì tất cả lời hứa nguyện của nàng sẽ vẫn có hiệu lực. Mỗi lời hứa mà nàng buộc mình sẽ vẫn còn hiệu lực.

⁵Nhưng nếu cha nàng nghe lời thề và lời hứa của nàng, và nếu ông không nói gì, thì mọi lời thề và lời hứa mà nàng đã buộc mình sẽ vẫn còn hiệu lực.

⁶Tuy nhiên, nếu cha nàng nghe mọi lời thề và lời hứa long trọng của nàng mà nàng đã buộc mình, và nếu cha nàng cấm nàng trong ngày hôm đó, thì những lời ấy sẽ không còn hiệu lực. Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng vì cha nàng cấm nàng. ⁷Nếu nàng cưới chồng đang khi nàng còn bị ràng buộc với những lời thề đó, hoặc nếu nàng lỡ lời mà hứa bằng điều nàng ép buộc mình, thì nàng vẫn sẽ có trách nhiệm phải thực hiện.

⁸Nhưng nếu chồng nàng không tán thành khi nghe lời đó, hủy lời thề mà nàng đã nói, tức lời mà nàng đã hấp tấp nói ra khiến mình bị buộc. Đức Giê-hô-va sẽ tha tội nàng.

⁹Nhưng đối với góa phụ hoặc phụ nữ đã ly dị, mọi lời nàng đã buộc mình sẽ vẫn còn hiệu lực.

¹⁰Và nếu một người nữ thề trong khi có chồng - nếu nàng buộc mình bằng lời hứa với lời thề, ¹¹và chồng nàng có nghe nhưng không nói gì – nếu chồng không hủy lời thề của nàng, thì mọi lời thề của nàng sẽ còn hiệu lực. Mọi lời hứa mà nàng đã buộc mình vẫn còn hiệu lực.

¹²Nhưng nếu chồng nàng hủy những lời ấy ngay khi nghe được, thì bất cứ điều gì mà môi nàng đã khấn hứa hoặc thề sẽ không còn hiệu lực. Chồng nàng đã hủy chúng. Đức Giê-hô-va sẽ tha tội nàng.

¹³Mọi lời thề hay lời hứa mà nàng đã buộc phải tự từ bỏ điều gì đó có thể được chồng nàng tán thành hoặc hủy.

¹⁴Nhưng nếu hôm sau chàng không nói gì với nàng, thì chàng tán thành mọi lời thề và lời hứa mang tính ràng buộc mà nàng đã nói. Chàng đã tán thành vì chàng không có ý kiến gì với nàng khi nghe những lời đó.

¹⁵Và nếu về sau chồng nàng cố hủy lời thề của vợ mình sau khi đã nghe, thì chàng sẽ chịu trách nhiệm về tội của nàng.”

¹⁶Đây là những giới luật mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se thông báo – là những giới luật về những vấn đề giữa người nam và vợ mình và giữa người cha và con gái mình khi nàng còn thơ ấu sống ở trong nhà cha nàng.

31 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng, ²“Hãy trả thù dân Ma-đi-an cho Y-sơ-ra-ên, rồi người sẽ chết và trở về cùng tổ phụ.”

³Vậy Mô-i-se thuật lại với dân sự. Ông nói rằng, “Các người hãy trang bị vũ khí để ra trận đánh dân Ma-đi-an đặng báo thù dân đó cho Đức Giê-hô-va.” ⁴Mỗi chi phái trong Y-sơ-ra-ên phải gửi một ngàn lính ra trận, ⁵tổng cộng có mười hai ngàn lính.

⁶Sau đó, Mô-i-se sai họ ra trận, mỗi chi phái một ngàn người, ra trận cùng với Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, họ đem theo một số đồ dùng của nơi thánh và kèn có tiếng vang.

⁷Họ tấn công dân Mi-đi-an, theo lệnh Đức Giê-hô-va truyền cho Mô-i-se. Họ giết quân thù. ⁸Họ giết các vua Mi-đi-an cùng với những người khác: Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ, và Rê-ba, là năm vua Mi-đi-an. Họ cũng dùng gươm giết Ba-la-am, con trai Bê-ô.

⁹Quân Y-sơ-ra-ên bắt phụ nữ Mi-đi-an, trẻ em làm tù binh, họ cướp đoạt hết thầy gia súc, bầy chiên, đàn bò và của cải. ¹⁰Họ phóng hỏa tất cả thành trì và trại của quân thù.

¹¹Họ cướp chiến lợi phẩm và tù nhân, cả người và động vật. ¹²Họ đem tù nhân, của cải và những thứ thu được cho Mô-i-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và hội chúng Y-sơ-ra-ên. Họ đem đến trại ở đồng bằng Mô-áp, bên sông Giô-đan đối ngang Giê-ri-cô.

¹³Mô-i-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và tất cả các lãnh đạo của hội chúng ra đón họ ở bên ngoài trại.

¹⁴Nhưng Mô-i-se giận các sĩ quan quân đội, các sĩ quan chỉ huy hàng ngàn lính và sĩ quan chỉ huy hàng trăm quân, tức là những người đã ra trận. ¹⁵Mô-i-se bảo họ, “Các ông tha mạng cho tất cả người nữ đó sao?”

¹⁶Kìa, những người nữ này đã theo lời khuyên của Ba-la-am, khiến dân Y-sơ-ra-ên phạm tội phản bội Đức Giê-hô-va trong vụ Phê-ô, xui cho tai vạ lan khắp hội chúng của Đức Giê-hô-va. ¹⁷Vậy bây giờ, hãy giết các con trai trong số bọn con trẻ, và giết người nữ nào đã từng ngủ với người nam.

¹⁸Nhưng hãy chừa lại những thiếu nữ chưa ngủ với người nam nào.

¹⁹Các người phải cắm trại bên ngoài trại của Y-sơ-ra-ên trong bảy ngày. Tất cả các người và các tù nhân, ai có giết người hoặc đục vào xác chết – phải tẩy sạch mình vào ngày thứ ba và ngày thứ bảy. ²⁰Cũng hãy làm sạch quần áo mình, những thứ làm bằng da thuộc và lông dê, và những thứ bằng gỗ.”

²¹Thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nói với các chiến sĩ, “Đây là luật Đức Giê-hô-va ban cho Mô-i-se: ²²Vàng, bạc, đồng, sắt, thiếc, và chì, ²³và những thứ chịu lửa, phải được thử qua lửa, rồi chúng sẽ tinh sạch. Sau đó các người phải thanh tẩy bằng nước tẩy uế. Bất cứ vật gì không thể được đưa qua lửa phải được rửa bằng nước đó. ²⁴Các người phải giặt quần áo mình vào ngày thứ bảy để tinh sạch và sau đó có thể vào trại Y-sơ-ra-ên.”

²⁵Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se, ²⁶“Hãy thống kê tất cả các chiến lợi phẩm, cả người và động vật. Người, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và các trưởng chi tộc trong hội chúng ²⁷phải chia chiến lợi phẩm thành hai phần. Một phần thuộc về binh lính đã chiến đấu và phần còn lại được chi cho hội chúng.

²⁸Sau đó, thu thuế của binh lính đã ra trận theo tỷ lệ là một phần năm trăm, dù là người, súc vật, lừa, chiên, hay dê. ²⁹Trích phân nửa thuế này đưa cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa để dâng cho Ta.

³⁰Cũng vậy, hãy trích từ phân nửa thuế của dân Y-sơ-ra-ên, – dù là người, gia súc, lừa, chiên, và dê. Hãy đưa cho người Lê-vi là người phụ trách đền tạm.” ³¹Vậy Mô-i-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa làm y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Mô-i-se.

³²Bấy giờ chiến lợi phẩm còn lại mà binh lính đã đem về là 675. 000 con chiên, ³³72. 000 con bò, ³⁴61. 000 con lừa, ³⁵và 32. 000 người nữ chưa từng ngủ với người nam nào.

³⁶Một nửa còn lại được dành cho binh lính là 337. 000 con chiên. ³⁷Số chiên dâng cho Đức Giê-hô-va là 675 con. ³⁸Số bò là 36. 000, thuế dâng cho Đức Giê-hô-va là 72 con.

³⁹Lừa là 30. 500 con, thuế dâng cho Đức Giê-hô-va là 61 con. ⁴⁰Có 16. 000 người nữ, trong đó có 32 người được dâng cho Đức Giê-hô-va.

⁴¹Mô-i-se nhận phần thuế được dâng cho Đức Giê-hô-va. Ông trao cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, như lệnh Đức Giê-hô-va đã truyền.

⁴²Một nửa dành cho dân Y-sơ-ra-ên mà Mô-i-se đã nhận từ binh lính ra trận, ⁴³một nửa của hội chúng gồm 337. 500 con chiên, ⁴⁴36. 000 con bò, ⁴⁵30. 500 con lừa, ⁴⁶và 16. 000 người nữ.

⁴⁷Mô-i-se trích một phần năm mươi từ phân nửa của Y-sơ-ra-ên, gồm người và động vật. Ông giao cho người Lê-vi là những người phụ trách đền tạm của Đức Giê-hô-va, theo lời Ngài phán.

⁴⁸Sau đó các tướng lĩnh quân đội, các sĩ quan chỉ huy ngàn quân và sĩ quan chỉ huy trăm quân, đến gặp Mô-i-se.

⁴⁹Họ nói với ông, “Tôi tớ của ông đã thống kê binh lính dưới quyền của chúng tôi thì thấy không thiếu một ai cả.

⁵⁰Chúng tôi đã dâng cho Đức Giê-hô-va những thứ mà chúng tôi tìm thấy, các đồ dùng bằng vàng, vòng cổ tay, xuyên, nhẫn, bông tai, và vòng đeo cổ, dâng chuộc tội cho chúng tôi trước mặt Đức Giê-hô-va.”

⁵¹Mô-i-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nhận vàng và mọi đồ thủ công từ tay họ.

⁵²Tổng số lễ vật bằng vàng mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va – gồm các lễ vật từ các sĩ quan chỉ huy ngàn quân và sĩ quan chỉ huy trăm quân – nặng 16. 750 siếc-lơ.⁵³ Mỗi binh lính đã cướp chiến lợi phẩm cho chính mình.⁵⁴ Mô-i-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nhận vàng từ các sĩ quan chỉ huy ngàn quân và sĩ quan chỉ huy trăm quân. Họ đem vào lều hội họp để làm vật nhắc dân Y-sơ-ra-ên nhớ đến Đức Giê-hô-va.

32 ¹Bấy giờ con cháu Ru-bên và con cháu Gát có nhiều đàn gia súc. Họ thấy xứ Gia-xe và Ghi-lê-át, là nơi xứ tuyệt vời cho bầy gia súc. ²Vậy con cháu Gát và Ru-bên đến gặp Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và các lãnh đạo của hội chúng. Họ thưa rằng, ³“A-ta-rốt, Đì-bôn, Gia-xe, Nim-ra, Hết-bôn, Ê-lê-a-lê, Sê-bam, Nê-bô, và Bê-ôn, ⁴tức những xứ mà Đức Giê-hô-va đã đánh trước mặt hội chúng Y-sơ-ra-ên, đều là những nơi tốt tươi cho bầy gia súc. Chúng tôi, tôi tớ của các ông, có nhiều bầy gia súc.” ⁵Họ nói, “Nếu chúng tôi được ơn trước mặt các ông, xin ban xứ này cho chúng tôi, là tôi tớ của các ông, để làm sản nghiệp. Đừng biểu chúng tôi qua bên kia sông Giô-đanh.”

⁶Môi-se trả lời các con cháu Gát và Ru-bên, “Anh em các người sẽ phải ra trận trong khi các người ở lại đây sao?

⁷Tại sao các người gây cho dân Y-sơ-ra-ên nản lòng không muốn vào xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ?

⁸Cha ông các người đã phạm điều tương tự khi tôi sai họ từ Ca-đe Ba-nê-a đi do thám xứ. ⁹Họ đến thung lũng Éch-côn. Họ nhìn thấy xứ ấy rồi làm nản chí dân Y-sơ-ra-ên đặng dân chúng không muốn vào xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ.

¹⁰Hôm đó Đức Giê-hô-va nổi cơn thịnh nộ. Ngài thề và phán rằng, ¹¹“Chắc chắn không một ai trong số những người đã ra khỏi Ai Cập, từ hai mươi tuổi trở lên, sẽ thấy xứ mà Ta đã thề cùng Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, vì chúng hoàn toàn không theo Ta, ngoại trừ ¹²Ca-lép con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, và Giô-suê con trai của Nun. Chỉ có Ca-lép và Giô-suê là hoàn toàn theo Ta.”

¹³Vậy cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên. Ngài khiến họ đi lang thang trong hoang mạc suốt bốn mươi năm cho đến khi toàn bộ thế hệ làm điều ác trước mặt Ngài bị tiêu diệt. ¹⁴Kìa, các người đã nổi lên thay cha ông mình, y như những con người đầy tội lỗi hơn, gia thêm cơn giận đang cháy bừng của Đức Giê-hô-va trên Y-sơ-ra-ên. ¹⁵Nếu các người từ bỏ Ngài, Ngài lại sẽ rời bỏ Y-sơ-ra-ên trong hoang mạc, và như thế các người sẽ hủy phá cả dân này.”

¹⁶Vậy họ đến gần Môi-se và nói, “Xin cho phép chúng tôi xây hàng rào ở đây cho bầy gia súc chúng tôi và xây thành phố cho gia đình chúng tôi. ¹⁷Tuy nhiên, chính chúng tôi sẵn sàng và ra trận với quân đội Y-sơ-ra-ên cho đến khi chúng tôi đem họ vào trong xứ. Nhưng gia đình chúng tôi sẽ sống trong những thành trì kiên cố vì cơ những dân bản xứ vẫn còn đó.

¹⁸Chúng tôi sẽ không trở về nhà mình cho đến khi toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên nhận được sản nghiệp của mình. ¹⁹Chúng tôi sẽ không thừa hưởng xứ đó với họ bên kia sông Giô-đanh, vì sản nghiệp của chúng tôi ở bên này, là phía đông sông Giô-đanh.”

²⁰Vậy Môi-se trả lời họ: “Nếu các người làm điều mình nói, nếu các người cầm binh khí ra trận trước mặt Đức Giê-hô-va, ²¹thì tất cả các người phải cầm binh khí vượt sông trước mặt Đức Giê-hô-va, cho đến chừng nào Ngài đã đuổi hết quân thù của Ngài khuất mắt Ngài ²²và xứ đó bị khuất phục trước mặt Ngài. Sau đó, các người có thể trở về. Các người sẽ vô tội đối với Đức Giê-hô-va và Y-sơ-ra-ên. Xứ này sẽ là sản nghiệp của các người trước mặt Đức Giê-hô-va.

²³Nhưng nếu các người không làm theo, thì khi đó các người sẽ mắc tội đối với Đức Giê-hô-va. Chắc chắn tội lỗi các người sẽ đổ lại trên các người. ²⁴Hãy xây thành cho gia đình các người và các ràn cho bầy chiên của các người; rồi hãy làm điều các người đã nói.”

²⁵Con cháu Gát và Ru-bên thưa với Môi-se rằng, “Tôi tớ ông sẽ tuân theo lệnh ông, là chủ của chúng tôi.

²⁶Con cái chúng tôi, vợ chúng tôi, gia súc của chúng tôi, và tất cả bầy gia súc sẽ ở trong các thành của xứ Ghi-lê-át.

²⁷Tuy nhiên, chúng tôi, tôi tớ của ông, sẽ băng qua bên kia sông trước mặt Đức Giê-hô-va đặng đánh trận, mỗi người sẽ cầm binh khí ra trận, theo như lời ông, là chủ của chúng tôi, đã nói.”

²⁸Vậy Môi-se hướng dẫn cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê con trai của Nun, và các trưởng tộc trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên về những người đó. ²⁹Môi-se nói cùng họ, “Nếu con cháu Gát và Ru-bên băng qua sông Giô-đanh cùng các người, là những người cầm binh khí ra trận trước mặt Đức Giê-hô-va, và nếu xứ đó khuất phục trước mặt các người, thì các người hãy ban xứ Ghi-lê-át cho họ làm sản nghiệp. ³⁰Nhưng nếu họ không cầm binh khí vượt sông Giô-đanh cùng các người, họ sẽ nhận sản nghiệp với các người trong xứ Ca-na-an.”

³¹Vậy con cháu Gát và Ru-bên trả lời rằng, “Như lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng chúng tôi, là tôi tớ của ông, đây là điều chúng tôi sẽ thực hiện. ³²Chúng tôi sẽ cầm binh khí băng qua sông Giô-đanh trước mặt Đức Giê-hô-va vào trong xứ Ca-na-an, nhưng sản nghiệp của chúng tôi sẽ vẫn thuộc về chúng tôi ở bên này sông Giô-đanh.”

³³Vậy Môi-se ban vương quốc của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và nước của Óc, vua Ba-san, cho con cháu Gát và Ru-bên, cùng một nửa chi phái Ma-na-se, con trai Giô-sép. Ông ban cho họ xứ ấy, và phân chia cho họ tất cả các thành trong xứ cùng các vùng biên giới, các thành phố của xứ xung quanh họ.

³⁴Con cháu Gát xây dựng lại Đì-bôn, A-ta-rốt, A-rô-e, ³⁵A-trốt Sô-phan, Gia-xe, Gióp-bê-ha, ³⁶Bết Nim-ra, và Bết Ha-ran thành những thành trì vững chắc có đồn điền cho bầy chiên mình.

³⁷Con cháu Ru-bên xây dựng lại Hết-bôn, Ê-lê-a-lê, Ki-ri-át-ha-im, ³⁸Nê-bô, Ba-anh Mê-ôn – tên của các thành này về sau đã được đổi, và Síp-ma. Họ đặt lại tên cho các thành phố mà họ đã xây dựng lại.

³⁹Con cháu Ma-kia, con trai Ma-na-se, đến Ghi-lê-át và chiếm thành đó từ tay dân A-mô-rít.

⁴⁰Vậy Môi-se ban xứ Ghi-lê-át cho Ma-kia, con trai Ma-na-se, và con cháu ông ở lại đó. ⁴¹Con trai Ma-na-se, ra đi và đánh chiếm các thành trong xứ đó và đặt tên là Ha-vốt Giai-rơ. ⁴²Nốp-ba ra đi và chiếm thành Kê-nát và các làng mạc của nó, ông lấy tên mình là Nốp-ba đặt cho thành đó.

33 ¹Đây là các cuộc hành trình của dân Y-sơ-ra-ên sau khi rời khỏi xứ Ai Cập theo các nhóm vũ trang dưới sự lãnh đạo của Môi-se và A-rôn.²Bởi lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, Môi-se ghi lại những nơi mà họ đã khởi hành và hạ trại. Đây là những chặng đường của họ, theo từng điểm khởi hành.

³Ngày mười lăm tháng giêng, họ khởi hành từ Ram-se. Vào buổi sáng sau Lễ Vượt qua, dân Y-sơ-ra-ên rời đi cách công khai trước mặt dân Ai Cập.⁴Dân sự ra đi đang khi người Ai Cập chôn cất con đầu lòng của họ mà Đức Giê-hô-va giết chết, Ngài cũng đoán phạt các thần của họ.

⁵Dân Y-sơ-ra-ên khởi hành từ Ram-se và cắm trại tại Su-cốt.⁶Họ nhổ trại rời Su-cốt và cắm trại tại Ê-tham, giáp ranh hoang mạc.⁷Họ nhổ trại rời Ê-tham và trở lại Phi Ha-ri-ốt, đối ngang Ba-anh Xê-phôn, là nơi họ cắm trại đối diện Mích-đôn.

⁸Nhổ trại rời Phi Ha-hi-rốt và băng qua biển đi vào hoang mạc. Họ đi suốt ba ngày trong hoang mạc Ê-tham và cắm trại tại Ma-ra.⁹Họ nhổ trại rời Ma-ra và đến Ê-lim. Tại Ê-lim có mười hai suối nước và bảy mươi cây chà là. Họ cắm trại tại đó.¹⁰Họ nhổ trại rời Ê-lim và cắm trại ở biển Sậy.

¹¹Họ nhổ trại rời biển Sậy và cắm trại ở hoang mạc Sin.¹²Họ nhổ trại rời hoang mạc Sin và cắm trại tại Đô-pha-ca.

¹³Họ nhổ trại rời Đô-pha-ca và cắm trại tại A-lút.¹⁴Họ nhổ trại rời A_lút và cắm trại tại Rê-phi-đim, là nơi dân sự không tìm thấy nước uống.

¹⁵Họ nhổ trại rời Rê-phi-đim và cắm trại trong hoang mạc Si-nai.¹⁶Họ nhổ trại rời hoang mạc Si-nai và cắm trại tại Kíp-rốt Hát-ta-a-va.¹⁷Họ nhổ trại rời Kíp-rốt Hát-ta-a-va và cắm trại tại Ha-xê-rốt.¹⁸Họ nhổ trại rời Ha-xê-rốt và cắm trại tại Rít-ma.

¹⁹Họ nhổ trại rời Rít-ma và cắm trại tại Rim-môn Phê-rê.²⁰Họ nhổ trại rời Rim-môn Phê-rê và cắm trại tại Líp-na.

²¹Họ nhổ trại rời Líp-na và cắm trại tại Ri-sa.²²Họ nhổ trại rời Ri-sa và cắm trại tại Kê-hê-la-tha.

²³Họ nhổ trại rời Kê-hê-la-tha và cắm trại tại Núi Sê-phe.²⁴Họ nhổ trại rời Núi Sê-phe và cắm trại tại Ha-ra-đa.²⁵Họ nhổ trại rời Ha-ra-đa và cắm trại tại Ma-kê-lốt.²⁶Họ nhổ trại rời Ma-kê-lốt và cắm trại tại Ta-hát.

²⁷Họ nhổ trại rời Ta-hát và cắm trại tại Tê-ra.²⁸Họ nhổ trại rời Tê-ra và cắm trại tại Mích-ca.²⁹Họ nhổ trại rời Mích-ca và cắm trại tại Hách-mô-na.³⁰Họ nhổ trại rời Hách-mô-na và cắm trại tại Mô-sê-rốt.

³¹Họ nhổ trại rời Mô-sê-rốt và cắm trại tại Bê-ne Gia-a-can.³²Họ nhổ trại rời Bê-ne Gia-a-can và cắm trại tại Hô-rơ Ha-ghi-đát.³³Họ nhổ trại rời Hô-rơ Ha-ghi-đát và cắm trại tại Giọt-ba-tha.³⁴Họ nhổ trại rời Giọt-ba-tha và cắm trại tại Áp-rô-na.

³⁵Họ nhổ trại rời Áp-rô-na và cắm trại tại Ê-xi-ôn Ghê-be.³⁶Họ nhổ trại rời Ê-xi-ôn Ghê-be và cắm trại trong hoang mạc Sin ở Ca-đe.³⁷Họ nhổ trại rời Ca-đe và cắm trại tại Núi Hô-rơ, ở rìa xứ Ê-đôm.

³⁸Thầy tế lễ A-rôn lên Núi Hô-rơ theo lệnh của Đức Giê-hô-va và qua đời trên đó vào ngày một tháng năm, năm thứ bốn mươi sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ai Cập.³⁹A-rôn thọ 123 tuổi khi ông qua đời trên Núi Hô-rơ.

⁴⁰Người Ca-na-an, vua của A-rát, ở phía nam hoang mạc trong xứ Ca-na-an, có nghe về việc dân Y-sơ-ra-ên sắp đến.

⁴¹Họ nhổ trại rời Núi Hô-rơ và cắm trại tại Xanh-mô-na.⁴²Họ nhổ trại rời Xanh-mô-na và cắm trại tại Phu-nôn.⁴³Họ nhổ trại rời Phu-nôn và cắm trại tại Ô-bốt.

⁴⁴Họ nhổ trại rời Ô-bốt và cắm trại tại Y-giê A-ba-rim, ở biên giới Mô-áp.⁴⁵Họ nhổ trại rời Y-giê A-ba-rim và cắm trại tại Đì-bôn Gát.⁴⁶Họ nhổ trại rời Đì-bôn Gát và cắm trại tại Anh-môn Đíp-la-tha-im.

⁴⁷Họ nhổ trại rời Anh-môn Đíp-la-tha-im và cắm trại ở vùng núi A-ba-rim, đối ngang Nê-bô.⁴⁸Họ nhổ trại rời vùng núi A-ba-rim và cắm trại ở đồng bằng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô.⁴⁹Họ cắm trại gần sông Giô-đanh, từ Bết Giê-si-mốt đến A-bên Si-tim trong đồng bằng Mô-áp.

⁵⁰Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại đồng bằng Mô-áp bên sông Giô-đanh đối ngang Giê-ri-cô rằng,⁵¹“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các người qua sông Giô-đanh tiến vào đất Ca-na-an,⁵²các người phải đuổi hết cư dân trong xứ khuất mắt người. Các người phải phá hủy tất cả các hình tượng chạm của chúng. Hãy phá hủy tất cả các tượng đúc và tiêu hủy các miếu thờ của chúng.

⁵³Các người phải chiếm xứ và ở tại đó, vì Ta đã ban cho các người xứ này.

⁵⁴Các người sẽ hưởng xứ ấy bằng cách bóc thăm theo từng thị tộc. Thị tộc nào đông dân hơn thì các người phải cho xứ rộng hơn, và thị tộc nào ít dân hơn thì các người phải cho xứ nhỏ hơn. Thị tộc nào bóc được lá thăm ở nơi nào thì nơi đó sẽ thuộc về họ. Các người sẽ hưởng xứ ấy theo chi phái của tổ phụ mình.

⁵⁵Nhưng nếu các người không đuổi hết cư dân trong xứ khuất mắt mình, thì dân mà các người để cho sống sẽ trở thành dân lỗ lã trong mắt các người và gai bên hông các người. Chúng sẽ gây phiền toái cho các người khi sống trong xứ đó.⁵⁶Khi đó, Ta cũng sẽ đối xử với các người như Ta sắp đối xử với chúng.”

34 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng, ²“Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên như vầy, ‘Khi các người vào xứ Ca-na-an, là xứ sẽ thuộc về các người, tức xứ Ca-na-an và biên giới của xứ, ³thì biên giới phía nam của các người sẽ kéo dài từ hoang mạc Sin theo biên giới Ê-đôm. Về phía đông, biên giới phía nam sẽ trải dài đến tận cuối phía nam của Biển Muối.

⁴Biên giới của các người sẽ vòng xuống phía nam từ núi Ạc-ráp-bim và băng ngang qua hoang mạc Sin. Từ đó, nó sẽ kéo dài xuống phía nam Ca-đe Ba-nê-a và dài đến tận Ha-xa A-đa và ngang qua A-xơ-môn. ⁵Từ A-xơ-môn, biên giới sẽ kéo dài đến suối Ai Cậ và chạy dọc theo suối ra biển.

⁶Biên giới phía tây sẽ là vùng duyên hải Biển Lớn. Đây sẽ là biên giới phía tây của các người.

⁷Biên giới phía nam sẽ trải dài theo đường mà các người phải vạch từ Biển Lớn đến Núi Hô-rơ, ⁸sau đó từ Núi Hô-rơ chạy đến Lê-bô Ha-mát, và đến Xê-đa. ⁹Biên giới sẽ tiếp tục chạy dài đến Xíp-rôn và kết thúc tại Ha-xa Ê-nan. Đây sẽ là biên giới phía bắc của các người.

¹⁰Các người phải đánh dấu biên giới phía đông của các người từ Ha-xa Ê-nan về phía nam ở Sê-pham. ¹¹Biên giới phía đông sẽ kéo dài từ Sê-pham đến Ríp-la, về phía đông A-in. Biên giới sẽ tiếp tục chạy dài giáp phía đông biển Kin-nê-rét. ¹²Rồi nó tiếp tục chạy dài về phía nam dọc theo sông Giô-đanh đến Biển Muối và tiếp tục kéo xuống biên giới phía nam Biển Muối. Đây sẽ là xứ của các người, tính theo các đường biên giới xung quanh.”

¹³Vậy Mô-i-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng, “Đây là xứ mà các người sẽ nhận bằng cách bốc thăm, theo như lệnh của Đức Giê-hô-va đã truyền ban cho chín chi phái rưỡi. ¹⁴Chi phái Ru-bên, tùy theo phần gia nghiệp của họ, và chi phái Gát, tùy theo phần gia nghiệp của họ, và một nửa chi phái Ma-na-se đều đã nhận xứ của họ. ¹⁵Hai chi phái đó và nửa chi phái này đã lãnh xứ được cho bên kia sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô về phía đông, tức hướng mặt trời mọc.”

¹⁶Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng, ¹⁷“Đây là tên những người sẽ chia xứ cho các người làm sản nghiệp: thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và Giô-suê, con trai của Nun. ¹⁸Các người phải chọn mỗi chi phái một lãnh đạo để chia xứ theo thị tộc.

¹⁹Đây là tên những người đó: Về chi phái Giu-đa có Ca-lép, con trai Giê-phu-nê.

²⁰Về chi phái Si-mê-ôn, có Sê-mu-ên, con trai A-mi-hút.

²¹Về chi phái Bên-gia-min, có Ê-li-đát, con trai Kịch-lôn.

²²Về chi phái Đan, có lãnh đạo Búc-ki, con trai Gióp-li.

²³Về con cháu Giô-sép, tức chi phái Ma-na-se, có lãnh đạo Ha-ni-ên, con trai Ê-phốt.

²⁴Về phía con cháu Êp-ra-im, có Ê-mu-ên, con trai Síp-tan,

²⁵Về chi phái Sa-bu-lôn, có lãnh đạo Ê-li-xa-phan, con trai Pha-nách.

²⁶Về chi phái Y-sa-ca, có lãnh đạo Pha-ti-ên, con trai A-xan.

²⁷Về chi phái A-se, có lãnh đạo A-hi-hút, con trai Sê-lô-mi.

²⁸Về chi phái Nép-ta-li, có lãnh đạo Phê-đa-ên, con trai A-mi-hút.”

²⁹Đức Giê-hô-va truyền những người này chia xứ Ca-na-an cho từng chi phái trong Y-sơ-ra-ên.

35 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se ở đồng bằng Mô-áp bên bờ sông Giô-đanh đối ngang Giê-ri-cô,²“Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên ban một phần sản nghiệp mình trong xứ cho người Lê-vi. Họ phải cho người Lê-vi các thành phố để ở và đồng cỏ xung quanh các thành đó.

³Người Lê-vi sẽ ở trong các thành này. Đồng cỏ sẽ được dành cho thú nuôi, gia súc, và tất cả các con vật của họ.

⁴Đồng cỏ xung quanh các thành mà các người cho người Lê-vi sẽ có chu vi là một ngàn cu-bít tính từ các bức tường thành.

⁵Về phía đông là hai ngàn cu-bít tính từ bên ngoài thành, và hai ngàn cu-bít về phía nam, hai ngàn cu-bít về phía tây, và hai ngàn cu-bít về phía bắc. Đây sẽ là các đồng cỏ dành cho thành phố của họ. Các thành phố ấy sẽ nằm ở trung tâm.

⁶Sáu thành mà các người cho người Lê-vi sẽ được dùng làm thành ẩn náu, tức là nơi kẻ sát nhân có thể lẫn tránh. Cũng hãy cho thêm bốn mươi hai thành nữa.⁷Tổng cộng các người sẽ cho người Lê-vi bốn mươi tám thành phố. Phải cho họ các đồng cỏ xung quanh những thành đó.

⁸Những chi phái đông dân trong Y-sơ-ra-ên, tức những chi phái nào có nhiều đất hơn, phải cho nhiều thành hơn. Chi phái nào ít dân hơn sẽ cho ít thành hơn. Mỗi chi phái phải cho người Lê-vi tùy theo phần đất mình đã nhận.”

⁹Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng,¹⁰“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các người vượt sông Giô-đanh tiến vào xứ Ca-na-an,¹¹các người phải chọn các thành phố làm thành ẩn náu cho mình, để nếu ai vô tình phạm tội sát nhân thì có thể lẫn tránh ở đó.

¹²Các thành này phải là nơi lẫn tránh khỏi kẻ báo thù, để tội nhân sẽ không bị giết trước khi bị xét xử trước hội chúng.¹³Hãy chọn sáu thành phố làm thành ẩn náu.

¹⁴Các người phải cho ba thành phố bên kia sông Giô-đanh và ba thành phố trong xứ Ca-na-an. Đó sẽ là những thành ẩn náu.¹⁵Đối với dân Y-sơ-ra-ên, người ngoại quốc, và bất kỳ ai sống giữa các người, sáu thành này sẽ là thành ẩn náu cho bất kỳ ai vô tình giết người có thể lẫn tránh.

¹⁶Nhưng nếu ai dùng một vật bằng sắt đánh nạn nhân, và nếu nạn nhân tử vong, thì kẻ đó thực sự là kẻ sát nhân. Nó phải bị xử tử.¹⁷Nếu ai cầm cục đá đánh nạn nhân đến nỗi đoạt mạng, và nếu nạn nhân tử vong, thì kẻ đó thật sự là kẻ sát nhân. Nó phải bị xử tử.¹⁸Ai dùng một vũ khí bằng gỗ đánh nạn nhân đến nỗi đoạt mạng người đó, và nếu nạn nhân tử vong, thì kẻ đó thật sự là kẻ sát nhân. Nó phải bị xử tử.

¹⁹Chính người đòi nợ máu có thể giết kẻ sát nhân. Người có thể giết chết nó nếu gặp.²⁰Nhưng nếu ai vì lòng ghen ghét mà cư xử thô bạo với người khác hoặc ném vật gì vào người đó khi phục kích, khiến nạn nhân tử vong,²¹hoặc nếu vì lòng ghen ghét mà vung tay đánh đến nỗi nạn nhân chết, thì nó phải bị xử tử. Đó là kẻ sát nhân. Người báo thù huyết có thể giết chết kẻ sát nhân nếu gặp.

²²Nhưng nếu ai bỗng dưng đánh trúng nạn nhân mà không có chủ tâm ghét hoặc ném vật gì vào nạn nhân²³hoặc nếu ném một cục đá làm nạn nhân chết mà trước đó không nhìn thấy nạn nhân, thì người đó không phải là kẻ thù của nạn nhân; người không cố ý hại nạn nhân. Nhưng nếu dù thế nào đi nữa mà nạn nhân tử vong,

²⁴thì trong trường hợp đó, hội chúng phải phân xử giữa bị cáo và người báo thù huyết chiếu theo các luật này.²⁵Hội chúng phải cứu bị cáo khỏi tay của người báo thù huyết. Họ phải đưa bị cáo đến thành ẩn náu mà trước đó người đã đến lẫn tránh. Kẻ ấy phải sống ở đó cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm hiện tại qua đời, tức là người được xức bằng dầu thánh.

²⁶Nhưng nếu bất cứ lúc nào bị cáo ra khỏi ranh giới của thành ẩn náu mà mình đang ở,²⁷và nếu người báo thù huyết bắt gặp nó ở bên ngoài ranh giới thành ẩn náu, và giết bị cáo, thì người báo thù huyết sẽ không mắc tội sát nhân.²⁸Ấy là lẽ ra bị cáo phải ở lại trong thành ẩn náu của mình cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời. Sau khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời, bị cáo có thể trở về xứ có sản nghiệp của mình.

²⁹Đây là những luật thánh cho các người và con cháu các người khi sống trong xứ.

³⁰Ai giết người, thì kẻ sát nhân đó phải bị xử tử, dựa theo lời chứng của các nhân chứng. Tuy nhiên chỉ có một nhân chứng làm chứng thì không đủ bằng chứng để xử tử người đó.

³¹Ngoài ra, các người không được phép nhận tiền chuộc mạng của kẻ phạm tội giết người. Nó phải bị xử tử.

³²Các người chớ nhận tiền chuộc mạng của kẻ lẫn tránh ở thành ẩn náu. Chớ cho phép nó cư trú trong xứ sản nghiệp của nó cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời.

³³Chớ làm ô uế xứ của các ngươi, vì huyết của kẻ sát nhân làm ô uế xứ. Không gì có thể tẩy sạch xứ một khi đã đổ huyết, ngoại trừ huyết của kẻ sát nhân.³⁴Vậy các ngươi chớ làm ô uế xứ mình vì Ta ngự ở đó. Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng ở cùng dân Y-sơ-ra-ên.”

36 ¹Bấy giờ, các trưởng tộc thuộc thị tộc của Ghi-lê-át, con trai Ma-kia, cháu Ma-na-se – tức là các trưởng thị tộc của con cháu Giô-sép, đến thưa chuyện với Môi-se và các lãnh đạo là những trưởng tộc trong dân Y-sơ-ra-ên.

²Nói rằng, “Thưa chủ, Đức Giê-hô-va đã bảo ông chia đất cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp bằng cách bốc thăm. Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông phải chia phần của anh em chúng tôi là Xê-lô-phát cho các con gái của người.

³Nhưng nếu các nàng ấy cưới chồng ở những chi phái khác trong dân Y-sơ-ra-ên, thì phần sản nghiệp của họ sẽ bị loại khỏi sản nghiệp của tổ phụ chúng tôi. Phần đó sẽ được nhập vào phần sản nghiệp của các chi phái mà họ làm vợ. Trong trường hợp đó, sản nghiệp ấy sẽ bị lấy khỏi sản nghiệp của chúng tôi. Như vậy, đến năm hân hỉ của dân Y-sơ-ra-ên, sản nghiệp của họ sẽ được thêm vào sản nghiệp của chi phái mà họ làm vợ. Do đó, sản nghiệp của họ sẽ bị lấy ra khỏi sản nghiệp của tổ phụ chúng tôi.”

⁵Vậy Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên lời của Đức Giê-hô-va. Ông nói rằng, “Điều mà con cháu của Giô-sép nói là đúng. Đây là lời Đức Giê-hô-va truyền về các con gái của Xê-lô-phát. Ngài phán, ‘Hãy để họ cưới người nào mà họ ưng ý nhất, nhưng chỉ được cưới người trong chi phái của cha mình.’

⁷Sẽ không có sản nghiệp nào của dân Y-sơ-ra-ên bị chuyển từ chi phái này sang chi phái kia. Mỗi người Y-sơ-ra-ên phải luôn giữ sản nghiệp của chi phái tổ phụ mình.

⁸Người nữ trong Y-sơ-ra-ên có phần sản nghiệp trong chi phái mình phải cưới chồng thuộc các thị tộc trong chi phái của tổ phụ mình. Các người phải làm như vậy để mỗi người dân Y-sơ-ra-ên được giữ sản nghiệp của tổ phụ mình. Sẽ không có sản nghiệp nào bị chuyển từ chi phái này sang chi phái khác. Các chi phái trong Y-sơ-ra-ên phải giữ sản nghiệp mình.”

¹⁰Vậy các con gái của Xê-lô-phát làm theo lời Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se. ¹¹Mác-la, Thiệt-sa, Hốt-la, Minh-ca, và Nô-a, tức các con gái của Xê-lô-phát, cưới con cháu của Ma-na-se. ¹²Họ cưới chồng thuộc các thị tộc của con cháu Ma-na-se, con trai Giô-sép. Như vậy, sản nghiệp của họ vẫn thuộc về chi phái của tổ phụ mình.

¹³Đây là những mệnh lệnh và luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã bảo Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trong đồng bằng Mô-áp bên bờ sông Giô-đanh đối ngang Giê-ri-cô.

Phục truyền

1 ¹Đây là lời Môi-se nói với toàn thể Y-sơ-ra-ên trong hoang mạc bên kia sông Giô-đanh, tức trong vùng đồng bằng thung lũng sông Giô-đanh đối ngang Su-phơ, giữa Pha-đan, Tô-phên, La-ban, Ha-sê-rốt và Đi Xa-háp. ²Chỗ đó cách Hô-rếp mười một ngày đường, theo đường núi Sê-ri-rơ đến Ca-đe Ba-nê-a.

³Vào năm thứ bốn mươi, ngày một tháng mười một, Môi-se nói chuyện với dân Y-sơ-ra-ên, cho họ biết mọi điều mà Giê-hô-va đã dạy bảo ông liên quan đến họ. ⁴Việc diễn ra sau khi Giê-hô-va đã đánh bại Si-hôn, vua dân A-mô-rít sống ở Hết-bôn, và Ốc, vua Ba-san sống ở Ách-ta-rốt tại Ết-rê-i.

⁵Bên kia sông Giô-đanh, trong xứ Mô-áp, Môi-se khởi rao báo các giáo huấn này, rằng: ⁶“Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta phán với chúng ta tại Hô-rếp, rằng: ‘Các người sống trong vùng đồi núi này đã đủ lâu rồi.

⁷Hãy nhớ trại và lên đường đi đến vùng đồi núi của dân A-mô-rít cùng tất cả các vùng phụ cận trong đồng bằng sông Giô-đanh, trong vùng đồi núi, trong vùng trũng, trong vùng Nê-ghep, và cạnh mé biển – tức vùng đất của dân Ca-na-an, và trong xứ Li-ban, tận cho đến sông lớn, tức sông Ơ-phơ-rát. ⁸Đó, Ta đã đặt xứ này trước mặt các người; hãy đi vào và chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va đã thề với tổ phụ các người – tức với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp – để ban xứ ấy cho họ và cho dòng dõi họ về sau.’

⁹Tôi đã nói với các người vào lúc đó, rằng: ‘Tôi không thể nào một mình mang nổi các người. ¹⁰Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã khiến các người nên đông đúc, và xem đó, ngày nay các người nhiều như sao trời. ¹¹Nguyện Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tổ phụ các người khiến các người đông thêm cả ngàn lần nữa, và ban phước cho các người, như Ngài đã hứa với các người.

¹²Nhưng làm thế nào một mình tôi có thể gánh được các trách nhiệm, bốn phận cũng như những tranh chấp giữa các người? ¹³Các người hãy chọn ra những người khôn ngoan, những người hiểu biết, những người có tiếng tốt, theo từng bộ tộc, rồi tôi sẽ cử họ lãnh đạo các người.’

¹⁴Các người đã đáp lại rằng: ‘Điều ông vừa nói đó chúng tôi thấy đúng lắm.’

¹⁵Vậy là tôi chọn lãnh đạo của các bộ tộc, những người khôn ngoan, những người có danh tiếng tốt, và lập họ lãnh đạo các người, đứng đầu ngàn người, đứng đầu trăm người, đứng đầu năm mươi người, đứng đầu mười người, cùng các viên chức, theo từng bộ tộc.¹⁶Tôi đã dặn bảo các quan xét của các người lúc đó, rằng: ‘Hãy nghe biết các tranh chấp của những người anh em các ông và phân xử thật công bằng giữa họ với một người anh em khác hay với người ngoại quốc ở với họ.

¹⁷Các ông không được tỏ ra thiên vị với bất kỳ ai trong cuộc tranh chấp; các ông phải lắng nghe người thấp bé cũng như người cao trọng. Các ông không được e sợ người ta, vì phân xử là việc của Đức Chúa Trời. Cuộc tranh chấp nào mà các ông thấy quá khó phân xử thì hãy đem đến cho tôi, và tôi sẽ nghe trình bày.’¹⁸Lúc đó tôi đã truyền bảo cho các người mọi việc các người phải làm.

¹⁹Chúng ta bỏ Hô-rếp và, trên đường đến vùng núi đồi của dân A-mô-rít, chúng ta đi băng qua cả vùng hoang mạc rộng lớn và kinh khiếp kia mà các người đã thấy, theo như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã phán dạy chúng ta; rồi chúng ta đến Ca-đe Ba-nê-a.

²⁰Tôi có nói với các người: ‘Các người đã đến vùng đồi núi của dân A-mô-rít, đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ ban cho chúng ta.’²¹Đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã đặt đất đó trước mặt các người; hãy đi lên chiếm hữu đất ấy, như Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, đã phán bảo các người; đừng sợ hãi, cũng đừng ngả lòng.’

²²Tất cả các người đến gặp tôi, và nói: ‘Chúng ta hãy sai người đi trước, để họ do thám xứ và chỉ dẫn cho chúng ta biết đường phải theo khi tiến đánh cũng như cung cấp thông tin về các thành mà chúng ta sẽ đánh.’

²³Đề nghị đó tôi thấy rất phải, nên tôi đã chọn mười hai người trong các người, mỗi bộ tộc một người.²⁴Họ lên đường đi đến vùng đồi núi, tới thung lũng Êch-côn, rồi do thám.

²⁵Họ hái một số sản vật của xứ trên tay và đem về cho chúng ta. Họ cũng thuật lại cho chúng ta, rằng: ‘Xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sắp ban cho chúng ta đúng là vùng đất tốt đẹp.’

²⁶Thế nhưng các người không chịu tiến đánh, mà lại nổi lên chống lại giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

²⁷Trong lều mình, các người phản nân rằng: “Vì Giê-hô-va ghét chúng ta nên Ngài mới đem chúng ta ra khỏi Ai Cập, để dùng tay dân A-mô-rít mà đánh bại chúng ta, và tiêu diệt chúng ta đi.²⁸Chúng ta phải đi đâu đây? Các người chúng ta đã nói ra lời khiến lòng chúng ta tan chảy, rằng: ‘Dân xứ đó cao lớn hơn chúng ta; thành chúng nó cũng lớn và vách thì cao đến tận trời; hơn nữa, chúng tôi cũng thấy con cháu dân A-na-kim ở đó.’”

²⁹Rồi tôi mới nói với các người: ‘Đừng kinh hãi, cũng đừng sợ chúng nó.’³⁰Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đi trước các người Ngài sẽ chiến đấu cho các người, giống như mọi việc Ngài đã làm cho các người trước mặt các người trong xứ Ai Cập,³¹cũng như trong hoang mạc, khi các người chứng kiến thể nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã bồng ẵm các người, như người ta bồng ẵm con trai mình, ở mọi nơi mà các người đi, cho đến khi các người đến nơi đây.’

³²Nhưng trong việc này các người không tin lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình –³³Đấng trên đường đã đi trước các người để tìm chỗ cho các người dựng lều, để chỉ cho các người đường phải theo, ban đêm thì trong đám lửa, còn ban ngày thì trong đám mây.

³⁴Giê-hô-va nghe tiếng lời nói của các người và nổi giận; Ngài thề rằng:³⁵‘Hắn sẽ chẳng ai trong số những kẻ thuộc thể hệ gian ác này thấy được miền đất tốt đẹp mà Ta đã thề ban cho tổ phụ các người,’³⁶ngoại trừ Ca-lép, con trai Giê-phu-nê; người sẽ thấy xứ đó. Chỗ đất nào mà người đạp lên thì Ta sẽ ban cho người và con cháu người, vì người đã hết lòng theo Giê-hô-va.’

³⁷Ngoài ra, vì các người mà Giê-hô-va cũng nổi giận với tôi; Ngài phán: ‘Cả con cũng sẽ không vào đó,’³⁸nhưng Giô-suê, con trai Nun, người phụ tá đứng châu trước mặt con, anh ta sẽ được vào. Hãy khích lệ anh ta, vì anh ta sẽ lãnh đạo Y-sơ-ra-ên vào thừa hưởng đất.

³⁹Ngoài ra, con nhỏ các người mà các người cho là sẽ làm mối cho kẻ thù, tức các cháu mà ngày nay chưa phân biệt đúng sai – chúng sẽ được vào đó. Ta sẽ ban xứ ấy cho chúng, và chúng sẽ sở hữu đất.⁴⁰Còn các người, bây giờ hãy quay lại và khởi hành đi đến hoang mạc theo con đường dẫn ra Biển Sậy.’

⁴¹Lúc đó, các người đáp lại tôi, rằng: ‘Chúng tôi đã phạm tội với Giê-hô-va; chúng tôi sẽ đi lên lâm chiến, và chúng tôi sẽ nghe theo mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền bảo chúng tôi làm.’ Tất cả các người đều mang khí giới vào và sẵn sàng tiến đánh vùng đồi núi.

⁴²Nhưng Giê-hô-va phán với tôi: ‘Hãy bảo chúng nó rằng: “Chớ tiến công, cũng đừng chiến đấu, vì Ta sẽ không ở cùng các người đâu, và các người sẽ bị quân thù đánh bại.’

⁴³Tôi nói lại với các người như vậy, nhưng các người không chịu nghe. Các người cứ chống lại giới luật của Giê-hô-va; các người kiêu căng và đã tiến đánh vùng đồi núi.⁴⁴Nhưng dân A-mô-rít sống trong vùng đồi núi đó ra đón đánh các người, đuổi theo các người như đàn ong, và đánh bại các người tại Sê-i-rơ, cho đến Họt-ma.

⁴⁵Các người trở về khóc lóc trước mặt Giê-hô-va, nhưng Ngài không nghe tiếng các người, cũng chẳng lưu ý đến các người.⁴⁶Vậy là các người ở lại Ca-đe trong nhiều ngày, trọn những ngày các người ở tại đó.

2¹ Rồi chúng ta lại quay đầu lên đường hướng về hoang mạc theo con đường đến Biển Sậy, như Giê-hô-va đã truyền bảo tôi; chúng ta đi vòng núi Sê-i-rơ trong nhiều ngày.

² Giê-hô-va phán với tôi, rằng: ³ “Các người đã đi vòng quanh núi này đủ lâu rồi; giờ hãy hướng lên phía bắc.

⁴ Hãy ra lệnh cho dân chúng, rằng: “Các người sẽ đi qua địa giới của anh em mình, tức con cháu Ê-sau, sống trong vùng Sê-i-rơ; họ sẽ phát sợ các người. Vậy nên hãy cẩn thận⁵ đừng gây chiến với họ, vì Ta sẽ không ban cho các người phần đất nào của họ đâu, cho dù chỉ một thẻo đất vừa đủ cho bản chân các người dẫm lên, vì Ta đã ban núi Sê-i-rơ cho Ê-sau làm sản nghiệp.

⁶ Các người sẽ dùng tiền bạc để mua thức ăn cho mình, cũng dùng tiền bạc để mua nước mình uống.

⁷ Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban phước cho các người trong mọi việc tay các người làm; Ngài biết hành trình của các người qua hoang mạc rộng lớn này. Suốt bốn mươi năm nay, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ở cùng các người, và các người chẳng thiếu gì cả.”

⁸ Vậy là chúng ta đi qua địa phận của anh em mình, tức con cháu Ê-sau sống tại Sê-i-rơ, tách khỏi con đường A-ra-ba, vốn xuất phát từ Ê-lát và Ê-xi-ôn Ghê-be. Rồi chúng ta chuyển hướng và đi theo con đường hoang mạc của xứ Mô-áp.

⁹ Giê-hô-va nói với tôi: “Đừng quấy rối Mô-áp, cũng đừng gây chiến với họ, vì Ta sẽ không ban đất họ cho các người làm cơ nghiệp đâu, bởi Ta đã ban vùng A-rơ cho con cháu Lót làm cơ nghiệp.”

¹⁰ (Khi trước có dân Ê-mim sống ở đó; giống dân này cao lớn và đông như dân A-na-kim;¹¹ giống như người A-na-kim, dân này cũng được xem là dân Rê-pha-im, nhưng dân Mô-áp gọi họ là Ê-mim.

¹² Dân Hô-rít trước đó cũng sống tại Sê-i-rơ, nhưng rồi con cháu Ê-sau đến chiếm lấy xứ. Họ tiêu diệt dân đó rồi sống tại xứ ấy, cũng giống như điều Y-sơ-ra-ên làm trong xứ mà Giê-hô-va ban cho họ làm sản nghiệp.)

¹³ “Bây giờ, hãy đứng dậy và băng qua rạch Xê-rết.” Vậy là chúng ta băng qua rạch Xê-rết.¹⁴ Số ngày từ khi chúng ta khởi đi từ Ca-đe Ba-nê-a cho đến khi băng qua rạch Xê-rết là ba mươi tám năm. Đến lúc ấy thì toàn bộ thể hệ những người có khả năng chiến đấu mới bị diệt hết khỏi giữa dân chúng, như Giê-hô-va đã thề.¹⁵ Tay của Giê-hô-va nghịch với thể hệ đó và Ngài diệt họ khỏi giữa dân chúng, cho đến khi họ chết sạch.

¹⁶ Khi tất cả những người có khả năng chiến đấu đã chết và không còn giữa vòng dân chúng,¹⁷ Giê-hô-va phán với tôi, rằng: ¹⁸ “Hôm nay các người phải đi qua A-rơ, địa giới của Mô-áp.” ¹⁹ Khi các người đến gần xứ của dân Am-môn, đừng quấy rối, cũng đừng gây chiến với họ, vì Ta sẽ không cho các người phần đất nào của dân Am-môn để làm cơ nghiệp; Ta đã ban nó cho con cháu của Lót làm cơ nghiệp.”

²⁰ (Vùng đất ấy cũng được xem là đất của dân Rê-pha-im. Lúc trước, người Rê-pha-im sống tại đó – nhưng dân Am-môn gọi họ là Xam-xu-mim;²¹ họ là giống dân cao lớn và đông như dân A-na-kim. Nhưng Giê-hô-va đã tiêu diệt họ trước dân Am-môn, và dân này tiếp nối họ sống tại nơi ấy.²² Đó cũng giống như Đức Chúa Trời đã làm cho dòng dõi Ê-sau sống tại vùng Sê-i-rơ, khi Ngài diệt hết dân Hô-rít trước mặt họ, rồi con cháu Ê-sau tiếp nối họ sống tại nơi ấy cho đến ngày nay.

²³ Con dân A-vim sống trong các ngôi làng ở tận vùng Ga-xa – dân Cáp-tô-rim từ vùng Cáp-tô đã tiêu diệt họ và đến sống tại xứ của họ.)

²⁴ “Nào, hãy đứng dậy lên đường vượt qua thung lung lũng Ất-nôn; kìa, Ta đã phó vào tay các người Si-hôn, người A-mô-rít, vua Hết-bôn, và xứ của ông ta. Hãy bắt đầu chiếm hữu xứ và giao chiến với vua ấy.²⁵ Bữa nay Ta sẽ khởi giáng xuống các dân dưới trời lòng sợ hãi và kinh khiếp đối với các người; họ sẽ nghe tin về các người và sẽ run rẩy, phiền não vì cơ các người.”

²⁶ Từ hoang mạc Kê-đê-mốt, tôi sai người đem tin đến Si-hôn, vua Hết-bôn, với lời lẽ hòa hảo, rằng: ²⁷ “Xin cho tôi đi ngang qua xứ vua; tôi sẽ đi theo con đường chính; tôi sẽ không quay qua bên phải hay bên trái.

²⁸ Xin vua bán thức ăn cho tôi; xin vua bán nước uống cho tôi; chỉ xin phép vua cho tôi đi băng ngang qua thôi;

²⁹ như con cháu của Ê-sau sống tại Sê-i-rơ và như dân Mô-áp sống tại A-rơ đã làm cho tôi; cho đến khi chúng tôi qua sông Giô-đanh để vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ban cho chúng tôi.”

³⁰ Nhưng Si-hôn, vua Hết-bôn, không để chúng ta đi qua, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã khiến tâm trí vua ấy cứng cỏi, tấm lòng ông ta ương ngạnh, để Ngài có thể dùng sức mạnh các người đánh bại ông ta, là điều ngày nay Ngài đã làm.

³¹Giê-hô-va phán với tôi: ‘Đó, Ta đã khởi sự phó cho các người Si-hôn và xứ ông ta; hãy chiếm hữu nó, để các người được hưởng lấy xứ ấy.’

³²Rồi Si-hôn cùng toàn thể chiến binh mình kéo ra giao chiến với chúng ta tại Gia-hát. ³³Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta phó vua ấy vào tay chúng ta, và chúng ta đánh bại ông ta; chúng ta giết chết vua ấy, cùng các con trai và toàn bộ đạo binh của ông ta.

³⁴Chúng ta chiếm hết các thành của vua ấy vào thời đó và diệt sạch tất cả các thành có người ở, kể cả phụ nữ và trẻ con, chẳng chừa lại một ai. ³⁵Chỉ có gia súc là chúng ta đoạt lấy làm chiến lợi phẩm cho mình, cùng với chiến lợi phẩm từ các thành mà chúng ta đã chiếm.

³⁶Từ A-rô-e ở mé thung lũng Ật-nôn và từ thành trong trũng, cho đến Ga-la-át – chẳng có thành nào cao quá sức chúng ta. Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta giúp chúng ta đánh thắng mọi quân thù trước mặt chúng ta. ³⁷Chỉ còn lại xứ của con cháu Am-môn là các người không đụng đến, cũng như toàn thể mé sông Gia-bốc, cùng các thành phố ở vùng đồi núi – tức mọi nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cấm chúng ta đụng đến.

3 ¹Rồi chúng ta rẽ sang con đường đi lên Ba-san. Óc, vua Ba-san cùng toàn thể chiến binh mình kéo đến giao chiến với chúng ta tại Êch-rê.²Giê-hô-va phán với tôi: ‘Đừng sợ vua ấy, vì Ta đã cho các người thắng hơn ông ta và khiến toàn đạo binh cùng xứ sở ông ta phải phục các người. Các người sẽ xử vua ấy như các người đã xử Si-hôn, vua dân A-mô-rít, sống tại Hết-bôn.’

³Vậy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cho chúng ta thắng hơn Óc – vua Ba-san cùng toàn đạo binh ông ta bị chúng ta đánh bại. Chúng ta giết chết vua ấy, và chẳng có người nào của ông ta còn sống.⁴Chúng ta chiếm hết các thành của ông ta lúc đó; chẳng có thành nào chúng ta không chiếm được – tức toàn thể vùng Ật-gốp, vương quốc của Óc tại Ba-san.

⁵Đó đều là các thành kiên cố có tường cao, với cổng và then cài; ngoài ra còn có rất nhiều làng mạc không có tường thành.⁶Chúng ta tiêu diệt họ hoàn toàn, như chúng ta đã làm với Si-hôn, vua Hết-bôn, tức tiêu diệt hết mọi thành có người ở, kể cả các phụ nữ và trẻ nhỏ.⁷Nhưng chúng ta đoạt lấy toàn thể gia súc và của cải của các thành này làm chiến lợi phẩm.

⁸Khi ấy, chúng ta chiếm lấy xứ của hai vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, từ thung lũng Ật-nôn đến núi Hết-môn⁹(dân Si-đôn gọi núi Hết-môn là Si-ri-ôn, còn dân A-mô-rít gọi là Sê-ni-rô);¹⁰và tất cả các thành ở vùng đồng bằng, toàn vùng Ga-la-át, cùng toàn vùng Ba-san, cho đến tận Sanh-ca và Ết-rê-I, tức các thành thuộc vương quốc của Óc, vua Ba-san.

¹¹(Vì trong dân sót lại của người Rê-pha-im chỉ còn Óc, vua Ba-san; giường của vua này là giường sắt; chẳng phải nó vẫn còn tại Ráp-ba, nơi con cháu Am-môn đang sinh sống đó sao? Giường đó dài chín cu-đê và rộng bốn cu-đê, theo cách người ta tính.)

¹²Xứ mà chúng ta chiếm hữu này – từ A-rô-e, cạnh bên trũng Ật-nôn, và phân nửa vùng đồi núi Ga-la-át, cùng các thành nó – lúc ấy tôi chia cho bộ tộc Ru-bên và bộ tộc Gát.¹³Phần còn lại của Ga-la-át cùng toàn thể xứ Ba-san, vương quốc của Óc, thì tôi chia cho phân nửa chỉ tộc Ma-na-se: toàn bộ vùng Ật-gốp, và cả xứ Ba-san. (Vùng đất này được gọi là xứ của người Rê-pha-im.

¹⁴Giai-rơ, hậu tự của Ma-na-se, chiếm lấy toàn vùng Ật-gốp cho đến ranh giới của người Ghê-su-rít và Ma-ca-thít. Ông gọi vùng đất này, tức Ba-san, bằng chính tên mình, là Ha-vốt Giai-rơ, cho đến ngày nay.)

¹⁵Tôi chia Ga-la-át cho Ma-ki.¹⁶Với bộ tộc Ru-bên và bộ tộc Gát, tôi chia cho họ phần đất từ Ga-la-át cho đến thung lũng Ật-nôn – với ranh giới ở chính giữa thung lũng – và đến sông Gia-bốc, tức là phần giáp ranh với con cháu Am-môn.

¹⁷Một đoạn ranh giới khác cũng là đồng bằng thung lũng sông Giô-đanh, từ Ki-nê-rét đến biển A-ra-ba (tức Biển Chết), đến sườn núi Phích-ga về phía đông.

¹⁸Lúc đó, tôi ban lệnh cho các người, rằng: ‘Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho các người đất này để làm cơ nghiệp; tất cả các người nào là chiến binh sẽ cầm khí giới đi qua trước anh em mình, tức dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁹Nhưng vợ và con cái các người, cùng gia súc (tôi biết các người có nhiều gia súc), sẽ ở lại trong các thành mà tôi đã chia cho các người,²⁰cho đến khi Giê-hô-va ban sự yên nghỉ cho anh em của các người, tương tự như Ngài đã làm với các người, cho đến khi họ cũng chiếm hữu được xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho họ bên kia sông Giô-đanh; lúc đó, các người, tức mọi người trong vòng các người, sẽ trở về cơ ngơi mình mà tôi đã phân chia cho.’

²¹Lúc đó tôi ban lệnh cho Giô-suê, rằng: ‘Mắt anh đã chứng kiến mọi việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình đã làm cho hai vua kia; Giê-hô-va sẽ làm tương tự với tất cả các vương quốc mà các người đi qua.²²Anh đừng sợ họ, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ chiến đấu cho các người.’

²³Lúc đó, tôi cầu khẩn Giê-hô-va, rằng²⁴‘Ôi, lạy Chúa Giê-hô-va, Ngài đã khởi tỏ cho tôi tớ Ngài thấy sự vĩ đại và tay mạnh mẽ của Ngài; vì có thần nào trên trời hay dưới đất làm được những việc như Ngài làm, và hành động đầy quyền năng giống như Ngài?’²⁵Con xin Ngài cho con được qua sông để nhìn thấy xứ tốt đẹp bên kia sông, cái xứ sở đồi núi tốt đẹp ấy cùng với Li-ban.’

²⁶Nhưng, vì các người, Giê-hô-va nổi giận với tôi; Ngài không nhậm lời tôi. Giê-hô-va nói với tôi: ‘Thế này cũng đủ cho con – đừng bao giờ nói đến chuyện này nữa.’²⁷hãy đi lên đỉnh núi Phích-ga và hướng mắt nhìn về hướng tây, hướng bắc, hướng nam và hướng đông; hãy nhìn để thấy, vì con sẽ không được qua sông Giô-đanh đâu.

²⁸Thay vào đó, hãy chỉ dẫn cho Giô-suê, khích lệ và khiến anh ta vững chí, vì anh ta sẽ qua sông Giô-đanh trước mặt dân này, và anh ta sẽ cho họ kế thừa xứ mà con sẽ thấy.'

²⁹Như vậy, chúng ta cứ ở trong thung lũng đối ngang Bết Phê-ô.

⁴ Giờ đây, hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe các luật lệ và quy định tôi sẽ chỉ dạy các ngươi mà làm theo, để các ngươi được sống và bước vào chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, ban cho các ngươi.

² Các ngươi không được thêm thắt gì vào lời tôi truyền dạy, cũng đừng cắt xén bớt đi, nhưng phải tuân giữ trọn các giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà tôi sắp truyền dạy các ngươi.

³ Chính mắt các ngươi đã thấy việc Giê-hô-va làm trong vụ Ba-anh Phê-ô; những kẻ theo Ba-anh Phê-ô đều bị Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi diệt hết khỏi giữa các ngươi.⁴ Nhưng mọi kẻ trung tín với Giê-hô-va Đức Chúa Trời giữa vòng các ngươi đến nay vẫn sống.

⁵ Ấy, tôi đã dạy cho các ngươi các luật lệ và quy định, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã truyền bảo tôi, để các ngươi thực hiện trong xứ mà các ngươi sẽ đi vào nhận lãnh làm cơ nghiệp.⁶ Vậy nên các ngươi phải gìn giữ và vâng theo các luật lệ ấy; vì đó chính là sự khôn ngoan, sự hiểu biết của các ngươi trước mặt các dân sẽ nghe về mọi luật lệ này và nói: ‘Quả hẳn dân tộc vĩ đại này thật khôn ngoan và hiểu biết.’

⁷ Vì có dân tộc nào khác có một vị thần ở rất gần mình như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta bất cứ lúc nào chúng ta kêu cầu Ngài?⁸ Có nước lớn nào có được những luật lệ và quy định thật công chính như cả luật pháp mà tôi đang đặt để trước mặt các ngươi ngày nay?

⁹ Các ngươi chỉ cần chú ý giữ lấy mình, để khỏi quên những điều mắt các ngươi đã thấy, sao cho trọn những ngày của cuộc đời mình các điều đó sẽ không lìa khỏi lòng các ngươi. Thay vào đó, các ngươi phải thuật lại cho con, cháu mình –¹⁰ ngày mà các ngươi đứng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại Hô-rếp, khi Giê-hô-va bảo tôi: ‘Hãy tập hợp dân chúng lại, rồi Ta sẽ cho họ nghe được lời Ta phán, để họ học tập kính sợ Ta trọn những ngày họ sống trên đất, cũng như để họ dạy lại cho con cái mình.’

¹¹ Các ngươi đến gần và đứng ở chân núi. Hòn núi bùng cháy với ngọn lửa bốc lên đến giữa trời, có sự tối tăm, mây đen dày đặc.¹² Giê-hô-va từ giữa đám lửa phán với các ngươi; các ngươi nghe được tiếng nói – chẳng thấy hình dạng nào, mà chỉ nghe tiếng.

¹³ Ngài tuyên đọc cho các ngươi giao ước Ngài, tức mười điều răn, mà Ngài truyền cho các ngươi phải thực hiện. Ngài viết các điều răn trên hai bảng đá.¹⁴ Vào lúc đó, Giê-hô-va truyền bảo tôi dạy cho các ngươi các luật lệ và quy định, để các ngươi làm theo trong xứ các ngươi sẽ vào chiếm hữu.

¹⁵ Vậy nên chính các ngươi phải rất cẩn thận, vì các ngươi chẳng thấy bất kỳ hình dạng nào vào ngày mà Giê-hô-va từ trong đám lửa phán dạy các ngươi tại Hô-rếp.¹⁶ Hãy cẩn thận kẻo các ngươi khiến mình đồi bại mà đi chạm khắc một pho tượng giống sinh vật nào đó, có hình dạng của đàn ông hay phụ nữ,¹⁷ hoặc hình dạng loài thú nào trên mặt đất, hoặc hình dạng loài chim nào bay trên trời,¹⁸ hoặc hình dạng loài bò sát nào dưới đất, hay hình dạng loài cá nào trong nước dưới đất.

¹⁹ Hãy cẩn thận khi các ngươi ngước mắt lên trời và ngắm nhìn mặt trời, mặt trăng hoặc các ngôi sao – tức toàn bộ các thiên thể – hãy cẩn thận kẻo các ngươi sẽ bị dẫn dụ tôn thờ và sùng bái chúng, vốn chỉ là những vật thể mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã cắt đặt ở đó cho toàn thể loài người dưới trời.²⁰ Giê-hô-va đã chọn và đem các ngươi ra khỏi lò lửa sắt, tức xứ Ai Cập, để các ngươi làm một dân trước mặt Ngài, làm cơ nghiệp thuộc riêng về Ngài, như ngày nay.

²¹ Hơn nữa, Giê-hô-va đã nổi giận với tôi vì có các ngươi; Ngài đã thề rằng tôi sẽ không được qua sông Giô-đanh, không được vào vùng đất tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi sẽ ban cho các ngươi làm cơ nghiệp.

²² Thay vì vậy, tôi phải chết tại xứ này; tôi không được qua sông Giô-đanh, nhưng các ngươi sẽ qua và chiếm hữu xứ tốt đẹp đó.

²³ Hãy canh giữ mình để các ngươi khỏi quên giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là giao ước Ngài lập với các ngươi, để rồi chạm khắc cho mình một hình tượng có hình dạng như bất kỳ vật gì mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm.²⁴ Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi là đám lửa thiêu đốt, là Đức Chúa Trời ghen tương.

²⁵ Khi các ngươi đã sinh con đẻ cháu, và khi các ngươi đã vào ở trong xứ ấy lâu ngày, nếu các ngươi khiến mình đồi bại và đi làm một tượng chạm có hình dạng của vật gì bất kỳ, tức làm ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, để chọc giận Ngài –²⁶ thì ngày nay tôi kêu gọi trời và đất làm chứng chống lại các ngươi, rằng các ngươi sẽ sớm bị diệt vong khỏi xứ mà các ngươi sắp đi qua sông Giô-đanh để chiếm hữu; các ngươi sẽ không ở dài lâu trong xứ đó, nhưng sẽ bị tận diệt.

²⁷ Giê-hô-va sẽ khiến các ngươi bị tan tác giữa các dân, và các ngươi sẽ chỉ còn lại số ít trong các nước mà Giê-hô-va dẫn các ngươi đến.²⁸ Ở đó, các ngươi sẽ phục vụ các thần khác, vốn là sản phẩm bằng gỗ, bằng đá bởi tay người ta, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi.

²⁹Rồi ở đó, các người sẽ tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và anh em sẽ gặp được Ngài, khi các người tìm kiếm Ngài hết lòng, hết linh hồn.

³⁰Giữa cảnh khốn cùng, khi mọi điều đó đã xảy đến cho các người trong những ngày về sau này, các người sẽ trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và chịu nghe tiếng Ngài.³¹Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đức Chúa Trời hay thương xót; Ngài không bỏ các người hoặc diệt mất các người, cũng không quên giao ước mà Ngài đã thề với tổ phụ các người.

³²Vì, các người cứ hỏi về những ngày đã qua, tức những ngày trước đây, kể từ thời Đức Chúa Trời tạo dựng con người trên đất, từ góc trời này đến góc trời kia các người cứ hỏi xem đã từng có bất kỳ việc nào giống như việc lớn lao này, hoặc có ai từng nghe việc gì tương tự hay không?³³Đã từng có dân tộc nào nghe tiếng Đức Chúa Trời phán từ giữa đám lửa như các người đã nghe mà vẫn còn sống chăng?

³⁴Hoặc Đức Chúa Trời có bao giờ dùng thử nghiệm, dùng dấu hiệu, dùng phép lạ, dùng chiến tranh, dùng tay quyền năng, dùng sự bày tỏ quyền phép lớn lao, dùng sự kinh hãi ra đi và cứu về cho mình một dân từ giữa một dân khác, như mọi điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho các người trước mặt các người tại Ai Cập chăng?

³⁵Những việc đó đã được tỏ ra cho các người, để các người biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, ngoài Ngài chẳng có ai khác.³⁶Từ trên trời Ngài khiến các người nghe tiếng Ngài, để Ngài chỉ dạy các người; dưới đất, Ngài khiến các người thấy đám lửa lớn; các người nghe lời Ngài phán ra từ giữa đám lửa.

³⁷Vì Ngài yêu mến các tổ phụ các người, nên Ngài đã chọn hậu tự của họ, và đem các người ra khỏi Ai Cập bằng sự hiện diện, bằng quyền năng vĩ đại,³⁸để đuổi khỏi trước mặt các người các nước lớn hơn, mạnh hơn các người, để đem các người vào và ban đất của họ cho các người làm cơ nghiệp.

³⁹Vì vậy, ngày nay các người phải biết và phải tạc ghi vào lòng, rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời trên trời cao lẫn dưới đất này; chẳng có ai khác.⁴⁰Các người phải giữ lấy các luật lệ và giới luật Ngài mà tôi truyền dạy các người ngày nay, để các người và con cháu các người sau này được phước, và để các người được sống lâu ngày trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho các người mãi mãi.”

⁴¹Rồi Môi-se chọn ba thành phố trên bờ phía đông sông Giô-đanh,⁴²để người nào cũng có thể chạy vào ẩn náu nếu lỡ tay giết chết ai đó không phải do có tư thù từ trước. Khi chạy đến một trong các thành này thì người đó có thể được sống.⁴³Đó là thành Bê-xe trong hoang mạc, là vùng đồng bằng, cho người thuộc bộ tộc Ru-bên; thành Ra-mốt tại Ga-la-át cho người thuộc bộ tộc Gát; và thành Gô-lan ở Ba-san cho người thuộc bộ tộc Ma-na-se.

⁴⁴Đây là luật pháp mà Môi-se đặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên;⁴⁵đây là các quy định giao ước, luật lệ và các quy định khác mà ông truyền cho dân Y-sơ-ra-ên khi họ ra khỏi Ai Cập,⁴⁶khi họ ở phía đông sông Giô-đanh, trong thung lũng đối ngang Bết Phê-ô, trong xứ của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, sống tại Hết-bôn, vốn bị Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại khi ra khỏi Ai Cập.

⁴⁷Họ chiếm hữu xứ của vua này, cùng xứ của Óc, vua Ba-san – tức hai vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông.⁴⁸Đất này bắt đầu từ A-rô-e, cạnh thung lũng Ạt-nôn, trải dài đến núi Si-ôn (hay núi Hết-môn),⁴⁹gồm toàn thể đồng bằng thung lũng sông Giô-đanh, về phía đông bên kia sông Giô-đanh, cho đến biển A-ra-ba, dưới các sườn núi Phích-ga.

5¹ Môi-se triệu tập toàn dân Y-sơ-ra-ên, rồi nói với họ: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe các luật lệ và quy định mà tôi sẽ nói cho các ngươi ngày nay, để các ngươi học biết và gìn giữ những điều ấy.² Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã lập một giao ước với chúng ta tại Hô-rép.³ Giê-hô-va không lập giao ước đó với tổ phụ chúng ta, mà là với chúng ta, toàn thể những người còn sống tại đây hôm nay.

⁴Từ trong đám lửa trên núi, Giê-hô-va đã phán với các ngươi mặt đối mặt.⁵(Khi đó, tôi ở giữa Giê-hô-va và các ngươi để tỏ lại cho các ngươi lời của Ngài; vì các ngươi sợ hãi đám lửa và không dám đi lên núi). Giê-hô-va phán:

⁶“Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đã đem ngươi ra khỏi xứ Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ.

⁷ Trước mặt Ta ngươi không được thờ thần nào khác.

⁸Ngươi không được làm cho mình tượng chạm hoặc bất kỳ ảnh tượng nào của bất kỳ vật gì trên trời kia, hoặc dưới đất này, hoặc trong nước dưới đất.

⁹ Ngươi không được sấp mình xuống trước chúng nó hoặc phục vụ chúng nó, vì Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời ngươi, là Đức Chúa Trời hay ghen tuông. Ta hình phạt sự gian ác của tổ phụ bằng cách giáng hình phạt lên con cháu những kẻ ghét ta đến đời thứ ba, thứ tư,

¹⁰nhưng tỏ lòng thành tín đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.

¹¹ Ngươi không được dùng danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình một cách bất kính, vì Giê-hô-va sẽ chẳng kể là vô tội kẻ dùng danh Ngài cách bất kính.

¹² Hãy tôn trọng ngày Sa-bát và giữ cho ngày ấy được thánh, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã truyền dạy ngươi.

¹³Ngươi sẽ ra sức làm mọi công việc mình trong sáu ngày;¹⁴nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Trong ngày đó ngươi không được làm bất kỳ việc gì – ngươi, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, bò, lừa, hay bất kỳ súc vật gì của ngươi, hoặc bất kỳ người ngoại quốc nào trong nhà ngươi. Làm vậy là để tôi trai, tớ gái của ngươi cũng được nghỉ ngơi giống như ngươi.

¹⁵Ngươi phải nhớ rằng mình đã từng làm đầy tớ trong xứ Ai Cập, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã đem ngươi ra khỏi đó bằng bàn tay mạnh sức và sự thể hiện quyền năng. Vậy nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã truyền bảo ngươi phải giữ ngày Sa-bát.

¹⁶ Hãy tôn kính cha mẹ mình, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã truyền dạy ngươi, để ngươi có thể sống lâu ngày trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho, và để ngươi được phước.

¹⁷ Ngươi không được giết người.

¹⁸Ngươi không được phạm tội gian dâm.¹⁹Ngươi không được trộm cắp.²⁰Ngươi không được làm chứng dối hại người.

²¹ Ngươi không được tham vợ người khác; ngươi không được tham nhà cửa, ruộng đồng, tôi trai, tớ gái, bò, lừa, hay bất kỳ vật gì của họ.’

²²Đó là những điều mà Giê-hô-va đã dùng tiếng lớn phán với cả hội chúng các ngươi trên núi từ giữa đám lửa, đám mây và bóng tối đen kịt; Ngài chẳng thêm điều gì khác. Ngài viết các điều ấy ra trên hai bảng đá và trao cho tôi.

²³Khi các ngươi nghe tiếng từ trong bóng tối phát ra, trong lúc ngọn núi đang bùng cháy, thì các ngươi đến gần tôi – toàn thể các trưởng lão và lãnh đạo các bộ tộc các ngươi.²⁴Các ngươi bảo: “Kìa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã tỏ cho chúng tôi thấy vinh quang cùng sự vĩ đại của Ngài, và chúng tôi đã nghe tiếng Ngài phán từ giữa đám lửa; ngày nay chúng tôi thấy được rằng người ta vẫn có thể còn sống cho dù nghe tiếng Đức Chúa Trời phán với mình.

²⁵Nhưng vì sao chúng tôi phải chết? Vì đám lửa lớn này sẽ thiêu hủy chúng tôi mất; nếu chúng tôi cứ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi thêm nữa, thì chúng tôi sẽ chết.²⁶Vì giữa mọi loài xác thịt, ngoài chúng tôi ra, có ai từng nghe tiếng của Đức Chúa Trời hằng sống phán ra từ giữa đám lửa mà vẫn sống, như chúng tôi đây?²⁷Về phần ông, ông hãy đi nghe mọi lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi phán, rồi nói lại cho chúng tôi mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi phán với ông; chúng tôi sẽ nghe theo và vâng giữ.’

²⁸Giê-hô-va nghe lời của các ngươi khi các ngươi nói với tôi. Ngài bảo tôi: ‘Ta đã nghe lời của dân này, những gì họ nói với con. Điều họ nói đó cũng đúng.²⁹Phải chi họ có tấm lòng như vậy, để họ biết tôn kính Ta và luôn vâng giữ mọi điều răn Ta, nhờ đó họ và con cháu họ được phước mãi mãi!

³⁰Con hãy đi nói với họ: “Hãy quay trở về lều mình.”

³¹Riêng phần con, con hãy cứ đứng đây với Ta, rồi Ta sẽ cho con biết mọi điều răn, luật lệ và quy định mà con sẽ dạy lại cho họ, để họ giữ lấy các điều ấy trong xứ mà Ta sẽ ban cho họ sở hữu.’

³²Vậy nên các ngươi phải vâng giữ mọi điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán bảo các ngươi; các ngươi không được quay sang phải hoặc sang trái.³³ Các ngươi phải bước đi trong mọi đường lối mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã truyền dạy, để các ngươi được sống, để các ngươi được phước, và để các ngươi được ở lâu dài trong xứ mà các ngươi sẽ nhận được.

⁶ Đây là các điều răn, luật lệ và quy định mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền bảo tôi dạy cho các người, để các người vâng giữ trong xứ mà các người sẽ vượt qua sông Giô-đanh chiếm hữu;² để các người cùng con cháu biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vâng giữ mọi luật lệ và điều răn mà tôi truyền dạy cho các người, trọn những ngày của đời sống các người, nhờ đó các người được sống lâu.

³ Vậy nên, hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe những điều này và giữ lấy, để các người được phước, để các người được đông thêm lên trong xứ đượm sữa và mật, như điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người đã hứa với các người.

⁴ Nay, Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là duy nhất.⁵ Các người phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình với cả tấm lòng, cả linh hồn, cả sức lực mình.

⁶ Những điều mà tôi truyền dạy cho các người ngày nay phải ở trong lòng các người;⁷ các người phải ân cần dạy những điều ấy cho con cháu mình; các người phải nói đến những điều ấy khi ngồi trong nhà, khi đi ngoài đường, khi nằm xuống ngủ, và khi thức dậy.

⁸ Các người phải đeo chúng như một dấu trên tay mình, và chúng phải được dùng như một vật nhắc nhớ đeo giữa hai mắt các người.⁹ Các người phải viết chúng trên cột cửa và cổng nhà mình.

¹⁰ Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đem các người vào xứ mà Ngài đã thề hứa với tổ phụ các người, tức với Áp-ra-ham, với Y-sác, với Gia-cốp, rằng Ngài sẽ ban cho các người, là nơi có những thành to lớn, tốt đẹp không do các người xây nên,¹¹ những ngôi nhà với đủ thứ vật tốt không do các người tạo ra, những bể chứa nước không do các người đào, những vườn nho và cây ô liu không do các người trồng, khi các người ăn uống và no nê—¹² lúc đó các người phải cẩn thận để khỏi quên Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ.

¹³ Các người phải tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, phải thờ phượng Ngài và phải chỉ danh Ngài mà thề hứa.¹⁴ Các người không được đi theo các thần khác, tức thần của các dân tộc chung quanh—¹⁵ vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, Đấng ở giữa các người, là Đức Chúa Trời ghen tương – e Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ nổi giận với các người và diệt mất các người khỏi mặt đất chẳng.

¹⁶ Các người không được thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình như đã thử Ngài tại Ma-sa.¹⁷ Các người phải sốt sắng vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cùng các giới mạng và luật lệ mà Ngài đã truyền dạy các người.

¹⁸ Các người phải làm những việc phải lẽ, thiện lành trước mặt Giê-hô-va, để các người được phước, và các người được đi vào chiếm hữu xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va đã thề hứa với tổ phụ các người,¹⁹ và đuổi hết mọi kẻ thù khỏi trước mặt mình, như Giê-hô-va đã phán.

²⁰ Khi con cái các người sau này hỏi các người, rằng: ‘Những thứ này là thế nào – tức các quy định giao ước, các luật lệ cùng các quy định khác mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã truyền dạy cha đó?’²¹ Thì các người phải trả lời cho con mình, rằng: ‘Chúng ta trước đây làm nô lệ cho Pha-ra-ôn tại Ai Cập, nhưng Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng đem chúng ta khỏi Ai Cập;²² trước mặt chúng ta, Ngài đã thực hiện các dấu hiệu, phép lạ lớn lao và kinh khiếp để hình phạt Ai Cập, Pha-ra-ôn và cả nhà ông ta;²³ rồi Ngài đem chúng ta ra khỏi đó, để đưa chúng ta vào xứ mà Ngài đã thề hứa với tổ phụ chúng ta.

²⁴ Giê-hô-va truyền dạy chúng ta phải luôn vâng giữ mọi luật lệ này, và kính sợ Đức Chúa Trời mình để được phước, và được Ngài cho sống còn như ngày nay.²⁵ Nếu chúng ta vâng giữ mọi giới luật này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình như Ngài đã truyền dạy, thì đó sẽ là sự công chính của chúng ta.’

⁷ Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đem các người vào xứ mà các người đi chiếm hữu, và trục xuất nhiều dân tộc trước mặt các người, tức các dân Hê-tít, Ghi-rê-ga-sít, A-mô-rít, Ca-na-an, Phê-rê-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít, bảy dân tộc lớn mạnh hơn các người;

² và khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người giúp các người thắng hơn họ lúc giao chiến, thì các người phải đánh rồi diệt sạch họ đi. Các người không được lập giao ước với họ, cũng đừng thương xót họ.³ Các người không được kết sui gia cùng họ; các người không được gả con gái mình cho con trai họ, cũng không được cưới con gái họ cho con trai mình.

⁴ Vì họ sẽ khiến con trai các người xây bả Giê-hô-va để thờ lạy các thần khác. Khi đó, Giê-hô-va sẽ nổi giận với các người, và Ngài sẽ nhanh chóng tiêu diệt các người.⁵ Các người phải đãi họ thế này: các người phải phá đổ bàn thờ, đập nát các tượng đá, đánh hạ các thần tượng A-sê-ra, và thiêu đốt các tượng đúc của họ.

⁶ Vì các người là dân được biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Ngài đã chọn các người làm một dân thuộc riêng về Ngài giữa vòng mọi dân tộc khác trên mặt đất.

⁷ Giê-hô-va đem lòng yêu mến các người hay chọn lựa các người không phải do các người đông hơn các dân tộc khác – vì các người có số dân ít ỏi nhất trong mọi dân –⁸ nhưng chỉ vì Ngài yêu thương các người và Ngài muốn giữ lời Ngài đã thề hứa với tổ phụ các người. Đó là lý do vì sao Giê-hô-va đã dùng tay mạnh mẽ đem các người ra và giải cứu các người khỏi nhà nô lệ, khỏi tay Pha-ra-ôn, vua Ai Cập.

⁹ Vì vậy, hãy biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình chính là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời chung thủy, Đấng giữ giao ước và lòng thành tín đến cả ngàn đời với kẻ yêu mến Ngài và vâng giữ điều răn Ngài,¹⁰ nhưng ra mặt báo trả những kẻ ghét Ngài, để diệt họ đi; Ngài sẽ không nương tay với bất kỳ người nào ghét Ngài; Ngài sẽ báo trả họ ra mặt.¹¹ Vậy nên các người phải giữ các điều răn, luật lệ và quy định mà tôi đã truyền dạy các người ngày nay, mà thực hiện.

¹² Nếu các người nghe theo các quy định này, giữ lấy và thực hiện, thì đối cùng các người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ giữ giao ước và lòng thành tín mà Ngài đã thề hứa với tổ phụ các người.¹³ Ngài sẽ yêu thương các người, ban phước cho các người, và khiến các người đông thêm lên; Ngài cũng sẽ ban phước cho con cháu các người, cho thổ sản, ngũ cốc, rượu mới, và dầu của các người, đồng thời khiến cho gia súc và con của đàn chiên các người thêm đông đúc trong xứ mà Ngài thề hứa với các tổ phụ là sẽ ban cho các người.

¹⁴ Các người sẽ được phước hơn mọi dân tộc khác; giữa vòng các người sẽ chẳng có ai không con, dù là nam hay nữ, mà đàn gia súc các người cũng vậy.¹⁵ Giê-hô-va sẽ cất đi mọi tật bệnh khỏi các người; các người sẽ chẳng phải chịu chứng bệnh quái ác nào tại Ai Cập mà các người đã biết, nhưng Ngài sẽ giáng các bệnh đó trên mọi kẻ thù ghét các người.

¹⁶ Các người phải diệt hết các dân mà Đức Chúa Trời giúp cho các người thắng hơn, và mắt các người không được thương xót họ. Các người không được thờ lạy thần tượng của họ, vì đó sẽ là cái bẫy cho các người.

¹⁷ Các người có thể nói trong lòng: ‘Các dân này đông hơn mình; làm sao mình đánh đuổi họ được?’ –¹⁸ Nhưng đừng sợ họ; các người phải nhớ lại những điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm cho Pha-ra-ôn và cho Ai Cập;¹⁹ các tai vạ mà mắt các người đã chứng kiến, các dấu hiệu, các phép lạ, tay mạnh mẽ và sự thể hiện quyền năng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người thi thố để giải cứu các người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ làm tương tự đối với mọi dân tộc mà các người sợ đó.

²⁰ Hơn nữa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ sai ông bầy cày đến giữa họ, cho đến khi những kẻ sót lại đang ẩn mình cũng sẽ bị diệt hết trước mặt các người.²¹ Các người không được kinh sợ họ, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở giữa các người là Đức Chúa Trời vĩ đại và đáng sợ.²² Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ dần dần đuổi các dân đó khỏi trước mặt các người. Các người sẽ không cùng lúc đánh bại họ, vì như vậy thú hoang sẽ thêm nhiều lên mà làm hại các người.

²³ Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho các người được thắng khi các người giao chiến với họ; Ngài sẽ khiến họ vỡ trận cho đến khi họ bị tiêu diệt.²⁴ Ngài sẽ phó các vua họ vào tay các người, các người sẽ khiến danh họ bị diệt mất dưới trời. Sẽ chẳng có ai đứng nổi được trước mặt anh em, cho đến khi các người đã tiêu diệt họ.

²⁵ Các người sẽ thiêu đốt các tượng chạm thần của họ; đừng tham muốn bạc hay vàng bọc dát chúng và tìm cách chiếm đoạt cho mình, để rồi vì đó mà sa vào bẫy, vì vật đó thật kinh tởm đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.²⁶ Các người không được đem bất kỳ vật kinh tởm nào vào nhà mình và thờ lạy nó. Các người phải gớm ghê và khinh ghét nó, vì nó chỉ đáng bị diệt.

8¹ Các người phải vâng giữ tất cả giới luật mà tôi truyền cho các người ngày nay, để các người được sống và trở nên đông đúc, cũng như được vào chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với tổ phụ các người.² Các người phải nhớ lại mọi nẻo đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã dẫn dắt các người đi qua suốt bốn mươi năm nay trong hoang mạc, để Ngài hạ các người xuống và thử các người, để biết lòng các người như thế nào – liệu các người có vâng giữ các điều răn Ngài hay không.

³ Ngài hạ các người xuống, khiến các người phải đói, để rồi nuôi sống các người bằng ma-na, là thứ các người trước đó chưa biết, mà cả cha ông các người cũng chưa từng biết. Ngài làm vậy để khiến các người hiểu rằng người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh thối đâu; đúng hơn, ấy là nhờ mọi lời ra từ miệng Giê-hô-va mà người ta được sống.

⁴ Trong bốn mươi năm ấy, áo quần trên người các người không cũ mòn, chân các người không phù sưng lên.⁵ Các người phải hiểu trong lòng rằng người cha sửa phạt con mình thế nào thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người cũng sửa phạt các người thế ấy.

⁶ Các người phải vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, để bước đi trong các đường lối Ngài và tôn kính Ngài.

⁷ Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sắp đem các người vào một xứ tốt đẹp, một xứ có nhiều khe, suối, mạch nước, tuôn tràn trong các thung lũng và vùng núi đồi,⁸ xứ sở của lúa mì, lúa mạch, cây nho, cây vả, cây lựu; một xứ được dầu ô liu và mật ong.

⁹ Đó là xứ nơi các người được ăn bánh no nê, được sống sung túc; là xứ mà sắt thì nhiều như đá và các người có thể đào được đồng từ các đồi, núi.¹⁰ Các người sẽ ăn và được no nê, rồi các người sẽ chúc tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình về xứ tốt đẹp mà Ngài ban cho các người

¹¹ Phải cẩn thận để các người đừng quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình hoặc xao lãng các điều răn, quy định và luật lệ của Ngài mà tôi truyền cho các người ngày nay.¹² Để khi các người ăn và được no nê, khi các người xây nhà đẹp và được sống trong đó,

¹³ khi đàn bò, đàn chiên của các người sinh sôi, khi bạc, vàng của các người và mọi thứ các người có thêm nhiều lên –¹⁴ thì lòng các người khỏi tự cao và quên mất Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, Đấng đã đem các người ra khỏi Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ.

¹⁵ Có thể lắm các người sẽ quên Đấng đã dẫn dắt mình băng qua hoang mạc rộng lớn, kinh khiếp, nơi có rắn lửa và bọ cạp, qua vùng đất khô hạn chẳng có chút nước; lúc đó Giê-hô-va đã khiến nước từ hòn đá lửa tuôn ra cho các người.¹⁶ Giê-hô-va đã nuôi sống các người trong hoang mạc bằng ma-na, là thứ mà tổ phụ các người chưa từng biết, để hạ các người xuống và để thử nghiệm các người, để rồi cuối cùng ban phước cho các người;¹⁷ nếu không, các người có thể tự nhủ trong lòng rằng: ‘Chính năng lực và sức mạnh của bàn tay ta đã làm nên cơ nghiệp này.’

¹⁸ Nhưng các người phải nhớ đến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vì chính Ngài ban cho các người năng lực để tạo ra những của cải ấy, để Ngài làm thành giao ước mà Ngài đã thề với các tổ phụ các người, như các người thấy ngày nay.

¹⁹ Nếu các người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và đi theo các thần khác, thờ lạy chúng nó, tôn kính chúng nó, thì ngày nay tôi cảnh cáo các người, rằng các người hẳn sẽ bị diệt mất.²⁰ Các dân tộc kia bị Giê-hô-va diệt mất trước mặt các người thế nào, thì các người cũng sẽ bị diệt mất y như vậy, vì các người không chịu nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

9¹Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây; ngày nay các người sắp đi qua sông Giô-đanh, để vào đánh đuổi các dân tộc lớn, mạnh hơn mình, chiếm lấy những thành lớn, vách cao đến tận trời,²một giống dân cao lớn, tức các con cháu A-na-kim mà các người đã biết; về giống dân ấy các người đã nghe người ta nói: ‘Ai có thể địch lại con cháu A-nác?’³Vậy nên hãy biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đấng đi trước các người như đám lửa thiêu nuốt; Ngài sẽ hủy diệt họ, và hạ họ xuống trước mặt các người; nhờ đó các người sẽ đánh đuổi được họ và tiêu diệt họ nhanh chóng.

⁴Khi Giê-hô-va đã trục xuất họ khỏi trước mặt các người, thì các người đừng tự nhủ trong lòng, rằng: ‘Nhờ mình công chính mà Giê-hô-va đã đem mình vào chiếm hữu xứ này,’ vì ấy là do sự gian ác của các dân tộc kia mà Giê-hô-va đánh đuổi họ trước mặt các người.

⁵Chẳng phải nhờ sự công bình của các người hoặc nhờ lòng chính trực mà các người sẽ được vào chiếm hữu xứ của họ; nhưng là do sự gian ác của các dân tộc đó mà Đức Chúa Trời các người đánh đuổi họ trước mặt các người, để Ngài làm thành lời Ngài đã thề hứa với các tổ phụ các người, tức với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

⁶Vì vậy, phải biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người không ban cho các người xứ tốt đẹp này vì sự công chính của các người; các người vốn là một dân ương ngạnh.

⁷Phải nhớ, và không được quên, rằng các người đã từng chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình trong hoang mạc; từ ngày các người ra khỏi Ai Cập cho đến khi các người vào nơi này, các người vẫn thường phản nghịch Giê-hô-va.⁸Ngoài ra, tại Hô-rếp, các người cũng chọc giận Giê-hô-va, khiến Giê-hô-va nổi thịnh nộ muốn diệt mất các người.

⁹Khi tôi lên núi để nhận các bảng đá, tức các bảng ghi chép giao ước mà Giê-hô-va lập với các người, tôi đã ở lại trên núi bốn mươi ngày bốn mươi đêm; tôi chẳng ăn, cũng chẳng uống.¹⁰Giê-hô-va trao cho tôi hai bảng đá do chính ngón tay Ngài viết ra; trên đó ghi lại một thứ, y như các lời mà Giê-hô-va đã rao báo cho các người từ trong đám lửa vào ngày các người nhóm hiệp.

¹¹Cuối bốn mươi ngày bốn mươi đêm đó thì Giê-hô-va trao cho tôi hai bảng đá, là các bảng đá giao ước.¹²Giê-hô-va nói với tôi: ‘Hãy đứng dậy và mau đi xuống núi, vì dân mà con đem ra khỏi Ai Cập đã bị băng hoại. Họ đã nhanh chóng tẻ tách khỏi con đường mà Ta đã truyền dạy. Họ đã đúc tượng cho mình.’

¹³Ngoài ra, Giê-hô-va cũng nói với tôi: ‘Ta đã thấy dân này rồi; chúng là một dân ương ngạnh.¹⁴Con hãy để mặc Ta, để Ta tiêu diệt chúng và xóa sạch tên tuổi chúng khỏi dưới trời, rồi Ta sẽ khiến con trở nên một dân mạnh hơn, lớn hơn chúng.’

¹⁵Vậy là tôi quay lại và đi xuống núi, trong lúc ngọn núi đang cháy.¹⁶Tôi nhìn thì thấy các người đã phạm tội với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Các người đã tự đúc cho mình một bò con. Các người đã từ bỏ con đường mà Giê-hô-va đã truyền dạy các người

¹⁷Tôi cầm hai bảng đá và ném khỏi tay mình, khiến chúng vỡ ra trước mặt các người.

¹⁸Tôi lại sắp mình xuống trước Giê-hô-va trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm; tôi chẳng ăn, cũng chẳng uống, vì mọi tội mà các người đã phạm, khi các người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va, để chọc giận Ngài.

¹⁹Vì tôi sợ Giê-hô-va nổi thịnh nộ và tức giận với các người, khiến Ngài tiêu diệt các người. Nhưng lần này Giê-hô-va cũng chịu nghe tôi.²⁰Giê-hô-va nổi giận với A-rôn, muốn tiêu diệt anh ấy; lúc đó tôi cũng cầu thay cho A-rôn.

²¹Còn vật tội lỗi của các người, tức tượng bò con mà các người đã làm ra, thì tôi lấy đem đi đốt, đập và nghiền ra, cho đến khi nó mịn như bụi. Tôi đổ bụi đó xuống suối nước từ trên núi chảy xuống.

²²Tại Tha-bê-ra, tại Ma-sa, và tại Kíp-rốt Ha-tha-va, anh em cũng chọc giận Giê-hô-va.

²³Khi Giê-hô-va sai anh em từ Ca-đê Ba-nê-a ra đi và dặn rằng: ‘Hãy đi lên chiếm hữu xứ mà Ta đã ban cho các người,’ thì anh em đã nổi lên chống lại giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và anh em không chịu tin, cũng không chịu nghe tiếng Ngài.²⁴Anh em cứ luôn phản nghịch Giê-hô-va từ ngày tôi biết anh em.

²⁵Vậy nên tôi nằm sấp mình xuống trước Giê-hô-va trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm, vì Ngài nói sẽ tiêu diệt các người.²⁶Tôi cầu nguyện với Giê-hô-va, rằng: ‘Ôi, lạy Chúa Giê-hô-va, xin Ngài đừng hủy diệt dân Ngài, là cơ nghiệp mà Ngài đã dùng ơn lớn giải cứu, đã dùng tay mạnh sức mà đem ra khỏi Ai Cập.

²⁷Xin hãy nhớ lại các đầy tớ Ngài là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp; xin đừng chấp sự ngang bướng của dân này, cũng như sự gian ác và tội lỗi họ,²⁸vì rằng xứ mà Ngài đã đem chúng tôi ra khỏi, sẽ nói: “Vì Giê-hô-va không thể đem chúng vào đất mà Ngài đã hứa cho chúng, và vì Ngài ghét bỏ chúng, nên Ngài đã đưa chúng vào hoang mạc

rồi giết đi.”²⁹Nhưng họ là dân Chúa và cơ nghiệp của Ngài, đã được Ngài giải cứu bằng sức mạnh lớn và bằng sự thể hiện quyền năng Ngài.’

10 ¹Lúc đó, Giê-hô-va nói với tôi: ‘Con hãy đục hai bảng đá giống lúc đầu, rồi đi lên trên núi đây với Ta. Cũng hãy đóng một cái rương bằng cây.²Ta sẽ viết lên các bảng đá ấy những lời trên hai bảng mà con đã làm vỡ kia, rồi con sẽ đặt chúng vào trong rương.’

³Vậy là tôi làm một chiếc rương bằng cây keo và đục ra hai bảng đá giống lúc ban đầu, rồi tôi lên núi, tay cầm hai bảng đá ấy.⁴Ngài viết lên các bảng đó lời Ngài đã viết lúc trước, tức mười điều răn mà Giê-hô-va đã tuyên phán với anh em từ trong đám lửa trên ngọn núi, vào ngày anh em nhóm hiệp; rồi Giê-hô-va trao lại cho tôi.

⁵Tôi quay trở xuống núi và để hai bảng đá ấy vào chiếc rương mình đã làm; hiện nó vẫn ở trong đó, như Giê-hô-va đã dặn bảo tôi.”

⁶(Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Bê-rốt Bê-nê Gia-can đến Mô-sê-ra. A-rôn qua đời tại đó và cũng được chôn cất tại đó; con trai ông là Ê-lê-a-sa thay ông đảm nhận chức tế lễ.⁷Từ đó, họ đi đến Gút-gô-đa, rồi từ Gút-gô-đa đến Dốt-ba-tha, là vùng có nhiều sông, suối.

⁸Lúc đó, Giê-hô-va chọn bộ tộc Lê-vi khiêng rương chứng cớ của Giê-hô-va, để đứng trước Giê-hô-va, phục vụ Ngài, và nhân danh Ngài chúc phước cho dân chúng, như ngày nay.⁹Vì vậy bộ tộc Lê-vi không được chia sản nghiệp cùng anh em mình. Giê-hô-va là sản nghiệp của họ, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã phán dạy họ.)

¹⁰“Tôi lưu lại trên núi như lần đầu, trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm. Lần này Giê-hô-va cũng chịu nghe tôi; Giê-hô-va không còn muốn tiêu diệt anh em.¹¹Giê-hô-va nói với tôi: ‘Hãy đứng dậy đi trước dân chúng và lãnh đạo họ lên đường; họ sẽ tiến vào chiếm hữu xứ mà Ta đã thề hứa với các tổ phụ là sẽ ban cho họ.’

¹²Giờ đây, hỡi Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em có đòi hỏi anh em điều gì khác chẳng, ngoài việc kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bước đi trong mọi đường lối Ngài, yêu mến Ngài, và hết lòng, hết linh hồn tôn thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình,¹³vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va cùng các luật lệ Ngài mà tôi truyền dạy anh em ngày nay để anh em được phước?

¹⁴Kìa, trời và trời của các tầng trời, đất với muôn vật trong đó, tất cả đều thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em.¹⁵Chỉ vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vui thích về các tổ phụ anh em và yêu mến họ, nên Ngài chọn anh em, tức con cháu họ, thay vì bất kỳ dân tộc nào khác, như Ngài làm ngày nay.

¹⁶Vậy nên hãy cắt bì tấm lòng anh em, và đừng ương ngạnh nữa.¹⁷Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em là Thần của các thần, Chúa của các chúa, là Đức Chúa Trời vĩ đại, là Đấng quyền năng và đáng sợ; Ngài không thiên vị ai, cũng chẳng nhận của hối lộ.

¹⁸Ngài thi hành công lý cho các cô nhi, quả phụ, và Ngài thể hiện tình thương đối với khách ngoại kiều, cho họ bánh ăn, áo mặc.¹⁹Vậy nên anh em phải yêu thương khách ngoại kiều, vì anh em cũng từng là khách ngoại kiều tại xứ Ai Cập.

²⁰Anh em phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình; anh em phải thờ phượng Ngài. Anh em phải gắn bó với Ngài, và anh em phải chỉ danh Ngài mà thề hứa.²¹Ngài là Đấng anh em chúc tụng; Ngài là Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã thực hiện những việc vĩ đại, đáng sợ cho anh em mà chính mắt anh em đã chứng kiến.

²²Các tổ phụ anh em khi xuống Ai Cập chỉ có bảy mươi người; giờ đây Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã khiến anh em đông như sao trời.

11 ¹Vì vậy, các người phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và phải luôn vâng giữ lời chỉ dạy, các luật lệ, các quy định, và các điều răn Ngài.

²Hãy lưu ý là không phải tôi đang nói với con cái các người, vốn chưa từng biết hay chứng kiến hình phạt của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, sự vĩ đại, tay quyền phép, sự thể hiện quyền năng Ngài,³tức các dấu hiệu và công việc Ngài làm tại Ai Cập cho Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và cho toàn xứ của vua ấy.

⁴Chúng cũng không thấy việc Ngài làm cho quân đội Ai Cập, cho ngựa và xe của họ; thể nào Ngài đã khiến cho nước biển Sậy nhấn chìm họ khi họ đuổi theo các người, và thể nào Giê-hô-va đã hủy diệt họ cho đến ngày nay;⁵hay những việc Ngài làm cho các người trong hoang mạc cho đến khi các người đến nơi này.

⁶Chúng cũng không chứng kiến việc Giê-hô-va làm cho Đa-than và A-bi-ram, các con trai của Ê-li-áp, con trai Ru-bên; thể nào đất đã há miệng nuốt chửng họ, cả nhà họ, lều trại họ, cùng mọi sinh vật theo họ, ngay giữa Y-sơ-ra-ên.⁷Mắt các người đã chứng kiến mọi công việc vĩ đại mà Giê-hô-va đã làm.

⁸Vậy nên các người phải vâng giữ mọi điều răn mà tôi truyền bảo cho các người ngày nay, để các người được nên mạnh mẽ đi vào nhận lấy xứ mà các người sẽ vào để chiếm hữu;⁹và để các người được sống lâu ngày trong xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với các tổ phụ sẽ ban cho họ và cho con cháu họ, là xứ đơm sữa và mật.

¹⁰Vì đất mà các người sẽ vào chiếm hữu đó không giống như xứ Ai Cập mà các người từ đó ra đi, nơi các người gieo giống và dùng chân mình mà tưới, giống như vườn rau cỏ;¹¹nhưng xứ mà các người sẽ vào chiếm hữu là xứ nhiều đồi núi và thung lũng, được nhuận tưới nhờ nước mưa từ trời,¹²là xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chăm sóc, nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người luôn để mắt đến, từ đầu năm đến cuối năm.

¹³Nếu các người chăm chỉ nghe theo các điều răn mà Ta truyền cho các người ngày nay, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và phục vụ Ngài hết lòng, hết linh hồn,¹⁴thì Ta sẽ ban mưa đúng mùa cho xứ các người, cả mưa sớm lẫn mưa trễ, để các người thu hoạch ngũ cốc, rượu mới và dầu mình.¹⁵Ta sẽ ban cỏ trong đồng ruộng để nuôi gia súc các người; các người sẽ ăn và được no nê.

¹⁶Các người phải cẩn thận, e lòng mình bị dụ dỗ xây bỏ Chúa mà phụng thờ các thần khác và quỳ lạy chúng,

¹⁷khiến Giê-hô-va nổi thịnh nộ với các người mà đóng các tầng trời lại, không cho mưa xuống và đất không sinh sản hoa màu, và các người sẽ nhanh chóng bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va ban cho mình chẳng.

¹⁸Vì vậy, các người hãy ghi tạc vào lòng và trí mình những lời mà tôi truyền cho các người đây; hãy buộc chúng như một dấu trên tay, và đeo nó giữa hai mắt mình như một vật nhắc nhở.¹⁹Các người phải dạy nó cho con cái mình và nói về nó khi ngồi trong nhà, khi đi ngoài đường, khi nằm xuống ngủ và khi thức dậy.

²⁰Các người phải viết nó lên các cột cửa trong nhà và lên cổng thành,²¹để ngày của các người cũng như của con cháu các người, được thêm lên nhiều trong xứ mà Giê-hô-va đã thề với các tổ phụ rằng sẽ ban cho họ, nhiều giống như trời cao hơn đất vậy.

²²Vì nếu các người chăm chỉ giữ lấy mọi điều răn mà tôi truyền cho các người, để làm theo, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bước đi trong mọi đường Ngài, và gắn bó với Ngài,²³thì Giê-hô-va sẽ đuổi hết các dân tộc kia khỏi trước mặt các người, và các người sẽ trục xuất các dân lớn mạnh hơn mình.

²⁴Mọi nơi nào bàn chân các người dẫm lên sẽ thuộc về các người; từ vùng hoang mạc cho đến Li-ban, từ sông, tức sông Ô-phơ-rát, cho đến biển phía tây sẽ là ranh giới của các người.²⁵Sẽ chẳng có ai đứng nổi trước các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ giáng sự sợ hãi lên toàn xứ mà các người sẽ đặt chân lên, y như Ngài đã phán với các người.

²⁶Kìa, ngày nay tôi đặt trước các người lời chúc phước và lời nguyện rủa;²⁷lời chúc phước, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà tôi truyền dạy các người ngày nay;²⁸còn lời rủa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà xây bỏ con đường tôi đã truyền dạy các người ngày nay, đi theo các thần khác mà các người chưa biết.

²⁹Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem các người vào trong xứ mà các người sẽ đi chiếm hữu thì các người phải rao ra lời chúc lành trên núi Ga-ri-xim và lời nguyện rủa trên núi Ê-ban.³⁰Chẳng phải hai núi ấy ở bên kia sông Giô-đanh, về phía tây của con đường đi về hướng tây, trong xứ của những người Ca-na-an sống trong vùng A-ra-ba, đối ngang Ghinh-ganh, cạnh các cây sồi của Mô-rê, đó sao?

³¹Vì các người phải vượt qua sông Giô-đanh để đi vào chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người ban cho các người; các người sẽ sở hữu xứ đó và sống tại đó.³²Các người phải vâng giữ mọi luật lệ và quy định mà tôi đặt trước các người ngày nay.

12 ¹Đây là các luật lệ và quy định mà các người phải giữ trong xứ mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, đã cho các người sở hữu, trọn những ngày các người sống trên đất.²Các người phải phá bỏ hết mọi nơi phụng thờ của các dân tộc mà các người sẽ đánh đuổi, trên các núi cao, trên các ngọn đồi, dưới mọi cây xanh,³Và các người phải phá đổ hết bàn thờ, đập nát các trụ đá thiêng, và thiêu hủy các tượng thần A-sê-ra của họ; các người phải đốn hạ tượng chạm các thần của họ và phải xóa tên chúng khỏi nơi đó.

⁴Các người không được thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình giống như họ.

⁵Nhưng nơi nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ chọn từ giữa mọi bộ tộc các người để đặt danh Ngài, thì đó sẽ là nơi Ngài ngự và là nơi các người sẽ đến.⁶Đó mới là nơi các người đem đến của lễ thiêu, các sinh tế, của dâng phần mười, của lễ các người dùng tay dâng lên, của lễ hứa nguyện, của lễ lạc ý, và con đầu lòng của bầy bò, bầy chiên.

⁷Đó mới là nơi các người ăn uống trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời và vui vẻ cùng cả nhà mình về mọi việc tay mình làm và được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho các người.

⁸Các người không được làm những việc mà các người làm ở đây ngày nay, khi mà ai cũng làm điều tự mình cho là phải;⁹vì các người vẫn chưa được hưởng sự yên nghỉ, tức cơ nghiệp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người.

¹⁰Nhưng khi anh em đã qua sông Giô-đan và sống trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em cho anh em được hưởng, và khi Ngài đã cho anh em được yên nghỉ đối với mọi kẻ thù chung quanh mình, và anh em được sống bình yên,¹¹thì địa điểm Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ chọn làm nơi đặt danh Ngài mới là nơi anh em đem đến mọi thứ mà tôi đã truyền bảo anh em: của lễ thiêu, các sinh tế, của dâng phần mười, của lễ dùng tay dâng lên, cùng mọi lễ vật tốt nhất anh em dâng cho Giê-hô-va khi khấn hứa với Ngài.

¹²Các người sẽ hoan hỉ trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình – các người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, cùng những người Lê-vi trong thành của các người, vì họ không được chia phần sản nghiệp giữa vòng các người.

¹³Phải coi chừng, chớ đi dâng của lễ thiêu tại mọi nơi mình nhìn thấy;¹⁴mà các người phải dâng của lễ thiêu tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn từ giữa một trong các bộ tộc của các người; đó mới là nơi các người sẽ làm mọi việc tôi truyền bảo.

¹⁵Tuy nhiên, các người có thể tùy ý giết thịt và ăn các loài thú trong mọi thành mình, hưởng lấy phước lành của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình về mọi điều Ngài đã ban cho các người; kẻ không thanh sạch lẫn người thanh sạch đều được ăn thịt của những loài như hoàng dương và nai.¹⁶Nhưng các người không được ăn máu, mà phải đổ máu đó ra đất như đổ nước vậy.

¹⁷Riêng phần mười ngũ cốc, rượu mới, dầu, hay con đầu lòng của đàn bò, đàn chiên, thì các người không được ăn trong các thành mình; anh em cũng không được ăn thịt mà các người dâng lên khi hứa nguyện, mà của lễ lạc ý hoặc lễ vật dùng tay dâng lên cũng vậy.

¹⁸Thay vào đó, các người phải ăn nó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ chọn – các người, cùng con trai, con gái, tôi trai, tớ gái và người Lê-vi trong thành mình; các người sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời về mọi việc mình làm.¹⁹Phải lưu ý, đừng quên người Lê-vi trong lúc các người còn sống trên đất.

²⁰Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mở rộng lãnh thổ của các người như Ngài đã hứa, và các người bảo: ‘Mình sẽ ăn thịt,’ vì các người thèm thịt, thì các người có thể ăn theo như linh hồn mình muốn.

²¹Nếu địa điểm mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chọn làm nơi đặt danh Ngài xa quá, thì các người sẽ giết bò hoặc chiên trong đàn mà Giê-hô-va đã ban cho các người, theo như tôi đã truyền bảo; các người có thể ăn trong các thành mình, như linh hồn các người ước muốn.²²Các người sẽ ăn thịt ấy giống như ăn thịt con hoàng dương hoặc con nai; kẻ không thanh sạch lẫn người thanh sạch đều có thể ăn.

²³Nhưng nhất định các người không được ăn máu, vì máu là sự sống; các người không được ăn thịt cùng với sự sống.²⁴Các người không được ăn máu, mà phải đổ nó ra đất như đổ nước vậy.²⁵Các người đừng ăn máu, để các người và con cháu các người được phước khi các người làm điều phải trước mặt Giê-hô-va.

²⁶Nhưng những thứ mà các người hứa dâng cho Giê-hô-va và các lễ vật các người dâng khi khấn nguyện thì các người đem đến nơi mà Giê-hô-va đã chọn.²⁷Ở đó các người sẽ dâng của lễ thiêu, cả thịt và máu, trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình; máu của sinh tế phải được đổ ra trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, còn thịt thì các người sẽ ăn.

²⁸Hãy giữ và nghe theo mọi lời này mà tôi truyền cho các người, để các người và con cái các người được phước mãi mãi, nhờ các người làm điều phải và thiện lành trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

²⁹Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi diệt hết các dân đó khỏi trước mặt các ngươi, khi các ngươi vào để tống xuất họ, rồi thế chỗ họ mà sống trong xứ họ,³⁰thì các ngươi phải lưu ý để khỏi bị dẫn dụ mà bắt chước họ, sau khi họ đã bị diệt mất khỏi trước mặt các ngươi – tức bị dụ đi tìm hiểu các thần chúng nó, rằng: ‘Các dân ấy phụng thờ thần của họ thế nào? Tôi muốn làm giống như vậy.’

³¹Các ngươi không được làm vậy với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình, vì mọi việc họ làm cho thần của họ thật kinh tởm đối với Ngài, và Ngài rất ghét – họ thậm chí thiêu sống con trai, con gái mình để tế thần.

³²Mọi điều mà tôi truyền bảo các ngươi thì các ngươi phải thực hiện, không được thêm thắt hoặc cắt xén bất kỳ điều gì.

13 ¹Nếu giữa vòng các người xuất hiện một tiên tri hay kẻ nằm mộng, nếu nó cho các người một dấu hiệu hoặc phép lạ,² và nếu dấu hiệu hay phép lạ ấy xảy ra, rồi hắn nói với các người: ‘Chúng ta hãy theo các thần khác mà anh em chưa biết, và hãy phụng thờ các thần ấy,’³ thì các người đừng nghe theo lời của tiên tri hay kẻ nằm mộng ấy; vì đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đang thử các người, để biết các người có hết lòng, hết linh hồn yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình hay không.

⁴Các người phải theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tôn kính Ngài, giữ các điều răn Ngài, vâng theo tiếng Ngài; các người cũng phải thờ phượng Ngài và gắn bó với Ngài.

⁵Nhà tiên tri hay kẻ nằm mộng đó phải bị xử tử, vì hắn đã xúi giục các người phản nghịch Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập và cứu các người ra khỏi nhà nô lệ. Nhà tiên tri đó muốn lôi kéo các người ra khỏi con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã truyền dạy các người bước đi trong đó. Cho nên hãy trừ bỏ điều ác khỏi giữa các người.

⁶Giả dụ anh hay em ruột của các người, hoặc con trai, con gái, hay người vợ yêu quý của các người, hoặc bạn chí thiết của các người âm thầm dụ dỗ các người đi phụng thờ các thần khác mà các người lẫn các tổ phụ mình đều không biết –⁷đầu các thần đó là của các dân tộc chung quanh hoặc gần với các người, hay của các dân tộc ở xa các người, thậm chí ở tận góc bể chân trời.

⁸Đừng thuận theo hay nghe lời họ. Mắt các người chớ thương xót họ, mà các người cũng đừng bỏ qua hay che giấu họ.⁹ Trái lại, các người nhất định phải giết chết kẻ đó; các người phải ra tay trước tiên, và sau đó mọi người khác sẽ tiếp tay xử tử nó.

¹⁰Các người phải ném đá kẻ đó cho đến chết, vì nó đã tìm cách lôi kéo các người từ bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ.¹¹ Cả Y-sơ-ra-ên sẽ nghe và sợ, và sẽ không dám tiếp tục phạm tội ác như vậy giữa vòng các người.

¹²Nếu các người nghe bất kỳ ai nói về một trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người để sống tại đó, đại ý:¹³Có những kẻ ác ra từ giữa các người đã quyến dụ cư dân trong thành, rằng: ‘Chúng ta hãy đi phụng thờ các thần khác mà các người chưa biết’,¹⁴ thì các người phải xem xét chứng cứ, truy cứu, điều tra cặn kẽ. Nếu lời đó đúng và chắc chắn có việc đáng kinh tởm như vậy giữa vòng các người,

¹⁵thì các người nhất định phải dùng lưới gươm mà tiến đánh dân thành ấy, tận diệt nó cùng với mọi người trong đó, và gia súc nó, cũng bằng lưới gươm.¹⁶ Các người phải gom toàn bộ tài sản trong thành lại nơi chính giữa đường phố nó, rồi thiêu hủy thành đó cùng với mọi tài sản nó – vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Thành đó mãi mãi phải là một phế tích và không bao giờ được xây lại.

¹⁷Đừng để một vật nào trong những thứ cần phải hủy diệt đó dính vào tay các người. Các người phải làm vậy để Giê-hô-va sẽ xây khối cơן giận phừng phừng của Ngài mà đoái đến các người, thương xót các người, và khiến số các người được thêm lên nhiều, như Ngài đã hứa với các tổ phụ các người.¹⁸ Ngài sẽ làm vậy khi các người nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vâng giữ mọi điều răn Ngài mà tôi truyền cho các người ngày nay, làm điều phải trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

14 ¹Các người là dân của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Đừng vì người chết mà tự cắt mình hoặc cạo bất kỳ phần nào trên mặt mình. ²Vì các người là dân biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, và Giê-hô-va đã lựa chọn các người như một dân làm cơ nghiệp cho Ngài, đặc biệt hơn mọi dân tộc trên mặt đất.

³Các người không được ăn bất kỳ thứ gì ghê tởm. ⁴Những loài thú mà các người có thể ăn là bò, chiên, dê, ⁵nai, hoàng dương, hươu, dê rừng, sơn dương, bò rừng và linh dương,

⁶Các người được ăn bất kỳ động vật nào có móng rẽ ra, tức móng nó chia hai, và nhai lại. ⁷Tuy nhiên, có một số động vật nhai lại hoặc có móng rẽ mà các người không được ăn, đó là lạc đà, thỏ, và chồn núi, vì các con này nhai lại nhưng không có móng rẽ, nên chúng không thanh sạch cho các người.

⁸Con heo cũng không thanh sạch cho các người vì nó có móng rẽ, nhưng không nhai lại; nó không thanh sạch đối với các người. Đừng ăn thịt heo, và cũng đừng đụng đến xác chúng.

⁹Trong những loài sống dưới nước, các người được phép ăn bất kỳ con gì có vây và có vảy, ¹⁰nhưng con gì không có vây và vảy thì các người không được ăn; các loài này không thanh sạch cho các người.

¹¹Tất cả các loài chim sạch các người đều ăn được. ¹²Nhưng đây là những loài chim các người không được ăn: đại bàng, kền kền, ưng biển, ¹³diều đỏ, diều đen, các loài chim ưng,

¹⁴các loài chim quạ ¹⁵đà điểu, ó đêm, hải âu, các loài diều hâu, ¹⁶cú vọ, cú mèo, chim lợn, ¹⁷bồ nông, công cộc, chim cốc,

¹⁸cò, các loài diệc, chim đầu riu, và dơi.

¹⁹Mọi loài côn trùng có cánh di chuyển thành đàn đều không thanh sạch cho các người; các người không được ăn các loài đó. ²⁰Các người có thể ăn mọi loài chim thanh sạch.

²¹Các người không được ăn bất kỳ con gì chết tự nhiên; nhưng các người có thể đem cho người ngoại quốc sống trong thành mình ăn; các người cũng có thể bán cho người ngoại quốc. Vì các người là dân được biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Các người không được nấu dê con bằng sữa của mẹ nó.

²²Các người nhất định phải nộp một phần mười mọi huê lợi từ hạt giống, do đồng ruộng sinh ra hằng năm. ²³Các người phải ăn uống phần mười ngũ cốc, rượu mới, dầu, con đầu lòng của đàn bò, đàn chiên trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời tại nơi mà Ngài sẽ chọn làm nơi thánh Ngài, để các người học biết phải luôn tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

²⁴Nếu phải đi đường xa vì nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài ở quá xa các người, khiến các người không thể đem lễ vật theo, thì, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho các người, ²⁵các người phải quy lễ vật ấy ra tiền, để riêng tiền đó trong tay các người, và đi đến nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ chọn.

²⁶Ở đó các người sẽ dùng tiền ấy mua bất kỳ thứ gì mình ước ao: bò, chiên, rượu vang hay một loại rượu nào đó, tức bất cứ món nào các người muốn. Các người sẽ ăn uống và vui vẻ tại đó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời, cùng với cả nhà mình. ²⁷Đừng bỏ bê người Lê-vi trong thành của các người vì họ không có phần hoặc cơ nghiệp gì cùng với các người.

²⁸Cứ mỗi ba năm, các người phải bày ra tất cả phần mười của mọi sản vật mình trong năm đó và trữ ở một nơi trong thành; ²⁹rồi người Lê-vi, vốn chẳng có phần hoặc cơ nghiệp gì cùng các người, khách ngoại kiều, và các cô nhi quả phụ trong thành các người sẽ đến ăn uống thỏa thích. Hãy làm như vậy để Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban phước cho các người trong mọi việc tay các người làm.

15 ¹Cứ đến năm thứ bảy thì các người phải xóa nợ.²Đây là cách các người thực hiện việc tha nợ: mọi chủ nợ phải xóa món nợ mà mình đã cho người khác vay; người ấy không được đòi người vay hoặc anh em mình trả lại món nợ đó, vì lệnh xóa nợ của Giê-hô-va đã được công bố.³Các người có thể đòi nợ người ngoại quốc; nhưng bất kỳ thứ gì người anh em khác mượn mình thì tay các người phải buông ra.

⁴Tuy nhiên, không được có người nghèo giữa vòng các người (vì Giê-hô-va nhất định sẽ ban phước cho các người trong xứ mà Ngài ban cho các người sở hữu làm cơ nghiệp),⁵nếu các người chăm chỉ nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và giữ lấy mọi điều răn tôi truyền cho các người ngày nay.⁶Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho các người như Ngài đã hứa; các người sẽ cho nhiều dân khác vay mượn, nhưng các người sẽ không đi vay mượn; các người sẽ cai trị nhiều dân, nhưng họ sẽ không cai trị các người.

⁷Nếu có người nghèo giữa vòng các người, tức một người trong số các người, tại trong thành của xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người, thì đừng rắn lòng và nắm chặt tay lại trước người anh em nghèo khó của mình; ⁸mà các người nhất định phải sè tay mình ra cho người đó và phải cho họ mượn những gì họ cần.

⁹Các người phải cẩn thận để lòng mình khỏi mang ác tưởng: ‘Năm thứ bảy, là năm tha nợ, đã gần,’ để rồi trở nên keo kiệt trước người anh em nghèo thiếu đó và từ chối giúp đỡ; biết đâu người ấy sẽ kêu thấu đến Giê-hô-va về các người, và các người bị mắc tội.¹⁰Các người nhất định phải cho họ, và lòng các người không được tiếc của khi cho họ như vậy vì, để báo lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho các người trong mọi công việc của các người và mọi điều tay các người làm.

¹¹Vì sẽ luôn có kẻ nghèo trong xứ, cho nên tôi mới truyền bảo các người rằng: ‘các người nhất định phải sè tay ra cho anh em mình, cho những người thiếu thốn và nghèo khó trong xứ.’

¹²Nếu một anh em hay chị em Hê-bơ-rơ của các người bị bán cho các người và phục vụ các người được sáu năm, thì sang năm thứ bảy các người phải phóng thích họ.¹³Khi trả tự do cho họ thì các người không được để họ ra đi tay không.¹⁴Các người phải lấy từ trong bầy chiên, từ sân đập lúa và từ bàn ép rượu mình mà cung ứng cho họ cách rộng rãi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban phước cho các người thế nào thì các người cũng phải ban phát lại cho họ thế ấy.

¹⁵Các người phải nhớ rằng mình đã từng làm nô lệ trong xứ Ai Cập, và nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu mình; vậy nên ngày nay tôi truyền bảo các người phải làm như vậy.

¹⁶Nếu người đó nói với các người, rằng: ‘Tôi không muốn rời xa chủ,’ vì họ yêu mến các người và gia đình các người, và vì họ thấy hạnh phúc khi sống với các người,¹⁷thì các người phải kê tai người đó vào cửa và lấy một cây dùi xô qua tai họ, rồi người đó sẽ là tôi tớ của các người mãi mãi. Đối với một đầy tớ nữ thì các người cũng làm như vậy.

¹⁸Các người không được miễn cưỡng khi trả tự do cho họ, vì họ đã phục vụ các người sáu năm và làm gấp đôi công việc của người làm thuê. Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho anh em trong mọi việc các người làm.

¹⁹Mọi con đực đầu lòng trong đàn bò, đàn chiên của các người phải biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời; các người không được bắt con bò đực đầu lòng làm việc, cũng đừng hớt lông con chiên đực đầu lòng.²⁰Các người cùng cả nhà mình, phải ăn con vật đầu lòng đó trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn.²¹Nó có khuyết tật nào, chẳng hạn, nếu nó bị què hay mù, hoặc có bất kỳ tí vết gì – thì các người không được dâng nó cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

²²Các người phải ăn nó trong thành mình; kẻ không thanh sạch lẫn người thanh sạch đều phải ăn, giống như các người ăn con hoàng dương hay con nai.²³Chỉ có điều các người không được ăn máu nó, mà phải đổ máu đó ra đất giống như đổ nước vậy.

16 ¹Các người phải giữ tháng A-bíp, và cũng giữ lễ Vượt Qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vì trong tháng A-bíp Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đem các người ra khỏi Ai Cập vào ban đêm.²Các người phải dâng sinh tế lễ Vượt Qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình bằng chiên và bò từ trong đàn, tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn làm nơi thánh Ngài.

³Các người không được ăn bánh có men với sinh tế; trong bảy ngày, các người phải ăn bánh không men, là bánh hoạn nạn; vì các người đã ra khỏi Ai Cập một cách vội vàng. Hãy giữ lễ như vậy trọn cuộc đời các người trên đất để các người nhớ lại ngày mình ra khỏi xứ Ai Cập.⁴Suốt bảy ngày đó, trong khắp cả xứ phải trừ bỏ hết men đi; thịt sinh tế các người dâng vào lúc chiều tối cũng không được để qua sáng hôm sau.

⁵Các người không được dâng sinh tế lễ Vượt Qua trong bất kỳ thành nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người.⁶Thay vì vậy, các người phải dâng lễ tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài. Tại đó, các người sẽ thực hiện việc dâng sinh tế lễ Vượt Qua vào buổi chiều lúc mặt trời lặn, theo ngày tháng mà các người ra khỏi Ai Cập.

⁷Các người phải nướng thịt đó và ăn tại nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn; đến sáng, các người sẽ trở về lều của mình.⁸Trong sáu ngày các người phải ăn bánh không men; và ngày thứ bảy sẽ có buổi hội hiệp trọng thể cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người: vào ngày đó, các người không được làm việc.

⁹Các người phải tính bảy tuần cho mình; từ lúc các người đưa lưỡi hái bắt đầu vụ gặt thì các người phải tính bảy tuần lễ.¹⁰Các người phải giữ lễ Các Tuần Lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời bằng cách tự tay mình dâng một của lễ tự nguyện mà các người muốn dâng, theo như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban phước cho các người.

¹¹Các người sẽ ăn mừng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình – cùng với con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, người Lê-vi trong thành các người, khách ngoại kiều, cô nhi, quả phụ giữa vòng các người – tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài.

¹²Các người hãy nhớ lại mình đã từng làm nô lệ tại Ai Cập; các người phải giữ và thực hiện các luật lệ này.

¹³Các người phải giữ lễ Lều Trại trong bảy ngày sau khi các người đã thu hoạch xong lúa trên sân và rượu trong bàn ép.¹⁴Các người sẽ vui vẻ trong suốt kỳ lễ – cùng với con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, người Lê-vi, khách ngoại kiều, cô nhi, quả phụ ở trong thành các người.

¹⁵Trong bảy ngày, các người phải giữ lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho các người trong suốt vụ thu hoạch cũng như trong mọi việc các người làm, nên các người phải thật vui mừng.

¹⁶Mỗi năm ba lần, toàn bộ nam giới trong các người phải ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại nơi Ngài sẽ chọn: vào dịp lễ Bánh Không Men, lễ Các Tuần Lễ, và lễ Lều Trại; và các người không được đi tay không khi ra mắt Giê-hô-va;¹⁷trái lại, mỗi người sẽ dâng lễ theo khả năng mình có, để các người hiểu được phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho mình.

¹⁸Các người phải lập các quan xử kiện và viên chức trong mọi thành mình mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người; họ sẽ được cử ra từ mỗi bộ tộc và họ phải xét xử dân chúng một cách công minh.¹⁹Các người không được bẻ cong công lý; anh em không được thiên vị hay nhận của hối lộ, vì của hối lộ làm mờ mắt kẻ khôn sáng và làm thiên lệch lời nói của người công chính.²⁰Các người phải theo đuổi công lý, và chỉ công lý thôi, để các người được sống và thừa hưởng xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người.

²¹Các người không được dựng cho mình tượng thần A-sê-ra, bất kỳ loại trụ tượng nào, ngoài bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà các người sẽ làm cho mình.²²Các người cũng không được dựng cho mình bất kỳ trụ đá thiêng nào, là thứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ghét.

17 ¹Các người không được dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời con bò hay con chiên bị ti vết hay bất kỳ khuyết tật nào, vì đó là điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời ghê tởm.

²Nếu giữa vòng các người, bên trong thành nào của các người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người, có bất kỳ người nào, dầu là nam hay nữ, làm điều tà ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời và vi phạm giao ước Ngài³—bất kỳ ai đi thờ phụng các thần khác, sắp mình trước chúng nó, dầu là mặt trời, mặt trăng hay bất kỳ thiên thể nào—là việc tôi chẳng truyền dạy,⁴và nếu các người được ai mách bảo hoặc nghe biết chuyện như vậy—thì các người phải thẩm tra cho kỹ. Nếu đúng và chắc chắn đã có chuyện ấy xảy ra tại Y-sơ-ra-ên

⁵—thì các người phải đem người đàn ông hay phụ nữ đã làm việc tà ác đó ra cổng thành, rồi các người phải ném đá nó cho chết đi.⁶Dựa vào lời của hai hay ba nhân chứng thì người phải chết đó sẽ bị xử tử; nhưng nếu chỉ có lời của một nhân chứng thì không được xử tử.⁷Các nhân chứng phải là người đầu tiên xử tử người ấy, sau đó mọi người sẽ tham gia; các người phải trừ diệt việc tà ác khỏi giữa vòng mình.

⁸Nếu xuất hiện một vấn đề quá khó cho các người phân xử—có thể là một trường hợp sát nhân hay ngộ sát, hoặc người này đúng hay người kia đúng, hoặc về một thiệt hại nào đó xảy ra, hay một vấn đề nào khác—tức các vấn đề gây tranh cãi trong thành các người, thì các người phải đi lên địa điểm mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài.⁹Các người phải đến gặp các thầy tế lễ con cháu dòng Lê-vi, và gặp quan xử kiện đương chức vào thời điểm đó; các người phải vấn ý họ, và họ sẽ cho anh em biết bản án.

¹⁰Các người phải làm theo luật pháp họ tổ cho mình, tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn làm nơi thánh Ngài. Các người phải cẩn thận thực hiện mọi việc họ chỉ thị cho các người.¹¹Hãy tuân theo luật pháp họ dạy cho, và làm theo quyết định mà họ đưa ra cho các người. Đừng bỏ qua điều họ tổ ra cho các người mà đi chệch sang bên phải hay bên trái.

¹²Kẻ nào kiêu ngạo không nghe theo thầy tế lễ đứng phục vụ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, hoặc không chịu nghe quan xử kiện—thì kẻ đó phải chết; các người phải trừ diệt điều ác khỏi Y-sơ-ra-ên.¹³Mọi người sẽ nghe và sợ, và sẽ không dám kiêu ngạo nữa.

¹⁴Khi các người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình, khi các người đã chiếm hữu xứ ấy và bắt đầu sống tại đó, và rồi các người nói: ‘Mình sẽ lập một vua để cai trị mình, giống như mọi dân tộc chung quanh,’¹⁵thì các người nhất định phải lập người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn lên làm vua cai trị mình. Các người phải lập vua cho mình từ trong số những người anh em mình. Các người không được lập một người ngoại quốc, vốn không phải là anh em mình, lên cai trị mình.

¹⁶Nhưng vua đó không được lo gia tăng số ngựa cho mình, cũng không được vì muốn có nhiều ngựa mà khiến dân chúng quay trở về Ai Cập, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời có phán với các người: ‘Từ rày trở đi, các người không bao giờ được trở lại con đường đó nữa.’¹⁷Vua ấy không được cưới nhiều vợ, để khỏi trở lòng bỏ Giê-hô-va; vua cũng không được lo chất chứa bạc, vàng cho mình.

¹⁸Khi vua ngồi trên ngai cai trị vương quốc mình, vua phải sao chép ra sách cho mình một bản luật pháp này, chiếu theo bản luật pháp trước mặt các thầy tế lễ người Lê-vi.¹⁹Cuốn sách luật pháp đó phải ở bên vua, và vua phải đọc trong đó trọn những ngày vua sống trên đất, để học biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và giữ lấy mọi lời trong luật pháp cùng các luật lệ ấy, mà thực hiện.

²⁰Vua phải làm vậy để lòng vua khỏi tự nhắc mình lên trên anh em mình, và để vua khỏi quay qua bên phải hay bên trái mà lìa bỏ các điều răn, nhờ đó vua cùng con cháu được tại vị lâu dài giữa vòng Y-sơ-ra-ên.

18 ¹Các thầy tế lễ người Lê-vi, cùng toàn thể bộ tộc Lê-vi, sẽ không có phần hay sản nghiệp gì với Y-sơ-ra-ên; họ phải ăn các của lễ dùng lửa dâng lên cho Giê-hô-va như là phần của mình. ²Họ không được hưởng sản nghiệp gì giữa vòng anh em mình; Giê-hô-va chính là cơ nghiệp của họ, như Ngài đã phán với họ.

³Đây là phần các thầy tế được hưởng từ những người dâng sinh tế, dầu là bò hay chiên: họ phải nộp cho thầy tế lễ cái vai, hai má, và bộ lòng. ⁴Sản phẩm đầu mùa là ngũ cốc, rượu mới, và dầu, cũng như mỡ lòng cừu đầu tiên, các người phải nộp cho thầy tế lễ. ⁵Vì từ trong mọi bộ tộc các người Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn họ, để họ cùng các con trai họ luôn ứng trực và phục vụ, nhân danh Giê-hô-va.

⁶Nếu một người Lê-vi từ bất kỳ thành nào trong toàn cõi Y-sơ-ra-ên, tức từ nơi người ấy đang sinh sống, hết lòng muốn đến nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn, ⁷thì người ấy phải nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà phục như mọi anh em khác thuộc dòng Lê-vi của mình, ứng trực tại đó trước Giê-hô-va. ⁸Họ phải được ăn một phần tương tự như những người kia, không kể tiền bán gia sản của họ.

⁹Khi các người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình thì các người không được học theo các việc làm kinh tởm của các dân ở đó. ¹⁰Giữa vòng các người không ai được phép đưa con trai hay con gái mình qua lửa, không ai được xem quẻ, bói toán, thôi miên, làm ma thuật, ¹¹ếm chú, đồng bóng, hay thông linh.

¹²Vì người nào làm các việc đó đều bị Giê-hô-va ghê tởm; chính vì các việc ghê tởm ấy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đuổi các dân tộc kia khỏi trước mặt các người. ¹³Các người phải trọn lành trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

¹⁴Vì các dân tộc mà các người sẽ sống xuất đó đã nghe theo giới thuật sĩ và bói toán; nhưng phần các người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời không cho phép các người làm vậy.

¹⁵Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ lập một người trong các người, từ giữa vòng các người, một nhà tiên tri giống như tôi. Các người phải nghe theo người. ¹⁶Đây là điều các người đã cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại Hô-rếp vào ngày hội hiệp, rằng: 'Xin đừng bắt chúng tôi lại phải nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và nhìn thấy đám lửa lớn này nữa, e chúng tôi phải chết.'

¹⁷Giê-hô-va đã phán với tôi: 'Họ nói đúng đó. ¹⁸Ta sẽ lập lên một nhà tiên tri cho họ từ giữa vòng anh em họ, giống như con vậy. Ta sẽ đặt lời Ta vào miệng người ấy, và người ấy sẽ nói lại cho họ mọi điều Ta truyền bảo. ¹⁹Nếu kẻ nào không nghe theo lời Ta mà người ấy nhân danh Ta nói ra, thì Ta sẽ buộc kẻ đó phải nghe.

²⁰Nhưng nhà tiên tri ngạo mạn tự ý nhân danh Ta phát biểu, không phải là lời Ta truyền bảo họ nói ra, hoặc nhân danh các thần khác mà phát biểu, thì chính tiên tri đó phải chết.'

²¹Các người có thể thắc mắc trong lòng, rằng: 'Làm sao chúng tôi nhận biết sứ điệp không phải do Giê-hô-va phán ra?'

²²— Khi nhà tiên nhân danh Giê-hô-va phát biểu, nếu việc không xảy ra, thì đó không phải là lời Giê-hô-va phán; tiên tri ấy đã kiêu ngạo nói ra lời đó, và các người không được sợ nó.

19 ¹Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã diệt hết các dân đang sống trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người, và khi các người kế thừa họ sống trong các thành cũng như nhà cửa của họ, ²thì các người phải chọn ra ba thành cho mình ở chính giữa xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người sở hữu. ³Các người phải đắp một con đường và chia địa phận xứ mình thành ba phần, tức xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người thừa hưởng, để mọi kẻ sát nhân có thể chạy đến ẩn náu tại đó.

⁴Luật dành cho kẻ giết người chạy đến đó để được sống là thế này: bất kỳ ai vô tình giết chết người khác không phải do tư thù sẵn có – ⁵chẳng hạn như ai đó đi vào rừng đốn cây cùng một người khác, nhưng khi vung rìu lên chặt cây thì đầu rìu vụt khỏi cán văng trúng người kia, gây tử vong – lúc đó người này phải chạy đến một trong các thành này để được sống.

⁶Nếu không, kẻ đòi nợ máu có thể đuổi theo kẻ sát nhân, và trong cơn giận sôi sục đuổi kịp anh ta vì đường xa, rồi đánh giết đi, dầu anh này không đáng chết vì trước khi vụ việc xảy ra anh ta không có tư thù gì với người bị giết.

⁷Vậy nên tôi truyền bảo các người chọn ra ba thành cho mình.

⁸Nếu Giê-hô-va Đức Chúa Trời mở rộng bờ cõi của các người, như Ngài đã thề hứa với các tổ phụ các người, và ban cho các người toàn bộ xứ mà Ngài đã thề hứa ban cho các tổ phụ các người; ⁹nếu các người giữ và làm theo mọi điều răn này mà tôi truyền bảo cho các người ngày nay – như phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời và luôn bước đi trong các đường lối Ngài, thì các người phải chọn thêm ba thành nữa cho mình, ngoài ba thành kia. ¹⁰Phải làm như vậy để máu vô tội không bị đổ ra trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người làm cơ nghiệp và các người khỏi mắc tội làm đổ máu.

¹¹Nhưng nếu có ai thù ghét một người khác, rình rập rồi xông vào đánh người đó, gây thương tích trầm trọng khiến anh ta tử vong, sau đó chạy đến ẩn nấp tại một trong các thành này, ¹²thì các trưởng lão trong thành kẻ sát nhân phải cho người đến giải hắn về, rồi giao hắn cho người đòi nợ máu, để giết chết hắn đi. ¹³Mắt các người không được thương xót hắn, mà phải trừ diệt kẻ phạm tội đổ máu khỏi Y-sơ-ra-ên, để các người được phước.

¹⁴Các người không được di dời mốc địa giới của người lân cận mà họ đã đặt tại chỗ nó từ lâu về trước, trên phần đất các người được thừa hưởng, trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người sở hữu.

¹⁵Một nhân chứng duy nhất không đủ để quy kết một ai đó về bất kỳ vi phạm hoặc tội lỗi nào trong bất kỳ trường hợp nào; bất cứ vụ việc nào cũng cần phải có hai nhân chứng hoặc ba nhân chứng mới xác định được.

¹⁶Giả sử có một nhân chứng gian đứng lên làm chứng rằng người nào đó đã làm điều sai trái để cáo tội người này.

¹⁷Lúc ấy, cả hai bên liên quan đến cuộc tranh tụng phải ra hầu Giê-hô-va trước mặt các thầy tế lễ và quan xử kiện đương chức tại thời điểm đó. ¹⁸Quan xử kiện sẽ xét hỏi kỹ càng; nếu nhân chứng đó cáo gian và đã làm chứng dối về người anh em kia, ¹⁹thì các người phải xử kẻ đó theo như cách hắn muốn xử anh em mình; và các người sẽ trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng các người.

²⁰Như vậy, những ai nghe sẽ sợ và từ đó sẽ không dám phạm điều ác như vậy giữa vòng các người nữa. ²¹Mắt các người không được thương xót; mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

20 ¹Khi các người xung trận để giao chiến với quân thù, nhưng lại thấy họ có nhiều ngựa, xe, và người đông hơn mình, thì các người cũng đừng sợ; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Đấng đem các người ra khỏi Ai Cập, vẫn ở cùng các người.

²Khi gần đến lúc giao chiến thì thầy tế lễ phải sẽ bước tới phát biểu trước mọi người, ³rằng: ‘Này, Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây. Hôm nay các người sắp giao chiến với quân thù; các người không được nao núng tinh thần; đừng hoang mang, đừng run rẩy, cũng đừng kinh sợ chúng; ⁴vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi cùng các người để chiến đấu với quân thù thay cho các người, và giải cứu các người.’

⁵Các quan tướng sẽ phải nói với mọi người, rằng: ‘Ở đây có ai mới cất nhà mà chưa vào ở không? Người đó hãy trở về nhà, vì biết đâu mình sẽ chết trận và một người khác sẽ được ở nhà đó.’

⁶Có ai trồng vườn nho mà chưa được ăn trái nó không? Người đó hãy trở về nhà, vì biết đâu mình sẽ chết trận và người khác được ăn trái.’ Có ai đã hứa hôn với một phụ nữ mà chưa kịp làm lễ cưới không? Người ấy hãy trở về nhà, vì biết đâu mình sẽ chết trận, và một người khác sẽ cưới vợ hứa của mình.’

⁸Các quan tướng phải nói thêm với mọi người, rằng: ‘Có ai sợ hãi hoặc sờn lòng không? Người đó hãy trở về nhà để khỏi khiến lòng các người bị nao sờn giống như mình.’ ⁹Khi các quan tướng đã phát biểu với mọi người như vậy rồi thì họ phải chỉ định các viên chỉ huy binh lính

¹⁰Khi các người tiến đánh một thành nào thì trước tiên hãy nghị hòa với thành đó. ¹¹Nếu họ chấp nhận đề nghị của các người và mở cửa thành đón tiếp các người, thì toàn thể cư dân trong thành phải chịu lao động cưỡng bách phục dịch các người.

¹²Nhưng nếu họ không chịu nghị hòa với các người, mà lại khai chiến với các người, thì các người phải công thành; ¹³một khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho các người được thắng và khiến họ phải khuất phục các người, thì các người phải giết hết đàn ông trong thành.

¹⁴Nhưng phụ nữ, trẻ con, gia súc cùng mọi thứ trong thành, tức toàn bộ tài sản nó, thì các người sẽ đoạt lấy làm chiến lợi phẩm cho mình. Các người sẽ hưởng chiến lợi phẩm từ quân thù mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người. ¹⁵Các người phải xử như vậy với tất cả các thành cách xa mình, tức các thành không thuộc trong số thành của các dân tộc dưới đây.

¹⁶Tại các thành của những dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người làm sản nghiệp thì các người không được chừa lại bất kỳ thứ gì có hơi thở. ¹⁷Trái lại, các người phải diệt sạch hết bọn họ: dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã truyền bảo các người. ¹⁸Hãy làm vậy để họ đừng dạy các người hành xử theo những lễ thói đáng kinh tởm như họ làm cho các thần của mình.

¹⁹Khi các người vây thành nào lâu ngày, hãm đánh để chiếm lấy nó, các người không được dùng rìu để hủy hoại cây cối nó. Vì các người có thể hưởng hoa quả từ cây, nên các người không được đốn hạ nó. Vì phải chăng cây ngoài đồng là quân thù nên các người phải công hãm? ²⁰Chỉ những cây nào các người biết là không phải cây ăn quả thì anh em mới được đốn hạ để dựng công sự tiến đánh thành đang lâm chiến với mình, cho đến khi nó thất thủ.

21¹ Nếu trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người sở hữu người ta phát hiện một xác chết nằm ngoài đồng mà không biết bị ai giết chết,² thì các trưởng lão và quan xử kiện của các người phải ra đồng và họ phải đo khoảng cách từ xác người chết đến các thành chung quanh.

³ Thành nào gần xác chết nhất thì các trưởng lão thành đó phải lấy từ trong đàn ra một con bò cái tơ chưa bị bắt cày kéo, tức chưa từng mang ách.⁴ Các trưởng lão của thành phải đem con bò cái tơ đó xuống một thung lũng có dòng nước chảy, chỗ chưa có ai gieo trồng gì, rồi đánh gãy cổ con bò tại chỗ đó.

⁵ Các thầy tế lễ là con cháu Lê-vi phải đến, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn họ để phục vụ Ngài và nhân danh Giê-hô-va chúc phước cho dân chúng; hãy nghe theo lời chỉ bảo của họ, vì lời họ sẽ là phán quyết trong mọi cuộc tranh tụng và mọi trường hợp đả thương.

⁶ Tất cả các trưởng lão của thành gần chỗ xác chết nhất phải rửa tay mình trên con bò cái tơ đã bị đánh gãy cổ trong thung lũng;⁷ họ phải lên tiếng về vụ việc ấy, rằng: ‘Tay chúng tôi không làm đổ máu này, chúng tôi cũng không chứng kiến vụ việc.’

⁸ Lạy Giê-hô-va, xin hãy tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, là dân Ngài đã chuộc, và xin đừng kể tội làm đổ máu vô tội này cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.’ Lúc đó, họ sẽ được tha tội làm đổ máu.⁹ Như vậy, khi các người làm điều phải trước mặt Giê-hô-va, thì các người sẽ giữ sạch máu vô tội khỏi giữa vòng mình.

¹⁰ Khi các người ra đi giao chiến với quân thù và Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho các người đánh thắng, bắt chúng phải khuất phục các người, thì các người phải bắt chúng làm tù binh.¹¹ Nếu các người thấy trong số tù binh có một phụ nữ xinh đẹp mà các người ưa thích và muốn lấy làm vợ mình,¹² thì các người phải đưa cô ta về nhà mình, và cô ta phải cạo đầu cũng như cắt hết móng tay, móng chân đi.

¹³ Cô ta phải lột bỏ y phục mặc trên người khi bị bắt làm tù binh, và sẽ ở luôn trong nhà các người đúng một tháng, khóc thương cha mẹ mình. Sau đó, các người có thể ăn ở với cô ta như chồng, và cô ta sẽ là vợ các người.¹⁴ Nhưng nếu các người không còn ưa thích cô ta nữa, thì các người phải để cô ta ra đi tự do. Các người dứt khoát không được đem bán, cũng không được cư xử với cô ta như nô lệ, vì các người đã khiến cô ta bẽ mặt rồi.

¹⁵ Nếu người nào có hai vợ, nhưng lại yêu thương người này và ghét bỏ người kia, trong khi cả hai – người vợ được yêu thương lẫn người vợ bị ghét bỏ – đều sinh con cho mình, và nếu con trai trưởng là con của người vợ bị ghét,

¹⁶ thì vào ngày người đó chia sản nghiệp mình lại cho các con trai thừa hưởng, người đó không được đưa con trai của người vợ được thương lên làm con trai trưởng thay cho con trai của người vợ bị ghét, là con trai trưởng đích thực.¹⁷ Trái lại, người đó phải nhận con trai của người vợ bị ghét là trưởng nam bằng cách chia cho con trai ấy phần gấp đôi trong mọi thứ mình sở hữu; vì nó là bông trái đầu tiên của sức lực người đó, nên quyền trưởng nam phải thuộc về nó.

¹⁸ Nếu người nào có đứa con ngang bướng, ngỗ nghịch, không nghe lời cha mẹ mình, và cho dù họ đã sửa phạt nhưng nó vẫn không chịu vâng lời;¹⁹ khi đó, người cha và người mẹ phải bắt nó dẫn đến các trưởng lão của thành mình, tại nơi cổng thành.

²⁰ Họ phải trình với các trưởng lão của thành mình, rằng: ‘Thằng con này của chúng tôi thật ngang bướng và ngỗ nghịch; nó không chịu vâng lời chúng tôi; nó tham ăn, mê uống.’²¹ Rồi mọi người trong thành phải ném đá nó cho chết đi; và các người sẽ loại bỏ điều ác khỏi giữa vòng các người.

²² Nếu người nào phạm một tội đáng chết và phải bị xử tử bằng cách treo lên trụ hình,²³ thì thân của nó không được để treo qua đêm. Thay vào đó, các người nhất định phải chôn cất nó trong ngày; vì bất kỳ ai bị treo lên như vậy thì bị Đức Chúa Trời rửa sả. Hãy tuân theo giới mạng này để các người không làm ô uế xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người làm sản nghiệp.

22 ¹Khi thấy bò hay chiên của anh em người Y-sơ-ra-ên mình đi lạc thì các người không được làm ngơ; các người nhất định phải dắt nó trở về với chủ. ²Nếu người anh em Y-sơ-ra-ên đó không ở gần các người, hoặc nếu các người không biết người đó, thì các người phải đem con vật về nhà mình, và phải giữ nó cho đến khi người kia đến tìm, rồi các người sẽ giao lại cho anh ta.

³Các người phải làm tương tự với lừa của họ; các người phải làm tương tự với áo quần của họ; các người phải làm tương tự với mọi vật mà anh em người Y-sơ-ra-ên làm thất lạc, tức mọi thứ họ bị mất mà các người tìm gặp; anh em không được làm ngơ.

⁴Khi thấy lừa hay bò của anh em người Y-sơ-ra-ên mình ngã quỵ dọc đường, thì các người không được làm ngơ, mà các người phải giúp họ đỡ nó dậy.

⁵Phụ nữ không được mặc áo quần của nam giới, mà nam giới cũng không được mặc đồ phụ nữ, vì bất kỳ ai làm vậy thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đều ghê tởm.

⁶Nếu các người tình cờ bắt gặp một tổ chim trên đường đi, trên cây, hay dưới đất, trong tổ có chim con hay trứng, và chim mẹ đang ấp, thì các người không được bắt cả mẹ lẫn con. ⁷Các người có thể bắt chim con cho mình, nhưng nhất định phải thả chim mẹ đi. Hãy vâng theo giới luật này để các người được phước và để các người được sống lâu.

⁸Khi làm nhà mới, thì các người phải làm thanh chắn trên mái, để các người không khiến máu vô tội đổ trên nhà mình khi có ai đó trên mái té xuống.

⁹Các người không được trồng vườn nho mình bằng hai loại hạt giống, vì làm vậy thì toàn bộ vụ thu hoạch đều bị sung vào nơi thánh, cả hạt giống mà các người gieo lẫn hoa lợi của vườn nho.

¹⁰Các người không được cho con bò cày chung với con lừa ¹¹Các người không được mặc áo quần dệt bằng lông chiên chung với sợi lanh.

¹²Các người phải kết tua cho bốn góc áo choàng mình mặc.

¹³Giả sử một người đàn ông cưới vợ, ăn ở với vợ, nhưng rồi lại ghét bỏ vợ, ¹⁴và đi phao vu cô ấy đã làm những chuyện xấu hổ, khiến cô ấy bị tai tiếng, rằng: ‘Tôi đã lấy người phụ nữ này, nhưng khi đến gần tôi chẳng thấy có gì chứng tỏ cô ta còn trinh trắng.’

¹⁵Khi đó, cha mẹ của người thiếu nữ phải trưng ra bằng cứ về sự trinh trắng của con mình cho các trưởng lão tại cổng thành.

¹⁶Cha của người thiếu nữ phải nói với các trưởng lão, rằng: ‘Tôi đã gả con gái cho cậu này làm vợ, nhưng cậu ta lại ghét bỏ nó.’ ¹⁷Đó, cậu ta đã phao vu cho nó, rằng: ‘Tôi thấy con gái ông bà không còn trinh trắng nữa’ – nhưng đây là chứng cứ về sự trinh tiết của con gái tôi.’ Và rồi họ sẽ trải áo choàng của cô gái ra trước mặt các trưởng lão của thành đó.

¹⁸Các trưởng lão trong thành phải bắt người chồng để trừng phạt; ¹⁹họ phải buộc anh ta nộp phạt một trăm miếng bạc vì đã gây tai tiếng cho một trinh nữ Y-sơ-ra-ên, và trao số bạc đó cho cha cô gái. Người chồng phải nhận thiếu nữ này làm vợ; trọn đời mình anh ta không được ruồng bỏ.

²⁰Nhưng nếu lời người chồng nói là đúng, tức cô gái không chứng minh được sự trinh trắng của mình, ²¹thì người ta phải đem cô gái đến cửa nhà cha cô ta, và người trong thành đó phải ném đá cô ta cho chết đi, vì cô ta đã phạm một việc nhơ nhuốc trong Y-sơ-ra-ên, khi làm điếm ngay trong nhà cha mình. Các người phải trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng mình.

²²Nếu người ta bắt gặp một người đàn ông ngủ với một phụ nữ đã có chồng, thì cả hai – tức người đàn ông ngủ với người phụ nữ và chính người phụ nữ - đều phải chết. Các người phải trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng mình.

²³Nếu một cô gái vốn là trinh nữ đã hứa hôn với một người đàn ông, nhưng một người đàn ông khác gặp cô gái trong thành rồi ăn nằm với cô ta, ²⁴thì phải đem cả hai người ra cổng thành và ném đá họ cho chết đi. Các người phải ném đá cô gái, vì ở trong thành mà cô ta không kêu cứu. Các người phải ném đá người đàn ông vì hắn đã hãm hiếp vợ của người khác. Các người phải trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng mình.

²⁵Nhưng nếu người đàn ông thấy cô gái đã hứa hôn kia ngoài đồng, và nếu người đó bắt ép cô gái và ăn nằm với cô gái, thì chỉ người đàn ông đã ăn nằm với cô gái đó phải chết.²⁶Còn với cô gái thì anh em đừng hình phạt gì cả; cô ta chẳng phạm tội gì đáng chết. Trường hợp này cũng giống như khi một người tấn công người đồng loại rồi giết chết người đó.²⁷Vì kẻ đó gặp cô gái ngoài đồng; cô gái đã hứa hôn có kêu cứu, nhưng chẳng có ai cứu giúp.

²⁸Nếu một người đàn ông gặp một cô gái là trinh nữ chưa đính hôn, và nếu người này bắt ép rồi ăn nằm với cô gái, và họ bị phát hiện,²⁹thì người đàn ông đã ăn nằm với cô gái phải trả cho cha cô gái năm mươi miếng bạc, và phải lấy cô gái làm vợ, vì người đó đã làm nhục cô ta. Trọn đời mình người đó không được ruồng bỏ vợ.

³⁰Không ai được lấy vợ của cha mình làm vợ, người đó không được tước mất quyền làm chồng của cha.

23 ¹Bất kỳ người nam nào có tình hoàn bị giập hay bị cắt bỏ đều không được vào hội của Giê-hô-va.

²Người nào vốn là con hoang không được vào hội của Giê-hô-va; con cháu của người đó dầu đến đời thứ mười cũng không được vào đó.

³Người Am-môn và người Mô-áp không thể vào hội của Giê-hô-va; con cháu họ dù cho đến đời thứ mười cũng không được vào. ⁴Sở dĩ như vậy là vì họ đã không đem bánh, nước tiếp đón các người lúc đi đường, sau khi các người ra khỏi Ai Cập, và vì họ đã mướn Ba-la-am, con trai Bê-ô người Phê-thô-rơ ở A-ram Na-ha-ra-im, rửa sả các người.

⁵Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người không nghe theo Ba-la-am; thay vào đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đổi lời rửa sả thành lời chúc phước cho các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời yêu thương các người. ⁶Trọn đời sống các người không được mưu cầu sự bình an hay thịnh vượng gì cho họ.

⁷Các người không được khinh ghét người Ê-đôm, vì họ cũng là anh em mình; các người không được khinh ghét người Ai Cập, vì các người từng làm khách ngoại kiều trong xứ sở họ. ⁸Con cháu đời thứ ba của họ có thể vào hội của Giê-hô-va.

⁹Khi các người xung trận tiến đánh quân thù, thì các người phải giữ mình khỏi mọi điều ác. ¹⁰Nếu giữa vòng các người có ai không thanh sạch vì việc đã xảy ra cho mình lúc ban đêm thì người đó phải ra ngoài trại, không được trở vào. ¹¹Đến chiều tối, người đó phải tắm mình trong nước; khi mặt trời lặn, thì người đó sẽ được trở vào bên trong trại.

¹²Các người cũng phải dành một nơi bên ngoài trại để ra mà đi ngoài; ¹³và các người phải có một vật dụng để đào; khi các người đi ngoài thì các người sẽ dùng vật đó để đào lỗ, xong sẽ đùn đất lấp phân lại. ¹⁴Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi lại giữa doanh trại các người để cho các người chiến thắng và giao quân thù vào tay các người, cho nên doanh trại các người phải thánh để Ngài chẳng thấy điều gì không thanh sạch giữa vòng các người khiến Ngài từ bỏ các người.

¹⁵Các người không được giao trả kẻ nô lệ đã bỏ trốn lại cho người chủ. ¹⁶Hãy để anh ta sống với các người, tại bất kỳ thành nào anh ta chọn. Đừng áp bức anh ta.

¹⁷Giữa vòng các con gái Y-sơ-ra-ên không ai được hành nghề mãi dâm trong các đền miếu; mà giữa vòng các con trai Y-sơ-ra-ên cũng vậy. ¹⁸Đừng đem vào nhà Giê-hô-va Đức Chúa Trời tiền công của một gái điếm hay tiền công của một trai điếm để làm vật khấn hứa, vì cả hai thứ tiền này đều ghê tởm đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

¹⁹Các người không được cho người anh em Y-sơ-ra-ên mình vay lấy lãi – dầu là tiền bạc, thức ăn, hay bất kỳ vật gì người ta cho vay lấy lãi. ²⁰Đối với khách ngoại kiều thì các người có thể cho vay lấy lãi, nhưng với anh em người Y-sơ-ra-ên của mình thì các người không được cho vay lấy lãi, để Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho các người trong mọi việc tay các người làm trong xứ mà các người sẽ vào chiếm hữu.

²¹Khi các người hứa nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình thì các người không được chậm thực hiện, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời hẳn sẽ đòi các người phải hoàn nguyện; các người sẽ phạm tội nếu không hoàn nguyện.

²²Nhưng nếu các người không khấn hứa thì các người không mắc tội. ²³Lời nào các người nói ra thì các người phải tuân giữ và thực hiện, theo như các người đã hứa nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bất kỳ điều gì mà các người đã tự nguyện thề hứa bằng miệng mình.

²⁴Khi các người vào vườn nho của kẻ khác, các người được ăn tùy thích, nhưng không được bỏ vào giỏ đem về.

²⁵Khi các người vào đồng lúa chín của người khác, các người được phép dùng tay bứt bông lúa, nhưng không được dùng lưỡi hái cắt lúa chín của người ta.

24 ¹Khi người nào lấy vợ và đã cưới rồi, nếu chị ta không được lòng người chồng vì người này thấy chị có điều gì đó không tương xứng, thì người đó phải viết cho chị một giấy chứng nhận ly hôn, rồi bảo chị ra khỏi nhà. ²Khi đã ra khỏi nhà người này thì chị có thể về làm vợ một người đàn ông khác.

³Nếu người chồng sau này lại ghét bỏ chị và viết chứng nhận ly hôn trao cho chị, rồi đuổi chị ra khỏi nhà; hay nếu người chồng sau qua đời, thì người đàn ông lúc đầu đã lấy chị làm vợ –⁴tức người chồng trước đó đã đuổi chị đi – người này không được lấy chị làm vợ lại, vì chị đã bị ô uế. Đó là điều kinh tởm đối với Giê-hô-va. Các người không được làm cho ô uế xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình làm sản nghiệp.

⁵Khi một người mới cưới vợ thì người đó khỏi phải ra trận, và cũng không bị buộc thi hành bốn phạt nào có tính cưỡng bách; người đó được thông thả ở nhà một năm để đem lại niềm vui cho người vợ mình đã cưới.

⁶Không ai được giữ cối xay hay thớt cối trên như vật thế chấp, vì đó chẳng khác nào nhận cầm mạng sống của người khác.

⁷Nếu kẻ nào bắt cóc một người anh em mình từ giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên, và đối xử với người đó như nô lệ rồi đem bán, thì kẻ bắt người đó phải chết. Các người phải diệt trừ việc ác khỏi giữa vòng mình.

⁸Hãy coi chừng về nạn dịch phung hủi, để cẩn thận tuân thủ và làm theo mọi hướng dẫn mà các thầy tế lễ dòng Lê-vi đã chỉ dạy cho các người; các người phải thực hiện đúng như tôi đã dặn bảo họ. ⁹Hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho Mi-ri-am, khi các người ra khỏi Ai Cập.

¹⁰Khi các người cho người khác vay mượn thứ gì thì cũng đừng vào nhà họ mà lấy vật thế chấp. ¹¹Các người cứ đứng bên ngoài và người đi vay mượn các người đó sẽ đem vật thế chấp ra cho các người.

¹²Nếu đó là người nghèo thì các người không được đi ngủ khi vẫn còn giữ vật thế chấp đó. ¹³Đến lúc mặt trời lặn thì các người nhất định phải trả lại món đồ thế chấp cho họ, để họ có áo mà đắp khi ngủ và chúc phước cho các người; đó sẽ là sự công chính của các người trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

¹⁴Các người không được áp bức người làm thuê nghèo khổ, thiếu thốn, dầu đó là người anh em Y-sơ-ra-ên của mình hay là khách ngoại kiều đang ở trong xứ các người, bên trong các thành của các người. ¹⁵Mỗi ngày các người phải trả công cho họ ngay; không được để vấn đề này tồn đọng sau khi mặt trời lặn, vì họ nghèo thiếu và phải cật vào đó để sống.

¹⁶Không được xử tử cha mẹ vì tội của con cái, cũng không được xử tử con cái vì tội của cha mẹ. Trái lại, ai phạm tội thì chính người đó phải bị xử tử.

¹⁷Các người không được xử bất công đối với khách ngoại kiều hay kẻ mồ côi, cũng đừng nhận áo của góa phụ làm vật thế chấp. ¹⁸Các người phải nhớ lại mình đã từng làm nô lệ tại Ai Cập, và nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu mình khỏi đó. Vậy nên tôi chỉ thị cho các người phải vâng theo giới luật này.

¹⁹Khi các người gặt lúa ngoài đồng, và nếu các người lỡ bỏ quên bó lúa nào ngoài đó, thì các người không được quay trở lại lấy. Các người phải để cho khách ngoại kiều, cho kẻ mồ côi, hoặc cho người góa bụa, để Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho các người trong mọi việc tay các người làm. ²⁰Khi các người rung lắc cây ô-liu mình, thì các người không được mót lại những trái còn sót trên nhánh; đó sẽ là phần của khách ngoại kiều, kẻ mồ côi, hoặc người góa bụa.

²¹Khi các người thu hoạch trái của vườn nho mình, các người không được quay lại mót; đó sẽ là phần của khách ngoại kiều, kẻ mồ côi, hay người góa bụa. ²²Các người phải nhớ lại rằng mình từng là nô lệ trong xứ Ai Cập; vì vậy tôi chỉ thị các người phải tuân giữ giới luật này.

25 ¹Khi có tranh chấp và hai bên đưa nhau ra tòa để quan tòa xét xử, thì quan tòa sẽ tha bổng cho người công bình và tuyên phạt kẻ ác.²Nếu kẻ có tội đáng bị đánh đòn, thì quan tòa sẽ bảo họ nằm xuống trước mặt mình và chịu đánh số gậy đòn tương xứng với tội đã gây ra.

³Quan tòa có thể phạt kẻ ấy bốn mươi đòn, nhưng không được vượt quá số đó, vì nếu quan tòa xử quá số đó để rồi đánh họ nhiều thêm thì người anh em Y-sơ-ra-ên kia sẽ bị nhục trước mặt các người,

⁴Các người không được khớp mõm con bò đang đập lúa.

⁵Trong trường hợp các người ở chung nhà mà một người chết đi không con, thì người vợ của kẻ chết đó không được đi lấy người khác bên ngoài gia đình. Thay vì vậy, anh hay em trai của người đã chết phải ăn ở với người vợ góa như là vợ mình và làm bốn phận của người anh em chồng đối với chị.⁶Làm vậy là để người con trưởng mà chị sinh ra sẽ nối danh cho người anh em đã chết của mình và danh đó không bị mất đi trong Y-sơ-ra-ên.

⁷Nhưng nếu người đó không muốn lấy chị hay em dâu mình làm vợ, thì người vợ góa đó phải đến gặp các trưởng lão tại cổng thành trình báo, rằng: ‘Người anh hoặc em chồng của tôi không chịu lưu danh cho em hoặc anh mình trong Y-sơ-ra-ên, và từ chối thi hành bổ phận của anh hoặc em chồng đối với tôi.’⁸Khi đó, các trưởng lão trong thành phải gọi anh này đến để nói chuyện. Nhưng giả sử anh ta khẳng khái từ chối, rằng: ‘Tôi không muốn lấy người này.’

⁹Lúc ấy, người em dâu hay chị dâu kia phải đến gần anh này trước sự hiện diện của các trưởng lão, lột dép ở chân anh ta ra, rồi nhổ vào mặt anh ta. Chị phải đáp lại anh ta, rằng: ‘Người không chịu gây dựng gia đình cho em hoặc anh mình thì phải xử thế này.’¹⁰Trong Y-sơ-ra-ên, anh này sẽ bị mang danh là ‘Nhà của kẻ bị lột dép.’

¹¹Nếu có hai người đàn ông đánh nhau, và vợ của một người đến để tiếp cứu chồng, nhưng lại dùng tay nắm vào chỗ kín của người kia,¹²thì các người phải chặt tay của chị ta đi; mắt các người không được thương xót.

¹³Trong túi các người không được có hai loại trái cân, một già và một non.¹⁴Trong nhà các người không được có hai loại lường, một lớn và một nhỏ.

¹⁵Các người phải dùng trái cân đúng, chính xác; các người phải dùng thứ lường đúng và đủ, để các người được sống lâu trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người.¹⁶Vì mọi kẻ làm những việc kia, tức mọi kẻ hành động không công chính, đều đáng ghê tởm đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

¹⁷Hãy nhớ lại việc mà dân A-ma-léc đã làm cho các người trong lúc đi đường, sau khi các người ra khỏi Ai Cập –

¹⁸họ không tôn kính Đức Chúa Trời, nên đã đón đường các người và đánh đập vào những kẻ yếu sức đi sau cùng, khi các người yếu mồm, mỗi mệt.¹⁹Vậy nên khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho các người được thanh thoi trước mọi kẻ thù chung quanh mình, trong xứ mà Ngài ban cho các người sở hữu làm cơ nghiệp, thì các người không được quên rằng mình phải xóa sạch ký ức về A-ma-léc dưới trời.

26 ¹Khi các người đã vào trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình làm sản nghiệp, khi các người được sở hữu xứ ấy và sống ở đó rồi, ²thì các người phải lấy một phần hoa màu đầu mùa thu hoạch được từ mảnh đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình bỏ vào một chiếc giỏ rồi đem đến nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài.

³Các người phải đến gặp thầy tế lễ đương chức tại thời điểm đó và nói với ông: ‘Hôm nay đây, tôi xin xác nhận với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông là tôi đã vào trong xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với các tổ phụ sẽ ban cho chúng ta.’ ⁴Thầy tế lễ sẽ nhận chiếc giỏ từ tay các người và đặt nó xuống trước bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

⁵Các người phải nói trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, rằng: ‘Tổ phụ con vốn là người A-ram sống phiêu bạt. Người xuống Ai Cập rồi ở lại đó, với một số ít người trong gia đình. Tại đó, người trở nên một dân lớn, hùng mạnh, đông đúc.

⁶Người Ai Cập ngược đãi chúng con, khiến chúng con khốn khổ. Họ buộc chúng con làm việc như nô lệ. ⁷Chúng con kêu van Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các tổ phụ chúng con, và Ngài nghe tiếng chúng con, nhìn thấy nỗi khốn cùng, nhọc nhằn, áp bức mà chúng con phải chịu.

⁸Giê-hô-va đã dùng bàn tay mạnh mẽ, bày tỏ quyền năng lớn lao, giáng sự kinh khiếp, dùng dấu kỳ, phép lạ để đem chúng con ra khỏi Ai Cập; ⁹rồi đưa chúng con đến đây, và ban xứ này cho chúng con, một xứ đơm sữa và mật.

¹⁰‘Đây, con có mang theo các sản vật đầu tiên của xứ mà Ngài, tức Giê-hô-va, đã ban cho chúng con.’ Các người phải đặt nó xuống trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và thờ phượng trước mặt Ngài; ¹¹các người phải vui mừng về mọi việc tốt lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm cho mình, cho nhà mình – các người, người Lê-vi, và khách ngoại kiều giữa vòng các người.

¹²Khi các người đã nộp xong tất cả phần mười từ vụ thu hoạch của mình vào năm thứ ba, tức năm nộp thuế phần mười, thì các người phải phân phát cho người Lê-vi, cho khách ngoại kiều, cho kẻ mồ côi và người góa bụa trong thành, để họ có mà ăn và được no đủ. ¹³Các người phải nói trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, rằng: ‘Con đã lấy mọi thứ thuộc về Giê-hô-va trong nhà mình phân phát cho người Lê-vi, khách ngoại kiều, kẻ mồ côi và người góa bụa, theo như mọi giới luật mà Ngài đã truyền bảo con. Con không vi phạm hoặc bỏ quên giới luật nào.

¹⁴Con không ăn của đó lúc tang chế, con không dời nó đi khi con ô uế, cũng không dùng nó để cúng kiếng người chết. Con đã nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình; con đã vâng giữ mọi điều Ngài truyền bảo con làm. ¹⁵Từ nơi thánh Chúa đang ngự, tức từ trên trời, xin Ngài đoái đến và ban phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, cùng với xứ mà Ngài đã ban cho chúng con, một xứ đơm sữa và mật, như Ngài đã thề hứa với các tổ phụ chúng con.’

¹⁶Hôm nay đây, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người truyền bảo các người tuân giữ các luật lệ và quy định này; vì vậy các người phải hết lòng, hết linh hồn mình giữ lấy và thực hiện. ¹⁷Hôm nay, các người đã nhận Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của mình, đồng ý bước đi trong các đường lối Ngài, vâng giữ các luật lệ, giới mạng, cùng các quy định Ngài ban, và nghe theo tiếng Ngài.

¹⁸Hôm nay, Giê-hô-va đã nhận các người là dân thuộc riêng về Ngài, như Ngài đã hứa làm cho các người, và các người phải giữ hết các giới luật của Ngài. ¹⁹Hôm nay Giê-hô-va đã nhận rằng Ngài sẽ khiến các người được ca ngợi, danh tiếng và sự tôn trọng trội hơn mọi dân tộc khác mà Ngài đã tạo dựng. Các người sẽ là một dân biệt riêng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, theo như Ngài đã phán.”

27 ¹Môi-se và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên truyền bảo dân chúng rằng: “Hãy giữ tất cả các giới luật mà tôi truyền dạy các ngươi hôm nay.²Trong ngày các ngươi qua sông Giô-danh để vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các ngươi, thì các ngươi phải dựng mấy tảng đá lớn rồi lấy hồ tô lên.³Các ngươi phải viết lên đó mọi lời của luật pháp này khi các ngươi đã qua sông và vào trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các ngươi, là xứ đượm sữa và mật, theo như Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các tổ phụ các ngươi đã thề hứa với các ngươi.⁴Khi các ngươi đã qua sông Giô-danh, hãy dựng lên các tảng đá ấy theo như tôi truyền bảo cho các ngươi hôm nay, trên núi Ê-ban, và dùng hồ mà tô lên.⁵Tại đó các ngươi phải lập bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là bàn thờ bằng đá; nhưng các ngươi không được dùng dụng cụ bằng sắt mà đục đẽo đá.⁶Các ngươi phải xây bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình bằng đá nguyên khối; trên đó các ngươi phải dâng của lễ thiêu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình,⁷và các ngươi cũng sẽ dâng của lễ thù ân và ăn uống tại đó; các ngươi sẽ vui mừng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.⁸Các ngươi phải viết lên mấy tảng đá đó một cách rõ ràng mọi lời của luật pháp này.”

⁹Môi-se và các thầy tế lễ dòng Lê-vi nói với toàn thể Y-sơ-ra-ên rằng: “Nào, Y-sơ-ra-ên, hãy yên lặng và nghe đây. Hôm nay, các ngươi đã trở thành dân của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.¹⁰Vậy nên các ngươi phải vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cũng như vâng giữ các giới mạng cùng luật lệ mà tôi truyền cho các ngươi bữa nay.”

¹¹Môi-se truyền bảo dân chúng trong cùng ngày đó, rằng:¹²“Sau khi các ngươi đã qua sông Giô-danh thì các bộ tộc sau đây phải đứng trên núi Ga-ri-xim để chúc phước cho dân chúng: Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Giô-sép và Bên-gia-min.

¹³Còn các bộ tộc sau đây phải đứng trên núi Ê-ban công bố lời rủa sả: Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-lôn, Đan và Nép-ta-li.

¹⁴Những người Lê-vi phải lớn tiếng tuyên bố với mọi người Y-sơ-ra-ên, rằng:

¹⁵‘Kẻ nào chạm hay đúc tượng, là vật Giê-hô-va ghê tởm, do tay người thợ làm ra, rồi lén lút dựng nó lên, phải bị nguyên rủa.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

¹⁶‘Kẻ nào sỉ nhục cha mẹ mình phải bị nguyên rủa.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

¹⁷‘Kẻ nào di dời mốc địa giới của người láng giềng phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

¹⁸‘Kẻ nào khiến người mù đi lạc đường phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

¹⁹‘Kẻ nào tước đoạt đi lễ công bằng của khách ngoại kiều, kẻ mồ côi hoặc người góa bụa, phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

²⁰‘Kẻ nào ăn nằm với vợ của cha mình phải bị rủa sả, vì hắn đã tước đoạt quyền của người cha.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

²¹‘Kẻ nào ngủ với bất kỳ con thú nào phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

²²‘Kẻ nào ăn nằm với chị hay em gái mình, dầu là cùng mẹ khác cha, hay cùng cha khác mẹ, phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

²³‘Kẻ nào ngủ với bà gia mình phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

²⁴‘Kẻ nào bí mật ám hại người khác phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

²⁵‘Kẻ nào nhận của hối lộ để giết hại người vô tội phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

²⁶‘Kẻ nào không thừa nhận các lời của luật pháp này để vâng giữ thì phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

28 ¹Nếu các người cẩn thận nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và giữ lấy mọi giới luật của Ngài mà tôi đang truyền dạy các người hôm nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ đặt các người cao hơn tất cả các dân khác trên đất. ²Mọi phước lành này sẽ giáng trên các người và theo đuổi các người, nếu các người nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

³Các người sẽ được phước trong thành, mà các người cũng sẽ được phước ngoài đồng. ⁴Con cháu của các người, hoa màu từ đất ruộng các người, sản vật từ thú nuôi của các người, lứa đẻ của đàn bò, đàn chiên các người đều sẽ được phước.

⁵Cái giỏ và máng nhồi bột của các người sẽ được phước. ⁶Đi vào nhà các người được phước, mà đi ra đường các người cũng được phước.

⁷Giê-hô-va sẽ khiến các kẻ thù nào nổi lên chống lại các người bị đánh hạ trước mặt các người; họ sẽ từ một hướng đi ra chặn đánh các người, nhưng sẽ theo bảy hướng mà chạy trốn trước các người. ⁸Giê-hô-va sẽ sai phước lành giáng trên các người trong vụ lúa và trong mọi việc tay các người làm; Ngài sẽ ban phước cho các người trong xứ mà Ngài ban cho các người.

⁹Giê-hô-va sẽ lập các người làm một dân biệt riêng cho Ngài, như Ngài đã thề hứa với các người, nếu các người vâng giữ các giới mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và bước đi trong mọi đường lối Ngài.

¹⁰Tất cả các dân trên đất sẽ thấy rằng các người được gọi bằng danh của Giê-hô-va, và họ sẽ sợ anh các người.

¹¹Giê-hô-va sẽ khiến các người được thịnh vượng trong xứ mà Ngài thề hứa với các tổ phụ sẽ ban cho các người: con cháu đông đúc, súc vật đầy đàn, hoa màu dư dật.

¹²Giê-hô-va sẽ mở vựa lẫm của Ngài trên trời cho các người, ban mưa đúng mùa xuống đất đai các người, ban phước cho mọi công việc của tay các người; các người sẽ cho nhiều dân tộc vay mượn, còn các người thì chẳng vay mượn ai.

¹³Giê-hô-va sẽ khiến các người đứng đầu chứ không phải đứng cuối; các người sẽ chỉ ở trên chứ chẳng bao giờ ở dưới, nếu các người nghe theo các giới mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà tôi truyền dạy các người ngày nay, để tuân giữ và thực hiện, ¹⁴và nếu các người không xây qua bên phải hoặc bên trái rồi lìa bỏ những lời tôi đang truyền dạy hôm nay đây để đi theo phụng thờ các thần khác.

¹⁵Nhưng nếu các người không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình để rồi tuân giữ hết các giới mạng và luật lệ Ngài mà tôi truyền dạy các người ngày nay, thì mọi tai vạ này sẽ giáng trên các người và sẽ bắt kịp các người.

¹⁶Các người sẽ bị rửa sả trong thành, và các người cũng sẽ bị rửa sả ngoài đồng. ¹⁷Cái giỏ và máng nhồi bột của các người sẽ bị rửa sả.

¹⁸Con cháu của các người, thổ sản của các người, lứa đẻ của đàn bò, đàn chiên các người đều sẽ bị rửa sả. ¹⁹Bước vào nhà các người sẽ bị rửa sả, mà đi ra đường các người cũng bị rửa sả.

²⁰Giê-hô-va sẽ giáng họa trên các người trong mọi việc tay các người làm, cho đến lúc các người bị diệt hết, cho đến khi các người nhanh chóng bị tiêu vong vì những việc ác mình làm khi lìa bỏ Ngài. ²¹Giê-hô-va sẽ khiến dịch bệnh đeo bám các người cho đến khi Ngài diệt sạch các người khỏi xứ mà Ngài sẽ ban cho các người sở hữu.

²²Giê-hô-va sẽ hành hại các người bằng các bệnh lây nhiễm, bằng chứng viêm sốt, bằng cơn hạn hán và cái nóng cháy da, bằng gió thiêu đốt, và nấm mốc.

²³Bầu trời trên đầu các người sẽ như đồng, còn đất dưới chân các người sẽ như sắt. ²⁴Thay vì ban mưa trong xứ, Đức Chúa Trời sẽ khiến cát bụi từ trên trời đổ xuống trên các người cho đến khi các người bị diệt vong.

²⁵Giê-hô-va sẽ khiến các người bị đánh hạ trước quân thù mình; các người sẽ từ một hướng đi ra chặn đánh họ, nhưng sẽ theo bảy hướng mà tháo chạy trước mặt họ. Các người sẽ bị đùa đẩy đi đây đó giữa vòng các nước trên đất. ²⁶Thây của các người sẽ làm thức ăn cho mọi chim trời và các loài thú dưới đất; sẽ chẳng có ai xua đuổi chúng.

²⁷Giê-hô-va sẽ hành hại các người bằng ung nhọt xứ Ai Cập, bằng u bướu, hoại huyết, ghẻ ngứa không sao chữa khỏi. ²⁸Giê-hô-va sẽ khiến các người bị điên loạn, đui mù và lãng trí. ²⁹Giữa ban trưa mà các người sẽ đi mò mẫm như người mù mò mẫm trong bóng tối, và các người sẽ không được thịnh vượng trong các đường lối mình. Các người sẽ thường xuyên bị áp bức, cướp bóc mà chẳng có ai giải cứu.

³⁰Các người sẽ đính hôn với một phụ nữ, nhưng kẻ khác sẽ bắt cô ta rồi ăn ở với cô ta. Các người sẽ xây nhà, nhưng không được sống trong đó; các người sẽ trồng vườn nho, nhưng không được hưởng trái nó. ³¹Bò của các người sẽ bị giết trước mặt các người, nhưng các người không được ăn thịt nó; lừa các người sẽ bị cướp mất ngay

trước mắt các người, và chẳng bao giờ được trả lại. Chiên các người sẽ bị nộp cho quân thù, nhưng chẳng ai tiếp cứu các người.

³²Con trai, con gái các người sẽ bị nộp cho các dân; ngày đêm các người sẽ dỗi mắt trông ngóng con, và mắt sẽ mờ yếu vì trông ngóng chúng. Tay các người chẳng còn sức lực.

³³Thổ sản bởi công khó các người làm ra thì một dân các người chưa từng biết sẽ ăn hết; các người sẽ luôn bị áp chế, chèn ép, ³⁴đến nỗi các người thành ra điên cuồng vì những chuyện mình nhìn thấy. ³⁵Giê-hô-va sẽ hành hại các người, khiến đầu gối và chân cẳng các người bị ung độc không sao chữa khỏi, từ dưới bàn chân cho đến đỉnh đầu.

³⁶Giê-hô-va sẽ đầy các người cùng với vị vua mà các người đã tôn lên cai trị mình đến một nước mà các người và các tổ phụ chưa từng biết; tại đó, các người sẽ phụng thờ các tượng thần bằng gỗ, bằng đá. ³⁷Các người sẽ trở nên nổi kinh hoàng, câu tục ngữ và trò cười giữa mọi dân mà Giê-hô-va sẽ đưa các người đến.

³⁸Hạt giống các người mang ra đồng thì nhiều, nhưng các người sẽ thu lại ít, vì sẽ bị châu chấu ăn sạch. ³⁹Các người sẽ trồng và chăm sóc vườn nho, nhưng sẽ không uống được rượu nho, thậm chí cũng không thu được trái, vì sâu bọ sẽ ăn hết.

⁴⁰Các người sẽ có cây ô liu trên khắp cả xứ, nhưng các người lại chẳng có dầu để xoa bóp mình, vì trái cây ô liu sẽ rơi rụng. ⁴¹Các người sẽ sinh con trai, con gái, nhưng chúng sẽ không còn là của các người, vì chúng sẽ bị bắt đi.

⁴²Toàn bộ cây cối và thổ sản các người sẽ bị châu chấu phá sạch. ⁴³Khách ngoại kiều giữa vòng các người sẽ ngày càng trở vượt hơn các người, còn các người thì ngày càng đi xuống. ⁴⁴Họ sẽ cho các người vay mượn, còn các người thì chẳng có gì cho họ vay mượn; họ sẽ ở đằng đầu, còn các người thì ở đằng cuối.

⁴⁵Mọi tai họa này sẽ giáng xuống các người, sẽ đuổi theo và bắt kịp các người cho đến khi các người bị diệt hết. Sở dĩ như vậy là vì các người không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và vâng giữ các giới mạng cùng luật lệ Ngài mà Ngài truyền cho các người.

⁴⁶Những tai họa này sẽ giáng trên các người và trên dòng dõi các người như những dấu hiệu, phép lạ.

⁴⁷Vì các người không phụng thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình với lòng vui sướng khi được thịnh vượng, ⁴⁸nên các người sẽ phục vụ những kẻ thù mà Giê-hô-va sai đến đánh các người trong tình trạng đói khát, trần truồng và nghèo thiếu. Ngài sẽ đặt lên cổ các người cái ách bằng sắt cho đến khi Ngài diệt sạch các người.

⁴⁹Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ sai một dân từ phương xa, từ tận cùng trái đất, đến địch cùng các người, như chim đại bàng lao vào con mồi, một dân nói thứ tiếng hoàn toàn xa lạ với các người, ⁵⁰là dân có vẻ mặt hung tợn, chẳng biết nề nang người già, cũng chẳng có thiện cảm với người trẻ. ⁵¹Chúng sẽ ăn sạch con nhỏ trong đàn gia súc các người, cùng thổ sản của các người, cho đến khi các người bị diệt hết. Họ sẽ không chừa lại gì cho các người, từ ngũ cốc, rượu mới, dầu, cho đến bò con, chiên con trong đàn của các người, cho đến khi khiến các người tiêu vong.

⁵²Họ sẽ vây hãm các người trong tất cả các thành của các người khắp nơi trong xứ, cho đến khi các tường thành sừng sững kiên cố mà các người vẫn trông cậy vào đổ sập xuống. Họ sẽ vây hãm các người như vậy trong tất cả các thành trên toàn xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho các người.

⁵³Trong khi bị vây hãm và lâm vào cảnh khốn cùng do quân thù gây ra, các người sẽ ăn bông trái của chính thân thể mình, tức ăn thịt con trai, con gái mình mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho các người.

⁵⁴Những người đàn ông hiền hòa, tế nhị giữa vòng các người – thậm chí họ cũng đổ kỵ với các người mình, với chính người vợ yêu dấu của mình, và với con cái còn lại của mình. ⁵⁵Trong lúc bị vây hãm và gặp cảnh cùng khốn, họ sẽ không nhường bớt cho ai thịt của chính con mình mà họ sắp ăn, vì họ chẳng còn lại gì để ăn.

⁵⁶Những phụ nữ dịu hiền, nhạy cảm giữa vòng các người, dịu hiền, nhạy cảm đến độ không dám đặt bàn chân mình xuống đất – họ sẽ thềm thường người chồng yêu dấu, thềm thường con trai, con gái mình, ⁵⁷thềm thường đứa con sơ sinh ra từ bụng dạ mình, thềm thường cả thai nhi mà mình sẽ sinh ra. Họ sẽ lén lút ăn thịt hết đang lúc bị vây hãm và giữa cơn khốn khó do kẻ thù gây ra trong thành các người, vì chẳng còn gì khác.

⁵⁸Nếu các người không giữ gìn mọi lời của luật pháp được chép trong sách này, để tôn kính danh vinh hiển và đáng kính sợ là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, ⁵⁹thì Giê-hô-va sẽ khiến giáng trên các người cũng như trên con cháu các người những tai vạ kinh khiếp; đó sẽ là những tai vạ lớn, kéo dài, cùng các chứng bệnh trầm trọng, dai dẳng.

⁶⁰Ngài sẽ lại giáng trên các người mọi chứng bệnh của xứ Ai Cập mà các người vẫn sợ; các chứng bệnh ấy sẽ đeo bám các người. ⁶¹Thêm nữa, mọi chứng bệnh và tai vạ không được chép trong sách luật pháp này Giê-hô-va cũng sẽ giáng trên các người cho đến khi các người bị hủy diệt. ⁶²Vì các người không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nên số dân các người sẽ chỉ còn lại ít, mặc dầu trước đó các người đông như sao trời.

⁶³ Giê-hô-va đã vui mừng ban phước lành cho các người và khiến các người nên đông đúc thể nào, thì Ngài cũng sẽ lấy làm vui khiến các người tiêu vong và hủy diệt các người thể ấy. Các người sẽ bị bứng khỏi xứ mà các người sẽ vào chiếm hữu.

⁶⁴ Giê-hô-va sẽ rải các người ra giữa mọi dân tộc, từ đầu này của đất cho đến đầu kia; ở những nơi đó, các người sẽ phụng thờ các thần khác mà các người lẫn các tổ phụ các người đều chưa từng biết, các thần bằng gỗ, bằng đá.

⁶⁵ Sống giữa các nước đó, các người sẽ không được thanh thoi, bàn chân các người cũng chẳng được nghỉ ngơi; trái lại, Giê-hô-va sẽ khiến lòng các người run sợ, mắt các người mờ mịt, linh hồn các người sầu thảm. ⁶⁶ Mạng sống các người sẽ bấp bênh trước mặt các người; các người sẽ sợ hãi cả ngày lẫn đêm, và chẳng có gì chắc chắn về sự sống của các người.

⁶⁷ Do nỗi sợ hãi trong lòng và những việc mắt các người phải chứng kiến, buổi sáng, các người sẽ nói: 'Ước gì bây giờ là chiều tối!' nhưng chiều tối đến, các người lại bảo: 'Ước gì bây giờ là buổi mai!' ⁶⁸ Giê-hô-va sẽ đưa các người trở lại Ai Cập bằng tàu thuyền, theo con đường mà khi nói về nó, tôi đã bảo: 'Các người sẽ không thấy lại Ai Cập nữa.' Ở đó các người sẽ bán mình cho quân thù như những nam, nữ nô lệ, nhưng sẽ chẳng có ai mua."

29 ¹Đây là những lời mà Giê-hô-va truyền bảo Môi-se phải nói lại cho dân chúng tại xứ Mô-áp, những lời được thêm vào giao ước mà Ngài đã lập với họ tại Hô-rếp.

²Môi-se gọi toàn thể Y-sơ-ra-ên và nói với họ: “Mắt các người đã chứng kiến mọi việc mà Giê-hô-va làm tại Ai Cập cho Pha-ra-ôn, cho toàn thể quần thần, và cho cả xứ ông ta –³những tai vạ kinh khiếp mà mắt các người nhìn thấy, là các dấu hiệu, và các phép lạ lớn ấy.⁴Nhưng cho đến hôm nay, Giê-hô-va chưa ban cho các người tấm lòng hiểu biết, cặp mắt nhìn rõ, đôi tai nghe thấy.

⁵Tôi đã dẫn dắt các người suốt bốn mươi năm trong hoang mạc; áo quần các người mặc không sờn rách, giày dép các người mang chẳng cũ mòn.⁶Các người không ăn bánh, không uống rượu nho hay bất kỳ thức gì có cồn, để các người biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời mình.

⁷Khi các người đến nơi này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Óc, vua Ba-san, xông ra đón đánh chúng ta, nhưng chúng ta đã đánh bại họ.⁸Chúng ta chiếm xứ họ và chia cho bộ tộc Ru-bên, bộ tộc Gát, cùng phân nửa bộ tộc Ma-na-se làm sản nghiệp.

⁹Vậy nên hãy gìn giữ các lời của giao ước này và thực hành, để các người được thịnh vượng trong mọi việc mình làm.

¹⁰Hôm nay, toàn thể anh em đang đứng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình – nào tộc trưởng các bộ tộc, giới trưởng lão, các viên chức – tức toàn thể nam giới trong Y-sơ-ra-ên,¹¹cùng vợ con các người, khách ngoại kiều sống giữa các người trong trại các người, từ người đón củi đến người kéo nước cho các người.

¹²Các người có mặt tại đây để tham gia vào giao ước với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và vào lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập với các người hôm nay,¹³để hôm nay Ngài khiến các người trở nên một dân cho Ngài, còn Ngài sẽ làm Đức Chúa Trời của các người, như Ngài đã phán với các người và thề hứa với các tổ phụ các người là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

¹⁴Không phải chỉ riêng với các người mà tôi lập giao ước và lời thề này¹⁵ – tức mọi người đang đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chung với chúng ta đây, mà còn với những người không có mặt cùng chúng ta hôm nay nữa.

¹⁶Các người biết chúng ta đã sống tại Ai Cập như thế nào, và chúng ta đã vượt qua các quốc gia mà các người đã đi qua ra làm sao.

¹⁷Các người đã thấy những vật đáng kinh tởm của họ: các tượng bằng gỗ, bằng đá, bằng bạc, bằng vàng ở giữa họ,

¹⁸cho nên trong các người không được có bất kỳ đàn ông, phụ nữ, gia đình hay bộ tộc nào trở lòng lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà đi phụng thờ các thần của các dân tộc đó – để giữa các người không có thứ rể nào sinh ra mặt đảng, ngái cứu,¹⁹để khi người nào nghe các lời rủa sả này, thì họ không nhủ thầm trong lòng, rằng: ‘Mình vẫn sẽ được an bình, cho dù có sống với tấm lòng chai đá.’ Sống như thế sẽ rước họa cho đất ướt cùng đất khô.

²⁰Giê-hô-va sẽ không tha tội cho họ, trái lại, cơn giận của Giê-hô-va và lòng ghen tức Ngài sẽ dồn chứa đối với họ; mọi tai vạ chép trong sách này sẽ giáng trên họ và Giê-hô-va sẽ xóa sạch tên tuổi họ ở dưới trời.²¹Giê-hô-va sẽ tách riêng họ ra khỏi mọi bộ tộc Y-sơ-ra-ên để giáng họa, y theo mọi tai vạ trong giao ước được chép trong sách luật pháp này.

²²Thế hệ tương lai, tức các con cái anh em lớn lên sau này, và người ngoại quốc từ phương xa đến, sẽ lên tiếng khi nhìn thấy các tai vạ trong xứ này cùng những chứng bệnh mà Giê-hô-va đã khiến nó mắc phải –²³và khi họ thấy khắp cả xứ chỉ toàn là lưu huỳnh với muối chấy, không ai gieo trồng, chẳng chi sinh trái, cây cỏ cũng chẳng mọc, giống cảnh điêu tàn của thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im mà Giê-hô-va đã phá hủy trong cơn thanh nộ và cơn giận Ngài –²⁴thì họ cùng với mọi dân khác sẽ thắc mắc: ‘Vì sao Giê-hô-va đã đãi xứ này như thế? Do đâu mà có cơn giận phừng phừng như vậy?’

²⁵Rồi có người sẽ đáp lại: ‘Đó là vì họ đã bỏ giao ước của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là giao ước Ngài lập với họ khi đem họ ra khỏi xứ Ai Cập,’²⁶và vì họ đi phụng thờ các thần khác và quỳ lạy chúng nó, là các thần họ chưa từng biết và Ngài cũng không cho phép họ thờ lạy.

²⁷Vì vậy, Giê-hô-va đã nổi giận với xứ ấy, và Ngài giáng xuống đủ thứ tai vạ được chép trong sách này.²⁸Trong lúc thanh nộ và giận dữ, Giê-hô-va đã bứng họ ra khỏi xứ và ném họ vào xứ khác, như ngày nay.’

²⁹Những việc kín nhiệm hoàn toàn thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, nhưng những điều được mặc khải mãi mãi thuộc về chúng ta và con cháu chúng ta, để chúng ta thực hành mọi lời trong luật pháp này.

30 ¹Khi mọi điều này đã xảy đến cho các người, tức các phước lành và tai họa mà tôi đã đặt trước mặt các người, và tại tất cả các nước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đuổi các người đến, các người hồi tưởng lại các việc ấy, ²trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, hết lòng, hết linh hồn vâng phục tiếng Ngài, làm theo mọi điều mà tôi truyền dạy các người ngày nay – tức các người và con cháu các người – ³lúc đó Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ cứu các người khỏi cảnh lưu đày và thương xót các người; Ngài sẽ cho các người trở về, nhóm các người lại từ mọi giữa mọi dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã rải các người ra.

⁴Nếu có ai đó trong các người bị đày đến tận cuối trời thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng sẽ nhóm các người lại và đem các người về từ nơi đó. ⁵Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ đem các người vào trong xứ mà cha ông các người đã sở hữu, và các người sẽ được sở hữu lại xứ ấy; Ngài sẽ ban phước cho các người và sẽ khiến các người nên đông đúc còn hơn cả khi Ngài làm cho các tổ phụ các người.

⁶Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ cắt bì lòng các người và lòng con cháu các người, để các người hết lòng, hết linh hồn yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và các người được sống. ⁷Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ giáng mọi tai họa này trên kẻ thù của các người và trên những kẻ căm ghét các người, bức hại các người. ⁸Các người sẽ trở lại vâng phục tiếng của Giê-hô-va, và các người sẽ làm theo mọi giới mạng của Ngài mà tôi truyền dạy cho các người ngày nay.

⁹Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ khiến các người được thới thành trong mọi việc tay các người làm; con cái các người, đàn gia súc các người, thổ sản của các người sẽ nên đông đúc, dồi dào; vì Giê-hô-va sẽ lại hoan hỉ ban phước cho các người, như Ngài đã hoan hỉ về cha ông của các người. ¹⁰Ngài sẽ làm như vậy nếu các người vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà gìn giữ các giới mạng cùng luật lệ được chép trong sách luật pháp này, nếu các người hết lòng, hết linh hồn hướng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

¹¹Vì giới luật mà tôi truyền cho các người ngày nay không quá khó cho các người, cũng chẳng quá cao đến nỗi các người không với tới. ¹²Nó không ở trên trời để rồi các người phải hỏi: ‘Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi, để chúng tôi nghe được và làm theo?’

¹³Nó cũng không ở bên kia đại dương để rồi các người thắc mắc: ‘Ai sẽ vượt biển mà đem nó về, để chúng tôi có thể nghe và làm theo?’ ¹⁴Nhưng lời này rất gần các người, ở ngay trong miệng và trong lòng các người, để các người có thể thực hiện.

¹⁵Đó, bữa nay tôi đã đặt trước mặt các người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa. ¹⁶Nếu các người vâng giữ các giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, theo đó tôi truyền cho các người phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bước đi trong mọi đường lối Ngài, gìn giữ các điều răn, luật lệ và quy định của Ngài, thì các người sẽ được sống và thêm đông đúc, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho các người trong xứ mà các người sắp đi vào để chiếm hữu.

¹⁷Nhưng nếu các người trở lòng không chịu nghe, bị quyến dụ quỳ lạy và phụng thờ các thần khác, ¹⁸thì ngày nay tôi công bố cho các người rằng các người chắc chắn sẽ bị diệt vong; các người sẽ không được sống lâu dài trong xứ mà mình sắp qua sông Giô-đan để vào chiếm hữu.

¹⁹Tôi kêu gọi trời và đất làm chứng cho các người, rằng hôm nay tôi đã đặt trước các người sự sống và sự chết, phước lành và tai họa; vì vậy, các người hãy chọn sự sống để các người và con cháu các người được sống. ²⁰Hãy làm vậy để tỏ lòng yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vâng theo tiếng Ngài, và gắn bó với Ngài. Vì Ngài chính là sự sống và sự trường thọ của các người; hãy làm vậy để các người được sống trong xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với các tổ phụ các người, với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, là sẽ ban cho họ.”

31 ¹Môi-se ra và công bố những lời sau đây với toàn dân Y-sơ-ra-ên. ²Ông nói với họ: “Nay tôi đã được một trăm hai mươi tuổi; tôi không còn sức đi ra đi vào được nữa. Giê-hô-va đã phán với tôi: ‘Con sẽ không được qua sông Giô-đanh này đâu.’” Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, Ngài sẽ qua trước các ngươi; Ngài sẽ diệt hết các dân tộc đó khỏi trước mặt các ngươi, và sẽ tống xuất họ đi. Và Giô-suê, anh ta cũng sẽ qua trước các ngươi, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dặn.

⁴Giê-hô-va sẽ xử họ như Ngài đã xử Si-hôn và Ốc, các vua A-mô-rít, cùng xứ của họ, vốn đều bị Ngài diệt hết. ⁵Giê-hô-va sẽ cho các ngươi thắng hơn họ khi các ngươi giao chiến với họ, rồi các ngươi sẽ xử họ theo như tôi đã truyền bảo. ⁶Phải mạnh mẽ và can đảm lên, đừng sợ, cũng đừng kinh hãi họ; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, chính Ngài đi cùng các ngươi; Ngài sẽ không khiến các ngươi thất vọng, cũng sẽ không lìa bỏ các ngươi.”

⁷Môi-se gọi Giô-suê và nói với ông trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên: ‘Hãy mạnh mẽ và can đảm lên, vì anh sẽ cùng dân chúng đi vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã thề hứa với các tổ phụ rằng Ngài sẽ ban cho họ; anh sẽ cho họ thừa hưởng xứ ấy.’ ⁸Giê-hô-va, chính Ngài đi trước anh; Ngài sẽ ở cùng anh; Ngài sẽ không khiến anh thất vọng hoặc lìa bỏ anh; đừng kinh hãi, cũng đừng ngã lòng.”

⁹Môi-se viết lại luật pháp này và phân phát cho các thầy tế lễ, tức các con trai dòng Lê-vi, những người khiêng rương chứng cớ của Giê-hô-va; ông cũng trao một bản cho tất cả các trưởng lão Y-sơ-ra-ên. ¹⁰Môi-se truyền bảo họ rằng: “Cứ sau bảy năm, tức thời điểm quy định cho việc xóa nợ, trong kỳ lễ Lều Trại, ¹¹khi toàn thể Y-sơ-ra-ên đã đến ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại nơi mà Ngài sẽ chọn làm nơi thánh Ngài, thì các ngươi phải đọc luật này để toàn dân Y-sơ-ra-ên đều nghe.

¹²Hãy nhóm dân chúng lại, từ đàn ông, phụ nữ, con cái họ, cho đến khách ngoại kiều trong các thành của các ngươi, để họ đều được nghe và học biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cùng giữ theo mọi lời trong luật pháp này. ¹³Hãy làm như vậy để những con cháu họ, vốn chưa từng nghe biết luật pháp này, cũng được nghe và học biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bao lâu mình sống trong xứ mà các ngươi sắp qua sông Giô-đanh để chiếm hữu.”

¹⁴Giê-hô-va nói với Môi-se: “Này, ngày con qua đời sắp đến rồi; hãy gọi Giô-suê và cùng anh ta trình diện tại lều hội kiến, để Ta truyền bảo điều này cho anh ta.”

¹⁵Giê-hô-va ra tại lều hội kiến trong một trụ mây; trụ mây dừng ở cửa lều.

¹⁶Giê-hô-va nói với Môi-se: ‘Này, con sẽ an giấc cùng các tổ phụ mình; dân này sẽ phản loạn và hành xử như phường điếm đĩ, đi theo các thần lạ trong xứ, là nơi họ sẽ sống chung với chúng.

¹⁷Nên, vào ngày đó, Ta sẽ nổi thịnh nộ với họ, và Ta sẽ lìa bỏ họ. Ta sẽ giấu mặt khỏi họ, và họ sẽ bị hủy diệt. Họ sẽ gặp nhiều tai họa và phiền nhiễu, đến nỗi lúc đó họ sẽ hỏi: ‘Phải chăng tôi gặp các tai họa này là vì Đức Chúa Trời không ở giữa chúng ta?’” ¹⁸Ta hẳn sẽ giấu mặt khỏi họ trong ngày đó vì mọi điều ác họ làm, vì họ đã đi theo các thần khác.

¹⁹Vậy nên con hãy viết ra bài ca này cho mình rồi dạy lại cho dân chúng Y-sơ-ra-ên. Hãy đặt nó trong miệng họ, để bài ca làm chứng cho Ta với dân Y-sơ-ra-ên. ²⁰Vì khi Ta đã đem họ vào trong xứ mà Ta thề hứa ban cho các tổ phụ họ, là xứ đơm sữa và mật; khi họ đã ăn và được no béo, thì họ sẽ quay qua thờ lạy các thần khác; họ sẽ khinh dễ Ta và vi phạm giao ước Ta.

²¹Khi dân này đã gặp nhiều tai ương và phiền toái, thì bài ca này sẽ lên tiếng như một chứng nhân trước mặt họ; con cháu họ sẽ không quên hát bài ca này đâu. Vì Ta biết những việc ngày nay họ đang dự tính, ngay cả trước khi Ta đem họ vào trong xứ Ta đã thề hứa.”

²²Vậy, Môi-se viết bài ca này trong cùng ngày hôm đó rồi dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên.

²³Giê-hô-va truyền mạng lệnh này cho Giô-suê, con trai của Nun, rằng: ‘Hãy mạnh mẽ và can đảm lên, vì con sẽ đem dân Y-sơ-ra-ên vào xứ mà Ta đã thề hứa với họ, và Ta sẽ ở cùng con.’”

²⁴Khi Môi-se đã viết xong các lời của luật pháp này vào sách, ²⁵thì ông truyền lệnh cho những người Lê-vi có trách nhiệm khiêng rương chứng cớ của Giê-hô-va, rằng: ²⁶“Hãy lấy cuốn sách luật pháp này đặt cạnh rương chứng cớ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, để nó làm chứng cho các ngươi tại đó.

²⁷Vì tôi biết các ngươi hay phản nghịch và cứng cổ; xem đó, trong lúc tôi vẫn còn sống với các ngươi ngày nay mà các ngươi còn phản nghịch Giê-hô-va như vậy, thì các ngươi sẽ thế nào sau khi tôi qua đời?” ²⁸Hãy triệu tập tất cả trưởng lão của các bộ tộc cùng các viên chức của các ngươi, để tôi trực tiếp nói cho họ nghe những lời này và kêu gọi trời đất làm chứng cáo tội họ. ²⁹Vì tôi biết rằng sau khi tôi chết thì các ngươi sẽ bại hoại và lìa bỏ con đường mà

tôi đã truyền dạy các ngươi; rồi tai họa sẽ giáng trên các ngươi trong những tháng ngày sau đó. Việc ấy sẽ xảy đến vì các ngươi sẽ làm ác trước mặt Giê-hô-va, chọc giận Ngài bằng việc làm của tay mình.”

³⁰Môi-se hát lời của bài ca này trực tiếp cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên đều nghe cho đến khi hết.

32 ¹Hỡi trời, hãy lắng tai, rồi tôi sẽ nói. Hỡi đất, hãy nghe những lời từ miệng tôi.

² Hãy để lời giáo huấn của tôi nhỏ xuống như mưa, lời nói tôi giọt xuống như sương móc, như mưa nhẹ rơi trên cỏ non, tựa mưa rào trên cây cỏ.

³ Vì tôi sẽ xưng tụng danh Giê-hô-va, và nói ra sự vĩ đại của Đức Chúa Trời chúng ta.

⁴ Công việc Ngài, tức Văng Đá, là trọn vẹn; mọi đường lối Ngài đều công bình. Ngài là Đức Chúa Trời thành tín, chẳng phạm tội. Ngài công bình và ngay thẳng.

⁵ Họ đã tham những chống lại Ngài, không xứng là con Ngài. Thật đáng xấu hổ. Cả một dòng dõi hư hỏng, quanh co.

⁶ Những kẻ xuẩn ngốc, điên rồ kia, các người báo đáp Giê-hô-va như vậy sao? Chẳng phải Ngài là Cha các người, Đấng tạo thành các người sao? Chính Ngài đã làm ra các người, và lập nên các người.

⁷ Hãy nhớ lại những ngày lúc xa xưa, nghĩ đến những năm trong các đời trước. Hãy hỏi cha mình, rồi người sẽ chỉ cho; hãy hỏi các phụ lão, rồi họ sẽ kể cho các người nghe.

⁸ Khi Đấng Tối Cao ban sản nghiệp cho các nước – khi Ngài phân chia toàn nhân loại, và định ranh giới cho các dân, như Ngài cũng đã định số các thần họ.

⁹ Vì phần của Giê-hô-va là dân Ngài; Gia-cốp là phần sản nghiệp Ngài.

¹⁰ Ngài tìm thấy người trong vùng đất vắng vẻ, trong hoang mạc cằn cỗi, buồn thảm; Ngài che chở người và chăm sóc người, bảo vệ người như con người của mắt mình.

¹¹ Như phượng hoàng canh giữ tổ, vỗ cánh che con nhỏ mình, thì Giê-hô-va cũng xòe cánh đỡ lấy họ, và mang họ trên cánh Ngài.

¹² Chỉ một mình Giê-hô-va dẫn dắt họ; chẳng thần ngoại quốc nào đi với họ.

¹³ Ngài khiến người cười trên các nơi cao của xứ, Ngài nuôi người bằng hoa quả ngoài đồng; Ngài dưỡng người bằng mật ong từ tảng đá, và dầu từ vách đá cứng.

¹⁴ Người ăn bơ của đàn bò, uống sữa của đàn chiên, với mỡ chiên con, chiên đực vùng Ba-san và dê, cùng lúa mì hảo hạng – và các người uống rượu tràn trề từ nước ép quả nho.

¹⁵ Nhưng Giê-su-run mập lên và tung chân đá, khi đã no tròn, béo tốt, bảnh bao. Người lia bỏ Đức Chúa Trời đã tạo ra mình, và người khước từ Văng Đá cứu rỗi mình.

¹⁶ Họ khiến Giê-hô-va ghen tương bởi những thần lạ, chọc giận Ngài bằng các hình tượng kinh tởm của mình.

¹⁷ Họ dâng lễ cho các quỷ, vốn không phải là Đức Chúa Trời – mà là các thần họ chưa từng biết, các thần chỉ mới có đây, các thần mà cha ông các người chẳng kính sợ.

¹⁸ Các người đã lia bỏ Văng Đá, là Cha mình, và quên Đức Chúa Trời đã sinh ra mình.

¹⁹ Giê-hô-va nhìn thấy việc ấy, nên Ngài khước từ họ, vì các con trai, con gái Ngài đã khích Ngài làm vậy.

²⁰ Ngài phán: “Ta sẽ giấu mặt khỏi chúng nó, để xem kết cuộc chúng nó sẽ thế nào; vì chúng nó là dòng dõi ương ngạnh, là con cái bất trung.

²¹ Chúng trêu Ta ghen tức bằng thứ chẳng phải là thần, và chọc giận Ta bằng các hình tượng chẳng ra gì. Ta sẽ khiến chúng ganh tị vì những kẻ chẳng phải là một dân; Ta sẽ chọc tức chúng bởi một nước thiếu hiểu biết.

²² Vì cơn thịnh nộ Ta làm bùng lên ngọn lửa, cháy đến tận đáy âm ti; nó thiêu nuốt đất đai cùng hoa màu; nó đốt cháy nền móng các núi.

²³ Ta sẽ chông chất tai ương trên chúng; Ta sẽ bắn hết tên vào chúng.

²⁴ Chúng sẽ bị hao mòn vì đói, bị thiêu nuốt bởi sức nóng cháy bỏng và sự hủy diệt kinh khiếp; Ta sẽ khiến chúng làm mồi cho thú hoang, cùng loài rắn độc bò trong bụi đất.

²⁵ Ngoài đường thanh gươm sẽ cướp giết, còn trong buồng thì kinh hãi ngự trị. Thanh niên, thiếu nữ, em bé, người già đều bị diệt sạch.

²⁶ Ta nói sẽ rải chúng ra thật xa, khiến loài người chẳng ai còn nhớ đến.

²⁷ Nếu không vì Ta sợ kẻ thù khiêu khích, sợ các cừu địch chúng làm tưởng, sợ chúng nói rằng: ‘Tay mình cao cường,’ thì Ta đã thi hành mọi việc ấy rồi.

²⁸ Vì Y-sơ-ra-ên là một dân thiếu khôn ngoan; nơi chúng chẳng có sự hiểu biết.

²⁹ Ôi, ước gì chúng sáng suốt, để hiểu được điều này, và biết suy xét số phận đang chờ đợi mình!

³⁰ Làm sao một người rượt đuổi cả ngàn, hai người đuổi được cả vạn cao chạy xa bay, nếu Văng Đá không bán chúng nó, nếu Giê-hô-va không giao nộp chúng nó?

³¹ Vì văng đá của kẻ thù chúng ta chẳng giống Văng Đá chúng ta, đúng như kẻ thù chúng ta phải thừa nhận.

³² Vì cây nho chúng có gốc là cây nho Sô-dôm, đâm ra từ ruộng đồng Gô-mô-rơ; Trái nho chúng là trái nho độc; chùm nho chúng là chùm nho đắng.

³³ Rượu nho chúng là nọc độc loài rắn, và nọc dữ của rắn hổ.

³⁴ Chẳng phải việc này được Ta giữ kín, được niêm phong giữa các kho tàng Ta đó sao?

³⁵ Sự báo oán là việc của Ta, Ta sẽ báo trả, lúc chân chúng nó trượt té; vì ngày tai vạ của chúng đã gần, và những việc phải xảy ra cho chúng sẽ chóng đến.

³⁶ Vì Giê-hô-va sẽ bênh vực dân Ngài, và sẽ đoái thương các tội tớ Ngài – khi Ngài thấy năng lực họ tiêu mất, kẻ nô lệ lẫn người tự do đều chẳng còn.

³⁷ Rồi Ngài sẽ phán: ‘Đâu cả rồi các thần của chúng, vàng đá mà chúng nấu nung?’

³⁸ Tức các thần đã ăn lễ vật của chúng, đã uống rượu tế chúng dâng lên. Hãy để nó trôi dạt cứu giúp các người; hãy để nó chớ che các người.

³⁹ Bây giờ, hãy hiểu rằng Ta, chính Ta, là Đức Chúa Trời, ngoài Ta không có thần nào khác; Ta giết cho chết, và Ta làm cho sống; Ta khiến thương tích, và Ta chữa lành; chẳng ai có thể cứu các người khỏi tay Ta.

⁴⁰ Vì Ta đưa tay lên trời và nói: ‘Vì Ta sống muôn đời, nên Ta sẽ hành động.

⁴¹ Khi Ta mài bén thanh gươm sáng mình, khi tay Ta khởi thi hành sự chính trực, thì Ta sẽ báo thù các cừ địch, Ta sẽ đáp trả những kẻ ghét Ta.

⁴² Ta sẽ khiến các mũi tên Ta say máu, còn thanh gươm Ta sẽ ăn thịt với máu những kẻ bị giết lẫn kẻ bị cầm, và từ thủ cấp của các quan tướng kẻ thù.’”

⁴³ Hỡi muôn dân, hãy vui mừng với dân Đức Chúa Trời, vì Ngài sẽ đòi nợ máu của các tội tớ Ngài; Ngài sẽ báo oán các kẻ thù mình, và Ngài sẽ chuộc tội cho xứ Ngài, cho dân Ngài.

⁴⁴ Mô-i-se, cùng con trai của Nun là Giô-suê, đến và hát mọi lời của bài ca này trực tiếp cho dân chúng nghe⁴⁵ Sau khi hát xong mọi lời này cho toàn dân Y-sơ-ra-ên,

⁴⁶ Ông nói với họ: “Hãy chú tâm vào mọi lời mà tôi đã làm chứng cho các người bữa nay, để rồi truyền lại cho con cháu các người giữ lấy, tức mọi lời của luật pháp này.⁴⁷ Đây chẳng phải là việc tầm thường đối với các người đâu, mà là sự sống của các người, và nhờ đó các người sẽ được sống lâu ngày trong xứ mà các người sắp qua sông Giô-đanh để chiếm hữu.”

⁴⁸ Trong cùng ngày đó, Giê-hô-va phán với Mô-i-se:⁴⁹ “Con hãy đi lên đỉnh Nê-bô thuộc dãy núi A-ba-rim, trong xứ Mô-áp, đối diện với Giê-ri-cô. Con cứ nhìn xem xứ Ca-na-an mà Ta sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp.

⁵⁰ Rồi con sẽ qua đèo trên ngọn núi mà con lên đó, và được tiếp về với cha ông mình, giống như người anh em Y-sơ-ra-ên của con là A-rôn đã chết trên núi Hô-rơ và được tiếp về với tổ tiên người.⁵¹ Sở dĩ như vậy là vì các con đã bất trung với Ta giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên tại suối nước Mê-ri-ba ở Ca-đê, trong hoang mạc Sin; khi các con tỏ ra bất kính và thiếu tôn trọng Ta giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên.⁵² Con sẽ nhìn thấy xứ ấy trước mặt, nhưng sẽ không được vào xứ mà Ta sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên.”

33 ¹Đây là lời chúc phước mà Môi-se, người của Đức Chúa Trời, chúc cho dân Y-sơ-ra-ên trước khi qua đời.²Ông nói: Giê-hô-va từ Si-nai đến, và từ Sê-i-rơ mọc lên soi trên họ. Từ núi Pha-ran Ngài chiếu sáng ra, và Ngài đến với muôn vàn đấng thánh. Trên tay phải Ngài là các tia chớp.

³Thật, Ngài yêu thương dân mình; tất cả thánh đồ Ngài nắm giữ trong tay; họ phủ phục nơi chân Ngài, ai nấy đều tiếp nhận lời Ngài.

⁴Tôi, Môi-se, đã truyền cho các người luật pháp, là di sản cho hội của Gia-cốp.

⁵Rồi Giê-hô-va trở nên vua tại Giê-su-run, khi lãnh đạo của dân chúng đã tập hợp mọi bộ tộc Y-sơ-ra-ên lại.

⁶Nguyện Ru-bên cứ sống, và chẳng chết; nhưng ước cho con cháu người thật ít ỏi.

⁷Đây là lời chúc phước cho Giu-đa. Môi-se nói: Hỡi Giê-hô-va, xin hãy nghe tiếng của Giu-đa và đem người về với dân mình. Xin Ngài chiến đấu cho người, giúp người chống lại kẻ thù.

⁸Về Lê-vi, Môi-se nói: “Thu-mim và U-rim của Chúa thuộc về kẻ Ngài vừa ý, người Ngài đã thử luyện tại Ma-sa, và tranh chiến với tại suối nước Mê-ri-ba.

⁹Là người đã nói về cha mẹ mình, rằng: “Tôi chưa từng thấy họ.” Người không nhận anh em mình, hay màng đến con cái của chính mình. Vì người bảo vệ lời Chúa và gìn giữ giao ước Ngài.

¹⁰Người dạy cho Gia-cốp các quy định của Ngài, dạy cho Y-sơ-ra-ên luật pháp Ngài. Người sẽ dâng hương trước mặt Ngài, và của lễ toàn thiêu trên bàn thờ Ngài.

¹¹Hỡi Giê-hô-va, xin hãy ban phước cho cơ nghiệp người, và nhậm lấy công việc của tay người. Xin đập vỡ hông kẻ nào chống nghịch người, của kẻ thù ghét người, để chúng không thể đứng lên được nữa.

¹²Về Bên-gia-min, Môi-se nói: Kẻ được Giê-hô-va yêu thương sống bình yên bên cạnh Ngài; Giê-hô-va che chở người, và người sống trong vòng tay Ngài.

¹³Về Giô-sép, Môi-se nói: Nguyện miền đất của người được Giê-hô-va ban phước, bằng các báu vật từ trời, là sương móc, Bằng mạch nước sâu dưới lòng đất.

¹⁴Bằng báu vật hoa quả tạo ra nhờ mặt trời, bằng báu vật của các tuần trăng.

¹⁵Bằng phẩm vật hảo hạng của núi cổ, Bằng báu vật của đồi gò vĩnh cửu.

¹⁶Bằng báu vật của đất cùng sự phong phú nó, và bằng thiện ý của Đấng hiện ra trong bụi cây. Nguyện phước lành giáng trên đầu Giô-sép, trên vàng trán của kẻ làm chúa anh em mình.

¹⁷Là bò đực đầu lòng, người thật oai vệ, và các sừng người là sừng của bò rừng. Bằng các sừng ấy, người đùa hết mọi dân đến các đầu cùng đất. Đó là hàng vạn người Êp-ra-im; đó là hàng ngàn người Ma-na-se.

¹⁸Về Sa-bu-lôn, Môi-se nói: Sa-bu-lôn, hãy vui mừng lúc đi ra, còn Y-sa-ca, hãy hớn hờ trong lều mình.

¹⁹Họ sẽ gọi các dân lên núi. Tại đó họ sẽ dâng tế lễ công bình. Vì họ sẽ hút lấy sự giàu có của biển khơi, và từ nơi cát trên bờ.

²⁰Về Gát, Môi-se nói: Đáng chúc tôn Đấng mở rộng bờ cõi của Gát. Người sẽ sống ở đó như một sư tử cái, và sẽ xé lìa cánh tay hay đầu.

²¹Người cấp cho mình phần tốt đẹp nhất, vì có phần đất dành cho lãnh tụ. Người xuất hiện cùng với giới lãnh đạo dân chúng. Người thi hành sự công chính của Giê-hô-va và các quy định Ngài cho Y-sơ-ra-ên.

²²Về Đan, Môi-se nói: Đan là sư tử từ Ba-san nhảy vọt ra.

²³Về Nép-ta-li, Môi-se nói: Được no đủ nhờ ân huệ và phước lành của Giê-hô-va, Nép-ta-li chiếm hữu vùng đất phía tây và phía nam.

²⁴Về A-se, Môi-se nói: Nguyện A-se được phước hơn các con trai khác; nguyện người được anh em mình chấp nhận, và bàn chân người được dẫm trong dầu ô-liu.

²⁵Nguyện các then của thành người là sắt, là đồng; số ngày người sống lâu dài thể nào thì sự an ninh của người cũng lâu dài thể ấy.

²⁶Nào có ai giống như Đức Chúa Trời đâu, Giê-su-run – Ngài thật chính trực, cưỡi trên các tầng trời, oai vệ trên các đám mây, đến cứu giúp người.

²⁷Đức Chúa Trời đời đời là nơi trú ẩn cho dân Ngài, dùng tay đời đời đỡ nâng họ. Ngài sẽ đuổi kẻ thù khỏi trước mặt người, và hô lên: “Hãy diệt đi!”

- ²⁸ Nguyện Y-sơ-ra-ên được ở bình an. Suối Gia-cốp được an ninh trong miền đất ngũ cốc và rượu mới; thật, hãy để các tầng trời giọt nhỏ sương móc trên nó.
- ²⁹ Hỡi Y-sơ-ra-ên, người thật có phước! Ai giống như người, dân được cứu bởi Giê-hô-va, thuẫn giúp đỡ người, gươm của sự vinh hiển người? Các kẻ thù người sẽ đến run rẩy trước người, và người sẽ giẫm đạp các nơi cao của chúng nó.

34 ¹Môi-se từ đồng bằng Mô-áp đi đến núi Nê-bô, lên đỉnh Phích-ga, đối ngang Giê-ri-cô. Giê-hô-va chỉ cho ông thấy toàn xứ Ga-la-át tận cho đến Đan, ²cùng toàn vùng Nép-ta-li, miền đất của Êp-ra-im và Ma-na-se, toàn miền đất của Giu-đa, cho đến biển tây, ³vùng Nê-ghep, đồng bằng thung lũng Giê-ri-cô, thành Cây Cọ, cho đến tận Xoa.

⁴Giê-hô-va nói với ông: “Đây là xứ Ta đã thề hứa với Áp-ra-ham, với Y-sác, với Gia-cốp, rằng: ‘Ta sẽ ban nó cho dòng dõi con.’ Ta đã cho con tận mắt nhìn thấy, nhưng con sẽ không vào đó.”

⁵Vậy, Môi-se, tôi tớ của Giê-hô-va, qua đời tại đó, trong xứ Mô-áp, như lời của Giê-hô-va đã hứa. ⁶Giê-hô-va chôn ông trong thung lũng thuộc xứ Mô-áp, đối ngang Bết Phê-ô, nhưng cho đến tận ngày nay chẳng ai biết mộ của ông đâu cả.

⁷Môi-se được một trăm hai mươi tuổi lúc ông qua đời; mắt ông không mờ, sức ông không giảm. ⁸Dân Y-sơ-ra-ên thương khóc Môi-se ba mươi ngày trong đồng bằng Mô-áp, và sau đó thời gian thương khóc Môi-se kết thúc.

⁹Giô-suê, con trai Nun, được đầy dẫy thần trí khôn ngoan, vì Môi-se đã đặt tay trên ông. Dân Y-sơ-ra-ên nghe theo ông và thực hiện những gì Giê-hô-va đã truyền bảo Môi-se.

¹⁰Từ đó đến nay trong Y-sơ-ra-ên chưa xuất hiện tiên tri nào giống như Môi-se, người được Giê-hô-va biết mặt đối mặt. ¹¹Chưa bao giờ có tiên tri nào được như ông về các dấu và phép lạ mà Giê-hô-va đã sai ông thực hiện trong xứ Ai Cập, cho Pha-ra-ôn, cho toàn thể quần thần, cùng toàn xứ của ông ta. ¹²Chưa từng có tiên tri nào làm được mọi việc lớn lao, đáng sợ như Môi-se đã làm trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên.

Giô-suê

1 ¹Chuyện xảy ra sau cái chết của Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, Ngài phán cùng Giô-suê con trai Nun, là phụ tá chính của Môi-se như sau: ²“Môi-se, tôi tớ của Ta đã chết. Vì lẽ đó, hãy chỗi dậy, hãy băng qua sông Giô-đanh này, người và hết thầy dân này, vào trong đất mà Ta sẽ ban cho họ — ban cho dân Do Thái. ³Ta ban cho các người từng chỗ mà bàn chân các người sẽ đặt đến. Ta ban xứ ấy cho các người, y như đã hứa với Môi-se.

⁴Từ đồng vắng và Li-ban, đến sông lớn kia, là sông Ơ-phơ-rát, hết thầy đất của dân Hê-tít, và cho đến Biển Lớn, nơi mặt trời lặn, sẽ là đất của các người. ⁵Không một ai sẽ đứng được trước mặt người trọn đời sống người. Ta sẽ ở với người như Ta đã ở với Môi-se. Ta sẽ không bỏ hay lìa người.

⁶Hãy mạnh mẽ và can đảm lên. Người sẽ khiến cho dân này hưởng lấy đất đai mà Ta đã hứa với các tổ phụ mà Ta sẽ ban cho họ. ⁷Hãy mạnh mẽ và can đảm lên. Phải cẩn thận vâng theo mọi luật lệ mà Môi-se tôi tớ Ta đã truyền cho các người. Đừng xây qua bên hữu hay bên tả, hầu cho người sẽ được thành công bất cứ đâu người đi tới.

⁸Người sẽ luôn luôn nói tới quyển sách luật pháp này. Người sẽ suy gẫm sách ấy ngày và đêm hầu cho người có thể vâng theo mọi điều đã chép trong sách ấy. Khi đó người sẽ được thịnh vượng và thành công. ⁹Há ta không có bảo người sao? Hãy mạnh mẽ và can đảm lên! Đừng sợ chi cả. Chớ có ngã lòng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở với người bất cứ đâu người đi đến.

¹⁰Khi ấy Giô-suê truyền cho các cấp lãnh đạo của dân sự: ¹¹“Hãy đi khắp trại quân và truyền cho dân sự: ‘Hãy sửa soạn mọi thứ cho bản thân mình. Trong ba ngày các người sẽ băng qua sông Giô-đanh này, bước vào và chiếm lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ ban cho các người chiếm lấy’”

¹²Đối với chi phái Ru-bên, Gát và phần nửa chi phái Ma-na-se, ¹³Giô-suê nói: ¹⁴“Hãy nhớ đến lời lẽ mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền cho các người khi người nói: ‘Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người sẽ ban cho các người sự yên nghỉ, và Ngài sẽ ban cho các người đất này.’”

¹⁴Vợ của các người, con nhỏ của các người, và bầy gia súc của các người sẽ ở lại trong xứ mà Môi-se đã ban cho các người ở bên kia sông Giô-đanh. Nhưng các chiến sĩ của các người sẽ đi cùng với anh em đó và giúp đỡ họ ¹⁵cho tới chừng nào Đức Giê-hô-va đã ban cho anh em đó yên nghỉ giống như Ngài đã ban sự yên nghỉ đó cho các người vậy. Và họ cũng sẽ chiếm lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người ban cho họ. Khi ấy các người sẽ trở về với đất đai riêng của mình và làm chủ nó, là đất đai mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã ban cho các người bên kia sông Giô-đanh, nơi mặt trời mọc lên”

¹⁶Và họ đáp cùng Giô-suê như sau: “Mọi sự mà ông truyền cho chúng tôi, chúng tôi sẽ làm theo, và bất cứ đâu ông sai phái chúng tôi, chúng tôi sẽ đi ngay. ¹⁷Chúng tôi sẽ vâng theo ông y như chúng tôi đã vâng theo Môi-se. Duy nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông ở cùng ông, y như Ngài đã ở với Môi-se vậy. ¹⁸Kẻ nào loạn nghịch chống lại lệnh của ông và bất tuân lời lẽ của ông sẽ bị án tử hình. Nguyên ông cứ mạnh mẽ và đầy lòng can đảm.”

2¹ Khi ấy Giô-suê, con của Nun sai hai người từ Si-tim đi do thám cách kín đáo. Ông nói: “Hãy đi, quan sát cả xứ, đặc biệt tại thành Giê-ri-cô.” Họ bèn ra đi rồi đến tại nhà của một gái điếm có tên là Raháp, và họ trú ở đó.

² Người ta học lại với Vua thành Giê-ri-cô: “Hãy coi chừng, người của Y-sơ-ra-ên đã đến đây do thám xứ sở đây.”³ Vua thành Giê-ri-cô gửi lời đến Ra-háp như sau: “Hãy trục xuất hai người đến trong nhà cô, vì họ đến do thám cả xứ.”

⁴ Nhưng người nữ này đã đem hai người đi giấu. Nàng nói: “Phải, họ đã đến với tôi, nhưng tôi không biết họ đến từ đâu.⁵ Họ đã rời khỏi đây khi trời tối, lúc cổng thành đóng lại. Tôi không biết họ đi đâu. Có lẽ Vua sẽ bắt được họ nếu Ngài mau mau đuổi theo.”

⁶ Nhưng nàng đã đưa họ lên mái nhà rồi giấu họ dưới những cọng gai mà nàng đã chứa trên mái nhà.⁷ Vậy, binh lính đuổi theo họ trên đường dẫn tới các tiền đồn dọc theo sông Giô-đanh. Và hai cổng thành đóng lại khi quân truy đuổi đã ra khỏi thành.

⁸ Hai người chưa chợp giấc lúc đêm xuống, thì nàng leo lên mái nhà gặp họ.⁹ Nàng nói: “Tôi biết rõ Đức Giê-hô-va đã ban xứ cho các ông và nỗi lo sợ về các ông đang phủ lấy chúng tôi. Hết thấy những ai đang sống trong xứ đều nao sồn trước mặt các ông.

¹⁰ Chúng tôi đã nghe nói thể nào Đức Giê-hô-va đã làm cạn khô Biển Sậy cho các ông khi các ông ra khỏi xứ Ai-cập. Và chúng tôi có nghe biết mọi điều các ông đã làm cho hai vua xứ A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh — Si-hôn và Ốc — các ông đã tiêu diệt họ.”¹¹ Không lâu sau khi chúng tôi nghe được việc ấy, lòng chúng tôi nhụt đi và chẳng có chút can đảm nào nơi mọi người — vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ông, Ngài là Đức Chúa Trời ở trên trời và dưới đất thấp này.

¹² Cho nên, nhơn Đức Giê-hô-va làm ơn thề với tôi rằng, một khi tôi tử tế với các ông, các ông cũng sẽ đãi tử tế với nhà cha của tôi. Xin ban cho tôi một dấu chắc chắn¹³ rằng các ông sẽ tha mạng cho cha, mẹ, anh chị em, và hết thấy gia đình tôi, và các ông sẽ cứu tôi khỏi chết.”

¹⁴ Hai người nói với nàng: “Mạng chúng tôi đổi lấy mạng các người, ngay cả với cái chết! Nếu cô không nói tới công việc của chúng tôi, thế thì, khi Đức Giê-hô-va ban cho chúng tôi xứ này chúng tôi sẽ tỏ ra sự thương xót và thành tín với cô”

¹⁵ Rồi nàng dồng họ xuống qua cánh cửa sổ bằng một sợi dây. Ngôi nhà trong đó nàng sinh sống được xây dựng trên bức tường của thành phố.¹⁶ Nàng nói với họ: “Hãy vào vùng núi, ẩn mình đi hoặc quân truy đuổi kia sẽ tìm gặp các ông. Hãy trốn ở đó trong ba ngày cho tới khi quân truy đuổi trở về. Khi ấy, hãy tiếp tục đi đường của các ông”¹⁷ Hai người nói với nàng rằng: “Chúng ta sẽ không bị ràng buộc với các lời hứa trong lời thề mà cô buộc chúng ta phải thề, nếu cô không làm theo điều này:

¹⁸ Khi chúng tôi vào trong xứ, cô phải buộc sợi dây màu đỏ điều nơi cánh cửa sổ mà cô đã dồng bọn ta xuống, còn cô sẽ lo tập trung nhà cha mẹ cô, anh em cô và hết thấy nhà cha cô.¹⁹ Hễ ai bước ra đường khỏi cửa nhà cô, huyết của họ sẽ ở lại trên đầu họ, còn chúng tôi vô tội. Nhưng nếu tay tra vào bất kỳ ai ở với cô trong nhà, huyết của người ấy sẽ đổ trên đầu chúng tôi.

²⁰ Còn nếu cô nói ra mọi công việc của chúng tôi, khi ấy chúng tôi sẽ không bị ràng buộc với lời hứa mà chúng tôi đã thề với cô, lời hứa mà cô bắt chúng tôi thề”²¹ Ra-háp đáp: “Nguyện những gì hai ông nói sẽ được nên.” Nàng để cho hai người đi và họ bèn rời đi. Khi ấy nàng buộc sợi dây màu đỏ điều nơi cánh cửa sổ.

²² Họ rời đi, vào miền núi ở đó ba ngày cho tới khi quân truy đuổi đã trở về. Quân ấy đã rà soát dọc theo con đường mà chẳng gặp được ai.

²³ Hai người băng qua sông trở về gặp Giô-suê con trai Nun, rồi họ tường thuật lại mọi điều đã xảy ra cho họ.²⁴ Họ nói với Giô-suê: “Quả thực Đức Giê-hô-va đã ban xứ này cho chúng ta. Mọi dân cư trong xứ đều nhụt chí vì có chúng ta.

3 ¹Giô-suê dậy sớm lúc ban mai, rồi họ đi ra từ Si-tim. Họ đến sông Giô-đanh, ông và hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, họ đóng trại ở đó trước khi qua sông.

²Sau ba ngày, các quan trưởng bước vào giữa trại quân,³họ truyền cho dân sự: “Khi các người nhìn thấy hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và các thầy tế lễ người Lê-vi khiêng hòm ấy, các người phải rời khỏi chỗ này và bước theo hòm ấy.⁴Phải có một khoảng cách giữa các người và hòm ấy khoảng hai ngàn cubits (1cubit = đơn vị đo chiều dài bằng 45, 7 cm, như vậy 2. 000 cubit = 45, 7 cm x 2. 000 = 91. 400cm = 914m). Đừng đến gần chiếc hòm, để các người có thể thấy con đường phải đi, một khi các người chưa đi đường này trước đây bao giờ.”

⁵Giô-suê nói cùng dân sự: “Ngày mai hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm nhiều dấu kỳ phép lạ giữa vòng các người.”

⁶Tiếp đến, Giô-suê nói cùng dòng thầy tế lễ: “Hãy khiêng lấy hòm giao ước, rồi đi đằng trước dân sự.” Thế là họ nhắc hòm giao ước lên và khiêng đi đằng trước dân sự.

⁷Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Ngày nay Ta sẽ làm cho con thành một nhân vật cao trọng trong mắt của mọi người Do thái. Họ sẽ nhận biết rằng ta sẽ ở cùng người y như ta đã ở cùng Môi-se vậy.⁸Người sẽ truyền cho các thầy tế lễ nào khiêng hòm giao ước: 'Khi các người đến mé sông Giô-đanh, các người phải đứng lại trong dòng sông Giô-đanh.'”

⁹Khi ấy Giô-suê nói với dân Y-sơ-ra-ên: “Hãy đến đây, và lắng nghe lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

¹⁰Bởi điều này các người sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống đang ở giữa các người và sẽ trục xuất khỏi trước mặt các người dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, và dân Giê-bu-sít.¹¹Hãy xem đi! Hòm giao ước của Chúa cả thế gian qua sông trước mặt các người trong dòng sông Giô-đanh.

¹²Bây giờ, hãy chọn mười hai người từ các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người.¹³Khi gót chân dòng thầy tế lễ đang khiêng hòm giao ước, chạm mặt nước sông Giô-đanh, nước của sông Giô-đanh sẽ bị chia ra, và thậm chí nước tràn xuống từ nguồn sẽ thôi không chảy tràn nữa và chúng dồn lại thành một đồng”

¹⁴Vậy, khi dân sự dàn ra đặng qua bên kia sông, các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đi ở đằng trước dân sự.¹⁵Ngay khi những người khiêng hòm giao ước đã đến bên sông Giô-đanh, và bàn chân của những người khiêng hòm giao ước vừa chạm mé nước (lúc bấy giờ dòng sông Giô-đanh đang chảy tràn hai bên bờ trong suốt mùa gặt),¹⁶nước tràn xuống từ nguồn dựng đứng lên thành một đồng. Nước thôi không chảy tràn từ một khoảng xa xa. Nước thôi chảy tràn từ thành A-đam, là thành phố ở bên cạnh Xát-than, dòng nước chảy ra biển Nê-ghép, Biển Muối. Và dân sự băng qua sông gần thành Giê-ri-cô.

¹⁷Thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đứng trên đất khô giữa sông Giô-đanh cho đến chừng dân Y-sơ-ra-ên đi ngang qua trên đất khô.

⁴ Khi hết thấy dân sự đã qua sông Giô-đanh, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: ²“Từ giữa vòng dân sự, hãy chọn trong các người mười hai người, mỗi chi phái một người.” ³ Hãy ban cho họ mạng lệnh này: ‘Hãy lấy mười hai hòn đá từ giữa sông Giô-đanh, chỗ các thầy tế lễ đang đứng nơi đất khô, rồi đem chúng qua cho người và hãy đặt chúng ngay chỗ mà người sẽ qua đêm tối nay’”

⁴ Khi ấy Giô-suê gọi mười hai người mà ông đã chọn từ các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người. ⁵ Giô-suê nói với họ: “Hãy vào giữa sông Giô-đanh ở trước hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, mỗi một người trong các người vác một hòn đá trên vai mình — mười hai hòn đá, dựng lên theo số các chi phái dân sự Y-sơ-ra-ên.

⁶ Đây sẽ là một dấu ở giữa vòng các người đang khi con cháu các người hầu đến hỏi rằng: ‘Các hòn đá này có ý nghĩa gì chứ?’ ⁷ Khi ấy các người sẽ nói cùng chúng rằng: ‘Nước sông Giô-đanh đã rẽ ra ở trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va. Khi chiếc hòm băng qua sông Giô-đanh, nước sông Giô-đanh đã rẽ ra. Vì vậy những hòn đá này sẽ là một kỷ ức trong dân Y-sơ-ra-ên cho đến đời đời.’”

⁸ Dân Y-sơ-ra-ên đã làm theo đúng lệnh truyền của Giô-suê, và họ nhặt mười hai hòn đá từ giữa sông Giô-đanh, y như Đức Giê-hô-va đã phán cùng Giô-suê, họ đã chất lên theo đúng con số chi phái của dân Y-sơ-ra-ên. Họ đã đem chúng qua sông với họ đến tận chỗ mà họ đã qua đêm rồi đặt xuống ở đó. ⁹ Khi ấy Giô-suê chất mười hai hòn đá ở giữa sông Giô-đanh, ngay chỗ mà bàn chơn của các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đứng. Và đồng đá còn ở đó cho đến ngày nay.

¹⁰ Các thầy tế lễ khiêng hòm đứng ở giữa sông Giô-đanh cho tới khi mọi sự Đức Giê-hô-va phán dặn Giô-suê truyền bảo dân sự đã hoàn tất, theo mọi sự mà Môi-se đã truyền lại cho Giô-suê. Dân sự vội vã và họ đã băng qua sông.

¹¹ Khi mọi người đã hoàn tất việc vượt sông, hòm của Đức Giê-hô-va và các thầy tế lễ đã băng qua sông trước mặt dân sự.

¹² Chi phái Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã băng qua trước khi dân Y-sơ-ra-ên lập đội hình như một đội quân, y như Môi-se đã dặn họ. ¹³ Khoảng bốn mươi ngàn người được trang bị cho chiến trận đi qua trước mặt Đức Giê-hô-va, vì trận chiến ngay trên đồng bằng Giê-ri-cô. ¹⁴ Vào ngày ấy Đức Giê-hô-va làm cho Giô-suê được cao trọng trong con mắt của hết thấy dân Y-sơ-ra-ên. Họ tôn trọng trọn đời của ông — y như họ đã tôn trọng Môi-se vậy.

¹⁵ Khi ấy Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: ¹⁶ “Hãy truyền cho các thầy tế lễ nào khiêng hòm giao ước đi lên khỏi sông Giô-đanh”

¹⁷ Vậy, Giô-suê truyền cho các thầy tế lễ: “Hãy lên khỏi sông Giô-đanh.” ¹⁸ Khi các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ra khỏi giữa sông Giô-đanh, và gót chơn của họ vừa nhấc ra khỏi chỗ đất khô, khi ấy nước sông Giô-đanh trở lại chỗ của chúng và tràn lên hai bên bờ, y như chúng đã có bốn ngày trước đó.

¹⁹ Dân sự lên khỏi sông Giô-đanh nhằm ngày mừng mười tháng thứ nhứt. Họ ở lại trong Ghinh-ganh, phía Đông thành Giê-ri-cô. ²⁰ Mười hai hòn đá mà họ lấy ra khỏi sông Giô-đanh, Giô-suê đã chất đồng ở Ghinh-ganh. ²¹ Ông nói với dân Y-sơ-ra-ên: “Khi dòng dãi các người hỏi tổ phụ chúng trong ngày hầu đến: ‘Mấy hòn đá này là gì chứ?’”

²² Hãy nói với con cháu các người rằng: ‘Đây là chỗ mà Y-sơ-ra-ên đã qua sông Giô-đanh trên đất khô.’ ²³ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã làm khô dòng sông Giô-đanh cho các người, cho đến chừng các người đã qua sông, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm với Biển Sậy, Ngài đã làm khô cho chúng ta cho đến khi chúng ta đã qua sông, ²⁴ hầu cho hết thấy các dân trên đất nhận biết tay của Đức Giê-hô-va là toàn năng, và các người sẽ tôn Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người cho đến đời đời.”

5 ¹Các vua dân A-mô-rít ở bờ Tây sông Giô-đanh, và các vua dân Ca-na-an, họ sống dọc theo bờ Biển Lớn, họ nghe nói rằng Đức Giê-hô-va đã làm cho dòng sông Giô-đanh cạn khô cho đến khi dân Y-sơ-ra-ên đã băng qua, lòng họ như nhũn ra, và chẳng có chút tinh thần nào ở trong họ vì cơ dân Y-sơ-ra-ên.

²Lúc bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Hãy chế loại dao bằng đá lửa rồi một lần nữa làm phép cắt bì cho mọi người nam Y-sơ-ra-ên.”³Khi ấy Giô-suê làm cho mình loại dao bằng đá lửa và ông làm phép cắt bì cho mọi người nam Y-sơ-ra-ên tại A-ra-lốt Ghi-bê-a.

⁴Và đây là lý do để Giô-suê làm phép cắt bì cho họ: hết thấy những người nam nào đã ra khỏi xứ Ai-cập, kể cả những người trong chiến trận, đã chết dọc đường trong đồng vắng, sau khi họ ra khỏi xứ Ai-cập.⁵Mặc dù hết thấy người nam nào đã ra khỏi Ai-cập đều đã chịu phép cắt bì, vẫn có những thiếu niên sanh trong đồng vắng trên đường ra khỏi Ai-cập chưa chịu phép cắt bì.

⁶Vì dân sự Y-sơ-ra-ên đã đi bốn mươi năm trong đồng vắng cho đến khi mọi người, nghĩa là, mọi người của chiến trận đã ra khỏi xứ Ai-cập, đã chết, vì họ không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đã thề với họ rằng Ngài không Ngài sẽ không để cho họ nhìn thấy xứ mà Ngài đã thề với các tổ phụ họ rằng Ngài sẽ ban cho chúng ta, một xứ tràn trề với sữa và mật ong.⁷Chính con cái của họ Đức Giê-hô-va đã dấy lên trong chỗ của họ mà Giô-suê đã làm phép cắt bì, vì họ chưa chịu phép cắt bì tới nay.

⁸Khi hết thấy họ đều đã chịu phép cắt bì, họ cứ ở lại chỗ họ đã ở trong trại quân cho đến khi họ lành lặn.⁹Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Ngày nay ta đã lặn xa nỗi ô nhục của xứ Ai-cập khỏi các ngươi.” Vì vậy, danh xưng của địa điểm ấy được gọi là Ghinh-ganh cho đến ngày nay.

¹⁰Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại Ghinh-ganh. Họ giữ Lễ Vượt Qua vào chiều tối ngày mười bốn tháng này, ở đồng bằng Giê-ri-cô.¹¹Rồi sau ngày lễ Vượt Qua, chính ngày ấy, họ đã ăn thổ sản của xứ, bánh không men, và gạo rang.

¹²Mana chấm dứt vào ngày sau ngày họ đã ăn thổ sản của xứ. Không còn có mana cho dân Y-sơ-ra-ên ăn nữa, song họ đã ăn thổ sản của xứ Ca-na-an trong năm đó.

¹³Khi Giô-suê ở gần thành Giê-ri-cô, ông ngược mắt lên nhìn, thì kìa có một người đến đứng trước mặt ông; người rút gươm ra cầm nơi tay. Giô-suê bước tới gần người rồi nói: “Người đến vì chúng tôi hay vì kẻ thù của chúng tôi?”

¹⁴Người ấy nói: “Không vì một bên nào hết. Vì ta là cấp chỉ huy quân đội của Đức Giê-hô-va. Giờ thì ta đã đến.” Khi ấy Giô-suê sấp mặt xuống đất thờ lạy rồi thưa cùng người ấy rằng: “Chúa truyền cho tôi tớ Chúa việc gì?”¹⁵Viên chỉ huy quân đội của Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Hãy cởi giày ra khỏi chân, vì nơi ngươi đang đứng là thánh.” Rồi Giô-suê đã làm theo y như thế.

6¹Mọi lối vào thành Giê-ri-cô đều bị cấm vì cơ quân đội của Y-sơ-ra-ên. Không có ai được đi ra và chẳng có người nào được vào bên trong hết.²Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Hãy xem, ta đã phó thành Giê-ri-cô cho người, vua cùng các binh sĩ tinh nhuệ của nó.

³Các người phải điểu hành quanh thành, mọi người tham dự chiến trận sẽ đi quanh thành một lần. Các người phải làm điều này trong sáu ngày.⁴Bảy thầy tế lễ phải mang bảy cây kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước hòm giao ước. Đến ngày thứ bảy, các người phải điểu hành quanh thành bảy lần, và các thầy tế lễ phải thổi kèn lên.

⁵Khi ấy họ phải thổi kèn làm bằng sừng chiên đực kia một hơi thật dài, rồi khi các người nghe tiếng kèn, mọi người phải hô lên một tiếng thật lớn, thì bức tường của thành phố kia sẽ sụp xuống. Những lính chiến phải tấn công, từng người ngay trước mặt mình.”

⁶Như vậy Giô-suê con trai Nun, đã mời các thầy tế lễ đến rồi nói với họ như sau; “Hãy khiêng hòm giao ước lên, rồi để cho bảy thầy tế lễ cầm loại kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước hòm của Đức Giê-hô-va” Ông nói với dân sự: “Hãy đi và điểu hành quanh thành, những người có vũ trang sẽ đi trước hòm của Đức Giê-hô-va”

⁸Y như Giô-suê đã nói cùng dân sự, bảy thầy tế lễ cầm bảy cây kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước mặt Đức Giê-hô-va. Khi họ đi đằng trước, họ thổi tiếng kèn lên. Hòm giao ước của Đức Giê-hô-va theo sau họ.⁹Những người có vũ trang đi trước các thầy tế lễ, và họ thổi tiếng kèn lên, còn quân tiếp hậu đi ở đằng sau hòm giao ước, và các thầy tế lễ liên tục thổi tiếng kèn lên.

¹⁰Còn Giô-suê đã truyền cho dân sự rằng: “Đừng la lên. Không một tiếng nào ra khỏi miệng anh em cho đến ngày ta bảo anh em phải la lên. Chỉ khi ấy anh em mới la lớn tiếng lên.”¹¹Thế là ông điều động cho hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đi quanh thành một bận trong ngày ấy. Khi ấy họ về lại trại quân của mình, và họ ở lại trong trại lúc ban đêm.

¹²Giô-suê dậy thật sớm lúc ban mai, còn các thầy tế lễ nhắc hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên.¹³Bảy thầy tế lễ cầm bảy cây kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, rồi vừa đi họ vừa thổi tiếng kèn của mình lên. Binh sĩ có vũ trang đi ở đằng trước họ. Nhưng khi quân tiếp hậu đi ở đằng sau hòm của Đức Giê-hô-va, khi ấy kèn cứ được thổi lên liên tục.¹⁴Họ điểu hành quanh thành một lần trong ngày thứ nhì rồi trở về trại quân mình. Họ đã làm việc này trong sáu ngày.

¹⁵Đến ngày thứ bảy, họ dậy sớm lúc bình minh, rồi họ điểu hành quanh thành theo cùng một cách theo đúng đội hình của họ, lần này là bảy lần. Chính ngày này họ điểu hành quanh thành phố bảy lần.¹⁶Nhằm ngày thứ bảy khi các thầy tế lễ đã thổi tiếng kèn lên, Giô-suê truyền cho dân sự: “Hãy la lên đi! Vì Đức Giê-hô-va đã ban thành phố cho các người.

¹⁷Thành phố và mọi thứ ở trong nó sẽ được biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va để bị huỷ diệt. Chỉ có gái điếm Ra-háp sẽ được sống — cô ấy và hết thảy những ai ở với cô ấy trong nhà cô ấy — vì cô ấy đã che giấu người mà chúng ta sai đến.¹⁸Nhưng về phần các người, phải cẩn thận về việc lấy những thứ biệt riêng ra để huỷ diệt, hầu cho sau khi các người đánh dấu chúng để bị diệt đi, các người đừng lấy chúng. Nếu các người làm điều này, các người sẽ khiến cho trại quân của Y-sơ-ra-ên thành một thứ phải chịu huỷ diệt và các người sẽ đem tai hoạ giáng trên nó.

¹⁹Hết thảy bạc, vàng, cùng những thứ làm bằng đồng và sắt được dâng cho Đức Giê-hô-va. Chúng phải được chứa trong kho của Đức Giê-hô-va.”

²⁰Vì vậy dân sự đã la lớn tiếng, rồi họ thổi kèn lên. Khi dân sự nghe thấy tiếng kèn, họ đã hô lên lớn tiếng, thì bức tường sụp xuống hầu cho dân sự bước lên mà vào trong thành, mỗi người ngay trước mặt mình. Và họ đã chiếm lấy thành.²¹Họ đã huỷ diệt hoàn toàn mọi thứ có ở trong thành bằng lưỡi của thanh gươm — người nam người nữ, già và trẻ, bò, chiên và lừa.

²²Khi ấy Giô-suê nói với hai người đến do thám xứ: “Hãy vào trong nhà của gái điếm kia. Hãy đem người nữ ấy cùng hết thảy những ai ở với cô ấy ra, y như anh em đã thề với cô ấy”

²³Thế là hai người là thám tử ấy bước vào rồi đưa Ra-háp ra ngoài. Họ đưa ra ngoài cha mẹ, anh em, cùng những người bà con của cô ấy đến trú ở đó. Họ đưa những người ấy đến một chỗ bên ngoài trại quân của Y-sơ-ra-ên.²⁴Rồi họ đốt thành cùng mọi sự ở trong đó. Chỉ có bạc, vàng, cùng những cái chậu bằng đồng và sắt được đem vào trong nhà kho của Đức Giê-hô-va.

²⁵Giô-suê đã cho phép gái điếm Ra-háp, người nhà của cha cô ấy và mọi người ở với cô ấy được sống. Cô ấy đã sống trong Y-sơ-ra-ên đến ngày này vì cô ấy đã che giấu hai người mà Giô-suê sai họ đi do thám thành Giê-ri-cô.

²⁶Khi ấy Giô-suê truyền cho họ với một lời thề, ông nói: “Đáng rửa sả thay cho kẻ nào xây dựng lại thành Giê-ri-cô trước mặt Đức Giê-hô-va. Kẻ đặt lại nền sẽ phải trả giá bằng con đầu lòng mình, còn dựng lên cổng thành kẻ ấy phải trả giá bằng con út mình.”

²⁷Thế là Đức Giê-hô-va đã ở với Giô-suê, và tiếng tăm người rải khắp xứ.

7¹ Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã hành xử theo cách bất trung liên quan đến những thứ được biệt riêng ra để huỷ diệt. A-chan con trai của Cạt-mi, cháu của Xim-ri, cháu của Xê-rách, từ chi phái Giu-đa, đã lấy một số món được biệt riêng ra để huỷ diệt, và cơn giận của Đức Giê-hô-va bùng lên nghịch lại dân Y-sơ-ra-ên.

²Giô-suê sai người từ Giê-ri-cô đến thành A-hi, thành này ở gần Bết-A-ven, phía Đông Bê-tên. Ông nói với họ: “Hãy đi lên và do thám xứ.” Vậy, họ đi lên và do thám thành A-hi.

³Khi họ trở về gặp Giô-suê, họ nói với ông như vậy: “Đừng đưa hết dân sự lên thành A-hi. Chỉ cần sai hai hoặc ba ngàn người đi lên và tấn công thành A-hi. Đừng làm cho dân sự phải mệt nhọc trong chiến trận, vì người thành A-hi vốn ít dân lắm.”

⁴Thế là chỉ có khoảng ba ngàn người trong quân đội đi lên, nhưng số binh sĩ này đã bỏ chạy trước mặt người thành A-hi.⁵Người của thành A-hi giết khoảng ba mươi sáu người khi họ truy kích người Do thái từ cổng thành cho đến vùng mỏ đá, và họ giết số người Do thái này khi họ đi xuống một ngọn đồi. Lòng dân sự đầy lo sợ và sự cam đảm đã lìa khỏi họ.

⁶Khi ấy Giô-suê mới xé áo mình. Ông cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên lấy đất phủ đầu mình rồi sấp mặt xuống đất ở trước hòm của Đức Giê-hô-va, cứ giữ như thế cho đến chiều tối.⁷Thế rồi Giô-suê nói: “Ôi, hỡi Chúa Giê-hô-va, sao Ngài đem dân này qua sông Giô-đanh làm chi chứ? Để phó chúng con vào trong tay dân A-mô-rít để tiêu diệt chúng con ư? Nếu chúng con chỉ đưa ra quyết định khác thì chúng con đã trụ lại bên kia sông Giô-đanh!

⁸Lạy Chúa, con phải nói sao đây, sau khi Y-sơ-ra-ên đã xoay lưng họ lại trước mặt kẻ nghịch thù kia!⁹Vì dân Ca-na-an cùng hết thầy cư dân của xứ sẽ nghe thấy việc ấy. Họ sẽ vây lấy chúng con và khiến dân sự của đất quên danh của chúng con đi. Rồi Ngài sẽ làm gì với uy danh lớn lao của Chúa?”

¹⁰Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, “Hãy chỗi dậy! Sao cứ nằm úp mặt ở đó hoài vậy?”¹¹Y-sơ-ra-ên đã phạm tội. Họ đã phạm vào giao ước của ta mà ta đã truyền cho họ. Họ đã lấy một số món đã được biệt riêng ra. Họ đã lấy cắp và rồi đã che giấu tội lỗi của họ bằng cách cất giữ những thứ họ đã lấy ở nơi thuộc về họ.¹²Như một kết quả, dân Y-sơ-ra-ên không thể đứng trước mặt kẻ thù nghịch họ. Họ đã xoay lưng họ lại đối với kẻ thù của họ vì đích thân họ bị biệt riêng ra để bị huỷ diệt. Ta sẽ không ở với các ngươi nữa trừ khi các ngươi tiêu diệt những thứ đáng bị huỷ diệt, mà hiện vẫn còn giữa vòng các ngươi.

¹³Hãy chỗi dậy đi! Hãy dâng dân sự cho ta và nói với họ: “Hãy dâng mình làm của lễ sống cho Đức Giê-hô-va ngày mai. Vì Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: “Có những thứ biệt riêng ra để bị huỷ diệt vẫn hiện còn giữa vòng các ngươi, hỡi Y-sơ-ra-ên. Các ngươi không thể đứng chống cự với kẻ thù cho đến chừng nào các ngươi cất bỏ khỏi giữa các ngươi hết thầy những thứ bị biệt riêng ra để chịu huỷ diệt”

¹⁴Đến sáng, các ngươi phải tự mình trình diện từng chi phái. Chi phái mà Đức Giê-hô-va chọn do bất thăm sẽ đến gần cùng với họ hàng của họ. Họ hàng mà Đức Giê-hô-va chỉ ra phải đến gần từng họ một. Họ mà Đức Giê-hô-va chỉ ra phải đến gần từng người một.¹⁵Việc ấy cứ diễn ra cho đến kẻ bị chỉ ra và là người có những thứ bị biệt riêng ra để bị huỷ diệt, người ấy sẽ bị thiêu, người và mọi sự người có, vì người đã phá vỡ giao ước của Đức Giê-hô-va và vì người đã làm một việc đáng hổ thẹn trong Y-sơ-ra-ên.”

¹⁶Vậy, Giô-suê dậy sớm lúc ban mai rồi đem Y-sơ-ra-ên đến gần, từng chi phái một, và chi phái Giu-đa bị chỉ ra.

¹⁷Ông đưa họ hàng của Giu-đa đến gần, và họ hàng của Xê-rách bị chỉ ra. Ông đưa họ hàng của Xê-rách đến gần từng người một, và Xáp-đi bị chỉ ra.¹⁸Ông đưa họ của Xáp-đi đến gần, từng người một, và A-can con của Cạt-ni cháu của Xê-rách, bị chỉ ra từ chi phái Giu-đa.

¹⁹Khi ấy Giô-suê mới nói cùng A-can: “Hỡi con, hãy nói thật đi trước mặt Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và hãy xưng tội với Ngài. Hãy vui lòng nói cho ta biết những điều con đã làm. Đừng giấu việc ấy đối với ta.”

²⁰A-can đáp cùng Giô-suê: “Thật, con đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Đây là những gì con đã làm.²¹Khi con nhìn thấy giữa vòng chiến lợi phẩm một chiếc áo choàng rất đẹp làm từ xứ Babylon, giá hai trăm sic-lơ bạc, và một nén vàng nặng chừng năm mươi sic-lơ, con muốn và đã lấy chúng. Chúng được giấu dưới đất trong trại của con, còn bạc thì ở dưới đất đó.”

²²Giô-suê sai các sứ giả, họ chạy đến trại và đã có các món ấy. Khi họ tìm kiếm, họ gặp chúng được giấu ở trong trại của ông ta, còn bạc thì ở dưới chúng.²³Họ lấy mấy món đó từ giữa trại rồi mang chúng đến với Giô-suê và với hết thầy dân Y-sơ-ra-ên. Họ đổ chúng ra trước mặt Đức Giê-hô-va.

²⁴Khi ấy Giô-suê, và hết thầy dân Y-sơ-ra-ên với ông, bắt lấy A-can con cháu của Xê-rách, còn bạc, áo choàng, nén vàng, các con trai con gái của ông ta, bò, lừa, chiên, trại, cùng mọi sự ông đã có, rồi hết thầy bị họ đưa lên trũng A-cô.

²⁵Khi ấy Giô-suê nói: “Tại sao con làm rối cho chúng ta chứ? Đức Giê-hô-va sẽ làm rối con hôm nay.” Hết thầy Y-sơ-ra-ên đều ném đá người. Rồi hết thầy bị thiêu đốt, và bị đá lấp lại.

²⁶Họ chất trên ông ta một đồng đá thật lớn, vẫn còn ở đây ngày nay. Đức Giê-hô-va xoay khỏi cơn giận như thiêu như đốt của Ngài. Vì lẽ đó tên của địa điểm ấy là trũng A-cô hầy còn cho đến ngày nay.

⁸ Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Chớ sợ, chớ nản lòng. Hãy đem theo với con những người của chiến trận. Hãy đi lên thành A-hi. Hãy xem, ta đã phó trong tay người vua của A-hi, dân sự người, thành của người, và đất đai người.² Người sẽ làm với A-hi và vua của nó giống như người đã làm với Giê-ri-cô cùng vua của nó, người sẽ chiếm lấy chiến lợi phẩm và gia súc cho chính mình. Hãy phục kích ở phía sau thành.”

³ Thế là Giô-suê trở dậy rồi đem người của chiến trận theo với mình lên thành A-hi. Giô-suê chọn lấy ba mươi ngàn người — những người tinh nhuệ, can đảm — rồi ông sai họ đi lúc ban đêm.⁴ Ông truyền cho họ: “Hãy xem đi, các người sẽ nằm phục kích nghịch lại thành phố, ở phía sau nó. Chớ ở xa thành, song hết thấy các người phải sẵn sàng.

⁵ Ta và những người theo với ta sẽ tiếp cận thành phố. Rồi khi chúng ra tấn công chúng tôi, chúng tôi sẽ bỏ chạy tránh chúng giống như lần trước.⁶ Chúng sẽ đuổi theo sau chúng tôi cho đến chừng chúng ta kéo chúng ra khỏi thành. Chúng sẽ nói: “Họ chạy trốn chúng ta giống như họ đã trốn mới đây.” Vậy chúng tôi sẽ chạy trốn khỏi chúng.⁷ Khi ấy các người chỗi dậy ra khỏi chỗ ẩn nấp của mình, các người sẽ chiếm lấy thành. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người sẽ ban thành ấy vào trong tay các người.

⁸ Khi anh em chiếm lấy thành, anh em sẽ phóng hoả nó. Anh em sẽ làm như vậy khi anh em vâng theo mạng lệnh được ban ra theo lời của Đức Giê-hô-va. Hãy xem, ta đã truyền cho anh em.”

⁹ Giô-suê sai họ đi, và họ đi đến chỗ phải nằm phục kích, họ ẩn nấp giữa thành Bê-tên và thành A-hi ở phía Tây A-hi. Còn Giô-suê đêm đó đã ngủ giữa vòng dân sự.

¹⁰ Giô-suê thức dậy sớm và chuẩn bị binh lính mình sẵn sàng, Giô-suê cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, và họ đến tấn công dân thành A-hi.¹¹ Tất cả binh sĩ chiến đấu ở với ông đi lên và tiếp cận thành phố. Họ đến gần thành và đóng trại ở phía Bắc thành A-hi. Bây giờ, đã có một đồng trống ở giữa họ và thành A-hi.¹² Ông đem khoảng năm ngàn binh sĩ đặt họ phục kích ở phía Tây thành phố giữa Bê-tên và A-hi.

¹³ Họ sắp đặt các binh sĩ, đội quân chính ở phía Bắc thành phố, và phục binh ở phía Tây thành phố. Giô-suê qua đêm ở trong trống.

¹⁴ Khi vua thành A-hi thấy việc ấy, ông cùng quân đội mình trở dậy sớm rồi ủa ra tấn công Y-sơ-ra-ên ngay chỗ đối ngang với đồng bằng sông Giô-đanh. Ông ta không biết có binh mai phục đang chờ đợi tấn công từ phía sau thành.

¹⁵ Giô-suê và hết thảy Y-sơ-ra-ên chịu bại trận trước mặt họ, rồi họ bỏ chạy vào trong đồng vắng.¹⁶ Hết thảy dân sống trong thành phố được lệnh gọi cùng nhau truy kích họ, rồi họ đuổi theo Giô-suê ra xa khỏi thành phố.¹⁷ Không có một người nào ở lại trong thành A-hi và Bê-tên không ra mà truy kích dân Y-sơ-ra-ên. Họ bỏ thành công khai mở cửa truy đuổi dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁸ Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Hãy chỉ ngọn giáo cầm trong tay người hướng về thành A-hi, vì Ta sẽ ban thành A-hi vào trong tay người.” Giô-suê cầm ngọn giáo trong tay chỉ hướng về thành phố.¹⁹ Binh sĩ phục kích mau chóng ủa ra khỏi chỗ của họ khi ông giơ tay lên. Họ chạy ủa vào trong thành chiếm lấy nó. Họ mau chóng phóng hoả thành.

²⁰ Người của thành A-hi quay nhìn lại. Họ trông thấy khói từ thành phố bốc lên trời, và họ không thoát được theo lối này hay lối kia. Vì binh sĩ Do thái đã bỏ chạy trong đồng vắng giờ đây quay lại đối diện với những kẻ đang truy kích họ.²¹ Khi Giô-suê và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên nhìn thấy phục binh đã chiếm lấy thành với khói bốc bay cao, họ quay trở lại rồi giết người thành A-hi.

²² Và các binh sĩ Do thái khác, những người đã bước vào trong thành, đã bước ra tấn công họ. Vì vậy, người của thành A-hi đều bị kẹt ở giữa quân đội của Y-sơ-ra-ên, một số mặt bên này và một số người ở mặt bên kia. Y-sơ-ra-ên đã tấn công người của thành A-hi, không một người nào sống sót hay thoát thân được.²³ Họ bắt giữ vua thành A-hi, là kẻ mà họ đã bắt sống, rồi họ mang người đến cùng Giô-suê.

²⁴ Khi dân Y-sơ-ra-ên đã hoàn thành việc giết cư dân thành A-hi trong cánh đồng gần đồng vắng họ truy kích chúng, rồi khi hết thảy họ, cho đến người cuối cùng, đã ngã xuống bên lưỡi gươm, dân Y-sơ-ra-ên trở lại thành A-hi. Họ dùng gươm tấn công nó.²⁵ Hết thảy nam nữ cư dân thành A-hi đều ngã chết trong ngày ấy, là mười hai ngàn người.²⁶ Giô-suê không rút tay cầm giáo của mình lại, cho đến khi đã tiêu diệt hoàn toàn người thành A-hi.

²⁷ Y-sơ-ra-ên chỉ lấy bầy gia súc và chiến lợi phẩm từ thành phố cho bản thân họ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Giô-suê.

²⁸Giô-suê đốt thành A-hi rồi biến nó thành một đồng đổ nát cho đến đời đời. Đây là một chỗ bị bỏ phế cho đến ngày nay.

²⁹Ông cho treo cổ vua thành A-hi trên cây cho đến chiều tối. Khi mặt trời lặn xuống rồi, Giô-suê ban lệnh và họ lấy thân của vua đó xuống rồi quăng thân ấy ở trước cổng thành. Ở đó họ chất một đồng đá trên thân ấy. Đồng đá ấy vẫn còn ở đó cho đến ngày nay.

³⁰Khi ấy Giô-suê xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trên Núi Ê-ban,³¹y như Mô-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã truyền cho dân sự Y-sơ-ra-ên, như đã được chép trong sách luật pháp của Mô-se: “Một bàn thờ bằng đá nguyên khối, chưa có một công cụ bằng sắt nào đụng đến.” Và ông dâng của lễ thiêu trên đó cho Đức Giê-hô-va, rồi họ đã dâng của lễ thù ân nữa.³²Rồi ở đó trong sự hiện diện của dân Y-sơ-ra-ên, ông đã khắc trên đá một bản luật pháp của Mô-se

³³Hết thân Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan trưởng, và quan xét của họ đến đứng ở hai bên hòm giao ước trước mặt các thầy tế lễ và người dòng Lê-vi, họ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va — người khách lạ cũng như dân bản xứ — phân nửa họ đứng trước Núi Ga-ri-xim và phân nửa kia đứng trước Núi Ê-ban. Họ chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên, y như Mô-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã truyền cho họ lúc đầu.

³⁴Sau đó, Giô-suê đọc lời của luật pháp, những lời chúc phước cùng những lời rủa sả, y như chúng đã được chép trong sách luật vậy.³⁵Không có một lời nào từ mọi sự mà Mô-se đã truyền mà Giô-suê là không đọc ở trước hội chúng Y-sơ-ra-ên, gồm phụ nữ, con trẻ, và các khách lạ nào đã sống giữa vòng họ.

⁹ Khi ấy, hết thấy các vua nào sống bên kia sông Giô-đanh trong vùng đồi núi, và trong trũng thấp dọc theo bờ Biển Lớn đối ngang Li-ban — dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít —² các dân này hiệp cùng nhau ở dưới một mạng lịnh, dấy binh chống lại Giô-suê và Y-sơ-ra-ên.

³ Khi cư dân Ga-ba-ôn hay được những gì Giô-suê đã làm với thành Giê-ri-cô và với thành A-hi,⁴ họ đã hành xử với một chương trình thật xảo quyệt. Họ tự cung ứng cho mình với các khoản chu cấp và lấy những cái bao sòn rách rồi đặt chúng lên lửa của mình. Họ cũng lấy loại bầu rượu cũ đã rách, vá lại.⁵ Họ mang giày cũ vá nơi chân, rồi mặc lấy thứ quần áo cũ mòn, rách tươm. Hết thấy bánh trong khoảng cung cấp thức ăn của họ đều khô và vụn hết cả.

⁶ Khi ấy họ đến gặp Giô-suê trong trại quân ở Ghinh-ganh rồi nói với ông và với dân sự Y-sơ-ra-ên: “Chúng tôi đến từ một xứ rất xa, vì vậy giờ đây hãy lập một giao ước với chúng tôi.”

⁷ Dân sự Y-sơ-ra-ên nói với dân Hê-vít: “Có lẽ mấy người sống gần chúng tôi. Làm sao chúng tôi lập giao ước với mấy người cho được chứ?”

⁸ Họ nói với Giô-suê: “Chúng tôi là tôi tớ của các ông.” Giô-suê nói cùng họ: “Mấy người là ai chứ? Mấy người từ đâu đến?”

⁹ Họ nói với ông: “Tôi tớ của ông đã đến đây từ một xứ ở thật xa, vì có danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ông. Chúng tôi đã nghe một tường trình về ông và về mọi sự mà ông đã làm trong xứ Ai-cập —¹⁰ và mọi sự mà ông đã làm với hai vua dân A-mô-rít ở bờ bên kia sông Giô-đanh — với Si-hôn vua Hết-bôn, rồi với Ốc vua Ba-san ở tại Ách-ta-rốt.

¹¹ Các trưởng lão của chúng tôi cùng hết thấy dân cư trong xứ của chúng tôi nói với chúng tôi: ‘Hãy lấy thực phẩm theo trên chuyến hành trình. Hãy đến mà gặp họ: “Chúng tôi là tôi tớ của các ông. Hãy lập một ước với chúng tôi.”’¹² Đây là bánh của chúng tôi, nó hãy còn ẩm khi chúng tôi đem ra khỏi nhà nhằm ngày chúng tôi sắp đặt để đến gặp các ông. Nhưng hãy xem, giờ đây, bánh đã khô và vụn hết rồi.¹³ Những bầu da rượu này còn mới khi chúng tôi chứa đầy chúng, và hãy xem đi, chúng đã rách hết rồi. Áo xống và giày của chúng tôi đã rách rưới hết do đi một chặng đường quá dài.”

¹⁴ Thế là dân Do thái nhận lấy một số lương thực của chúng, song họ không cầu hỏi xin sự hướng dẫn từ Đức Giê-hô-va.¹⁵ Giô-suê lập hoà bình với chúng rồi đưa ra lời hứa long trọng được bảo đảm với huyết, để cho họ sống. Cấp lãnh đạo của dân sự cũng đưa ra một lời thề với họ.

¹⁶ Ba ngày sau khi dân Y-sơ-ra-ên lập ước với chúng, họ mới hay rằng họ là những láng giềng của họ và họ sống ở gần đó.¹⁷ Khi ấy dân Y-sơ-ra-ên mới đi ra, đến các thành của họ vào ngày thứ ba. Các thành này là Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-rốt, và Ki-ri-át Giê-a-rim.

¹⁸ Dân Y-sơ-ra-ên không tấn công chúng vì cấp lãnh đạo của chúng đã thề về chúng ở trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên đều lăm bằm nghịch cùng cấp lãnh đạo của họ.¹⁹ Nhưng các lãnh đạo của họ nói cùng dân sự: “Chúng ta đã có lời thề về họ bởi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và giờ đây chúng ta không thể làm hại họ được.

²⁰ Đây là điều chúng ta sẽ làm với chúng: Tránh bất kỳ cơn thịnh nộ nào có thể giáng trên chúng ta vì có lời thề mà chúng ta đã thề với chúng, chúng ta sẽ để cho chúng sống.”²¹ Các cấp lãnh đạo nói với dân sự của họ “Hãy để cho chúng sống.” Vì vậy, dân Ga-ba-ôn trở thành thợ đốn củi, xách nước cho hết thấy dân Y-sơ-ra-ên, y như các cấp lãnh đạo đã nói về chúng.

²² Giô-suê gọi chúng đến rồi nói rằng “Sao mấy người dối gạt chúng ta khi mấy người nói: ‘chúng ta ở rất xa các ông’, khi nào thì mấy người mới ăn ở đàng hoàng ở đây giữa vòng chúng ta?”²³ Bây giờ, vì có điều này, mấy người bị rửa sạch và một số người sẽ luôn luôn là nô lệ, họ là những kẻ lo đốn củi xách nước cho nhà của Đức Chúa Trời ta.”

²⁴ Họ trả lời Giô-suê và nói: “Vì tôi tớ các ông có hay rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã truyền cho Môi-se tôi tớ Ngài ban cho các ông hết thấy xứ, và phải tiêu diệt hết cư dân trong xứ ở trước mặt các ông — vì vậy chúng tôi rất sợ hãi lo sợ về mạng sống của chúng tôi vì có các ông. Đó là lý do tại sao chúng tôi đã làm việc này.”²⁵ Bây giờ, hãy xem đây, chúng tôi ở dưới quyền của các ông. Bất cứ điều chi dường như là tốt lành và phải lẽ cho các ông phải làm đối cùng chúng tôi, hãy làm đi.”

²⁶Vì vậy Giô-suê đã làm việc này đối với họ: ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên giết chóc họ, và dân Y-sơ-ra-ên đã không tiêu diệt họ.²⁷ Ngày ấy Giô-suê cắt dân Ga-ba-ôn làm kẻ đồn củi, xách nước cho cả cộng đồng, và về bàn thờ của Đức Giê-hô-va, cho đến ngày nay, trong chỗ mà Đức Giê-hô-va đã chọn.

10 ¹Bấy giờ, A-đô-ni-xê-đéc, vua của Giê-ru-sa-lem, hay rằng Giô-suê đã chiếm thành A-hi rồi huỷ diệt hoàn toàn thành ấy, y như ông đã làm với thành Giê-ri-cô cùng vua của nó. Và ông có nghe nói thể nào dân Ga-ba-ôn đã làm hoà ước với Y-sơ-ra-ên và đang sống giữa vòng họ. ²Dân sự thành Giê-ru-sa-lem lấy làm sợ hãi vì Ga-ba-ôn là một thành lớn, giống như một thành phố hoàng gia vậy. Thành này lớn hơn thành A-hi, và người của nó đều là chiến binh mạnh mẽ.

³Nên A-đô-ni-xê-đéc, vua của Giê-ru-sa-lem, gửi thông điệp đến Hô-ham, vua Hép-rôn, đến Phi-ram, vua Giát-mút, đến Gia-phia, vua La-ki, và đến Đê-bia, vua Êc-lôn: ⁴“Hãy đến với ta mà giúp đỡ ta. Chúng ta hãy tấn công Ga-ba-ôn vì họ đã làm hoà ước với Giô-suê và với dân Y-sơ-ra-ên.”

⁵Năm vua A-mô-rít; vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn, vua Giát-mút, vua La-ki, và vua Êc-lôn xuất quân, họ cùng quân đội của họ. Họ đóng trại chống lại Ga-ba-ôn, và họ đã tấn công thành ấy.

⁶Dân Ga-ba-ôn bèn gửi một thông điệp cho Giô-suê và cho quân đội đóng tại Ghinh-ganh. Họ nói: “Mau lên! Đừng rút tay ông khỏi các tôi tớ ông. Hãy mau đến với chúng tôi và giải cứu chúng tôi. Xin hãy giúp chúng tôi, vì tất cả các vua A-mô-rít họ sống trong vùng đồi núi tập trung lại để tấn công chúng tôi.”

⁷Giô-suê đi lên từ Ghinh-ganh, ông cùng hết thảy các binh sĩ, và hết thảy những người chiến đấu được.

⁸Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Đừng sợ chúng nó. Ta đã phó chúng vào trong tay ngươi. Không một kẻ nào trong số chúng còn có khả năng ngăn chặn cuộc tấn công của ngươi.”

⁹Giô-suê thỉnh linh chuyển quân suốt đêm đột kích chúng nó từ Ghinh-ganh. ¹⁰Đức Giê-hô-va làm xáo trộn kẻ thù trước mặt dân Y-sơ-ra-ên — họ giết chúng với cuộc tàn sát rất lớn tại Ga-ba-ôn, rồi truy kích chúng trên con đường dẫn đến Bết-Hô-rôn, rồi họ giết chúng trên con đường dẫn tới A-xê-ca và Ma-kê-đa.

¹¹Khi chúng bỏ chạy tránh Y-sơ-ra-ên, xuống núi từ Bết-Hô-rôn, Đức Giê-hô-va từ trời ném đá lớn xuống trên chúng nó suốt con đường dẫn đến A-xê-ca, và chúng ngã chết. Đã có nhiều người ngã chết vì mưa đá hơn ngã chết vì bị dân Y-sơ-ra-ên giết.

¹²Khi ấy, Giô-suê thưa cùng Đức Giê-hô-va nhằm ngày Đức Giê-hô-va ban cho dân Y-sơ-ra-ên thắng hơn dân A-mô-rít. Đây là những gì Giô-suê đã thưa cùng Đức Giê-hô-va ở trước mặt Y-sơ-ra-ên: “Hỡi mặt trời, hãy đứng yên tại Ga-ba-ôn, hỡi mặt trăng, hãy đứng lại trong trũng A-gia-lôn.”

¹³Mặt trời đã đứng yên, và mặt trăng đứng lại cho đến khi dân sự đã báo thù giáng trên các kẻ thù mình. Có phải điều này không được chép trong Sách Gia-sa sao? Mặt trời đã đứng yên giữa trời; nó không lặn đi suốt một ngày trọn.

¹⁴Chẳng có một ngày nào giống như ngày này trước và sau nó, khi Đức Giê-hô-va nhậm lời của một con người. Vì Đức Giê-hô-va đã đánh trận vì ích lợi cho dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁵Giô-suê và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cùng ông trở về trại quân đóng tại Ghinh-ganh.

¹⁶Bấy giờ năm vua đã bỏ trốn rồi ẩn mình trong hang động Ma-kê-đa. ¹⁷Có người đến báo cho Giô-suê: “Người ta đã tìm gặp chúng! — Năm vua ẩn trốn trong hang động Ma-kê-đa!”

¹⁸Giô-suê truyền rằng: “Hãy lăn những hòn đá lớn lấp miệng hang rồi đặt lính canh giữ họ. ¹⁹Đừng nghỉ ngơi. Hãy truy kích kẻ thù rồi tấn công chúng từ phía sau. Đừng để cho chúng vào thành của chúng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã ban chúng vào tay các ngươi.”

²⁰Giô-suê cùng các con trai Y-sơ-ra-ên đã hoàn tất việc giết chúng nó với một cuộc tàn sát rất lớn, cho đến khi chúng bị tiêu diệt gần như là hoàn toàn; chỉ một ít kẻ sống sót thoát khỏi vào được các thành kiên cố. ²¹Khi ấy, toàn bộ quân đội trở về bình yên với Giô-suê tại trại quân Ma-kê-đa. Và không một ai dám nói một lời nghịch lại bất kỳ người nào trong dân Y-sơ-ra-ên.

²²Khi ấy Giô-suê ra lệnh: “Hãy mở miệng hang rồi đem năm vua này đến cùng ta.” ²³Họ làm theo như ông đã truyền. Họ đem đến cho ông năm vua này từ trong hang — vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn, vua Giát-mút, vua La-ki, và vua Êc-lôn.

²⁴Rồi khi họ đem năm vua đến gặp Giô-suê, ông gọi từng người Y-sơ-ra-ên đến, rồi ông ra lệnh cho những viên chỉ huy binh sĩ đã tham gia trận chiến cùng với ông: “Hãy đạp chân lên cổ chúng.” Vì vậy họ bước tới rồi đạp chân họ

lên cổ chúng.²⁵ Khi ấy ông nói với họ: “Đừng sợ và chớ kinh hãi. Phải mạnh mẽ và can đảm lên. Đây là điều Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù của các người mà các người sẽ đánh với.”

²⁶ Khi ấy Giô-suê tấn công rồi giết hết các vua đó. Ông cho treo chúng lên năm cây. Họ treo chúng trên cây cho đến chiều tối. ²⁷ Khi mặt trời lặn rồi, Giô-suê truyền lệnh, và họ đem chúng xuống khỏi cây quăng chúng vào trong hang, chỗ mà chúng ẩn mình. Họ đặt những hòn đá lớn chặn trên miệng hang. Những hòn đá ấy vẫn còn ở đó cho đến ngày nay.

²⁸ Theo cách thức này, Giô-suê đã chiếm lấy Ma-kê-đa vào ngày ấy rồi dùng gươm giết từng người ở đó, kể cả vua của chúng. Ông tiêu diệt chúng một cách hoàn toàn và từng vật sống ở đó. Ông không chừa lại một kẻ sống sót nào cả. Ông đã làm cho vua Ma-kê-đa y như ông đã làm cho vua Giê-ri-cô.

²⁹ Giô-suê và hết thầy Y-sơ-ra-ên đi qua khỏi Ma-kê-đa đến Líp-na. Ông đánh trận chống lại Líp-na. ³⁰ Đức Giê-hô-va cũng phó nó vào trong tay của Y-sơ-ra-ên — cùng với vua của chúng. Giô-suê đã dùng gươm tấn công từng vật sống ở đó. Ông không để cho một ai còn sống sót tại nơi ấy. Ông đã làm cho vua nó giống như ông đã làm cho vua Giê-ri-cô.

³¹ Thế rồi Giô-suê cùng hết thầy dân Y-sơ-ra-ên cùng với ông qua khỏi Líp-na đến La-ki. Ông đóng trại gần bên thành ấy và tấn công chống lại nó. ³² Đức Giê-hô-va đã ban La-ki vào trong tay của Y-sơ-ra-ên. Giô-suê chiếm lấy nó vào ngày thứ hai. Ông dùng gươm tấn công từng vật sống ở đó, y như ông đã làm với Líp-na.

³³ Kế đó Hô-ram, vua Ghê-xe, động binh để giúp đỡ La-ki. Giô-suê đã tấn công ông ta cùng quân độ của ông ta cho đến khi chẳng có một người còn sống.

³⁴ Khi ấy Giô-suê cùng hết thầy Y-sơ-ra-ên qua khỏi La-ki đến Éc-lôn. Họ đóng trại gần thành ấy rồi tấn công nó, ³⁵ và chiếm lấy nó trong cùng ngày đó. Họ dùng gươm tấn công nó và họ tiêu diệt hoàn toàn từng người một ở trong đó, như Giô-suê đã làm với La-ki.

³⁶ Rồi Giô-suê cùng hết thầy Y-sơ-ra-ên qua khỏi Éc-lôn đến Hép-rôn. Họ tấn công nghịch lại nó. ³⁷ Họ chiếm lấy thành và dùng gươm tấn công mọi người ở đó, kể cả vua cùng hết thầy các làng mạc xung quanh. Họ tiêu diệt hoàn toàn từng vật sống ở đó, không để lại một người nào sống sót, y như Giô-suê đã làm với Éc-lôn. Ông tiêu diệt hoàn toàn thành ấy, cùng từng vật sống trong đó.

³⁸ Thế rồi Giô-suê cùng cả quân đội Y-sơ-ra-ên, họ qua khỏi Đê-bia và tấn công chống lại nó. ³⁹ Ông chiếm lấy nó và vua nó, và hết thầy các làng mạc lân cận nó. Họ dùng gươm tấn công rồi tiêu diệt hoàn toàn từng vật sống có mặt trong đó. Giô-suê không chừa lại một kẻ nào còn sống, y như ông đã làm với Hép-rôn cùng vua của nó, và y như ông đã làm với Líp-na cùng vua của nó.

⁴⁰ Giô-suê đã chinh phục cả xứ, vùng đồi núi, xứ Nê-ghép, vùng đồng bằng, cùng những gò nổi. Ông không chừa lại một kẻ nào sống sót trong các vua của chúng. Ông tiêu diệt hoàn toàn từng vật sống, y như Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã truyền: ⁴¹ Giô-suê đã dùng gươm tấn công chúng từ Ca-đê-Ba-nê-a đến Ga-xa, và cả vùng Gô-sen đến Ga-ba-ôn.

⁴² Giô-suê đã bắt hết các vua này cùng chiếm lấy đất đai của chúng một lần vì Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã đánh trận cho Y-sơ-ra-ên.

⁴³ Khi ấy Giô-suê, cùng hết thầy Y-sơ-ra-ên, đã trở về trại quân tại Ghinh-ganh.

11 ¹Khi Gia-bin, vua Hát-so, nghe biết sự việc này, ông ta sai sứ đến gặp Giô-báp, vua Ma-đôn, gặp vua Sim-rôn, và vua A-cáp.²Ông ta cũng sai sứ đến gặp các vua thuộc vùng đồi núi phía Bắc, trong đồng bằng sông Giô-đanh ở phía Nam Ki-nê-rét, thuộc trung thấp, và vùng đồi núi Đô-rơ về phía Tây.³Ông ta cũng sai sứ giả đến với dân Ca-na-an ở phía Đông và phía Tây, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít trong vùng đồi núi, và dân Hê-vít gần Núi Hết-môn trong xứ Mích-ba.

⁴Hết thấy quân đội của họ cùng ra trận với họ, một lượng rất lớn nhiều binh lính, với số lượng giống như cát trên bờ biển vậy. Họ có rất nhiều ngựa và xe ngựa.⁵Hết thấy các vua này gặp nhau với giờ đã ấn định, rồi họ đóng trại gần sông Mê-rôm để đánh nhau với Y-sơ-ra-ên.

⁶Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: “Chớ sợ hãi trước sự hiện diện của chúng, vì ngày mai vào giờ này ta phó hết thấy chúng cho Y-sơ-ra-ên giống như những kẻ đã chết rồi vậy. Các người sẽ cắt nhượng ngựa của chúng, rồi các người sẽ thiêu đốt xe cộ của chúng.”

⁷Giô-suê cùng các chiến sĩ đã đến. Họ đến thành linh tại sông Mê-rôm, rồi tấn công kẻ thù.

⁸Đức Giê-hô-va phó kẻ thù vào trong tay của Y-sơ-ra-ên, và họ dùng gươm đánh chúng rồi truy kích đến Si-đôn, Mít-rê-phốt-Ma-im, và đến trung Mích-ba về phía Đông. Họ dùng gươm tấn công chúng cho đến chừng chẳng còn một người nào sống sót.⁹Giô-suê đã làm cho chúng y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông. Ông cắt nhượng ngựa rồi thiêu đốt xe cộ.

¹⁰Giô-suê quay trở lại thời điểm ấy rồi chiếm lấy Hát-so. Ông dùng gươm đánh vua ấy. (Hát-so là đầu của hết thấy các nước này).¹¹Họ dùng gươm giết hết từng vật sống ở đó, và ông biệt riêng chúng ra để bị tiêu diệt, vì vậy chẳng có một vật nào còn sống chừa lại. Khi ấy ông thiêu đốt Hát-so.

¹²Giô-suê chiếm hết các thành của các vua này. Ông cũng bắt hết các vua của chúng rồi dùng gươm tấn công chúng. Ông dùng gươm tiêu diệt chúng một cách hoàn toàn, y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền.¹³Y-sơ-ra-ên không đốt thành nào trên các gò cao, trừ ra Hát-so. Một mình thành ấy đã bị Giô-suê thiêu đốt.

¹⁴Quân đội của Y-sơ-ra-ên chiếm lấy hết thấy chiến lợi phẩm từ các thành này cùng với bầy gia súc cho chính họ. Họ dùng gươm giết từng người cho đến khi hết thấy đều ngã chết. Họ chẳng chừa lại một vật nào còn sống.¹⁵Y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho tôi tớ Ngài là Môi-se, Môi-se đã truyền lại cho Giô-suê cũng cùng một cách thế ấy. Và thế là Giô-suê đã không chừa lại một thứ gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se phải lo làm.

¹⁶Giô-suê chiếm hết thấy xứ ấy, cùng núi non, hết thấy Nê-ghep, tất cả xứ Gô-sen, vùng đất thấp, đồng bằng sông Giô-đanh, vùng núi của Y-sơ-ra-ên và xứ thấp.¹⁷Từ Núi Ha-lác gần Ê-đôm, và trải dài về phía Bắc đến tận Ba-anh Gát trong đồng bằng Li-ban tại chân núi Hết-môn, ông bắt hết các vua của chúng rồi giết đi.

¹⁸Giô-suê giao chiến lâu ngày với các vua này.¹⁹Không có một thành nào lập hoà ước với quân đội Y-sơ-ra-ên trừ ra dân Hê-vít sinh sống tại Ga-ba-ôn. Y-sơ-ra-ên chiếm hết các thành còn lại trong chiến trận.²⁰Vì chính Đức Giê-hô-va Ngài đã làm cứng lòng họ hầu cho họ kéo đến đánh nhau chống lại Y-sơ-ra-ên, hầu cho Ngài sẽ tiêu diệt họ hoàn toàn, và chẳng tỏ ra sự thương xót cho họ, y như Ngài đã căn dặn Môi-se.

²¹Khi ấy Giô-suê xuất quân tiêu diệt dân A-na-kim. Ông đã làm điều này trong vùng đồi núi, tại Hếp-rôn, Ê-bia, A-náp, và trong các vùng đồi núi của Giu-đa, rồi trong vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên. Giô-suê huỷ diệt chúng hoàn toàn và các thành của chúng.²²Không một người nào của dân A-na-kim còn sống trong đất của Y-sơ-ra-ên trừ ra ở Ga-xa, Gát, và Ách-đốt.

²³Vậy Giô-suê đã chiếm lấy toàn bộ xứ, y như Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se. Giô-suê đã ban xứ ấy làm cơ nghiệp cho Y-sơ-ra-ên, phân phối cho từng chi phái của họ. Khi ấy xứ đã yên nghỉ không còn chiến tranh nữa.

12 ¹Đây là các vua của xứ, là những kẻ mà Y-sơ-ra-ên đã chinh phục. Dân Y-sơ-ra-ên đã chiếm lấy xứ ở bờ Đông sông Giô-đanh, nơi mặt trời mọc, từ đồng bằng Sông Ạt-nôn đến Núi Hết-môn, và hết thảy xứ A-ra-ba về phía Đông. ²Si-hôn, vua dân A-mô-rít, sống ở Hết-bôn. Người cai trị từ A-rô-e, là thành ở mé khe Ạt-nôn từ giữa đồng bằng, và phân nửa xứ Ga-la-át xuống đến Sông Gia-bốc nằm trên đường biên giới của dân Am-môn.

³Si-hôn cũng cai trị bên kia A-ra-ba cho đến biển Ki-nê-rét, về phía Đông, đến biển A-ra-ba (Biển Muối) phía Đông, suốt con đường dẫn đến Bết Giê-si-mốt và phía Nam, hướng tới chân triền núi Phích-ga. ⁴Óc, vua Ba-san, là kẻ còn sót lại của dân Rê-pha-im, sống tại Ách-ta-rốt và Ết-rê-i. ⁵Người cai trị trên Núi Hết-môn, Sanh-ca, cùng hết thảy Ba-san, đến biên giới của dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, và phân nửa xứ Ga-la-át, đến biên giới của Si-hôn, vua Hết-bôn.

⁶Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, và dân Y-sơ-ra-ên đã đánh bại chúng, Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban xứ làm cơ nghiệp cho Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se.

⁷Đây là các vua trong xứ mà Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đã đánh bại nơi bờ Tây sông Giô-đanh, từ Ba-anh Gát trong đồng bằng gần Li-ban đến Núi Ha-lác gần Ê-đôm. Giô-suê ban xứ cho các chi phái Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp. ⁸Ông đã ban cho họ vùng núi non, vùng đất thấp, xứ A-ra-ba, các triền núi, đồng vắng, cùng vùng Nê-ghép — đất của dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít.

⁹Các vua kể cả vua Giê-ri-cô, vua thành A-hi ở gần Bê-tên, ¹⁰vua của Giê-ru-sa-lem, vua của Ê-na-im, ¹¹vua Giát-mút, vua La-ki, ¹²vua Êc-lôn, vua Ghê-xe,

¹³vua Đê-bia, vua Ghê-đe, ¹⁴vua Hô-t-ma, vua A-rát, ¹⁵vua Líp-na, vua A-đu-lam, ¹⁶vua Ma-kê-đa, vua Bê-tên,

¹⁷vua Tháp-bu-ách, vua Hê-phe, ¹⁸vua A-phéc, vua Sa-rôn, ¹⁹vua Ma-đôn, vua Hát-so, ²⁰vua Sim-rôn Mê-rôn, vua Ạc-sáp,

²¹vua Tha-a-nác, vua Mê-ghi-đô, ²²vua Kê-đe, vua Giốc-nê-am ở Cạt-mên, ²³vua Đô-rơ ở Na-phát Đô-rơ, vua Gô-im ở Ghinh-ganh, ²⁴và vua Thiệt-sa. Số các vua là 31 cả thảy.

13 ¹Bấy giờ Giô-suê đã già và mạnh khỏe suốt những năm tháng đó, Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Người đã già và tuổi đã cao, nhưng phần đất để chiếm lấy hãy còn nhiều lắm.

²Đây là phần đất còn lại: tất cả các khu vực của dân Phi-li-tin, và hết thảy phần đất của dân Ghê-su-rít,³(từ Si-cô, ở phía Đông xứ Ai-cập, và phía Bắc đến biên giới của Êc-rôn, bị coi là cơ nghiệp của dân Ca-na-an; năm vua dân Phi-li-tin, các vua của Ga-xa, Ách-đốt, Ách-ca-lôn, Gát, và Êc-rôn — lãnh thổ của dân A-vim).

⁴Ở phía Nam, vẫn còn có đất của dân Ca-na-an, và Mê-a-ra thuộc về dân Si-đôn, đến A-phéc, đến biên giới của dân A-mô-rít;⁵đất đai dân Ghi-bê-lít, hết thảy Li-ban hướng mặt trời mọc, từ Ba-anh Gát xuống tới Núi Hết-môn đến Lê-bô Ha-mát.

⁶Hết thảy dân cư của vùng đồi núi từ Li-ban cho đến tận Mi-rê-phốt-Ma-im, bao gồm hết thảy dân Si-đôn. Ta sẽ đuổi chúng ra khỏi trước mặt quân đội của Y-sơ-ra-ên. Phải bảo đảm phân phối đất đai cho Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp, như ta đã truyền cho các con.⁷Hãy phân chia xứ này làm cơ nghiệp cho chín chi phái và phân nửa chi phái Ma-na-se.”

⁸Với phân nửa chi phái Ma-na-se, chi phái Ru-bên và chi phái Gát đã nhận phần cơ nghiệp mà Môise đã ban cho họ ở bờ Đông sông Giô-đanh,⁹từ A-rô-e, nằm trên mé sông Ạt-nôn (gồm có thành ở giữa trũng), đến hết thảy đồng bằng Mê-đê-ba có đến tận Đì-bôn;

¹⁰tất cả các thành của Si-hôn, vua A-mô-rít, là người đã cai trị ở Hết-bôn, đến biên giới dân Am-môn;¹¹Ga-la-át, và khu vực dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, tất cả Núi Hết-môn, hết thảy Ba-san cho đến Sanh-ca;¹²mọi vương quốc của Ốc trong xứ Ba-san, ông ta đã trị vì tại Ách-ta-rốt và Ết-rê-i — đây là số dân Êp-ra-im còn sót lại — Môise dùng gươm tấn công họ và trục xuất họ ra khỏi đó.

¹³Nhưng dân Y-sơ-ra-ên không đuổi dân Ghê-su-rít hoặc dân Ma-ca-thít. Thay vì thế, dân Ghê-su-rít và Ma-ca-thít đang sống giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay.

¹⁴Chỉ với chi phái Lê-vi Môise không ban cơ nghiệp cho. “Những của lễ của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã đưa qua lửa” là cơ nghiệp của họ, y như Đức Chúa Trời đã phán cùng Môise.

¹⁵Môise ban một cơ nghiệp cho chi phái Ru-bên, từng hộ một.¹⁶Lãnh thổ của họ là từ A-rô-e, bên mé Sông Ạt-nôn, và thành nằm ở giữa đồng bằng, và toàn bộ bình nguyên gần Mê-đê-ba.

¹⁷Ru-bên cũng nhận được Hết-bôn, và mọi thành của nó ở trong đồng bằng, là Đì-bôn, và Ba-mốt-Ba-anh, và Bết-Ba-anh-Mê-ôn,¹⁸và Gia-hát, và Kê-đê-mốt, và Mê-phát,¹⁹và Ki-ri-a-tha-im, và Síp-ma, và Xê-rết-Ha-sa-cha ở trên núi thuộc vùng đồng bằng.

²⁰Ru-bên cũng nhận được Bết-Phê-ô, các triền núi Phích-ga, Bết-Giê-si-mốt,²¹các thành của đồng bằng, và hết thảy vương quốc của vua Si-hôn dân A-mô-rít, là người đã cai trị ở Hết-bôn, Môise đã đánh bại người cùng với cấp lãnh đạo của Ma-đi-an, Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ và Rê-ba, các hoàng tử của Si-hôn, họ đã sống trong xứ.

²²Dân Y-sơ-ra-ên cũng dùng gươm giết Ba-la-am con trai Bê-ô, là người chuyên bói toán, giữa vòng những kẻ mà họ đã giết.²³Đường biên giới của chi phái Ru-bên là Sông Giô-đanh; đây là ranh giới của họ. Đây là phần sản nghiệp của chi phái Ru-bên, được ban cho từng hộ, với các thành và các làng.

²⁴Đây là những gì Môise đã ban cho chi phái Gát, từng hộ một.²⁵Lãnh thổ của họ là Gia-ê-xe, các thành Ga-la-át và phân nửa đất đai của dân Am-môn, đến A-rô-e, nằm ở phía Đông của Ráp-ba²⁶từ Hết-bôn đến Ra-ma-Mít-bê và Bê-tô-nim, từ Ma-ha-na-im đến địa giới của Đê-bia.

²⁷Ở đồng bằng, Môise đã ban cho họ Bết-Ha-ram, Bết-Nim-ra, Su-cốt, và Xa-phôn, phần còn lại vương quốc của Si-hôn vua Hết-bôn, với sông Giô-đanh làm biên giới, cho đến phần cuối biển Ki-nê-rết, về phía Đông sông Giô-đanh.

²⁸Đây là sản nghiệp của chi phái Gát, từng hộ một, với các thành và các làng của họ.

²⁹Môise đã ban sản nghiệp cho phân nửa chi phái Ma-na-se. Sản nghiệp ấy đã được phân phối cho phân nửa dân sự của Ma-na-se, đã được trao cho từng chi phái của họ.³⁰Lãnh thổ của họ là từ Ma-ha-na-im, hết thảy Ba-san, hết thảy vương quốc của Ốc vua Ba-san, và tất cả các thị trấn của Giai-rơ, nằm trong Ba-san, sáu mươi thành;³¹phân nửa Ga-la-át, và Ách-ta-rốt và Ết-rê-i (đế đô của Ốc trong xứ Ba-san). Các thành này đã được phân phối cho hộ Ma-ki con trai của Ma-na-se — phân nửa dân sự của Ma-ki, được trao cho từng hộ gia đình của họ.

³²Đây là sản nghiệp mà Môise đã phân phát cho họ trong đồng bằng Mô-áp, bên kia sông Giô-đanh ở phía Đông thành Giê-ri-cô.³³Môise không ban sản nghiệp cho chi phái Lê-vi. Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là sản nghiệp của họ, y như Ngài đã phán cùng họ.

14 ¹Có những phần đất dân Y-sơ-ra-ên đã nhận làm sản nghiệp trong xứ Ca-na-an, do thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, do Giô-suê con trai Nun, và bởi cấp lãnh đạo chi phái các gia đình tổ phụ họ trong dân Y-sơ-ra-ên phân phát cho họ. ²Sản nghiệp của họ do bốc thăm chọn cho chín chi phái rưỡi, y như Đức Giê-hô-va đã truyền ra bởi tay của Mô-i-se, ³vì Mô-i-se đã ban sản nghiệp của hai chi phái rưỡi ở bên kia sông Giô-đanh, nhưng ông không ban sản nghiệp cho chi phái Lê-vi. ⁴Chi phái của Giô-sép chắc chắn là hai chi phái, Ma-na-se và Ép-ra-im. Và không một phần sản nghiệp nào được ban cho người Lê-vi trong xứ, nhưng chỉ có các thành nhất định để sống trong đó, với đồng cỏ dành cho bầy gia súc và để làm tài nguyên về vật chất của họ. ⁵Dân Y-sơ-ra-ên đã làm y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Mô-i-se, vì vậy họ đã phân chia xứ.

⁶Khi ấy chi phái Giu-đa đến với Giô-suê tại Ghinh-ganh. Ca-lép con trai Giê-phu-nê người Kê-nít, nói với ông: “Ông biết những gì Đức Giê-hô-va đã phán cùng Mô-i-se người của Đức Chúa Trời về ông và tôi tại Ka-đe-Ba-nê-a.” Tôi đã được bốn mươi tuổi khi Mô-i-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va sai tôi từ Ka-đe-Ba-nê-a đi do thám xứ. Tôi đã trình cho ông ấy một báo cáo y như lòng tôi viết ra vậy.

⁸Nhưng các anh em họ đồng đi với tôi làm cho tấm lòng của dân sự phải nao núng. Nhưng tôi hoàn toàn bước theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi. ⁹Mô-i-se đã thề trong ngày ấy mà rằng: “Chắc chắn đất đai trên đó bàn chân các người đặt lên sẽ là sản nghiệp cho các người và cho con cháu các người đến đời đời, vì các người đã bước theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi một cách hoàn toàn.”

¹⁰Bây giờ, hãy xem đây! Đức Giê-hô-va đã giữ cho tôi còn sống cách đây bốn mươi lăm năm, y như Ngài đã phán — từ thời điểm mà Đức Chúa Trời phán ra lời này với Mô-i-se, trong khi dân Y-sơ-ra-ên còn bước đi trong đồng vắng. Giờ đây, hãy nhìn xem đi! Ngày nay tôi đã được tám mươi lăm tuổi. ¹¹Tôi vẫn còn mạnh mẽ y như tôi đã có trong ngày mà Mô-i-se sai tôi đi. Sức lực của tôi giờ đây cũng bằng như khi đó, để ra trận và để vào ra.

¹²Bây giờ, vì lẽ đó hãy ban cho tôi xứ có núi non như thế này, mà Đức Giê-hô-va đã hứa với tôi trong ngày ấy. Vì ông có nghe nhằm ngày ấy rằng dân A-na-kim có mặt ở đó với các thành được phòng thủ hẳn hoi. Có thể là Đức Giê-hô-va sẽ hiện diện cùng với tôi và tôi sẽ trục xuất họ ra khỏi, y như Đức Giê-hô-va đã phán”

¹³Khi đó Giô-suê đã chúc phước cho người và ban Hép-rôn làm sản nghiệp cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê. ¹⁴Vì lẽ đó Hép-rôn trở nên sản nghiệp của Ca-lép con trai Giê-phu-nê người Kê-nít cho đến ngày nay, vì ông bước theo Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên cách hoàn toàn. ¹⁵Bây giờ, danh xưng của Hép-rôn trước kia gọi là Ki-ri-át A-ra-ba. (A-ra-ba là người giềnh giàng hơn hết giữa vòng dân A-na-kim). Thế là xứ đã yên nghỉ không còn chiến tranh nữa.

15 ¹Phần đất dành cho dân sự chi phái Giu-đa, trao cho các hộ gia đình của họ, chạy dài xuống phía Nam đến biên giới của Ê-đôm, với đồng vắng Sin là điểm xa nhất ở phía Nam.²Biên giới của họ ở phía Nam chạy từ cuối Biển Muối, từ chỗ phân cách đối diện với phía Nam.

³Biên giới của họ thẳng về phía Nam đồi Ạc-ráp-bim bằng dọc theo Xin, rồi thẳng tới phía Nam Ka-đe Ba-nê-a, dọc theo Hết-rôn, và hướng tới Át-đa, ở đó nó rẽ về phía Cật-đa.⁴Nó bằng dọc theo Ạt-nôn, thẳng tới khe Ai-cập, rồi đến điểm cuối tại biển. Đây là đường biên giới phía Nam của họ.

⁵Biên giới phía Đông là Biển Muối, ở ngay cửa sông Giô-đanh. Biên giới về phía Bắc chạy từ chỗ phân cách biển nơi cửa sông Giô-đanh.⁶Nó đi thẳng lên Bết-Hô-la rồi đi dọc phía Bắc của Bết-A-ra-ba. Rồi đi thẳng tới Hòn Đá Bô-han (Bô-han là con trai của Ru-bên).

⁷Đường biên giới chạy thẳng tới Đê-bia từ trứng A-cô, và tới hướng Bắc, về phía Ghinh-ganh, đối ngược với đồi A-đu-mim, nằm ở sườn phía Nam của dòng sông. Khi ấy biên giới chạy dọc theo các con suối En Sê-mét và thẳng tới En Rô-gheh.⁸Biên giới chạy thẳng lên trứng Bê-nôn tới sườn phía Nam của thành của dân Giê-bu-sít (nghĩa là, Giê-ru-sa-lem). Nó chạy thẳng tới đỉnh đồi nằm bên kia đồng bằng Hin-nôm, về phía Tây, nằm ở cực Bắc của đồng bằng Rê-pha-im.

⁹Biên giới kéo dài từ đỉnh đồi đến dòng suối Nép-tô-ách, và thẳng từ đó đến các thành phố của Núi Ép-rôn. Biên giới cong về phía Ba-la (cũng là Ki-ri-át Giê-a-rim).¹⁰Khi ấy đường biên giới quanh về phía Tây Ba-la đến Núi Sê-i-rơ, rồi bằng dọc theo Núi Giê-a-rim về phía Bắc (cũng là Kê-sa-lôn), chạy xuống Bết Sê-mét, rồi đi dọc theo Thim-na.

¹¹Biên giới thẳng ra cạnh đồi Êc-rôn ở phía bắc, rồi cong về phía Siéc-rôn rồi đi dọc Núi Ba-la, từ đó nó thẳng đến Giáp-nê-ên. Biên giới kết thúc ở ngay biển.¹²Đường biên giới phía Tây là Biển Lớn cùng dọc bờ của biển ấy. Đây là đường biên giới quanh chi phái Giu-đa, từng hộ một.

¹³Trong việc giữ theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va ban cho Giô-suê, Giô-suê đã ban cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê một phần đất giữa vòng chi phái Giu-đa, Ki-ri-át A-ra-ba, nghĩa là Hép-rôn. (A-ra-ba là cha của A-nác).¹⁴Ca-lép trục xuất khỏi đó ba bộ tộc thuộc dòng dõi của A-nác: Sê-sai, A-hi-man và Tha-mai, dòng dõi của A-nác.¹⁵Ông đi lên từ đó chống lại cư dân của Đê-bia (danh xưng Đê-bia thường được gọi là Ki-ri-át Sê-phe).

¹⁶Ca-lép nói: “Người nào tấn công Ki-ri-át-Sê-phe rồi chiếm lấy nó, ta sẽ gả Ạc-sa con gái ta cho người làm vợ.”¹⁷Ốt-ni-ên con trai Kê-na, em của Ca-lép, đã chiếm lấy nó. Vì vậy Ca-lép gả Ạc-sa con gái mình cho người làm vợ.

¹⁸Khi Ạc-sa đến với người, nàng giục người xin cha nàng một cánh đồng. Rồi khi nàng xuống khỏi lưng lừa, Ca-lép nói cùng nàng: “Con muốn chi?”

¹⁹Ạc-sa đáp: “Xin ban cho con một ơn đặc biệt. Từ khi cha ban cho con đất Nê-ghep, cũng hãy ban cho con mấy con suối kia.” Và Ca-lép ban cho nàng mấy con suối ở trên và mấy con suối ở dưới.

²⁰Đây là sản nghiệp của dân sự chi phái Giu-đa, được ban cho các hộ gia đình họ.

²¹Các thành thuộc chi phái Giu-đa nằm ở cực nam, đối ngang biên giới xứ Ê-đôm, là Cáp-sê-ên, Ê-đe, Gia-gua,²²Ki-na, Đì-mô-na, A-đe-a-đa,²³Kê-đe, Hát-so, Gít-nan,²⁴Xíp, Tê-lem, Bê-a-lốt.

²⁵Hát-so Ha-đa-tha, Kê-ri-giốt-Hết-rôn (chỗ này cũng được biết đến là Hát-so),²⁶A-mam, Sê-ma, Mô-la-đa,²⁷Hát-sa-Ga-đa, Hết-môn, Bết-Pha-lê,²⁸Hát-sa-Su-anh, Bê-e-sê-ba, Bi-sốt-gia.

²⁹Ba-la, Y-đim, Ê-xem,³⁰Ê-thô-lát, Kê-sinh, Họt-ma,³¹Xiéc-lát, Mát-ma-na, San-sa-na,³²Lê-ba-ốt, Si-lim, A-in, và Rim-môn. Đây là hai mươi chín thành cả thảy, chưa kể các làng mạc của họ.

³³Trong vùng thấp, có Ết-tha-ôn, Xô-rê-a, Át-na,³⁴Xa-nô-ách, En-Ga-nim, Tháp-bu-ách, Ê-nam,³⁵Giạt-mút, A-đu-lam, Sô-cốt, A-xê-ca,³⁶Sa-a-ra-im, A-đi-tha-im, và Ghê-đê-ra (nghĩa là, Ghê-đê-rô-tha-im). Tổng cộng có mười bốn thành, chưa kể các làng mạc của họ.

³⁷Xê-nan, Ha-đa-sa, Mích-đanh-gát,³⁸Đi-lan, Mít-bê, Giốc-thê-ên,³⁹La-ki, Bốt-cát, Êc-lôn.

⁴⁰Cáp-bôn, Lách-ma, Kít-lít,⁴¹Ghê-đê-rốt, Bết Đa-gôn, Na-a-ma, Ma-kê-đa. Tổng cộng là mười sáu thành cả thảy, chưa kể các làng mạc của họ.

⁴²Líp-na, Ê-the,⁴³Díp-tách, Át-na, Nết-síp,⁴⁴Kê-i-la, Ạc-síp, Ma-rê-sa. Đây là chín thành, chưa kể các làng mạc của họ.

⁴⁵Êc-rôn, với các thị trấn và làng mạc bao quanh;⁴⁶từ Êc-rôn cho đến Biển Lớn, mọi khu định cư đều ở gần Ách-đốt, bao gồm các làng mạc của họ.

⁴⁷Ách-đốt, các thị trấn và làng mạc bao quanh nó; Ga-xa, các thị trấn và làng mạc bao quanh nó; cho đến khe Ai-cập, rồi đến Biển Lớn với bờ biển của nó.

⁴⁸Trong vùng đồi núi, Sa-mia, Giát-thia, Sô-cô, ⁴⁹Đa-na, Ki-ri-át-Sa-na (nghĩa là, Đê-bia), ⁵⁰A-náp, Ếch-thê-mô, A-nim, ⁵¹Gô-sen, Hô-lôn, và Ghi-lô. Đây là mười một thành, chưa kể các làng mạc của họ.

⁵²A-ráp, Ru-ma, Ê-sê-an, ⁵³Gia-num, Bết-Tháp-bu-ách, A-phê-ca, ⁵⁴Hum-ta, Ki-ri-át-A-ra-ba (nghĩa là, Hếp-rôn), và Si-ô. Đây là chín thành, chưa kể các làng mạc của họ.

⁵⁵Ma-ôn, Cạt-mên, Xíp, Giu-ta, ⁵⁶Gít-rê-ên, Giốc-đê-am, Xa-nô-ách, ⁵⁷Ca-in, Ghi-bê-a, và Thim-na. Đây là mười thành, chưa kể các làng mạc của họ.

⁵⁸Hanh-hun, Bết Xu-rơ, Ghê-đô, ⁵⁹Ma-a-rát, Bết-A-nốt, và En-thê-côn. Đây là sáu thành, chưa kể các làng mạc của họ.

⁶⁰Ki-ri-át-Ba-anh (nghĩa là, Ki-ri-át-Giê-a-rim), và Ráp-ba. Đây là hai thành, chưa kể các làng mạc của họ. ⁶¹Trong đồng vắng, có Bết-A-ra-ba, Mi-đin, Sê-sa-ca, ⁶²Níp-san, Thành Muối, và Ên Ghê-đi. Đây là sáu thành, chưa kể các làng mạc của họ.

⁶³Nhưng giống như dân Giê-bu-sít, cư dân của Giê-ru-sa-lem, chi phái Giu-đa không thể đuổi họ được, vì vậy dân Giê-bu-sít sống ở đó với chi phái Giu-đa cho đến ngày nay.

16 ¹Phần đất dành cho chi phái Giô-sép chạy dài từ sông Giô-đanh ở Giê-ri-cô, phía Đông các dòng suối của Giê-ri-cô, vào trong đồng vắng, chạy lên từ Giê-ri-cô qua vùng núi ở Bê-tên.²Khi ấy nó trải từ Bê-tên đến Lu-xơ rồi ngang qua A-ta-rốt, lãnh thổ của dân A-rê-kít.

³Rồi nó xuống phía Tây lãnh thổ dân Giáp-lê-tít, xa đến lãnh thổ Hạ Bết Hô-rôn, thẳng đến Ghê-xe; nó kết thúc ở nơi biển.⁴Chính trong con đường này mà các chi phái của Giô-sép, Ma-na-se và Ép-ra-im đã nhận được sản nghiệp của họ.

⁵Lãnh thổ của chi phái Ép-ra-im được phân phát cho các hộ gia đình của họ như sau: biên giới sản nghiệp của họ về phía Đông chạy từ A-ta-rốt A-đa cho đến Thượng Bết Hô-rôn,⁶và từ đó tiếp tục ra đến biển. Từ Mít-mê-thát lên phía Bắc nó chuyển qua hướng Đông tới Tha-a-nát Si-lô và qua khỏi đó đến Gia-nô-a theo phía Đông.⁷Rồi nó vòng xuống từ Gia-nô-a đến A-ta-rốt đến Na-a-ra, rồi đến Giê-ri-cô, kết thúc nơi sông Giô-đanh.

⁸Từ Tháp-bu-ách biên giới chạy về phía Tây đến khe Ca-na và kết thúc ở biển. Đây là sản nghiệp của chi phái Ép-ra-im, phân phối cho các hộ gia đình của họ,⁹cùng với các thành đã được chọn cho chi phái Ép-ra-im bên trong sản nghiệp của chi phái Ma-na-se — tất cả các thành, cũng như những làng mạc của họ.

¹⁰Họ không trục xuất dân Ca-na-an sống ở Ghê-xe, thế là dân Ca-na-an sống trong vòng Ép-ra-im cho đến ngày nay, nhưng các dân này bị buộc phải làm lao động nhọc nhằn.

17 ¹Đây là phần bắt thăm chia đất cho chi phái Ma-na-se (là trưởng nam của Giô-sép) — nghĩa là, vì Ma-kia, là con đầu lòng của Ma-na-se và chính ông là cha của Ga-la-át. Dòng dõi của Ma-kia bóc thăm được phần đất Ga-la-át và Ba-san, vì Ma-kia là một chiến binh. ²Đất bóc thăm cho phần còn lại của chi phái Ma-na-se, được trao cho các hộ gia đình của họ — A-bi-Ê-xe, Hê-léc, Át-ri-ên, Si-chem, Hê-phe, và Sê-mi-đa. Đây là các con trai của Ma-na-se, cháu của Giô-sép, được trao cho các hộ gia đình của họ.

³Bấy giờ Xê-lô-phát con trai Hê-phe cháu của Ga-la-át chết của Ma-kia chít của Ma-na-se chẳng có con trai, mà chỉ có mấy cô con gái. Đây là tên của mấy người con gái của ông: Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa. ⁴Họ đến gần Ê-lê-a-sa thầy tế lễ, Giô-suê con trai Nun, cùng các cấp lãnh đạo, rồi họ nói: “Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môise phải trao cho chúng tôi phần cơ nghiệp cùng với các anh em chúng tôi” Vì vậy, theo lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, ông đã trao cho mấy người nữ này phần sản nghiệp giữa vòng các anh em của cha mấy người nữ ấy.

⁵Mười phần đất bắt thăm cho Ma-na-se trong Ga-la-át và Ba-san, đều ở bên kia sông Giô-đanh, ⁶vì các con gái của Ma-na-se đã nhận lãnh phần sản nghiệp cùng với các con trai người. Phần đất ở Ga-la-át trúng nhằm phần con lại của chi phái Ma-na-se.

⁷Lãnh thổ của Ma-na-se trải từ A-se đến Mít-mê-thát, nằm ở phía Đông Si-chem. Rồi biên giới chạy về phía Nam đến những người sống gần suối Tháp-bu-ách. ⁸(Phần đất Tháp-bu-ách thuộc về Ma-na-se, song làng Tháp-bu-ách ở gần biên giới của Ma-na-se đã thuộc về chi phái Êp-ra-im).

⁹Biên giới chạy xuống khe Ca-na. Các thành này ở phía Nam cái khe ở giữa các làng mạc của Ma-na-se đã thuộc về Êp-ra-im. Biên giới của Ma-na-se nằm ở sườn phía Bắc của cái khe, và nó kết thúc nơi mé biển. ¹⁰Phần đất ở phía Nam đã thuộc về Êp-ra-im, và phần đất ở phía Bắc thì thuộc về Ma-na-se; biển là đường biên giới. Ở sườn phía Bắc giáp với A-se, và phía Đông, với Y-sa-ca.

¹¹Trong Y-sa-ca và trong A-se, Ma-na-se có Bết-San cùng các làng mạc nó, Gíp-lê-am cùng các làng mạc nó, cư dân của Đô-rơ cùng các làng mạc nó, cư dân của En-đô-rơ cùng các làng mạc nó, cư dân của Tha-a-nác cùng các làng mạc nó, và cư dân của Mê-gi-đô cùng các làng mạc nó (và thành thứ ba là Na-phéc). ¹²Tuy nhiên chi phái Ma-na-se không thể chiếm lấy các thành ấy, vì dân Ca-na-an tiếp tục sống trong đất này.

¹³Khi dân sự Y-sơ-ra-ên càng thêm cường thịnh, họ buộc dân Ca-na-an phải lao động nhọc nhằn, nhưng không trực tiếp trục xuất họ.

¹⁴Thế thì dòng dõi của Giô-sép nói với Giô-suê như sau: “Tại sao ông chỉ ban cho chúng tôi một phần của xứ và một phần đất làm sản nghiệp, khi chúng tôi là một dân đông, và vì mọi sự Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho chúng tôi?”

¹⁵Giô-suê bèn nói cùng họ: “Nếu các ngươi là một dân đông, hãy tự mình đi lên khu rừng kia, tìm cho mình một chỗ trong xứ người Phê-rê-sít và người Rê-pha-im. Hãy làm điều này, một khi vùng núi Êp-ra-im là quá nhỏ đối với các ngươi.”

¹⁶Dòng dõi của Giô-sép nói: “Vùng núi non không đủ cho chúng tôi. Nhưng dân Ca-na-an họ sống trong đồng bằng đều có xe cộ bằng sắt, cả hai dân này đang sống ở Bết-San cùng các làng mạc nó, và những kẻ sống trong đồng bằng Gít-rê-ên.”

¹⁷Khi ấy Giô-suê nói với nhà Giô-sép — với Êp-ra-im và Ma-na-se: “Các ngươi là một dân đông đảo, và các ngươi có sức lớn. Các ngươi không những có một phần đất đã bóc thăm cho các ngươi. ¹⁸Vùng núi cũng thuộc về các ngươi. Mặc dù đây là một khu rừng, các ngươi sẽ dọn nó rồi chiếm lấy nó cho đến đường biên giới xa nhất. Các ngươi sẽ trục xuất người Ca-na-an, mặc dù họ có loại xe bằng sắt, và mặc dù họ rất mạnh mẽ.”

18 ¹Khi ấy toàn bộ hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại tại Si-lô. Họ dựng trại ở đó và họ chinh phục phần đất ở trước mặt họ. ²Vẫn có bảy chi phái giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên chưa được phân chia sản nghiệp.

³Giô-suê nói cùng dân sự Y-sơ-ra-ên: “Các người cứ trì trệ mãi cho tới chừng nào, không đi chiếm xứ mà Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, đã ban cho các người?”

⁴Hãy tự mình tuyển ra cứ mỗi chi phái ba người, còn ta sẽ sai họ đi ra. Họ sẽ đi điều tra và nghiên cứu cả xứ. Họ sẽ ghi ra phần mô tả xứ với ý đồ cho sản nghiệp của họ, và khi ấy họ sẽ trở lại cùng ta.

⁵Họ sẽ chia xứ ấy thành bảy phần. Giu-đa sẽ ở lại trong lãnh thổ của họ về phía Nam, còn nhà Giô-sép sẽ tiếp tục trong lãnh thổ của họ về phía bắc. ⁶Các người sẽ mô tả phần đất trong bảy phần ấy rồi đem phần mô tả về đây cho ta. Ta sẽ bóc thăm cho các người ở đây trước mặt Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

⁷Người Lê-vi chẳng có phần gì ở giữa các người, vì chức thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va là sản nghiệp của họ. Gát, Ru-bên, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã nhận lấy sản nghiệp của họ, bên kia sông Giô-đanh. Đây là sản nghiệp mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã ban cho họ.”

⁸Vì vậy, họ chỗi dậy rồi đi. Giô-suê truyền cho những người đi ghi chép phần mô tả xứ như sau: “Hãy đi lên rồi chiếm lấy xứ và ghi chép phần mô tả nó và trở lại cùng ta. Ta sẽ bắt thăm cho các người tại đây trước mặt Đức Giê-hô-va ở Si-lô.” ⁹Mấy người ấy rồi đi, họ lên xuống trong xứ để ghi chép phần mô tả xứ đó trong một cuộn giấy da các thành phố trong phần đất đó, liệt kê các thành phố trong mỗi phần đất. Khi ấy họ trở về cùng Giô-suê trong trại quân tại Si-lô.

¹⁰Rồi Giô-suê bắt thăm cho họ tại Si-lô trước mặt Đức Giê-hô-va. Rồi ở đó Giô-suê phân phát đất đai cho dân sự Y-sơ-ra-ên — mỗi chi phái phần của họ trong xứ.

¹¹Phần đất bắt thăm cho chi phái Bên-gia-min được trao cho từng hộ gia đình của họ. Lãnh thổ phần đất bắt thăm cho họ nằm ở giữa dòng dõi của Giu-đa và dòng dõi của Giô-sép. ¹²Ở sườn phía Bắc biên giới của họ khởi sự tại sông Giô-đanh. Đường biên giới chạy đến phía sau Giê-ri-cô về phía Bắc, rồi lên vùng đồi núi ở hướng Tây. Nó chạy dài tới đồng vắng Bết- A-ven.

¹³Từ đó đường biên giới chạy ngang qua hướng Nam theo hướng thành Lu-xơ (cùng địa điểm là Bê-tên). Khi ấy biên giới chạy xuống tới A-ta-rốt-A-đa, gần dãy núi nằm ở phía Nam Bết-Hô-rôn. ¹⁴Đường biên giới chạy theo hướng khác, quay qua sườn phía Tây, đến phía Nam hướng về vùng núi, đối ngang Bết-Hô-rôn. Nó kết thúc ở Ki-ri-át-Ba-anh (nghĩa là, Ki-ri-át-Giê-a-rim), một thành thuộc về chi phái Giu-đa. Điều này hình thành sườn phía Tây.

¹⁵Sườn phía Nam bắt đầu ngay bên ngoài Ki-ri-át Giê-a-rim. Biên giới trải từ đó đến Ép-rôn, đến suối nước Nép-thô-ách. ¹⁶Khi ấy đường biên giới chạy xuống gặp biên giới của hòn núi nhìn qua bên kia đồng bằng Bên Hìn-nôm, nằm ngay cuối phía Bắc của đồng bằng Rê-pha-im. Rồi nó chạy xuống trùng Hìn-nôm, phía Nam sườn đồi dân Giê-bu-sít, và tiếp tục xuống đến Ên-Rô-gên.

¹⁷Nó đổi sang hướng Bắc, đi theo hướng En-Sê-mét, rồi từ đó nó chạy khỏi Ghê-li-lốt, đối ngang dốc A-đu-mim. Khi ấy nó chạy xuống đá Bô-han (Bô-han là con trai của Ru-bên). ¹⁸Nó chạy ngang lên phía Bắc của Bết A-ra-ba rồi xuống đến A-ra-ba.

¹⁹Biên giới chạy ngang qua phía Bắc của Bết-Hô-la. Biên giới kết thúc ngay vịnh phía Bắc của Biển Muối, ở cuối phía Nam sông Giô-đanh. Đây là đường biên giới ở phía Nam. ²⁰Sông Giô-đanh hình thành đường biên giới của nó ở sườn phía Đông. Đây là sản nghiệp của chi phái Bên-gia-min, và nó được trao cho từng hộ gia đình của họ, từng biên giới một.

²¹Giờ đây, các thành của chi phái Bên-gia-min tùy theo các hộ gia đình của họ là Giê-ri-cô, Bết-Hô-la, Ê-méc-Kê-sít,

²²Bết-A-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên, ²³A-vim, Pha-ra, Óp-ra, ²⁴Kê-pha-A-mô-ni, Óp-ni, và Ghê-ba. Có mười hai thành, chưa kể các làng mạc của họ.

²⁵Cũng có các thành Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rốt, ²⁶Mít-bê, Kê-phi-ra, Một-sa, ²⁷Rê-kem, Giết-bê-ên, Tha-rê-a-la, ²⁸Xê-la, Ê-lép, Giê-bu (cũng là Giê-ru-sa-lem), Ghi-bê-át, và Ki-ri-át. Có mười bốn thành, chưa kể các làng mạc của họ. Đây là sản nghiệp của chi phái Bên-gia-min trao cho các hộ gia đình của họ.

19 ¹Thăm thứ nhì trúng nhằm chi phái Si-mê-ôn và được phân phối cho các hộ gia đình của họ. Sản nghiệp của họ nằm ở giữa sản nghiệp thuộc về chi phái Giu-đa.

²Họ đã có phần sản nghiệp của họ Bê-e-sê-ba, Sê-ba, Mô-la-đa, ³Hát-sa-Su-anh, Ba-la, Ê-xem, ⁴Ên-thô-lát, Bê-thu, và Họt-ma.

⁵Si-mê-ôn cũng có Xiếc-lát, Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa Su-sa, ⁶Bết-Lê-ba-ốt, và Sê-a-ru-chen. Đây là mười ba thành, chưa kể các làng mạc của họ. ⁷Si-mê-ôn cũng có A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san. Có bốn thành, chưa kể các làng mạc của họ.

⁸Đây là tất cả các làng vây quanh mấy thành này ở xa xa như Ba-lát-Bê-e (cũng là Ra-ma trong Nê-ghep). Đây là sản nghiệp của chi phái Si-mê-ôn, được trao cho các hộ gia đình của họ. ⁹Sản nghiệp của chi phái Si-mê-ôn hình thành một phần lãnh thổ của chi phái Giu-đa. Vì phần đất phân phối cho chi phái Giu-đa là quá rộng đối với họ, chi phái Si-mê-ôn đã nhận lãnh phần sản nghiệp của họ ở giữa ngoài phần đất của họ.

¹⁰Thăm thứ ba trúng nhằm chi phái Sa-bu-lôn, và phần đất được trao cho họ từng hộ gia đình. Biên giới của sản nghiệp họ bắt đầu tại Sa-rít. ¹¹Biên giới của họ chạy lên hướng Tây thẳng đến Ma-rê-a-la đụng Đáp-bê-sét; rồi nó đụng khe nằm đối ngang Giốc-nê-am.

¹²Từ Sa-rít biên giới chạy theo hướng Đông hướng tới phía Đông rồi đến biên giới của Kít-lốt-Tha-bô. Từ đó nó chạy thẳng tới Đáp-rát rồi ngược lên đến Gia-phia. ¹³Từ đó nó đi ngang về phía Đông đến Gát Hê-phe, rồi đến Ết-cát-sin; kể đó nó đến tại Rim-môn rồi hướng tới Nê-a.

¹⁴Biên giới tạo thành ngã rẽ lên phía Bắc đến Ha-na-thôn rồi kết thúc tại đồng bằng Díp-thách-En. ¹⁵Khu vực này bao gồm các thành Cát-tát, Na-ha-la, Sim-rôn, Di-đê-a-la, và Bết-lê-hem. Có mười hai thành, chưa kể các làng mạc của họ. ¹⁶Đây là sản nghiệp của chi phái Sa-bu-lôn, đã được trao cho từng hộ gia đình của họ — các thành, kể cả các làng mạc của họ.

¹⁷Thăm thứ tư rơi trúng chi phái Y-sa-ca, và sản nghiệp ấy đã được trao cho từng hộ gia đình của họ. ¹⁸Lãnh thổ của họ bao gồm Gít-rê-ên, Kê-su-lốt, Su-nem, ¹⁹Ha-pha-ra-im, Si-ôn, và A-na-cha-rát.

²⁰Nó cũng gồm Ra-bít, Ki-si-ôn, Ê-bết, ²¹Rê-mét, En-ga-nim, En-ha-đa, và Bết-phát-sét. ²²Biên giới của họ cũng đụng Tha-bô, Sa-chát-si-ma, và Bết-Sê-mét, rồi kết thúc nơi sông Giô-đanh. Có mười sáu thành, chưa kể các làng mạc của họ.

²³Đây là sản nghiệp của chi phái Y-sa-ca, và đã được trao cho các hộ gia đình của họ — các thành, bao gồm các làng mạc của họ.

²⁴Thăm thứ năm rơi nhằm chi phái A-se, và sản nghiệp đã được trao cho các hộ gia đình của họ. ²⁵Lãnh thổ của họ bao gồm Hên-cát, Ha-li, Bê-tên, Ác-sáp, ²⁶A-lam-mê-léc, A-mê-át, và Mít-sê-anh. Về phía Tây, đường biên giới kéo dài tới Cạt-mên và Si-hô-Líp-nát.

²⁷Rồi nó rẽ qua hướng Đông đến Bết Đa-gôn rồi chạy xa tít đến Sa-bu-lôn, rồi đến đồng bằng Díp-thách-en, hướng tới phía bắc đến Bết-ê-méc và Nê-i-ên. Rồi nó tiếp tục đến Ca-bun về phía Bắc. ²⁸Rồi nó tiếp tục chạy thẳng đến Ếp-rôn, Rê-hốp, Ham-môn, và Ca-na, đến tận Si-đôn Lớn.

²⁹Biên giới quay trở lại tới Ra-ma, và rồi tới thành kiên cố ở Ty-rơ. Khi ấy đường biên giới chuyển qua Hô-sa rồi kết thúc ngay ở biển, trong khu vực Ạc-xíp, ³⁰U-ma, A-phéc, và Rê-hốp. Có hai mươi thành, chưa kể các làng mạc của họ.

³¹Đây là sản nghiệp của chi phái A-se, và nó đã được trao cho các hộ gia đình của họ — các thành, kể cả các làng mạc của họ.

³²Thăm thứ sáu rơi trúng chi phái Nép-ta-li, và sản nghiệp được trao cho các hộ gia đình của họ. ³³Biên giới chạy từ Hê-lép, từ cây sồi tại Sa-na-im, cho đến A-đa-mi-nê-kép và Giáp-nê-ên, xa đến Lạt-cum; rồi kết thúc tại sông Giô-đanh. ³⁴Biên giới chuyển qua hướng tây đến Ật-nốt-tha-bô rồi tiếp tục tới Hục-cốc; nó đụng đến Sa-bu-lôn ở phía Nam, và đến tận A-se về phía Tây và Giu-đa ở phía Đông sông Giô-đanh.

³⁵Các thành kiên cố là Xi-đim, Xe-rơ, Ha-mát, Ra-cát, Ki-nê-rết, ³⁶A-đa-ma, Ra-ma, Hát-so, ³⁷Kê-đe, Ết-rê-i, và En-Hát-so.

³⁸Cũng có Gi-rê-ôn, Mít-đa-en Hô-rem, Bết-a-nát, và Bết Sê-mét. Có mười chín thành, chưa kể các làng mạc của họ.

³⁹Đây là sản nghiệp của chi phái Nép-ta-li, và nó được trao cho các hộ gia đình của họ — các thành, kể cả các làng mạc của họ.

⁴⁰Thăm thứ bảy rơi trúng chi phái Đan, và sản nghiệp đã được trao cho các hộ gia đình của họ. ⁴¹Phần lãnh thổ sản nghiệp của họ bao gồm Xô-rê-a, Ết-tha-nôn, Yết-sê-mét, ⁴²Sa-la-bin, A-gia-lôn, và Gít-la.

⁴³Nó cũng bao gồm Ê-lôn, Thim-na, Ếc-rôn, ⁴⁴En-thê-kê, Ghi-bê-thôn, Ba-lát, ⁴⁵Giê-hút, Bê-nê-bê-rác, Gát-Rim-môn,

⁴⁶Mê-Giát-côn, và Ra-côn cùng với phần lãnh thổ băng qua Gióp-bê.

⁴⁷Khi phần lãnh thổ của chi phái Đan đã được bóc thăm cho họ, Đan tấn công Lê-sem, đánh trận nghịch cùng nó, rồi chiếm lấy. Họ dùng gươm giết mọi người, chiếm lấy, rồi an cư trong đó. Họ đặt tên Lê-sem lại, gọi đó là Đan

theo tên tổ phụ của họ.⁴⁸ Đây là phần sản nghiệp của chi phái Đan, và nó đã được trao cho các hộ gia đình của họ — các thành, kể cả các làng mạc của họ.

⁴⁹Khi họ chia xứ làm sản nghiệp xong rồi, dân Y-sơ-ra-ên đã trao sản nghiệp giữa vòng họ cho Giô-suê con trai Nun.⁵⁰ Theo lệnh truyền của Đức Giê-hô-va họ đã trao cho ông thành mà ông yêu cầu, Thim-nát-Sê-rách trong cùng đồi núi Ép-ra-im. Ông xây dựng lại thành ấy rồi sinh sống ở đó.

⁵¹Đây là các sản nghiệp mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê con trai của Nun, và cấp lãnh đạo các chi phái trong gia đình của tổ phụ họ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, đã bốc thăm phân phối tại Si-lô, trước mặt Đức Giê-hô-va, nơi lối vào của hội mạc. Vậy, họ đã hoàn tất việc phân phối xứ.

20 ¹Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: ²“Hãy nói với dân như vậy: ‘Hãy chỉ định các thành ẩn náu mà ta đã phán với người bởi tay của Môi-se. ³Hãy làm việc này hầu cho người nào không chủ ý giết người có thể đến đó ở. Các thành này sẽ trở thành một nơi ẩn náu, tránh bất cứ ai tìm cách báo thù huyết của kẻ bị giết.

⁴Người ấy sẽ chạy đến một trong các thành này rồi đứng nơi lối vào nơi cổng thành, giải thích trường hợp của mình cho các trưởng lão của thành ấy biết. Rồi họ sẽ đưa người vào trong thành và cung ứng cho người một chỗ để người sống giữa vòng họ.

⁵Và nếu một người đến tìm cách báo thù huyết của kẻ đã chết, khi ấy dân sự của thành không trao cho nhà cầm quyền kẻ đã giết người. Họ không được làm điều này, vì kẻ giết người lân cận mình không có cố ý và không có thù ghét người trước đó. ⁶Người này phải ở lại trong thành đó cho tới chừng người đến đứng trước cả hội chúng để chịu đoán xét, cho tới lúc một người phục vụ trong vai trò thầy tế lễ vào thời ấy qua đời. Khi ấy người vô ý giết người trở về làng mạc quê hương của mình, về với chỗ mà từ đó người trốn đi.”

⁷Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã chọn Kê-đe tại Ga-li-kê trong vùng đồi núi của chi phái Nép-ta-li, Si-chem trong vùng đồi núi chi phái Ép-ra-im, và Ki-ri-át-A-ra-ba (cũng là Hép-rôn) trong vùng đồi núi chi phái Giu-đa. ⁸Bên kia sông Giô-đanh ở phía Đông Giê-ri-cô, họ đã chọn Bết-se trong đồng vắng bình nguyên từ chi phái Ru-bên; Ra-mốt, xứ Ga-la-át, từ chi phái Gát; và Gô-lan xứ Ba-san, từ chi phái Ma-na-se.

⁹Đây là các thành được chọn cho hết thủy dân Y-sơ-ra-ên và cho khách lạ cư ngụ giữa vòng họ, vì vậy bất kỳ ai giết người không có chủ ý có thể chạy đến với các thành ấy để được an ninh. Người này sẽ không chết bởi tay của những kẻ muốn báo thù huyết đã bị đổ ra, cho đến khi có cuộc xét xử trước hội chúng.

21¹ Khi ấy, gia trưởng của những hộ người Lê-vi đến với thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, với Giô-suê con trai Nun, và với cấp lãnh đạo của các gia đình của tổ phụ họ trong dân Y-sơ-ra-ên.² Chúng nói với họ tại Si-lô trong xứ Ca-na-an: “Đức Giê-hô-va truyền cho các ông bởi tay của Môi-se ban cho chúng tôi các thành để ở, cùng với đồng cỏ cho bầy gia súc của chúng tôi.”

³ Vì vậy, bởi mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên từ sản nghiệp của họ mà ra các thành sau đây, kể cả đồng cỏ, cho người Lê-vi.

⁴ Thăm bắt trúng các hộ gia đình của người Kê-hát ra theo kết quả này: dòng thầy tế lễ — dòng dõi của A-rôn ra từ chi phái Lê-vi — họ nhận mười ba thành từ chi phái Giu-đa, từ chi phái Si-mê-ôn, và từ chi phái Bê-ni-min.

⁵ Phần còn lại, các hộ gia đình từ dòng Kê-hát do thăm nhận được mười thành do các hộ gia đình từ chi phái Êp-ra-im, Đan, và từ phân nửa chi phái Ma-na-se.

⁶ Và người ra từ Ghê-t-sôn do thăm nhận được mười ba thành từ các hộ gia đình thuộc chi phái Y-sa-ca, A-se, Nép-ta-li, và phân nửa chi phái Ma-na-se ở Ba-san.

⁷ Người nào là dòng dõi của Mê-ra-ri nhận được mười hai thành từ các chi phái Ru-bên, Gát, và Sa-bu-lôn.

⁸ Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã trao các thành này, kể cả đồng cỏ của chúng, cho người Lê-vi qua thăm, y như Đức Giê-hô-va đã truyền bởi tay của Môi-se.⁹ Từ các chi phái Giu-đa và Si-mê-ôn, họ đã phân phối đất đai cho các thành sau đây, ở đây được liệt kê ra đích danh.¹⁰ Các thành này đã được trao cho dòng dõi của A-rôn, họ có mặt giữa các hộ gia đình của Kê-hát, đổi lại họ xuất thân từ chi phái Lê-vi. Vì lần thăm đầu tiên rơi trúng họ.

¹¹ Dân Y-sơ-ra-ên đã trao cho họ Ki-ri-át-A-ra-ba (A-ra-ba là cha của A-nác), cũng là Hép-rôn, trong vùng đồi núi chi phái Giu-đa, với đồng cỏ quanh thành ấy.¹² Nhưng đồng ruộng của thành cùng các làng mạc nó đã được trao cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê, làm sản nghiệp của người.

¹³ Đối với dòng dõi của thầy tế lễ A-rôn, họ đã trao Hép-rôn với đồng cỏ của nó — đây là thành nấu náu dành cho bất kỳ người nào không chủ ý làm chết người khác — và Líp-na với đồng cỏ của nó,¹⁴ Giát-thia với đồng cỏ của nó, và Ê-thê-mô-a với đồng cỏ của nó.¹⁵ Họ cũng trao Hô-lôn với đồng cỏ của nó, Đê-bia với đồng cỏ của nó,¹⁶ A-in với đồng cỏ của nó, Giu-ta với đồng cỏ của nó, và Bết Sê-mét với đồng cỏ của nó. Có chín thành do ba chi phái này trao cho.

¹⁷ Từ chi phái Bê-ni-min đã trao Ga-ba-ôn với đồng cỏ của nó, Ghê-ba với đồng cỏ của nó,¹⁸ A-na-thốt với đồng cỏ của nó, và Anh-môn với ngoại ô của nó — bốn thành.¹⁹ Các thành được trao cho dòng thầy tế lễ, dòng dõi của A-rôn, là mười ba thành cả thảy, kể cả với đồng cỏ của chúng.

²⁰ Như đối với phần còn lại của gia đình Kê-hát — những người Lê-vi đó thuộc gia đình Kê-hát — họ đã có các thành mà chi phái Êp-ra-im giao cho qua cách thăm.²¹ Đối với họ, Si-chem được trao cho với đồng cỏ của nó trong vùng đồi núi Êp-ra-im — một thành nấu náu dành cho bất kỳ ai không chủ ý làm chết người — Ghê-xe với đồng cỏ của nó,²² Kíp-sa-im với đồng cỏ của nó, và Bết-Hô-rôn với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.

²³ Từ chi phái Đan, hộ gia đình Kê-hát được trao cho En-thê-kê với đồng cỏ của nó, Ghi-bê-thôn với đồng cỏ của nó,

²⁴ A-gia-lôn với đồng cỏ của nó, và Gát-rim-môn với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.

²⁵ Từ phân nửa chi phái Ma-na-se, hộ gia đình Kê-hát đã trao cho Tha-a-nác với đồng cỏ của nó và Gát-rim-môn với đồng cỏ của nó — hai thành.²⁶ Có mười thành cả thảy dành cho phần còn lại của các hộ gia đình của người Kê-hát, kể cả với đồng cỏ của chúng.

²⁷ Từ phân nửa chi phái Ma-na-se, các hộ gia đình của Ghê-t-sôn, đây là các hộ gia đình khác thuộc Lê-vi, và họ đã trao Gô-lan ở Ba-san với đồng cỏ của nó — một thành nấu náu cho bất kỳ ai không chủ ý làm chết người khác, cùng với Bết-ê-ra với đồng cỏ của nó — hai thành cả thảy.

²⁸ Đối với các hộ gia đình của Ghê-t-sôn, họ cũng trao cho Ki-si-ôn từ chi phái Y-sa-ca, với đồng cỏ của nó, Đáp-rát với đồng cỏ của nó,²⁹ Giát-mút với đồng cỏ của nó, và En-gia-nim với đồng cỏ của nó — bốn thành.³⁰ Từ chi phái A-se, họ đã trao Mi-sê-anh với đồng cỏ của nó, Áp-đôn với đồng cỏ của nó,³¹ Hên-cát với đồng cỏ của nó, và Rê-hóp với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.

³² Từ chi phái Nép-ta-li, họ đã trao cho các hộ gia đình của Ghê-t-sôn Kê-đe trong xứ Ga-li-lê với đồng cỏ của nó — một thành nấu náu dành cho bất kỳ ai không chủ ý làm chết người; Ha-mốt-đô-rơ với đồng cỏ của nó, và Cạt-than với đồng cỏ của nó — ba thành cả thảy.³³ Có mười ba thành cả thảy, cho các hộ gia đình của Ghê-t-sôn, kể cả đồng cỏ của chúng.

³⁴ Đối với phần còn lại của người Lê-vi — các hộ gia đình của Mê-ra-ri — chi phái Sa-bu-lôn đã trao cho: Giốc-nê-am với đồng cỏ của nó, Cạt-ta với đồng cỏ của nó,³⁵ Đim-na với đồng cỏ của nó, và Na-ha-la với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.

³⁶Đối với các hộ gia đình của Mê-ra-ri do chi phái Ru-bên trao cho: Bết-se với đồng cỏ của nó, Giát-sa với đồng cỏ của nó, ³⁷Kê-đê-mốt với đồng cỏ của nó, và Mê-phát với đồng cỏ của nó — bốn thành. ³⁸Từ chi phái Gát, họ được trao cho Ra-mốt trong xứ Ga-la-át với đồng cỏ của nó — thành ẩn náu dành cho bất kỳ người nào không chủ ý làm chết người — và Ma-ha-na-im với đồng cỏ của nó.

³⁹Các hộ gia đình của Mê-ra-ri cũng được trao cho Hết-bôn với đồng cỏ của nó, và Gia-ê-xe với đồng cỏ của nó. Cả thảy là bốn thành. ⁴⁰Đây là hết thảy những thành của gia đình Mê-ra-ri, xuất thân từ chi phái Lê-vi — mười hai thành cả thảy đã được trao cho họ qua việc bắt thăm.

⁴¹Các thành của người Lê-vi lấy từ giữa xứ mà dân Y-sơ-ra-ên chiếm lấy là bốn mươi tám thành, kể cả với đồng cỏ của chúng. ⁴²Các thành này mỗi thành đều có đồng cỏ bao quanh nó. Thành nào cũng như vậy cả.

⁴³Vì vậy Đức Giê-hô-va ban cho dân Y-sơ-ra-ên hết thảy vùng đất mà Ngài đã thề ban cho các tổ phụ của họ. Dân Y-sơ-ra-ên chiếm lấy xứ ấy làm sản nghiệp rồi ổn định ở đó. ⁴⁴Khi ấy Đức Giê-hô-va ban cho họ yên nghỉ tứ phía, y như Ngài đã thề với các tổ phụ họ. Không một kẻ thù nào trong số những kẻ thù của họ có thể đánh bại họ. Đức Giê-hô-va đã ban hết thảy kẻ thù của họ vào trong tay họ. ⁴⁵Không một lời nào giữa vòng mọi lời hứa tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã phán với nhà Y-sơ-ra-ên là không trở nên hiện thực. Thảy đều ứng nghiệm hết.

22 ¹Lúc bấy giờ, Giô-suê gọi người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se.²Ông nói cùng họ: “Các người đã làm mọi sự mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va truyền cho các người; các người đã vâng theo tiếng ta trong mọi sự Ta đã truyền cho các người.³Các người không bỏ anh em các người trong bất kỳ ngày nào hoặc ngày nay. Thay vì thế, các người đã cẩn thận vâng theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.⁴Giờ đây Đức Chúa Trời đã ban sự yên nghỉ cho anh em của các người, y như đã hứa với họ. Vì lẽ đó hãy trở về trại các người trong xứ thuộc về mình, nơi mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã ban cho các người ở bên kia sông Giô-đanh.⁵Chỉ phải cẩn thận tuân giữ các điều răn và luật pháp mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã truyền cho các người, phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, bước đi theo đường lối của Ngài, tuân giữ các điều răn của Ngài, và bám theo Ngài cùng hết lòng, hết linh hồn mà thờ phượng Ngài.”

⁶Vậy, Giô-suê chúc phước cho họ rồi khiến họ trở về trại của mình.

⁷Bấy giờ phân nửa chi phái Ma-na-se, Môi-se đã ban cho họ cơ nghiệp ở tại Ba-san, nhưng với phân nửa kia, Giô-suê đã ban một sản nghiệp bên cạnh anh em của họ trong xứ ở phía Tây sông Giô-đanh. Giô-suê bảo họ trở về trại mình; ông chúc phước cho họ⁸rồi nói với họ: “Hãy trở về trại của mình với nhiều tiền bạc, với nhiều bầy gia súc, với bạc vàng, với đồng và sắt, và với nhiều áo xống. Hãy chia chiến lợi phẩm lấy từ kẻ thù cho anh em của mình.”

⁹Vậy dòng dõi của Ru-bên, dòng dõi Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se trở về nhà, để dân Y-sơ-ra-ên lại tại Si-lô, ở trong xứ Ca-na-an. Họ rời đi, đến khu vực Ga-la-át, đến đất riêng của họ, chỗ mà đích thân họ chiếm lấy, trong sự vâng theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, bởi tay của Môi-se.

¹⁰Khi họ đến tại sông Giô-đanh ở trong xứ Ca-na-an, người Ru-bên, người Gát và phân nửa chi phái Ma-na-se xây một bàn thờ bên cạnh sông, một bàn thờ rất lớn và nổi bật.¹¹Dân Y-sơ-ra-ên nghe nói về việc này, họ nói: “Hãy xem! Người Ru-bên, Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã xây một bàn thờ ngay trước xứ Ca-na-an, ở Ghê-li-lôt, trong khu vực gần sông Giô-đanh, phía bên thuộc về dân Y-sơ-ra-ên.”

¹²Khi dân Y-sơ-ra-ên hay được việc này, cả hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại với nhau tại Si-lô, họ đi lên và tuyên chiến nghịch cùng chúng.

¹³Khi ấy dân Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến với người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se, trong xứ Ga-la-át. Họ cũng sai Phi-nê-a con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa,¹⁴và mười cấp lãnh đạo đi cùng với người, mỗi người từng chi tộc của tổ phụ Y-sơ-ra-ên, và từng người trong số họ là gia trưởng trong vòng dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁵Họ đến với người Ru-bên, Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se, trong xứ Ga-la-át, rồi họ nói cùng chúng:¹⁶“Toàn bộ hội chúng của Đức Giê-hô-va nói như vậy: ‘Điều bất trung này mà các người đã phạm nghịch cùng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là gì, ngày nay không bước theo Đức Giê-hô-va bằng cách tự xây một bàn thờ trong sự loạn nghịch với Đức Giê-hô-va hay sao?’

¹⁷Há tội lỗi của chúng ta ở Phê-ô là chưa đủ cho chúng ta hay sao? Tuy nhiên, chúng ta cho tới bây giờ chưa gột rửa được việc ấy. Vì tội lỗi đó một trận dịch đã giáng trên hội chúng của Đức Giê-hô-va.¹⁸Phải chăng các người không còn bước theo Đức Giê-hô-va trong ngày hôm nay chăng? Nếu hôm nay các người nổi loạn nghịch cùng Đức Giê-hô-va, ngày mai Ngài sẽ nổi cơn thịnh nộ với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên.

¹⁹Nếu xứ mà các người chiếm được bị ô uế, khi ấy anh em nên băng vào trong xứ, chỗ có đền tạm của Đức Giê-hô-va ngự kia rồi chiếm lấy cho mình một sản nghiệp giữa vòng chúng ta. Chỉ đừng nổi loạn chống nghịch Đức Giê-hô-va, cũng đừng nổi loạn chống nghịch chúng tôi bằng cách xây một bàn thờ cho bản thân mình khác hơn bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta.²⁰Có phải A-can con trai của Xê-rách, đã phá vỡ đức tin khi lấy các thứ đã được dành cho Đức Chúa Trời không? Và có phải cơn thịnh nộ đã giáng xuống hết thầy dân Y-sơ-ra-ên? Người ấy không một mình bị hư mất vì tội lỗi của mình đâu.”

²¹Khi ấy các chi phái Ru-bên, Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đáp trả với các gia trưởng của Y-sơ-ra-ên:²²“Đấng Toàn Năng, Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va! Đấng Toàn năng, Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va! — Ngài biết, và nguyện chính Y-sơ-ra-ên cũng biết! Nếu điều này nằm trong sự loạn nghịch hoặc có đức tin chống nghịch Đức Giê-hô-va, đừng buông tha chúng tôi vào ngày này²³vì đã xây một bàn thờ để rồi không bước theo Đức Giê-hô-va. Nếu chúng tôi xây một bàn thờ để dâng trên đó của lễ thiêu, của lễ chay, hay của lễ thù ân, thế thì nguyện Đức Giê-hô-va khiến cho chúng tôi phải trả giá về điều đó.

²⁴Không! Chúng tôi dựng lên bàn thờ này e rằng trong thì hầu đến, con cái của các người sẽ nói với con cái của chúng tôi rằng: “Các người làm gì với Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên?”

²⁵Vì Đức Giê-hô-va đã lập sông Giô-đanh làm biên giới giữa chúng tôi và các người. Các người người Ru-bên, người Gát, các người chẳng có gì phải làm với Đức Giê-hô-va.' Vì vậy, con cái các người sẽ khiến cho con cái chúng tôi phải thôi không thờ phượng Đức Giê-hô-va nữa.

²⁶Vì thế chúng tôi nói: Chúng ta hãy xây một bàn thờ, không phải để dâng của lễ thiêu cũng không phải dâng một con sinh nào cả,²⁷ mà là một bằng chứng giữa chúng tôi và các người, giữa các thế hệ tới sau của chúng ta, rằng chúng tôi sẽ thi hành sự thờ lạy Đức Giê-hô-va ở trước mặt Ngài, với các thứ của lễ thiêu cùng với các thứ con sinh và với các của lễ thù ân, hầu cho con cái của các người sẽ không bao giờ nói với con cái của chúng tôi trong thì hầu đến: "Các người chẳng có phần gì nơi Đức Giê-hô-va"

²⁸Vì vậy, chúng tôi nói: 'Nếu câu nói này nói với chúng ta hay với dòng dõi của chúng ta trong thì hầu đến, chúng ta sẽ nói: "Hãy xem đi! Đây là bản sao bàn thờ của Đức Giê-hô-va, mà tổ phụ chúng ta đã đóng, không phải để dâng của lễ thiêu, cũng không dâng các con sinh, mà giống như một chứng nhân ở giữa chúng tôi và các người."²⁹Chúng tôi không có loạn nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và ngày nay chẳng có xoay khỏi Ngài bằng cách xây một bàn thờ để dâng của lễ thiêu, dâng của lễ chay, hay để dâng các thứ con sinh, khác hơn một bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đang ở trước mặt đền tạm'."

³⁰Khi thầy tế lễ Phi-nê-a cùng cấp lãnh đạo dân sự, nghĩa là, các gia trưởng của Y-sơ-ra-ên, họ có mặt cùng với ông, nghe lời lẽ của người Ru-bên, Gát, và Ma-na-se đã nói, điều đó đẹp mắt họ.³¹Phi-nê-a con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nói với người Ru-bên, Gát, và Ma-na-se: "Ngày nay chúng ta biết rằng Đức Giê-hô-va đang hiện diện giữa vòng chúng ta, vì anh em không phạm vào việc lìa bỏ đức tin chống nghịch Ngài. Giờ đây, các người đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi tay của Đức Giê-hô-va."

³²Khi ấy Phi-nê-a con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và các cấp lãnh đạo trở về khỏi người Ru-bên, người Gát, họ ra khỏi xứ Ga-la-át, trở về xứ Ca-na-an, với dân sự Y-sơ-ra-ên, và hồi báo cho họ biết.³³Tường trình của họ vốn đẹp mắt dân Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên đã chúc phước Đức Chúa Trời và không còn nói tới việc tuyên chiến chống lại người Ru-bên và người Gát, hòng huỷ diệt xứ mà họ đã định cư ở đó.

³⁴Người Ru-bên và người Gát đặt tên cho bàn thờ là "Chứng Có" vì họ nói: "Đây là bằng chứng giữa chúng ta rằng Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời."

23 ¹Rồi sau nhiều ngày, khi Đức Giê-hô-va đã ban sự yên nghỉ cho Y-sơ-ra-ên đối với tất cả kẻ thù ở chung quanh họ, Giô-suê đã cao tuổi rồi.

²Giô-suê gọi hết thầy Y-sơ-ra-ên — các trưởng lão, cấp lãnh đạo, các quan xét, cùng mọi quan tướng của họ — rồi nói cùng họ: “Ta đã cao tuổi rồi.³Các người đã nhìn thấy mọi việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã làm cho các dân này vì cơ các người, vì chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, Ngài đã đánh trận thay cho các người.

⁴Hãy xem! Ta đã phân phát cho các người các dân còn lại chưa được chinh phục làm sản nghiệp cho các chi phái các người, cùng với các dân mà ta đã tiêu diệt rồi, từ sông Giô-đanh cho đến Biển Lớn về phía Tây.⁵Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người sẽ trục xuất chúng đi. Ngài sẽ đuổi chúng ra khỏi các người. Ngài sẽ chiếm lấy xứ của họ, và các người sẽ chiếm đất của họ làm sản nghiệp, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã hứa cùng các người.

⁶Vì vậy, hãy mạnh mẽ lên, hầu cho các người tuân giữ là làm theo mọi điều đã được chép trong Sách Luật Pháp của Mô-i-se, chớ xoay qua bên hữu hay bên tả,⁷để các người đừng trà trộn với các dân này còn lại giữa vòng các người hoặc nhắc tới danh của các tà thần của họ, thờ thốt với chúng, thờ lạy chúng, hoặc sắp mình xuống trước mặt chúng.⁸Thay vì thế, các người phải bám lấy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người y như các người đã làm cho đến ngày nay.

⁹Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi hết các dân mạnh mẽ, rộng lớn trước mặt các người. Còn đối với các người, chẳng một dân nào có thể dám đứng trước mặt các người cho đến ngày nay.¹⁰Bất kỳ một người nào trong số các người sẽ khiến cho cả ngàn người phải bỏ chạy, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, Ngài là Đấng đánh trận thay cho các người, y như Ngài đã hứa cùng các người.¹¹Đặc biệt, hãy chú ý, để các người luôn kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

¹²Nhưng nếu các người xoay lưng lại và bám theo những kẻ sống sót của các dân này còn lại giữa vòng các người, hay nếu các người kết hôn chéo với chúng, hoặc nếu các người sống chung đụng với họ và họ với các người,¹³khi ấy phải biết chắc rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người sẽ không đuổi các dân này khỏi giữa vòng các người. Thay vì thế, họ sẽ trở thành bẫy lưới cho các người, làm roi quất nơi lưng và gai nhọn nơi mắt các người, cho tới chừng các người hư mất khỏi xứ tốt tươi này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã ban cho các người.

¹⁴Còn bây giờ, ta sẽ đi con đường của cả thế gian, và các người phải hết lòng và hết linh hồn nhìn biết rằng không một lời nào mà không thành ra sự thực về mọi việc tốt lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã hứa về các người. Mọi sự này thấy đều ứng nghiệm cho các người. Không một lời nào là sai hết.¹⁵Nhưng y như từng lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã hứa với các người đều được ứng nghiệm, cũng một thể ấy Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên các người mọi thứ xấu xa cho đến khi nào Ngài đã tiêu diệt các người khỏi đất tốt lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người đã ban cho các người.

¹⁶Ngài sẽ làm điều này nếu các người phá vỡ giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là điều mà Ngài đã truyền dặn các người phải tuân giữ. Nếu các người đi và thờ lạy các thần khác và sắp mình xuống trước mặt chúng, khi ấy cơn giận của Đức Giê-hô-va sẽ nhen lên nghịch cùng các người, và các người sẽ mau chóng hư mất khỏi xứ tốt lành mà Ngài đã ban cho các người.”

24 ¹Khi ấy Giô-suê nhóm các chi phái Y-sơ-ra-ên tại Si-chem và gọi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các cấp lãnh đạo, các quan xét, cùng các quan tướng, và họ đứng trình diện trước mặt Đức Chúa Trời. ²Giô-suê nói với cả dân sự rằng: “Đây là những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán dặn: ‘Các tổ phụ của các người đã sống lâu lắm rồi bên kia sông Ê-phơ-rát — Tha-rê, cha của Áp-ra-ham và là cha của Na-cô — và họ đã thờ lạy các thần khác. ³Nhưng ta đã chọn tổ phụ các con bên kia sông Ê-phơ-rát rồi dẫn người vào trong xứ Ca-na-an, và ta đã ban cho người nhiều dòng dõi qua Y-sác con trai người. ⁴Và Ta ban cho Y-sác Gia-cốp và Ê-sau. Ta ban cho Ê-sau vùng đồi núi Sê-i-rơ làm sản nghiệp, nhưng Gia-cốp cùng con cái người đi xuống xứ Ai-cập.

⁵Ta sai Môi-se và A-rôn, và Ta giáng trên người Ai-cập với nhiều trận dịch. Sau đó, Ta đem các người ra. ⁶Ta đem tổ phụ các người ra khỏi Ai-cập, và các người ra đến biển. Người Ai-cập truy đuổi các người với xe ngựa và người cỡi ngựa cho đến Biển Sậy.

⁷Khi tổ phụ các người kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đặt sự tối tăm ở giữa các người và người Ai-cập. Ngài khiến biển úp trên họ và bao phủ họ. Các người đã nhìn thấy những gì ta đã làm cho người Ai-cập. Khi ấy các người sống trong đồng vắng một thời gian dài.

⁸Ta đem các người đến xứ của dân A-mô-rít, họ sống ở bên kia sông Giô-đanh. Họ đã đánh trận với các người, và Ta đã phó chúng vào trong tay các người. Các người chiếm lấy xứ làm sản nghiệp, và Ta huỷ diệt họ trước mặt các người.

⁹Khi ấy, Ba-lác con trai của Xếp-bô, vua xứ Mô-áp, chỗi dậy tấn công Y-sơ-ra-ên. Hắn sai Ba-la-am và kêu gọi Ba-la-am con trai Bê-ô, đến rủa sả các người. ¹⁰Nhưng ta không nghe theo Ba-la-am. Thực vậy, hân chúc phước cho các người. Thế là Ta giải cứu các người khỏi tay hắn.

¹¹Các người qua sông Giô-đanh rồi đến tại thành Giê-ri-cô. Các quan trưởng thành Giê-ri-cô đánh trận nghịch cùng các người, cùng với dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Ta ban cho các người thắng hơn chúng và đặt chúng ở dưới quyền của các người. ¹²Ta sai ong lổ đi trước các người, ong lổ đánh đuổi chúng và hai vua dân A-mô-rít ra khỏi trước mặt các người. Việc đã không xảy ra do gươm hay cung tên của các người đâu.

¹³Ta ban cho các người đất mà trên đó các người không có lao động và thành quách mà các người không có xây, và giờ đây các người đang sống trong chúng. Các người ăn trái của vườn nho và ô-li-ve mà các người không có trồng.’

¹⁴Giờ đây, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va rồi thờ lạy Ngài với hết lòng và trung tín; hãy từ bỏ các hình tượng mà tổ phụ các người đã thờ lạy ở bên kia sông Ê-phơ-rát và trong xứ Ai-cập, và hãy thờ lạy Đức Giê-hô-va. ¹⁵Nếu thờ lạy Đức Giê-hô-va dường như là sai trong mắt các người, ngày nay hãy chọn cho mình ai mà các người muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các người đã thờ lạy bên kia sông Ê-phơ-rát, hoặc các thần của dân A-mô-rít, trong xứ của họ các người đang sinh sống. Nhưng còn ta và nhà ta, chúng tôi sẽ thờ phượng Đức Giê-hô-va.”

¹⁶Dân sự đáp trả như sau: “Chúng tôi sẽ không bao giờ lìa bỏ Đức Giê-hô-va để phục vụ các thần khác, ¹⁷vì chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi ra khỏi xứ Ai-cập, ra khỏi nhà nô lệ, và Ngài đã làm nhiều phép kỳ diệu trước mắt chúng tôi, và Ngài đã phù hộ chúng tôi trong suốt con đường mà chúng tôi đã đi, và giữa vòng các dân mà chúng tôi đã đi ngang qua họ. ¹⁸Và Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân đó, dân A-mô-rít, họ đã sống trong xứ này. Vì vậy, chúng tôi cũng sẽ thờ lạy Đức Giê-hô-va, vì Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi.”

¹⁹Nhưng Giô-suê đã nói với dân sự: “Các người không thể phục vụ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là một Đức Chúa Trời thánh khiết; Ngài là một Đức Chúa Trời hay ghen tương; Ngài sẽ chẳng tha sự phản nghịch và tội lỗi của các người. ²⁰Nếu các người quên Đức Giê-hô-va rồi thờ lạy các thần ngoại bang, khi ấy Ngài sẽ xây lại làm hại cho các người. Ngài sẽ làm cho các người phải hao mòn đi, sau khi Ngài đã làm ơn cho các người.”

²¹Nhưng dân sự nói cùng Giô-suê: “Không, chúng tôi sẽ thờ lạy Đức Giê-hô-va.”

²²Khi ấy Giô-suê nói với dân sự: “Các người là những chứng nhân nghịch lại bản thân mình rằng các người đã chọn cho mình Đức Giê-hô-va, muốn thờ lạy Ngài.” Họ đáp: “Chúng tôi làm chứng.” ²³“Bây giờ hãy cất bỏ các thần ngoại đang có với các người đi, rồi hướng lòng về Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.”

²⁴Dân sự nói với Giô-suê: “Chúng tôi sẽ thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Chúng tôi sẽ lắng nghe tiếng phán của Ngài.”

²⁵Giô-suê lập một giao ước với dân sự trong ngày ấy. Ông đặt ra những chỉ dụ và luật pháp tại Si-chem.²⁶Giô-suê đã viết mấy lời này trong Sách Luật của Đức Chúa Trời. Ông lấy một hòn đá lớn rồi dựng nó bên dưới cây sồi bên cạnh nơi thánh của Đức Giê-hô-va.

²⁷Giô-suê nói với cả dân sự rằng: “Hãy xem đây, hòn đá này sẽ là một chứng cứ nghịch lại chúng ta. Nó đã nghe hết mọi lời mà Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta. Vì vậy, nó sẽ trở thành chứng cứ nghịch lại các ngươi, một khi các ngươi chối bỏ Đức Chúa Trời của các ngươi.”²⁸Thế rồi Giô-suê cho dân sự về, mỗi người về với sản nghiệp của mình.

²⁹Sau những việc này Giô-suê con trai Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, ông sống được 110 tuổi.³⁰Họ chôn người tại biên giới sản nghiệp người, ở Thim-nát-Sê-rách, nằm trong vùng đồi núi của Ép-ra-im, phía Bắc núi Ga-ách.

³¹Y-sơ-ra-ên đã thờ lạy Đức Giê-hô-va trong suốt đời của Giô-suê, và đời của các trưởng lão sống lâu hơn Giô-suê, họ là những người đã kinh nghiệm mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã làm cho Y-sơ-ra-ên.

³²Hài cốt của Giô-sép, mà dân sự Y-sơ-ra-ên đã đem ra khỏi xứ Ai-cập — họ chôn chúng tại Si-chem, trong mảnh đất mà Gia-cốp đã mua từ các con trai của Hê-mô, cha của Si-chem. Ông đã mua nó giá một trăm miếng bạc, và nó trở thành sản nghiệp cho dòng dõi của Giô-sép.³³Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn cũng qua đời. Họ chôn người tại Ghi-bê-a, thành của Phi-nê-a con trai người, là thành đã được ban cho người. Chỗ này nằm trong vùng đồi núi của Ép-ra-im.

Các quan xét

1 ¹Sau cái chết của Giô-suê, dân Y-sơ-ra-ên cầu xin Đức Giê-hô-va như vầy: “Ai sẽ lãnh đạo chúng tôi đi lên nghịch cùng dân Ca-na-an để đánh trận?”

²Đức Giê-hô-va phán: “Giu-đa sẽ lãnh đạo các con. Hãy xem, ta đã giao cho họ quyền kiểm soát xứ này.”

³Người Giu-đa nói với người Si-mê-ôn, anh em của họ: “Hãy đi lên với chúng tôi trong phần lãnh thổ đã phân phát cho chúng tôi, chúng ta cùng nhau đánh trận nghịch cùng dân Ca-na-an. Rồi chúng tôi sẽ đi cùng anh em đến phần lãnh thổ đã phân phát cho anh em.” Thế là chi phái Si-mê-ôn cùng đi với họ.

⁴Người Giu-đa đi lên, và Đức Giê-hô-va ban cho họ thắng hơn dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. Họ giết chúng mười ngàn người tại Bê-séc.⁵Họ tìm gặp A-đô-ni Bê-séc tại Bê-séc, và họ đánh hấn cùng đánh bại dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít.

⁶Nhưng A-đô-ni Bê-séc bỏ trốn, và họ đuổi theo hấn rồi bắt lấy, họ chặt ngón cái của tay chân hấn.

⁷A-đô-ni Bê-séc nói: “Bảy mươi vua, ngón cái của tay và chân của họ đã bị chặt, lượm đồ ăn dưới bàn ta. Như ta đã làm, Đức Chúa Trời đã làm y như vậy cho ta.” Họ đem hấn về Giê-ru-sa-lem, và hấn chết ở đó.

⁸Người Giu-đa đã đánh trận nghịch cùng thành Giê-ru-sa-lem rồi chiếm lấy nó. Họ đã dùng gươm tấn công nó rồi thiêu đốt thành.

⁹Sau đó, người Giu-đa đi xuống đánh trận với người Ca-na-an, họ sống trong vùng đồi núi, trong vùng Nê-giép, và các chân núi ở phía Tây.¹⁰Giu-đa tiến đánh dân Ca-na-an, họ sống trong Hép-rôn (danh xưng Hép-rôn trước đó là Ki-ri-át A-ra-ba), và họ đánh bại Sê-sai, A-hi-man, cùng Thanh-mai.

¹¹Từ đó người Giu-đa tiến đánh các cư dân ở Ê-đê-bi-a (danh xưng Ê-đê-bi-a trước đó là Ki-ri-át Sê-phe).¹²Ca-lép nói: “Người nào tấn công Ki-ri-át Sê-phe rồi chiếm lấy nó, ta sẽ gả A-t-sa, con gái ta làm vợ người.”¹³Ốt-ni-ên con trai của Kê-na (em của Ca-lép) chiếm lấy Ê-đê-bi-a, vì vậy Ca-lép đã gả A-t-sa, con gái mình làm vợ người.

¹⁴A-t-sa mau đến với Ốt-ni-ên, và nàng giục người hỏi xin cha nàng ban cho một cánh đồng. Khi nàng xuống khỏi lưng lừa, Ca-lép hỏi: “Ta sẽ làm gì cho con?”

¹⁵Nàng nói với ông: “Xin ban cho con một điều phước. Một khi cha đặt con vào trong xứ Nê-giép, cũng xin ban cho con các dòng suối nữa.” Vì vậy Ca-lép ban cho nàng các thượng nguồn và hạ nguồn.

¹⁶Dòng dõi của Kê-nít cha vợ Mô-i-se đi lên thành Cây Chà Là với dân sự Giu-đa, vào trong đồng vắng Giu-đa, giờ đây ở trong xứ Nê-giép, để sống với dân sự Giu-đa gần A-rát.

¹⁷Và người Giu-đa đi với người Si-mê-ôn anh em họ và tấn công dân Ca-na-an nào ngụ trong Xê-phát và hủy diệt hoàn toàn nó. Danh xưng của thành được gọi là Họt-ma.

¹⁸Người Giu-đa cũng chiếm lấy Ga-xa và đất điền ở chung quanh nó, Ách-ca-lôn và đất điền chung quanh nó, cùng Êc-rôn và đất điền chung quanh nó.¹⁹Đức Giê-hô-va đã ở với người Giu-đa và họ đã chiếm lấy vùng đồi núi làm sản nghiệp, nhưng họ không thể đuổi cư dân của đồng bằng đi được vì chúng có xe bằng sắt.

²⁰Hếp-rôn đã được trao cho Ca-lép (y như Mô-i-se đã nói), và ông đuổi khỏi đó ba con trai của A-nác.²¹Nhưng người Bên-gia-min không đuổi được dân Giê-bu-sít, họ ngụ tại thành Giê-ru-sa-lem. Vì vậy dân Giê-bu-sít đã sống với người Bên-gia-min tại thành Giê-ru-sa-lem cho đến ngày nay.

²²Nhà Giô-sép sửa soạn tấn công Bê-tên, và Đức Giê-hô-va đã ở với họ.²³Họ sai người đi do thám Bê-tên (thành được gọi là Lu-xơ trước đó).²⁴Các thám tử nhìn thấy một người ra khỏi thành, họ nói cùng người như sau: “Làm ơn cho chúng tôi biết làm cách nào để vào trong thành, thì chúng tôi sẽ đối xử tử tế với người.”

²⁵Người ấy chỉ cho họ một lối vào bên trong thành. Và họ đã dùng gươm tấn công thành, nhưng họ để cho người ấy cùng với gia đình của người đi.²⁶Và người đi vào trong đất của dân Hê-tít rồi xây một thành đặt tên là Lu-xơ, danh xưng này ở đó cho đến ngày nay.

²⁷Người Ma-na-se không đuổi được những kẻ sống trong các thành ở Bết-san cùng làng mạc của nó, hay Tha-a-nát cùng làng mạc của nó, hay những kẻ sống trong Đô-rơ cùng làng mạc của nó, hoặc những kẻ sống trong Gíp-lê-am cùng làng mạc của nó, hoặc những kẻ sống trong Mê-ghi-đô cùng làng mạc của nó, vì dân Ca-na-an đã quyết sống trong xứ đó.²⁸Khi Y-sơ-ra-ên trở nên mạnh mẽ rồi, họ buộc dân Ca-na-an phải phục vụ họ với lao động nhọc nhằn, song không đuổi họ một cách trọn vẹn được.

²⁹Êp-ra-im không đuổi được dân Ca-na-an nào sinh sống ở Ghê-xe, vì vậy dân Ca-na-an cứ tiếp tục sống trong Ghê-xe giữa vòng họ.

³⁰Sa-bu-lôn không đuổi được dân đang sinh sống trong Kít-rôn, hoặc dân sống trong Na-ha-lô, và vì vậy dân Ca-na-an tiếp tục sống giữa vòng họ, nhưng Sa-bu-lôn đã buộc dân Ca-na-an phục vụ họ với lao động nhọc nhằn.

³¹A-se đã không đuổi được dân đang sống trong Ác-cô, hoặc dân sống trong Si-đôn, hay những kẻ sống trong Ách-láp, Ật-síp, Hên-ba, A-phéc, hay Rê-hốp.³²Vì vậy chi phái A-se sống giữa vòng dân Ca-na-an (những kẻ sống trong xứ), vì họ không đuổi chúng đi được.

³³Chi phái Nép-ta-li không đuổi những kẻ sống trong Bết Sê-mét, hay những kẻ sống trong Bết A-nát. Vì vậy chi phái Nép-ta-li sống giữa vòng dân Ca-na-an (những kẻ sống trong đất đó). Tuy nhiên, dân cư Bết Sê-mét và Bết A-nát bị buộc vào lao động nhọc nhằn cho Nép-ta-li.

³⁴Dân A-mô-rít đã buộc chi phái Đan phải sống trong vùng đồi núi, không cho phép họ đi xuống đồng bằng.³⁵Vậy dân A-mô-rít đã sống ở Núi Hê-re, trong A-gia-lôn, và trong Sa-an-bim, nhưng sức mạnh quân sự của nhà Giô-sép đã chinh phục họ, và họ bị buộc phải phục vụ nhà Giô-sép với lao động nhọc nhằn.³⁶Biên giới của dân A-mô-rít chạy từ núi Ác-ráp-bim ở Sê-la lên tới vùng đồi núi.

2¹ Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi từ Ghinh-ganh lên đến Bô-kim, và phán: “Ta đã đem các con ra khỏi Ai-cập, rồi đã đưa các con đến vùng đất mà ta đã thề ban cho tổ phụ các con. Ta đã nói: ‘Ta sẽ không hề phá vỡ giao ước với các con.’² Các con chớ lập ước nào với những kẻ đang sinh sống trong xứ này. Các con phải đánh đổ bàn thờ của chúng nó. Nhưng các con đã không nghe theo tiếng ta. Sao các con lại làm như vậy chứ?”

³Và giờ đây ta phán: ‘Ta sẽ không đuổi dân Ca-na-an đi trước mặt các con, song họ sẽ như gai góc ở bên hông các con, và thần tượng của chúng sẽ trở thành cái bẫy cho các con.’”

⁴Khi thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán ra mấy lời này cho cả dân sự Y-sơ-ra-ên, dân sự bèn gào lên mà khóc.⁵Họ đã gọi chỗ đó là Bô-kim. Ở đó họ đã dâng các thứ của lễ cho Đức Giê-hô-va.

⁶Khi Giô-suê sai dân sự đi, dân Y-sơ-ra-ên mỗi người đi đến chỗ đã phân phát cho, để chiếm lấy quyền làm chủ đất của họ.⁷Dân sự đã phục vụ Đức Giê-hô-va trong suốt đời Giô-suê cùng các trưởng lão sống lâu hơn ông, những người đã nhìn thấy mọi công việc lớn lao của Đức Giê-hô-va Ngài đã làm cho Y-sơ-ra-ên.

⁸Giô-suê con trai Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã qua đời lúc được 110 tuổi.

⁹Họ đã chôn ông trong đường biên giới của xứ mà ông đã được phân phát cho tại Thim-nát Hê-re, trong vùng đồi núi của Ép-ra-im, về phía Bắc Núi Ga-ách.

¹⁰Hết thầy người đời ấy cũng được tiếp về với tổ phụ của họ. Và dòng dõi khác dấy lên sau họ, dòng dõi này đã không nhìn biết Đức Giê-hô-va hay những gì Ngài đã làm cho Y-sơ-ra-ên.

¹¹Người Y-sơ-ra-ên đã làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và họ đã phục vụ thần Ba-anh.¹²Họ từ bỏ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, là Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ai-cập. Họ chạy theo các thần khác, chính các thần của các sắc dân sống ở chung quanh họ, và họ đã sắp mình xuống trước chúng. Họ đã chọc cho Đức Giê-hô-va nổi giận vì¹³họ đã từ bỏ Đức Giê-hô-va và thờ lạy thần Ba-anh và thần Át-tạt-tê.

¹⁴Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài đã phó họ cho những kẻ cướp lột, chúng cướp lấy của cải của họ. Ngài đã bán họ làm nô lệ, họ bị cầm giữ bởi sức mạnh của các kẻ thù ở chung quanh họ, vì vậy họ không còn tự bảo vệ mình chống lại các kẻ thù.¹⁵Bất cứ đâu Y-sơ-ra-ên đi ra để đánh trận, tay của Đức Giê-hô-va cự lại họ đánh bại họ, y như Ngài đã thề cùng họ. Và họ đã sống trong hoạn nạn kinh khiếp.

¹⁶Khi ấy Đức Giê-hô-va mới dấy lên các quan xét, họ giải cứu chúng ra khỏi quyền lực của những kẻ cướp lột của cải của chúng.¹⁷Tuy nhiên, họ chẳng chịu nghe theo các quan xét. Họ sống bất trung đối với Đức Giê-hô-va và tự phó mình giống như đi điểm cho các thần khác và thờ lạy chúng. Không bao lâu sau đó, họ xây khỏi con đường mà các tổ phụ họ đã sống — những người đã vâng theo các điều răn của Đức Giê-hô-va — song chính bản thân họ đã không làm theo như thế.

¹⁸Khi Đức Giê-hô-va dấy các quan xét lên để cứu giúp họ, Đức Giê-hô-va đã trợ giúp các quan xét và giải cứu họ ra khỏi quyền lực của kẻ thù trọn đời vị quan xét đã sinh sống. Vì Đức Giê-hô-va có lòng thương hại họ khi họ than khóc vì cố những kẻ áp bức và làm cho họ khốn khổ.¹⁹Nhưng khi quan xét qua đời, họ lại xây đi và làm ra những việc còn tồi tệ hơn các tổ phụ họ đã làm. Họ chạy theo các tà thần để phục vụ và thờ lạy chúng. Họ chẳng chịu từ bỏ bất kỳ cách thực hành gian ác hoặc các đường lối ngoan cố của họ.

²⁰Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên; Ngài phán: “Vì dân này đã phá vỡ các điều khoản trong giao ước mà ta đã đề ra cho các tổ phụ của họ — vì họ không chịu nghe theo tiếng phán của ta —²¹từ giờ trở đi, ta sẽ không đuổi khỏi chúng bất kỳ dân nào mà Giô-suê đã chừa lại khi qua đời.²²Ta sẽ làm điều này hầu cho ta sẽ thử dân Y-sơ-ra-ên, họ có giữ theo con đường của Đức Giê-hô-va và bước đi trên đó hay không, giống như tổ phụ chúng đã giữ vậy.”²³Đây là lý do tại sao Đức Giê-hô-va đã chừa lại các dân đó và không đuổi chúng ra cách mau chóng, và tại sao Ngài không để cho Giô-suê chinh phục chúng.

3 ¹Giờ đây, Đức Giê-hô-va đã chữa lại các dân này để thử Y-sơ-ra-ên, nghĩa là mỗi người trong Y-sơ-ra-ên, họ chưa có kinh nghiệm bất kỳ cuộc chiến nào đã xảy ra trong xứ Ca-na-an² (Ngài làm điều này để dạy chiến trận cho thế hệ mới dân Y-sơ-ra-ên, những ai chưa biết chiến trận trước đó):³ năm vua Phi-li-tin, tất cả dân Ca-na-an, dân Si-đôn, và dân Hê-vít, chúng sống trong vùng Núi Li-ban, từ Núi Ba-anh Hết-môn cho đến cửa Ha-mát.

⁴Các dân này bị chữa lại làm phương tiện bởi đó Đức Giê-hô-va sẽ thử dân Y-sơ-ra-ên, để khẳng định họ có vâng theo các điều răn mà Ngài đã ban ra cho các tổ phụ họ qua Môi-se hay không?⁵ Vì vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã sống giữa vòng dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít.⁶ Các con gái của họ bị chúng bắt làm vợ, và con gái của chúng, chúng gả cho các con trai của chúng, và chúng phục vụ các thần của chúng.

⁷Dân Y-sơ-ra-ên đã làm những việc gian ác trước mặt Đức Giê-hô-va và quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Họ thờ lạy thần Ba-anh và thần A-sê-ra.⁸ Vì lẽ đó cơn giận của Đức Giê-hô-va đã phùng ra lửa chống lại dân Y-sơ-ra-ên, và Ngài phó họ vào trong tay của Cu-san Ri-sa-tha-im vua của A-ram Na-ha-ra-im. Dân Y-sơ-ra-ên đã phục vụ Cu-san Ri-sa-tha-im trong tám năm.

⁹Khi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu với Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va mới dấy lên một người đến cứu giúp dân Y-sơ-ra-ên, và sẽ giải cứu họ: Ôt-ni-ên con trai Kê-na (em của Ca-lép).¹⁰ Thánh Linh của Chúa mặc lấy quyền uy cho ông và ông đã xét đoán dân Y-sơ-ra-ên, ông đi ra đánh trận. Đức Giê-hô-va đã ban cho ông thắng hơn Cu-san Ri-sa-tha-im, vua của A-ram. Chính sức mạnh của Ôt-ni-ên mới đánh bại Cu-san Ri-sa-tha-im.¹¹ Xứ được hòa bình trong bốn mươi năm. Thế rồi Ôt-ni-ên con trai Kê-na qua đời.

¹²Dân Y-sơ-ra-ên một lần nữa bất tuân với Đức Giê-hô-va bằng cách làm ra những việc gian ác, và Ngài đã nhìn thấy mọi điều họ đã làm. Vì vậy, Đức Giê-hô-va ban sức mạnh cho Êc-lôn vua xứ Mô-áp khi ông ta đến nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, vì Y-sơ-ra-ên đã làm nhiều việc gian ác, và Đức Giê-hô-va đã nhìn thấy mọi điều đó.¹³ Êc-lôn đã hiệp với dân Am-môn, dân A-ma-léc và họ ra trận đánh bại dân Y-sơ-ra-ên, rồi họ chiếm lấy thành Cây Chà Là làm của cải.¹⁴ Dân Y-sơ-ra-ên đã phục vụ Êc-lôn vua dân Mô-áp trong mười tám năm.

¹⁵Nhưng khi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu với Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va mới dấy lên một người sẽ cứu giúp họ, Ê-hút con trai Ghê-ra, một người Bên-gia-min, là người thuận tay trái. Dân Y-sơ-ra-ên sai người, với cống phẩm của họ, nộp cho Êc-lôn vua dân Mô-áp.

¹⁶Ê-hút làm cho mình một thanh gươm có hai lưỡi, dài 45cm²⁷; ông đeo nơi háng bên phải giấu trong áo mình.

¹⁷Ông nộp cống phẩm cho Vua Êc-lôn dân Mô-áp. (Bấy giờ Êc-lôn là một người rất mập).¹⁸ Sau khi Ê-hút trình dâng cống phẩm xong, ông ra về với những người khiêng gánh cống phẩm đó.

¹⁹Tuy nhiên, một mình Ê-hút, khi ông đến chỗ các hình tượng chạm khắc được làm ra ở gần Ghinh-ganh, ông quay trở lại, ông nói: “Tôi có một sứ điệp kín dành cho ông, hỡi vua của tôi.” Êc-lôn phán: “tất cả hãy im lặng!”. Vì vậy hết thấy mọi người phục vụ ông đều rời khỏi cung điện.

²⁰Ê-hút đến gần. Nhà vua đang ngồi trên đó một mình trong chỗ mát rượi của phòng cao. Ê-hút nói: “Tôi có một sứ điệp đến từ Đức Chúa Trời dành cho ông.” Nhà vua chỗi dậy trên ngai của mình.

²¹Ê-hút chìa tay trái mình ra rút lấy gươm hơn háng bên phải, rồi ông đâm thẳng vào thân của nhà vua.²² Và cán gươm cũng lao thẳng theo lưỡi gươm, mũi gươm ra thẳng phía sau lưng, và mở om lấy lưỡi gươm, vì Ê-hút không rút lưỡi gươm ra khỏi thân thể ông ta.²³ Khi ấy Ê-hút bước ra ngoài hiên cửa, ông khép hai cánh cửa phòng cao ấy rồi khóa chúng lại.

²⁴Sau khi Ê-hút đi rồi, các tôi tớ của vua bước vào; họ nhìn thấy hai cánh cửa của phòng cao đã bị khóa, họ bèn suy nghĩ: “Chắc Ngài đang nghỉ ngơi trong chỗ mát mẻ của phòng cao.”²⁵ Họ càng quan tâm hơn nữa, cho đến khi họ sợ bốn phận của họ bị trể nãi khi nhà vua vẫn chưa chịu mở cửa phòng cao đó. Vì vậy, họ lấy chìa khóa mở cửa ra, và chủ của họ đang nằm dài chết ở đó trên sàn nhà.

²⁶Trong khi các tôi tớ đang chờ đợi, họ lấy làm lạ không biết phải làm gì, Ê-hút đã thoát ngang qua bên kia chỗ các hình tượng được chạm khắc, và thế là ông thoát khỏi Sê-ri-a.²⁷ Khi ông về đến, ông thổi kèn lên trong vùng đồi núi Êp-ra-im. Thế là dân Y-sơ-ra-ên từ đồi núi đi xuống với ông, và ông lãnh đạo họ.

²⁸Ông nói với họ: “Hãy theo ta, vì Đức Giê-hô-va sắp- sửa đánh bại kẻ thù của các anh em, là dân Mô-áp.” Họ đi theo ông và họ chiếm lấy các đồn lũy của sông Giô-đanh đối ngang Mô-áp, và họ không cho phép bất kỳ ai băng qua dòng sông.²⁹ Lúc bấy giờ, họ giết khoảng mười ngàn người Mô-áp, và thấy đều là người có sức lực và có khả

năng. Không một người nào trốn thoát.³⁰ Cho nên, trong ngày ấy Mô-áp bị bắt phục bởi sức mạnh của dân Y-sơ-ra-ên. Và xứ yên nghỉ trong tám mươi năm.

³¹Sau Ê-hút, vị quan xét kế đó là Sam-ga con trai của A-nát, là người giết 600 người Phi-li-tin với cây đót dùng để thúc trâu bò. Ông cũng giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi nguy hiểm.

⁴ Sau khi Ê-hút qua đời, dân Y-sơ-ra-ên đã bất tuân Đức Giê-hô-va một lần nữa, bằng cách làm nhiều việc gian ác, và Ngài đã nhìn thấy việc họ đã làm.⁵ Đức Giê-hô-va phó họ cho quyền của Gia-bin vua dân Ca-na-an, ông này cai trị ở Hát-so. Viên chỉ huy quân đội của ông ta có tên là Si-sê-ra, và ông ta sống ở Ha-rô-sét thuộc về các dân Ngoại.⁶ Dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va xin cứu khổ, vì Si-sê-ra có chín trăm xe sắt và hấn áp bức dân Y-sơ-ra-ên với sức mạnh trong hai mươi năm.

⁴ Bấy giờ Đê-bô-ra, một nữ tiên tri (vợ của Láp-bi-đốt), là một quan xét lãnh đạo trong Y-sơ-ra-ên khi đó.⁵ Bà thường ngồi dưới cây chà là của Đê-bô-ra giữa Ra-ma và Bê-tên trong vùng đồi núi Êp-ra-im, và dân Y-sơ-ra-ên đã đến với bà để ổn định mọi tranh chấp của họ.

⁶ Bà sai tìm Ba-rác con trai của A-bi-nô-am từ Kê-đe trong Nép-ta-li. Bà nói với ông: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, truyền cho ông: ‘Hãy đi lên Núi Tha-bô, và đem theo với ông mười ngàn người từ chi phái Nép-ta-li và Sa-bu-lôn.’ Ta sẽ khiến Si-sê-ra, viên chỉ huy quân đội của Gia-bin, đi ra gặp con bên dòng sông Ki-sôn, với xe và binh lính của hấn, và ta sẽ ban cho con thắng hơn hấn.”

⁸ Ba-rác nói với bà: “Nếu bà cùng đi với tôi, tôi sẽ đi, song nếu bà không đi cùng tôi, tôi sẽ không đi đâu.”

⁹ Bà nói: “Chắc chắn tôi sẽ đi cùng ông. Tuy nhiên, con đường ông đang đi trên đó sẽ không dẫn tới vinh quang cho ông, vì Đức Giê-hô-va sẽ khiến một người đàn bà đánh bại Si-sê-ra bằng sức lực của bà ấy.” Thế rồi Đê-bô-ra chỗi dậy và đi với Ba-rác đến Kê-đe.

¹⁰ Ba-rác kêu gọi người Sa-bu-lôn và Nép-ta-li cùng nhau đến tại Kê-đe. Mười ngàn người đi theo ông, và Đê-bô-ra đã cùng đi với ông.

¹¹ Bấy giờ Hê-be (dân Kê-nít) tự biệt mình riêng ra với dân Kê-nít — họ là dòng dõi của Hô-báp (cha vợ của Môi-se) — và ông ta đóng trại mình bên cây sồi ở Sa-na-im gần Kê-đe.

¹² Khi họ nói cho Si-sê-ra hay rằng Ba-rác con trai của A-bi-nô-am đã đi lên Núi Tha-bô,¹³ Si-sê-ra truyền cho mọi xe cộ của ông ta, chín trăm xe bằng sắt, và hết thảy binh lính nào đã có mặt cùng với ông ta, từ Ha-rô-sét thuộc dân Ngoại đến sông Ki-sôn.

¹⁴ Đê-bô-ra nói với Ba-rác: “Đi nào! Vì đây là ngày mà Đức Giê-hô-va đã khiến cho ông thắng hơn Si-sê-ra. Có phải Đức Giê-hô-va không hướng dẫn ông sao?” Vậy, Ba-rác đi xuống từ Núi Tha-bô với mười ngàn người theo sau ông.

¹⁵ Đức Giê-hô-va khiến cho quân đội của Si-sê-ra lẫn lộn, hết thảy xe cộ, và toàn bộ quân đội của ông ta, và người của Ba-rác tấn công chúng, và Si-sê-ra xuống khỏi xe cộ mình và chạy bộ.¹⁶ Nhưng Ba-rác truy đuổi theo các xe cộ đó và quân đội cho đến Ha-rô-sét thuộc dân Ngoại, và toàn bộ quân đội của Si-sê-ra bị giết bởi lưỡi gươm, và không một người nào sống sót.

¹⁷ Nhưng Si-sê-ra chạy bộ đến trại của Gia-ên, vợ của Hê-be người Kê-nít, vì đã có hòa bình giữa Gia-bin vua của Hát-so, và nhà Hê-be người Kê-nít.

¹⁸ Gia-ên đi ra gặp Si-sê-ra và nói cùng ông: “Hỡi chủ của tôi, hãy qua đây; hãy qua đây với tôi và đừng sợ nữa.” Vì vậy, ông ta đã qua đó rồi vào trong trại của bà ta, và bà ta đắp mền lên người ông ta.

¹⁹ Ông ta nói với bà rằng: “Làm ơn cho tôi uống chút nước, vì tôi khát.” Bà mở cái túi bằng da đựng sữa trao cho ông ta uống, kể đó bà đắp mền lại cho ông ta.

²⁰ Ông ta nói như sau: “Hãy ra đứng nơi cửa trại. Nếu có ai đến và hỏi bà: ‘Có ai ở đây không?’ hãy đáp: ‘không’.”

²¹ Khi ấy Gia-ên (vợ của Hê-be) lấy cây nọc trại và cây búa cầm nơi tay rồi kín đáo đèn gần ông ta, vì ông ta ngủ say lắm, và bà đóng cây nọc trại vài màng tang ông ta, nó đâm thủng đầu ông ta rồi găm xuống đất. Thế là ông ta chết đi.

²² Khi Ba-rác đuổi theo Si-sê-ra, Gia-ên đi ra gặp ông rồi nói với ông rằng: “Hãy đến, tôi sẽ chỉ cho ông thấy người mà ông đang truy tìm.” Ông đi theo bà ấy, và ở đó Si-sê-ra đang nằm gục chết, với cây nọc trại găm bên màng tang đầu ông ta.

²³ Vậy, trong ngày đó Đức Chúa Trời đã đánh bại Gia-bin vua dân Ca-na-an trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.²⁴ Sức mạnh của dân Y-sơ-ra-ên ngày càng mạnh mẽ hơn chống lại Gia-bin vua dân Ca-na-an, cho đến khi họ đã tiêu diệt ông ta.

5¹ Trong ngày đó Đê-bô-ra và Ba-rác con trai của A-bi-nô-am đã hát bài ca này:² “Khi cấp lãnh đạo nắm lấy quyền lãnh đạo trong Y-sơ-ra-ên, khi dân sự vui vẻ tình nguyện bước vào chiến trận — chúng ta hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!

3³ Hãy lắng nghe, hỡi các vua! Hãy chú ý, hỡi các cấp lãnh đạo! Ta, ta sẽ hát cho Đức Giê-hô-va; Ta sẽ ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

4⁴ Hỡi Đức Giê-hô-va, khi Ngài ra từ Sê-i-rơ, khi Ngài diễu hành từ Ê-đôm, đất bèn lay động, và bầu trời cũng run rẩy; các đám mây cũng đổ nước ra.

5⁵ Các núi rung động trước mặt Đức Giê-hô-va; ngay cả Núi Sinai đã rung động trước mặt của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

6⁶ Trong thời buổi của Sam-ga (con trai của A-nát), trong thời của Gia-ên, các con đường chính đều bị bỏ hoang, và người nào đi bộ chỉ sử dụng các lối quanh quẹo.

7⁷ Không có một người cày cấy nào trong Y-sơ-ra-ên, cho tới chừng Ta, Đê-bô-ra, nắm lấy quyền hành — một người làm mẹ nắm lấy quyền hành trong Y-sơ-ra-ên!

8⁸ Họ đã chọn các thần mới, và đã có đánh trận tại các cổng thành; cũng không thấy gươm giáo giữa vòng bốn mươi ngàn người trong Y-sơ-ra-ên.

9⁹ Tấm lòng ta cùng đi ra với các tướng lãnh của Y-sơ-ra-ên, cùng với những người vui vẻ tình nguyện — chúng ta hãy cầu phước Đức Giê-hô-va cho họ!

10¹⁰ Hãy suy nghĩ về việc này — các người là người cỡi trên lưng lừa bạch, ngồi trên thảm, và các người là người đi đường.

11¹¹ Hãy nghe tiếng của những kẻ đứng chia bầy chiến ra giữa những nơi uống nước được. Ở đó họ làm chứng lại về những việc công bình của Đức Giê-hô-va, và các hành động công bình của lính chiến Ngài trong Y-sơ-ra-ên. Khi ấy dân sự của Đức Giê-hô-va bèn đi xuống các cổng thành.

12¹² Hãy tỉnh thức, hãy tỉnh thức, hỡi Đê-bô-ra! Hãy tỉnh thức, tỉnh thức, hãy hát một bài ca! Hỡi Ba-rác, hãy chỗi dậy, và bắt lấy những kẻ phu tù đi, hỡi người là con trai của A-bi-nô-am.

13¹³ Khi ấy, những kẻ còn sống sót đi xuống với những người giàu có — dân sự của Đức Giê-hô-va đi xuống với ta giữa vòng các chiến binh.

14¹⁴ Họ đã đến từ Êp-ra-im, gốc gác của họ là trong xứ A-ma-léc; người Bê-ni-min thì đi theo họ. Từ Ma-ki các tướng lãnh đi xuống, và từ Sa-bu-lôn những kẻ cầm cây trượng của cấp chỉ huy.

15¹⁵ Và các quan trưởng trong Y-sa-ca đã ở với Đê-bô-ra; và Y-sa-ca đã ở với Ba-rác xông xáo theo sau người vào trong đồng bằng dưới quyền chỉ huy của người. Giữa vòng họ hàng Ru-bên đã có nhiều nghị luận trong lòng.

16¹⁶ Sao các người ngồi bên lò sưởi, lắng nghe những người chăn bầy đã thổi sáo gọi bầy chiên của họ? Giống như các họ hàng của Ru-bên đã có nhiều nghị luận trong lòng.

17¹⁷ Ga-la-át còn ở bên kia sông Giô-đanh; còn Đan, sao người cứ đi quanh mấy con tàu? A-se ở lại bên mé biển và sống gần với các cảng của mình.

18¹⁸ Sa-bu-lôn là một chi phái dám liều mạng mình cho tới chết, và Nép-ta-li cũng còn ở trong bãi chiến trường.

19¹⁹ Các vua đã đến và tham chiến, khi ấy các vua Ca-na-an đã tham chiến, ở Tha-a-nát bên dòng sông Mê-gi-đô. Nhưng họ không xem bạc là chiến lợi phẩm.

20²⁰ Từ trời các ngôi sao đã tham chiến, từ các con đường dọc ngang trên các tầng trời, chúng đánh trận chống lại Si-sê-ra.

21²¹ Sông Ki-sôn đã kéo trôi chúng nó, dòng sông xưa ấy, Sông Ki-sôn. Hỡi linh hồn ta, hãy mạnh mẽ mà đi diễu hành!

22²² Khi ấy tiếng vó ngựa — phi nước đại, những ngựa chiến đang phi nước đại.

23²³ Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán: ‘Hãy rửa sả Mê-rô!’ ‘Hãy rửa sả cư dân nó! — Vì chúng không đến để trợ giúp Đức Giê-hô-va — để giúp Đức Giê-hô-va trong trận chiến chống lại các chiến binh mạnh sức.’

24²⁴ Gia-ên được phước nhiều hơn hết mọi người nữ khác, Gia-ên (vợ của Hê-be người Kê-nít), bà được phước nhiều hơn hết thấy những người nữ nào đang sống trong lều trại.

25²⁵ Gã kia xin nước uống, và bà trao sữa cho hắn; bà đem cho hắn bơ đựng trong đĩa mà các vương tử dùng.

26²⁶ Bà cầm trong tay cây nọc trại, và tay phải bà cầm cây búa của người thợ; với cây búa bà đánh Si-sê-ra, bà chà nát đầu của hắn. Bà bửa sọ hắn ra thành nhiều mảnh khi bà đâm thủng qua màng tang của đầu hắn.

27²⁷ Hắn gục xuống dưới chân bà, hắn ngã xuống rồi nằm sải ở đó. Giữa hai chân của bà hắn lả đi. Chỗ hắn ngã xuống là nơi hắn bị giết hại dữ dội.

28²⁸ Bà nhìn qua khung cửa sổ — mẹ của Si-sê-ra nhìn qua khung cửa lưới rồi kêu la trong buồn thảm: ‘Sao xe cộ nó lâu đến đây thế? Sao móng của những con ngựa kéo xe cộ lại bị trì hoãn?’

²⁹ Mấy cô con gái khôn khéo nhất của bà ta đáp: và chính bà ta cũng đưa ra cùng một câu trả lời:

³⁰ "Phải chăng họ không tìm đặng và phân chia chiến lợi phẩm ư? — Một tử cung, hai tử cung cho mỗi người; chiến lợi phẩm bằng vải nhuộm dành cho Si-sê-ra, chiến lợi phẩm bằng vải nhuộm thêu, hai mảnh vải nhuộm thêu cho cổ của người thắng trận?"

³¹ Vì vậy, nguyện hết thù nghịch của con bị hư mất đi, hỡi Đức Giê-hô-va ôi! Nhưng nguyện những ai yêu mến Ngài sẽ như mặt trời khi nó mọc lên trong sức mạnh của nó." Và xứ được hòa bình trong bốn mươi năm.

⁶Người Y-sơ-ra-ên đã làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và Ngài đặt họ dưới quyền kiểm soát của dân Ma-đi-an trong bảy năm.²Quyền lực của dân Ma-đi-an đã áp bức dân Y-sơ-ra-ên. Vì có dân Ma-đi-an, người Y-sơ-ra-ên đã lập những nơi ẩn náu cho họ từ các hang động trong vùng đồi núi, hang hẻm, và đồn lũy.

³Chuyện xảy ra, bất kỳ lúc nào dân Y-sơ-ra-ên gieo trồng mùa màng của họ, người Ma-đi-an và dân A-ma-léc cùng những người từ phương Đông đến tấn công dân Y-sơ-ra-ên.⁴Chúng đóng quân trên đất của họ và tận diệt mùa màng, khắp cả xứ Ga-xa. Họ chẳng để lương thực lại trong Y-sơ-ra-ên, và chẳng có chiên, bò hay lừa chi hết.

⁵Bất cứ khi nào họ và bầy gia súc cùng lều trại của họ dựng lên, chúng sẽ loán đến như một bầy cào cào, và người ta cùng lạc đà vô số. Chúng vây hãm xứ để tận diệt nó.⁶Dân Ma-đi-an làm suy yếu người Y-sơ-ra-ên thê thảm đến nỗi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va.

⁷Khi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va vì có người Ma-đi-an,⁸Đức Giê-hô-va sai một đấng tiên tri đến với dân Y-sơ-ra-ên. Vị tiên tri nói với họ: “Đây là những gì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán dạy: ‘Ta đã đem các con ra khỏi xứ Ai-cập; Ta đã đem các con ra khỏi nhà nô lệ.

⁹Ta đã cứu các con ra khỏi quyền lực của người Ai-cập, và khỏi quyền lực của các dân hay lấn lướt các con. Ta đuổi chúng trước mặt các con, và ta đã ban xứ của chúng cho các con.¹⁰Ta phán cùng các con: “Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con; Ta đã truyền cho các con đừng thờ lạy các thần của dân A-mô-rít, các con đang sống trong đất của họ.” Nhưng các con đã không tuân theo tiếng phán của ta.”

¹¹Giờ đây thiên sứ của Đức Giê-hô-va đã đến và ngồi dưới cây sồi ở Óp-ra, nơi thuộc về Giô-ách (người A-bi Ê-xê-rít), trong khi Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, đang đập lúa trên bàn ép nho — để giấu lúa khỏi người Ma-đi-an.

¹²Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng ông và phán với ông: “Đức Giê-hô-va ở cùng con, hỡi con, chiến binh mạnh sức!”

¹³Ghê-đê-ôn thưa cùng Ngài: “Ôi Chúa ôi, nếu Đức Giê-hô-va ở cùng chúng con, sao mọi sự này lại xảy đến cho chúng con? Mọi việc làm kỳ diệu mà tổ phụ chúng con kể lại cho chúng con nghe đang ở đâu, khi họ nói: ‘Há Đức Giê-hô-va không đem chúng ta ra khỏi Ai-cập sao?’ Song giờ đây Đức Giê-hô-va đã từ bỏ chúng con và phó chúng con vào quyền lực của dân Ma-đi-an.”

¹⁴Đức Giê-hô-va nhìn thẳng vào ông rồi phán: “Hãy đi với sức lực con đang có. Hãy giải phóng Y-sơ-ra-ên ra khỏi quyền lực của dân Ma-đi-an. Há ta không có sai con sao?”

¹⁵Ghê-đê-ôn thưa với Ngài rằng: “Lạy Chúa, con sẽ giải phóng dân Y-sơ-ra-ên bằng cách nào đây? Hãy xem, gia đình con là yếu kém nhất trong họ Ma-na-se, và con là nhỏ hơn hết trong nhà cha của con.”

¹⁶Đức Giê-hô-va phán cùng người: “Ta sẽ ở với con, và con sẽ đánh bại toàn bộ quân đội Ma-đi-an.”

¹⁷Ghê-đê-ôn thưa rằng: “Nếu Ngài đẹp lòng với con, thế thì hãy ban cho con một dấu cho thấy rằng chính Ngài là Đấng đang phán cùng con.¹⁸Xin làm ơn, đừng rời khỏi đây, cho đến khi con đến với Ngài và bày ra của lễ và đặt nó trước mặt Ngài.” Đức Giê-hô-va phán: “Ta sẽ đợi cho đến khi con trở lại.”

¹⁹Ghê-đê-ôn bèn đi, sửa soạn một con dê con và một ê-pha bột, ông làm bánh không men. Ông đặt thịt trong một cái rổ, và ông đổ nước thịt vào nồi rồi đem chúng đến dưới cây sồi, và bày chúng ra.

²⁰Thiên sứ của Đức Chúa Trời phán cùng ông: “Hãy lấy thịt và bánh không men đặt chúng lên hòn đá này, rồi đổ nước thịt trên chúng.” Ghê-đê-ôn bèn làm theo y như thế.

²¹Khi ấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va cầm lấy đầu cây trượng trong tay mình. Với cây trượng đó Ngài chạm đến thịt và bánh không men; một ngọn lửa bốc lên từ hòn đá, thiêu đốt thịt và bánh không men. Khi ấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va biến đi và Ghê-đê-ôn không còn nhìn thấy Ngài nữa.

²²Ghê-đê-ôn hiểu rõ rằng đây là thiên sứ của Đức Giê-hô-va. Ghê-đê-ôn nói: “Ôi Chúa Giê-hô-va! Vì con đã thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va mặt đối mặt!”

²³Đức Giê-hô-va phán cùng người: “Bình an cho con! Đừng sợ hãi, con sẽ chẳng chết đâu.”

²⁴Thế là Ghê-đê-ôn xây một bàn thờ ở đó cho Đức Giê-hô-va. Ông gọi bàn thờ đó: Đức Giê-hô-va là Sự Bình An. Cho đến ngày nay, bàn thờ ấy vẫn còn đứng tại Óp-ra thuộc người A-bi Ê-xê-rít.

²⁵Đêm đó Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Hãy bắt con bò đực của cha của con, và con bò thứ nhì bảy tuổi, và phá dỡ bàn thờ của Ba-anh thuộc về cha của con, rồi đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở bên cạnh đó.”²⁶Hãy dựng một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con trên nóc của nơi ẩn náu này, rồi xây nó theo một hướng đúng đắn. Hãy dâng con bò đực thứ nhì làm của lễ thiêu, sử dụng gỗ từ hình tượng A-sê-ra mà con mới hạ xuống đó.”

²⁷Thế là Ghê-đê-ôn chọn lấy mười người trong các tôi tớ mình và làm theo y như Đức Giê-hô-va đã phán với ông. Nhưng vì ông quá sợ hãi đối với nhà cha mình cùng người ở trong thành nên không làm việc ấy lúc ban ngày, ông đã làm việc ấy lúc ban đêm.

²⁸Đến sáng, khi người trong thành thức giấc, bàn thờ của Ba-anh đã bị đập vỡ, và tượng A-sê-ra ở bên cạnh đã bị đốn hạ, và con bò thứ nhì đã được dâng lên trên bàn thờ đã được dựng lên.

²⁹Người trong thành nói với nhau: “Ai đã làm việc này?” Khi họ nói với nhiều người khác nữa và tìm câu trả lời, họ nói: “Ghê-đê-ôn con trai của Giô-ách đã làm việc này.”

³⁰Khi ấy người trong thành nói với Giô-ách: “Hãy đem con trai của ông ra hầu cho nó sẽ bị tử hình, vì nó phá dỡ bàn thờ của Ba-anh, và vì nó đánh hạ hình tượng A-sê-ra bên cạnh đó.”

³¹Giô-ách nói với mọi người chống đối ông: “Các ngươi binh vực cho Ba-anh sao? Các ngươi sẽ cứu hẩn sao? Hễ ai binh vực hẩn, nguyện kẻ ấy chết đi trong khi trời hãy còn sáng. Nếu Ba-anh là thần, hãy để cho hẩn tự đối nại khi có ai đó giật đổ bàn thờ của hẩn.”³²Vì lẽ đó, vào ngày ấy Ghê-đê-ôn được người ta đặt cho danh xưng: “Giê-ru Ba-anh”, vì ông có nói: “Hãy để cho Ba-anh tự đối nại với những ai nghịch cùng mình”, vì Ghê-đê-ôn đã đánh hạ bàn thờ của hẩn.

³³Bấy giờ hết thảy người Ma-đi-an, dân A-ma-léc, cùng những người ở phương Đông nhóm lại với nhau. Họ băng qua sông Giô-đanh rồi đóng trại trong đồng bằng Gít-rê-ên.

³⁴Nhưng Thánh Linh của Đức Giê-hô-va bao phủ lấy Ghê-đê-ôn để trợ giúp cho ông. Ghê-đê-ôn thổi kèn, kêu gọi người A-bi Ê-xê-rít, họ chịu theo sau người.³⁵Ông sai sứ giả đi khắp Ma-na-se, và họ cũng được kêu gọi đi theo ông. Ông cũng sai sứ giả đến với A-se, Sa-bu-lôn, và Nép-ta-li, và họ đi lên để gặp ông.

³⁶Ghê-đê-ôn thưa với Đức Chúa Trời: “Nếu Ngài muốn dùng con để giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Ngài đã phán —³⁷Hãy xem, con đặt một lốt chiên trên sàn sán đập lúa. Nếu có sương duy nhứt đóng trên lốt chiên, và đất thì khô ráo, khi ấy con sẽ nhìn biết Ngài sẽ sử dụng con để giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Ngài đã phán.”

³⁸Đây là điều đã xảy ra — Ghê-đê-ôn dậy sớm sáng hôm sau, ông vắt lốt chiên, thì sương chảy ra đầy một chén nước.

³⁹Thế rồi Ghê-đê-ôn thưa cùng Đức Chúa Trời: “Đừng nổi giận với con, con muốn nói thêm một lần nữa. Làm ơn cho con được phép sử dụng lốt chiên một lần nữa. Lần này lốt chiên thì khô ráo, và nguyện sương chỉ đóng trên đất ở xung quanh nó mà thôi.”⁴⁰Đức Chúa Trời đã làm những gì ông xin trong đêm ấy. Lốt chiên thì khô, và có sương đóng trên đất ở chung quanh nó.

7¹ Khi ấy Giê-ru Ba-anh (nghĩa là, Ghê-đê-ôn) dậy sớm, và cả dân sự cùng dậy sớm với người và họ đóng trại bên cạnh suối Ha-rốt. Trại quân của dân Ma-đi-an nằm ở phía Bắc của họ trong đồng bằng gần núi Mô-rê.

² Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn: “Có nhiều binh lính quá đến nỗi ta không ban cho các con thắng hơn dân Ma-đi-an. Phải biết chắc rằng Y-sơ-ra-ên sẽ không khoe ngược đối với ta rằng: ‘Sức mạnh của chúng ta đã cứu chúng ta.’³ Vì vậy, hãy công bố trong lỗ tai của dân sự như vầy: ‘Hễ ai sợ, hễ ai run, người đó hãy trở về và rời khỏi Núi Ga-la-át.’” Vì vậy, 22. 000 người trở lui, và còn lại 10. 000 người.

⁴ Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn: “Binh lính hãy còn quá đông. Hãy đưa họ xuống sông, và Ta sẽ giảm số lượng họ xuống thay cho con. Nếu ta bảo con: ‘Người này sẽ đi với con’, người sẽ đi với con; nhưng nếu ta bảo: ‘Người này sẽ không đi với con’, người ấy sẽ không đi.”

⁵ Vì vậy, Ghê-đê-ôn đưa dân sự xuống sông, và Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Hãy biệt riêng kẻ nào hớp nước, giống như con chó hớp, ra khỏi những kẻ quì gối xuống mà uống nước.”⁶ Ba trăm người đã hớp nước. Phần còn lại dân sự quì gối xuống uống nước.

⁷ Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn: “Với ba trăm người hớp nước kia, Ta sẽ giải cứu các con và ban cho các con thắng hơn dân Ma-đi-an. Còn mọi người khác hãy quay trở lại chốn của họ.”⁸ Vậy, người nào đã được chọn cầm lấy lương thực và kèn của họ. Ghê-đê-ôn cho mọi người Y-sơ-ra-ên trở về, ai về trại nấy, nhưng ông giữ lại ba trăm người. Bấy giờ trại quân Ma-đi-an đóng ở dưới thấp trong đồng bằng.

⁹ Chính đêm ấy Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Hãy chỗi dậy! Hãy tấn công trại quân đó, vì ta sẽ ban cho con thắng hơn nó.”¹⁰ Nhưng nếu con sợ không đi xuống, hãy đi xuống đó với Phu-ra tôi tớ của con,¹¹ và hãy lắng nghe những điều chúng nói, và lòng can đảm của con sẽ được mạnh mẽ để tấn công trại quân đó.” Vậy Ghê-đê-ôn cùng đi với Phu-ra tôi tớ người, xuống điểm canh của trại quân ấy.

¹² Dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và hết thảy dân phương Đông đóng dọc theo đồng bằng, dày đặc như đám mây cao cao vậy. Lạc đà của chúng không thể đếm đặng; chúng còn đông hơn cát trên bờ biển.

¹³ Khi Ghê-đê-ôn đến đó, gã kia đang thuật lại điềm chiêm bao cho đồng đội mình nghe. Gã nói: “Kia! Ta có điềm chiêm bao, và ta đã thấy một cái bánh lúa mạch hình tròn lăn vào trong trại quân Ma-đi-an. Nó lăn đụng đến trại, làm cho trại phải ngã xuống làm đảo lộn cả trại, hầu cho trại thành ra bình địa.”

¹⁴ Gã kia nói: “Điều này chẳng khác gì gương của Ghê-đê-ôn (con trai Giô-ách), dân Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời đã ban cho hắn thắng hơn dân Ma-đi-an cùng cả quân đội của họ.”

¹⁵ Khi Ghê-đê-ôn nghe kể lại điềm chiêm bao và cách lý giải nó, ông sắp mình xuống mà cầu nguyện. Ông trở về trại quân của Y-sơ-ra-ên rồi truyền lệnh: “Hãy chỗi dậy! Đức Giê-hô-va đã ban cho anh em thắng hơn quân đội của dân Ma-đi-an.”¹⁶ Ông chia ba trăm người thành ba nhóm, và ông cung cấp kèn và bình không cho họ, với đuốc ở bên trong bình.

¹⁷ Ông nói với họ: “Hãy nhìn xem ta và làm theo điều ta làm. Hãy xem! Khi ta đến rìa trại quân, anh em phải làm theo điều ta làm.”¹⁸ Khi ta thổi kèn, ta và hết thảy những ai ở với ta, khi ấy cũng hãy thổi kèn lên từng phía của cả trại quân rồi hô lên: ‘Vì Đức Giê-hô-va và vì Ghê-đê-ôn!’”

¹⁹ Vậy Ghê-đê-ôn và mấy trăm người ở với ông đi đến rìa trại quân, ngay lúc bắt đầu canh nửa đêm. Giống như dân Ma-đi-an đang đối gát, họ thổi kèn và đập vỡ những cái bình đang cầm trong tay họ.

²⁰ Ba đội quân thổi kèn và đập vỡ bình. Họ cầm đuốc bằng tay trái và kèn nơi tay phải để thổi. Họ hô to lên: “Gương của Đức Giê-hô-va và của Ghê-đê-ôn.”²¹ Mỗi người đứng tại chỗ của mình quanh trại quân còn toàn bộ quân Ma-đi-an thì bỏ chạy. Chúng la hét rồi chạy đi tứ tán.

²² Khi họ thổi ba trăm cây kèn, Đức Giê-hô-va giơ gương của từng người lính Ma-đi-an đánh lại đồng đội của họ và chống lại cả quân đội họ. Quân đội trốn đi thật xa đến tận Bết Si-ta hướng Xê-xê-ra, xa đến biên giới của A-bên Mê-hô-la, gần Ta-bát.²³ Người Y-sơ-ra-ên tụ tập lại từ Nép-ta-li, A-se, và cả thảy Ma-na-se, và họ đuổi theo dân Ma-đi-an.

²⁴ Ghê-đê-ôn sai sứ giả đi khắp vùng đồi núi của Ép-ra-im mà rằng: “Hãy đi xuống chống lại dân Ma-đi-an và kiểm soát Sông Giô-đanh, cho đến tận Bết Ba-ra, để ngăn chặn chúng.” Vậy, hết thảy người Ép-ra-im tụ tập lại và kiểm soát dòng sông, xa đến tận Bết Ba-ra và sông Giô-đanh.²⁵ Họ bắt hai quan trưởng dân Ma-đi-an, Ô-rếp và Xê-ép. Họ giết Ô-rếp tại hòn đá Ô-rếp, và họ giết Xê-ép tại bàn ép nho Xê-ép. Họ đuổi theo dân Ma-đi-an, và họ đem hai cái đầu của Ô-rếp và Xê-ép cho Ghê-đê-ôn, ông đang ở bên kia sông Giô-đanh.

8¹Người Êp-ra-im nói với Ghê-đê-ôn: “Sao ông làm việc này với chúng tôi chứ? Ông không kêu gọi chúng tôi khi ông ra trận chống lại dân Ma-đi-an.” Và họ tranh luận dữ dội với ông.

²Ông nói với họ: “Giờ đây, những gì tôi đã làm có sánh được với anh em sao? Có phải nho mót ở Êp-ra-im còn tốt hơn mùa hái nho trong A-bi Ê-xe?”³Đức Chúa Trời đã ban cho anh em thắng hơn các quan trưởng của dân Ma-đi-an — Ô-rép và Xê-ép! Những gì tôi đạt được há có sánh bằng anh em đâu?” Con giận của họ đối với ông dịu lại khi ông nói với họ như thế.

⁴Ghê-đê-ôn đến tại sông Giô-đanh rồi băng qua nó, ông và ba trăm người đã ở với ông. Họ đã kiệt sức, tuy nhiên họ vẫn giữ cuộc truy kích.⁵Ông nói với người ở Su-cốt: “Làm ơn cung cấp bánh cho những người theo tôi, vì họ kiệt sức rồi, vì tôi đang truy kích Xê-bách và Xanh-mu-na, hai vua của dân Ma-đi-an.”

⁶Các lãnh đạo của Su-cốt nói: “Ông đã thắng hơn Xê-bách và Xanh-mu-na chưa? Chúng tôi không biết lý do tại sao chúng tôi phải cung cấp bánh cho quân đội của ông.”

⁷Ghê-đê-ôn nói: “Khi Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng tôi thắng hơn Xê-bách và Xanh-mu-na, tôi sẽ làm tết thịt các người với gai góc trong đồng vắng.”

⁸Ông đi lên từ đó đến Phê-nu-ên rồi nói với dân sự ở đó theo cùng một cách ấy, nhưng người của Phê-nu-ên đáp cùng ông y như người ở Su-cốt đã đáp vậy.⁹Ông cũng nói với người ở Phê-nu-ên như sau: “Khi ta bình an trở lại, ta sẽ giật sập cái tháp này.”

¹⁰Bấy giờ, Xê-bách và Xanh-mu-na đã đến tại Cật-cô, với quân đội họ, khoảng 15.000 người, bấy nhiêu người còn lại từ cả đạo quân của người phương Đông. Vì đã có 120.000 binh lính thuần thực đã bị gươm giết.

¹¹Ghê-đê-ôn đi lên đến trại quân kẻ thù bằng cách đi dọc theo con đường Nô-mát, ngang qua Nô-bách và Giô-hê-ba. Ông đã đánh bại quân kẻ thù, vì họ không ngờ họ bị tấn công.¹²Xê-bách và Xanh-mu-na chạy trốn, và khi Ghê-đê-ôn truy kích chúng, ông bắt được hai vua dân Ma-đi-an — Xê-bách và Xanh-mu-na — và khiến cả đạo quân rơi vào chỗ hoảng loạn.

¹³Ghê-đê-ôn con trai của Giô-ách trở về từ chiến trường đi ngang qua Hê-re.¹⁴Ông gặp một thanh niên dân Su-cốt và hỏi han nó. Thanh niên này mô tả cho ông biết cấp lãnh đạo của Su-cốt cùng các trưởng lão ở đó, bảy mươi bảy người.

¹⁵Ghê-đê-ôn đến với người Su-cốt rồi nói: “Hãy nhìn xem Xê-bách và Xanh-mu-na, các người đã chế nhạo ta về chúng mà nói: ‘Há ông đã thắng hơn Xê-bách và Xanh-mu-na chưa? Chúng tôi chẳng biết lý do gì để chúng tôi cung cấp bánh cho quân đội của ông!’”¹⁶Ghê-đê-ôn bắt lấy các trưởng lão của thành đó, và ông đánh phạt người thành Su-cốt bằng gai góc trong sa mạc.¹⁷Và ông giật sập tháp Phê-nu-ên rồi giết người của thành đó.

¹⁸Khi ấy Ghê-đê-ôn nói cùng Xê-bách và Xanh-mu-na: “Chúng bay đã giết người ở Tha-bô như thế nào?” Chúng đáp: “Ông thế nào, chúng thế ấy. Mỗi người trong số họ trông giống như con trai của một vị vua.”

¹⁹Ghê-đê-ôn nói: “Họ là anh em của ta, các con trai của mẹ ta. Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, nếu chúng bay để cho họ sống, ta sẽ không giết chúng bay.”

²⁰Ông nói với Giê-the (con đầu lòng của ông): “Hãy chỗi dậy và giết chúng!” Song chàng trai trẻ không rút gươm mình ra vì nó sợ, vì nó hãy còn là một đứa trẻ.

²¹Khi ấy Xê-bách và Xanh-mu-na nói: “Hãy tự mình chỗi dậy mà giết chúng ta đi! Vì ngươi là người lớn, là người có sức lực.” Ghê-đê-ôn chỗi dậy và giết Xê-bách và Xanh-mu-na. Ông cũng tước thứ trang sức hình lưỡi liềm đeo ở cổ lạc đà của chúng.

²²Khi ấy, người Y-sơ-ra-ên nói với Ghê-đê-ôn: “Hãy cai trị trên chúng tôi — hỡi người, con trai người, và cháu của người — vì người đã cứu chúng tôi ra khỏi quyền lực của dân Ma-đi-an.”

²³Ghê-đê-ôn nói với họ: “Ta sẽ không cai trị trên anh em, con trai ta cũng không cai trị trên anh em. Đức Giê-hô-va sẽ tế trị trên anh em.”

²⁴Ghê-đê-ôn nói với họ: “Tôi có một yêu cầu đối với anh em: mỗi người trong anh em sẽ cho tôi những cái vòng từ chiến lợi phẩm kia.” (Dân Ma-đi-an đã có những cái vòng bằng vàng vì họ là dân Ích-ma-ên)²⁵Họ đáp: “Chúng tôi

bằng lòng trao chúng cho ông.” Họ trải chiếc áo choàng ra và mỗi người ném vào đó những cái vòng vàng lấy ra từ số chiến lợi phẩm.

²⁶Sức nặng của những chiếc vòng bằng vàng mà ông yêu cầu là 1.700 siéc-lơ vàng. Số chiến lợi phẩm này thêm vào với đồ trang sức hình trăng lưỡi liềm, hoa tai, áo màu đỏ điều mà hai vua dân Ma-đi-an đã mặc, và thêm vào với những cây kiềng đeo ở cổ lạc đà.

²⁷Ghê-đê-ôn làm một cái ê-phốt từ những chiếc vòng vàng rồi đặt nó trong thành của mình, tại Óp-ra, và cả Y-sơ-ra-ên tự họ tà dân bằng cách thờ lạy cái ê-phốt đó. Nó trở thành cái bẫy cho Ghê-đê-ôn và cho những ai ở trong nhà của ông.

²⁸Vậy dân Ma-đi-an bị bắt phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên và họ không còn ngược đầu của họ lên một lần nữa. Và xứ được hoàn toàn bình an trong bốn mươi năm trong thời của Ghê-đê-ôn.

²⁹Giê-ru Ba-anh con trai của Giô-ách trở về sống trong chính ngôi nhà của ông.³⁰ Ghê-đê-ôn sanh được bảy mươi con trai, vì ông có nhiều vợ.³¹ Vợ lẽ người sống tại Si-chem, cũng sanh cho người một con trai, và Ghê-đê-ôn đặt tên cho nó là A-bi-mê-léc.

³²Ghê-đê-ôn con trai của Giô-ách qua đời lúc tuổi đã cao rồi được chôn cất trong mộ của Giô-ách cha người, ở Óp-ra thuộc dòng họ A-bi Ê-xe.

³³Thế rồi không lâu sau khi Ghê-đê-ôn qua đời, dân Y-sơ-ra-ên xây trở lại và tự họ tà dân bằng cách thờ lạy Ba-anh. Họ lập Ba-anh Bê-rít làm thần của họ.

³⁴Người Y-sơ-ra-ên không làm vinh hiển cho Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của họ, là Đấng đã giải cứu họ ra khỏi quyền lực của các kẻ thù nghịch họ tứ phía.³⁵ Họ không giữ lời hứa với nhà của Giê-ru Ba-anh (danh xưng khác của Ghê-đê-ôn), để đổi lại mọi sự tốt lành mà ông đã làm trong Y-sơ-ra-ên.

⁹ ¹A-bi-mê-léc con trai Giê-ru Ba-anh đến với mấy người bà con của mẹ mình ở Si-chem và ông nói với họ và cả họ gia đình mẹ mình như sau:²“Làm ơn nói như vậy, hầu cho hết thấy cấp lãnh đạo ở Si-chem nghe: ‘Điều nào là tốt hơn cho các ông? Có cả bảy mươi người con của Giê-ru Ba-anh cai trị trên các ông, hoặc chỉ một người cai trị trên các ông?’ Hãy nhớ rằng tôi là xương là thịt của các ông.”

³Những người bà con của mẹ ông nói về ông cho các cấp lãnh đạo ở Si-chem nghe, và họ đồng ý theo A-bi-mê-léc, vì họ nói: “Người là anh em của chúng ta.”⁴Họ trao cho ông bảy mươi miếng bạc lấy từ nhà của Ba-anh Bê-rít, và A-bi-mê-léc đã dùng bạc ấy thuê những kẻ sống phi luật pháp và hoang đàng, là những kẻ đi theo ông.

⁵Ông đến nhà của cha mình tại Óp-ra, và trên một hòn đá ông giết bảy mươi anh em, con trai của Giê-ru Ba-anh. Chỉ có Giô-tham bị chữa lại, là con trai út của Giê-ru Ba-anh, vì người đã đi trốn.⁶Hết thấy cấp lãnh đạo của Si-chem và Bết Mi-lô cùng đến với nhau, họ đến lập A-bi-mê-léc làm vua, bên cạnh cây sồi gần cột bằng đá ở trong Si-chem.

⁷Khi người ta đến nói cho Giô-tham biết sự này, ông bỏ đi và đứng trên đỉnh Núi Ga-ri-xim. Người gào lên rồi nói với họ: “Hãy nghe tôi, hỡi các cấp lãnh đạo của Si-chem, hầu cho Đức Chúa Trời sẽ lắng nghe anh em.⁸Những cây nào từng đi ra xúc dầu cho một vị vua cai quản họ. Và chúng nói với cây ô-li-ve: ‘Hãy cai trị trên chúng tôi.’

⁹Nhưng cây ô-li-ve nói với họ: ‘Lẽ nào ta nhả dầu ra, là dầu được sử dụng để tôn vinh Đức Chúa Trời và người ta, để khi ta trở lại, chỉ để làm rối trên các cây khác thôi sao?’

¹⁰Các cây kia nói với cây vả rằng: ‘Hãy đến cai trị trên chúng tôi.’

¹¹Nhưng cây vả nói với chúng: ‘Lẽ nào ta bỏ đi mùi dịu ngọt và trái tốt của mình, chỉ để khi ta trở lại và làm rối trên các cây khác sao?’

¹²Những cây kia nói với cây nho: ‘Hãy đến cai trị trên chúng tôi.’

¹³Cây nho nói với chúng: ‘Lẽ nào ta bỏ rượu mới, là thứ làm vui vẻ Đức Chúa Trời và người ta, rồi trở lại làm rối trên các cây khác sao?’

¹⁴Khi ấy những cây đó nói với bụi gai: ‘Hãy đến cai trị trên chúng tôi.’

¹⁵Bụi gai nói với các cây đó: ‘Nếu cây cối muốn xúc dầu ta đặt làm vua trên các cây, thế thì hãy đến và tìm sự an ninh dưới bóng cánh của ta. Nếu không, thế thì nguyện lửa ra từ bụi gai và nó sẽ thiêu đốt rừng bá hương của Li-ban.’

¹⁶Vì lẽ đó, giờ đây nếu cây cối ứng xử theo lòng chơn thật và ngay thẳng, khi anh em lập A-bi-mê-léc làm vua, và nếu anh em đã xử sự tốt về Giê-ru Ba-anh và nhà của người, và nếu anh em sửa phạt người như người đáng phải chịu —

¹⁷và nghĩ rằng cha ta đã đánh trận thay cho anh em, đã liều mạng sống mình, và giải cứu anh em ra khỏi tay của người Ma-đi-an —¹⁸nhưng ngày nay anh em đã dấy lên chống nghịch nhà cha ta và đã giết các con trai của người, bảy mươi người, trên một hòn đá. Và anh em đã lập A-bi-mê-léc, con trai của tôi tớ gái của người, làm vua trên cấp lãnh đạo của Si-chem, vì người là bà con của anh em.

¹⁹Nếu anh em đã hành xử ngay thẳng, chân thành với Giê-ru Ba-anh cùng cả nhà người, thế thì anh em đáng phải vui mừng nơi A-bi-mê-léc, và nguyện người cũng vui mừng nơi anh em.²⁰Nhưng nếu không được như thế, nguyện lửa ra từ A-bi-mê-léc thiêu đốt người của Si-chem và nhà của Bết-mi-lô. Nguyện lửa ra từ người của Si-chem và Bết Mi-lô, thiêu đốt A-bi-mê-léc.”

²¹Giô-tham bỏ chạy trốn, rồi ông đến tại Bê-re. Ông đến sống ở đó vì nơi ấy rất xa đối với A-bi-mê-léc, anh người.

²²A-bi-mê-léc đã cai trị trên Y-sơ-ra-ên trong ba năm.²³Đức Chúa Trời sai một tà linh đến ở giữa A-bi-mê-léc cùng các cấp lãnh đạo Si-chem. Cấp lãnh đạo Si-chem đã phản bội lòng tin cậy mà họ đã có với A-bi-mê-léc.²⁴Đức Chúa Trời đã làm điều này, vì vậy bảy mươi con trai của Giê-ru Ba-anh đã được phục thù, và A-bi-mê-léc anh em của họ sẽ chịu trách nhiệm về việc giết chết họ; và người Si-chem sẽ phải chịu trách nhiệm vì họ đã giúp người giết các anh em người.

²⁵Vậy cấp lãnh đạo Si-chem đặt người mai phục trên đỉnh núi để họ có thể chặn đánh người, và họ cướp lấy mọi người đi ngang qua đó dọc theo con đường. Điều này đã được tường trình cho A-bi-mê-léc.

²⁶Ga-anh con trai của Ê-bết đã đến với những người bà con của họ và họ đi đánh Si-chem. Cấp lãnh đạo của Si-chem đã có lòng tin cậy nơi người.²⁷ Họ vào trong đồng ruộng thu lấy nho từ các nhánh nho, và họ đã giẫm đạp trên chúng. Họ tổ chức liên hoan tại nhà thần của họ, ở đó họ ăn uống, và họ rửa sả A-bi-mê-léc.

²⁸Ga-anh con trai của Ê-bết nói: “Ai là A-bi-mê-léc, và ai là Si-chem, để chúng ta phục vụ người? Có phải hẳn không phải là con của Giê-ru Ba-anh sao? Và Xê-bun há không phải là quan trưởng của hẳn sao? Hãy phục vụ người Hamô, là cha của Si-chem! Sao chúng ta phải phục vụ hẳn chứ?”²⁹Ta muốn rằng dân này ở dưới quyền chỉ huy của ta! Khi ấy ta sẽ dẹp bỏ A-bi-mê-léc. Ta sẽ nói với A-bi-mê-léc: ‘Hãy triệu tập hết quân đội của người đi!’”

³⁰Khi Xê-bun, quan trưởng của thành phố, đã nghe lời lẽ của Ga-anh con của Ê-bết cơn giận người bèn nhen lên.

³¹Người sai sứ giả đến cùng A-bi-mê-léc với ý đồ dối gạt, nói rằng: “Hãy xem, Ga-anh con của Ê-bết cùng bà con hẳn đang đến tại Si-chem, rồi chúng đang khuấy động cả thành chống lại ông.

³²Bây giờ, hãy chỗi dậy trong ban đêm, ông cùng binh lính với ông, và sửa soạn mai phục ở ngoài đồng.³³ Khi ấy lúc ban sáng, không bao lâu khi mặt trời mọc lên, hãy dậy sớm rồi mở chiến dịch đánh vào thành. Rồi khi hẳn và binh lính với hẳn xông ra chống lại ông, hãy làm bất cứ việc gì ông có thể làm đối với chúng.”

³⁴Vậy, A-bi-mê-léc thức dậy trong đêm, ông cùng hết thủy binh lính có mặt với ông, và họ đi mai phục chống lại Si-chem — chia thành bốn đội.³⁵ Ga-anh con của Ê-bết đi ra đứng nơi lối vào tại cổng thành. A-bi-mê-léc cùng binh lính ở với ông bước ra khỏi chỗ ẩn mình của họ.

³⁶Khi Ga-anh nhìn thấy họ, người nói với Xê-bun: “Hãy xem, binh lính đang xuống từ trên núi!” Xê-bun nói với người: “Ông đã nhìn thấy mấy cái bóng trên núi y như chúng là người ta vậy.”³⁷ Ga-anh nói lại như sau: “Hãy nhìn kìa, có nhiều người đang đi xuống ở giữa xứ, và mỗi đội đang xuống theo đường cây sồi của những thuật sĩ.”

³⁸Khi ấy, Xê-bun nói với người như sau: “Bây giờ, lời lẽ tự hào của ông ở đâu, ông là người đã nói: ‘Ai là A-bi-mê-léc để phục vụ hẳn?’ Đây chẳng phải là người mà ông khinh để sao? Bây giờ, hãy đi ra mà chiến đấu chống lại họ đi.”

³⁹Ga-anh đi ra và ông lãnh đạo người Si-chem, rồi ông đánh A-bi-mê-léc.⁴⁰ A-bi-mê-léc truy kích ông, và Ga-anh chạy trốn trước mặt người. Và nhiều người ngã chết do bị thương trước lối vào của cổng thành.

⁴¹A-bi-mê-léc ngụ lại trong A-ru-ma. Xê-bun đã buộc Ga-anh cùng bà con của hẳn phải ra khỏi thành Si-chem.

⁴²Qua hôm sau, dân sự Si-chem đi ra ngoài đồng, và người ta cho A-bi-mê-léc hay việc này.⁴³ Ông đem theo người của mình, chia họ ra thành ba đội, và họ mai phục ở ngoài đồng. Ông quan sát và nhìn thấy dân sự vừa ra khỏi thành phố. Ông đã tấn công họ rồi giết họ.

⁴⁴A-bi-mê-léc cùng các đội binh ở với ông đã tấn công và khóa ngay lối vào thành. Hai đội kia tấn công những kẻ ở ngoài đồng rồi giết họ.⁴⁵ A-bi-mê-léc đánh trận chống lại thành phố suốt ngày ấy. Ông chiếm lấy thành, rồi giết người nào có mặt ở trong đó. Ông đánh phá các bức tường thành và rải muối trên đó.

⁴⁶Khi các cấp lãnh đạo của tháp Si-chem hay được việc ấy, họ bước vào đồn lũy của nhà En Bê-rít.⁴⁷ Người ta cho A-bi-mê-léc hay rằng cấp lãnh đạo đã tập trung lại nơi tháp Si-chem.

⁴⁸A-bi-mê-léc đi lên Núi Sanh-môn, ông cùng hết thủy người theo mình. A-bi-mê-léc lấy một cây búa rồi chặt nhiều nhánh cây. Ông vác nó lên vai rồi truyền cho những người đi với ông: “Anh em đã thấy điều ta làm, hãy mau làm y như ta đã làm.”⁴⁹ Vậy, mỗi người đều đốn hạ nhiều nhánh cây rồi đi theo A-bi-mê-léc. Họ chất chúng trên mặt hầm, rồi châm lửa đốt ở trên, hầu cho hết thủy người trong tháp Si-chem cũng ngã chết, khoảng một ngàn người nam người nữ.

⁵⁰Khi ấy, A-bi-mê-léc đi đến Thê-bết, rồi đóng trại đối ngang Thê-bết rồi chiếm lấy nó.⁵¹ Nhưng có cái tháp rất kiên cố trong thành, và mọi người nam người nữ cùng các cấp lãnh đạo của thành đều trốn trong đó rồi đóng cửa chặt lại. Khi ấy họ đi lên đỉnh tháp.

⁵²A-bi-mê-léc đến tại tháp đó rồi phong tỏa nó, và ông đến gần tới cửa tháp và thiêu đốt nó.⁵³ Nhưng một người nữ ném cái thớt xuống đầu của A-bi-mê-léc làm bể sọ người.

⁵⁴Khi ấy ông mau gọi một thanh niên, là kẻ cầm binh khí cho người, rồi nói với hẳn: “Hãy rút gươm người ra mà giết ta đi, để không ai sẽ nói về ta: ‘một phụ nữ đã giết ta chết.’” Vậy, người lính trẻ kia đã đâm ông, và ông ngã chết.

⁵⁵Khi người Y-sơ-ra-ên thấy A-bi-mê-léc đã chết, họ bèn trở về nhà.

⁵⁶Như vậy, Đức Chúa Trời đã báo ứng điều ác của A-bi-mê-léc đã làm cho cha mình bằng cách giết bảy mươi anh em của người. ⁵⁷Đức Chúa Trời đã khiến cho mọi sự ác của người Si-chem xây trở lại trên đầu của chính họ và giáng trả trên họ sự rửa sả của Giô-tham con trai Giê-ru Ba-anh.

10 ¹Sau A-bi-mê-léc, Thô-la con của Phu-a cháu Đô-đô, một người ra từ Y-sa-ca sống ở Sa-mia, trong vùng đồi núi Ép-ra-im, đẩy lên giải cứu Y-sơ-ra-ên.² Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên hai mươi ba năm. Ông qua đời, được chôn ở Sa-mia.

³Theo sau ông là Giai-rơ người Ga-la-át. Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên hai mươi hai năm.⁴ Ông có ba mươi con trai, chúng cỡi ba mươi con lừa, và chúng có ba mươi thành, được gọi là Ha-vốc Giai-rơ cho đến ngày nay, hết thấy đều ở trong xứ Ga-la-át.⁵ Giai-rơ qua đời và được chôn ở Kha-môn.

⁶Dân Y-sơ-ra-ên đã thêm điều ác họ đã làm trước mặt Đức Giê-hô-va và đã thờ lạy Ba-anh, Át-tạt-tê, các thần của A-ram, các thần của Si-đôn, các thần của Mô-áp, các thần của dân Am-môn, và các thần của dân Phi-li-tin. Họ từ bỏ Đức Giê-hô-va và không còn thờ lạy Ngài nữa.⁷ Đức Giê-hô-va nổi phùng cơn giận của Ngài đối cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài phó họ cho dân Phi-li-tin và cho dân Am-môn, để chinh phục họ.

⁸Chúng chà nát và lấn lướt dân Y-sơ-ra-ên trong năm đó, và trong mười tám năm chúng đã áp bức hết thấy người Y-sơ-ra-ên nào sống ở bên kia sông Giô-đanh trong xứ của dân A-mô-rít, nằm trong Ga-la-át.⁹ Và dân Am-môn đã băng qua sông Giô-đanh giao chiến với dân Giu-đa, chống lại Bên-gia-min, và chống lại nhà Ép-ra-im, thế là dân Y-sơ-ra-ên bị áp bức rất nặng nề.

¹⁰Khi ấy, dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: “Chúng con đã phạm tội cùng Ngài, vì chúng con đã từ bỏ Đức Chúa Trời và thờ lạy Ba-anh”¹¹ Đức Giê-hô-va phán cùng dân Y-sơ-ra-ên: có phải ta không giải cứu các con khỏi người Ai-cập, dân A-mô-rít, dân Am-môn, dân Phi-li-tin,¹² và cũng khỏi dân Si-đôn sao? Dân A-ma-léc và dân Ma-ôn hà hiếp các con; các con kêu cầu ta, và ta đã giải cứu các con ra khỏi quyền lực của chúng.

¹³Tuy nhiên, các con đã từ bỏ ta một lần nữa và đã thờ lạy các thần khác. Vì lẽ đó, ta sẽ không giải cứu các con nữa.¹⁴ Hãy đi mà kêu cầu những thần mà các con đã thờ lạy. Nguyên chúng giải cứu các con khi các con gặp hoạn nạn.”

¹⁵Dân Y-sơ-ra-ên thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Chúng con đã phạm tội. Hãy làm cho chúng con bất cứ điều gì dường như là tốt lành đối với Ngài. Chỉ hãy làm ơn, giải cứu chúng con ngày nay.”¹⁶ Họ xây khối các thần ngoại bang mà họ đã có, và họ thờ lạy Đức Giê-hô-va. Và Ngài đã nhین nhục trước sự thống khổ của Y-sơ-ra-ên.

¹⁷Khi ấy dân Am-môn tập trung lại và đóng trại tại Ga-la-át. Dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại rồi dựng trại của họ tại Mích-ba.¹⁸ Các cấp lãnh đạo dân sự ở Ga-la-át nói với nhau: “Ai là người khởi sự ra đánh dân Am-môn đây? Người ấy sẽ trở thành lãnh tụ trên hết thấy những ai đang sinh sống trong xứ Ga-la-át.”

11 ¹Bấy giờ Giép-thê người Ga-la-át là một chiến binh mạnh sức, nhưng ông là con trai của một cô gái diêm. Ga-la-át là cha của ông.²Vợ của Ga-la-át cũng sanh cho ông nhiều con trai khác nữa. Khi các con trai ông lớn lên, họ đã buộc Giép-thê phải rời khỏi nhà, họ nói cùng ông như sau: “Mây sẽ chẳng hưởng gì từ gia đình chúng ta. Mây là con của người đàn bà khác.”³Vì vậy Giép-thê trốn khỏi anh em mình rồi sống trong đất của Tóp. Những kẻ phi luật pháp hiệp cùng Giép-thê, họ đến và cùng đi với ông.

⁴Sau đó ít ngày, dân Am-môn mở chiến tranh chống lại Y-sơ-ra-ên.⁵Khi dân Am-môn lâm chiến chống lại Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão của Ga-la-át đến đem Giép-thê về từ đất của Tóp.⁶Họ nói với Giép-thê: “Hãy đến và làm lãnh tụ của chúng ta, để chúng ta có thể đánh trận với dân Am-môn.”

⁷Giép-thê nói với các cấp lãnh đạo của Ga-la-át như sau: “Mấy người thù ghét tôi và buộc tôi phải rời khỏi nhà cha tôi. Sao bây giờ mấy người lại đến với tôi khi mấy người đang lâm vào hoạn nạn chứ?”

⁸Các trưởng lão của Ga-la-át nói với Giép-thê: “Đây là lý do tại sao chúng ta hướng về người đây; hãy đến với chúng tôi và đánh nhau với dân Am-môn, thì người sẽ trở thành lãnh tụ trên hết thảy những ai sống trong xứ Ga-la-át.”

⁹Giép-thê nói với các trưởng lão xứ Ga-la-át: “Nếu mấy người đưa tôi về nhà lại để đánh trận nghịch cùng dân Am-môn, và nếu Đức Giê-hô-va ban cho chúng ta thắng hơn họ, tôi sẽ trở thành lãnh đạo của mấy người.”

¹⁰Các trưởng lão xứ Ga-la-át nói với Giép-thê: “Nguyện Đức Giê-hô-va làm chứng giữa chúng ta nếu chúng ta không làm theo như chúng ta nói!”¹¹Vì vậy, Giép-thê đi với các trưởng lão xứ Ga-la-át, rồi dân sự lập ông làm lãnh tụ và quan tướng chỉ huy họ. Khi ông đến trước mặt Đức Giê-hô-va ở Mích-ba, Giép-thê lập lại mọi lời hứa mà ông đã đưa ra.

¹²Khi ấy Giép-thê sai sứ giả đến vua của dân Am-môn, nói rằng: “Cuộc xung đột này giữa chúng ta là gì chứ? Tại sao ông lại đến với sức mạnh để chiếm lấy xứ của chúng tôi sao?”

¹³Vua của dân Am-môn trả lời cho các sứ giả của Giép-thê: “Vì khi Y-sơ-ra-ên lên khỏi xứ Ai-cập, họ đã chiếm lấy đất của ta từ Ạt-nôn đến Gia-bốc, qua sông Giô-đanh. Giờ đây, hãy trả lại các phần đất ấy trong sự hòa bình.”

¹⁴Một lần nữa Giép-thê sai sứ giả đến gặp vua dân Am-môn, ¹⁵người nói: “Đây là những gì Giép-thê nói: Y-sơ-ra-ên không chiếm lấy đất của Mô-áp và đất của dân Am-môn, ¹⁶song khi họ ra khỏi Ai-cập, và dân Y-sơ-ra-ên đi ngang qua đồng vắng đến Biển Sậy rồi tới tại Ca-đê.

¹⁷Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến gặp vua Ê-đôm, nói rằng: ‘Làm ơn cho chúng tôi đi ngang qua đất của mấy ông’, nhưng vua Ê-đôm không chịu nghe. Họ cũng sai sứ giả đến gặp vua dân Mô-áp, nhưng người đã từ chối. Vì vậy Y-sơ-ra-ên đã trụ lại tại Ca-đê.¹⁸Khi ấy họ đi ngang qua đồng vắng rồi quay khỏi đất của Ê-đôm và đất của Mô-áp, và họ đi dọc sườn phía Đông xứ của Mô-áp rồi họ đóng trại ở sườn bên kia của Ạt-nôn. Nhưng họ không đi vào lãnh thổ của Mô-áp, vì Ạt-nôn là biên giới của Mô-áp.

¹⁹Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến Si-hôn, vua của dân A-mô-rít, ông ta cai trị trong Hết-bôn; Y-sơ-ra-ên nói với ông ta: ‘Làm ơn, cho phép chúng tôi đi ngang qua đất của ông đến chỗ thuộc về chúng tôi.’²⁰Nhưng Si-hôn không tin dân Y-sơ-ra-ên chỉ đi ngang qua lãnh thổ của mình. Vì vậy Si-hôn tập trung quân đội của mình lại rồi dời chúng đến Gia-hát, rồi ở đó ông ta giao chiến với Y-sơ-ra-ên.

²¹Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã ban cho Y-sơ-ra-ên thắng hơn Si-hôn và phó hết thảy dân sự người ở dưới quyền kiểm soát của họ. Vì vậy Y-sơ-ra-ên chiếm hết phần đất của dân A-mô-rít, họ đã sống trong xứ ấy.²²Họ chiếm hết mọi thứ trong lãnh thổ của dân A-mô-rít, từ Ạt-nôn cho đến Gia-bốc, và từ đồng vắng cho đến sông Giô-đanh.

²³Thế là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã đuổi dân A-mô-rít trước mặt Y-sơ-ra-ên dân sự Ngài, và giờ đây ông chiếm lấy cơ nghiệp đất đai của họ sao?²⁴Có phải ông không chiếm được xứ mà Kê-mốt, thần của ông, ban cho ông chăng? Vì vậy, bất cứ phần đất nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đã ban cho chúng ta, chúng ta sẽ chiếm lấy.²⁵Giờ đây có phải ông thực sự tốt hơn Ba-lác con trai của Xếp-bô, vua xứ Mô-áp chăng? Có phải hán dám tranh luận gì với Y-sơ-ra-ên chăng? Có phải hán dám tranh chiến nghịch cùng họ không?

²⁶Trong khi Y-sơ-ra-ên đã sống trong ba trăm năm ở Hết-bôn cùng các làng mạc nó, và trong A-rô-e cùng các làng mạc nó, và trong tất cả các thành dọc theo hai bên bờ sông Ạt-nôn — tại sao ông không chiếm nó lại trong thời diêm ấy?²⁷Tôi chẳng có làm gì quấy đối với ông, nhưng ông đang làm quấy đối với tôi bằng cách tấn công tôi. Đức

Giê-hô-va, là quan án, sẽ quyết định hôm nay giữa dân Y-sơ-ra-ên và dân Am-môn.”²⁸ Nhưng vua dân Am-môn từ chối lời cảnh cáo mà Giép-thê gửi đến cho ông ta.

²⁹ Thế rồi Thánh Linh của Đức Giê-hô-va ngự trên Giép-thê, và ông trải qua Ga-la-át và Ma-na-se, rồi qua Mích-ba thuộc Ga-la-át, và từ Mích-ba xứ Ga-la-át ông đi đánh dân Am-môn.³⁰ Giép-thê lập một lời thề với Đức Giê-hô-va, ông nói: “Nếu Ngài ban cho con thắng hơn dân Am-môn,³¹ thế thì bất kỳ thứ gì ra khỏi cửa nhà con để đón con khi con trở về bình yên đối với dân Am-môn sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va, và con sẽ dâng thứ đó lên làm của lễ thiêu.”

³² Vậy Giép-thê trải qua dân Am-môn đánh trận nghịch cùng họ, và Đức Giê-hô-va đã ban cho ông chiến thắng.

³³ Ông đã tấn công họ và tạo ra một cuộc giết chóc rất lớn từ A-rô-e cho đến tận Mi-nít — hai mươi thành — và đến A-bên Kê-ra-mim. Vì vậy dân Am-môn bị đặt dưới quyền quản chế của dân Y-sơ-ra-ên.

³⁴ Giép-thê về đến nhà mình tại Mích-ba, và ở đó con gái ông đi ra đón ông với trống nhỏ và nhảy múa. Nó chỉ là một đứa trẻ, và ngoài nó ra ông chẳng có con trai hay con gái nào nữa hết.³⁵ Khi ông nhìn thấy nó, ông xé quần áo mình rồi nói: “Ôi! Con gái của ta ơi! Con đã làm cho lòng ta phải buồn rầu tan nát, và con đã trở thành kẻ khiến ta phải đau khổ! Vì ta đã lập lời thề với Đức Giê-hô-va, và ta không thể xây lưng lại với lời hứa của mình.”

³⁶ Nó nói với ông: “Cha ơi, cha đã lập một lời thề với Đức Giê-hô-va, hãy làm cho con mọi sự mà cha đã hứa đi, vì Đức Giê-hô-va đã báo thù cho cha chống lại dân Am-môn, là kẻ thù của cha.”³⁷ Nó nói với cha nó: “Nguyện lời hứa này phải được giữ vì con. Xin để con ở một mình trong hai tháng, để con rời đi và xuống núi than khóc cho sự đồng trinh của con, con và các bạn của con”

³⁸ Ông nói: “Hãy đi đi.” Ông để cho nó đi trong hai tháng. Nó rời khỏi ông, nó cùng đồng bạn, và chúng than khóc sự đồng trinh của mình trong vùng đồi núi.³⁹ Khi đến cuối hai tháng, nó trở lại cùng cha mình, ông đã làm với nó theo lời thề hứa mà ông đã lập. Giờ đây, nó chưa hề ngủ với một người nam nào, và điều đó trở thành thông tục trong Y-sơ-ra-ên:⁴⁰ rằng con gái của dân Y-sơ-ra-ên mỗi năm, trong bốn ngày, sẽ thuật lại câu chuyện nói tới con gái của Giép-thê người xứ Ga-la-át.

12 ¹Một lời kêu gọi đi ra cho người Ép-ra-im; họ đi ngang qua Xa-phôn và nói với Giép-thê: “Tại sao ông ra trận chống lại dân Am-môn mà không gọi chúng tôi cùng đi với ông? Chúng tôi sẽ thiêu đốt nhà ông trước mặt ông.”

²Giép-thê nói với họ: “Ta và nhà ta đã ở trong cuộc xung đột lớn với dân Am-môn. Khi ta gọi anh em, anh em đã không giải cứu ta khỏi họ.

³Khi ta thấy anh em không giải cứu ta, ta phó mạng sống ta vào chính sức lực của ta và đi ra đánh với dân Am-môn, và Đức Giê-hô-va đã ban cho ta chiến thắng. Tại sao ngày nay anh em lại nghịch cùng ta chứ?”

⁴Giép-thê tập trung hết thủy người nam xứ Ga-la-át và ông đánh lại người Ép-ra-im. Người xứ Ga-la-át đã tấn công người Ép-ra-im vì họ nói: “Mấy người Ga-la-át là hạng trốn tránh trong xứ Ép-ra-im — giữa Ép-ra-im và Ma-na-se.”

⁵Người Ga-la-át chiếm lấy các đồn lũy bên sông Giô-đanh dẫn đến Ép-ra-im. Khi những kẻ sống sót của Ép-ra-im nói: “Cho phép tôi qua sông”, người Ga-la-át sẽ nói với người ấy: “Có phải đây là người Ép-ra-im?” Nếu người ấy nói: “không”,⁶thế thì họ sẽ nói cùng người: “Hãy nói: Si-bê-lết.” Và nếu người ấy nói: “Si-bô-lết” (vì người không thể phát âm chính xác chữ ấy cho được), người Ga-la-át sẽ bắt lấy người rồi giết đi tại đồn lũy của Giô-đanh. Bốn mươi hai ngàn người Ép-ra-im đã bị giết lúc bấy giờ.

⁷Giép-thê phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên trong sáu năm. Khi ấy Giép-thê người Ga-la-át qua đời và được chôn cất ở một trong các thành của Ga-la-át.

⁸Sau ông, Iếp-san của Bết-lê-hem phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên.⁹Ông có ba mươi con trai. Ông đã gả đi ba mươi người con gái cho người ngoài, rồi ông đem ba mươi con gái của người khác gả cho các con trai mình. Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên trong bảy năm.

¹⁰Iếp-san qua đời và được chôn cất tại thành Bết-lê-hem.

¹¹Sau ông, Ê-lôn người Sa-bu-lôn đã phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên. Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên trong mười năm.¹²Ê-lôn người Sa-bu-lôn qua đời và được chôn cất ở A-gia-lôn, trong đất của Sa-bu-lôn.

¹³Sau ông, Áp-đôn con của Hi-lên người Phi-ra-thôn đã phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên.¹⁴Ông có bốn mươi con trai và ba mươi cháu trai. Chúng cỡi trên bảy mươi con lừa, và ông xét đoán Y-sơ-ra-ên trong tám năm.

¹⁵Áp-đôn con của Hi-lên người Phi-ra-thôn qua đời và được chôn cất ở Phi-ra-thôn trong đất của Ép-ra-im, trong vùng đồi núi của dân A-ma-léc.

13 ¹Dân Y-sơ-ra-ên một lần nữa đã làm điều gian ác ở trước mặt Đức Giê-hô-va, và Ngài cho phép dân Phi-li-tin cai trị trên họ trong bốn mươi năm.

²Có một người xuất thân từ Xô-rê-a, trong gia đình của người Đan, tên của người là Ma-nô-a. Vợ người son sẻ vì thể năng không thể có con được.

³Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra với người nữ ấy rồi phán cùng nàng: “Giờ đây, hãy xem, người vốn son sẻ, không thể có con được, nhưng người sẽ có thai và người sẽ sanh một con trai. ⁴Bây giờ, hãy cẩn thận đừng uống rượu hay thức uống làm say sưa, và đừng ăn bất kỳ thứ gì mà luật pháp tuyên bố là không sạch. ⁵Hãy nhìn đây, người sẽ có thai và sanh một con trai. Không một dao cạo nào đưa qua đầu nó, vì đứa con ấy sẽ là người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời từ lúc nó còn ở trong tử cung của người. Nó sẽ khởi sự giải phóng dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi quyền lực của dân Phi-li-tin.”

⁶Khi ấy, người nữ ấy đến nói chồng mình biết: “Người của Đức Chúa Trời đã đến gặp tôi, và dáng dấp của Ngài giống như dáng dấp của một thiên sứ của Đức Chúa Trời, và Ngài làm cho tôi rất đỗi kinh sợ. Tôi không dám hỏi Ngài đến từ đâu, và Ngài không nói cho tôi biết danh của Ngài. ⁷Ngài phán với tôi: ‘Hãy xem đây! Người sẽ chịu thai, và người sẽ sanh một con trai. Vì vậy, đừng uống rượu hay thức chi uống say, và đừng ăn thức ăn nào mà luật pháp tuyên bố là không sạch, vì đứa trẻ sẽ là một người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời và từ khi nó còn ở trong tử cung của người cho tới ngày nó qua đời.’”

⁸Khi ấy Ma-nô-a cầu nguyện với Đức Chúa Trời mà rằng: “Ôi lạy Chúa, con xin Ngài khiến cho Người mà Đức Chúa Trời sai đến với chúng con quay trở lại để dạy dỗ chúng con biết mọi điều phải làm cho đứa trẻ sắp ra đời này.”

⁹Đức Chúa Trời đáp lời cầu nguyện của Ma-nô-a, và thiên sứ của Đức Chúa Trời lại đến với người nữ khi người đang ngồi ở ngoài đồng. Nhưng Ma-nô-a không người không có ở đó với người.

¹⁰Vì vậy người nữ mau chạy về nói với chồng mình: “Hãy xem kia! Người lại hiện ra cùng với tôi — là Người đã đến gặp tôi ngày trước!”

¹¹Ma-nô-a chỗi dậy rồi theo chơn vợ mình. Khi ông gặp Người, ông nói: “Có phải Người là Đấng phán cùng vợ tôi chăng?” Người đáp: “Ta đây.”

¹²Vì vậy, Ma-nô-a nói: “Giờ đây, lời của Ngài đã thành ra sự thực. Nhưng có luật lệ nào dành cho đứa trẻ, và đâu sẽ là công việc của nó?”

¹³Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán cùng Ma-nô-a: “Vợ người phải cẩn thận làm theo mọi sự mà ta đã căn dặn. ¹⁴Vợ người sẽ không ăn bất cứ thứ chi ra từ cây nho, và chớ để cho người dùng rượu hay thức chi uống say; đừng để cho người ăn bất cứ thức ăn nào mà luật pháp tuyên bố là không sạch. Người sẽ vâng theo mọi sự mà ta đã truyền cho người phải làm theo.”

¹⁵Ma-nô-a thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va: “Làm ơn ở lại một chút, xin cho chúng tôi có thì giờ sửa soạn một con dê con cho Ngài.”

¹⁶Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán với Ma-nô-a: “Cho dù ta ở lại, ta sẽ không ăn đồ ăn của người làm đâu. Song nếu người dọn một của lễ thiêu, hãy dâng của lễ ấy lên cho Đức Giê-hô-va.” (Ma-nô-a không biết rằng Người là thiên sứ của Đức Giê-hô-va).

¹⁷Ma-nô-a thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va: “Tên của Ngài là gì, để chúng tôi tôn vinh Ngài khi lời của Ngài thành ra sự thật?”

¹⁸Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Sao người hỏi tên ta? Tên Ta thật là diệu kỳ!”

¹⁹Vì vậy, Ma-nô-a bắt con dê con với của lễ chay rồi dâng chúng lên cho Đức Giê-hô-va trên một hòn đá. Ngài đã làm một việc lạ lùng đang khi Ma-nô-a cùng vợ người đang đứng xem. ²⁰Khi ngọn lửa bay lên từ bàn thờ hướng lên trời, thiên sứ của Đức Giê-hô-va bay lên trong ngọn lửa của bàn thờ. Ma-nô-a cùng vợ người đã nhìn thấy điều này và nằm sấp mặt xuống đất.

²¹Thiên sứ của Đức Giê-hô-va không hiện ra lại với Ma-nô-a hay với vợ người. Khi ấy Ma-nô-a mới biết rõ rằng Ngài là thiên sứ của Đức Giê-hô-va.

²²Ma-nô-a nói với vợ mình: “Chúng ta chết chắc rồi, vì chúng ta đã nhìn thấy Đức Chúa Trời!”

²³Nhưng vợ người nói lại rằng: “Nếu Đức Giê-hô-va muốn giết chúng ta, Ngài sẽ chẳng nhậm của lễ thiêu và của lễ chay mà chúng ta đã dâng lên Ngài. Ngài sẽ chẳng tỏ ra cho chúng ta mọi sự này, lần này Ngài khiến cho chúng ta phải nghe thấy mọi sự đó.”

²⁴Sau đó vợ Ma-nô-a đã sanh một trai, và đã đặt tên cho nó là Sam-sôn. Con trẻ lớn lên và Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho người. ²⁵Thánh Linh của Đức Giê-hô-va khởi sự khuấy động người ở Ma-ha-ne Đan, giữa Xô-rê-a và Ê-ta-ôn.

14 ¹Sam-sôn đi xuống Thim-na, rồi ở đó ông nhìn thấy một người nữ, một trong những con gái của người Phi-li-tin.²Khi ông trở về, ông thưa cùng cha mẹ mình: “Con đã nhìn thấy một người nữ ở Thim-na, một trong các con gái của người Phi-li-tin. Giờ đây, hãy cưới nàng cho con làm vợ.”

³Nhưng cha mẹ người nói: “Bộ không có người nữ giữa vòng các con gái của người thân của con, hoặc giữa vòng dân sự của chúng ta sao? Có phải con cưới vợ từ người Phi-li-tin không chịu cắt bì kia ư?” Sam-sôn nói với cha mình: “Hãy cưới nàng cho con, vì khi thấy nàng, nàng đẹp lòng con.”⁴Nhưng cha mẹ người không biết vụ việc này đã đến từ Đức Giê-hô-va, vì Ngài muốn tạo ra một sự xung đột với người Phi-li-tin (vì lúc bấy giờ người Phi-li-tin đang cai trị dân Y-sơ-ra-ên).

⁵Khi ấy Sam-sôn đi xuống Thim-na với cha mẹ mình, và họ đã đến vườn nho của Thim-na. Và có một con sư tử tở đến tại đó và thấy ông thì nó gầm gừ lên.⁶Thần của Đức Giê-hô-va thành linh giáng trên ông, và ông xé con sư tử một cách dễ dàng như ông xé một dê con vậy, và ông chẳng có cầm vật gì trong tay. Nhưng ông không nói cho cha mẹ mình biết ông vừa mới làm gì.

⁷Ông đến và nói với người nữ, và khi ông nhìn thẳng vào nàng, nàng đẹp lòng với Sam-sôn.

⁸Một vài ngày sau đó, khi ông trở lại để cưới nàng, ông đi vòng lại kiểm thân của con sư tử. Và có một bầy ong mật trong những gì còn lại nơi thân con sư tử.⁹Ông bụm mặt trong tay và tiếp tục đi, vừa đi vừa ăn. Khi ông đến gặp cha mẹ mình, ông trao một ít cho họ, và họ đã ăn. Nhưng ông không nói cho họ biết ông đã lấy mật từ trong phần thân còn lại của con sư tử.

¹⁰Cha của Sam-sôn đi xuống nơi người nữ ở, và Sam-sôn đãi tiệc ở đó, vì đây là thông lệ của những người tuổi trẻ.

¹¹Không lâu sau đó, bà con của nàng gặp ông, họ đem đến cho ông ba mươi người bạn của họ để ở với ông.

¹²Sam-sôn nói với chúng: “Giờ đây, tôi muốn ra một câu đố với anh em. Nếu một ngày kia anh em có thể tìm ra và nói cho tôi biết câu trả lời trong bảy ngày tiệc, tôi sẽ trao cho anh em ba mươi cái áo và ba mươi bộ y phục.

¹³Nhưng nếu anh em không thể cho tôi biết câu trả lời, khi ấy anh em sẽ trao cho tôi ba mươi cái áo trong và ba mươi bộ y phục.” Chúng nói với ông: “Hãy cho chúng ta biết câu đố của anh, để chúng tôi có thể nghe câu đố đó.”

¹⁴Ông nói với chúng: “Từ vật ăn ra thứ để ăn; từ thứ mạnh mẽ ra thứ ngọt ngào.” Nhưng các thực khách của ông không thể tìm được câu trả lời trong ba ngày.

¹⁵Đến ngày thứ tư, họ nói với vợ của Sam-sôn: “Hãy gạt chồng nàng, hầu cho hắn nói cho chúng ta biết câu trả lời cho câu đố, hoặc chúng ta sẽ thiêu nàng và nhà cha nàng. Có phải nàng mời chúng ta đến đây để làm cho chúng ta ra nghèo chăng?”

¹⁶Vợ của Sam-sôn khởi sự bật khóc ở trước mặt ông; nàng nói: “Mọi chuyện anh làm là ghét bỏ em! Anh không yêu em. Anh đã ra một câu đố cho một số người trong dân sự của em, nhưng anh không cho em biết câu trả lời.” Sam-sôn nói cùng nàng: “Hãy xem kia, nếu ta không nói cho cha mẹ ruột biết, ta lại nói cho nàng biết hay sao?”¹⁷Nàng gào lên trong suốt ngày thứ bảy, khi bữa tiệc của họ kết thúc. Nhằm ngày thứ bảy, ông nói cho nàng biết câu trả lời vì nàng gây nhiều áp lực với ông. Nàng tỏ giải đáp ra cho mấy người bà con trong dân sự của nàng biết.

¹⁸Và người của thành ấy đáp cùng ông, vào ngày thứ bảy trước khi mặt trời lặn: “Cái gì ngọt hơn mật? Cái gì mạnh hơn sư tử?” Sam-sôn nói với chúng: “Nếu mấy người đã không cày với bò cái tơ của ta, mấy người đã không tìm được câu trả lời cho câu đố của ta.”

¹⁹Khi ấy Thần của Đức Giê-hô-va thành linh giáng trên Sam-sôn với sức lực. Sam-sôn đi xuống Ách-ca-lôn, giết ba mươi người giữa vòng dân sự ấy. Ông lấy áo xống của họ, rồi ông trao những bộ y phục cho những kẻ đã giải được câu đố của ông. Ông nổi điên lên và trở về nhà cha mình.²⁰Còn vợ ông đã được gả cho người bạn thân nhất của ông.

15 ¹Sau ít lâu, vào thời điểm gặt lúa, Sam-sôn đem theo dê con rồi đến thăm vợ mình. Ông nhủ lòng: “Ta sẽ đến tại phòng của vợ ta.” Nhưng cha nàng không cho phép ông bước vào.

²Cha nàng nói: “Ta thực sự nghĩ con ghét bỏ nó, vì vậy ta đã gả nó cho bạn con. Em gái nó còn xinh đẹp hơn nó nữa, có phải không? Hãy lấy nó mà làm vợ đi.”

³Sam-sôn nói với họ: “Lần này ta sẽ là vô tội một khi ta gây hại cho người Phi-li-tin.”⁴Sam-sôn đi bắt ba trăm con chó rừng, ông cột chúng lại với nhau thành từng cặp, đuôi con này cột với đuôi con kia. Khi ấy ông lấy những ngọn đuốc rồi cột chúng vào giữa từng cặp đuôi ấy.

⁵Khi ông đốt đuốc lên, ông để cho bầy chó rừng chạy vào đồng lúa của người Phi-li-tin, và chúng đốt lúa đã gặt bỏ lại và lúa còn đứng ngoài đồng, cùng với các vườn nho và vườn ô-li-ve.

⁶Người Phi-li-tin hỏi: “Ai làm việc này?” Họ nói: “Sam-sôn, con rể của Thim-na, đã làm điều này, vì người Thim-na đã bắt vợ của Sam-sôn gả cho bạn của người.” Khi ấy người Phi-li-tin đến thiêu đốt nàng và cha nàng.

⁷Sam-sôn nói với họ: “Nếu đây là điều mấy người làm, ta sẽ báo thù nghịch cùng mấy người, rồi sau khi báo thù xong, ta sẽ dừng lại.”⁸Khi ấy ông cắt chúng ra thành nhiều mảnh, với một cuộc tàn sát rất lớn. Thế rồi ông đi xuống và sống trong hang động ở sườn núi Ê-tam.

⁹Khi ấy người Phi-li-tin kéo đến và họ chuẩn bị đánh nhau trong xứ Giu-đa và sắp sẵn quân đội ở Lê-chi.¹⁰Người Giu-đa nói: “Tại sao mấy người kéo đến tấn công chúng ta chứ?” Họ đáp: “Chúng tôi tấn công để chúng tôi bắt cho kỳ được Sam-sôn, vì vậy chúng tôi sẽ làm cho hắn giống như hắn đã làm cho chúng tôi vậy.”

¹¹Thế rồi ba ngàn người Giu-đa đi xuống hang đá ở sườn núi Ê-tam, và họ nói với Sam-sôn: “Có phải người không biết dân Phi-li-tin là những kẻ cai trị trên chúng ta sao? Người đã làm gì cho chúng ta vậy?” Sam-sôn nói với họ: “Họ đã đối xử với tôi như thế, và tôi đã làm thế với họ.”

¹²Họ nói với Sam-sôn: “Chúng ta đã đi xuống để trói ngươi lại và giao cho quyền lực của người Phi-li-tin.” Sam-sôn nói với họ: “Hãy thề với tôi rằng mấy người sẽ không giết ta.”

¹³Họ nói với người: “Không, chúng ta sẽ trói ngươi rồi giao ngươi cho họ. Chúng ta hứa chúng ta sẽ không giết ngươi đâu.” Khi ấy họ trói ngươi với hai sợi dây mới và đem ngươi lên khỏi hang đá.

¹⁴Khi người đến tại Lê-chi, người Phi-li-tin la lên khi họ gặp ông. Khi ấy Thần của Đức Giê-hô-va giáng trên ông với quyền phép. Hai sợi dây trói cánh tay ông giống như tim đèn tàn, chúng rớt xuống khỏi tay ông.

¹⁵Sam-sôn thấy cái hàm lừa còn mới, và ông nhặt nó lên rồi dùng nó giết một ngàn người.¹⁶Sam-sôn nói: “Với cái hàm lừa, thầy chồng trên thầy. Với cái hàm lừa, ta đã giết một ngàn người.”

¹⁷Khi Sam-sôn nói xong, ông quăng cái hàm lừa đi, và chỗ đó được gọi là Ra-mát Lê-chi.

¹⁸Sam-sôn rất khát nước, ông kêu cầu Đức Giê-hô-va và nói: “Ngài đã ban chiến thắng lớn lao này cho tôi tớ Ngài, nhưng giờ đây con sẽ chết vì khát, và con sẽ rơi vào tay của những kẻ không chịu cắt bì kia.”

¹⁹Và Đức Chúa Trời chẻ hòn đá bông ở tại Lê-chi, thì nước trào ra. Khi ông uống xong, sức lực ông trở lại và ông được phục hồi. Vì vậy danh xưng của nơi ấy được gọi là En Ha-cô-rê, và nơi ấy ở tại Lê-chi cho đến ngày nay.

²⁰Sam-sôn đã xét đoán dân Y-sơ-ra-ên trong những ngày dân Phi-li-tin quản hạt trong hai mươi năm.

16 ¹Sam-sôn đi đến Ga-xa rồi gặp một gái điếm ở đó, và ông lên giường với nàng ta. ²Dân Ga-xa hay được: “Sam-sôn đã đến đây.” Dân Ga-xa vây quanh chỗ ấy rồi kín đáo chờ đợi ông suốt cả đêm tại cổng thành. Họ ở yên đấy suốt cả đêm. Họ đã nói: “Chúng ta hãy chờ suốt cả ngày, và rồi chúng ta hãy giết hắn.”

³Sam-sôn nằm trên giường cho đến nửa đêm. Đến nửa đêm ông trở dậy và nắm cái cổng thành và hai cây cột của nó. Ông nhổ chúng lên khỏi đất, cả then gài, vác chúng trên vai mình, đưa chúng lên đỉnh núi, ở phía trước Hép-rôn.

⁴Sau việc này Sam-sôn lại yêu một người nữ sống trong đồng bằng Xô-réc. Tên nàng là Đa-li-la. ⁵Những người Phi-li-tin cầm quyền đến gặp nàng, và nói với nàng rằng: “Hãy dụ hắn để thấy sức lực lớn lao của hắn là ở chỗ nào, và làm sao chúng ta có thể thắng hơn hắn, hầu cho chúng ta có thể trói hắn để sỉ nhục hắn. Hãy làm việc này, và mỗi người chúng ta sẽ cho nàng 1. 100 miếng bạc.”

⁶Và thế là Đa-li-la nói với Sam-sôn: “Làm ơn đi, hãy nói cho em biết làm sao anh có sức mạnh như thế, và làm sao người ta có thể trói anh lại, để người ta không chế anh?”

⁷Sam-sôn nói với nàng ta: “Nếu họ cột ta với bảy sợi dây cung mới chưa bị khô, khi ấy ta trở nên yếu và giống như bao người khác.”

⁸Khi ấy những kẻ cầm quyền người Phi-li-tin đưa đến cho Đa-li-la bảy sợi dây cung tươi chưa bị khô, và nàng ta đã trói Sam-sôn lại với chúng. ⁹Bấy giờ nàng ta chứa nhiều người ở nơi kín đáo, ở phòng trong của nàng. Nàng ta nói với người: “Dân Phi-li-tin đang áp đến, Sam-sôn ơi!” Nhưng người bứt đứt những sợi dây cung như chỉ gai đựng đến lửa vậy. Và họ không biết được bí quyết sức mạnh của người.

¹⁰Khi ấy Đa-li-la nói với Sam-sôn: “Đây là cách anh gạt gẫm em và nói dối với em. Làm ơn đi, hãy nói cho em biết làm sao thắng hơn anh được.”

¹¹Người nói với nàng ta: “Nếu họ trói ta bằng những sợi dây mới chưa hề được sử dụng làm việc gì, ta sẽ trở nên yếu và giống như bao người khác.”

¹²Vậy Đa-li-la lấy những sợi dây mới rồi dùng chúng trói người lại, rồi nói với người: “Dân Phi-li-tin áp đến kìa, hỡi Sam-sôn!” Những người kia nằm đợi ở phòng trong. Nhưng Sam-sôn bứt đứt các sợi dây khỏi hai cánh tay mình giống như chỉ có một sợi chỉ vậy.

¹³Đa-li-la nói với người: “Mãi cho tới giờ này anh đã gạt gẫm em và nói dối với em. Hãy nói cho em biết làm sao có thể thắng hơn anh đi.” Sam-sôn nói với nàng ta: “Nếu nàng cột bảy lọn tóc của ta vào trong canh chỉ của nàng, và rồi ta sẽ giống như bao người khác thôi.” ¹⁴Trong khi người nằm ngủ, Đa-li-la cột bảy lọn tóc của người vào con sên, rồi nói cùng người: “Hỡi Sam-sôn, dân The Phi-li-tin đang áp sát gần anh kìa!” Người tỉnh giấc rồi nhổ con sên của khung cửa ra luôn với canh chỉ.

¹⁵Nàng ta nói với người: “Sao anh lại nói: ‘Anh yêu em’ cho được, khi anh không nói cho em biết bí quyết ấy? Anh đã chế giễu em ba lần và chưa nói cho em biết làm sao anh lại có sức lực lớn lao thể ấy.” ¹⁶Mỗi ngày nàng ta làm khó người với lời lẽ của mình, và nàng ta áp lực nhiều với người đến nỗi người muốn chết đi cho xong.

¹⁷Vậy Sam-sôn nói cho nàng ta biết mọi sự như sau: “Ta không hề để cho dao cạo đưa qua đầu ta, vì ta là một người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời từ thuở còn trong lòng mẹ ta. Nếu đầu ta bị cạo, khi ấy sức lực sẽ rời khỏi ta, và ta sẽ trở nên yếu đi và giống như bao người khác.”

¹⁸Khi Đa-li-la thấy người đã nói cho nàng ta biết sự thực về mọi sự rồi, nàng ta mời gọi những người Phi-li-tin cầm quyền, nàng ta nói: “Hãy đến một lần nữa xem, vì người đã nói cho tôi biết mọi sự.” Khi ấy những người Phi-li-tin cầm quyền đi đến cùng nàng, đem theo bạc trong tay họ. ¹⁹Nàng ta để cho người ngủ trong lòng mình. Nàng ta gọi một người đến cạo đi bảy lọn tóc trên đầu người, và nàng khởi sự bắt phục người, vì sức lực người đã rời đi.

²⁰Nàng ta nói: “Hỡi Sam-sôn, người Phi-li-tin đang áp đến anh kìa!” Ông bật tỉnh giấc rồi nói: “Ta sẽ chỗi dậy như bao lần khác và làm cho mình ra thoải mái.” Nhưng ông không biết rằng Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi ông.

²¹Người Phi-li-tin bắt lấy ông rồi móc hai con mắt của ông đi. Họ đưa ông xuống Ga-xa rồi cột ông bằng những sợi xiềng bằng đồng. Ông phải xây cối trong nhà ngục.²²Nhưng tóc trên đầu ông khởi mọc lại sau khi nó đã bị cạo sạch.

²³Những người Phi-li-tin tụ tập lại để dâng của lễ cho Đa-gôn thần của họ, và để vui mừng. Vì họ nói: “Thần của ta đã bắt phục Sam-sôn, kẻ thù của chúng ta, rồi đặt hắc trong tầm tay của chúng ta.”

²⁴Khi ai nấy nhìn thấy người, họ ngợi khen thần của họ, vì họ nói: “Thần của chúng ta đã bắt phục kẻ thù của chúng ta rồi phó hắc cho chúng ta — kẻ hủy diệt xứ sở của chúng ta, hắc đã giết nhiều người trong chúng ta.”

²⁵Khi họ ăn mừng, họ nói: “Hãy cho đòi Sam-sôn, để hắc chọc cười cho chúng ta.” Họ đưa Sam-sôn ra khỏi ngục và người đã làm cho họ bật cười. Họ bắt người đứng giữa hai cây cột.²⁶Sam-sôn nói với cậu bé nắm hai tay của người: “Hãy cho phép ta chạm vào hai cây cột đỡ cả tòa nhà, hầu cho ta có thể dựa vào chúng.”

²⁷Bấy giờ, ngôi nhà đầy ắp những người nam người nữ. Tất cả những người Phi-li-tin cầm quyền đều có mặt ở đó. Đã có trên mái nhà khoảng ba ngàn người nam người nữ, họ đứng quan sát trong khi Sam-sôn làm trò cho họ xem.

²⁸Sam-sôn kêu cầu Đức Giê-hô-va như sau: “Lạy Chúa Giê-hô-va, xin nhớ đến con! Làm ơn ban sức lực cho con chỉ lần này thôi, lạy Đức Chúa Trời, hầu cho con báo thù chỉ một cú giáng trên dân Phi-li-tin vì đã móc hai con mắt của con.”²⁹Sam-sôn đã xô hai cây cột đỡ lấy ngôi nhà, và ông đã nghiêng người đẩy chúng, một cây cột với tay phải, và cây cột kia với tay trái.

³⁰Sam-sôn nói: “Xin cho phép con chết với người Phi-li-tin!” Người dùng hết sức mình có, và tòa nhà sụp xuống trên những người cầm quyền và trên cả dân chúng có mặt ở trong đó. Vì vậy, số người chết mà người đã giết khi gục chết còn nhiều hơn cả lúc người còn sống nữa.

³¹Khi ấy, các anh em của người và cả nhà cha người xuống đến, và họ lấy xác rồi đem người về chôn ở giữa Xô-rê-a và Ê-ta-ôn, ở chỗ chôn Ma-nô-a, cha người. Sam-sôn đã xét đoán dân Y-sơ-ra-ên trong hai mươi năm.

17 ¹Có một người sống trong vùng đồi núi Ép-ra-im, và tên người là Mi-ca. ²Người nói cùng mẹ mình rằng: “1. 100 miếng bạc của mẹ đã bị mất đi, vì đó mẹ đã rửa sả, và con có nghe — hãy xem đây! Con có số bạc đó. Con đã lấy nó.” Mẹ người nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va chúc phước cho con, hỡi con trai ta!”

³Người trả lại 1. 100 miếng bạc cho mẹ mình và bà nói: “Ta dành riêng số bạc này cho Đức Giê-hô-va, để làm một cái tượng bằng gỗ chạm cho con trai ta và một cái tượng bằng kim loại nữa. Vì vậy giờ đây, ta trao nó lại cho con.”

⁴Khi ông nhận lấy số tiền rồi đưa nó cho mẹ mình, bà đã lấy hai trăm miếng bạc rồi giao nó cho người thợ kim loại, người thợ này làm chúng trở thành bức tượng gỗ chạm khắc và một cái tượng bằng kim loại nữa. Bức tượng ấy được đặt ở trong nhà của Mi-ca.

⁵Như vậy, Mi-ca có một ngôi nhà đầy hình tượng và người làm một cái ê-phốt cùng các thần giữ nhà, rồi người lập một trong các con trai làm thầy tế lễ của mình. ⁶Trong những ngày ấy chẳng có vua trong Y-sơ-ra-ên, và ai nấy làm theo mắt mình cho là phải.

⁷Bấy giờ, có một thanh niên ở Bết-lê-hem xứ Giu-đa, thuộc gia đình của Giu-đa, đây là một người Lê-vi. Người ở lại đó để lo chu toàn các bốn phận của mình. ⁸Người rời khỏi Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa để ra đi tìm một nơi sinh sống. Khi người rời đi, người đến nhà của Mi-ca trong vùng đồi núi Ép-ra-im.

⁹Mi-ca nói với người: “Người từ đâu đến?” Người ấy nói như sau: “Tôi là một người Lê-vi thuộc Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, và tôi đang đi đây đó đây tìm một nơi để tôi có thể ở.”

¹⁰Mi-ca nói với người rằng: “Hãy sống với ta rồi làm tư vấn và làm thầy tế lễ cho riêng ta. Ta sẽ ban cho người mười miếng bạc một năm, một bộ quân áo, và thức ăn của người.” Vậy, người Lê-vi đến sống ở nhà của Mi-ca.

¹¹Người Lê-vi vốn hài lòng sống với người này, và đối với Mi-ca, chàng thanh niên này trở thành một trong các con trai của người.

¹²Mi-ca biệt riêng người Lê-vi ra để làm các bốn phận thánh, và chàng thanh niên đó trở thành thầy tế lễ, và sống trong nhà của Mi-ca. ¹³Khi ấy Mi-ca nói: “Bây giờ, ta nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ làm lành cho ta, vì người Lê-vi này đã trở thành thầy tế lễ của ta.”

18 ¹Trong thời buổi ấy chẳng có vua nào trong Y-sơ-ra-ên. Dòng dõi của Đan đang tìm kiếm một lãnh thổ để sống trong đó, vì cho tới ngày ấy họ chưa lãnh được sản nghiệp nào từ giữa các chi phái của Y-sơ-ra-ên.²Người Đan sai năm người từ hết thủy chi phái của họ, những người nam nào là chiến binh thuần thực từ Xô-rê-a và từ Ê-ta-ôn, đi do thám xứ. Họ nói với năm người này: “Hãy đi và do thám xứ.” Họ đến vùng đồi núi Ép-ra-im, đến nhà của Mi-ca, và họ qua đêm ở đó.

³Khi họ ở gần nhà của Mi-ca, họ nhận ra giọng nói của chàng thanh niên Lê-vi. Thế là họ dừng lại rồi hỏi thăm: “Ai đưa người tới đây? Người đang làm gì ở chốn này? Tại sao người ở đây?”

⁴Người nói với họ: “Đây là điều Mi-ca đã làm cho tôi: Người đã thuê tôi làm thầy tế lễ cho người.”

⁵Họ nói với người: “Làm ơn tìm kiếm lời khuyên dạy của Đức Chúa Trời, hầu cho chúng ta biết được trường hợp chuyển hành trình chúng ta đây sẽ được thành công hay không!?”

⁶Thầy tế lễ nói với họ: “Hãy đi, bình an. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn anh em đi trong con đường mà anh em sẽ đi.”

⁷Khi ấy năm người này mới rời đi rồi đến tại La-ít, và họ thấy dân sự sống ở đó đang sinh sống trong sự an ninh — giống như dân Si-đôn họ đã sống đàng hoàng. Chẳng có một dân nào đến chinh phục họ trong xứ, hoặc dân nào gây rối với họ dù là thế nào đi nữa. Họ đã sống xa cách với dân Si-đôn, và họ chẳng có phiền hà chi với ai hết.

⁸Họ trở về với chi phái của họ ở Xô-rê-a và Ê-ta-ôn. Người thân của họ hỏi thăm họ: “Đâu là tường trình của anh em?”

⁹Họ đáp: “Hãy đến! Chúng ta hãy tấn công chúng! Chúng ta đã nhìn thấy đất đai và đất ấy rất là tốt. Anh em chẳng làm gì hết sao? Đừng chậm chạp không tấn công và chinh phục xứ.”¹⁰Khi anh em đi, anh em sẽ đến với một dân, họ nghĩ họ đang sống an ninh, còn đất đai thì thật là rộng lớn! Nguyên Đức Chúa Trời ban đất ấy cho anh em — một nơi chẳng thiếu thứ chi trên đất.”

¹¹Sáu trăm người thuộc chi phái Đan, cầm theo vũ trang với các thứ binh khí, ra khỏi Xô-rê-a và Ê-ta-ôn.¹²Họ đi lên rồi đóng trại tại Ki-ri-át Giê-a-rim, trong Giu-đa. Đây là lý do tại sao dân sự gọi chỗ đấy là Ma-ha-ne Đan cho đến ngày nay; nơi ấy ở về phía Tây của Ki-ri-át Giê-a-rim.

¹³Họ ra khỏi đó đến vùng đồi núi của Ép-ra-im và đến tại nhà của Mi-ca.

¹⁴Khi ấy năm người đi do thám xứ La-ít nói với người thân của họ: “Có phải anh em biết rõ trong mấy ngôi nhà kia có một cái ê-phốt, các thần bảo hộ gia đình, và hình tượng chạm khắc, và một tượng bằng kim loại không? Hãy quyết định ngay đi, anh em sẽ làm gì đây?”

¹⁵Vì vậy, họ qua đó và đến tại nhà của chàng thanh niên người Lê-vi, đến nhà của Mi-ca, rồi họ chào thăm người.

¹⁶Bấy giờ sáu trăm người Đan, với vũ trang và các thứ binh khí, đứng tại lối cổng vào.

¹⁷Năm người đã đi do thám xứ ra tới đó và họ lấy cái tượng chạm, cái ê-phốt, và các thần bảo hộ gia đình, cùng tượng kim loại, trong khi thầy tế lễ đứng gần nơi lối cổng vào với sáu trăm người được trang bị vũ trang với các thứ binh khí.

¹⁸Khi số người này bước vào nhà của Mi-ca và lấy tượng chạm, cái ê-phốt, mấy tượng thần bảo hộ gia đình, và tượng bằng kim loại, thầy tế lễ nói với họ: “Anh em làm điều chi vậy?”

¹⁹Họ nói với người: “Hãy im lặng đi! Hãy đặt tay vào mồm rồi đến cùng chúng ta, rồi làm cha và thầy tế lễ đối cùng chúng ta. Tốt hơn cho người làm thầy tế lễ cho nhà của một người, hay làm thầy tế lễ cho một chi phái và một họ trong Y-sơ-ra-ên?”²⁰Tâm lòng của thầy tế lễ rất vui sướng. Người lấy cái ê-phốt, mấy bức tượng bảo hộ gia đình, và tượng chạm kia, và đi cùng với dân sự.

²¹Thế là họ quay người ra đi. Họ để mấy đứa trẻ nhỏ ở đằng trước, cũng như bầy gia súc và của cải của họ.

²²Khi họ đi một khoảng xa xa nhà của Mi-ca, những người ở gần nhà của Mi-ca tập trung lại với nhau, rồi họ đuổi theo người Đan.²³Họ kêu la với người Đan, rồi họ xây lại nói với Mi-ca: “Sao người tập trung mấy kẻ kia lại chứ?”

²⁴Người nói: “Anh em lấy cắp các tượng mà tôi đã làm, anh em lấy đi thầy tế lễ của tôi, rồi anh em rời đi. Tôi còn lại gì chứ? Anh em lại hỏi tôi: ‘Điều gì làm cho anh em bối rối vậy?’”

²⁵Người Đan nói với người: “Anh em không nên để cho chúng ta nghe điều gì anh em nói, hoặc một số người giận dữ sẽ tấn công anh em, thì anh em và gia đình anh em sẽ bị giết.”²⁶Thế rồi, người Đan bèn đi đường của họ. Khi Mi-ca thấy họ quá mạnh đối với người, người trở lui về nhà mình.

²⁷Người Đan đã lấy đi những thứ Mi-ca đã làm, cũng như thầy tế lễ của người, rồi họ đến tại La-ít, với một dân không bị quấy rối và an ninh, họ dùng gươm giết chúng rồi thiêu đốt thành phố.²⁸Không có một người nào đến cứu chúng vì từ Si-đôn đến đó rất là xa, và họ không có nhờ cậy ai hết. Đó là vùng đồng bằng ở gần Bết Rê-hốp. Người Đan tái thiết lại thành phố rồi sống ở đó.²⁹Họ đặt tên thành là Đan, tên của tổ phụ họ, là con trai trong các con trai của Y-sơ-ra-ên. Nhưng tên của thành thường được gọi là La-ít.

³⁰Người Đan dựng tượng chạm cho chính họ, và Giô-na-than con của Ghệt-sôn cháu của Mô-i-se, ông và các con trai của ông, đều là thầy tế lễ cho chi phái Đan cho đến ngày xứ bị làm phu tù.³¹Vậy, họ thờ lạy tượng chạm của Mi-ca mà ông đã làm, trong suốt thời gian mà nhà của Đức Chúa Trời còn ở tại Si-lô.

19 ¹Vào thời buổi ấy, khi chẳng có vua trong Y-sơ-ra-ên, có một người Lê-vi, sống một thời gian ngắn trong vùng sâu vùng xa của đồi núi Ép-ra-im. Ông đem theo với mình một người nữ, một người vợ lẽ xuất thân từ Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa. ²Nhưng vợ lẽ của ông không chung thủy cùng ông; nàng ta bỏ ông rồi trở lại nhà cha nàng tại Bết-lê-hem xứ Giu-đa. Nàng ở lại đó trong bốn tháng.

³Khi ấy chồng nàng trở lên theo sau nàng để khuyên nàng nên quay lại. Tội tở của ông ở với ông, và một cặp lừa. Nàng ta đưa ông về nhà cha của mình. Khi cha của cô gái gặp ông, ông rất vui vẻ. ⁴Cha vợ của ông, cha của cô gái, khuyên ông nên ở lại ba ngày. Họ cùng ăn cùng uống, rồi họ qua đêm tại đó.

⁵Đến ngày thứ tư họ dậy sớm và ông sửa soạn ra đi, nhưng cha của cô gái nói với con rể của mình: “Hãy dùng cái bánh để lấy sức, rồi hẳn đi.” ⁶Thế là hai người ngồi xuống ăn uống với nhau. Khi đó cha của cô gái nói: “Làm ơn bằng lòng qua đêm và có thì giờ vui vẻ.”

⁷Khi người Lê-vi dậy sớm để rời đi, người cha của thiếu nữ đó giục ông ở lại, vậy ông thay đổi chương trình rồi qua đêm ở đó một lần nữa. ⁸Đến ngày thứ năm, ông dậy sớm để rời đi, song cha của cô gái nói: “Hãy giữ sức, rồi đợi cho đến trưa.” Thế là hai người có một bữa ăn.

⁹Khi người Lê-vi cùng vợ lẽ mình và gã tội tở chối dậy để ra đi, cha vợ của ông, cha của cô gái nói cùng ông: “Hãy xem, trời đã xế chiều rồi. Làm ơn ở lại tối đi, và có thì giờ vui vẻ. Hai người có thể dậy sớm vào ngày mai rồi hãy trở về nhà.”

¹⁰Nhưng người Lê-vi không bằng lòng qua đêm. Ông chối dậy rồi ra về. Ông đi về hướng Giê-bu (tức là Giê-ru-sa-lem). Ông có một cặp lừa đã thắng yên — và vợ lẽ đi với ông.

¹¹Khi họ đến gần Giê-bu, ban ngày gần như qua rồi, và gã tội tở nói với chủ mình: “Hãy đến, chúng ta hãy tạt vào trong thành Giê-bu-sít rồi qua đêm trong đó.”

¹²Chủ hản nói cùng hản: “Chúng ta sẽ không tạt vào trong một thành của dân ngoại, họ không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên. Chúng ta sẽ tiếp tục đi đến Ghi-bê-a.” ¹³Người Lê-vi nói với gã tội tở mình: “Hãy đến, chúng ta hãy đến với một địa điểm khác, rồi qua đêm ở Ghi-bê-a hay Ra-ma.”

¹⁴Vậy, họ cứ đi tiếp, và mặt trời đã lặn khi họ đến tại Ghi-bê-a, trong lãnh thổ của Bên-gia-min. ¹⁵Họ tạt vào đó qua đêm ở trong Ghi-bê-a. Và ông ta ngồi xuống ở quảng trường thành phố, vì chẳng có ai tiếp họ vào nhà để qua đêm.

¹⁶Nhưng rồi có một cụ già lao động ở ngoài đồng về chiều đó. Ông cụ xuất thân từ vùng đồi núi Ép-ra-im, và ông ngụ một thời gian ngắn tại Ghi-bê-a. Những người sống trong địa điểm ấy là người Bên-gia-min. ¹⁷Cụ nhướng mắt lên nhìn thấy khách lạ ở quảng trường thành phố. Ông cụ nói: “Mấy người đi đâu vậy? Mấy người từ đâu đến?”

¹⁸Người Lê-vi nói với ông cụ: “Chúng tôi từ Bết-lê-hem xứ Giu-đa đang trên đường đến vùng sâu vùng xa ở đồi núi Ép-ra-im, là chỗ mà tôi đi đến. Tôi đến thành Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, và tôi sẽ đi đến nhà của Đức Giê-hô-va, nhưng chẳng có ai tiếp chúng tôi vào nhà của họ. ¹⁹Chúng tôi có rơm cho lừa ăn, và có bánh cùng rượu cho tôi và nữ tớ gái của ông, và cho gã thanh niên này với các tội tở của ông. Chúng tôi chẳng thiếu chi hết.”

²⁰Ông cụ chào họ: “Chúc mấy người bình an! Tôi sẽ lo liệu cho mọi nhu cần của mấy người. Chỉ đừng qua đêm ở quảng trường thôi.” ²¹Thế là ông cụ đưa người Lê-vi vào trong nhà mình rồi cho hai con lừa ăn. Họ rửa chơn rồi cùng ăn uống.

²²Họ có thì giờ vui vẻ, khi những người trong thành, ở quanh ngôi nhà đó, đến đập cửa. Họ nói với cụ già, là chủ nhà, như sau: “Hãy đem người mới đến nhà cụ ra, hầu cho chúng ta ngủ với hản.”

²³Ông cụ, chủ của ngôi nhà đó, đi ra gặp họ rồi nói với họ rằng: “Không được, hỡi anh em của tôi, làm ơn đừng làm việc ác này! Một khi người này là khách trong nhà tôi, đừng làm việc gian ác này!

²⁴Hãy xem, con gái đồng trinh của tôi cùng vợ lẽ của ông ta đang ở đây. Hãy để tôi đưa chúng ra ngoài liền đây. Hãy xúc phạm chúng và làm với chúng bất cứ điều chi anh em thích, nhưng đừng làm một việc gian ác như thế với người này!”

²⁵Nhưng những kẻ ấy không chịu nghe lời ông, vì vậy người bắt vợ lẽ của người rồi đưa nàng ta ra cho họ. Họ túm lấy nàng ta, ngủ với nàng, rồi lạm dụng nàng suốt cả đêm, rồi lúc bình minh họ thả cho nàng ta đi. ²⁶Lúc bình minh, người nữ ấy về đến rồi té ngã ngay cửa nhà của ông cụ nơi có mặt chủ của nàng ta, rồi nằm ở đó cho đến khi trời sáng.

²⁷Chủ nàng chỗi dậy sớm rồi mở cửa nhà, bước ra đặng đi đường mình. Ông nhìn thấy vợ lẽ của mình đang nằm gục ở đó, với hai bàn tay trên ngạch cửa.²⁸Người Lê-vi nói cùng nàng: “Dậy đi. Chúng ta lên đường đó.” Nhưng chẳng có câu trả lời nào hết. Ông đặt nàng lên lừa, rồi lên đường về quê nhà.

²⁹Khi người Lê-vi về đến nhà mình, ông ta lấy một con dao, nắm lấy vợ lẽ mình, rồi chặt nàng ra, từng chi một, thành mười hai miếng, rồi gửi những chi đó đi khắp Y-sơ-ra-ên.³⁰Hết thấy ai thấy điều này đều nói: “Một việc thể ấy chưa bao giờ được làm ra hay được thấy kể từ thời dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập cho đến ngày nay. Hãy suy nghĩ về điều đó! Hãy cho chúng tôi một lời khuyên! Hãy bảo chúng tôi việc phải làm!”

20¹Khi ấy, hết thấy dân Y-sơ-ra-ên đi ra như một người, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, cũng gồm cả xứ Ga-la-át nữa, và họ tập trung lại trước mặt Đức Chúa Trời ở Mích-ba.²Các cấp lãnh đạo của dân sự, của hết thấy các chi phái Y-sơ-ra-ên, ngồi vào chỗ của họ nơi hội chúng của dân sự Đức Chúa Trời — 400. 000 lính bộ, họ đã sẵn sàng dùng gươm để đánh trận.

³Bấy giờ người Bê-ni-min hay được rằng dân Y-sơ-ra-ên đã đi lên đến Mích-ba. Người Y-sơ-ra-ên nói: “Hãy kể lại cho chúng ta biết thể nào việc gian ác này đã xảy ra?”⁴Người Lê-vi, chồng của người nữ đã bị giết, trả lời: “Tôi đến xứ Ghi-bê-a trong lãnh thổ thuộc về người Bê-ni-min, tôi và vợ lẽ tôi, qua đêm ở đó.

⁵Suốt cả đêm, mấy người bà con trong xứ Ghi-bê-a đến tấn công tôi, vây quanh ngôi nhà và dự tính giết chết tôi. Họ bắt lấy rồi ngủ với vợ lẽ tôi, và nàng gục chết.⁶Tôi nắm lấy vợ lẽ tôi rồi chặt nàng ra thành nhiều mảnh, rồi gửi chúng vào từng khu vực sản nghiệp của Y-sơ-ra-ên, vì họ đã phạm sự gian ác thể ấy và sỉ nhục Y-sơ-ra-ên.⁷Bây giờ, hỡi hết thấy người Y-sơ-ra-ên, hãy phát biểu đi rồi đưa ra lời khuyên và sự chú ý đến việc này!”

⁸Hết thấy mọi người đều chỗi dậy như một người, họ nói: “Không một ai trong chúng ta sẽ vào trại mình và chẳng một ai trong chúng ta sẽ trở về nhà mình!”⁹Nhưng bây giờ đây là điều mà chúng ta phải làm với Ghi-bê-a: chúng ta sẽ tấn công nó theo thứ tự bóc thăm.

¹⁰Chúng ta sẽ lấy mười người trong một trăm trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên, và một trăm trong một ngàn, và một ngàn trong mười ngàn, phải tìm lương thực cho số người này, hầu cho khi họ đến Ghi-bê-a trong xứ Bê-ni-min, họ sẽ trừng phạt chúng vì sự gian ác mà chúng đã phạm trong Y-sơ-ra-ên.”¹¹Thế là hết thấy các chiến binh của Y-sơ-ra-ên tập trung chống lại thành phố, thống nhất với một mục đích.

¹²Các chi phái của Y-sơ-ra-ên sai người đến gặp Bê-ni-min, nói như vầy: “Sao sự gian ác này lại được làm ra giữa vòng anh em?”¹³Vì lẽ đó, hãy trao cho chúng tôi những người ở Ghi-bê-a, hầu cho chúng tôi tử hình họ, và nhờ đó chúng tôi sẽ cất bỏ hoàn toàn điều ác này ra khỏi Y-sơ-ra-ên.” Nhưng người Bê-ni-min không chịu nghe theo tiếng của anh em họ, là dân Y-sơ-ra-ên.¹⁴Khi ấy người Bê-ni-min tập trung lại ngoài các thành cho đến Ghi-bê-a sẵn sàng nghinh chiến chống lại Y-sơ-ra-ên.

¹⁵Người Bê-ni-min kéo ra từ các thành để đánh trận trong ngày ấy là 26. 000 chiến sĩ, được huấn luyện dùng gươm thật thuần thục; thêm vào đó số bảy trăm người được chọn từ các cư dân ở Ghi-bê-a.¹⁶Giữa vòng họ là bảy trăm người thuận tay trái; từng người một có thể ném một hòn đá trúng một sợi tóc mà chẳng sai trật.

¹⁷Các chiến sĩ của Y-sơ-ra-ên, không kể số người từ chi phái Bê-ni-min, tổng cộng là 400. 000 người, họ được huấn luyện dùng gươm thuần thục trong chiến đấu. Hết thấy những người này đều là người của chiến trận.

¹⁸Dân Y-sơ-ra-ên chỗi dậy, đi lên đến Bê-tên, rồi xin lời khuyên đến từ Đức Chúa Trời. Họ hỏi: “Ai trước nhứt tấn công Bê-ni-min thay cho chúng ta?” Đức Giê-hô-va phán: “Giu-đa sẽ tấn công trước hết.”

¹⁹Dân Y-sơ-ra-ên trở dậy vào ban sáng và, đối diện với Ghi-bê-a, họ sửa soạn ra trận.²⁰Binh lính Y-sơ-ra-ên đi ra trận nghịch cùng Bê-ni-min. Họ dàn trận tại Ghi-bê-a.²¹Binh lính của Bê-ni-min dàn trận tại Ghi-bê-a, và họ giết 22. 000 người trong quân đội của Y-sơ-ra-ên vào ngày ấy.

²²Còn binh sĩ của Y-sơ-ra-ên tự mình củng cố lại, rồi họ dàn quân ở cùng chỗ mà họ đã dàn trận vào ngày thứ nhứt.²³Và người Y-sơ-ra-ên đi lên và họ bật khóc trước mặt Đức Giê-hô-va cho tới chiều tối. Và họ tìm kiếm sự chỉ dẫn của Đức Giê-hô-va: “Chúng tôi một lần nữa có nên đến gần giao chiến chống lại anh em của chúng tôi, là dân Bê-ni-min hay không?” Và Đức Giê-hô-va phán: “Hãy tấn công chúng!”

²⁴Vì vậy, binh lính của Y-sơ-ra-ên ra trận chống lại binh lính của Bê-ni-min vào ngày thứ hai.²⁵Vào ngày thứ hai, Bê-ni-min đi ra chống lại họ từ Ghi-bê-a và họ giết 18. 000 người từ binh lính của Y-sơ-ra-ên. Mọi người này đã được huấn luyện để dùng gươm mà chiến đấu.

²⁶Khi ấy hết thấy binh sĩ của Y-sơ-ra-ên, cùng hết thấy dân sự, đi lên Bê-tên mà khóc, rồi ở đó họ ngồi xuống trước mặt Đức Giê-hô-va và Đức Giê-hô-va và họ kiêng ăn trong ngày đó cho tới chiều tối và dâng của lễ thiêu, của lễ thù ân trước mặt Đức Giê-hô-va.

²⁷Người Y-sơ-ra-ên cầu hỏi Đức Giê-hô-va — vì hòm giao ước của Đức Chúa Trời hiện diện ở đó trong thời buổi ấy,

²⁸và Phi-nê-a và Ê-lê-a-sa con của A-rôn, đang phục sự trước hòm vào thời buổi đó — “Chúng ta có nên ra trận chống lại người Bê-ni-min, anh em của chúng ta, hay phải dừng lại?” Đức Giê-hô-va phán: “Hãy tấn công, vì ngày mai ta sẽ giúp các con đánh bại chúng.”

²⁹Vậy Y-sơ-ra-ên đặt người trong chỗ kín đáo quanh Ghi-bê-a.³⁰Binh lính của Y-sơ-ra-ên đã đánh với binh lính của Bê-ni-min trong ngày thứ ba, và họ hình thành các phòng tuyến nghịch cùng Ghi-bê-a y như họ đã làm trước đó.

³¹Người Bê-ni-gia-min ra đánh trận chống lại dân sự, và họ kéo ra khỏi thành phố. Họ khởi sự giết một số người trong dân sự. Đã có khoảng ba mươi người Y-sơ-ra-ên ngã chết trên chiến trường và trên các đường phố — một trong hai con đường đi lên Bê-tên, và con đường kia dẫn tới Ghi-bê-a.

³²Khi ấy người Bê-ni-gia-min nói: “Họ bị đánh bại và họ bỏ chạy khỏi chúng ta, giống như lần đầu vậy.” Nhưng binh lính Y-sơ-ra-ên nói: “Chúng ta hãy quay trở lại rồi kéo chúng ra khỏi thành đến hai con đường kia.”

³³Tất cả binh lính của Y-sơ-ra-ên chỗi dậy ra khỏi vị trí của họ và dàn trận cho trận đánh ở Ba-anh Tha-ma. Khi ấy binh lính của Y-sơ-ra-ên đang ẩn nấp ở các chỗ kín đáo ra khỏi vị trí của họ từ Ma-a-re Ghi-bê-a.

³⁴Mười ngàn người trong cả Y-sơ-ra-ên được chọn chống lại Ghi-bê-a, trận chiến rất dữ dội, nhưng người Bê-ni-gia-min không biết tai họa rất gần với họ. ³⁵Đức Giê-hô-va đã đánh bại Bê-ni-gia-min trước mặt Y-sơ-ra-ên. Vào ngày ấy, binh lính của Y-sơ-ra-ên đã giết 25. 100 người của Bê-ni-gia-min. Hết thấy những người này ngã chết đều là những kẻ được huấn luyện dùng gươm thuần thực để chiến đấu.

³⁶Vậy, binh lính của Bê-ni-gia-min đã nhìn thấy họ bị bại trận. Người Y-sơ-ra-ên đã nhường bước cho người Bê-ni-gia-min, vì họ tin tưởng nơi những kẻ họ đặt ở các vị trí hiểm yếu tại Ghi-bê-a. ³⁷Khi ấy những người nào đang ẩn nấp chỗi dậy, vội vã chạy ủa vào trong Ghi-bê-a, và họ dùng gươm giết những ai còn sống trong thành phố. ³⁸Giờ đây, dấu hiệu được sắp đặt giữa binh lính của Y-sơ-ra-ên cùng những người ẩn nấp sẽ là một cột khói lớn bay lên ở phía ngoài thành phố

³⁹và binh lính của Y-sơ-ra-ên sẽ lui dần khỏi trận đánh. Bấy giờ người Bê-ni-gia-min khởi tấn công và họ giết ba mươi người của Y-sơ-ra-ên, rồi họ nói: “Chắc chắn họ đã bị đánh bại trước mặt chúng ta, giống như trong trận đánh thứ nhứt vậy.”

⁴⁰Song khi trụ khói bắt đầu bay lên ở phía ngoài thành, người Bê-ni-gia-min xây lại và nhìn thấy cột khói bay lên trời từ cả thành phố. ⁴¹Khi ấy binh lính của Y-sơ-ra-ên quay lại nghịch cùng họ. Người Bê-ni-gia-min lấy làm kinh hãi, vì họ thấy tai họa đã giáng trên họ.

⁴²Vì vậy họ chạy trốn trước mặt binh lính của Y-sơ-ra-ên, trốn chạy trên con đường vào trong đồng vắng. Nhưng cuộc chiến vẫn lan đến họ. Binh lính của Y-sơ-ra-ên ra khỏi các thành phố và giết họ nơi họ đứng.

⁴³Họ bao vây người Bê-ni-gia-min rồi truy đuổi chúng; và họ truy kích chúng đến Nô-ha, rồi giết chúng suốt con đường về phía Đông Ghi-bê-a. ⁴⁴Từ chi phái Bê-ni-gia-min, 18. 000 binh sĩ ngã chết, hết thấy họ được biệt riêng ra trong chiến trận.

⁴⁵Họ bỏ chạy hướng về đồng vắng đến vàng đá Rim-môn. Người Y-sơ-ra-ên giết năm ngàn người trong số họ dọc theo các con đường. Họ cứ giữ việc truy kích chúng, theo sau chúng gần con đường dẫn đến Ghi-dôm, và họ giết thêm hai ngàn người nữa.

⁴⁶Tất cả các binh sĩ của người Bê-ni-gia-min ngã xuống trong ngày ấy là 25. 000 người — những người được huấn luyện thuần thực với gươm; hết thấy họ đều được dành để cho chiến trường.

⁴⁷Nhưng có sáu trăm người xây lại trốn vào đồng vắng, hướng tới vàng đá Rim-môn. Và họ ở lại vàng đá Rim-môn trong bốn tháng. ⁴⁸Binh lính Y-sơ-ra-ên xây lũy chống lại người Bê-ni-gia-min và đã tấn công cùng giết họ — toàn bộ thành phố, gia súc, cùng mọi thứ mà họ tìm gặp. Rồi họ thiêu rụi từng thị trấn trên đường tiến quân của họ.

21¹ Bấy giờ, người Y-sơ-ra-ên đã lập một lời hứa tại Mích-ba: “Không một ai trong chúng ta sẽ để cho con gái mình lấy người Bê-ni-gia-min làm chồng.”² Khi ấy dân sự đến tại Bê-tên và ngồi ở đó trước mặt Đức Chúa Trời cho đến chiều tối, rồi họ bật khóc lớn tiếng cách cay đắng.³ Họ gào lên: “Hỡi Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên ơi, sao điều này lại xảy ra cho Y-sơ-ra-ên, vì sẽ khuyết mất một trong các chi phái của chúng con hôm nay?”

⁴ Qua ngày sau dân sự dậy sớm rồi dựng một bàn thờ ở đó, dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân.

⁵ Người Y-sơ-ra-ên nói: “Có chi phái nào không tới trong hội chúng trình diện Đức Giê-hô-va không?” Vì họ đã lập một lời hứa quan trọng liên quan đến bất cứ ai không lên trình diện Đức Giê-hô-va tại Mích-ba. Họ nói: “Người đó chắc chắn sẽ bị tử hình.”

⁶ Người Y-sơ-ra-ên có lòng thương xót đối với anh em của họ là Bê-ni-gia-min. Họ nói: “Ngày nay một chi phái đã bị dứt khỏi Y-sơ-ra-ên.⁷ Ai sẽ tiếp trợ những người vợ bị bỏ lại, một khi chúng ta đã lập một lời hứa với Đức Giê-hô-va rằng chúng ta sẽ không để cho bất kỳ ai trong số họ cưới con gái chúng ta làm vợ?”

⁸ Họ nói: “Chi phái nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên không đi lên cùng Đức Giê-hô-va tại Mích-ba?” Họ thấy rằng không một người nào đã đến với hội chúng từ Gia-be Ga-la-át.⁹ Vì khi dân sự đã được lập một cách trật tự, kìa, không một người nào trong dân cư của Gia-be Ga-la-át có mặt tại đó.

¹⁰ Hội chúng bèn sai 12.000 người dùng cảm nhất với những lời dặn dò đi đến Gia-be Ga-la-át rồi tấn công họ, giết họ, thậm chí cả phụ nữ và trẻ em.

¹¹ “Hãy làm điều này: anh em phải giết hết từng người nam và từng người nữ nào đã ngủ với người nam.”¹² Họ tìm gặp giữa vòng những kẻ sống trong xứ Gia-be Ga-la-át bốn trăm thiếu nữ chưa hề ngủ với một người nam, rồi họ bắt lấy chúng đưa đến trại quân ở Si-lô, trong xứ Ca-na-an.

¹³ Toàn bộ hội chúng gửi một sứ điệp dặn người Bê-ni-gia-min nào ở tại vùng đá Rim-môn rằng họ cung ứng cho chúng sự bình an.¹⁴ Vậy người Bê-ni-gia-min trở về vào thời điểm đó và họ được cung ứng cho những người nữ tại Gia-be Ga-la-át. Nhưng chưa có đủ số phụ nữ cho hết thấy họ.

¹⁵ Họ lấy làm tiếc về việc đã xảy ra cho người Bê-ni-gia-min, vì Đức Giê-hô-va đã lập một điều khoản giữa các chi phái của Y-sơ-ra-ên.

¹⁶ Khi ấy cấp lãnh đạo của hội chúng nói: “Chúng ta sẽ kiếm vợ cho người Bê-ni-gia-min còn lại như thế nào đây, một khi những người nữ của Bê-ni-gia-min đã bị giết?”¹⁷ Họ nói: “Phải có một sản nghiệp cho những người Bê-ni-gia-min còn sống kia, hầu cho một chi phái không bị tuyệt diệt khỏi Y-sơ-ra-ên.

¹⁸ Chúng ta không thể kiếm vợ cho chúng từ các con gái của chúng ta. Vì dân Y-sơ-ra-ên đã lập một lời hứa: ‘Đáng rửa thay cho kẻ nào gả vợ cho người Bê-ni-gia-min.’”¹⁹ Vì vậy, họ nói: “Anh em biết có một lễ cho Đức Giê-hô-va mỗi năm tại Si-lô (ở phía Bắc Bê-tên, phía Đông con đường chạy thẳng tới Bê-tên đến Si-chem, và phía Nam của Lê-bô-na).”

²⁰ Họ dặn người Bê-ni-gia-min, mà rằng: “Hãy đi ẩn mình rồi chờ đợi trong vườn nho.²¹ Hãy canh giờ, lúc các thiếu nữ từ Si-lô đi ra nhảy múa, khi ấy hãy ủa đến từ các vườn nho và mỗi người trong anh em sẽ bắt lấy một người vợ từ các con gái của Si-lô, rồi trở về đất của Bê-ni-gia-min.

²² Khi cha của anh em họ đến phản đối chúng ta, chúng ta sẽ nói với họ: ‘Xin cho chúng được ơn! Chúng còn sống đó vì chúng không kiếm được vợ trong chiến tranh. Và mấy ông thì không vi phạm đối với lời hứa, vì mấy ông không gả con gái mấy ông cho chúng’.”

²³ Người Bê-ni-gia-min đã làm vậy, họ lấy số người vợ mà họ cần từ những thiếu nữ nào đang nhảy múa, rồi họ đưa chúng về làm vợ cho họ. Họ bèn đi rồi trở về địa điểm cơ nghiệp của họ; họ tái thiết các thị trấn, rồi sống trong đó.

²⁴ Khi ấy người Y-sơ-ra-ên rời khỏi chỗ ấy mà đi về nhà, mỗi người trong chi phái và họ hàng mình, và mỗi người trong sản nghiệp riêng của mình.

²⁵ Vào thời buổi ấy chẳng có vua trong Y-sơ-ra-ên. Ai nấy đã làm những gì là đúng theo mắt của họ.

Ru-tơ

1

¹Trong thời các quan xét cai trị, có một nạn đói kém trong xứ. Một người đàn ông nọ từ Bết-lê-hem xứ Giu-đa cùng vợ và hai con trai mình đi đến xứ Mô-áp.²Người đó tên là Ê-li-mê-léc, vợ người tên là Na-ô-mi. Hai con trai của người tên là Mạc-lôn và Ki-li-ôn, dân Ê-phơ-rát thuộc Bết-lê-hem, xứ Giu-đa. Họ đến xứ Mô-áp và sống tại đó.

³Sau đó, Ê-li-mê-léc, chồng của Na-ô-mi, qua đời, để bà ở lại cùng với hai con trai.⁴Các con trai này lấy vợ từ giữa những người nữ Mô-áp; một người tên là Ôt-pa, và người kia tên là Ru-tơ. Họ định cư tại đó được khoảng mười năm.⁵Sau đó cả Mạc-lôn và Ki-li-ôn đều qua đời, để Na-ô-mi ở lại không chồng và không con.

⁶Khi ấy, Na-ô-mi quyết định cùng hai con dâu mình rời Mô-áp và trở về Giu-đa. Bà có nghe trong vùng Mô-áp rằng Đức Giê-hô-va đã giúp đỡ dân sự Ngài và ban cho họ lương thực.⁷Vậy bà rời khỏi nơi mà bà đã sống cùng hai con dâu mình, và họ lên đường trở về xứ Giu-đa.

⁸Na-ô-mi bảo hai con dâu mình, “Mỗi người trong các con hãy đi, hãy trở về nhà mẹ các con. Nguyên Đức Giê-hô-va tỏ lòng trung kiên với các con, như các con đã tỏ lòng trung kiên với người đã khuất và với mẹ.”⁹Nguyên Đức Giê-hô-va cho mỗi người trong các con được thừa thái ở nhà chồng khác.” Sau đó bà hôn họ, và họ cất tiếng khóc.

¹⁰Họ nói với bà, “Không! Chúng con sẽ cùng mẹ trở về với dân của mẹ.”

¹¹Nhưng Na-ô-mi đáp, “Hãy trở về, các con gái của mẹ ời! Sao các con đi với mẹ? Mẹ vẫn còn có những con trai trong lòng cho các con để chúng làm chồng các con sao?”¹²Hãy trở về, hỡi các con gái của mẹ, hãy đi theo đường của các con; vì mẹ quá già để cưới chồng rồi. Nếu mẹ nói, mẹ hy vọng đêm nay sẽ có chồng và sau đó sinh con trai,¹³vậy thì các con sẽ đợi cho đến khi chúng trưởng thành sao? Bấy giờ các con sẽ đợi và không cưới chồng sao? Không, các con gái của mẹ! Việc này khiến mẹ đau lòng lắm, còn hơn cả các con cảm thấy đau lòng, vì tay của Đức Giê-hô-va đã giơ ra nghịch lại mẹ.”

¹⁴Vậy, các con dâu của bà lại khóc lớn tiếng. Ôt-pa hôn từ biệt mẹ chồng mình, nhưng Ru-tơ bám theo bà.¹⁵Na-ô-mi nói, “Này con ời, chị dâu con đã trở về cùng dân tộc và các thần của nó rồi. Hãy trở về với chị dâu của con đi.”

¹⁶Nhưng Ru-tơ nói, “Xin mẹ đừng bắt con rời xa khỏi mẹ, vì mẹ đi nơi nào, con sẽ đi nơi đó; mẹ ở nơi nào, con sẽ ở nơi đó; dân tộc của mẹ sẽ là dân tộc của con, và Đức Chúa Trời của mẹ sẽ là Đức Chúa Trời của con.”¹⁷Mẹ chết nơi nào, con sẽ chết nơi đó, và con sẽ được chôn tại đó. Nguyên Đức Giê-hô-va phạt con càng hơn nữa, nếu bất cứ điều gì ngoại trừ sự chết chia cắt chúng ta.”¹⁸Khi Na-ô-mi thấy rằng Ru-tơ nhất quyết theo mình, bà thôi không thuyết phục nàng nữa.

¹⁹Vậy cả hai người lên đường cho tới khi họ đến thị trấn Bết-lê-hem. Khi họ đến Bết-lê-hem, cả thị trấn đều rất phấn khởi về họ. Những người nữ nói, “Có phải đây là Na-ô-mi không?”²⁰Nhưng bà trả lời họ, “Đừng gọi tôi là Na-ô-mi. Hãy gọi tôi là Cay đắng, vì Đấng Toàn năng đã đãi tôi một cách rất cay đắng.”²¹Tôi ra đi dư dật, nhưng Đức Giê-hô-va đã đem tôi về nhà tay không. Vậy tại sao lại gọi tôi là Na-ô-mi, khi mà Đức Giê-hô-va đã phạt tôi, và Đấng Toàn năng đã khiến tôi khổ sở?”

²²Vậy Na-ô-mi và Ru-tơ người Mô-áp, con dâu bà, trở về từ xứ Mô-áp. Họ đến Bết-lê-hem vào đầu mùa gặt lúa mạch.

2¹ Bấy giờ chồng của Na-ô-mi, Ê-li-mê-léc, có người bà con tên là Bô-ô, một người giàu có và đầy uy thế.

² Ru-tơ người Mô-áp thưa với Na-ô-mi, “Bây giờ xin mẹ cho con đi mót bông lúa ngoài đồng. Con sẽ theo bất cứ người nào mà con thấy được ơn.” Vậy Na-ô-mi bảo nàng, “Hãy đi, con gái của mẹ.”

³ Ru-tơ đi mót lúa theo các thợ gặt ngoài đồng. Nàng đến phần ruộng thuộc về Bô-ô, bà con của Ê-li-mê-léc.

⁴ Kia, Bô-ô đến từ Bết-lê-hem và bảo các thợ gặt, “Nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng các bạn.” Họ trả lời ông, “Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông.”

⁵ Bấy giờ, Bô-ô hỏi các đầy tớ là người đang giám sát các thợ gặt, “Người thiếu nữ này là con ai?”⁶ Đầy tớ giám sát các thợ gặt trả lời rằng, “Đó là thiếu nữ người Mô-áp đã trở về cùng với Na-ô-mi từ xứ Mô-áp.”⁷ Nàng bảo tôi, ‘Xin cho tôi mót và gom bông lúa khi tôi theo sau các thợ gặt.’ Vậy nàng đến đây và đã làm liên tục từ sáng đến giờ, ngoại trừ lúc nàng nghỉ ngơi một chút trong nhà.”

⁸ Bô-ô bảo Ru-tơ, “Con có nghe ta không, hỡi con gái ta? Đừng đi mót lúa trong ruộng khác; đừng rời khỏi ruộng của ta. Trái lại, hãy ở đây và làm việc với các nữ công nhân trẻ của ta.”⁹ Hãy để ý ở ruộng xem người ta gặt ở đâu rồi theo sau những người nữ khác. Chẳng lẽ ta không dặn những người đó đừng đụng đến con sao? Khi con khát nước, con có thể đến các vò nước và uống nước mà họ đã múc.”

¹⁰ Vậy nàng sấp mình xuống trước mặt Bô-ô, cúi đầu chạm đất. Nàng thưa với ông, “Tại sao con được ơn trước mặt ông, đến nỗi ông quan tâm đến con, là một người ngoại quốc?”¹¹ Bô-ô trả lời và bảo nàng, “Người ta đã thuật lại cho ta về mọi điều mà con đã làm kể từ khi chồng của con qua đời. Con đã rời khỏi cha mẹ con và xứ sở của con để đi theo mẹ chồng con và đến với một dân mà con chẳng biết.”¹² Nguyện Đức Giê-hô-va ban thưởng cho việc làm của con. Nguyện con nhận được sự dư dật từ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng mà con đã nương náu dưới cánh Ngài.”

¹³ Nàng trả lời, “Thưa chủ nhân, nguyện con được ơn trước mặt ông, vì ông đã an ủi con, và ông đã nói tử tế với con, dù con không phải là một trong các đầy tớ gái của ông.”

¹⁴ Vào giờ ăn, Bô-ô bảo Ru-tơ, “Hãy đến đây, và ăn một chút bánh, hãy chấm miếng bánh của con trong rượu giấm.” Nàng ngồi bên cạnh các thợ gặt, và ông đưa nàng một chút lúa mạch rang. Nàng ăn cho đến khi no và để dành phần còn lại.

¹⁵ Khi nàng đứng dậy đi mót, Bô-ô ra lệnh cho người của ông rằng, “Hãy để cô ấy mót, dù ở giữa các bó lúa, và chớ nói điều gì tệ với cô ấy.”¹⁶ Các bạn phải chắc chắn rút ra một số gié lúa tốt từ trong bó cho cô ấy, và bỏ lại để cô ấy mót. Đừng quở cô ấy.”

¹⁷ Vậy nàng đi mót ngoài ruộng cho đến chiều tối. Sau đó nàng đập bông lúa mà nàng đã mót, và số lúa cho ra khoảng một ê-pha lúa mạch.¹⁸ Nàng vác về thành. Sau đó, mẹ chồng nàng thấy lúa mà nàng đã mót. Ru-tơ cũng đem phần lúa mạch rang còn lại trong bữa ăn của nàng và đưa cho bà.

¹⁹ Mẹ chồng nàng bảo nàng, “Hôm nay con đã mót ở đâu? Con đã đi làm ở đâu? Nguyện người nào giúp đỡ con được phước.” Vậy Ru-tơ kể cho mẹ chồng nàng nghe về người đàn ông sở hữu đám ruộng mà nàng đã làm việc. Nàng nói, “Người đàn ông sở hữu đám ruộng mà hôm nay con đến làm việc tên là Bô-ô.”²⁰ Na-ô-mi bảo con dâu bà, “Nguyện ông ấy được Đức Giê-hô-va ban phước, Đấng không ngừng trung kiên với người sống và người đã khuất.” Na-ô-mi nói với nàng, “Người đó là bà con gần với chúng ta, một trong những người bà con có quyền chuộc tài sản của chúng ta.”

²¹ Ru-tơ người Mô-áp nói, “Thật vậy, ông ấy bảo con, ‘Con nên theo các thợ gặt của ta cho đến khi họ hoàn tất mùa gặt của ta.’”

²² Na-ô-mi bảo Ru-tơ, con dâu bà, “Con gái của mẹ, thật tốt khi con ra ngoài cùng với các nữ công nhân trẻ của ông ấy, để con không làm tổn hại cho bất kỳ ruộng nào khác.”

²³ Vậy nàng theo sát các nữ công nhân của Bô-ô để mót cho đến khi kết thúc mùa gặt lúa mạch và mùa gặt lúa mì. Và nàng ở cùng mẹ chồng mình.

3 ¹Na-ô-mi, mẹ chồng nàng, bảo nàng, “Con gái của mẹ, mẹ há chẳng nên tìm một nơi cho con an thân, để mọi sự đều hanh thông với con sao?²Bây giờ Bô-ô, người mà con đã theo làm việc với các nữ công nhân, chẳng phải là bà con của chúng ta sao? Kia, đêm nay người sẽ đi sàng lọc lúa mạch ở sân đập lúa.

³Vậy, con hãy tắm rửa, xức dầu thơm, thay quần áo, rồi đi xuống sân đập lúa. Nhưng chớ tỏ mình cho người đó cho đến khi người ăn uống xong.⁴Và khi người nằm xuống, con hãy đảm bảo là con nhớ nơi người đó nằm để lát sau con có thể đến chỗ người, giở mền dưới chân người, và nằm ở đó. Rồi người sẽ bảo con phải làm gì.”

⁵Ru-tơ trả lời Na-ô-mi, “Con sẽ làm mọi điều mẹ nói.”

⁶Vậy nàng đi xuống sân đập lúa, và nàng làm theo sự hướng dẫn mà mẹ chồng nàng đã chỉ.

⁷Khi Bô-ô đã ăn uống và trong lòng vui mừng, ông đi nằm ở chân đồng lúa mạch. Sau đó nàng nhẹ nhàng đến, giở mền dưới chân ông, và nằm xuống.

⁸Nửa đêm, ông giật mình. Ông nghiêng mình qua, và thấy có một người nữ đang nằm dưới chân mình!⁹Ông hỏi, “Cô là ai?” Nàng trả lời, “Con là Ru-tơ, đầy tớ gái của ông. Xin ông đắp mền của ông trên đầy tớ gái của ông, vì ông là một người bà con gần.”

¹⁰Bô-ô nói, “Con gái của ta, nguyện con được Đức Giê-hô-va ban phước. Con đã tỏ lòng tử tế về sau này còn nhiều hơn lúc ban đầu, vì con không theo bất cứ thanh niên nào, bất luận nghèo hay giàu.¹¹Và bây giờ, hỡi con gái ta, chớ sợ hãi! Ta sẽ làm cho con mọi điều con nói, vì cả thành phố của dân ta biết rằng con là một người phụ nữ xứng đáng.

¹²Bây giờ đúng là ta là bà con gần; tuy nhiên, có một người bà con còn gần hơn ta.¹³Hãy ở lại đây đêm nay, và sáng mai, nếu người đó thực hiện cho con nghĩa vụ của người bà con, thì tốt, hãy để người đó làm nghĩa vụ của người bà con. Nhưng nếu người đó không thực hiện nghĩa vụ của người bà con cho con, thì ta sẽ thực hiện, bởi Đức Giê-hô-va hằng sống. Hãy nằm đây cho đến khi trời sáng.”

¹⁴Vậy nàng nằm dưới chân ông cho đến sáng. Nhưng nàng thức dậy trước khi bất kỳ ai có thể nhận ra nhau. Vì Bô-ô có nói, “Chớ để ai biết là có một người nữ đã đến sân đập lúa.”¹⁵Sau đó Bô-ô bảo, “Hãy đem đến khăn choàng của con và giơ ra.” Khi nàng làm vậy, ông đóng cho nàng sáu đấu lúa mạch vào đó và đỡ vật gánh lên vai nàng. Rồi ông đi vào trong thành.

¹⁶Khi Ru-tơ trở về gặp mẹ chồng mình, bà hỏi, “Con gái của mẹ, thế nào rồi con?” Vậy Ru-tơ kể cho bà nghe mọi điều ông đã làm cho nàng.¹⁷Nàng nói, “Đây là sáu đấu lúa mạch mà ông ấy cho con, vì ông ấy nói, ‘Chớ đi tay không về nhà mẹ chồng của con.’”¹⁸Na-ô-mi trả lời, “Hãy ở lại đây, con gái của mẹ, cho đến khi con biết kết quả sự việc, vì ông ấy sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi đã làm xong việc này hôm nay.”

⁴ Bấy giờ Bô-ô đi đến cổng thành và ngồi tại đó. Chẳng mấy chốc, người bà con gần mà Bô-ô có đề cập đi ngang qua. Bô-ô bảo ông ấy, “Bạn của tôi ơi, hãy đến và ngồi đây.” Người ấy đến và ngồi xuống.² Sau đó, Bô-ô dẫn đến mười trưởng lão trong thành và nói, “Xin mời ngồi đây.” Vậy họ ngồi xuống.

³ Bô-ô nói với người bà con gần, “Na-ô-mi, người đã trở về từ xứ Mô-áp, đang rao bán mảnh đất của Ê-li-mê-léc, anh chúng ta.⁴ Tôi nghĩ mình phải báo cho ông và nói với ông rằng, ‘Trước mặt những người đang ngồi tại đây và trước mặt những trưởng lão của dân sự tôi, hãy mua mảnh đất ấy.’ Nếu anh muốn chuộc lại, thì hãy chuộc lại. Nhưng nếu anh không muốn chuộc lại, thì hãy nói với tôi, để tôi biết, vì bên cạnh anh không có ai để chuộc lại, và tôi là người sau anh.” Vậy người kia nói, “Tôi sẽ chuộc nó.”

⁵ Khi ấy Bô-ô trả lời, “Vào ngày anh mua ruộng từ tay của Na-ô-mi, anh cũng phải lấy Ru-tơ người Mô-áp, vợ của người đã khuất, đăng nối danh người đã khuất trên sản nghiệp của người.”⁶ Vậy người bà con gần nói, “Tôi không thể chuộc mảnh đất ấy cho mình mà không làm hại đến sản nghiệp của tôi. Anh hãy lấy quyền chuộc của tôi cho anh, vì tôi không thể chuộc lại.”

⁷ Bấy giờ, đây là phong tục trong thời trước ở Y-sơ-ra-ên về việc chuộc và trao đổi hàng hóa. Để xác nhận tất cả những điều này, người ta cởi giày mình và đưa cho người láng giềng; đây là cách thực hiện thỏa thuận hợp pháp ở Y-sơ-ra-ên.⁸ Vậy người bà con gần nói với Bô-ô, “Chính anh hãy mua mảnh đất đó.” Rồi ông cởi giày mình.

⁹ Vậy Bô-ô nói với các trưởng lão và cả dân chúng, “Hôm nay các anh đều làm chứng rằng tôi đã mua tất cả mọi thứ của Ê-li-mê-léc, của Ki-li-ôn và Mạc-lôn từ tay của Na-ô-mi.¹⁰ Hơn nữa, về Ru-tơ người Mô-áp, vợ của Mạc-lôn: Tôi cũng được cưới nàng làm vợ, để tôi nối danh người đã khuất về sản nghiệp của người ấy, hầu cho danh của người không bị dứt khỏi giữa các anh em người và dân cư trong thành của người. Hôm nay các anh là nhân chứng.”

¹¹ Tất cả những người ở cổng thành và các trưởng lão nói, “Chúng tôi làm chứng. Nguyên Đức Giê-hô-va làm cho người nữ đã bước vào nhà ông như Ra-chên và Lê-a, là hai người đã xây dựng nên nhà Y-sơ-ra-ên. Và nguyên ông được thanh vượng ở Ép-ra-tha và vang danh ở Bết-lê-hem.¹² Nguyên nhà của ông như nhà của Pê-rê, là người được Tha-ma sanh ra Giu-đa, qua dòng dõi mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho ông với thiếu nữ này.”

¹³ Vậy Bô-ô cưới Ru-tơ, nàng trở thành vợ của ông. Ông ngủ với nàng, và Đức Giê-hô-va cho nàng thọ thai, nàng sanh một con trai.¹⁴ Những người phụ nữ nói với Na-ô-mi, “Đáng chúc tụng Đức Giê-hô-va, Đấng ngày nay đã không để cho bà thiếu người bà con gần, là đứa trẻ này. Nguyên danh nó được nổi tiếng trong Y-sơ-ra-ên.¹⁵ Nguyên nó sẽ là người làm tươi mới cuộc sống bà và an ủi bà trong lúc tuổi già, vì con dâu bà, một người yêu thương bà và đã sanh đứa bé, còn quý hơn đối với bà hơn bảy người con trai.”

¹⁶ Vậy Na-ô-mi ẵm đứa bé, để vào lòng, và chăm sóc nó.¹⁷ Những người phụ nữ, hàng xóm của bà, đặt tên cho đứa bé, rằng, “Một con trai đã được sanh cho Na-ô-mi.” Họ đặt tên đứa bé là Ô-bết. Ô-bết là cha của Gie-sê, ông của Đa-vít.

¹⁸ Bấy giờ, đây là con cháu của Pê-rê: Pê-rê sanh Hết-rôn,¹⁹ Hết-rôn sanh Ram, Ram sanh Am-mi-na-đáp,²⁰ Am-mi-na-đáp sanh Na-sôn, Na-sôn sanh Sanh-môn,²¹ Sanh-môn sanh Bô-ô, Bô-ô sanh Ô-bết,²² Ô-bết sanh Gie-sê, và Gie-sê sanh Đa-vít.

1 Sa-mu-ên

¹ Có một người kia ở Ra-ma-tha-im Xô-phim, trong vùng đồi núi Ép-ra-im; tên người là Ên-ca-na con của Giê-rô-ham cháu của Ê-li-hu cháu của Tô-hu chít của Xu-phơ, người Ép-ra-im.² Người có hai vợ, tên vợ thứ nhứt là An-ne, và tên của người thứ hai là Phê-ni-na. Phê-ni-na có con, nhưng An-ne không có.

³ Người này đi từ thành của mình hết năm này sang năm khác để thờ phượng và dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va vạn quân ở Si-lô. Hai con trai của Hê-li, Hóp-ni và Phi-nê-a, thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, có mặt ở đó.⁴ Khi đến ngày cho Ên-ca-na dâng của lễ mỗi năm, người luôn luôn cung cấp các phần thịt cho Phê-ni-na vợ mình, và cho các con trai con gái của nàng nữa.

⁵ Còn với An-ne, người luôn luôn cung cấp gấp bằng hai, vì người yêu An-ne, mặc dù Đức Giê-hô-va không cho nàng có con.⁶ Đối thủ của nàng đã chọc giận nàng cách nghiệt ngã để khiến nàng phải tức tối, vì Đức Giê-hô-va đã không cho nàng có con.

⁷Vì vậy, hết năm này sang năm khác, khi nàng đi lên nhà của Đức Giê-hô-va với gia đình mình, đối thủ của nàng luôn chọc giận nàng. Vì lẽ đó, nàng thường hay khóc và chẳng ăn uống chi hết.⁸Ên-ca-na chồng nàng luôn nói với nàng: “Hỡi An-ne, sao em khóc? Sao em không ăn uống chi hết vậy? Sao lòng em buồn bã thế? Há ta không đủ sức cho nàng hơn mười đứa con trai chẳng?”

⁹Vào dịp kia, An-ne chỗi dậy sau khi đã ăn uống xong ở Si-lô. Bấy giờ Hê-li thầy tế lễ đang ngồi trên ghế gần nơi lối vào nhà của Đức Giê-hô-va.¹⁰Nàng đương buồn bã lắm; nàng cầu nguyện với Đức Giê-hô-va rồi khóc cách cay đắng.

¹¹Nàng lập một lời thề như sau: “Lạy Đức Giê-hô-va vạn quân, nếu Ngài xét đến hoạn nạn của tôi tớ Ngài và đoái đến con, và đừng quên tôi tớ của Ngài, nhưng hãy ban cho tôi tớ Ngài một đứa con trai, thế thì con sẽ dâng nó cho Đức Giê-hô-va trọn cuộc đời của nó, và không một dao cạo nào sẽ chạm đến da đầu nó.”

¹²Khi nàng cứ cầu xin trước mặt Đức Giê-hô-va, Hê-li quan sát miệng nàng.¹³An-ne đã cầu xin từ trong tấm lòng mình. Môi miệng nàng cứ nhóp nhép, song không ai nghe được tiếng của nàng. Vì lẽ đó Hê-li nghĩ nàng say rượu.

¹⁴Hê-li nói cùng nàng: “Người say rượu cho đến chừng nào? Hãy bỏ rượu đi.”

¹⁵An-ne đáp: “Không đâu, chúa ơi, con là một phụ nữ có tâm linh sầu khổ. Con chẳng có uống thứ rượu mạnh nào hết, nhưng con đang dốc đổ linh hồn mình ra trước mặt Đức Giê-hô-va.”¹⁶“Đừng xem tôi tớ của ông là một người nữ không biết xấu hổ; con đang cầu khẩn từ chỗ đau đớn và phiền ưu cả thể của con.”

¹⁷Khi ấy Hê-li đáp trả như sau: “Hãy đi bình an; nguyện Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ưng nhận lời cầu xin mà nàng đã dâng lên Ngài.”

¹⁸Nàng nói: “Nguyện tôi tớ ông được ơn trước mặt ông.” Khi ấy người nữ đi đường mình rồi ăn; nét buồn trên mặt nàng không còn nữa.

¹⁹Họ thức dậy sớm thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va, và rồi một lần nữa họ trở về nhà mình ở Ra-ma. Ên-ca-na ngủ với An-ne vợ mình, và Đức Giê-hô-va đoái đến nàng.²⁰Khi đúng kỳ, An-ne có thai và sanh một con trai. Nàng đặt tên cho nó là Sa-mu-ên: “Vì ta đã cầu xin nó nơi Đức Giê-hô-va.”

²¹Một lần nữa, Ên-ca-na và cả nhà người, đi lên dâng của lễ hàng năm cho Đức Giê-hô-va và trả sự hứa nguyện mình.²²Nhưng An-ne không đi; nàng nói với chồng mình: “Em sẽ không đi cho đến khi đứa trẻ thôi bú; khi ấy em sẽ đem nó theo, hầu cho nó trình diện trước mặt Đức Giê-hô-va rồi vĩnh viễn sống ở đó.”

²³Ên-ca-na chồng nàng nói như sau: “Hãy làm điều chi là tốt lành đối với em. Hãy đợi cho đến khi em dứt sữa nó; nguyện Đức Giê-hô-va làm cho lời Ngài ra chắc.” Thế là người nữ này ở lại và nuôi dạy đứa trẻ cho đến khi nó thôi bú.

²⁴Khi nàng dứt sữa nó, nàng đem nó theo với mình, cùng với con bò đực ba tuổi, một ê-pha bột, và một chai rượu, rồi đưa nó đến nhà của Đức Giê-hô-va tại Si-lô. Bấy giờ đứa trẻ hãy còn nhỏ lắm.²⁵Họ giết con bò đực, và họ đem đứa trẻ đến cho Hê-li.

²⁶Nàng nói: “Ồ, chúa của con ơi! Theo như ông đang sống đây, chúa của con ơi, con là người nữ đã đứng ở đây gần ông mà cầu xin với Đức Giê-hô-va.”²⁷Vì đứa trẻ này con cầu xin và Đức Giê-hô-va đã ban cho con điều con cầu xin mà con đã khấn nguyện với Ngài.²⁸Con đã dâng nó cho Đức Giê-hô-va; cho Ngài mượn trọn đời sống của nó.” Và Ên-ca-na cùng gia đình mình thờ lạy Đức Giê-hô-va ở đó.

² ¹An-ne cầu nguyện như sau: "Lòng tôi hả hê trong Đức Giê-hô-va. Sừng tôi ngược cao lên trong Đức Giê-hô-va. Miệng tôi kiêu hãnh trước kẻ thù nghịch tôi, vì tôi vui mừng trong sự cứu rỗi tôi.

² Chẳng có ai thánh như Đức Giê-hô-va, vì chẳng có ai khác hơn Ngài; chẳng có vàng đá nào giống như Đức Chúa Trời của chúng ta.

³ Đừng nói cách kiêu kỳ nữa; chớ để một sự thiếu hiểu biết nào ra khỏi miệng người. Vì Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tri thức; mọi việc làm đều được Ngài xem xét.

⁴ Cây cung của những kẻ mạnh sức bị gãy đi, nhưng người nào hay vấp ngã sẽ mặc lấy sức lực làm dây nịt lưng.

⁵ Người nào hay no nê phải tự mình làm thuê mới có bánh mà ăn; người nào hay đói thì không còn đói khát nữa. Ngay cả kẻ son sẻ sanh sản bảy lần, nhưng người nữ nào có nhiều con phải yếu mọn.

⁶ Đức Giê-hô-va giết cho chết rồi làm cho sống. Ngài đem xuống mồ mã rồi làm cho sống lại.

⁷ Đức Giê-hô-va làm cho nghèo nàn, rồi Ngài làm cho giàu có. Ngài hạ xuống, nhưng Ngài cũng nhấc lên cao.

⁸ Ngài đem kẻ khốn cùng ra khỏi bụi đất. Ngài rút kẻ nghèo ra khỏi đồng phân để khiến họ ngồi với các quan trưởng và thừa hưởng ngai vinh hiển. Vì các trụ của trái đất đều thuộc về Đức Giê-hô-va và Ngài đặt thế gian ở trên chúng.

⁹ Ngài canh giữ chân của hạng người trung tín của Ngài, nhưng kẻ ác sẽ bị cầm phải im lặng trong nơi tối tăm, vì chẳng có ai sẽ chiến thắng bằng sức lực.

¹⁰ Người nào chống đối Đức Giê-hô-va sẽ bị bẻ gãy thành từng mảnh; Ngài sẽ sấm sét chống lại họ từ trên trời. Đức Giê-hô-va sẽ xét đoán cho đến các đầu cùng đất, Ngài sẽ ban sức lực cho vua của Ngài và làm cho sừng kẻ từng xúc dầu của Ngài được ngược cao lên."

¹¹Khi ấy Ên-ca-na về Ra-ma, đến nhà của mình. Đưa trẻ hầu việc Đức Giê-hô-va trong sự hiện diện của thầy tế lễ Hê-li.

¹²Bấy giờ hai con trai Hê-li là những kẻ không ra gì. Họ không nhận biết Đức Giê-hô-va.¹³Thói tục của hai thầy tế lễ đối với dân sự là như vậy: khi có bất kỳ ai đến dâng của lễ, thì tớ của thầy tế lễ sẽ đến cầm chìa ba nơi tay, đang khi thịt còn đang nấu.¹⁴Hắn sẽ dùng chìa ba thọc vào cái vạc, hay chảo, hoặc nồi. Mọi thứ dân sự mang đến thầy tế lễ sẽ lấy cho bản thân mình. Họ đã làm việc này tại Si-lô với hết thầy người Y-sơ-ra-ên nào đến đó.

¹⁵Thay vì thế, trước khi họ thiêu mỡ, thì tớ của thầy tế lễ đến, họ nói với người dâng của lễ: "Hãy trao thịt để nướng cho thầy tế lễ; vì người sẽ không nhận thịt luộc từ anh em, mà chỉ lấy thịt sống mà thôi."

¹⁶Nếu người kia nói: "Họ phải thiêu mỡ trước, rồi khi ấy hãy lấy bao nhiêu thì lấy." Hắn sẽ nói: "Không, anh em phải trao thịt ấy cho tôi ngay bây giờ; bằng không, tôi sẽ dùng sức mà lấy."

¹⁷Tội lỗi của hai thanh niên này rất lớn trước mặt Đức Giê-hô-va, vì họ khinh dễ của lễ của Đức Giê-hô-va.

¹⁸Nhưng Sa-mu-ên phục vụ Đức Giê-hô-va như một đứa trẻ mặc lấy cái ê-phốt bằng vải gai mịn.¹⁹Mẹ người may cho người cái áo dài nhỏ và từng năm một đem áo đến cho người, khi bà đến với chồng để dâng của lễ hàng năm.

²⁰Hê-li chúc phước cho Ên-ca-na và vợ người như sau: "Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho ông có nhiều con cái bởi người nữ này vì có lời khấn cầu mà vợ ông đã lập với Đức Giê-hô-va." Khi ấy họ trở về nhà của mình.²¹Đức Giê-hô-va một lần nữa giúp cho An-ne, và người lại có thai nữa. Nàng sanh ba người con trai và hai con gái. Đồng thời, đứa trẻ Sa-mu-ên lớn lên trước mặt Đức Giê-hô-va.

²²Lúc đó Hê-li đã cao tuổi rồi; ông nghe biết mọi sự mà hai con trai ông đã làm cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, và thế nào họ đã ngủ với những người nữ nào đến phục vụ tại lối vào nơi nhóm lại.²³Ông nói với họ: "Sao chúng bay lại làm những việc thế ấy? Vì ta nghe nói tới mọi hành vi gian ác của bay từ hết thầy dân này."²⁴Không, hỡi các con ta; vì ta chẳng nghe thấy một tường trình nào tốt cả. Bay làm cho dân sự của Đức Giê-hô-va ra bất tuân.

²⁵"Nếu người này phạm tội nghịch cùng người khác, Đức Chúa Trời sẽ xét đoán người ấy; nhưng nếu một người nghịch cùng Đức Giê-hô-va, ai sẽ nói thay cho?" Nhưng chúng không nghe theo tiếng của cha mình, vì Đức Giê-hô-va đã dự tính giết họ.

²⁶Con trẻ Sa-mu-ên lớn lên, và càng được ơn với Đức Giê-hô-va và với dân sự.

²⁷Bấy giờ, có người của Đức Chúa Trời đến với Hê-li rồi nói với ông như vậy: "Đức Giê-hô-va phán: 'Há ta chẳng tỏ mình cho nhà tổ phụ người, khi họ còn sống trong vòng nô lệ tại xứ Ai-cập trong nhà của Pha-ra-ôn sao?'²⁸Ta đã chọn người từ các chi phái Y-sơ-ra-ên để làm thầy tế lễ của ta, đến gần bàn thờ ta, rồi xông hương, đeo cái ê-phốt trước mặt ta. Ta đã ban cho nhà tổ phụ người mọi của lễ của dân Y-sơ-ra-ên dùng lửa dâng lên."

²⁹Vậy thì tại sao, có phải người khinh dễ các thứ con sinh của của dân mà ta đã buộc trong chỗ mà ta ngự chẳng? Tại sao người xem trọng hai đứa con trai kia hơn cả ta bằng cách khiến cho chúng mập béo với của dân tốt nhất của Y-sơ-ra-ên dân sự ta?"

³⁰Về phần Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán rằng: "Ta đã hứa rằng nhà ta, và nhà của tổ phụ ngươi, sẽ đi trước mặt ta cho đến đời đời'. Nhưng bây giờ Đức Giê-hô-va phán: 'Đối với ta, ta không làm như thế nữa, vì ta sẽ trọng người nào kính trọng ta, còn những kẻ này khinh dễ ta sẽ bị sẽ bị xem nhẹ lại.

³¹Hãy xem, những ngày hầu đến khi ta sẽ dứt bỏ năng lực ngươi và sức mạnh của nhà tổ phụ ngươi, hầu cho sẽ chẳng còn có một người nào cao tuổi trong nhà ngươi. ³²Người sẽ thấy tai vạ trong chỗ mà ta đang ngự. Mặc dù ơn phước sẽ được ban cho Y-sơ-ra-ên, sẽ chẳng còn có người già nào trong nhà ngươi nữa. ³³Bất kỳ ai trong nhà ngươi mà ta không dứt khỏi bàn thờ ta, ta sẽ khiến cho hai con mắt của ngươi bị lạng đi, và ta sẽ khiến đau khổ cho cả đời ngươi. Mọi người nam sanh trong gia đình ngươi sẽ ngã chết.

³⁴Đây sẽ là dấu cho ngươi, nó sẽ đến trên hai con trai ngươi, trên Hóp-ni và Phi-nê-a: Cả hai chúng sẽ ngã chết cùng một ngày.

³⁵Ta sẽ dấy lên cho ta một thầy tế lễ trung tín, người ấy sẽ làm những điều có ở trong lòng ta và trong linh hồn ta. Ta sẽ xây cho ngươi một ngôi nhà chắc chắn; và người sẽ đi trước mặt nhà vua được xúc dầu của ta cho đến đời đời.

³⁶Từng người nào còn sót lại trong nhà ngươi sẽ đến và sấp mình xuống trước mặt người ấy, cầu xin một miếng bạc và một ổ bánh, rồi nói: "Làm ơn phong cho tôi một chức tế lễ hầu cho tôi có bánh ăn."

3 ¹Con trẻ Sa-mu-ên hầu việc Đức Giê-hô-va dưới quyền của Hê-li. Lời của Đức Giê-hô-va vốn rất hiếm hoi trong thời buổi ấy; chẳng thường có khải tượng tiên tri nào hết.

²Lúc bấy giờ, khi Hê-li, mắt người khởi sự lảng đi nên người không thấy rõ được, đang nằm nghỉ trên giường,

³Ngọn đèn của Đức Chúa Trời chưa tắt, còn Sa-mu-ên đang nằm ngủ trong nhà của Đức Giê-hô-va, nơi có hòm giao ước của Đức Chúa Trời.⁴Đức Giê-hô-va gọi Sa-mu-ên, người đáp: “Có con đây.”

⁵Sa-mu-ên chạy đến gần Hê-li rồi nói: “Có con đây, vì ông đã gọi con.” Hê-li nói: “Ta không có gọi con; hãy về nghỉ đi.” Vậy, Sa-mu-ên đi rồi nằm xuống nghỉ.

⁶Một lần nữa Đức Giê-hô-va gọi: “Hỡi Sa-mu-ên.” Sa-mu-ên lại chỗi dậy đến gần Hê-li rồi nói: “Có con đây, vì ông đã gọi con.” Hê-li đáp: “Ta không có gọi con, con trai ta; hãy về nghỉ đi.”

⁷Bấy giờ, Sa-mu-ên chưa có kinh nghiệm gì về Đức Giê-hô-va, cũng chẳng có một sứ điệp nào đến từ Đức Giê-hô-va được tỏ ra cho người.

⁸Đức Giê-hô-va lại gọi Sa-mu-ên lần thứ ba. Sa-mu-ên lại chỗi dậy đến gần Hê-li rồi nói: “Có con đây, vì ông đã gọi con.” Khi ấy Hê-li nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã gọi đứa trẻ.

⁹Thế rồi Hê-li nói với Sa-mu-ên: “Hãy về nghỉ đi; nếu Ngài gọi con nữa, con phải nói: 'Lạy Đức Giê-hô-va, xin hãy phán, vì tôi tớ Ngài đang nghe'” Vậy Sa-mu-ên về nằm xuống chính chỗ đó một lần nữa.

¹⁰Đức Giê-hô-va đến đứng ở đó; Ngài gọi y như bao lần khác: “Hỡi Sa-mu-ên, hỡi Sa-mu-ên.” Khi ấy, Sa-mu-ên nói: “Xin hãy phán, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe.”

¹¹Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: “Hãy xem, ta sắp sửa làm ra một việc trong Y-sơ-ra-ên mà tai ai nghe thấy điều đó sẽ lắc đầu.

¹²Vào ngày đó ta sẽ tỏ ra mọi sự nghịch cùng Hê-li mà ta đã nói về nhà của ông ta, từ trên xuống dưới.¹³Ta đã nói với người rằng ta sắp sửa xét đoán nhà người một lần đủ cả về tội lỗi mà người đã biết rồi, vì các con trai người đã đem sự rửa sả giáng trên chính mình họ mà người không ngăn cản chúng.¹⁴Vì có điều này ta đã thề với nhà của Hê-li rằng tội lỗi của nhà người chưa hề được chuộc bởi con sinh hay của lễ.”

¹⁵Sa-mu-ên nằm đó cho tới sáng; khi ấy người mở hai cánh cửa của nhà Đức Giê-hô-va. Nhưng Sa-mu-ên vốn sợ Hê-li không nói cho Hê-li biết về sự mặc khải kia.¹⁶Khi ấy, Hê-li gọi Sa-mu-ên rồi nói: “Hỡi Sa-mu-ên, con trai ta.” Sa-mu-ên đáp: “Có con đây.”

¹⁷Hê-li nói: “Ngài phán cùng con điều gì nào? Làm ơn đừng giấu điều đó khỏi ta. Nguyên Đức Chúa Trời làm thế với con, và thậm chí nhiều hơn nữa, nếu con giấu bất cứ điều gì trong mọi lời mà Ngài đã phán cùng con.”

¹⁸Sa-mu-ên thuật lại cho ông ấy biết mọi sự; người không giấu một chút gì hết. Hê-li nói: “Đó là Đức Giê-hô-va. Nguyên Ngài làm điều gì theo Ngài là tốt lành.”

¹⁹Sa-mu-ên lớn lên, và Đức Giê-hô-va ở với người và chẳng để một lời tiên tri nào của Ngài không thành ra sự thực.²⁰Hết thấy Y-sơ-ra-ên từ Đan cho đến Bê-e Sê-ba đều biết rằng Sa-mu-ên đã được xức dầu làm tiên tri của Đức Giê-hô-va.²¹Đức Giê-hô-va lại hiện ra ở Si-lô, vì Ngài đã tỏ chính mình Ngài ra cho Sa-mu-ên tại Si-lô bằng lời của Ngài.

⁴ Lời của Sa-mu-ên đã đến với hết thầy dân Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ Y-sơ-ra-ên ra trận đánh với dân Phi-li-tin. Họ đến đóng trại tại Ê-bên-ê-xe và người Phi-li-tin đến đóng trại tại A-phéc.² Người Phi-li-tin dàn quân đánh với Y-sơ-ra-ên. Khi trận đánh nổ ra, Y-sơ-ra-ên bị dân Phi-li-tin đánh bại, họ giết bốn ngàn người tại bãi chiến trường.

³ Khi dân sự về đến trại quân, các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên nói: “Tại sao Đức Giê-hô-va để cho chúng ta bại trận hôm nay trước mặt dân Phi-li-tin? Chúng ta hãy đem hòm báng chứng của Đức Giê-hô-va từ Si-lô đến đây, để hòm ấy ở đây với chúng ta, hầu cho hòm ấy giữ chúng ta được an toàn tránh quyền lực của kẻ thù.”

⁴ Vậy, dân sự sai người đến Si-lô; từ đó họ mang hòm báng chứng của Đức Giê-hô-va vạn quân đến, là Đấng ngự trên chê-ru-bim. Hai con trai của Hê-li, Hóp-ni và Phi-nê-a, có mặt ở đó với hòm báng chứng của Đức Chúa Trời.

⁵ Khi hòm báng chứng của Đức Giê-hô-va vào đến trại quân, hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đều hô to lớn tiếng, và đất đã rung động.⁶ Khi dân Phi-li-tin nghe thấy tiếng ồn đó, họ nói: “Tiếng hô to bên phía trại quân của dân Hê-bơ-rơ có nghĩa gì chứ?” Rồi họ nhận ra rằng hòm của Đức Giê-hô-va đã vào đến trại quân.

⁷ Người Phi-li-tin lấy làm sợ hãi; họ nói: “Đức Chúa Trời đã vào đến trại quân.” Họ nói: “Khốn nạn cho chúng ta rồi! Chưa hề có việc này xảy ra trước đây!”⁸ Khốn nạn cho chúng ta! Ai sẽ bảo vệ chúng ta tránh được sức mạnh của Đức Chúa Trời toàn năng này? Đây là Đức Chúa Trời, là Đấng đã tấn công người Ai-cập với đủ loại dịch lệ trong đồng vắng.⁹ Hãy can đảm lên, và đáng mặt trượng phu, hỡi người Phi-li-tin anh em, hay anh em sẽ trở thành nô lệ cho người Hê-bơ-rơ như họ đã làm nô lệ cho anh em. Hãy trượng phu đi, và hãy chiến đấu.”

¹⁰ Dân Phi-li-tin đã chiến đấu, và dân Y-sơ-ra-ên bị đánh bại. Từng người bỏ trốn về nhà mình, và cuộc tàn sát là lớn lắm; vì ba mươi ngàn lính bộ trong Y-sơ-ra-ên đã ngã chết.¹¹ Hòm của Đức Chúa Trời bị cướp đi, và hai con trai của Hê-li, Hóp-ni và Phi-nê-a, đã ngã chết.

¹² Một người Bên-gia-min đã trốn khỏi chiến trường rồi đến tại Si-lô cùng ngày ấy, người đến đó với quần áo rách tươm và đất đầy đầu người.¹³ Khi người đến, Hê-li đang ngồi trên ghế gần con đường, cứ trông ngóng vì tấm lòng run rẩy với lo toan về hòm của Đức Chúa Trời. Khi người kia bước vào thành rồi thuật lại các tin tức, cả thành đều nhốn nháo.

¹⁴ Khi Hê-li nghe thấy tiếng nhốn nháo đó, ông nói: “Ý nghĩa của tiếng ồn này là gì vậy?” Người kia mau bước tới kể lại cho Hê-li nghe.

¹⁵ Bấy giờ Hê-li đã chín mươi tám tuổi; hai mắt ông đã lòa, và ông không thể thấy được.

¹⁶ Người đó nói với Hê-li: “Tôi là người từ tuyến đầu về đây. Tôi trốn khỏi chiến trường hôm nay.” Rồi ông nói: “Hỡi con ta, chiến trường đã thế nào rồi?”

¹⁷ Người đem tin tức về đáp lại như sau: “Y-sơ-ra-ên trốn chạy trước người Phi-li-tin. Cũng đã có thất bại lớn lắm giữa vòng dân sự. Hai con trai của ông, Hóp-ni và Phi-nê-a, đã chết, còn hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm lấy rồi.”

¹⁸ Khi hân nhắc tới hòm của Đức Chúa Trời, Hê-li bật ngựa ra sau ghế ngồi bên cổng thành. Cổ ông bị gãy, và ông qua đời, vì ông đã già và nặng nề. Ông đã xét đoán Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm.

¹⁹ Bấy giờ, con dâu của ông, vợ của Phi-nê-a, có thai và sắp sửa sinh. Khi nàng nghe được các tin tức cho rằng hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm đi, cha chồng mình và chồng mình đã ngã chết, nàng quy xuống rồi sanh con, nhưng nỗi đau đớn khi sinh con áp lấy nàng.²⁰ Những người đàn bà có mặt lúc nàng sắp chết nói rằng: “Đừng sợ, vì cô đã sanh một con trai.” Nhưng nàng không trả lời hay nhận vào lòng mọi điều họ đã nói.

²¹ Nàng đặt tên cho đứa trẻ là Y-ca-bốt, rồi nói như vậy: “Sự vinh hiển đã lìa khỏi nhà Y-sơ-ra-ên!” vì hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm lấy, và vì cơ cha chồng cùng chồng của nàng.²² Nàng nói: “Sự vinh hiển đã lìa khỏi Y-sơ-ra-ên, vì hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm lấy.”

5¹ Bấy giờ dân Phi-li-tin chiếm lấy hòm giao ước của Đức Chúa Trời, và họ mang hòm đi từ Ê-bên-ê-xe đến Ách-đốt.² Dân Phi-li-tin lấy hòm của Đức Chúa Trời, đưa nó vào nhà của Đa-gôn, rồi đặt hòm ở bên cạnh trước mặt Đa-gôn.³ Khi dân Ách-đốt dậy sớm vào ngày hôm sau, kìa, Đa-gôn ngã sấp mặt xuống đất ở trước hòm của Đức Giê-hô-va. Vậy họ dựng Đa-gôn dậy rồi đặt hòm vào đúng vị trí trước đó.

⁴ Nhưng khi họ dậy sớm vào sáng hôm sau, kìa, Đa-gôn ngã sấp mặt xuống đất ở trước hòm của Đức Giê-hô-va. Đầu của Đa-gôn và cả hai tay hòm bị rời lìa ra nằm ngay nơi cửa. Chỉ có cái mình của Đa-gôn là còn lại.⁵ Đây là lý do tại sao, cho đến ngày nay, thầy tế lễ của Đa-gôn và bất kỳ ai đến trong nhà của Đa-gôn không bước qua ngạch cửa ở Ách-đốt.

⁶ Tay của Đức Giê-hô-va giáng họa nặng nề trên dân sự Ách-đốt. Ngài hủy diệt họ và giáng trên chúng với nhiều khối u, cả hai: Ách-đốt cùng lãnh thổ của nó.⁷ Khi dân sự Ách-đốt nhận ra mọi chuyện, họ nói: “Hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên không nên ở lại với chúng ta, vì tay của Ngài khó chịu nghịch cùng chúng ta và nghịch cùng Đa-gôn thần của chúng ta.”

⁸ Vì vậy, họ gửi mời tập trung hết các quan trưởng của dân Phi-li-tin; họ nói với chúng như vậy: “Chúng ta sẽ làm gì với hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên?” Chúng đáp: “Hãy để cho hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi đến Gát.” Và họ mang hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến đó.⁹ Nhưng sau khi họ đem hòm đi, tay của Đức Giê-hô-va nghịch cùng thành ấy, gây ra một sự rối loạn lớn lắm. Ngài giáng họa cho dân trong thành, cả lớn và nhỏ; và nhiều khối u mọc trên họ.

¹⁰ Vì vậy, họ đưa hòm của Đức Chúa Trời đến tại Êc-rôn. Nhưng không bao lâu sau khi hòm Đức Chúa Trời vào đến Êc-rôn, dân Êc-rôn la lên mà rằng: “Họ đưa đến cho chúng ta hòm Đức Chúa Trời của để giết chúng ta và dân sự của chúng ta.”

¹¹ Vì vậy, họ cho mời và nhóm các quan trưởng dân Phi-li-tin lại; họ nói với chúng rằng: “Hãy đưa hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi đi, và hãy để nó trở lại đúng chỗ của nó, hầu cho nó không giết chúng tôi và dân sự của chúng tôi.” Vì đã có hoảng loạn chết chóc khắp cả thành phố; tay của Đức Chúa Trời giáng họa nặng nề ở đó.

¹² Những kẻ nào không chết thì bị giáng họa với nhiều khối u, và tiếng kêu la của thành lên đến các tầng trời.

⁶ Bấy giờ hòm của Đức Giê-hô-va ở trong xứ của người Phi-li-tin trong bảy tháng.⁷ Khi ấy, người Phi-li-tin gọi những thầy tế lễ và các thuật sĩ đến; họ nói với chúng: “Chúng ta sẽ làm gì với hòm của Đức Giê-hô-va? Xin nói cho chúng tôi biết làm cách nào chúng tôi gửi trả nó về xứ của nó.”

⁸ Các thầy tế lễ cùng những thuật sĩ đáp: “Nếu anh em gửi hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về lại, đừng gửi hòm đi mà không có tặng phẩm; tức là dâng cho Ngài của lễ chuộc sự mắc lỗi. Khi ấy anh em sẽ được chữa lành, và anh em sẽ nhận biết lý do tại sao tay Ngài cứ giơ lên trên anh em cho tới bây giờ.”

⁹ Thế rồi họ nói: “Của lễ chuộc lỗi là như thế nào để chúng tôi dâng cho Ngài?” Chúng đáp: “Năm khối u bằng vàng và năm con chuột bằng vàng, năm là con số y như số các quan trưởng của dân Phi-li-tin. Vì chính dịch lệ này giáng trên anh em và các quan trưởng của anh em.

¹⁰ Vậy, anh em phải lấy mẫu các khối u đó, và lấy mẫu con chuột đang phá hại xứ sở, và dâng vinh hiển cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Có lẽ Ngài sẽ gỡ tay Ngài khỏi anh em, khỏi các thần của anh em, và khỏi xứ sở của anh em.¹¹ Tại sao anh em lại cứng lòng, giống như người Ai-cập và Pha-ra-ôn đã làm cứng lòng họ chứ? Đây là khi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đối xử nghiêm ngặt với họ; có phải người Ai-cập không để cho dân sự ra đi, và họ đã rời khỏi đó?

¹² Vậy thì bây giờ, hãy sửa soạn một cái xe mới với hai con bò còn cho bú, chưa mang ách. Hãy cột đôi bò vào xe, nhưng đưa các con nhỏ của nó vào chuồng, cách biệt với chúng.¹³ Tiếp đến, hãy lấy hòm của Đức Giê-hô-va rồi đặt nó vào trong xe. Hãy đặt mấy cái hình bằng vàng mà anh em dâng lại cho Ngài làm của lễ chuộc sự mắc lỗi vào trong một cái hộp đặt bên hông cái xe. Khi ấy hãy để cho nó đi và nguyện nó sẽ đi theo đường riêng của nó.¹⁴ Tiếp đến hãy canh chừng; nếu nó đi theo con đường lên xứ của nó tại Bết Sê-mét, khi ấy chính Đức Giê-hô-va là Đấng đã thực thi các tai họa lớn lao này. Nhưng nếu không phải, khi ấy chúng ta sẽ biết đây chẳng phải là tay Ngài đã giáng họa trên chúng ta; thay vì thế, chúng ta sẽ biết mọi sự xảy ra cho chúng ta chỉ là tình cờ mà thôi.”

¹⁵ Dân sự làm theo những điều họ nói; họ bắt hai con bò còn cho bú, cột chúng vào chiếc xe, rồi nhốt mấy con bò con của chúng vào chuồng.¹⁶ Họ đặt hòm của Đức Giê-hô-va lên xe, cùng với cái hộp đựng mấy con chuột bằng vàng và mẫu của các khối u của họ.¹⁷ Hai con bò đi thẳng theo hướng Bết Sê-mét. Chúng đi dọc theo con đường lớn, vừa đi vừa rống, và chúng cũng không xây qua bên trái hay bên phải. Các quan trưởng người Phi-li-tin đã đi theo sau chúng cho đến biên giới Bết Sê-mét.

¹⁸ Bấy giờ dân sự ở Bết Sê-mét đang thu hoạch lúa trong đồng bằng. Khi họ ngược mắt lên và nhìn thấy chiếc hòm, họ rất đổi vui mừng.

¹⁹ Chiếc xe đã vào đến địa phận của Giô-suê từ thị trấn Bết Sê-mét rồi dừng lại ở đó. Có một hòn đá lớn tại đó, và họ chẻ chiếc xe ra lấy gỗ, và dâng hai con bò làm của lễ thiêu dâng lên Đức Giê-hô-va.²⁰ Người Lê-vi đem hòm giao ước và cái hộp trong xe xuống, ở đó có những món bằng vàng, rồi đặt chúng trên hòn đá lớn. Dân sự ở Bết Sê-mét dâng của lễ thiêu và dâng con sinh trong ngày đó cho Đức Giê-hô-va.

²¹ Khi năm quan trưởng của người Phi-li-tin nhìn thấy điều này, họ trở về Êc-rôn trong ngày ấy.

²² Đây là các khối u bằng vàng mà dân Phi-li-tin đã dâng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi cho Đức Giê-hô-va: một của Ách-đốt, một cho Ga-xa, một cho Ách-ca-lôn, một cho Gát, và một cho Êc-rôn.²³ Mấy con chuột bằng vàng cũng bằng số lượng đó, là số lượng của tất cả các thành của người Phi-li-tin thuộc về năm vị quan trưởng, cả các thành phố được phòng thủ kiên cố cùng các làng mạc trong xứ. Hòn đá lớn, nơi mà bên cạnh đó họ đặt hòm của Đức Giê-hô-va, đứng đó làm chứng cho ngày này trong ruộng của Giô-suê người Bết Sê-mét.

²⁴ Đức Giê-hô-va đã tấn công một số người của Bết Sê-mét vì họ dám nhìn vào hòm của Ngài. Ngài đã giết bảy mươi người. Dân sự bèn than khóc, vì Đức Giê-hô-va đã phạt dân sự rất nặng nề.²⁵ Dân sự ở Bết Sê-mét nói: “Ai có thể đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời thánh khiết này? Và Ngài sẽ lia chúng ta mà đến với ai?”

²⁶ Họ sai các sứ giả đến với dân sự ở Ki-ri-át Giê-a-rim mà rằng: “Dân Phi-li-tin đã đưa trả hòm của Đức Giê-hô-va về; hãy xuống mà đưa hòm về lại với anh em.”

7¹Người Ki-ri-át Giê-a-rim đến, lấy hòm của Đức Giê-hô-va, rồi đem hòm ấy vào trong nhà của A-bi-na-đáp ở trên đồi. Họ biệt riêng Ê-lê-a-sa con trai người lo giữ hòm của Đức Giê-hô-va.

²Từ ngày hòm ở lại trong xứ Ki-ri-át Giê-a-rim, một thời gian dài trôi qua, hai mươi năm. Hết thầy nhà Y-sơ-ra-ên đều than khóc và ước muốn trở lại cùng Đức Giê-hô-va.

³Sa-mu-ên nói với hết thầy dân Y-sơ-ra-ên: “Nếu anh em hết lòng trở lại cùng Đức Giê-hô-va, cất bỏ các thần ngoại và thần Ách-ta-rôt khỏi giữa anh em, hãy xây lòng anh em hướng về Đức Giê-hô-va, rồi chỉ thờ phượng Ngài thôi, khi ấy Ngài sẽ giải cứu anh em khỏi tay của người Phi-li-tin.”⁴Lúc đó, dân Y-sơ-ra-ên cất bỏ thần Ba-anh và thần Ách-ta-rôt, và chỉ thờ lạy Đức Giê-hô-va.

⁵Tiếp đến, Sa-mu-ên đã nói: “Hãy đưa hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đến Mích-ba, và ta sẽ cầu thay với Đức Giê-hô-va cho anh em.”⁶Họ nhóm lại tại Mích-ba, múc nước và đổ ra trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ kiêng ăn trong ngày đó rồi nói: “Chúng ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va.” Chính ở đó Sa-mu-ên quyết định những cuộc tranh cãi cho dân Y-sơ-ra-ên và lãnh đạo dân sự.

⁷Bấy giờ, khi dân Phi-li-tin hay được dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại tại Mích-ba, các quan trưởng dân Phi-li-tin đến tấn công Y-sơ-ra-ên. Khi dân Y-sơ-ra-ên nghe được việc ấy, họ rất sợ hãi dân Phi-li-tin.⁸Thế rồi dân Y-sơ-ra-ên nói với Sa-mu-ên: “Chớ thôi kêu cầu với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta vì chúng ta, để Ngài sẽ cứu chúng ta ra khỏi tay của người Phi-li-tin.”

⁹Sa-mu-ên bắt một chiên con còn bú rồi dâng nó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Rồi Sa-mu-ên kêu la với Đức Giê-hô-va vì Y-sơ-ra-ên, và Đức Giê-hô-va đáp lại người.

¹⁰Khi Sa-mu-ên dâng của lễ thiêu xong, người Phi-li-tin kéo đến gần đặng tấn công Y-sơ-ra-ên; nhưng Đức Giê-hô-va nổi tiếng sấm sét thật lớn trong ngày ấy nghịch cùng dân Phi-li-tin rồi khiến chúng rơi vào cảnh lộn xộn, và chúng bỏ chạy trước mặt Y-sơ-ra-ên.¹¹Người của Y-sơ-ra-ên đến từ Mích-ba, và họ truy đuổi dân Phi-li-tin rồi giết chúng cho đến gần Bết-cát.

¹²Khi ấy Sa-mu-ên lấy một hòn đá dựng nó lên giữa Mích-ba và Sen. Người đặt tên chỗ đó là Ê-bên-Ê-xe, nói rằng: “Lâu nay Đức Giê-hô-va đã cứu giúp chúng ta.”

¹³Vậy, người Phi-li-tin bị bắt phục và chúng không dám bước vào biên giới của Y-sơ-ra-ên. Tay của Đức Giê-hô-va nghịch cùng dân Phi-li-tin trọn đời sống của Sa-mu-ên.

¹⁴Các thị trấn mà dân Phi-li-tin đã chiếm từ Y-sơ-ra-ên được hồi phục lại cho Y-sơ-ra-ên, từ Éc-rôn cho đến Gát; Y-sơ-ra-ên lấy lại lãnh thổ của họ từ dân Phi-li-tin. Khi ấy đã có hòa bình giữa Y-sơ-ra-ên cùng các dân A-mô-rít.

¹⁵Sa-mu-ên đã xét đoán Y-sơ-ra-ên trọn đời sống của người.¹⁶Mỗi năm ông đi một vòng đến Bê-tên, đến Ghinh-ganh, và đến Mích-ba. Ông xử lý những vụ tranh cãi cho Y-sơ-ra-ên ở hết thầy các địa điểm này.¹⁷Thế rồi ông trở về lại Ra-ma, vì nhà ông ở đó; rồi ông cũng quyết định những cuộc tranh cãi cho Y-sơ-ra-ên tại đó. Ông cũng xây một bàn thờ ở đó cho Đức Giê-hô-va.

8¹Khi Sa-mu-ên già rồi, ông lập các con trai mình xét đoán Y-sơ-ra-ên.²Tên của con trai đầu lòng là Giô-ên, và tên của con trai thứ nhì là A-bi-gia. Họ là quan xét ở Bê-e Sê-ba.³Hai con trai của ông không bước đi theo đường lối của ông, nhưng thích ham lợi bất chánh. Họ nhận hối lộ và làm trái lệch sự công bình.

⁴Thế rồi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên nhóm lại rồi đến gặp Sa-mu-ên tại Ra-ma.⁵Họ nói với ông: “Hãy xem đi, ông già rồi, còn con cái của ông không bước đi theo đường lối của ông. Hãy lập cho chúng tôi một vị vua để xét đoán chúng tôi giống như bao nước khác.”

⁶Nhưng điều đó không đẹp lòng Sa-mu-ên khi họ nói: “Hãy lập cho chúng tôi một vị vua để xét đoán chúng tôi.” Vậy Sa-mu-ên cầu nguyện với Đức Giê-hô-va.⁷Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: “Hãy vâng theo tiếng của dân sự trong mọi điều họ nói cùng con; vì họ không chối con đâu, song họ đã chối ta không phải là vua trên họ.

⁸Họ hiện hành động y như họ đã làm kể từ ngày ta đem họ ra khỏi Ai-cập, họ lìa bỏ ta, rồi hầu việc các thần khác, và họ cũng đang làm vậy với con.⁹Bây giờ hãy nghe theo họ; nhưng hãy cảnh báo họ thật nghiêm trọng và giúp cho họ nhận biết cách thức nhà vua sẽ cai trị trên họ.”

¹⁰Vậy Sa-mu-ên thuật lại mọi lời của Đức Giê-hô-va cùng dân sự, những kẻ đang cầu xin cho họ có một vị vua.¹¹Ông nói: “Đây là cách mà nhà vua sẽ trị vì trên anh em. Người sẽ bắt con trai anh em rồi chỉ định họ lái xe mình và trở thành kỵ binh của người, rồi chạy ở trước xe của người.¹²Người sẽ chỉ định cho mình các quan trưởng cả ngàn binh lính, và quan trưởng của năm mươi lính. Người sẽ khiến một số anh em cày ruộng người, một số lo gặt vụ mùa của người, và một số lo làm binh khí và trang thiết bị cho xe cộ người.

¹³Người cũng sẽ bắt con gái anh em làm thợ chế dầu thơm, nấu ăn, và nướng bánh.¹⁴Người sẽ lấy thứ tốt nhất trong đồng ruộng anh em, vườn nho, và cây ô-li-ve của anh em, rồi ban chúng cho tôi tớ người.¹⁵Người sẽ lấy một phần mười ngũ cốc của anh em và vườn nho của anh em rồi trao chúng cho các quan trưởng cùng tôi tớ của họ.

¹⁶Người sẽ bắt tôi trai tớ gái của anh em và kẻ giỏi nhất thuộc lứa tuổi trai tráng và lừa của anh em; người sẽ buộc hết thảy họ phải làm việc cho người.¹⁷Người sẽ lấy phần mười các bầy của anh em, và anh em sẽ trở thành nô lệ của người.¹⁸Khi ấy, trong ngày đó anh em sẽ kêu la vì cơ vua của anh em mà anh em đã chọn cho mình; nhưng Đức Giê-hô-va sẽ không nhậm lời anh em vào ngày ấy.”

¹⁹Nhưng dân sự từ chối không chịu nghe theo Sa-mu-ên; họ nói: “Không! Phải có một vua cầm quyền trên chúng tôi²⁰hầu cho chúng tôi sống giống như bao dân khác, và hầu cho vua của chúng tôi sẽ xét đoán chúng tôi và đi ra trước mặt chúng tôi để đánh trận cho chúng tôi.”

²¹Khi Sa-mu-ên nghe thấy mọi lời của dân sự, ông đã lập đi lập lại chúng trong lỗ tai của Đức Giê-hô-va.²²Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên như sau: “Hãy vâng theo tiếng của chúng rồi hãy lập một vị vua cho chúng.” Thế là Sa-mu-ên nói cùng người Y-sơ-ra-ên: “Mỗi người phải về lại chính thành của mình.”

⁹ ¹Có người Bê-ni-min kia, một người có ảnh hưởng. Tên của người là Kịch, con trai của A-bi-ên, cháu của Xê-rô, chắt của Bê-cô-rát, chít của A-phi-ác, là con trai của một người Bê-ni-min.²Người có một con trai tên là Sau-lơ, một thanh niên rất đẹp trai. Chẳng có ai giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên là người đẹp trai hơn người này. Người cao hơn bất cứ ai trong dân sự từ vai trở lên.

³Bấy giờ, bầy lừa của Kịch, cha của Sau-lơ, bị lạc mất. Vì thế Kịch nói với Sau-lơ con trai mình: “Hãy đem theo một tôi tớ đi với con; hãy chỗi dậy mà đi tìm bầy lừa đi.”⁴Vậy Sau-lơ trải ngang qua vùng đồi núi của Ép-ra-im rồi qua xứ Sa-li-sa, nhưng họ không tìm được chúng. Khi ấy họ đi ngang qua xứ Sa-lim, nhưng chúng không có ở đó. Thế rồi người đi ngang qua xứ của người Bê-ni-min, song họ cũng chẳng thấy chúng đâu cả.

⁵Khi họ đến xứ Xu-phơ, Sau-lơ nói với tôi tớ cùng đi với mình: “Nào, chúng ta hãy trở về, hoặc cha ta sẽ thôi không phải lo chi về bầy lừa nữa rồi khỏi sự lo cho chúng ta nữa đấy.”

⁶Nhưng gã tôi tớ nói với người: “Hãy nghe, có một người của Đức Chúa Trời trong thành này. Ông ấy là một người được người ta tôn trọng; mọi sự mà người nói đều thành ra hiện thực cả đấy. Chúng ta hãy đến đó; có lẽ người sẽ nói cho chúng ta biết mình nên đi đường nào.”

⁷Khi ấy Sau-lơ mới nói với tôi tớ mình: “Nhưng nếu chúng ta đi, chúng ta mang gì đến gặp người đây? Vì bánh trong túi không còn nữa, và chẳng có món quà nào đem đến cho người của Đức Chúa Trời sao! Chúng ta có gì nào?”

⁸Tôi tớ trả lời cho Sau-lơ như sau: “Nè, tôi có một phần tư siếc-lơ bạc, tôi sẽ dâng cho người của Đức Chúa Trời, để người nói cho chúng ta biết chúng ta phải đi đường nào?”

⁹(Hình thức trong Y-sơ-ra-ên, khi một người tìm kiếm sự hiểu biết ý muốn của Đức Chúa Trời, người nói: “Hãy đến, chúng ta hãy đến với đấng tiên kiến.” Vì lúc bấy giờ tiên tri được gọi là đấng tiên kiến).¹⁰Khi ấy Sau-lơ nói với gã tôi tớ mình: “Nói phải lắm. Nào, chúng ta đi.” Vậy họ đi đến thành, người của Đức Chúa Trời có mặt ở đó.¹¹Khi họ trèo lên đồi đến thành phố, họ gặp mấy thiếu nữ ra giếng lấy nước; Sau-lơ cùng tôi tớ mình nói với họ: “Có đấng tiên kiến ở đây không?”

¹²Họ đáp như sau: “Ông ấy đang ở đây; kia, ông ấy ở trước mặt hai người. Mau lên, vì ông ấy sẽ ra thành phố hôm nay, vì dân chúng đang dâng của lễ hôm nay trên nơi cao.¹³Hai người hãy mau vào thành thì sẽ gặp ông ấy, trước khi ông ấy đi lên nơi cao để ăn uống. Dân sự sẽ không ăn cho đến khi ông ấy đến, vì ông ấy sẽ chúc phước cho con sinh; sau đó những ai được mời sẽ ngồi ăn. Bây giờ, hãy đi lên đi, vì hai người sẽ gặp ông ấy ngay đấy.”

¹⁴Thế là họ đi lên thành. Khi họ bước vào thành, họ trông thấy Sa-mu-ên đã đến trước họ, đi lên nơi cao.

¹⁵Ngày trước ngày Sau-lơ đến đó, Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cùng Sa-mu-ên:¹⁶“Ngày mai vào giờ này ta sẽ sai đến cùng con một người đến từ xứ Bê-ni-min, và con sẽ xức dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên dân sự ta. Người sẽ cứu dân ta ra khỏi tay của người Phi-li-tin. Vì ta nhìn dân ta với sự thương xót vì tiếng họ cầu xin sự cứu giúp đã đến với ta.”

¹⁷Khi Sa-mu-ên nhìn thấy Sau-lơ, Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Đây là người mà ta đã nói cho con biết đó! Người là vua sẽ cai trị trên dân ta.”

¹⁸Khi ấy Sau-lơ đến gần Sa-mu-ên nơi cổng rồi nói: “Xin nói cho tôi biết nhà đấng tiên kiến ở đâu?”

¹⁹Sa-mu-ên đáp cùng Sau-lơ như sau: “Ta là đấng tiên kiến đây. Hãy đi lên trước mặt tại nơi cao, vì hôm nay con sẽ ăn cùng ta. Đến sáng ta sẽ để con đi, và ta sẽ nói cho con biết mọi sự đang có trong đầu con.

²⁰Còn về bầy lừa đã bị lạc ba ngày qua, đừng lo về chúng mà chi, vì người ta đã tìm gặp chúng. Và ai là nhân vật mà dân Y-sơ-ra-ên ao ước chứ? Há chẳng phải con và nhà cha con không?”

²¹Sau-lơ trả lời như sau: “Há con không phải là một người Bê-ni-min, từ chi phái nhỏ nhất trong Y-sơ-ra-ên sao? Há dòng họ con không phải là nhỏ nhất trong các dòng họ của chi phái Bê-ni-min sao? Tại sao ông nói với con với tư thế này chứ?”

²²Vậy Sa-mu-ên đưa Sau-lơ và gã tôi tớ người, đem họ vào trong phòng, rồi đặt họ vào chỗ đầu của những kẻ được mời, có khoảng ba mươi người.

²³Sa-mu-ên nói với đầu bếp rằng: “Hãy đem phần mà ta đã trao cho con, ta đã nói với con về phần ấy: ‘Hãy để riêng ra’”²⁴Vậy, đầu bếp lấy cái chảo đã được giơ lên làm của lễ và các thứ cùng với nó, rồi đặt nó ở trước mặt Sau-lơ. Tiếp đến Sa-mu-ên nói: “Hãy xem những thứ đã được dành để cho con! Hãy ăn nó, vì nó đã được giữ lấy cho đến giờ ấn định dành cho con. Vì giờ đây, con có thể nói: ‘Ta đã mời dân sự’.” Vậy Sau-lơ cùng ăn với Sa-mu-ên ngày ấy.

²⁵Khi họ từ chỗ cao đi xuống vào trong thành, Sa-mu-ên nói với Sau-lơ trên mái nhà.

²⁶Rồi khi trời sáng, Sa-mu-ên cho đòi Sau-lơ lên mái nhà rồi nói: “Hãy chỗi dậy, để ta sẽ sai con đi đường mình.” Thế là Sau-lơ chỗi dậy, và cả hai: người và Sa-mu-ên bước ra đường phố.

²⁷Khi họ ra đến đầu thị trấn, Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Hãy bảo gã tôi tớ đi trước chúng ta (và hẳn đi tới trước), nhưng con phải ở lại đây một lúc, để ta có thể công bố sứ điệp của Đức Chúa Trời cho con.”

10 ¹Khi ấy Sa-mu-ên lấy cái ve đựng dầu, đổ trên đầu Sau-lơ, rồi hôn người. Ông nói: “Ấy chẳng phải Đức Giê-hô-va Y-sơ-ra-ên xúc dầu cho con đăng làm vua cai trị cơ nghiệp Ngài hay sao?”²Khi con rời khỏi ta hôm nay, con sẽ gặp hai người gần mộ của Ra-chên, trong lãnh thổ của Bên-gia-min tại Xết-sa. Họ sẽ nói với con: ‘Bầy lừa mà anh đang tìm đã kiếm được rồi. Bây giờ, cha của anh đã thôi không lo về bầy lừa nữa, mà lấy làm lo về anh, ông ấy nói: “Ta sẽ làm gì về con trai ta?”’

³Khi ấy con sẽ đi thêm một đỗi nữa, thì con sẽ đến tại cây sồi ở Tha-bô. Ba người đến thờ lạy Đức Chúa Trời tại Bê-tên sẽ gặp con tại đó, một người chở ba con dê đực, người kia mang theo ba ổ bánh, còn một người nữa mang bầu da rượu.⁴Họ sẽ chào con rồi trao cho con hai ổ bánh, con sẽ lấy tận tay họ.

⁵Sau đó, con sẽ đến núi của Đức Chúa Trời, có đồn lũy của người Phi-li-tin tại đó. Khi con đến tại thành phố, con sẽ gặp một nhóm tiên tri từ nơi cao đi xuống với đàn sắt, trống cơm, ống sáo, và đàn cầm đi trước họ; họ sẽ nói tiên tri.⁶Thánh Linh của Đức Giê-hô-va sẽ bao phủ lấy con, và con sẽ nói tiên tri với họ, và con sẽ được đổi thành một người khác.

⁷Bấy giờ, khi các dấu lạ này đến với con, hãy làm bất cứ điều gì tay con thấy phải làm, vì Đức Chúa Trời ở với con.

⁸Hãy đi xuống Ghinh-ganh trước ta. Khi ấy ta sẽ xuống cùng con để dâng của lễ thiêu và dâng của lễ thù ân. Hãy đợi bảy ngày cho đến khi ta đến cùng con và tỏ cho con điều chi phải làm.”

⁹Khi Sau-lơ xây lưng mình đi lìa khỏi Sa-mu-ên, Đức Chúa Trời đã ban cho người tấm lòng khác. Thế rồi mọi dấu lạ này đã diễn ra trong ngày ấy.¹⁰Khi họ ra đến núi, một nhóm tiên tri gặp người, và Thánh Linh Đức Chúa Trời bao phủ họ hầu cho người nói tiên tri với họ.

¹¹Khi ai nấy quen biết người trước đã thấy người nói tiên tri với những vị tiên tri, dân sự nói với nhau: “Điều chi đã xảy ra cho con trai của Kịch vậy? Có phải Sau-lơ là một vị tiên tri ư?”

¹²Một người ở chỗ đó bèn đáp: “Và ai là cha của họ chứ?” Vì có điều này, có câu: “Có phải Sau-lơ cũng là một vị tiên tri sao?”¹³Khi người đã nói tiên tri xong, người đã đến tại chỗ cao.

¹⁴Khi ấy chú của Sau-lơ nói cùng người và tới tớ người: “Hai con đã đi đâu vậy?” Và người đáp: “Đi tìm bầy lừa; khi chúng tôi tìm thì không thấy chúng, chúng tôi đã đến gặp Sa-mu-ên.”

¹⁵Chú của Sau-lơ nói: “Làm ơn nói cho ta biết Sa-mu-ên đã nói gì với hai con.”

¹⁶Sau-lơ đáp cùng chú mình: “Ông ấy chỉ nói đơn giản rằng người ta đã tìm được bầy lừa rồi.” Nhưng người không nói cho ông biết về vấn đề của vương quốc, về những gì mà Sa-mu-ên đã nói.

¹⁷Bấy giờ Sa-mu-ên triệu tập dân sự ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba.¹⁸Ông nói với dân Y-sơ-ra-ên: “Đây là những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: ‘Ta đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập, và ta đã giải cứu các người ra khỏi tay của người Ai-cập, và khỏi tay của hết thảy các nước hà hiếp các người.’¹⁹Nhưng ngày nay các người đã chối bỏ Đức Chúa Trời của các người, là Đấng giải cứu các người khỏi mọi tai vạ và đau khổ; và các người đã nói với Ngài: ‘Hãy lập cho chúng tôi một vị vua’. Bây giờ, hãy tự trình diện trước mặt Đức Giê-hô-va theo từng chi phái từng họ hàng.”

²⁰Vậy Sa-mu-ên đem hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến gần, và chi phái Bên-gia-min được chọn.²¹Khi ấy ông đem chi phái Bên-gia-min đến gần từng chi họ; và chi họ Mát-ri được chọn; và Sau-lơ con trai của Kịch được chọn. Nhưng khi họ tìm người, thì không thấy người đâu hết.

²²Khi ấy dân sự muốn hỏi Đức Chúa Trời thêm nhiều câu nữa: “Còn có ai khác đến nữa không?” Đức Giê-hô-va đáp: “Người ẩn mình giữa đồng đồ đạc kia.”

²³Khi ấy họ chạy đi và gặp Sau-lơ ở chỗ đó. Khi người đứng lên giữa vòng dân sự, người cao hơn bất kỳ ai trong số họ từ vai trở lên.

²⁴Khi ấy Sa-mu-ên mới nói cùng dân sự: “Có phải anh em tìm nhân vật mà Đức Giê-hô-va đã chọn không? Chẳng có ai giống như người giữa vòng dân sự!” Mọi người đều hô to lên: “Nhà Vua vạn tuế!”

²⁵Khi ấy Sa-mu-ên nói cho dân sự biết về các phong tục và luật lệ của chức vụ vua, ông viết chúng vào một quyển sách, rồi đặt nó ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Thế rồi Sa-mu-ên bảo mọi người đi, ai về nhà nấy.

²⁶Sau-lơ cũng đi về nhà mình ở Ghi-bê-a, cùng đi với ông là một số người mạnh sức, Đức Chúa Trời đã chạm đến tấm lòng của họ.²⁷Nhưng một số người chẳng ra gì nói: “Người này sẽ cứu chúng ta bằng cách nào chứ?” Số người này xem khinh Sau-lơ và họ chẳng đem quà tặng gì cho người. Còn Sau-lơ thì giữ im lặng.

11 ¹Lúc đó Na-hách người Am-môn đến bao vây Gia-be trong xứ Ga-la-át. Hết thấy dân Gia-be nói với Na-hách: “Hãy lập hòa ước với chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục vụ ông.”

²Na-hách người Am-môn đáp: “Nhơn cơ hội này ta sẽ lập ước với chúng bay, ta sẽ khoét hết mắt bên phải của chúng bay, và làm thế để gieo sự sỉ nhục cho hết thấy dân Y-sơ-ra-ên.”

³Khi ấy các trưởng lão của Gia-be đáp cùng hần: “Xin để chúng tôi yên trong bảy ngày, để chúng tôi sai sứ giả đến khắp lãnh thổ của Y-sơ-ra-ên. Rồi, nếu chẳng có ai đến cứu chúng tôi, chúng tôi sẽ đầu hàng cùng ông.”

⁴Các sứ giả đến tại Ghi-bê-a, nơi Sau-lơ sinh sống, và nói cho dân sự biết việc đã xảy ra. Cả dân sự đều bật khóc lớn tiếng. ⁵Bấy giờ Sau-lơ đang theo sau bò của mình ngoài đồng ruộng. Sau-lơ nói: “Có việc gì mà dân sự lại khóc lóc như thế?” Họ thuật lại cho Sau-lơ nghe những gì dân Gia-be đã nói.

⁶Khi Sau-lơ hay được điều họ nói, Thánh Linh của Đức Chúa Trời phủ lấy người, và người rất giận dữ. ⁷Người lấy cái ách bò, chặt chúng ra thành từng mảnh, rồi gửi chúng đi khắp lãnh thổ Y-sơ-ra-ên cùng với các sứ giả. Người nói: “Hễ ai không đến theo Sau-lơ và theo Sa-mu-ên, đây là điều sẽ được làm cho bò của người ấy.” Khi ấy sự kinh khủng của Đức Giê-hô-va giáng trên dân sự, và họ đến với nhau như thể một người vậy. ⁸Khi người tập trung họ ở Bê-xéc, dân Y-sơ-ra-ên có mặt ở đó ba trăm ngàn người, và người của Giu-đa ba mươi ngàn.

⁹Họ nói với các sứ giả đã đến: “Anh em hãy nói với dân sự ở Gia-be Ga-la-át: 'Ngày mai, vào thời điểm trời nắng nóng, anh em sẽ được giải cứu.'” Vậy, các sứ giả đi và nói với dân sự ở Gia-be, và họ rất đổi vui mừng. ¹⁰Thế rồi dân Gia-be nói với Na-hách: “Ngày mai chúng tôi sẽ đầu hàng ông, và ông có thể làm với chúng tôi những gì là tốt lành cho ông.”

¹¹Qua ngày sau, Sau-lơ chia dân sự ra làm ba nhóm. Họ vào giữa trại quân trong khoảng nửa đêm cho tới sáng, và họ tấn công đánh bại dân Am-môn cho tới khi trời nắng nóng. Người nào sống sót chạy tán lác, hầu cho chẳng có hai người ở chung với nhau.

¹²Khi ấy dân sự nói với Sa-mu-ên: “Ai nói: 'Liệu Sau-lơ sẽ trị vì trên chúng ta sao?' Hãy đem họ ra đây, để chúng ta tử hình họ.”

¹³Nhưng Sau-lơ nói: “Không một người nào bị tử hình trong ngày này, vì hôm nay Đức Giê-hô-va đã giải cứu Y-sơ-ra-ên.”

¹⁴Rồi Sa-mu-ên nói cùng dân sự: “Hãy đến, chúng ta cùng đến tại Ghinh-ganh và làm mới lại chế độ quân chủ ở đó.” ¹⁵Hết thấy dân sự đều đến tại Ghinh-ganh và lập Sau-lơ làm vua ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại Ghinh-ganh. Ở đó họ dâng của lễ thù ân trước mặt Đức Giê-hô-va Y-sơ-ra-ên, và Sau-lơ cùng hết thấy dân Y-sơ-ra-ên vui mừng cả thể.

12 ¹Sa-mu-ên nói với cả Y-sơ-ra-ên: “Ta đã lắng nghe mọi sự anh em nói cùng ta, và ta đã lập một vua trên anh em.²Bây giờ, đây là vua sẽ đi trước anh em; và ta đã già, tóc thì bạc; và, các con trai ta đang ở với anh em. Ta đã ăn ở trước mặt anh em từ thơ ấu cho đến ngày nay.

³Ta còn sống đây; hãy làm chứng nghịch cùng ta trước mặt Y-sơ-ra-ên và trước mặt người chịu xúc đầu của Ngài. Ta có bắt bò của ai không? Ta có bắt lừa của ai không? Ta có lừa đảo ai không? Ta có hà hiếp ai không? Ta có lấy hối lộ từ tay ai để mắt ta làm ngơ chẳng? Hãy làm chứng nghịch cùng ta, và ta sẽ hồi trả lại thứ đó cho anh em.”

⁴Họ nói: “Ông không có lừa đảo, hà hiếp chúng tôi, hoặc đã lấy thứ chi từ tay của bất kỳ ai.”

⁵Ông nói với họ: “Đức Giê-hô-va làm chứng nghịch cùng anh em, và người chịu xúc đầu của Ngài là bằng chứng hôm nay, rằng anh em chẳng tìm thấy gì nơi tay của ta.” Họ đáp: “Đức Giê-hô-va là bằng chứng.”

⁶Sa-mu-ên nói với dân sự: “Chính Đức Giê-hô-va là Đấng đã chỉ định Môi-se và A-rôn, và là Đấng đã đem tổ phụ anh em ra khỏi xứ Ai-cập.⁷Giờ đây, hãy bước tới đây, hầu cho ta có thể bàn bạc với anh em trước mặt Đức Giê-hô-va về mọi điều công bình của Đức Giê-hô-va, mà Ngài đã làm cho anh em và tổ phụ của anh em.

⁸Khi Gia-cốp đến xứ Ai-cập, và tổ phụ anh em đã kêu la với Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va sai Môi-se và A-rôn, họ đã dẫn tổ phụ anh em ra khỏi xứ Ai-cập và họ đến định cư trong chỗ này.

⁹Nhưng họ đã quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ; Ngài bán họ vào trong tay của Si-sê-ra, quan trưởng quân đội ở Hát-so, trong tay của dân Phi-li-tin, và trong tay của vua Mô-áp; hết thảy các dân này đã đánh trận nghịch cùng tổ phụ anh em.

¹⁰Họ kêu la với Đức Giê-hô-va mà rằng: ‘chúng tôi đã phạm tội, vì chúng tôi đã quên Đức Giê-hô-va và đã hầu việc thần Ba-anh và thần Ách-ta-rôt. Nhưng giờ đây, hãy giải cứu chúng tôi ra khỏi tay kẻ thù của chúng tôi, thì chúng tôi sẽ hầu việc Ngài.’¹¹Vậy Đức Giê-hô-va bèn sai Giê-ru Ba-anh, Bê-đan, Giép-thê, và Sa-mu-ên, rồi ban cho anh em chiến thắng trên các kẻ thù ở chung quanh anh em, hầu cho anh em sống trong sự an ninh.

¹²Khi anh em nhìn thấy Na-hách vua của dân Am-môn đến nghịch cùng anh em, anh em đến nói với ta: ‘Không! Thay vì thế, một vua phải trị vì trên chúng tôi’ — mặc dù Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, là vua của anh em.

¹³Bây giờ, đây là nhà vua mà anh em đã chọn lựa, là người mà anh em đòi hỏi và là người mà Đức Giê-hô-va giờ đây đã ấn định làm vua trên anh em.

¹⁴Nếu anh em kính sợ Đức Giê-hô-va, hầu việc Ngài, vâng theo tiếng Ngài, và không nổi loạn nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, khi ấy cả hai: anh em và nhà vua là người đang trị vì trên anh em sẽ là những người bước theo sau Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.¹⁵Nếu anh em không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va, nhưng nổi loạn chống lại mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, khi ấy tay của Đức Giê-hô-va sẽ giơ ra nghịch cùng anh em, y như tay ấy chống lại các tổ phụ của anh em.

¹⁶Giờ đây hãy tỏ mình ra và nhìn thấy việc lớn này mà Đức Giê-hô-va sẽ làm trước mặt anh em.¹⁷Ngày nay, có phải là mùa gặt lúa mì hay không? Ta sẽ kêu cầu nơi Đức Giê-hô-va, để Ngài sẽ sai sấm sét và mưa. Khi ấy anh em sẽ nhận biết và thấy rằng sự gian ác của anh em là trọng lắm, là những điều mà anh em đã làm ở trước mặt Đức Giê-hô-va, trong việc đòi cho mình một vị vua.”

¹⁸Thế là Sa-mu-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va; và chính ngày ấy Đức Giê-hô-va đã sai sấm sét và mưa đến. Khi ấy tất cả dân sự đều kinh hãi Đức Giê-hô-va và Sa-mu-ên.

¹⁹Thế rồi cả dân sự đến nói với Sa-mu-ên: “Xin cầu thay cho các tội tở của ông với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, hầu cho chúng tôi không chết. Vì chúng tôi đã thêm vào mọi tội lỗi của chúng tôi điều ác này trong việc xin cho có một vị vua cho chính chúng tôi.”

²⁰Sa-mu-ên đáp: “Đừng sợ. Anh em đã làm mọi sự ác này, song đừng xây khối Đức Giê-hô-va, nhưng hãy hết lòng hầu việc Đức Giê-hô-va.²¹Đừng xây qua chạy theo những thứ hư không, chúng không ích lợi chi hết hoặc có thể giải cứu anh em, vì chúng là thứ vô dụng.

²²Vì cơ danh lớn của Ngài, Đức Giê-hô-va sẽ không chối bỏ dân sự Ngài, vì lập anh em làm một dân cho chính mình Ngài là điều đẹp lòng Đức Giê-hô-va.²³Còn đối với ta, ta sẽ không nghịch cùng Đức Giê-hô-va bằng cách thôi không cầu thay cho anh em. Thay vì thế, ta sẽ dạy cho anh em biết con đường nào là tốt lành và ngay thẳng.

²⁴Chỉ hãy kính sợ Đức Giê-hô-va và hết lòng hầu việc Ngài bằng lễ thật. Hãy xem những việc lớn lao mà Ngài đã làm cho anh em.²⁵Nhưng nếu anh em cứ khăng khăng trong việc làm ác, cả hai: anh em và vua của anh em sẽ bị hủy diệt.”

13 ¹Sau-lơ được ba mươi tuổi khi ông bắt đầu trị vì; khi ông đã cai trị bốn mươi năm trên Y-sơ-ra-ên, ²Ông đã chọn ba ngàn người Y-sơ-ra-ên. Hai ngàn người ở với ông tại Mích-ma và trong vùng đồi núi ở Bê-tên, trong khi cả ngàn người ở với Giô-na-than trong Ghi-bê-a của Bên-gia-min. Phần binh sĩ còn lại ông cho về nhà, mỗi người về lều trại của mình.

³Giô-na-than đánh bại đồn lũy Phi-li-tin tại Ghê-ba và dân Phi-li-tin hay được việc ấy. Khi đó Sau-lơ trở kèn lên khắp xứ nói rằng: “Nguyện dân Hê-bơ-rơ hãy nghe.” ⁴Hết thấy Y-sơ-ra-ên đều nghe nói rằng Sau-lơ đã đánh bại đồn lũy của dân Phi-li-tin, và cũng nghe rằng Y-sơ-ra-ên đã bị dân Phi-li-tin ghen ghét. Khi ấy binh sĩ được triệu tập lại hiệp với Sau-lơ tại Ghinh-ganh.

⁵Dân Phi-li-tin tụ tập lại để đánh trận chống lại dân Y-sơ-ra-ên: ba ngàn cỗ xe, sáu ngàn người lái xe, và bộ binh vô số như cát trên bãi biển. Họ đến đóng trại tại Mích-ma, phía Đông Bết-a-ven.

⁶Khi dân Y-sơ-ra-ên thấy rằng họ đã lâm vào rắc rối — vì dân sợ lo lắng, họ bèn trốn trong các hang đá, trong bụi bờ, trong gành đá, trong mấy cái giếng, và trong hầm hố. ⁷Một số người Hê-bơ-rơ qua sông Giô-đanh trong đất của Gát và Ga-la-át. Nhưng Sau-lơ vẫn ở tại Ghinh-ganh, và hết thấy dân sợ theo ông run sợ.

⁸Ông đợi bảy ngày, thì giờ do Sa-mu-ên đề ra. Nhưng Sa-mu-ên không đến tại Ghinh-ganh, và dân sợ trốn đi khỏi Sau-lơ. ⁹Sau-lơ nói: “Hãy đem cho ta của lễ thiêu cùng của lễ thù ân.” Thế rồi ông dâng của lễ thiêu. ¹⁰Không bao lâu sau khi ông dâng xong của lễ thiêu thì Sa-mu-ên đến nơi. Sau-lơ bước ra gặp gỡ và chào ông.

¹¹Khi ấy Sa-mu-ên nói: “Con đã làm gì vậy?” Sau-lơ đáp: “Khi con thấy dân sợ lia bỏ con, và ông không đến trong giờ đã đề ra, và dân Phi-li-tin đã tập trung lại ở Mích-ma, ¹²Con nói: ‘Giờ đây dân Phi-li-tin sẽ xuống nghịch cùng con tại Ghinh-ganh, và con không tìm được ơn của Đức Giê-hô-va. Vì vậy con tự mình phải dâng của lễ thiêu.’”

¹³Khi ấy Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Con đã làm cách đại dột. Con không giữ theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta mà Ngài đã ban ra cho con. Vì Đức Giê-hô-va muốn lập con cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên cho đến đời. ¹⁴Nhưng giờ đây quyền cai trị của con sẽ chẳng tiếp tục được nữa. Đức Giê-hô-va đã tìm ra một người vừa lòng Ngài, và Đức Giê-hô-va đã chỉ định người làm vua trên dân sợ Ngài, vì con không vâng theo những điều Ngài đã truyền cho con.”

¹⁵Khi ấy Sa-mu-ên chỗi dậy đi từ Ghinh-ganh lên đến Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min. Khi ấy Sau-lơ kê số dân sợ đã ở với mình, khoảng sáu trăm người.

¹⁶Sau-lơ, Giô-na-than con trai ông, và dân sợ có mặt với ông, ở lại tại Ghê-ba của Bên-gia-min. Nhưng dân Phi-li-tin đóng trại tại Mích-ma.

¹⁷Những kẻ cướp phá ra từ trại của dân Phi-li-tin trong ba nhóm. Một nhóm đi về hướng Óp-ra, cho đến xứ Su-anh.

¹⁸Nhóm khác đi về hướng Bết-hô-rôn, và nhóm kia nữa đi về hướng biên giới bên kia trũng đồng bằng Sê-bô-im.

¹⁹Không có một thợ rèn nào được tìm thấy ở khắp xứ Y-sơ-ra-ên, vì dân Phi-li-tin nói: “không có người Hê-bơ-rơ nào tự rèn gươm hay giáo cho chính mình.” ²⁰Nhưng hết thấy những người nam Y-sơ-ra-ên thường đi xuống với dân Phi-li-tin, mỗi người mài nhọn lưỡi cày, cuốc, rìu, và lưỡi hái của mình. ²¹Cái giá 2/3 siếc-lơ để mài lưỡi cày, cuốc, và 1/3 siếc-lơ cho việc mài lưỡi rìu và sửa cái đốt lại.

²²Vì thế trong ngày chiến trận, chẳng có gươm hay giáo được thấy nơi tay của các binh sĩ nào ở với Sau-lơ và Giô-na-than; chỉ có Sau-lơ của Giô-na-than con trai ông có chúng mà thôi.

²³Đồn dân Phi-li-tin kéo ra chặn đường ở Mích-ma.

14 ¹Một ngày kia, Giô-na-than con trai Sau-lơ nói với người mang binh khí mình: “Hãy đến, chúng ta hãy qua đồn của dân Phi-li-tin phía bên kia.” Nhưng người không nói cho cha mình biết.

²Sau-lơ ở phía ranh Ghi-bê-a dưới cây lựu tại Mi-gơ-rôn. Khoảng sáu trăm người ở với ông ta, ³kể cả A-hi-gia con trai của A-hi-túp (em của Y-ca-bốt) con trai của Phi-nê-a cháu của Hê-li, thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va tại Si-lô, ông có đeo cái ê-phốt. Dân sự không biết Giô-na-than đã đi ra ngoài.

⁴Giữa những khoảng đồi, bởi đó Giô-na-than dự định băng qua đồn của dân Phi-li-tin, đã có vực bằng đá ở bên này, cùng vực bằng đá ở bên kia. Tên của rặng đá này là Bốt-sét, và tên của rặng kia là Sê-nê. ⁵Có một rặng đá mọc lên về phía Bắc ở trước mặt Mích-ma, và rặng kia mọc ở phía Nam xứ Ghê-ba.

⁶Giô-na-than nói với kẻ vác binh khí mình, “Hãy đến, chúng ta hãy băng qua đồn lũy bên kia của những gã chưa chịu phép cắt bì này. Có thể là Đức Giê-hô-va sẽ hành động vì ích lợi cho chúng ta, vì chẳng có gì cản được Đức Giê-hô-va không cứu vớt dân sự mình bằng nhiều hay bởi ít người.”

⁷Kẻ vác binh khí người đáp như sau: “Hãy làm mọi sự có trong lòng anh. Hãy tới đi, hãy xem, tôi ở cùng anh, vâng theo mọi mạng lệnh của anh.”

⁸Khi ấy Giô-na-than nói: “Chúng ta sẽ băng qua bên kia, rồi chúng ta tỏ mình ra cho họ. ⁹Nếu họ nói cùng chúng ta: ‘Hãy đợi cho đến chừng chúng ta đến với các anh’ — thì chúng ta sẽ ở lại trong chỗ của mình và sẽ không băng qua chúng. ¹⁰Nhưng nếu chúng đáp: ‘Hãy đến với chúng ta’, khi ấy chúng ta sẽ băng qua; vì Đức Giê-hô-va đã ban họ vào trong tay của chúng ta. Điều này sẽ là dấu cho chúng ta.”

¹¹Thế là cả hai người đều tỏ mình ra tại đồn lũy của dân Phi-li-tin. Người Phi-li-tin đã nói: “Hãy xem, người Hê-bơ-rơ đang bước ra khỏi mấy cái lỗ, họ đã ẩn mình che giấu.” ¹²Khi ấy dân của đồn lũy mời Giô-na-than cùng kẻ vác binh khí mình, rồi nói: “Hãy lên đến gặp chúng tôi, và chúng tôi sẽ tỏ cho các người biết một việc gì đó.” Giô-na-than nói với kẻ vác binh khí mình: “Hãy theo Ta, vì Đức Giê-hô-va đã phó họ vào trong tay của Y-sơ-ra-ên.”

¹³Giô-na-than dùng bàn tay và chân trèo lên, và kẻ mang vũ khí của người cũng theo sau người. Dân Phi-li-tin đã đặt án chết ở trước mặt Giô-na-than, và kẻ cầm binh khí người sẽ bị tử hình theo sau người. ¹⁴Cuộc tấn công thứ nhất mà Giô-na-than và kẻ vác binh khí mình, giết chết khoảng hai mươi người trong vòng một khoảng nửa công đất.

¹⁵Đã có sự hoảng loạn trong trại quân, trong đồng ruộng, và giữa vòng dân sự. Ngay cả đồn lũy và những kẻ cướp phá đều hoảng sợ. Đất rung động, và đã có một cơn hoảng loạn rất lớn.

¹⁶Khi ấy người canh của Sau-lơ ở Ghi-bê-a thuộc về Bên-gia-min nhìn thấy binh lính của dân Phi-li-tin đã rơi vào chỗ hỗn loạn, và họ chạy toản loạn đầu này đến đầu kia. ¹⁷Khi ấy Sau-lơ nói với quân lính ở cùng ông: “Hãy kiểm tra quân số và xem ai đang vắng mặt giữa chúng ta.” Khi họ bắt đầu kiểm tra, thấy thiếu Giô-na-than cùng kẻ vác binh khí của người.

¹⁸Sau-lơ nói cùng A-hi-gia: “Hãy đem cái ê-phốt của Đức Chúa Trời đến tại đây — vì A-hi-gia đang mang cái ê-phốt nhằm ngày ấy với các chiến sĩ của Y-sơ-ra-ên. ¹⁹Trong khi Sau-lơ đang nói với thầy tế lễ, thì tiếng ồn ào trong trại quân Phi-li-tin càng tiếp tục thêm lên. Khi ấy Sau-lơ nói với thầy tế lễ: “Hãy giơ tay ông lên.”

²⁰Sau-lơ và hết thảy dân sự có mặt cùng với ông hiệp lại và ra bãi chiến trường. Lúc bấy giờ tất cả binh lính người Phi-li-tin tự rút gươm đâm chém lẫn nhau, và đã có sự hỗn loạn rất lớn. ²¹Bấy giờ những người Hê-bơ-rơ trước đó đã sống với người Phi-li-tin, và theo họ trong trại quân, ngay cả họ đã trở lòng để hiệp với dân Y-sơ-ra-ên tức những người ở với Sau-lơ và Giô-na-than.

²²Khi hết thảy người Y-sơ-ra-ên ẩn mình trong vùng đồi núi gần Ép-ra-im hay được rằng dân Phi-li-tin đã trốn chạy, cũng xông ra rượt đuổi chúng trên chiến trường. ²³Vậy Đức Giê-hô-va đã giải cứu Y-sơ-ra-ên trong ngày ấy, và chiến trường trải đến Bết A-ven.

²⁴Ngày ấy dân Y-sơ-ra-ên bị mệt lắm vì Sau-lơ đã đặt dân sự dưới một lời thề như sau: “Đáng rửa sả thay người nào ăn bất kỳ thứ chi cho đến chiều tối và ta cứ báo thù những kẻ thù nghịch ta.” Vì vậy, không có ai trong quân đội nếm lấy thức ăn nào.

²⁵Tiếp đến hết thấy dân sự bước vào rừng và có mật ong trên mặt đất.²⁶Khi dân sự bước vào rừng, mật ong chảy ra, song chẳng có ai đưa tay vào miệng mình vì dân sự e sợ lời thề.

²⁷Nhưng Giô-na-than vốn không nghe thấy cha mình đã buộc dân sự với một lời thề. Người bèn giơ đầu gây cầm trong tay mình nhúng vào tàng mật ong. Người đưa tay vào miệng mình, thì mắt người sáng ra.

²⁸Khi đó một người trong dân sự nói: “Cha của anh nghiêm ngặt với dân sự bằng một lời thề như vậy: ‘Đáng rửa sả thay người nào ăn thứ chi trong ngày này’, mặc dù dân sự bị mệt đuối do đói khát.”

²⁹Khi ấy Giô-na-than nói: “Cha ta đã gây rối cho xứ. Hãy xem mắt ta đã sáng ra biết chừng nào vì ta đã nếm chỉ một chút mật ong này.”³⁰Sẽ tốt hơn biết bao nếu mọi người ngày nay có thể tự do ăn lấy của cướp từ những kẻ thù mà họ tìm thấy được? Vì bây giờ, sự tàn sát vẫn chưa thật sự nặng nề giữa vòng người Phi-li-tin.”

³¹Họ đã tấn công người Phi-li-tin ngày ấy từ Mích-ma cho đến A-gia-lôn. Dân sự thấm mệt rồi.³²Dân sự xông vào cướp của rồi bắt chiên, bò, dê rồi giết chúng trên đất. Dân sự đã ăn chúng với huyết.

³³Thế rồi họ đến nói với Sau-lơ: “Hãy xem kia, dân sự đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va bằng cách ăn thịt với huyết.” Sau-lơ nói: “Anh em đã hành động cách bất trung rồi. Giờ đây, hãy lần hồn đá lớn đến cùng ta.”

³⁴Sau-lơ nói: “Hãy ra cùng dân sự, rồi nói cho họ biết: ‘Mỗi người phải đem bò, chiên của mình, giết chúng tại đây, rồi hãy ăn. Đừng phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va bằng cách ăn thịt với huyết.’” Vậy, mỗi người trong dân sự đem chính bò của mình theo với tối đó rồi giết nó tại nơi ấy.

³⁵Sau-lơ xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là bàn thờ thứ nhứt mà ông đã xây cho Đức Giê-hô-va.

³⁶Khi đó Sau-lơ nói: “Chúng ta hãy truy kích dân Phi-li-tin lúc ban đêm và cướp phá chúng cho tới sáng; chúng ta đừng để một ai trong chúng còn sống.” Họ đáp: “Hãy làm điều chi dường như là tốt lành đối với ông.” Nhưng thầy tế lễ nói: “Chúng ta hãy đến gần Đức Chúa Trời ở đây.”³⁷Sau-lơ muốn cầu hỏi Đức Chúa Trời thêm nhiều câu nữa: “Tôi có nên đuổi theo dân Phi-li-tin không? Liệu Ngài có ban chúng vào tay của Y-sơ-ra-ên không?” Nhưng Đức Chúa Trời không trả lời cho ông ngày ấy.

³⁸Thế rồi Sau-lơ nói: “Hãy lại đây, tất cả cấp lãnh đạo của dân sự; hãy tìm hiểu và xem coi thể nào tội lỗi này đã xảy ra hôm nay.”³⁹Vì, như Đức Chúa Trời là hằng sống, là Đấng giải cứu Y-sơ-ra-ên, cho dù nếu đây là Giô-na-than con trai ta, chắc chắn nó sẽ chết.” Nhưng không một người nào giữa vòng dân sự đáp cùng ông.

⁴⁰Rồi ông nói với cả Y-sơ-ra-ên: “Anh em đứng qua một bên, còn ta và Giô-na-than con trai ta sẽ đứng ở một bên.” Dân sự nói cùng Sau-lơ: “Hãy làm điều chi là tốt lành đối với ông.”⁴¹Thế rồi Sau-lơ thưa với Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên: “Thu-mim xin hãy tỏ ra.” Giô-na-than và Sau-lơ bị chỉ ra, còn dân sự không bị chỉ ra.

⁴²Khi ấy Sau-lơ nói: “Hãy bóc thăm giữa ta và Giô-na-than con trai ta.” Thế rồi Giô-na-than bị chỉ ra.

⁴³Sau-lơ nói với Giô-na-than: “Hãy nói cho ta biết việc con đã làm.” Giô-na-than nói cho ông biết: “Con đã nếm một chút mật ong bằng đầu cây gây cầm trong tay con. Này con đây; con sẽ chết.”⁴⁴Sau-lơ nói: “Nguyện Đức Chúa Trời giáng họa cho con và cũng nhiều hơn nữa cho ta, nếu con không chết, Giô-na-than.”

⁴⁵Khi ấy dân sự nói với Sau-lơ: “Giô-na-than phải chết sao, anh ấy là người đã đạt được chiến thắng lớn lao này cho Y-sơ-ra-ên? Còn hơn thế nữa! Như Đức Giê-hô-va hằng sống, không một sợi tóc nào trên đầu người sẽ rơi xuống đất, vì người đã làm việc với Đức Chúa Trời hôm nay.” Vậy, dân sự đã giải cứu Giô-na-than hầu cho người không phải chết.⁴⁶Khi ấy Sau-lơ thôi không truy kích dân Phi-li-tin nữa, và người Phi-li-tin đã trở về trong xứ mình.

⁴⁷Khi Sau-lơ bắt đầu cầm quyền trên Y-sơ-ra-ên, ông đã đánh trận chống lại các kẻ thù của mình ở tứ phía. Ông đánh trận chống lại dân Mô-áp, dân Am-môn, Ê-đôm, các vua xứ Xô-ba, và dân Phi-li-tin. Bất cứ đâu người nhắm tới, người giáng phạt trên chúng.⁴⁸Người đã hành động với lòng can đảm và đã đánh bại dân A-ma-léc. Người giải cứu Y-sơ-ra-ên ra khỏi tay của những kẻ cướp bóc họ.

⁴⁹Các con trai của Sau-lơ là Giô-na-than, Gi-sê-vi, và Manh-ki-sua. Tên của hai con gái người là Mê-ráp, trưởng nữ, cùng thứ nữ là Mi-canh.⁵⁰Tên của vợ Sau-lơ là A-hi-nô-am; bà là con gái của A-hi-mát. Tên của quan tướng đạo binh của người là Áp-ne con trai của Nê-rơ, chú của Sau-lơ.⁵¹Kích là cha của Sau-lơ; còn Nê-rơ, cha của Áp-ne, là con của A-bi-ên.

⁵²Đã có tranh chiến dữ dội chống lại dân Phi-li-tin trọn đời của Sau-lơ. Khi Sau-lơ nhìn thấy bất kỳ kẻ mạnh sức và bạo dạn nào, thì chiêu mộ người theo mình.

15¹ Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Đức Giê-hô-va sai ta xúc dầu cho con làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Giờ đây, hãy lắng nghe Lời của Đức Giê-hô-va.² Đây là những gì Đức Giê-hô-va vạ quân phán: ‘Ta đã thấy điều A-ma-léc đã làm với Y-sơ-ra-ên trong sự ngăn cản trên đường họ ra khỏi xứ Ai-cập.³ Bây giờ, hãy đi và tấn công A-ma-léc rồi hủy diệt hoàn toàn mọi thứ họ có. Đừng buông tha chúng, song hãy giết cả người nam người nữ, con trẻ và con nhỏ còn bú, bò và chiên, lạc đà và lừa.’”

⁴Sau-lơ triệu tập dân sự lại, điểm soát chúng tại thành Tê-la-im: hai trăm ngàn lính bộ, và mười ngàn người Giu-đa.⁵ Khi ấy Sau-lơ đến tại thành của A-ma-léc và phục ở trong trùng.

⁶Sau-lơ nói với dân Kê-nít: “Hãy ra khỏi giữa dân A-ma-léc, hầu cho ta không tiêu diệt anh em cùng với chúng. Vì anh em đối đãi tử tế với hết thấy dân Y-sơ-ra-ên, khi họ ra khỏi xứ Ai-cập.” Thế là dân Kê-nít chuyển ra khỏi dân A-ma-léc.

⁷Khi ấy Sau-lơ tấn công dân A-ma-léc, từ Ha-vi-la cho đến tận Su-rơ, nằm ở phía Đông Ai-cập.

⁸Ông bắt sống A-ga vua dân A-ma-léc; ông dùng gươm hủy diệt hoàn toàn hết thấy dân sự.⁹ Nhưng Sau-lơ và dân sự đã tha cho A-ga, cũng như con tốt nhứt trong bầy chiên, bò, bò con mập béo, và chiên con. Mọi sự nào là tốt đẹp, họ không hủy diệt. Nhưng họ hủy diệt hoàn toàn bất cứ thứ chi bị xem khinh và vô giá trị.

¹⁰Khi ấy Lời của Đức Giê-hô-va đến với Sa-mu-ên như sau:¹¹ “Ta lấy làm buồn vì ta đã lập Sau-lơ làm vua, vì hắn đã xây lại không theo Ta và không hoàn thành mọi mạng lệnh của ta.” Sa-mu-ên nổi giận lên; ông kêu la với Đức Giê-hô-va trọn đêm.

¹²Sa-mu-ên dậy sớm đến gặp Sau-lơ lúc ban sáng. Người ta cho Sa-mu-ên hay: “Sau-lơ đã đến tại Cật-mên và ông ta đã dựng lên một cái bia cho mình tại đó, rồi trở lại đi xuống Ghinh-ganh.”

¹³Thế là Sa-mu-ên đến gặp Sau-lơ, và Sau-lơ nói cùng ông: “Nguyện ông được phước của Đức Giê-hô-va! Tôi đã chu toàn mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.”

¹⁴Sa-mu-ên nói: “Vậy thì tiếng chiên kêu la kia là gì trong lỗ tai ta, và tiếng bò rống mà ta đã nghe là sao chứ?”

¹⁵Sau-lơ đáp: “Dân sự có đem chúng về từ dân A-ma-léc. Vì dân sự có buông tha bầy chiên và bò, để dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông. Phần còn lại chúng tôi đã hủy diệt hoàn toàn.”

¹⁶Khi ấy Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Hãy đợi đây, và ta sẽ nói cho con biết điều Đức Giê-hô-va đã phán cùng ta tối nay.” Sau-lơ nói cùng ông: “Xin hãy nói!”

¹⁷Sa-mu-ên nói: “Mặc dù con là nhỏ trong mắt con, có phải con không được lập làm đầu các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? Và Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho con làm vua trên Y-sơ-ra-ên;¹⁸ Đức Giê-hô-va sai con đi như vậy: ‘Hãy đi và tiêu diệt hoàn toàn hạng tội nhân, là dân A-ma-léc, và đánh trận chống lại chúng cho tới khi chúng bị tiêu diệt cách hoàn toàn.’¹⁹ Tại sao con không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va, song thay vì thế con đã chiếm lấy chiến lợi phẩm và làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va?”

²⁰Khi ấy Sau-lơ nói với Sa-mu-ên: “Thật tôi đã vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va, và đã đi trọn đường mà Đức Giê-hô-va đã sai tôi. Tôi đã bắt A-ga, vua dân A-ma-léc, và đã tiêu diệt hoàn toàn dân A-ma-léc.²¹ Nhưng dân sự đã chiếm lấy chiến lợi phẩm — bầy chiên và bò, con tốt nhứt trong các thứ bị dành để hủy diệt, để dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh.”

²²Sa-mu-ên đáp: “Há Đức Giê-hô-va có ưa thích của lễ thiêu và các thứ con sinh, cho bằng việc vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va chẳng? Vâng lời thì tốt hơn của lễ, và nghe theo thì tốt hơn mỡ của chiên đực.

²³ Vì sự bội nghịch cũng y như tội tà thuật, và sự ngoan cố thì y như sự ác và phạm tội. Vì con đã chối bỏ lời của Đức Giê-hô-va, Ngài cũng chối bỏ con không còn làm vua nữa.”

²⁴Thế rồi Sau-lơ nói với Sa-mu-ên: “Tôi đã phạm tội; vì tôi đã phá vỡ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và lời của ông, vì tôi sợ dân sự và vâng theo tiếng của họ.²⁵ Giờ đây, làm ơn tha thứ tội lỗi của tôi, và trở lại với tôi hầu cho tôi sẽ thờ phượng Đức Giê-hô-va.”

²⁶Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Ta sẽ không trở lại với con; vì con đã chối bỏ lời của Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va đã chối bỏ con không còn làm vua trên Y-sơ-ra-ên nữa.”

²⁷Khi Sa-mu-ên xây người rồi đi, Sau-lơ nắm lấy vạt áo của ông, thì áo rách toạc ra.

²⁸Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Đức Giê-hô-va đã xé vương quốc Y-sơ-ra-ên khỏi con ngày nay và đã ban nước ấy cho kẻ lân cận của con, một người tốt hơn con.”²⁹Sức Lực của Y-sơ-ra-ên sẽ không nói dối cũng không dối ý mình; vì Ngài không phải là loài người, nên Ngài sẽ đối ý mình”

³⁰Sau-lơ nói: “Tôi đã phạm tội. Nhưng làm ơn tôn trọng tôi giờ đây trước mặt các trưởng lão của dân sự tôi và trước mặt Y-sơ-ra-ên. Hãy xây lại với tôi, để tôi có thể thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông.”³¹Vậy, Sa-mu-ên trở lại theo Sau-lơ, và Sau-lơ đã thờ lạy Đức Giê-hô-va.

³²Khi ấy Sa-mu-ên nói: “Hãy đem A-ga vua dân A-ma-léc ra đây cho ta.” A-ga đến gặp ông, bị xiềng lại và nói: “Chắc hẳn nỗi cay đắng của sự chết đã qua rồi.”

³³Sa-mu-ên đáp: “Giống như lưỡi gươm của người đã làm cho phụ nữ không có con được, cũng một thể ấy mẹ người sẽ không có con giữa vòng những người đàn bà.” Rồi Sa-mu-ên chặt A-ga ra thành từng mảnh trước mặt Đức Giê-hô-va tại Ghinh-ganh.

³⁴Sa-mu-ên về lại Ra-ma, còn Sau-lơ đi lên nhà mình tại Ghi-bê-a của Sau-lơ.³⁵Sa-mu-ên không gặp Sau-lơ cho đến ngày thác của ông, vì người buồn bực về Sau-lơ. Và Đức Giê-hô-va thì buồn rầu vì Ngài đã lập Sau-lơ làm vua trên Y-sơ-ra-ên.

16 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: “Con sẽ buồn rầu về Sau-lơ cho tới chừng nào, một khi ta đã chối bỏ hẳn không còn là vua trên Y-sơ-ra-ên? Hãy đổ dầu đầy sừng của con. Ta sẽ sai con đến với Gie-sê ở Bết-lê-hem, vì ta đã chọn cho mình một vị vua giữa vòng các con trai người.”

²Sa-mu-ên thưa: “Con đi làm sao được chứ? Nếu Sau-lơ hay được việc này, hẳn sẽ giết con.” Đức Giê-hô-va phán: “Hãy bắt con bò cái tơ theo và hãy nói: ‘Ta đến dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va.’”³Hãy gọi Gie-sê đến dâng của lễ, và ta sẽ tỏ cho con điều con phải làm. Con sẽ xúc dầu kẻ mà ta sẽ bảo cho con biết.”

⁴Sa-mu-ên làm theo những gì Đức Giê-hô-va đã phán rồi đi đến Bết-lê-hem. Các trưởng lão của thành đã run sợ khi họ đến gặp ông, họ nói: “Có phải ông đến trong hòa bình chăng?”

⁵Người đáp: “Trong hòa bình; Ta đã đến để dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va. Hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va vì của lễ và hãy đến với ta.” Và ông dâng Gie-sê cùng các con trai người cho Đức Giê-hô-va, rồi khi ấy ông gọi họ đến dâng của lễ.

⁶Khi họ đến, ông nhìn Ê-li-áp rồi nhũ lòng rằng sự xúc dầu của Đức Giê-hô-va chắc chắn là người đứng trước mặt ông.

⁷Song Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: “Đừng nhìn vào diện mạo bề ngoài, hoặc vóc dáng cao ráo của người; vì ta đã từ bỏ người. Vì Đức Giê-hô-va không xem như người ta xem; con người nhìn diện mạo bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thẳng vào tấm lòng.”

⁸Lúc đó Gie-sê gọi A-ni-na-đáp và bảo người đi qua trước mặt Sa-mu-ên. Sa-mu-ên nói: “Đức Giê-hô-va cũng không chọn người này.”⁹Rồi Gie-sê bảo Sam-ma đi qua. Sa-mu-ên nói: “Đức Giê-hô-va cũng không chọn người này.”¹⁰Gie-sê bảo bảy người con mình đi qua trước mặt Sa-mu-ên. Và Sa-mu-ên nói với Gie-sê: “Đức Giê-hô-va không chọn ai trong số này.”

¹¹Sa-mu-ên nói với Gie-sê: “Hết thầy con trai của ông có từng ấy à?” Người đáp: Còn đứa út, nhưng nó đang chăn chiên.” Sa-mu-ên nói với Gie-sê: “Hãy sai gọi người; vì chúng ta sẽ không ngồi xuống cho tới chừng người có mặt ở đây.”

¹²Gie-sê sai người đưa con út về. Bấy giờ, con trai này hồng hào, cặp mắt rất đẹp và bề ngoài điển trai. Đức Giê-hô-va phán: “Hãy chỗi dậy, xúc dầu cho người đi; vì người là kẻ được chọn.”

¹³Khi ấy Sa-mu-ên lấy cái sừng dầu rồi xúc trên người ở giữa các anh em người. Thánh Linh của Đức Giê-hô-va phủ lên Đa-vít từ ngày ấy trở đi. Kể đó Sa-mu-ên đứng dậy rồi đi về Ra-ma.

¹⁴Bấy giờ Thánh Linh của Đức Giê-hô-va lìa khỏi Sau-lơ, và một linh chuyên làm hại từ Đức Giê-hô-va đến khuấy khuấy người.

¹⁵Các tôi tớ của Sau-lơ nói với người: “Hãy xem, một linh chuyên làm hại từ Đức Chúa Trời đến khuấy khuấy ông.

¹⁶Nguyện chủ của chúng tôi giờ đây truyền cho các tôi tớ đang đứng trước mặt ông phải tìm một người biết gảy đàn. Khi linh chuyên làm hại kia từ Đức Chúa Trời đến đáp đạu trên ông, người ấy gảy đàn và ông sẽ được mạnh giỏi.”

¹⁷Sau-lơ nói với các tôi tớ người: “Hãy tìm cho ta một người biết gảy đàn và đưa người đến cùng ta.”

¹⁸Khi ấy một người trẻ tuổi đáp như sau: “Tôi có thấy một con trai của Gie-sê người Bết-lê-hem, là kẻ gảy đàn rất hay, một thanh niên mạnh sức, can trường, một người của chiến tranh, ăn nói khôn ngoan, một người điển trai; và Đức Giê-hô-va ở với người.”

¹⁹Thế là Sau-lơ sai các sứ giả đến gặp Gie-sê, họ nói: “Hãy sai Đa-vít con của ông đến gặp ta, là kẻ chăn chiên.”

²⁰Gie-sê bắt một con lừa chở bánh, một bình rượu, và một con dê con, rồi gửi chúng cùng với Đa-vít con trai mình đến gặp Sau-lơ.

²¹Khi ấy Đa-vít đến gặp Sau-lơ rồi bắt tay phục vụ người. Sau-lơ yêu mến người nhiều lắm, và đặt người làm kẻ vác binh khí mình.

²²Sau-lơ gửi lời đến Gie-sê như sau: “Hãy để Đa-vít đứng trước mặt ta, vì nó đã tìm được ơn trước mắt ta.”

²³Bất cứ khi nào linh chuyên làm hại kia từ Đức Chúa Trời giáng trên Sau-lơ, Đa-vít lấy cây đàn rồi gảy nó. Vậy, Sau-lơ sẽ được tỉnh táo và mạnh giỏi, còn linh chuyên làm hại kia sẽ lìa khỏi người.

17 ¹Bấy giờ dân Phi-li-tin tập trung quân đội của họ để đánh nhau. Họ tập trung lại tại Sô-cô, thuộc về xứ Giu-đa. Họ đóng quân ở giữa Sô-cô và A-xê-ca, trong Ê-phê-đa-mim.

²Sau-lơ và người Y-sơ-ra-ên tập trung và đóng quân trong trũng Ê-la, rồi dàn trận đối đầu với người Phi-li-tin.

³Người Phi-li-tin đứng trên sườn một ngọn núi, và dân Y-sơ-ra-ên đứng bên sườn núi bên này với một cái trũng ở giữa họ.

⁴Một người mạnh sức ra từ trại quân Phi-li-tin, một người có tên là Gô-li-át xứ Gát, chiều cao người là sáu cubit và một gang (1 cubit = 42, 7cm x 6 = 256, 2 cm + 20cm = 276, 2cm = 2, 76m).⁵Hắn đội trên đầu cái mũ bằng đồng, và mặc áo giáp vảy cá bằng đồng. Chiếc áo cân nặng năm ngàn siếc-lơ đồng.

⁶Hắn mang ủng bằng đồng, cây lao bằng đồng máng giữa hai vai hắn.⁷Cán của cây lao rất là lớn giống như cây trục của thợ dệt. Mũi của cây lao này nặng sáu trăm siếc-lơ sắt. Kẻ vác khiêng cho hắn đi trước mặt hắn.

⁸Hắn đứng đó kêu la cũng hàng ngũ quân Y-sơ-ra-ên: “Cớ sao chúng bay dàn trận chứ? Há ta không phải là một người Phi-li-tin, và chúng bay không phải là tôi tớ của Sau-lơ chăng? Hãy chọn một người cho mình rồi bảo hắn xuống đây với ta.⁹Nếu hắn dám đánh với ta và giết ta, khi ấy chúng tôi sẽ làm tôi tớ của chúng bay. Còn nếu ta đánh bại hắn rồi giết hắn, khi ấy chúng bay sẽ làm tôi tớ và hầu việc ta.”

¹⁰Một lần nữa, gã Phi-li-tin nói: “Ta thách thức các cấp của Y-sơ-ra-ên hôm nay. Hãy đưa ra một người hầu cho chúng ta đối địch cùng nhau.”¹¹Khi Sau-lơ và cả Y-sơ-ra-ên nghe được những điều gã Phi-li-tin nói: họ sồn lòng và sợ hãi lắm.

¹²Bấy giờ Đa-vít là con trai của của người Ê-phơ-rát ở Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, tên của người là Gie-sê. Người có tám con trai. Gie-sê là một cụ già trong thời của Sau-lơ, lớn tuổi nhất giữa vòng dân sự.¹³Ba người con lớn nhất của Gie-sê đã theo Sau-lơ ra chiến trường. Tên của ba người con trai này ra trận là Ê-li-áp trưởng nam, thứ nam là A-bi-na-đáp, và người thứ ba là Sam-ma.

¹⁴Đa-vít là con út. Ba người lớn nhất đã đi theo Sau-lơ.¹⁵Giờ đây, Đa-vít cứ đi tới đi lui giữa quân đội của Sau-lơ và bày chiến của cha người tại Bết-lê-hem, để chặn giữ chúng.

¹⁶Trong bốn mươi ngày gã mạnh sức Phi-li-tin kia đã đến cả sáng và chiều để tỏ mình khiêu chiến.

¹⁷Khi ấy Gie-sê nói với Đa-vít con trai mình: “Con hãy lấy một ê-pha hột rang và mười ổ bánh này đem đến cho các anh, rồi mau đưa chúng đến trại quân của các anh con.¹⁸Cũng hãy đem mười cái bánh sữa này cho quan tướng ngàn người nữa. Hãy xem coi các anh con có mạnh giỏi không và hãy đem về dấu chứng cho thấy rằng chúng đang mạnh giỏi.

¹⁹Các anh của con đang ở với Sau-lơ và hết thấy người Y-sơ-ra-ên trong trũng Ê-la, đang đánh nhau với người Phi-li-tin.”²⁰Đa-vít thức dậy sớm lúc ban sáng rồi để bày chiến cho người chăn trông coi. Ông chở mấy thứ tiếp trợ lên đường, y như Gie-sê đã truyền cho. Ông đến tại trại quân khi quân đội đi ra chiến trường reo hò khiêu chiến.²¹Và Y-sơ-ra-ên cùng dân Phi-li-tin so kè đối địch nhau, quân đội này nghịch cùng đội quân kia.

²²Đa-vít để đồ đạc cho người giữ đồ, chạy ra chỗ quân đội, rồi chào các anh mình.²³Khi ông trao đổi với họ, kẻ mạnh sức kia, người Phi-li-tin xứ Gát, Gô-li-át đích danh, bước ra khỏi hàng quân Phi-li-tin, rồi thốt ra chính lời lẽ như trước kia. Và Đa-vít nghe thấy mọi lời ấy.²⁴Khi hết thấy dân Y-sơ-ra-ên nhìn thấy gã này, họ chạy trốn và rất sợ hãi.

²⁵Người Y-sơ-ra-ên bèn nói: “Anh em có thấy cái gã cứ xôm tới kia hay không? Hắn đã đến thách thức Y-sơ-ra-ên. Và nhà vua sẽ thưởng cho người nào giết hắn sự giàu có lớn lắm, sẽ gả cho người ấy con gái của vua, sẽ khiến cho nhà cha người miễn thuế trong Y-sơ-ra-ên.”

²⁶Đa-vít nói với những người đứng gần ông: “Điều chi sẽ được làm cho người nào giết gã Phi-li-tin này và cất sự sỉ nhục ra khỏi Y-sơ-ra-ên? Gã Phi-li-tin chưa chịu cắt bì này là ai mà dám sỉ nhục đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống chứ?”

²⁷Khi ấy dân sự lập lại những gì họ đã nghe nói và cho người biết: “Đây là những điều sẽ được thực thi cho người nào giết được hắn.”

²⁸Ê-li-áp người anh cả hay được điều người nói với binh lính. Cơn giận của Ê-li-áp phùng lên nghịch cùng Đa-vít, và người nói: “Sao em lại dám xuống tận đây chứ? Em để mấy bày chiến lại cho ai trong đồng vắng vậy? Anh biết lối kiêu căng của em, và tánh xấu trong lòng em; vì em đã xuống tận đây để em xem đánh nhau.”

²⁹Đa-vít nói: “Em sẽ làm gì bây giờ đây? Đây chỉ là thắc mắc thôi mà?”³⁰Ông đứng xa chỗ của anh mình rồi quay sang người khác mà hỏi cũng cùng một câu đó. Dân sự trả lời cũng một kiểu như trước đó.

³¹Khi người ta nghe lời lẽ mà Đa-vít nói ra, binh lính bèn lập lại cho Sau-lơ nghe, và ông sai đòi Đa-vít.

³²Đa-vít nói với Sau-lơ: “Nguyên chẳng một người nào ngã lòng vì có gã Phi-li-tin kia; tôi tớ người sẽ đi ra chiến đấu với gã Phi-li-tin này.”

³³Sau-lơ nói với Đa-vít: “Con không thể đấu địch chống lại gã Phi-li-tin này được đâu; vì con chỉ là một thiếu niên, còn hẳn là một người của chiến trận từ khi còn nhỏ kia.”

³⁴Nhưng Đa-vít thưa cùng Sau-lơ: “Tôi tớ của ông thường giữ bầy chiên của cha mình. Khi con sư tử hay con gấu đến rồi bắt lấy chiên con ra khỏi bầy,³⁵tôi đã đánh đuổi nó và tấn công nó, rồi giải cứu con chiên ra khỏi miệng nó. Và khi nó chỗi dậy chống cự tôi, tôi nắm lấy râu nó, đánh nó, rồi giết nó.

³⁶Tôi tớ của ông đã giết cả sư tử và gấu. Gã Phi-li-tin chưa chịu cắt bì này giống như một trong hai con thú kia, một khi hắn dám thách thức đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống.”

³⁷Đa-vít nói: “Đức Giê-hô-va đã giải cứu tôi khỏi hàm của sư tử và khỏi hàm của con gấu. Ngài sẽ giải cứu tôi khỏi tay của gã Phi-li-tin này.” Khi ấy Sau-lơ nói với Đa-vít: “Hãy đi, và nguyện Đức Giê-hô-va ở với con.”

³⁸Sau-lơ khoác lấy bộ giáp của ông cho Đa-vít. Ông đội mũ bằng đồng lên đầu người, rồi ông mặc cho người với chiếc áo giáp.

³⁹Đa-vít đeo thanh gươm trên áo giáp của mình. Nhưng ông không thể đi đứng được, vì người chưa thuần thục với chúng. Thế rồi Đa-vít nói với Sau-lơ: “Tôi không thể ra trận với các thứ này cho được, vì tôi chưa thuần thục với chúng.” Vậy Đa-vít cởi chúng ra.

⁴⁰Ông cầm cây gậy trong tay và chọn năm hòn đá bóng láng ở dưới khe; đặt chúng trong cái túi chăn chiên của mình. Cái trình của ông cầm trong tay khi ông tiếp cận người Phi-li-tin.

⁴¹Gã Phi-li-tin đến gần Đa-vít, với gã mang binh khí của hắn đi trước hắn.⁴²Khi người Phi-li-tin nhìn quanh quất và chỉ thấy có Đa-vít, hắn coi thường người, vì người chỉ là một thiếu niên, và nước da hồng hồng, với bề ngoài điển trai.⁴³Khi ấy gã Phi-li-tin mới nói cùng Đa-vít: “Có phải ta là một con chó, để mày cầm gậy đến với ta?” Và gã Phi-li-tin rửa sả Đa-vít bởi các thần mình.

⁴⁴Người Phi-li-tin nói với Đa-vít: “Hãy đến cùng ta, thì ta sẽ ban thịt mày cho các loài chim trên trời và cho thú dữ ngoài đồng ruộng.”

⁴⁵Đa-vít đáp cùng gã Phi-li-tin ấy như sau: “Người dùng gươm, giáo và lao đến với ta. Nhưng ta đến với người trong danh của Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của đạo binh Y-sơ-ra-ên, là Đấng mà người đang sỉ vả.

⁴⁶Ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ ban cho ta thắng hơn người, và ta sẽ giết người, cắt lấy đầu người ra khỏi thân thể người. Ngày nay ta sẽ ban thi thể của quân đội Phi-li-tin cho chim trời và cho thú đồng của đất, hầu cho cả đất sẽ biết rằng có một Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên,⁴⁷và mọi người ở đây đều biết rằng Đức Giê-hô-va không ban chiến thắng bởi gươm hay giáo. Vì chiến trận thuộc về Đức Giê-hô-va, và Ngài sẽ phó người vào tay ta.”

⁴⁸Khi người Phi-li-tin đứng dậy rồi đến gần đón Đa-vít, khi ấy Đa-vít chạy thật nhanh hướng tới quân đội của kẻ thù đang đón mình.⁴⁹Đa-vít thò tay vào trong túi, lấy ra một hòn đá, dùng trình ném nó, và trúng nơi trán của gã Phi-li-tin kia. Hòn đá lọt thấu vào trong trán của gã Phi-li-tin, và hắn té úp mặt xuống đất.

⁵⁰Đa-vít đã đánh bại gã Phi-li-tin với cái trình và một hòn đá. Người đánh gã Phi-li-tin rồi giết hắn. Chẳng có một thanh gươm nào nơi tay của Đa-vít.⁵¹Khi ấy, Đa-vít chạy đến bên gã Phi-li-tin rồi rút thanh gươm của hắn ra khỏi vỏ, giết hắn, rồi cắt cái đầu của hắn bằng thanh gươm đó. Khi dân Phi-li-tin nhìn thấy người mạnh sức của họ đã chết, họ liền bỏ trốn.

⁵²Khi ấy dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa chỗi dậy hô lớn tiếng, và truy đuổi dân Phi-li-tin ra đến tận vùng đồng bằng và hai cánh cổng của Éc-rôn. Còn dân Phi-li-tin ngã chết dọc theo con đường dẫn đến Sa-ra-im, cho đến Gát và Éc-rôn.⁵³Dân Y-sơ-ra-ên trở về từ cuộc truy kích dân Phi-li-tin, và họ cướp lấy trại quân của chúng.⁵⁴Đa-vít lấy cái đầu của gã Phi-li-tin kia đem đến thành Giê-ru-sa-lem, nhưng ông để bộ giáp của hắn trong trại mình.

⁵⁵Khi Sau-lơ thấy Đa-vít đi ra chống lại gã Phi-li-tin đó, ông nói với Áp-ne, quan tướng của quân đội: “Hỡi Áp-ne, thiếu niên này là con của ai vậy?” Áp-ne nói: “Như vua hằng sống, hỡi vua, tôi không biết.”

⁵⁶Nhà vua nói: “Hãy hỏi thăm người nào biết, thiếu niên này là con của ai?”

⁵⁷Đa-vít trở về sau khi giết chết gã Phi-li-tin kia, Áp-ne đón người, rồi đưa đến trước mặt Sau-lơ với cái đầu của gã Phi-li-tin trong tay người.

⁵⁸Sau-lơ nói với người: “Thiếu niên kia, con là con của ai vậy?” Và Đa-vít đáp: “Tôi là con của tôi tớ ông Gie-sê người Bết-lê-hem.”

18 ¹Khi ông nói xong với Sau-lơ, linh hồn Giô-na-than buộc chặt với linh hồn của Đa-vít, và Giô-na-than yêu mến Đa-vít y như chính linh hồn mình.²Sau-lơ đưa Đa-vít vào sự phục vụ ông ngày ấy; ông không để cho Đa-vít trở lại nhà cha người.

³Khi ấy Giô-na-than và Đa-vít lập một giao ước thân hữu vì Giô-na-than yêu mến Đa-vít như chính linh hồn mình.

⁴Giô-na-than cởi áo mình đang mặc rồi trao nó cho Đa-vít với binh khí mình, cũng như gươm của mình, cung và đai của mình nữa.

⁵Đa-vít đi ra bất cứ đâu Sau-lơ sai người đi, và người rất thành công. Sau-lơ đặt người làm đầu các binh sĩ. Điều này đẹp mắt hết thấy mọi người và cũng đẹp mắt các tôi tớ của Sau-lơ.

⁶Khi họ trở về nhà từ việc đánh bại dân Phi-li-tin, các người nữ đến từ các thành Y-sơ-ra-ên, họ ca hát và nhảy múa, đón Vua Sau-lơ, với trống cơm, với sự vui mừng, cùng với các thứ nhạc cụ.⁷Những người nữ hát với nhau như vậy: “Sau-lơ giết hàng ngàn, còn Đa-vít giết hàng vạn.”

⁸Sau-lơ rất giận, và bài ca này không đẹp lòng ông. Ông nói: “Chúng gán cho Đa-vít hàng vạn, nhưng họ gán cho ta chỉ có hàng ngàn. Nó chỉ còn có ngôi vua nữa mà thôi?”⁹Và Sau-lơ nói Đa-vít với sự nghi ngờ từ ngày ấy trở đi.

¹⁰Ngày sau, có một linh chuyên làm hại đến từ Đức Chúa Trời nhập vào Sau-lơ. Và ông nói sảng ở trong nhà. Thế là Đa-vít gảy đàn mình, như người đã làm mỗi ngày. Sau-lơ cầm ngọn giáo mình trong tay.¹¹Sau-lơ phóng ngọn giáo, vì ông nghĩ: “Ta sẽ ghim Đa-vít lên tường.” Nhưng Đa-vít tránh sự hiện diện của Sau-lơ hai lần theo cách này.

¹²Sau-lơ vốn sợ Đa-vít, vì Đức Giê-hô-va ở với người, nhưng không còn ở với Sau-lơ nữa.

¹³Thế là Sau-lơ dò người ở xa sự hiện diện của mình và phong người làm quan tướng ngàn người. Với tư thế này Đa-vít đi ra và đến trước mặt dân sự.¹⁴Đa-vít được thịnh vượng trong mọi đường mình, vì Đức Giê-hô-va ở với người.

¹⁵Khi Sau-lơ nhìn thấy người được hanh thông, ông ta đã đứng trong sự kinh hãi người.¹⁶Nhưng hết thấy Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đều yêu mến Đa-vít, vì người đi ra đứng trước mặt họ.

¹⁷Khi ấy Sau-lơ nói với Đa-vít: “Đây là Mê-ráp trưởng nữ của ta. Ta sẽ ban nó cho ngươi làm vợ. Chỉ hãy can đảm vì ta và đánh giặc của Đức Giê-hô-va.” Vì Sau-lơ nghĩ: “Tay ta không giáng trên người, nhưng thà tay của dân Phi-li-tin giáng trên người thì hơn.”

¹⁸Đa-vít nói với Sau-lơ: “Tôi là ai, và thân phận tôi là gì, hay dòng họ cha tôi là chi trong Y-sơ-ra-ên, để tôi làm con rể cho nhà vua?”

¹⁹Nhưng lúc bấy giờ khi Mê-ráp, con gái của Sau-lơ, sẽ được gả cho Đa-vít, nàng bị gả cho Át-ri-ên người Mê-hô-la làm vợ.

²⁰Nhưng Mi-canh, con gái Sau-lơ, yêu mến Đa-vít. Họ nói với Sau-lơ, và điều này đẹp lòng ông.²¹Khi ấy Sau-lơ suy nghĩ: “Ta sẽ gả nó cho hắn, để nó làm một cái bẫy cho hắn, và tay của dân Phi-li-tin sẽ nghịch cùng hắn.” Thế là Sau-lơ nói với Đa-vít lần thứ hai: “Ngươi sẽ là con rể ta.”

²²Sau-lơ truyền cho các tôi tớ người: “Hãy nói với Đa-vít theo cách riêng như sau: ‘Hãy xem, nhà vua lấy làm vui nơi ngươi, và hết thấy tôi tớ người đều yêu mến ngươi. Vậy bây giờ, hãy trở thành con rể của nhà vua.’”

²³Vì vậy, tôi tớ của Sau-lơ phán mấy lời này với Đa-vít. Và Đa-vít nói: “Có phải làm con rể của nhà vua chỉ là một vấn đề nhỏ, một khi tôi nghèo hèn, và bị xem thường không?”

²⁴Tôi tớ của Sau-lơ báo cáo lại với ông lời lẽ mà Đa-vít đã nói.

²⁵Và Sau-lơ nói: “Các ngươi sẽ nói với Đa-vít như vậy: ‘Nhà vua không muốn sính lễ chi khác, chỉ một trăm dương bì của người Phi-li-tin, dâng trả thù kẻ thù địch mình.’” Bấy giờ Sau-lơ tưởng mình sẽ làm cho Đa-vít phải vấp ngã bởi tay của người Phi-li-tin.

²⁶Khi tôi tớ người nói cho Đa-vít biết mấy lời này, việc trở thành con rể của nhà vua khiến Đa-vít đẹp lòng.

²⁷Trước kỳ định đó, Đa-vít đi với người của mình và giết hai trăm người Phi-li-tin. Đa-vít đem về dương bì của họ, và họ dâng chúng đủ số cho nhà vua, hầu cho người trở thành con rể của nhà vua. Vậy Sau-lơ gả Mi-canh cho người làm vợ.

²⁸Và Sau-lơ đã nhìn thấy và nhận biết rằng Đức Giê-hô-va đã ở với Đa-vít. Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến người.²⁹Sau-lơ rất đỗi lo sợ về Đa-vít. Sau-lơ liên tục là kẻ thù của Đa-vít.

³⁰Khi đó các vua dân Phi-li-tin xuất trận, và như thường lệ khi họ xuất quân, Đa-vít đã thành công nhiều hơn các tôi tớ của Sau-lơ, thế là tên tuổi người ngày càng lên cao thêm.

19 ¹Sau-lơ nói với Giô-na-than con trai mình và với các tôi tớ rằng họ sẽ giết Đa-vít. Nhưng Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, rất ưa thích Đa-vít. ²Vì vậy Giô-na-than nói với Đa-vít: “Sau-lơ cha tôi đang tìm cách giết anh. Vì vậy sáng mai hãy coi chừng và hãy ẩn mình đi trong nơi kín đáo. ³Tôi sẽ đi ra và đứng bên cạnh cha tôi ở ngoài đồng, chỗ anh đang ẩn náu, và tôi sẽ nói với cha tôi về anh. Nếu tôi hay được điều gì, tôi sẽ nói cho anh biết.”

⁴Giô-na-than nói tốt cho Đa-vít với Sau-lơ cha mình như sau: “Đừng để nhà vua phạm tội nghịch cùng Đa-vít tôi tớ vua. Vì người không phạm tội nghịch cùng vua, và mọi việc làm người đã làm cho vua được vui lòng. ⁵Vì người lấy mạng mình mà giết dân Phi-li-tin. Đức Giê-hô-va đã đem lại chiến thắng lớn lao cho cả Y-sơ-ra-ên. Vua đã thấy điều đó và vui mừng. Cớ sao vua lại phạm tội nghịch cùng huyết vô tội bằng cách giết Đa-vít mà chẳng có lý do chi cả?”

⁶Sau-lơ lắng nghe Giô-na-than. Sau-lơ thề: “Như Đức Giê-hô-va hằng sống, hắn sẽ không phải chết.”

⁷Khi ấy Giô-na-than gọi Đa-vít, và Giô-na-than thuật cho người nghe mọi sự này. Giô-na-than đưa Đa-vít đến gặp Sau-lơ, và người cứ ở trong sự hiện diện của ông như trước.

⁸Và lại có chiến tranh nữa. Đa-vít đi ra đánh trận với người Phi-li-tin và đánh bại họ với một cuộc tàn sát rất lớn. Chúng bỏ chạy trước mặt người.

⁹Một linh chuyên làm hại đến từ Đức Giê-hô-va nhập vào Sau-lơ khi người ngồi nơi nhà mình với mũi giáo trong tay, và khi Đa-vít gầy đàn mình.

¹⁰Sau-lơ tìm cách ghim Đa-vít vào tường với mũi giáo, song người tránh khỏi sự hiện diện của Sau-lơ, hầu cho Sau-lơ phóng mũi giáo vào trong tường. Đa-vít bỏ trốn và thoát đi trong đêm ấy.

¹¹Sau-lơ sai các sứ giả đến nhà của Đa-vít để canh giữ người để ông nhắm giết người vào buổi sáng. Mi-canh, vợ của Đa-vít, nói với người: “Nếu chàng không cứu mạng mình tối nay, ngày mai chàng sẽ bị giết chết.”

¹²Thế là Mi-canh thông Đa-vít xuống ngõ cửa sổ. Người đi trốn, và tránh thoát. ¹³Mi-canh lấy hình tượng trong nhà rồi để nó lên giường. Khi ấy, nàng đặt một cái gối lên chỗ đầu của con dê, rồi lấy quần áo bọc nó lại.

¹⁴Khi ấy Sau-lơ sai các sứ giả đến bắt Đa-vít, nàng nói: “Chàng bị bệnh.”

¹⁵Thế rồi Sau-lơ sai các sứ giả đến tìm Đa-vít; ông nói: “Hãy đưa hắn ở trên giường đến gặp ta, hầu cho ta sẽ giết hắn đi.”

¹⁶Khi các sứ giả vào đến, kia, hình tượng trong gia đình nằm trên giường với cái gối bằng đầu dê.

¹⁷Sau-lơ nói với Mi-canh: “Sao con dám gạt cha mà để cho kẻ thù trốn đi, để hắn đã trốn thoát sao?” Mi-canh trả lời Sau-lơ: “Hắn nói với con: ‘Hãy để ta đi. Ta có nên giết nàng không?’”

¹⁸Bấy giờ Đa-vít trốn thoát đi, rồi đến gặp Sa-mu-ên ở Ra-ma rồi kể cho ông nghe mọi chuyện mà Sau-lơ đã làm cho người. Thế rồi người và Sa-mu-ên cùng đi và ở lại tại Na-giốt. ¹⁹Người ta thuật lại cho Sau-lơ hay như vậy: “Hãy xem, Đa-vít đang ở tại Na-giốt trong Ra-ma.” ²⁰Lúc ấy Sau-lơ sai các sứ giả đến bắt Đa-vít. Khi họ nhìn thấy một nhóm tiên tri đang nói tiên tri, và Sa-mu-ên đang đứng làm đầu họ, Thánh Linh Đức Chúa Trời giáng trên các sứ giả của Sau-lơ, và họ cũng nói tiên tri nữa.

²¹Khi Sau-lơ hay được việc này, ông sai các sứ giả khác, và họ cũng nói tiên tri. Vậy Sau-lơ sai các sứ giả một lần nữa đến lần thứ ba, và họ cũng nói tiên tri. ²²Thế rồi ông cũng đến tại Ra-ma và đến chỗ cái giếng sâu ở Sê-cu. Ông hỏi: “Sa-mu-ên và Đa-vít đâu rồi?” Có người đáp: “Hãy xem, họ đang ở tại Na-giốt trong Ra-ma.”

²³Sau-lơ đi đến Na-giốt ở Ra-ma. Và Thánh Linh của Đức Chúa Trời cũng giáng trên ông, và ông vừa đi vừa nói tiên tri, cho đến khi ông đến Na-giốt ở Ra-ma. ²⁴Và ông, cũng lột áo mình, và ông cũng nói tiên tri trước mặt Sa-mu-ên và ở trần nằm suốt ngày và suốt đêm ở đó. Vì cớ điều này, họ nói: “Có phải Sau-lơ cũng có mặt giữa vòng các tiên tri?”

20¹Khi ấy, Đa-vít trốn khỏi Na-giốt trong Ra-ma đến nói với Giô-na-than: “Tôi đã làm gì? Đây là làm lỗi của tôi? Đây là tội lỗi của tôi trước mặt cha của anh, mà ông tìm cách lấy mạng tôi?”

²Giô-na-than nói với Đa-vít: “Đừng nói mãi thế; anh sẽ không chết đâu. Cha của tôi chẳng làm gì dù lớn và nhỏ mà không nói cho tôi biết. Tại sao cha của tôi giấu việc này khỏi tôi chứ? Không đúng như thế đâu.”

³Tuy nhiên, Đa-vít thề một lần nữa rồi nói: “Cha của anh biết rõ là tôi được ưu ái trong mắt của anh. Ông đã nói: ‘Đừng cho Giô-na-than biết việc này hoặc nó sẽ đau buồn’. Nhưng thực sự như Đức Giê-hô-va hằng sống, và như anh còn sống đây, chỉ có một bước giữa tôi và sự chết mà thôi.”

⁴Thế rồi Giô-na-than nói với Đa-vít: “Bất cứ điều chi anh nói, tôi sẽ làm cho anh.”

⁵Đa-vít nói với Giô-na-than: “Ngày mai là ngày trăng mới, và tôi phải ngồi xuống để ăn với nhà vua. Nhưng hãy để tôi đi, hầu cho tôi ẩn mình trong đồng ruộng cho đến ngày thứ ba lúc buổi tối.

⁶Nếu cha của anh thấy thiếu tôi, thì hãy nói: Đa-vít cứ nài con để nó chạy về Bết-lê-hem thành của mình; vì phải dâng của lễ hàng năm ở đó với cả gia đình.”⁷Nếu người nói: ‘Được rồi’, tôi tớ của anh sẽ được bình an. Nhưng nếu người nổi giận, khi ấy phải biết rằng ông ấy đã quyết định về điều ác.

⁸Vì lẽ đó, hãy đối xử tử tế với tôi tớ anh. Vì anh đã đưa tôi tớ anh vào một giao ước với anh trong danh của Đức Giê-hô-va. Nhưng nếu có tội lỗi nơi tôi, thì chính anh hãy giết tôi đi; vì sao anh cứ đưa tôi đến với cha anh chứ?”

⁹Giô-na-than nói: “Cha tôi quyết làm hại cho anh, tôi sẽ không nói cho anh biết sao?”

¹⁰Khi ấy Đa-vít nói cùng Giô-na-than: “Ai sẽ nói cho tôi biết nếu cha anh dùng lời nghiêm khắc đáp cùng anh?”¹¹Giô-na-than nói với Đa-vít: “Hãy đến, chúng ta hãy đi ra ngoài đồng.” Và cả hai người đi ra ngoài đồng.

¹²Giô-na-than nói với Đa-vít: “Nguyện Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên làm chứng cho. Khi tôi dò hỏi cha tôi khoảng giờ này ngày mai, hay ngày thứ ba, hãy xem, nếu có điều lành đối cùng Đa-vít, tôi sẽ không sai ai đến cho anh hay?”¹³Nếu cha tôi cứ muốn làm hại anh, nguyện Đức Giê-hô-va làm thế cho Giô-na-than và nhiều hơn nữa nếu tôi không cho anh hay và báo cho anh biết, hầu cho anh ra đi trong sự bình an. Nguyện Đức Giê-hô-va ở với anh, như Ngài đã ở với cha tôi.

¹⁴Nếu tôi vẫn còn sống, liệu anh không tỏ cho tôi sự thành tín trong giao ước của Đức Giê-hô-va, rằng tôi sẽ không chết chăng?¹⁵Và đừng dứt khỏi sự thành tín giao ước khỏi nhà tôi, khi Đức Giê-hô-va sẽ dứt khỏi từng người trong số kẻ thù của Đa-vít khỏi mặt đất.”

¹⁶Vậy, Giô-na-than lập một giao ước với nhà Đa-vít rồi nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va buộc phải tính sổ nơi tay kẻ thù của Đa-vít.”

¹⁷Giô-na-than lập với Đa-vít một lời thề vì có tình cảm mà người đã có với Đa-vít, vì người yêu thương Đa-vít như người yêu chính linh hồn mình vậy.

¹⁸Thế rồi Giô-na-than nói với Đa-vít: “Ngày mai là ngày trăng mới. Anh sẽ vắng mặt đi, vì chỗ ngồi của anh sẽ trống.”¹⁹Khi anh ở lại ba ngày, mau đi xuống đến chỗ mà ở đó anh ẩn mình đi khi công việc sắp xong, và hãy ở lại bên hòn đá Ê-xe.

²⁰Tôi sẽ bắn ba mũi tên về phía đó, dường như tôi bắn vào một cái bia vậy.²¹Và tôi sẽ sai một người trẻ tuổi, bảo hắn: ‘Hãy đi tìm các mũi tên’. Nếu tôi nói với gã thanh niên đó: ‘Hãy xem, mấy mũi tên ở bên phía người, hãy đi lấy chúng’, khi ấy hãy đến; vì sẽ có an toàn cho anh mà chẳng hại gì, như Đức Giê-hô-va là hằng sống.

²²“Còn nếu tôi nói với gã thanh niên đó: ‘Hãy xem, mũi tên ở bên kia người’, khi ấy hãy đi đường mình, vì Đức Giê-hô-va khiến anh đi.”²³Như giao kết mà anh và tôi đã thề thốt, hãy xem, Đức Giê-hô-va ngự giữa tôi và anh cho đến đời đời.”

²⁴Vậy, Đa-vít đi ẩn mình ngoài đồng ruộng. Khi đến ngày trăng mới, nhà vua ngồi xuống để ăn uống.²⁵Nhà vua ngồi trên ghế của mình, như thường lệ, ngồi trên ghế sát vách tường. Giô-na-than đứng dậy, và Áp-ne ngồi xuống cạnh Sau-lơ. Nhưng chỗ của Đa-vít thì trống.

²⁶Tuy nhiên, Sau-lơ không nói năng gì trong ngày đó, vì ông nghĩ: “Có chuyện đã xảy ra với hắn. Hắn vốn không sạch; chắc hẳn không sạch rồi.”²⁷Nhưng qua ngày thứ hai, ngày sau ngày trăng mới, chỗ của Đa-vít thì trống. Sau-lơ hỏi Giô-na-than con trai mình: “Sao con của Giê-sê không đến dự bữa ăn, cả ngày hôm qua cho đến bữa nay vậy?”

²⁸Giô-na-than trả lời Sau-lơ: “Đa-vít cứ nài xin con phải đi về Bết-lê-hem.”²⁹Nó nói: ‘Làm ơn cho phép tôi đi. Vì gia đình tôi có dâng của lễ trong thành, và các anh tôi đã lệnh cho tôi phải có mặt ở đó. Giờ đây, nếu tôi được ơn trước mặt anh, làm ơn cho phép tôi đi và gặp mấy anh tôi’. Vì lý do này nó không đến tận bàn vua.”

³⁰Lúc đó, cơn giận của Sau-lơ bùng lên nghịch cùng Giô-na-than, và ông nói với người: “Con là con của một người đàn bà ngang bướng, loạn nghịch! Có phải ta không biết rằng con đã chọn con trai của Gie-sê cho sự xấu hổ của chính con, và cho sự xấu hổ trần truồng của mẹ con?”³¹Vì bao lâu con trai Gie-sê còn sống trên đất, con và nước của con sẽ chẳng được thiết lập đâu. Vậy bây giờ, hãy sai người đem nó về cho ta, chắc hẳn nó phải chết thôi.”

³²Giô-na-than đáp cùng Sau-lơ cha mình: “Vì lý do gì nó phải chịu giết chứ? Nó đã làm gì chứ?”³³Lúc đó Sau-lơ phóng ngọn giáo mình vào người để giết người đi. Vì vậy Giô-na-than biết rõ cha mình đã quyết giết chết Đa-vít.

³⁴Giô-na-than chối dậy khỏi bàn, tức tối lắm và chẳng ăn gì trong ngày thứ hai của tháng, vì người lấy làm buồn rầu về Đa-vít, vì cha mình đã sỉ nhục người.

³⁵Đến sáng, Giô-na-than đi ra ngoài đồng đến chỗ hẹn với Đa-vít, và một gã thanh niên cùng đi với người.³⁶Người nói với gã thanh niên: “Hãy chạy đi tìm mấy mũi tên mà ta đã bắn.” Và khi gã thanh niên chạy đi, người bắn một mũi tên ở bên kia nó.³⁷Khi gã thanh niên đến tại chỗ mũi tên Giô-na-than đã bắn rơi xuống, Giô-na-than gọi gã thanh niên, rồi nói: “Mũi tên há không ở bên kia người sao?”

³⁸Và Giô-na-than kêu gã thanh niên: “Mau lên, nhanh lên, đừng ở lại!” Vậy, gã thanh niên của Giô-na-than đã thu thập lại mấy mũi tên rồi đến với chủ mình.³⁹Nhưng gã thanh niên chẳng biết chút chi hết. Chỉ có Giô-na-than và Đa-vít biết vấn đề mà thôi.⁴⁰Giô-na-than đã trao vũ khí mình cho gã thanh niên rồi nói với hắn: “Hãy đi đi, hãy đem chúng về thành.”

⁴¹Không lâu sau khi gã thanh niên đi khỏi rồi, Đa-vít đứng dậy từ phía Nam, nằm sấp mặt xuống đất, và cúi lạy ba lần. Họ hôn nhau và khóc với nhau, Đa-vít đã khóc nhiều hơn.

⁴²Giô-na-than nói với Đa-vít: “Hãy đi bình an, vì chúng ta đã nhơn danh Đức Giê-hô-va mà thề: ‘Nguyện Đức Giê-hô-va ngự giữa anh và tôi, và giữa dòng dõi tôi và dòng dõi anh, cho đến đời đời.’” Khi ấy Đa-vít chối dậy rồi đi, còn Giô-na-than trở về thành phố.

21 ¹Khi ấy Đa-vít đến tại Nóp gặp thầy tế lễ A-hi-mê-léc. A-hi-mê-léc đến gặp Đa-vít bộ run rẩy, nói với người: “Sao ông đến đây một mình mà chẳng có ai đi cùng ông vậy?”

²Đa-vít nói với thầy tế lễ A-hi-mê-léc: “Nhà vua sai ta với một sứ mệnh và nói cùng ta rằng: ‘Đừng để ai biết việc gì về công việc ta sai con, và những gì ta đã truyền cho con’. Ta đã chỉ cho những người trẻ tuổi một chỗ nhất định.

³Vậy bây giờ ông có gì nơi tay? Hãy cung cấp cho tôi năm ổ bánh, hoặc bất cứ gì có ở đây.”

⁴Thầy tế lễ đáp cùng Đa-vít: “Chẳng có bánh thường nào ở đây, trừ ra bánh thánh — nếu những người trai trẻ kia giữ mình đừng đến gần đàn bà.”

⁵Đa-vít đáp cùng thầy tế lễ: “Chắc chắn là đàn bà bị giữ khỏi chúng ta trong ba ngày này. Khi ta đi ra, thân thể của những người trai trẻ này đã được dâng cho Đức Giê-hô-va, mặc dù đây là một chuyến hành trình bình thường. Huống chi hôm nay thân thể họ đã được dâng cho Đức Giê-hô-va?” “Vậy thầy tế lễ trao cho người bánh đã được dâng cho Đức Giê-hô-va. Vì không có bánh ở đó, chỉ có bánh trần thiết, là bánh đã được cắt đi khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, để hấp nóng lại trong chỗ của nó khi đã được cắt đi.

⁷Bấy giờ các tôi tớ của Sau-lơ đã có mặt ở đó trong ngày ấy, bị cầm đến trước mặt Đức Giê-hô-va. Tên của người là Đô-e dân Ê-đôm, đầu của những kẻ chăn chiên của Sau-lơ.

⁸Đa-vít nói với A-hi-mê-léc: “Bây giờ chẳng có ở đây gươm hay giáo nào sao? Vì ta không có đem theo gươm hay khí giới nào với ta, vì công việc của vua là cấp bách.”

⁹Thầy tế lễ nói: “Gươm của Gô-li-át người Phi-li-tin, là kẻ mà ông đã giết tại trũng Ê-la, được bọc trong miếng nỉ ở đằng sau cái ê-phốt. Nếu ông cần lấy nó, hãy lấy đi, vì chẳng có khí giới nào ở đây hết.” Đa-vít nói: “Chẳng có thanh gươm nào giống như gươm ấy; hãy đưa nó cho ta.”

¹⁰Đa-vít chối dậy và trốn đi ngày ấy khỏi Sau-lơ rồi đi đến A-kích, vua xứ Gát.¹¹Tôi tớ của A-kích nói với người: “Há đây chẳng phải là Đa-vít vua của xứ sao? Há họ không hát với nhau về người khi nhảy múa: ‘Sau-lơ giết hàng ngàn, còn Đa-vít giết hàng vạn sao?’”

¹²Đa-vít nhận mấy lời này vào lòng và rất đối sợ hãi đối với A-kích, vua xứ Gát.¹³Ông đổi cách ứng xử mình trước mặt họ rồi giả vờ dại khờ trong tay họ; ông làm dấu trên hai cánh cửa nơi cổng và để nước miếng chảy trên râu mình.

¹⁴Khi ấy A-kích nói với tôi tớ mình: “Hãy xem đi, các người nhìn thấy người điên này. Sao các người lại đem hắn đến cho ta chứ?”¹⁵Bộ ta thiếu kẻ điên, để rồi các người đem gã này đến để khùng khùng điên điên trước mặt ta mà chi? Kẻ điên như vậy có thực sự được vào trong nhà của ta chẳng?”

22 ¹Thế là Đa-vít rời khỏi nơi ấy rồi trốn trong hang A-đu-lam. Khi các anh và cả nhà cha người hay được việc ấy, họ đi xuống đó với người. ²Người nào ở trong cảnh khốn cùng, kẻ nào mắc nợ, và kẻ nào sống bất mãn — hết thấy họ đều tụ tập lại với người. Đa-vít trở thành thủ lãnh của họ. Đã có khoảng bốn trăm người đến với ông.

³Khi ấy Đa-vít đi khỏi đó đến Mít-bê trong xứ Mô-áp. Ông nói với vua xứ Mô-áp: “Làm ơn để cha mẹ tôi ở lại với anh em cho đến chừng ta biết những gì Đức Chúa Trời sẽ làm cho ta.” ⁴Ông để họ lại với vua xứ Mô-áp. Cha mẹ ông ở lại với ông trọn thời gian ở trong đồn lũy người.

⁵Khi ấy tiên tri Gát nói với Đa-vít: “Đừng ở lại trong đồn lũy của ông mà chi. Hãy rời khỏi đó mà vào trong xứ của Giu-đa.” Vậy Đa-vít rời khỏi đó rồi vào khu rừng Hê-rết.

⁶Sau-lơ hay được Đa-vít bị phát hiện, cùng với những người ở với ông. Bấy giờ Sau-lơ đang ngồi ở Ghi-bê-a dưới cây liễu xù tơ ở Ra-ma, với cây giáo trong tay, và hết thấy tôi tớ đều đứng quanh ông.

⁷Sau-lơ nói với các tôi tớ đang đứng ở quanh ông: “Hãy lắng nghe đây, hỡi dân sự Bên-gia-min! Có phải con trai của Gie-sê ban cho từng người trong anh em đồng ruộng và vườn nho chẳng? Có phải hấn lập anh em làm quan tướng ngàn người và quan tướng trăm người, ⁸đổi lại anh em sẽ mưu nghịch cùng ta chẳng? Chẳng có ai trong anh em cho ta hay lúc nào con trai ta lập một giao ước với con trai của Gie-sê. Chẳng có ai trong anh em thương tưởng đến ta. Không một người nào trong anh em cho ta hay con trai ta đã xui Đa-vít tôi tớ ta nghịch cùng ta. Ngày nay nó đi trốn và chờ đợi để tấn công ta.”

⁹Khi ấy Đô-e người Ê-đôm, đứng cạnh các tôi tớ của Sau-lơ, đáp rằng: “Tôi có thấy con trai của Gie-sê đến tại Nóp, gặp A-hi-mê-léc con trai của A-hi-túp. ¹⁰Người cầu nguyện với Đức Giê-hô-va rằng người sẽ giúp đỡ cho hấn, và người tiếp trợ bánh cho hấn cùng thanh gươm của Gô-li-át người Phi-li-tin.”

¹¹Thế rồi nhà vua sai người đến triệu thầy tế lễ A-hi-mê-léc con trai của A-hi-túp cùng hết thầy nhà cha người, các thầy tế lễ đều ở tại Nóp. Hết thầy họ đều đến gặp nhà vua. ¹²Sau-lơ nói: “Giờ đây, hãy nghe, hỡi con trai của A-hi-túp.” Ông đáp: “Có tôi đây, hỡi chúa tôi.” ¹³Sau-lơ nói với người: “Cớ sao ông mưu nghịch cùng ta, ông và con trai của Gie-sê, ông có trao cho hấn bánh, và một thanh gươm, và đã cầu nguyện với Đức Chúa Trời xin Ngài giúp đỡ hấn, xin Ngài dấy lên nghịch cùng ta, để hấn đi trốn ở chỗ kín đáo, như đã có ngày nay?”

¹⁴Thầy tế lễ A-hi-mê-léc đáp cùng nhà vua như sau: “Ai giữa vòng các tôi tớ của vua trung tín như Đa-vít chứ, Đa-vít là con rể của vua và là cấp chỉ huy của binh lính vua, và được tôn trọng trong nhà vua? ¹⁵Có phải hôm nay là lần đầu tiên tôi đã cầu xin Đức Chúa Trời phù giúp người đâu? Không phải như vậy đâu! Nhà vua đừng gán điều gì cho tôi tớ của ông hoặc cho nhà cha của tôi. Vì tôi tớ vua chẳng biết gì về toàn bộ vấn đề cả.”

¹⁶Nhà vua đáp: “Người chắc sẽ chết, hỡi A-hi-mê-léc, người và cả nhà cha người.”

¹⁷Nhà vua nói với binh lính đứng quanh ông: “Hãy xây qua giết các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va đi. Vì tay của họ cũng ở với Đa-vít, và vì họ biết rõ hấn đi trốn, song không tỏ điều đó cho ta biết.” Nhưng các tôi tớ của nhà vua không chịu tra tay mình giết các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va.

¹⁸Khi ấy nhà vua bảo Đô-e: “Hãy xây qua giết các thầy tế lễ đi.” Thế là Đô-e người Ê-đôm xây qua tấn công các thầy tế lễ; hấn giết tám mươi lăm người đeo cái ê-phót ngày ấy. ¹⁹Với lưỡi gươm, hấn tấn công Nóp, là thành của dòng thầy tế lễ, cả nam và nữ, con trẻ và con đương bú, bò, lừa và chiên. Hấn giết hết thấy họ với lưỡi gươm.

²⁰Nhưng một con trai của A-hi-mê-léc cháu của A-hi-túp, tên là A-bia-tha, trốn thoát rồi theo Đa-vít. ²¹A-bia-tha thuật lại cho Đa-vít biết Sau-lơ đã giết các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va.

²²Đa-vít nói với A-bia-tha: “Ta biết lúc ấy, khi Đô-e người Ê-đôm có mặt ở đó, chắc chắn hấn sẽ nói cho Sau-lơ biết. Ta chịu trách nhiệm cho từng người ngã chết trong gia đình của cha người! ²³Hãy ở đây với ta và đừng sợ hãi. Vì những kẻ săn mạng sống người cũng săn mạng sống ta nữa. Người sẽ được an toàn với ta.”

23 ¹Họ nói cho Đa-vít biết: “Xem kìa, người Phi-li-tin đánh Kê-i-la rồi cướp các sản vật lúa.”²Thế là Đa-vít cầu xin sự trợ giúp của Đức Giê-hô-va, và ông thưa cùng Ngài: “Con có nên đi ra tấn công người Phi-li-tin này không?” Đức Giê-hô-va phán cùng Đa-vít: “Hãy đi và tấn công người Phi-li-tin rồi giải cứu Kê-i-la.”

³Người của Đa-vít nói cùng ông: “Kìa, chúng ta e sợ ở đây trong xứ Giu-đa. Huống hồ chỉ chúng ta đến với Kê-i-la chống lại quân đội của người Phi-li-tin?”

⁴Khi ấy Đa-vít cầu nguyện xin Đức Giê-hô-va trợ giúp, thế là một lần nữa Đức Giê-hô-va trả lời cho người: “Hãy chỗi dậy, đi xuống Kê-i-la. Vì ta sẽ ban cho con thắng hơn dân Phi-li-tin.”

⁵Đa-vít và người của ông đến tại Kê-i-la rồi đánh trận với người Phi-li-tin. Họ dẫn độ bảy gia súc của chúng rồi tấn công chúng với một cuộc tàn sát thật là lớn. Vậy, Đa-vít giải cứu cư dân của Kê-i-la.

⁶Khi A-bia-tha con trai của A-hi-mê-léc trốn đến với Đa-vít tại Kê-i-la, người đem theo với mình cái ê-phốt trong tay.

⁷Sau-lơ hay được rằng Đa-vít đã đi đến Kê-i-la. Sau-lơ nói: “Đức Chúa Trời đã ban nó vào trong tay ta. Vì nó bị nhốt, nó đã vào trong thành có cửa và then gài.”

⁸Sau-lơ triệu tập các lực lượng để đánh trận, để đi xuống Kê-i-la, bao vây Đa-vít cùng người của ông.

⁹Đa-vít biết rõ Sau-lơ đang mưu tính nghịch cùng mình. Ông nói với thầy tế lễ A-bia-tha: “Hãy đem cái ê-phốt đến đây.”

¹⁰Khi ấy Đa-vít nói: “Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài thực có nghe rằng Sau-lơ đang tìm cách đến Kê-i-la, để hủy diệt thành vì cơ con.”¹¹Có phải người ở Kê-i-la sẽ nộp con vào trong tay của ông ấy không? Có phải Sau-lơ xuống đây, như tôi tớ Ngài có nghe nói không? Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, con nài xin Ngài, làm ơn cho tôi tớ Ngài biết đi.” Đức Giê-hô-va nói: “Hắn sẽ xuống đấy.”

¹²Thế rồi Đa-vít nói: “Có phải người ở Kê-i-la sẽ giao nộp con và người của con vào trong tay của Sau-lơ không?” Đức Giê-hô-va phán: “Chúng sẽ nộp con đấy.”

¹³Khi ấy Đa-vít và người của ông, có khoảng sáu trăm người, họ chỗi dậy rồi đi khỏi Kê-i-la, và họ đi từ chỗ này đến chỗ kia. Khi đó Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã thoát ra khỏi Kê-i-la, và ông thôi không truy kích nữa.

¹⁴Đa-vít ở lại trong các đồn lũy trong đồng vắng, trong vùng đồi núi, trong đồng vắng Xíp. Sau-lơ tìm kiếm người từng ngày một, nhưng Đức Chúa Trời không phó người vào tay của ông ta.

¹⁵Đa-vít thấy rằng Sau-lơ đã đến tìm cách cắt mạng sống người; bấy giờ Đa-vít ở trong đồng vắng Xíp tại Hô-rết.

¹⁶Khi ấy Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, chỗi dậy rồi đến gặp Đa-vít tại Hô-rết, và làm vững mạnh tay người nơi Đức Chúa Trời.

¹⁷Người nói với Đa-vít: “Đừng sợ. Vì tay của Sau-lơ cha tôi sẽ không truy tìm anh. Anh sẽ là vua trên Y-sơ-ra-ên, và tôi sẽ đứng kể anh. Sau-lơ cha tôi cũng biết rõ việc này.”¹⁸Họ lập một giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va. Đa-vít ở lại tại Hô-rết, và Giô-na-than trở về nhà.

¹⁹Khi ấy dân Xíp đến với Sau-lơ tại Ghi-bê-a rồi nói: “Có phải Đa-vít không trốn giữa vòng chúng tôi trong các đồn lũy tại Hô-rết, trên đồi Ha-ki-la, nằm ở phía Nam Giê-si-môn?”²⁰Giờ đây, hỡi vua, hãy xuống đi! Theo ước muốn của ông, hãy xuống đi! Phần của chúng tôi sẽ giao nộp hắn vào tay vua.”

²¹Sau-lơ nói: “Nguyện anh em được Đức Giê-hô-va chúc phước cho. Vì anh em có thương tưởng đến ta.”²²Hãy đi, khá làm điều đó cho chắc chắn. Hãy tìm biết nơi hắn ẩn náu và ai đã nhìn thấy hắn ở đó. Khi ấy hãy cho ta hay, hắn rất là tiểu xảo.²³Vậy hãy xem xét, rồi tìm biết mọi địa điểm mà hắn đi ẩn mình. Hãy trở lại cùng ta với thông tin thật chắc chắn, rồi ta sẽ trở lại với anh em. Nếu hắn ở trong xứ, ta sẽ tìm kiếm hắn giữa vòng hàng ngàn người của Giu-đa.”

²⁴Thế là họ chỗi dậy đi đến Xíp trước cả Sau-lơ. Bấy giờ, Đa-vít cùng người của ông sống trong đồng vắng Ma-ôn, trong xứ A-ra-ba ở phía Nam Giê-si-môn.²⁵Sau-lơ cùng người của ông ta truy tìm Đa-vít. Còn Đa-vít thì hay được điều đó, vì vậy ông đi xuống hòn núi đá rồi sống trong đồng vắng Ma-ôn. Khi Sau-lơ hay được việc này, ông ta truy đuổi Đa-vít trong đồng vắng Ma-ôn.

²⁶Sau-lơ tiếp tục ở bên một sườn núi, và Đa-vít cùng người của mình đang đi bên sườn kia của hòn núi. Đa-vít vội vã tránh xa khỏi Sau-lơ. Khi Sau-lơ cùng người của ông ta đang vây Đa-vít cùng người của Đa-vít để bắt lấy họ, ²⁷một sứ giả đến với Sau-lơ rồi nói: “Hãy mau mau trở về vì dân Phi-li-tin đã mở một chiến dịch chống lại xứ sở.” ²⁸Thế là Sau-lơ trở về không truy kích Đa-vít nữa rồi lo chống chọi với dân Phi-li-tin. Vì lẽ ấy, chỗ đó được gọi là Hòn Đá Thoát Thân. ²⁹Đa-vít đi lên đó và sống trong các đồn lũy của Ên-ghê-đi.

24¹ Khi Sau-lơ trở về từ cuộc truy kích dân Phi-li-tin, ông hay được rằng: “Đa-vít đang ở trong đồng vắng Ên-ghe-di.”² Khi ấy Sau-lơ đem ba ngàn người được chọn từ khắp I-sơ-ra-ên rồi đi tìm Đa-vít cùng người của Đa-vít trên Các Hòn Đá Cửa Dê Rừng.

³ Ông đến với các chuồng chiên trên đường, ở đó có một cái hang đá. Sau-lơ vào đó đứng đi tiện. Bấy giờ, Đa-vít cùng người của mình đang ngồi ở phía sau hang đá đó.⁴ Người của Đa-vít trình bày với ông: “Đây là ngày mà Đức Giê-hô-va đã phán khi Ngài phán cùng ông: ‘Ta sẽ phó kẻ thù vào trong tay con, để con muốn làm gì với hắn theo như con muốn’” Khi ấy Đa-vít chỗi dậy rồi âm thầm bò tới cắt đứt chéo áo của Sau-lơ.

⁵ Sau đó lòng của Đa-vít làm cho ông khổ sở vì ông đã cắt chéo áo của Sau-lơ.⁶ Ông nói với người của mình: “Nguyện Đức Giê-hô-va cấm ta làm việc này với chủ ta, là người chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va, nên rút tay ta lại nghịch cùng người, một khi đã xem người là người đã chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va.”⁷ Vậy Đa-vít quở trách người của mình với lời lẽ này, và không cho phép họ tấn công Sau-lơ. Sau-lơ đứng dậy, rời khỏi hang, rồi đi đường mình.

⁸ Sau đó, Đa-vít cũng chỗi dậy, rời khỏi hang, và kêu Sau-lơ từ phía đằng sau: “Hỡi vua, chúa tôi.” Khi Sau-lơ ngó lại đằng sau mình, Đa-vít sấp mặt xuống đất bày tỏ sự tôn trọng người.⁹ Đa-vít nói với Sau-lơ: “Sao vua lại nghe theo những kẻ nói: ‘Hãy xem, Đa-vít đang tìm cách hại người?’”

¹⁰ Ngày nay, mắt vua đã nhìn thấy thể nào Đức Giê-hô-va đã phó vua vào tay tôi khi chúng ta còn ở trong hang đá. Có người bảo tôi hãy giết vua, song tôi đã tha cho vua. Tôi nói: ‘Tôi sẽ không tra tay nghịch cùng chủ của mình; vì người đã chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va.’¹¹ Hỡi vua, hãy xem đi, cái vạt áo của vua ở trong tay tôi đây. Vì sự thực cho thấy rằng tôi đã cắt chéo áo của vua chứ không giết vua, vua có thể nhìn biết và thấy rằng chẳng có điều ác hay phản bội nào ở nơi tay tôi, và tôi đã không phạm tội nghịch cùng vua, mặc dù vua săn tìm mạng sống tôi để lấy nó.

¹² Nguyện Đức Giê-hô-va xét đoán giữa vua và tôi, và nguyện Đức Giê-hô-va báo thù cho tôi nghịch cùng vua, nhưng tay tôi sẽ không nghịch cùng vua.¹³ Như châm ngôn xưa có nói: ‘từ kẻ ác ra điều ác’. Nhưng tay tôi sẽ không nghịch cùng vua.

¹⁴ Vua Y-sơ-ra-ên đã ra ngoài săn tìm ai chứ? Vua đã truy đuổi theo ai chứ? Theo một con chó chết! Theo một con bọ chết!¹⁵ Nguyện Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét và ban sự phán xét giữa vua và tôi, và hãy xem xét đi, và bênh vực lý cơ tôi rồi cho phép tôi thoát khỏi tay vua.”

¹⁶ Khi Đa-vít nói xong mấy lời này với Sau-lơ, Sau-lơ bèn nói: “Có phải giọng nói của con không, hỡi Đa-vít con trai ta?” Sau-lơ cất giọng lên rồi khóc.

¹⁷ Ông nói với Đa-vít: “Con sống công nghĩa hơn ta. Vì con đã lấy lành trả ác, còn ta lấy ác trả lành đối với con.”¹⁸ Con đã tuyên bố hôm nay con đã làm điều lành cho ta, vì con đã không giết ta khi Đức Giê-hô-va đã phó ta vào sự thương xót của con.

¹⁹ Vì nếu một người thấy kẻ thù của mình, liệu người ấy có thể để cho hắn đi an toàn sao? Nguyện Đức Giê-hô-va ban thưởng cho con với điều lành mà con đã làm cho ta ngày nay.²⁰ Giờ đây, ta biết rằng chắc chắn con sẽ lên làm vua và vương quốc Y-sơ-ra-ên sẽ được lập trong tay con.

²¹ Hãy thề với ta bởi Đức Giê-hô-va rằng con sẽ chẳng dứt bỏ dòng dõi ta sau ta, và con sẽ không hủy diệt danh ta ra khỏi nhà cha ta.”

²² Vậy là Đa-vít lập lời thề với Sau-lơ. Thế rồi Sau-lơ đi về nhà, còn Đa-vít và người của mình đi lên đến chỗ có đồn lũy.

25¹ Bấy giờ Sa-mu-ên qua đời. Hết thấy Y-sơ-ra-ên nhóm lại và than khóc người, rồi họ chôn cất ông tại nhà ông ở Ra-ma. Khi ấy Đa-vít chỗi dậy đi xuống đồng vắng Pha-ran.

² Có một người ở Ma-ôn, còn sản nghiệp người ở tại Cật-mên. Người này rất giàu có. Người có ba ngàn chiên và một ngàn dê. Người đang hót lông chiên tại Cật-mên.³ Tên của người là Na-banh, còn tên của vợ người là A-bi-ga-in. Vợ rất thông minh và vóc dáng xinh đẹp. Còn chồng thì cứng cỏi gian ác trong mọi cách ứng xử. Người là dòng dõi của nhà Ca-lép.

⁴ Đa-vít hay được trong đồng vắng rằng Na-banh đang hót lông chiên mình.⁵ Vì vậy Đa-vít sai mười thanh niên. Đa-vít nói với các thanh niên này: “Hãy đi lên Cật-mên, đến gặp Na-banh, rồi nhơn danh ta chào thăm người.⁶ Anh em sẽ nói với người: ‘Nguyện ông sống giàu có, bình an cho ông và bình an cho nhà ông, và bình an cho mọi sự ông đang có.

⁷ Tôi có hay rằng ông đang hót lông chiên. Mấy gã chăn bầy của ông đã ở với chúng tôi, và chúng tôi đã không gây hại gì cho họ, và họ chẳng thiếu chi trong suốt thời gian họ ở tại Cật-mên.⁸ Hãy hỏi mấy người chăn của ông, thì họ sẽ nói cho ông biết. Bây giờ, nguyện các thanh niên này được ơn trước mặt ông, vì chúng tôi đã đến nhằm vào ngày hội. Làm ơn ban thứ chi ông có nơi tay cho các tôi tớ ông và cho con trai của ông là Đa-vít’.”

⁹ Khi người của Đa-vít đến, họ nói ra mọi sự này với Na-banh vì ích lợi của Đa-vít và rồi đứng đợi.¹⁰ Na-banh đáp cùng các tôi tớ của Đa-vít: “Đa-vít là ai vậy? Và ai là con trai của Gie-sê chứ? Có nhiều tôi tớ ngày nay đang phá vỡ luật lệ từ chủ mình.¹¹ Ta có nên lấy bánh, nước và thịt của ta mà ta đã giết cho những kẻ hót lông chiên của ta, rồi trao nó cho những kẻ xuất thân ở đâu ta không biết chăng?”

¹² Thế là người của Đa-vít xây đi trở về, rồi thuật lại cho người mọi sự đã được thốt ra kia.¹³ Đa-vít nói với người của mình: “Mỗi người hãy lấy theo gươm của mình.” Và mỗi người đeo gươm của họ. Đa-vít cũng lấy gươm của ông. Khoảng bốn trăm người theo sau Đa-vít, và hai trăm người ở lại giữ đồ đạc.

¹⁴ Nhưng một thanh niên đến nói với A-bi-ga-in, vợ của Na-banh; anh ta nói: “Đa-vít sai sứ giả từ ngoài đồng vắng đến chào chủ của chúng tôi, và ông đã sỉ nhục họ.¹⁵ Tuy nhiên, họ đối xử với chúng tôi rất tốt. Chúng tôi không bị họ làm hại và chẳng thiếu thốn gì suốt thời gian chúng tôi ở với họ khi chúng tôi ở ngoài đồng ruộng.

¹⁶ Họ là bức tường cho chúng tôi cả ngày lẫn đêm, suốt khoảng thời gian chúng tôi ở với họ lo chăn bầy.¹⁷ Vì lẽ đó, hãy nhận biết việc này và hãy xem xét coi bà nên làm gì, vì sự ác đã được hoạch định ra chống lại chủ của chúng tôi, và chống lại cả nhà của chủ nữa đấy. Ông ấy có tánh hung dữ quá, nên chẳng ai có thể bàn bạc được gì với chủ.”

¹⁸ Thế là A-bi-ga-in vội vã lấy hai trăm ổ bánh, hai bình rượu, năm con chiên đã làm sẵn rồi, năm đấu hột rang, một trăm bánh nho khô, và hai trăm bánh trái vả khô, rồi chất chúng trên lưng bầy lừa.¹⁹ Bà nói với người của mình: “Hãy đi trước mặt ta, thì ta sẽ theo sau các người.” Nhưng bà không nói cho Na-banh chồng mình biết.

²⁰ Khi bà leo lên lưng lừa rồi đi xuống con đường có núi bao phủ, Đa-vít và người của ông đi hướng về phía bà, rồi bà đã gặp họ.

²¹ Bấy giờ Đa-vít nói: “Chắc là ta đã canh giữ lương công mọi sự người này có trong đồng vắng, vì vậy chẳng có vật gì thuộc về ông ta bị bỏ sót, và ông ta đã lấy ác báo thiện cho ta đây.²² Nguyện Đức Chúa Trời làm thế với ta, hỡi Đa-vít, và cũng nhiều hơn nữa, nếu đến sáng ta còn chữa lại một người nam nào thuộc về ông ta.”

²³ Khi A-bi-ga-in gặp Đa-vít, bà vội vã xuống khỏi lừa mình rồi nằm sấp mặt xuống đất.²⁴ Bà nằm dưới chơn ông rồi nói: “Ôi chúa tôi, chỉ hãy tính mọi lỗi lầm với tôi thôi. Làm ơn, hãy để cho tôi tớ ông bày tỏ cùng ông, và hãy lắng nghe lời lẽ của tôi tớ ông

²⁵ Nguyện chúa tôi đừng màng đến cái gã vô giá trị này, là Na-banh, vì tên hần thể nào thì quả hần thể ấy. Na-banh là tên hần, và đại dột ở với hần. Nhưng tôi, tôi tớ của chúa, đã không gặp các thanh niên của chúa, những người mà chúa sai đến.²⁶ Vậy bây giờ, chúa của tôi ơi, như Đức Giê-hô-va là hằng sống, và như ông hãy còn sống đây, xin Đức Giê-hô-va ngăn đừng để ông làm đổ máu, và đừng báo thù với chính tay của chúa, giờ đây nguyện kẻ thù của chúa, và những kẻ nào làm ác với chúa tôi, nguyện chúng giống như Na-banh.

²⁷ Bây giờ nguyện tặng vật này mà tôi tớ của Chúa đã mang đến cho chúa tôi, nguyện nó được trao cho người nào đang bước theo Chúa tôi.²⁸ Làm ơn tha thứ cho sự căm giận của tôi tớ Chúa, vì Đức Giê-hô-va chắc chắn sẽ lập cho Chúa tôi một nhà vững chắc, vì Chúa tôi đang đánh trận cho Đức Giê-hô-va; và điều ác sẽ không tìm thấy nơi Chúa bao lâu chúa còn sống.

²⁹Và mặc dù người ta đẩy lên theo đuổi lấy mạng chúa, tuy nhiên mạng sống của chúa sẽ được bảo bọc trong bọc của người sống bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúa; và chúa sẽ ném xa mạng sống của kẻ thù của chúa, như hòn đá lấy ra khỏi túi của cái trành vậy.

³⁰Và khi ấy, lúc Đức Giê-hô-va sẽ làm cho chúa tội mọi việc lành mà Ngài đã hứa với chúa, và khi Ngài lập chúa làm lãnh tụ trên Y-sơ-ra-ên,³¹việc này sẽ chẳng làm buồn gì cho chúa, nguyện chúa tội chó phiền lòng, vì chúa không làm đổ huyết mà chẳng có cơ, và chúa không tự mình báo thù. Rồi khi Đức Giê-hô-va đã khiến chúa thành công, hãy nhớ đến tội tớ của chúa.”

³²Đa-vít nói với A-bi-ga-in: “Đáng chúc phước thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Ngài đã sai bà đến gặp ta hôm nay.”³³Và sự khôn ngoan của bà được phước, và bà đã được phước, vì bà đã giữ ta hôm nay không phạm tội làm đổ huyết, và khỏi việc tự ta báo thù với chính tay ta.

³⁴Quả thật vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là hằng sống, Ngài là Đấng đã giữ ta không làm hại bà, nếu bà không vội vã đến gặp ta, chắc chắn sẽ chẳng có gì còn chữa lại cho Na-banh nhiều hơn một con dê đực con sau buổi sáng này.”

³⁵Vậy Đa-vít nhận lấy từ tay A-bi-ga-in mọi thứ đã được đem đến dâng cho ông; ông nói với A-bi-ga-in “Hãy trở về nhà bà bình an; hãy xem, ta đã nghe tiếng bà và đã tiếp nhận bà.”

³⁶A-bi-ga-in trở về cùng Na-banh; kia, ông ta đang dự tiệc tại nhà mình, giống như tiệc của một vị vua; và lòng của Na-banh rất vui vẻ ở trong ông ta, vì ông ta đã say lắm rồi. Vậy bà chẳng nói gì với ông cho tới sáng hôm sau.

³⁷Đến sáng, khi rượu không còn trong Na-banh nữa, vợ ông mới nói cho ông biết mọi sự này; lòng ông chết lặng ở trong ông, rồi ông ta trở nên như hòn đá vậy.³⁸Khoảng mười ngày sau đó Đức Giê-hô-va đã tấn công Na-banh, thế là ông ta chết đi.

³⁹Rồi khi Đa-vít hay được Na-banh đã chết, ông nói: “Đáng chúc phước thay là Đức Giê-hô-va, Ngài đã cất đi cái cơ sỉ nhục ta từ tay của Na-banh, và đã giữ tội tớ Ngài khỏi sự ác. Rồi Ngài đổ việc ác của Na-banh lại trên chính cái đầu của hắn ta.” Khi ấy Đa-vít sai người đến nói với A-bi-ga-in, lấy người cho mình làm vợ.⁴⁰Khi các tội tớ của Đa-vít đến cùng A-bi-ga-in tại Cật-mên, họ nói với bà như sau: “Đa-vít sai chúng tôi đến gặp bà để đưa bà về làm vợ ông ấy.”

⁴¹Bà chỗi dậy, sắp mặt mình xuống đất, rồi nói: “Hãy xem, tội tớ gái của chúa là tội tớ rửa chân cho các tội tớ của chúa tôi.”⁴²A-bi-ga-in vội vàng chỗi dậy, rồi cỡi trên lưng lừa với năm tớ gái của bà, họ đi theo bà, và bà đi theo các sứ giả của Đa-vít rồi trở thành vợ của người.

⁴³Đa-vít cũng lấy A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên làm vợ; cả hai đều trở thành vợ của người.⁴⁴Bấy giờ Sau-lơ đã gả Mi-canh con gái ông, vợ của Đa-vít, cho Phan-ti, con trai của La-ít, người thuộc về xứ Ga-lim.

26 ¹Dân Xíp đến với Sau-lơ tại Ghi-bê-a rồi nói: “Có phải Đa-vít chẳng ẩn trên đồi Ha-ki-la, ở trước đồng vắng sao?”

²Thế là Sau-lơ chỗi dậy đi xuống đồng vắng Xíp, có ba ngàn người Y-sơ-ra-ên được chọn cùng đi với ông, để tìm Đa-vít trong đồng vắng Xíp.

³Sau-lơ đóng trại trên đồi Ha-ki-la, nằm ngay trước đồng vắng, cạnh con đường. Nhưng Đa-vít đã ở lại trong đồng vắng, và ông thấy rằng Sau-lơ đã đi theo ông trong đồng vắng. ⁴Vậy Đa-vít sai các thám tử đi và hay được rằng quả thực Sau-lơ đã đến.

⁵Đa-vít chỗi dậy rồi đi đến chỗ mà Sau-lơ đã đóng quân; ông nhìn thấy chỗ mà Sau-lơ đang nằm, và Áp-ne con trai Nê-rơ, quan tướng đạo binh của ông ta; Sau-lơ ngủ ở trong trại quân, và dân sự đã đóng trại ở quanh ông, mọi người đều ngủ.

⁶Khi ấy Đa-vít nói với A-hi-mê-léc người Hê-tít, và với A-bi-sai con trai Xê-ru-gia em của Giô-áp: “Ai sẽ đi xuống với ta đến gặp Sau-lơ trong trại quân?” A-bi-sai đáp: “Tôi sẽ cùng đi với ông.” ⁷Vậy Đa-vít và A-bi-sai suốt đêm đi qua trại quân. Và gặp Sau-lơ đang nằm ngủ bên trong trại quân, với cây giáo cắm dưới đất bên cạnh đầu của ông. Áp-ne cùng binh lính nằm ở xung quanh ông.

⁸Khi ấy A-bi-sai nói với Đa-vít: “Ngày nay Đức Chúa Trời đã phó kẻ thù của ông vào tay ông. Giờ đây, làm ơn cho phép tôi đâm người bằng cây giáo chỉ một lần thôi. Tôi sẽ không đâm lại lần thứ hai.”

⁹Đa-vít nói cùng A-bi-sai: “Đừng giết người; vì ai tra tay mình chống lại đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va mà không bị phạt?” ¹⁰Đa-vít nói: “Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, Đức Giê-hô-va sẽ giết người, hoặc ngày của người sẽ đến lúc kết thúc, hay người lâm chiến và hư mất.

¹¹Nguyện Đức Giê-hô-va ngăn cấm tay ta nghịch cùng đáng chịu xúc dầu của Ngài; song giờ đây, ta nài xin anh em, hãy lấy mũi giáo đang cắm ở gần đầu người và cái bình nước, rồi chúng ta hãy đi ra.”

¹²Vậy Đa-vít lấy mũi giáo cùng bình nước ra khỏi đầu của Sau-lơ, rồi họ đi ra. Không một ai nhìn thấy họ hoặc nhìn biết về việc ấy, cũng không có ai thức tỉnh, vì hết thấy họ đều ngủ say, vì một giấc ngủ say đến từ Đức Giê-hô-va đã giáng trên chúng.

¹³Khi Đa-vít qua đến phía bên kia rồi đứng trên đỉnh núi xa xa; một khoảng cách lớn ở giữa họ.

¹⁴Đa-vít hô to lớn tiếng với dân sự và với Áp-ne con trai của Nê-rơ; ông nói: “Hỡi Áp-ne, sao ông không trả lời?” Khi ấy Áp-ne đáp như sau: “Người là ai mà dám to tiếng với nhà vua?”

¹⁵Đa-vít nói với Áp-ne: “Ông không phải là chiến sĩ sao? Có ai giống như ông trong Y-sơ-ra-ên không? Vậy sao ông không canh chừng nhà vua là chủ của ông chứ? Vì có người lọt vào dặng giết nhà vua chủ của ông. ¹⁶Ông đã làm một việc chẳng hay ho chút nào. Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, ông đáng phải chết vì ông không canh giữ chủ của mình, là đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. Và giờ đây hãy xem ngọn giáo của nhà vua ở đâu, và cái bình nước ở nơi đầu vua.”

¹⁷Sau-lơ nhận ra tiếng của Đa-vít rồi nói: “Có phải tiếng của con không, hỡi Đa-vít con trai ta?” Đa-vít nói: “Hỡi vua, chúa tôi, đó là tiếng của tôi.”

¹⁸Ông nói: “Cớ sao chúa tôi cứ theo đuổi tôi tới vua hoài vậy? Tôi đã làm gì chứ? Có điều ác nào nơi tay tôi không?

¹⁹Bây giờ, tôi nài xin vua, nguyện nhà vua, chúa của tôi hãy nghe lời lẽ của tôi tới vua. Nếu Đức Giê-hô-va là Đấng khuấy khuấy vua nghịch cùng tôi, nguyện Ngài chấp nhận của lễ; còn nếu là do con người, nguyện họ bị rửa sạch trước mặt Đức Giê-hô-va, vì ngày nay họ đuổi tôi đi, dặng tôi sẽ không còn bám vào cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va; họ nói cùng tôi: ‘Hãy đi thờ lạy các thần khác.’ ²⁰Bây giờ, đừng để cho huyết của tôi rơi xuống đất cách xa sự hiện diện của Đức Giê-hô-va; vì vua của Y-sơ-ra-ên đi ra dặng tìm kiếm một con bọ chết, giống như một người đuổi theo con chim đã ở trong núi vậy.”

²¹Khi ấy Sau-lơ nói: “Ta đã phạm tội. Hỡi Đa-vít, hỡi con trai ta, hãy trở lại; vì ta chẳng muốn làm hại con nữa, vì mạng sống ta là quý giá trong con mắt của con ngày nay. Hãy xem, ta đã điên rồi và phạm lỗi rất trọng.”

²²Đa-vít đáp lại như sau: “Hãy xem đi, mũi giáo của vua đang ở đây, hỡi vua! Hãy cho một thanh niên qua rồi lấy nó về cho vua.”²³Nguyện Đức Giê-hô-va trả cho mỗi người vì sự công bình và sự thành tín; vì Đức Giê-hô-va đã phó vua vào tay tôi hôm nay, nhưng tôi không tra tay vào đáng chịu xúc dầu của Ngài.

²⁴Rồi hãy xem đi, như mạng sống vua là quý báu trong mắt tôi hôm nay, vì vậy nguyện mạng sống tôi được xem trọng nhiều ở trước mắt của Đức Giê-hô-va, và nguyện Ngài giải cứu tôi khỏi mọi tai vạ.”

²⁵Khi ấy Sau-lơ nói với Đa-vít: “Nguyện con luôn được phước, hỡi Đa-vít con trai ta, để con luôn làm những việc lớn, và chắc chắn con sẽ thành công.” Vậy Đa-vít đi đường mình, còn Sau-lơ trở về chỗ của mình.

27 ¹Đa-vít thầm nhủ: “Chắc ta sẽ hư mất một ngày kia bởi tay của Sau-lơ; chẳng gì khá hơn cho ta khi tránh vào xứ của dân Phi-li-tin; Sau-lơ sẽ bỏ đi không còn tìm kiếm ta nữa trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên; với cách này ra sẽ thoát khỏi tay người.”

²Đa-vít chối dậy rồi cùng với sáu trăm người ở cùng ông, qua đến A-kích con trai của Ma-óc, vua xứ Gát.³Đa-vít sống với A-kích ở tại Gát, ông và người của ông, mỗi người với người nhà của mình, còn Đa-vít với hai vợ của mình là A-hi-nô-am người Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in người Cật-mên, vợ của Na-banh.⁴Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã trốn đến Gát, thế là ông không còn truy tìm người nữa.

⁵Đa-vít nói với A-kích: “Nếu tôi được ơn trước mặt ông, xin cho tôi chỗ ở của một thành trong xứ ông, để tôi sống ở đó: vì tại sao tôi tớ ông phải sống trong thành vương giả với ông cho được?”

⁶Vậy, A-kích cho ông ngụ tại Xiéc-lác ngày đó; đấy là lý do tại sao Xiéc-lác thuộc về các vua xứ Giu-đa cho đến ngày nay.

⁷Số ngày Đa-vít đã sống trong xứ của dân Phi-li-tin là tròn một năm và bốn tháng.

⁸Đa-vít cùng người của ông tấn công nhiều địa điểm khác nhau, mở ra nhiều chiến dịch nhắm vào dân Ghê-su-rít, dân Ghiệt-xít, và dân A-ma-léc; vì các dân đó là cư dân trong xứ, họ ở gần Su-rơ, dài đến tận Ai-cập. Họ đã sống ở đó trong xứ từ thời cổ đại.⁹Đa-vít đã tấn công xứ và chẳng để nhiều người nam người nữ còn sống; ông lấy đi chiên, bò, lừa, lạc đà, và quần áo; ông trở về rồi đến gặp A-kích.

¹⁰A-kích nói: “Người mở chiến dịch chống lại ai hôm nay vậy?” Đa-vít đáp: “Chống lại miền Nam xứ Giu-đa” hay “Chống lại phía Nam của dân Ghê-ra-mê-lít” hoặc “chống lại phía Nam dân Kê-nít.”

¹¹Đa-vít chẳng để cho người nam người nữ nào còn sống để đem họ đến Gát, ông nói: “Chúng không thể nói về chúng ta: ‘Đa-vít đã làm việc này việc kia.’” Đây là những gì ông đã làm trong khoảng thời gian ông sống trong xứ của dân Phi-li-tin.¹²A-kích tin theo Đa-vít, ông ta nói: “Hắn đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên của hắn hoàn toàn gồm ghiếc hắn; vì lẽ đó hắn sẽ làm tôi tớ cho ta vĩnh viễn.”

28 ¹Trong thời buổi ấy dân Phi-li-tin tập trung quân đội lại để đánh trận với Y-sơ-ra-ên. A-kích nói với Đa-vít: “Phải biết chắc rằng người sẽ ra trận với ta trong đạo quân, người và người của người.”

²Đa-vít nói với A-kích: “Vậy thì ông sẽ biết tôi tớ ông sẽ làm gì rồi.” A-kích nói với Đa-vít: “Vậy ta sẽ lập người làm vệ sĩ thường trực cho ta.”

³Sa-mu-ên đã chết; hết thấy Y-sơ-ra-ên đã than khóc rồi chôn người ở tại Ra-ma, trong thành của chính ông. Bấy giờ Sau-lơ đã loại bỏ khỏi xứ những kẻ hay trao đổi với người chết hay với linh hồn.

⁴Dân Phi-li-tin tập trung lại đến đóng trại tại Su-nem; còn Sau-lơ tập trung hết thấy Y-sơ-ra-ên lại, rồi họ đến đóng trại tại Ghinh-bô-a.

⁵Khi Sau-lơ nhìn thấy đội quân của dân Phi-li-tin, ông ta lo sợ, và tấm lòng ông ta run rẩy nhiều lắm. ⁶Khi Sau-lơ cầu nguyện với Đức Giê-hô-va xin giúp đỡ, song Đức Giê-hô-va không đáp lời người — cũng không bởi chiêm bao, cũng không bởi U-rim, cũng không bởi các vị tiên tri. ⁷Khi ấy Sau-lơ nói với các tôi tớ mình: “Hãy tìm cho ta một người đàn bà hay trao đổi với kẻ chết, hầu cho ta đến với người rồi tìm sự chỉ dẫn.” Các tôi tớ người nói: “Kìa, có một người đàn bà ở En-dô-rơ xưng mình trao đổi với kẻ chết.”

⁸Sau-lơ giả trang, mặc lấy y phục khác, rồi đi, ông và hai người cùng đi với ông; họ đến gặp người đàn bà lúc ban đêm. Ông ta nói: “Hãy cầu cho ta, ta nài xin bà đấy, bằng cách trao đổi với kẻ chết, rồi đưa người mà ta nói tên đây đến với ta.”

⁹Người đàn bà nói với ông: “Kìa, ông biết điều Sau-lơ đã làm, thế nào người loại bỏ hết khỏi xứ những ai trao đổi với kẻ chết hay với linh hồn. Vậy tại sao ông gài bẫy mạng sống tôi, để khiến tôi phải chết chứ?”

¹⁰Sau-lơ nhơn danh Đức Giê-hô-va mà thề với bà ta: “Như Đức Giê-hô-va hằng sống, không một án phạt nào sẽ xảy ra cho bà về việc này đâu.”

¹¹Khi ấy người đàn bà nói: “Tôi sẽ đưa ai lên gặp ông đây?” Sau-lơ nói: “Hãy đem Sa-mu-ên đến gặp ta.”

¹²Khi người đàn bà nhìn thấy Sa-mu-ên, bà ta kêu lên với giọng lớn tiếng rồi nói với Sau-lơ như sau: “Tại sao ông đối gạt tôi? Vì ông là Sau-lơ.”

¹³Nhà vua nói cùng bà ta: “Đừng sợ. Bà thấy gì thế?” Người đàn bà thưa cùng Sau-lơ: “Tôi thấy một vị thần từ đất lên.” ¹⁴Ông nói với bà ta: “Ông ta trông thế nào?” Bà ta nói: “Một cụ già đang lên; ông ấy mặc chiếc áo dài.” Sau-lơ biết ngay đó là Sa-mu-ên, và ông sắp mặt xuống đất tỏ ra sự kính trọng.

¹⁵Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Sao người quấy rối ta mà đem ta lên đây?” Sau-lơ đáp: “Tôi rất bối rối, vì dân Phi-li-tin đang dàn quân chống lại tôi, còn Đức Chúa Trời đã bỏ tôi, không đáp lời tôi nữa, tiên tri, chiêm bao cũng không có. Vì lẽ đó tôi cho gọi ông, để ông giúp cho tôi biết phải làm gì.”

¹⁶Sa-mu-ên nói: “Thế là người cầu hỏi ta, một khi Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi người, và Ngài đã trở thành kẻ thù của người?” ¹⁷Đức Giê-hô-va đã làm cho người những gì Ngài đã phán Ngài sẽ làm. Đức Giê-hô-va đã đoạt lấy nước khỏi tay người và Ngài sẽ ban nước ấy cho người khác — cho Đa-vít.

¹⁸Vì người không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va và đã không tỏ ra sự giận dữ của Ngài đối với dân A-ma-léc, vì vậy Ngài đã làm điều này cho người ngày nay. ¹⁹Hơn nữa, Đức Giê-hô-va sẽ phó Y-sơ-ra-ên và người vào trong tay dân Phi-li-tin. Ngày mai, người và các con trai người sẽ ở với ta. Đức Giê-hô-va cũng sẽ phó quân đội Y-sơ-ra-ên vào trong tay dân Phi-li-tin.”

²⁰Thế là Sau-lơ ngay lập tức sắp mình xuống đất rồi lấy làm sợ hãi vì có lời lẽ của Sa-mu-ên. Chẳng còn chút sức lực nào nữa ở trong người, vì ông ta chẳng có ăn uống chi hết trong ngày ấy, và cả đêm ấy nữa.

²¹Người đàn bà đến với Sau-lơ và thấy rằng ông ta rất bối rối, bà ta nói với ông như vậy: “Hãy xem, tôi tớ ông đã nghe thấy giọng nói của ông; tôi đặt mạng sống tôi trong tay ông và đã nghe thấy lời lẽ mà ông đã nói với tôi.

²²Vì vậy, giờ đây, tôi nài xin ông, cũng hãy nghe theo lời lẽ của tôi tớ ông đây, và cho phép tôi đặt trước mặt ông chút đồ ăn. Hãy ăn đi để ông có thêm sức lực khi đi đường mình.”

²³Nhưng Sau-lơ từ chối, ông nói: “Ta sẽ không ăn đâu.” Nhưng các tôi tớ ông, cùng với người đàn bà, đã ép ông, rồi ông nghe theo tiếng của họ. Thế rồi ông chối dậy khỏi đất rồi ngồi trên giường.

²⁴Người đàn bà có một con bò mập béo trong nhà; bà ta vội vã giết nó; bà ta lấy bột đi nhồi và làm bánh không men.²⁵Bà ta mang nó đến trước mặt Sau-lơ cùng các tôi tớ người, và họ ăn. Khi ấy họ chỗi dậy rồi rời đi trong đêm đó.

29 ¹Bấy giờ, dân Phi-li-tin tập trung hết thủy quân đội của họ lại tại A-phéc; dân Y-sơ-ra-ên thì đóng trại bên dòng suối ở Gít-rê-ên.²Các quan trưởng của dân Phi-li-tin dàn quân ra hàng trăm, hàng ngàn; Đa-vít cùng người của mình thì canh chừng phía sau với A-kích.

³Khi ấy các quan trưởng Phi-li-tin nói: “Mấy người Hê-bơ-rơ đó làm gì ở đây?” A-kích nói với các quan trưởng Phi-li-tin khác: “Há đây chẳng phải là Đa-vít, tôi tớ của Sau-lơ, vua Y-sơ-ra-ên, hắn đã ở với ta suốt những ngày này, hay những năm tháng này, và ta không tìm được lỗi lầm gì với hắn kể từ ngày hắn đến ở đây với ta?”

⁴Nhưng các quan trưởng Phi-li-tin nổi giận với ông ta; họ nói: “Hãy bảo người này cút đi, để hắn trở lại với chỗ của hắn mà ông đã cho phép hắn; đừng để hắn đi ra trận với chúng ta, hầu cho hắn không trở thành kẻ thù chúng ta trong chiến trận. Vì hắn làm thế nào hòa hoãn cùng chủ của hắn chứ? Nếu không phải là mấy cái đầu của chúng ta sao?”

⁵Có phải gã Đa-vít này mà họ hát với nhau khi nhảy múa: ‘Sau-lơ giết hàng ngàn, còn Đa-vít giết hàng vạn chẳng?’”

⁶Khi ấy A-kích gọi Đa-vít rồi nói với người: “Như Đức Giê-hô-va hằng sống, ngươi đã sống tốt, và việc ra vào của ngươi với ta trong quân đội là tốt theo nhận định của ta; vì ta chẳng tìm thấy gì sai với ngươi kể từ ngày ngươi đến với ta cho đến nay. Tuy nhiên, các quan trưởng không ưa thích ngươi.⁷Vì vậy, bây giờ hãy trở về và đi bình an, hầu cho ngươi không làm mất lòng các quan trưởng dân Phi-li-tin.”

⁸Đa-vít nói với A-kích: “Nhưng tôi đã làm gì chứ? Lâu nay ông tìm được gì nơi tôi tớ ông cho đến ngày này, để tôi không tham chiến chống lại kẻ thù của chủ tôi là vua sao?”

⁹A-kích đáp và nói với Đa-vít: “Ta biết ngươi sống không có lỗi lầm gì trong mắt ta như một thiên sứ của Đức Chúa Trời; tuy nhiên, các quan trưởng dân Phi-li-tin đã nói: ‘Hắn không được tham chiến với chúng ta.’

¹⁰Cho nên, hãy dậy sớm với các tôi tớ nào đã đến với ngươi; sau khi dậy sớm và trời sáng, hãy đi đi.”

¹¹Thế là Đa-vít dậy sớm, ông và người của mình, rồi đi lúc ban sáng, trở lại trong xứ của dân Phi-li-tin. Nhưng dân Phi-li-tin đã đi lên Gít-rê-ên.

30 ¹Đa-vít cùng người của mình đến tại Xiếc-lác vào ngày thứ ba, dân A-ma-léc đã mở một chiến dịch nhắm vào Nê-ghép và Xiếc-lác. Chúng đã tấn công Xiếc-lác, thiêu đốt nó,² rồi bắt dẫn tù những người đàn bà và hết thấy những ai sống ở đó, cả lớn và nhỏ. Chúng chẳng giết ai cả, song đã đưa họ theo khi chúng đi đường mình.

³Lúc Đa-vít cùng người của mình đến tại thành, thì nó đã bị thiêu rồi — và vợ, con trai con gái của họ đều bị bắt dẫn tù.⁴Khi ấy Đa-vít và dân sự ở cùng ông cất giọng họ lên mà khóc cho tới chừng không còn sức để khóc nữa.

⁵Hai người vợ của Đa-vít đã bị bắt dẫn tù, A-hi-nô-am người Gít-rê-ên và A-bi-ga-in vợ của Na-banh người Cật-mên.⁶Đa-vít buồn lo dữ lắm, vì dân sự đang nói tới việc ném đá ông, vì tâm hồn của mọi người rầu rĩ lắm, mỗi người vì con trai con gái mình; nhưng Đa-vít được sức nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông.

⁷Đa-vít nói với A-bia-tha con trai của thầy tế lễ A-hi-mê-léc: “Ta nài xin người, hãy đem cái ê-phót đến đây cho ta.” A-bia-tha đem cái ê-phót đến cho Đa-vít.⁸Đa-vít cầu xin Đức Giê-hô-va chỉ dẫn như sau: “Nếu tôi đuổi theo toán quân này, tôi sẽ theo kịp không?” Đức Giê-hô-va đáp cùng người: “Hãy đuổi theo, vì chắc chắn người sẽ theo kịp chúng, và người chắc chắn sẽ có lại được mọi thứ.”

⁹Thế là Đa-vít ra đi, ông và sáu trăm người ở với ông; họ đến tại khe Bê-sô, ở đó một số người phải ở lại phía sau.

¹⁰Nhưng Đa-vít cứ giữ việc truy kích, ông và bốn trăm người; vì hai trăm người đã ở lại phía sau, họ yếu sức đến nỗi không thể qua khe Bê-sô được.

¹¹Họ tìm gặp một người Ai-cập trong đồng ruộng rồi đưa hắn tới gặp Đa-vít; họ cho hắn bánh và hắn đã ăn; họ cho hắn nước uống;¹² rồi họ trao cho hắn một cái bánh vả khô và hai bánh nho khô. Khi hắn ăn xong, hắn lại sức, vì hắn chẳng có ăn bánh hay uống nước trong ba ngày và ba đêm.

¹³Đa-vít nói với hắn: “Người thuộc về ai? Người từ đâu đến?” Hắn nói: “Tôi là một thanh niên sống trong xứ Ai-cập, tôi tớ của một người A-ma-léc; chủ tôi đã bỏ tôi, vì cách đây ba ngày tôi bị bệnh.¹⁴Chúng tôi mở một chiến dịch nhắm vào Nê-ghép của dân Kê-rê-thít, và xứ thuộc về Giu-đa, và Nê-ghép của Ca-lép, và chúng tôi đã đốt Xiếc-lác.”

¹⁵Đa-vít nói với hắn: “Người có chịu đưa ta đến với toán quân này không?” Người Ai-cập kia đáp: “Hãy bởi Đức Chúa Trời mà thề với tôi rằng ông sẽ không giết tôi hay nộp tôi vào tay chủ tôi, thì tôi sẽ đưa ông đến với toán quân này.”

¹⁶Khi người Ai-cập đưa Đa-vít xuống, toán quân ấy đang rải ra khắp cả đất, ăn uống, và nhảy múa, vì có chiến lợi phẩm rất nhiều mà chúng đã cướp lấy từ đất của dân Phi-li-tin và từ xứ của Giu-đa.¹⁷Đa-vít đã tấn công chúng từ tảng sáng cho đến chiều ngày hôm sau. Không một người nào thoát được trừ ra bốn trăm thanh niên, họ cỡi lạc đà chạy trốn.

¹⁸Đa-vít khôi phục lại mọi thứ mà dân A-ma-léc đã chiếm lấy; và Đa-vít đã giải cứu hai vợ mình.¹⁹Không sót một thứ gì, dù nhỏ hay lớn, các con trai con gái, chiến lợi phẩm, cũng chẳng thiếu một thứ gì mà toán quân kia đã chiếm lấy cho họ. Đa-vít đem về hết mọi sự.²⁰Đa-vít chiếm lấy hết các bầy bò và chiên, các thứ mà toán quân kia đã cướp được. Họ nói: “Đây là chiến lợi phẩm của Đa-vít.”

²¹Đa-vít đã đến với hai trăm người vì yếu sức nên không đi theo ông được, những kẻ bị để lại bên khe Bê-sô. Những người này ra đón Đa-vít cùng những người đã ở cùng ông. Khi Đa-vít đến với số người này, ông đã chào thăm họ.

²²Khi ấy hết thấy những kẻ dữ cùng những gã không có giá trị gì hết giữa vòng những người đã theo cùng Đa-vít nói: “Vì số người này không đi theo chúng ta, chúng ta sẽ không trao cho họ bất kỳ chiến lợi phẩm nào mà chúng ta đã khôi phục lại. Ngoại trừ việc mỗi người nhận lại vợ con mình, hãy dẫn họ rồi đi đi.”

²³Khi ấy Đa-vít nói: “Anh em đừng làm như vậy, hỡi anh em, với những gì Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng ta. Ngài đã bảo tồn chúng ta và đã phó vào tay chúng ta toán quân kia đã loán đến nghịch cùng chúng ta.²⁴Ai sẽ nghe theo anh em về vấn đề này? Vì phần của kẻ ra trận và phần của những người giữ đồ đạc phải chia như nhau.”²⁵Kể từ ngày ấy cho đến ngày nay, vì Đa-vít đã lập điều đó thành luật và lệ cho Y-sơ-ra-ên.

²⁶Khi Đa-vít đến tại Xiếc-lác, ông đã gửi một số chiến lợi phẩm cho các trưởng lão của Giu-đa, cho bạn hữu của ông, ông nói: “Hãy xem, đây là món quà cho anh em từ chiến lợi phẩm lấy được từ kẻ thù của Đức Giê-hô-va.”

²⁷Cho các trưởng lão nào sống tại Bê-tên, và người nào sống tại Ra-mốt ở phương Nam, và cho người nào sống ở Giát-thia,²⁸và cho người sống ở A-rô-e, và cho người nào sống ở Síp-mốt, và cho người nào sống ở Ê-thê-mô-a.

²⁹ Cũng cho các trưởng lão nào sống ở Ra-canh, và cho những người sống trong các thành của dân Giê-rách-mê-lít, và cho những người sống trong các thành của dân Kê-nít,³⁰ và cho những người sống ở Họt-ma, và cho những người sống ở Bọt-a-san, và cho những người sống ở A-tát,³¹ và cho những người sống ở Hép-rôn, và cho hết thảy những nơi mà chính Đa-vít cùng người của ông theo thói quen đã đi qua.

31 ¹Bấy giờ dân Phi-li-tin ra trận chống lại dân Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên trốn chạy trước mặt dân Phi-li-tin và ngã chết trên núi Ghinh-bô-a. ²Dân Phi-li-tin truy kích theo Sau-lơ cùng các con trai người. Dân Phi-li-tin đã giết Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua, các con trai người. ³Chiến trường rất nặng nề nghịch cùng Sau-lơ, và các cung thủ đã bắn trúng ông. Ông bị trọng thương vì cơ chúng.

⁴Khi ấy Sau-lơ nói với kẻ vác binh khí mình: “Hãy rút gươm người ra, đâm ta đi. Bằng không, những kẻ không chịu phép cắt bì này sẽ đến và làm nhục ta.” Nhưng kẻ vác binh khí người không chịu, vì hắn rất sợ hãi. Thế là Sau-lơ rút gươm mình ra rồi sấn người lên đó. ⁵Khi kẻ vác binh khí của người thấy Sau-lơ đã chết, hắn cũng sấn trên gươm của mình mà chết theo người. ⁶Vậy Sau-lơ đã chết, ba con trai người, cùng kẻ vác binh khí người — mấy người này thấy đều ngã chết với nhau trong cùng một ngày.

⁷Khi người của Y-sơ-ra-ên còn ở phía bên kia trũng, rồi những người ở bên kia sông Giô-đanh, thấy rằng người của Y-sơ-ra-ên đã trốn chạy, rồi Sau-lơ cùng các con trai người đã chết, họ liền bỏ thành của họ mà chạy trốn, và dân Phi-li-tin đã đến và sống ở trong các thành ấy.

⁸Qua ngày hôm sau, lúc dân Phi-li-tin đến lục soát người chết, chúng tìm gặp Sau-lơ cùng ba con trai người ngã chết trên núi Ghinh-bô-a.

⁹Chúng cắt đầu ông và lột áo giáp của ông, rồi sai sứ giả vào trong đất của dân Phi-li-tin đem tin tức đến với chùa miếu thần tượng của chúng và cho dân sự biết. ¹⁰Chúng đặt áo giáp người trong đền thờ thần Ách-tô-rét, và chúng treo thi thể của ông trên bức tường thành Bết-San.

¹¹Khi cư dân của xứ Gia-be Ga-la-át hay được những gì dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ, ¹²hết thảy những người chiến đấu được chỗi dậy rồi đi suốt đêm lấy thi thể của Sau-lơ và thi thể của các con trai người xuống khỏi bức tường của Bết-San. Dân ấy về lại Gia-be rồi thiêu họ ở đó. ¹³Khi ấy họ lấy hài cốt của Sau-lơ cùng mấy con trai người rồi chôn hết thảy dưới cây liễu xù tơ tại Gia-be, rồi kiêng ăn trong bảy ngày.

2 Sa-mu-ên

1 ¹Sau cái chết của Sau-lơ, Đa-vít trở về từ cuộc tấn công dân A-ma-léc rồi ở lại trong Xiéc-lác hai ngày. ²Đến ngày thứ ba, có người đến từ trại quân của Sau-lơ, quần áo rách tươm và bụi đất đầy đầu. Khi gặp Đa-vít liền sấp mặt xuống đất mà lạy.

³Đa-vít nói với anh ta: “Người từ đâu đến?” Anh ta đáp: “Tôi trốn thoát khỏi trại quân của Y-sơ-ra-ên.”

⁴Đa-vít nói: “Làm ơn cho ta biết mọi việc xảy ra thế nào?” Anh ta đáp: “Dân sự trốn khỏi chiến trường. Nhiều người vấp ngã và nhiều người bị giết. Sau-lơ và Giô-na-than con trai người cũng bị giết.”

⁵Đa-vít nói với gã: “Làm sao người biết Sau-lơ và Giô-na-than con trai người bị giết?”

⁶Gã trai trẻ đáp: “Tình cờ tôi có mặt trên Núi Ghinh-bô-a, và Sau-lơ nương mình trên cây giáo người, và lính cưỡi trên xe ngựa sắp sửa bắt lấy người. ⁷Sau-lơ xây lại thấy tôi rồi gọi tôi đến. Tôi đáp: ‘Có tôi đây.’”

⁸Ông ấy nói với tôi: ‘Người là ai?’ Tôi trả lời người: ‘Tôi là một người A-ma-léc.’

⁹Ông ấy bảo tôi: ‘Làm ơn đứng gần ta rồi giết ta đi, vì ta bị thương nặng, song sự sống vẫn còn ở trong ta.’

¹⁰Vì vậy, tôi đến gần ông ấy rồi giết ông ấy chết, vì tôi biết ông ấy sẽ không sống nổi sau khi té ngã. Và tôi lấy cái mao đội trên đầu người và vòng đeo nơi tay người, rồi đem chúng về đây cho ông, là chúa tôi.”

¹¹Thế là Đa-vít xé áo mình, và hết thảy người ở với ông đều làm y như thế. ¹²Họ bật khóc, than thở và kiêng ăn cho đến chiều tối vì Sau-lơ, vì Giô-na-than con trai người, vì dân sự của Đức Giê-hô-va, và vì nhà Y-sơ-ra-ên, vì họ đã ngã chết bởi gươm.

¹³Đa-vít nói với gã trai trẻ kia: “Người từ đâu đến?” Anh ta đáp: “Tôi là con trai của người ngoại bang ở trong xứ, một người A-ma-léc.”

¹⁴Đa-vít nói với gã: “Tại sao người không sợ khi giết nhà vua chịu xúc đầu của Đức Giê-hô-va với chính tay của người chứ?” ¹⁵Đa-vít gọi người của mình rồi nói: “Hãy giết hắn.” Vậy, người ấy đánh hắn ngã xuống, và người A-

ma-léc chết đi.¹⁶ Khi ấy Đa-vít nói với gã A-ma-léc đã chết kia: “Huyết người đổ lại trên đầu người vì chính miệng người đã làm chứng nghịch cùng người khi nói: tôi đã giết nhà vua chịu xúc đầu của Đức Giê-hô-va.”

¹⁷ Tiếp đến Đa-vít hát lên bài ca tang chế này về Sau-lơ và Giô-na-than con trai người.¹⁸ Ông truyền cho dân sự phải dạy Bài ca về Cung cho các con trai của Giu-đa, bài ca đã được chép trong sách Giát-sa.

¹⁹ “Hỡi Y-sơ-ra-ên, sự vinh hiển người đã chết, bị giết trên đồi núi người! Kẻ mạnh sức đã chết đi rồi!

²⁰ Đừng thuật lại việc này trong xứ Gát, đừng kể lại trên các đường phố Ách-ca-lôn, hầu cho các con gái Phi-li-tin sẽ chẳng vui mừng, hầu cho con gái của kẻ không chịu phép cắt bì không được vui vẻ.

²¹ Hỡi đồi núi xứ Ghinh-bô-a, nguyện sẽ chẳng có sương hay mưa giáng trên các người, đồng ruộng sẽ chẳng có lúa dùng làm của lễ, vì ở đó cái khiên của kẻ mạnh sức bị như nhuốc. Cái khiên của Sau-lơ không còn được xúc dầu nữa.

²² Từ huyết của những người đã ngã chết, từ thi thể của kẻ mạnh sức, cây cung của Giô-na-than không trở lại, và thanh gươm của Sau-lơ đã không trở về luống nhưng.

²³ Sau-lơ và Giô-na-than được người ta yêu mến và được ơn trong cuộc sống, và trong cái chết của họ, họ đã không bị tách lìa ra. Họ vốn lạ làng như chim ưng, họ vốn mạnh bạo hơn sư tử.

²⁴ Hỡi các người, con gái của Y-sơ-ra-ên, hãy khóc than vì Sau-lơ, ông ấy đã mặc cho các người bằng màu đỏ điều sang trọng, ông ấy điểm trang áo xống các người bằng vàng.

²⁵ Người mạnh sức sao lại ngã chết ở giữa chiến trường! Giô-na-than bị giết trên các nơi cao của các người.

²⁶ Hỡi anh Giô-na-than, tôi buồn rầu vì cố anh. Anh rất yêu dấu đối với tôi. Tình cảm của anh đối với tôi thật tuyệt vời, trội hơn tình yêu của phụ nữ.

²⁷ Người mạnh sức đã ngã chết, và binh khí người bị hư mất đi!”

² Sau việc này Đa-vít cầu hỏi Đức Giê-hô-va như sau: “Tôi có nên đến với một trong các thành của xứ Giu-đa không?” Đức Giê-hô-va đáp cùng người: “Hãy đi lên.” Đa-vít nói: “Tôi nên đến với thành nào?” Đức Giê-hô-va đáp: “Với Hép-rôn.”

³ Vậy Đa-vít đi lên với hai vợ mình: A-hi-nô-am từ Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in từ Cật-mên, vợ của Na-banh. Đa-vít đem theo người ở với mình, mỗi người đem theo gia đình của họ, đến các thành ở Hép-rôn, họ khởi sự sinh sống ở đó.

⁴ Khi ấy có người từ xứ Giu-đa đến rồi xức dầu cho Đa-vít làm vua trên cả nhà Giu-đa. Họ nói với Đa-vít: “Người xứ Gia-be Ga-la-át đã chôn cất Sau-lơ.”⁵ Thế là Đa-vít sai sứ giả đến với dân Gia-be Ga-la-át rồi nói với họ: “Anh em được phước bởi Đức Giê-hô-va, từ khi anh em tỏ ra lòng trung thành với Sau-lơ chủ mình và đã chôn cất người.

⁶ Giờ đây, nguyện Đức Giê-hô-va tỏ ra lòng trung thành và sự thành tín theo giao ước của Ngài. Ta cũng tỏ cho anh em sự nhân từ này vì anh em đã làm việc này.”⁷ Bây giờ, nguyện tay anh em được mạnh mẽ; phải can đảm vì Sau-lơ chủ của anh em đã chết, và nhà Giu-đa đã xức dầu cho ta làm vua trên họ.”

⁸ Nhưng Áp-ne con trai của Nê-rơ người chỉ huy quân đội của Sau-lơ, đã bắt lấy Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ rồi đưa người đến Ma-ha-na-im;⁹ ông ta lập Ích-bô-sết làm vua xứ Ga-la-át, A-se, Gít-rê-ên, Ép-ra-im, Bê-n-gia-min, và trên khắp cả Y-sơ-ra-ên.

¹⁰ Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ, đã được bốn mươi tuổi khi người khởi trị vì trên Y-sơ-ra-ên, và ông đã cai trị hai năm. Nhưng nhà Giu-đa thì theo Đa-vít.¹¹ Thời gian Đa-vít làm vua ở Hép-rôn trên nhà Giu-đa là bảy năm sáu tháng.

¹² Áp-ne con trai Nê-rơ, cùng các tôi tớ của Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ, đi ra từ Ma-ha-na-im đến Ga-ba-ôn.¹³ Giô-áp con trai của Xê-ru-gia cùng các tôi tớ của Đa-vít đi ra đón họ bên hồ Ga-ba-ôn. Họ ngồi xuống ở đó, một nhóm bên này hồ và nhóm kia ở bên kia.

¹⁴ Áp-ne nói với Giô-áp: “Hãy để cho những thanh niên chỗi dậy và đua tài trước mặt chúng ta.” Khi ấy Giô-áp nói: “Hãy để cho họ chỗi dậy.”

¹⁵ Thế là các thanh niên chỗi dậy và tụ tập lại với nhau, mười hai người Bê-n-gia-min và Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ, và mười hai người từ tôi tớ của Đa-vít.

¹⁶ Mỗi người nắm lấy đầu của địch thủ rồi đâm gươm vào hông của đối thủ, và họ cùng nhau ngã xuống. Vì lẽ đó, chỗ ấy được gọi theo tiếng Hê-bơ-rơ: “Helkath Hazzurim” hay “Đồng Gươm” nằm trong Ga-ba-ôn.

¹⁷ Chiến trận rất dữ dội trong ngày ấy và Áp-ne cùng người của Y-sơ-ra-ên bị đánh bại trước mặt các tôi tớ của Đa-vít.

¹⁸ Ba người con trai của Xê-ru-gia có mặt ở đó: Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-ên. A-sa-ên vốn chạy nhanh như con hoàng dương rừng.¹⁹ A-sa-ên đuổi sát Áp-ne và theo người mà không xoay qua bên phải hay bên trái.

²⁰ Áp-ne ngoảnh lại sau, rồi nói: “Người có phải là A-sa-ên không?” Người đáp: “Chính ta đây.”

²¹ Áp-ne nói cùng người: “Hãy qua phía phải hay phía trái, và bắt lấy một thanh niên rồi tước vũ khí của nó.” Nhưng A-sa-ên không chịu.

²² Vì vậy, Áp-ne nói với A-sa-ên một lần nữa: “Hãy thôi đừng đuổi theo ta nữa. Sao ngươi muốn đánh hạ ta xuống đất? Làm sao ta ngó mặt Giô-áp, anh ngươi chứ?”

²³ Nhưng A-sa-ên từ chối không chịu xoay đi, và vì vậy Áp-ne đâm người với mũi giáo, thấu qua phía sau lưng. A-sa-ên ngã xuống chết tại đó. Cho nên khi có ai đến tại chỗ A-sa-ên ngã chết, người ấy bèn dừng lại rồi đứng yên.

²⁴ Nhưng Giô-áp và A-bi-sai cứ truy đuổi Áp-ne. Khi mặt trời lặn rồi, họ đến tại núi Am-ma, ở gần Ghi-a bên con đường vào đồng vắng tại Ga-ba-ôn.²⁵ Người Bê-n-gia-min tụ nhóm lại sau lưng Áp-ne rồi đứng trên đỉnh núi.

²⁶ Khi ấy Áp-ne gọi Giô-áp nói như sau: “chẳng lẽ cứ để gươm ăn nuốt cho đến đời đời sao? Bộ ngươi không biết việc sẽ cay đắng lúc cuối cùng sao? Chẳng nào ngươi mới bảo người của mình hãy thôi đừng truy kích anh em của họ nữa?”

²⁷ Giô-áp đáp: “Y như Đức Chúa Trời là hằng sống, nếu ngươi không nói như thế, binh lính của ta sẽ truy kích anh em của họ cho tới sáng!”

²⁸Thế là Giô-áp trở lại, và mọi người của ông bèn dừng lại không truy đuổi Y-sơ-ra-ên nữa.

²⁹Áp-ne và người của ông cứ đi suốt đêm đó qua vùng A-ra-ba. Họ băng qua sông Giô-đanh, đi suốt buổi sáng hôm sau, và rồi đến tại Ma-ha-na-im.

³⁰Giô-áp trở về từ cuộc truy đuổi Áp-ne. Ông tập trung người của mình, trong đó thiếu mất A-sa-ên và mười chín binh sĩ của Đa-vít. ³¹Nhưng người của Đa-vít đã giết 360 người Bên-gia-min với Áp-ne. ³²Khi ấy, họ đem A-sa-ên chôn người trong mộ của cha người, tại thành Bết-lê-hem. Giô-áp và người của ông đi suốt đêm, rồi rạng ngày đến tại Hếp-rôn.

³ Bấy giờ có chiến tranh lâu dài giữa nhà Sau-lơ và nhà Đa-vít. Đa-vít ngày càng mạnh hơn, còn nhà Sau-lơ ngày càng yếu đi.

² Các con trai được sanh cho Đa-vít ở Hép-rôn. Con đầu lòng của ông là Am-nôn, bởi A-hi-nô-am từ Gít-rê-ên.

³ Con thứ hai, Ki-lê-áp, sanh bởi A-bi-ga-in, góa phụ của Na-banh từ Cật-mên. Con thứ ba, Áp-sa-lôm, là con của Ma-a-ca, con gái của Thanh-mai, vua xứ Ghê-su-rơ.

⁴ Con thứ tư của Đa-vít, A-đô-ni-gia, là con trai của Ha-gít. Con thứ năm là Sê-pha-tia con của A-bi-tanh, và con thứ sáu, Đít-rê-am, là con trai của Éc-la vợ của Đa-vít. Những người con này đã được sanh cho Đa-vít tại Hép-rôn.

⁶ Trong suốt cuộc chiến giữa nhà Sau-lơ và nhà Đa-vít thì Áp-ne làm cho mình ra mạnh trong nhà của Sau-lơ.⁷ Sau-lơ có một vợ lẽ tên là Rít-ba, con gái của A-gia. Ích-bô-sét nói với Áp-ne: “Sao ông ngủ với vợ lẽ của cha tôi?”

⁸ Khi ấy Áp-ne nổi giận nơi lời lẽ của Ích-bô-sét rồi nói: “Có phải ta là đầu chó thuộc về nhà Giu-đa không? Ngày nay ta tỏ ra trung thành với nhà của Sau-lơ, cha người, với anh em của người, và với bạn bè của người, bằng cách không trao người vào trong tay của Đa-vít. Thế mà người cáo ta về người đàn bà này hôm nay?”

⁹ Nguyên Đức Chúa Trời làm thế với ta, Áp-ne, và cũng nhiều hơn nữa, nếu ta không làm cho Đa-vít như Đức Giê-hô-va đã thề cùng người,¹⁰ chuyển vương quốc từ nhà Sau-lơ rồi dựng lên ngôi của Đa-vít trên Y-sơ-ra-ên và trên Giu-đa, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba.”¹¹ Ích-bô-sét không thể đáp cùng Áp-ne lời nào khác, vì người sợ ông ta.

¹² Khi ấy Áp-ne sai các sứ giả đến cùng Đa-vít nói với người rằng: “Xứ sở này là của ai chứ? Hãy lập với tôi một giao ước, thì ông sẽ thấy rằng tay tôi ở với ông, để đem hết thủy Y-sơ-ra-ên về cho ông.”¹³ Đa-vít đáp: “Được, ta sẽ lập một giao ước với ông. Nhưng có một việc ta buộc với ông, ấy là ông không thể thấy mặt ta trừ khi trước tiên ông đem theo Mi-canh, con gái của Sau-lơ, khi ông đến để gặp ta.”

¹⁴ Khi ấy Đa-vít sai các sứ giả đến với Ích-bô-sét, con trai Sau-lơ nói rằng: “Hãy trao Mi-canh vợ ta cho ta, vì nàng mà ta đã nộp một trăm dương bì người Phi-li-tin.”

¹⁵ Thế là Ích-bô-sét sai đòi Mi-canh rồi bắt lấy nàng ra khỏi chồng nàng, Pha-ti-ên con trai của La-ít.¹⁶ Chồng nàng cùng đi với nàng, vừa đi vừa khóc, rồi theo nàng đến Ba-hu-rim. Khi ấy Áp-ne nói với người: “Hãy về nhà người liền đi.” Thế là người trở về.

¹⁷ Áp-ne nói với các trưởng lão Y-sơ-ra-ên như vậy: “Trong quá khứ, các ông đã thử lập Đa-vít làm vua trên các ông.

¹⁸ Bấy giờ, hãy làm việc ấy đi. Vì Đức Giê-hô-va đã phán về Đa-vít như sau: 'Bởi tay tôi tớ của ta, Đa-vít, ta sẽ cứu dân Y-sơ-ra-ên ta ra khỏi quyền lực của dân Phi-li-tin và mọi kẻ thù của họ.'

¹⁹ Áp-ne cũng nói theo cách riêng với dân sự Bê-n-gia-min. Khi ấy Áp-ne cũng đến nói với Đa-vít tại Hép-rôn để giải thích mọi sự mà Y-sơ-ra-ên cùng cả nhà Bê-n-gia-min muốn hoàn thành.

²⁰ Khi Áp-ne cùng hai mươi người của ông ta đến tại Hép-rôn để gặp Đa-vít, Đa-vít đã đãi tiệc họ.

²¹ Áp-ne đã giải thích với Đa-vít: “Tôi sẽ hiệp toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên lại cho ông, là vua chúa tôi, hầu cho họ lập một giao ước với ông, hầu cho ông có thể trị vì trên mọi người mà ông mong muốn.” Vậy là Đa-vít để cho Áp-ne đi, rồi Áp-ne ra về trong bình an.

²² Thế rồi binh lính của Đa-vít và Giô-áp trở về từ một chiến dịch và đem nhiều chiến lợi phẩm theo với họ. Nhưng Áp-ne không ở với Đa-vít tại Hép-rôn. Đa-vít để cho người đi, và Áp-ne đã rời đi trong bình an.²³ Khi Giô-áp cùng toàn thể quân đội của ông về đến, họ nói với Giô-sáp: “Áp-ne con trai của Nê-rơ đã đến gặp vua, và nhà vua đã để cho ông ta đi, và Áp-ne ra về trong bình an.”

²⁴ Khi Giô-áp đến gặp nhà vua rồi nói: “Vua đã làm gì vậy? Kia, Áp-ne đã đến gặp vua! Sao vua lại để cho người đi, và người đã ra về?”²⁵ Bộ vua không biết rằng Áp-ne con trai Nê-rơ đã đến để gạt vua và để khám phá mọi chương trình của vua và học biết mọi sự vua đang làm hay sao?”

²⁶ Khi Giô-áp rời khỏi Đa-vít, ông sai sứ giả theo sau Áp-ne, và họ đưa ông ta về lại từ giếng Si-ra, nhưng Đa-vít không biết điều này.

²⁷ Lúc Áp-ne trở lại đến Hép-rôn, Giô-áp đem người riêng ra nơi cổng để nói nhỏ với người, rồi ở đó Giô-áp đâm người vào bụng và giết chết người. Bằng cách này, Giô-áp báo thù huyết của A-sa-ên em mình.

²⁸ Khi Đa-vít hay được việc này, ông nói: “Ta và nước ta vô tội trước mặt Đức Giê-hô-va cho đến đời đời về huyết của Áp-ne con trai Nê-rơ.”²⁹ Nguyên tội lỗi cái chết của Áp-ne rơi trên đầu của Giô-áp và trên hết thủy nhà cha

người. Nguyên gia đình của Giô-áp chẳng thiếu người bị bệnh bạch trược, bệnh về da, hay bị què và phải chống gậy mà đi hay bị giết bởi gươm hoặc sẽ không có đồ ăn.”

³⁰Thế là Giô-áp và A-bi-sai em người đã giết chết Áp-ne, vì ông ta đã giết em họ là A-sa-ên tại Ga-ba-ôn trong chiến trận.

³¹Đa-vít nói với Giô-áp và hết thầy dân sự đã ở cùng ông: “Hãy xé áo của anh em, hãy mặc lấy bao tro, và khóc than trước thi thể của Áp-ne.” Và Vua Đa-vít đi bộ đằng sau thi thể trong đám tang.³²Họ đã chôn Áp-ne tại Hép-rôn. Nhà vua đã khóc lóc và kêu la lớn tiếng tại mộ của Áp-ne, và hết thầy dân sự cũng cất tiếng khóc.

³³Nhà vua than khóc cho Áp-ne và đã hát: “Áp-ne đã chết như kẻ đại chết sao?

³⁴Tay ông chẳng bị trói. Hai chân ông cũng chẳng bị xiềng. Giống như một người ngã chết trước mặt thứ con cái của sự bất công, vì ông đã ngã chết.” Một lần nữa hết thầy dân sự đều khóc than người.

³⁵Hết thầy dân sự đã đến để khiến cho Đa-vít ăn đang khi vẫn còn là ban ngày, nhưng Đa-vít đã thề: “Nguyện Đức Chúa Trời làm vậy với tôi, và còn hơn thế nữa, nếu tôi ném bánh hay bất cứ gì trước khi mặt trời lặn.”³⁶Hết thầy dân sự để ý đến sự đau buồn của Đa-vít, và điều đó đẹp lòng họ, giống như bất cứ việc gì nhà vua đã làm đều đẹp lòng họ.

³⁷Thế là hết thầy dân sự và hết thầy Y-sơ-ra-ên đều hiểu rõ ngày ấy và đây chẳng phải là nhà vua mong muốn giết chết Áp-ne con trai của Nê-rơ.³⁸Nhà vua nói với các tôi tớ mình: “Bộ anh em không biết một vương tử, một đại nhân đã ngã chết hôm nay trong Y-sơ-ra-ên sao?”³⁹Và ta hãy còn yếu hôm nay, mặc dù ta là một vị vua đã được xúc dầu. Những người này, các con trai của Xê-ru-gia, cũng quá tàn bạo đối với ta. Nguyện Đức Giê-hô-va báo trả cho kẻ làm ác, bằng cách trừng phạt hẳn vì sự gian ác của hẳn, như hẳn xứng đáng.”

4¹ Khi Ích-bô-sét, con trai của Sau-lơ, hay rằng Áp-ne đã chết tại Hép-rôn, tay người trở nên yếu đi, và hết thấy Y-sơ-ra-ên lấy làm bối rối.² Bấy giờ con trai của Sau-lơ có hai người làm quan tướng các nhóm chiến binh. Tên của người này là Ba-a-na và người kia là Rê-cáp, con trai của Rim-môn người Bê-ê-rốt thuộc dân Bên-gia-min (vì Bê-ê-rốt cũng được xem là một phần của Bên-gia-min,³ và dân Bê-ê-rốt trốn đến Ghi-tha-im và đã sinh sống ở đó cho tới thời điểm này).

⁴ Giờ đây, Giô-na-than, con trai của Sau-lơ có một con trai, nó bị què nơi chơn. Nó được năm tuổi khi được tin từ Gít-rê-ên là Sau-lơ và Giô-na-than đều đã chết. Người vú của nó ẵm nó lên chạy trốn. Song khi lật đật chạy trốn, con trai của Giô-na-than té ngã rồi bị què. Tên của nó là Mê-phi-bô-sét.

⁵ Thế là các con trai của Rim-môn người Bê-ê-rốt, Rê-cáp và Ba-a-na, trong lúc trời nắng ban ngày tới nhà của Ích-bô-sét, khi người đang nằm nghỉ trưa.⁶ Người đàn bà giữ cửa đã ngủ say trong khi sàng sảy lúa mì, Rê-cáp và Ba-a-na đi nhẹ nhàng qua khỏi bà ta.

⁷ Sau khi họ đã vào nhà, họ đã tấn công rồi giết ông khi ông đang nằm trên giường trong phòng. Khi ấy họ cắt lấy đầu ông rồi đem đi suốt đêm đến A-ra-ba.

⁸ Họ mang đầu của Ích-bô-sét đến cho Đa-vít tại Hép-rôn, và họ nói với nhà vua: “Hãy xem, đây là đầu của Ích-bô-sét con của Sau-lơ, kẻ thù của ông, là người đã săn tìm mạng sống ông. Ngày nay Đức Giê-hô-va đã báo thù cho nhà vua, chúa của chúng tôi chống lại Sau-lơ và dòng dõi của người.”

⁹ Đa-vít đáp lại với Rê-cáp và Ba-a-na em người, các con trai của Rim-môn người Bê-ê-rốt; ông nói với họ: “Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, là Đấng đã giải cứu mạng sống ta khỏi từng hoạn nạn,¹⁰ khi có người đến nói với ta: ‘Hãy xem, Sau-lơ đã chết’, họ nghĩ rằng hắn đã đem những tin tức tốt lành, ta bắt hắn và giết hắn tại Xiéc-lác. Đây là phần thưởng mà ta đã ban cho hắn vì có tin tức của hắn.

¹¹ Huống hồ gì, khi hạng người gian ác đã giết một người vô tội tại chính nhà người trên giường người, há ta không đòi huyết của người lại nơi tay các người, và đòi các người khỏi đất sao?”

¹² Thế rồi ông ra lệnh cho những gã trai trẻ, và họ giết hai người này, cắt lấy đầu và chân của chúng rồi treo chúng bên hồ tại Hép-rôn. Nhưng họ lấy đầu của Ích-bô-sét đem chôn nó trong mồ của Áp-ne tại Hết-rôn.

5¹ Khi ấy hết thấy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, họ nói: “Hãy xem đi, chúng tôi là cốt nhục của ông.² Trong quá khứ gần đây, khi Sau-lơ là vua trên chúng tôi, chính ông đã dẫn dắt quân đội Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va đã phán cùng ông: ‘Con sẽ chăn dân Y-sơ-ra-ên ta, và con sẽ trở thành vua trên Y-sơ-ra-ên.’”

³ Vì vậy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến với nhà vua tại Hép-rôn, và Vua Đa-vít đã lập một giao ước với họ trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ xức dầu cho Đa-vít làm vua trên Y-sơ-ra-ên.⁴ Đa-vít được ba mươi tuổi khi cầm quyền trị vì, và ông trị vì bốn mươi năm.⁵ Ở Hép-rôn, ông trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng, rồi tại Giê-ru-sa-lem ông trị vì ba mươi ba năm trên cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

⁶ Nhà vua cùng người của mình đi lên Giê-ru-sa-lem chống lại dân Giê-bu-sít, là cư dân của xứ. Họ nói với Đa-vít: “Ông sẽ không đến đây nếu không bị người mù và người què đẩy lui. Đa-vít không thể đến đây được đâu.” Tuy nhiên, Đa-vít đã chiếm lấy đồn lũy Si-ôn, giờ đây là thành Đa-vít.

⁸ Lúc bấy giờ Đa-vít nói: “Người nào tấn công dân Giê-bu-sít sẽ ném nước trong khe và họ sẽ gặp ‘kẻ què và kẻ dui’, là những kẻ thù ghét Đa-vít.” Đây là lý do tại sao dân sự nói: “Kẻ mù và què không thể vào trong cung điện.”

⁹ Thế là Đa-vít sống trong đồn lũy và gọi đó là thành Đa-vít. Người phòng thủ chung quanh nó, từ ngoài rìa cho đến bên trong.¹⁰ Đa-vít trở nên rất mạnh vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của vạn quân, ở cùng ông.

¹¹ Vua Hi-ram xứ Ty-rơ sai sứ giả đến gặp Đa-vít, cùng gỗ bá hương, thợ mộc, và thợ đá. Họ xây một cung điện cho Đa-vít.¹² Đa-vít biết rõ rằng Đức Giê-hô-va đã lập ông làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và ông làm cho vương quốc mình được mạnh mẽ vì có dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

¹³ Sau khi Đa-vít rời Hép-rôn đến tại thành Giê-ru-sa-lem, ông đem theo nhiều vợ và hầu đến tại Giê-ru-sa-lem, và nhiều con trai con gái được sanh ra cho ông.¹⁴ Đây là tên của những đứa con được sanh cho ông tại thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp, Na-than, Sa-lô-môn,¹⁵ Di-ba, Ê-li-sua, Nê-phéc, Gia-phia,¹⁶ Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lết.

¹⁷ Bấy giờ, khi dân Phi-li-tin hay được rằng Đa-vít đã được xức dầu làm vua trên Y-sơ-ra-ên, hết thấy họ đi ra tìm kiếm ông. Nhưng Đa-vít hay điều đó rồi đi xuống đồn lũy.¹⁸ Dân Phi-li-tin đến bủa ra trong trũng Rê-pha-im.

¹⁹ Khi ấy Đa-vít cầu xin sự vừa giúp từ Đức Giê-hô-va. Ông nói: “Tôi có nên tấn công dân Phi-li-tin chăng? Liệu Ngài có ban chiến thắng cho tôi trên chúng không?” Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Hãy tấn công đi, vì ta chắc chắn sẽ ban cho con thắng hơn dân Phi-li-tin.”

²⁰ Vì vậy, Đa-vít mở cuộc tấn công tại Ba-anh Phê-rát-sim, và ở đó ông đánh bại chúng. Ông nói: “Đức Giê-hô-va đã đánh vỡ kẻ thù của chúng ta trước mặt ta giống như nước văng tung tóe.” Vì vậy danh xưng chỗ đó trở thành Ba-anh Phê-rát-sim.²¹ Dân Phi-li-tin bỏ lại các hình tượng ở đó, còn Đa-vít và người của ông lấy chúng đem đi.

²² Khi ấy dân Phi-li-tin quay trở lại rồi bủa ra một lần nữa trong trũng Rê-pha-im.²³ Thế là Đa-vít tìm kiếm sự vừa giúp của Đức Giê-hô-va một lần nữa, và Đức Giê-hô-va phán cùng ông: “Con đừng tấn công trực diện, thay vì thế hãy vòng ra phía sau chúng rồi đóng ở trong rừng dâu.

²⁴ Khi con nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, khi ấy hãy dùng sức mạnh mà tấn công. Hãy làm theo điều này vì Đức Giê-hô-va sẽ đi ra trước mặt con tấn công quân đội của dân Phi-li-tin.”²⁵ Đa-vít làm theo y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho mình. Ông giết dân Phi-li-tin từ Ghê-ba suốt cho đến Ghê-xe.

⁶ Bấy giờ Đa-vít một lần nữa nhóm lại hết thảy những người Y-sơ-ra-ên được chọn, ba mươi ngàn người.² Đa-vít choi dậy đi cùng người đã ở với ông từ Ba-a-la trong xứ Giu-đa để đem hòm của Đức Chúa Trời lên, người ta kêu cầu danh của Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ngự trên chê-ru-bim.

³ Họ đặt hòm của Đức Chúa Trời trên chiếc xe bò mới. Họ đưa hòm ấy ra khỏi nhà của A-bi-na-đáp, ở trên núi. U-xa và A-hi-giô, con trai người, đang dẫn chiếc xe bò.⁴ Họ đem chiếc xe ra khỏi nhà của A-bi-na-đáp trên núi với hòm của Đức Chúa Trời trên xe. A-hi-giô thì đi ở trước hòm.⁵ Khi ấy Đa-vít cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên đều khởi sự múa hát trước mặt Đức Giê-hô-va, vui vẻ với các thứ nhạc cụ làm bằng gỗ bá hương, đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, lúc lắc, và mã la.

⁶ Khi họ đến tại sân đập lúa của Na-côn, đôi bò bị vấp, và U-xa với tay đỡ lấy hòm của Đức Chúa Trời, và ông giữ lấy nó.⁷ Khi ấy cơn giận của Đức Giê-hô-va phùng lên nghịch cùng U-xa. Đức Chúa Trời đánh ông ở đó vì tội của ông. U-xa ngã chết ở đó bên hòm của Đức Chúa Trời.

⁸ Đa-vít rất giận vì Đức Giê-hô-va đã đánh U-xa, và ông đặt tên chỗ đó là Phê-rết U-xa. Chỗ đó được gọi là Phê-rết U-xa cho đến ngày nay.

⁹ Đa-vít rất sợ hãi Đức Giê-hô-va trong ngày ấy. Ông nói: “Làm sao để hòm của Đức Giê-hô-va đến cùng ta đây?”

¹⁰ Thế là Đa-vít không bằng lòng đưa hòm của Đức Giê-hô-va đến với người trong thành của Đa-vít. Thay vì thế, ông đặt hòm ấy cạnh nhà của Ô-bết Ê-đôm người Gát.¹¹ Hòm của Đức Giê-hô-va cứ ở tại nhà của Ô-bết Ê-đôm người Gát trong ba tháng. Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho ông và cả nhà ông.

¹² Bấy giờ Vua Đa-vít hay được: “Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho nhà của Ô-bết Ê-đôm và mọi sự thuộc về ông vì cơ hòm của Đức Chúa Trời.” Vậy Đa-vít đi và đem hòm của Đức Chúa Trời từ nhà của Ô-bết Ê-đôm lên thành của Đa-vít với sự vui mừng.¹³ Khi những người khiêng hòm của Đức Giê-hô-va đi được sáu bước, ông tế một con bò đực và con bò con mập béo.

¹⁴ Đa-vít hết sức nhảy múa trước mặt Đức Giê-hô-va; ông chỉ mặc duy nhứt cái ê-phốt.¹⁵ Vậy Đa-vít cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va với tiếng hô và tiếng kèn.

¹⁶ Bấy giờ hòm của Đức Giê-hô-va đến tại thành của Đa-vít, Mi-canh, con gái của Sau-lơ, nhìn qua cửa sổ. Nàng nhìn thấy Vua Đa-vít nhảy múa trước mặt Đức Giê-hô-va. Thế rồi nàng khinh khỉnh với ông ở trong lòng.

¹⁷ Họ thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va và đặt đúng vị trí của hòm đó, ở giữa trại mà Đa-vít đã dựng lên cho nó. Khi ấy Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và của lễ tương giao trước mặt Đức Giê-hô-va.

¹⁸ Khi Đa-vít tế xong của lễ thiêu và của lễ tương giao, ông chúc phước cho dân sự trong danh của Đức Giê-hô-va vạn quân.¹⁹ Thế rồi, ông phân phát giữa vòng hết thảy dân sự, toàn bộ đám dân đông Y-sơ-ra-ên, cả người nam người nữ, một ổ bánh, một phần thịt, và một cái bánh nho. Tiếp đến hết thảy dân sự ra về; mỗi người trở về chính nhà của mình.

²⁰ Khi ấy Đa-vít trở về chúc phước cho gia đình mình. Mi-canh, con gái của Sau-lơ, đi ra đón Đa-vít rồi nói: “Vua Y-sơ-ra-ên trông thật vẻ vang ghê, chính mình người không mặc gì trước mặt các tớ gái giữa vòng các tôi tớ người, giống như một gã chẳng biết xấu hổ là gì vậy!”

²¹ Đa-vít đáp cùng Mi-canh: “Ta làm thế trước mặt Đức Giê-hô-va, Ngài đã chọn ta trên cha của nàng và trên cả gia đình nàng, Ngài đã ấn định ta làm vua trên dân sự của Đức Giê-hô-va, trên Y-sơ-ra-ên. Trước mặt Đức Giê-hô-va ta rất đổi vui mừng!²²Thậm chí ta còn 'hèn mạt' hơn thế này nữa. Ta sẽ hạ mình xuống theo mắt ta, nhưng giữa vòng các tớ gái mà nàng đã nói, ta sẽ được tôn trọng.”

²³ Thế là Mi-canh, con gái của Sau-lơ, không có đứa con nào cho đến ngày người qua đời.

⁷ Việc xảy ra sau khi nhà vua đã vào ở trong nhà của mình, và sau khi Đức Giê-hô-va đã ban cho người yên nghỉ đối với các kẻ thù ở chung quanh ông,² nhà vua nói với tiên tri Na-than: “Hãy xem, ta sống trong ngôi nhà bằng gỗ bá hương, còn hòm của Đức Chúa Trời thì đang ở giữa một trại.”

³ Khi ấy Na-than nói với nhà vua: “Hãy đi, làm theo những gì có trong lòng vua, vì Đức Giê-hô-va ở với vua.”

⁴ Nhưng đêm đó có Lời của Đức Giê-hô-va đến với Na-than như vậy:⁵ “Hãy đi nói với Đa-vít tôi tớ ta: ‘Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: Liệu người sẽ xây cho ta một ngôi nhà để sống trong đó không?’

⁶ Vì ta không sống trong ngôi nhà từ thuở ta đem dân sự Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai-cập cho đến ngày nay; thay vì thế, ta đã di chuyển từ trại, đến đền tạm.⁷ Trong mọi nơi mà ta đã đi dời giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên, có phải ta có nói gì với bất kỳ cấp lãnh đạo nào trong Y-sơ-ra-ên mà ta ấn định để chặn giữ dân Y-sơ-ra-ên ta: “Sao các người không xây cho ta một ngôi nhà bằng gỗ bá hương?”

⁸ Bây giờ, hãy bảo Đa-vít tôi tớ ta: “Đây là điều mà Đức Giê-hô-va vạn quân phán: ‘Ta đã bắt lấy người từ đồng cỏ, từ chỗ đi theo bầy chiên, hầu cho người sẽ làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta.’ Ta đã ở với người bất cứ đâu người đi và đã đánh bại các kẻ thù nghịch người ở trước mặt người. Và ta sẽ làm cho người nên một danh lớn, giống như danh của những người lỗi lạc sống trên đất.

¹⁰ Ta sẽ ấn định một chỗ cho dân Y-sơ-ra-ên ta và sẽ trồng họ ở đó, hầu cho họ có thể sống trong chính chỗ của họ và không còn có hoạn nạn nữa. Không có một kẻ ác nào lấn lướt họ, giống như họ đã có trước đây,¹¹ như họ đã có từ thời ta truyền cho các quan xét cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên ta. Và ta sẽ ban cho người sự yên nghỉ đối với mọi kẻ thù nghịch người. Hơn nữa, ta, Đức Giê-hô-va, tuyên bố với người rằng ta sẽ dựng cho người một ngôi nhà.

¹² Khi những ngày của người đã mãn và người nằm xuống với các tổ phụ người, ta sẽ dựng lên một dòng dõi sau người, là người sẽ ra từ thân thể người, và ta sẽ thiết lập vương quốc của người.¹³ Nó sẽ xây cho ta một ngôi nhà cho danh ta, và ta sẽ lập ngôi nước nó cho đến đời đời.¹⁴ Ta sẽ làm cha nó, và nó sẽ là con trai ta. Khi nó phạm tội, ta sẽ kỷ luật nó với cây roi và với thương vít của con người.

¹⁵ Nhưng sự thành tín giao ước của ta sẽ không lìa khỏi nó, như ta đã làm với Sau-lơ, là kẻ mà ta đã cắt khỏi trước mặt người.¹⁶ Nhà và vương quốc của người sẽ được bền chặt đời đời trước mặt người. Ngôi của người sẽ được lập cho đến đời đời.”

¹⁷ Na-than nói với Đa-vít và tường thuật cho ông biết hết mọi lời này, và ông nói cho người nghe toàn bộ mặc khải.

¹⁸ Khi ấy Đa-vít nhà vua bước vào và ngồi trước mặt Đức Giê-hô-va; ông nói: “Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, tôi là ai, và gia đình tôi là gì mà Ngài đem tôi đến chỗ này?¹⁹ Và đây là một việc nhỏ trong mắt Ngài, lạy Chúa Giê-hô-va. Ngài đã phán về gia đình của tôi tớ Ngài về lâu về sau, và đã tỏ ra cho tôi biết các thể hệ trong tương lai, lạy Chúa Giê-hô-va!²⁰ Tôi, Đa-vít, còn nói gì được với Ngài nữa? Ngài đã tôn cao tôi tớ của Ngài, lạy Chúa Giê-hô-va.

²¹ Vì có Lời của Ngài, và để chu toàn chính mục đích của Ngài, Ngài đã làm việc lớn này và đã tỏ việc ấy ra cho tôi tớ của Ngài.²² Vì lẽ đó, lạy Đức Giê-hô-va Ngài là lớn, lạy Chúa Giê-hô-va. Vì chẳng có ai giống như Ngài, và chẳng có Đức Chúa Trời nào bên cạnh Ngài, giống như chúng tôi đã nghe với chính lỗ tai mình.²³ Và có dân nào giống như Y-sơ-ra-ên dân sự Ngài, là dân duy nhất trên đất mà Ngài, lạy Đức Chúa Trời, đã đi ra giải cứu cho chính mình Ngài? Ngài đã làm điều này hầu cho họ sẽ trở thành một dân cho chính Ngài, để lập một danh cho chính Ngài, và để làm những việc lớn và đáng sợ cho đất của Ngài. Ngài lèo lái các dân và các thần của họ từ trước mặt dân sự Ngài, là dân mà Ngài đã giải cứu ra khỏi xứ Ai-cập.

²⁴ Ngài đã lập Y-sơ-ra-ên làm tuyển dân Ngài cho đến đời đời, và Ngài, lạy Đức Giê-hô-va, đã trở thành Đức Chúa Trời của họ.²⁵ Bây giờ, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nguyện lời hứa mà Ngài đã lập về tôi tớ Ngài và gia đình nó sẽ được lập cho đến đời đời. Hãy làm y như Ngài đã phán.²⁶ Nguyện danh Ngài được cả thể cho đến đời đời, vì thế dân sự sẽ nói: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên’, trong khi nhà của tôi, Đa-vít, tôi tớ Ngài được thiết lập trước mặt Ngài.

²⁷ Đối với Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã tỏ ra cho tôi tớ Ngài thấy rằng Ngài sẽ xây cho nó một ngôi nhà. Đây là lý do tại sao tôi, tôi tớ Ngài, đã thấy dạn dĩ mà cầu nguyện với Ngài.²⁸ Giờ đây, hỡi Chúa Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời, và lời của Ngài là đáng tin cậy, và Ngài đã lập lời hứa tốt lành này cho tôi tớ Ngài.²⁹ Như vậy, nguyện Ngài làm ơn chúc phước cho nhà tôi tớ Ngài, hầu cho nó được tiếp tục ở trước mặt Ngài cho đến đời đời. Lạy Chúa Giê-hô-va, vì Ngài đã phán những điều này, và với ơn phước của Ngài nhà của tôi tớ Ngài sẽ được phước cho đến đời đời.”

⁸ Sau việc ấy, Đa-vít đã tấn công dân Phi-li-tin và đánh bại họ. Như vậy Đa-vít chiếm lấy Gát cùng các làng mạc nó ra khỏi quyền kiểm soát của dân Phi-li-tin.

² Khi ấy ông đánh bại Mô-áp rồi bắt họ nằm dài trên đất rồi lấy dây đo. Ông đo, cứ hai dây thì giết, và một dây thì để cho sống. Vậy, dân Mô-áp trở thành tôi tớ cho Đa-vít rồi khỏi sự nộp cống thuế cho ông.

³ Thế rồi Đa-vít đánh bại Ha-đa-đê-xe con trai của Rê-hốp, vua Xô-ba, khi Ha-đa-đê-xe tìm cách khôi phục lại quyền quản hạt của ông ta bên sông Ô-phơ-rát. ⁴ Đa-vít chiếm lấy từ ông ta 1.700 chiến xa và 20.000 lính bộ binh. Đa-vít cắt nhượng ngựa kéo chiến xa, nhưng giữ lại chúng đủ cho một trăm chiến xa mà thôi.

⁵ Khi người A-ram ở Đa-mách đến đặng giúp cho Ha-đa-đê-xe vua xứ Xô-ba, Đa-vít giết hai mươi hai ngàn dân A-ram. ⁶ Lúc ấy Đa-vít đặt các đồn lũy trong A-ram thuộc Đa-mách, và người A-ram trở nên tôi tớ cho ông và nộp cống thuế cho người. Đức Giê-hô-va ban chiến thắng cho Đa-vít bất cứ đâu ông đi đến.

⁷ Đa-vít chiếm lấy những cái khiêng bằng vàng nơi các tôi tớ của Ha-đa-đê-xe rồi đem chúng đến Giê-ru-sa-lem. ⁸ Từ Bê-tách và Bê-rô-tôi, các thành của Ha-đa-đê-xe, Vua Đa-vít chiếm lấy rất nhiều đồng.

⁹ Khi Thôi, vua của Ha-mát, nghe nói rằng Đa-vít đã đánh bại hết thủy quân đội của Ha-đa-đê-xe, ¹⁰ Thôi sai Ha-đô-ram con trai mình đến gặp Vua Đa-vít để chào người và chúc phước cho người, vì Đa-vít đã lâm trận chống lại Ha-đa-đê-xe và đánh bại hắn, và vì Ha-đa-đê-xe đã lâm trận chống lại Thôi. Ha-đô-ram mang theo với mình các đồ vật bằng bạc, vàng, và đồng.

¹¹ Vua Đa-vít đã dâng các đồ vật này cho Đức Giê-hô-va, cùng với bạc và vàng từ các dân mà ông đã chinh phục —

¹² từ A-ram, Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc, cùng với hết thủy các thứ chiến lợi phẩm của Ha-đa-đê-xe con trai của Rê-hốp, vua của Xô-ba.

¹³ Danh Đa-vít được mọi người biết đến khi ông trở về từ cuộc chinh phục người A-ram trong trũng Muối, với mười tám ngàn người của họ.

¹⁴ Ông đặt các đồn lũy khắp xứ Ê-đôm, và hết thủy Ê-đôm trở thành tôi tớ cho người. Đức Giê-hô-va đã ban chiến thắng cho Đa-vít bất cứ đâu ông đi đến.

¹⁵ Đa-vít đã trị vì trên khắp Y-sơ-ra-ên, và ông đã quản hạt công bình và ngay thẳng cho hết thủy dân sự mình. ¹⁶ Giô-áp con trai của Xê-ru-gia là quan tướng chỉ huy quân đội, còn Giô-sa-phát con trai A-hi-lút là quan thái sử. ¹⁷ Xa-đốc con trai A-hi-túp và A-hi-mê-léc con trai của A-bia-tha là thầy tế lễ, và Se-ra-gia là thầy thông giáo. ¹⁸ Bê-na-gia con trai của Giô-hô-gia-đa lãnh đạo dân Kê-rê-thít và Phê-lê-thít, còn các con trai của Đa-vít là cố vấn hàng đầu của nhà vua.

9 ¹Đa-vít nói: “Có người nào còn lại trong gia đình của Sau-lơ để ta có thể tỏ ra sự tử tế vì cơ Giô-na-than không?”

²Trong gia đình của Sau-lơ, có một tôi tớ tên là Xíp-ba, và họ cho ông ta vào gặp Đa-vít. Nhà vua nói với ông ta: “Có phải người là Xíp-ba không?” Ông ta đáp: “Dạ phải. Tôi là tôi tớ của vua.”

³Vậy, nhà vua nói: “Có ai còn lại trong gia đình của Sau-lơ để ta có thể tỏ ra sự tử tế của Đức Chúa Trời không?” Xíp-ba đáp cùng nhà vua: “Giô-na-than vẫn có một con trai, người bị què nơi chơn.”

⁴Nhà vua nói với ông ta: “Nó ở đâu?” Xíp-ba đáp cùng nhà vua: “Hãy xem, cậu ấy ở trong nhà của Ma-ki con trai của A-mi-ên tại Lô Đê-ba.”

⁵Khi ấy Vua Đa-vít sai đem người ra khỏi nhà của Ma-ki con trai của A-mi-ên từ Lô Đê-ba.

⁶Vậy Mê-phi-bô-sét con trai của Giô-na-than cháu của Sau-lơ, đến với Đa-vít rồi sấp mặt mình xuống sàn nhà tỏ lòng kính trọng Đa-vít. Đa-vít nói: “Hỡi Mê-phi-bô-sét.” Người đáp: “Hãy xem, tôi là tôi tớ của Vua đây!”

⁷Đa-vít nói với người: “Đừng sợ, vì ta muốn tỏ ra cho người sự tử tế vì cơ Giô-na-than cha người, và ta sẽ phục hồi cho người mọi đất đai của Sau-lơ ông nội người, và người sẽ luôn luôn ăn tại bàn của ta.”

⁸Mê-phi-bô-sét sấp mặt mình xuống mà nói: “Tôi tớ vua là gì, mà vua đoái đến với sự ưu ái cho một con chó chết như tôi đây?”

⁹Khi ấy nhà vua gọi Xíp-ba, tôi tớ của Sau-lơ, rồi nói với người: “Ta đã ban cho con trai chủ của người mọi tài sản của Sau-lơ và gia đình người.¹⁰Người cần phải cày cấy đất cho nó, người và các con trai người và tôi tớ của người, và người phải gặt các vụ mùa hầu cho cháu nội của chủ người sẽ có bánh mà ăn. Nhưng Mê-phi-bô-sét cháu nội của chủ người sẽ luôn luôn ăn tại bàn của ta.” Bấy giờ Xíp-ba đã có mười lăm con trai và hai mươi tôi tớ.

¹¹Khi ấy Xíp-ba nói với nhà vua: “Tôi tớ của vua sẽ làm mọi sự mà vua là chủ tôi đã truyền cho tôi tớ vua.” Nhà vua nói thêm: “Như vì Mê-phi-bô-sét nó sẽ ăn tại bàn của ta, như một trong các con trai ta.”

¹²Mê-phi-bô-sét có một con trai còn nhỏ, tên nó là Mi-ca. Và hết thảy những ai sống trong nhà của Xíp-ba đều là tôi tớ của Mê-phi-bô-sét.¹³Vậy, Mê-phi-bô-sét sống tại thành Giê-ru-sa-lem, và người luôn luôn ăn tại bàn của vua, mặc dù người bị què cả hai chơn.

10 ¹Sau đó vua dân Am-môn qua đời, và Ha-nun con trai người lên làm vua thay cho người. ²Đa-vít nói: “Ta sẽ tỏ sự tử tế với Ha-nun con trai của Na-hách, y như cha người đã tỏ sự tử tế với ta.” Vậy Đa-vít sai các tôi tớ mình đến yên ủi Ha-nun về cha người. Các tôi tớ ông bước vào đất của dân Am-môn. ³Nhưng các cấp lãnh đạo dân Am-môn nói với Ha-nun chủ của họ: “Bộ ông thực sự nghĩ rằng Đa-vít kính trọng cha ông vì hắn đã sai người đến yên ủi ông sao? Có phải Đa-vít không sai tôi tớ của hắn đến ông để nhìn vào thành, do thám nó, để lật đổ nó sao?”

⁴Vậy là Ha-nun bắt lấy các tôi tớ của Đa-vít, cạo phân nửa râu của họ cắt phân nửa quần áo cho đến nửa thân mình, rồi đuổi họ về.

⁵Khi họ giải thích việc này với Đa-vít, ông sai người đến đón họ, vì mọi người đều thấy xấu hổ lắm. Nhà vua nói: “Hãy ở lại Giê-ri-cô cho tới chừng râu các người mọc trở lại.”

⁶Khi ấy, dân Am-môn thấy họ đã trở nên hôi thối đối với Đa-vít, dân Am-môn sai sứ giả và thuê dân A-ram ở Bết Rê-hốp và Xô-ba, hai mươi ngàn lính bộ, và vua xứ Ma-a-ca với một ngàn người, và người xứ Tóp với mười hai ngàn người.

⁷Khi Đa-vít hay được việc này, ông sai Giô-áp và hết thảy quân lính. ⁸Dân Am-môn kéo ra rồi dàn quân hàng ngang ngay lối vào thành, trong khi dân A-ram ở Xô-ba và Rê-hốp, và người xứ Tóp và Ma-a-ca, tự họ dàn trận ở ngoài đồng trống.

⁹Khi Giô-áp nhìn thấy họ dàn trận đối mặt với ông cả phía trước và phía sau, ông chọn một số binh sĩ tinh nhuệ của Y-sơ-ra-ên dàn quân chống lại người A-ram. ¹⁰Còn phần còn lại của quân đội, ông trao số quân ấy vào tay của A-bi-sai em mình, rồi ông dàn quân ấy đối mặt với quân đội của dân Am-môn.

¹¹Giô-áp nói: “Nếu người A-ram quá mạnh đối với ta, thì em, hỡi A-bi-sai, phải giải cứu ta. Nhưng nếu quân của Am-môn quá mạnh đối với em, thì ta sẽ đến và giải cứu em.” ¹²Phải mạnh mẽ lên, và nguyện chúng ta tỏ mình ra là mạnh vì dân sự của chúng ta và vì các thành của Đức Chúa Trời chúng ta, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm điều chi là tốt lành cho mục đích của Ngài.”

¹³Vậy, Giô-áp cùng các binh lính quân đội mình tiến quân vào trận chiến chống lại quân A-ram, họ buộc phải chạy trốn trước mặt quân Y-sơ-ra-ên. ¹⁴Khi quân đội của Am-môn thấy dân A-ram đã bỏ chạy, họ cũng bỏ chạy tránh A-bi-sai và trở vào trong thành. Lúc ấy Giô-áp trở về từ dân Am-môn rồi quay trở lại thành Giê-ru-sa-lem.

¹⁵Và khi dân A-ram nhìn thấy họ bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ tụ tập lại với nhau một lần nữa. ¹⁶Khi ấy Ha-đa-rê-xe thuê quân A-ram từ bên kia sông Ơ-phơ-rát. Chúng đến tại Hê-lam với Sô-bác, tổng binh quân đội của Ha-đa-rê-xe làm đầu của chúng.

¹⁷Khi Đa-vít hay được điều này, ông nhóm lại hết thảy Y-sơ-ra-ên, băng qua sông Giô-đanh, rồi đến tại Hê-lam. Dân A-ram tự họ dàn trận chống lại Đa-vít và giao chiến với ông. ¹⁸Dân A-ram trốn chạy khỏi Y-sơ-ra-ên. Đa-vít giết bảy trăm xe ngựa của người A-ram và bốn mươi ngàn binh lính. Sô-bác viên chỉ huy quân đội của họ bị thương rồi chết tại đó. ¹⁹Khi hết thảy các vua nào là tôi tớ của Ha-đa-rê-xe thấy rằng họ đã bị Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ lập hòa với Y-sơ-ra-ên rồi lo phục dịch họ. Vậy, dân A-ram sợ lắm không còn giúp đỡ cho dân Am-môn nữa.

11 ¹Đầu mùa xuân, nhằm lúc các vua thường ra giao chiến, Đa-vít sai Giô-áp, các tôi tớ người, và cả quân đội Y-sơ-ra-ên. Họ tiêu diệt quân đội của Am-môn rồi bao vây Ráp-ba. Nhưng Đa-vít ở lại trong thành Giê-ru-sa-lem.

²Một chiều kia, Đa-vít trở dậy khỏi giường mình rồi đi dạo trên nóc cung điện mình. Từ đó ông thấy một người nữ đang tắm, và nhìn người nữ ấy rất xinh đẹp. ³Thế là Đa-vít sai hỏi người nào biết rõ về người nữ đó. Có người nói: “Há không phải là Bát-sê-ba, con gái của Ê-li-am, và nàng chẳng phải là vợ của U-ri người Hê-tít sao?”

⁴Đa-vít sai các sứ giả bắt lấy nàng; nàng vào đây với ông, và ông ngủ với nàng (vì nàng mới vừa làm sạch sự ô uế mình). Thế rồi nàng trở về nhà mình. ⁵Người nữ có thai, và nàng sai người đến báo tin cho Đa-vít biết; nàng nói: “Tôi có thai.”

⁶Khi ấy Đa-vít sai đòi Giô-áp: “Hãy đưa U-ri người Hê-tít về đây cho ta.” Thế là Giô-áp bảo U-ri về gặp Đa-vít. ⁷Khi U-ri về đến, Đa-vít hỏi ông Giô-áp chỉ huy ra sao, quân đội hành quân thế nào, và chiến trận diễn ra làm sao. Đa-vít nói với U-ri: “Hãy đi về nhà người, và rửa chân người đi.” Vậy U-ri rời khỏi điện vua, và nhà vua gửi một món quà cho U-ri sau khi người rời đi.

⁹Nhưng U-ri nằm ngủ tại cửa điện vua với các tôi tớ của chủ mình, và ông không về lại nhà mình.

¹⁰Khi họ nói với Đa-vít: “U-ri không về lại nhà mình”, Đa-vít nói với U-ri: “Người há không trở về từ một chuyến đi sao? Sao người không về lại nhà mình chứ?”

¹¹U-ri đáp cùng Đa-vít: “Hôm giao ước, Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đang ở trong lều trại, Giô-áp chủ tôi cùng các tôi tớ của chủ tôi đều đóng trại ở ngoài đồng trống. Làm sao tôi có thể vào trong nhà mình mà ăn uống rồi ngủ với vợ mình chứ? Chắc chắn như vua đang sống đây, tôi sẽ không làm việc này.”

¹²Vậy, Đa-vít nói với U-ri: “Hãy ở lại đây hôm nay, và ngày mai ta sẽ để cho người đi.” Vậy, U-ri ở lại tại thành Giê-ru-sa-lem ngày đó và ngày hôm sau. ¹³Khi Đa-vít gọi ông, ông ăn và uống trước mặt người, và Đa-vít chuốc cho người say. Đến chiều U-ri đi ra ngủ trên giường mình với các tôi tớ của chủ mình; ông không về lại nhà mình.

¹⁴Vì thế, đến sáng Đa-vít viết một lá thư gửi cho Giô-áp, rồi nhờ U-ri mang đi. ¹⁵Đa-vít viết trong thư, nói rằng: “Hãy đặt U-ri ở tuyến đầu của chiến trận, rồi hãy rút lui khỏi người, để người bị đánh chết đi.”

¹⁶Vậy, Giô-áp quan sát việc vây thành, ông phân công U-ri vào địa điểm mà ở đó ông biết binh lính mạnh nhất của kẻ thù sẽ lâm chiến. ¹⁷Khi người của thành kéo ra giao chiến chống lại quân đội của Giô-áp, một số binh lính của Đa-vít ngã chết, và U-ri người Hê-tít cũng bị chết ở đó.

¹⁸Khi Giô-áp gửi lời đến Đa-vít về mọi sự liên quan đến chiến trường, ¹⁹ông truyền cho sứ giả như sau: “Khi người thuật lại xong mọi việc liên quan đến chiến trận với nhà vua, ²⁰một khi thấy nhà vua nổi giận, và người sẽ nói với người: ‘Sao người lại đến gần thành để giao chiến chứ? Bộ người không biết là họ sẽ bắn tên từ bức tường xuống sao?’

²¹Ai đã giết A-bi-mê-léc con trai của Giê-rít-bê-sét? Há chẳng phải là một người nữ đã ném cái cối từ trên tường xuống, để người phải chết tại Tê-bết sao? Sao người dám đến gần bức tường chứ?” Khi ấy người phải đáp như vầy: “Tôi tớ của ông là U-ri người Hê-tít cũng đã chết nữa.”

²²Rồi sứ giả rời đi, đến gặp Đa-vít và nói cho ông biết mọi sự mà Giô-áp đã sai ông phải nói. ²³Sứ giả nói với Đa-vít: “Kẻ thù thì mạnh hơn chúng tôi lúc ban đầu; họ kéo ra cùng chúng tôi ở ngoài đồng, nhưng chúng tôi đẩy lùi họ về ngay cổng vào thành.

²⁴Và cung thủ của họ đã bắn vào binh lính của vua từ trên thành xuống, một số tôi tớ vua đã ngã chết, và tôi tớ vua là U-ri người Hê-tít cũng ngã chết nữa.”

²⁵Thế là Đa-vít nói với sứ giả: “Hãy nói với Giô-áp: ‘Đừng buồn lòng về việc này, vì gươm nuốt người này cũng như nuốt người kia. Hãy làm cho chiến trận người được mạnh hơn nữa chống lại thành, rồi lật đổ nó’. Và hãy khích lệ Giô-áp.”

²⁶Khi vợ U-ri hay được U-ri chồng mình đã chết, nàng than khóc cho chồng mình. ²⁷Khi buồn rầu đã qua đi, Đa-vít sai bắt lấy nàng từ nhà đưa vào cung điện mình, rồi nàng trở thành vợ người và sanh cho người một con trai. Nhưng việc Đa-vít đã làm không đẹp lòng Đức Giê-hô-va.

12 ¹Khi ấy Đức Giê-hô-va sai Na-than đến gặp Đa-vít. Ông đến gặp vua rồi nói: “Trong thành kia có hai người. Một người thì giàu và người kia thì nghèo.²Người giàu có chiên bò rất nhiều,³còn người nghèo chẳng có gì trừ ra một con chiên cái nhỏ mà người đã mua, người nuôi dưỡng nó. Nó lớn lên cùng với người và với con cái người. Chiên ấy thậm chí đã ăn với người và uống từ chính cái chén của người, rồi nó ngủ trong hai cánh tay người và sống giống như đứa con gái đối với người vậy.

⁴Một ngày kia, nhà người giàu có khách, nhưng người giàu đó không bằng lòng bắt con thú nào từ các bầy của mình để đãi khách cả. Thay vì thế, ông ta bắt con chiên cái của người nghèo rồi nấu thịt nó đãi khách của mình.”

⁵Đa-vít nổi nóng nghịch lại người giàu kia, và ông thịnh nộ với Na-than: “Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, người nào đã làm điều này đáng phải tử hình.⁶Người phải đền bù con chiên bằng bốn lần hơn vì người đã làm một việc như vậy, và vì người chẳng có lòng thương xót đối với kẻ nghèo.”

⁷Lúc ấy Na-than nói với Đa-vít: “Vua là người đó! Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: ‘Ta đã xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và ta đã giải cứu người ra khỏi tay của Sau-lơ.’⁸Ta đã ban cho người nhà của chủ người, và vợ của chủ người vào trong tay người. Ta cũng ban cho người nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Và nếu điều đó là quá ít, ta sẽ ban cho người nhiều thứ khác thêm nữa.

⁹Vậy tại sao người khinh dễ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, lại làm điều ác trước mắt ta chứ? Người đã giết U-ri người Hê-tít với gươm và đã lấy vợ người làm vợ người. Người đã giết người với gươm của quân Am-môn.¹⁰Vậy, giờ đây, gươm sẽ không hề lìa khỏi nhà người, vì người đã khinh dễ ta và đã lấy vợ của U-ri người Hê-tít làm vợ người’

¹¹Đức Giê-hô-va phán: ‘Này, ta sẽ đẩy tai họa lên nghịch cùng người từ chính nhà của người. Trước chính mắt của người, ta sẽ bắt lấy vợ người rồi ban chúng cho kẻ lân cận người, và nó sẽ ngủ với vợ của người công khai giữa ban ngày.’¹²Vì người phạm tội cách kín nhiệm, nhưng ta sẽ làm việc này ra trước mặt hết thảy Y-sơ-ra-ên, nơi ban ngày’.”

¹³Khi ấy Đa-vít nói với Na-than: “Ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va.” Na-than đáp cùng Đa-vít: “Đức Giê-hô-va cũng đã tha tội cho vua. Vua sẽ chẳng chết đâu.

¹⁴Tuy nhiên, vì hành động này vua đã xem khinh Đức Giê-hô-va, đứa trẻ sanh ra cho vua chắc chắn sẽ chết.”

¹⁵Khi ấy Na-than rời đi rồi trở về nhà. Đức Giê-hô-va khiến đứa trẻ mà vợ của U-ri đã sanh cho Đa-vít, và nó bị bệnh nặng lắm.

¹⁶Đa-vít vì đứa trẻ cầu khẩn Đức Chúa Trời. Đa-vít đã kiêng ăn, vào bên trong rồi nằm suốt đêm trên sàn nhà.¹⁷Các trưởng lão của nhà người chỗi dậy, họ đến đứng bên cạnh người, đỡ người dậy khỏi sàn nhà, song người không chịu đứng dậy, và người sẽ không ăn với họ.

¹⁸Đến ngày thứ bảy thì đứa trẻ chết. Các tôi tớ của Đa-vít rất sợ không dám nói cho người biết rằng đứa trẻ đã chết, vì họ nói: “Kìa, trong khi đứa trẻ hãy còn sống chúng ta nói cho người biết, thì người chẳng chịu nghe chúng ta. Người sẽ làm chi với bản thân người nếu chúng ta nói cho người biết đứa trẻ đã chết chứ?”

¹⁹Nhưng khi Đa-vít thấy các tôi tớ mình đang thì thầm với nhau, Đa-vít đoán rằng đứa trẻ đã chết. Người nói với các tôi tớ mình: “Có phải đứa trẻ đã chết không?” Họ đáp: “Nó đã chết.”

²⁰Thế rồi Đa-vít chỗi dậy khỏi sàn nhà rồi đi tắm rửa, tự xúc dầu, rồi thay đổi y phục. Ông đi đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và thờ lạy ở đó, rồi ông trở lại với chính cung điện mình. Khi ông hỏi thăm về nó, họ đặt thức ăn trước mặt ông, và ông đã ăn.

²¹Khi ấy các tôi tớ người nói với người: “Tại sao vua làm như vậy chứ? Vua kiêng ăn rồi khóc lóc vì đứa trẻ khi nó còn sống, song khi đứa trẻ chết đi, vua chỗi dậy và ăn.”

²²Đa-vít đáp: “Trong khi đứa trẻ còn sống, ta đã kiêng ăn và khóc lóc. Ta nói: ‘Ai biết được Đức Giê-hô-va sẽ làm ơn cho ta hay không, để cho đứa trẻ sống?’²³Song giờ đây nó đã chết, thì tại sao ta phải kiêng ăn? Ta có thể đem nó trở lại được chăng? Ta sẽ đi đến cùng nó, song nó không trở lại cùng ta.”

²⁴Đa-vít đã yên ủi Bát-sê-ba vợ mình, đến cùng nàng, ngủ với nàng. Rồi nàng sanh một con trai, và đứa trẻ được đặt tên là Sa-lô-môn. Đức Giê-hô-va yêu mến người,²⁵vậy người gửi lời qua tiên tri Na-than đặt tên cho nó là Giê-đi-đia, vì Đức Giê-hô-va yêu mến nó.

²⁶Bấy giờ, Giô-áp giao chiến chống lại Ráp-ba, thành phố vương giả của dân Am-môn, và ông chiếm lấy các đồn lũy của nó.²⁷Giô-áp sai các sứ giả đến với Đa-vít thưa rằng: “Tôi đã giao chiến chống lại Ráp-ba, và tôi đã chiếm lấy nguồn cấp nước của thành.”²⁸Bây giờ hãy tụ tập đội quân còn lại rồi đóng trại nghịch cùng thành và hãy chiếm lấy nó, vì nếu ta lấy thành, thành ấy sẽ được đặt tên theo tên ta.”

²⁹Thế là Đa-vít nhóm quân đội lại với nhau rồi đi đến Ráp-ba; ông giao chiến chống lại thành rồi chiếm lấy nó.³⁰Đa-vít lấy mào của Mo-lóc ra khỏi đầu nó — mào ấy cân nặng một ta-lâng vàng, có một hòn đá quý trên mào ấy. Cái mào được đội trên đầu của Đa-vít. Khi ấy ông đem nhiều chiến lợi phẩm của thành phố với nhiều số lượng mà đem đi.

³¹Ông đem dân sự của thành ấy ra rồi buộc họ phải lao động với cưa, rìu sắt, búa; ông cũng bắt họ lao động trong các lò gạch. Đa-vít cũng buộc các thành của dân Am-môn phải làm công việc này. Khi ấy Đa-vít cùng cả thủy quân đội trở về thành Giê-ru-sa-lem.

13 ¹Sau việc này, Am-nôn con trai của Đa-vít, bị hấp dẫn nơi em gái Ta-ma xinh đẹp, Ta-ma là em gái ruột của Áp-sa-lôm, cũng là con trai của Đa-vít. ²Am-nôn mê mẩn đến nỗi người thành bệnh vì có Ta-ma, em gái mình. Nàng còn đồng trinh, và dường như khó cho Am-nôn làm một việc gì với nàng.

³Nhưng Am-nôn có một người bạn tên là Giô-na-đáp con trai của Si-mê-a, là anh của Đa-vít. Giô-na-đáp là một người rất quỷ quyệt.

⁴Giô-na-đáp nói với Am-nôn: “Sao vậy, hỡi con trai của nhà vua, có phải em ngã lòng mỗi sáng không? Em không nói cho anh biết sao?” Thế là Am-nôn đáp cùng người: “Em yêu Ta-ma, là em gái của anh Áp-sa-lôm kia.”

⁵Khi ấy Giô-na-đáp nói với người: “Hãy nằm xuống giường đi và giả đồ ốm. Khi cha em đến thăm, hãy xin ông ấy: ‘Cha hãy làm ơn sai Ta-ma em con đến làm cho con món gì đó nấu trước mặt con để ăn, hầu cho con có thể xem thấy rồi ăn món đó từ tay nó không?’”

⁶Vậy Am-nôn nằm xuống giả đồ mình bị ốm. Khi nhà vua đến thăm, Am-nôn nói với vua như vậy: “Làm ơn sai em con là Ta-ma đến làm món gì đó cho chúng bệnh của con trước mặt con hầu cho con ăn từ tay của em con.”

⁷Thế là Đa-vít gửi lời đến Ta-ma tại cung điện người như sau: “Bây giờ hãy đến với nhà của Am-nôn, anh con và sửa soạn thức ăn cho nó.” ⁸Vậy Ta-ma đi đến nhà của Am-nôn, anh mình đang nằm ốm ở đó. Nàng lấy bột, nhồi đi và làm thành bánh rồi đem hấp trước mặt người. ⁹Nàng lấy cháo xuống rồi đem bánh đến cho người, song người từ chối không chịu ăn. Khi ấy Am-nôn nói với những người khác có mặt ở đó: “Hãy lui ra hết khỏi ta.” Mọi người đều lui ra khỏi người.

¹⁰Am-nôn nói với Ta-ma: “Hãy đem bánh vào phòng để ta ăn từ tay em.” Ta-ma lấy bánh mà nàng đã làm, rồi đem vào phòng của Am-nôn anh mình. ¹¹Khi nàng đem bánh đến cùng người, người nắm lấy tay nàng rồi nói: “Hãy đến, ngủ với ta đi em gái.”

¹²Nàng đáp cùng người: “Không, anh ơi, đừng bắt buộc em, vì không nên làm việc này trong Y-sơ-ra-ên. Đừng phạm vào việc xấu xa này!”

¹³Em sẽ đi đâu để thoát khỏi nỗi xấu hổ mà việc này sẽ gán trên đời sống của em? Và việc làm này sẽ đánh dấu anh là một kẻ ngu dại không biết xấu hổ khắp cả Y-sơ-ra-ên. Làm ơn đi, em xin anh hãy thưa với nhà vua. Ông ấy sẽ cho phép anh cưới em mà.” ¹⁴Tuy nhiên Am-nôn không chịu nghe theo nàng. Một khi người mạnh hơn Ta-ma, người chiếm lấy nàng và người ngủ với nàng.

¹⁵Khi ấy Am-nôn thù ghét Ta-ma với sự thù ghét cực kỳ. Người ghét nàng còn hơn cả lúc người muốn nàng nữa. Am-nôn nói với nàng: “Hãy dậy rồi đi đi.”

¹⁶Nhưng nàng đáp cùng người: “Không! Vì có việc tội trọng khiến cho tôi rời đi còn tệ hại hơn những gì anh đã làm cho tôi!” Nhưng Am-nôn không nghe nàng.

¹⁷Thay vì thế, người gọi tôi tớ riêng đến rồi nói: “Hãy đưa đàn bà này ra khỏi đây, rồi khóa cửa lại.”

¹⁸Tôi tớ người đưa nàng ra khỏi đó rồi khóa cửa lại sau lưng nàng. Ta-ma mặc cái áo dài trong, vì con gái nào của nhà vua còn đồng trinh thì ăn mặc theo cách ấy. ¹⁹Ta-ma lấy bụi phủ lên đầu mình rồi xé cái áo dài đó. Nàng đặt hai tay lên đầu rồi bỏ đi, vừa đi vừa khóc.

²⁰Áp-sa-lôm anh nàng nói với nàng: “Có phải Am-nôn, anh của em đã ở với em không? Nhưng bây giờ cứ giữ im lặng, hỡi em gái ta. Hẳn là anh của em. Đừng để việc này vào lòng.” Thế là Ta-ma cứ ở riêng một mình trong nhà của Áp-sa-lôm, anh mình.

²¹Nhưng khi Vua Đa-vít hay được mọi việc này, ông rất giận dữ. ²²Áp-sa-lôm chẳng nói gì với Am-nôn, vì Áp-sa-lôm ghét người vì những gì người đã làm cho nàng và thể nào người đã sỉ nhục Ta-ma, em gái mình.

²³Khoảng hai năm sau đó, Áp-sa-lôm đang hốt lòng chiên mình tại Ba-anh Hát-so, ở gần Ép-ra-im, và Áp-sa-lôm đã mời hết thấy các con trai vua đến tham quan ở đó. ²⁴Áp-sa-lôm đến gặp nhà vua rồi nói: “Hãy xem, tôi tớ vua phải hốt lòng chiên. Làm ơn, nguyện vua cùng các tôi tớ người đến với con, là tôi tớ của vua.”

²⁵Nhà vua đáp với Áp-sa-lôm: “Không, hỡi con, tất cả chúng ta sẽ không đi vì chúng ta sẽ là một gánh nặng cho con.” Áp-sa-lôm nài nỉ nhà vua, nhưng ông không chịu đi, tuy nhiên ông đã chúc phước cho Áp-sa-lôm.

²⁶ Áp-sa-lôm nói: “Nếu không, làm ơn sai Am-nôn, anh con, đến với chúng con.” Nhà vua nói với người: “Cớ sao Am-nôn phải đến với con?”

²⁷ Áp-sa-lôm ép Đa-vít, và thế là người để cho Am-nôn cùng hết thầy các con trai của vua đến với người.

²⁸ Áp-sa-lôm truyền cho các tôi tớ mình như sau: “Hãy nghe cho kỹ. Khi Am-nôn bắt đầu say rượu, và khi ta nói với các người: ‘Hãy tấn công Am-nôn’, khi ấy hãy giết hẳn đi. Đừng sợ. Há ta không có truyền cho các người sao? Phải dạn dĩ và đừng cảm lên.”²⁹ Vậy các tôi tớ của Áp-sa-lôm đã làm với Am-nôn y như người đã căn dặn họ. Khi ấy, hết thầy các con trai của nhà vua đều chỗi dậy, rồi ai nấy leo lên lừa của mình mà trốn đi.

³⁰ Trong khi họ còn đương đi đường, các tin tức đã đến với Đa-vít như sau: “Áp-sa-lôm đã giết hết các con trai vua, và chẳng có ai trong số họ thoát khỏi.”³¹ Nhà vua bèn chỗi dậy, xé quần áo mình, rồi nằm trên sàn nhà; tất cả tôi tớ người đứng bên người cũng xé rách quần áo của họ.

³² Giô-na-đáp con trai của Si-mê-a, anh của Đa-vít, thưa rằng: “Xin chúa đừng tin các con trai của vua đã bị giết hết, vì chỉ có Am-nôn chết mà thôi. Áp-sa-lôm đã hoạch định điều này từ ngày mà Am-nôn đã xúc phạm em gái người là Ta-ma.”³³ Vì lẽ đó, xin chúa tôi đừng để việc này vào lòng, cũng đừng tin rằng các con trai vua đã chết, vì chỉ có Am-nôn chết mà thôi.”

³⁴ Áp-sa-lôm đã bỏ trốn. Một tôi tớ đứng canh nhướng mắt lên thì thấy có nhiều người đến trên đường, theo hướng tây đi về phía núi.³⁵ Khi ấy Giô-na-đáp thưa cùng nhà vua: “Hãy xem, các con trai của vua đang về đến. Y như tôi tớ của vua đã nói.”

³⁶ Khi hẳn nói xong, các con trai của nhà vua về đến rồi cất giọng họ lên mà khóc. Và nhà vua cùng các tôi tớ người cũng khóc lóc cách cay đắng.

³⁷ Còn Áp-sa-lôm thì bỏ trốn, đến Thanh-mai con trai của A-mi-hút, vua của Ghê-su-rơ. Đa-vít than khóc con trai mình mỗi ngày.³⁸ Áp-sa-lôm bỏ trốn đến tại Ghê-su-rơ, người ở đó đến ba năm.³⁹ Tâm thần của Vua Đa-vít mong mỏi nhìn thấy Áp-sa-lôm, vì vua đã được yên ủi về việc Am-nôn và cái chết của người.

14 ¹Bấy giờ Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia đoán rằng tấm lòng của nhà vua mong mỗi muốn gặp Áp-sa-lôm.²Vì vậy Giô-áp gửi lời đến Thê-cô-a rồi tìm một người nữ khôn khéo đưa đến gặp ông ta. Ông ta nói với bà này: “Làm ơn giả vờ bà là một kẻ hay than khóc rồi mặc lấy thứ y phục bèo nhèo kia. Làm ơn đừng xúc dầu, nhưng phải giả dò giống như kẻ than khóc lâu dài về người chết.³Khi ấy hãy đến gặp nhà vua rồi nói với người về những gì ta đã mô tả.” Như vậy, Giô-áp dặn dò bà ta lời lẽ mà bà ta cần phải nói với nhà vua.

⁴Khi người đàn bà từ Thê-cô-a đến nói với nhà vua, bà ta nằm sấp mặt xuống đất mà nói: “Hỡi vua, xin giúp đỡ cho.”

⁵Nhà vua nói với bà ta: “Có việc gì sai trật sao?” Bà ta đáp: “Kỳ thực, tôi là một người góa bụa, và chồng tôi đã quá cố.⁶Tôi, là tôi tớ của vua, có hai con trai, và chúng đánh nhau ở ngoài đồng, và chẳng có người nào can gián. Đứa này đánh đứa kia rồi giết nó.

⁷Và giờ đây, cả dòng họ dấy lên nghịch cùng tôi tớ người, họ nói: ‘Hãy giao đứa đã đánh chết đứa kia ra đây, hầu cho chúng ta tử hình nó, để trả lại mạng sống cho kẻ mà nó đã giết’. Thế là họ cũng sẽ giết kẻ kế nghiệp đi. Như vậy, họ sẽ rút lấy viên than còn đang cháy mà tôi còn lại, và họ sẽ chẳng để cho chồng tôi một danh hay dòng dõi nào còn lại ở trên mặt đất.”

⁸Thế là nhà vua nói với người đàn bà kia: “Hãy về nhà người, và ta sẽ truyền một việc phải làm cho người.”

⁹Người đàn bà ở Thê-cô-a đáp cùng nhà vua: “Lạy vua, là chúa của tôi, nguyện tội lỗi cứ giáng trên tôi và trên gia đình của cha tôi. Nhà vua và ngai vàng của Ngài là vô tội.”

¹⁰Nhà vua đáp: “Hễ ai nói bất cứ điều gì với người, hãy đưa hắn đến gặp ta, thì hắn sẽ không dám đụng đến người nữa.”¹¹Khi ấy bà ta nói: “Làm ơn, nguyện vua nhơn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, hầu cho kẻ báo thù huyết sẽ không hủy diệt ai thêm nữa, hầu cho họ sẽ không tìm diệt con trai tôi.” Nhà vua đáp: “Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, không một sợi tóc nào của con trai người sẽ rơi xuống đất.”

¹²Khi ấy người đàn bà nói: “Làm ơn để cho tôi tớ vua nói thêm một lời với nhà vua chúa của tôi.” Ông nói: “hãy nói đi.”

¹³Thế là người đàn bà nói: “Tại sao vua xét đoán một việc như thế nghịch lại dân sự của Đức Chúa Trời? Vì trong việc nói ra sự việc này, vua giống như kẻ đã phạm tội vậy, vì nhà vua không đem đứa con bị trục xuất kia về nhà.

¹⁴Vì hết thảy chúng ta đều phải chết và sống giống như nước đổ ra trên đất, không thể hồi lại được. Nhưng Đức Chúa Trời không cất sự sống đi; thay vì thế, Ngài tìm một cách để đem về lại kẻ mà Ngài đã đẩy đi khỏi Ngài.

¹⁵Vậy bây giờ, khi thấy tôi đến tố điều này cho nhà vua chúa của tôi, sợ dĩ như thế là vì dân sự làm cho tôi phải kinh sợ. Vì tôi tớ của vua tự nhủ rằng: ‘Bây giờ ta sẽ nói với nhà vua. Có thể nhà vua sẽ thực hiện điều tôi tớ Ngài thỉnh cầu.’¹⁶Vì nhà vua sẽ lắng nghe ta, cất bỏ tay của kẻ muốn tiêu diệt ta cùng với con trai ta khỏi sản nghiệp của Đức Chúa Trời.’

¹⁷Tôi tớ của vua đã cầu nguyện: ‘Lạy Chúa Giê-hô-va, làm ơn khiến cho lời lẽ của vua chúa tôi ban cho tôi được khuây khỏa, vì giống như một thiên sứ của Đức Chúa Trời, nhà vua là chúa của tôi thốt ra điều lành từ việc dữ’. Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua ở cùng vua.”

¹⁸Khi ấy nhà vua đáp lời cùng người đàn bà: “Làm ơn đừng giấu chi khỏi ta một việc mà ta sẽ hỏi người.” Người đàn bà đáp: “Nguyện vua là chúa của tôi hãy nói.”

¹⁹Nhà vua nói: “Trong mọi sự này, có phải tay của Giô-áp ở với người, có phải không?” Người đàn bà đáp như sau: “Như vua hằng sống, là vua chúa tôi, chẳng có ai thoát khỏi về bên phải hay bên trái điều mà vua chúa tôi mới nói. Chính Giô-áp tôi tớ của vua đã dặn dò tôi phải nói mọi điều này mà tôi tớ vua đã nói ra.”²⁰Giô-áp tôi tớ vua đã làm việc này hầu thay đổi cách thức mọi việc đã xảy ra. Chúa tôi thật là khôn ngoan, giống như sự khôn ngoan của một thiên sứ của Đức Chúa Trời, và Ngài biết hết mọi sự đang xảy ra ở trong xứ.”

²¹Thế là nhà vua nói với Giô-áp: “Hãy xem, bây giờ ta sẽ làm việc này. Vậy, hãy đi, đem gã trai trẻ Áp-sa-lôm trở về.”

²²Vậy Giô-áp nằm sấp mặt xuống đất tôn kính và biết ơn đối với nhà vua. Giô-áp nói: “Ngày nay, tôi tớ vua biết được rằng tôi được ơn trước mặt vua, là vua chúa của tôi, trong ơn ấy nhà vua đã thực hiện lời thỉnh cầu của tôi tớ của vua.”

²³Giô-áp chối dậy, đi đến Ghê-su-rơ, và đem Áp-sa-lôm về lại thành Giê-ru-sa-lem.²⁴Nhà vua nói: “Nó có thể về lại nhà riêng nó, nhưng nó sẽ không được gặp mặt ta.” Vậy Áp-sa-lôm trở về nhà riêng mình, nhưng không thấy được mặt của nhà vua.

²⁵Bấy giờ, trong cả Y-sơ-ra-ên chẳng có một người nào được khen là đẹp trai hơn Áp-sa-lôm. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu người, chẳng có tí vết nơi người.²⁶Khi người cắt tóc trên đầu mình lúc cuối năm, vì tóc nặng nề quá cho người, người đem cân tóc mình; nó nặng khoảng 200 siếc-lơ, theo tiêu chuẩn cân của nhà vua.²⁷Áp-sa-lôm có ba con trai và một con gái, tên của nó là Ta-ma. Nàng là một người nữ rất xinh đẹp.

²⁸Áp-sa-lôm đã sống hai năm trọn tại thành Giê-ru-sa-lem, không gặp mặt nhà vua.²⁹Khi ấy Áp-sa-lôm gửi lời đến Giô-áp sai ông đến cùng vua, nhưng Giô-áp không đến gặp người. Thế là Áp-sa-lôm gửi lời lần thứ hai, nhưng Giô-áp vẫn không đến.

³⁰Vậy Áp-sa-lôm sai các tôi tớ mình: “Hãy xem, đồng ruộng của Giô-áp ở gần đồng ruộng của ta, và hẩn ít khi ra đó. Hãy đi châm lửa vào ruộng hẩn.” Thế là tôi tớ của Áp-sa-lôm châm lửa đốt ruộng ấy.

³¹Khi ấy Giô-áp chối dậy đến với Áp-sa-lôm tại nhà người, rồi nói như sau: “Cớ sao các tôi tớ ông đốt ruộng tôi chứ?”

³²Áp-sa-lôm trả lời với Giô-áp: “Hãy xem đi, tôi gửi lời cho ông: ‘Hãy đến đây để tôi gửi lời ông đem đến nhà vua như sau: “Cớ sao con từ Ghê-su-rơ trở về? Thà là con cứ ở tại đó. Giờ đây, cho phép con được gặp mặt vua, và nếu con có phạm tội, thì vua hãy giết con đi.”’³³Giô-áp đến gặp nhà vua rồi thưa với người. Khi nhà vua cho đòi Áp-sa-lôm, ông đến gặp nhà vua rồi sấp mình xuống đất trước mặt nhà vua, và nhà vua hôn Áp-sa-lôm.

15 ¹Sau việc này, Áp-sa-lôm sửa soạn xe ngựa cho mình, với năm mươi người chạy ở trước mặt. ²Áp-sa-lôm dậy sớm rồi đứng cạnh con đường dẫn tới cổng thành. Khi bất cứ ai có tranh chấp đến với nhà vua để nghe xét xử, khi ấy Áp-sa-lôm gọi người ấy, rồi nói: “Anh em đến từ thành nào?” Và người ấy đáp: “Tôi tớ ông xuất thân từ một trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên.”

³Vậy Áp-sa-lôm sẽ nói với người ấy: “Hãy xem, trường hợp của người là đúng và tốt đấy, nhưng chẳng ai được mặc lấy uy quyền của nhà vua để lắng nghe trường hợp của người đâu.” ⁴Áp-sa-lôm nói thêm: “Ta ước rằng ta sẽ được lập làm quan án trong xứ, hầu cho từng người có tranh chấp hay duyên cớ gì sẽ đến cùng ta, thì ta sẽ xử công bình cho người ấy!”

⁵Chính vì thế khi bất kỳ ai đến với Áp-sa-lôm đều tôn kính người, Áp-sa-lôm sẽ giơ tay ra đỡ lấy người ấy rồi hôn người. ⁶Áp-sa-lôm đã hành động như vậy với hết thấy người Y-sơ-ra-ên nào đến với nhà vua để chịu xét xử. Thế là Áp-sa-lôm chiếm lấy lòng người dân Y-sơ-ra-ên.

⁷Đến cuối bốn năm, Áp-sa-lôm thưa với nhà vua: “Làm ơn cho con đi trả một lời thề đã lập với Đức Giê-hô-va tại Hép-rôn.” ⁸Vì tôi tớ vua đã lập một lời thề trong khi con còn ở tại Ghê-su-rơ trong xứ A-ram như sau: ‘Nếu Đức Giê-hô-va quả thực đem con về lại Giê-ru-sa-lem, khi ấy con sẽ thờ lạy Đức Giê-hô-va.’”

⁹Nhà vua nói cùng người như vậy: “Hãy đi bình an.” Thế là Áp-sa-lôm chỗi dậy đi đến Hép-rôn.

¹⁰Nhưng Áp-sa-lôm sai các thám tử đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên mà nói: “Ngay khi anh em nghe thấy tiếng kèn, lúc đó anh em hãy nói: ‘Áp-sa-lôm là vua trong Hép-rôn.’”

¹¹Đi với Áp-sa-lôm, là hai trăm người được mời từ thành Jerusalem. Họ đi vô tư, không biết mọi điều mà Áp-sa-lôm đã toan tính. ¹²Trong khi Áp-sa-lôm dâng của lễ, người sai tìm A-hi-tô-phe từ thị trấn quê hương của người ở Ghi-lô. Người là mưu sĩ của Đa-vít. Sự phản nghịch của Áp-sa-lôm ngày càng mạnh lên, vì dân sự chạy theo Áp-sa-lôm thường tăng lên.

¹³Một sứ giả đã đến nói với Đa-vít: “Tấm lòng của dân sự Y-sơ-ra-ên đang hướng theo Áp-sa-lôm.”

¹⁴Vậy Đa-vít nói với các tôi tớ ông, những người ở với ông tại thành Giê-ru-sa-lem: “Hãy chỗi dậy và chúng ta hãy trốn đi, hay không ai trong chúng ta sẽ thoát khỏi Áp-sa-lôm đâu. Hãy sửa soạn rồi đi ngay mau, hoặc nó sẽ mau đến bắt lấy chúng ta, và nó sẽ giáng tai vạ trên chúng ta và tấn công thành phố với lưỡi gươm.”

¹⁵Các tôi tớ của vua thưa cùng nhà vua như sau: “Hãy xem kìa, các tôi tớ của vua đã sẵn sàng làm bất cứ điều chi vua chúa của chúng tôi đã quyết.”

¹⁶Nhà vua rời đi cùng hết thấy các gia đình theo người, nhưng nhà vua để lại mười người nữ, họ đều là cung phi, để giữ cung điện. ¹⁷Sau khi nhà vua rời đi và hết thấy dân sự đều theo người, họ dừng lại ở ngôi nhà ở cuối thành.

¹⁸Tất cả quân đội của vua đều đi với người, và đi trước mặt người là dân Kê-rê-thít, cùng hết thấy dân Phê-lê-thít, và hết thấy dân Ghi-tít — sáu trăm người đã đi theo người từ xứ Gát.

¹⁹Khi ấy nhà vua nói với Y-tai người Ghi-tít: “Sao ông cũng đi với chúng tôi vậy? Hãy trở về rồi ở với Vua Áp-sa-lôm, vì ông là một người Ngoại và là kẻ bị đày. Hãy trở về với chính chỗ của ông.” ²⁰Một khi ông mới đến hôm qua, tại sao ta khiến cho ông phải sống lang thang khắp nơi với chúng ta? Thậm chí ta còn không biết mình sẽ làm gì nữa đây! Vì vậy, hãy trở về, rồi đem dân xứ mình trở lại đi. Nguyện sự trung thành và sự thành tín đi với người.”

²¹Nhưng Y-tai đáp lời vua như sau: “Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, và như vua chúa tôi còn sống đây, chắc chắn vua chúa tôi đi tới đâu chẳng nữa, tôi tớ vua cũng sẽ đi tới đó, dù là sống hay chết.”

²²Thế là Đa-vít nói với Y-tai: “Hãy đi trước và tiếp tục với chúng tôi.” Y-tai người Ghi-tít cùng đi với nhà vua, cùng với hết thấy người của ông và các gia đình đã ở với ông.

²³Cả xứ bật khóc lớn tiếng khi mọi người băng qua trũng Kít-rôn, và chính nhà vua cũng băng qua đó. Hết thấy dân sự đi trên con đường thẳng ra đồng vắng.

²⁴Ngay cả Xa-đốc với hết thấy người Lê-vi, kiêng hòm giao ước của Đức Chúa Trời, đều có mặt. Họ đặt hòm của Đức Chúa Trời xuống, và khi ấy A-bia-tha hiệp cùng họ. Họ chờ đợi cho đến khi hết thấy dân sự đã ra hết khỏi thành phố.

²⁵Nhà vua nói tới Xa-đốc: “Hãy khiêng hòm của Đức Chúa Trời trở vào trong thành. Nếu tôi được ơn trước mắt của Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ đem tôi trở lại đây và cho tôi thấy lại hòm giao ước và chỗ mà Ngài ngự ở đó.”²⁶Còn nếu Ngài phán: ‘Ta không ưa ngươi nữa’ kìa, ta đây, nguyện Ngài xử ta theo ý tốt của Ngài.”

²⁷Nhà vua cũng nói với thầy tế lễ Xa-đốc: “Há ngươi chẳng phải là đáng tiên kiến sao? Hãy bình an trở lại trong thành, hai con trai ngươi với ngươi, A-hi-mát con trai ngươi, và Giô-na-than con trai của A-bia-tha.”²⁸Hãy xem, ta sẽ chờ ở ngoài xứ A-ra-ba cho đến chừng có lời đến từ ngươi thông tin cho ta.”²⁹Vậy Xa-đốc và A-bia-tha khiêng hòm của Đức Chúa Trời trở vào thành Giê-ru-sa-lem, và họ cứ ở đó.

³⁰Nhưng Đa-vít chân không đi lên, khóc lóc trên Núi Ô-li-ve, và ông trùm đầu mình lại. Từng người trong dân sự ở với vua đều trùm đầu lại, và họ vừa đi lên vừa khóc.³¹Có người đến với Đa-vít như sau: “A-hi-tô-phe có mặt giữa vòng các mưu sĩ với Áp-sa-lôm.” Đa-vít cầu nguyện: “Lạy Chúa Giê-hô-va, làm ơn đổi mưu luận của A-hi-tô-phe ra đại đột.”

³²Thế rồi, khi Đa-vít đến tận đầu đường, người ta thường thờ lạy Đức Chúa Trời ở đó, Hu-sai người Ạt-kít đến gặp vua với chiếc áo choàng rách tươm và đất phủ đầy đầu.³³Đa-vít nói với người: “Nếu ngươi đi với ta, thế thì ngươi sẽ trở thành một gánh nặng cho ta.”³⁴Nhưng nếu ngươi trở lại thành rồi nói với Áp-sa-lôm: ‘Tôi sẽ là tôi tớ vua, hồi vua, giống như tôi là tôi tớ của cha vua trong quá khứ, cũng một thể ấy giờ đây tôi sẽ là tôi tớ của vua’, khi ấy ngươi sẽ làm cho lời mưu sĩ của A-hi-tô-phe ra hư cho ta.

³⁵Ngươi là bộ ba với hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha, có phải không? Vậy, bất cứ điều gì ngươi nghe từ cung điện của nhà vua, ngươi phải thuật điều đó với hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha.³⁶Phải thấy rằng họ có ở đó với hai con trai của họ, A-hi-mát con trai của Xa-đốc, và Giô-na-than con trai của A-bia-tha. Ngươi phải nhờ tay chúng mà gửi cho ta biết mọi sự mà ngươi nghe thấy.”

³⁷Vậy Hu-sai, bạn hữu của Đa-vít đã đến trong thành khi Áp-sa-lôm vào đến Giê-ru-sa-lem.

16 ¹Khi Đa-vít đã đi một khoảng ngắn qua chót núi, Xíp-ba tới tớ của Mê-phi-bô-sét gặp vua với hai con lừa; trên lưng chúng là hai trăm ổ bánh, một trăm bánh trái nhỏ, và một trăm bánh trái vỏ, và một bầu rượu.

²Nhà vua nói với Xíp-ba: “Tại sao ngươi đem đến các thứ này?” Xíp-ba đáp: “Hai con lừa thì dành cho người nhà vua cưỡi, bánh, bánh trái vỏ thì dành cho người của vua ăn, còn rượu thì dành cho bất kỳ ai mệt nhọc trong đồng vắng uống.”

³Nhà vua nói: “Còn cháu nội của chủ ngươi đâu?” Xíp-ba đáp cùng nhà vua: “Hãy xem, người ở lại đằng sau trong thành Giê-ru-sa-lem, vì người nói: ‘Ngày nay nhà Y-sơ-ra-ên sẽ phục hồi vương quốc của cha ta lại cho ta.’”

⁴Nhà vua nói với Xíp-ba: “Thế à, mọi sự thuộc về Mê-phi-bô-sét bây giờ thuộc về ngươi.” Xíp-ba thưa: “Tôi sắp mình xuống trong sự hạ mình trước mặt vua, chúa của tôi. Cho phép tôi được ơn trước mặt vua.”

⁵Khi Vua Đa-vít đến gần Ba-hu-rim, có một người từ đó ra, thuộc về họ hàng của Sau-lơ, tên của người là Si-mê-i con trai của Ghê-ra. Ông ta ra vừa đi vừa rửa sả. Ông ta ném đá vào Đa-vít và hết thầy quan chức của vua, bắt chấp quân đội hay lính bảo vệ ở bên phải hay bên trái của nhà vua.

⁷Si-mê-i rửa sả như sau: “Cút đi, hãy cút ra khỏi đây, ngươi, kẻ gian tà, người huyết!”⁸Đức Giê-hô-va đã báo trả mọi sự của ngươi vì huyết của gia đình Sau-lơ, ngươi đã trị vì trên chỗ của người. Đức Giê-hô-va đã ban nước vào trong tay của Áp-sa-lôm con của ngươi. Và giờ đây ngươi bị hủy hoại vì ngươi là người của huyết.”

⁹Lúc ấy A-bi-sai con trai Xê-ru-gia, nói với nhà vua: “Tại sao con chó chết này dám rửa sả nhà vua chúa của tôi? Hãy để cho tôi qua đó mà lấy đầu của hắn.”

¹⁰Song nhà vua nói: “Hỡi con trai của Xê-ru-gia, ta có bảo ngươi đâu? Có lẽ hắn đang rửa ta vì Đức Giê-hô-va đã sai hắn: ‘Hãy rửa sả Đa-vít đi! Thế thì ai sẽ nói với hắn: ‘Sao ngươi dám rửa sả nhà vua chứ?’”

¹¹Đa-vít nói với A-bi-sai và với các tớ người: “Hãy xem, con trai ta, là kẻ từ thân ta mà ra, còn muốn lấy mạng ta. Huống hồ gì gã Bên-gia-min này muốn hạ nhục ta? Hãy để hắn yên và cứ để hắn rửa, vì Đức Giê-hô-va đã truyền cho hắn phải làm việc ấy.¹²Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ có chút thương xót giáng trên ta, và lấy phước báo trả cho sự hắn rửa sả hôm nay.”

¹³Đa-vít cùng người của mình cứ đi trên đường, trong khi Si-mê-i đi cạnh vua tiến lên đồi, vừa đi vừa rửa sả vừa rải bụi đá vào người.¹⁴Khi ấy nhà vua và hết thầy dân sự ở với ông đều mệt mỏi lắm, nên họ dừng lại nghỉ lấy sức

¹⁵Còn Áp-sa-lôm cùng hết thầy dân sự Y-sơ-ra-ên ở với ông ta, họ đến tại thành Giê-ru-sa-lem, và A-hi-tô-phe có mặt ở đó.¹⁶Khi Hu-sai người Ạt-kít, bạn hữu của Đa-vít, đã đến với Áp-sa-lôm, Hu-sai nói với Áp-sa-lôm: “Chúc vua vạn tuế! Chúa vua vạn tuế!”

¹⁷Áp-sa-lôm nói với Hu-sai: “Có phải đây là lòng trung thành của ngươi đối với bạn hữu của ngươi không? Tại sao ngươi không đi với bạn mình?”

¹⁸Hu-sai nói với Áp-sa-lôm: “Không! Thay vì thế, người nào Đức Giê-hô-va và dân sự này cùng mọi người trong Y-sơ-ra-ên đã chọn, người ấy là người mà tôi sẽ thuộc về, và tôi sẽ ở với người ấy.

¹⁹Tôi sẽ phục sự ai đây? Tôi há không phục sự trong sự hiện diện của con người ấy sao? Giống như tôi đã phục sự trong sự hiện diện của cha ông, tôi sẽ phục sự trước mặt ông.”

²⁰Khi ấy Áp-sa-lôm nói với A-hi-tô-phe: “Hãy cho ta lời khuyên của ngươi về việc chúng ta sẽ làm đi.”

²¹A-hi-tô-phe thưa cùng Áp-sa-lôm: “Hãy đi ngủ với những người vợ nô lệ của cha vua mà người để lại để giữ cung điện, và hết thầy Y-sơ-ra-ên sẽ nghe thấy rằng vua đã trở thành thứ khó chịu cho cha của vua. Khi ấy tay của những người ở với vua sẽ được mạnh mẽ thêm.”

²²Thế là họ làm cho Áp-sa-lôm một trại trên nóc cung điện, và Áp-sa-lôm ngủ với những người vợ nô lệ của cha người trước mặt cả Y-sơ-ra-ên.

²³Bấy giờ lời khuyên của A-hi-tô-phe mà ông ta đưa ra trong những ngày ấy giống như thể người ta nghe thấy từ miệng của chính Đức Chúa Trời vậy. Đây là cách người ta xem mọi mưu định của A-hi-tô-phe cho cả Đa-vít và cho Áp-sa-lôm.

17¹ Khi ấy A-hi-tô-phe nói với Áp-sa-lôm: “Bây giờ cho phép tôi chọn mười hai ngàn người, và tôi sẽ chỗi dậy đuổi theo Đa-vít tối nay.² Tôi sẽ xông vào hấn khi hấn mệt mỏi, yếu đuối, và sẽ khiến cho hấn phải lo sợ. Người nào ở với hấn sẽ bỏ chạy, và tôi sẽ tấn công duy có nhà vua thôi.³ Tôi sẽ đem hết thầy dân sự về với ông, giống như cô dâu đến với chồng mình, và hết thầy dân sự sẽ ở bình an dưới quyền của ông.”⁴ Những điều A-hi-tô-phe đã nói làm đẹp lòng Áp-sa-lôm cùng tất cả các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên.

⁵ Khi ấy Áp-sa-lôm nói: “Bây giờ cũng hãy gọi Hu-sai người Ạt-kít, và chúng ta hãy nghe điều người nói.”⁶ Khi Hu-sai đến gặp Áp-sa-lôm, Áp-sa-lôm giải thích cho ông nghe mọi điều A-hi-tô-phe đã nói và rồi hỏi Hu-sai: “Chúng ta có nên làm theo những gì A-hi-tô-phe đã nói không? Nếu không, hãy cho ta biết đâu là mưu luận của ông.”

⁷ Vậy Hu-sai nói với Áp-sa-lôm: “Mưu mà A-hi-tô-phe đã đưa ra lần này không được hay lắm đâu.”

⁸ Hu-sai nói thêm: “Ông biết cha ông và người của cha ông vốn là hạng chiến binh mạnh sức, và họ đang cay đắng, họ giống như gấu cái trên rừng có con nó bị người ta bắt lấy ngoài đồng. Cha của ông là người của chiến trận; ông ấy sẽ không ngủ với quân đội đêm nay đâu.⁹ Hãy xem đi, ngay bây giờ có lẽ ông ấy đã ẩn ở trong cái hang nào đó hoặc trong một chỗ khác kia. Sự chết chóc sẽ xảy ra khi người của ông bị giết ngay từ loạt tấn công đầu tiên, hễ ai nghe điều này sẽ nói: ‘Một cuộc tàn sát đã diễn ra giữa vòng binh lính theo Áp-sa-lôm.’¹⁰ Khi ấy, thậm chí những binh lính can đảm nhất đi nữa, tấm lòng của họ giống như tấm lòng của sư tử, sẽ lo sợ vì hết thầy Y-sơ-ra-ên đều biết rằng cha của ông vốn là một người mạnh sức, và những người ở với ông ấy cũng rất dữ dằn.

¹¹ Vậy tôi khuyên ông rằng hết thầy Y-sơ-ra-ên nên nhóm lại với ông, từ Đan cho đến Bê-e Sê-ba, nhiều như cát trên bờ biển, và đích thân ông phải ra trận kia.¹² Khi ấy chúng ta sẽ xông vào người bất cứ đâu tìm gặp, và chúng ta sẽ bao vây người giống như sương sa xuống trên mặt đất vậy. Chúng ta sẽ không rời đi cho đến chừng một người thuộc về Đa-vít hay đích thân ông ấy còn sống.

¹³ Nếu người ẩn trong một thành nào đó, thế thì cả Y-sơ-ra-ên sẽ lấy dây vòng quanh thành đó và chúng ta lôi thành đó xuống sông, cho đến chừng không còn một hòn đá nào còn lại đó.”

¹⁴ Lúc đó Áp-sa-lôm và người của Y-sơ-ra-ên nói: “Mưu của Hu-sai người Ạt-kít thì hay hơn mưu của A-hi-tô-phe.” Đức Giê-hô-va đã ấn định sự chối bỏ mưu luận của A-hi-tô-phe để đem sự hủy diệt giáng trên Áp-sa-lôm.

¹⁵ Lúc đó Hu-sai nói với hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha: “A-hi-tô-phe đã bày mưu cho Áp-sa-lôm và các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên bằng cách thế này, như vậy ... như vậy, nhưng tôi đã bày cách khác.¹⁶ Vậy bây giờ, hãy mau đi báo cho Đa-vít hay; hãy nói với người: ‘Đừng đóng trại tối nay ở các đồn lũy của A-ra-ba, nhưng dầu thế nào đi nữa hãy đi xa hơn, hoặc nhà vua sẽ bị nuốt chửng cùng với hết thầy dân sự đang ở với vua!’”

¹⁷ Vậy Giô-na-than và A-hi-mát đến ở tại suối Rô-gên; một nữ tỳ thường đi và đem tin đến cho họ. Khi ấy họ sẽ đi báo lại cho Vua Đa-vít biết, hầu cho không ai thấy họ khi họ vào lại trong thành.¹⁸ Nhưng có một thanh niên nhìn thấy họ lần này và báo cho Áp-sa-lôm biết. Thế là Giô-na-than và A-hi-mát bèn ra đi nhanh chóng và đến tại nhà của một người ở Ba-hu-rim, người này có cái giếng trong sân của mình, họ bèn xuống giếng đó.

¹⁹ Vợ của người này lấy đồ dậu trên giếng lại rồi trải nó ra phủ lên miệng giếng, rồi rải lúa lên đó, nhờ vậy chẳng có ai biết Giô-na-than và A-hi-mát đang ở dưới giếng.

²⁰ Người của Áp-sa-lôm đến gặp người đàn bà trong nhà và hỏi: “A-hi-mát và Giô-na-than trốn chỗ nào?” Người đàn bà nói với chúng: “Họ đã băng qua sông rồi.” Thề rồi sau khi họ nhìn quanh mà không kiếm được ai, họ bèn trở về thành Giê-ru-sa-lem lại.

²¹ Sau khi chúng rời đi rồi, họ đem Giô-na-than và A-hi-mát lên khỏi giếng. Họ đến cho Vua Đa-vít hay; họ nói cùng ông: “Hãy chỗi dậy rồi đi tới nữa đi, hãy qua sông vì A-hi-tô-phe đã đưa ra mưu luận thế ấy về vua.”²² Thế là Đa-vít chỗi dậy và hết thầy người nào ở với ông, rồi họ băng qua sông Giô-đanh. Đến khi trời sáng chẳng có người nào mà không băng qua sông Giô-đanh.

²³ Khi A-hi-tô-phe nhìn thấy mưu của mình không được nghe theo, ông ta thắng lừa rồi bỏ đi. Ông ta về nhà trong chính thành của mình, sắp đặt mọi vụ việc xong, thì tự treo cổ chết. Ông ta đã chết theo cách thức này rồi được chôn trong mộ của cha mình.

²⁴ Khi ấy Đa-vít đã đến tận Ma-ha-na-im. Còn về Áp-sa-lôm, ông băng qua sông Giô-đanh, ông và hết thầy người trong Y-sơ-ra-ên cùng với ông.²⁵ Lúc đó Áp-sa-lôm đặt A-ma-sa chỉ huy quân đội thay cho Giô-áp. A-ma-sa là con trai của Xét-thê người Y-sơ-ra-ên, là người đã ngủ với A-bi-ga-in, là con gái của Na-hách và là em của Xê-ru-gia, mẹ của Giô-áp.²⁶ Khi ấy Y-sơ-ra-ên và Áp-sa-lôm đóng trại trong xứ Ga-la-át.

²⁷Khi Đa-vít đã đến tại Ma-ha-na-im, thì Sô-bi con trai của Na-hách từ Ráp-ba xứ của dân Am-môn, và Ma-ki con của A-mi-ên từ Lô-Đê-ba, và Bát-xi-lai người Ga-la-át từ thành Rô-ghê-lim,²⁸ mang những giường, mền, chén, chậu, và lúa mì, bột mì, hột rang, các thứ đậu,²⁹ mật ong, bơ, chiên, và bánh sữa. Vậy Đa-vít và dân sự ở với người có thể ăn uống. Những người này nói: “Dân sự đang đói khát, mệt mỏi trong đồng vắng.”

18 ¹Đa-vít điểm soát binh lính theo mình rồi ấn định quan tướng ngàn người và quan tướng trăm người.²Khi ấy Đa-vít phân quân đội ra, 1/3 dưới quyền chỉ huy của Giô-áp, 1/3 khác dưới quyền chỉ huy của A-bi-sai con trai của Xê-ru-gia, em của Giô-áp, và 1/3 khác nữa dưới quyền chỉ huy của Y-tai người Ghê-tít. Nhà vua nói cùng quân đội: “Nhất định ta cũng sẽ đích thân đi ra với các người nữa.”

³Nhưng dân sự đáp: “Vua không phải ra trận, vì nếu chúng tôi bỏ chạy họ sẽ chẳng màng gì đến chúng tôi, hay nếu phân nửa chúng tôi ngã chết họ sẽ chẳng quan tâm. Nhưng vua xứng đáng hơn mười ngàn người trong chúng tôi! Vì lẽ đó thà là vua sẵn sàng vua giúp chúng tôi từ thành phố.”

⁴Thế là nhà vua nói cùng họ: “Ta sẽ làm bất cứ điều chi dường tốt nhất cho các người.” Nhà vua đứng bên cổng thành trong khi cả quân đội đi ra hàng trăm hàng ngàn.

⁵Nhà vua truyền cho Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai như sau: “Hãy đối xử tử tế với gã trai trẻ, với Áp-sa-lôm.” Hết thấy dân sự nghe nói rằng nhà vua đã truyền cho các cấp chỉ huy về Áp-sa-lôm.

⁶Vậy quân đội đi ra ngoài chống lại Y-sơ-ra-ên; trận chiến lan rộng đến rừng Ép-ra-im.⁷Quân đội của Y-sơ-ra-ên bị đánh bại ở đó trước mặt binh sĩ của Đa-vít; đã có một cuộc tàn sát rất lớn, số người tử trận hôm ấy là hai mươi ngàn người.⁸Trận chiến lan rộng khắp cả xứ, và nhiều người bị thiêu đốt ở trong rừng hơn là bởi gươm.

⁹Áp-sa-lôm gặp gỡ một số binh sĩ của Đa-vít. Áp-sa-lôm đang cười một con la, và con la đi dưới những nhánh rậm của cây thông lớn kia, và đầu ông vướng vào cái chằng ba. Ông bị treo giữa trời và đất đang khi con la vượt thoát đi.

¹⁰Có người thấy việc này rồi nói cho Giô-áp biết: “Hãy xem kia, tôi đã nhìn thấy Áp-sa-lôm đang treo trên nhánh cây thông!”

¹¹Giô-áp nói với người cho ông hay về Áp-sa-lôm: “Nào! Người thấy hăc à! Sao người không hạ hăc xuống đất? Ta sẽ ban cho người mười siếc-lơ bạc và cái đai lưng.”

¹²Người đáp cùng Giô-áp: “Dầu tôi nhận một ngàn siếc-lơ, tôi vẫn không chìa tay ra nghịch với con của vua, vì hết thấy chúng ta đã nghe nhà vua truyền cho ông, A-bi-sai, và Y-tai như vậy: ‘Không một ai chạm đến gã trai trẻ Áp-sa-lôm.’”¹³Nếu tôi liều mạng dám đối trá (và chẳng có gì giấu được nhà vua), ông sẽ từ bỏ tôi.”

¹⁴Khi ấy Giô-áp mới nói: “Ta sẽ chẳng chờ người đâu.” Thế là Giô-áp cầm ba mũi giáo trong tay rồi đâm chúng qua tim của Áp-sa-lôm, trong khi người hãy còn sống và treo trên cây thông.¹⁵Khi ấy mười thanh niên khiêng binh khí của Giô-áp vây quanh Áp-sa-lôm, tấn công người, rồi giết người đi.

¹⁶Giô-áp trở về, và quân đội trở về không truy kích Y-sơ-ra-ên, vì Giô-áp cản họ.¹⁷Họ đem Áp-sa-lôm xuống quăng người vào cái hố rộng ở trong rừng; họ chôn thầy người dưới một đồng đá rất lớn, trong khi cả Y-sơ-ra-ên chạy trốn, mỗi người về lại nhà riêng mình.

¹⁸Bấy giờ Áp-sa-lôm, trong khi còn sống, đã xây cho mình một cây trụ bằng đá rất lớn trong Trùng Vua, vì người nói: “Ta chẳng có con trai nào để ghi nhớ danh ta.” Người đặt tên cây trụ theo chính tên của mình, vì vậy chỗ đó gọi là Bia của Áp-sa-lôm cho đến ngày nay.

¹⁹Khi ấy A-hi-mát con trai Xa-đốc nói: “Bây giờ cho phép tôi chạy đến gặp nhà vua với những tin tức tốt lành, thế nào Đức Giê-hô-va đã cứu vua khỏi kẻ thù mình.”

²⁰Giô-áp đáp cùng người: “Người sẽ chẳng phải là kẻ đem tin tốt hôm nay; người phải làm việc ấy vào ngày khác. Ngày nay người sẽ chẳng phải đem tin tốt vì con của nhà vua đã chết rồi.”

²¹Lúc đó, Giô-áp nói với một người Cu-si: “Hãy đi, nói cho nhà vua biết những gì người đã thấy.” Người Cu-si sắp mình xuống trước Giô-áp, rồi chạy đi.

²²Lúc đó, A-hi-mát con trai Xa-đốc nói lại với Giô-áp: “Bất chấp việc gì đã xảy ra, làm ơn cho phép tôi chạy theo người Cu-si kia.” Giô-áp đáp: “Sao người cứ muốn chạy đi thế, hỡi con trai ta, bộ người chẳng có phần thưởng nào về các tin tức ư?”

²³“A-hi-mát nói: dù việc gì xảy ra, tôi cứ chạy đi.” Thế là Giô-áp đáp cùng người: “Hãy chạy đi.” Lúc đó A-hi-mát chạy đi bên con đường đồng rộng, rồi băng qua người Cu-sit

²⁴Bấy giờ Đa-vít đang ngồi giữa hai cửa thành. Người canh leo lên trên mái cổng với hai mắt nhướng lên. Khi nhìn thấy người kia đang đến gần, chỉ có một mình thôi. ²⁵Quân canh la lên và báo cho vua biết. Khi ấy nhà vua nói: “Nếu người có một mình, có tin tức trong miệng người.” Người chạy kia càng đến gần thành phố hơn.

²⁶Khi ấy quân canh để ý người đang chạy, rồi người canh gọi: “Hãy xem kìa, có người kia đang chạy một mình.” Nhà vua đáp: “Hắn cũng đem tin tức tốt lành.”

²⁷Người canh nói: “Tôi nghĩ cách của người chạy trước thì giống như A-hi-mát con trai của Xa-đốc.” Nhà vua nói: “Đấy là người tốt và đang đến với những tin tức tốt lành.”

²⁸Thế rồi A-hi-mát kêu lên, nói cùng nhà vua: “Mọi sự đều suông sẻ.” Và người tự sắp mình xuống đất trước mặt nhà vua rồi nói: “Đáng chúc phước thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, Ngài đã phó những kẻ dấy lên nghịch cùng vua chúa tôi.”

²⁹Nhà vua đáp: “Có điều tốt lành với gã trai trẻ Áp-sa-lôm chẳng?” A-hi-mát đáp: “Khi Giô-áp sai tôi đi, tôi tớ của nhà vua, đến gặp vua, hỏi vua, tôi nhìn thấy sự dữ dội lớn lắm, nhưng tôi biết là việc gì.”

³⁰Khi ấy nhà vua nói: “Hãy đứng sang một bên đi.” Thế là A-hi-mát đứng sang một bên, và đứng yên lặng.

³¹Ngay khi ấy, người Cu-si về đến nói: “Có những tin tức tốt lành cho vua chúa tôi, vì Đức Giê-hô-va đã báo thù cho vua hôm nay khỏi mọi kẻ dấy lên nghịch cùng vua.”

³²Nhà vua nói với người Cu-si: “Gã trai trẻ Áp-sa-lôm có bình yên chẳng?” Người Cu-si đáp: “Các kẻ thù của vua chúa tôi, và hết thấy người nào dấy lên nghịch cùng vua muốn làm hại vua, sẽ giống như gã trai trẻ ấy.”

³³Nhà vua cảm thương sâu sắc, và bước lên lầu nơi cửa thành mà khóc. Người vừa đi vừa đau buồn lắm: “Hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, hỡi Áp-sa-lôm con trai ta! Ta ước mình chết thay cho con, hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, con trai ta!”

19 ¹Có người đến nói với Giô-áp: “Kìa, vua đang than khóc về Áp-sa-lôm.”²Thế là chiến thắng trong ngày đó bị đổi thành than khóc cho cả quân đội, vì quân đội cũng nghe biết ngày ấy: “Nhà vua khóc than cho con trai mình.”³Binh lính yên lặng lên trở vào thành ngày ấy, giống như kẻ bị xấu hổ vì trốn khỏi chiến trường.⁴Nhà vua che mặt mình lại rồi kêu lớn tiếng lên: “Hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, con trai ta!”

⁵Khi ấy Giô-áp bước vào gặp nhà vua rồi nói với người: “Vua làm hổ mặt hết thấy quân lính vua hôm nay, họ đã cứu mạng sống vua ngày nay, cùng mạng sống của các con trai con gái của vua, và mạng sống của những người vợ của vua, và mạng sống của những người vợ nô lệ của vua,⁶vì vua yêu kẻ ghét vua, và vua ghét những người kính mến vua. Vì ngày nay vua đã tỏ ra rằng các quan tướng và binh lính chẳng là gì với vua cả. Ngày nay tôi tin rằng nếu Áp-sa-lôm còn sống, thì hết thấy chúng ta sẽ chết, chắc điều đó đẹp lòng vua lắm đây.

⁷Vì lẽ đó, giờ đây vua hãy chỗi dậy, đi ra ngoài nói năng tử tế với binh lính vua, vì tôi thề bởi Đức Giê-hô-va, nếu vua không làm thế, chẳng có một người nào sẽ ở lại với vua tối nay. Như vậy sẽ là tệ hại hơn cho vua so với mọi tai vạ đã từng xảy ra với vua từ thời trẻ cho đến bây giờ.”

⁸Thế là nhà vua chỗi dậy rồi ngồi nơi cổng thành, và điều đó được thông báo cho mọi người: “Hãy xem, nhà vua ra ngồi nơi cổng thành.” Khi ấy hết thấy dân sự đến trước mặt vua. Đồng thời, trong Y-sơ-ra-ên từng người một chạy trốn về nhà của mình.

⁹Hết thấy dân sự đang bàn bạc với nhau khắp cả các chi phái của Y-sơ-ra-ên như sau: “Nhà vua đã giải cứu chúng ta ra khỏi tay của mọi kẻ thù. Vua đã cứu chúng ta ra khỏi tay của dân Phi-li-tin và giờ đây vua phải ra khỏi xứ tránh Áp-sa-lôm.”¹⁰Còn Áp-sa-lôm, là người chúng ta đã xức dầu để làm vua trên chúng ta, đã chết ngoài chiến trường. Vậy tại sao chúng ta không nói về việc đưa nhà vua trở lại chứ?”

¹¹Vua Đa-vít sai tìm hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha mà nói như vầy: “Hãy nói cùng các trưởng lão Giu-đa mà rằng: ‘Tại sao các người là người sau cùng đem nhà vua trở lại cung điện mình, một khi hết thấy Y-sơ-ra-ên đều ưu ái với nhà vua, muốn đem người trở lại cung điện mình?’¹²Các người là anh em của ta, là xương thịt ta. Tại sao các người là người sau cùng đem vua trở lại chứ?”

¹³Rồi nói với A-ma-sa: ‘Có phải người là xương thịt của ta không? Đức Chúa Trời làm thế với ta, và còn nhiều nữa, nếu người không phải là quan tướng đạo binh ta từ giờ trở đi trong cung điện của Giô-áp’.”

¹⁴Và ông chiếm lấy lòng của hết thấy dân sự Giu-đa, giống như thể họ là tấm lòng của một người vậy, như đó họ gửi lời đến nhà vua: “Vua và người của vua, hãy trở lại.”¹⁵Thế là nhà vua trở lại rồi đến tại sông Giô-đanh. Và dân sự của Giu-đa đã đến tại Ghinh-ganh để gặp nhà vua, họ tống nhà vua qua sông Giô-đanh.

¹⁶Si-mê-i con trai của Ghê-ra, người Bên-gia-min, xuất thân từ Ba-hu-rim, vội vã xuống với người Giu-đa đón Vua Đa-vít.¹⁷Có một ngàn người từ Bên-gia-min xuống với ông ta, và Xíp-ba tôi tớ của Sau-lơ, và mười lăm người con trai của ông ta cùng hai mươi tôi tớ với người. Họ băng qua sông Giô-đanh trong sự hiện diện của nhà vua.¹⁸Họ qua sông đem theo gia đình của nhà vua và làm bất cứ việc gì vua nghĩ là tốt lành. Si-mê-i con trai của Ghê-ra sắp mặt xuống đất trước mặt nhà vua ngay trước khi vua bắt đầu qua sông Giô-đanh.

¹⁹Si-mê-i nói với nhà vua: “Lạy chúa tôi, đừng kể tội tôi hay gọi nhớ trong trí những gì tôi tớ vua đã ngoan cố làm trong ngày chúa tôi rời thành Giê-ru-sa-lem. Làm ơn, nguyên nhà vua đừng để điều đó vào lòng.”²⁰Vì tôi tớ vua nhìn biết mình đã phạm tội. Hãy xem, đây là lý do tại sao tôi đã đến hôm nay là người đầu tiên từ hết thấy các gia đình của Giô-sép xuống đây đón vua chúa tôi.”

²¹Nhưng A-bi-sai con trai Xê-ru-gia đáp lời: “Há Si-mê-i sẽ không bị tử hình về việc này, vì hắn đã rửa sả đáng chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va?”

²²Khi ấy Đa-vít nói: “Ta phải làm gì với người đây, các người con trai của Xê-ru-gia, ngày nay các người muốn làm kẻ nghịch cùng ta nữa sao? Có ai sẽ bị tử hình hôm nay trong Y-sơ-ra-ên chăng? Vì ta không biết hôm nay ta có được làm vua trên Y-sơ-ra-ên không nữa?”²³Nhà vua bèn nói cùng Si-mê-i: “Người sẽ chẳng chết đâu.” Nhà vua hứa với người bằng một lời thề.

²⁴Mê-phi-bô-sét con trai của Sau-lơ cũng xuống đón nhà vua. Anh ta không rửa chơn, chải râu, hoặc giặt áo xống mình kể từ ngày nhà vua rời đi cho đến ngày người trở về trong sự bình an.²⁵Rồi khi anh ta đến từ thành Giê-ru-sa-lem để đón nhà vua, nhà vua nói cùng anh ta: “Hỡi Mê-phi-bô-sét, có sao người không cùng đi với ta?”

²⁶Người đáp: “Hỡi vua chúa tôi, tôi tớ của tôi đã gạt tôi, vì tôi nói: ‘Ta sẽ thắng lừa để ta cười nó mà đi với nhà vua, vì tôi tớ vua bị què.’²⁷Xíp-ba tôi tớ của tôi đã cáo gian tôi, tôi tớ của vua, với vua chúa tôi. Nhưng vua chúa tôi thì giống như một thiên sứ của Đức Chúa Trời vậy. Vì lẽ đó, hãy làm điều chi là tốt lành theo mắt vua.²⁸Vì hết thấy nhà cha tôi đều chết trước khi vua chúa tôi lên làm vua, nhưng vua đã đặt tôi tớ vua giữa vòng những người ngồi ăn với vua tại bàn người. Vì vậy, tôi có lẽ gì mà phàn nàn cùng vua chứ?”

²⁹Khi ấy nhà vua nói cùng người: “Cớ gì phải giải thích chứ? Ta đã quyết rằng ngươi và Xíp-ba sẽ chia ruộng đất đi.”

³⁰Mê-phi-bô-sét đáp cùng nhà vua “Phải, hãy để hăn lấy hết đi, một khi vua chúa tôi đã an toàn về đến nhà của mình.”

³¹Kể đó Bạt-xi-lai người Ga-la-át xuống tới Rô-ghe-lim để băng qua sông Giô-đanh cùng với nhà vua, và ông đi kèm với nhà vua qua sông Giô-đanh.³²Bấy giờ Bạt-xi-lai là một cụ già, tám mươi tuổi. Ông cung ứng cho nhà vua với các khoản tiếp trợ đang khi ông còn ở tại Ma-ha-na-im, vì ông là người rất giàu có.³³Nhà vua nói với Bạt-xi-lai: “Hãy qua đây với ta, và ta sẽ tiếp trợ cho ông để ở với ta tại thành Giê-ru-sa-lem.”

³⁴Bạt-xi-lai đáp cùng vua: “Đời tôi còn có bao nhiêu ngày nữa để tôi đi lên với nhà vua tại thành Giê-ru-sa-lem?

³⁵Tôi nay tám mươi tuổi rồi. Tôi có thể phân biệt giữa tốt và xấu sao? Tôi tớ vua có thể nếm thử chi tôi ăn hoặc thử chi tôi uống nữa sao? Tôi có thể nghe giọng của những người nam người nữ ca hát sao? Khi ấy tôi tớ vua sẽ trở thành một gánh nặng cho vua chúa tôi?³⁶Tôi tớ vua rất muốn qua sông Giô-đanh với nhà vua. Sao vua lại muốn bù lại cho tôi với một phần thưởng dường ấy ư?

³⁷Làm ơn để cho tôi tớ vua trở về nhà, hầu cho tôi qua đời trong chính thành của mình bên mộ của cha mẹ tôi. Nhưng hãy xem, đây là Kim-ham tôi tớ vua. Nguyên hăn qua sông với vua chúa tôi, và hãy làm cho hăn điều chi dường tốt lành đối với vua.”

³⁸Nhà vua đáp: “Kim-ham sẽ qua sông với ta, và ta sẽ đãi người những gì dường tốt lành đối với ông, và bất cứ điều chi ông muốn từ nơi ta, ta làm điều đó vì ông.”

³⁹Khi ấy hết thấy dân sự đã băng qua sông Giô-đanh, và nhà vua đã băng qua, nhà vua hôn Bạt-xi-lai và chúc phước cho người. Thế rồi Bạt-xi-lai trở về chính nhà của mình.

⁴⁰Nhà vua qua đến Ghinh-ganh, và Kim-ham qua cùng với vua. Hết thấy quân đội của Giu-đa đưa nhà vua qua, và cũng có phân nửa quân đội của Y-sơ-ra-ên nữa.

⁴¹Tất cả dân sự của Y-sơ-ra-ên bắt đầu đến với nhà vua, họ nói như sau: “Cớ sao các anh em của chúng tôi, dân sự Giu-đa, lại lên đưa vua và gia đình vua qua sông Giô-đanh, cùng hết thấy người của Đa-vít cùng với người?”

⁴²Dân sự Giu-đa đáp cùng dân sự Y-sơ-ra-ên như sau: “Sở dĩ như thế là vì nhà vua có quan hệ gần với chúng tôi. Sao anh em lại giận về việc này mà chi? Chúng ta có ăn cái gì mà nhà vua trả cho đâu? Vua đâu có cho chúng tôi quà gì đâu?”

⁴³Dân sự Y-sơ-ra-ên đáp cùng dân sự Giu-đa: “Chúng tôi có mười chi phái có quan hệ với nhà vua, cho nên chúng tôi có nhiều quyền với Đa-vít hơn anh em. Vậy sao anh em coi thường chúng tôi chứ? Có phải chúng tôi đề nghị đưa nhà vua trở về trước tiên mà ai cũng nghe thấy sao?” Nhưng lời lẽ của dân sự Giu-đa thậm chí còn gay gắt hơn lời lẽ của dân sự Y-sơ-ra-ên.

20 ¹Chính tại nơi đó có một kẻ gây rối tên hắc là Sê-ba con trai của Biéc-ri, một người Bên-gia-min. Ông ta trở kèn lên rồi nói: “Chúng ta chẳng có phần gì nơi Đa-vít, chúng ta cũng chẳng có cơ nghiệp gì nơi con trai của Giê-sê. Mỗi một người hãy trở về nhà mình, hỡi Y-sơ-ra-ên.”

²Thế là hết thấy dân sự của Y-sơ-ra-ên lìa bỏ Đa-vít mà theo Sê-ba con trai của Biéc-ri. Nhưng dân sự Giu-đa thì theo vua của họ, từ sông Giô-đanh cho đến thành Giê-ru-sa-lem.

³Khi Đa-vít đã đến cung điện mình tại thành Giê-ru-sa-lem, ông bắt mười người vợ nô lệ mà ông đã để lại đặng coi giữ cung điện, rồi ông đặt họ vào một ngôi nhà có người canh gác. Ông chu cấp mọi nhu cầu của họ, song ông không còn ngủ với họ nữa. Vậy, họ bị giam ở đó cho tới ngày chết của họ, sống giống như thể họ là hạng góa bụa vậy.

⁴Khi ấy nhà vua nói với A-ma-sa: “Hãy nhóm người Giu-đa lại trong vòng ba ngày; người cũng phải ở đây nữa.”⁵A-ma-sa đi ra kêu gọi dân sự Giu-đa nhóm lại, nhưng người nán lại lâu hơn thì giờ mà vua đã truyền cho mình.

⁶Thế là Đa-vít bảo A-bi-sai: “Bây giờ Sê-ba con trai của Biéc-ri sẽ gây hại còn nhiều hơn cả Áp-sa-lôm đã làm. Hãy lấy các tội tớ của chủ người, binh lính của ta, đuổi theo hắc, hoặc hắc sẽ tìm được các thành kiên cố mà thoát được mắt chúng ta.”⁷Khi ấy người của Giô-áp đi theo sau người, cùng với dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít và hết thấy những chiến binh mạnh sức. Họ rời thành Giê-ru-sa-lem đuổi theo Sê-ba con trai của Biéc-ri.

⁸Khi họ đến tại hòn đá lớn ở Ga-ba-ôn, A-ma-sa đến đón họ. Giô-áp đang mặc bộ giáp, bao gồm dây đai ràng hông với thanh gươm hắc còn ở trong vỏ. Khi ông bước tới, thanh gươm bèn tuột ra.

⁹Giô-áp nói với A-ma-sa: “Anh mạnh giỏi chứ?” Giô-áp dùng tay mặt nắm lấy râu của A-ma-sa đặng hôn người.¹⁰A-ma-sa không để ý thanh gươm nơi tay trái của Giô-áp. Giô-áp đâm A-ma-sa nơi bụng ruột đổ ra cả đất. Giô-áp không đánh nữa, và A-ma-sa ngã chết. Vậy Giô-áp và A-bi-sai em người truy đuổi Sê-ba con trai của Biéc-ri.

¹¹Khi ấy một trong những người của Giô-áp đứng gần A-ma-sa, và người nói: “Người nào thiên về Giô-áp, và người nào thiên về Đa-vít, người ấy hãy theo Giô-áp.”¹²A-ma-sa nằm đầm trong huyết mình ở giữa đường. Khi người này thấy hết thấy dân sự vẫn đứng yên, người khiêng A-ma-sa ra khỏi đường rồi đưa ra một đám ruộng. Người quăng cái áo đắp trên thân vì người thấy ai nấy đến gần A-ma-sa mà đứng im.¹³Sau khi A-ma-sa bị đưa ra khỏi con đường rồi, mọi người đều chạy theo sau Giô-áp để truy đuổi Sê-ba con của Biéc-ri.

¹⁴Sê-ba đi ngang qua các chi phái của Y-sơ-ra-ên đến A-bên, đến Bết Ma-a-ca, và qua đất của dân Bê-rít, họ nhóm lại và cũng đuổi theo Sê-ba.¹⁵Họ bắt kịp rồi vây hắc tại A-bên Bết Ma-a-ca. Họ dựng đồn lũy chống lại thành nghịch cùng các bức tường. Hết thấy quân đội ở với Giô-áp đào tường đặng làm cho nó đổ xuống.¹⁶Ấy một người nữ khôn ngoan kêu lên từ trong thành: “Hãy nghe, làm ơn hãy nghe đây, hỡi Giô-áp! Hãy đến gần tôi để tôi có thể nói cho ông nghe.”

¹⁷Thế là Giô-áp đến gần nàng, và người nữ ấy nói: “Có phải ông là Giô-áp không?” Ông đáp: “Ta đây.” Nàng nói cùng ông: “Hãy lắng nghe lời tôi tớ ông.” Ông nói: “Ta đang nghe đây.”¹⁸Khi ấy nàng nói: “Đời xưa họ nói: ‘Chắc phải tìm kiếm lời khuyên ở A-bên’, và lời khuyên đó sẽ kết thúc vấn đề.”¹⁹Chúng ta là một thành trung tín và yên ổn nhất trong Y-sơ-ra-ên. Ông đang tìm cách hủy diệt một thành giống như một người mẹ trong Y-sơ-ra-ên. Có sao ông muốn nuốt trọn cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va vậy?”

²⁰Giô-áp đáp lại như sau: “Hay đấy, hãy nghe ta, ta có nên nuốt trọn hoặc hủy diệt đâu.”²¹Điều đó không thật đâu. Nhưng có một người đến từ vùng đồi núi Ép-ra-im, tên là Sê-ba con trai của Biéc-ri, đã gươm tay hắc lên nghịch cùng nhà vua, chống lại Đa-vít. Hãy trao một mình hắc cho ta, thì ta sẽ rút quân khỏi thành.” Người nữ kia nói cùng Giô-áp: “Đầu hắc sẽ được ném cho ông qua tường thành.”

²²Khi người nữ ấy đến cùng hết thấy dân sự mình với sự khôn ngoan của nàng. Họ cắt đầu của Sê-ba con trai Biéc-ri, rồi quăng nó ra cho Giô-áp. Khi ấy ông trở kèn lên và người của Giô-áp rời khỏi thành phố, mỗi người về lại nhà mình. Và Giô-áp trở về thành Giê-ru-sa-lem với nhà vua.

²³Bấy giờ Giô-áp đã chỉ huy cả quân đội của Y-sơ-ra-ên, và Bê-na-gia con trai của Giê-hô-gia-đa chỉ huy dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít.²⁴A-đô-ram thì chỉ huy những người lao động cưỡng bách, và Giô-sa-phát con trai của A-hi-lút làm thủ bộ.²⁵Sê-gia làm thư ký và Xa-đốc cùng A-bia-tha làm thầy tế lễ.²⁶Y-ra người Giai-rơ làm tế tướng cho Đa-vít.

21 ¹Có một cơn đói kém trong thời của Đa-vít trong ba năm liền, và Đa-vít đã tìm kiếm mặt của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán: “Nạn đói này nhằm vào người vì cớ Sau-lơ và gia đình hay giết chóc của hắn, vì hắn khiến cho người Ga-ba-ôn phải chết.”

²Bấy giờ dân Ga-ba-ôn không xuất thân từ dân Y-sơ-ra-ên; họ là số dân sót A-mô-rít. Dân Y-sơ-ra-ên đã thề không giết họ, nhưng Sau-lơ tìm cách giết họ suốt trong sự sốt sắng của ông dành cho dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa.³Vậy Vua Đa-vít cho đòi dân Ga-ba-ôn đến rồi nói với họ: “Ta sẽ làm gì cho các ngươi? Ta làm sự chuộc lỗi như thế nào đây, để các ngươi sẽ chúc phước cho dân sự của Đức Giê-hô-va, họ hưởng lấy sự nhân từ cùng các lời hứa của Ngài?”

⁴Dân Ga-ba-ôn đáp cùng vua: “Vâng, bạc chẳng phải là vấn đề giữa chúng tôi và Sau-lơ hay gia đình của ông ấy. Và chúng tôi cũng chẳng có phép giết người nào trong Y-sơ-ra-ên.” Đa-vít nói: “Bất cứ điều chi các ngươi đòi, ta sẽ làm điều đó cho các ngươi.”

⁵Họ đáp cùng nhà vua: “Người đó đã tìm cách giết hết thầy chúng tôi, đã lên kế hoạch nghịch cùng chúng tôi, để giờ đây chúng tôi bị hủy diệt và chẳng có chỗ nào trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên —⁶hãy cho bảy người từ trong dòng dõi của người cho chúng tôi đăng treo lên, và chúng tôi sẽ treo họ trước mặt Đức Giê-hô-va trong Ghi-bê-a của Sau-lơ, là người được chọn bởi Đức Giê-hô-va.” Nhà vua nói: “Ta sẽ trao chúng cho các ngươi.”

⁷Nhưng nhà vua tha cho Mê-phi-bô-sét con trai của Giô-na-than cháu của Sau-lơ, vì cớ lời thề của Đức Giê-hô-va giữa họ, giữa Đa-vít và Giô-na-than con trai của Sau-lơ.⁸Nhưng nhà vua bắt hai con trai của Rít-ba, con gái của Ai-gia, các con trai mà người đã sanh cho Sau-lơ — hai con trai có tên là Ạt-mô-ni và Mê-phi-bô-sét; và Đa-vít cũng bắt năm người con của Mi-canh con gái của Sau-lơ, mà nàng đã sanh cho Ắt-ri-ên con trai của Bát-xi-lai người Mê-hô-la.⁹Ông trao chúng vào trong tay dân Ga-ba-ôn. Họ treo chúng trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va, và bảy người chúng đã chết với nhau. Chúng bị tử hình trong khi mùa gặt, trong mấy ngày đầu khởi sự mùa gặt lúa mì.

¹⁰Khi ấy Ríp-ba, con gái của Ai-gia, lấy cái bao trải cho mình nằm trên núi bên cạnh các thi thể đã chết, từ đầu mùa gặt cho tới khi mưa từ trời đổ xuống trên họ. Nàng không để cho chim trời đến quấy rối các thi thể lúc ban ngày hay thú dữ đến trong ban đêm.¹¹Người ta cho Đa-vít hay những điều Ríp-ba, con gái của Ai-gia, người vợ nô lệ của Sau-lơ, đã làm.

¹²Thế rồi Đa-vít đến lấy hài cốt của Sau-lơ và hài cốt của Giô-na-than con trai người từ dân sự Gia-be Ga-la-át, họ đã lấy trộm chúng từ quảng trường công cộng ở Bết-san, chỗ dân Phi-li-tin đã treo họ lên, sau khi dân Phi-li-tin đã giết Sau-lơ ở Ghinh-bô-a.¹³Đa-vít lấy ở đó các hài cốt của Sau-lơ và hài cốt của Giô-na-than con trai người, và họ cũng gom hài cốt của bảy người đã bị treo kia nữa.

¹⁴Họ chôn hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than con trai người trong xứ của Bên-gia-min ở Xê-la, trong mộ của Kịch tổ phụ người. Họ đã làm mọi sự mà nhà vua đã truyền dặn. Sau đó, Đức Chúa Trời đã trả lời cho sự cầu nguyện của họ về xứ sở.

¹⁵Khi ấy dân Phi-li-tin lại ra giao chiến với Y-sơ-ra-ên. Vậy Đa-vít đi xuống với quân đội mình mà giao chiến với dân Phi-li-tin. Đa-vít vốn mệt nhọc với chiến tranh.¹⁶Ít-bi-bê-nốp, dòng dõi của người giềnh giàng, cây giáo bằng đồng của người nặng ba trăm siéc-lơ, và người này có một thanh gươm mới, dự tính giết chết Đa-vít.¹⁷Nhưng A-bi-sai con trai của Xê-ru-gia đã giải cứu Đa-vít, tấn công dân Phi-li-tin, rồi giết hắn. Khi ấy người của Đa-vít thề với vua như sau: “Vua không nên ra trận với chúng tôi nữa, để vua không làm tắt đi ngọn đèn của Y-sơ-ra-ên.”

¹⁸Sau việc này, có một cuộc giao chiến nữa với dân Phi-li-tin tại Góp, khi Si-bê-cai người Hu-sa giết Sáp, là dòng dõi của dân Rê-pha-im.

¹⁹Một lần nữa trong chiến cuộc với dân Phi-li-tin tại Góp, En-cha-nan con trai của Gia-a-rê người Bết-lê-hem đã giết Gô-li-át người Gát, cán lao của người này thì giống như cây trục của thợ dệt vậy.

²⁰Trong một trận chiến khác ở Gát, có một người cao lớn, có sáu ngón tay và sáu ngón chân, tổng số là hai mươi bốn ngón. Người này cũng xuất thân từ dân Rê-pha-im.²¹Và khi hắn sỉ nhục dân Y-sơ-ra-ên, Giô-na-than con trai của Sam-ma, em Đa-vít, đã giết hắn.

²²Đây là dòng dõi của dân Rê-pha-im xứ Gát, và chúng đều bị giết bởi tay của Đa-vít và bởi tay của các chiến binh người.

22 ¹Đa-vít hát cho Đức Giê-hô-va lời lẽ của bài ca này nhằm ngày Đức Giê-hô-va giải cứu ông khỏi tay của mọi kẻ thù, và khỏi tay của Sau-lơ.²Ông cầu nguyện: “Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Ngài là Đấng giải cứu tôi.

³ Đức Chúa Trời là hòn đá tôi. Tôi nương náu mình nơi Ngài. Ngài là cái khiêng của tôi, là sừng cứu rỗi tôi, đồn lũy tôi, và là nơi nương náu của tôi, là Đấng cứu tôi khỏi sự hung tàn.
⁴ Tôi sẽ kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đáng được ngợi khen, và tôi được cứu khỏi kẻ thù nghịch mình.
⁵ Vì những làn sóng sự chết vây phủ tôi. Những dòng sông đục ngầu xấu xa trùn lầy tôi.
⁶ Những sợi dây của âm phủ quấn lấy tôi; các bẫy rập sự chết áp hãm tôi.
⁷ Trong nỗi sầu khổ tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi; Ngài nghe tiếng tôi từ đền thờ của Ngài, và tiếng tôi kêu cứu lọt vào tai Ngài.
⁸ Khi ấy đất lay động run rẩy. Những nền của các tầng trời lay chuyển, vì Đức Chúa Trời đã nổi giận.
⁹ Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, và lửa hừng ra từ miệng Ngài. Những viên than đỏ hực bay ra từ đó.
¹⁰ Ngài mở các tầng trời ra rồi ngự xuống, và bóng tối dày đặc ở dưới chân Ngài.
¹¹ Ngài cưỡi một chê-ru-bim và bay. Rõ ràng Ngài đang bay trên cánh của gió.
¹² Và Ngài lấy tối tăm làm thành trại ở chung quanh Ngài, vây các đám mây làm mưa lớn trên bầu trời.
¹³ Từ sấm chớp trước mặt Ngài than lửa phun ra.
¹⁴ Đức Giê-hô-va cho sấm sét từ các tầng trời. Đấng Chí Cao hô lớn tiếng lên.
¹⁵ Ngài bắn tên ra làm cho kẻ thù Ngài tản lạc — chớp nhoáng phát ra làm tan tác chúng.
¹⁶ Khi ấy các dòng nước xuất hiện; các nền thế gian bị bày ra nơi tiếng hô xung trận của Đức Giê-hô-va, nơi tiếng khịt của lỗ mũi Ngài.
¹⁷ Ngài với xuống từ trên cao; Ngài nắm lấy tôi! Ngài kéo tôi ra khỏi chỗ nước sâu.
¹⁸ Ngài cứu tôi khỏi kẻ thù mạnh hơn tôi, khỏi những kẻ ghét tôi, vì họ quá mạnh đối với tôi.
¹⁹ Họ đến nghịch cùng tôi nhằm ngày sầu khổ của tôi, nhưng Đức Giê-hô-va giúp đỡ tôi.
²⁰ Ngài cũng đem tôi ra nơi rộng rãi. Ngài cứu tôi vì tôi đẹp lòng Ngài.
²¹ Đức Giê-hô-va đã thưởng cho tôi vì lượng công bình của tôi; Ngài đã phục hồi tôi theo sự thanh sạch của tay tôi.
²² Vì tôi đã giữ theo các đường lối của Đức Giê-hô-va và không làm chuyện gian ác bằng cách xoay khỏi Đức Chúa Trời tôi.
²³ Vì các mạng lịnh công bình của Ngài hằng ở trước mặt tôi; như các luật lệ Ngài, tôi không xoay khỏi chúng.
²⁴ Tôi cũng là vô tội trước mặt Ngài, và tôi giữ mình khỏi tội lỗi.
²⁵ Vì lẽ đó Đức Giê-hô-va đã phục hồi tôi tùy lượng công bình của tôi, theo cấp độ thanh sạch tôi trước mặt Ngài.
²⁶ Đối với người nào biết trung tín, Ngài tỏ mình Ngài ra là thành tín; đối với người nào sống không tì vết, Ngài tỏ mình ra không tì vết.
²⁷ Với kẻ tinh sạch Chúa tỏ mình ra là thanh sạch, nhưng Ngài nghịch mạng với kẻ cong queo.
²⁸ Ngài cứu kẻ bị khốn khổ, nhưng mắt Ngài nghịch cùng kẻ kiêu ngạo, và Ngài hạ họ xuống.
²⁹ Hỡi Đức Giê-hô-va, vì Ngài là ngọn đèn của tôi. Đức Giê-hô-va soi sáng sự tăm tối của tôi.
³⁰ Bởi Ngài tôi có thể xông ngang qua một đạo binh; bởi Đức Chúa Trời tôi, tôi có thể nhảy qua một bức tường.
³¹ Vì là Đức Chúa Trời, đường lối Ngài là trọn vẹn. Lời của Đức Giê-hô-va là trong sạch. Ngài là cái thuẫn cho người nào đến nương náu nơi Ngài.
³² Ai là Đức Chúa Trời trừ ra Đức Giê-hô-va? Và ai là hòn đá nếu không phải Đức Chúa Trời của chúng ta?
³³ Đức Chúa Trời là nơi nương náu của tôi, và Ngài dẫn dắt kẻ không tì vết bước đi trên đường Ngài.
³⁴ Ngài làm cho chân tôi nhanh như con nai và đặt tôi lên những đỉnh núi.
³⁵ Ngài tập tay tôi để chiến trận, và cánh tay tôi giương nổi cung đồng.
³⁶ Ngài đã ban cho tôi cái thuẫn cứu rỗi của Ngài, và sự ưu ái Ngài khiến cho tôi ra đáng trọng.
³⁷ Ngài lập nơi rộng rãi cho bước chơn tôi, nhờ vậy chơn tôi không bị trơn trượt.
³⁸ Tôi đuổi theo kẻ thù rồi hủy diệt chúng. Tôi không xây lại cho đến chừng chúng bị tiêu diệt.
³⁹ Tôi ăn nuốt và đâm chúng nó; chúng nó không dậy được. Chúng vấp ngã dưới chơn tôi.
⁴⁰ Ngài mặc sức lực trên tôi giống như cái đai dùng cho chiến trận; Ngài khiến những kẻ dấy nghịch tôi phải chịu lụy tôi.
⁴¹ Ngài ban cho tôi gậy của kẻ thù tôi; tôi tiêu diệt những kẻ ghét tôi.
⁴² Chúng kêu cứu, song chẳng ai đến cứu chúng; chúng kêu la cùng Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài không đáp lời chúng.
⁴³ Tôi đánh chúng tan tành giống như bụi ở trên mặt đất, tôi chà nát chúng giống như bùn ở ngoài đường.

- ⁴⁴ Ngài cũng giải cứu tôi khỏi những tranh cãi của dân tộc tôi. Ngài đã giữ tôi làm đầu của các nước. Một dân tôi không quen biết phục vụ tôi.
- ⁴⁵ Những người nước ngoài bị buộc phải sấp mình xuống trước mặt tôi. Họ sớm nghe nói về tôi, họ vâng phục tôi.
- ⁴⁶ Những người nước ngoài đã đến run rẩy từ các đồn lũy của họ.
- ⁴⁷ Đức Giê-hô-va hằng sống! Nguyện hòn đá tôi được ngợi khen. Nguyện Đức Chúa Trời được tôn cao, hòn đá cứu rỗi của tôi.
- ⁴⁸ Đây là Đức Chúa Trời, Ngài thực hiện sự báo thù thay cho tôi, Ngài là Đấng làm cho nhiều người phải phục dưới chân tôi.
- ⁴⁹ Ngài buông tha tôi khỏi các kẻ thù tôi. Quả thực, Ngài nâng tôi lên trên những kẻ dấy lên nghịch cùng tôi. Ngài giải cứu tôi khỏi hạng người hung tàn.
- ⁵⁰ Vì lẽ đó, tôi sẽ dâng lời cảm tạ Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va, giữa vòng các dân; tôi sẽ hát ngợi khen cho danh của Ngài.
- ⁵¹ Đức Chúa Trời ban chiến thắng lớn lao cho vua của Ngài, và Ngài tỏ ra sự thành tín giao ước với kẻ chịu xúc đầu của Ngài, cho Đa-vít và cho dòng dõi người đến đời đời.”

23 ¹Bây giờ, đây là lời lẽ sau cùng của Đa-vít — Đa-vít con trai của Gie-sê, là người được tôn cao, là người được Đức Chúa Trời của Gia-cốp xúc dầu cho, tác giả Thi thiên ngọt ngào của Y-sơ-ra-ên.

² “Thánh Linh của Đức Giê-hô-va đã phán bởi ta, và lời của Ngài đã ở trên lưỡi ta.

³ Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán, Hòn Đá của Y-sơ-ra-ên đã phán cùng ta: ‘Người nào cai trị cách công bình trên loài người, người cai trị trong sự kính sợ Chúa.

⁴ Người sẽ giống như sự sáng láng buổi sáng khi mặt trời mọc lên, một buổi sáng không có mây, khi cỏ mọc lên khỏi đất dù ánh sáng chói chang của mặt trời sau khi mưa.

⁵ Thực vậy, có phải gia đình tôi không giống như cỏ này ở trước mặt Đức Chúa Trời? Có phải Ngài không lập giao ước đời đời với ta, có trình tự và chắc chắn trong từng phương thức? Có phải Ngài không thêm ơn cứu rỗi và làm ứng nghiệm từng ước ao của ta?

⁶ Nhưng kẻ không ra gì hết thấy đều giống như chà chuôm bị vứt bỏ đi, vì chúng không thể dùng tay thâu lấy được.

⁷ Người nào chạm đến chúng phải dùng công cụ bằng sắt hoặc cán giáo để gom chúng lại, chúng phải bị đốt đi ở nơi có chúng’.”

⁸ Đây là tên các chiến binh của Đa-vít: Giô-sép-Ba-sê-bết, người Tách-kê-môn, làm đầu lính thị vệ của vua. Người đã giết tám trăm người trong một dịp kia.

⁹ Sau người là Ê-lê-a-sa con trai của Đô-đô, cháu của A-cô-hi, một trong ba người mạnh sức của Đa-vít. Người có mặt khi họ đánh dân Phi-li-tin, họ cùng nhau có mặt để chiến trận, và khi người của Y-sơ-ra-ên đã rút đi. ¹⁰ Ê-lê-a-sa đứng đó và đánh dân Phi-li-tin cho đến khi tay người mỗi mệt và tay người tê cứng lại nơi gờm mình. Đức Giê-hô-va đã đem lại một chiến thắng lớn lao cho ngày ấy. Quân đội trở về sau Ê-lê-a-sa, chỉ có tước lột các thi thể mà thôi.

¹¹ Sau người là Sam-ma con trai của A-ghe, người Ha-ra. Dân Phi-li-tin tụ tập lại đông lắm ngoài đồng, và quân đội chạy trốn khỏi chúng. ¹² Nhưng Sam-ma đứng ở giữa đồng và bảo vệ nó. Ông giết người Phi-li-tin, và Đức Giê-hô-va đã đem lại một chiến thắng lớn lao.

¹³ Ba trong ba mươi chiến binh đi xuống với Đa-vít vào mùa gặt, tới hang đá A-đu-lam. Quân đội Phi-li-tin đóng trong đồng bằng Rê-pha-im. ¹⁴ Lúc bấy giờ Đa-vít còn ở trong đồn của mình, một hang động, đang khi dân Phi-li-tin đã đóng tại thành Bết-lê-hem.

¹⁵ Đa-vít ước ao về nước uống, ông nói: “Nếu người nào cho ta nước uống lấy từ giếng ở thành Bết-lê-hem, cái giếng ở gần cổng thành đó!” ¹⁶ Thế là ba người mạnh sức này đã xuyên ngang qua quân Phi-li-tin rồi lấy nước của giếng ở Bết-lê-hem, cái giếng ở ngay nơi cổng thành. Họ lấy nước rồi mang về cho Đa-vít, nhưng ông từ chối không chịu uống nước đó. Thay vì thế, ông đổ nước ra trước mặt Đức Giê-hô-va. ¹⁷ Khi ấy ông nói: “Lạy Đức Giê-hô-va, thật là khó cho tôi lắm, nếu tôi uống nước này. Tôi có nên uống huyết của mấy người đã liều mạng sống của họ sao?” Thế là ông từ chối không uống nước ấy. Đây là những việc mà ba người mạnh sức này đã làm.

¹⁸ A-bi-sai, em của Giô-áp và là con trai của Xê-ru-gia, là quan trưởng của ba người. Ông từng giao chiến với ngọn giáo của mình chống lại ba trăm người rồi giết họ. Ông thường được nhắc tới cùng với ba chiến binh. ¹⁹ Có phải ông không nổi tiếng hơn ba người sao? Ông được lập làm trưởng của họ. Tuy nhiên, tiếng tăm của ông không bằng tiếng tăm của ba chiến binh nổi tiếng nhất.

²⁰ Bê-na-gia từ Cáp-sê-ên là con trai của Giê-hô-gia-đa; ông là một người mạnh sức có công rất lớn. Ông giết hai con trai của A-ri-ên xứ Mô-áp. Ông cũng xuống cái hố kia và giết một con sư tử trong khi trời đổ tuyết xuống. ²¹ Và ông đã giết một gã Ai-cập to con. Người Ai-cập có ngọn giáo trong tay mình, song Bê-na-gia đã giao chiến với hắn chỉ với một cây gậy. Ông bắt lấy ngọn giáo, rút ra khỏi tay của gã Ai-cập rồi giết hắn bằng ngọn giáo của hắn.

²² Bê-na-gia con trai của Giê-hô-gia-đa đã làm các việc này, và ông được kể chung với ba người mạnh sức. ²³ Ông được xem trọng hơn ba mươi chiến binh nói chung, nhưng ông không hoàn toàn được xem cao kỳ hơn ba người chiến binh kia. Tuy nhiên Đa-vít đặt ông nắm quyền chỉ huy quân thị vệ của mình.

²⁴ Ba mươi người bao gồm những người sau đây: A-sa-ên em của Giô-áp, En-ca-nan con trai của Đô-đô từ Bết-lê-hem,

²⁵ Sam-ma người Ha-rốt, Ê-li-ca người Ha-rốt, ²⁶ Hê-lết người Phê-lết, Y-ra con trai của Y-ke người Thê-coa, ²⁷ A-bi-ê-xe người A-na-tốt, Mê-bô-nai người Hu-sa, ²⁸ Sanh-môn người A-hô-a, Ma-ha-rai người Nê-tô-pha;

²⁹Hê-lép con của Ba-a-na, người Nê-tô-pha, Y-tai con trai của Ri-bai từ Ghi-bê-a thuộc dân Bên-gia-min, ³⁰Bê-na-gia người Phi-ra-thôn, Hi-đai thuộc đồng bằng Ga-ách. ³¹A-bi-anh-đôn người A-ra-ba, Ách-ma-vét người Bạt-cum, ³²Ê-li-a-ba người Sa-bôn, con trai của Gia-sen ở Gia-sen, Giô-na-than;

³³Sam-ma người A-ra-rít, A-hi-am con trai của Sa-ra người A-ra-rít, ³⁴Ê-li-phê-lết con trai của A-ha-bai người Ma-ca-thít, Ê-li-am con trai của A-hi-tô-phe người Ghi-lô, ³⁵Hết-rai người Cật-mên, Pha-rai người A-ráp, ³⁶Di-ganh con trai của Na-than từ Xô-ba, Ba-ni từ chi phái Gát,

³⁷Xê-léc người Am-môn, Na-ha-rai người Bê-ê-rốt, người vác binh khí của Giô-sáp con trai của Xê-ru-gia, ³⁸Y-ra người Giê-the, Ga-rép người Giê-the, ³⁹U-ri người Hê-tít — cả thảy là ba mươi bảy người.

24 ¹Một lần nữa, cơn giận của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài cảm động Đa-vít nghịch cùng họ như sau: “Hãy đi, kiểm kê dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa.”

²Nhà vua nói với quan tổng binh Giô-áp ở gần người: “Hãy đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, kiểm tra mọi người, hầu cho ta biết tổng số nam giới có thể ra trận được.”

³Giô-áp nói với nhà vua: “Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông nhân rộng số người lên cả trăm lần, và nguyện mắt của vua chúa tôi nhìn thấy điều đó diễn ra. Nhưng tại sao vua chúa tôi mong muốn điều này chứ?”

⁴Tuy nhiên, lời của nhà vua sau cùng nghịch lại Giô-áp và chống lại các quan tướng của quân đội. Thế là Giô-áp cùng các quan tướng ra khỏi sự hiện diện của nhà vua để kiểm tra dân Y-sơ-ra-ên.

⁵Họ băng qua sông Giô-đanh rồi đóng trại gần A-rô-e, phía Nam thành phố trong đồng bằng. Khi ấy họ đi xuyên qua Gát đến Gia-ê-xe. ⁶Họ đến tại Ga-la-át rồi đến xứ Ta-tim Gốt-si, rồi đến Đan Gia-an và đi vòng hướng tới Si-đôn.

⁷Họ ra tới đồn Ty-rơ và hết thấy các thành của dân Hê-vít và dân Ca-na-an. Khi ấy họ đến tại Nê-ghep trong xứ Giu-đa tại Bê-e-sê-ba.

⁸Khi họ đã đi xuyên qua cả xứ, họ trở về thành Giê-ru-sa-lem vào cuối chín tháng hai mươi ngày.

⁹Khi ấy Giô-áp tường trình lại toàn bộ kiểm tra số người chiến đấu được cho nhà vua. Đã có trong Y-sơ-ra-ên tám trăm ngàn chiến binh can đảm, có tài cầm gươm và người xứ Giu-đa là năm trăm ngàn người.

¹⁰Thế là lòng Đa-vít khổ sở sau khi ông kiểm tra lính chiến. Vì vậy ông thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Tôi đã phạm tội trọng do làm công việc này. Bây giờ, hỡi Đức Giê-hô-va, xin cất bỏ tội lỗi của tôi tớ Ngài, vì tôi đã làm cách dại dột.”

¹¹Khi Đa-vít thức dậy lúc ban sáng, lời của Đức Giê-hô-va đã đến với tiên tri Gát, đấng tiên kiến của Đa-vít như sau:

¹²“Hãy đi nói với Đa-vít: ‘Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: “Ta sẽ cho ngươi ba sự lựa chọn. Hãy chọn một trong số đó.”’”

¹³Thế là Gát đến gặp Đa-vít rồi nói với ông như vậy: “Liệu ba năm đói kém đến với ngươi trong xứ ngươi? Hoặc ngươi sẽ chạy trốn kẻ thù trong ba tháng khi chúng đuổi theo ngươi? Hoặc sẽ có ba ngày dịch lệ trong xứ của ngươi? Giờ đây, hãy quyết định trả lời ra sao để ta trở về gặp Đấng đã sai ta.”

¹⁴Khi ấy Đa-vít nói với Gát: “Ta bối rối lắm. Hãy để chúng ta sa vào tay của Đức Giê-hô-va thay vì vào tay của người ta, vì những hành động thương xót của Ngài là rất lớn.”

¹⁵Vậy, Đức Giê-hô-va sai một trận dịch giáng trên Y-sơ-ra-ên từ sáng cho đến thì giờ Ngài đã nhất định, và bảy mươi ngàn người đã ngã chết từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba. ¹⁶Khi thiên sứ chìa tay Ngài ra hướng về thành Giê-ru-sa-lem định hủy diệt nó, Đức Giê-hô-va bèn đổi ý Ngài về sự thiệt hại, và phán cùng thiên sứ sẽ hủy diệt dân sự: “Đủ rồi! Giờ hãy rút tay ngươi lại.” Lúc ấy, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đang đứng tại sân đập lúa của A-rau-na người Giê-bu-sít.

¹⁷Và Đa-vít thưa cùng Đức Giê-hô-va khi ông nhìn thấy thiên sứ đã tấn công dân sự, ông nói: “Tôi đã phạm tội, và tôi đã làm cách ngang bướng. Nhưng bây giờ chi đây, Họ có làm gì đâu? Làm ơn xin hành phạt tôi và nhà cha tôi!”

¹⁸Khi ấy Gát đến tìm Đa-vít rồi nói với ông như sau: “Hãy đi lên xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại sân đập lúa của A-rau-na người Giê-bu-sít.” ¹⁹Thế là Đa-vít đi lên y như Gát căn dặn ông phải làm, y như Đức Giê-hô-va đã truyền bảo. ²⁰A-rau-na nhìn lên thấy nhà vua cùng các tôi tớ người đang đi đến. Vậy, A-rau-na đi ra sấp mình xuống trước nhà vua, mặt úp dưới đất.

²¹Khi ấy A-rau-na nói: “Cớ sao vua chúa tôi đến cùng tôi, là tôi tớ Ngài?” Đa-vít đáp: “Để mua sân đập lúa của ngươi, để ta có thể xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, hầu cho dịch lệ sẽ bị dời đi khỏi dân sự.”

²²A-rau-na thưa cùng: “Hãy lấy nó theo như ý ông, là vua chúa tôi. Hãy làm với nó điều chi là tốt lành trong mắt ông. Hãy xem, đây là con bò dùng làm của lễ thiêu, cộ và ách bò dùng làm cũi. ²³Lạy vua chúa tôi, mọi sự này tôi, A-rau-na, sẽ dâng cho vua.” Khi ấy, ông thưa với nhà vua: “Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua tiếp nhận vua.”

²⁴Nhà vua nói với A-rau-na: “Không, ta quyết mua nó với một giá. Ta sẽ không dâng một của lễ thiêu nào cho Đức Giê-hô-va mà chẳng tốn phí.” Vậy Đa-vít mua sân đập lúa và con bò với giá năm mươi siclơ bạc.

²⁵Đa-vít xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va ở đó và dâng trên đó của lễ thiêu và của lễ tương giao. Như vậy Đức Giê-hô-va đẹp lòng nghĩ đến xứ, và dịch lệ đã dừng lại trong Y-sơ-ra-ên.

1 Các vua

¹Vua Đa-vít đã già và tuổi tác đã cao. Người ta đắp quần áo cho ông, nhưng ông không thể ấm được.²Do đó, các tôi tớ nói với ông, “Để chúng tôi đi tìm một trinh nữ cho vua chúa chúng tôi. Hãy để nàng hầu hạ và chăm sóc vua. Hãy để nàng nằm trong vòng tay vua để vua chúa chúng tôi được ấm áp.”

³Vậy, họ tìm một thiếu nữ xinh đẹp trong khắp lãnh thổ Y-sơ-ra-ên. Họ tìm được A-bi-sác, người Su-nem, và dẫn nàng đến cho vua.⁴Nàng rất xinh đẹp. Nàng phục vụ và chăm sóc vua, nhưng vua không liên hệ tình dục cùng nàng.

⁵Khi đó, A-đô-ni-gia, con trai của Ha-ghít, tự tôn mình, nói rằng, “Ta sẽ làm vua.” Vậy người tự sắm các chiến mã và lính kỵ cùng với năm mươi người chạy trước mặt mình.⁶Cha người không bao giờ phiền muộn về người mà nói rằng, “Sao con làm điều này hay điều kia?” A-đô-ni-gia cũng là một người rất đẹp trai, là em của Áp-sa-lôm.

⁷Ông hội ý với Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, và với thầy tế lễ A-bia-tha. Họ xuôi theo A-đô-ni-gia và giúp đỡ người.⁸Nhưng thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, tiên tri Na-than, Si-mê-i, Rê-i, và những dũng sĩ của Đa-vít không theo phe A-đô-ni-gia.

⁹A-đô-ni-gia dâng chiên, bò đực, và bò mập trên tảng đá Xô-hê-lết, gần Ên Rô-ghên. Ông mời tất cả các anh em mình, là hoàng tử của vua, và tất cả những người nam của Giu-đa, là quan chức của vua.¹⁰Nhưng ông không mời tiên tri Na-than, Bê-na-gia, các dũng sĩ, hoặc em mình là Sa-lô-môn.

¹¹Sau đó Na-than nói với Bát-sê-ba, mẹ Sa-lô-môn, rằng, “Bà không biết tin A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đã lên làm vua, và Đa-vít, chủ chúng ta, không biết sao?”¹²Vậy bây giờ, tôi sẽ cho bà lời khuyên, đừng bà giữ mạng mình và mạng của Sa-lô-môn, con trai bà.

¹³Hãy đến gặp Vua Đa-vít; tâu rằng, ‘Thưa vua, chủ tôi, chẳng phải vua đã thề với tôi tớ vua rằng, “Chắc chắn Sa-lô-môn, con trai nàng, sẽ lên kế vị ta, và sẽ ngồi trên ngai ta?”’ Vậy tại sao bây giờ A-đô-ni-gia lại lên cai trị?”¹⁴Trong lúc bà còn đang tâu với vua, tôi sẽ vào sau bà và xác nhận lời nói của bà.”

¹⁵Vậy Bát-sê-ba vào phòng của vua. Vua rất già, và A-bi-sác, người Su-nem, đang hầu hạ vua.¹⁶Bát-sê-ba quỳ xuống và phủ phục trước mặt vua. Vua hỏi, “Nàng muốn gì?”

¹⁷Bà tâu rằng, “Muôn tâu bệ hạ, bệ hạ đã nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của bệ hạ mà thề cùng thiếp rằng, ‘Chắc chắn Sa-lô-môn con trai nàng sẽ kế vị ta, và nó sẽ ngồi trên ngai ta.’

¹⁸Bây giờ, kìa, A-đô-ni-gia làm vua, còn bệ hạ, là chủ của thiếp, thì lại không biết.¹⁹Nó đã dâng bò đực, bò mập và rất nhiều chiên, và mời hết thầy hoàng tử của bệ hạ, thầy tế lễ A-bia-tha, và Giô-áp, sĩ quan quân đội, nhưng nó không mời Sa-lô-môn, tôi tớ của bệ hạ.

²⁰Thưa bệ hạ, chủ của thiếp, mắt của Y-sơ-ra-ên dõi theo bệ hạ, họ trông chờ bệ hạ sẽ cho biết người nào kế vị bệ hạ.²¹Nếu không, khi bệ hạ an giấc cùng tổ phụ mình, thiếp và Sa-lô-môn, con trai của thiếp, sẽ bị xem là kẻ tội đồ.”

²²Trong khi bà còn đang tâu với vua, tiên tri Na-than bước vào.²³Các tôi tớ thưa với vua, “Tiên tri Na-than đang ở đây.” Na-than bước vào diện kiến vua, ông phủ phục trước mặt vua và sấp mặt xuống đất.

²⁴Na-than tâu, “Muôn tâu bệ hạ, chủ của hạ thần, có phải bệ hạ đã nói rằng, ‘A-đô-ni-gia sẽ kế vị ta, và nó sẽ ngồi trên ngai ta?’”²⁵Vì hôm nay người đã đi xuống dâng bò đực, bò mập, và nhiều chiên, người có mời hết thầy hoàng tử của bệ hạ, các sĩ quan quân đội, và thầy tế lễ A-bia-tha. Họ đang ăn uống trước mặt người, và hô rằng, ‘Vua A-đô-ni-gia vạn tuế!’

²⁶Nhưng đối với hạ thần, là tôi tớ của bệ hạ, thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, và tôi tớ bệ hạ là Sa-lô-môn đều không được mời.²⁷Phải chăng bệ hạ, chủ của hạ thần, đã làm việc này mà không cho bày tôi của bệ hạ biết rằng ai sẽ kế vị?”

²⁸Sau đó Vua Đa-vít trả lời rằng, “Hãy gọi Bát-sê-ba trở lại cho ta.” Nàng bước đến trước mặt vua và đứng chầu.

²⁹Vua thề và nói rằng, “Vì Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã giải cứu ta khỏi mọi tai họa,³⁰ như ta đã nhân danh Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, mà thề cùng người rằng, ‘Sa-lô-môn, con trai nàng, sẽ kế vị ta, và nó

sẽ ngồi trên ngai ta,’ Hôm nay ta sẽ thực thi lời thề ấy.”³¹Vậy Bát-sê-ba sắp mặt quỳ xuống và phủ phục trước mặt vua, tâu rằng, “Nguyện Vua Đa-vít, chủ tôi sống lâu mãi!

³²Vua Đa-vít nói, “Hãy gọi thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, và Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa cho ta.” Vậy họ đến trước mặt vua. ³³Vua nói với họ, “Hãy dẫn tôi tới ta, chủ của các người, theo các người, rồi cho Sa-lô-môn, con trai ta ngồi lên con la của ta, sau đó dẫn nó xuống Ghi-hôn. ³⁴Tại đó, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than sẽ xúc dầu cho nó làm vua cai trị Y-sơ-ra-ên rồi thổi kèn và hô lên rằng, ‘Vua Sa-lô-môn vạn tuế!’”

³⁵Sau đó các người sẽ đi lên theo sau nó, và nó sẽ đến ngồi trên ngai ta; vì nó sẽ kế vị ta. Ta đã chỉ định nó cai trị Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.”

³⁶Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, tâu cùng vua và rằng, “Nguyện được như vậy! Cầu xin Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của bệ hạ chúng tôi chứng giám điều đó. ³⁷Vì Đức Giê-hô-va đã ở cùng bệ hạ, chủ của hạ thần, cho nên Ngài sẽ ở cùng với Sa-lô-môn, và làm cho ngai của người lớn hơn ngai bệ hạ, chủ của hạ thần, là Vua Đa-vít.”

³⁸Vậy, thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, cùng người Kê-rê-thít và Phê-lê-thít đi xuống đỡ Sa-lô-môn lên con lừa của Vua Đa-vít; họ dẫn người tới Ghi-hôn. ³⁹Thầy tế lễ Xa-đốc lấy sừng đựng dầu trong đền tạm và xúc cho Sa-lô-môn. Rồi họ thổi kèn, cả dân sự đồng thanh hô lớn, “Vua Sa-lô-môn vạn tuế!”⁴⁰Sau đó, tất cả dân chúng đi lên theo sau người, người ta thổi sáo và vui mừng khôn xiết, đến nỗi đất rung động bởi tiếng hô vang của họ.

⁴¹A-đô-ni-gia và toàn thể quan khách đang ở với ông nghe có tiếng kèn lớn sau khi đã ăn xong. Khi Giô-áp nghe tiếng kèn thì hỏi, “Sao trong thành có tiếng ồn ào?”

⁴²Trong khi ông còn đang nói, thì Giô-na-than, con trai thầy tế lễ A-bia-tha đến. A-đô-ni-gia nói, “Hãy đến đây, vì người là người đáng tin và đem tin tốt lành.”

⁴³Giô-na-than trả lời và tâu với A-đô-ni-gia, “Vua chúa chúng ta đã lập Sa-lô-môn lên làm vua.”⁴⁴Và vua đã sai thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, người Kê-rê-thít và người Phê-lê-thít, đi với người. Họ đỡ Sa-lô-môn lên con lừa của vua. ⁴⁵Thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than đã xúc dầu cho người làm vua tại Ghi-hôn, và họ đã lên đó reo mừng, đến nỗi cả thành phố đều náo động. Đó chính là tiếng ồn ào mà vua đã nghe.

⁴⁶Ngoài ra, Sa-lô-môn đang ngồi trên ngai cai trị vương quốc.⁴⁷Hơn nữa, các triều thần đã đến chúc phước cho Vua chúa Đa-vít của chúng ta rằng, ‘Cầu xin Đức Chúa Trời của bệ hạ làm cho Sa-lô-môn rạng danh hơn bệ hạ, và ngai của người lớn hơn ngai của bệ hạ.’ Rồi vua đã quỳ xuống bên giường.⁴⁸Vua nói rằng, ‘Chúc tụng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã cho có người ngồi trên ngai con hôm nay, và chính mắt con thấy điều đó.’”

⁴⁹Vậy tất cả các quan khách của A-đô-ni-gia đều kinh hãi; họ đứng lên và ai nấy trở về nhà mình. ⁵⁰A-đô-ni-gia sợ Sa-lô-môn nên ông đứng dậy, bỏ đi, đến nắm các sừng trên bàn thờ. ⁵¹Người ta thuật lại với Sa-lô-môn rằng, “Kìa, A-đô-ni-gia sợ Vua Sa-lô-môn, vì người có nắm các sừng bàn thờ và nói rằng, ‘Xin Vua Sa-lô-môn thề với tôi trước nhất rằng vua sẽ không dùng gươm giết tôi tới mình.’”

⁵²Sa-lô-môn trả lời, “Nếu người ăn ở tử tế, thì không một sợi tóc nào của người rơi xuống đất, nhưng nếu người ăn ở gian ác, thì người sẽ chết.”⁵³Vậy Vua Sa-lô-môn sai người đến đem A-đô-ni-gia xuống khỏi bàn thờ. Người đến và quỳ trước mặt Vua Sa-lô-môn, và Sa-lô-môn nói rằng, “Hãy trở về nhà của người.”

² Khi gần đến ngày Đa-vít băng hà, ông truyền cho Sa-lô-môn, con trai mình, rằng, ²“Ta sắp đi con đường mà cả thế gian đều đi. Vậy, con hãy mạnh mẽ và chứng tỏ mình là bậc trưởng phu.”³ Hãy giữ mạng lệnh của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, đừng bước đi trong đường lối Ngài, vâng giữ luật thánh của Ngài, điều răn, phán quyết, và những sắc lệnh theo giao ước của Ngài, hãy cẩn thận làm theo mọi điều đã chép trong luật pháp Môi-se, hầu cho con được thịnh vượng trong mọi việc con làm, ở bất cứ nơi nào con đến, ⁴hầu cho Đức Giê-hô-va làm trọn lời Ngài đã phán về ta rằng, ‘Nếu con cháu người cẩn thận để ý cách cư xử, bước đi trung tín trước mặt Ta với trọn cả tấm lòng và linh hồn, thì người sẽ không bao giờ thiếu người ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên.’

⁵ Con cũng biết điều Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đã gây ra cho ta, và việc hấn đã gây ra với hai sĩ quan quân đội Y-sơ-ra-ên, là Áp-ne, con trai Nê-rơ, và A-ma-sa, con trai Giê-the, tức hai người đã tử trận. Hấn làm đổ huyết trong thời bình nhưng lại dính huyết chiến trận trên thắt lưng và giày của hấn. ⁶Hãy dùng sự khôn ngoan mà con đã học mà xử lý Giô-áp, nhưng đừng để cái đầu bạc của hấn bình yên xuống mồ.

⁷ Tuy nhiên, con hãy tỏ lòng nhân hậu đối với các con trai của Bát-xi-lai, người Ghi-la-át, và hãy để họ ngồi chung với những người ăn cùng bàn với con, vì họ đã sát cánh bên ta khi ta chạy trốn Áp-sa-lôm, anh của con.

⁸ Kia, ở với con là Si-mê-i - con trai Ghê-ra, người Bên-gia-min ở Ba-hu-rim, kẻ đã rửa sả ta bằng lời lẽ cay nghiệt khi ta đến Ma-ha-na-im. Si-mê-i đi xuống gặp ta ở Giô-đanh, và ta nhân danh Đức Giê-hô-va thề cùng nó rằng, ‘Ta sẽ không dùng gươm giết người.’ ⁹Vậy bây giờ con chớ để hấn thoát tội. Con là một người khôn ngoan, và con biết mình sẽ phải xử lý hấn ra sao. Con cho cái đầu bạc của hấn dính đầy huyết xuống mồ.”

¹⁰ Vậy Đa-vít an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn trong thành Đa-vít. ¹¹ Đa-vít cai trị Y-sơ-ra-ên được bốn mươi năm. Ông cai trị bảy năm ở Hêp-rôn và ba mươi ba năm tại Giê-ru-sa-lem. ¹² Sau đó Sa-lô-môn kế vị cha mình là Đa-vít, và ông cai trị đất nước vững chắc.

¹³ Rồi A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đến gặp Bát-sê-ba, thân mẫu của Sa-lô-môn. Bà hỏi, “Người đến bình an chăng?” Ông trả lời, “Bình an.”

¹⁴ Ông nói, “Con có đôi điều muốn nói cùng bà.” Bà trả lời, “Cứ nói đi!”

¹⁵ A-đô-ni-gia nói, “Bà biết rằng vương quốc này thuộc về con, và cả Y-sơ-ra-ên đều mong con lên làm vua. Tuy nhiên, cuối cùng thì sự việc đã thay đổi và vương quốc này thuộc về em tôi, vì đó là do ý muốn của Đức Giê-hô-va.

¹⁶ Bây giờ con có một yêu cầu. Xin bà đừng từ chối.” Bát-sê-ba nói, “Người cứ nói.”

¹⁷ Ông nói, “Xin bà nói với vua Sa-lô-môn, vì người sẽ không từ chối bà, để người ban cho tôi A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ tôi.”

¹⁸ Bát-sê-ba đáp, “Tốt thôi, ta sẽ nói cho vua biết.”

¹⁹ Vậy Bát-sê-ba đến gặp Vua Sa-lô-môn để nói giùm cho A-đô-ni-gia. Vua đứng dậy đón bà và quỳ xuống trước mặt bà. Sau đó vua ngồi trên ngai và sai người ta đem một cái ngai đến cho mẫu hậu. Bà ngồi ở bên phải vua.

²⁰ Bà nói, “Mẹ muốn nhờ con một điều; chớ từ chối mẹ.” Vua trả lời, “Mẹ cứ hỏi con, vì con sẽ không từ chối điều mẹ nói.”

²¹ Bà nói, “Hãy ban A-bi-sác, người Su-nem, cho A-đô-ni-gia, là anh con, đặt làm vợ.”

²² Vua Sa-lô-môn trả lời và nói với bà, “Sao mẹ muốn A-bi-sác người Su-nem được ban cho A-đô-ni-gia? Sao mẹ cũng không xin con cho anh ta vương quốc này luôn, vì đó là anh trai của con – cũng ban cho anh ấy thầy tế lễ A-bia-tha, và Giô-áp, con trai Xê-ru-gia?”

²³ Vậy Vua Sa-lô-môn nhân danh Đức Giê-hô-va mà thề rằng, “Nguyện Đức Chúa Trời xử con và xử nhiều hơn nữa, nếu A-đô-ni-gia không nói lời này trái với mạng sống mình.

²⁴ Bây giờ, vì Đức Giê-hô-va là Đấng sống, Đấng đã lập con trên ngai Đa-vít, cha của con, và ban cho con một nhà như Ngài đã hứa, chắc chắn hôm nay A-đô-ni-gia sẽ bị xử tử.” ²⁵ Vậy Vua Sa-lô-môn ra lệnh cho Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa truy tìm A-đô-ni-gia và giết ông ấy.

²⁶Vậy vua phán với thầy tế lễ A-bia-tha rằng, “Hãy đến A-na-tốt, về lại những cánh đồng của người. Người thật đáng chết, nhưng lần này ta sẽ không giết người, vì người đã kiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trước mặt Đa-vít, thân phụ ta, và chịu đau khổ cùng người.”²⁷Vậy Sa-lô-môn cất chức tế lễ của A-bia-tha trước mặt Đức Giê-hô-va, làm ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va đã phán về nhà Hê-li tại Si-lô.

²⁸Tin tức đến tai Giô-áp, vì Giô-áp đã ủng hộ A-đô-ni-gia, dù ông không ủng hộ Áp-sa-lôm. Vậy Giô-áp chạy trốn đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và nắm các sừng bàn thờ.²⁹Người ta báo lại cho Vua Sa-lô-môn rằng Giô-áp đã chạy trốn đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và bây giờ đang ở cạnh bàn thờ. Vậy Sa-lô-môn sai Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, rằng, “Hãy đi xử tử hắn.”

³⁰Bê-na-gia đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và nói với ông, “Vua nói rằng, ‘Hãy ra khỏi đây.’” Giô-áp đáp lại, “Không, tôi sẽ chết ở đây.” Bê-na-gia trở về gặp vua, tâu rằng, “Giô-áp nói rằng hắn muốn chết ở bàn thờ.”

³¹Vua nói cùng ông, “Hãy làm như lời hắn nói. Hãy giết và chôn hắn, đặt các người cất khỏi ta và nhà cha ta huyết mà Giô-áp đã làm đổ ra vô có.

³²Nguyện Đức Giê-hô-va đổ lại huyết này trên đầu hắn, vì hắn đã tấn công hai người công bình hơn và tốt hơn hắn và dùng gươm giết họ cùng với Áp-ne - con trai Nê-rơ, sĩ quan quân đội Y-sơ-ra-ên, và A-ma-sa - con trai Giê-the, sĩ quan quân đội Giu-đa, mà Đa-vít, thân phụ ta, lại không biết.³³Vậy nguyện huyết của họ đổ lại trên đầu của Giô-áp và trên đầu con cháu hắn muôn đời. Nhưng nguyện Đức Giê-hô-va ban sự bình an đời đời cho Đa-vít và con cháu người, nhà của người, cùng ngai của người.”

³⁴Bê-na-gia con trai Giê-hô-gia-đa đi lên tấn công Giô-áp và giết chết ông ấy. Người ta chôn ông ấy trong nhà của ông ở hoang mạc.³⁵Vua đặt Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa lên chỉ huy quân đội ở nơi mình, và ông đặt thầy tế lễ Xa-đốc lên làm thầy tế lễ thay cho A-bia-tha.

³⁶Sau đó, vua sai người triệu tập Si-mê-i, và nói rằng, “Người hãy cất nhà ở Giê-ru-sa-lem và sống tại đó, đừng rời khỏi đó đến nơi nào khác.³⁷Vì nếu người ra ngoài, và băng qua Thung lũng Kít-rôn, ắt hắn người sẽ chết. Huyết của người sẽ đổ lại trên đầu người.

³⁸Vậy Si-mê-i nói cùng vua, “Điều bệ hạ đã nói thật tốt lành. Hạ thần sẽ tuân lệnh như bệ hạ, chủ của hạ thần, đã truyền.” Vậy Si-mê-i sống tại Giê-ru-sa-lem trong lâu ngày.

³⁹Nhưng vào cuối ba năm, thì hai trong số các đầy tớ của Si-mê-i chạy trốn đến nhà A-kích, con trai Ma-a-ca, vua xứ Gát. Họ nói với Si-mê-i rằng, “Kìa, các tôi tớ của ông đang ở tại Gát.”⁴⁰Vậy Si-mê-i đứng dậy, thẳng yên lừa và đi đến A-kích ở xứ Gát để tìm các tôi tớ người. Ông đi và đem các tôi tớ của ông từ xứ Gát trở về.

⁴¹Khi Sa-lô-môn hay rằng Si-mê-i đã đi từ Giê-ru-sa-lem đến Gát và đã trở về,⁴²vua sai người đến gọi Si-mê-i và nói rằng, “Chẳng phải ta đã không bắt người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, và xác nhận với người rằng, ‘Hãy nhớ rằng nếu ngày nào đó người ra đi và đi đến bất cứ nơi nào khác, chắc chắn người sẽ chết?’ Rồi người nói với ta, ‘Lời của bệ hạ thật tốt lành.

⁴³Sao người không giữ lời thề trước mặt Đức Giê-hô-va, và lệnh mà ta đã truyền cho người?”

⁴⁴Vua cũng nói với Si-mê-i, “Người biết rõ trong lòng mình mọi điều ác mà người đã gây ra cho Đa-vít, thân phụ ta. Vậy Đức Giê-hô-va sẽ báo trả việc ác người đã gây ra.

⁴⁵Nhưng Vua Sa-lô-môn sẽ được phước, và ngai Đa-vít sẽ được thiết lập trước mặt Đức Giê-hô-va mãi mãi.”

⁴⁶Vậy vua sai Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa đem Si-mê-i ra ngoài và xử tử. Vậy quyền cai trị được lập vững chắc trong tay Sa-lô-môn.

³ Sa-lô-môn liên minh với Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, bằng cách cưới con gái của Pha-ra-ôn rồi đem nàng về thành Đa-vít đến khi đã xây xong cung điện cho mình, đền thờ của Đức Giê-hô-va, và tường thành Giê-ru-sa-lem.² Dân sự khi đó dâng của lễ tại các điện thờ, vì chưa có đền thờ nào được xây cho danh Đức Giê-hô-va.³ Sa-lô-môn yêu mến Đức Giê-hô-va, bước theo các luật lệ của Đa-vít, cha mình, ngoại trừ việc ông dâng tế lễ và đốt hương ở các điện thờ.

⁴ Vua đến Ghi-bê-ôn để dâng tế lễ, vì đó là điện thờ lớn. Sa-lô-môn dâng một ngàn của lễ thiêu trên bàn thờ đó.⁵ Đức Giê-hô-va hiện ra với Sa-lô-môn tại Ghi-bê-ôn trong giấc chiêm bao; Ngài phán, “Hãy xin! Ta sẽ ban cho người điều chi?”

⁶ Vậy Sa-lô-môn trả lời, “Chúa đã bày tỏ sự thành tín lớn lao theo giao ước với tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con, vì người đã bước đi trước mặt Ngài cách ngay thẳng, công bình, và chánh trực trong lòng. Ngài đã giữ sự thành tín lớn lao này cho người và ban cho người một con trai kế vị hôm nay.

⁷ Và giờ đây, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, Ngài đã lập tôi tớ của Ngài lên làm vua kế vị cho thân phụ con, là Đa-vít, dù con chỉ là một đứa trẻ. Con không biết phải đi ra đi vào thế nào.⁸ Tôi tớ Ngài ở giữa dân mà Ngài đã chọn, là một dân lớn, đông đến nỗi không thể đếm hoặc thống kê hết.⁹ Vậy, xin Chúa ban cho tôi tớ Ngài một tấm lòng thông minh để đoán xét dân sự Ngài, đừng con có thể phân biệt giữa điều thiện và điều ác. Vì ai có thể đoán xét dân lớn này của Ngài?”

¹⁰ Lời cầu xin của Sa-lô-môn làm hài lòng Chúa.¹¹ Đức Chúa Trời phán cùng ông, “Vì người đã xin điều này mà không xin sự sống lâu, sự giàu có, hoặc mạng sống của kẻ thù người, nhưng xin sự hiểu biết để nhận thức công lý.

¹² Kia, bây giờ Ta sẽ ban cho người mọi điều người đã cầu xin Ta. Ta ban cho người một tấm lòng khôn ngoan và am hiểu, hầu cho trước người không có ai bằng, và sau người sẽ không ai sánh được.

¹³ Ta cũng ban cho người điều người không xin, tức là sự giàu có và danh giá, hầu cho sẽ không có vua nào giống như người trong trọn đời người.¹⁴ Nếu người bước theo đường lối Ta, giữ các luật lệ và mạng lệnh Ta, như Đa-vít, cha người, đã làm, thì Ta sẽ làm cho người sống lâu hơn.”

¹⁵ Sau đó Sa-lô-môn thức giấc, và kìa, đó là một giấc chiêm bao. Ông đến Giê-ru-sa-lem và đứng trước hòm giao ước của Chúa. Ông dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân, và đãi tiệc cho tất cả tôi tớ mình.

¹⁶ Bấy giờ có hai cô gái điếm đến gặp vua và chào ông.¹⁷ Một người nữ nói, “Ôi, thưa chủ tôi, người nữ này và tôi chung sống trong một nhà, tôi và chị ấy cùng sinh con khi ở đó.

¹⁸ Vào ngày thứ ba sau khi tôi sinh nở, chị ấy cũng sinh con trai. Chúng tôi cùng ở với nhau. Không ai ở chung với chúng tôi, chỉ có hai người chúng tôi thôi.

¹⁹ Sau đó, con trai của chị chết trong đêm, vì chị ấy nằm đè lên nó.²⁰ Vì vậy, chị ấy thức dậy lúc nửa đêm và lấy con trai tôi đang nằm cạnh tôi, trong khi tôi tớ của vua đang ngủ, rồi để nó nằm trên ngực mình, sau đó đặt đứa con trai đã chết của chị lên ngực tôi.

²¹ Sáng hôm sau, khi tôi thức dậy để cho đứa trẻ bú, thì nó đã chết rồi. Nhưng sáng hôm đó, khi tôi cẩn thận nhìn kỹ nó, thì đó không phải là đứa con trai do tôi sinh.”

²² Sau đó người kia nói, “Không, đứa đang sống là con trai tôi, còn đứa đã chết là con chị.” Người nữ thứ nhất nói, “Không, đứa chết là con chị, còn đứa đang sống là con tôi.” Hai người nói như vậy trước mặt vua.

²³ Sau đó vua phán, “Không ai trong hai chị nói rằng, ‘Đứa đang sống là của tôi, còn con trai của chị đã chết rồi,’ và người kia nói, ‘Không, con trai của chị là đứa đã chết, còn con trai của tôi là đứa còn sống.’”²⁴ Vua bảo, “Hãy đem đến cho ta một thanh gươm.” Vậy họ đem đến cho vua một thanh gươm.²⁵ Sau đó vua phán, “Hãy chặt đứa bé còn sống làm đôi, rồi đưa một nửa cho chị này, còn một nửa cho chị kia.”

²⁶ Vậy người nữ mà có đứa con còn sống thưa với vua, vì nàng thương xót đứa con mình, nàng nói rằng, “Ôi, thưa chủ tôi, xin hãy cho chị ấy đứa trẻ còn sống, đừng giết nó.” Nhưng người nữ kia nói, “Nó sẽ chẳng phải là con của chị hoặc của tôi. Hãy chia đôi nó.”

²⁷ Vậy vua trả lời rằng, “Hãy trao đứa trẻ còn sống cho người nữ thứ nhất, và đừng giết nó. Chị ấy là mẹ của nó.”

²⁸Khi cả Y-sơ-ra-ên nghe đến sự xử đoán mà vua đã thực hiện, họ kính sợ vua, vì họ thấy rằng người có sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong việc xử đoán.

⁴ ¹Vua Sa-lô-môn cai trị khắp Y-sơ-ra-ên.² Đây là các quần thần của ông: A-xa-ria, con trai Xa-đốc, làm thầy tế lễ.
³ Ê-li-hô-rếp và A-hi-gia, con trai Si-sa, làm thư ký. Giê-hô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm ngự sử.
⁴ Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, chỉ huy quân đội. Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ.
⁵ A-xa-ria, con trai Na-than, chỉ huy các quan lại. Xa-bút, con trai Na-than, làm thầy tế lễ và là bạn của vua.
⁶ A-hi-sa quản lý hoàng cung. A-đô-ni-ram, con trai Áp-đa, quản lý việc lao dịch.

⁷ Sa-lô-môn có mười hai quan chức cai trị khắp Y-sơ-ra-ên, họ là người cung cấp thực phẩm cho vua và hoàng gia. Mỗi người phải cung cấp trong một tháng mỗi năm.⁸ Đây là tên của họ: Ben Hu-rơ, phụ trách vùng cao nguyên Ép-ra-im,⁹ Bê-nê-ke phụ trách vùng Ma-cát, Sa-anh-bim, Bết Sê-mét, và Ê-lôn-bết Ha-nan;¹⁰ Bê-nê-sét phụ trách vùng A-ru-bốt (ông quản lý Sô-cô và cả xứ Hê-phe);

¹¹ Bê-nê A-bi-na-đáp phụ trách toàn quận Đô-rơ (ông cưới vợ là Ta-phát, con gái của Sa-lô-môn);¹² Ba-a-na, con trai A-hi-lút, phụ trách Ta-a-nách và Mê-ghi-đô, cả vùng Bết Sê-an gần Xa-rê-than, dưới Giê-rê-ên, từ Bết Sa-ên đến A-bên Mê-hô-la, qua bên kia Giốc-mê-am;¹³ Bê-nê Ghê-be phụ trách vùng Ra-mốt Ghi-lê-át (ông phụ trách các thành phố của Giai-rơ, con trai Ma-na-se, ở Ghi-lê-át, và khu vực Ạc-gốp mà ông quản lý, thuộc xứ Ba-san, với sáu mươi thành lớn có tường thành và thanh cái cổng bằng đồng);¹⁴ A-hi-na-đáp, con trai Y-đô, phụ trách Ma-ha-na-im;

¹⁵ A-hi-ma phụ trách Nép-ta-li (ông cũng cưới vợ là Bách-mát, con gái Sa-lô-môn);¹⁶ Ba-a-na, con trai Hu-sai, phụ trách A-se và Bê-a-lốt;¹⁷ Giê-hô-sa-phát, con trai Pha-ru-a, phụ trách Y-sa-ca;

¹⁸ Si-mê-i, con trai Ê-la, phụ trách Bê-nê-gia-min;¹⁹ và Ghê-be, con trai U-ri, phụ trách xứ Ghi-lê-át, và nước của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và vua Ốc của Ba-san, ông là viên chức duy nhất trong xứ.

²⁰ Giu-đa và Y-sơ-ra-ên đông như cát trên bờ biển. Họ ăn uống và hạnh phúc.²¹ Sa-lô-môn cai trị tất cả các vương quốc từ Sông đến xứ Phi-li-tin và biên giới Ai Cập. Họ cống nạp lễ vật và phục vụ Sa-lô-môn trong trọn đời ông.

²² Mỗi ngày người ta cung cấp cho Sa-lô-môn ba mươi cô-rơ bột lọc và sáu mươi cô-rơ bột,²³ mười con bò đực mập, hai mươi con bò đực nuôi ngoài đồng, và một trăm con chiên, ngoài ra còn có hươu, linh dương, hoẵng đực, và gà thịt béo tốt.

²⁴ Vì ông cai trị khắp vùng ở bên này Sông, từ Típ-sa đến Ga-xa, ông thống trị tất cả các vua ở bên này Sông, và giao hảo thân thiện với các nước lân bang.²⁵ Giu-đa và Y-sơ-ra-ên sống trong sự thái bình, mỗi người đều sống yên bình dưới cây nho và cây vả, từ Đan đến Bê-e-sê-ba, trong trọn các ngày Sa-lô-môn cai trị.

²⁶ Sa-lô-môn có bốn mươi ngàn chuồng ngựa để kéo chiến mã, và mười hai ngàn lính kỵ.

²⁷ Các viên chức đó cung cấp thực phẩm cho vua Sa-lô-môn và tất cả những ai đến ngồi bàn của vua Sa-lô-môn, mỗi người cung cấp trong một tháng. Họ chẳng để thiếu thứ gì.²⁸ Họ cũng đem đến nơi vua ở lúa mạch và rơm nuôi ngựa của chiến mã và ngựa của binh sĩ, mỗi người đem theo thứ mình có thể đem.

²⁹ Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan và thông hiểu lớn, và sự hiểu biết sâu rộng như cát trên bờ biển.³⁰ Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trội hơn sự khôn ngoan của mọi người ở phương đông và sự khôn ngoan ở Ai Cập.³¹ Ông khôn ngoan hơn tất cả mọi người – hơn cả Ê-than người E-xơ-ra-hi, Hê-man, Canh-côn, và Đát-đa, là các con trai của Ma-hôn – và danh tiếng của ông lan đến tận các quốc gia lân bang.

³² Ông nói ba ngàn châm ngôn, và sáng tác một ngàn lẻ năm bài hát.³³ Ông mô tả các loài thực vật, từ cây tuyết tùng ở Ly-băng đến cây bài hương mọc trên tường. Ông cũng giảng giải về các loài thú, chim trời, bò sát, và cá.³⁴ Các vua trên đất nghe đến sự khôn ngoan của ông, họ phái người trong xứ mình đến để nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn.

5¹Hi-ram, vua Ty-rơ, sai các quan chức đến gặp Sa-lô-môn, vì ông có nghe là người đã được xức dầu để kế vị vua cha; do Hi-ram luôn yêu mến Đa-vít.²Sa-lô-môn gửi thông điệp đến Hi-ram rằng,³“Vua biết là Đa-vít, thân phụ tôi, đã không thể xây một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người vì giặc giã bốn bề, Đức Giê-hô-va đã đặt quân thù dưới chân người trong lúc người còn sống.

⁴Nhưng bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã cho tôi được yên ổn tứ phía. Chẳng có sự thù nghịch hay tai họa nào.⁵Vậy tôi có ý định xây một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, vì Đức Giê-hô-va đã phán với Đa-vít, thân phụ tôi, rằng, ‘Con trai ngươi, người mà Ta sẽ lập ngai lên kế vị ngươi, sẽ xây một đền thờ cho danh Ta.’

⁶Vậy bây giờ, xin vua ra lệnh đốn cây tuyết tùng ở Li-băng cho tôi. Tôi tớ của tôi sẽ tham gia cùng tôi tớ của vua, tôi sẽ trả công cho tôi tớ của vua theo mức giá mà vua đồng ý thực hiện. Vì vua biết là trong chúng tôi chẳng có ai thạo nghề đốn gỗ như người Si-đôn.”

⁷Khi Hi-ram nghe các lời của Sa-lô-môn, ông vui mừng lắm và nói rằng, “Nguyện hôm nay Đức Giê-hô-va được chúc tán, Đấng đã ban cho Đa-vít một con trai khôn ngoan để cai trị dân lớn này.”

⁸Hi-ram đáp lại Sa-lô-môn rằng, “Tôi đã nhận được thông điệp vua gửi cho tôi. Tôi sẽ làm mọi điều vua muốn liên quan đến việc làm gỗ cây tuyết tùng và cây bách.

⁹Các tôi tớ của tôi sẽ đem cây từ Li-băng xuống biển, rồi tôi sẽ cho kết thành bè chuyển đến nơi mà vua đã chỉ định. Tại đó tôi sẽ cho người rã bè, rồi vua sẽ vận chuyển chúng. Vua sẽ làm theo điều tôi mong muốn, ấy là cung cấp lương thực cho triều đình tôi.”

¹⁰Vậy Hi-ram cấp cho Sa-lô-môn tất cả gỗ cây tuyết tùng và gỗ linh sam mà ông yêu cầu.¹¹Sa-lô-môn cung cấp cho Hi-ram hai mươi ngàn cô-ra lúa mạch để làm thực phẩm và hai mươi cô-ra dầu nguyên chất. Sa-lô-môn cung cấp như vậy cho Hi-ram vào mỗi năm.¹²Đức Giê-hô-va ban sự khôn ngoan cho Sa-lô-môn như Ngài đã hứa. Hi-ram và Sa-lô-môn có sự hòa hảo với nhau, và cả hai đều đã kết ước.

¹³Vua Sa-lô-môn trưng dụng lao động khắp cả Y-sơ-ra-ên; số người phải lao động là ba mươi ngàn người.¹⁴Ông phái họ đến Li-băng, mỗi tháng là mười ngàn người. Họ ở Li-băng một tháng và ở nhà hai tháng. A-đô-ni-ram quản lý các nhân công lao động.

¹⁵Sa-lô-môn có bảy mươi ngàn lao công và tám mươi ngàn công nhân đục đá trên núi,¹⁶bên cạnh 3. 300 viên chức trưởng của Sa-lô-môn là những người quản lý công trình và giám sát công nhân.

¹⁷Theo lệnh của vua, họ khai thác những tảng đá lớn có chất lượng cao để làm nền cho đền thờ.¹⁸Vì vậy, các thợ xây của Sa-lô-môn và Hi-ram cùng người Ghê-ba-lít làm công việc đốn cây và chuẩn bị gỗ và đá để xây đền thờ.

⁶ Vậy Sa-lô-môn bắt đầu xây đền thờ của Đức Giê-hô-va. Việc xây dựng được tiến hành vào năm thứ 480 sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập, nhằm năm thứ tư trong thời Sa-lô-môn cai trị Y-sơ-ra-ên, tức tháng Xíp, là tháng thứ hai.

² Đền thờ Vua Sa-lô-môn xây cho Đức Giê-hô-va dài sáu mươi cu-bít, rộng hai mươi cu-bít, và cao ba mươi cu-bít.

³ Cổng vòm ở trước chính điện dài hai mươi cu-bít, theo chiều rộng của đền thờ, và rộng mười cu-bít ở trước đền.

⁴ Với đền thờ, ông làm những cửa sổ có khung khiến cho phía ngoài cửa sổ rộng hơn bên trong.

⁵ Dọc theo tường quanh chính điện, ông xây nhiều phòng ốc cả trong lẫn ngoài. Ông xây phòng ở tứ phía. ⁶ Tầng dưới rộng năm cu-bít, tầng giữa rộng sáu cu-bít, và tầng thứ ba rộng bảy cu-bít. Vì ở bên ngoài, ông xây các vách tường thật vào để các cây đà không đâm vào vách đền.

⁷ Đền thờ được xây bằng đá đục sẵn ở hầm đá; không có tiếng búa, rìu, hay dụng cụ bằng sắt nào bên trong đền khi xây dựng.

⁸ Phía nam đền thờ là lối vào ở tầng trệt, tiếp theo là cầu thang lên tầng giữa, và từ tầng giữa lên tầng ba.

⁹ Vậy Sa-lô-môn xây đền thờ và hoàn tất công trình ấy; ông lợp đền thờ bằng các cây đà và ván gỗ tuyết tùng. ¹⁰ Ông xây các phòng dọc theo các phòng bên trong, mỗi bên cao năm cu-bít; các phòng ấy được nối với đền thờ bằng những cây đà làm bằng gỗ tuyết tùng.

¹¹ Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-lô-môn rằng, ¹² “Về ngôi đền mà ngươi đang xây dựng, nếu ngươi đi theo luật lệ Ta, làm điều chính trực, giữ các điều răn Ta và làm theo, thì Ta sẽ làm vững chắc lời hứa với ngươi, là lời Ta đã hứa cùng Đa-vít, cha ngươi. ¹³ Ta sẽ ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên và không lìa bỏ họ.”

¹⁴ Vậy Sa-lô-môn xây đền thờ và hoàn tất công trình ấy. ¹⁵ Sau đó ông lấy ván gỗ tuyết tùng lát vách trong của đền. Từ sàn đến trần đều được ông lát bên trong bằng gỗ, và sàn được lát bằng ván tuyết tùng.

¹⁶ Ông lấy ván tuyết tùng ngăn hai mươi cu-bít phía sau đền từ sàn đến trần nhà. Ông xây phòng này để làm phòng ở trong, là nơi chỉ thánh. ¹⁷ Chính điện là nơi thánh ở phía trước nơi chỉ thánh, dài bốn mươi cu-bít. ¹⁸ Bên trong đền có gỗ tuyết tùng, được chạm trổ bằng hình trái bầu và hoa nở. Bên trong đền toàn là gỗ tuyết tùng. Trong đó không có tác phẩm bằng đá nào cả.

¹⁹ Sa-lô-môn chuẩn bị phòng trong đền thờ để đặt hòm giao ước của Đức Giê-hô-va tại đó. ²⁰ Phòng trong dài hai mươi cu-bít, rộng hai mươi cu-bít, và cao hai mươi cu-bít; Sa-lô-môn dát vàng ròng lên vách và bọc bàn thờ bằng gỗ tuyết tùng.

²¹ Sa-lô-môn dát vàng ròng bên trong đền thờ. Và ông đặt dây xích vàng ở phía trước phòng trong, rồi dát vàng lên phía trước. ²² Ông dát vàng lên toàn bộ bên trong cho đến khi xây xong đền thờ. Ông cũng dát vàng lên toàn bộ bàn thờ ở phòng bên trong.

²³ Sa-lô-môn làm hai chê-ru-bim bằng gỗ ô-liu cho phòng bên trong, mỗi cái cao mười cu-bít. ²⁴ Cánh của chê-ru-bim thứ nhất dài năm cu-bít, và cánh kia cũng dài năm cu-bít. ²⁵ Chê-ru-bim thứ nhì cũng có sải cánh dài mười cu-bít. Cả hai chê-ru-bim đều được làm theo cùng kích cỡ và hình dáng. ²⁶ Chê-ru-bim thứ nhất cao mười cu-bít, và chê-ru-bim còn lại cũng có chiều cao tương tự.

²⁷ Sa-lô-môn đặt các chê-ru-bim ở phòng trong cùng. Đôi cánh của các chê-ru-bim dang ra đến nối cánh của mỗi chê-ru-bim đều chạm vách. Hai cánh còn lại của mỗi chê-ru-bim chạm vào nhau ở giữa nơi chỉ thánh. ²⁸ Sa-lô-môn lấy vàng dát các chê-ru-bim.

²⁹ Ông chạm trổ trên vách đền bằng những hình ảnh chê-ru-bim, cây chà là, và hình hoa nở, ở các phòng bên ngoài và bên trong. ³⁰ Sa-lô-môn lấy vàng dát sàn đền thờ, cả bên ngoài và bên trong.

³¹ Sa-lô-môn dùng gỗ cây ô-liu làm cửa ra vào phòng trong cùng. Cái đà cửa và trụ có năm cạnh. ³² Như vậy ông làm hai cánh cửa bằng gỗ ô-liu, và khắc lên đó hình chê-ru-bim, cây chà là, và hoa nở. Ông dát vàng lên cửa, ông phết vàng lên hình chê-ru-bim và cây chà là.

³³ Sa-lô-môn cũng làm các khung cửa ở lối vào đền bằng gỗ ô-liu với bốn cạnh ³⁴ và hai cửa bằng gỗ trắc bá. Hai cánh xoay của cửa này được gập vào, và hai cánh xoay của cửa kia cũng gập vào. ³⁵ Ông khắc các hình chê-ru-bim, cây chà là, và hoa nở, rồi khảm vàng lên các công trình chạm trổ.

³⁶ Ông xây sân trong đền với ba hàng đá đẽo và một hàng cây xà bằng gỗ tuyết tùng.

³⁷Nền đền thờ Đức Giê-hô-va được khai móng vào năm thứ tư, nhằm tháng Xíp.³⁸Năm thứ mười một, tháng Bun, tức tháng thứ tám, các chi tiết đền thờ được hoàn tất theo các chi tiết kỹ thuật. Sa-lô-môn xây đền thờ trong bảy năm.

⁷ Sa-lô-môn xây hoàng cung cho ông trong mười ba năm.² Ông xây Cung Rừng Li-băng. Cung điện này dài một trăm cu-bít, rộng năm mươi cu-bít, và cao ba mươi cu-bít. Cung điện được xây trên bốn hàng cột gỗ tuyết tùng, trên đó có các cây đà bằng gỗ tuyết tùng.

³ Trần được làm bằng gỗ tuyết tùng; các cột được đỡ với hơn bốn mươi lăm cây đà, mỗi hàng có mười lăm cây.⁴ Các cây đà được đặt theo ba dãy, có ba bộ cửa sổ gồm các cửa sổ đối diện nhau.⁵ Tất cả cánh cửa và cột trụ đều được dựng theo hình vuông với cây đà, cửa sổ được đặt đối diện nhau trong ba bộ.

⁶ Có một dãy cột dài năm mươi cu-bít và rộng ba mươi cu-bít, phía trước có một vòm, hàng cột và mái hiên.

⁷ Sa-lô-môn xây đại sảnh đặt ngai ông ngồi xử đoán, tức là sảnh công lý. Sảnh được làm bằng gỗ tuyết tùng từ nền đến trần.

⁸ Cung Sa-lô-môn ở, tại một hành lang bên trong khu vực hoàng cung, được thiết kế tương tự. Ông cũng xây một cung tương tự cho vợ ông, là con gái của Pha-ra-ôn.

⁹ Các tòa nhà này được trang hoàng bằng những viên đá quý do người ta đẽo, đo lường chính xác và cắt xén bằng cưa, các cạnh đều nhẵn. Người ta dùng các viên đá ấy để lát từ nền đến trần, và cũng lát bên ngoài sân lớn.¹⁰ Nền nhà được xây bằng những phiến đá quý rất lớn, rộng tám cu-bít và dài mười cu-bít.

¹¹ Bên trên là các viên đá quý được đẽo và cắt chính xác theo kích cỡ, cùng các cây đà gỗ tuyết tùng.¹² Đại sảnh bao quanh cung điện có ba hàng đá xẻ và một hàng cây đà gỗ tuyết tùng tương tự như nội sảnh đền thờ của Đức Giê-hô-va và cổng đền.

¹³ Sa-lô-môn sai người đến mời Hu-ram từ thành Ty-rơ.¹⁴ Hu-ram là con trai của một góa phụ thuộc chi phái Nép-ta-li; cha là người thành Ty-rơ, làm thợ đồng. Hu-ram có đầy sự khôn ngoan, hiểu biết và kiến thức trong mọi công việc liên quan đến đồng. Ông đến gặp Vua Sa-lô-môn để làm đồ đồng cho vua.

¹⁵ Hu-ram tạo hình hai cột đồng, mỗi cột cao mười tám cu-bít và có chu vi là mười hai cu-bít.¹⁶ Ông làm hai đầu cột bằng đồng đánh bóng để đặt trên đỉnh các cây cột. Chiều cao của mỗi đầu cột là năm cu-bít.¹⁷ Lưới rèm và vòng hoa kết theo dây chuyền được đặt trên đầu cột, mỗi đầu cột có bảy vòng hoa.

¹⁸ Vậy Hu-ram làm hai hàng quả lựu xung quanh mỗi đầu cột để trang trí.¹⁹ Các đầu cột trên các cột nơi vòm được trang trí bằng hoa huệ, cao bốn cu-bít.

²⁰ Trên chóp các đầu cột trên hai cột này cũng được gắn hai trăm quả lựu theo hàng quanh đầu cột.²¹ Ông dựng các cây cột ở vòm đền. Cột bên phải gọi là Gia-kin, cột bên trái gọi là Bô-ô.²² Trên đầu cột có hình hoa huệ. Người ta làm các cây cột theo kiểu như vậy.

²³ Làm bể nước tròn bằng đồng, miệng bể có đường kính là năm cu-bít. Bể cao năm cu-bít và có chu vi là ba mươi cu-bít.²⁴ Dưới mép miệng bể nước là các bầu đựng nước, mỗi cu-bít có mười trái, đúc thành một với bể.

²⁵ Bể được đặt trên mười hai con bò đực, ba con hướng về phía bắc, ba con hướng về phía tây, ba con hướng về phía nam, và ba con hướng về phía đông. Bể được đặt trên lưng chúng, và phần thân sau của chúng đều hướng vào trong.²⁶ Bể dày một gang tay, miệng bể được gò như miệng chén, có hình hoa huệ. Bể chứa hai ngàn bát nước.

²⁷ Hu-ram làm mười đế đồng. Mỗi đế dài bốn cu-bít và rộng bốn cu-bít, cao ba cu-bít.²⁸ Việc chế tạo đế được thực hiện như sau. Họ đặt các tấm đồng giữa các khung,²⁹ trên các tấm gắn vào khung có hình sư tử, bò đực, và chê-ru-bim. Phía trên và phía dưới sư tử và bò đực là các tràng hoa được chạm.

³⁰ Mỗi đế có bốn bánh xe và trục đồng, bốn góc có phần chống bên dưới chậu. Các cột chống có hình tràng hoa.

³¹ Miệng có hình tròn và nhô lên, rộng một cu-bít rưỡi, nằm bên trong khung có chiều cao là một cu-bít. Miệng chậu có hình chạm trổ, các tấm đồng có hình vuông, chứ không phải hình tròn.

³² Bốn bánh nằm bên dưới các tấm đồng, trục bánh xe và chốt gắn với đế. Chiều cao của mỗi bánh xe là một cu-bít rưỡi.³³ Các bánh xe được làm như bánh xe chiến mã. Cây trục, vành, cãm, và bộ trục được làm bằng kim loại.

³⁴ Bốn góc đế có bốn cái giá đỡ, được đúc liền với đế.³⁵ Trên đầu mỗi đế có một đai tròn cao một cu-bít rưỡi, và trên đó có viền và các tấm trám đồng.

³⁶ Trên mặt viền và các tấm trám được Hu-ram khắc hình chê-ru-bim, sư tử, và cây chà là, xung quanh có tràng hoa.³⁷ Ông làm mười đế y như vậy. Tất cả đều được đúc cùng một khuôn, mỗi cái đều có cùng kích thước và hình dạng.

³⁸Hu-ram làm mười cái chậu đồng. Mỗi chậu có thể chứa bốn mươi bát nước. Mỗi chậu có đường kính bốn cu-bít, và mỗi chậu được đặt trong mười giàn.³⁹Ông làm năm đế ở phía nam đền thờ và năm đế ở phía bắc đền thờ. Ông đặt bể ở góc phía đông, hướng về phía nam đền thờ.

⁴⁰Hu-ram làm các chậu, xẻng và vá chậu. Sau đó ông hoàn tất các công việc mà Vua Sa-lô-môn giao trong đền thờ Đức Giê-hô-va:⁴¹hai cái trụ, và hai bầu trụ trên mỗi trụ, và hai bộ lưới rèm được bọc hai bầu trụ trên đầu trụ.

⁴² Ông làm bốn trăm quả lựu cho hai bộ lưới rèm: hai hàng quả lựu cho mỗi bộ lưới rèm để bọc hai bầu trụ,

⁴³và mười cái đế, mười chậu trên các đế.

⁴⁴Ông làm một cái bể nước và mười hai con bò đực bên dưới;⁴⁵ ông cũng làm bình, xẻng, chậu, và những đồ dùng khác – Hu-ram làm tất cả đồ đồng cho Vua Sa-lô-môn trong đền của Đức Giê-hô-va.

⁴⁶Vua cho đúc ở đồng bằng Giô-đanh, tại khu vực đất sét giữa Su-cốt và Xa-rê-than.

⁴⁷Sa-lô-môn không cho cân tất cả các vật dụng vì số lượng quá nhiều, đến nỗi không ai có thể biết trọng lượng của đồng là bao nhiêu.

⁴⁸Sa-lô-môn làm tất cả các vật dụng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va bằng vàng: bàn thờ bằng vàng và bàn để bánh trần thiết.

⁴⁹ Các chân đèn, bên phải có năm đèn và bên trái có năm đèn, đặt ở trước phòng trong cùng, được làm bằng vàng ròng, có hình hoa, đèn, và tim đèn bằng vàng.

⁵⁰ Các chén, kéo cắt tim đèn, chậu, muống và đồ đựng hương đều làm bằng vàng ròng. Các bản lề cửa của phòng trong cùng, là nơi chí thánh, và cửa của đại sảnh trong đền, đều được làm bằng vàng.

⁵¹Như vậy, công việc của Vua Sa-lô-môn liên quan đến đền thờ Đức Giê-hô-va được hoàn tất. Vậy Sa-lô-môn đem vào những vật do thân phụ ông là Đa-vít hiến dâng cho Đức Giê-hô-va, cùng với các dụng cụ bằng bạc, vàng, và đem vào kho trong đền thờ Đức Giê-hô-va.

8¹Bấy giờ, Sa-lô-môn nhóm họp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, tất cả các trưởng chi phái, và trưởng gia tộc trong dân Y-sơ-ra-ên, đến trước mặt ông tại Giê-ru-sa-lem, để rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành Đa-vít, còn gọi là Si-ôn.²Tất cả các người nam của Y-sơ-ra-ên tập họp trước mặt Vua Sa-lô-môn vào kỳ lễ, nhằm tháng Ê-tha-nim, tức tháng thứ bảy.

³Hết thầy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến, và thầy tế lễ thì lấy hòm.⁴Họ rước hòm của Đức Giê-hô-va, lều hội họp, và tất cả các vật dụng thánh trong lều tạm. Thầy tế lễ và người Lê-vi đem những vật này lên đền.⁵Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên cùng đến trước hòm, dâng của lễ là chiên và bò đực nhiều đến nỗi không thể nào đếm hết.

⁶Thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào đền, đặt tại phòng trong cùng của đền, tức nơi chí thánh, dưới các cánh cửa chê-ru-bim.⁷Các chê-ru-bim dang cánh ra trên nơi để hòm, cánh che phủ hòm và các đòn khiêng.⁸Các cây đòn dài đến nỗi từ nơi thánh ở phía trước phòng trong cùng có thể nhìn thấy đầu của chúng, nhưng ở ngoài thì không thể thấy được. Các đòn khiêng vẫn còn tại đó cho đến ngày nay.

⁹Trong hòm không có gì ngoại trừ hai bảng đá mà Môi-se đã đặt vào tại Hô-rếp, nơi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên sau khi họ ra khỏi xứ Ai Cập.

¹⁰Khi các thầy tế lễ ra khỏi nơi thánh, mây che phủ đền thờ của Đức Giê-hô-va.¹¹Các thầy tế lễ không thể đứng hành lễ vì mây che và vì vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy khắp đền thờ.

¹²Sau đó Sa-lô-môn nói, “Đức Giê-hô-va phán rằng Ngài ngự trong nơi tối tăm,¹³ nhưng con đã xây cho Ngài một nơi ở nguy nga, là một nơi cho Ngài ngự đời đời.”

¹⁴Nói rồi, vua quay lại và chúc phước cho hội chúng Y-sơ-ra-ên, khi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đang đứng.¹⁵Ông nói, “Đáng ngợi khen thay là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã phán với Đa-vít, thân phụ ta, và dùng tay Ngài làm trọn lời ấy rằng,¹⁶“Kể từ ngày Ta đem dân Ta là Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, Ta không chọn thành nào trong tất cả các chi phái của Y-sơ-ra-ên để xây một cái nhà để danh Ta ngự tại đó. Tuy nhiên, Ta đã chọn Đa-vít cai trị dân Y-sơ-ra-ên của Ta.”

¹⁷Bấy giờ, Đa-vít, thân phụ ta, có lòng xây một cái nhà cho danh Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

¹⁸Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Đa-vít, thân phụ ta, rằng, ‘Người có lòng xây một cái nhà cho danh Ta, điều đó là tốt.¹⁹Tuy nhiên, người sẽ không xây nhà ấy; trái lại, con trai người, là đứa con sẽ được sinh ra từ thắt lưng người, sẽ xây nhà cho danh Ta.’

²⁰Đức Giê-hô-va đã thực hiện lời Ngài phán, vì ta kế vị Đa-vít, thân phụ ta, và ta ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên, như Đức Giê-hô-va đã hứa. Ta đã xây một cái nhà cho danh Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.²¹Ta đã làm một nơi để hòm, là hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, tức giao ước mà Ngài đã lập cùng tổ phụ chúng ta khi Ngài đem họ ra khỏi xứ Ai Cập.”

²²Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, trước mặt toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên, và giơ tay lên trời.

²³Ông nói, “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, chẳng có thần nào giống như Ngài ở trên trời cao kia hoặc dưới đất, Đấng giữ sự thành tín theo giao ước Ngài với các tôi tớ Ngài là những người trọn lòng bước đi trước mặt Ngài;²⁴Ngài đã giữ lời hứa với tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con. Vâng, chính miệng Ngài đã phán và tay Ngài đã làm trọn lời ấy, như ngày hôm nay.

²⁵Vậy bây giờ, lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin Chúa thực hiện lời Ngài đã hứa cùng tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con, khi Ngài phán rằng, ‘Người sẽ không thiếu người ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên trước mặt Ta, nếu con cháu người cẩn thận bước đi trước mặt Ta, như người đã bước đi trước mặt Ta.’²⁶Vậy bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, cầu xin lời hứa Ngài đã lập cùng tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con, được thực thi.

²⁷Nhưng liệu Đức Chúa Trời thật sự ngự trên đất chăng? Kia, cả vũ trụ và bầu trời đều không thể chứa Ngài – huống hồ gì cái đền thờ này mà con đã xây!²⁸Nhưng xin Chúa đoái đến lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài và lời cầu xin của người, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con; xin Ngài lắng nghe lời kêu cầu và khẩn nguyện mà tôi tớ Ngài cầu xin trước mặt Ngài hôm nay.

²⁹Nguyện mắt Chúa đêm ngày đoái xem đền thờ này, là nơi mà Ngài có phán rằng, ‘Danh Ta và sự hiện diện Ta sẽ ở tại đó’ – để nghe những lời mà tôi tớ Ngài sẽ cầu khẩn hướng về nơi này.³⁰Vậy xin Chúa lắng nghe lời cầu xin của tôi tớ Ngài và dân Y-sơ-ra-ên của Ngài khi chúng con hướng về nơi này mà cầu nguyện. Vâng, xin Chúa lắng nghe từ nơi thiên đàng, là nơi Ngài ngự; và xin Chúa tha thứ khi Ngài lắng nghe chúng con.

³¹Nếu ai phạm tội với lán giềng mình và buộc phải thề, và nếu người đến thề trước bàn thờ Ngài trong ngôi đền này,³²thì xin Chúa từ trời lắng nghe, hành động và xét đoán các tội tớ Ngài, kết án kẻ gian ác, báo trả trên đầu nó về cách cư xử của nó. Và tuyên bố người công bình là vô tội, thưởng cho người vì sự ngay lành của người.

³³Khi dân Y-sơ-ra-ên của Ngài bị quân thù đánh bại vì đã phạm tội với Ngài, nếu họ quay về bên Ngài, xưng danh Ngài, cầu nguyện, và xin Ngài tha tội trong đền thờ này –³⁴thì xin Chúa từ trời lắng nghe và tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài; đem họ trở lại xứ mà Ngài đã ban cho tổ phụ họ.

³⁵Khi các tầng trời đóng lại và không mưa vì dân sự đã phạm tội đối với Ngài – nếu họ hướng về nơi này mà cầu nguyện, xưng danh Ngài, và từ bỏ tội lỗi khi Ngài đã khiến họ khổ sở –³⁶thì xin Chúa từ trời lắng nghe và tha tội cho các tội tớ Ngài và dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, là dân mà Ngài đã ban cho cơ nghiệp.

³⁷Khi có đói kém trong xứ, hoặc khi có có dịch lệ, tai họa hay nấm mốc, châu chấu hay sâu bướm; hoặc khi quân thù tấn công các cổng thành trong xứ họ, hoặc có tai ương hoặc bệnh tật –³⁸và nếu có một người nào hoặc toàn thể dân Y-sơ-ra-ên của Ngài cầu nguyện và cầu xin – mỗi người đều nhận biết tai họa trong lòng mình và giơ tay hướng về đền thờ này.

³⁹Thì xin Chúa lắng nghe từ trời, là nơi Ngài ngự, xin Ngài tha thứ, hành động, và báo đáp mỗi người tùy công việc mình làm; Ngài biết lòng họ, vì Ngài và chỉ có Ngài biết được lòng người.⁴⁰Xin Chúa làm điều này để họ kính sợ Ngài khi họ sống trong xứ mà Ngài đã ban cho tổ phụ chúng con.

⁴¹Hơn nữa, đối với những người ngoại quốc không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Ngài: khi bởi danh Ngài mà họ đến từ một nước xa xôi –⁴²vì họ sẽ nghe đến danh lớn lao của Ngài, tay quyền năng Ngài, và cánh tay giơ cao của Ngài – khi họ đến và hướng về đền thờ này cầu nguyện,⁴³thì xin Chúa lắng nghe từ trời, là nơi Ngài ngự, và nhậm lời cầu xin của người ngoại quốc đó. Xin Chúa làm vậy để mọi dân trên đất biết đến danh Ngài và kính sợ Ngài, như dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Xin Chúa thực hiện để họ biết rằng nhà mà con đã xây được gọi bằng danh Ngài.

⁴⁴Nếu dân Ngài ra trận đánh quân thù, dù được Ngài sai họ đi bằng bất cứ cách nào, và nếu họ cầu khẩn Ngài, lạy Đức Giê-hô-va, họ hướng về thành mà Ngài chọn, và hướng về nhà mà con đã xây vì danh Ngài,⁴⁵xin Chúa từ trời lắng nghe lời cầu nguyện của họ, lời cầu xin, và giúp đỡ duyên cớ của họ.

⁴⁶Nếu họ phạm tội đối với Ngài, vì không ai mà không phạm tội, và nếu Ngài giận họ và phó họ cho quân thù, để quân thù bắt họ làm tù binh trong xứ của chúng, bất kể xa hay gần.⁴⁷Nếu họ tỉnh ngộ thấy mình đang ở trong xứ bị lưu đày, nếu họ ăn năn và tìm kiếm Ngài từ xứ của kẻ bắt giam họ. Nếu họ nói rằng, ‘Chúng con đã ương bướng và phạm tội. Chúng con đã hành xử gian ác.’

⁴⁸Nếu họ hết lòng và hết linh hồn quay trở về cùng Ngài trên đất của quân thù đã bắt họ, và nếu họ hướng về xứ của họ nguyện cầu Ngài, là xứ mà Ngài ban cho tổ phụ họ, và hướng về thành mà Ngài đã chọn, hướng về nhà mà con đã xây cho danh Ngài,

⁴⁹thì xin Chúa từ trời, là nơi Ngài ngự, lắng nghe lời cầu nguyện và cầu xin của họ, và giúp đỡ duyên cớ họ.⁵⁰Xin Chúa tha thứ cho dân Ngài, là dân đã phạm tội nghịch cùng Ngài, và mọi tội lỗi họ đã phạm trái với mệnh lệnh Ngài. Xin thương xót họ trước mặt quân thù đã bắt họ làm tù binh, để chúng cũng thương xót dân Ngài.

⁵¹Họ là tuyển dân của Ngài, được Ngài giải cứu ra khỏi Ai Cập như thể ra khỏi từ giữa lò nung sắt.⁵²Cầu xin Chúa đoái mắt đến lời cầu xin của tôi tớ Ngài, lời cầu xin của dân Y-sơ-ra-ên Ngài, lắng nghe họ bất cứ khi nào họ kêu cầu Ngài.⁵³Vì Ngài đã phân rẽ họ khỏi mọi dân trên đất đặt thuộc về Ngài và nhận lãnh lời hứa của Ngài, như Ngài đã giải thích qua Môi-se, tôi tớ Ngài, khi Ngài đem tổ phụ chúng con ra khỏi Ai Cập, thưa Chúa Giê-hô-va.”

⁵⁴Vậy khi Sa-lô-môn kết thúc cầu nguyện và cầu xin Đức Giê-hô-va, ông đứng dậy trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, là nơi ông đã quỳ gối và giơ tay lên trời.⁵⁵Ông đứng và lớn tiếng chúc phước cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, rằng,

⁵⁶“Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen, Đấng đã ban sự an nghỉ cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, giữ mọi lời hứa của Ngài. Không một lời nào trong mọi lời hứa tốt lành của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã phán qua Môi-se – tôi tớ Ngài, mà không được thực hiện.

⁵⁷Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ở cùng chúng ta, như Ngài đã ở cùng tổ phụ chúng ta. Nguyện Ngài không bao giờ lìa xa hay bỏ rơi chúng ta,⁵⁸xin Ngài giục lòng chúng ta về Ngài, đặt đi trong mọi đường lối Ngài, giữ điều răn, luật lệ và mệnh lệnh Ngài, mà Ngài đã truyền cho tổ phụ chúng ta.

⁵⁹Và nguyện những lời ta nói, tức lời cầu xin của ta đã trình trước mặt Đức Giê-hô-va, sẽ cạnh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ngày và đêm, đặt Ngài giúp đỡ duyên cớ của tôi tớ Ngài và duyên cớ của dân Y-sơ-ra-ên Ngài, như chúng ta cầu xin Ngài mỗi ngày;⁶⁰đặt mọi dân trên đất sẽ biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và không có Đức Chúa Trời nào khác!⁶¹Vậy, các ngươi hãy có lòng thành với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, bước đi trong luật thánh của Ngài và giữ điều răn Ngài, như ngày hôm nay.”

⁶²Vậy vua và cả dân Y-sơ-ra-ên cùng dâng sinh tế cho Đức Giê-hô-va.⁶³Sa-lô-môn dâng con sinh tế cho của lễ thù ân, của lễ ông dâng cho Đức Giê-hô-va gồm: 22. 000 con bò đực và 120. 000 con chiên. Vậy vua và cả dân Y-sơ-ra-ên cung hiến nhà của Đức Giê-hô-va.

⁶⁴Cũng trong ngày đó, vua cung hiến phần giữa của sân phía trước đền thờ Đức Giê-hô-va, tại đó ông dâng các của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ của của lễ thù ân, vì bàn thờ đồng ở trước mặt Đức Giê-hô-va quá nhỏ để đặt của lễ thiêu, các của lễ chay, và mỡ của của lễ thù ân.

⁶⁵Vậy Sa-lô-môn tổ chức kỳ lễ và cả dân Y-sơ-ra-ên ở với người, tức là một hội chúng lớn, từ Lê-bô Ha-mát đến khe Ai Cập, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta trong bảy ngày và cũng trong bảy ngày nữa, tổng cộng là mười bốn ngày. ⁶⁶Vào ngày thứ tám, ông cho dân sự trở về, dân sự chúc phước cho vua và trở về nhà mình, lòng đầy hơn hỷ và vui mừng về mọi điều tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Đa-vít, tôi tớ Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên, dân sự Ngài.

9¹Sau khi Sa-lô-môn đã xây dựng xong nhà của Đức Giê-hô-va và hoàng cung, và sau khi đã hoàn thành tất cả công trình ông muốn làm,²Đức Giê-hô-va lại hiện đến cùng ông lần thứ nhì, như Ngài đã hiện ra với ông tại Ghi-bê-ôn.

³Đức Giê-hô-va phán cùng ông, “Ta đã nghe lời cầu nguyện và cầu xin mà người trình dâng trước mặt Ta. Ta đã biệt riêng nhà này cho Ta, là nhà mà người xây, đặt danh Ta ngự tại đó đời đời, mắt Ta và lòng Ta sẽ ở tại đó luôn luôn.

⁴Còn người, nếu người bước đi trước mặt Ta như Đa-vít, cha người, đã lấy lòng liêm chính và ngay thẳng mà bước đi, vâng giữ mọi điều Ta đã truyền cho người, giữ luật lệ và quy tắc của Ta,⁵thì Ta sẽ lập ngôi nước người trên Y-sơ-ra-ên mãi mãi, như Ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người, rằng, ‘Con cháu người sẽ luôn ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên.’

⁶Nhưng nếu người hoặc con cái người từ bỏ, không giữ điều răn và luật lệ mà Ta đã đặt trước mặt người, và nếu người thờ các thần khác và quỳ lạy chúng,⁷Ta sẽ dứt Y-sơ-ra-ên khỏi xứ mà Ta đã ban cho chúng; còn nhà này là nhà mà Ta đã dành riêng cho danh Ta – Ta sẽ phá bỏ nó khỏi mắt Ta. Rồi danh ‘Y-sơ-ra-ên’ sẽ trở nên một tục ngữ và trò cười giữa các dân.

⁸Và dù hiện nay đền thờ này nguy nga, nhưng ai đi ngang qua nó cũng sẽ sốc và huýt sáo chê cười. Họ sẽ hỏi, ‘Sao Đức Giê-hô-va đã làm việc ấy trên xứ này và nhà này?’⁹Người khác sẽ đáp rằng, ‘Bởi vì họ từ bỏ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem tổ phụ họ ra khỏi xứ Ai Cập, và họ theo các thần khác, quỳ lạy và thờ chúng. Cho nên Đức Giê-hô-va đã giáng tai ương này trên họ.’”

¹⁰Đến cuối hai mươi năm, Sa-lô-môn hoàn tất việc xây hai tòa nhà, tức là đền thờ Đức Giê-hô-va và hoàng cung.

¹¹Hi-ram, vua Ty-rơ, đã cung cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương, gỗ thông, và vàng, là những thứ mà Sa-lô-môn đề nghị. Vậy Vua Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram hai mươi thành trong xứ Ga-li-lê.

¹²Hi-ram ra khỏi Ty-rơ để quan sát các thành mà Sa-lô-môn đã cấp cho mình, nhưng ông không hài lòng về các thành đó.¹³Hi-ram nói, “Người anh em của tôi, các thành mà anh đã cấp cho tôi là những thành nào vậy?” Rồi Hi-ram gọi đó là Xứ Ca-bun, ngày nay xứ ấy vẫn còn mang tên đó.¹⁴Hi-ram đã gửi cho vua 120 ta-lăng vàng.

¹⁵Sau đây là lý do Vua Sa-lô-môn bắt buộc thực hiện công việc: xây đền thờ của Đức Giê-hô-va và hoàng cung của ông, xây công trình Mi-lô và tường thành Giê-ru-sa-lem, và xây các thành lũy Hát-so, Mê-gi-đô, và Ghê-xe.¹⁶Vua Pha-ra-ôn của Ai Cập đã đi lên đánh Ghê-xe, phóng hỏa đốt thành, và tiêu diệt người Ca-na-an trong thành. Sau đó Pha-ra-ôn ban thành đó cho con gái mình, là vợ của Sa-lô-môn, để làm của hồi môn.

¹⁷Vậy Sa-lô-môn tái thiết Ghê-xe và vùng hạ Bết Hô-rôn,¹⁸Ba-a-lát và Tát-mốt trong hoang mạc xứ Giu-đa,¹⁹và tất cả các thành làm kho dự trữ của ông, các thành dành cho chiến mã, lính kỵ, và bất cứ công trình nào mà ông cảm thấy muốn xây tại Giê-ru-sa-lem, Li-băng, và ở khắp xứ ông cai trị.

²⁰Với những ai còn sót lại là người A-mô-rít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít, là người không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên,²¹tức là những con cháu được chừa lại trong xứ, là người mà dân Y-sơ-ra-ên không thể hoàn toàn tiêu diệt – thì Sa-lô-môn đã đưa vào lực lượng lao động cưỡng bách cho đến ngày nay.

²²Tuy nhiên, Sa-lô-môn không bắt người Y-sơ-ra-ên làm việc. Trái lại, họ được làm lính, cận thần, quan chức, sĩ quan, và chỉ huy các đội quân chiến mã và kỵ binh.

²³Cũng có các sĩ quan cao cấp quản lý các nhân viên giám sát công trình của Sa-lô-môn, gồm có 550 người, họ giám sát nhân công làm việc.

²⁴Con gái của Pha-ra-ôn rời thành Đa-vít dọn đến cung điện mà Sa-lô-môn đã xây cho nàng. Sau đó, Sa-lô-môn dựng công trình Mi-lô.

²⁵Mỗi năm ba lần Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu và của thù ân trên bàn thờ do ông xây cho Đức Giê-hô-va, dâng hương trên bàn thờ đặt trước mặt Đức Giê-hô-va. Vậy ông hoàn tất việc xây đền thờ và bấy giờ sử dụng đền thờ ấy.

²⁶Vua Sa-lô-môn lập một hạm đội tại Ê-xi-ôn Ghê-be, gần Ê-lát bên bờ biển Đỏ, thuộc xứ Ê-đôm.²⁷Hi-ram sai các tôi tớ đến hạm đội của Sa-lô-môn, tức là thủy thủ thạo việc đi biển, tham gia với các tôi tớ của Sa-lô-môn.²⁸Họ đến Ô-phia với các đày tớ của Sa-lô-môn. Họ đem về 420 ta-lăng vàng cho Vua Sa-lô-môn.

10 ¹Khi nữ hoàng Sê-ba nghe đồn về danh tiếng của Sa-lô-môn là danh có được từ danh Đức Giê-hô-va, bà đến thăm để thử ông bằng những câu hỏi hóc búa. ²Bà đến Giê-ru-sa-lem cùng đoàn tùy tùng rất đông, với lạc đà chở hương liệu, nhiều vàng, và đá quý. Khi đã đến nơi, bà nói với Sa-lô-môn về mọi điều trong lòng mình. ³Sa-lô-môn giải đáp tất cả câu hỏi của bà. Chẳng có câu nào bà hỏi mà vua không trả lời. ⁴Khi nữ hoàng Sê-ba thấy mọi sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện mà ông đã xây, ⁵thức ăn trên bàn và địa vị của các quần thần cùng công việc của các tôi tớ ông và y phục của họ, các quan tể chánh và cách ông dâng của lễ thiêu trong nhà Đức Giê-hô-va, thì bà kinh hồn.

⁶Bà nói cùng vua, “Danh tiếng mà tôi đã nghe đồn trong xứ tôi về lời nói và sự khôn ngoan của vua là thật. ⁷Tôi không tin những gì mình đã nghe cho đến khi tôi đến đây, và giờ đây mắt tôi đã trông thấy điều đó. Những gì tôi nghe về sự khôn ngoan giàu có của vua chỉ là một nửa! Vua vượt hơn cả danh tiếng mà tôi đã nghe đến.

⁸Dân của vua thật có phước thay, và quần thần của vua thật có phước, tức là những người luôn đứng châu trước mặt vua, vì họ nghe sự khôn ngoan của vua. ⁹Đáng ngợi khen thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, Đấng đã hài lòng ở vua, đặt vua ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên. Vì Đức Giê-hô-va yêu mến Y-sơ-ra-ên mãi mãi, nên Ngài đã lập vua làm vua, đặt vua thực thi công lý và sự công bình!”

¹⁰Bà tặng vua 120 ta-lăng vàng và một lượng lớn hương liệu cùng đá quý. Lượng hương liệu mà nữ hoàng Sê-ba tặng cho Vua Sa-lô-môn nhiều đến nỗi sau này không ai có thể tặng cho vua nhiều hơn số đó.

¹¹Hạm đội Hi-ram, một hạm đội chở vàng từ Ô-phia, cũng đem về từ Ô-phia một lượng lớn gỗ bạch đàn và đá quý.

¹²Vua dùng gỗ bạch đàn làm cột trong đền thờ Đức Giê-hô-va và hoàng cung, và làm đàn hạc và đàn lia cho các ca sĩ. Từ đó đến nay, không có số lượng gỗ bạch đàn lớn nào như vậy được chở đến hoặc nhìn thấy nữa.

¹³Vua Sa-lô-môn ban cho nữ hoàng Sê-ba mọi thứ bà thích, bất cứ món gì bà muốn, ngoài những gì đã tặng bà tùy theo sự hào phóng sang trọng của ông. Vậy bà cùng tôi tớ mình trở về xứ.

¹⁴Bấy giờ, lượng vàng mà Sa-lô-môn nhận mỗi năm là 666 ta-lăng, ¹⁵ngoài số vàng mà các thương gia và lái buôn đem đến. Tất cả các vua Ả-rập và thống đốc trong xứ cũng đem vàng và bạc đến nộp cho Sa-lô-môn.

¹⁶Vua Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng dát mỏng. Mỗi cái dùng sáu trăm siếc-lơ vàng. ¹⁷Ông cũng làm ba trăm cái khiên bằng vàng dát mỏng. Mỗi cái dùng ba min vàng; vua đặt chúng trong Cung Rừng Li-băng.

¹⁸Vua làm một cái ngai lớn bằng ngà voi và bọc vàng ròng. ¹⁹Có sáu bậc thang dẫn lên ngai, phía sau ngai có hình tròn. Hai bên ngai có chỗ gác tay, và hai con sư tử đứng bên cạnh chỗ gác tay. ²⁰Trên các bậc tam cấp có mười hai con sư tử, mỗi bên có sáu con đứng trên sáu bậc. Không nước nào có chiếc ngai nào giống vậy.

²¹Tất cả ly chén của Vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và tất cả ly chén trong Cung Rừng Li-băng đều bằng vàng ròng. Không có cái nào được làm bằng bạc, vì người ta không xem bạc là thứ có giá trị trong thời của Sa-lô-môn. ²²Vua có một hải đội tàu thuyền để ra khơi, cùng với hạm đội Hi-ram. Cứ mỗi ba năm, hạm đội chở về vàng, bạc, và ngà voi, cũng như khỉ và công.

²³Vậy Vua Sa-lô-môn trổi hơn tất cả các vua trên thế gian về sự giàu có và khôn ngoan. ²⁴Cả thế gian tìm đến gặp Sa-lô-môn để nghe về sự khôn ngoan của ông mà Đức Chúa Trời đã đặt để trong lòng ông. ²⁵Hàng năm, những người đến viếng thăm vua đều đem theo đồ cống nạp, bình bằng bạc và vàng, quần áo, áo giáp, hương liệu cũng như ngựa và la.

²⁶Sa-lô-môn thu thập các xe chiến mã và lính kỵ. Ông có 1.400 xe chiến mã và mười hai ngàn lính kỵ được đặt trong các thành chứa xe chiến mã và thành của ông tại Giê-ru-sa-lem. ²⁷Ở Giê-ru-sa-lem, vua có bạc nhiều như đá trên đất. Ông khiến gỗ tuyết tùng trở nên nhiều như cây sung mọc ở vùng đồng bằng.

²⁸Sa-lô-môn sở hữu ngựa được từ Ai Cập và Xi-li-xia. Các lái buôn của vua mua chúng theo đàn, mỗi đàn đều có giá phải chăng. ²⁹Các xe chiến mã được mua từ Ai Cập với giá sáu trăm siếc-lơ bạc mỗi chiếc, và ngựa có giá 150 siếc-lơ mỗi con. Nhiều thứ trong số này được bán cho các vua dân Hê-tít và A-ram.

11 ¹Bấy giờ Vua Sa-lô-môn yêu nhiều người nữ ngoại quốc: con gái của Pha-ra-ôn và những người nữ Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít –²thuộc những quốc gia mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên, “Các người không được cưới gả giữa chúng nó, chúng nó cũng không được cưới gả giữa các người, vì chúng chắc chắn sẽ xây lòng các người hướng về các thần của chúng.” Nhưng Sa-lô-môn yêu những người nữ này.

³Sa-lô-môn có bảy trăm hoàng hậu và ba trăm cung phi. Các bà vợ của ông khiến ông trở lòng.⁴Vì khi Sa-lô-môn đã già, các hoàng hậu hướng lòng ông đi theo các thần khác; ông không trọn lòng đầu phục Giê-hô-va Đức Chúa Trời, như lòng của Đa-vít, thân phụ ông.

⁵Vì Sa-lô-môn theo thần Ách-tô-rét, nữ thần của dân Si-đôn, và ông theo thần Minh-côm, tức là thần tượng gớm ghiếc của dân Am-môn.⁶Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; ông không bước theo Đức Giê-hô-va cách trọn vẹn, như Đa-vít, thân phụ ông xưa kia.

⁷Sau đó, Sa-lô-môn xây một điện thờ cho Kê-mốt, thần gớm ghiếc của dân Mô-áp, trên một ngọn đồi phía đông Giê-ru-sa-lem, và ông cũng xây một điện thờ cho Mô-lết, thần gớm ghiếc của dân Am-môn.⁸Ông cũng xây các điện thờ cho tất cả những bà vợ ngoại quốc của ông, là những người dâng hương và tế lễ cho các thần của họ.

⁹Đức Giê-hô-va giận Sa-lô-môn, vì ông đã trở lòng lìa khỏi Ngài, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thậm chí dù Ngài đã hiện ra gặp ông hai lần¹⁰và truyền dạy ông về chính điều này, rằng ông không được đi theo các thần khác. Nhưng Sa-lô-môn không vâng phục lời Đức Giê-hô-va đã phán truyền.

¹¹Vậy, Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-lô-môn, “Vì người đã phạm điều này và không giữ giao ước cùng luật lệ Ta đã truyền cho người, nên chắc chắn Ta sẽ xé vương quốc khỏi người và ban nó cho tôi tớ người.¹²Tuy nhiên, bởi Đa-vít, cha người, Ta sẽ không thực hiện điều đó trong đời người, nhưng Ta sẽ xé vương quốc khỏi tay con trai người.

¹³Tuy nhiên, Ta sẽ không xé cả vương quốc; Ta sẽ để một chi phái cho con trai người vì cố Đa-vít, tôi tớ Ta, và vì cố Giê-ru-sa-lem, là thành mà Ta đã chọn.”

¹⁴Sau đó, Đức Giê-hô-va dấy lên một kẻ thù chống đối Sa-lô-môn, là Ha-đát người Ê-đôm. Ông xuất thân từ hoàng tộc Ê-đôm.¹⁵Khi Đa-vít ở tại Ê-đôm, Giô-áp – đại úy quân đội, đi lên để chôn xác người chết, là những kẻ bị giết tại Ê-đôm.¹⁶Giô-áp và cả Y-sơ-ra-ên ở lại đó trong sáu tháng cho đến khi ông giết hết những người nam ở Ê-đôm.

¹⁷Nhưng các tôi tớ của cha ông đã đem Ha-đát cùng những người Ê-đôm khác qua Ai Cập, vì Ha-đát vẫn còn là một đứa trẻ.

¹⁸Họ rời Ma-di-an và đến Pha-ran, từ đó họ đem theo một số người đến Ai Cập, gặp vua Pha-ra-ôn ở Ai Cập, là người đã ban cho ông nhà, đất đai và lương thực.¹⁹Ha-đát được ơn trước mặt Pha-ra-ôn, đến nỗi Pha-ra-ôn gả vợ cho ông, nàng là em vợ của vua, tức em gái của hoàng hậu Ta-pê-nê.

²⁰Em gái của Ta-pê-nê sinh cho Ha-đát một con trai; họ đặt tên nó là Ghê-nu-bát; Ta-pê-nê nuôi đứa bé trong cung điện của Pha-ra-ôn. Vậy Ghê-nu-bát sống trong cung của Pha-ra-ôn cùng với con cái của Pha-ra-ôn.

²¹Khi Ha-đát ở Ai Cập hay tin rằng Đa-vít đã an giấc với tổ phụ, và rằng Giô-áp – đại úy quân đội của vua đã chết, Ha-đát nói với Pha-ra-ôn, “Xin bệ hạ cho phép hạ thần ra đi trở về xứ của mình.”

²²Pha-ra-ôn trả lời ông, “Nhưng ta còn thiếu người thứ gì nữa đến nỗi giờ đây ngươi muốn trở về xứ mình?” Ha-đát trả lời, “Không có gì cả, chỉ xin bệ hạ cho hạ thần lên đường.”

²³Đức Chúa Trời cũng dấy lên một kẻ thù khác nghịch cùng Sa-lô-môn, là Rê-xôn – con trai của Ê-li-a-đa, người đã chạy trốn khỏi chủ mình là Ha-đa-đê-xe, vua xứ Xô-ba.²⁴Rê-xôn tập hợp một số người rồi lên làm đại úy chỉ huy một đám quân nhỏ khi Đa-vít đánh bại dân Xô-ba. Người của Rê-xôn đến Đa-mách và sống tại đó, còn Rê-xôn kiểm soát Đa-mách.²⁵Ông là một kẻ thù của Y-sơ-ra-ên trong đời Sa-lô-môn, ngoài sự quấy nhiễu từ phía Ha-đát. Rê-xôn ghét cay ghét đắng Y-sơ-ra-ên và cai trị A-ram.

²⁶Sau đó, Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, người Ép-ra-im ở Xê-rê-đa, là quan chức của Sa-lô-môn, có mẹ tên là Xê-ru-a, là một góa phụ, cũng nổi lên chống lại vua.

²⁷Lý do ông ấy phản loạn chống nghịch là vì Sa-lô-môn đã xây Mi-lô và sửa chữa lỗ hổng trong vách thành của Đa-vít, cha ông.

²⁸Giê-rô-bô-am là một tay mạnh mẽ dũng cảm. Sa-lô-môn nhận thấy người thanh niên này cần cù, vì vậy vua giao cho ông chỉ huy lực lượng lao động của nhà Giô-sép.

²⁹Lúc đó, khi Giê-rô-bô-am ra khỏi Giê-ru-sa-lem, tiên tri A-hi-gia người Si-lô gặp ông trên đường. Bấy giờ A-hi-gia mặc một áo choàng mới, và chỉ có hai người ở trên đồng.³⁰Sau đó A-hi-gia nắm chiếc áo choàng mới đang mặc và xé ra thành mười hai mảnh.

³¹Ông nói cùng Giê-rô-bô-am, “Hãy lấy mười mảnh, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán rằng, ‘Này, Ta sẽ xé vương quốc khỏi tay Sa-lô-môn, và Ta sẽ ban mười chi phái cho người³²(nhưng Sa-lô-môn sẽ có một chi phái, vì cơ Đa-vít, tôi tớ Ta, và vì cơ Giê-ru-sa-lem, là thành mà Ta đã chọn trong tất cả các chi phái Y-sơ-ra-ên),³³vì chúng đã từ bỏ Ta và thờ lạy Át-tô-rét, nữ thần của dân Si-đôn, Kê-mốt – thần của dân Mô-áp, và Minh-côm – thần của dân Am-môn. Chúng từ bỏ đường lối Ta, không làm điều thiện trước mặt Ta, giữ luật lệ và đạo luật Ta, như Đa-vít, cha của người.

³⁴Tuy nhiên, Ta sẽ không tước toàn bộ vương quốc khỏi tay Sa-lô-môn. Trái lại, Ta đã lập người lên cai trị trong trọn đời người, vì cơ Đa-vít, tôi tớ Ta, là người mà Ta đã chọn, tức là người đã giữ điều răn và luật lệ Ta.³⁵Nhưng Ta sẽ cắt vương quốc khỏi tay con trai của người, và Ta sẽ ban nó cho người, tức là cho người mười chi phái.³⁶Ta sẽ trao một chi phái cho con trai của Sa-lô-môn, đặt Đa-vít, tôi tớ Ta sẽ luôn có một ngọn đèn trước mặt Ta tại Giê-ru-sa-lem, là thành mà Ta đã chọn đặt để danh Ta tại đó.

³⁷Ta sẽ chọn người, và người sẽ cai trị để làm trọn mọi điều người muốn, và người sẽ làm vua cai trị Y-sơ-ra-ên.

³⁸Nếu người nghe mọi điều Ta truyền cho người, và nếu người bước theo đường lối Ta, làm điều thiện trước mặt Ta, giữ luật lệ và điều răn Ta, như Đa-vít, tôi tớ Ta đã làm, Ta sẽ ở cùng người và xây cho người một ngôi nhà vững chắc, như Ta đã xây cho Đa-vít, và Ta sẽ ban Y-sơ-ra-ên cho người.³⁹Ta sẽ trừng phạt con cháu của Đa-vít, nhưng không trừng phạt mãi mãi.”

⁴⁰Vậy, Sa-lô-môn cố tìm cách giết Giê-rô-bô-am, nhưng Giê-rô-bô-am vội trốn qua Ai Cập, đến gặp Si-sác, vua Ai Cập, và ở tại Ai Cập cho đến khi Sa-lô-môn băng hà.

⁴¹Về những việc khác liên quan đến Sa-lô-môn, mọi việc người làm và sự khôn ngoan của người, há chẳng phải được chép trong Sách Lịch sử của Sa-lô-môn sao?⁴²Sa-lô-môn cai trị Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem được bốn mươi năm.⁴³Ông an giấc cùng tổ phụ mình, và được chôn cất trong thành Đa-vít, thân phụ ông. Rê-hô-bô-am, con trai ông, lên kế vị cha mình.

12 ¹Rê-hô-bô-am đến Si-chem, vì cả Y-sơ-ra-ên đang đến Si-chem để tôn ông lên làm vua. ²Khi đó, Giê-rô-bô-am – con trai Nê-bát, nghe được việc này (vì ông vẫn còn ở tại Ai Cập, là nơi ông đã chạy trốn Vua Sa-lô-môn; Giê-rô-bô-am khi đó đang sống ở Ai Cập).

³Vậy người ta sai người đi mời ông đến, Giê-rô-bô-am và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên cùng đến; họ nói với Rê-hô-bô-am rằng, ⁴“Cha của bệ hạ đã khiến chúng tôi mang ách nặng nề. Vậy bây giờ, xin bệ hạ làm nhẹ bớt lao dịch nặng nề của thân phụ bệ hạ, và làm nhẹ ách nặng nề mà người đã chất trên chúng tôi, chúng tôi sẽ hầu hạ bệ hạ.”

⁵Rê-hô-bô-am trả lời họ, “Hãy lui khỏi ta trong ba ngày; sau đó hãy trở lại gặp ta.” Vậy họ rời đi.

⁶Vua Rê-hô-bô-am hội ý với các trưởng lão, là những người đã đứng châu trước mặt Sa-lô-môn, cha của người, khi vua còn sống; ông hỏi rằng, “Các người khuyên ta phải trả lời những người này ra sao?”

⁷Họ trả lời vua rằng, “Nếu hôm nay bệ hạ làm tôi tớ của những người này và phục vụ họ, dùng những lời tốt đẹp để đối đáp họ, thì họ sẽ luôn là tôi tớ của bệ hạ.”

⁸Nhưng Rê-hô-bô-am phớt lờ lời khuyên của các trưởng lão, ông hội ý với các thanh niên đã cùng lớn lên với ông, là những người đứng châu trước mặt ông. ⁹Ông hỏi họ, “Các người sẽ khuyên ta điều gì để ta trả lời nhóm người đã đến nói với ta rằng, ‘Xin bệ hạ làm nhẹ gánh mà cha của bệ hạ đã áp đặt trên chúng tôi?’”

¹⁰Những gã thanh niên đã cùng lớn lên với Rê-hô-bô-am trả lời rằng, “Xin bệ hạ phán cùng những người đã đến bảo bệ hạ rằng vua cha Sa-lô-môn của bệ hạ đã khiến cho ách của họ trở nên nặng nề nhưng bệ hạ phải giảm ách ấy. Bệ hạ nên trả lời họ như thế này, ‘Ngón tay út của ta còn dày hơn thắt lưng của cha ta.’” ¹¹Vậy bây giờ, dù cha ta đã chất lên các người một ách nặng nề, ta sẽ thêm ách cho các người. Cha ta phạt các người bằng roi, nhưng ta sẽ phạt các người bằng bò cạp.”

¹²Giê-rô-bô-am và cả dân sự đến gặp Rê-hô-bô-am vào ngày thứ ba, như vua đã truyền khi nói rằng, “Hãy trở lại gặp ta vào ngày thứ ba.” ¹³Vua trả lời họ một cách thô lỗ và phớt lờ lời khuyên của các trưởng lão trước đó. ¹⁴Ông phán cùng họ dựa theo lời khuyên của các thanh niên, rằng, “Cha ta đã chất lên các người một ách nặng nề, ta sẽ thêm ách cho các người. Cha ta phạt các người bằng roi, nhưng ta sẽ phạt các người bằng bò cạp.”

¹⁵Vậy, vua không lắng nghe dân sự, vì đó là một sự chuyển biến sự kiện do Đức Giê-hô-va cho xảy ra, để Ngài thực hiện lời Ngài đã phán với Giê-rô-bô-am – con trai Nê-bát, qua A-hi-gia người Si-lô.

¹⁶Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy rằng vua không lắng nghe họ, dân sự trả lời người và nói rằng, “Chúng tôi có phần gì với Đa-vít? Chúng tôi không thừa hưởng gì với con trai của Gie-sê! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trở về lều mình. Đa-vít! Từ bây giờ hãy coi chừng nhà của ông.” Vậy Y-sơ-ra-ên trở về lều mình. ¹⁷Nhưng còn dân Y-sơ-ra-ên ở các thành của Giu-đa, thì Rê-hô-bô-am làm vua cai trị họ.

¹⁸Sau đó, Vua Rê-hô-bô-am phái A-đô-ram đi ra, ông là quan chức giám sát các nhân công cưỡng bách, nhưng cả dân Y-sơ-ra-ên ném đá ông cho đến chết. Vua Rê-hô-bô-am nhanh chóng lên xe chiến mã chạy trốn đến Giê-ru-sa-lem. ¹⁹Vì vậy, Y-sơ-ra-ên nổi nghịch với nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

²⁰Khi Y-sơ-ra-ên nghe rằng Giê-rô-bô-am đã trở về, họ sai người đi gọi ông đến với hội chúng và tôn ông làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Không có ai theo nhà Đa-vít, ngoại trừ chi phái Giu-đa.

²¹Khi Rê-hô-bô-am đến Giê-ru-sa-lem, ông nhóm họp tất cả nhà Giu-đa và chi phái Bên-gia-min; có 180.000 người nam là lính được chọn, để đánh nhà Y-sơ-ra-ên, nhằm phục hồi vương quốc cho Rê-hô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn.

²²Nhưng lời của Đức Chúa Trời đến cùng Sê-mai-a, người của Đức Chúa Trời; Ngài phán rằng, ²³“Hãy nói với Rê-hô-bô-am, con trai Sa-lô-môn, vua Giu-đa, với cả nhà Giu-đa và Bên-gia-min, và những người còn lại; hãy nói, ²⁴Đức Giê-hô-va có phán: Các người không được tấn công hay đánh anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên. Mỗi người hãy trở về nhà mình, vì Ta đã khiến việc này xảy ra.” Vậy họ nghe lời của Đức Giê-hô-va, và ai nấy theo đường mình trở về, họ vâng lời Ngài.

²⁵Sau đó, Giê-rô-bô-am xây Si-chem trên vùng cao nguyên Ép-ra-im, và sống tại đó. Từ đó, ông đi ra và xây dựng Phê-nu-ên.

²⁶Giê-rô-bô-am nghĩ trong lòng rằng, “Bây giờ nước sẽ trở về nhà Đa-vít.”²⁷Nếu dân này đi lên dâng sinh tế trong đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, thì lòng của họ sẽ lại hướng về chủ của họ là Rê-hô-bô-am, vua Giu-đa. Họ sẽ giết ta và quay trở lại với Rê-hô-bô-am, vua Giu-đa.”

²⁸Vậy Vua Giê-rô-bô-am tìm lời khuyên và làm hai con bò bằng vàng; ông nói với dân sự, “Các người đi lên Giê-ru-sa-lem thật quá xa. Kìa, đây là những thần của các người, hỡi Y-sơ-ra-ên, đó là đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập.”²⁹Họ dựng một con tại Bê-tên và một con tại Đan.³⁰Hành động này trở thành một tội ác. Trên đường đến Đan, dân sự đến nơi này hoặc nơi kia.

³¹Giê-rô-bô-am cho xây đền thờ trên các điện thờ; ông cũng lập thầy tế lễ từ giữa dân sự, là những người không phải là con cháu Lê-vi.³²Giê-rô-bô-am sắp xếp một yến tiệc vào tháng thứ tám, nhằm ngày thứ mười lăm trong tháng, như lễ ở Giu-đa, và người ta đi lên bàn thờ. Ông cũng làm vậy tại Bê-tên, dâng sinh tế là các con bò con mà ông đã chuẩn bị, và ông đặt tại Bê-tên các thầy tế lễ trông coi các điện thờ mà ông đã dựng.

³³Giê-rô-bô-am đi lên bàn thờ mà ông đã lập tại Bê-tên vào ngày mười lăm tháng thứ tám, đúng tháng ông tự chọn; ông ban hành một buổi lễ cho dân Y-sơ-ra-ên rồi đi lên bàn thờ để dâng hương.

13 ¹Có một người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa được Đức Chúa Trời sai đến Bê-tên. Khi ấy Giê-rô-bô-am đang đứng bên bàn thờ để đốt hương.²Người của Đức Chúa Trời dùng lời của Đức Chúa Trời nói nghịch lại bàn thờ rằng, “Hỡi bàn thờ, bàn thờ kia, Đức Giê-hô-va phán, ‘Này, nhà Đa-vít sẽ sinh một con trai tên là Giô-si-a, từ trên nó sẽ tế trên mây các tư tế của những điện thờ là những kẻ đốt hương trên mây; chúng sẽ đốt xương người trên mây.’”³Sau đó, người của Đức Chúa Trời đưa ra một dấu hiệu trong ngày, rằng, “Đây là dấu hiệu mà Đức Giê-hô-va đã phán: ‘Kìa, bàn thờ sẽ vỡ, tro trên nó sẽ đổ xuống.’”

⁴Khi vua nghe lời người của Đức Chúa Trời đã nói, là lời người nói nghịch với bàn thờ Bê-tên, Giê-rô-bô-am giơ tay từ phía bàn thờ, nói rằng, “Hãy bắt nó.” Liền sau đó tay vua đã giơ ra nghịch cùng người ấy trở nên khô cứng, đến nỗi ông không rút tay về được.⁵Bàn thờ cũng bị vỡ, và tro trên bàn thờ rớt xuống, y như dấu hiệu được người của Đức Chúa Trời bởi lời Đức Giê-hô-va mô tả.

⁶Vua Giê-rô-bô-am trả lời và bảo người của Đức Chúa Trời, “Hãy nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời người thương xót và hãy cầu nguyện cho ta, để tay ta được lành hẳn.” Vậy người của Đức Chúa Trời khẩn cầu Đức Giê-hô-va, và tay vua được lành lại trở nên như trước.

⁷Vua bảo người của Đức Chúa Trời, “Hãy về nhà với ta và nghỉ ngơi, ta sẽ ban thưởng cho ngươi.”

⁸Người của Đức Chúa Trời tâu với vua, “Dù bề hạ chia cho hạ thần nửa tài sản, hạ thần cũng sẽ không đi với bề hạ, không ăn hoặc uống nước ở nơi này,⁹vì Đức Giê-hô-va đã dùng lời Ngài phán với hạ thần, ‘Người chớ ăn bánh hay uống nước, hoặc trở về bằng chính con đường ngươi đã đến.’”¹⁰Vậy, người của Đức Chúa Trời rời khỏi cung và không trở về nhà bằng đường ông đã đến Bê-tên.

¹¹Bấy giờ có một tiên tri già sống ở Bê-tên, một trong các con trai của ông đến và kể cho ông nghe tất cả mọi việc mà người của Đức Chúa Trời đã làm trong ngày hôm đó tại Bê-tên. Các con trai ông cũng thuật lại cho ông những lời mà người của Đức Chúa Trời đã nói với vua.¹²Cha họ bảo họ rằng, “Người đi đường nào?” Khi đó các con trai của ông đã thấy con đường mà người của Đức Chúa Trời từ Giu-đa đã đi.¹³Vậy ông bảo các con trai mình, “Hãy thẳng yên lừa cho cha.” Vậy họ thẳng yên lừa rồi ông cưỡi con lừa ấy.

¹⁴Vị tiên tri già đi tìm người của Đức Chúa Trời và thấy ông ấy đang ngồi dưới cây sồi; ông bảo người, “Có phải anh là người của Đức Chúa Trời đến từ Giu-đa không?” Người trả lời, “Vâng, đúng vậy.”

¹⁵Tiên tri già nói cùng người, “Hãy về nhà tôi và ăn bánh.”

¹⁶Người của Đức Chúa Trời trả lời, “Tôi không thể về nhà ông hoặc đi cùng ông, cũng không thể ăn bánh hay uống nước với ông tại nơi này,¹⁷vì lời của Đức Giê-hô-va đã truyền cho tôi rằng, ‘Người chớ ăn bánh hay uống nước ở đó, cũng chớ trở về bằng đường mà ngươi đã đi.’”

¹⁸Vậy, tiên tri già nói cùng người, “Tôi cũng là tiên tri như anh, một thiên sứ đã dùng lời của Đức Giê-hô-va phán với tôi rằng, ‘Hãy đem người về nhà của ngươi để người ăn bánh và uống nước.’” Nhưng ông ấy đang nói dối người của Đức Chúa Trời.¹⁹Vậy người của Đức Chúa Trời trở về cùng tiên tri già rồi ăn bánh và uống nước trong nhà ông ấy.

²⁰Khi họ ngồi vào bàn, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng vị tiên tri đã đem người trở về,²¹và ông lớn tiếng nói với người của Đức Chúa Trời đến từ Giu-đa rằng, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Vì ngươi đã bất tuân lời của Đức Giê-hô-va và không giữ lệnh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người truyền cho ngươi,²²nhưng ngươi đã quay trở lại ăn bánh và uống nước ở nơi mà Đức Giê-hô-va đã bảo ngươi chớ ăn bánh hay uống nước, do đó thầy ngươi sẽ không được chôn trong mồ của tổ phụ ngươi.’”

²³Sau khi người đã ăn bánh và uống nước, vị tiên tri thẳng yên lừa cho người của Đức Chúa Trời, là người đã cùng ông trở về nhà.²⁴Khi người của Đức Chúa Trời đã đi khỏi, một con sư tử xuất hiện trên đường và giết người, thầy người nằm lại trên đường. Con lừa đứng bên thầy ấy, và con sư tử cũng đứng bên thầy.²⁵Khi người ta đi ngang qua và thấy thầy nằm trên đường, và con sư tử đang đứng bên thầy, họ đến nơi thành phố mà vị tiên tri già sống đang kể lại ở nơi đó.

²⁶Khi vị tiên tri là người đã đem người kia về nhà ông nghe được điều đó, ông nói rằng, “Đó chính là người của Đức Chúa Trời, người bất tuân lời của Đức Giê-hô-va. Vì vậy Đức Giê-hô-va đã phó người cho sư tử, con thú ấy xé xác người và cắn giết người ấy, như lời của Đức Giê-hô-va đã cảnh báo người.”

²⁷Vậy, vị tiên tri già bảo các con trai mình, “Hãy thắng yên lừa cho cha,” rồi họ thắng yên lừa.²⁸Ông đi ra và tìm thấy cây nằm trên đường, còn con lừa và sư tử đang đứng bên cạnh cây. Con sư tử không ăn thịt cây ấy, cũng không tấn công con lừa.

²⁹Tiên tri nhặt xác người của Đức Chúa Trời, đặt lên con lừa, và đem về thành. Ông đi cùng với cư dân trong thành phố đến than khóc và chôn người ấy.³⁰Ông đặt cây ấy trong mồ mình, rồi họ than khóc người rằng, “Khốn thay, anh tôi!”

³¹Sau đó họ chôn người, tiên tri già nói với các con trai mình rằng, “Khi cha chết, các con hãy chôn cha trong mồ chung với người của Đức Chúa Trời. Hãy để xương cha bên cạnh xương của người ấy.”³²Vì những lời người đã nói khi lớn tiếng dùng lời của Đức Giê-hô-va nói nghịch bèn thờ tại Bê-tên và nghịch cùng các bèn thờ ở những điện thờ trong các thành ở xứ Sa-ma-ri, chắc chắn sẽ xảy đến.

³³Sau việc này, Giê-rô-bô-am không trở lại con đường gian ác của ông, nhưng vẫn lập các tư tế từ trong dân sự cho những điện thờ. Ông phong thánh cho bất cứ người nào phục vụ, để họ làm tư tế ở các điện thờ.³⁴Đây là việc làm tội lỗi của nhà Giê-rô-bô-am và nhà ấy bị chặt bỏ và diệt khỏi đất.

14 ¹Khi đó, A-bi-gia con trai Giê-rô-bô-am lâm bệnh.²Giê-rô-bô-am nói cùng vợ mình, “Em hãy trở dậy rồi mặc đồ cải trang để người ta không biết em là vợ anh, em hãy đến Si-lô, vì tiên tri A-hi-gia đang ở tại đó; ông ấy là người đã nói trước rằng anh sẽ làm vua cai trị dân này.³Em hãy đem theo mười ổ bánh mì, vài cái bánh, và một hũ mật ong, rồi đến gặp A-hi-gia. Ông ấy sẽ cho em biết chuyện gì sẽ xảy đến với con chúng ta.”

⁴Vợ Giê-rô-bô-am làm theo lời ông; bà lên đường đến Si-lô rồi vào nhà của A-hi-gia. Bấy giờ A-hi-gia không thể thấy được, do tuổi tác ông đã cao nên mắt ông bị lòa.

⁵Đức Giê-hô-va phán với A-hi-gia, “Kìa, vợ của Giê-rô-bô-am đang đến đây để được nghe người nói về con trai của nàng, vì đứa trẻ ấy đang bệnh. Người hãy nói cùng nàng như vậy và như vậy, vì khi nàng đến, nàng sẽ giả dạng là người nữ khác.”

⁶Khi A-hi-gia nghe tiếng chân của nàng đến trước cửa, ông nói, “Vào đi, vợ của Giê-rô-bô-am. Tại sao bà giả làm người khác? Chúa sai tôi gặp bà để báo cho bà tin xấu.⁷Hãy đi, nói với Giê-rô-bô-am rằng, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán, ‘Ta đã đẩy người lên từ giữa dân sự để lập người lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên Ta.’⁸Ta đã xé vương quốc từ nhà Đa-vít và ban nó cho người, nhưng người không như Đa-vít, tôi tớ Ta, là người trọn lòng giữ điều răn Ta và theo Ta, chỉ làm điều thiện trước mặt Ta.

⁹Trái lại, người đã làm điều ác nhiều hơn mọi kẻ trước thời người. Người đã lập các thần khác, người đúc tượng kim loại để chọc giận Ta, và bỏ Ta đằng sau lưng.

¹⁰Vì vậy, kìa, Ta sẽ giáng họa trên nhà người; Ta sẽ loại khỏi người từng người nam trong Y-sơ-ra-ên, bắt luận là nô lệ hay tự chủ, và Ta sẽ hoàn toàn loại bỏ nhà người, như người ta đốt phân cho đến khi không còn gì.

¹¹Bất kỳ thành viên nào trong nhà người chết trong thành sẽ bị chó ăn, và bất cứ ai chết ngoài đồng sẽ bị chim trời ăn, vì Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán.’

¹²Vậy hãy trở dậy, hỡi vợ của Giê-rô-bô-am, và trở về nhà mình; khi người bước chân vào thành, A-bi-gia, con người, sẽ chết.¹³Cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ than khóc nó và chôn nó. Nó là người duy nhất trong nhà Giê-rô-bô-am sẽ được chôn trong mồ, vì ngoài những người khác trong nhà Giê-rô-bô-am, nó là người duy nhất có chút lòng tốt trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

¹⁴Ngoài ra, Đức Giê-hô-va sẽ đẩy lên một vua Y-sơ-ra-ên, vua ấy sẽ bứng nhà Giê-rô-bô-am trong ngày đó. Hôm nay, ngay bây giờ, chính là ngày đó.¹⁵Vì Đức Giê-hô-va sẽ đánh Y-sơ-ra-ên như cây sậy bị rung dưới nước, và Ngài sẽ nhổ Y-sơ-ra-ên khỏi xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho tổ phụ họ. Ngài sẽ rải họ qua bên kia Sông Ô-phơ-rát, vì họ đã dựng các trụ thờ thần A-sê-ra và chọc giận Đức Giê-hô-va.¹⁶Ngài sẽ từ bỏ Y-sơ-ra-ên vì tội của Giê-rô-bô-am, là những tội mà người đã phạm và xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.”

¹⁷Vậy vợ Giê-rô-bô-am đứng lên và ra về, bà đến thành Tiệt-sa. Ngay khi bà đến ngạch cửa trong nhà, thì đứa trẻ chết.¹⁸Cả Y-sơ-ra-ên chôn cất đứa trẻ và than khóc, như lời Đức Giê-hô-va đã phán qua tôi tớ Ngài là tiên tri A-hi-gia.

¹⁹Về những việc khác của Giê-rô-bô-am, cách ông tiến hành chiến tranh và cai trị, kìa, tất cả đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên.²⁰Giê-rô-bô-am cai trị được hai mươi hai năm rồi an giấc cùng tổ phụ mình, con trai ông là Na-áp lên kế vị.

²¹Bấy giờ, Rê-hô-bô-am, con trai Sa-lô-môn, đang cai trị ở Giu-đa. Rê-hô-bô-am lên làm vua khi ông được bốn mươi một tuổi, ông cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành mà Đức Giê-hô-va đã chọn từ tất cả các chi phái Y-sơ-ra-ên để đặt danh Ngài ngự. Mẹ ông là Na-a-ma, người Am-môn.

²²Dân Giu-đa làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; họ khiêu khích Ngài ghen với tội lỗi họ phạm, nhiều hơn những gì tổ phụ họ đã làm.

²³Họ cũng xây các điện thờ, các cột đá thờ, và các cột thờ thần A-sê-ra trên đồi cao và dưới bóng cây.²⁴Trong xứ cũng có điểm đi cúng tế. Họ làm những việc đáng khinh như các nước khác, là những nước mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khuất mắt Y-sơ-ra-ên.

²⁵Năm thứ năm trong đời Vua Rê-hô-bô-am trị vì, vua Si-sắc của Ai Cập lên đánh Giê-ru-sa-lem.²⁶Ông cướp những kho tàng trong nhà Đức Giê-hô-va, và những kho báu trong hoàng cung. Ông lấy đi mọi thứ; ông cũng lấy tất cả các khiên vàng mà Sa-lô-môn đã làm.

²⁷Vua Rê-hô-bô-am làm các khiên đồng để thay thế và giao phó vào tay các sĩ quan quân thị vệ canh gác cửa hoàng cung.²⁸Hễ khi nào vua bước vào nhà Đức Giê-hô-va, lính canh sẽ đem theo chúng; sau đó họ sẽ đem để lại trong phòng canh giữ.

²⁹Về những việc khác của Rê-hô-bô-am, và mọi điều ông làm, chẳng phải hết thảy đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?³⁰Giữa nhà Rê-hô-bô-am và nhà Giê-rô-bô-am luôn có chiến tranh triền miên.³¹Vậy Rê-hô-bô-am an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn với họ trong thành Đa-vít. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn. A-bi-gia, con trai người, lên kế vị.

15 ¹Vào năm thứ mười tám trong đời Vua Giê-rô-bô-am – con trai Nê-bát, A-bi-gia lên làm vua dân Giu-đa.²Ông cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông tên là Ma-a-ca.

³Ông bước theo mọi tội lỗi mà cha ông đã phạm trước kia; ông không tận hiến lòng mình cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông như Đa-vít, tổ phụ ông, đã trọn lòng.

⁴Tuy nhiên, vì cố Đa-vít, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho ông một ngọn đèn ở Giê-ru-sa-lem bằng cách lập con trai ông lên kế vị đăng củng cố Giê-ru-sa-lem.⁵Đức Chúa Trời làm việc này vì Đa-vít đã làm điều thiện trước mặt Ngài; vì trong trọn đời ông, ông không từ chối bất cứ việc gì Ngài truyền dặn ông, chỉ ngoại trừ vụ của U-ri, người Hê-tít.

⁶Bấy giờ trong đời của A-bi-gia luôn có chiến tranh giữa Rê-hô-bô-am và Giê-rô-bô-am.

⁷Về những việc của A-bi-gia, tất cả mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? Giữa A-bi-gia và Giê-rô-bô-am có chiến tranh.⁸A-bi-gia an giấc cùng tổ phụ mình, người ta chôn ông trong thành Đa-vít. A-sa, con trai ông, lên kế vị.

⁹Vào năm thứ hai mươi trong đời Giê-rô-bô-am, vua Y-sơ-ra-ên, A-sa lên ngôi cai trị Giu-đa.¹⁰Ông trị vì bốn mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Bà nội ông là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm.

¹¹A-sa làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, như Đa-vít, tổ phụ ông, đã làm.

¹²Ông tống khứ bọn đĩm đĩ cúng tế ra khỏi xứ và loại bỏ mọi thần tượng mà các tổ phụ của ông đã làm.¹³Ông cũng cách chức hoàng thái hậu của Ma-a-ca, bà nội ông, vì bà đã dựng một trụ thờ kinh tởm cho thần A-sê-ra. A-sa dẹp bỏ vật gớm ghiếc và đốn nó ở Thung lũng Kít-rôn.

¹⁴Nhưng các điện thờ thì không bị dẹp bỏ. Tuy nhiên, A-sa trọn lòng theo Đức Giê-hô-va khi còn sống.¹⁵Ông đem vào nhà Đức Giê-hô-va những vật mà cha ông dâng cho Đức Giê-hô-va và những món ông đã dâng, là những vật bằng vàng và bạc.

¹⁶Giữa A-sa và Ba-a-sa, vua Y-sơ-ra-ên, luôn có chiến tranh trong thời của họ.¹⁷Ba-a-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đi đánh Giu-đa và xây dựng Ra-ma, đặt không ai được phép ra khỏi hay vào xứ của A-sa, vua Giu-đa.

¹⁸Sau đó, A-sa lấy hết vàng và bạc trong kho của nhà Đức Giê-hô-va, và các kho trong hoàng cung. Ông trao cho các cận thần và sai họ gửi cho Bên Ha-đát, con trai Táp-rim-môn, cháu Hê-xi-ôn, vua A-ram, tại Đa-mách. Ông nói,

¹⁹“Giữa tôi và vua hãy lập một hiệp ước, như giữa cha tôi và cha của vua. Kìa, tôi đã gửi cho vua quà bằng bạc và vàng. Hãy hủy hòa ước của vua với Ba-a-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đặt ông ấy để cho tôi yên.”

²⁰Bên Ha-đát nghe lời Vua A-sa và sai các sĩ quan quân đội của ông tấn công các thành của Y-sơ-ra-ên. Họ đánh I-giôn, Đan, A-bên Bết Ma-a-ca, và cả vùng Kín-nê-rét, cùng với cả xứ Nép-ta-li.²¹Xảy ra khi Ba-a-sa hay tin này, ông ngưng việc xây dựng Ra-ma và trở về Tiệt-xa.²²Sau đó Vua A-sa tuyên bố với toàn dân Giu-đa. Không ai được miễn trừ. Họ lấy đi những tảng đá và cây gỗ ở Ra-ma mà Ba-a-sa dùng để xây thành. Vua A-sa dùng vật liệu xây dựng đó để xây Ghê-ba ở Bên-gia-min và Mích-ba.

²³Về những việc khác của A-sa, sức mạnh của ông, mọi việc ông làm, và các thành ông xây, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? Nhưng khi về già, ông bị bệnh đau chân.²⁴Vậy A-sa an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn cùng họ trong thành Đa-vít, tổ phụ của ông. Giê-hô-sa-phát, con trai ông, lên kế vị.

²⁵Na-đáp, con trai Giê-rô-bô-am, lên cai trị Y-sơ-ra-ên vào năm thứ nhì trong đời A-sa, vua Giu-đa; ông cai trị Y-sơ-ra-ên hai năm.²⁶Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và đi theo con đường của cha ông phạm tội, xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.

²⁷Ba-a-sa, con trai A-hi-gia, thuộc nhà Y-sa-ca, mưu hại Na-đáp; Ba-a-sa giết ông ở Ghi-bê-thôn trong xứ Phi-li-tin, vì Na-đáp và cả Y-sơ-ra-ên khi đó bao vây Ghi-bê-thôn.²⁸Vào năm thứ ba trong đời A-sa, vua Giu-đa, Ba-a-sa giết Na-đáp và lên làm vua thay thế.

²⁹Ngay khi vừa lên làm vua, Ba-a-sa giết hết cả nhà Giê-rô-bô-am. Ông không chừa lại một ai trong số con cháu Giê-rô-bô-am; như vậy ông diệt hoàng tộc của vua ấy, như Đức Giê-hô-va đã phán qua tôi tớ Ngài là A-hi-gia, người Si-lôn,³⁰vì những tội lỗi Giê-rô-bô-am đã phạm và xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội, vì ông đã chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

³¹Về những việc khác của Na-đáp, và mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?³²Giữa A-sa và Ba-a-sa vua Y-sơ-ra-ên luôn có chiến tranh trong đời của họ.

³³Vào năm thứ ba đời A-sa vua Giu-đa, Ba-a-sa con trai A-hi-gia lên cai trị Y-sơ-ra-ên tại Tiệt-xa và ông cai trị hai mươi bốn năm.³⁴Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và đi theo con đường của Giê-rô-bô-am và tội lỗi của ông ấy, xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.

16 ¹Có lời của Đức Giê-hô-va đến với Giê-hu, con trai Ha-na-ni, phán nghịch cùng Ba-a-sa, rằng, ²“Dù Ta đã đem người lên từ bụi đất và lập người làm lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên Ta, nhưng người đã đi theo đường lối của Giê-rô-bô-am và xui dân Y-sơ-ra-ên Ta phạm tội, cũng như chộc giận Ta vì có tội lỗi họ.

³Này, Ta sẽ xóa sạch Ba-a-sa và gia đình nó, và Ta sẽ khiến gia đình người như gia đình của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát. ⁴Chó sẽ ăn thịt người nào thuộc gia đình Ba-a-sa chết trong thành, và ai chết ngoài đồng thì sẽ bị chim trời ăn.”

⁵Về những việc khác của Ba-a-sa, những việc ông làm, và sức mạnh của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? ⁶Ba-a-sa an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn tại Tiệt-xa, rồi Ê-la, con trai ông, lên kế vị.

⁷Vậy, Đức Giê-hô-va cậy tiên tri Giê-hu, con trai Ha-na-ni, phán lời nghịch cùng Ba-a-sa và nhà ông, ấy là vì mọi điều ác ông đã làm trước mặt Đức Giê-hô-va, chộc giận Ngài bởi công việc của tay mình, y như nhà của Giê-rô-bô-am, và cũng vì ông đã giết hết nhà Giê-rô-bô-am.

⁸Vào năm thứ hai mươi sáu trong đời A-sa, vua Giu-đa, Ê-la, con trai Ba-a-sa lên làm vua dân Y-sơ-ra-ên tại Tiệt-xa; ông cai trị trong hai năm.

⁹Tôi tớ ông là Xim-ri, sĩ quan chỉ huy một nửa đạo quân xe chiến mã, lập mưu phản ông. Bấy giờ Ê-la đang ở Tiệt-xa, uống rượu say sưa trong nhà của A-xa, là chủ nhà tại Tiệt-xa. ¹⁰Xim-ri bước vào, tấn công và giết ông vào năm thứ hai mươi bảy trong đời A-sa, vua Giu-đa, và lên làm vua thay thế.

¹¹Khi Xim-ri bắt đầu cai trị, vừa ngay khi ông ngồi lên ngai, ông giết hết nhà Ba-a-sa. Ông không chừa lại một người nam nào, cũng như bà con và hay bạn bè của Ba-a-sa. ¹²Vậy Xim-ri diệt cả nhà Ba-a-sa, như lời Đức Giê-hô-va đã cậy tiên tri Giê-hu phán nghịch cùng Ba-a-sa, ¹³vì mọi tội lỗi của Ba-a-sa và tội lỗi của Ê-la, con trai ông, và vì họ đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội, chộc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên khi thờ thần tượng.

¹⁴Về những việc khác của Ê-la, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?

¹⁵Vào năm thứ hai mươi bảy trong đời A-sa, vua Giu-đa, Xim-ri lên cai trị chỉ được bảy ngày tại Tiệt-xa. Bấy giờ quân đội đóng trại ở Ghi-bê-thôn, trong xứ của dân Phi-li-tin. ¹⁶Quân đội đóng trại tại đó và nghe rằng, “Xim-ri đã lập mưu và giết vua.” Hôm đó ở trại, hết thảy Y-sơ-ra-ên đều tuyên bố Ôm-ri, sĩ quan quân đội, làm vua Y-sơ-ra-ên.

¹⁷Ôm-ri đi lên từ Ghi-bê-thôn, và cả Y-sơ-ra-ên đi cùng ông, họ bao vây Tiệt-xa.

¹⁸Khi Xim-ri thấy thành phố đã bị chiếm, ông vào pháo đài trong hoàng cung và phóng hỏa đốt tòa nhà ấy; như vậy ông chết trong trận hỏa hoạn đó. ¹⁹Việc này xảy ra là do tội lỗi ông đã phạm khi làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo con đường của Giê-rô-bô-am và phạm tội, xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.

²⁰Về những việc khác của Xim-ri, và mưu phản của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?

²¹Sau đó dân Y-sơ-ra-ên chia làm hai phe. Một phe theo Típ-ni, con trai Ghi-nát, và lập ông làm vua; phe còn lại theo Ôm-ri. ²²Nhưng phe Ôm-ri mạnh hơn phe Típ-ni, con trai Ghi-nát. Vì vậy Típ-ni chết, và Ôm-ri làm vua.

²³Ôm-ri bắt đầu cai trị Y-sơ-ra-ên vào năm thứ ba mươi mốt trong đời A-sa, vua Giu-đa, và ông cai trị mười hai năm. Ông cai trị ở Tiệt-xa được sáu năm. ²⁴Ông mua đồi Sa-ma-ri từ Sê-me với giá hai ta-lâng bạc. Ông dựng một thành phố trên đồi và gọi đó là thành Sa-ma-ri, theo tên của Sê-me, chủ cũ của ngọn đồi.

²⁵Ôm-ri làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và còn ác hơn tất cả các vua trước ông. ²⁶Ông đi theo trọn con đường của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, và bởi tội lỗi mình xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội, chộc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên khi thờ thần tượng.

²⁷Về những việc khác của Ôm-ri, và sức mạnh của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? ²⁸Vậy Ôm-ri an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn ở Sa-ma-ri; A-háp, con trai ông lên kế vị.

²⁹Vào năm thứ ba mươi tám trong đời A-sa, vua Giu-đa, A-háp, con trai Ôm-ri lên cai trị Y-sơ-ra-ên. A-háp, con trai Ôm-ri, cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri được hai mươi hai năm. ³⁰A-háp, con trai Ôm-ri, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va nhiều hơn tất cả những vua trước ông.

³¹Việc A-háp đi theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, ông cho đó là việc hết sức bình thường, ông cưới Giê-sa-bên, con gái Ết-ba-anh, vua dân Si-đôn, làm vợ; ông thờ lạy Ba-anh và quỳ lạy nó.³²Ông xây một bàn thờ cho Ba-anh trong đền Ba-anh, là đền ông đã xây tại Sa-ma-ri.³³A-háp dựng một trụ thờ thần A-sê-ra. A-háp thậm chí chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hơn, hơn tất cả các vua Y-sơ-ra-ên trước ông.

³⁴Trong đời ông, Hi-ên, ở Bê-tên, tái xây dựng Giê-ri-cô. Ông xây móng thành khi A-bi-ram, con trưởng của ông chết, và xây các cổng thành khi con út ông là Sê-gúp chết, họ làm điều này vì họ vâng lời Đức Giê-hô-va, là lời Ngài đã phán bởi Giô-suê, con trai Nun.

17 ¹Ê-li người Ti-sê-be, đến từ Ti-sê-be trong xứ Ghi-lê-át, nói với A-háp, “Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời hằng sống của Y-sơ-ra-ên, tôi đứng trước mặt Ngài mà tuyên bố rằng sẽ không có sương hoặc mưa trong ba năm tới nếu tôi chẳng nói vậy.”

²Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li rằng, ³“Hãy rời khỏi đây và đi về phía đông; ẩn mình trong khe Kê-rít, phía đông Giô-đanh. ⁴Người sẽ uống nước từ khe, và Ta sẽ sai quạ đến nuôi người.”

⁵Vậy Ê-li lên đường và làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. Ông đến trú tại khe Kê-rít, phía đông Giô-đanh. ⁶Quạ đem bánh và thịt đến cho ông vào buổi sáng và buổi chiều, ông uống nước từ trong khe.

⁷Nhưng một thời gian sau, khe cạn nước vì trong xứ không có mưa.

⁸Đức Giê-hô-va phán cùng ông rằng, ⁹“Hãy đứng dậy, đến Sa-rép-ta, trong xứ Si-đôn, và ở tại đó. Kia, Ta đã truyền một góa phụ tại đó chu cấp cho người.” ¹⁰Vậy, ông đứng dậy và đến Sa-rép-ta, và khi đến cổng thành, ông thấy một bà góa đang lượm củi. Ông gọi bà và nói, “Xin cho tôi uống một ít nước trong vại.”

¹¹Khi bà chuẩn bị đi lấy nước, ông gọi bà và nói rằng, “Xin đem cho tôi một mẩu bánh trên tay bà.”

¹²Bà trả lời, “Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông, tôi không có bánh nào cả, ngoại trừ một nắm thức ăn trong vại và một ít dầu trong bình. Kia, tôi đang lượm hai cây củi để về nấu cho tôi và con trai tôi, chúng tôi sẽ ăn rồi chết.”

¹³Ê-li bảo bà, “Đừng sợ. Hãy đi và làm điều bà nói, nhưng trước nhất hãy làm một ít bánh và đem đến cho tôi. Sau đó hãy làm cho bà và con trai bà.

¹⁴Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán rằng, ‘Hũ thức ăn sẽ không vơi, bình dầu cũng sẽ luôn chảy, cho đến ngày Đức Giê-hô-va ban mưa trên đất.’”

¹⁵Vậy bà làm theo lời Ê-li đã bảo, và bà, Ê-li, và con trai bà ăn trong nhiều ngày. ¹⁶Hũ thức ăn không vơi, bình dầu sẽ luôn chảy, như lời Đức Giê-hô-va đã phán bởi Ê-li.

¹⁷Sau những việc này, con trai của bà chủ nhà lâm bệnh. Đứa nhỏ bệnh nặng đến nỗi tắt thở. ¹⁸Người mẹ nói với Ê-li, “Ông đã gây ra chuyện gì cho tôi vậy, hỡi người của Đức Chúa Trời? Ông đến gặp tôi đang nhắc lại tội lỗi tôi và giết con trai tôi?”

¹⁹Ê-li trả lời bà, “Hãy trao con trai bà cho tôi.” Ông ấy đưa bé từ tay bà và đem nó vào phòng của ông, rồi đặt đứa trẻ nằm lên giường. ²⁰Ông kêu cầu Đức Giê-hô-va rằng, “Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời con, Ngài cũng giáng họa lên bà góa này, là người cho con ở trọ, và Ngài giết con trai bà sao?” ²¹Vậy Ê-li nằm sấp lên người đứa trẻ ba lần; ông kêu cầu Đức Giê-hô-va rằng, “Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, con cầu xin Ngài cho sự sống của đứa trẻ trở lại trong nó.”

²²Đức Giê-hô-va lắng nghe tiếng của Ê-li; đứa trẻ được hồi sinh và nó sống lại. ²³Ê-li bế đứa trẻ ra khỏi phòng và xuống nhà; ông trao đứa trẻ cho bà và nói, “Này, con trai bà còn sống.”

²⁴Người phụ nữ nói cùng Ê-li, “Bây giờ tôi biết rằng ông là người của Đức Chúa Trời, và lời của Đức Giê-hô-va trong miệng ông là thật.”

18 ¹Nhiều ngày sau, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li, vào hạn hán thứ ba, “Hãy đi gặp A-háp, Ta sẽ ban mưa xuống trên đất.”²Ê-li đến gặp A-háp; bấy giờ ở Sa-ma-ri đang có nạn đói dữ dội.

³A-háp gọi Áp-đi-a, là người phụ trách cung điện. Khi đó Áp-đi-a rất kính trọng Đức Giê-hô-va, vì khi Giê-sa-bên ra tay giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, Áp-đi-a đã dẫn một trăm tiên tri đi nơi khác và giấu năm mươi người trong một cái hang, sau đó nuôi họ bằng bánh và nước.

⁵A-háp bảo Áp-đi-a, “Hãy đi khắp xứ tìm đến những con suối và khe nước. Có thể chúng ta sẽ tìm được cỏ đậu cứu ngựa và la, hầu cho chúng ta không mất hết con vật nào cả.”⁶Vậy họ chia nhau đi khắp xứ để tìm nước. A-háp đi hướng này, và Áp-đi-a đi hướng kia.

⁷Khi Áp-đi-a đang đi đường, Ê-li tình cờ gặp ông. Áp-đi-a nhận ra ông và sấp mặt xuống đất. Ông nói, “Có phải ông là Ê-li, chủ của tôi?”

⁸Ê-li trả lời, “Chính ta đây. Hãy đi nói với chủ ngươi, ‘Kìa, Ê-li đang ở đây.’”

⁹Áp-đi-a đáp, “Tôi đã phạm tội thế nào đến nỗi ông giao tôi tớ của ông vào tay A-háp để giết tôi?”¹⁰Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông, không có nước nào hoặc vương quốc nào mà chủ của tôi không sai người đi tìm ông. Hễ bất cứ khi nào mà nước này hay vương quốc kia nói rằng, ‘Ê-li không có ở đây,’ thì A-háp bắt họ thề là họ đã không tìm được ông.¹¹Nhưng bây giờ ông nói, ‘Hãy đi, nói với chủ ngươi rằng Ê-li đang ở đây.’

¹²Ngay khi tôi vừa đi khỏi ông, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ đem ông đến nơi nào đó mà tôi chẳng biết. Rồi khi tôi đi nói với A-háp, ông ấy sẽ giết tôi nếu không thể tìm được ông. Tuy nhiên tôi, là tôi tớ của ông, đã thờ phượng Đức Giê-hô-va bằng môi miệng mình.¹³Thưa chủ, phải chăng ông chưa biết điều tôi đã làm khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, việc tôi giấu một trăm tiên tri của Đức Giê-hô-va, năm mươi người trong một cái hang và nuôi họ bằng bánh và nước chẳng?

¹⁴Và giờ đây ông nói, ‘Hãy đi, nói với chủ ngươi rằng Ê-li đang ở đây,’ ông ấy sẽ giết tôi.”

¹⁵Ê-li trả lời, “Vì Đức Giê-hô-va vạn quân hằng sống, là Đấng mà ta đang đứng trước mặt, hôm nay chắc chắn ta sẽ đến gặp A-háp.”

¹⁶Vậy Áp-đi-a đi gặp A-háp; ông thuật lại, và A-háp đến gặp Ê-li.¹⁷Khi A-háp thấy Ê-li, ông hỏi vị tiên tri, “Phải chăng đó là ngươi, kẻ gây rối của Y-sơ-ra-ên?”

¹⁸Ê-li trả lời, “Tôi không gây rối Y-sơ-ra-ên, nhưng bệ hạ và gia đình bệ hạ chính là những kẻ gây rối khi từ bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va và thờ lạy các thần tượng Ba-anh.¹⁹Vậy bây giờ, bệ hạ hãy triệu tập cho tôi tất cả dân Y-sơ-ra-ên tại Núi Cạt-mên, cùng với 450 tiên tri Ba-anh và bốn trăm tiên tri A-sê-ra là những người ăn tại bàn của Giê-sa-bên.”

²⁰Vậy A-háp sai người đi rao báo khắp Y-sơ-ra-ên và triệu tập các tiên tri tại Núi Cạt-mên.²¹Ê-li đến gần hết thấy dân sự và nói rằng, “Quý vị còn đối ý cho đến khi nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, hãy theo Ngài. Nhưng nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo nó.” Tuy nhiên, dân sự không trả lời ông một tiếng nào.

²²Ê-li nói với dân sự, “Tôi, một mình tôi đây, là tiên tri của Đức Giê-hô-va còn sống sót, nhưng tiên tri của Ba-anh có đến 450 người.²³Vậy hãy để họ đem đến cho chúng tôi hai con bò đực. Hãy để họ chọn một con bò và xẻ thịt, đặt lên củi, nhưng không đốt lửa. Sau đó, tôi sẽ xẻ thịt con bò kia rồi đặt lên củi, cũng không đốt lửa.²⁴Tiếp theo, quý vị sẽ kêu cầu danh của thần quý vị, còn tôi sẽ kêu cầu danh Giê-hô-va, và thần nào trả lời bằng lửa, thì thần đó là Đức Chúa Trời.” Vậy cả dân sự trả lời rằng, “Hay lắm.”

²⁵Ê-li nói với các tiên tri Ba-anh, “Các ông hãy chọn một con bò và xẻ thịt nó trước đi, vì các ông đông người hơn. Sau đó hãy kêu cầu danh thần của các ông, nhưng không được đốt lửa thiêu con bò.”²⁶Họ lấy con bò đã chọn và xẻ thịt nó, rồi kêu cầu danh Ba-anh từ sáng đến trưa, rằng, “Lạy Ba-anh, xin nghe chúng tôi.” Nhưng không có tiếng nào cả, cũng không ai trả lời. Họ nhảy múa quanh bàn thờ đã dựng.

²⁷Vào buổi trưa, Ê-li chế nhạo họ và nói rằng, “Hãy la lớn lên! Hẳn là thần! Có lẽ hẳn đang suy nghĩ, hay đang tĩnh tâm, hoặc hẳn đang đi đường, hoặc có thể hẳn đang ngủ và cần được đánh thức.”²⁸Vậy họ kêu cầu lớn hơn, họ tự rạch da như mọi khi bằng gươm và giáo, cho đến khi máu chảy trên người họ.²⁹Nửa ngày đã trôi qua, và họ vẫn nói như điên dại cho đến giờ dâng lễ vật vào buổi chiều, nhưng không có tiếng nói nào hoặc ai trả lời; không ai để ý đến những lời cầu xin của họ.

³⁰Sau đó Ê-li nói cùng hết thầy dân sự, “Hãy đến gần tôi,” và cả dân sự đến gần ông. Ông sửa lại bàn thờ đổ vỡ của Đức Giê-hô-va.³¹Ê-li lấy mười hai hòn đá, tượng trưng cho mỗi chi phái của các con trai Gia-cốp – Đức Giê-hô-va đã phán cùng Gia-cốp rằng, “Y-sơ-ra-ên sẽ là tên ngươi.”³²Ông nhân danh Đức Giê-hô-va dựng một bàn thờ trên mười hai hòn đá, và ông đào một cái mương quanh bàn thờ rộng đủ để chứa hai thùng hạt giống.

³³Sau đó ông đặt củi nhóm lửa và xẻ thịt con bò, ông đặt các miếng thịt lên củi. Ông nói, “Hãy múc đầy nước trong bốn vại rồi đổ lên của lễ thiêu và củi.”

³⁴Ông lại nói, “Hãy làm lần thứ nhì,” và họ làm lần thứ nhì. Rồi ông nói, “Hãy làm lần thứ ba,” và họ làm lần thứ ba.

³⁵Nước chảy quanh bàn thờ và tràn mương.

³⁶Khi đến giờ dâng của lễ vào buổi chiều, tiên tri Ê-li đến gần và nói rằng, “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Y-sơ-ra-ên, hôm nay xin Chúa tỏ ra rằng Ngài là Đức Chúa Trời ở Y-sơ-ra-ên, và con là tôi tớ Ngài, con đã làm mọi điều Ngài phán dặn.”³⁷Lạy Đức Giê-hô-va, xin lắng nghe con, để dân này biết rằng Ngài, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời, và Ngài sẽ khiến họ hướng lòng về lại với Ngài.”

³⁸Sau đó, lửa của Đức Giê-hô-va giáng xuống và thiêu đốt của lễ thiêu, cũng như củi, đá, bụi, và làm khô hết nước trong mương.

³⁹Khi cả dân sự thấy việc này, họ sấp mặt xuống đất và nói rằng, “Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời!”

⁴⁰Ê-li nói cùng họ, “Hãy bắt các tiên tri Ba-anh. Chớ để tên nào trốn thoát.” Vậy họ bắt chúng, Ê-li đem các tiên tri Ba-anh đến khe Kít-sôn rồi giết chúng tại đó.

⁴¹Ê-li bảo A-háp, “Bệ hạ hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi nghe có tiếng mưa lớn.”⁴²Vậy A-háp đi lên ăn và uống. Sau đó Ê-li đi lên núi Cạt-mên, cúi mặt và sấp mình xuống đất.

⁴³Ông nói với tôi tớ của ông, “Hãy đi lên, nhìn về phía biển.” Tôi tớ ông đi lên nhìn và nói, “Chẳng có gì cả.” Ê-li nói, “Hãy đi lên thêm bảy lần nữa.”⁴⁴Đến lần thứ bảy, tôi tớ nói, “Kìa, có một đám mây đang nổi lên từ ngoài biển, nhỏ như bàn tay.” Ê-li đáp, “Hãy đi lên và nói với A-háp, ‘Xin bệ hạ chuẩn bị sẵn xe chiến mã và đi xuống trước khi mưa ngăn bệ hạ lại.’”

⁴⁵Bỗng chốc sau đó, mây đen kịt trên trời, gió nổi lên, và xuất hiện một trận mưa lớn. A-háp cưỡi xe đến Giê-rê-ên,

⁴⁶nhưng tay của Đức Giê-hô-va đặt trên Ê-li. Ông nịt áo bằng thắt lưng rồi chạy trước A-háp đến cửa thành Giê-rê-ên.

19 ¹A-háp kể cho Giê-sa-bên về mọi chuyện Ê-li đã làm, và việc ông ấy đã dùng gươm giết hết tất cả tiên tri ra sao. ²Sau đó Giê-sa-bên sai một sứ giả đến gặp Ê-li, nói rằng, “Cầu các thần giáng phạt ta, và cũng phạt ta nặng hơn, nếu ngày mai vào giờ này ta không biến mạng sống người trở nên như mạng sống của một trong các tiên tri đã chết.”

³Khi Ê-li nghe lời đó, ông đứng dậy và chạy trốn để bảo toàn mạng sống, ông đến Bê-e-sê-ba, trong xứ Giu-đa, và để tôi tớ mình ở lại đó.

⁴Còn một mình ông đi vào hoang mạc hết một ngày đường, ông đến ngồi xuống dưới một cây giếng giềng. Ông ước gì mình có thể chết, và nói rằng, “Đức Giê-hô-va ơi, đủ rồi; xin cất mạng sống con, vì con không hơn gì so với các tổ phụ con.”

⁵Vậy ông nằm xuống và ngủ dưới cây giếng giềng; bỗng dưng một thiên sứ đến chạm ông và phán, “Hãy đứng dậy và ăn.”

⁶Ê-li nhìn xem, gần đầu ông là bánh được nướng trên than và một bình nước. Ông ăn và uống rồi lại nằm xuống.

⁷Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì rồi chạm vào ông và nói rằng, “Hãy dậy và ăn, vì đường còn dài lắm.” ⁸Vậy ông ngồi dậy và ăn uống, sau đó bởi được tiếp thêm sức từ lương thực đó, ông đi trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm đến Hô-rép, là núi của Đức Chúa Trời.

⁹Ông đến một hang động tại đó và ở trong đó. Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ông rằng, “Hỡi Ê-li, người đang làm gì ở đây?” ¹⁰Ê-li thưa rằng, “Con đã rất nhiệt thành vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ giao ước Ngài, phá hủy bàn thờ Ngài, và dùng gươm giết các tiên tri Ngài. Giờ đây, chỉ mình con còn sống sót và họ đang tìm cách đoạt mạng con.”

¹¹Đức Giê-hô-va đáp, “Hãy đi ra và đứng trên núi trước mặt Ta.” Sau đó, Đức Giê-hô-va đi ngang qua, một cơn gió mạnh làm rung chuyển những ngọn núi và khiến đá vỡ ra từng mảnh trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng Đức Giê-hô-va không ở trong cơn gió. Sau cơn gió là trận động đất, nhưng Đức Giê-hô-va không có trong cơn động đất.

¹²Sau cơn động đất là lửa, nhưng Đức Giê-hô-va không có trong lửa. Sau lửa là một tiếng nói êm dịu.

¹³Khi Ê-li nghe giọng nói ấy, ông lấy áo choàng che mặt lại, đi ra, và đứng ở cửa hang. Có một tiếng phán cùng ông rằng, “Hỡi Ê-li, người đang làm gì ở đây?”

¹⁴Ê-li thưa rằng, “Con đã rất nhiệt thành vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ giao ước Ngài, phá hủy bàn thờ Ngài, và dùng gươm giết các tiên tri Ngài. Giờ đây, chỉ mình con còn sống sót và họ đang tìm cách đoạt mạng con.”

¹⁵Đức Giê-hô-va phán cùng ông, “Hãy đi, trở lại con đường người đã đi đến hoang mạc Đa-mách, khi đến đó, người hãy xúc dầu cho A-xa-ên lên làm vua A-ram, ¹⁶hãy xúc dầu cho Giê-hu, con trai Nim-si, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, và cũng hãy xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai A-bên Mê-hô-la, làm tiên tri thay thế người.

¹⁷Khi đó, Giê-hu sẽ giết bất cứ ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên, và Ê-li-sê sẽ giết bất kỳ ai thoát khỏi gươm của Giê-hu. ¹⁸Nhưng Ta sẽ chữa lại cho Ta bảy ngàn người trong Y-sơ-ra-ên, là những người không quỳ lạy Ba-anh, và miệng họ chưa từng hôn nó.”

¹⁹Vậy Ê-li từ đó ra đi và tìm gặp Ê-li-sê, con trai Sa-phát, khi ấy người đang cày với mười hai đôi bò đực ở phía trước, và người đang cày với đôi thứ mười hai. Ê-li đi ngang qua Ê-li-sê và quăng áo choàng lên ông. ²⁰Sau đó Ê-li-sê để lại đôi bò và chạy theo Ê-li; ông nói, “Xin hãy để tôi hôn cha tôi và mẹ tôi, rồi tôi sẽ theo ông.” Ê-li đáp, “Hãy trở lại, nhưng hãy nghĩ đến điều ta đã làm cho người.”

²¹Vậy sau khi gặp Ê-li, Ê-li-sê trở về và lấy đôi bò, giết chúng, rồi dùng củ lấy từ ách bò để nấu thịt, chia cho mọi người cùng ăn. Rồi ông đứng dậy, đi theo Ê-li, và phục vụ người.

20 ¹Bên Ha-đát, vua A-ram, tập hợp toàn quân đội; có ba mươi hai vua chư hầu đi cùng ông, đem theo ngựa và xe chiến mã. Ông đến bao vây Sa-ma-ri và đánh thành ấy. Ông sai các sứ giả vào thành gặp A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, và nói rằng, “Bên Ha-đát nói như vậy: ²Bạc và vàng của ngươi là của ta. Những người vợ đẹp nhất và con cái ngươi, bây giờ là của ta.”

⁴Vua Y-sơ-ra-ên trả lời rằng, “Thật như lời vua nói, thưa vua chúa tôi. Tôi và tất cả những gì thuộc về tôi đều là của vua.”

⁵Các sứ giả trở lại và báo, “Bên Ha-đát nói như vậy, ‘Ta đã sai người đến bảo ngươi rằng ngươi phải nộp cho ta bạc, vàng, vợ và con ngươi.’ ⁶Nhưng ta sẽ sai tôi tớ ta đến gặp ngươi vào ngày mai đúng giờ này, họ sẽ lục soát nhà của ngươi và nhà tôi tớ ngươi. Chính tay họ sẽ chiếm đoạt và đem đi bất cứ thứ gì họ thích.”

⁷Sau đó, vua Y-sơ-ra-ên gọi tất cả trưởng lão trong xứ đến và nói rằng, “Các ông hãy lưu ý và xem người này đến đây gây sự. Hẳn sai người đến đòi ta phải nộp vợ, con, bạc và vàng ta cho hắn, ta đã không từ chối hắn.”

⁸Hết thầy trưởng lão và dân sự nói cùng A-háp, “Bệ hạ đừng nghe lời hắn hoặc ưng thuận đòi hỏi của hắn.”

⁹Vậy A-háp sai các sứ giả đến gặp Bên Ha-đát, “Hãy nói với vua chúa ta, ‘Ta đồng ý với mọi điều vua sai tôi tớ đến lần đầu, nhưng tôi không thể chấp nhận yêu cầu lần thứ nhì này.’” Vậy các sứ giả ra đi và đem câu trả lời về cho Bên Ha-đát.

¹⁰Sau đó Bên Ha-đát trả lời A-háp rằng, “Cầu các thần phạt ta và phạt ta nặng nề hơn nếu tro của Sa-ma-ri không đủ cho tất cả những ai theo ta, mỗi người một nắm tay.”

¹¹Vua Y-sơ-ra-ên trả lời rằng, “Hãy nói với Bên Ha-đát, ‘Không ai mặc áo giáp mà lại khoe khoang như thể mình đã cởi áo giáp rồi.’”

¹²Bên Ha-đát nghe tin này khi ông đang cùng các vua chư hầu khác uống rượu trong lầu. Bên Ha-đát ra lệnh, “Hãy dàn trận.” Vậy họ đi dàn trận để tấn công thành phố.

¹³Khi đó, một tiên tri đến gặp A-háp, vua Y-sơ-ra-ên và nói rằng, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Ngươi có thấy đội quân lớn này không? Kia, hôm nay Ta sẽ phó nó vào tay ngươi, và ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va.’”

¹⁴A-háp trả lời, “Bởi ai?” Đức Giê-hô-va trả lời, “Bởi những sĩ quan trẻ của ngươi, là những người phục vụ các thống đốc ở quận.” A-háp hỏi, “Ai sẽ bắt đầu trận chiến?” Đức Giê-hô-va trả lời, “Ngươi.”

¹⁵Vậy A-háp tập hợp các sĩ quan trẻ là những người phục vụ các thống đốc quận. Có 232 người. Sau đó, ông tập hợp tất cả binh lính, cả quân đội Y-sơ-ra-ên, tổng cộng là bảy ngàn người.

¹⁶Họ đi ra vào ban trưa. Bên Ha-đát đã uống rượu say mềm trong lầu mình cùng với ba mươi hai vua chư hầu là những vua đang hỗ trợ ông. ¹⁷Các sĩ quan trẻ là người phục vụ thống đốc quận đến trước tiên. Sau đó Bên Ha-đát được báo cáo bởi những người trinh sát do ông sai đi, “Những người đó đang đến từ Sa-ma-ri.”

¹⁸Bên Ha-đát nói, “Dù chúng đến vì hòa bình hay chiến tranh, hãy bắt sống chúng.”

¹⁹Vậy các sĩ quan trẻ của các thống đốc quận ra ngoài thành phố, và có quân đội theo họ.

²⁰Mỗi người giết kẻ thù mình, và dân A-ram chạy thoát thân: Y-sơ-ra-ên đuổi theo sau. Bên Ha-đát, vua A-ram, trốn thoát trên một con ngựa cùng với một số lính kỵ khác. ²¹Sau đó, vua Y-sơ-ra-ên đi ra và đánh các ngựa chiến và xe chiến mã, rồi tàn sát dân A-ram nặng nề.

²²Vậy tiên tri đến gặp vua Y-sơ-ra-ên và nói rằng, “Vua hãy đi, củng cố quân lực, hãy hiểu và lập kế hoạch vua sẽ làm, vì khi vua A-ram trở lại, hắn sẽ đánh vua lần nữa.”

²³Các tôi tớ của A-ram nói cùng ông, “Thần của họ là thần núi. Đó là lý do họ mạnh hơn chúng ta. Nhưng bây giờ chúng ta hãy đánh chúng ở đồng bằng, chắc chắn chúng ta sẽ mạnh hơn chúng.

²⁴Bệ hạ cũng hãy làm điều này: Cắt các tiểu vương khỏi quyền chỉ huy, và đưa các sĩ quan quân đội vào thế cho họ.

²⁵Xin bệ hạ lập nên một quân đội như quân đội mà bệ hạ đã mất, chuẩn bị đủ số ngựa và xe chiến mã, rồi chúng ta sẽ đánh chúng ở đồng bằng. Chắc chắn chúng ta sẽ mạnh hơn chúng.” Vậy Bên Ha-đát nghe theo lời khuyên của họ và làm như lời đề xuất.

²⁶Vào đầu năm mới, Bên Ha-đát tập hợp quân A-ram và đi lên A-phéc đặng đánh Y-sơ-ra-ên.²⁷Dân Y-sơ-ra-ên được triệu tập và tiếp tế để đánh quân thù. Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại đối diện họ như hai bầy dê nhỏ, nhưng quân A-ram thì đầy khắp cả vùng.

²⁸Khi đó, có một người của Đức Chúa Trời đến gần và nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng, “Đức Giê-hô-va phán: ‘Vì dân A-ram đã nói rằng Đức Giê-hô-va là thần núi, chứ không phải là thần thung lũng, nên Ta sẽ phó đội quân lớn này vào tay người, và người sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va.’”

²⁹Vậy cả hai đội quân đóng trại đối diện nhau trong bảy ngày. Đến ngày thứ bảy, họ bắt đầu đánh nhau. Dân Y-sơ-ra-ên giết một trăm ngàn lính bộ binh trong một ngày.³⁰Số còn lại lần trốn đến A-phéc, vào trong thành, và tường thành đổ sập trên hai mươi bảy ngàn người còn lại. Bên Ha-đát bỏ chạy và vào trong thành, trốn trong một phòng kín.

³¹Các tôi tớ của Bên Ha-đát nói cùng ông, “Bây giờ, chúng tôi nghe nói là các vua của Y-sơ-ra-ên là những người có lòng khoan dung. Xin bệ hạ hãy để chúng tôi quấn vải gai quanh thắt lưng và buộc dây quanh đầu rồi đến gặp vua Y-sơ-ra-ên. Có thể ông ấy sẽ tha mạng của bệ hạ.”

³²Vậy họ quấn vải gai quanh thắt lưng và buộc dây quanh đầu, sau đó họ đến gặp vua Y-sơ-ra-ên và nói rằng, “Bên Ha-đát, tôi tớ của bệ hạ có nói rằng, ‘Xin tha mạng tôi.’” A-háp hỏi, “Ông ấy vẫn còn sống à? Ông ấy là anh em của ta.”

³³Bây giờ, họ thấy có dấu hiệu từ A-háp, họ vội trả lời ông, “Vâng, người anh em Bên Ha-đát của bệ hạ còn sống.” A-háp nói, “Hãy đi và dẫn ông ấy đến đây.” Bên Ha-đát đến gặp A-háp, và A-háp mời ông lên xe chiến mã của mình.

³⁴Bên Ha-đát nói với A-háp, “Tôi sẽ trả lại cho vua những thành phố mà phụ vương tôi đã chiếm từ phụ vương của vua, và vua sẽ lập chợ ở Đa-mách, như phụ vương tôi đã làm tại Sa-ma-ri.” A-háp trả lời, “Tôi sẽ thả vua với thỏa thuận này.” Vậy A-háp lập một thỏa thuận với Bên Ha-đát rồi thả ông ấy đi.

³⁵Có một người kia, là một trong các con trai của những tiên tri, dùng lời của Đức Giê-hô-va nói với một trong các bạn tiên tri của mình rằng, “Hãy đánh tôi.” Nhưng người đó từ chối đánh ông.

³⁶Tiên tri ấy nói cùng bạn của ông rằng, “Vì anh không vâng theo tiếng Đức Giê-hô-va, nên ngay khi anh vừa đi khỏi tôi, một con sư tử sẽ cắn chết anh.” Và vừa ngay khi người đó rời đi, một con sư tử vô đến và giết chết ông.

³⁷Sau đó, tiên tri tìm một người khác và bảo, “Hãy đánh tôi.” Người đó đánh ông và làm ông bị thương.³⁸Vì tiên tri trở về và đợi vua bên đường; ông cải trang thành một người quấn dải băng quanh mắt.

³⁹Khi vua đi ngang qua, vị tiên tri kêu lớn tiếng đến vua rằng, “Tôi tớ của bệ hạ đã ở giữa chiến trận, một tên lính đem đến cho tôi một tù binh và nói rằng, ‘Hãy canh người này. Nếu để sống hẳn, mạng ông sẽ phải đền cho mạng nó, hoặc ông sẽ phải trả một ta-lăng bạc.’”⁴⁰Nhưng vì tôi tớ của bệ hạ bận đi tới đi lui, nên kẻ thù đã trốn thoát.” Vua Y-sơ-ra-ên nói với ông, “Hình phạt của người như vậy là rõ ràng rồi – chính người đã tự kết án mình.”

⁴¹Sau đó, vị tiên tri nhanh chóng tháo dải băng khỏi mắt, và vua Y-sơ-ra-ên nhận ra đó là một trong các tiên tri.⁴²Vì tiên tri nói với vua, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Vì người đã để sống người mà Ta muốn phải chết, nên người sẽ thế mạng cho mạng nó, và dân của người sẽ bị thế cho dân của nó.’”⁴³Vua Y-sơ-ra-ên trở về cung tại Sa-ma-ri, lòng đầy phần uất và giận dữ.

21 ¹Sau đó, xảy ra chuyện này, Na-bốt người Giê-rê-ên có một vườn nho ở Giê-rê-ên, gần cung điện của A-háp, vua Sa-ma-ri. ²A-háp bảo Na-bốt, “Hãy nhượng cho ta vườn nho của ngươi, để ta làm vườn rau, vì nó ở gần nhà ta. Đổi lại, ta sẽ cho ngươi một vườn nho tốt hơn, hoặc, nếu ngươi thích, ta sẽ trả tiền cho ngươi.”

³Na-bốt trả lời A-háp, “Cầu xin Đức Giê-hô-va cấm tôi giao sản nghiệp của tổ phụ tôi cho bệ hạ.”

⁴Vậy A-háp trở về cung điện, lòng đầy uất ức và tức giận vì câu trả lời của Na-bốt người Giê-rê-ên khi nghe ông nói rằng, “Tôi sẽ không nhượng cho bệ hạ sản nghiệp của tổ phụ tôi.” Ông nằm trên giường, quay mặt đi, và không ăn gì cả.

⁵Hoàng hậu Giê-sa-bên đến gặp ông và hỏi, “Sao bệ hạ phiền muộn đến nỗi không ăn?”

⁶Ông trả lời bà, “Ta đã nói với Na-bốt người Giê-rê-ên rằng, ‘Hãy nhượng vườn nho của ngươi cho ta, ta sẽ trả tiền, hoặc nếu ngươi muốn thì ta sẽ cho ngươi một vườn nho khác.’ Sau đó ông ấy trả lời ta, ‘Tôi sẽ không nhượng cho bệ hạ vườn nho của tôi.’”

⁷Hoàng hậu Giê-sa-bên trả lời vua, “Chẳng phải bệ hạ vẫn đang cai trị vương quốc Y-sơ-ra-ên sao? Bệ hạ hãy ngồi dậy và ăn; bệ hạ hãy vui lên. Thiếp sẽ giành cho bệ hạ vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên.”

⁸Vậy Giê-sa-bên nhân danh A-háp viết thư, lấy ấn của ông đóng dấu, rồi gửi cho các trưởng lão và những người giàu có cùng tham dự cuộc họp với ông, họ là những người sống gần Na-bốt. ⁹Bà viết trong thư rằng, “Hãy rao một cuộc kiêng ăn và đặt Na-bốt ngồi trước mặt dân.” ¹⁰Cùng hãy đặt hai tên bắt lương cùng ngồi với hắn và để chúng làm chứng dối về hắn, rằng, ‘Ngươi đã rửa sả Đức Chúa Trời và vua.’ Sau đó hãy dẫn hắn ra ngoài và ném đá đến chết.

¹¹Vậy những người trong thành của ông, các trưởng lão và người giàu có sống cùng thành, làm theo lời mô tả của Giê-sa-bên theo thư mà bà gửi cho họ. ¹²Họ rao một cuộc kiêng ăn và đặt Na-bốt ngồi trước mặt dân chúng. ¹³Hai tên bắt lương đến ngồi trước mặt Na-bốt; chúng làm chứng nghịch lại Na-bốt trước mặt dân sự, rằng, “Na-bốt đã rửa sả Đức Chúa Trời và vua.” Sau đó chúng đem ông ra ngoài thành và ném đá cho đến chết. ¹⁴Các trưởng lão báo với Giê-sa-bên rằng, “Na-bốt đã bị ném đá chết.”

¹⁵Khi Giê-sa-bên hay tin Na-bốt đã bị ném đá và đã chết, bà nói với A-háp, “Bệ hạ hãy đến lấy vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên mà ông ấy đã không chịu nhận tiền để nhượng lại cho bệ hạ, vì Na-bốt đã chết rồi, hắn không còn sống nữa.” ¹⁶Khi A-háp nghe rằng Na-bốt đã chết, ông đứng dậy đi xuống vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên và chiếm nó.

¹⁷Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li người Ti-sê-be rằng, ¹⁸“Hãy đến gặp A-háp, vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri. Hắn đang ở trong vườn nho của Na-bốt, là nơi mà hắn đã chiếm đoạt.

¹⁹Ngươi phải nói cùng hắn và nói rằng Đức Giê-hô-va có phán, ‘Ngươi đã giết người và chiếm đoạt ư?’ Và ngươi hãy nói với hắn rằng Đức Giê-hô-va phán, ‘Nơi nào chó liếm huyết Na-bốt, thì chó cũng sẽ liếm huyết của ngươi.’”

²⁰A-háp nói với Ê-li, “Hỡi kẻ thù kia, ngươi đã bắt quả tang ta chăng?” Ê-li trả lời, “Tôi đã bắt quả tang bệ hạ, vì bệ hạ đã bán mình để làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.

²¹Đức Giê-hô-va phán với bệ hạ như vậy: ‘Kìa, Ta sẽ giáng họa trên ngươi và hoàn toàn tiêu diệt ngươi cũng như giết mọi người nam của ngươi bất luận là nô lệ hay người tự chủ ở Y-sơ-ra-ên.’ ²²Ta sẽ khiến gia đình ngươi giống như gia đình của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, và như gia đình của Ba-a-sa con trai A-hi-gia, vì ngươi đã chọc giận Ta và xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.’

²³Đức Giê-hô-va cũng phán về Giê-sa-bên rằng, ‘Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên bên vách thành Giê-rê-ên.’ ²⁴Ai thuộc về nhà A-háp nếu chết trong thành – chó sẽ ăn thịt người đó. Và ai chết ngoài đồng – chim trời sẽ ăn thịt người đó.”

²⁵Không ai như A-háp, là người đã tự bán mình để làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng mà Giê-sa-bên, hoàng hậu của ông, xúi giục phạm tội. ²⁶A-háp cũng làm những việc gớm ghiếc cho các thần mà ông theo, như những việc dân Am-môn làm, là dân mà Đức Giê-hô-va đã diệt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

²⁷Khi A-háp nghe những lời ấy, ông xé quần áo mình và mặc vải gai trên người rồi kiêng ăn, nằm trong vải gia và rất buồn rầu.

²⁸ Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li người Ti-sê-be,²⁹ “Người có thấy A-háp hạ mình trước mặt Ta không? Vì người đã hạ mình trước mặt Ta, nên Ta sẽ không giáng tai họa khi người còn sống; trong thời con trai của người, Ta sẽ giáng tai họa trên gia đình của hắn.

22 ¹Giữa A-ram và Y-sơ-ra-ên không có chiến tranh trong suốt ba năm.²Sau đó, vào năm thứ ba, Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa đi xuống gặp vua Y-sơ-ra-ên.

³Bấy giờ, vua Y-sơ-ra-ên đã nói với các tiên tri ông, “Các người có biết rằng Ra-mốt Ghi-lê-át thuộc về chúng ta không, nhưng chúng ta chẳng làm gì để lấy nó lại từ tay của vua A-ram?”⁴Ông nói với Giê-hô-sa-phát, “Vua sẽ cùng tôi đi đánh Ra-mốt Ghi-lê-át chứ?” Giê-hô-sa-phát trả lời vua Y-sơ-ra-ên, “Tôi cũng như vua, dân của tôi cũng như dân của vua, ngựa của tôi cũng như ngựa của vua.”

⁵Giê-hô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên, “Vua hãy tìm chỉ thị từ lời của Đức Giê-hô-va, vì đó là việc vua phải làm trước nhất.”⁶Vậy vua Y-sơ-ra-ên triệu tập các tiên tri, được bốn trăm người, và bảo họ, “Ta nên đi đánh Ra-mốt Ghi-lê-át, hay ta không nên đi?” Họ trả lời, “Bệ hạ hãy đánh, vì Chúa sẽ phó nó vào tay bệ hạ.”

⁷Nhưng Giê-hô-sa-phát hỏi, “Không còn một tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va để chúng ta cầu vấn sao?”

⁸Vua Y-sơ-ra-ên trả lời Giê-hô-sa-phát, “Vẫn còn một người nữa mà chúng ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va, đó là Mi-chê con trai Im-la, nhưng tôi ghét ông ấy vì ông ấy không nói tiên tri lành về tôi, chỉ nói về những điều khó khăn thôi.” Nhưng Giê-hô-sa-phát nói, “Xin vua chớ nói vậy.”

⁹Vua Y-sơ-ra-ên gọi một viên chức rồi ra lệnh, “Hãy đưa Mi-chê, con trai Im-la đến đây ngay.”

¹⁰Bấy giờ, A-háp vua Y-sơ-ra-ên và Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa đang ngồi trên ngai, cả hai mặc vương bào, tại cửa thành Sa-ma-ri, và tất cả các tiên tri đang nói tiên tri trước mặt họ.¹¹Sê-đê-kia con trai Kê-na-na làm cho mình những chiếc sừng bằng sắt và nói, “Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Với những sừng này, người sẽ húc dân A-ram cho đến khi chúng bị diệt hết.’”

¹²Và tất cả các tiên tri đều nói tiên tri y như nhau rằng, “Hãy đánh Ra-mốt Ghi-lê-át và chiến thắng, vì Đức Giê-hô-va đã phó nó vào tay bệ hạ.”

¹³Sứ giả đã đi gọi Mi-chê nói với ông rằng, “Kìa, các tiên tri đều đồng nói những lời lành cho vua. Xin ông hãy nói những lời lành như họ.”

¹⁴Mi-chê đáp, “Bởi Giê-hô-va là Đấng sống, tôi sẽ nói lại lời Đức Giê-hô-va phán với tôi.”

¹⁵Khi ông đến gặp vua, vua hỏi, “Mi-chê, chúng ta nên hay không nên đánh Ra-mốt Ghi-lê-át?” Mi-chê trả lời, “Bệ hạ hãy đánh và chiến thắng. Đức Giê-hô-va sẽ phó nó vào tay bệ hạ.”

¹⁶Vua nói với ông, “Đã bao nhiêu lần ta bảo người phải thề là sẽ chẳng nói điều gì khác ngoại trừ nhân danh Đức Giê-hô-va nói sự thật?”

¹⁷Mi-chê nói, “Tôi thấy Y-sơ-ra-ên bị tản lạc trên núi, như chiên không có người chăn, và Đức Giê-hô-va phán, ‘Dân này không có người chăn. Ai nấy hãy trở về nhà mình bình an.’”

¹⁸Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giê-hô-sa-phát, “Chẳng phải tôi đã nói với vua là ông ấy sẽ không nói tiên tri lành về tôi, chỉ nói về tai họa thôi sao?”

¹⁹Mi-chê nói, “Vậy bệ hạ hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va đang ngồi trên ngai, và hết thấy cơ binh trên trời đang đứng bên phải và bên trái Ngài.²⁰Đức Giê-hô-va phán, ‘Ai sẽ dụ A-háp, để hắn đi lên và ngã xuống tại Ra-mốt Ghi-lê-át?’ Người thì nói thế này, người thì nói thế kia.

²¹Khi đó, một thần tiến đến đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, và nói, ‘Tôi sẽ dụ hắn.’ Đức Giê-hô-va hỏi thần ấy, ‘Bằng cách nào?’

²²Thần trả lời, ‘Tôi sẽ đi ra và đặt một thần dối trá vào miệng tất cả các tiên tri của hắn.’ Đức Giê-hô-va đáp, ‘Người sẽ dụ hắn và sẽ dụ được. Hãy đi và làm y như vậy.’²³Vậy bây giờ, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần dối trá vào miệng tất cả các tiên tri của bệ hạ, và Đức Giê-hô-va đã ra lệnh giáng họa trên bệ hạ.”

²⁴Sê-đê-kia con trai Kê-na-na đến và má Mi-chê và hỏi, “Thần của Đức Giê-hô-va lìa khỏi tôi theo ngã nào mà đến phán với ông vậy?”

²⁵Mi-chê đáp, “Kìa, ông sẽ biết điều đó vào ngày ông chạy trốn trong phòng kín.”

²⁶Vua Y-sơ-ra-ên bảo các tôi tớ, “Hãy bắt Mi-chê và dẫn hắn đến A-môn, thống đốc thành phố, và Giô-ách con trai ta.²⁷Hãy nói với ông ấy rằng, ‘Vua có phán, Hãy bỏ tù người này và chỉ cho hắn ăn một ít bánh và uống một ít nước thôi, cho đến khi ta trở về an toàn.’”

²⁸Mi-chê nói, “Nếu bệ hạ an toàn trở về, thì Đức Giê-hô-va đã không phán qua tôi.” Ông nói thêm, “Hỡi toàn dân, hãy nghe điều này.”

²⁹Vậy A-háp vua Y-sơ-ra-ên và Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa đi lên Ra-mốt Ghi-lê-át.³⁰Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giê-hô-sa-phát, “Tôi sẽ cải trang và ra trận, nhưng vua cứ mặc vương bào của vua.” Vậy vua Y-sơ-ra-ên cải trang và ra trận.

³¹Bấy giờ vua A-ram ra lệnh ba mươi hai sĩ quan chỉ huy đội xe chiến mã rằng, “Đừng đánh mấy tên lính không quan trọng hoặc quan trọng. Nhưng chỉ đánh vua Y-sơ-ra-ên thôi.”³²Khi các sĩ quan chỉ huy xe chiến mã thấy Giê-hô-sa-phát, họ nói, “Chắc chắn đó là vua Y-sơ-ra-ên.” Họ quay lại và đánh Giê-hô-sa-phát, nhưng ông la lên.³³Khi các quan chỉ huy xe chiến mã thấy đó không phải là vua Y-sơ-ra-ên, họ thôi không đuổi theo ông.

³⁴Nhưng một người kia tình cờ giương cung và bắn trúng giữa khớp áo giáp của vua Y-sơ-ra-ên. Vua A-háp nói với người lái xe chiến mã của ông, “Hãy quay lại và đem ta ra khỏi chiến trận, vì ta bị thương trầm trọng rồi.”

³⁵Hôm đó chiến trận trở nên dữ dội hơn, và vua được đỡ để đứng trên xe chiến mã đối đầu quân A-ram. Ông chết vào buổi chiều. Huyết chảy từ vết thương ướt cả sàn xe chiến mã.³⁶Vào lúc hoàng hôn, người ta rao trong quân đội rằng, “Ai nấy hãy trở về thành của mình, ai nấy hãy trở về khu vực của mình!”

³⁷Vậy Vua A-háp chết và được đem đến Sa-ma-ri, người ta chôn ông tại Sa-ma-ri.³⁸Họ rửa xe chiến mã ở ao Sa-ma-ri, và chôn liếm huyết của ông (đây là nơi mà các đĩm đi tắm), như lời Đức Giê-hô-va đã rao.

³⁹Về những việc khác của A-háp, những gì ông làm, cung điện ngà mà ông xây, và tất cả thành phố mà ông xây dựng, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?⁴⁰Vậy A-háp an giấc cùng tổ phụ mình, và A-ha-xia lên kế vị.

⁴¹Khi đó Giê-hô-sa-phát con trai A-sa bắt đầu cai trị Giu-đa vào năm thứ tư trong đời A-háp vua Y-sơ-ra-ên.⁴²Giê-hô-sa-phát lên cai trị khi ông ba mươi lăm tuổi, và ông cai trị tại Giê-ru-sa-lem được hai mươi lăm năm. Mẹ ông tên là A-xu-ba, con gái của Sin-hi.

⁴³Ông đi theo đường lối của A-sa, phụ vương ông; ông không từ bỏ những đường lối đó; ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. Tuy nhiên, các điện thờ thì vẫn không bị cất bỏ. Dân sự vẫn dâng tế lễ và dâng hương tại các điện thờ.⁴⁴Giê-hô-sa-phát giao hảo thuận hòa với vua Y-sơ-ra-ên.

⁴⁵Về những việc khác của Giê-hô-sa-phát, sức mạnh của ông, cách ông đánh trận, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?⁴⁶Ông loại trừ khỏi xứ những đĩ nam cúng tế còn sót lại trong thời của A-sa, phụ vương ông.

⁴⁷Ở Ê-đôm không có vua, nhưng có một quan nhiếp chính cai trị.

⁴⁸Giê-hô-sa-phát đóng các tàu biển; họ phải đến Ô-phia để lấy vàng, nhưng họ không đi vì tàu bị đắm ở Ê-xi-ôn Ghê-be.⁴⁹Sau đó A-ha-xia con trai A-háp nói với Giê-hô-sa-phát, “Hãy để các tôi tớ của tôi ra khơi cùng các tôi tớ của vua.” Nhưng Giê-hô-sa-phát không cho phép.

⁵⁰Giê-hô-sa-phát an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn với họ trong thành Đa-vít, tổ phụ của ông; Giê-hô-ram con trai ông lên kế vị.

⁵¹A-ha-xia con trai A-háp bắt đầu cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri vào năm thứ mười bảy đời Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, và ông cai trị Y-sơ-ra-ên trong hai năm.⁵²Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và bước theo con đường của phụ vương và mẫu hậu ông, và theo con đường của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là con đường mà ông đã xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.⁵³Ông phục vụ Ba-anh và thờ phượng nó, như vậy ông chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên như phụ vương ông đã làm.

2 Các vua

¹Dân Mô-áp nổi loạn chống dân Y-sơ-ra-ên sau khi A-háp băng hà.²Khi ấy, A-ha-xi-a té xuống qua lan can trong phòng cao ở Sa-ma-ri và bị thương. Ông sai người gọi các sứ giả và bảo họ, “Hãy đi cầu vắn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn, đừng xem ta sẽ được lành thương tích không?”

³Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li người Ti-sê-be, “Hãy đi lên gặp các sứ giả của vua Sa-ma-ri, và hỏi họ, ‘Phải chăng vì trong Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời đến nổi người cầu vắn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn? Vậy Đức Giê-hô-va phán, “Người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên nằm; trái lại, người chắc chắn sẽ chết.” Vậy Ê-li ra đi.

⁵Khi các sứ giả quay về gặp A-ha-xi-a, ông hỏi họ, “Sao các người quay về?”

⁶Họ thưa rằng, “Có một người đến gặp chúng tôi và bảo rằng, ‘Hãy quay về cùng vua đã sai các ông đi và tâu rằng, “Đức Giê-hô-va có phán: ‘Phải chăng vì trong Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời đến nổi người cầu vắn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn? Vậy người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên nằm; trái lại, người chắc chắn sẽ chết.’”

⁷A-ha-xi-a hỏi các sứ giả, “Người mà đã đến gặp các người và nói những lời này là ai?”

⁸Họ trả lời, “Người đó mặc áo lông và đeo một dây thắt lưng bằng da.” Vua nói, “Đó là Ê-li người Ti-sê-be.”

⁹Sau đó vua sai một sĩ quan đi cùng năm mươi lính đến gặp Ê-li. Viên sĩ quan lên gặp Ê-li khi ông đang ngồi trên đỉnh đồi và nói rằng, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua bảo, ‘Hãy đi xuống.’”

¹⁰Ê-li trả lời viên sĩ quan, “Nếu tôi là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt ông và năm mươi người kia.” Lửa từ trời liền giáng xuống và thiêu đốt viên sĩ quan cùng năm mươi lính.

¹¹Vua A-ha-xi-a lại sai một viên sĩ quan khác đi cùng năm mươi lính đến gặp Ê-li. Viên sĩ quan cũng bảo Ê-li, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua bảo, ‘Hãy đi xuống.’”

¹²Ê-li trả lời viên sĩ quan, “Nếu tôi là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt ông và năm mươi người kia.” Lửa từ trời lại giáng xuống và thiêu đốt ông cùng năm mươi lính.

¹³Tuy nhiên vua lại sai một nhóm thứ ba gồm năm mươi lính đến gặp tiên tri. Viên sĩ quan đi lên, sắp mình quỳ trước mặt Ê-li, và van nài rằng, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi cầu xin ông hãy xem mạng sống của tôi và năm mươi tôi tớ của ông là quý báu trước mặt ông.”¹⁴Quả thực lửa từ trời đã giáng xuống và thiêu đốt hai viên sĩ quan trước với người của họ, nhưng bây giờ xin ông hãy xem mạng sống của tôi quý báu trước mặt ông.”

¹⁵Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói với Ê-li, “Hãy đi xuống với người ấy, đừng sợ.” Vậy Ê-li đứng dậy và đi xuống núi cùng ông ấy đến gặp vua.

¹⁶Ê-li nói với A-ha-xi-a, “Đây là lời Đức Giê-hô-va phán, ‘Người đã sai sứ giả đi cầu vắn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn. Phải chăng vì trong Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời đến nổi người cầu vắn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn? Vậy người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên nằm; trái lại, người chắc chắn sẽ chết.’”

¹⁷Vậy Vua A-ha-xi-a băng hà như lời Đức Giê-hô-va đã phán qua Ê-li. Giô-ram lên kế vị vào năm thứ hai đời Giê-hô-ram, con Giê-hô-sa-phát, vua Giu-đa, vì A-ha-xi-a không có con trai.

¹⁸Về những việc khác của A-ha-xi-a, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?

² Xảy ra khi Đức Giê-hô-va sắp cất Ê-li lên trời bằng một cơn gió lốc, Ê-li và Ê-li-sê rời khỏi Ghinh-ganh.² Ê-li bảo Ê-li-sê, “Con hãy ở lại đây, vì Đức Giê-hô-va đã sai ta đến Bê-tên.” Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống và thầy còn đang sống, con sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy họ đi xuống Bê-tên.

³ Các môn đồ của những tiên tri tại Bê-tên đến gặp Ê-li-sê và hỏi, “Anh có biết là hôm nay Đức Giê-hô-va sẽ cất thầy của anh đi không?” Ê-li-sê trả lời, “Vâng, tôi biết, nhưng đừng nói nữa.” Ê-li bảo, “Ê-li-sê, con hãy chờ ở đây, vì Đức Giê-hô-va đã sai ta đến Giê-ri-cô.” Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống và thầy còn đang sống, con sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy họ đi đến Giê-ri-cô.

⁵ Các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đến gặp Ê-li-sê và hỏi, “Anh có biết là hôm nay Đức Giê-hô-va sẽ cất thầy anh đi không?” Ê-li-sê trả lời, “Vâng, tôi biết, nhưng đừng nói nữa.”

⁶ Ê-li bảo, “Ê-li-sê, con hãy chờ ở đây, vì Đức Giê-hô-va đã sai ta đến Giô-đanh.” Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống và thầy còn đang sống, con sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy cả hai người cùng đi tiếp.

⁷ Sau đó, năm mươi người trong số các tiên tri đứng đối diện từ đằng xa, còn hai ông thì đứng bên bờ sông Giô-đanh.⁸ Ê-li lấy chiếc áo choàng, cuộn lại, rồi đập xuống nước. Nước rẽ thành hai bên để cả hai người đi trên đất khô.

⁹ Khi họ đã băng qua sông, Ê-li nói với Ê-li-sê, “Con muốn ta làm gì cho con trước khi ta được cất lên trời?” Ê-li-sê trả lời, “Xin cho con được gấp đôi thần của thầy ngự trên thầy.”

¹⁰ Ê-li trả lời, “Con vừa cầu xin một việc khó. Tuy nhiên, nếu con thấy ta khi ta được cất lên, thì điều đó sẽ xảy đến với con, nhưng nếu không thì chẳng có gì cả.

¹¹ Khi họ còn đang đi đường và nói chuyện, kìa, một xe chiến mã kéo bằng ngựa lửa xuất hiện tách hai người ra, và Ê-li được cất lên trời bằng một cơn gió lốc.¹² Ê-li-sê thấy vậy và la lên, “Cha tôi ơi, cha tôi ơi, xe chiến mã của Y-sơ-ra-ên và kỵ binh!” Ông không còn thấy Ê-li nữa, ông nắm quần áo của ông và xé làm hai.

¹³ Ông nhặt chiếc áo choàng của Ê-li rút lại và quay về đứng bên bờ sông Giô-đanh.¹⁴ Ông lấy áo choàng của Ê-li rơi lại và đập xuống nước rồi nói, “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Ê-li ở đâu?” Khi ông đập xuống nước, nước rẽ ra hai bên và Ê-li-sê băng qua sông.

¹⁵ Khi các môn đồ của các tiên tri từ Giê-ri-cô nhìn thấy ông, họ nói, “Thần của Ê-li ngự trên Ê-li-sê!” Vậy họ đến gặp ông và sắp mình xuống đất trước mặt ông.¹⁶ Họ nói với ông, “Này, trong số các tôi tớ của ông có năm mươi người cường tráng. Xin ông hãy để họ đi tìm thầy của ông, có lẽ Thần của Đức Giê-hô-va cất ông ấy lên và quăng xuống ngọn núi hay thung lũng nào đó.” Ê-li-sê trả lời, “Không, chớ sai họ đi.”

¹⁷ Nhưng khi họ thúc giục Ê-li-sê cho đến khi ông thấy xấu hổ, ông nói “Hãy sai họ đi.” Vậy họ sai năm mươi người đi ra tìm Ê-li trong ba ngày nhưng không tìm được.¹⁸ Họ quay về gặp Ê-li-sê, khi ông đang ở tại Giê-ri-cô và ông bảo họ, “Chẳng phải tôi đã nói các anh rằng ‘Đừng nên đi?’” chẳng?”

¹⁹ Những người trong thành nói với Ê-li-sê, “Kìa, chúng tôi xin ông, địa thế trong thành phố này thì đẹp rồi, cũng như chủ tôi có thể thấy, nhưng nước thì không tốt và xứ thì không sinh ra bông trái.”

²⁰ Ê-li-sê trả lời, “Hãy đem đến cho ta một cái tô mới và bỏ muối vào,” vậy họ đem đến cho ông.

²¹ Ê-li-sê đi ra con suối và đổ muối xuống đó; rồi ông nói, “Đức Giê-hô-va phán như vậy, ‘Ta đã chữa lành nguồn nước này. Kể từ nay, nó sẽ không ra sự chết chóc hoặc sanh bông trái mà không kết quả nữa.’”²² Vậy nước hóa lành cho đến ngày nay, bởi lời của Ê-li-sê.

²³ Sau đó Ê-li-sê đi lên Bê-tên. Khi ông đang đi đường, một nhóm trẻ nam ra khỏi thành phố và nhạo báng ông, rằng, “Đi lên đi, lão hói! Đi lên đi, lão hói!”²⁴ Ê-li-sê quay lại nhìn thấy chúng; ông nhân danh Đức Giê-hô-va mà rửa sả chúng. Khi ấy, hai con gấu cái ra khỏi rừng và cắn xé bốn mươi hai đứa trẻ trai.²⁵ Vậy Ê-li-sê đi đến Núi Cạt-mên, và từ đó ông trở về Sa-ma-ri.

3 ¹Bấy giờ vào năm thứ mười tám trong đời Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, Giô-ram con trai A-háp lên làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông cai trị mười hai năm. ²Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng không như cha mẹ ông; vì ông đã loại bỏ trụ đá thờ thần Ba-anh mà cha ông đã dựng. ³Tuy nhiên, ông noi theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội; ông không từ bỏ những tội lỗi đó.

⁴Lúc ấy, Mê-sa vua Mô-áp nuôi chiên. Ông phải cống nộp cho vua Y-sơ-ra-ên 100.000 chiên con và lông của 100.000 chiên đực. ⁵Nhưng sau khi A-háp băng hà, vua Mô-áp nổi loạn chống vua Y-sơ-ra-ên. ⁶Khi đó, Vua Giô-ram rời Sa-ma-ri để tổng động viên toàn dân Y-sơ-ra-ên ra trận.

⁷Ông sai một sứ giả đến gặp vua Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, nói rằng, “Vua Mô-áp đã nổi loạn chống tôi. Vua sẽ cùng với tôi ra trận đánh Mô-áp chứ?” Giê-hô-sa-phát trả lời, “Tôi sẽ đi. Tôi cũng như vua, dân của tôi cũng như dân của vua, ngựa của tôi cũng như ngựa của vua.”

⁸Ông hỏi, “Chúng ta sẽ tấn công theo ngã nào?” Giô-ram trả lời, “Theo ngã hoang mạc Ê-đôm.”

⁹Vậy các vua Y-sơ-ra-ên, Giu-đa, và Ê-đôm hành quân lòng vòng hết bảy ngày. Ở đó người ta không tìm thấy nước cho quân đội cũng như cho ngựa và các loài động vật khác.

¹⁰Vậy vua Y-sơ-ra-ên nói, “Chuyện gì vậy? Đức Giê-hô-va đã gọi cả ba vua ra đây để dân Mô-áp đánh bại chúng ta sao?”

¹¹Nhưng Giê-hô-sa-phát nói, “Ở đây không có một tiên tri nào của Đức Giê-hô-va để chúng ta nhờ người mà cầu vấn Đức Giê-hô-va chẳng?” Một trong các tôi tớ của vua Y-sơ-ra-ên trả lời rằng, “Ê-li-sê con của Sa-phát đang ở đây, ông ấy là người đã xối nước lên tay Ê-li.”

¹²Giê-hô-sa-phát nói, “Lời của Đức Giê-hô-va ở với người.” Vậy vua Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-sa-phát, và vua Ê-đôm đi xuống gặp Ê-li-sê.

¹³Ê-li-sê nói với vua Y-sơ-ra-ên, “Tôi có liên quan gì đến vua? Hãy đến gặp các tiên tri của cha mẹ vua.” Vua Y-sơ-ra-ên nói, “Không, vì Đức Giê-hô-va đã gọi cả ba vua chúng tôi để Mô-áp đánh bại chúng tôi.”

¹⁴Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va vạn quân hằng sống, là Đấng mà tôi đang đứng trước mặt, chắc chắn nếu không bởi vì tôi kính trọng sự hiện diện của Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, thì tôi sẽ không ngo ngàng gì đến vua, hay thậm chí nhìn vua.

¹⁵Nhưng bây giờ hãy dẫn đến cho tôi một nhạc sĩ.” Khi người chơi đàn hạc khảy đàn, tay của Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li-sê. ¹⁶Ông nói, “Đức Giê-hô-va có phán, ‘Hãy đào nhiều hầm hố trong thung lũng khô cạn này.’” ¹⁷Vì Đức Giê-hô-va phán rằng, “Các người sẽ không thấy gió, cũng không thấy mưa, nhưng thung lũng này sẽ ngập nước, các người, bầy gia súc và súc vật của các người sẽ uống.”

¹⁸Đây là một việc để dâng trước mặt Đức Giê-hô-va. Ngài cũng sẽ cho quý vị chiến thắng dân Mô-áp. ¹⁹Quý vị sẽ tấn công các thành kiên cố và thành trì vững chắc, đốn hạ cây cối, ngắt tắt cả các con suối, và lấy đá làm cho tan hoang xứ này.”

²⁰Sáng hôm sau, vào khoảng giờ dâng của tế lễ, nước từ phía Ê-đôm chảy ra; cả miền đều ngập nước.

²¹Bấy giờ, khi toàn dân Mô-áp hay tin rằng các vua đã đến để đánh họ, họ tập hợp lại, ai nấy đều mặc áo giáp và đóng ở biên giới. ²²Sáng hôm sau, họ dậy sớm, ánh mặt trời phản chiếu trên mặt nước. Khi dân Mô-áp thấy có nước ở trước mặt, họ thấy nước đó đỏ như huyết. ²³Họ kêu lên, “Đây là huyết! Các vua chắc hẳn đã tiêu diệt nhau, và họ đã giết nhau! Hỡi Mô-áp, chúng ta hãy cướp bóc chúng!”

²⁴Khi dân Mô-áp đến trại của Y-sơ-ra-ên, dân Y-sơ-ra-ên đột kích và tấn công những ai chạy trốn. Quân Y-sơ-ra-ên đuổi dân Mô-áp vào xứ, giết chết họ. ²⁵Y-sơ-ra-ên phá hủy các thành phố, mỗi người ném một cục đá vào những mảnh đất tốt và đá lấp đầy các cánh đồng màu mỡ. Họ ngăn các con suối và chặt mọi cây gỗ tốt, ngoại trừ ở Ki-rê-Ha-rê-sét, là nơi họ chừa lại đá. Nhưng lính dùng máy bắn đá tấn công nơi đó.

²⁶Khi Vua Mê-sa của Mô-áp thấy rằng họ đã bại trận, ông dẫn theo bảy trăm lính cầm gươm chọc thủng phòng tuyến của vua Ê-đôm, nhưng lại bại trận. ²⁷Sau đó, ông bắt đưa con trai cả, là người lẽ ra sẽ kế vị ông, rồi thiêu nó làm vật tế thần trên tường thành. Vậy có một sự giận dữ lớn trên dân Y-sơ-ra-ên, và quân Y-sơ-ra-ên rời rút lui khỏi Vua Mê-sa và trở về xứ của họ.

⁴ Bấy giờ, vợ của một trong các môn đồ của các tiên tri đến khóc với Ê-li-sê rằng, “Tôi tớ của thầy là chồng của con đã chết, thầy biết rằng tôi tớ của thầy kính sợ Đức Giê-hô-va. Bây giờ chủ nợ đã đến bắt hai đứa con trai của con đăng làm nô lệ.”

² Ê-li-sê nói với bà, “Tôi có thể làm gì cho bà? Hãy cho tôi biết trong nhà bà đang có gì?” Bà trả lời, “Tôi tớ của thầy chẳng có thứ gì trong nhà này, ngoài cái bình dầu.”

³ Ê-li-sê bảo, “Hãy đi mượn thêm bình của hàng xóm, hãy mượn bình rỗng. Mượn càng nhiều càng tốt.”⁴ Sau đó, hãy vào trong nhà, đóng cửa, rồi bà và các con trai bà hãy đổ dầu vào tất cả các bình đó; bình nào đầy thì để riêng ra.”

⁵ Vậy bà rời khỏi Ê-li-sê rồi cùng các con trai bà đóng cửa lại. Họ đem bình đến cho bà, bà đổ dầu vào đó.⁶ Khi các bình đầy, bà bảo các con bà, “Đem cho mẹ thêm một bình nữa.” Nhưng đứa con đáp, “Không còn bình nào nữa.” Dầu ngừng chảy.

⁷ Bà đến kể cho người của Đức Chúa Trời nghe. Ông nói, “Hãy bán dầu đó để trả nợ rồi mẹ con bà hãy dùng số dầu còn lại.”

⁸ Một ngày kia, Ê-li-sê đi ngang qua Su-nem, tại đó có một người phụ nữ giàu có sinh sống; bà thuyết phục ông ở lại dùng bữa. Vậy thường mỗi khi Ê-li-sê đi ngang qua, ông đều ghé vào nhà đó để dùng bữa.⁹ Người nữ nói với chồng bà, “Kìa, bây giờ em biết rằng người mà hay đi ngang qua đây là người thánh của Đức Chúa Trời.”

¹⁰ Chúng ta hãy xây một phòng nhỏ trên mái cho Ê-li-sê, đặt trong đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Khi nào người ghé nhà chúng ta, thì người sẽ ở trên đó.”

¹¹ Vậy một ngày kia Ê-li-sê đi ngang qua đó, ông ở lại và nghỉ ngơi trên phòng.

¹² Ê-li-sê bảo Ghê-ha-xi, tôi tớ ông, “Hãy gọi người Su-nem đó.” Khi ông đã gọi bà, bà đến đứng trước mặt ông.¹³ Ê-li-sê bảo tôi tớ, “Hãy nói với bà ấy, ‘Bà đã nhọc công chăm lo cho chúng tôi. Chúng tôi có thể làm gì cho bà? Chúng tôi có thể thay mặt bà tâu với vua hoặc sĩ quan quân đội?’” Bà trả lời, “Tôi vẫn sống giữa dân tôi.”

¹⁴ Ê-li-sê hỏi, “Vậy chúng ta có thể làm gì cho bà ấy?” Ghê-ha-xi trả lời, “Thật ra, bà ấy không có con trai, chồng bà lớn tuổi rồi.”

¹⁵ Ê-li-sê trả lời, “Hãy gọi bà ấy.” Khi ông đã gọi bà, bà đứng trước cửa.¹⁶ Ê-li-sê nói, “Năm sau, cũng vào ngày này, bà sẽ ẵm một đứa con trai.” Bà nói, “Không, thưa thầy, là người của Đức Chúa Trời, xin chớ nói dối tôi tớ của ông.”

¹⁷ Nhưng năm sau, người nữ ấy thụ thai và sinh một con trai vào đúng lúc như Ê-li-sê đã bảo bà.

¹⁸ Khi đứa trẻ đã lớn, một ngày kia nó đi cùng cha nó ra ngoài cùng với những người gặt lúa.¹⁹ Nó nói với cha nó, “Đầu của con, đầu của con.” Cha đứa bé bảo tôi tớ, “Hãy đem nó về cho mẹ nó.”²⁰ Khi tôi tớ ẵm đứa bé về đem đến cho người mẹ, nó ngồi trên đùi bà cho đến trưa thì chết.

²¹ Bà đứng dậy và đặt đứa bé nằm trên giường của người của Đức Chúa Trời, đóng cửa lại, rồi ra ngoài.

²² Bà gọi chồng bà và nói, “Xin anh gọi cho em một trong các tôi tớ và chuẩn bị một con lừa để em mau chóng đến gặp người của Đức Chúa Trời rồi trở về.”

²³ Người chồng hỏi, “Sao hôm nay em muốn đến gặp ông ấy? Hôm nay chẳng phải là ngày trăng mới hoặc Sa-bát.” Bà trả lời, “Sẽ ổn thôi.”

²⁴ Vậy bà thắng yên lừa và bảo tôi tớ, “Hãy thúc lừa đi nhanh lên; khi nào tôi bảo thì hãy dừng.”

²⁵ Vậy bà đi và đến gặp người của Đức Chúa Trời trên Núi Cạt-mên. Khi người của Đức Chúa Trời thấy bà từ đằng xa, ông bảo với Ghê-ha-xi tôi tớ ông, ‘Kìa, người nữ Su-nem ấy đang đến.’²⁶ Hãy đến gặp bà ấy và hỏi rằng, ‘Bà và chồng con bà đều ổn chứ?’” Bà trả lời, “Ổn cả.”

²⁷ Khi bà đến gặp người của Đức Chúa Trời trên núi, bà ôm chân ông. Ghê-ha-xi đến gần đặt xô bà ra nhưng người của Đức Chúa Trời bảo, “Hãy để bà ấy yên, vì bà đang rất buồn, Đức Giê-hô-va đã giấu ta điều gì đó và chẳng tỏ cho ta biết.”

²⁸ Bà nói, “Thưa thầy, có phải là tôi đã xin thầy cho tôi có một đứa con trai sao? Chẳng phải tôi đã nói rằng, ‘Xin đừng gạt tôi?’”

²⁹Ê-li-sê bảo Ghê-ha-xi, “Hãy mặc đồ lên đường và cầm theo cây gậy của ta. Hãy cùng bà ấy về nhà. Nếu người gặp bất cứ ai, đừng chào hỏi; và nếu có ai chào hỏi người, thì cũng chớ trả lời người đó. Hãy đặt cây gậy của ta trên mặt đứa bé.”

³⁰Nhưng người mẹ đứa bé nói, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống, và thầy còn đang sống, tôi sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy Ê-li-sê đứng lên và đi theo bà.

³¹Ghê-ha-xi nhanh chóng đi trước họ và đặt cây gậy lên mặt đứa bé, nhưng nó không nói cũng không nghe. Ghê-ha-xi trở về gặp Ê-li-sê và bảo ông ấy rằng, “Đứa bé không tỉnh lại.”

³²Khi Ê-li-sê đến nhà, đứa bé đã chết và nằm yên trên giường. ³³Ê-li-sê vào trong phòng và đóng cửa lại, chỉ có ông và đứa bé, ông cầu nguyện với Đức Giê-hô-va. ³⁴Ông lên giường nằm sấp lên đứa bé; đặt miệng ông trên miệng nó, mắt ông trên mắt nó, tay ông trên tay nó. Ông nằm duỗi ra trên đứa bé, và cơ thể đứa bé bắt đầu ấm.

³⁵Ê-li-sê đứng dậy đi quanh phòng rồi lại lên giường nằm duỗi ra trên người đứa bé. Đứa bé hắt hơi bảy lần và mở mắt ra!

³⁶Ê-li-sê gọi Ghê-ha-xi và nói: “Hãy gọi người Su-nem!” Vậy ông gọi bà và bà đến trong phòng, Ê-li-sê bảo, “Hãy ẵm đứa bé.” ³⁷Bà sấp mặt xuống đất và ôm chân ông, sau đó bà ẵm đứa bé và đi ra ngoài.

³⁸Khi đó, Ê-li-sê trở lại Ghinh-ganh. Trong xứ có nạn đói kém, và các môn đồ của các tiên tri đang ngồi trước mặt ông. Ông bảo tôi tớ của ông, “Hãy bắt một cái nồi lớn trên lửa rồi nấu đậu cho các môn đồ của các tiên tri.”

³⁹Một người trong số đó ra đồng hái rau. Ông tìm thấy một cây leo hoang rồi hái trái bỏ đầy vạt áo. Họ cắt ra, bỏ vào nồi, nhưng không biết đó là gì.

⁴⁰Họ múc canh cho mọi người ăn. Khi họ vừa ăn, họ la lên, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, trong nồi này có chất độc!” Và họ không thể ăn được nữa. ⁴¹Ê-li-sê nói, “Hãy đem đến một chút bột.” Ông bỏ bột vào nồi và nói, “Hãy múc ra cho mọi người ăn.” Cái nồi liền hết độc.

⁴²Một người từ Ba-anh Sa-li-sát đến gặp người của Đức Chúa Trời và đem theo một cái bị đựng mười hai ổ bánh mì lúa mạch được làm từ mùa gặt mới và một bao cốm gạo. Ông nói, “Hãy phát cho mọi người cùng ăn.” ⁴³Tôi tớ ông nói, “Gì chứ, con nên phát món này cho một trăm người sao?” Nhưng Ê-li-sê bảo, “Hãy phát cho họ, để họ ăn, vì Đức Giê-hô-va phán, ‘Họ sẽ ăn và sẽ còn dư.’” ⁴⁴Vậy tôi tớ của ông phát cho họ; họ ăn, và còn dư lại y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

⁵ Bấy giờ Na-a-man, sĩ quan chỉ huy quân đội của Vua A-ram, là một người quyền thế và được quý trọng trước mặt chủ, vì Đức Giê-hô-va đã dùng ông đem lại chiến thắng cho A-ram. Ông là một người mạnh mẽ, dũng cảm, nhưng lại bị bệnh phong.

² Các toán quân A-ram đã đột kích và bắt một bé gái từ Y-sơ-ra-ên đem về hầu hạ vợ Na-a-man.

³ Cô bé nói với bà chủ, “Ước gì ông chủ được gặp tiên tri ở Sa-ma-ri! Ông ấy sẽ chữa lành ông chủ khỏi bệnh phong.”

⁴ Vậy Na-a-man vào cung và thưa với vua về điều mà bé gái người Y-sơ-ra-ên đã nói.

⁵ Vua A-ram nói, “Đi đi, ta sẽ gửi thư cho vua Y-sơ-ra-ên.” Na-a-man lên đường và đem theo mười ta-lăng bạc, sáu ngàn đồng vàng, và mười bộ quần áo.⁶ Ông cũng đem theo thư gửi vua Y-sơ-ra-ên có nội dung rằng, “Bấy giờ, khi thư này được trao cho vua, vua sẽ thấy rằng tôi đã gửi tôi tớ của tôi là Na-a-man đến gặp vua, để vua chữa ông ấy khỏi bệnh phong.”

⁷ Khi vua Y-sơ-ra-ên đọc thư, ông xé quần áo mình và nói rằng, “Bộ ta là Đức Chúa Trời có quyền giết và làm cho sống, mà người này muốn ta chữa hẳn khỏi bệnh phong sao? Có vẻ hẳn muốn gây sự với ta.”

⁸ Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, hay tin vua Y-sơ-ra-ên đã xé quần áo, ông sai người gửi lời đến vua rằng, “Sao bệ hạ xé quần áo mình? Hãy để ông ấy đến gặp tôi, rồi ông ấy sẽ biết rằng có một tiên tri ở Y-sơ-ra-ên.”⁹ Vậy Na-a-man đi cùng với ngựa và xe chiến mã đến trước cửa nhà Ê-li-sê.¹⁰ Ê-li-sê sai một sứ giả ra bảo, “Hãy đi tắm dưới sông Giô-đanh bảy lần, rồi da thịt của ông sẽ được lành lặn; ông sẽ được sạch.”

¹¹ Nhưng Na-a-man tức giận bỏ đi và nói, “Kìa, ta đã nghĩ là chắc chắn ông ấy sẽ ra đón ta rồi đứng đó cầu khẩn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông ấy, giơ tay lên trời và chữa lành bệnh phong cho ta.”¹² Bộ A-ba-na và Bạt-ba, hai con sông ở Đa-mách, không tốt hơn nước ở Y-sơ-ra-ên sao? Ta không thể tắm ở trong các con sông đó để được sạch à?” Vậy ông giận dữ ngoảnh mặt bỏ đi.

¹³ Sau đó, các tôi tớ của Na-a-man đến gần và nói với ông, “Thưa cha, nếu tiên tri đã truyền cho cha phải làm việc gì khó lắm, thì cha sẽ không làm sao? Huống chi khi ông ấy chỉ bảo cha là, ‘Hãy tắm thì người sẽ được sạch?’”¹⁴ Ông đi xuống tắm bảy lần dưới sông Giô-đanh, theo sự hướng dẫn của người Đức Chúa Trời. Da thịt ông lại được lành lặn như thịt của đứa trẻ, và ông được chữa lành.

¹⁵ Na-a-man và đoàn của ông trở lại gặp người của Đức Chúa Trời, ông đứng trước mặt Ê-li-sê. Ông nói, “Kìa, bây giờ tôi biết rằng chẳng có Đức Chúa Trời nào khác trên đất này ngoại trừ Đức Chúa Trời ở Y-sơ-ra-ên. Vậy, xin ông hãy nhận một món quà từ tôi tớ ông.”

¹⁶ Nhưng Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng mà ta đang đứng trước mặt, ta sẽ không nhận thứ gì cả.” Na-a-man nài nỉ Ê-li-sê nhận quà, tuy nhiên ông từ chối.

¹⁷ Vậy Na-a-man nói, “Nếu không, xin cho tôi tớ ông đem về đất cỡ hai con la chở được, vì kể từ bây giờ, tôi tớ ông sẽ không dâng của lễ thiêu hay lễ vật gì cho bất cứ thần nào ngoại trừ Đức Giê-hô-va.”¹⁸ Chỉ có một điều xin Đức Giê-hô-va tha thứ cho tôi tớ ông, ấy là, khi vua của tôi vào đền thờ thần Rim-môn để dâng thờ lạy, ông ấy vịn tay tôi và tôi quỳ trong đền thờ Rim-môn, khi tôi quỳ trong đền thờ Rim-môn, nguyện Đức Giê-hô-va tha thứ cho tôi tớ ông về điều này.”

¹⁹ Ê-li-sê bảo ông, “Hãy đi bình an.” Vậy Na-a-man rời đi.

²⁰ Khi ông vừa đi được một quãng ngắn, thì Ghê-ha-xi, tôi tớ của Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, tự nhủ, “Kìa, chủ ta không nhận lễ vật của Na-a-man, người A-ram đó. Có Đức Giê-hô-va hằng sống, ta sẽ chạy theo ông ấy để nhận một chút lễ vật.”

²¹ Vậy Ghê-ha-xi chạy theo Na-a-man. Khi Na-a-man thấy có người đang chạy theo phía sau, ông nhảy xuống xe chiến mã đến gặp và hỏi, “Mọi việc ổn chứ?”

²² Ghê-ha-xi đáp, “Mọi việc đều ổn. Chủ của tôi đã sai tôi đi, nói rằng, ‘Kìa, có hai thanh niên là môn đồ của các tiên tri từ vùng cao nguyên Ép-ra-im đến gặp ta. Xin hãy cho họ một ta-lăng bạc và hai bộ quần áo.’”

²³Na-a-man trả lời, “Ta rất vui mà cho ngươi hai ta-lâng.” Na-a-man đề xuất với Ghê-ha-xi và cột hai ta-lâng bạc vào trong hai cái túi, cùng hai bộ quần áo, rồi giao hai đầy tớ khiêng đi trước mặt Ghê-ha-xi.²⁴Khi Ghê-ha-xi đi đến ngọn đồi, ông lấy các túi bạc rồi giấu trong nhà; sau đó ông cho họ ra về.²⁵Khi Ghê-ha-xi vào nhà và gặp chủ, Ê-li-sê hỏi, “Ghê-ha-xi, ngươi đã đi đâu vậy?” Ông trả lời, “Tôi tớ ông chẳng đi đâu cả.”

²⁶Ê-li-sê nói với Ghê-ha-xi, “Thần của ta không ở cùng ngươi khi người kia quay xe chiến mã lại gặp ngươi sao? Đây là lúc nhận tiền, quần áo, vườn ô-liu và vườn nho, chiên và bò đực, tôi trai tớ gái sao?”²⁷Vậy bệnh phung của Na-a-man sẽ giáng trên ngươi và con cháu ngươi đời đời.” Ghê-ha-xi rời đi, ông nổi phung trắng như tuyết.

6¹Các môn đồ của các tiên tri nói với Ê-li-sê, “Chỗ mà chúng tôi ở với thầy thật quá chật hẹp.²Chúng ta hãy đến sông Giô-đanh, mỗi người chặt một cây rồi xây một chỗ ở cho chúng ta.” Ê-li-sê trả lời, “Hãy đi đi.”

³Một người trong số họ nói, “Xin đi cùng tôi tớ của thầy.” Ê-li-sê trả lời, “Ta sẽ đi.”

⁴Vậy ông đi cùng họ, và khi đến sông Giô-đanh, họ bắt đầu đốn cây.

⁵Nhưng có một người kia đang chặt cây, cái lưỡi rìu rớt xuống nước; ông la lên, “Ôi không, chủ tôi ơi, cái rìu con mượn người ta!”

⁶Người của Đức Chúa Trời hỏi, “Nó vắng ở đâu?” Người ấy chỉ vị trí cho Ê-li-sê. Ông chặt một khúc cây, quăng xuống nước, và cái rìu sắt nổi lên.⁷Ê-li-sê bảo, “Hãy vớt nó lên.” Vậy người ấy giờ tay ra lượm chiếc rìu.

⁸Bấy giờ vua A-ram đang giao chiến với Y-sơ-ra-ên. Ông hội ý với các quần thần, “Trại của ta sẽ ở chỗ này và chỗ kia.”

⁹Người của Đức Chúa Trời sai người đến gặp vua Y-sơ-ra-ên và nói, “Xin bệ hạ cẩn thận đừng băng qua chỗ đó, vì dân A-ram sẽ xuống đó.”

¹⁰Vậy vua Y-sơ-ra-ên sai người đi đến nơi mà người của Đức Chúa Trời đã cảnh báo. Lời cảnh báo ấy đã cứu ông một vài lần.

¹¹Vua A-ram rất bối rối về lời cảnh báo này, ông gọi các quần thần và hỏi, “Các người sẽ không cho ta biết ai trong số chúng ta là nội gián của vua Y-sơ-ra-ên sao?”

¹²Một trong số các quần thần của ông trả lời, “Không, thưa bệ hạ, chủ của tôi, bởi vì tiên tri Ê-li-sê ở Y-sơ-ra-ên nói cho vua Y-sơ-ra-ên biết những lời bệ hạ nói trong phòng ngủ của bệ hạ!”

¹³Vua trả lời, “Hãy đi tìm Ê-li-sê để ta sai người đến bắt hắn.” Người đó trả lời, “Kìa, hắn đang ở Đô-phan.”

¹⁴Vậy vua đem ngựa, xe chiến mã, và một đội quân lớn đến Đô-phan. Họ đến vào ban đêm và bao vây thành phố.

¹⁵Khi tôi tớ của người của Đức Chúa Trời dậy sớm và ra ngoài, kìa, một đội quân lớn gồm ngựa và xe chiến mã đã bao vây thành phố. Tôi tớ nói, “Ôi, chủ tôi ơi! Chúng ta sẽ làm gì?”

¹⁶Ê-li-sê trả lời, “Chớ sợ hãi, vì người của chúng ta đông hơn người của chúng nó.”

¹⁷Ê-li-sê cầu nguyện và nói, “Lạy Đức Giê-hô-va, con cầu xin Ngài mở mắt cho tôi tớ của con để người đó thấy.” Vậy Đức Giê-hô-va mở mắt người tôi tớ, và ông thấy. Kìa, trên núi đầy ngựa lửa và xe chiến mã lửa xung quanh Ê-li-sê!

¹⁸Khi quân A-ram kéo xuống chỗ Ê-li-sê, ông cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng, “Xin Chúa khiến chúng bị mù.” Vậy Đức Giê-hô-va khiến chúng bị mù, y theo lời cầu xin của Ê-li-sê.

¹⁹Sau đó, Ê-li-sê bảo quân A-ram, “Các người đi sai đường rồi, đây không phải là thành phố. Hãy theo ta, ta sẽ dẫn các người đến gặp người mà các người đang tìm.” Và ông dẫn họ đến Sa-ma-ri.

²⁰Xảy ra khi họ đã vào thành Sa-ma-ri, Ê-li-sê nói, “Lạy Đức Giê-hô-va, xin Chúa mở mắt những người này để họ nhìn thấy.” Đức Giê-hô-va mở mắt họ và họ thấy, kìa, họ đang ở giữa thành Sa-ma-ri.

²¹Vua Y-sơ-ra-ên khi thấy họ bèn hỏi Ê-li-sê, “Cha tôi ơi, tôi nên giết chúng không? Tôi có nên giết chúng chứ?”

²²Ê-li-sê trả lời, “Bệ hạ không được giết chúng. Bệ hạ sẽ giết tù binh bằng gươm và cung sao? Hãy để bánh và nước trước mặt chúng, cho chúng ăn uống, rồi để chúng trở về nơi chủ của chúng.”²³Vậy vua dọn nhiều thức ăn cho họ, khi họ đã ăn uống rồi, ông cho họ trở về nơi chủ của họ. Những toán lính A-ram đó không trở lại xứ Y-sơ-ra-ên trong suốt một thời gian dài.

²⁴Sau việc này, Bên Ha-đát, vua A-ram, triệu tập toàn quân đội rồi tấn công Sa-ma-ri và bao vây thành.²⁵Do đó, có một nạn đói lớn ở Sa-ma-ri. Kìa, họ bao vây thành cho đến khi một cái đầu lừa được bán với giá tám mươi siếc-lơ bạc, và một phần tư lít phân bò cừu có giá bằng năm siếc-lơ bạc.

²⁶Khi vua Y-sơ-ra-ên đi ngang qua trên tường thành, một người phụ nữ đến khóc với ông và nói rằng, “Xin bệ hạ, chủ của tôi, giúp tôi với.”

²⁷Vua trả lời, “Nếu Đức Giê-hô-va không giúp ngươi, thì làm sao ta có thể giúp ngươi? Trên sân đập lúa và bồn ép rượu có gì không?”²⁸Vua hỏi tiếp, “Điều gì làm ngươi sầu khổ?” Bà trả lời, “Người đàn bà này bảo tôi, ‘Hôm nay hãy đưa tôi con trai của chị để chúng ta ăn thịt nó, rồi ngày mai chúng ta sẽ ăn thịt con trai tôi.’”

²⁹Vậy, chúng tôi nấu con trai tôi và ăn thịt nó, rồi hôm sau tôi bảo bà ấy, “Hãy đưa tôi con trai của chị để chúng ta ăn thịt nó”, nhưng bà ấy đã giấu con trai mình.”

³⁰Khi vua nghe người phụ nữ này nói, ông xé toạc quần áo (bấy giờ ông đang đi trên tường thành), người ta thấy ông mặc một lớp vải gai bên trong.³¹Ông nói, “Cầu xin Đức Chúa Trời phạt ta thật nặng, nếu hôm nay đầu của Ê-li-sê con trai Sa-phát vẫn chưa rơi.”

³²Nhưng Ê-li-sê đang ngồi trong nhà, và các trưởng lão đang ngồi với ông. Vua sai một sứ giả đi tìm ông, nhưng khi sứ giả đến gặp Ê-li-sê, ông nói với các trưởng lão, “Hãy xem tên sát nhân sai đứa con của hắn lấy đầu tôi thế nào? Kìa, khi hắn đến, hãy đóng cửa, và khóa cửa lại. Chẳng phải không có tiếng chân của chủ hắn đi phía sau hắn sao?”³³Khi ông đang nói với họ, kìa, sứ giả đã đến gặp ông. Vua hỏi, “Kìa, tai họa này đến từ Đức Giê-hô-va. Tại sao ta phải chờ đợi Đức Giê-hô-va nữa?”

7 Ê-li-sê nói, “Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: ‘Ngày mai, vào giờ này, một đấu bột lọc sẽ được bán với giá một siếc-lơ, và hai đấu lúa mạch sẽ được bán với giá một siếc-lơ, tại cổng thành Sa-ma-ri.’”

²Khi đó, quan hộ giá đang giang tay cho vua vịn trả lời người của Đức Chúa Trời, “Kìa, ngay cả nếu Đức Giê-hô-va có mở các cửa sổ trên trời, thì làm sao điều này có thể xảy ra?” Ê-li-sê đáp, “Này, chính mắt ông sẽ thấy điều đó, nhưng ông sẽ không được ăn bất cứ phần nào.”

³Bấy giờ có bốn người phung đang ở ngay ngoài cổng thành. Họ nói với nhau, “Tại sao chúng ta phải ngồi đây chờ chết?⁴Nếu chúng ta nói rằng chúng ta nên vào trong thành, thì trong thành đang có cơn đói kém, chúng ta sẽ chết. Nhưng nếu chúng ta cứ ngồi đây, chúng ta vẫn sẽ chết. Vậy thì, chúng ta hãy đến trại quân A-ram. Nếu họ cho chúng ta sống, thì chúng ta sẽ sống, còn nếu họ giết chúng ta, thì chúng ta cũng sẽ chết.”

⁵Vậy họ đứng dậy vào lúc chạng vạng rồi vào trại quân A-ram; khi họ đến phía đầu trại, chẳng có ai ở đó.

⁶Vì Chúa đã khiến quân A-ram nghe tiếng xe chiến mã và tiếng vó ngựa – tiếng của một đội quân lớn khác, và họ bảo nhau rằng, “Vua Y-sơ-ra-ên đã thuê các vua Hê-tít và Ai Cập đến đánh chúng ta.”

⁷Vậy quân lính đứng dậy và chạy trốn lúc chạng vạng; họ bỏ lại lừa, ngựa, lừa, trại, và chạy thực mạng.

⁸Khi những người phung đến đầu trại, họ đi vào trong một lều nọ rồi ăn uống, sau đó lấy vàng bạc và quần áo rồi đem đi giấu. Họ cũng trở lại và vào một lều khác đựng lấy của cải rồi đem đi giấu.

⁹Họ nói với nhau, “Chúng ta đang làm bậy. Hôm nay là ngày có tin tốt lành, nhưng chúng ta lại không nói. Nếu đợi đến rạng đông, thì chúng ta sẽ bị trừng phạt. Vậy bây giờ, chúng ta hãy đi và báo cho hoàng gia.”

¹⁰Vậy họ đi gọi lính gác cổng thành. Họ bảo, “Chúng tôi đã đến trại quân A-ram, nhưng không có ai ở đó, không nghe tiếng ai cả, chỉ có ngựa và lừa còn được cột lại, lừa vẫn còn đó.”¹¹Lính gác cổng báo tin, sau đó người ta thuật lại cho nhà vua.

¹²Vua thức giấc vào ban đêm và bảo các quần thần, “Ta sẽ cho các người biết quân A-ram đã làm gì đối với chúng ta. Chúng biết chúng ta đói, nên chúng đã ra khỏi trại dâng phục kích trong các cánh đồng. Chúng bảo nhau, ‘Khi chúng ra khỏi thành, chúng ta sẽ bắt sống chúng, rồi xông vào thành.’”

¹³Một trong các quần thần của vua trả lời, “Xin bệ hạ sai vài người lấy năm con ngựa còn sót lại trong thành. Họ cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên còn sót lại – hầu hết đều đã chết; chúng ta hãy sai họ đi xem thử.”

¹⁴Vậy họ lấy hai xe chiến mã và ngựa, vua sai họ đuổi theo quân A-ram, nói rằng, “Hãy đi xem thử.”¹⁵Họ đuổi theo quân A-ram đến sông Giô-đanh, dọc đường đầy quân trang và quân dụng mà dân A-ram vội vã quăng đi. Các sứ giả trở về và báo cho vua.

¹⁶Dân chúng tràn ra ngoài và cướp trại quân A-ram. Do đó, một đấu bột lọc được bán với giá một siếc-lơ, và hai đấu lúa mạch được bán với giá một siếc-lơ, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

¹⁷Vua đặt quan hộ giá đứng canh cổng, nhưng dân chúng giẫm đạp lên ông ngay tại cổng thành. Ông chết như lời người của Đức Chúa Trời đã nói khi vua đến gặp ông.

¹⁸Việc đó xảy ra như lời người của Đức Chúa Trời đã bảo vua, “Vào giờ này ở cổng thành Sa-ma-ri, hai đấu lúa mạch sẽ có giá một siếc-lơ, và một đấu bột lọc sẽ có giá một siếc-lơ.”

¹⁹Quan trả lời người của Đức Chúa Trời, “Kìa, ngay cả nếu Đức Giê-hô-va có mở các cửa sổ trên trời, thì làm sao điều này có thể xảy ra?” Ê-li-sê đáp, “Này, chính mắt ông sẽ thấy điều đó, nhưng ông sẽ không được ăn bất cứ phần nào.”²⁰Và việc này đã xảy ra cho vị quan đó, ông chết do dân chúng giẫm đạp lên ông ở cổng thành.

8¹Bấy giờ Ê-li-sê nói với người phụ nữ có đứa con trai được ông làm cho sống lại. Ông bảo bà, “Hãy chỗi dậy, đi với gia đình bà, đến một xứ khác và ở tại bất cứ nơi nào có thể được, vì Đức Giê-hô-va sẽ giáng một nạn đói trên xứ này trong bảy năm.”²Vậy người phụ nữ chỗi dậy và vâng lời người của Đức Chúa Trời. Bà cùng với gia đình đến sống tại xứ Phi-li-tin trong bảy năm.

³Cuối bảy năm, người phụ nữ từ xứ Phi-li-tin trở về, bà đến gặp vua và nài xin vua về chuyện nhà và đất đai.⁴Khi đó, vua đang nói chuyện với Ghê-ha-xi, tôi tớ của người của Đức Chúa Trời, “Hãy kể cho ta nghe mọi việc lớn mà Ê-li-sê đã làm.”

⁵Vậy, đang khi ông kể cho vua nghe về việc Ê-li-sê đã làm cho đứa trẻ đã qua đời được sống lại, chính người phụ nữ mà đứa con được sống lại đã đến van nài vua về chuyện nhà cửa và đất đai của bà. Ghê-ha-xi nói, “Thưa bệ hạ, chủ của tôi, đây là người phụ nữ đó, và đây là đứa con trai của bà mà Ê-li-sê đã làm cho sống lại.”

⁶Khi vua hỏi người nữ về con trai bà, bà kể cho vua nghe. Vậy vua sai một quan giải quyết cho bà và nói rằng, “Hãy trả lại cho nàng tất cả những gì của nàng và tất cả huê lợi của đồng ruộng nàng kể từ ngày nàng rời khỏi xứ cho đến giờ.”

⁷Ê-li-sê đến Đa-mách khi Bên Ha-đát, vua A-ram đang bị bệnh. Người ta báo với vua, “Người của Đức Chúa Trời đã đến đây.”⁸Vua bảo Ha-xa-ên, “Hãy đem lễ vật đến gặp người của Đức Chúa Trời, và nhờ người cầu vấn Đức Giê-hô-va rằng, ‘Liệu ta sẽ được lành bệnh chăng?’”

⁹Vậy Ha-xa-ên đến gặp người và đem theo lễ vật tốt nhất từ Đa-mách được chở bằng bốn mươi con lạc đà. Ha-xa-ên đến ra mắt Ê-li-sê và nói, “Con trai ông là Bên Ha-đát, vua A-ram, đã sai tôi đến gặp ông, hỏi rằng, ‘Ta sẽ được lành bệnh chăng?’”

¹⁰Ê-li-sê trả lời, “Hãy đi nói với Bên Ha-đát, ‘Chắc chắn bệ hạ sẽ lành bệnh,’ nhưng Đức Giê-hô-va đã cho tôi thấy rằng vua chắc sẽ chết.”¹¹Lúc ấy Ê-li-sê nhìn chăm chăm Ha-xa-ên đến nỗi ông ấy thấy ngượng, rồi người của Đức Chúa Trời khóc.

¹²Ha-xa-ên hỏi, “Thưa chủ tôi, sao ông khóc?” Ông trả lời, “Vì tôi biết việc ác mà ông sẽ gây ra trên dân Y-sơ-ra-ên. Ông sẽ phóng hỏa các thành trì, ông sẽ dùng gươm giết những người thanh niên, chà nát trẻ thơ, và mổ bụng đàn bà có thai.”

¹³Ha-xa-ên trả lời, “Tôi tớ ông là ai, đến nỗi làm chuyện lớn này? Tôi chỉ là một con chó.” Ê-li-sê trả lời, “Đức Giê-hô-va đã tỏ cho tôi biết rằng ông sẽ làm vua A-ram.”

¹⁴Sau đó, Ha-xa-ên rời khỏi Ê-li-sê và trở về gặp chủ mình, vua hỏi, “Ê-li-sê đã nói gì với người?” Ông trả lời, “Ông ấy nói cho tôi biết rằng bệ hạ chắc chắn sẽ lành bệnh.”¹⁵Hôm sau, Ha-xa-ên lấy một cái mền, nhúng nước, rồi đắp lên mặt Bên Ha-đát đến nỗi ông ấy chết. Rồi Ha-xa-ên lên kế vị.

¹⁶Vào năm thứ năm đời Giô-ram con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-ram lên cai trị. Ông là con trai Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa. Ông bắt đầu cai trị khi Giê-hô-sa-phát làm vua Giu-đa.¹⁷Giê-hô-ram được ba mươi hai tuổi khi lên làm vua, ông cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem.

¹⁸Giê-hô-ram đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, như nhà A-háp đã làm; vì ông cưới con gái của A-háp, và làm việc ác trước mặt Đức Giê-hô-va.¹⁹Tuy nhiên, vì có tôi tớ Ngài là Đa-vít, nên Đức Giê-hô-va không muốn hủy diệt Giu-đa, vì Ngài đã phán với ông rằng Ngài sẽ luôn ban cho ông con cháu.

²⁰Trong thời của Giê-hô-ram, Ê-đôm nổi loạn chống lại quyền cai trị của Giu-đa, và lập nên một vua.²¹Sau đó, Giê-hô-ram cùng với các sĩ quan chỉ huy và xe chiến mã kéo quân ra trận. Ông kéo quân vào ban đêm, tấn công và áp đảo dân Ê-đôm khi đó đang bao vây ông và các sĩ quan chỉ huy xe chiến mã. Sau đó, quân của Giê-hô-ram thoát về trại.

²²Vậy Ê-đôm đã nổi loạn chống lại quyền lực của Giu-đa cho đến ngày nay. Khi đó, dân Líp-na cũng nổi loạn.

²³Về những việc khác của Giê-hô-ram, tất cả mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?²⁴Giê-hô-ram băng hà và an nghỉ với tổ phụ, người ta chôn ông chung với các tổ phụ trong thành Đa-vít. Sau đó A-ha-xi-a con trai ông lên kế vị.

²⁵Vào năm thứ hai mươi trong đời Giô-ram con trai A-háp, vua Giu-đa, A-ha-xi-a con trai Giê-hô-ram vua Giu-đa, bắt đầu cai trị.²⁶ A-ha-xi-a được hai mươi hai tuổi khi ông lên cai trị; ông trị vì được một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là A-tha-li-a, cháu của Ôm-ri, vua Y-sơ-ra-ên.²⁷ A-ha-xi-a đi theo đường lối của nhà A-háp; ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như nhà A-háp đã làm, vì A-ha-xi-a là con rể của nhà A-háp.

²⁸A-ha-xi-a cùng với Giô-ram con trai A-háp đi đánh Ha-xa-ên, vua A-ram, tại Ra-mốt Ghi-lê-át. Quân A-ram đánh cho Giô-ram bị thương.²⁹ Vua Giô-ram trở về Giê-rê-ên để chữa lành vết thương do quân A-ram gây ra tại Ra-ma, khi ông đánh Ha-xa-ên vua A-ram. Vậy A-ha-xi-a con trai Giê-hô-ram, vua Giu-đa, đi xuống Giê-rê-ên đặt thăm Giô-ram con trai A-háp, vì Giô-ram đã bị thương.

9¹ Tiên tri Ê-li-sê gọi một trong các môn đồ của các tiên tri và bảo, “Hãy mặc đồ lên đường, lấy chai dầu này rồi đi đến Ra-mốt Ghi-lê-át.² Khi đến đó, hãy tìm Giê-hu con trai Giê-hô-sa-phát cháu Nim-si, hãy đi vào và mời ông ấy rời khỏi các bạn mình, và dẫn vào một phòng kín.³ Sau đó lấy chai dầu xúc lên đầu ông ấy và nói, ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Ta đã xúc dầu người làm vua Y-sơ-ra-ên.”’” Nói xong hãy mở cửa và chạy trốn; đừng chậm trễ.”

⁴ Vậy người thanh niên đó, tiên tri trẻ, đến Ra-mốt Ghi-lê-át.⁵ Khi ông đến, kìa, các tướng lãnh quân đội đang ngồi. Tiên tri trẻ nói, “Tôi đến đây có một mục đích dành cho ông, thưa chỉ huy.” Giê-hu trả lời, “Cho ai trong chúng tôi?” Tiên tri trẻ trả lời, “Cho ông, thưa chỉ huy.”

⁶ Vậy Giê-hu đứng dậy và đi vào trong nhà, tiên tri xúc dầu lên đầu Giê-hu và nói, “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: ‘Ta đã xúc dầu cho người làm vua dân sự của Đức Giê-hô-va, là dân Y-sơ-ra-ên.

⁷ Người phải giết nhà A-háp, chủ người, đặt Ta báo thù huyết của các tiên tri Ta, và huyết của tất cả các tôi tớ của Giê-hô-va, là những người do chính tay Giê-sa-bên giết.⁸ Vì cả nhà A-háp sẽ hư mất, Ta sẽ nhổ khỏi A-háp từng người nam, dù là nô lệ hay tự do.

⁹ Ta sẽ khiến nhà A-háp giống như nhà Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát và nhà Ba-a-sa con trai A-hi-gia.¹⁰ Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên tại Giê-rê-ên, và sẽ không ai chôn bà ấy.” Sau đó tiên tri mở cửa và chạy trốn.

¹¹ Giê-hu trở ra gặp các tôi tớ của chủ ông, một người hỏi, “Mọi sự ổn chứ? Sao tên khùng đó đến gặp ông?” Giê-hu trả lời, “Ông biết người đó và những điều ông ấy nói mà.”

¹² Họ nói, “Ông nói dối. Hãy kể cho chúng tôi nghe.” Giê-hu trả lời, “Ông ấy nói thế này và thế kia cho tôi nghe, và ông ấy cũng nói, ‘Đây là lời Đức Giê-hô-va phán’ Ta đã xúc dầu người làm vua Y-sơ-ra-ên.”

¹³ Khi đó, mỗi người trong bọn họ nhanh chóng cởi áo choàng rồi đặt trên các bậc thang dưới chân Giê-hu. Họ thối kèn và hô, “Giê-hu là vua.”

¹⁴ Như vậy Giê-hu con trai Giê-hô-sa-phát, cháu Nim-si, lập mưu phản Giô-ram. Bấy giờ Giô-ram đang bảo vệ Ra-mốt Ghi-lê-át, ông và cả nhà Y-sơ-ra-ên, vì có Ha-xa-ên vua A-ram,¹⁵ nhưng Vua Giô-ram đã trở về Giê-rê-ên để được lành khỏi các vết thương mà quân A-ram đã đánh ông, khi ông ra trận đánh Ha-xa-ên vua A-ram. Giê-hu nói với các tôi tớ của Giô-ram, “Nếu đây là quan điểm của các người, thì chớ để ai thoát và ra khỏi thành phố, đừng thuật lại tin này ở Giê-rê-ên.”¹⁶ Vậy Giê-hu cưỡi một xe chiến mã đến Giê-rê-ên; vì Giô-ram đang nghỉ ngơi tại đó. Bấy giờ A-ha-xi-a vua Giu-đa đã đi xuống gặp Giô-ram.

¹⁷ Lính canh đang đứng trên tháp ở Giê-rê-ên, và ông thấy nhóm của Giê-hu từ đằng xa; ông nói, “Tôi thấy một nhóm người đang đến.” Giô-ram nói, “Hãy đem cho ta một lính kỵ binh, rồi đưa ta đến gặp họ; hãy hỏi ông ấy rằng, ‘Các ông đến bình an chứ?’”

¹⁸ Vậy họ sai một người phi ngựa ra gặp ông; người đó nói, “Vua hỏi: ‘Các người đến hòa bình chứ?’” Giê-hu nói, “Tôi với ông có bình an liên quan gì? Hãy quay đầu và đi ngựa phía sau tôi.” Lính canh tâu với vua, “Sứ giả đã gặp họ, nhưng ông ta không quay về.”

¹⁹ Vua lại sai một người thứ nhì cưỡi ngựa ra gặp họ và nói, “Đức vua hỏi: ‘Mọi sự bình an chứ?’” Giê-hu trả lời, “Tôi với ông có bình an liên quan gì? Hãy quay đầu và đi ngựa phía sau tôi.”

²⁰ Lính canh lại báo cáo, “Sứ giả đã đến gặp họ, nhưng ông ấy không trở về. Cách xe chiến mã được lái trông như Giê-hu con trai Nim-si lái, vì ông ta lái điên dại.”

²¹ Giô-ram ra lệnh, “Hãy chuẩn bị sẵn xe chiến mã cho ta.” Họ chuẩn bị xe chiến mã cho Giô-ram, vua Y-sơ-ra-ên và A-ha-xi-a vua Giu-đa mỗi người đánh xe chiến mã ra để gặp Giê-hu. Họ tìm thấy ông đang trên đất của Na-bốt người Giê-rê-ên.²² Khi Giô-ram thấy Giê-hu, ông hỏi, “Giê-hu, ông đến bình an chứ?” Giê-hu trả lời, “Bình an gì chứ? Khi mà Giê-sa-bên, mẹ ông, phạm quá nhiều tội thông dâm thần tượng và pháp thuật?”

²³ Vậy Giô-ram quay đầu xe chiến mã chạy trốn và bảo A-ha-xi-a, “A-ha-xi-a, có mưu phản.”

²⁴ Sau đó Giê-hu lấy hết sức giương cung ra và bắn trúng giữa hai vai Giô-ram; mũi tên xuyên thấu tim ông, ông ngã xuống trên xe chiến mã.

²⁵ Giê-hu bảo thủ lĩnh Bích-ca, “Hãy nhặt xác hắn và quăng vào ruộng của Na-bốt người Giê-rê-ên. Hãy nghĩ đến lúc người và ta cùng lái xe đuổi theo sau cha hắn là A-háp, Đức Giê-hô-va đã có lời tiên tri nghịch lại hắn.”²⁶ Chắc

chấn hôm qua Ta đã thấy huyết của Na-bốt và huyết của các con trai người, Đức Giê-hô-va phán, và Ta sẽ báo đáp người trong ruộng này,” Đức Giê-hô-va phán. Vậy bây giờ, hãy nhặt xác hân và quăng vào đó, cái đồng ruộng đó, để làm đúng lời chúng ta đã được Đức Giê-hô-va phán là sẽ xảy ra.”

²⁷Khi A-ha-xi-a vua Giu-đa thấy việc này, ông lên đường chạy trốn sang Bết Hác-gan. Nhưng Giê-hu đuổi theo và nói, “Hãy giết hân trên xe chiến mã,” và họ bắn ông ngay chỗ quẹo về Gu-rơ, qua ngã Íp-lê-am. A-ha-xi-a chạy trốn qua Mê-ghi-đô và băng hà tại đó.²⁸Các quần thần ông đem xác ông trên một xe chiến mã đến Giê-ru-sa-lem và chôn ông trong mồ với những tổ phụ của ông tại thành Đa-vít.

²⁹Bấy giờ là năm thứ 11 của Giô-ram, con trai A-háp mà A-ha-xi-a đã bắt đầu cai trị Giu-đa.

³⁰Khi Giê-hu đến gặp Giê-rê-ên, Giê-rê-ên đã nghe tin đó, bà kẻ mắt, chải tóc, và nhìn ra cửa sổ.³¹Khi Giê-hu đang bước vào cổng, bà hỏi ông, “Người đến bình an chứ, hỡi Xim-ri, kẻ sát nhân của chủ tôi?”

³²Giê-hu nhìn lên cánh cửa và nói, “Ai đứng về phía tôi? Ai?” Có hai hay ba thái giám nhìn nhau.

³³Giê-hu nói, “Hãy ném bà ấy.” Vậy họ ném Giê-sa-bên xuống, một ít huyết của bà văng trên tường và ngựa, Giê-hu cũng đã giẫm bà dưới chân.³⁴Khi Giê-hu bước vào cung điện, ông ăn và uống. Ông nói, “Hãy xem người đàn bà bị rửa sả này và chôn bà, vì bà ấy là con gái vua.

³⁵Họ đi chôn bà, nhưng họ không tìm thấy xác bà còn nguyên vẹn ngoại trừ cái sọ, chân và lòng bàn tay.³⁶Khi họ quay trở về và báo Giê-hu. Ông nói, “Đây là lời Đức Giê-hô-va đã phán với tôi tớ Ngài là Ê-li người Ti-sê-bết rằng, “Trong đất Giê-rê-ên, chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên,³⁷và xác Giê-sa-bên sẽ được trông như phân trên các cánh đồng trong xứ Giê-rê-ên, đến nỗi không ai ở nổi, “Đây là Giê-sa-bên.”

10 ¹Bấy giờ A-háp có bảy mươi người con ở Sa-ma-ri. Giê-hu viết thư gửi đến Sa-ma-ri cho các quan ở Giê-rê-ên, gồm các trưởng lão và quan giám hộ các con của A-háp, nói rằng, ²“Con của chủ các người đang ở với các người, các người cũng có xe chiến mã, ngựa, thành trì kiên cố và áo giáp. Vậy, ngay khi các người nhận thư này, ³hãy chọn một người giỏi nhất và xứng đáng nhất trong số các con của chủ các người và cho lên kế vị cha hắn, hãy chiến đấu cho dòng dõi hoàng tộc của chủ các người.”

⁴Nhưng họ kinh hãi và nói với nhau, “Kìa, hai vua còn không thể đương đầu nổi Giê-hu. Vậy thì làm sao chúng ta có thể chống lại ông ấy được?”

⁵Khi đó, quan tổng quản hoàng cung, quan tổng quản thành phố, và các trưởng lão cùng mấy người đỡ đầu những đứa trẻ đó, đáp lại Giê-hu rằng, “Chúng tôi là tôi tớ của ông. Chúng tôi sẽ làm mọi điều ông ra lệnh. Chúng tôi sẽ không tôn ai lên làm vua. Xin hãy làm điều ông muốn.”

⁶Giê-hu viết một lá thư lần thứ nhì và gửi cho họ, “Nếu các người đứng về phía ta, và nếu các người nghe tiếng ta, hãy chặt đầu các con của chủ các người, rồi đến gặp ta ở Giê-rê-ên vào giờ này ngày mai.” Bấy giờ các con của vua, gồm bảy mươi người, đang ở với các đại quan trong thành, là những người đỡ đầu họ. ⁷Khi nhận được thư, họ bắt các con trai của vua và giết chúng, tổng cộng bảy mươi người, rồi bỏ đầu chúng vào trong giỏ, đem đến cho Giê-hu tại Giê-rê-ên.

⁸Một sứ giả đến báo tin cho Giê-hu, “Họ có đem đầu các con trai của vua ấy đến đây.” Ông bảo, “Hãy chặt chúng thành hai đồng ở trước cổng thành cho đến sáng mai.”

⁹Sáng hôm sau, Giê-hu đi ra và đứng đó nói với toàn dân, “Các người vô tội. Kìa, ta đã lập mưu phản chủ ta và giết hắn, nhưng ai đã giết tất cả những kẻ này?”

¹⁰Bấy giờ các người chắc chắn nhận thấy rằng không một lời nào trong lời của Đức Giê-hô-va, là lời mà Ngài đã phán về nhà A-háp, lại rơi xuống đất, vì Đức Giê-hô-va đã thực hiện lời Ngài phán qua tôi tới Ngài là Ê-li. ¹¹Vậy Giê-hu giết tất cả những ai còn sót lại trong nhà A-háp ở Giê-rê-ên, tất cả những đại quan, bạn bè thân cận, và tư tế của vua ấy, cho đến khi chẳng còn ai sống sót.

¹²Sau đó Giê-hu đứng dậy và rời đi; ông đến Sa-ma-ri. Khi ông đi ngang Bết Ê-kết, tại khu chăn chiên, ¹³ông gặp các anh em của A-ha-xi-a vua Giu-đa. Giê-hu hỏi họ, “Các người là ai?” Họ trả lời, “Chúng tôi là anh em của A-ha-xi-a, chúng tôi đi xuống đó để chào thăm các con của vua và Hoàng hậu Giê-sa-bên.”

¹⁴Giê-hu bảo người của ông, “Hãy bắt sống chúng.” Vậy họ bắt sống chúng và giết chúng ở giếng Bết Ê-kết, tổng cộng là bốn mươi hai người. Ông không chừa một ai sống sót.

¹⁵Khi Giê-hu đã rời đi, ông gặp Giô-na-đáp con trai Rê-cáp đang đến đón ông. Giê-hu chào và hỏi, “Lòng người có ở với ta, như lòng ta ở với người không?” Giô-na-đáp trả lời, “Có.” Giê-hu nói, “Nếu có, hãy gởi tay người ra.” Giô-na-đáp gởi tay ra, Giê-hu nắm tay ông và dẫn ông đến xe chiến mã. ¹⁶Giê-hu bảo, “Hãy đi với ta và xem lòng nhiệt thành của ta đối với Đức Giê-hô-va.” Vậy ông đưa Giô-na-đáp lên xe chiến mã.

¹⁷Khi đến Sa-ma-ri, Giê-hu giết tất cả con cháu của A-háp còn sót lại tại Sa-ma-ri, cho đến khi ông hủy diệt hoàng tộc của A-háp, như lời Đức Giê-hô-va đã phán qua Ê-li.

¹⁸Sau đó, Giê-hu triệu tập toàn dân và nói, “A-háp thờ Ba-anh một ít, nhưng Giê-hu sẽ thờ Ba-anh nhiều hơn. ¹⁹Hãy triệu tập cho ta toàn thể tiên tri Ba-anh, những người thờ lạy thần đó, và tất cả các tư tế. Đừng bỏ sót ai, vì ta có một lễ vật lớn muốn dâng cho Ba-anh. Ai không đến sẽ bị xử tử.” Nhưng Giê-hu giả vờ làm vậy, nhằm mục đích diệt những kẻ thờ lạy Ba-anh.

²⁰Giê-hu nói, “Hãy làm một đại hội thật trọng thể cho Ba-anh, và dành riêng một ngày cho sự kiện đó.” Vậy họ đi rao báo.

²¹Giê-hu triệu tập trên toàn cõi Y-sơ-ra-ên tất cả những kẻ thờ lạy Ba-anh, họ đến đông đủ, không thiếu một ai. Họ vào trong đền thờ Ba-anh, đông nghịt từ đầu này đến đầu kia. ²²Giê-hu ra bảo người giữ quần áo tư tế, “Hãy đem áo choàng ra cho tất cả những người thờ lạy Ba-anh.” Vậy người đó đem áo choàng ra cho họ.

²³Giê-hu cùng với Giô-na-đáp con trai Rê-cáp đi vào trong đền thờ Ba-anh, ông bảo những kẻ thờ lạy Ba-anh, “Hãy tra tìm và đảm bảo rằng trong này không có ai là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, nhưng chỉ có những người thờ lạy Ba-anh thôi.” ²⁴Sau đó họ vào trong dâng lễ vật và của lễ thiêu. Bấy giờ Giê-hu chọn tám mươi người đứng bên

ngoài, ông bảo họ, “Nếu ai trong số những kẻ mà ta giao cho các người bỏ trốn, ai để tên nào trốn thoát, thì mạng người đó sẽ thế mạng cho tên đã chạy trốn.”

²⁵Ngay khi Giê-hu dâng xong của lễ thiêu, ông ra lệnh cho lính canh và các sĩ quan, “Hãy vào trong và giết chúng. Chớ để ai trốn thoát.” Vậy họ dùng lưới gươm giết chúng, lính canh và các sĩ quan liệng chúng ra ngoài và đi vào phòng trong cùng của đền thờ Ba-anh.²⁶Họ lôi ra ngoài các trụ đá thiêng từ đền thờ Ba-anh và đốt chúng.²⁷Họ đánh sập trụ thờ Ba-anh, và phá hủy đền thờ Ba-anh, biến nó thành một nhà xí, như vẫn còn đến ngày nay.

²⁸Đó là cách Giê-hu hủy diệt Ba-anh và loại bỏ việc thờ lạy nó khỏi Y-sơ-ra-ên.

²⁹Nhưng Giê-hu không từ bỏ các tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là những điều mà ông ấy đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội— nghĩa là, sự thờ lạy con bò vàng tại Bê-tên và Đan.

³⁰Vậy Đức Giê-hô-va phán với Giê-hu, “Vì ngươi đã hết lòng làm điều thiện trước mặt Ta, và đã ra tay trên nhà A-háp theo trọn lòng người, nên con cháu ngươi sẽ ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên cho đến đời thứ tư.”³¹Nhưng Giê-hu không hết lòng quan tâm đến việc bước đi trong luật pháp của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, là những điều ông ấy đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội.

³²Trong những ngày ấy, Đức Giê-hô-va bắt đầu giảm bớt các miền của Y-sơ-ra-ên, và Ha-xa-ên đánh bại dân Y-sơ-ra-ên ở các vùng biên giới Y-sơ-ra-ên,³³từ phía đông Giô-đanh, toàn xứ Ghi-lê-át, địa phận của chi phái Gát, Ru-bên, và Ma-na-se, từ A-rô-ơ, bên thung lũng Ạc-nôn, qua Ghi-lê-át đến Ba-san.

³⁴Về những việc khác của Giê-hu, tất cả những việc ông làm, sức mạnh của ông, chẳng phải được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?

³⁵Giê-hu an giấc cùng tổ phụ ông, người ta chôn ông tại Sa-ma-ri. Sau đó, Giê-hô-a-ha, con trai ông lên kế vị.³⁶Giê-hu cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri được hai mươi tám năm.

11 ¹Bấy giờ khi A-tha-li-a, mẹ của A-ha-xi-a, thấy con trai bà đã chết, bà chỗi dậy và giết hết tất cả những đứa trẻ trong hoàng tộc.²Những Giê-hô-sê-ba, con gái Vua Giô-ram và là chị của A-ha-xi-a, dẫn theo Giô-ách con của A-ha-xi-a, và giấu khỏi số các con hoàng tử bị giết, đi cùng bà còn có vú nuôi của Giô-ách; bà đưa họ vào trong một phòng ngủ. Họ giấu Giô-ách khỏi A-tha-li-a để Giô-ách không bị giết.³Giô-ách được Giê-hô-sê-ba giấu trong đền thờ Đức Giê-hô-va sáu năm, đang khi A-tha-li-a cai trị xứ.

⁴Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa sai người đi mời các quan chỉ huy hàng trăm quân người Ca-rít và vệ binh đến gặp ông tại đền thờ Đức Giê-hô-va. Ông lập giao ước với họ và yêu cầu họ thề trong đền thờ Đức Giê-hô-va. Sau đó ông chỉ cho họ xem con trai của vua.⁵Ông bảo, “Đây là điều các ông phải làm. Một phần ba các ông trong phiên ngày Sa-bát sẽ bảo vệ hoàng cung,⁶một phần ba sẽ ở Cổng Su-rơ, và một phần ba còn lại sẽ canh cổng phía sau phòng của quân thị vệ.

⁷Và hai nhóm khác, gồm những người không phục vụ trong ngày Sa-bát, phải canh đền thờ Đức Giê-hô-va cho vua.⁸Các ông phải bao quanh vua, mỗi người phải cầm vũ khí trong tay. Ai xông vào hàng ngũ các ông sẽ bị giết. Các ông phải đi theo vua khi người đi ra đi vào.”

⁹Vậy các quan chỉ huy trăm quân vâng theo mọi điều thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã truyền. Mỗi người đem theo quân của mình, là những người phải phục vụ và không phục vụ trong ngày Sa-bát; họ đến gặp thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa.

¹⁰Sau đó thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa giao giáo và khiên của Vua Đa-vít trong đền thờ Đức Giê-hô-va cho các quan chỉ huy trăm quân.

¹¹Quân thị vệ tay cầm binh khí đứng canh từ bên phải đến bên trái đền thờ, dọc theo bàn thờ và đền thờ, bảo vệ vua tứ phía.

¹²Giê-hô-gia-đa dẫn hoàng tử Giô-ách ra, đội vương miện, và trao sắc lệnh giao ước cho người. Họ tôn người làm vua và xức dầu cho người. Họ vỗ tay và hô vang, “Đức vua vạn tuế!”

¹³Khi A-tha-li-a nghe tiếng huyền áo của quân thị vệ và dân chúng, bà đến gặp những người trong đền thờ Đức Giê-hô-va.¹⁴Bà nhìn, và kìa, vua đang đứng bên cột trụ, theo nghi thức, có các quan chỉ huy và người thổi kèn đứng quanh vua. Toàn dân trong xứ vui mừng và thổi kèn. A-tha-li-a xé quần áo bà và la lớn, “Mưu phản! Mưu phản!”

¹⁵Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa ra lệnh các quan chỉ huy trăm quân, “Hãy đem mụ ấy ra khỏi hàng ngũ. Ai theo mụ sẽ bị giết bằng gươm.” Vì thầy tế lễ đã nói, “Chớ để mụ ấy bị giết trong đền thờ Đức Giê-hô-va.”¹⁶Vậy họ tránh đường cho bà đi ra, bà đi theo lối cổng ngựa đến hoàng cung, tại đó người ta giết bà.

¹⁷Sau đó Giê-hô-gia-đa lập giao ước với Đức Giê-hô-va, Vua Giô-ách, và dân sự, rằng họ sẽ là dân sự của Đức Giê-hô-va, và ông cũng lập giao ước giữa vua và dân chúng.¹⁸Vậy toàn dân trong xứ đến đền thờ Ba-anh và đánh sập nó. Họ đập vỡ bàn thờ Ba-anh và các hình tượng ra từng mảnh, họ giết Ma-tan, tư tế Ba-anh, trước các bàn thờ đó. Thầy tế lễ chỉ định quân thị vệ canh giữ đền thờ Đức Giê-hô-va.

¹⁹Giê-hô-gia-đa đem các quan chỉ huy trăm quân, người Ca-rít, quân thị vệ, và toàn dân trong xứ dẫn vua ra khỏi đền thờ Đức Giê-hô-va và đi theo lối cổng dành cho quân thị vệ đến hoàng cung. Vậy Giô-ách lên ngôi vua.²⁰Toàn dân trong xứ vui mừng, và thành phố yên ổn. Còn về A-tha-li-a, người ta dùng gươm giết bà tại hoàng cung.

²¹Giô-ách lên ngôi cai trị khi ông được bảy tuổi.

12 ¹Năm thứ bảy trong đời Giê-hu, Giô-ách lên ngôi vua; ông trị vì bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Xibia, con gái Bê-e-sê-ba. ²Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trong trọn đời ông, vì thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã dạy dỗ ông. ³Nhưng các điện thờ không được dẹp bỏ. Dân chúng vẫn tế lễ và đốt hương tại đó.

⁴Giô-ách bảo các thầy tế lễ, “Tất cả tiền bạc dâng cho những thứ thuộc về Đức Giê-hô-va và phải được đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va, tiền đóng góp theo định mức mỗi đầu người, và toàn bộ số tiền do dân sự được Đức Giê-hô-va khiến cho cảm động lòng đem dâng –⁵các thầy tế lễ phải gom số tiền đó từ những người dâng hiến, họ phải giữ số tiền đó trong đền thờ để sửa chữa bất cứ khi nào cần.”

⁶Nhưng vào năm thứ hai mươi ba trong đời Vua Giô-ách, các thầy tế lễ không sửa sang gì trong đền thờ. ⁷Vua Giô-ách triệu tập thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa và các thầy tế lễ khác, ông hỏi họ, “Sao các ngươi không sửa sang gì trong đền thờ vậy? Bây giờ đừng nhận tiền dâng nữa, nhưng hãy lấy số tiền đã gom để sửa chữa đền thờ và giao số tiền đó cho người nào có thể sửa chữa.” ⁸Vậy các thầy tế lễ đồng ý không nhận thêm tiền dâng và không phụ trách sửa đền thờ.

⁹Trái lại, thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa lấy một cái rương, đục một cái lỗ trên nắp, rồi đặt bên cạnh bàn thờ, về ở phía bên phải khi người ta đi vào đền thờ Đức Giê-hô-va. Các thầy tế lễ canh cửa đền thờ bỏ vào rương tất cả số tiền đã được dâng cho đền thờ Đức Giê-hô-va. ¹⁰Hễ khi nào họ thấy rương đầy tiền, quan thư ký của vua và thầy tế lễ thượng phẩm sẽ đến và bỏ tiền vào trong giỏ rồi đếm số tiền được dâng trong đền thờ Đức Giê-hô-va.

¹¹Họ giao số tiền đã khảo giá cho những người sửa sang đền thờ Đức Giê-hô-va. Họ trả công cho các thợ mộc và thợ xây là những người làm việc trong đền thờ Đức Giê-hô-va, ¹²và trả công cho thợ nề và thợ đục đá, họ dùng số tiền đó mua gỗ và đồ đá để sửa chữa đền thờ Đức Giê-hô-va, và thanh toán các hạng mục cần được sửa chữa.

¹³Nhưng người ta không dùng số tiền được dâng cho đền thờ Đức Giê-hô-va để sắm chén bạc, kéo cắt tim đèn, chậu, kèn, hay bất cứ đồ đạc nào bằng vàng hay bạc.

¹⁴Họ trả tiền cho những người sửa chữa đền thờ Đức Giê-hô-va.

¹⁵Hơn nữa, họ không yêu cầu người quản lý việc trả lương cho nhân công phải tính sổ, vì họ làm việc thành thật.

¹⁶Nhưng tiền thuộc của lễ chuộc tội và của lễ tạ lỗi không được đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va, vì chúng thuộc về các thầy tế lễ.

¹⁷Khi đó, Ha-xa-ên vua A-ram tấn công và đánh chiếm xứ Gát. Ha-xa-ên quay lại đánh Giê-ru-sa-lem. ¹⁸Giô-ách vua Giu-đa lấy mọi thứ của Đức Giê-hô-va mà Giê-hô-sa-phát, Giê-hô-ram và A-ha-xia, tổ phụ ông, các vua Giu-đa, đã dâng cho Đức Giê-hô-va, tức những vật thánh của Ngài, và mọi thứ bằng vàng được tìm thấy trong các nhà kho trong đền thờ Đức Giê-hô-va và của vua; ông đưa cho Ha-xa-ên vua A-ram. Sau đó Ha-xa-ên rời khỏi Giê-ru-sa-lem.

¹⁹Về những việc khác của Giô-ách, những việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? ²⁰Các quần thần của ông nổi dậy và lập mưu phản; họ tấn công Giô-ách trong điện Mi-lô, trên đường ông đi xuống Si-la. ²¹Giô-xa-ca con trai Si-mê-a, và Giê-hô-xa-bát con trai Sô-mê, tức các quần thần ông, tấn công ông và giết ông. Họ chôn Giô-ách chung với các tổ phụ trong thành Đa-vít, và A-ma-xia con trai ông lên kế vị.

13 ¹Năm thứ hai mươi ba trong đời Giô-ách con trai A-ha-xia, vua Giu-đa, Giê-hô-a-ha con trai Giê-hu lên ngôi cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì mười bảy năm. ²Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và noi theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội; Giê-hô-a-ha không từ bỏ những tội lỗi đó.

³Cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi bùng lên Y-sơ-ra-ên, Ngài cứ phó họ vào tay Ha-xa-ên vua A-ram, và Bên Ha-đát con trai Ha-xa-ên.

⁴Giê-hô-a-ha khẩn nài Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va lắng nghe ông vì Ngài thấy cảnh áp bức của Y-sơ-ra-ên, cách vua A-ram đàn áp họ. ⁵Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên một người giải cứu, họ được thoát khỏi quyền lực của người A-ram và sống an thái trong nhà như trước.

⁶Tuy nhiên, họ không từ bỏ tội lỗi của nhà Giê-rô-bô-am, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội, họ lại phạm những tội đó. Trụ thờ thần A-sê-ra vẫn còn đặt tại Sa-ma-ri.

⁷Dân A-ram chỉ chừa lại cho Giê-hô-a-ha năm mươi kỵ binh, mười xe chiến mã, và mười ngàn lính bộ binh, vì vua A-ram đã phá hủy chúng và khiến giống như rơm rạ khi đập lúa.

⁸Về những việc khác của Giê-hô-a-ha, mọi điều ông làm, quyền lực của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? ⁹Vậy Giê-hô-a-ha an giấc cùng tổ phụ, người ta chôn ông tại Sa-ma-ri. Giê-hô-ách con trai ông lên kế vị.

¹⁰Năm thứ ba mươi bảy trong đời Giô-ách vua Giu-đa, Giê-hô-ách con trai Giê-hô-a-ha cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì mười sáu năm. ¹¹Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội, nhưng lại noi theo những tội lỗi đó.

¹²Về những việc khác của Giê-hô-ách, những việc ông làm, và sức mạnh của ông khi đánh A-ma-xia vua Giu-đa, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? ¹³Giê-hô-ách an giấc cùng tổ phụ mình, Giê-rô-bô-am lên kế vị. Giê-hô-ách được chôn tại Sa-ma-ri chung với các vua Y-sơ-ra-ên.

¹⁴Bấy giờ Ê-li-sê bị bệnh rồi sau đó qua đời, Giê-hô-ách vua Y-sơ-ra-ên đi xuống thăm và than khóc ông. Ông nói, “Cha tôi ơi, cha tôi ơi, các xe chiến mã của Y-sơ-ra-ên và lính kỵ ới!”

¹⁵Ê-li-sê bảo ông, “Hãy lấy cung và tên,” vậy Giê-hô-ách lấy một cây cung và vài mũi tên. ¹⁶Ê-li-sê bảo vua Y-sơ-ra-ên, “Hãy cầm cung, “ông cầm cung. Ê-li-sê đặt tay ông lên tay vua.

¹⁷Ê-li-sê nói, “Hãy mở cửa về hướng đông,” ông liền mở nó. Ê-li-sê bảo, “Bắn!” ông bắn. Ê-li-sê nói, “Đây là mũi tên chiến thắng của Đức Giê-hô-va, mũi tên chiến thắng quân A-ram, vì vua sẽ tấn công dân A-ram ở A-phéc cho đến khi đã tiêu diệt được chúng.”

¹⁸Ê-li-sê nói, “Hãy lấy các mũi tên,” Giê-hô-ách lấy các mũi tên. Ông bảo vua Y-sơ-ra-ên, “Hãy đập xuống đất,” ông đập xuống đất ba lần rồi ngừng lại. ¹⁹Nhưng người của Đức Chúa Trời giận ông và nói, “Lẽ ra vua nên đập xuống đất năm hay sáu lần. Rồi vua sẽ tấn công A-ram cho đến khi vua đã tiêu diệt hết chúng, nhưng bây giờ vua sẽ đánh A-ram chỉ ba lần thôi.”

²⁰Sau đó Ê-li-sê qua đời và được đem chôn. Bấy giờ, các toán quân Mô-áp xâm chiếm xứ vào đầu năm. ²¹Khi người ta đang chôn một người nọ, họ thấy một toán quân Mô-áp, họ liền quăng thân đó vào mộ Ê-li-sê. Ngay khi thân ấy đụng vào hài cốt của Ê-li-sê, người chết bèn sống lại và đứng dậy.

²²Ha-xa-ên vua A-ram đàn áp Y-sơ-ra-ên trong suốt triều đại của Giê-hô-a-ha. ²³Nhưng Đức Giê-hô-va tỏ lòng nhân từ với Y-sơ-ra-ên, Ngài thương xót họ và quan tâm đến họ, vì có giao ước của Ngài với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Vậy Đức Giê-hô-va không diệt họ, Ngài vẫn không đuổi họ khuất mắt Ngài. Ha-xa-ên vua A-ram băng hà, và Bên Ha-đát con trai ông lên kế vị. Giê-hô-ách con trai Giê-hô-a-ha giành lại từ tay Bên Ha-đát con trai Ha-xa-ên các thành phố bị chiếm khỏi tay Giê-hô-a-ha cha ông trong cuộc chiến. Giô-ách đánh vua ấy ba lần, và thu hồi lại các thành phố ở Y-sơ-ra-ên.

²⁴Ha-xa-ên vua A-ram băng hà, và Bên Ha-đát con trai ông lên kế vị. ²⁵Giê-hô-ách con trai Giê-hô-a-ha giành lại từ tay Bên Ha-đát con trai Ha-xa-ên các thành phố bị chiếm khỏi tay Giê-hô-a-ha cha ông trong cuộc chiến. Giê-hô-ách đánh vua ấy ba lần, và thu hồi lại các thành phố ở Y-sơ-ra-ên.

14 ¹Năm thứ nhì trong đời Giê-hô-ách con Giê-hô-a-ha vua Y-sơ-ra-ên, A-ma-xi-a con Giô-ách vua Giu-đa lên ngôi cai trị.²Ông được hai mươi lăm tuổi khi trị vì; ông cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-hô-a-đan ở thành Giê-ru-sa-lem.³Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng không như Đa-vít, tổ phụ ông. Ông làm mọi điều mà Giô-ách, cha ông đã làm.

⁴Nhưng các điện thờ vẫn không bị dẹp bỏ. Dân sự vẫn còn dâng tế lễ và đốt hương ở đó.

⁵Khi vừa thiết lập quyền cai trị, ông giết các quần thần là những người đã ám sát vua cha.

⁶Nhưng ông không giết con của những kẻ sát nhân; ông tuân theo điều được chép trong luật pháp, Sách của Môi-se, như Đức Giê-hô-va đã truyền, “Cha mẹ sẽ không bị xử tử vì con cái, con cái cũng sẽ không bị xử tử vì cha mẹ. Trái lại, mỗi người phải bị xử tử vì tội của mình.”

⁷Ông giết mười ngàn lính Ê-đôm ở thung lũng Muối; ông cũng chiếm Sê-la khi ra trận và gọi đó là Giốc-thê-ên, như vẫn còn được gọi đến ngày nay.

⁸Sau đó, A-ma-xi-a sai sứ giả đến gặp Giê-hô-ách con Giê-hô-a-ha, cháu Giê-hu vua Y-sơ-ra-ên, nói rằng, “Nào, chúng ta hãy ra trận mặt đối mặt.”

⁹Nhưng Giê-hô-ách vua Y-sơ-ra-ên sai sứ giả trở lại gặp A-ma-xi-a vua Giu-đa, nói rằng, “Một cây kế ở Li-băng sai một sứ giả đến gặp cây tuyết tùng ở Li-băng và nói, ‘Hãy gả con gái ngươi cho con trai ta,’ nhưng một con thú hoang ở Li-băng đi ngang qua và giẫm lên cây kế.”¹⁰Thật ông đã đánh Ê-đôm, và lòng ông đã tăng bốc ông lên. Hãy vênh váo về chiến thắng của ông, nhưng hãy ở nhà, vì sao ông muốn tự chuốc họa và cả ông và Giu-đa đều lãnh họa?”

¹¹Nhưng A-ma-xi-a không nghe. Vậy Giê-hô-ách vua Y-sơ-ra-ên tấn công; ông và A-ma-xi-a vua Giu-đa, mỗi người đối đầu tại Bết Sê-mết, thuộc địa phận Giu-đa.¹²Quân Giu-đa bị quân Y-sơ-ra-ên đánh bại trận, ai nấy đều bỏ chạy về nhà.

¹³Giê-hô-ách vua Y-sơ-ra-ên bắt A-ma-xi-a vua Giu-đa, con Giô-ách, cháu A-ha-xi-a, tại Bết Sê-mết. Ông kéo quân đến Giê-ru-sa-lem và đánh sập tường thành Giê-ru-sa-lem từ Cổng Ép-ra-im đến Cổng Góc, tạo một khoảng trống dài bốn trăm cu-bít.¹⁴Ông cướp mọi đồ dùng bằng vàng và bạc trong đền thờ Đức Giê-hô-va, cùng những thứ giá trị trong hoàng cung, ông bắt con tin, rồi quay về Sa-ma-ri.

¹⁵Về những việc khác của Giê-hô-ách, tất cả những việc ông làm, sức mạnh của ông, và cách ông đánh A-ma-xi-a vua Giu-đa, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?¹⁶Vậy Giê-hô-ách an giấc cùng tổ phụ và được chôn tại Sa-ma-ri chung với các vua Y-sơ-ra-ên, Giê-rô-bô-am con trai ông lên kế vị.

¹⁷A-ma-xi-a con trai Giô-ách, vua Giu-đa, sống thêm mười lăm năm sau khi Giê-hô-ách con Giê-hô-a-ha, vua Y-sơ-ra-ên băng hà.¹⁸Về những việc khác của A-ma-xi-a, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?

¹⁹Người ta lập mưu phản A-ma-xi-a tại Giê-ru-sa-lem, nên ông trốn đến La-kích. Nhưng họ sai người đuổi theo ông đến La-kích và giết ông tại đó.

²⁰Họ lấy ngựa chở xác ông về và chôn chung với các tổ phụ tại thành Đa-vít.

²¹Toàn dân Giu-đa tôn U-xi-a, một người mới mười sáu tuổi, lên làm vua kế vị cha ông là A-ma-xi-a.²²Chính U-xi-a là người tái xây dựng Ê-lốt và thu hồi cho Giu-đa, sau khi Vua A-ma-xi-a an giấc với các tổ phụ.

²³Năm thứ mười lăm đời A-ma-xi-a con trai Giô-ách, vua Giu-đa, Giê-rô-bô-am con Giê-hô-ách lên ngôi vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông cai trị bốn mươi mốt năm.²⁴Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội.²⁵Ông phục hồi biên giới Y-sơ-ra-ên từ Lê-bô Hama đến biển A-ra-ba, y theo lời của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã phán qua tiên tri Giô-na con của A-mi-tai, người ở Gát Hê-phe.

²⁶Đức Giê-hô-va thấy sự đau khổ của Y-sơ-ra-ên, ai nấy cũng cảm thấy thật cay đắng, cả nô lệ và tự chủ, và chẳng có ai giải cứu Y-sơ-ra-ên.²⁷Vậy Đức Giê-hô-va nói rằng Ngài sẽ không xóa danh Y-sơ-ra-ên dưới trời; trái lại, Ngài giải cứu họ khỏi tay Giê-rô-bô-am con trai Giê-hô-ách.

²⁸Về những việc khác của Giê-rô-bô-am, các việc ông làm, quyền lực của ông, và cách ông đánh trận thu hồi Đa-mách và Ha-mát về cho Y-sơ-ra-ên, vốn thuộc về Giu-đa, chẳng phải đều được viết trong Sách Sự kiện của Vua Y-sơ-ra-ên sao?²⁹ Giê-rô-bô-am an giấc cùng tổ phụ, tức các vua Y-sơ-ra-ên. Xa-cha-ri con trai ông lên kế vị.

15 ¹Năm thứ hai mươi bảy trong đời Giê-rô-bô-am vua Y-sơ-ra-ên, A-xa-ria con trai A-ma-xia, vua Giu-đa, lên ngôi vua. ²A-xa-ria được mười sáu tuổi khi lên ngôi. Ông trị vì năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-cô-li-a, người Giê-ru-sa-lem. ³Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi gương thân phụ ông là A-ma-xia, và làm y như vậy.

⁴Tuy nhiên, các điện thờ không bị dẹp bỏ. Dân sự vẫn tế lễ và đốt hương tại đó.

⁵Đức Giê-hô-va giáng sự đau đớn trên vua đến nỗi ông bị phung và phải sống trong nhà riêng cho đến ngày ông băng hà. Giô-tham, con trai ông, lên kế vị và cai trị dân trong xứ.

⁶Về những việc khác của A-xa-ria, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? ⁷Vậy A-xa-ria an giấc cùng tổ phụ mình; người ta chôn ông chung với các tổ phụ ông trong thành Đa-vít. Giô-tham, con trai ông, lên kế vị.

⁸Năm thứ ba mươi tám trong đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Xa-cha-ri con trai Giê-rô-bô-am cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri trong sáu tháng. ⁹Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va như các tổ phụ đã làm. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con Nê-bát, tức những tội ông ấy đã xui cho Y-sơ-ra-ên phạm.

¹⁰Sa-lum con trai Gia-bết lập mưu phản Xa-cha-ri, tấn công ông trước mặt dân sự, rồi giết ông. Sau đó ông lên làm vua thế cho Xa-cha-ri. ¹¹Về những việc khác của Xa-cha-ri, tất cả đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên. ¹²Này là lời Đức Giê-hô-va đã phán với Giê-hu, “Con cháu ngươi sẽ ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên đến đời thứ tư.” Vậy điều đó đã xảy ra.

¹³Sa-lum con trai Gia-bết lên ngôi vua vào năm thứ ba mươi chín trong đời A-xa-ria vua Giu-đa, ông chỉ cai trị được một tháng tại Sa-ma-ri. ¹⁴Mê-na-hem con trai Ga-đi từ Tiệt-xa đem quân lên Sa-ma-ri. Ông đánh Sa-lum con Gia-bết tại Sa-ma-ri. Ông giết Sa-lum và lên ngôi thế vị.

¹⁵Về những việc khác của Sa-lum và âm mưu mà ông lập, tất cả đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên.

¹⁶Sau đó Mê-na-hem tấn công Típ-sa và dân cư tại đó, và tấn công các vùng biên giới quanh Tiệt-xa, vì họ không mở cửa thành tiếp đón ông. Do đó ông tấn công thành ấy và mổ bụng tất cả phụ nữ mang thai.

¹⁷Năm thứ ba mươi chín trong đời A-xa-ri-a vua Giu-đa, Mê-na-hem con trai Ga-đi lên ngôi cai trị Y-sơ-ra-ên; ông trị vì mười năm tại Sa-ma-ri. ¹⁸Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Trong trọn đời ông, ông không từ bỏ những tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội.

¹⁹Sau đó, Pun, vua A-si-ri tấn công xứ, Mê-na-hem trao cho Pun một ngàn ta-lâng bạc, để Pun giúp ông củng cố vương quốc Y-sơ-ra-ên trong tay mình. ²⁰Mê-na-hem lấy tiền thu từ dân Y-sơ-ra-ên bằng cách yêu cầu mỗi người giàu phải đóng năm mươi siếc-lơ bạc nặng để ông cống nạp cho vua A-si-ri. Vậy vua A-si-ri trở về và không ở lại trong xứ.

²¹Về những việc khác của Mê-na-hem, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? ²²Mê-na-hem an giấc cùng tổ phụ mình, Phê-ca-hia con trai ông lên kế vị.

²³Năm thứ năm mươi trong đời A-xa-ri-a vua Giu-đa, Phê-ca-hia con trai Mê-na-hem lên cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì được hai năm. ²⁴Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ những tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, tức những tội mà ông đã xui Y-sơ-ra-ên phạm.

²⁵Phê-ca con trai Rê-ma-lia, thủ lĩnh dưới quyền Phê-ca-hia, lập mưu hại ông và giết ông với Ạc-gốp và A-ri-ê tại Sa-ma-ri, trong thành lũy của hoàng cung. Năm mươi người Ghi-lê-át đi với ông. Ông giết Phê-ca-hia và lên ngôi thay thế.

²⁶Về những việc khác của Phê-ca-hia, mọi việc ông làm, đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên.

²⁷Năm thứ năm mươi hai trong đời A-xa-ri-a vua Giu-đa, Phê-ca con trai Rê-ma-lia lên ngôi cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì được hai mươi năm. ²⁸Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội.

²⁹Trong thời của Pê-ca, vua Y-sơ-ra-ên, Tích-lát Phi-lê-se vua A-si-ri đến chiếm Y-giôn, A-bên Bết-mê-a-ca, Gia-nô-a, Kê-đê, Ha-xơ, Ghi-lê-át, Ga-li-lê, và toàn miền Nép-ta-li. Ông bắt dân ở đó đem về A-si-ri.

³⁰Hô-sê-a con trai Ê-la lập mưu phản Pê-ca con trai Rê-ma-lia. Ông tấn công Pê-ca và giết vua. Sau đó ông lên ngôi vua thay thế Pê-ca vào năm thứ hai mươi trong đời Giô-tham con trai A-xa-ria.

³¹Về những việc khác của Pê-ca, mọi việc ông làm, đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên.

³²Năm thứ nhì trong đời Pê-ca con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, Giô-tham con trai A-xa-ria vua Giu-đa, lên ngôi cai trị. ³³Ông được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi; ông trị vì mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-ru-sa, con gái của Xa-đốc.

³⁴Giô-tham làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông noi gương mọi việc mà A-xa-ria, phụ vương ông đã làm.

³⁵Tuy nhiên, các điện thờ không bị dẹp bỏ. Dân sự vẫn tế lễ và đốt hương ở các điện thờ đó. Giô-tham xây cổng trên trong đền thờ Đức Giê-hô-va.

³⁶Về những việc khác của Giô-tham, mọi việc ông làm, chẳng phải được chép trong Sách Sử ký của các Vua Giu-đa sao? ³⁷Trong thời đó, Đức Giê-hô-va bắt đầu sai Rê-xin vua A-ram và Pê-ca con trai Rê-ma-lia đến đánh Giu-đa.

³⁸Giô-tham an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn cùng các tổ phụ trong thành Đa-vít, tổ phụ ông. A-ha, con trai ông, lên kế vị.

16 ¹Năm thứ mười bảy trong đời Pê-ca con trai Rê-ma-lia, A-cha con trai Giô-tham, vua Giu-đa, lên làm vua. ²A-cha được hai mươi tuổi khi lên ngôi, ông cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Ông không làm điều thiện trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, như Đa-vít, tổ phụ ông đã làm.

³Trái lại, ông đi theo con đường của các vua Y-sơ-ra-ên; thật vậy, ông dùng con trai ông làm của lễ thiêu qua lửa, bắt chước những thói tục ghê tởm của các dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khuất mắt dân Y-sơ-ra-ên. ⁴Ông dâng lễ vật và đốt hương ở các nơi cao, trên đồi, và dưới gốc cây.

⁵Sau đó, Rê-xin vua A-ram và Pê-ca con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, kéo quân lên đánh Giê-ru-sa-lem. Họ bao vây A-cha, nhưng không thể chế ngự được ông. ⁶Khi ấy, Rê-xin vua A-ram lấy lại Ê-la cho A-ram rồi đuổi người Giu-đa ra khỏi Ê-la. Vậy dân A-ram đến ở tại Ê-la cho đến ngày nay.

⁷A-cha sai sứ giả đến gặp Tích-lát Phi-lê-se, nói rằng, “Tôi là bầy tôi và là con trai của vua. Xin vua đi lên giải cứu tôi khỏi tay vua A-ram và vua Y-sơ-ra-ên, là những kẻ tấn công tôi.” ⁸Vậy A-cha lấy bạc và vàng trong đền thờ Đức Giê-hô-va và trong các kho tàng của hoàng cung rồi làm lễ vật dâng cho vua A-si-ri. ⁹Vua A-si-ri nghe lời ông và đi lên đánh Đa-mách, chinh phục thành ấy và bắt dân trong thành làm tù binh đem qua Ki-rô. Ông cũng giết Rê-xin vua A-ram.

¹⁰Vua A-cha đến Đa-mách gặp Tích-lát Phi-lê-se, vua A-si-ri. Tại Đa-mách, ông thấy một bàn thờ. Ông gửi cho thầy tế lễ U-ri mô hình của bàn thờ, kiểu mẫu và thiết kế của bàn thờ ấy để làm một cái giống vậy. ¹¹Thầy tế lễ U-ri làm một bàn thờ theo các kiểu mẫu mà Vua A-cha đã gửi từ Đa-mách. Ông làm xong bàn thờ đó trước khi Vua A-ha từ Đa-mách trở về. ¹²Khi trở về từ Đa-mách, vua thấy bàn thờ; ông đến bàn thờ và dâng lễ vật trên đó.

¹³Ông dâng của lễ thiêu và của lễ chay, đổ ra của lễ quán, và rảy huyết của lễ thù ân trên bàn thờ. ¹⁴Còn bàn thờ đồng ở trước mặt Đức Giê-hô-va – vốn ở phía trước đền thờ, nghĩa là giữa bàn thờ của ông và đền thờ Đức Giê-hô-va rồi, ông cho di dời và đặt ở phía bắc bàn thờ mới làm.

¹⁵Sau đó, Vua A-cha ra lệnh thầy tế lễ U-ri, “Bàn thờ lớn dùng để dâng của lễ thiêu vào buổi sáng và của lễ chay vào buổi chiều, của lễ thiêu và của lễ chay của vua, cùng với của lễ thiêu của toàn dân trong xứ, của lễ chay và của lễ quán của họ. Hãy rảy lên đó huyết của của lễ thiêu và huyết của con sinh tế. Còn bàn thờ đồng sẽ được ta dùng để cầu vấn Đức Chúa Trời giúp đỡ.” ¹⁶Thầy tế lễ U-ri làm theo lệnh Vua A-cha.

¹⁷Sau đó, Vua A-cha dời bỏ các tấm trảm và chậu khỏi trụ nâng; ông cũng gỡ cái biển ra khỏi con bò đực bằng đồng bên dưới và đặt lên một mặt lát bằng đá. ¹⁸Vì cơ vua A-si-ri, ông dỡ bỏ lối đi có mái hiên dành cho ngày Sa-bát mà người ta đã xây trong đền thờ, cùng với lối vào đặc biệt dành cho vua bên ngoài đền thờ Đức Giê-hô-va.

¹⁹Về những việc khác của A-ha và những việc ông đã làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Giu-đa sao? ²⁰A-cha an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn với các tổ phụ ông trong thành Đa-vít. Hê-xê-kia con trai ông lên kế vị.

17¹Năm thứ mười hai đời A-cha vua Giu-đa, Hô-sê-a con Ê-la lên ngôi vua. Ông cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri được chín năm.²Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng không bằng các vua Y-sơ-ra-ên ở đời trước.

³Sanh-ma-na-se vua A-si-ri kéo quân đến đánh Hô-sê-a, ông trở thành chư hầu của vua A-si-ri và phải cống nạp.

⁴Sau đó, vua A-si-ri biết Hô-sê-a đang lập mưu phản ông, vì Hô-sê-a có sai các sứ giả đến gặp Sô, vua Ai Cập; ngoài ra, ông ấy không nộp triều cống cho vua A-si-ri như những năm trước. Vậy vua A-si-ri bắt Hô-sê-a và bỏ tù ông.

⁵Khi đó vua A-si-ri kéo quân đánh cả xứ, tấn công Sa-ma-ri và bao vây thành ấy trong ba năm.⁶Năm thứ chín đời Hô-sê-a, vua A-si-ri chiếm Sa-ma-ri và bắt dân Y-sơ-ra-ên qua A-si-ri. Ông để họ sống tại Ha-la, bên Sông Ha-bơ ở Gô-xan, và trong các thành của người Mê-đi.

⁷Dân Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù vì họ đã phạm tội nghịch Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ai Cập, tức ra khỏi quyền cai trị của Pha-ra-ôn vua Ai Cập. Dân sự đã thờ lạy các thần khác⁸ và bắt chước thói tục của các vua Y-sơ-ra-ên trước.

⁹Dân Y-sơ-ra-ên lén lút phạm tội trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Họ xây điện thờ trong tất cả các thành phố, từ tháp canh cho đến thành trì kiên cố.¹⁰Họ cũng dựng trụ thờ bằng đá và trụ thờ thần A-sê-ra trên các đồi cao và dưới gốc cây.

¹¹Họ đốt hương ở các điện thờ, như các dân khác hay làm, tức là những dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi trước mặt họ. Dân Y-sơ-ra-ên làm điều ác khiến Đức Giê-hô-va nổi giận;¹²họ thờ thần tượng, phạm điều mà Đức Giê-hô-va đã phán, “Các ngươi chớ làm như vậy.”

¹³Nhưng Đức Giê-hô-va đã dùng các nhà tiên kiến và tiên tri tỏ cho Y-sơ-ra-ên và Giu-đa rằng, “Hãy từ bỏ đường lối gian ác của các ngươi, giữ điều răn và mạng lệnh Ta, cẩn thận giữ luật pháp mà Ta đã truyền cho tổ phụ các ngươi và tôi tớ Ta là các tiên tri do Ta sai đến.”

¹⁴Tuy nhiên họ không nghe; trái lại, họ rất cứng đầu như tổ phụ họ, tức những người không tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.¹⁵Họ từ bỏ mạng lệnh và giao ước mà Ngài đã lập với tổ phụ họ, và khinh bỉ giao ước mà Ngài đã ban cho họ. Họ làm theo những thói tục vô ích và chính họ trở nên vô dụng. Họ bắt chước các dân ngoại giáo xung quanh họ, là những dân mà Đức Giê-hô-va đã bảo họ chớ bắt chước.

¹⁶Họ từ bỏ mọi điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời họ. Họ lấy kim loại đúc thành hai tượng bò để thờ lạy. Họ dựng một trụ thờ thần A-sê-ra, và thờ lạy các tinh tú trên trời và Ba-anh.¹⁷Họ tế con trai và con gái họ qua lửa, họ theo bói toán và bùa ếm, phó chính mình họ vào sự làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, khiến Ngài nổi giận.

¹⁸Do đó, Đức Giê-hô-va rất giận Y-sơ-ra-ên và đuổi họ khuất mắt Ngài, không còn một ai ngoại trừ chi phái Giu-đa.

¹⁹Thậm chí Giu-đa cũng không giữ điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nhưng trái lại, họ theo các thói tục ngoại giáo như Y-sơ-ra-ên đã phạm.²⁰Vậy Đức Giê-hô-va từ bỏ tất cả con cháu Y-sơ-ra-ên; Ngài giáng họa trên họ và phó họ vào tay những kẻ cướp đoạt họ cho đến khi Ngài đã đuổi họ khuất mắt Ngài.

²¹Ngài xé Y-sơ-ra-ên khỏi dòng dõi hoàng tộc của Đa-vít, họ lập Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát lên làm vua. Giê-rô-bô-am dẫn Y-sơ-ra-ên đi xa khỏi Đức Giê-hô-va và xui cho họ phạm tội lỗi lớn.²²Dân Y-sơ-ra-ên bắt chước mọi tội lỗi của Giê-rô-bô-am và không từ bỏ chúng,²³vì vậy Đức Giê-hô-va loại bỏ họ khỏi mắt Ngài, như Ngài đã cậy các tôi tớ và tiên tri Ngài phán rằng Ngài sẽ làm điều ấy. Do đó, Y-sơ-ra-ên bị lưu đày sang A-si-ri cho đến ngày nay.

²⁴Vua A-si-ri bắt dân từ Ba-by-lôn, Cu-tha, A-va, Ha-mát và Sê-phát-va-im, đặt trong các thành ở Sa-ma-ri thay cho dân Y-sơ-ra-ên. Họ chiếm Sa-ma-ri và sống trong các thành ở đó.²⁵Khi bắt đầu định cư tại đó, họ không tôn kính Đức Giê-hô-va. Vì vậy, Đức Giê-hô-va sai sứ tử đến giết họ.²⁶Họ tâu với vua A-si-ri rằng, “Các dân mà bệ hạ đã bắt và đặt trong các thành ở Sa-ma-ri không biết tục lệ thờ thần ở xứ đó. Do đó thần ấy đã sai sứ tử đến giết họ vì họ không biết cách thờ thần ở đó.”

²⁷Vua A-si-ri ra lệnh, “Hãy chọn một trong các thầy tế lễ mà các ngươi đã bắt về, hãy cho người ấy đến sống tại đó và dạy họ giữ các tục thờ thần trong xứ.”²⁸Vậy một trong các thầy tế lễ mà họ đã bắt khỏi Sa-ma-ri được đưa đến sống tại Bê-tên; ông dạy họ cách tôn kính Đức Giê-hô-va.

²⁹Mỗi dân trong các thành ấy dựng thần cho riêng mình, đặt chúng ở các điện thờ mà người Sa-ma-ri đã xây.³⁰Dân Ba-by-lôn dựng thần Su-cốt Bê-nốt; dân Cút dựng thần Nê-t-ganh; dân Ha-mát dựng thần A-si-ma;³¹dân A-vít dựng thần Níp-ha và Tạt-tác; và dân Sê-phát-va-im thiêu con cái họ bằng lửa cho A-tra-mê-léc và A-na-mê-léc, là các thần của người Sê-phát-va-im.

³²Họ cũng tôn kính Đức Giê-hô-va, và chọn ra các thầy tế lễ tại các nơi cao để dâng tế lễ thay họ trong các chùa miếu ở các điện thờ.

³³Họ tôn kính Đức Giê-hô-va và cũng thờ lạy các thần của họ, theo phong tục của các nước đã bị dời đi.

³⁴Họ vẫn giữ những thói tục cũ đó cho đến nay. Họ không tôn kính Đức Giê-hô-va, không làm theo các giới mạng, sắc lệnh, luật pháp, hoặc điều răn mà Đức Giê-hô-va đã ban cho con cháu Gia-cốp – là người mà Ngài đặt tên là Y-sơ-ra-ên –³⁵ và với dân mà Đức Giê-hô-va đã lập giao ước và truyền rằng, “Các người chớ sợ các thần khác, cũng đừng quỳ lạy chúng, thờ lạy chúng, dâng tế lễ cho chúng.

³⁶Nhưng Đức Giê-hô-va, Đấng đã đưa tay đem các người ra khỏi xứ Ai Cập bằng đại quyền, là Đấng mà các người phải tôn kính; chính Ngài là Đấng các người phải phủ phục, và chính Ngài là Đấng các người phải dâng lễ vật.

³⁷Các người phải giữ những giới mạng, sắc lệnh, luật pháp và điều răn Ngài đã viết cho các người. Vậy các người chớ sợ các thần khác,³⁸ và chớ quên giao ước Ta đã lập với các người; cũng đừng tôn kính các thần khác.

³⁹Nhưng các người phải tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Ngài sẽ giải cứu các người khỏi sức mạnh của kẻ thù nghịch.”

⁴⁰Họ không chịu nghe, vì họ cứ tiếp tục phạm tội như trước.⁴¹Vậy các dân này kính sợ Đức Giê-hô-va và cũng thờ lạy các tượng thần của họ, con cái họ cũng làm y như vậy – và con cháu họ cũng chẳng khác họ. Họ vẫn phạm tội như tổ phụ mình, cho đến ngày nay.

18 ¹Bấy giờ vào năm thứ ba trong đời Hô-sê-a con trai Ê-la, vua Y-sơ-ra-ên, Ê-xê-chia con trai A-cha, vua Giu-đa lên làm vua. ²Ông lên ngôi khi được hai mươi lăm tuổi; ông cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là A-bi-gia, con gái Xa-cha-ri. ³Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi gương Đa-vít, tổ phụ ông đã làm.

⁴Ông dẹp bỏ các điện thờ, hủy phá các cột thờ bằng đá, và đốn hạ trụ thờ thần A-sê-ra. Ông đập vỡ con rắn bằng đồng mà Môi-se đã làm, vì trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên vẫn dâng hương cho nó; người ta gọi nó là “Nê-hu-tan.”

⁵Ê-xê-chia tin cậy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đến nỗi sau ông và trước ông chẳng có vua Giu-đa nào giống ông.

⁶Ông nương cậy Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ Ngài nhưng giữ điều răn Ngài, tức những điều Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. ⁷Vậy Đức Giê-hô-va ở cùng Ê-xê-chia, khiến ông được thanh vượng ở bất cứ nơi nào ông đến. Ông chống nghịch vua A-si-ri và không thuận phục vua ấy. ⁸Ông đánh dân Phi-li-tin đến tận Ga-xa và các vùng biên giới, từ thấp cạnh cho đến thành trì kiên cố.

⁹Năm thứ tư đời Vua Ê-xê-chia, tức năm thứ bảy đời Hô-sê-a con Ê-la – vua Y-sơ-ra-ên, Sanh-ma-nê-se vua A-si-ri đi lên tấn công Sa-ma-ri và bao vây thành ấy. ¹⁰Cuối ba năm, họ chiếm được thành, tức năm thứ sáu trong đời Ê-xê-chia, và năm thứ chín trong đời Hô-sê-a vua Y-sơ-ra-ên; như vậy Sa-ma-ri thất thủ.

¹¹Vua A-si-ri bắt dân Y-sơ-ra-ên qua A-si-ri và cho họ ở tại Ha-la, bên Sông Ha-bơ ở Gô-xan, và trong các thành của dân Mê-đi. ¹²Sở dĩ như vậy là vì họ không vâng theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời họ, họ vi phạm giao ước Ngài, vi phạm tất cả mọi điều mà Môi-se tôi tớ Ngài đã truyền. Họ không nghe và làm theo.

¹³Năm thứ mười bốn trong đời Vua Ê-xê-chia, Sên-na-chê-ríp vua A-si-ri đánh tất cả các thành trì kiên cố của Giu-đa và chiếm chúng. ¹⁴Vậy Ê-xê-chia vua Giu-đa sai người gửi lời đến vua A-si-ri khi vua đang ở tại La-kích, “Tôi đã xúc phạm vua. Xin hãy lui binh. Vua muốn chi tôi cũng chịu.” Vua A-si-ri đòi Ê-xê-chia vua Giu-đa trả ba trăm ta-lâng bạc và ba mươi ta-lâng vàng.

¹⁵Vua Ê-xê-chia đưa cho vua ấy bạc được tìm thấy trong đền thờ Đức Giê-hô-va và trong các kho tàng của hoàng cung.

¹⁶Sau đó, Ê-xê-chia gỡ vàng trên các cánh cửa đền thờ Đức Giê-hô-va và khỏi các trụ mà ông đã cần; ông trao vàng cho vua A-si-ri. ¹⁷Nhưng vua A-si-ri huy động một lực lượng quân đội lớn, sai Tạc-tan và Ráp-sa-ri là chỉ huy trưởng từ La-kích sang gặp Vua Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem. Họ tiến lên theo các ngã đường và dừng lại ngoài thành Giê-ru-sa-lem. Họ đến kênh dẫn nước của hồ thượng, chỗ dẫn đến cánh đồng của thợ nện rồi đứng đó. ¹⁸Khi đã yêu cầu được gặp Vua Ê-xê-chia, Ê-li-a-lim con trai Hinh-kia, quan tổng quản hoàng cung, và quan thư ký Sép-na, cùng Giô-a con A-sáp – quan thái sử, ra gặp họ.

¹⁹Quan chỉ huy bảo họ tâu với Ê-xê-chia về lời của đại đế A-si-ri, “Các ngươi dựa vào đâu mà tin?” ²⁰Các ngươi chỉ nói những lời vô bổ, cho là có quân đồng minh và sức mạnh để tranh chiến. Bây giờ các ngươi trông cậy ai? Ai cho các ngươi có lòng can đảm đứng chống nghịch ta? ²¹Kìa, các ngươi tin cậy sậy gậy của Ai Cập, nhưng nếu ai dựa vào nó, sẽ bị nó đâm thủng bàn tay. Đây là sự thật về Pha-ra-ôn vua Ai Cập đối với kẻ nào tin cậy hắn.

²²Nhưng nếu các ngươi tâu với ta, ‘Chúng tôi tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi,’ phải chăng đó không phải là Đáng mà Ê-xê-chia đã dẹp các điện thờ và bàn thờ, và bảo Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng, ‘Các ngươi chỉ thờ lạy Ngài trước bàn thờ này tại Giê-ru-sa-lem’ sao?

²³Vậy bây giờ, ta có một lời đề nghị tốt đẹp dành cho các ngươi từ chủ ta là vua A-si-ri. Ta sẽ cho các ngươi hai ngàn con ngựa, nếu các ngươi kiếm đủ người cưỡi chúng.

²⁴Làm thế nào các ngươi có thể nhờ cậy các xe chiến mã và kỵ binh Ai Cập để chống cự nổi một tiểu tướng trong đám đầy tớ của chủ Ta chẳng? ²⁵Chẳng phải bởi Đức Giê-hô-va mà ta đã đến đây đặt đánh và hủy diệt sao? Đức Giê-hô-va phán với ta, ‘Hãy tấn công xứ này và diệt nó.’”

²⁶Sau đó Ê-li-a-kim – con trai Hinh-kia, cùng Sép-na và Giô-a nói với quan tổng tư lệnh, “Xin hãy nói với tôi tớ các ông bằng tiếng A-ram, vì chúng tôi hiểu. Chớ nói với chúng tôi bằng tiếng Giu-đa kéo dân chúng trên tường thành nghe.

²⁷Nhưng quan tổng tư lệnh trả lời họ, “Có phải chủ ta đã sai ta đến gặp chủ các ngươi và nói những lời này chẳng? Ông ấy không sai ta đến gặp những người ngồi trên tường thành, tức những người sẽ phải ăn phân và uống nước tiểu của họ với các ngươi sao?”

²⁸Quan chỉ huy đứng dậy và kêu lên lớn tiếng bằng tiếng Giu-đa rằng, “Hãy nghe lời của đại đế, vua A-si-ri.”²⁹Vua bảo, “Chớ để Ê-xê-chia lừa dối các ngươi, vì ông ấy không thể cứu các ngươi khỏi quyền lực ta.”³⁰Chớ để Ê-xê-chia dụ các ngươi tin Đức Giê-hô-va, rằng, ‘Đức Giê-hô-va chắc chắn sẽ giải cứu chúng ta; thành này sẽ không bị vua A-si-ri chiếm.’”

³¹Chớ nghe lời Ê-xê-chia, vì đây là lời vua A-si-ri bảo: ‘Hãy lập hòa ước với ta và ra đây. Sau đó mỗi người sẽ ăn trong vườn nho và vườn vả và uống nước giếng mình.’³²Các ngươi sẽ sống như vậy cho đến khi ta đến đem các ngươi qua xứ giống xứ các ngươi, là xứ có lúa mạch và rượu mới, một xứ đầy bánh và vườn dâu, một xứ có cây ô-liu và mật, để các ngươi sống và không chết.’ Chớ nghe lời Ê-xê-chia khi hắn thuyết phục các ngươi rằng, ‘Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta.’

³³Có thần nào của các dân đó cứu họ khỏi quyền lực vua A-si-ri chưa?³⁴Các thần của Ha-mát và Ạc-phát đâu rồi? Các thần của Sê-phạt-va-im, Hê-na, và Y-va đâu rồi? Chúng có giải cứu Sa-ma-ri khỏi tay ta không?³⁵Trong số các thần trong xứ, có thần nào đã giải cứu xứ của họ ra khỏi quyền lực ta? Làm sao Đức Giê-hô-va có thể cứu Giê-ru-sa-lem ra khỏi quyền lực ta?”

³⁶Nhưng dân sự làm thính và không trả lời nào cả, vì vua đã ra lệnh, “Chớ trả lời hắn.”

³⁷Vậy Ê-lê-a-kim con Hinh-kia, quan tổng trưởng hoàng cung; thư ký Sép-na, Giô-a con trai A-sáp, đến gặp Ê-xê-chia, họ xé quần áo và thuật lại cho ông những lời của quan chỉ huy.

19 ¹Khi vua Ê-xê-chia nghe báo cáo, ông xé quần áo, mặc áo vải gai, rồi vào đền thờ Đức Giê-hô-va. ²Ông sai Ê-li-a-kim, quan tổng quản hoàng cung, và quan thư ký Sép-na, cùng các thầy tế lễ trưởng, tất cả đều mặc áo vải gai, đến gặp tiên tri Ê-sai con A-mốt.

³Họ thưa rằng, “Ê-xê-chia có nói, ‘Hôm nay là ngày đau buồn, khiến trách, và ô nhục, vì đã đến lúc con trẻ được sinh ra, nhưng người mẹ không đủ sức để sinh.’ Có thể Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông sẽ nghe mọi lời của quan tổng tư lệnh mà chủ hấn là vua A-si-ri đã sai đến đặng thách đố Đức Chúa Trời hằng sống, và sẽ khiến trách những lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông đã nghe. Vậy bây giờ xin ông cầu nguyện cho những người còn sót lại ở đây.”

⁵Các quần thần của Vua Ê-xê-chia đến gặp Ê-sai, ⁶và Ê-sai bảo họ, “Hãy nói với chủ các ông: ‘Đức Giê-hô-va phán, “Chớ sợ những lời các người vừa nghe, tức những lời mà tôi tớ vua A-si-ri đã sỉ nhục Ta.’ Nay, Ta sẽ đặt một thân trong nó, nó sẽ nghe một tin đồn và rút về xứ nó. Ta sẽ khiến nó ngã bởi gươm trong xứ nó.”’”

⁸Sau đó, quan tổng tư lệnh trở lại và thấy vua A-si-ri đang đánh Líp-na, vì ông có nghe rằng vua đã rời khỏi La-kích.

⁹San-chê-ríp hay rằng Tiệt-ha-ca vua Ê-thi-ô-pi và Ai Cập đã động binh đánh ông, do đó ông lại sai các sứ giả đến nói với Ê-xê-chia:

¹⁰”Hãy tâu với Ê-xê-chia vua Giu-đa, ‘Chớ để Đức Chúa Trời mà người tin lừa dối người mà nói rằng, “Giê-ru-sa-lem sẽ không bị phó vào tay vua A-si-ri.”’ ¹¹Kìa, người đã nghe những gì vua A-si-ri làm cho mọi nước khi tiêu diệt tất cả bọn chúng. Vậy người sẽ được cứu chăng?

¹²Các thần của các dân có cứu chúng không, tức là các dân mà tổ phụ ta đã diệt: Gô-xan, Ha-ran, Rê-xép, và dân Ê-đen ở Tê-la-sa? ¹³Vua Ha-mát, vua Ạc-pát, vua của các thành ở Sê-phát-va-im, Hê-na, và Y-va đâu rồi?”

¹⁴Ê-xê-chia nhận thư từ các sứ giả và đọc. Sau đó ông đi lên đền thờ Đức Giê-hô-va và mở thư ấy ra trước mặt Ngài.

¹⁵Ê-xê-chia nguyện cầu Đức Giê-hô-va rằng, “Lạy Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng ngự trên các chê-ru-bim, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời trên mọi nước trong thế gian này. Ngài đã dựng nên trời và đất.

¹⁶Lạy Đức Giê-hô-va, xin nghiêng tai và nghe tiếng con. Lạy Đức Giê-hô-va, xin Chúa mở mắt, nhìn, và nghe lời nói của San-chê-ríp, là những lời hấn đã dùng để nhạo báng Đức Chúa Trời hằng sống.

¹⁷Thật vậy, thưa Đức Giê-hô-va, các vua A-si-ri đã diệt các dân và các xứ. ¹⁸Chúng quăng các thần của họ vào lửa, vì các thần đó không phải là thần, chúng chỉ là công việc do tay người làm ra bằng gỗ và đá. Vậy dân A-si-ri đã diệt chúng.

¹⁹Bây giờ, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con, con cầu xin Ngài giải cứu chúng con khỏi quyền lực vua ấy, để mọi vương quốc trên đất đều biết rằng Ngài, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời duy nhất.”

²⁰Ê-sai con A-mốt sai một sứ giả đến gặp Ê-xê-chia, nói rằng, “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán, ‘Vì người đã nguyện cầu lên Ta về San-chê-ríp vua A-si-ri, nên Ta đã nghe người.’ ²¹Này là lời Đức Giê-hô-va phán về nó: “Trinh nữ Si-ôn sẽ khinh bỉ người và nhạo báng người. Con gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu về người.

²²Người đã thách đố và sỉ nhục ai? Người đã lên giọng và nhướn mắt kiêu ngạo chống lại ai? Đó là chống lại Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên!

²³Người đã dùng các sứ giả của người để thách đố Chúa, và nói rằng, ‘Với đội xe chiến mã, ta đã lên tận các đỉnh núi, đến những nơi cao nhất ở Li-băng. Ta sẽ hạ những cây tuyết tùng cao ngất và cây linh sam tốt nhất, ta sẽ đến tận những nơi xa nhất, vào tận rừng rậm thâm u.

²⁴Ta đã đào giếng và uống nước ở xứ xa lạ. Ta đã làm khô mọi sông ngòi ở Ai Cập dưới chân ta.’

²⁵Người không biết là Ta đã định từ lâu và thực hiện từ thời cổ đại sao? Bây giờ Ta sẽ thực hiện. Người đến đây để phá các thành trì vững chắc thành những đồng hoang tàn.

²⁶Cư dân ở đó yếu sức, bị đánh tán lác và xấu hổ. Chúng là thực vật trên đồng, là cỏ xanh, cỏ mọc trên mái hay ngoài đồng, bị đốt trước khi lớn lên.

²⁷Nhưng Ta biết khi người ngồi, lúc người đi ra đi vào, và cơn giận của người nghịch lại Ta.

²⁸Vì cơn giận của người đối với Ta, và vì lòng ngạo mạn người đã thấu đến tai Ta, Ta sẽ xô khoen vào mũi người, tra hàm thiếc vào miệng người; Ta sẽ bắt người trở về con đường người đi.”

²⁹Này là dấu hiệu cho người: Năm nay người sẽ ăn vật chi mọc tự nhiên, năm sau người sẽ ăn thứ lớn lên từ đó. Nhưng năm thứ ba người phải trồng trọt và thu hoạch, trồng vườn nho và ăn trái trong đó.

³⁰Những gì còn sót lại của nhà Giu-đa sẽ đâm rễ và ra trái.

³¹ Vì từ Giê-ru-sa-lem sẽ ra những người còn sống sót, từ Núi Si-ôn sẽ ra những người sống sót. Lòng hăng hái của Đức Giê-hô-va sẽ làm việc ấy.

³² Vậy Đức Giê-hô-va phán về vua A-si-ri: “Nó sẽ không vào thành này hoặc bắn mũi tên nào vào đây. Nó sẽ không cầm khiên đến trước thành hoặc xây lũy tấn công.

³³ Nó sẽ trở về bằng con đường nó đã đi; nó sẽ không vào thành này. Đây là lời tuyên bố của Đức Giê-hô-va.”

³⁴ Vì Ta sẽ bảo vệ thành này và giải cứu nó, vì cố danh Ta và vì tôi tớ Ta là Đa-vít.”

³⁵ Trong đêm đó, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi ra và tấn công trại quân A-si-ri, giết 185. 000 người. Sáng sớm hôm sau người ta thức dậy thấy xác chết nằm la liệt khắp nơi. ³⁶Vậy San-chê-ríp vua A-si-ri rời khỏi Y-sơ-ra-ên và trở về nhà tại Ni-ni-ve.

³⁷Sau đó, khi ông đang thờ lạy trong đền Nít-róc, thần của ông, thì các con trai ông là A-tra-mê-léc và Sa-rê-xe dùng gươm giết ông. Họ chạy trốn qua xứ A-ra-rát. Sau đó Ê-sát-ha-đôn con trai ông lên ngôi thế vị.

20¹Trong những ngày đó, Ê-xê-chia lâm bệnh đến nỗi gần chết. Tiên tri Ê-sai con A-mốt đến gặp ông và nói rằng, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Hãy dần xếp việc nhà của ngươi; vì ngươi sẽ chết.’”

²Nghe xong, Ê-xê-chia quay mặt vào tường và nguyện cầu Đức Giê-hô-va,³“Lạy Đức Giê-hô-va, xin Ngài nhớ lại là con đã trung tín trọn lòng bước đi trước mặt Ngài thế nào, và làm điều thiện trước mặt Ngài ra sao.” Rồi Ê-xê-chia khóc lớn tiếng.

⁴Trước khi Ê-sai đi vào giữa sân đền thờ, Đức Giê-hô-va bảo ông,⁵“Hãy quay lại và nói với Ê-xê-chia, người lãnh đạo dân Ta, ‘Đây là lời Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ vua, phán: “Ta đã nghe lời cầu nguyện của ngươi, Ta đã thấy những giọt nước mắt của ngươi. Ta sẽ chữa lành ngươi vào ngày thứ ba, rồi ngươi sẽ đi lên đền thờ Đức Giê-hô-va.

⁶Ta sẽ cho ngươi sống thêm mười lăm năm, Ta sẽ giải cứu ngươi và thành này khỏi quyền lực của vua A-si-ri, và Ta sẽ bảo vệ thành này vì có Ta và tôi tớ Ta là Đa-vít.’”

⁷Ê-sai bảo, “Hãy làm một bánh trái vả.” Họ làm bánh đó và đặt nó lên chỗ sưng nhọt của ông thì ông được lành.

⁸Ê-xê-chia bảo Ê-sai, “Dấu hiệu nào cho biết Đức Giê-hô-va sẽ chữa lành ta, và dấu hiệu nào tỏ ra rằng ta sẽ lên đền thờ Đức Giê-hô-va vào ngày thứ ba?”

⁹Ê-sai trả lời, “Đây là dấu hiệu của Đức Giê-hô-va dành cho vua, Đức Giê-hô-va sẽ thực hiện lời Ngài phán. Bóng sẽ ngã tới mười bước, hay lùi về mười bước?”

¹⁰Ê-xê-chia trả lời, “Bóng ngã tới mười bước thì dễ quá. Không, hãy cho bóng lùi lại mười bước.”

¹¹Vậy tiên tri Ê-sai kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài khiến cho bóng lùi về mười bước, kể từ chỗ bóng đã di chuyển trên bậc thang A-cha.

¹²Khi đó, Bê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan, vua Ba-bi-lôn, gửi thư và quà cho Ê-xê-chia, vì ông có nghe rằng Ê-xê-chia được lành bệnh.¹³Ê-xê-chia nghe đọc các thư đó, rồi ông chỉ cho các sứ giả xem khắp cung điện và những thứ quý báu, bạc, vàng, hương liệu và dầu quý, kho vũ khí, và mọi thứ trong các kho của ông. Chẳng có thứ gì trong cung, hoặc trong cả vương quốc của Ê-xê-chia mà ông lại không cho họ xem.

¹⁴Tiên tri Ê-sai đến gặp Vua Ê-xê-chia và hỏi, “Những người này đã nói gì với vua? Họ ở đâu đến?” Ê-xê-chia đáp, “Họ đến từ xứ Ba-bi-lôn xa xôi.”

¹⁵Ê-sai hỏi, “Họ đã thấy gì trong cung vua?” Ê-xê-chia trả lời, “Họ đã thấy mọi thứ trong nhà ta. Chẳng có thứ gì trong số những món quý báu của ta mà ta không cho họ xem.”

¹⁶Ê-sai nói cùng Ê-xê-chia, “Vua hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va:¹⁷Kìa, những ngày ấy sẽ đến khi mọi thứ trong cung ngươi, tức những thứ mà tổ phụ ngươi đã cất giữ cho đến ngày nay, sẽ bị đem qua Ba-by-lôn. Chẳng gì còn sót lại, Đức Giê-hô-va phán.¹⁸Các con trai mà ngươi đã sanh sẽ bị bắt, chúng sẽ làm thái giám trong cung vua Ba-by-lôn.”

¹⁹Ê-xê-chia nói với Ê-sai, “Lời của Đức Giê-hô-va mà ông đã nói thật tốt lành.” Vì ông nghĩ, “Trong thời của ta sẽ không có hòa bình và ổn định chẳng?”

²⁰Về những việc khác của Ê-xê-chia, quyền lực ông, cách ông xây dựng hồ và máng nước, cách ông dẫn nước vào thành – chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?²¹Ê-xê-chia an giấc cùng tổ phụ mình, Ma-na-se con trai ông lên kế vị.

21¹Ma-na-se lên ngôi vua khi được mười hai tuổi; ông cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Hép-xi-ba.²Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, tức những điều tương tự như những việc ghê tởm của các dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khuất mắt dân Y-sơ-ra-ên.³Ông tái xây dựng các điện thờ mà phụ vương ông là Ê-xê-chia đã đánh đổ, ông xây các bàn thờ cho Ba-anh, dựng trụ thờ thần A-sê-ra, như vua Y-sơ-ra-ên là A-háp đã làm, và ông quỳ lạy trước tất cả các tinh tú và thờ lạy chúng.

⁴Ma-na-se dựng các bàn thờ ngoại giáo trong đền thờ Đức Giê-hô-va, dù Đức Giê-hô-va đã truyền, “Danh Ta sẽ ngự tại Giê-ru-sa-lem mãi mãi.”⁵Ông dựng các bàn thờ cho tất cả các tinh tú trên trời ở hai sân đền thờ Đức Giê-hô-va.

⁶Ông dâng con trai ông làm của lễ thiêu qua lửa; ông thực hành thuật bói toán và yêu thuật, hội ý với những kẻ nói chuyện với người chết và vong linh. Ông phạm nhiều điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và trêu giận Đức Chúa Trời.

⁷Ông dựng tượng thần A-sê-ra và đặt trong đền thờ Đức Giê-hô-va. Đây là đền thờ mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Đa-vít và con trai người là Sa-lô-môn; Ngài phán, “Ta sẽ đặt danh Ta mãi mãi trong đền thờ này tại Giê-ru-sa-lem, là thành được Ta chọn từ các chi phái Y-sơ-ra-ên.” Ta sẽ không khiến Y-sơ-ra-ên lang thang ra khỏi xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ họ nữa, nếu họ cẩn thận làm theo mọi điều Ta truyền, và vâng giữ trọn luật pháp mà Môi-se, tôi tớ Ta đã truyền.”⁹Nhưng dân sự không chịu nghe, Ma-na-se dẫn dụ họ làm điều ác thậm chí còn nhiều hơn các dân mà Đức Giê-hô-va đã hủy diệt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁰Vậy Đức Giê-hô-va phán qua các tiên tri là tôi tớ Ngài,¹¹“Vì Ma-na-se vua Giu-đa đã làm những điều gớm ghiếc này, làm những việc gian ác hơn tất cả mọi điều mà dân A-mô-rít trước đời nó đã làm, và xui Giu-đa phạm tội thờ lạy hình tượng do nó dựng nên,”¹²vậy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán, “Này, Ta sẽ giáng sự dữ trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa đến nỗi ai nghe đến nó cũng đều lòng bùng nổ tai.

¹³Ta sẽ giăng trên Giê-ru-sa-lem dây đo đã dùng để đo Sa-ma-ri, và dây dọi đã dùng trên nhà A-háp; Ta sẽ quét sạch Giê-ru-sa-lem, như người ta chùi cái đĩa rồi úp lại.¹⁴Ta sẽ ném những kẻ còn sót lại của cơ nghiệp Ta và phó chúng vào tay kẻ thù chúng. Chúng sẽ trở thành nạn nhân và bị kẻ thù cướp bóc,¹⁵vì chúng đã làm điều ác trước mặt Ta, và chọc giận Ta, kể từ ngày tổ phụ chúng ra khỏi Ai Cập cho đến giờ.”

¹⁶Hơn nữa, Ma-na-se làm đổ nhiều huyết vô tội, cho đến khi ông làm ngập Giê-ru-sa-lem từ đầu này đến đầu kia bằng sự chết. Đây là hành động ngoài tội lỗi mà ông đã xui khiến Giu-đa phạm tội và ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.

¹⁷Về những việc khác của Ma-na-se, mọi việc ông làm, và tội lỗi ông phạm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?¹⁸Ma-na-se an giấc cùng tổ phụ và được chôn trong vườn ngự uyển ở hoàng cung, tức vườn U-xa. A-môn con trai ông lên kế vị.

¹⁹A-môn được hai mươi hai tuổi khi lên ngôi vua; ông cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Mê-su-lê-mết; bà là con gái của Ha-ru, cháu Giọt-ba.²⁰Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như cha ông là Ma-na-se đã làm.

²¹A-môn theo trọn đường lối của cha mình và thờ lạy hình tượng mà ông ấy đã thờ, A-môn cũng quỳ lạy chúng.

²²Ông từ bỏ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ ông, và không theo đường lối Đức Giê-hô-va.²³Các quần thần của A-môn lập mưu nghịch lại ông và giết ông trong cung.

²⁴Nhưng dân trong xứ giết tất cả những kẻ lập mưu hại Vua A-môn, và họ đưa Giô-sia con trai ông lên kế vị.

²⁵Về những việc khác của A-môn, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?²⁶Dân chúng chôn ông trong mộ của ông tại vườn U-xa, Giô-sia con trai ông lên kế vị.

22 ¹Giô-si-a được tám tuổi khi lên ngôi vua; ông cai trị ba mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-đi-đa (con gái của A-đai-a, cháu Bô-cát).² Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông đi theo trọn đường lối của Đa-vít, tổ phụ ông, và không xây qua bên phải hoặc bên trái.

³Năm thứ mười tám trong đời Vua Giô-si-a, ông sai Sa-phan con A-xa-lia, cháu Mê-su-lam, quan thư ký, đến đền thờ Đức Giê-hô-va và nói rằng,⁴“Hãy đi gặp thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia và bảo người đếm số tiền được đem vào nhà Đức Giê-hô-va, là số tiền mà những người bảo vệ đền thờ đã nhận từ dân sự.”⁵ Hãy trao số tiền đó cho các công nhân phụ trách đền thờ Đức Giê-hô-va, và trao cho những người làm việc trong đền thờ Đức Giê-hô-va, để họ sửa chữa những hư hỏng trong đền thờ.

⁶“Hãy trao cho các thợ mộc, thợ xây, thợ nề, và cũng dùng món tiền ấy mua gỗ và đẽo đá để sửa đền thờ.”⁷ Tuy nhiên số tiền được giao cho họ không cần phải kê khai, vì họ sử dụng trung thực.

⁸Thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia bảo quan thư ký Sa-phan, “Ta tìm thấy Sách Luật pháp trong đền thờ Đức Giê-hô-va.” Vậy Hinh-kia trao quyển sách cho Sa-phan và ông đọc nó.⁹ Sa-phan đem sách ấy cho vua, và cũng tâu lại với vua, “Các quan thần của bệ hạ đã lấy số tiền trong đền thờ trao cho những người giám sát việc coi sóc đền thờ Đức Giê-hô-va.”¹⁰ Quan thư ký Sa-phan tâu cùng vua, “Thầy tế lễ Hinh-kia có đưa cho tôi một cuốn sách.” Sa-phan đọc sách ấy cho vua nghe.

¹¹Khi vua đã nghe những lời luật pháp ấy, ông xé quần áo mình.¹² Vua ra lệnh cho thầy tế lễ Hinh-kia, A-hi-cam con Sa-phan, Ách-bơ con Mi-cai-a, quan thư ký Sa-phan, và A-sa-gia, tôi tớ của ông,¹³“Hãy đi cầu vấn Đức Giê-hô-va cho ta, cho dân sự và cho cả Giu-đa, vì những lời đã được đọc trong sách này. Cơn giận lớn của Đức Giê-hô-va đã được nhen lên đối cùng chúng ta. Cơn giận ấy lớn, vì tổ phụ chúng ta đã không nghe theo những lời trong sách này để vâng giữ mọi điều được chép về chúng ta.”

¹⁴Vậy thầy tế lễ Hinh-kia, A-hi-cam, Ách-bơ, Sa-phan, và A-sai-a đến gặp nữ tiên tri Hun-đa, vợ của Sa-lum, con trai Tích-va, cháu Hạc-ha, người giữ tủ quần áo (bà sống ở Giê-ru-sa-lem, tại khu phố thứ nhì), và họ kể cho bà nghe.

¹⁵Bà bảo họ, “Đây là lời Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán, ‘Hãy tâu với người đã bảo các ông đến gặp tôi,’¹⁶“Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: ‘Kìa, Ta sẽ giáng họa lên nơi này và dân cư của nó, y như những lời trong sách mà vua Giu-đa đã nghe.

¹⁷Vì chúng đã từ bỏ Ta và dâng hương cho các thần khác, đến nỗi chúng chọc giận Ta bằng những việc chúng làm – do đó cơn giận Ta đã nhen nhúm đối cùng nơi này, cơn giận ấy sẽ không bị dập tắt.”¹⁸Nhưng còn vua Giu-đa, là người đã sai các ông đến cầu vấn ý Đức Giê-hô-va, này là lời các ông sẽ tâu với người: ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Về những lời người đã nghe:¹⁹vì lòng người mềm mại, và vì người hạ mình trước mặt Đức Giê-hô-va khi người nghe điều Ta phán nghịch lại nơi này cùng dân cư của nó, rằng chúng sẽ trở thành một nơi hoang tàn và một lời nguyện rửa, và vì người đã xé áo người và khóc trước mặt Ta, nên Ta cũng đã nghe người’ –Đức Giê-hô-va tuyên bố như vậy.

²⁰“Kìa, Ta sẽ đem người về cùng tổ phụ người; người sẽ được chôn trong mồ mả yên bình, mắt người sẽ không thấy bất kỳ tai họa nào mà Ta sẽ giáng trên nơi này cùng cư dân của nó.” Vậy họ trở về thuật lại thông điệp đó cho vua nghe.

23 ¹Vua sai các sứ giả đi mời tất cả trưởng lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. ²Sau đó vua lên đền thờ Đức Giê-hô-va, đi cùng ông là toàn dân Giu-đa và cư dân thành Giê-ru-sa-lem, các thầy tế lễ, tiên tri, và cả dân sự, từ nhỏ tới lớn. Ông đọc cho họ nghe mọi lời trong sách giao ước mà người ta tìm thấy trong đền thờ Đức Giê-hô-va.

³Vua đứng bên cây trụ và lập một giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, hứa hết lòng và hết linh hồn bước theo Đức Giê-hô-va, giữ điều răn Ngài, các sắc lệnh giao ước, luật thánh, củng cố những lời trong giao ước đã được chép trong sách này. Toàn dân sự đồng ý giữ giao ước.

⁴Vua ra lệnh cho thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia, các thầy tế lễ cấp dưới, những người gác cổng, đem ra khỏi đền thờ Đức Giê-hô-va tất cả vật dụng được làm cho Ba-anh và A-sê-ra, và hết thầy các vì tinh tú trên trời. Ông đốt chúng bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem, trong các cánh đồng ở Thung Lũng Kít-rôn và đem tro của chúng đến Bê-tên. ⁵Ông diệt các tư tế thờ thần tượng mà các vua Giu-đa đã lập để dâng hương tại các điện thờ ở những thành phố của Giu-đa và các nơi xung quanh Giê-ru-sa-lem – tức những kẻ dâng hương cho Ba-anh, mặt trời, mặt trăng, các hành tinh, và tất cả các ngôi sao trên trời.

⁶Ông đem trụ thờ thần A-sê-ra ra khỏi đền thờ Đức Giê-hô-va, ông đem ra ngoài thành Giê-ru-sa-lem và mang đến Thung lũng Kít-rôn rồi đốt nó. Ông nghiền nát thành bụi và quăng bụi ấy lên mồ mả của thường dân. ⁷Ông dọn dẹp sạch các phòng của bọn mại dâm nam trong đền thờ Đức Giê-hô-va, là nơi những người nữ dệt vải cho A-sê-ra.

⁸Giô-si-a đem hết thầy các thầy tế lễ ra khỏi các thành ở Giu-đa và làm ô uế các điện thờ mà các thầy tế lễ đã dâng hương, từ Ghê-ba cho đến Bê-e-sê-ba. Ông tiêu hủy các điện thờ ở cổng, là các điện thờ ở lối vào Cổng Giô-suê, do viên thống đốc thành phố tên là Giô-suê xây dựng. Các điện thờ này nằm ở bên trái cổng thành là nơi người ta đi vào thành. ⁹Thậm chí dù các tư tế của những điện thờ đó không được phép phục vụ ở bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, nhưng họ được phép ăn bánh không men, như các thầy tế lễ anh em khác của họ.

¹⁰Giô-si-a làm ô uế Tô-phết trong thung lũng Ben Hin-nôm, để không ai có thể dâng con trai hay con gái mình làm của lễ thiêu qua lửa cho thần Mô-lét. ¹¹Ông trừ bỏ những con ngựa mà các vua Giu-đa đã dâng cho thần mặt trời. Chúng ở khu vực lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, gần phòng của quan thái giám Na-than Mê-léc. Giô-si-a đốt các xe chiến mã của thần mặt trời.

¹²Vua Giô-si-a phá hủy các bàn thờ trên lầu của A-cha, là phòng mà các vua Giu-đa đã xây, và các bàn thờ mà Ma-na-se để ở hai sân đền thờ Đức Giê-hô-va. Giô-si-a nghiền nát chúng thành vụn và quăng chúng vào Thung lũng Kít-rôn. ¹³Giô-si-a làm ô uế các điện thờ ở phía đông Giê-ru-sa-lem, phía nam Núi Hủy diệt mà Sa-lô-môn vua Y-sơ-ra-ên đã xây cho Át-tô-rét, thần tượng gớm ghiếc của dân Si-đôn; Kê-mốt, thần tượng gớm ghiếc của dân Mô-áp; và Minh-côm, thần tượng gớm ghiếc của dân Am-môn. ¹⁴Vua Giô-si-a đập bể các trụ thờ bằng đá, đốn các trụ thờ thần A-sê-ra rồi quăng vào đó đầy xương người.

¹⁵Giô-si-a cũng phá bỏ bàn thờ tại Ba-bên và điện thờ mà Giê-rô-bô-am con Nê-bát, là kẻ xui khiến Y-sơ-ra-ên phạm tội, đã xây dựng. Ông đốt bàn thờ ở điện thờ và đập nát ra bụi; ông cũng đốt trụ thờ thần A-sê-ra. ¹⁶Khi Giô-si-a nhìn quanh khu vực, ông thấy có các mộ ở triền đồi. Ông sai người đến lấy xương ra khỏi các mồ mả; sau đó ông thiêu chúng trên bàn thờ để làm ô uế nó. Điều này ứng với lời Đức Giê-hô-va đã phán qua người của Đức Chúa Trời, là người tiên đoán trước những điều này.

¹⁷Ông hỏi, “Mộ đó của ai?” Dân trong thành trả lời, “Đó là mộ người của Đức Chúa Trời đến từ Giu-đa và ông ấy đã nói về những điều mà bệ hạ vừa làm đối với bàn thờ ở Bê-tên.”

¹⁸Vậy Giô-si-a bảo, “Hãy để yên mộ đó. Không ai được dời hài cốt của ông ấy.” Vậy họ để yên hài cốt của người, cùng với hài cốt của tiên tri đến từ Sa-ma-ri.

¹⁹Tất cả đền thờ và điện thờ trong các thành ở Sa-ma-ri, mà các vua Y-sơ-ra-ên đã lập đặt chọc giận Đức Giê-hô-va – đều bị Giô-si-a dẹp bỏ. Ông dẹp bỏ chúng y như đã làm tại Bê-tên. ²⁰Ông cũng giết tất cả các tư tế của các điện thờ trên các bàn thờ tại đó, và thiêu xương người trên các bàn thờ ấy. Sau đó ông quay về Giê-ru-sa-lem.

²¹Vua ra lệnh cho toàn dân, “Hãy giữ Lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, như có chép trong sách giao ước này.” ²²Không có một Lễ Vượt qua nào được tổ chức như vậy từ thời các quan xét cai trị Y-sơ-ra-ên cho đến thời các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. ²³Tuy vậy, Lễ Vượt qua này thật sự được cử hành vào năm thứ mười tám trong đời Vua Giô-si-a; lễ ấy dành cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem.

²⁴Giô-si-a cũng diệt trừ những kẻ đồng bóng và thầy bói. Ông cũng loại bỏ những vật thờ, thần tượng, và mọi thứ góm ghiếc trong xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, nhằm củng cố lời luật pháp đã được chép trong sách mà thầy tế lễ Hinh-kia tìm thấy trong đền thờ Đức Giê-hô-va.²⁵Trước thời của Giô-si-a, không có vua nào như ông, một người trọn lòng, linh hồn, và hết sức theo Đức Giê-hô-va, làm trọn luật pháp của Môi-se. Cũng không có vua nào về sau giống như Giô-si-a.

²⁶Tuy nhiên, Đức Giê-hô-va không bỏ cơn thịnh nộ to lớn của Ngài, cơn thịnh nộ ấy đã được nhen nhóm nghịch lại Giu-đa vì tội thờ ngoại giáo mà Ma-na-se đã chọc giận Ngài.²⁷Vậy Đức Giê-hô-va phán, “Ta cũng sẽ loại bỏ Giu-đa khỏi mặt Ta, như Ta đã loại bỏ Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ quăng thành phố này mà Ta đã chọn, là thành Giê-ru-sa-lem, và nhà mà Ta đã phán, “Danh Ta sẽ ngự tại đó.””

²⁸Về những việc khác của Giô-si-a, mọi việc ông làm, đều chẳng được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao?

²⁹Trong thời của ông, Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập, kéo quân đi đánh vua A-si-ri bên Sông Ơ-phơ-rát. Vua Giô-si-a nghênh chiến Nê-cô trong chiến trận, và bị Nê-cô giết chết tại Mê-gi-đô.³⁰Các quần thần của Giô-si-a đem xác ông lên xe chiến mã đi từ Mê-gi-đô về Giê-ru-sa-lem và chôn trong mộ của ông. Sau đó tiên tri trong xứ chọn Giê-hô-a-ha con Giô-si-a, họ xúc dầu cho ông, và lập ông lên làm vua kế vị cho cha ông.

³¹Giê-hô-a-ha được hai mươi ba tuổi khi lên ngôi vua, và ông cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Ha-mu-tan; bà là con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na.³²Giê-hô-a-ha làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như những gì mà tổ phụ ông đã làm.³³Pha-ra-ôn Nê-cô bắt ông và xiềng xích ông trở về Ríp-la ở xứ Ha-mát, để ông không cai trị ở Giê-ru-sa-lem. Sau đó Nê-cô bắt Giu-đa phải nộp một trăm ta-lăng bạc và một ta-lăng vàng.

³⁴Pha-ra-ôn Nê-cô lập Ê-li-a-kim con Giô-si-a lên làm vua thế cho Giô-si-a cha ông, và đổi tên ông thành Giê-hô-gia-kim. Nhưng ông bắt Giê-hô-a-ha sang Ai Cập, rồi Giê-hô-a-ha chết tại đó.

³⁵Giê-hô-gia-kim nộp bạc và vàng cho Pha-ra-ôn. Ông đánh thuế cả xứ để nộp theo lệnh của Pha-ra-ôn. Ông buộc mỗi người dân trong xứ thanh toán bằng bạc và tiền để trao cho Pha-ra-ôn Nê-cô.

³⁶Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi, ông cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Xê-bi-đát; con gái của Phê-đai-a ở Ru-ma.³⁷Giê-hô-gia-kim làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như tổ phụ ông đã làm.

24 ¹Trong thời Giê-hô-gia-kim, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn tấn công Giu-đa; Giê-hô-gia-kim phải thuần phục ông trong ba năm. Sau đó Giê-hô-gia-kim trở về và nổi nghịch chống lại Nê-bu-cát-nết-sa. ²Đức Giê-hô-va sai các toán quân Canh-đê, A-ram, Mô-áp, và Am-môn đến đánh Giê-hô-gia-kim; Ngài sai họ đến đánh Giu-đa để hủy diệt nước ấy. Việc này ứng với lời Đức Giê-hô-va đã phán qua tôi tớ Ngài là các tiên tri.

³Chắc chắn theo lệnh của Đức Giê-hô-va, việc này xảy đến trên Giu-đa, đáng loại bỏ họ khỏi mắt Ngài, vì có những tội lỗi Ma-na-se đã phạm, ⁴và cũng vì có huyết vô tội ông đã làm đổ, khiến Giê-ru-sa-lem ngập huyết vô tội. Đức Giê-hô-va không muốn bỏ qua chuyện đó.

⁵Về những việc khác của Giê-hô-gia-kim, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? ⁶Giê-hô-gia-kim an giấc cùng tổ phụ, và Giê-hô-gia-kin con trai ông lên kế vị.

⁷Vua Ai Cập không còn ra khỏi xứ của ông ấy đáng tấn công, vì vua Ba-by-lôn đã chinh phục tất cả mọi xứ trước kia do vua Ai Cập kiểm soát, từ khe Ai Cập đến Sông Ơ-phơ-rát.

⁸Giê-hô-gia-kin lên ngôi vua khi được mười tám tuổi; ông cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Nê-hút-ta, con gái của Ên-na-than, người thành Giê-ru-sa-lem. ⁹Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va – y như cha ông đã làm.

¹⁰Khi ấy, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem và bao vây thành phố. ¹¹Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đến cổng thành trong khi binh lính của ông đang bao vây thành, ¹²Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa cùng với mẫu hậu, các quần thần, hoàng tử, và triều thần ra ngoài thành để đầu hàng vua Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn bắt ông vào năm thứ tám trong đời ông cai trị.

¹³Nê-bu-cát-nết-sa cướp mọi thứ có giá trị trong đền thờ Đức Giê-hô-va, và trong hoàng cung. Ông cắt mọi vật bằng vàng mà Sa-lô-môn vua Y-sơ-ra-ên đã làm trong đền thờ Đức Giê-hô-va, theo lời Đức Giê-hô-va đã phán là sẽ xảy đến. ¹⁴Ông lưu đầy dân cư Giê-ru-sa-lem, tất cả các trưởng lão, binh lính, mười ngàn tù binh, các thợ thủ công và thợ rèn. Không còn ai trong xứ ngoại trừ những người nghèo nhất.

¹⁵Nê-bu-cát-nết-sa bắt Giê-hô-gia-kin đem lưu đầy tại Ba-by-lôn cùng với mẫu hậu, các hoàng hậu, triều thần, và những người quyền quý trong xứ. Ông bắt họ ra khỏi Giê-ru-sa-lem và lưu đầy tại Ba-by-lôn. ¹⁶Có bảy ngàn lính, một ngàn thợ thủ công và thợ rèn, tất cả những người có khả năng chiến đấu – đều bị vua Ba-by-lôn bắt đem đi lưu đầy tại Ba-by-lôn. ¹⁷Vua Ba-by-lôn lập Mát-ta-ni, chú của Giê-hô-gia-kin, lên ngôi kế vị, và đổi tên ông thành Sê-đê-kia.

¹⁸Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi khi lên ngôi; ông cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Ha-mu-tan, con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na. ¹⁹Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va – như mọi điều mà Giê-hô-gia-kim đã làm. ²⁰Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va, Ngài giáng những sự việc này trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, cho đến khi Ngài đuổi họ khuất mắt Ngài. Sau đó, Sê-đê-kia nổi loạn chống vua Ba-by-lôn.

²⁵ Năm thứ chín đời Vua Sê-đê-kia, nhằm ngày mười tháng mười, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem. Ông đóng quân bên ngoài thành và dựng lũy bao vây thành.² Do đó, thành phố bị bao vây đến năm thứ mười một trong đời Sê-đê-kia cai trị.³ Đến ngày chín tháng tư, xảy ra một nạn đói khủng khiếp trong thành đến nỗi dân chúng không còn thức ăn.

⁴ Thành phố sau đó bị thất thủ, tất cả lính chiến đều bỏ chạy trong đêm qua lối cổng thành giữa hai tường thành, gần vườn ngự uyển, dù quân Canh-đê đang bao vây thành. Vua đi theo hướng về Ả-rập.⁵ Nhưng quân Canh-đê đuổi theo Vua Sê-đê-kia và bắt kịp ông trong đồng bằng cửa thung lũng Sông Giô-đanh gần Giê-ri-cô. Toàn bộ quân đội của ông đều bị đánh tan tác.

⁶ Chúng bắt vua và nộp cho vua Ba-by-lôn tại Ríp-la, là nơi họ tuyên án ông.⁷ Chúng tàn sát các con trai của Sê-đê-kia trước mặt ông. Sau đó, vua Ba-by-lôn móc mắt ông, xiềng ông bằng xích đồng, rồi dẫn qua Ba-by-lôn.

⁸ Bấy giờ là ngày bảy tháng năm, nhằm năm thứ chín thuộc triều đại Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, Nê-bu-xa-ra-đan, tôi tớ của vua Ba-by-lôn và là quan chỉ huy quân thị vệ, đến Giê-ru-sa-lem.⁹ Ông phóng hỏa đền thờ của Đức Giê-hô-va, hoàng cung, cùng tất cả nhà cửa ở Giê-ru-sa-lem; ông cũng phóng hỏa các tòa nhà quan trọng.¹⁰ Quân Ba-by-lôn dưới sự chỉ huy của quan thị vệ hủy phá tường thành Giê-ru-sa-lem.

¹¹ Với những người còn sót trong thành, những người đào ngũ theo vua Ba-by-lôn, và số dân còn lại – quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt đem đi lưu đày.¹² Nhưng quan thị vệ chừa lại một số người nghèo nhất trong xứ để làm việc ở vườn nho và ngoài đồng.

¹³ Còn các trụ cột bằng đồng, cái giá đồng và bể đồng trong đền thờ Đức Giê-hô-va, quân Canh-đê đập nát và đem đồng về Ba-by-lôn.¹⁴ Những cái nồi, xềng, kéo cắt tim đèn, muổng, và những dụng cụ bằng đồng mà các thầy tế lễ dùng để phục vụ trong đền thờ – cũng bị dân Canh-đê cướp mất.¹⁵ Cái nồi để bỏ tro và các chậu bằng vàng, cùng những thứ làm bằng bạc – quan chỉ huy quân thị vệ của vua cũng cướp mất.

¹⁶ Hai trụ cột, cái bể, và các giá mà Sa-lô-môn làm cho đền thờ Đức Giê-hô-va chứa nhiều đồng đến nỗi không thể cân được.¹⁷ Trụ thứ nhất cao mười tám cu-bít, có đầu bằng đồng. Đầu trụ cao ba cu-bít, có lưới rèm và quả lựu xung quanh, tất cả đều làm bằng đồng. Trụ thứ nhì và lưới rèm cũng giống như trụ thứ nhất.

¹⁸ Quan thị vệ bắt thầy tế lễ thượng phẩm Sê-ra-gia làm tù binh, cùng với phó tế Sô-phô-ni, và ba người giữ cổng.

¹⁹ Ông cũng bắt một tướng chỉ huy quân đội, nắm cổ vấn của vua còn sót trong thành, quan đặc trách việc chiêu mộ quân lính, và sáu mươi người gan dạ trong xứ còn trốn trong thành làm tù binh.

²⁰ Sau đó, quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt họ và đem nộp cho vua Ba-by-lôn tại Ríp-la.²¹ Vua Ba-by-lôn giết họ ở Ríp-la trong xứ Ha-mát. Như vậy, Giu-đa bị bắt lưu đày biệt xứ.

²² Với những người còn sót lại trong xứ Giu-đa, là những người mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn đã chừa lại, ông giao Ghê-đa-lia con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan phụ trách.²³ Bấy giờ khi tất cả các quan thị vệ cùng người của họ nghe rằng vua Ba-by-lôn đã lập Ghê-đa-lia lên làm thống đốc, thì họ đi từ Ghê-đa-lia đến Mích-pa. Những người này là Ích-ma-ên con Nê-tha-nia, Giô-ha-nan con Ka-rết, Sê-ra-gia con trai Tan-hu-nê người Nê-tô-phát, và Gia-a-xa-nia con trai Mác-ca-thít – họ và những người của họ.

²⁴ Ghê-đa-lia thề cùng họ và người của họ, “Chớ sợ các quan người Canh-đê. Hãy sống trong xứ và tuân phục vua Ba-by-lôn, các ông sẽ bình an.

²⁵ Nhưng nhằm tháng bảy, Ích-ma-ên con trai Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, thuộc dòng dõi hoàng tộc, đi cùng mười người đi đánh Ghê-đa-lia. Ghê-đa-lia chết cùng những người Giu-đa và Ba-by-lôn ở với ông tại Mích-pa.²⁶ Sau đó cả dân sự, từ nhỏ đến lớn, các tướng chỉ huy quân đội trốn chạy và đến Ai Cập, vì họ sợ người Ba-by-lôn.

²⁷ Năm thứ ba mươi bảy kể từ khi Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa bị lưu đày, nhằm ngày hai mươi bảy tháng mười hai, khi Ê-vin Mê-rô-đác lên làm vua Ba-by-lôn, ông thả Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa ra khỏi tù.

²⁸ Ông nói chuyện tử tế với vua Giu-đa và cho ông ấy một địa vị cao hơn địa vị của các vua khác đang bị quản thúc với ông tại Ba-by-lôn.²⁹ Ê-vin Mê-rô-đác cho Giê-hô-gia-kin cởi bỏ bộ quần áo tù, Giê-hô-gia-kin được ăn uống bình thường trên bàn của vua trong suốt đời còn lại.³⁰ Ông thường xuyên được trợ cấp thực phẩm hàng ngày trong suốt cuộc đời còn lại.

1 Sử ký

¹ A-đam sanh Sết, Sết sanh Ê-nót,² Kê-nan, Kê-nan sanh Ma-ha-la-le, Ma-ha-la-le sanh Giê-rết,³ Giê-rết sanh Hê-nóc, Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la, Mê-tu-sê-la sanh Lê-méc,⁴ Lê-méc sanh Nô-ê, Nô-ê sanh Sem, Cham, và Gia-phết.

⁵ Các con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siéc, và Ti-ra.

⁶ Các con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma.

⁷ Các con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Đô-đa-nim.

⁸ Các con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an.

⁹ Các con trai của Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-a-ma, và Sáp-tê-ca. Các con trai của Ra-a-ma là Sê-ba và Đê-đan.

¹⁰ Cúc trở thành cha của Nim-rốt, là người chinh phục đầu tiên trên đất.

¹¹ Mích-ra-im trở thành tổ phụ của dân Lu-đim, A-na-mít, Lê-ha-bít, Náp-tu-hít,

¹² Phát-ru-sít, Cách-lu-hít (từ họ mà ra dân Phi-li-tin), và Cáp-tô-rít.

¹³ Ca-na-an trở thành cha của Si-đôn, là con đầu lòng của ông, và Héch.

¹⁴ Ông cũng là tổ phụ của dân Giê-bu-sít, A-mô-rít, Ghi-rê-ga-sít,¹⁵ Hê-vít, A-rê-kít, Si-nít,¹⁶ A-va-đít, Xê-ma-rít, và Ha-ma-tít.

¹⁷ Các con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bác-sát, Lút, A-ram, Út-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mê-siéc.

¹⁸ A-bác-sát trở thành cha của Sê-lách, và Sê-lách trở thành cha của Hê-be.

¹⁹ Hê-be có hai con trai. Tên của một người là Bê-léc, vì trong đời người đất bị chia ra. Tên em người là Giốc-tan.

²⁰ Giốc-tan trở thành cha của A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-rách,

²¹ Ha-đô-ram, U-xa, Đieéc-la,²² Ê-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba,²³ Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Hết thảy những người này là đều là con trai của Giốc-tan.

²⁴ Sem sanh A-bác-sát, A-bác-sát sanh

²⁵ Sê-lách, Sê-lách hay Hê-be, Hê-be sanh Bê-léc, Bê-léc sanh Rê-hu,²⁶ Rê-hu sanh Sê-rúc, Sê-rúc sanh Na-cô, Na-cô sanh Tha-rê,²⁷ Tha-rê sanh Áp-ram, cũng là Áp-ra-ham.

²⁸ Các con trai của Áp-ra-ham là Y-sác và Ích-ma-ên.

²⁹ Đây là các con trai của họ: con đầu lòng của Ích-ma-ên là Nê-ba-giốt, kế đến là Kê-đa, Át-bi-ên, Mi-bô-sam,

³⁰ Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa, Ha-đát, Thê-ma,³¹ Giê-tu, Na-phích, và Kết-ma. Đây là các con trai của Ích-ma-ên.

³² Các con trai của Kê-tu-ra, vợ nhỏ của Áp-ra-ham là Xim-ram, Giốc-san, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác, và Su-ách. Các con trai của Giốc-san là Sê-ba và Đê-đan.

³³ Các con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa, và En-đa. Hết thảy những người này là dòng dõi của Kê-tu-ra.

³⁴ Áp-ra-ham trở thành cha của Y-sác. Các con trai của Y-sác là Ê-sau và Y-sơ-ra-ên.

³⁵ Các con trai của Ê-sau là Ê-li-pha, Rê-u-ên, Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.

³⁶ Các con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phi, Ga-tham, Kê-na, Thim-na, và A-ma-léc.

³⁷ Các con trai của Rê-u-ên là Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, và Mích-xa.

³⁸ Các con trai của Sê-i-rơ là Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, Đì-sôn, Êt-xe, và Đì-san.

³⁹ Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hô-man, và Thim-na là em gái của Lô-than.

⁴⁰ Các con trai của Sô-banh là A-li-an, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phi, và Ô-nam. Các con trai của Xi-bê-ôn là Ai-gia và A-na.

⁴¹ Con trai của A-na là Đì-sôn. Các con trai của Đì-sôn là Ham-ran, Êch-ban, Dít-ran, và Kê-ran.

⁴² Các con trai của Êt-xe là Binh-han, Xa-van, và Gia-a-can. Các con trai của Đì-san là Út-xơ và A-ran.

⁴³ Đây là các vua đã cai trị trong xứ Ê-đôm trước khi có vua cai trị trên Y-sơ-ra-ên: Bê-la con trai Bê-ô, và tên của thành phố của ông là Đin-ha-ba.

⁴⁴ Khi Bê-la qua đời, thì Giô-báp con trai của Xê-rách xứ Bốt-ra, cai trị trong chỗ của người.

⁴⁵ Khi Giô-báp qua đời, Hu-sam thuộc về đất của dân Thê-man cai trị trong chỗ của người.

⁴⁶ Khi Hu-sam qua đời, Ha-đát con trai của Bê-đát, là người đánh bại dân Ma-đi-an ở trong xứ Mô-áp, cai trị trong chỗ của người. Tên thành của người là A-vít.

⁴⁷ Khi Ha-đát qua đời, thì Sam-la người Ma-rê-ca cai trị trong chỗ của người.

⁴⁸ Khi Sam-la qua đời, thì Sau-lơ xứ Rê-hô-bốt, sống gần sông Ô-phơ-rát, cai trị trong chỗ của người.

⁴⁹ Khi Sau-lơ qua đời, thì Ba-anh Ha-nan con trai của Ạc-bô cai trị trong chỗ của người.

⁵⁰ Khi Ba-anh-Ha-nan con trai Ạc-bô qua đời, thì Ha-đa cai trị trong chỗ của người. Tên thành của người là Pha-i. Tên vợ của người là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rét, cháu ngoại của Mê-xa-háp

⁵¹Ha-đát qua đời. Các trưởng tộc trong Ê-đôm là Thim-na, A-li-a, Giê-tết, ⁵²Trưởng tộc Ô-hô-li-ba-ma, trưởng tộc Ê-la, trưởng tộc Phi-nôn, ⁵³Trưởng tộc Kê-na, trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Mép-xa, ⁵⁴Trưởng tộc Mác-đi-ên, và trưởng tộc Y-ram. Đây là các trưởng tộc trong xứ Ê-đôm.

- ² Đây là các con trai của Y-sơ-ra-ên: Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Sa-bu-lôn,² Đan, Giô-sép, Bê-ni-min, Nép-ta-li, Gát, và A-se.
- ³ Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, và Sê-la, do con gái của Su-a, người Ca-na-an. Ê-rơ, con đầu lòng của Giu-đa, sống gian ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va giết người đi.
- ⁴ Tha-ma, con dâu của ông, đã sanh cho ông Phê-rết và Xê-rách. Giu-đa có năm người con trai.
- ⁵ Các con trai của Phê-rết là Hết-rôn và Ha-mun.
- ⁶ Các con trai của Xê-rách là Xim-ri, Ê-than, Hê-man, Canh-côn, và Đa-ra, năm người cả thấy.
- ⁷ Con trai của Cạt-mi là A-ca, người này đem lại sự rối loạn giáng trên Y-sơ-ra-ên, khi ông lấy cặp các thứ dành cho Đức Chúa Trời.
- ⁸ Con trai của Ê-than là A-xa-ria.
- ⁹ Các con trai của Hết-rôn là Giê-rác-mê-en, Ram, và Kê-lu-bai.
- ¹⁰ Ram trở thành cha của A-mi-na-đáp, và A-mi-na-đáp trở thành cha của Na-ha-sôn, là lãnh đạo giữa vòng dòng dõi của Giu-đa.
- ¹¹ Na-ha-sôn trở thành cha của Sanh-ma, và Sanh-ma trở thành cha của Bô-ô.
- ¹² Bô-ô trở thành cha của Ô-bết, và Ô-bết trở thành cha của Gie-sê.
- ¹³ Gie-sê trở thành cha của trưởng nam mình là Ê-li-áp, A-bi-na-đáp con thứ hai, Si-mê-a thứ ba,
- ¹⁴ Na-tha-na-ên thứ tư, Ra-đai thứ năm,¹⁵ Ô-xem thứ sáu, và Đa-vít thứ bảy.
- ¹⁶ Các chị em của họ là Xê-ru-gia và A-bi-ga-in. Các con trai của Xê-ru-gia là A-bi-sai, Giô-áp, và A-sa-ên, ba người cả thấy.
- ¹⁷ A-bi-ga-in sanh A-ma-sa, cha người là Giê-the người Ích-ma-ên.
- ¹⁸ Ca-lép con trai của Hết-rôn trở thành cha của mấy đứa con do A-xu-ba vợ người, và Giê-ri-ốt. Các con trai của ông là Giê-se, Sô-báp, và Ạt-đôn.
- ¹⁹ A-xu-ba qua đời, và Ca-lép cưới Ê-phơ-rát, là người sanh cho ông Hu-rơ.²⁰ Hu-rơ trở thành cha của U-ri, và U-ri trở thành cha của Bết-sa-lê-ên.
- ²¹ Sau đó, Hết-rôn, khi ông được sáu mươi tuổi, cưới con gái của Ma-ki, cha của Ga-la-át. Nàng sanh cho ông Sê-gúp.
- ²² Sê-gúp trở thành cha của Giai-rơ, người này cai quản hai mươi ba thành trong xứ Ga-la-át.
- ²³ Dân Ghê-su-rơ và A-ram chiếm lấy các thành Giai-rơ và Kê-nát, cũng như sáu mươi làng xung quanh. Hết thấy cư dân này là dòng dõi của Ma-ki, cha của Ga-la-át.
- ²⁴ Sau cái chết của Hết-rôn, Ca-lép ngủ với Ép-ra-tha, vợ của Hết-rôn cha mình. Người sanh cho ông A-su-rơ, cha của Thê-cô-a
- ²⁵ Các con trai của Giê-rác-mê-en, trưởng nam của Hết-rôn, là Ram con đầu lòng, Bu-na, Ô-ren, Ô-xem, và A-hi-gia.
- ²⁶ Giê-rác-mê-en có vợ khác, tên người là A-ta-ra. Nàng là mẹ của Ô-nam.
- ²⁷ Các con trai của Ram, con trưởng nam của Giê-rác-mê-en, là Ma-ách, Gia-min, và Ê-ke. Các con trai của Ô-nam là Sa-mai và Gia-đa.
- ²⁸ Các con trai của Sa-mai là Na-đáp và A-bi-su.
- ²⁹ Tên của vợ A-bi-su là A-bi-hai; nàng sanh cho ông Ác-ban và Mô-lít.
- ³⁰ Các con trai của Na-đáp là Sê-le và A-ba-im, nhưng Sê-le chết không con. Con trai của A-ba-im là Di-si.
- ³¹ Con trai của Di-si là Sê-san.³² Con trai của Sê-san là Ác-lai. Các con trai của Gia-đa, em của Sa-mai, là Giê-the và Giô-na-than. Giê-the chết không con.
- ³³ Các con trai của Giô-na-than là Phê-lết và Xa-xa. Đây là dòng dõi của Giê-rác-mê-en.
- ³⁴ Giờ đây Sê-san không có con trai, chỉ có con gái. Sê-san có một tôi tớ, một người Ai-cập, tên người là Gia-ra.
- ³⁵ Sê-san gả con gái mình là Gia-ha cho tôi tớ mình làm vợ. Nàng sanh Át-tai cho người.
- ³⁶ Át-tai trở thành cha của Na-than, và Na-than trở thành cha của Xa-bát.
- ³⁷ Xa-bát trở thành cha của Ép-la, và Ép-la trở thành cha của Ô-bết.
- ³⁸ Ô-bết trở thành cha của Giê-hu, và Giê-hu trở thành cha của A-xa-ria.
- ³⁹ A-xa-ria trở thành cha của Hê-lết, và Hê-lết trở thành cha của Ê-la-xa.
- ⁴⁰ Ê-la-xa trở thành cha của Sít-mai, và Sít-mai trở thành cha của Sa-lum.
- ⁴¹ Sa-lum trở thành cha của Giê-ca-mia, và Giê-ca-mia trở thành cha của Ê-li-sa-ma.
- ⁴² Các con trai của Ca-lép, em của Giê-rác-mê-en, là Mê-sa con đầu lòng, người là cha của Xíp. Con thứ hai của người là Ma-rê-sa, là cha của Hếp-rôn.
- ⁴³ Các con trai của Hếp-rôn là Cô-ra, Táp-bua, Rê-kem, và Sê-ma.⁴⁴ Sê-ma trở thành cha của Ra-cham, cha của Giô-kê-am. Rê-kem trở thành cha của Sa-mai.
- ⁴⁵ Con trai của Sa-mai là Ma-ôn, và Ma-ôn là cha của Bết-sua.

⁴⁶ Ê-pha, là hầu của Ca-lép, sanh Ha-ran, Môt-sa, và Ga-xe. Ha-ran trở thành cha của Ga-xe.
⁴⁷ Các con trai của Gia-đai là Rê-ghe-m, Giô-tham, Ghê-san, Phê-lết, Ê-pha, và Sa-áp.
⁴⁸ Ma-a-ca, hầu của Ca-lép, sanh Sê-be và Ti-ra-na.
⁴⁹ Nàng cũng sanh Sa-áp cha của Mát-ma-na, Sê-va cha của Mác-bê-na và cha của Ghi-bê-a. Con gái Ca-lép là Ạc-sa.
⁵⁰ Đây là dòng dõi của Ca-lép. Đây là dòng dõi của Hu-rơ, do Ép-ra-ta sanh ra: Sô-banh cha của Ki-ri-át Giê-a-rim,
⁵¹ Sanh-ma cha của Bết-lê-hem, và Ha-rép cha của Bết-ga-đe.
⁵² Sô-banh cha của Ki-ri-át Giê-a-rim có nhiều dòng dõi: Ha-rô-ê, phân nửa dân Mê-nu-hốt,
⁵³ và các họ của Ki-ri-át-Giê-a-rim — Dít-rít, Phu-tít, Su-ma-tít, và Mích-ra-ít. Từ những người này mới có người Xô-ra-tít và Ếch-tao-ít.
⁵⁴ Dòng họ của Sanh-ma như sau đây: Bết-lê-hem, dân Nê-tô-pha-tít, Ạt-rốt Bết-Giô-áp, và phân nửa dân Ma-na-ha-tít — dân Xô-rít,
⁵⁵ dòng họ của các thầy thông giáo sống tại Gia-bết: dân Ti-ra-tít, Si-ma-tít, và Su-ca-tít. Đây là dân Kê-nít ra từ Ha-mát, tổ phụ của nhà Rê-cáp.

³ Đây là các con trai của Đa-vít sanh cho ông tại Hép-rôn: Trưởng nam là Am-nôn, bởi A-hi-nô-am từ Gít-rê-ên; thứ hai, Đa-ni-ên, bởi A-bi-ga-in từ Cật-mên;² thứ ba là Áp-sa-lôm, mẹ người là Ma-a-ca, con gái của vua Thanh-mai xứ Ghê-su-rơ. Thứ tư là A-đô-ni-gia con trai của Ha-ghít;³ thứ năm, Sê-pha-ti-a bởi A-bi-tanh; thứ sáu, Dít-rê-am bởi Êc-la vợ người.

⁴ Sáu người sanh cho Đa-vít ở Hép-rôn, ông trị vì ở đó bảy năm sáu tháng. Rồi ông trị vì ba mươi ba năm tại thành Giê-ru-sa-lem.

⁵ Bốn người con trai này, bởi Bát-sê-ba con gái của A-mi-ên, sanh cho ông tại thành Giê-ru-sa-lem: Si-mê-a, Sô-báp, Na-than, và Sa-lô-môn.

⁶ Chín người con khác của Đa-vít là Gi-ba, Ê-li-sa-ma, Ê-li-phê-lết,

⁷ Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia,⁸ Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lết.

⁹ Đây là các con trai của Đa-vít, chưa kể các con trai do các cung phi sanh ra. Ta-ma là em gái của họ.

¹⁰ Con trai của Sa-lô-môn là Rô-bô-am. Con trai của Rô-bô-am là A-bi-gia. Con trai của A-bi-gia là A-sa. Con trai của A-sa là Giô-sa-phát.

¹¹ Con trai của Giô-sa-phát là Giô-ram. Con trai của Giô-ram là A-cha-xia. Con trai của A-cha-xia là Giô-ách.

¹² Con trai của Giô-ách là A-ma-xia. Con trai của A-ma-xia là A-xa-ria. Con trai của A-xa-ria là Giô-tham.

¹³ Con trai của Giô-tham là A-cha. Con trai A-cha là Ê-chê-xia. Con trai Ê-chê-xia là Ma-na-se.

¹⁴ Con trai Ma-na-se là A-môn. Con trai của A-môn là Giô-si-a.

¹⁵ Con trai Giô-si-a là Giô-ha-nan trưởng nam, con thứ hai là Giê-hô-gia-kim, con thứ ba là Sê-đê-kia, và con thứ tư là Sa-lum.

¹⁶ Con trai của Giê-hô-gia-kim là Giê-chô-nia. Vua sau cùng là Sê-đê-kia.

¹⁷ Các con trai của Giê-chô-nia, làm phu tù, là Sa-la-thi-ên,

¹⁸ Manh-ki-ram, Phê-đa-gia, Sê-na-xa, Giê-ca-mia, Hô-sa-ma, và Nê-đa-bia.

¹⁹ Các con trai của Phê-đa-gia là Xô-rô-ba-bên và Si-mê-i. Các con trai của Xô-rô-ba-bên là Mê-su-lam và Ha-na-ni; Sê-lô-mít là chị em của họ.

²⁰ Năm người con trai của ông là Ha-su-ba, Ô-hên, Bê-rê-kia, Ha-sa-đia, và Du-sáp-hê-rết.

²¹ Các con trai của Ha-na-ni là Phê-la-tia và Giê-sai. Con trai của ông là Rê-pha-gia, dòng dõi người là Ác-nan, Ô-ba-đia, và Sê-ca-nia.

²² Con trai của Sê-ca-nia là Sê-ma-gia. Các con trai của Sê-ma-gia là Hát-túc, Di-ganh, Ba-ria, Nê-a-ria, và Sa-phát.

²³ Ba con trai của Nê-a-ria là Ê-li-ô-ê-nai, Ê-xê-chia và A-ri-kham.

²⁴ Bảy con trai của Ê-li-ô-ê-nai là Hô-đa-via, Ê-li-a-síp, Phê-la-gia, A-cúp, Giô-ha-nan, Đê-la-gia, và A-na-ni.

⁴ Dòng dõi của Giu-đa là Phê-rết, Hết-rôn, Cật-mi, Hu-rơ, và Sô-banh.

² Sô-banh là cha của Rê-a-gia. Rê-a-gia là cha của Gia-hát. Gia-hát là cha của A-hu-mai và La-hát. Đây là gốc gác của dòng họ Xô-ra-tít.

³ Đây là gốc gác của dòng họ ở thành Ê-tam: Gít-rê-ên, Dít-ma, và Di-ba. Tên của em gái của họ là Ha-sê-lê-bô-ni.

⁴ Phê-nu-ên là gốc của dòng họ ở thành Ghê-đô. Ê-xe là gốc của dòng họ ở Hu-sa. Đây là dòng dõi của Hu-rơ, trưởng nam của Êp-ra-ta và là gốc của Bết-lê-hem.

⁵ A-su-rơ cha của Thê-co-a có hai vợ: Hê-lê-a và Na-a-ra.

⁶ Na-a-ra sanh A-hu-xam, Hê-phe, Thê-mê-ni, và A-hách-ta-ri. Đây là các con trai của Na-a-ra.

⁷ Các con trai của Hê-lê-a là Xê-rết, Díp-ha, Êt-nan,

⁸ Và Cốt, ông trở thành cha của A-núp và Xô-bê-ha, và dòng họ ra từ A-ha-hên con trai của Ha-rum.

⁹ Gia-bê được tôn trọng hơn các anh em mình. Mẹ ông gọi ông là Gia-bê. Bà nói: “Vì ta sanh nó trong sự đau đớn.”¹⁰ Gia-bê kêu cầu với Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên như sau: “Quả thực, nếu như Ngài ban phước cho tôi, mở rộng lãnh thổ tôi. Nguyên tay Ngài ở cùng tôi; giữ tôi khỏi sự dữ hầu cho tôi không phải gánh chịu đau khổ!” Và Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của ông.

¹¹ Kê-lúp, anh em của Su-ha trở thành cha của Mê-hia, người là cha của Êc-tôn.

¹² Êc-tôn trở thành cha của Bết-ra-pha, Pha-sê-a, và Tê-hi-na, người khởi sự dựng thành Na-hách. Đây là những người đã sống tại Rê-ca.

¹³ Các con trai của Kê-na là Ố-ni-ên và Sê-ra-gia. Các con trai của Ốt-ni-ên là Ha-thát và Mê-ô-nô-thai.

¹⁴ Mê-ô-nô-thai trở thành cha của Óp-ra, và Sê-ra-gia trở thành cha của Giô-áp, gốc của dân Giê Ha-ra-sim, dân sự của ông đều là thợ mộc.¹⁵ Các con trai của Ca-lép cháu của Giê-phu-nê là Y-ru, Ê-la và Na-am. Con trai của Ê-la là Kê-na.

¹⁶ Các con trai của Gia-ha-lê-le là Xíp, Xi-pha, Thi-ria, và A-sa-rên.

¹⁷ Các con trai của E-xơ-ra là Giê-the, Mê-rết, Ê-phe, và Gia-lôn. Vợ người Ai-cập của Mê-rết sanh Mi-ri-am, Sa-mai, và Dít-bác, người trở thành cha của Êc-tê-mô-a.

¹⁸ Đây là các con trai của Bi-thi-a, con gái của Pha-ra-ôn, là người mà Mê-rết đã cưới. Vợ người Do-thái của Mê-rết sanh Giê-rết, người trở thành cha của Ghê-đô; Hê-be, người trở thành cha của Sô-cô; và Giê-cu-ti-ên, người trở thành cha của Xa-nô-a.

¹⁹ Trong hai con trai của vợ Hô-đia, em gái của Na-ham, người trở thành cha của Kê-hi-la người Gạt-mít. Và người kia là Êch-tê-mô-a người Ma-ca-thít.

²⁰ Các con trai của Si-môn là Am-nôn, Ri-na, Bên-ha-nan, và Ti-lôn. Các con trai của Di-si là Xô-hết và Bên Xô-hết.

²¹ Các dòng dõi của Sê-la, một con trai của Giu-đa, là Ê-rơ cha của Lê-ca, Lê-a-đa cha của Ma-rê-sa và là gốc của dòng họ những thợ dệt vải gai mịn ở Bết-Ách-bê-a,

²² Giô-kim, những người ở Cô-xê-ba, Giô-ách và Sa-ráp, họ có đất đai ở xứ Mô-áp, nhưng họ đã về lại Bết-lê-hem. (Thông tin này lấy từ các bản tường trình xưa).²³ Một số trong những người này là thợ gốm, họ sống ở Nê-ta-im và Ghê-đê-ra và làm việc cho nhà vua.

²⁴ Dòng dõi của Si-mê-ôn là Nê-mu-ên, Gia-min, Gia-ríp, Xê-ra, và Sau-lơ.

²⁵ Sa-lum là con trai của Sau-lơ, Míp-sam là con trai của Sa-lum, và Mích-ma là con trai của Míp-sam.

²⁶ Dòng dõi của Mích-ma là Ham-mu-ên con trai ông, Xa-cu cháu nội ông, và Si-mê-i cháu của ông.

²⁷ Si-mê-i có mười sáu con trai và sáu con gái. Các anh em người không có nhiều con, vì vậy dòng họ của họ không tăng nhiều theo số lượng như dân Giu-đa đã có.²⁸ Họ sống ở Bê-e-sê-ba, Mô-la-đa, và tại Ha-xa-su-a.

²⁹ Họ cũng sống ở Bi-la, Ê-xem, Tô-lát.³⁰ Bê-tu-ên, Họt-ma, Xiết-lác,³¹ Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa-Su-sim, Bết-Bi-rê, và Sa-a-ra-im. Đây là các thành của họ cho đến sự trị vì của Đa-vít.

³² Năm làng của họ là Ê-tam, A-in, Rim-môn, Tô-ken, và A-san,³³ cùng với các làng mạc ở vùng sâu như Ba-anh. Đây là nơi định cư của họ, và họ giữ các bằng gia phả của họ.

³⁴ Cấp lãnh đạo họ hàng của họ là Mê-sô-báp, Giam-léc, Giô-sa con trai của A-ma-xia,³⁵ Giô-ên, Giê-hu con trai của Giô-xơ-bia cháu Sê-ra-gia cháu của A-si-ên,³⁶ Ê-li-ô-ê-nai, Gia-cô-ba, Giê-sô-hai-gia, A-sa-gia, A-đi-ên, Giê-si-mi-ên, Bê-na-gia,³⁷ Và Xi-xa con trai Si-phi cháu của A-lôn, cháu của Giê-đa-gia, cháu của Sim-ri con trai của Sê-ma-gia.³⁸ Những người này được nhắc đích danh đều là lãnh đạo dòng tộc của họ, và dòng tộc họ tăng trưởng rất nhiều.

³⁹ Họ đến gần Ghê-đô, ở phía Đông vùng đồng bằng, để tìm đồng cỏ cho bầy gia súc của họ.⁴⁰ Họ tìm được đồng cỏ dư dật và tươi tốt. Đất thì rộng, yên tĩnh và bình an. Dòng dõi Cham trước đó đã sinh sống ở đây.⁴¹ Những người được nêu đích danh ở đây trong thời vua Ê-xê-chia xứ Giu-đa, và đã tấn công khu định cư của dòng dõi Cham và

dân Ma-ô-nít, họ cũng có mặt ở đó. Họ tiêu diệt chúng hoàn toàn rồi sống ở đó vì họ đã tìm được đồng cỏ cho các bầy gia súc của họ.

⁴²Năm trăm người từ chi phái Si-mê-ôn đi đến Núi Sê-i-rơ, với các cấp lãnh đạo của họ là Phê-la-tia, Nê-a-ria, Rê-pha-gia, và U-xi-ên, các con trai của Di-si. ⁴³Họ đánh bại phần dân A-ma-léc còn sót lại, và đã sống ở đó cho đến ngày nay.

⁵ ¹Các con trai của Ru-bên trưởng nam Y-sơ-ra-ên — bấy giờ Ru-bên là trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, song quyền trưởng nam của Ru-bên được ban cho các con trai của Giô-sép, con của Y-sơ-ra-ên vì Ru-bên làm ô uế giường cha của mình. Vì vậy, ông không được kể là con lớn nhất.²Giu-đa là người con mạnh nhất trong các anh em người, và cấp lãnh đạo sẽ ra từ người. Song quyền trưởng nam thì thuộc về Giô-sép.³Các con trai của Ru-bên, con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cật-mi.

⁴ Dòng dõi của Giô-ên là đây: con trai của Giô-ên là Sê-ma-gia. Con trai Sê-ma-gia là Gót. Con trai của Gót là Si-mê-i.

⁵ Con trai của Si-mê-i là Mi-ca. Con trai của Mi-ca là Rê-a-gia. Con trai của Rê-a-gia là Ba-anh.⁶Con trai của Ba-anh là Bê-ê-ra, là người bị Tiếc-lát -Phin-nê-xe vua xứ A-si-ri bắt đi làm phu tù. Bê-ê-ra là lãnh đạo trong chi phái của Ru-bên.

⁷ Họ hàng của Bê-ê-ra theo dòng tộc của họ như sau đây, được liệt kê ra trong bản gia phả: Giê-i-ên con cả, Xa-cha-ri,

⁸Bê-la con của A-xa cháu của Sê-ma cháu của Giô-ên. Họ sống tại A-rô-e, xa đến Nê-bô và Ba-anh-Mê-ôn,⁹và phía Đông vào lối đồng vắng dài đến Sông Ơ-phơ-rát. Sở dĩ như vậy là vì họ có nhiều gia súc trong xứ Ga-la-át.

¹⁰ Trong đời vua Sau-lơ, chi phái của Ru-bên đã tấn công dân Ha-ga-rít và đánh bại họ. Họ sống trong lều trại của dân Ha-ga-rít xuyên suốt vùng đất phía Đông Ga-la-át.

¹¹ Các thành viên của chi phái Gát sống ở gần họ, trong xứ Ba-san đến tận Sanh-ca.

¹² Các cấp lãnh đạo của họ là Giô-ên, là trưởng tộc, và Sa-pham là trưởng tộc khác, và Gia-naì và Sa-phát ở Ba-san.

¹³ Những người thân tộc họ, bởi gia đình của cha họ, là Mi-ca-ên, Mê-su-lam, Sê-ba, Giô-rai, Gia-can, Xia, và Ê-be — cả thảy là bảy người.

¹⁴ Những người này được nêu đích danh đều là dòng dõi của A-bi-hai, và A-bi-hai là con trai của Hu-ri. Hu-ri là con trai của Gia-rô-a. Gia-rô-a là con trai của Ga-la-át. Ga-la-át là con trai của Mi-ca-ên. Mi-ca-ên là con trai của Giê-si-sai. Giê-si-sai là con trai của Giắc-đô. Giắc-đô là con trai của Bu-xơ.

¹⁵ A-hi con trai Áp-đi-ên, Áp-đi-ên là con trai của Gu-ni, là trưởng tộc gia đình của cha họ.

¹⁶ Họ sống ở Ga-la-át, trong Ba-san, trong các làng mạc của nó, và trong các đồng cỏ Sa-rôn cho đến tận các đường biên giới của nó.

¹⁷ Hết thảy những người này được liệt kê theo bản gia phả vào thời của Vua Giô-tham xứ Giu-đa và thời vua Giê-rô-bô-am xứ Y-sơ-ra-ên.

¹⁸ Chi phái Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se có bốn mươi bốn ngàn chiến binh thuần thực cho chiến trận, họ mang khiên và gươm, và giương cung.¹⁹Họ đã tấn công dân Ha-ga-rít, Giê-tua, Na-phi, và Nô-đáp.

²⁰ Họ nhận được sự vừa giúp thiêng liêng nghịch lại chúng. Theo phương thức này, dân Ha-ga-rít cùng hết thảy những ai ở với họ đều bị đánh bại. Sở dĩ như vậy là vì dân Y-sơ-ra-ên đã kêu cầu với Đức Chúa Trời trong chiến trận, và Ngài nhậm lời họ, vì họ đặt lòng tin cậy nơi Ngài.²¹Họ chiếm lấy những bầy súc vật, bao gồm năm mươi ngàn lạc đà, 250. 000 chiên, hai ngàn con lừa, và 100. 000 người.²²Vì Đức Chúa Trời đã đánh trận thay cho họ, họ giết nhiều người trong số kẻ thù. Họ sống trong đất của họ cho đến kỳ lưu đày.

²³ Phân nửa chi phái Ma-na-se đã sống trong xứ Ba-san đến tận Ba-anh-Hết-môn và Sê-nia (nghĩa là, Núi Hết-môn).

²⁴ Đây là các cấp lãnh đạo của các gia đình họ: Ê-phe, Di-si, Ê-li-ên, Ách-ri-ên, Giê-rê-mi, Hô-đa-via, và Giắc-đi-ên. Họ là những người mạnh mẽ và can đảm, những người nổi tiếng, các cấp lãnh đạo của gia đình họ.

²⁵ Nhưng họ bất trung đối với Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ. Thay vì thế, họ đã thờ lạy các thần của những dân trong xứ, chúng đã bị Đức Chúa Trời huỷ diệt ở trước mặt họ.²⁶Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên khiến Phun, vua của A-si-ri lên (cũng gọi là Tiếc-lát Phin-nê-se, vua của A-si-ri). Ông ta đưa đi lưu đày chi phái Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se. Ông ta đưa họ đến Ha-la, Cha-bo, Ha-ra, và đến sông Gô-xan, họ ở đó cho đến ngày nay.

⁶ ¹Các con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
² Các con trai của Kê-hát là Am-ram, Két-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên.
³ Con cái của Am-ram là A-rôn, Môi-se, và Mi-ri-am. Các con trai của A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.
⁴ Ê-lê-a-sa trở thành cha của Phi-nê-a, Phi-nê-a trở thành cha của A-bi-sua.
⁵ A-bi-sua trở thành cha của Bu-ki, và Bu-ki trở thành cha của U-xi.
⁶ U-xi trở thành cha của Xê-ra-hi-gia, và Xê-ra-hi-gia trở thành cha của Mê-ra-giốt.
⁷ Mê-ra-giốt trở thành cha của A-ma-ria, và A-ma-ria trở thành cha của A-hi-túp.
⁸ A-hi-túp trở thành cha của Xa-đốc, và Xa-đốc trở thành cha của A-hi-ma-ách.
⁹ A-hi-ma-ách trở thành cha của A-xa-ria, và A-xa-ria trở thành cha của Giô-ha-nan.
¹⁰ Giô-ha-nan trở thành cha của A-xa-ria, là người phục vụ trong đền thờ do Sa-lô-môn xây dựng tại thành Giê-ru-sa-lem.
¹¹ A-xa-ria trở thành cha của A-ma-ria, và A-ma-ria trở thành cha của A-hi-túp.
¹² A-hi-túp trở thành cha của Xa-đốc, và Xa-đốc trở thành cha của Sa-lum.
¹³ Sa-lum trở thành cha của Hinh-kia, và Hinh-kia trở thành cha của A-xa-ria.
¹⁴ A-xa-ria trở thành cha của Sê-ra-gia, và Sê-ra-gia trở thành cha của Giê-hô-xa-đác.
¹⁵ Giê-hô-xa-đác bị làm phụ tù khi Đức Giê-hô-va đày Giu-đa và Giê-ru-sa-lem bởi tay của Nê-bu-cát-nết-sa.
¹⁶ Các con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
¹⁷ Các con trai của Ghệt-sôn là Líp-ni và Si-mê-i.
¹⁸ Các con trai của Kê-hát là Am-ram, Két-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên.
¹⁹ Các con trai của Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si. Mấy người này trở nên họ hàng của người Lê-vi bởi các gia đình của tổ phụ họ. Dòng dõi của
²⁰ Ghệt-sôn khởi sự với con trai ông là Líp-ni. Con trai của Líp-ni là Gia-hát. Con trai ông là Xim-ma.
²¹ Con trai ông là Giô-a. Con trai ông là Y-đô. Con trai ông là Xê-ra. Con trai ông là Giê-a-trai.
²² Dòng dõi của Kê-hát khởi sự với con trai ông là A-mi-na-đáp. Con trai ông là Cô-rê. Con trai ông là Át-si. Con trai ông là Ên-ca-na.
²³ Con trai ông là Ê-ni-a-sáp. Con trai ông là Át-si.
²⁴ Con trai ông là Ta-hát. Con trai ông là U-ri-ên. Con trai ông là U-xi-gia. Con trai ông là Sau-lơ.
²⁵ Các con trai của Ên-ca-na là A-ma-sai, A-hi-mốt, và Ên-ca-na.
²⁶ Con trai của Ên-ca-na là Xô-phai. Con trai ông là Na-hát.
²⁷ Con trai ông là Ê-li-áp. Con trai ông là Giê-rô-ham. Con trai ông là Ên-ca-na.
²⁸ Các con trai của Sa-mu-ên là con đầu lòng, Giô-ên, và A-bi-gia, con thứ.
²⁹ Con trai của Mê-ra-ri là Mách-li. Con trai ông là Líp-ni. Con trai ông là Si-mê-i. Con trai ông là U-xa.
³⁰ Con trai ông là Si-mê-a. Con trai ông là Ha-ghi-gia. Con trai ông là A-sai-gia.
³¹ Sau đây là danh tánh của những người mà Đa-vít đặt để lo về âm nhạc trong nhà của Đức Giê-hô-va, sau khi hòm giao ước yên nghỉ rồi.³² Họ phục vụ bằng cách ca hát trước đền tạm, nơi nhóm lại, cho đến khi Sa-lô-môn đã xây dựng nhà của Đức Giê-hô-va tại thành Giê-ru-sa-lem. Họ chu toàn các bổn phận theo sự hướng dẫn đã được ban cho họ.
³³ Đây là những người phục vụ với các con trai họ. Từ dòng họ Kê-hát đến nhạc sĩ Hê-man. Đây là các tổ phụ của họ, tính ngược lại: Hê-man là con trai của Giô-ên. Giô-ên là con trai của Sa-mu-ên.
³⁴ Sa-mu-ên là con trai của Ên-ca-na. Ên-ca-na là con trai Giê-rô-ham. Giê-rô-ham là con trai của Ê-li-ên. Ê-li-ên là con trai của Thô-a.
³⁵ Thô-a là con trai của Xu-phơ. Xu-phơ là con trai của Ên-ca-na. Ên-ca-na là con trai của Ma-hát. Ma-hát là con trai của A-ma-sai. A-ma-sai là con trai của Ên-ca-na.
³⁶ Ên-ca-na là con trai của Giô-ên. Giô-ên là con trai của A-xa-ria. A-xa-ria là con trai của Xô-phô-ni.
³⁷ Xô-phô-ni là con trai của Ta-hát. Ta-hát là con trai của Át-si. Át-si là con trai của Ê-ni-a-sáp. Ê-ni-a-sáp là con trai của Cô-rê.
³⁸ Cô-rê là con trai của Két-sê-ha. Két-sê-ha là con trai của Kê-hát. Kê-hát là con trai của Lê-vi. Lê-vi là con trai của Y-sơ-ra-ên.
³⁹ Bạn đồng công của Hê-man là A-sáp, là người đứng bên tay phải ông. A-sáp là con trai của Bê-rê-kia. Bê-rê-kia là con trai của Si-mê-a.
⁴⁰ Si-mê-a là con trai của Mi-ca-ên. Mi-ca-ên là con trai của Ba-sê-gia. Ba-sê-gia là con trai của Manh-ki-gia.
⁴¹ Manh-ki-gia là con trai của Êt-ni. Êt-ni là con trai của Xê-ra. Xê-ra là con trai của A-đa-gia.

⁴² A-đa-gia là con trai của Ê-than. Ê-than là con trai của Xim-ma. Xim-ma là con trai của Si-mê-i.
⁴³ Si-mê-i là con trai của Gia-hát. Gia-hát là con trai của Ghệt-sôn. Ghệt-sôn là con trai của Lê-vi.
⁴⁴ Ở bên trái của Hê-man là bạn đồng công của ông các con trai của Mê-ra-ri. Họ gồm có Ê-than con trai của Ki-si.
Ki-si là con trai của Áp-đi. Áp-đi là con trai của Ma-lúc.
⁴⁵ Ma-lúc là con trai của Ha-sa-bia. Ha-sa-bia là con trai của A-ma-xia. A-ma-xia là con trai của Hinh-kia.
⁴⁶ Hinh-kia là con trai của Am-si. Am-si là con trai của Ba-ni. Ba-ni là con trai của Sê-me.
⁴⁷ Sê-me là con trai của Mách-li. Mách-li là con trai của Mu-si. Mu-si là con trai của Mê-ra-ri. Mê-ra-ri là con
trai của Lê-vi.

⁴⁸ Anh em của họ, người Lê-vi, được phân công lo làm mọi công việc trong đền tạm, nhà của Đức Chúa Trời.

⁴⁹ A-rôn và các con trai người đã làm mọi công việc liên quan với nơi chí thánh. Họ dâng các thứ của lễ lên bàn thờ
để làm của lễ thiêu. Họ dâng của lễ lên bàn thờ xông hương. Mọi thứ của lễ này được dâng lên để làm sự chuộc tội
cho dân Y-sơ-ra-ên. Họ làm theo mọi sự mà Môi-se tôi tớ của Đức Chúa Trời đã truyền dạy.

⁵⁰ Dòng dõi của A-rôn được kể ra như sau: con trai của A-rôn là Ê-lê-a-sa. Con trai của Ê-lê-a-sa là Phi-nê-a. Con
trai của Phi-nê-a là A-bi-sua.

⁵¹ Con trai của A-bi-sua là Bu-ki. Con trai của Bu-ki là U-xi. Con trai của U-xi là Xê-ra-hi-gia.

⁵² Con trai của Xê-ra-hi-gia là Mê-ra-giốt. Con trai của Mê-ra-giốt là A-ma-ria. Con trai của A-ma-ria là A-hi-túp.

⁵³ Con trai của A-hi-túp là Xa-đốc. Con trai của Xa-đốc là A-hi-ma-ách.

⁵⁴ Sau đây là các địa điểm được phân chia cho các dòng dõi của A-rôn. Cho dòng họ của nhà Kê-hát (họ bắt thăm
trước hết):⁵⁵ Họ được phân cho Hếp-rôn trong đất của Giu-đa, và địa hạt nó.⁵⁶ Nhưng các đồng ruộng của thành
cùng các làng mạc bao quanh đều được cấp cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê.

⁵⁷ Các dòng dõi của A-rôn được cấp cho Hếp-rôn, là thành ẩn nấu, Líp-na với địa hạt nó, Gia-tia, Êch-tê-mô-a với địa
hạt nó,⁵⁸ Hi-lên với địa hạt nó, và Đê-bia với địa hạt nó.

⁵⁹ Các dòng dõi này của A-rôn cũng được cấp cho A-san với địa hạt nó và Bết-Sê-mét với địa hạt nó.⁶⁰ Từ chi phái
Bên-gia-min họ được cấp cho Ghê-ba với địa hạt nó, A-lê-mét với địa hạt nó, và A-na-tốt với địa hạt nó. Dòng họ
Kê-hát này đã nhận mười ba thành cả thảy.

⁶¹ Đối với phần còn lại của dòng dõi Kê-hát được cấp cho mười thành từ phân nửa chi phái Ma-na-se.

⁶² Đối với dòng dõi của Ghệt-sôn trong các họ khác được cấp cho mười ba thành từ chi phái Y-sa-ca, A-se, Nép-ta-li,
và phân nửa chi phái Ma-na-se ở Ba-san.

⁶³ Đối với dòng dõi của Mê-ra-ri được cấp cho mười hai thành theo bóc thăm các họ khác từ các chi phái Ru-bên,
Gát, và Sa-bu-lôn.

⁶⁴ Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã trao các thành này và các địa hạt của họ cho người Lê-vi.⁶⁵ Họ theo bóc thăm mà cấp cho
nhiều làng mạc được nhắc tới ở trên từ các chi phái Giu-đa, Si-mê-ôn, và Bên-gia-min.

⁶⁶ Một số dòng họ của dân Kê-hát được cấp cho các thành từ chi phái Ép-ra-im.⁶⁷ Họ được cấp cho Si-chem (thành ẩn
nấu) với địa hạt nó trong xứ đồi núi Ép-ra-im, Ghê-xe với địa hạt nó,⁶⁸ Giốc-mê-am với địa hạt nó, Bết Hô-rôn với
địa hạt nó,⁶⁹ A-gia-lôn với địa hạt nó, và Gát Rìn-môn với địa hạt nó.

⁷⁰ Từ phân nửa chi phái Ma-na-se họ được cấp cho A-ne với địa hạt nó và Bê-lê-am với địa hạt nó. Các địa điểm này
trở thành tài sản của các dòng họ Kê-hát.

⁷¹ Đối với dòng dõi của Ghệt-sôn, họ được cấp cho từ các dòng họ của phân nửa chi phái Ma-na-se, Gô-lan trong Ba-
san với địa hạt nó và Ách-ta-rốt với địa hạt nó.

⁷² Từ chi phái Y-sa-ca, các dòng dõi của Ghệt-sôn đã nhận lấy Kê-đe với địa hạt nó, Đa-bê-ra với địa hạt nó,

⁷³ Ra-mốt với địa hạt nó, và A-nem với địa hạt nó.

⁷⁴ Từ chi phái A-se, họ đã nhận lấy Ma-sanh với địa hạt nó, Áp-đôn với địa hạt nó,

⁷⁵ Hu-cốc với địa hạt nó, và Rê-hốp với địa hạt nó.

⁷⁶ Từ chi phái Nép-ta-li, họ đã nhận lấy Kê-đe trong xứ Ga-li-lê với địa hạt nó, Ham-môn với địa hạt nó, và Ki-
ria-ta-im với địa hạt nó.

⁷⁷ Đối với phần còn lại của chi phái Lê-vi, dòng dõi của Mê-ra-ri, được cấp cho từ chi phái Sa-bu-lôn, Rì-mô-nô với
địa hạt nó và Tha-bô với địa hạt nó.

78-79

Đối với họ cũng được cấp cho, ở bên kia sông Giô-đanh tại Giê-ri-cô, phía Đông của con sông, Bết-se trong sa mạc với địa hạt nó, Gia-xa với địa hạt nó, Kê-đê-mốt với địa hạt nó, và Mê-phát với địa hạt nó. Những dòng họ này cũng được chi phái Ru-bên cấp đất cho.

80

Từ chi phái Gát, họ được cấp cho Ra-mốt trong xứ Ga-la-át với địa hạt nó, Ma-ha-na-im với địa hạt nó,

81

Hết-bôn với địa hạt nó, và Gia-a-xe với địa hạt nó.

⁷ ¹ Bốn con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-a, Gia-súp, và Sim-rôn.

² Các con trai của Thô-la là U-xi, Rê-pha-gia, Giê-ri-ên, Giác-mai, Díp-sam, và Sa-mu-ên. Đây là gốc của dòng tộc ra từ các tổ phụ họ, tức là, dòng họ của Thô-la. Họ là hạng người mạnh sức, can đảm. Họ được kê số 22. 600 người trong thời của Đa-vít, theo danh sách của họ.

³ Con trai của U-xi là Dít-ra-hia. Các con trai của ông là Mi-ca-ên, Ô-ba-đia, Giô-ên, Di-si-gia, cả bảy năm trưởng tộc.

⁴ Cùng với họ, họ có 36. 000 người ra trận được, theo danh sách thuộc dòng tộc của các tổ phụ họ, vì họ có nhiều vợ và con trai.

⁵ Các anh em của họ, chi phái Y-sa-ca, có 87. 000 người ra trận được, theo danh sách thuộc dòng tộc của các tổ phụ họ.

⁶ Ba con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, và Giê-đi-a-ên.

⁷ Năm con trai của Bê-la là Êt-nôn, U-xi, U-xi-ên, Giê-ri-mốt, và Y-ri. Họ là lính chiến và là gốc của các họ hàng. Dân sự họ kê số 22. 034 chiến binh, theo danh sách thuộc dòng tộc của các tổ phụ họ.

⁸ Các con trai của Bê-ke là Xê-mi-ra, Giô-ách, Ê-li-ê-xe, Ê-li-ô-ê-nai, Ôm-ri, Giê-rê-mốt, A-bi-gia, A-na-tốt, và A-lê-mết. Mọi người này đều là con trai của ông.

⁹ Danh sách các dòng họ của họ kê số là 20. 200 lãnh đạo gia đình và là những người chiến đấu được.

¹⁰ Con trai của Giê-đi-a-ên là Binh-han. Các con trai của Binh-han là Giê-úc, Bên-gia-min, Ê-hút, Kê-na-na, Xê-than, Ta-rê-si, và A-hi-sa-ha.

¹¹ Hết bảy những người này là con trai của Giê-đi-a-ên. Được liệt kê trong các danh sách dòng tộc của họ là 17. 200 lãnh đạo và chiến binh phù hợp với chức năng quân sự.

¹² (Súp-bim và Hốp-bim là các con trai của Y-rơ, và Hu-sim là con trai của A-he).

¹³ Các con trai của Nép-ta-li là Gia-si-ên, Gu-ni, Giê-xe, và Sa-lum. Đây là các cháu nội của Bi-la.

¹⁴ Ma-na-se có đứa con trai tên là Ách-ri-ên, do người hầu A-ram sanh ra. Nàng cũng sanh cho Ma-ki, cha của Ga-la-át.

¹⁵ Ma-ki lấy một người vợ từ Hốp-kim và Súp-kim. Tên của người em gái là Ma-a-ca. Dòng dõi khác của Ma-na-se là Xê-lô-phát, là người chỉ có con gái.

¹⁶ Ma-a-ca, vợ của Ma-ki, sanh một con trai, và nàng đặt tên nó là Phê-rết. Tên của em nó là Sê-rết, các con trai người là U-lam và Ra-kem.

¹⁷ Con trai của U-lam là Bê-đan. Đây là dòng dõi của Ga-la-át cháu của Ma-ki cháu của Ma-na-se.

¹⁸ Em gái Ga-la-át là Ha-mô-lê-kết sanh Y-sốt, A-bi-Ê-xe, và Mác-la.

¹⁹ Các con trai của Sê-mi-đa là A-hi-an, Sê-kem, Li-khi, và A-ni-am.

²⁰ Dòng dõi của Ép-ra-im như sau đây: con trai của Ép-ra-im là Su-tê-la. Con trai của Su-tê-la là Bê-re. Con trai của Bê-re là Ta-hát. Con trai của Ta-hát là Ê-lê-a-đa. Con trai của Ê-lê-a-đa là Ta-hát.

²¹ Con trai của Ta-hát là Xa-bát. Con trai của Xa-bát là Su-tê-la. (Ê-xe và Ê-lê-át bị người của Gát giết, những người dân bản xứ, khi họ đi cướp gia súc của chúng).

²² Ép-ra-im cha họ than khóc cho họ trong nhiều ngày, và các anh em người đến yên ủi người.

²³ Ông ngủ với vợ mình. Nàng sanh cho ông một con trai. Ép-ra-im đặt tên cho nó là Bê-ri-a, vì tai vạ đã đến với gia đình của ông.

²⁴ Con gái ông là Sê-rê-a, là người xây dựng Hạ và Thượng Bết Hô-rôn và U-sên Sê-rê-a).

²⁵ Con trai ông là Rê-pha. Con trai của Rê-pha là Rê-sép. Con trai của Rê-sép là Tê-la. Con trai của Tê-la là Ta-han.

²⁶ Con trai của Ta-han là La-ê-đan. Con trai của La-ê-đan là Am-mi-hút. Con trai của Am-mi-hút là Ê-li-sa-ma.

²⁷ Con trai của Ê-li-sa-ma là Nun. Con trai của Nun là Giô-suê.

²⁸ Cơ nghiệp và nơi ở của họ là Bê-tên cùng các làng mạc bao quanh nó. Họ trải dài về phía Đông đến Na-a-ran và về phía Tây cùng các làng mạc nó, rồi đến Sê-kem cùng các làng mạc nó đến Ga-xa cùng các làng mạc nó.

²⁹ Giáp biên giới với Ma-na-se là Bết San cùng các làng mạc nó, Ta-nác cùng các làng mạc nó, Mê-gi-đô cùng các làng mạc nó, và Đô-rơ cùng các làng mạc nó. Chính trong các thị trấn này dòng dõi của Giô-sép con trai của Y-sơ-ra-ên sống ở đó.

³⁰ Các con trai của A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, và Bê-ri-a. Sê-ra là em gái của họ.

³¹ Các con trai của Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên, là cha của Bê-ri-a.

³² Các con trai của Hê-be là Giáp-phơ-lết, Sô-mê, và Hô-tham. Su-a là em gái của họ.

³³ Các con trai của Giáp-phơ-lết là Pha-sác, Bim-hanh, và A-vát. Đây là con cái của Giáp-phơ-lết.

³⁴ Sô-mê, em của Giáp-phơ-lết, có ba con trai: Rô-hê-ga, Hu-ba, và A-ram.

³⁵ Em của Sê-me là Hê-lem, có ba con trai: Xô-pha, Dim-na, Sê-lết, và A-manh.

³⁶ Các con trai của Xô-pha là Su-a, Hạng-nê-phê, Su-anh, Bê-ri, Dim-ra,

³⁷ Bê-xe, Hốt, Sa-ma, Sinh-sa, Dít-ran, và Bê-ê-ra.

³⁸ Các con trai của Giê-the là Giê-phu-nê, Phít-ba, và A-ra.

³⁹ Các con trai của U-la là A-ra, Ha-ni-ên, và Ri-xi-a.

⁴⁰ Hết thấy những người này là dòng dõi của A-se. Họ là gốc gác của các dòng tộc, lãnh đạo các gia đình của mình, những người nam biệt riêng ra, những người chiến đấu được, và đứng đầu các cấp lãnh đạo. Đã có 26.000 người được liệt kê phù hợp với công tác quân sự, theo danh sách kê sổ của họ.

⁸ ¹Năm con trai của Bên-gia-min là Bê-la trưởng nam, Ách-bên, Ác-ra, ²Nô-ha, và Ra-pha.

³ Các con trai của Bê-la là Át-đã, Ghê-ra, A-bi-hút,

⁴ A-bi-sua, Na-a-man, An-hoa, ⁵Ghê-ra, Sê-phu-phan, và Hu-ram.

⁶ Đây là dòng dõi của Ê-hút, ông là trưởng tộc của các họ hàng cư dân ở Ghê-ba, họ bị buộc phải chuyển đến Ma-na-hát:

⁷ Na-a-man, A-hi-gia, và Ghê-ra. Người sau cùng là Ghê-ra, lãnh đạo họ trong việc di dời. Ông là cha của U-xa và A-hi-hút.

⁸ Sa-ha-ra-im trở thành cha của mấy đứa con ở trong đất của Mô-áp, sau khi ông ly dị với mấy người vợ là Hu-sim và Ba-ra.

⁹ Bởi vợ ông là Hê-đê, Sa-ha-ra-im trở thành cha của Giô-báp, Xi-bia, Mê-sa, Manh-cam, ¹⁰Giê-út, Sô-kia, và Mít-ma. Đây là các con trai của ông, các lãnh đạo trong dòng tộc của họ. ¹¹Ông đã trở thành cha của A-bi-túp và En-ba-anh do Hu-sim.

¹² Các con trai của En-ba-anh là Ê-be, Mi-sê-am, và Sê-mết (là người xây dựng Ô-nô và Lót với các làng mạc bao quanh nó).

¹³ Cũng có Bê-ri-a và Sê-ma. Họ là trưởng tộc sống ở A-gia-lôn, họ đã đánh đuổi cư dân của Gát.

¹⁴ Bê-ri-a có các con trai như sau đây: A-hi-ô, Sa-sác, Giê-rê-mốt,

¹⁵ Xê-ba-đĩa, A-rát, Ê-đê, ¹⁶Mi-ca-ên, Dít-pha, và Giô-ha.

¹⁷ En-ba-anh có các con trai như sau: Xê-ba-đĩa, Mê-su-lam, Hi-ki, Hê-be,

¹⁸ Gít-mê-rai, Gít-lia, và Giô-báp.

¹⁹ Si-mê-i có các con trai như sau: Gia-kim, Xiếc-ri, Xáp-đi,

²⁰ Ê-li-ê-nai, Xi-lê-tai, Ê-li-ên, ²¹A-đa-gia, Bê-ra-gia, và Sim-rát.

²² Sa-sác có các con trai sau đây: Gít-ban, Ê-be, Ê-li-ên,

²³ Áp-đôn, Xiếc-ri, Ha-nan, ²⁴Ha-na-nia, Ê-lam, An-tô-ti-gia, ²⁵Gíp-đê-gia, và Phê-nu-ên

²⁶ Giê-rô-ham có các con trai như sau: Sam-sê-rai, Sê-ha-ria, A-ta-lia, ²⁷Gia-rê-sia, Ê-li-gia, và Xiếc-ri.

²⁸ Đây là các trưởng tộc và lãnh đạo sống trong thành Giê-ru-sa-lem

²⁹ Cha của Ga-ba-ôn là Giê-i-ên, tên vợ người là Ma-a-ca, sống ở Ga-ba-ôn. ³⁰Con đầu lòng của ông là Áp-đôn, theo sau là Xi-rơ, Kích, Ba-anh, Na-đáp, ³¹Ghê-đô, A-hi-ô, và Xê-ke.

³² Con trai khác trong số những con trai của Giê-i-ên là Mích-lô, ông trở thành cha của Si-mê-a. Họ cũng sống gần bà con của họ trong thành Giê-ru-sa-lem.

³³ Nê-rơ là cha của Kích. Kích là cha của Sau-lơ. Sau-lơ là cha của Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Ếch-ba-anh.

³⁴ Con trai của Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh. Mê-ri-Ba-anh là cha của Mi-ca.

³⁵ Các con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha.

³⁶ A-cha trở thành cha của Giê-hô-gia-đa. Giê-hô-gia-đa là cha của A-lê-mết, Át-ma-véc, và Xim-ri. Xim-ri là cha của Môt-xa.

³⁷ Môt-xa là cha của Bi-nê-a. Bi-nê-a là cha của Ra-pha. Ra-pha là cha của Ê-lê-a-sa. Ê-lê-a-sa là cha của A-xên

³⁸ A-xên có sáu con trai: A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đĩa, và Ha-nan. Hết thấy những người này là con trai của A-xên.

³⁹ Các con trai của Ê-sết, em người, là U-lam con đầu lòng, Giê-úc con thứ, và Ê-li-phê-lết thứ ba.

⁴⁰ Các con trai của U-lam đều là những chiến binh và cung thủ. Họ có nhiều con trai và cháu trai, tổng cộng là một trăm năm mươi người. Hết thấy những người này thuộc về dòng dõi của Bên-gia-min.

⁹ VẬY, cả dân Y-sơ-ra-ên đã được ghi chép trong các bản gia phả. Họ đã được ghi chép trong sách ký lục của các vua Y-sơ-ra-ên. Còn về dân Giu-đa, họ bị bắt đem đi làm phu tù trong xứ Ba-by-lôn vì có tội lỗi của họ.² Người đầu tiên tái định cư trong các thành của họ là số người Y-sơ-ra-ên, thầy tế lễ, người Lê-vi, và các tôi tớ trong đền thờ.

³ Một số dòng dõi của người Giu-đa, người Bên-gia-min, người Ép-ra-im, và người Ma-na-se sống tại thành Giê-ru-sa-lem.

⁴ Những người định cư gồm có U-thai, con trai của A-mi-hút, cháu của Ôm-ri, chắt của Im-ri, chít của Ba-ni, một dòng dõi của Phê-rết, con của Giu-đa.

⁵ Giữa vòng người Si-lô-ni là A-sai-gia trưởng nam cùng các con trai người.

⁶ Giữa vòng dòng dõi của Xê-rách là Giê-u-ên. Các dòng dõi người đếm được sáu trăm chín mươi người.

⁷ Giữa vòng dòng dõi của Bên-gia-min là Sa-lu, con của Mê-su-lam cháu của Hô-đa-via; chắt của A-sê-nu-a;

⁸ Cũng có Gíp-nê-gia, con trai của Giê-rô-ham, Ê-la con trai của U-xi; U-xi con trai của Mi-cơ-ri và Mê-su-lam, con của Sê-pha-tia; cháu của Rê-u-ên; chắt của Gíp-nê-gia,⁹ Những người bà con của họ được ghi trong các bản gia phả kê số là chín trăm năm mươi sáu người. Những người ấy đều là trưởng tộc của các tổ phụ họ

¹⁰ Các thầy tế lễ có Giê-đai-gia, Giê-hô-gia-ríp, Gia-kin,¹¹ cũng có A-xa-ria, con của Hinh-kia; cháu của Mê-su-lam;

chắt của Xa-đốc; chít của Mê-ra-giốt; Mê-ra-giốt là con trai của A-hi-túp, là kẻ cai quản nhà của Đức Chúa Trời;

¹² Có A-đa-gia, con của Giê-rô-ham; cháu của Giê-rô-ham, chắt của Pha-sua; chít của Manh-ki-gia. Cũng có Ma-ê-sai con của A-đi-ên; cháu của Gia-xê-ra; chắt của Mê-su-lam; chít của Mê-si-lê-mít; Mê-si-lê-mít là con của Y-mê;

¹³ Những người bà con của họ đều là trưởng tộc trong dòng tộc của tổ phụ họ, số là một ngàn bảy trăm sáu mươi người. Họ là những người có khả năng trong công tác của nhà Đức Chúa Trời.

¹⁴ Giữa vòng người Lê-vi có Sê-ma-gia, con của Ha-súp, cháu của A-ri-kham, chắt của Ha-sa-bia; giữa vòng các dòng dõi của Mê-ra-ri;

¹⁵ Cũng có Bác-ba-cát, Hê-re, Ga-la, Ma-tha-nia, con của Mi-ca, cháu của Xiếc-ri, chắt của A-sáp;¹⁶ Cũng có Ô-ba-đia, con của Sê-ma-gia, cháu của Ga-la, chắt của Giê-đu-thum; và Bê-rê-kia, con của A-sa, cháu của En-ca-na, họ sống trong các làng mạc của dân Nê-tô-pha-tít.

¹⁷ Những kẻ canh cửa, là Sa-lum, A-cúp, Tanh-môn, A-hi-man, và dòng dõi của họ; Sa-lum làm đầu.

¹⁸ Trước đó, họ đứng tại cổng vua về phía Đông trại quân của dòng dõi người Lê-vi.

¹⁹ Sa-lum con Cô-rê, cháu của Ê-bi-a-sáp, chắt của Cô-ra, và anh em người; thuộc về họ của cha mình, dân Cô-rê, lo công việc của đền thờ, và canh giữ các sân đập lúa của đền tạm. Đây đúng là các tổ phụ của họ đã cai quản lối vào chỗ Đức Giê-hô-va ngự.

²⁰ Phi-nê-a, con trai của Ê-lê-a-sa, quản trị họ trong quá khứ, và Đức Giê-hô-va ở với người.

²¹ Xa-cha-ri, con trai của Mê-sê-lê-mia, là kẻ canh giữ lối vào Đền Thờ, “nơi nhóm lại.”

²² Hết thấy những kẻ này được lựa chọn làm người canh giữ những lối vào, số là hai trăm mười hai người. Tên họ của chúng được ghi trong bản ghi chép của dân sự theo các làng mạc của họ; vua Đa-vít và Sa-mu-ên đứng tiên kiến, đã đặt họ vào các chức sắc đáng tin cậy.²³ VẬY, họ cùng con cháu họ đứng canh giữ những cổng của nhà Đức Giê-hô-va, là đền tạm.²⁴ Những kẻ canh giữ cổng được đặt ở bốn phía: Đông, Tây, Nam, và Bắc.

²⁵ Anh em của họ, họ sống trong các làng mạc của họ, họ đến xoay vòng theo phiên thứ hàng tuần.²⁶ Nhưng bốn người Lê-vi làm trưởng những người canh cửa, được phân công lo canh chừng các phòng ốc và kho tàng trong nhà của Đức Chúa Trời.²⁷ Họ sử dụng buổi tối ở các trạm xung quanh nhà của Đức Chúa Trời canh giữ nó; vì họ chịu trách nhiệm canh giữ chúng. Mỗi sáng họ sẽ mở cửa ra.

²⁸ Một số người trong họ lo giữ gìn trang thiết bị của đền thờ, họ đếm các món đồ khi đem ra đem vào.²⁹ Một số người trong họ được phân công coi sóc các đồ vật thánh, trang thiết bị, và các thứ chu cấp bao gồm bột miễn, rượu, dầu, nhũ hương, và các thứ thuốc thơm.

³⁰ Một số các con trai thầy tế lễ chế các thứ hương liệu.³¹ Ma-ti-thia, một trong những người Lê-vi, con đầu lòng của Sa-lum, thuộc về dòng Cô-rê, coi sóc việc chuẩn bị bánh cho các thứ của lễ.³² Một số trong các anh em của họ, dòng dõi Kê-hát, coi sóc về bánh trần thiết, sẵn sàng nó cho từng ngày sa-bát

³³ Những người ca hát và các trưởng tộc gia đình người Lê-vi vẫn ở trong các phòng tại nơi thánh khi họ được phân công phục sự ngày và đêm, nên được miễn các công việc khác.

³⁴ Đây là những trưởng tộc gia đình của người Lê-vi, như đã được kê số trong các bản tường trình gia phả của họ. Họ sống trong thành Giê-ru-sa-lem.

³⁵ Cha của Ga-ba-ôn là Giê-i-ên, tên của vợ ông là Ma-a-ca, sống tại thành Ga-ba-ôn.

³⁶ Con trưởng nam của người là Áp-đôn; kể đến các con trai ông là Xu-rơ, Kích, Ba-anh, Nê-rơ, Na-đáp,
³⁷ Ghê-đô, A-hi-ô, Xa-cha-ri, và Mích-lô.

³⁸ Mích-lô là cha của Si-mê-am. Họ cũng sống gần anh em của họ thành Giê-ru-sa-lem.

³⁹ Nê-rơ là cha của Kích; Kích là cha của Sau-lơ; Sau-lơ là cha của Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Ếch-ba-anh.

⁴⁰ Con trai Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh; Mê-ri-Ba-anh là cha của Mi-ca.

⁴¹ Các con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha.

⁴² A-cha là cha của Gia-ê-ra; Gia-ê-ra là cha của A-lê-mết, Ách-ma-vết và Xim-ri; Xim-ri là cha của Một-sa;

⁴³ Một-sa là cha của Bi-nê-a. Bi-nê-a là cha của Rê-pha-gia. Rê-pha-gia là cha của of Ê-lê-a-sa. Ê-lê-a-sa là cha của A-xên.

⁴⁴ Sáu người con của A-xên là A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đia, và Ha-nan; ấy đều là con trai của A-xên.

10 ¹Bấy giờ, dân Phi-li-tin giao chiến với Y-sơ-ra-ên. Từng người trong Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Phi-li-tin, rồi ngã chết trên núi Ghinh-bô-a.²Dân Phi-li-tin đuổi theo sát Sau-lơ cùng các con trai người. Dân Phi-li-tin giết Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua, các con trai người.³Trận chiến rất kịch liệt chống lại Sau-lơ; khi các cung thủ tiến sát người. Người bị thương nặng vì cơ các cung thủ.

⁴Khi ấy, Sau-lơ bảo kẻ vác binh khí mình rằng: “Người hãy rút gươm người ra rồi đâm gươm ấy vào người ta. Bằng không, những kẻ chẳng chịu cắt bì kia đến sỉ nhục ta.” Song kẻ vác binh khí người không nghe theo, vì hắn rất đổi sợ hãi. Vì vậy, Sau-lơ bèn cầm lấy gươm mình rồi thúc nó vào ngực.

⁵Khi kẻ vác binh khí thấy Sau-lơ đã chết rồi, tương tự, hắn cúi thúc ngực mình vào gươm rồi ngã chết.⁶Vậy, Sau-lơ, ba con trai người, và hết thầy các thành viên trong nhà người đều cùng nhau ngã chết.

⁷Khi từng người Y-sơ-ra-ên ở trong đồng bằng thấy họ đã trốn đi, Sau-lơ cùng các con trai người đã chết rồi, thì bỏ thành mình mà trốn đi. Khi ấy, dân Phi-li-tin đến và sống trong các thành ấy.

⁸Qua ngày hôm sau, dân Phi-li-tin đến lột trần những kẻ tử trận, thì thấy Sau-lơ cùng các con trai người ngã chết trên núi Ghinh-bô-a.

⁹Chúng lột thầy, chặt đầu người, tịch thu binh khí người. Họ sai sứ giả đi khắp xứ Phi-li-tin, để báo tin cho các thần tượng và dân sự hay.¹⁰Chúng để binh khí người tại trong miếu các thần của chúng nó, còn đầu người thì đóng đinh treo trong điện thờ Đa-gôn.

¹¹Khi hết thầy dân Gia-be ở Ga-la-át nghe mọi điều dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ,¹²hết thầy những chiến binh đi lên lấy xác vua Sau-lơ và xác các con trai người, rồi đem về Gia-be. Chúng chôn hài cốt của họ dưới cây sồi tại Gia-be, rồi kiêng ăn bảy ngày.

¹³Vậy, vua Sau-lơ đã chết vì ông bất trung đối với Đức Giê-hô-va. Ông không vâng theo những giáo huấn của Đức Giê-hô-va, nhưng cầu tìm lời khuyên từ kẻ trò chuyện với người chết,¹⁴Người chẳng có tìm sự dẫn dắt của Đức Giê-hô-va, vậy, Đức Giê-hô-va đã giết người và phó vương quốc cho Đa-vít con trai của Gie-sê.

11 ¹Lúc ấy, cả Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà nói rằng: Kia, chúng tôi vốn là xương thịt của ông.²Mới rồi đây, khi Sau-lơ còn làm vua trên chúng tôi, chính ông đã lãnh đạo quân đội Y-sơ-ra-ên; Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông có phán cùng ông rằng: “Người sẽ chăn dân Y-sơ-ra-ên ta, và người sẽ trở thành người cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên ta.”

³Vậy, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua ở Hép-rôn; Đa-vít bèn lập giao ước với chúng trước mặt Đức Giê-hô-va. Chúng xức dầu cho Đa-vít làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Theo cách thức này Lời của Đức Giê-hô-va đã thành ra sự thực y như Sa-mu-ên đã tuyên bố.

⁴Đa-vít và cả dân Y-sơ-ra-ên đi lên thành Giê-ru-sa-lem, (tức là Giê-bu). Bấy giờ, người Giê-bu-sít, là dân bản xứ, đã ở đó.⁵Dân cư của Giê-bu nói cùng Đa-vít rằng: “Người sẽ chẳng vào được đây.” Nhưng Đa-vít chiếm lấy đồn lũy Si-ôn, ấy là thành Đa-vít.

⁶Đa-vít nói rằng: Hễ ai hãm đánh dân Giê-bu-sít trước hết sẽ được làm quan tổng binh. Vậy, Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đi lên đánh trước hết, nên được phong là tổng binh.

⁷Khi ấy Đa-vít bắt đầu sống trong đồn. Vì vậy, họ gọi là thành của Đa-vít.⁸Từ Mi-lô người xây tường thành bốn phía. Giô-áp lo củng cố phần còn lại của thành.⁹Đa-vít ngày càng cường thịnh vì Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng người.

¹⁰Đây là cấp lãnh đạo mà Đa-vít đã có, họ tỏ mình ra mạnh mẽ với người trong vương quốc của người, cùng với cả Y-sơ-ra-ên, lập người lên làm vua, vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã phán về Y-sơ-ra-ên.¹¹Này là danh sách binh lính mạnh dạn của Đa-vít: Gia-sô-bê-am, con trai của Hác-mô-ni, làm đầu ba mươi tướng. Ông dùng giáo mình mà giết ba trăm người một lượt.

¹²Sau người có Ê-lê-a-sa, con trai của Đô-đô, ở A-hô-a, ông là một trong ba người mạnh dạn.¹³Người này ở cùng Đa-vít nơi Pha-đa-mim, và ở đó người Phi-li-tin tập trung lại đặt giao chiến, ở đó có một đám ruộng lúa mạch, và quân đội chạy trốn khỏi mặt dân Phi-li-tin.¹⁴Họ đứng ở giữa ruộng, bảo vệ nó, và đánh hơn dân Phi-li-tin. Đức Giê-hô-va đã giải cứu họ với một chiến thắng thật lớn.

¹⁵Và ba trong số ba mươi tướng lãnh, họ đi xuống hang đá A-đu-lam, đến cùng Đa-vít. Quân đội Phi-li-tin đóng trại trong trũng Rê-pha-im.¹⁶Lúc ấy Đa-vít còn ở trong đồn, trong khi dân Phi-li-tin thiết lập trại của họ ở Bết-lê-hem.

¹⁷Đa-vít ước muốn uống nước mà rằng: “Nếu có ai ban cho ta nước uống của giếng từ thành Bết-lê-hem, cái giếng ở bên cạnh cổng thành ấy!”

¹⁸Vậy, ba người mạnh sức này xông ngang qua trại quân Phi-li-tin múc nước của cái giếng bên cổng thành Bết-lê-hem, cái giếng ở bên cạnh cổng thành. Họ đem nước về trao cho Đa-vít; song người từ chối không chịu uống nước ấy. Thay vì thế, ông rảy nước ấy ra trước mặt Đức Giê-hô-va,¹⁹Khi ấy ông nói: “Lạy Đức Giê-hô-va, xin đừng dan xa khỏi tôi, tôi sẽ uống nước này chăng? Tôi hẳn không uống huyết của ba người này, họ đã liều mạng mình, ông từ chối không uống nước ấy. Đây là những việc của ba người mạnh dạn đó đã làm.

²⁰A-bi-sai, em của Giô-áp, làm đầu ba người mạnh dạn đó. Ông dùng giáo mình chống lại ba trăm người rồi giết họ. Ông thường được nhắc tới với ba người ấy.²¹Trong ba người mạnh dạn đó, người được tôn trọng hơn và trở thành thủ lĩnh của họ. Tuy nhiên, tiếng tăm của ông không bằng tiếng tăm của ba người nổi tiếng nhất.

²²Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, là một người mạnh dạn đã làm nhiều việc cả thể. Ông đã giết hai con trai mạnh bạo hơn hết của A-ri-ên xứ Mô-áp. Ông cũng đi xuống một cái hố giết một con sư tử trong khi trời đổ tuyết xuống.

²³Ông cũng giết một người Ê-díp-tô cao năm cu-bít (1 cu-bít = 42,7cmx5=212 cm=2m12); người Ê-díp-tô có ngọn giáo lớn bằng trục máy dệt, nhưng Bê-na-gia đi xuống đón người, tay cầm một cây gậy, tước lấy ngọn giáo khỏi tay người Ê-díp-tô, rồi dùng giáo của hắn mà giết hắn.

²⁴Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa đã làm mọi việc này, được nổi danh cùng với ba người mạnh dạn.²⁵Nói chung, ông được tôn trọng hơn ba người chiến binh, song chẳng bằng ba người kia. Đa-vít đặt người chỉ huy vệ binh của ông.

²⁶ Những người mạnh dạn là: A-sa-ên, em của Giô-áp; En-ca-nan, con trai của Đô-đô ở Bết-lê-hem;

²⁷Sa-mốt, người Ha-rôn; Hê-lết, người Pha-lôn;²⁸Y-ra, con trai của Y-kết ở Thê-kô-a; A-bi-ê-xe ở A-na-tốt;²⁹Si-bê-cai người Hu-sa; Y-lai người A-hô-a;

³⁰Ma-ha-rai người Nê-tô-pha; Hê-lết, con trai của Ba-a-na người Nê-tô-pha;³¹Y-tai, con trai Ri-bai ở Ghi-bê-a, thành của dòng dõi Bên-gia-min; Bê-na-gia người Phi-ra-thôn;³²Hu-rai thuộc trũng Na-ha-lê-Ga-ách; A-bi-ên người A-ra-ba;³³Ách-ma-vết người Ba-hu-rim; Ê-li-ác-ba người Sa-anh-bôn;

³⁴Các con trai của Bê-nê-ha-sem người Ghi-xôn; Giô-na-than, con trai Sa-ghê người Ha-ra;³⁵A-hi-giam con trai Sa-ca người Ha-ra; Ê-li-pha, con trai U-rơ;³⁶Hê-phe người Mê-kê-ra; A-hi-gia người Pha-lôn;³⁷Hết-rô người Cật-mên; Na-a-rai con trai E-bai;

³⁸Giô-ên em của Na-than, Mi-bê-ha, con trai của Ha-gơ-ri;³⁹Xê-léc là người Am-môn; Na-ha-rai người Bê-ê-rốt, là kẻ vác binh khí của Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia.

⁴⁰Y-ra người Giê-the; Ga-rép người Giê-the;

⁴¹U-ri người Hê-tít; Xa-bát con trai Ác-lai;

⁴²A-đi-na con trai của Si-xa người Ru-bên, trưởng tộc dòng Ru-bên, và có ba mươi chiến binh ở với người;⁴³Ha-nan con trai của Ma-a-ca; và Giô-sa-phát người Mê-then;⁴⁴U-xia người Ách-ta-rốt; Sa-ma và Giê-hi-ên, con trai của Hô-tam người A-rô-e;

⁴⁵Giê-đi-a-ên con trai của Sim-ri; Giô-ha em người, dân Thi-sít;⁴⁶Ê-li-en người Ma-ha-vim; Giê-ri-bai và Giô-sa-via hai con trai của En-na-am; Gít-ma người Mô-áp;⁴⁷Ê-li-ên, Ô-bết, và Gia-a-si-ên, người Mết-sô-ba.

12 ¹Đây là những người đã đến với Đa-vít tại Xiéc-lác, khi ông bị trục xuất khỏi sự hiện diện của Sau-lơ, con trai của Kích. Họ có mặt giữa vòng các chiến binh, những kẻ giúp đỡ ông trong chiến trận.²Họ được trang bị cung tên, có thể sử dụng cả hai tay ném đá bằng cành. Họ đều là người Bê-ni-min, chi phái thân tộc của Sau-lơ.

³A-hi-ê-xe làm đầu, kế đó là Giô-ách — cả hai đều là con trai của Sê-ma người Ghi-bê-a. Đã có Giê-xi-ên và Phê-lết, hai con trai của Ách-ma-vết; Bê-ra-ca, Giê-hu người A-na-tốt,⁴Gít-mai-gia người Ga-ba-ôn — một chiến binh trong ba mươi chiến binh, và làm đầu họ — lại có Giê-rê-mi; Gia-ha-xi-ên; Giô-ha-nan; Giô-xa-bát người Ghê-đê-ra;⁵Ê-lu-xai; Giê-ri-mốt; Bê-a-lia; Sê-ma-li-a; Sê-pha-ti-a người Ha-rốp;⁶Người Cô-rê: Ên-ca-na, Di-si-gia, A-xa-rên, Giô-ê-xe, và Gia-sô-bê-am và⁷Giô-ê-la và Xê-ba-đi-a, hai con trai của Giê-rô-ham người Ghê-đô.

⁸Một số người Gát hiệp với Đa-vít tại nơi đồn trong đồng vắng. Họ vốn là hạng chiến binh, được huấn luyện thuần thục để tác chiến, họ có thể cầm khiên, giáo, diện mạo như sư tử. Họ lanh lẹ như hoàng dương ở trên núi.

⁹Đã có Ê-xe lãnh đạo; Ô-ba-đi-a thứ nhì, Ê-li-áp thứ ba,

¹⁰Mích-ma-nan thứ tư, Giê-rê-mi thứ năm,¹¹At-tai thứ sáu, Ê-li-ên thứ bảy,¹²Giô-ha-nan thứ tám, Ên-xa-bát thứ chín,

¹³Giê-rê-mi thứ mười, Mác-ba-nai thứ mười một,

¹⁴Các con trai của Gát, làm chỉ huy trong quân đội; kẻ nhỏ cai một trăm người, kẻ lớn cai một ngàn người.¹⁵Họ băng qua sông Giô-đanh trong tháng thứ nhứt, lúc nước tràn bờ, rồi đánh đuổi các hết thảy những kẻ sống trong đồng bằng hoặc về phía đông hay về phía tây.

¹⁶Một số người thuộc chi phái Bê-ni-min và Giu-đa đã đến với Đa-vít trong đồn người.¹⁷Đa-vít ra đón rước họ, mà nói rằng: Nếu anh em đến cùng ta trong hòa bình để giúp đỡ ta, thì lòng ta sẽ hiệp cùng anh em; ví bằng anh em thăm mưu phản ta trước kẻ thù nghịch, nguyện Đức Chúa Trời của tổ phụ ta xem xét và quả trách anh em; một khi ta chẳng làm chi sai lầm.

¹⁸Khi ấy Đức Thánh Linh giáng trên A-ma-sai là chỉ huy của ba mươi người ấy. A-ma-sai nói rằng: Hỡi Đa-vít, chúng tôi thuộc về ông! Hỡi con trai Y-sai, chúng tôi ở về phía ông! Hãy bình yên, nguyện bình yên giáng trên kẻ giúp đỡ ông; bởi vì Đức Chúa Trời ông đang phò trợ ông! Khi ấy Đa-vít tiếp nhận các người ấy rồi lập làm chỉ huy trên người của ông.

¹⁹Cũng có một số người thuộc về Ma-na-se đến theo Đa-vít khi người cùng quân Phi-li-tin đi giao chiến với Sau-lơ. Tuy nhiên, họ chẳng giúp đỡ dân Phi-li-tin, vì các quan trưởng Phi-li-tin bàn luận nhau rồi đuổi Đa-vít đi. Họ nói: “E nó trở về cùng Sau-lơ, chủ nó, rồi gây hại cho mạng sống chúng ta chẳng.”²⁰Khi người trở về Xiéc-lác, người của Ma-na-se đến hiệp với ông, là At-na, Giô-xa-bát, Ê-li-hu, và Xi-lê-thai, đều là cấp chỉ huy ngàn quân trong chi phái Ma-na-se.

²¹Họ giúp đỡ Đa-vít đối địch với quân giặc cướp, bởi vì họ đều là hạng chiến binh. Sau đó họ trở thành tướng lãnh trong quân đội.²²Hằng ngày, có nhiều người đến với Đa-vít đặng giúp đỡ người, cho đến khi có một quân đội lớn, như đội quân của Đức Chúa Trời.

²³Đây là tường trình về các chiến sĩ vũ trang cho chiến trường, họ đã đến với Đa-vít tại Hép-rôn, đặng chuyển vương quốc của Sau-lơ qua cho ông, theo như lời của Đức Giê-hô-va.

²⁴Từ chi phái Giu-đa, những kẻ cầm khiên và giáo là sáu ngàn tám trăm người, được vũ trang để giao chiến.

²⁵Từ chi phái Si-mê-ôn, có bảy ngàn một trăm chiến binh.

²⁶Từ chi phái Lê-vi, có 4. 600 chiến binh.

²⁷Giê-hô-gia-đa chỉ huy dòng dõi của A-rôn, và với ông có 3. 700 người.

²⁸Với Xa-đốc, còn trẻ, mạnh dạn, và can đảm, là 20 lãnh đạo từ gia tộc của tổ phụ ông.

²⁹Từ chi phái Bê-ni-min, chi phái của Sau-lơ, là 3. 000 người. Hầu hết họ còn giữ lòng trung thành với Sau-lơ cho đến thời điểm này.

³⁰Chi phái Ép-ra-im, đã có 20. 800 chiến binh, những người nổi tiếng trong gia đình của tổ phụ họ.

³¹Từ nửa chi phái Ma-na-se, có 18. 000 người nổi tiếng, họ đến để lập Đa-vít làm vua.

³²Từ chi phái Y-sa-ca, có 200 vị lãnh đạo, họ kẻ hiểu biết thời thế và biết rõ dân Y-sơ-ra-ên nên làm gì. Hết thảy tông tộc họ đều ở dưới quyền chỉ huy của họ.

³³Từ chi phái Sa-bu-lôn, có 50. 000 chiến binh, đã sửa soạn cho chiến trường, với các thứ binh khí, và sẵn sàng lâm chiến và sẵn sàng dâng lòng trung thành không dời đổi.

³⁴Từ chi phái Nép-ta-li, có 1. 000 quan cai, với họ có 37. 000 người với khiên và giáo.

³⁵Từ chi phái Đan, có 28. 600 người đã chuẩn bị cho chiến trận.

³⁶Từ chi phái A-se, đã có 40. 000 người đã chuẩn bị cho chiến trận.

³⁷ Từ phía bên kia sông Giô-đanh, từ chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, có 120.000 người được trang bị vũ trang với đủ loại vũ khí cho chiến trận.

³⁸ Hết thấy các chiến binh này, đã được chuẩn bị cho chiến trận, đã đến với Hép-rôn đăng lập Đa-vít lên làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên; Hết thấy phần còn lại trong Y-sơ-ra-ên cũng đều nhất trí muốn lập Đa-vít lên làm vua.³⁹ Họ có mặt tại đó với vua Đa-vít ba ngày, ăn uống; vì bà con của họ gửi đến cho họ các thứ viện trợ.⁴⁰ Thêm nữa, những người ở gần họ, đến tận Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và Nép-ta-li, họ chở bánh trên lưng lừa, lạc đà, con la, và con bò, nào các thứ bánh trái vảo, nho khô, rượu, dầu, cũng dẫn bò và chiên đến rất nhiều, vì Y-sơ-ra-ên có tiệc tùng.

13 ¹Đa-vít hội ý với các tướng lãnh ngàn quân, quan tướng trăm quân, cùng cấp lãnh đạo.²Đa-vít nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu anh em xem là tốt lành, và nếu sự này đến từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, thì chúng ta hãy sai các sứ giả đi khắp mọi nơi, đến với các anh em chúng ta còn lại trên khắp xứ Y-sơ-ra-ên, và đến cùng các thầy tế lễ và người Lê-vi đang sống trong các thành của họ, để họ đến hiệp cùng chúng ta;³Chúng ta đưa hòm giao ước của Đức Chúa Trời chúng ta về lại với chúng ta; vì chúng ta không có tìm kiếm ý chỉ của Ngài trong đời trị vì của Sau-lơ.”⁴Cả hội chúng đều nhất trí làm theo những việc này; vì mọi sự ấy lấy làm đúng theo mắt của mọi người.

⁵Vì vậy Đa-vít tập trung hết thầy dân Y-sơ-ra-ên lại, từ sông Si-hô trong xứ Ai-cập cho đến Lê-bô-Ha-mát, để đưa hòm của Đức Chúa Trời về từ Ki-ri-át-Giê-a-rim.⁶Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đi lên tại Ba-a-la, tức là, Ki-ri-át-Giê-a-rim, thuộc về chi phái Giu-đa, dâng rước hòm của Đức Chúa Trời lên, hòm được gọi theo danh xưng của Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va là Đấng đang ngự giữa Chê-ru-bim.

⁷Vì vậy họ đặt hòm giao ước của Đức Chúa Trời lên một chiếc xe bò mới. Họ thỉnh hòm ấy từ nhà của A-bi-na-đáp. U-xa và A-hi-ô thì đang dẫn dắt chiếc xe.⁸Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đều hết sức tiệc tùng trước mặt Đức Chúa Trời. Họ ca hát với đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, chập chỏa, và các thứ kèn.

⁹Khi chúng đến sân đập lúa của Ki-đôn, U-xa bèn giơ tay ra nắm lấy hòm, bởi vì con bò bị vấp chân¹⁰Khi ấy cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng U-xa, và Đức Giê-hô-va giết người đi, bởi vì người có giơ tay ra nắm lấy hòm. Người ngã chết tại đó trước mặt Đức Chúa Trời.

¹¹Đa-vít rất giận vì Đức Giê-hô-va đã tấn công U-xa. Chỗ ấy được gọi là Bê-rét-U-xa cho đến ngày nay.

¹²Trong ngày ấy, Đa-vít lấy làm sợ hãi Đức Chúa Trời. Ông nói: “Phải thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về với ta bằng cách nào chứ?”¹³Vậy, Đa-vít không thỉnh hòm tới thành Đa-vít, nhưng đặt hòm ấy vào nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát.¹⁴Hòm của Đức Chúa Trời ở lại ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm; thế là Đức Giê-hô-va chúc phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người.

14 ¹Hi-ram, vua Ty-rơ, sai sứ giả đến Đa-vít, cùng gửi theo gỗ bá hương, thợ hồ, thợ mộc. Họ cất cho người một cung điện. ²Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã lập mình lên làm vua trên Y-sơ-ra-ên; vì vương quốc của ông được tôn cao vì cơ dân sự Y-sơ-ra-ên của ông.

³Tại Giê-ru-sa-lem, Đa-vít lấy thêm mấy người vợ khác nữa, và trở thành cha của nhiều con trai con gái. ⁴Này là tên các con cái sanh cho ông tại thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-háp, Na-than, Sa-lô-môn, ⁵Gi-ba, Ê-li-sua, En-bê-lét, ⁶Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia, ⁷Ê-li-sa-ma, Bê-ên-gia-đa, và Ê-li-phê-lét.

⁸Bấy giờ, khi dân Phi-li-tin hay rằng Đa-vít đã được xức dầu làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, thì hết thảy chúng đều đi lên đặng tìm người; Đa-vít hay đều đó, bèn đi ra đón đánh chúng nó. ⁹Dân Phi-li-tin đã loán đến, rồi mở một chiến dịch trong trũng Rê-pha-im.

¹⁰Đa-vít cầu xin sự phù trợ từ Đức Chúa Trời, ông nói: “Tôi có nên tấn công dân Phi-li-tin chăng? Liệu Chúa có ban cho tôi thắng hơn chúng không? Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: “Hãy tấn công đi, vì chắc chắn ta sẽ phó chúng cho người.”

¹¹Vậy, chúng kéo lên Ba-anh-Phê-rát-sim, rồi ở đó Đa-vít đánh bại chúng nó. Ông nói rằng: “Đức Giê-hô-va có dùng tay ta đã đánh tan tác những kẻ thù nghịch ta, như nước vỡ bờ vậy.” Vậy, người ta gọi chỗ đó là Ba-anh-Phê-rát-sim. ¹²Người Phi-li-tin bỏ các thần tượng mình lại đó; và Đa-vít ban lệnh thiêu chúng nó trong lửa.

¹³Khi ấy, dân Phi-li-tin lại bủa khắp trong trũng một lần nữa. ¹⁴Đa-vít cầu vấn Đức Chúa Trời một lần nữa; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: “Người chớ tấn công chúng nó chính diện; thay vì thế hãy vòng ra phía sau chúng, rồi hãm đánh chúng nó tại nơi đối ngang rừng cây dâu.

¹⁵Vừa khi người nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, khi ấy hãy dùng sức mà tấn công. Hãy làm theo mạng lệnh này vì Đức Chúa Trời đi ra trước các người đặng tấn công quân đội Phi-li-tin.” ¹⁶Thế là Đa-vít làm theo y như Đức Chúa Trời đã truyền ra cho ông. Họ đánh bại quân đội dân Phi-li-tin từ Ga-ba-ôn cho đến Ghê-xe.

¹⁷Thế rồi danh tiếng của Đa-vít đồn ra trong khắp các nước; và Đức Giê-hô-va khiến cho các dân đều kinh sợ ông.

15 ¹Đa-vít cất cho mình cung điện tại thành Đa-vít. Ông sắm sửa một chỗ cho hòm của Đức Chúa Trời và dựng lên cái trại cho hòm ấy.²Khi ấy Đa-vít bèn nói rằng: “Chỉ có người Lê-vi mới có thể khiêng hòm của Đức Chúa Trời, vì Đức Giê-hô-va đã chọn họ để khiêng nó và hầu việc Ngài cho đến đời đời.”

³Đa-vít bèn nhóm cả Y-sơ-ra-ên lại tại thành Giê-ru-sa-lem, để đem hòm của Đức Giê-hô-va đến chỗ mà ông đã sắm sẵn cho nó.

⁴Đa-vít cũng nhóm con cháu A-rôn và người Lê-vi lại:⁵Từ dòng dõi Kê-hát có U-ri-ên là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 120 người.

⁶ Từ dòng dõi của Mê-ra-ri có A-sa-gia, là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 220 người;

⁷Từ dòng dõi của Ghết-sôn có Giô-ên là trưởng tộc cùng các thân tộc, được 130 người.

⁸ Từ dòng dõi Ê-li-sa-phan có Sê-ma-gia là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 200 người.

⁹ Từ dòng dõi của Hép-rôn có Ê-li-ên là lãnh đạo, cùng các thân tộc, được 80 người.

¹⁰ Từ dòng dõi của U-xi-ên có A-mi-na-đáp là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 112 người.

¹¹Đa-vít gọi hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha, cùng những người Lê-vi như U-ri-ên, A-sa-gia, Giô-ên, Sê-ma-gia, Ê-li-ên, và A-mi-na-đáp,¹²Ông nói với họ: Anh em là lãnh đạo của các gia đình người Lê-vi. Hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va, cả anh em cùng anh em các người, hầu cho anh em có thể khiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đến nơi mà ta đã sắm sẵn.

¹³Anh em không có khiêng hòm lần thứ nhất. Đây là lý do Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã trở nghịch cùng chúng ta vì chúng ta không tìm kiếm Ngài hoặc vâng theo mạng lệnh Ngài.

¹⁴Vậy, những thầy tế lễ và người Lê-vi dâng mình để khiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.¹⁵Như vậy, người Lê-vi dùng đòn khiêng hòm của Đức Chúa Trời trên vai mình, y như Môi-se đã truyền — theo các luật lệ được ban ra bởi Lời của Đức Giê-hô-va.

¹⁶Đa-vít truyền cho các cấp lãnh đạo người Lê-vi phải chỉ định trong anh em của họ những người hát xướng với các thứ nhạc cụ, ống quyển, các thứ đàn dây, đàn cầm, chập chỏa để cất tiếng vui mừng vang rền lên.

¹⁷Thế là người Lê-vi mới chỉ định Hê-man con trai của Giô-ên, và một trong các em người là A-sáp con trai của Bê-rê-kia. Họ cũng chỉ định anh em của họ về dòng dõi Mê-ra-ri, và Ê-than con trai của Cu-sa-gi.¹⁸Với họ là các người bà con thuộc dòng thứ, là Xa-cha-ri, Gia-xi-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia, Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê-i-ên, là người giữ cửa.

¹⁹Những nhạc sĩ là Hê-man, A-sáp, và Ê-than, được chỉ định dùng những chập chỏa đồng, đánh vang dội lên;²⁰Xa-cha-ri, A-xi-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Ma-a-xê-gia, và Bê-na-gia, dùng nhạc cụ bằng dây theo điệu A-la-mốt;²¹Còn Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết-Ê-đôm, Giê-i-ên, và A-xa-xia, đều dùng đàn cầm đánh theo giọng Sê-mi-nít.

²²Kê-na-nia, lãnh đạo người Lê-vi, ông là người chỉ đạo việc ca xướng, vì ông là giáo sư âm nhạc.

²³Còn Bê-rê-kia và En-ca-na là ai người canh giữ hòm giao ước.²⁴Sê-ba-nia, Giô-sa-phát, Nê-tha-nê-ên, A-ma-xai, Xa-cha-ri, Bê-na-gia, và Ê-li-ê-se, tức là những thầy tế lễ, đều thổi kèn trước hòm của Đức Chúa Trời; Ô-bết-Ê-đôm và Giê-hi-gia đứng canh giữ hòm giao ước.

²⁵Vậy, Đa-vít, các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, và các quan tướng ngàn quân, đều đi đưa hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ra khỏi nhà của Ô-bết-Ê-đôm với sự vui mừng.²⁶Khi Đức Chúa Trời giúp người Lê-vi, là những người khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, họ tế bảy con bò đực và bảy con chiên đực.

²⁷Đa-vít mặc áo vải gai mịn, y như các người Lê-vi nào lo khiêng hòm, kẻ ca hát, và Kê-na-nia, chỉ huy bài hát và những kẻ hát. Đa-vít cũng mặc trên mình một cái ê-phốt bằng vải gai mịn.²⁸Như vậy cả Y-sơ-ra-ên đều thính hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên với tiếng vui mừng, và với âm thanh của các loại sừng, với chập chỏa, và với các nhạc cụ bằng dây và đàn cầm.

²⁹Nhưng khi hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến tại thành Đa-vít, Mi-canh, con gái của Sau-lơ, ngó ngang qua cửa sổ. Nàng thấy vua Đa-vít đang nhảy nhót vui chơi. Thì nàng xem khinh người ở trong lòng.

16 ¹Chúng đem hòm của Đức Chúa Trời về, rồi đặt nó ở giữa lều trại mà Đa-vít đã dựng lên cho nó. Khi ấy, họ dâng những của lễ thiêu và của lễ chay tại trước mặt Đức Chúa Trời.²Khi Đa-vít đã dâng xong của lễ thiêu và của lễ chay, ông chúc phước cho dân sự trong danh của Đức Giê-hô-va.³Ông phân phát cho từng người Y-sơ-ra-ên, cả nam và nữ, một ổ bánh, một miếng thịt, và một cái bánh nho khô.

⁴Đa-vít chỉ định người Lê-vi phục vụ trước hòm của Đức Giê-hô-va, lo ngợi khen, cảm tạ, và chúc tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.⁵Những người Lê-vi này là A-sáp, lãnh đạo, kẻ ông là Xa-cha-ri, Giê-i-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, Ma-ti-thia, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê-i-ên. Họ phải dùng đàn dây, với đàn cầm. A-sáp nổi chapel chỏa vang đội lớn tiếng.⁶Bê-na-gia và thầy tế lễ Gia-ha-xi-ên cần phải thổi kèn thật đều đặn ở trước hòm giao ước của Đức Chúa Trời.

⁷Tiếp đến trong ngày đó, trước tiên Đa-vít chỉ định A-sáp và anh em người phải hát bài ca này, dâng cảm tạ Đức Giê-hô-va.

⁸ Hãy dâng lời cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, hãy kêu cầu danh Ngài; và khiến cho các dân nhìn biết mọi công việc Ngài!

⁹ Hãy ca hát cho Ngài, hãy ca lên những lời ngợi khen Ngài! Hãy nói về mọi việc làm lạ lùng của Ngài.

¹⁰ Hãy khoe về danh thánh của Ngài; nguyện tâm lòng của những ai tìm cầu Đức Giê-hô-va đều được vui vẻ.

¹¹ Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va và sức lực của Ngài; hãy tìm kiếm sự hiện diện của Ngài luôn luôn.

¹² Hãy nhớ lại những việc lạ lùng mà Ngài đã làm, các phép lạ của Ngài và các điều răn ra từ miệng của Ngài.

¹³ Anh em là dòng dõi của Y-sơ-ra-ên tôi tớ Ngài, anh em là dân sự của Gia-cốp, là những kẻ được chọn của Ngài.

¹⁴ Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta; Điều răn Ngài bủa ra trên khắp đất.

¹⁵ Hãy giữ trong trí giao ước Ngài cho đến đời đời, cùng lời lẽ Ngài đã truyền cho hàng ngàn thế hệ.

¹⁶ Ngài luôn nhớ đến giao ước mà Ngài đã lập cùng Áp-ra-ham, và lời thề Ngài đã lập cùng Y-sác.

¹⁷ Đây là những gì khẳng định cho Gia-cốp làm luật lệ, và cho Y-sơ-ra-ên làm giao ước đời đời.

¹⁸ Ngài phán: “Ta sẽ ban cho người đất Ca-na-an làm phần cơ nghiệp người.”

¹⁹ Ta phán điều này khi các người chỉ là một số ít người, và làm khách lạ trong xứ.

²⁰ Họ đi từ dân này qua dân kia, từ nước này đến nước khác.

²¹ Ngài không cho ai bức hiếp chúng; Ngài trừng phạt các vua vì cơ họ.

²² Ngài phán: “Chớ đụng đến những kẻ chịu xúc dầu của ta, và đừng làm hại các tiên tri của ta.”

²³ Hỡi cả đất, hãy hát ngợi khen cho Đức Giê-hô-va; hãy giăng ra ơn cứu rỗi của Ngài từng ngày một!

²⁴ Hãy công bố sự vinh hiển Ngài giữa vòng các dân, mọi việc làm lạ lùng của Ngài giữa vòng các nước.

²⁵ Vì Đức Giê-hô-va là lớn, và đáng được ngợi khen, và Ngài đáng kính sợ trên hết các thần.

²⁶ Vì hết thấy các thần của những dân tộc vốn là hình tượng, nhưng chính Đức Giê-hô-va là Đấng dựng nên các từng trời.

²⁷ Sự vinh hiển, oai nghi ở trong sự hiện diện của Ngài. Sức lực và sự vui mừng ở trong nơi ngự của Ngài.

²⁸ Hãy tôn kính Đức Giê-hô-va, hỡi các họ hàng của muôn dân, hãy quy sự vinh hiển và sức lực cho Ngài.

²⁹ Hãy quy cho Đức Giê-hô-va sự vinh hiển thích đáng với danh của Ngài. Hãy đem của lễ đến trước mặt Ngài.

Hãy sắp mình xuống trước Đức Giê-hô-va trong sự rục rờ thánh khiết của Ngài.

³⁰ Hỡi cả đất, khá run rẩy trước mặt Ngài. Thế gian cũng được vững lập; nó không bị lay động.

³¹ Nguyện các tầng trời được vui mừng, và nguyện trái đất được hỉ lạc; nguyện họ nói ra trong các nước: “Đức Giê-hô-va trị vì!”

³² Nguyện biển gầm rống lên, và mọi vật trong biển hô to lên với sự vui mừng. Nguyện đồng ruộng sẽ đầy sự vui vẻ, và mọi vật đang ở trong đó!

³³ Khi ấy, nguyện cây cối trong rừng sẽ hô to mừng rỡ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài đến đặng xét đoán thế gian.

³⁴ Hãy dâng lời cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là tốt lành, vì sự thành tín giao ước của Ngài còn đến đời đời.

³⁵ Hãy nói: Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng tôi, xin cứu chúng tôi! Xin hiệp chúng tôi lại, và giải cứu chúng tôi khỏi các nước, hầu cho chúng tôi dâng lời cảm tạ danh thánh Ngài, và khoe mình trong sự ngợi khen Ngài.

³⁶ Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên được ngợi khen từ đời đời cho đến đời đời! Cả dân sự đều đáp: “A-men!” và ngợi khen Đức Giê-hô-va.

³⁷Vậy, Đa-vít đặt A-sáp và anh em người ở trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, phục vụ liên tục ở trước hòm giao ước, như công việc từng ngày đòi hỏi.³⁸ Ô-bết-Ê-đôm với sáu mươi tám thân tộc người cả thầy. Ô-bết-Ê-đôm, con trai của Giê-đu-thun, cùng với Hô-sa làm người giữ cửa.

³⁹Thầy tế lễ Xa-đốc và các thầy tế lễ đồng thời với người cần phải phục vụ ở trước đền tạm của Đức Giê-hô-va, tại đền thờ ở Ga-ba-ôn.

⁴⁰Họ phải dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va liên tục sáng và chiều tùy theo mọi sự đã chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va, những mạng lệnh mà Ngài đã ban ra cho Y-sơ-ra-ên;⁴¹Hê-man, Giê-đu-thun, có mặt với họ, cùng với phần còn lại những người khác đã được chọn đích danh, dâng lời cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì sự thành tín giao ước của Ngài còn đến đời đời.

⁴²Hê-man và Giê-đu-thun chỉ huy những người thổi kèn và chập chỏa, cùng các thứ nhạc cụ khác để thổi nhạc thánh lên. Các con trai của Giê-đu-thun đứng gác nơi cửa.

⁴³Khi ấy, cả dân sự trở về nhà mình; còn Đa-vít trở về dâng chúc phước cho người nhà của mình.

17 ¹Việc xảy ra sau khi nhà vua ở trong cung điện mình, ông nói với tiên tri Na-than rằng: “Này, ta ở trong nhà bằng gỗ bá hương, còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đang ở trong lều trại kia.”

²Khi ấy Na-than thưa với Đa-vít rằng: “Hãy đi, làm theo điều có ở trong lòng vua, vì Đức Chúa Trời ở cùng vua.”

³Nhưng trong chính đêm đó, lời của Đức Chúa Trời đã đến cùng Na-than rằng: ⁴“Hãy đi thưa cùng Đa-vít, tôi tớ ta rằng: Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: Con chớ cất đền cho ta ở trong đó; ⁵vì ta không sống trong đền nào kể từ ngày ta dẫn Y-sơ-ra-ên lên cho đến ngày nay. Thay vì thế, ta đã ở trong lều trại, đền tạm, ở những địa điểm khác nhau. ⁶Trong mọi chỗ ta dời đi giữa vòng hết thủy dân Y-sơ-ra-ên, ta có bao giờ nói một điều gì cho bất kỳ cấp lãnh đạo nào trong Y-sơ-ra-ên, những kẻ mà ta chỉ định chặn giữ dân sự ta như sau: “Sao các ngươi không cất cho ta một cái đền bằng gỗ bá hương?”

⁷“Bây giờ, hãy nói cho Đa-vít tôi tớ ta như vậy: Đây là những điều Đức Giê-hô-va vạn quân truyền phán: Ta đã bắt người từ đồng cỏ, từ đàn sau những con chiên, hầu cho người sẽ làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta. ⁸Và ta đã ở với người bất cứ đâu người đi và đã trừ diệt các kẻ thù người khỏi trước mặt người. Và ta sẽ lập cho người một danh; giống như danh của những kẻ cao trọng ở trên đất.

⁹Ta sẽ ấn định một nơi cho dân Y-sơ-ra-ên ta và sẽ vun trồng chúng ở đó, hầu cho chúng sẽ sống trong chính nơi thuộc riêng của chúng và không còn bị khuấy rối nữa. Dân gian ác sẽ chẳng áp bức chúng nữa, như họ đã làm khi trước. ¹⁰Như chúng đã làm từ những ngày ta đã truyền cho các quan xét cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên ta. Và ta sẽ bắt phục các thù nghịch người. Hơn nữa, ta báo cho người biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, sẽ cất cho người một cái nhà.

¹¹Xảy khi các ngày người đã mãn để người về với các tổ phụ người, ta sẽ dấy dòng dõi người lên sau người, và lập một người trong chính dòng dõi của người; ta sẽ thiết lập vương quốc của người. ¹²Người ấy sẽ cất cho ta một cái đền, và ta sẽ lập ngôi của người cho đến đời đời.

¹³Ta sẽ là cha của người ấy, và người ấy sẽ làm con ta. Ta sẽ không dời sự thành tín giao ước của ta khỏi người, như ta đã cất khỏi Sau-lơ, là kẻ đã cai trị trước người. ¹⁴Ta sẽ đặt người trên nhà ta và trong nước ta cho đến đời đời; còn ngôi của người sẽ được thiết lập cho đến đời đời.”

¹⁵Na-than đã nói với Đa-vít và tường thuật lại cho ông nghe các lời này, và ông nói cho Đa-vít biết về toàn bộ khái thị này.

¹⁶Khi ấy Vua Đa-vít bước vào và ngồi trước mặt Đức Giê-hô-va; ông nói: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! Tôi là ai và nhà tôi là gì, mà Chúa đem tôi đến chỗ này? ¹⁷Và lạy Chúa, đây là một việc nhỏ ở trước mặt Ngài! Ngài đã phán về nhà của tôi tớ Ngài trong thời gian hầu đến tới đây, và có tỏ cho tôi thấy các thế hệ trong tương lai, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! ¹⁸Chúa làm cho tôi tớ Ngài được tôn trọng như thế, thì Đa-vít còn nói gì được nữa? Ngài đã ban cho tôi tớ Ngài sự công nhận đặc biệt này.

¹⁹Lạy Đức Giê-hô-va, vì cơ tôi tớ Ngài, và để làm phu phỉ mục đích của Ngài, Ngài đã làm việc lớn lao này để tỏ ra mọi việc làm cả thể của Ngài. ²⁰Lạy Đức Giê-hô-va, chẳng có ai giống như Ngài, và chẳng có Thần nào ở bên cạnh Ngài, giống như chúng tôi luôn nghe nói. ²¹Và có dân nào trên đất giống như Y-sơ-ra-ên dân sự Ngài, là dân mà Ngài, lạy Đức Chúa Trời, đã giải cứu khỏi Ai-cập làm một dân cho riêng Ngài, để lập một danh cho chính Ngài qua các việc làm cả thể đáng kính đáng sợ hay không? Ngài đánh đuổi các dân khỏi trước mặt dân sự Ngài, là dân mà Ngài đã giải cứu khỏi Ai-cập.

²²Ngài đã lập Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của riêng Ngài cho đến đời đời, và Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã trở nên Đức Chúa Trời của họ. ²³Vậy bây giờ, lạy Đức Giê-hô-va! Nguyên lời hứa mà Ngài đã lập về tôi tớ Ngài và về nhà của nó được thiết lập cho đến đời đời, nguyên Chúa cứ làm y như Ngài đã phán. ²⁴Nguyên danh của Ngài được thiết lập cho đến đời đời và được cả thế, để người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trong khi nhà của tôi, là Đa-vít, là tôi tớ Chúa, được thiết lập trước mặt Ngài!

²⁵Lạy Đức Chúa Trời! Vì Ngài đã tỏ ra cho kẻ tôi tớ Chúa biết rằng Ngài sẽ xây một cái nhà cho nó. Đây là lý do tại sao tôi, là tôi tớ Ngài, đã tìm được lòng dạn dĩ để cầu nguyện với Ngài. ²⁶Bây giờ, lạy Đức Giê-hô-va! Ngài là Đức Chúa Trời, và đã lập lời hứa tốt lành này với tôi tớ Ngài. ²⁷Bây giờ, nguyện Ngài đẹp lòng chúc phước cho nhà của tôi tớ Ngài, hầu cho nó sẽ tiếp tục ở trước mặt Ngài cho đến đời đời. Lạy Đức Giê-hô-va! Ngài đã chúc phước cho nó, thì nó sẽ được phước cho đến đời đời.

18 ¹Sau việc ấy, Đa-vít tấn công dân Phi-li-tin và đánh bại chúng. Ông chiếm lấy Gát cùng các làng mạc nó khỏi quyền quản trị của dân Phi-li-tin.

²Khi ấy, ông đánh bại Mô-áp; và dân Mô-áp trở thành tôi tớ cho Đa-vít, và nộp cống thuế cho người.

³Đa-vít tiếp đến đánh bại Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, tại Ha-mát, khi Ha-đa-rê-xe đi lập quyền cai trị của ông ta bên sông O-phơ-rát. ⁴Đa-vít chiếm của người một ngàn cỗ xe, bảy ngàn lính kỵ, và hai vạn lính bộ. Đa-vít cắt nhượng của các ngựa kéo xe, nhưng chừa lại đủ số để kéo một trăm chiến xa.

⁵Khi dân A-ram ở Đa-mách đến cứu giúp Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, Đa-vít giết chúng hai mươi hai ngàn người. ⁶Rồi Đa-vít lập đồn trong xứ A-ram của Đa-mách, và dân A-ram trở thành tôi tớ ông, và nộp cống thuế cho người. Đức Giê-hô-va ban chiến thắng cho Đa-vít bất cứ đâu ông đi đến.

⁷Đa-vít chiếm lấy những thuẫn bằng vàng của các tôi tớ Ha-đa-rê-xe, rồi đem chúng về Giê-ru-sa-lem. ⁸Từ Ti-bát và Cun, hai thành của Ha-đa-rê-xe, Đa-vít chiếm lấy rất nhiều đồng. Chính với đồng này mà Sa-lô-môn về sau dùng làm cái biển bằng đồng, các trụ và trang thiết bị bằng đồng.

⁹Khi Tô-hu, vua Ha-mát, hay rằng Đa-vít đã đánh bại cả quân đội của Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, ¹⁰Thì sai Ha-đô-ram, con trai người, đến chào mừng và ngợi khen Vua Đa-vít, vì Đa-vít đã giao chiến với Ha-đa-rê-xe, và đã đánh bại người; và vì Ha-đa-rê-xe và Tô-hu thường giao chiến với nhau luôn; Ha-đô-ram đem theo với mình các đồ vật bằng vàng, bạc, và đồng.

¹¹Vua Đa-vít cũng dâng các đồ vật này cho Đức Giê-hô-va, cùng với bạc và vàng mà người đã chiếm lấy từ các nước, Ê-đôm, Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc.

¹²A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, giết tại trong trũng Muối mười tám ngàn người Ê-đôm. ¹³Người dựng đồn lũy tại Ê-đôm, và cả dân Ê-đôm đều trở thành tôi tớ của Đa-vít. Đức Giê-hô-va đã ban chiến thắng cho Đa-vít bất cứ đâu người đi đến.

¹⁴Đa-vít đã trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên, và ông quản trị ngay thẳng và công bình đối với hết thảy dân sự của người.

¹⁵Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, là quan tổng binh của quân đội; Giô-sa-phát con trai của A-hi-lút, làm quan thái sử. ¹⁶Xa-đốc, con trai của A-hi-túp, và A-bi-mê-léc, con trai của A-bia-tha, làm thầy tế lễ; Sa-vê-sa làm quan ký lục.

¹⁷Bê-na-gia, con trai của Giê-hô-gia-đa, cai quản người Kê-rê-thít và người Phê-lê-thít, còn các con trai Đa-vít đều là tư vấn hàng đầu của nhà vua.

19 ¹Sau các việc đó, Na-hách, vua dân Am-môn, qua đời, và con trai lên làm vua trong chỗ của người.²Đa-vít nói: Ta muốn tỏ ra tử tế với Ha-nun con trai của Na-hách, vì cha người đã tỏ ra tử tế với ta. Đa-vít sai những sứ giả đến yên ủi người về việc cha người. Các đầy tớ của Đa-vít bước vào xứ của dân Am-môn, đến gặp Ha-nun dâng yên ủi người.³Nhưng các quan trưởng dân Am-môn trình với Ha-nun rằng: “Có phải vua thực sự nghĩ rằng Đa-vít tôn trọng cha vua vì ông ta sai người đến yên ủi vua chăng? Có phải các tôi tớ hèn đã đến gặp vua để dò xét xứ để rồi lật đổ nó chăng?”

⁴Vậy Ha-nun bắt lấy các tôi tớ của Đa-vít, cạo râu họ đi, cắt áo họ từ lưng trở xuống, rồi đuổi họ về.

⁵Khi họ giải thích điều này cho Đa-vít nghe; ông sai đi đón họ về, vì họ lấy làm xấu hổ lắm. Nhà vua nói: Hãy ở lại Giê-ri-cô cho đến khi râu các người khởi mọc lại, bấy giờ sẽ trở về.”

⁶Khi dân Am-môn thấy rằng họ rất hời hợt đối với Đa-vít, Ha-nun và dân Am-môn bèn sai người đem một ngàn ta lạng bạc đến thuê xe và lính kỵ của người A-ram, Ma-a-ca, và Xô-ba.⁷Chúng thuê cho mình ba mươi hai ngàn chiến xa với vua xứ Ma-a-ca cùng dân của người; chúng kéo đến đóng tại trước Mê-đê-ba. Dân Am-môn tụ tập trung lại từ các thành của họ để giao chiến.

⁸Khi Đa-vít hay điều đó, ông sai Giô-áp cùng cả quân đội ra đón họ.⁹Dân Am-môn kéo ra, dàn trận nơi cửa thành; trong khi các vua tự họ đến đóng riêng ra trong đồng bằng.

¹⁰Khi Giô-áp thấy hàng ngũ bãi chiến trường trước và sau mình, ông chọn một số chiến binh giỏi nhất của Y-sơ-ra-ên dàn ra đối địch với người A-ram;¹¹Với phần quân lính còn lại, ông giao cho quan tổng binh A-bi-sai, em mình; rồi ông dàn quân giao chiến với quân đội của Am-môn.

¹²Giô-áp nói: Nếu người A-ram quá mạnh đối với anh, thế thì A-bi-sai, em phải giải cứu anh. Còn nếu quân Am-môn quá mạnh đối với em, thì anh sẽ đến giải cứu em.¹³Khá vững lòng; và chúng ta phải mạnh mẽ lên vì dân ta, vì các thành của Đức Chúa Trời ta, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm điều chi là tốt lành vì mục đích của Ngài.

¹⁴Vậy, Giô-áp và quân lính trong quân đội của người tiến ra trận giao chiến với người A-ram; họ buộc phải trốn chạy trước mặt quân đội Y-sơ-ra-ên.¹⁵Khi quân đội của Am-môn thấy quân A-ram đã chạy trốn, thì họ cũng chạy trốn khỏi trước mặt A-bi-sai, em của Giô-áp, mà trở vào thành. Khi ấy, Giô-áp trở về lại thành Giê-ru-sa-lem từ cuộc giao chiến với quân A-ram.

¹⁶Rồi khi quân A-ram thấy rằng họ bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ sai tìm viện binh ở bên kia sông O-phơ-rát, với Sô-phác, quan tổng binh quân đội của Ha-đa-rê-xe.

¹⁷Khi Đa-vít hay điều đó, liền tập trung cả Y-sơ-ra-ên lại, băng qua sông Giô-đanh, rồi đến cùng quân A-ram. Ông sắp đặt quân đội lo giao chiến với người A-ram, và họ giao chiến với ông.

¹⁸Quân Sy-ri bỏ chạy trước mặt Y-sơ-ra-ên; và Đa-vít giết bảy ngàn lính cầm xe, bốn vạn lính bộ của quân A-ram. Ông cũng giết Sô-phác, quan tổng binh của quân đội ấy.

¹⁹Khi hết thấy các vua nào là đầy tớ của Ha-đa-rê-xe nhìn thấy chúng bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ lập hòa ước cùng Đa-vít và phục dịch người. Vậy dân A-ram chẳng còn muốn giúp đỡ dân Am-môn nữa.

20 ¹Qua năm mới, vào thời điểm các vua thường lâm chiến, Giô-áp chỉ huy quân đội ra trận tàn phá đất của người Am-môn. Ông đến vây thành Ráp-ba; còn Đa-vít ở lại thành Giê-ru-sa-lem. Giô-áp tấn công Ráp-ba, và đánh bại nó.

²Đa-vít lấy vương miện vua của dân Am-môn khỏi đầu người, và ông thấy nó cân nặng cả ta-lăng vàng, và trên đó có nạm đá quý nữa. Vương miện được đội lên đầu của Đa-vít, và ông thu lấy chiến lợi phẩm rất nhiều với số lượng rất lớn từ trong thành.³Ông bắt dân trong thành, buộc họ phải lao động với cưa và bừa hay rìu sắt. Đa-vít buộc các thành của dân Am-môn phải lao dịch như thế. Khi ấy, Đa-vít và cả quân đội trở về lại thành Giê-ru-sa-lem.

⁴Sau việc này, có bãi chiến trường ở Ghê-xe với dân Phi-li-tin. Si-bê-cai, người Hu-sa-tít, đánh giết Síp-bai, vốn là một trong dòng dõi những kẻ giềnh giàng, và dân Phi-li-tin bị bắt phục.

⁵Lại nữa, có một bãi chiến trường với dân Phi-li-tin tại Góp, En-ha-nan, con trai của Giai-rơ người Bê-n-gia-min, đã giết Lác-mi, em của Gô-li-át, người Gát; cái cán giáo của hắn giống như cây trục của thợ dệt.

⁶Lại có một trận đánh khác tại Gát; có một người tướng tá cao lớn, mỗi bàn tay có sáu ngón và mỗi bàn chân có sáu ngón cái. Hắn cũng là dòng dõi của những người giềnh giàng ra từ Rê-pha-im.⁷Khi hắn chế giễu quân đội của Y-sơ-ra-ên; Giô-na-đáp, con trai của Si-mê-a, em của Đa-vít, đã giết người đi.

⁸Đây là dòng dõi của Rê-pha-im xứ Gát; và chúng đều bị giết bởi tay Đa-vít và bởi tay các chiến binh người giết đi.

21 ¹Một kẻ nghịch dấy lên chống lại Y-sơ-ra-ên rồi giục Đa-vít kê số Y-sơ-ra-ên.

²Đa-vít nói với Giô-áp cùng các quan trưởng của quân đội rằng: Hãy đi, kê số dân Y-sơ-ra-ên, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan; rồi tường trình lại cho ta, để ta biết sĩ số của họ.”

³Giô-áp nói: Nguyên Đức Giê-hô-va làm cho quân đội ông tăng gấp trăm lần như đang có! Nhưng hỡi vua chúa tôi! Chẳng phải hết thảy họ đều lo phục vụ chúa tôi hay sao? Tại sao chúa tôi muốn làm việc này chớ? Tại sao lại muốn đem tội lỗi giáng trên Y-sơ-ra-ên?”

⁴Nhưng lời của vua sau cùng chống lại Giô-áp. Vì vậy, Giô-áp bước ra, đi khắp Y-sơ-ra-ên. Khi ấy ông về lại thành Giê-ru-sa-lem. ⁵Thế rồi Giô-áp tường trình tổng số chiến binh cho Đa-vít. Đã có trong cả Y-sơ-ra-ên được 1. 100. 000 người cầm gươm. Trong Giu-đa được 470. 000 chiến binh.

⁶Nhưng người Lê-vi và người Bên-gia-min thì không tính đến; vì lệnh của vua làm cho Giô-áp không hài lòng.

⁷Đức Chúa Trời buồn lòng bởi sự việc này; nên Ngài đã tấn công Y-sơ-ra-ên. ⁸Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời rằng: “Tôi đã phạm tội trọng do việc làm này. Giờ đây, xin hãy cất lấy tội ác của kẻ tôi tớ Chúa đi; vì tôi có làm cách ngu dại.”

⁹Đức Giê-hô-va phán với Gát, là tiên tri của Đa-vít: ¹⁰Hãy đi nói với Đa-vít: “Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: “Ta sẽ ban cho ngươi ba sự chọn lựa. Hãy chọn lấy một trong số chúng.”

¹¹Vì vậy Gát đến gặp Đa-vít, rồi nói với ông như sau: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: Hãy chọn một trong số này:

¹²hoặc ba năm đói kém, hoặc ba tháng bị truy đuổi tại trước mặt kẻ thù ngươi, và bị hại bởi gươm của họ, hay là bị ba ngày gươm của Đức Giê-hô-va, nghĩa là ôn dịch ở trong xứ, với thiên sứ của Đức Giê-hô-va hủy diệt trong khắp xứ của Y-sơ-ra-ên. Vậy bây giờ, hãy định lấy điều nào để tôi phải tâu lại cùng Đấng đã sai tôi.”

¹³Lúc đó Đa-vít nói với Gát rằng: Ta bối rối lắm đây. Nguyên ta sa vào tay Đức Giê-hô-va thay vì tay của người ta, vì những hành động thương xót của Ngài là rất lớn.

¹⁴Thế là Đức Giê-hô-va bèn giáng ôn dịch lên Y-sơ-ra-ên; có bảy mươi ngàn người ngã chết. ¹⁵Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem định hủy diệt nó. Khi thiên sứ sắp sửa hủy diệt nó, Đức Giê-hô-va quan sát thấy rồi Ngài đổi ý về tổn hại này. Ngài nói với thiên sứ hủy diệt rằng: “Đủ rồi! Bây giờ hãy rút tay ngươi lại.” Lúc đó thiên sứ của Đức Giê-hô-va đang đứng gần sân đập lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít.

¹⁶Đa-vít nhìn lên, thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng giữa trời và đất, có gươm trần trong tay Ngài hướng về thành Giê-ru-sa-lem. Lúc đó, Đa-vít cùng các trưởng lão, mặc bao gai, liền sắp mình xuống đất.

¹⁷Đa-vít thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: “Chẳng phải là tôi đã truyền kê số dân sao? Tôi đã làm việc gian ác này. Còn các con chiến kia, họ đã làm gì chứ? Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! Xin tay Chúa hãy sửa phạt tôi và nhà tôi; nhưng chớ trừng phạt dân sự của Chúa với dịch lệ này.”

¹⁸Thế là thiên sứ của Đức Giê-hô-va truyền cho Gát nói với Đa-vít, rằng Đa-vít phải đi lên rồi xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại sân đập lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít. ¹⁹Đa-vít đi lên theo sự dặn dò của Gát phải làm trong danh của Đức Giê-hô-va.

²⁰Khi Ọt-nan đang đập lúa, ông xây lại nhìn thấy thiên sứ. Ông và bốn con trai cùng với ông đều ẩn mình đi.

²¹Khi Đa-vít đến gặp Ọt-nan, Ọt-nan nhìn thấy Đa-vít. Ông rời sân đập lúa, sắp mình xuống đất trước mặt Đa-vít.

²²Lúc đó Đa-vít nói với Ọt-nan rằng: Hãy bán cho ta chỗ sân đập lúa này, để ta có thể xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Ta sẽ hãy trả giá đầy đủ, hầu cho tai vạ dừng lại trên dân sự.”

²³Ọt-nan thưa với Đa-vít rằng: Vua hãy lấy nó theo ý vua, hỡi vua chúa tôi. Hãy làm với nó điều gì là tốt lành trong mắt vua. Kìa, tôi dâng bò cho vua dùng làm của lễ thiêu, cộ sân đập lúa dùng làm củi, và lúa miến để dùng làm của lễ chay; tôi dâng cả thảy cho vua.”

²⁴Vua Đa-vít nói cùng Ọt-nan rằng: “Không, ta khẳng định về việc mua nó theo đúng giá bạc. Ta chẳng muốn lấy vật gì của người rồi dâng cho nó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, nếu vật ấy không đáng giá gì với ta.”

²⁵Vậy, Đa-vít trả sáu trăm siếc-lơ vàng mua chỗ sân ấy.²⁶Đa-vít xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại đó và dâng những của lễ thiêu, của lễ chay. Ông cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp lời ông bằng lửa từ trời giáng trên bàn thờ về của lễ thiêu.

²⁷Khi ấy Đức Giê-hô-va truyền lệnh cho thiên sứ, và thiên sứ bèn tra gươm mình vào vỏ.

²⁸Khi Đa-vít thấy Đức Giê-hô-va đã nhậm lời mình tại sân đập lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít, ông dâng của lễ tại đó cùng lúc ấy.²⁹Lúc bấy giờ, đền tạm của Đức Giê-hô-va mà Mô-i-se đã dựng lên trong đồng vắng, và cái bàn thờ về của lễ thiêu, còn ở nơi cao tại Ga-ba-ôn.³⁰Tuy nhiên, Đa-vít không thể đi đến đó để cầu xin hướng dẫn của Đức Chúa Trời; bởi vì ông lấy làm kinh hãi gươm của thiên sứ Đức Giê-hô-va.

22 ¹Đa-vít nói: “Đây là chỗ sẽ đặt đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, với bàn thờ để dâng của lễ thiêu của Y-sơ-ra-ên.”

²Đa-vít truyền cho các tôi tớ ông phải tập trung người ngoại bang sống trong xứ Y-sơ-ra-ên. Ông phân công họ làm thợ đục đá, để cắt các khối đá, để cất đền của Đức Chúa Trời.

³Đa-vít cung ứng một số lượng sắt thật nhiều, để làm đỉnh cho các cánh cửa và bản lề nơi lối cổng vào. Ông cũng cung ứng nhiều đồng không thể cân được,⁴và nhiều gỗ bá hương không tính được. (Dân Si-đôn và dân Ty-rơ mang nhiều gỗ bá hương đến đến nỗi vua Đa-vít không tính được).

⁵Đa-vít nói: “Sa-lô-môn, con trai ta, hãy còn nhỏ và chưa có kinh nghiệm, còn cái đền sẽ cất cho Đức Giê-hô-va phải thật đặc biệt oai nghi, hầu cho đền ấy được nổi tiếng và vinh hiển trong mọi xứ. Vì vậy, ta sẽ sẵn sàng cho việc xây dựng đền ấy. Thế là, Đa-vít lo sẵn sàng nhiều thứ trước khi người qua đời.

⁶Bấy giờ, ông cho đòi Sa-lô-môn, con trai mình đến rồi truyền dặn người phải cất một cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.⁷Đa-vít nói với Sa-lô-môn: “Hỡi con, cất một cái cung điện cho ta là dự tính của ta, vì danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời,⁸nhưng Đức Giê-hô-va đến cùng ta mà phán rằng: ‘người đã làm đổ nhiều huyết và đã tham dự nhiều trận đánh. Người sẽ không xây một ngôi đền cho ta, vì người đã làm đổ huyết ra quá nhiều trước mặt ta trên đất.

⁹Tuy nhiên, người sẽ có một con trai, người ấy sẽ là người của hoà bình. Ta sẽ ban cho người yên nghỉ khỏi các thù nghịch ở bốn phía. Vì tên nó sẽ là Sa-lô-môn, và ta sẽ ban sự bình an và yên tịnh cho Y-sơ-ra-ên trong đời nó.¹⁰Nó sẽ cất một cái đền cho danh ta. Nó sẽ làm con trai ta, và ta sẽ làm cha nó. Ta sẽ lập ngôi nước nó trên Y-sơ-ra-ên cho đến đời đời.

¹¹Bây giờ, hỡi con trai ta, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng con và giúp cho con được thành công. Nguyện con sẽ cất cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, theo như lời Ngài đã phán con sẽ lo việc ấy.¹²Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho con sự khôn ngoan thông sáng, hầu cho con vâng theo luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, khi Ngài đặt con làm vua trên Y-sơ-ra-ên.¹³Khi ấy, con sẽ thành công, nếu con cẩn thận vâng theo giới mạng và lệnh lạc mà Đức Giê-hô-va đã ban cho Môi-se truyền lại cho Y-sơ-ra-ên. Khá vững lòng bền chí. Chớ sợ hãi hoặc chớ ngã lòng.

¹⁴Bây giờ, hãy xem đây, với nỗ lực lớn lao ta đã sẵn sàng cho đền của Đức Giê-hô-va 100. 000 ta lạng vàng, 1. 000. 000 ta lạng bạc; còn đồng và sắt thì với số lượng nhiều lắm. Ta cũng cung ứng gỗ và đá. Con phải thêm nhiều vào số đó.

¹⁵Con có nhiều nhân công với con: thợ đục đá, thợ hồ, thợ mộc, và nhiều thợ thạo về các thứ công việc,¹⁶họ có thể ra công với vàng, bạc, đồng, và sắt. Vậy, hãy khởi công đi, và nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng con.”

¹⁷Đa-vít cũng truyền dặn các quan trưởng Y-sơ-ra-ên lo giúp đỡ Sa-lô-môn, con trai người, như sau:¹⁸Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở cùng các ngươi và đã ban bình an bốn phía. Ngài đã phó dân của xứ vào tay ta. Xứ đã bị bắt phục ở trước mặt Đức Giê-hô-va và trước mặt dân sự Ngài.¹⁹Vậy bây giờ, hãy hết lòng hết linh hồn mà tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Hãy chỗi dậy và xây cất đền thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Tiếp đến các ngươi sẽ đặt hòm giao ước của Đức Giê-hô-va cùng các khí dụng thuộc về Đức Chúa Trời trong ngôi đền dành cho danh của Đức Giê-hô-va.

23 ¹Khi Đa-vít đã già và đang ở gần cuối đời mình, ông đưa Sa-lô-môn, con trai mình, lên làm vua Y-sơ-ra-ên.

²Ông tập trung các quan trưởng Y-sơ-ra-ên lại, cùng với những thầy tế lễ và người Lê-vi. ³Người Lê-vi từ ba mươi tuổi trở lên được kê số. Họ đếm được 38. 000 người.

⁴Trong số này, có 24. 000 người lo việc giám sát công việc của đền Đức Giê-hô-va; và 6. 000 người đều làm quan cai và quan xét. ⁵54. 000 người làm kẻ canh cửa; và 4. 000 người ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng nhạc cụ “mà ta làm cho sự thờ phượng”, Đa-vít nói.

⁶Đa-vít phân họ theo từng nhóm tương ứng với ba con trai của Lê-vi, là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.

⁷Từ các họ hàng ra từ Ghệt-sôn có La-ê-đan và Si-mê-i.

⁸Có ba con trai của La-ê-đan là Giê-hi-ên lãnh đạo, Xê-tham, và Giô-ên.

⁹Có ba con trai của Si-mê-i là Sê-lô-mít, Ha-xi-ên, và Ha-ran. Đây là các trưởng của họ hàng La-ê-đan.

¹⁰Có bốn con trai của Si-mê-i là Gia-hát, Xi-xa, Giê-úc, và Bê-ri-a.

¹¹Gia-hát con cả, Xi-xa con thứ; nhưng Giê-úc và Bê-ri-a không có nhiều con; nên họ bị xem là một họ với cùng bốn phận.

¹²Có bốn con trai của Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, U-xi-ên.

¹³Đây là các con trai của Am-ram là A-rôn và Môi-se. A-rôn và dòng dõi của ông được chọn theo cơ sở thường trực để dâng các thứ hoàn toàn thuộc về Đức Giê-hô-va, và xông hương cho Đức Giê-hô-va, và đời đời hầu việc Ngài, cũng như nhân danh Ngài mà chúc phước cho dân sự.

¹⁴Nhưng về phần Môi-se, người của Đức Chúa Trời, các con trai người đều được kể là người Lê-vi.

¹⁵Các con trai của Môi-se là Ghệt-sôn và Ê-li-ê-xe.

¹⁶Dòng dõi của Ghệt-sôn là Sê-bu-ên con trưởng.

¹⁷Dòng dõi của Ê-li-ê-xe là Rê-ha-bia. Ê-li-ê-xe không có con trai nào khác; nhưng Rê-ha-bia có nhiều dòng dõi lắm.

¹⁸Con trai của Dít-sê-ha là Sê-lô-mít làm trưởng.

¹⁹Dòng dõi của Hếp-rôn là Giê-ri-gia con cả; A-ma-ria thứ nhì; Gia-ha-xi-ên thứ ba; và Giê-ca-mê-am thứ tư.

²⁰Các con trai của U-xi-ên là Mi-ca con cả; và Di-si-gia con thứ.

²¹Các con trai của Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si. Các con trai của Mác-li là Ê-lê-a-sa và Kịch.

²²Ê-lê-a-sa chết, không có con cái chi hết. Ông chỉ có con gái mà thôi. Các con trai của Kịch cưới chúng nó làm vợ.

²³Ba con trai của Mu-si là Mác-li, Ê-đe và Giê-rê-mốt.

²⁴Cũng có dòng dõi của Lê-vi tùy theo họ hàng của họ. Họ là cấp lãnh đạo, được kê số đích danh, các họ hàng đã làm công việc trong đền của Đức Giê-hô-va từ hai mươi tuổi trở lên. ²⁵Vì Đa-vít nói: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã ban sự yên nghỉ cho dân sự Ngài. Ngài lập đền của Ngài ngự tại Giê-ru-sa-lem cho đến đời đời. ²⁶Người Lê-vi cũng sẽ chẳng còn cần khiêng vác đèn tạm cùng các trang thiết bị được sử dụng trong sự thờ phượng ở đó nữa.

²⁷Vì theo lời trời của Đa-vít, người Lê-vi được kê số từ hai mươi tuổi sắp lên.

²⁸Bốn phận của họ là trợ giúp dòng dõi của A-rôn trong sự thờ phượng ở đền Đức Giê-hô-va. Họ cần phải chăm sóc hành lang và các phòng, giữ tinh sạch các vật thánh thuộc về Đức Giê-hô-va, và công việc khác trong sự thờ lạy ở đền Đức Chúa Trời. ²⁹Họ cũng lo về bánh trần thiết, bột nhất hạng dùng làm của lễ chay, về bánh không men, về các của lễ phải nướng trên vôi, về các của lễ có trộn dầu, và về các dụng cụ đo lường;

³⁰Họ cũng đứng mỗi buổi mai để cảm tạ ngợi khen Đức Giê-hô-va. Họ cũng làm như vậy lúc ban chiều ³¹và bất cứ khi nào của lễ thiêu được dâng lên cho Đức Giê-hô-va, vào ngày sa-bát, và vào những ngày lễ trăng mới, và ngày lễ trọng thể. Một số người, đã được phân công theo lệnh lạc, luôn luôn phải hiện diện trước mặt Đức Giê-hô-va;

³²Họ chăm lo nơi nhóm lại, nơi thánh, và giúp đỡ dòng dõi của A-rôn, là anh em của họ trong sự thờ phượng ở đền Đức Giê-hô-va.

24 ¹Nhóm công tác chiếu theo dòng dõi của A-rôn là đây: Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.

²Na-đáp và A-bi-hu qua đời trước cha của họ. Họ không có con cái chi hết; nên Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma phục vụ trong vai trò thầy tế lễ. ³Đa-vít, cùng với Xa-đốc, một dòng dõi của Ê-lê-a-sa, và A-hi-mê-léc, một dòng dõi của Y-tha-ma, chia họ ra thành các nhóm vì công tác của họ trong vai trò thầy tế lễ.

⁴Đã có nhiều lãnh đạo giữa vòng các dòng dõi của Ê-lê-a-sa hơn trong các dòng dõi của Y-tha-ma; thế nên họ chia các dòng dõi của Ê-lê-a-sa thành 16 nhóm. Họ đã làm như vậy bởi các trưởng tộc và bởi các dòng dõi của Y-tha-ma. Họ chia ra làm 8, tùy theo các họ hàng của họ. ⁵Họ bắt thăm chia chúng ra, vì có nhiều chức vụ thánh và nhiều người phục vụ Đức Chúa Trời, từ cả hai dòng dõi của Ê-lê-a-sa và các dòng dõi của Y-tha-ma.

⁶Sê-ma-gia, con trai của Na-tha-na-ên thầy thông giáo, một người Lê-vi, đã biên tên của họ trong sự hiện diện của nhà vua, các chức sắc, thầy tế lễ Xa-đốc, A-hi-mê-léc con trai của A-bia-tha, và các cấp lãnh đạo các dòng họ thầy tế lễ và người Lê-vi. Một dòng họ được bắt thăm rút ra từ các dòng dõi của Ê-lê-a-sa, rồi kế đó sẽ bắt thăm rút ra từ các dòng dõi của Y-tha-ma.

⁷ Cái thăm thứ nhất trúng nhằm Giê-hô-gia-ríp; cái thăm thứ nhì nhằm Giê-đa-ê-gia;

⁸Cái thăm thứ ba nhằm Ha-rim; cái thăm thứ tư nhằm Sê-ô-rim; ⁹Cái thăm thứ năm nhằm Manh-kia; cái thăm thứ sáu nhằm Mia-min; ¹⁰Cái thăm thứ bảy nhằm Cốt; cái thăm thứ tám nhằm A-bi-gia;

¹¹Cái thăm thứ chín nhằm Giê-sua; cái thăm thứ mười nhằm Sê-ca-nia; ¹²Cái thăm thứ mười một nhằm Ê-li-a-síp; cái thăm thứ mười hai nhằm Gia-kim; ¹³Cái thăm thứ mười ba nhằm Húp-ba; cái thăm thứ mười bốn nhằm Giê-sê-báp; ¹⁴Cái thăm thứ mười lăm nhằm Bình-ga; cái thăm thứ mười sáu nhằm Y-mê;

¹⁵Cái thăm thứ mười bảy nhằm Hê-xia; cái thăm thứ mười tám nhằm Phi-xết; ¹⁶Cái thăm thứ mười chín nhằm Phê-ta-hia, cái thăm thứ hai mươi nhằm Ê-xê-chi-ên; ¹⁷Cái thăm thứ hai mươi một nhằm Gia-kin; cái thăm thứ hai mươi hai nhằm Ga-mun; ¹⁸Cái thăm thứ hai mươi ba nhằm Đê-la-gia; cái thăm thứ hai mươi bốn nhằm Ma-a-xia.

¹⁹Đây là ban bệ công việc của họ, khi họ vào trong đền của Đức Giê-hô-va, theo thủ tục được ban cho bởi A-rôn, tổ phụ của họ, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán dặn người.

²⁰Đây là phần còn lại của dòng dõi Lê-vi: dòng dõi của Am-ram có Su-ba-ên. Dòng dõi của Su-ba-ên có Giê-đi-a.

²¹ Dòng dõi của Am-ram có Di-si-gia làm trưởng.

²² Dòng dõi của Dít-sê-ha có Sê-lô-mốt; về con cháu Sê-lô-mốt có Gia-hát.

²³ Dòng dõi của Hếp-rôn có Giê-ri-gia, con cả, A-ma-ria thứ nhì, Gia-ha-xi-ên thứ ba, và Gia-ca-mê-am thứ tư.

²⁴ Dòng dõi của U-xi-ên có Mi-ca; về dòng dõi Mi-ca có Sa-mia.

²⁵ Anh em của Mi-ca là Dít-hi-gia; về con cháu Dít-hi-gia có Xa-cha-ri.

²⁶ Dòng dõi của Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si. Dòng dõi của Gia-a-xi-gia là Bê-nô,

²⁷ Dòng dõi của Mê-ra-ri là Gia-a-xia, Bê-nô, Sô-ham, Xác-cua, và Y-bê-ri.

²⁸ Dòng dõi của Mác-li là Ê-lê-a-sa, là người không có con cái chi hết.

²⁹ Dòng dõi của Kích có Giê-rác-mê-ên.

³⁰ Dòng dõi của Mu-si là Mác-li, Ê-đê và Giê-ri-mốt. Đây là người Lê-vi, tùy theo họ hàng của họ

³¹Những người này cũng được bốc thăm trong sự hiện diện của Vua Đa-vít, Xa-đốc, và A-hi-mê-léc, và các cấp lãnh đạo những họ hàng của những thầy tế lễ và người Lê-vi. Các gia đình của những người con cả cũng phải bắt thăm với các gia đình của người con út. Họ bắt thăm y như các dòng dõi của A-rôn đã bắt thăm.

25 ¹Đa-vít và các cấp lãnh đạo công việc đền tạm đã chọn một số con cái của của A-sáp, Hê-man và Giê-đu-thun làm công việc. Những người này đã nói tiên tri với đàn cầm, các nhạc cụ bằng dây, và chập chỏa. Đây là danh sách những kẻ làm công việc này:²Về các con cái của A-sáp, có Xắc-cua, Giô-sép, Nê-tha-nia, và A-sa-rê-la, đều là con trai của A-sáp, dưới sự hướng dẫn của A-sáp, họ đã nói tiên tri dưới sự giám sát của nhà vua.³Về các con cái của Giê-đu-thun có Ghê-đa-lia, Xê-ri, Giê-sai-a, Si-mê-i, Ha-sa-bia, và Ma-ti-thia, sáu người cả thảy, đều ở dưới sự hướng dẫn của Giê-đu-thun, cha chúng, họ dùng đàn cầm dâng lời cảm tạ và ngợi khen Đức Giê-hô-va.

⁴ Về các con cái của Hê-man: Búc-ki-gia, Ma-tha-nia, U-xi-ên, Sê-bu-ên, và Giê-ri-mốt, Ha-na-nia, Ha-na-ni, Ê-li-a-tha, Ghi-đanh-thi, Rô-mam-ti Ê-xe, Giốt-bê-ca-sa, Ma-lô-thi, Hô-thia, và Ma-ha-xi-ốt.

⁵Hết thảy những người đó đều là con cái của Hê-man, tiên tri của nhà vua. Đức Chúa Trời đã ban cho Hê-man mười bốn con trai và ba con gái để tôn vinh Ngài

⁶Hết thảy các người ấy đều ở dưới sự hướng dẫn của cha họ. Họ là những nhạc sĩ trong nhà của Đức Giê-hô-va, với chập choả và các nhạc cụ bằng dây khi họ phục vụ trong nhà của Đức Chúa Trời. A-sáp, Giê-đu-thun, và Hê-man, đều ở dưới quyền giám sát của nhà vua.⁷Họ cùng các anh em mình có tài khéo và được dạy dỗ để làm nhạc cho Đức Giê-hô-va, kẻ số được hai trăm tám mươi tám người.⁸Họ bắt thăm về bốn phận mình, bất kể lớn hay nhỏ, giáo sư cũng như học viên.

⁹ Giờ đây, hãy xem các con trai của A-sáp: thăm thứ nhứt nhắm vào gia đình vào của Giô-sép, thăm thứ nhì nhắm vào gia đình của Ghê-đa-lia; kẻ số mười hai người.

¹⁰Thăm thứ ba nhắm vào Xắc-cua, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;¹¹thăm thứ tư nhắm vào Dít-sê-ri, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;¹²thăm thứ năm nhắm vào Nê-tha-nia, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;

¹³thăm thứ sáu nhắm vào Búc-ki-gia, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;¹⁴thăm thứ bảy nhắm vào Giê-sa-rê-la, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;¹⁵thăm thứ tám nhắm vào Giê-sai, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;¹⁶thăm thứ chín nhắm vào Ma-tha-nia, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;

¹⁷thăm thứ mười nhắm vào Si-mê-i; các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;¹⁸thăm thứ mười một nhắm vào A-xa-rên, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;¹⁹thăm thứ mười hai nhắm vào Ha-sa-bia, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;²⁰thăm thứ mười ba nhắm vào Su-ba-ên, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;

²¹thăm thứ mười bốn nhắm vào Ma-ti-thia, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;²²thăm thứ mười lăm nhắm vào Giê-rê-mốt, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;²³thăm thứ mười sáu nhắm vào Ha-na-nia, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;²⁴thăm thứ mười bảy nhắm vào Giốt-bê-ca-sa, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;

²⁵thăm thứ mười tám nhắm vào Ha-na-ni, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;²⁶thăm thứ mười chín nhắm vào Ma-lô-thi, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;²⁷thăm thứ hai mươi nhắm vào Ê-li-gia-ta, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;²⁸thăm thứ hai mươi mốt nhắm vào Hô-thia, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;

²⁹thăm thứ hai mươi hai nhắm vào Ghi-đanh-thi, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;³⁰thăm thứ hai mươi ba nhắm vào Ma-ha-xi-ốt, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người;³¹thăm thứ hai mươi bốn nhắm vào Rô-mam-ti-Ê-xe, các con trai và thân tộc người, kẻ số mười hai người.

26 ¹Đây là sự phân chia những người giữ cửa: Từ họ hàng Cô-rê có Mê-sê-lê-mia con trai của Cô-rê, cháu của A-sáp.

² Mê-sê-lê-mia có các con trai, là Xa-cha-ri, con trưởng; Giê-đi-a-ên thứ nhì, Xê-ba-đia thứ ba, Giát-ni-ên thứ tư,

³ Ê-lam thứ năm, Giô-ha-nan thứ sáu, và Ê-li-ô-ê-nai thứ bảy.

⁴ Ô-bết-Ê-đôm có các con trai là Sê-ma-gia con trưởng, Giê-hô-xa-bát thứ nhì, Giô-a thứ ba, Sa-ca thứ tư, Nê-ta-nên thứ năm,

⁵ A-mi-ên thứ sáu, Y-sa-ca thứ bảy, và Phê-u-lê-tai thứ tám; vì Đức Chúa Trời có chúc phước cho Ô-bết-Ê-đôm.

⁶ Sê-ma-gia, con trai của ông cũng sanh những con trai, họ cai quản tông tộc mình; vì họ đều là người có nhiều khả năng.

⁷ Các con trai của Sê-ma-gia là Ốt-ni, Rê-pha-ên, Ô-bết, Ên-xa-bát. Thân tộc của họ Ê-li-hu và Sê-ma-kia, cũng là những người có nhiều khả năng.

⁸ Các người đó là dòng dõi của Ô-bết-Ê-đôm. Họ với các con trai và thân tộc của họ, đều là những người có khả năng thạo chức việc mình trong đền tạm. Có sáu mươi hai người trong số họ ra từ Ô-bết-Ê-đôm.

⁹ Mê-sê-lê-mia có các con trai và thân tộc, đều là người có khả năng, cả thảy là mười tám người.

¹⁰ Hô-sa, dòng dõi của Mê-ra-ri, có các con trai, là Sim-ri làm trưởng (dầu người không phải là con đầu lòng, cha người lập người làm con trưởng),

¹¹ Hinh-kia thứ nhì, Tê-ba-lia thứ ba, và Xa-cha-ri thứ tư. Hết thảy các con trai và bà con của Hô-sa, kê số là mười ba người.

¹² Những sự phân chia này về những kẻ giữ cửa; tùy theo cấp lãnh đạo của họ, có nhiều trách nhiệm, giống như các thân tộc họ mà hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va. ¹³Họ theo các gia đình, cả lớn như nhỏ, bắt thăm về mỗi cửa. ¹⁴Thăm về cửa đông trúng nhằm Sê-lê-mia. Tiếp đến, họ bỏ thăm về cửa bắc, thăm ấy trúng nhằm Xa-cha-ri, con trai Sê-lê-mia, một mưu sĩ thông sáng.

¹⁵ Thăm về cửa nam trúng nhằm Ô-bết-Ê-đôm; và các con trai người được phân công canh giữ kho lương.

¹⁶ Súp-bim và Hô-sa được phân công cửa tây, cùng với Sa-lê-kết, nơi con đường đi dốc lên. Phiên gác được phân chia cho từng gia đình.

¹⁷ Về cửa đông có sáu người Lê-vi, cửa bắc bốn người một ngày, cửa nam bốn người một ngày, và nơi kho lương có hai cặp. ¹⁸Ở hành lang về phía tây có bốn người gác: có bốn người trên con đường, và ở hành lang có hai người.

¹⁹ Đó là sự phân chia người giữ cửa. Họ đều là dòng dõi của Cô-rê và Mê-ra-ri.

²⁰ Trong số người Lê-vi, A-hi-gia quản lý kho tàng của đền Đức Chúa Trời, và kho tàng những vật thuộc về Đức Giê-hô-va. ²¹Dòng dõi của La-ê-đan, ra từ Ghệt-sôn, và họ là cấp lãnh đạo các gia đình của La-ê-đan, người Ghệt-sôn, là Giê-hi-ê-li cùng các gia đình người ²²Xê-tham và Giô-ên, em người, họ giữ nhà kho đền Đức Giê-hô-va.

²³ Đã có những người canh gác rút ra từ họ hàng Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên, ²⁴Sê-bu-ên, con của Ghệt-sôn, cháu của Môi-se, làm quan cai quản kho tàng. ²⁵Các thân tộc người ra từ họ hàng của Ê-li-ê-xe: là con trai ông, Gie-sai con trai Rê-ha-bia; Giô-ram con trai Gie-sai; Xiếc-ri, con trai Giô-ram, và Sê-lô-mít, con trai Xiếc-ri.

²⁶ Sê-lô-mít cùng các thân tộc người đứng quản lý kho các vật thuộc về Đức Giê-hô-va, Vua Đa-vít, các trưởng tộc, quan tướng cai ngàn quân và cai trăm quân, cùng các tướng đạo binh đã biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va. ²⁷Họ biệt riêng một số chiến lợi phẩm chiếm được trong chiến tranh dâng dùng xây sửa đền của Đức Giê-hô-va. ²⁸Họ cũng coi sóc mọi thứ đã được dâng cho Đức Giê-hô-va bởi tiên tri Sa-mu-ên, Sau-lơ, con trai của Kích, Áp-ne, con trai Nê-rơ, và Giô-áp, con trai Xê-ru-gia. Mọi thứ đã được dâng cho Đức Giê-hô-va ở dưới quyền coi sóc của Sê-lô-mít cùng các thân tộc người.

²⁹ Trong dòng dõi của Dít-sê-ha, Kê-na-nia và các con trai người coi sóc mọi việc nội bộ của Y-sơ-ra-ên. Họ được lập lên làm quan trưởng và quan xét.

³⁰ Trong dòng dõi của Hếp-rôn, Ha-sa-bia và anh em người, 1. 700 người có khả năng, họ coi sóc công việc của Đức Giê-hô-va và công việc của nhà vua. Họ ở bên kia sông Giô-đanh về phía tây.

³¹ Từ dòng dõi của Hếp-rôn, Giê-ri-gia là lãnh đạo của dòng dõi ông, tính từ danh sách các gia đình của họ. Vào năm thứ bốn mươi dưới sự trị vì của Đa-vít, họ xem xét các bản tường trình thì thấy giữa vòng họ nhiều người có khả năng tại Gia-ê-xe trong xứ Ga-la-át. ³²Giê-ri-gia đã có hai ngàn bảy trăm người thân tộc, họ là cấp lãnh đạo các gia đình. Đa-vít lập họ giám sát trên người Ru-bên, và người Gát, và trên nửa chi phái Ma-na-se, cho từng vấn đề liên quan đến Đức Chúa Trời và các vụ việc của nhà vua.

²⁷ Đây là danh sách những trưởng tộc của dân Y-sơ-ra-ên, tức các quan tướng cai ngàn người và cai trăm người, cũng như các tướng lãnh quân đội phục vụ vua theo nhiều cách khác nhau. Từ sự phân chia về mặt quân sự phục vụ từng tháng suốt cả năm. Mỗi đơn vị có 24. 000 người.

² Đơn vị cho tháng thứ nhứt là Gia-sô-bê-am, con trai của Xáp-đi-ên. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

³ Ông có mặt giữa dòng dõi Phê-rết, là chỉ huy các sĩ quan quân đội cho tháng thứ nhứt.

⁴ Đơn vị cho tháng thứ nhì là Đô-đai, là dòng dõi của A-hô-ha; Mích-lô làm thứ. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

⁵ Đơn vị cho tháng thứ ba, là Bê-na-gia, con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, là thầy tế lễ và quan trưởng. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

⁶ Đây là Bê-na-gia, là cấp lãnh đạo ba mươi người kia, và làm đầu ba mươi người ấy. Am-mi-xa-đáp, con trai người, cũng ở trong đơn vị của người.

⁷ Cấp chỉ huy tháng thứ tư là A-sa-ên, em của Giô-áp. Xê-ba-đia, con trai người trở thành tướng lãnh nối theo người. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

⁸ Cấp chỉ huy tháng thứ năm là Sa-mê-hút, dòng dõi của Gít-ra. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

⁹ Cấp chỉ huy tháng thứ sáu là Y-ra, con trai Y-ke, ở Thê-cô-a. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

¹⁰ Cấp chỉ huy của tháng thứ bảy là Hê-lết, người Pha-lôn, ra từ dân sự Ép-ra-im. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

¹¹ Cấp chỉ huy của tháng thứ tám là Si-bê-cai, người Hu-sa, từ họ hàng ra từ Xê-rách. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

¹² Cấp chỉ huy tháng thứ chín là A-bi-ê-xe, người A-na-tốt, ra từ chi phái Bên-gia-min. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

¹³ Cấp chỉ huy của tháng thứ mười là Ma-ha-rai, ra từ thành Nê-tô-pha, họ hàng Xê-rách. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

¹⁴ Cấp chỉ huy tháng thứ mười một là Bê-na-gia, ra từ thành Phi-ra-thôn, từ chi phái Ép-ra-im. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

¹⁵ Cấp chỉ huy của tháng thứ mười hai là Hiên-đai, ra từ thành Nê-tô-pha, từ họ hàng Ôt-ni-ên. Trong đơn vị người là 24. 000 người.

¹⁶ Đây là cấp lãnh đạo các chi phái Y-sơ-ra-ên: Về chi phái Ru-bên. Ê-li-ê-xe, con trai Xiếc-ri. Về chi phái Si-mê-ôn là Sê-pha-tia, con trai Ma-a-ca;¹⁷ Về chi phái Lê-vi là Ha-sa-bia, con trai của Kê-mu-ên làm trưởng; còn Xa-đốc lãnh đạo dòng dõi của A-rôn;¹⁸ Về chi phái Giu-đa là Ê-li-hu, một trong các anh của Đa-vít, làm trưởng. Về chi phái Y-sa-ca là Ôm-ri, con trai của Mi-ca-ên, làm trưởng;

¹⁹ Về chi phái Sa-bu-lôn là Dít-ma-hia, con trai của Ô-ba-đia làm trưởng. Về chi phái Nép-ta-li là Giê-ri-mốt, con trai của A-ri-ên làm trưởng;²⁰ Về chi phái Ép-ra-im là Ô-sê, con trai của A-xa-xia, làm trưởng. Về nửa chi phái Ma-na-se là Giô-ên, con trai Phê-đa-gia, làm trưởng;²¹ Về nửa chi phái Ma-na-se ở Ga-la-át, là Gi-đô, con trai của Xa-cha-ri, làm trưởng. Về chi phái Bên-gia-min là Gia-a-xi-ên, con trai Ap-ne, làm trưởng;²² Về chi phái Đan là A-xa-rên, con trai của Giê-rô-ham, làm trưởng. Đây là cấp lãnh đạo của các chi phái Y-sơ-ra-ên.

²³ Đa-vít không tính những người trên dưới hai mươi tuổi, bởi vì Đức Giê-hô-va đã hứa rằng làm tăng Y-sơ-ra-ên lên đông như sao trên trời.²⁴ Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, khởi lấy số nhiều người, nhưng không hoàn tất được. Con thanh nộ giáng trên Y-sơ-ra-ên vì việc này. Số tu bộ này không nhập vào sách sử ký của vua Đa-vít.

²⁵ Ách-ma-vết, con trai A-đi-ên, coi sóc kho tàng của nhà vua. Giô-na-than, con trai U-xi-gia, coi sóc các kho tàng ở đồng ruộng, trong các thành, trong các làng mạc và trong các tháp của đồn

²⁶ Êt-ri, con trai Kê-lúp, giám sát những người làm nông, những người lo cày cấy trong xứ;²⁷ Sim-ri, ra từ Ra-ma, giám sát các vườn nho; còn Xáp-đi, ra từ Sê-pham, giám sát các vườn nho và kho rượu;

²⁸ Giám sát cây ô-li-ve và cây sung mọc trong chỗ thấp là Ba-anh-Ha-nan, ra từ Ghê-đe; còn Giô-ách giám sát các kho dầu;²⁹ Giám sát các bày gia súc ăn cỏ tại Sa-rôn là Sít-trai, ra từ Sa-rôn, còn giám sát các bày gia súc trong đồng bằng là Sa-phát, con trai Át-lai.

³⁰ Giám sát bày lạc đà là Ô-binh, người Ích-ma-ên, và giám sát bày lừa cái là Giê-đia, ra từ Mê-rô-nốt. Giám sát các bày chiên là Gia-xít, người Ha-ga-rít.

³¹ Hết thấy những người này đều là giám sát viên tài sản của Vua Đa-vít.

³² Giô-na-than, cậu của Đa-vít, làm mưu sĩ, là một người thông sáng và là thầy thông giáo. Giê-hi-ên con trai của Hác-mô-ni, coi sóc các con trai của nhà vua.

³³A-hi-tô-phên là mưu sĩ của nhà vua; và Hu-sai, người At-kít, là cố vấn riêng của nhà vua.³⁴Giê-hô-gia-đa chiếm lấy địa vị của A-hi-tô-phe, Giê-hô-gia-đa là con trai của Bê-na-gia, và bởi A-bia-tha. Giô-áp làm quan tổng binh quân đội của nhà vua.

28 ¹Đa-vít tập trung các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem, các quan trưởng các chi phái, các đơn vị quân đội phục sự vua trong công tác đã vạch, các quan tướng cai ngàn quân và trăm quân, các nhà quản lý sản nghiệp của nhà vua và của các con trai người, các quan trưởng và những chiến binh, kể cả người khéo léo nhất trong số họ.

²Khi ấy Vua Đa-vít đứng dậy rồi nói: Hỡi các anh em và dân sự ta, hãy nghe! Xây dựng một đền thờ cho hòm giao ước của Đức Giê-hô-va là dự tính của ta, một bệ chôn cho Đức Chúa Trời của chúng ta, và ta đã sẵn vật liệu để xây cất đền ấy.³Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng ta: “Người chớ cất đền cho danh ta, vì người là một tay chiến sĩ, đã đổ huyết ra nhiều.”

⁴Tuy nhiên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã chọn ta từ trong cả nhà cha ta lên làm vua Y-sơ-ra-ên cho đến đời đời. Ngài đã chọn chi phái Giu-đa làm trưởng. Trong chi phái Giu-đa, và trong nhà cha ta; từ trong các con trai của cha ta, Ngài chọn ta để làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên.⁵Từ nhiều con trai Đức Giê-hô-va đã ban cho ta; Ngài đã chọn Sa-lô-môn, con trai ta, đặt ngồi trên ngai của Vương quốc Đức Giê-hô-va, đăng cai trị Y-sơ-ra-ên.

⁶Ngài phán cùng ta rằng: “Sa-lô-môn, con trai người, sẽ xây đền thờ và các hành lang ta; vì ta đã chọn nó làm con trai ta, và ta sẽ làm cha nó.⁷Ta sẽ thiết lập nước của người cho đến đời đời, nếu người giữ cam kết vâng theo các điều răn và luật lệ của ta, như các người thấy ngày nay.

⁸Vậy bây giờ, tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, là hội chúng của Đức Giê-hô-va, và trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời chúng ta, hết thảy các người phải tuân giữ và tìm kiếm các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Hãy làm theo điều này hầu cho các người chiếm lấy xứ tốt tươi này rồi để lại như một cơ nghiệp cho con cháu các người đến đời đời.

⁹Còn người, hỡi Sa-lô-môn, con trai ta, hãy vâng theo Đức Chúa Trời của cha người, hãy hết lòng và hết linh hồn mà phục sự Ngài; vì Đức Giê-hô-va dò xét mọi lòng, và hiểu hết từng động lực trong suy tưởng của con người. Nếu con tìm kiếm Ngài, Ngài sẽ cho con gặp; nhưng nếu con lìa bỏ Ngài, ắt Ngài sẽ từ bỏ con cho đến đời đời.¹⁰Hãy công nhận rằng Đức Giê-hô-va đã chọn con đăng xây cất đền thờ này làm nơi thánh của Ngài: khá mạnh dạn mà làm.”

¹¹Bấy giờ, Đa-vít trao cho Sa-lô-môn, con trai người, mọi chương trình về hiên cửa, về đền thờ, về các kho tàng, về lầu gác, về phòng trong của đền thờ, và về phòng với nắp thi ân;¹²Ông trao cho người mọi chương trình mà ông đã vẽ về các hành-lang của đền Đức Giê-hô-va, và về các phòng vây quanh, về các nhà kho trong đền của Đức Chúa Trời, và về các kho tàng chứa những đồ vật thuộc về Đức Giê-hô-va;

¹³Ông trao cho người các sự phân chia dòng thầy tế lễ và người Lê-vi, về các trách nhiệm đã phân công về sự thờ phượng trong đền của Đức Giê-hô-va, và về các thứ khí dụng cho sự thờ phượng trong đền của Đức Giê-hô-va;

¹⁴Ông cũng trao cho người số cân về các khí dụng bằng vàng dùng cho từng loại công việc, và về các khí dụng bằng bạc, với số cân nó, dùng về từng loại công việc;¹⁵Các chi tiết này được trao theo số lượng cân, bao gồm các chi tiết các chân đèn bằng vàng, và về những thếp đèn bằng vàng của nó, các chi tiết theo số cân của từng chân đèn và thếp nó; số cân về những chân đèn bằng bạc, và chi tiết cách sử dụng thích đáng của từng chân đèn.

¹⁶Ông trao số cân vàng về các bàn để bánh trần thiết, cho từng cái bàn, và số cân bạc cho những cái bàn bằng bạc;

¹⁷Ông trao số cân về vàng ròng cho nĩa, chậu, và ly. Ông đã trao số cân về từng cái bát bằng vàng, và số cân của từng cái bát bằng bạc.

¹⁸Ông đã trao số cân bằng vàng đã thét luyện rồi về bàn thờ xông hương, và số cân bằng vàng về kiểu chê-ru-bim xoè cánh ra che trên hòm giao ước của Đức Giê-hô-va.

¹⁹Đa-vít nói: “Kiểu mẫu về các công việc này vẽ ra theo như Đức Giê-hô-va đã hướng dẫn ta và đã ban cho ta hiểu được về kiểu cách ấy.”

²⁰Đa-vít lại nói với Sa-lô-môn, con trai mình rằng: “Hãy vững lòng bền chí mà làm. Chớ sợ sệt hay kinh hãi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời của cha, đang ở cùng con. Ngài chẳng hề từ bỏ con, cũng chẳng hề lìa khỏi con cho đến chừng các công việc cho sự thờ phượng trong đền của Đức Giê-hô-va được hoàn tất.²¹Hãy xem, đây là những sự phân chia về thầy tế lễ và người Lê-vi cho mọi công việc của đền Đức Chúa Trời. Họ sẽ ở với con, cùng với hết thảy những người vui ý, thông thạo về các nghề, đăng phụ giúp con trong công việc và hoàn thành công việc. Các quan trưởng và cả dân sự đều sẵn sàng vâng theo các mạng lệnh của con.”

29 ¹Vua Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: “Sa-lô-môn, con trai ta, chỉ một mình con đó mà Đức Chúa Trời đã chọn, hãy còn trẻ tuổi và chưa có kinh nghiệm, và công việc lại lớn lao. Vì cái đền đó không phải dành cho con người đâu, mà là cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời.” Ta đã chu cấp hết sức mình cho đền của Đức Chúa Trời ta. Ta đã dâng vàng dùng về đồ làm bằng vàng, bạc dùng về đồ làm bằng bạc, đồng dùng về đồ làm bằng đồng, sắt dùng về đồ làm bằng sắt, và gỗ dùng về đồ làm bằng gỗ. Ta cũng dâng ngọc bích, ngọc để khám, ngọc chiếu sáng, ngọc đủ các màu — và các thứ đá quý — cùng đá cẩm thạch trắng rất nhiều.

³Bây giờ, vì cơ ta vui thích nơi đền của Đức Chúa Trời ta, ta dâng kho riêng của ta về vàng và bạc cho đền ấy. Ta làm mọi sự này thêm vào mọi thứ mà ta đã sắm sửa cho đền thánh này.⁴Ba ngàn ta láng vàng từ xứ Ô-phia, và bảy ngàn ta láng bạc đã thét, đập dùng bọc các vách đền;⁵Ta dâng vàng dùng về những vật làm bằng vàng, bạc dùng về những vật bằng bạc, và các thứ dùng về các việc do thầy thợ làm. Vậy ngày nay, ai là người vui lòng đóng góp và dâng mình cho Đức Giê-hô-va?

⁶Bấy giờ, nhiều của dâng rời rộng được dâng lên bởi các trưởng tộc những gia đình của tổ phụ họ, các lãnh đạo những chi phái Y-sơ-ra-ên, các quan tướng cai ngàn người và trăm người, và bởi những quan chức giám sát công việc của nhà vua,⁷Họ dâng về công việc đền Đức Chúa Trời, năm ngàn ta láng và mười ngàn đa-riếc vàng, mười ngàn ta láng bạc, mười tám ngàn ta láng đồng, và một trăm ngàn ta láng sắt.

⁸Những ai có đá quý, thì giao cho kho đền Đức Giê-hô-va, dưới quyền giám sát của Giê-hi-ên, dòng dõi của Ghết-sôn.⁹Dân sự rất vui mừng vì cơ những của dâng trọn lòng vui ý này, vì họ đã hết lòng đóng góp cho Đức Giê-hô-va. Vua Đa-vít cũng lấy làm vui mừng cả thể.

¹⁰Trước mặt cả hội chúng, Đa-vít chúc tạ Đức Giê-hô-va. Ông nói: Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tổ phụ chúng tôi ôi! Nguyện Ngài được ngợi khen cho đến đời đời vô cùng!

¹¹Hỡi Đức Giê-hô-va, thuộc về Ngài là sự cao cả, quyền năng, vinh hiển, toàn thắng, và oai nghi. Vì mọi sự ở trên các tầng trời và dưới đất đều thuộc về Ngài. Thuộc về Ngài là Vương quốc, hỡi Đức Giê-hô-va! Ngài được tôn cao làm Chúa Tể của muôn vật

¹²Cả hai: sự giàu có và vinh hiển đều từ Ngài mà đến, và Ngài tể trị trên mọi người. Trong tay Ngài là quyền phép và sức mạnh. Ngài có năng lực và sức mạnh để khiến cho người ta được tôn trọng và ban sức mạnh cho bất cứ ai.

¹³Bây giờ, Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! Chúng tôi cảm tạ Ngài và ngợi khen danh vinh hiển của Ngài.

¹⁴Nhưng tôi là ai, và dân sự tôi là gì, mà chúng tôi có khả năng dâng các thứ này cách vui lòng như vậy chứ? Thực vậy, vì mọi vật đều do nơi Chúa mà đến; và chúng tôi đã dâng lại cho Chúa những gì đã thuộc về Ngài.

¹⁵Vì chúng tôi vốn là khách lạ và lữ hành ở trước mặt Chúa, y như các tổ phụ chúng tôi. Các ngày chúng tôi tại trên đất, khác nào cái bóng, không mong ở lâu được.

¹⁶Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! Mọi sự giàu có này mà chúng tôi đã sắm sửa để cất đền tôn vinh danh thánh Ngài — đều đến từ Ngài, và thuộc về Ngài.

¹⁷Hỡi Đức Chúa Trời tôi! Tôi cũng biết rằng Ngài dò xét tấm lòng, và lấy làm vui về sự ngay thẳng. Về phần tôi, cứ theo sự ngay thẳng của lòng tôi mà vui lòng dâng các vật này, và bây giờ tôi vui mừng nhìn thấy dân sự Ngài, họ hiện diện ở đây cũng sẵn lòng dâng hiến cho Chúa.

¹⁸Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên — tổ phụ của chúng tôi ôi! — Xin hãy cho dân sự Chúa giữ luôn luôn một tâm ý ấy trong lòng. Xin lèo lái tấm lòng của họ hướng về Ngài.

¹⁹Xin ban cho Sa-lô-môn, con trai tôi, có một ước ao hết lòng giữ theo các điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Ngài, cùng thực thi mọi công việc này, lo xây cất đền thờ mà tôi đã lo các khoản cung hiến này.

²⁰Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: “Bây giờ, hãy chúc phước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi.” Cả hội chúng đều chúc phước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, họ cúi đầu xuống mà thờ lạy Đức Giê-hô-va, kính cẩn trước mặt nhà vua.

²¹Qua ngày sau, họ dâng những tế lễ cho Đức Giê-hô-va, và dâng những của lễ thiêu cho Ngài. Họ đã dâng một ngàn con bò đực, một ngàn con chiên đực, một ngàn con chiên con, với các thức uống làm của dâng, và của lễ dư dật trong cả Y-sơ-ra-ên;

²²Trong ngày ấy, họ ăn uống rất vui vẻ tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ lập Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, làm vua lần thứ nhì, và xức dầu cho ông làm vua với thẩm quyền của Đức Giê-hô-va. Họ cũng xức dầu cho Xa-đốc làm thầy tế lễ.²³Bấy giờ, Sa-lô-môn ngồi lên trên ngôi của Đức Giê-hô-va, làm vua thế cho Đa-vít, cha người. Người được thịnh vượng; cả Y-sơ-ra-ên đều vâng theo người.

²⁴Các quan trưởng, những chiến binh, và các con trai của vua Đa-vít, đều dâng lòng trung thành với vua Sa-lô-môn.

²⁵Đức Giê-hô-va tôn cao Sa-lô-môn rất long trọng tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và ban cho người được oai nghiêm, đến đổi trong Y-sơ-ra-ên chẳng có một vua nào trước người được như vậy.

²⁶Đa-vít, con trai Gie-sê, cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên. ²⁷Đa-vít làm vua Y-sơ-ra-ên bốn mươi năm. Ông cai trị 7 năm tại Hép-rôn, và ba mươi ba năm tại thành Giê-ru-sa-lem. ²⁸Ông băng hà tuổi cao, thỏa nguyện về đời mình, về sự giàu có, và về vinh hiển. Sa-lô-môn, con trai người, kế vị người.

²⁹Các thành tựu của vua Đa-vít, đều được chép trong sử ký của tiên tri Sa-mu-ên, trong sử ký của tiên tri Na-than, và trong sử ký của tiên tri Gát, ³⁰Mọi việc làm trong đời trị vì của người đều được ghi chép lại, các thành tựu của người, và các biến cố tác động đến người, Y-sơ-ra-ên, cùng hết thảy các vương quốc ở các xứ khác.

2 Sử ký

1 ¹Sa-lô-môn con trai Đa-vít, được mạnh mẽ trong sự cai trị mình; và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở cùng người, và làm cho người được mạnh mẽ.

²Sa-lô-môn truyền cho cả Y-sơ-ra-ên, các quan tướng ngàn người và trăm người, và các quan xét, và từng vị quan trưởng trong Y-sơ-ra-ên, là lãnh đạo nhà của các tổ phụ. ³Vậy, Sa-lô-môn và cả hội chúng cùng với ông đến đền thờ tại Ga-ba-ôn; vì ở đó có nơi nhóm lại của Đức Chúa Trời, mà Mô-i-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dựng lên trong đồng vắng. ⁴Nhưng Đa-vít đã rước hòm Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim đến chỗ mà ông đã dọn sẵn cho hòm, vì người đã dựng cho hòm ấy một cái trại trong thành Giê-ru-sa-lem. ⁵Thêm nữa, bàn thờ bằng đồng mà Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, đã làm, hiện diện ở đó trước mặt đền tạm của Đức Giê-hô-va; Sa-lô-môn và hội chúng đi đến nơi đó.

⁶Sa-lô-môn lên đến chỗ bàn thờ bằng đồng đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi nhóm lại, rồi dâng một ngàn của lễ thiêu trên đó.

⁷Đức Chúa Trời hiện ra cùng Sa-lô-môn trong đêm đó, mà phán rằng: “Hãy xin đi! Ta sẽ ban cho con điều gì.”

⁸Sa-lô-môn thưa cùng Đức Chúa Trời: “Ngài đã tỏ ra sự thành tín giao ước cho Đa-vít, cha tôi, và đã khiến tôi làm vua trong chỗ của người. ⁹Giờ đây, Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nguyện lời hứa của Ngài cùng Đa-vít, cha tôi, được ứng nghiệm; vì Chúa đã lập tôi lên làm vua dân sự này đồng đảo giống như bụi đất. ¹⁰Vậy, xin ban cho tôi sự khôn ngoan và tri thức, hầu cho tôi có thể lãnh đạo dân sự này; vì ai có thể xét đoán dân sự Ngài, họ vốn đông đảo dường kia?”

¹¹Đức Chúa Trời phán với Sa-lô-môn: “Vì điều này ở trong lòng con, và vì con không cầu xin để được giàu có, hay vinh quang, cũng không xin mạng sống của những kẻ ghét con, cũng không xin sống lâu cho mình — nhưng vì con đã xin sự khôn ngoan và tri thức cho mình, hầu cho con sẽ cai trị dân sự ta, Ta đã lập con làm vua trên họ,

¹²Giờ đây, ta đã ban sự khôn ngoan và tri thức cho con; Ta cũng sẽ ban cho con sự giàu có, của cải, tôn vinh, nhiều hơn bất kỳ vua nào trước con, và cũng sẽ ban cho con nhiều hơn bất cứ vua nào sau con.” ¹³Vậy, Sa-lô-môn từ đền thờ ở trước hội mạc tại nơi cao Ga-ba-ôn trở về thành Giê-ru-sa-lem; ông cai trị trên Y-sơ-ra-ên.

¹⁴Sa-lô-môn tập trung xe và lính kỵ, và ông có một nghìn bốn trăm cỗ xe, mười hai ngàn lính kỵ; ông đặt trong các thành chứa xe, và với chính mình ông, là vua tại Giê-ru-sa-lem. ¹⁵Nhà Vua làm cho bạc vàng trong Giê-ru-sa-lem ra thường như đá sỏi, và ông làm cho cây bá hương ra thường như cây sung nơi đồng bằng. ¹⁶Để nhập khẩu bầy ngựa từ Ai-cập và Ku-ê cho Sa-lô-môn; các lái buôn của vua đi mua chúng từng bầy từ Ku-ê với một giá. ¹⁷Họ nhập khẩu từ Ai-cập một cái xe giá sáu trăm siếc-lơ bạc, còn một con ngựa giá một trăm năm mươi siếc-lơ. Họ cũng nhập khẩu chúng cho các vua dân Hê-tít và dân A-ram.

² Bấy giờ, Sa-lô-môn truyền cất một cái đền cho danh Đức Giê-hô-va, và một cung điện cho vương quốc mình.

² Sa-lô-môn phân công 70. 000 người khiêng gánh, và 80. 000 người thợ đẽo đá trên núi, và 3. 600 người giám sát họ.

³ Sa-lô-môn gửi sứ điệp đến Hi-ram, vua Ty-rơ, nói rằng: “Như Vua đã làm với Đa-vít, cha tôi, cung cấp cho người cây bá hương để cất cái cung để người sống trong đó; xin cũng hãy làm cho tôi như thế.

⁴ Hãy xem, tôi muốn cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi, dâng đền ấy cho Ngài, để dâng xông nhũ hương trước mặt Ngài, thường xuyên bày bánh trần thiết, và để dâng của lễ thiêu về ban sáng và về ban chiều, nhằm ngày Sa-bát, ngày trăng mới, hay là trong những lễ hội đã định cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Đây vốn là luật lệ cho Y-sơ-ra-ên trong mọi thời đại.⁵ Ngôi Nhà mà tôi định xây sẽ rất nguy nga. Vì Đức Chúa Trời chúng tôi vốn cao cả hơn các thần.

⁶ Nhưng ai có khả năng xây cho Đức Chúa Trời một cái đền; vì toàn bộ vũ trụ và thậm chí chính trời của các tầng trời còn chẳng thể chứa Ngài được thay! Vậy tôi là ai, mà cất một cái đền, trừ ra dâng của lễ thiêu ở trước mặt Ngài?⁷ Vậy, xin hãy gửi đến cho tôi một người thạo công việc về vàng, bạc, đồng, sắt, thạo dệt bằng chỉ tím, đỏ và xanh, một người cũng biết chạm trổ trên gỗ. Người ấy sẽ làm việc với những người tài giỏi, họ đang ở với tôi trong xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, là những người mà Đa-vít, cha tôi, đã có sẵn đây.

⁸ Xin hãy gửi cho tôi gỗ bá hương, gỗ tòng, và gỗ bạch đàn hương từ Li-ban; vì tôi biết các tội tớ của vua đều thạo đốn gỗ trên Li-ban. Hãy xem, các tội tớ tôi cũng sẽ cùng làm với các tội tớ vua,⁹ để lo sắm sửa cho tôi nhiều gỗ; vì cái đền mà tôi toan cất sẽ nguy nga lạ kỳ.¹⁰ Hãy xem, tôi sẽ cấp cho các tội tớ vua, là những kẻ thạo đốn gỗ, 20. 000 cô-rơ lúa miến già rồi, 20. 000 cô-rơ lúa mạch, 2. 000 bát rượu, và hai vạn bát dầu.”

¹¹ Khi ấy, Hi-ram, vua Ty-rơ, bèn viết thư phúc đáp gởi cho Sa-lô-môn như sau: “Vì Đức Giê-hô-va yêu thương dân sự Ngài, nên Ngài đã lập ông làm vua trên họ.”¹² Ngoài ra, Hi-ram còn nói: “Đáng chúc phước thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng dựng nên trời đất, Ngài đã ban cho vua Đa-vít một con trai khôn ngoan, được ơn với sự dè dặt, thông minh, là người sẽ cất một cái đền cho Đức Giê-hô-va và một cái cung cho Vương quốc người.

¹³ Bấy giờ, tôi gửi đến cho vua một người có tài khéo, được ơn với sự hiểu biết, là Hu-ram-A-bi,¹⁴ con trai của người nữ trong các con gái của chi phái Đan. Cha người là dân Ty-rơ. Người thạo công việc về chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, đá, và gỗ, thạo dệt chỉ tím, xanh và đỏ sậm, cùng chỉ gai trắng xe mịn. Người cũng biết làm các thứ chạm trổ, và chế tạo đủ thứ vật xảo theo bất kỳ thiết kế nào. Chắc là sẽ có chỗ cho người giữa vòng những thợ khéo của ông, và với thầy thợ của chúa tôi, là Đa-vít cha vua.

¹⁵ Vậy bây giờ, lúa miến, lúa mạch, dầu, và rượu, mà chúa tôi đã nói đến, xin hãy gởi cho các tội tớ người.¹⁶ Chúng tôi sẽ đốn gỗ từ Li-ban, theo số mà vua cần dùng. Chúng tôi sẽ kết thành bè đem ra biển đến Gia-phô; và vua sẽ chở gỗ ấy lên Giê-ru-sa-lem.” Sa-lô-môn bèn điểm soát các người ngoại quốc ở trong nước Y-sơ-ra-ên, theo phương pháp mà Đa-vít, cha người, đã điểm soát. Có đến 153. 600 người. Ông phân công 70. 000 người làm kẻ khiêng gánh, 80. 000 người đẽo đá trên núi, và 3. 600 làm giám sát, để khiến nhân công làm việc.

¹⁷ Sa-lô-môn bèn điểm soát các người ngoại quốc ở trong nước Y-sơ-ra-ên, theo phương pháp mà Đa-vít, cha người, đã điểm soát. Có đến 153. 600 người.¹⁸ Ông phân công 70. 000 người làm kẻ khiêng gánh, 80. 000 người đẽo đá trên núi, và 3. 600 người làm giám sát, để khiến nhân công làm việc.

3 ¹Lúc ấy, Sa-lô-môn khởi cất đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, trên núi Mô-ri-a, là nơi Đức Giê-hô-va đã hiện ra cùng Đa-vít, cha người. Ông đã sửa soạn chỗ mà Đa-vít đã hoạch định cho việc xây cất, ngay sân đập lúa của Ôt-nan, người Giê-bu-sít. Ông khởi xây cất nhằm ngày mồng hai tháng thứ hai, năm thứ tư sự trị vì của ông.

³Bấy giờ, đây là kích thước nền mà Sa-lô-môn đã đặt ra cho đền của Đức Chúa Trời. Khi sử dụng theo đơn vị cu-bít xưa (1 cu-bít=42,7 cm), bề dài là sáu mươi cu-bít, và bề ngang hai mươi cu-bít

⁴Bề dài hiên cửa ở phía trước đền là 20 cu-bít, y như bề ngang của đền vậy. Và bề cao cũng là 20 cu-bít; và Sa-lô-môn bọc phía trong đều bằng vàng ròng.

⁵Ông thiết kế trần nhà với gỗ bá hương, và bọc vàng ròng, chạm hình cây chà là và những mắc xích.

⁶Người trang hoàng đền với các thứ đá quý; vàng là vàng lấy từ Phạt-va-im.

⁷Người cũng lại bọc vàng những cây mè, ngạch cửa, vách, và các cánh cửa; người chạm hình các chê-ru-bim lên vách.

⁸Người cũng xây nơi chí thánh. Bề dài, cùng với bề rộng, 20 cu-bít. Người bọc nơi ấy bằng vàng ròng, với số lượng là 600 ta lạng. ⁹Số lượng đỉnh bằng vàng là 50 siéc-lơ. Người bọc vàng các phòng cao.

¹⁰Người chế tạo hai hình chê-ru-bim cho nơi chí thánh; thợ thủ công bọc chúng với vàng. ¹¹Bốn cánh cửa hai chê-ru-bim dài 20 cu-bít; cánh này của chê-ru-bim bên hữu dài 5 cu-bít, đặng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, và đặng cánh cửa chê-ru-bim kia. ¹²Cánh này của chê-ru-bim kia cũng dài 5 cu-bít, và đặng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài 5 cu-bít, tiếp giáp với cánh chê-ru-bim thứ nhứt.

¹³Các cánh cửa hai chê-ru-bim đều xoè ra, cộng dài hai mươi cu-bít. Các chê-ru-bim đứng trên chân của chúng, ngoảnh mặt hướng về hành lang chính.

¹⁴Người lại chế bức màn bằng chỉ màu xanh, màu tím, màu đỏ sẫm, cùng chỉ gai xe mịn, rồi thêu hình chê-ru-bim trên đó. ¹⁵Sa-lô-môn cũng làm hai cây trụ, mỗi trụ cao ba mươi lăm cubit, đặt ở trước đền; đầu trụ ở trên chót hai trụ cao năm cu-bít. ¹⁶Người lại làm dây xích cho mấy cây trụ rồi đặt chúng trên đầu trụ; người cũng làm một trăm trái lựu rồi gắn chúng vào dây xích ấy. ¹⁷Người dựng hai trụ đó ở trước đền thờ, một cây bên phải, còn cây kia bên trái; người đặt tên cây bên phải là Gia-kin và cây bên trái là Bô-ách.

4¹Người lại làm một cái bàn thờ đồng, bề dài hai mươi cu-bít, và bề ngang hai mươi cu-bít và bề cao mười cu-bít.
²Người cũng làm một cái biển tròn bằng kim loại, từ mép này qua mép kia mười cu-bít. Bề cao là năm cu-bít; một sợi dây ba mươi cu-bít quấn chung quanh nó.³Ở dưới cái biển tròn đó, là những con bò, mỗi cu-bít mười con, đúc một lượt với cái biển đó.

⁴Biển tròn dựng trên mười hai con bò, ba con xây về hướng bắc, ba con xây về hướng tây, ba con xây về hướng nam, và ba con xây về hướng đông; và thân sau chúng nó đều quay vào trong.⁵Bề dày biển tròn đó là một gang tay, mép nó như mép cái chén, giống như hoa huệ nở. Cái biển chứa được ba ngàn bát nước.

⁶Người cũng làm mười cái thùng để rửa, năm cái bên hữu và năm cái bên tả; họ rửa trong đó vật gì thuộc về của lễ thiêu. Tuy nhiên, cái biển dành cho thầy tế lễ tắm trong đó.

⁷Người làm mười cái chân đèn bằng vàng, được chế tạo theo kiểu đã định; người đặt nó trong đèn thờ, năm cái bên hữu, năm cái bên tả.

⁸Người đóng mười cái bàn rồi đặt trong đèn thờ, năm cái bên hữu, và năm cái bên tả. Người làm một trăm cái chậu bằng vàng.

⁹Người cũng làm hành lang cho dòng thầy tế lễ, và cái sân rộng, các cửa của sân, rồi người bọc đồng các cánh cửa ấy.¹⁰Người để cái biển ở bên hữu đèn, về hướng đông, đối mặt về hướng nam.

¹¹Hu-ram lại làm những cái bình, vá, và chậu. Vậy, Hu-ram làm xong công việc người đã làm cho vua Sa-lô-môn trong đền của Đức Chúa Trời.¹²tức hai cây trụ và bầu trụ, hai cái đầu trụ ở trên chót trụ; hai tấm lưới bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ;¹³Người đã làm bốn trăm trái lựu gắn vào hai tấm lưới, mỗi tấm lưới có hai hàng trái lựu, đặt bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ.

¹⁴ Người cũng làm táng, và cái thùng ở trên táng;

¹⁵đúc một cái biển và mười hai con bò ở dưới nó;¹⁶cũng chế những cái bình, vá, nĩa để ăn thịt, và các chi tiết nó; Hu-ram-A-bi đã làm chúng cho Sa-lô-môn, bằng đồng trơn láng, đặt dùng trong đền của Đức Giê-hô-va.

¹⁷Vua truyền đúc các đồ ấy nơi đồng bằng sông Giô-đanh, trong lớp đất sét, giữa Su-cốt và Xê-rê-đa.¹⁸Như vậy, Sa-lô-môn chế thứ bình chậu ấy thật nhiều lắm; thực vậy, số cân của đồng thì người ta không tính được.

¹⁹Sa-lô-môn làm hết thầy các trang thiết bị trong đền của Đức Chúa Trời: cái bàn thờ cũng bằng vàng, và những cái bàn dùng để sắp bánh trần thiết,²⁰chân đèn, và cái thếp nó bằng vàng ròng đặt thấp trước nơi thánh — các thứ này đều làm bằng vàng ròng;²¹cũng làm các thứ hoa, ngọn đèn và nĩa bằng vàng ròng;²²Cũng làm các loại dao, chậu, chén, lư hương, hết thầy đều làm bằng vàng ròng. Còn lối vào đền, các cánh cửa trong của nó để vào nơi chỉ thánh và các cánh cửa của đền, nghĩa là, của đền thờ cũng đều làm bằng vàng.

5¹ Ấy vậy, các công việc mà Sa-lô-môn làm cho đền của Đức Giê-hô-va đã xong rồi. Sa-lô-môn đem đến những vật mà Đa-vít, cha người, đã dâng hiến, gồm có bạc, vàng, và các trang thiết bị, để vào kho của đền Đức Chúa Trời.

²Khi ấy Sa-lô-môn tập trung tại Giê-ru-sa-lem các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các trưởng của các chi phái, và các trưởng tộc dân Y-sơ-ra-ên, đặt rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành Đa-vít, nghĩa là Si-ôn.³Hết thấy người nam Y-sơ-ra-ên đã đến trước mặt nhà vua tại kỳ lễ nhằm tháng thứ bảy.

⁴Các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã đến, và người Lê-vi nhắc hòm lên.⁵Họ nhắc hòm lên, nơi nhóm lại, và các đồ thiết bị thánh còn ở trong lều. Dòng thầy tế lễ đều thuộc chi phái Lê-vi đem các đồ đạc này đi.⁶Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã nhóm lại trước hòm, dâng những chiên và bò làm của lễ, nhiều vô số không thể đếm được.

⁷Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào đúng vị trí của nó, vào phòng trong của đền, tức nơi chí thánh, dưới mấy cánh của chê-ru-bim.⁸Hai chê-ru-bim xòe cánh ra trên chỗ hòm, chúng che hòm và các đòn khiêng.

⁹Đòn khiêng thì dài đến nỗi hai đầu của chúng được thấy lộ ra từ nơi thánh, trước phòng trong, nhưng ở ngoài đền thì chẳng thấy; hòm vẫn ở đó cho đến ngày nay.¹⁰Chẳng có gì trong hòm, trừ ra hai bảng luật pháp mà Môi-se đã để vào tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

¹¹Khi những thầy tế lễ ra khỏi nơi thánh. Hết thấy các thầy tế lễ nào có mặt đều đã dọn mình ra thánh sạch cho Đức Giê-hô-va, họ nhóm lại theo ban bệ của mình,¹²và các người ca hát trong dân Lê-vi, hết thấy họ, gồm có A-sáp, Hê-nan, Giê-đu-thun, cùng con trai và anh em họ, họ mặc quần áo bằng vải gai mịn, cầm chập chỏa, đàn sắt, và đàn cầm, đều đứng ở đầu phía đông của bàn thờ. Với một trăm hai mươi thầy tế lễ thổi kèn.¹³Khi kẻ thổi kèn và kẻ ca hát hoà thanh như một người, mà khen ngợi cảm tạ Đức Giê-hô-va. Họ trổi tiếng mình lên cùng với tiếng kèn, chập chỏa, nhạc khí lên khen ngợi Đức Giê-hô-va. Họ hát: “Vì Ngài từ thiện, lòng thành tín giao ước Ngài hằng có đời đời.” Khi ấy thì đền, nhà của Đức Giê-hô-va, bị mây lấp đầy;¹⁴Dòng thầy tế lễ vì có mây không thể đứng đó phục vụ, vì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền Ngài.

6¹Khi ấy, Sa-lô-môn nói: “Đức Giê-hô-va đã phán rằng Ngài sẽ ngự trong nơi tối thẳm,²nhưng tôi đã cất một nơi ngự cho Chúa, một chỗ để Ngài ngự cho đến đời đời.”

³Tiếp đến, nhà vua xoay lại rồi chúc phước cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trong khi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng.

⁴Người nói: “Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, được ngợi khen, Ngài đã phán cùng Đa-vít, cha tôi, và đã làm ứng nghiệm lời hứa ấy với tay Ngài; rằng:⁵Từ ngày ta đem dân ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta chưa chọn một thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, dựng cất một cái đền tại đó, để đặt danh ta. Ta cũng chẳng chọn người nào để làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta;⁶Tuy nhiên, ta đã chọn Giê-ru-sa-lem, hầu cho danh ta đặt tại đó, và ta đã chọn Đa-vít dựng cất nơi ở trên dân Y-sơ-ra-ên ta.

⁷Bây giờ, Đa-vít, cha tôi, trong lòng người muốn xây đền cho danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên.⁸Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Đa-vít, cha tôi: “Chính trong lòng người muốn cất cho danh ta một cái đền, người đã làm đúng cái điều có ở trong lòng người;⁹Tuy nhiên, người không được cất cái đền; thay vì thế, con trai người, là đứa ra từ lòng người sẽ cất cái đền cho danh ta.

¹⁰Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời Ngài đã phán, vì tôi được dấy lên trong chỗ của Đa-vít, cha tôi, và tôi ngồi trên ngôi của Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã hứa. Tôi đã cất đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên,

¹¹Tôi đặt cái hòm giao ước ở đó, trong đó là giao ước của Đức Giê-hô-va, mà Ngài lập với dân Y-sơ-ra-ên.”

¹²Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va trong sự hiện diện của cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay mình ra¹³Vì người đã đóng một cái sập bằng đồng, bề dài năm cu-bít, bề ngang năm cubit, bề cao ba cubit. Người đặt nó tại giữa hành lang. Người đứng trên sập ấy, rồi quì gối xuống trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, và người giơ hai tay mình lên trên trời,

¹⁴Người nói: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! Trên trời và dưới đất, chẳng có thần nào giống như Chúa, là Đấng gìn giữ giao ước và lòng thành tín giao ước đối với các tôi tớ Chúa nào hết lòng đi trước mặt Chúa;

¹⁵Ngài là Đấng đã gìn giữ Đa-vít tôi tớ Chúa, là cha tôi, mọi điều Ngài đã hứa với người. Phải, Ngài đã hứa bằng môi miệng của Ngài, thì tay Chúa đã làm cho điều đó được hoàn thành, y như đã có ngày nay.

¹⁶Vậy, bây giờ, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi, xin thực hiện những điều Ngài đã hứa cùng Đa-vít tôi tớ Chúa, là Đa-vít cha tôi, khi Ngài phán: Người sẽ không thiếu người ngồi trước mặt ta trên ngôi của Y-sơ-ra-ên, nếu dòng dõi người cẩn thận ăn ở theo luật pháp của ta, y như người đã ăn ở trước mặt ta.¹⁷Giờ đây, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tôi cầu xin lời hứa Ngài đã lập với Đa-vít, tôi tớ Chúa, sẽ thành ra sự thật.

¹⁸Nhưng liệu Đức Chúa Trời có thực sự sống với loài người ở trên đất không? Kia, toàn bộ vũ trụ và chính trời cao kia không thể chứa được Ngài — huống hồ gì cái đền này mà tôi đã cất!¹⁹Tuy nhiên, làm ơn xem trọng lời cầu xin này của tôi tớ Ngài và lời thỉnh cầu của nó, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi; xin hãy lắng nghe tiếng kêu cầu và lời nài xin mà tôi tớ Chúa dâng lên trước mặt Ngài.²⁰Nguyện mắt Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, nơi mà về nơi ấy Chúa đã phán rằng Ngài sẽ đặt danh Ngài tại đó — để nghe những lời cầu xin mà tôi tớ Ngài sẽ hướng tới địa điểm này dâng lên.

²¹Vậy, hãy lắng nghe những lời thỉnh cầu của tôi tớ Ngài và dân sự Y-sơ-ra-ên của Chúa khi chúng tôi hướng về địa điểm này mà cầu nguyện. Phải, hãy lắng nghe từ vị trí Ngài đang ngự; từ các tầng trời; và khi Ngài lắng nghe, hãy tha thứ.

²²Nếu một người phạm tội nghịch cùng kẻ lân cận mình và bị buộc phải đưa ra một lời thề, nếu nó đến đưa ra lời thề ở trước bàn thờ của Chúa tại trong đền này,²³thì từ trên trời hãy lắng nghe, thi hành, và xét đoán các tôi tớ Chúa, báo trả kẻ ác, khiến tội nó đổ lại trên đầu nó. Và xưng công bình cho kẻ vô tội, và ban cho người phần thưởng vì sự công bình của người.

²⁴Khi dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, vì phạm tội với Chúa, bị quân thù nghịch đánh bại, nếu họ trở lại cùng Ngài, xưng ra danh của Ngài, cầu nguyện nài xin ơn tha thứ trước mặt Chúa trong đền này,²⁵khi ấy làm ơn hãy lắng nghe từ trên trời và tha thứ tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên Ngài; đem họ trở về xứ mà Chúa đã ban cho họ và cho các tổ phụ của họ.

²⁶Khi bầu trời đóng chặt lại và không có mưa chi hết, vì dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội nghịch cùng Ngài — nếu họ hướng về nơi này, xưng ra danh của Ngài, và xây khối tội lỗi của họ khi Ngài đã đoán phạt họ,²⁷thì ở trên trời hãy lắng nghe và tha thứ tội lỗi của các tôi tớ Chúa và của dân Y-sơ-ra-ên Ngài, khi Ngài đã hướng họ vào đường nhơn đức mà họ phải noi theo. Làm ơn giáng mưa xuống trên đất của Ngài, mà Chúa đã ban cho dân sự Ngài làm sản nghiệp.

²⁸Giả sử trong xứ có đói kém, hay giả sử có bệnh tật, tai vạ hay nấm mốc, cào cào, hay châu chấu; hoặc giả sử kẻ thù nghịch tấn công các cổng thành trong địa phận họ, hay bất kỳ dịch lệ, tật bệnh gì —²⁹và giả sử có một người, hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa giơ tay ra hướng về nhà này, cầu nguyện và khẩn xin vô luận điều gì, đã nhận

biết tai vạ và buồn rầu trong chính tấm lòng mình,³⁰ thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa; hãy tha thứ cho, và báo lại cho mỗi người tùy theo công việc họ; Ngài biết rõ tấm lòng của họ, vì Ngài và duy có Ngài mới nhìn biết tấm lòng của con cái loài người.³¹ Hãy làm điều này để khiến họ biết kính sợ Ngài, hầu cho họ ăn ở theo đường lối Ngài trọn những ngày họ sống trên đất mà Chúa đã ban cho các tổ phụ chúng tôi.

³²Ngoài ra, về người ngoại bang, họ chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Ngài: khi họ đến từ một xứ xa vì cố danh cả thể của Ngài, bàn tay quyền năng, và cánh tay giơ cao của Ngài; khi họ sẽ đến và cầu xin hướng về đền này, —³³ thì làm ơn hãy lắng nghe từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, và làm cho bất cứ điều gì người ngoại bang ấy cầu xin Ngài, hầu cho các nhóm dân trên đất sẽ nhận biết danh Ngài, hầu cho họ biết kính sợ Ngài, giống như Ngài làm cho dân Y-sơ-ra-ên Ngài, và như đó họ nhận biết cái đền này mà tôi đã xây cất được gọi bằng danh Chúa.

³⁴Giả sử dân sự Ngài đi giao chiến với các kẻ thù mình, theo đường nào mà Chúa sẽ sai họ đi, và giả sử họ hướng về thành này mà Chúa đã chọn đặt cầu xin, và hướng về đền này mà tôi đã xây cất cho danh Chúa,³⁵ thì từ trên trời hãy lắng nghe lời nài xin của họ, và vừa giúp cho lý tưởng của họ.

³⁶Giả sử họ phạm tội với Ngài — vì chẳng có người nào mà không phạm tội — và giả sử Ngài nổi giận với chúng và phó chúng cho kẻ thù nghịch, và kẻ thù nghịch bắt họ làm phu tù trong đất của họ, dù xa hay gần;³⁷ khi ấy giả sử họ nhìn biết họ đang sống trong xứ mà họ phải làm phu tù, và giả sử họ ăn năn và tìm kiếm ơn phước từ Ngài trong đất họ làm phu tù. Giả sử họ nói: “Chúng tôi đã ăn ở ngược ngạo và phạm tội”,³⁸ Giả sử là họ hết lòng hết linh hồn xây lại cùng Ngài trong xứ họ làm phu tù, và giả sử họ cầu nguyện hướng về xứ mà Chúa đã ban cho các tổ phụ họ, và hướng về thành mà Chúa đã chọn, và hướng về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa,³⁹ thì từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy lắng nghe lời cầu xin, thỉnh nguyện của họ, và vừa giúp cho lý tưởng của họ. Hãy tha thứ cho dân sự Ngài, họ đã phạm tội nghịch cùng Ngài.⁴⁰ Vậy, hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! Bây giờ nài xin Ngài, nguyện mắt Chúa mở ra, và nguyện tai Ngài chú ý đến lời cầu nguyện được thốt ra trong chỗ này.

⁴¹ Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Xin hãy dấy lên từ chỗ yên nghỉ của Ngài, Ngài và hòm năng lực Ngài! Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! Nguyện những thầy tế lễ của Ngài được mặc lấy ơn cứu rỗi, và nguyện các thánh đồ Ngài được mừng rỡ trong sự nhân từ Ngài!

⁴² Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời! Xin chớ xây khôi Ngài mặt kẻ đã được xúc dầu của Ngài. Xin giữ trong trí mọi hành động thành tín giao ước của Chúa đối cùng Đa-vít, là tôi tớ Ngài.

7¹ Bấy giờ, khi Sa-lô-môn cầu nguyện xong, lửa từ trời giáng xuống và thiêu đốt của lễ thiêu và các con sinh, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy đầy ngôi đền.² Những thầy tế lễ không thể vào được trong đền của Đức Giê-hô-va, vì sự vinh hiển của Ngài đầy đầy đền của Ngài.³ Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên đều nhìn lên khi lửa giáng xuống và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi đền. Họ sấp mặt xuống nền đất, thờ lạy và dâng lời cảm tạ Đức Giê-hô-va. Họ nói: “Vì Chúa là nhân từ, vì sự thành tín giao ước của Ngài còn mãi cho đến đời đời!”

⁴ Bấy giờ vua và cả dân sự dâng lên các thứ của lễ cho Đức Giê-hô-va.⁵ Vua Sa-lô-môn đã dâng 22.000 con bò và 120.000 chiên và dê đực. Rồi vua và cả dân sự làm lễ cung hiến đền của Đức Chúa Trời.⁶ Các thầy tế lễ đều đứng, mỗi người đứng ở nơi họ phục vụ; còn người Lê-vi thì cầm nhạc cụ của Đức Giê-hô-va, mà vua Đa-vít đã sắm đặt dâng sự cảm tạ Đức Giê-hô-va bằng bài ca: “Vì sự thành tín giao ước của Ngài còn mãi đời đời.” Hết thấy những thầy tế lễ thổi kèn ở trước mặt chúng; và cả Y-sơ-ra-ên đều đứng.

⁷ Sa-lô-môn biệt riêng ra thánh phần chính giữa hành lang ở trước đền của Đức Giê-hô-va. Ở đó, ông dâng của lễ thiêu và mỡ về của lễ tương giao, vì cái bàn thờ bằng đồng mà ông đã làm không thể đựng hết của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ được.

⁸ Vì thế, Sa-lô-môn và cả Y-sơ-ra-ên, đã giữ lễ trong thời gian bảy ngày, một hội chúng đông đảo đến từ Lê-bô Hâmát cho tới khe Ê-díp-tô.⁹ Qua ngày thứ tám, họ tổ chức một hội chúng đông đảo, vì họ dự lễ cung hiến bàn thờ trong bảy ngày, và giữ lễ trong bảy ngày.¹⁰ Ngày hai mươi ba tháng bảy, Vua Sa-lô-môn cho dân sự trở về nhà mình với sự vui vẻ và mừng rỡ, vì sự nhân từ mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Đa-vít, cho Sa-lô-môn, và cho Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Ngài.

¹¹ Như vậy, Sa-lô-môn làm xong đền Đức Giê-hô-va và cung của riêng mình. Mọi sự có trong lòng Sa-lô-môn phải thực hiện trong đền Đức Giê-hô-va và trong cung vua, ông đã làm rất thành công.¹² Đức Giê-hô-va ban đêm hiện đến cùng Sa-lô-môn, rồi phán cùng người rằng: “Ta có nghe lời cầu nguyện ngươi, và đã chọn nơi này làm một nhà tế lễ cho chính Ta.

¹³ Giả sử ta đóng các tầng trời lại, không cho mưa xuống, hoặc nếu ta khiến cào cào cắn nuốt xứ sở, hay nếu ta giáng bệnh tật giữa dân sự ta.¹⁴ Khi ấy nếu dân sự ta, họ được gọi bằng danh ta, chịu hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và xây khỏi các đường lối gian ác, ta sẽ nghe từ trời, tha thứ tội lỗi chúng nó, và chữa lành xứ của họ.¹⁵ Bấy giờ, mắt ta sẽ mở ra và tai ta chăm chú nghe những lời cầu nguyện được thốt ra tại nơi này.

¹⁶ Vì giờ đây ta đã chọn và khiến cho đền này ra thánh, hầu cho danh ta ngự ở đó cho đến đời đời; mắt cùng lòng ta sẽ ở đó luôn luôn.¹⁷ Còn ngươi, nếu ngươi ăn ở trước mặt ta giống như Đa-vít, cha ngươi đã ăn ở, vâng theo mọi điều ta đã truyền dạy ngươi và gìn giữ luật lệ và giới mạng ta,¹⁸ Khi ấy, ta sẽ lập ngôi nước ngươi được bền vững, như ta đã phán trong một giao ước với Đa-vít, cha ngươi, khi ta phán: “Một dòng dõi trong số dòng dõi của ngươi sẽ chẳng hề thiếu người cai trị trong Y-sơ-ra-ên.

¹⁹ Nhưng nếu các ngươi xây trở, và bỏ các luật lệ và giới mạng mà ta đã đặt trước mặt các ngươi, và nếu ngươi đi thờ lạy các tà thần và sấp mình xuống trước mặt chúng nó,²⁰ thì ta sẽ rút nhổ các ngươi khỏi đất mà ta đã ban cho các ngươi; và cái đền này mà ta đã biệt riêng ra thánh cho danh ta — ta sẽ quăng nó khỏi mặt ta, làm cho nó nên một câu tục ngữ và một việc nhạo cười ở giữa các dân tộc.²¹ Cái nhà này dẫu cao dường nào, người nào đi ngang qua nó cũng sẽ bị sốc. Họ sẽ thắc mắc: “Tại sao Đức Giê-hô-va đã làm vậy với xứ này và với đền này như thế chứ?”²² Nhiều người khác sẽ trả lời: “Bởi vì họ lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, là Đấng đã đem các tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và vì họ đeo đuổi theo các tà thần, sấp mình xuống trước chúng và thờ lạy chúng. Đây là lý do tại sao Đức Giê-hô-va đã giáng mọi tai vạ này trên họ.

8¹ Cuối hai mươi năm, trong thời gian đó Sa-lô-môn đã xây cất xong cái đền của Đức Giê-hô-va và cái cung mình,
² thì Sa-lô-môn cũng tái thiết lại các thành mà vua Hu-ram đã giao cho người, và người đưa dân Y-sơ-ra-ên đến ở đó.

³ Sa-lô-môn tấn công Ha-mát-Xô-ba và đánh bại nó.⁴ Người xây thành Tát-mốt trong đồng vắng, và xây các thành dùng làm kho tàng tại xứ Ha-mát.

⁵ Người cũng xây Thượng Bết-Hô-rôn và Hạ Bết-Hô-rôn, là những thành kiên cố, có tường bao quanh, cổng và then gài;⁶ Người xây thành Ba-lát và các thành làm kho tàng mà người đã chiếm lấy, các thành để chứa xe, và các thành cho kỵ binh người ở; và bất cứ điều gì Sa-lô-môn ước ao xây cất cho sự khoái lạc mình tại Giê-ru-sa-lem, ở Li-ban, hay là trong khắp xứ phục dưới quyền người.

⁷ Hết thấy những dân sót lại trong dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, họ không thuộc về Y-sơ-ra-ên,⁸ dòng dõi của họ còn sót lại trong xứ, mà dân Y-sơ-ra-ên không diệt hết — Sa-lô-môn khiến chúng trở thành loại công nhân bắt buộc, là điều họ phải làm cho đến ngày nay.

⁹ Tuy nhiên, Sa-lô-môn không buộc dân Y-sơ-ra-ên phải là loại công nhân đó. Thay vì thế, họ làm quân lính, cấp chỉ huy, quan trưởng, và quan chỉ huy xe chiến và ngựa chiến của người.¹⁰ Còn về các quan chỉ huy quản lý những viên giám sát thuộc về Vua Sa-lô-môn, số là 250 người.

¹¹ Sa-lô-môn đưa con gái của Pha-ra-ôn ra khỏi thành Đa-vít đến cung mà người đã cất cho nàng; vì người nói rằng: “Vợ ta chẳng nên ở trong cung của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, vì nơi nào hòm của Đức Giê-hô-va đến, thì đã nên thánh rồi.

¹² Bấy giờ, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va tại trên bàn thờ mà người đã đóng trước hiên cửa;

¹³ Người dâng các thứ của lễ y như sự sắp đặt hàng ngày; người đã dâng chúng, tùy theo những hướng dẫn có trong luật pháp Môi-se, vào các ngày sa-bát, ngày trăng mới, và hằng năm nhằm ba lễ trọng thể: lễ bánh không men, lễ của các tuần lễ, và lễ lều tạm.

¹⁴ Tùy theo chiếu chỉ của Đa-vít, cha mình, Sa-lô-môn ấn định các ban bộ của dòng thầy tế lễ trong phần việc họ, và người Lê-vi đứng theo chức năng của họ, để ngợi khen Đức Chúa Trời và phục vụ tại trước mặt những thầy tế lễ, cứ theo sự sắp đặt công việc đòi hỏi. Người cũng ấn định những người gác cửa theo ban bộ cho từng cổng, vì Đa-vít, người của Đức Chúa Trời, cũng đã truyền lệnh này.¹⁵ Những người này không dám thờ ơ đối với các mạng lệnh của nhà vua truyền cho dòng thầy tế lễ và người Lê-vi, hoặc về kho tàng hay là về bất cứ việc gì khác.

¹⁶ Bấy giờ, mọi công việc của Sa-lô-môn đều được thành tựu, từ ngày đặt nền của đền Đức Giê-hô-va, cho tới chừng hoàn công. Đền của Đức Giê-hô-va đã cất xong rồi đưa vào sử dụng là như vậy.

¹⁷ Khi ấy Sa-lô-môn đi đến Ê-xi-ôn-Ghê-be và Ê-lát, trên mé biển trong xứ của Ê-đôm.¹⁸ Hu-ram gửi đến cho người nhiều tàu bè do những người thạo đi biển điều khiển; chúng đi đến Ô-phia với các tôi tớ của Sa-lô-môn. Từ đó họ đem về 450 ta lạng vàng cho vua Sa-lô-môn.

⁹ Khi nữ vương nước Sê-ba nghe nói về tiếng tăm của Sa-lô-môn, bà đến thành Giê-ru-sa-lem thử người bằng những câu hỏi khó. Bà có đoàn tùy tùng rất đông, với những con lạc đà chở thuốc thơm, rất nhiều vàng, và đá quý. Khi bà đến cùng Sa-lô-môn, bà nói với người mọi điều có ở trong lòng mình.² Sa-lô-môn đáp các câu hỏi của bà; chẳng có câu nào là quá khó cho Sa-lô-môn; chẳng có câu hỏi nào mà người không đáp trả cho bà.

³ Khi nữ vương Sê-ba nhìn thấy sự khôn ngoan của Sa-lô-môn và cung điện mà người đã xây cất,⁴ thức ăn trên bàn, tư thế tôi tớ, công việc của các tôi tớ, và trang phục của họ, các quan chức tửu và trang phục họ, và tư thế trong đó người dâng các của lễ thiêu trong đền Đức Giê-hô-va, thì mất vía,

⁵ Bà nói với nhà vua: “Thật đấy, tường trình mà tôi đã nghe trong chính xứ sở tôi về lời lẽ và sự khôn ngoan của vua,⁶ Tôi không tin mọi điều mình đã nghe cho tới chừng tôi đã đến tận đây và bây giờ mắt tôi đã thấy điều đó. Chưa được phân nửa những gì tôi đã nghe nói về sự khôn ngoan và giàu có của vua! Vua còn trội hơn tiếng đồn mà tôi đã nghe nữa là.

⁷ Dân sự của vua thật có phước thay, và phước thay là các tôi tớ vua, những người hằng đứng chầu trước mặt vua, vì họ nghe được sự khôn ngoan của vua.⁸ Đáng chúc phước thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, là Đấng vui thích vua, Ngài đặt vua ngồi trên ngai của Ngài, đặt làm vua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua! Bởi vì Đức Chúa Trời của vua vốn yêu mến Y-sơ-ra-ên, đặt làm cho chúng vững bền đến đời đời, nên Ngài đã lập vua làm vua trên họ, vì vua làm ra sự công bình và chánh trực.”

⁹ Bà dâng cho vua một trăm hai mươi ta lạng vàng, và rất nhiều thuốc thơm, cùng đá quý. Chẳng hề có thuốc thơm nào giống như thuốc thơm của nữ vương nước Sê-ba đã từng dâng cho vua Sa-lô-môn.

¹⁰ Các tôi tớ của Hu-ram và tôi tớ của Sa-lô-môn, họ đem vàng từ Ô-phia về, cũng có đem về gỗ bạch đàn hương và đá quý.¹¹ Với gỗ bạch đàn hương, nhà vua làm bậc thang trong đền của Đức Giê-hô-va, và cho cung điện vua, cũng làm đàn cầm đàn sắt cho các nhạc sĩ. Không một loại gỗ nào được thấy có trước đây trong xứ Giu-đa.¹² Vua Sa-lô-môn tặng cho nữ vương nước Sê-ba mọi thứ bà ước muốn có, bất kỳ thứ gì, ngoài các thứ bà đem dâng cho nhà vua. Vậy, bà rời đi và trở về lại xứ sở của mình, bà và các tôi tớ mình.

¹³ Bây giờ, số lượng vàng đem về cho Sa-lô-môn mỗi năm là 666 ta-lạng vàng,¹⁴ ngoài số vàng mà các thương buôn đem về. Tất cả các vua xứ A-ra-bi và quan tổng trấn của xứ đem nộp vàng và bạc cho Sa-lô-môn.

¹⁵ Vua Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn giắt vàng. Sáu trăm siec lơ vàng giắt cho từng cái,¹⁶ Người cũng làm ba trăm cái khiên nhỏ giắt vàng, ba trăm siec lơ vàng cho từng cái khiên; nhà vua đặt các khiên ấy nơi cung rừng Li-ban.

¹⁷ Khi ấy, nhà Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà voi, và bọc bằng vàng ròng.¹⁸ Có sáu nấc bước lên ngai, và một cái bệ của ngai ấy vòng ở phía sau. Có thanh nâng tay hai bên của chỗ ngồi, có hai con sư tử đứng gần hai thanh nâng tay đó.

¹⁹ Có mười hai con sư tử đứng trên các nấc thang, từng con trên từng nấc hai bên: chẳng có cái ngai nào giống như vậy trong bất kỳ xứ sở nào khác.²⁰ Tất cả đồ dùng để uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và mọi đồ dùng để uống trong cung rừng Li-ban cũng đều bằng vàng ròng. Không một thứ gì bằng bạc vì bạc không được xem là có giá trị trong đời Sa-lô-môn.²¹ Nhà vua có đoàn tàu vượt biển Tê-ra-si, cùng với đoàn tàu của Hi-ram, mỗi ba năm một lần đoàn tàu chở về vàng, bạc, ngà voi, cũng như loài hổ và con công.

²² Vậy, vua Sa-lô-môn trội hơn các vua thế gian về sự giàu có và về sự khôn ngoan.²³ Cả đất đều tìm cách gặp mặt Sa-lô-môn, để nghe sự khôn ngoan của ông, là điều mà Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng người.²⁴ Người nào đến viếng mang theo cống thuế, những cái bình bằng bạc và bằng vàng, và quần áo, binh khí, cũng như thuốc thơm, ngựa và la, hết năm này đến năm khác.

²⁵ Vua Sa-lô-môn có 4.000 tàu ngựa và xe, cùng 12.000 lính kỵ, mà người để trong các thành chứa xe và với chính mình ông trong thành Giê-ru-sa-lem.²⁶ Người quản trị trên các vua, từ sông Ô-phơ-rát cho đến xứ Phi-li-tin, và cho đến bờ cõi Ê-díp-tô.

²⁷ Nhà vua có bạc tại Giê-ru-sa-lem, nhiều như đá sỏi trên đất. Người làm cho cây bá hương nhiều như cây vả và cây sung mọc ở nơi đồng bằng.²⁸ Họ đem cho Sa-lô-môn nhiều ngựa từ xứ Ê-díp-tô và từ các nước khác. Sa-lô-môn qua đời.

²⁹ Các công việc khác liên quan đến Sa-lô-môn, từ đầu đến cuối, đều chép trong quyển Lịch Sử của tiên tri Na-than, trong Sách Tiên Tri của A-hi-gia, người Si-lô, cùng trong sách Các Khải Thị của Giê-đô, đáng tiên kiến, liên quan

đến Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát.³⁰ Sa-lô-môn trị vì tại Giê-ru-sa-lem trên Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm.

³¹Người an giấc với các tổ phụ mình, và dân sự chôn trong thành của Đa-vít cha người; Rô-bô-am, con trai người, trở thành vua trong chỗ của người.

10 ¹Rô-bô-am đi đến Si-chem, vì cả Y-sơ-ra-ên đều đến Si-chem đặt lập người làm vua.²Xảy ra Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, hay được việc này, (vì ông còn ở Ê-díp-tô, là nơi người đã trốn khỏi mặt Vua Sa-lô-môn; nhưng Giê-rô-bô-am từ Ê-díp-tô trở về).

³Người ta sai kẻ đi gọi người về; và Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên đều đến; họ nói với Rô-bô-am như sau:⁴Cha vua đã gán ách nặng cho chúng tôi. Vậy bây giờ, hãy giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc này và cái ách nặng nề mà ông ấy đã gán trên chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự vua.”

⁵Rô-bô-am nói với họ: “Sau ba ngày, hãy trở lại cùng ta.” Vậy, dân sự lui về.

⁶Vua Rô-bô-am bàn nghị với những người cao tuổi đứng trước mặt Sa-lô-môn, cha người, trong lúc Sa-lô-môn còn sống; người nói: “Các ông khuyên ta phải đáp trả với dân sự này như thế nào đây?”

⁷Họ nói với ông rằng: “Nếu vua nhân từ với dân này và khiến cho họ vừa lòng, và lấy lời lành nói với họ, khi ấy họ sẽ luôn là tôi tớ của vua.”

⁸Nhưng Rô-bô-am bất chấp lời khuyên của mấy người cao tuổi đưa ra cho mình, rồi lấy ý kiến với những người trẻ tuổi đồng lớn lên với mình, họ đứng trước mặt người.⁹Người nói với họ: “Anh em có ý gì hiến cho ta, hầu cho ta có thể trả lời cho dân chúng, những kẻ đến nói với ta như sau: Hãy giảm nhẹ cái ách mà cha vua đã gán cho chúng tôi.”

¹⁰Các gã trai trẻ đồng lớn lên với Rô-bô-am bàn với người như vậy: Hãy nói với những kẻ nói với vua rằng Sa-lô-môn cha vua khiến cho ách chúng tôi ra nặng nề, nhưng vua hãy làm cho nó ra nhẹ đi. Vua phải đáp lại cùng chúng như vậy: “Ngón tay út ta lớn hơn cái lưng của cha ta.”¹¹Vậy, bây giờ, mặc dù cha ta đã gán một cái ách nặng trên các người, ta sẽ thêm vào ách các người. Cha ta đã sửa phạt các người bằng roi thường, còn ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bò cạp.”

¹²Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đến cùng Rô-bô-am y như vua đã dặn khi người nói: Hãy trở lại cùng ta vào ngày thứ ba.”¹³Nhà Vua đáp với dân sự cách xằng xớm; Vua Rô-bô-am bất chấp lời khuyên của những người cao tuổi.¹⁴Người nói với họ theo lời bàn của những gã trẻ tuổi kia; người nói: “Ta sẽ làm cho ách các người nặng nề thêm; ta sẽ thêm nặng hơn. Cha ta phạt các người bằng roi thường, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bò cạp.”

¹⁵Như vậy, vua không nghe theo lời dân sự, vì đó là điểm xoay chiều trong các biến cố do Đức Chúa Trời bày ra, mà Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời của Ngài đã nhờ A-hi-gia, người Si-lô, mà phán cùng Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát.

¹⁶Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không nghe theo họ, dân sự đáp cùng người như sau: “Chúng ta có phần gì với Đa-vít chứ? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp gì nơi con trai Giê-sê. Hỡi Y-sơ-ra-ên! Mỗi người hãy trở về lều mình đi. Bây giờ, hỡi Đa-vít! Từ rày khá coi chừng nhà của người.” Vậy cả Y-sơ-ra-ên đều trở về trại mình.

¹⁷Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên sống trong các thành Giu-đa thì Rô-bô-am cai trị trên chúng.

¹⁸Khi ấy, vua Rô-bô-am sai A-đô-ni-ram, là người cai quản nhân công bắt buộc, nhưng dân Y-sơ-ra-ên ném đá người cho đến chết. Vua Rô-bô-am lật đật lên xe về lại thành Giê-ru-sa-lem.¹⁹Vậy, Y-sơ-ra-ên sống trong sự loạn nghịch với nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

11 ¹Khi Rô-bô-am đến tại thành Giê-ru-sa-lem, ông tập trung nhà Giu-đa và Bê-ni-gia-min lại, có 180.000 người được chọn làm chiến binh, để giao chiến với Y-sơ-ra-ên, để phục hồi vương quốc cho Rô-bô-am.

²Nhưng lời của Đức Giê-hô-va đến cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời như sau: ³Hãy nói với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, vua Giu-đa, và với cả Y-sơ-ra-ên trong Giu-đa, cùng Bê-ni-gia-min, như sau: ⁴Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người không được tấn công hay giao chiến với anh em mình. Mỗi người hãy trở về nhà mình, vì việc này xảy đến do nơi ta. Vậy, họ nghe theo lời của Đức Giê-hô-va, và trở về không giao chiến với Giê-rô-bô-am.

⁵Rô-bô-am ở tại Giê-ru-sa-lem và xây các thành trong đất Giu-đa để phòng thủ. ⁶Người xây Bết-lê-hem, Ê-tam, Thê-cô-a, ⁷Bết-xu-rơ, Sô-cô, A-đu-lam, ⁸Gát, Ma-rê-sa, Xíp, ⁹A-đô-ra-im, La-ki, A-xê-ka, ¹⁰Xô-rê-a A-gia-lôn, và Hếp-rôn. Đây là các thành có phòng thủ trong đất Giu-đa và đất Bê-ni-gia-min.

¹¹Người lo phòng thủ các đồn lũy rồi đặt những quan tướng trong đó, với những kho chứa lương thực, dầu, và rượu. ¹²Người đặt nhiều khiên và giáo trong mỗi thành và làm cho các thành ấy rất bền vững. Đất Giu-đa và đất Bê-ni-gia-min đều thuộc về người.

¹³Những thầy tế lễ và người Lê-vi nào sống trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên đều đến với người từ các miền họ ở. ¹⁴Vì những người Lê-vi lìa bỏ đồng cỏ và sản nghiệp mình để đến đất Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem; vì Giê-rô-bô-am và các con trai người đuổi họ đi, hầu cho họ không còn thi hành các bốn phận tế lễ cho Đức Giê-hô-va nữa. ¹⁵Giê-rô-bô-am ấn định cho mình các thầy tế lễ trong các chùa miếu và các hình tượng dê đực, và bỏ con mà người đã làm.

¹⁶Người ta từ các chi phái Y-sơ-ra-ên đều đến theo họ, người nào rắp lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; họ đến tại Giê-ru-sa-lem dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. ¹⁷Vậy, họ làm vững chắc vương quốc Giu-đa, vừa giúp Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn trở nên cường thịnh trong ba năm — vì họ đi theo con đường của Đa-vít và Sa-lô-môn trong ba năm.

¹⁸Rô-bô-am lấy vợ cho mình là Ma-ha-lát, con gái của Giê-ri-mốt, cháu của Đa-vít, làm vợ, và lấy A-bi-hai, con gái Ê-li-áp, cháu của Gie-sê. ¹⁹Nàng sanh cho người các con trai: Giê-úc, Sê-ma-ri-a, và Xa-ham.

²⁰Sau Ma-ha-lát, Rô-bô-am cưới Ma-a-ca, con gái Áp-sa-lôm; nàng sanh cho người: A-bi-gia, Át-thai Xi-xa, và Sê-lô-mít. ²¹Rô-bô-am yêu mến Ma-a-ca, con gái Áp-sa-lôm nhiều hơn các hậu phi khác (người lấy mười tám hoàng hậu và sáu mươi cung phi, rồi trở thành cha của hai mươi tám con trai và sáu mươi con gái).

²²Rô-bô-am lập A-bi-gia, con trai Ma-a-ca, làm trưởng, làm lãnh đạo giữa các anh em mình; người suy nghĩ muốn lập con ấy làm vua. ²³Rô-bô-am cai trị cách khôn ngoan; người rải các con trai mình đi ở khắp đất Giu-đa và Bê-ni-gia-min trong các thành có phòng thủ chắc chắn. Người cũng cấp cho chúng lương thực dư dật, và cưới nhiều vợ cho.

12 ¹Khi sự trị vì của Rô-bô-am đã được thiết lập, và người được cường thịnh, thì ông từ bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va — ông cùng với cả Y-sơ-ra-ên.

²Sự việc xảy ra vào năm thứ năm của Vua Rô-bô-am, thì Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem, vì dân sự có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. ³Ông ta đến cùng với một ngàn hai trăm cỗ xe và sáu mươi ngàn lính kỵ. Nhiều binh lính không đếm xiết đến cùng với ông ta từ Ai-cập, dân Li-by, dân Su-ri, và dân Ê-thi-ô-bi. ⁴Ông ta chiếm lấy các thành có phòng thủ thuộc về Giu-đa, rồi đến tận Giê-ru-sa-lem.

⁵Bấy giờ Tiên tri Sê-ma-gia đến cùng Rô-bô-am và các lãnh đạo của Giu-đa, họ đang nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem vì cơn Si-sắc. Sê-ma-gia nói với họ như sau: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Các người đã bỏ ta, nên ta cũng sẽ bỏ các người vào tay Si-sắc.”

⁶Khi ấy các quan trưởng Y-sơ-ra-ên và vua đều hạ mình xuống mà nói rằng: “Đức Giê-hô-va là công bình.”

⁷Khi Đức Giê-hô-va thấy họ hạ mình xuống, thì có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia như sau: “Họ đã hạ mình xuống, ta sẽ không hủy diệt họ; song sẽ giải cứu họ có chừng mực, và cơn giận của ta sẽ chẳng cậy tay Si-sắc mà đổ ra trên Giê-ru-sa-lem. ⁸Tuy nhiên, họ sẽ trở làm tôi tớ cho hă, hầu cho họ biết phục sự ta và phục dịch vua chúa nước khác phân biệt là thế nào.”

⁹Vậy Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên giao chiến nghịch cùng thành Giê-ru-sa-lem, đoạt lấy các báu vật trong đền của Đức Giê-hô-va và các báu vật trong cung vua. Hă đoạt lấy hết thảy; hă cũng chiếm luôn những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm. ¹⁰Vua Rô-bô-am bèn làm những khiên bằng đồng thay vào đó và giao chúng nơi tay các quan thị vệ, những người giữ cửa của cung điện vua.

¹¹Hễ khi nào vua vào trong đền của Đức Giê-hô-va, thì người giữ cửa sẽ mang theo khiên; khi ấy đem chúng nó trở lại vào kho của quan thị vệ.

¹²Khi Rô-bô-am hạ mình xuống, cơn giận của Đức Giê-hô-va lánh khỏi người, vì thế nên không diệt hết thảy; hơn nữa, vẫn có sự lành trong Giu-đa.

¹³Vậy vua Rô-bô-am lập lại địa vị vua của mình tại Giê-ru-sa-lem, và rồi ông cứ cai trị. Rô-bô-am được bốn mươi mốt tuổi khi khởi sự trị vì, ông cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành mà Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặt đặt danh Ngài tại đó. Mẹ ông tên là Na-a-ma, người xứ Am-môn. ¹⁴Ông đã làm điều ác, vì ông không rắp lòng tìm kiếm Đức Giê-hô-va.

¹⁵Các công việc liên quan đến Rô-bô-am từ đầu đến cuối, đều đã chép trong các tác phẩm của tiên tri Sê-ma-gia và trong sách của Y-đô, đấng tiên kiến, cũng có những bản ghi chép về gia phả và các cuộc chiến thường xuyên giữa Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am. ¹⁶Rô-bô-am đã ngủ với các tổ phụ mình và được chôn trong thành Đa-vít; A-bi-gia, con trai người lên làm vua trong chỗ của người.

13 ¹Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, A-bi-gia lên ngôi trị vì trên Giu-đa. ²Người cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là Ma-a-ca, con gái của U-ri-ên ở Ghi-bê-a. Đã có chiến tranh giữa A-bi-gia và Giê-rô-bô-am. ³A-bi-gia ra trận với một đạo quân hùng mạnh, 400.000 người được chọn. Giê-rô-bô-am cùng 800.000 quân dàn trận giao chiến với ông, là lính chiến mạnh dạn.

⁴A-bi-gia đứng trên núi Xê-ma-ra-im, trong miền núi Ép-ra-im mà nói như sau: Hãy nghe, hỡi Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên! ⁵Há các người không biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã ban quyền cai trị Y-sơ-ra-ên cho Đa-vít đời đời, cho người và cho các con trai người bởi một giao ước hiển nhiên sao?

⁶Tuy nhiên, Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, tôi tớ của Sa-lô-môn con trai của Đa-vít, chối dậy phản nghịch cùng chủ mình, ⁷những kẻ du dương, đồ phàm hèn, đã tụ tập lại với hắn. Chúng nó đến nghịch cùng Rô-bô-am con trai của Sa-lô-môn, khi Rô-bô-am còn trẻ tuổi và thiếu kinh nghiệm và không thể đương cự hắn.

⁸Vậy bây giờ, các người nói rằng các người sẽ kháng cự sức mạnh tể trị của Đức Giê-hô-va trong tay của dòng dõi của Đa-vít. Các người là một đội quân đông đảo, và với các người là con bò con vàng mà Giê-rô-bô-am đã đúc làm thần của các người. ⁹Các người há chẳng có đuổi các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, là dòng dõi của A-rôn, và người Lê-vi sao? Các người đã tự lập các thầy tế lễ theo tập tục của các dân thuộc những xứ khác? Hễ ai đem đến một con bò đực tơ và bảy con chiên đực đang dâng làm lễ, thì được làm thầy tế lễ của thứ chẳng phải là thần chi hết.

¹⁰Nhưng về phần chúng ta, Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của chúng ta, chúng ta chẳng có lia bỏ Ngài. Chúng ta có những thầy tế lễ, là dòng dõi của A-rôn, phục vụ Đức Giê-hô-va, và người Lê-vi, họ lo giữ công việc của họ; ¹¹Mỗi buổi sớm mai và buổi chiều, họ xông của lễ thiêu và thuốc thơm cho Đức Giê-hô-va. Họ cũng sắp bánh trần thiết trên bàn sạch sẽ; họ cũng thắp các tim của ngọn đèn vàng để nó cháy, họ lo liệu công việc này mỗi buổi chiều tối. Chúng ta vâng giữ các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, còn các người thì từ bỏ Ngài.

¹²Hãy xem, Đức Chúa Trời ngự ở tuyến đầu cùng chúng ta, và những thầy tế lễ của Ngài cầm những kèn tiếng vang đang thổi lên nghịch cùng các người. Hỡi dân sự Y-sơ-ra-ên! Chớ giao chiến nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, vì các người chẳng thắng được đâu!"

¹³Nhưng Giê-rô-bô-am truyền binh phục đi vòng đằng đến phía sau họ; còn đội quân của ông ở đằng trước quân Giu-đa, còn binh phục ở đằng sau họ. ¹⁴Khi Giu-đa ngó lại sau lưng, kìa, cuộc giao chiến ở phía trước và phía sau họ. Họ kêu la cùng Đức Giê-hô-va, và dòng thầy tế lễ thổi kèn lên. ¹⁵Khi ấy người Giu-đa hô lên lớn tiếng; khi họ hô to lên, thì Đức Giê-hô-va đánh Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên tại trước mặt A-bi-gia và dân Giu-đa.

¹⁶Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Giu-đa, và Đức Chúa Trời phó chúng nó vào tay dân Giu-đa. ¹⁷A-bi-gia và quân đội người đã giết họ một trận thật là lớn, có năm trăm ngàn người được chọn của Y-sơ-ra-ên đã ngã chết.

¹⁸Theo cách này, dân Y-sơ-ra-ên bị bắt phục lúc bấy giờ; dân Giu-đa thắng hơn vì họ nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ.

¹⁹A-bi-gia đuổi theo Giê-rô-bô-am; ông chiếm lấy nhiều thành từ ông ta: Bê-tên cùng các làng mạc nó; Giê-sa-na cùng các làng mạc nó; Ép-rôn cùng các làng mạc nó. ²⁰Giê-rô-bô-am chẳng được cường thịnh trong đời A-bi-gia; Đức Giê-hô-va hành hại người, thì người chết.

²¹Nhưng A-bi-gia trở nên cường thịnh; ông cưới mười bốn người vợ cho mình, và trở thành cha của hai mươi hai con trai và mười sáu con gái.

²²Phần còn lại mọi công việc khác của A-bi-gia và cách ăn ở cùng lời lẽ của người đều được ghi chép lại trong sách giải nghĩa của tiên tri Y-đô.

14 ¹A-bi-gia ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người. Trong đời người, xứ được hòa bình mười năm.

²A-sa làm điều thiện và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; ³vì người cất bỏ các bàn thờ và chùa miếu của dân ngoại; người đập bể các trụ thờ, và đánh đổ những tượng A-sê-ra. Người truyền xứ Giu-đa phải tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ, cùng làm theo luật pháp và điều răn.

⁵Người cũng trừ bỏ khỏi các thành của Giu-đa những chùa miếu và các bàn thờ xông hương. Nước được bình tịnh dưới quyền người. ⁶Người xây những thành có phòng thủ trong xứ Giu-đa, vì xứ được bình tịnh, và người không có chiến tranh trong các năm đó, vì Đức Giê-hô-va đã ban cho người được bình an.

⁷Vì A-sa nói với dân Giu-đa như vậy: “Chúng ta hãy xây cất các thành này, đắp vách tường chung quanh, dựng tháp, làm cửa và then gài; xứ thật bình tịnh thuộc về chúng ta vì chúng ta có tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta. Chúng ta đã tìm được Ngài, còn Ngài đã ban cho chúng ta bình an bốn phía.” Vậy, họ lo xây cất và được thành công.

⁸A-sa có một đạo binh mang khiên và giáo từ chi phái Giu-đa ông có 300. 000 quân, và từ chi phái Bên-gia-min, 280. 000 người cầm khiên và giương cung. Hết thấy những người này đều là người mạnh dạn.

⁹Xê-rách, người Ê-thi-ô-bi kéo đến 1. 000. 000 quân, và ba trăm cỗ xe giao chiến với họ; hắn đã đến tại Ma-rê-sa. ¹⁰A-sa ra đón hắn, và họ dàn trận tại trong đồng bằng Xê-pha-ta, gần Ma-rê-sa.

¹¹A-sa kêu van với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình như sau: Lạy Đức Giê-hô-va, trừ ra Chúa chẳng có ai giúp đỡ cho người chẳng có sức khi người đối diện với nhiều quân; hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi, xin hãy cứu giúp chúng tôi, vì chúng tôi nương cậy nơi Ngài, và trong danh Chúa chúng tôi đến giao chiến với đội quân đông đảo này. Lạy Đức Giê-hô-va! Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi; chớ để loài người đánh bại Ngài.”

¹²Thế là Đức Giê-hô-va đánh dân Ê-thi-ô-bi tại trước mặt dân Giu-đa và vua A-sa; quân Ê-thi-ô-bi chạy trốn. ¹³A-sa và quân lính theo người đánh đuổi chúng cho đến Ghê-ra. Quân Ê-thi-ô-bi ngã chết nhiều đến nỗi chẳng còn gượng lại được, vì chúng bị huỷ diệt hoàn toàn trước mặt Đức Giê-hô-va và đạo binh của Ngài. Quân đội đoạt được nhiều chiến lợi phẩm. ¹⁴Quân đội cũng huỷ diệt các làng mạc chung quanh Ghê-ra, vì sự kinh khiếp của Đức Giê-hô-va giáng trên các dân cư. Quân đội chiếm hết các làng mạc, và vì trong đó có của cải rất nhiều. ¹⁵Quân đội cũng huỷ diệt các chuồng súc vật; họ chiếm lấy nhiều bầy chiên cũng như bầy lạc đà, và họ trở về lại Giê-ru-sa-lem.

15 ¹Thần Đức Chúa Trời cảm động A-xa-ria, con trai của Ô-đét. ²Người đi ra đón A-sa, mà nói với người rằng: “Hãy nghe ta, hỡi A-sa, cả Giu-đa, và Bên-gia-min. Đức Giê-hô-va ở với các ngươi đang khi các ngươi bước theo Đức Giê-hô-va. Nếu các ngươi tìm Ngài, ắt sẽ gặp được Ngài; nếu các ngươi lìa bỏ Ngài, thì Ngài sẽ lìa bỏ các ngươi.

³Bây giờ, đã lâu nay, Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời chơn thật, không có thầy tế lễ dạy dỗ, cũng chẳng có luật pháp. ⁴Nhưng trong lúc khốn khó, họ xây trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và tìm cầu Ngài, thì họ sẽ gặp được Ngài. ⁵Trong thì ấy, chẳng có bình yên cho người nào bỏ đi, cũng chẳng có bình yên cho người nào đến đây; thay vì thế nhiều rối rắm giáng trên cư dân của đất.

⁶Họ bị phân ra, nước này nghịch cùng nước kia, thành này nghịch cùng thành nọ, vì Đức Chúa Trời làm cho họ khổ sở với đủ thứ rối loạn. ⁷Song các ngươi hãy vững lòng, tay các ngươi chớ yếu đuối, vì việc các ngươi làm sẽ được ban thưởng.”

⁸Khi A-sa nghe thấy mấy lời này, lời tiên tri của tiên tri Ô-đét, thì giục lòng mạnh mẽ, rồi gạt bỏ hết những hình tượng góm ghiếc khỏi cả đất Giu-đa và Bên-gia-min, cùng khỏi các thành người đã chiếm lấy từ miền núi Ép-ra-im; người xây lại bàn thờ của Đức Giê-hô-va ở trước hiên cửa đền của Đức Giê-hô-va. ⁹Người nhóm hiệp hết thầy người Giu-đa, người Bên-gia-min, và những ai ở với họ — các dân từ Ép-ra-im đến Ma-na-se, và từ Si-mê-ôn. Vì họ đã đến từ Y-sơ-ra-ên cùng với ông với số lượng rất đông, khi họ thấy rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của A-sa ở cùng người.

¹⁰Vậy họ nhóm lại tại thành Giê-ru-sa-lem vào tháng thứ ba, năm thứ mười lăm sự trị vì của A-sa. ¹¹Họ dâng cho Đức Giê-hô-va nhằm ngày ấy một số chiến lợi phẩm mà họ đã chiếm được: 700 con bò đực và bảy ngàn chiên và dê.

¹²Họ bước vào một giao ước hết lòng và hết linh hồn tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ mình. ¹³Họ đồng ý rằng hễ ai từ chối không tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì sẽ bị xử tử, bất luận người đó nhỏ hay lớn, dù là nam hay nữ.

¹⁴Họ lớn tiếng mà thề cùng Đức Giê-hô-va, reo mừng, thổi kèn, thổi còi. ¹⁵Cả xứ Giu-đa đều vui mừng về lời thề ấy, vì họ hết lòng mà thề, và hết ý tìm cầu Đức Chúa Trời; và họ gặp được Ngài. Đức Giê-hô-va đã ban cho họ hoà bình bốn phía.

¹⁶Ông cũng cất bỏ Ma-a-ca, là bà nội ông, không cho làm thái hậu nữa, vì bà đã làm một hình tượng góm ghê cho thần A-sê-ra. A-sa đánh đổ hình tượng ấy và nghiền nát thành tro bụi, rồi đốt nó trong trũng Kít-rôn. ¹⁷Nhưng các chùa miếu chưa được cất bỏ khỏi Y-sơ-ra-ên; lòng A-sa vẫn trọn lành suốt cả đời người. ¹⁸Người đem vào đền của Đức Giê-hô-va mọi vật của cha người, và những vật riêng của người thuộc về Đức Giê-hô-va: những đồ vật bằng vàng và bằng bạc.

¹⁹Chẳng có chiến tranh chi hết đến năm thứ ba mươi lăm đời trị vì của A-sa.

16 ¹Năm thứ ba mươi sáu sự trị vì của A-sa, Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, muốn nghịch cùng Giu-đa, xây cất đồn lũy Ra-ma, hầu cho ông không cho phép bất kỳ ai ra hay vào xứ của A-sa, vua Giu-đa.

²Khi ấy A-sa lấy bạc vàng ở trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho của cung vua, rồi gửi đến Bên-Ha-đát, vua A-ram, đương ở tại thành Đa-mách, ông nói: ³Cần phải có một hiệp ước giữa tôi và ông, như đã có giữa cha tôi và cha ông. Kìa, tôi có gởi dâng cho ông bạc và vàng. Hãy hủy bỏ hiệp ước của ông với Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, hầu cho người để tôi yên.”

⁴Bên-Ha-đát nghe theo lời vua A-sa rồi sai các quan tướng quân đội mình chống lại các thành của Y-sơ-ra-ên. Họ chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Ma-im, cùng các thành kho tàng trong đất Nép-ta-li. ⁵Khi Ba-ê-sa hay điều đó, liền thôi không xây đồn Ra-ma và tạm đình chỉ công việc. ⁶Khi ấy Vua A-sa đem cả Giu-đa theo với mình. Họ lấy đi đá và gỗ ở Ra-ma mà Ba-ê-sa đã dùng xây cất. Rồi A-sa dùng các thứ vật liệu đó xây dựng Ghê-ba và Mích-ba.

⁷Lúc bấy giờ, đấng tiên kiến Ha-na-ni đến cùng A-sa, vua Giu-đa, mà nói rằng: “Bởi vì vua nương cậy vua A-ram, không nương cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, nên đạo quân vua A-ram đã thoát khỏi tay ông. ⁸Há người Ê-thi-ô-bi và người Li-by chẳng phải một đạo quân đông đảo, với nhiều xe cộ và kỵ binh chẳng? Tuy nhiên, vì vua nhờ cậy Đức Giê-hô-va, nên Ngài ban cho vua thắng hơn chúng.

⁹Vì con mắt của Đức Giê-hô-va soi xét khắp cả đất, hầu cho Ngài tỏ mình ra mạnh mẽ vì ích cho những người mà tấm lòng của họ trọn lành đối với Ngài. Nhưng vua đã hành động đại dột trong vấn đề này, nên từ này về sau vua sẽ có giặc giã.

¹⁰Khi ấy A-sa giận dữ với đấng tiên kiến; ông cầm tù người, vì ông giận dữ với người về vấn đề này. Đồng thời, A-sa cũng hà hiếp mấy người của dân sự.

¹¹Này, các việc làm của A-sa, từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. ¹²Năm thứ ba mươi chín đời trị vì của A-sa, A-sa bị đau chân, đến nỗi nặng lắm. Dầu đến nỗi vậy, người không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng chỉ tìm kiếm từ các thầy thuốc.

¹³A-sa ngủ với các tổ phụ người, ông qua đời vào năm thứ bốn mươi mốt đời người trị vì. ¹⁴Họ chôn ông nơi mồ mả chính người đã đào cho mình trong thành Đa-vít. Họ đặt người nằm trên một cái giường đầy thuốc thơm, chế theo phép hòa hương. Khi ấy họ xông hương cho người rất nhiều.

17 ¹Giô-sa-phát, con trai người lên làm vua trong chỗ của người và tự làm cho mình ra mạnh để nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, ²người đặt lực lượng ở các thành có phòng thủ của Giu-đa, lập các tiền đồn trong xứ Giu-đa và trong các thành Ép-ra-im, mà A-sa, cha người, đã chiếm lấy.

³Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-sa-phát vì người đi theo đường lối đầu tiên của Đa-vít, tổ phụ mình, và không xây qua thần Ba-anh. ⁴Thay vì thế, người nương cậy nơi Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, và ăn ở trong các điều răn của Ngài, chớ chẳng theo cách xử sự của Y-sơ-ra-ên.

⁵Vậy Đức Giê-hô-va lập sự cai trị trong tay người; cả Giu-đa nộp cống thuế cho Giô-sa-phát. Người rất giàu có và sự vinh hiển rất lớn. ⁶Lòng người cứ đi theo đường lối của Đức Giê-hô-va. Người cũng cất bỏ các chùa miếu và các hình tượng A-sê-ra khỏi Giu-đa.

⁷Năm thứ ba đời người trị vì, người sai các quan trưởng mình, là Bê-nai, Ô-ba-đia, Xa-cha-ri, Na-tha-na-ên, và Mi-ca-gia đi dạy dỗ trong các thành xứ Giu-đa. ⁸Cùng với họ là người Lê-vi: Sê-ma-gia, Nê-tha-nia, Xê-ba-đia, A-sa-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giô-na-than, A-đô-ni-gia, Tô-bi-gia, và Tô-ba-đô-ni-gia; cùng với họ là các thầy tế lễ Ê-li-sa-ma và Giô-ram. ⁹Họ đã dạy dỗ trong xứ Giu-đa, có đem theo sách luật pháp của Đức Giê-hô-va. Họ đi tuần tự các thành xứ Giu-đa mà dạy dỗ dân sự.

¹⁰Sự kinh hãi của Đức Giê-hô-va giáng trên các vua ở chung quanh Giu-đa, hầu cho họ chẳng dám chinh chiến với Giô-sa-phát. ¹¹Một số dân Phi-li-tin đem dâng cho Giô-sa-phát những lễ vật và bạc cống thuế; người Ả-rập cũng dẫn đến cho người những bầy súc vật: 7. 700 con chiên đực, và 7. 700 con dê đực.

¹²Giô-sa-phát càng ngày càng cường thịnh. Người xây cất các đồn lũy và các thành kho tàng trong xứ Giu-đa.

¹³Người có nhiều trang thiết bị chứa trong các thành Giu-đa, và có nhiều tinh binh tại Giê-ru-sa-lem.

¹⁴Đây là danh sách kể về họ, với thứ tự bằng danh tánh theo nhà tổ phụ họ: từ Giu-đa, có những quan tướng ngàn người, là Át-na làm đầu, và với ông có ba trăm ngàn tinh binh; ¹⁵kế người có Giô-ha-nan làm đầu, với ông có hai trăm tám mươi ngàn tinh binh; ¹⁶sau người này có A-ma-sia con trai của Xiéc-ri, là người vui lòng dâng mình phục vụ Đức Giê-hô-va, và với người hai trăm ngàn tinh binh.

¹⁷ Từ chi phái Bê-ni-min: Ê-li-a-đá, là người mạnh dạn, và với người hai trăm ngàn tinh binh binh sĩ vũ trang với cung tên và khiên;

¹⁸kế người có Giê-hô-xa-bát, và với người một trăm tám mươi ngàn người sẵn sàng ra trận. ¹⁹Đây là những người phục vụ nhà vua, bên cạnh những người mà vua đã đặt trong các thành có phòng thủ ở khắp xứ Giu-đa.

18 ¹Bấy giờ, Giô-sa-phát đã được giàu có nhiều và sự vinh hiển; ông tự mình liên kết với A-háp bằng cách lấy con gái người làm vợ.²Cách một vài năm, người đi xuống gặp A-háp tại Sa-ma-ri. A-háp giết nhiều chiến bò ăn mừng Giô-sa-phát và dân sự theo người. A-háp cũng khuyên người đi tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át với ông ta.³A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, nói với Giô-sa-phát, vua Giu-đa như sau: Vua có muốn đến cùng tôi tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át chẳng? Người đáp: Tôi cũng như vua; dân sự tôi cũng như dân sự vua; tôi sẽ cùng vua đi chinh chiến.”

⁴Giô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: “Trước hết, hãy tìm kiếm Lời của Đức Giê-hô-va để có câu trả lời.”

⁵Khi ấy vua Y-sơ-ra-ên tập trung các tiên tri lại, số là bốn trăm người, rồi nói với họ: Chúng ta có nên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là ta chẳng nên?” Họ đáp rằng: “Hãy tấn công đi; vì Đức Chúa Trời sẽ ban chiến thắng cho nhà vua.”

⁶Nhưng Giô-sa-phát nói: “Ở đây, còn có một đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va, để chúng ta hỏi ý kiến người?”

⁷Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: “Còn có một người mà chúng ta có thể tìm kiếm lời dạy của Đức Giê-hô-va, Mi-chê con trai của Giê-m-la; nhưng tôi ghét người vì người không hề nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ luôn.” Giô-sa-phát nói: “Xin vua chớ nói như vậy!”

⁸Vua Y-sơ-ra-ên bèn gọi một quan trưởng đến mà truyền rằng: “Hãy đem Mi-chê con trai Giê-m-la, đến ngay lập tức.”

⁹Bấy giờ, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đang ngồi trên ngai mình, ở nơi rộng rãi tại cửa thành Sa-ma-ri, còn hết thảy các tiên tri đều nói tiên tri ở trước mặt họ.

¹⁰Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, tự làm cho mình những sừng bằng sắt, và nói: “Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Với các sừng này, vua sẽ báng dân A-ram cho đến khi diệt hết chúng nó.”¹¹Các tiên tri đều nói cùng một cách ấy như sau: “Hãy tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át và thắng trận, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua.

¹²Sứ giả đã đi mời Mi-chê, nói với người rằng: “Này, lời lẽ của các tiên tri đều công bố những việc lành cho nhà vua. Làm ơn hãy thốt ra lời lẽ giống như lời của họ mà rao ra sự lành.”

¹³Mi-chê đáp: “Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, ta sẽ nói ra những gì Đức Chúa Trời phán dặn.”

¹⁴Khi người đến cùng vua, nhà vua bèn hỏi rằng: “Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là không? Người đáp: “Hãy tấn công đi và được thắng! Vì chiến thắng ấy sẽ là một chiến thắng rất lớn.”

¹⁵Khi ấy nhà vua nói với người: “Biết bao lần ta buộc người phải thề đừng nói gì với ta hết trừ ra sự thật trong danh của Đức Giê-hô-va?”

¹⁶Mi-chê đáp: “Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên tản lạc trên các núi, giống như bầy chiên không có người chăn, và Đức Giê-hô-va đã phán: “Bầy chiên này không có người chăn. Hãy khiến cho mỗi người trở về nhà mình trong sự bình an.”

¹⁷Vậy vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát: “Có phải tôi chẳng có nói với vua hăc không nói tiên tri lành về tôi, mà chỉ là tai vạ sao?”

¹⁸Mi-chê nói: “Vay, hết thảy hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngai Ngài, và cả đạo binh trên trời đứng châu bên phải và bên trái.

¹⁹Đức Giê-hô-va phán rằng: ‘Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó?’ Rồi người này nói theo cách này, người kia nói theo cách khác.

²⁰Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: ‘Tôi sẽ đi dụ người.’ Đức Giê-hô-va phán hỏi: Bằng cách nào?

²¹Thần thưa lại rằng: ‘Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người.’ Đức Giê-hô-va phán: ‘Phải, người sẽ dụ người, và người cũng sẽ thành công. Hãy đi, làm như lời.’

²²Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua.

²³Lúc đó, Sê-đê-kia con trai của Kê-na-na, đi đến gần, và Mi-chê nơi má, rồi nói: “Thần Đức Giê-hô-va lấy đường nào mà đi từ ta đến phán cùng người vậy?”

²⁴Mi-chê nói: “Kìa, người sẽ biết điều đó, trong ngày người chạy từ phòng này qua phòng kia để trốn tránh.”

²⁵Vua Y-sơ-ra-ên nói với các tôi tớ: “Các người hãy bắt Mi-chê dẫn đến A-môn, là quan cai thành, và đến với Giê-ách, con trai của ta.”²⁶Các người, hỡi dân sự, hãy nói với hân: ‘Nhà vua nói: Hãy bỏ tù người này, và cho hân ăn một chút bánh và chỉ một chút nước, cho đến khi ta trở về bình an.’

²⁷Khi ấy Mi-chê nói: “Nếu vua trở về bình an, thế thì Đức Giê-hô-va không có cớ tội phán.” Người lại nói: “Hỡi các người, là dân sự, hết thảy hãy nghe điều đó!”

²⁸Vậy, A-háp vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đồng đi lên Ra-môt giao chiến tại Ga-la-át.²⁹Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát: “Tôi sẽ cải dạng rồi ra trận; còn vua hãy mặc áo của vua.” Vậy, vua Y-sơ-ra-ên bèn cải dạng, rồi họ cùng đi ra trận.

³⁰Bấy giờ, vua A-ram truyền lệnh cho các quan cai xe mình rằng: “Chớ tấn công các binh lính không quan trọng hay quan trọng. Thay vì thế, chỉ tấn công vua Y-sơ-ra-ên mà thôi.”

³¹Khi các quan cai xe nhìn thấy Giô-sa-phát, họ nói rằng: “Ấy là vua Y-sơ-ra-ên.” Chúng bèn xây lại tấn công ông, nhưng Giô-sa-phát hô lên lớn tiếng, và Đức Giê-hô-va tiếp cứu người. Đức Chúa Trời khiến chúng đang xa khỏi người.³²Vậy, khi các quan cai xe thấy đấy chẳng phải là vua Y-sơ-ra-ên, họ lui lại không truy kích nữa.

³³Nhưng có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên trúng nhằm vua nơi mối giáp đầu lại. Khi ấy A-háp nói với người đánh xe mình rằng: “Hãy quay cương lại đưa ta ra khỏi trận, vì ta bị thương nặng.”³⁴Thế trận càng thêm dữ dội trong ngày ấy; và vua Y-sơ-ra-ên đứng tì lên chiến xe của mình, đối mặt cùng dân A-ram, cho đến xế chiều. Khoảng mặt trời vừa lặn xuống, thì người qua đời.

19 ¹Giô-sa-phát, vua Giu-đa, trở về bình an nơi cung mình tại Giê-ru-sa-lem. ²Khi ấy Giê-hu, con trai của Ha-na-ni, đứng tiên kiến, đi ra đón ông và nói với vua Giô-sa-phát: “Có phải vua trợ giúp cho kẻ ác không? Có phải vua yêu mến những kẻ thù ghét Đức Giê-hô-va không? Vì việc làm này, cơn thịnh nộ từ Đức Giê-hô-va giáng trên vua. ³Tuy nhiên, có một việc lành được thấy nơi vua, trong đó vua có trừ diệt khỏi xứ các trụ thần A-sê-ra, và rắp lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời.”

⁴Giô-sa-phát sống tại Giê-ru-sa-lem; và người lại đi ra giữa vòng dân sự từ Bê-e-Sê-ba cho đến miền núi Ép-ra-im, và đưa họ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ. ⁵Người lập các quan xét trong khắp xứ, trong hết thảy các thành có phòng thủ của Giu-đa, từng thành một.

⁶Người bảo các quan xét: “Hãy xem xét điều các người sẽ làm, vì các người chẳng xét đoán vì loài người, mà là vì Đức Giê-hô-va; Ngài sẽ ở cùng các người trong việc xét đoán. ⁷Vậy bây giờ, hãy để cho sự kính sợ Đức Giê-hô-va phủ lên các người, vì chẳng có tội lỗi gì nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, chẳng chút thiên vị ai, chẳng nhận của hối lộ.”

⁸Hơn nữa, tại Giê-ru-sa-lem, Giô-sa-phát ấn định mấy người Lê-vi, các thầy tế lễ và một số trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, đặng vì Đức Giê-hô-va mà đoán xét và phân xử việc kiện cáo. Họ đều trở về Giê-ru-sa-lem. ⁹Người căn dặn họ rằng: “Các người phải kính sợ Đức Giê-hô-va, rồi với lòng trọn lành trung tín, đây là việc mà các người sẽ làm.

¹⁰Bất cứ khi nào, bất kỳ tranh chấp nào anh em các người sống trong các thành, đem đến trước mặt các người việc tranh tụng nào, hoặc vì sự đồ huyết, hoặc vì phạm luật lệ và điều răn, giới mạng và pháp độ, thì các người phải cảnh cáo họ chớ phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, hầu cho cơn giận không giáng xuống trên các người và anh em các người. Nếu các người làm theo như vậy, ắt các người sẽ không bị phạm tội.

¹¹Hãy xem, thầy tế lễ cả A-ma-ria, sẽ quản lý những vụ việc thuộc về Đức Giê-hô-va. Xê-ba-đia, con trai Ích-ma-ên, trưởng tộc chi phái Giu-đa, đang quản lý mọi vụ việc thuộc về vua. Người Lê-vi cũng sẽ là quan trưởng phục vụ các người, và nguyện Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng người thiện.”

20¹Sau các việc này, dân Mô-áp và dân Am-môn, và những người Mao-nít ở cùng họ, kéo đến giao chiến với Giô-sa-phát.

²Bấy giờ, có người đến nói cho Giô-sa-phát biết như sau: “Một đám quân rất đông tiến đến nghịch cùng vua từ bên bờ kia Biển Chết, từ xứ A-ram. Hãy xem, chúng đang ở tại Hát-sát-son-Tha-ma”, (cũng gọi là Ên-gê-đi).

³Giô-sa-phát bắt đầu sợ hãi, chính ông tìm kiếm Đức Giê-hô-va. Ông rao khắp xứ Giu-đa phải kiêng ăn một ngày.

⁴Giu-đa nhóm lại tìm kiếm Đức Giê-hô-va; họ đến để tìm kiếm Đức Giê-hô-va từ các thành Giu-đa.

⁵Giô-sa-phát đứng trong hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tại trong đền của Đức Giê-hô-va, trước hành lang mới.

⁶Ông nói: “Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi, há Ngài chẳng phải là Đức Chúa Trời ở trên trời sao? Và có phải Ngài là Vua trên các vua của các nước sao? Quyền thế và năng lực ở nơi tay Ngài, vì vậy chẳng một ai có khả năng kháng cự Ngài.⁷Lạy Đức Chúa Trời của chúng tôi, có phải Ngài đã đuổi dân ở xứ này khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, mà ban xứ ấy đời đời cho dòng dõi Áp-ra-ham?

⁸Họ đã sống trong xứ ấy và đã cất cho danh Chúa một đền thánh mà rằng:⁹‘Nếu tai họa đến giáng trên chúng tôi — gươm của sự phán xét, hoặc bệnh tật, hay là nạn đói — thì chúng tôi sẽ đứng trước đền này và trước mặt Ngài (vì danh Chúa ngự trong đền này), và chúng tôi kêu cầu với Ngài trong sự khổ nạn của chúng tôi, thì Ngài sẽ lắng nghe và giải cứu chúng tôi.’

¹⁰Hãy xem kia, đây là dân Am-môn, Mô-áp, và Núi Sê-i-rơ; là các dân mà Ngài không cho phép dân Y-sơ-ra-ên vây hãm chúng nó, khi họ ra khỏi xứ Ai-cập; thay vì thế, Y-sơ-ra-ên xây khối chúng và không huỷ diệt chúng.¹¹Hãy xem, chúng nó báo lại chúng tôi là đường nào, chúng loạn đến toan đuổi chúng tôi khỏi xứ mà Ngài ban cho chúng tôi làm sản nghiệp.

¹²Hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi, chớ thì Ngài sẽ không xét đoán chúng nó sao? Vì chúng tôi chẳng có sức đối địch với đám quân đông đảo này đang đến nghịch cùng chúng tôi. Chúng tôi cũng không biết phải làm gì; nhưng con mắt chúng tôi ngửa trông Chúa!

¹³Cả Giu-đa đều đứng tại trước mặt Đức Giê-hô-va với các con nhỏ, vợ, và con cái mình.

¹⁴Bấy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va đến trên Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chất Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp,¹⁵Gia-ha-xi-ên nói: “Hãy nghe, hết thấy Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát! Đây là điều Đức Giê-hô-va phán cho các người: Chớ sợ, chớ ngã lòng vì cơ đám quân đông đảo này. Vì trận chiến này chẳng thuộc về các người, bèn là về Đức Chúa Trời.

¹⁶Các người phải đi xuống đón chúng nó ngày mai. Hãy xem, chúng nó đi lên dốc Xít. Các người sẽ gặp chúng nó ở cuối đồng bằng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên.¹⁷Các người sẽ chẳng cần dục vào chiến trận. Hãy ở tại chỗ của các người, đứng yên lặng và nhìn xem sự giải cứu của Đức Giê-hô-va với các người, hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Chớ sợ, chớ ngã lòng. Ngày mai, hãy đi ra giao chiến với chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các người.”

¹⁸Giô-sa-phát gặp đầu với mặt mình xuống đất. Cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thờ lạy Ngài.¹⁹Người Lê-vi, những người thuộc dòng dõi Kê-hát và dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

²⁰Sớm mai, họ thức dậy, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a. Khi họ đi ra, Giô-sa-phát đứng tại đó, mà nói như vậy: “Hãy lắng nghe ta, hỡi Giu-đa và các người dân cư thành Giê-ru-sa-lem! Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì các người sẽ được hỗ trợ. Hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các người sẽ được thành công.”²¹Khi người đã trao đổi với dân sự, người lập những người ca hát cho Đức Giê-hô-va và dâng lên Ngài sự ngợi khen, khi họ đi trước quân đội, và nói: “Hãy dâng lời cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, vì sự thành tín giao ước của Ngài hằng có đời đời.”

²²Khi họ khởi sự ca hát và ngợi khen, Đức Giê-hô-va đặt phục binh giao chiến với dân Am-môn, Mô-áp và Núi Sê-i-rơ, họ đã đến nghịch cùng Giu-đa. Họ bị thất bại.²³Vì dân Am-môn và Mô-áp dấy lên giao chiến với cư dân núi Sê-i-rơ, dặng tiêu diệt hoàn toàn chúng nó đi. Khi đã diệt dân ở Sê-i-rơ rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau.

²⁴Khi dân Giu-đa đến một vị trí quan sát đồng vắng, họ nhìn thấy đám quân ấy. Kia, chúng đã chết, nằm rải trên đất; chẳng có một ai thoát khỏi được.

²⁵Khi Giô-sa-phát và dân sự người đến chiếm lấy chiến lợi phẩm từ chúng, họ thấy có nhiều của cải, họ lột các thứ khỏi thân chúng, rất nhiều thứ cho đến chừng đem đi không đựng. Họ lấy đi mọi thứ trong ba ngày, vì là rất nhiều.

²⁶Qua ngày thứ tư, họ tập trung lại tại trũng Bê-ra-ca. Ở đó họ ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì thế tên của địa điểm đó là “trũng Bê-ra-ca” cho đến ngày nay.

²⁷Thế rồi họ trở về, từng người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và Giô-sa-phát đi đầu, họ về lại Giê-ru-sa-lem với sự vui mừng; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho họ phải vui mừng, vì quân thù nghịch của họ bị đánh bại.²⁸Họ đến tại Giê-ru-sa-lem và đến tại đền của Đức Giê-hô-va với đàn cầm, đàn sắt, và các thứ kèn.

²⁹Nỗi kinh khiếp Đức Chúa Trời giáng trên các vua khi họ nghe nói rằng Đức Giê-hô-va đã đánh bại các kẻ thù nghịch của Y-sơ-ra-ên.³⁰Vậy, nước của Giô-sa-phát được yên bình, vì Đức Chúa Trời người ban cho người sự bình an bốn phía.

³¹Giô-sa-phát đã trị vì trên xứ Giu-đa: khi ba mươi lăm tuổi người khởi sự trị vì, và người cai trị tại Giê-ru-sa-lem hai mươi lăm năm. Tên mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-li.³²Người đi theo các đường lối của A-sa, cha người; người không xây khởi các đường lối ấy; người làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va.³³Tuy nhiên, các chùa miếu vẫn chưa bị dứt bỏ, dân sự cũng chưa dốc lòng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.

³⁴Các công việc khác của Giô-sa-phát từ đầu đến cuối, kìa, chúng được chép trong lịch sử của Giê-hu con trai Hana-ni, và được ghi lại trong sách các vua Y-sơ-ra-ên.

³⁵Sau việc này, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, liên minh với A-cha-xia, vua Y-sơ-ra-ên, là người ăn ở rất gian ác.³⁶Hai vua hội hiệp nhau đặt đóng tàu vượt biển. Họ đóng tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be.³⁷Khi ấy, Ê-li-ê-xe con trai Đô-đa-va-hu ở Ma-rê-sa, nói tiên tri về vua Giô-sa-phát; ông nói: “Vì vua liên minh với A-cha-xia, Đức Giê-hô-va đã hủy phá các dự án của vua.” Những tàu bị đắm hết hầu cho không ra biển được.

21 ¹Giô-sa-phát ngủ với các tổ phụ mình và được chôn với họ trong thành Đa-vít; Giô-ram con trai người, lên làm vua trong chỗ của người. ²Giô-ram có nhiều anh em, là những con trai của Giô-sa-phát: A-xa-ria, Giê-hi-ên, Xa-cha-ri, A-xa-ri-hu, Mi-ca-ên, và Sê-pha-ti-a. Các người này đều là con trai của Giô-sa-phát, vua Giu-đa. ³Cha của họ đã ban cho họ nhiều của cải bằng bạc và vàng, những vật quý báu khác, và cũng ban cho các thành có phòng thủ trong xứ Giu-đa; tuy nhiên, người ban ngôi nước cho Giô-ram, vì người là con trưởng.

⁴Giờ đây, khi Giô-ram lên ngôi vua trong nước của cha mình và tự làm cho mình ra mạnh trong vai trò là vua, ông ta dùng gươm giết các em mình và cũng giết nhiều cấp lãnh đạo khác của Y-sơ-ra-ên. ⁵Giô-ram được ba mươi hai tuổi khi ông ta lên ngôi làm vua, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem.

⁶Ông ta ăn ở theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, như nhà A-háp đã làm; vì đã lấy con gái A-háp làm vợ; ông ta làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. ⁷Tuy nhiên, Đức Giê-hô-va không muốn huỷ diệt nhà Đa-vít, vì có giao ước mà Ngài đã lập với Đa-vít; Ngài đã hứa rằng Ngài sẽ luôn luôn ban sự sống cho ông và dòng dõi của ông.

⁸Trong đời Giô-ram, Ê-đôm nổi loạn nghịch cùng quyền lực của xứ Giu-đa, và họ lập một vua cho mình. ⁹Khi ấy, Giô-ram cùng với các quan tướng và hết thảy xe cộ của mình chỗi dậy. Khi ông kéo quân ra lúc ban đêm đánh Ê-đôm, chúng đến bao vây ông và các quan cai xe. ¹⁰Vậy Ê-đôm nổi loạn chống lại quyền lực của xứ Giu-đa cho đến ngày nay. Đồng thời, Líp-na cũng loạn nghịch chống lại Giô-ram, bởi vì ông ta đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người.

¹¹Thêm nữa, Giô-ram cũng xây các chùa miếu trong vùng núi xứ Giu-đa; ông ta khiến dân cư thành Giê-ru-sa-lem hành động giống như gái điếm vậy. Trong việc làm này, ông ta dẫn dân Giu-đa vào chỗ lầm lạc.

¹²Một bức thư gửi đến từ tiên tri Ê-li cho Giô-ram. Thư viết: “Đây là những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ ông, phán như vậy: bởi người không đi theo đường lối của Giô-sa-phát, cha người, lại cũng chẳng đi theo đường lối của A-sa, vua Giu-đa, ¹³mà đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, xui cho người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem phải hành động như gái điếm, như nhà A-háp đã làm vậy — và người cũng đã giết các anh em người trong gia đình của cha người, họ là những người tốt hơn người — ¹⁴hãy xem, Đức Giê-hô-va sẽ giáng dịch lệ lớn lao trên dân sự người, trên con cái người, trên các vợ người, cùng trên các tài vật của người; ¹⁵Chính mình người có nhiều bệnh tật nơi gan ruột người, cho tới chừng gan ruột người rớt ra ngoài.”

¹⁶Đức Giê-hô-va khuấy khuấy nghịch lại Giô-ram, tâm linh dân Phi-li-tin và dân Ả-rập ở gần bên dân Ê-thi-ô-bi.

¹⁷Chúng tấn công Giu-đa, bao vây xứ, rồi lấy đem đi mọi của cải tìm gặp trong cung điện vua. Chúng cũng bắt đem đi các con trai cùng mấy người vợ của người. Không người con nào được chữa lại trừ ra Giô-a-cha con trai út người.

¹⁸Sau mọi sự này, Đức Giê-hô-va đánh người nơi gan ruột với một chứng bệnh bất trị. ¹⁹Theo thời gian, cuối hai năm, thì ruột gan người rớt ra ngoài vì cơ chứng bệnh, và người chết vì căn bệnh ghê tởm. Dân sự người không xông thuốc thơm cho người như đã xông cho tổ phụ người.

²⁰Người khởi trị vì khi được ba mươi hai tuổi; người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem, rồi người qua đời chẳng ai thương tiếc. Họ chôn người trong thành Đa-vít, song chẳng phải ở nghĩa trang hoàng tộc.

22 ¹Dân cư thành Giê-ru-sa-lem lập A-cha-xia, con út của Giô-ram, làm vua trong chỗ của người; vì đạo quân cùng với dân Ả-rập xông vào trại quân, đã giết các con trai của ông lớn hơn người. Vì vậy, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua.

²A-cha-xia được bốn mươi hai tuổi khi người lên ngôi; người cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem. Tên mẹ người là A-tha-li, con gái của Ôm-ri.

³Người cũng ăn ở theo đường lối của nhà A-háp; vì mẹ người là cố vấn cho người trong việc làm ra những điều gian ác.

⁴A-cha-xia đã làm những điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, giống như nhà A-háp đã làm, vì họ là các cố vấn của người sau cái chết của cha người, cho đến sự huỷ diệt người.⁵Người cũng theo mưu chước của họ; người đến với Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, giao chiến chống lại Ha-xa-ên, vua A-ram ở Ra-mốt tại Ga-la-át. Dân A-ram làm cho Giô-ram bị thương.

⁶Giô-ram trở về Gít-rê-ên, đặt chữa lành các vết thương người đã bị tại Ra-ma, khi người giao chiến với Ha-xa-ên, vua A-ram. Vậy A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa đi xuống Gít-rê-ên để thăm Giô-ram, con trai A-háp vì bị thương.

⁷Giờ đây, sự huỷ diệt của A-cha-xia do Đức Chúa Trời đưa đến qua sự thăm viếng của Giô-ram. Khi người đến tận nơi, người đến với Giô-ram tấn công Giê-hu, con trai Nim-si, là người Đức Giê-hô-va đã chọn đặt trừ diệt nhà A-háp.⁸Khi Giê-hu bày ra sự phán xét của Đức Chúa Trời giáng trên nhà A-háp, ông ta gặp các trưởng lão xứ Giu-đa và các con trai của anh em A-cha-xia đang phục vụ người, Giê-hu giết hết thấy chúng.

⁹Giê-hu cũng truy tìm A-cha-xia; họ bắt lấy người đang trốn trong xứ Sa-ma-ri, dẫn đến Giê-hu, rồi giết người đi. Khi ấy, họ chôn người, vì nói rằng: “Hắn là con trai của Giô-sa-phát, là người hết lòng tìm kiếm Đức Giê-hô-va.” Vậy, nhà A-cha-xia chẳng còn có quyền để trị vì vương quốc được nữa.

¹⁰Bấy giờ, khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con mình đã chết, bà ta chối dậy giết hết mọi con cái hoàng tộc trong nhà Giu-đa.¹¹Nhưng Giô-sa-bát, con gái của vua, ẵm lấy Giô-ách, một người con của A-cha-xia, đem khỏi vòng các con trai vua đã bị giết. Nàng để nó và vú của nó trong phòng ngủ. Như vậy, Giô-sa-bát, con gái của vua Giô-ram, vợ thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, (vì nàng là em của A-cha-xia) giấu Giô-ách khỏi A-tha-li, và A-tha-li không giết nó được.

¹²Giô-ách ở với họ, được giấu trong nhà của Đức Chúa Trời trong sáu năm; đang khi A-tha-li trị vì trên xứ.

23 ¹Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa hành động một cách mạnh mẽ. Ông mời các quan tướng cai trăm người, là A-xa-ria, con trai của Giê-rô-ham, Ích-ma-ên, con trai của Giô-ha-nan, A-xa-ria, con trai của Ô-bết, Ma-a-xê-gia, con trai của A-đa-gia, và Ê-li-sa-phát, con trai của Xiéc-ri — ông khiến họ phải lập giao ước với ông.²Họ trải khắp xứ Giu-đa và nhóm lại những người Lê-vi từ các thành của Giu-đa, cũng như các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên; rồi họ đều đến Giê-ru-sa-lem.³Cả hội chúng lập giao ước với vua tại trong đền thờ của Đức Chúa Trời. Giê-hô-gia-đa nói với chúng rằng: “Hãy xem, con trai của vua sẽ trị vì theo lời Đức Giê-hô-va đã phán về dòng dõi của Đa-vít.

⁴Đây là điều các người phải làm: một phần ba trong các người, những thầy tế lễ và người Lê-vi nào đến phiên phục vụ ngày sa-bát, sẽ là những người giữ cửa.⁵Một phần ba sẽ vào trong cung vua; và một phần ba khác nữa ở nơi Cổng Nền. Hết thấy dân sự sẽ ở nơi hành lang của đền Đức Giê-hô-va.

⁶Chớ để ai vào trong đền của Đức Giê-hô-va, ngoại trừ những thầy tế lễ và các người Lê-vi nào đang phục sự: họ phải vào bên trong, vì họ thánh sạch cho phần việc của họ hôm nay. Hết thấy họ sẽ giữ theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.⁷Những người Lê-vi sẽ vây chung quanh vua, ai nấy cầm binh khí nơi tay. Hễ ai vào đền thờ, người ấy sẽ bị giết. Hãy ở lại với nhà vua khi người đi vào hay khi người đi ra.”

⁸Vậy, người Lê-vi và cả Giu-đa đều phục vụ với tư thế thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã dặn bảo. Mỗi người đều đem theo người của mình, những ai cần phải vào phục vụ như ngày Sa-bát, và người nào mãi phiên phục vụ ngày Sa-bát; vì thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa không xét theo ban bệ nào hết.⁹Khi ấy, thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa phát cho các quan tướng những giáo, khiến nhỏ và lớn, thuộc về vua Đa-vít, cất trong đền Đức Chúa Trời.

¹⁰Giê-hô-gia-đa sắp đặt hết thấy các binh sĩ, ai nấy cầm binh khí mình, từ bên phải của đền thờ cho đến bên trái của đền thờ, cùng bên bàn thờ và đền thờ, bao chung quanh nhà vua.

¹¹Khi ấy, họ đem con trai của vua ra, đội mão triều thiên trên đầu người, và trao các chiếu chỉ giao ước cho người. Họ tôn người làm vua. Và Giê-hô-gia-đa và các con trai ông xức dầu cho người. Thế rồi họ nói: Chúc vua sống đời đời!

¹²Khi A-tha-li nghe tiếng dân sự chạy và chúc tụng vua, bà ta đến với dân sự tại trong đền Đức Giê-hô-va.¹³Và bà ta nhìn xem, và kìa, nhà vua đứng bên cây cột tại lối vào, và các quan tướng cùng những kẻ thổi kèn đứng bên cạnh vua. Hết thấy dân sự trong xứ đều vui mừng và thổi kèn; và những người ca hát đang sử dụng các thứ nhạc cụ đi đầu ca tụng Đức Chúa Trời. Lúc đó, A-tha-li xé áo mình rồi hô lên: “Phản bội! Phản bội!”

¹⁴Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, đến với các quan tướng cai trăm người được đặt chỉ huy quân đội, ông nói với họ như sau: “Hãy dẫn bà ra ngoài khỏi hàng quân; hễ ai theo bà ta, khá giết nó bằng gươm.” Vì thầy tế lễ đã dạy rằng: “Chớ giết bà ta trong đền của Đức Giê-hô-va.”¹⁵Vậy, chúng cho bà ta ra ngoài, và bà ta theo nơi Cổng Ngựa mà vào lại cung vua, rồi chúng giết bà ta tại đó.

¹⁶Giê-hô-gia-đa lập một giao ước giữa ông ta, cả dân sự, và nhà vua, để chúng trở thành dân sự của Đức Giê-hô-va.

¹⁷Thế là cả dân sự đều đi đến miếu Ba-anh rồi phá dỡ nó. Họ đập bể bàn thờ của Ba-anh và hình tượng nó tan tành, rồi họ giết Ma-than, thầy tế lễ của Ba-anh, tại trước bàn thờ đó.

¹⁸Giê-hô-gia-đa ấn định các chức sắc trong đền của Đức Giê-hô-va dưới quyền của các thầy tế lễ, họ là người Lê-vi, mà Đa-vít đã ấn định họ trong đền của Đức Giê-hô-va, để dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, y theo điều đã chép trong luật pháp của Môi-se, và theo lệ Đa-vít đã định, cùng nhau ca xướng vui mừng.¹⁹Giê-hô-gia-đa đặt những kẻ canh cửa trong đền Đức Giê-hô-va, hầu cho không một người nào ô uế vô luận lý do gì, đều chẳng được vào đó.

²⁰Giê-hô-gia-đa đem theo với ông những quan cai trăm người, người quý tộc và các quan trưởng trong dân sự, cùng cả dân trong xứ. Ông rước vua từ đền Đức Giê-hô-va xuống; dân sự đi ngang qua Cổng Thượng đến cung vua, rồi đặt vua ngồi trên ngôi nước.²¹Vậy, hết thấy dân sự của xứ đều vui mừng, và thành được bình tịnh. Còn về phần A-tha-li, họ giết bà ta bằng gươm.

24 ¹Giô-ách được bảy tuổi khi người lên làm vua; người cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Xi-bia, ở Bê-e-Sê-ba. ²Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trọn đời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. ³Giê-hô-gia-đa cưới hai vợ cho Giô-ách; và người trở thành cha của nhiều con trai, con gái.

⁴Sau việc này, Giê-ách quyết định tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, ⁵Người nhóm các thầy tế lễ và người Lê-vi lại, rồi nói với họ: “Hãy đến với từng thành trong xứ Giu-đa và thâu lấy tiền bạc của cả Y-sơ-ra-ên để sửa chữa lại đền của Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi phải lo liệu công việc này.” Lúc đầu, người Lê-vi không làm chi hết.

⁶Vậy, nhà Vua cho đòi thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-gia-đa, rồi nói với ông rằng: Cớ sao ông không buộc người Lê-vi từ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đem nộp thuế do Môi-se định, là tô tử của Đức Giê-hô-va, và bởi hội chúng Y-sơ-ra-ên phải dâng cho trại chứng cứ giao ước?”

⁷Vì các con trai của A-tha-li, người đàn bà gian ác kia, đã phá hủy đền của Đức Chúa Trời và đã dâng hết thầy các vật thánh của đền Đức Giê-hô-va cho thần Ba-anh.

⁸Vì vậy, nhà Vua truyền lệnh, và họ đóng một cái rường rồi để phía ngoài lối vào đền Đức Giê-hô-va. ⁹Khi ấy, họ rao cho khắp xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem, để dân sự phải đem nộp cho Đức Giê-hô-va thuế mà Môi-se, tô tử của Đức Chúa Trời, đã định về Y-sơ-ra-ên trong đồng vắng. ¹⁰Hết thầy các cấp lãnh đạo và cả dân sự đều vui mừng rồi đem bạc đến bỏ vào trong hòm cho đến chừng họ bỏ đầy hòm.

¹¹Việc xảy ra, bất cứ khi nào cái hòm được mang đến cho các quan chức của nhà vua bởi tay người Lê-vi, và bất cứ khi nào họ thấy có nhiều tiền ở trong hòm, thơ ký của nhà vua và người của thầy tế lễ thượng phẩm sẽ đến, trút tiền bạc trong hòm ra, rồi đem để lại chỗ cũ. Hết ngày này sang ngày khác họ đều làm như vậy, và thâu được nhiều bạc. ¹²Nhà vua và Giê-hô-gia-đa giao bạc ấy cho những kẻ lo liệu công việc trong đền Đức Giê-hô-va. Những người này mướn thợ đẽo đá, và thợ mộc lo tu bổ đền Đức Giê-hô-va, và họ cũng mướn những người chuyên về sắt và đồng.

¹³Vậy, các thợ làm công việc, và nhờ tay họ công việc tu bổ được thành; họ sắp đặt lại đền của Đức Chúa Trời như trước, và làm cho cho đền được vững chắc. ¹⁴Khi họ đã làm xong, họ đem giao số tiền còn lại cho nhà vua và Giê-hô-gia-đa. Số tiền này đã được dùng làm trang thiết bị trong đền của Đức Giê-hô-va, các thứ để phục vụ và để dâng của lễ — những cái thìa, cùng những đồ dùng bằng vàng bằng bạc. Họ đã dâng của lễ thiêu trong đền của Đức Giê-hô-va trọn đời của Giê-hô-gia-đa.

¹⁵Giê-hô-gia-đa đã cao tuổi và sống thọ, rồi qua đời; ông được 130 tuổi khi ông qua đời. ¹⁶Họ chôn ông trong thành Đa-vít giữa vòng các vì vua, vì ông đã làm lành trong Y-sơ-ra-ên, đối với Đức Chúa Trời, và với đền của Ngài.

¹⁷Sau khi Giê-hô-gia-đa đã qua đời, các quan trưởng Giu-đa đến và chúc tụng nhà vua. Khi ấy nhà vua nghe theo lời của họ. ¹⁸Họ lìa bỏ đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, rồi thờ lạy các thần A-sê-ra và hình tượng. Con thanh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem vì việc làm sai trái của họ. ¹⁹Tuy nhiên, Đức Giê-hô-va sai các đấng tiên tri đến cùng chúng đem chúng trở lại cùng chính mình Ngài, là Đức Giê-hô-va; nhưng chúng từ chối không chịu nghe.

²⁰Thánh Linh của Đức Chúa Trời giáng trên Xa-cha-ri con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; Xa-cha-ri đứng dậy trước mặt dân sự, mà nói cùng họ như sau: “Đức Chúa Trời phán như vậy: Cớ sao các ngươi phạm các điều răn của Đức Giê-hô-va, vì vậy các ngươi sẽ chẳng may mắn được? Một khi các ngươi lìa bỏ Đức Giê-hô-va, và Ngài cũng đã lìa bỏ các ngươi.”

²¹Nhưng họ bèn phản nghịch với người; với mạng lệnh của vua, họ ném đá người tại trong hành lang đền của Đức Giê-hô-va. ²²Với tình trạng này, vua Giô-ách đã bắt chấp sự tử tế của Giê-hô-gia-đa, cha của Xa-cha-ri, đã làm cho mình. Thay vì thế, vua giết con của Giê-hô-gia-đa đi. Khi Xa-cha-ri sắp chết, ông nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va xem xét việc này và buộc các ngươi phải trình số!”

²³Khi đến cuối năm, quân Sy-ri kéo lên giao chiến với Giô-ách. Chúng đến xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem; chúng giết các quan trưởng của dân sự rồi đem hết những của cướp từ đây về cho nhà vua ở Đa-mách. ²⁴Đội quân nhỏ của A-ram kéo đến, nhưng Đức Giê-hô-va lại ban cho họ thắng hơn một đạo binh rất đông, vì xứ đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. Theo cách thức này, người A-ram giáng sự sửa phạt trên Giô-ách.

²⁵Lúc bấy giờ, người A-ram bỏ đi rồi Giô-ách bị thương trầm trọng. Các tôi tớ người mưu phản chống lại người, vì có sự tàn sát các con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. Họ giết người tại trên giường, và người chết; họ chôn người tại trong thành Đa-vít, song không phải trong nghĩa trang của các vua.

²⁶Đây là những kẻ đã mưu phản cùng người: Xa-bát con trai của Si-mê-át, là đàn bà Am-môn; và Giô-xa-bát, con trai Sim-rít, là đàn bà Mô-áp.

²⁷Bây giờ, câu chuyện nói tới các con trai người, lời tiên tri quan trọng đã nói về người, và sự tái thiết đền của Đức Chúa Trời, hãy xem, chúng đã được chép trong quyển sách truyện nói tới các vua. Và A-ma-xia, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

25 ¹A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giô-a-đan, quê ở Giê-ru-sa-lem. ²Người làm điều thiện tại trước mặt Đức Giê-hô-va, song không với tấm lòng tin kính trọn vẹn.

³Khi quyền cai trị nước người được lập vững rồi, người giết hết các tôi tớ nào đã giết vua cha mình. ⁴Nhưng người không xử tử con cái của những sát thủ đó, nhưng đã hành xử theo điều đã chép theo luật pháp, trong sách của Mô-i-se, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dạy: “Cha chẳng phải chết vì con, con cũng chẳng phải chết vì cha. Thay vì thế, mỗi người phải chết vì chính tội mình.”

⁵Hơn nữa, A-ma-xia nhóm dân xứ Giu-đa lại, đăng ký theo nhà của tổ phụ họ, dưới quyền các quan tướng cai ngàn người và cai trăm người — hết thấy Giu-đa và Bên-gia-min. Người kê sổ họ từ hai mươi tuổi sắp lên, và tính được 300.000 người được chọn, có khả năng giao chiến, họ cũng sử dụng giáo và khiên. ⁶Người cũng thuê 100.000 chiến binh từ Y-sơ-ra-ên, giá một trăm ta lạng bạc.

⁷Nhưng người của Đức Chúa Trời đến nói với người rằng: “Hỡi vua! Chớ kéo đạo binh Y-sơ-ra-ên cùng đi với vua, vì Đức Giê-hô-va chẳng ở cùng Y-sơ-ra-ên, — chẳng ở cùng với dân sự của Ép-ra-im. ⁸Còn nếu vua muốn đi và hãy làm cho mình mạnh mẽ can đảm trong chiến trận, Đức Chúa Trời sẽ khiến vua vấp ngã trước mặt kẻ thù; vì Đức Chúa Trời có quyền giúp cho thắng và cũng có quyền làm cho sa bại.”

⁹A-ma-xia nói với người của Đức Chúa Trời rằng: “Nhưng chúng ta phải làm gì với một trăm ta lạng bạc kia, mà ta đã phát cho đạo binh Y-sơ-ra-ên? Người của Đức Chúa Trời đáp: “Đức Giê-hô-va có thể ban cho vua nhiều hơn số ấy.”

¹⁰Vậy, A-ma-xia tách ra khỏi số binh lính đến với người từ Ép-ra-im; người cho chúng trở về nhà. Vậy, cơn giận của chúng nhen lên cùng Giu-đa, và chúng trở về nhà trong cơn giận phùng.

¹¹A-ma-xia được lòng dân dĩ và để cho dân sự đi ra đến trùng Muối; ở đó người đánh bại 10.000 người của Sê-i-rơ.

¹²Quân của Giu-đa bắt sống 10.000 người khác. Họ đưa chúng lên trên đỉnh bờ vực, rồi ném chúng xuống từ đó, hầu cho hết thấy chúng bị giập chết hết.

¹³Nhưng người của quân đội mà A-ma-xia khiến phải trở về, hầu cho họ không ra trận với người, đã tấn công các thành Giu-đa, từ Sa-ma-ri cho đến Bết-Hô-rôn. Họ đánh giết ba ngàn người trong dân sự tại đó, và cướp lấy nhiều chiến lợi phẩm.

¹⁴Bấy giờ, sau khi A-ma-xia đánh giết dân Ê-đôm trở về, người đem các thần của dân Sê-i-rơ về, lập lên làm thần của mình. Người sắp mình xuống trước mặt chúng nó, và đốt hương cho chúng. ¹⁵Vì vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng A-ma-xia. Ngài sai một đấng tiên tri đến nói với người rằng: Tại sao ngươi tìm cầu các thần của một dân, các thần đó chẳng cứu được chính dân sự của chúng khỏi tay người?

¹⁶Sau khi đấng tiên tri đang nói với người, thì vua bảo người rằng: “Chúng ta có lập người làm mưu sĩ cho nhà vua sao? Hãy thôi đi. Sao ta phải giết người chứ?” Khi ấy, đấng tiên tri dừng lại, rồi nói: “Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã quyết định hủy diệt vua, bởi vì vua đã làm việc này, và không nghe lời khuyên của tôi.”

¹⁷Lúc đó, A-ma-xia, vua Giu-đa, tham khảo với các cố vấn rồi thì sai sứ giả đến Giô-ách con trai Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: “Hãy đến, để chúng ta gặp nhau mặt đối mặt trong chiến trận.”

¹⁸Nhưng Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, sai sứ giả đến gặp A-ma-xia, vua Giu-đa, mà nói rằng: “Cây gai ở Li-ban gửi sứ điệp đến với cây bá hương ở Li-ban rằng: ‘Hãy gả con gái ngươi cho con trai ta làm vợ’, song có một thú đồng ở Li-ban đi ngang qua rồi giày đạp cây gai đi. ¹⁹Người nói: ‘Này ta đã đánh hạ Ê-đôm!’ và lòng người lại tự nhắc người lên. Hãy tự hào trong chiến thắng của người, khá ở trong nhà người, vì tại sao lại làm cho mình mắc họa và sụp đổ, cả hai: người và Giu-đa với người chứ?”

²⁰Nhưng A-ma-xia không nghe theo, vì việc này đến từ Đức Chúa Trời, để Ngài phó dân Giu-đa vào tay kẻ thù của họ, bởi vì họ có tìm cầu các thần của xứ Ê-đôm. ²¹Vậy, Giô-ách, vua của Y-sơ-ra-ên, tấn công; người và A-ma-xia, vua Giu-đa, gặp nhau mặt đối mặt tại Bết-Sê-mét thuộc về xứ Giu-đa. ²²Giu-đa bị đuổi bởi quân Y-sơ-ra-ên, và từng người đều trốn về nhà.

²³Giô-ách vua Y-sơ-ra-ên, bắt A-ma-xia, vua Giu-đa, con trai Giô-ách, cháu Giô-a-cha, tại Bết-Sê-mét. Người bị đưa về Giê-ru-sa-lem và Giô-ách phá vách thành từ cửa Ép-ra-im cho đến cửa Góc, một khoảng dài 400 cu-bít. ²⁴Người

lấy hết vàng và bạc, hết thấy các thứ tìm gặp được trong đền của Đức Chúa Trời, với Ô-bết-Ê-đôm, cùng các vật có giá trị của cung vua, với nhiều con tin, rồi trở về lại Sa-ma-ri.

²⁵A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, đã sống mười lăm năm nữa sau cái chết của Giô-ách, con trai Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên.²⁶Các công việc khác liên quan đến A-ma-xia từ đầu đến cuối, kia, đều được chép trong Sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.

²⁷Bấy giờ, từ thời điểm A-ma-xia xây bỏ Đức Giê-hô-va trở đi, họ bắt đầu phản nghịch cùng người tại Giê-ru-sa-lem. Người trốn đến La-ki; nhưng họ sai người đuổi theo người đến La-ki rồi giết người tại đó.²⁸Họ đưa người trở lại trên lưng ngựa và chôn người tại trong thành Giu-đa cùng các tổ phụ người.

26 ¹Cả dân Giu-đa đều lập Ô-xia, mới được mười sáu tuổi, lên làm vua trong chỗ của A-ma-xia, cha người;²Chính ông là người xây cất Ê-lốt, và khôi phục nó cho Giu-đa. Sau khi nhà vua đã ngủ với các tổ phụ mình,³Ô-xia được mười sáu tuổi, khi người khởi trị vì. Người cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem.

⁴Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi theo tấm gương của cha người là A-ma-xia trong mọi sự.

⁵Người lo tìm kiếm Đức Chúa Trời trong đời Xa-cha-ri, là nhân vật cung ứng cho người những huấn thị về việc vâng theo Đức Chúa Trời. Bao lâu người tìm kiếm Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời khiến cho người đăng may mắn bấy lâu.

⁶Người ra trận giao chiến với dân Phi-li-tin, vua đánh sập các tường thành của Gát, Giáp-nê, và Ách-đốt; người xây các thành trong xứ Ách-đốt và giữa vòng dân Phi-li-tin.⁷Đức Chúa Trời vừa giúp người chống lại dân Phi-li-tin, dân Ả-rập sống trong Gu-rơ-Ba-anh, và chống dân Ma-ôn.⁸Dân Am-môn nộp cống thuế cho Ô-xia; và danh tiếng người đồn khắp các xứ khác, thậm chí đến tận biên giới xứ Ê-díp-tô, vì người đã trở nên rất cường thịnh.

⁹Thêm nữa, Ô-xia cũng xây những tháp tại Giê-ru-sa-lem ngay cửa Góc, cửa Trùng, và chỗ góc tường, cất lính gác ở các chỗ đó.¹⁰Người cũng cất những tháp trong đồng vắng và đào nhiều giếng, vì người có nhiều súc vật, trong đồng bằng và trên đồng cao. Người có nhiều nông dân, kẻ trông nho trong vùng núi và trong đồng ruộng phi nhiều, vì người thích việc canh nông.

¹¹Thêm nữa, Ô-xia có một đạo quân thuần thực, họ kéo ra trận từng tốp, tùy số tu bộ mà thơ ký Giê-hi-ên, và quan giám thị Ma-a-xê-gia đã làm, dưới quyền của Ha-na-nia, một trong các tướng lãnh của vua.¹²Trọn số các trưởng tộc, các chiến binh, là 2. 600 người.¹³Dưới tay họ là một đạo quân 307. 500 người, thuần thực chiến trận, giúp vua chống cự với các kẻ thù.

¹⁴Ô-xia sắm sửa cho họ — hết thấy đạo quân, những khiên, giáo, mũ, giáp, cung, và đá dùng cho thành.¹⁵Ở Giê-ru-sa-lem, người đốc thúc các kỹ sư chế tạo những máy dùng đặt trên các tháp, và trên chót đồn lũy, đăng bắn tên và đá lớn. Danh tiếng người đồn ra các xứ xa, vì người được vua giúp cách lạ thường đến nỗi trở nên cường thịnh.

¹⁶Song khi Ô-xia trở nên cường thịnh, lòng bèn kiêu ngạo, đến nỗi phạm những điều đồi bại; người phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; vì người vào trong đền thờ Đức Giê-hô-va xông hương trên bàn thờ xông hương.¹⁷Thầy tế lễ A-xa-ria vào sau người, và với ông có tám mươi thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, họ là người mạnh dạn.¹⁸Họ kháng cự vua Ô-xia mà nói với vua: “Hỡi vua Ô-xia, việc này không thuộc về nhà vua khi xông hương cho Đức Giê-hô-va, mà là việc của dòng thầy tế lễ, con cháu A-rôn, họ đã được biệt riêng ra thánh để lo phần việc xông hương. Hãy ra khỏi đền thánh, vì vua đã phạm tội. Chẳng có vinh quang gì cho vua trong việc này từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời.”

¹⁹Khi ấy Ô-xia trở giận. Người cầm nơi tay một cái bình hương sắp xông hương. Đang khi người nổi giận cùng những thầy tế lễ, phụng bèn nổi lên nơi trán người trước mặt những thầy tế lễ, tại trong đền của Đức Giê-hô-va ở gần bên bàn thờ xông hương.²⁰A-xa-ria, thầy tế lễ thượng phẩm, và hết thấy thầy tế lễ khác nhìn thấy, và kìa, người bị phụng nơi trán. Họ mau mau đuổi người ra khỏi đó. Thật vậy, người cũng lật đặt đi ra, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại người.

²¹Vua Ô-xia là một người phụng cho đến ngày chết của ông; và sống trong một nhà riêng, kể từ khi ông là một người phụng; vì ông bị dứt khỏi đền của Đức Giê-hô-va. Giô-tham, con trai người, quản lý cung vua, và xét đoán dân sự trong xứ.

²²Về một việc khác của Ô-xia từ đầu đến cuối, đều được Ê-sai, con trai A-mốt ghi chép.²³Vậy, Ô-xia ngủ với các tổ phụ mình; và họ chôn người với các tổ phụ người tại nghĩa trang thuộc về các vua; vì họ nói: “Vua là người phụng.” Giô-tham, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

27 ¹Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi người khởi trị vì; và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-ru-sa, con gái của Xa-đốc.²Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi theo tấm gương của cha mình là Ô-xia, trong mọi sự. Người cũng kiềm chế không vào đền thờ của Đức Giê-hô-va. Nhưng dân sự vẫn luông tuông trong các đường lối gian ác.

³Người xây cửa trên cửa đền Đức Giê-hô-va, và người xây dựng nhiều trên vùng núi Ô-phên.⁴Người cũng xây nhiều thành trong miền núi Giu-đa, và nhiều đền đài cùng những tháp ở trên rừng.

⁵Người giao chiến với vua dân Am-môn, và đánh bại chúng. Trong cùng năm ấy, dân Am-môn nộp cho người một trăm ta lạng bạc một vạn cô-rơ lúa miến, và một vạn cô-rơ lúa mạch. Dân Am-môn cũng tiến cống người số ấy trong năm thứ nhì và thứ ba.

⁶Vậy, Giô-tham trở nên cường thịnh, bởi vì người ăn ở cách vững vàng trước mặt Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình.

⁷Các công việc khác liên quan đến Giô-tham, mọi chiến trận và đường lối của người, chúng được chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

⁸Người được hai mươi lăm tuổi khi khởi trị vì; người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem.⁹Giô-tham ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người tại trong thành Đa-vít. A-cha, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

28 ¹A-cha được hai mươi tuổi khi người khởi trị vì, và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Người chẳng làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, như Đa-vít, tổ phụ người đã làm;²thay vì thế, người đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên; người cũng làm những hình tượng đúc cho thần Ba-anh,³thêm nữa, người đốt hương trong trũng Bên Hi-nôm và đặt con cái mình trong lửa làm của lễ thiêu, theo những sự gớm ghiếc của các nhóm dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.⁴Người dâng của lễ và xông hương ở các chùa miếu, trên vùng đồi núi, và dưới các cây rậm.

⁵Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của A-cha, phó người vào tay vua A-ram. Người A-ram đánh bại người và bắt trong dân người rất nhiều tù binh, rồi dẫn về thành Đa-mách. A-cha cũng bị phó vào tay vua Y-sơ-ra-ên, vua này đánh bại người trong một cuộc tàn sát rất lớn.⁶Vì Phê-ca con trai của Rê-ma-lia, đã giết trong xứ Giu-đa một ngày 120. 000 lính chiến, thấy đều là binh lính thuần thực, vì họ đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.⁷Xiếc-ri, một người rất mạnh sức xuất thân từ Êp-ra-im, giết Ma-a-xê-gia, con trai của vua, A-ri-kham, quan cai cung vua, và Ên-ca-na, quan tế tướng.⁸Quân đội Y-sơ-ra-ên bắt tù trong anh em mình 200. 000 người, cả những người vợ, con trai, và con gái. Họ cũng tước lấy nhiều chiến lợi phẩm mà đem về Sa-ma-ri.

⁹Nhưng một vị tiên tri của Đức Giê-hô-va, tên người là Ô-đết. Ông đi ra đón đạo binh đang trở về Sa-ma-ri. Ông nói rằng: “Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi nổi giận cùng Giu-đa, nên Ngài đã phó họ vào tay các người. Các người có giết chúng trong cơn thịnh nộ đã thấu đến trời.”¹⁰Bây giờ, các người lại tính bắt người nam người nữ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem làm nô lệ cho các người sao? Nhưng có phải các người chẳng có phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người sao?¹¹Vậy bây giờ, hãy nghe ta nói đây: hãy thả phu tù về, những kẻ các người đã bắt trong anh em của chính các người, vì cơn giận phùng của Đức Giê-hô-va đang giáng trên các người.”

¹²Khi ấy, có mấy quan trưởng của dân Êp-ra-im —là A-xa-ria, con trai của Giô-ha-nan, Bê-rê-kia, con trai của Mê-si-lê-mốt, Ê-xê-chia, con trai của Sa-lum, và A-ma-sa con trai của Hát-lai, đều đứng dậy nghịch cùng những kẻ trở về từ chiến trường;¹³họ nói: “Các người chớ đem những phu tù vào đây, vì các người tính một việc khiến cho chúng ta phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, đặng thêm vào tội lỗi và quá phạm của chúng ta; vì tội lỗi chúng ta thật là lớn và cơn thịnh nộ phùng lên cùng Y-sơ-ra-ên.”

¹⁴Vậy, những kẻ vũ trang thả hết các phu tù và để chiến lợi phẩm lại tại trước mặt các quan trưởng và cả hội chúng.¹⁵Những người đã kể tên trên đây, bèn chối dậy, dẫn các phu tù ra, lấy quần áo mặc cho các người trong họ bị trần truồng với chiến lợi phẩm. Họ mặc quần áo và mang giày cho chúng. Họ cho chúng đồ ăn, thức uống. Họ xử lý các vết thương rồi đặt những kẻ yếu lên lưng lừa. Họ đưa chúng về lại với gia đình họ ở thành Giê-ri-cô, (được gọi là thành cây chà là). Khi ấy chúng trở về thành Sa-ma-ri.

¹⁶Lúc bấy giờ, vua A-cha sai sứ giả đi cầu vua A-si-ri xin họ trợ giúp cho ông.¹⁷Vì một lần nữa, dân Ê-đôm đã đến và tấn công Giu-đa rồi bắt dẫn tù nhiều người.¹⁸Dân Phi-li-tin cũng bao vây các thành thuộc vùng đồng bằng và thuộc Nê-ghep xứ Giu-đa. Họ chiếm lấy Bết-Sê-mét, A-gia-lôn, Ghê-ê-rốt, Sô-cô, và các làng mạc nó, Thim-na và các làng mạc nó, Ghim-xô và các làng mạc nó. Họ đến sống tại các chỗ đó.

¹⁹Vì Đức Giê-hô-va hạ thấp Giu-đa xuống vì có A-cha, vua Y-sơ-ra-ên; vì người đã hành động gian ác trong xứ và đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va rất nặng.²⁰Tiếc-lát Phin-nê-se, vua A-si-ri, đến cùng người, và gây rối cho người thay vì nâng đỡ người.²¹Vì A-cha cướp lấy đền của Đức Giê-hô-va và cung vua, và các quan trưởng, rồi giao các vật có giá trị cho vua A-si-ri — nhưng điều này chưa vừa lòng người.

²²Chính vua A-cha này đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va thậm chí trong lúc ông ta khổ sở nữa kia;²³người dâng của lễ cho các thần của dân Đa-mách, là các thần đã đánh bại mình. Người nói: “Bởi vì các thần của vua A-sy-ri đã trợ giúp họ, nên ta sẽ dâng của lễ cho các thần ấy, hầu cho họ cũng vừa giúp ta nữa.” Nhưng họ khiến cho vua và cả Y-sơ-ra-ên phải sụp đổ.

²⁴A-cha thấu thập các trang thiết bị của đền Đức Chúa Trời, đập bể chúng ra thành từng mảnh. Người đóng các cửa đền của Đức Giê-hô-va và làm cho mình những bàn thờ trong mỗi nơi xó góc của thành Giê-ru-sa-lem.²⁵Trong các thành phố xứ Giu-đa, người dựng lên các chùa miếu đặng dâng của lễ cho các thần khác, và trong việc làm này đã chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người.

²⁶Giờ đây, các việc làm khác của người, và mọi cách ăn ở của người, từ đầu đến cuối, hãy xem, chúng đều được ghi chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.²⁷A-cha ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người trong thành,

trong Giê-ru-sa-lem; song không đặt người trong nghĩa trang các vua Y-sơ-ra-ên. Ê-xê-chia, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

29 ¹Ê-xê-chia khởi trị vì khi người được hai mươi lăm tuổi; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem.

Tên của mẹ người tên là A-bi-gia; bà là con gái của Xa-cha-ri.²Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi theo gương của Đa-vít, tổ phụ người, đã làm, trong mọi sự.

³Tháng giêng năm đầu người trị vì, Ê-xê-chia mở các cửa đền của Đức Giê-hô-va, và sửa sang lại.⁴Người đòi những thầy tế lễ và người Lê-vi đến, hiệp chúng lại tại nơi hành lang phía đông.⁵Người nói với họ: “Hãy nghe đây, hỡi người Lê-vi! Hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va, và dọn dẹp đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, cũng cất những điều dơ dáy khỏi nơi đền thánh đi.

⁶Vì các tổ phụ chúng ta đã phạm tội và làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; họ đã lìa bỏ Ngài, ngoảnh mặt khỏi nơi ngự của Đức Giê-hô-va, và xây lưng lại cùng Ngài.⁷Họ cũng đóng các cửa lại, tắt đèn; họ không xông hương và không dâng của lễ thiêu tại nơi thánh cho Đức Giê-hô-va của Y-sơ-ra-ên.

⁸Vì vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va đã giáng trên xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và Ngài khiến chúng thành thứ kinh khiếp, thứ bị gớm ghiếc, thứ bị xem khinh, như các người đã thấy tận mắt mình.⁹Đây là lý do tại sao các tổ phụ chúng ta bị gươm ngã chết, và các con trai, con gái, và vợ của chúng ta, bị bắt dẫn đi làm phu tù vì cớ điều này.

¹⁰Bây giờ, ở trong lòng ta muốn lập giao ước với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, hầu cho cơn giận phừng của Ngài lìa khỏi chúng ta.¹¹Hỡi các con ta, chớ có trì hoãn nữa, vì Đức Giê-hô-va đã chọn các người đứng trước mặt Ngài, để thờ lạy Ngài, và khiến các người thành tôi tớ Ngài và xông hương cho Ngài.”

¹²Khi ấy, những người Lê-vi chỗi dậy; về dòng Kê-hát có Ma-hát, con trai của A-ma-sai, và Giô-ên, con trai của A-xa-ria; về dòng Mê-ra-ri có Kịch, con trai Áp-đi, và A-xa-ria, con trai Giê-ha-lê-le; về dòng Ghết-sôn có Giô-a con trai của Xim-ma, và Ê-đen, con trai của Giô-a;¹³về dòng Ê-lít-sa-phan có Sim-ri và Giê-i-ên; và về dòng A-sáp có Xa-cha-ri và Ma-tha-nia;¹⁴về các con trai của Hê-man có Giê-hi-ên và Si-mê-i; và về các con trai của Giê-đu-thun có Sê-ma-gia và U-xi-ên.

¹⁵Chúng hiệp anh em mình lại, dâng mình cho Đức Giê-hô-va, rồi bước vào, như lệnh vua truyền ra, bước theo Lời của Đức Giê-hô-va, làm sạch đền của Đức Giê-hô-va.¹⁶Những thầy tế lễ đi vào trong phần phía trong đền của Đức Giê-hô-va lo dọn dẹp ở đó; mọi thứ dơ dáy họ tìm gặp trong đền của Đức Giê-hô-va, họ lấy liệng ra ngoài ở nơi hành lang của đền. Người Lê-vi lấy đem quăng ra ngoài tại trong khe Xết-rôn.¹⁷Bây giờ, họ khởi sự ngày thứ nhất của tháng thứ nhất dâng đền cho Đức Giê-hô-va, rồi nhằm ngày thứ tám tháng ấy, họ đến nơi hiên cửa của Đức Giê-hô-va. Họ dâng đền của Đức Giê-hô-va trong tám ngày. Nhắm ngày thứ mười sáu tháng thứ nhất họ đã hoàn tất công việc.

¹⁸Khi ấy, họ đến với vua Ê-xê-chia, ở trong cung điện rồi nói: “Chúng tôi đã dọn sạch cả đền Đức Giê-hô-va, bàn thờ dùng về của lễ thiêu cùng các đồ dùng nó, và cái bàn sắp bánh trần thiết và các đồ dùng nó.¹⁹Thêm nữa, chúng tôi đã chuẩn bị mọi thứ mà vua A-cha quăng bỏ khi người phạm tội trong đời người trị vì, chúng tôi đã dâng cho Đức Giê-hô-va. Hãy xem, các thứ ấy đang ở trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va.”

²⁰Vua Ê-xê-chia dậy sớm, nhóm hiệp các quan trưởng trong thành; người đi lên đền của Đức Giê-hô-va;²¹Họ đem theo bảy con bò đực, bảy con chiên đực, bảy con chiên con, và bảy con dê đực dâng làm của lễ chuộc tội cho nước, cho đền thánh, và cho Giu-đa. Người truyền cho các thầy tế lễ, con cháu của A-rôn, phải dâng chúng trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va.

²²Vậy, họ giết các con bò đực, và các thầy tế lễ hứng lấy huyết rồi rảy huyết lên bàn thờ. Họ giết các con chiên đực rồi rảy huyết lên bàn thờ; và họ cũng giết các con chiên con, rồi rảy huyết lên bàn thờ.²³Họ đem các con dê đực dùng về của lễ chuộc tội đến trước mặt vua và hội chúng; họ đặt tay mình lên trên chúng.²⁴Các thầy tế lễ giết chúng, và họ làm thành của lễ chuộc tội với huyết của chúng rảy trên bàn thờ, dâng làm sự chuộc tội cho cả Y-sơ-ra-ên; vì vua có truyền rằng của lễ thiêu và của lễ chuộc tội phải dâng lên vì cả Y-sơ-ra-ên.

²⁵Ê-xê-chia đặt người Lê-vi ở trong đền Đức Giê-hô-va cầm chấp chưởng, đàn cầm, đàn sắt, sắp đặt họ theo mạng lệnh của Đa-vít, Gát, là đáng tiên kiến của vua, và của tiên tri Na-than; vì mạng lệnh do nơi Đức Giê-hô-va cậy các tiên tri Ngài mà dạy biểu.²⁶Các người Lê-vi đứng với các thứ nhạc cụ của Đa-vít, còn những thầy tế lễ đứng với những cây kèn.

²⁷Ê-xê-chia truyền cho họ phải dâng của lễ thiêu trên bàn thờ. Khi của lễ thiêu bắt đầu, bài ca về Đức Giê-hô-va cũng khởi sự, với tiếng kèn cùng với các nhạc cụ Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên.²⁸Cả hội chúng đều thờ lạy, người ca hát đã cất tiếng hát, và kẻ thổi kèn đều thổi kèn; mọi sự này cứ tiếp tục cho đến khi của lễ thiêu được hoàn tất.

²⁹Khi họ dâng các thứ của lễ xong, nhà vua và hết thấy những ai có mặt với người đều sắp mình xuống mà thờ lạy.
³⁰Hơn nữa, vua Ê-xê-chia và các quan trưởng truyền cho người Lê-vi phải hát ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng lời của Đa-vít và của A-sáp, là đáng tiên kiến. Họ cất tiếng hát ngợi khen cách vui mừng, rồi họ sắp mình xuống mà thờ lạy.

³¹Khi ấy, Ê-xê-chia nói: “Bây giờ, các người đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Hãy đến đây và đem các thứ của lễ và của lễ cảm tạ vào trong đền của Đức Giê-hô-va.” Hội chúng đem của lễ đến và của lễ cảm tạ; hết thấy những ai có tấm lòng sẵn sàng đều mang của lễ thiêu đến.

³²Số của lễ thiêu mà hội chúng đem đến là bảy mươi con bò đực, một trăm con chiên đực, và hai trăm con chiên con. Hết thấy các con thú này đều dùng làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.³³Các con thú được dâng cho Đức Giê-hô-va là sáu trăm con bò đực và ba ngàn con chiên.

³⁴Song thầy tế lễ chỉ có ít người không đủ lột da các con sinh dùng về của lễ thiêu, vì vậy anh em của họ, là người Lê-vi, đến phụ giúp họ cho đến khi xong công việc, và cho đến chừng những thầy tế lễ đã dâng mình cho Đức Giê-hô-va; vì người Lê-vi rất cẩn thận dâng mình hơn những thầy tế lễ.

³⁵Thêm nữa, đã có nhiều của lễ thiêu; chúng được làm với mỡ của của lễ tương giao, và của lễ dùng làm thức uống cho từng của lễ thiêu. Vậy, sự thờ phượng trong đền Đức Giê-hô-va đã lập lại theo trình tự rồi.³⁶Ê-xê-chia và cả dân sự đều vui mừng vì có mọi điều Đức Chúa Trời đã sắm sửa cho dân sự; vì công việc đã được thực hiện cách nhanh chóng.

30 ¹Ê-xê-chia sai sứ giả đến cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, và cũng viết thư cho người Êp-ra-im và người Ma-na-se, rằng họ phải đến đền của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, dâng giữ lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. ²Vì nhà Vua, các quan trưởng cùng cả hội chúng ở Giê-ru-sa-lem đã bàn bạc với nhau, quyết định tổ chức lễ Vượt qua trong tháng thứ hai. ³Họ không thể tổ chức lễ trong lúc ấy, vì các thầy tế lễ chưa dọn mình cho Đức Giê-hô-va với số lượng đầy đủ, dân sự cũng chưa tập trung lại tại Giê-ru-sa-lem.

⁴Chương trình này đều đẹp mắt nhà vua và cả hội chúng. ⁵Vậy, họ lập một chiếu chỉ truyền khắp xứ Y-sơ-ra-ên, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan, đặng người ta đến tổ chức lễ Vượt qua của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tại Giê-ru-sa-lem. Thực vậy, họ đã không giữ lễ ấy với số lượng lớn lao như có chép.

⁶Vậy, các lính trạm đem thư từ nhà vua và của các quan trưởng người đi khắp xứ Y-sơ-ra-ên và xứ Giu-đa, theo lệnh của nhà vua: Họ nói: “Hỡi dân sự Y-sơ-ra-ên, hãy trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Y-sơ-ra-ên, hầu cho Ngài sẽ trở lại cùng dân sót lại trong các ngươi, là những người thoát khỏi tay các vua A-si-ri.

⁷Chớ nên giống như các tổ phụ hay anh em các ngươi, họ đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đến nỗi Ngài phó chúng vào sự huỷ diệt, như các ngươi đã thấy. ⁸Bây giờ, chớ cứng cổ nữa, như tổ phụ các ngươi; thay vì thế, hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va rồi vào trong nơi thánh của Ngài, mà Ngài đã biệt riêng ra thánh đời đời cho Đức Giê-hô-va, và thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, hầu cho cơn giận phừng của Ngài xây khỏi các ngươi. ⁹Vì nếu các ngươi trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì anh em và con cái các ngươi sẽ tìm được ơn thương xót trước mặt những kẻ bắt họ đi làm phu tù, và họ sẽ được trở về trong xứ này. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi có lòng nhân từ và hay thương xót, sẽ không xây mặt Ngài khỏi các ngươi, nếu các ngươi trở lại cùng Ngài.”

¹⁰Vậy, các lính trạm trải đi từ thành này qua thành kia, trong khắp xứ Êp-ra-im, Ma-na-xe, và cho đến đất Sa-bu-lôn; song người ta chê cười nhạo báng chúng. ¹¹Dẫu vậy, cũng có người trong A-se, Ma-na-se, và Sa-bu-lôn chịu hạ mình xuống, và đến Giê-ru-sa-lem. ¹²Tay của Đức Chúa Trời cũng giáng trên người Giu-đa, ban cho họ một lòng, làm theo mạng lệnh của vua và các quan trưởng, chiếu theo lời của Đức Giê-hô-va.

¹³Nhiều người nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem, một hội chúng rất đông đảo, dâng giữ lễ bánh không men trong tháng thứ hai. ¹⁴Họ chối dậy, cắt hết các bàn thờ ở trong Giê-ru-sa-lem, và hết thảy các bàn thờ dùng đốt hương; họ quăng chúng vào khe Kít-rôn.

¹⁵Khi ấy, họ giết chiên con Lễ Vượt Qua nhằm ngày mười bốn tháng hai. Các thầy tế lễ và người Lê-vi, thì lấy làm hổ thẹn, rồi dâng mình cho Đức Giê-hô-va, rồi đem của lễ thiêu vào trong đền Đức Giê-hô-va.

¹⁶Họ đứng trong chỗ mình theo ban thứ của họ, theo hướng dẫn đã định trong luật pháp Môi-se, là người của Đức Chúa Trời. Các thầy tế lễ rải huyết mà họ nhận nơi tay các người Lê-vi. ¹⁷Vì có nhiều người trong hội chúng chưa dâng mình cho Đức Giê-hô-va, vì vậy người Lê-vi phải thực hiện việc giết chiên con Lễ Vượt Qua thế cho người nào chưa được sạch, để dâng chiên con cho Đức Giê-hô-va.

¹⁸Vì có nhiều người trong dân sự, phần nhiều trong số họ từ Êp-ra-im, Ma-na-se, Y-sa-ca, và Sa-bu-lôn, chưa dọn mình thanh sạch, tuy nhiên họ ăn tiệc Vượt qua, ngược lại với mọi huấn thị đã chép. Vì Ê-xê-chia đã cầu thay cho họ như sau: ¹⁹“Nguyện Đức Giê-hô-va nhân từ tha thứ cho họ là những người để lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, mặc dầu người chưa được sạch theo các tiêu chuẩn thanh sạch của nơi thánh.” ²⁰Vậy, Đức Giê-hô-va lắng nghe theo Ê-xê-chia và chữa lành cho dân sự.

²¹Dân Y-sơ-ra-ên có mặt tại Giê-ru-sa-lem giữ lễ bánh không men trong bảy ngày với sự vui mừng rất lớn. Người Lê-vi và những thầy tế lễ hết ngày này sang ngày kia, ca hát lớn tiếng với các thứ nhạc cụ ngợi khen Đức Giê-hô-va.

²²Ê-xê-chia nói khích lệ những người Lê-vi nào hiểu rõ sự thờ phượng Đức Giê-hô-va. Vậy, họ đã ăn lễ trong bảy ngày, dâng các thứ con sinh thuộc của lễ tương giao, và đưa ra lời xưng tội với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.

²³Cả hội chúng mới quyết định tổ chức thêm bảy ngày khác, rồi chúng vui vẻ giữ thêm bảy ngày nữa. ²⁴Vì Ê-xê-chia, vua Giu-đa đã ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và bảy ngàn con chiên làm của lễ; và các quan trưởng cũng ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và mười ngàn con chiên và dê. Một số đông các thầy tế lễ đã dâng mình cho Đức Giê-hô-va.

²⁵ Cả hội chúng Giu-đa, với những thầy tế lễ và người Lê-vi, và cả dân sự đến từ Y-sơ-ra-ên, cũng như những người ngoại nào đến từ xứ Y-sơ-ra-ên, và người nào sống trong xứ Giu-đa, — thấy đều vui mừng.²⁶ Ấy vậy, có sự vui mừng rất lớn ở Giê-ru-sa-lem; vì từ thời Sa-lô-môn con trai Đa-vít, vua của Y-sơ-ra-ên, chẳng có sự gì như vậy tại thành Giê-ru-sa-lem.²⁷ Khi ấy, những thầy tế lễ, người Lê-vi, đứng dậy chúc phước cho dân sự. Tiếng của chúng được nhậm, và lời cầu nguyện của họ thấu lên trời, đến nơi thánh mà Đức Chúa Trời đang ngự.

31 ¹Bấy giờ, khi các việc ấy đã xong, hết thấy dân sự Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó đi ra các thành Giu-đa và đập bể những trụ thờ, đánh đổ các trụ thờ thần A-sê-ra, phá dỡ những chùa miếu và các bàn thờ trong khắp đất Giu-đa, Bên-gia-min. Họ cũng làm như vậy ở Ép-ra-im, và Ma-na-se, cho đến khi đã phá hủy chúng hết thấy. Thế rồi, hết thấy dân Y-sơ-ra-ên trở về thành mình, mỗi người với sản nghiệp mình và với thành mình.

²Ê-xê-chia phân lại ban thứ của những thầy tế lễ và của người Lê-vi, tổ chức theo ban thứ của họ; mỗi người ấn định công việc của mình, cả hai: thầy tế lễ và người Lê-vi. Ông phân công cho họ lo thực hiện của lễ thiêu và của lễ tương giao, lo phụng sự, dâng lời cảm tạ, và ngợi khen Chúa tại nơi các cửa đền thờ của Đức Giê-hô-va.³Người cũng định phân của vua về việc lấy trong tài sản mình dâng dùng làm của lễ thiêu, nghĩa là, về của lễ thiêu buổi mai và buổi chiều, và của lễ thiêu cho ngày Sa-bát, ngày trăng mới, và trong các ngày lễ lớn, như đã được chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va.

⁴Thêm nữa, người truyền cho những ai sống ở tại Giê-ru-sa-lem phải cung cấp phần của những thầy tế lễ và người Lê-vi, hầu cho họ sẽ tập trung vào việc tuân theo luật pháp của Đức Giê-hô-va.⁵Khi mạng lệnh của vua đã truyền ra, dân Y-sơ-ra-ên đem đến rất nhiều hoa quả đầu mùa về ngũ cốc, rượu mới, dầu, mật ong, và những thổ sản khác; và họ cũng đem đến phần mười của mọi vật với sự dư dật.

⁶Dân Y-sơ-ra-ên và người Giu-đa sống trong các thành xứ Giu-đa cũng đem đến phần mười về bò và chiên, cùng phần mười về các vật đã biệt riêng ra thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, rồi chất chúng thành từng đống.

⁷Họ chất thành từng đống, từ tháng ba và đến tháng bảy mới xong.⁸Khi Ê-xê-chia và các quan trưởng đến thì thấy các đống ấy, họ ngợi khen Đức Giê-hô-va, và chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

⁹Khi ấy, Ê-xê-chia hỏi thăm những thầy tế lễ và người Lê-vi về các đống ấy.¹⁰A-xa-ria, thầy tế lễ cả thuộc về dòng Xa-đốc, đáp lại cùng người như sau: “Từ khi dân sự khởi đem lễ vật vào trong đền Đức Giê-hô-va, thì chúng tôi có ăn được đầy đủ, và còn dư lại nhiều, vì Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho dân sự Ngài. Còn số nhiều này, ấy là phần dư lại.”

¹¹Thế rồi Ê-xê-chia truyền dọn dẹp các phòng trong đền Đức Giê-hô-va, và họ liền dọn dẹp.¹²Khi ấy, họ trung tín đem vào các lễ vật, thuế một phần mười và những thứ thuộc về Đức Giê-hô-va. Cô-na-nia, người Lê-vi, là quyền quản lý những vật ấy, và Si-mê-i, em người, làm phó.¹³Giê-hi-ên, A-xa-xia, Na-hát, A-sa-ên, Giê-ri-mốt, Giô-sa-bát, Ê-li-ên, Gít-ma-kia, Ma-hát, và Bê-na-gia, đều là quản lý dưới quyền Cô-na-nia và Si-mê-i, em người, cứ theo sự ấn định của vua Ê-xê-chia, và A-xa-ria, là người chịu trách nhiệm về đền Đức Chúa Trời.

¹⁴Cô-rê con trai của Dim-na, người Lê-vi, là kẻ giữ cửa phía đông, cai quản các lễ vật lạc ý dâng cho Đức Chúa Trời, lo phân phát các của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va và những của lễ nào đem dâng cho Đức Giê-hô-va.¹⁵Dưới quyền người là Ê-đen, Min-gia-min, Giê-sua, Sê-ma-gia, A-ma-ria, và Sê-ca-nia, ở trong các thành thầy tế lễ. Họ có chức sắc đáng tin cậy, lo phân phát các lễ vật ấy cho anh em mình, từng ban thứ một, dù quan trọng hay không quan trọng.

¹⁶Họ cũng ban cho những người nam từ ba tuổi sắp lên, chúng được tính theo các bản gia phổ — mọi người đã bước vào đền Đức Giê-hô-va, như bó buộc theo kế hoạch hàng ngày dâng phụng sự trong chức mình, làm việc ngày nào theo ngày nấy;

¹⁷Họ phân phát cho những người được tính trong các bản gia phổ theo các tổ phụ họ, và cho người Lê-vi từ hai mươi tuổi sắp lên, tùy theo chức phận và ban thứ của họ.¹⁸Họ cũng phân phát cho những người — được tính theo bản gia phổ — hết thấy con nhỏ, vợ, con trai và con gái của họ, tức cả hội chúng dân sự — vì họ dâng mình cho Đức Giê-hô-va để được nên thánh theo địa vị đáng tin cậy của họ.

¹⁹Còn về những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, những người sống trong đồng ruộng của các làng mạc thuộc các thành của họ, hoặc trong mỗi thành, đã có những người được phân công đích danh, dâng giao chức phận cho hết thấy những người nam giữa vòng các thầy tế lễ, và cho hết thấy những người được tính đến trong các bản gia phổ sống giữa vòng người Lê-vi.

²⁰Ê-xê-chia làm như vậy trong khắp Giu-đa. Người làm những điều lành, ngay thẳng và trung tín trước mặt Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của người.²¹Người khởi sự từng dự án trong sự thờ phượng của đền Đức Chúa Trời, luật pháp hay là điều răn dâng tìm kiếm Đức Chúa Trời, thì người hết lòng mà làm, và được thành công.

32 ¹Sau các việc này và những hành động thành tín này, thì San-chê-ríp, vua A-si-ri, đến và vào trong xứ Giu-đa; ông ta đóng trại tấn công các thành có phòng thủ, làm vậy ông ta dự tính chiếm lấy cho mình.

²Khi Ê-xê-chia thấy San-chê-ríp đã đến và ông ta dự tính giao chiến với Giê-ru-sa-lem, ³thì người bàn bạc với các quan trưởng và những người mạnh dạn ngăn nước suối ở ngoài thành; họ bèn giúp đỡ người làm công việc này. ⁴Vậy, có nhiều người nhóm lại và chặn các suối và các khe chảy ở giữa xứ. Họ nói: “Sao vua A-si-ri dám đến mà thấy có nước nhiều?”

⁵Ê-xê-chia được lòng dân dĩ và xây đắp các tường thành đã bị hư lũng; người xây nó lên đến tận tháp, rồi cũng xây một cái vách khác ở phía ngoài. Người làm cho thành Mi-lô thật kiên cố trong thành Đa-vít, và chế tạo nhiều thứ vũ khí cùng khiên.

⁶Người lập những cấp chỉ huy quân đội trên dân sự. Người tập trung họ lại với người ở chỗ rộng rãi tại cổng thành, rồi dùng lời khích lệ họ. Người nói: ⁷Khá vững lòng bền chí. Chớ sợ, chớ ngã lòng vì vua A-si-ri và đám quân đông đảo theo hần; vì có một Đấng ở cùng chúng ta lớn hơn những kẻ ở với hần. ⁸Với hần chỉ là một cánh tay xác thịt, nhưng với chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, vừa giúp chúng ta, và đánh trận thay cho chúng ta. Khi ấy, dân sự tự yên ủi mình với lời lẽ của Ê-xê-chia, vua Giu-đa.

⁹Sau điều này, San-chê-ríp, vua A-si-ri, sai tôi tớ hần đến tại Giê-ru-sa-lem (bấy giờ hần còn ở trước thành La-ki cùng với cả đạo binh của hần) đến cùng Ê-xê-chia và với cả dân Giu-đa. Hần nói: ¹⁰“Đây là San-chê-ríp, vua A-si-ri, nói như vậy: Các ngươi nương cậy vào điều gì, mà chịu bị vây trong thành Giê-ru-sa-lem như thế chứ?”

¹¹Há chẳng phải Ê-xê-chia nói khoát với các ngươi, rằng hần có thể chu cấp cho các ngươi đến chết do đói khát, khi hần nói với các ngươi: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay vua A-si-ri” sao? ¹²Há cũng chính Ê-xê-chia này đã phá dỡ các chùa miếu và các bàn thờ của Ngài, rồi truyền cho dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: “Các ngươi khá thờ lạy trước một bàn thờ, và chỉ xông hương các cửa lễ tại trên đó mà thôi sao?”

¹³Có phải các ngươi không biết điều ta và tổ phụ ta đã làm cho các dân tộc thuộc những xứ khác sao? Có phải các thần của những dân tộc trong các xứ có quyền giải cứu xứ chúng nó được khỏi tay ta ư? ¹⁴Giữa vòng các thần của những dân tộc mà tổ phụ ta đã diệt hết đi, có thần nào giải cứu dân mình cho khỏi tay ta chăng? Sao Đức Chúa Trời của các ngươi có khả năng giải cứu các ngươi tránh khỏi quyền lực của ta được chứ! ¹⁵Vậy bây giờ, đừng để cho Ê-xê-chia phỉnh gạt hay khuyên dụ các ngươi như thế. Đừng tin theo hần, vì chẳng có thần nào của bất kỳ dân nào nước nào có khả năng giải cứu dân mình tránh khỏi tay ta hay là khỏi tay các tổ phụ ta. Huống hồ chi Đức Chúa Trời của các ngươi giải cứu các ngươi khỏi tay ta?”

¹⁶Các tôi tớ San-chê-ríp đã nói nghịch cùng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và nghịch cùng Ê-xê-chia, là tôi tớ Ngài.

¹⁷San-chê-ríp cũng viết thư sỉ nhục Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và nói nghịch cùng Ngài. Hần nói: “Khi các thần linh của các dân tộc của các xứ chẳng giải cứu dân mình khỏi tay ta thế nào, thì Đức Chúa Trời của Ê-xê-chia sẽ chẳng cứu được dân sự hần khỏi tay ta thế ấy.”

¹⁸Chúng ta lớn lên, chúng ta nói bằng tiếng Giu-đa cho dân Giê-ru-sa-lem đang đứng trên vách thành, đặt làm cho chúng ta sợ hãi, hầu cho chúng ta chiếm lấy thành. ¹⁹Chúng ta nói Đức Chúa Trời của Giê-ru-sa-lem giống như chúng ta đã nói về các thần của những dân khác trên đất, đều là công việc của tay người ta làm ra.

²⁰Vua Ê-xê-chia, và tiên tri Ê-sai con trai A-mốt, cầu nguyện vì cơ vấn đề này, và kêu la thấu đến trời. ²¹Đức Giê-hô-va sai một thiên sứ, là đấng tiêu diệt những chiến binh, các quan trưởng và các quan tướng của nhà vua trong trại quân A-si-ri. Vậy, hần trở về trong xứ mình với bộ mặt xấu hổ. Rồi khi người vào trong miếu thần của mình, có một số con cái hần lấy gươm giết hần tại đó.

²²Với cách thức này, Đức Giê-hô-va giải cứu Ê-xê-chia và dân cư thành Giê-ru-sa-lem khỏi tay San-chê-ríp, vua xứ A-si-ri, và khỏi tay mọi người khác, cùng phù hộ cho chúng bốn phía. ²³Có nhiều người đem lễ vật đến dâng cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, và những vật quý báu cho Ê-xê-chia, vua xứ Giu-đa; nên từ khi ấy về sau, người được tôn cao trước mặt các nước.

²⁴Trong thời ấy, Ê-xê-chia bị đau hông chết. Ông cầu xin Đức Giê-hô-va, Ngài phán cùng người, và ban cho người một dấu cho biết rằng ông sẽ được lành. ²⁵Nhưng Ê-xê-chia chẳng báo đáp lại Đức Giê-hô-va vì sự cứu giúp đã ban cho người, vì lòng người tự cao. Vì thế cơn thịnh nộ giáng trên người, cùng trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. ²⁶Tuy nhiên, sau đó Ê-xê-chia hạ mình xuống vì sự tự cao trong lòng người, cả hai: người và dân cư Giê-ru-sa-lem cũng vậy, nên trong đời Ê-xê-chia, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va không giáng trên chúng.

²⁷Ê-xê-chia được rất giàu và nhiều vinh dự. Người tự cất những kho để trữ bạc, vàng, đá quý, và thuốc thơm, cũng như kho dành cho khiên, và đủ loại đồ vật có giá trị.²⁸Người cũng có những nhà kho đựng chứa ngũ cốc, rượu mới, và dầu; những chuồng để nhốt đủ loại thú vật; người cũng có nhiều bầy trong các đồn điền nữa.²⁹Thêm nữa, người cũng lo liệu cho mình với các thành, và của cải gồm nhiều bầy chiên và bò, vì Đức Chúa Trời đã ban cho người rất nhiều của cải.

³⁰Chính Ê-xê-chia này là người lo lấp nguồn trên của nước sông Ghi-hôn, rồi dẫn nó chảy ngầm dưới đất qua phía tây của thành Đa-vít. Ê-xê-chia được thành công trong mọi dự án của người.³¹Tuy nhiên, trong vấn đề các sứ giả của vua Ba-by-lôn sai đến người để hỏi thăm những ai biết rõ về các dấu lạ đã xảy ra trong xứ, thì Đức Chúa Trời tạm lìa khỏi người, để thử người, để cho biết mọi sự có ở trong lòng người.

³²Mọi vấn đề khác có liên quan đến Ê-xê-chia, bao gồm mọi hành động trung thành với giao ước, đều được ghi chép trong sách khảo thị của tiên tri Ê-sai con trai của A-mốt, và trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.³³Ê-xê-chia ngủ với các tổ phụ mình, người ta chôn người trong vùng cao có lăng tẩm của dòng dõi Đa-vít. Cả Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem đều tôn kính người khi người qua đời. Ma-na-se con trai người lên làm vua trong chỗ của người.

33 ¹Ma-na-se được mười hai tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem.²Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.³Người cất lại các chùa miếu mà Ê-xê-chia, cha người, đã phá dỡ, và người dựng lên các bàn thờ cho thần Ba-anh, làm các trụ tượng A-sê-ra, và sắp mình xuống trong các ngôi sao trên trời, và thờ lạy chúng.

⁴Ma-na-se xây những bàn thờ tà giáo tại trong đền Đức Giê-hô-va, mặc dù Đức Giê-hô-va đã truyền rằng: “Danh ta sẽ ngự nơi Giê-ru-sa-lem cho đến đời đời.”⁵Người cũng xây những bàn thờ cho các ngôi sao trên trời tại trong hai hành lang của đền Đức Giê-hô-va.⁶Người đã dâng con cái mình qua lửa làm của lễ thiêu tại trong trũng Bê-nôn; người xem bói và ếm chú, dùng pháp thuật, trao đổi với kẻ chết và giao du với những kẻ trao đổi với linh hồn. Người làm điều ác thái quá tại trước mặt Đức Giê-hô-va, và người chọc giận Ngài.

⁷Hình chạm A-sê-ra mà người đã làm, người đem đặt nó vào trong đền của Đức Chúa Trời. Về đền ấy Đức Chúa Trời đã phán với Đa-vít và Sa-lô-môn con trai người; Ngài phán như sau: “Chính trong đền này và tại Giê-ru-sa-lem, là thành ta đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đặt danh ta cho đến đời đời. Ta sẽ không dời người Y-sơ-ra-ên nào nữa ra khỏi xứ mà ta đã ban cho các tổ phụ họ, nếu họ chỉ cẩn thận gìn giữ mọi điều mà ta đã truyền cho họ, làm theo các luật pháp, điều răn, và mạng lệnh, mà ta đã ban cho họ qua Môi-se.”⁸Ma-na-se quyến dụ Giu-đa và dân sự Giê-ru-sa-lem làm điều ác còn nhiều hơn các dân mà Đức Giê-hô-va đã hủy diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁰Đức Giê-hô-va phán cùng Ma-na-se, và với dân sự người; song chúng chẳng chú ý đến.¹¹Vì có ấy, Đức Giê-hô-va khiến các quan tướng đạo binh của vua A-si-ri đến hãm đánh chúng; họ bắt đóng cùm Ma-na-se, xiềng người lại, rồi dẫn về Ba-by-lôn.

¹²Khi Ma-na-se ở trong chỗ khổ nạn, người cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời, rồi thành khẩn hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời của các tổ phụ người.¹³Người cầu xin Ngài; và người nài xin Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời lắng nghe lời nài xin của người rồi đưa người về Giê-ru-sa-lem, trong địa vị vua của người. Khi ấy Ma-na-se nhìn biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.

¹⁴Sau việc này, người xây vách ngoài thành Đa-vít, về phía tây Ghi-hôn trong đồng bằng, đến lối vào Cửa Cá. Người xây tường quanh Ô-phên, xây tường rất cao. Người đặt những quan tướng can đảm trong các thành có phòng thủ xứ Giu-đa.¹⁵Người dẹp bỏ các thần ngoại bang, hình tượng ra khỏi đền của Đức Giê-hô-va, và tất cả các ngôi sao mà người đã dựng lên trên núi của đền Đức Giê-hô-va và tại Giê-ru-sa-lem, rồi quăng chúng ra ngoài thành.

¹⁶Người xây dựng lại bàn thờ của Đức Giê-hô-va rồi dâng trên đó các của lễ tương giao và của lễ cảm tạ; người truyền cho dân Giu-đa phải phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.¹⁷Dẫu vậy, dân sự vẫn còn dâng tế lễ ở các chùa miếu, song chỉ dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình mà thôi.

¹⁸Các vấn đề khác liên quan đến Ma-na-se, lời người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời người, và lời lẽ của đấng tiên kiến nói cùng người trong danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, kia, thấy đều đã chép giữa vòng các việc làm của các vua Y-sơ-ra-ên.¹⁹Lời cầu nguyện của người, và người nài xin Đức Chúa Trời làm sao, mọi tội lỗi và các quá phạm của người, và những chỗ người xây dựng các chùa miếu và dựng lên các trụ A-sê-ra và tượng chạm, trước khi người hạ mình xuống — chúng đều được chép trong Sử ký của các Đấng Tiên kiến.²⁰Vậy, Ma-na-se ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người trong chính cung điện người. A-môn con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

²¹A-môn được hai mươi hai tuổi khi người khởi trị vì; người trị vì hai năm tại Giê-ru-sa-lem.²²Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va y như Ma-na-se, cha người, đã làm. A-môn dâng tế lễ cho các tượng chạm mà Ma-na-se, cha người, đã làm, và người thờ lạy chúng.²³Người không hạ mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va như Ma-na-se, cha người đã làm. Thay vì thế, chính A-môn này càng thêm phạm tội.

²⁴Các tôi tớ người mưu phản và giết người tại trong cung điện người.²⁵Nhưng dân trong xứ đã giết các kẻ đã mưu phản nghịch cùng vua A-môn, và họ lập Giô-si-a, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

34 ¹Giô-si-a được tám tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị ba mươi mốt năm tại Giê-ru-sa-lem. ²Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và đi theo con đường của Đa-vít, tổ phụ người, và không xây qua phải hay qua trái.

³Năm thứ tám đời người trị vì, khi người hãy còn trẻ tuổi, thì người khởi tìm kiếm Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ người. Năm thứ mười hai, người khởi dọn sạch các chùa miếu khỏi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, các trụ thờ A-sê-ra, các tượng chạm và tượng đúc.

⁴Dân sự phá dỡ các bàn thờ Ba-anh trong sự hiện diện của người; người đập phá các bàn thờ xông hương. Người đập bỏ các trụ thờ A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc, nghiền nát nó ra cho tới khi thành bụi. Người rải bụi ấy trên mồ mã của những kẻ đã dâng tế lễ cho nó. ⁵Người cũng thiêu hài cốt của những thầy tế lễ tại trên bàn thờ các thần ấy. Bằng cách này, người dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

⁶Người làm y như thế trong các thành của Ma-na-se, của Ép-ra-im, và của Si-mê-ôn, suốt con đường đến Nép-ta-li, trong các đồng đồ nát chung quanh họ. ⁷Người phá dỡ các bàn thờ và nghiền nát ra bụi các trụ thờ A-sê-ra, đập bỏ các bàn thờ xông hương trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người trở về Giê-ru-sa-lem.

⁸Bấy giờ, năm thứ mười tám đời người trị vì, sau khi Giô-si-a đã dọn sạch xứ và đền thờ rồi, người sai Sa-phan, con trai A-sa-lia, Ma-a-xê-gia, quan tổng trấn thành, và Giô-a, con trai Giô-a-cha, quan thái sử, lo tu sửa đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

⁹Họ đến gặp Hinh-kia, thầy tế lễ thượng phẩm, giao cho người tiền bạc đã đem vào đền Đức Chúa Trời, mà người Lê-vi, những kẻ giữ cửa, đã thu lấy từ Ma-na-se và Ép-ra-im, từ hết thầy dân sót của Y-sơ-ra-ên, từ khắp xứ Giu-đa và Bên-gia-min và những dân cư thành Giê-ru-sa-lem.

¹⁰Họ giao bạc ấy cho những người coi sóc công việc của đền Đức Giê-hô-va. Những người này chi trả công cán cho thầy thợ, những người làm công việc tu bổ và sửa sang đền thờ. ¹¹Họ trả công cho thợ mộc, thợ xây, mua đá đẽo, và cây gỗ để ráp nối, và làm đòn tay cho các cấu trúc mà các vua Giu-đa đã phá hủy.

¹²Các thợ ấy đều làm công việc cách thành tâm. Những viên quản đốc các thợ ấy là Gia-hát và Ô-ba-đia, người Lê-vi thuộc về dòng Mê-ra-ri; và Xa-cha-ri và Mê-su-lam từ các con trai của Kê-hát. Những người Lê-vi khác, hết thầy họ đều là những nhạc sĩ có tài, điều hành tốt về thầy thợ. ¹³Những người Lê-vi này cũng lo đốc thúc kẻ khiêng gánh vật liệu xây dựng và coi sóc những người làm đủ mọi thứ công việc. Cũng có người Lê-vi là quan ký lục, nhân viên quản lý cùng những người gác cửa.

¹⁴Khi họ đem bạc đã được đem vào đền Đức Giê-hô-va ra, thì Hinh-kia, thầy tế lễ, tìm được Quyển Sách luật pháp của Đức Giê-hô-va truyền lại qua Môi-se. ¹⁵Hinh-kia nói với thư ký Sa-phan rằng: “Ta đã tìm được Quyển Sách Luật Pháp ở trong đền của Đức Giê-hô-va.” Hinh-kia giao sách ấy cho Sa-phan.

¹⁶Sa-phan đem sách đó cho nhà vua, rồi người cũng tâu với vua rằng: “Các tôi tớ ông đã làm mọi việc đã giao phó cho họ.”

¹⁷Họ chi hết tiền bạc tìm được trong đền Đức Giê-hô-va ra, và họ đã giao số tiền ấy nơi tay các đốc công và các thầy thợ. ¹⁸Thư ký Sa-phan lại nói cho vua biết rằng: “Thầy tế lễ Hinh-kia có trao cho tôi một quyển sách.” Thế rồi Sa-phan đọc sách ấy tại trước mặt vua.

¹⁹Khi nhà vua đã nghe các lời luật pháp rồi, người xé áo mình.

²⁰Vua truyền lệnh cho Hinh-kia, A-hi-cam con trai của Sa-phan, Áp-đôn con trai của Mi-ca, Sa-phan, thư ký, và A-sa-gia, tôi tớ riêng của vua, như sau: ²¹Hãy đi và cầu xin Đức Giê-hô-va thay cho ta, vì những người còn ở lại trong Y-sơ-ra-ên và trong Giu-đa, vì có lời lẽ của quyển sách mới được tìm thấy. Vì điều này là quan trọng, cơn giận của Đức Giê-hô-va đã giáng trên chúng ta. Điều này là quan trọng, bởi các tổ phụ ta không nghe theo lời lẽ của quyển sách này, và để vâng theo mọi điều đã được chép trong đó.

²²Vậy, Hinh-kia và các kẻ vua đã truyền, họ đến gặp Hun-đa, nữ tiên tri, vợ của Sa-lum, là người giữ áo lễ, con trai của Tô-cát, cháu Hát-ra, (bà sống tại Giê-ru-sa-lem trong quận thứ nhì), và họ nói với bà theo cách này:

²³Bà nói với họ rằng: “Đây là điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: “Hãy nói cùng người đã sai các ngươi đến cùng ta, ²⁴Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: ‘Hãy xem, ta sẽ giáng tai vạ trên chỗ này và trên cư dân của nó, mọi sự rửa sả đã chép trong quyển sách mà họ đã đọc trước mặt vua Giu-đa. ²⁵Bởi vì họ đã lia bỏ ta và xông hương cho các thần khác, hầu cho họ chọc giận ta với mọi việc làm mà họ đã phạm; — vì cơn giận ta sẽ đổ ra tại chỗ này, và cơn giận ấy sẽ không tắt ngúm đi.”

²⁶Nhưng đối với vua Giu-đa, là người đã sai các người đi tìm biết ý muốn của Đức Giê-hô-va, đây là điều mà các người sẽ trình với người: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vầy: về các lời người đã nghe: ²⁷vì lòng người mềm mại, và người hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời khi người nghe lời ta nghịch cùng chỗ này và cư dân nó, và vì người tự hạ mình xuống trước mặt ta, xé áo người, khóc lóc trước mặt ta, ta cũng đã lắng nghe người’ — đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va. ²⁸Hãy xem, ta sẽ thâu người về cùng các tổ phụ người, người sẽ được vào trong mồ mà người bình an, mắt người sẽ không nhìn bất kỳ tai vạ nào ta sẽ giáng xuống chỗ này cùng các cư dân nó.” Vậy, những người ấy đem sứ điệp này trình lại với nhà vua.

²⁹Thế là nhà vua sai các sứ giả đi lo tập trung hết các trưởng lão của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem lại. ³⁰Khi ấy, nhà vua đi lên đền Đức Giê-hô-va, và hết thấy người Giu-đa cùng dân cư Giê-ru-sa-lem, và những thầy tế lễ, người Lê-vi, và cả dân sự, từ nhỏ đến lớn đều đi theo. Khi ấy người đọc cho chúng nghe mọi lời lẽ trong Sách Giao Ước đã tìm được trong đền của Đức Giê-hô-va.

³¹Nhà vua đứng tại chỗ mình rồi lập giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, ăn ở theo Đức Giê-hô-va, và hết lòng hết linh hồn giữ theo các điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Ngài, vâng theo lời lẽ của giao ước đã chép trong sách ấy.

³²Người cũng khiến mọi người gặp được trong Giê-ru-sa-lem và Bên-gia-min được vững vàng theo giao ước ấy. Dân cư Giê-ru-sa-lem đã hành động trong sự vâng phục đối với giao ước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ.

³³Giô-si-a cất bỏ mọi thứ gớm ghê khỏi các xứ thuộc về dân Y-sơ-ra-ên. Và người buộc hết thảy những người ở xứ Y-sơ-ra-ên phải thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Trọn đời Giô-si-a, họ không xây trở đối với việc bước theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.

35 ¹Giô-si-a giữ lễ Vượt Qua cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem; họ giết chiên con về lễ Vượt Qua nhằm ngày thứ mười bốn của tháng thứ nhất. ²Người đặt các thầy tế lễ theo địa vị của họ và khuyên giục chúng trong sự thờ phượng của đền Đức Giê-hô-va.

³Người nói với những người Lê-vi dạy dỗ cả Y-sơ-ra-ên, những người đã dâng mình riêng cho Đức Giê-hô-va: “Hãy đặt hòm thánh trong đền mà Sa-lô-môn, con trai của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã xây cất. Chớ khiêng hòm ấy trên vai các người nữa. Bây giờ, hãy thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người và phục vụ Y-sơ-ra-ên là dân sự của Ngài. ⁴Hãy sắp đặt theo danh tánh tổ phụ và ban thứ các người, chiếu theo các huấn thị đã ghi chép của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, và các huấn thị của Sa-lô-môn, con trai người.

⁵Hãy đứng trong nơi thánh, theo địa vị và ban thứ trong nhà tổ phụ của anh em các người, dòng dõi của dân sự, và ở đúng vị trí theo ban thứ tổ phụ các người thuộc nhà của người Lê-vi. ⁶Hãy giết con sinh về lễ Vượt qua và dâng mình cho Đức Giê-hô-va. Hãy nhận lấy chiên con vì anh em Y-sơ-ra-ên các người; hãy làm thế trong sự vắng theo lời của Đức Giê-hô-va, đã được ban ra qua Môi-se.

⁷Giô-si-a cung ứng cho dân sự những súc vật nhỏ, số là ba mươi ngàn chiên con và dê con từ các bầy, dùng làm con sinh lễ Vượt Qua cho hết thảy những ai hiện diện tại đó. Người cũng cung ứng ba ngàn con bò đực; đây là những con thú bắt nơi tài sản của nhà vua.

⁸Các quan trưởng người cũng cung ứng một của lễ tự ý cho dân sự, các thầy tế lễ và người Lê-vi. Hinh-kia, Xa-chari, và Giê-hi-ên, là những viên quản trị đền của Đức Chúa Trời, cung ứng cho những thầy tế lễ, 2. 600 gia súc nhỏ, và ba trăm con bò đực. ⁹Cô-na-nia, Sê-ma-gia, Na-tha-na-ên, và các anh em người, Ha-sa-bia, Giê-i-ên, và Giô-xa-bát, là các quan trưởng của người Lê-vi, cũng cung ứng cho người Lê-vi 5. 000 con sinh Lễ Vượt Qua, và năm trăm con bò đực.

¹⁰Vậy, sự thờ phượng đã được sắp đặt, và các thầy tế lễ đều đứng tại chỗ mình, với người Lê-vi theo ban thứ của họ, ứng với mạng lệnh của nhà vua. ¹¹Họ giết con sinh về lễ Vượt Qua, và các thầy tế lễ rảy huyết mà họ đã nhận nơi tay người Lê-vi, còn người Lê-vi thì lo lột da con sinh. ¹²Họ dời đi các của lễ thiêu, để phân phát chúng cho họ theo ban thứ nhà các tổ phụ họ trong dân sự, để dâng họ cho Đức Giê-hô-va, như có chép trong Sách của Môi-se. Họ cũng làm y như vậy về các con bò đực.

¹³Họ nướng chiên con Lễ Vượt Qua theo các sự hướng dẫn. Còn các thứ của lễ khác, họ luộc chúng trong mấy cái nồi, cái vạc, và chảo, rồi mau mau đem phân phát cho hết thảy dân sự. ¹⁴Họ chuẩn bị các con sinh dành cho họ và cho các thầy tế lễ; vì những thầy tế lễ, là dòng dõi của A-rôn, họ mắc dâng của lễ thiêu và mỡ cho đến chiều tối, vậy người Lê-vi sắn sửa các con sinh dùng cho mình và cho những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn.

¹⁵Những người ca hát, là dòng dõi của A-sáp, đều ở tại chỗ mình, theo như Đa-vít sắp đặt, A-sáp, Hê-man, và Giê-đu-thun, đáng tiên kiến của vua đã định. Những người canh cửa đều đứng tại mỗi cổng; họ không cần rời khỏi trạm của mình, vì anh em của họ, là người Lê-vi, đã sắn sửa của lễ dùng cho họ.

¹⁶Vậy, vào thời điểm toàn bộ sự thờ phượng Đức Giê-hô-va đã được sắp đặt rồi để giữ lễ Vượt Qua và dâng những của lễ thiêu trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va, như vua Giô-si-a đã truyền. ¹⁷Những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó đều giữ lễ Vượt qua trong lúc ấy, và rồi giữ lễ bánh không men trong bảy ngày.

¹⁸Một lễ Vượt Qua như vậy kể từ đời tiên tri Sa-mu-ên, trong Y-sơ-ra-ên, không được tổ chức giống như vậy; cũng chẳng có vua nào trong các vua Y-sơ-ra-ên tổ chức giữ lễ Vượt Qua giống như lễ Vượt qua mà Giô-si-a đã tổ chức cùng với những thầy tế lễ, người Lê-vi, cả dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, và dân cư thành Giê-ru-sa-lem.

¹⁹Lễ Vượt Qua này được tổ chức nhằm năm thứ mười tám đời trị vì của Giô-si-a.

²⁰Sau các việc ấy, khi Giô-si-a đã sửa sang đền thờ đâu đó rồi, Nê-cô, vua xứ Ai-cập, kéo lên giao chiến tại Cật-kê-mít, trên bờ sông Ô-phơ-rát, và Giô-si-a kéo ra đón giao chiến với hắn. ²¹Nhưng Nê-cô sai sứ giả đến nói với người rằng: “Hỡi vua Giu-đa, ta làm gì với ngươi chẳng? Ngày nay ta chẳng đến giao chiến với ngươi đâu, nhưng giao chiến với nhà mà ta tuyên chiến. Đức Chúa Trời đã truyền cho ta phải vội vã, vậy, hãy thôi, chớ chống cự Đức Chúa Trời, là Đấng ở cùng ta, hoặc Ngài hủy diệt ngươi chẳng?”

²²Tuy nhiên, Giô-si-a đã từ chối không chịu lui lại. Bản thân người giả vờ muốn giao chiến với hắn. Người chẳng chịu nghe lời của Đức Chúa Trời là lời ra từ miệng Nê-cô mà phán ra; vậy người ra giao chiến tại trũng Mê-ghi-đô.

²³Các cung thủ bắn nhằm vua Giô-si-a, và vua nói với đầy tớ mình rằng: “Hãy đem ta khỏi đây; vì ta bị thương nặng.” ²⁴Vậy, các tôi tớ người đem người xuống khỏi xe, để người trong một cái xe thứ nhì của người. Họ đem

người về Giê-ru-sa-lem, người chết ở đó. Người được chôn tại trong nghĩa trang của các tổ phụ người. Hết thảy Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều thương khóc người.

²⁵Giê-rê-mi than khóc Giô-si-a; hết thảy các kẻ ca xướng, nam và nữ, than khóc về Giô-si-a cho đến ngày nay. Bài ca này trở thành thông lệ trong Y-sơ-ra-ên; kìa, các chuyện ấy đã chép trong sách ca thương.

²⁶Các vấn đề khác liên quan đến Giô-si-a, và mọi việc lành người làm cứ theo điều đã chép trong sách luật pháp của Đức Giê-hô-va —²⁷ và các việc làm của người, từ đầu đến cuối, đã ghi chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

36 ¹Khi ấy, dân sự của xứ lập Giô-a-cha con trai Giô-si-a, lên làm vua trong chỗ của cha người tại Giê-ru-sa-lem.

²Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi người khởi trị vì, và người cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem.

³Vua xứ Ai-cập truất ngôi người tại Giê-ru-sa-lem, rồi bắt vạ xứ một trăm ta lạng bạc và một ta lạng vàng.⁴Đoạn, vua Ai-cập lập Ê-li-a-kim, em người, làm vua trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, rồi đổi tên người ra là Giê-hô-gia-kim. Khi ấy, Nê-cô bắt Giô-a-cha, anh của Giê-hô-gia-kim, đem người về xứ Ai-cập.

⁵Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi người khởi trị vì, và người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem.

Người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người.⁶Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, giao chiến với người rồi xiềng người lại, và dẫn người qua Ba-by-lôn.⁷Nê-bu-cát-nết-sa cũng đoạt lấy nhiều đồ vật trong đền Đức Giê-hô-va đem về Ba-by-lôn, rồi để vào trong cung điện người tại Ba-by-lôn.

⁸Các vấn đề khác liên quan đến Giê-hô-gia-kim, những sự gớm ghiếc người đã làm, và mọi sự tìm được nghịch cùng người, kia, thấy đều chép trong Sách Các Vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Khi đó Giê-hô-gia-kin, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

⁹Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị ba tháng mười ngày tại Giê-ru-sa-lem.

Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va.¹⁰Đến mùa xuân, vua Nê-bu-cát-nết-sa sai quân đến bắt người dẫn về Ba-by-lôn, cùng chiếm lấy nhiều thứ có giá trị từ đền của Đức Giê-hô-va, rồi lập Sê-đê-kia, bà con người, lên làm vua Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

¹¹Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem.¹²Người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người. Người không hạ mình xuống trước mặt tiên tri Giê-rê-mi, là người vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà khuyên bảo người.

¹³Sê-đê-kia cũng nổi loạn nghịch cùng vua Nê-bu-cát-nết-sa, là kẻ đã buộc người thề bởi Đức Chúa Trời mà trung thành với hắn. Nhưng người lại cứng cổ rắn lòng không khứng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.¹⁴Hơn nữa, các cấp lãnh đạo của dòng thầy tế lễ, và dân sự đều phạm tội nhiều, theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc khác. Họ làm cho ô uế đền của Đức Giê-hô-va, là đền mà Ngài đã biệt riêng ra thánh cho chính mình Ngài tại Giê-ru-sa-lem.

¹⁵Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, gửi lời cho họ qua các sứ giả thật nhiều lần, vì Ngài có lòng thương xót dân sự và nơi ngự của Ngài.¹⁶Nhưng chúng báng bỏ các sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh bỉ lời lẽ của Ngài, và chế nhạo các tiên tri của Ngài, cho đến nỗi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên nghịch cùng dân sự Ngài, chẳng còn phương cứu chữa được.

¹⁷Vì vậy, Đức Chúa Trời đã giáng trên họ vua dân Canh-đê, là người dùng gươm giết những trai trẻ của họ tại nơi thánh, và chẳng chút thương xót đến hoặc trai trẻ, hay nữ đồng trinh, người đứng tuổi, hay là kẻ bạc đầu. Đức Chúa Trời phó hết thầy họ vào tay của vua Canh-đê.

¹⁸Tất cả các đồ đạc trong đền của Đức Chúa Trời lớn và nhỏ, các nhà kho của đền Đức Giê-hô-va, những đồ quý giá của vua và của các quan trưởng người — thấy đều bị người đem qua Ba-by-lôn.¹⁹Chúng đốt sập đền của Đức Chúa Trời, đánh hạ bức tường thành Giê-ru-sa-lem, đốt hết các cung điện, rồi hủy diệt mọi thứ tốt đẹp của nó.

²⁰Nhà vua bắt đem qua xứ Ba-by-lôn những ai thoát khỏi gươm. Chúng làm tội tở cho người và cho các con trai người cho đến khi nước Ba-tư khởi trị vì.²¹Điều này đã xảy ra làm ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va bởi miệng của Giê-rê-mi, cho đến khi xứ được hưởng những ngày yên nghỉ Sa-bát của nó. Xứ tuân giữ ngày Sa-bát của nó đúng kỳ xứ bị bỏ hoang, cứ theo cách này cho đến khi mãn hạn bảy mươi năm.

²²Năm thứ nhất đời Si-ru, vua xứ Ba-tư, có lời của Đức Giê-hô-va bởi miệng của Giê-rê-mi mà phán ra, Đức Giê-hô-va cảm động lòng Si-ru, vua xứ Ba-tư, ông ta công bố khắp nước mình, và cũng ra chiếu chỉ nữa. Ông ta nói:²³Si-ru, vua xứ Ba-tư, truyền như sau: Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên trời, đã ban cho ta các nước thế gian. Ngài truyền cho ta phải xây cho Ngài một cái đền ở tại Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa. Hễ ai trong các người, từ dân sự của Ngài, nguyện người ấy trở về xứ; nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người ấy ở cùng người!"

E-xơ-ra

1 ¹Năm thứ nhất trong đời Si-ru, vua Ba-tư, Đức Giê-hô-va làm trọn lời Ngài phán qua Giê-rê-mi, và cảm động lòng Si-ru. Si-ru loan báo khắp vương quốc của ông. Đây là lời được chép và được truyền:²"Si-ru, vua Ba-tư, nói

rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các tầng trời, đã ban cho ta các vương quốc trên thế gian và bảo ta xây cho Ngài một cái nhà tại Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa.

³Ai trong các người là dân của Ngài, nguyện Đức Chúa Trời của người ấy ở cùng các người, để các người lên Giê-ru-sa-lem và xây một cái nhà cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đức Chúa Trời ngự tại Giê-ru-sa-lem.

⁴Dân từ bất kỳ nơi nào trong nước là những kẻ sống sót của xứ đó sẽ cung cấp cho họ bạc và vàng, tài sản và súc vật, cũng như của lễ lạc ý cho nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem.”

⁵Sau đó, các trưởng tộc Giu-đa và Bên-gia-min, các thầy tế lễ và người Lê-vi, và những ai được thần của Đức Chúa Trời cảm động đều đứng dậy trở về xây một cái nhà cho Ngài.⁶Những người láng giềng hỗ trợ họ bằng những vật dụng bằng bạc và vàng, của cải, thú vật, trang sức, và các của lễ lạc ý.

⁷Vua Si-ru cũng trả các vật dụng trong nhà Đức Giê-hô-va mà Nê-bu-cát-nết-sa đã đem ra khỏi Giê-ru-sa-lem đặt để trong các miếu thờ các thần của mình.⁸Si-ru trao cho thủ quỹ Mít-rê-đát, để đếm cho Sết-ba-xa, lãnh đạo của xứ Giu-đa.

⁹Đây là số đồ vật: Ba mươi chậu vàng, một ngàn chậu bạc, hai mươi chín chậu khác,¹⁰ba mươi chén vàng, 410 chén bạc nhỏ, và một ngàn vật dụng khác.¹¹Tổng cộng là 5. 400 món bằng vàng và các vật dụng bằng bạc. Sê-ba-xa đem tất cả những thứ ấy theo khi đoàn dân lưu đày từ Ba-by-lôn trở về Giê-ru-sa-lem.

² Đây là những người trong tỉnh trở về sau khi bị Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt làm phu tù và lưu đày tại Ba-by-lôn, họ trở về Giê-ru-sa-lem và Giu-đê, ai nấy đều trở về thành mình.² Họ đi cùng Xê-ru-ba-bên, Giô-suê, Nê-hê-mi, Sê-ra-gia, Rê-ê-gia, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-pa, Bích-vai, Rê-hum, và Ba-a-na. Đây là danh sách những người nam trong dân Y-sơ-ra-ên.

³ Con cháu Pa-rốt: 2. 172 người.⁴ Con cháu Sê-pha-tia: 372 người.⁵ Con cháu A-rách: 775 người.⁶ Con cháu Pa-hát Mô-áp, tức con cháu của Giê-sua và Giô-áp: 2. 812 người.

⁷ Con cháu Ê-lam: 1. 254 người.⁸ Con cháu Xát-tu: 945 người.⁹ Con cháu Xác-cai: 760 người.¹⁰ Con cháu Ba-ni: 642 người.

¹¹ Con cháu Bê-bai: 623 người.¹² Con cháu A-xơ-gát: 1. 222 người.¹³ Con cháu A-đô-ni-cam: 666 người.¹⁴ Con cháu Bích-vai: 2. 056 người.

¹⁵ Con cháu A-đin: 454 người.¹⁶ Con cháu A-te, tức con cháu của Ê-xê-chia: 98 người.¹⁷ Con cháu Bê-xai: 323 người.

¹⁸ Con cháu Giô-ra: 112 người.

¹⁹ Con cháu Ha-sum: 223 người.²⁰ Con cháu Ghíp-ba: 95 người.²¹ Con cháu Bết-lê-hem: 123 người.²² Con cháu Nê-tô-pha: 56 người.

²³ Con cháu A-na-tốt: 128 người.²⁴ Con cháu A-ma-vết: 42 người.²⁵ Con cháu Ki-ri-át A-rim, Chê-phi-ra, và Bê-ê-rốt: 743 người.²⁶ Con cháu Ra-ma và Ghê-ba: 621 người

²⁷ Con cháu Mích-ma: 122 người.²⁸ Con cháu Bê-tên và A-hi: 223 người.²⁹ Con cháu Nê-bô: 52 người.³⁰ Con cháu Mạt-bích: 156 người.

³¹ Con cháu của Ê-lam khác: 1. 254 người.³² Con cháu Ha-rim: 320 người.³³ Con cháu Lốt, Ha-đít, và Ô-nô: 725 người.

³⁴ Con cháu Giê-ri-cô: 345 người.³⁵ Con cháu Sê-na-a: 3. 630 người.

³⁶ Các thầy tế lễ: Con cháu Giê-đa-gia thuộc nhà Giê-sua: 973 người.³⁷ Con cháu Y-mê: 1. 052 người.³⁸ Con cháu Pa-su-rơ: 1. 247 người.³⁹ Con cháu Ha-rim: 1. 017 người.

⁴⁰ Người Lê-vi: con cháu Giê-sua và Cát-mi-ên, con cháu Hô-đa-via: 74 người.⁴¹ Các ca sĩ trong đền thờ: Con cháu A-sáp: 128 người.⁴² Con cháu những người gác cổng: Con cháu Sa-lum, A-te, Tanh-môn, Ạc-cúp, Ha-ti-ta, và Sô-bai: tổng cộng là 139 người.

⁴³ Những người phục vụ trong đền thờ: Con cháu Xi-ha, Ha-su-pha, Ta-ba-ốt,⁴⁴ Kê-rô, Si-a-ha, Pa-đôn,⁴⁵ Lê-ba-na, Ha-ga-ba, Ạc-cúp,⁴⁶ Ha-gáp, Sanh-mai, và Ha-nan;

⁴⁷ con cháu Ghít-đen, Ga-ha, Rê-a-gia,⁴⁸ Rê-xin, Nê-cô-đa, Ga-zam,⁴⁹ U-xa, Pa-sê-a, Bê-sai,⁵⁰ Ách-na, Mê-u-nim, và Nê-phi-sim;

⁵¹ con cháu Bác-búc, Ha-cu-pha, Ha-hu-rơ,⁵² Ba-xơ-lút, Mê-hi-đa, Ha-sa,⁵³ Bạc-cô, Si-sê-ra, Tê-ma,⁵⁴ Nê-xi-a, và Ha-ti-pha.

⁵⁵ Con cháu các tôi tớ của Sa-lô-môn: Con cháu Sô-tai, Ha-sô-phê-rết, Phê-ru-đa,⁵⁶ Gia-a-la, Đác-côn, Ghít-đen,⁵⁷ Sê-pha-tia, Hát-tin, Pô-kê-rết Ha-xê-ba-im, và A-mi.

⁵⁸ Có tổng cộng 392 con cháu của những người phục vụ đền thờ và con cháu các tôi tớ của Sa-lô-môn.

⁵⁹ Những người rời khỏi Tên Mê-la, Tên Cha-sa, Kê-rúp, At-đan, và Y-mê – nhưng không thể chứng minh tổ phụ mình là người Y-sơ-ra-ên – bao gồm⁶⁰ 652 con cháu Đê-la-gia, Tô-bi-a, và Nê-cô-đa.

⁶¹ Về con cháu các thầy tế lễ: Con cháu Ha-ba-gia, Hạc-cô, và Ba-xi-lai (ông đã cưới vợ là con gái của Ba-xi-lai người Ga-la-át và đổi họ theo bên vợ.)

⁶² Họ cố tra tìm gia phả của mình trong bảng gia phả nhưng không thể tìm được vì họ đã làm ô uế chức tế lễ của mình.⁶³ Quan thống đốc bảo họ không được ăn bất cứ của lễ thánh nào cho đến khi có một thầy tế lễ dùng U-rim và Thu-mim chấp thuận.

⁶⁴ Cả nhóm có tổng cộng 42. 360 người,⁶⁵ không bao gồm các tôi trai tớ gái của họ (khoảng 7. 337 người) và các ca sĩ nam nữ trong đền thờ (hai trăm người).

⁶⁶ Họ có 736 con ngựa, 245 con la,⁶⁷ 435 con lạc đà, và 6. 720 con lừa.

⁶⁸ Khi họ đến đền thờ Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, các trưởng tộc tự nguyện dâng hiến lễ vật để xây đền thờ.

⁶⁹ Họ dâng tùy theo khả năng: 61. 000 đa-riếc vàng, 5. 000 mi-na bạc, và 100 bộ lễ phục tế lễ.

⁷⁰Vậy các thầy tế lễ và người Lê-vi, dân sự, các ca sĩ trong đền thờ và người gác cổng, cùng những người phục vụ định cư trong các thành của họ. Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều định cư trong thành mình.

3 ¹Đến tháng bảy, sau khi dân Y-sơ-ra-ên trở về các thành mình, toàn dân nhóm họp như một người tại Giê-ru-sa-lem. ²Giê-sua con Giô-xa-đác cùng các thầy tế lễ trong dòng họ, và Xê-ru-ba-bên con Sê-an-ti-ên, với các anh em ông đứng dậy xây cất bàn thờ cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên để dâng của lễ thiêu theo luật pháp Môi-se, người của Đức Chúa Trời.

³Sau đó họ dựng bàn thờ trên vị trí cũ, vì họ sợ dân trong xứ. Họ dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va vào buổi sớm mai và chiều tối. ⁴Họ cũng giữ Lễ Lều tạm như đã chép, và dâng của lễ thiêu hàng ngày theo quy định, bốn phần hàng ngày. ⁵Do đó, có của lễ thiêu hàng ngày và hàng tháng, và những của lễ dành cho mọi kỳ lễ đã định của Đức Giê-hô-va, cùng với của lễ lạc ý.

⁶Họ bắt đầu dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va vào ngày mồng một tháng bảy, dù đền thờ chưa được xây. ⁷Vậy họ giao bạc cho thợ đá và thợ thủ công; thức ăn, thức uống, và dầu cho dân Si-đôn và Ty-rơ, để họ gửi gỗ tuyết tùng theo đường biển từ Li-ban đến Gióp-ba, như theo sắc lệnh của Si-ru vua Ba-tư.

⁸Tháng hai năm thứ hai, sau khi về đến nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, Xê-ru-ba-bên, Giê-sua con Giô-xa-đác, những thầy tế lễ còn lại, người Lê-vi, và những người phu tù trở về Giê-ru-sa-lem bắt đầu công việc. Họ giao những người Lê-vi từ hai mươi tuổi trở lên coi sóc công việc trong nhà Đức Giê-hô-va. ⁹Giê-sua giao các con trai và anh em ông, Cạt-mi-ên và các con trai ông, cùng con cháu Giu-đa giám sát thợ thi công nhà Đức Chúa Trời. Cùng làm việc với họ là con cháu Hê-na-đát, bà con của họ, và những người Lê-vi trong dòng họ.

¹⁰Các thợ xây làm một cái nền cho đền thờ Đức Giê-hô-va. Cái nền này là chỗ các thầy tế lễ mặc áo đứng cầm kèn, người Lê-vi, con cháu A-sáp, cầm chập chỏm ngợi khen Đức Giê-hô-va, theo lệnh của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã truyền. ¹¹Họ hát khen và cảm tạ Đức Giê-hô-va, “Ngài thật tốt lành! Sự thành tín của Ngài đối với Y-sơ-ra-ên còn lại đời đời.” Cả dân sự lớn tiếng vui mừng ngợi khen Đức Giê-hô-va vì nền đền thờ đã được xây xong.

¹²Nhưng nhiều thầy tế lễ, người Lê-vi, các tộc trưởng, và người già thì khóc lớn tiếng vì họ là người đã thấy đền thờ thứ nhất trên nền cũ. Trong khi nhiều người khác vui mừng reo lớn và phấn khởi. ¹³Vì vậy, dân sự không thể phân biệt được tiếng vui hay tiếng khóc của dân sự, vì người ta vui mừng reo lớn, và từ đằng xa có thể nghe tiếng ấy.

⁴ Bấy giờ, một số kẻ thù của người Giu-đa và Bên-gia-min hay rằng dân từng bị lưu đầy hiện đang xây một cái nhà cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.² Vì vậy, họ đến gặp Xê-ru-ba-bên và các trưởng tộc. Họ nói, “Xin cho chúng tôi xây chung với các ông, vì chúng tôi cũng như các ông, chúng tôi tìm kiếm Đức Chúa Trời của các ông và đã dâng lễ vật cho Ngài từ thời Ê-sa-hát-đôn, vua A-sy-ri đem chúng tôi đến đây.”

³ Nhưng Xê-ru-ba-bên, Giê-sua, và các trưởng tộc đáp, “Không phải các ông, mà là chúng tôi là những người phải xây nhà Đức Chúa Trời chúng tôi, vì chỉ riêng chúng tôi là người sẽ xây cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, theo lệnh của Si-ru, vua Ba-tư.”

⁴ Vậy dân trong xứ khiến tay người Giu-đa trở nên yếu đuối; họ gây cho người Giu-đa sợ hãi không dám xây dựng.
⁵ Chúng cũng hối lộ các cố vấn vô hiệu hóa kế hoạch của họ. Chúng tiến hành việc này trong suốt thời của Si-ru cho đến triều đại của Đa-ri-út vua Ba-tư.⁶ Sau đó, vào đầu kỳ cai trị của A-ha-suê-ru, chúng viết một bản cáo trạng về cư dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

⁷ Trong thời của A-ha-suê-ru, Bích-lam, Mít-rê-đát, Ta-bê-ên, và các đồng sự của chúng viết thư gửi cho A-ha-suê-ru. Bức thư được viết bằng tiếng A-ram và được dịch.

⁸ Quan chỉ huy Rê-hum và thầy thông giáo Sim-sai viết thư tố cáo Giê-ru-sa-lem cho Ậ-ta-xét-xe.

⁹ Sau đó, Rê-hum, Sim-sai và các đồng sự là những thẩm phán và các quan chức khác trong chính phủ, từ Ê-rết, Ba-by-lôn, và Su-sa ở Ê-lam – viết một bức thư –¹⁰ và gồm những kẻ mà A-su-ba-ni-pan vĩ đại và lừng danh đã buộc phải định cư tại Sa-ma-ri, cùng với số người còn lại ở Tỉnh Bên kia Sông.

¹¹ Đây là bản sao của bức thư chúng gửi cho Ậ-ta-xét-xe: “Các tôi tớ của bệ hạ ở bên kia sông có lời tâu như sau:

¹² Chúng thần xin tâu bệ hạ rằng người Do Thái từ nơi bệ hạ đã đến nghịch lại chúng tôi ở Giê-ru-sa-lem đang xây một cái thành phản loạn. Chúng đã xây xong vách thành và sửa xong nền móng.

¹³ Xin tâu với bệ hạ rằng nếu thành này được xây và vách thành được hoàn tất, chúng sẽ không cống nạp và nộp thuế, chúng sẽ gây thiệt hại cho bệ hạ.

¹⁴ Vì chúng thần đã ăn muối của cung điện, chúng thần không muốn thấy bệ hạ bị bất kính. Bởi đó chúng thần trình tâu để bệ hạ¹⁵ tìm trong văn kiện của các tiên vương và thấy rằng đây là một thành phản loạn, thành ấy sẽ gây thiệt hại cho bệ hạ và các tỉnh. Nó đã gây nhiều rắc rối cho các vua và các tỉnh. Nó là trung tâm phản loạn từ xưa. Chính vì lý do này mà thành ấy đã bị hủy diệt.¹⁶ Chúng thần xin báo bệ hạ rằng nếu thành này và vách thành được xây xong, bệ hạ sẽ chẳng còn lại thứ gì bên kia sông lớn, là sông Ơ-phơ-rát.”

¹⁷ Vậy vua trả lời Rê-hum và Sim-sai cùng các đồng bọn của chúng ở Sa-ma-ri và những người còn lại bên kia Sông: “Nguyện các người được bình yên.¹⁸ Thư các người gửi ta đã được dịch và đọc trước mặt ta.¹⁹ Ta đã ra lệnh điều tra và phát hiện rằng ngày trước, chúng đã nổi loạn và phản nghịch các vua.

²⁰ Các vua hùng mạnh đã cai trị Giê-ru-sa-lem và mọi thứ bên kia Sông. Chúng cống nạp và đóng thuế cho các vua ấy.²¹ Bấy giờ, hãy ra lệnh những kẻ này ngưng việc xây thành này cho đến khi có lệnh của ta.²² Hãy cẩn thận chớ bỏ qua việc này. Tại sao cứ thêm thiệt hại cho các vua?”

²³ Khi sắc lệnh của Vua Ậ-ta-xét-xe được đọc trước mặt Rê-hum, Sim-sai và các đồng sự của chúng, chúng mau chóng đến Giê-ru-sa-lem và buộc người Do Thái đình chỉ việc xây dựng.²⁴ Do đó, công tác xây nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem bị đình trệ cho đến năm thứ hai đời Đa-ri-út vua Ba-tư.

5¹Khi ấy, tiên tri A-gê và tiên tri Xa-cha-ri con Y-đô nhân danh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà nói tiên tri cho người Do Thái tại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.²Xê-ru-ba-bên, con Sê-anh-ti-ên, và Giê-sua con Giô-xa-đác đứng dậy và bắt đầu xây dựng nhà Đức Chúa Trời ở Giê-ru-sa-lem cùng với các tiên tri là những người khuyến khích họ.

³Sau đó, quan thống đốc Tát-tê-nai của Tỉnh Bên kia Sông, Sê-tha Bô-xê-nai, và các đồng sự của chúng đến gặp họ, “Ai ra lệnh cho các ông xây cái đền và các vách thành này?”⁴Họ cũng hỏi, “Mấy người xây tòa nhà này tên gì?”⁵Nhưng mắt Đức Chúa Trời đoái trên các trưởng lão Do Thái, và kẻ thù của họ không ngăn họ được. Chúng đợi gửi thư cho vua để nhận được lệnh của vua về việc này.

⁶Đây là thư của Tát-tê-nai, Sê-tha Bô-xê-nai, và các quan chức của chúng gửi vua Đa-ri-út.⁷Chúng viết một báo cáo gửi cho Vua Đa-ri-út, “Nguyện bệ hạ được bình an.

⁸Kính tâu bệ hạ là chúng thần đã đến Giu-đa, đến cái đền của Đức Chúa Trời vĩ đại. Đền ấy đang được xây bằng đá tảng và các cây xà được đặt trong vách thành. Công trình này đang được thực hiện hoàn hảo và sẽ tiến triển.

⁹Chúng thần đã hỏi các trưởng lão, ‘Ai ra lệnh cho các ông xây cái nhà và các vách thành này?’¹⁰Chúng thần cũng hỏi tên của chúng để biết rõ ai là kẻ lãnh đạo.

¹¹Chúng trả lời rằng, ‘Chúng tôi là tôi tớ của Đức Chúa Trời, Chúa của trời và đất, chúng tôi đang xây lại nhà này, đây là công trình đã được xây cất bởi một vua Y-sơ-ra-ên vĩ đại nhiều năm trước.

¹²Tuy nhiên, khi tổ phụ chúng tôi chọc giận Chúa trên trời, Ngài đã phó họ vào tay Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, vua ấy đã hủy diệt nhà này và bắt dân lưu đày qua Ba-by-lôn.¹³Tuy nhiên, vào năm thứ nhất trong thời Si-ru vua Ba-by-lôn, Si-ru đã ra chiếu chỉ xây lại nhà Đức Chúa Trời.

¹⁴Vua Si-ru cũng trả lại các đồ dùng bằng vàng và bạc của nhà Đức Chúa Trời mà Nê-bu-cát-nết-sa đã lấy từ đền thờ tại Giê-ru-sa-lem đem về đền thờ ở Ba-by-lôn. Ông trao lại cho Sết-ba-xa, là người được lập làm quan thống đốc.¹⁵Vua bảo ông ấy, “Hãy lấy các vật dụng này đi và đặt trong đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. Hãy xây lại nhà của Đức Chúa Trời.”

¹⁶Sau đó, Sết-ba-xa đến đặt nền cho nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem; nhà ấy đang được xây cất nhưng chưa hoàn thành.’

¹⁷Bây giờ nếu bệ hạ hài lòng, xin bệ hạ tra khảo các tài liệu trong văn khố ở Ba-by-lôn để xem có quyết định của Vua Si-ru cho phép xây nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem không. Sau đó bệ hạ có thể cho chúng thần biết quyết định.”

⁶ ¹Vậy Vua Đa-ri-út ra lệnh tra khảo trong kho văn khố ở Ba-by-lôn. ²Người ta tìm thấy một cuộn giấy trong thành lũy Éc-ba-ta-na ở xứ Mê-đi; đây là phần ghi chép trong cuộn giấy ấy:

³”Năm thứ nhất thuộc triều đại Vua Si-ru, Si-ru ra sắc lệnh về nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem: ‘Hãy xây một nơi dâng lễ vật. Nhà ấy có tường cao sáu mươi cu-bít và rộng ba mươi cu-bít, có ba hàng đá tảng và một hàng cây xà mới. Phí tổn do ngân khố triều đình chi trả. ⁵Ngoài ra, hãy trả lại các vật dùng bằng vàng và bạc trong nhà Đức Chúa Trời mà Nê-bu-cát-nết-sa đã lấy ra khỏi đền thờ ở Giê-ru-sa-lem để trong đền ở Ba-by-lôn. Hãy đem về đền thờ ở Giê-ru-sa-lem và đặt trong nhà Đức Chúa Trời.’

⁶Bây giờ, hỡi Tát-tê-nai, Sê-tha Bô-xê-nai, và các quan chức của các người ở bên kia Sông, hãy tránh xa. ⁷Hãy để yên công tác xây nhà của Đức Chúa Trời. Quan thống đốc và các trưởng lão Do Thái sẽ xây nhà Đức Chúa Trời tại nơi đó.

⁸Ta ra lệnh cho các người phải làm những việc sau đây cho các trưởng lão Do Thái là những người xây nhà của Đức Chúa Trời: Tiền do dân bên kia Sông cống nạp cho vua sẽ được dùng để thanh toán cho những người này để công trình không bị đình trệ. ⁹Bất cứ món gì cần thiết – bò đực con, chiên đực, hay chiên con dùng để làm của lễ thiêu cho Chúa trên Trời, lúa mì, muối, rượu, hoặc dầu theo yêu cầu của các thầy tế lễ tại Giê-ru-sa-lem – hãy chu cấp cho họ mỗi ngày, chớ để thiếu. ¹⁰Hãy làm vậy để họ đem của lễ đến cho Chúa trên Trời và cầu nguyện cho ta, là vua, cùng các con trai ta.

¹¹Ta ban lệnh rằng nếu ai vi phạm sắc lệnh này, hãy lấy một cây xà khỏi nhà hắn và đâm xiên qua hắn. Nhà của hắn sẽ trở thành đồng rác rưởi vì cơ đó. ¹²Nguyện Đức Chúa Trời ngự tại đó lật đổ vua nào và dân nào xâm phạm nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem. Ta, Đa-ri-út, ra lệnh này. Hãy thực thi!”

¹³Sau đó, Tát-tê-nai, Sê-tha Bô-xê-nai, và các đồng sự của chúng tuân lệnh Vua Đa-ri-út. ¹⁴Vậy các trưởng lão Do Thái xây dựng theo lời giảng dạy tiên tri của A-ghê và Xa-cha-ri. Họ xây theo lệnh của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên và Si-ru, Đa-ri-út, và A-ta-xét-xe vua Ba-tư. ¹⁵Nhà được xây xong vào ngày ba tháng A-đa, tức năm thứ sáu thuộc triều đại Vua Đa-ri-út.

¹⁶Dân Y-sơ-ra-ên, các thầy tế lễ, người Lê-vi, và những phu tù còn lại vui mừng cung hiến nhà của Đức Chúa Trời.

¹⁷Họ dâng một trăm con bò đực, một trăm con chiên đực, và bốn trăm con chiên con để cung hiến nhà của Đức Chúa Trời. Mười hai con dê đực cũng được dâng làm của lễ chuộc tội cho toàn dân Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái ở Y-sơ-ra-ên là một con. ¹⁸Họ cũng chia việc phục vụ Đức Chúa Trời cho các thầy tế lễ và người Lê-vi tại Giê-ru-sa-lem, như đã chép trong Sách của Môi-se.

¹⁹Vậy những người từng bị lưu đày tổ chức Lễ Vượt qua vào ngày mười bốn tháng giêng. ²⁰Các thầy tế lễ và người Lê-vi cũng tự dọn mình tinh sạch và giết các con sinh tế trong Lễ Vượt qua dành cho tất cả những ai từng bị lưu đày, bao gồm chính họ.

²¹Dân Y-sơ-ra-ên ăn một số thịt trong Lễ Vượt qua, họ là những người trở về sau khi bị bắt đi lưu đày, họ tự biệt riêng họ khỏi sự ô uế của dân địa phương và tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. ²²Họ vui mừng tổ chức Lễ Bánh không men trong bảy ngày, vì Đức Giê-hô-va đã khiến họ vui mừng và chạm lòng vua A-sy-ri để giúp họ trong việc xây nhà của Ngài, là nhà Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

7¹ Sau những việc này, trong đời Vua A-ta-xét-xe, E-xơ-ra, có tổ phụ là Sê-ra-gia, A-xa-ria, Hinh-kia,² Sanh-lum, Xa-đốc, A-hi-túp,³ A-ma-ria, A-xa-ria, Mê-ra-giốt,⁴ Xê-ra-hia, U-xi, Búc-ki,⁵ A-bi-sua, Phi-nê-a, Ê-lê-a-xa, và thầy tế lễ thượng phẩm A-rôn.

⁶E-xơ-ra rời khỏi Ba-by-lôn. Ông là một thầy thông giáo am hiểu luật Mô-i-se mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền. Vua chấp thuận mọi điều ông xin vì tay của Đức Giê-hô-va ở trên ông.⁷ Một số con cháu Y-sơ-ra-ên và các thầy tế lễ, người Lê-vi, các ca sĩ trong đền thờ, người giữ cổng, và những người phục vụ đền thờ cũng đi lên Giê-ru-sa-lem vào năm thứ bảy đời Vua A-ta-xét-xe.

⁸Ông về đến Giê-ru-sa-lem vào tháng năm của năm đó.⁹Ông khởi hành từ Ba-by-lôn vào ngày một tháng giêng. Ông về đến Giê-ru-sa-lem vào ngày một tháng năm, vì tay tốt lành của Đức Chúa Trời ở cùng ông.¹⁰E-xơ-ra hết lòng chuyên tâm học hỏi, thực hành, và dạy dỗ các luật thánh và mạng lệnh trong luật pháp của Đức Giê-hô-va.

¹¹Đây là chiếu chỉ mà Vua A-ta-xét-xe trao cho E-xơ-ra, thầy tế lễ và thầy thông giáo chuyên về những mạng lệnh và luật thánh của Đức Giê-hô-va dành cho Y-sơ-ra-ên:¹²“A-ta-xét-xe, Vua các vua, gửi cho thầy tế lễ E-xơ-ra, thầy thông giáo am hiểu luật pháp của Chúa trên trời:¹³Ta truyền lệnh rằng bất cứ người Y-sơ-ra-ên nào trong vương quốc ta, cùng với các thầy tế lễ và người Lê-vi nào muốn về Giê-ru-sa-lem, có thể đi với người.

¹⁴Ta, là vua, và bầy cố vấn, sai các người đi thăm dò Giu-đa và Giê-ru-sa-lem theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà các người thông hiểu,¹⁵ và đem bạc và vàng mà họ đã dâng hiến rộng rãi cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về Giê-ru-sa-lem, là nơi có nhà của Ngài.¹⁶Hãy dâng hiến rộng rãi tất cả bạc và vàng thu được ở Ba-by-lôn cùng với phần của dân chúng và các thầy tế lễ dâng cho nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem.

¹⁷Hãy dùng khoản đó mua bò đực, chiên đực và chiên con, của lễ chay và của lễ quán. Hãy dâng trên bàn thờ trong nhà Đức Chúa Trời các người ở Giê-ru-sa-lem.¹⁸Về số bạc và vàng còn lại, hãy sử dụng cho bất cứ việc gì tùy ý các người và anh em các người, để làm vui lòng Đức Chúa Trời các người.

¹⁹Hãy để các đồ dùng được giao cho người trước mặt Ngài để phục vụ nhà Đức Chúa Trời các người tại Giê-ru-sa-lem.²⁰Nếu các người cần gì cho nhà Đức Chúa Trời của các người, hãy dùng ngân khố của ta mà đòi hỏi chi phí.

²¹Ta, Vua A-ta-xét-xe, lập một chiếu chỉ cho tất cả các thủ quỹ ở bên kia Sông, rằng bất cứ thứ gì E-xơ-ra yêu cầu các người cũng phải được cung cấp đầy đủ,²² đến một trăm ta-lăng bạc, một trăm bao lúa mì, một trăm thùng rượu, và một trăm thùng dầu, và muối thì không hạn chế.²³Hãy hết lòng thực hiện bất cứ việc gì Chúa trên Trời đã truyền cho nhà của Ngài. Vì tại sao Ngài phải giáng cơn thịnh nộ trên vương quốc của ta và các con trai ta?

²⁴Chúng ta sẽ báo cho họ biết rằng các người không được thu vật cống hoặc thuế từ bất cứ thầy tế lễ nào, người Lê-vi, các nhạc sĩ, người giữ cổng, hoặc người phục vụ trong đền thờ và các tôi tớ trong nhà này của Đức Chúa Trời.

²⁵Còn E-xơ-ra, theo sự thông sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho người, hãy chọn các thẩm phán và những người thông biết phục vụ dân bên kia Sông để họ phục vụ những ai thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời người. Người cũng phải dạy những ai không biết luật.²⁶Ai không trọn vẹn vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời hoặc luật của vua sẽ bị trừng phạt bằng cách xử tử, trục xuất, tịch biên gia sản, hoặc bỏ tù.”

²⁷E-xơ-ra nói, “Ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi, Đấng đã đặt mọi điều này vào lòng vua để đem vinh quang đến cho nhà của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem,²⁸ và là Đấng bày tỏ sự thành tín cho tôi trước mặt vua, các quan cố vấn của người, và các quan chức quyền thế của người. Tôi đã được thêm sức bởi tay của Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, và tôi đã tập hợp các lãnh đạo từ Y-sơ-ra-ên để đi với tôi.”

8¹ Đây là các trưởng tộc cùng tôi rời khỏi Ba-by-lôn trong đời Vua A-ta-xét-xe.² Con cháu Phi-nê-ha: Ghệt-sôm. Con cháu Y-tha-ma: Đa-ni-ên. Con cháu Đa-vít: Hát-tút.³ Con cháu Sê-ca-nia, con cháu Pa-rốt: Xa-cha-ri. Đi cùng ông là 150 người nam.

⁴ Con cháu Pa-hát Mô-áp: Ê-li-ê-hô-ê-nai con Xê-ra-hia. Đi cùng ông là 200 người nam.⁵ Con cháu Sê-ca-nia: Ben Gia-ha-xi-ên. Đi cùng ông là 300 người nam.⁶ Con cháu A-đin: Ê-bết con Giô-na-than. Đi cùng ông là 50 người nam.⁷ Con cháu Ê-lam: Giê-sa-gia con A-tha-lia. Đi cùng ông là 70 người nam.

⁸ Con cháu Sê-pha-tia: Xê-ba-đia con Mi-ca-ên. Đi cùng ông là 80 người nam.⁹ Con cháu Giô-áp: Áp-đia con Giê-hi-ên. Đi cùng ông là 218 người nam.¹⁰ Con cháu Ba-ni: Sê-lô-mít con Giô-si-phia. Đi cùng ông là 160 người nam.¹¹ Con cháu Bê-bai: Xa-cha-ri con Bê-bai. Đi cùng ông là 28 người nam.

¹² Con cháu A-xơ-gát: Giô-ha-nan con Hác-ca-tan. Đi cùng ông là 110 người nam.¹³ Con cháu của A-đô-ni-kham đi sau cùng. Đây là tên của họ: Ê-li-phê-lết, Giê-u-ên, và Sê-ma-gia. Đi cùng họ là 60 người nam.¹⁴ Con cháu Bích-vai: U-thai và Xác-cua. Đi cùng ông là 70 người nam.

¹⁵ E-xơ-ra nói, “Tôi tập hợp họ bên bờ kênh chảy về A-ha-va, chúng tôi cắm trại tại đó ba ngày. Tôi xem xét dân chúng và các thầy tế lễ, nhưng không tìm ra ai là con cháu Lê-vi.¹⁶ Vậy tôi sai gọi Ê-li-ê-xe, A-ri-ên, Sê-ma-gia, Ên-na-than, Gia-ríp, Ên-na-than và Na-than, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam – là các lãnh đạo – và Giô-a-ríp và Ên Na-than – là hai giáo sư.

¹⁷ Kế đó, tôi cử họ đến gặp Y-đô, lãnh tụ ở Ca-si-phia. Tôi bảo họ nói với Y-đô và thân nhân ông ấy, là những người phục vụ đền thờ ở Ca-si-phia, gửi cho chúng tôi những người phục vụ nhà của Đức Chúa Trời.

¹⁸ Vậy bởi tay nhân lành của Đức Chúa Trời, họ gửi cho chúng tôi một người rất khôn ngoan tên là Sê-rê-bia. Ông là con cháu của Ma-li con Lê-vi, cháu Y-sơ-ra-ên. Ông đến cùng với mười tám con trai và anh em.¹⁹ Đi cùng ông là Ha-sa-bia. Cũng có Giê-sa-gia, một trong các con trai của Mê-ra-ri, cùng với các anh em và con trai của họ đi cùng, tổng cộng 20 người.²⁰ Về những người phục vụ trong đền thờ, do Đa-vít và các quần thần đã lập nên đặng phục vụ người Lê-vi: có 220 người, mỗi người được chỉ định đích danh.

²¹ Sau đó, tôi rao truyền một cuộc kiêng ăn bên Kênh A-ha-va để hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời, tìm kiếm con đường ngay thẳng của Ngài cho chúng tôi, con cháu chúng tôi, và gia tài chúng tôi.²² Tôi cảm thấy ngượng khi phải xin vua cấp một đội quân hoặc lính kỵ để bảo vệ chúng tôi trước kẻ thù trên đường, vì chúng tôi có tâu với vua, “Tay của Đức Chúa Trời chúng tôi phù hộ những ai tìm kiếm Ngài mãi mãi, nhưng sức mạnh và cơn thịnh nộ của Ngài giáng trên những ai quên Ngài.”²³ Vậy chúng tôi kiêng ăn và tìm kiếm Đức Chúa Trời về việc này, chúng tôi nài xin Ngài.

²⁴ Tiếp theo, tôi chọn hai mươi người nam từ các trưởng tế lễ: Sê-rê-bia, Ha-sa-bia, và mười anh em của họ.²⁵ Tôi cân cho họ số bạc, vàng, các vật dụng và của lễ dâng cho nhà Đức Chúa Trời mà vua, các cố vấn và quan chức, cùng toàn thể Y-sơ-ra-ên đã rộng rãi dâng hiến.

²⁶ Vậy tôi cân cho họ 650 ta-lâng bạc, 100 ta-lâng vật dụng bằng bạc, 100 ta-lâng vàng,²⁷ 20 cái tô vàng trị giá một ngàn đa-riéc, và hai món đồ đồng được đánh bóng quý như vàng.

²⁸ Tôi bảo họ, “Các ông đã được dâng cho Đức Giê-hô-va, và các vật dụng này cũng vậy. Bạc và vàng này là lễ vật lạc ý dâng cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ông.”²⁹ Hãy giữ cẩn thận cho đến khi các ông cân trước mặt các quan chức tế lễ, người Lê-vi, và các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem, trong các phòng ở nhà của Đức Chúa Trời.³⁰ Các thầy tế lễ và người Lê-vi nhận số bạc, vàng, và vật dụng được cân để đem về Giê-ru-sa-lem, để vào nhà Đức Chúa Trời chúng tôi.

³¹ Chúng tôi khởi hành từ Kênh A-ha-na vào ngày hai mươi tháng giêng để về Giê-ru-sa-lem. Tay của Đức Chúa Trời ở cùng chúng tôi; Ngài bảo vệ chúng tôi khỏi tay của kẻ thù và những kẻ muốn mai phục chúng tôi dọc đường.

³² Chúng tôi về đến Giê-ru-sa-lem và ở tại đó ba ngày.

³³ Sau đó, vào ngày thứ tư, bạc, vàng, và các vật dụng được cân trong nhà Đức Giê-hô-va và giao cho Mê-rê-mốt, con thầy tế lễ U-ri. Đi cùng ông là Ê-lê-a-xa con Phi-nê-a, Giô-xa-bát con Giê-sua, và Nô-a-đia con Bìn-nui, người Lê-vi.³⁴ Khi đó các vật dụng được cân để xác định số lượng và trọng lượng rồi được ghi xuống.

³⁵ Những người trở về từ chốn phu tù, dân bị lưu đày, dâng của lễ thiêu cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên: hai mươi con bò đực cho toàn thể Y-sơ-ra-ên, chín mươi sáu chiên đực, bảy mươi bảy chiên con, và mười hai con dê đực làm của lễ chuộc tội. Tất cả đều là của lễ thiêu dâng cho Đức Giê-hô-va.³⁶ Sau đó họ trao chiếu chỉ của vua cho các quan chức cấp cao và các quan thống đốc bên kia Sông, họ hỗ trợ dân sự và nhà của Đức Chúa Trời.”

9¹⁴“Khi các việc này đã xong rồi, các quan chức đến gặp tôi và nói, ‘Dân Y-sơ-ra-ên, các thầy tế lễ, và người Lê-vi không tách mình ra khỏi dân địa phương và những việc làm ghê tởm của chúng, như dân: Ca-na-an, Hê-tít, Phê-ri-sít, Giê-bu-sít, Am-môn, Mô-áp, Ai Cập, và A-mô-rít.²Họ cưới con trai và con gái của chúng, làm ô hợp dân thánh với dân địa phương. Các quan chức cùng những nhà lãnh đạo là những người phạm tội bất trung đầu tiên.’

³Khi nghe điều này, tôi xé áo trong và áo choàng, bứt tóc và râu mình. Tôi bàng hoàng ngồi xuống.⁴Hết thấy những ai run sợ trước lời của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về sự bất trung này đến tập họp quanh tôi khi tôi đang hổ thẹn ngồi đến giờ dâng của lễ buổi chiều.

⁵Nhưng đến giờ dâng của lễ buổi chiều, tôi đứng dậy khỏi nơi tôi ngồi bẽ mặt, áo và áo choàng trên người tôi vẫn còn bị rách, tôi quỳ gối và gơ tay hướng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi.⁶Tôi nói, ‘Lạy Đức Chúa Trời của con, con thật xấu hổ và quá nhục nhã khi hướng mặt về Ngài, vì tội lỗi gia tăng ngập đầu chúng con, và tội lỗi chúng con cao đến tận trời.

⁷Từ thời tổ phụ chúng con đến nay, chúng con đã phạm tội rất nhiều. Vì có tội lỗi chúng con, chúng con, các vua, và thầy tế lễ của chúng con bị phó vào tay các vua trên thế gian này, họ bị phó mặc cho gươm, bị bắt làm phu tù, bị cướp bóc và làm nhục, như hôm nay.

⁸Tuy nhiên bây giờ trong một thời gian ngắn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con đã tỏ lòng thương xót để lại cho chúng con một số người còn sống sót và ban cho chúng con một chỗ đứng trong nơi thánh này. Đức Chúa Trời chúng con đã mở sáng mắt chúng con và giúp chúng con khi chúng con làm nô lệ.⁹Vì chúng con là nô lệ, nhưng Đức Chúa Trời chúng con không quên chúng con, Ngài đã tỏ thêm sự thành tín theo giao ước với chúng con. Ngài làm việc này trước mặt vua Ba-tư để thêm sức cho chúng con, hầu cho chúng con có thể tái xây dựng nhà của Đức Chúa Trời và sửa lại những nơi đổ nát. Ngài làm vậy để ban cho chúng con một bức tường bảo vệ ở Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

¹⁰Nhưng bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, sau những việc này chúng con có thể nói gì? Chúng con đã quên các mạng lệnh Ngài,¹¹là những mạng lệnh mà Ngài đã ban cho các tôi tớ và tiên tri của Ngài, khi Ngài phán rằng, “Xứ mà các ngươi vào hưởng là một xứ ô uế. Dân trong các xứ đã làm ô uế bằng những việc gớm ghiếc của chúng. Chúng làm ô uế từ nơi này đến nơi kia.¹²Vậy bây giờ, chớ gả con gái các ngươi cho con trai chúng nó; chớ gả con trai các ngươi cho con gái chúng nó, và chớ tìm kiếm sự hòa bình và hạnh phúc của chúng, hầu cho các ngươi sẽ được mạnh mẽ và ăn những thứ tốt lành trong xứ, các ngươi sẽ cho con cái các ngươi hưởng xứ đó đời đời.”

¹³Tuy nhiên sau mọi việc xảy ra trên chúng con vì những việc làm ác và tội lỗi to lớn của chúng con – Ngài, là Đức Chúa Trời của chúng con, đã bỏ qua tội lỗi chúng con và để lại cho chúng con những người sống sót –¹⁴lẽ nào chúng con lại vi phạm điều răn Ngài và kết thông gia với các dân gớm ghiếc này sao? Ngài há không giận và tiêu diệt chúng con đến nỗi không một ai sống sót, không một ai trốn thoát sao?

¹⁵Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Ngài là Đấng công bình, vì hôm nay chúng con là những người còn sống sót. Kia! Chúng con đứng trước mặt Ngài đầy tội lỗi, dù không ai có thể đứng trước mặt Ngài trong tình trạng như thế này.”

10 ¹Khi E-xơ-ra cầu nguyện và xưng nhận, khóc lóc và sắp mình xuống trước nhà của Đức Giê-hô-va, đông đảo người Y-sơ-ra-ên gồm người nam, người nữ, và trẻ con đến tụ họp quanh ông, vì dân sự khóc thảm thiết. ²Sê-ca-nia con Giê-hi-ên, thuộc nhà Ê-lam, nói với E-xơ-ra, “Bản thân chúng tôi đã mưu phản nghịch Đức Chúa Trời chúng tôi và sống với những người nữ ngoại quốc của các dân địa phương. Nhưng bây giờ hãy còn sự hy vọng cho Y-sơ-ra-ên về việc này.

³Chúng ta hãy lập một giao ước với Đức Chúa Trời chúng ta mà đuổi hết thầy người nữ và con cái họ theo lời dạy của Đức Chúa Trời và của những người run sợ trước mạng lệnh của Đức Chúa Trời chúng ta, hãy làm theo luật pháp. ⁴Ông hãy đứng dậy vì đây là việc ông phải làm, chúng tôi đứng về phía ông. Ông hãy mạnh mẽ làm việc này.”

⁵Vậy E-xơ-ra trỗi dậy và yêu cầu các trưởng tế lễ, người Lê-vi, và toàn thể Y-sơ-ra-ên hứa làm theo như vậy. Họ hứa. ⁶Sau đó, E-xơ-ra rời khỏi nhà Đức Chúa Trời và đến phòng của Giê-hô-ha-nan con Ê-li-a-síp. Ông chẳng ăn bánh hoặc uống nước, vì ông than khóc về sự bất trung của những người từng bị bắt làm phu tù.

⁷Họ rao truyền cho tất cả những người ở Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đã trở về từ chốn lưu đày, yêu cầu phải tập họp tại Giê-ru-sa-lem. ⁸Ai không đến trong vòng ba ngày theo lệnh của các quan chức và trưởng lão sẽ bị tịch biên tài sản và bị loại khỏi cộng đồng những người hồi hương.

⁹Vậy tất cả người Giu-đa và Bên-gia-min nhóm họp tại Giê-ru-sa-lem trong ba ngày. Khi đó là ngày hai mươi tháng chín. Toàn thể dân sự đứng ở quảng trường trước nhà Đức Chúa Trời và run sợ vì có lời ấy và vì trời mưa. ¹⁰Thầy tế lễ E-xơ-ra đứng dậy nói, “Quý vị đã phản nghịch. Quý vị sống chung với người nữ ngoại quốc, gia tăng thêm tội của Y-sơ-ra-ên.

¹¹Nhưng bây giờ hãy ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ quý vị, hãy làm theo ý muốn Ngài. Hãy tách ra khỏi dân địa phương và những người nữ ngoại quốc.”

¹²Cả dân sự đồng thanh trả lời lớn tiếng, “Chúng tôi sẽ làm y như ông nói. ¹³Tuy nhiên, có nhiều người lăm và hiện nay đang là mùa mưa. Chúng tôi không đủ sức để đứng bên ngoài, và việc này không phải mất một hay hai ngày mới giải quyết xong, vì rất nhiều người trong chúng tôi đã vi phạm vấn đề.

¹⁴Vậy hãy để các quan chức của chúng tôi đại diện cho cả hội chúng. Những ai cho phép những người nữ ngoại quốc sống trong các thành của chúng ta sẽ đồng được giải quyết bởi các trưởng lão và thẩm phán trong thành cho đến khi cơn giận phừng phừng của Đức Chúa Trời xoay khỏi chúng ta.”

¹⁵Giô-na-than con A-sa-hên và Gia-xê-gia con Tích-va phản đối việc này, Mê-su-lam và Sa-bê-thai, người Lê-vi, ủng hộ họ.

¹⁶Vậy những người hồi hương sau khi lưu đày thì thi hành việc ấy. Thầy tế lễ E-xơ-ra chọn những người nam là trưởng tộc – ông chọn theo tên, và họ cùng xem xét vấn đề vào ngày một tháng mười. ¹⁷Ngày một tháng giêng, họ hoàn tất điều tra xong việc những người nam nào cưới vợ ngoại giáo.

¹⁸Trong số các con cháu của các thầy tế lễ, có những người sống với những người phụ nữ ngoại quốc. Trong số con cháu của Giê-sua con Giô-xa-đác và các anh em người có Mê-a-sê-gia, Ê-li-ê-xe, Gia-ríp, và Ghê-đa-lia. ¹⁹Họ quyết định sẽ đuổi vợ của họ đi. Vì họ có tội, họ dâng một con chiên đực trong bày mình làm của lễ chuộc tội.

²⁰Trong các con cháu của Y-mê: có Ha-na-ni và Xê-ba-đi. ²¹Trong số con cháu Ha-rim: có Ma-a-sê-gia, Ê-li-gia, Sê-ma-gia, Giê-hi-ên, và U-xi-gia. ²²Trong số con cháu của Pát-hua: có Ê-li-ô-ê-nai, Ma-a-sê-gia, Ích-ma-ên, Nê-tha-nên, Giô-xa-bát, và Ê-la-sa.

²³Trong số người Lê-vi: có Giô-xa-bát, Si-mê-i, Kê-la-gia (hay còn gọi), Pê-tha-hia, Giu-đa, và Ê-li-ê-xe. ²⁴Trong số các ca sĩ: có Ê-li-a-síp. Trong số người giữ cổng: có Sa-lum, Tê-lem, và U-ri. ²⁵Trong số những người Y-sơ-ra-ên khác – về con cháu của Pa-rốt: có Ra-mi-a, Y-xi-a, Manh-ki-gia, Mí-gia-min, Ê-lê-a-xa, Manh-ki-gia, và Bê-na-gia.

²⁶Trong số con cháu của Ê-lam: có Mát-ta-nia, Xa-cha-ri, Giê-hi-ên, Áp-đi, Giê-rê-mốt, và Ê-li. ²⁷Trong số con cháu của Xát-tu: có Ê-li-ô-ê-nai, Ê-li-a-síp, Mát-ta-nia, Giê-rê-mốt, Xa-bát, và A-xi-gia. ²⁸Trong số con cháu Bê-bai: có Giê-hô-cha-nan, Ha-na-nia, Xáp-bai, và Át-lai. ²⁹Trong số con cháu Ba-ni: có Mê-su-lam, Manh-lúc, A-đa-gia, Gia-húp, và Sê-an Giê-rê-mốt.

³⁰Trong số con cháu Pa-hát Mô-áp: có Át-na, Chê-lan, Bê-na-gia, Ma-a-sê-gia, Mát-ta-nia, Bê-xa-lên, Bìn-nui, và Ma-na-se. ³¹Trong số con cháu Ha-rim: có Ê-li-ê-xe, Ích-si-gia, Manh-chi-gia, Sê-ma-gia, Si-mê-ôn, ³²Bên-gia-min, Manh-lúc, và Sê-ma-ria.

³³Trong số con cháu Ha-sum: có Mát-tê-nai, Mát-ta-na, Xa-bát, Ê-li-phê-lét, Giê-rê-mai, Ma-na-se, và Si-mê-i. ³⁴Trong số con cháu Ba-ni: có Ba-a-đai, Am-ram, U-ên, ³⁵Bê-na-gia, Bê-đê-gia, Chê-lu-hi, ³⁶Va-ni-a, Mê-rê-mốt, Ê-li-a-síp,

³⁷Mát-ta-nia, Mát-tê-nai, Gia-a-su,³⁸Ba-ni, Binh-nui, Si-mê-i,³⁹Sê-lê-mia, Na-than, A-đa-gia,⁴⁰Mách-na-đê-bai, Sa-sai, Sa-rai,

⁴¹A-xa-rên, Sê-lê-mia, Sê-ma-ri-gia,⁴²Sanh-lum, A-ma-ria, và Giô-sép.⁴³Trong số con cháu của Nê-bô: có Giê-i-ên, Mát-ta-nia, Xa-bát, Xê-bi-na, Y-đô, Giô-ên, và Bê-na-gia.⁴⁴Tất cả những người này đã cưới vợ ngoại quốc và có con với những người nữ ấy.

Nê-hê-mi

1 ¹Lời của Nê-hê-mi con trai Ha-ca-lia: Bấy giờ nhằm tháng Kít-lơ, năm thứ hai mươi, khi tôi đang ở tại thành Su-sơ,²một trong những anh em tôi, là Ha-na-ni, cùng với vài người khác từ Giu-đa đến gặp tôi, và tôi hỏi họ về những người Giu-đa đã trốn thoát, tức những người Giu-đa còn sót lại, và cũng hỏi về tình hình Giê-ru-sa-lem.

³Họ nói với tôi, “Những người trong tỉnh còn sống sót từ vụ bắt làm phu tù hiện đang khốn khổ và hổ thẹn lắm vì tường thành Giê-ru-sa-lem đã bị đổ và cổng thành đã bị phóng hỏa.”

⁴Ngay khi nghe những lời này, tôi ngồi xuống và khóc, tôi cứ buồn rầu, kiêng ăn và cầu nguyện trước mặt Đức Chúa Trời của các tầng trời trong nhiều ngày.⁵Tôi nói, “Lạy Đức Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời của các tầng trời, Đức Chúa Trời lớn lao và vĩ đại, Đấng giữ giao ước và tỏ lòng thương những ai yêu mến và giữ điều răn Ngài.

⁶Xin nghe lời cầu nguyện của con và xin Ngài mở mắt nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài, giờ đây con đứng trước mặt Ngài cầu thay ngày và đêm cho dân Y-sơ-ra-ên, là các tôi tớ Ngài. Con thú nhận tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, là những tội chúng con đã phạm đối với Ngài. Con và nhà tổ phụ con đã phạm tội.⁷Chúng con đã hành động rất gian ác đối cùng Ngài, chúng con không giữ điều răn, luật pháp và sắc lệnh mà Ngài đã truyền cho tôi tớ Ngài là Môi-se.

⁸Xin Chúa nhớ lại lời Ngài đã truyền cho Môi-se, tôi tớ Ngài, ‘Nếu các ngươi không trung tín, Ta sẽ rải các ngươi ra giữa các nước,⁹nhưng nếu các ngươi quay về cùng Ta, tuân giữ điều răn Ta và làm theo, thì dù dân tộc ngươi bị tản lạc ở khắp các phương trời, Ta cũng sẽ nhóm họ về và đem đến nơi mà Ta đã chọn để danh Ta ngự tại đó.’

¹⁰Hiện nay họ là tôi tớ và dân sự Ngài, là dân mà Ngài đã dùng quyền năng lớn lao và cánh tay mạnh mẽ của Ngài để giải cứu.¹¹Đức Giê-hô-va ơi, con khẩn cầu xin Ngài giờ đây lắng nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài và lời cầu nguyện của các tôi tớ Ngài, là những người vui vẻ tôn kính danh Ngài. Xin ban sự thành công cho tôi tớ Ngài hôm nay, và cho con được thương xót trước mặt người này.” Tôi, quan tể tướng của vua.

² Vào tháng Ni-san, năm thứ hai mươi trong đời vua A-ta-xét-xe, vua chọn rượu, còn tôi lấy rượu rồi dâng cho vua. Bấy giờ, tôi chưa bao giờ buồn rầu khi đứng châu trước mặt vua.² Nhưng vua hỏi tôi, “Sao mặt ngươi buồn rầu vậy? Có vẻ như ngươi không bị bệnh. Ất hẳn là ngươi đang buồn trong lòng.” Tôi cảm thấy sợ hãi lắm.

³ Tôi tâu cùng vua, “Bệ hạ vạn tuế! Sao nét mặt hạ thần không buồn được? Thành phố là nơi có mồ mả của tổ phụ hạ thần, đang đổ nát, các cổng thành đã bị phóng hỏa.”

⁴ Vua phán cùng tôi, “Ngươi muốn ta làm gì?” Vậy tôi cầu nguyện lên Chúa trên trời cao.⁵ Tôi trả lời vua, “Nếu bệ hạ thấy điều này là tốt, và nếu tôi tớ của bệ hạ đã làm vừa ý bệ hạ, xin bệ hạ sai hạ thần đi Giu-đa, đến thành có mồ mả của tổ phụ hạ thần, dựng hạ thần xây dựng lại thành ấy.”

⁶ Vua trả lời tôi (và hoàng hậu cũng đang ngồi kế bên vua): “Ngươi sẽ đi bao lâu và chừng nào sẽ quay về?” Vua vui lòng sai tôi đi khi tôi trình cho người biết ngày đi ngày về.

⁷ Sau đó tôi tâu với vua, “Nếu điều này đẹp lòng bệ hạ, xin bệ hạ đưa thư cho hạ thần để hạ thần trao cho các quan thống đốc bên kia sông, đừng họ cho phép hạ thần băng qua lãnh thổ họ trên đường đến Giu-đa.⁸ Xin bệ hạ cũng gửi một thư cho A-sáp là quan giữ rừng của vua, để người cấp gỗ cho hạ thần làm các cây xà của cổng đồn lũy kế bên đền thờ, và cho tường thành, và nhà mà hạ thần sẽ ở.” Vậy vì có tay tốt lành của Đức Chúa Trời trên tôi, vua chấp thuận yêu cầu của tôi.

⁹ Tôi đến gặp các quan thống đốc bên kia sông, và trao cho họ các thư của vua. Bấy giờ, vua có sai các tướng quân và kỵ binh cùng đi với tôi.

¹⁰ Khi San-ba-lát người Hô-rô-ni và Tô-bi-a, triều thần người Am-môn, nghe điều này, họ rất khó chịu vì có người đã đến tìm sự giúp đỡ cho dân Y-sơ-ra-ên.

¹¹ Do đó, tôi đến Giê-ru-sa-lem và ở đó ba ngày.¹² Ban đêm tôi và vài người đi với tôi trở dậy. Tôi không kể cho ai biết về điều Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng tôi để làm cho Giê-ru-sa-lem. Không có con vật nào đi với tôi, ngoại trừ con vật tôi đang cưỡi.

¹³ Tôi ra ngoài vào ban đêm theo lối Cổng Thung Lũng, đến Suối Chó rừng và Cổng Phân, rồi thăm dò các tường thành Giê-ru-sa-lem bị đổ nát, và các cổng gỗ bị thiêu cháy.¹⁴ Sau đó tôi tiếp tục đến Cổng Giếng và hồ của vua. Chỗ ấy quá hẹp để con vật tôi đang cưỡi vượt qua.

¹⁵ Vì vậy, đêm đó chúng tôi đi lên theo lối thung lũng và kiểm tra bức tường thành, tôi quay lại và đi vào theo lối cửa Trùng, rồi trở về.¹⁶ Các quan không biết tôi đi đâu hoặc làm gì, khi đó tôi chưa thông báo cho người Giu-đa, các thầy tế lễ, các quý tộc, các quan, hoặc những người tham gia khác.

¹⁷ Tôi bảo họ, “Các ông thấy sự khó khăn của chúng ta, thành Giê-ru-sa-lem hoang tàn và cổng thành bị phóng hỏa rồi. Nào, chúng ta hãy tái xây dựng tường thành Giê-ru-sa-lem, để chúng ta không còn ô nhục nữa.”¹⁸ Tôi nói với họ rằng tay tốt lành của Đức Chúa Trời đang đặt trên tôi và cũng nói cho họ nghe về những lời vua đã phán với tôi. Họ nói, “Chúng ta hãy đứng lên xây dựng.” Vậy họ bắt tay vào làm việc.

¹⁹ Nhưng khi San-ba-lát người Hô-rô-nít, và Tô-bi-a triều thần người Am-môn, cùng Ghê-sem người Ả-rập nghe tin đó, họ nhạo báng và giễu cợt chúng tôi, hỏi rằng, “Các ngươi đang làm gì vậy? Các ngươi nổi loạn chống nghịch vua chẳng?”

²⁰ Tôi trả lời họ, “Đức Chúa Trời của các tầng trời sẽ cho chúng tôi thành công. Chúng tôi là tôi tớ Ngài, chúng tôi sẽ trở dậy và xây dựng. Còn các ông không có phần, không có quyền và không có kỷ niệm gì ở Giê-ru-sa-lem.”

3 ¹Khi ấy thầy tế lễ thượng phẩm Ê-li-a-síp cùng các thầy tế lễ anh em của ông trở dậy và xây dựng cổng Chiên. Họ biệt riêng nó ra thánh và lắp hai cánh cửa. Họ cũng biệt riêng đến tháp Mê-a và tháp Ha-na-nê-ên.²Kế tiếp, người Giê-ri-cô xây dựng, và kế tiếp, Xác-cua con Im-ri lại xây dựng.

³Các con trai của Ha-sên-na xây Cổng Cá. Họ gắn cây đà, lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa.⁴Mê-rê-mốt sửa phần tiếp theo. Ông là con của U-ri, cháu Hác-cô. Kế tiếp, Mê-su-lam tu sửa. Ông là con của Bê-rê-kia, cháu Mê-sê-xa-bên. Kế tiếp, Xa-đốc tu sửa. Ông là con của Ba-a-na.⁵Kế tiếp, người Tê-cô-a tu sửa, nhưng các lãnh đạo của họ không chịu làm việc do các đốc công giao.

⁶Giô-gia-đa, con Pa-sê-a, và Mê-su-lam, con Bê-sô-đê-gia tu sửa cổng cũ. Họ gắn cây đà, lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa.⁷Kế tiếp, Mê-la-tia người Ghi-bê-ôn cùng với Gia-đôn người Mê-rôn-nô-thi tu sửa. Họ là những quan lãnh đạo ở Ghi-bê-ôn và Mích-pa. Mích-pa là nơi ở của quan thống đốc tỉnh bên kia Sông.

⁸Kế tiếp, U-xi-ên con trai Hạc-hai-a, một trong những thợ vàng, tu sửa, và sau ông là Ha-na-nia, thợ làm nước hoa. Họ xây lại Giê-ru-sa-lem cho đến tận Tường Rộng.⁹Kế tiếp, Rê-pha-gia con Hu-rơ tu sửa. Ông là quan cai trị nửa quận Giê-ru-sa-lem.¹⁰Kế tiếp, Giê-đa-gia con Ha-ru-máp tu sửa đối diện nhà ông. Kế tiếp, Hát-tút con trai Ha-sáp-nia tu sửa.

¹¹Manh-ki-gia, con Ha-rim, và Hát-súp, con Pa-hát Mô-áp tu sửa phần khác với Tháp Lò.¹²Kế tiếp, Sa-lum con Ha-lô-he, quan cai trị nửa quận Giê-ru-sa-lem cùng với các con gái của ông tu sửa.

¹³Ha-nun và cư dân Xa-nô-a tu sửa Cổng Thung lũng. Họ xây cổng và lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa. Họ sửa chữa được một ngàn cu-bít đến tận Cổng Phân.

¹⁴Manh-ki-gia con trai Rê-cáp, quan cai trị quận Bết Hác-kê-rem, tu sửa Cổng Phân. Ông xây cổng, và lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa.

¹⁵Sa-lun con Côn Hô-xê, quan cai trị quận Mích-pa, xây lại Cổng Suối. Ông xây cổng, lợp mái, lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa. Ông cũng xây lại tường Ao Si-lô-ê kế bên vườn ngự uyển, cho đến tận bậc thang dẫn xuống từ thành Đa-vít.

¹⁶Nê-hê-mi con A-búc, quan cai trị nửa quận Bết Xu-rơ, tu sửa nơi phần đối diện Đa-vít đến hồ nhân tạo và nhà của các dũng sĩ.

¹⁷Kế tiếp, người Lê-vi tu sửa, bao gồm Rê-hum con Ba-ni và kế tiếp, Ha-sa-bia, quan cai trị nửa quận Kê-la, tu sửa cho quận của ông.

¹⁸Kế tiếp, những người Lê-vi khác tu sửa, gồm Ba-vai con Hê-na-đát, quan cai trị nửa quận Kê-la.¹⁹Kế tiếp, Ê-xe sửa chữa. Ông là con của Giê-sua, quan cai trị Mích-pa, ông tu sửa khu vực đối diện lối đi lên kho binh khí nằm ở góc thành.

²⁰Kế tiếp, Ba-rúc con Xáp-bai tận tụy tu sửa một khu vực khác, từ chỗ góc thành đến cửa nhà thầy tế lễ thượng phẩm Ê-li-a-síp.²¹Kế tiếp, Mê-rê-mốt con U-ri, cháu Hát-cô, tu sửa một khu vực khác, từ cửa nhà Ê-li-a-síp đến cuối nhà của ông.

²²Kế tiếp, các thầy tế lễ từ khu vực xung quanh Giê-ru-sa-lem tu sửa.²³Kế tiếp, Bê-ni-gia-min và Hát-súp sửa chữa phần đối diện nhà của họ. Kế tiếp, A-xa-ria con Ma-a-sê-gia, cháu A-na-nia, tu sửa bên cạnh nhà ông.²⁴Kế tiếp, Binnui con Hê-na-đát tu sửa một khu vực khác, từ nhà của A-xa-ria đến góc thành.

²⁵Pa-lan con U-xai tu sửa chỗ đối ngang góc thành và tháp nhô ra từ thượng cung của vua ở sân vệ binh. Kế tiếp, Phê-đa-gia con Pa-rốt tu sửa.²⁶Bấy giờ, những người phục vụ đền thờ sống ở Ô-phên tu sửa cho đến điểm đối diện Cổng Nước về phía đông của tháp nhô cao.²⁷Kế tiếp, người Tê-cô-a tu sửa một khu vực khác, đối diện tháp lớn nhô cao cho đến vách tường tại Ô-phên.

²⁸Các thầy tế lễ tu sửa phía trên Cổng Ngựa, mỗi người tu sửa đối diện nhà mình.²⁹Kế tiếp, Xa-đốc con Im-mê tu sửa khu vực đối diện nhà ông. Và kế tiếp, Sê-ma-gia con Sê-ca-nia, người giữ cổng phía đông tu sửa.³⁰Kế tiếp, Ha-na-nia con Sê-lê-mia, và Ha-nun – con thứ sáu của Xa-láp, tu sửa một khu vực khác. Kế tiếp, Mê-su-lam con Bê-rê-kia tu sửa chỗ đối diện nơi ông ở.

³¹Kế tiếp, Manh-ki-gia, một trong các thợ vàng, tu sửa nhà của những người phục vụ đền thờ và các lái buôn ở đối diện Cổng Khám xét và phòng cao ở góc thành.³²Các thợ vàng và lái buôn tu sửa phần nằm giữa phòng cao ở góc thành và Cổng Chiên.

⁴ Bấy giờ, khi San-ba-lát hay tin chúng tôi đang xây sửa tường thành, ông tức giận và cáu gắt lắm, ông nhạo báng người Do Thái.² Trước mặt các anh em của ông và quân Sa-ma-ri, ông nói, “Bọn Do Thái nhu nhược này đang làm gì vậy? Chúng đang phục hồi lại thành phố của chúng sao? Chúng sẽ dâng tế lễ sao? Chúng sẽ làm xong việc đó trong một ngày sao? Chúng sẽ phục hồi đồng đá vụn bị cháy đó sao?”

³ Tô-bi-a người Am-môn đứng bên cạnh ông cũng nói, “Nếu có một con chồn leo lên chỗ bọn chúng đang xây, bức tường ấy cũng sẽ bị sụp đổ.”

⁴ Lạy Đức Chúa Trời của chúng con, xin lắng nghe vì chúng con bị xem thường. Xin Chúa đổ lời nhạo báng của chúng lên đầu chúng và cho chúng làm của cướp trong xứ chúng bị bắt làm tù binh.⁵ Xin đừng bỏ qua tội lỗi của chúng và đừng xóa sạch tội của chúng trước mặt Ngài, vì chúng đã khiêu khích các thợ xây nổi giận.”

⁶ Vậy chúng tôi xây vách thành và cả vách thành được liền nhau đến phân nửa chiều cao, vì dân chúng hăng hái làm việc.

⁷ Nhưng khi San-ba-lát, Tô-bi-a, dân Ả-rập, dân Am-môn, và dân Ách-đốt hay rằng công trình sửa chữa vách thành Giê-ru-sa-lem đang tiến triển, và rằng những chỗ đổ nát trong vách đang được trám, họ rất tức giận.⁸ Họ lập mưu, rồi kéo đến đánh Giê-ru-sa-lem và gây hỗn loạn.⁹ Nhưng chúng tôi nguyện cầu lên Đức Chúa Trời chúng tôi và đặt người canh gác ngày đêm vì có lời đe dọa của chúng.

¹⁰ Sau đó, người Giu-đa nói, “Những người khuân vác đang kiệt sức. Quá nhiều đồng đổ nát, và chúng tôi không thể xây lại vách.”

¹¹ Quân thù của chúng tôi nói, “Chúng sẽ không biết hoặc thấy cho đến khi chúng ta xâm nhập vào giữa chúng và giết chúng, làm ngưng công trình của chúng.”

¹² Khi đó, những người Do Thái sống gần họ từ bốn phương đến nói thuật lại cho chúng tôi chục lần, cảnh báo chúng tôi về âm mưu mà bọn chúng đang lập để chống lại chúng tôi.

¹³ Vậy tôi đặt người đứng gác ở những chỗ thấp nhất của vách thành và những nơi trống trải. Tôi giao cho mỗi gia đình một vị trí. Họ có gươm, giáo, và cung.¹⁴ Tôi xem xét, đứng lên, nói với những nhà quý tộc, quan cai trị, và những người còn lại trong dân, “Chớ sợ hãi chúng. Hãy nhớ Chúa là Đấng lớn lao và tuyệt vời. Hãy chiến đấu cho gia đình anh em, con trai và con gái anh em, vợ và nhà cửa anh em.”

¹⁵ Khi quân thù hay rằng chúng tôi đã biết kế hoạch của chúng, và Đức Chúa Trời đã làm hỏng kế hoạch của chúng, tất cả chúng tôi trở về vách thành, mỗi người làm công việc mình.

¹⁶ Kể từ đó, phân nửa các tôi tớ của tôi chỉ làm việc tái xây dựng vách thành, phân nửa còn lại cầm gươm, giáo, cung, mặc áo giáp, trong khi các lãnh đạo đứng đằng sau toàn dân Giu-đa.

¹⁷ Những người xây vách thành và khuân vác cũng canh giữ vị trí của họ. Ai nấy đều một tay làm việc, một tay cầm vũ khí.¹⁸ Mỗi thợ xây đều đeo gươm bên hông khi làm việc. Người thổi kèn đứng bên cạnh tôi.

¹⁹ Tôi nói với các quý tộc, quan chức và những người dân còn sót lại, “Công trình này lớn và rộng, chúng ta thì tách biệt trên vách, và xa nhau.”²⁰ Quý vị phải vội chạy đến nơi mình nghe tiếng kèn và nhóm họp tại đó. Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ đánh trận thay cho chúng ta.”

²¹ Vậy họ làm việc. Phân nửa trong số họ đeo giáo từ lúc bình minh cho đến khi mọc sao trên trời.²² Tôi cũng nói với dân chúng khi ấy, “Mỗi người và mỗi tôi tớ hãy dành thời gian nghỉ ngơi ở Giê-ru-sa-lem, để ban đêm chúng ta có người canh giữ và ban ngày có người làm việc.”²³ Cứ như vậy, tôi, anh em tôi, tôi tớ tôi, và người hộ vệ đi theo tôi, không ai trong chúng tôi cởi quần áo mình, mỗi người trong chúng tôi đều đem theo vũ khí này. Ngay cả nếu người đó đi lấy nước.

5¹ Khi ấy những người đàn ông và các bà vợ kịch liệt phản đối các đồng hương Do Thái.² Vì có người nói, “Chúng tôi đồng người, gồm các con trai và con gái. Hãy cho chúng tôi lấy lúa để ăn và sống.”

³ Cũng có một số người nói, “Chúng tôi phải thể chấp đồng ruộng, vườn nho, và nhà cửa của chúng tôi để có lúa ăn trong lúc đói kém.”

⁴ Một số khác lại nói, “Chúng tôi đã vay tiền để đóng thuế đồng ruộng và vườn nho của chúng tôi cho vua.⁵ Nhưng bây giờ chúng tôi cũng cùng máu mủ như các anh em chúng tôi, và con cháu chúng tôi cũng như con cháu họ. Chúng tôi buộc phải bán con trai và con gái của mình làm nô lệ. Một số đưa con gái của chúng tôi đã làm nô lệ rồi. Nhưng chúng tôi không có quyền gì vì đồng ruộng và vườn nho của chúng tôi đang bị người khác giữ.”

⁶ Tôi rất giận khi nghe lời kêu ca và phản đối của họ.⁷ Sau đó tôi nghĩ về chuyện này và trách những nhà quý tộc và quan lại. Tôi bảo họ, “Các ông cho vay ần lời.” Tôi tổ chức một buổi họp lớn⁸ và nói với họ, “Chúng ta, tùy khả năng mình, đã chuộc lại những anh em Do Thái bị bán qua các nước khác làm nô lệ, nhưng các ông thậm chí lại bán anh chị em mình để người ta bán lại cho chúng ta!” Họ im lặng và chẳng nói lời nào.

⁹ Tôi cũng nói, “Việc các ông đang làm là không đúng. Các ông không kính sợ Đức Chúa Trời để không bị dân ngoại là kẻ thù chúng ta chế giễu sao?¹⁰ Tôi, các anh em tôi, và tôi tớ của tôi sẽ cho họ mượn tiền và lúa. Nhưng chúng ta phải ngưng ngay việc cho vay lấy lãi này.¹¹ Hôm nay hãy trả lại cho họ ruộng đồng, vườn nho, rẫy ô-liu, nhà cửa và phần trăm tiền, lúa, rượu mới, và dầu mà các ông đã thu từ họ.”

¹² Họ nói, “Chúng tôi sẽ hoàn trả lại cho họ những gì chúng tôi đã thu từ họ, và sẽ không bắt họ nộp gì nữa. Chúng tôi sẽ làm như ông nói.” Sau đó, tôi gọi các thầy tế lễ, yêu cầu họ thề như họ đã hứa.¹³ Tôi giữ vạt áo của mình và nói, “Nguyện Đức Chúa Trời giữ sạch nhà cửa và tài sản của người nào không giữ lời hứa. Nguyện Ngài khiến người đó bị giữ sạch và trắng tay.” Cả hội chúng nói, “Amen,” và họ ngợi khen Đức Giê-hô-va. Dân sự làm y như họ đã hứa.

¹⁴ Vậy kể từ lúc tôi được chỉ định làm quan thống đốc trong xứ Giu-đa, từ năm thứ hai mươi đến năm thứ ba mươi hai trong đời vua A-ta-xét-xe, là mười hai năm, cả tôi và anh em tôi đều không nhận phụ cấp lương thực dành cho quan thống đốc.¹⁵ Nhưng các quan thống đốc trước tôi đã đặt nặng gánh trên dân, bắt họ nộp bốn mươi siéc-lơ bạc ngoài thức ăn và rượu. Ngay cả các đầy tớ của họ cũng áp bức dân sự. Nhưng tôi không làm vậy vì tôi kính sợ Đức Chúa Trời.

¹⁶ Tôi cũng đã tiếp tục tu sửa vách thành, và chúng tôi không mua đất đai. Tất cả các tôi tớ của tôi đều tập trung lại để làm việc.¹⁷ Ngồi cùng bàn tôi có người Do Thái và các quan chức, là một trăm năm mươi người, ngoài những người từ các nước lân bang đến gặp chúng tôi.

¹⁸ Bây giờ, mỗi ngày người ta chuẩn bị một con bò đực, sáu con chiên mập béo, họ cũng chọn gà vịt, và cứ mỗi mười ngày thì đãi nhiều rượu. Tuy vậy, tôi không đòi phần trợ cấp lương thực dành cho quan thống đốc, vì các yêu cầu đó quá nặng nề đối với dân chúng.

¹⁹ Lạy Đức Chúa Trời của con, xin Ngài luôn nhớ đến con, vì tất cả những điều con đã làm cho dân này.

6 ¹Bấy giờ, khi San-ba-lát, Tô-bi-gia và Ghê-sem người Ả-rập cùng những kẻ còn lại của chúng tôi hay tin rằng tôi đã xây lại vách thành và rằng các khu vực đổ nát đã được sửa chữa, mặc dù tôi chưa gắn cửa vào các cổng thành,²San-ba-lát và Ghê-sem sai người đến nói với tôi, “Nào, chúng ta hãy gặp nhau ở nơi nào đó trong đồng bằng Ô-nô.” Nhưng họ có ý định hại tôi.

³Tôi sai sứ giả đến trả lời họ, “Tôi đang làm một việc lớn, tôi không thể xuống đó được. Tại sao phải bỏ dở việc để xuống gặp các ông?”⁴Họ sai sứ giả đến nói với tôi bốn lần như thế, và cứ mỗi lần như vậy tôi đều trả lời họ y như nhau.

⁵San-ba-lát sai tôi tớ đến gặp tôi thêm lần thứ năm, tay cầm theo một lá thư không niêm yết.⁶Thư có nội dung như sau, “Trong vòng các nước có lời đồn, và Ghê-sem cũng có nói, rằng ông và người Do Thái đang âm mưu phản loạn, vì vậy nên các ông mới xây lại vách thành. Theo lời người ta đồn, ông sẽ làm vua của họ.

⁷Ông cũng đã chỉ định các tiên tri loan tin về ông tại Giê-ru-sa-lem, rằng, ‘Có một vua ở Giu-đa!’ Ông có thể biết chắc rằng vua sẽ nghe những lời đồn này. Vậy hãy đến, chúng ta sẽ nói chuyện với nhau.”

⁸Tôi trả lời ông ấy, “Những điều ông nói chưa từng xảy ra, vì tự lòng ông bịa ra điều đó.”⁹Do tất cả bọn chúng muốn hù dọa chúng tôi và nghĩ rằng, “Chúng sẽ buông tay, việc đó sẽ chẳng hoàn thành.” Nhưng bây giờ, lạy Đức Chúa Trời, xin thêm sức cho tay của con.

¹⁰Tôi đến nhà của Sê-ma-gia con Đê-la-gia, cháu Mê-hê-ta-bên, là người đang ở ẩn trong nhà. Ông nói, “Chúng ta hãy gặp nhau trong nhà Đức Chúa Trời, ngay trong đền thờ, chúng ta hãy đóng cửa đền thờ, vì chúng sẽ đến giết ông. Chúng sẽ đến giết ông vào ban đêm.”

¹¹Tôi trả lời, “Một người như tôi sẽ chạy trốn sao? Một người như tôi sẽ vào trong đền thờ để giữ mạng mình chẳng? Tôi sẽ không vào đó đâu.”

¹²Tôi nhận thấy là Đức Chúa Trời không sai ông ta đến, nhưng ông ấy đã nói tiên tri nghịch lại tôi. Tô-bi-gia và San-ba-lát đã mướn ông ấy.¹³Họ mướn ông ta để hù dọa tôi, hầu cho tôi nghe theo ông ta và phạm tội, để rồi họ bêu xấu danh tôi và hạ nhục tôi.

¹⁴Lạy Đức Chúa Trời của con, xin hãy nhớ đến Tô-bi-gia và San-ba-lát và những việc chúng đã làm. Xin Ngài cũng nhớ đến nữ tiên tri Nô-a-đia và các tiên tri khác là những kẻ cố tình khiến con khiếp sợ.

¹⁵Vậy, vách thành được hoàn tất vào ngày hai mươi lăm tháng Ê-lun, sau năm mươi hai ngày.¹⁶Khi tất cả kẻ thù chúng tôi hay tin đó, tức là tất cả các dân xung quanh chúng tôi, họ khiếp sợ và ngã lòng. Vì họ biết công trình được hoàn thành là do sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời chúng tôi.

¹⁷Vào thời điểm này, giới quý tộc Giu-đa gửi nhiều thư cho Tô-bi-gia, và Tô-bi-gia cũng gửi thư lại cho họ.¹⁸Vì có nhiều người ở Giu-đa đã trót thề với ông ấy, vì ông ấy là con rể của Sê-ca-nia con A-ra. Con trai ông là Giê-hô-hanan đã cưới con gái của Mê-su-lam con Bê-rê-kia làm vợ.¹⁹Họ cũng nói cho tôi biết những việc tốt của ông ấy và tâu với ông ấy những lời tôi nói. Tô-bi-gia đã gửi thư cho tôi để đặng hăm dọa tôi.

⁷ Khi vách thành đã được xây xong, và tôi đã lắp xong các cánh cửa, và những người giữ cổng, ca sĩ và người Lê-vi được phân nhiệm vụ,² tôi giao em tôi là Ha-na-ni việc cai quản Giê-ru-sa-lem, cùng với Ha-na-nia là người giám sát thành lũy, vì ông ấy là một người trung tín và kính sợ Đức Chúa Trời hơn bao người khác.

³ Tôi bảo họ, “Đừng mở cổng thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi mặt trời lên cao. Trong lúc những người giữ cổng đang canh gác, các ông có thể đóng cửa và cài then. Hãy cử dân cư Giê-ru-sa-lem làm lính canh, một số đứng gác ở trạm canh, và một số đứng gác trước nhà họ.”

⁴ Bấy giờ thành phố thì rộng lớn, dân cư thừa thớt, và nhà cửa chưa được xây lại.

⁵ Đức Chúa Trời giục lòng tôi tập hợp các quý tộc, quan chức, và dân chúng để đăng ký theo gia phả. Tôi tìm thấy Sách Gia phả của những người hồi hương đợt đầu và thấy có tên như sau.

⁶ “Đây là những người trong tỉnh từ chốn phu tù trở về sau khi bị Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn bắt lưu đày. Họ trở về Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, ai nấy về thành mình.⁷ Họ đi cùng Xê-ru-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, A-xa-ria, Ra-amia, Na-ha-ma-ni, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-pê-rết, Bích-vai, Nê-hum và Ba-a-na. Số dân Y-sơ-ra-ên gồm những người sau đây.

⁸ Con cháu Pa-rốt, 2. 172 người.

⁹ Con cháu Sê-pha-tia, 372 người.

¹⁰ Con cháu A-ra, 652 người.

¹¹ Con cháu Pa-hát Mô-áp, qua dòng dõi của Giê-sua và Giô-áp, 2. 818 người.

¹² Con cháu Ê-lam, 1. 254 người.

¹³ Con cháu Xát-tu, 845 người.

¹⁴ Con cháu Xác-cai, 760 người.

¹⁵ Con cháu Binh-nui, 648 người.

¹⁶ Con cháu Bê-bai, 628 người.

¹⁷ Con cháu A-gát, 2. 322 người.

¹⁸ Con cháu A-đô-ni-cam, 667 người.

¹⁹ Con cháu Bích-vai, 2. 067 người.

²⁰ Con cháu A-đin, 655 người.

²¹ Con cháu A-te, nghĩa là con cháu Ê-xê-chia, 98 người.

²² Con cháu Ha-sum, 328 người.

²³ Con cháu Bê-xai, 324 người.

²⁴ Con cháu Ha-ríp, 112 người.

²⁵ Con cháu Ghi-bê-ôn, 95 người.

²⁶ Dân Bết-lê-hem và Nê-tô-pha, 188 người.

²⁷ Dân A-na-tốt, 128 người.

²⁸ Dân Bết A-ma-vết, 42 người.

²⁹ Dân Ki-ri-át Giê-a-rim, Kê-phi-ra, và Bê-ê-rốt, 743 người.

³⁰ Dân Ra-ma và Ghê-ba, 621 người.

³¹ Dân Mích-ma, 122 người.

³² Dân Bê-tên và Ai, 123 người.

³³ Dân Nê-bô khác, 52 người.

³⁴ Dân Ê-lam khác, 1. 254 người.

³⁵ Dân Ha-rim, 320 người.

³⁶ Dân Giê-ri-cô, 345 người.

³⁷ Dân Lốt, Ha-đít, và Ô-nô, 721 người.

³⁸ Dân Sê-na-a, 3. 930 người.

³⁹ Các thầy tế lễ: Con cháu Giê-đa-gia (nhà Giê-sua), 973 người.

⁴⁰ Con cháu Y-mê, 1. 052 người.

⁴¹ Con cháu Pha-su-rơ, 1. 247 người.

⁴² Con cháu Ha-rim, 1. 017 người.

⁴³ Người Lê-vi: con cháu Giê-sua, thuộc gia tộc Cát-mi-ên, về con cháu Hô-đê-va, 74 người.

⁴⁴ Các ca sĩ: con cháu A-sáp, 148 người.

⁴⁵Những người giữ cổng thuộc con cháu Sa-lum, con cháu A-te, con cháu Tanh-môn, con cháu Ác-cúp, con cháu Ha-ti-ta, con cháu Sô-bai, 138 người.

⁴⁶Những người phục vụ trong đền thờ: Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su-pha, con cháu Ta-ba-ốt,⁴⁷ con cháu Kê-rô, con cháu Si-a, con cháu Pa-đôn,⁴⁸ con cháu Lê-ba-na, con cháu Ha-ga-ba, con cháu Sanh-mai,⁴⁹ con cháu Ha-nan, con cháu Ghi-đen, con cháu Ga-ha.

⁵⁰Con cháu Rê-a-gia, con cháu Rê-xin, con cháu Ê-cô-đa,

⁵¹con cháu Ga-xam, con cháu U-xa, con cháu Pa-sê-a,⁵² con cháu Bê-sai, con cháu Mê-u-nim, con cháu Nê-phu-sê-sim.

⁵³Con cháu Bác-búc, con cháu Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua,

⁵⁴con cháu Ba-xơ-lít, con cháu Mê-hi-đa, con cháu Ha-sa,⁵⁵ con cháu Bác-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tê-ma,⁵⁶ con cháu Nê-xi-a, con cháu Ha-ti-pha,

⁵⁷Con cháu các tôi tớ của Sa-lô-môn: con cháu Sô-tai, con cháu Sô-phê-rết, con cháu Pê-ri-đa,⁵⁸ con cháu Gia-a-la, con cháu Đác-côn, con cháu Ghi-đen,⁵⁹ con cháu Sê-pha-tia, con cháu Hát-tinh, con cháu Pô-kê-rết Ha-xê-ba-im, con cháu A-môn.

⁶⁰Tất cả những người phục vụ trong đền thờ, và con cháu của tôi tớ Sa-lô-môn là 392 người.

⁶¹Và đây là những người đi lên từ Tê-n-Mê-la, Tê-n-Hạt-sa, Kê-rúp, Át-đôn, và Y-mê; nhưng họ không thể chứng minh rằng họ hoặc gia tộc của họ là con cháu Y-sơ-ra-ên.⁶² Con cháu Đê-la-gia, con cháu Tô-bi-gia, và con cháu Nê-cô-đa, 642 người.⁶³ Về phía các thầy tế lễ: con cháu Hô-ba-gia, con cháu Hác-cô, con cháu Bạc-xi-lai là những người cưới các con gái của Bạc-xi-lai người Ghi-lê-át làm vợ và được đổi họ theo họ vợ.

⁶⁴Những người này tìm gia phả của họ theo phả hệ, nhưng không thể tìm thấy, vì vậy họ bị loại khỏi chức tế lễ, bị xem là ô uế.⁶⁵ Quan thống đốc bảo họ rằng họ không được phép ăn phần thức ăn của thầy tế lễ được lấy từ của lễ cho đến khi có một thầy tế lễ dùng U-rim và Thu-mim.

⁶⁶Tổng cộng cả hội chúng có 42. 360 người,⁶⁷ không kể số tôi tớ trai và gái là 7. 337 người. Trong đó có 245 ca sĩ nam và nữ.

⁶⁸Họ có 736 con ngựa, 245 con lừa, ⁶⁹435 con lạc đà, và 6. 720 con khỉ.

⁷⁰Một số trưởng tộc dâng vào công việc. Quan thống đốc đem vào kho một ngàn đa-riếc vàng, 50 cái chậu, và 530 lễ phục tế lễ.⁷¹ Một số trưởng tộc dâng vào kho cho công việc là 20. 000 đa-riếc vàng và 2. 200 mi-na bạc.⁷² Những người còn lại dâng 20. 000 đa-riếc vàng, 2. 000 mi-na bạc, và sáu mươi bảy áo tế lễ.

⁷³Vậy các thầy tế lễ, người Lê-vi, người giữ cổng, ca sĩ, một số người trong dân, những người phục vụ đền thờ, và toàn thể Y-sơ-ra-ên đều sống trong thành của họ. Dân Y-sơ-ra-ên đã ở trong thành của họ khi đến tháng thứ bảy.

8¹Toàn thể dân sự nhất trí nhóm lại ở khu vực phía trước Cổng Nước. Họ xin thầy thông giáo E-xơ-ra đem theo Sách Luật pháp Môi-se mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Y-sơ-ra-ên.²Ngày một tháng bảy, thầy tế lễ E-xơ-ra đem sách luật pháp ra đọc trước hội chúng, gồm cả nam và nữ, cùng tất cả những ai có thể nghe và hiểu.³Ông đứng ở sân đối diện Cổng Nước, ông đọc từ sáng sớm đến giữa ngày, trước mặt nam và nữ, cùng những ai có thể nghe và hiểu. Cả dân sự chăm chú nghe lời trong Sách Luật pháp.

⁴Thầy thông giáo E-xơ-ra đứng trên một bục gỗ cao mà dân chúng đã đóng cho việc đó. Bên phải ông là Ma-ti-thia, Sê-ma, A-na-gia, U-ri, Hinh-kia, và Ma-a-sê-gia; Phê-đa-gia, Mi-sa-ên, Manh-ki-gia, Ha-sum, Hát-ba-đa-na, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam đứng bên trái.

⁵E-xơ-ra mở sách ra trước mặt toàn dân, vì ông đứng cao hơn họ, và toàn dân đứng lên khi ông mở quyển sách ấy.

⁶E-xơ-ra tạ ơn Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vĩ đại, cả dân sự giơ tay lên và đáp rằng, “Amen! Amen!” Sau đó họ cúi đầu và sắp mặt xuống đất tôn thờ Đức Giê-hô-va.

⁷Giê-sua, Ba-ni, Sê-rê-bia, Gia-min, Ác-cúp, Sa-bê-thai, Hô-đi-a, Ma-a-sê-gia, Kê-li-ta, A-xa-ria, Giô-xa-bát, Ha-nan, Phê-la-gia, và người Lê-vi cũng giúp dân sự hiểu luật pháp khi họ vẫn đứng đó.⁸Họ đọc sách luật pháp của Đức Chúa Trời, diễn dịch rõ ràng và giải nghĩa để dân sự hiểu.

⁹Quan thống đốc Nê-hê-mi, thầy tế lễ và thầy thông giáo E-xơ-ra, cùng người Lê-vi, là những người diễn giải cho dân sự bảo họ rằng, “Hôm nay là ngày thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị. Đừng để tang hay khóc lóc.” Vì cả dân sự đều khóc khi nghe đọc lời luật pháp.

¹⁰Nê-hê-mi bảo họ, “Hãy trở về, ăn đồ béo, uống đồ ngọt, và gửi một phần cho những người không sắm sửa gì cả, vì hôm nay là ngày thánh cho Chúa chúng ta. Chớ buồn rầu, vì sự vui vẻ của Đức Giê-hô-va là sức mạnh của chúng ta.”

¹¹Vậy người Lê-vi trấn an dân sự, nói rằng, “Xin yên lặng! Vì hôm nay là ngày thánh. Chớ buồn rầu.”

¹²Toàn dân trở về nhà ăn uống, chia sẻ đồ ăn và hôn hờ lẫn vì họ đã hiểu những lời được công bố cho họ.

¹³Ngày thứ nhì, các tộc trưởng trong dân chúng, thầy tế lễ và người Lê-vi, đến gặp thầy thông giáo E-xơ-ra để học hỏi những lời luật pháp.¹⁴Họ thấy trong luật pháp có chép rằng Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se là dân Y-sơ-ra-ên phải ở trong lều vào dịp lễ tháng bảy.¹⁵Họ phải rao báo trong tất cả các thành phố và Giê-ru-sa-lem rằng, “Hãy lên vùng cao nguyên, đem về những nhánh cây ô-liu và ô-liu hoang, nhánh cây sim, cây cọ và nhánh cây rậm, đặt làm lều tạm, như đã chép.”

¹⁶Vậy dân sự đi ra và đem về các nhánh cây rồi dựng lều, người thì dựng trên mái nhà mình, người thì dựng trong sân, trong sân nhà Đức Chúa Trời, ở quảng trường của Cổng Nước, và ở quảng trường Cổng Ép-ra-im.¹⁷Toàn thể hội chúng gồm những người trở về từ chốn làm phu tù đã dựng lều và ở trong đó. Vì từ ngày của Giô-suê con trai Nun cho đến hôm đó, dân Y-sơ-ra-ên chưa từng tổ chức lễ này. Dân sự đều rất hôn hờ.

¹⁸Bên cạnh đó, mỗi ngày, từ ngày đầu đến ngày cuối, E-xơ-ra đọc Sách Luật pháp Đức Chúa Trời. Họ giữ lễ trong bảy ngày, và ngày thứ tám là ngày bế mạc trọng thể, theo quy định.

⁹ Bấy giờ, cũng trong tháng ấy, nhằm ngày hai mươi bốn, dân Y-sơ-ra-ên nhóm họp, kiêng ăn, mặc vải bố, và rải tro lên đầu.² Con cháu Y-sơ-ra-ên phân rẽ khỏi những người ngoại quốc. Họ đứng dậy xưng tội mình và những việc ác của tổ phụ họ.

³ Họ đứng ngay tại chỗ của họ, và đọc Sách Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời suốt một phần tư ngày. Một phần tư ngày còn lại, họ xưng tội và thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời.⁴ Người Lê-vi, Giê-sua, Ba-ni, Cát-mi-ên, Sê-ba-nia, Bun-ni, Sê-rê-bia, Ba-ni, và Kê-na-ni, đứng trên các bậc thang và lớn tiếng kêu cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

⁵ Sau đó người Lê-vi, Giê-sua, và Cát-mi-ên, Ba-ni, Ha-sáp-nê-gia, Sê-rê-bia, Hô-đia, Sê-ba-nia, và Pê-tha-hia nói, “Hãy đứng dậy dâng lời ngợi khen cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của quý vị đời đời.” “Chúc tán danh vinh hiển của Ngài, nguyện danh Ngài được tôn cao hơn mọi lời chúc tụng và ngợi khen.⁶ Ngài là Giê-hô-va. Đấng duy nhất. Ngài đã dựng nên trời, các tầng trời cao ngất, với toàn thể thiên binh, và trái đất cùng mọi vật trong nó, biển cả và mọi vật dưới biển. Ngài ban sự sống cho muôn loài, và các thiên binh trên trời tôn thờ phượng.

⁷ Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời, Đấng đã chọn Áp-ram và đem ông ra khỏi U-rơ xứ Canh-đê, và đặt tên ông là Áp-ra-ham.⁸ Ngài thấy ông trọn lòng trung tín trước mặt Ngài, và Ngài đã lập giao ước cùng ông để ban cho con cháu ông xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, và dân Ghi-ga-sít. Ngài đã giữ lời hứa Ngài vì Ngài là Đấng công bình.

⁹ Ngài thấy hoạn nạn của cha ông chúng con ở Ai Cập, và Ngài nghe tiếng than khóc của họ ở biển Đỏ.¹⁰ Ngài làm các dấu kỳ và phép lạ nghịch lại Pha-ra-ôn, các quần thần, và trên cả dân trong xứ ông ấy, vì Ngài biết rằng người Ai Cập đã cư xử ngạo mạn với họ. Nhưng Ngài đã lập cho Ngài một danh đứng vững đến hôm nay.

¹¹ Ngài đã rẽ biển trước mặt họ, để họ đi qua biển như trên đất khô; và Ngài quăng những kẻ rượt đuổi họ vào vực sâu, như hòn đá rớt xuống nước sâu.

¹² Ngài dẫn họ bằng một trụ mây ban ngày, và một trụ lửa ban đêm, để soi đường cho họ đi.¹³ Ngài ngự xuống trên Núi Si-nai và phán với họ từ trời, ban cho họ những luật lệ công chính và luật pháp chân thật, các đạo luật và điều răn tốt lành.

¹⁴ Ngài tỏ cho họ biết ngày Sa-bát thánh của Ngài, và ban cho họ điều răn, đạo luật và luật pháp qua Môi-se tôi tớ Ngài.¹⁵ Ngài ban bánh từ trời khi họ đói, và nước chảy từ vàng đá khi họ khát, và Ngài bảo họ vào chiếm xứ mà Ngài đã thề ban cho họ.

¹⁶ Nhưng họ, tổ phụ chúng con đã không tôn kính Ngài, họ cứng đầu, không nghe theo điều răn Ngài.¹⁷ Họ không chịu lắng nghe, và không nghĩ đến những phép lạ mà Ngài đã làm ở giữa họ, họ cứng cổ, và trong cơn phản nghịch họ đã lập một người lãnh đạo để đưa họ trở lại kiếp nô lệ. Nhưng Ngài là Đức Chúa Trời hay tha thứ, nhân từ và có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy dẫy tình thương vững bền. Ngài không từ bỏ họ.

¹⁸ Ngài đã không từ bỏ họ ngay cả khi họ nấu chảy kim loại dựng nên một con bê và nói rằng, ‘Đây là Đức Chúa Trời của các ngươi, đấng đã đem các ngươi ra khỏi Ai Cập,’ trong khi họ phạm tội báng bổ quá đáng.¹⁹ Vì lòng thương xót của Ngài, Ngài đã không từ bỏ họ trong hoang mạc. Trụ mây dẫn đường ban ngày không rời khỏi họ, và trụ lửa ban đêm soi sáng cũng không lìa khỏi họ.

²⁰ Ngài ban Thần Linh tốt lành của Ngài để dạy dỗ họ, và không giữ ma-na khỏi miệng họ, Ngài ban nước cho họ khi khát.²¹ Ngài chu cấp cho họ trong hoang mạc suốt bốn mươi năm, họ chẳng thiếu thốn gì. Quần áo họ không mòn và chân họ không sưng phồng.

²² Ngài ban cho họ các vương quốc và các dân, Ngài ban cho họ đất ở mọi nơi. Họ chiếm xứ của Si-hôn, vua Hết-bôn, và xứ của Óc, vua Ba-san.

²³ Ngài khiến con cái họ đông như sao trên trời, và Ngài đem họ vào xứ. Ngài bảo tổ phụ họ đi vào chiếm xứ đó.

²⁴ Vậy dân sự ra đi và chiếm lấy xứ, Ngài đuổi cư dân của xứ khuất mắt họ, tức dân Ca-na-an. Ngài phó vào tay họ, tức là các vua và các dân trong xứ, để Y-sơ-ra-ên muốn làm gì với chúng tùy ý họ.

²⁵ Họ chiếm các thành trì kiên cố và xứ màu mỡ, họ chiếm nhà cửa đầy những vật tốt đẹp, bể chứa nước đã được làm sẵn, vườn nho và rẫy ô-liu, cùng vô số cây ăn trái. Vậy họ ăn uống no nê và thỏa mãn, họ vui mừng trong sự tốt lành của Ngài.

²⁶ Sau đó họ bất tuân và chống nghịch Ngài. Họ bỏ luật pháp của Ngài sau lưng. Họ giết các tiên tri của Ngài là những người đã cảnh cáo họ phải quay trở lại với Ngài, họ phạm tội báng bổ ghê gớm.²⁷ Vì vậy Ngài phó họ vào tay những kẻ thù nghịch, tức là những kẻ khiến họ đau khổ. Rồi khi đang bị đau khổ, họ kêu cầu lên Ngài và từ trời cao Ngài nghe họ, Ngài đã nhiều lần giải cứu họ khỏi tay kẻ thù nghịch vì có lòng thương xót lớn lao của Ngài.

²⁸ Nhưng sau khi họ được yên nghỉ, họ lại làm điều ác trước mặt Ngài, Ngài phó họ vào tay quân thù, để quân thù cai trị họ. Nhưng khi họ quay trở lại và kêu cầu Ngài, từ trời Ngài nghe họ, và Ngài đã giải cứu họ nhiều lần vì lòng thương xót của Ngài.²⁹ Ngài cảnh cáo họ để họ quay trở lại với luật pháp Ngài. Tuy nhiên họ cư xử ngạo mạn

và không nghe theo mệnh lệnh Ngài. Họ chống lại luật lệ Ngài, là luật lệ ban sự sống cho những ai vâng giữ. Họ không vâng giữ, họ không để tâm và thậm chí từ chối nghe theo những điều đó.

³⁰Trong nhiều năm, Ngài chịu đựng họ và dùng Thần Linh Ngài cảnh cáo họ qua các tiên tri. Nhưng họ không lắng nghe. Vậy Ngài phó họ vào tay các dân tộc lân bang.³¹Tuy vậy, bởi lòng thương xót lớn lao của Ngài, Ngài không tiêu diệt hoặc bỏ rơi họ, vì Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ và hay thương xót.

³²Vậy bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, là Đức Chúa Trời vĩ đại, quyền năng và đáng kính sợ, Đấng giữ giao ước và tình yêu bền vững, xin đừng xem sự gian khổ này là chuyện nhỏ trên chúng con, các vua chúng con, các hoàng tử chúng con, các thầy tế lễ chúng con, các tiên tri của chúng con, tổ phụ của chúng con, và dân tộc của chúng con, từ thời các vua A-sy-ri cho đến hôm nay.³³Ngài là Đấng công bình trong mọi sự chúng con bị đoán phạt, vì Ngài đã đối xử một cách thành tín, còn chúng con thì lại hành động gian tà.³⁴Các vua, hoàng tử, thầy tế lễ, và tổ phụ chúng con không giữ luật pháp Ngài, cũng không chú tâm đến điều răn Ngài hoặc những điều luật giao ước mà Ngài đã cảnh cáo họ.

³⁵Ngay cả trong vương quốc của họ, trong khi họ đang vui hưởng sự tốt lành lớn lao của ngài trên họ, trong xứ rộng lớn và màu mỡ mà Ngài đặt trước mặt họ, họ cũng không phục vụ Ngài hoặc từ bỏ những con đường xấu xa.

³⁶Bây giờ chúng con làm nô lệ trong xứ Ngài đã ban cho tổ phụ chúng con được hưởng, là xứ có đầy hoa quả và vật tốt tươi, và kia, chúng con làm nô lệ!³⁷Hoa lợi màu mỡ của xứ chúng con rơi vào tay các vua mà Ngài đã lập trên chúng con vì có tội lỗi chúng con. Họ cai trị thân thể chúng con và gia súc chúng con tùy ý họ. Chúng con thật đang trong cảnh khốn cùng quá.

³⁸Vì có những điều này, chúng con lập một giao ước chắc chắn bằng cách viết xuống. Trên các văn kiện niêm yết này có tên các hoàng tử, người Lê-vi, và các thầy tế lễ của chúng con.

10 ¹Những người ký tên trên các văn kiện niêm yết là: quan thống đốc Nê-hê-mi con Ha-ca-lia, và các thầy tế lễ đã ký tên là Xê-đê-kia, ²Sê-ra-gia, A-xa-ria, Giê-rê-mi, ³Pha-su-rơ, A-ma-ria, Manh-ki-gia,

⁴Hát-tút, Sê-ba-nia, Manh-lúc, ⁵Ha-rim, Mê-rê-mốt, Áp-đia, ⁶Đa-ni-ên, Ghin-nê-thôn, Ba-rúc, ⁷Mê-su-lam, A-bi-gia, Mi-gia-min, ⁸Ma-a-xia, Binh-gai, và Sê-ma-gia. Những người này là các thầy tế lễ.

⁹Những người Lê-vi là: Giê-sua con A-xa-nia, Binh-nui thuộc gia đình của Hê-na-đát, Cát-mi-ên, ¹⁰và những anh em Lê-vi của họ, Sê-ba-nia, Hô-đia, Kê-li-ta, Phê-la-gia, Ha-nan, ¹¹Mi-ca, Rê-hốp, Ha-sa-bia, ¹²Xác-cua, Sê-rê-bia, Sê-ba-nia, ¹³Hô-đia, Ba-ni, và Bê-ni-nu. ¹⁴Những người lãnh đạo dân sự là: Pha-rốt, Pa-hát Mô-áp, Ê-lam, Xát-tu, Ba-ni,

¹⁵Bun-ni, A-xơ-gát, Bê-bai, ¹⁶A-đô-ni-gia, Bích-vai, A-đin, ¹⁷A-te, Ê-xê-chia, A-xu-rơ, ¹⁸Hô-đia, Ha-sum, Bê-xai, ¹⁹Ha-ríp, A-na-tốt, Nê-bai, ²⁰Mách-pi-át, Mê-su-lam, Hê-xi-rơ, ²¹Mê-sê-xa-bên, Xa-đốc, Giát-đua,

²²Phê-la-tia, Ha-nan, A-na-gia, ²³Ô-sê, Ha-na-nia, Hát-súp, ²⁴Ha-lô-hết, Pin-ha, Sô-béc, ²⁵Rê-hum, Ha-sáp-na, Ma-a-sê-gia, ²⁶A-hi-a, Ha-nan, A-nan, ²⁷Manh-lúc, Ha-rim, và Ba-a-na.

²⁸Những người còn lại trong dân là các thầy tế lễ, người Lê-vi, người gác cổng, ca sĩ, những người phục vụ trong đền thờ, và những người tách mình ra khỏi dân của các xứ lân bang và cam kết tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, bao gồm vợ, con trai và con gái của họ, là những người có sự thông biết và hiểu biết, ²⁹họ cùng hiệp với anh em mình, giới quý tộc, lập một lời nguyện và lời thề nguyện bước theo luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật đã được ban ra bởi Môi-se tôi tớ Đức Chúa Trời, và vâng theo mọi điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, cùng các điều luật và đạo luật của Ngài.

³⁰Chúng con hứa sẽ không gả con gái chúng con cho dân trong xứ hoặc cho con trai chúng con cưới con gái của họ.

³¹Chúng con cũng hứa rằng nếu dân trong xứ đem hàng hóa hoặc lúa bán trong ngày Sa-bát, chúng con sẽ không mua trong ngày Sa-bát hoặc trong bất kỳ ngày thánh nào. Cứ mỗi khi đến năm thứ bảy, chúng con sẽ để đồng ruộng nghỉ ngơi, chúng con sẽ xóa nợ.

³²Chúng con sẽ dâng một phần ba siếc-lơ hàng năm cho việc phục vụ trong nhà Đức Chúa Trời, ³³đặng có chi phí làm bánh trần thiết, của lễ chay thường kỳ, của lễ thiêu vào ngày Sa-bát, các lễ hội trăng mới và các ngày lễ theo hạn định, các của lễ thánh, và của lễ chuộc tội cho Y-sơ-ra-ên, cũng như cho mọi công việc trong nhà Đức Chúa Trời.

³⁴Các thầy tế lễ, người Lê-vi và dân sự bốc thăm để dâng củi. Thăm sẽ quyết định gia đình nào dâng củi vào nhà Đức Chúa Trời theo hạn định hàng năm. Củi sẽ được đốt trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, như có chép trong luật pháp. ³⁵Chúng con hứa đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va những hoa quả đầu mùa từ đất đai của chúng con, tức hoa quả của cây cối mỗi năm. ³⁶Và như đã chép trong luật pháp, chúng con hứa dâng vào nhà Đức Chúa Trời và trình thầy tế lễ tại đó các con trai đầu lòng và con đầu lòng trong bầy súc vật của chúng con.

³⁷Chúng con sẽ dâng phần bột nhào đầu tiên và của lễ chay của chúng con, hoa quả của cây cối, rượu mới và dầu mới cho thầy tế lễ, cho kho của nhà Đức Chúa Trời. Chúng con sẽ nộp cho người Lê-vi phần mười huê lợi của chúng con vì người Lê-vi thu phần mười ở tất cả các thành phố chúng con làm việc. ³⁸Phải có một thầy tế lễ là con cháu của A-rôn có mặt với người Lê-vi khi họ thu phần mười. Người Lê-vi phải đem một phần mười trong số phần thu vào nhà Đức Chúa Trời, tức là phòng chứa trong kho.

³⁹Vì dân Y-sơ-ra-ên và con cháu Lê-vi phải đóng góp lúa, rượu mới và dầu vào phòng chứa là nơi có chứa các vật dụng trong đền thánh và có thầy tế lễ phục vụ, người gác cổng và ca sĩ phục vụ. Chúng con sẽ không lơ là nhà của Đức Chúa Trời chúng con.

11 ¹Các lãnh đạo của dân sống tại Giê-ru-sa-lem, và những người còn lại đã bắt thăm để đem một phần mười dân đến sống ở thành thánh Giê-ru-sa-lem, còn chín phần kia vẫn ở lại trong các thành khác. ²Dân sự chúc phước cho tất cả những ai sẵn sàng đến định cư tại Giê-ru-sa-lem.

³Đây là các quan chức cấp tỉnh sống tại Giê-ru-sa-lem. Tuy nhiên, trong các thành ở Giu-đa, ai nấy đều ở trên đất của mình, bao gồm một số người Y-sơ-ra-ên, thầy tế lễ, người Lê-vi, người phục vụ đền thờ, và con cháu của các tôi tớ vua Sa-lô-môn. ⁴Một số người thuộc con cháu Giu-đa và một số người thuộc con cháu Bên-gia-min sống tại Giê-ru-sa-lem. Về phía người Giu-đa gồm: A-tha-gia con U-xia, cháu Xa-cha-ri, chắt A-ma-ria, chắt Sê-pha-tia, chắt Ma-ha-la-ên, thuộc con cháu Phê-rê.

⁵Ma-a-sê-gia con Ba-rúc, cháu Côn Hô-xê, chắt Ha-xa-gia, chắt A-đa-gia, chắt Giô-gia-ríp – con Xa-cha-ri, thuộc con cháu Si-lô-ni. ⁶Tổng số con trai của Phê-rê sống tại Giê-ru-sa-lem là 468 người. Họ là những người nổi tiếng.

⁷Sau đây là con cháu Bên-gia-min: San-lu con Mê-su-lam, cháu Giô-ết, chắt Phê-đa-gia, chắt Cô-la-gia, chắt Ma-a-sê-gia – con Y-thi-ên, cháu Giê-sa-gia. ⁸Kể ông là Gáp-bai và Sanh-lai, tổng cộng 928 người. ⁹Giô-ên con Xích-ri là chỉ huy, và Giu-đa con Ha-sê-nu-a là phó thị trưởng trong thành phố.

¹⁰Trong hàng tế lễ có: Giê-đa-gia con Giô-gia-ríp, Gia-kin, ¹¹Sê-ra-gia con Hinh-kia, cháu Mê-su-lam, chắt Xa-đốc, chắt Mê-ra-giốt, chắt A-hi-túp, người quản lý nhà của Đức Chúa Trời, ¹²và các anh em của họ làm công việc trong đền thờ, tổng là 822 người, cùng với A-đa-gia con Giê-rô-ham, cháu Phê-la-gia, chắt Am-xi, chắt Xa-cha-ri, chắt Pha-su-rơ – cháu Manh-ki-gia.

¹³Các tộc trưởng cùng làm với họ, tổng cộng 242 người, cùng với A-ma-sai con A-xa-rên, cháu A-xai, chắt Mê-si-lê-mốt, chắt Y-mê, ¹⁴và các anh em của họ, là những lính chiến can đảm, tổng 128 người; lãnh đạo của họ là Xáp-đi-ên con Ha-ghê-đô-lim.

¹⁵Trong nhóm người Lê-vi có: Sê-ma-gia con Hát-súp, cháu A-ri-cam, chắt Ha-sa-bia, chắt Bun-ni, ¹⁶cùng Sa-bê-thai và Giô-xa-bát, là những lãnh đạo của người Lê-vi và phụ trách công việc bên ngoài nhà Đức Chúa Trời.

¹⁷Có Mát-ta-nia con Mi-ca, cháu Xáp-đi, chắt A-sáp, là người hướng dẫn việc dâng lời cầu nguyện tạ ơn, và Bác-búc-kia, là phó ban trong bà con của ông, cùng Áp-đa con Sam-mua, cháu Ga-lan, chắt Giê-đu-thun. ¹⁸Có 284 người Lê-vi trong thành thánh.

¹⁹Về những người gác cổng có: Ạc-cúp, Tanh-môn, và các anh em của họ, là người gác cổng, tổng cộng 172 người.

²⁰Số còn lại trong dân Y-sơ-ra-ên, các thầy tế lễ và người Lê-vi đều sống trong các thị trấn ở Giu-đa. Mọi người sống trên phần sản nghiệp của mình.

²¹Những người phục vụ đền thờ sống tại Ô-phên, Xi-ha và Ghích-pa là chỉ huy của họ.

²²Các lãnh đạo của người Lê-vi tại Giê-ru-sa-lem là U-xi con Ba-ni, cháu Ha-sa-bia, chắt Mát-ta-nia, chắt Mi-ca, thuộc con cháu A-sáp, là những ca sĩ làm việc ca hát trong nhà Đức Chúa Trời. ²³Vua có ra lệnh cho họ và cũng ra lệnh cấp lương cho họ theo hạn định mỗi ngày.

²⁴Phê-tha-hia con Mê-sê-xa-bên, thuộc dòng dõi của Xê-ra, con cháu Giu-đa, làm cố vấn cho vua về mọi vấn đề liên quan đến dân chúng.

²⁵Về các làng mạc và đồng ruộng của họ, một số người Giu-đa định cư tại Ki-ri-át Ạc-ba và các làng phụ cận, tại Đì-bôn và các làng phụ cận, tại Giê-cáp-xê-ên và các làng phụ cận. ²⁶Họ cũng định cư tại Giê-sua, Mô-la-đa, Bết Pê-lết,

²⁷Ha-xa Su-an, và Bê-e-sê-ba và các làng phụ cận.

²⁸Họ định cư tại Xích-lác, Mê-cô-na và các làng phụ cận, ²⁹En-rim-môn, Xô-ra, Gia-mút, ³⁰Xa-nô-a, A-đu-lam và các làng phụ cận, tại La-kích và các đồng ruộng phụ cận và A-xê-kha và các làng phụ cận. Vậy họ định cư từ Bê-e-sê-ba đến thung lũng Hinh-nôm. Dân Bên-gia-min cũng định cư từ Ghê-ba trở đi, tại Mích-mát và Ai-gia, tại Bê-tên và các làng phụ cận. Họ cũng định cư tại A-na-tốt, Nốp, A-na-nia, Ha-xơ, Ra-ma, Ghít-ta-im, Ha-đít, Xê-bô-im, Nê-ba-lát, Lốt, và Ô-nô, thung lũng của thợ thủ công. Một số người Lê-vi ở Giu-đa được cho định cư với người Bên-gia-min.

³¹Dân Bên-gia-min cũng định cư từ Ghê-ba trở đi, tại Mích-mát và Ai-gia, tại Bê-tên và các làng phụ cận. ³²Họ cũng định cư tại A-na-tốt, Nốp, A-na-nia, ³³Ha-xơ, Ra-ma, Ghít-ta-im, ³⁴Ha-đít, Xê-bô-im, Nê-ba-lát, ³⁵Lốt, và Ô-nô, thung lũng của thợ thủ công.

³⁶Một số người Lê-vi ở Giu-đa được cho định cư với người Bên-gia-min.

12 ¹Đây là những thầy tế lễ và người Lê-vi hồi hương với Xê-ru-ba-bên con Sê-an-ti-ên và với Giê-sua: Sê-ra-gia, Giê-rê-mi, E-xơ-ra, ²A-ma-ria, Manh-lúc, Hát-tút, ³Sê-ca-nia, Rê-hum, và Mê-rê-mốt.

⁴ Y-đô, Ghin-nê-thôi, A-bi-gia,

⁵Mi-gia-min, Ma-a-đia, Binh-ga, ⁶Sê-ma-gia, và Giô-gia-ríp, Giê-đa-gia, ⁷Sanh-lu, A-mốc, Hinh-kia, và Giê-đa-gia. Họ là các lãnh đạo và cộng sự của các thầy tế lễ trong thời Giê-sua.

⁸Những người Lê-vi gồm có Giê-sua, Binh-nui, Cát-mi-ên, Sê-rê-bia, Giu-đa và Mát-ta-nia, họ phụ trách các bài ca cảm tạ cùng với các cộng sự. ⁹Bác-búc-kia và Un-ni, cùng các cộng sự, đứng đối diện nhau khi hành lễ.

¹⁰Giê-sua là cha của Giô-gia-kim, Giô-gia-kim là cha của Ê-li-a-síp, Ê-li-a-síp là cha của Giô-gia-đa, ¹¹Giô-gia-đa là cha của Giô-na-than, và Giô-na-than là cha của Giát-đua.

¹²Trong thời Giô-gia-ki, đây là các thầy tế lễ làm trưởng tộc: Mê-ra-gia là lãnh đạo của Sê-ra-gia, Ha-na-nia là lãnh đạo của Giê-rê-mi, ¹³Mê-su-lam là lãnh đạo của E-xơ-ra, Giê-hô-ha-nan là lãnh đạo của A-ma-ria, ¹⁴Giô-na-than là lãnh đạo của Manh-lu-chi, và Giô-sép là lãnh đạo của Sê-ba-nia.

¹⁵ Tiếp theo, Át-na là lãnh đạo của Ha-rim, Hên-cai là lãnh đạo của Mê-ra-giốt,

¹⁶Xa-cha-ri là lãnh đạo của Y-đô, Mê-su-lam là lãnh đạo của Ghin-nê-thôn, và ¹⁷Xích-ri là lãnh đạo của A-bi-gia.

Cũng có một lãnh đạo của Mi-ni-a-min. Pin-tai là lãnh đạo của Mô-a-đia.

¹⁸ Sam-mua là lãnh đạo của Binh-ga, Giê-hô-na-than là lãnh đạo của Sê-ma-gia,

¹⁹Mát-tê-nai là lãnh đạo của Giô-gia-ríp, U-xi là lãnh đạo của Giê-đa-gia, ²⁰Canh-lai là lãnh đạo của Sanh-lai, Ê-be là lãnh đạo của A-mốc, ²¹Ha-sa-bia là lãnh đạo của Hinh-kia, và Nê-tha-nên là lãnh đạo của Giê-đa-gia.

²²Trong thời của Ê-li-a-síp, về người Lê-vi, Ê-li-a-síp, Giô-gia-đa, Giô-ha-nan, và Xát-đua được ghi trong sổ là trưởng tộc, và các thầy tế lễ cũng được ghi sổ trong thời của Đa-ri-út vua Ba-tư. ²³Con cháu Lê-vi và các trưởng tộc của họ được ghi trong Sách Sử biên niên cho đến đời Giô-ha-nan con Ê-li-a-síp.

²⁴Các lãnh đạo của người Lê-vi là Ha-sa-bia, Sê-rê-bia, và Giê-sua con Cát-mi-ên, cùng các cộng sự đứng đối diện nhau ngợi khen và dâng lời tạ ơn, đối đáp theo từng ban, theo lệnh của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời.

²⁵Mát-ta-nia, Bác-búc-kia, Áp-đia, Mê-su-lam, Tanh-môn và Ạc-cúp là những người gác cổng canh giữ các nhà kho của cổng. ²⁶Họ phục vụ trong thời Giô-gia-kim con Giê-sua, cháu Giô-xa-đác, và trong thời quan thống đốc Nê-hê-mi và thầy tế lễ và thông giáo E-xơ-ra.

²⁷Khi khánh thành vách thành Giê-ru-sa-lem, dân sự tìm những người Lê-vi khắp mọi nơi để đưa họ đến Giê-ru-sa-lem hân hoan làm lễ khánh thành với lòng tạ ơn và dùng chập chỏm, đàn cầm và đàn lia mà ca hát. ²⁸Nhóm ca sĩ tập hợp lại từ vùng phụ cận Giê-ru-sa-lem và từ các làng mạc của người Nê-tô-pha.

²⁹Họ cũng đến từ Bết-Ghin-ganh và từ các đồng ruộng ở Ghê-ba và A-ma-vết, vì các ca sĩ đã xây làng định cư quanh Giê-ru-sa-lem.

³⁰Thầy tế lễ và người Lê-vi tự mình thanh tẩy, sau đó họ thanh tẩy dân sự, các cổng và vách thành.

³¹Sau đó, tôi đưa các lãnh đạo của Giu-đa lên trên vách thành, và tôi chọn hai ca đoàn lớn để dâng lời tạ ơn. Nhóm thứ nhất rẽ qua bên phải vách thành về phía Cổng Phân.

³²Hô-sa-gia và một nửa lãnh đạo của Giu-đa theo sau họ, ³³cùng với A-xa-ria, E-xơ-ra, Mê-su-lam, ³⁴Giu-đa, Bên-gia-min, Sê-ma-gia, Giê-rê-mi, ³⁵và một số con trai thầy tế lễ thổi kèn, cùng Xa-cha-ri con Giô-na-than, cháu Sê-ma-gia, chắt Mát-ta-nia, chắt Mi-ca-gia, chắt Xác-cua, thuộc dòng dõi A-sáp.

³⁶Cũng có các họ hàng của Xa-cha-ri, gồm Sê-ma-gia, A-xa-rên, Mí-la-lai, Ghi-la-lai, Ma-ai, Nê-tha-nên, Giu-đa, Ha-na-ni, sử dụng nhạc khí của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời. Thầy thông giáo E-xơ-ra dẫn đầu họ. ³⁷Tại Cổng Suối, họ theo bậc thang của thành Đa-vít đi thẳng lên dốc của vách thành, phía trên cung Đa-vít, đến Cổng Nước ở phía đông.

³⁸Ca đoàn thứ nhì gồm những người tạ ơn đi theo hướng khác. Tôi và nửa dân sự đi theo họ trên vách thành, phía trên Tháp Lò, đến Tường Rộng, ³⁹ngang qua Cổng Ép-ra-im, Cổng Cũ, Cổng Cá, Cổng Ha-na-nên và Cổng Trăm, đến Cổng Chiên, rồi dừng lại tại Cổng Bảo vệ.

⁴⁰Vậy cả hai ca đoàn cảm tạ đứng trong nhà Đức Chúa Trời, tôi cũng đứng với một nửa các quan chức đi cùng tôi.

⁴¹Các thầy tế lễ đứng đó là: Ê-li-a-kim, Ma-a-sê-gia, Mi-ni-a-mim, Mi-ca-gia, Ê-li-ô-ê-nai, Xa-cha-ri, và Ha-na-nia, những người thổi kèn,⁴²Ma-a-sê-gia, Sê-ma-gia, Ê-lê-a-xa, U-xi, Giê-hô-ha-nan, Manh-ki-gia, Ê-lam, và Ê-xe. Các ca sĩ hát theo sự hướng dẫn của Giê-ra-hi-a.

⁴³Hôm đó họ dâng nhiều của lễ và vui mừng, vì Đức Chúa Trời đã ban cho họ niềm vui hơn hở. Phụ nữ và trẻ con cũng vui mừng. Tiếng vui mừng của Giê-ru-sa-lem vang đến tận xa.

⁴⁴Trong ngày đó, một số người được cử phụ trách các nhà kho để nhận các khoản dâng, huê lợi đầu mùa, các khoản phần mười, họ phải gom theo tỷ lệ dành cho các thầy tế lễ và người Lê-vi theo luật định. Mỗi người phải làm việc ở ngoài đồng gần các thành. Người Giu-đa hài lòng về sự phục vụ của các thầy tế lễ và người Lê-vi.⁴⁵Họ thi hành trách nhiệm phục vụ Đức Chúa Trời, giữ mình tinh sạch, tuân giữ mệnh lệnh của Đa-vít và Sa-lô-môn, các ca sĩ và người gác cổng cũng vậy.

⁴⁶Từ xa xưa, trong thời của Đa-vít và A-sáp, đã có những người hướng dẫn ca hát, có các bài hát ngợi khen và cảm tạ Đức Chúa Trời.⁴⁷Trong thời Xê-ru-ba-bên và Nê-hê-mi, toàn dân Y-sơ-ra-ên chu cấp hàng ngày cho các ca sĩ và người gác cổng. Họ để riêng phần dành cho người Lê-vi, và người Lê-vi để riêng phần dành cho con cháu A-rôn.

13 ¹Hôm đó, họ đọc Sách của Môi-se cho dân sự nghe. Trong đó chép rằng dân A-môn hoặc dân Mô-áp muôn đời không được phép vào hội của Đức Chúa Trời. ²Đó là bởi vì họ đã không đem bánh và nước đến gặp dân Y-sơ-ra-ên, nhưng họ thuê Ba-la-am đi rủa sả Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời chúng tôi đã biến lời rủa sả thành một phước lành. ³Ngay khi họ nghe luật pháp, họ tách rời khỏi những người ngoại quốc ở giữa họ.

⁴Bấy giờ, trước khi việc này xảy ra, thầy tế lễ Ê-li-a-síp được chỉ định quản lý các nhà kho trong nhà Đức Chúa Trời của chúng tôi. Ông ấy có mối liên hệ với Tô-bi-a. ⁵Ê-li-a-síp chuẩn bị cho Tô-bi-a một nhà kho lớn, là nơi mà trước đó họ trữ của lễ chay, hương, vật phẩm, các khoản phần mười lúa mì, rượu mới, và dầu, là những thứ phải dành cho người Lê-vi, các ca sĩ, người giữ cổng, và các khoản đóng góp cho các thầy tế lễ.

⁶Nhưng trong thời gian này tôi không có ở tại Giê-ru-sa-lem. Vì vào năm thứ ba mươi hai trong đời A-ta-xét-xe vua Ba-by-lôn, tôi đã trở về châu vua. Sau một thời gian, tôi xin vua cho phép ra đi, ⁷và tôi trở về Giê-ru-sa-lem. Tôi hiểu việc ác mà Ê-li-a-síp đã làm khi cho Tô-bi-a một nhà kho trong sân nhà Đức Chúa Trời.

⁸Tôi rất giận và ném tất cả vật dụng trong nhà của Tô-bi-a ra khỏi nhà kho. ⁹Tôi ra lệnh cho họ thanh tẩy nhà kho, và đem vào lại trong các phòng ấy những vật dụng của nhà Đức Chúa Trời, của lễ chay, và hương.

¹⁰Và tôi phát hiện là những phần được dành cho người Lê-vi đã không được phân phát cho họ, đến nỗi họ nhanh chóng rời khỏi đền thờ, trở về ruộng vườn mình, như các ca sĩ cũng đã từng làm. ¹¹Do đó, tôi đối chất với các quan chức rằng, “Tại sao nhà Đức Chúa Trời bị bỏ bê?” Tôi tập họp họ lại và giao cho họ các chức vụ.

¹²Sau đó, cả Giu-đa đem phần mười lúa mì, rượu mới, và dầu vào kho. ¹³Tôi chỉ định thầy tế lễ Sê-lê-mia và thầy thông giáo Xa-đốc và Phê-đa-gia người Lê-vi làm thủ quỹ các nhà kho. Kế tiếp là Ha-nan con Xác-cua, cháu Mát-ta-nia, vì họ là những người đáng tin cậy. Họ có nhiệm vụ phân phát của dâng cho những người cùng làm việc với họ.

¹⁴Lạy Đức Chúa Trời, xin nhớ đến con vì việc này, và đừng xóa bỏ những việc tốt lành con đã làm cho nhà của Đức Chúa Trời và sự phục vụ tại đó.

¹⁵Trong những ngày đó, tôi thấy dân Giu-đa đập máy ép nho vào ngày Sa-bát và đem đến nhiều lúa mì, chất đồng trên lửa, họ cũng đem rượu, nho, trái vả, và mọi thứ nặng nề đến Giê-ru-sa-lem vào ngày Sa-bát. Tôi phản đối họ trong ngày họ bán lương thực.

¹⁶Dân Ty-rơ sống ở Giê-ru-sa-lem đem đến cá và mọi loại hàng hóa, và họ bán cho dân Giu-đa vào ngày Sa-bát và trong thành phố! ¹⁷Khi đó, tôi đối chất các lãnh đạo của người Giu-đa, “Các ông đang làm việc ác gì vậy, làm ô uế ngày Sa-bát ư? ¹⁸Chẳng phải tổ phụ chúng ta đã làm điều này sao? Và chẳng phải Đức Chúa Trời chúng ta đã không giáng sự ác này trên chúng ta và thành này sao? Bây giờ các ông đang đem đến nhiều cơn thịnh nộ hơn trên Y-sơ-ra-ên khi làm ô uế ngày Sa-bát.”

¹⁹Khi trời tối ở cổng thành Giê-ru-sa-lem trước ngày Sa-bát, tôi ra lệnh phải đóng cửa và không được mở cửa cho đến hết ngày Sa-bát. Tôi đặt một số tôi tớ của tôi đứng canh ở cổng để không có hàng hóa nào được đem đến thành trong ngày Sa-bát. ²⁰Các lái buôn và người bán hàng đã cắm trại ngoài thành Giê-ru-sa-lem một hoặc hai lần.

²¹Nhưng tôi cảnh báo họ: “Tại sao các ông cắm trại ngoài thành? Nếu các ông còn tái phạm, tôi sẽ ra tay phạt các ông!” Kể từ đó trở đi, họ không đến vào ngày Sa-bát. ²²Tôi lệnh cho người Lê-vi phải thanh tẩy chính họ, đến và bảo vệ các cổng, để ngày Sa-bát được nên thánh. Lạy Đức Chúa Trời của con, xin cũng hãy nhớ con trong ngày này, và thương xót con vì lòng trung thành với giao ước mà Ngài đã giao cho con.

²³Trong những ngày đó, tôi cũng thấy người Giu-đa cưới vợ người Ách-đốt, Am-môn, và Mô-áp. ²⁴Một nửa con cái của họ nói tiếng Ách-đốt, nhưng họ chẳng thể nói được tiếng Giu-đa, họ chỉ nói được tiếng của một trong các dân khác.

²⁵Khi tôi đối chất họ, tôi rửa họ, đánh một vài người và bứt tóc họ. Tôi bắt họ chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề rằng: “Quý vị không được gả con gái mình cho con trai chúng, hoặc cưới con gái chúng cho con trai mình, hoặc cho chính quý vị. ²⁶Chẳng phải Sa-lô-môn vua Y-sơ-ra-ên đã phạm tội vì những người nữ này sao? Trong vòng các dân chẳng có vua nào như ông, vì ông được Đức Chúa Trời mình yêu mến. Và Đức Chúa Trời lập ông làm vua cai trị Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, các bà vợ ngoại quốc đã khiến ông phạm tội. ²⁷Chúng tôi có nên lắng nghe các ông và làm việc ác này và hành động phản bội Đức Chúa Trời chúng tôi bằng cách cưới dân ngoại quốc không?”

²⁸Một trong những lý do mà Giô-gia-đa, con thầy tế lễ thượng phẩm Ê-li-a-síp là con rể của San-ba-lát người Hô-rôn. Vì lẽ đó, tôi loại bỏ ông ấy khuất mắt tôi.

²⁹Lạy Đức Chúa Trời của con, xin hãy nhớ chúng, vì chúng đã làm ô uế chức tế lễ, giao ước của chức tế lễ và người Lê-vi.

³⁰Do đó, tôi tẩy sạch họ khỏi những việc ngoại quốc, và thiết lập nhiệm vụ của các thầy tế lễ và người Lê-vi, mỗi người có nhiệm vụ riêng.³¹Tôi cung cấp thêm của lễ gỗ vào thời điểm thích hợp và huê lợi đầu mùa. Lạy Đức Chúa Trời của con, xin nhớ đến con đời đời.

Ê-xơ-tê

1 ¹Trong thời A-ha-suê-ru (A-ha-suê-ru này là người cai trị hơn 127 tỉnh từ Ấn Độ đến tận Ê-thi-ô-pi),²thuở đó, Vua A-ha-suê-ru ngồi trên ngai vàng ở kinh đô Su-sa.

³Vào năm thứ ba trong triều đại, ông mở một đại tiệc đãi tất cả các quan và quần thần. Tướng lãnh quân Ba-tư và Mê-đi, các quý tộc, quan thống đốc các tỉnh đều đến tề tựu.⁴Ông phô bày sự giàu có lộng lẫy của vương quốc quyền cao chức trọng huy hoàng vĩ đại của ông trong nhiều ngày, tức 180 ngày.

⁵Khi các ngày này đã qua rồi, vua mở tiệc thêm bảy ngày khác nữa. Tiệc này dành cho tất cả những người trong cung điện Su-sa, từ người cao trọng nhất cho đến người thấp kém nhất. Tiệc được tổ chức ở vườn thượng uyển trong hoàng cung.⁶Vườn thượng uyển được trang trí bằng những tấm màn vải trắng và tím, có dây bằng vải mịn và màu tía móc vào các vòng bạc trên các trụ đá cẩm thạch. Có những chiếc trường kỷ bằng vàng và bạc trên nền khảm đá pofia, cẩm thạch, xà cừ, và đá màu.

⁷Thức uống được phục vụ trong những ly vàng. Mỗi ly đều độc đáo, vua đãi rượu dồi dào xứng với sự hào phóng của vua.⁸Rượu được phục vụ theo lệnh vua, “Không có sự ép buộc nào cả.” Vua đã ra lệnh tất cả những người phục vụ trong cung phải chiều ý khách.

⁹Ngoài ra, Hoàng hậu Vả-thi cũng đãi một bữa tiệc cho các phụ nữ trong hoàng cung Vua A-ha-suê-ru.

¹⁰Vào ngày thứ bảy, khi vua cảm thấy lâng lâng vì rượu, ông bảo Mê-hu-man, Bi-xơ-tha, Ha-bô-na, Bích-tha, A-bát-tha, Xê-tha, và Cạt-ca (bảy quan phục vụ trước mặt vua),¹¹đem Hoàng hậu Vả-thi, đầu đội mào triều đến diện kiến ông. Ông muốn khoe cho dân chúng và các quan thấy vẻ đẹp của bà, vì bà là người có nhan sắc.

¹²Nhưng Hoàng hậu Vả-thi từ chối đến theo lệnh vua đã truyền cho các quan mời bà đến. Vua rất tức giận; cơn giận thiêu đốt trong lòng ông.

¹³Do đó, vua hội ý với những người khôn ngoan, là những người am hiểu tình hình (vì vua có thủ tục tham khảo tất cả những chuyên gia về luật và xử trị).¹⁴Bấy giờ, những cận thần của ông là Ca-sê-na, Sê-tha, Át-ma-tha, Tạt-si, Mê-rê, Ma-sê-na, và Mê-mu-can, bảy thượng thư của Mê-đi Ba-tư. Họ được yết kiến vua và giữ những chức vụ cao nhất trong vương quốc.¹⁵“Theo luật, phải làm gì với Hoàng hậu Vả-thi vì nàng không tuân lệnh Vua A-ha-suê-ru đã truyền cho các quan?”

¹⁶Mê-mu-can nói trước mặt vua và các quan chức, “Vả-thi không chỉ đắc tội với bộ hạ mà còn đắc tội với các quan và toàn dân trong tất cả các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru.¹⁷Vì hết thảy những người phụ nữ đều sẽ biết hành động của hoàng hậu. Việc ấy sẽ khiến họ coi thường chồng. Họ sẽ nói, ‘Vua A-ha-suê-ru đã ra lệnh đem hoàng hậu Vả-thi đến yết kiến nhưng bà ấy từ chối.’¹⁸Ngay hôm nay, những phu nhân của Mê-đi Ba-tư nghe chuyện của hoàng hậu sẽ thuật lại với các quan chức của bộ hạ. Sẽ có lắm chuyện coi thường và giận dữ.

¹⁹Nếu bộ hạ đẹp lòng, xin ban một chiếu chỉ, chép vào luật của người Ba-tư và Mê-đi để không thể nào bị hủy bỏ, rằng Vả-thi không được diện kiến vua nữa. Bộ hạ hãy trao vị trí hoàng hậu cho một người khác xứng đáng hơn.

²⁰Khi chiếu chỉ của bộ hạ được công bố trong khắp vương quốc, tất cả những người vợ sẽ tôn trọng chồng mình, từ người cao trọng nhất cho đến người thấp kém nhất.”

²¹Vua và các quý tộc cảm thấy hài lòng với lời khuyên này, và ông làm theo đề xuất của Mê-mu-can.²²Ông gửi thư cho tất cả các tỉnh, thư được viết theo chữ viết của từng tỉnh và gửi cho từng nhóm dân theo ngôn ngữ của họ. Ông ra lệnh rằng người nam phải là chủ trong gia đình. Chiếu chỉ này được truyền bằng ngôn ngữ của từng dân trong đế quốc.

2¹ Sau những việc này, khi cơn giận của Vua A-ha-suê-ru đã nguôi ngoai, vua nhớ Vả-thi và những việc bà đã làm. Vua cũng nhớ chiếu chỉ mà vua đã ban ra để chống lại bà.² Khi đó, các quan hầu cận vua nói rằng, “Phải tìm cho bệ hạ những trinh nữ trẻ đẹp.

³ Bệ hạ hãy chỉ định các quan trong tất cả các tỉnh của vương quốc tập hợp tất cả những trinh nữ trẻ đẹp đến hậu cung ở Su-sa. Xin bệ hạ giao cho Hê-gai, quan thái giám của bệ hạ chịu trách nhiệm về những người nữ và cung cấp cho họ mỹ phẩm.⁴ Thiếu nữ nào đẹp lòng bệ hạ sẽ trở thành hoàng hậu thay cho Vả-thi.” Vua hài lòng với lời khuyên này, và ông làm y như vậy.

⁵ Có một người Do Thái ở kinh đô Su-sa tên là Mạc-đô-chê, con Giai-rơ, cháu Si-mê-i, cháu Kịch, thuộc chi phái Bê-ni-min.⁶ Ông bị bắt rời khỏi Giê-ru-sa-lem cùng các phu tù và Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, là người mà Nê-bu-cát-nê-sa vua Ba-by-lôn bắt lưu đầy.

⁷ Ông nuôi nấng Ha-đa-sa, hay còn gọi là Ê-xơ-tê, con gái của chú ông, vì nàng mồ côi cha mẹ. Thiếu nữ ấy có một hình dáng xinh đẹp và diện mạo dễ thương. Mạc-đô-chê xem nàng như con gái mình.

⁸ Khi lệnh và chiếu chỉ của vua được ban ra, nhiều thiếu nữ được đem đến kinh đô Su-sa. Họ ở dưới quyền quản lý của Hê-gai. Ê-xơ-tê cũng được đem vào cung vua và được Hê-gai quản lý, ông là người trông coi những người nữ.

⁹ Người thiếu nữ này đẹp lòng ông, và khiến ông có cảm tình. Ngay lập tức ông cung cấp cho nàng các mỹ phẩm và phần thức ăn. Ông giao cho nàng bảy cung nữ trong hoàng cung, ông chuyển nàng và các cung nữ đến chỗ tốt nhất dành cho phụ nữ.

¹⁰ Ê-xơ-tê không tiết lộ cho bất kỳ ai về gốc gác dân tộc hay họ hàng của nàng, vì Mạc-đô-chê đã dặn nàng không được nói.¹¹ Hàng ngày Mạc-đô-chê lui tới trước sân bên ngoài hậu cung để dò la tình hình của Ê-xơ-tê và những việc sẽ được thực hiện liên quan đến nàng.

¹² Khi đến lượt các cô gái phải đến ra mắt Vua A-ha-suê-ru – chiếu theo quy định dành cho phụ nữ, mỗi cô phải trải qua mười hai tháng làm đẹp, sáu tháng xức dầu mộc dược, và sáu tháng xức dầu thơm và mỹ phẩm –¹³ khi một thiếu nữ đến ra mắt vua, bất cứ điều gì nàng muốn cũng được hậu cung chu cấp để đem theo khi đến cung điện.

¹⁴ Nàng sẽ vào cung vào buổi chiều, và sáng hôm sau nàng sẽ trở về hậu cung, và ở dưới sự coi sóc của Sa-ách-ga, quan thái giám của vua, người phụ trách các nàng hầu. Nàng sẽ không được trở lại gặp vua nếu vua không unction nàng và gọi nàng nữa.

¹⁵ Bấy giờ khi đến lượt Ê-xơ-tê (con gái A-bi-ha-in, có chú là Mạc-đô-chê, là người xem nàng như con gái mình) vào cung để ra mắt vua, nàng không yêu cầu thứ gì cả ngoại trừ những gì mà Hê-gai, quan chức của vua, người phụ trách các phụ nữ, đã đề nghị. Ê-xơ-tê đã giành được cảm tình của tất cả những ai thấy nàng.

¹⁶ Ê-xơ-tê được đem đến Vua A-ha-suê-ru trong hoàng cung vào tháng mười, là tháng Tê-bết, năm thứ bảy trong triều đại của ông.

¹⁷ Vua yêu thương Ê-xơ-tê hơn tất cả những người nữ khác, và nàng sủng ái trước mặt ông, hơn tất cả những trinh nữ khác, đến nỗi ông đội mão triều cho nàng và lập nàng làm hoàng hậu thay cho Vả-thi.¹⁸ Vua đãi một bữa tiệc lớn cho tất cả các quan và quần thần, gọi là “tiệc của Ê-xơ-tê”, và cho các tỉnh được miễn thuế. Ông cũng tặng quà xúng với sự hào phóng của hoàng gia.

¹⁹ Bấy giờ khi các trinh nữ được tập hợp lần thứ nhì, khi đó Mạc-đô-chê đang ngồi ở cổng vua.²⁰ Ê-xơ-tê chưa cho ai biết về bà con hay gốc gác dân tộc của nàng, như Mạc-đô-chê đã dặn nàng. Nàng cứ làm theo lời khuyên của Mạc-đô-chê như lúc được ông nuôi nấng.²¹ Trong những ngày ấy, đang khi Mạc-đô-chê ngồi ở cổng vua, hai quan của vua là Bích-than và Tê-rét, là những người canh cửa, trở nên giận dữ và muốn hại Vua A-ha-suê-ru.

²² Khi Mạc-đô-chê biết chuyện, ông kể cho Hoàng hậu Ê-xơ-tê nghe, và Ê-xơ-tê thay mặt Mạc-đô-chê thuật lại cho vua nghe.²³ Lời kể được điều tra và xác nhận, sau đó cả hai người đều bị treo cổ trên cây mộc hình. Sự việc này được ghi lại trong Sách Sử ký trước mặt vua.

3 ¹Sau những việc này, Vua A-ha-suê-ru thăng chức cho Ha-man, con Ham-mê-đa-tha, người A-ga-ghít, và trao cho ông chiếc ghế quyền lực cao hơn tất cả các quan hầu cận vua.²Hết thấy các quần thần của vua ở cổng hoàng cung luôn quỳ gối và phủ phục trước mặt Ha-man, theo lệnh vua truyền. Nhưng Mạc-đô-chê không quỳ cũng không phủ phục.

³Các quần thần của vua ở cổng hoàng cung hỏi Mạc-đô-chê, “Sao ông bất tuân lệnh vua?”⁴Ngày nào họ cũng hỏi ông, nhưng ông từ chối làm theo yêu cầu của họ. Vậy họ nói với Ha-man để xem Mạc-đô-chê còn dám như thế không, vì ông đã bảo họ rằng ông là người Do Thái.

⁵Khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê không quỳ lạy ông, Ha-man tức giận.⁶Ông coi chuyện ra tay giết Mạc-đô-chê là tầm thường, vì các quần thần của vua đã cho ông biết dân tộc của Mạc-đô-chê là dân nào. Ha-man muốn diệt hết thấy người Do Thái, là dân tộc của Mạc-đô-chê, tức những người sống trong khắp vương quốc của A-ha-suê-ru.

⁷Vào tháng giêng (tức tháng Ni-san), năm thứ mười hai trong đời Vua A-ha-suê-ru, họ thấy Phu-rơ – nghĩa là, họ thấy thăm – trước mặt Ha-man – thăm định ngày và tháng, đăng chọn một ngày và tháng – cho đến khi họ chọn tháng mười hai (tức tháng A-đà).

⁸Khi đó, Ha-man tâu với Vua A-ha-suê-ru, “Có một dân sống tản lạc đây đó khắp các tỉnh trong vương quốc của bệ hạ. Luật của họ khác với luật của các dân khác, họ không giữ luật của bệ hạ, vì vậy nếu bệ hạ để họ sống thì quả là không phù hợp.⁹Nếu đẹp ý bệ hạ, xin ban lệnh giết họ, thần sẽ cân mười ngàn ta-lâng bạc vào tay những người phụ trách công việc của bệ hạ, để họ đưa vào ngân khố của bệ hạ.”

¹⁰Vua tháo chiếc nhẫn ấn ra khỏi tay và trao cho Ha-man con Ham-mê-đa-tha, người A-ga-ghít, kẻ thù của dân Do Thái.¹¹Vua bảo Ha-man, “Tiền sẽ được trao cho người và người của người. Hãy sử dụng số tiền đó tùy ý người.”

¹²Các thầy thông giáo của vua được triệu tập vào ngày mười ba tháng giêng, và một chiếu chỉ về lệnh của Ha-man được viết gửi cho các quan thống đốc tỉnh của vua, là các quan cai trị tỉnh, đến các quan thống đốc của những dân khác, và các quan cai trị dân, tỉnh nào theo tỉnh nấy và dân nào theo ngôn ngữ nấy. Chiếu chỉ được viết nhân danh Vua A-ha-suê-ru và được đóng ấn bằng nhẫn của vua.¹³Các chiếu chỉ đó được những người đưa tin đem đến các tỉnh của vua, để tiêu diệt, giết, và hủy diệt tất cả người Do Thái, từ nhỏ tới lớn, trẻ con và phụ nữ - trong một ngày – là ngày mười ba tháng mười hai (tức tháng A-đà) và tịch biên tài sản của họ.

¹⁴Một bản sao của thư được lập thành luật ở mỗi tỉnh. Tại mỗi tỉnh, dân chúng đều biết là họ phải chuẩn bị cho ngày này.¹⁵Người đưa tin nhanh chóng ra đi công bố lệnh của vua. Chiếu chỉ cũng được ban tại kinh đô Su-sa. Vua và Ha-man ngồi uống rượu, còn kinh đô Su-sa thì náo động.

⁴ Khi Mạc-đô-chê hay tin về mọi việc đã được thực hiện, ông xé quần áo rồi mặc áo vải gai và đội tro. Ông đi vào giữa thành, khóc lớn tiếng và cay đắng.² Ông chỉ đi lên cổng vua, vì không ai mặc vải gai được phép vào trong.

³ Trong mỗi tỉnh, ở bất cứ nơi nào lệnh và chiếu chỉ của vua được ban ra, thì nơi đó dân Do Thái buồn rầu lắm, họ kiêng ăn, khóc lóc, và kêu than. Nhiều người nằm trên vải gai và tro.

⁴ Khi các nàng hầu và tôi tớ của hoàng hậu đến thuật lại cho nàng, nàng rất đau buồn. Nàng gửi quần áo cho Mạc-đô-chê (để ông cởi bỏ áo vải gai), nhưng ông không chịu nhận.⁵ Vậy Ê-xơ-tê gọi Ha-thách, một trong các quan của vua được giao phục vụ nàng. Nàng sai ông đến gặp Mạc-đô-chê để hỏi xem chuyện gì đã xảy ra và ý nghĩa của việc đó.

⁶ Ha-thách đi gặp Mạc-đô-chê ở quảng trường trước cổng vua.⁷ Mạc-đô-chê thuật lại cho ông nghe mọi điều đã xảy ra đến với mình, và tổng số bạc mà Ha-man đã hứa sẽ cân và đem vào ngân khố của vua để diệt người Do Thái.⁸ Ông cũng trao cho Ha-thách một bản sao chiếu chỉ đã được ban hành ở Su-sa về việc tiêu diệt người Do Thái. Ông làm vậy để Ha-thách có thể cho Ê-xơ-tê xem, và trao cho nàng trách nhiệm đến gặp vua để cầu xin vua chiếu cố, và thay mặt dân tộc nàng nài xin vua.

⁹ Vậy Ha-thách trở về kể cho Ê-xơ-tê nghe điều Mạc-đô-chê đã nói.¹⁰ Bà nói với Ha-thách và bảo ông trở lại gặp Mạc-đô-chê.¹¹ Nàng nói, “Tất cả quần thần và dân của vua trong các tỉnh đều biết rằng nếu bất kỳ người nam hay người nữ nào đến gặp vua ở nội điện mà không có lệnh triệu tập, thì chỉ có một luật: người đó sẽ bị xử tử - ngoại trừ người nào được vua giơ trượng vàng ra thì có thể sống. Vua đã không gọi con đến gặp suốt ba mươi ngày rồi.”¹² Vậy Ha-thách thuật lại cho Mạc-đô-chê nghe lời Ê-xơ-tê nói.

¹³ Mạc-đô-chê trả lời: “Con không được nghĩ rằng ở trong cung vua, con sẽ an toàn hơn những người Do Thái khác.

¹⁴ Nếu lúc này con giữ im lặng, thì sự cứu viện và giải cứu người Do Thái sẽ đến từ nơi khác, còn con và nhà cha con sẽ tàn lụi. Ai biết được phải chăng vì thời điểm này mà con đã đạt đến vị trí sang trọng này?”

¹⁵ Sau đó Ê-xơ-tê sai người nhắn với Mạc-đô-chê,¹⁶ “Chú hãy đi, tập hợp tất cả người Do Thái ở Su-sa, rồi kiêng ăn vì con. Chớ ăn hoặc uống trong ba ngày, dù là đêm hay ngày. Các nàng hầu và con sẽ kiêng ăn như vậy. Sau đó con sẽ đến gặp vua, dù điều này trái luật. Và nếu con bỏ mạng, con sẽ bỏ mạng.”¹⁷ Mạc-đô-chê rời khỏi và làm mọi điều Ê-xơ-tê đã nói với ông.

5¹ Sau ba ngày, Ê-xơ-tê mặc triều phục và đứng ở nội điện trong cung, trước hoàng cung. Vua đang ngồi trên ngai trong cung điện, đối diện lối vào cung.² Khi vua thấy hoàng hậu Ê-xơ-tê đang đứng trong sân, nàng chiêm được cảm tình của vua. Vua cầm cây trượng vàng trong tay giơ ra phía nàng. Ê-xơ-tê tiến đến và sờ vào đầu cây trượng.³ Vua hỏi nàng, “Hỡi Hoàng hậu Ê-xơ-tê, nàng muốn điều chi? Nàng yêu cầu điều gì? Dù đến nửa vương quốc của trăm, trăm cũng sẽ ban cho nàng.”⁴ Ê-xơ-tê nói, “Nếu điều này đẹp lòng bệ hạ, xin mời bệ hạ và Ha-man hôm nay đến dự tiệc mà thiếp đã chuẩn bị.”

⁵ Vua đáp, “Hãy nhanh chóng mời Ha-man, làm theo lời Ê-xơ-tê đã nói.” Vậy vua và Ha-man đến dự tiệc Ê-xơ-tê đã dọn sẵn.⁶ Khi rượu được đưa ra phục vụ trong buổi tiệc, vua hỏi Ê-xơ-tê, “Nàng xin điều chi? Nàng sẽ được đáp ứng. Nàng yêu cầu điều gì? Dù đến nửa vương quốc của trăm, trăm cũng sẽ ban cho nàng.”

⁷ Ê-xơ-tê trả lời, “Điều thiếp cầu xin và yêu cầu là như thế này,⁸ nếu thiếp được ơn trước mặt bệ hạ, và nếu bệ hạ vừa ý muốn đáp ứng lời cầu xin của thiếp và làm theo điều thiếp thỉnh cầu. Xin mời bệ hạ và Ha-man đến dự tiệc mà thiếp sẽ dọn sẵn vào ngày mai, rồi thiếp sẽ trả lời câu hỏi của bệ hạ.”

⁹ Hôm đó Ha-man ra ngoài, lòng vui mừng và hớn hở. Nhưng khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê ở cổng vua, Mạc-đô-chê ấy chẳng đứng dậy cũng chẳng run sợ trước mặt ông, ông giận Mạc-đô-chê lắm.¹⁰ Tuy nhiên, Ha-man nén giận và về nhà. Ông sai người đi mời các bạn ông đến gặp nhau, với Xê-rết là vợ ông.¹¹ Ha-man thuật lại cho họ nghe về chớ lợi về sự giàu sang phú quý và số con trai của ông, làm thế nào ông đã thăng quan tiến chức hơn tất cả các quan và quần thần của vua.

¹² Ha-man nói, “Ngay cả Hoàng hậu Ê-xơ-tê chẳng mời ai khác ngoại trừ mời tôi đi với vua đến dự tiệc bà ấy dọn sẵn. Và thậm chí ngày mai tôi lại được bà mời đến dự tiệc với vua.”¹³ Nhưng tất cả những việc tôi đang trải nghiệm đây chẳng là gì cả, chừng nào tôi còn thấy cái tên Mạc-đô-chê người Do Thái ngồi ở cổng vua.”

¹⁴ Vậy Xê-rết, vợ Ha-man nói với ông và các bạn ông, “Hãy cho người dựng một mộc hình cao năm mươi cu-bít. Sáng hôm sau hãy xin vua cho treo tên Mạc-đô-chê lên đó. Sau đó hãy vui vẻ đi với vua đến dự tiệc.” Lời này đẹp lòng Ha-man, và ông cho người dựng cây mộc hình.

6¹Đêm đó vua không thể ngủ. Vua truyền cho các tôi tớ đem những bản ghi chép sự kiện trong triều đại đến đọc cho vua nghe.²Người ta thấy có ghi lại rằng Mạc-đô-chê đã thuật về chuyện Bích-than và Tê-rết, hai quan giữ cửa của vua, đã âm mưu hãm hại Vua A-ha-suê-ru.³Vua hỏi, “Mạc-đô-chê đã được chức tước hay là công nhận gì vì công lao ấy không?” Các tôi tớ của vua tâu, “Ông ấy chẳng nhận được gì cả.”
⁴Vua bảo, “Ai đang ở ngoài sân?” Bấy giờ Ha-man đã bước vào sân ngoài hoàng cung dâng tâu với vua về việc treo Mạc-đô-chê lên cây mộc hình mà ông đã dựng sẵn.⁵Các tôi tớ của vua tâu, “Ha-man đang đứng ở ngoài sân.” Vua bảo, “Hãy mời ông ấy vào.”⁶Khi Ha-man bước vào, vua hỏi, “Nên làm gì cho người mà trẫm muốn tôn trọng?” Ha-man thầm nghĩ, “Vua muốn tôn trọng ai ngoài ta chứ?”
⁷Ha-man tâu với vua, “Với người mà bệ hạ muốn tôn trọng,⁸xin bệ hạ sai người đem đến bộ áo triều, là vương bào mà bệ hạ đã mặc, ngựa mà bệ hạ đã cưỡi và mào triều của bệ hạ trên đầu.”⁹Sau đó, xin bệ hạ giao cho một trong các quan cao cấp nhất của bệ hạ chiếc vương bào và ngựa. Rồi để họ mặc cho người mà bệ hạ muốn tôn trọng, và dẫn người đó cưỡi ngựa khắp các đường phố trong thành. Họ sẽ hô trước mặt người rằng, ‘Đây là sự đả nhục cho người mà vua muốn tôn trọng!’”
¹⁰Sau đó, vua bảo Ha-man, “Hãy mau chóng lấy vương bào và ngựa, như người đã nói, rồi làm như vậy cho Mạc-đô-chê người Do Thái ngồi ở cổng vua. Chớ bỏ sót điều nào trong lời người vừa nói.”¹¹Vậy Ha-man lấy vương bào và ngựa. Ông mặc cho Mạc-đô-chê rồi dẫn ông ấy cưỡi ngựa đi khắp các đường phố trong thành. Ông hô to trước mặt Mạc-đô-chê, “Đây là sự đả nhục cho người mà vua muốn tôn trọng!”
¹²Mạc-đô-chê trở lại cổng vua. Nhưng Ha-man thì vội vã về nhà, đau buồn và trùu đầu.¹³Ha-man kể cho Xê-rết vợ ông và tất cả bạn bè của ông về mọi việc đã xảy đến với ông. Những người bạn khôn ngoan của ông và vợ ông nói, “Nếu Mạc-đô-chê, người mà ông đã bắt đầu thất bại, là một tên Do Thái, thì ông sẽ không thắng nổi hắn, chắc chắn ông sẽ thất bại trước mặt hắn.”¹⁴Đang khi họ còn đang nói chuyện với ông, các quan của vua đến. Họ nhanh chóng đưa Ha-man đến dự tiệc mà Ê-xơ-tê đã dọn sẵn.

7¹ Vậy vua và Ha-man đến dự tiệc với Hoàng hậu Ê-xơ-tê.² Vào ngày thứ nhì, trong khi đang dùng rượu, vua hỏi Ê-xơ-tê, “Hoàng hậu Ê-xơ-tê, nàng xin điều gì? Ta sẽ ban cho nàng. Nàng thỉnh cầu điều chi? Dầu đến nửa vương quốc, ta cũng sẽ ban cho nàng.”

³ Hoàng hậu Ê-xơ-tê trả lời, “Nếu thiếp được ơn trước mặt bệ hạ, và nếu bệ hạ đẹp lòng, xin bệ hạ giữ mạng sống của thiếp – đây là lời thỉnh cầu của thiếp, và thiếp cũng thỉnh cầu cho dân tộc của thiếp.⁴ Vì thiếp và dân tộc của thiếp đã bị bán để bị hủy diệt, giết, và thủ tiêu. Nếu thiếp và dân tộc của thiếp chỉ bị bán làm nô lệ, làm nam nô và nữ nô, thì thiếp sẽ giữ im lặng, vì không có nỗi khổ nào như nỗi khổ này đáng để làm bệ hạ bối rối.”⁵ Vua A-ha-suê-ru hỏi hoàng hậu Ê-xơ-tê, “Hắn là ai? Ta phải tìm kẻ đã tâm làm điều đó ở đâu?”

⁶ Ê-xơ-tê trả lời, “Kẻ thù địch, kẻ thù ấy, chính là tên Ha-man gian ác!” Khi đó Ha-man run sợ trước mặt vua và hoàng hậu.⁷ Vua giận dữ đứng dậy bỏ tiệc rượu và đi vào vườn thượng uyển, còn Ha-man ở lại van xin Hoàng hậu Ê-xơ-tê tha mạng. Ông thấy vua đã ra quyết định diệt ông.

⁸ Sau đó vua từ vườn thượng uyển trở lại phòng tiệc rượu. Ha-man đang ngã mình trên chiếc trường kỷ mà Ê-xơ-tê đang ngồi. Vua hỏi, “Hắn sẽ ám sát hoàng hậu trước mặt ta trong cung ta sao?” Ngay khi vua vừa nói lời này, các quần thần đến trùm mặt Ha-man.

⁹ Hạc-bô-na, một trong các quan phục vụ vua, nói, “Có một cây mộc hình cao năm mươi cu-bít bên cạnh nhà Ha-man. Hắn đã dựng sẵn cho Mạc-đô-chê, là người đã lên tiếng bảo vệ bệ hạ.” Vua truyền, “Hãy treo hắn lên đó.”¹⁰ Vậy họ treo Ha-man lên cây mộc hình mà ông đã dựng sẵn cho Mạc-đô-chê. Sau đó vua nguôi giận.

8¹Hôm đó, Vua A-ha-suê-ru trao cho Hoàng hậu Ê-xơ-tê tài sản của Ha-man, tức kẻ thù của người Do Thái, và Mạc-đô-chê bắt đầu vào chầu vua, vì Ê-xơ-tê đã cho vua biết mối quan hệ giữa nàng và Mạc-đô-chê.²Vua tháo nhẫn ấn, là nhẫn vua đã lấy lại từ Ha-man, và trao cho Mạc-đô-chê. Ê-xơ-tê bổ nhiệm Mạc-đô-chê làm người quản lý tài sản của Ha-man.

³Sau đó, Ê-xơ-tê lại tâu với vua. Nàng sắp mặt xuống đất và khóc khi nài xin vua chấm dứt kế hoạch gian ác của Ha-man người A-ga-ghít, là âm mưu mà hắn đã lập dựng chống lại người Do Thái.⁴Vua gơ cây trượng vàng về phía Ê-xơ-tê, nàng đứng dậy và đứng trước mặt vua.

⁵Nàng tâu, “Nếu bệ hạ đẹp lòng, và nếu thiếp được ƠN trước mặt bệ hạ, nếu việc này là phải lẽ, và bệ hạ đẹp lòng thiếp, xin bệ hạ ban chiếu chỉ hủy bỏ các thư do Ha-man, con Ham-mê-đa-tha người A-ga-ghít đã viết, là các thư mà hắn đã viết để diệt người Do Thái trong các tỉnh của bệ hạ.⁶Vì làm sao thiếp có thể chịu nổi khi thấy tai họa giáng trên dân tộc của thiếp? Làm sao thiếp có thể chịu nổi khi thấy người thân của thiếp bị giết?”

⁷Vua A-ha-suê-ru nói với Hoàng hậu Ê-xơ-tê và Mạc-đô-chê người Do Thái, “Kìa, ta đã ban cho Ê-xơ-tê nhà của Ha-man, họ đã treo hắn trên cây mộc hình, vì hắn có ý định hại người Do Thái.⁸Hãy nhân danh vua mà viết một chiếu chỉ khác cho người Do Thái và đóng ấn bằng nhẫn của vua. Vì chiếu chỉ nào được nhân danh vua viết và được đóng ấn bằng nhẫn của vua thì không thể bị thu hồi.”

⁹Sau đó, các thư ký của vua được gọi đến, vào ngày hai mươi ba tháng ba, là tháng Si-van. Mạc-đô-chê sai người viết chiếu chỉ ra lệnh thực hiện những việc liên quan đến người Do Thái. Chiếu chỉ được gửi cho các quan thống đốc tỉnh, các thống đốc và quan chức trong tỉnh từ Ấn Độ đến Ê-thi-ô-pi, tức 127 tỉnh, thư gửi cho mỗi tỉnh theo chữ viết và ngôn ngữ của dân trong tỉnh ấy, và gửi cho người Do Thái theo chữ viết và ngôn ngữ của họ.

¹⁰Mạc-đô-chê nhân danh Vua A-ha-suê-ru viết chiếu chỉ và dùng nhẫn ấn của vua mà đóng dấu và niêm phong. Ông giao chiếu chỉ cho những lính trạm cưỡi ngựa của hoàng gia, là ngựa nòi ở trại nuôi ngựa.¹¹Vua cho phép người Do Thái trong mỗi tỉnh được nhóm họp và đứng lên bảo vệ mạng sống mình: họ được phép thủ tiêu, giết, và tiêu diệt bất kỳ nhóm vũ trang nào từ bất kỳ dân hay tỉnh nào muốn tấn công họ, gồm cả trẻ con và phụ nữ, hoặc cướp đoạt tài sản của chúng.¹²Lệnh này được thực thi ở tất cả các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru, vào ngày mười ba tháng mười hai, tức tháng A-đa.

¹³Một bản sao của chiếu chỉ được ban thành luật và được công bố rộng rãi đến tất cả các dân. Hôm đó người Do Thái sẵn sàng chống trả quân thù mình.¹⁴Vậy các lính trạm cưỡi ngựa hoàng gia ngay lập tức đi ra theo lệnh. Chiếu chỉ của vua cũng được ban hành ở kinh đô Su-sa.

¹⁵Sau đó, Mạc-đô-chê rời khỏi cung vua, ông mặc áo triều xanh và trắng, đầu đội mũ triều vàng và mặc một chiếc áo choàng màu tím bằng vải gai mịn, cả kinh đô Su-sa vui mừng hô vang.¹⁶Người Do Thái có sự sáng và niềm vui, lòng hớn hỡ và danh dự.¹⁷Trong mỗi tỉnh thành, bất cứ nơi nào chiếu chỉ của vua được ban ra, thì nơi đó có sự vui mừng và niềm vui giữa người Do Thái, họ tổ chức tiệc và ngày lễ. Nhiều dân bản xứ trở thành người Do Thái, vì họ sợ người Do Thái.

⁹ Bấy giờ vào tháng mười hai, tức tháng A-đa, ngày mười ba, khi luật và chiếu chỉ của vua đến lúc phải thi hành, ngày mà kẻ thù của người Do Thái mong sẽ áp quyền trên họ đã bị đảo ngược. Người Do Thái giành được uy quyền trên những kẻ ghét họ.² Người Do Thái nhóm họp trong các thành phố khắp các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru, dâng tra tay trên những kẻ cố ý gây họa trên họ. Không ai có thể chống lại họ, vì ai nấy đều sợ họ.

³ Tất cả các quan chức trong tỉnh, quan thống đốc tỉnh, quan tổng trấn, và những người cai trị của vua, đều giúp người Do Thái vì họ sợ Mạc-đô-chê.⁴ Vì Mạc-đô-chê giữ chức lớn trong cung vua, danh tiếng của ông lan khắp các tỉnh, Mạc-đô-chê trở thành một người ngày càng có nhiều quyền lực.⁵ Dân Do Thái đánh kẻ thù của họ bằng gươm, giết và tiêu diệt chúng, và đối xử với những kẻ ghét họ tùy theo ý mình.

⁶ Trong kinh đô Su-sa, người Do Thái giết và tiêu diệt năm trăm người.⁷ Họ giết Pạc-san-đa-tha, Đanh-phôn, Át-pa-tha,⁸ Pô-ra-tha, A-đa-lia, A-ri-đa-tha,⁹ Pạc-mách-ta, A-ri-sai, A-ri-đai, Vai-xa-tha,¹⁰ và mười con trai của Ha-man con Ham-mê-đa-tha, kẻ thù của người Do Thái. Nhưng họ không cướp đoạt.

¹¹ Trong ngày đó, người ta báo cáo cho vua về số người bị giết ở kinh đô Su-sa.¹² Vua nói với Hoàng hậu Ê-xơ-tê, “Người Do Thái đã giết năm trăm người trong kinh đô Su-sa, gồm mười con trai của Ha-man. Vậy họ đã làm gì trong các tỉnh còn lại của ta? Bấy giờ nàng thỉnh nguyện điều chi? Ta sẽ ban cho nàng. Nàng cầu xin điều chi? Ta cũng sẽ ban cho nàng.”

¹³ Ê-xơ-tê tâu, “Nếu đẹp ý bệ hạ, xin bệ hạ cho phép người Do Thái ở Su-sa ngày mai cũng thực hiện chiếu chỉ của ngày hôm nay, và cho treo thi thể của mười con trai Ha-man lên cây mộc hình.”¹⁴ Vậy vua truyền lệnh thực thi việc này. Chiếu chỉ được ban ra trong Su-sa, và người ta treo cổ mười con trai của Ha-man.

¹⁵ Người Do Thái tại Su-sa tập hợp lại vào ngày mười bốn tháng A-đa, và giết thêm ba trăm người ở Su-sa, nhưng họ không cướp đoạt.¹⁶ Số người Do Thái còn lại ở các tỉnh của vua cũng tập hợp lại để tự vệ, họ thoát khỏi kẻ thù và giết bảy mươi lăm ngàn người ghét họ, nhưng họ không tra tay vào tài sản quý giá của những kẻ bị họ giết.

¹⁷ Sự việc này xảy ra vào ngày mười ba tháng A-đa. Ngày mười bốn, họ nghỉ ngơi và lập ngày đó thành ngày tiệc tùng vui vẻ.¹⁸ Nhưng người Do Thái ở Su-sa tập hợp lại vào ngày mười ba và mười bốn. Ngày mười lăm, họ nghỉ ngơi và lập ngày đó là ngày tiệc tùng vui vẻ.¹⁹ Do đó người Do Thái ở các làng, tức những người dựng nhà ở các phố thôn dã, lấy ngày mười bốn tháng A-đa làm ngày tiệc tùng vui vẻ, và là ngày mà họ tặng quà thực phẩm cho nhau.

²⁰ Mạc-đô-chê ghi lại những việc này và gửi thư cho tất cả người Do Thái ở tất cả các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru cả gần lẫn xa,²¹ dặn họ phải giữ ngày mười bốn và mười lăm tháng A-đa hàng năm.²² Đây là những ngày mà người Do Thái được giải thoát khỏi kẻ thù, và là tháng mà nỗi sầu khổ của họ biến thành niềm vui, và ngày than khóc biến thành ngày vui mừng. Họ phải tổ chức những ngày đó thành ngày tiệc tùng vui vẻ, và tặng quà thực phẩm cho nhau cũng như tặng quà cho người nghèo.

²³ Vậy người Do Thái tiếp tục giữ lễ ăn mừng mà họ đã khởi lập, làm theo điều Mạc-đô-chê đã viết cho họ.²⁴ Khi đó, Ha-man con Ham-mê-đa-tha người A-ga-ghít, kẻ thù của mọi người Do Thái, có âm mưu chống lại người Do Thái và tiêu diệt họ, hấn gieo Phu-rơ (nghĩa là gieo thẳm) để chà đạp và hủy diệt họ.²⁵ Nhưng khi sự việc đến tai vua, vua ra lệnh bằng văn thư rằng kế hoạch gian ác mà Ha-man đã lập chống lại người Do Thái phải đổ lại trên đầu hấn, hấn và các con trai hấn phải bị treo trên cây mộc hình.

²⁶ Do đó, họ gọi những ngày này là Phu-rim, theo từ Phu-rơ. Vì mọi việc đã được chép trong thư này, và những việc họ đã thấy và đã xảy ra trên họ,²⁷ Điều này trở nên một phong tục và nhiệm vụ mới cho người Do Thái. Phong tục này dành cho chính họ, con cháu của họ, và những ai tham gia với họ. Hàng năm họ sẽ tổ chức mừng hai ngày này. Họ sẽ ăn mừng như vậy vào thời điểm này hàng năm.²⁸ Mỗi thế hệ, gia đình, mỗi tỉnh, và thành phố phải giữ các ngày lễ này. Người Do Thái này và con cháu của họ sẽ không bao giờ ngưng giữ lễ Phu-rim, để họ sẽ không bao giờ quên những ngày ấy.

²⁹ Hoàng hậu Ê-xơ-tê, con gái của A-bi-ha-in, và Mạc-đô-chê, là người Do Thái, với đủ thẩm quyền đã viết thư thứ hai xác nhận lễ Phu-rim.

³⁰ Những bức thư này được gửi đến tất cả người Do Thái trong 127 tỉnh của vương quốc A-ha-suê-ru, chúc cho người Do Thái được an ninh và chân thật.³¹ Những bức thư này xác nhận thời điểm được định cho những ngày lễ Phu-rim, như Mạc-đô-chê, người Do Thái và hoàng hậu Ê-xơ-tê đã chỉ thị cho người Do Thái. Người Do Thái ưng thuận chỉ thị cho bản thân và cho con cháu họ, y như họ đã ưng thuận việc kiêng ăn và than khóc.³² Mạng lệnh của Ê-xơ-tê xác nhận những luật lệ này về ngày lễ Phu-rim và nó được ghi chép vào sách.

10 ¹Sau đó, Vua A-ha-suê-ru áp thuế trong xứ và những miền duyên hải dọc theo bờ biển.²Tất cả các thành tích của vua về quyền lực và sức mạnh, cùng với toàn bộ uy quyền mà vua đã ban cho Mạc-đô-chê, đều được chép trong sách sử ký của các vua Mê-đi Ba-tư.

³Mạc-đô-chê người Do Thái đứng hàng thứ nhì sau Vua A-ha-suê-ru. Ông là người tôn trọng giữa người Do Thái và nổi tiếng với những anh em Do Thái của ông, vì ông đã tìm phúc lợi cho dân và có tiếng nói để bảo vệ hòa bình cho dân tộc.

Gióp

1 ¹Tại xứ U-xơ có một người tên là Gióp; Gióp vốn là người trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh khỏi điều dữ.²Ông có bảy con trai và ba con gái.³Ông sở hữu bảy ngàn con chiên, ba ngàn lạc đà, năm trăm cặp bò đực, và năm trăm con lừa cùng rất nhiều tôi tớ. Ông là người giàu sang nhất trong tất cả các dân ở Phương Đông.

⁴Hàng ngày, các con trai ông thay phiên nhau đãi tiệc trong nhà mình và họ sai người đi mời ba chị em gái cùng đến ăn uống với họ.⁵Khi các ngày tiệc tùng đã qua rồi, Gióp sai người kêu họ đến và dâng họ cho Đức Chúa Trời. Ông thức dậy sớm vào buổi sáng và dâng của lễ thiêu cho từng người con, vì ông nghĩ, “Có thể các con ta đã phạm tội và lòng chúng nó báng bổ Đức Chúa Trời.” Gióp luôn làm như vậy.

⁶Một ngày nọ, các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong số đó.⁷Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan, “Người từ đâu đến?” Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng, “Tôi đi lang thang và tới lui đây đó trên đất.”

⁸Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan, “Người có để ý thấy Gióp, tôi tớ Ta không? Trên thế gian chẳng có ai như nó, một người trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh khỏi điều dữ.”

⁹Sa-tan trả lời Đức Giê-hô-va, “Gióp kính sợ Đức Chúa Trời chẳng phải vì điều gì sao?”¹⁰Ngài há không dựng hàng rào xung quanh người, gia đình và mọi thứ tứ bề sao? Ngài đã ban phước cho công việc của tay người, và tài sản của người trên đất đã thêm lên.¹¹Nhưng xin Chúa giơ tay Ngài ra đánh trên mọi thứ của người, rồi người sẽ từ bỏ Ngài.”

¹²Đức Giê-hô-va bảo Sa-tan, “Kìa, mọi vật của người đều tùy vào quyền trong tay người; chớ tra tay người trên người.” Vậy Sa-tan lui khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va.

¹³Một ngày kia, khi các con trai và con gái ông đang ăn và uống rượu trong nhà người anh cả,¹⁴một sứ giả đến gặp Gióp và nói, “Bò đực đang cày và lừa đang ăn bên cạnh;¹⁵thì dân Sa-bê xông vào và cướp hết. Thật vậy, chúng giết các tôi tớ bằng gươm; chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.”

¹⁶Trong khi người này còn đang nói, thì một đầy tớ khác cũng chạy đến báo, “Lừa của Đức Chúa Trời giáng từ trời và thiêu đốt chiên cùng các tôi tớ; chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.”

¹⁷Trong khi người này còn đang nói, thì một đầy tớ khác cũng chạy đến báo, “Dân Canh-đê lập thành ba đạo quân, xông vào lạc đà và cướp đi mất. Vâng, chúng đã giết các tôi tớ bằng gươm, chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.”

¹⁸Trong khi người này còn đang nói, thì một đầy tớ khác cũng chạy về báo, “Các con trai và con gái ông đang ăn và uống rượu trong nhà cậu cả.¹⁹Một cơn gió lớn từ hoang mạc nổi lên và đánh sập bốn góc nhà, đè lên những người trẻ, tất cả đều tử vong, chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.”

²⁰Gióp đứng dậy, xé áo choàng, cạo đầu, sấp mặt xuống đất mà thờ lạy Đức Chúa Trời.²¹Ông nói, “Tôi đã trần truồng lọt khỏi lòng mẹ tôi, tôi cũng trần truồng trở về lại đó thôi. Đức Giê-hô-va ban cho, và Đức Giê-hô-va cất đi; nguyện chúc tán danh Đức Giê-hô-va.”

²²Trong mọi việc này, Gióp không phạm tội, cũng không ngu xuẩn báng bổ Đức Chúa Trời.

2 ¹Lại một ngày kia, khi các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt trước mặt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong số đó.²Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan, “Người từ đâu đến?” Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng, “Tôi đi lang thang và tới lui đây đó trên đất.”

³Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan, “Người có để ý thấy Gióp, tôi tớ Ta không? Trên thế gian chẳng có ai như nó, một người trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh điều dữ. Gióp vẫn giữ lòng liêm chính, dù người đã xúi Ta ra tay hại nó vô cớ.”

⁴Sa-tan trả lời Đức Giê-hô-va, “Thật vậy, da đèn da; người sẽ từ bỏ hết mọi thứ người có để giữ mạng sống.⁵Nhưng xin Ngài giơ tay Ngài ra đụng đến xương cốt và thân thể người, người sẽ báng bỏ Ngài.”

⁶Đức Giê-hô-va nói với Sa-tan, “Kìa, Gióp ở trong tay người; chớ đụng đến mạng sống của nó.”

⁷Vậy Sa-tan lui khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va và hành Gióp đau đớn bằng bệnh ung nhọt từ dưới bàn chân đến đỉnh đầu.⁸Gióp lấy một miếng sành để gãi và ngồi trong tro bụi.

⁹Vợ ông bảo, “Ông vẫn còn giữ lòng liêm chính sao? Hãy rửa Đức Chúa Trời rồi chết quách đi.”

¹⁰Nhưng ông nói với bà, “Bà nói y như đàn bà đại dột. Bà thật nghĩ rằng chúng ta nên nhận điều tốt lành từ tay Chúa mà không nhận điều dữ sao?” Trong việc này, Gióp không phạm tội bởi môi miệng mình.

¹¹Bấy giờ khi ba bạn của Gióp hay tin về tất cả những việc dữ đã xảy đến trên ông, mỗi người từ nơi mình đến gặp ông: Ê-li-pha người Tê-man, Bình-đát người Su-a, và Xô-pha người Na-a-ma. Họ hẹn ngày đến than khóc với ông và an ủi ông.

¹²Khi thấy ông từ đằng xa, họ không thể nhận ra ông; họ lớn tiếng khóc; mỗi người xé áo choàng mình và tung bụi đất lên trời và lên đầu mình.¹³Họ ngồi xuống đất với ông suốt bảy ngày và bảy đêm, không ai nói với nhau một lời nào, vì họ thấy nỗi sầu khổ của ông là quá lớn.

3¹ Sau việc này, Gióp mở miệng rửa sả ngày sinh của ông.² Ông nói:³“Ước gì ngày tôi sinh ra tàn lụi, đêm nói rằng, ‘Một bé trai được thụ thai.’
4 Ước gì ngày đó tối tăm; ước gì Đức Chúa Trời từ trên cao không nhớ đến nó, ánh mặt trời cũng không chiếu trên nó.
5 Ước gì bóng đêm và bóng sự chết cứ bao trùm nó; ước gì mây che phủ nó; ước gì mọi thứ làm cho ngày ấy đen tối thật khiến kinh hãi.
6 Ước gì bóng tối hăm đêm ấy: ước gì nó đừng hoan hỉ giữa các ngày trong năm; ước gì nó không được tính trong số các tháng.
7 Kia, ước gì đêm đó tĩnh mịch; ước gì đêm ấy không có tiếng reo vui.
8 Hãy để họ rửa sả ngày đó, là những người biết đánh thức Lê-vi-a-than.
9 Hãy để những ngôi sao chạng vạng trong ngày đó trở nên tối tăm. Hãy để ngày đó tìm ánh sáng nhưng chẳng thấy ánh sáng; nó cũng chẳng thấy bình minh ló dạng,
10 vì ngày ấy không đóng cửa tử cung mẹ tôi, cũng không giấu sự khó khăn khỏi mắt tôi.
11 Sao tôi không chết ngay khi vừa lọt lòng mẹ? Sao tôi không trút linh hồn khi mẹ tôi sanh tôi ra?
12 Sao đầu gối của mẹ đỡ lấy tôi? Hay tại sao có bầu sữa mẹ cho tôi bú?
13 Vì bây giờ tôi ắt sẽ nằm yên; tôi hẳn sẽ ngủ và an nghỉ
14 cùng các vua và cố vấn trên đất, là những người đã xây lăng mộ cho mình mà nay đã đổ nát.
15 Hoặc tôi hẳn sẽ nằm cùng các hoàng thân giàu có, họ chứa vàng bạc đầy nhà.
16 Hay tôi có thể bị chết non, như hài nhi không hề thấy ánh sáng.
17 Kẻ ác thôi quấy phá; người mệt mỏi được yên nghỉ.
18 Tù nhân chung sống thư thái; họ không nghe tiếng của chủ nô.
19 Người thấp bé và người giàu sang đều ở đó; tôi tớ được tự do khỏi chủ mình.
20 Sao người khốn khổ được thấy ánh sáng; sao người cay đắng trong lòng lại được sống;
21 người nào muốn chết thì cũng không chết được; họ tìm sự chết nhiều hơn những người tìm kho tàng?
22 Sao người hớn hởi vui mừng được thấy ánh sáng trong khi người có thể tìm mộ?
23 Sao người chẳng biết đường lối mình lại được thấy ánh sáng, tức là người được Đức Chúa Trời bảo vệ?
24 Tôi thở dài thay vì ăn; tôi rên rỉ như nước tràn tuôn
25 Vì điều tôi sợ đã đến trên tôi; điều tôi khinh khiếp đã xảy đến với tôi.
26 Tôi không thoải mái, tôi không yên tĩnh, tôi không được nghỉ ngơi; gian khó đã đến.

⁴ ¹Bấy giờ Ê-li-pha người Tê-man đáp rằng, ²Nếu có ai tìm cách nói với ông, ông có mất lòng không? Nhưng ai có thể lặng thinh?

³ Kìa, ông đã dạy dỗ nhiều người; ông đã làm cho tay yếu đuối trở nên mạnh mẽ.

⁴ Lời của ông đã khích lệ người vấp ngã, ông làm cho đầu gối yếu đuối trở nên vững vàng.

⁵ Nhưng bây giờ ông mang họa, ông nản lòng; tai họa đến với ông, ông bồn chồn.

⁶ Lòng kính sợ Đức Chúa Trời của ông không giúp ông tự tin sao? Đường lối liêm chính của ông không đem lại cho ông niềm hy vọng sao?

⁷ Xin ông hãy xét lại: có người vô tội nào hư vong không? Hoặc có khi nào người ngay thẳng bị diệt không?

⁸ Theo những gì tôi thấy, kẻ vun xới tội lỗi và gieo phiến muộn đều gặt như nhau.

⁹ Hơi thở của Đức Chúa Trời khiến họ hư mất; cơn thịnh nộ của Ngài thiêu đốt họ.

¹⁰ Tiếng gầm của sư tử, tiếng của sư tử hung dữ, răng của sư tử con – chúng bị bẻ gãy.

¹¹ Sư tử già chết vì thiếu con mồi; con của sư tử cái bị tản lạc khắp nơi.

¹² Bây giờ, có một chuyện đến với tôi cách bí mật; có tiếng thì thầm bên tai tôi về điều đó.

¹³ Giữa các tư tưởng từ những khái tượng trong đêm, khi mọi người đang say giấc.

¹⁴ Nỗi sợ hãi và run sợ đến trên tôi, khiến xương cốt tôi lung lay.

¹⁵ Sau đó, có một thần lướt ngang qua tôi; lòng tôi dựng đứng.

¹⁶ Thần đó đứng yên, nhưng tôi không thấy rõ hình dạng. Một hình thể đứng trước mặt tôi; xung quanh yên ắng, và tôi nghe có tiếng nói,

¹⁷ “Người phàm có thể công bình hơn Đức Chúa Trời sao? Loài người có thể trong sạch hơn Đấng Tạo hóa của nó sao?”

¹⁸ Kìa, nếu Đức Chúa Trời không đặt sự tin cậy trong các tôi tớ Ngài; nếu Ngài trách các thiên sứ của Ngài về lầm lỗi,

¹⁹ thì huống chi những kẻ sống trong nhà bằng đất sét, trên nền đất bụi, bị chà nát như sâu bướm?

²⁰ Giữa sáng và tối, chúng bị diệt; chúng biến mất mà không ai để ý.

²¹ Dây lều của chúng không bị đứt sao? Chúng chết mà chẳng khôn ngoan.

⁵ ¹ Hãy kêu la; ai sẽ trả lời ông? Ông sẽ trở lại đấng nào trong các thánh?
² Lòng căm giận giết kẻ ngu ngốc; sự ghen tỵ giết kẻ khờ dại.
³ Tôi đã thấy người ngu dại đâm rế, nhưng bỗng nhiên tôi rửa sả nhà của hắn.
⁴ Con cái hắn không được an toàn; chúng bị chà đạp ở cổng thành. Không ai giải cứu chúng –
⁵ người đói ăn hết mùa màng, thậm chí lấy ra khỏi gai góc; kẻ khát thèm muốn của cải của chúng.
⁶ Vì hoạn nạn không đến từ cát bụi; sự phiến muộn không nảy lên từ đất;
⁷ Nhưng nhân loại tạo nên sự phiến muộn cho mình, như chớp lửa bay lên.
⁸ Nhưng về phần tôi, tôi sẽ quay sang Đức Chúa Trời; tôi sẽ giao phó duyên cớ tôi cho Ngài –
⁹ Ngài làm việc lớn không sao hiểu được, những việc kỳ diệu vô kể.
¹⁰ Ngài ban mưa xuống đất, cho nước chảy khắp đồng ruộng.
¹¹ Ngài nâng người thấp kém lên cao; ban sự an toàn cho người than khóc trong tro.
¹² Ngài làm hồng mưu chước của kẻ xảo trá, để tay chúng không thể thực hiện âm mưu của chúng.
¹³ Ngài bẫy kẻ khôn trong mánh khéo của chính họ; kế hoạch của kẻ quỷ quái sẽ sớm chấm dứt.
¹⁴ Chúng gặp bóng tối giữa ban ngày, và rên rỉ vào buổi trưa như thể ban đêm.
¹⁵ Nhưng Ngài cứu người nghèo khỏi gươm của miệng chúng và người thiếu thốn khỏi tay kẻ mạnh bạo.
¹⁶ Người nghèo có niềm hy vọng, kẻ bất công ngậm miệng lại.
¹⁷ Kia, phước cho người nào được Đức Chúa Trời chính sửa; vì vậy, chớ khinh thường sự uốn nắn của Đấng Toàn năng.
¹⁸ Ngài làm bị thương rồi rịt lành; Ngài làm bị thương rồi tay Ngài chữa lành.
¹⁹ Ngài sẽ giải cứu ông khỏi sáu điều phiến muộn; thật sự, trong bảy điều phiến muộn, sẽ không có tai họa nào trên ông.
²⁰ Trong cơn đói, Ngài sẽ cứu ông khỏi chết; và trong chiến tranh, Ngài sẽ cứu ông khỏi sức mạnh của gươm giáo.
²¹ Ông sẽ được che chở khỏi tai họa của lưỡi; ông sẽ chẳng sợ gì khi sự hủy phá đến.
²² Ông sẽ cười vào sự hủy phá và đói kém, ông sẽ chẳng sợ loài dã thú.
²³ Vì ông sẽ lập giao ước với đá trong đồng ruộng ông; ông sẽ ở bình hòa với dã thú.
²⁴ Ông sẽ biết rằng lều của ông được an toàn; ông sẽ kiểm tra ràn chiên và thấy chẳng thiếu gì.
²⁵ Ông cũng sẽ biết rằng con cháu của ông sẽ đông đúc, con cháu của ông sẽ như cỏ trên đất.
²⁶ Ông sẽ xuống mồ khi tuổi cao, như bó lúa được đem đến sân đập lúa.
²⁷ Kia, chúng tôi đã xem xét điều này; và quả là như vậy; hãy nghe và nhận biết.

⁶ ¹Gióp trả lời và nói,²“Ồ, giá mà nỗi thống khổ của tôi được cân; giá mà mọi tai họa của tôi được để trên bàn cân!
³Vì bây giờ nó sẽ nặng hơn cát biển. Do đó tôi không để ý lời nói.
⁴Vì các mũi tên của Đấng Toàn năng ghim trúng tôi, tâm thần tôi uống hết chất độc; nỗi kinh hãi của Đức Chúa Trời dàn trận chống lại tôi.
⁵Con lừa rừng kêu inh ỏi khi có cỏ? Hay con bò đực đói rống bên đám cỏ khô?
⁶Đồ ăn lạt lẽo không cần muối? Tròng trắng trứng có mùi vị không?
⁷Tôi chẳng màng đụng đến chúng; chúng như thức ăn gớm ghiếc đối với tôi.
⁸Ồ, ước gì tôi được yêu cầu; ồ, ước gì Đức Chúa Trời ban cho tôi điều lòng tôi mong mỏi:
⁹ước gì Đức Chúa Trời chà nát tôi, Ngài buông tay và chặt tôi khỏi cuộc đời này!
¹⁰Nguyện đây là niềm an ủi của tôi – thậm chí nếu tôi hân hoan trong sự đau khổ khôn nguôi: tôi không từ chối lời của Đấng Thánh.
¹¹Sao tôi đủ sức chờ đợi? Kết cục của tôi là gì mà tôi phải kéo dài cuộc đời?
¹²Có phải sức tôi là sức của đá? Có phải da thịt tôi bằng đồng?
¹³Chẳng phải là trong tôi không còn sự giúp đỡ nào, và nguồn cứu trợ đó đã bị lấy ra khỏi tôi?
¹⁴Với người nản lòng, bạn bè sẽ chứng tỏ sự trung tín; ngay cả với người bỏ lòng kính sợ Đấng Toàn năng.
¹⁵Nhưng anh em tôi lừa dối tôi như hoang mạc có nước chảy, như kênh dẫn nước đến chỗ khô hạn,
¹⁶là nơi tối đen vì băng tuyết phía trên, và tuyết bao phủ chúng.
¹⁷Khi chúng tan, chúng biến mất; khi trời nóng, chúng tan chảy ra khỏi nơi mình.
¹⁸Các đoàn lái buôn rẽ khỏi đường cái tìm nước; họ lang thang trong vùng khô cằn rồi chết.
¹⁹Các đoàn lái buôn từ Tê-ma nhìn quanh tìm kiếm, trong khi các đoàn từ Sê-ba hy vọng ở chúng.
²⁰Họ thất vọng vì quá tin vào việc tìm nước; họ đến đó nhưng bâng hoàng.
²¹Bây giờ, các bạn chẳng là gì đối với tôi; các bạn thấy hoàn cảnh đáng thương của tôi và sợ hãi.
²²Có bao giờ tôi xin các bạn, ‘Xin bố thí tôi?’ hoặc, ‘Xin lấy của cải các bạn cho tôi?’
²³Hoặc, ‘Xin cứu tôi khỏi tay kẻ thù nghịch tôi?’ hoặc, ‘Xin cứu tôi khỏi tay kẻ đàn áp tôi?’
²⁴Xin dạy tôi, tôi sẽ lặng thinh; xin cho tôi biết tôi đã sai ở đâu.
²⁵Lời chân thật thật làm đau lòng thay! Nhưng sự tranh luận của các bạn khiến trách được gì tôi?
²⁶Các bạn muốn bỏ qua lời nói của tôi, xem lời nói của người tuyệt vọng như cơn gió?
²⁷Thật sự, các bạn bóc thăm giành trẻ mồ côi cha, và mặc cả với bạn bè mình như con buôn.
²⁸Vậy bây giờ, xin hãy xem tôi, vì chắc chắn tôi không nói dối trước mặt các bạn.
²⁹Xin các bạn hãy rộng lòng thương; mong là các bạn đừng bắt công; thật sự, xin hãy vui lòng, vì duyên cớ của tôi là chính đáng.
³⁰Lưỡi tôi có nói điều dữ nào chưa? Miệng tôi không phân biệt điều xấu sao?

⁷ ¹ Chẳng có sự lao khổ cực nhọc cho loài người trên đất sao? Những ngày của người không giống với những ngày của người làm công sao?
² Như một nô lệ nghiêm túc ao ước bóng chiều tàn, như người làm công tìm kiếm tiền lương mình –
³ tôi đã được dựng nên để chịu đựng những tháng khổ cực; tôi đã nhận những đêm đầy phiền muộn.
⁴ Khi tôi nằm xuống, tôi tự nhủ, ‘Chừng nào ta sẽ thức dậy và khi nào đêm sẽ qua đi?’ Tôi trần trọc lăn qua lăn lại cho đến bình minh.
⁵ Thịt tôi bị bao bọc bằng sâu và lấp đất; những vết lở loét trong da tôi cứng lại, phân hủy và lại chảy mủ.
⁶ Các ngày của tôi qua nhanh hơn con thoi của thợ dệt; chúng qua mà không có hy vọng.
⁷ Đức Chúa Trời ơi, xin hãy nhớ lại rằng mạng sống tôi chỉ là hơi thở; mắt tôi sẽ không còn thấy điều lành nữa.
⁸ Mắt của Đức Chúa Trời, là Đấng thấy tôi, sẽ không còn thấy tôi nữa; mắt Đức Chúa Trời sẽ trông xem tôi, nhưng tôi sẽ không tồn tại.
⁹ Như mây tan ra và biến mất, người xuống âm phủ sẽ không trở lên nữa.
¹⁰ Người sẽ không còn trở về nhà; địa phương của người sẽ chẳng biết người.
¹¹ Vậy tôi sẽ không cầm giữ miệng tôi; tôi sẽ nói trong nỗi thống khổ của tâm thần tôi; tôi sẽ than phiền trong sự cay đắng của linh hồn tôi.
¹² Có phải tôi là biển hay là con quái vật biển mà Ngài đặt một kẻ canh giữ tôi?
¹³ Khi tôi nói, ‘Giường tôi sẽ an ủi tôi, chiếc trường kỷ tôi sẽ làm thanh thản nỗi đau phiền của tôi,’
¹⁴ thì Ngài làm tôi kinh hãi bằng những giấc mơ và khiến tôi khiếp sợ qua những khả tượng,¹⁵ để tôi sẽ chọn sự rời rạc và chết còn hơn là giữ xương cốt tôi.
¹⁶ Tôi ghê tởm cuộc đời tôi; tôi sẽ không ước gì mình còn sống; xin hãy để tôi yên vì các ngày tôi là vô ích.
¹⁷ Loài người là gì mà Chúa chú ý đến người, lưu ý đến người,
¹⁸ quan sát người mỗi buổi sáng và thử thách người từng lúc?
¹⁹ Sẽ còn bao lâu nữa trước khi Ngài xây mắt khỏi tôi, trước khi Ngài để tôi yên thân cho đến khi tôi nuốt nước bọt?
²⁰ Thậm chí nếu tôi phạm tội, thì điều đó can hệ gì đến Ngài, là Đấng quan sát loài người? Sao Ngài biến tôi thành mục tiêu, để tôi là gánh nặng cho Ngài?
²¹ Sao Ngài không tha thứ sự vi phạm tôi và cất tội lỗi tôi đi? Vì bây giờ tôi sẽ nằm trong bụi đất; Ngài sẽ cẩn thận tìm tôi, nhưng tôi sẽ không tồn tại.

8 ¹Binh-đất người Su-a trả lời, ²“Ông sẽ còn nói những điều này đến bao giờ nữa? Lời từ miệng ông sẽ như gió lốc đến chừng nào?

³ Đức Chúa Trời bẻ cong chân lý sao? Đấng Toàn năng bẻ cong sự công bình sao?

⁴ Con cái của ông đã phạm tội trước mặt Ngài; chúng ta biết điều này, vì Ngài đã phó chúng vào tội lỗi của chúng.

⁵ Nhưng giả sử ông sốt sắng tìm kiếm Đức Chúa Trời và trình lời cầu xin của ông cho Đấng Toàn năng.

⁶ Giả sử ông trong sạch và ngay thẳng; thì chắc chắn Ngài sẽ giải cứu ông và ban thưởng cho ông một gia đình thật sự thuộc về ông.

⁷ Thậm chí dù khởi đầu của ông là nhỏ, nhưng tương lai ông vẫn sẽ rạng rỡ.

⁸ Xin ông hãy học hỏi thể hệ xưa; tìm hiểu những gì tổ phụ chúng ta đã khám phá.

⁹ (Hôm qua chúng ta mới sinh ra và chẳng biết gì, những ngày của chúng ta trên đất như bóng tối).

¹⁰ Họ không dạy ông và nói cho ông nghe sao? Họ không nói những lời trong lòng sao?

¹¹ Cây lau có thể mọc nơi không phải đầm lầy sao? Cây sậy có thể lớn lên mà không cần nước sao?

¹² Khi chúng vẫn còn xanh tươi và chưa bị chặt, chúng tàn héo trước mọi thực vật khác.

¹³ Số phận của kẻ quên Đức Chúa Trời cũng sẽ như vậy, niềm hy vọng của kẻ vô đạo sẽ tàn lụi –

¹⁴ lòng tin cậy của họ sẽ tan vỡ, lòng trông cậy của họ yếu như mạng nhện.

¹⁵ Người ấy dựa vào nhà mình, nhưng không đứng vững; họ bám giữ nó, nhưng không bền lâu.

¹⁶ Dưới ánh mặt trời, nó xanh tươi, nó đâm chồi trong khắp vườn.

¹⁷ Rễ nó quấn trên đồng đá; chúng len lỏi giữa đá sỏi.

¹⁸ Nhưng nếu cây bị bứng khỏi chỗ của nó, nơi đó sẽ từ chối nó và nói, ‘Ta chưa bao giờ gặp ngươi.’

¹⁹ Kìa, đây là “niềm vui” của người có hành vi đó; cây khác sẽ đâm chồi từ đất của nó.

²⁰ Kìa, Đức Chúa Trời sẽ không bỏ người trọn vẹn; Ngài sẽ không phù hộ tay của kẻ làm ác.

²¹ Nhưng Ngài sẽ khiến miệng ông đầy tiếng cười, môi ông vang tiếng reo mừng.

²² Những kẻ ghét ông sẽ mặc lấy sự xấu hổ; lều của kẻ ác sẽ tiêu tan.”

⁹ ¹Gióp trả lời rằng, ²“Phải, tôi biết là vậy. Nhưng làm sao loài người có thể công bình trước mặt Đức Chúa Trời?
³Nếu người muốn tranh luận với Đức Chúa Trời, người cũng không thể đáp lại Ngài một ngàn lần.
⁴Đức Chúa Trời có trí khôn và sức mạnh; ai cứng cổ trước mặt Ngài để thành công? –
⁵Ngài dời núi mà không cảnh báo bất kỳ ai, trong cơn giận Ngài lật đổ chúng –
⁶Ngài là Đấng làm rung động trái đất khỏi chỗ nó và các trụ nó rung rinh.
⁷Chính Đức Chúa Trời truyền mặt trời không mọc, nó không mọc, Đấng bao phủ các ngôi sao,
⁸một mình Ngài giương các tầng trời, giẫm lên sóng biển, ⁹Ngài dựng nên Sao Bắc đẩu, Sao Cày, và Sao Rua, cùng
những chòm sao phương nam.
¹⁰Chính Đức Chúa Trời là Đấng làm những việc lớn lao, khó hiểu – thật vô số những việc phi thường.
¹¹Kìa, Ngài đi cạnh tôi, tôi không thấy Ngài; Ngài lướt ngang qua, tôi cũng không thấy Ngài.
¹²Nếu Ngài cất mạng ai, ai có thể ngăn nổi Ngài? Ai dám hỏi Ngài, ‘Chúa làm gì vậy?’
¹³Đức Chúa Trời sẽ không rút cơn giận của Ngài; những người giúp đỡ Ra-háp quỳ dưới chân Ngài.
¹⁴Làm sao tôi có thể trả lời Ngài, tôi có thể lựa lời biện luận với Ngài không?
¹⁵Thậm chí nếu tôi công bình, tôi cũng không thể trả lời Ngài; tôi chỉ có thể nài xin sự thương xót của Đấng phán
xét tôi.
¹⁶Thậm chí nếu tôi kêu cầu và Ngài đáp lời tôi, tôi sẽ không tin là Ngài nghe tiếng tôi.
¹⁷Vì Ngài vui dập tôi bằng giông tố và vô cớ gia tăng vết thương tôi.
¹⁸Ngài thậm chí không cho phép tôi thở; trái lại, Ngài lấp đầy tôi bằng sự đắng cay.
¹⁹Nếu chúng ta nói về sức lực, kìa, Ngài là Đấng hùng mạnh! Và nếu nói đến công lý? Thì Ngài hỏi, ‘Ai dám chất
vấn Ta?’
²⁰Dù tôi là người công bình, thì miệng tôi sẽ lên án tôi; dù tôi vô tội, nó sẽ chứng minh là tôi có tội.
²¹Tôi vô tội, nhưng tôi không biện tâm nữa; tôi khinh miệt cuộc đời tôi.
²²Tất cả đều như nhau; do đó tôi nói rằng Ngài diệt người vô tội cũng như người gian ác.
²³Nếu tai họa bỗng dưng giết chết, Ngài sẽ nhạo cười nỗi ưu phiền của người vô tội.
²⁴Trái đất bị phó vào tay của kẻ ác; Đức Chúa Trời che mắt các quan tòa. Nếu chẳng phải Ngài, thì là ai?
²⁵Những ngày của tôi qua nhanh hơn kẻ trạm; chúng biến mất; chẳng thấy điều gì tốt lành cả.
²⁶Chúng lướt qua nhanh như chiếc thuyền nan, và nhanh như đại bàng sà vào con mồi.
²⁷Nếu tôi nói rằng tôi sẽ không quên lời than phiền của tôi, rằng tôi sẽ bỏ mặt buồn thảm và tươi cười,
²⁸tôi sẽ sợ mọi nỗi khổ của tôi vì tôi biết rằng Ngài sẽ không kể tôi là vô tội.
²⁹Tôi bị lên án; vậy thì sao tôi phải cố gắng một cách vô ích?
³⁰Nếu tôi tắm trong tuyết và rửa tay cho sạch,
³¹Đức Chúa Trời sẽ dìm tôi xuống mương, quần áo tôi trở nên dơ bẩn.
³²Vì Đức Chúa Trời chẳng phải là người phạm như tôi, để tôi có thể đối đáp Ngài, để chúng tôi cùng nhau ra tòa.
³³Chẳng có thẩm phán nào giữa chúng ta để đặt tay lên cả hai chúng ta.
³⁴Chẳng có quan tòa nào có thể cất cây gậy của Đức Chúa Trời khỏi tôi, Đấng có thể ngăn sự kinh khiếp làm tôi
hoảng loạn.
³⁵Tôi sẽ lên tiếng và không sợ Ngài. Nhưng như hiện nay, tôi không thể làm vậy được.

¹⁰ ¹Tôi chán đời rồi; tôi sẽ tha hồ phàn nàn; tôi sẽ nói trong sự cay đắng của lòng tôi.
² Tôi sẽ thưa với Đức Chúa Trời, 'Xin đừng kết án con; xin cho con biết vì sao Ngài lên án con.
³ Ngài đề nặng con là tốt sao, khinh thường công việc của tay Ngài trong khi Ngài mỉm cười trên kế hoạch của kẻ ác sao?
⁴ Ngài có mắt xác thịt chẳng? Ngài thấy như người phạm thấy chẳng?
⁵ Các ngày của Ngài giống với ngày của nhân loại hoặc các năm của Ngài giống với năm của loài người chẳng, đến nỗi Ngài thẩm tra lỗi của con và tìm kiếm tội lỗi con,⁷ dù Ngài biết là con vô tội và chẳng ai có thể cứu con khỏi tay Ngài?
⁸ Tay Chúa đã dựng và nắn nên con, nhưng nay Ngài diệt con.
⁹ Cầu xin Chúa nhớ lại rằng Ngài đã nắn con như đất sét; lẽ nào Ngài sẽ đem con trở về tro bụi?
¹⁰ Chẳng phải Ngài đã đổ con ra như sữa và làm con đông đặc như phô-mai sao?
¹¹ Ngài đã mặc cho con bằng da và thịt và kết chặt con bằng xương và gân.
¹² Ngài đã ban cho con sự sống và sự thành tín; Ngài giúp đỡ, bảo vệ tâm hồn con.
¹³ Nhưng Ngài giấu những điều này trong lòng – con biết rằng đây là suy nghĩ của Ngài:
¹⁴ rằng nếu con phạm tội, Ngài sẽ để ý; Ngài sẽ không dung thứ tội lỗi của con.
¹⁵ Nếu con gian ác, thì thật khốn nạn cho con; thậm chí nếu con công bình, con cũng không dám ngẩng cao đầu, vì con nhục nhã và đầy khổ đau.
¹⁶ Nếu con ngẩng đầu lên, Ngài sẽ săn lùng con như sư tử; Ngài lại tỏ ra quyền năng đối với con.
¹⁷ Ngài đem đến những nhân chứng mới để chống lại con và gia tăng cơn thịnh nộ của Ngài trên con; Ngài đánh con bằng những quân đội xác thịt.
¹⁸ Vậy tại sao Ngài đem con ra khỏi lòng mẹ? Ước gì con đã tắt hơi và chẳng mắt nào có thể thấy con.
¹⁹ Ước gì con chưa bao giờ tồn tại; ước gì con được đem từ lòng mẹ đến mồ mả.
²⁰ Chẳng phải các ngày của con ít ỏi sao? Xin Chúa ngừng tay, để con yên thân, nghỉ ngơi một chút
²¹ trước khi con rời khỏi nơi con sẽ không trở về, đến xứ của bóng tối và bóng sự chết,²² xứ tối tăm như đêm đen, xứ của bóng sự chết, không có trật tự, và ánh sáng chẳng khác gì đêm đen.”

11 ¹Sau đó, Xô-pha người Na-a-ma trả lời rằng, ²“Chẳng lẽ không nên trả lời những lời đó sao? Chẳng lẽ nên tin người nói nhiều này sao?

³ Lời khoe khoang của ông sẽ khiến người ta im lặng sao? Khi ông chế giễu lời dạy của chúng tôi, sẽ không ai khiến ông cảm thấy xấu hổ sao?

⁴ Vì ông nói với Đức Chúa Trời, ‘Lòng tin của con là trong sạch, con trọn vẹn trước mặt Ngài.’

⁵ Nhưng Đức Chúa Trời sẽ mở miệng phán với ông;

⁶ ước gì Ngài tỏ cho ông thấy những điều kín nhiệm của sự khôn ngoan! Vì Ngài thông hiểu tường tận. Vậy hãy biết rằng điều Đức Chúa Trời bắt ông phải chịu thật ít hơn tội của ông đáng bị phạt là bao.

⁷ Ông có thể nào hiểu Đức Chúa Trời bằng cách tìm kiếm Ngài không? Ông có thể hiểu Đấng Toàn năng tường tận không?

⁸ Vấn đề này cao hơn thiên đàng; ông có thể làm gì? Nó sâu hơn âm phủ; ông có thể biết gì?

⁹ Phạm vi của nó dài hơn trái đất, và rộng hơn biển cả.

¹⁰ Nếu Ngài đi qua và bắt giam ai đó, nếu Ngài đoán xét bất kỳ ai, thì ai có thể ngăn Ngài lại?

¹¹ Vì Ngài biết người giả dối; khi Ngài nhìn thấy tội lỗi, lẽ nào Ngài không để ý chẳng?

¹² Nhưng người đại dốt không hiểu; họ sẽ hiểu khi con lừa rùng rợn để ra người.

¹³ Nhưng giả sử ông đã để lòng ngay thẳng và giơ tay ra hướng về Đức Chúa Trời;

¹⁴ giả sử tội lỗi ở trong tay ông, nhưng sau đó ông bỏ xa khỏi ông quăng xa đi, và không để sự trái lẽ cư ngụ trong lều ông.

¹⁵ Chắc chắn ông sẽ ngẩng mặt lên mà không thấy xấu hổ; thật vậy, ông sẽ vững vàng và không sợ hãi.

¹⁶ Ông sẽ quên sự khổ sở của mình; ông sẽ nhớ nó như nước đã chảy qua.

¹⁷ Cuộc đời ông sẽ tươi sáng hơn ban trưa; dù có bóng tối, nó vẫn sẽ như ban ngày.

¹⁸ Ông sẽ được yên ninh vì có hy vọng; thật vậy, ông sẽ thấy mình được an toàn và nghỉ ngơi trong sự yên ninh.

¹⁹ Ông cũng sẽ nằm xuống yên nghỉ, và không ai khiến ông sợ hãi; thật vậy, nhiều người sẽ tìm ơn của ông.

²⁰ Nhưng mắt của kẻ ác sẽ yếu dần; chúng sẽ không còn lối nào để chạy thoát; niềm hy vọng duy nhất của chúng sẽ là hơi thở cuối cùng.

12¹ Gióp trả lời rằng,² “Các ông đúng là phạm nhân; sự khôn ngoan sẽ chết với các ông.

³ Nhưng tôi cũng có sự thông hiểu như các ông; tôi chẳng hề kém hơn các ông. Thật vậy, ai không biết những việc này chứ?

⁴ Tôi trở thành trò cười cho bạn bè tôi – tôi đã kêu cầu Đức Chúa Trời và được Ngài trả lời! Tôi, một người công chính và trọn vẹn – bây giờ trở thành trò cười.

⁵ Người thanh thần khinh bỉ điều tai họa; người cho rằng tai họa giáng xuống ai trượt chân.

⁶ Lều của kẻ trộm cướp thịnh vượng, kẻ trêu chọc Đức Chúa Trời thì cảm thấy an toàn; tay của chúng là thần của chúng.

⁷ Nhưng bây giờ hãy hỏi loài thú, chúng sẽ dạy các ông; hãy hỏi loài chim trời, chúng sẽ cho các ông biết.

⁸ Hoặc hãy nói với trái đất, nó sẽ dạy các ông; cá biển sẽ tỏ cho các ông biết.

⁹ Có loài nào trong số những loài này không biết rằng tay của Đức Giê-hô-va đã làm việc này – tức là ban sự sống cho chúng –

¹⁰ Đức Giê-hô-va, là Đấng nắm trong tay sự sống của mọi loài vật và hơi thở của con người?

¹¹ Tai không kiểm chứng lời như miệng nếm thức ăn sao?

¹² Người cao tuổi có sự khôn ngoan; sự thông hiểu nằm trong bề dài các ngày ấy.

¹³ Đức Chúa Trời có sự khôn ngoan và sức mạnh; Ngài có tư tưởng và sự thông biết tốt lành.

¹⁴ Kia, điều gì Ngài bẻ thì không thể được dựng lại; nếu Ngài bỏ tù ai, thì người đó không thể được giải cứu.

¹⁵ Kia, nếu Ngài giữ nước lại, đất sẽ khô hạn; nếu Ngài thả nước ra, nước sẽ tràn khắp đất.

¹⁶ Ngài có sức mạnh và mưu trí; kẻ bị lừa dối và kẻ lừa dối đều ở dưới quyền Ngài.

¹⁷ Ngài dẫn các cố vấn đi tù đầy bằng chân không trong sự ưu sầu; Ngài biến các quan tòa thành người ngu dại.

¹⁸ Ngài tháo đai quyền lực khỏi các vua; Ngài quăn vải quanh eo họ.

¹⁹ Ngài dẫn các thầy tế lễ đi tù đầy chân không trong sự ưu sầu và ném kẻ mạnh sức.

²⁰ Ngài loại bỏ lời nói của những người đáng tin và cất đi sự thông hiểu của các trưởng lão.

²¹ Ngài đổ sự khinh miệt trên các vương tử và tháo dây lưng của người mạnh sức.

²² Ngài bày tỏ những điều sâu nhiệm từ bóng tối và phơi bày dưới ánh sáng bóng của tử thần.

²³ Ngài làm cho các nước mạnh mẽ, Ngài cũng hủy diệt chúng; Ngài nói rộng các nước, rồi Ngài cũng bắt chúng lưu vong.

²⁴ Ngài cất sự thông hiểu khỏi những nhà lãnh đạo dân tộc trên thế gian; Ngài khiến họ lang thang trong hoang mạc không lối thoát.

²⁵ Họ mò mẫm trong bóng tối mà chẳng có ánh sáng; Ngài khiến họ đi loạng choạng như kẻ say.

¹13 ¹Kìa, mắt tôi đã thấy điều ấy; tai tôi đã nghe và hiểu.
²Điều các ông biết, tôi cũng biết; tôi chẳng thua kém gì các ông.
³Tuy nhiên, tôi thà thua với Đấng Toàn năng; tôi ước gì mình có thể lý luận với Đức Chúa Trời.
⁴Nhưng các ông thanh minh sự thật bằng lời dối trá; các ông là những thầy thuốc vô dụng.
⁵Ôi, ước gì các ông cứ nín lặng! Đó mới là sự khôn ngoan của các ông.
⁶Bây giờ hãy nghe lập luận của tôi; hãy nghe lời bào chữa của tôi.
⁷Các ông sẽ nói lời bất công với Đức Chúa Trời, và bịa chuyện về Ngài sao?
⁸Các ông muốn thiên vị Ngài sao? Các ông muốn làm luật sư bào chữa cho Đức Chúa Trời tại tòa sao?
⁹Nếu Ngài làm quan tòa dò xét các ông thì việc đó tốt cho các ông chứ? Hay các ông sẽ xuyên tạc Ngài tại tòa như người ta lừa dối lẫn nhau sao?
¹⁰Chắc chắn Ngài sẽ trách phạt các ông nếu các ông âm thầm thiên vị Ngài.
¹¹Sự oai nghi của Ngài không khiến các ông sợ hãi sao? Sự kính sợ Ngài sẽ không giáng trên các ông sao?
¹²Châm ngôn của các ông như tục ngữ bằng tro bụi; lời biện hộ của các ông như là lời biện hộ làm bằng đất sét.
¹³Hãy yên lặng, hãy để tôi yên, để mặc tôi nói, rồi điều gì đến cũng sẽ đến.
¹⁴Tôi sẽ lấy rằng cần thịt mình; tôi sẽ giữ mạng sống trong tay tôi.
¹⁵Kìa, nếu Ngài giết tôi, tôi sẽ chẳng còn hy vọng gì nữa; tuy nhiên, tôi sẽ bảo vệ đường lối tôi trước mặt Ngài.
¹⁶Đây sẽ là lý do cho sự tha tội tôi, rằng tôi không đến trước mặt Ngài như một người vô đạo.
¹⁷Lạy Đức Chúa Trời, xin cẩn thận lắng nghe lời con; xin nghe lời tuyên bố của con.
¹⁸Bây giờ, tôi đã chuẩn bị sẵn lời biện hộ; tôi biết mình vô tội.
¹⁹Ai dám tranh luận với tôi trước tòa? Nếu Ngài đến tranh luận, và nếu Ngài chứng minh là tôi sai, thì tôi sẽ im lặng và giao phó mạng sống tôi cho Ngài.
²⁰Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài chỉ làm hai điều cho con, sau đó con sẽ không ẩn mặt khỏi Ngài;
²¹xin Chúa rút tay nặng trĩu của Ngài khỏi con, và xin đừng để sự khiếp sợ Ngài khiến con sợ hãi.
²²Xin Chúa gọi con, con sẽ trả lời; hoặc cho con nói với Ngài, rồi Ngài trả lời con.
²³Con đã phạm bao nhiêu lỗi lầm và tội lỗi? Xin cho con biết sự vi phạm và tội lỗi con.
²⁴Sao Chúa ẩn mặt khỏi con và xem con như kẻ thù của Ngài?
²⁵Ngài sẽ hành hạ chiếc lá bị gió đưa đi? Ngài sẽ đuổi theo cọng rơm khô?
²⁶Vì Ngài ghi lại những điều con cay đắng; Ngài bắt con gánh những tội lỗi của thời thơ ấu.
²⁷Ngài cũng đặt chân con vào cùm; Ngài cẩn thận xem xét đường lối con; Ngài ghi dấu nơi chân con đến
²⁸dù con giống như thứ mục nát tan tành, như chiếc áo bị sâu ăn.

¹Loài người do người nữ sinh ra, chỉ sống tạm vài ngày và lòng đầy phiền muộn.
²Người như hoa nẩy mầm từ đất rồi bị chặt đi; người như bóng tối và chẳng ở lại lâu.
³Ngài có xem những điều này không? Ngài có đem con ra để xét xử không?
⁴Ai có thể đem đến thứ gì trong sạch từ trong sự ô uế? Chẳng ai cả.
⁵Các ngày của loài người đã được định đoạt; Ngài biết rõ số các tháng trong đời người; Ngài đã lập giới hạn để người không thể vượt qua.
⁶Xin Chúa ngoảnh mặt khỏi người để người nghỉ ngơi, tận hưởng ngày của mình như người làm công nếu có thể được.
⁷Cây cối có thể hy vọng; nếu bị chặt, nó có thể lại đâm chồi, nhánh non của nó sẽ chẳng ngừng vươn ra.
⁸Dù rễ cây già cỗi dưới đất, và gốc cây chết trong cát bụi,
⁹nhưng nếu có ít nước, cây sẽ nẩy chồi và đâm nhánh như cây non.
¹⁰Nhưng loài người chết; tan biến; thật vậy, người tắt thở, rồi người về đâu?
¹¹Như nước bốc hơi khỏi hồ, sông cạn nước và khô queo,
¹²loài người cũng nằm xuống và không thức dậy nữa. Cho đến khi các tầng trời chẳng còn nữa, họ sẽ không thức dậy cũng không được kêu dậy.
¹³Ôi, ước gì Chúa giấu con khỏi những điều phiền muộn ở âm phủ, ước gì Ngài giữ con khuất nẻo cho đến khi Ngài nguôi giận, ước gì Ngài định hạn cho con rồi hãy nhớ đến con!
¹⁴Nếu người phạm chết thì làm sao sống lại? Nếu vậy, con vẫn đợi chờ thời gian mệt nhọc đến khi con được giải cứu.
¹⁵Chúa sẽ gọi, con sẽ trả lời. Ngài mong chờ công việc của tay Ngài.
¹⁶Ngài sẽ đếm và quan tâm những bước chân của con; Ngài sẽ không ghi nhớ tội lỗi con.
¹⁷Sự vi phạm của con sẽ được niêm phong trong một cái túi; Ngài sẽ khóa lấp tội lỗi con.
¹⁸Nhưng thậm chí núi non sụp đổ và chẳng còn lại gì; ngay cả đá bị dời khỏi chỗ nó;
¹⁹nước chảy đá mòn; nước lụt cuốn đi bụi đất trên thế gian. Cũng vậy, Ngài phá hủy niềm hy vọng của con người.
²⁰Ngài luôn đánh bại người, người qua đời; Ngài biến đổi diện mạo người và đuổi người đi.
²¹Các con trai người được tôn kính, nhưng người chẳng biết; họ có thể bị hạ xuống, nhưng người không hay.
²²Người chỉ cảm biết nỗi đau của thân mình, và người than khóc cho chính mình.

¹Ê-li-pha người Tê-man trả lời,²“Người khôn ngoan nên trả lời bằng tri thức vô dụng và lấp đầy mình bằng gió đồng sao?
³Người lý luận bằng lời vô bổ hay bằng cách nói vô giá trị sao?
⁴Thật vậy, ông giảm lòng tôn trọng Đức Chúa Trời; ông cản trở người ta tỏ lòng thành tâm với Ngài,
⁵vì tội lỗi ông xui miệng ông; ông chọn lưỡi của người xảo trá.
⁶Miệng ông lên án ông, chứ không phải miệng tôi; thật vậy, môi ông làm chứng nghịch lại ông.
⁷Ông là người đầu tiên được sinh ra sao? Ông đã hiện hữu trước khi có núi đồi sao?
⁸Ông đã nghe về tri thức kín nhiệm của Đức Chúa Trời chưa? Chỉ một mình ông khôn ngoan sao?
⁹Có điều gì ông biết mà chúng tôi không biết? Có điều gì ông hiểu mà chúng tôi không hiểu?
¹⁰Trong số chúng tôi có người tóc bạc và người già cả, tuổi tác lớn hơn cha của ông.
¹¹Có phải lời an ủi của Đức Chúa Trời quá nhỏ đối với ông, tức là những lời lẽ nhẹ nhàng đối với ông?
¹²Sao lòng ông bấn loạn? Tại sao mắt ông long lên sòng sọc,
¹³đến nỗi ông xây lòng khỏi Chúa và thốt ra những lời ấy?
¹⁴Loài người là chi mà Ngài phải làm cho thanh sạch? Người phạm được người nữ sinh ra là chi mà lại công bình?
¹⁵Kìa, Đức Chúa Trời thậm chí không tin các thánh của Ngài; thật vậy, các tầng trời không trong sạch trước mặt Ngài;
¹⁶huống chi người xấu xa và đồi bại, là người uống tội lỗi như uống nước, thì làm sao trong sạch được!
¹⁷Tôi sẽ dạy ông; hãy nghe tôi; tôi sẽ nói với ông về những việc tôi đã thấy,
¹⁸những việc mà người khôn ngoan đã truyền lại từ tổ phụ họ, những việc mà tổ phụ họ không giấu giếm.
¹⁹Các tổ phụ ấy là người đã được ban đất đai, và không có khách lạ nào ở giữa họ.
²⁰Kẻ gian ác dẫn vật đau đớn trọn đời mình, số các năm được dành cho kẻ đàn áp.
²¹Tại nó nghe tiếng kinh hãi đang khi nó sống thịnh vượng, kẻ hủy diệt sẽ đến trên nó.
²²Nó không nghĩ rằng nó thoát khỏi sự tối tăm; gương giáo chờ nó.
²³Nó đi khắp nơi để tìm bánh, hỏi rằng, ‘Bánh đâu?’ Nó biết rằng ngày tối tăm đang gần kề.
²⁴Tại họa và nỗi thống khổ khiến nó sợ hãi; chúng lấn át nó, như vua sẵn sàng ra trận.
²⁵Vì nó đã giơ tay nghịch lại Đức Chúa Trời và cư xử ngạo mạn với Đấng Toàn năng,
²⁶kẻ gian ác ấy xông vào Đức Chúa Trời, cổ ngược thẳng và tay cầm khiên dày.
²⁷Đúng vậy, dù nó lấy mỡ che mặt và làm căng hông,
²⁸nó sẽ sống trong các thành hoang phế; trong nhà cửa bỏ hoang và sắp đổ nát.
²⁹Nó sẽ không giàu; sự giàu sang của nó sẽ chẳng còn bao lâu; ngay cả bóng của nó cũng sẽ không kéo dài trên đất.
³⁰Nó sẽ không thoát khỏi bóng tối; lửa sẽ thiêu rụi nhánh của nó; hơi thở từ miệng Chúa sẽ cuốn nó đi xa.
³¹Ước gì nó đừng tin cậy vào sự vô ích, tự lừa dối mình; vì sự vô ích sẽ là phần thưởng của nó.
³²Việc đó sẽ xảy đến trước khi nó hết kỳ hạn; nhánh nó sẽ không xanh tươi.
³³Nó sẽ như trái nho non bị rụng; nó sẽ không ra hoa như cây ô-liu.
³⁴Vì hội của kẻ vô đạo sẽ không sinh sản; lửa sẽ thiêu đốt lều của bọn hối lộ.
³⁵Chúng thụ thai việc ác và sinh ra điều tàn bạo; lòng dạ chúng thai nghén sự giả dối.

³16 ¹Gióp trả lời, ²“Tôi đã nghe những lời như vậy rồi; tất cả các ông đều là những người an ủi đáng thương.
Bao giờ mới dứt lời vô dụng? Các ông gặp chuyện gì đến nỗi trả lời tôi như vậy?
⁴Tôi cũng có thể nói như các ông, nếu các ông ở trong hoàn cảnh tôi; tôi có thể suy luận và dùng lời lẽ để nói
nghịch các ông và lắc đầu nhạo báng các ông.
⁵Ôi, ước gì tôi dùng miệng mình mà khuyến khích các ông! Ước gì lời an ủi từ môi tôi sẽ làm nhẹ nỗi sầu khổ
của các ông!
⁶Nếu tôi nói, nỗi sầu khổ của tôi chẳng giảm đi; nếu tôi cứ nói, làm sao tôi được giúp đỡ?
⁷Nhưng bây giờ, lạy Đức Chúa Trời, Ngài đã khiến con mệt mỏi; Ngài đã khiến cả gia đình con tan hoang.
⁸Ngài đã khiến con khô cằn, việc này làm chứng nghịch lại con; thân thể gầy còm tố cáo con.
⁹Đức Chúa Trời xâu xé tôi trong cơn thanh nộ và nghịch tôi; Ngài nghiêng rằng nghịch tôi; kẻ thù tôi trừng mắt
nhìn tôi khi Ngài xé xác tôi.
¹⁰Người ta há miệng nghịch tôi; họ vả má tôi một cách khinh thị; họ tụ họp nghịch lại tôi.
¹¹Chúa Trời phó tôi vào tay người vô đạo; Ngài quăng tôi vào tay kẻ gian ác.
¹²Tôi đang sống thanh thản, Ngài bẻ tôi. Thật vậy, Ngài tóm cổ tôi và đập tôi tan nát; Ngài cũng biến tôi thành bia
đỡ đạn.
¹³Các cung thủ của Ngài vây quanh tôi; Chúa đâm thọt tôi và không tha tôi; Ngài đổ mặt tôi xuống đất.
¹⁴Ngài đập tôi tơi tả; Ngài xông đánh tôi như một chiến binh.
¹⁵Tôi đã may áo tang trên da tôi; tôi ẩn sừng tôi xuống đất.
¹⁶Mặt tôi sưng đỏ vì khóc; trên mi mắt tôi là bóng của sự chết
¹⁷dù tay tôi chẳng làm điều bạo lực, lời cầu nguyện của tôi tinh sạch.
¹⁸Hỡi trái đất, chớ lấp huyết tôi; chớ để lời kêu than của tôi được ngưng lại.
¹⁹Ngay cả bây giờ, kìa, Đấng làm chứng của tôi ở trên thiên đàng; Đấng bào chữa tôi ngự trên cao.
²⁰Bạn bè tôi chế nhạo tôi, nhưng tôi hướng về Chúa mà khóc.
²¹Ước gì Ngài làm chứng tôi với Đức Chúa Trời như loài người làm chứng với nhau!
²²Vì sau một vài năm nữa, tôi sẽ đến nơi mà tôi sẽ chẳng trở về.

¹ 17 ¹ Tinh thần con hao mòn, các ngày con qua đi; mồ mả đang đợi con.
² Chắc hẳn bọn chế nhạo vây quanh con; mắt con luôn thấy sự khiêu khích của chúng.
³ Xin ban cho con chứng cứ, xin Ngài bảo lãnh con; còn ai sẽ giúp đỡ con nữa?
⁴ Lạy Chúa, vì Ngài đã ngăn lòng họ khỏi sự hiểu biết; vì vậy, Ngài sẽ không nhắc họ lên cao hơn con.
⁵ Kẻ nào tố giác bạn bè mình để nhận thưởng, mắt của con cái hẳn sẽ hao mòn.
⁶ Nhưng Ngài khiến con trở thành tục ngữ của thiên hạ, chúng nhổ vào mặt con.
⁷ Mắt con cũng đã lờ mờ vì buồn thảm; toàn thân con rã rời như bóng đêm.
⁸ Người ngay thẳng sẽ sửng sốt về việc này; người vô tội sẽ phẫn nộ kẻ vô đạo.
⁹ Người công bình sẽ giữ vững đường lối mình; ai có tay trong sạch sẽ càng thêm mạnh mẽ.
¹⁰ Nhưng các ông hãy đến đây; tôi sẽ không tìm được một ai khôn ngoan trong số các ông.
¹¹ Các ngày của tôi đã qua, kế hoạch của tôi đổ vỡ, ngay cả ước muốn trong lòng tôi cũng vậy.
¹² Những người này, những kẻ chế giễu, biến đêm thành ngày; họ nói ánh sáng gần với bóng tối.
¹³ Bởi chưng tôi xem âm phủ như nhà mình; vì tôi trải giường trong bóng tối;
¹⁴ vì tôi đã nói với cái huyết, 'Người là cha ta,' và với giòi họ, 'Người là mẹ ta và chị ta,'¹⁵ vậy niềm hy vọng của tôi ở đâu? Ai có thể thấy niềm hy vọng của tôi?
¹⁶ Sự hy vọng sẽ cùng tôi xuống cổng âm phủ khi chúng ta trở về với bụi đất?

18¹ Binh-đất người Su-a trả lời,²“Khi nào ông ngưng nói? Hãy xem xét, rồi chúng tôi sẽ nói.
³ Sao ông xem chúng tôi như loài thú; sao ông coi chúng tôi như kẻ ngốc?
⁴ Ông giận dữ xé toạc mình, chẳng lẽ trái đất phải rung động vì ông hay đá phải bị dời khỏi chỗ nó sao?
⁵ Thật vậy, ánh sáng của kẻ ác sẽ vụt tắt; tia lửa của hắn sẽ chẳng cháy sáng.
⁶ Ánh sáng trong lều hắn sẽ trở nên tối tăm; ngọn đèn trên đầu hắn sẽ tắt.
⁷ Các bước chân mạnh mẽ của hắn trở nên ngắn ngủi; mưu kế của hắn sẽ hạ gục hắn.
⁸ Vì hắn đưa chân mình vào lưới; hắn sẽ rơi vào cạm bẫy.
⁹ Bẫy sẽ nắm gót chân nó; lưới bẫy sẽ sa trên hắn.
¹⁰ Thòng lọng chờ chực hắn dưới đất; bẫy chờ sẵn hắn trên đường.
¹¹ Nỗi khiếp sợ sẽ khiến hắn hãi hùng tứ phía; chúng sẽ theo đuổi gót chân hắn.
¹² Cửa cải của hắn sẽ thành cơn đói, tai họa chực sẵn bên cạnh hắn.
¹³ Các chi thể hắn sẽ bị cắn xé; thật vậy, con đầu lòng của thần chết sẽ ăn tươi nuốt sống thân thể hắn.
¹⁴ Hắn sẽ bị kéo ra khỏi lều, là nơi hắn nương dựa; hắn sẽ bị lôi đến thần chết, vua của sự kinh hoàng.
¹⁵ Kẻ chẳng thuộc về hắn sẽ sống trong lều hắn sau khi chúng thấy lưu huỳnh vương vãi trong nhà hắn.
¹⁶ Rễ của hắn dưới đất sẽ khô cạn; nhánh của hắn sẽ bị chặt.
¹⁷ Kỷ niệm của hắn dưới đất sẽ phai tàn; tên hắn sẽ không còn được nhắc ở ngoài đường.
¹⁸ Hắn sẽ bị đuổi từ nơi có ánh sáng vào vùng tối tăm và bị trục xuất khỏi thế giới này.
¹⁹ Hắn sẽ không có con cháu trong dòng tộc, trong nhà hắn cũng sẽ chẳng còn bà con.
²⁰ Người sống ở phương tây sẽ sững sờ về điều xảy ra với hắn; người sống ở phương đông sẽ khiếp hãi.
²¹ Chắc chắn đó là số phận của người không công bình, là chỗ của những người không biết Đức Chúa Trời.”

¹Gióp trả lời,²“Các ông dày vò tôi và dùng lời nói nghiền nát tôi đến khi nào?
³Đã mười lần các ông quở trách tôi; các ông bạc đãi tôi mà chẳng xấu hổ.
⁴Nếu đúng là tôi có lỗi, thì lỗi ấy vẫn là do tôi.
⁵Nếu thật các ông lên mặt với tôi và thuyết phục mọi người rằng tôi bị ghét bỏ,
⁶thì các ông nên biết rằng Đức Chúa Trời đã gây thiệt hại cho tôi và giăng lưới Ngài bắt tôi.
⁷Kìa, tôi kêu la rằng tôi bị ngược đãi, nhưng chẳng ai nghe tôi; tôi kêu cứu, nhưng chẳng thấy công lý.
⁸Ngài đã chặn đường để tôi không thể vượt qua, Ngài khiến tôi tăm vây phủ lối đi của tôi.
⁹Ngài tước đoạt sự vinh quang tôi, Ngài lấy vương miện trên đầu tôi.
¹⁰Ngài đập tôi tan nát tứ phía, tôi chẳng còn nữa; Ngài lấy hết hy vọng của tôi như cái cây.
¹¹Ngài cũng nhen cơn giận Ngài trên tôi; Ngài xem tôi như một trong các kẻ thù của Ngài.
¹²Các đạo quân của Ngài kéo tới; chúng đắp gò bao vây tôi và dựng trại quanh lều tôi.
¹³Ngài khiến anh em tôi lìa xa tôi; người quen của tôi hoàn toàn trở nên xa lạ với tôi.
¹⁴Bà con thân thích của tôi lìa bỏ tôi; bạn bè thân thiết quên tôi.
¹⁵Khách khứa từng ở trong nhà tôi và đưa tớ gái tôi xem tôi như người lạ; trước mặt họ tôi là người xa lạ.
¹⁶Tôi gọi đầy tớ, nhưng nó không trả lời dù miệng tôi nài xin nó.
¹⁷Hơi thở của tôi khiến vợ tôi khó chịu; lời tôi nài xin trở nên ghê tởm với anh chị em tôi.
¹⁸Ngay cả trẻ con cũng khinh thị tôi; nếu tôi đứng dậy nói, chúng cũng nói nghịch lại tôi.
¹⁹Tất cả bạn bè quen thuộc của tôi đều ghê tởm tôi; những người tôi yêu thương cũng trở mặt nghịch tôi.
²⁰Xương cốt tôi bám vào da thịt tôi; tôi còn sống chỉ còn da bọc răng.
²¹Xin thương xót tôi, xin thương xót tôi, hỡi các bạn của tôi, vì tay của Đức Chúa Trời đã rờ đến tôi.
²²Sao các ông bắt bớ tôi như thể các ông là Đức Chúa Trời? Sao các ông không thỏa mãn khi thiếu nuốt thịt tôi?
²³Ôi, ước gì lời tôi nói được viết xuống! Ôi, ước gì chúng được viết trong sách!
²⁴Ôi, ước gì chúng được viết bằng bút sắt và chì lên đá mãi mãi!
²⁵Còn về phần tôi, tôi biết rằng Đấng Cứu chuộc tôi vẫn sống, cuối cùng Ngài sẽ đứng vững trên đất;
²⁶sau khi da tôi, thân xác này, bị tiêu hủy, tôi sẽ xem Chúa trong xác thịt tôi.
²⁷Tôi sẽ thấy Ngài, chính tôi sẽ thấy Ngài bên cạnh tôi; mắt tôi sẽ thấy Ngài, chứ không xem Ngài là người lạ.
Thận tôi hao mòn trong tôi.
²⁸Nếu các ông nói, ‘Chúng ta quấy rối ông ấy thế nào! Cội rễ tai họa của ông ấy đều nằm ở ông ấy,’
²⁹vậy các ông hãy sợ gương, vì cơn thanh nộ đem theo sự đoán phạt của gương, để các ông biết là có sự đoán xét.”

²⁰ ¹Bấy giờ, Xô-pha người Na-a-ma trả lời, ²“Các tư tưởng tôi giục tôi trả lời vì tôi lo lắng.
³ Tôi có nghe một lời quở trách của ông khiến tôi xấu hổ, nhưng tinh thần hiểu biết của tôi đáp lại.
⁴ Có biết rằng từ thời xa xưa, khi Đức Chúa Trời đặt loài người trên đất này:
⁵ thì niềm hân hoan của kẻ ác là ngăn ngủi, và niềm vui của kẻ vô đạo chỉ kéo dài trong chốc lát?
⁶ Dù hân vượn đến tận trời, và đâu hân đựng đến mây,
⁷ nhưng hân sẽ hư vong mãi mãi như phân của hân; ai từng thấy hân sẽ hỏi, ‘Người đó ở đâu?’
⁸ Hân sẽ tan biến như giấc mơ và không ai tìm được; thật vậy, hân sẽ bị rượt đuổi như dị tượng trong đêm.
⁹ Mắt từng thấy hân sẽ không còn thấy hân nữa; nơi hân ở sẽ chẳng thấy hân nữa.
¹⁰ Con cái hân sẽ xin lỗi người nghèo; tay hân sẽ phải trả lại sự giàu sang của hân.
¹¹ Xương cốt hân đầy sinh lực của tuổi trẻ, nhưng sinh lực ấy sẽ nằm xuống với hân trong bụi đất.
¹² Dù sự gian ác là ngọt ngào trong miệng hân, dù hân giấu sự gian ác dưới lưỡi,
¹³ dù hân không nhả ra nhưng vẫn ngậm trong miệng – ¹⁴thì thức ăn trong bụng hân sẽ đắng hơn; chúng như nọc rắn trong người hân.
¹⁵ Hân nuốt của cải, nhưng rồi lại mửa ra; Đức Chúa Trời sẽ tống chúng ra khỏi bụng hân.
¹⁶ Hân sẽ mút nọc của rắn hổ; lưỡi rắn lục sẽ giết hân.
¹⁷ Hân sẽ không còn sống để nhìn những con sông và dòng suối tràn mật và bơ.
¹⁸ Điều hân đã nhọc công, hân sẽ phải trả lại; hân sẽ không nuốt nổi; hân sẽ không hưởng được sự giàu có của hân.
¹⁹ Vì hân đã áp bức và khinh khi người nghèo; hân đã chiếm đoạt nhà cửa mà hân không xây.
²⁰ Vì hân không thỏa mãn, nên hân sẽ không thể giữ lấy bất cứ thứ gì mà hân thích.
²¹ Chẳng còn lại thứ gì mà hân không cần xé; vì vậy, sự thịnh vượng của hân sẽ chẳng bền.
²² Hân sẽ gặp khó khăn đang khi giàu sang; tay của người nghèo sẽ tra trên hân.
²³ Khi hân sắp làm căng bụng mình, Chúa sẽ trút cơn thịnh nộ dữ dội của Ngài trên hân; Chúa sẽ giáng mưa trên hân khi hân đang ăn.
²⁴ Dù hân trốn thoát vũ khí bằng sắt, nhưng cây cung đồng sẽ bắn hân.
²⁵ Mũi tên ấy sẽ đâm xuyên lưng hân ra đằng trước; thật vậy, đầu tên lấp lánh sẽ lòi ra khỏi gan hân; sự kinh khiếp giáng trên hân.
²⁶ Sự tối tăm mù mịt bao trùm kho tàng của hân; lửa không ai thổi sẽ thiêu rụi hân; nó sẽ thiêu đốt những gì còn lại trong lều của hân.
²⁷ Các tầng trời sẽ tỏ bày tội lỗi của hân, đất sẽ nổi dậy làm chứng chống lại hân.
²⁸ Sự giàu có trong nhà hân sẽ tan biến; của cải hân sẽ biến mất trong ngày Đức Chúa Trời nổi cơn thịnh nộ.
²⁹ Đây là số phận của kẻ ác mà Đức Chúa Trời đem đến, là di sản Ngài dành cho hân.”

²¹ Gióp trả lời rằng,² “Xin nghe kỹ lời tôi nói, hãy để lời ấy an ủi các ông.
³ Xin chịu đựng tôi, tôi cũng sẽ nói; sau khi tôi nói, hãy cứ chế giễu tôi.
⁴ Còn về phần tôi, lời than phiền của tôi hướng về người khác sao? Sao tôi không nên nóng vội?
⁵ Hãy nhìn tôi và kinh ngạc, hãy lấy tay che miệng các ông.
⁶ Khi nghĩ đến sự đau khổ của mình, tôi bần khoản, sự kinh khiếp làm tôi rợn thịt.
⁷ Sao kẻ ác vẫn sống, già đi, và sức mạnh quyền thế cứ thêm lên?
⁸ Dòng dõi của chúng được lập trước mặt chúng, con cái chúng được lập trước mắt chúng.
⁹ Nhà của chúng yên ổn, không có sự sợ hãi; roi của Chúa cũng không giáng trên chúng.
¹⁰ Bò đực của chúng sanh sản không thôi; bò cái của chúng sanh sản và không bao giờ bị sẩy thai.
¹¹ Chúng sanh ra một bầy, con cái của chúng chạy nhảy như đàn chiên.
¹² Chúng hát theo tiếng trống cơm và đàn hạc, vui đùa với tiếng nhạc của cây sáo.
¹³ Chúng sống những ngày thịnh vượng, rồi chúng nhanh chóng xuống âm phủ.
¹⁴ Chúng nói với Đức Chúa Trời, ‘Hãy lìa khỏi chúng tôi, vì chúng tôi không muốn biết đường lối Ngài.’
¹⁵ Đấng Toàn năng là chi mà chúng tôi phải tôn thờ? Chúng tôi được lợi gì nếu cầu khẩn Ngài?
¹⁶ Kia, chẳng phải sự thịnh vượng của chúng ở trong tay chúng sao? Tôi chẳng liên quan gì với lời khuyên của kẻ ác.
¹⁷ Có bao lần đèn của kẻ ác bị dập tắt, hay là tai họa của chúng giáng trên chúng? Có mấy khi Chúa giận dữ giáng sự sầu khổ trên chúng?
¹⁸ Có bao giờ chúng như rơm rạ trước cơn gió hay như trấu bão lũa đi?
¹⁹ Các ông nói, ‘Chúa để con cái của hắc tử thay cho tội lỗi của hắc tử.’ Hãy để hắc tử trả giá, để hắc tử biết tội lỗi mình.
²⁰ Mắt hắc tử phải thấy sự hủy diệt của hắc tử và hắc tử phải uống cơn thịnh nộ của Đấng Toàn năng.
²¹ Hắc tử quan tâm gì đến gia đình hắc tử khi mà số các thặng của hắc tử bị cắt bớt?
²² Ai có thể dạy Đức Chúa Trời về sự hiểu biết vì Ngài đoán xét người ở nơi cao?
²³ Có người chết khi còn mạnh khỏe, thanh thản và hoàn toàn bình lặng.
²⁴ Thân thể người đầy sữa, và tủy xương cốt người đầy nhựa sống và mạnh mẽ.
²⁵ Có người chết khi lòng cay đắng, đó là người chưa bao giờ trải nghiệm điều tốt lành nào cả.
²⁶ Cả hai đều nằm xuống trong bụi đất; giới bọ bao phủ họ.
²⁷ Kia, tôi biết tư tưởng của các ông, và cách các ông muốn hại tôi.
²⁸ Vì các ông nói, ‘Nhà của ông hoàng ở đâu? Lều của kẻ ác ở đâu?’
²⁹ Các ông chưa bao giờ hỏi khách lữ hành sao? Các ông không biết lời chứng của họ,
³⁰ rằng kẻ gian ác được miễn trừ khỏi ngày tai họa, nó được thoát trong ngày thịnh nộ sao?
³¹ Ai sẽ tố cáo đường lối kẻ ác? Ai sẽ báo trả vì những việc nó làm?
³² Khi hắc tử được đưa mồ mả; người ta vẫn sẽ canh giữ phần mộ đó.
³³ Những cục đất trong thung lũng sẽ êm dịu với nó; mọi người sẽ theo sau nó, trước mặt nó thì nhiều người vô kể.
³⁴ Vậy các ông sẽ an ủi tôi với những lời vô bổ, vì câu trả lời của các ông có sự sai trái?”

22 ¹Ê-li-pha người Tê-man trả lời, ²“Người phàm có ích cho Đức Chúa Trời không? Người khôn ngoan có ích cho Ngài không?

³ Đấng Toàn năng có vui nếu ông công bình không? Ngài được lợi gì nếu ông làm cho đường lối ông trọn vẹn?

⁴ Có phải vì ông tôn kính Ngài nên Ngài quở trách ông và đoán xét ông?

⁵ Sự yếu đuối của ông chẳng lớn sao? Tội lỗi ông không có giới hạn sao?

⁶ Vì ông đã lấy của cầm của anh em mình một cách vô cớ; ông đã lột trần người ta.

⁷ Ông không cho người mệt nhọc có nước uống; ông đòi bánh khỏi tay người nghèo

⁸ dù ông, một cường thịnh, sở hữu đất đai, dù ông, một người được tôn trọng, sống tại đó.

⁹ Ông đuổi góa phụ đi tay không; tay của người mồ côi cha bị gãy.

¹⁰ Vậy, bấy giãng quanh ông, nỗi kinh hoàng bất thần quấy rầy ông.

¹¹ Sự tối tăm bao trùm làm ông không thể thấy; nước nhấn chìm ông.

¹² Đức Chúa Trời không ngự ở nơi cao trên trời sao? Hãy nhìn xem bề cao của các vì sao, chúng thật cao biết mấy!

¹³ Ông nói, ‘Đức Chúa Trời có thể biết gì? Ngài có thể xét xử qua bóng tối mịt mù sao?’

¹⁴ Các đám mây mù che mắt Ngài nên Ngài không thấy chúng ta; Ngài bước trên vòm trời.’

¹⁵ Ông sẽ giữ lối cũ mà kẻ ác đã đi –

¹⁶ những kẻ bị lôi đi trước giờ định, nền tảng của chúng trôi theo sông,¹⁷ chúng thưa với Chúa, ‘Xin rời khỏi chúng con’; chúng nói, ‘Đấng Toàn năng có thể làm gì cho chúng tôi?’

¹⁸ Tuy nhiên Ngài ban cho nhà chúng đầy những vật tốt; mưu của kẻ ác xa với tôi lắm.

¹⁹ Người công bình thấy sự hủy diệt của chúng và cảm thấy vui; người vô tội nhạo báng chúng.

²⁰ Họ nói, “Chắc chắn kẻ thù nghịch chúng ta sẽ chết; lửa thiêu nuốt gia tài của chúng.”

²¹ Bây giờ, hãy hòa thuận với Đức Chúa Trời và sống yên ổn với Ngài; như vậy, sự tốt lành sẽ lại đến với ông.

²² Tôi xin ông hãy nghe lời dạy dỗ từ miệng Ngài; hãy giấu lời Ngài trong lòng ông.

²³ Nếu ông trở lại cùng Đấng Toàn năng, ông sẽ được phục hồi, nếu ông đem sự bất chính ra khỏi lều mình.

²⁴ Hãy để báu vật của ông xuống bụi đất, và vàng Ô-phia giữa các hòn đá ở khe,

²⁵ thì Đấng Toàn năng sẽ là kho báu của ông, là bạc quý của ông.

²⁶ Bấy giờ ông sẽ vui mừng nơi Đấng Toàn năng; ông sẽ ngẩng mặt nhìn lên Đức Chúa Trời.

²⁷ Ông sẽ khấn nguyện Ngài, Ngài sẽ nghe ông; ông sẽ làm trọn lời thề ước với Ngài.

²⁸ Ông cũng sẽ quyết định bất cứ điều gì, điều đó sẽ được ban cho ông; ánh sáng sẽ chiếu trên đường lối ông.

²⁹ Đức Chúa Trời hạ thấp người kiêu ngạo, Ngài cứu những người khiêm nhường.

³⁰ Ngài sẽ cứu người vô tội; ông sẽ được cứu bởi tay tinh sạch của ông.”

³ **23** ¹Gióp trả lời, ²“Ngay cả hôm nay lời than phiền của tôi cay đắng; sự đau khổ của tôi nặng hơn tiếng tôi rên rỉ.
³ Ôi, ước gì tôi biết phải tìm Ngài ở đâu! Ôi, ước gì tôi đến nơi ở của Ngài!
⁴ Tôi sẽ trình duyên cớ của tôi trước mặt Ngài và tranh luận với Ngài.
⁵ Tôi sẽ biết những lời Ngài trả lời tôi và hiểu lời Ngài nói với tôi.
⁶ Ngài sẽ tranh luận với tôi bằng quyền năng lớn lao của Ngài sao? Không, Ngài sẽ để ý đến tôi.
⁷ Người ngay thẳng có thể tranh luận với Ngài. Như vậy, tôi sẽ được thoát khỏi tay người đoán xét tôi đời đời.
⁸ Kìa, tôi tới phía đông, nhưng Ngài không có ở đó, tôi đi về phía tây, nhưng chẳng thấy Ngài.
⁹ Tôi tới phía bắc, là nơi Ngài đang làm việc, nhưng không gặp Ngài, và về phía nam, là nơi Ngài ẩn mình nhưng tôi cũng chẳng thấy Ngài.
¹⁰ Tuy nhiên Ngài biết đường tôi đi; khi Ngài thử tôi, tôi sẽ ra như vàng.
¹¹ Chân tôi bám theo bước Ngài; tôi đi theo đường lối Ngài và chẳng đi sai lệch.
¹² Tôi không từ bỏ điều răn từ môi Ngài; tôi đã giấu lời Ngài trong lòng tôi.
¹³ Nhưng Ngài đã quyết định, ai có thể lay chuyển Ngài? Điều Ngài muốn, Ngài sẽ làm.
¹⁴ Vì Ngài thực hiện những gì Ngài định cho tôi; với nhiều điều tương tự.
¹⁵ Do đó, tôi kinh sợ trước mặt Ngài; khi nghĩ về Ngài, tôi khiếp sợ Ngài.
¹⁶ Vì Đức Chúa Trời khiến lòng tôi bủn rủn; Đấng Toàn năng làm tôi khiếp sợ.
¹⁷ Tôi không bị bóng tối che khuất, bóng đêm dày đặc cũng không che phủ mặt tôi.

24¹ Sao Đấng Toàn năng không định thời hạn đoán xét kẻ ác? Sao những người trung tín với Đức Chúa Trời không thấy ngày đoán xét ấy?

² Có những kẻ ác dời mốc địa giới; có những kẻ ác cướp bầy súc vật và dẫn vào đồng cỏ của chúng.

³ Chúng đuối lừa của người mồ côi cha; chúng lấy bò đực của góa phụ làm của cầm.

⁴ Chúng đuối người thiếu thốn ra khỏi đường lối chính đáng; người nghèo trong xứ ẩn tránh chúng.

⁵ Kìa, người nghèo nai lưng làm lụng như lừa hoang nơi hoang mạc, cần thận tìm thức ăn; có lẽ hoang mạc A-ra-ba sẽ cung cấp thức ăn cho họ và con cái họ.

⁶ Người nghèo gặt ở đồng ruộng người khác vào ban đêm; họ mót nho từ vụ thu hoạch của kẻ ác.

⁷ Họ nằm mình trần suốt đêm không quần áo; họ không có mền đắp khi trời lạnh.

⁸ Họ bị ướt vì mưa trên núi; họ núp bên những tảng đá lớn vì họ không có chỗ trú.

⁹ Có kẻ ác giết trẻ mồ côi khỏi bầu sữa của mẹ, và kẻ ác bắt con thơ của người nghèo làm tin.

¹⁰ Nhưng người nghèo đi khắp nơi mình trần không quần áo; dù họ đói nhưng phải vác những bó lúa của người khác.

¹¹ Người nghèo ép dầu trong vựa của kẻ ác; họ đập nho trong bồn của kẻ ác nhưng chính họ khổ vì khát.

¹² Trong thành, người ta rên rỉ; kẻ bị thương kêu la, nhưng Đức Chúa Trời chẳng ngó ngang gì đến lời cầu nguyện của họ.

¹³ Một số kẻ ác chống lại ánh sáng; chúng không biết lối đi, cũng không ở trong đường lối ấy.

¹⁴ Kẻ ám sát thức dậy từ sáng; hắn giết người nghèo và người khốn cùng; ban đêm hắn như kẻ trộm.

¹⁵ Ngoài ra, mắt của kẻ ngoại tình trông chờ chàng vạm vỡ; hắn nói, 'Sẽ không ai thấy ta.' Hắn cải trang khuôn mặt.

¹⁶ Trong đêm tối, kẻ ác khoét vách vào nhà; nhưng ban ngày chúng ẩn nấp, chúng không quan tâm đến ánh sáng.

¹⁷ Vì đối với chúng nó, buổi sáng cũng như đêm tối mịt; chúng quen thuộc với nỗi kinh hãi của bóng tối.

¹⁸ Tuy nhiên, chúng nhanh chóng tan biến như bọt tan trên mặt nước; phần đất của chúng bị rửa sạch; không ai làm việc trong vườn nho của chúng.

¹⁹ Hạn hán và sức nóng làm tan nước tuyết; âm phủ cũng thiêu nuốt những kẻ phạm tội.

²⁰ Tử cung đã sanh nó sẽ quên nó; giòi bọ sẽ ăn thịt nó; nó sẽ chẳng còn được ai nhớ nữa; như vậy, sự gian ác sẽ đổ như cây cối.

²¹ Kẻ ác cần xé phụ nữ hiếm muộn; nó đối xử tệ với góa phụ.

²² Tuy nhiên, Đức Chúa Trời dùng sức mạnh Ngài tiêu diệt kẻ cường thịnh; Ngài trỗi dậy và chẳng ban thêm sức mạnh cho chúng.

²³ Chúa cho chúng an toàn, và chúng vui về điều đó, nhưng mắt Ngài dõi theo con đường của chúng.

²⁴ Những kẻ này được tôn lên; chỉ trong chốc lát chúng sẽ tan biến; thật vậy, chúng sẽ bị hạ thấp; chúng sẽ bị gom lại như bao kẻ khác; chúng sẽ bị cắt như ngọn gié lúa.

²⁵ Nếu chẳng phải vậy, ai có thể chứng minh tôi là người dối trá; ai có thể khiến lời nói của tôi ra vô ích?"

25 ¹Binh-đất người Su-a trả lời, ²“Quyền thế và sự sợ hãi thuộc về Ngài; Ngài thiết lập trật tự ở các nơi cao trên trời.

³ Ai đếm được số đạo quân của Ngài? Ai tránh được ánh sáng của Ngài?

⁴ Vậy làm sao người phàm có thể được Đức Chúa Trời xưng công bình? Làm sao con người do người nữ sanh ra có thể trong sạch, được Ngài chấp nhận?

⁵ Kìa, ngay cả mặt trăng cũng không đủ sáng; các ngôi sao cũng không trong sạch trước mặt Ngài.

⁶ Huống hồ gì con người, là loài sâu bọ - con cái loài người, một loài sâu bọ!”

²⁶ ¹Gióp trả lời, ²“Các ông thật khéo giúp người cô thế! Các ông thật khéo giải cứu cánh tay không có sức mạnh!
Các ông thật khéo khuyên giải người thiếu sự khôn ngoan và công bố tri thức đúng đắn!
⁴ Nhờ sự giúp đỡ của ai mà các ông nói những lời này? Thần khí nào đã ra từ các ông?”
⁵ Bình-đất trả lời, “Những người đã chết, những vong hồn, đều run rẩy, những cư dân dưới nước.
⁶ Âm phủ trợ trụ trước mặt Đức Chúa Trời; sự diệt vong không được che phủ trước mặt Ngài.
⁷ Ngài trải phương bắc trên vùng trống và treo trái đất trên cội không trung.
⁸ Ngài ngăn nước trong những đám mây dày đặc, nhưng mây không bị xé toạc bởi nước.
⁹ Ngài bao phủ mặt trăng và trải mây của Ngài trên nó.
¹⁰ Ngài khắc một vòm tròn trên bề mặt nước như đường ranh giữa ánh sáng và bóng tối.
¹¹ Các trụ trên trời rung động và kinh ngạc trước sự quở trách của Ngài.
¹² Bởi quyền năng Ngài, Ngài khiến biển yên lặng; bởi sự hiểu biết của Ngài, Ngài đánh vỡ Ra-háp.
¹³ Bởi hơi thở Ngài, Ngài xóa những cơn bão khỏi bầu trời; các tầng trời không còn bóng dáng của bão; tay Ngài
đam thủng con rắn đang bỏ chạy.
¹⁴ Kia, đây chỉ là cái nhìn thoáng qua về đường lối Ngài; tiếng thì thầm chúng ta nghe về Ngài thật nhỏ bé! Ai có
thể hiểu tiếng sấm quyền năng Ngài?

27¹Gióp lại nói,²“Thật như Đức Chúa Trời hằng sống, Đấng đã tước công lý của tôi, Đấng Toàn năng, Ngài đã khiến cuộc đời tôi trở nên cay đắng,³vì hễ tôi còn sống chừng nào và hơi thở từ Đức Chúa Trời ở trong lỗ mũi tôi,

⁴chắc chắn môi tôi sẽ không nói điều bất chính, lưỡi tôi cũng sẽ không nói lời giả dối.

⁵ Chẳng bao giờ tôi cho rằng các ông đúng; cho đến khi tôi chết, tôi sẽ không bao giờ phủ nhận sự liêm chính của tôi.

⁶ Tôi nắm chặt sự công bình của tôi và sẽ không rời bỏ nó; các tư tưởng tôi sẽ không quở tôi chừng nào tôi còn sống.

⁷ Nguyên kẻ thù tôi như người gian ác; ước gì kẻ chống nghịch tôi trở nên như kẻ bất chính.

⁸ Vì người vô đạo có hy vọng gì khi bị Đức Chúa Trời cắt đứt, khi hân bị Ngài cắt mạng sống?

⁹ Liệu Chúa sẽ nghe tiếng kêu la của hân khi sự khó nhọc ập đến không?

¹⁰ Hân sẽ vui mừng trong Đấng Toàn năng và luôn kêu cầu Đức Chúa Trời không?

¹¹ Tôi sẽ chỉ dạy các ông về tay của Đức Chúa Trời; tôi sẽ không giấu các tư tưởng của Đấng Toàn năng.

¹² Kia, chính tất cả các ông đã thấy điều này; vậy tại sao các ông nói những lời vô nghĩa này?

¹³ Là vận mệnh của kẻ gian ác trước mặt Đức Chúa Trời, là di sản của kẻ đàn áp mà Đấng Toàn năng dành cho hân:

¹⁴Nếu con cái hân đông đảo, chúng sẽ được dành cho grooms giáo; con cháu hân sẽ không bao giờ có đủ thức ăn.

¹⁵ Những người sống sót sẽ bị chôn vùi bởi bệnh dịch, các góa phụ của chúng sẽ không than khóc vì chúng.

¹⁶ Dù kẻ ác tích lũy bạc như bụi đất, và chất đầy quần áo như đất sét,

¹⁷hân có thể chất đầy quần áo, nhưng người công bình sẽ mặc, người vô tội sẽ chia bạc với nhau.

¹⁸ Hân xây nhà như mạng nhện, như túp lều do người canh gác dựng lên.

¹⁹ Hân nằm xuống trên giường giàu sang, nhưng hân sẽ chẳng luôn được hưởng; hân mở mắt ra, và mọi thứ đều biến mất.

²⁰ Sự kinh hãi bắt kịp hân như nước; bão cuốn hân đi trong đêm.

²¹ Gió đông thổi hân bay mất, hân biến mất; gió ấy quét sạch hân khỏi chỗ hân ở.

²² Gió thổi xoáy vào hân không ngớt; hân cố chạy thoát khỏi sức mạnh của gió.

²³ Gió vỗ tay nhạo báng hân; gió rít thổi hân ra khỏi chỗ mình.

28¹Chắc chắn phải có mỏ bạc, là nơi người ta luyện vàng.

Sắt được lấy khỏi đất; đồng tan chảy khỏi đá.

3 Người ta xua tan bóng tối và dò tìm đá trong sự tối tăm và mờ mịt đến tận cuối hang.

4 Họ đào một cái hầm cách xa nơi dân chúng sinh sống, là nơi không ai đặt chân đến. Họ treo mình cách xa nơi người ta ở; đu đưa qua lại.

5 Sanh ra miếng ăn, dưới lòng đất như bị lửa xáo trộn.

6 Trong đá có ngọc bích, và trong bụi đất có vàng.

7 Không chim săn mồi nào biết đường đến đó, mắt chim ưng cũng chẳng thấy được.

8 Các mãnh thú không đi theo con đường đó, sư tử hung dữ cũng không đi ngang đó.

9 Người ta tra tay trên đá lửa; họ lật đổ núi từ tận chân núi.

10 Họ đục đá mở đường hầm; mắt họ thấy mọi vật quý.

11 Họ ngăn dòng suối; họ đem mọi thứ ẩn giấu ra ánh sáng.

12 Sự khôn ngoan sẽ được tìm ở đâu? Sự hiểu biết ở đâu?

13 Loài người không biết giá trị của nó; nó cũng không được tìm thấy giữa xứ của người sống.

14 Nước sâu dưới lòng đất nói, ‘Nó không có ở trong tôi’; biển cả nói, ‘Nó không có ở với tôi.’

15 Không thể đổi sự khôn ngoan để lấy vàng; cũng không thể cân bạc để định giá.

16 Sự khôn ngoan không thể được định giá với vàng Ô-phía, với ngọc hồng mã não hay ngọc bích.

17 Vàng và đồ pha lê không thể có giá trị tương đương với sự khôn ngoan; cũng không thể đổi sự khôn ngoan để lấy trang sức bằng vàng ròng.

18 San hô hay ngọc thạch anh cũng chẳng đáng đề cập đến; thật vậy, sự khôn ngoan có giá trị hơn cả ngọc đỏ.

19 Hoàng ngọc xứ Ê-thi-ô-pi không có giá trị ngang với sự khôn ngoan; sự khôn ngoan cũng không thể nào được định giá bằng vàng ròng.

20 Vậy sự khôn ngoan đến từ đâu? Sự hiểu biết ở đâu?

21 Sự khôn ngoan bị che khuất khỏi mắt của những loài sống và bị che khỏi mắt của chim trời.

22 Sự hủy diệt và Tử thần nói, ‘Chính tại chúng ta có nghe tin đồn về điều đó.’

23 Chúa Trời hiểu con đường dẫn đến đó; Ngài biết chỗ đó.

24 Vì Ngài nhìn khắp tận phương trời và thấy mọi thứ dưới trời.

25 Từ xa xưa, Ngài đã ban sức mạnh cho gió và đo lường phân chia nước.

26 Ngài ra lệnh cho gió và vạch đường cho sấm sét.

27 Ngài thấy sự khôn ngoan và công bố; thật vậy, Ngài lập nên sự khôn ngoan và dò xét nó.

28 Ngài phán với loài người, ‘Kìa, kính sợ Chúa – là khôn ngoan; tránh khỏi điều dữ là thông minh.’

29¹ Gióp lại trả lời, “Ồ, ước gì tôi ở trong những tháng ngày xa xưa khi Chúa chăm sóc tôi,³ khi ngọn đèn Ngài soi trên đầu tôi, và khi tôi bước đi trong bóng đêm bằng ánh sáng Ngài.

⁴ Ôi, ước gì tôi ở trong những ngày chín muồi khi Đức Chúa Trời là bạn thân thiết che chở lều tôi,

⁵ khi Đấng Toàn năng còn ở với tôi, và con cái tôi ở quanh tôi,⁶ khi đường lối tôi bị sửa cuốn đi, và đá tuôn đổ trên tôi những dòng suối dầu!

⁷ Khi tôi ra khỏi cổng thành, khi tôi ngồi ở quảng trường của thành phố,

⁸ các thanh niên thấy tôi và tránh qua một bên, người già đứng dậy và bênh vực tôi.

⁹ Các vương tử từng kìm chế không nói khi tôi đến; họ lấy tay che miệng mình.

¹⁰ Người quý tộc im lặng, lưỡi họ dính chặt vào vòm miệng.

¹¹ Vì sau khi tai họ đã nghe tôi, họ sẽ chúc phước cho tôi; sau khi mắt họ đã thấy tôi, họ sẽ làm chứng cho tôi và chấp thuận tôi

¹² vì tôi từng cứu người nghèo khi họ kêu la, và tôi cũng cứu người mồ côi cha, khi họ không có ai để giúp đỡ.

¹³ Người sắp chết chúc phước cho tôi; tôi khiến cho người góa phụ vui mừng ca hát.

¹⁴ Tôi mặc sự công bình, và nó che phủ tôi; công lý của tôi như chiếc áo choàng và khăn xếp.

¹⁵ Tôi là mắt của người mù; tôi là đôi chân của người què.

¹⁶ Tôi là cha của người thiếu thốn; tôi thậm chí sẽ xem xét cảnh ngộ của người mà tôi chẳng biết.

¹⁷ Tôi bẻ hàm của kẻ bất chính; tôi lấy nạn nhân ra khỏi răng của nó.

¹⁸ Sau đó tôi nói, “Tôi sẽ chết trong tổ của mình; tôi sẽ thêm lên các ngày như hạt cát.

¹⁹ Rễ của tôi ăn sâu xuống tới nước, sương móc rơi trên các nhánh của ta suốt đêm.

²⁰ Sự tôn kính trong tôi luôn luôn tươi mới, cây cung sức mạnh trong tay tôi luôn mới.

²¹ Người ta lắng nghe tôi, họ chờ tôi; họ im lặng nghe lời khuyên của tôi.

²² Sau khi tôi đã nói xong, họ không nói gì nữa; lời nói của tôi như nước rơi trên họ.

²³ Họ luôn chờ đợi tôi như người ta trông chờ mưa; họ há miệng uống lời tôi, như người ta há miệng hứng nước mưa.

²⁴ Tôi mỉm cười khi họ không kỳ vọng; họ không từ chối ánh sáng của mặt tôi.

²⁵ Tôi chọn đường lối cho họ và chỉ huy họ; tôi sống như vua giữa quân đội, như người an ủi người than khóc ở đám tang.

30¹ Bấy giờ những người trẻ hơn tôi chẳng có gì ngoại trừ lời nhạo báng tôi – những người trẻ mà cha của họ là người mà tôi hẳn sẽ từ chối không cho làm việc bên cạnh đàn chó chăn bầy của tôi.
2² Thật vậy, sức mạnh của tay cha họ, làm sao có thể giúp đỡ tôi – những người mà sức lực trong tuổi trưởng thành đã tàn lụi?
3³ Họ gầy còm vì nghèo đói; họ gặm nhấm trên đất khô trong bóng của hoang mạc và cảnh tan hoang.
4⁴ Họ nhỏ cổ lông lợn và lá của bụi cây; rễ của cây đậu chổi là thức ăn của họ.
5⁵ Họ bị đuổi khỏi những người la hét họ như thể la hét đuổi một tên trộm.
6⁶ Vì vậy họ phải sống trong các khe sông, trong các hang dưới đất và hang đá.
7⁷ Họ kêu inh tai giữa các bụi cây như con lừa; họ tập trung lại dưới bụi cây.
8⁸ Thật vậy, họ là con cháu của kẻ ngốc, của người vô dụng; họ bị đuổi ra khỏi xứ bằng roi.
9⁹ Nhưng bây giờ, vì con của họ, tôi trở thành đối tượng trong bài hát chế giễu của họ; thật vậy, tôi trở thành trò cười của họ.
10¹⁰ Họ ghét cay ghét đắng tôi và đứng tránh xa tôi; họ không ngại nhổ vào mặt tôi.
11¹¹ Vì Chúa đã tháo dây cung của tôi và khiến tôi đau đớn, và do đó những người này không tự chủ trước mặt tôi.
12¹² Bên phải tôi, một đám đông nổi lên; họ xua đuổi tôi và đắp lũy bao vây tôi.
13¹³ Họ hủy phá đường lối tôi; họ đẩy tai họa đến với tôi, họ không có ai để kiềm chế họ.
14¹⁴ Họ xông đến tôi như một đoàn quân tràn vào lỗ hồng lớn của tường thành; khi tận diệt, họ xâm chiếm tôi.
15¹⁵ Nổi kinh hãi giáng trên tôi; danh dự tôi bị gió cuốn bay xa; sự thịnh vượng của tôi như mây tan biến.
16¹⁶ Bấy giờ mạng sống tôi đổ ra từ trong tôi; nhiều ngày đau khổ bám lấy tôi.
17¹⁷ Ban đêm, xương tôi bị đâm; những cơn đau không ngừng gặm nhấm tôi.
18¹⁸ Sức mạnh lớn lao của Chúa nắm lấy quần áo tôi; nó túm lấy tôi như cổ áo.
19¹⁹ Ngài đã ném tôi vào vũng bùn; tôi trở nên như tro bụi.
20²⁰ Chúa Trời ơi, con kêu cầu Ngài, nhưng Ngài không trả lời con; con đứng dậy, Ngài chỉ nhìn con.
21²¹ Ngài đã thay đổi và trở nên tàn nhẫn với con; Ngài hành hạ con bằng quyền năng trong tay Ngài.
22²² Ngài nâng con lên cơn gió và khiến nó chở con đi khắp nơi; Ngài khiến con tan biến trong bão.
23²³ Vì con biết rằng Ngài sẽ khiến con chết, là nơi gặp mặt của mọi người sống.
24²⁴ Tuy nhiên, chẳng phải người ta giơ tay ra để xin được giúp đỡ khi vấp ngã sao? Chẳng có ai gặp khó khăn mà không kêu xin giúp đỡ sao?
25²⁵ Chẳng phải tôi không than khóc cho người gặp phiền muộn sao? Chẳng phải tôi không đau buồn vì người nghèo túng sao?
26²⁶ Khi tôi tìm điều lành thì điều dữ đến; khi tôi trông đợi ánh sáng thì bóng tối đến.
27²⁷ Lòng tôi phiền muộn và không an nghỉ; những ngày tai họa đến trên tôi.
28²⁸ Tôi đi tới đi lui với làn da nám đen chẳng phải vì mặt trời; tôi đứng lên giữa hội chúng và kêu cầu giúp đỡ.
29²⁹ Tôi là anh em của chó rừng, là bạn của đà điểu.
30³⁰ Da tôi đen và rớt khỏi tôi; xương cốt tôi bị thiêu vì sức nóng.
31³¹ Vì vậy, đàn hạc tôi được lên dây để khảy những bài tang chế, sáo tôi thổi tiếng rên rỉ.

³¹ ¹Tôi đã lập giao ước với mắt tôi; vậy thì làm sao tôi thêm muốn nhìn gái đồng trinh?
² Chúa trên trời cao ban phần gì, gia sản từ Đấng Toàn năng trên cao là gì?
³ Tôi từng nghĩ rằng tai họa là dành cho người bất chính, và thảm họa là dành cho người làm điều ác.
⁴ Đức Chúa Trời không thấy đường lối tôi và đếm bước chân tôi sao?
⁵ Nếu tôi đi với phường gian dối, nếu chân tôi vội vàng chạy đến mưu gian,
⁶ (nguyện tôi được đặt trên cái cân chính xác để Chúa biết sự liêm chính của tôi)
⁷ nếu tôi đã bước chân ra khỏi con đường chính đáng, nếu lòng tôi theo sau mắt tôi, nếu tay tôi dính bất kỳ chất bẩn nào,⁸ thì nguyện kẻ khác sẽ ăn những gì tôi gieo; thật vậy, nguyện mùa gặt bị nhổ khỏi ruộng tôi.
⁹ Nếu lòng tôi tham muốn một người nữ khác, nếu tôi nằm chờ vợ hàng xóm tôi ở cửa của người,
¹⁰ thì nguyện vợ tôi sẽ xay thóc cho người khác, và để người khác ngủ với nàng.
¹¹ Vì đó sẽ là một tội ác khủng khiếp; thật vậy, các quan tòa sẽ trừng trị tội ác đó.
¹² Vì đó là ngọn lửa thiêu đốt mọi thứ thuộc âm phủ và đốt cháy mùa gặt của tôi.
¹³ Nếu tôi phớt lờ lời cầu xin công lý của tôi trai tở gái tôi khi họ đến tranh luận cùng tôi,
¹⁴ tôi sẽ làm gì khi Chúa trở dậy kết tội tôi? Khi Ngài đến đoán xét tôi, tôi sẽ trả lời Ngài thế nào?
¹⁵ Phải chăng Đấng đã dựng nên tôi trong lòng mẹ cũng không dựng nên họ sao? Chẳng phải Đấng đó đã nắn nên tất cả chúng ta trong lòng mẹ?
¹⁶ Nếu tôi từ chối không đáp ứng mong ước của người nghèo, hoặc nếu tôi để cho mắt của góa phụ hao mòn vì khóc,
¹⁷ hoặc nếu tôi ăn riêng phần của mình và không cho người mồ côi cha ăn –¹⁸trái lại, từ lúc cô nhi của tôi lớn lên, tôi nuôi họ như một người cha, tôi hướng dẫn mẹ của họ, là một góa phụ, từ lòng mẹ của tôi
¹⁹ nếu tôi thấy ai bỏ mạng vì không có quần áo, hoặc nếu tôi thấy người thiếu thốn không có quần áo;²⁰ nếu lòng của người không chúc phước cho tôi vì người không nhờ lòng chiêm của tôi mà được ấm,²¹ nếu tôi giơ tay lên nghịch lại người mồ côi cha, vì tôi thấy mình được hỗ trợ tại cửa thành
²² nguyện vai tôi lìa khỏi xương vai, và cánh tay tôi lìa khỏi khớp.
²³ Vì tai ương từ Chúa sẽ là nỗi kinh hãi với tôi; vì cơ sự oai nghi Ngài, tôi không thể làm được điều gì trong số này.
²⁴ Nếu tôi xem vàng là niềm hy vọng của tôi, và nếu tôi nói với vàng rỗng, ‘Người là thứ mà ta tin tưởng’;
²⁵ nếu tôi vui mừng vì tôi giàu có, vì tay tôi nắm nhiều của cải;
²⁶ nếu tôi thấy mặt trời chiếu sáng, hoặc mặt trăng nhô lên rạng ngời;²⁷ và nếu lòng tôi thăm bị thu hút, đến nỗi miệng tôi hôn tay tôi một cách sùng bái –²⁸ thì đây là tội đáng bị quan tòa xét xử, vì tôi dám từ chối Chúa trên trời cao.
²⁹ Nếu tôi vui mừng khi kẻ ghét tôi bị diệt hoặc hãm hờ khi họ gặp tai họa -
³⁰ thật vậy, tôi không cho phép miệng tôi phạm tội bằng cách hại mạng sống người khác bằng lời rửa sả
³¹ nếu người trong lều tôi chưa bao giờ nói, ‘Ai có thể tìm người chưa từng ăn no nê đồ ăn của Gióp?’³² Người ngoại quốc chưa bao giờ ở lại quảng trường thành phố; trái lại, tôi luôn mở cửa đón lữ khách
³³ nếu như người khác, tôi giấu tội lỗi mình bằng cách giấu tội của tôi trong lòng³⁴ (vì tôi sợ đám đông, vì sự coi thường của gia đình tôi khiến tôi kinh hãi, đến nỗi tôi giữ im lặng và không ra khỏi nhà).
³⁵ Ôi, ước gì có ai đó nghe tôi! Kia, đây là chữ ký của tôi; hãy để Đấng Toàn năng trả lời tôi! Ước gì tôi có bản cáo trạng mà kẻ thù tôi đã viết!
³⁶ Chắc chắn tôi sẽ công khai mang nó trên vai; tôi sẽ đội nó như vương miện.
³⁷ Tôi sẽ trình lên Ngài mọi điều tôi làm; tôi sẽ bước đến châu Ngài như một vương tử hiền ngang.
³⁸ Nếu đất của tôi kêu la nghịch lại tôi, và các luống cày của nó khóc với nhau,
³⁹ nếu tôi hưởng vụ mùa mà không trả tiền hoặc khiến chủ của nó mất mạng,⁴⁰ nguyện gai góc mọc lên thay vì lúa mì và cỏ dại thay vì lúa mạch.” Đây là các lời của Gióp.

32 ¹Vậy cả ba người này thôi trả lời Gióp vì ông tự thấy mình là công bình. ²Sau đó, Ê-li-hu con Ba-ra-chên, người Bu-xi, dòng họ Ram, nổi giận; ông nổi giận Gióp vì Gióp tự cho mình là đúng hơn Đức Chúa Trời.

³Ê-li-hu cũng nổi giận ba bạn của mình vì họ không tìm được câu trả lời nào để đáp lại Gióp, họ chỉ buộc tội Gióp.

⁴Bấy giờ, Ê-li-hu đã chờ để nói với Gióp vì những người kia lớn tuổi hơn ông. ⁵Tuy nhiên, khi Ê-li-hu thấy không ai trong số ba người này trả lời, ông nổi giận.

⁶Vậy, Ê-li-hu con Ba-ra-chên, người Bu-xi, nói rằng, “Tôi còn trẻ, còn các anh thì già rồi. Đó là lý do tôi ngại và không dám nói cho các anh nghe quan điểm của tôi.

⁷ Tôi nói, “Người cao tuổi nên nói; các bậc cao niên nên dạy sự khôn ngoan.

⁸ Nhưng có thần linh trong loài người; hơi thở của Đấng Toàn năng cho người có sự hiểu biết.

⁹ Chẳng phải người cao trọng là khôn ngoan, hay người cao niên là người hiểu công lý.

¹⁰ Vậy tôi nói với các anh, ‘Hãy nghe tôi; tôi cũng sẽ nói cho các anh biết về kiến thức của tôi.’

¹¹ Kìa, tôi đã chờ các anh nói; tôi nghe những lời tranh luận của các anh khi các anh suy nghĩ về điều phải nói.

¹² Thật vậy, tôi tập trung nghe các anh, nhưng, kìa, không ai trong số các anh có thể thuyết phục Gióp hoặc trả lời ông ấy.

¹³ Hãy cẩn thận đừng nói, ‘Chúng tôi đã tìm được sự khôn ngoan!’ Đức Chúa Trời sẽ phải thắng Gióp; người phạm không thể làm được.

¹⁴ Vì Gióp không nói lời nào nghịch lại tôi, nên tôi sẽ không dùng lời của các anh để trả lời ông ấy.

¹⁵ Cả ba người này đều sững sờ; họ không thể trả lời Gióp được nữa; họ không tìm được thêm lời nào để nói nữa.

¹⁶ Chẳng lẽ tôi nên đợi vì họ không nói, vì họ đứng đó im lặng và không trả lời sao?

¹⁷ Không, tôi cũng sẽ trả lời về phần tôi; tôi cũng sẽ cho họ biết tri thức của tôi.

¹⁸ Vì tôi đầy ắp lời nói; thần linh trong tôi thúc ép tôi nói.

¹⁹ Kìa, ngực tôi như rượu lên men không ngõ thoát hơi; như bầu rượu mới sẵn sàng vỡ tung.

²⁰ Tôi sẽ nói để tôi được nhẹ nhàng; tôi sẽ mở môi và trả lời.

²¹ Tôi sẽ không thiên vị; tôi cũng sẽ không nịnh bợ bất kỳ người nào.

²² Vì tôi không biết cách nịnh bợ; nếu tôi làm vậy, Đấng Tạo hóa sẽ diệt tôi ngay.

³³ ¹Gióp ơi, vậy bây giờ, tôi xin ông hãy nghe lời tôi nói; xin lắng nghe mọi lời tôi nói.
² Nay tôi đã mở miệng; lưỡi tôi đã nói trong miệng tôi.
³ Lời nói của tôi sẽ nói điều ngay thẳng trong lòng tôi; điều môi tôi biết sẽ nói cách thành thật.
⁴ Thần Linh của Đức Chúa Trời đã dựng nên tôi; hơi thở của Đấng Toàn năng đã ban cho tôi sự sống.
⁵ Nếu có thể được, hãy trả lời tôi; hãy sắp đặt các lời của ông theo thứ tự trước mặt tôi và giữ vững lập trường.
⁶ Kìa, tôi với ông đều như nhau trước mặt Đức Chúa Trời; tôi cũng được dựng nên bằng đất sét.
⁷ Kìa, sự kinh hãi của tôi sẽ không làm ông sợ; áp lực của tôi sẽ không đè nặng ông.
⁸ Chắc chắn tai tôi đã nghe ông nói; tôi nghe văng vẳng lời ông nói rằng,
⁹ 'Tôi trong sạch và không vi phạm gì; tôi vô tội, tôi nào có phạm tội gì đâu.
¹⁰ Kìa, Đức Chúa Trời tìm dịp đánh tôi; Ngài coi tôi như kẻ thù nghịch Ngài.
¹¹ Ngài cùm chân tôi; Ngài canh giữ đường lối tôi.'
¹² Nay, tôi sẽ trả lời ông: ông không đúng khi nói vậy, vì Đức Chúa Trời lớn hơn loài người.
¹³ Sao ông chống lại Ngài? Ngài không có nhiệm vụ phải giải thích hành động của Ngài.
¹⁴ Vì Chúa nói một lần – rồi hai lần, dù loài người không để ý.
¹⁵ Trong giấc mộng, trong sự hiện thấy ban đêm, khi loài người ngủ say, trong giấc ngủ trên giường –
¹⁶ Chúa mở tai loài người, khiến họ hoảng sợ vì những lời cảnh cáo,¹⁷ để kéo loài người ra khỏi những ý định đầy tội lỗi, và dẹp bỏ thói kiêu ngạo.
¹⁸ Chúa giữ mạng sống con người khỏi huyết mả, khỏi sa vào sự chết.
¹⁹ Loài người cũng bị trừng phạt bằng sự đau đớn trên giường, sự đau đớn không ngớt trong xương cốt,
²⁰ đến nỗi người sống mà gớm ghê thức ăn, linh hồn người gớm ghê đồ ăn ngon.
²¹ Xác thịt người bị tiêu hao đến nỗi không thể thấy được; chỉ còn da bọc xương.
²² Thật vậy, linh hồn người đến gần miệng hố, mạng sống người đến gần kẻ muốn hủy diệt.
²³ Nhưng nếu có một thiên sứ điều đình cho người, tức là một người dàn xếp, đến từ một trong hàng ngàn các thiên sứ, để chỉ bảo người điều gì đúng,
²⁴ và nếu thiên sứ đó thương xót người và xin Đức Chúa Trời, 'Xin Chúa cứu người này khỏi sa vào miệng hố; tôi đã tìm được giá chuộc người,'
²⁵ thì khi đó da thịt người sẽ trở nên tươi đẹp hơn da thịt của đứa trẻ; người sẽ trở lại những ngày xuân xanh.
²⁶ Người sẽ cầu nguyện với Chúa, và Chúa sẽ thương xót người, người sẽ vui mừng thấy mặt Ngài. Chúa sẽ ban cho người niềm hân hoan.
²⁷ Người đó sẽ hát trước mặt người ta và nói rằng, 'Tôi đã phạm tội và xuyên tạc điều thiện, nhưng tôi không bị báo ứng xứng với tội lỗi tôi.
²⁸ Đức Chúa Trời đã giải cứu linh hồn tôi khỏi sa vào miệng hố; mạng sống tôi sẽ tiếp tục thấy sự sáng.'
²⁹ Kìa, Đức Chúa Trời làm tất cả những việc này cho loài người, hai lần, thậm chí là ba lần,
³⁰ để giữ linh hồn người khỏi sa vào miệng hố, để người được tỏa sáng bằng ánh sáng của sự sống.
³¹ Gióp ơi, xin chú ý, và lắng nghe tôi; xin yên lặng để tôi nói.
³² Nếu ông có điều gì muốn nói, hãy trả lời tôi; xin hãy nói, vì tôi muốn chứng minh là ông đúng.
³³ Nếu không, xin hãy nghe tôi; xin giữ yên lặng, rồi tôi sẽ dạy ông điều khôn ngoan."

34¹ Hơn nữa, Ê-li-hu nói tiếp:²“Hãy nghe lời tôi nói, hỡi các ông là những người khôn ngoan; xin nghe tôi, hỡi các ông là người có tri thức.

³ Vì tai nghe lời lẽ như miệng ném thức ăn.

⁴ Chúng ta hãy cùng chọn cho mình điều chính đáng: chúng ta hãy cùng nhau khám phá điều lành.

⁵ Vì Gióp có nói, ‘Tôi là người công bình, nhưng Đức Chúa Trời đã truất quyền của tôi.

⁶ Bất chấp những điều ngay thẳng của tôi, tôi bị xem là kẻ nói dối. Vết thương tôi vô phương cứu chữa, dù tôi không có tội.’

⁷ Ai là người như Gióp, uống hết sự nhạo báng như nước lã,

⁸ ai nhập bọn với phường lưu manh, và ai đi chung với phường gian ác?

⁹ Vì ông ấy nói, ‘Thật vô ích khi người ta khoái lạc trong việc làm điều Đức Chúa Trời muốn.’

¹⁰ Vậy hãy nghe tôi, hỡi những người thông hiểu: không đời nào Đức Chúa Trời làm điều ác; không đời nào Đấng Toàn năng phạm tội.

¹¹ Vì Ngài báo ứng việc làm của loài người; Ngài khiến mỗi người nhận lấy sự báo đáp về đường lối của họ.

¹² Thật vậy, Đức Chúa Trời không làm điều ác, Đấng Toàn năng không xuyên tạc công lý.

¹³ Ai trao cho Ngài trách nhiệm cai quản trái đất? Ai trao cả thế giới cho Ngài?

¹⁴ Nếu Ngài chỉ có ý định về chính mình Ngài, và nếu Ngài lấy lại thần linh và sinh khí của Ngài,

¹⁵ thì mọi loài xác thịt đều chết hết; nhân loại sẽ lại trở về cát bụi.

¹⁶ Nếu bây giờ các ông hiểu, hãy nghe; hãy nghe lời tôi nói.

¹⁷ Có người nào ghét công lý mà cai trị được chăng? Các ông sẽ lên án Chúa, là Đấng công bình và toàn năng?

¹⁸ Chúa, Đấng phán với vua, ‘Người thật đê hèn,’ hoặc phán với giới quý tộc, ‘Các người thật gian ác’?

¹⁹ Chúa, là Đấng không thiên vị với các lãnh đạo và không trọng người giàu hơn người nghèo, vì hết thấy họ đều là công việc của tay Ngài.

²⁰ Trong chốc lát, họ sẽ chết; vào nửa đêm, họ sẽ bị rúng động và qua đời; kẻ cường quyền sẽ bị cất đi, nhưng chẳng phải bởi tay loài người.

²¹ Vì con mắt Đức Chúa Trời dò xét đường lối người; Ngài thấy mọi bước chân của người.

²² Chẳng có bóng tối, chẳng có sự tối tăm mù mịt nào mà kẻ làm ác có thể ẩn nấp.

²³ Vì Đức Chúa Trời không cần xem xét loài người thêm nữa; Ngài không cần bất kỳ ai đến trước mặt Ngài để được đoán xét.

²⁴ Ngài bẻ gãy kẻ cường quyền ra từng mảnh vì đường lối họ không cần được điều tra thêm; Ngài đặt người khác thế chỗ họ.

²⁵ Như vậy, Ngài biết việc làm của họ; Ngài quăng những người này trong đêm tối; họ bị hủy diệt.

²⁶ Trước mặt người khác, Ngài giết họ vì những việc làm gian ác tội lỗi của họ

²⁷ vì họ ngoảnh mặt không theo Ngài và từ chối nhận biết đường lối Ngài.

²⁸ Như vậy, họ khiến tiếng kêu la của người nghèo thấu đến tai Ngài; Ngài nghe tiếng kêu la của người khốn cùng.

²⁹ Khi Ngài im lặng, ai có thể lên án Ngài? Nếu Ngài giấu mặt, ai có thể nhìn thấy Ngài. Ngài cai trị các nước và từng người như nhau,

³⁰ để người vô đạo không thể cai trị, để không có ai đặt bẫy người khác.

³¹ Giả sử có người nói với Chúa, ‘Chắc chắn con có tội, nhưng con sẽ không phạm tội nữa,

³² xin Chúa dạy con điều con không thể thấy; con đã phạm tội, nhưng con sẽ không phạm việc ấy nữa.’

³³ Các ông có nghĩ rằng Chúa sẽ trừng phạt tội lỗi của người đó, vì các ông không thích điều Ngài làm? Các ông phải chọn, chứ không phải tôi. Vậy hãy nói điều các ông biết.

³⁴ Những người hiểu biết sẽ nói với tôi – thật vậy, người khôn ngoan lắng nghe tôi sẽ nói,

³⁵ ‘Gióp nói mà chẳng biết gì; lời nói của ông ấy thật thiếu khôn ngoan.’

³⁶ Giá mà Gióp bị thử thách đến cùng vì lời nói của ông ấy như người gian ác.

³⁷ Vì ông ấy thêm sự chống đối vào tội lỗi mình; ông ấy vỗ tay nhạo báng giữa chúng ta; ông ấy nói những lời nghịch cùng Đức Chúa Trời.”

35¹ Hơn nữa, Ê-li-hu nói tiếp,²“Ông nghĩ ông vô tội sao? Ông nghĩ rằng, ‘Tôi công bình hơn Đức Chúa Trời’ sao?
³ Vì ông nói, ‘Tôi được ích lợi gì khi tôi công bình? Tôi được ích lợi gì nếu tôi chẳng phạm tội?’
⁴ Tôi sẽ trả lời ông, cả ông và các bạn của ông.
⁵ Hãy nhìn lên trời, và nhìn xem nó; hãy xem bầu trời, nó vốn cao hơn ông.
⁶ Nếu ông phạm tội, thì việc ấy làm hại chi cho Đức Chúa Trời? Nếu sự vi phạm của ông chất thành đồng, thì ông làm gì được Ngài?
⁷ Nếu ông công bình, ông có thể cho Ngài điều gì? Ngài sẽ nhận gì từ tay ông?
⁸ Sự gian ác của ông có thể làm tổn thương con người, vì ông là con người, và sự công bình của ông có thể đem đến ích lợi cho người khác.
⁹ Vì có những sự áp bức, dân chúng kêu la; họ kêu cầu người quyền thế giúp đỡ.
¹⁰ Nhưng không ai nói, ‘Đức Chúa Trời, Đấng Tạo hóa của tôi, Đấng ban những bài hát trong đêm,
¹¹ Đấng dạy dỗ chúng tôi nhiều hơn các loài thú trên đất, và Đấng khiến chúng tôi khôn ngoan hơn các loài chim trời đâu rồi?’
¹² Họ kêu la, nhưng Đức Chúa Trời không trả lời vì có sự kiêu ngạo của người gian ác.
¹³ Chúa chắc chắn sẽ không nghe tiếng kêu la của kẻ đại dột; Đấng Toàn năng sẽ không đoái đến.
¹⁴ Ngài sẽ càng ít trả lời ông nếu ông nói rằng ông không thấy Ngài, rằng duyên cớ của ông ở trước mặt Ngài, và rằng ông đang đợi Ngài!
¹⁵ Ngài sẽ càng ít trả lời ông nếu ông nói rằng Ngài không bao giờ giận dữ phạt bất cứ ai, và rằng Ngài không ngó ngàng gì đến sự kiêu ngạo của loài người.
¹⁶ Vậy Gióp mở miệng mình chỉ để nói lời đại dột; ông ấy nói những lời thiếu hiểu biết.

36 ¹Ê-li-hu nói tiếp, ²“Cho phép tôi nói thêm một chút, rồi tôi sẽ cho ông biết đôi điều vì tôi còn những lời muốn nói biện hộ thêm cho Đức Chúa Trời.

³ Tôi sẽ đạt được kiến thức từ nơi xa; tôi sẽ biết rằng sự công bình của tôi thuộc về Đấng Tạo hóa.

⁴ Vì thật sự, lời nói của tôi sẽ không sai; một người trưởng thành trong sự hiểu biết đang ở bên ông.

⁵ Kia, Đức Chúa Trời là Đấng Toàn năng và không khinh để ai; Ngài có quyền năng trong sức mạnh của sự hiểu biết.

⁶ Ngài không bảo vệ mạng sống của kẻ ác nhưng trái lại, Ngài làm điều đúng đắn cho người đau khổ.

⁷ Ngài không dời mắt khỏi người công bình nhưng Ngài đặt họ ngồi trên ngai như vua đời đời, và họ được nhắc lên.

⁸ Tuy nhiên, nếu họ bị xiềng xích, và bị trói buộc trong dây đau khổ,

⁹ rồi Ngài tỏ cho họ biết việc họ làm – tức là những sự vi phạm của họ và thể nào họ đã cư xử ngạo mạn.

¹⁰ Ngài cũng mở tai họ để họ nghe lời hướng dẫn của Ngài, và Ngài ra lệnh cho họ từ bỏ tội lỗi.

¹¹ Nếu họ nghe Ngài và thờ phượng Ngài, họ sẽ sống những ngày thịnh vượng, có những năm an lạc.

¹² Tuy nhiên, nếu họ không nghe, họ sẽ bị gươm giết chết; họ sẽ chết vì thiếu hiểu biết.

¹³ Những kẻ vô đạo trong lòng ấp ủ cơn giận; họ không kêu cầu xin được giúp đỡ ngay cả khi Chúa trói họ.

¹⁴ Họ chết khi còn trẻ; cuộc đời họ chấm dứt giữa bọn mại dâm ở đền miếu.

¹⁵ Đức Chúa Trời giải cứu người khốn cùng bằng sự hoạn nạn của họ; Ngài mở tai họ bằng sự áp bức của họ.

¹⁶ Thật vậy, Ngài muốn kéo ông ra khỏi tai họa bước vào một nơi rộng rãi, là nơi chẳng có gian khó và bàn của ông sẽ đầy cao lương mỹ vị.

¹⁷ Nhưng ông đẩy dẩy sự đoán xét kẻ ác; sự đoán xét và công lý đã bắt lấy ông.

¹⁸ Chớ để sự giàu sang quyến rũ ông đến sự lừa dối; chớ để của hồi lộ lớn khiến ông làm sai công lý.

¹⁹ Của cải ông có thể đem lại ích lợi cho ông không, nếu ông không gặp tai họa, hoặc quyền lực của ông có thể giúp ông không?

²⁰ Đừng ao ước ban đêm để phạm tội đối với người khác, khi họ bị cô lập trong nhà mình.

²¹ Hãy cẩn thận chớ chú vào tội lỗi vì ông đang được thử thách qua hoạn nạn để ông tránh xa khỏi tội lỗi.

²² Kia, Đức Chúa Trời được tôn cao trong quyền năng Ngài; ai là thầy giáo như Ngài?

²³ Ai từng dạy Ngài về đường lối Ngài? Ai có thể nói với Ngài, ‘Ngài đã phạm điều bất chính’?

²⁴ Hãy nhớ ngợi khen các việc của Ngài, mà loài người đã ca ngợi.

²⁵ Tất cả mọi người đều đã nhìn xem những việc ấy, nhưng họ chỉ nhìn thấy từ đằng xa.

²⁶ Kia, Đức Chúa Trời thật lớn lao, nhưng chúng ta không hiểu rõ Ngài; số năm của Ngài thật chẳng đếm được.

²⁷ Vì Ngài hút các giọt nước lên thành hơi nước làm mưa,

²⁸ các đám mây đổ mưa xuống và rơi tầm tã trên loài người.

²⁹ Thật vậy, có ai hiểu sự giảng bủa của mây và tiếng sấm từ lều Ngài?

³⁰ Kia, Ngài bủa sấm chớp quanh Ngài; Ngài bao phủ biển cả bằng sự tối tăm.

³¹ Như vậy Ngài nuôi các dân và ban thức ăn dư dật.

³² Ngài giấu sấm sét trong tay Ngài cho đến khi Ngài ra lệnh chúng đánh vào mục tiêu.

³³ Mũi của chúng cho người ta biết cơn bão sắp đến; gia súc cũng biết bão tố sẽ đến.

37¹Thật vậy, lòng tôi run sợ vì sự này; nó bị dời ra khỏi chỗ nó.
Hãy nghe, ôi, hãy nghe tiếng huyền não của tiếng nói Ngài, là tiếng phát ra từ miệng Ngài.
3 Ngài phát ra tiếng vang dội dưới cả bầu trời, và Ngài phát ra chớp nhoáng đến tận các bờ cõi của trái đất.
4 Sau đó có một tiếng gầm; Ngài nổi sấm bằng tiếng oai nghi của Ngài; Ngài không giữ lại tia chớp khi người ta nghe tiếng Ngài.
5 Đức Chúa Trời nổi sấm một cách kỳ diệu bằng tiếng của Ngài; Ngài làm những việc mà chúng ta không thể hiểu thấu.
6 Vì Ngài bảo tuyết, ‘Hãy rơi xuống đất’; Ngài cũng phán như vậy với mưa, ‘Mưa hãy rơi thật tầm tã.’
7 Ngài ngưng tay loài người khỏi công việc, để tất cả những người được Ngài dựng nên đều thấy việc Ngài làm.
8 Muông thú ẩn náu và ở trong hang.
9 Bão tố kéo đến từ nơi phương nam và giá buốt kéo đến từ gió ở phương bắc.
10 Bồi hơi thở của Đức Chúa Trời thì có băng giá; sông nước mênh mông đóng băng như kim loại.
11 Thật vậy, Ngài khiến mây trở nên nặng vì hơi ẩm; Ngài tỏa chớp nhoáng qua mây.
12 Ngài cuốn mây vòng vòng theo chỉ đạo của Ngài, để chúng làm bất cứ điều gì Ngài sai khiến trên khắp mặt đất.
13 Ngài khiến việc này xảy ra; khi thì để sửa phạt, khi thì tưới nhuần đất của Ngài, và khi thì tỏ ra sự thành tín theo giao ước.
14 Góp, hãy nghe đây; hãy dừng lại và nghĩ đến những việc lạ lùng của Đức Chúa Trời.
15 Ông có biết Chúa sắp đặt ý Ngài trên các đám mây và khiến chớp nhoáng lóe ra trong chúng như thế nào không?
16 Ông có hiểu mây trôi ra sao, những việc phi thường của Đức Chúa Trời, là Đấng có tri thức trọn vẹn không?
17 Ông có hiểu làm sao mà quần áo ông nóng khi đất tĩnh mịch vì gió nam không?
18 Ông có thể giương bầu trời ra như Ngài làm – như một tấm gương cứng cáp đúc bằng kim loại không?
19 Hãy dạy chúng tôi điều chúng tôi nên nói với Ngài, vì chúng tôi không thể sắp đặt ý tranh luận vì tâm trí chúng tôi u mê.
20 Lẽ nào nên nói với Ngài rằng tôi muốn thưa chuyện cùng Ngài? Có ai ước muốn bị nuốt chửng không?
21 Bây giờ, không ai có thể nhìn mặt trời khi nó tỏa sáng trên bầu trời sau khi gió thổi thoáng qua và làm tan mây trên trời.
22 Ánh chói lọi vàng tỏa ra từ phương bắc – nơi Đức Chúa Trời có vẻ uy nghi đáng sợ.
23 Về Đấng Toàn năng, chúng ta không thể tìm được Ngài; Ngài có quyền năng lớn lao và công bình. Ngài không áp bức loài người.
24 Vậy, loài người sợ Ngài. Ngài không ngo ngàng gì đến những kẻ khôn ngoan theo tâm trí mình.

38¹Khi ấy, Đức Giê-hô-va từ trong cơn bão cuồng phong gọi Gióp và phán,²“Người là ai mà làm cho các kế hoạch của Ta trở nên mơ hồ bằng những lời thiếu tri thức?

³ Bây giờ hãy thất lưng người như một nam nhi, vì Ta sẽ hỏi người, và người phải trả lời Ta.

⁴ Người đã ở đâu khi Ta lập các nền móng của trái đất? Hãy nói đi, nếu người biết.

⁵ Ai đã định kích thước cho nó? Hãy nói đi, nếu người biết. Ai đã giăng dây đo trên đất?

⁶ Nền móng địa cầu được đặt trên gì? Ai đặt hòn đá góc của nó

⁷khi các sao mai cùng hát và các con trai của Đức Chúa Trời reo mừng?

⁸ Ai đóng cửa ngăn biển cả khi nó tuôn trào, như thể tuôn ra từ lòng đất –

⁹khi Ta làm y phục cho mây, và bọc cho bóng tối mù mịt?

¹⁰ Đó là khi Ta định ranh giới cho biển cả, khi Ta đặt các then và cửa,

¹¹và khi Ta bảo nó, ‘Người có thể đến đây, nhưng không đi xa hơn; đây là nơi Ta sẽ đặt giới hạn cho những con sóng kiêu căng của người.’

¹² Kể từ khi người sinh ra, có bao giờ người ra lệnh cho buổi sáng xuất hiện, và khiến bình minh biết chỗ của nó theo nguyên tắc của sự vật,

¹³để nó phủ khắp bốn bề trái đất, đến nỗi kẻ ác bị giữ sạch khỏi đất không?

¹⁴ Trái đất thay đổi hình dạng như đất sét thay đổi dưới cái ấn; vạn vật hiện ra rõ ràng như lằn xếp trên quần áo.

¹⁵ ‘Ánh sáng’ của kẻ ác bị tước khỏi chúng; tay gơ cao của chúng bị bẻ gãy.

¹⁶ Người đã đến các nguồn đại dương chưa? Người đã đi trong những nơi sâu thẳm nhất chưa?

¹⁷ Người đã thấy các cổng sự chết chưa? Người có thấy các cổng của bóng sự chết chưa?

¹⁸ Người có hiểu sự mệnh mông của địa cầu không? Hãy nói đi, nếu người biết tất cả.

¹⁹ Con đường dẫn đến nơi ở của ánh sáng là ở đâu – nơi ở của bóng tối đâu?

²⁰ Người có thể dẫn ánh sáng và bóng tối đến nơi hoạt động của chúng không? Người có thể tìm đường về nhà cho chúng không?

²¹ Rõ ràng là người biết, vì khi đó người đã được sinh ra rồi; số các ngày của người thật nhiều thay!

²² Người có bao giờ bước vào các kho trữ tuyết chưa, hoặc có bao giờ người thấy các kho trữ mưa đá chưa,

²³là những thứ mà Ta đã để dành trong những kỳ hoạn nạn, cho những ngày chiến tranh và giặc giã?

²⁴ Chớp nhoáng tỏa ra từ hướng nào hoặc gió đông được thổi lan ra đến đâu trên khắp đất?

²⁵ Ai đã làm nên các kênh dẫn nước mưa, hoặc ai đã vạch đường cho sấm chớp,

²⁶hoặc khiến mưa rơi trên những nơi không có người ở, và trên hoang mạc, là nơi hoang vu,²⁷để đáp ứng nhu cầu của những vùng khô cằn và hiu quạnh, khiến cỏ mọc um tùm?

²⁸ Mưa có cha không? Ai đã sanh ra các giọt sương?

²⁹ Băng đá ra từ lòng ai? Ai sanh ra sương giá từ trời?

³⁰ Nước ẩn giấu và đông lại như đá; mặt vực sâu đóng băng.

³¹ Người có thể buộc dây trói chòm sao Thất tinh không, hoặc cởi trói cho sao Thiên lang không?

³²Người có thể hướng dẫn các chòm sao mọc vào đúng thời điểm của chúng không? Người có thể hướng dẫn sao Bắc đẩu và con cái của chúng không?

³³ Người có biết các quy định của bầu trời không? Người có thể lập quy định của bầu trời trên đất không?

³⁴ Người có thể cất tiếng ra lệnh cho mây, để mưa rơi tầm tã trên người không?

³⁵ Người có thể truyền cho sấm chớp phát ra không, để chúng nói với người, ‘Có chúng tôi đây’?

³⁶ Ai đã ban sự khôn ngoan cho mây hoặc sự thông hiểu cho sương móc?

³⁷ Ai có tài đếm mây? Ai có thể đổ các bầu nước trên trời

³⁸khi bụi đất kết dính và những cục đất dính chặt với nhau?

³⁹ Người có thể săn mồi cho sư tử cái hoặc khiến sư tử con no nê thỏa dạ

⁴⁰khi chúng co mình trong hang và nằm rình mồi không?

⁴¹ Ai ban mồi cho quạ khi quạ con kêu la lên Đức Chúa Trời và đi loạng choạng vì thiếu thức ăn?

¹Người biết khi nào sơn dương sinh nở? Người có thể quan sát lúc nai cái sinh con không?
²Người có thể đếm số tháng chúng mang thai không? Người biết gấu sinh con khi nào không?
³Chúng khom mình xuống và sinh con nhỏ, sau đó chúng hết cơn đau đẻ.
⁴Các con nhỏ của chúng lớn lên mạnh mẽ ở những cánh đồng hoang dã; chúng ra ngoài và chẳng trở về.
⁵Ai để lừa hoang tự do chạy nhảy? Ai tháo dây buộc con lừa nhanh nhẹ,
⁶Ta ban cho nó có nhà ở A-ra-ba, nhà của nó ở nơi đất mặn?
⁷Nó cười nhạo tiếng ồn nơi thành phố; nó không nghe tiếng quát tháo của người đánh xe.
⁸Nó lang thang khắp các dãy núi là đồng cỏ của nó; tại đó nó tìm cỏ cây xanh tươi để ăn.
⁹Liệu con bò rừng sẽ vui vẻ phục vụ người không? Nó sẽ đồng ý ở trong máng của người chứ?
¹⁰Với sợi dây, người có thể điều khiển con bò rừng để nó cày trên các luống cày không? Nó sẽ bừa các thung lũng cho người không?
¹¹Người sẽ tin nó vì sức mạnh to lớn của nó không? Người sẽ để nó làm công việc của người chứ?
¹²Người sẽ phụ thuộc vào nó để đem lúa về nhà, gom lúa vào sân đập lúa của người chứ?
¹³Đôi cánh đà điểu vỗ đầy tự hào, nhưng có phải chúng là đầu cánh và bộ lông đầy yêu thương không?
¹⁴Vì nó đẻ trứng dưới đất, và nó để trứng được ấp dưới đất;
¹⁵nó quên rằng chân có thể giẫm lên chúng hoặc một con thú nào đó có thể đạp lên chúng.
¹⁶Nó cư xử thô bạo với con của nó như thể chúng chẳng phải là con nó; nó không sợ rằng việc sinh nở của nó có thể trở nên vô ích,
¹⁷vì Đức Chúa Trời đã cất sự khôn ngoan khỏi nó và không cho nó có sự hiểu biết nào cả.
¹⁸Khi nó nhanh nhẩu chạy nhảy, nó cười nhạo loài ngựa và kỵ mã.
¹⁹Người có ban sức mạnh cho ngựa không? Người có đặt cái bờm trên cổ nó không?
²⁰Người có bao giờ khiến nó nhảy như con châu chấu không? Về oai vệ của tiếng hí nó thật đáng sợ.
²¹Nó mạnh mẽ giậm chân và hí hửng trong sức mạnh của nó; nó xông ra đương đầu các loại vũ khí.
²²Nó chế nhạo sự sợ hãi và không khiếp đảm; nó không bỏ chạy trước lưới gươm.
²³Bao tên kêu lách cách bên hông nó, cùng với giáo và lao lóng lánh.
²⁴Nó giận dữ giẫm vó lên đất; khi kèn vang tiếng, nó không thể đứng yên một chỗ.
²⁵Bất cứ khi nào có tiếng kèn, nó hí, ‘À há!’ Nó gửi mùi chiến trận từ đằng xa – tiếng quát ầm ầm của người chỉ huy và tiếng hò la xung trận.
²⁶Có phải nhờ sự khôn ngoan của người mà chim ưng bay bổng, sải cánh bay về phương nam?
²⁷Có phải nhờ lệnh của người mà đại bàng bay vút lên và làm tổ ở nơi cao?
²⁸Nó sống trên các vách đá và làm nhà trên đỉnh vách đá, một thành trì kiên cố.
²⁹Từ đó, nó săn mồi; mắt nó nhìn thấy chúng từ đằng xa.
³⁰Con nhỏ của nó cũng uống huyết; nơi nào có người chết, nơi đó có nó.”

40 ¹Giê-hô-va phán tiếp với Gióp; Ngài phán, ²“Có ai dám phê bình chỉnh sửa Đấng Toàn năng? Người nào tranh luận với Đức Chúa Trời, hãy để người trả lời.”

³Gióp thưa với Đức Giê-hô-va, ⁴“Kìa, con không ra chi; làm sao con có thể trả lời Ngài? Con lấy tay che miệng con.

⁵Con đã nói một lần rồi, và con sẽ không trả lời nữa; thật vậy, đã hai lần rồi, nhưng con sẽ không nói thêm.”

⁶Sau đó, Đức Giê-hô-va trả lời Gióp qua một cơn bão dữ dội, ⁷“Bây giờ hãy thất lưng người như nam nhi, vì Ta sẽ hỏi người, rồi người phải trả lời Ta.

⁸Thật người sẽ cho rằng Ta bất công sao? Người sẽ lên án Ta để cho là mình đúng sao?

⁹Người có tay như tay của Đức Chúa Trời không? Người có phát ra tiếng sấm như Ngài không?

¹⁰Bây giờ, hãy mặc lấy vinh quang và phẩm cách của người; hãy trang điểm bằng danh giá và vẻ uy nghi.

¹¹Hãy rải cơn giận dữ quá mức của người ra xung quanh; hãy xem những kẻ kiêu ngạo và hạ chúng xuống.

¹²Hãy nhìn những kẻ kiêu ngạo và hạ bệ chúng; hãy chà đạp kẻ ác nhân ngay tại chỗ.

¹³Hãy chôn chúng dưới đất với nhau; tống giam mặt chúng trong nơi kín giấu.

¹⁴Rồi Ta cũng sẽ công nhận rằng tay phải của người có thể cứu người.

¹⁵Bây giờ hãy xem con vật kéch xù, là loài mà Ta đã dựng nên như Ta đã dựng người; nó ăn cỏ như bò đực.

¹⁶Hãy xem, sức mạnh nó nằm nơi thất lưng; năng lực nó nằm trong các cơ bụng.

¹⁷Nó vẩy đuôi như cây tuyết tùng; các cơ đùi của nó được kết lại với nhau.

¹⁸Xương nó như ống đồng; chân nó như thanh sắt.

¹⁹Nó là tạo vật hàng đầu của Đức Chúa Trời. Chỉ có Đức Chúa Trời, Đấng dựng nên nó, có thể đánh bại nó.

²⁰Vì núi đồi cho nó có đồ ăn; các loài thú ngoài đồng chơi đùa gần đó.

²¹Nó nằm dưới hoa sen ẩn mình trong đám sậy, trong đầm lầy.

²²Bóng hoa sen bao phủ nó; cây liễu ven suối bao bọc nó.

²³Kìa, nếu sông chảy tràn bờ, nó không run sợ; nó tự tin, dù Sông Giô-đanh chảy tràn qua mũi nó.

²⁴Ai có thể bắt nó bằng cái móc, hoặc xỏ mũi nó?

⁴¹ ¹Người có thể câu con thủy quái bằng lưỡi câu không? Hoặc dùng dây buộc chặt hàm nó?
² Người có thể xỏ dây vào mũi nó, hoặc dùng móc xoi qua hàm nó không?
³ Nó sẽ khẩn thiết van xin người không? Nó sẽ nói những lời ngọt ngào với người không?
⁴ Nó sẽ thỏa thuận với người để người bắt nó làm nô lệ đời đời không?
⁵ Người sẽ chơi với nó như người chơi với chim không? Người sẽ cột nó lại cho các tớ gái của người vui đùa không?
⁶ Nhóm dân chài sẽ thương lượng với người để mua nó không? Họ sẽ xẻ thịt nó bán cho các lái buôn không?
⁷ Người có thể lấy lao đâm vào da sống của nó hoặc dùng lao phóng cá đâm vào đầu nó không?
⁸ Hãy tra tay người trên mình nó chỉ một lần thôi, rồi người sẽ nhớ trận chiến đó và không dám làm như vậy nữa.
⁹ Kia, niềm hy vọng của những ai làm vậy chỉ là hão huyền; chẳng phải bất kỳ ai thấy nó đều sẽ ngã lăn ra đất sao?
¹⁰ Không ai gan dạ đến nỗi dám khiêu khích con thủy quái; vậy thì ai có thể đứng trước mặt Ta?
¹¹ Ai cho Ta trước điều chi để Ta phải trả lại? Mọi vật dưới trời đều thuộc về Ta.
¹² Ta sẽ không giữ im lặng về các chân của con thủy quái, hoặc sức mạnh của nó, hoặc thân hình cân đối của nó.
¹³ Ai có thể lột da nó? Ai có thể đâm thủng áo giáp kép của nó?
¹⁴ Ai có thể mở banh miệng nó – răng đầy hàm thật khiếp sợ?
¹⁵ Trên lưng nó là những dãy khiên, san sát nhau như dấu niêm phong chi chít.
¹⁶ Mỗi cái đều khít với nhau đến nỗi gió không lọt qua được.
¹⁷ Chúng ăn khớp với nhau; chúng gắn chặt nhau, đến nỗi không thể tách rời được.
¹⁸ Chớp lóe ra từ tiếng khịt mũi của nó; mắt nó như mi mắt của rặng đông.
¹⁹ Từ miệng nó phun ra những ngọn đuốc cháy bùng, tia lửa bắn ra.
²⁰ Khói bay ra từ mũi nó như nồi đun nóng trên ngọn lửa hực.
²¹ Hơi thở của nó khiến than bùng cháy; lửa ra từ miệng nó.
²² Trong cổ nó có sức mạnh, và sự kinh hãi nhảy múa trước mặt nó.
²³ Các lớp thịt của nó dính vào nhau; chúng rắn chắc; không thể nào tách rời được.
²⁴ Tim nó cứng như đá – thật vậy, cứng như thót dưới của cối xay.
²⁵ Khi nó trỗi dậy, ngay cả các thần cũng hoảng sợ; vì sợ nó, họ lùi lại.
²⁶ Nếu gươm đâm nó, nó cũng chẳng hề hấn gì – ngay cả giáo, tên, hoặc bất cứ vũ khí sắc nhọn nào khác.
²⁷ Nó coi sắt như rơm rạ, và đồng như gỗ mục.
²⁸ Mũi tên không thể khiến nó bỏ chạy; đối với nó, đá như trấu.
²⁹ Nó xem dùi cui như rơm; nó cười nhạo tiếng ngọn lao phóng vun vút.
³⁰ Bụng nó như những miếng sành sắc bén; nó để lại dấu vết trên bùn lầy như thể dấu xe kéo trượt trên bàn đạp lúa.
³¹ Nó lặn sâu khiến sỏi bọt như bọt trong nồi nước sôi; nó khiến biển sôi sục như nồi thuốc mỡ.
³² Nó để lại một đường sáng phía sau nó; người ta sẽ nghĩ biển sâu trắng xóa.
³³ Không có loài nào trên đất sánh với nó, nó là tạo vật không biết sợ.
³⁴ Nó xem thường mọi vật kiêu ngạo; nó là vua trên các sinh vật tự phụ.

42 ¹Gióp thưa với Đức Giê-hô-va, ²“Con biết Ngài có thể làm được mọi sự, ý định của Ngài không thể bị ngăn trở. ³Ngài hỏi con, ‘Kẻ thiếu tri thức này là ai mà dám làm lu mờ kế hoạch của Ta?’ Vậy, con đã nói những điều mà con không hiểu, những điều vượt tầm hiểu biết của con, là những điều con không biết. ⁴Ngài phán với con, ‘Bây giờ, hãy nghe, Ta sẽ nói; Ta sẽ hỏi người, rồi người sẽ trả lời Ta.’ ⁵Tại con đã nghe Ngài, nhưng giờ đây mắt con thấy Ngài. ⁶Vì vậy, con ghê tởm chính mình; con ăn năn trong bụi đất và tro.”

⁷Sau khi Đức Giê-hô-va đã phán những lời này với Gióp, Ngài phán với Ê-li-pha người Tê-man, “Con thanh nộ của Ta bùng cháy nghịch với người và hai bạn người vì các người chẳng nói đúng về Ta như tôi tớ Ta là Gióp đã nói. ⁸Vậy bây giờ, các người hãy lấy bảy con bò đực và bảy con chiên đực, đi đến tôi tớ Ta là Gióp, và dâng làm của lễ thiêu vì chính các người. Gióp, tôi tớ Ta, sẽ cầu nguyện cho các người, và Ta sẽ nhậm lời cầu nguyện của người, hầu cho Ta không phạt các người vì lời nói đại dốt của các người. Các người không nói đúng sự thật về Ta, như Gióp, tôi tớ Ta đã nói.”

⁹Vậy Ê-li-pha người Tê-man, Binh-đát người Su-a, và Sô-pha người Na-a-ma đi và làm y như Đức Giê-hô-va đã truyền, và Đức Giê-hô-va đoái đến Gióp.

¹⁰Khi Gióp cầu thay cho các bạn mình, Đức Giê-hô-va phục hồi lại sự thịnh vượng của ông. Đức Giê-hô-va ban cho ông nhiều gấp đôi hơn so với trước đó. ¹¹Khi ấy, tất cả anh chị em của Gióp, những người từng quen biết với ông trước đây – họ đến thăm và cùng ăn tại nhà ông. Họ chia buồn và an ủi ông về mọi tai họa mà Đức Giê-hô-va đã giáng trên ông. Mỗi người cho Gióp một miếng bạc và một nhẫn vàng.

¹²Trong những năm cuối đời của Gióp, Đức Giê-hô-va ban phước cho ông nhiều hơn lúc trước; ông có mười bốn ngàn con chiên, sáu ngàn lạc đà, một ngàn đôi bò đực, và một ngàn lừa cái. ¹³Ông cũng có bảy con trai và ba con gái. ¹⁴Ông đặt tên cho con gái đầu là Giê-mi-ma, con gái thứ nhì là Kê-xi-a, và con gái thứ ba là Kê-ren-ha-búc.

¹⁵Trong khắp xứ, không có phụ nữ nào xinh đẹp như các con gái của Gióp. Họ được cha chia gia tài cùng với các anh mình.

¹⁶Sau đó, Gióp sống đến một trăm bốn mươi năm; ông được thấy các con trai và cháu chắt mình, đến tận đời thứ tư. ¹⁷Rồi Gióp qua đời, hưởng thọ và sống lâu.

Thi thiên

1 ¹Phước cho ai không bước đi theo lời chỉ bảo của kẻ ác, không đứng trên đường cùng với tội nhân, không ngồi trong hội của bọn người chế nhạo.

² Nhưng vui về luật pháp của Đức Giê-hô-va, ngày đêm suy gẫm luật pháp Ngài.

³ Người đó sẽ như cây trồng cạnh suối nước, ra trái theo mùa, lá nó không khô héo, mọi việc người làm đều thịnh vượng.

⁴ Kẻ ác thì không như vậy, nhưng thay vào đó giống như rơm rạ bị gió đùa đi.

⁵ Cho nên kẻ ác sẽ không đứng nổi khi bị phán xét, tội nhân cũng không được ở trong hội người công chính.

⁶ Vì Đức Giê-hô-va tán thành đường lối người công chính, nhưng đường lối kẻ ác sẽ bị diệt vong.

- ² ¹Vì sao các nước nổi loạn, và các dân mưu tính vô ích?
² Các vua trên đất liên minh lại và giới cầm quyền cùng nhau cấu kết chống lại Đức Giê-hô-va và Đấng Mê-si của Ngài, rằng:
³“Chúng ta hãy bứt đứt gông cùm họ đã tròng lên chúng ta, và vất bỏ xiềng xích họ đi.”
⁴ Đấng ngự trên trời sẽ cười nhạo chúng; Chúa sẽ chế giễu chúng.
⁵ Rồi Ngài sẽ nổi giận mà phán với chúng, nổi thịnh nộ mà khiến chúng kinh hãi, rằng:
⁶“Chính Ta đã xức dầu lập vua Ta trên Si-ôn, núi thánh Ta.”
⁷ Tôi sẽ công bố nghị định của Đức Giê-hô-va. Ngài phán với Tôi: “Con là con Ta! Ngày nay Ta đã sinh ra Con.
⁸ Hãy cầu xin Ta, rồi Ta sẽ ban các nước cho Con làm cơ nghiệp và các xứ tận cùng cõi đất làm tài sản.
⁹ Con sẽ đánh vỡ chúng bằng vương trượng sắt; Con sẽ đập nát chúng như bình gốm.”
¹⁰ Vậy nên, giới quân vương các người, hãy coi chừng; giới cai trị trần gian các người, hãy sửa chữa đi.
¹¹ Thờ phượng Đức Giê-hô-va cách kính sợ và vui mừng trong run sợ.
¹² Hãy thật lòng trung thành với Con, để Người khỏi nổi giận với các người, và để các người khỏi phải chết khi cơn giận Người bùng lên. Phước cho kẻ nào ẩn náu nơi Người.

- ³ ¹Đức Giê-hô-va ôi, các kẻ thù của con đông quá! Lắm kẻ đã trở mặt chống lại con.
- ² Nhiều người nói về con, rằng: “Nơi Đức Chúa Trời chẳng có sự cứu giúp cho nó.” Sê-la
- ³Đức Giê-hô-va ôi, Ngài là thuẫn vây bọc con, là vinh quang của con, là Đấng khiến con ngược đầu lên.
- ⁴ Con cất tiếng kêu cầu Đức Giê-hô-va, và từ núi thánh Ngài, Ngài đáp lời con. Sê-la
- ⁵Con nằm xuống và ngủ; con thức giấc, vì Đức Giê-hô-va che chở con.
- ⁶ Con sẽ không sợ muôn người tứ phía nổi lên chống lại mình.
- ⁷ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy chỗi dậy! Đức Chúa Trời ôi, xin Ngài cứu con! Vì Ngài sẽ vả má mọi kẻ thù nghịch con; Ngài sẽ bẻ răng kẻ ác.
- ⁸ Sự cứu rỗi đến từ Đức Giê-hô-va. Nguyện các phước lành Ngài giáng trên dân Ngài. Sê-la.

- ⁴ ¹Hỡi Đức Chúa Trời của sự công bình con, khi con bị vây hãm, xin đem con vào nơi khoảng khoát. Xin thương xót con và nghe lời kêu cầu của con.
- ² Còn các người, các người sẽ khiến thanh danh tôi bị ô nhục cho đến bao giờ? Các người sẽ còn yêu thích thứ chẳng ra gì và chạy theo điều dối trá trong bao lâu nữa? Sê-la
- ³ Nhưng phải biết rằng Đức Giê-hô-va biệt riêng cho Ngài những người tin kính. Đức Giê-hô-va sẽ nghe khi tôi kêu cầu với Ngài.
- ⁴ Hãy run sợ, nhưng chớ phạm tội! Trên giường mình, hãy suy ngẫm trong lòng và lặng thinh. Sê-la
- ⁵ Hãy dâng của lễ công bình và đặt lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va.
- ⁶ Nhiều người bảo: “Ai sẽ tỏ cho chúng ta thấy điều gì tốt đẹp?” Hỡi Đức Giê-hô-va, xin tỏa rạng ánh tôn nhan Ngài trên chúng con.
- ⁷ Ngài đã cho lòng con được vui sướng hơn kẻ khác, cho dầu họ có ngũ cốc và rượu mới tràn đầy.
- ⁸ Con sẽ nằm xuống ngủ bình an, vì hỡi Đức Giê-hô-va, chỉ một mình Ngài khiến con được an ninh và bảo đảm.

- 5 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe lời con kêu cầu Ngài; xin hãy quan tâm đến lời thổ than của con.
²Hỡi Vua con và Đức Chúa Trời con, xin hãy nghe tiếng kêu của con, vì Ngài chính là Đấng con cầu khẩn.
- 3 Hỡi Đức Giê-hô-va, vào buổi sáng Ngài nghe tiếng kêu khóc của con; lúc ban mai, con sẽ dâng trình lời khẩn nguyện mình lên cho Ngài và ngóng trông.
- 4 Ngài không phải là một Đức Chúa Trời tán thành việc ác; kẻ ác sẽ không được Ngài tiếp đón.
⁵Kẻ kiêu ngạo sẽ không đứng nổi trước mặt Ngài; Ngài ghét mọi kẻ làm ác.
- 6 Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt các kẻ nói dối; Ngài coi khinh kẻ hung bạo và kẻ lừa gạt.
- 7 Nhưng về phần con, nhờ đức thành tín lớn lao của Ngài, con sẽ được vào nhà Ngài; với lòng thành kính, con sẽ hướng về đền thánh Ngài mà thờ lạy.
- 8 Ôi Chúa, vì có các kẻ thù của con, xin hãy đưa dắt con trong sự công chính Ngài; xin hãy ban bằng đường lối Ngài trước mặt con.
- 9 Vì trong miệng chúng chẳng có sự thật; con người bên trong chúng thật gian ác; họng chúng nó là cái huyết mở toang; chúng dùng lưỡi mình mà dũa nhọn.
- 10 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy tuyên phạt chúng; nguyện các mưu chước của chúng bị thất bại! Xin hãy đuổi chúng đi vì những vi phạm thật nhiều của chúng, vì chúng đã phản nghịch Ngài.
- 11 Nguyện mọi kẻ nường nấu nơi Ngài đều vui mừng; xin cho họ luôn lớn tiếng reo vui vì được Ngài bảo vệ; nguyện những ai yêu mến danh Ngài đều mừng rỡ trong Ngài.
- 12 Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ ban phước cho người công chính; Ngài sẽ lấy ơn làm thuẫn bao phủ họ.

⁶ ¹Đức Giê-hô-va ôi, đang cơn giận Ngài xin đừng quở trách con, cũng đừng sửa phạt con khi Ngài thịnh nộ.
² Hỡi Đức Giê-hô-va, xin thương xót con, vì con yếu ớt; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy chữa lành con, vì xương cốt con run rẩy.
³ Linh hồn con cũng rất bối rối. Nhưng Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va – tình trạng này sẽ tiếp diễn trong bao lâu nữa?
⁴ Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy quay trở lại giải thoát con. Xin cứu con vì lòng thành tín của Ngài!
⁵ Vì trong cõi chết, người ta không nhớ đến Chúa. Dưới âm ti, ai sẽ cảm tạ Ngài?
⁶ Con kiệt sức vì than thở. Suốt cả đêm, giường con đầm lệ; con làm trôi giường mình vì nước mắt.
⁷ Con hoen mờ vì sầu thảm; nó yếu đi vì mọi kẻ thù con.
⁸ Hãy tránh xa tôi đi, mọi kẻ làm ác các người; vì Đức Giê-hô-va đã nghe tiếng tôi kêu khóc.
⁹ Đức Giê-hô-va đã nghe lời cầu khẩn của tôi; Đức Giê-hô-va đã nhậm lời nguyện cầu của tôi.
¹⁰ Mọi kẻ thù của tôi sẽ hổ thẹn và bối rối. Chúng sẽ tháo lui và bị bẽ mặt.

- ⁷ ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, con nương náu nơi Ngài! Xin cứu con khỏi mọi kẻ săn đuổi con và giải cứu con.
- ² Nếu không, họ sẽ vồ lấy con như sư tử, xé con thành từng mảnh mà chẳng ai khác có thể giải cứu.
- ³ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, con không bao giờ làm các việc mà kẻ thù gán ghép cho con; nơi tay con chẳng có điều gì bất công.
- ⁴ Con chưa từng cư xử sai trái với bất kỳ ai ăn ở hòa hảo với mình, cũng chẳng vô tâm hãm hại bất cứ ai chống lại mình.
- ⁵ Nếu con không nói đúng thì hãy để kẻ thù săn đuổi mạng sống con và bắt lấy; nguyên hấn giày đạp thân thể sống này dưới đất và cứ bỏ mặc con nằm trong tro bụi nhục nhã. Sê-la
- ⁶ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy chỗi dậy giữa cơn giận Ngài; xin hãy đứng lên đối đầu với cơn thịnh nộ của các kẻ thù nghịch con; xin hãy thức dậy bênh vực con và thi hành các nghị định mà Ngài đã ban ra cho chúng.
- ⁷ Các nước sẽ hội hiệp lại chung quanh Ngài; xin hãy lại chiếm ngự vị thế chính đáng của Ngài đối với họ.
- ⁸ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy xét xử các dân; hỡi Đức Giê-hô-va, Đấng Tối Cao, xin Ngài bênh vực con, vì con công chính và vô tội.
- ⁹ Xin khiến cùng tận các việc ác của kẻ dữ, nhưng làm cho người công chính được vững lập, hỡi Đức Chúa Trời công bình, Đấng dò xét lòng và trí người ta.
- ¹⁰ Thuần chớ che con chính là Đức Chúa Trời, Đấng cứu người có lòng ngay thẳng.
- ¹¹ Đức Chúa Trời là quan án công minh, Đức Chúa Trời phần nộ mỗi ngày.
- ¹² Nếu người ta không ăn năn, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm và giương cung sẵn sàng.
- ¹³ Ngài sửa soạn khí giới chống lại họ; Ngài châm các mũi tên mình cháy phừng.
- ¹⁴ Cứ nghĩ đến kẻ thai nghén điều ác, cừu mang việc hủy phá, sinh ra lời dối trá.
- ¹⁵ Nó đào hầm và khoét thật lớn, nhưng rồi lại té xuống hố mình đã đào.
- ¹⁶ Toan tính tàn hại nó sẽ đổ lại trên đầu nó, việc bạo lực nó sẽ giáng xuống trên chính nó.
- ¹⁷ Con sẽ cảm tạ Đức Giê-hô-va vì đức công bình của Ngài; con sẽ hát ca ngợi Đức Giê-hô-va Chí Cao.

- 8 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của chúng con, danh Ngài thật cao quý khắp cõi đất, ôi Chúa là Đấng bày tỏ vinh quang Ngài trên các tầng trời.
- ² Vì các kẻ thù mình, Chúa khiến lời ca ngợi phát ra từ miệng của em bé và trẻ sơ sinh, để làm im tiếng cả quân địch lẫn kẻ báo thù.
- ³ Con nhìn lên các tầng trời của Chúa, vốn do ngón tay Ngài tạo ra, cùng mặt trăng và các vì sao mà Chúa đã đặt để,
- ⁴thì dòng giống loài người có quan trọng gì đâu mà Chúa lại để ý đến, nhân loại là chi mà Ngài phải lưu tâm?
- ⁵ Ấy thế mà Ngài đã tạo ra họ chỉ thấp hơn các sinh vật cõi trời chút ít và đội cho họ vinh quang cùng sự tôn trọng.
- ⁶ Khiến họ cai quản các công trình của tay Ngài; Ngài đã đặt mọi vật dưới chân họ:
- ⁷ nào chiên, bò đực loại, thậm chí các loài thú đồng,⁸ các loài chim trên trời, và cá dưới biển, mọi vật đi qua các dòng hải lưu.
- ⁹ Hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa chúng tôi, danh Ngài thật cao quý trên khắp cõi đất!

¹ Con sẽ cảm tạ Đức Giê-hô-va với cả lòng mình; con sẽ nói về mọi việc kỳ diệu của Ngài.
² Con sẽ sung sướng và vui mừng trong Ngài; hỡi Đấng Chí Cao, con sẽ hát ca ngợi danh Ngài!
³ Khi các kẻ thù con trở lui, thì chúng sẽ vấp ngã và bị diệt vong trước mặt Ngài.
⁴ Vì Ngài đã bênh vực chính nghĩa của con; Chúa ngự trên ngai, là vị quan tòa công minh!
⁵ Chúa khiến các dân kinh hãi vì tiếng hô xung trận của Ngài; Chúa tiêu diệt kẻ ác; Ngài xóa sạch ký ức về chúng nó mãi mãi.
⁶ Quân thù chỉ còn lại những tàn tích khi Ngài phá đổ các thành của chúng.
⁷ Nhưng Đức Giê-hô-va còn đến đời đời; Ngài thiết lập ngai Ngài để thi hành công lý.
⁸ Ngài xét xử thế gian cách công bằng. Ngài phán quyết công bình về các dân.
⁹ Đức Giê-hô-va cũng sẽ là thành lũy cho kẻ bị áp bức, nơi ẩn náu lúc nguy nan.
¹⁰ Những ai biết danh Ngài đều tin cậy Ngài, vì Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài chẳng ruồng bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài.
¹¹ Hãy ca hát chúc tụng Đức Giê-hô-va, Đấng cai trị ở Si-ôn; hãy rao cho các dân những việc Ngài đã làm.
¹² Vì Đức Chúa Trời không quên đòi nợ máu; Ngài nhớ đến tiếng kêu của kẻ khốn cùng.
¹³ Đức Giê-hô-va ôi, xin đoái thương tôi; hãy xem tôi bị những kẻ ghét mình áp bức như thế nào, hỡi Đấng có thể giật tôi khỏi nanh vuốt của tử thần.
¹⁴ Ô, ước gì tôi có thể rao ra mọi lời chúc tụng Ngài. Tại cổng của các thiếu nữ Si-ôn, tôi sẽ vui mừng về sự cứu rỗi của Ngài.
¹⁵ Các dân đã lún xuống hố mà họ đã đào; chân họ bị vướng vào bẫy lưới mà họ đã đặt.
¹⁶ Đức Giê-hô-va đã khiến người ta biết đến Ngài; Chúa đã thi hành sự phán xét; kẻ ác bị chính các việc họ làm gài bẫy. Sê-la
¹⁷ Kẻ ác sẽ bị đuổi về và đưa vào âm phủ, vốn là số phận dành cho mọi dân quên Đức Chúa Trời.
¹⁸ Vì kẻ thiếu thốn sẽ không bị bỏ quên mãi mãi, kẻ khốn cùng cũng sẽ không luôn bị vỡ mộng.
¹⁹ Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỗi dậy; xin đừng để con người thắng hơn chúng tôi; nguyện các dân bị phán xét trước mặt Ngài.
²⁰ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy khiến chúng hoảng kinh; nguyện các dân ý thức rằng mình chỉ là người phạm. Sê-la.

¹Đức Giê-hô-va ôi, sao Ngài lại đứng cách xa? Vì sao Ngài ẩn mình đi trong những lúc nguy nan?
²Vì thiếu hiểu biết nên kẻ ác săn đuổi người khốn cùng; nhưng xin Chúa khiến chúng vướng vào các mưu chước mà chúng đã toan tính.
³Vì kẻ ác khoe khoang về dục vọng trong lòng; hắn sùng bái kẻ tham lam, nhưng lại xúc phạm Đức Giê-hô-va.
⁴Kẻ ác có bộ mặt vênh váo; hắn chẳng tìm kiếm Đức Chúa Trời. Hắn chưa từng nghĩ đến Đức Chúa Trời vì hắn chẳng quan tâm gì đến Ngài.
⁵Hắn luôn được an ninh, nhưng các nghị định công bình của Ngài quá cao đối với hắn; hắn khinh thường mọi kẻ thù mình.
⁶Hắn nói trong lòng: “Mình sẽ không bao giờ lụn bại; trải suốt các đời mình sẽ chẳng gặp nghịch cảnh.”
⁷Miệng hắn đầy sự rửa sả và lời dối trá tàn độc; lưới hắn gây thương tích và hủy hoại.
⁸Hắn rình rập gần các ngôi làng; tại những nơi ẩn khuất, hắn ra tay giết người vô tội; mắt hắn tìm kiếm thêm nạn nhân cô thế.
⁹Hắn len lén chực chờ như sư tử nơi bụi rậm; hắn mai phục vồ lấy người khốn khổ. Kéo lưới vào, hắn bắt những kẻ khốn cùng.
¹⁰Con mồi của hắn bị dè bẹp và áp chế; họ mắc vào lưới bẫy của hắn.
¹¹Hắn nói trong lòng: “Đức Chúa Trời đã quên rồi; Ngài đã che mặt lại; Ngài sẽ không màng để mắt đến.”
¹²Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy chỗi dậy; hỡi Đức Chúa Trời, xin đưa tay Ngài lên mà đoán xét. Xin Chúa đừng quên người cùng khốn.
¹³Vì sao kẻ ác khước từ Đức Chúa Trời và nói trong lòng rằng: “Ngài sẽ chẳng buộc tội tôi”?
¹⁴Chúa đã để ý, vì Ngài vẫn luôn nhìn thấy kẻ gây ra điều khốn khổ và đau buồn.
¹⁵Xin Chúa hãy bẻ tay của kẻ độc ác, gian tà; xin hãy bắt hắn phải chịu tội về các việc ác của mình mà hắn tưởng rằng Ngài sẽ không phát hiện ra.
¹⁶Đức Giê-hô-va là Vua đến đời đời; các dân đều bị tống xuất khỏi lãnh thổ Ngài.
¹⁷Ôi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe biết các nhu cầu của kẻ cùng khốn; Ngài khiến họ thêm vững lòng, Ngài nghe lời cầu nguyện của họ;
¹⁸Ngài bênh vực kẻ mồ côi và người chịu áp bức, để chẳng con người nào dưới đất sẽ lại gieo rắc kinh hoàng.

- ¹1 Tôi ẩn nấu nơi Đức Giê-hô-va; sao các người lại bảo tôi: “Hãy trốn lên núi giống như chim đi”?
- ²Vì, kìa, kẻ ác giương cung. Chúng đã tra tên vào dây để rồi trong bóng tối bắn vào người có lòng ngay thẳng.
- ³Vì nếu các nền bị đổ nát, thì người công chính còn làm gì được?
- ⁴Đức Giê-hô-va ở trong đền thánh Ngài; mắt Ngài theo dõi, mắt Ngài dò xét con cái loài người.
- ⁵Đức Giê-hô-va dò xét cả người công chính lẫn kẻ ác, và Ngài ghét những kẻ ưa thích bạo lực.
- ⁶Ngài trút đổ than hồng và diêm sinh xuống kẻ ác; gió bão sẽ là phần trong chén Ngài dành cho họ!
- ⁷Vì Đức Giê-hô-va là công bình, và Ngài ưa thích sự công chính; người ngay thẳng sẽ được thấy mặt Ngài.

- ¹12 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy cứu giúp, vì người kính sợ Chúa không còn; kẻ trung tín đã biến mất.
- ²² Ai nấy đều nói những lời sáo rỗng với kẻ khác; mọi người đều hai lòng và có môi dua nịnh.
- ³³ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy cắt hết các môi dua nịnh đó, cùng mọi lưỡi huyênh hoang, khoác lác.
- ⁴⁴ Họ là những kẻ nói: “Chúng ta sẽ thắng nhờ miệng lưỡi mình. Khi môi chúng ta nói ra, ai có thể kiểm soát chúng ta?”
- ⁵⁵ “Đức Giê-hô-va phán: “Vì tình trạng bạo hành với người nghèo, vì những lời ca thán của kẻ thiếu thốn, Ta sẽ chỗi dậy. Ta sẽ ban cho họ sự an toàn mà họ trông mong.”
- ⁶⁶ Lời Đức Giê-hô-va là lời tinh sạch, như bạc được luyện sạch trong lò bằng gốm, tinh luyện đến bảy lần.
- ⁷⁷ Ngài chính là Đức Giê-hô-va! Ngài gìn giữ kẻ tin kính. Ngài bảo tồn họ giữa thế hệ gian tà này đến đời đời.
- ⁸⁸ Khi điều ác được đề cao giữa vòng các con loài người thì kẻ ác đi rảo tứ phía.

- 13** ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ mãi quên con đến bao giờ? Ngài sẽ ẩn mặt với con cho đến khi nào?
- ² Con còn phải âu lo và buồn thảm suốt ngày trong lòng bao lâu nữa đây? Kẻ thù của con sẽ còn thắng thế cho đến khi nào?
- ³ Ôi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời con, xin Ngài hãy nhìn xem con và đáp lời con. Xin Chúa mở mắt con, nếu không con sẽ chìm vào giấc ngủ ngàn thu.
- ⁴ Xin đừng để kẻ thù con nghĩ: “Mình đã đánh bại nó rồi,” để hấn khỏi huyênh hoang rằng: “Ta đã thắng hơn đối thủ”; vì nếu vậy các kẻ thù con sẽ mừng rỡ khi con bị hạ gục.
- ⁵ Nhưng con đã tin cậy lòng thành tín Chúa; lòng con vui mừng về sự cứu rỗi của Ngài.
- ⁶ Con sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va vì Ngài đã hậu đãi con.

- 14** ¹Kẻ xuẩn ngốc tự nhủ trong lòng: “Chẳng có Đức Chúa Trời đâu.” Chúng đòi bại và phạm các việc đáng kinh tởm; chẳng có người nào làm điều thiện lành.
- ²Đức Giê-hô-va từ trời nhìn xuống các con loài người để xem có ai hiểu biết, có ai tìm kiếm Ngài chẳng.
- ³Tất cả đều sai lạc; mọi người đều ô uế; chẳng có ai làm điều thiện lành, dầu chỉ một người cũng không.
- ⁴Những kẻ phạm tội, những kẻ ăn nuốt dân của con như thể ăn bánh, nhưng lại chẳng cầu khẩn Đức Giê-hô-va, bộ chúng không biết gì sao?
- ⁵Chúng run sợ, vì Đức Chúa Trời ở cùng hội người công chính!
- ⁶Các người muốn hạ nhục kẻ nghèo cho dầu Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của người.
- ⁷Ồ, ước gì sự cứu rỗi Y-sơ-ra-ên đến từ Si-ôn! Khi Đức Giê-hô-va đưa dân lưu đầy của Ngài trở về, thì Gia-cốp sẽ vui mừng, Y-sơ-ra-ên sẽ sung sướng!

15 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, ai được ở trong đền Chúa? Ai được sống trên núi thánh của Ngài?
² Đó là người sống cách vẹn toàn, làm điều chính đáng, và nói thật từ lòng mình.

³ Người không dùng lưỡi mình nói hành, chẳng gây tổn hại cho ai, cũng không lăng nhục kẻ khác.

⁴ Mắt người khinh bỉ kẻ chẳng ra gì, nhưng lại tôn trọng kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va. Người thề hứa và sẵn sàng chịu thiệt mà không nuốt lời.

⁵ Người không cho vay tiền tính lãi. Người không nhận của hối lộ để cáo gian kẻ vô tội. Người nào thực hành những điều này sẽ không bao giờ bị rúng động.

¹Đức Chúa Trời ôi, xin hãy bảo vệ con, vì con nương náu nơi Ngài.

²Con thưa với Đức Giê-hô-va: “Ngài là Chúa của con; ngoài Ngài chẳng có gì tốt cho con.

³Về phần những thánh nhân trên đất, họ là những con người cao quý; trọn niềm vui thích của con ở nơi họ.

⁴Nỗi phiền muộn của những kẻ tìm kiếm các thần khác sẽ nhiều thêm. Con sẽ không dâng lễ quán bằng huyết cho các thần chúng nó, hay xưng tụng danh của chúng trên môi mình.

⁵Đức Giê-hô-va ôi, Ngài là phần con đã chọn, và là chén của con. Số mạng con Ngài nắm giữ.

⁶Dây mực đã đánh dấu phần dành cho con trong những nơi phước hạnh; cơ nghiệp tốt lành chắc chắn thuộc về con.

⁷Con sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va, Đấng khuyên bảo con; thậm chí vào ban đêm tâm trí con cũng chỉ dạy con.

⁸Con luôn để Đức Giê-hô-va trước mặt mình, nên sẽ không gì lay chuyển con ra khỏi bàn tay phải của Ngài.

⁹Vậy nên lòng con vui sướng; tâm con tôn cao Ngài; con hẳn sẽ được sống bình an.

¹⁰Vì Chúa sẽ không bỏ linh hồn con dưới âm phủ. Ngài sẽ không để kẻ trung tín với Ngài nhìn thấy mộ huyết.

¹¹Ngài dạy cho con đường sự sống; trước mặt Ngài có niềm vui tràn đầy; trong tay phải Ngài có sự khoái lạc đời đời.”

- ¹Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy bênh vực lẽ công bằng cho con; xin hãy lưu ý lời con kêu cứu! Xin Chúa nghe lời cầu nguyện con, xuất phát từ miệng lưỡi không gian dối.
- ²Nguyện con được minh oan trước mặt Ngài; xin mắt Chúa xem xét đâu là lẽ chánh!
- ³Nếu Chúa tra xét lòng con, nếu Ngài đến với con lúc ban đêm, thì Ngài sẽ thanh tẩy con và chẳng thấy mưu ác nào; miệng con sẽ không phạm tội.
- ⁴Về phần các việc làm của loài người, ấy là nhờ lời của miệng Ngài mà con giữ mình khỏi đường lối của kẻ vô luật pháp.
- ⁵Các bước con bám chặt theo đường lối Chúa; chân con không trượt ngã.
- ⁶Lạy Đức Chúa Trời, con kêu cầu Ngài, vì Ngài đáp lời con; xin hãy nghiêng tai qua con và lắng nghe khi con nói.
- ⁷Lạy Đấng dùng tay phải mình cứu khỏi quân thù những ai nương náu nơi Ngài, xin Chúa tỏ lòng thành tín Ngài một cách diệu kỳ.
- ⁸Xin hãy bảo vệ con như con người của mắt Ngài; xin giấu con dưới bóng cánh Ngài, khuất mặt kẻ ác hãm hại con, khỏi kẻ thù vây bọc con.
- ¹⁰Chúng chẳng xót thương ai; miệng chúng nói lời kiêu căng.
- ¹¹Chúng vây lấy các bước con. Chúng tìm phương đánh ngã con.
- ¹²Chúng giống sư tử háu sẵn mồi, như sư tử tơ rình rập nơi nẻo khuất.
- ¹³Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy trỗi dậy! Xin Chúa giáng trả chúng nó! Xin hãy khiến chúng phải ngã nhào! Xin Ngài dùng gươm giải cứu mạng sống con khỏi kẻ ác.
- ¹⁴Ôi Đức Giê-hô-va, xin hãy dùng tay Ngài giải cứu con khỏi người trần gian, vốn chỉ hưng vượng trong đời này mà thôi! Ngài sẽ dùng sự giàu có mà làm no dạ những kẻ Ngài quý trọng; họ sẽ được nhiều con cái và của cải họ sẽ để lại cho các con mình.
- ¹⁵Riêng con, con sẽ nhìn thấy mặt Ngài trong sự công chính; khi thức giấc, con sẽ thỏa nguyện vì được thấy Ngài.

18 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, sức lực của con, con yêu mến Ngài.

² Đức Giê-hô-va là vàng đá tôi, thành lũy của tôi, Đấng đem tôi đến nơi an toàn; Ngài là Đức Chúa Trời tôi, vàng đá của tôi; tôi nương náu nơi Ngài. Chúa là thuẫn che tôi, là sừng cứu rỗi của tôi, và là đồn lũy tôi.

³ Tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va đáng ca ngợi, và tôi sẽ được cứu khỏi các kẻ thù mình.

⁴ Dây sự chết quấn lấy tôi, những kẻ chẳng ra gì như các dòng nước ập lên tôi.

⁵ Dây âm phủ giăng bủa quanh tôi; bầy sự chết bắt lấy tôi.

⁶ Trong cơn hiểm nguy, tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; tôi kêu cứu Đức Chúa Trời mình. Từ nơi đền Ngài, Chúa nghe tiếng tôi; tiếng kêu cầu tôi thấu đến trước mặt Ngài; nó thấu đến tai Ngài.

⁷ Lúc ấy, đất rung chuyển và rung động; nền các núi cũng rung động, rung chuyển vì Đức Chúa Trời nổi giận.

⁸ Khói bay lên từ lỗ mũi Ngài, lửa hừng phát ra từ miệng Ngài, khiến than phát cháy.

⁹ Ngài vén các tầng trời và ngự xuống, dưới chân Ngài là bóng tối dày đặc.

¹⁰ Ngài cưỡi Chê-ru-bim và bay; Ngài lượn trên cánh gió.

¹¹ Ngài biến bóng tối, là mây đen trên trời, thành chiếc lều bao quanh Ngài.

¹² Từ chớp nhoáng phát ra trước mặt Ngài, mưa đá và than lửa đổ đổ xuống.

¹³ Đức Giê-hô-va phát sấm sét trên các tầng trời! Đấng Chí Cao quát tháo và giáng mưa đá cùng chớp nhoáng.

¹⁴ Ngài bắn tên và làm tan tác các kẻ thù mình; nhiều tia chớp khiến chúng phải tán loạn.

¹⁵ Lúc đó, hỡi Đức Giê-hô-va, bởi tiếng hô xung trận của Ngài, do hơi thở từ lỗ mũi Ngài, đáy biển xuất hiện; nền móng thế giới phơi bày ra.

¹⁶ Từ trên cao, Chúa đưa tay xuống; Ngài nắm lấy tôi! Ngài kéo tôi ra khỏi chỗ nước dâng tràn.

¹⁷ Ngài cứu tôi khỏi kẻ thù mạnh sức, khỏi những kẻ ghét tôi, vì chúng quá hùng mạnh đối với tôi.

¹⁸ Chúng xông đánh tôi trong ngày gian truân, nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi!

¹⁹ Chúa cho tôi được thảnh thơi ở nơi rộng rãi; Ngài cứu tôi vì Ngài hài lòng về tôi.

²⁰ Đức Giê-hô-va đã ban thưởng cho tôi vì tôi công chính; Ngài phục hồi tôi vì tay tôi thanh sạch.

²¹ Vì tôi đã gìn giữ các đường lối của Đức Giê-hô-va và không làm ác mà quay lưng lại với Đức Chúa Trời mình.

²² Vì tất cả các nghị định của Chúa đều ở trước mặt tôi; còn các luật lệ Ngài tôi không xây bỏ.

²³ Tôi cũng vô tội trước mặt Ngài và tự giữ mình khỏi phạm tội.

²⁴ Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã phục hồi tôi vì sự công chính của tôi, vì tay tôi thanh sạch trước mắt Ngài.

²⁵ Người tín trung, Chúa cũng tỏ ra tín trung; với người trọn vẹn, Chúa cũng tỏ ra trọn vẹn.

²⁶ Với người thanh sạch, Chúa cũng tỏ mình thanh sạch; nhưng Ngài khôn ngoan đối với kẻ trái nghịch.

²⁷ Vì Chúa cứu người khốn cùng, nhưng đánh hạ kẻ có mắt kiêu ngạo, vênh váo.

²⁸ Vì Chúa ban ánh sáng cho đèn con; Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời con thấp sáng chốn tối tăm của con.

²⁹ Vì nhờ Chúa, con có thể băng qua chướng ngại; nhờ Đức Chúa Trời của con, con có thể vượt qua thành lũy.

³⁰ Về phần Đức Chúa Trời: đường lối Ngài là trọn vẹn. Lời của Đức Giê-hô-va là thanh sạch! Ngài là thuẫn che mọi người nương náu nơi Ngài.

³¹ Vì ngoài Đức Giê-hô-va ra, còn ai là Đức Chúa Trời? Ngoài Đức Chúa Trời chúng tôi, thì ai là vàng đá?

³² Đức Chúa Trời, Đấng đặt để người vẹn toàn trong đường lối Ngài, chính Ngài nai nịt tôi bằng sức mạnh.

³³ Ngài khiến chân tôi nhanh nhẹn như con nai và đặt tôi trên các núi đồi.

³⁴ Ngài luyện bàn tay tôi chiến đấu, luyện cánh tay tôi giương cung đồng.

³⁵ Chúa đã ban cho con thuẫn cứu rỗi của Ngài. Tay phải Ngài nâng đỡ con, và ƠN Ngài khiến cho con nên quyền uy.

³⁶ Chúa sửa soạn chỗ rộng rãi bên dưới cho bàn chân con, để chân con khỏi trượt ngã.

³⁷ Con đuổi theo quân thù và bắt kịp chúng; mãi đến khi chúng bị diệt sạch con mới quay trở về.

³⁸ Con đập tan chúng, khiến chúng không thể trở dậy; chúng ngã rạp dưới chân con.

³⁹ Vì Chúa lấy năng lực nai nịt cho con xung trận; Ngài khiến những kẻ nổi lên chống lại con phải quy phục con.

⁴⁰ Ngài khiến kẻ thù phải đưa ót chúng ra cho con; con diệt sạch những kẻ thù ghét con.

⁴¹ Chúng cầu cứu, nhưng chẳng ai đến cứu; chúng kêu Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài không đáp lời.

⁴² Con nghiền nát chúng như bụi trước gió; con ném chúng ra như bùn đất ngoài đường.

⁴³ Chúa giải cứu con khỏi các tranh chấp của người ta. Ngài khiến con làm đầu các dân. Những người con không biết sẽ phục dịch con.

⁴⁴ Vừa nghe đến con họ liền vâng lệnh; người ngoại quốc buộc phải quy phục con.

⁴⁵ Người ngoại quốc run sợ đi ra khỏi đồn lũy mình.

⁴⁶ Đức Giê-hô-va vẫn sống; nguyện vàng đá của con được ca ngợi. Nguyện Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con được tôn cao.

⁴⁷ Đây chính là Đức Chúa Trời báo oán cho con, Đấng khiến các dân quy phục con.

⁴⁸ Con được giải thoát khỏi các kẻ thù mình! Thật, Ngài đã đưa con lên cao hơn những kẻ nổi dậy chống lại con!
Chính Chúa giải cứu con khỏi những người hung bạo.

⁴⁹ Vậy nên con sẽ cảm tạ Chúa, tức Đức Giê-hô-va, giữa các dân; con sẽ hát chúc tụng danh Ngài!

⁵⁰ Đức Chúa Trời khiến vua Ngài được đại thắng, và Ngài tỏ lòng thành tín cho kẻ được xúc dầu của Ngài, tức cho Đa-vít, và cho dòng dõi người, đến muôn đời.

¹19 Các tầng trời loan truyền vinh quang của Đức Chúa Trời, bầu trời tỏ cho biết công trình của Ngài.
²Ngày này qua ngày khác, chúng cứ lên tiếng; đêm này đến đêm nọ, chúng mặc khải tri thức.
³Chẳng có tiếng nói hay lời phát ra; chẳng ai nghe được tiếng chúng.
⁴Nhưng lời chúng vang ra khắp cõi đất, điều chúng nói lên vọng đến tận cùng thế giới.
⁵Mặt trời giống như tân lang rời khỏi loan phòng, giống như người lực sĩ hân hoan tham dự cuộc đua.
⁶Mặt trời mọc lên từ chân trời này rồi băng qua bầu trời để đến chân trời kia; chẳng gì tránh được sức nóng của nó.
⁷Luật pháp của Đức Giê-hô-va là toàn hảo, hồi sinh linh hồn lại; lời chứng của Đức Giê-hô-va đáng tin cậy, biến người chân chất nên khôn ngoan.
⁸Các hướng dẫn của Đức Giê-hô-va đều chánh đáng, làm cho lòng vui mừng; điều răn của Đức Giê-hô-va là thuần khiết, khiến mắt được sáng.
⁹Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là thanh sạch, hằng còn mãi mãi; các nghị định của Đức Giê-hô-va là chân thật, đều công bình cả!
¹⁰Chúng quý giá hơn vàng, thậm chí quý hơn vàng ròng; chúng ngọt hơn mật, hơn cả mật từ tàng ong nhỏ xuống.
¹¹Bởi chúng mà tôi tớ Ngài được cảnh báo; người nào vâng theo đều được lợi ích lớn.
¹²Ai biết hết được mọi sai phạm của mình? Xin Chúa thanh tẩy tôi khỏi các thiếu sót kín giấu.
¹³Cũng xin Chúa giữ cho tôi tớ Ngài khỏi các tội kiêu căng; nguyện các tội ấy không cai trị tôi. Lúc đó tôi sẽ trọn lành, và tôi sẽ không mắc phải nhiều thứ tội.
¹⁴Hỡi Đức Giê-hô-va, là vàng đá và Đấng cứu chuộc tôi, nguyện lời nói của miệng tôi, ý tưởng của lòng tôi được đẹp ý Ngài.

20¹Nguyện Đức Giê-hô-va giúp đỡ người trong ngày hoạn nạn; nguyện danh Đức Chúa Trời của Gia-cốp bảo vệ người²và từ nơi thánh ban sự cứu giúp để nâng đỡ người từ Si-ôn.

³Nguyện Ngài nhớ lại mọi lễ vật người dâng và nhậm lấy lễ thiêu của người. Sê-la

⁴Nguyện Ngài ban cho người điều lòng mình ao ước và làm thành mọi chương trình của người.

⁵Lúc đó chúng tôi sẽ hoan hỉ về chiến thắng của người, và nhân danh Đức Chúa Trời chúng ta, chúng tôi sẽ giương cao ngọn cờ. Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho người mọi điều người cầu xin.

⁶Giờ đây, tôi biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu người được xúc dầu của Ngài; từ trời thánh, Ngài sẽ đáp lời người bằng sức mạnh của tay phải Ngài, vốn có quyền giải cứu người.

⁷Người này cỡi xe, kẻ khác cỡi ngựa, nhưng chúng tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.

⁸Họ sẽ bị đánh hạ và sụp đổ, còn chúng tôi sẽ vươn lên và đứng thẳng!

⁹Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giải cứu vua Ngài; xin Chúa giúp chúng tôi khi chúng tôi kêu cầu.

21 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, nhờ sức của Ngài mà vua vui mừng! Nhờ ơn cứu rỗi Ngài cung ứng mà người vô cùng hân hoan.

² Ngài đã ban cho người điều lòng người ao ước, và không từ chối lời môi miệng người cầu xin.

³ Vì Chúa ban cho người ơn phước dồi dào; Ngài đội lên đầu người mào triều bằng vàng ròng.

⁴ Người xin Ngài sự sống, thì Ngài ban cho; Ngài cho ngày người dài đến vô tận, mãi mãi.

⁵ Nhờ chiến thắng Chúa ban, người được vinh quang lớn; Ngài phú cho người sự sang trọng, oai nghi.

⁶ Vì Chúa ban cho người ơn phước dài lâu; Ngài khiến người hân hoan với niềm vui sướng về sự hiện diện của Ngài.

⁷ Vì vua tin cậy Đức Giê-hô-va; nhờ lòng thành tín của Đấng Chí Cao mà người sẽ không bị dời chuyển.

⁸ Tay Chúa sẽ tóm hết mọi kẻ thù Ngài; tay phải Ngài sẽ bắt được những kẻ ghét Ngài.

⁹ Khi Chúa nổi giận, Ngài sẽ đốt cháy chúng như trong lò lửa hực. Đức Giê-hô-va sẽ thiêu đốt chúng giữa cơn thịnh nộ Ngài, và lửa sẽ nuốt chửng chúng nó.

¹⁰ Chúa sẽ diệt sạch dòng dõi chúng khỏi mặt đất, và con cháu chúng nó khỏi giữa loài người.

¹¹ Vì chúng toan tính việc ác chống lại Ngài; chúng lập mưu, nhưng mưu định chẳng thành!

¹² Vì Chúa sẽ khiến chúng phải quay lui; Ngài sẽ giương cung nhắm vào mặt chúng.

¹³ Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài được tôn cao nhờ sức lực Ngài; chúng con sẽ hát ca ngợi quyền năng Ngài.

22 ¹Đức Chúa Trời của con, Đức Chúa Trời của con ôi, sao Ngài lại bỏ con? Sao Ngài lại ở cách xa, không chịu cứu con, không nghe lời thống khổ của con?

² Hỡi Đức Chúa Trời của con, con kêu van lúc ban ngày, song Ngài chẳng đáp lời, nên ban đêm con vẫn không nín lặng!

³ Nhưng Ngài là thánh; Ngài ngự trị giữa sự ca ngợi của Y-sơ-ra-ên.

⁴ Các tổ phụ chúng con đã tin cậy Ngài; họ tin cậy Ngài, và Ngài đã giải cứu họ.

⁵ Họ kêu cầu Ngài, và được cứu. Họ tin cậy Ngài và chẳng bị thất vọng.

⁶ Nhưng con chỉ là con sâu, chẳng phải con người, bị loài người ghét bỏ, bị kẻ khác khinh khi.

⁷ Mọi người nhìn thấy con đều nhạo cười; họ chế giễu con; họ lắc đầu nhìn con.

⁸ Họ bảo: “Nó tin cậy Đức Giê-hô-va; cứ để Đức Giê-hô-va giải cứu hắn. Hãy để Ngài cứu hắn, vì Ngài vui thích hắn.”

⁹ Vì Chúa đã đem con ra khỏi lòng mẹ; Ngài khiến con biết tin cậy Ngài khi con dựa trên ngực người.

¹⁰ Từ trong tử cung, con đã được giao cho Chúa; Ngài là Đức Chúa Trời của con từ khi con còn ở trong lòng mẹ.

¹¹ Xin đừng ở xa con, vì nguy nan đã cận kề; chẳng có ai giúp đỡ con.

¹² Có nhiều bò đực bao quanh con; các bò đực mạnh sức của Ba-san vây lấy con.

¹³ Chúng há to mồm tấn công con chẳng khác nào sư tử gặm thét cắn xé môi.

¹⁴ Con bị đổ ra như người ta đổ nước, mọi xương cốt con đều sái khớp. Tim con giống như sáp: nó tan chảy trong mình con.

¹⁵ Sức lực con khô lại như mảnh gốm; lưỡi con dính vào vòm họng. Chúa đã đặt con trong tro bụi sự chết.

¹⁶ Vì lũ chó đã bủa vây con; một đám ác nhân đã bao quanh con; chúng đâm thủng tay chân con.

¹⁷ Con đếm được mọi xương cốt mình. Chúng nhìn chăm chăm vào con.

¹⁸ Chúng chia nhau đồ con mặc; chúng rút thăm lấy trang phục con.

¹⁹ Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng ở xa con; Chúa là sức lực con, xin mau mau cứu giúp con!

²⁰ Xin giải cứu linh hồn con khỏi thanh gươm, giải cứu mạng sống duy nhất của con khỏi móng vuốt loài chó.

²¹ Xin Chúa cứu con khỏi mồm sư tử; hãy giải cứu con khỏi sừng bò rừng.

²² Con sẽ công bố danh Chúa cho anh em con; giữa hội dân Chúa con sẽ ca ngợi Ngài.

²³ Hỡi những ai kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy ca ngợi Ngài! Hỡi tất cả con cháu của Gia-cốp, hãy tôn kính Ngài. Nào, toàn thể dòng dõi Y-sơ-ra-ên, hãy ngưỡng vọng Ngài!

²⁴ Vì Ngài không khinh khi hay ghê tởm nỗi đau của người khốn cùng; Đức Giê-hô-va không ẩn mặt với người; khi kẻ khốn cùng kêu cầu Ngài thì Ngài nghe.

²⁵ Vì cơ Chúa, con sẽ ca ngợi giữa hội lớn; con sẽ thực hiện các lời hứa nguyện mình trước những kẻ kính sợ Chúa.

²⁶ Kẻ khốn cùng sẽ ăn và no nê; người tìm kiếm Đức Giê-hô-va sẽ chúc tụng Ngài. Nguyện lòng các người cứ sống mãi.

²⁷ Mọi dân trên đất sẽ nhớ lại và quay về với Đức Giê-hô-va; tất cả dòng tộc trong các dân sẽ cúi mình xuống trước Ngài.

²⁸ Vì nước thuộc về Đức Giê-hô-va; Ngài cai trị các dân.

²⁹ Mọi kẻ thói thanh trên đất sẽ ăn uống và thờ phượng; mọi kẻ đang trở về với cát bụi, tức những kẻ không thể bảo tồn mạng sống mình, sẽ cúi mình xuống trước Ngài.

³⁰ Một thế hệ sau này sẽ phục vụ Ngài; họ sẽ kể cho thế hệ tiếp nối về Chúa.

³¹ Họ sẽ đến và nói về đức công bình của Ngài; họ sẽ thuật cho dân tộc sắp sinh ra những việc Ngài đã làm!

23 ¹Đức Giê-hô-va là Đấng chặn dất con; con sẽ không thiếu gì cả.

²Ngài khiến con nằm nghỉ trong đồng cỏ xanh; Ngài dẫn con đi cạnh dòng nước yên tĩnh

³Ngài phục hồi sự sống của con; Ngài đưa dất con theo đường lối chính đáng, vì danh của Ngài.

⁴Cho dù con có đi qua thung lũng phủ bóng đen kịt, con sẽ không sợ bị hại vì có Chúa ở cùng; cây gậy và cây trượng của Chúa yên ủi con.

⁵Chúa sửa soạn bữa ăn cho con trước mặt kẻ thù con; Ngài xúc dầu trên đầu con; chén con đầy tràn.

⁶Trọn những ngày của cuộc đời con, chắc chắn ơn lành và sự thành tín sẽ theo con; và con sẽ sống trong nhà của Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài!

24 ¹Đất và mọi vật trên đất, địa cầu cùng mọi người sống trên đó, đều thuộc về Đức Giê-hô-va.

²Ngài đã đặt nền nó trên các biển và khiến nó đứng vững trên các dòng sông.

³Ai sẽ lên núi của Đức Giê-hô-va? Ai sẽ đứng trong nơi thánh Ngài?

⁴Kẻ có đôi bàn tay trong sạch và tấm lòng thánh khiết; kẻ không đề cao sự giả dối và không thề thốt để đánh lừa người khác.

⁵Kẻ ấy sẽ được hưởng phước của Đức Giê-hô-va, được sự công bình từ Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi mình.

⁶Con cháu của những kẻ tìm kiếm Chúa, tức những kẻ tìm kiếm tôn nhan Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sẽ được như vậy. Sê-la

⁷Hỡi các cổng, hãy ngẩng đầu lên; hỡi các cửa đời đời, hãy cất cao lên, để Vua vinh quang ngự vào!

⁸Vua vinh quang này là ai vậy? Đó chính là Đức Giê-hô-va, mạnh mẽ và quyền năng; là Đức Giê-hô-va hùng mạnh trong chiến trận.

⁹Hỡi các cổng, hãy ngẩng đầu lên; hỡi các cửa đời đời, hãy cất cao lên, để Vua vinh quang ngự vào!

¹⁰Vua vinh quang này là ai vậy? Đức Giê-hô-va các đạo binh, chính Ngài là Vua vinh quang. Sê-la.

25 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, con dâng cuộc đời mình lên cho Ngài.

²Lạy Đức Chúa Trời con, con tin cậy Ngài. Xin đừng để con bị sỉ nhục; xin đừng để các kẻ thù nghịch con vui mừng đắc thắng về con!

³Nguyện bất kỳ ai hy vọng nơi Ngài đều chẳng bị hổ thẹn; kẻ hành động thiếu trung thực mới đáng hổ thẹn!

⁴Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy tỏ cho con biết các đường lối Ngài; xin chỉ dạy con các nẻo Ngài.

⁵Xin hãy dẫn con vào chân lý Ngài và dạy dỗ con, vì Ngài chính là Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con; con hy vọng nơi Ngài trọn cả ngày.

⁶Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại các hành động thương xót và thành tín của Ngài; vì chúng vẫn hằng có.

⁷Xin Chúa đừng nhớ đến các tội con phạm thời trai trẻ, cùng sự bội nghịch của con; hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy vì lòng nhân từ Ngài và bởi đức thành tín mà nhớ lại con,

⁸Giê-hô-va là thiện và chánh trực; vì vậy, Ngài chỉ dạy con đường cho tội nhân.

⁹Ngài dùng sự công chính mà dẫn dắt kẻ khiêm tốn, và Ngài dạy người khiêm nhường đường lối Ngài

¹⁰Mọi đường lối của Đức Giê-hô-va đều xuất phát từ sự thành tín và chân thật đối với kẻ gìn giữ giao ước và các mạng lệnh của Ngài.

¹¹Đức Giê-hô-va ôi, vì danh Ngài, xin Chúa tha thứ tội lỗi con, vì nó lớn lắm.

¹²Ai là kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va? Chúa sẽ chỉ dạy người con đường mình phải chọn.

¹³Người sẽ được sống trong ơn lành; con cháu người sẽ được thừa hưởng đất.

¹⁴Đức Giê-hô-va kết bạn với người tôn kính Ngài, và Ngài tỏ cho họ biết giao ước Ngài.

¹⁵Mắt con luôn trông đợi Đức Giê-hô-va, vì Ngài sẽ gỡ chân tôi khỏi bẫy lưới.

¹⁶Xin Chúa hãy đoái xem con và thương xót con; vì con đơn độc và khốn khổ.

¹⁷Các nỗi âu lo của lòng con đã tăng thêm; xin Chúa kéo con ra khỏi tình trạng khốn cùng!

¹⁸Nguyện Chúa thấy sự hoạn nạn và các nỗi nhọc nhằn của con; xin hãy tha tội cho con.

¹⁹Nguyện Chúa thấy các kẻ thù nghịch con, vì chúng đông; chúng thù ghét con cách ác nghiệt.

²⁰Xin hãy bảo vệ mạng sống con và giải cứu con; con sẽ không bị sỉ nhục, vì con nương náu nơi Chúa!

²¹Nguyện sự thanh liêm và chính trực gìn giữ con, vì con hy vọng ở Ngài.

²²Đức Chúa Trời ôi, xin hãy giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi mọi gian truân!

26¹ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy phân xử cho con, vì con bước đi cách thanh liêm; con đã tin cậy Đức Giê-hô-va không lay chuyển.

² Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy xem xét con, và thử con; xin hãy tra xét sự thanh sạch của lòng dạ con!

³ Vì trước mặt con là lòng thành tín Chúa, và con bước đi trong chân lý Ngài.

⁴ Con không kết bạn với kẻ lừa dối, cũng không đồng loã với kẻ bất lương.

⁵ Con ghét hội của kẻ làm ác, và con không chung sống với bọn xấu xa.

⁶ Hỡi Đức Giê-hô-va, con rửa tay trong sự vô tội, và con đi vòng quanh bàn thờ Ngài,

⁷ để hát lớn bài ca chúc tụng và thuật lại mọi công việc kỳ diệu của Ngài.

⁸ Đức Giê-hô-va ôi, con yêu mến ngôi nhà Chúa ngự, nơi vinh quang Ngài tỏa rạng.

⁹ Xin Chúa đừng đùa con đi chung với tội nhân, hoặc mạng sống con chung với những kẻ khát máu,

¹⁰ vốn dùng tay mình thực hiện mưu kế, dùng tay phải mình nhận của hối lộ.

¹¹ Về phần mình, con sẽ bước đi cách thanh liêm; xin hãy giải cứu con và thương xót con.

¹² Chân con đứng trên chỗ bằng phẳng; con sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va trong các hội.

27 ¹Đức Giê-hô-va là ánh sáng và sự cứu rỗi của con; con sẽ sợ ai? Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của mạng sống con; con sẽ kinh hãi ai?

² Khi kẻ làm ác kéo lại gần con để ăn nuốt thịt con, thì kẻ địch và kẻ thù con đều vấp ngã.

³ Dầu một đạo quân đóng đối đầu với con thì lòng con vẫn sẽ không sợ gì; cho dù chiến tranh nổi lên chống lại con thì con cũng sẽ cứ vững tin.

⁴ Con đã cầu xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy, đó là được sống trong nhà của Đức Giê-hô-va trọn những ngày của đời sống con, để thấy vẻ đẹp của Đức Giê-hô-va và suy ngẫm trong đền Ngài.

⁵ Vì trong ngày khó khăn, Ngài sẽ che chở con trong lều Ngài; Ngài sẽ giấu con trong nơi ẩn nấp của trại Ngài. Ngài sẽ đỡ con lên trên một vầng đá!

⁶ Khi ấy, đầu con sẽ ngược cao hơn các kẻ thù vây quanh con, và con sẽ dâng của lễ vui mừng trong trại Ngài! Con sẽ hát và sáng tác ca ngợi Đức Giê-hô-va!

⁷ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nghe tiếng con khi con kêu van! Xin Chúa thương xót con và đáp lời con!

⁸ Lòng con nói về Chúa rằng: “Hãy tìm kiếm mặt Ngài!” Hỡi Đức Giê-hô-va, con tìm kiếm mặt Chúa đây!

⁹ Xin đừng ẩn mặt với con; xin chớ đánh con khi Ngài nổi giận!

¹⁰ Cho dù cha mẹ con có từ bỏ con, thì Đức Giê-hô-va vẫn sẽ tiếp nhận con.

¹¹ Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dạy cho con đường lối Ngài! Vì kẻ thù của con, xin dẫn con trên con đường bằng phẳng.

¹² Xin đừng bỏ mặc con cho ước muốn của kẻ thù, vì đã có những nhân chứng gian nổi lên chống lại con, và chúng sặc mùi hung bạo.

¹³ Con đã ra sao rồi nếu không tin rằng sẽ thấy ơn lành của Đức Giê-hô-va nơi đất kẻ sống?

¹⁴ Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va; hãy mạnh mẽ và can đảm trong lòng! Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va!

- 28 ¹Đức Giê-hô-va ôi, con kêu cầu Ngài; hỡi Văng Đá của con, xin đừng phớt lờ con. Nếu Chúa không đáp lại con, thì con sẽ đứng vào hàng những kẻ đi xuống mồ mả.
- ² Xin hãy nghe tiếng kêu nài của con khi con cầu cứu Ngài, khi con đưa tay lên hướng về nơi chí thánh của Ngài!
- ³ Xin đừng kéo con đi cùng với kẻ ác, là kẻ phạm tội, kẻ miệng nói hòa hảo với người khác nhưng trong lòng toan tính điều dữ.
- ⁴ Xin Chúa trả cho chúng tương xứng với việc chúng gây ra, và báo cho chúng tùy theo sự gian ác chúng; xin báo trả chúng về công việc tay chúng làm; hãy đáp lại chúng bằng điều chúng đáng nhận.
- ⁵ Vì chúng không hiểu biết các đường lối của Đức Giê-hô-va và công việc của tay Ngài, nên Ngài sẽ phá đổ chúng mà chẳng bao giờ dựng lại.
- ⁶ Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va vì Ngài đã nghe tiếng cầu khẩn của con!
- ⁷ Đức Giê-hô-va là sức mạnh và thuẫn che chở con; lòng con tin cậy Ngài, và được cứu giúp! Vậy nên lòng con rất hân hoan, và con sẽ hát ca ngợi Ngài.
- ⁸ Đức Giê-hô-va là sức lực của dân Ngài, Ngài là nơi trú ẩn an toàn cho người được xúc dầu của Ngài.
- ⁹ Xin hãy cứu dân Ngài, và ban phước cho cơ nghiệp Ngài. Xin hãy chặn dắt họ và bồng bế họ mãi mãi.

- 29 ¹Hỡi các con trai của Đấng mạnh mẽ, hãy xưng nhận Đức Giê-hô-va vinh hiển và quyền năng!
² Hãy dâng cho Đức Giê-hô-va sự tôn kính xứng đáng cho danh Ngài; hãy thờ phượng Đức Giê-hô-va bằng trang phục phù hợp với đức thánh khiết của Ngài.
- ³ Tiếng của Đức Giê-hô-va vang trên sông biển; Đức Chúa Trời vinh hiển nổi sấm, Đức Giê-hô-va phát sấm rền trên nhiều vùng biển.
- ⁴ Tiếng của Đức Giê-hô-va thật mạnh mẽ; tiếng của Đức Giê-hô-va thật oai nghi.
- ⁵ Tiếng của Đức Giê-hô-va bẻ gãy cây bá hương; Đức Giê-hô-va bẻ nát vụn cây bá hương xứ Li-ban.
- ⁶ Ngài khiến xứ Li-ban nhảy như con bê, khiến Si-ri-ôn nhảy như bò tốt tợ.
- ⁷ Tiếng của Đức Giê-hô-va lóe ra các ngọn lửa.
- ⁸ Tiếng của Đức Giê-hô-va làm rung chuyển hoang mạc; Đức Giê-hô-va làm rung chuyển hoang mạc Ca-đê.
- ⁹ Tiếng của Đức Giê-hô-va khiến nai cái chuyển dạ; tiếng ấy khiến cây rừng trụi lá; nhưng trong đền Ngài, mọi người đều hô lên: “Vinh quang!”
- ¹⁰ Đức Giê-hô-va ngự trị trên cơn lũ; Đức Giê-hô-va ngự trị đến đời đời.
- ¹¹ Đức Giê-hô-va ban sức mạnh cho dân Ngài; Đức Giê-hô-va ban phước bình an cho dân Ngài.

- 30 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, con sẽ tôn cao Ngài, vì Ngài đã nâng con lên và không để cho các kẻ thù nghịch con vui mừng về con.
- ² Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, con đã kêu cầu Ngài cứu giúp và Ngài đã chữa lành con.
- ³ Đức Giê-hô-va ôi, Chúa đã đem linh hồn con khỏi âm phủ; Ngài đã giữ để con được sống mà khỏi xuống mồ.
- ⁴ Hỡi những người trung tín của Chúa, hãy hát ca ngợi Đức Giê-hô-va! Hãy cảm tạ Ngài khi nhớ đến sự thánh khiết của Ngài.
- ⁵ Vì cơn giận của Ngài chỉ trong một lúc; nhưng ơn của Ngài thì trọn cả đời. Sự than khóc đến trọ trong đêm, nhưng sáng đến thì có sự vui mừng.
- ⁶ Với lòng tin chắc, tôi đã nói: “Tôi sẽ chẳng bao giờ rung động.”
- ⁷ Đức Giê-hô-va ôi, bởi ơn Ngài, Ngài đã củng cố con như hòn núi vững chắc; nhưng khi Ngài ẩn mặt đi, thì con vẫn bối rối.
- ⁸ Đức Giê-hô-va ôi, con kêu cầu Ngài và tìm kiếm ơn của Chúa mình!
- ⁹ Nếu con phải xuống mồ thì sự chết của con có ích gì chẳng? Cát bụi sẽ ca ngợi Chúa sao? Nó sẽ rao ra sự thành tín của Ngài ư?
- ¹⁰ Lạy Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe và thương xót con! Đức Giê-hô-va ôi, xin Ngài cứu giúp con.
- ¹¹ Chúa đã biến sự khóc lóc của con thành sự nhảy múa; Ngài đã cởi bỏ áo tang con và mặc cho con sự vui mừng.
- ¹² Nên giờ đây tấm lòng vinh hạnh của con sẽ hát ca ngợi Ngài và sẽ không nín lặng; hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời con, con sẽ cảm tạ Ngài đời đời!

31 ¹Đức Giê-hô-va ôi, con nường nấu mình nơi Ngài; xin chớ để con bị sỉ nhục. Hãy giải cứu con bằng sự công bình của Ngài.

² Xin hãy nghe con; xin mau mau giải cứu con; hãy làm vàng đá cho con nường nấu, làm đồn lũy cứu mạng con.

³ Vì Chúa là vàng đá và đồn lũy của con; cho nên, vì danh Ngài, xin hãy dẫn dắt con.

⁴ Xin Chúa kéo con ra khỏi lưới mà chúng đã gài để bắt con, vì Ngài là nơi ẩn náu của con.

⁵ Hỡi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời thành tín, con giao thác tâm linh con vào tay Ngài; Ngài sẽ cứu chuộc con.

⁶ Con ghét những kẻ phục vụ các thần tượng chẳng ra gì, nhưng con tin cậy Đức Giê-hô-va.

⁷ Con sẽ vui mừng, hân hoan về lòng thành tín của Chúa, vì Ngài đã thấy nỗi khốn cùng của con; Ngài biết sự nguy khốn của linh hồn con.

⁸ Ngài đã không giao con cho kẻ thù nghịch con. Ngài đã đặt chân con ở nơi rộng rãi, thoáng đãng.

⁹ Đức Giê-hô-va ôi, xin thương xót con, vì con nguy khốn; mắt con mòn mỏi vì nỗi sầu khổ trong linh hồn và thể xác.

¹⁰ Cuộc đời con đã rời vì buồn rầu, năm tháng con mỗi một vì thở than. Sức lực con tiêu hao vì tội lỗi mình, còn xương cốt con thì hao mòn.

¹¹ Do các kẻ thù nghịch con nên người ta khinh bỉ con; kẻ lân cận con kinh hãi trước tình trạng của con, và những ai biết con đều khiếp sợ. Những kẻ nhìn thấy con ngoài phố đều chạy tránh con.

¹² Con bị bỏ quên như người đã chết chẳng còn ai nghĩ đến. Con chẳng khác gì một chiếc bình vỡ.

¹³ Vì con đã nghe tiếng xầm xì của nhiều người, hung tin từ mọi phía, khi chúng cùng lập mưu hại con. Chúng toan cất lấy mạng sống con.

¹⁴ Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, con tin cậy Ngài; con nói: “Ngài là Đức Chúa Trời của con.”

¹⁵ Số phận con ở trong tay Ngài. Xin giải cứu con khỏi tay các kẻ thù nghịch con và khỏi những kẻ săn đuổi con.

¹⁶ Xin Chúa khiến mặt Ngài soi sáng trên tôi tớ Ngài; xin hãy cứu con bởi lòng thành tín của Chúa.

¹⁷ Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng để con phải chịu nhục; vì con kêu cầu cùng Chúa! Nguyện kẻ ác bị sỉ nhục! Cầu cho chúng phải nín lặng dưới âm phủ.

¹⁸ Nguyện lưới dối trá nói hành người công chính với thái độ thách thức, kiêu căng, khinh miệt, phải câm nín lại.

¹⁹ Lớn lao thay sự nhân từ mà Chúa đã để dành cho người tôn kính Ngài và thể hiện cho kẻ nường nấu nơi Ngài trước mặt toàn thể loài người,

²⁰ Chúa giấu họ trong nơi nường nấu trước mặt Chúa, khuất khỏi các mưu chước của loài người. Ngài giấu họ trong nơi trú ẩn cách xa miệng lưỡi hung bạo.

²¹ Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã tỏ cho con sự thành tín diệu kỳ khi con ở trong một thành bị vây hãm.

²² Dầu con có vội vã nói: “Con đã bị tách khỏi tầm nhìn của Chúa,” nhưng Ngài vẫn nghe lời cầu cứu của con khi con kêu xin Ngài.

²³ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy yêu mến mọi kẻ trung thành theo Ngài. Đức Giê-hô-va bảo vệ người trung tín, nhưng Ngài báo trả địch đáng kẻ kiêu ngạo.

²⁴ Hỡi những ai nhờ cậy Đức Giê-hô-va cứu giúp mình, hãy mạnh mẽ và tin chắc.

32 ¹Phước cho người được tha sự vi phạm mình, được khỏi lấp tội lỗi mình.

² Phước cho người không bị Đức Giê-hô-va kể là có tội và trong tâm linh không có sự dối trá.

³ Khi con cứ nín lặng, thì xương cốt con bị hao mòn và con rên rỉ suốt cả ngày.

⁴ Vì ngày đêm tay Chúa đè nặng trên con. Sức lực con héo hon như giữa cơn hạn mùa hè. Sê-la

⁵ Rồi con nhận tội với Chúa, và con không che giấu tội mình nữa. Con nói: “Mình sẽ thú nhận các vi phạm với Đức Giê-hô-va,” và Ngài đã tha thứ tội lỗi con. Sê-la⁶ Vì vậy, mọi người kính sợ Chúa phải cầu nguyện với Chúa trong lúc gian truân. Rồi khi nước lũ dâng tràn, nó sẽ không đụng đến những người ấy.

⁷ Chúa là nơi ẩn náu của con; Ngài sẽ bảo vệ con khỏi hoạn nạn. Ngài sẽ bao phủ con bằng những bài ca khải hoàn. Sê-la

⁸ Ta sẽ chỉ dẫn con và dạy cho con biết con đường phải đi. Mắt ta sẽ chăm chú vào con mà chỉ dạy con.

⁹ Đừng như con ngựa hay con la, là loài vô tri; phải có dây cương và hàm thiếc mới điều khiển được chúng và khiến chúng đi đến nơi con muốn.

¹⁰ Kẻ ác có nhiều nỗi buồn rầu, nhưng sự thành tín của Đức Giê-hô-va sẽ bao quanh người tin cậy Ngài.

¹¹ Hỡi người công chính, hãy vui sướng nơi Đức Giê-hô-va, và mừng lên; hỡi người có lòng ngay thẳng, hãy reo vui.

33 ¹Hỡi người công chính, hãy vui mừng nơi Đức Giê-hô-va; ca ngợi Chúa là việc làm thích đáng của người ngay thẳng.

² Hãy dùng đàn hạc mà tạ ơn Đức Giê-hô-va; hãy dùng đàn thập huyền hát ca ngợi Ngài.

³ Hãy hát cho Ngài một bài ca mới; hãy gảy cho thật hay và hát xướng cách vui mừng.

⁴ Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, mọi việc Ngài làm đều công bình.

⁵ Chúa yêu thích sự công chính và lẽ phải. Trái đất đầy dẫy sự thành tín của Ngài.

⁶ Bởi lời của Đức Giê-hô-va mà các tầng trời được tạo thành, còn mọi vì sao đều nhờ hơi thở của miệng Ngài mà có.

⁷ Chúa gom nước biển lại như đồng; Ngài trữ các đại dương vào trong kho.

⁸ Toàn cõi đất hãy kính sợ Đức Giê-hô-va; mọi cư dân trên thế gian phải tôn kính Ngài.

⁹ Vì Ngài phán thì việc được thực hiện; Ngài ra lệnh thì vật đứng vững.

¹⁰ Đức Giê-hô-va đảo lộn liên minh giữa các nước; Ngài gạt bỏ chương trình của các dân.

¹¹ Chương trình của Đức Giê-hô-va, tức ý định của lòng Ngài dành cho mọi thế hệ, đứng vững đến đời đời,

¹² Phước cho dân tộc nào có Đức Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, tức dân Ngài đã chọn làm cơ nghiệp của riêng mình.

¹³ Đức Giê-hô-va từ trời nhìn xuống; Ngài thấy hết mọi người.

¹⁴ Từ nơi ngự của Ngài, Chúa nhìn xuống mọi người sống trên đất.

¹⁵ Đấng uốn nắn lòng dạ mọi người nhìn thấy mọi việc họ làm.

¹⁶ Chẳng có vua nào nhờ binh đông mà được cứu; người dũng sĩ cũng không được cứu nhờ mạnh sức.

¹⁷ Nhờ ngựa để được thắng là ảo tưởng; cho dù mạnh mẽ, nhưng nó chẳng cứu được ai.

¹⁸ Kia, mắt Đức Giê-hô-va nhìn xem kẻ kính sợ Ngài, tức người biết cậy sự thành tín của Chúa

¹⁹ cứu mạng mình khỏi chết và giữ cho mình được sống trong lúc đói kém.

²⁰ Chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là nguồn cứu giúp và thuẫn bảo vệ chúng tôi.

²¹ Lòng chúng tôi vui mừng nơi Ngài, vì chúng tôi tin cậy danh thánh Ngài.

²² Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự thành tín Ngài ở với chúng con khi chúng con đặt hy vọng nơi Ngài.

¹Tôi sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va không thôi; miệng tôi sẽ luôn ca ngợi Ngài.
²Tôi sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va; nguyện những kẻ khốn cùng nghe và mừng rỡ.
³Hãy cùng tôi ca ngợi Đức Giê-hô-va; chúng ta hãy cùng tôn cao danh Ngài.
⁴Tôi tìm cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài đáp lời tôi; Ngài cho tôi thắng hơn mọi nỗi sợ hãi.
⁵Những ai trông đợi Chúa đều rạng rỡ, và họ không bị hổ mặt.
⁶Kẻ khốn cùng này có kêu cầu, và Đức Giê-hô-va đã nghe nó, cứu nó khỏi mọi nỗi gian truân.
⁷Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đóng trại chung quanh kẻ kính sợ Ngài, và Ngài giải cứu họ.
⁸Hãy nếm và thấy được Đức Giê-hô-va là tốt lành; phước cho người nương náu nơi Ngài.
⁹Hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, hỡi các người là thánh dân; người kính sợ Ngài chẳng thiếu gì cả.
¹⁰Sự tử tở có lúc thiếu ăn phải chịu đói; nhưng ai tìm kiếm Đức Giê-hô-va sẽ chẳng thiếu điều gì tốt đẹp.
¹¹Hỡi các con, hãy đến nghe ta; ta sẽ dạy các con biết kính sợ Đức Giê-hô-va.
¹²Người nào khao khát sống và muốn trường thọ hưởng phước trong đời?
¹³Thì hãy kiêng nói lời dối, và giữ môi miệng khỏi nói lời dối.
¹⁴Hãy từ bỏ điều tà ác và làm điều thiện lành; hãy tìm kiếm và đề cao sự thuận hòa.
¹⁵Mắt của Đức Giê-hô-va nhìn xem người công chính, và tai Ngài để ý nghe tiếng kêu van của họ.
¹⁶Đức Giê-hô-va chống lại kẻ làm ác để xóa sạch ký ức về chúng khỏi đất.
¹⁷Người công bình kêu cầu, Đức Giê-hô-va nghe và giải cứu họ khỏi mọi nỗi gian truân.
¹⁸Đức Giê-hô-va ở gần kẻ có lòng tan vỡ, và Ngài cứu kẻ có tâm linh bị vùi dập.
¹⁹Các nan đề của người công chính nhiều thật, nhưng Đức Giê-hô-va cho người thắng hơn tất cả.
²⁰Ngài bảo vệ mọi xương cốt người; sẽ chẳng cái nào bị gãy.
²¹Điều ác sẽ giết chết kẻ ác; ai ghét người công chính sẽ bị định tội.
²²Giê-hô-va cứu chuộc linh hồn các đầy tớ Ngài; sẽ chẳng có người nào nương náu nơi Ngài bị lên án.

35 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chống lại kẻ chống lại con; hãy chiến cự cùng kẻ chiến cự với con.
²Xin Chúa cầm lấy thuẫn và khiên; xin Ngài chỗi dậy cứu giúp con.
³Xin hãy dùng giáo và rìu chiến mà địch lại kẻ săn đuổi con; xin hãy nói với linh hồn con: “Ta là sự cứu rỗi con.”
⁴Nguyện kẻ tìm giết mạng sống con phải xấu hổ và sỉ nhục. Nguyện kẻ định ý hại con phải trở lui và bối rối.
⁵Nguyện chúng giống như vỏ trấu trước gió, khi thiên sứ của Đức Giê-hô-va xua chúng đi.
⁶Nguyện con đường chúng nó thành ra tối tăm, trơn trượt, khi thiên sứ của Đức Chúa Trời săn đuổi chúng.
⁷Chúng giăng bẫy lưới bắt con vô cớ; chẳng hiểu vì sao chúng lại đào hầm hại con.
⁸Hãy cho sự hủy diệt bất ngờ ập lên chúng. Hãy khiến chúng mắc vào lưới mà mình đã giăng. Hãy để chúng té vào đó và bị tiêu diệt.
⁹Nhưng con sẽ vui mừng nơi Đức Giê-hô-va và hớn hở về sự cứu rỗi Ngài.
¹⁰Con sẽ thưa, với cả sức lực mình, rằng: “Hỡi Đức Giê-hô-va, có ai giống như Ngài? Có ai giải cứu người khốn cùng khỏi kẻ mạnh thế, giải cứu người nghèo thiếu khỏi kẻ cướp bóc họ?”
¹¹Bọn chúng nhân bất chính nổi lên; chúng cáo gian con.
¹²Chúng lấy oán trả ơn cho con. Con thật buồn bã.
¹³Nhưng khi chúng đau yếu thì con đã mặc bao gai; con gục mặt kiêng ăn vì chúng.
¹⁴Con đi lại sầu thảm như thể khóc than cho anh em mình; con cúi người cư tang như kẻ khóc mẹ.
¹⁵Đến khi con vấp ngã thì chúng vui mừng và quy tụ lại; chúng nhóm hội chống lại con, khiến con sững sốt. Chúng cấu xé con không ngừng nghỉ.
¹⁶Chúng nhạo cười con không chút nề nang; chúng nghiêng rặng hăm dọa con.
¹⁷Ôi Chúa, Ngài sẽ còn bàng quan đến bao giờ? Xin giải cứu linh hồn con khỏi những công kích tàn hại của chúng nó, xin giải cứu mạng sống con khỏi bầy sư tử.
¹⁸Rồi con sẽ cảm tạ Ngài trong hội lớn; con sẽ ca ngợi Ngài giữa nhiều người.
¹⁹Chớ để những kẻ thù của con vui mừng vì cơ con; chớ để chúng thực hiện các mưu chước ác độc của mình.
²⁰Vì chúng không nói hòa bình, mà lại đặt điều công kích người trong xứ chúng con đang sống thuận hòa.
²¹Miệng lớn láo chống lại con; chúng bảo: “Ha, ha, mắt bọn tao đã thấy rồi.”
²²Đức Giê-hô-va ôi, Ngài đã thấy việc ấy, xin Ngài đừng lặng thinh; hỡi Chúa, xin đừng ở cách xa con.
²³Xin hãy tỉnh giấc và thức dậy mà bênh vực con; Đức Chúa Trời của con, Chúa của con ôi, xin Ngài bênh vực chính nghĩa của con.
²⁴Hỡi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, xin minh oan cho con vì sự công bình của Ngài; chớ để chúng vui mừng về con.
²⁵Xin đừng để chúng nhử thăm: “A ha, mình đã đạt được điều mình muốn.” Chớ để chúng nói: “Bọn mình đã nuốt chửng nó.”
²⁶Xin khiến chúng phải xấu hổ, và đánh bại kẻ muốn hăm hại con. Nguyện kẻ chế nhạo con phải xấu hổ và sỉ nhục.
²⁷Những ai muốn con được minh oan, nguyện họ reo lên vui mừng và sung sướng; nguyện họ cứ mãi nói: “Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va, Đấng lấy làm vui ban phước cho tôi tớ Ngài.”
²⁸Rồi suốt ngày con sẽ thuật lại sự công bình Chúa và ca ngợi Ngài.

36 ¹Tội lỗi lên tiếng như kẻ thối quyền trong lòng kẻ ác; chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời trong mắt hèn.
²Vì hèn tự yên ủi rằng tội hèn sẽ chẳng bại lộ và chẳng bị ai ghét.
³Lời của hèn đều nhuộm tội và lọc lừa; hèn chẳng muốn khôn ngoan, lương thiện.
⁴Lúc nằm trên giường hèn toan tính cách phạm tội; hèn khởi đi trên con đường tà ác; hèn chẳng khước từ điều dữ.
⁵Đức Giê-hô-va ôi, đức thành tín Ngài lên đến các tầng trời; lòng trung nghĩa Ngài vươn cao đến tận mây.
⁶Sự công chính Ngài như ngọn núi chót vót; sự công bình Ngài như biển thẳm sâu.
⁷Hỡi Đức Chúa Trời, lòng thành tín Chúa quý báu thay! Loài người nương náu dưới bóng cánh Ngài!
⁸Họ sẽ được no đầy nhờ lương thực dư dật trong nhà Chúa; Chúa sẽ cho họ uống nước sông phước lạc quý báu của Ngài.
⁹Vì nguồn sự sống ở nơi Chúa; trong sự sáng Ngài chúng tôi thấy ánh sáng.
¹⁰Xin Chúa cứ tỏ lòng thành tín trọn vẹn cho kẻ biết Ngài, và bênh vực kẻ có lòng ngay thẳng.
¹¹Xin đừng để bàn chân của kẻ kiêu ngạo lại gần con. Chớ để bàn tay kẻ ác xua đuổi con.
¹²Ở đó, kẻ làm ác sa ngã; chúng bị hạ gục và không đứng dậy được.

³⁷ ¹Đừng bức dọc vì kẻ làm ác; đừng ganh tị với kẻ hành động bất chính.
² Vì họ sẽ sớm khô đi như cỏ và tàn héo như rau cỏ xanh.
³ Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va và làm điều phải; hãy an cư trong xứ và sống trung tín.
⁴ Hãy vui thích nơi Đức Giê-hô-va, rồi Ngài sẽ ban cho con các ước muốn của lòng mình.
⁵ Hãy trao thác các đường lối mình cho Đức Giê-hô-va; hãy tin cậy Ngài, rồi Ngài sẽ thay mặt con mà hành động.
⁶ Ngài sẽ khiến công lý của con tỏ lộ như ánh sáng ban ngày và sự vô tội của con sẽ như trời lúc giữa trưa.
⁷ Hãy ở yên trước mặt Đức Giê-hô-va và kiên nhẫn trông đợi Ngài. Chớ lo lắng nếu có người thành công trong các lối ác của họ, hoặc ai đó thực hiện trót lọt các mưu chước mình.
⁸ Đừng nổi giận và thất vọng. Chớ lo lắng; làm vậy chỉ tạo rắc rối.
⁹ Kẻ làm ác sẽ bị diệt vong, còn người trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ thừa hưởng xứ.
¹⁰ Ít lâu nữa, kẻ ác sẽ biến mất; con sẽ nhìn vào chỗ hầy, và hầy không còn nữa.
¹¹ Nhưng người công chính sẽ thừa hưởng xứ và sẽ vui sướng vì được phát đạt, thịnh vượng.
¹² Kẻ ác lập mưu hại người công chính, nghĩ rằng hãm dọa người.
¹³ Chúa cười nhạo hầy, vì Ngài thấy ngày hầy sắp đến.
¹⁴ Kẻ ác rút gươm và giương cung mình để hạ người cùng khốn và người thiếu thốn, để sát hại người ngay thẳng.
¹⁵ Gươm chúng sẽ trở đâm vào tim chúng, còn cung chúng sẽ bị gãy.
¹⁶ Người công chính tuy có ít nhưng vẫn hơn sự dư giả của nhiều kẻ ác.
¹⁷ Vì cánh tay của kẻ ác sẽ bị gãy, nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ người công chính.
¹⁸ Đức Giê-hô-va hằng bảo vệ người thiện hảo, và di sản họ sẽ còn mãi mãi.
¹⁹ Họ sẽ không hổ thẹn trong thời khó khăn. Khi đói kém xảy đến, họ sẽ vẫn no đủ.
²⁰ Nhưng kẻ ác sẽ diệt vong. Kẻ thù của Đức Giê-hô-va chẳng khác nào vinh quang của cây cỏ; chúng sẽ bị thiêu hủy và tan theo làn khói.
²¹ Kẻ ác mượn mà không trả lại, còn người công chính rộng rãi ban tặng.
²² Người được Đức Giê-hô-va ban phước sẽ thừa hưởng đất; kẻ bị Ngài rửa sả sẽ bị diệt mất.
²³ Chính nhờ Đức Giê-hô-va mà các bước của người có đường lối đẹp ý Ngài được vững chắc.
²⁴ Dầu có sẩy chân thì người cũng không té ngã, vì Đức Giê-hô-va đỡ nâng người trong tay Ngài.
²⁵ Trước tôi trẻ và nay đã già; tôi chưa từng thấy người công chính bị ruồng bỏ hay con cháu người phải ăn xin.
²⁶ Suốt ngày người rộng rãi cho vay mượn, còn con cháu người trở nên nguồn phước.
²⁷ Hãy bỏ điều tà ác và làm điều phải; rồi con sẽ được an ninh mãi mãi.
²⁸ Vì Đức Giê-hô-va ưa thích công lý và không ruồng bỏ người trung tín theo Ngài. Họ được gìn giữ đến đời đời, nhưng con cháu kẻ ác sẽ bị diệt vong.
²⁹ Người công chính sẽ thừa hưởng xứ và sống tại đó mãi mãi.
³⁰ Miệng của người công chính nói lời khôn ngoan và củng cố công lý.
³¹ Luật pháp của Đức Chúa Trời người ở trong lòng người; chân người sẽ không trượt ngã.
³² Kẻ ác theo dõi người công chính và tìm cách hãm hại người.
³³ Đức Giê-hô-va sẽ không bỏ mặc người vào tay kẻ ác hay kết án người khi người chịu xét xử.
³⁴ Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va và giữ theo đường lối Ngài, rồi Ngài sẽ cất con lên thừa hưởng xứ. Con sẽ nhìn và thấy kẻ ác bị diệt vong.
³⁵ Ta đã nhìn thấy kẻ hung ác vươn lên như một cây xanh tốt mọc trên đất bản địa.
³⁶ Nhưng khi ta lại đi qua đó thì hầy không còn. Ta thử tìm hầy nhưng không gặp.
³⁷ Hãy quan sát người chính trực, và nhìn xem người ngay thẳng; có tương lai tốt đẹp dành cho người sống hòa thuận.
³⁸ Kẻ có tội sẽ bị tận diệt; tương lai của kẻ ác sẽ tiêu vong.
³⁹ Sự cứu rỗi người công chính đến từ Đức Giê-hô-va; Ngài bảo vệ họ khi có biến.
⁴⁰ Đức Giê-hô-va giúp đỡ họ và giải cứu họ. Ngài giải thoát họ khỏi kẻ ác và cứu họ vì họ nương náu nơi Ngài.

38¹ Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng quở trách con đang cơn thanh nộ Ngài; chớ hình phạt con khi Ngài nổi giận.
2 Vì các mũi tên Ngài xuyên thủng con, và tay Ngài đè ép lên con.
3 Toàn thân con đau yếu vì cơn thanh nộ của Ngài; các xương cốt con không còn khỏe mạnh vì tội lỗi mình.
4 Vì các tội lỗi con phủ lấp con; chúng nặng quá sức con chịu đựng.
5 Các vết thương của con bị tấy độc và bốc mùi vì những tội lỗi xuẩn ngốc của con.
6 Hằng ngày con phải cúi mình chịu nhục; suốt cả ngày con đi lại than khóc.
7 Vì con quá đổi xấu hổ, và toàn thân con ngã bệnh.
8 Con bị tê dại và nghiền nát; con thở than vì nỗi đau trong lòng.
9 Chúa ôi, Ngài thấu hiểu những khát vọng sâu kín của lòng con; lời than thở con không giấu được Chúa.
10 Tim con đập mạnh, sức con suy tàn, mắt con mờ yếu.
11 Người thân và bầu bạn đều lánh mặt con vì tình trạng của con; kẻ lân cận thì đứng cách xa.
12 Những kẻ tìm kế hãm hại con suốt ngày nói lời tàn độc và buông lời dối trá.
13 Nhưng con, con chẳng khác gì người điếc chẳng nghe thấy gì; con như người câm chẳng nói năng chi.
14 Con giống như người không nghe biết, cũng chẳng đáp lại.
15 Hẳn là con trông đợi Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va; vì Ngài sẽ đáp lời con, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời con.
16 Con nói vậy để kẻ thù con không hả hê về con. Nếu con trượt té thì chúng sẽ tàn hại con.
17 Vì con sắp bị sẩy chân, và đau đớn luôn.
18 Con xưng nhận tội con; con lưu tâm về tội lỗi mình.
19 Nhưng kẻ thù của con thật đông; người ghét con vô cớ thật là nhiều.
20 Chúng lấy oán báo ơn cho con; chúng cáo tội con đầu con theo đuổi điều thiện lành.
21 Đức Giê-hô-va ôi, xin chớ ruồng bỏ con; Đức Chúa Trời của con ôi, xin đừng đứng cách xa con.
22 Hỡi Chúa là sự cứu rỗi của con, xin hãy đến ngay mà cứu giúp con.

39 ¹Con đã quyết: “Mình sẽ cẩn trọng trong lời nói để lười khỏi phạm tội. Mình sẽ khớp miệng lại khi ở trước mặt kẻ tà ác.”

² Con nín lặng; con kiên cữ nói năng, cho dù nói lời lành, nhưng con càng đau đớn thêm.

³ Tâm con nóng bỏng; khi con nghĩ đến những điều ấy, nó giống như lửa cháy trong con. Vậy là con phải thưa:

⁴“Ôi Đức Giê-hô-va, xin cho con biết cuộc đời mình là bao lâu và các ngày của con dài đến đâu. Xin tỏ cho con thấy mình mong manh thế nào.

⁵ Kìa, Chúa đã khiến các ngày con chỉ như gang tấc, và cuộc đời con chẳng là gì trước mặt Chúa. Rõ ràng, mọi người chỉ như hơi thở. Sê-la

⁶Rõ ràng, mọi người đi lại như cái bóng. Ai nấy đều chạy đôn chạy đáo lo tích lũy của cải dầu chẳng biết ai sẽ hưởng được.

⁷ Giờ thì, Chúa ôi, con trông đợi gì đây? Ngài là hy vọng duy nhất của con.

⁸ Xin giúp con thắng hơn mọi tội mình; xin đừng khiến con bị hổ thẹn cùng kẻ ngu dại.

⁹ Con nín thinh, không mở miệng, vì điều Chúa đã làm.

¹⁰ Xin hãy thôi khiến con thương tích; con bị choáng ngợp vì tay Ngài giáng mạnh.

¹¹ Khi Chúa sửa phạt người ta vì phạm tội, thì Ngài làm tiêu hao sức lực họ dần dần như con nhậy; rõ ràng mọi người chỉ là hơi nước. Sê-la

¹²Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy lắng nghe con; xin hãy nghe tiếng khóc than của con! Xin đừng bịt tai với con, vì con như khách lạ đối với Chúa, một kẻ ở nhờ như tất cả các tổ phụ con.

¹³ Xin hãy thôi trừng mắt nhìn con, để con lại được tươi cười trước khi con chết.”

- ¹Con kiên nhẫn trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài lắng tai nghe tiếng kêu cầu của con.
- ²Ngài cũng đem con khỏi cái hầm đáng kinh, khỏi chốn sinh lây; Ngài đặt chân con trên vàng đá và làm vững vàng bước con đi.
- ³Ngài để nơi miệng con một bài hát mới, ca ngợi Đức Chúa Trời chúng con. Nhiều người sẽ thấy và tôn kính Ngài, để lòng tin cậy Đức Giê-hô-va.
- ⁴Phước cho người nào lấy Đức Giê-hô-va làm Đấng mình tin cậy và không ngưỡng mộ kẻ kiêu ngạo hoặc kẻ xây bỏ Ngài để theo sự dối trá.
- ⁵Hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời con, các việc kỳ diệu mà Ngài đã làm thật nhiều lắm, và các ý tưởng Ngài nghĩ về chúng con thì không đếm được; nếu con muốn đếm và nói đến chúng thì chúng nhiều quá, không kể hết.
- ⁶Chúa không vui về sinh tế hay của lễ, nhưng Ngài đã mở tai con; Ngài không đòi của lễ thiêu hay lễ chuộc tội.
- ⁷Vậy là con nói: “Này, con đến đây; trong cuốn sách có chép về con.
- ⁸Hỡi Đức Chúa Trời con, con vui thích làm theo ý Chúa; luật lệ Ngài ở trong lòng con.”
- ⁹Con đã công bố tin mừng về sự công bình của Ngài giữa hội lớn; ôi Đức Giê-hô-va, Ngài biết môi miệng con chẳng từ chối làm việc này.
- ¹⁰Con không giấu sự thành tín Ngài và sự chân thật Ngài trước hội lớn.
- ¹¹Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng rút lại lòng thương xót đối với con; xin cứ để lòng thành tín và sự chân thật của Ngài gìn giữ con.
- ¹²Vô số nan đề bủa vây con; tội lỗi con đã theo kịp con, khiến con chẳng còn thấy gì nữa; chúng nhiều hơn cả tóc trên đầu con, khiến tinh thần con suy sụp.
- ¹³Đức Giê-hô-va ôi, xin Ngài làm ơn giải cứu con; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy mau giúp đỡ con.
- ¹⁴Xin khiến những kẻ săn đuổi để cướp đoạt mạng sống con phải xấu hổ và thất vọng ê chề. Những kẻ ưa thích làm thương tổn con, nguyện chúng phải quay trở lui và bị sỉ nhục
- ¹⁵Những kẻ nói với con: “A ha, a ha,” nguyện chúng phải sững sốt vì mắc cỡ.
- ¹⁶Còn những người tìm kiếm Ngài, nguyện họ vui mừng, sung sướng nơi Ngài; nguyện mọi người yêu mến sự cứu rỗi của Ngài cứ luôn nói: “Đáng chúc tán Đức Giê-hô-va.”
- ¹⁷Con nghèo khổ, thiếu thốn; nhưng Chúa quan tâm đến con. Ngài là Đấng giúp đỡ con và Ngài đến giải cứu con; xin đừng chậm trễ, Đức Chúa Trời của con ôi.

- ⁴¹ ¹Phước cho người quan tâm đến kẻ yếu thế; trong ngày hoạn nạn, Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu người.
- ² Giê hô-va sẽ bảo toàn sinh mạng người và giữ cho người được sống, và người sẽ được phước trên đất; Đức Giê-hô-va sẽ không phó người cho ý muốn của kẻ thù địch người.
- ³ Đức Giê-hô-va sẽ nâng đỡ người trên giường đau đớn; Chúa sẽ biến giường bệnh người thành giường chữa lành.
- ⁴ Con thưa: “Đức Giê-hô-va ôi, xin thương xót con! Xin chữa lành con vì con đã phạm tội với Ngài.”
- ⁵ Các kẻ thù nghịch trù ẻo con, rằng: “Chừng nào nó mới chết và tên tuổi nó bị xóa sạch?”
- ⁶ Nếu kẻ thù con đến gặp con, hấn nói những lời chẳng ra gì; lòng hấn chất chứa cho mình tai nạn giống như con; khi hấn ra về, hấn thuật lại cho người khác.
- ⁷ Tất cả những ai ghét con đều xầm xì nói xấu con; nói hành con, chúng hy vọng làm tổn thương con.
- ⁸ Chúng bảo: “Nó mắc phải căn bệnh quái ác; ngã xuống như vậy nó sẽ chẳng trở dậy được đâu.”
- ⁹ Thậm chí người bạn thân của con mà con tin cậy, người ăn bánh của con, đã trở gót đạp con.
- ¹⁰ Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, Chúa thương xót con và đỡ con dậy để con báo trả chúng nó.
- ¹¹ Vì kẻ thù nghịch không thắng hơn con, nhờ đó con biết rằng Chúa vui thích về con.
- ¹² Về phần con, bởi con chánh trực nên Chúa nâng đỡ con và sẽ gìn giữ con trước mặt Ngài mãi mãi.
- ¹³ Nguyện Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên được ca ngợi đời đời, mãi mãi. A-men, A-men.

- 42¹ Đức Chúa Trời ôi, con nai thèm khát suối nước thể nào thì con cũng khao khát Ngài thể ấy.
² Con khao khát Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời hằng sống; khi nào con mới được đến ra mắt Đức Chúa Trời?
³ Ngày và đêm, nước mắt trở thành đồ ăn của con, trong khi kẻ cừu địch con cứ hỏi con: “Đức Chúa Trời mày đâu?”
⁴ Khi dốc đổ nỗi lòng mình, con hồi tưởng lại thể nào con đã từng đi cùng đoàn người dự lễ và dẫn họ đến nhà Đức Chúa Trời trong tiếng reo vui, chúc tụng.
⁵ Nay linh hồn ta, sao người lại chán nản và bồn chồn trong ta? Hãy hy vọng nơi Đức Chúa Trời, vì ta sẽ còn ca ngợi Ngài về ơn cứu giúp bởi sự hiện diện của Ngài.
⁶ Đức Chúa Trời của con ôi, linh hồn con sồn ngẫ trong con; vì vậy, từ vùng đất Giô-đanh, từ ba đỉnh núi Hết-môn, từ ngọn đồi Mít-sê-a, con nhớ đến Chúa.
⁷ Vực gọi vực theo tiếng của thác nước Chúa; mọi sóng gió ba đào của Ngài đã phủ lụt con.
⁸ Nhưng ban ngày Đức Giê-hô-va sẽ ban truyền sự thành tín Ngài; còn ban đêm bài hát của Ngài sẽ ở với con, tức lời cầu nguyện với Đức Chúa Trời của sự sống con.
⁹ Con sẽ thưa với Đức Chúa Trời, là vàng đá của con, rằng: “Vì sao Ngài quên con? Vì sao con phải than khóc vì bị kẻ thù áp bức?”
¹⁰ Trong khi các cừu địch con luôn hỏi: “Đức Chúa Trời mày đâu?” thì chúng quở mắng con như thể gươm đâm xoi xương cốt con.
¹¹ Hỡi linh hồn ta, sao người chán nản? Sao người lại bồn chồn trong ta? Hãy hy vọng nơi Đức Chúa Trời, vì ta sẽ còn chúc tụng Ngài, là Đấng cứu giúp ta và Đức Chúa Trời ta.

43 ¹Đức Chúa Trời ôi, xin hãy phân xử cho con và bênh vực chính nghĩa của con trước một dân vô đạo.

²Vì Chúa là Đức Chúa Trời của sức mạnh con; vì sao Ngài lại từ bỏ con? Sao con phải than khóc vì bị kẻ thù mình áp bức?

³Xin Chúa tỏa rạng ánh sáng cùng chân lý Ngài; nguyện chúng dẫn dắt con; nguyện chúng đưa con đến núi thánh và đến đền Ngài.

⁴Rồi con sẽ đến bàn thờ của Đức Chúa Trời, đến cùng Đức Chúa Trời là niềm vui vô biên của con; hỡi Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của con, con sẽ dùng đàn hạc mà ca ngợi Ngài.

⁵Hỡi linh hồn ta, vì sao ngươi chán nản? Vì sao ngươi bồn chồn trong ta? Hãy hy vọng nơi Đức Chúa Trời, vì ta sẽ còn chúc tụng Ngài, Đấng cứu giúp ta và Đức Chúa Trời ta.

44 ¹Đức Chúa Trời ôi, tai chúng con có nghe cha ông mình kể lại việc Ngài đã làm trong thời của họ, vào những ngày xa xưa.

² Chúa đã dùng chính tay Ngài đuổi các dân đi, nhưng Ngài lại trồng dân tộc của chúng con; Ngài đã hành hại các dân, nhưng lại khiến dân tộc chúng con tràn ra trong xứ.

³ Vì họ được sở hữu xứ không nhờ thanh gươm mình, cũng chẳng được cứu nhờ cánh tay mình; nhưng nhờ chính tay phải của Chúa, nhờ cánh tay Ngài, và nhờ ánh sáng mặt Ngài, vì Ngài ưu ái họ.

⁴ Đức Chúa Trời ôi, Ngài là Vua của con; xin hãy ban chiến thắng cho Gia-cốp.

⁵ Nhờ Ngài chúng con sẽ đè bẹp kẻ thù mình; nhờ danh Ngài, chúng con sẽ giày đạp những kẻ nổi lên nghịch lại chúng con.

⁶ Vì con sẽ không cậy cung mình, cũng chẳng cậy gươm để được cứu.

⁷ Nhưng Chúa đã cứu chúng con khỏi kẻ thù mình, và khiến những kẻ ghét chúng con phải hổ thẹn.

⁸ Chúng con đã từng hãnh diện về Đức Chúa Trời, và chúng con sẽ cảm tạ danh Chúa đến đời đời. Sê-la

⁹Nhưng giờ đây Chúa đã bỏ chúng con, khiến chúng con bị sỉ nhục, và Ngài không còn ra trận với quân đội chúng con.

¹⁰ Chúa khiến chúng con phải tháo lui trước quân thù, và những kẻ ghét chúng con đoạt lấy chiến lợi phẩm cho mình.

¹¹ Chúa khiến chúng con giống như chiên bị định để giết thịt và đã rải chúng con ra giữa các dân.

¹² Chúa bán rẽ đi dân Ngài; làm vậy Ngài chẳng lợi lộc gì.

¹³ Ngài khiến chúng con bị hàng xóm, láng giềng mắng mỏ, bị những người chung quanh phỉ báng, cười chê.

¹⁴ Ngài làm cho chúng con thành ra cố miệt thị giữa các nước, các dân nhìn chúng tôi đều lắc đầu.

¹⁵ Cả ngày con phải đối diện với sỉ nhục, và sự hổ mặt đã bao phủ con

¹⁶vì phải nghe tiếng của kẻ mắng mỏ, miệt thị, vì có kẻ cừ địch và kẻ báo thù.

¹⁷ Mọi điều này đã xảy đến cho chúng con; nhưng chúng con không quên Chúa hay làm điều sai quấy với giao ước Ngài.

¹⁸ Lòng chúng con không lui đi; các bước chúng con không xa lìa đường lối Chúa.

¹⁹ Thế nhưng Chúa lại khiến chúng con tan tác trong chỗ chó rùng và bao phủ chúng con bằng bóng sự chết.

²⁰ Nếu chúng con quên danh của Đức Chúa Trời chúng con, hay giang tay hướng về một thần xa lạ,

²¹thì Đức Chúa Trời không truy xét sao? Vì Ngài biết các bí mật của lòng.

²² Quả là vì Chúa mà chúng con bị giết chết cả ngày; chúng con bị xem là chiên để giết thịt.

²³ Chúa ôi, sao Ngài ngủ? Hãy chỗi dậy, đừng từ bỏ chúng con mãi mãi.

²⁴ Vì sao Ngài lại giấu mặt và quên đi sự khốn khổ, áp bức mà chúng con phải chịu?

²⁵ Vì chúng con đã tan ra thành tro bụi, thân thể chúng con dính chặt vào đất

²⁶Xin hãy chỗi dậy giúp đỡ chúng con và vì lòng thành tín Ngài mà cứu chuộc chúng con.

45 ¹Lòng tôi cảm hứng về một chủ đề hay; tôi sẽ xướng lên những lời mình viết về vua; lưỡi tôi là cây bút của văn sĩ đã sẵn sàng.

² Vua đẹp hơn các con cái loài người; ân sủng tràn ra trên mọi người; vậy nên chúng tôi biết rằng Đức Chúa Trời đã ban phước cho vua đời đời.

³ Hỡi vua quyền thế, hãy nịt gươm vào hông, trong vinh quang và oai vệ.

⁴ Với quyền uy, hãy vì sự chân thật, nhu mì và công chính mà xông lên cách khải hoàn; tay phải vua sẽ dạy cho vua những việc đáng sợ.

⁵ Các mũi tên vua bén nhọn; các dân ngã rạp dưới chân vua; các mũi tên người đâm vào tim các cừu địch người.

⁶ Lạy Đức Chúa Trời, ngời Ngài trường tồn mãi mãi; vương quyền công bình chính là vương quyền nước Ngài.

⁷ Vua yêu mến sự công chính và ghét sự gian ác; vậy nên, Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời của vua, đã xức cho vua dầu vui mừng nhiều hơn các đồng bạn.

⁸ Toàn thể trang phục vua toát lên mùi trầm hương, lô hội cùng nhục quế; từ các đền ngà những nhạc khí bằng dây khiến vua vui vẻ.

⁹ Các công chúa thuộc trong giới phụ nữ đáng tôn trọng của vua; bên tay phải người là hoàng hậu mặc triều phục bằng vàng ô-phia.

¹⁰ Đây, con gái, hãy suy xét và lắng tai nghe; hãy quên đi thân tộc và nhà cha con.

¹¹ Như vậy, vua sẽ mến mộ nhan sắc con; người là chúa của con; hãy tôn kính người.

¹² Con gái thành Ty-rơ sẽ đem tặng phẩm đến; giới giàu có trong dân gian sẽ cầu ơn con.

¹³ Con gái vương giả trong cung thật lộng lẫy; trang phục nàng được đính kết vàng.

¹⁴ Ra mắt vua, nàng mặc áo thêu thùa; các trinh nữ, là bạn tháp tùng, sẽ được diện kiến vua.

¹⁵ Họ sẽ vui mừng, hoan hỉ mà vào cung.

¹⁶ Nổi nghiệp các tổ phụ sẽ là con cái vua, được vua phong làm vương tử trên khắp đất.

¹⁷ Tôi sẽ khiến cho danh tiếng vua được nhớ đến trải suốt các thế hệ; rồi các dân sẽ cảm tạ vua đời đời, mãi mãi.

- 46** ¹Đức Chúa Trời là nơi nung nấu và sức mạnh của chúng tôi, sẵn sàng cứu giúp lúc gian nguy.
- ²Vì vậy, chúng tôi sẽ chẳng sợ, dù đất có biến đổi, dù đồi núi có bị rung chuyển rồi đổ xuống lòng biển, dù nước dưới biển có ầm ầm sôi bọt, dù các núi có lung lay khi trời lên. Sê-la
- ³Có một con sông mà các dòng nước nó làm vui vẻ thành của Đức Chúa Trời, là nơi thánh, chỗ ngự của Đấng Chí Cao.
- ⁴Đức Chúa Trời ở giữa thành ấy; thành sẽ không bị chuyển dời; Đức Chúa Trời sẽ giúp đỡ thành, và Ngài sẽ làm vậy lúc hừng sáng.
- ⁵Các dân nổi giận, các nước bị lay động; Ngài lên tiếng phán thì đất tan chảy.
- ⁶Đức Giê-hô-va của các đạo binh ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cốp là nơi nung nấu của chúng tôi. Sê-la
- ⁷Hãy đến xem việc Đức Giê-hô-va đã làm, sự hủy diệt Ngài gây ra trên đất.
- ⁸Ngài dẹp yên chiến tranh cho đến tận cuối đất; Ngài bẻ gãy cung và chặt giáo thành khúc; Ngài đốt cháy thuẫn, khiên.
- ⁹Hãy yên lặng và biết rằng Ta là Đức Chúa Trời; Ta sẽ được tôn cao giữa các dân; Ta sẽ được tôn cao trên đất.
- ¹⁰Đức Giê-hô-va của các đạo binh ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cốp là nơi ẩn nấu của chúng tôi. Sê-la.
- ¹¹

¹47 Hỡi muôn dân, hãy vỗ tay; hãy reo mừng chiến thắng cho Đức Chúa Trời.
²Vì Đức Giê-hô-va chí cao thật đáng sợ; Ngài là Vua Lớn trên toàn cõi đất.
³Ngài khiến các dân quy phục chúng tôi, khiến các nước phục nơi chân chúng tôi,
⁴Ngài chọn cơ nghiệp cho chúng tôi, là vinh quang của Gia-cốp mà Ngài yêu mến. Sê-la⁵ Đức Chúa Trời ngự lên trong tiếng reo vang, Đức Giê-hô-va ngự lên giữa tiếng kèn thổi.
⁶Hãy hát ca ngợi Đức Chúa Trời, hãy ca hát chúc tụng; hãy hát ca ngợi Vua chúng tôi, hãy hát lên.
⁷Vì Đức Chúa Trời là Vua trên khắp cõi đất; hãy ca ngợi Ngài một cách hiểu biết.
⁸Đức Chúa Trời cai trị các nước; Đức Chúa Trời ngự trên ngai thánh Ngài.
⁹Giới quyền quý trong các dân đã nhóm lại cùng dân của Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham; vì các thuẫn che chở trái đất thuộc về Đức Chúa Trời; Ngài rất đáng được chúc tôn.

48 ¹Đức Giê-hô-va thật vĩ đại, rất đáng được tán dương.

² Niềm vui của cả đất, ấy chính núi Si-ôn, đẹp đẽ, uy nghi, tọa lạc về hướng bắc, tức thành của Vua lớn.

³ Đức Chúa Trời đã tỏ mình ra là nơi nương náu tại các đền của thành

⁴Vì, kìa, các vua đã nhóm lại; họ cùng đi qua.

⁵ Họ trông thấy, họ kinh ngạc; họ hoảng sợ, và vội vã bỏ đi.

⁶ Tại đó họ run rẩy khiếp kinh, đau đớn như sản phụ sắp sinh con.

⁷ Bằng ngọn gió đông, Ngài đánh vỡ các tàu Ta-rê-si.

⁸ Điều chúng tôi đã nghe, thì chúng tôi cũng đã thấy trong thành Đức Giê-hô-va của các đạo binh, trong thành của Đức Chúa Trời chúng tôi; Đức Chúa Trời sẽ khiến thành vững lập đời đời. Sê-la

⁹Hỡi Đức Chúa Trời, chúng con đã hồi tưởng lại sự thành tín của Chúa tại giữa đền thờ Ngài¹⁰Đức Chúa Trời ôi, danh Chúa thể nào thì sự ca ngợi Chúa cũng thể ấy cho đến tận cùng trái đất; tay phải Ngài đầy dẫy sự công chính.

¹¹ Bởi các nghị định công chính của Chúa, nguyện núi Si-ôn vui mừng, nguyện các con gái Giu-đa hoan hỉ.

¹² Hãy đi quanh núi Si-ôn, hãy dạo quanh thành; hãy đếm các ngọn tháp nó,

¹³ hãy để tâm quan sát tường thành, ngắm xem các đền đài nó, rồi thuật lại cho thế hệ sẽ đến.

¹⁴ Vì Đức Chúa Trời này là Đức Chúa Trời của chúng tôi đời đời, mãi mãi; Ngài sẽ dẫn dắt chúng tôi cho đến khi chết.

49 ¹Hỡi muôn dân, hãy nghe lời này; hỡi hết thảy dân cư trên thế giới, hãy lắng tai nghe,²Cả giới bình dân lẫn người cao trọng, người giàu có lẫn kẻ nghèo thiếu.

³ Miệng tôi sẽ nói lời khôn ngoan và điều tôi suy gẫm trong lòng sẽ là sự hiểu biết.

⁴ Tôi sẽ nghiêng tai nghe lời ẩn dụ; tôi sẽ dùng đàn hạc mở đầu chuyện ngụ ngôn mình.

⁵ Vì sao tôi phải sợ ngày tai họa, khi tội lỗi vây bọc tôi bén gót?

⁶ Những kẻ cậy của cải và khoe khoang về lượng tài sản mình —

⁷ Hẳn chẳng ai chuộc được anh em mình hoặc đóng giá chuộc họ cho Đức Chúa Trời.

⁸ Vì giá chuộc mạng sống người ta đắt quá và chẳng ai trả được điều mình còn thiếu.

⁹ Không ai có thể sống mãi để thân xác mình chẳng bị hư hoại đi.

¹⁰ Vì người ta sẽ hư nát. Người khôn chết; kẻ dại và lũ lực súc đều cùng bị diệt vong, để lại tài sản cho người khác.

¹¹ Suy nghĩ trong lòng người ta là dòng dõi mình sẽ cứ tiếp diễn mãi, và nơi mình sống sẽ tồn tại đến muôn đời; họ lấy tên riêng đặt cho đất ruộng mình.

¹² Nhưng con người ta, dầu có tiền của, không cứ sống mãi; họ giống như loài thú phải diệt vong.

¹³ Lối quan niệm này của họ là ngu dại; thế nhưng những người sống sau họ vẫn tán đồng kiểu nói ấy. Sê-la

¹⁴ Họ bị định phải xuống âm phủ như đàn chiên; sự chết sẽ chặn dắt họ; người chính trực sẽ cầm quyền trên họ vào buổi sáng; âm phủ sẽ thiêu rụi thân xác họ và chẳng có chỗ cho họ sống.

¹⁵ Nhưng Đức Chúa Trời sẽ chuộc mạng sống tôi khỏi quyền lực âm phủ; Ngài sẽ tiếp rước tôi. Sê-la

¹⁶ Đừng sợ hãi khi ai đó giàu lên, khi quyền lực của nhà họ gia tăng;¹⁷vì lúc chết đi, họ sẽ chẳng đem gì theo; quyền lực của họ sẽ suy giảm theo họ.

¹⁸ Lúc sinh thời họ chúc phước cho linh hồn mình— và người ta ca ngợi người khi người biết sống cho mình—

¹⁹ họ sẽ đi theo thế hệ của cha ông mình và họ sẽ chẳng bao giờ thấy lại ánh sáng.

²⁰ Kẻ giàu có nhưng không hiểu biết chẳng khác gì loài thú phải diệt vong.

50¹ Đấng quyền năng, Đức Chúa Trời, tức Đức Giê-hô-va, đã lên tiếng kêu gọi cả trái đất từ phương mặt trời mọc cho đến phương mặt trời lặn.

² Vẻ đẹp toàn hảo, Đức Chúa Trời đã chiếu ra từ Si-ôn.

³ Đức Chúa Trời chúng tôi đến, Ngài không nín lặng; trước mặt Ngài, một ngọn lửa thiêu đốt, còn chung quanh Ngài là bão tố phong ba.

⁴ Ngài gọi các tầng trời trên cao lẫn đất bên dưới, để Ngài xét xử dân Ngài:

⁵ “Hãy nhóm hội lại với Ta, hỡi kẻ trung tín, những người đã dùng sinh tể lập giao ước với Ta.”

⁶ Các tầng trời sẽ công bố sự công chính Ngài, vì chính Đức Chúa Trời là Đấng xử án. Sê-la

⁷ “Hỡi dân Ta, hãy nghe, rồi Ta sẽ nói; Ta là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời các người.

⁸ Ta sẽ không trách phạt các người vì sinh tể của các người; những của lễ thiêu các người luôn ở trước mặt Ta.

⁹ Ta sẽ chẳng bắt bò đực khỏi nhà các người, hay dê đực khỏi chuồng trại các người.

¹⁰ Vì tất cả thú rừng đều thuộc về Ta, cùng với súc vật trên ngàn ngọn đồi.

¹¹ Ta biết hết chim trên núi, và thú hoang ngoài đồng là của Ta.

¹² Nếu Ta đói, Ta cũng không cho các người biết, vì thể gian, cùng mọi vật trong đó, là của Ta.

¹³ Ta ăn thịt bò đực, hay uống máu dê sao?

¹⁴ Hãy dâng của lễ cảm tạ cho Đức Chúa Trời, và hoàn nguyện với Đấng Chí Cao.

¹⁵ Trong ngày hoạn nạn hãy kêu cầu Ta; Ta sẽ giải cứu các người, rồi các người sẽ tôn vinh Ta.”

¹⁶ Nhưng với kẻ ác, Đức Chúa Trời phán: “Sao các người lại công bố các luật lệ Ta, dùng miệng mình nói về giao ước Ta,

¹⁷ trong khi lại ghét sự chỉ dạy và vất bỏ lời Ta?

¹⁸ Khi thấy kẻ trộm, các người đồng tình với nó; các người đồng lõa với kẻ ngoại tình.

¹⁹ Miệng các người nói lời ác, lưỡi các người đặt điều dối gian.

²⁰ Các người ngồi đó nói xấu anh em mình; các người phao vu con trai của mẹ mình.

²¹ Các người đã làm những việc ấy mà Ta vẫn lặng thinh, nên các người tưởng Ta giống các người. Nhưng ta sẽ quở phạt các người và phô bày mọi việc các người đã làm ngay trước mặt các người.

²² Giờ thì hãy suy xét điều này, hỡi kẻ quên Đức Chúa Trời; nếu không, Ta sẽ xé nát các người ra, và sẽ chẳng có người đến cứu giúp các người:

²³ Ai dâng của lễ cảm tạ là tôn vinh Ta, và kẻ nào hoạch định đường lối mình theo lẽ chánh thì Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.”

51 ¹Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy thương xót con vì lòng thành tín Ngài; vì Chúa đã rất nhiều lần tỏ ra khoan dung, nên xin Ngài bôi xóa các sự vi phạm của con.

² Xin hãy rửa con sạch hết điều xấu xa, và thanh tẩy con khỏi tội lỗi mình.

³ Vì con biết các sự vi phạm của con, và tội lỗi con vẫn luôn ở trước mặt con.

⁴ Con đã đắc tội với Chúa, chỉ với Chúa thôi, và đã làm điều ác trước mặt Ngài; lời Chúa nói là rất phải; sự phán xét của Ngài là đúng.

⁵ Kìa, con được sinh ra trong tội lỗi; ngay khi mẹ con mang thai con thì con đã ở trong tội.

⁶ Nay, Chúa muốn sự chân thật bên trong; Chúa sẽ khiến con biết khôn ngoan trong lòng mình.

⁷ Xin hãy dùng cây bài hương tẩy uế con, rồi con sẽ được sạch; xin Chúa rửa con, thì con sẽ trắng hơn tuyết.

⁸ Xin hãy cho con nghe sự hoan hỉ và vui sướng, để các xương cốt mà Chúa đã bỏ được vui mừng.

⁹ Xin Chúa hãy ẩn mặt khỏi các tội con và bôi xóa hết mọi việc làm xấu xa của con.

¹⁰ Lạy Chúa, xin hãy tạo nên trong con một tấm lòng thanh sạch, và làm mới lại trong con một tâm linh ngay thẳng.

¹¹ Xin đừng xua đuổi con khỏi trước mặt Chúa, và đừng cất Thánh Linh Ngài khỏi con.

¹² Xin Chúa phục hồi lại cho con niềm vui của sự cứu rỗi Ngài, và dùng tinh thần sẵn sàng mà nâng đỡ con.

¹³ Rồi con sẽ dạy các đường lối Ngài cho kẻ vi phạm, và kẻ có tội sẽ quay về với Chúa.

¹⁴ Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con, xin tha con khỏi tội làm đổ máu, rồi con sẽ lớn tiếng vui mừng về sự công chính của Chúa.

¹⁵ Hỡi Chúa, xin hãy mở miệng con, rồi môi con sẽ ca ngợi Ngài.

¹⁶ Vì Chúa chẳng ưa thích sinh tể, nếu vậy thì con đã dâng rồi; Ngài chẳng vui về của lễ thiêu.

¹⁷ Của lễ mà Đức Chúa Trời muốn là một tâm linh tan vỡ. Đức Chúa Trời ôi, Ngài sẽ không xem thường một tấm lòng tan vỡ biết hối lỗi.

¹⁸ Xin Chúa hãy theo ý tốt Ngài mà làm lành cho Si-ôn; xin hãy dựng lại các tường thành Giê-ru-sa-lem.

¹⁹ Rồi Chúa sẽ ưa thích các sinh tể công chính, các của lễ thiêu và của lễ toàn thiêu; khi ấy, người dân chúng con sẽ dâng bò đực trên bàn thờ Ngài.

52 ¹Kẻ mạnh bạo kia, vì sao người lại hãnh diện khi gây chuyện? Sự thành tín của Đức Chúa Trời thể hiện mỗi ngày.

² Nói lời dối trá, lừa người toan tính sự tàn hại chẳng khác gì dao cạo bén.

³ Người ưa chuộng điều ác hơn điều thiện, thích nói dối hơn là nói lời công chính.

⁴ Cái lừa dối trá kia, người ưa thích mọi lời cần nuốt người khác.

⁵ Đức Chúa Trời cũng sẽ hủy diệt người đời đời; Ngài sẽ kéo người lên, vặt người ra khỏi trại mình và nhổ người khỏi đất của người sống.

⁶ Người công chính cũng sẽ thấy mà sợ hãi; họ sẽ cười, và nói:

⁷“Chà, đây là kẻ không lấy Đức Chúa Trời làm sức lực mình, mà lại cậy vào của cải và khiến mình vững mạnh trong sự gian ác.”

⁸ Nhưng về phần mình, tôi giống như cây ô-liu xanh tươi trong nhà Đức Chúa Trời; tôi sẽ tin cậy sự thành tín của Đức Chúa Trời đến đời đời, mãi mãi.

⁹ Hỡi Đức Chúa Trời, con sẽ tạ ơn Ngài đến muôn đời vì những việc Ngài đã làm. Con sẽ hy vọng nơi danh Chúa trước mặt những người trung tín của Ngài, vì danh Ngài thật tốt đẹp.

53 ¹Kẻ ngu nói trong lòng rằng: “Không có Đức Chúa Trời đâu.” Chúng đồi bại và phạm tội đáng kinh tởm; chẳng có kẻ nào làm lành.

² Đức Chúa Trời từ trời nhìn xuống con cái loài người để xem có ai hiểu biết, tìm kiếm Ngài chẳng.

³ Tất cả họ đều đã trở lui, tất cả đều ra ô uế; chẳng có ai làm lành, một người cũng không.

⁴ Những kẻ phạm tội đó, những kẻ ăn nuốt dân ta như ăn bánh và chẳng cầu khẩn Đức Chúa Trời, chúng chẳng biết gì sao?

⁵ Chúng hoảng sợ, dầu chẳng có lý do gì phải kinh hoảng; vì Đức Chúa Trời sẽ vung vãi xương cốt của kẻ nào đóng trại gây chiến với các ngươi; các kẻ đó sẽ bị xấu hổ vì Đức Chúa Trời đã khước từ chúng.

⁶ Ồ, ước gì sự cứu rỗi Y-sơ-ra-ên sẽ đến từ Si-ôn! Khi Đức Chúa Trời đưa con dân bị tù đầy của Ngài trở về, thì Gia-cốp sẽ hân hoan và Y-sơ-ra-ên sẽ vui sướng!

- 54¹ Hỡi Đức Chúa Trời, bởi danh Chúa, xin hãy cứu con, và xét xử con bằng quyền năng Ngài.
² Đức Chúa Trời ôi, xin hãy nghe lời cầu nguyện con; xin lắng tai nghe các lời của miệng con.
³ Vì những kẻ xa lạ đã nổi lên chống lại con, và những kẻ bạo tàn đã tìm hại mạng sống con; chúng không đặt Đức Chúa Trời trước mặt mình. Sê-la
⁴ Kia, Đức Chúa Trời là Đấng cứu giúp tôi; Chúa là Đấng nâng đỡ tôi.
⁵ Ngài sẽ báo trả điều dữ cho các kẻ cừu địch tôi; Bởi lòng thành tín Chúa, xin hãy tiêu diệt chúng!
⁶ Con sẽ dâng lên Chúa một của lễ tự nguyện. Hỡi Đức Giê-hô-va, con sẽ cảm tạ danh Ngài, vì danh Chúa thật tốt đẹp.
⁷ Vì Chúa đã giải cứu con khỏi mọi gian truân, nên mắt con đã nhìn các kẻ thù mình cách hả hê.

¹Đức Chúa Trời ôi, xin hãy lắng tai nghe lời cầu nguyện của con; xin đừng ẩn mặt khi con kêu cầu.
²Xin Chúa hãy lưu ý đến con và đáp lời con; con không yên nghỉ được trong các nỗi khốn cùng của mình
³vì tiếng của các kẻ cừu địch con, vì sự áp bức của kẻ ác; vì chúng gây rắc rối cho con và bức hại con khi chúng nổi
giận.
⁴Lòng con đau nhói trong con, và các nỗi kinh hoàng của sự chết đã giáng xuống trên con.
⁵Con phải run sợ khi sự kinh hãi áp hãm con.
⁶Con đã nói: “Ồi, ước gì mình có cánh giống chim bồ câu! Lúc ấy mình sẽ bay đi và được yên nghỉ.
⁷Thật, lúc ấy mình sẽ đi thật xa; mình sẽ ở lại trong hoang mạc. Sê-la
⁸Mình sẽ vội chạy đến nơi ẩn náu để tránh bão táp, phong ba.”
⁹Chúa ôi, xin hãy hủy diệt chúng đi, và làm rối loạn ngôn ngữ của chúng, vì con đã thấy bạo hành và xung đột
trong thành.
¹⁰Ngày và đêm chúng đi lại trên các vách thành; tội lỗi và điều ác ở giữa thành.
¹¹Sự gian ác ở trong thành; sự áp chế và gian dối chưa rời khỏi các đường phố.
¹²Chẳng phải kẻ thù mắng mỏ con, vì nếu vậy con vẫn chịu được; cũng không phải kẻ ghét con nổi lên chống lại
con, vì nếu vậy con đã ẩn mình đi.
¹³Nhưng chính người, kẻ ngang hàng với con, kẻ đồng hành cùng con, người bạn thân thiết của con.
¹⁴Chúng con đã từng gắn bó với nhau; chúng con đã từng đi dạo trong nhà của Đức Chúa Trời với đám đông dân
chúng.
¹⁵Hãy để sự chết thành linh giáng trên chúng; nguyện chúng cứ sống như vậy mà xuống âm ti, vì sự gian ác ở tại
nơi chúng ở, ngay giữa vòng chúng nó.
¹⁶Về phần con, con sẽ kêu cầu Đức Chúa Trời, và Đức Giê-hô-va sẽ cứu con.
¹⁷Sáng, trưa, chiều tối, con kêu nài, than thở; Chúa sẽ nghe tiếng con.
¹⁸Ngài sẽ giải cứu mạng sống con bình an khỏi chiến trận nhắm vào con; vì những kẻ chiến đấu chống lại con
thật là nhiều.
¹⁹Đức Chúa Trời, Đấng đã có từ thời xa xưa, sẽ nghe và đáp trả chúng. Sê-la Những con người đó chẳng thay đổi;
chúng không kính sợ Đức Chúa Trời.
²⁰Bạn con đã giá tay nghịch lại những người sống hòa bình với mình; nó không tôn trọng giao ước mình đã lập.
²¹Miệng nó trơn như mỡ, nhưng lòng nó hằn học; lời nó êm dịu hơn dầu, nhưng lại là thanh gươm tuốt trần.
²²Hãy trao các gánh nặng mình cho Đức Giê-hô-va, rồi Ngài sẽ nâng đỡ ngươi; Ngài chẳng bao giờ để cho người
công chính bị chao đảo.
²³Nhưng Chúa, hỡi Đức Chúa Trời, Ngài sẽ đưa kẻ ác xuống hầm hủy diệt; những kẻ khát máu và lừa dối sẽ
không sống được phân nửa đời người, còn con sẽ tin cậy Ngài.

- 56¹ Đức Chúa Trời ôi, xin hãy thương xót con, vì có người muốn nuốt chửng con; suốt ngày hấn tranh đấu và áp chế con.
- ² Suốt cả ngày, các cừu địch con cứ muốn nuốt chửng con; vì có nhiều kẻ ngạo mạn chống nghịch con.
- ³ Khi con sợ hãi thì con sẽ đặt lòng tin cậy nơi Ngài.
- ⁴ Con nhờ cậy Đức Chúa Trời, lời Chúa con ca ngợi; con sẽ không sợ hãi; người phạm làm gì được con?
- ⁵ Trọn cả ngày chúng xuyên tạc lời con; mọi ý tưởng của chúng đều nhằm làm hại con.
- ⁶ Chúng tụ tập lại, rình rập, và theo dõi các bước con, y như là chúng chờ dịp làm hại mạng sống con.
- ⁷ Xin đừng để chúng thoát tội. Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy đánh đổ các dân trong cơn giận Ngài.
- ⁸ Chúa đếm các bước đi lưu lạc của con, và đựng nước mắt con trong chai Ngài; chẳng phải chúng đều có trong sổ sách của Ngài đó sao?
- ⁹ Rồi các kẻ cừu địch con sẽ thối lui vào ngày con kêu cầu Chúa; con biết là Đức Chúa Trời bênh vực mình.
- ¹⁰ Nơi Đức Chúa Trời, lời Ngài con ca ngợi – nơi Đức Giê-hô-va, lời Ngài con ca ngợi –
- ¹¹ Chính nơi Đức Chúa Trời mà con đặt lòng tin cậy; con sẽ không sợ hãi; người phạm làm gì được con?
- ¹² Con vẫn biết mình phải thực hiện các điều mình hứa nguyện với Ngài; con sẽ dâng những của lễ tạ ơn Chúa.
- ¹³ Vì Ngài đã giải cứu con khỏi chết; Ngài đã giữ cho chân con khỏi té ngã, để con có thể bước đi trước mặt Đức Chúa Trời trong ánh sáng của kẻ sống.

- 57 ¹Đức Chúa Trời ôi, xin thương xót con, hãy thương xót con, vì con nường nấu nơi Chúa cho đến khi các nỗi
khốn khổ này qua đi. Con cứ ở dưới cánh Ngài để được che chở cho đến khi cơn hủy diệt này kết thúc.
- ² Con sẽ kêu cầu với Đức Chúa Trời Chí Cao, tức với Đức Chúa Trời thực hiện mọi điều cho con.
- ³ Từ trời Ngài sẽ ban ơn cứu giúp con, khi kẻ muốn nuốt chửng con kia chỉ trích con; Sê-la Đức Chúa Trời sẽ tỏ
cho con sự thành tín và chân thật của Ngài.
- ⁴ Con sống cuộc đời giữa bầy sư tử; con đang ở giữa những kẻ sẵn sàng ăn nuốt mình. Con đang sống giữa
những kẻ có răng như giáo và tên, có lưới như thanh gươm sắc bén.
- ⁵ Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Ngài được tôn cao hơn các tầng trời; nguyện vinh quang Ngài trỗi hơn toàn trái
đất.
- ⁶ Chúng giăng lưới gài chân con; con thật khốn khổ. Chúng đào hố trước mặt con. Chính chúng lại té vào trong
đó! Sê-la
- ⁷ Lòng con vững chắc, hỡi Đức Chúa Trời, lòng con vững chắc. Con sẽ hát, vâng, con sẽ hát ca ngợi Ngài.
- ⁸ Hỡi tấm lòng chính trực của ta, hãy thức tỉnh; hỡi cây sáo và đàn hạc, hãy dậy đi; ta sẽ đánh thức hừng đông.
- ⁹ Hỡi Chúa, con sẽ dâng lời cảm tạ Ngài giữa các dân; con sẽ hát ca ngợi Ngài giữa các nước.
- ¹⁰ Vì lòng thành tín Chúa vĩ đại đến tận các tầng trời, và lòng chân thật Ngài lên đến các tầng mây.
- ¹¹ Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các tầng trời; nguyện vinh quang Ngài trỗi hơn toàn trái
đất.

58¹Giới quyền thế các người nói lời công chính sao? Các người xét xử ngay thẳng sao?

²Không đâu, các người phạm sự gian ác trong lòng; các người dùng tay gieo sự bạo hành khắp cả xứ.

³Kẻ ác bị lạc đường ngay từ trong lòng mẹ; ngay từ khi sinh ra, chúng đã lầm lạc, nói lời dối trá.

⁴Nọc độc chúng giống như nọc độc rắn; chúng giống như loài rắn hổ điếc bít tai nó lại

⁵chẳng chịu nghe tiếng của thầy dụ rắn, cho dù họ tài giỏi đến đâu.

⁶Đức Chúa Trời ôi, xin hãy bẻ răng trong miệng chúng; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nhổ răng nanh của lũ sư tử tợ.

⁷Nguyện chúng tan ra như nước chảy; khi chúng bắn tên, nguyện đó như các mũi tên vô mục tiêu.

⁸Nguyện chúng giống như con ốc sên chảy ra và tiêu đi, như con sinh non của người phụ nữ chẳng bao giờ thấy ánh mặt trời.

⁹Trước khi nòi các người thấy nóng từ gai chấy, thì Ngài dùng gió lốc đùa chúng đi, gai xanh cũng như gai đang cháy.

¹⁰Người công chính sẽ vui mừng khi nhìn thấy sự báo trả của Đức Chúa Trời; người sẽ rửa chân trong máu của kẻ ác,

¹¹để rồi người ta nói: “Thật, có phần thưởng cho người công chính; thật, có một Đức Chúa Trời phán xét trái đất.”

59 ¹Đức Chúa Trời của con ôi, xin hãy giải cứu con khỏi kẻ thù mình; xin hãy đặt con lên cao cách xa những kẻ nổi lên chống lại con.

² Xin hãy giữ con bình an trước kẻ làm chuyện tội lỗi, và cứu con khỏi những kẻ khát máu.

³ Vì, kia, chúng rình hại mạng sống con Đức Giê-hô-va ôi, những kẻ làm ác mạnh bạo kia nhóm hiệp lại chống nghịch con, nhưng không phải vì sự vi phạm hay tội lỗi con.

⁴ Chúng sửa soạn xông vào con mặc dầu con chẳng có lỗi lầm gì; xin Chúa hãy thức dậy cứu giúp con, và xem thấy.

⁵ Hỡi Chúa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các đạo binh, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin hãy thức dậy và hình phạt mọi dân tộc; xin Chúa đừng thương xót kẻ vi phạm gian ác nào. Sê-la

⁶ Chúng quay trở lại lúc chiều tối, chúng tru như loài chó và đi rảo quanh thành.

⁷ Kia, từ nơi miệng chúng phun ra; thanh gươm ở trên lưỡi chúng, vì chúng bảo: “Có ai nghe thấy chúng ta?”

⁸ Nhưng Chúa, là Đức Giê-hô-va, cười chúng nó; Ngài chế nhạo mọi dân tộc.

⁹ Hỡi Đức Chúa Trời, là sức lực của con, con sẽ chú tâm vào Ngài; Ngài là ngọn tháp cao của con.

¹⁰ Đức Chúa Trời ta sẽ lấy lòng thành tín đối xử với ta; Đức Chúa Trời sẽ làm thành ước muốn của ta đối với các cừu địch mình.

¹¹ Xin đừng giết chúng nó, e dân con sẽ quên chẳng. Hỡi Đức Chúa Trời là thuẫn che chở con, xin hãy dùng quyền năng Ngài khiến chúng tan tác và đánh hạ chúng.

¹² Vì các tội của miệng chúng và những lời từ môi chúng, vì những lời nguyện rửa và dối trá chúng nói ra, nguyện chúng bị mắc bẫy trong sự kiêu căng mình.

¹³ Xin hãy tiêu diệt chúng khi Ngài nổi giận, để chúng không còn nữa; hãy cho chúng biết rằng Đức Chúa Trời cai trị trong Gia-cốp cho đến tận cùng trái đất. Sê-la

¹⁴ Vào lúc chiều tối, cứ để chúng quay lại; cứ để chúng tru như loài chó và đi rảo quanh thành.

¹⁵ Chúng sẽ lang thang đây đó kiếm ăn và chờ suốt đêm nếu không được no nê.

¹⁶ Nhưng con sẽ hát về sức lực Chúa; vì Chúa là đồn lũy và nơi ẩn náu của con trong ngày hoạn nạn.

¹⁷ Con sẽ hát ca ngợi cho Chúa, là sức lực của con; vì Đức Chúa Trời là ngọn tháp cao của con, Đức Chúa Trời thành tín giữ lời giao ước.

60¹ Cho các nhạc trưởng; đặt ở Su-san Ê-đút. Thơ của Đa-vít cho sự dạy dỗ. Khi vua chiến đấu với A-ram Na-ha-ra-im và với A-ram Xô-ba, và Giô-áp trở lại giết mười hai ngàn người Ê-đôm trong thung lũng Muối. Đức Chúa Trời ôi, Ngài đã bỏ chúng con; Chúa đã khiến chúng con tan tác; Ngài đã nổi giận; xin hãy phục hồi chúng con.

² Chúa đã khiến đất rung chuyển; Ngài đã xé toạc nó ra; xin Chúa hãy hàn gắn lại những chỗ nứt nẻ của nó, vì nó đang lung lay.

³ Chúa đã khiến dân Ngài gặp nguy khốn; Chúa đã khiến chúng con uống rượu xây xẩm.

⁴ Chúa đã ban cờ xí cho những người tôn kính Ngài để họ giương ra vì chân lý.

⁵ Xin Chúa dùng tay phải Ngài cứu chúng con, và đáp lời con, để những người yêu mến Chúa được giải cứu.

⁶ Trong sự thánh khiết Ngài, Đức Chúa Trời đã phán: “Ta sẽ hân hoan; Ta sẽ chia cắt Si-chem và phân thung lũng Su-cốt ra.

⁷ Ga-la-át là của Ta, Ma-na-se là của Ta; Ép-ra-im cũng là mũ bảo vệ đầu Ta; còn Giu-đa là vương trượng của Ta.

⁸ Mô-áp là chậu rửa của Ta; giày thì Ta liệng xuống đầu Ê-đôm; Ta sẽ hô vang chiến thắng vì cờ Phi-li-tin.

⁹ Ai sẽ đem Ta vào thành vững chắc? Ai sẽ dẫn Ta đến Ê-đôm?”

¹⁰ Nhưng, hỡi Đức Chúa Trời, Chúa vẫn chưa từ bỏ chúng con sao? Ngài đâu có đi ra trận mạc cùng đạo quân chúng con.

¹¹ Xin hãy giúp chúng con chống lại quân thù, vì sự giúp đỡ của người ta là vô ích.

¹² Nhờ sự giúp đỡ của Chúa chúng con sẽ chiến thắng; Ngài giẫm đạp lên các cứu địch của chúng con.

61 ¹Đức Chúa Trời ôi, xin hãy nghe tiếng kêu của con; xin Ngài chú ý đến lời cầu nguyện con.

² Từ chốn tận cùng của trái đất, con sẽ kêu cầu cùng Chúa khi lòng con bối rối; xin hãy dẫn con đến vàng đá cao hơn mình.

³ Vì Chúa vẫn là nơi ẩn náu của con, một đồn lũy vững chắc trước kẻ thù.

⁴ Con sẽ sống trong lều thánh của Chúa mãi mãi; con sẽ nường nấu tại nơi trú ẩn dưới cánh Chúa. Sê-la

⁵Vì, hỡi Đức Chúa Trời, Chúa đã nghe lời khẩn hứa của con; Ngài đã ban cho con cơ nghiệp mà Ngài dành cho những kẻ tôn kính danh Ngài.

⁶ Chúa sẽ thêm lên tuổi thọ cho vua; các năm của người trường tồn qua nhiều thế hệ.

⁷ Người sẽ còn lại đời đời trước mặt Đức Chúa Trời.

⁸ Con sẽ hát ca ngợi danh Ngài mãi mãi để có thể hằng ngày thực hiện các lời hứa nguyện mình.

62 ¹Tôi yên lặng chờ đợi chỉ một mình Đức Chúa Trời thôi; sự cứu rỗi tôi từ Ngài mà đến.

²Chỉ một mình Ngài là vàng đá tôi và sự cứu rỗi tôi; Ngài là nơi ẩn náu cao của tôi.

³Cả bọn các người sẽ còn tấn công một người cho đến bao giờ, khi mà các người có thể xô anh ta như bức vách nghiêng, như hàng rào xiêu vẹo?

⁴Chúng hội ý với anh ta chỉ để đánh hạ anh ta khỏi vị trí cao trọng của mình; chúng thích nói dối; trên môi miệng chúng chúc phúc cho anh ta, nhưng trong lòng chúng rửa sả anh ta. Sê-la

⁵Tôi yên lặng chờ đợi chỉ một mình Đức Chúa Trời; vì hy vọng tôi đặt nơi Ngài.

⁶Chỉ một mình Ngài là vàng đá tôi và sự cứu rỗi tôi; Ngài là ngọn tháp cao của tôi; tôi sẽ không nao núng.

⁷Sự cứu rỗi tôi và vinh quang của tôi ở nơi Đức Chúa Trời; vàng đá sức mạnh và nơi nương náu của tôi ở trong Đức Chúa Trời.

⁸Hỡi các người, hãy tin cậy Ngài trong mọi lúc; hãy dốc đổ lòng mình ra trước mặt Ngài; Đức Chúa Trời là nơi nương náu của chúng ta. Sê-la

⁹Hắn người hạ đẳng là hư không, kẻ thượng lưu là ảo mộng; gộp lại họ chẳng là gì trên cân; đem cân, họ còn nhẹ hơn cả lông hồng.

¹⁰Đừng cậy vào sự tàn bạo hay cướp bóc; cũng đừng hy vọng hão huyền nơi sự giàu có, vì chúng sẽ chẳng đem lại gì; đừng hướng lòng mình vào đó.

¹¹Đức Chúa Trời nói một lần, tôi có nghe hai lần, rằng: quyền năng thuộc về Đức Chúa Trời.

¹²Hơn nữa, lạy Chúa, sự thành tín cũng thuộc về Ngài, vì Ngài báo trả mọi người tùy việc họ làm.

63 ¹Hỡi Đức Chúa Trời, Ngài là Đức Chúa Trời của con! Trong một xứ khô khan, cực nhọc, không có nước, con tha thiết tìm kiếm Chúa, linh hồn con khát khao Ngài, xác thể con trông mong Ngài.
² Cho nên con đã nhìn ngắm Ngài trong dân thánh để thấy được quyền năng và vinh quang Ngài.
³ Vì sự thành tín Chúa tốt hơn sự sống, nên môi con sẽ ca ngợi Ngài.
⁴ Như vậy, con sẽ tán dương Ngài trong lúc còn sống; con sẽ nhân danh Chúa mà giơ cao tay lên.
⁵ Con sẽ như thể được ăn bữa bằng tủy xương và mỡ; với đôi môi vui mừng, miệng con sẽ ca ngợi Ngài,
⁶ khi trên giường con nghĩ đến Chúa và suy ngắm về Ngài vào những giờ khắc trong đêm.
⁷ Vì Chúa là sự cứu giúp con, và con được hoan hỉ trong bóng cánh Ngài.
⁸ Con bám lấy Chúa; tay phải Ngài nâng đỡ con.
⁹ Nhưng những kẻ tìm diệt mạng sống con sẽ sa xuống những chốn tận cùng của đất.
¹⁰ Chúng sẽ bị phó cho quyền của thanh gươm, và sẽ trở thành mồi cho chó rừng.
¹¹ Còn vua sẽ vui mừng nơi Đức Chúa Trời; mọi người cậy Ngài mà thề sẽ hãnh diện về Ngài, nhưng miệng của những kẻ nói lời dối trá sẽ bị ngăn lại.

64¹ Đức Chúa Trời ôi, xin hãy nghe tiếng con nói, lời con ca thán; xin Chúa giữ mạng sống con cho khỏi sợ hãi kẻ thù nghịch.

² Hãy giữ con khỏi mưu chước lén lút của kẻ làm ác, khỏi sự náo động của kẻ làm chuyện tội lỗi.

³ Chúng đã mài bén lưỡi mình như thanh gươm; chúng đã nhắm các mũi tên mình, tức những lời cay độc,

⁴ để từ trong chỗ kín đáo bắn vào người vô tội; chúng bất ngờ bắn vào người chẳng sợ hãi gì.

⁵ Chúng khuyến khích nhau trong mưu ác; chúng lén lút bàn tính gài bẫy người; chúng nói: “Ai thấy chúng ta được?”

⁶ Chúng nghĩ ra kế phạm tội; chúng bảo: “Chúng ta đã cẩn thận lên kế hoạch xong xuôi.” Ý tưởng bên trong và lòng người ta thật thâm sâu.

⁷ Nhưng Đức Chúa Trời sẽ bắn chúng nó; chúng sẽ bất ngờ bị thương tích vì các mũi tên Ngài.

⁸ Chúng sẽ bị đánh ngã, vì chính lưỡi chúng chống lại chúng; mọi người trông thấy chúng sẽ đều lắc đầu.

⁹ Mọi người sẽ sợ hãi và công bố công việc của Đức Chúa Trời. Người ta sẽ suy ngẫm cách sáng suốt về những gì Ngài đã làm.

¹⁰ Người công chính sẽ vui mừng về Đức Giê-hô-va và sẽ nướng nấu mình nơi Ngài; mọi kẻ có lòng ngay thẳng sẽ hãnh diện về Ngài.

65 ¹Hỡi Đức Chúa Trời ở Si-ôn, chúng con trông đợi ca ngợi Ngài; chúng con sẽ thực hiện lời đã hứa nguyện với Ngài.

² Hỡi Chúa là Đấng nghe lời cầu nguyện, mọi loài xác phàm sẽ đến với Ngài.

³ Tội lỗi chẳng hơn chúng con; về các sự vi phạm của chúng con, Chúa sẽ tha thứ.

⁴ Phước cho người mà Chúa chọn đem đến gần Ngài để họ được ở trong sân đền Ngài. Chúng con sẽ được no đầy vật tốt lành của nhà Ngài, tức đền thánh Ngài.

⁵ Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng con, theo sự công chính, Chúa sẽ đáp lời chúng con mà thực hiện những việc đáng sợ; Ngài vốn là niềm tin tưởng của những nơi cùng tận trái đất và của những người sống xa bên kia biển.

⁶ Vì chính Chúa khiến cho đồi núi vững chắc, chính Chúa nện lưng bằng sức mạnh.

⁷ Chính Ngài dẹp yên tiếng ầm ầm của sóng biển, cùng sự náo động của các dân.

⁸ Những kẻ sống các nơi cùng tận trái đất đều sợ hãi trước chứng cứ công việc Chúa; Chúa khiến phương đông và phương tây đều vui mừng.

⁹ Chúa đến cứu giúp địa cầu; Chúa tưới ướt nó; Chúa khiến nó nên màu mỡ; dòng sông của Đức Chúa Trời đầy nước; Ngài cung cấp cho loài người ngũ cốc khi sấm sửa đất.

¹⁰ Chúa tưới ướt các luống cày; Chúa khỏa đất trên mặt luống; Ngài ban mưa khiến chúng tươi xộp; Ngài xuống phước cho các mầm chồi mọc lên.

¹¹ Chúa lấy sự nhân từ Ngài làm mao triều đội cho năm tháng; các vết xe Chúa để lại sự màu mỡ cho đất.

¹² Nó nhỏ xuống trên các đồng cỏ nơi hoang mạc, và núi đồi được thất lưng bằng sự vui mừng.

¹³ Đồng cỏ tràn ngập chiên cừu; thung lũng tràn ngập ngũ cốc; chúng đều reo vui, ca hát.

66 ¹Hỡi cả trái đất, hãy lớn tiếng reo mừng cho Đức Chúa Trời;²Hãy hát rao ra vinh quang của danh Ngài; hãy ca ngợi Ngài cách rạng rỡ.

³ Hãy thưa với Đức Chúa Trời: “Các công việc Ngài thật đáng sợ! Bởi quyền năng rất lớn của Chúa, các kẻ thù nghịch Chúa đều sẽ quy phục Ngài.

⁴ Cả trái đất sẽ thờ phượng Chúa và hát ca ngợi Ngài; họ sẽ hát mừng danh Ngài.” Sê-la

⁵ Hãy đến xem các công việc của Đức Chúa Trời; Ngài thật đáng sợ trong các việc Ngài làm cho con cái loài người.

⁶ Ngài làm cho biển thành ra đất khô; họ đi bộ ngang qua sông; tại đó chúng tôi vui mừng về Ngài.

⁷ Bởi sức mạnh mình, Chúa cai trị đời đời; mắt Ngài dõi theo các nước; những kẻ phản nghịch chớ tự cao. Sê-la

⁸ Hỡi các người, hãy tán tụng Đức Chúa Trời; hãy làm cho tiếng ca ngợi Ngài vang ra.

⁹ Ngài giữ cho chúng ta còn sống và không để chân chúng ta trượt ngã.

¹⁰ Vì, hỡi Đức Chúa Trời, Ngài đã thử nghiệm chúng con; Chúa đã thử chúng con như thử bạc.

¹¹ Chúa đưa chúng con vào bể lửa; Ngài bắt chúng con mang gánh nặng khinh khủng.

¹² Chúa khiến người ta cười trên đầu chúng con; chúng con đi qua lửa, qua nước, nhưng rồi Ngài đem chúng con ra nơi rộng rãi.

¹³ Con sẽ đem theo các của lễ thiêu vào nhà Chúa; con sẽ trả cho Chúa các lời hứa nguyện mình.

¹⁴ Do chính môi miệng con nói ra khi con gặp hoạn nạn.

¹⁵ Con sẽ dâng cho Chúa các con vật béo tốt làm của lễ thiêu với mùi thơm của chiên đực. Con sẽ dâng lên bò đực và dê. Sê-la

¹⁶ Hỡi mọi người kính sợ Đức Chúa Trời, hãy đến nghe tôi công bố những việc Chúa đã làm cho linh hồn tôi.

¹⁷ Miệng tôi kêu cầu Ngài, còn lưỡi tôi ca ngợi Ngài.

¹⁸ Nếu tôi có thấy tội trong lòng mình, thì Chúa đã chẳng nghe tôi.

¹⁹ Nhưng thật Đức Chúa Trời đã nghe; Ngài đã lưu ý tiếng kêu cầu của tôi.

²⁰ Chúc tụng Đức Chúa Trời, vì Ngài không gạt bỏ lời cầu nguyện tôi, cũng không rút lại lòng thành tín Ngài dành cho tôi.

- 67¹ Nguyên Đức Chúa Trời thương xót chúng ta, ban phước cho chúng ta, và khiến mặt Ngài soi sáng trên chúng ta Sê-la² để các đường lối Chúa được tỏ ra trên đất, tức sự cứu rỗi của Ngài giữa các dân.
- ³ Nguyên các dân ca ngợi Chúa; nguyên mọi dân tôn vinh Chúa.
- ⁴ Ồ, nguyên các nước vui sướng, hát mừng, vì Chúa sẽ xét xử các dân bằng sự công chính, và cai trị các nước trên đất. Sê-la
- ⁵ Hỡi Đức Chúa Trời, nguyên các dân ca ngợi Chúa; nguyên mọi dân tộc chúc tụng Ngài.
- ⁶ Đất sinh ra hoa lợi nó và Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời chúng con, đã ban phước cho chúng tôi.
- ⁷ Đức Chúa Trời đã ban phước cho chúng con, và mọi nơi tận cùng trái đất đều tôn vinh Ngài.

68¹ Nguyên Đức Chúa Trời trỗi dậy; nguyên các kẻ thù Ngài bị tan tác; nguyên những kẻ ghét Ngài phải trốn chạy trước mặt Ngài.

² Khỏi bị bạt đi thể nào thì xin Chúa cũng đánh bạt chúng đi thể ấy; sấp tan chảy trước lửa ra làm sao thì nguyên chúng cũng tiêu vong như vậy trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

³ Nhưng nguyên người công bình vui sướng; nguyên họ hớn hỏ trước mặt Đức Chúa Trời; nguyên họ hoan hỉ, hạnh phúc.

⁴ Hãy hát cho Đức Chúa Trời, hãy hát ca ngợi danh Ngài; hãy đắp đường cho Đấng cưỡi ngựa qua các đồng bằng của thung lũng sông Giô-đanh; danh Ngài là Đức Giê-hô-va; hãy vui mừng trước mặt Ngài.

⁵ Đức Chúa Trời trong nơi thánh Ngài đang ngự là cha kẻ mồ côi, là quan tòa của người góa bụa.

⁶ Đức Chúa Trời đặt kẻ cô độc vào trong gia đình; Ngài dùng lời ca tiếng hát đem kẻ tù tội ra; nhưng kẻ phản nghịch thì sống tại vùng đất khô cháy.

⁷ Đức Chúa Trời ôi, khi Chúa đi ra trước dân Ngài, khi Ngài băng qua hoang mạc, Sê-la

⁸ Thì đất rung chuyển; các tầng trời cũng đổ mưa trước mặt Đức Chúa Trời, tức trước mặt Đức Chúa Trời khi Ngài đến Si-nai, trước mặt Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

⁹ Đức Chúa Trời ôi, Ngài đã ban mưa dồi dào; Ngài làm cho vững chắc sản nghiệp mình khi nó yếu mọn.

¹⁰ Dân Ngài sống tại đó; lạy Đức Chúa Trời, Ngài đã bởi lòng nhân từ ban nó cho kẻ nghèo.

¹¹ Chúa ban lệnh, và những kẻ loan truyền nó trở thành một đoàn quân lớn.

¹² Vua của các đạo binh trốn chạy, họ trốn chạy, và các phụ nữ chờ đợi ở nhà phân chia chiến lợi phẩm:

¹³ những chim bồ câu dát bạc có cánh bằng vàng ròng. Khi một số các người ở lại giữa các chuồng chiến thì sao các người lại làm vậy?

¹⁴ Đấng Toàn Năng đánh tan tác các vua tại đó, nó giống như khi có tuyết rơi trên núi Sanh-môn.

¹⁵ Vùng đồi núi Ba-san là ngọn núi vững chắc; vùng đồi núi Ba-san là ngọn núi cao.

¹⁶ Hỡi vùng đồi núi cao kia, sao người nhìn cách ganh tị ngọn núi mà Đức Chúa Trời muốn làm nơi ngự Ngài? Thật, Đức Chúa Trời sẽ ngự tại đó đời đời.

¹⁷ Xe ngựa chiến của Đức Chúa Trời là hai vạn, đồng hàng ngàn, hàng ngàn; Chúa ở giữa chúng nó tại trong nơi thánh, như tại Si-nai.

¹⁸ Chúa đã ngự lên nơi cao; Chúa dẫn theo những kẻ bị giam cầm; Chúa nhận lễ vật từ giữa vòng người ta, thậm chí từ những kẻ chống nghịch Ngài, để, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Ngài ở tại đó.

¹⁹ Đáng ca tụng Chúa, Đấng hằng ngày mang gánh nặng của chúng con, tức Đức Chúa Trời cứu rỗi chúng con. Sê-la

²⁰ Đức Chúa Trời chúng con là Đức Chúa Trời cứu rỗi; Chúa Đức Giê-hô-va là Đấng có thể giải cứu chúng con khỏi sự chết.

²¹ Nhưng Đức Chúa Trời sẽ đánh vỡ đầu các kẻ thù Ngài, đánh xuyên da đầu của những kẻ miệt mài phạm tội với Ngài.

²² Chúa phán: “Ta sẽ đem các kẻ thù Ta từ Ba-san về; Ta sẽ đem chúng về từ các vực sâu của biển

²³ để các con chà nát kẻ thù mình, nhúng chân mình vào máu, và để lưỡi của chó nhà các con cũng có phần nếm kẻ thù các con.”

²⁴ Hỡi Đức Chúa Trời, chúng nó đã nhìn thấy đám rước nghênh tiếp Đức Chúa Trời của con, tức Vua của con, đi vào trong nơi thánh.

²⁵ Những kẻ ca hát dẫn đầu, các nhạc công theo sau, và chính giữa là các thanh nữ vỗ trống lắc.

²⁶ Hãy chúc tụng Đức Chúa Trời khi nhóm lại; hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, hỡi các con cháu thật của Y-sơ-ra-ên.

²⁷ Trước tiên là Bên-gia-min, bộ tộc nhỏ nhất, rồi những lãnh đạo Giu-đa cùng các đoàn dân họ, lãnh đạo của Sa-bu-lôn và lãnh đạo của Nép-ta-li.

²⁸ Hỡi Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời các ngươi đã ban lệnh cho quân đội các ngươi; hỡi Đức Chúa Trời, xin tỏ cho chúng con biết quyền năng Ngài, như Ngài đã làm trước kia.

²⁹ Xin bày tỏ cho chúng con quyền năng Ngài từ đền thờ Chúa tại Giê-ru-sa-lem, là nơi các vua mang lễ vật đến cho Ngài.

³⁰ Nơi trận mạc, xin hãy quở mắng lũ thú hoang trong các đám sậy, tức các dân tộc, là đám bò đực và bò con. Xin hãy hạ nhục chúng và buộc chúng phải mang lễ vật đến cho Ngài; xin đánh tan tác các dân thích gây chiến.

³¹ Các vương tử sẽ từ Ai Cập mà ra; Ê-thi-ô-bi sẽ vội đưa tay ra cho Đức Chúa Trời.

³² Hỡi các nước trên đất, hãy ca hát cho Đức Chúa Trời; Sê-la Hãy hát ca ngợi Đức Giê-hô-va.

³³ Tức cho Đấng cưỡi trên trời của các tầng trời vốn đã có từ những thời xa xưa; kia, Ngài cất tiếng phán đầy quyền năng.

³⁴ Hãy quy sức mạnh về cho Đức Chúa Trời; sự oai nghiêm Ngài ở trên Y-sơ-ra-ên, và uy lực Ngài ở trên bầu trời.

³⁵ Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa thật đáng sợ trong nơi thánh Ngài; Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên – Chúa ban sức mạnh và quyền năng cho dân Ngài. Đáng chúc tụng Đức Chúa Trời.

⁶⁹ Đức Chúa Trời ôi, xin Chúa cứu con; vì các dòng nước đang đe dọa mạng sống con.
² Con lún sâu trong vũng lầy, chẳng có chỗ tựa chân. Con chìm sâu trong nước, bị nước lũ tràn qua.
³ Con mòn mỏi vì kêu khóc; cổ họng thì khô rốc; mắt con lờn đi vì mãi trông đợi Đức Chúa Trời mình.
⁴ Những kẻ ghét con vô cớ đông hơn tóc trên đầu con; những kẻ muốn tiêu diệt con, vốn thù ghét cách sai trái, chúng thật hùng mạnh; con đã phải trả lại thứ mà con chẳng lấy cấp.
⁵ Hỡi Đức Chúa Trời, Ngài biết sự ngu dại của con, và tội lỗi con không giấu được Chúa.
⁶ Hỡi Chúa Đức Giê-hô-va của các đạo binh, xin đừng để những người trông đợi Chúa vì con mà bị hổ thẹn; hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin chớ để những kẻ tìm kiếm Ngài vì con phải chịu nhục nhơ.
⁷ Vì có Chúa, con bị trách mắng; con phải chịu hổ mặt.
⁸ Con đã trở nên kẻ xa lạ trước các anh em mình, như ngoại kiều đối với con cái của mẹ mình.
⁹ Vì lòng nhiệt thành về nhà Chúa đã thiêu nuốt con, lời quở mắng của những kẻ quở mắng Chúa đổ xuống trên con.
¹⁰ Khi con than khóc và kiêng ăn, thì họ lảng nhục con.
¹¹ Khi mặc đồ tang chế thì con trở thành đối tượng cười chê của họ.
¹² Những kẻ ngồi ở cổng thành bàn tán về con; con trở thành bài ca cho các bợm rượu.
¹³ Về phần con, ôi Đức Giê-hô-va, lời cầu nguyện con hướng về Ngài, vào thời điểm Ngài vui nghe; xin hãy đáp lời con theo như sự cứu rỗi đáng tin cậy của Ngài.
¹⁴ Xin hãy kéo con ra khỏi vũng lầy và đừng để con bị sụp lún; xin hãy đem con xa khỏi những kẻ ghét con và cứu con khỏi vùng nước sâu.
¹⁵ Xin chớ để các cơn nước lũ ập lên con, cũng đừng để vực sâu nuốt chửng con. Xin đừng để miệng hố lấp lại trên con.
¹⁶ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy đáp lời con, vì sự thành tín Ngài thật tốt lành; vì lòng thương xót Ngài đối cùng con, xin hãy quay về phía con.
¹⁷ Xin đừng giấu mặt Chúa khỏi kẻ tôi tớ Ngài, vì con đang gặp hoạn nạn; xin hãy mau đáp lời con.
¹⁸ Xin Chúa lại gần con và cứu con. Vì có các kẻ thù của con, xin hãy chuộc con.
¹⁹ Chúa biết sự quở mắng, sự hổ thẹn, cùng sự nhục nhơ mà con phải chịu; các kẻ cừu địch con đều ở trước mặt Ngài.
²⁰ Phải chịu mắng mỏ khiến lòng con tan nát; con thấy thật nặng nề; con tìm người thương cảm mình, nhưng chẳng có ai; con kiếm người ủi an, nhưng không tìm thấy.
²¹ Chúng cho con chất độc làm thức ăn; khi con khát, chúng cho con uống đắng.
²² Nguyện bàn ăn trước mặt chúng trở thành cái thùng lọng; khi chúng tưởng mình bình an, nguyện nó trở nên chiếc bẫy sập.
²³ Nguyện mắt chúng bị tối lại không còn thấy; và xin cứ khiến lưng chúng nó run rẩy luôn.
²⁴ Xin Chúa giáng cơn thanh nộ Ngài trên chúng, và khiến sự giận dữ Chúa bắt kịp chúng nó.
²⁵ Nguyện chỗ ở chúng bị hoang tàn; nguyện đừng có ai sống trong lều chúng nó.
²⁶ Vì chúng bức hại kẻ Chúa đã đánh; chúng đi thuật lại nỗi đau của người Chúa đã gây thương tích.
²⁷ Xin Chúa hãy kết tội chúng vì đã phạm hết tội này đến tội khác; xin đừng để chúng được dự vào chiến thắng công bình của Chúa.
²⁸ Nguyện tên chúng bị xóa khỏi sách sự sống và không được ghi vào chung với người công chính.
²⁹ Nhưng con nghèo khó và buồn thảm; Đức Chúa Trời ôi, nguyện sự cứu rỗi Ngài đưa con lên nơi cao.
³⁰ Con sẽ dùng bài hát mà chúc tán danh Đức Chúa Trời, và dùng lời tạ ơn mà tôn cao Ngài.
³¹ Làm vậy sẽ khiến Chúa hài lòng hơn là bò đã hiến hoặc bò đực có sừng cùng móng guốc.
³² Người nhu mì đã thấy được việc ấy và vui sướng; hỡi những kẻ tìm kiếm Đức Chúa Trời, nguyện tấm lòng các người được sống.
³³ Vì Đức Giê-hô-va nghe kẻ thiếu thốn và chẳng khinh rẻ những kẻ tù của Ngài.
³⁴ Nguyện trời và đất, cùng biển và mọi vật di chuyển dưới đó, đều ca ngợi Ngài.
³⁵ Vì Đức Chúa Trời sẽ cứu Si-ôn và xây lại tường thành của Giu-đa; dân chúng sẽ sống tại đó và được sở hữu nó.
³⁶ Con cháu của các tôi tớ Ngài sẽ thừa hưởng nó; và những người yêu mến danh Ngài sẽ sống tại đó.

70¹ Đức Chúa Trời ôi, xin hãy cứu con! Hỡi Đức Giê-hô-va, xin Ngài mau đến giúp đỡ con.

² Nguyện những kẻ tìm hại mạng sống con bị hổ thẹn và sỉ nhục; nguyện chúng là những kẻ vui thích về nỗi đau của con phải thối lui và chịu nhục nhơ

³ Những kẻ nói: “A-ha, a-ha” đó, nguyện chúng phải thối lui vì mắc cỡ.

⁴ Nguyện mọi kẻ nào tìm kiếm Chúa được vui mừng và sung sướng trong Ngài; nguyện những người yêu mến sự cứu rỗi của Chúa luôn nói: “Đức Chúa Trời thật đáng ca ngợi.”

⁵ Còn con đây nghèo nàn, thiếu thốn; lạy Đức Chúa Trời, xin mau đến với con; Chúa là nguồn giúp đỡ con, và Ngài giải cứu con. Đức Giê-hô-va ôi, xin chớ trì hoãn.

⁷¹ Đức Giê-hô-va ôi, con nường nấu nơi Ngài; xin đừng để con bị hổ thẹn.
² Xin giải cứu con và cho con được an toàn trong sự công chính của Chúa; xin Chúa nghiêng tai qua con và cứu con.
³ Xin Chúa làm vàng đá nường nấu để con luôn có thể đến trú ẩn; Chúa đã ban lệnh cứu con, vì Chúa là vàng đá của con, đồn lũy của con.
⁴ Đức Chúa Trời của con ôi, xin giải cứu con khỏi tay người ác, khỏi tay của kẻ bất chính, tàn độc.
⁵ Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là hy vọng của con. Con đã tin cậy Ngài từ khi còn bé.
⁶ Nhờ Chúa mà con được đỡ nâng từ trong lòng mẹ; chính Chúa đã đem con ra khỏi lòng mẹ con; sự ca ngợi con luôn dành cho Chúa.
⁷ Con đây là đối tượng bàn tán của nhiều người; Chúa là nơi ẩn nấu vững chắc của con.
⁸ Trọn cả ngày miệng con sẽ nói lời ca ngợi Chúa và tôn kính Ngài.
⁹ Xin đừng bỏ con lúc con về già; xin đừng lìa con khi sức lực con suy yếu.
¹⁰ Vì các cừ địch con đang bàn tán về con; những kẻ tìm hại mạng sống con đang cùng mưu tính.
¹¹ Chúng bảo: “Đức Chúa Trời đã bỏ nó; cứ sẵn đuổi và bắt nó đi, vì chẳng có ai cứu nó đâu.”
¹² Hỡi Đức Chúa Trời, xin đừng ở cách xa con; Đức Chúa Trời của con ôi, xin hãy mau cứu giúp con.
¹³ Nguyện chúng phải mắc cỡ và bị diệt mất, tức những kẻ muốn hại mạng sống con đó; những kẻ tìm cách hãm hại con, nguyện chúng bị chỉ trích và chịu sỉ nhục.
¹⁴ Nhưng con sẽ luôn hy vọng nơi Chúa và sẽ cứ thêm lời ca ngợi Ngài.
¹⁵ Miệng con sẽ nói về sự công chính cùng sự cứu rỗi của Ngài trọn cả ngày, cho dầu con không hiểu được.
¹⁶ Con sẽ đến chỗ họ thuật lại các công việc quyền năng của Chúa Đức Giê-hô-va; con sẽ nói về sự công chính của Chúa và chỉ của Ngài thôi.
¹⁷ Đức Chúa Trời ôi, Ngài đã dạy con từ khi con còn bé; thậm chí cho đến nay con vẫn công bố các việc kỳ diệu của Ngài.
¹⁸ Thật, ngay cả khi con đã già cả đầu bạc, Đức Chúa Trời ôi, xin đừng bỏ con, vì con vẫn rao ra sức lực của Chúa cho đời sau, quyền năng Chúa cho mọi người sẽ đến
¹⁹ Đức Chúa Trời ôi, sự công chính Ngài cũng cao ngất; lạy Chúa là Đức Chúa Trời thực hiện những việc kỳ diệu, có ai giống như Chúa.
²⁰ Đấng đã cho chúng con gặp bao khó khăn, chính Ngài sẽ khiến chúng con hồi sinh và lại đem chúng con ra khỏi các vực sâu dưới đất.
²¹ Nguyện Chúa thêm cho con sự tôn trọng; xin hãy quay qua an ủi con.
²² Đức Chúa Trời con ôi, con cũng sẽ dùng đàn hạc mà cảm tạ Chúa vì đức thành tín của Ngài; hỡi Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, con sẽ dùng đàn hạc mà hát ca ngợi Ngài.
²³ Con đây là kẻ Chúa đã cứu chuộc – môi miệng con sẽ lớn tiếng vui mừng khi con hát ca ngợi Chúa.
²⁴ Trọn cả ngày, lưỡi con cũng sẽ nói về sự công chính của Chúa, vì những kẻ tìm cách hãm hại con đã bị làm cho xấu hổ và bối rối.

- 72 ¹Bài ca của Sô-lô-môn. Đức Chúa Trời ôi, xin hãy ban cho vua các nghị định công chính của Ngài, tức sự công chính của Chúa dành cho con trai vua.
- ²Nguyện vua xét xử dân Chúa bằng sự công chính và kẻ nghèo khó của Ngài cách công bằng.
- ³Nguyện các núi đem thái bình đến cho dân chúng; nguyện các đồi đem lại sự công chính.
- ⁴Nguyện vua đoán xét người nghèo trong dân chúng; nguyện người cứu giúp con cái kẻ thiếu thốn và đập tan kẻ áp bức.
- ⁵Bao lâu còn mặt trời, mặt trăng, thì nguyện họ cứ tôn kính Chúa qua mọi thế hệ.
- ⁶Nguyện người giống như mưa sa xuống đồng cỏ mới phát, như mưa rào tưới đất.
- ⁷Nguyện người công chính được thịnh vượng trong thời của vua, và nguyện có bình an khắp chốn cho đến khi trăng không còn nữa.
- ⁸Nguyện vua sẽ cai quản từ biển này đến biển kia, từ sông cái cho đến cùng tận trái đất.
- ⁹Nguyện những kẻ sống nơi hoang mạc phải sắp mình xuống trước vua; nguyện các kẻ thù người phải liếm bụi đất.
- ¹⁰Nguyện vua của Ta-rê-si và của các đảo phải tiến cống cho người; nguyện các vua của Sa-ba và Sê-ba phải dâng lễ vật cho người.
- ¹¹Nguyện tất cả các vua đều sắp mình xuống trước người; nguyện mọi dân tộc đều phục vụ người.
- ¹²Vì vua giúp đỡ kẻ thiếu thốn đang kêu khóc và người nghèo chẳng được ai khác tiếp cứu.
- ¹³Vua cảm thương người nghèo thiếu, vua cứu mạng người túng ngặt.
- ¹⁴Vua cứu mạng họ khỏi tình cảnh áp bức, bạo hành, và xem máu họ là quý báu.
- ¹⁵Nguyện vua cứ được sống! Nguyện người ta sẽ dâng vàng Sa-ba cho người. Nguyện dân chúng cứ cầu nguyện cho người luôn; nguyện Đức Chúa Trời ban phước cho người trọn cả ngày.
- ¹⁶Nguyện ngũ cốc sẽ dư dật trên các đỉnh núi trên đất; nguyện bông trái nó đong đưa trước gió giống các cây của Li-ban, và dân chúng trong các thành được thịnh vượng như cỏ trên đất.
- ¹⁷Nguyện danh người cứ còn mãi; bao lâu còn mặt trời thì nguyện danh người sẽ cứ còn bấy lâu. Nguyện mọi nước sẽ xưng người là có phước.
- ¹⁸Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, được chúc tụng, chỉ một mình Ngài làm những việc kỳ diệu.
- ¹⁹Nguyện danh vinh hiển Ngài được chúc tụng đến đời đời, nguyện cả trái đất đầy dẫy vinh quang Ngài. A-men! A-men!
- ²⁰Kết thúc các bài cầu nguyện của Đa-vít, con trai Y-sai. Quyển Ba.

⁷³ ¹Quả hẳn Đức Chúa Trời thật tốt lành với Y-sơ-ra-ên, với những kẻ có lòng trong sạch.
² Riêng con, con suýt bị sẩy chân; đôi bàn chân đỡ con suýt vấp ngã
³vì con ganh tị với lũ kiêu ngạo khi thấy sự hưng thịnh của kẻ ác.
⁴ Vì cho đến khi qua đời chúng chẳng phải đau đớn gì, mà lại cứ mạnh khỏe, no đủ.
⁵ Chúng không phải chịu nặng gánh như người khác; chúng chẳng gặp hoạn nạn như mọi người.
⁶ Chúng lấy sự kiêu hãnh làm trang sức như đeo dây chuyền cổ; chúng lấy bạo lực mặc cho mình như mặc áo.
⁷ Sự đui mù ấy sinh ra tội; các ý tưởng gian tà đi qua lòng chúng nó.
⁸ Chúng nói lời dữ cách giấu cợt; chúng hãnh diện răn đe dùng bạo lực.
⁹ Chúng nói phạm cõi trời, và lưỡi chúng tán đủ thứ chuyện dưới đất.
¹⁰ Cho nên dân Đức Chúa Trời quay hướng về chúng, uống cạn lời của chúng.
¹¹ Chúng bảo: “Làm sao Đức Chúa Trời biết được? Ngài biết chuyện đang xảy ra hay sao?
¹² Xin Chúa lưu ý: Những con người này là gian ác; lúc nào chúng cũng thịnh thời, ngày càng giàu thêm lên.
¹³ Việc con canh giữ lòng mình và rửa tay trong sự vô tội hẳn chẳng ích lợi gì.
¹⁴ Vì suốt cả ngày con phải chịu hoạn nạn và sáng nào cũng bị sửa phạt.
¹⁵ Nếu con có bảo: “Mình sẽ nói các lời ấy,” thì con hẳn đã phản bội lại thế hệ này của con dân Chúa.
¹⁶ Dầu con đã cố hiểu những việc này, nhưng quá khó đối với con.
¹⁷ Rồi con đi vào nơi thánh của Đức Chúa Trời và nhận ra số phận của chúng.
¹⁸ Hẳn là Chúa đã đặt chúng ở nơi trơn trượt; Chúa khiến chúng rơi vào cảnh hoang phế.
¹⁹ Chỉ trong chốc lát mà chúng đã thành ra chốn tiêu điều! Chúng tận số và bị kết liễu thật kinh khủng.
²⁰ Chúng giống như giấc mộng sau khi người ta thức dậy; Chúa ôi, khi Ngài trỗi dậy, Chúa sẽ chẳng quan tâm gì đến các giấc mơ đó.
²¹ Vì lòng con buồn thảm, và con bị thương tổn nặng.
²² Con đã thiếu không biết và không thấy; con như con vật vô tri trước mặt Ngài.
²³ Nhưng con vẫn luôn ở cùng Chúa; Chúa nắm giữ tay phải con.
²⁴ Chúa sẽ dùng lời khuyên lớn mà dẫn dắt con, sau đó tiếp con vào sự vinh hiển.
²⁵ Trên trời, con có ai trừ ra Chúa? Dưới đất này con chẳng ước muốn ai khác ngoài Ngài.
²⁶ Thịt và lòng con suy yếu, nhưng Đức Chúa Trời mãi mãi là sức lực của lòng con.
²⁷ Những kẻ xa cách Chúa sẽ tiêu vong; Chúa sẽ hủy diệt mọi người bất trung với Ngài.
²⁸ Còn riêng con, việc duy nhất con cần làm là đến gần Đức Chúa Trời. Con đã lấy Chúa Đức Giê-hô-va làm nơi ẩn náu mình. Con sẽ công bố mọi việc Ngài đã làm.

- 74¹ Đức Chúa Trời ôi, sao Ngài lại cứ mãi hất hủi chúng con? Vì sao Chúa cứ phừng phừng nổi giận với các chiến của đồng cỏ Ngài?
- ² Xin Chúa hãy nhớ lại dân Ngài mà Ngài đã cứu chuộc từ thời xa xưa, được Ngài mua lại để làm sản nghiệp riêng cho Ngài, cùng núi Si-ôn, nơi Chúa ngự,
- ³ Xin Chúa đến xem cảnh hoang phế hoàn toàn, tức mọi hư hại mà quân thù đã gây ra trong nơi thánh.
- ⁴ Các kẻ thù Chúa găm rổng ngay tại nơi Ngài đã định; chúng trương cờ xí của chúng lên.
- ⁵ Chúng dùng rìu chặt đồn như trong rừng rậm.
- ⁶ Chúng đập nát, phá tan mọi vật chạm trổ; với búa rìu, chúng cứ thế mà đập.
- ⁷ Chúng đốt cháy nơi thánh của Chúa; chúng mạo phạm chỗ Ngài ngự,
- ⁸ Chúng nói trong lòng: “Chúng ta sẽ hủy diệt hết.” Chúng thiêu sạch mọi nơi nhóm hội trong xứ.
- ⁹ Chúng con không còn thấy các dấu lạ của Đức Chúa Trời; chẳng còn nhà tiên tri, và chẳng ai trong chúng con biết tình trạng này sẽ kéo dài bao lâu.
- ¹⁰ Đức Chúa Trời ôi, kẻ thù sẽ còn sỉ nhục Chúa cho đến bao giờ? Phải chăng kẻ thù sẽ nói phạm danh Ngài mãi mãi?
- ¹¹ Vì sao Chúa giữ tay mình lại, tức tay phải Ngài? Xin Chúa hãy rút tay phải Ngài ra khỏi áo và hủy diệt chúng.
- ¹² Nhưng Đức Chúa Trời vẫn là vua của con từ thời xa xưa, đem đến sự cứu rỗi trên đất.
- ¹³ Chúa dùng sức mình chia biển ra; Ngài đập vỡ đầu của lũ quái vật dưới nước.
- ¹⁴ Ngài nghiền nát các đầu của Lê-vi-a-than; Ngài ban nó làm thức ăn cho dân sống nơi hoang mạc.
- ¹⁵ Chúa khai nguồn cho khe, suối; Ngài khiến sông rạch cạn khô.
- ¹⁶ Ngày là của Chúa, đêm cũng thuộc về Ngài; Chúa đặt mặt trời, mặt trăng vào vị trí của nó.
- ¹⁷ Ngài định đặt mọi ranh giới của trái đất; Ngài làm nên mùa hạ cùng mùa đông.
- ¹⁸ Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại kẻ thù đã sỉ nhục Ngài như thế nào, một dân người ngu dại đã xúc phạm danh Chúa.
- ¹⁹ Xin đừng phó sinh mạng bỏ câu của Chúa cho thú hoang. Xin chớ mãi quên mạng sống của dân Ngài đang phải chịu áp chế.
- ²⁰ Xin Chúa hãy nhớ lại giao ước Ngài, vì các vùng tối tăm trên đất đầy những chỗ bạo hành.
- ²¹ Xin chớ để kẻ bị áp bức phải thối lại xấu hổ; nguyện người nghèo khó, khốn cùng ca ngợi danh Chúa.
- ²² Đức Chúa Trời ôi, xin hãy trở dậy; xin Chúa hãy bênh vực danh dự của Ngài; xin nhớ lại những kẻ ngu ngốc đã sỉ nhục Chúa suốt cả ngày ra sao.
- ²³ Xin Chúa chớ quên tiếng của các cừ địch Chúa, cùng tiếng gầm rú của những kẻ liên tục xem thường Ngài.

75¹ Đức Chúa Trời ôi, chúng con dâng lời cảm tạ Ngài, vì Chúa mặc thị sự hiện diện của Ngài; người ta nói về các việc kỳ diệu của Chúa.

² Đến thời điểm đã định, Ta sẽ xét xử công bằng.

³ Dầu trái đất và toàn thể cư dân run sợ, nhưng Ta khiến các trụ cột nó vững chắc. Sê-la

⁴ Ta bảo kẻ kiêu ngạo: “Chớ ngạo mạn,” và bảo kẻ ác: “Đừng tưởng mình sẽ thắng.

⁵ Đừng cứ đinh ninh như vậy về thắng lợi; chớ ngẩng cao đầu mà nói năng như vậy.”

⁶ Chiến thắng không đến từ phương đông, phương tây, cũng không đến từ hoang mạc.

⁷ Nhưng Đức Chúa Trời đánh giá; Ngài hạ kẻ này xuống, nhắc người kia lên.

⁸ Vì Đức Giê-hô-va cầm trên tay chén rượu pha sủi bọt, rồi rót nó ra. Hẳn mọi kẻ ác trên đất sẽ uống cạn nó.

⁹ Nhưng con sẽ cứ mãi thuật lại những việc Chúa đã làm; con sẽ hát ca ngợi Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

¹⁰ Chúa có phán: “Ta sẽ chặt đứt hết sừng của kẻ ác, còn sừng của người công chính sẽ được ngược lên.”

76¹ Đức Chúa Trời tự tỏ mình ra trong Giu-đa; danh Ngài thật vĩ đại trong Y-sơ-ra-ên.

² Lều của Ngài ở tại Sa-lem; nơi ngự Ngài ở tại Si-ôn.

³ Tại đó Ngài bẻ gãy tên cung, khiên mộc, gươm đao, cùng các thứ khí giới khác. Sê-la

⁴ Chúa tỏa rạng vinh quang Ngài, khi Chúa từ trên núi xuống, là nơi Chúa đánh giết các kẻ thù Ngài.

⁵ Kẻ can trường bị cướp bóc; họ chìm vào giấc ngủ. Toàn thể chiến binh đều bất lực.

⁶ Hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp, nghe Chúa quở trách, cả ngựa và người cưỡi đều thiếp đi.

⁷ Chúa, chính Chúa, mới đáng sợ; khi Chúa nổi giận, ai đứng nổi trước mặt Ngài?

⁸ Từ trên trời Chúa xét xử; đất sợ hãi và im tiếng.

⁹ Hỡi Đức Chúa Trời, Ngài trỗi dậy tiến hành xét xử và giải cứu mọi kẻ chịu áp bức trên đất. Sê-la

¹⁰ Sự phán xét giận dữ của Chúa đối với những kẻ đó hẳn khiến Chúa được ca ngợi. Chúa trút đổ cơn thịnh nộ Ngài.

¹¹ Hãy hứa nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, rồi thực hiện. Nguyện mọi kẻ chung quanh Chúa đều đem lễ vật đến cho Đấng đáng phải kính sợ.

¹² Chúa đánh hạ ngạo khí của những người quyền thế; các vua trên đất đều khiếp hãi Ngài.

- 77 ¹Con sẽ dùng tiếng mình kêu cứu Đức Chúa Trời; con sẽ lên tiếng kêu cầu Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời con sẽ nghe con.
- ²Trong ngày hoạn nạn con tìm kiếm Chúa; vào ban đêm, con đã giơ tay mình ra không mỏi mệt. Con không để ai an ủi mình.
- ³Con nghĩ đến Đức Chúa Trời khi than thở; con nhớ đến Chúa khi yếu sức. Sê-la
- ⁴Chúa giữ cho mắt con cứ mở; con bối rối quá không nói được.
- ⁵Con nghĩ đến những ngày trước, đến thời xa xưa.
- ⁶Suốt đêm con nhớ lại bài ca mà mình từng hát. Con cẩn thận suy xét và cố gắng hiểu việc đã xảy ra.
- ⁷Phải chăng Chúa sẽ khước từ con mãi mãi? Phải chăng Ngài sẽ chẳng bao giờ ban ơn lại cho con?
- ⁸Phải chăng lòng thành tín Chúa mãi mãi chấm dứt? Phải chăng lời hứa của Ngài đã đời đời mất đi?
- ⁹Phải chăng Đức Chúa Trời đã quên tỏ ra độ lượng? Phải chăng cơn giận đã khiến lòng thương xót Ngài đóng chặt? Sê-la
- ¹⁰Con bảo: “Nỗi bất hạnh của mình là đây: Tay phải của Đấng Toàn Năng đối với chúng ta không còn như trước.”
- ¹¹Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, con sẽ nhớ lại các công việc của Ngài; con sẽ nghĩ về các việc kỳ diệu Chúa đã thực hiện ngày xưa.
- ¹²Con sẽ ngẫm nghĩ về mọi công việc của Chúa và suy gẫm về chúng.
- ¹³Lạy Đức Chúa Trời, đường lối Ngài là thánh; có thần nào so được với Đức Chúa Trời vĩ đại của chúng con?
- ¹⁴Chúa là Đức Chúa Trời thực hiện các phép lạ; Chúa đã tỏ sức mạnh Ngài ra giữa vòng các dân.
- ¹⁵Bởi năng quyền lớn lao mình, Chúa đã cho dân Ngài được thắng – tức là con cháu của Gia-cốp và Giô-sép. Sê-la
- ¹⁶Đức Chúa Trời ôi, các dòng nước trông thấy Ngài; các dòng nước thấy Ngài, thì sợ hãi; các vực sâu run rẩy.
- ¹⁷Các đám mây trút đổ nước xuống; bầu trời rền tiếng sấm; các mũi tên Ngài vụt bay khắp nơi.
- ¹⁸Tiếng Chúa vang rền nghe được trong gió; chớp nhoáng thì chiếu sáng thế gian; trái đất run rẩy, lay động.
- ¹⁹Đường của Chúa đi xuyên qua biển cả, lối của Ngài đi qua vùng nước dâng tràn, nhưng vết chân Chúa chẳng ai nhìn thấy.
- ²⁰Chúa dùng tay Mô-se và A-rôn dẫn dắt dân Ngài như đàn chiên.

⁷⁸ ¹Hỡi dân tôi, hãy nghe giáo huấn của tôi đây, hãy lắng nghe các lời của miệng tôi.
² Tôi sẽ mở miệng nói bằng ẩn dụ; tôi sẽ hát về những việc giấu kín liên quan đến quá khứ.
³ Đó là những việc chúng tôi đã nghe và học biết, những chuyện mà tổ phụ chúng ta đã thuật lại.
⁴ Chúng tôi sẽ không giữ kín những việc ấy đối với con cháu họ. Chúng tôi sẽ kể cho đời sau về những công việc đáng ca ngợi của Đức Giê-hô-va, cùng sức mạnh và các phép lạ mà Ngài đã làm.
⁵ Vì Ngài đã thiết đặt các nghị định trong Gia-cốp, định ra luật pháp trong Y-sơ-ra-ên. Ngài truyền cho cha ông chúng ta phải dạy những điều đó cho con cái mình.
⁶ Ngài truyền bảo như vậy để thế hệ sẽ đến, tức các cháu bé chưa sinh ra, biết được các nghị định của Ngài, rồi đến lượt chúng sẽ kể lại cho con cái mình.
⁷ Nhờ đó chúng nó sẽ đặt hy vọng nơi Đức Chúa Trời, không quên các công việc Ngài, mà tuân giữ các điều răn Ngài.
⁸ Để chúng nó sẽ không giống như cha ông mình, là thế hệ ương ngạnh, phản loạn, thế hệ có tấm lòng không ngay thật, có tâm thần chẳng tận trung với Đức Chúa Trời.
⁹ Con cháu Êp-ra-im trang bị cung tên, nhưng họ đã phải thối lui trong ngày chiến trận.
¹⁰ Họ đã không giữ giao ước với Đức Chúa Trời, không chịu vâng theo luật pháp Ngài.
¹¹ Họ quên các công việc Ngài, tức các việc kỳ diệu mà Ngài đã tỏ cho họ.
¹² Những việc phi thường mà Ngài làm trước mắt cha ông họ tại đất Ai Cập, trong vùng Xô-an.
¹³ Ngài phân rẽ biển và dẫn họ đi qua; Ngài khiến nước dựng lên như những vách tường thành.
¹⁴ Ban ngày, Ngài dẫn họ bằng áng mây, trọn ban đêm thì bằng ánh lửa.
¹⁵ Ngài bủa các tảng đá trong hoang mạc ra và ban cho họ nước phi phụ, đủ để lấp đầy các vực sâu của biển.
¹⁶ Ngài khiến các dòng suối từ đá tuôn ra và làm cho nước chảy khác nào sông.
¹⁷ Vậy mà họ cứ tiếp tục phạm tội với Chúa, trong hoang mạc nổi loạn chống lại Đấng Chí Cao.
¹⁸ Trong lòng họ thách thức Đức Chúa Trời, đòi thức ăn theo thèm khát của mình.
¹⁹ Họ nói phạm đến Chúa; họ bảo: “Đức Chúa Trời thật có thể dọn đồ ăn cho chúng ta trong hoang mạc sao?
²⁰ Đúng, khi Ngài đập hòn đá thì nước phun ra, dòng suối chảy tràn. Nhưng Ngài cũng ban bánh được ư? Ngài sẽ cấp thịt cho dân mình sao?”
²¹ Khi Đức Giê-hô-va nghe lời đó, Ngài nổi giận; lửa Ngài bùng lên nghịch cùng Gia-cốp, cơn giận Ngài đổ dồn vào Y-sơ-ra-ên,
²² vì họ không chịu tin Đức Chúa Trời và không cậy sự cứu rỗi của Ngài.
²³ Nhưng Ngài cũng ban lệnh cho bầu trời bên trên và mở các cửa nó.
²⁴ Ngài khiến mưa ma-na xuống cho họ ăn, ban cho họ ngũ cốc từ trời.
²⁵ Người ta ăn bánh của thiên sứ. Ngài ban cho họ thức ăn dồi dào.
²⁶ Ngài khiến gió đông thổi trên trời, và bởi quyền năng mình Ngài dẫn gió nam.
²⁷ Ngài khiến mưa thịt xuống trên họ như tro bụi, chim nhung nhúc khác nào cát biển.
²⁸ Chúng sa xuống giữa trại họ, quanh khắp các lều họ.
²⁹ Vậy là họ ăn và no nê. Ngài đã cho họ điều họ thèm muốn.
³⁰ Nhưng họ chưa đã cơn thèm khát; thức ăn vẫn còn trong miệng họ.
³¹ Lúc đó cơn giận của Đức Chúa Trời trút xuống trên họ, giết chết những kẻ mạnh sức nhất. Ngài đánh hạ giới thanh niên của Y-sơ-ra-ên.
³² Dầu vậy, họ vẫn cứ phạm tội và chẳng chịu tin các việc kỳ diệu của Ngài.
³³ Thế là Đức Chúa Trời rút ngắn số ngày của họ; các năm tháng họ thật kinh hoàng.
³⁴ Mỗi khi Chúa hành hại họ thì họ lại tìm cầu Chúa, họ quay trở lại và dốc lòng tìm kiếm Ngài.
³⁵ Họ nhớ lại rằng Đức Chúa Trời chính là vầng đá của mình, rằng Đức Chúa Trời Chí Cao là Đấng giải cứu mình.
³⁶ Nhưng họ chỉ dùng môi miệng xu nịnh Ngài, dùng lời lẽ mà nói dối Ngài.
³⁷ Vì lòng họ không chăm vào Ngài, và họ chẳng trung tín với giao ước Chúa.
³⁸ Nhưng, vì thương xót họ, Ngài đã thứ tha tội cho họ và không hủy diệt họ. Thật vậy, Chúa đã nhiều lần nén giận và không khơi bùng cơn thịnh nộ mình.
³⁹ Chúa nhớ lại rằng họ chỉ là loài xác thịt, như làn gió thổi qua không trở lại.
⁴⁰ Biết bao lần họ đã nổi loạn chống nghịch Chúa trong sa mạc và khiến Ngài buồn lòng nơi hoang địa.
⁴¹ Họ cứ liên tục thách thức Đức Chúa Trời và xúc phạm Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.
⁴² Họ không nhớ đến quyền năng Chúa, thế nào Chúa đã giải cứu họ khỏi quân thù
⁴³ khi Ngài thực hiện các dấu hiệu đáng kinh sợ tại Ai Cập và các phép lạ trong vùng Xô-an.
⁴⁴ Chúa khiến các sông Ai Cập thành ra máu, khiến sông suối họ không uống được.
⁴⁵ Chúa sai những đàn ruồi ăn nuốt họ, còn ếch nhái thì tràn qua khắp xứ.

46 Ngài phó mùa màng họ cho châu chấu, và công lao họ cho cào cào.
47 Ngài hủy vườn nho họ bằng mưa đá, rồi lại dùng mưa đá diệt các cây sung của họ.
48 Ngài giáng mưa đá trên trâu bò họ, giáng sấm sét xuống gia súc họ.
49 Sự thịnh nộ kinh khiếp Ngài quất vào họ. Ngài sai phái cơn giận, sự cuồng nộ, và gian truân như các sứ giả mang họa đến.
50 Ngài mở lối cho cơn thịnh nộ Ngài; Ngài không tha chết cho họ, mà phó họ cho tai vạ.
51 Chúa giết hết các con trưởng tại Ai Cập, tức con trưởng của sức mạnh họ trong các lều trại của Cham.
52 Chúa dắt dân Ngài ra như chiên và dẫn lối họ qua hoang mạc như bầy chiên.
53 Ngài dẫn dắt họ thật an toàn, không chút sợ hãi, nhưng quân thù thì bị biến vùi lấp.
54 Rồi Chúa đem họ đến ranh giới thánh địa Ngài, tới ngọn núi mà tay phải Ngài đã chiếm được.
55 Chúa đuổi các dân khỏi trước mặt họ và giao xứ cho họ làm sản nghiệp; Ngài cho các bộ tộc Y-sơ-ra-ên định cư trong lều mình.
56 Nhưng họ thách thức và xem thường Đức Chúa Trời Chí Cao, không vâng giữ các mạng lệnh hệ trọng của Chúa.
57 Họ bất trung và hành xử cách phản trắc giống cha ông mình; họ chẳng đáng tin cậy, như cây cung sai lệch.
58 Vì họ lập bàn thờ ngoại giáo mà chọc giận Chúa, và trêu Ngài ghen tức bằng các tượng thần mình.
59 Khi Đức Chúa Trời nghe điều này thì Ngài nổi thịnh nộ và khước từ Y-sơ-ra-ên hoàn toàn.
60 Ngài từ bỏ nơi thánh tại Si-lô, tức lều tạm Ngài ngự giữa vòng dân chúng.
61 Ngài để cho sức mạnh mình bị đoạt lấy và phó vinh quang mình vào tay quân thù.
62 Chúa phó dân Ngài cho lưỡi gươm, Ngài nổi giận với sản nghiệp mình.
63 Lửa thiêu nuốt giới trai tráng họ, nên thiếu nữ chẳng được hát điệu vu quy.
64 Giới tế lễ ngã chết vì gươm đao, còn góa phụ chẳng thể than khóc.
65 Rồi Chúa thức giấc như một người ngủ dậy, như người chiến binh reo vui vì rượu.
66 Chúa đẩy lui các kẻ thù Ngài; Chúa khiến họ mãi mãi bị xấu hổ.
67 Chúa khước từ lều trại Giô-sép, Ngài không chọn chi tộc Ép-ra-im.
68 Ngài chọn chi tộc Giu-đa và núi Si-ôn mà Ngài yêu mến.
69 Chúa xây nơi thánh Ngài giống các tầng trời, giống trái đất mà Ngài đã thiết lập đời đời.
70 Chúa chọn Đa-vít, tôi tớ Ngài, và đem người ra từ các chuồng chiên.
71 Chúa khiến người thôi chăn dắt bầy chiên cái đang nuôi con, lập người lên làm người chăn dắt Gia-cốp, là dân Ngài, và Y-sơ-ra-ên, là cơ nghiệp Ngài.
72 Đa-vít chăn dắt họ bằng sự chính trực của lòng mình, người dẫn dắt họ bằng tài khéo của đôi tay.

- 79 ¹Đức Chúa Trời ôi, các dân ngoại quốc đã xâm phạm cơ nghiệp Chúa; chúng đã làm ô uế đền thánh Ngài; chúng đã biến Giê-ru-sa-lem thành đồng đổ nát.
- ² Chúng phó thầy của các tội tớ Chúa làm thức ăn cho chim trời, phó xác của những kẻ trung tín với Chúa cho thú dữ trên đất.
- ³ Họ đã đổ máu ra như nước chung quanh Giê-ru-sa-lem, chẳng được ai chôn cất.
- ⁴ Chúng con đã trở nên cơ cho người khác sỉ nhục, là đối tượng chế nhạo, làm trò cười cho mọi người chung quanh mình.
- ⁵ Đức Giê-hô-va ôi, còn đến bao lâu nữa? Chúa cứ giận đến mãi mãi sao? Cơn thịnh nộ ghen tức của Chúa sẽ phừng phừng như lửa cho đến lúc nào đây?
- ⁶ Xin hãy trút đổ cơn giận Chúa trên các dân chẳng nhìn biết Ngài, trên các nước không kêu cầu danh Ngài.
- ⁷ Vì chúng đã ăn nuốt Gia-cốp và hủy diệt các làng mạc nó.
- ⁸ Xin đừng đổ tội của cha ông chúng con lại trên chúng con; nguyện các việc làm nhân từ của Chúa giáng đến trên chúng con, vì chúng con thật hèn mọn.
- ⁹ Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng con, xin cứu giúp chúng con, vì vinh quang danh Ngài; vì danh Chúa, xin cứu chúng con và tha tội chúng con.
- ¹⁰ Vì sao các dân hỏi: “Đức Chúa Trời chúng nó đâu rồi?” Nguyện Chúa báo thù các dân về máu đã đổ ra của đầy tớ Ngài trước mặt chúng con.
- ¹¹ Nguyện tiếng rên siết của các tù nhân thấu đến trước Chúa; xin Chúa bởi quyền năng Ngài giữ cho những kẻ phải mang án tử được sống.
- ¹² Lạy Chúa, xin hãy báo trả gấp bảy lần vào lòng của các lân bang chúng con số những lời mà họ đã nhục mạ Chúa.
- ¹³ Như vậy chúng con đây, vốn là dân Ngài và chiên của đồng cỏ Ngài, sẽ cảm tạ Chúa mãi mãi. Chúng con sẽ truyền tụng lại các lời ca ngợi Chúa cho mọi thế hệ.

80 ¹Hỡi Đấng chặn giữ Y-sơ-ra-ên, Đấng dẫn dắt Giô-sép như đàn chiên; hỡi Đấng ngự trên chê-ru-bim, xin hãy chiếu sáng trên chúng con!

² Trước mặt Êp-ra-im, Bên-gia-min và Ma-na-se, xin hãy giục giã quyền năng Ngài; xin hãy đến cứu chúng con.

³ Đức Chúa Trời ôi, xin hãy phục hồi chúng con; xin Chúa chiếu sáng mặt Ngài trên chúng con, thì chúng con sẽ được cứu.

⁴ Hỡi Đức Chúa Trời các đạo binh, Chúa sẽ giận dân Ngài khi họ cầu nguyện cho đến bao giờ?

⁵ Chúa đã nuôi họ bằng bánh giọt lệ và ban thật nhiều nước mắt cho họ làm thức uống.

⁶ Chúa khiến chúng con trở thành đối tượng cho người ta bàn tán, và các kẻ thù chúng con cười nhạo chúng con giữa vòng chúng nó.

⁷ Lạy Đức Chúa Trời các đạo binh, xin hãy phục hồi chúng con; xin chiếu sáng mặt Chúa trên chúng con, thì chúng con sẽ được cứu.

⁸ Chúa đem một cây nho ra khỏi Ai Cập; Chúa đuổi các dân đi rồi trồng nó xuống.

⁹ Chúa phát quang mảnh đất cho nó; nó đâm rễ và mọc ra khắp cả xứ.

¹⁰ Các núi được bóng nó che kín; các cây hương nam cao nhất của Đức Chúa Trời được nhánh nó phủ bao.

¹¹ Các nhánh nó vươn ra tận biển, các chồi nó đến tận sông Ơ-phơ-rát.

¹² Sao Chúa lại phá đổ các vách thành nó để mọi kẻ đi qua bẻ trái nó?

¹³ Lũ lợn lòi từ trong rừng ra phá nát nó, và gấu ngoài đồng đến ăn nó.

¹⁴ Hỡi Đức Chúa Trời các đạo binh, hãy trở lại; từ trên trời, xin Chúa nhìn xuống, để ý và chăm sóc cây nho này.

¹⁵ Đây là gốc mà tay phải Chúa đã trồng, là chồi mà Chúa đã làm cho lớn lên.

¹⁶ Nó bị đốt cháy và đốn hạ; nguyện các kẻ thù nghịch Chúa tiêu vong vì bị Ngài quở phạt.

¹⁷ Nguyện tay Chúa cứ ở trên kẻ vốn là tay phải của Ngài; trên con người mà Ngài đã khiến mạnh mẽ cho Ngài.

¹⁸ Rồi chúng con sẽ không lìa bỏ Chúa; xin khiến chúng con hồi sinh, rồi chúng con sẽ cầu khẩn danh Ngài.

¹⁹ Hỡi Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời các đạo binh, xin phục hồi chúng con, thì chúng con sẽ được cứu.

81 ¹ Hãy lớn tiếng chúc tụng Đức Chúa Trời là sức lực của chúng ta; hãy lớn tiếng reo vui cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

² Hãy hát một bài ca và vỗ trống lắc, khảy đàn lia du dương cùng đàn hạc.

³ Hãy thổi kèn vào ngày trăng mới, vào ngày trăng tròn, khi kỳ lễ lạc khởi đầu.

⁴ Vì đây là luật dành cho Y-sơ-ra-ên, là nghị định do Đức Chúa Trời của Gia-cốp ban ra.

⁵ Chúa ban hành luật ấy như một quy định trong Giô-sép khi Ngài đối địch với xứ Ai Cập, nơi tôi chẳng hiểu thứ tiếng mình nghe.

⁶ “Ta đã lấy đi gánh nặng khỏi vai nó; tay nó không còn phải khiêng thúng.

⁷ Trong cơn gian truân, người kêu cứu, và Ta đã giúp đỡ người; từ đám mây giông đen kịt, Ta đã đáp lời người; tại vùng nước Mê-ri-ba, Ta đã thử người. Sê-la

⁸ Hỡi dân Ta, hãy nghe, vì Ta sẽ cảnh báo các người; hỡi Y-sơ-ra-ên, ước gì người chịu nghe Ta!

⁹ Chớ có thần lạ giữa vòng các người; các người không được thờ phụng bất kỳ thần ngoại quốc nào.

¹⁰ Ta là Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, Đấng đem các người ra khỏi xứ Ai Cập. Hãy há hoác miệng ra, thì Ta sẽ làm cho đầy.

¹¹ Nhưng dân Ta chẳng chịu nghe lời Ta; Y-sơ-ra-ên chẳng vâng lời Ta.

¹² Vậy nên Ta đã bỏ mặc chúng đi theo đường lối ương ngạnh mình để chúng có thể làm điều mình tưởng là phải.

¹³ Ôi, ước gì dân Ta chịu nghe Ta; ôi, ước gì dân Ta bước đi trong các đường lối Ta.

¹⁴ Khi đó Ta sẽ nhanh chóng buộc kẻ thù của chúng phải khuất phục và trở tay Ta nghịch cùng những kẻ áp bức chúng.

¹⁵ Nguyện kẻ nào ghét Đức Giê-hô-va phải sợ khúm núm trước mặt Ngài! Nguyện chúng bị sỉ nhục mãi mãi!

¹⁶ Ta sẽ lấy lúa mì tốt nhất mà nuôi Y-sơ-ra-ên; Ta lấy mật ong từ vàng đá khiến chúng thỏa nguyện.”

82¹ Đức Chúa Trời đứng trong hội đồng thiên thượng; Ngài thi hành sự phán xét giữa các thần.

² Các người sẽ còn xét xử bất công và thiên vị kẻ ác bao lâu nữa? Sê-la

³ Hãy bênh vực người nghèo và kẻ mồ côi, hãy bảo vệ quyền lợi của người khổ sở, túng ngặt.

⁴ Phải giải thoát kẻ nghèo thiếu; hãy cứu họ ra khỏi tay bọn ác nhân.

⁵ Chúng chẳng biết, cũng chẳng hiểu gì; chúng rảo quanh trong bóng tối; mọi nền móng trái đất đều đổ sập.

⁶ Tôi nói: “Các người là thần, các người đều là con trai của Đấng Chí Cao.

⁷ Dầu vậy, các người sẽ chết như phàm nhân, và sa ngã như một trong các vua chúa.”

⁸ Đức Chúa Trời ôi, xin hãy trỗi dậy phán xét trái đất, vì Chúa sẽ thừa hưởng muôn dân làm cơ nghiệp.

83 ¹Lạy Đức Chúa Trời, xin chớ nín lặng! Đức Chúa Trời ôi, xin Chúa đừng làm ngơ chúng con và cứ mãi bất động.

² Kìa, các kẻ thù của Chúa đang náo động, những kẻ ghét Chúa đã ngóc đầu lên.

³ Chúng nó bàn mưu chống lại dân Chúa và cùng toan tính nghịch lại những kẻ được Ngài chở che.

⁴ Chúng bảo nhau: “Chúng ta hãy đến hủy diệt cả dân tộc chúng nó. Rồi danh Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng được ai nhớ đến nữa.”

⁵ Chúng đã cùng nhau mưu tính với một chiến lược; ấy là để chống lại Chúa mà chúng thành lập liên minh.

⁶ Nào là dân Ê-đôm cùng người Ích-ma-ên, người Mô-áp với dân Ha-ga-rít, cùng mưu tính với

⁷ Ghê-banh, Am-môn, A-ma-léc; cũng có cả Phi-li-tin và dân cư Ty-rơ.

⁸ A-si-ri cũng liên kết với chúng nó; chúng hỗ trợ con cháu Lót. Sê-la

⁹ Xin Chúa xử chúng như Chúa đã làm với Ma-đi-an, như Ngài đã xử Si-sê-ra, và Gia-bin tại sông Ki-sôn.

¹⁰ Chúng nó bị tiêu vong tại Ên-đô-rơ và ra như phân trên đất.

¹¹ Xin Chúa khiến giới quyền quý của chúng ra giống như Ô-rếp và Xê-ép, và hết thảy các quan tướng chúng ra giống như Xê-bách và Xanh-mu-na.

¹² Chúng bảo: “Chúng ta hãy đoạt lấy cho mình các đồng cỏ của Đức Chúa Trời.”

¹³ Đức Chúa Trời của con ôi, xin hãy khiến chúng ra giống như đám bụi xoáy, như trấu trước cơn gió,

¹⁴ như lửa thiêu hủy rừng, như ngọn lửa đốt cháy các núi.

¹⁵ Xin dùng cơn gió mạnh của Chúa đuổi theo chúng nó, và giáng bão tố của Ngài để chúng kinh sợ.

¹⁶ Xin khiến chúng phải hổ mặt để chúng biết tìm kiếm danh Ngài.

¹⁷ Nguyện chúng bị mắc cớ và kinh hoảng đời đời; nguyện chúng bị diệt vong một cách đáng xấu hổ.

¹⁸ Rồi, hỡi Đức Giê-hô-va, chúng sẽ biết rằng chỉ có Chúa là Đấng Chí Cao trên khắp cả đất.

84 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va của các đạo binh, nơi Chúa ngự thật đáng yêu!

² Con khao khát được ở trong sân đền của Đức Giê-hô-va, nỗi khát khao ấy của con khiến mình kiệt sức. Lòng cùng cả con người con kêu xin Đức Chúa Trời hằng sống.

³ Hỡi Đức Giê-hô-va của các đạo binh, là Vua, cũng là Đức Chúa Trời của con, thậm chí chim sẽ cũng kiếm được chỗ ở, và chim nhận cũng tìm được tổ để sinh con gần các bàn thờ của Chúa.

⁴ Phước thay cho kẻ được ở trong nhà Chúa; họ luôn ca ngợi Chúa. Sê-la

⁵ Phước cho người có được sức lực trong Chúa, người có lòng hướng về đường dẫn đến Si-ôn.

⁶ Khi đi qua thung lũng khóc lóc, họ kiếm được các suối nước uống. Mưa sớm bao phủ nó bằng các vũng nước.

⁷ Họ đi sức lực càng thêm lên; hết thảy họ đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn.

⁸ Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các đạo binh, xin nghe lời con cầu nguyện; hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp, xin Chúa lắng nghe lời con nói đây! Sê-la

⁹ Đức Chúa Trời ôi, xin canh giữ thuẫn khiên của chúng con; xin Chúa quan tâm đến kẻ chịu xúc dầu của Ngài.

¹⁰ Vì một ngày trong sân đền Chúa quý hơn cả ngàn ngày ở nơi khác. Con thà làm kẻ giữ cửa trong nhà Đức Chúa Trời mình hơn là sống trong lều trại kẻ ác.

¹¹ Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mặt trời và thuẫn che chúng con; Đức Giê-hô-va sẽ ban ân sủng và vinh quang; Ngài chẳng từ chối điều tốt lành nào đối với kẻ bước đi cách chính trực.

¹² Hỡi Đức Giê-hô-va các đạo binh, phước cho người tin cậy Chúa.

85 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa đã tỏ ơn cho xứ Ngài; Chúa đã phục hồi sự hưng vượng của Gia-cốp.

²Chúa đã tha tội cho dân Ngài; Chúa đã phủ lấp mọi tội lỗi họ. Sê-la

³Chúa đã rút lại hết cơn thịnh nộ Chúa; Chúa đã bỏ đi cơn nóng giận của Ngài.

⁴Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng con, xin hãy phục hồi chúng con, và bỏ qua nỗi bức dọc của Chúa đối với chúng con.

⁵Chúa sẽ giận chúng con mãi mãi sao? Phải chăng Chúa sẽ cứ giận như vậy suốt các thế hệ tương lai?

⁶Chúa không khiến chúng con được hồi sinh, để rồi dân Chúa sẽ vui mừng về Ngài hay sao?

⁷Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy tỏ cho chúng con lòng thành tín Ngài; xin ban cho chúng con sự cứu rỗi của Ngài.

⁸Tôi sẽ nghe điều Đức Giê-hô-va phán bảo, vì Ngài sẽ làm hòa với dân Ngài, tức những kẻ trung tín theo Ngài. Nhưng họ không được quay trở lại các đường lối ngu dại.

⁹Hẳn sự cứu rỗi của Chúa gần với kẻ kính sợ Ngài; rồi vinh quang sẽ tiếp tục ở trong xứ chúng ta.

¹⁰Sự thành tín và chân thật đã gặp nhau; sự công chính và bình an đã hôn nhau.

¹¹Sự chân thật sẽ từ đất mọc lên, và chiến thắng sẽ từ trên trời nhìn xuống.

¹²Thật, Đức Giê-hô-va sẽ ban phước lành và xứ chúng ta sẽ sinh huê lợi.

¹³Sự công chính sẽ đi trước mặt Chúa và mở đường cho các bước Ngài.

86¹ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nghe và đáp lời con, vì con nghèo nàn và bị áp chế.
² Xin Chúa bảo vệ con vì con trung tín; Đức Chúa Trời của con ôi, xin cứu một kẻ tội lỗi biết tin cậy Ngài.
³ Lạy Chúa, xin thương xót con, vì con kêu cầu Chúa trọn cả ngày.
⁴ Xin khiến kẻ tội lỗi Chúa vui sướng vì, hỡi Chúa, chính Ngài là Đấng con cầu nguyện.
⁵ Chúa ôi, Ngài nhân từ và sẵn sàng tha thứ, Ngài tỏ lòng khoan dung lớn cho mọi kẻ kêu cầu Ngài.
⁶ Đức Giê-hô-va ôi, xin lắng nghe lời cầu nguyện của con; xin Chúa hãy nghe các lời con cầu xin.
⁷ Trong ngày gặp gian truân con kêu cầu Chúa, vì Ngài sẽ đáp lời con.
⁸ Chúa ôi, giữa vòng các thần, chẳng có ai sánh được với Chúa. Chẳng có việc nào giống như các việc Chúa làm.
⁹ Chúa ôi, tất cả các dân mà Chúa đã tạo ra sẽ đến cúi mình trước mặt Chúa. Họ sẽ tôn kính danh Chúa.
¹⁰ Vì Chúa thật vĩ đại và làm những việc kỳ diệu; chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời.
¹¹ Đức Giê-hô-va ôi, xin dạy con các đường lối Ngài. Rồi con sẽ bước đi trong chân lý Ngài. Xin cho con cứ mãi một lòng tôn kính Chúa.
¹² Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời của con, con sẽ ca ngợi Chúa bằng cả tấm lòng; con sẽ tôn vinh danh Ngài mãi mãi.
¹³ Vì lòng thành tín Chúa đối với con thật lớn; Chúa đã giải cứu mạng sống con khỏi các vực sâu âm phủ.
¹⁴ Đức Chúa Trời ôi, kẻ kiêu ngạo đã nổi lên chống nghịch con. Một bọn người hung bạo tìm hại mạng sống con. Chúng chẳng biết tôn kính Chúa.
¹⁵ Nhưng, Chúa ôi, Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ, bao dung, chậm giận, giàu lòng thành tín và chân thật.
¹⁶ Xin đoái xem con và thương xót con; xin ban sức lực cho kẻ tội lỗi Chúa; xin hãy cứu con trai của đầy tớ gái Ngài.
¹⁷ Xin tỏ cho con dấu hiệu về ơn Chúa. Rồi những kẻ ghét con sẽ thấy và bị xấu hổ vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa đã cứu giúp con và yên ủi con.

87¹Thành của Chúa được lập vững trên núi thánh.

²Đức Giê-hô-va yêu mến các cổng Si-ôn hơn mọi lều trại của Gia-cốp.

³Hỡi thành của Đức Chúa Trời, người ta nói những điều thật tuyệt vời về ngươi.

⁴Tôi nhắc đến Ra-háp và Ba-by-lôn cho những kẻ theo mình. Kìa, có Phi-li-tin và Ty-rơ, cùng với Ê-thi-ô-bi. Kẻ này sinh ra tại đó.

⁵Về Si-ôn, người ta sẽ nói: “Mỗi kẻ trong số này được sinh ở đó, và chính Đấng Chí Cao sẽ vững lập nó.”

⁶Khi ghi các dân vào sổ bộ, Đức Giê-hô-va lưu ý: “Kẻ này sinh ra tại đó.” Sê-la

⁷Cũng vậy, những kẻ ca hát và những kẻ nhảy múa nói: “Mọi suối nước tôi đều ở trong người.”

88¹ Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con, ngày đêm con kêu cầu trước mặt Chúa.
² Xin Chúa nghe lời cầu nguyện con; xin để ý tiếng kêu khóc của con.
³ Vì con đầy nỗi gian truân và mạng sống con đã xuống tận âm phủ.
⁴ Người ta xử với con như với những kẻ đi xuống huyết; con là người chẳng còn sức lực gì.
⁵ Con bị bỏ giữa vòng kẻ chết; con chẳng khác chi người chết ở trong mồ mà Chúa chẳng còn quan tâm vì bị cắt đứt khỏi quyền năng Chúa.
⁶ Chúa để con ở đáy vực, tại những chỗ tối tăm, sâu thẳm.
⁷ Cơn giận Chúa đè nặng trên con, các cơn sóng của Chúa quét qua con. Sê-la
⁸ Vì Có Chúa mà những người thân quen tránh né con. Chúa đã biến con thành cảnh tượng gây sửng sốt. Con bị vây hãm không thoát ra được.
⁹ Mắt con yếu đi vì hoạn nạn; suốt ngày con kêu la cùng Chúa.
¹⁰ Chúa sẽ vì kẻ chết mà làm phép lạ sao? Người đã chết có đứng lên ca ngợi Chúa không? Sê-la
¹¹ Sự thành tín Chúa có được công bố trong mồ mả, hoặc lòng trọn thành của Chúa có được rao ra trong cõi chết chăng?
¹² Phải chăng các việc kỳ diệu của Chúa sẽ được biết trong chốn tối tăm, sự công chính Chúa được nhận ra trong chỗ quên lãng?
¹³ Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, con kêu cầu Chúa; vào buổi sáng, lời cầu nguyện con đến trước mặt Ngài.
¹⁴ Đức Giê-hô-va ôi, sao Ngài khước từ con? Vì sao Chúa giấu mặt khỏi con?
¹⁵ Từ thuở niên thiếu con luôn chịu hoạn nạn và cứ suýt chết. Con phải chịu những kinh hoàng từ nơi Chúa; con chẳng làm gì được.
¹⁶ Các hành động nóng giận của Chúa đã tràn qua con, các việc làm kinh khiếp của Chúa hủy diệt con.
¹⁷ Chúng chẳng khác nào nước suốt ngày bao phủ con; chúng đều vây bọc lấy con.
¹⁸ Chúa đã cắt đi hết mọi bè bạn và người quen biết con. Con chỉ còn bóng tối làm kẻ thân quen.

89¹ Con sẽ mãi mãi hát xướng về các việc làm thành tín của Đức Giê-hô-va. Con sẽ rao ra sự chân thật của Chúa cho các thế hệ tương lai.

2 Vì con đã nói: “Sự thành tín đã được thiết lập đời đời; lòng chân thật của Chúa đã vững lập trên các tầng trời.”

3 “Ta đã lập giao ước với kẻ được chọn của Ta, Ta đã thề hứa với Đa-vít tôi tớ Ta.

4 Ta sẽ lập dòng dõi con đến đời đời, và Ta sẽ vững lập ngai con trên mọi thế hệ.” Sê-la

5 Hỡi Đức Giê-hô-va, các tầng trời ca ngợi những việc kỳ diệu của Ngài; sự chân thật của Ngài được ca tụng trong hội những người thánh.

6 Vì trên trời có ai sánh được với Đức Giê-hô-va? Giữa vòng con trai các thần, có ai giống như Đức Giê-hô-va?

7 Ngài là Đức Chúa Trời được hết mực tôn kính trong hội đồng những người thánh và đáng sợ giữa vòng mọi người quanh Ngài.

8 Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, có ai mạnh mẽ như Ngài đâu, hỡi Chúa? Sự chân thật bao quanh Ngài.

9 Chúa chế ngự biển dữ; khi các lớp sóng dâng tràn, Ngài khiến chúng lặng yên.

10 Chúa chà nát Ra-háp như xác chết. Chúa dùng cánh tay mạnh mẽ đánh tan tác kẻ thù.

11 Các tầng trời thuộc về Chúa, và đất cũng vậy. Chúa tạo dựng thế giới cùng mọi vật trong đó.

12 Chúa làm nên phương bắc cùng phương nam. Núi Tha-bô và Hết-môn vui mừng trong danh Ngài.

13 Chúa có cánh tay quyền năng, bàn tay mạnh mẽ, và bàn tay phải Ngài đưa cao lên.

14 Sự công chính và lẽ phải là nền tảng của ngai Chúa. Sự thành tín và chân thật đi trước mặt Chúa.

15 Thật phước cho người phụng thờ Ngài! Hỡi Đức Giê-hô-va, họ bước đi trong ánh sáng của mặt Chúa.

16 Trọn ngày họ vui mừng trong danh Chúa, và bằng sự công chính của Chúa họ tôn cao Ngài.

17 Chúa là sức lực oai phong của họ, và nhờ ơn Chúa chúng con đắc thắng.

18 Vì thuần che chúng con thuộc về Đức Giê-hô-va; vua chúng là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

19 Thuở xưa Chúa phán với những người trung tín của Ngài trong khải tượng; rằng: “Ta đã phong vương một người mạnh mẽ; Ta đã cất nhắc một kẻ được chọn giữa vòng dân chúng.

20 Ta đã lựa chọn tôi tớ Ta là Đa-vít; Ta đã xức dầu thánh Ta cho người.

21 Bàn tay ta sẽ nâng đỡ người; cánh tay ta sẽ khiến người mạnh mẽ.

22 Sẽ chẳng có kẻ thù nào lừa dối người; sẽ chẳng có con trai gian ác nào áp chế người.

23 Ta sẽ chà nát quân thù trước mặt người; Ta sẽ giết chết những kẻ oán ghét người.

24 Sự chân thật và sự thành tín Ta sẽ ở cùng người; bởi danh Ta người sẽ được thắng.

25 Ta sẽ đặt tay người trên biển, và tay phải người trên các sông.

26 Người sẽ kêu ta: ‘Chúa là Cha của con, là Đức Chúa Trời con, và là vàng đá cứu rỗi con.’

27 Ta cũng sẽ đặt người làm trưởng nam Ta, làm vị vua được tôn cao nhất trong các vua trên đất.

28 Ta sẽ đỗi người bằng sự thành tín Ta cho đến đời đời; giao ước Ta với người sẽ được vững chắc

29 Ta sẽ khiến dòng dõi người còn lại đời đời, và ngai người sẽ trường tồn như bầu trời trên cao.

30 Nếu con cháu người từ bỏ luật pháp Ta và bất tuân các nghị định của Ta,

31 nếu chúng vi phạm các luật lệ Ta và không giữ theo các mạng lệnh Ta,³² Ta sẽ dùng roi gây phạt lòng bội nghịch chúng, dùng đòn vọt trừng trị tội lỗi chúng.

33 Nhưng Ta sẽ không cất đi sự thành tín Ta đối với người, hoặc phản bội lời thề hứa của mình.

34 Ta sẽ không vi phạm giao ước Ta, chẳng thay đổi lời môi miệng Ta đã phán.

35 Bởi sự thánh khiết mình, Ta đã thề hứa một lần dứt khoát – Ta sẽ không nói dối với Đa-vít:

36 dòng dõi người sẽ còn lại mãi mãi và ngai người sẽ dài lâu như mặt trời trước mặt Ta.

37 Nó sẽ được vững lập đời đời như mặt trăng, là nhân chứng trung tín trên bầu trời.” Sê-la

38 Nhưng Chúa đã khước từ, loại bỏ; Chúa đã cự giận với vua được Ngài xức dầu.

39 Chúa đã từ bỏ giao ước của tôi tớ Ngài. Chúa đã vứt bỏ mào miện người xuống đất.

40 Chúa đã phá đổ hết tường thành của người. Các đồn lũy người Ngài khiến tang hoang.

41 Mọi kẻ qua lại đều cướp bóc người. Người trở thành kẻ đáng tởm đối với các láng giềng.

42 Chúa đã nâng tay phải của các kẻ thù người lên; Chúa đã khiến mọi kẻ thù người vui mừng.

43 Chúa bẻ ngược lưỡi gươm người và chẳng giúp người trụ được khi lâm chiến.

44 Về rục rờ người Chúa đã kết liễu; Chúa hạ bệ ngai người xuống đất.

45 Chúa rút ngắn số ngày thanh xuân người. Chúa khiến người mang lấy xấu hổ. Sê-la

46 Còn bao lâu nữa, hỡi Đức Giê-hô-va? Phải chăng Ngài sẽ ẩn mặt mãi mãi? Cơn giận của Chúa sẽ còn bùng cháy bao lâu nữa?

47 Ôi, xin Chúa hãy nhớ thời gian của con ngắn ngủi biết bao, và Chúa đã dựng nên các con loài người hư ảo đường nào!

⁴⁸ Ai có thể sống mãi mà không chết, hoặc tự cứu mình khỏi quyền lực âm phủ? Sê-la

⁴⁹ Chúa ôi, các việc làm thành tín trước đây của Chúa mà Ngài đã lấy lòng chân thật thề hứa với Đa-vít đâu cả rồi?

⁵⁰ Lạy Chúa, xin hãy nhớ lại sự nhạo báng mà các tôi tớ Chúa phải chịu, cùng bao nhiêu lời nhục mạ của các dân mà con mang trong lòng?

⁵¹ Đức Giê-hô-va ôi, các kẻ thù Chúa nhục mạ; chúng nhạo cười các bước của kẻ chịu xúc dầu của Chúa.

⁵² Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va đến đời đời. A-men. A-men.

90¹Quyển Bốn Lời cầu nguyện của Mô-i-se, người của Đức Chúa Trời. Lạy Chúa, trải suốt mọi thế hệ, Chúa là nơi trú ẩn của chúng con.

² Trước khi núi non được hình thành, trước khi Chúa tạo ra trái đất và thế giới, từ đời đời cho đến đời đời, Chúa là Đức Chúa Trời.

³ Chúa trả người ta về với cát bụi, và Ngài phán: “Hỡi con cháu loài người, hãy trở về.”

⁴ Vì một ngàn năm trước mắt Chúa như ngày hôm qua, đã qua đi, như một canh trong ban đêm.

⁵ Chúa đùa chúng đi như trong cơn nước lũ và chúng ngủ; ban mai chúng giống như cỏ mới mọc.

⁶ Vào buổi sáng nó nở hoa, tăng trưởng; đến chiều nó héo khô đi.

⁷ Thật, chúng con bị tiêu hao vì cơn giận của Chúa, chúng con kinh khiếp bởi cơn thịnh nộ Ngài.

⁸ Chúa đã đặt các việc ác của chúng con trước mặt Chúa, đặt tội lỗi kín giấu của chúng con trong ánh sáng hiện diện của Ngài.

⁹ Cuộc đời chúng con qua đi dưới cơn giận của Chúa; năm tháng chúng con vụt qua tựa một tiếng thở dài.

¹⁰ Tuổi thọ chúng con là bảy mươi, thậm chí khỏe mạnh thì được tám mươi; nhưng ngay cả những năm tháng tươi đẹp nhất cũng đầy gian truân, phiền muộn. Thật, chúng qua nhanh và chúng con bay mất đi.

¹¹ Ai biết được mức độ của cơn giận Chúa; cơn thịnh nộ Chúa ngang bằng với nỗi sợ hãi nó gây ra.

¹² Vậy nên xin hãy dạy chúng con biết suy xét cuộc đời mình để chúng con sống khôn ngoan.

¹³ Đức Giê-hô-va ôi, xin Chúa quay trở lại! Sẽ còn bao lâu nữa đây? Xin thương xót các tôi tớ Chúa.

¹⁴ Vào buổi sáng, xin lấy lòng thành tín Chúa mà thỏa đáp chúng con để chúng con được hân hoan, vui sướng trọn các ngày của mình.

¹⁵ Xin khiến chúng con vui mừng ứng với số ngày Chúa hành hạ chúng con, với số năm chúng con chịu gian khổ.

¹⁶ Nguyện các tôi tớ Chúa thấy được công việc Chúa, nguyện con cháu chúng con thấy được sự oai nghi của Ngài.

¹⁷ Nguyện ơn của Chúa là Đức Chúa Trời chúng con ở trên chúng con; xin giúp công việc của tay chúng con được thịnh vượng; đúng vậy, xin hãy khiến công việc tay chúng con được thành công.

91¹ Người nào sống nương mình nơi Đấng Chí Cao sẽ được ở dưới bóng của Đấng Toàn Năng.
² Tôi sẽ nói về Đức Giê-hô-va, rằng: “Ngài là nơi nương náu và đồn lũy của tôi, là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy Ngài.”
³ Vì Ngài sẽ giải cứu người khỏi bẫy của kẻ săn đuổi và khỏi tai họa chết chóc.
⁴ Ngài sẽ lấy cánh Ngài bao phủ người, và dưới cánh Ngài người sẽ tìm được nơi ẩn náu. Sự chân thật của Ngài là các thuẫn, là mộc che chở người.
⁵ Người sẽ không sợ sự hãi hùng ban đêm, hoặc tên bay ban ngày,
⁶ tai họa hoành hành trong đêm tối, hay bệnh tật xảy ra lúc giữa trưa.
⁷ Có thể hàng ngàn người sẽ gục ngã cạnh người, cả vạn người ngã chết bên phải người, nhưng nó sẽ không đụng đến người.
⁸ Người chỉ cần để ý rồi sẽ thấy hình phạt dành cho kẻ ác.
⁹ Vì Đức Giê-hô-va là nơi ẩn náu của tôi! Nên người cũng hãy lấy Đấng Chí Cao làm nơi ẩn náu cho mình.
¹⁰ Sẽ chẳng có điều dữ nào đuổi kịp người; cũng chẳng có hoạn nạn nào đến gần nhà người.
¹¹ Vì Chúa sẽ ban lệnh cho thiên sứ Ngài che chở người, bảo vệ người trong mọi bước đường.
¹² Họ sẽ dùng tay nâng người lên để người khỏi trượt chân và ngã té trên đá.
¹³ Người sẽ chà nát sư tử và rắn hổ lục dưới chân; anh sẽ dẫm đạp lên sư tử tơ và rắn.
¹⁴ Vì người hết lòng với Ta, nên Ta sẽ giải cứu người. Ta sẽ bảo vệ người vì người trung thành với Ta.
¹⁵ Khi người kêu cứu Ta, Ta sẽ đáp lại người. Ta sẽ ở với người giữa hoạn nạn; Ta sẽ cho người được thắng và sẽ tôn vinh người.
¹⁶ Ta sẽ cho người được thỏa mãn sống lâu và tỏ cho người thấy sự cứu rỗi của Ta.

- 92¹Thật đáng cảm tạ Đức Giê-hô-va, Đấng Chí Cao, và hát ca ngợi danh Ngài,²buổi sáng công bố sự thành tín Chúa, hăng đê rao ra sự chân thật Ngài,³bằng đàn hạc mười dây hòa với âm điệu của đàn lia.
- ⁴ Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa đã khiến con vui sướng bởi các việc Ngài làm. Con sẽ hát ca vui mừng vì những công việc của tay Chúa.
- ⁵ Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài thật vĩ đại! Các tư tưởng Chúa rất thâm sâu.
- ⁶ Kẻ đần độn chẳng biết; kẻ ngu dại cũng không hiểu thế này:
- ⁷Khi kẻ ác mọc lên như cỏ, thậm chí khi mọi kẻ làm ác đều hưng thịnh, thì chúng vẫn bị định cho sự hủy diệt đời đời.
- ⁸ Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, Chúa sẽ trị vì mãi mãi.
- ⁹ Thật, hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhìn xem các kẻ thù Ngài; mọi kẻ làm ác đã bị tan tác.
- ¹⁰ Chúa đã khiến sừng con giương lên như sừng bò rừng; con được xúc dầu mới.
- ¹¹ Mắt con đã thấy sự suy tàn của các cừ địch mình; tai con đã nghe về sự diệt vong của quân thù tàn ác.
- ¹² Người công chính sẽ phát triển giống như cây kè; họ sẽ tăng trưởng giống như cây bá hương Li-ban.
- ¹³ Họ được trồng trong nhà của Đức Giê-hô-va; họ lớn lên trong sân đền của Đức Chúa Trời chúng ta.
- ¹⁴ Họ sinh trái ngay cả lúc về già, họ cứ tươi xanh mãi,
- ¹⁵để tỏ ra rằng Đức Giê-hô-va là công bình. Ngài là vàng đá của tôi, trong Ngài chẳng có sự bất công.

- 93 ¹Đức Giê-hô-va trị vì; Ngài khoác lên mình vẻ oai nghi; Đức Giê-hô-va mặc lấy sức mạnh; Ngài mang sức mạnh khác nào dây nịt lưng. Thế giới được vững lập; nó không thể bị dịch chuyển.
- ²Ngôi Chúa được lập từ thời cổ; Chúa hằng có từ đời đời.
- ³Đức Giê-hô-va ôi, các đại dương dâng lên; chúng đã lên tiếng; những cơn sóng đại dương vỗ đập và gào thét.
- ⁴Vượt trên nhiều cơn sóng vỗ, những cơn sóng lớn vỗ bờ, Đức Giê-hô-va ngự trên cao quyền năng.
- ⁵Các mạng lệnh oai nghiêm Ngài rất đáng tin cậy; hỡi Đức Giê-hô-va, sự thánh khiết trang điểm nhà Ngài đến đời đời.

94¹ Lạy Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời báo ứng, là Đức Chúa Trời báo thù, xin hãy chiếu soi trên chúng con.
² Lạy Đấng phán xét trái đất, xin hãy trỗi dậy báo trả xứng đáng bọn kiêu ngạo.
³ Đức Giê-hô-va ôi, kẻ ác sẽ còn vui mừng, kẻ ác sẽ còn hân hoan đến bao giờ?
⁴ Chúng tuôn ra toàn lời kiêu căng, thách thức, chúng đều huyền hoang.
⁵ Đức Giê-hô-va ôi, chúng tiêu diệt chính dân Chúa; chúng gây khốn đốn cho dân tộc đã thuộc về Ngài.
⁶ Chúng giết chết góa phụ và kiều dân, chúng sát hại kẻ mồ côi.
⁷ Chúng bảo: “Đức Giê-hô-va chẳng thấy, Đức Chúa Trời của Gia-cốp chẳng để ý đâu.”
⁸ Hỡi lũ đần độn, các người phải hiểu chứ; này bọn ngu dại, khi nào các người mới chịu học biết đây?
⁹ Đấng làm ra lỗ tai lại không nghe được sao? Đấng tạo thành con mắt lại không nhìn thấy sao?
¹⁰ Đấng đoán phạt các dân lại chẳng sửa phạt sao? Ngài là Đấng ban sự hiểu biết cho người ta.
¹¹ Đức Giê-hô-va biết ý tưởng của loài người, rằng chúng chỉ là đồi bại.
¹² Đức Giê-hô-va ôi, phước cho kẻ Chúa chỉ dạy cho, tức kẻ được Chúa dạy cho luật pháp Ngài.
¹³ Ngài cho người được yên nghỉ trong thời khốn khổ cho đến khi hãm dành cho kẻ ác đào xong.
¹⁴ Vì Đức Giê-hô-va sẽ không bỏ dân Ngài hay từ bỏ cơ nghiệp Ngài.
¹⁵ Vì lẽ công bình sẽ thắng hơn; và mọi người ngay thẳng sẽ noi theo đó.
¹⁶ Ai sẽ trỗi dậy bảo vệ con trước những kẻ làm dữ? Ai sẽ đứng lên bênh vực con trước kẻ ác?
¹⁷ Nếu Đức Giê-hô-va không sớm cứu giúp con, thì con đã nằm xuống trong chốn tĩnh lặng.
¹⁸ Khi con nói: “Chân con trượt ngã” thì, hỡi Đức Giê-hô-va, sự thành tín Chúa đã nâng đỡ con.
¹⁹ Khi các mối lo âu trong lòng đe dọa phủ lụt con, thì sự an ủi Chúa khiến con vui sướng.
²⁰ Thế nào kẻ cai trị gian ác, tức kẻ dùng luật lệ tạo ra bất công, lại có thể liên minh với Chúa?
²¹ Chúng cùng lập mưu tước đoạt mạng sống người công chính, chúng kết án tử hình người vô tội.
²² Nhưng Đức Giê-hô-va luôn là đồn lũy tôi, Đức Chúa Trời tôi vẫn luôn là vầng đá ẩn nấu cho tôi.
²³ Chúa sẽ báo trả trên chúng chính tội lỗi của chúng, và sẽ diệt mất chúng trong chính sự gian ác của chúng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ tiêu diệt chúng.

95 ¹Nào, hãy đến, chúng ta sẽ hát ca ngợi Đức Giê-hô-va; chúng ta sẽ hát ca ngợi vàng đá cứu rỗi của mình cách vui mừng.

² Hãy bước vào sự hiện diện của Chúa với lòng biết ơn; hãy dùng các thi thiên ca ngợi hát mừng Ngài.

³ Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời cao cả, là Vua lớn trời vượt hơn mọi thần.

⁴ Các vực sâu của đất ở trong tay Chúa; các đỉnh núi cao thuộc về Ngài.

⁵ Biển thuộc về Chúa, vì Ngài đã làm nên nó, còn đất khô cũng do tay Ngài tạo ra.

⁶ Nào, hãy đến, chúng ta sẽ cúi xuống thờ lạy; chúng ta hãy quỳ xuống trước Đức Giê-hô-va, Đấng Tạo Hóa mình.

⁷ Vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng ta, còn chúng ta là dân của đồng cỏ Ngài, là chiên trong tay Ngài.

⁸ “Đừng cứng lòng như tại Mê-ri-ba, hoặc như trong ngày Ma-sa ở hoang mạc,

⁹ khi mà cha ông các người thách thức thẩm quyền Ta và thử lòng kiên nhẫn Ta, cho dầu họ đã chứng kiến các việc Ta làm.

¹⁰ Vì suốt bốn mươi năm Ta cư giận thế hệ đó và bảo: ‘Đây là dân có lòng lầm lạc; chúng chẳng biết các đường lối Ta.’

¹¹ Vì vậy, trong cơn giận, Ta đã thề rằng chúng sẽ chẳng bao giờ được vào nơi yên nghỉ của Ta.”

96¹ Nào, hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới; hỡi cả trái đất, hãy hát ca ngợi Đức Giê-hô-va.
² Hãy hát mừng Đức Giê-hô-va, ca ngợi danh Ngài; hăng ngày hãy công bố sự cứu rỗi của Ngài.
³ Hãy tuyên rao vinh quang Chúa giữa các nước, các công việc kỳ diệu của Ngài giữa mọi dân.
⁴ Vì Đức Giê-hô-va thật vĩ đại và rất đáng ca ngợi. Ngài phải được kính sợ hơn mọi thần khác.
⁵ Vì tất cả các thần của các dân đều là hình tượng, trong khi Đức Giê-hô-va là Đấng làm nên các tầng trời.
⁶ Sự rực rỡ và oai nghi ở trước mặt Ngài. Sức mạnh và vẻ đẹp ở trong nơi thánh Ngài.
⁷ Hãy quy cho Đức Giê-hô-va, hỡi các chi tộc trong các dân, hãy quy vinh quang và sức mạnh cho Đức Giê-hô-va.
⁸ Hãy quy cho Đức Giê-hô-va vinh quang xứng đáng với danh Ngài. Hãy đem lễ vật vào các sân đền Ngài.
⁹ Hãy sắp mình xuống thờ lạy Đức Giê-hô-va trước sự rực rỡ thánh khiết của Ngài.
¹⁰ Hãy nói giữa các nước, rằng: “Đức Giê-hô-va cai trị.” Thế giới cũng được vững lập, không thể rung động. Chúa phán xét các dân cách công bằng.
¹¹ Nguyện các tầng trời vui sướng, nguyện trái đất hân hoan; nguyện biển cả vang tiếng âm ầm, và mọi vật dưới biển reo lên hoan hỉ.
¹² Nguyện các đồng ruộng cùng mọi vật trong đó vui mừng. Nguyện mọi cây cối trong rừng lớn tiếng reo vui
¹³ trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài sắp ngự đến. Ngài sắp ngự đến để phán xét trái đất. Ngài sẽ phán xét thế giới bằng sự công chính, phán xét các dân bằng sự thành tín.

- 97¹ Đức Giê-hô-va cai trị; nguyên đất hoan hỉ; nguyên các vùng duyên hải vui mừng.
² Mây và bóng tối bao quanh Ngài. Sự công chính và công bằng là nền móng của ngôi Ngài.
³ Lửa đi trước mặt Ngài thiêu đốt các cừu địch Ngài mọi phía.
⁴ Ánh chớp của Ngài thấp sáng thế giới; trái đất thấy và run rẩy.
⁵ Núi non tan chảy như sáp trước mặt Đức Giê-hô-va, Chúa của cả trái đất.
⁶ Bầu trời rao ra sự công bình của Chúa, và mọi dân đều nhìn thấy vinh quang Ngài.
⁷ Mọi kẻ thờ lạy tượng chạm đều sẽ hổ thẹn, tức những kẻ khoe khoang về các hình tượng chẳng ra gì – hỡi hết thủy chư thần các người, hãy sấp xuống trước Chúa đi.
⁸ Đức Giê-hô-va ôi, Si-ôn đã nghe và vui sướng; các thành của Giu-đa đều hân hoan vì các nghị định công chính của Chúa.
⁹ Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là chí cao trên khắp trái đất. Chúa được tôn cao lên trên hết mọi thần.
¹⁰ Hỡi các người là kẻ yêu mến Đức Giê-hô-va, hãy ghét điều dữ! Chúa bảo vệ mạng sống của các thánh đồ Ngài, và Ngài cứu họ khỏi tay kẻ ác.
¹¹ Ánh sáng tỏa rạng cho người công chính, niềm vui tỏa ra cho kẻ có lòng thành thật.
¹² Hỡi các người là công chính, hãy vui mừng nơi Đức Giê-hô-va; hãy cảm tạ danh thánh Ngài.

98 ¹Ồ hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới, vì Ngài đã làm những việc kỳ diệu; bàn tay phải Ngài và cánh tay thánh của Chúa đã giúp chúng ta được thắng.

² Đức Giê-hô-va đã tỏ sự cứu rỗi của Ngài ra; Chúa đã công khai bày tỏ sự công bình Ngài cho mọi dân tộc.

³ Chúa nhớ lại lòng trung nghĩa và thành tín Ngài dành cho nhà Y-sơ-ra-ên; mọi chốn tận cùng trái đất sẽ nhìn thấy chiến thắng của Đức Chúa Trời chúng ta.

⁴ Hỡi cả trái đất, hãy lớn tiếng vui mừng cho Đức Giê-hô-va; hãy bật lên tiếng ca vui mừng, hãy hát ca ngợi Chúa.

⁵ Hãy dùng đàn hạc hát ca ngợi Đức Giê-hô-va, tức đàn hạc cùng bài hát du dương.

⁶ Hãy vui mừng thổi vang kèn với tù và trước mặt Vua là Đức Giê-hô-va.

⁷ Nguyên biển và mọi vật dưới biển, nguyên thế gian và những người sống trong đó đều la lớn tiếng.

⁸ Nguyên các sông đều vỗ tay, và các núi đều reo mừng.

⁹ Đức Giê-hô-va sắp ngự đến phán xét trái đất; Ngài sẽ dùng sự công chính phán xét thế giới, dùng sự công bằng phán xét các dân.

99¹ Đức Giê-hô-va cai trị; các dân hãy run sợ. Ngài ngự trị trên các chê-ru-bim; trái đất rung động.

² Đức Giê-hô-va thật vĩ đại tại Si-ôn; Ngài được tôn lên trên hết các nước.

³ Nguyên họ ca ngợi danh lớn đáng sợ của Chúa; Ngài là thánh.

⁴ Vua thật mạnh mẽ, và Ngài yêu mến sự công bình. Chúa đã thiết đặt sự ngay thẳng; Chúa đã tạo ra luật công bình trong Gia-cốp.

⁵ Hãy ca ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta và thờ phượng nơi bệ chân Ngài. Ngài là thánh.

⁶ Mô-i-se và A-rôn thuộc trong số các thầy tế lễ Ngài, còn Sa-mu-ên là một trong những kẻ cầu nguyện cùng Ngài. Họ cầu nguyện cùng Ngài, thì Ngài đáp lời họ.

⁷ Ngài phán với họ từ trong trụ mây. Họ gìn giữ các mạng lệnh hệ trọng của Chúa cùng các luật lệ mà Ngài ban cho.

⁸ Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con, Chúa đã đáp lời họ. Chúa là Đức Chúa Trời đã tha thứ cho họ, dầu Ngài có hình phạt các việc tội lỗi của họ.

⁹ Hãy ca ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, và thờ phượng tại núi thánh Ngài, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là thánh.

100 ¹Hỡi cả trái đất, hãy lớn tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va.

² Hãy lấy lòng vui sướng phục vụ Đức Giê-hô-va; hãy hân hoan ca hát mà đến trước mặt Ngài.

³ Phải biết rằng Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và chúng tôi thuộc về Ngài. Chúng tôi là dân Ngài, là chiên của đồng cỏ Ngài.

⁴ Hãy vào các cửa Ngài với tinh thần cảm tạ, hãy vào sân đền Ngài với lời ngợi ca.

⁵ Vì Đức Giê-hô-va là thiện lành; lòng thành tín Chúa hằng còn mãi, lòng chân thật Ngài trải suốt mọi thế hệ.

101 ¹Con sẽ ca hát về sự thành tín và sự công bình; hỡi Đức Giê-hô-va, con sẽ hát ca ngợi Ngài.

²Con sẽ bước đi trong con đường chánh trực. Ồ, khi nào Chúa mới đến với con? Con sẽ ăn ở cách liêm chính trong nhà mình.

³Con sẽ không để việc sai trái trước mắt con; con ghét điều xấu xa chẳng ra gì; con sẽ không dính dấp với nó.

⁴Bọn người đồi bại sẽ rời xa con; con không gần bó với điều ác.

⁵Con sẽ diệt trừ kẻ nào lén lút vu khống người láng giềng mình. Con sẽ không dung thứ kẻ có hành vi cao ngạo, thái độ kiêu căng.

⁶Con sẽ để mắt đến người trung tín trong xứ để họ được ngồi cạnh mình. Người bước đi trong con đường chánh trực sẽ được phục vụ con.

⁷Kẻ quen lừa lọc sẽ không được ở trong nhà con; kẻ nói dối sẽ không được chào đón trong mắt con.

⁸Mỗi sáng con sẽ diệt hết kẻ ác trong xứ; con sẽ loại trừ mọi kẻ làm dữ khỏi thành của Đức Giê-hô-va.

102¹ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nghe lời cầu nguyện của con; xin Chúa nghe lời con kêu cầu Ngài.
² Xin Chúa đừng ẩn mặt với con trong lúc con gặp gian truân. Xin hãy lắng nghe con. Khi con kêu Chúa, xin Ngài hãy mau đáp lời con.
³ Vì ngày tháng con qua đi như mây khói, còn xương cốt con như lửa cháy.
⁴ Lòng con tan nát, và con chẳng khác nào cỏ đã khô héo. Con quên cả ăn uống.
⁵ Vì cứ mãi rên siết mà con đã gầy đi nhiều.
⁶ Con giống như chim bồ nông nơi hoang mạc; con đã trở nên như chim cú giữa chốn hoang tàn.
⁷ Con nằm thao thức như con chim cô độc, trơ trọi một mình trên mái nhà.
⁸ Suốt ngày kẻ thù nghịch trên chốc con; những kẻ chế nhạo con dùng tên con để nguyên rủa.
⁹ Con ăn tro bụi như ăn bánh, còn thức uống con thì hòa với nước mắt.
¹⁰ Trong cơn nóng giận, Chúa đã đem con lên để ném con xuống.
¹¹ Ngày tháng con như cái bóng phai nhạt, và con khô héo khác nào cỏ.
¹² Nhưng, hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa sống đời đời, và danh tiếng Ngài cứ còn mãi suốt các thế hệ.
¹³ Chúa sẽ trỗi dậy và thương xót Si-ôn. Bây giờ là lúc Chúa xót thương nó; thời điểm định cho việc ấy đã đến.
¹⁴ Vì các tội tớ Chúa yêu quý viên đá nó và thấy xót thương cho bụi tro hoang tàn của nó.
¹⁵ Hỡi Đức Giê-hô-va, các dân sẽ kính nể danh Chúa, và mọi vua chúa trên đất sẽ tôn trọng vinh quang Ngài.
¹⁶ Đức Giê-hô-va sẽ dựng lại Si-ôn và sẽ hiện ra trong vinh quang Ngài.
¹⁷ Lúc đó, Chúa sẽ đáp lại lời cầu nguyện của những kẻ cơ cực; Ngài sẽ không từ chối lời cầu xin của họ.
¹⁸ Việc này sẽ được ghi lại cho các thế hệ mai sau, và một dân chưa ra đời sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va.
¹⁹ Vì từ các nơi cao thánh khiết Chúa đã nhìn xuống; từ trên trời Đức Giê-hô-va đã đoái xem trái đất,
²⁰ để nghe lời than vãn của những kẻ tù tội, giải phóng những kẻ bị kết tội chết.
²¹ Rồi người ta sẽ công bố danh Đức Giê-hô-va tại Si-ôn, và sự ca ngợi Ngài tại Giê-ru-sa-lem
²² khi các dân, các nước nhóm nhau lại để phục vụ Đức Giê-hô-va.
²³ Chúa đã cất đi sức lực con giữa cuộc đời. Ngài đã rút ngắn ngày tháng con.
²⁴ Con đã thưa: “Lạy Đức Chúa Trời con, xin đừng cất con đi giữa chừng trong cuộc sống; Chúa hiện hữu trải suốt mọi thế hệ.
²⁵ Thuở xưa, Chúa đặt trái đất vào chỗ nó; các tầng trời là công việc của tay Chúa.
²⁶ Chúng sẽ tiêu tan, nhưng Chúa sẽ cứ còn mãi; tất cả chúng sẽ cũ đi như chiếc áo; Chúa sẽ thay chúng như thay áo, và chúng sẽ biến mất.
²⁷ Nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm Chúa không chấm dứt.
²⁸ Con cháu của các tội tớ Ngài sẽ cứ sống, và dòng dõi họ sẽ được sống trong sự hiện diện của Ngài.”

¹Tôi ca ngợi Đức Giê-hô-va bằng cả đời sống; bằng tất cả những gì mình có, tôi ca ngợi danh thánh Ngài.
²Tôi ca ngợi Đức Giê-hô-va bằng cả đời sống tôi; tôi cũng nhớ lại mọi ơn lành của Ngài.
³Ngài tha thứ mọi tội lỗi người; Ngài chữa lành mọi bệnh tật người.
⁴Ngài cứu chuộc mạng sống người khỏi chốn hủy diệt; Ngài tỏ lòng thành tín và thương xót với người.
⁵Ngài ban phước lành cho cuộc đời người được thỏa nguyện, để rồi tuổi xuân của người được mới lại như chim đại bàng.
⁶Đức Giê-hô-va thi hành sự công bằng và làm các việc công chính cho mọi người bị áp bức.
⁷Ngài tỏ các đường lối Ngài cho Môi-se, các công việc Ngài cho dòng dõi Y-sơ-ra-ên.
⁸Đức Giê-hô-va đầy lòng thương xót và bao dung; Ngài kiên nhẫn; lòng thành tín Ngài rất lớn.
⁹Ngài không cứ sửa phạt luôn; Ngài chẳng giận mãi.
¹⁰Ngài không đãi chúng con tương xứng với tội lỗi chúng con, không báo trả chúng con điều tội lỗi chúng con đáng phải chịu.
¹¹Vì trời cao hơn đất thế nào thì lòng thành tín Chúa đối với những kẻ tôn kính Ngài cũng lớn thế ấy.
¹²Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu thì Ngài cũng dời sự vi phạm của chúng con cách xa chúng con bấy nhiêu.
¹³Người cha thương xót con cái mình ra sao thì Đức Giê-hô-va cũng thương xót kẻ tôn kính Ngài giống như vậy.
¹⁴Vì Ngài biết chúng con được tạo thành thế nào; Ngài biết chúng con chỉ là cát bụi.
¹⁵Về phần con người, ngày tháng của họ giống như cỏ; người tăng trưởng khác nào bông hoa ngoài đồng.
¹⁶Gió thổi qua trên bông hoa, thì nó biến mất, chẳng ai nhìn biết nó từng mọc lên chỗ nào.
¹⁷Nhưng lòng thành tín của Đức Giê-hô-va đối với những kẻ tôn kính Ngài còn đến đời đời. Sự công chính của Chúa tiếp nối đến tận đời con cháu họ.
¹⁸Họ gìn giữ giao ước Chúa và không quên vâng theo sự hướng dẫn của Ngài.
¹⁹Đức Giê-hô-va thiết lập ngôi Ngài trên các tầng trời, và nước Ngài cai trị trên mọi người.
²⁰Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, hỡi các vị là thiên sứ có sức mạnh vâng giữ lời Ngài, luôn tuân hành các mạng lệnh Ngài.
²¹Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, hỡi tất cả các đạo binh thiên sứ Ngài, là các kẻ tôi tớ thi hành ý chỉ Ngài.
²²Hỡi tất cả tạo vật của Đức Giê-hô-va, hãy ca ngợi Ngài tại mọi nơi Ngài ngự trị. Tôi sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va trọn đời sống tôi.

104 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, con ca ngợi Chúa bằng tất cả sự sống mình; Chúa thật cao cả; Ngài khoác trên mình vẻ rực rỡ, oai nghi.
²Chúa bao phủ mình bằng ánh sáng như mặc áo; Chúa giương các tầng trời ra như dựng lều.
³Chúa đặt đòn tay cho các gian phòng Ngài trên mây trời; Chúa dùng mây làm xe; Ngài bước đi trên các cánh gió.
⁴Chúa dùng gió làm sứ giả Ngài, dùng ngọn lửa làm tôi tớ Ngài.
⁵Chúa đặt nền móng cho trái đất, và nó sẽ chẳng bao giờ bị dời đổi.
⁶Chúa dùng nước như chiếc áo bao phủ trái đất; nước bao phủ các ngọn núi.
⁷Lời Chúa quở trách khiến nước rút đi; nghe tiếng như sấm rền của Chúa chúng chạy trốn.
⁸Các núi nhô lên, và thung lũng trải ra đúng vào nơi Chúa đã định cho chúng.
⁹Chúa đã đặt ranh giới cho chúng, để chúng khỏi vượt qua; chúng sẽ không bao phủ đất trở lại.
¹⁰Chúa khiến suối đổ vào thung lũng; suối chảy giữa các núi.
¹¹Chúng cung cấp nước cho mọi loài thú đồng; lửa rừng được giải cơn khát.
¹²Chim xây tổ bên bờ sông; chúng lú lo giữa các nhánh cây.
¹³Từ các ngăn chứa nước của Chúa trên trời Chúa tưới mát các núi non. Đất tràn ngập hoa quả của công việc Ngài.
¹⁴Chúa khiến cỏ mọc lên nuôi gia súc, sinh ra cây cối cho người ta canh tác để từ đất mà có thực phẩm.
¹⁵Ngài làm ra rượu để khiến người ta vui vẻ, dầu để khiến mặt họ tươi tắn, và thức ăn để nuôi sống họ.
¹⁶Cây cối của Chúa được tưới nước dồi dào; Ngài đã trồng các cây bá hương Li-ban.
¹⁷Chim chóc làm tổ mình tại đó. Loài cò biến cây tùng thành chỗ ở nó.
¹⁸Loài dê rừng sống trên núi cao; các đỉnh núi là nơi trú ẩn của loài thỏ.
¹⁹Chúa định cho mặt trăng đánh dấu các mùa; mặt trời biết giờ lặn nó.
²⁰Chúa tạo nên bóng tối của đêm, là khi mọi loài thú rừng xuất hiện.
²¹Sư tử tơ gặm thét săn mồi và tìm thức ăn do Đức Chúa Trời ban cho.
²²Khi mặt trời mọc, chúng lại rút vào ngủ trong hang.
²³Còn loài người lại đi ra làm việc, khó nhọc cho đến chiều tối.
²⁴Đức Giê-hô-va ôi, công việc của Chúa nhiều và đa dạng biết bao! Bằng sự khôn ngoan, Chúa đã làm nên tất cả; trái đất tràn đầy công việc Ngài.
²⁵Kìa là biển cả, sâu và rộng, với vô số sinh vật, lớn có, nhỏ có.
²⁶Tàu thuyền đi lại trên đó, và Lê-vi-a-than mà Chúa đã làm ra để chơi đùa dưới biển cũng có ở đó.
²⁷Tất cả đều trông đợi Chúa đến bữa cho chúng ăn.
²⁸Khi Chúa ban cho, chúng kéo đến; khi Ngài sè tay ra, chúng được no nê.
²⁹Khi Chúa ẩn mặt thì chúng bối rối; nếu Chúa thổi hơi thở lại thì chúng chết đi và trở về cát bụi.
³⁰Khi Chúa sai Thần Linh Chúa ra, chúng được tạo dựng và Chúa làm mới lại vùng thôn dã.
³¹Nguyện vinh quang của Đức Giê-hô-va trường tồn mãi mãi; nguyện Đức Giê-hô-va vui thích các tạo vật của Ngài.
³²Chúa nhìn xuống trái đất thì đất run rẩy; Ngài sờ vào núi non thì chúng bốc khói.
³³Con sẽ ca hát cho Đức Giê-hô-va trọn đời sống mình; còn sống bao lâu con sẽ hát ca ngợi Đức Chúa Trời con bấy lâu.
³⁴Nguyện các ý tưởng con được đẹp lòng Chúa; con sẽ vui mừng nơi Đức Giê-hô-va.
³⁵Nguyện kẻ phạm tội bị biến mất khỏi đất, nguyện kẻ ác không còn nữa. Con ca ngợi Đức Giê-hô-va suốt cuộc đời mình. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

¹105 ¹Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, hãy cầu khẩn danh Ngài; hãy tỏ các công việc Ngài ra giữa các dân.
²Hãy hát xướng cho Chúa, hãy hát ca ngợi Ngài; hãy nói đến mọi việc kỳ diệu của Ngài.
³Hãy hãnh diện trong danh thánh Ngài; nguyện lòng của những kẻ tìm kiếm Đức Giê-hô-va được hoan hỷ.
⁴Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va cùng sức lực Ngài; hãy luôn tìm kiếm sự hiện diện của Ngài.
⁵Hãy nhớ lại những việc kỳ diệu Ngài đã làm, những phép lạ cùng các nghị định Ngài truyền phán,
⁶hỡi các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, tôi tớ Ngài, hỡi con cháu Gia-cốp, những kẻ Ngài lựa chọn.
⁷Ngài là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng ta. Các nghị định của Ngài dành cho toàn trái đất.
⁸Ngài nhớ mãi giao ước của Ngài, tức lời Ngài đã truyền phán cho đến cả ngàn đời.
⁹Ngài nhớ lại giao ước Ngài đã lập với Áp-ra-ham, lời thề Ngài với Y-sác.
¹⁰Đó là điều Ngài đã xác nhận với Gia-cốp như một luật định, xác nhận với Y-sơ-ra-ên như một giao ước đời đời.
¹¹Ngài phán: “Ta sẽ ban cho ngươi Ca-na-an làm phần cơ nghiệp của ngươi.”
¹²Ngài hứa như vậy khi họ chỉ là số ít và là khách kiều ngụ trong xứ.
¹³Họ lang thang từ nước này qua nước khác, từ xứ này sang xứ nọ.
¹⁴Chúa không cho ai ức hiếp họ; vì có họ Ngài quở trách các vua.
¹⁵Ngài phán: “Chớ đụng đến những kẻ chịu xúc dầu của Ta, không được làm hại các tiên tri Ta.”
¹⁶Chúa đem dịch đói đến trong xứ; Ngài cắt hết nguồn lương thực của họ.
¹⁷Chúa phái một người đi trước họ; Giô-sép đã bị bán làm tôi mọi.
¹⁸Chân người bị cùm; người phải mang xích sắt,
¹⁹cho đến khi lời tiên báo của người thành hiện thực. Lời của Đức Giê-hô-va chứng tỏ người đã đúng.
²⁰Nhà vua phái đầy tớ thả người ra; kẻ cầm quyền dân chúng phóng thích người.
²¹Vua đặt người quản lý nhà mình, cai quản mọi tài sản mình,
²²để chỉ đạo các quần thần mình, dạy sự thông thái cho các bậc cao niên.
²³Rồi Y-sơ-ra-ên xuống Ai Cập, và Gia-cốp sống một thời gian trong xứ đó của Cham.
²⁴Đức Chúa Trời khiến số dân Ngài tăng thêm nhiều, cho họ đông hơn số các kẻ thù mình.
²⁵Ngài khiến kẻ thù nghịch căm ghét họ và chúng ngược đãi dân Ngài.
²⁶Ngài sai phái Môi-se, tôi tớ Ngài, cùng A-rôn, người Ngài đã chọn.
²⁷Họ thực hiện các dấu hiệu của Ngài giữa người Ai Cập, các phép lạ Ngài trong xứ của Cham.
²⁸Chúa sai bóng tối đến, khiến xứ đó ra tối tăm, nhưng dân xứ ấy không vâng theo mạng lệnh Ngài.
²⁹Ngài biến nước trong xứ thành ra máu và hại chết cá của chúng.
³⁰Xứ sở chúng, ngay cả trong cung thất của vua quan, đều tràn ngập ếch nhái.
³¹Chúa phán, thì ruồi muỗi từng đàn kéo đến khắp nơi trong nước.
³²Ngài sai mưa với mưa đá cùng sấm sét giáng xuống.
³³Ngài hủy diệt cây nho, cây vả của chúng; Ngài bẻ gãy cây cối trong xứ chúng.
³⁴Ngài phán, thì châu chấu kéo đến, rất nhiều châu chấu.
³⁵Châu chấu ăn hết mọi cây xanh trong xứ. Chúng ăn sạch mọi hoa màu của đất.
³⁶Chúa giết hết các con trưởng trong xứ, tức trái đầu mùa của cả sức lực chúng.
³⁷Chúa cứu dân Y-sơ-ra-ên ra cùng với bạc và vàng; chẳng có chi tộc nào của Chúa bị sẩy chân trên đường.
³⁸Ai Cập vui sướng khi họ ra đi, vì dân Ai Cập sợ hãi họ.
³⁹Chúa giăng một đám mây để che họ và làm một đám lửa để thấp sáng ban đêm.
⁴⁰Dân Y-sơ-ra-ên đòi thức ăn thì Ngài đưa chim cút đến và cho họ được no nê bánh từ trời.
⁴¹Chúa tách vàng đá thì nước ở trong tuôn ra; nước chảy trong hoang mạc giống như sông.
⁴²Vì Chúa nhớ lại lời hứa thánh mà Ngài ban cho tôi tớ Ngài là Áp-ra-ham.
⁴³Chúa dẫn dân Ngài ra cách vui mừng, dắt kẻ lựa chọn của Ngài với tiếng tung hô khả hoàn.
⁴⁴Ngài ban cho họ xứ sở của các dân; họ chiếm hữu tài sản của các dân ấy,
⁴⁵để họ gìn giữ các luật lệ và vâng theo luật pháp Ngài. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

¹106 Hỡi ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hỡi cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện, lòng thành tín Ngài vẫn còn mãi.
² Ai có thể thuật hết các công việc quyền năng của Đức Giê-hô-va hay công bố đầy đủ mọi việc làm đáng ca ngợi của Ngài.
³ Phước cho kẻ làm điều phải và việc họ làm luôn công bình.
⁴ Đức Giê-hô-va ôi, xin nhớ đến con khi Chúa làm ơn cho dân Ngài; xin giúp con khi Chúa giải cứu dân Chúa.
⁵ Rồi con sẽ được thấy sự hưng thịnh của kẻ được Chúa chọn, được hoan hỉ về niềm vui sướng của dân Ngài, và hân hoan cùng với cơ nghiệp Ngài.
⁶ Chúng con đã phạm tội chẳng khác gì tổ phụ mình; chúng con đã làm quấy, chúng con đã làm ác.
⁷ Cha ông chúng con không hiểu hết các việc kỳ diệu của Chúa tại Ai Cập; họ đã phớt lờ đi các việc làm thành tín vốn rất nhiều của Chúa; họ nổi loạn tại biển, tức biển Lau Sậy.
⁸ Nhưng Chúa đã cứu họ vì cơ danh Chúa, để Chúa có thể bày tỏ ra quyền năng Ngài.
⁹ Ngài quở biển Lau Sậy, thì nó cạn khô. Rồi Ngài dẫn họ vượt qua các vực sâu, như qua vùng hoang mạc.
¹⁰ Chúa cứu họ khỏi tay của những kẻ ghét họ, và giải cứu họ khỏi quyền lực của kẻ thù.
¹¹ Nhưng nước lại phủ lấp quân thù họ, chẳng còn lấy một kẻ sống sót.
¹² Lúc đó họ tin lời Ngài, và họ hát ca ngợi Ngài.
¹³ Nhưng họ liền quên đi việc Ngài đã làm; họ chẳng chờ đợi sự hướng dẫn của Ngài.
¹⁴ Họ sinh lòng tham muốn vô độ nơi hoang dã và thách thức Đức Chúa Trời trong sa mạc.
¹⁵ Chúa đáp ứng điều họ cầu xin, nhưng cũng sai một căn bệnh hành hại thân thể họ.
¹⁶ Trong trại họ ganh tị với Môi-se và A-rôn, thầy tế lễ thánh của Đức Giê-hô-va.
¹⁷ Đất há ra nuốt chửng Đa-than, chôn vùi đồng bọn của A-bi-ram.
¹⁸ Lửa bùng lên giữa vòng họ; Ngọn lửa thiêu đốt những kẻ gian ác.
¹⁹ Họ làm ra một con bê tại Hô-rép và thờ lạy tượng đúc bằng kim khí.
²⁰ Họ đối vinh quang của Đức Chúa Trời để lấy hình tượng của loài bò ăn cỏ.
²¹ Họ quên Đức Chúa Trời là Cứu Chúa mình, Đấng làm những việc vĩ đại tại Ai Cập.
²² Ngài đã làm những việc kỳ diệu trong xứ của Cham, các việc quyền năng tại biển Lau Sậy.
²³ Nếu Môi-se, kẻ Ngài lựa chọn, không đứng ra can thiệp để cơn thịnh nộ Ngài khỏi hủy diệt Y-sơ-ra-ên, thì hẳn Ngài đã ban lệnh tiêu diệt họ.
²⁴ Rồi họ xem thường vùng đất màu mỡ; họ không tin lời hứa của Chúa,
²⁵ mà lăm bằm trong trại mình và không chịu vâng lời Đức Giê-hô-va.
²⁶ Vậy là Chúa đưa tay Ngài lên thề với họ rằng Ngài sẽ để cho họ chết trong hoang mạc,
²⁷ rải con cháu họ ra giữa các dân, khiến họ tản lạc nơi xứ lạ.
²⁸ Họ thờ lạy Ba-anh Phê-ô và ăn đồ cúng tế người chết.
²⁹ Bằng hành động của mình, họ chọc giận Ngài, thế là dịch bệnh bùng phát giữa vòng họ.
³⁰ Rồi Phi-nê-a đứng lên can thiệp và bệnh dịch lui đi.
³¹ Việc đó được kể là công chính cho người trải suốt mọi thế hệ cho đến đời đời.
³² Họ cũng chọc giận Đức Giê-hô-va tại nguồn nước Mê-ri-ba, và Môi-se đã bị vạ lây vì cơ họ.
³³ Họ khiến Môi-se thấy cay đắng và ông đã phát ngôn thiếu suy xét.
³⁴ Họ không tiêu diệt các dân như Đức Giê-hô-va đã truyền bảo,
³⁵ nhưng lại pha trộn với các dân đó mà học theo các đường lối chúng,³⁶ và thờ lạy các thần tượng của chúng, vốn trở thành cái bẫy cho họ.
³⁷ Họ hiến tế con trai, con gái mình cho ma quỷ.
³⁸ Họ làm đổ máu vô tội, tức máu của con trai, con gái họ mà họ đã hiến tế cho các tượng thần Ca-na-an, khiến đất ra ô uế vì máu đó.
³⁹ Họ trở nên nhuốc nhơ vì việc mình làm; họ giống như phường điếm đĩ trong việc mình làm.
⁴⁰ Vậy nên Đức Giê-hô-va nổi thịnh nộ với dân Ngài, và Ngài coi khinh chính dân mình.
⁴¹ Ngài phó họ cho các dân, và những kẻ thù ghét họ cai trị họ.
⁴² Kẻ thù đã áp bức họ, và họ buộc phải suy phục thẩm quyền của chúng.
⁴³ Nhiều phen Chúa hiện ra cứu giúp họ, nhưng họ cứ mãi bội nghịch và bị hạ thấp bởi tội của chính mình.
⁴⁴ Tuy vậy, khi nghe họ kêu cứu thì Chúa lưu tâm đến tình trạng khốn khổ của họ.
⁴⁵ Chúa nhớ lại giao ước của Ngài với họ và nguôi giận vì lòng thành tín của Ngài.
⁴⁶ Ngài khiến những kẻ chinh phục họ cảm thương họ.
⁴⁷ Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng con, xin hãy cứu chúng con. Xin Chúa nhóm chúng con lại từ giữa các dân để chúng con được cảm tạ danh thánh Ngài và hân hoan mà ca ngợi Ngài.

⁴⁸ Nguyện Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, được ca ngợi từ đời đời cho đến muôn đời. Mọi người đồng thanh: “A-men.” Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Quyển Năm.

107¹ Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện, lòng thành tín Ngài còn đời đời.

² Nguyễn dân được chuộc của Đức Giê-hô-va, tức những kẻ Ngài đã giải cứu khỏi quyền lực của quân thù, hãy lên tiếng.

³ Chúa đã thu nhóm họ lại từ các xứ lạ, từ phương đông, phương tây, phương bắc, phương nam.

⁴ Họ đã lang thang nơi đồng hoang trên một con đường trong sa mạc mà chẳng kiếm được thành nào để vào sống.

⁵ Vì đói khát, nên họ gầy xù do kiệt sức.

⁶ Rồi trong lúc gian nan, họ kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài giải cứu họ khỏi cảnh hoạn nạn.

⁷ Ngài dẫn họ theo con đường thẳng để họ đến được thành mình sẽ sinh sống.

⁸ Ôi, ước gì người ta sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài cũng như về những việc đáng kinh ngạc mà Ngài đã làm cho loài người.

⁹ Vì Ngài thỏa mãn các ước ao của kẻ khát, còn ước muốn của kẻ đói thì Ngài đáp ứng bằng những vật tốt lành.

¹⁰ Một số người ở trong tình trạng tối tăm, ảm đạm, bị giam cầm trong hoạn nạn, xiềng xích.

¹¹ Đó là vì họ đã phản loạn chống lại lời Đức Chúa Trời và chối từ sự chỉ dạy của Đấng Chí Cao.

¹² Chúa dùng sự khổ cực hạ lòng họ xuống; họ vấp ngã mà chẳng có ai đỡ dậy.

¹³ Rồi trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; và Ngài cứu họ khỏi hoạn nạn.

¹⁴ Chúa đưa họ ra khỏi cảnh tăm tối, ảm đạm, và bẻ gãy gông cùm của họ.

¹⁵ Ôi, ước gì người ta ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài và về các việc đáng kinh ngạc Ngài đã làm cho loài người!

¹⁶ Vì Ngài đã đập vỡ cổng đồng và xuyên phá song sắt.

¹⁷ Họ ngu xuẩn trong các đường lối phản loạn và phải khổ sở vì tội lỗi mình.

¹⁸ Họ chẳng còn thiết ăn uống và gần kề cổng sự chết.

¹⁹ Khi ấy họ kêu cầu Đức Giê-hô-va trong cơn khốn khó mình, và Ngài cứu họ ra khỏi hoạn nạn.

²⁰ Ngài ban lời Ngài và chữa lành cho họ, rồi Ngài cứu họ khỏi cảnh hủy diệt.

²¹ Ôi, ước gì người ta ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài và về các việc đáng kinh ngạc Ngài đã làm cho loài người!

²² Nguyễn họ dâng sinh tế tạ ơn và ca hát mà rao ra các công việc Chúa.

²³ Một số người đi tàu biển ra kinh doanh ở hải ngoại.

²⁴ Những người này chứng kiến công việc của Đức Giê-hô-va cùng các phép lạ của Ngài ngoài biển khơi.

²⁵ Vì Ngài ra lệnh thì gió bão nổi lên khuấy động biển cả.

²⁶ Họ bị nhắc lên trời cao, rồi lại bị nhận xuống vực thẳm. Sự sống họ tiêu biến trong cảnh khốn cùng.

²⁷ Họ lắc lư, loạng choạng như kẻ say rượu và bẽ tắc.

²⁸ Lúc đó họ kêu cầu Đức Giê-hô-va trong cơn khốn khó, và Ngài cứu họ ra khỏi hoạn nạn.

²⁹ Ngài khiến cho bão yên, sóng lặng.

³⁰ Họ vui sướng vì biển lặng, và Ngài đưa họ đến bến bờ họ muốn đến.

³¹ Ôi, ước gì người ta ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài và về các việc đáng kinh ngạc Ngài đã làm cho loài người!

³² Nguyễn họ tôn cao Ngài giữa hội dân, ca ngợi Ngài giữa hội đồng trưởng lão.

³³ Ngài biến sông rạch ra hoang mạc, biến suối nước thành đất khô,

³⁴ biến một xứ màu mỡ thành nơi cằn cỗi vì sự gian ác của cư dân nó.

³⁵ Ngài biến hoang địa ra ao hồ, biến đất khô thành suối nước.

³⁶ Ngài cho kẻ đói khát định cư tại đó và họ xây nên thành mà cư trú trong đó.

³⁷ Họ xây thành để làm ruộng, trồng vườn nho, và bội thu hoa màu.

³⁸ Ngài ban phước cho họ, khiến họ nên đông đúc. Ngài không để cho đàn gia súc họ giảm sút.

³⁹ Họ bị xem thường và suy sụp vì hoạn nạn, đau khổ.

⁴⁰ Ngài trút đổ sự khinh khi lên giới lãnh đạo và khiến họ lang thang trong hoang mạc, ở đó chẳng có đường hướng.

⁴¹ Nhưng Ngài bảo vệ kẻ thiếu thốn khỏi cảnh khốn khó và chăm sóc gia đình họ như đàn chiên.

⁴² Người ngay thẳng sẽ thấy điều này và vui mừng, còn toàn bộ cái ác phải câm miệng lại.

⁴³ Ai khôn ngoan thì phải lưu ý những chuyện này và suy gẫm về các việc làm thành tín của Đức Giê-hô-va.

- 108 ¹Đức Chúa Trời ôi, lòng con kiên định; con sẽ hát, đúng vậy, con sẽ hát ca ngợi Chúa bằng tấm lòng vinh hạnh của mình.
- ²Đàn luyt cùng đàn hạt, hãy dậy đi; tôi sẽ đánh thức hừng đông.
- ³Đức Giê-hô-va ôi, con sẽ cảm tạ Ngài giữa các dân; con sẽ hát ca ngợi Ngài giữa các nước.
- ⁴Vì lòng thành tín Chúa vĩ đại hơn các tầng trời; lòng chân thật của Chúa vươn đến các tầng mây.
- ⁵Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các tầng trời, và nguyện vinh quang Chúa được tôn cao trên khắp trái đất.
- ⁶Xin hãy dùng tay phải Ngài mà giải cứu chúng con và đáp lời con, để những kẻ yêu Chúa được giải thoát.
- ⁷Đức Chúa Trời đã phán trong sự thánh khiết Ngài, rằng: “Ta sẽ vui mừng; Ta sẽ phân Si-chem ra và chia phần thung lũng Su-cốt.
- ⁸Ga-la-át là của Ta, và Ma-na-se cũng là của Ta; Ép-ra-im là nón bảo vệ đầu Ta; Giu-đa là vương trượng Ta.
- ⁹Mô-áp là chậu rửa của Ta; Ê-đôm là chỗ Ta ném giày. Ta sẽ reo mừng chiến thắng vì có Phi-li-tin.
- ¹⁰Ai sẽ đưa Ta vào một thành vững chắc? Ai sẽ dẫn Ta đến Ê-đôm?”
- ¹¹Đức Chúa Trời ôi, Ngài vẫn chưa khước từ chúng con chứ? Chúa chẳng xung trận cùng với quân đội chúng con.
- ¹²Xin giúp chúng con chống lại quân thù, vì sự trợ giúp của con người là vô ích.
- ¹³Nhờ Chúa giúp đỡ, chúng con sẽ chiến thắng; Chúa sẽ giày đạp kẻ thù của chúng con.

¹109 Cho các nhạc trưởng. Bài ca của Đa-vít. Lạy Đức Chúa Trời, Đấng con ca ngợi, xin Chúa đừng lặng thinh.
²Vì kẻ gian ác và kẻ lừa lọc công kích con; chúng nói những lời dối trá về con.
³Chúng vây quanh con nói những điều đáng ghét, và chúng tấn công con vô cớ.
⁴Đáp lại lòng yêu thương của con, chúng vu cáo con, nhưng con cầu nguyện cho chúng.
⁵Chúng lấy điều ác báo lại điều lành con đã làm, và chúng thù ghét lòng yêu thương của con.
⁶Xin Chúa chỉ định tay gian ác trừng trị một kẻ thù như vậy; xin Chúa đặt để một người cáo tội đứng bên tay phải nó.
⁷Khi nó bị xử đoán, nguyện nó bị xét là có tội; nguyện lời cầu nguyện nó bị kể là sai trái.
⁸Nguyện các ngày của nó ít đi; nguyện có một người khác thế chỗ của nó.
⁹Nguyện con cái nó mồ côi cha, nguyện vợ nó trở thành góa phụ.
¹⁰Nguyện con cái nó phải lang bạc xin ăn khi chúng rời bỏ nơi ở đồ nát của mình.
¹¹Nguyện chủ nợ xiết hết mọi vật nó sở hữu; nguyện kẻ xa lạ chiếm đoạt những gì nó kiếm được.
¹²Nguyện đừng có ai tỏ lòng tử tế với nó; nguyện chẳng người nào thương xót con cái mồ côi của nó.
¹³Nguyện các con nó bị diệt mất; nguyện tên tuổi chúng nó sẽ bị xóa sạch trong thế hệ kế tiếp.
¹⁴Nguyện tội của cha ông nó bị nhắc đến trước mặt Đức Giê-hô-va; nguyện tội của mẹ nó không bị quên đi.
¹⁵Nguyện tội lỗi chúng luôn ở trước mặt Đức Giê-hô-va; nguyện Đức Giê-hô-va xóa sạch khỏi đất ký ức về chúng.
¹⁶Nguyện Đức Giê-hô-va làm vậy vì con người đó không quan tâm bày tỏ sự thành tín, nhưng lại hạc sách cho đến chết kẻ chịu bị áp bức, người thiếu thốn, và kẻ ngã lòng.
¹⁷Nó thích nguyện rửa; nguyện lời rửa nó đổ lại trên nó. Nó ghét chúc lành; nguyện đừng có phước lành nào đến với nó.
¹⁸Nó mặc cho mình sự nguyện rửa như mặc áo, và lời nguyện rửa nó thấm vào nội tâm nó như nước, như dầu thấm vào xương nó.
¹⁹Nguyện các lời nguyện của nó đối với nó giống như áo quần nó mặc để che thân, như dây nịt nó luôn đeo trên người.
²⁰Nguyện đó là sự báo trả mà Đức Giê-hô-va dành cho những kẻ buộc tội con, những kẻ nói hành con.
²¹Lạy Đức Giê-hô-va là Chúa của con, xin hãy đối đãi nhân từ với con vì cơ danh Ngài. Xin hãy cứu con vì sự thành tín của Ngài thật tốt lành.
²²Vì con bị áp bức và thiếu thốn, lòng con bị thương tổn trong con.
²³Con phai nhòa giống như bóng chiều tà; con bị giữ đi như con châu chấu.
²⁴Đầu gối con yếu đi vì nhịn ăn; con chỉ còn da bọc xương.
²⁵Con bị những kẻ cáo tội mình khinh thường; chúng lắc đầu khi nhìn thấy con.
²⁶Hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời con, xin Chúa giúp con; xin cứu con bởi lòng thành tín của Chúa.
²⁷Nguyện chúng biết rằng đây là việc Chúa làm, rằng chính Ngài, Đức Giê-hô-va, đã làm việc này.
²⁸Đầu chúng nguyện rửa con, nhưng xin Chúa ban phước cho con; khi chúng công kích con, nguyện chúng bị hổ thẹn, và nguyện tội tở Chúa vui mừng.
²⁹Nguyện các cừu địch con phải mang lấy nhục nhơ; nguyện chúng phải mặc lấy sự hổ thẹn như mặc áo.
³⁰Bằng môi miệng mình, con hết lòng cảm tạ Đức Giê-hô-va; con sẽ ca ngợi Ngài giữa đám đông người.
³¹Vì Chúa sẽ đứng bên tay phải của người thiếu thốn, để cứu người khỏi những kẻ đoán xét người.

110 ¹Đức Giê-hô-va nói với chúa tôi: “Hãy ngồi bên tay phải Ta cho đến khi Ta biến các kẻ thù thành bệ để chân con.”

² Giê-hô-va sẽ từ Si-ôn đưa cây trượng sức mạnh của người ra; hãy cai trị giữa vòng các kẻ thù mình.

³ Trong ngày năng lực người, dân người sẽ mặc trang phục thánh mà tình nguyện theo người; từ lúc hừng đông tuổi xuân của người đối với người sẽ như sương móc.

⁴ Đức Giê-hô-va đã thề và sẽ không thay đổi, rằng: “Người là thầy tế lễ đời đời, theo phong cách Mên-chi-xê-đéc.” Chúa ở bên tay phải người. Ngài sẽ giết chết các vua trong ngày thịnh nộ mình.

⁶ Ngài sẽ xét xử các dân; Ngài sẽ khiến các chiến trường la liệt xác chết. Ngài sẽ giết giới lãnh đạo ở nhiều nước.

⁷ Ngài sẽ uống nước khe bên đường, rồi Ngài sẽ ngẩng cao đầu sau khi chiến thắng.

111 ¹Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Đức Giê-hô-va giữa hội của người chính trực, khi họ nhóm lại.

² Các việc của Đức Giê-hô-va thật vĩ đại, mọi kẻ mong ước những việc ấy đều nô nức chờ đợi.

³ Các việc Ngài làm thật uy nghi, vinh hiển, đức công chính Ngài còn đến đời đời.

⁴ Ngài làm những việc kỳ diệu được người ta nhớ đến; Đức Giê-hô-va thật bao dung, nhân từ.

⁵ Ngài ban vật thực cho người trung tín theo Ngài. Ngài luôn nhớ đến giao ước Ngài.

⁶ Ngài tỏ các việc quyền năng cho dân Ngài khi ban cho họ sản nghiệp của các dân.

⁷ Các công việc của tay Ngài đều đáng tin cậy và công bình; mọi hướng dẫn Ngài đều chắc chắn.

⁸ Chúng được vững lập đời đời, cần được vâng giữ cách trọn thành, thỏa đáng.

⁹ Ngài ban chiến thắng cho dân Ngài; Ngài định đặt giao ước Ngài đến đời đời; thánh thay, đáng sợ thay danh Ngài.

¹⁰ Tôn kính Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan; người nào thi hành các hướng dẫn Ngài được sự thông hiểu. Sự ca ngợi Ngài còn mãi đời đời.

- 112** ¹Ngợi khen Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào vâng lời Đức Giê-hô-va, vui thích về các điều răn Ngài.
²Con cháu người sẽ được cường thịnh trên đất; dòng dõi của người kính sợ Đức Chúa Trời sẽ được phước.
³Của cải và sự giàu có ở trong nhà người; sự công chính người còn đến đời đời.
⁴Ánh sáng chiếu rọi trong bóng tối cho người kính sợ Đức Chúa Trời; người độ lượng, nhân từ, và công bình.
⁵Hoàn cảnh sẽ thuận lợi cho người nào xử sự cách bao dung và sẵn sàng cho vay mượn, cũng như giải quyết công việc mình cách thành thật.
⁶Vì người sẽ chẳng bao giờ bị lay động; người công bình sẽ được nhớ đến mãi mãi.
⁷Người không sợ tin dữ; người vững lòng tin cậy Đức Giê-hô-va.
⁸Lòng người được thanh thản mà không lo sợ cho đến khi người nhìn xuống kẻ thù của mình cách đắc thắng.
⁹Người cứu giúp kẻ nghèo thật rộng rãi; sự công chính của người còn lại đời đời; người sẽ được tôn cao cách vinh dự.
¹⁰Kẻ ác sẽ thấy như vậy và nổi giận; nó sẽ nghiêng rãng và tan biến đi; tham vọng của kẻ ác sẽ tiêu mất.

113 ¹Ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hỡi các tôi tớ của Đức Giê-hô-va, hãy ca ngợi Ngài; hãy ca ngợi danh Đức Giê-hô-va.

² Danh Đức Giê-hô-va đáng chúc tụng, từ nay cho đến đời đời.

³ Phải ca ngợi danh Đức Giê-hô-va, từ lúc bình minh cho đến buổi hoàng hôn.

⁴ Đức Giê-hô-va được tôn cao hơn mọi dân mọi nước, vinh quang Ngài vượt hơn cả bầu trời.

⁵ Có ai giống như Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, Đấng ngự ở trên cao,
⁶ nhìn xuống cả trời lẫn đất?

⁷ Ngài đỡ người nghèo khó lên khỏi cát bụi, nhắc kẻ thiếu thốn khỏi đồng tro,

⁸ và cho người ngồi chung với hàng quyền quý trong dân Ngài.

⁹ Ngài ban cho người phụ nữ hiếm muộn trong nhà vị thế giống như người mẹ có con. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

- 114** ¹Khi Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, khi nhà Gia-cốp rời khỏi dân ngoại quốc đó,²thì Giu-đa trở nên nơi thánh của Chúa, Y-sơ-ra-ên thành ra vương quốc Ngài.
- ³ Biển nhìn và trốn chạy; sông Giô-đanh quay đầu.
- ⁴ Núi nhảy lên như chiên đực, đồi cả nhót như chiên con.
- ⁵ Này biển, vì sao ngươi chạy trốn?
- ⁶ Này, các núi, vì sao các ngươi lại nhảy như chiên đực? Hỡi các ngọn đồi, vì sao các ngươi lại cả nhót như chiên con?
- ⁷ Hỡi trái đất, hãy run rẩy trước mặt Chúa, trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
- ⁸ Ngài khiến vàng đá biến thành hồ nước, biến đá cứng thành ra suối nước.

115 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, vì lòng thành tín Chúa và vì đức chân thật của Ngài, sự tôn trọng không thuộc chúng con, không phải của chúng con, mà là thuộc về danh Chúa.

² Vì sao các dân thắc mắc: “Đức Chúa Trời chúng nó đâu rồi?”

³ Đức Chúa Trời chúng tôi ở trên trời; Ngài làm bất kỳ điều gì vừa ý Ngài.

⁴ Tượng thần của các dân chỉ là bạc và vàng, là sản phẩm của bàn tay con người.

⁵ Chúng có miệng mà không nói được; chúng có mắt mà chẳng thấy gì;

⁶ chúng có tai mà chẳng nghe gì; chúng có mũi nhưng chẳng ngửi được;

⁷ Chúng có tay mà không sờ rầm; chúng có chân mà chẳng bước đi; chẳng có lời từ miệng chúng nó nói ra.

⁸ Những kẻ làm ra chúng cũng giống như chúng, mà những kẻ tin cậy chúng cũng vậy.

⁹ Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy tin cậy Đức Giê-hô-va; Ngài là sự cứu giúp và thuẫn che của ngươi.

¹⁰ Hỡi nhà A-rôn, hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, Ngài là sự cứu giúp và thuẫn che ngươi.

¹¹ Hỡi những người tôn kính Đức Giê-hô-va, hãy tin cậy Ngài; Ngài là sự cứu giúp và thuẫn che các ngươi.

¹² Đức Giê-hô-va lưu tâm đến chúng tôi và sẽ ban phước cho chúng tôi; Ngài sẽ ban phước cho gia đình Y-sơ-ra-ên; Ngài sẽ ban phước cho gia đình A-rôn.

¹³ Ngài sẽ ban phước cho người tôn kính Ngài, cả trẻ tuổi lẫn cao niên.

¹⁴ Nguyện Đức Giê-hô-va khiến cho số các ngươi và con cháu các ngươi cứ ngày càng tăng thêm.

¹⁵ Nguyện các ngươi được phước của Đức Giê-hô-va, Đấng làm nên trời và đất.

¹⁶ Các tầng trời thuộc về Đức Giê-hô-va; nhưng trái đất Ngài thì Ngài ban cho con người.

¹⁷ Kẻ chết không ca ngợi Đức Giê-hô-va, kẻ đi vào cõi im lặng cũng vậy.

¹⁸ Nhưng chúng ta sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va từ nay cho đến đời đời. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

116 ¹Tôi yêu mến Đức Giê-hô-va vì Ngài nghe tiếng tôi và lời cầu xin ơn thương xót của tôi.
²Bao lâu còn sống thì tôi sẽ vẫn kêu cầu Chúa vì Ngài lắng tai nghe tôi.
³Các dây sự chết ràng buộc tôi, bầy âm phủ đe dọa tôi; tôi thấy đau đớn, buồn rầu.
⁴Rồi tôi kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, rằng: “Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu mạng sống con.”
⁵Đức Giê-hô-va nhân từ và công bình; Đức Chúa Trời chúng ta hay thương xót.
⁶Đức Giê-hô-va bảo vệ người thật thà; tôi bị suy sụp, và Ngài cứu tôi.
⁷Linh hồn tôi có thể trở về nơi yên nghỉ của nó vì Đức Giê-hô-va đã hậu đãi tôi.
⁸Vì Chúa giải cứu mạng sống tôi khỏi chết, mắt tôi khỏi đầm lệ, và chân tôi khỏi vấp ngã.
⁹Tôi sẽ phục vụ Đức Giê-hô-va trong đất kẻ sống.
¹⁰Tôi tin Ngài, thậm chí khi tôi nghĩ: “Mình bị hoạn nạn nặng nề quá.”
¹¹Tôi hấp tấp bảo: “Mọi người đều nói dối.”
¹²Làm sao tôi có thể báo đáp Đức Giê-hô-va về mọi điều nhân từ Ngài dành cho tôi?
¹³Tôi sẽ giong chèo cứu rỗi lên và kêu cầu danh Đức Giê-hô-va.
¹⁴Tôi sẽ hoàn thành các lời hứa nguyện với Đức Giê-hô-va trước mặt toàn thể dân Ngài.
¹⁵Sự chết của các thánh đồ Ngài là quý báu trước mặt Đức Giê-hô-va.
¹⁶Đức Giê-hô-va ôi, thật con đây là tôi tớ Ngài; con là tôi tớ Chúa, là con trai của đầy tớ gái Ngài; Chúa đã cắt đi xiềng xích của con.
¹⁷Con sẽ dâng lên Chúa của lễ tạ ơn và kêu cầu danh Đức Giê-hô-va.
¹⁸Tôi sẽ hoàn thành các lời hứa nguyện với Đức Giê-hô-va trước mặt toàn thể dân Ngài,
¹⁹trong sân đền của Đức Giê-hô-va, ở chính giữa người, Giê-ru-sa-lem. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

117 ¹Hỡi tất cả các nước, hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va; hỡi mọi dân tộc, hãy tôn cao Ngài.
²Vì lòng thành tín Ngài thật lớn đối với chúng ta, và sự chân thật của Đức Giê-hô-va còn đến đời đời. Ngợi
khen Đức Giê-hô-va.

118 ¹Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện lành, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
²Nguyện Y-sơ-ra-ên nói: “Lòng thành tín Chúa còn đến đời đời.”
³Nguyện nhà A-rôn nói: “Lòng thành tín Chúa còn đến đời đời.”
⁴Nguyện những kẻ trung tín với Đức Giê-hô-va nói: “Lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.”
⁵Trong lúc hoạn nạn, tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va đáp lời tôi và cho tôi được tự do.
⁶Đức Giê-hô-va ở cùng tôi; tôi sẽ không sợ hãi; người ta có thể làm gì được tôi?
⁷Đức Giê-hô-va ở cạnh cứu giúp tôi; tôi sẽ nhìn những kẻ thù ghét mình một cách đắc thắng.
⁸Thà nường nấu mình nơi Đức Giê-hô-va hơn là đặt lòng tin nơi con người.
⁹Thà nường nấu mình nơi Đức Giê-hô-va hơn là nhờ cậy người phàm.
¹⁰Tất cả các nước đã vây bọc tôi; nhân danh Đức Giê-hô-va tôi đã tiêu diệt chúng.
¹¹Chúng vây bọc tôi; thật, chúng đã bao vây tôi; nhân danh Đức Giê-hô-va tôi đã tiêu diệt chúng.
¹²Chúng vây lấy tôi như lũ ong; chúng nhanh chóng tiêu biến như lửa trong bụi gai; nhân danh Đức Giê-hô-va tôi đã tiêu diệt chúng.
¹³Chúng tấn công tôi để hạ gục tôi, nhưng Đức Giê-hô-va đã giúp đỡ tôi.
¹⁴Đức Giê-hô-va là sức mạnh và niềm vui của tôi; Ngài là Đấng giải cứu tôi.
¹⁵Người ta có nghe tiếng reo vui chiến thắng trong trại của người công chính; tay phải của Đức Giê-hô-va chinh phục.
¹⁶Tay phải của Đức Giê-hô-va đưa cao lên; tay phải của Đức Giê-hô-va làm nên chiến thắng.
¹⁷Tôi sẽ không chết đâu, mà sẽ sống để rao ra công việc của Đức Giê-hô-va.
¹⁸Đức Giê-hô-va đã sửa phạt tôi cách nghiêm khắc; nhưng Ngài không phó tôi cho sự chết.
¹⁹Hãy mở các cửa công chính cho tôi; tôi sẽ vào và sẽ cảm tạ Đức Giê-hô-va.
²⁰Đây là cửa của Đức Giê-hô-va; người công chính sẽ bởi đó mà vào.
²¹Con sẽ cảm tạ Chúa, vì Ngài đã đáp lời con, và là sự cứu rỗi của con.
²²Tảng đá bị các thợ xây loại bỏ đã trở nên tảng đá góc.
²³Đây là việc Đức Giê-hô-va làm, là việc diệu kỳ trước mắt chúng ta.
²⁴Đây là ngày mà Đức Giê-hô-va đã hành động; chúng ta sẽ hân hoan, vui sướng trong ngày này.
²⁵Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy cho chúng con được thắng! Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy cho chúng con được thành công!
²⁶Phước cho người nhân danh Đức Giê-hô-va mà đến; từ nhà của Đức Giê-hô-va chúng tôi sẽ chúc phước cho người.
²⁷Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, Ngài ban ánh sáng cho chúng tôi; hãy lấy dây buộc sinh tể vào các sừng của bàn thờ.
²⁸Chúa là Đức Chúa Trời của con, con sẽ cảm tạ Ngài; con sẽ tôn cao Ngài.
²⁹Ồ, hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện lành; vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.

119¹Phước cho người có đường lối trọn vẹn, bước đi trong luật pháp của Đức Giê-hô-va.

Phước cho người gìn giữ các mạng lệnh hệ trọng của Chúa, hết lòng tìm kiếm Ngài.

Họ không làm điều trái khuấy, nhưng bước đi trong các đường lối Ngài.

Chúa đã truyền cho chúng con giữ các hướng dẫn của Ngài, để chúng con cẩn thận tuân hành.

Ôi, ước gì con kiên định tuân giữ các luật lệ Chúa!

Rồi con sẽ không bị hổ thẹn khi con suy gẫm về các điều răn Ngài.

Con sẽ lấy lòng thành cảm tạ Chúa khi con học biết các nghị định công chính của Ngài.

Con sẽ tuân giữ các luật lệ Chúa; xin đừng bỏ con một mình. BẾT.

Người trẻ có thể giữ cho đường lối mình thanh sạch bằng cách nào? Bằng cách vâng theo lời Chúa.

Con hết lòng tìm kiếm Chúa; Xin đừng để con lạc khỏi các điều răn Chúa.

Con đã cất giữ lời Chúa trong lòng để con khỏi phải tội cùng Chúa.

Đức Giê-hô-va ôi, Ngài đáng được ca ngợi; xin dạy con các luật lệ Chúa.

Con dùng môi miệng công bố các nghị định công chính mà Chúa đã truyền ra.

Con vui mừng về đường lối các nghị định giao ước của Chúa hơn mọi thứ của cải.

Con sẽ suy gẫm các hướng dẫn của Chúa và lưu ý đến các đường lối Ngài.

Con vui thích về các luật lệ Chúa; con sẽ không quên lời Chúa. GHI-MEN

Xin hãy nhân từ với tôi tớ Chúa, để con có thể sống mà giữ lời Chúa.

Xin Chúa mở mắt con, để con thấy được những điều kỳ diệu trong luật pháp Ngài.

Con đây là ngoại kiều trong xứ; xin đừng giấu con các điều răn Chúa.

Những khát khao của con tiêu tan vì lòng mong mỏi được biết các phán quyết công bình của Chúa luôn luôn.

Chúa quở trách kẻ kiêu ngạo, là kẻ bị rửa sạch và lìa khỏi các điều răn Chúa.

Xin giữ con khỏi phải chịu nhục nhơ, sỉ nhục, vì con vâng theo các luật lệ giao ước Chúa.

Dầu giới cai trị bày mưu tính kế và vu khống con, nhưng kẻ đầy tớ Chúa vẫn suy gẫm các luật lệ Chúa.

Các luật lệ giao ước Chúa là niềm vui thích, cũng là những cố vấn của con. ĐA-LỄT.

Sự sống con dính chặt vào tro bụi! Xin ban cho con sự sống bởi lời Chúa.

Con đã cho Chúa biết đường lối con, và Chúa đã trả lời con; xin dạy con các luật lệ Chúa.

Xin giúp con hiểu đường lối trong sự hướng dẫn của Chúa, để con có thể suy gẫm các lời dạy kỳ diệu của Chúa.

Con chìm ngập trong nỗi sầu khổ! Xin khiến con mạnh mẽ nhờ lời Chúa.

Xin xoay hướng con khỏi con đường gian dối; xin rộng lượng dạy con luật pháp Chúa.

Con đã chọn con đường trung tín; con vẫn luôn giữ các nghị định công chính của Chúa trước mặt mình.

Con gần bó với các luật lệ giao ước Chúa; Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng để con bị xấu hổ.

Con sẽ chạy trong đường của các điều răn Chúa, vì Chúa mở rộng lòng con để làm vậy. HE

Đức Giê-hô-va ôi, xin dạy con đường lối của các luật lệ Chúa, rồi con sẽ gìn giữ cho đến cùng.

Xin ban cho con trí hiểu, rồi con sẽ giữ theo luật pháp Chúa; con sẽ hết lòng tuân giữ nó.

Xin hãy chỉ dẫn con theo đường lối của các điều răn Chúa, vì con vui thích bước đi trong đó.

Xin hãy hướng lòng con về các luật lệ giao ước của Chúa, khỏi món lợi bất chính.

Xin xoay mắt con để khỏi nhìn những thứ vô giá trị; hãy khiến con sống lại theo các đường lối Chúa.

Xin hãy làm thành cho tôi tớ Chúa lời Ngài đã hứa với những kẻ tôn kính Ngài.

Xin hãy cất đi những lời thóa mạ khiến con kinh sợ, vì các phán quyết công chính của Chúa là tốt lành.

Kìa, con đã khát khao sự hướng dẫn của Chúa; xin giữ cho con được sống bằng phán quyết công chính của Chúa. VÁP.

Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy ban cho con tình yêu không dôi đổi của Ngài – tức sự cứu rỗi của Chúa, theo như lời hứa Ngài;

rồi con sẽ đáp lại kẻ chế nhạo con, vì con tin cậy nơi lời Chúa.

Xin đừng cất lời chân lý khỏi miệng con, vì con đã trông đợi các nghị định công chính của Chúa.

Con sẽ luôn tuân theo luật pháp Chúa, đời đời, mãi mãi.

Con sẽ bước đi vững chắc, vì con tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa.

Con sẽ nói về các mạng lệnh hệ trọng của Chúa trước vua và sẽ không hổ thẹn.

Con vui thích về các điều răn Chúa mà con rất yêu mến.

Con sẽ đưa tay lên đón nhận các điều răn Chúa mà con yêu mến; con sẽ suy gẫm các luật lệ Chúa. DÂY-IN.

Xin Chúa nhớ lại lời Chúa hứa với đầy tớ Ngài, vì Chúa đã ban hy vọng cho con.

Lời hứa của Chúa đã giữ cho con sống, đó chính là điều an ủi con trong cảnh hoạn nạn.

Kẻ kiêu ngạo đã chế nhạo con, nhưng con vẫn không bỏ luật pháp Chúa.

Đức Giê-hô-va ôi, con đã nhớ đến các nghị định công chính từ thời cổ của Chúa, và được an ủi.

53 Con đã phải nổi nóng vì bọn ác nhân khước từ luật pháp Chúa.
54 Luật lệ Chúa đã là những bài ca của con tại ngôi nhà con tạm trú.
55 Đức Giê-hô-va ôi, vào ban đêm con nhớ đến danh Chúa và con gìn giữ luật pháp Chúa.
56 Con vẫn thực hành điều này vì con đã tuân theo sự hướng dẫn của Chúa. HẾT
57 Đức Giê-hô-va là phần của con; con đã quyết tuân theo lời Ngài.
58 Con hết lòng cầu xin ơn Chúa; xin Chúa thương xót con, như lời Ngài đã hứa.
59 Con đã xem xét các đường lối mình và trở bước theo các nghị định giao ước Chúa.
60 Con vội vàng gìn giữ các điều răn Chúa, không chậm trễ.
61 Các dây của kẻ ác đã quấn lấy con; con chẳng quên luật pháp Chúa.
62 Lúc nửa đêm con thức dậy cảm tạ Chúa về các nghị định công chính của Chúa.
63 Con kết bạn với mọi người tôn kính Chúa, với mọi kẻ gìn giữ sự hướng dẫn của Chúa.
64 Đức Giê-hô-va ôi, trái đất đầy dẫy sự thành tín Chúa; xin dạy con các luật lệ Chúa. TẾT.
65 Đức Giê-hô-va ôi, Chúa đã hậu đãi tôi tớ Chúa bằng lời của Ngài.
66 Xin dạy con phân biệt phải trái và hiểu biết, vì con tin nơi các điều răn Chúa.
67 Trước khi gặp hoạn nạn thì con lăm lặc, nhưng giờ thì con tuân giữ lời Chúa.
68 Chúa là thiện lành, và Ngài là Đấng làm việc thiện lành; xin dạy con các luật lệ Chúa.
69 Bọn người kiêu căng đã dùng lối dối trá bôi nhọ con, nhưng con hết lòng gìn giữ sự hướng dẫn của Chúa.
70 Lòng chúng cứng cỏi, nhưng con vui thích về luật pháp Chúa.
71 Con chịu hoạn nạn là điều tốt, để con học biết các luật lệ Chúa.
72 Sự hướng dẫn từ miệng Chúa đối với con quý hơn cả ngàn miếng vàng và bạc. GIỐT
73 Tay Chúa đã tạo ra và nắn đúc con; xin ban cho con trí hiểu để con học biết các điều răn Chúa.
74 Những kẻ tôn kính Chúa sẽ vui sướng khi thấy con vì con tìm được hy vọng nơi lời Chúa.
75 Đức Giê-hô-va ôi, con biết rằng các nghị định của Chúa là công bình, và do lòng thành tín mà Chúa hành hại con.
76 Nguyên lòng thành tín Chúa an ủi con, như Chúa đã hứa với tôi tớ Ngài.
77 Xin Chúa tỏ lòng thương xót con, để con được sống, vì luật pháp Chúa là niềm vui thích của con.
78 Nguyên kẻ kiêu ngạo phải bị hổ thẹn, vì chúng đã vu khống con; nhưng con sẽ suy gẫm sự hướng dẫn của Chúa.
79 Những kẻ tôn kính Chúa, tức kẻ biết các nghị định giao ước Chúa, nguyện họ quay hướng về con.
80 Nguyên lòng con được trọn vẹn về các luật lệ Chúa để con khỏi bị hổ thẹn. CÁP.
81 Con ngất đi vì mong chờ Chúa giải cứu mình! Con đặt hy vọng nơi lời Ngài.
82 Mắt con trông mong thấy được lời hứa của Chúa; khi nào Chúa sẽ an ủi con?
83 Vì con đã thành ra giống như cái bình đen đui khói; con không quên các luật lệ Chúa.
84 Kẻ tôi tớ Chúa còn phải chịu cảnh này bao lâu nữa; khi nào Chúa mới phán xét những kẻ bức hại con?
85 Bọn kiêu ngạo đã đào hố hại con, bất chấp luật pháp Chúa.
86 Toàn thể các điều răn Chúa đều đáng tin cậy; những kẻ kia bức hại con trái lẽ; xin Chúa cứu giúp con.
87 Suýt chút nữa là chúng diệt con khỏi đất, nhưng con vẫn không chối bỏ sự hướng dẫn của Chúa.
88 Xin Chúa giữ cho con được sống như sự thành tín Chúa đã hứa, để con giữ các nghị định giao ước mà Chúa đã truyền phán. LA-MÉT
89 Đức Giê-hô-va ôi, lời Chúa còn lại đời đời, lời Chúa được vững lập trên trời.
90 Đức thành tín của Chúa cứ còn mãi suốt mọi thế hệ; Chúa đã lập trái đất và nó cứ tồn tại.
91 Muôn vật còn đến ngày nay y như Chúa đã phán trong các nghị định công chính của Ngài, vì tất cả đều phục vụ Chúa.
92 Nếu con không vui thích về luật pháp Chúa thì con đã tiêu vong trong cơn hoạn nạn.
93 Con sẽ không bao giờ quên sự hướng dẫn của Chúa, vì bởi đó mà Chúa giữ cho con được sống.
94 Con thuộc về Chúa; xin Chúa cứu con, vì con tìm kiếm sự hướng dẫn của Ngài.
95 Kẻ ác sửa soạn tiêu diệt con, nhưng con sẽ gắng sức hiểu các nghị định của giao ước Chúa.
96 Con đã thấy được rằng mọi vật đều có giới hạn, nhưng các điều răn Chúa thì mệnh mông, vô hạn. MEM.
97 Ôi, con yêu mến luật pháp Chúa biết bao! Suốt ngày con suy gẫm luật pháp ấy.
98 Các điều răn Chúa khiến con khôn ngoan hơn các kẻ thù con, vì các điều răn ấy luôn ở cùng con.
99 Con hiểu biết hơn mọi kẻ dạy dỗ con, vì con suy gẫm các nghị định giao ước Chúa.
100 Con hiểu biết hơn những người cao tuổi hơn mình; được vậy là vì con đã gìn giữ sự hướng dẫn của Chúa.
101 Con đã giữ chân mình khỏi mọi lối ác để vâng theo lời Chúa.
102 Con không xây khôi các nghị định công chính của Chúa, vì Chúa đã chỉ dạy con.
103 Lời Chúa ngọt ngào biết bao cho khẩu vị con, thật, ngọt hơn cả mật trong miệng con.

104 Nhờ sự hướng dẫn của Chúa mà con được sáng suốt; vậy nên con ghét mọi lối sai lạc. NUN
105 Lời Chúa là ngọn đèn cho chân con, là ánh sáng cho đường lối con.
106 Con đã thề nguyện, và xác quyết rằng mình sẽ tuân theo các nghị định của Chúa.
107 Con rất khổ sở; Đức Giê-hô-va ôi, xin giữ cho con được sống như Chúa đã hứa trong lời Ngài.
108 Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nhận các của lễ tự nguyện từ môi miệng con, và dạy con các nghị định công chính của Chúa.
109 Mạng sống con luôn gặp nguy hiểm, nhưng con không quên luật pháp Chúa.
110 Kẻ ác đã đặt bẫy hại con, nhưng con không lìa xa sự hướng dẫn của Chúa.
111 Con nhận các nghị định giao ước Chúa làm cơ nghiệp đời đời, vì đó là niềm hoan hỉ của lòng con.
112 Con chuyên lòng vâng theo các luật lệ Chúa mãi mãi, cho đến tận cùng. XA-MÊC.
113 Con ghét những kẻ hai lòng, nhưng con yêu mến luật pháp Chúa.
114 Chúa là nơi ẩn náu của con, là thuẫn che con; con trông đợi lời Ngài.
115 Hỡi các người làm ác, hãy tránh xa tôi, để tôi tuân theo các điều răn của Đức Chúa Trời tôi.
116 Xin Chúa nuôi dưỡng con bằng lời Ngài để con được sống mà không hổ thẹn về hy vọng của mình.
117 Xin Chúa nâng đỡ con, thì con sẽ được an toàn; con sẽ suy gẫm các luật lệ Chúa luôn luôn.
118 Chúa từ bỏ mọi kẻ rời xa luật lệ Ngài, vì những người như vậy là dối trá và không đáng tin cậy.
119 Chúa loại bỏ mọi kẻ ác khỏi đất như cáu cặn; vì vậy con yêu mến các mạng lệnh của Chúa.
120 Thân con run rẩy vì kinh sợ Chúa, và con cũng sợ các nghị định công chính của Chúa. A-IN.
121 Con làm điều công bình, phải lẽ; xin đừng bỏ mặc con cho những kẻ áp chế con.
122 Xin Chúa bảo đảm lợi ích của tôi tớ Ngài; xin chớ để kẻ kiêu ngạo áp bức con.
123 Mắt con mòn mỏi khi con trông đợi sự cứu rỗi của Chúa và lời công chính của Ngài.
124 Xin hãy tỏ cho tôi tớ Chúa sự thành tín Chúa, và dạy con các luật lệ Chúa.
125 Con đây là tôi tớ Chúa; xin ban cho con trí hiểu để con biết các nghị định giao ước của Chúa.
126 Đã đến lúc Đức Giê-hô-va hành động, vì người ta đã vi phạm luật lệ Chúa.
127 Thật, con yêu mến các điều răn Chúa hơn vàng, hơn cả vàng ròng.
128 Vì vậy, con cẩn thận làm theo mọi hướng dẫn của Chúa, và con ghét mọi đường giả dối. BE
129 Các phép tắc của Chúa thật diệu kỳ, nên con vâng giữ chúng.
130 Việc giải bày lời Chúa đem lại ánh sáng; nó ban trí hiểu cho người ít học.
131 Con há miệng khao khát, vì con mong ước các điều răn Chúa.
132 Hãy quay nhìn con, và thương xót con, như Chúa vẫn luôn làm đối với kẻ yêu mến danh Chúa.
133 Xin dùng lời Chúa chỉ dẫn các bước con; xin chớ để tội nào cai trị con.
134 Xin cứu con khỏi sự áp bức của loài người để con tuân theo các hướng dẫn Chúa.
135 Nguyện Chúa chiếu sáng mặt Chúa trên tôi tớ Ngài, và dạy con các luật lệ Chúa.
136 Từng dòng lệ từ mắt con chảy xuống vì người ta không tuân theo luật pháp Chúa. XA-ĐÊ.
137 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài thật công chính, và các nghị định của Ngài đều công bình.
138 Chúa đã ban các nghị định giao ước Chúa một cách công chính, thành tín.
139 Con giận điên lên vì các kẻ thù của con quên mất lời Chúa.
140 Lời Chúa đã được thử luyện kỹ và tôi tớ Chúa yêu mến nó.
141 Con đây tầm thường và bị khinh rẻ, nhưng con không quên các hướng dẫn của Chúa.
142 Sự công bình của Chúa mãi mãi đứng, và luật pháp Chúa đáng tin cậy.
143 Dầu con gặp hoạn nạn vào đau đớn, nhưng con vẫn vui thích về các điều răn Chúa.
144 Các nghị định giao ước Chúa là công chính đời đời; xin ban cho con trí hiểu để con được sống. CỐP
145 Con hết lòng kêu van: “Lạy Đức Giê-hô-va, xin đáp lời con, con sẽ giữ các luật lệ Chúa.
146 Con kêu cầu Chúa; xin hãy cứu con, rồi con sẽ vâng theo các nghị định giao ước Ngài.”
147 Con thức dậy trước lúc rạng sáng và kêu xin Chúa cứu giúp. Con hy vọng nơi lời Ngài.
148 Mắt con vẫn mở trước giờ đổi các canh đêm để con suy gẫm lời Chúa.
149 Bằng sự thành tín Chúa, xin Ngài nghe tiếng con; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy giữ cho con được sống như Chúa đã hứa trong các nghị định công chính của Ngài.
150 Những kẻ bức hại con đang đến gần con hơn, nhưng chúng vẫn cách xa luật pháp Chúa.
151 Đức Giê-hô-va ôi, Chúa ở gần, và mọi điều răn Chúa đều đáng tin cậy.
152 Từ lâu con đã học biết từ trong các nghị định giao ước Chúa rằng Ngài đã lập chúng đến đời đời. RÊT
153 Xin Chúa đoái nhìn sự hoạn nạn của con và cứu giúp con, vì con không quên luật pháp Chúa.
154 Xin biện hộ cho duyên cớ của con và cứu chuộc con, như Chúa đã hứa trong lời Ngài.
155 Ôn cứu rỗi cách xa kẻ ác, vì chúng không yêu mến các luật lệ Chúa.

¹⁵⁶ Hỡi Đức Giê-hô-va, các việc nhân từ của Chúa vĩ đại thay; xin hãy giữ cho con được sống, như Chúa vẫn hằng làm.

¹⁵⁷ Những kẻ kiên tụng cùng kẻ thù của con thật là đông, nhưng con không xây khởi các nghị định giao ước Chúa.

¹⁵⁸ Con nhìn mà kinh tởm những kẻ bất trung, vì chúng không vâng theo lời Chúa.

¹⁵⁹ Xin Chúa xem thấy rằng con yêu mến sự hướng dẫn của Chúa biết bao; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy giữ cho con được sống, như Chúa đã hứa bằng sự thành tín của Ngài.

¹⁶⁰ Bản chất của lời Chúa là đáng tin cậy; mỗi một nghị định của Chúa đều còn mãi. SIN

¹⁶¹ Giới quan quyền bức hại con vô cớ; lòng con run vì sợ mình bất tuân lời Chúa.

¹⁶² Con vui mừng về lời Chúa giống như kẻ tìm được chiến lợi phẩm giá trị.

¹⁶³ Con ghét và khinh bỉ sự giả dối, nhưng yêu mến luật pháp Chúa.

¹⁶⁴ Con ca ngợi Chúa bảy lần mỗi ngày vì các nghị định công chính của Chúa.

¹⁶⁵ Kẻ yêu mến luật pháp Chúa được bình an lớn; chẳng điều gì khiến họ sẩy chân.

¹⁶⁶ Đức Giê-hô-va ôi, con trông đợi ơn cứu rỗi của Chúa, và vâng theo các điều răn Ngài.

¹⁶⁷ Con tuân theo các mạng lệnh Chúa và rất yêu mến chúng.

¹⁶⁸ Con giữ sự hướng dẫn của Chúa cùng các mạng lệnh Ngài, vì Chúa biết mọi việc con làm. TÁP

¹⁶⁹ Đức Giê-hô-va ôi, xin Chúa lắng tai nghe tiếng kêu cứu của con; xin giúp con hiểu biết lời Chúa.

¹⁷⁰ Nguyện lời cầu xin của con thấu đến trước Chúa; xin cứu giúp con, như Chúa đã hứa trong lời Ngài.

¹⁷¹ Nguyện môi miệng con tuôn tràn lời ca ngợi Chúa, vì Chúa dạy con các luật lệ Ngài.

¹⁷² Nguyện lưỡi con ca hát về lời Chúa, vì mọi điều răn Chúa đều phải lẽ.

¹⁷³ Nguyện tay Chúa giúp đỡ con, vì con đã chọn các hướng dẫn của Ngài.

¹⁷⁴ Đức Giê-hô-va ôi, con mong ước sự giải cứu của Chúa, luật pháp Chúa là niềm vui thích của con.

¹⁷⁵ Nguyện con cứ sống và ca ngợi Chúa, và nguyện các nghị định công chính của Chúa giúp đỡ con.

¹⁷⁶ Con lạc lối khác nào con chiêm lạc; xin hãy tìm kiếm tôi tớ Chúa, vì con không quên các điều răn Chúa.

- 120¹Trong cơn hoạn nạn, tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài đáp lời tôi.
²Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu mạng sống con khỏi những kẻ có môi giả dối, có lưỡi phỉnh lừa.
³Chúa sẽ phạt người thế nào, và Ngài sẽ còn làm gì cho người nữa, hỡi kẻ có lưỡi dối trá?
⁴Ngài sẽ bắn người bằng các mũi tên nhọn của người chiến binh, đã được trui rèn trên than hực của cây chổi đạu.
⁵Khổ thân tôi quá vì phải tạm trú tại Mê-siéc; trước đây tôi đã sống giữa các trại Kê-đa.
⁶Tôi sống với những kẻ ghét hòa bình lâu lắm.
⁷Tôi chuộng hòa bình, nhưng khi tôi lên tiếng thì chúng lại muốn chiến tranh.

121 ¹Tôi sẽ ngược mắt nhìn lên núi. Sự cứu giúp tôi sẽ đến từ đâu?
² Sự cứu giúp tôi đến từ Đức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng trời đất.
³ Ngài sẽ không để cho chân người trượt ngã; Đấng che chở người sẽ không ngủ.
⁴ Đấng bảo vệ Y-sơ-ra-ên không bao giờ ngủ hay chớp mắt.
⁵ Đức Giê-hô-va là Đấng bảo vệ người; Đức Giê-hô-va là bóng che bên tay phải người.
⁶ Mặt trời sẽ không hại người lúc ban ngày, mặt trăng cũng không hại người trong ban đêm.
⁷ Đức Giê-hô-va sẽ che chở người khỏi mọi tổn hại, và Ngài sẽ bảo vệ mạng sống người.
⁸ Đức Giê-hô-va sẽ che chở người trong mọi việc người làm, từ nay cho đến đời đời.

122 ¹Tôi vui sướng khi người ta bảo tôi: “Chúng ta hãy đến nhà Đức Giê-hô-va.”

²Hỡi Giê-ru-sa-lem, chân chúng tôi đang đứng trong các cửa người.

³Giê-ru-sa-lem được xây cất như một thành kết chặt lại.

⁴Các chi tộc của Đức Giê-hô-va đi lên đó theo như luật định cho Y-sơ-ra-ên để cảm tạ danh Đức Giê-hô-va.

⁵Tại đó các lãnh đạo ngồi trên ngai xét xử, thay mặt nhà Đa-vít.

⁶Hãy cầu nguyện cho hòa bình Giê-ru-sa-lem! Những kẻ yêu mến người sẽ được thịnh vượng.

⁷Nguyện sẽ có hòa bình ở giữa các tường thành người, sự thịnh vượng giữa các tháp người.

⁸Vì các anh em và bạn hữu tôi, giờ đây tôi cầu rằng: “Nguyện sẽ có hòa bình nơi người.”

⁹Vì cơ nhà của Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, tôi sẽ cầu phước cho người.

123 ¹Hỡi Đấng ngự trên các tầng trời, con ngược mắt hướng lên Chúa.

² Như mắt của kẻ tội lỗi trông nơi tay ông chủ, như mắt của các tớ gái trông nơi tay bà chủ mình, thì mắt chúng con cũng trông đợi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con y như vậy, cho đến khi Ngài thương xót chúng con.

³ Hỡi Đức Giê-hô-va, xin thương xót chúng con, vì chúng con đã chán chê sự sỉ nhục.

⁴ Sự nhạo báng của bọn xấu láo và sự khinh dể của lũ kiêu căng đã quá đủ đối với chúng con.

124 ¹Y-sơ-ra-ên khá nói: “Nếu Đức Giê-hô-va không đứng về phía chúng ta, ²nếu không phải Đức Giê-hô-va bênh vực chúng ta khi con người nổi lên chống chúng ta, ³thì họ đã nuốt sống chúng ta khi họ nổi thành nộ với chúng ta.

⁴ Nước hắc đã cuốn chúng ta đi; dòng nước hắc đã tràn ngập chúng ta.

⁵ Khối nước cuồng nộ hắc đã nhấn chìm chúng ta.”

⁶ Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va, Đấng giữ chúng tôi khỏi bị rằng chúng nó cắn xé.

⁷ Chúng tôi đã thoát ra chẳng khác nào con chim thoát khỏi bẫy của kẻ gài bẫy; bẫy đứt và chúng tôi thoát được.

⁸ Sự giúp đỡ của chúng tôi ở trong Đức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng trời đất.

- 125** ¹Những kẻ tin cậy Đức Giê-hô-va giống như núi Si-ôn, không rung động, còn đến đời đời.
- ² Núi đồi bao quanh Giê-ru-sa-lem thế nào thì Đức Giê-hô-va cũng bao quanh dân Ngài giống như vậy, từ nay cho đến đời đời.
- ³ Cây trượng gian ác không thể cai trị trong xứ người công chính. Nếu không, người công chính có thể làm điều sai trái.
- ⁴ Đức Giê-hô-va ôi! Xin làm ơn cho người thiện lành và cho kẻ có lòng ngay thẳng.
- ⁵ Còn những kẻ quay sang các đường lối quanh co của họ, Đức Giê-hô-va sẽ dắt họ đi luôn cùng với kẻ làm dữ. Nguyên hòa bình ở trên Y-sơ-ra-ên.

- 126** ¹Khi Đức Giê-hô-va phục hồi lại cơ đồ của Si-ôn thì chúng tôi giống như kẻ nằm mơ.
²Lúc đó miệng chúng tôi cười vui sướng và lưỡi chúng tôi hát mừng.
³Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn cho chúng tôi; chúng tôi sung sướng biết bao!
⁴Đức Giê-hô-va ôi, Xin hãy phục hồi cơ đồ của chúng con giống như các dòng suối tại Nê-ghép.
⁵Những ai gieo giống trong nước mắt sẽ gặt hái với tiếng reo vui.
⁶Kẻ nào vừa đi vừa khóc, đem giống ra gieo, sẽ lại trở về cách vui mừng, mang theo các bó lúa của mình.

127 ¹Nếu Đức Giê-hô-va không cất nhà thì thợ xây làm việc phí công. Nếu Đức Giê-hô-va không canh giữ thành thì kẻ gác thành có canh giữ cũng vô ích.

² Thật uống công cho các người dậy sớm, về trễ, hay ăn bánh lao nhọc của mình, vì Đức Giê-hô-va ban giấc ngủ cho kẻ Ngài yêu mến.

³ Kia, con cái là cơ nghiệp từ Đức Giê-hô-va, bông trái của tử cung là phần thưởng Ngài ban.

⁴ Con cái sinh lúc xuân xanh khác nào các mũi tên trong tay người chiến binh.

⁵ Người nào mang ống đầy tên thật có phước. Người sẽ không bị hổ thẹn khi đối đầu với các kẻ thù mình ở cổng thành.

128 ¹Phước cho mọi người tôn kính Đức Giê-hô-va, bước đi trong các lối Ngài.

²Công lao tay mình người sẽ được hưởng; người sẽ được phước và thối thạnh.

³Vợ người sẽ như cây nho sai quả trong nhà người; các con người khi ngồi chung quanh bàn người sẽ như những cây ô-liu.

⁴Thật, người nào tôn kính Đức Giê-hô-va sẽ được phước.

⁵Nguyện Đức Giê-hô-va từ Si-ôn ban phước cho người; nguyện người được thấy sự thạnh vượng của Giê-ru-sa-lem trọn những ngày tháng của đời mình.

⁶Nguyện người được sống để nhìn thấy các cháu mình. Nguyện hòa bình giáng trên Y-sơ-ra-ên.

- 129** ¹Y-sơ-ra-ên hãy nói: “Từ khi tôi còn niên thiếu chúng vẫn thường tấn công tôi.
² Từ khi tôi còn trẻ chúng vẫn thường công kích tôi nhưng chúng không thắng được.
³ Chúng cày xới trên lưng tôi; chúng làm thành những luống cày dài.
⁴ Đức Giê-hô-va là công chính; Ngài đã cắt dây thừng của kẻ ác.”
⁵ Nguyện mọi kẻ nào thù ghét Si-ôn sẽ bị hổ thẹn và phải trở lui.
⁶ Nguyện chúng giống như cỏ trên mái nhà bị khô héo khi chưa kịp lớn,
⁷ nên người gặt không nắm được đầy tay, kẻ bó không ôm được đầy lòng.
⁸ Nguyện những kẻ qua lại không chúc: “Nguyện phước của Đức Giê-hô-va giáng trên anh em; chúng tôi chúc lành cho anh em, nhân danh Đức Giê-hô-va.”

130 ¹Đức Giê-hô-va ôi, từ vực thẳm con kêu cầu Ngài.

²Lạy Chúa, xin hãy nghe tiếng con; nguyện Chúa lắng tai nghe lời con cầu xin ơn thương xót.

³Đức Giê-hô-va ôi, nếu Chúa chấp tội thì, Chúa ôi, ai có thể đứng nổi?

⁴Nhưng Chúa có lòng tha thứ, để người ta kính sợ Chúa.

⁵Tôi trông đợi Đức Giê-hô-va, linh hồn tôi trông đợi, và tôi hy vọng nơi lời Ngài.

⁶Linh hồn tôi trông đợi Chúa còn hơn cả người lính canh trông trời sáng.

⁷Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy hy vọng nơi Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va nhân từ và Ngài sẵn lòng tha thứ.

⁸Chính Ngài sẽ chuộc Y-sơ-ra-ên khỏi mọi tội lỗi mình.

- 131** ¹Đức Giê-hô-va ôi, lòng con không kiêu ngạo, mắt con không tự cao. Con không kỳ vọng nhiều về bản thân, cũng không để mình bận tâm về những việc vượt quá sức.
- ² Thật, con đã khiến linh hồn mình êm dịu và an tĩnh; như con trẻ đã thôi bú bên mẹ nó, linh hồn con ở trong con giống như đứa trẻ dứt sữa.
- ³ Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy hy vọng nơi Đức Giê-hô-va, từ nay cho đến đời đời.

¹Đức Giê-hô-va ôi, vì cớ Đa-vít, xin hãy nhớ lại mọi hoạn nạn người phải chịu.
²Xin Chúa nhớ lại người đã thề thốt thể nào với Đức Giê-hô-va, đã hứa nguyện ra sao với Đấng Toàn Năng của Gia-cốp.
³Người đã nói: “Con sẽ không vào nhà mình, cũng không đi ngủ,
⁴con sẽ không cho mắt mình được ngủ, không cho mí mắt mình được nghỉ ngơi⁵ cho đến khi con tìm được một chỗ cho Đức Giê-hô-va, một nơi ngự cho Đấng Toàn Năng của Gia-cốp.”
⁶Kìa, chúng con có nghe nói về nó tại Ép-ra-ta; chúng con tìm thấy nó trong các cánh đồng Gia-a.
⁷Chúng con sẽ vào nơi Chúa ngự; chúng con sẽ thờ phượng tại bệ chân Ngài.
⁸Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy trỗi dậy; xin Chúa hãy đến nơi an nghỉ của Ngài.
⁹Nguyện các thầy tế lễ của Chúa mặc đồ bằng sự chánh trực; nguyện những người trung tín của Ngài reo mừng.
¹⁰Vì cớ tôi tớ Ngài là Đa-vít, xin Chúa đừng quay lưng lại với vua đã được xức dầu của Ngài.
¹¹Đức Giê-hô-va thề hứa sẽ không để Đa-vít thất vọng; Ngài sẽ không rút khỏi lời thề mình, rằng: “Ta sẽ đặt một hậu tự con trên ngôi con.”
¹²Nếu con cái con vâng giữ giao ước Ta và các luật lệ mà Ta sẽ dạy chúng nó, thì con cháu con cũng sẽ ngồi trên ngôi con đến đời đời.”
¹³Hẳn là Đức Giê-hô-va đã chọn Si-ôn; Ngài muốn đặt ngai mình tại đó.
¹⁴Đây là nơi an nghỉ của Ta đời đời; Ta sẽ sống ở đây, vì Ta ưa thích nó.
¹⁵Ta sẽ ban cho nó dồi dào lương thực; Ta sẽ cho kẻ nghèo của nó được no đủ.
¹⁶Ta sẽ lấy sự cứu rỗi mặc cho các thầy tế lễ nó; các kẻ trung tín của nó sẽ lớn tiếng reo mừng.
¹⁷Ở đó Ta sẽ khiến sừng của Đa-vít mọc lên; Ta đã đặt một cây đèn tại đó cho kẻ chịu xức dầu của Ta.
¹⁸Ta sẽ lấy sự xấu hổ mặc cho các kẻ thù của người, còn vương miện người sẽ chiếu sáng.

133 ¹Kìa, anh em cứ sống với nhau trong sự hiệp một thật tốt đẹp và thú vị biết bao!

²Điều đó giống như dầu quý trên đầu chảy xuống râu, tức râu A-rôn, rồi chảy xuống áo người.

³Nó giống như sương móc núi Hết-môn sa xuống các núi Si-ôn. Vì tại đó Đức Giê-hô-va đã ban phước, tức sự sống luôn hằng còn.

- 134** ¹Hỡi mọi tôi tớ của Đức Giê-hô-va, những người trong ban đêm phục vụ trong nhà Đức Giê-hô-va, hãy đến chúc tôn Đức Giê-hô-va.
- ² Hãy đưa tay lên hướng về nơi thánh và tôn vinh Đức Giê-hô-va.
- ³ Nguyện Đức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng trời đất, từ Si-ôn ban phước cho anh em.

135 ¹Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy ca ngợi danh Đức Giê-hô-va. Hãy ca ngợi Ngài, hỡi các anh em là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, ²những người ứng trực trong nhà Đức Giê-hô-va, trong sân đền của nhà Đức Chúa Trời chúng ta.

³ Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện lành; hãy hát ca ngợi danh Ngài, vì đó là việc làm đầy vui thích.

⁴ Vì Đức Giê-hô-va đã chọn Gia-cốp cho mình, chọn Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp mình.

⁵ Tôi biết Đức Giê-hô-va vĩ đại lắm, Chúa chúng tôi vượt hơn hết các thần.

⁶ Điều gì Đức Giê-hô-va muốn thì Ngài làm ở trên trời, dưới đất, dưới biển và trong mọi vực sâu của đại dương.

⁷ Ngài mang mây từ phương xa đến, khiến các tia chớp đi kèm theo mưa và đem gió từ trong kho Ngài ra.

⁸ Ngài giết các con đầu lòng của cả người ta lẫn súc vật tại Ai Cập.

⁹ Hỡi Ai Cập, Ngài đã thực hiện các dấu và phép lạ ở giữa người, để phạt Pha-ra-ôn cùng quần thần người.

¹⁰ Ngài đánh nhiều nước, giết chết các vị vua hùng mạnh,

¹¹ như Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và Ốc, vua Ba-san, cùng mọi nước tại Ca-na-an.

¹² Ngài ban xứ của chúng cho dân Ngài là Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp.

¹³ Đức Giê-hô-va ôi, danh Ngài lưu lại đến đời đời; tiếng tăm Ngài còn mãi qua mọi thế hệ

¹⁴ Vì Đức Giê-hô-va bảo vệ dân Ngài và thương xót các tôi tớ Ngài.

¹⁵ Tượng thần của các dân chỉ là bạc và vàng, là công việc của bàn tay người ta.

¹⁶ Các tượng thần đó có miệng mà không nói; chúng có mắt mà không thấy;

¹⁷ chúng có tai mà không nghe, cũng chẳng có hơi thở trong miệng chúng nó.

¹⁸ Những kẻ tạo ra chúng đều giống như chúng, mà kẻ nào nhờ cậy chúng cũng vậy.

¹⁹ Hỡi các hậu tự Y-sơ-ra-ên, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va; hỡi các con cháu A-rôn, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va.

²⁰ Hỡi các con cháu Lê-vi, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va; anh em là kẻ tôn kính Đức Giê-hô-va, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va.

²¹ Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va ở Si-ôn, Đấng ngự tại Giê-ru-sa-lem. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

136 ¹Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va; vì Ngài là thiện lành, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
²Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
³Hãy cảm tạ Chúa của các chúa, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
⁴Hãy cảm tạ Đấng duy nhất làm các phép lạ diệu kỳ, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
⁵Hãy cảm tạ Đấng bởi sự khôn ngoan mình đã tạo nên các tầng trời, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
⁶Hãy cảm tạ Đấng đã trải đất ra trên nước, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
⁷Hãy cảm tạ Đấng tạo ra các nguồn sáng lớn, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời—
⁸mặt trời để cai quản ban ngày, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; ⁹mặt trăng để cai quản ban đêm, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
¹⁰Hãy cảm tạ Đấng đã giết chết các con trướng xứ Ai Cập, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
¹¹Ngài đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa vòng chúng nó, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời,
¹²bởi bàn tay mạnh sức và cánh tay giơ lên, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
¹³Hãy cảm tạ Đấng đã chia đôi biển Sậy, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời,
¹⁴và cho dân Y-sơ-ra-ên đi qua giữa biển, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; ¹⁵nhưng Ngài tiêu diệt Pha-ra-ôn cùng đạo binh ông ta dưới biển Sậy vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
¹⁶Hãy cảm tạ Đấng đã dẫn dắt dân mình đi qua hoang mạc, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
¹⁷Hãy cảm tạ Đấng đã giết chết các vua lớn, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời,
¹⁸và giết chết các vua nổi tiếng, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời—¹⁹như Si-hôn, vua dân A-mô-rít, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; ²⁰và Ốc, vua Ba-san, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
²¹Ngài ban đất của chúng cho họ làm sản nghiệp, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời,
²²tức sản nghiệp cho Y-sơ-ra-ên là tôi tớ Ngài, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
²³Hãy cảm tạ Đấng đã nhớ đến chúng ta và cứu giúp chúng ta khi chúng ta bị sỉ nhục, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời,
²⁴và ban cho chúng ta chiến thắng quân thù, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; ²⁵Đấng ban lương thực cho mọi sinh vật, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.
²⁶Ồ, hãy cảm tạ Đức Chúa Trời trên trời, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.

137 ¹Bên dòng sông Ba-by-lôn, chúng tôi ngồi xuống than khóc khi nghĩ đến Si-ôn.

²Chúng tôi treo đàn hạt mình lên các cây dương tại đó.

³Ở đó, những kẻ đầy ải chúng bắt chúng tôi ca hát, những kẻ nhạo cười chúng tôi bảo chúng tôi vui vẻ, rằng:
“Hãy hát cho bọn tao nghe một bài ca xứ Si-ôn.”

⁴Làm sao chúng tôi có thể hát về Đức Giê-hô-va tại một xứ lạ?

⁵Hỡi Giê-ru-sa-lem, nếu tôi quên người, nguyện tay phải tôi quên đi tài khéo của nó.

⁶Nguyện lưỡi tôi dính vào vòm họng nếu tôi không còn nghĩ về người, nếu tôi không ưu ái Giê-ru-sa-lem với niềm vui thích.

⁷Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại việc dân Ê-đôm đã làm vào ngày Giê-ru-sa-lem bị đổ. Chúng bảo: “Hãy phá đổ nó! Hãy san nó thành bình địa!”

⁸Con gái Ba-by-lôn phải sớm bị hủy diệt— phước cho người nào báo trả lại cho mày việc mày đã làm với chúng tao.

⁹Phước cho người nào bắt ném các con nhỏ mày vào đá.

138 ¹Con sẽ hết lòng cảm tạ Chúa; trước mặt các thần, con sẽ hát ca ngợi Chúa.

²Con sẽ sắp mình xuống hướng về đền thánh Chúa và cảm tạ danh Chúa vì lòng thành tín và lòng chân thật của Chúa. Chúa đã khiến lời Ngài và danh Ngài được tôn trọng hơn cả.

³Trong ngày con kêu cầu Chúa thì Ngài đã đáp lời con; Ngài khích lệ và thêm sức cho linh hồn con.

⁴Hỡi Đức Giê-hô-va, mọi vua trên đất sẽ cảm tạ Ngài, vì họ sẽ được nghe lời từ miệng Ngài.

⁵Thật, họ sẽ ca hát về các công việc của Đức Giê-hô-va, vì vinh quang của Đức Giê-hô-va thật vĩ đại.

⁶Vì dầu Đức Giê-hô-va cao trọng, nhưng Ngài quan tâm đến người thấp kém, còn kẻ kiêu ngạo thì Ngài nhận biết từ xa.

⁷Dầu con có bước đi giữa hiểm nguy thì Chúa cũng bảo tồn mạng sống con; Chúa sẽ giơ tay chống lại cơn giận của những kẻ thù nghịch con, và tay phải Ngài sẽ cứu con.

⁸Đức Giê-hô-va ở cùng con cho đến cuối cùng; Đức Giê-hô-va ôi, lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; xin chớ từ bỏ những kẻ tay Chúa đã tạo ra.

139 ¹Đức Giê-hô-va ôi, Chúa đã dò xét con, và Ngài biết con.

²Chúa biết khi con ngồi xuống và khi con đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu được các ý tưởng con.

³Chúa theo dõi đường con đi cũng như khi con nằm xuống; Chúa quen thuộc hết các nẻo của con.

⁴Vì, Đức Giê-hô-va ôi, chẳng có lời nào con nói ra mà Chúa không biết trọn.

⁵Chúa bao bọc con phía sau lẫn phía trước, và đặt tay Chúa trên con.

⁶Sự hiểu biết như vậy là quá sức con; nó cao quá, con không hiểu nổi.

⁷Con đi đâu để thoát khỏi Thần Linh Chúa? Con chạy đâu để tránh mặt Chúa đây?

⁸Nếu con lên trời, Chúa đang ở đó; nếu con nằm dưới âm phủ thì, kìa, Chúa cũng có ở đó.

⁹Nếu con chấp cánh ban mai bay đi rồi đến sống tại những chốn tận cùng bên kia biển,

¹⁰thì thậm chí tại đó tay Chúa cũng dẫn đưa con, bàn tay hữu Ngài sẽ nắm giữ con.

¹¹Nếu con bảo: “Hắn bóng tối sẽ che giấu mình đi, và ánh sáng quanh mình sẽ thành ra đêm tối;”

¹²thì ngay cả bóng tối cũng không giấu được con. Ban đêm chiếu sáng như ban ngày, vì bóng tối và ánh sáng đối với Chúa đều như nhau.

¹³Chúa đã làm nên con người bên trong của con; Chúa đã nắn nên con trong lòng mẹ con.

¹⁴Con sẽ cảm tạ Chúa, vì các việc Chúa làm thật đáng sợ và diệu kỳ. Chúa biết rất rõ cuộc đời con.

¹⁵Thế chất con không khuất mắt Chúa khi con được tạo nên trong chỗ riêng tư, khi con được tạo thành cách tinh xảo trong các vực sâu của đất.

¹⁶Chúa đã nhìn thấy con trong lòng mẹ con; toàn bộ số ngày định cho con đã được ghi vào sổ của Chúa thậm chí trước khi ngày đầu tiên khởi sự.

¹⁷Đức Chúa Trời ôi, các tư tưởng của Chúa đối với con thật quý báu biết bao! Gộp lại chúng nhiều vô kể!

¹⁸Nếu con cố đếm các tư tưởng ấy thì số chúng nó nhiều hơn cát. Khi con thức giấc thì con vẫn còn ở với Chúa.

¹⁹Đức Chúa Trời ôi, ước gì Chúa giết chết bọn ác gian; hỡi những kẻ hung bạo kia, hãy tránh xa tôi đi.

²⁰Chúng nổi loạn với Chúa và hành động cách dối trá; các kẻ thù của Chúa nói dối.

²¹Đức Giê-hô-va ôi, con chẳng ghét những kẻ ghét Chúa sao? Con không khinh miệt những kẻ nổi lên chống nghịch Ngài sao?

²²Con thật ghét chúng; chúng đã trở nên kẻ thù của con.

²³Đức Chúa Trời ôi, xin dò xét con và biết các ý nghĩ của con.

²⁴Xin Chúa xem có lối ác nào trong con chẳng, rồi dặt đưa con trong đường lối đời đời.

140 ¹Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu con khỏi bọn gian ác; xin hãy giữ gìn con khỏi những kẻ bạo hành.
²Chúng toan mưu ác trong lòng; ngày ngày chúng khích động xung khắc gây chiến.

³Lưỡi chúng lươn lẹo như loài rắn; nọc rắn hổ lục ở trên môi chúng nó. Sê-la

⁴Đức Giê-hô-va ôi, xin giữ con khỏi tay của phường gian ác; xin bảo hộ con khỏi lũ hung bạo toan tính hạ gục con.

⁵Những kẻ kiêu ngạo đã đặt bẫy hại con; chúng đã giăng lưới ra; chúng đã giăng bẫy chờ con. Sê-la

⁶Con thưa với Đức Giê-hô-va: “Ngài là Đức Chúa Trời con; xin hãy nghe tiếng con kêu xin ơn thương xót.”

⁷Hỡi Đức Giê-hô-va, là Chúa của con, Chúa có quyền cứu; Chúa che chắn đầu con trong ngày chiến trận.

⁸Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng ban cho kẻ ác điều chúng ước muốn; chớ để cho mưu đồ của chúng được thành. Sê-la

⁹Những kẻ vây hãm con ngóc đầu dậy; nguyện lời gian ác từ môi miệng chúng nó ập lại trên chúng nó.

¹⁰Nguyện than lửa đỏ đổ xuống chúng nó; xin hãy ném chúng vào lửa, xuống các vực thẳm, không trở lên được.

¹¹Nguyện kẻ nào nói ác về người khác sẽ không được vững an trên đất; nguyện điều dữ sẵn đuổi kẻ hung bạo để phá đổ nó.

¹²Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ biện hộ cho kẻ khốn cùng, rằng Ngài sẽ thi hành công lý cho người thiếu thốn.

¹³Hắn người công chính sẽ cảm tạ danh Chúa; người ngay thẳng sẽ sống trong sự hiện diện của Ngài.

141 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, con đang kêu cầu Ngài; xin hãy mau đến với con. Xin hãy lắng tai nghe khi con kêu Chúa.

² Nguyện lời cầu nguyện con sẽ như hương thơm trước mặt Ngài; nguyện đôi tay giơ lên của con giống như sinh tể lúc ban chiều.

³ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy đặt một kẻ giữ miệng mồm con; xin hãy canh cửa môi con.

⁴ Xin Chúa đừng để lòng con ước muốn điều gì xấu xa hoặc tham dự vào các việc tội lỗi của những kẻ hành xử gian ác. Nguyện con sẽ không ăn bất kỳ vật ngon gì của chúng nó.

⁵ Hãy để kẻ công chính đánh con; đó sẽ như là việc nhân từ đối với con. Hãy để người sửa phạt con; đó sẽ như xúc dầu trên đầu con; nguyện đầu con không từ chối nhận dầu đó. Nhưng lời cầu nguyện của con luôn nghịch với việc làm của kẻ ác.

⁶ Giới lãnh đạo chúng nó sẽ bị ném xuống vách núi; chúng sẽ biết rằng lời của chính con dễ nghe.

⁷ Chúng sẽ phải nói: “Người ta cày và vỡ đất thể nào thì xương cốt chúng tôi cũng bị rải ra ở miệng của âm ti thể ấy.”

⁸ Ôi Đức Giê-hô-va, là Chúa, hãy mắt con trông đợi Ngài; con nương náu mình nơi Ngài; xin đừng để linh hồn con xa cách Chúa.

⁹ Xin bảo vệ con khỏi lưới mà chúng đã giăng để hại con, khỏi các bẫy của kẻ làm ác.

¹⁰ Nguyện kẻ ác sa lại vào lưới của chính chúng, còn con thì thoát khỏi.

142 ¹Con lên tiếng kêu cầu Đức Giê-hô-va; con cất tiếng cầu xin Đức Giê-hô-va.

²Trước mặt Chúa, con dốc lòng than thở; con trình cho Chúa các nan đề mình.

³Khi tâm linh con yếu đuối trong con thì Chúa biết đường con đi. Trên con đường con tiến bước chúng đã đặt bấy chực chờ.

⁴Con nhìn sang bên phải nhưng thấy chẳng có ai quan tâm đến mình. Con không có lối thoát; chẳng người nào quan tâm đến mạng sống con.

⁵Hỡi Đức Giê-hô-va, con đã kêu cầu với Ngài, rằng: “Chúa là nơi ẩn náu của con, là phần của con trong đất kẻ sống.

⁶Xin Chúa lắng tai nghe tiếng kêu của con, vì con đã kiệt sức. Xin giải cứu con khỏi những kẻ bức hại con, vì chúng mạnh hơn con.

⁷Xin đem linh hồn con khỏi chốn lao tù để con có thể cảm tạ danh Ngài. Người công chính sẽ nhóm lại quanh con vì Chúa đã nhân từ với con.”

- 143** ¹Đức Giê-hô-va ôi, xin nghe lời con cầu nguyện; xin Chúa lắng tai nghe các điều con cầu xin. Xin hãy đáp lời con, vì có lòng thành tín và sự công chính của Chúa.
- ² Xin Chúa đừng đoán xét tôi tớ Chúa, vì trước mặt Chúa chẳng có ai công chính cả.
- ³ Kẻ thù đã sẵn đuổi linh hồn con; hấn đẩy con xuống đất; hấn buộc con sống trong bóng tối như người đã chết từ lâu rồi.
- ⁴ Tinh thần con bị chao đảo trong con; lòng con mất hết hy vọng.
- ⁵ Con hồi tưởng lại ngày trước; con suy gẫm về mọi việc Chúa đã làm; con ngẫm nghĩ về những điều Ngài đã thực hiện.
- ⁶ Con dang tay hướng về Chúa mà cầu nguyện; linh hồn con khát khao Chúa trong một xứ khô khan. Sê-la
- ⁷Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy mau đáp lời con, vì tinh thần con đã yếu morn. Xin đừng ẩn mặt khỏi con, kéo con giống như kẻ đi xuống mộ huyết.
- ⁸ Xin cho con buổi sáng nghe được sự thành tín Chúa, vì con tin cậy Ngài. Xin chỉ cho con con đường mình phải đi, vì linh hồn con hướng về Ngài.
- ⁹ Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu con khỏi quân thù mình; con chạy đến ẩn mình nơi Chúa.
- ¹⁰ Xin dạy con làm theo ý Chúa, vì Ngài là Đức Chúa Trời của con. Nguyện Thần Linh thiện lành của Chúa dẫn con vào xứ sở người công chính.
- ¹¹ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy giữ cho con được sống, vì có danh Chúa; trong sự công chính của Chúa, xin hãy đem linh hồn con ra khỏi khó khăn.
- ¹² Trong sự thành tín của Ngài, xin hãy trừ khử các kẻ thù nghịch con và diệt hết các cừu địch của đời sống con, vì con là tôi tớ Ngài.

144 ¹Ngợi khen Đức Giê-hô-va, là vàng đá của con, Đấng luyện đôi bàn tay con chiến đấu, tập các ngón tay con đánh trận.

² Chúa là sự thành tín, là đồn lũy, là tòa tháp cao của con, Đấng giải cứu con, là thuẫn che con, trong Chúa con nương náu mình và Ngài khiến các dân phải suy phục con.

³ Đức Giê-hô-va ôi, loài người là gì mà Chúa lưu ý đến, con loài người là chi mà Chúa lại quan tâm?

⁴ Con người ta chẳng khác nào hơi thở; ngày tháng của họ chỉ như cái bóng thoáng qua.

⁵ Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy hạ bầu trời xuống và ngự giáng; xin Chúa chạm đến các ngọn núi và khiến chúng bốc khói.

⁶ Xin Chúa giáng chớp nhoáng và đánh tan tác các kẻ thù của con; xin Ngài bắn tên và khiến chúng phải lùi lại vì rối loạn.

⁷ Từ trên cao xin Chúa chìa tay xuống; xin giải cứu con ra khỏi vòng nguy hiểm từ tay của những người ngoại quốc này.

⁸ Miệng chúng nói gian, tay phải chúng chỉ là giả dối.

⁹ Đức Chúa Trời ôi, con sẽ hát cho Chúa một bài ca mới; con sẽ dùng đàn cầm mười dây mà đàn hát ca ngợi Ngài.

¹⁰ Chúa ban sự cứu rỗi cho các vua; Chúa đã giải cứu đầy tớ Chúa là Đa-vít khỏi thanh gươm hiểm ác.

¹¹ Xin cứu con và giải thoát con khỏi tay của những người ngoại quốc này. Miệng chúng nói gian; tay chúng chỉ là giả dối.

¹² Nguyện con trai chúng con sẽ giống như cây phát triển đầy đặn lúc tuổi xuân, còn con gái thì như những trụ cột góc nhà được chạm trổ theo hình dạng của trụ cột trong cung đền.

¹³ Nguyện kho vựa chúng con đầy tràn đủ thứ nông sản, nguyện đàn chiên chúng con sinh sản hàng ngàn, hàng vạn trong đồng ruộng.

¹⁴ Rồi đàn bò chúng con sinh sôi thêm nhiều. Chúng con chẳng còn bị phá tường khoét vách; không còn cảnh lưu đầy, cũng chẳng có tiếng kêu la ngoài đường phố.

¹⁵ Phước thay cho dân nào được như vậy; hạnh phúc thay cho dân nào có Đức Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình.

¹145 Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời của con, con sẽ ca tụng Chúa; con sẽ ngợi khen Chúa đời đời, mãi mãi.
²Hằng ngày, con sẽ chúc tán Chúa; con sẽ ca ngợi danh Ngài đời đời, mãi mãi.
³Đức Giê-hô-va thật vĩ đại, và đáng được ngợi khen; sự vĩ đại của Ngài không dò thấu được.
⁴Thế hệ này sẽ ca tụng công việc Chúa cho thế hệ kế tiếp và sẽ rao ra các việc quyền năng của Chúa.
⁵Con sẽ suy gẫm về sự oai nghi của vinh quang Chúa cũng như về những việc diệu kỳ của Ngài.
⁶Người ta sẽ nói về quyền năng của những việc lớn và đáng sợ của Chúa; con sẽ công bố sự vĩ đại của Ngài.
⁷Người ta sẽ rao ra đức nhân từ dư dật của Chúa, họ sẽ hát về đức công chính của Ngài.
⁸Đức Giê-hô-va thật bao dung, nhân từ, chậm giận và rất thành tín.
⁹Đức Giê-hô-va nhân hậu với mọi người; Chúa từ bi đối với mọi tạo vật của Ngài.
¹⁰Đức Giê-hô-va ôi, mọi vật Ngài tạo ra sẽ cảm tạ Ngài; những người trung thành với Chúa sẽ chúc tán Ngài.
¹¹Những kẻ trung tín với Chúa sẽ nói về vinh quang của nước Chúa, họ cũng sẽ nói về quyền năng Ngài.
¹²Họ sẽ nói cho người ta biết các công việc quyền năng cùng sự rực rỡ vinh hiển của nước Chúa.
¹³Nước Chúa là nước đời đời, quyền thế Chúa trường tồn suốt mọi thế hệ.
¹⁴Kẻ ngã té Đức Giê-hô-va đỡ nâng, người cong khom Chúa khiến đứng ngay dậy.
¹⁵Mắt của mọi loài trông đợi Chúa; đúng thời điểm Chúa ban vật thực cho chúng.
¹⁶Chúa sẽ tay ra làm thỏa nguyện mọi vật sống.
¹⁷Đức Giê-hô-va là công chính trong mọi đường lối mình và bao dung trong mọi việc Ngài làm.
¹⁸Đức Giê-hô-va ở gần tất cả những ai kêu cầu Ngài, tức mọi người kêu cầu Ngài với lòng tin cậy.
¹⁹Ngài đáp ứng niềm khao khát của những kẻ tôn kính Ngài; Ngài nghe tiếng kêu xin của họ và cứu vớt họ.
²⁰Đức Giê-hô-va canh giữ mọi người yêu mến Ngài, nhưng sẽ diệt hết kẻ gian ác.
²¹Miệng con sẽ nói ra lời ca ngợi Đức Giê-hô-va; nguyện toàn thể nhân loại ngợi khen danh thánh của Chúa đời đời, mãi mãi.

146 ¹Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hỡi linh hồn này, hãy ca tụng Đức Giê-hô-va.
²Còn sống bao lâu thì tôi sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va bấy lâu.

³Đừng tin cậy vua chúa hoặc con người, là nơi không có sự cứu rỗi.

⁴Khi hơi sống tắt đi, người ta trở về với đất; trong ngày đó, các toan tính của họ cũng chấm dứt.

⁵Phước cho kẻ có Đức Chúa Trời của Gia-cốp giúp đỡ, tức kẻ đặt hy vọng nơi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

⁶Đức Giê-hô-va tạo dựng trời và đất, biển cùng mọi vật dưới biển; Ngài giữ lòng chân thật đến đời đời.

⁷Ngài thi hành sự công bình cho kẻ bị áp bức và ban lương thực cho người đói. Đức Giê-hô-va giải phóng người bị tù.

⁸Đức Giê-hô-va mở mắt người đui; Đức Giê-hô-va đỡ dậy những kẻ cong khom; Đức Giê-hô-va yêu mến người công chính.

⁹Đức Giê-hô-va che chở khách ngoại kiều trong xứ; Ngài nâng đỡ kẻ mồ côi và góa phụ, nhưng Ngài chống lại kẻ ác.

¹⁰Hỡi Si-ôn, Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ cai trị đời đời, trải suốt mọi thế hệ. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

¹147 ¹Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì hát ca ngợi Đức Chúa Trời chúng ta là việc tốt, thật vui thích, và hợp lẽ.
²Đức Giê-hô-va tái thiết Giê-ru-sa-lem, Ngài tập họp lại con dân Y-sơ-ra-ên đang lưu lạc.
³Ngài chữa lành những tấm lòng tan vỡ và băng bó vết thương của họ.
⁴Ngài đếm số các ngôi sao, Ngài đặt tên cho hết thảy chúng nó.
⁵Vì đại thay Chúa của chúng ta, quyền năng Ngài thật đáng sợ, sự hiểu biết Ngài không dò được.
⁶Đức Giê-hô-va nâng đỡ người bị áp bức, nhưng Ngài hạ kẻ ác xuống đất.
⁷Hãy hát cho Đức Giê-hô-va kèm theo lời cảm tạ, hãy dùng đàn hạc hát ca ngợi Đức Chúa Trời chúng ta.
⁸Ngài dùng mây che phủ các tầng trời và sấm sủa mưa cho trái đất, khiến cỏ mọc trên núi đồi.
⁹Chúa ban thức ăn cho thú vật cũng như cho quạ con khi chúng kêu la.
¹⁰Chúa không thích sức mạnh của loài ngựa, Ngài chẳng vui về đôi chân khỏe của người ta.
¹¹Đức Giê-hô-va vui thích về những kẻ biết tôn kính Ngài, đặt hy vọng nơi lòng thành tín Ngài.
¹²Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va; hỡi Si-ôn, hãy ngợi khen Đức Chúa Trời người.
¹³Vì Ngài làm vững chắc các then cửa người, Ngài ban phước cho con cái ở giữa người.
¹⁴Ngài đem sự thanh vượng đến bên trong xứ người, Ngài cho người no đủ bằng lúa mì hảo hạng.
¹⁵Ngài ban lệnh cho đất, lệnh Ngài được truyền đi tức khắc.
¹⁶Chúa làm ra tuyết trắng như lông chiên, Ngài rải sương giá khác nào tro bụi.
¹⁷Chúa đổ mưa đá xuống như vụn bánh, ai có thể chịu nổi giá lạnh Ngài giáng xuống?
¹⁸Ngài ra lệnh làm chúng tan đi, Ngài khiến gió thổi và có nước chảy.
¹⁹Ngài công bố lời Ngài cho Gia-cốp, các luật lệ cùng các nghị định công chính Ngài cho Y-sơ-ra-ên.
²⁰Ngài không làm vậy với dân tộc nào khác, nên các nghị định Ngài họ chẳng biết. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

148 ¹Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va. Trên các tầng trời, hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va; trên các nơi cao, hãy ca ngợi Ngài.

² Hỡi toàn thể các thiên sứ Ngài, hãy ca ngợi Ngài; hỡi tất cả các đoàn thiên binh của Chúa, hãy ca ngợi Ngài.

³ Hỡi mặt trời, mặt trăng, hãy ca ngợi Ngài; hỡi mọi vì sao sáng, hãy ca ngợi Ngài.

⁴ Hỡi tầng trời cao nhất, cùng với nước bên trên bầu trời, hãy ca ngợi Ngài.

⁵ Nguyên tất cả đều ca ngợi danh Đức Giê-hô-va, vì Ngài ra lệnh thì chúng được tạo thành.

⁶ Ngài cũng đã lập chúng vững bền đời đời, mãi mãi; Ngài ban hành một nghị định chẳng bao giờ thay đổi.

⁷ Từ trái đất, tất cả hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, nào là các sinh vật biển cùng mọi vực thẳm của đại dương;

⁸ lửa cùng mưa đá, tuyết và mây, cùng gió bão thì hành lời Ngài phán;

⁹ các núi cùng mọi ngọn đồi, cây ăn trái cùng mọi cây bá hương;¹⁰ thú hoang cùng gia súc, côn trùng cùng chim chóc;

¹¹ các vua trên đất cùng mọi dân tộc, các quan tướng cùng mọi kẻ cai trị trên đất;¹² thanh niên lẫn thiếu nữ, người cao tuổi lẫn trẻ em.

¹³ Nguyên tất cả đều ca ngợi danh Đức Giê-hô-va, vì chỉ danh Ngài được tôn cao và vinh quang Ngài trải khắp đất cũng như các tầng trời.

¹⁴ Chúa đã nhắc cái sừng của dân Ngài lên để nhận được sự ca ngợi từ mọi kẻ tín trung của Ngài, tức người Y-sơ-ra-ên, là dân gần gũi với Ngài. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

149 ¹Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới; hãy hát ca ngợi Ngài giữa hội người trung tín.

² Nguyện Y-sơ-ra-ên hoan hỷ nơi Đấng đã khiến mình thành một dân; nguyện dân chúng Si-ôn vui mừng nơi vua mình.

³ Nguyện họ nhảy múa ca ngợi danh Ngài; nguyện họ dùng trống lắc cùng đàn hạt mà hát ca ngợi Ngài.

⁴ Vì Đức Giê-hô-va vui thích dân Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi tôn vinh kẻ khiêm cung.

⁵ Nguyện những người tin kính Chúa hoan hỷ về chiến thắng; nguyện họ hoan ca trên giường mình.

⁶ Nguyện lời ca ngợi Chúa ở trên môi miệng họ, và thanh gươm hai lưỡi ở trên tay họ

⁷ thi hành sự báo thù trên các nước, sự hình phạt trên các dân.

⁸ Họ sẽ dùng xích mà trói các vua chúng nó, dùng cùm mà xiềng giới quyền quý của chúng nó.

⁹ Họ sẽ thi hành án phạt đã chép. Đó là niềm vinh dự cho mọi kẻ trung tín. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

- 150 ¹Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy ca ngợi Đức Chúa Trời trong nơi thánh Ngài; hãy ca ngợi Chúa trên các tầng trời hùng vĩ.
- ² Hãy ca ngợi Chúa vì các việc quyền năng Ngài; hãy ca ngợi Chúa về sự vĩ đại trời vượt của Ngài.
- ³ Hãy dùng tiếng kèn mà ca ngợi Chúa; hãy dùng đàn luyến cùng đàn hạt mà ca ngợi Ngài.
- ⁴ Hãy dùng trống lắc và nhảy múa mà ca ngợi Chúa; hãy dùng nhạc khí bằng dây cùng nhạc khí bằng hơi mà ca ngợi Ngài.
- ⁵ Hãy dùng chập chỏa dội tiếng mà ca ngợi Ngài; hãy dùng chập chỏa vang rền mà ca ngợi Ngài.
- ⁶ Nguyện mọi vật có hơi thở ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va.

Châm ngôn

- ¹ ¹Châm ngôn của Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, Vua Y-sơ-ra-ên:²Những câu châm ngôn này chép ở đây để dạy sự khôn ngoan, truyền bá kiến thức, và dạy dỗ các lời thông sáng;³để độc giả nhận lãnh sự chỉnh sửa để sống bằng cách làm theo điều phải, công bình, lý đoán, và chánh trực;
- ⁴Những câu châm ngôn này cũng ban cho người nào chưa được dạy dỗ biết khôn khéo, ban tri thức và sự suy xét cho lứa tuổi thanh thiếu niên.
- ⁵ Nguyện người khôn lắng nghe và thêm lên sự học hỏi, và nguyện người nào biết phân biệt sẽ nhận được sự dẫn dắt,
- ⁶để hiểu biết châm ngôn, thí dụ, và lời lẽ của hạng người khôn ngoan, cùng câu đố bí ẩn của họ.
- ⁷ Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự tri thức — còn kẻ ngu muội xem khinh sự khôn ngoan và sự kỷ luật.
- ⁸ Con ơi, hãy nghe sự dạy dỗ của cha, và đừng bỏ phép tắc của mẹ con;
- ⁹chúng sẽ như một vòng hoa đội trên đầu con và như sợi dây chuyền đeo quanh cổ con.
- ¹⁰ Con ơi, nếu hạng tội nhân kiếm tìm cách dụ dỗ con bước theo tội lỗi của họ, hãy từ chối đừng theo họ.
- ¹¹ Nếu họ nói: “Hãy đến cùng chúng ta, chúng ta sẽ rình rập để giết người, chúng ta núp đợi rồi tấn công kẻ vô tội dù chẳng vì lý do nào hết;
- ¹²Chúng ta sẽ nuốt sống họ, y như âm phủ cuốn lấy những kẻ nào mạnh khỏe, rồi khiến họ cứ thế mà xuống mồ mà;¹³Chúng ta sẽ tìm kiếm các thứ có giá trị; chúng ta sẽ chất đầy nhà chúng ta mọi thứ chúng ta cướp của người khác.
- ¹⁴ Hãy dự phần với chúng ta; hết thấy chúng ta có một túi bạc mà thôi.”
- ¹⁵ Con ơi, đừng đi chung đường với chúng; đừng để cho chân con chạm vào lối chúng đang đi;
- ¹⁶chân chúng nó chạy đến sự ác và chúng lật đổ làm đổ huyết ra.
- ¹⁷ Vì thật là vô ích khi giăng lưới ra bẫy một con chim đang khi nó cảnh giác.
- ¹⁸ Hạng người này đang phục chờ để giết người ta, và giăng một cái bẫy để hại họ.
- ¹⁹ Đó là đường của những kẻ chuyên làm giàu bằng sự bất công; lợi bất nghĩa tước đi mạng sống của những ai đang nắm giữ nó.
- ²⁰ Khôn ngoan kêu la lớn tiếng ở ngoài đường, nó cất tiếng vang dội ở những nơi rộng rãi;
- ²¹ở đầu những con đường lúc nào cũng náo nhiệt, nó cất tiếng nơi lối vào thành,²²“Các người là kẻ chẳng chút khôn ngoan, các người ưa thích những điều các người không hiểu cho đến bao giờ? Hỡi các người là kẻ nhạo báng sẽ ưa sự nhạo báng, và hỡi kẻ đại dột, các người sẽ ghét sự tri thức cho đến chừng nào?
- ²³ Hãy chú ý vì ta trách các người; Ta sẽ dốc đổ mọi tư tưởng của ta cho các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.
- ²⁴ Ta đã kêu gọi, mà các người từ chối không chịu nghe; Ta giơ tay ra, mà chẳng có ai chịu chú ý.
- ²⁵ Nhưng các người đã bất chấp sự dạy dỗ của ta không chú ý đến lời quả trách ta.
- ²⁶ Ta sẽ chê cười nơi hoạn nạn của các người, ta sẽ chế giễu các người khi kinh khủng đến —
- ²⁷khi sự sợ hãi các người xảy đến như giông bão và tai vạ xông vào các người như cơn trốt, khi tai họa, đau khổ giáng trên các người.
- ²⁸ Khi ấy họ sẽ kêu cầu ta, và ta chẳng đáp lời; họ kêu cầu ta trong nỗi thất vọng, nhưng họ sẽ không tìm gặp ta được.
- ²⁹ Vì họ ghét tri thức và không chọn sự kính sợ Đức Giê-hô-va,
- ³⁰họ không làm theo sự dạy dỗ của ta, và họ xem khinh sự chỉnh sửa của ta.
- ³¹ Họ sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê hậu quả toan tính của họ.
- ³² Người nào chưa được dạy dỗ bị giết khi họ xây đi, và sự đứng vững của kẻ đại sẽ huỷ diệt họ
- ³³Nhưng ai chịu nghe theo ta sẽ sống trong sự an ninh và sẽ yên nghỉ mà chẳng sợ tai họa nào.”

² ¹Con ơi, nếu con tiếp nhận lời ta và dành chứa các mạng lưới ta với con,² lắng nghe theo sự khôn ngoan và lòng con xu hướng về sự thông sáng.

³ Nếu con cầu xin để có sự hiểu biết và cất tiếng lên kêu xin sự thông sáng,

⁴ Nếu con tìm nó giống như con tìm bạc và tìm cách để có được sự hiểu biết giống như con tìm kiếm báu vật chôn kín,⁵ khi ấy con sẽ hiểu biết sự kính sợ Đức Giê-hô-va và tìm được tri thức về Đức Chúa Trời.

⁶ Vì Đức Giê-hô-va ban ra sự khôn ngoan, từ miệng Ngài ra điều tri thức và sự thông sáng.

⁷ Ngài chất chứa lời lẽ khôn ngoan cho người nào đẹp lòng Ngài, Ngài là thuẫn đỡ của người nào ăn ở trong sự ngay thẳng,

⁸ Ngài canh chừng các lối công bình và Ngài sẽ giữ gìn đường lối của người nào trung tín với Ngài.

⁹ Khi ấy con sẽ hiểu biết sự ngay thẳng, sự công bình, và sự chánh trực, cùng từng nẻo tốt lành.

¹⁰ Vì sự khôn ngoan sẽ ngự vào trong lòng con, và tri thức sẽ làm vui thích cho linh hồn con.

¹¹ Sự thận trọng sẽ canh chừng con, sự hiểu biết sẽ gìn giữ con.

¹² Chúng sẽ cứu con khỏi con đường dữ, khỏi kẻ nói ra những việc gian tà,

¹³ khỏi kẻ từ bỏ đường ngay thẳng mà đi theo các lối tối tăm.

¹⁴ Họ vui mừng khi họ làm dữ và ưa thích sự ngoan cố của kẻ ác.

¹⁵ Chúng nó lường lẹo trong đường lối mình, và dùng sự lừa đảo chúng nó che giấu mưu mẹo của mình.

¹⁶ Sự khôn ngoan và sự thận trọng sẽ cứu con khỏi người đàn bà phi đạo đức, khỏi người nữ tìm cách phiêu lưu và khỏi lời nói vui tai của nàng.

¹⁷ Nàng lia bỏ bạn lúc đang thì mình và quên sự giao ước của Đức Chúa Trời mình.

¹⁸ Vì nhà nàng xiêu qua sự chết và các lối nàng sẽ dẫn con đến với những kẻ ở trong mồ mả.

¹⁹ Hết thấy ai vào nhà nàng sẽ chẳng trở về được và họ sẽ không tìm được con đường sự sống.

²⁰ Vậy, con nên ăn ở theo con đường của người thiện và bước theo các lối của người nào làm phải.

²¹ Vì người nào làm sự ngay thẳng sẽ lập nhà cửa trên đất, và người nào ăn ở ngay thẳng sẽ còn trong đó luôn luôn.

²² Nhưng kẻ gian ác sẽ bị dứt khỏi đất, và kẻ bất trung sẽ bị rút ra khỏi đó.

³ Con ơi, chớ quên các mạng lịnh ta và hãy giữ các sự dạy của ta,² vì chúng sẽ thêm cho con lâu ngày và nhiều năm sống, và sự bình an.

³ Chớ để sự trung tín và sự đáng tin mang tính giao ước lìa khỏi con, hãy đeo cả hai thứ ấy vào cổ, ghi nó nơi bằng lòng con.

⁴ Khi ấy, con sẽ tìm được ơn và có tiếng tốt trước mặt Đức Chúa Trời và loài người.

⁵ Hãy hết lòng tin cậy Đức Giê-hô-va và chớ nương cậy vào sự thông sáng của riêng con;
⁶ trong mọi đường lối của con khá công nhận Ngài thì Ngài sẽ ban bằng các nẻo của con.

⁷ Chớ khôn ngoan theo mắt mình; hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và xây khỏi sự ác.

⁸ Điều đó sẽ là sự chữa lành khoan khoái cho thân thể con.

⁹ Hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va với tài vật của con và hoa quả đầu mùa của con,
¹⁰ và các kho chứa của con sẽ được dư dật và những thùng của con sẽ tràn đầy rượu mới.

¹¹ Con ơi, chớ xem thường kỷ luật của Đức Giê-hô-va và chớ ghét bỏ sự quở trách của Ngài,
¹² vì Đức Giê-hô-va kỷ luật kẻ Ngài yêu, như một người cha đối xử với con cái nào làm đẹp lòng Ngài.

¹³ Người nào tìm kiếm sự khôn ngoan có phước thay, người cũng nhận lấy sự thông sáng nữa.

¹⁴ Những gì con nhận được từ sự khôn ngoan thì tốt hơn những gì bạc cung ứng cho, ích lợi của nó thì tốt hơn cả vàng.

¹⁵ Sự khôn ngoan quý báu hơn châu ngọc và chẳng một thứ chi con ao ước có thể sánh với nó được.

¹⁶ Nó cầm sự lâu ngày nơi tay hữu; còn trong tay tả nó là sự giàu có và vinh hiển.

¹⁷ Các đường nẻo nó đều là sự nhân từ và các lối nó thấy đều bình an.

¹⁸ Nó là cây sự sống cho những ai nắm chặt lấy nó, người nào nắm giữ nó đều có phước.

¹⁹ Bởi sự khôn ngoan Đức Giê-hô-va đã lập nên trái đất, bởi sự thông sáng mà lập nên các tầng trời.

²⁰ Bởi sự thông sáng của Ngài, các vực sâu mở ra và các đám mây nhỏ sương móc xuống.

²¹ Con ơi, hãy xét đoán và phân biện sao cho đúng đắn, và đừng lệch khỏi chúng.

²² Chúng sẽ là sự sống cho linh hồn con và là đồ trang sức quăn quanh cổ con.

²³ Khi ấy con sẽ bước đi an toàn trong đường lối của con và chân con không vấp ngã;
²⁴ khi con nằm, con sẽ chẳng phải lo sợ; khi con nằm xuống, giấc ngủ con sẽ được ngọt ngào.

²⁵ Chớ sợ sự kinh khiếp xảy đến thành linh hoặc sự tàn hại do kẻ ác gây ra, khi nó đến,
²⁶ vì Đức Giê-hô-va sẽ ở bên cạnh con và sẽ gìn giữ chân con khỏi sa vào bẫy rập.

²⁷ Chớ rút sự làm lành lại đối với người nào xứng đáng khi con có quyền làm việc ấy.

²⁸ Chớ nói cùng kẻ lân cận con: “Hãy đi, rồi trở lại, thì ta sẽ trao cho”, khi con có tiền bạc bên mình.

²⁹ Chớ lập mưu hại kẻ lân cận con — những ai sống gần gũi và tin cậy con.

³⁰ Đừng tranh luận với ai mà không có lý do, khi người ấy chẳng làm gì hại con.

³¹ Chớ ganh tỵ với kẻ hung dữ hay cũng đừng chọn lối nào của hắn.

³² Vì kẻ đáng tởm bị gớm ghiếc đối với Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài đưa người ngay thẳng vào trong sự tin cậy Ngài.

³³ Sự rửa sả của Đức Giê-hô-va giáng trên nhà kẻ ác, song Ngài chúc phước cho nhà cửa của người công bình.

³⁴ Ngài nhạo báng kẻ hay nhạo báng, nhưng Ngài ban sự ưu ái của Ngài cho người khiêm nhường.

³⁵ Người khôn ngoan sẽ hưởng được tiếng tốt, còn kẻ đại sẽ được nhắc lên trong sự xấu hổ của hắn.

⁴ ¹Hỡi các con, hãy nghe lời khuyên dạy của một người cha, và hãy chú ý hầu cho con biết đâu là sự thông sáng.
² Ta ban cho các con những sự dạy dỗ tốt lành; chớ quên lời dạy dỗ của ta.
³ Khi ta là con trai của cha ta, đưa con một của mẹ ta yêu mến.
⁴ Cha ta có dạy ta rằng: “Nguyện lòng ghi chặt lấy các lời ta; hãy giữ lấy các mạng lệnh ta và sống theo.
⁵ Khá cầu lấy sự khôn ngoan và sự thông sáng; chớ quên và chớ chối bỏ các lời của miệng ta;
⁶ đừng lìa bỏ sự khôn ngoan thì nó sẽ quan phòng con; hãy yêu mến người, thì người sẽ giữ con được an toàn.
⁷ Sự khôn ngoan là việc quan trọng nhất, vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan và hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng.
⁸ Hãy ấp ủ sự khôn ngoan và sự khôn ngoan sẽ tôn con lên; sự khôn ngoan sẽ tôn vinh con khi con vòng tay ôm lấy sự khôn ngoan.
⁹ Sự khôn ngoan sẽ đội trên đầu con một vòng hoa vinh dự; sự khôn ngoan sẽ ban cho con một mào triều thật đẹp.”
¹⁰ Con ơi, hãy nghe và chú ý đến các lời ta, thì con sẽ có nhiều năm trong đời sống con.
¹¹ Ta dẫn dắt con trong đường khôn ngoan; ta dẫn con vào các lối ngay thẳng.
¹² Khi con bước đi, không một ai dám đứng cản lối con và nếu con chạy, con sẽ không vấp ngã.
¹³ Hãy nắm chắc phần kỷ luật, chớ buông ra; khá gìn giữ nó, vì đó là sự sống của con.
¹⁴ Chớ bước theo lối của kẻ ác và đừng đi theo đường của kẻ làm ác.
¹⁵ Hãy tránh đường ấy, chớ dẫm lên nó; hãy xây khỏi nó và cứ đi đường khác.
¹⁶ Vì họ không thể ngủ cho đến khi họ làm ác và giấc ngủ bị tước khỏi họ cho đến khi họ gây cho ai đó phải vấp ngã.
¹⁷ Vì họ ăn bánh của sự gian ác và uống rượu của sự hung bạo.
¹⁸ Nhưng đường người làm việc ngay thẳng giống như tia sáng đầu tiên chiếu rạng, nó càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa.
¹⁹ Còn nẻo kẻ gian ác giống như bóng tối — họ chẳng biết mình vấp ngã vì đâu.
²⁰ Con ơi, hãy chú ý đến các lời ta; hãy lắng nghe lời giảng luận của ta.
²¹ Chớ để các lời ấy xa khỏi mắt con, hãy giữ chúng trong tấm lòng của con.
²² Vì các lời ta đều là sự sống cho người nào tìm được nó và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ.
²³ Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con được an toàn và cẩn thận coi chừng nó, vì từ đó các nguồn sự sống sẽ tuôn tràn ra
²⁴ Hãy bỏ đi lối nói quanh co khỏi miệng con và bỏ lối nói hủ bại khỏi con.
²⁵ Nguyện mắt con hãy ngó thẳng về đằng trước và mí mắt con khá nhìn thẳng trước mặt con.
²⁶ Hãy ban bằng cái nẻo của chân con; rồi mọi đường lối con sẽ được an ninh.
²⁷ Chớ xây qua bên phải hay bên trái; hãy dời chân con khỏi sự ác.

5 ¹Con ơi, hãy chú ý đến sự khôn ngoan ta; hãy cẩn thận lắng nghe sự thông sáng ta,²con biết thận trọng, và môi miệng con bảo tồn sự tri thức.

3 Vì môi kẻ dâm phụ nhỏ ra mật, và miệng nó dịu hơn dầu,

4 nhưng đến cuối cùng nàng ta đắng như ngải cứu, bén như gươm hai lưỡi.

5 Chân nàng ta bước xuống chỗ chết; bước nàng ta nhấm suốt con đường dẫn tới âm phủ.

6 Nàng ta không chút nghĩ suy gì đến đường sự sống. Các bước chân của nàng ta phiêu bạt, nàng ta chẳng biết mình đi về đâu.

7 Vậy bây giờ, hỡi các con, hãy nghe theo ta; chớ xây khởi việc nghe theo các lời của miệng ta.

8 Hãy dời đường các con tránh xa nàng ta, và đứng lại gần cửa nhà nó.

9 Trong đường đó các con sẽ không nhường danh dự mình cho kẻ khác hoặc số năm mạng sống các con cho kẻ hung bạo.

10 Những người lạ sẽ chẳng tiếc từng nơi sự giàu có của con; mọi điều con làm lụng được sẽ chẳng chạy vào nhà kẻ ngoại.

11 Cuối đời các con sẽ rên siết khi xác thịt và thân thể các con đã bị hao mòn.

12 Các con sẽ nói: “Cớ sao tôi ghét sự kỷ luật và lòng tôi khinh bỉ sự sửa phạt chớ?

13 Tôi sẽ không vâng theo tiếng giáo sư tôi hoặc lắng nghe theo những người dưng dục tôi?

14 Gần như là tôi bị sụp đổ hoàn toàn giữa hội chúng, giữa sự nhóm lại của dân sự.”

15 Hãy uống nước hồ con chứa, và hãy uống nước chảy ra trong giếng của chính con.

16 Các suối của con nên tràn ra khắp mọi nơi, và sông nước của con nên tràn ra nơi phố chợ sao?

17 Nguyện nó khá về một mình con, và chớ đừng về các dân Ngoại ở với con.

18 Nguyện dòng suối của con được chúc phước cho và nguyện con vui về nơi vợ con cưới buổi đang thì.

19 Vì nàng như nai cái dễ thương, và hoàng dương có duyên dáng. Nguyện ngực nàng làm thỏa lòng con luôn luôn, và ái tình nàng khiến cho con say mê mãi mãi.

20 Con ơi, cớ sao con mê một người dâm phụ; cớ sao con cứ mãi ôm lấy ngực của người đàn bà lạ chứ?

21 Vì Đức Giê-hô-va nhìn thấy mọi sự một người làm và nhìn thấy mọi nẻo đường người đang bước đi.

22 Kẻ gian ác sẽ bị mọi lầm lỗi của hắn bắt lấy; các sợi dây tội lỗi của hắn vẫn buộc lấy.

23 Hắn sẽ chết vì thiếu kỷ luật; hắn lạc sai do sự đại dột quá quắt của hắn.

⁶ Con ơi, nếu con biết riêng tiền bạc như sự bảo đảm món nợ của kẻ lân cận mình, nếu con đưa ra lời hứa về món nợ của ai đó mà con không quen biết,² khi ấy con đã tự mình lọt vào bẫy do lời hứa của mình, và con mắc phải lời của miệng con.

³ Con ơi, trong trường hợp đó, hãy làm điều này và giải cứu mình, bởi vì con đang ở trong sự thương xót của kẻ lân cận con, hãy đi hạ mình xuống rồi nài kẻ lân cận xin tha cho con.

⁴ Đừng nhắm mắt ngủ và mí mắt con đừng chợp lại.

⁵ Hãy tự cứu mình giống như con hoàng dương thoát khỏi tay thợ săn, như con chim thoát khỏi tay kẻ đánh rập.

⁶ Hãy nhìn xem loài kiến, hỡi con là kẻ biếng nhác, hãy xem xét cách ăn ở nó mà học khôn ngoan.

⁷ Nó chẳng có hoặc quan tướng, hoặc cai đốc, hay là quan cai trị nào hết,

⁸ tuy nhiên, nó sắm sửa thực phẩm cho mình lúc mùa hè, và trong mùa gặt nó chất chứa mọi thứ nó ăn được.

⁹ Hỡi kẻ biếng nhác, con sẽ nằm ngủ cho đến chừng nào? Khi nào thì con trở mình dậy khỏi giấc ngủ?

¹⁰ Ngủ một chút, chợp mắt một chút, khoanh tay nghỉ một chút”—

¹¹ thì sự nghèo khổ của con sẽ đến như kẻ trộm, và mọi nhu cầu của con giống kẻ cầm binh khí vậy.

¹² Một người không có giá trị — một kẻ gian ác — sống bởi miệng giả dối của hắn,

¹³ con mắt láo liên, ra dấu bằng chân, và chỉ bằng ngón tay mình.

¹⁴ Hắn mưu ác với sự gian dối ở trong lòng; hắn luôn gieo ra sự tranh cạnh.

¹⁵ Bởi cố ấy, tai họa sẽ liền bắt lấy hắn; trong khoảnh khắc hắn bị bại hoại, không phương thể chữa được.

¹⁶ Có sáu điều Đức Giê-hô-va thù ghét, và bảy điều Ngài lấy làm gớm ghiếc:

¹⁷ Con mắt của kẻ kiêu ngạo, lưỡi hay nói dối, tay làm đổ huyết người vô tội,¹⁸ lòng toan những mưu ác, chân chạy mau để làm ác,¹⁹ kẻ làm chứng hà ra sự dối trá, và kẻ nào gieo sự tranh cạnh trong vòng các anh em.

²⁰ Con ơi, hãy vâng theo mạng lệnh của cha, và chớ lìa bỏ sự dạy của mẹ con.

²¹ Luôn luôn cột nó nơi lòng con, đeo nó quanh cổ con.

²² Khi con đi, chúng sẽ dẫn dắt con; lúc con ngủ, chúng sẽ gìn giữ con; và khi con thức dậy, thì chúng sẽ dạy dỗ con.

²³ Vì điều răn là một cái đèn, và sự dạy dỗ là ánh sáng, các sự quả trách kỷ luật là con đường sự sống.

²⁴ Nó giữ con khỏi người đàn bà không có đạo đức, khỏi lời lẽ ngọt xớt của dâm phụ.

²⁵ Đừng nổi tư dục ở trong lòng theo sắc đẹp nó, và đừng để mí mắt nó bắt lấy con.

²⁶ Ngủ với gái điếm có thể trả cái giá của một miếng bánh; nhưng vợ của người khác có thể khiến con trả giá bằng chính mạng sống của con.

²⁷ Có người nào để lửa trước ngực mà không làm cháy áo của mình?

²⁸ Có ai đi trên than lửa hực mà chân mình lại chẳng bị phỏng chẳng?

²⁹ Cũng vậy, kẻ nào ngủ với vợ kẻ lân cận mình; người nào ngủ với nàng sẽ chẳng khỏi bị phạt.

³⁰ Người ta chẳng xem khinh kẻ trộm nếu nó ăn cắp để làm thỏa mãn nhu cần mình khi nó đói khát.

³¹ Tuy nhiên, nếu nó bị bắt, nó sẽ trả lại gấp bảy lần những gì nó lấy cắp; nó sẽ nộp hết tài sản của nhà nó.

³² Kẻ nào phạm tội tà dâm mà chẳng biết chi hết; người nào làm vậy đang tự huỷ diệt mình.

³³ Nhiều thương tích và xấu hổ là những thứ hắn phải chịu, và tình trạng xấu hổ ấy sẽ chẳng được bôi xóa đi;

³⁴ Vì sự ghen ghét làm cho người ta giận dữ; người chẳng tỏ ra chút thương xót nào hết khi người có quyền báo thù.

³⁵ Người sẽ chẳng nhận một sự bồi thường nào hết, và không thể mua chuộc được, dù con dâng cho người nhiều lễ vật.

⁷ ¹ Con ơi, hãy giữ các lời ta và chất chứa ở trong con các mạng lệnh ta.
² Hãy giữ lấy các mạng lệnh ta, hãy sống và giữ theo sự dạy dỗ của ta như con người của mắt con.
³ Hãy cột nó nơi các ngón tay con; hãy ghi nó trên bảng lòng con.
⁴ Hãy nói với sự khôn ngoan rằng: “Người là chị em ta”, và gọi sự thông sáng là bà con của con,
⁵ để giữ con khỏi người nữ có sức cám dỗ kia, khỏi dâm phụ có lời ngọt xớt kia.
⁶ Nơi cửa sổ của nhà ta, Ta nhìn ngang qua lưới mắt cáo
⁷ thì ta thấy nhiều thanh niên, chúng không được dạy dỗ. Ta nhìn thấy giữa vòng những thanh thiếu niên ấy có một thanh niên không trí hiểu.
⁸ Thanh niên ấy đi qua đường gần góc nhà nàng và anh ta đi hướng về nhà nàng —
⁹ trời đã chạng vạng, vào lối chiều, vào thời điểm của ban đêm và trời tối.
¹⁰ Rồi ở đó một người nữ bước ra đón hắn, ăn mặc như gái điếm, và nàng biết lý do tại sao nàng có mặt ở đó.
¹¹ Nàng nói năng lớn tiếng, ngang ngạnh, hai chân nàng không ở trong nhà —
¹² lúc trên đường phố, lúc nơi phố chợ, nàng giả vờ chờ đợi tại các góc hẻm.
¹³ Thế là nàng chụp lấy hắn mà hôn, với mặt chai mày đá, nàng ta nói cùng hắn rằng:
¹⁴ “Tôi có của lễ thù ân hôm nay, tôi đã trả xong các lời khấn nguyện tôi,”¹⁵ vậy tôi ra đây đón anh, muốn thấy mặt anh, và tôi đã tìm được.
¹⁶ Tôi đã trải ra bằng chỉ đủ màu của người Ai-cập trên giường.
¹⁷ Tôi xúc dầu thơm cho giường mình với một được, lư hội, và quế bì.
¹⁸ Hãy đến, chúng ta sẽ ân ái yêu đương cho đến sáng, chúng ta lấy làm khoái lạc với các kiểu làm tình khác nhau.
¹⁹ Chồng tôi không có ở nhà; người luôn luôn có chuyến đi dài ngày,
²⁰ Người đem túi bạc theo với người; người sẽ trở về đúng vào ngày rằm.”
²¹ Với cách ăn nói có tính dụ dỗ nàng khích hắn, và với lối nói năng ngọt xớt ấy nàng thúc ép hắn.
²² Hắn liền đi theo nàng giống như con bò đến với người làm thịt, hoặc như con nai bị lọt vào bẫy
²³ cho đến khi mũi tên xoi ngang qua gan nó — hay như con chim ủa vào lưới bẫy, mà không biết mình phải trả giá bằng mạng sống mình.
²⁴ Vậy bây giờ, con ơi, hãy nghe ta; hãy chú ý những điều ta đang nói.
²⁵ Chớ để lòng con chớ xây vào đường nẻo của nàng ta; chớ đi lạc vào các lối của nàng.
²⁶ Nàng đã làm cho nhiều nạn nhân phải vấp ngã; họ chẳng còn được kể đến nữa.
²⁷ Nhà nàng nằm trên con đường dẫn đến âm phủ; nó dẫn xuống những gian phòng của sự chết.

¹ Có phải sự khôn ngoan không kêu lên sao? Có phải sự thông sáng không cất tiếng mình lên ư?
² Sự khôn ngoan chiếm chỗ đứng ở nơi cao, bên ngã tư đường.
³ Bên lối vào thành, gần cổng thành, sự khôn ngoan kêu lên.
⁴ Hỡi mọi người, ta kêu gọi các người và cất giọng nhắm vào con cái loài người!
⁵ Hỡi các người, những người không được dạy dỗ, các người phải hiểu sự khôn ngoan và các người những kẻ thù ghét tri thức, các người phải có một tấm lòng thông sáng.
⁶ Hãy lắng nghe và ta sẽ nói những điều cao thượng và khi môi miệng ta mở ra, ta sẽ dạy dỗ điều phải —
⁷ vì miệng ta nói ra điều đáng tin, và môi ta ghét sự ác.
⁸ Mọi lời lẽ của miệng ta đều là công bình; chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà trong đó.
⁹ Mọi lời lẽ của ta đều là ngay thẳng cho người nào hiểu biết; lời lẽ của ta là ngay thẳng cho người nào tìm kiếm tri thức.
¹⁰ Hãy chọn sự dạy dỗ của ta hơn chọn bạc và tri thức hơn là vàng ròng.
¹¹ Vì Ta, Đấng khôn ngoan, tốt hơn châu ngọc; chẳng có gì các người ao ước có thể sánh với ta được.
¹² Ta, Đấng khôn ngoan, sống với sự thông sáng, và ta có tri thức và sự thận trọng.
¹³ Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là thù ghét điều ác — Ta ghét sự ngạo mạn và kiêu căng, đường lối gian ác, và miệng gian tà.
¹⁴ Ta có lời khuyên tốt và sự khôn ngoan thật; Ta có sự thông sáng, năng lực vốn thuộc về ta.
¹⁵ Bởi Ta, các vua cùng các quý tộc cai trị — và hết thảy những ai cai quản cách công bình.
¹⁶ Bởi Ta, các vua cai trị, người tước vị và hết thảy những ai cai trị với sự công bình.
¹⁷ Ta yêu mến những người nào yêu mến ta, và người nào tìm kiếm ta, ắt sẽ gặp ta.
¹⁸ Sự giàu có, vinh dự, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở với ta.
¹⁹ Bông trái ta tốt hơn vàng, thậm chí hơn vàng ròng; những thứ ta tạo ra tốt hơn bạc cao.
²⁰ Ta đi trong con đường ngay thẳng, trong các nẻo dẫn tới sự công bình,
²¹ hơn đó ta sẽ ban cơ nghiệp cho người nào yêu mến ta và làm cho các kho tàng họ được đầy dẫy.
²² Giê-hô-va đã dựng nên ta từ lúc sáng thế — việc thứ nhất trong mọi việc làm của Ngài từ ngàn xưa.
²³ Ta đã được lập từ trước vô cùng — trong chỗ thứ nhất, từ lúc dựng nên thế gian.
²⁴ Trước khi có đại dương, ta đã được sanh ra — trước khi có sông suối đầy tràn nước.
²⁵ Trước khi núi non được lập nên, và trước khi có đồi núi, ta đã sanh ra rồi.
²⁶ Ta đã sanh ra trước khi Đức Giê-hô-va dựng nên đất hay đồng ruộng, hoặc ngay cả bụi đất đầu tiên trong thế gian.
²⁷ Ta có mặt ở đó khi Ngài dựng nên các tầng trời, khi Ngài rút đường chân trời lên khỏi mặt vực.
²⁸ Ta có mặt ở đó khi Ngài dựng nên các tầng trời trên cao và khi Ngài dựng nên các dòng suối ở vực sâu.
²⁹ Ta có mặt ở đó khi Ngài định các giới hạn cho đại dương, để nước không tràn qua chỗ mà Ngài đã truyền cho chúng, và khi Ngài lập chỗ để làm nền của địa cầu.
³⁰ Ta ở bên cạnh Ngài, làm thợ cái, và Ta là sự khoái lạc Ngài mỗi ngày, luôn luôn vui vẻ trước mặt Ngài.
³¹ Ta lấy làm vui vẻ trong cả thế giới của Ngài, và sự vui thích của ta đặt nơi con người.
³² Rồi bây giờ, các con ơi, hãy lắng nghe ta, vì người nào giữ các đường lối của ta sẽ được phước.
³³ Hãy nghe theo sự dạy dỗ của ta và sống khôn ngoan; đừng chệnh mảng nó.
³⁴ Người nào nghe theo ta sẽ được phước — mỗi ngày canh chừng tại nơi cửa ta, chờ đợi ta bên cửa nhà ta.
³⁵ Vì hễ ai tìm được ta, tìm được sự sống, và người ấy sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va.
³⁶ Nhưng ai không tìm được ta, tự làm hại cho mình; còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết.”

¹ Sự khôn ngoan đã xây dựng nhà riêng mình; từ đá người tạc thành bảy cây trụ.
² Sự khôn ngoan sắm sẵn vật thực dọn cho bữa tối; người pha rượu nho mình; và dọn bàn tiệc mình.
³ Người đã gửi lời mời đi cùng các tớ gái mình và người kêu la từ chỗ cao của thành:
⁴ “Nguyện người nào chưa được dạy dỗ, hãy đến đây!” người nói với kẻ thiếu trí hiểu.
⁵ “Hãy đến, hãy ăn bánh của ta, và uống rượu ta đã pha.
⁶ Hãy để các lối ngây dại lại sau lưng, và hãy sống; hãy ăn ở trong con đường thông sáng.
⁷ Hễ ai chỉnh sửa kẻ hay nhạo báng mời gọi điều sỉ nhục, còn ai quở trách kẻ gian ác bị tổn thương.
⁸ Chớ quở trách kẻ nhạo báng, hoặc nó sẽ thù ghét con; hãy quở trách người khôn ngoan, thì người sẽ yêu mến con.
⁹ Hãy cung ứng các sự dạy dỗ cho người khôn ngoan, thì người sẽ được nên khôn ngoan hơn; hãy dạy dỗ người công bình, thì người sẽ thêm lên sự học hỏi.
¹⁰ Kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan, và sự hiểu biết Đấng Thánh là sự thông sáng.
¹¹ Vì nhờ ta, các ngày con sẽ được thêm nhiều lên, và đời sống sẽ được gia thêm nhiều năm nữa.
¹² Nếu con khôn ngoan, con sống khôn ngoan cho bản thân mình, nhưng nếu con nhạo báng, một mình con sẽ gánh lấy nó.”
¹³ Một người đàn bà đại dột hay ồn ào — người chưa được dạy dỗ và chẳng biết chi cả.
¹⁴ Người ngồi nơi cửa nhà mình, trên chỗ ngồi tại các nơi cao của thành.
¹⁵ Người kêu gọi những kẻ nào đi đường, những kẻ đi thẳng lối của họ.
¹⁶ Nguyện kẻ nào chưa được dạy dỗ hãy vào đây!” người nói với kẻ thiếu trí hiểu.
¹⁷ “Nước ăn cắp rất là ngọt ngào, và bánh ăn vụng là ngon thay.”
¹⁸ Nhưng người chẳng biết rằng kẻ chết đang ở đó, những người khách của người đang ở dưới chốn sâu của âm phủ.

10 ¹Châm ngôn của Sa-lô-môn. Con trai khôn ngoan làm vui cha mình; Nhưng đứa con dại dột gây buồn cho mẹ nó.

² Cửa cải tích lũy bởi sự gian ác chẳng có chút giá trị nào cả, nhưng làm phải giữ con khỏi chết.

³ Đức Giê-hô-va không để cho người làm phải bị đói khát, nhưng Ngài gạt bỏ sự ước ao của kẻ ác đi.

⁴ Tay kẻ biếng nhác khiến cho một người phải nghèo khổ, còn tay người siêng năng kiếm được sự giàu có.

⁵ Con khôn ngoan thu trữ lương thực lúc mùa hè, nhưng kẻ ngu lúc mùa gặt là đưa con làm cho xấu hổ.

⁶ Có nhiều ơn phước giáng trên đầu người biết làm phải, nhưng miệng kẻ ác che đậy sự bạo lực.

⁷ Người làm phải khiến cho chúng ta lấy làm vui khi nghĩ đến người, nhưng tên kẻ ác thì mục rữa đi.

⁸ Người biết phải trái tiếp nhận những điều răn, nhưng kẻ dại có miệng bép xép phải bị sa ngã.

⁹ Người nào theo sự ngay thẳng bước đi an toàn, còn kẻ nào làm cong vẹo đường lối mình, người ta sẽ nhận ra.

¹⁰ Người nào nheo mắt tạo ra đau khổ, còn ai có miệng bép xép sẽ bị sa ngã.

¹¹ Miệng của người làm điều phải là một nguồn sự sống, nhưng miệng kẻ hung ác che giấu sự bạo lực.

¹² Sự ghen ghét dẫn tới đánh lộn, nhưng lòng thương yêu lấp hết các lỗi lầm.

¹³ Khôn ngoan được thấy nơi môi miệng người biết phân biệt, nhưng cây roi dành cho lưng kẻ không có ý thức.

¹⁴ Người khôn ngoan chất chứa tri thức, nhưng miệng kẻ ngu muội đem sự huỷ diệt đến gần.

¹⁵ Sự giàu có của người giàu là cái thành kiên cố của người; sự khốn khổ của người nghèo là sự huỷ diệt của họ.

¹⁶ Tiền công của người nào làm phải dẫn đến sự sống; hoa lợi của kẻ hung ác dẫn họ đến với tội lỗi.

¹⁷ Có một con đường dẫn đến sự sống cho người nào bước theo kỷ luật, nhưng ai chối bỏ sự quở trách phải lầm lạc.

¹⁸ Hễ ai giấu sự ghen ghét có môi miệng dối trá, và ai rải điều nói hành là kẻ ngu dại.

¹⁹ Hễ lẩm lời, vi phạm nào có thiếu, nhưng ai cẩn thận trong điều mình nói là khôn ngoan.

²⁰ Lưỡi của người làm phải giống như bạc cao; có ít giá trị trong lòng của kẻ gian ác.

²¹ Môi miệng của người làm phải giúp đỡ cho nhiều người, nhưng kẻ ngu dại chết vì thiếu trí hiểu.

²² Phước lành của Đức Giê-hô-va đem lại sự giàu có và Ngài chẳng thêm đau khổ vào đó.

²³ Sự gian ác là trò chơi của kẻ dại, nhưng khôn ngoan là khoái lạc cho người có trí hiểu.

²⁴ Kẻ gian ác lo sợ sẽ xảy đến cho nó, nhưng ước ao của người công bình sẽ được nhậm.

²⁵ Kẻ ác giống như giông bão thổi ngang qua, và chúng không còn nữa, nhưng người làm phải là cái nền còn đến đời đời.

²⁶ Như giấm làm ghê răng và khói làm cay mắt, cũng vậy, kẻ biếng nhác cũng một thể ấy đối với người nào sai khiến nó.

²⁷ Sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm cho sống lâu, còn năm tuổi của kẻ ác sẽ bị rút ngắn đi.

²⁸ Sự trông mong của người làm phải là niềm vui của họ, nhưng năm tuổi của kẻ ác sẽ bị rút ngắn đi.

²⁹ Đường lối của Đức Giê-hô-va bảo hộ cho người nào sống ngay thẳng, nhưng sự bại hoại thì dành cho kẻ làm ác.

³⁰ Người nào làm phải chẳng hề bị rung động, nhưng kẻ ác sẽ không tồn tại trên đất.

³¹ Miệng người công bình toát ra bông trái của sự khôn ngoan, nhưng lưỡi của kẻ gian tà sẽ bị cắt mất.

³² Môi miệng của người làm phải biết điều chi đáng nhận, nhưng miệng kẻ gian ác, chúng biết điều chi là gian tà.

¹Giê-hô-va rất ghét thứ cân nào không chính xác, nhưng Ngài vui thích trái cân đúng.
²Khi kiêu ngạo đến, thì sỉ nhục cũng đến nữa, nhưng sự khôn ngoan đến cùng với sự khiêm nhường.
³Sự thanh liêm của người ngay thẳng dẫn dắt họ, nhưng đường lối gian tà của kẻ bất trung hủy diệt chúng.
⁴Sự giàu có chẳng ích chi trong ngày thanh nợ, nhưng làm phải giữ người khỏi chết.
⁵Cách cư xử phải lẽ của người trọn vẹn làm cho đường lối người ra ngay thẳng, nhưng kẻ ác sẽ sa ngã vì tánh gian ác mình.
⁶Cách ăn ở phải lẽ của người nào đẹp lòng Đức Chúa Trời giữ họ được an toàn, nhưng kẻ bất trung bị mắc trong mưu tính của chúng.
⁷Khi kẻ ác chết, sự trông mong nó mất đi, còn sự trông đợi vốn là sức lực của hắn đi đến chỗ hư vong.
⁸Người nào làm phải được giữ gìn khỏi hoạn nạn, còn kẻ ác sa vào đó thế cho người.
⁹Với cái miệng kẻ bất kính hủy diệt người lân cận mình, nhưng nhờ tri thức người nào làm phải được giữ cho an toàn.
¹⁰Khi người làm phải được hanh thông, cả thành đều vui mừng; khi kẻ ác bị hư mất, có nhiều tiếng reo mừng.
¹¹Nhờ các ơn lành của người đẹp lòng Đức Chúa Trời, cả thành được cao trọng; bởi miệng kẻ ác, cả thành bị đánh đổ.
¹²Kẻ nào khinh dể người lân cận mình thiếu trí hiểu, nhưng người khôn sáng thì làm thịnh.
¹³Hễ ai đi lòng vòng tỏ ra điều kín đáo, nhưng người có lòng trung tín giữ kín sự việc.
¹⁴Khi chẳng có chỉ đạo khôn ngoan nào hết, một nước sa ngã, nhưng chiến thắng đến do cầu kiến các mưu sĩ.
¹⁵Hễ ai bảo lãnh nợ cho người ngoại chắc chắn sẽ bị hại, nhưng người nào ghét việc đưa ra lời thề thuộc loại hứa hẹn ấy được bình an vô sự.
¹⁶Người đàn bà có duyên được sự tôn trọng, nhưng người hung bạo chụp lấy sự giàu có.
¹⁷Một người tử tế làm ích cho bản thân mình, nhưng kẻ nào dữ dằn làm tổn thương mình.
¹⁸Kẻ dữ nằm đó để nhận lấy tiền công mình, nhưng người nào gieo ra điều phải nhận lấy tiền công đích thực.
¹⁹Một người chơn thật chuyên làm phải sẽ sống, nhưng kẻ nào đuổi theo điều ác sẽ chết.
²⁰Đức Giê-hô-va ghét kẻ nào có lòng gian tà, nhưng Ngài vui thích người nào mà đường lối người không có tí vít chi hết.
²¹Phải biết chắc về việc này — kẻ ác chẳng hề khỏi bị phạt, nhưng dòng dõi người làm điều phải sẽ được giữ an toàn.
²²Giống như chiếc nhẫn vàng đeo nơi mũi heo là người đàn bà đẹp đẽ mà thiếu thận trọng.
²³Sự ao ước của người làm điều phải kết quả nơi điều thiện, nhưng kẻ ác chỉ có trông đợi cơn thanh nợ mà thôi.
²⁴Có người rải của mình ra — người ấy lại càng thêm nhiều lên; người kia không gieo ra — nghèo khổ sẽ đến với người ấy.
²⁵Người có lòng rộng rãi sẽ được hanh thông, còn ai trao nước cho người khác sẽ có nước cho chính mình.
²⁶Dân sự rửa sạch kẻ nào từ chối không bán lúa ra; nhưng các ơn lành đội trên đầu người nào bán lúa ra.
²⁷Người nào cẩn thận tìm kiếm sự lành cũng tìm kiếm ân điển, nhưng người nào tìm kiếm điều ác sẽ gặp nó.
²⁸Người nào tin cậy nơi sự giàu có mình sẽ sa ngã, nhưng giống như chiếc lá kia, người nào làm điều phải sẽ được sum suê.
²⁹Người nào đem rắc rối cho nhà mình sẽ được gió làm cơ nghiệp, còn kẻ đại dột làm tội tở cho người có lòng khôn ngoan.
³⁰Người nào làm phải thì giống như cây sự sống, nhưng bạo lực tước đi nhiều sinh mạng.
³¹Nếu người nào làm phải nhận lãnh điều họ đáng được, huống hồ gì kẻ ác và tội nhân!

¹12 Hễ ai thích kỷ luật ưa tri thức, nhưng kẻ nào ghét sự quở trách là ngu dại.

²Đức Giê-hô-va ban ơn cho người nhơn đức, nhưng Ngài xét đoán người toan mưu ác.

³Một người không thể đứng vững do tánh gian ác, nhưng người nào làm phải không thể bị dứt bỏ.

⁴Người đàn bà nét na là mào triều thiên cho chồng nàng, còn vợ làm xấu hổ khác nào chứng mực trong xương cốt người.

⁵Mọi chương trình của người làm đều là công bình, nhưng mưu luận kẻ ác đều là giả dối.

⁶Các lời của kẻ ác rình rập chờ cơ hội để giết chóc, nhưng lời lẽ của người ngay thẳng giữ người được an toàn.

⁷Kẻ ác bị đánh đổ và hấn chẳng còn nữa, nhưng nhà của người chuyên làm phải sẽ đứng vững vàng.

⁸Một người được khen ngợi do có nhiều sự khôn sáng, nhưng kẻ đưa ra nhiều sự lựa chọn không tốt sẽ bị xem khinh.

⁹Thà có một địa vị không quan trọng — chỉ là tôi tớ — còn hơn khoe mình quan trọng mà lại thiếu ăn.

¹⁰Người nào làm phải quan tâm đến nhu cần của súc vật mình, nhưng dù là lòng thương xót của kẻ ác vẫn là hung bạo.

¹¹Người nào cày đất mình sẽ có vật thực dư dật, nhưng ai theo đuổi các dự án vô giá trị đều thiếu trí hiểu.

¹²Kẻ hung ác ham muốn những thứ cướp đoạt của người khác, nhưng bông trái của người làm phải ra từ bản thân họ.

¹³Kẻ ác bị mắc kẹt bởi lối ăn nói gian tà, nhưng người làm phải thoát khỏi mọi rối rắm.

¹⁴Nhờ bông trái của lời lẽ mình, một người sẽ được no đầy những vật tốt, giống như công việc của tay người ban thưởng cho người.

¹⁵Lối kẻ ngu muội vốn ngay thẳng theo mắt nó, nhưng người khôn ngoan lắng nghe lời khuyên dạy.

¹⁶Kẻ dại tỏ ra ngay cơn giận, nhưng người nào bất chấp sự sỉ nhục là khôn ngoan.

¹⁷Kẻ nào nói ra lẽ chơn thật đang nói ra điều phải, nhưng kẻ làm chứng gian đang nói ra những lời giả dối.

¹⁸Lời lẽ của một người ăn nói vô độ đậm như lưỡi gươm, nhưng lưỡi người khôn ngoan đem lại sự chữa lành.

¹⁹Môi miệng chân thật còn cho đến đời đời, nhưng cái lưỡi chuyên nói dối chỉ có trong một lúc mà thôi.

²⁰Có sự dối gạt ở trong lòng kẻ nào toan làm điều ác, nhưng sự vui vẻ đến với hạng người mưu cầu sự hòa bình.

²¹Chẳng một điều xấu nào xảy đến cho người biết làm phải, nhưng kẻ ác sẽ gặp phải nhiều khó khăn.

²²Giê-hô-va vốn ghét môi dối trá, nhưng người nào sống trung tín là sự vui thích của Ngài.

²³Người khôn ngoan giấu tri thức mình, nhưng lòng kẻ ngu muội xưng ra sự điên dại mình.

²⁴Tay người siêng năng sẽ cai trị, nhưng kẻ biếng nhác sẽ là đối tượng cho lao động bắt buộc.

²⁵Sự lo sợ trong lòng người nhận người xuống, nhưng một lời lành khiến cho người vui vẻ.

²⁶Người nào làm phải là hướng dẫn viên cho bạn hữu mình, nhưng đường lối kẻ ác làm cho họ phải sai lạc.

²⁷Kẻ biếng nhác không nung nấu với trò chơi của mình, nhưng người siêng năng sẽ nhận được của cải quý báu.

²⁸Người nào ăn ở trong đường đúng đắn tìm được sự sống, và trong con đường ấy chẳng có sự chết.

¹Con khôn ngoan nghe sự giáo huấn của cha, nhưng kẻ nhạo báng không nghe lời quở trách.
²Nhờ bông trái của miệng mình, một người thường thức nhiều vật tốt, nhưng thứ kẻ gian ác sẽ ăn lấy là bạo lực.
³Kẻ nào canh giữ môi miệng bảo tồn được mạng sống mình, nhưng kẻ nào hở môi quá làm bại hoại cho thân mình.
⁴Kẻ biếng nhác mong ước song chẳng nhận được chi hết, nhưng ước ao của người siêng năng sẽ được thoả mãn.
⁵Người nào làm phải ghét lời dối trá, nhưng kẻ ác tự làm cho mình ra gớm và người làm điều xấu hổ.
⁶Sự công bình bảo hộ người nào không vấp trong đường lối của họ, nhưng sự gian ác xây sang kẻ nào phạm tội.
⁷Có kẻ làm bộ giàu, song chẳng có gì hết, nhưng có người làm bộ nghèo, lại là người thực sự giàu có.
⁸Một người giàu có phải chuộc mạng sống mình với của cải mình, nhưng kẻ nghèo khó chẳng hề tiếp lấy lời hăm dọa đó.
⁹Sự sáng của người làm phải được rực rỡ, nhưng đèn kẻ ác lại bị tắt đi.
¹⁰Kiều ngạo chỉ sanh ra xung đột, nhưng đối với người nào chịu nghe theo lời khuyên dạy có sự khôn ngoan.
¹¹Của cải hao bớt khi có quá nhiều sự kiêu căng, nhưng người nào kiếm tiền bằng việc tay mình làm sẽ được thêm nhiều tiền bạc.
¹²Khi sự trông cậy bị trì hoãn, nó làm tan nát lòng, nhưng khi sự ước ao được thành, thì giống như một cây sự sống.
¹³Kẻ nào khinh dễ sự giáo huấn vẫn sẽ là đối tượng cho nó, nhưng người nào tôn trọng sự dạy sẽ được ban thưởng.
¹⁴Sự dạy của người khôn ngoan là một nguồn sự sống, khiến người ta tránh khỏi bấy sự chết.
¹⁵Sự sáng suốt kiếm được ân điển, nhưng đường kẻ phạm tội không có chỗ kết thúc.
¹⁶Người khôn ngoan cứ theo sự hiểu biết mà hành động, nhưng kẻ dại tỏ ra sự dốt nát của mình.
¹⁷Sứ giả gian ác sa vào tai họa, nhưng khâm sai trung tín đem lại sự phục hoà.
¹⁸Người nào bất chấp kỷ luật sẽ gặp phải nghèo khổ và xấu hổ, nhưng vinh dự sẽ đến với người nào tiếp thu từ sự quở trách.
¹⁹Ước ao được thành lấy làm êm dịu cho linh hồn, nhưng kẻ dại ghét không muốn lìa bỏ điều dữ.
²⁰Đồng đi với người khôn ngoan thì trở nên khôn ngoan, nhưng làm bạn với bọn điên dại sẽ gánh lấy thiệt hại.
²¹Tai họa đuổi theo kẻ có tội, nhưng người nào làm phải được phần thưởng với phước lành.
²²Người nhơn đức để gia sản cho con cháu mình, nhưng của cải kẻ có tội được chất chứa cho người chuyên làm phải.
²³Một thửa ruộng không cày cấy do người nghèo làm chủ có thể sanh nhiều lương thực, nhưng nó có thể bị quét sạch do sự bất công.
²⁴Người nào không kỷ luật con cái mình là ghét nó, nhưng ai thương con mình cần phải cẩn thận kỷ luật nó.
²⁵Người nào làm phải ăn cho tới khi phỉ dạ mình, nhưng bao tử của kẻ ác luôn luôn bị đói.

¹⁴ ¹Người nữ khôn ngoan xây cất nhà mình, nhưng người nữ dại dột lấy tay mình mà đập đổ nó.
² Người nào ăn ở cách ngay thẳng kính sợ Đức Giê-hô-va, nhưng kẻ nào ăn ở không thành thật trong đường lối Ngài khinh bỉ Ngài.
³ Từ miệng kẻ dại ra cây roi đánh phạt sự kiêu ngạo nó, nhưng môi người khôn ngoan giữ gìn người.
⁴ Đầu không có bò, đó máng cỏ trống không, nhưng hoa lợi dư dật do nơi sức bò đực mà ra.
⁵ Người chứng trung thành không nói dối, nhưng kẻ làm chứng gian buông ra lời dối trá.
⁶ Kẻ nhạo báng tìm kiếm sự khôn ngoan, song chẳng gặp, nhưng tri thức dễ đến với người nào biết phân biệt.
⁷ Hãy dan xa khỏi kẻ dại dột, vì con sẽ chẳng tìm được sự khôn ngoan nơi môi miệng nó.
⁸ Sự khôn khéo của người khôn ngoan là hiểu rõ chính đường lối mình, nhưng sự dại dột của kẻ ngu muội là sự phỉnh gạt.
⁹ Kẻ ngu dại chế giễu khi của lễ chuộc tội được dâng lên, nhưng giữa vòng người ngay thẳng ơn phước được chia sẻ.
¹⁰ Tấm lòng biết sự cay đắng của chính nó, và không một người ngoại nào chia vui với nó được.
¹¹ Nhà kẻ ác sẽ bị huỷ diệt, nhưng trại người ngay thẳng sẽ được hưng thịnh.
¹² Có một con đường coi dường chánh đáng cho con người, nhưng cứu cánh của nó dẫn đến sự chết.
¹³ Tấm lòng có thể cười cợt song vẫn buồn thảm, và sự vui mừng sẽ kết thúc chỗ buồn thảm đó.
¹⁴ Người nào sống không trung tín sẽ nhận lấy những điều xứng đáng với đường lối mình, nhưng người nhơn đức sẽ nhận lấy mọi điều thuộc về người.
¹⁵ Người nào chưa được truyền dạy tin hết mọi điều, nhưng người khôn ngoan xem xét các bước mình.
¹⁶ Người khôn ngoan e sợ và tránh khỏi điều ác, nhưng kẻ ngu muội gạt bỏ lời cảnh cáo.
¹⁷ Người nào mau giận làm ra những việc dại dột, và kẻ nào toan mưu ác sẽ bị ghét.
¹⁸ Kẻ không được dạy dỗ hưởng lấy sự dại dột, nhưng người khôn ngoan có tri thức bao quanh.
¹⁹ Người nào sống gian ác sẽ sắp mình xuống trước mặt người nhơn đức, và người nào sống gian ác sẽ sắp mình xuống nơi cửa nhà người công bình.
²⁰ Người nghèo khó bị ghét bỏ bởi bạn hữu mình, nhưng người giàu có rất nhiều bạn bè.
²¹ Người nào tỏ ra khinh khi kẻ lân cận mình là phạm tội, nhưng người nào tỏ ra lòng thương xót đối với kẻ nghèo có phước thay.
²² Có phải kẻ chuyên mưu ác há chẳng làm lạc sao? Những người nào muốn làm điều lành sẽ nhận được sự thành tín của giao ước và sự được tin cậy.
²³ Công việc khó nhọc nào cũng có ích lợi, nhưng chỉ có nói thôi, nó sẽ dẫn đến sự nghèo khó.
²⁴ Mão triều thiên của người khôn ngoan là sự giàu có của họ, nhưng sự đốt nát của kẻ dại chỉ là thêm sự điên cuồng.
²⁵ Một nhân chứng chân thật giải cứu nhiều sanh mạng, nhưng kẻ làm chứng dối thốt ra sự phỉnh gạt.
²⁶ Khi một người kính sợ Đức Giê-hô-va, người ấy đặt nhiều sự tin cậy nơi Ngài; những việc đó sẽ giống như một nơi bảo hộ cho con cái của người này.
²⁷ Sự kính sợ Đức Giê-hô-va vốn một nguồn sự sống, chẳng khiến một người xây khỏi bấy sự chết.
²⁸ Sự vinh hiển của một vị vua là số đông dân sự người, nhưng dân sự ít, nhà vua sẽ bị sụp đổ.
²⁹ Một người kiên nhẫn có sự thông sáng rất lớn, nhưng người mau nóng nảy tôn sự điên cuồng lên.
³⁰ Lòng bình tĩnh là sự sống cho thân thể, nhưng sự ganh tỵ làm mục cho xương cốt.
³¹ Người nào bức hiếp người nghèo làm nhục Đấng Tạo Hóa mình, nhưng ai tỏ ra ưu ái với người khốn cùng tôn vinh Ngài.
³² Kẻ ác bị đánh hạ bởi mọi việc làm gian ác của mình, nhưng người công bình có nơi nương náu, ngay cả trong sự chết.
³³ Sự khôn ngoan ngự ở trong lòng người biết phân biệt, nhưng ở giữa vòng những kẻ dại lại lộ ra sự dại dột đó.
³⁴ Làm theo điều phải tôn cao một quốc gia, nhưng tội lỗi là sự hổ thẹn cho bất kỳ dân tộc nào.
³⁵ Sự ưu ái của nhà vua có cho tới tở nào ăn ở khôn khéo, nhưng cơn thịnh nộ của vua nổi nghịch cùng kẻ nào hành động cách xấu hổ.

¹⁵ ¹Lời đáp dịu dàng làm cho cơn giận nguôi đi, nhưng lời xằng xớm chọc giận thêm.
² Lưỡi của người khôn ngoan gợi ra tri thức, nhưng miệng kẻ ngu đại thốt ra điều điên cuồng.
³ Con mắt của Đức Giê-hô-va nhìn khắp mọi nơi, xem xét kẻ ác và người lành.
⁴ Lưỡi hiền lành giống như một cây sự sống, nhưng lưỡi gian tà làm cho hư nát tâm thần.
⁵ Kẻ ngu đại coi thường kỷ luật của cha mình, nhưng người nào học tập từ sự chỉnh sửa là khôn ngoan.
⁶ Trong nhà người nào làm phải, có của cải quý báu, nhưng huê lợi kẻ ác làm cho họ phải bối rối.
⁷ Môi miệng người khôn ngoan rải tri thức ra, nhưng lòng kẻ ngu muội chẳng làm được vậy.
⁸ Đức Giê-hô-va ghét sinh tể của kẻ ác, nhưng lời cầu nguyện của người ngay thẳng là sự vui thích của Ngài.
⁹ Giê-hô-va ghét đường lối của kẻ ác, nhưng Ngài thương mến người nào theo đuổi điều chi là phải.
¹⁰ Kỷ luật nặng nề dành cho kẻ bỏ đường ngay, và kẻ nào ghét sự chỉnh sửa sẽ chết.
¹¹ Âm phủ và sự huỷ diệt còn mở ra trước mặt Đức Giê-hô-va, huống hồ gì tấm lòng của con cái loài người?
¹² Kẻ nhạo báng bức tức sự chỉnh sửa; hẳn không muốn đến cùng người khôn ngoan.
¹³ Lòng khoái lạc làm cho mặt mày vui vẻ, nhưng chứng nhức đầu đang chà nát tâm linh.
¹⁴ Tấm lòng của người biết phân biệt tìm kiếm sự tri thức, nhưng cái miệng kẻ đại nuôi lấy mình bằng sự điên cuồng.
¹⁵ Các ngày kẻ bị hoạn nạn đều rất nhọc nhằn, nhưng lòng vui mừng dự yến tiệc không dứt.
¹⁶ Thà có ít của mà kính sợ Đức Giê-hô-va hơn là giàu có lớn gặp bối rối cặp theo.
¹⁷ Thà một bữa rau ở chỗ có tình yêu thương hơn là ăn bò mập béo với sự ganh ghét cặp theo.
¹⁸ Người hay giận tạo ra tranh cãi, nhưng người chậm giận làm cho tranh cãi phải thôi đi.
¹⁹ Đường kẻ biếng nhác như một chỗ có hàng rào gai, nhưng nẻo người ngay thẳng là xa lộ thẳng tắp.
²⁰ Con khôn ngoan làm vui vẻ cho cha mình, nhưng đứa ngu muội làm cho mẹ mình bị xem khinh.
²¹ Sự đại dốt làm vui vẻ cho kẻ thiếu trí hiểu, nhưng người hiểu biết bước đi trong con đường ngay thẳng.
²² Mọi toan tính rơi vào chỗ sai lầm khi chẳng có bàn bạc, nhưng nhờ có nhiều mưu sĩ, mưu định bèn được thành.
²³ Một người tìm gặp vui mừng khi người đưa ra lời đáp giỏi; lời nói phải thì lấy làm tốt biết bao!
²⁴ Con đường sự sống khiến người khôn ngoan luôn hướng thượng, để người tránh khỏi âm phủ ở bên dưới.
²⁵ Đức Giê-hô-va phá đổ di sản kẻ kiêu ngạo, nhưng Ngài bảo hộ tài sản của người góa bụa.
²⁶ Đức Giê-hô-va ghét tư tưởng của kẻ ác, nhưng lời lẽ của người tử tế đều là trong sạch.
²⁷ Kẻ trộm gây rối cho nhà mình, nhưng ai ghét của hối lộ sẽ được sống.
²⁸ Lòng người nào làm lành suy nghĩ trước khi đáp trả, nhưng miệng kẻ ác thốt ra sự ác của nó.
²⁹ Đức Giê-hô-va ở cách xa kẻ ác, nhưng Ngài lắng nghe lời cầu nguyện của người làm điều phải.
³⁰ Sự sáng con mắt đem sự vui vẻ cho tấm lòng; và những tin tức tốt lành là sức khoẻ cho thân thể.
³¹ Kẻ nào chú ý khi có người chỉnh sửa cách mình sống, sẽ được ở giữa hạng người khôn ngoan.
³² Người nào từ chối kỷ luật xem khinh bản thân mình, nhưng người nào nghe lời quở trách kiếm được sự thông sáng.
³³ Sự kính sợ Đức Giê-hô-va dạy dỗ điều khôn ngoan, và sự khiêm nhượng đi trước sự tôn trọng.

¹⁶ Toan tính ở trong lòng thuộc về một người, nhưng sự đáp trả đến từ lưỡi của Đức Giê-hô-va.
² Mọi đường lối của người đều là trong sạch theo mắt mình, nhưng Đức Giê-hô-va cân nhắc cái lòng.
³ Hãy phó thác mọi việc làm cho Đức Giê-hô-va, thì những toan tính mình sẽ được thành công.
⁴ Đức Giê-hô-va đã dựng nên muôn vật để dùng cho mục đích của Ngài, ngay cả kẻ ác dành cho ngày tai họa.
⁵ Đức Giê-hô-va ghét người nào có lòng kiêu ngạo, dù có đoàn kết lại thì họ sẽ chẳng được khỏi bị phạt.
⁶ Bởi sự thành tín với giao ước và sự đáng tin cậy tội lỗi mới được chuộc, và bởi sự kính sợ Đức Giê-hô-va người ta xây bỏ điều ác.
⁷ Khi đường lối của một người đẹp lòng Đức Giê-hô-va, Ngài cũng khiến kẻ thù người ở hòa thuận với người.
⁸ Thà ít của mà làm điều phải, hơn là thu nhập cao với sự bất công.
⁹ Trong lòng của một người toan định đường lối mình, nhưng Đức Giê-hô-va chỉ dẫn các bước của người.
¹⁰ Lời Chúa trên môi miệng của một vị vua, trong sự xét đoán, miệng người không nói ra cách giả dối.
¹¹ Cây cân thật đến từ Đức Giê-hô-va; các trái cân trong bao là công việc của Ngài.
¹² Khi các vua làm điều gian ác, việc ấy bị xem khinh, ngôi nước được lập vững bền bởi việc làm theo điều phải.
¹³ Một vị vua vui thích nơi môi miệng nói ra điều phải và người ưa kẻ nào nói thẳng.
¹⁴ Cơn thịnh nộ của vua khác nào sứ giả sự chết nhưng người khôn ngoan sẽ tìm cách làm cho cơn giận người nguôi đi.
¹⁵ Mặt vua sáng láng thì đây là sự sống, và sự ưu ái của người khác nào đám mây đem lại cơn mưa vào mùa xuân.
¹⁶ Thà là được sự khôn ngoan quý hơn vàng ròng. Cần phải chọn được sự thông sáng, đáng hơn bạc biết bao!
¹⁷ Con đường của người ngay thẳng xây khỏi điều ác; người nào bảo hộ sự sống mình canh giữ đường lối mình.
¹⁸ Sự kiêu ngạo đi trước sự huỷ diệt, và tánh tự cao đi trước sự sụp đổ.
¹⁹ Thà khiêm nhượng mà ở giữa người nghèo hơn là chia của cướp với kẻ kiêu ngạo.
²⁰ Ai giữ lấy điều họ được truyền dạy tìm được ích, và người nào tin cậy nơi Đức Giê-hô-va sẽ được phước.
²¹ Người nào có sự khôn ngoan ở trong lòng được gọi là biết phân biệt, và sự dịu dàng trong lời nói trau dồi khả năng truyền đạt.
²² Thông sáng là dòng sông sự sống cho người nào có nó, nhưng sự trừng phạt kẻ dại là sự đại dột của họ.
²³ Lòng người khôn ngoan cung ứng khẩu tài cho miệng mình và thêm sức thuyết phục cho môi miệng người.
²⁴ Lời lành giống như tàng ong — ngọt ngào cho linh hồn và chữa lành cho xương cốt.
²⁵ Có một con đường dương chánh đáng cho một người, song cửa cánh của nó là con đường dẫn đến sự chết.
²⁶ Sự thèm ăn của người lao động tác động người; sự đói khát thúc giục người phải chịu khổ.
²⁷ Một gã chẳng ra gì hết đào sâu thứ quỷ quái, và lời nói nó giống như ngọn lửa hùng.
²⁸ Kẻ gian tà tạo ra xung đột, và kẻ thêu lẻo làm chia rẽ bạn bè thân thiết.
²⁹ Kẻ hay bạo lực nói dối với bạn bè mình khiến người đi xuống con đường không được tốt.
³⁰ Kẻ nào nháy mắt toan việc gian tà; kẻ nào bậm môi mình đang muốn làm thành việc ác.
³¹ Tóc bạc là chiếc mào vinh hiển; có được mào ấy do sống theo đường phải.
³² Thà là chậm giận hơn là làm một chiến binh, và ai nắm chắc tinh thần mình thì mạnh hơn kẻ chiếm lấy thành.
³³ Có nhiều thăm trong vạt áo, nhưng quyết định ra từ Đức Giê-hô-va.

17¹Thà yên ắng với một miếng bánh khô hơn là nhà đầy tiệc tùng với sự tranh cạnh.
2 Tôi tớ khôn ngoan sẽ quản trị con trai làm xấu hổ và được hưởng phần cơ nghiệp như một trong các anh em.
3 Lò nung để luyện bạc và lò lửa để luyện vàng, nhưng Đức Giê-hô-va luyện lọc tấm lòng.
4 Kẻ nào làm ác nghe theo người nói năng cách gian ác; kẻ nói dối chú ý nghe người nói ra những việc phỉnh gạt.
5 Ai chế nhạo người nghèo sỉ nhục Đấng Tạo Hóa mình, và người nào lấy làm vui về tai họa sẽ chẳng thoát khỏi bị phạt.
6 Con cháu là vương miện của người cao tuổi, và cha mẹ là vinh quang cho con cái của họ.
7 Tài hùng biện không xứng với kẻ ngu; môi miệng dối trá chẳng xứng cho hoàng gia.
8 Cửa hối lộ giống như viên ngọc quý cho người ban nó ra; dầu người xây trở phía nào, người thành công ngay.
9 Kẻ nào bỏ qua sự xúc phạm tìm kiếm tình cảm, nhưng người nào lặp đi lặp lại một việc gây chia rẽ bạn bè thân thiết.
10 Lời quở trách thấm sâu vào người nào có sự hiểu biết hơn là trăm roi đánh vào kẻ ngu dại.
11 Kẻ gian ác chỉ tìm điều phản nghịch, vì vậy một sứ giả dữ tợn sẽ được sai đi nghịch cùng nó.
12 Thà là gặp gấu cái bị cướp con nó hơn là gặp kẻ dại trong sự dốt nát nó.
13 Khi ai đó lấy ác báo thiện, điều ác sẽ không hề lìa khỏi nhà nó.
14 Khởi đầu tranh cạnh giống như người ta mở đường nước chảy, vậy đừng cãi lẫy nữa trước nó nổ ra.
15 Người nào tha thứ cho kẻ ác hoặc xét đoán người làm phải, — cả hai người này đều gồm ghiếc cho Đức Giê-hô-va.
16 Tại sao kẻ ngu muội trả tiền để học sự khôn ngoan, khi hẳn chẳng có khả năng để tiếp thu sự ấy?
17 Bạn hữu thương cảm mọi lúc mọi khi, và anh em sanh ra để giúp đỡ trong lúc hoạn nạn.
18 Một người thiếu trí hiểu lập các lời hứa bắt buộc rồi chịu trách nhiệm các món nợ của kẻ lân cận mình.
19 Hễ ai thích tranh cạnh ưa tội lỗi; người nào xây nền cửa mình quá cao khiến cho xương cốt phải gãy.
20 Kẻ nào có lòng không thật thà chẳng tìm được điều gì là phước hạnh; người nào có lưỡi gian tà sẽ sa vào trong tai vạ.
21 Hễ ai sanh con dốt nát đem lại buồn khổ cho bản thân mình; cha của kẻ dốt ấy chẳng được vui vẻ.
22 Lòng vui mừng là một phương thuốc hay, song một tâm linh nao sồn làm khô héo xương cốt.
23 Kẻ gian ác tiếp lấy cửa hối lộ để làm sai lệch các lối công bình.
24 Người nào có sự hiểu biết chường mặt mình ra hướng tới sự khôn ngoan, nhưng con mắt kẻ ngu muội đặt ở các đầu cùng đất.
25 Con ngu muội là một điều buồn rầu cho cha nó và sự cay đắng cho người đàn bà đã sanh ra nó.
26 Chẳng có gì là hay cả khi phạt người làm điều phải; cũng chẳng tốt đẹp gì khi đánh người tước vị vì họ có lòng ngay thẳng.
27 Người nào có tri thức sử dụng ít lời, và người nào có sự hiểu biết thì tỏ ra điềm đạm.
28 Dầu người dại, được kể là khôn ngoan nếu người giữ im lặng; khi người ngậm miệng lại, người được kể là thông sáng.

¹ 18 ¹ Kẻ nào cô lập mình tìm kiếm sở thích riêng của mình, và nó hay tranh cãi với sự xét đoán chân thật.
² Kẻ ngu muội không lấy làm vui nơi sự hiểu biết, nhưng chỉ muốn tỏ ra điều có ở trong lòng nó.
³ Khi kẻ ác đến, sự khinh bỉ cùng đến với nó — cùng với sự xấu hổ và sự quở trách.
⁴ Lời lẽ trong miệng của một người giống như chỗ nước sâu; suối khôn ngoan là dòng nước đang tuôn chảy.
⁵ Thật chẳng hay ho gì khi thiên vị kẻ ác, cũng chẳng hay ho gì khi chối bỏ sự công bình cho người làm điều phải.
⁶ Môi kẻ đại đưa người vào cuộc tranh cạnh, và miệng nó mời mọc sự đánh đập.
⁷ Miệng kẻ đại là sự bại hoại của nó, và nó gài bẫy bản thân nó với môi miệng của mình.
⁸ Lời kẻ ngồi lê đôi mách vốn là vật thực ngon, và chúng thấu xuống đến các chi thể trong thân.
⁹ Kẻ thả trôi trong công việc mình cũng là anh em của người nào phá hại nhiều nhất.
¹⁰ Danh Đức Giê-hô-va là ngọn tháp kiên cố; người nào làm phải chạy vào trong đó và được an ninh.
¹¹ Cửa cải người giàu có là cái thành kiên cố của người, và trong suy tưởng của người, đó là một bức tường cao.
¹² Trước sự bại hoại, lòng người vẫn tự cao, nhưng sự khiêm nhượng đi trước sự tôn trọng.
¹³ Người nào trả lời trước khi nghe — ấy là sự điên dại và hổ thẹn của người.
¹⁴ Tâm linh của một người sẽ làm cho cơn bệnh vơi đi, nhưng tâm linh đổ vỡ ai có thể chịu được?
¹⁵ Lòng người khôn khéo có được tri thức, và việc nghe của người khôn ngoan tìm kiếm tri thức đó.
¹⁶ Quà tặng của một người nào mở lối đưa người đến trước mặt một nhân vật quan trọng.
¹⁷ Người đứng bảo chữa vụ việc mình nghe như đúng đắn cho đến khi đối tác người đến và tra hỏi người.
¹⁸ Sự bất thăm ớn định mọi tranh tụng và biệt những kẻ có quyền thế riêng ra.
¹⁹ Một anh em bị mịch lòng khó lấy lòng lại hơn là đánh chiếm một thành kiên cố, và sự tranh cãi đường ấy khác nào các chấn song của một cái ngục.
²⁰ Từ bông trái của cái miệng bụng người sẽ được no đầy; với hoa lợi của môi miệng mình, người được no nê.
²¹ Sống và chết nằm ở nơi quyền của lưỡi, và người nào ưa thích nó sẽ ăn bông trái của nó.
²² Người nào tìm được một người vợ tức là tìm được một việc tốt lành và lãnh lấy sự ưu ái đến từ Đức Giê-hô-va.
²³ Người nghèo nài xin sự thương xót, nhưng kẻ giàu đáp lại cách xằng xớm.
²⁴ Người nào xưng mình có nhiều bạn bè bị họ làm hại cho, nhưng có một người bạn thân cận hơn anh em ruột.

¹Thà người nghèo khổ ăn ở thanh liêm hơn là kẻ có môi miệng gian tà và là một kẻ ngu dại.
² Chẳng hay ho gì khi mong muốn mà chẳng có tri thức, và kẻ nào chạy quá nhanh sẽ quên đường.
³ Sự ngu dại của một người làm bại hoại đời sống mình, và lòng người cừu giận nghịch cùng Đức Giê-hô-va.
⁴ Người giàu có kết nhiều bạn hữu, nhưng người nghèo bị tách ra khỏi bạn hữu mình.
⁵ Kẻ làm chứng dối sẽ chẳng khỏi bị phạt, và kẻ buông điều giả dối không sao thoát khỏi được.
⁶ Có nhiều kẻ tìm sự ưu ái nơi người có tánh rộng rãi, và mỗi người đều là bạn hữu của kẻ hay ban bố lễ vật.
⁷ Hết thấy anh em ruột của kẻ nghèo đều ghét người; huống hồ chi bạn bè sẽ lìa xa khỏi người! Người gọi mời họ, song họ đã lánh đi khỏi rồi!
⁸ Người nào có sự khôn ngoan yêu mến chính sự sống mình; người nào giữ lấy sự hiểu biết tìm được điều tốt lành.
⁹ Kẻ làm chứng dối sẽ chẳng khỏi bị phạt, nhưng kẻ nào thốt ra sự dối trá sẽ bị hư mất.
¹⁰ Chẳng thích hợp cho kẻ ngu dại sống trong xa hoa — huống chi kẻ nô lệ lên cai trị các vương tử!
¹¹ Sự khôn ngoan khiến cho một người chậm giận, và bỏ qua tội phạm ấy là sự vinh hiển của người.
¹² Con giận của vua giống như sư tử tư gầm thét, nhưng sự ưu ái của người giống như sương móc sa xuống trên cỏ.
¹³ Con trai ngu muội là bại hoại cho cha nó, và người vợ hay tranh cãi là một máng xối hằng chảy luôn.
¹⁴ Nhà cửa và tài sản được hưởng từ cha mẹ, nhưng một người vợ khôn ngoan thì đến từ Đức Giê-hô-va.
¹⁵ Sự biếng nhác khiến cho một người rơi vào giấc ngủ mê, nhưng người không chịu lao động sẽ bị đói khát.
¹⁶ Người nào vâng theo điều răn gìn giữ lấy sự sống của mình, nhưng kẻ nào không suy nghĩ về đường lối mình sẽ chết.
¹⁷ Ai đối đãi tử tế với kẻ nghèo cho Đức Giê-hô-va mượn, và Ngài sẽ báo lại cho người về những gì người đã làm.
¹⁸ Hãy kỷ luật con cái người đang khi còn có hy vọng, và đừng ước ao muốn nó phải chết.
¹⁹ Người có tánh nóng giận sẽ phải trả giá án phạt; nếu con giải cứu hấn, ắt con sẽ phải làm lại lần thứ nhì.
²⁰ Hãy nghe lời khuyên dạy và tiếp nhận sự giáo huấn, để con được khôn ngoan lúc cuối đời.
²¹ Có nhiều việc trong lòng của một người, nhưng chính ý đồ của Đức Giê-hô-va mới được thành.
²² Lòng trung thành là thứ một người ao ước, và người nghèo thì tốt hơn là kẻ nói dối.
²³ Sự tôn kính dành cho Đức Giê-hô-va dẫn người ta đến với sự sống; còn người nào có sự ấy sẽ được thỏa lòng và không bị tai vạ lâm đến.
²⁴ Kẻ biếng nhác thò tay mình vào đĩa; hấn sẽ không đưa nó lên miệng mình nữa.
²⁵ Nếu con đánh kẻ hay chế giễu, thì người không học vấn sẽ trở nên khôn khéo; hãy chỉnh sửa người biết phân biệt, thì người sẽ có được tri thức.
²⁶ Kẻ nào moi móc cha mình rồi xô đuổi mẹ mình là một đứa con đem lại sự xấu hổ và sỉ nhục.
²⁷ Nếu con thôi không nghe sự giáo huấn, con sẽ lầm lạc cách xa các lời tri thức.
²⁸ Kẻ làm chứng gian chế giễu sự công bình, và miệng kẻ ác nuốt lấy tội ác.
²⁹ Sự xét đoán sẵn có cho kẻ nhạo báng, và roi vọt dành cho lưng kẻ ngu muội.

20 ¹Rượu là kẻ nhạo báng và đồ uống say là kẻ hay tranh cãi; hễ ai loay hoay bởi rượu chẳng phải là khôn ngoan.
Sự kính sợ của nhà vua giống như sư tử tơ gằm hét; người nào chọc giận người sẽ nguy cho mạng sống mình.
³Người nào tránh sự tranh cạnh là đáng tôn trọng, nhưng chỉ kẻ điên cuồng mới nhảy vào đó thôi.
⁴Kẻ biếng nhác chẳng cày đất vào mùa thu; hễ kiếm cơm lúc mùa gặt nhưng chẳng được gì.
⁵Ý đồ ở trong một người giống như nước sâu, nhưng người thông sáng sẽ múc lấy nước tại đó.
⁶Phần nhiều người xưng mình là trung thành, nhưng ai sẽ tìm được người trung thành?
⁷Người nào làm điều phải ăn ở trong sự thanh liêm mình, và con cháu noi theo người lấy làm có phước thay!
⁸Một vị vua ngồi trên ngôi thi hành vai trò quan xét với mắt mình phân biệt mọi sự ác ở trước mặt mình.
⁹Ai dám nói: “Ta đã luyện sạch lòng mình; ta đã trong sạch tội ta rồi?”
¹⁰Trái cân khác nhau, và thước đo không bằng nhau — Đức Giê-hô-va ghét cả hai.
¹¹Người ta nhận ra một thanh niên theo hành vi, theo cách ứng xử của người là trong sạch hoặc chánh đáng.
¹²Tai để nghe và mắt để thấy — Đức Giê-hô-va đã dựng nên cả hai.
¹³Chớ ưa ngủ hoặc con sẽ trở nên nghèo khổ; hãy mở mắt con ra thì con sẽ có nhiều thứ để mà ăn.
¹⁴Kẻ mua nói rằng: “Không tốt, không tốt”, nhưng khi hắt đi hắt lại lên tiếng khoe.
¹⁵Có vàng và nhiều châu ngọc đất tiền, nhưng mỗi miệng tri thức là báu vật quý giá.
¹⁶Hãy cầm lấy áo hăn nếu chủ áo đó đặt tiền bảo lãnh nợ cho người lạ, và hãy cầm lấy áo đó nếu hăn bảo lãnh cho người đàn bà tà dâm.
¹⁷Bánh kiếm được nhờ dổi gặt nếm thật ngọt ngào, nhưng kế sau miệng người sẽ đầy sạn.
¹⁸Ý đồ được lập nên do bàn bạc, và chỉ với sự dẫn dắt khôn ngoan con hãy tuyên chiến.
¹⁹Kẻ ngồi lê đôi mách tố ra điều kín đáo, và vì thế, con chớ hiệp với kẻ nào nói quá nhiều.
²⁰Nếu một người rửa sã cha hay mẹ mình, đền nó sẽ tắt ngúm đi giữa chỗ tăm tối.
²¹Sản nghiệp kiếm được nhanh chóng lúc ban đầu sẽ chẳng ích chi lúc sau cùng.
²²Chớ nói: “Ta sẽ lấy ác trả ác.” Hãy chờ đợi Đức Giê-hô-va thì Ngài sẽ giải cứu con.
²³Giê-hô-va ghét hai trái cân, và cây cân giả đúng là chẳng tốt gì cả.
²⁴Các bước của một người được dẫn dắt bởi Đức Giê-hô-va; làm sao người hiểu được đường lối mình?
²⁵Nói năng hấp tấp là cái bẫy cho một người: “Vật này là vật thánh”, rồi khỏi sự suy nghĩ về vật ấy sau khi đưa ra lời thề.
²⁶Một vị vua khôn ngoan xua kẻ ác đi, và người điều khiển xe đạp lúa cán lên chúng.
²⁷Tâm linh của một người là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, nó dò thấu các nơi sâu kín nhất của lòng.
²⁸Sự thành tín theo giao ước và sự đáng tin cậy giữ gìn nhà vua; ngôi của người được lập lên chắc chắn bởi sự nhân từ.
²⁹Sự vinh hiển của người tuổi trẻ là sức lực của người, và sự tôn trọng của ông già là mái tóc bạc.
³⁰Những cú đâm gây ra thương tích, rửa sạch đi điều ác, và sự đánh đập khiến cho các chi thể bên trong được sạch.

21 ¹ Lòng của vua là dòng nước ở trong tay Đức Giê-hô-va; Ngài điều khiển nó chảy vào chỗ nào Ngài muốn.
² Đường lối của mỗi người đều đứng trong mắt họ, nhưng chính Đức Giê-hô-va là Đấng cân nhắc cái lòng.
³ Làm theo điều phải và công bình được Đức Giê-hô-va chấp nhận hơn là của tế lễ.
⁴ Mắt cao ngạo và lòng kiêu căng — ngọn đèn của kẻ ác — đều là tội lỗi.
⁵ Mọi việc làm của người siêng năng dẫn đến sự thịnh vượng, nhưng kẻ nào hành động quá nhanh chỉ dẫn đến sự nghèo khổ.
⁶ Giàu có do cái lưỡi nói dối là thứ hơi nước phù du và là cái bẫy chết chóc.
⁷ Tánh bạo lực của kẻ dữ sẽ đưa chúng nó đi, vì chúng từ chối không chịu làm theo điều phải.
⁸ Con đường của kẻ hay phạm tội là quanh quẹo, nhưng người nào trong sạch làm theo điều phải.
⁹ Thà ở nơi xó góc nhà còn hơn là ở trong một ngôi nhà chung với một người đàn bà hay tranh cạnh.
¹⁰ Tánh kẻ dữ hướng vào điều ác; mắt nó chẳng chút tử tế gì với người lân cận nó.
¹¹ Khi kẻ nhạo báng bị phạt, người không có học vấn trở nên khôn ngoan, và khi người khôn ngoan được hướng dẫn, người thêm lên sự tri thức.
¹² Người nào làm theo điều phải quan sát nhà cửa của kẻ ác; người thấy kẻ ác bị hư hoại.
¹³ Người nào không khứng nghe tiếng kêu la của kẻ nghèo, khi người kêu la, chẳng có ai đáp lại.
¹⁴ Quà cáp trao kín nhiệm làm nguôi cơn giận, và quà biếu kín đáo gạt bỏ cơn giận dữ tợn.
¹⁵ Khi người ta làm điều công bình, nó đem lại sự vui vẻ cho người làm phải, nhưng nó đem sự kinh khiếp đến cho những kẻ làm ác.
¹⁶ Người nào phiêu bạt xa khỏi con đường của sự hiểu biết, hẳn sẽ yên nghỉ trong hội của kẻ chết.
¹⁷ Ai ưa vui chơi ắt sẽ bị nghèo khó; người nào ưa rượu với dầu sẽ chẳng được giàu.
¹⁸ Kẻ ác là giá chuộc cho người làm theo điều phải, và kẻ dối gạt là giá chuộc cho người ngay thẳng.
¹⁹ Thà ở nơi vắng vẻ hơn là ở với một người đàn bà hay tranh cạnh và cứ than vãn mãi.
²⁰ Có bữa vật và dầu trong nhà của người khôn ngoan, nhưng kẻ ngu muội phung phí nó.
²¹ Người nào biết làm phải và sống tử tế — người này sẽ tìm được sự sống, sự công bình, và sự tôn trọng.
²² Người khôn ngoan đi lên nghịch cùng thành của kẻ mạnh sức, và người đánh hạ đồn lũy che chở cho nó.
²³ Ai canh giữ miệng lưỡi mình, người giữ thân mình khỏi rối rắm.
²⁴ Kẻ kiêu ngạo và cao kỳ cư xử với sự kiêu ngạo và cao kỳ — “nhạo báng” là tên của hắn.
²⁵ Sự ước ao của kẻ biếng nhác giết nó chết, vì hai tay nó từ chối không chịu lao động.
²⁶ Có người suốt ngày càng ham muốn nhiều thứ, nhưng người nào làm phải cứ bố thí mà không cầm lại.
²⁷ Sinh tể của kẻ ác là một vật gớm ghiếc; còn gớm ghiếc hơn nữa khi hắn đem dâng sinh tể ấy với động lực gian ác.
²⁸ Kẻ làm chứng dối sẽ hư mất đi, nhưng người nào nghe theo sẽ nói suốt cả đời.
²⁹ Kẻ ác tự cho mình ra mạnh, nhưng người ngay thẳng cẩn thận về mọi hành động của mình.
³⁰ Chẳng có sự khôn ngoan nào, sự hiểu biết nào, hay mưu kế nào có thể đứng nghịch cùng Đức Giê-hô-va cho được.
³¹ Ngựa sấm sủa về ngày chiến trận, nhưng chiến thắng thuộc về Đức Giê-hô-va.

22¹Thà chọn danh tiếng tốt còn hơn chọn giàu có lớn, và sự ưu ái quý hơn bạc và vàng.

Kẻ giàu và người nghèo có điểm này chung — Đức Giê-hô-va là Đấng dựng nên cả hai.

³Người khôn ngoan thấy điều tai vạ, rồi ẩn mình, nhưng kẻ thiếu kinh nghiệm cứ đi tới rồi chịu khổ vì có nó.

⁴Phần thưởng của sự hạ mình và sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là sự giàu có, sự tôn trọng, và sự sống.

⁵Gai chông và bẫy rập nằm trên đường của kẻ ngoan cố; ai giữ lấy mạng sống mình sẽ tránh xa nó.

⁶Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo, rồi khi nó trở về già sẽ không xây khối sự dạy đó.

⁷Người giàu cai trị trên kẻ nghèo, và kẻ đi mượn là tôi tớ của người cho mượn.

⁸Người nào gieo sự bất công sẽ gặt rắc rối, và cây roi thanh nộ nó sẽ ra vô dụng.

⁹Người nào có con mắt từ bi sẽ được phước, vì người chia bánh mình cho kẻ nghèo.

¹⁰Hãy đuổi kẻ chế nhạo ra, thì tranh cạnh sẽ thôi; cãi cọ và sỉ nhục sẽ dứt.

¹¹Người nào ưa thích tấm lòng thanh sạch và lời nói người giàu ớn, sẽ được vua làm bạn hữu mình.

¹²Mắt của Đức Giê-hô-va canh giữ người có tri thức, nhưng Ngài đánh đổ lời kẻ gian tà.

¹³Kẻ làm biếng nói: “Có sư tử ở ngoài đường! Tôi sẽ bị giết ở chỗ trống trải.

¹⁴Miệng của dâm phụ vốn là một cái hố sâu; cơn giận của Đức Giê-hô-va sẽ đẩy lên nghịch cùng ai sa ngã vào đó.

¹⁵Sự dai dột bó quanh tấm lòng con trẻ, nhưng cây roi kỷ luật sẽ gỡ nó xa khỏi.

¹⁶Kẻ nào ức hiếp người nghèo sẽ thêm sự giàu có cho nó, hay nghèo khổ sẽ được dành cho người giàu.

¹⁷Hãy chú ý và lắng nghe lời lẽ của kẻ khôn ngoan, và áp dụng tri thức của ta cho tấm lòng của con.

¹⁸Vì nếu con muốn được khen ngợi, hãy giữ nó trong lòng con, nếu hết thầy chúng sẵn sàng trên môi miệng con.

¹⁹Vậy, con hãy đặt sự tin cậy mình nơi Đức Giê-hô-va, ngày nay ta đã dạy chúng cho con — thậm chí dạy dỗ con.

²⁰Phải chăng ta chẳng có chép cho con ba mươi câu dạy về tri thức và dặn dò sao,

²¹dạy cho con biết lẽ thật trong những lời đáng tin cậy này, đặng con có thể đưa ra những câu trả lời đúng đắn với những kẻ hay thắc mắc kia?

²²Chớ tước đoạt kẻ nghèo, bởi vì họ nghèo, hay đừng hà hiếp người khốn khổ nơi cửa thành,

²³vì Đức Giê-hô-va sẽ bình vực duyên cớ của họ, và Ngài sẽ tước lấy mạng sống của kẻ có cướp lột họ.

²⁴Chớ làm bạn với người bị cơn giận cai trị, và con chớ qua lại với kẻ có tánh cường bạo,

²⁵hoặc con sẽ học theo đường lối nó, và con sẽ bị sa vào bẫy dò chăng.

²⁶Chớ hiệp cùng kẻ đưa ra lời thề về tiền bạc, hoặc đừng đưa ra lời bảo đảm các món nợ của người khác.

²⁷Nếu con không có phương tiện để chi trả, điều gì ngăn ai đó đoạt lấy cái giường dưới lưng con chớ?

²⁸Chớ dời đi các mộc giới cũ mà tổ phụ con đã dựng.

²⁹Con có thấy người nào siêng năng trong công việc mình chẳng? Người ấy hẳn sẽ đứng ở trước mặt các vua, chớ chẳng phải ở trước mặt dân thường đâu.

23 ¹Khi con ngồi ăn bữa với một vị quan, hãy quan sát cẩn thận điều chi có ở trước mặt con,²và hãy kể con dao nơi cổ họng con nếu con thích ăn nhiều thứ đồ ăn.

³ Chớ thêm các món ngon của người, vì đó là đồ ăn của sự dối gạt.

⁴ Con chớ chịu khổ quá đặng con được giàu có; hãy khôn ngoan đủ để nhìn biết lúc nào phải dừng lại.

⁵ Khi mắt con chiếu theo tiền bạc, nó đi mất rồi, và thỉnh linh nó chấp cánh rồi bay lên trên trời như chim ưng vậy.

⁶ Chớ ăn thứ đồ ăn của kẻ gian ác — là kẻ nhìn chăm vào thức ăn của con — và thêm muốn thứ cao lương mỹ vị của hắn,

⁷vì hắn là loại người lượng tính cái giá của thức ăn. Hắn nói với con rằng: “Hãy ăn uống đi”, nhưng trong lòng hắn chẳng hiệp cùng con.

⁸ Con sẽ mưa ra một chút thứ con đã ăn, và con sẽ phí mất những lời khen tặng của con.

⁹ Chớ nói vào lỗ tai kẻ đại dột, vì nó sẽ khinh để sự khôn ngoan trong lời nói của con.

¹⁰ Chớ dời đi hòn đá xưa làm một giới hay vào trong đồng ruộng của kẻ mồ côi,

¹¹vì Đấng cứu chuộc của họ vốn mạnh sức, và Ngài sẽ bình vực duyên cớ của họ nghịch cùng con.

¹² Hãy áp dụng sự khuyên dạy vào tấm lòng con và tai con hãy lắng nghe lời lẽ có tri thức.

¹³ Chớ cầm sự sửa phạt đối với trẻ thơ, vì nếu con đánh nó bằng roi, nó chẳng chết đâu.

¹⁴ Nếu con đánh nó bằng roi, con sẽ giải cứu linh hồn nó khỏi âm phủ.

¹⁵ Con ơi, nếu lòng con khôn ngoan, thì lòng ta cũng sẽ được vui mừng;

¹⁶lòng ta sẽ hớn hở khi môi miệng con thốt ra điều chi là ngay thẳng.

¹⁷ Chớ để lòng con ganh tỵ với hạng tội nhân, nhưng cả ngày hãy kính sợ Đức Giê-hô-va.

¹⁸ Vì chắc chắn có một tương lai và sự trông cậy của con sẽ chẳng luống công đâu.

¹⁹ Con ơi, hãy lắng nghe và sống khôn ngoan, hãy hướng lòng con vào đấy.

²⁰ Chớ hiệp với những kẻ say xỉn, hoặc với những kẻ ham ăn thịt,

²¹vì kẻ say xỉn và ham ăn sẽ trở nên nghèo, và kẻ ham ngủ sẽ quẩn mình bằng giẻ rách.

²² Hãy nghe lời cha đã sanh ra con và chớ coi thường mẹ con khi người trở nên già yếu.

²³ Hãy mua lẽ thật, đừng bán nó đi; hãy mua sự khôn ngoan, kỷ luật, và sự thông sáng.

²⁴ Cha của người làm theo điều phải sẽ có sự vui vẻ lớn, và người nào sanh con khôn ngoan sẽ khoái lạc nơi nó.

²⁵ Nguyên cha mẹ của con được hớn hở và nguyên người đã sanh ra con được vui vẻ.

²⁶ Con ơi, hãy dâng lòng con cho cha, và nguyện mắt con luôn theo đuổi đường lối của cha.

²⁷ Vì gái điếm là một cái hố sâu, và vợ của người khác là một cái hầm hẹp.

²⁸ Nàng rình đợi như kẻ trộm, và nàng gia thêm số kẻ phản bội giữa vòng loài người.

²⁹ Ai bị sự khốn khổ? Ai phải buồn thảm? Ai có sự tranh cạnh? Ai than xiết? Ai bị thương tích vô cớ? Ai có con mất đồ?

³⁰ Người nào bám lấy chai rượu, những kẻ nếm thứ rượu pha.

³¹ Chớ xem ngó rượu khi nó đỏ hồng, lúc nó chiếu sao trong ly, và tuôn chảy dễ dàng.

³² Đến cuối cùng, nó cần như răn, chích như răn lục.

³³ Hai mắt con sẽ nhìn những vật lạ, và lòng con sẽ nói điều gian tà.

³⁴ Con sẽ như người nằm giữa đáy biển hoặc nằm trên chót cột buồm vậy.

³⁵ Con sẽ nói rằng: “Họ đánh tôi, nhưng tôi không đau. Họ đập tôi, nhưng tôi không cảm nhận được gì hết. Khi tôi tỉnh dậy, tôi sẽ tìm uống thứ khác.”

24¹Chớ ganh ghét kẻ làm ác cũng đừng ước ao hiệp cùng chúng nó,²vì lòng chúng nó toan sự bạo lực, và môi miệng chúng nói ra điều rối rắm.

³Nhờ sự khôn ngoan, cửa nhà được xây cất nên và do hiểu biết nhà ấy được vững bền.

⁴Nhờ sự tri thức, phòng ốc đầy ắp các thứ tài vật quý báu và đẹp đẽ.

⁵Người khôn ngoan có sức mạnh, và người nào hiểu biết thì tốt hơn người có sức mạnh.

⁶Vì nhờ mưu khôn ngoan con mới lượng được chiến trận, và với nhiều mưu sĩ thì mới có chiến thắng.

⁷Sự khôn ngoan quá cao đối với kẻ dại; nơi cửa thành nó không dám mở miệng mình ra.

⁸Có kẻ toan làm điều ác — người ta sẽ gọi hắn là kẻ sắp xếp bậc thầy.

⁹Toan tính của kẻ dại là tội lỗi, và người ta xem khinh kẻ hay chế giễu.

¹⁰Nếu con ngã lòng trong ngày hoạn nạn, thế thì sức lực con nhỏ mọn thay.

¹¹Hãy giải cứu kẻ bị lừa đến sự chết, và chớ nín lại kẻ đi xiêu tó tới chỗ khổ hình.

¹²Nếu con nói: “Chúng tôi chẳng biết gì về việc này.” Có phải Đấng chuyên cân nhắc tấm lòng hiết biết con đang nói điều gì sao? Và Đấng gìn giữ sanh mạng con, có phải Ngài không biết đến nó sao? Và có phải Ngài sẽ chẳng báo cho mỗi người những gì họ đáng được sao?

¹³Con ơi, hãy ăn mật, vì nó ngon lành, vì tàng ong lấy làm ngọt ngào cho miệng con.

¹⁴Đây là sự khôn ngoan cho linh hồn con — nếu con tìm được nó, sẽ có một tương lai và sự trông cậy của con sẽ chẳng hề luống công đâu.

¹⁵Đừng có nằm đó mà đợi giống như kẻ ác tấn công nhà của người làm theo điều phải. Đừng huỷ diệt nhà người ấy.

¹⁶Vì người công bình dầu sa ngã bảy lần, người cũng chỗi dậy, nhưng kẻ hung ác bị tai vạ đánh đổ.

¹⁷Khoái chí khi kẻ thù con sa ngã, và nguyện lòng con chớ vui mừng khi nó vấp ngã,

¹⁸kéo e Đức Giê-hô-va nhìn thấy và chẳng đẹp lòng rồi cất cơn thịnh nộ Ngài ra khỏi nó.

¹⁹Chớ lo lắng vì cố kẻ làm ác, và đừng ganh tỵ với nó,

²⁰vì kẻ làm ác sẽ chẳng có tương lai chi hết, và ngọn đèn kẻ dữ sẽ tắt đi.

²¹Con ơi, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va và tôn kính vua; chớ hiệp cùng kẻ nào phản nghịch với họ,

²²vì tai họa của chúng xảy đến thịnh linh và ai biết phạm vi sự huỷ diệt sẽ xảy đến cho cả hai kẻ ấy?

²³Đây cũng là lời lẽ của người khôn ngoan: Thiên vị trong sự xét đoán một vụ án chẳng phải tốt lành.

²⁴Ai nói với kẻ ác rằng: “Người làm phải”, sẽ bị dân sự rửa sả, và các nước lấy làm gớm ghiếc.

²⁵Còn người nào quở trách kẻ ác ắt sẽ được sự vui thích, và nhiều ơn phước sẽ giáng trên họ.

²⁶Người nào đưa ra câu trả lời thành thật cung ứng nộ hân nơi môi miệng vậy.

²⁷Hãy sửa soạn công việc ở ngoài cửa con, và sẵn sàng cho mình trong đồng ruộng của con; sau đó hãy cất nhà của con.

²⁸Chớ làm chứng vô cớ nghịch kẻ lân cận, và chớ dùng môi miệng mình mà nói dối.

²⁹Chớ nói: “Tôi sẽ làm cho hắn những gì hắn đã làm cho tôi; tôi sẽ báo người tùy việc người đã làm.”

³⁰Ta có đi ngang qua gần ruộng kẻ biếng nhác, ngang qua gần vườn nho của kẻ thiếu trí hiểu.

³¹Gai góc mọc lên khắp chỗ, cỏ khô che khuất mặt đất, và tường đá của nó bị phá hư rồi.

³²Khi ấy, ta thấy rồi xem xét nó; ta thấy và nhận được sự dạy dỗ.

³³Ngủ một chút, chợp mắt một chút, khoanh tay ngủ một chút, —

³⁴thì sự nghèo khổ đến trên con như kẻ trộm, và mọi nhu cần của con sẽ áp tới như một kẻ cầm binh khí.

25 ¹Đây cũng là châm ngôn của Sa-lô-môn, người của Ê-xê-chia, vua Giu-đa sao chép.
² Chính sự vinh hiển của Đức Chúa Trời khi che giấu một việc nào đó, nhưng tìm tòi việc ấy là vinh quang của các vị vua.
³ Giống như các tầng trời thì thật cao và đất thì thật thấp, người ta không thể dò được tấm lòng của các vị vua.
⁴ Hãy tách cái cặn khỏi bạc, và thợ bạc có thể sử dụng bạc ấy tạo ra đồ đáng dùng.
⁵ Cũng một thể ấy, hãy dẹp bỏ kẻ ác ra khỏi sự hiện diện của nhà vua, và ngôi người sẽ được lập bền vững do làm theo điều phải.
⁶ Chớ tự cao trong sự hiện diện của nhà vua, và chớ đứng ngay chỗ dành cho hạng người cao trọng.
⁷ Vì thà người ta nói cùng con rằng: “Hãy lên đây”, hơn là con bị hạ xuống trong sự hiện diện của một nhà quý tộc. Là điều con đã chứng kiến.
⁸ Chớ vội đưa ra toà. Vì rốt cuộc con sẽ làm gì, khi kẻ lân cận con khiến con phải xấu hổ?
⁹ Hãy bàn bạc trường hợp của con giữa con và kẻ lân cận, song chớ tỏ ra sự kín đáo của kẻ khác,
¹⁰ hoặc khi có ai nghe con nói sẽ khiến con phải xấu hổ và một báo cáo xấu về con không thể im bật được.
¹¹ Thốt ra lời lẽ đã được chọn lọc, khác nào khuôn vàng có cần bạc.
¹² Giống như chiếc nhẫn hay đồ trang sức được làm bằng vàng ròng là một lời quở trách khôn ngoan cho lỗi tai biết lắng nghe.
¹³ Giống như tuyết giá lạnh vào lúc mùa gặt là một sứ giả trung tín cho người sai đi; người lo làm ích cho chủ mình.
¹⁴ Giống như các đám mây và gió mà không có mưa là kẻ khoe khoang về ân tứ mà mình không ban ra được.
¹⁵ Với sự kiên nhẫn có thể khuyên dỗ một vị quan trưởng, và cái lưỡi mềm dịu có thể bẻ gãy xương cốt.
¹⁶ Nếu con tìm được mật, hãy ăn vừa phải — nếu không, sau khi ăn mật quá nhiều, con mửa nó ra.
¹⁷ Chớ thường xuyên tra chân con vào nhà kẻ lân cận, người sẽ lấy làm mệt vì con, rồi đâm ghét con chẳng.
¹⁸ Một người làm chứng dối nghịch cùng kẻ lân cận mình thì khác nào một cái dùi cui, hay gương, hoặc mũi tên nhọn dùng trong chiến trận.
¹⁹ Một kẻ bất trung mà con tin cậy trong thời hoạn nạn thì giống như cái răng hư hay cái chân bị trật.
²⁰ Giống như người nào lột áo mình ra khi trời lạnh, hoặc giống như giấm đổ trên diêm tiêu là kẻ hát lên những bài ca cho tấm lòng nặng nề nghe vậy.
²¹ Nếu kẻ thù con có đói, hãy cho nó ăn, và nếu hần có khát, hãy cho hần uống,
²² vì con sẽ chất than cháy đỏ trên đầu hần, và Đức Giê-hô-va sẽ thưởng cho con.
²³ Gió bắc chắc chắn đem mưa đến, người nào nói ra điều kín nhiệm tạo nét giận dữ trên nhiều khuôn mặt.
²⁴ Thà là sống trong xó nóc nhà hơn là ở chung nhà với người đàn bà hay tranh cạnh.
²⁵ Giống như nước lạnh cho kẻ nào khát, cũng một thể ấy, tin lành đến từ xứ xa.
²⁶ Giống như dòng suối có nhiều rong rêu hay nước sông bị đục là người nhờn đức chao đảo trước mặt kẻ ác.
²⁷ Chẳng tốt lành chi khi ăn quá nhiều mật; giống như tìm kiếm hết vinh quang này đến vinh quang khác.
²⁸ Một người không kiểm soát mình được giống như một cái thành có những bức tường hư lũng không có chỗ kín vậy.

26¹Giống như tuyết rơi vào mùa hè hay mưa trong lúc mùa gặt, cũng vậy, sự vinh hiển không xứng cho kẻ ngu muội.²Giống như chim sẻ bay liệng và chim én lượn lơ khi chúng bay, cũng một thể ấy lời rửa sả vô cớ chẳng hề xảy đến bao giờ.

³Cây roi dùng cho ngựa, hàm thiết dùng cho lừa, và roi vọt dành cho lưng kẻ ngu muội.

⁴Chớ đáp lời với kẻ đại và chớ hiệp vào sự ngu đại nó, hoặc con sẽ trở nên giống như nó.

⁵Hãy đáp trả kẻ đại rồi hiệp vào sự ngu đại nó, thế là nó sẽ không được khôn ngoan theo mắt nó.

⁶Kẻ nào gửi sứ điệp do tay kẻ đại chặt chính chân mình và uống lấy bạo lực.

⁷Hai chân người bị tê liệt đóng đưa vô dụng giống như câu châm ngôn ở trong miệng kẻ đại.

⁸Buộc hòn đá vào cái tranh thì y như trao vinh dự cho kẻ đại.

⁹Cái gai đâm vào tay kẻ say xỉn thì giống như câu châm ngôn trong miệng kẻ đại.

¹⁰Một cung thủ gây thương tích cho mọi người thì giống như người thuê kẻ đại hay khách qua đường.

¹¹Giống như con chó mửa ra rồi liếm lại, cũng vậy kẻ đại làm lại việc ngu đại mình.

¹²Có phải con thấy người nào khôn ngoan theo mắt nó chẳng? Còn có sự trông cậy cho kẻ ngu muội hơn là cho người ấy.

¹³Kẻ biếng nhác nói: “Có con sư tử ở ngoài đường! Có con sư tử ở giữa nơi khoảng khoát!”

¹⁴Giống như cánh cửa xoay quanh bản lề, cũng vậy kẻ biếng nhác lăn trở trên giường mình.

¹⁵Kẻ biếng nhác thò tay mình vào trong đĩa, dù vậy hẳn chẳng có chút sức lực gì để nhấc đưa bánh lên miệng mình.

¹⁶Kẻ biếng nhác là người khôn ngoan trong mắt mình hơn bảy người biết phân biệt.

¹⁷Giống như người nào nắm lấy tai con chó, khác nào kẻ qua đường nổi giận về cuộc cãi lầy không can đến mình.

¹⁸Giống như kẻ đại chuyên bán tên lửa,

¹⁹là kẻ nói dối với người lân cận mình như sau: “Có phải tôi không nói đùa sao?”

²⁰Vì thiếu củi nên lửa tắt, rồi ở chỗ nào chẳng có kẻ thèo lẻo nào hết, cuộc tranh cạnh bèn nguôi.

²¹Giống như than mời cho than đỏ lên và củi để chụm lửa, cũng vậy đối với kẻ hay tranh cạnh nhen lên sự tranh cạnh.

²²Lời lẽ của kẻ thèo lẻo giống như vật thực ngon; chúng xuống đến các chi thể tận cùng của thân.

²³Môi miệng sôi sục và tấm lòng độc ác, khác nào bình gốm bọc vàng bạc pha.

²⁴Kẻ nào ghen ghét người ta, môi miệng nó tỏ ra cảm xúc giả trá, và sự dối gạt chất chứa trong người nó.

²⁵Người nào nói năng ngọt ngào, đừng tin hẳn, vì có bảy sự gớm ghiếc ở trong lòng hẳn.

²⁶Dầu sự thù hận của hẳn được che đậy với sự giả trá, sự gian ác hẳn sẽ bị lộ ra nơi chỗ đông người.

²⁷Ai đào hầm sẽ lọt xuống đó, và hòn đá sẽ trở đề lên kẻ đã xô nó.

²⁸Lưỡi giả dối ghét những kẻ nó đã chà nát, và cái miệng dua nịnh gây ra bại hoại.

27¹Chớ khoe khoang về ngày mai, vì con chẳng biết ngày mai sẽ đưa đến việc gì.
Hãy để cho người khác khen ngợi con, chớ chẳng phải chính miệng con; người lạ chớ không phải chính môi con.
Đá thì nặng, cát cũng nặng; Nhưng cơn tức giận của kẻ ngu dại còn nặng hơn cả hai.
Có sự tàn nhẫn khi giận dữ, và cơn lũ thịnh nộ, nhưng ai có thể đứng nổi trước sự ghen ghét?
Thà là quả trách công khai hơn là thương yêu giấu kín.
Bạn hữu gây thương tích cho là do lòng trung thành, nhưng kẻ thù có thể hôn bạn cách thừa thãi.
Một người ăn no nê thậm chí chối bỏ cả mật ong, nhưng đối với kẻ đói khát ngay cả đắng cũng trở làm ngọt.
Chim bay từ tổ nó đến chỗ này chỗ kia thì giống như kẻ lưu lạc xa cách nơi ở của mình vậy.
Dầu và thuốc thơm làm cho lòng vui mừng, nhưng sự êm dịu của người bạn thì tốt hơn lời khuyên của người.
Chớ lia bạn mình, hay là bạn của cha mình, và chớ đi đến nhà anh em mình trong ngày tai vạ: Một người xóm giềng gần còn hơn anh em đang ở xa.
Con ơi, hãy khôn ngoan, và làm cho lòng cha được vui vẻ, khi ấy cha có thể đáp lại cùng kẻ nào chế nhạo cha.
Người khôn nhìn thấy rắc rối và lo ẩn mình, nhưng người thiếu kinh nghiệm cứ đi tới và chịu khổ vì có nó.
Hãy cầm cái áo nếu chủ nó bảo lãnh cho kẻ lạ; và hãy cầm lấy cái áo đó nếu người bảo lãnh cho dân phụ.
Hễ ai dậy sớm trao cho kẻ lân cận mình ơn phước với giọng nói lớn tiếng, ơn phước ấy sẽ bị xem là một sự rửa sả.
Một người vợ hay tranh cạnh giống như cái máng xối dột luôn trong ngày mưa lớn.
Kiềm chế năng giống như kiềm chế gió, giống như tìm cách nắm lấy dầu trong tay hữu mình vậy.
Sắt mài nhọn sắt; cũng một thể ấy, một người lo trau dồi bạn hữu mình.
Ai săn sóc cây vả sẽ ăn trái nó, và người nào lo bảo hộ chủ mình ắt sẽ được tôn trọng.
Giống như nước phản ánh mặt của một người, cũng vậy, tấm lòng của một người phản ánh con người.
Giống như âm phủ và vực sâu không hề đầy, cũng vậy, mắt của con người không hề thấy thoả mãn.
Cái lò để thử bạc và cái nồi dốt để thử vàng, và người ta bị thử khi họ được khen ngợi.
Dầu con dùng chà giã kẻ ngu dại — chung với gạo — thì sự điên dại nó sẽ không lìa khỏi nó.
Con phải biết chắc tình trạng bầy của con, và phải quan tâm đến gia súc của con, vì sự giàu có không còn mãi được. Có phải chiếc vương miện còn đến đời đời không?
Cỏ già cỗi đi thì cỏ mới mọc ra và người ta thu thập cỏ cho gia súc ở trên núi.
Chiên con sẽ cung ứng y phục cho con, và bầy dê sẽ cung ứng giá của đồng ruộng.
Sẽ có sữa dê dùng làm đồ ăn cho con — đồ ăn cho người nhà con — và thực phẩm cho các tớ gái của con.

²⁸ ¹Kẻ ác chạy trốn khi chẳng có ai truy đuổi, nhưng người nào làm phải có can đảm như sư tử tử. Vì có sự quá phạm trong xứ nên có nhiều vua chúa, nhưng với một người thông sáng và hiểu biết, xứ sẽ được lâu dài.

³ Người nghèo này ức hiếp người nghèo khác thì giống như trận mưa chẳng để lại chút đồ ăn nào cả.

⁴ Người nào bỏ luật pháp ngợi khen kẻ ác, nhưng người giữ theo luật pháp chiến đấu chống lại chúng.

⁵ Kẻ ác chẳng hiểu sự công bình, nhưng ai tìm cầu Đức Giê-hô-va hiểu biết mọi sự.

⁶ Thật lấy làm tốt cho người nghèo bước đi cách ngay thẳng, còn hơn là kẻ giàu có theo đường tà vạy.

⁷ Người nào giữ theo luật pháp là đưa con có sự hiểu biết, nhưng kẻ nào làm bạn với thứ hoang đường làm xấu hổ cho cha nó.

⁸ Kẻ nào phát đạt bằng cách ăn lời quá mức đang tóm thâu của cải mình dành cho người khác, là người có lòng thương xót kẻ nghèo khổ.

⁹ Nếu một người xây tai mình đi không khứng nghe theo luật pháp, ngay cả lời cầu nguyện của người cũng là một sự gớm ghiếc.

¹⁰ Hễ ai làm cho người ngay thẳng lạc vào đường xấu, chính kẻ đó sẽ sa vào hố mình đã đào, nhưng người không tì vết sẽ có một cơ nghiệp tốt lành.

¹¹ Người giàu có mắt xem mình là khôn ngoan, nhưng kẻ nghèo là kẻ có sự hiểu biết sẽ tìm gặp người.

¹² Khi có sự thắng hơn cho người làm theo điều phải, có sự vinh hiển lớn, nhưng khi kẻ ác dấy lên, dân sự đi ẩn mình.

¹³ Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được thịnh vượng, nhưng ai xưng chúng ra rồi lìa bỏ nó sẽ được thương xót.

¹⁴ Phước cho người nào luôn luôn sống với sự kính hiền, nhưng hễ ai cứng lòng mình sẽ sa vào rối rắm.

¹⁵ Giống như sư tử đang gầm rống hay gấu đang giận dữ là một vị vua gian ác cai trị trên dân nghèo.

¹⁶ Quan trưởng nào thiếu trí hiểu là kẻ áp bức nghiệt ngã, nhưng người nào ghét sự bất lương sẽ được trường thọ.

¹⁷ Nếu một người phạm tội vì làm đổ huyết ai đó, người ấy sẽ đào tẩu cho đến chết, và không có ai vùa giúp nó!

¹⁸ Hễ ai ăn ở cách ngay thẳng sẽ được giữ an toàn, nhưng người nào có đường lối mình cong vạy sẽ thành linh sa ngã.

¹⁹ Người nào cày ruộng mình sẽ có nhiều bánh, nhưng kẻ nào theo đuổi điều vô giá trị sẽ bị nghèo thiếu nhiều.

²⁰ Một người trung thành sẽ có nhiều phước lớn, nhưng kẻ nào vội làm cho giàu ắt sẽ chẳng khỏi bị phạt.

²¹ Thật lấy làm không tốt khi thiên vị, nhưng vì một miếng bánh, người sẽ phạm sai lầm.

²² Kẻ keo kiệt vội chạy theo giàu có, nhưng người chẳng biết rằng sự nghèo khó sẽ giáng trên mình nó.

²³ Ai quở trách người nào rồi về sau tìm được nhiều ơn từ người ấy hơn từ kẻ nịnh mình bằng lưỡi của hân.

²⁴ Kẻ nào ăn cắp của cha hay mẹ mình rồi nói: “Có tội tình gì đâu”, kẻ ấy đồng bạn với kẻ hay huỷ diệt.

²⁵ Một kẻ tham lam khuấy động sự tranh cạnh, nhưng người nào tin cậy Đức Giê-hô-va sẽ được hanh thông.

²⁶ Người nào tin cậy chính lòng mình là kẻ đại dột, nhưng ai ăn ở trong sự khôn ngoan sẽ tránh được hiểm nguy.

²⁷ Ai bố thí cho người nghèo sẽ chẳng thiếu thốn gì, nhưng ai khép mắt mình lại đối với họ sẽ nhận lãnh nhiều sự rửa sả.

²⁸ Khi kẻ ác dấy lên, người ta đều ẩn mình, nhưng khi kẻ ác hư mất đi, người làm theo điều phải sẽ thêm nhiều lên.

29 ¹Người nào nhận lãnh nhiều quả trách lại cứng cổ mình, sẽ bị gãy cổ trong phút chốc không phương cứu chữa.

² Khi người làm theo điều phải thêm nhiều lên, thì dân sự vui mừng, nhưng khi kẻ ác ngồi cai trị, dân sự rên siết.

³ Người ưa mến sự khôn ngoan làm vui vẻ cho cha mình, nhưng kẻ nào bạn bè với gái điếm phá tan của cải mình.

⁴ Vua nhờ sự công bình làm cho nước vững bền, nhưng kẻ nào đòi hối lộ làm băng hoại xứ.

⁵ Người nào nịnh bợ kẻ lân cận mình đang giăng lưới cho chộp mình.

⁶ Kẻ ác có cái bẫy bởi tội lỗi của hắn, nhưng người làm phải ca hát vui mừng.

⁷ Người nào làm theo điều phải xét duyên cớ của kẻ nghèo; kẻ ác không hiểu biết được như thế.

⁸ Kẻ nhạo báng lo châm lửa đốt thành, nhưng người nào khôn ngoan bỏ cơn giận đi.

⁹ Khi một người khôn ngoan có tranh luận với kẻ đại dốt, người giận rồi cười, và chẳng thấy yên tâm được.

¹⁰ Kẻ làm đổ huyết ghét người nào sống không tì vết và tìm kiếm mạng sống của người ngay thẳng.

¹¹ Kẻ đại dốt tỏ ra cơn giận mình, nhưng người khôn ngoan cầm giữ nó và nguôi lòng mình xuống.

¹² Nếu quan trưởng chú ý đến lời dối trá, mọi kẻ dưới quyền người sẽ trở nên gian ác.

¹³ Kẻ nghèo và người ức hiếp đều giống nhau, vì Đức Giê-hô-va ban ánh sáng cho mắt cả hai.

¹⁴ Nếu một vị vua xét đoán kẻ nghèo bằng lẽ thật, ngôi của người sẽ được vững bền đời đời.

¹⁵ Roi vọt và sự quả trách cung ứng sự khôn ngoan, nhưng đứa con không cần biết đến kỷ luật làm xấu hổ cho mẹ nó.

¹⁶ Khi kẻ ác nắm lấy quyền lực, thêm lên sự quá phạm, nhưng người làm theo điều phải sẽ thấy sự sa ngã của kẻ ác.

¹⁷ Hãy kỷ luật con cái của con thì nó sẽ khiến con được yên nghỉ, nó sẽ đem lại sự vui thích trong cuộc sống của con.

¹⁸ Không có mặc khải tiên tri dân sự bèn phóng túng, nhưng người nào giữ theo luật pháp thì được phước.

¹⁹ Tội tớ sẽ chẳng bị chỉnh sửa bằng lời nói, vì dù nó hiểu biết, sẽ chẳng có đáp trả nào hết.

²⁰ Con có thấy kẻ hấp tấp trong lời nói mình chẳng? Có nhiều hy vọng cho một kẻ đại dốt hơn là cho hắn.

²¹ Người nào nuông chiều kẻ tội tớ mình từ thuở nhỏ, đến cuối cùng sự nuông chiều ấy sẽ gặp nhiều rối rắm.

²² Một người hay giận khuấy đảo sự tranh cạnh và người cứ giận phạm tội nhiều thay.

²³ Sự kiêu ngạo của một người sẽ hạ người xuống thấp, nhưng ai có tinh thần khiêm nhượng sẽ được tôn vinh.

²⁴ Kẻ nào dự phần với trộm cướp ghét chính mạng sống mình; nó nghe lời rửa sạch và chẳng nói gì hết.

²⁵ Kẻ sợ hãi người ta lo giăng bẫy, nhưng người nào tin cậy nơi Đức Giê-hô-va được bảo hộ.

²⁶ Nhiều người tìm kiếm mặt vua, nhưng sự công bình người ấy có cần đều từ Đức Giê-hô-va mà đến.

²⁷ Kẻ gian tà là một sự gớm ghiếc cho người làm theo điều phải, nhưng ai có đường lối mình là ngay thẳng bị kẻ ác gớm ghiếc.

³⁰ ¹Lời của A-gu-rơ, con trai Gia-kê — Châm ngôn: người này nói ra cho Y-thi-ên và U-canh.

² Quả thật ta giống với con thú hơn là người nào, và Ta không có sự hiểu biết của một con người.

³ Ta không học sự khôn ngoan, và ta cũng không có tri thức của Đấng Thánh.

⁴ Ai đã lên trời, rồi lại xuống? Ai đã góp gió trong lòng tay mình? Ai đã bọc nước trong áo mình? Ai lập các giới hạn của đất? Danh người là chi, và tên con trai người là gì? Nếu người biết, hãy nói đi.

⁵ Từng lời của Đức Chúa Trời đều đã được thử nghiệm, Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nào nương cậy nơi Ngài.

⁶ Chớ thêm chi vào các lời Ngài, hoặc Ngài sẽ quở trách người, và người bị cho là kẻ nói dối.

⁷ Tôi cầu xin Chúa hai điều, xin chớ cầm chúng lại trước khi tôi qua đời:

⁸ Xin khiến cho sự kiêu căng và lời dối trá tan xa khỏi tôi. Chớ cho tôi nghèo khổ, hoặc giàu có, hãy nuôi tôi đủ vật thực cần dùng.⁹ Vì nếu tôi có quá nhiều, tôi sẽ chối Ngài rồi nói: “Ai là Đức Giê-hô-va”? Hoặc nếu tôi nghèo khó, tôi sẽ trộm cắp và bán bỏ danh của Đức Chúa Trời tôi.

¹⁰ Chớ phao vu kẻ tôi tớ trước mặt chủ nó, hoặc nó sẽ rửa sả người, và người mắc tội chẳng.

¹¹ Có một dòng dãi rửa sả cha mình và không chúc phước cho mẹ mình,

¹² là một dòng dãi thanh sạch theo chính mắt họ, nhưng họ chưa rửa sạch như bản mình.

¹³ Đây là một dòng dãi — mắt họ kiêu hãnh thay và mí mắt họ nhướng cao đường nào!

¹⁴ Họ là một dòng dãi có răng tựa gươm, hàm của họ là dao, để họ có thể nuốt lấy kẻ nghèo khỏi đất và người có cần khỏi loài người.

¹⁵ Con đĩa có hai con gái, chúng kêu lên: “Hãy cho và hãy cho!” Có ba thứ chẳng hề lấy làm thỏa mãn, bốn điều chẳng nói rằng: “Đủ rồi!”

¹⁶ Âm phủ, người đàn bà son sẻ, đất không no đủ nước, và lửa không hề nói: “Đủ rồi!”

¹⁷ Con mắt nhạo báng cha mình và xem khinh sự vâng lời đối với mẹ mình, loài quạ sẽ móc con mắt ấy, và kên kên sẽ ăn nó.

¹⁸ Có ba việc lấy làm diệu kỳ cho ta, bốn thứ mà ta chẳng hiểu được:

¹⁹ đường chim ưng bay trên trời; lối con rắn bò trên hòn đá; lần tàu chạy giữa biển, và đường người nam giao hợp với người nữ.

²⁰ Đây là tánh nết của người nữ tà dâm — nàng ăn, rồi nàng lau miệng, rồi nói: “Tôi có làm gì sai đâu.”

²¹ Trái đất rung động dưới ba việc này, và bốn điều, nó chẳng chịu nổi:

²² một tôi tớ khi hấn lên làm vua; kẻ đại khi hấn no nê đồ ăn;²³ người nữ có lòng thù hận khi lấy chồng; và con đòi chiếm lấy chỗ bà chủ mình.

²⁴ Bốn vật trên đất là nhỏ bé, và tuy nhiên, chúng rất là khôn khéo:

²⁵ Con kiến là tạo vật không có sức, nhưng chúng lo sắm sẵn vật thực mình trong mùa hè;²⁶ Con thỏ không phải là tạo vật có sức mạnh, nhưng chúng lập nơi ở mình trong vầng đá.

²⁷ Loài cào cào đầu không có vua chúa, nhưng bay ra có đội hình.

²⁸ Con thần lằn, con có thể bắt lấy nó trong tay, thế mà chúng được thấy có trong cung điện của vua.

²⁹ Có ba vật diệu đi tốt đẹp, bốn vật nước bước xem sang trọng:

³⁰ con sư tử, mạnh nhất trong loài vật hoang dã — nó chẳng tránh bất cứ thứ gì;³¹ Con ngựa chiến; con dê đực; và vị vua với binh lính bên cạnh người.

³² Nếu người từng đại dột, tự tôn mình, hoặc nếu người có ác tưởng — hãy lấy tay che miệng mình lại.

³³ Vì ép sữa làm ra bơ, và đánh đập lỗ mũi bèn làm cho phun máu, cũng vậy, các việc được làm ra trong cơn giận làm nảy ra điều tranh cạnh.

³¹ ¹Lời của vua Lê-mu-ên - châm ngôn mà mẹ người dạy cho người.

² Con ơi, sao chứ? Và hồi con của tử cung ta, ta phải nói gì đây? Hồi con của sự khẩn nguyện ta, ta nên nói điều gì với con?

³ Chớ phó sức lực con cho phụ nữ, hay đừng bước theo những kẻ có đường lối hòng tiêu diệt các vua.

⁴ Hồi Lê-mu-ên, chẳng xứng hiệp cho các vua, chẳng xứng hiệp cho các vua uống rượu, cũng không xứng hiệp với các quan trưởng nói rằng: “Rượu mạnh ở đâu?”

⁵ Vì nếu họ uống, họ quên những điều đã được quy định, và đảo lộn quyền sống của mọi kẻ khốn khổ.

⁶ Hãy ban rượu mạnh cho người gần chết, và rượu uống say cho kẻ nào có lòng bị cay đắng.

⁷ Họ sẽ uống rồi quên nỗi nghèo khổ mình, và người ấy sẽ chẳng nhớ đến rối rắm của mình nữa.

⁸ Hãy nói thay cho kẻ không thể nói được, nói thay duyên cớ của hết thảy những người đang hư mất.

⁹ Hãy nói đi và xét đoán theo lượng nhơn đức, và phân xử đúng đắn duyên cớ của người khốn cùng nghèo thiếu.

¹⁰ Ai sẽ tìm được người nữ tài đức? Giá trị nàng trời hơn châu ngọc.

¹¹ Lòng người chồng tin cậy nơi nàng, và người sẽ chẳng sống khó nghèo.

¹² Nàng làm nhiều việc ích cho chàng và chẳng hề gây tổn hại trong cả đời nàng.

¹³ Nàng chọn lấy lông chiên và gai sợi, rồi lao động với sự vui thích của tay mình.

¹⁴ Nàng giống như các chiếc tàu buôn kia; nàng đem bánh mình về từ chỗ xa.

¹⁵ Nàng thức dậy khi trời còn tối cung cấp đồ ăn cho người nhà mình, và nàng phân phối công việc cho các tớ gái mình.

¹⁶ Nàng xem qua thửa ruộng rồi mua nó, với sự cần cù của hai tay mình nàng trồng một vườn nho.

¹⁷ Nàng tự mặc lấy với sức lực và làm hai cánh tay mình ra mạnh mẽ.

¹⁸ Nàng lường trước điều chi có ích cho mình; suốt đêm đèn nàng chẳng tắt.

¹⁹ Nàng đặt tay vào con quay, và các ngón tay nàng cầm con cúi.

²⁰ Nàng chia tay ra với kẻ nghèo; nàng chia tay ra tiếp kẻ có cần.

²¹ Nàng không sợ tuyết giá cho người nhà mình, vì cả nhà nàng đều mặc áo bằng lông chiên màu đỏ sẫm.

²² Nàng chế các tấm đắp cho giường mình, và nàng mặc trang phục bằng vải gai mịn màu đỏ điều.

²³ Chồng nàng được người ta biết đến tại cửa thành, khi chàng ngồi chung với các trưởng lão của xứ.

²⁴ Nàng chế áo lót rồi bán chúng, và nàng cung cấp đai lưng cho con buôn.

²⁵ Nàng mặc lấy sức lực và sự tôn trọng, và nàng vui cười nơi buổi sau hầu đến.

²⁶ Nàng mở miệng ra với sự khôn ngoan, và phép tắc nhân từ ở nơi lưỡi nàng.

²⁷ Nàng để ý đến mọi nẻo của nhà mình và không ăn bánh bị thiêu.

²⁸ Con cái nàng chối dậy và chúc phước cho nàng; chồng nàng khen ngợi nàng như sau:

²⁹ “Có nhiều người nữ làm lụng rất giỏi, nhưng nàng trời hơn hết thảy.”

³⁰ Duyên là giả dối, sắc lại hư không, nhưng người nữ nào kính sợ Đức Giê-hô-va, nàng sẽ được khen ngợi.

³¹ Hãy ban cho nàng bông trái của tay nàng, và hãy để các công việc nàng ngợi khen nàng tại nơi cửa thành.

Truyền đạo

¹ ¹Đây là lời của Giáo sư, dòng dõi của Đa-vít và là vua tại Giê-ru-sa-lem.

² Vị Giáo sư nói như vậy: “Giống như hơi nước trong sương mù, giống như bụi trong ngọn gió, mọi sự là hư không, để lại nhiều thắc mắc.

³ Có ích lợi gì khi người ta làm lụng lao động ở dưới mặt trời?

⁴ Thế hệ này qua rồi thế hệ khác đến, nhưng đất còn mãi cho đến muôn đời.

⁵ Mặt trời mọc, rồi nó lặn đi và nó vội vã trở về chỗ mà nó mọc lại.

⁶ Gió thổi về hướng nam rồi vòng qua hướng bắc, cứ theo đường của nó rồi trở lại một lần nữa.

⁷ Mọi dòng sông đều đổ vào biển, song biển không hề đầy. Chỗ các dòng sông thường chảy vào, chúng lại chảy về đó nữa.

⁸ Muôn vật thấy đều lao khổ, và chẳng ai giải thích được. Mắt nhìn xem không thoả, tai nghe lại chẳng bao giờ đầy.

⁹ Điều chi đã có, rồi lại sẽ có, và điều gì đã làm, lại sẽ làm nữa. Chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời.

¹⁰ Nếu có thứ chi mà người ta nói rằng: “Xem kia, cái này mới đây?” Vật ấy thật đã có rồi trong các thời đời trước chúng ta.

¹¹ Chẳng có ai nhớ mọi việc đã có trong các đời trước. Và những việc đã xảy ra lâu về sau cũng sẽ xảy ra trong tương lai cũng chẳng được nhớ tới nữa.

¹²Ta là Giáo sư, và ta đã làm vua trên Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem.¹³Ta dùng trí hiểu học hỏi và nghiên cứu bởi sự khôn ngoan mọi việc được làm ra ở dưới trời. Ấy là một việc lao khổ mà Đức Chúa Trời đã ban cho con cái loài người để lo làm.¹⁴Ta đã xem thấy mọi việc được làm ra ở dưới mặt trời, thì kìa, hết thảy chúng giống như hơi nước và là một nỗ lực chẵn theo ngọn gió.

¹⁵ Thử cong queo không thể làm ngay lại được! Cái gì thiếu không thể đếm được.

¹⁶Ta nhũ lòng rằng: “Hãy xem, ta có được sự khôn ngoan lớn hơn hết thảy những người đến trước ta tại Giê-ru-sa-lem. Trí hiểu của ta đã nhìn thấy nhiều sự khôn ngoan và tri thức.”¹⁷Vậy, Ta hướng lòng học biết sự khôn ngoan và cũng biết sự đại dột điên cuồng. Ta biết đấy cũng là nỗ lực chẵn theo ngọn gió mà thôi.¹⁸Vì với sự khôn ngoan dư dật thì sự phiền não cũng nhiều, và ai thêm sự tri thức sẽ có thêm sự buồn rầu.

2¹ Ta nhũ lòng rằng: “Bây giờ, hãy đến, Ta sẽ thử con với sự vui sướng. Vậy, hãy thưởng thức sự khoái lạc.”

Nhưng, hãy xem, đây cũng đúng là thứ bụi tạm thời.² Ta nói về kẻ cười: “Cười là điên”, và về khoái lạc: “Có ích chi chứ?”

³ Ta nghĩ trong lòng, mọi ham muốn với rượu chắc là thỏa lòng lắm. Trí óc khôn ngoan dẫn dắt lòng ta mặc dù ta cầm lấy sự đại dột. Ta muốn tìm xem điều gì là tốt cho người ta làm ở dưới trời trọn đời mình sống.

⁴ Ta làm những việc lớn lao. Ta cất nhiều nhà cửa cho mình và trồng nhiều vườn nho.⁵ Ta lập cho mình nhiều vườn cây ăn trái và vườn hoa; ta trồng đủ loại cây ăn trái ở đó.⁶ Ta đào hồ chứa nước đọng tưới rừng, cây cối lớn lên ở đó.

⁷ Ta mua những tôi trai tớ gái; Ta có nhiều đầy tớ sanh ra trong cung điện ta. Ta cũng có nhiều bầy gia súc và chiên, nhiều hơn hết thấy bất kỳ vua nào cai trị trước ta tại Giê-ru-sa-lem.⁸ Ta cũng tích trữ cho mình bạc và vàng, nhiều kho của các vua và các tỉnh. Ta tuyển lấy cho mình nhiều nam nữ ca sĩ; bằng cách có nhiều vợ và hầu, ta đã làm những việc đem lại khoái lạc cho bất kỳ người đàn ông nào sống trên đất.

⁹ Như vậy, ta trở nên cao trọng và giàu có hơn hết thấy những ai sống trước ta tại Giê-ru-sa-lem, và sự khôn ngoan của ta vẫn còn ở cùng ta.

¹⁰ Bất cứ điều gì mắt ta ước ao, ta làm bằng mọi cách để có chúng. Ta không cầm lòng trước bất kỳ khoái lạc nào, vì lòng ta vui thích trong mọi công việc của ta, và khoái lạc là phần thưởng của ta vì mọi việc làm của ta.

¹¹ Khi ấy, ta xem xét mọi công việc tay mình đã hoàn thành, và nhắm vào công việc ta đã làm nó, nhưng một lần nữa, mọi điều đó đều là hơi nước và chân theo ngọn gió. Chẳng có ích lợi gì trong đó ở dưới mặt trời.

¹² Thế rồi, ta quay lại xem xét sự khôn ngoan, và cũng xem xét sự đại dột và sự điên cuồng. Vì vua nào tới sau nhà vua sẽ có thể làm gì chứ, chẳng qua là những việc đã được làm ra rồi sao?

¹³ Khi ấy, ta khởi sự hiểu ra rằng khôn ngoan có lợi thế hơn sự đại dột, giống như sự sáng hơn sự tối tăm vậy.

¹⁴ Người khôn ngoan sử dụng con mắt trong đầu mình để nhìn xem nơi mình sẽ đến, còn kẻ đại dột bước đi trong sự tối tăm, mặc dù ta biết cùng một số phận đang dành sẵn cho mỗi một người.

¹⁵ Vậy nên ta nhũ lòng rằng: “Việc xảy đến cho kẻ đại, cũng sẽ xảy đến cho ta nữa. Cho nên, ta có nhiều khôn ngoan như thế có khác biệt gì đâu? Ta kết luận trong lòng rằng: “Đây cũng chỉ là hơi nước thôi.”

¹⁶ Vì người khôn, cũng như kẻ đại, không được nhớ tới lâu dài đâu. Trong những ngày hầu đến mọi sự thấy đều bị quên mất từ lâu. Người khôn ngoan qua đời y như kẻ điên cuồng ngã chết vậy thôi.

¹⁷ Vậy, ta ghét đời sống vì mọi việc được làm ra dưới mặt trời là xấu cho ta. Sở dĩ như vậy là vì mọi sự chỉ là hơi nước và nỗ lực chân theo ngọn gió.

¹⁸ Ta ghét mọi thành tựu mà ta đã làm ở dưới mặt trời vì ta phải để lại cho người đến sau mình.

¹⁹ Và ai biết mình sẽ là khôn hay đại? Tuy nhiên, người ấy sẽ làm chủ mọi việc ở dưới mặt trời mà công lao và sự khôn ngoan của ta đã xây dựng. Đây cũng là hơi nước mà thôi.²⁰ Vì lẽ đó lòng ta khởi thất vọng về mọi công việc mà ta đã làm ở dưới mặt trời.

²¹ Vì có người làm công việc mình với sự khôn ngoan, với sự thông sáng, và tài khéo, nhưng rồi người ấy phải để mọi sự mình có cho kẻ chẳng làm gì về chúng nữa. Đây cũng là thứ hơi nước và là một sự tai nạn lớn.²² Vậy, có ích chi cho người lao khổ, chịu khó và tìm thử trong lòng mình để hoàn tất công lao mình ở dưới mặt trời?²³ Vì từng ngày của người chỉ là đau đớn, và công lao người chỉ là buồn rầu, lúc ban đêm lòng người chẳng tìm được sự yên nghỉ. Đây cũng là hơi nước mà thôi.

²⁴ Chẳng có gì tốt hơn cho người là ăn, uống, và thấy thỏa lòng với điều chi là tốt lành trong công việc của người. Ta đã nhìn thấy lẽ thật ấy đến từ tay của Đức Chúa Trời.²⁵ Vì ai có thể ăn hoặc ai có thể hưởng được bất kỳ khoái lạc nào đến từ Đức Chúa Trời?

²⁶ Vì bất cứ ai đẹp lòng Ngài, Đức Chúa Trời ban cho sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự vui mừng. Tuy nhiên, đối với hạng tội nhân Ngài cho phép họ với công việc thấu tóm chất chứa hầu cho họ trao hết cho người đẹp lòng Đức Chúa Trời. Đây cũng là thứ hơi nước và nỗ lực chân theo ngọn gió.

³ ¹Vì mọi sự đều có hạn định, và thời cơ cho từng mục đích ở dưới trời.

² Có thời điểm chào đời, và thời điểm để qua đời, thời điểm để gieo trồng và kỳ hạn thu hoạch,

³ thời điểm để giết chóc và thời điểm để chữa lành, thời điểm để tháo dỡ và kỳ hạn xây dựng,

⁴ có thời điểm phải bật khóc rồi có lúc phải vui cười, có lúc phải than vãn rồi có lúc phải nhảy múa,⁵ có thời điểm phải ném đá rồi có lúc thu nhặt nhiều đá lại, có lúc phải vòng tay ôm lấy, và có lúc kiềm chế lại không nên ôm lấy,

⁶ có lúc phải tìm tòi nhiều thứ rồi có lúc thôi không tìm tòi nữa, có lúc giữ lấy nhiều thứ rồi có lúc phải vứt bỏ đi,

⁷ có thời xé quần áo đi rồi có lúc phải vá lại, có lúc phải giữ im lặng rồi có thời phải nói ra,

⁸ có lúc phải yêu thương rồi có thời phải ghét bỏ, có kỳ chiến tranh rồi có kỳ hòa bình.

⁹ Kẽ làm việc kiếm được ích lợi gì trong lao động của mình chứ?¹⁰ Ta đã nhìn thấy công việc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người phải lo hoàn thành.

¹¹ Đức Chúa Trời đã dựng nên mọi sự thích hợp với hạn định của nó. Ngài cũng đã đặt sự đời đời ở trong lòng của họ. Nhưng con người không thể hiểu được mọi công việc mà Đức Chúa Trời đã làm, từ lúc họ khởi công suốt cho đến cuối cùng.

¹² Ta nhìn biết chẳng có điều gì tốt cho loài người hơn là vui vẻ và làm lành bao lâu họ còn sống —¹³ và ai nấy phải ăn, uống, và hiểu rõ phải thưởng thức việc lành đến từ mọi công việc của họ. Đây cũng là sự ban cho của Đức Chúa Trời.

¹⁴ Ta biết rõ mọi việc Đức Chúa Trời làm đều kéo dài cho đến đời đời. Người ta chẳng thêm cũng không bớt được, vì chính Đức Chúa Trời là Đấng đã làm như thế hầu cho loài người sẽ tiếp cận Ngài với sự kính sợ.

¹⁵ Điều chi hiện có, ngày xưa đã có; điều gì sẽ có, đã xảy có từ lâu rồi. Đức Chúa Trời khiến người ta tìm kiếm những việc kín giấu.

¹⁶ Và ta đã nhìn thấy ở dưới mặt trời sự gian ác đang tồn tại ở chỗ lẽ ra là công bình, và trong chỗ công bình sự gian ác đã được tìm thấy.

¹⁷ Ta nhủ lòng: “Đức Chúa Trời sẽ đoán xét người công bình và kẻ gian ác vào thời điểm chính xác cho từng vấn đề và từng vụ việc.

¹⁸ Ta nhủ lòng: “Đức Chúa Trời thử thách con người để tỏ ra cho họ thấy họ chẳng hơn gì loài thú.”

¹⁹ Vì cùng một số phận xảy đến cho con loài người sẽ xảy ra cho loài thú cũng y như vậy. Giống như loài thú, hết thấy người ta rồi sẽ chết. Hết thấy đều thở cùng một thứ hơi, cũng vậy, loài người chẳng có lợi thế nào hơn loài thú. Há chẳng phải mọi thứ đều giống như hơi thở qua nhanh không?²⁰ Mọi sự đều đi đến cùng một chỗ. Mọi sự ra từ bụi đất, và mọi sự sẽ trở về với bụi đất.

²¹ Ai biết, hồn của loài người thăng lên và hồn của loài thú sa xuống dưới đất?

²² Thế thì, một lần nữa ta nhận ra chẳng có gì tốt cho loài người hơn là vui vẻ trong công việc của mình, vì ấy là phần đã định cho mình. Ai sẽ đem mình trở lại để xem thấy điều sẽ xảy ra sau mình?

⁴ ¹Một lần nữa, ta suy nghĩ đến mọi sự hà hiếp làm ra ở dưới mặt trời. Hãy nhìn vào nước mắt của kẻ bị hà hiếp. Chẳng có một ai yên ủi họ! Quyền lực ở trong tay kẻ ức hiếp họ, nhưng chẳng có ai yên ủi cho kẻ bị ức hiếp!

² Vậy, ta khen những kẻ đã chết rồi, chớ không phải kẻ đang sống, người nào hãy còn sống kia.

³ Tuy nhiên, còn may mắn hơn cả hai người đó là những người chưa chào đời, họ chưa nhìn thấy bất kỳ hành vi gian ác nào được làm ra ở dưới mặt trời.

⁴ Khi ấy, ta nhìn thấy từng công lao và từng nghề khéo trở thành sự ghen ghét từ người lân cận của người ấy. Điều này cũng là hơi nước và nỗ lực để chặn ngọn gió.

⁵ Kẻ đại đột khoanh tay mình không làm việc, vì vậy đồ ăn của hắn là chính thịt của hắn.

⁶ Thà một nắm tay với công việc yên tĩnh hơn là đẩy cả hai tay với công việc mà chặn theo ngọn gió.

⁷ Khi ấy, ta suy nghĩ một lần nữa về sự hư không, lại thấy nhiều sự vô ích hơn ở dưới mặt trời.

⁸ Có một người sống cô độc. Người chẳng có ai hoặc con trai hay là anh em. Chẳng có cứu cánh gì cho mọi việc làm của người, và mắt hắn không thấy thoả mãn với việc tìm kiếm sự giàu có. Hắn tự hỏi: “Vậy ta lao khổ, ta ép cái tôi mình trước các khoái lạc là vì ai chứ? Điều này cũng là hơi nước, một hoàn cảnh tồi tệ.

⁹ Hai người thì tốt hơn là một người; vì họ sẽ cùng nhau kiếm được công giá tốt về lao động của mình.

¹⁰ Vì nếu người này vấp, thì người kia sẽ đỡ bạn mình lên. Tuy nhiên, buồn rầu với theo kẻ nào sống một mình, khi hắn ngã chẳng có ai đỡ hắn đứng dậy!

¹¹ Và nếu hai người cùng nằm chung với nhau, họ có thể giữ ấm, nhưng một người thì làm sao giữ ấm cho được?

¹² Một người duy nhất sẽ bị người khác ăn hiếp, nhưng hai người sẽ có thể chống cự một cuộc tấn công, và một sợi dây đánh ba tao không thể bị đứt liền được.

¹³ Thà là nghèo mà trẻ tuổi khôn lanh hơn một vị vua già mà đại, là kẻ chẳng còn biết lắng nghe lời cảnh báo.¹⁴ Đây là sự thật, nếu kẻ trẻ lên làm vua từ ngục tù, hoặc sanh ra nghèo trong nước mình.

¹⁵ Tuy nhiên, ta thấy ai nấy còn sống và qua lại ở dưới mặt trời, đều tự mình phục theo kẻ trẻ ấy đã dấy lên làm vua.¹⁶ Chẳng có cứu cánh nào cho mọi người nào muốn vâng theo vị vua mới, nhưng về sau phần nhiều người trong số họ sẽ chẳng còn muốn khen ngợi người nữa. Chắc chắn điều này đó cũng là hơi nước và chặn theo ngọn gió.

⁵ ¹Hãy coi chừng cách xử sự của con khi con bước vào nhà của Đức Chúa Trời. Hãy đến đó lắng nghe thì tốt hơn dâng của tế lễ trong khi không biết điều mình làm trong cuộc sống là gian ác.

² Chớ vội mở miệng ra nói, và đừng để cho lòng của con quá lật đật đến nỗi không trình vấn đề lên trước mặt Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời ở trên trời, còn con ở dưới đất, vậy nên con khá ít lời.

³ Nếu con có quá nhiều việc phải làm và lo toan, có lẽ con sẽ có nhiều chiêm bao xấu. Và con mà thốt ra nhiều lời, thì có lẽ con sẽ nói ra nhiều điều đại dột.

⁴Khi con lập lời thề với Đức Chúa Trời, phải lo hoàn nguyện chớ có trễ nãi, vì Đức Chúa Trời chẳng vui thích chi nơi kẻ đại. Hãy làm theo điều mà con đã thề con sẽ làm.⁵Thà là không đưa ra lời thề còn hơn lập lời thề mà không lo thực hiện nó.

⁶Đừng cho miệng người gây cho xác thịt mình phạm tội. Đừng nói với sứ giả của thầy tế lễ: “Lời thề ấy là một lỗi lầm.” Tại sao lại khiến cho Đức Chúa Trời nổi giận do thề dối, chọc Đức Chúa Trời phải huỷ diệt công việc của tay con?⁷Vì có nhiều chiêm bao, cũng như quá nhiều lời, ở đó là hơi nước vô nghĩa. Vậy, hãy kính sợ Đức Chúa Trời.

⁸Khi con thấy kẻ nghèo bị hà hiếp và bị tước đoạt sự công bình và cách xử sự không phải lẽ trong xứ của con, thì chớ lấy làm lạ giống như thể chẳng có ai biết, vì có người nắm lấy quyền lực cao hơn đang coi chừng những kẻ dưới quyền họ, và thậm chí còn có những đấng cao hơn đang quan phòng họ nữa.⁹Hơn nữa, sản phẩm của đất là dành cho mọi người, và đích thân nhà vua nhận lấy sản phẩm từ đồng ruộng.

¹⁰ Người nào ham muốn tiền bạc sẽ không thấy thoả lòng với tiền bạc, và bất kỳ kẻ nào ham muốn sự giàu có luôn luôn muốn nhiều hơn. Điều này cũng là hơi nước đầy thôi.

¹¹ Khi sự hanh thông thêm lên, thì người tiêu thụ nó cũng thêm nhiều lên. Chủ của cải có lợi thế gì khi nhìn thấy nó bằng mắt mình?

¹² Giấc ngủ của người lao động rất là ngon, dù người ăn ít hay nhiều, nhưng của cải của người giàu không cho phép người ngủ ngon.

¹³ Có một điều rất xấu xa mà ta đã thấy ở dưới mặt trời: ấy là của cải mà người chủ chất chứa đó, kết quả trong sự khổ sở của chính người.

¹⁴ Khi người giàu đánh mất của cải mình qua may rủi, chính con ruột mà người là cha đẻ ra nó, người để lại cho nó hai tay không.

¹⁵ Giống như một người ra đời từ lòng mẹ trần trường thể nào, cũng một thể ấy, người sẽ lìa đời này trần trường như vậy. Người chẳng có đem vật gì theo nơi tay mình được.

¹⁶Một việc xấu xa khác nữa: chính xác là một người đã đến thể nào, thì người cũng phải trở về thể ấy. Vậy, người nào chịu lao khổ trong việc chặn ngọn gió, có ích gì chẳng?

¹⁷ Trong suốt đời của người, người ăn trong sự tối tăm và chịu nhiều buồn khổ với bệnh tật và tức giận.

¹⁸Hãy xem, thứ ta đã nhìn thấy rằng thật lấy làm tốt và thích đáng là ăn, uống, và thưởng thức thứ chi kiếm được từ công lao động của mình làm ra ở dưới mặt trời trọn trong những ngày thuộc đời này mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. Vì đây là phần của người.

¹⁹Đức Chúa Trời ban cho người nào giàu có, của cải, và khả năng lãnh hội phần của mình, và vui vẻ trong công việc của mình — đây là một sự ban cho đến từ Đức Chúa Trời.²⁰Vì người sẽ ít nhớ những ngày của đời mình, vì Đức Chúa Trời khiến người cứ bận bịu với những thứ mà người đang hưởng lấy khi làm ra.

6 ¹Có một tai vạ khác mà ta đã thấy ở dưới mặt trời, và tai vạ đó rất nghiệt ngã cho loài người.²Đức Chúa Trời ban sự giàu có, của cải, và danh tiếng cho một người hầu cho người chẳng thiếu thứ chi người ước ao cho bản thân mình, nhưng rồi Đức Chúa Trời không cho người có khả năng thưởng thức. Thay vì thế, người khác sử dụng các thứ này. Đây là hơi nước, một tai vạ xấu xa.

³Nếu một người làm cha cả trăm đứa con và sống nhiều năm, các năm sống của người rất cao, song nếu tấm lòng người chẳng thoả mãn với của cải, rồi chết đi chẳng được chôn với sự tôn trọng, khi ấy ta nói đứa con sảo còn hơn người ấy.⁴Ngay cả đứa con sảo ra đời trong hư không và qua đời trong chỗ sự tối tăm, và tên nó chưa được đặt.

⁵Mặc dù đứa trẻ này chưa nhìn thấy mặt trời hoặc chưa biết gì hết, nó có sự yên nghỉ mà người kia chẳng có.⁶Một người dẫu sống đến hai ngàn năm nhưng không học biết thưởng thức các việc tốt lành, người đi đến cùng một chỗ như các người khác.

⁷ Dù mọi công lao của loài người là để no miệng mình, tuy nhiên người không được thỏa.

⁸ Quả thật, người khôn ngoan có lợi thế gì hơn kẻ dại dột chứ? Người nghèo có lợi thế gì khi biết cách xử sự trước mặt người ta?

⁹ Thà là được thoả với những gì mắt thấy hơn là ham muốn các thứ luông tuồng, đây cũng là hơi nước và chặn theo ngọn gió.

¹⁰ Bất cứ điều gì đã có rồi đã được đặt tên, và loài người sẽ ra thế nào, thì đã được biết rồi. Vậy, tranh cãi với Đấng là quan án toàn năng của mọi người là luống công.

¹¹ Càng có nhiều lời thốt ra, sự hư không càng thêm, vậy điều đó có lợi thế gì cho một người chứ?

¹²Vì ai biết được điều tốt lành gì dành cho một người trong đời sống người suốt những ngày hư không khi người trải qua như cái bóng? Ai có thể nói cho một người biết về việc sẽ xảy ra ở dưới mặt trời sau khi người qua đi?

- ⁷ ¹ Danh tiếng thì tốt hơn dầu thơm quý giá, và ngày chết thì tốt hơn ngày sanh.
² Thà đi đến nhà tang chế hơn là đến nhà yến tiệc, vì than khóc đến với mọi người lúc cuối đời, và người sống phải để việc này vào lòng.
³ Buồn rầu thì tốt hơn là vui vẻ, vì đằng sau bộ mặt buồn rầu, thì sự vui vẻ của tấm lòng lại đến
⁴ Tấm lòng người khôn ngoan ở trong nhà tang chế, còn lòng kẻ dại dột ở tại nhà yến tiệc.
⁵ Thà nghe lời quở trách của người khôn ngoan còn hơn là nghe bài ca của kẻ dại dột.
⁶ Vì như như tiếng gai nhọn nổ dưới nôi, cũng vậy với tiếng cười cợt của kẻ dại. Điều này cũng là hơi nước đây.
⁷ Phải, sự tham những chắc chắn khiến cho kẻ khôn ra dại, và của hối lộ làm bại hoại tấm lòng.
⁸ Cuối cùng của một việc thì tốt hơn phần khởi đầu; và người có tinh thần kiên nhẫn thì tốt hơn kẻ có tinh thần kiêu ngạo.
⁹ Chớ có tâm thần mau nóng giận, vì sự giận ở trong lòng của kẻ dại dột.
¹⁰ Chớ nói rằng: “Tại sao những ngày xa xưa thì tốt hơn những ngày này?” Vì ấy chẳng phải vì cơ khôn ngoan mà con đưa ra câu hỏi này.
¹¹ Khôn ngoan cũng tốt như các thứ có giá trị mà chúng ta thừa hưởng từ các tổ phụ. Nó cung ứng lợi ích cho người nào nhìn thấy mặt trời.
¹² Vì sự khôn ngoan cung ứng sự bảo hộ cũng như tiền bạc cung ứng sự bảo hộ vậy, nhưng lợi thế của sự khôn ngoan, ấy là sự khôn ngoan ban sự sống cho người nào có được nó.
- ¹³ Hãy xem xét các việc làm của Đức Chúa Trời: là Đấng có thể làm cho ngay thẳng thứ chi Ngài đã làm cho cong queo?
¹⁴ Khi thì thế được thuận tiện, hãy sống vui vẻ trong chỗ thuận tiện ấy, nhưng khi thời thế trở xấu đi, hãy xem điều này: Đức Chúa Trời cho phép cả hai tồn tại bên cạnh nhau. Vì lý do này, không một ai nhận ra điều sẽ xảy đến sau người.
- ¹⁵ Ta đã nhìn thấy nhiều thứ trong những ngày vô nghĩa của ta. Có người công bình, họ hư mất bất chấp sự công bình của họ, và có kẻ ác lại sống trường thọ bất chấp sự gian ác của họ.
¹⁶ Chớ tự xưng công bình, chớ khôn ngoan theo mắt mình. Có sao con lại tự huỷ diệt mình chứ?
¹⁷ Đừng sống quá gian ác hay dại dột quá. Tại sao con chết trước kỳ hạn của mình?
¹⁸ Thật là tốt khi con nắm bắt được sự khôn ngoan này, và con chớ rút tay mình lại khỏi sự công bình. Vì người nào kính sợ Đức Chúa Trời sẽ đối diện với mọi nghĩa vụ của mình.
¹⁹ Sự khôn ngoan là quyền lực ở nơi người khôn, hơn cả mười kẻ cai trị ở trong thành.
²⁰ Chẳng có một người công bình ở trên đất làm điều thiện mà không hề phạm tội.
²¹ Đừng nghe mọi lời người ta nói ra, vì con sẽ nghe kẻ tội tớ mình đang rửa sã con.
²² Tương tự, trong lòng con biết rằng con cũng thường rửa sã kẻ khác.
- ²³ Mọi sự này Ta đã minh chứng bằng sự khôn ngoan. Ta nói: “Ta sẽ sống khôn ngoan”, nhưng việc ấy ta chưa với tới.
²⁴ Sự khôn ngoan rất cao xa, rất sâu thẳm lắm. Ai có thể tìm được nó?
²⁵ Ta xây lòng mình chuyên học biết, xem xét, tìm kiếm sự khôn ngoan và mọi sự lý giải về thực tại, và để hiểu biết rằng gian ác là ngu xuẩn và sự dại dột là điên cuồng.
²⁶ Ta tìm thấy rằng còn cay đắng hơn cả sự chết là bất kỳ người đàn bà nào cũng đều có lòng giống như lưới bẫy, và tay của họ giống như xiềng xích. Ai ở đẹp lòng Đức Chúa Trời sẽ tránh khỏi nàng, còn kẻ có tội sẽ bị nàng bắt lấy.
- ²⁷ Giáo sư nói: “Hãy xem xét điều ta đã khám phá ra. Ta đã thêm hết khám phá này đến khám phá khác để tìm cách giải thích về thực tại.”²⁸ Đây là điều mà ta vẫn còn tìm kiếm mà ta chưa tìm ra. Ta đã tìm gặp một người nam công bình giữa cả ngàn người, nhưng còn trong cả thảy đàn bà ta chẳng tìm được một ai hết.
²⁹ Ta chỉ khám phá ra điều này: Đức Chúa Trời đã dựng nên con người ngay thẳng, nhưng họ xây đi để tìm kiếm nhiều sự khó khăn.

8 ¹Người khôn ngoan là người như thế nào? Đó là người biết các sự cố trong cuộc sống có ý nghĩa ra sao! Sự khôn ngoan khiến cho mặt người sáng láng, và vẻ khó chịu trên mặt người được đổi đi.

²Ta khuyên con phải vâng theo mạng lệnh của vua vì có lời thề của Đức Chúa Trời bảo hộ người.³Chớ vội lui ra khỏi sự hiện diện của người, và đừng đứng đó mà ủng hộ việc sai trái, vì nhà vua làm bất cứ điều gì người muốn làm.⁴Lời của vua có quyền, vậy ai sẽ nói với người rằng: “Ngài làm chi vậy?”

⁵ Ai giữ theo mạng lệnh của nhà vua chẳng biết đến sự tổn hại. Lòng người khôn ngoan nhận ra con đường thích ứng và thời điểm hành động.

⁶ Vì từng vấn đề có đáp ứng chính xác và kỳ hạn phải đáp ứng, vì rối rắm của người ta là lớn lắm.

⁷ Không một ai biết điều gì sẽ xảy đến kể đó. Ai có thể nói cho người biết điều gì sẽ xảy đến?

⁸ Không ai có quyền trên hơi sống để thôi không thở nữa; và không một người nào có quyền trên ngày chết của mình. Không một ai được giải ngũ khi có chiến tranh và sự gian ác sẽ không giải cứu kẻ nào đang là nô lệ của nó.

⁹Ta đã phát hiện ra mọi sự này; ta khiến lòng mình áp dụng từng loại sự việc được làm ra ở dưới mặt trời. Có kỳ hạn cho người này có quyền làm điều ác trên mọi người khác.

¹⁰Vậy, Ta đã thấy kẻ ác được chôn cất công khai. Họ được đưa đến khu vực thánh và được chôn cất bởi dân trong thành, nơi mà kẻ đó đã thực hiện những hành vi gian ác của họ. Đây cũng là sự hư không.

¹¹Khi bản án chống lại tội ác không được thi hành ngay, nó quyến dụ tấm lòng con người làm sự gian ác.

¹²Vì kẻ có tội làm ác một trăm lần rồi vẫn sống lâu ngày, tuy nhiên ta biết rằng sẽ là suôn sẻ cho người nào kính sợ Đức Chúa Trời, họ tôn vinh sự hiện diện của Ngài với họ.¹³Nhưng kẻ ác sẽ chẳng có gì là suôn sẻ đâu; sự sống hắn sẽ không được dài lâu. Những ngày của hắn giống như cái bóng vì hắn không tôn vinh Đức Chúa Trời.

¹⁴Có một thứ hơi nước vô dụng khác nữa — một việc khác đã được làm ra trên đất. Những việc xảy ra cho người công bình giống như chúng đã xảy ra cho kẻ ác, và những việc xảy ra cho kẻ ác lại xảy ra cho người công bình. Ta nói rằng điều này cũng là sự hư không.¹⁵Vậy ta khen sự vui mừng, vì ở dưới mặt trời chẳng gì tốt cho một người hơn là ăn, uống, và sống vui vẻ. Đó là sự vui vẻ kèm theo với người trong công lao trọn các ngày của đời người mà Đức Chúa Trời ban cho người ở dưới mặt trời.

¹⁶Khi ta khiến cho lòng mình học biết sự khôn ngoan và tìm hiểu sự việc đã được làm ra trên đất, là công việc thường được làm ra lúc ban đêm hay ban ngày không cho mắt ngủ,¹⁷khi ấy, ta xem xét mọi công việc của Đức Chúa Trời, và người ta không thể hiểu được công việc đã được làm ra ở dưới mặt trời. Vô luận một người lao động cực nhọc ngần nào đang tìm biết, người ấy sẽ chẳng tìm được chúng. Mặc dù một người khôn ngoan tin rằng mình chắc sẽ biết, thực sự thì người chẳng tìm được.

⁹ Vì ta suy nghĩ đến mọi sự này trong trí để tìm hiểu về người công bình, người khôn ngoan cùng các việc làm của họ. Hết thấy họ đều ở trong tay của Đức Chúa Trời. Không một người nào biết hoặc sự yêu hay là sự ghét sẽ đến với ai đó.

² Mọi người đều có chung một số phận. Cùng một số phận đang chờ đợi người công bình và kẻ hung ác, người tốt và kẻ xấu, người thanh sạch và kẻ ô uế, và người đáng của lễ và người không đáng của lễ. Người nhơn đức sẽ chết, cũng như kẻ có tội. Giống như người hay thề thốt sẽ ngã chết, kẻ sợ không dám đưa ra lời thề cũng sẽ chết như thế.

³ Có một số phận xấu cho mọi sự được làm ra ở dưới mặt trời, một số phận cho mọi người. Tấm lòng của con người đầy dẫy điều ác, và sự điên cuồng ở trong lòng họ đương khi họ sống. Sau đó, họ đi về cùng kẻ chết.

⁴ Vì vẫn có hy vọng cho người nào hiện đang sống, giống như một con chó sống hơn là con sư tử chết.

⁵ Vì kẻ sống biết mình sẽ chết, nhưng kẻ chết chẳng biết chi hết. Họ chẳng còn có phần thưởng nào hết vì sự kỷ niệm họ đã bị quên đi.

⁶ Sự yêu, sự ghét, sự ganh tỵ của họ thấy đều tiêu mất từ lâu. Họ chẳng hề có một chỗ nào trong bất cứ việc gì được làm ra dưới ánh mặt trời.

⁷ Hãy đi đường mình, ăn bánh của con cách vui mừng, và uống rượu của con với tấm lòng vui sướng, vì Đức Chúa Trời đã tán thành sự kỷ niệm mọi việc làm của con.⁸ Nguyên quần áo của con luôn luôn là màu trắng, và chớ thiếu dầu thơm trên đầu con.

⁹ Hãy sống vui vẻ với người vợ mà con yêu thương trọn các ngày của đời hư không con, những ngày mà Đức Chúa Trời đã ban cho con ở dưới mặt trời trong những ngày vô ích của con. Đây là phần thưởng của con trong đời vì việc làm của con ở dưới mặt trời.¹⁰ Bất cứ việc chi tay con làm được, hãy làm với sức lực của con, vì nơi mồ mả, là chỗ con đang đi đến.

¹¹ Ta đã thấy một số việc thú vị ở dưới mặt trời: Cuộc đua không thuộc về kẻ lệ làng. Chiến trường không thuộc về người mạnh sức. Bánh không thuộc về kẻ khôn ngoan. Giàu có không thuộc về hạng người có hiểu biết. Sự ưu ái không thuộc về hạng người tri thức. Thay vì thế, thời thế và cơ hội tác động hết thấy mọi người.

¹² Vì không có ai biết giờ chết của mình, giống như cá bị mắc trong lưới sự chết, hay giống như chim bị bẫy dò. Giống như các loài thú, loài người bị kẹt trong thời tai vạ thỉnh linh giáng trên họ.

¹³ Ta cũng đã nhìn thấy sự khôn ngoan ở dưới mặt trời trong một phương thức dường rất cả thể cho ta.¹⁴ Có thành nhỏ kia với một ít người trong đó, một vị vua cường thịnh đến nghịch cùng nó, bao vây nó, dựng rào cản chống lại nó.¹⁵ Bấy giờ, trong thành ấy có một người khôn mà lại nghèo, người này dùng sự khôn ngoan mình cứu thành ấy. Tuy nhiên, về sau, không một ai nhớ đến người nghèo đó.

¹⁶ Vậy, ta kết luận: “Khôn ngoan thì tốt hơn sức mạnh, nhưng sự khôn ngoan của người nghèo bị xem khinh, và lời nói của người không ai nghe.”

¹⁷ Lời của người khôn ngoan được nghe cách êm dịu thì tốt hơn tiếng hô lớn của bất kỳ vị vua nào giữa đám đại đột.

¹⁸ Khôn ngoan thì tốt hơn các thứ binh khí, nhưng chỉ một người có tội phá diệt nhiều sự lành.

10¹ Giống như con ruồi chết làm cho dầu thơm phải hư đi, cũng vậy, một chút đại dột sẽ làm cho khôn ngoan và tiếng tăm không còn nữa.

² Trái tim của người khôn xoay qua bên phải, nhưng trái tim của kẻ đại thì xoay qua bên trái.

³ Khi kẻ đại đi đường, suy nghĩ của hắn không rõ ràng, để cho mọi người thấy rằng hắn là kẻ đại.

⁴ Nếu tình cảm của bậc cầm quyền dấy lên nghịch cùng con, chớ lìa khỏi công việc của con. Sự bình tĩnh làm nguôi cơn giận lớn.

⁵ Có một tai vạ mà ta đã thấy ở dưới mặt trời, một loại sai lầm đến từ bậc cầm quyền:

⁶ Kẻ đại dột được ban cho những địa vị lãnh đạo, trong khi người thành công được dành cho chỗ thấp.

⁷ Ta đã nhìn thấy hạng đầy tớ cưỡi ngựa, và hạng người thành công thì đi bộ như đầy tớ ở trên đất vậy.

⁸ Kẻ nào đào hầm sẽ sa xuống đó, và ở đâu có kẻ phá vách tường, một con rắn sẽ cắn người.

⁹ Ai cắt đá sẽ bị tổn thương bởi chúng, và kẻ bửa củi có khi phải hiểm nghèo bởi nó.

¹⁰ Nếu lưới riu lút mà người ta không mài lại, người ấy phải dùng nhiều sức; nhưng sự khôn ngoan cung ứng cơ hội để thành công.

¹¹ Nếu rắn cắn trước khi ếm chú, khi ấy thầy ếm chú chẳng còn có lợi thế gì nữa cả.

¹² Lời của miệng người khôn ngoan có ơn, nhưng môi của kẻ khờ đại lại nuốt lấy nó.

¹³ Giống như lời lẽ bắt đầu tuôn ra từ miệng kẻ đại, sự điên đại trào ra, và đến cuối cùng miệng hắn đổ ra với sự điên cuồng độc địa.

¹⁴ Kẻ ngu muội hay nói nhiều lời, nhưng chẳng có ai biết điều gì sẽ xảy đến. Ai biết điều chi sẽ xảy đến sau mình?

¹⁵ Công lao kẻ ngu muội làm cho họ phải mệt nhọc, hầu cho họ chẳng biết con đường nào đặt đi đến thành.

¹⁶ Có rối rắm trong xứ một khi nhà vua hãy còn trẻ, và các cấp lãnh đạo khởi sự tiệc tùng vào ban sáng.

¹⁷ Nhưng xứ được vui vẻ khi vua của con thuộc hàng quý tộc, và các cấp lãnh đạo của con ăn đúng giờ, để lấy sức lại, chớ chẳng phải để đắm say!

¹⁸ Vì sự làm biếng nên mái nhà sụp xuống, và vì có tay biếng nhác nên nhà phải dột.

¹⁹ Người ta bày tiệc đặt vui cười, rượu đem sự vui vẻ đến cho cuộc sống, và tiền bạc chu toàn nhu cần cho mọi sự.

²⁰ Đừng rửa sã nhà vua, dù trong lý trí của con, và đừng rửa sã người giàu khi ở trong phòng ngủ. Vì chim trời sẽ đồn ra lời nói của con; và loài có cánh sẽ đồn chuyện ấy ra.

¹11 ¹Hãy liệng bánh con trên mặt nước, vì con sẽ tìm nó lại sau nhiều ngày.

²² Hãy chia sẻ bánh ấy cho bảy, hoặc thậm chí cho tám người, vì con không biết tai vạ nào sẽ giáng trên đất.

³³ Nếu mây đầy nước, tự nó rơi xuống đất, và nếu một cây ngã về hướng nam hay hướng bắc, hễ ngã chỗ nào nó phải ở chỗ đó.

⁴⁴ Người nào xem gió sẽ không gieo, và người nào xem mây sẽ không gặt.

⁵⁵ Giống như con không biết gió từ đâu đến, cũng không biết xương cốt của đứa trẻ lớn lên trong tử cung của mẹ nó là thể nào, thì cũng một thể ấy, con cũng chẳng hiểu được công việc của Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên muôn vật.

⁶⁶ Vào buổi sáng, hãy gieo giống đi; cho đến khi chiều xuống, hãy dùng tay làm việc khi cần thiết, vì con chẳng biết giống nào sẽ mọc tốt, dù sáng hay chiều, hoặc giống này hay giống kia, hoặc cả hai đều sẽ ra tốt.

⁷⁷ Ánh sáng thật là êm dịu, và con mắt nhìn thấy mặt trời quả rất sướng thay.

⁸⁸ Nếu ai đó sống nhiều năm, nguyện người ấy sống vui vẻ trọn các năm ấy, nhưng người cũng chớ quên những ngày tối tăm hầu đến, vì chúng sẽ rất nhiều. Mọi sự xảy đến đều là hơi nước hư không.

⁹⁹ Hỡi kẻ trẻ tuổi kia, hãy vui mừng đi trong buổi thiếu niên, và lòng con hãy hớn hở trong thời thơ ấu. Hãy theo đuổi những ước ao tốt lành của lòng mình, và bất cứ điều chi ở trong tầm mắt của con. Tuy nhiên, phải biết rằng Đức Chúa Trời sẽ đòi con đến mà đoán xét vì mọi việc ấy.

¹⁰¹⁰ Hãy cất bỏ cơn giận ra khỏi lòng con, và đừng nghĩ đến điều đau khổ nào nơi xác thịt con, vì lúc xuân xanh và sức lực nó đều là hơi nước cả đấy thôi.

- ¹² Cũng hãy tưởng nhớ Đấng Tạo Hoá của con trong thời non trẻ, trước khi những ngày khó khăn xảy đến, và trước khi những năm tới mà con nói: “Ta không lấy làm vui lòng.”
- ² Trước khi ánh sáng mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao khởi tối tăm, và mây xám trở lại sau cơn mưa.
- ³ Nhằm thời điểm kẻ canh cung điện run rẩy, và người mạnh sức cong khom, và những người nữ xay cối ngừng lại bởi vì có ít người, và những kẻ trông xem qua cửa sổ đã lãng mắt.
- ⁴ Đây là lúc hai cánh cửa bên đường đóng lại, và tiếng xay không còn nghe thấy nữa, khi người ta chờ đợi lúc có tiếng chim kêu, và giọng ca hát của con gái đều lơ lửng dần đi.
- ⁵ Đây là lúc mà người ta lo sợ cao độ và nguy hiểm dọc đường, và khi cây hạnh trở bông, và khi cào cào kéo đi cách chậm chạp, và khi những ham muốn tự nhiên không còn có nữa. Khi ấy người ta đi đến nơi ở đời đời của mình, và những kẻ than khóc đi vòng quanh các đường phố.
- ⁶ Hãy tưởng nhớ Đấng Tạo Hóa của con trước khi dây bạc đứt, hay chén vàng bể, hoặc vò vỡ ra bên suối, hay trục quay gãy ra trên giếng,
- ⁷ trước khi bụi tro trở vào đất ở chỗ nó vốn có, và linh hồn trở về với Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban nó ra.
- ⁸ Vị Giáo Sư nói: “Một đám sương hơi nước, mọi sự chỉ là hơi nước hư không.”
- ⁹ Vị Giáo Sư là người khôn ngoan, và người dạy cho dân sự điều tri thức. Người đã nghiên cứu và suy gẫm rồi sắp đặt thứ tự nhiều câu châm ngôn.
- ¹⁰ Vị Giáo Sư tìm cách viết ra, sử dụng lời lẽ sinh động, chánh trực và chân thật.
- ¹¹ Lời của người khôn ngoan giống như cây đót. Giống như những mũi đinh đóng thật sâu là các câu châm ngôn của bậc thầy khi tuyển chọn các câu châm ngôn của họ, do một người chăn chiên truyền dạy.
- ¹² Con ơi, hãy tỉnh thức về nhiều việc: nhiều sách đã được viết ra; chúng chẳng cùng. Học nhiều quá khiến cho xác thật thấy mỗi mặt.
- ¹³ Lời kết của vấn đề, sau khi nghe hết mọi sự rồi, ấy là con phải kính sợ Đức Chúa Trời và giữ theo các điều răn của Ngài, vì đây là toàn bộ nghĩa vụ của con người.
- ¹⁴ Vì Đức Chúa Trời sẽ đưa từng việc vào sự phán xét, cùng với từng việc kín nhiệm, hoặc thiện hay ác cũng vậy.

Nhã ca

- ¹ Nhã ca trong các bài ca, thuộc về Sa-lô-môn. Thiếu nữ đang nói với người yêu của nàng.
- ² Ô, người đã hôn tôi với những nụ hôn của miệng người, vì tình yêu của chàng ngon hơn rượu.
- ³ Dầu xúc chàng có mùi ưa thích; danh chàng giống như dầu đổ ra, vì vậy các thiếu nữ yêu mến chàng.
- ⁴ Hãy đưa tôi đi với chàng, thì chúng tôi sẽ chạy theo. Người nữ nói với lòng mình: Nhà Vua đã đưa tôi vào các phòng của Ngài. Người nữ nói với người yêu mình: Tôi rất vui sướng; tôi vui mừng về chàng; hãy để tôi nhớ tới tình yêu chàng, tình yêu ấy ngon hơn rượu. Các thiếu nữ khác tôn sùng chàng thật là tự nhiên. Người nữ ấy đang nói với các thiếu nữ khác.
- ⁵ Người nữ ấy nói với các người nữ khác: Tôi đen, song dễ thương, hơn các con gái của những người ở Giê-ru-sa-lem — tôi đen như lều trại của Kê-đa, dễ thương như màn cửa của Sa-lô-môn.
- ⁶ Đừng nhìn chằm tôi, vì tôi đen, vì mặt trời đã gội nám tôi. Các con trai của mẹ tôi tức giận với tôi; họ đặt tôi làm người coi giữ vườn nho, còn vườn nho riêng của tôi, tôi không coi giữ. Người nữ nói cùng người yêu của nàng
- ⁷ Hỡi người mà tôi yêu thương, hãy nói cho tôi biết, chàng chăn bầy ở đâu? Lúc giữa trưa, chàng cho chúng nằm nghỉ nơi nào? Vì sao tôi phải như một người nữ cứ lang thang bên bầy của các bạn chàng? Người yêu của nàng đáp cùng nàng
- ⁸ Nếu nàng chưa biết, hỡi người đẹp hơn hết trong các người nữ, hãy lần theo dấu của bầy ta, và chăn các dê con mình gần bên trại của kẻ chăn chiên.
- ⁹ Hỡi tình yêu của ta, ta sánh mình với ngựa cái giữa vòng bầy ngựa đánh xe của Pha-ra-ôn.
- ¹⁰ Đôi gò má nàng thật xinh với đồ trang sức, cổ nàng đẹp với vòng trân châu.
- ¹¹ Ta sẽ làm cho nàng các đồ trang sức bằng vàng có chốt bạc. Người nữ nhũ lòng
- ¹² Trong khi nhà vua nằm trên chiếc ghế dài kia, cam tòng hương tôi xông mùi thơm nó ra.
- ¹³ Đối với tôi, người tôi yêu giống như bó hoa một được suốt cả đêm đặt giữa bộ ngực tôi.
- ¹⁴ Đối với tôi, người tôi yêu giống như một chùm hoa phụng tiên cho tôi trong vườn nho Ên-Ghê-đi. Người yêu nàng nói cùng nàng

¹⁵Hỡi tình yêu của ta, hãy xem, nàng thật là xinh đẹp; hãy xem, nàng xinh đẹp thay; đôi mắt nàng giống như mắt của chim câu. Người nữ nói cùng người yêu của nàng

¹⁶Hỡi tình yêu của ta, hãy xem, chàng đẹp trai lắm, đẹp trai là dường nào. Các lùm cây sum suê làm thành giường nằm cho chúng ta.

¹⁷ Các đôn tay nhà chúng ta là những nhánh cây hương nam, và rui nhà chúng ta đều là cây tùng.

2¹ Ta chỉ là một đoá hoa ở ngoài đồng, chỉ là hoa huệ trong trũng. Người nam ấy nói với nàng² Như hoa huệ ở giữa gai góc, hơi tình yêu của ta, nàng cũng như vậy, ở giữa đám con gái của người trong xứ. Người nữ nhũ lòng

³ Như cây bình bát ở giữa những cây rừng, cũng vậy, tình yêu của ta ở giữa những người trẻ tuổi kia. Tôi ngồi dưới bóng người với sự vui thích lớn lắm, và trái người là ngọt ngào cho ổ gà tôi.

⁴ Người đưa tôi vào sảnh yến tiệc, và ngọn cờ người phất trên tôi ấy là ái tình. Người nữ nói với người mình yêu

⁵ Hãy dùng bánh nâng đỡ lòng tôi và bổ sức tôi lại với trái bình bát, vì tôi yếu đuối với tình yêu. Người nữ nhũ lòng

⁶ Tay trái người lót dưới đầu tôi, còn tay phải người ôm lấy tôi. Người nữ nói với các người nữ khác

⁷ Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta muốn các người hứa bởi những con hoàng dương hay là con nai đồng nội, các người chớ làm gián đoạn việc làm tình của chúng ta cho đến chừng việc ấy qua đi. Người nữ nhũ lòng

⁸ Có tiếng của người yêu dấu của ta! Ồ, này người đến, nhảy qua các núi, vượt qua các đồi.

⁹ Người yêu dấu của ta tôi giống như con hoàng dương hay là con nai tơ; kia, người đứng sau tường chúng tôi, xem ngang qua cửa sổ, ngó ngang qua chấn song.

¹⁰ Người yêu dấu ấy nói cùng ta rằng: “Hỡi tình yêu của ta, hãy chỗi dậy; hỡi nàng xinh đẹp của ta ơi, hãy đến cùng ta.

¹¹ Vì kia, mùa đông đã qua; cơn mưa đã dứt hết rồi.

¹² Bông hoa đã nở ra trên đất; mùa gieo cấy và tiếng hót các loài chim đã đến, và tiếng của chim bồ câu được nghe thấy trong xứ.

¹³ Cây vả đang chín muồi, và cây nho trở hoa nức mùi hương; Hỡi tình yêu của ta, người đẹp của ta ơi, tình yêu của ta, hãy đến.

¹⁴ Hỡi chim bồ câu ta trong hốc đá, trong khe kín của núi đồi, hãy để cho ta xem thấy gương mặt mình. Nguyên ta nghe thấy tiếng của nàng; vì giọng nàng là êm dịu, và gương mặt nàng dễ thương.” Người nữ nhũ lòng

¹⁵ Hãy bắt những con chồn cho chúng tôi, những con chồn nhỏ phá hại vườn nho, vì vườn nho của chúng tôi đang nở hoa.

¹⁶ Người yêu tôi thuộc về tôi, và tôi thuộc về chàng; người vui sướng chăn bầy mình giữa đám hoa huệ. Người nữ nói với người yêu mình

¹⁷ Người yêu của ta ơi, hãy đi đi trước khi các làn gió nhẹ lúc bình minh thổi ra và bóng tối tan đi. Hãy đi đi; hãy giống như con hoàng dương hay là con nai tơ trên vùng đồi núi chập chùng kia.

3 ¹Ban đêm tại trên giường mình tôi ao ước người mà lòng tôi yêu dấu; tôi tìm kiếm người, song không thể gặp được.

² Tôi nhũ lòng: “Ta sẽ chỗi dậy rồi vào quanh thành, trải qua các đường phố và quảng trường; ta sẽ tìm người yêu dấu của mình, nhưng ta không thấy người.

³ Những kẻ canh tuần gặp tôi khi họ đi vòng quanh thành. Tôi hỏi họ: “Các ông có thấy người yêu của tôi đâu không!”

⁴ Chỉ một chút thôi sau khi tôi đi qua khỏi họ, thì gặp người mà hồn tôi yêu mến. Tôi nắm lấy người và không chịu buông ra cho đến khi đưa người vào nhà mẹ tôi, vào phòng ngủ của người đã thai dục tôi. Người nữ này nói với các người nữ khác

⁵Ta muốn các người thề, hỡi các con gái của người ở thành Giê-ru-sa-lem, bởi những hoàng dương hay là con nai của đồng ruộng, các người sẽ không làm gián đoạn việc làm tình của chúng ta cho đến khi việc ấy xong rồi. Thiếu nữ này nhũ lòng

⁶Điều gì đang tới đến từ đồng vắng giống như cột khói, xông một dưc và nhũ hương, với đủ thứ hương của giới thương buôn?

⁷ Kìa, đó chính là kiệu của Sa-lô-môn; sáu mươi chiến binh vây quanh kiệu ấy, sáu mươi chiến binh của Y-sơ-ra-ên.

⁸ Họ giỗi cầm gươm và thành thạo trên chiến trường. Từng người một đều có gươm ở hông mình, được vũ trang chống lại những kinh khiếp trong ban đêm.

⁹ Vua Sa-lô-môn làm cho mình một cái kiệu bằng gỗ lấy từ Li-ban.

¹⁰ Người làm các chân kiệu ấy bằng bạc; chỗ dựa lưng bằng vàng, và chỗ ngồi bọc màu điều. Còn ở giữa lót bằng ái tình con gái của những người ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Thiếu nữ nói với các người nữ ở thành Giê-ru-sa-lem.

¹¹ Hỡi con gái của những người ở tại Si-ôn, hãy đi ra xem vua Sa-lô-môn, đội vương miện mà mẹ người đã đội trên đầu người trong ngày cưới của Sa-lô-môn, vào ngày vui sướng của đời người.

- 4 ¹Ồ, hỡi tình yêu của ta, nàng xinh đẹp thay; nàng đẹp dễ thay! Đôi mắt nàng là chim câu ở trong lúp. Tóc nàng giống như mây dề nằm nơi triền núi Ga-la-át.
- ² Răng nàng giống như mây chiên mới hót lông, từ chỗ tắm rửa đi lên. Thấy đều sanh đôi, không một con nào son sẻ.
- ³ Đôi môi nàng tựa sợi chỉ hồng; miệng nàng dễ thương thay. Đôi gò má nàng giống như quả lựu ở phía sau lúp nàng
- ⁴Cổ nàng giống như cái tháp của Đa-vít được dựng lên để treo đồ binh khí, với ngàn cái khiên treo tại đó, hết thấy khiên của chiến binh.
- ⁵ Hai ngực nàng như cặp hoàng dương sanh đôi, thả ăn giữa đám hoa huệ.
- ⁶ Cho đến khi bình minh ló dạng và bóng tối tan đi, ta sẽ đi lên núi một đực rồi đến đồi nhũ hương.
- ⁷ Hỡi tình yêu của ta, nàng vốn xinh đẹp mọi bề, nơi nàng chẳng có tí vết gì cả.
- ⁸ Cô dâu của ta ơi, hãy đến với ta từ Li-ban. Hãy đến với ta từ Li-ban; hãy đến từ đỉnh A-ma-na, từ đỉnh Sa-nia và Hết-môn, từ hang sư tử, từ núi con beo.
- ⁹ Hỡi em gái ta, cô dâu của ta, nàng đã cướp lấy lòng ta; nàng đã cướp lấy lòng ta, với chỉ một cái liếc mắt, với chỉ món trang sức nơi cổ nàng.
- ¹⁰ Hỡi em gái ta, cô dâu của ta ơi, ái tình mình đẹp là đường nào! Tình yêu nàng ngon hơn rượu đường bao, và mùi của dầu thơm nàng tốt hơn bất kỳ thức hương nào!
- ¹¹ Hỡi cô dâu của ta, đôi môi nàng nhỏ mật ong xuống; dưới lưỡi nàng có mật ong và sữa; mùi hương quần áo nàng giống mùi hương của Li-ban.
- ¹² Hỡi em gái ta, cô dâu của ta là vườn khép kín, một ngôi vườn khép kín, một dòng suối bị niêm lại.
- ¹³ Những nhánh nàng đầy thạch lựu và trái ngon và hoa phụng tiên cùng cây cam tòng.
- ¹⁴ Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế với đủ loại hương thơm, một đực, lư hội với các hương liệu nổi tiếng.
- ¹⁵ Nàng là dòng suối trong vườn, là giếng nước tươi mát, là dòng suối chảy xuống từ Li-ban! Thiếu nữ nói với người yêu của mình
- ¹⁶Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy; hỡi gió nam, hãy thổi đến; hãy thổi trong vườn tôi hầu cho các mùi thơm nó toả lan ra! Nguyện người yêu tôi vào trong vườn người, và ăn các trái ngon ngọt của người!

⁵ ¹Hỡi em gái ta, cô dâu của ta, ta đã vào trong vườn rồi; ta có thâu một được với hương liệu. Ta ăn mật với tàng ong; Ta uống rượu với sữa ta. Các bạn ơi, hãy ăn: quý bạn ơi, hãy uống thoải mái, hỡi tình yêu của ta. Thiếu nữ nhũ lòng

²Ta ngủ, nhưng lòng ta tỉnh thức trong chiêm bao. Có tiếng gõ cửa của người yêu ta nói: “Hãy em gái ta, tình yêu của ta, chim bồ câu ta, kẻ toàn hảo của ta ơi, hãy mở cửa cho ta, vì đầu ta đẫm sương, tóc ta ẩm ướt lúc ban đêm.”

³ Ta đã cởi áo ngoài rồi; ta phải mặc nó lại ư? Ta đã rửa chân rồi, lẽ nào làm lấm lại?”

⁴ Người yêu của ta thò tay vào lỗ cửa, và lòng ta rối lên vì người.

⁵ Ta bèn trở dậy mở cửa cho người yêu ta; hai tay ta nhỏ giọt một được, mấy ngón tay ta chảy một được ròng trên chốt cửa.

⁶ Ta mở cửa cho người yêu ta, nhưng người đã xây lưng đi rồi. Lòng ta trầm hẳn xuống; ta thấy chán chường. Ta tìm người, nhưng nào có gặp; ta gọi người, nhưng người chẳng đáp.

⁷ Những kẻ canh tuần quanh thành gặp tôi; họ đánh tôi, và làm tổn thương tôi; những kẻ canh gác trên vách thành tước mất lúp khổi tôi. Thiếu nữ nói với các người nữ trong thành

⁸Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta muốn các chị hứa rằng nếu gặp người yêu của ta, hãy nói với chàng rằng ta có bệnh vì tình cảm ta dành cho chàng. Các người nữ trong thành nói cùng thiếu nữ

⁹Hỡi nàng, là người xinh đẹp giữa các người nữ, người yêu của chị có gì hơn người khác chứ? Người yêu của chị có khác gì hơn người khác chứ, đến nỗi chị yêu cầu chúng tôi phải thề đến đối vậy? Thiếu nữ nói với các người nữ trong thành

¹⁰Người yêu tôi trắng và đỏ, nổi bật nhất trong muôn người.

¹¹ Đầu chàng bằng vàng ròng thật; tóc chàng quăn, và đen như quạ.

¹² Mắt chàng như đôi chim câu gần suối nước, tắm trong sữa, được điểm trang với đồ trang sức.

¹³ Gò má chàng như các luống hoa thơm, mềm mại thơm ngát. Đôi môi chàng như hoa huệ, ướm chảy một được ròng.

¹⁴ Hai cánh tay chàng giống như vàng uốn khoanh với các thứ trang sức, thân hình chàng khác nào ngà bóng láng cần ngọc xanh.

¹⁵ Hai chân chàng là trụ cẩm thạch trắng, đứng trên nền vàng ròng; đánh đắp chàng giống như núi Li-ban, xinh tốt như cây bá hương.

¹⁶ Miệng chàng thật ngọt ngào; chàng rất đáng yêu. Hỡi con gái của những người ở trong thành Giê-ru-sa-lem, này là người yêu của ta, và đây là bạn tình ta!

- ⁶ ¹Hỡi người xinh đẹp hơn hết trong các người nữ, người yêu của chị đi đâu? Người yêu của chị đi về hướng nào, để chúng tôi sẽ cùng tìm người với chị? Thiếu nữ nhũ lòng
- ²Người yêu tôi đi xuống vườn người, nơi các luống hoa thơm, đang trông coi vườn và hái hoa huệ.
- ³ Tôi thuộc về người tôi yêu, và người tôi yêu thuộc về tôi; người vui vẻ trông coi giữa khóm hoa huệ. Người yêu của nàng nói cùng nàng
- ⁴Hỡi tình yêu của ta, nàng xinh đẹp như Thiết sa, và dễ thương như Giê-ru-sa-lem, đáng sợ giống như một đạo quân với các ngọn cờ của nó.
- ⁵ Hãy xây mắt nàng khỏi ta, vì chúng làm cho ta phải bối rối. Tóc nàng giống như bầy dê đang đi xuống triền núi Ga-la-át.
- ⁶ Răng nàng như bầy chiên cái, từ nơi tắm rửa đi lên. Thấy đều sanh đôi, không một con nào son sẻ.
- ⁷ Hai gò má nàng giống như quả lựu trong lúp. Người yêu của nàng nhũ lòng
- ⁸Có sáu mươi hoàng hậu, tám mươi cung phi, và nhiều người nữ không đếm được.
- ⁹ Hỡi bồ câu của ta, là người toàn hảo duy nhất của ta; nàng là con gái đặc biệt của mẹ nàng, nàng là đứa con ưa thích của người đàn bà đã sanh ra nàng. Các người nữ của người trong xứ đều thấy nàng, và xưng nàng có phước; các hoàng hậu và cung phi cũng đã thấy nàng và họ khen ngợi nàng: Các hoàng hậu và cung phi nói như vậy:
- ¹⁰Người nữ này là ai, hiện ra như rạng đông, xinh đẹp như mặt trăng, sáng láng như mặt trời, và đáng sợ giống như một đạo quân với các ngọn cờ của nó?" Người yêu nàng nhũ lòng
- ¹¹Ta đi xuống vườn hạch đào, đang xem cây cỏ xanh tươi của trũng, đang thử coi vườn nho đã nứt đọt, thạch lựu đã nở hoa chưa!?
- ¹² Ta vui sướng đến nỗi ta cảm thấy như mình đang đánh xe ngựa của một vị vua. Người yêu của nàng nói cùng nàng
- ¹³Hỡi người nữ trọn vẹn kia, hãy trở về, hãy trở về! Khá trở về, trở về, hầu cho ta có thể nom thấy nàng. Thiếu nữ nói với người nàng yêu: Vì sao các người muốn nhìn thấy ta, người nữ trọn vẹn, giống như thể ta đang nhảy múa giữa hai hàng vũ công vậy sao?

- 7 ¹Hỡi con gái của nhà vua, chân nàng mang giày đẹp để biết bao! Các đường cong vòng vế nàng giống như đồ trang sức, công việc của tay thợ khéo làm
- ²Rún nàng giống như cái ly tròn; nguyệt nó chẳng hề thiếu rượu pha. Bụng nàng giống như đôi lúa mạch với hoa huệ bao quanh.
- ³Hai ngực nàng giống như hai con linh dương màu nâu sanh đôi.
- ⁴Cổ nàng giống như một cái tháp ngà; đôi mắt nàng giống các ao tại Hết-bôn bên cửa Bát-Ra-bim. Mũi nàng giống như tháp Li-ban ngó về hướng Đa-mách.
- ⁵Đầu ở trên mình nàng giống như núi Cạt-mên; mái tóc trên đầu nàng như sắc tía. Một vì vua bị lộn tóc nàng vẫn vít.
- ⁶Hỡi tình yêu của ta, nàng đẹp để và dễ thương thay, với các khoái cảm của nàng!
- ⁷Chiều cao nàng giống như cây chà là, và hai ngực nàng giống tợ chùm hoa quả.
- ⁸Ta nghĩ: “Ta sẽ trèo lên cây chà là; Ta sẽ nắm lấy các nhánh nó.” Nguyệt hai ngực nàng giống như chùm nho, và nguyệt mùi hương của nàng giống như trái bình bát.
- ⁹Nguyệt miệng nàng giống như thứ rượu ngon nhất, chảy êm ả vào người tôi yêu, rồi tuôn ra nơi hàm răng nơi môi miệng. Thiếu nữ nói với người nàng yêu
- ¹⁰Tôi thuộc về người tôi yêu, và chàng khao khát tôi.
- ¹¹Người tôi yêu ơi, hãy đến, chúng ta sẽ đi ra ngoài thành; chúng ta qua đêm trong các làng mạc.
- ¹²Chúng ta dậy sớm đi đến vườn nho; chúng ta xem coi nho có nứt đọt, có nở hoa, và thạch lựu có trở bông hay chăng!?! Ở đó tôi sẽ dâng tình yêu tôi cho chàng.
- ¹³Trái phong già toả mùi hương nó ra; tại cửa nơi chúng ta ở lại có đủ thứ trái ngon, mới và cũ, mà tôi đã chứa lại cho chàng, hỡi người tôi yêu.

- 8¹Tôi ước chàng làm anh tôi, kẻ đã bú mớm vú của mẹ tôi. Khi ấy, nếu tôi gặp chàng ở bên ngoài, tôi sẽ hôn chàng, và chẳng có ai xem khinh tôi được.
- 2² Tôi sẽ dẫn chàng và đưa chàng vào nhà mẹ tôi, và chàng sẽ dạy dỗ tôi. Tôi sẽ dâng rượu thơm cho chàng để uống và nước ngọt của trái thạch lựu tôi. Thiếu nữ nhũ lòng
- 3³Tay trái chàng sẽ kê dưới đầu tôi; tay phải chàng ôm lấy tôi. Người nữ nói với các người nữ khác
- 4⁴Ta muốn các chị thề, hỡi các con gái của những người ở tại Giê-ru-sa-lem, rằng các chị sẽ không làm gián đoạn việc làm tình của chúng tôi cho đến khi việc ấy đã xong. Những người nữ ở Giê-ru-sa-lem nói:
- 5⁵Người nữ này là ai, đi lên từ đồng vắng, đang tựa vào người nàng yêu? Thiếu nữ nói với người nàng yêu, ta đã đánh thức chàng ở dưới cây bình bát: Ở đó mẹ chàng sanh chàng ra, ở đó bà đã sanh chàng ra, bà đã sanh chàng ra.
- 6⁶ Xin đặt tôi như một cái ấn trên lòng chàng, giống như cái ấn trên cánh tay chàng, vì tình yêu thương mạnh như sự chết. Tình cảm quá mầu tàn nhẫn giống như âm phủ; các ngọn lửa bùng lên; đây là một ngọn lửa sáng rực, nóng nẩy hơn bất kỳ ngọn lửa nào khác.
- 7⁷ Nước nhiều không dập tắt được tình yêu, cũng không có lũ lụt nào dập tắt nó được. Nếu một người nào dâng hết tài sản trong nhà mình để có được tình yêu, sự cống hiến đó sẽ hoàn toàn bị khinh rẻ. Các anh của thiếu nữ nói giữa vòng họ
- 8⁸Chúng ta có một đứa gái nhỏ, và hai ngực nó chưa lớn. Chúng ta phải làm gì cho em gái chúng ta, trong ngày người đính ước hôn nhân?
- 9⁹ Nếu nàng là một vách thành, chúng tôi sẽ xây tháp bạc trên đó. Nếu nàng là cái cửa, chúng tôi sẽ trang hoàng bằng ván hương nam.
- 10¹⁰ Tôi là một tường thành, nhưng hai ngực tôi giờ đây giống như ngọn tháp của đồn lũy; vì thế dưới mắt chàng tôi là nguồn bình an. Thiếu nữ nhũ lòng.
- 11¹¹ Sa-lô-môn có một vườn nho ở Ba-anh Ha-môn; ông giao vườn ấy cho kẻ canh giữ. Mỗi người ấy phải đem nộp một ngàn miếng bạc về hoa lợi nó.
- 12¹² Vườn nho của tôi ở ngay trước mặt tôi; Hỡi Sa-lô-môn yêu dấu của ta, một ngàn siếc-lơ bạc sẽ về phần ông, và hai trăm thuộc về những kẻ giữ lấy nó vì cơ hoa lợi nó. Người yêu của thiếu nữ nói cùng nàng
- 13¹³Hỡi kẻ ở trong vườn, bạn bè tôi đều lắng tai nghe tiếng nàng; xin cho phép ta trở thành người duy nhất nghe tiếng nàng! Thiếu nữ nói cùng người nàng yêu
- 14¹⁴Người yêu của tôi ơi, hãy vội đến, và hãy giống như con hoàng dương hay là như con nai tơ trên các núi thuốc thơm.

Ê-sai

- 1¹Khải tượng mà Ê-sai con trai A-mốt đã thấy liên quan đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trong thời các vua Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia của nước Giu-đa.
- 2²Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Giê-hô-va phán: “Ta đã nuôi nấng và dưỡng dục con cái, nhưng chúng lại phản loạn với Ta.
- 3³ Bỏ biết chủ mình, lừa biết máng của chủ, nhưng Y-sơ-ra-ên không biết, Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu.
- 4⁴ Khốn cho đất nước phạm tội, một dân tộc trĩu nặng lỗi lầm, dòng giống của kẻ làm dữ, những đứa con làm chuyện đồi bại! Chúng đã từ bỏ Giê-hô-va, chúng đã khinh rẻ Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, chúng đã xa lánh Ngài.
- 5⁵ Vì sao các ngươi vẫn còn chịu bị đánh? Vì sao các ngươi lại cứ mãi phản loạn? Cả cái đầu đều ốm, cả tấm lòng đều yếu mồm.
- 6⁶ Từ gang bàn chân cho đến đỉnh đầu chẳng có chỗ nào không bị tổn thương; chỉ toàn là thương tích, vết bầm, và vết thương mới còn để hở; chúng vẫn chưa được rịt lại, chưa được rửa sạch, chưa được băng bó, chưa được bôi dầu.
- 7⁷ Xứ sở các ngươi bị tàn hại; thành quách các ngươi bị đốt cháy; ruộng đồng các ngươi thì — những kẻ xa lạ hủy phá chúng ngay trước mặt các ngươi — bị bỏ phế, bị người ngoại quốc phá sạch.
- 8⁸ Con gái Si-ôn bị bỏ lại như túp lều trong vườn nho, như nhà kho trong vườn dưa, như thành bị vây hãm.
- 9⁹ Nếu Giê-hô-va của các đạo binh không chữa cho chúng ta một ít người sót lại thì chúng ta đã giống như Sô-đôm, chúng ta đã giống như Gô-mô-rơ.
- 10¹⁰ Hỡi giới cai trị Sô-đôm, hãy nghe lời Giê-hô-va; hỡi dân chúng Gô-mô-rơ, hãy lắng tai nghe luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta:

¹¹ Giê-hô-va phán: “Muôn vàn sinh tể của các người có ý nghĩa gì đối với Ta? Ta đã chán ngấy các của lễ thiêu bằng chiên đực, và mỡ của thú được vỗ béo; Ta cũng chẳng vui thích máu của bò đực, chiên con hoặc dê.

¹² Khi các người đến ra mắt Ta, ai đòi các người phải làm vậy, để rồi giẫm đạp lên sân đền của Ta?

¹³ Hãy thôi đem các của lễ vô nghĩa đó đi; Ta ghê tởm mùi hương rồi; còn các cuộc nhóm họp vào ngày trăng mới và ngày Sa-bát — Ta không chịu được các dịp hội họp đó.

¹⁴ Ta ghét ngày trăng mới cùng các lễ hội đã được ấn định của các người; chúng chỉ là gánh nặng đối với Ta; Ta đã chán chê chúng rồi.

¹⁵ Cho nên khi các người giơ tay cầu nguyện, thì Ta che mắt lại; cho dù các người có dâng lên nhiều lời cầu khẩn thì Ta cũng chẳng nghe; tay các người đã vấy máu.

¹⁶ Hãy tắm rửa và làm sạch mình đi; hãy loại bỏ các việc ác của các người khỏi trước mặt Ta; hãy thôi làm dữ; hãy học làm lành; hãy tìm kiếm sự công bình, giúp đỡ người bị áp bức, cư xử công bình với kẻ cô cút, bệnh vực giới quả phụ.”

¹⁸ Giê-hô-va phán: “Hãy đến, rồi chúng ta cùng nhau tranh luận; dầu tội lỗi các người như hồng điều cũng sẽ trắng như tuyết; dầu nó có như màu đỏ thắm thì cũng sẽ giống như lông chiên.

¹⁹ Nếu các người sẵn lòng và vâng lời thì các người sẽ được ăn vật tốt của xứ.

²⁰ Nhưng nếu các người từ chối và nổi loạn thì gươm sẽ ăn nuốt các người,” vì miệng của Giê-hô-va đã phán lời ấy.

²¹ Thế nào thành trung tín đã trở thành gái điếm! Lúc trước nó thật công bình — nó vốn công chính, nhưng giờ thì nó toàn là bọn sát nhân.

²² Bạc các người đầy tạp chất, rượu người bị lẫn với nước.

²³ Giới quan tướng các người là kẻ phản nghịch và bạn của kẻ trộm; ai cũng thích được hối lộ và tìm kiếm của đút lót. Chúng không bệnh vực kẻ cô cút, lời khẩn xin của quả phụ cũng chẳng đến được trước mặt chúng nó.

²⁴ Vậy nên đây là tuyên bố của Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng Năng Quyền của Y-sơ-ra-ên: “Bất hạnh thay cho chúng nó! Ta sẽ báo thù các cừu địch Ta, và báo trả các kẻ thù mình;

²⁵ Ta sẽ trở tay chống lại người, luyện lọc hết cặn bã của người, và cắt đi mọi tội lỗi người.

²⁶ Ta sẽ lập lại các quan xử án người giống như lúc trước, phục hồi lại các trạng sư của người như lúc ban đầu; sau đó người sẽ được gọi là thành công chính, thị trấn trung tín.”

²⁷ Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự công bình, những kẻ biết ăn năn của nó sẽ được cứu bởi sự công chính.

²⁸ Kẻ phản loạn cùng kẻ phạm tội sẽ cùng bị tiêu diệt, và kẻ lừa dối Giê-hô-va sẽ bị trừ khử.

²⁹ “Vì người sẽ xấu hổ về các cây sồi linh thiêng mình ước muốn, người sẽ bị mất mặt vì những khu vườn mình đã chọn.

³⁰ Vì người sẽ như cây sồi khô lá, như khu vườn thiếu nước.

³¹ Người mạnh sức sẽ như bụi nhùi, công việc nó giống như tia lửa; cả hai sẽ cùng cháy mà chẳng ai dập tắt được.”

² ¹Những điều Ê-sai con trai A-mốt đã thấy trong một khải tượng, về nước Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
² Vào những ngày về sau này, núi của nhà Giê-hô-va sẽ được lập cao hơn tất cả các núi, và sẽ được tôn cao lên trên các đồi; tất cả các dân sẽ đổ về đó.

³Nhiều dân sẽ đến nói: “Hãy đến, chúng ta sẽ đi lên núi của Giê-hô-va, lên nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp, để Ngài dạy chúng ta một số đường lối Ngài, rồi chúng ta bước đi trong các nẻo Ngài.” Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời của Giê-hô-va ra từ Giê-ru-sa-lem.

⁴ Ngài sẽ phân xử giữa các quốc gia và sẽ đưa ra phán quyết cho nhiều dân tộc; họ sẽ lấy gươm của họ rèn thành lưỡi cày, và lấy cái giáo rèn thành lưỡi liềm; nước này sẽ không vùng gươm chống lại nước kia, cũng không còn luyện tập chinh chiến nữa.

⁵ Hỡi nhà Gia-cốp, hãy đến, chúng ta sẽ bước đi trong ánh sáng của Giê-hô-va.

⁶ Vì Chúa đã từ bỏ dân Ngài, là nhà của Gia-cốp, do họ đầy dẫy các thói tục từ đông phương, làm những người giải điếm như dân Phi-li-tin, và giao kết với con cái người ngoại quốc.

⁷ Xứ chúng đầy bạc, vàng, và của cải chúng thì vô kể; xứ chúng cũng đầy dẫy ngựa, còn xe ngựa thì vô số.

⁸ Xứ chúng cũng đầy dẫy tượng thần; chúng phụng thờ sản phẩm của chính tay mình, những thứ do chính các ngón tay chúng tạo ra.

⁹ Con người ta sẽ phải cúi mình, các cá nhân sẽ suy vi; vậy nên đừng chấp nhận họ.

¹⁰ Hãy đi vào những nơi có đá và ẩn mình trong đất mà tránh sự kinh khiếp của Giê-hô-va cùng vinh quang của sự oai nghiêm Ngài.

¹¹ Trong ngày đó, cái nhìn cao kỳ của người ta sẽ bị hạ xuống, lòng kiêu ngạo của con người sẽ bị hạ bệ, và chỉ có Giê-hô-va được tôn lên.

¹² Vì sẽ có một ngày Giê-hô-va của các đạo binh sẽ chống lại mọi kẻ kiêu ngạo và lên mình, cùng mọi kẻ ngạo mạn, và họ sẽ bị hạ xuống —

¹³ cùng mọi cây bá hương của Li-ban cao kỳ và lên mình, cùng mọi cây sồi của Ba-san,

¹⁴ cùng mọi ngọn núi cao, cùng mọi quả đồi ngạo nghễ,¹⁵ cùng mọi ngọn tháp cao, cùng mọi tường thành kiên cố,

¹⁶ cùng mọi tàu bè Ta-rê-si, cùng mọi thuyền buồm đẹp đẽ.

¹⁷ Lòng kiêu ngạo của người ta sẽ bị hạ xuống, tính cao kỳ của con người sẽ đổ sập; chỉ Giê-hô-va được tôn lên trong ngày đó.

¹⁸ Tượng thần sẽ hoàn toàn qua đi.

¹⁹ Người ta sẽ vào trong các hang đá, vào các hầm dưới đất để tránh sự kinh khiếp của Giê-hô-va, cùng vẻ rực rỡ của sự oai nghiêm Ngài, khi Ngài trời dậy để làm khiếp hãi đất.

²⁰ Trong ngày đó, người ta sẽ cất bỏ các tượng thần bằng bạc, bằng vàng mà họ đã làm ra cho mình để phụng thờ — họ sẽ ném chúng cho chuột chũi và dơi.

²¹ Người ta sẽ vào hang đá và vào kẽ đá để tránh sự kinh khiếp của Giê-hô-va cùng vinh quang của sự oai nghiêm Ngài, khi Ngài chỗi dậy để làm kinh hãi đất.

²² Hãy thôi nhờ cậy con người, là loài có hơi sống trong lỗ mũi, vì những gì họ làm có được gì đâu?

³ ¹Này, Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh sắp rút đi trụ chống đỡ lẫn cây trượng khỏi Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, tức toàn bộ nguồn cung cấp bánh, mọi nguồn cung cấp nước,² trang anh hùng, người chiến binh, quan xử án, nhà tiên tri, kẻ giải điếm, trưởng lão;³ quan cai đội, thân hào, mưu sĩ, nghệ nhân, thuật sĩ.

⁴ “Ta sẽ cắt đặt các thanh niên lãnh đạo họ, và giới trẻ sẽ cai trị họ.

⁵ Dân chúng bị áp bức, người này áp bức người kia, lán giềng áp bức lẫn nhau; trẻ con sẽ lên mặt xem thường người cao tuổi, kẻ chẳng ra gì sẽ thách thức người đáng kính.

⁶ Người ta thậm chí nắm lấy người anh em trong nhà cha mình và nói: ‘Người còn áo choàng; hãy cai quản chúng tôi, và giải quyết tình trạng tồi tệ này.’

⁷ Trong ngày đó, người kia sẽ lớn tiếng bảo: ‘Tôi không cứu chữa được đâu; tôi chẳng còn bánh hoặc quần áo gì cả. Các người đừng chọn tôi lãnh đạo dân chúng.’

⁸ Vì Giê-ru-sa-lem bị tan hoang, Giu-đa đã sụp đổ, vì lời nói lẫn việc làm của chúng chống nghịch lại Giê-hô-va, xem thường thẩm quyền rất lớn của Ngài.

⁹ Vẻ mặt của chúng làm chứng chống lại chúng; chúng nói về tội lỗi mình chẳng khác nào Sô-đôm, chẳng cần giấu giếm. Bất hạnh thay cho chúng! Vì chúng đã tự chuốc lấy thảm họa cho mình.

¹⁰ Hãy nói cho người công chính biết họ sẽ bình an vô sự; vì người sẽ ăn trái của việc mình làm.

¹¹ Bất hạnh thay cho kẻ ác! Hắn sẽ không được hanh thông, vì hắn sẽ nhận lấy những gì tay hắn đã gây ra.

¹² Ôi dân Ta — trẻ con áp chế chúng, phụ nữ cai trị chúng. Hỡi dân Ta, giới lãnh đạo dẫn dắt các người đi lạc lối, khiến các người bị lầm đường.

¹³ Giê-hô-va trời dậy để xét xử; Ngài chờ dậy để xét đoán dân Ngài.

¹⁴ Giê-hô-va sẽ tuyên phạt giới trưởng lão và các quan chức trong dân Ngài: “Các người đã ăn sạch vườn nho; đồ cường chiếm của dân nghèo ở trong nhà các người.

¹⁵ Sao các người chèn ép dân Ta và áp bức người nghèo khó?” Đó là tuyên bố của Chúa, là Giê-hô-va của các đạo binh.

¹⁶ Giê-hô-va phán các con gái Si-ôn kiêu kỳ, bước đi đầu ngẩng cao, liếc mắt đưa tình, dáng đi ồng ẹo, chân khua leng keng.

¹⁷ Vậy nên Chúa sẽ khiến đầu của con gái Si-ôn đóng vảy bệnh, và Giê-hô-va sẽ khiến chúng bị hói.

¹⁸ Trong ngày đó, Chúa sẽ lột hết nữ trang đẹp đẽ trên mặt cá chúng nó, cùng với đồ cài tóc, các món trang sức hình lưỡi liềm,¹⁹ bông tai, vòng đeo tay, khăn voan; khăn²⁰ trùm đầu, chùy mắt cá, thắt lưng, hộp hương, và bùa may mắn.

²¹ Ngài sẽ lột mất nhẫn và đá quý đeo mũi;²² áo hội hè, áo khoác, mạng che mặt, túi xách;²³ gương soi, đồ bằng vải lanh mỏng, vật đội đầu.

²⁴ Sẽ có mùi hôi thay vì hương thơm; dây thừng thay vì nịt lưng; hói đầu thay vì tóc kiểu; vải thô quấn mình thay vì áo choàng; dấu sắt nung thay vì vẻ đẹp.

²⁵ Giới nam nhi các người sẽ ngã chết vì gươm, những kẻ trai tráng các người sẽ tử trận.

²⁶ Các cổng Giê-ru-sa-lem sẽ than vãn, khóc thương; nó sẽ ngồi tro bụi một mình dưới đất.

4¹Trong ngày đó bảy phụ nữ sẽ nắm lấy một người đàn ông và bảo: “Bọn em sẽ tự lo bánh ăn, tự sắm đồ mặc, chỉ cần cho chúng em mang danh của anh để khỏi bị xấu hổ.”²Trong ngày đó, nhánh của Giê-hô-va sẽ đẹp đẽ và rực rỡ, trái cây trong xứ thì ngon ngọt và thú vị đối với những kẻ sống sót tại Y-sơ-ra-ên.

³Khi đó, ai còn sót lại tại Si-ôn, ai còn ở lại Giê-ru-sa-lem, sẽ được gọi là thánh, tức mọi kẻ được ghi nhận đang sống tại Giê-ru-sa-lem,⁴khi Chúa đã rửa sạch sự ô uế của các con gái Si-ôn, và thanh tẩy các vết máu khỏi giữa vòng Giê-ru-sa-lem, bởi thần linh công bình, bởi thần linh thiêu đốt.

⁵Rồi Giê-hô-va sẽ phủ lên toàn vùng núi Si-ôn cùng chỗ nhóm hội của nó mây với khói vào ban ngày, ngọn lửa soi sáng vào ban đêm; một cái vòm che phủ mọi vinh quang.⁶Nó sẽ là chỗ trú nóng làm bóng che ban ngày, nơi ẩn náu được bảo vệ khỏi bão táp, mưa sa.

- 5 ¹Hãy để ta hát tặng người rất yêu dấu ta, một bài ca của bạn yêu dấu ta về vườn nho người. Bạn rất yêu dấu của ta có một vườn nho trên một ngọn đồi màu mỡ.
- 2 Người đào xới, dọn sạch sỏi đá, rồi trồng lên đó giống nho thượng hảo hạng. Người xây một cái tháp ngay chính giữa vườn, và cũng xây một bàn ép rượu. Người trông đợi nó sẽ sinh ra trái nho tốt, nhưng nó lại sinh trái nho dại.
- 3 Thế thì giờ đây, hỡi dân cư Giê-ru-sa-lem và người Giu-đa, hãy phân xử giữa Ta và vườn nho Ta.
- 4 Còn điều gì có thể làm được cho vườn nho Ta mà Ta chưa làm cho nó chăng? Vì sao khi Ta trông mong nó sinh trái nho ngon thì nó lại sinh trái nho dại?
- 5 Bây giờ Ta sẽ cho các người biết việc Ta sẽ làm cho vườn nho mình; Ta sẽ bứng hàng rào đi; Ta sẽ biến nó thành đồng cỏ; Ta sẽ phá sập tường nó, và nó sẽ bị người ta giẫm đạp lên.
- 6 Ta sẽ bỏ hoang nó, và nó sẽ không được cắt tỉa, cuốc xới. Rồi tầm xuân và gai gốc sẽ mọc lên; Ta cũng sẽ ban lệnh cho mây dừng đỗ mưa xuống trên nó.
- 7 Vì vườn nho của Giê-hô-va chính là nhà Y-sơ-ra-ên, và người của Giu-đa là cây mà Ngài ưa thích; Ngài trông đợi sự công bình nhưng thay vào đó lại có giết chóc; Ngài trông đợi sự công chính, nhưng thay vào đó là tiếng kêu cứu.
- 8 Bất hạnh thay cho kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến khi chẳng còn chỗ, và chỉ còn lại mình ở trong xứ!
- 9 Giê-hô-va của các đạo binh đã cho ta biết là nhiều ngôi nhà sẽ trống trơn chẳng có ai ở, kể cả những ngôi nhà to lớn, nguy nga.
- 10 Vì mười mẫu vườn nho sẽ chỉ sinh được một vại, và một ô-me hạt giống chỉ sinh được một ê-pha.
- 11 Bất hạnh thay cho những kẻ thức dậy lúc sáng sớm để tìm đến thức uống say, nấn ná đến tối cho đến khi rượu đốt cháy mình!
- 12 Chúng tiệc tùng với đàn hạt, đàn luyt, trống lắc, sáo và rượu, nhưng lại không nhận biết công việc của Giê-hô-va, chẳng suy xét các việc tay Ngài làm.
- 13 Cho nên dân ta đã bị lưu đày vì thiếu trí hiểu; giới lãnh đạo chúng nó phải nhịn đói, còn dân chúng thì chịu khát.
- 14 Vì vậy sự chết càng thêm khát hơn và đã há miệng thật lớn; thành phần ưu tú, dân chúng, giới lãnh đạo, các tay ăn chơi và những kẻ sung sướng giữa vòng họ đều xuống âm phủ.
- 15 Người ta bị hạ bệ, kẻ quyền thế bị hạ xuống, mắt cao kỳ bị đánh hạ.
- 16 Giê-hô-va của các đạo binh được tôn lên trong sự công bình Ngài, và Đức Chúa Trời là Đấng Thánh cho thấy Ngài là thánh bởi sự công chính của Ngài.
- 17 Rồi chiên sẽ ăn như ăn trong đồng cỏ mình, chiên con sẽ gặm cỏ trong chốn hoang tàn của kẻ giàu.
- 18 Bất hạnh thay cho kẻ dùng dây kiêu căng kéo theo việc sai trái mình, dùng dây kéo xe kéo theo tội lỗi mình;
- 19 là kẻ nói: “Đức Chúa Trời hãy mau đi, Chúa hãy sớm hành động đi, để chúng tôi thấy việc xảy ra; nguyện các chương trình của Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên thành hình và được thực hiện để chúng tôi biết chúng ra sao!”
- 20 Bất hạnh thay cho kẻ gọi dữ là lành, lành là dữ; xem tối là sáng, sáng là tối; xem đắng là ngọt, ngọt là đắng!
- 21 Bất hạnh thay cho kẻ khôn ngoan theo mắt mình, kẻ khôn khéo theo sự hiểu biết riêng của mình!
- 22 Bất hạnh thay cho kẻ giỏi uống rượu, có tài pha thức uống say;
- 23 nhận tiền để miễn tội cho kẻ ác, và tước đoạt quyền của người vô tội!
- 24 Vì vậy, như ngọn lửa thiêu nuốt gốc rễ, như cỏ khô cháy rụi trong lửa thì cũng vậy, rồi chúng sẽ mục rữa, và hy vọng của chúng cũng bay đi như tro bụi, vì chúng đã khước từ luật pháp của Giê-hô-va của các đạo binh và khinh dễ lời Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.
- 25 Vậy nên cơn giận của Giê-hô-va nổi lên cùng dân Ngài, và Ngài đã đưa tay ra nghịch lại họ, trừng phạt họ; các núi run rẩy và các cây họ khác nào rác rưởi trên đường phố. Dầu vậy, cơn giận của Ngài vẫn không nguôi đi, Ngài vẫn giáng tay lên để đánh họ nữa.
- 26 Ngài sẽ giương lên một cờ hiệu cho một dân ở xa và sẽ huýt sáo gọi chúng từ tận cùng trái đất. Kìa, chúng sẽ vội đến ngay tức thì.
- 27 Giữa vòng chúng không ai mệt mỏi, vấp ngã; chẳng ai chợp mắt, ngủ nghỉ; chẳng có ai nói thất lưng hoặc bị đứt quai dép;
- 28 các mũi tên chúng đều nhọn, tất cả cung đều giương sẵn; móng ngựa chúng giống đá lửa, bánh xe thì như bão tố.
- 29 Tiếng rống của chúng giống sư tử, chúng sẽ gầm thét như sư tử tở. Chúng sẽ gầm rống và vồ lấy mồi rồi lôi đi mà chẳng ai giải cứu được.
- 30 Trong ngày đó chúng sẽ gầm lên trước con mồi của mình như biển cuồng nộ. Nếu người nào đảo mắt nhìn qua xứ này, họ sẽ thấy tối tăm và hoạn nạn, vì ánh sáng đã bị mây che tối.

⁶ Vào năm vua Ô-xia qua đời, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai; Ngai cao cả và oai nghi, vạt áo Ngai đầy khắp đền thờ.² Bên trên Ngai là các sê-ra-phim; mỗi đấng có sáu cánh; hai cánh che mặt, hai cánh che chân, hai cánh để bay.

³ Các sê-ra-phim nói lớn với nhau: “Thánh thay, thánh thay, thánh thay Giê-hô-va của các đạo binh! Cả trái đất đầy vinh quang Ngài.”

⁴ Các cửa cùng ngạch cửa đều rung động vì những tiếng kêu lớn đó, còn ngai đền thì đầy khói.

⁵ Lúc đó, tôi nói: “Bất hạnh cho tôi! Tôi tận số rồi vì tôi là người có môi uế tục, tôi sống giữa một dân có môi uế tục, vì mắt tôi đã thấy Vua, là Giê-hô-va, tức Giê-hô-va của các đạo binh!”

⁶ Khi ấy, một sê-ra-phim bay đến chỗ tôi; tay người cầm than lửa đỏ mà người đã dùng cái gấp lấy từ bàn thờ.⁷ Người để than chạm vào miệng tôi và nói: “Này, than này đã chạm vào môi anh; lỗi anh đã được cất đi, tội anh đã được chuộc.”

⁸ Tôi nghe tiếng của Chúa phán: “Ta sẽ sai phái ai đây; ai sẽ đi cho chúng ta?” Tôi thưa: “Con đây; xin Chúa sai con.”

⁹ Ngài bảo: “Hãy đi nói với dân này rằng hãy nghe nhưng đừng hiểu; hãy thấy, nhưng đừng nhận biết.

¹⁰ Hãy khiến lòng của dân này nên chai đá, khiến tai chúng bị điếc, mắt chúng bị mù, kéo mắt chúng thấy được, tai chúng nghe được, lòng chúng hiểu được, và chúng sẽ trở về để được chữa lành.”

¹¹ Tôi thưa: “Trong bao lâu nữa, thưa Chúa?” Chúa đáp: “Cho đến khi các thành điêu tàn, không còn dân cư, nhà không còn người ở, và đất trở nên hoang vu,¹² cho đến khi Giê-hô-va đã đưa dân chúng đi xa và tình trạng hiu quạnh của xứ lan rộng.

¹³ Thậm chí nếu chỉ một phần mười số dân còn lại trong xứ thì họ cũng sẽ lại bị tiêu diệt; như cây dẻ, cây sồi bị đốn mà vẫn còn lại thân, thì hạt giống thánh cũng ở trong gốc nó.”

⁷ Vào thời của A-cha, con trai Giô-tham, cháu Ô-xia, vua nước Giu-đa, Rê-xin, vua xứ A-ram, và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, kéo lên Giê-ru-sa-lem gây chiến, nhưng không thắng được.

² Có tin báo cho nhà Đa-vít rằng A-ram liên minh với Ép-ra-im. A-cha lẫn dân chúng đều kinh hãi trong lòng, như cây trong rừng bị gió lay động.

³ Lúc đó, Giê-hô-va bảo Ê-sai: “Hãy cùng con trai ngươi là Sê-a Gia-súp đi gặp A-cha tại cuối kênh dẫn nước của hồ thượng, trên đường đến cánh đồng thợ giặt.”⁴ Hãy bảo người: ‘Hãy cẩn thận, cứ bình tĩnh, đừng sợ hãi hay kinh khiếp vì hai khúc gỗ đang âm ỉ này, tức cơn thịnh nộ của Rê-xin và A-ram, cũng như của Phê-ca, con trai Rê-ma-lia.

⁵ A-ram, Ép-ra-im và con trai của Rê-ma-lia đã lập mưu ác đối với ngươi; chúng bảo: “Chúng ta hãy tiến đánh Giu-đa và khiến chúng khiếp đảm, rồi chúng ta sẽ vào đó và lập người của chúng ta làm vua, tức con trai của Ta-bê-ên.”

⁷ Chúa Giê-hô-va phán: “Sẽ không có chuyện đó. Việc ấy sẽ không xảy ra,⁸ vì đầu của A-ram là Đa-mách, đầu của Đa-mách là Rê-xin. Trong sáu mươi năm nữa, Ép-ra-im sẽ tan tành và không còn là một dân nữa.

⁹ Đầu của Ép-ra-im là Sa-ma-ri, đầu của Sa-ma-ri là con trai Rê-ma-lia. Nếu các người không kiên định trong đức tin thì các người hẳn sẽ không đứng vững được.”

¹⁰ Chúa lại phán với A-cha: “¹¹ Hãy xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho một dấu hiệu; hãy cầu xin dấu đó ở dưới vực sâu hoặc trên trời cao.”

¹² Nhưng A-cha- nói: “Ta sẽ không xin, cũng chẳng thử Giê-hô-va.”

¹³ Vì vậy, Ê-sai đáp: “Hỡi nhà Đa-vít, hãy nghe đây. Các người thử lòng kiên nhẫn của dân chúng vẫn chưa đủ sao mà nay lại cũng thử lòng kiên nhẫn của Đức Chúa Trời ta nữa?”¹⁴ Vậy nên chính Chúa sẽ ban cho các người một dấu hiệu: này, một thiếu nữ sẽ thụ thai, sinh một con trai, và sẽ đặt tên cho nó là Em-ma-nu-ên.¹⁵ Nó sẽ ăn sữa đông và mật khi biết từ chối điều dữ và chọn điều lành.

¹⁶ Vì trước khi đứa trẻ biết từ chối điều dữ và chọn điều lành thì xứ của hai vua mà các người sợ đó sẽ bị tan hoang.¹⁷ Giê-hô-va sẽ khiến xảy đến trên các người, trên dân chúng các người, và trên nhà cha các người những ngày như chưa từng có kể từ khi Ép-ra-im ly khai khỏi Giu-đa — Ngài sẽ đưa vua A-si-ri đến.

¹⁸ Lúc đó, Giê-hô-va sẽ huýt gọi con ruồi từ các dòng suối xa xăm của Ai Cập, và gọi con ong từ xứ A-si-ri.¹⁹ Tất cả chúng sẽ đến đậu trong mọi hẻm núi, trong mọi kẽ đá, trên mọi bụi gai cùng mọi đồng cỏ.

²⁰ Khi ấy, Chúa sẽ dùng lưỡi dao cạo thuê mướn bên kia sông Ơ-phơ-rát — tức vua A-si-ri — Ngài sẽ cạo đầu các người, lông chân các người; Ngài cũng sẽ cạo sạch râu các người.²¹ Vào ngày đó, mỗi người sẽ nuôi một bò cái tơ và hai con cừu,²² và nhờ lượng sữa dồi dào do chúng cung cấp, nên họ sẽ ăn sữa đông, vì mọi người còn lại trong xứ sẽ ăn sữa đông và mật ong.

²³ Lúc đó, những nơi có cả ngàn gốc nho đáng giá một ngàn siếc-lơ bạc sẽ chẳng còn gì ngoài tầm xuân và gai gốc.

²⁴ Người ta sẽ đến đó dùng cung mà săn bắn, vì toàn xứ chỉ có tầm xuân và gai gốc.²⁵ Người ta sẽ tránh xa mọi ngọn đồi lúc trước đã được cuốc xới, vì sợ tầm xuân và gai gốc; mà đó sẽ là nơi bò, cừu gặm cỏ.

8¹ Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy lấy một tấm bảng rồi viết lên đó tên ‘Ma-he Sa-la Hát Bát.’² Ta sẽ triệu tập các nhân chứng đáng tin cậy để chứng thực cho Ta, đó là U-ri, thầy tế lễ, và Xa-cha-ri, con trai Giê-bê-rê-kia.”

³ Tôi đi đến nhà nữ tiên tri; người thụ thai và sinh một bé trai. Rồi Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy đặt tên nó là ‘Ma-he Sa-la Hát Bát.’⁴ Vì trước khi đứa bé biết kêu ‘Cha ơi’ và ‘Mẹ ơi,’ thì của cải của Đa-mách và chiến lợi phẩm của Sa-ma-ri sẽ bị vua A-si-ri đem đi hết.”

⁵ Giê-hô-va lại phán với tôi: ⁶“Vì dân này đã khước từ dòng nước êm đềm của Si-lô-ê, mà lại vui sướng về Rê-xin và con trai Rê-ma-lia,⁷ nên Chúa sẽ dẫn nước sông lớn đến trên chúng, mạnh mẽ, cuộn cuộn, tức vua của A-si-ri cùng mọi vinh quang người. Nước sẽ dâng cao khắp mọi kênh rạch nó và tràn lên bờ sông,

⁸ rồi tràn đến Giu-đa, khiến ngập lụt và tiếp tục cho đến khi dâng đến cổ các người. Nay, Em-ma-nu-ên, các cánh dang rộng của nó sẽ phủ kín toàn xứ người.”

⁹ Các dân sẽ bị đập tan. Hãy nghe đây, hỡi các người là những xứ ở xa: hãy tự trang bị cho chiến tranh và bị đập nát; hãy tự vũ trang và bị đập nát vụn.

¹⁰ Hãy cứ lên kế hoạch nhưng sẽ chẳng thực hiện được; hãy ban lệnh để rồi lệnh sẽ chẳng được thi hành, vì Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.

¹¹ Đặt bàn tay mạnh sức của Ngài lên tôi, Giê-hô-va phán với tôi và cảnh báo tôi không được bước đi trong đường lối của dân này.

¹² Điều gì mà dân này gọi là âm mưu thì các người đừng gọi đó là âm mưu; các người không cần sợ điều chúng nó sợ, và cũng đừng kinh hãi.

¹³ Giê-hô-va của các đạo binh thì các người phải tôn thánh, các người phải kính sợ Ngài, và Ngài là Đấng các người phải kinh khiếp.

¹⁴ Ngài sẽ trở nên nơi thánh; nhưng Ngài sẽ là hòn đá đập chúng, một tảng đá khiến chúng té ngã — đối với cả hai nhà Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ là cái bẫy và cái lưới cho dân thành Giê-ru-sa-lem.

¹⁵ Nhiều kẻ sẽ vấp lên đó mà té ngã và nát thân, bị sập bẫy và bị bắt.

¹⁶ Hãy buộc chặt lời chứng của tôi, hãy niêm phong bản ghi chép chính thức rồi trao nó lại cho các môn đệ tôi.

¹⁷ Tôi sẽ chờ đợi Giê-hô-va, Đấng ẩn mặt khỏi nhà Gia-cốp; tôi sẽ trông đợi Ngài.

¹⁸ Nay, tôi cùng các con trai mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi — chúng tôi là dấu hiệu và điềm lạ trong Y-sơ-ra-ên bởi Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng ngự trên núi Si-ôn.

¹⁹ Người ta sẽ nói với các người: “Hãy hỏi ý ông đồng, bà cốt và các pháp sư,” tức những kẻ cứ lầm nhấm, thì thăm các câu thần chú. Nhưng một dân tộc lại không nên hỏi ý Đức Chúa Trời của mình sao? Họ phải thay mặt người sống mà cầu hỏi kẻ chết sao?²⁰ Cho nên các người phải lưu ý luật pháp và lời chứng! Nếu chúng không nói những lời như vậy thì đó là vì chúng không có ánh sáng ban mai.

²¹ Chúng sẽ đi qua xứ này, thật khốn khổ, đói khát. Khi chúng đói, chúng sẽ nổi thành nộ và rửa vua mình cùng Đức Chúa Trời của mình, vì chúng ngửa mặt lên trời.²² Chúng sẽ nhìn đất và thấy hoạn nạn, bóng tối, và tình trạng ảm đạm ngọt ngào. Chúng sẽ bị đuổi vào một xứ tối tăm.

⁹ ¹Đối với kẻ đã chịu đau đớn thì sẽ được xua tan ảm đạm. Trước đó Ngài đã làm bẻ mặt vùng Sa-bu-lôn và vùng Nép-ta-li, nhưng về sau này Ngài sẽ khiến rạng rỡ con đường đi ra biển, bên kia sông Giô-đanh, tức vùng Ga-li-lê của các dân.

² Những kẻ đi trong bóng tối đã thấy ánh sáng huy hoàng; những kẻ đã sống trong xứ thuộc bóng sự chết thì ánh sáng đã chiếu rọi trên họ.

³ Chúa đã khiến dân tộc đông lên gấp bội, Chúa đã tăng thêm niềm hân hoan của họ; họ vui mừng trước mặt Chúa như vui mừng lúc gặt hái, như người ta vui mừng khi chia nhau chiến lợi phẩm.

⁴ Vì cái ách gánh nặng của nó, cây đòn gán trên đôi vai nó, cây roi của kẻ áp bức nó, thì Chúa đã đập nát như trong ngày Ma-di-an.

⁵ Vì mọi chiếc giày đã giẫm đạp trong lúc hỗn độn cùng quần áo đã vấy máu sẽ bị đốt cháy, làm mồi cho lửa.

⁶ Vì một con trẻ đã sinh ra cho chúng ta, một con trai được ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ ở trên vai người; danh người sẽ được gọi là Mưu Sĩ Kỳ Diệu, Đức Chúa Trời Quyền Năng, Cha Đòi Đòi, Hoàng Tử Bình An.

⁷ Quyền cai trị và sự bình an của Ngài sẽ gia tăng không dứt, khi Ngài ngồi trên ngai Đa-vít cai trị nước, dùng sự công bình, chính trực khiến nước vững chắc, dài lâu từ nay cho đến đời đời. Lòng nhiệt thành của Giê-hô-va của các đạo binh sẽ làm việc đó.

⁸ Chúa đã truyền phán một lời kết án Gia-cốp, và nó giáng xuống Y-sơ-ra-ên.

⁹ Mọi người sẽ biết, kể cả Ép-ra-im và dân cư Sa-ma-ri, là kẻ kiêu hãnh nói với tấm lòng ngạo mạn, rằng:

¹⁰ “Gạch đã đổ, nhưng chúng ta sẽ xây lại bằng đá đẽo; cây sung đã bị đốn, nhưng chúng ta sẽ dùng bá hương thay vào đó.”

¹¹ Vậy nên Giê-hô-va sẽ đưa Ré-xin, kẻ địch của nó lên, và khích động các kẻ thù nghịch nó,

¹² tức dân A-ram ở phía đông, và dân Phi-li-tin ở phía tây. Chúng sẽ há hoắc miệng ngoạm lấy Y-sơ-ra-ên. Vì đang lúc thanh nộ Giê-hô-va sẽ không dừng lại, mà tay Ngài sẽ vẫn giáng đánh.

¹³ Thế nhưng dân chúng vẫn không quay lại với Đấng đã đánh mình, cũng chẳng tìm kiếm Giê-hô-va của các đạo binh.

¹⁴ Vì vậy, Giê-hô-va trong một ngày sẽ chặt đứt khỏi Y-sơ-ra-ên cả đầu và đuôi, cả cành cọ lẫn cây sậy.

¹⁵ Đầu là giới lãnh đạo cùng giới quyền quý; đuôi là bọn tiên tri dạy điều dối trá.

¹⁶ Những kẻ lãnh đạo dân này khiến họ lầm lạc, còn người dân được lãnh đạo thì bị nuốt chửng.

¹⁷ Vậy nên Chúa sẽ chẳng vui về giới trai trẻ họ, Ngài cũng chẳng thương xót kẻ cô cút và các góa phụ, vì ai cũng vô đạo và làm dữ, miệng nào cũng nói toàn lời xuẩn ngốc. Do mọi điều đó nên cơn thanh nộ Ngài không nguôi đi, mà tay Ngài vẫn sẽ giáng đánh.

¹⁸ Sự gian ác đốt cháy như lửa; nó thiêu nuốt tầm xuân và gai gố; nó thậm chí thiêu cháy bụi rậm trong rừng, khiến bốc lên thành trụ khói.

¹⁹ Vì cơn thanh nộ trào dâng của Giê-hô-va của các đạo binh mà xứ bị thiêu đốt, còn dân chúng thì giống như củi dành cho lửa. Chẳng ai dung thứ anh em mình.

²⁰ Chúng sẽ lóc lấy thịt từ bàn tay phải mình những vắn cứ dói; chúng sẽ ăn thịt trên bàn tay trái mình những vắn chẳng no. Mỗi người thậm chí ăn thịt cánh tay mình.

²¹ Ma-na-se ăn nuốt Ép-ra-im, Ép-ra-im ăn nuốt Ma-na-se; chúng cùng nhau tiến đánh Giu-đa. Vì mọi điều này nên cơn thanh nộ của Giê-hô-va sẽ không nguôi đi, mà tay Ngài vẫn sẽ giáng đánh.

¹⁰ ¹ Bất hạnh thay cho kẻ ban hành các phép tắc bất công, đưa ra những sắc luật không hợp lẽ.

² Chúng tước mất công lý của người thiếu thốn, cướp đi quyền của kẻ nghèo trong dân Ta, cưỡng chiếm đồ đạc của các góa phụ, và biến kẻ mồ côi thành miếng mồi của mình!

³ Các người sẽ làm gì vào ngày phán xét khi sự hủy diệt từ xa ập đến? Các người sẽ chạy đến với ai để cầu cứu, và sẽ để của cải mình ở đâu?

⁴ Chẳng còn lại gì, khi các người luồn cúi giữa các tù nhân hoặc ngã xuống giữa vòng những kẻ bị giết. Vì mọi điều này nên cơn thịnh nộ của Giê-hô-va không nguôi đi, mà tay Ngài vẫn giáng đánh.

⁵ Bất hạnh thay cho dân A-si-ri, là gậy tày của cơn thịnh nộ Ta, là cây roi Ta dùng để thể hiện cơn giận của mình!

⁶ Ta sai nó tiến đánh một đất nước ngạo mạn, một dân tộc đang chịu cơn giận trào sôi của Ta. Ta ra lệnh cho nó chiếm đoạt chiến lợi phẩm, bắt đi các nạn nhân, và giẫm đạp lên chúng như bùn ngoài đường phố.

⁷ Nhưng đó không phải là ý định nó, cũng chẳng phải là lối suy nghĩ của nó. Ý định trong lòng nó là tiêu diệt và loại bỏ nhiều dân tộc.

⁸ Vì nó nói: “Chẳng phải mọi quan tướng của ta đều là vua cả sao?

⁹ Chẳng phải Ca-nô cũng giống như Cạt-kê-mít, Ha-mát cũng giống như Ắt-bát, Sa-ma-ri cũng giống như Đa-mách, sao?

¹⁰ Vì tay ta đã thắng hơn các nước thờ hình tượng với những tượng chạm khắc còn lớn hơn các tượng thần ở Giê-ru-sa-lem và Sa-ma-ri,

¹¹ cho nên, ta lại chẳng làm cho Giê-ru-sa-lem và các tượng thần nó như đã làm cho Sa-ma-ri cùng các hình tượng vô tích sự ở đó sao?

¹² Khi Chúa đã làm thành công việc Ngài đối với núi Si-ôn và Giê-ru-sa-lem, Ngài sẽ phán: “Ta sẽ phạt lời nói từ lòng ngạo mạn của vua A-si-ri cùng những ánh mắt cao ngạo của nó.”

¹³ Vì nó nói: “Ta đã hành động bởi sức mạnh và bởi sự khôn ngoan của mình. Ta có hiểu biết, và ta đã di dời ranh giới giữa các dân. Ta đã lấy đi các kho báu của chúng và, như một kẻ mạnh sức, ta đã phế bỏ những kẻ đang ngự trị trên ngai.

¹⁴ Tay ta đã đoạt lấy của cải của các dân như bắt tổ chim, ta đã thâu tóm toàn cõi đất như người đi lượm trứng bị bỏ rơi. Chẳng có chim nào đập cánh, hay mở mỏ kêu la.”

¹⁵ Cái rìu lại đi khoe khoang về mình trước kẻ múa rìu sao? Cái cưa lại tự tăng bốc mình lên cao hơn kẻ dùng cưa sao? Làm thế khác nào cây roi nâng được kẻ giơ nó lên, hoặc gậy tày đỡ được người ta lên vậy.

¹⁶ Vậy nên Chúa Giê-hô-va của các đạo binh sẽ khiến các chiến binh tinh nhuệ nó bị gậy mòn và dưới vinh quang nó sẽ nhóm lên một đám cháy giống như lửa.

¹⁷ Ánh sáng của Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên đám cháy, và Đấng Thánh của nó sẽ thành ngọn lửa; lửa đó sẽ đốt cháy và thiêu hủy các gai góc cùng các bụi tầm xuân nó.

¹⁸ Giê-hô-va sẽ thiêu đốt vinh quang của rừng cây nó và đất đai phì nhiêu của nó, cả linh hồn lẫn thể xác nó sẽ giống như khi cuộc đời của người đau yếu bị mai một đi.

¹⁹ Số cây trong rừng của nó sẽ còn lại rất ít, đến nỗi một đứa trẻ cũng đếm được.

²⁰ Trong ngày đó, dân sót lại của Y-sơ-ra-ên, là gia đình Gia-cốp đã thoát nạn, sẽ không còn lệ thuộc vào kẻ đã đánh bại mình, mà sẽ nhờ vào Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

²¹ Một phần sót lại của Gia-cốp sẽ trở về với Đức Chúa Trời quyền năng.

²² Vì cho dù số dân các người đông như cát trên bờ biển, thì cũng chỉ một phần sót lại sẽ trở về. Sự hủy diệt đã được định, theo như sự công chính dư dật đòi hỏi.

²³ Vì Chúa Giê-hô-va của các đạo binh sắp thi hành sự hủy diệt đã định trên khắp xứ.

²⁴ Vì vậy, Chúa Giê-hô-va của các đạo binh phán: “Hỡi dân Ta đang sống tại Si-ôn, chớ sợ người A-si-ri. Chúng sẽ dùng roi đánh các người và giáng gậy nghịch cùng các người, như người Ai Cập đã làm.

²⁵ Đừng sợ nó, vì chỉ sau một thời gian ngắn cơn giận của Ta đối với các người sẽ chấm dứt, và cơn thịnh nộ của Ta sẽ khiến nó bị hủy diệt.”

²⁶ Rồi Giê-hô-va của các đạo binh sẽ cầm roi đánh chúng nó, như khi Ngài đánh bại dân Ma-đi-an tại vàng đá Ô-rép. Ngài sẽ giáng roi trên biển và giơ nó lên như Ngài đã làm tại Ai Cập.

²⁷ Trong ngày đó, gánh nặng của Ngài được đỡ khỏi vai người, ách Ngài gỡ xuống khỏi cổ người, và ách đó sẽ bị hủy diệt, vì cổ các người sẽ to béo quá đối với nó.

²⁸ Kẻ thù đã đến A-giát và đã đi qua Mi-gơ-rôn; nó tàng trữ đồ tiếp tế tại Mích-ma.

²⁹ Chúng nó đã vượt qua đèo và đóng tại Ghê-ba. Ra-ma run sợ, còn Ghi-bê-a của Sau-lơ đã trốn chạy.

³⁰ Hãy la lớn lên, hỡi con gái Ga-lim! Hãy lưu ý, hỡi La-ít! A-na-tốt các người thật tội nghiệp!

³¹ Mát-mê-na đang chạy trốn, dân cư Ghê-bim cũng chạy tìm chỗ an toàn.

³² Chính ngày này nó sẽ dùng quân tại Nóp và đưa nắm đấm dọa dẫm núi của con gái Si-ôn, tức đồi Giê-ru-sa-lem.

³³ Kia, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ dùng cú giáng kinh hãi chặt đứt các cành cây; các cây cao lớn nhất sẽ bị đốn hạ, những kẻ kiêu kỳ sẽ bị hạ xuống.

³⁴ Ngài sẽ dùng rìu chặt cây cối rậm rạp trong rừng, và Li-ban trong sự oai nghi của nó sẽ sụp đổ.

¹11¹ Sẽ có một cái chồi mọc lên từ gốc Y-sai, và một nhánh từ gốc rễ ấy sẽ sinh trái.

²Thần Linh của Giê-hô-va sẽ ngự trên người, là linh khôn ngoan và am hiểu, linh dạy dỗ và sức mạnh, linh hiểu biết và kính sợ Giê-hô-va.

³Kính sợ Chúa là niềm vui thích của người; người sẽ không đánh giá theo điều mắt mình thấy, cũng không phân định theo điều tai mình nghe.

⁴Thay vào đó, người sẽ lấy sự công chính phán xét kẻ nghèo và đoán định cách công bằng cho kẻ khiêm nhường trên đất. Ngài sẽ đánh trái đất bằng cây roi nơi miệng Ngài, và dùng hơi thở của môi Ngài mà giết chết kẻ ác.

⁵Sự công chính sẽ làm nịt lưng Ngài, sự thành tín sẽ làm đai ràng hông Ngài.

⁶Muông sói sẽ sống cùng chiên con, báo đốm sẽ nằm với dê con, còn bò con, sư tử tơ và bê được vỗ béo sẽ ở cùng nhau. Một đứa bé sẽ dắt chúng.

⁷Bò và gấu sẽ cùng gặm cỏ, và các con chúng sẽ nằm chung với nhau. Sư tử sẽ ăn cỏ khô như bò.

⁸Trẻ con đang bú sẽ chơi bên hang rắn, trẻ vừa dứt sữa sẽ đặt tay lên ổ rắn độc.

⁹Chúng sẽ không làm hại hay giết chết ai trên toàn núi thánh Ta; vì đất sẽ tràn đầy sự hiểu biết Giê-hô-va, như nước tràn ngập biển.

¹⁰Trong ngày đó, gốc Y-sai sẽ đứng vững làm ngọn cờ cho các dân. Các nước sẽ tìm kiếm người, và nơi an nghỉ người sẽ vẻ vang.

¹¹Trong ngày đó, Chúa sẽ lại đưa tay ra phục hồi lại phần sót lại của dân Ngài vẫn còn ở tại A-si-ri, Ai Cập, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát, cùng các hải đảo.

¹²Ngài sẽ dựng lên một ngọn cờ cho các dân và sẽ nhóm lại từ bốn góc đất những kẻ bị xua đuổi của Y-sơ-ra-ên cũng như những kẻ lưu lạc của Giu-đa.

¹³Ngài sẽ chấm dứt lòng ganh tị của Ép-ra-im, và những kẻ ác cảm với Giu-đa sẽ bị diệt khỏi đất. Ép-ra-im sẽ không ganh tị Giu-đa, Giu-đa sẽ không còn thù địch với Ép-ra-im.

¹⁴Thay vì vậy, chúng sẽ đột kích vào các đồi của Phi-li-tin ở phía tây, cùng cướp bóc dân ở phía đông. Chúng sẽ tấn kích Ê-đôm và Mô-áp, và dân Am-môn sẽ tuân phục chúng.

¹⁵Giê-hô-va sẽ hoàn toàn hủy diệt vịnh của biển Ai Cập. Với ngọn gió nóng, Ngài sẽ vung tay trên sông Ô-phơ-rát và chia nó thành bảy con suối, khiến người ta có thể đi dép mà băng qua.

¹⁶Sẽ có một con đường lớn cho dân sót lại của Ngài từ A-si-ri trở về, như đã có đối với Y-sơ-ra-ên khi họ từ đất Ai Cập lên.

12 ¹Trong ngày đó, các người sẽ nói: “Giê-hô-va ôi, con sẽ cảm tạ Ngài. Vì dầu Ngài nổi giận với con, nhưng cơn giận Ngài đã xây khởi, và Ngài đã yên ủi con.

² Đây, Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi của con; con sẽ tin cậy và không sợ hãi vì Giê-hô-va, phải, chính Giê-hô-va là sức lực và bài ca của con. Ngài đã trở nên sự cứu rỗi con.”

³ Các người sẽ vui mừng kéo nước từ giếng cứu rỗi.

⁴Vào ngày đó, các người sẽ bảo: “Hãy cảm tạ Giê-hô-va và kêu cầu danh Ngài; hãy rao công việc Ngài ra giữa các dân, công bố rằng danh Ngài được tôn cao.

⁵ Hãy hát ca ngợi Giê-hô-va, vì Ngài đã thực hiện những kỳ công; nguyện điều này được biết đến trên khắp đất.

⁶ Hỡi dân cư Giê-ru-sa-lem, hãy kêu lên và lớn tiếng vui mừng, vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên ở giữa các người thật vĩ đại.”

13 ¹Lời công bố về Ba-by-lôn mà Ê-sai, con trai A-mốt, tiếp nhận:²Trên ngọn núi trọc, hãy dựng lên một cờ hiệu, hãy kêu réo chúng, vẫy gọi chúng vào các cổng của giới quyền quý.

³ Ta đã truyền cho những người thánh của Ta, thật, Ta đã kêu gọi các chiến binh của Ta thi hành cơn giận Ta, tức những chiến binh hă hê cách kiêu hãnh của Ta.

⁴ Có tiếng của đám đông trong vùng núi non, như tiếng của nhiều người! Đó là tiếng náo động của các nước, giống như khi nhiều dân tộc tập trung lại! Giê-hô-va của các đạo binh đang huy động quân đội chuẩn bị cho chiến trận.

⁵ Chúng đến từ một miền đất xa xăm, ở tận chân trời. Đó chính là Giê-hô-va với các công cụ phán xét của Ngài, để hủy diệt toàn xứ.

⁶ Hãy gào lên, vì ngày của Giê-hô-va đã gần; nó đến cùng với sự hủy diệt của Đấng Toàn Năng.

⁷ Vậy nên mọi tay đều mềm nhũn, mọi lòng đều tan chảy.

⁸ Chúng sẽ kinh hãi; các cơn đau đớn và sầu khổ ập lên chúng, như người phụ nữ đau đẻ. Chúng sẽ kinh ngạc nhìn nhau; mặt chúng sẽ rục cháy.

⁹ Nay, ngày của Giê-hô-va đến kèm theo cơn giận tàn bạo, cơn thanh nộ trào dâng.

¹⁰ Sao trên trời và cùng các chòm sao sẽ không tỏa sáng. Mặt trời thậm chí mới mọc lên đã tối đen, mặt trăng thì không chiếu soi.

¹¹ Ta sẽ phạt thế giới vì sự gian tà nó, phạt kẻ ác vì tội lỗi chúng. Ta sẽ trừ bỏ thái độ cao ngạo của kẻ kiêu căng và đánh hạ sự ngạo mạn của kẻ tàn độc.

¹² Ta sẽ khiến người ta ra hiếm hoi hơn vàng nguyên chất, nhân loại trở nên khó tìm hơn vàng ròng Ô-phia.

¹³ Vì vậy, Ta sẽ khiến các tầng trời run rẩy, còn đất sẽ bị lay động khỏi chỗ nó, bởi cơn thanh nộ của Giê-hô-va của các đạo binh, trong ngày Ngài phùng phùng nổi giận.

¹⁴ Giống như con linh dương bị săn đuổi hay con chiên không có kẻ chăn, mỗi người sẽ quay hướng sang dân tộc mình và sẽ trốn chạy về quê hương mình.

¹⁵ Mọi kẻ bị phát hiện sẽ bị giết chết, và mọi kẻ bị bắt đi sẽ chết bởi gươm.

¹⁶ Con nhỏ chúng sẽ bị đập nát thây trước mắt chúng. Nhà chúng sẽ bị cướp phá, vợ chúng sẽ bị cưỡng hiếp.

¹⁷ Kìa, Ta sắp khích động quân Mê-di tấn công chúng; quân ấy chẳng màng đến bạc, cũng chẳng ham thích vàng.

¹⁸ Mũi tên chúng sẽ xuyên qua các trai tráng. Chúng sẽ chẳng thương xót trẻ sơ sinh, và cũng chẳng tha mạng trẻ con.

¹⁹ Rồi Ba-by-lôn, vương quốc đáng ngưỡng phục nhất trong các nước, vẻ rực rỡ của lòng kiêu hãnh người Canh-đê, nó sẽ bị Đức Chúa Trời hạ bệ như Sô-đôm và Gô-mô-rơ.

²⁰ Nó sẽ chẳng có dân cư hay người ở từ đời này sang đời khác. Dân Ả-rập sẽ không dừng lều tại đó, các mục đồng cũng không chăn dắt bầy mình ở đó.

²¹ Nhưng thú hoang của sa mạc sẽ nghỉ ở đó. Nhà chúng sẽ đầy chim cú; đà điểu và dê rừng sẽ nhảy lăn tăn tại đó.

²² Linh cẩu sẽ tru tréo trong các pháo đài chúng, lửa rừng kêu la trong các cung điện đẹp đẽ của chúng. Giờ nó đã gần, ngày tàn của nó sẽ chẳng còn xa.

14 ¹Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; Ngài sẽ lại chọn Y-sơ-ra-ên và phục hồi họ lại trong xứ mình. Dân ngoại quốc sẽ liên kết với họ và gia nhập vào nhà Gia-cốp.²Các dân sẽ đưa họ về xứ. Rồi nhà Y-sơ-ra-ên sẽ đem chúng nó vào trong xứ của Giê-hô-va làm đầy tớ trai, đầy tớ gái. Họ sẽ bắt về những kẻ đã bắt mình, và sẽ cai trị những kẻ đã áp bức mình.

³Trong ngày Giê-hô-va cho các người được nghỉ ngơi sau khi đã chịu khổ sở, đau đớn, sau khi bị cưỡng bức lao động khổ sai,⁴các người sẽ hát bài ca này để nhạo cười vua Ba-by-lôn: “Làm sao mà kẻ áp bức phải tận chung, cơn giận kiêu căng phải chấm dứt!

⁵ Giê-hô-va đã bẻ cây gậy của quân ác, cây trượng của bọn cai trị đó;

⁶trong cơn thanh nộ nó đã tới tấp giáng đòn xuống các dân, cai trị các nước một cách giận dữ, hà hiếp họ chẳng nương tay.

⁷ Cả trái đất nghỉ ngơi và yên tịnh; người ta bắt đầu ca hát vui mừng.

⁸ Thậm chí cây tùng, cây bách cũng cùng cây bá hương Li-ban hoan hỉ về người; chúng bảo: ‘Vì mây đã bị hạ, nên chẳng còn tay tiêu phu nào lên đến bọn tao.’

⁹ Âm phủ bên dưới cũng háo hức đón người khi người xuống đó. Nó vì người mà đánh thức những kẻ đã chết, tức mọi vua trên đất, toàn thể vua của các dân, khiến chúng đứng lên khỏi ngai mình.

¹⁰ Hết thấy chúng sẽ nói với người, rằng: ‘Mây đã ra yếu đuối như bọn tao. Mây cũng chẳng khác gì bọn tao.

¹¹ Sự lộng lẫy của mây đã bị hạ xuống âm phủ cùng với tiếng đàn cầm của mây. Giời trải ra làm nệm cho mây, sâu bọ là mền của mây.’

¹² Hỡi sao mai, con trai của buổi sáng, mây từ trời sa xuống là thế nào! Hỡi kẻ đi chinh phục các nước kia, mây bị đổ hạ xuống đất là sao!

¹³ Mây đã tự nhủ trong lòng: ‘Ta sẽ lên trời, ta sẽ nhắc ngai ta lên trên các vì sao của Đức Chúa Trời, rồi ta sẽ ngồi trên núi nhóm hội, tại các vùng cực của phương bắc.

¹⁴ Ta sẽ lên cao hơn các đám mây; Ta sẽ khiến mình giống như Đức Chúa Trời Chí Cao!’

¹⁵ Nhưng giờ thì mây bị hạ xuống tận âm phủ, xuống tận các vực sâu của hỏa ngục.

¹⁶ Người nào thấy mây sẽ chăm chăm nhìn mây; họ sẽ dò xét mây. Họ sẽ bảo: “Phải chăng đây là kẻ đã khiến đất run sợ, khiến các nước rung động, kẻ biến thế giới ra sa mạc,

¹⁷kẻ hủy diệt các thành nó và không để cho tù nhân trở về nhà?”

¹⁸ Hết thấy vua của các nước, tất cả họ đều nằm ngủ cách hiển vinh trong lăng mộ mình.

¹⁹ Còn mây thì lại bị quăng khỏi mồ mả mình như cành cây bị quăng đi; kẻ chết phủ lên mây như cái áo, tức những kẻ bị gươm đâm - những kẻ đi xuống các bia mộ của hỏa ngục.

²⁰ Giống như xác chết bị giẫm đạp dưới chân, mây sẽ không bao giờ được hiệp với họ trong lăng tẩm vì mây đã hủy phá xứ của mình. Là kẻ đã giết dân mình, mây là con của kẻ làm dữ và sẽ không bao giờ được nhắc đến nữa.”

²¹ Người hãy sửa soạn tàn sát con cái nó vì tội lỗi của tổ phụ chúng nó, để chúng nó khỏi trở dậy chiếm hữu đất và xây thành lập ấp khắp thế giới. Giê-hô-va phán:

²²“Ta sẽ lại trở dậy đánh chúng.” Giê-hô-va phán: “Ta sẽ diệt khỏi Ba-by-lôn danh tiếng, con cháu và hậu tự nó.

²³ Ta cũng sẽ biến nó thành nơi ở của loài nhím, thành các ao nước, và Ta sẽ dùng chổi hủy diệt mà quét sạch nó,” Giê-hô-va phán vậy.

²⁴ Giê-hô-va của các đạo binh đã thề rằng: “Chắc chắn việc sẽ xảy đến như Ta đã dự tính; việc sẽ diễn ra như Ta đã trù định.”²⁵Ta sẽ đánh tan quân A-si-ri trong xứ Ta, và sẽ giẫm đạp nó dưới chân trên các núi Ta. Rồi ách nó sẽ được dỡ khỏi chúng, gánh nặng nó sẽ được cất bỏ khỏi vai chúng.”

²⁶ Đây là chương trình được trù định cho toàn trái đất, đây là bàn tay giáng lên trên mọi dân tộc.

²⁷ Vì Giê-hô-va của các đạo binh đã hoạch định việc này; ai sẽ ngăn được Ngài? Tay Ngài đã giáng lên thì ai có thể khiến rút lại?

²⁸Vào năm vua A-cha qua đời thì có lời này:²⁹Này, xứ Phi-li-tin, người chớ hân hoan vì cây roi đã đánh người bị gậy. Vì từ gốc rễ của con rắn sẽ xuất hiện một rắn hổ lục, và hậu tự nó sẽ là một con rắn bay hung hăng.

³⁰ Con trưởng của kẻ nghèo sẽ ăn, và người thiếu thốn sẽ nằm ngủ yên ổn. Ta sẽ giết chết gốc rễ mây bằng nạn đói, vốn khiến mọi kẻ còn sót lại của mây phải chết.

³¹ Này, cồng, hãy tru lên; này thành, hãy kêu lớn; này, đất Phi-li-tin, tất cả các người sẽ tan chảy đi. Vì từ phương bắc xuất hiện một đám khói, và chẳng có ai đi sai lạc khỏi hàng ngũ mình.

³² Người ta sẽ trả lời thế nào cho các sứ giả của nước đó? Hãy đáp: Giê-hô-va đã thành lập Si-ôn, và những kẻ khốn cùng trong dân Ngài sẽ tìm được nơi ẩn náu tại đó.

- 15 ¹Lời rao báo về Mô-áp. Thật, chỉ trong một đêm mà thành A của Mô-áp bị tang hoang và tiêu hủy; thật chỉ trong một đêm mà thành Kiệt của Mô-áp bị tàn phá và sụp đổ.
- ² Chúng đã lên đền miếu, dân thành Đì-hôn đi lên những nơi cao mà khóc; Mô-áp than khóc Nê-bô và Mê-đê-ba. Mọi đầu đều cạo nhẵn, mọi râu đều cắt trụi.
- ³ Chúng mặc đồ tang ngoài đường phố; trên sân thượng lẫn nơi quảng trường, mọi người đều than khóc, thương tiếc trong nước mắt.
- ⁴ Hết-bôn và Ê-lê-a-lê đều kêu cứu; tiếng chúng vang đến tận Gia-hát. Vậy nên các chiến binh Mô-áp cầu cứu; trong lòng chúng run sợ.
- ⁵ Lòng tôi kêu la vì Mô-áp; dân lính nạn của nó chạy đến Xoa và Ê-lát Sê-li-sia. Chúng vừa khóc vừa leo dốc Lu-hít; trên đường đến Hô-rô-na-im chúng kêu gào về sự hủy diệt mình.
- ⁶ Nước ở Nim-ri đã cạn khô; cỏ thì héo, cỏ non cũng chết cả, chẳng thứ gì còn xanh.
- ⁷ Cửa cải họ đã tạo dựng hoặc cất giữ họ đều đem qua bên kia suối các cây liễu.
- ⁸ Tiếng kêu khóc đã lan ra cùng khắp lãnh thổ Mô-áp; tiếng than vãn vọng đến tận Ê-la-im và Bê-e Ê-lim.
- ⁹ Vì nước tại Đì-môn thì đầy máu; nhưng Ta thậm chí sẽ giáng xuống Đì-môn thêm nữa. Một con sư tử sẽ tấn công những kẻ chạy thoát khỏi Mô-áp, cũng như những kẻ còn ở lại trong xứ.

16 ¹Hãy gửi chiến đực cho kẻ cai trị xứ này từ Sê-la trong hoang mạc, đến núi của con gái Si-ôn.

²Đàn chim vỡ tổ bị tan tác thế nào thì các phụ nữ Mô-áp cũng giống như vậy tại các khúc cạn của sông Ạc-nôn

³“Hãy chỉ dạy, hãy thực thi công lý; giữa ban trưa hãy cung cấp bóng mát như trong ban đêm; hãy che giấu những kẻ chạy nạn; đừng giao nộp họ.

⁴Hãy để dân tị nạn Mô-áp sống giữa vòng các người; hãy cho họ nơi ẩn náu trước kẻ hủy diệt.” Vì sự áp bức sẽ dứt, sự hủy diệt sẽ ngưng, những kẻ giày xéo sẽ biến mất khỏi đất.

⁵Một ngai sẽ được thiết lập trong sự thành tín và một người từ lều Đa-vít sẽ trung tín ngự trên ngai. Người sẽ phán xử cũng như sẽ kiếm sự công bình và làm điều ngay thẳng.

⁶Chúng ta có nghe biết sự kiêu căng của Mô-áp, thái độ ngạo mạn, sự khoe khoang, cùng cơn giận nó. Nhưng sự khoe khoang của nó chỉ là lời rỗng tuếch.

⁷Vậy nên Mô-áp than khóc Mô-áp, ai cũng khóc than. Các người thương tiếc những bánh nho của Kiệt Ha-rê-sét mà đã bị san phẳng.

⁸Những đồng ruộng của Hết-bôn đã khô héo, các gốc nho của Síp-ma cũng vậy. Vua chúa các nước đã giẫm đạp các gốc nho tuyển đã từng vươn đến Gia-ê-xe và lan đến sa-mạc. Các chồi nó vươn rộng ra; chúng lan ra tận biển.

⁹Thật, Ta sẽ cùng Gia-ê-xe khóc cho vườn nho Síp-na. Hỡi Hết-bôn, cùng Ê-lê-a-lê, Ta sẽ tưới các người bằng nước mắt. Vì trên các đồng ruộng trái mùa hạ và mùa gặt, Ta đã làm dứt tiếng reo vui.

¹⁰Niềm sung sướng, hân hoan không còn nơi các vườn cây trái; trong vườn nho các người chẳng có tiếng ca hát, cũng không tiếng reo mừng. Chẳng có ai đập nho làm rượu trong thùng ép vì ta sẽ làm ngưng tiếng reo hò của kẻ đập nho.

¹¹Vậy nên lòng Ta vì Mô-áp mà thờ dài như đàn hạt, dạ Ta cũng vậy vì Kiệt Hê-rê-sét.

¹²Dầu Mô-áp có nhọc công đi lên nơi cao và vào đền miếu để cầu nguyện, thì lời cầu xin nó sẽ chẳng được gì.

¹³Đó là lời Giê-hô-va đã phán về Mô-áp trước đây.¹⁴Giê-hô-va lại phán: “Trong vòng ba năm nữa, vinh quang của Mô-áp sẽ biến mất; cho dù dân nó đông thì phần còn sót lại sẽ rất ít và chẳng đáng kể.”

¹⁷ ¹Lời rao báo về Đa-mách. Nay, Đa-mách sẽ không còn là một thành nữa; nó sẽ chỉ là đồng đồ nát.

Các thành của A-rô-e sẽ bị bỏ hoang. Chúng sẽ là nơi các bầy chiên nằm nghỉ mà chẳng phải sợ ai cả.

³ Thành quách Ép-ra-im sẽ biến mất, ngôi nước của Đa-mách cũng biến mất, và dân sót lại của A-ram sẽ giống như vinh quang của dân Y-sơ-ra-ên — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh.

⁴ Trong ngày đó, vinh quang của Gia-cốp sẽ mờ nhạt đi, da thịt mập mạp nó sẽ trở nên gầy guộc.

⁵ Sự thể sẽ giống như khi thợ gặt túm lấy cây lúa đứng và dùng tay gặt lấy bông lúa. Nó sẽ giống như khi người ta mót bông lúa trong thung lũng Rê-pha-im.

⁶ Tuy nhiên, sẽ còn sót lại cho kẻ đi mót, như khi cây ô liu bị rung lắc: chỉ còn vài ba trái trên đầu chót, bốn năm trái trên những nhánh cao nhất của cây sai quả.

⁷ Trong ngày đó người ta sẽ ngược trông Đấng tạo dựng mình, và mắt họ sẽ hướng về Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

⁸ Họ sẽ không nhìn về bàn thờ, là công việc của bàn tay mình, cũng không nhìn những thứ ngón tay mình làm ra, như các trụ tượng A-sê-ra hay hình tượng mặt trời.

⁹ Trong ngày đó, các thành vững chắc của họ sẽ giống như những sườn đồi rậm rạp hoang phế, bị bỏ rơi vì có dân Y-sơ-ra-ên và sẽ trở thành nơi hiu quạnh.

¹⁰ Vì các người đã quên Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi mình và làm ngơ vàng đá sức lực mình. Vậy nên các người đã trồng những loại cây thú vị, bày ra những cây ghép ngoại lai

¹¹ trong ngày các người trồng cây, dựng rào, vun xới. Chẳng bao lâu hạt giống các người sẽ mọc lên, nhưng mùa gặt hái sẽ thất bát trong ngày buồn thảm, sầu khổ.

¹² Thật bất hạnh! Tiếng náo động của nhiều dân tộc, tiếng ầm ầm như biển cả dậy sóng, cùng tiếng xông tới của các dân, chúng xông lên như dòng nước cuộn cuộn!

¹³ Các dân sẽ gầm thét như tiếng nhiều dòng nước tràn tới, nhưng Đức Chúa Trời sẽ quở trách chúng. Chúng sẽ chạy xa và bị săn đuổi như cỏ rơm trên núi bị gió đùa đi, như cỏ dại quay cuồng giữa cơn bão.

¹⁴ Lúc chiều tối, kìa, thật kinh khủng! Rồi trước khi trời sáng, chúng đều biến mất; đó là phần của kẻ cướp phá chúng ta, số phận của kẻ cướp bóc chúng ta.

18 ¹Thật bất hạnh cho xứ vô cánh xào xạc ở bên kia các dòng sông Ê-thi-ô-bi;²là xứ sai phái sứ giả vượt biển trong những chiếc thuyền cối đi trên nước. Hỡi các sứ giả lệ làng các người, hãy đi đến một dân tộc cao lớn da mỗn, là dân mà xa gần đều sợ, một dân hùng mạnh hay đi chinh phục, có xứ sở chẳng chật sông ngòi!

³ Tất cả các người là dân cư trên thế giới và những người sống trên trái đất, khi cờ hiệu được kéo lên trên các núi, hãy nhìn xem; khi kèn thổi lên, hãy lắng tai nghe.

⁴Đây là lời Giê-hô-va phán với tôi: “Ta sẽ từ nơi ở mình âm thầm theo dõi, như cái nóng hậm hực giữa ánh nắng, như đám sương giữa sức nóng của mùa gặt hái.”⁵Trước ngày thu hoạch, khi mùa hoa đã qua và bông hoa sắp kết thành quả, Ngài sẽ dùng lưỡi hái mà cắt đứt các nhánh non, cùng đốn hạ và đem đi những cành xòe tán ra.

⁶ Chúng sẽ cùng bị bỏ lại cho các loài chim núi và cho các loài thú trên đất.

⁷Khi đó, một dân tộc cao lớn da mỗn, là dân mà xa gần đều sợ, một dân hùng mạnh hay đi chinh phục, có xứ sở chẳng chật sông ngòi, dân ấy sẽ đem lễ vật đến cho Giê-hô-va của các đạo binh tại nơi mang danh Ngài, tức núi Si-ôn.

- 19 ¹Lời rao báo về Ai Cập. Nay, Giê-hô-va cười trên đám mây nhanh lẹ và sắp đến Ai Cập; các tượng thần Ai Cập run rẩy trước mặt Ngài, còn lòng dân Ai Cập thì tan chảy trong họ.
- ² “Ta sẽ khích động người Ai Cập chống lại người Ai Cập: kẻ thì tranh chiến với anh em mình, người thì tranh chấp với láng giềng mình; thành này chống lại thành kia, nước này chống lại nước khác.
- ³ Tinh thần đất nước Ai Cập sẽ bị sút giảm từ bên trong. Ta sẽ làm hỏng lời luận bàn của nó, cho dù chúng có cầu hỏi các tượng thần, linh người chết, giới đồng bóng, thông linh.
- ⁴ Ta sẽ phó người Ai Cập vào tay một ông chủ hà khắc, và một vua hung bạo sẽ cai trị họ — đó là lời tuyên phán của Chúa, tức Giê-hô-va của các đạo binh.”
- ⁵ Nước biển sẽ khô đi, sông cũng khô cạn nước.
- ⁶ Sông ngòi trở nên hôi thối; các suối Ai Cập xuống thấp và khô đi; cây sậy, cây lau sẽ khô héo.
- ⁷ Bầy sậy ở sông Nin, gần bờ sông Nin, và hết thảy cánh đồng gieo trồng ở sông Nin sẽ khô cằn, trở thành bụi, và bay đi.
- ⁸ Ngư phủ sẽ kêu khóc, tiếc thương, và mọi kẻ đánh bắt cá trên sông Nin sẽ khóc than, những kẻ thả lưới trên sông sẽ đau buồn.
- ⁹ Thợ chài sợt lạnh cùng những kẻ dệt vải trắng đều tái mặt.
- ¹⁰ Giới thợ dệt Ai Cập sẽ tuyệt vọng; mọi kẻ làm thuê sẽ đau khổ trong lòng.
- ¹¹ Các quan tướng Xô-an đều ngu xuẩn. Lời khuyên từ các cố vấn thông thái của Pha-ra-ôn đều vô nghĩa. Làm sao các người có thể nói với Pha-ra-ôn: “Tôi là con nhà thông thái, con của các vua thời xưa” cho được?
- ¹² Vậy thì người khôn ngoan của các người ở đâu? Hãy để chúng tỏ bày và cho các người biết Giê-hô-va của các đạo binh đã hoạch định thế nào đối với Ai Cập?
- ¹³ Các quan tướng của Xô-an đều xuẩn ngốc, các quan tướng của Mem-phi đều bị lừa; những kẻ làm hòn đá góc của các bộ tộc Ai Cập đã khiến nó lằm lặc.
- ¹⁴ Giê-hô-va đã pha trộn vào giữa vòng chúng nó một tinh thần vận vẹo, nên chúng đã khiến Ai Cập bị lằm lặc trong mọi việc nó làm, như một kẻ say rượu lão đảo khi buồn nôn.
- ¹⁵ Chẳng ai giúp gì được cho Ai Cập, dầu là đầu hay đuôi, càn cọ hay đám sậy.
- ¹⁶Trong ngày đó, dân Ai Cập sẽ giống như người phụ nữ. Chúng sẽ run rẩy và sợ hãi vì bàn tay giơ cao của Giê-hô-va của các đạo binh giáng trên mình.¹⁷ Đất Giu-đa sẽ trở thành cỏ khiến Ai Cập chao đảo. Khi có ai đó nhắc chúng về xứ này thì chúng sẽ sợ hãi, vì chương trình mà Giê-hô-va đang lên để hành hại chúng.
- ¹⁸Trong ngày đó sẽ có năm thành trong đất Ai Cập nói tiếng Ca-na-an và thề trung thành với Giê-hô-va của các đạo binh. Một trong các thành này sẽ được gọi là Thành Mặt Trời.
- ¹⁹Trong ngày đó sẽ có một bàn thờ cho Giê-hô-va ngay giữa đất Ai Cập, và một trụ đá cho Giê-hô-va tại vùng biên giới.²⁰ Đó sẽ là dấu hiệu và lời chứng về Giê-hô-va của các đạo binh trong đất Ai Cập. Khi chúng kêu cầu Giê-hô-va vì các kẻ áp bức mình, thì Ngài sẽ sai phái một vị cứu tinh và đáng bảo vệ, và Ngài sẽ giải cứu chúng.
- ²¹Giê-hô-va sẽ được biết đến tại Ai Cập và dân Ai Cập sẽ nhìn biết Giê-hô-va trong ngày đó. Chúng sẽ thờ phượng Ngài bằng các sinh tế và của lễ, cũng như thề nguyện với Giê-hô-va và hoàn nguyện.²²Giê-hô-va sẽ hành hại Ai Cập, Ngài hành hại rồi chữa lành. Chúng sẽ trở lại với Giê-hô-va; Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của chúng và chữa lành cho chúng.
- ²³Trong ngày đó sẽ có một con đường lớn nối Ai Cập với A-si-ri; người A-si-ri sẽ đến Ai Cập, người Ai Cập sẽ đến A-si-ri; rồi người Ai Cập sẽ thờ phượng cùng với người A-si-ri.
- ²⁴Trong ngày đó, Y-sơ-ra-ên sẽ hiệp với Ai Cập và A-si-ri thành một nhóm tay ba, trở nên nguồn phước ngay giữa cõi đất;²⁵ Giê-hô-va của các đạo binh sẽ ban phước cho chúng, rằng: “Phước cho Ai Cập, là dân Ta; phước cho A-si-ri, là công việc của tay Ta; phước cho Y-sơ-ra-ên, là sản nghiệp Ta.”

20 ¹Vào năm Ta-tân đến Ách-đốt, theo sự sai phái của vua A-si-ri là Sa-gôn, hấn công thành Ách-đốt và chiếm lấy thành.²Lúc đó, Giê-hô-va phán với Ê-sai, con trai A-mốt, rằng: “Hãy đi, cởi bỏ vải thô khỏi thắt lưng con, cũng cởi dép khỏi chân con.” Người làm theo, bước đi mình trần, chân không.

³Giê-hô-va phán: “Như đây tớ Ta là Ê-sai đi mình trần, chân không trong ba năm, như là dấu và điềm liên quan đến Ai Cập và liên quan đến Ê-thi-ô-bi —⁴thì cũng vậy, vua A-si-ri sẽ bắt dẫn đi người Ai Cập và lưu đày người Ê-thi-ô-bi, cả già lẫn trẻ đều mình trần, chân không, móng hở, cả một sự nhục nhã đối với Ai Cập.

⁵Người ta sẽ kinh sợ và xấu hổ vì có Ê-thi-ô-bi, hy vọng của chúng, và vì có Ai Cập, vinh quang của chúng.⁶Vào ngày đó, dân cư sống tại các vùng duyên hải này sẽ bảo: ‘Đích thực đây là nguồn hy vọng của chúng ta, nơi chúng ta tìm đến để nhờ giải cứu khỏi vua A-si-ri; giờ thì chúng ta làm sao thoát được?’”

- ²¹ Lời rao báo về vùng sa mạc ở miền duyên hải. Từ hoang mạc, từ một vùng đất đáng sợ, nó ập đến, như gió lốc càn quét qua Nê-ghep.
- ² Tôi nhận được một khải tượng kinh khiếp: kẻ bội phản phản bội; kẻ hủy diệt giết chóc. Này, Ê-lam, hãy đi lên và tiến đánh; này, Mê-đi, hãy bao vây; Ta sẽ chấm dứt mọi sự rên siết của nó.
- ³ Vì vậy, vùng thắt lưng của tôi đau quặn; các cơn đau như cơn đau của người phụ nữ chuyển dạ ập lên tôi; tôi quy xuống vì lời mình nghe; tôi bối rối vì điều mình thấy.
- ⁴ Tim tôi đập thình thịch; tôi rùng mình ớn lạnh; cái đêm mà tôi từng ước muốn đã biến thành điều kinh sợ đối với tôi.
- ⁵ Người ta dọn bàn, họ trải thảm rồi ăn, uống; hỡi các quan tướng, hãy chỗi dậy và lấy dầu xúc cho thuận khiên của các người.
- ⁶ Vì đây là lời Chúa phán với tôi: “Hãy đi bố trí một người bảo vệ; người đó phải báo cáo lại điều mình thấy.
- ⁷ Khi thấy một cỗ xe song mã, lính kỵ đi cặp, người cười lừa, người cười lạc đà, thì nó phải lưu ý và cảnh giác.”
- ⁸ Người canh gác la lên: “Thưa chúa, mỗi ngày tôi đứng suốt trên tháp canh, tại chỗ mình tôi đứng thâu đêm.”
- ⁹ Kia, có một người đánh xe chiến mã xuất hiện cùng với một toán lính, là lính kỵ đi theo cặp. Người này la lớn: “Ba-by-lôn đã đổ, đã đổ rồi, và mọi tượng chạm khắc các thần nó đều vỡ tan xuống đất rồi.”
- ¹⁰ Hỡi người dân bị áp chế, chà đạp của tôi, là con cái của sân đạp lúa tôi! Những gì tôi được nghe từ Giê-hô-va của các đạo binh, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì tôi công bố lại cho các người.
- ¹¹ Lời rao báo về Đu-ma. Có người từ Sê-i-rơ gọi tôi: “Này, anh lính canh đêm qua thế nào? Anh lính canh ơi, đêm qua thế nào rồi?”
- ¹² Người lính canh đáp: “Ban ngày đến, ban đêm cũng đến; nếu người muốn hỏi thì cứ hỏi, rồi quay trở lại.”
- ¹³ Lời rao báo về A-ra-bi. Những đoàn thương nhân Đê-đan các người nghỉ đêm trong sa mạc A-ra-bi.
- ¹⁴ Hãy đem nước cho người bị khát; hỡi dân cư đất Thê-ma, hãy mang bánh cho dân chạy nạn.
- ¹⁵ Vì chúng đã chạy trốn thanh gươm, là thanh gươm tuốt trần, trốn cây cung giương sẵn, trốn gánh nặng của chiến tranh.
- ¹⁶ Vì đây là lời Chúa phán với tôi: “Trong vòng một năm nữa, như người lao động làm thuê trong năm sẽ được chứng kiến, mọi vinh quang của Kê-đa sẽ mất hết.
- ¹⁷ Chỉ còn lại một ít cung thủ, tức các chiến binh của Kê-đa,” vì đó là điều Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã phán.

²² ¹Lời ra báo về thung lũng khảo tượng: Vì có gì mà các ngươi lại lên hết trên mái nhà vậy?

² Một cái thành ồn ào, một thị trấn vui chơi, ăn uống; kẻ chết của các người không chết vì gươm, chúng cũng chẳng chết trận.

³ Mọi kẻ cai trị các người đều cùng chạy trốn, nhưng chúng bị bắt lại mà không cần cung tên, hết thấy chúng đều bị bắt lại và bị khống chế; chúng đã trốn chạy từ rất xa.

⁴ Vậy nên tôi nói: “Đừng nhìn tôi, tôi sẽ khóc thảm thiết; đừng tìm cách an ủi tôi về sự hủy diệt con gái của dân mình.”

⁵ Vì Giê-hô-va của các đạo binh định ra một ngày náo động, giẫm đạp, đầy hỗn loạn trong thung lũng khảo tượng, ngày thành trì bị sụp đổ và người ta kêu cứu núi đồi.

⁶ Ê-lam cầm ống tên lên, với xe ngựa và lính kỵ, còn Ki-rơ để trần thuẫn nó.

⁷ Rồi các thung lũng tốt đẹp nhất của các người sẽ đầy xe ngựa chiến, còn lính kỵ sẽ dàn quân ở cổng thành.

⁸ Chúa đã cất đi sự che chở của Giu-đa; trong ngày đó các người sẽ trông chờ vào số vũ khí trong Cung điện Rừng.

⁹ Các người đã thấy thành Đa-vít có nhiều chỗ hư hại, và các người đã thấm trử nước của hồ dưới.

¹⁰ Các người đếm số nhà cửa tại Giê-ru-sa-lem, rồi phá dỡ các ngôi nhà để củng cố vách thành.

¹¹ Các người làm một hồ giữa hai vách tường thành để trữ nước của ao cũ. Nhưng các người lại không đếm xỉa đến Đấng tạo dựng thành phố cách đây đã lâu.

¹² Trong ngày đó, Chúa Giê-hô-va của các đạo binh kêu gọi phải khóc lóc, tiếc thương, cạo đầu, mặc vải thô.

¹³ Nhưng kia, thay vì vậy, người ta lại ăn mừng, vui sướng, mổ bò, giết chiên, ăn thịt, uống rượu; hãy ăn uống, vì ngày mai chúng ta sẽ chết.

¹⁴ Giê-hô-va của các đạo binh đã bày tỏ trong tai tôi: “Thậm chí đến chết chắc chắn các người cũng không được tha tội này,” Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.

¹⁵ Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Hãy đi đến nhà Sép-na, viên quản lý trông coi nhà này, và nói:

¹⁶ “Người có gì ở đây, và người là ai mà lại đục cho mình một phần mộ? Người đã đục một ngôi mộ ở trên cao, khoét cho mình một nơi yên nghỉ trong đá!”

¹⁷ Đây, Giê-hô-va sắp quăng người đi, hỡi kẻ quyền lực kia, Ngài sẽ ném người xuống; Ngài sẽ tóm chặt người.

¹⁸ Chắc chắn Ngài sẽ quơ người vòng vòng rồi ném người như trái bóng vào một xứ sở rộng mênh mông. Người sẽ chết ở đó, là nơi có các xe chiến mã của người; Người sẽ là sự sỉ nhục của nhà chủ mình!

¹⁹ “Ta sẽ phế truất người và hạ bệ người. Người sẽ bị kéo xuống.

²⁰ Trong ngày đó Ta sẽ kêu gọi đầy tớ ta là Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia.²¹ Ta sẽ lấy áo người mặc cho người, và thắt cho người cân đai của người; Ta cũng sẽ lấy thẩm quyền của người trao vào tay người. Người sẽ làm cha của dân cư Giê-ru-sa-lem và của nhà Giu-đa.²² Ta sẽ đặt chìa khóa nhà Đa-vít lên vai người; khi người mở thì chẳng ai đóng; khi người đóng thì chẳng ai mở.

²³ Ta sẽ khiến người vững chắc như đinh đóng cột, và người sẽ thành ngôi vinh hiển cho nhà cha mình.²⁴ Chúng sẽ mặc cho người mọi vinh quang của nhà cha người, con cháu, hậu tự, mọi vật chứa bé nhỏ, từ chén tách cho đến tất cả các bình.

²⁵ Trong ngày đó — đây là lời phán của Giê-hô-va của các đạo binh — cái chốt đóng vào nơi chắc chắn sẽ long ra, gãy lìa, rơi rụng, và sức nặng máng lên đó sẽ bị tụt đứt — vì Giê-hô-va đã phán vậy.

- 23** ¹Lời rao báo về Ty-rơ. Nay, các người là tàu thuyền Ta-rê-si, hãy hú lên; vì chẳng có nhà ở hay bến cảng nào cho các người; đó là điều đã tỏ cho chúng biết từ xứ Kit-tim.
- ² Các người là dân cư vùng duyên hải, là các thương nhân thành Si-đôn, vốn chuyên đi biển và có những đại lý cung cấp hàng hóa cho, hãy sẵn sàng.
- ³ Theo đường biển, ngũ cốc của vùng Si-hô, mùa màng của sông Nin được đem đến Ty-rơ; nó là nơi mua bán của các nước.
- ⁴ Hỡi Si-đôn, hãy hổ thẹn; vì, hỡi kẻ hùng mạnh trên biển, biển cả đã lên tiếng, rằng: “Ta chưa từng đau đớn hay sinh con; ta cũng chưa từng nuôi nấng thanh niên, hoặc dưỡng dục thiếu nữ.”
- ⁵ Khi tin này đến Ai Cập, người ta sẽ thương tiếc Ty-rơ.
- ⁶ Hãy vượt biển qua Ta-rê-si; các người là dân cư vùng duyên hải, hãy than khóc.
- ⁷ Việc này đã xảy đến cho người chưa, hỡi thành vui sướng, có gốc gác từ thời xưa, có đôi chân từng đưa mình đến những vùng đất xa lạ để lập cư?
- ⁸ Ai đã hoạch định điều này nghịch lại Ty-rơ, là kẻ ban vương miện, có thương nhân là những ông hoàng và giới buôn bán được trọng vọng trên đất?
- ⁹ Giê-hô-va của các đạo binh hoạch định việc ấy để hạ nhục tánh kiêu hãnh cùng mọi vinh quang nó, để làm xấu hổ mọi kẻ được trọng vọng của nó trên đất.
- ¹⁰ Hỡi con gái Ta-rê-si, hãy cày đất mình như người ta cày sông Nin. Chẳng còn thương trường tại Ty-rơ.
- ¹¹ Giê-hô-va đã đưa tay Ngài ra trên biển, và Ngài đã làm rung động các nước; Ngài đã truyền lệnh về Phê-nê-xi, để hủy phá các đồn lũy nó.
- ¹² Ngài phán: “Hỡi con gái Si-đôn, là trinh nữ bị áp chế kia, người sẽ chẳng được vui mừng trở lại đâu. Hãy trở lại vượt biển qua Chíp-rơ; cho dù ở đó người cũng chẳng được yên nghỉ.”
- ¹³ Hãy xem xứ của dân Canh-đê. Dân đó đã không còn tồn tại; người A-si-ri đã biến nó thành vùng đất hoang cho thú rừng. Chúng dựng tháp bủa vây; chúng phá sập cung đền; chúng biến nó thành đồng đổ nát.
- ¹⁴ Hỡi các người là tàu thuyền Ta-rê-si, hãy hú lên; vì nơi trú ẩn của các người đã bị phá hủy.
- ¹⁵ Vào ngày đó, Ty-rơ sẽ bị quên lãng trong bảy mươi năm, tương đương một đời vua. Cuối bảy mươi năm đó, việc xảy đến tại Ty-rơ sẽ giống như trong bài hát của gái điếm.
- ¹⁶ Hỡi cô gái điếm bị lãng quên kia, hãy lấy đàn hạt mà đi dạo quanh thành; hãy chơi cho giỏi, hát cho nhiều, để được người ta nhớ đến.
- ¹⁷ Sau bảy mươi năm, Giê-hô-va sẽ giúp Ty-rơ, và nó sẽ trở lại nghề cũ. Nó sẽ hành nghề buôn hương với tất cả các nước trên mặt đất.
- ¹⁸ Lợi nhuận và thu nhập của nó sẽ được hiến cho Giê-hô-va, mà không cất giữ, cũng không để dành lại. Hàng hóa nó sẽ cung cấp thực phẩm, áo quần lâu bền cho những kẻ sống trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

²⁴ ¹Kìa, Giê-hô-va sắp làm cho trái đất ra trống vắng, khiến nó hoang vu, phá hủy bề mặt nó, và rải dân cư nó ra. Khi đó thầy tế lễ sẽ như dân thường; ông chủ sẽ như đầy tớ trai; bà chủ sẽ như đầy tớ gái; người bán sẽ như kẻ mua; con nợ sẽ như chủ nợ; kẻ lấy lãi sẽ như người trả lãi.

³ Trái đất sẽ bị tàn phá hết và hoàn toàn suy kiệt; vì Giê-hô-va đã phán lời này.

⁴ Trái đất sẽ teo tóp, héo mòn đi, thế giới co quắt lại, tan biến, lớp người ưu tú trên đất gầy mòn đi.

⁵ Đất bị dân cư nó làm cho ô uế vì chúng đã vi phạm luật pháp, làm trái quy định, phá bỏ giao ước đời đời.

⁶ Vậy nên đất bị rửa sạch và dân cư nó mắc tội. Dân cư trên đất bị cháy thiêu, chỉ còn lại ít người.

⁷ Rượu mới khô sạch, cây nho tàn héo, mọi kẻ yêu đời đều than vãn.

⁸ Tiếng trống vui đã dứt, cuộc chè chén của kẻ vui mừng đã tàn, tiếng đàn hoan lạc đã tắt.

⁹ Người ta không còn uống rượu hoặc ca hát, và rượu trở đắng cho người uống.

¹⁰ Cái thành hỗn loạn đã đổ xuống, nhà nhà đóng kín cửa và trống không.

¹¹ Người ta kêu la ngoài đường vì rượu; mọi hân hoan đều tắt lịm, niềm vui sướng trong xứ biến mất.

¹² Trong thành chỉ còn cảnh tan hoang, cổng thành thì đổ nát.

¹³ Vì đây là điều sẽ xảy đến giữa vòng các dân trên khắp đất, như khi người ta đập cây ô liu, như việc mót lượm khi mùa hái nho đã xong.

¹⁴ Người ta sẽ cất tiếng tung hô sự oai nghiêm của Giê-hô-va, và sẽ từ hướng biển mà reo mừng.

¹⁵ Vậy nên ở phương đông hãy tôn vinh Giê-hô-va, giữa các hải đảo hãy dâng vinh hiển cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

¹⁶ Từ chốn tận cùng của trái đất chúng tôi có nghe tiếng hát, rằng: “Chúc cho kẻ công chính được vinh hiển!” Nhưng tôi bảo: “Tôi thật tiều tụy, tôi đã suy kiệt, thật bất hạnh cho tôi! Kẻ phản bội thì bội phản; thật, kẻ phản bội rất tráo trở.”

¹⁷ Sự kinh hãi, hăm, bầy giáng trên các ngươi là dân cư trên đất.

¹⁸ Ai chạy thoát khỏi tiếng kinh hãi sẽ rơi xuống hầm, kẻ lên được khỏi hầm sẽ bị mắc vào bẫy. Các cửa sổ trên trời sẽ mở ra, và các nền trái đất sẽ rung động.

¹⁹ Trái đất sẽ vỡ tan; trái đất sẽ bị xé ra; trái đất sẽ rung chuyển mạnh.

²⁰ Trái đất sẽ chao đảo như người say và đông đưa tới lui như chiếc võng. Sự vi phạm của nó sẽ đè nặng trên nó, và nó sẽ đổ xuống, không dậy được nữa.

²¹ Trong ngày đó Giê-hô-va sẽ hình phạt đạo binh thiên sứ trên cao cùng các vua hạ giới dưới đất.

²² Chúng sẽ bị dồn lại như kẻ tù dưới hầm, và sẽ bị nhốt vào ngục; sau nhiều ngày chúng sẽ bị kết tội.

²³ Rồi mặt trăng sẽ xấu hổ, mặt trời bị nhuốc nhơ, vì Giê-hô-va của các đạo binh sẽ cai trị trên núi Si-ôn và tại Giê-ru-sa-lem trong vinh quang trước mặt các trưởng lão.

25 ¹Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của con; con sẽ tôn cao Chúa, con sẽ ca ngợi danh Ngài; vì với lòng thành tín trọn vẹn, Ngài đã làm những việc kỳ diệu, là những việc được hoạch định từ lâu.

²Chúa đã biến thành kiên cố ra đồng đổ nát, thành lũy của người ngoại quốc không còn là thành nữa.

³Vì vậy, một dân hùng mạnh sẽ tôn vinh Chúa; một thành của các dân tàn bạo sẽ kính sợ Chúa.

⁴Vì Chúa là chốn dung thân cho kẻ nghèo, là Đấng bảo vệ người thiếu thốn trong lúc cùng khốn, là nơi tránh bão, là bóng che nắng nóng, khi sự cuồng nộ của bọn hung ác giống như trận cuồng phong quật vào vách tường.

⁵Chúa sẽ chế ngự tiếng náo động của người ngoại quốc như sức nóng giữa lúc nắng hạn; cái nóng bị bóng mây chế ngự thế nào thì bài ca của kẻ tàn bạo cũng bị dập tắt như vậy.

⁶Trên núi này, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ dọn cho mọi dân một bữa tiệc bằng thức béo, bằng rượu thượng hạng, bằng thịt mềm, một bữa tiệc bằng bã rượu.

⁷Tại núi này Ngài sẽ trừ bỏ cái màn che phủ trên mọi dân, tấm khăn dệt trên mọi nước.

⁸Ngài sẽ nuốt chừng sự chết mãi mãi, và Chúa Giê-hô-va sẽ lau hết nước mắt trên mọi gương mặt; Chúa sẽ cất khỏi đất sự sỉ nhục của dân mình, vì Giê-hô-va đã phán lời này.

⁹Trong ngày đó, người ta sẽ bảo: “Này, đây là Đức Chúa Trời chúng ta; chúng ta đã trông đợi Ngài, và Ngài sẽ cứu chúng ta. Đây chính là Giê-hô-va; chúng ta đã trông đợi Ngài, chúng ta sẽ sung sướng, vui mừng về sự cứu rỗi của Ngài.”

¹⁰Vì tay Chúa sẽ đặt trên núi này; và Mô-áp sẽ bị giẫm đạp tại chỗ nó, như rơm rạ bị giẫm đạp trong hố phân.

¹¹Chúng sẽ rải tay ra giữa hố, như người bơi lội rải tay bơi; nhưng Giê-hô-va sẽ trừ khử tánh kiêu căng nó cho dù tay nó có vùng vẫy.

¹²Các vách tường cao của thành lũy người Ngài sẽ san phẳng, xuống tận bụi đất.

26¹Trong ngày đó người ta sẽ hát bài ca này trong xứ Giu-đa: Chúng ta có một thành vững chắc; Đức Chúa Trời lấy sự cứu rỗi làm thành lũy nó.
² Hãy mở cổng ra để dân công chính trung kiên vào thành.
³ Kẻ nào để trí mình nương dựa vào Ngài thì Ngài sẽ gìn giữ được hoàn toàn bình an, vì người tin cậy Ngài.
⁴ Hãy mãi mãi tin cậy Giê-hô-va; vì Chúa, tức Giê-hô-va, là vàng đá muôn đời.
⁵ Vì Chúa sẽ đánh đổ kẻ sống kiêu ngạo; thành kiên cố Ngài sẽ triệt phá, hạ nó xuống đất; Ngài sẽ san phẳng nó ra tro bụi.
⁶ Nó sẽ bị bàn chân kẻ nghèo giẫm lên, bị người thiếu thốn giày đạp.
⁷ Hỡi Đấng Công Chính, đường của người công chính thì bằng phẳng; Ngài khiến con đường người công chính ra ngay thẳng.
⁸ Đúng vậy, hỡi Giê-hô-va, theo cách Ngài đoán xét, chúng con trông đợi Ngài; danh Chúa và tiếng tăm của Ngài chính là niềm ao ước của chúng con.
⁹ Đang ban đêm con đã khao khát Ngài; thật, linh hồn ở trong con sốt sắng tìm kiếm Ngài. Vì khi sự phán xét của Chúa diễn ra trên đất thì dân cư trên thế giới học biết sự công chính.
¹⁰ Nguyên ơn cứu được tỏ cho kẻ ác, nhưng nó sẽ chẳng học biết công chính. Trong đất người ngay thẳng, hân hoan hành xử gian ác và chẳng nhìn thấy sự oai nghi của Giê-hô-va.
¹¹ Giê-hô-va ôi, tay Chúa giáng lên mà chúng chẳng để ý. Nhưng chúng sẽ thấy lòng nhiệt thành Chúa đối với dân này và bị xấu hổ, vì lửa của các kẻ thù Ngài sẽ thiêu nuốt chúng.
¹² Giê-hô-va ôi, Ngài sẽ cho chúng con được bình an; vì, thật, Chúa cũng đã hoàn tất mọi việc cho chúng con.
¹³ Hỡi Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của chúng con, đã có những chủ khác cai trị chúng con; nhưng chúng con chỉ ca ngợi danh Ngài thôi.
¹⁴ Chúng đã chết, chúng sẽ không sống nữa; chúng đã khuất, chúng sẽ chẳng sống lại. Thật, Chúa đã đến phán xét và tiêu diệt chúng, xóa sạch mọi ký ức về chúng.
¹⁵ Giê-hô-va ôi, Chúa đã khiến dân này đông lên, Ngài đã khiến họ thêm nhiều; Chúa được tôn kính; Chúa đã mở rộng ranh giới đất này.
¹⁶ Giê-hô-va ôi, trong lúc gian nan, chúng đã nhìn lên Chúa; chúng thậm chí tụng niệm thần chú để xua đuổi cái ác khi Chúa sửa phạt.
¹⁷ Thai phụ gần giờ sinh nở, bị đau đớn và kêu la lúc chuyển dạ thì, Chúa ôi, chúng con cũng giống như vậy trước mặt Ngài.
¹⁸ Chúng con đã thai nghén, chúng con đã quận thắt, nhưng dường như thể chúng con chỉ sinh ra gió. Chúng con không đem đến sự cứu rỗi trên đất, mà dân cư thế gian cũng chẳng được sinh ra.
¹⁹ Người chết của Chúa sẽ sống; thân xác đã chết của chúng con sẽ trỗi dậy. Hỡi những kẻ nằm trong cát bụi, hãy thức dậy hát mừng; vì sương móc của Chúa là sương móc được thảo, và đất sẽ buông kẻ chết là con mồi của nó ra.
²⁰ Hỡi dân Ta, hãy đi vào phòng mình rồi đóng cửa lại; hãy ẩn mình một thời gian cho đến khi sự phẫn nộ đã qua.
²¹ Vì, kìa, Giê-hô-va sắp từ nơi Ngài đến để hình phạt dân cư trái đất vì tội lỗi chúng; đất sẽ để ra lộ máu đã bị đổ, và sẽ không còn chôn giấu những kẻ đã bị giết chết.

27 ¹Trong ngày đó, Giê-hô-va sẽ dùng thanh gươm cứng, lớn và kinh khiếp để trừng phạt con rắn lẹ làng Lê-vi-a-than, tức con rắn Lê-vi-a-than luồng lách, và Ngài sẽ giết chết con quái vật ở dưới biển.

²Trong ngày đó: Hãy hát về một vườn nho sinh rượu.

³“Ta, Giê-hô-va, là Đấng bảo vệ nó; Ta tưới nó hằng ngày; đêm ngày Ta canh giữ nó để chẳng ai làm hại nó.

⁴Ta không giận, ôi, ước gì có tầm xuân và gai gổc! Ta sẽ xung trận đấu địch với nó; Ta sẽ đốt sạch chúng nó chung với nhau;

⁵trừ khi chúng biết quý sự bảo vệ của Ta và làm hòa với Ta; chúng phải làm hòa với Ta.

⁶Về sau này, Gia-cốp sẽ đâm rễ; Y-sơ-ra-ên sẽ nở hoa, ra nụ; và trái của chúng sẽ đầy khắp mặt đất.”

⁷Giê-hô-va có đánh Gia-cốp như Ngài đánh các dân đã đánh họ chẳng? Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên có bị tàn sát như các dân mà họ đã tàn sát chẳng?

⁸Chúa đã tranh biện y như vậy mà đày Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên đi; Ngài dùng ngọn gió khắc nghiệt đuổi họ đi trong ngày có gió đông.

⁹Cho nên theo cách này mà tội của Gia-cốp sẽ được chuộc, vì đó sẽ là kết quả đầy đủ của việc nó lìa bỏ tội lỗi mình. Ngài sẽ khiến toàn thể đá bàn thờ ra như phấn bị nghiền nát, và chẳng có tượng A-sê-ra hay bàn thờ xông hương nào còn đứng vững.

¹⁰Vì thành kiên cố đổ nát, nhà cửa bị bỏ hoang như hoang mạc. Đó là nơi bò tơ gặm cỏ; tại đó nó nằm nghỉ và ăn các nhánh mình.

¹¹Khi các nhánh lớn bị khô héo thì chúng gãy xuống. Mấy bà sẽ đến lấy mà chụm lửa, vì đây không phải là một dân hiểu biết. Vậy nên Đấng tạo dựng chúng chẳng thương xót chúng, Đấng tạo ra chúng không khoan dung với chúng.

¹²Trong ngày đó Giê-hô-va sẽ đập lúa từ dòng chảy của sông Ô-phơ-rát cho đến khe suối Ai Cập, và, hỡi dân Y-sơ-ra-ên, các ngươi sẽ được thu về từng người một. ¹³Trong ngày đó sẽ có tiếng kèn lớn thổi lên; những kẻ bị sắp diệt vong trong xứ A-si-ri sẽ đến, và những kẻ bị hất hủi tại đất Ai Cập sẽ thờ phượng Giê-hô-va trên núi thánh tại Giê-ru-sa-lem.

28¹ Bất hạnh thay cho vòng hoa ngạo mạn của bọn say rượu ở Ép-ra-im, cùng đóa hoa đang phai tàn về vẻ đẹp rạn vỡ nó, ở trên đầu thung lũng phì nhiêu của những kẻ bị rượu khuất phục!

² Kia, Chúa có một đấng năng quyền, mạnh mẽ; như cơn bão mưa đá, là cơn bão hủy diệt, như cơn giông tố ào ào ập đến. Ngài sẽ dùng tay mình mà đánh trái đất.

³ Vòng hoa ngạo mạn của những kẻ say sưa Ép-ra-im sẽ bị giẫm đạp dưới chân.

⁴ Đóa hoa phai tàn của vẻ đẹp rạn vỡ nó trên đầu thung lũng phì nhiêu sẽ như trái vả chín đầu tiên trước mùa hạ mà khi ai đó bắt gặp thì hái vào tay và nuốt ực.

⁵ Trong ngày đó, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ trở nên vương miện vinh hiển, một mào miện đẹp để cho số dân Ngài còn sót lại,

⁶ một linh công chính cho kẻ ngồi xét xử, và sức mạnh cho những kẻ đẩy lùi quân địch tại cổng thành.

⁷ Nhưng thậm chí những kẻ này cũng lảo đảo vì rượu vang và nghiêng ngã vì rượu mạnh. Thầy tế lễ và tiên tri loạng choạng vì rượu mạnh, chúng bị rượu vang nuốt chửng. Chúng nghiêng ngã vì rượu mạnh, lảo đảo trong thị kiến, loạng choạng khi phân xử.

⁸ Thật, chúng mưa ra đầy bàn, chẳng còn chỗ nào sạch.

⁹ Nó còn dạy tri thức cho ai nữa? Nó còn giải nghĩa sứ điệp cho ai được? Phải chăng cho những đứa bé mới cai sữa, cho trẻ con vừa thôi bú?

¹⁰ Vì mạng lệnh tiếp mạng lệnh, hết mạng lệnh này đến mạng lệnh khác; luật lệ tiếp luật lệ, luật lệ thêm luật lệ; chỗ này một chút, chỗ kia một chút.

¹¹ Thật, Ngài sẽ dùng môi giễu cợt và lưỡi xa lạ mà phán với dân này.

¹² Trong quá khứ, Ngài phán với họ: “Đây là chỗ yên nghỉ, hãy để cho kẻ mỏi mệt được nghỉ ngơi; đây là nơi yên tĩnh,” nhưng chúng đâu có nghe.

¹³ Vậy nên lời của Giê-hô-va đối với chúng sẽ là mạng lệnh tiếp mạng lệnh, hết mạng lệnh này đến mạng lệnh khác; luật lệ tiếp luật lệ, luật lệ thêm luật lệ; chỗ này một chút, chỗ kia một chút; để rồi chúng sẽ đi và té ngã, bị vỡ nát, bị mắc bẫy và bị bắt.

¹⁴ Vậy, hãy nghe lời Giê-hô-va, Đấng các người chế nhạo, cũng là Đấng cai trị dân này tại Giê-ru-sa-lem.

¹⁵ Các người nói: “Chúng ta đã kết ước với sự chết; chúng ta đã thỏa thuận với âm phủ. Vậy nên khi sự đoán phạt kinh khiếp đi qua thì sẽ không đụng đến được chúng ta, vì chúng ta đã lấy sự dối trá làm nơi nương náu, lấy sự giả dối làm nơi ẩn nấp.”

¹⁶ Vì vậy, Chúa Giê-hô-va phán: “Này, Ta sẽ đặt tại Si-ôn một tảng đá nền, là đá đã được thử nghiệm, đá góc quý báu, nền tảng vững chắc. Kẻ nào tin sẽ không xấu hổ.

¹⁷ Ta sẽ lấy công lý làm thước đo, lấy sự công chính làm dây mực. Mưa đá sẽ quét sạch nơi nương náu dối trá, nước lũ sẽ tràn ngập chỗ các người trú ẩn.

¹⁸ Giao ước của các người với sự chết sẽ bị hủy, thỏa thuận của các người với âm phủ sẽ không còn. Khi lũ dữ tràn qua, các người sẽ bị nó nhận chìm.

¹⁹ Khi tràn qua, nó sẽ phủ lụt các người; cứ mỗi sáng nó lại tràn qua, ngày đêm gì nó cũng vẫn đến. Sứ điệp khi hiểu được sẽ gây ra nổi kinh hoàng.

²⁰ Vì giường ngắn quá người ta không duỗi mình được, mền hẹp quá họ không quấn mình được.

²¹ Giê-hô-va sẽ trở dậy như trên núi Phê-ra-xim; Ngài sẽ thức tỉnh như ở thung lũng Ghi-bê-ôn, để làm công việc mình, là công việc kỳ lạ, và thực hiện công việc lạ thường của Ngài.

²² Vậy nên bây giờ đừng chế nhạo nữa, kéo xiềng xích các người sẽ siết chặt thêm. Tôi được nghe từ Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh một sắc chỉ về việc tiêu diệt trái đất.

²³ Hãy để ý nghe tiếng tôi; hãy chú tâm nghe lời tôi.

²⁴ Phải chăng nhà nông suốt ngày cày đất gieo giống chỉ lo cày không thôi? Phải chăng người cứ vỡ đất và bừa mãi?

²⁵ Khi đã làm đất xong xuôi, người lại không gieo tiểu hồi, đại hồi, cấy lúa mì theo hàng, lúa mạch vào đúng chỗ, đại mạch ở bờ rìa sao?

²⁶ Đức Chúa Trời người chỉ dẫn người; Ngài chỉ dạy người cách khôn ngoan.

²⁷ Hơn nữa, người không dùng búa đập đại hồi, cũng không dùng bánh xe cán lên đại hồi; nhưng người lại dùng gậy mà đập tiểu hồi.

²⁸ Hạt lúa thì xay ra làm bánh, nhưng không được quá mịn, và dầu nó đi qua dưới bánh xe và chân ngựa, nhưng ngựa không giẫm nát nó.

²⁹ Điều này cũng từ nơi Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng chỉ dạy tuyệt vời và khôn ngoan trời vượt.

²⁹ ¹ Bất hạnh thay cho A-ri-ên, là thành A-ri-ên nơi Đa-vít đóng trại! Hết năm này sang năm khác; cứ để các kỳ lễ diễn ra.

² Nhưng Ta sẽ vây hãm A-ri-ên, và nó sẽ tiếc thương, than khóc; và nó đối với Ta sẽ như A-ri-ên.

³ Ta sẽ bao vây người tứ phía, dùng rào cọc vây bọc người, và Ta sẽ dựng công sự hãm đánh người.

⁴ Người sẽ bị đánh hạ và từ dưới đất người sẽ lên tiếng; lời nói từ dưới đất của người sẽ chẳng ai nghe thấy. Tiếng của người sẽ như ma quỷ ra từ đất, và tiếng người sẽ rất yếu ớt từ bụi đất.

⁵ Lũ quân xâm chiếm người sẽ như bụi nhỏ, và đám người bạo tàn sẽ như trấu bay đi. Việc ấy sẽ xảy đến thành linh, tức thì.

⁶ Người sẽ bị Giê-hô-va của các đạo binh hình phạt bằng sấm sét, động đất, tiếng ồn lớn, gió mạnh và bão tố dữ dội, cùng với ngọn lửa thiêu đốt.

⁷ Việc này sẽ giống như một giấc mơ, một khả tượng trong ban đêm: Một đám quân thuộc mọi dân sẽ tranh chiến với A-ri-ên và thành trì nó. Chúng sẽ tiến đánh nó cùng các cộng sự nó để dồn ép nó.

⁸ Việc sẽ như người đói nằm mơ thấy mình được ăn, nhưng khi thức dậy thì bao tử vẫn trống rỗng. Nó sẽ như người khát mơ thấy mình uống nước, nhưng khi thức giấc lại muốn lả đi vì vẫn còn khát. Thật, đoàn lũ các dân tranh chiến với núi Si-ôn cũng như vậy.

⁹ Hãy kinh ngạc và sững sờ; hãy khiến mình bị mù và mù lòa đi! Hãy say, nhưng chẳng phải vì rượu; hãy đi lảo đảo nhưng chẳng phải do rượu.

¹⁰ Vì Giê-hô-va đã trút đổ lên các người thần ngủ mê. Ngài đã bịt mắt giới tiên tri các người; Ngài đã trùm đầu giới tiên kiến các người.

¹¹ Mọi sự mặc khải đối với các người đã nên giống như chữ nghĩa trong cuốn sách bị niêm phong mà người ta trao cho một kẻ biết đọc, rằng: “Hãy đọc đi,” nhưng người đáp lại: “Tôi không đọc được vì sách bị niêm phong rồi.”¹² Nếu sách được trao cho kẻ không biết đọc, rằng: “Hãy đọc đi,” thì nó sẽ đáp: “Tôi có biết đọc đâu.”

¹³ Chúa phán: “Dân này chỉ đến gần Ta bằng miệng lưỡi và tôn kính Ta bằng môi miến, còn lòng chúng nó thì cách xa Ta. Việc chúng nó tôn kính Ta chỉ là răn giới do người ta dạy cho.

¹⁴ Vậy nên, này, Ta sẽ cứ thực hiện việc kỳ lạ giữa dân này, hết việc lạ này đến việc lạ khác. Sự khôn ngoan của kẻ khôn sẽ hư hoại đi, sự hiểu biết của kẻ dễ dặt sẽ biến mất.”

¹⁵ Bất hạnh thay cho kẻ che giấu Giê-hô-va các toan tính mình và thực hiện công việc trong bóng tối. Chúng bảo: “Ai thấy được chúng ta, có ai biết chúng ta đâu?

¹⁶ Các người đảo lộn mọi thứ! Có nên xem thợ gốm giống như đất sét, để rồi sản phẩm lại nói về người làm ra mình rằng: “Ông ta đâu có làm ra tôi,” hay món đồ nói về kẻ đã tạo ra nó rằng: “Ông ta đâu hiểu biết gì?”

¹⁷ Chỉ ít lâu nữa thôi Li-ban sẽ bị biến thành đồng ruộng, và đồng ruộng sẽ trở nên khu rừng.

¹⁸ Trong ngày đó, kẻ điếc sẽ nghe được lời của cuốn sách, còn mắt của người mù sẽ nhìn thấy được từ trong bóng tối dày đặc.

¹⁹ Kẻ bị áp bức sẽ lại vui mừng nơi Giê-hô-va, và kẻ nghèo giữa vòng người ta sẽ hân hoan về Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

²⁰ Vì kẻ nhẫn tâm sẽ không còn, kẻ nhạo báng sẽ tiêu vong. Mọi kẻ ưa thích làm ác sẽ bị diệt mất,

²¹ tức kẻ dùng lời lẽ biến người ta thành kẻ vi phạm. Chúng đặt bẫy tại cổng thành cho người đi tìm công lý và dùng lời dối trá dim người công chính xuống.

²² Vậy nên đây là lời Giê-hô-va — tức Giê-hô-va đã cứu chuộc Áp-ra-ham — phán về nhà Gia-cốp: “Gia-cốp sẽ chẳng bị xấu hổ nữa, mặt nó sẽ không còn tái nữa.

²³ Nhưng khi nó thấy các con trai mình, là công việc của tay Ta, chúng sẽ tôn thánh danh Ta. Chúng sẽ tôn thánh danh Đấng Thánh của Gia-cốp và chúng sẽ kính sợ Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

²⁴ Những kẻ có tâm thần sai lạc sẽ hiểu biết, và kẻ hay than phiền sẽ học biết tri thức.”

30 ¹Đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va: “Bất hạnh thay cho con cái phản nghịch. Chúng lập kế hoạch chẳng do Ta; chúng liên minh với các dân chẳng bởi Thần Linh Ta chỉ dẫn, cho nên chúng tội càng thêm tội.

² Chúng khởi đi xuống Ai Cập mà chưa hỏi ý Ta. Chúng tìm sự bảo vệ của Pha-ra-ôn và nương nấu dưới bóng Ai Cập.

³ Vì vậy, các ngươi sẽ xấu hổ về sự bảo vệ của Pha-ra-ôn, và thấy sỉ nhục về việc đi núp bóng Ai Cập,

⁴ cho dù các quan tướng nó đã ở tại Xô-an và các sứ giả nó đã đến Ha-ne.

⁵ Chúng đều sẽ hổ thẹn về một dân không thể cứu giúp mình, là kẻ chẳng giúp đỡ cũng không hỗ trợ gì, mà lại khiến cho xấu hổ, mất mặt.”

⁶Lời rao báo về các con thú vùng Nê-ghep: Vượt qua vùng đất gian nan, nguy hiểm của sư tử cái, sư tử đực, rắn lục và rắn lửa bay, chúng vận chuyển của cải mình trên lưng lừa, các báu vật mình trên bươu lạc đà, đến một dân không giúp gì cho mình được.

⁷ Vì sự trợ giúp của Ai Cập là vô ích; vì vậy, Ta đã gọi nó là Ra-háp, kẻ chỉ biết ngồi yên.

⁸ Bây giờ, hãy đi và viết lời này trên một tấm bảng trước mặt chúng, chép nó vào một cuốn sách, để có thể được lưu giữ lại như lời chứng trong thời gian tới.

⁹ Vì đây là một dân phản trắc, là con cái nói dối, những đứa con không chịu nghe lời chỉ dạy của Giê-hô-va.

¹⁰ Chúng nói với các đấng tiên kiến: “Đừng tiên kiến làm gì;” và với các nhà tiên tri: “Đừng tiên báo cho chúng tôi thẳng sự thật; hãy nói cho chúng tôi những lời êm tai; hãy nói tiên tri những điều hảo huyền;

¹¹ hãy tách khỏi đường, hãy lìa khỏi lối; hãy đem Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đi cho khuất mắt chúng tôi.”

¹²Vậy nên Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán: “Vì các ngươi khước từ lời này mà đi tin vào sự áp bức, lừa lọc, và cậy vào đó, ¹³nên tội này đối với các ngươi sẽ giống như một mảng vỡ lòi ra trên vách tường cao sắp đổ xuống, sập xuống thành linh, ngay tức thì.”

¹⁴ Chúa sẽ đập vỡ nó như chiếc bình của thợ gốm bể ra; Ngài sẽ chẳng tiếc nó, đến nỗi sẽ chẳng tìm được trong các mảnh vỡ nó một miếng đủ lớn để lấy lửa từ bếp hoặc để múc nước trong bình chứa.

¹⁵Vì đây là lời Chúa Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán: “Các ngươi được cứu khi quay trở lại và yên nghỉ; các ngươi được sức mạnh là nhờ yên lặng và tin cậy. Nhưng các ngươi lại không chịu.

¹⁶ Vì các ngươi bảo rằng: ‘Không, chúng tôi sẽ cưỡi ngựa chạy trốn,’ nên các ngươi sẽ trốn chạy; và rằng: ‘Chúng tôi sẽ phóng ngựa thật lẹ,’ nên những kẻ đuổi theo các ngươi cũng nhanh lẹ.

¹⁷ Một người đe dọa sẽ khiến cả ngàn người chạy trốn; chỉ năm người đe dọa các ngươi sẽ tháo chạy cho đến khi số còn lại của các ngươi giống như trụ cờ chơi trên đỉnh núi, hoặc như lá cờ trên ngọn đồi.

¹⁸ Nhưng Giê-hô-va chờ đợi để thi ân cho các ngươi. Vậy nên Ngài sẽ được tôn cao, sẵn sàng thương xót các ngươi. Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời công bình; phước cho người trông đợi Ngài.

¹⁹Vì sẽ có một dân sống tại Si-ôn, tức tại Giê-ru-sa-lem, và các ngươi sẽ chẳng khóc than nữa. Ngài hẳn sẽ khoan dung với các ngươi khi nghe tiếng người kêu xin. Khi Ngài nghe thì Ngài sẽ đáp lời.

²⁰Cho dù Giê-hô-va ban cho các ngươi bánh hoạn nạn, nước tai vạ, thì thầy giáo các ngươi sẽ chẳng ẩn mặt nữa, mà chính mắt các ngươi sẽ thấy thầy mình. ²¹Khi các ngươi quay sang phải hay khi các ngươi ngoảnh sang trái, tai các ngươi sẽ nghe có tiếng nói đằng sau mình, rằng: “Đường đây, hãy theo đó mà đi.”

²²Các ngươi sẽ phế bỏ các tượng chạm dát bạc và tượng đúc vàng của mình. Các ngươi sẽ ném chúng đi như vật dơ dáy. Các ngươi sẽ bảo chúng: “Cút khỏi đây.”

²³Ngài sẽ ban mưa cho hạt giống các ngươi gieo xuống đất, và ban lương thực dư dật từ đất sinh ra. Mùa màng thu hoạch sẽ dồi dào. ²⁴Bò, lừa cây ruộng sẽ ăn rơm rạ chọn lọc mà người ta đã dùng xẻng và chĩa để xới ra.

²⁵Trên mọi núi cao, đồi cao sẽ có khe và suối nước tuôn chảy trong ngày tàn sát kinh khiếp, khi các ngọn tháp bị sụp đổ. ²⁶Ánh sáng của mặt trăng sẽ như ánh sáng mặt trời, còn ánh sáng mặt trời sẽ sáng hơn gấp bảy lần, giống như ánh sáng của bảy ngày. Giê-hô-va sẽ buộc lại chỗ bị gãy đổ của dân Ngài và chữa lành các thương tích Ngài đã gây ra cho họ.

²⁷ Nay, danh Giê-hô-va từ phương xa đến, bừng cháy vì cơn giận của Ngài và chìm ngập trong đám khói dày đặc. Môi Ngài đầy sự thanh nộ, lưỡi Ngài như đám lửa thiêu nuốt.

²⁸ Hơi thở Ngài như dòng nước tràn dâng lên đến nửa cổ, để sàng sảy các dân bằng cái rây hủy diệt. Hơi thở Ngài là dây cương nơi hàm của các dân, khiến chúng đi lạc đường.

²⁹ Các ngươi sẽ hát như trong đêm người ta giữ lễ thánh, và vui sướng trong lòng, như khi người ta đem theo cây sáo đi đến núi của Giê-hô-va, tức đến Vầng Đá của Y-sơ-ra-ên.

- ³⁰ Giê-hô-va sẽ khiến các người nghe thấy sự oai nghi của tiếng Ngài và tỏ ra cánh tay hành động của Ngài bằng cơn thanh nộ dữ dội, bằng các ngọn lửa, kèm theo cuồng phong, mưa bão và mưa đá.
- ³¹ Vì khi nghe tiếng Giê-hô-va, A-si-ri sẽ tan tành; Ngài sẽ đánh chúng bằng trượng.
- ³² Và mỗi khi Giê-hô-va vung gậy đã định trên họ thì sẽ có tiếng nhạc của trống lắc và đàn hạc kèm theo khi Ngài giao tranh, chiến đấu với chúng.
- ³³ Vì một lò thiêu đã được sửa soạn từ lâu. Thật, nó được sẵn sàng cho vua, và Đức Chúa Trời đã làm ra nó vừa sâu vừa rộng. Giàn thiêu đã sẵn lửa và nhiều củi. Hơi thở của Giê-hô-va như dòng suối diêm sinh sẽ đốt cháy nó.

31 ¹Bất hạnh thay cho kẻ đi xuống Ai Cập cầu cứu, nhờ ngựa, cày xe (vì chúng nhiều) và lính kỵ (vì chúng đông), nhưng lại chẳng quan tâm đến Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, cũng không tìm kiếm Giê-hô-va!

² Trong khi Ngài khôn ngoan, có quyền giáng họa, và không nuốt lời mình. Ngài sẽ trở dậy nghịch cùng nhà gian ác và cự địch những ai đồng lõa với kẻ phạm tội.

³ Ai Cập chỉ là loài người, chẳng phải Đức Chúa Trời, ngựa chúng nó chỉ là thịt xương, chẳng phải thần. Khi Giê-hô-va đưa tay ra thì kẻ trợ giúp cũng vấp ngã, mà kẻ được trợ giúp cũng té nhào; cả hai sẽ cùng bị diệt vong.

⁴Đây là lời Giê-hô-va phán với tôi: “Như sư tử, thậm chí chỉ là sư tử tơ, găm giữ trên con mồi bị xé thịt của mình, cho dù cả bọn chăn chiên có đến để hù dọa nó thì nó vẫn chẳng run sợ tiếng hù dọa hoặc rón rén bỏ đi khi nghe tiếng họ; thì cũng vậy, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ xuống mà chiến đấu trên núi Si-ôn, trên ngọn đồi đó.

⁵ Chim khi đang bay thế nào thì Giê-hô-va của các đạo binh cũng sẽ che chở Giê-ru-sa-lem giống như vậy; Ngài sẽ che chở và giải cứu khi Ngài đi qua và sẽ bảo toàn nó.

⁶Hỡi dân Y-sơ-ra-ên, hãy quay về với Đấng các ngươi đã cự tuyệt.⁷Vì trong ngày đó mỗi người sẽ trừ khử các tượng thần bằng bạc, tượng thần bằng đồng do chính tay mình đã phạm tội tạo ra.

⁸ A-si-ri sẽ ngã dưới thanh gươm; một thanh gươm chẳng phải bởi con người sẽ tiêu diệt nó. Nó sẽ chạy trốn thanh gươm đó, và giới thanh thiếu niên nó sẽ phải thi hành lao động cường bức.

⁹ Vì kinh khiếp chúng sẽ mất hết lòng tin, và các quan tướng nó sẽ sợ hãi khi nhìn thấy cờ hiệu của Giê-hô-va.”
— Đó là lời phán của Giê-hô-va, Đấng có lửa tại Si-ôn, có chảo lửa tại Giê-ru-sa-lem.

³² ¹Này, sẽ có một vua dùng sự công chính trị vì, còn các quan tướng lấy công lý mà cai trị.
² Mỗi người sẽ như một chỗ núp gió, nơi tránh bão, như suối nước ở nơi khô hạn, như bóng che của vàng đá lớn trong một xứ mỗi một.
³ Khi ấy, mắt của kẻ nhìn thấy sẽ chẳng bị mờ, tai của kẻ nghe sẽ nghe chăm chú.
⁴ Kẻ hấp tấp sẽ suy xét chín chắn đầy hiểu biết, và người cà lăm sẽ nói rõ ràng thật dễ dàng.
⁵ Kẻ ngu xuẩn sẽ không còn được kể là đáng tôn quý, kẻ lừa lọc sẽ không còn được gọi là người đạo đức.
⁶ Vì kẻ ngu thì ăn nói ngu dại, mưu định trong lòng nó chỉ là công việc tà ác, vô đạo, và nó nói phạm Giê-hô-va cách sai trái. Nó khiến bụng kẻ dối trống rỗng, còn kẻ khát thì nó chẳng cho nước uống.
⁷ Đường lối của kẻ lừa lọc là xấu xa. Nó nghĩ ra các mưu ác, dùng lời dối trá mà hãm hại kẻ nghèo, ngay cả khi kẻ nghèo nói lời phải.
⁸ Còn người cao thượng thì suy tính những điều cao thượng; và nhờ các việc làm cao thượng mình mà người cứ đứng vững.
⁹ Các người hạng phụ nữ nhàn rỗi, hãy chờ dậy mà nghe tiếng Ta; các người là bọn thiếu nữ vô tư lự, hãy nghe Ta nói,
¹⁰ Vì, hỡi giới phụ nữ thanh thoi kia, chỉ trong hơn một năm nữa thôi thì lòng tự tin các người sẽ đổ xuống, vì mùa hái nho sẽ thất bát, vụ thu hoạch sẽ không còn.
¹¹ Hỡi các phụ nữ nhàn hạ, hãy run sợ; hỡi những kẻ tự tin kia, hãy bối rối; hãy cỡi trang phục đẹp đẽ ra mà để mình trần; hãy lấy bao bố quấn ngang lưng.
¹² Các người sẽ than vãn về những cánh đồng tươi mát, về những cây nho sai quả.
¹³ Xứ của dân ta sẽ mọc đầy gai gốc, tầm xuân, thậm chí trong các ngôi nhà từng một thời vui sướng tại một thành phố ăn chơi.
¹⁴ Vì cung điện bị từ bỏ, thành đông đúc bị bỏ hoang; đồi và tháp canh sẽ thành ra hang động mãi mãi, nơi lừa rừng vui thú, và là đồng cỏ của bầy vật;
¹⁵ cho đến khi Thần Linh từ trên đổ xuống trên chúng ta, đồng hoang trở thành đồng ruộng phì nhiêu, còn đồng ruộng phì nhiêu thì được xem như khu rừng.
¹⁶ Khi ấy, sự công bình sẽ ở trong hoang mạc; sự công chính sẽ ngụ trong đồng ruộng phì nhiêu.
¹⁷ Việc làm của công chính sẽ là bình an; kết quả của công chính sẽ là sự yên tịnh và tin tưởng đời đời.
¹⁸ Dân ta sẽ sống tại nơi ở bình an, trong những ngôi nhà an toàn, ở những nơi nghỉ ngơi yên tĩnh.
¹⁹ Nhưng cho dù có mưa đá, khu rừng bị hủy phá, thành phố bị tang hoang,
²⁰ thì các người, là kẻ gieo giống bên mọi dòng suối, kẻ cho bò và lừa mình ra đi ăn cỏ, vẫn sẽ được phước.

33 ¹Bất hạnh thay cho các người, kẻ hủy diệt mà chưa bị hủy diệt! Bất hạnh thay cho các người, kẻ bội phản mà chưa bị phản bội! Khi các người thôi hủy diệt thì các người sẽ bị hủy diệt. Khi các người ngưng bội phản thì người ta sẽ phản bội các người.

² Giê-hô-va ôi, xin hãy khoan dung đối với chúng con; chúng con trông đợi Ngài. Xin Chúa làm cánh tay của chúng con mỗi buổi sáng, làm sự cứu rỗi của chúng con trong lúc khốn cùng.

³ Nghe tiếng động lớn, các dân đều trốn chạy; khi Chúa trỗi dậy thì các nước chạy tứ tán.

⁴ Chiến lợi phẩm các người được gom lại như châu chấu tụ tập lại; châu chấu nhảy thể nào thì người ta cũng nhảy vồ chụp nó thể ấy.

⁵ Giê-hô-va được tôn cao. Ngài ngự ở nơi cao. Ngài sẽ khiến cho Si-ôn đầy sự công bình, chính trực.

⁶ Ngài sẽ là sự ổn định cho thời đại các người, là ơn cứu rỗi tràn tuôn, là sự khôn ngoan cùng tri thức; sự kính sợ Giê-hô-va là châu báu Ngài.

⁷ Kia, các sứ thần của chúng đang kêu khóc trên đường phố; giới ngoại giao kỳ vọng hòa bình khóc lóc đắng cay.

⁸ Đường lộ thì vắng vẻ; chẳng còn lữ khách. Hiệp ước bị vi phạm, nhân chứng bị coi khinh, và thành phố bị xem thường.

⁹ Xứ sở khóc than, hao mòn đi; Li-ban bối rối và tàn héo; Sa-rôn giống như sa mạc phẳng lì; Ba-san và Cật-mên thì trụi lá.

¹⁰ Giê-hô-va phán: “Bấy giờ Ta sẽ trỗi dậy; bấy giờ Ta sẽ được nâng lên; bấy giờ Ta sẽ được tôn cao.

¹¹ Các người thai nghén trầu, và các người sinh ra gốc rễ; hơi thở các người là lửa thiêu nuốt chính các người.

¹² Các dân sẽ bị đốt cháy thành vôi, như bụi gai bị chặt và đốt đi.

¹³ Các người là kẻ ở xa, hãy nghe biết những gì Ta đã làm; còn các người là kẻ ở gần, hãy biết sức mạnh Ta.”

¹⁴ Những kẻ có tội tại Si-ôn sợ hãi; các kẻ vô đạo thì run rẩy. Ai trong chúng ta có thể ở cùng lửa hừng hực? Ai trong chúng ta có thể sống với lửa cháy đời đời?

¹⁵ Đó là kẻ bước đi cách công chính và ăn nói thành thật; kẻ coi khinh lợi lộc do áp bức, từ chối nhận hối lộ, không mưu tính phạm tội bạo hành, chẳng chăm nhìn sự dữ.

¹⁶ Người sẽ sống ở nơi cao; chốn phòng vệ của người sẽ là pháo đài bằng đá; đồ ăn, nước uống của người sẽ được chu cấp.

¹⁷ Mắt các người sẽ chiêm ngưỡng vua trong vẻ đẹp của người; họ sẽ ngắm nhìn miền đất bao la.

¹⁸ Lòng các người sẽ hồi tưởng lại nỗi kinh hoàng; thầy dạy luật ở đâu, kẻ cân tiền bạc ở đâu? Kẻ đếm các đụn lũy ở đâu?

¹⁹ Các người sẽ không còn thấy những kẻ kèn kieu, là dân nói thứ tiếng xa lạ mà các người chẳng hiểu.

²⁰ Hãy nhìn xem Si-ôn, là thành của các kỳ lễ chúng ta; mắt các người sẽ thấy Giê-ru-sa-lem là nơi ở yên tĩnh, là lều trại không bị dời đi, các cọc nó sẽ không bao giờ bị nhổ, các dây chẳng nó chẳng bao giờ đứt.

²¹ Thay vào đó, Giê-hô-va trong sự oai nghi Ngài sẽ ở với chúng ta, tại một nơi có các sông, suối lớn. Sẽ chẳng có chiến hạm nào qua lại trên đó, cũng chẳng có tàu lớn nào đi qua.

²² Vì Giê-hô-va là thẩm phán của chúng ta, Giê-hô-va là Đấng ban luật lệ, Giê-hô-va làm vua chúng ta. Ngài sẽ cứu chúng ta.

²³ Các dây buộc bị chùng; chúng không giữ chặt được cột buồm; chúng không thể giương buồm lên; khi người ta chia nhau vô vàn chiến lợi phẩm, thậm chí kẻ què cũng lấy được trong đó.

²⁴ Dân cư sẽ không nói: “Tôi bệnh;” những người sống ở đó sẽ được tha tội.

- 34** ¹Hỡi các nước, hãy đến gần mà nghe; hỡi các dân, hãy chú ý! Hãy nghe đây, hỡi đất cùng mọi loài sống trên đất, thế gian cùng mọi thứ ra từ đó.
- ²Vì Giê-hô-va nổi giận với các nước, nổi thịnh nộ với quân đội của chúng; Ngài đã diệt sạch chúng, bỏ mặc cho chúng bị tàn sát.
- ³Thầy của chúng sẽ bị để vậy mà không được chôn cất; mùi tử khí phảng phất khắp mọi nơi, còn núi non thì đầm đìa máu.
- ⁴Mọi ngôi sao trên trời sẽ lịm tắt và bầu trời sẽ bị cuộn lại như cuốn sách; toàn bộ sao trời sẽ tàn lụi, như lá nho héo tàn rơi rụng, như trái vả chín rụng khỏi cây.
- ⁵Vì khi thanh gươm Ta đã uống no say trên trời thì, kìa, nó sẽ xuống hành hại Ê-đôm, là dân Ta để riêng ra để diệt.
- ⁶Gươm của Giê-hô-va nhỏ máu và vấy mỡ, là máu của chiên con và dê, là mỡ từ trái cật của chiên đực. Vì Giê-hô-va có một vật hiến tế ở Bốt-ra, một cuộc tàn sát lớn tại đất Ê-đôm.
- ⁷Bò rừng sẽ bị tàn sát cùng với chúng, bò tót tơ sẽ bị giết chết cùng với bò tót đã lớn. Đất chúng nó sẽ say vì máu, bụi tro chúng nó sẽ mập lên vì béo.
- ⁸Vì đó sẽ là ngày Giê-hô-va báo thù, là năm Ngài báo trả chúng nó vì cơ Si-ôn.
- ⁹Các khe suối Ê-đôm sẽ biến thành hắc ín, tro bụi nó thành lưu huỳnh, đất đai nó thành hắc ín bùng cháy.
- ¹⁰Nó sẽ cháy cả ngày lẫn đêm; khói nó sẽ bốc lên mãi; từ thế hệ này sang thế hệ khác nó sẽ là hoang địa; đời đời sẽ chẳng có ai đi qua đó.
- ¹¹Chim rừng và thú hoang sẽ sống tại đó; loài cú và loài quạ sẽ làm tổ ở đó. Chúa sẽ giăng trên nó dây đo tàn phá và dây dọi hủy diệt.
- ¹²Giới quyền quý nó sẽ chẳng còn lại gì để có thể gọi là vương quốc, còn các quan tướng nó sẽ chẳng là gì cả.
- ¹³Gai gốc sẽ mọc um tùm trong cung đền nó, còn đồn lũy nó thì đầy tâm ma và cỏ dại. Nó sẽ thành chỗ trú của chó rừng, nơi ở của đà điểu.
- ¹⁴Thú hoang và linh cẩu sẽ tụ tập tại đó, dê rừng thì gọi nhau. Thú săn mồi ban đêm cũng ở đó và tìm được nơi nghỉ cho mình.
- ¹⁵Chim cú sẽ làm tổ, để trứng, ấp trứng cho nở và che chở con mình. Thật, ở đó loài điều hâu sẽ tụ tập lại, trống mái theo cặp.
- ¹⁶Hãy tìm kiếm trong sách của Giê-hô-va; sẽ chẳng thiếu loài nào. Chẳng con nào không đủ đôi; vì miệng Giê-hô-va đã truyền cho chúng, và thần linh Ngài đã nhóm chúng lại.
- ¹⁷Ngài đã bắt thăm về chỗ của chúng, tay Ngài đã dùng dây đo phân ranh cho chúng. Chúng sẽ chiếm ngụ nơi ấy mãi mãi; chúng sẽ ở tại đó từ thế hệ này sang thế hệ khác.

35 ¹Chốn đồng hoang và A-ra-ba sẽ vui sướng; sa mạc sẽ hân hoan và trở hoa như bông hồng.

² Nó sẽ trở thật nhiều bông và hân hoan vui mừng, ca hát; vinh quang của Li-ban sẽ được ban cho nó, cùng với sự rực rỡ của Cạt-mên và Sa-rôn; người ta sẽ thấy vinh quang của Giê-hô-va, sự chói lọi của Đức Chúa Trời chúng ta.

³ Hãy khiến bàn tay yếu đuối nên mạnh, và làm cho vừng đầu gối run rẩy.

⁴ Hãy nói với những kẻ có lòng sợ hãi: “Phải mạnh mẽ lên, đừng nhát sợ! Kìa, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ đến đem theo sự báo thù, cùng sự báo trả của Đức Chúa Trời. Ngài sẽ đến cứu chúng ta.”

⁵ Lúc ấy mắt kẻ mù sẽ thấy, tai kẻ điếc sẽ nghe.

⁶ Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi câ sẽ ca hát, vì nước phun ra từ A-ra-ba, khe suối chảy trong hoang mạc.

⁷ Cát nóng bỏng sẽ biến thành hồ, đất khô cằn biến thành suối nước; tại nơi ở của chó rừng, nơi chúng vẫn nằm nghỉ, sẽ là cỏ xanh cùng với sậy và cói.

⁸ Sẽ có một con đường gọi là Đường Thánh. Kẻ ô uế sẽ không đi trên đường. Mà đường sẽ dành cho kẻ bước đi trong đó. Chẳng có kẻ ngu dại nào đi trên đó.

⁹ Sẽ chẳng có sư tử ở đó, cũng chẳng có thú dữ nào trên đường.

¹⁰ Những kẻ được chuộc của Giê-hô-va sẽ trở về và đến Si-ôn ca hát, niềm hân hoan vĩnh cửu sẽ ở trên đầu họ; họ sẽ sung sướng, mừng vui; sự buồn rầu và than vãn sẽ trốn mất.

36 ¹Vào năm thứ mười bốn đời vua Ê-xê-chia, vua A-si-ri là San-chê-ríp tiến đánh mọi thành kiên cố của Giu-đa rồi chiếm lấy.²Sau đó vua A-si-ri sai quan tổng binh từ La-ki dẫn theo đạo quân hùng hậu đến gặp vua Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem. Hắn tới gần cổng dẫn nước của ao thượng, trên con đường đến cánh đồng của những thợ giặt.³Các quan chức Y-sơ-ra-ên ra ngoài thành nói chuyện với chúng gồm Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan giám cung, Sép-na, thư ký vua, và quan ký lục Giô-a, con trai A-sáp.

⁴Viên tổng binh nói với họ: “Hãy nói với Ê-xê-chia rằng vua lớn, tức vua A-si-ri, nói thế này: ‘Lòng tin của người dựa vào đâu vậy?’ Người chỉ phát biểu những lời vô ích, rằng mình có mưu luận và sức mạnh để đối đầu. Vậy, người đang cậy vào ai nhỉ? Ai đã khiến người cả gan phản loạn chống lại ta?”

⁶Kìa, người đang cậy Ai Cập, là cây sậy giập nát người dùng làm gậy chống, nhưng khi ai tựa vào nó, thì nó đâm thủng tay kẻ ấy. Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, là vậy đó đối với người nào nương tựa nó.⁷Còn nếu người đáp: “Chúng tôi tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi,” thì này, chẳng phải người đã dẹp bỏ các đèn miếu và bàn thờ của Ngài, rồi nói với Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: “Các người phải thờ phượng trước bàn thờ này tại Giê-ru-sa-lem” đó sao?”

⁸Vậy nên, bây giờ, ta muốn gửi đến người đề nghị này từ chúa thượng ta, là vua A-si-ri. Ta sẽ cho người hai ngàn con ngựa, nếu người có thể tìm đủ người cưỡi.

⁹Liệu người có thể chống lại thậm chí chỉ huy đạo quân ít ỏi nhất giữa vòng các dây tở của chúa thượng ta không? Vậy mà người lại cậy vào Ai Cập để có xe binh và lính kỵ!¹⁰Rồi đâu phải ta đi lên đây để đánh diệt xứ này mà không có ý của Giê-hô-va? Giê-hô-va đã phán với ta: “Hãy tiến đánh xứ này rồi diệt nó đi.””

¹¹Lúc đó, Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, cùng Sép-na và Giô-ách, nói với viên tổng binh: “Xin hãy dùng tiếng A-ram nói chuyện với các tôi tớ ông, vì chúng tôi hiểu được thứ tiếng ấy. Xin đừng nói với chúng tôi bằng thứ tiếng của dân Giu-đa vì nó sẽ vào tai của những người ở trên thành.”

¹²Nhưng viên tổng binh đáp: “Phải chăng chủ ta phái ta đến nói những lời này với chủ các người và chính các người? Chẳng phải người phái ta đến nói với những kẻ ngồi trên thành đó, là kẻ sẽ ăn phân mình, uống nước tiểu của mình cùng với các người sao?”

¹³Rồi viên tổng binh đứng nói lớn bằng thứ tiếng của dân Giu-đa, rằng: “Hãy nghe lời của vua lớn, tức vua A-si-ri.

¹⁴Vua bảo: ‘Chớ để Ê-xê-chia lừa dối các người, vì hắn sẽ không thể giải cứu các người đâu.’¹⁵Đừng để Ê-xê-chia dụ các người tin cậy Giê-hô-va, rằng: ‘Giê-hô-va hắn sẽ giải cứu chúng ta; thành sẽ chẳng bị phó vào tay vua A-si-ri đâu.’”

¹⁶Đừng nghe theo Ê-xê-chia, vì đây là lời vua A-si-ri: ‘Hãy làm hòa với ta và bỏ thành mà ra gặp ta. Rồi mọi người trong các người sẽ được ăn trái của cây nho, trái của cây vả mình, uống nước từ trong bình mình.’¹⁷Các người sẽ được vậy cho đến khi ta đến đem các người vào một xứ giống như chính xứ của các người đây, là xứ có ngũ cốc và rơm mới, xứ có bánh và vườn nho.’

¹⁸Chớ để Ê-xê-chia dẫn dụ các người, rằng: ‘Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta.’ Có thần nào của các dân đã giải cứu họ khỏi quyền lực của vua A-si-ri chưa?¹⁹Các thần của Ha-mát và Ật-bát đâu rồi? Rồi các thần của Sê-phát-va-im ở đâu? Chúng có giải cứu Sa-ma-ri khỏi sức mạnh của ta chăng?²⁰Trong số mọi thần của các xứ đó, có thần nào giải cứu được xứ nó khỏi quyền lực ta, để rồi Giê-hô-va cũng có thể giải cứu Giê-ru-sa-lem khỏi quyền lực ta?”

²¹Nhưng dân chúng im lặng, chẳng đáp lại, vì lệnh của vua là: “Đừng đáp lời hắn.”

²²Rồi Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan giám cung, thư ký Sép-na, cùng quan ký lục Giô-a, con trai A-sáp, đến gặp vua, quần áo rách tươm, thuật lại cho vua nghe những lời của quan tổng binh.

37 ¹Khi vua Ê-xê-chia nghe lời tường thuật của họ, vua xé áo mình và lấy vải thô mặc vào, rồi đi đến nhà của Giê-hô-va. ²Vua sai Ê-li-a-kim, quan giám cung, thư ký Sép-na, cùng các trưởng lão trong giới thầy tế lễ, tất cả đều mặc vải thô, đến gặp tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt.

³Họ nói với ông “Vua Ê-xê-chia bảo: ‘Đây là ngày tai họa, quả phạt và sỉ nhục, giống như khi đứa bé sắp ra đời mà người mẹ lại không đủ sức sinh con mình ra.’ ⁴Có lẽ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông sẽ nghe lời của quan tổng binh được chủ hân là vua A-si-ri sai đến để thách thức Đức Chúa Trời hằng sống và sẽ quả phạt các lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông đã nghe. Giờ đây xin ông hãy dâng lời cầu nguyện vì số người sót lại vẫn còn ở đây.”

⁵Vậy là các tôi tớ của Ê-xê-chia đến gặp Ê-sai, ⁶và Ê-sai bảo họ: “Hãy nói với chúa thượng các người thế này: ‘Giê-hô-va phán: “Đừng sợ vì những lời mà các người đã nghe các tôi tớ vua A-si-ri nói phạm đến Ta.” ⁷Này, Ta sẽ đặt một linh trong nó, để nó sẽ nghe thuật lại thế này thế nọ, và sẽ quay về xứ. Ta sẽ khiến nó ngã chết vì gươm ngay tại trong xứ mình.”

⁸Khi đó, quan tổng binh trở về và thấy vua A-si-ri đang đánh Líp-na, vì hân nghe tin vua đã rút khỏi La-ki.

⁹Rồi San-chê-ríp nghe Tiệt-ha-ca, vua Ê-thi-ô-bi và Ai Cập, đã huy động quân đánh mình, nên hân lại sai sứ giả đến gặp Ê-xê-chia, với lời lẽ thế này: ¹⁰“Hãy bảo Ê-xê-chia, vua Giu-đa: ‘Chớ để Đức Chúa Trời mà người tin cậy đánh lừa người, rằng: “Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng bị phó vào tay vua A-si-ri.”

¹¹Này, người đã nghe những gì các vua A-si-ri đã làm cho mọi xứ khi diệt sạch chúng. Còn người sẽ được giải cứu sao? ¹²Thần của các dân tộc mà cha ông ta đã tiêu diệt, như Gô-xan, Cha-ran, Rết-sép, và dân Ê-đen tại Tê-la-sa – những thần đó có cứu được chúng không? ¹³Vua của Ha-mát, vua của Ật-bát, vua của các thành Sê-phát-va-im, của Hê-na, và Y-va đâu cả rồi?”

¹⁴Ê-xê-chia nhận thư từ các sứ giả và đọc. Rồi vua đi lên nhà của Giê-hô-va mở bức thư ra trước mặt Ngài. ¹⁵Ê-xê-chia cầu nguyện cùng Giê-hô-va, rằng: ¹⁶“Lạy Giê-hô-va của các đạo binh, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Chúa ngự trên các chê-ru-bin, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời tế trị mọi vương quốc trên đất. Chúa đã dựng nên trời, đất.

¹⁷Giê-hô-va ôi, xin hãy lắng tai nghe. Giê-hô-va ôi, xin mây mở mắt xem, và nghe các lời của San-chê-ríp, là lời hân đã gửi đến chế nhạo Đức Chúa Trời hằng sống.

¹⁸Ôi, Giê-hô-va, đúng là các vua A-si-ri đã hủy diệt mọi dân cùng xứ sở của họ.

¹⁹Chúng đã quăng hết các thần của họ vào lửa, vì đó đâu phải thần thánh gì mà chỉ là công việc bằng gỗ, bằng đá do tay người ta làm ra. Vậy nên người A-si-ri mới diệt chúng được. ²⁰Giờ đây, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng con, hãy cứu chúng con khỏi quyền lực của hân, để mọi nước trên đất biết rằng chỉ một mình Ngài là Giê-hô-va.”

²¹Bấy giờ, Ê-sai, con trai A-mốt, gửi một sứ điệp cho vua Ê-xê-chia, rằng: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán: ‘Vì người đã cầu nguyện với Ta về San-chê-ríp, vua A-si-ri, ²²cho nên đây là lời của Giê-hô-va phán về nó: “Trinh nữ Si-ôn khinh bỉ người, nhạo cười người; con gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu về người.

²³Người thách thức và xúc phạm ai? Người đã lên giọng và nhướn mắt chống lại ai một cách kiêu ngạo? Ấy là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đó.

²⁴Người đã dùng các tôi tớ mình mà thách thức Chúa, rằng: ‘Nhờ có nhiều binh xa mà ta đã lên được các chót núi, những đỉnh cao ngất của Li-ban. Ta sẽ đốn hạ những cây bá hương cao vút, cùng cây tùng, cây bách đẹp đẽ nhất của nó tại đó, và Ta sẽ vào những vùng cao xa xôi nhất, tức rừng cây sai quả của nó.

²⁵Ta đã đào giếng và uống nước xứ lạ; ta đã làm khô cạn mọi dòng sông của Ai Cập dưới lòng bàn chân mình.’

²⁶Người chưa từng nghe biết Ta đã định việc đó từ lâu và đã phác thảo nó từ ngàn xưa sao? Giờ thì Ta đang biến nó thành hiện thực. Người có mặt ở đây để khiến các thành quách vững chắc ra đồng đổ nát.

²⁷Dân cư chúng nó, vốn sức mọn, bị tan tác và sỉ nhục. Chúng như cây ngoài đồng, như cỏ xanh, là cỏ trên mái nhà hoặc cỏ ngoài đồng, trước gió đông.

²⁸Nhưng ta biết khi người ngồi xuống, khi người đi ra, đi vào, khi người nổi giận với Ta.

²⁹Vì có người nổi giận với Ta, và vì sự ngạo mạn của người đã đến tai ta, nên ta sẽ xô móc Ta vào mũi người, tra khớp Ta vào miệng người; Ta sẽ khiến người trở về bằng con đường mà người đã đến.”

³⁰Đây sẽ là dấu hiệu cho người: Năm nay các người sẽ ăn hoa quả mọc hoang, rồi trong năm thứ hai, ăn những gì từ đó sinh ra. Nhưng đến năm thứ ba các người phải trồng tía và gặt hái, trồng vườn nho và ăn trái nó.

³¹Dân còn sót còn lại của nhà Giu-đa sẽ đâm rễ và sinh trái.

³² Vì từ Giê-ru-sa-lem sẽ ra một dân sót; từ núi Si-ôn sẽ xuất hiện số người sống sót.' Lòng nhiệt thành của Giê-hô-va của các đạo binh sẽ làm việc này."

³³ Vì vậy, Giê-hô-va phán lời này về vua A-si-ri: "Nó sẽ chẳng vào trong thành, cũng chẳng bắn một mũi tên nào ở đây. Nó cũng sẽ không đem thuấn đến trước thành, cũng không dựng lũy công hãm thành.

³⁴ Nó sẽ theo con đường mình đã đến mà trở về; nó sẽ không vào thành. Đó là lời rao báo của Giê-hô-va.

³⁵ Vì Ta sẽ bảo vệ thành này và giải cứu nó, vì cố chính mình và vì Đa-vít, tôi tớ Ta."

³⁶ Lúc ấy, thiên sứ của Giê-hô-va đi ra tấn kích trại của quân A-si-ri, giết chết 185.000 lính. Khi người ta dậy vào lúc sáng sớm thì thấy xác chết vương vãi khắp nơi.³⁷ Vậy là San-chê-ríp, vua A-si-ri, bỏ Y-sơ-ra-ên trở về quê nhà và ở tại Ni-ni-ve.

³⁸ Về sau, khi hăn đang thờ phụng trong đền của thần mình là Nít-róc, thì hai con trai hăn là A-tra-mê-léc và Sa-rết-se lấy gươm giết chết hăn. Rồi chúng trốn thoát vào xứ A-ra-rát. Ê-sạt-ha-đôn, con trai hăn, nối ngôi trị vì.

38 ¹Trong giai đoạn đó, Ê-xê-chia mắc bệnh gần chết. Vậy, tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, đến gặp vua, nói với vua: “Giê-hô-va phán: ‘Hãy thu xếp việc nhà đi, vì con sẽ chết chứ chẳng sống đâu.’”

²Ê-xê-chia quay mặt vào tường cầu nguyện cùng Giê-hô-va.³Vua thưa: “Ôi, Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại thể nào con đã trọn đời trung tín bước đi trước mặt Chúa, cũng như đã làm điều thiện trước mặt Ngài ra sao.” Rồi Ê-xê-chia khóc nức nở.

⁴Lúc đó, có lời của Giê-hô-va đến với Ê-sai, rằng:⁵“Hãy đến nói với Ê-xê-chia, kẻ dẫn dắt dân Ta, rằng: ‘Đây là lời Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ Đa-vít ông: Ta đã nghe lời cầu nguyện của con, và đã thấy nước mắt con. Nay, Ta sẽ thêm cho đời con mười lăm năm nữa.’⁶Ta cũng sẽ giải cứu con cùng thành này khỏi quyền lực của vua A-si-ri, và sẽ bảo vệ thành.

⁷Đây là dấu hiệu Ta, Giê-hô-va, ban cho con, cho thấy Ta sẽ thực hiện điều Ta đã phán:⁸Này, Ta sẽ khiến bóng trên cầu thang của A-cha lùi lại mười bậc.” Vậy là bóng lùi lại mười nấc trên cầu thang mà nó đã đi qua.

⁹Còn đây là lời cầu nguyện được ghi lại của Ê-xê-chia, vua Giu-đa, sau khi vua mắc bệnh và rồi được khỏi:¹⁰“Tôi đã nói rằng mới sống được nửa đời mình sẽ đi qua các cửa âm phủ; mình phải đến đó sống phần đời còn lại.

¹¹ Tôi đã nói mình sẽ chẳng còn nhìn thấy Giê-hô-va, tức Giê-hô-va trên đất của kẻ sống; mình sẽ chẳng còn được nhìn nhân gian hay dân cư trần thế.

¹² Cuộc đời tôi bị cắt khỏi tôi và mang đi như túp lều của kẻ chăn chiên; Tôi đã cuốn cuộc đời mình lại như người thợ dệt; Chúa sắp cắt đứt tôi khỏi khung cửi; giữa ngày và đêm, Chúa sắp kết liễu cuộc đời tôi.

¹³ Tôi kêu la cho đến sáng; Chúa bẻ gãy hết các xương tôi như sư tử; giữa ngày và đêm, Chúa sẽ đứt mạng sống tôi đi

¹⁴Tôi kêu chiêm chiếp như chim nhạn; tôi gù như chim bồ câu; mắt tôi mòn mỏi vì ngược nhìn lên. Ôi Chúa, con bị đè ép; xin cứu giúp con.

¹⁵ Tôi sẽ nói gì đây? Ngài đã phán với tôi, và Ngài cũng đã thực hiện; tôi sẽ bước đi chậm rãi trọn các năm tháng mình vì tôi quá thâm sâu.

¹⁶ Ôi, Chúa, các nỗi đau đớn mà Chúa đưa đến thật có ích cho con; xin hãy ban lại cho con mạng sống mình; Chúa đã phục hồi sự sống và sức khỏe con.

¹⁷ Chính vì ích lợi của mình mà con đã trải qua nỗi đau buồn đó. Chúa đã cứu con khỏi hàm hủy diệt; vì Ngài đã quăng hết mọi tội con ra sau lưng Ngài.

¹⁸ Vì âm phủ chẳng biết cảm tạ Chúa; những kẻ xuống vực không còn trông cậy nơi sự thành thật của Ngài.

¹⁹ Kẻ sống, chỉ người sống, mới biết dâng lời cảm tạ Chúa, như con làm ngày nay; người cha sẽ cho con cái mình biết sự chân thật của Chúa.

²⁰ Giê-hô-va sẽ cứu tôi, và chúng tôi sẽ đàn ca vui mừng trọn những ngày của cuộc đời mình trong nhà của Giê-hô-va.”

²¹Trước đó, Ê-sai có bảo: “Hãy lấy một bánh trái vả đắp lên chỗ ung nhọt, thì vua sẽ được lành.”

²²Ê-xê-chia cũng có hỏi: “Có dấu hiệu nào cho thấy ta sẽ được lên nhà của Giê-hô-va?”

39 ¹Vào thời đó, Mê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan, vua Ba-by-lôn, gửi thư và lễ vật cho Ê-xê-chia, vì hắn có nghe tin vua đau nhưng được bình phục. ²Ê-xê-chia rất hài lòng về việc này; vua cho các sứ giả xem kho chứa các báu vật mình — những món đồ bằng bạc, bằng vàng, hương liệu, dầu quý, kho chứa vũ khí, cùng mọi thứ khác có trong các kho chứa của vua. Chẳng có thứ gì trong cung hoặc trong cả vương quốc mà Ê-xê-chia không cho chúng xem.

³Vậy, tiên tri Ê-sai đến gặp vua Ê-xê-chia, hỏi: “Những người đã đó nói gì với vua? Họ từ đâu đến vậy?” Ê-xê-chia đáp: “Họ đến từ phương xa, từ đất nước Ba-by-lôn.”

⁴Ê-sai hỏi: “Họ đã xem gì trong cung vua?” Ê-xê-chia đáp: “Họ xem mọi thứ trong cung ta. Chẳng có thứ quý giá nào của ta mà ta không cho họ xem.”

⁵Vậy là Ê-sai nói với Ê-xê-chia: “Xin vua hãy nghe lời của Giê-hô-va của các đạo binh đây: ⁶Này, sắp đến ngày mọi vật trong cung người, các thứ mà tổ phụ người đã chứa trong kho cho đến ngày nay, sẽ bị lấy đem qua Ba-by-lôn. Sẽ chẳng còn thứ gì cả, Giê-hô-va phán.

⁷Và các con trai từ người mà ra, gọi người là cha — chúng sẽ bị bắt đi, và chúng sẽ trở thành các thái giám trong cung vua Ba-by-lôn.”

⁸Ê-xê-chia đáp lại Ê-sai: “Lời của Giê-hô-va mà ông đã nói ra đó tốt lắm.” Vì vua nghĩ: “Thời mình vẫn còn thanh bình, ổn định.”

40¹ Đức Chúa Trời phán: “Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân Ta.

² Hãy nói dịu dàng với Giê-ru-sa-lem; và loan báo cho nó rằng việc tranh chiến của nó đã dứt, tội lỗi nó đã được tha, và nó đã phải nhận chịu gấp đôi từ tay Giê-hô-va vì mọi tội lỗi mình.

³ Có tiếng kêu lên: “Hãy sửa soạn con đường của Giê-hô-va trong hoang mạc; ở A-ra-ba, hãy làm thẳng đường lộ cho Đức Chúa Trời chúng ta.”

⁴ Mọi thung lũng sẽ được nâng lên, mọi núi đồi sẽ bị san phẳng; đất gồ ghề sẽ được ban bằng, những chỗ gập ghềnh sẽ thành chốn phẳng phiu;

⁵ vinh quang của Giê-hô-va sẽ được bày tỏ, và mọi người sẽ cùng được nhìn thấy, vì miệng của Giê-hô-va đã phán điều đó.

⁶ Có tiếng bảo: “Hãy hô lên.” Một tiếng khác đáp: “Tôi phải hô gì đây?” “Mọi xác phàm đều là cỏ, và mọi sự thành tín của người ta khác nào bông hoa ngoài đồng.

⁷ Cỏ khô, hoa tàn khi hơi thở của Giê-hô-va thổi trên nó; thật loài người chỉ là cỏ thôi.

⁸ Cỏ khô, hoa tàn, nhưng lời Đức Chúa Trời sẽ còn mãi.”

⁹ Hỡi Si-ôn, kẻ đem tin mừng, hãy lên một ngọn núi cao; hãy ra sức cất tiếng lên; hãy loan tin mừng cho Giê-ru-sa-lem. Hãy kêu lên thật lớn; đừng sợ hãi.

¹⁰ Hãy nói với các thành của Giu-đa: “Đức Chúa Trời ngự ở đây!” Kia, Chúa Giê-hô-va hiện đến như người chiến binh thắng trận, và Ngài dùng cánh tay mạnh mẽ mình mà cai trị. Kia, phần thưởng của Ngài ở cùng Ngài, và những kẻ Ngài đã cứu đi trước Ngài.

¹¹ Ngài sẽ nuôi đàn chiên Ngài như người chăn; Ngài sẽ gom chiên con vào tay mình rồi ôm chúng vào lòng, và dịu dàng dắt chiên cái đang nuôi con.

¹² Ai đã từng dùng lòng bàn tay đong nước, từng đo vòm trời, từng chứa bụi đất trong giỏ, từng cân núi trên bàn cân, từng cân đồi trên cân cân?

¹³ Ai đã hiểu được tâm trí của Giê-hô-va, hoặc làm người cố vấn chỉ bảo Ngài?

¹⁴ Ngài đã tiếp nhận lời chỉ giáo của ai? Ai đã hướng dẫn Ngài cách làm việc này, việc nọ, và dạy Ngài tri thức, hoặc chỉ cho Ngài cách đạt đến sự hiểu biết?

¹⁵ Kia, các nước như một giọt nước trong thùng, khác nào bụi trên bàn cân; kia, Chúa cân các hòn đảo như hạt bụi.

¹⁶ Li-ban không có đủ củi lửa, thú hoang nó cũng không đủ để làm của lễ thiêu.

¹⁷ Mọi nước đều thiếu kém trước mặt Ngài; Ngài xem họ chẳng là gì cả.

¹⁸ Vậy thì các người ví Đức Chúa Trời với ai? Các người sẽ so Ngài với tượng thần nào?

¹⁹ Hình tượng — một người thợ đúc ra nó; người thợ bạc dùng vàng bọc nó lại rồi làm dây chuyền đeo cho nó.

²⁰ Để dâng lễ vật, người ta chọn một khúc cây không mục nát; rồi tìm một thợ khéo để tạc ra một hình tượng đứng được mà không ngã.

²¹ Các người chưa biết sao? Các người chưa nghe sao? Từ ban đầu người ta chưa nói cho các người sao? Từ khi lập nền trái đất các người vẫn chưa hiểu sao?

²² Chúa là Đấng ngự trên vòng trái đất; dân cư khác nào cào cào trước mặt Ngài. Chúa trượng các tầng trời ra như bức màn và giăng nó ra như chiếc lều để ở.

²³ Ngài làm cho các vua chúa ra hư không, khiến những kẻ cai trị trên đất nên tầm thường.

²⁴ Kia, chúng chỉ mới được trồng; kia, chúng chỉ mới được gieo; kia, chúng chưa kịp đâm rễ xuống đất thì Ngài thổi trên chúng nó, và chúng nó héo tàn, rồi gió thổi chúng đi như trấu.

²⁵ Đấng Thánh phán: “Vậy, các người sẽ so Ta với ai? Ta giống như đấng nào?”

²⁶ Hãy nhìn lên trời! Ai đã tạo ra mọi tinh tú kia? Ngài tạo ra chúng theo nhóm và gọi đích danh từng vì sao. Nhờ sức mạnh vĩ đại và quyền năng lớn lao của Chúa mà chẳng thiên thể nào bị thiếu mất.

²⁷ Hỡi Gia-cốp, sao người nói, và hỡi Y-sơ-ra-ên, sao người dám tuyên bố, rằng: “Đường lối tôi bị khuất khỏi mắt Giê-hô-va; Đức Chúa Trời tôi chẳng quan tâm bênh vực tôi?”

²⁸ Các người chưa biết sao? Các người chưa nghe sao? Đức Chúa Trời đời đời, tức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng các chốn tận cùng trái đất, chẳng mệt nhọc hay mòn mỏi; sự hiểu biết của Ngài là vô hạn.

²⁹ Ngài ban năng lực cho kẻ mệt nhọc, và sức mới cho kẻ yếu sức.

³⁰ Thậm chí người trẻ tuổi cũng mệt nhọc, mòn mỏi, giới thanh niên cũng vấp vấp, té ngã;

³¹ nhưng ai trông đợi Giê-hô-va sẽ phục hồi sức lực; họ sẽ bay lượn như chim đại bàng; họ sẽ chạy mà không mệt nhọc; họ sẽ đi mà không đuối sức.

41¹ “Các ngươi là những xứ vùng duyên hải, hãy yên lặng mà nghe; ước gì các dân phục hồi sức mạnh; ước gì chúng đến gần và lên tiếng; mong sao chúng ta cùng đến gần mà tranh luận.

² Ai đã khích động kẻ này từ phương đông? Ai triệu tập người đến phục vụ đúng thể thức? Ngài phó các dân vào tay người và khiến người khuất phục các vua; người dùng gươm khiến họ ra như bụi, dùng cung khiến họ ra như gốc rạ bị gió thổi.

³ Người săn đuổi chúng, vượt qua cách an toàn, theo con đường thần tốc mà bàn chân người hầu như không chạm đến.

⁴ Ai đã thi hành và hoàn tất các việc này? Ai đã triệu tập các thế hệ từ ban đầu? Ấy chính Ta, Giê-hô-va, Đấng trước hết và cũng có mặt với những kẻ cuối cùng.

⁵ Các đảo đã thấy và sợ hãi; các vùng đất xa xăm run rẩy; chúng tiến lại và đến nơi.

⁶ Ai cũng giúp đỡ người ở cạnh mình; mọi người đều nói với nhau: ‘Hãy vững lòng.’

⁷ Thợ mộc khích lệ thợ vàng, thợ dùng búa khích lệ thợ dùng đe, khi nói về mối hàn, rằng: ‘Tốt lắm.’ Họ dùng đinh giữ chặt để nó khỏi ngã nhào.

⁸ Nhưng ngươi là Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ta, là Gia-cốp mà Ta đã chọn, là dòng dõi của Áp-ra-ham, bạn hữu Ta,

⁹ là kẻ Ta đã đem về từ những nơi tận cùng của trái đất, kẻ Ta đã gọi từ những nơi xa xăm, kẻ mà Ta đã bảo: ‘Con là đầy tớ Ta;’ Ta đã chọn con, chẳng khước từ con.

¹⁰ Đừng sợ, vì Ta ở với con. Đừng lo lắng, vì Ta là Đức Chúa Trời con. Ta sẽ ban sức cho con, Ta sẽ giúp đỡ con, và Ta sẽ dùng tay phải toàn thắng của Ta mà nâng đỡ con.

¹¹ Nay, mọi kẻ nổi giận với con — chúng sẽ hổ thẹn và bị sỉ nhục; những kẻ chống đối con — chúng sẽ chẳng là gì cả và sẽ tiêu vong.

¹² Con sẽ tìm nhưng chẳng thấy các kẻ đối địch mình; những kẻ tranh chiến với con sẽ chẳng là gì, hoàn toàn chẳng là gì cả.

¹³ Vì Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, sẽ nắm tay phải con, và nói với con: ‘Đừng sợ; Ta đang giúp con đây.’

¹⁴ Đừng sợ, hỡi sâu bọ Gia-cốp, hỡi những người Y-sơ-ra-ên; Ta sẽ giúp đỡ các ngươi — đó là lời tuyên bố của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc các ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

¹⁵ “Này, ta khiến ngươi ra giống chiếc xe tuốt lúa mới với hai cạnh sắc bén; các ngươi sẽ tuốt các ngọn núi và nghiền nát chúng; các ngươi sẽ khiến các đồi ra giống như trấu.

¹⁶ Các ngươi sẽ sàng sảy chúng, rồi gió sẽ đùa chúng đi; gió sẽ khiến chúng tan tác. Các ngươi sẽ vui mừng nơi Giê-hô-va, các ngươi sẽ vui mừng nơi Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

¹⁷ Những kẻ bị áp bức, thiếu thốn tìm kiếm nước mà chẳng có, nên lưỡi họ khô rốc vì khát; Ta, Giê-hô-va, sẽ đáp lời cầu xin của họ; Ta, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, sẽ chẳng từ bỏ họ.

¹⁸ Ta sẽ tạo ra các dòng suối chảy xuống triền núi, những con suối chính giữa thung lũng; Ta sẽ biến sa mạc thành cái ao, và vùng đất khô thành suối nước.

¹⁹ Trong đồng hoang sẽ mọc lên cây tuyết tùng, cây keo, cây thường xanh, và cây ô liu; Ta sẽ khiến trong sa mạc mọc lên cây tùng, cây thông và cây bách.

²⁰ Ta làm vậy để người ta thấy, nhận ra, và cùng hiểu, rằng chính tay Giê-hô-va đã làm việc này, rằng Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đã tạo ra nó.

²¹ Giê-hô-va phán: “Hãy trình bày trường hợp của các ngươi.” Vua của Gia-cốp phán: “Hãy đưa ra những lập luận vững chắc nhất bên vực các tượng thần mình đi.”

²² Hãy để chúng trình bày cho chúng ta lý lẽ riêng của chúng; hãy để chúng lên công bố cho chúng ta việc sẽ xảy ra, để chúng ta biết rõ những việc này. Hãy để chúng nói cho chúng ta biết về những lời tiên báo trước đây, để chúng ta có thể ngẫm nghĩ các việc đó và biết nó được ứng nghiệm thế nào.

²³ Hãy nói về những việc tương lai để chúng ta biết các ngươi đúng là thần; hãy làm điều gì đó, thiện ác gì cũng được, để chúng ta sợ hãi và cảm kích.

²⁴ Kia, tượng thần các ngươi không ra gì, và công việc các ngươi làm cũng chẳng được chi. Ai chọn lựa các ngươi thật đáng kính tởm.

²⁵ Ta đã khiến xuất hiện một kẻ từ phương bắc, và nó đến; từ hướng mặt trời mọc ta gọi đến kẻ biết kêu cầu danh Ta, và nó sẽ giẫm đạp các vua chúa như bùn đất, như người thợ gốm giẫm đạp lên đất sét.

²⁶ Ai đã loan báo việc này từ ban đầu, để chúng ta biết? Và đã loan tin ấy trước khi có thời gian, để chúng ta nói rằng: “Người nói đúng?” Thật, chẳng ai trong chúng nó ban lệnh; thật, chẳng ai nghe các ngươi nói gì.

²⁷ Ta trước hết đã nói với Si-ôn: “Này, chúng đây”; Ta đã sai người loan tin đến Giê-ru-sa-lem.

²⁸ Khi ta nhìn xem thì chẳng có người nào, chẳng ai trong chúng nó có lời luận bàn khôn ngoan, tức kẻ có thể đáp lại khi Ta hỏi.

²⁹ Kia, tất cả chúng đều không là gì; và công việc chúng làm cũng chẳng ra chi; hình tượng đức của chúng nó chỉ là gió và rỗng tuếch.

42¹ Kìa, tôi tớ Ta, kẻ Ta nâng đỡ; kẻ được Ta lựa chọn, kẻ Ta lấy làm vui thích. Ta đã đặt Thần Ta trên người; người sẽ đem lại sự công chính cho các dân.

² Người sẽ không kêu gào hoặc la hét, cũng không cố khiến cho tiếng mình được nghe thấy ngoài phố.

³ Người sẽ không bẻ cây sậy bị giập, người không dập tắt tim đèn sắp tàn; người sẽ trung tín thi hành sự công chính.

⁴ Người sẽ không mệt mỏi, ngã lòng cho đến khi đã thiết lập nền công chính trên đất; các xứ ven biển sẽ trông chờ luật pháp của người.

⁵ Đây là lời phán của Đức Chúa Trời, tức Giê-hô-va, Đấng tạo nên các tầng trời và giăng nó ra; Đấng trải đất ra và ban sự sống trong đất; Đấng ban hơi thở cho loài người trên đất, ban sự sống cho cư dân nó:

⁶ “Ta, Giê-hô-va, Đấng đã kêu gọi con trong sự công chính và sẽ nắm tay con. Ta sẽ gìn giữ con và đặt con làm giao ước cho dân này, làm ánh sáng cho các dân ngoại,

⁷ để mở mắt kẻ mù, giải thoát kẻ tù tội khỏi ngục, kẻ ngồi trong bóng tối ra khỏi chốn giam cầm.

⁸ Ta là Giê-hô-va, đó là danh Ta; Ta sẽ không nhường bót vinh quang mình cho ai khác, cũng không san sẻ lòng tôn kính Ta cho tượng chạm.

⁹ Nay, những việc về trước đã ứng nghiệm, giờ đây Ta sẽ công bố những sự việc sau này. Trước khi chúng khởi diễn ra thì Ta sẽ nói cho các người biết.”

¹⁰ Hỡi các kẻ đi biển, cùng mọi vật dưới biển; hỡi các vùng đất ven biển cùng dân cư ở đó, hãy hát cho Giê-hô-va một bài ca mới, hãy từ nơi đầu cùng đất hát ca ngợi Ngài.”

¹¹ Nguyện sa mạc và chốn thị thành la lên, và các làng mạc nơi dân Kê-đa sống reo vui! Nguyện các dân cư Sê-la ca hát; hãy để chúng reo hò từ trên các đỉnh núi.

¹² Nguyện chúng dâng vinh quang cho Giê-hô-va, và công bố sự ngợi khen Ngài tại các vùng duyên hải.

¹³ Giê-hô-va sẽ ra trận như một chiến binh; Ngài sẽ tiến lên như người lính chiến. Ngài sẽ giục lòng hăng say mình. Ngài sẽ la lớn, phải, Ngài sẽ hét lên tiếng hô xung trận; Ngài sẽ cho quân thù chứng kiến năng lực Ngài.

¹⁴ Ta nín lặng đã lâu; Ta vẫn còn nín lặng và kìm nén; giờ thì Ta sẽ la lên như người phụ nữ chuyển dạ; Ta sẽ thở hổn hển, gấp gáp.

¹⁵ Ta sẽ phá tan núi đồi và làm cây cỏ chúng nó khô héo; Ta sẽ biến các dòng sông thành đảo, và khiến các đầm lầy khô cạn.

¹⁶ Ta sẽ đưa kẻ mù đi theo con đường chúng không rành; Ta sẽ dắt chúng đi trên các lối chúng chưa biết. Ta sẽ biến bóng tối thành ánh sáng trước mặt chúng, khiến các nơi khúc khuỷu ra ngay thẳng. Ta sẽ làm các việc này, Ta không bỏ đâu.

¹⁷ Những kẻ cậy nơi tượng chạm, và nói với tượng đúc rằng: “Người là thần tôi” — chúng sẽ phải quay trở lui, chúng sẽ phải rất xấu hổ.

¹⁸ Các người là kẻ điếc, hãy nghe đây; các người là kẻ mù, hãy nhìn để mà thấy.

¹⁹ Ai bị mù, nếu không phải là đây tớ Ta? Hoặc điếc như sứ giả Ta sai phái? Ai bị mù như kẻ Ta đã lập giao ước với họ, hoặc mù như đây tớ của Giê-hô-va?

²⁰ Người nhìn thấy nhiều điều mà lại chẳng hiểu: tai vẫn mở, mà chẳng ai nghe.

²¹ Giê-hô-va lấy làm vui mà tán dương sự công chính Ngài và tôn vinh luật pháp Ngài.

²² Nhưng đây là một dân đã bị cướp bóc, chiếm đoạt; chúng đều bị sập hố, bị giam trong tù; chúng ta trở thành vật bị cưỡng đoạt mà chẳng có ai giải cứu, hoặc nói: “Hãy đem chúng về!”

²³ Ai giữa vòng các người chịu nghe điều này? Ai sẽ bằng lòng lắng tai nghe sau này?

²⁴ Ai đã phó Gia-cốp cho kẻ cướp, phó Y-sơ-ra-ên cho kẻ cưỡng đoạt? Chẳng phải là Giê-hô-va, Đấng chúng ta đã phạm tội chống nghịch, sao? Chúng đã từ chối bước đi trong các đường lối Ngài, không chịu vâng giữ luật pháp Ngài.

²⁵ Vậy nên Ngài trút đổ cơn giận sôi sục lên chúng nó, khiến chúng phải chịu chiến tranh tàn khốc. Lửa bùng cháy chung quanh, nhưng chúng chẳng nhận ra; lửa thiêu cháy chúng, nhưng chúng chẳng để tâm đến.

43¹ Nhưng, bây giờ, hỡi Gia-cốp, hỡi Y-sơ-ra-ên, đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng tạo ra ngươi, Đấng dựng nên ngươi: “Đừng sợ, vì Ta đã chuộc ngươi; Ta đã lấy tên người gọi ngươi, ngươi thuộc về Ta.

² Khi ngươi đi qua nước, Ta sẽ ở cùng; khi ngươi lội qua sông, sẽ không bị phủ lụt. Khi ngươi bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa sẽ không làm hại ngươi.

³ Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa ngươi. Ta đã ban Ai Cập làm giá chuộc ngươi, ban Ê-thi-ô-bi và Sê-ba thế chỗ ngươi.

⁴ Vì ngươi thật quý giá và đặc biệt trước mặt Ta, nên Ta yêu ngươi; vậy nên Ta sẽ dùng kẻ khác để đổi lấy ngươi, và các dân khác để thế mạng cho ngươi.

⁵ Đừng sợ, vì Ta ở với ngươi; Ta sẽ đem con cháu ngươi về từ phương đông, tập hợp ngươi lại từ phương tây.

⁶ Ta sẽ nói với phương bắc: ‘Hãy buông ra;’ và với phương nam: ‘Không được giữ lại;’ Hãy đem các con trai Ta về từ phương xa, và các con gái Ta từ các vùng đất hẻo lánh,

⁷ tức mọi kẻ nào được xưng bằng danh Ta, những kẻ Ta đã dựng nên vì vinh quang Ta; Ta đã tạo thành họ — phải, Ta đã làm ra họ.

⁸ Hãy đem những kẻ có mắt mà đui mù, những kẻ có tai mà điếc này ra.

⁹ Tất cả các nước hãy tụ họp lại, các dân hãy tập hợp lại. Ai trong số chúng nó đã có thể tuyên bố điều này và loan báo cho chúng ta những việc ngày trước? Hãy cứ để chúng đưa ra nhân chứng để chứng tỏ mình đúng, hãy để chúng nghe và xác nhận: ‘Đúng như vậy.’” Tạo thành, mà sau Ta cũng sẽ chẳng có thần nào khác.

¹⁰ Giê-hô-va phán: “Ngươi là nhân chứng cho Ta, và là đầy tớ được Ta lựa chọn, để ngươi được biết và tin Ta, và hiểu rằng Ta là Đấng đó. Trước Ta chẳng có thần nào được tạo thành, mà sau Ta cũng sẽ chẳng có thần nào khác.

¹¹ Chính Ta là Giê-hô-va, ngoại trừ Ta chẳng đáng cứu rỗi nào.

¹² Ta đã tuyên phán, cứu rỗi và công bố; chẳng có thần nào khác giữa vòng các ngươi. Các ngươi là nhân chứng cho Ta.” Giê-hô-va phán: “Ta là Đức Chúa Trời.

¹³ Từ bữa nay trở đi, Ta chính là Đấng ấy; chẳng ai có thể giải cứu ai khỏi tay Ta. Ta hành động và ai có thể vô hiệu hóa?”

¹⁴ Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc các ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên: “Vì các ngươi mà Ta phải đến Ba-by-lôn và hạ hết chúng xuống thành dân chạy nạn, biến các câu nói vui mừng của dân Ba-by-lôn thành những bài ai ca.

¹⁵ Ta là Giê-hô-va, Đấng Thánh của các ngươi, Đấng Tạo thành Y-sơ-ra-ên, là Vua các ngươi.”

¹⁶ Đây là lời của Giê-hô-va (Đấng mở lối xuyên qua biển, mở đường vượt qua sóng nước,

¹⁷ Đấng sai phái xe binh và ngựa, quân đội và đạo binh hùng mạnh. Chúng cùng nhau té ngã; chúng sẽ chẳng bao giờ trỗi dậy nữa; chúng bị dập, bị tắt đi như tim đèn cháy.)

¹⁸ “Đừng nghĩ đến các việc trước đây, cũng đừng xem xét những việc thời xưa.

¹⁹ Nay, Ta sắp thực hiện một việc mới mẻ; giờ thì nó khởi sự diễn ra; các ngươi không nhận thấy sao? Ta sẽ làm ra một con đường trong sa mạc, cùng các dòng suối nơi đồng hoang.

²⁰ Các loài dã thú ngoài đồng, như chó rừng và đà điểu, sẽ tôn vinh Ta, vì Ta ban nước trong đồng hoang, và sông ngòi trong sa mạc, cho tuyển dân Ta uống,

²¹ tức dân mà Ta đã tạo thành vì chính Ta, để chúng truyền lại lời ca ngợi Ta.

²² Nhưng, hỡi Gia-cốp, ngươi không kêu cầu Ta; hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi đã chán Ta.

²³ Ngươi chẳng đem dâng chiên mình làm của lễ thiêu cho Ta; ngươi cũng chẳng dùng sinh tế mà tôn vinh Ta. Ta không chất gánh nặng cho các ngươi bằng các của lễ chay, cũng không làm phiền các ngươi bằng việc dâng hương.

²⁴ Ngươi chẳng dùng tiền mua cho ta xương bồ, cũng không dâng cho ta mỡ sinh tế; nhưng lại khiến ta nặng gánh vì tội các ngươi, làm phiền ta vì các việc làm xấu xa mình.

²⁵ Ta, thật, chính Ta là Đấng vì chính mình mà xóa bỏ các vi phạm ngươi; và Ta sẽ không nhớ lại các tội của ngươi nữa.

²⁶ Hãy nhắc nhớ Ta việc đã xảy ra. Chúng ta hãy cùng tranh luận; hãy trình bày cơ sự của mình, để ngươi được thanh minh.

²⁷ Thủy tổ ngươi mắc tội, giới lãnh đạo ngươi cũng phạm tội nghịch Ta.

²⁸ Vì vậy, Ta sẽ khiến các quan chức đền thánh ra ô uế. Ta sẽ phó Gia-cốp để bị diệt vong, phó Y-sơ-ra-ên để chịu sỉ nhục.

44¹ Nghe này, hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ Ta đã chọn:² Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng tạo ra người và dựng nên người trong lòng mẹ, Đấng sẽ giúp đỡ người: “Đừng sợ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, hỡi Giê-su-run, kẻ Ta đã chọn.

³ Ta sẽ đổ nước xuống trên mảnh đất đang khát, và khiến suối chảy nơi đất khô; Ta sẽ đổ Thần Ta trên hậu tự người, đổ phước xuống trên con cháu người.

⁴ Chúng sẽ vươn lên giữa đám cỏ, như cây liễu bên suối nước.

⁵ Người này sẽ nói: ‘Tôi thuộc về Giê-hô-va,’ kẻ khác sẽ được gọi bằng tên Gia-cốp, và kẻ khác nữa sẽ viết thành “Người thuộc Đức Giê-hô-va,” và chính tên Người bởi tên của Y-sơ-ra-ên.”

⁶ Đây là lời phán của Giê-hô-va — Vua của Y-sơ-ra-ên, cũng là Đấng Cứu Chuộc nó, tức Giê-hô-va của các đạo binh: “Ta là đầu tiên, Ta cũng là cuối cùng; ngoài Ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác.

⁷ Có ai giống như Ta chẳng? Hãy cứ để nó lên tiếng và giải trình cho Ta các việc đã xảy ra từ khi Ta lập dân Ta thời xa xưa, cũng như công bố những việc sẽ đến.

⁸ Chớ kinh khiếp, cũng đừng sợ hãi. Chẳng phải Ta đã công bố cho các người từ lâu, và đã rao báo nó, hay sao? Các người là nhân chứng cho Ta: Ngoài Ta ra còn có Đức Chúa Trời nào nữa? Chẳng có Vàng Đá nào khác; Ta chẳng biết ai cả.”

⁹ Những kẻ nắn nên hình tượng đều chẳng ra gì cả; các vật chúng lấy làm vui thích đó là vô giá trị; các nhân chứng của chúng không thấy, cũng chẳng biết gì, và chúng sẽ bị sỉ nhục.

¹⁰ Ai lại làm ra hoặc đúc nên một tượng thần chẳng có giá trị gì?

¹¹ Đó, mọi kẻ liên hệ với nó đều phải xấu hổ; các tay thợ khéo cũng chỉ là người phạm. Cứ để chúng cùng bày tỏ lập trường; chúng sẽ co rúm lại và phải xấu hổ.

¹² Thợ rèn dùng dụng cụ làm việc trên than lửa tạo ra nó. Hắn dùng búa tạo hình và dùng cánh tay mạnh thực hiện công việc. Bụng đói, sức lực yếu đi; hắn chẳng uống nước, nên mệt lả.

¹³ Thợ mộc thì dùng dây đo gỗ, dùng bút đánh dấu. Hắn dùng công cụ đục gọt, dùng com-pa khắc họa. Hắn đeo nó theo hình người, có dáng vẻ một người đẹp đẽ, rồi cho nó ở trong miếu thờ.

¹⁴ Hắn đốn cây bá hương, hoặc chọn cây đề, cây sồi. Hắn chọn cho mình các cây trên rừng. Hắn trồng cây tùng, nhờ mưa làm cho lớn lên.

¹⁵ Rồi người ta dùng cây đó chụm lửa và sưởi ấm. Phải, người ta nhóm lửa và nướng bánh. Rồi từ cây đó người ta cũng làm ra vị thần và cúi lạy nó; người ta tạo nên một tượng thần rồi sắp mình xuống bái lạy.

¹⁶ Họ lấy một ít gỗ chụm lửa, dùng lửa đó nấu ăn. Họ ăn và được no bụng. Họ cũng sưởi ấm mình và bảo: “Chà, ấm quá, mình đã thấy lửa rồi.”

¹⁷ Với phần gỗ còn lại họ dùng tạo ra một vị thần, đục gọt theo ảnh tượng mình; rồi họ sắp mình thờ lạy nó, sùng bái nó, và cầu nguyện với nó, rằng: “Xin cứu con, vì người là thần của con.”

¹⁸ Họ chẳng biết, cũng chẳng hiểu gì, vì mắt họ bị mù nên không thấy được, và lòng họ không nhận thức được.

¹⁹ Chẳng ai suy nghĩ, chẳng ai hiểu biết để tự hỏi: “Mình đã lấy một phần cây chụm lửa; phải, mình đã nướng bánh trên than nó. Mình cũng đã nướng thịt trên than ấy và ăn rồi. Vậy mà giờ mình lại lấy phần cây còn lại làm ra thứ kinh tởm này để phụng thờ sao? Mình đi cúi lạy một khúc cây sao?”

²⁰ Đường như thể người ta đang ăn tro; lòng mê muội đã khiến họ đi sai lạc. Họ không thể tự giải cứu mình, cũng chẳng nói: “Cái thứ trên tay phải mình đây chỉ là giả thần.”

²¹ Hỡi Gia-cốp, và Y-sơ-ra-ên, vì người là tôi tớ Ta: Ta đã tạo thành người; người là đầy tớ Ta: hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ không quên người đâu.

²² Ta đã xóa sạch các việc làm loạn nghịch của người, vốn như đám mây dày đặc, và các tội lỗi người, giống như đám mây; hãy trở lại với Ta, vì Ta đã cứu chuộc người.

²³ Hỡi các tầng trời, hãy hát lên, vì Giê-hô-va đã hành động; hỡi vùng hạ giới bên dưới đất, hãy la lên; hỡi các núi, và rừng cùng với mọi cây cối, hãy bật lên tiếng ca; vì Giê-hô-va đã cứu chuộc Gia-cốp, và sẽ tỏ lộ vinh quang Ngài giữa Y-sơ-ra-ên.

²⁴ Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc người, Đấng tạo thành người từ trong lòng mẹ: “Ta là Giê-hô-va, Đấng tạo dựng mọi vật; chỉ một mình Ta giảng các tầng trời ra và nắn nên trái đất.

²⁵ Chính Ta đã khiến những kẻ báo điềm bị hổ và khiến những kẻ giải điềm phải xấu hổ; chính Ta đảo lộn sự khôn khéo của kẻ khôn và khiến lời bàn của các sứ giả nó ra ngu dại.

²⁶ Chính Ta, Giê-hô-va — Đấng làm thành lời công bố của tôi tớ Ta và thực hiện lời rao báo của các sứ giả Ta về Giê-ru-sa-lem, rằng: ‘Thành sẽ có dân ở;’ và về các thành của Giu-đa, rằng: ‘Chúng sẽ được tái thiết, và Ta sẽ dựng lại các nơi hoang tàn của nó’ —

²⁷ Đấng phán với biển sâu: ‘Hãy khô đi, Ta sẽ làm khô các dòng nước của mày’

²⁸ — Đấng phán về Si-ru, rằng: ‘Nó là tôi tớ Ta, nó sẽ thi hành mọi ý chỉ Ta’ — nó sẽ ra sắc chỉ về Giê-ru-sa-lem, rằng: ‘Thành phải được xây dựng lại,’ và về đền thờ, rằng: ‘Nền người sẽ được lập.’”

45¹ Đây là lời Giê-hô-va phán với kẻ được xúc dầu của Ngài, tức Si-ru, kẻ có tay phải được Ngài cầm nắm, để khuất phục các dân trước mặt mình, giải giáp các vua, và mở các cửa trước mặt, để các cổng cứ luôn mở:

²“Ta sẽ đi trước mặt ngươi và san phẳng các núi; Ta sẽ phá vỡ các cửa bằng đồng, cắt vụn các then bằng sắt,³ và Ta sẽ cho ngươi các báu vật của bóng tối cùng tài sản được giấu đi, để ngươi biết rằng chính Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, gọi đích danh ngươi.

⁴ Vì cơ tôi tớ Ta là Gia-cốp, và kẻ Ta lựa chọn là Y-sơ-ra-ên, Ta đã gọi đích danh ngươi; Ta ban cho ngươi tước vị tôn trọng, dầu ngươi chưa biết Ta.

⁵ Ta là Giê-hô-va, chẳng có Chúa nào khác; chẳng có Đức Chúa Trời nào ngoài Ta. Ta sẽ trang bị cho ngươi đánh trận, dầu ngươi chưa biết Ta;

⁶ để mọi người từ hướng mặt trời mọc cho đến hướng tây đều biết rằng ngoài Ta ra không có Đức Chúa Trời nào khác: Ta là Giê-hô-va, chẳng có Chúa nào khác.

⁷ Ta làm nên ánh sáng và tạo ra bóng tối; Ta đem đến bình an và mang đến tai họa; Ta là Giê-hô-va, Đấng làm mọi việc này.

⁸ Hỡi các tầng trời, hãy từ trên mưa xuống! Bầu trời phải giáng mưa cứu rỗi công chính. Đất phải hấp thụ nó, để sự cứu rỗi đâm chồi, và sự công chính cùng mọc lên. Ta, Giê-hô-va, đã tạo nên cả hai.

⁹ Bất hạnh thay cho kẻ tranh cãi với Đấng tạo ra mình! Một mảnh sành giữa vòng mọi mảnh sành dưới đất! Có thể nào đất sét nói với thợ gốm: ‘Ông làm gì vậy?’ hay: ‘Ông tạo ra cái gì thế — khi làm ông không có tay sao?’

¹⁰ Bất hạnh thay cho kẻ nói với người làm cha: ‘Ông sinh ra cái gì vậy?’ hoặc nói với một phụ nữ: ‘Bà sinh ra cái gì thế kia?’

¹¹ Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Đấng tạo thành nó: ‘Liên quan những việc sẽ đến, người chất vấn Ta về con cái Ta đó sao? Phải chăng người muốn bảo Ta phải làm gì với công việc của tay Ta?’

¹² ‘Ta đã tạo ra trái đất và dựng nên con người trên đất. Chính tay Ta đã giáng các tầng trời ra, và Ta đã ra lệnh mọi ngôi sao phải hiện hữu.

¹³ Ta đã dấy Si-ru lên trong sự công chính, và Ta sẽ ban bằng mọi nẻo đường của nó. Nó sẽ xây dựng thành Ta; nó sẽ cho dân bị lưu đày của Ta hồi hương mà không đòi trả giá hoặc đút lót,’ Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.

¹⁴ Đây là lời của Giê-hô-va phán: “Huê lợi của Ai Cập và hàng hóa của Ê-thi-ô-bi cùng với dân Sa-bê, là giống người cao lớn, sẽ được mang đến cho ngươi. Chúng sẽ thuộc về ngươi. Chúng sẽ đi theo ngươi, mang xiềng mà đến. Chúng sẽ quỳ xuống trước ngươi và nài xin: ‘Rõ ràng Đức Chúa Trời ở với các ngươi, ngoài Ngài chẳng có ai khác.’”

¹⁵ Thật, Chúa là Đức Chúa Trời tự ẩn mình đi, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng cứu rỗi.

¹⁶ Chúng cả thấy đều sẽ cùng xấu hổ và mất mặt; những kẻ khắc chạm hình tượng sẽ phải sống trong sự sỉ nhục.

¹⁷ Nhưng Y-sơ-ra-ên sẽ được Giê-hô-va cứu vớt bởi ơn cứu rỗi đời đời; các ngươi sẽ chẳng bao giờ lại bị xấu hổ hay sỉ nhục.

¹⁸ Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng làm nên các tầng trời, là Đức Chúa Trời thật, đã tạo dựng đất, Ngài làm ra nó và khiến nó đứng vững. Ngài đã tạo ra nó không phải là vô ích, mà đã thiết kế nó để cho người ta ở: “Ta là Giê-hô-va, chẳng có ai ngang hàng với Ta.

¹⁹ Ta chưa từng nói riêng với ai tại nơi nào đó ẩn khuất. Ta không nói với dòng dõi Gia-cốp ‘Các ngươi tìm Ta vô ích!’ Ta là Giê-hô-va, Đấng nói năng thành thật; Ta tuyên phán những điều phải.

²⁰ Hãy tập hợp lại và đến! Các ngươi là dân chạy nạn từ giữa các nước, hãy tụ họp lại! Chúng chẳng hiểu biết gì, những kẻ khiêng tượng chạm và cầu nguyện với các thần không cứu được ai ấy.

²¹ Hãy đến gần và nói rõ cho Ta, trưng ra bằng chứng! Cứ để chúng mưu tính với nhau. Ai đã tỏ ra việc này từ lâu rồi? Ai đã loan báo nó? Không phải chính Ta, Giê-hô-va, sao? Chẳng có Đức Chúa Trời nào khác ngoại trừ Ta, là Đức Chúa Trời công chính, là Đấng cứu rỗi; ngoài Ta chẳng có Chúa nào khác.

²² Hỡi mọi vùng đất xa xôi, hãy hướng về Ta và được cứu; vì Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có đấng nào khác.

²³ “Ta chỉ chính mình mà thề khi ban ra sắc chỉ công chính của Ta, và nó sẽ không được thu hồi: Mọi đầu gối sẽ quỳ xuống, mọi lưỡi sẽ thề trước mặt Ta,

²⁴ rằng: “Sự sự cứu rỗi và sức mạnh chỉ có nơi Giê-hô-va mà thôi.” Mọi kẻ nổi giận với Ngài sẽ khúm núm một cách xấu hổ trước mặt Ngài.

²⁵ Trong Giê-hô-va, toàn thể con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công chính; họ sẽ hãnh diện về Ngài.

- 46 ¹Thần Bên sắp xuống, thần Nê-bô cúi mình; các tượng thần chúng đè nặng lên những con thú chở chúng. Các tượng thần chúng chở đi đây đó là gánh nặng cho các con thú đã mỏi mệt.
- ² Cùng với nhau, chúng cúi mình thật thấp và quỳ lạy; chúng không cứu được các hình tượng ấy, mà chính chúng lại phải bị lưu đày xa xứ.
- ³ Hãy nghe Ta, hỡi nhà Gia-cốp, cùng hết thảy các người là kẻ sót lại của nhà Gia-cốp, những kẻ đã được Ta bồng ẵm từ trước khi sinh ra, và đem ra khỏi lòng mẹ.
- ⁴ Thậm chí cho đến khi các người già cả thì Ta vẫn là Đấng ấy, ngay cả cho đến lúc tóc các người bạc trắng thì Ta vẫn sẽ bồng ẵm các người. Ta đã tạo thành các người thì Ta sẽ nâng đỡ các người, Ta sẽ đem các người đến nơi an bình.
- ⁵ Các người sẽ ví Ta với ai? Ta giống ai để các người có thể so sánh?
- ⁶ Chúng trút vàng trong bao ra, cân bạc trên cân. Chúng muốn thợ bạc làm ra một vị thần; rồi cúi mình xuống mà thờ lạy.
- ⁷ Chúng vác nó trên vai và khiêng đi; chúng đặt nó vào chỗ, rồi nó cứ đứng mãi đó mà chẳng đi đâu được. Chúng kêu la với nó, nhưng nó không đáp lại, cũng chẳng cứu giúp được ai.
- ⁸ Hãy suy gẫm những điều này; đừng bao giờ bỏ qua, hỡi những kẻ phản nghịch các người.
- ⁹ Hãy ngẫm nghĩ về những việc ngày xưa, những việc thời trước, vì Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có chúa nào khác; Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có đấng nào giống như Ta.
- ¹⁰ Ta công bố những việc cuối cùng từ ban đầu, và báo trước những việc chưa xảy ra; chính Ta phán: “Chương trình Ta sẽ được thành, Ta sẽ làm điều mình muốn.”
- ¹¹ Ta gọi chim săn mồi từ phương đông, tức người Ta lựa chọn từ một xứ xa; thật, Ta đã phán thì Ta sẽ làm thành; Ta đã định thì Ta sẽ thực hiện.
- ¹² Hãy nghe Ta, hỡi các người là dân ương ngạnh, không chịu làm điều công chính.
- ¹³ Ta sẽ đem sự công chính Ta đến gần; nó không ở xa, còn sự cứu rỗi Ta thì không trì hoãn; Ta sẽ ban sự cứu rỗi cho Si-ôn và sự đẹp đẽ Ta cho Y-sơ-ra-ên.

47 ¹Hỡi trinh nữ Ba-by-lôn, hãy đến và ngồi trong tro bụi; hỡi con gái Canh-đê, hãy ngồi xuống đất vì không còn
ngai. Người sẽ chẳng còn được gọi là đáng yêu và mảnh mai nữa.

²Hãy lấy cối đá mà xay bột; hãy gỡ khăn voan, cởi bỏ áo thụng, để chân trần mà lội qua suối.

³Sự lừa dối người sẽ bị phơi bày, thật, sự xấu hổ người sẽ lộ ra; Ta sẽ báo thù và sẽ chẳng chừa lại một người.

⁴Đấng Cứu Chuộc chúng ta, danh Ngài là Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

⁵Hỡi con gái Canh-đê, hãy ngồi yên lặng và đi vào bóng tối; vì người sẽ không còn được gọi là Nữ hoàng của các
vương quốc nữa đâu.

⁶Ta đã nổi giận với dân mình; Ta đã làm ô uế cơ nghiệp mình và phó nó vào tay người, nhưng người chẳng tỏ
lòng thương xót nó; người đã gán cái ách quá nặng nề trên người già cả.

⁷Người bảo: “Ta sẽ làm nữ hoàng tối cao cai trị mãi mãi.” Người chẳng để tâm vào những điều này, cũng chẳng
suy xét hậu quả sẽ thế nào.

⁸Vậy nên, bây giờ, hãy nghe đây, hỡi kẻ thích vui thú và tại vị vững chắc, kẻ nói trong lòng: “Chỉ có ta, chẳng còn
ai khác giống như ta; ta sẽ chẳng bao giờ mang thân góa phụ, cũng chẳng bao giờ mất con.”

⁹Nhưng hai việc này sẽ xảy đến cho người cùng lúc trong cùng một ngày: bị mất con và thành ra góa phụ; nó sẽ
ập xuống trên người đầy trợn, cho dù người có các trò ma thuật và nhiều thần chú, bùa phép.

¹⁰Người đã cậy vào sự gian ác mình; người nói: “Chẳng ai thấy ta;” sự thông thái và hiểu biết đã dẫn người đi sai
lạc, nhưng người tự nhủ trong lòng: “Chỉ có ta, chẳng có ai khác giống như ta.”

¹¹Tai họa sẽ chế ngự người; người sẽ không thể dùng các bùa chú mà xua nó đi. Sự hủy diệt sẽ đổ ập trên người;
người sẽ không thể ngăn cản. Tai ương sẽ thịnh linh giáng xuống trước khi người kịp nhận ra.

¹²Hãy tiếp tục dùng bùa chú mê hoặc và đủ thứ phép thuật mà người vẫn chăm chỉ thực hành từ thuở nhỏ; biết
đâu người sẽ làm được, biết đâu người sẽ xua được tai ách đi.

¹³Người kiệt sức vì có quá nhiều lời bàn bạc; hãy để những kẻ đó đứng lên cứu người — tức những kẻ xem trời,
xem sao, những kẻ công bố kỳ trăng mới — hãy để chúng cứu người khỏi những việc sẽ xảy đến cho người.

¹⁴Này, chúng sẽ ra giống như gốc rạ. Lửa sẽ thiêu rụi chúng. Chúng sẽ không tự cứu mình được khỏi quyền ngọn
lửa. Chúng chẳng có than để sưởi ấm, chẳng có bếp lửa để ngồi kê!

¹⁵Chúng sẽ nhọc công mà chẳng giúp được gì, tức những kẻ mà người buôn bán cùng từ thời trẻ; chúng mạnh ai
nấy đi đường mình; chẳng còn ai để cứu người cả.

48 ¹Nghe này, hỡi Gia-cốp, là những kẻ được gọi bằng tên Y-sơ-ra-ên, xuất thân là hậu tự Giu-đa; những kẻ chỉ danh Giê-hô-va mà thề và cầu khẩn Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng không thật lòng, hoặc chẳng theo cách công chính.

² Vì họ tự xưng mình là dân thành thánh và tin cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Giê-hô-va của các đạo binh.

³ “Ta đã công bố các việc ấy từ lâu; nó ra từ chính miệng Ta, và Ta đã tỏ bày nó; rồi thành linh Ta thực hiện, và việc diễn ra.

⁴ Vì Ta biết người cố chấp, gân cổ người cứng như sắt, còn trán người chắc như đồng,

⁵ nên Ta đã công bố những việc này trước cho người; trước khi nó xảy ra thì Ta đã cho người biết, kéo người bảo: ‘Tượng thần tôi làm đó,’ hay: ‘tượng chạm, tượng đúc của tôi đã định trước các việc ấy.’

⁶ Người đã nghe các việc này; hãy nhìn toàn bộ dấu hiệu này; rồi xem người có dám bảo lời Ta nói là không đúng chẳng. Từ nay trở đi, Ta sẽ tỏ cho người những việc mới, những việc còn giữ kín mà người chưa từng biết.

⁷ Bây giờ mới có các việc ấy chứ chẳng phải đã có từ trước, và người chưa từng nghe biết nó trước đây, để người không thể bảo: ‘À, tôi biết các việc ấy rồi.’

⁸ Người chưa từng nghe; người chưa từng biết; các việc ấy chưa được tỏ ra cho tai người nghe trước đây. Vì Ta biết người rất lừa lọc, và từ lúc mới sinh người đã là đứa phản loạn.

⁹ Vì có danh Ta, Ta sẽ gác lại cơn thịnh nộ mình, và vì thanh danh Ta, Ta sẽ kìm nén để khỏi hủy diệt người.

¹⁰ Nay, Ta đã luyện lọc người, nhưng chẳng phải như luyện bạc; Ta đã tinh luyện người trong lò hoạn nạn.

¹¹ Vì có chính mình, vì chính Ta mà Ta sẽ hành động; vì thế nào Ta lại để cho danh Ta bị sỉ nhục? Ta sẽ không nhường vinh quang mình cho bất kỳ ai khác.

¹² Hãy nghe Ta, hỡi Gia-cốp, và Y-sơ-ra-ên, kẻ Ta đã gọi: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên, Ta cũng là cuối cùng.

¹³ Thật, tay Ta đã đặt nền trái đất, tay phải Ta đã giăng các tầng trời; khi Ta gọi thì chúng đồng đứng lên.

¹⁴ Toàn thể các người hãy tập hợp lại và nghe đây; ai giữa vòng các người đã loan báo các việc này? Một đồng sự của Giê-hô-va sẽ hoàn thành mục đích của Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn. Nó sẽ thực hiện ý chỉ của Giê-hô-va nghịch lại người Canh-đê.

¹⁵ Ta, chính Ta đã phán; thật, Ta đã gọi nó, Ta đã đem nó đến, và nó sẽ làm thành tựu.

¹⁶ Hãy đến gần ta, và nghe lời này; từ ban đầu ta vẫn không nói điều gì thầm kín; khi việc xảy ra thì ta đã có mặt; giờ đây Chúa Giê-hô-va đã sai phái ta, cùng với Thần Linh Ngài.”

¹⁷ Đây là lời của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc các người, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên: “Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, Đấng chỉ dạy người cách để thành đạt, dẫn dắt người theo con đường người phải đi.

¹⁸ Ước gì các người chịu vâng giữ các điều răn Ta! Được vậy thì sự bình an và thịnh vượng người đã tuân chảy như dòng sông, sự cứu rỗi đã dào dạt như sóng biển.

¹⁹ Dòng dõi người đã đông đúc như cát, con cái từ ruột gan người sẽ nhiều như hạt cát; tên tuổi chúng đã chẳng bị diệt và xóa sạch trước mặt Ta.

²⁰ Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy chạy trốn khỏi người Canh-đê! Hãy loan báo việc này bằng tiếng kêu vang động! Hãy công bố, khiến nó vọng đến các miền đất xa xôi! Hãy nói: ‘Giê-hô-va đã cứu chuộc tôi tớ Ngài là Gia-cốp.’

²¹ Họ chẳng khát nước khi Ngài dẫn họ qua sa mạc; Ngài đã khiến nước từ tảng đá chảy ra cho họ; Ngài chẻ toạc đá ra, và nước phun trào.

²² Kẻ ác chẳng được bình an đâu — Giê-hô-va phán.”

49 ¹Hãy nghe ta đây, hỡi các vùng đất ven biển! Hãy chú ý, hỡi các dân ở xa. Giê-hô-va đã gọi đích danh ta khi ta mới sinh ra, khi mẹ ta đưa ta vào đời.

² Ngài đã khiến miệng ta tựa thanh gươm bén; Ngài giấu ta dưới bóng của tay Ngài; Ngài biến ta thành mũi tên bóng loáng; Ngài cất giữ ta trong ống tên của Ngài.

³ Ngài phán với ta: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi là đầy tớ Ta, bởi người Ta sẽ tỏ ra vinh quang mình.”

⁴ Dầu ta từng nghĩ rằng ta đã nhọc công vô ích, ta đã phí hao sức lực mà chẳng được gì, nhưng sự công bình ta ở nơi Giê-hô-va, phần thưởng ta ở nơi Đức Chúa Trời ta.

⁵ Giờ đây, Giê-hô-va đã phán, Ngài đã lập ta làm tôi tớ Ngài từ lúc mới sinh, để đem Gia-cốp trở lại cùng Ngài, để tập hợp Y-sơ-ra-ên về với Ngài. Ta được tôn trọng trong mắt Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời đã trở nên sức mạnh ta.

⁶ Ngài phán: “Làm tôi tớ ta để lập lại các bộ tộc của Gia-cốp và phục hồi những kẻ sống sót của Y-sơ-ra-ên là việc nhỏ nhoi quá đối với ngươi. Ta sẽ khiến ngươi nên ánh sáng cho các dân ngoại, để ngươi làm sự cứu rỗi của ta cho những nơi tận cùng của trái đất.”

⁷ Đây là lời của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc, và Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán với kẻ có cuộc đời bị khinh rẻ, bị các dân thù ghét, và là tôi mọi của những kẻ cai trị: “Các vua sẽ thấy ngươi và đứng lên, các quan tướng sẽ thấy ngươi và sắp mình xuống, vì cơ Giê-hô-va, Đấng thành tín, tức Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã chọn ngươi.”

⁸ Đây là lời Giê-hô-va phán: “Vào thời điểm Ta định để thi ân Ta sẽ đáp lời ngươi, trong ngày cứu rỗi Ta sẽ giúp đỡ ngươi; Ta sẽ bảo vệ ngươi, và ban ngươi làm giao ước cho các dân, hầu tái thiết xứ sở, phân chia lại sản nghiệp hiện bị đổ nát.

⁹ Ngươi sẽ nói với kẻ tù: ‘Hãy ra đi,’ với kẻ ở trong ngục tối: ‘Hãy ra ngoài sáng.’ Họ sẽ được nuôi ăn dọc đường, và trên các triền dốc trơ trọi sẽ là đồng cỏ cho họ.

¹⁰ Họ sẽ không đói, cũng không khát; hơi nóng hay mặt trời cũng không làm hại họ, vì Đấng thương xót họ sẽ dẫn dắt họ; Ngài sẽ dắt họ đến suối nước.

¹¹ Ta sẽ khiến mọi núi Ta biến thành đường đi, và ban bằng các con đường của Ta.”

¹² Kìa, những người này sẽ đến từ phương xa, một số từ phương bắc và phương tây; số khác từ xứ Si-nim.

¹³ Hỡi các tầng trời, hãy hát lên; hỡi trái đất, hãy vui mừng; hỡi các núi, hãy cất tiếng ca! Vì Giê-hô-va yên ủi dân Ngài và sẽ thương xót dân khốn khổ của mình.

¹⁴ Nhưng Si-ôn bảo: “Giê-hô-va đã lìa bỏ tôi, Chúa đã quên tôi rồi.”

¹⁵ “Có thể nào người phụ nữ quên cho con nhỏ mình bú, và như thế chẳng thương cảm con trai mình đã sinh ra chẳng? Thật, họ có thể quên, nhưng ta sẽ chẳng quên ngươi.

¹⁶ Nay, Ta đã chạm khắc tên ngươi trong lòng bàn tay Ta; các tường thành ngươi luôn ở trước mặt Ta.

¹⁷ Con cái ngươi sẽ vội trở về, trong khi những kẻ tiêu diệt các ngươi bỏ đi.

¹⁸ Hãy nhìn quanh và chứng kiến, tất cả chúng nó đang tập hợp lại và đến với ngươi. Như Ta đang sống — đây là lời công bố của Giê-hô-va — thì cũng vậy, đích thực ngươi sẽ đeo chúng như đeo nữ trang; ngươi sẽ mang chúng vào như cô dâu.

¹⁹ Dầu ngươi chỉ là chốn tan hoang, đổ nát, một xứ sở hoang tàn, nhưng giờ thì ngươi sẽ quá chật hẹp cho số cư dân, và những kẻ ăn nuốt ngươi sẽ ở cách xa ngươi.

²⁰ Con cái sinh ra trong thời ngươi gặp cảnh tang chế sẽ nói vào tai ngươi: ‘Ở đây chật hẹp quá đối với chúng con, hãy sắp xếp chỗ cho chúng con ở với.’

²¹ Rồi ngươi sẽ tự hỏi: ‘Ai đã sinh mấy đứa trẻ này cho mình? Mình đã mất con, đã son sẻ, bị lưu đày và ly hôn. Ai đã nuôi nấng những đứa trẻ này? Kìa, mình hoàn toàn đơn chiếc; bọn trẻ này ở đâu ra?’”

²² Đây là lời phán của Chúa Giê-hô-va: “Này, Ta sẽ giáng tay trên các nước; ta sẽ giương cờ hiệu Ta cho các dân. Chúng sẽ bồng bế các con trai ngươi, mang vác các con gái ngươi đến.

²³ Các vua sẽ làm cha nuôi ngươi, các hoàng hậu làm cô bảo mẫu ngươi; họ sẽ sắp mặt xuống đất trước ngươi và liếm bụi nơi chân ngươi; họ sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va; kẻ trông đợi Ta sẽ không bị xấu hổ.”

²⁴ Ai có thể đoạt lấy chiến lợi phẩm của người chiến binh, hoặc giải cứu tù binh khỏi tay bạo chúa?

²⁵ Nhưng đây là lời phán của Giê-hô-va: “Thật, tù binh sẽ được cứu khỏi tay người lính, và chiến lợi phẩm sẽ được thu hồi; vì Ta sẽ chống lại kẻ thù ngươi và cứu con cái ngươi.

²⁶ Rồi Ta sẽ bắt kẻ áp bức ngươi tự ăn thịt; và chúng sẽ say máu của chính mình, như thể say rượu; cả nhân loại sẽ biết rằng Ta, Giê-hô-va, là Đấng cứu ngươi, Đấng chuộc ngươi, tức Đấng Quyền Năng của Gia-cốp.”

50 ¹Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Chứng từ ly hôn của Ta với mẹ các ngươi đâu nào? Ta đã bán các ngươi cho chủ nợ nào của Ta kia? Kìa, các ngươi bị bán là vì tội lỗi mình, và vì sự phản loạn của các ngươi mà mẹ các ngươi bị đuổi đi.

² Tại sao Ta đến mà chẳng có ai ở đó? Vì sao Ta gọi mà chẳng người nào đáp lại? Phải chăng tay Ta ngắn quá nên không chuộc được ngươi? Phải chăng Ta chẳng có quyền để giải thoát ngươi? Này, Ta quở thì biển khô cạn; Ta biến sông ngòi thành sa mạc; cá ở đó chết vì thiếu nước và thối rữa.

³ Ta lấy bóng tối mặc cho bầu trời; Ta lấy vải thô phủ lên nó.”

⁴ Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưới như lưới của người được dạy dỗ, để ta nói ra lời nâng đỡ kẻ mỗi mệ; Ngài đánh thức ta mỗi buổi sáng; Ngài đánh thức tai ta để nghe như kẻ được dạy dỗ.

⁵ Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, nên ta không bội nghịch, mà ta cũng chẳng quay trở lui.

⁶ Ta đưa lưng cho những kẻ đánh mình, đưa má cho những kẻ nhổ râu mình; ta chẳng che mặt lại khi bị sỉ vả và phỉ nhổ.

⁷ Vì Chúa Giê-hô-va sẽ giúp đỡ ta, nên ta không bị sỉ nhục; vậy là ta đã khiến mặt mình ra như đá lửa, vì ta biết rằng mình sẽ không bị hổ thẹn.

⁸ Đấng xưng công chính cho ta đang ở gần. Ai chống lại ta đâu? Hãy đứng đối đầu với ta đi. Ai cáo tội ta? Hãy cứ đến gần ta đây.

⁹ Này, Chúa Giê-hô-va sẽ giúp đỡ ta. Ai sẽ kết tội ta? Này, chúng nó sẽ thấy đều mòn rách như cái áo; mối sẽ ăn sạch chúng nó.

¹⁰ Ai giữa vòng các ngươi kính sợ Giê-hô-va? Ai vâng theo tiếng của đầy tớ Ngài? Ai đang bước đi trong bóng tối mà không có ánh sáng? Kẻ đó hãy tin nơi danh của Giê-hô-va và nương dựa vào Đức Chúa Trời mình.

¹¹ Này, tất cả các ngươi là kẻ đốt lửa, thấp đuối cho mình: hãy bước đi trong ánh lửa các ngươi, trong ngọn lửa mà các ngươi đã đốt lên đó. Đây là điều các ngươi đã nhận từ nơi Ta; các ngươi sẽ nằm xuống trong chỗ đau đớn.

- 51¹ Các người là kẻ theo đuổi sự công chính, kẻ tìm kiếm Giê-hô-va, hãy nghe Ta: hãy nhìn vàng đá từ đó các người được đúc ra, hãm đá từ đó các người được cắt ra.
- ² Hãy nhìn xem Áp-ra-ham, cha các người, và Sa-ra, người đã sinh các người; vì khi người chỉ là một kẻ đơn độc thì Ta đã kêu gọi người. Ta đã ban phước cho người và khiến người đông thêm lên.
- ³ Thật, Giê-hô-va sẽ yên ủi Si-ôn; Ngài sẽ yên ủi mọi nơi hoang tàn của nó; Ngài đã khiến đồng hoang nó ra giống như Ê-đen, và các đồng bằng sa mạc cạnh thung lũng sông Giô-đan ra giống như vườn của Đức Chúa Trời; nơi đó người ta sẽ thấy có niềm hân hoan, vui sướng, cùng lời cảm tạ và tiếng hát ca.
- ⁴ “Hỡi dân Ta, hãy nghe cho rõ; hỡi dân Ta, hãy lắng nghe Ta nói! Vì Ta sẽ ban ra một sắc chỉ, và sẽ khiến sự công chính Ta thành ánh sáng cho các nước.
- ⁵ Sự công chính Ta đã gần; sự cứu rỗi Ta sẽ hiện ra, và tay Ta sẽ đoán xét các dân; các vùng đất ven biển sẽ trông đợi Ta; vì chúng sẽ tha thiết mong chờ cánh tay Ta.
- ⁶ Hãy ngược mắt lên trời và nhìn xuống đất bên dưới, vì các tầng trời sẽ tan biến như khói, đất sẽ mòn cũ như cái áo, và cư dân nó sẽ chết như ruồi. Nhưng sự cứu rỗi Ta cứ còn đến đời đời, sự công chính Ta chẳng bao giờ dứt.
- ⁷ Hỡi dân biết điều phải, kẻ có luật pháp Ta trong lòng: Đừng sợ người ta nhục mạ, cũng đừng nản lòng vì bị chúng ngược đãi.
- ⁸ Vì nhộng sẽ ăn sạch chúng như chiếc áo, mọt sẽ ăn chúng như len; nhưng sự công chính Ta sẽ còn mãi, sự cứu rỗi Ta sẽ trải suốt mọi thế hệ.”
- ⁹ Hỡi cánh tay Giê-hô-va, hãy thức dậy, xin thức dậy, hãy mặc lấy sức mạnh. Hãy thức dậy như trong thời xưa, như trong các thế hệ của thời cổ đại. Chẳng phải Chúa là Đấng đã tiêu diệt con quái vật biển, đã dìm con rồng, đó sao?
- ¹⁰ Chẳng phải Chúa đã khiến biển cạn, làm khô nước của vực sâu, biến các vực thẳm của biển thành con đường cho dân được chuộc của Ngài đi qua, hay sao?
- ¹¹ Kẻ đã được chuộc của Giê-hô-va sẽ trở về và đến Si-ôn với tiếng reo mừng và niềm vui sướng đời đời trên đầu mình; niềm vui sướng, hân hoan sẽ đuổi kịp họ, còn sự buồn rầu, than khóc sẽ bỏ trốn.
- ¹² “Ta, chính Ta là Đấng yên ủi các người. Vì sao các người lại sợ người phàm, vốn sẽ chết, tức các con trai loài người, được tạo nên như loài cỏ?
- ¹³ Vì sao các người lại quên Đấng tạo dựng mình là Giê-hô-va? Chính Ngài đã giăng các tầng trời ra và đặt các nền của trái đất. Ngày nào các người cũng kinh sợ cơn nóng giận của kẻ áp bức khi nó định hủy diệt. Cơn giận của kẻ áp bức đâu rồi?
- ¹⁴ Kẻ mang nặng xiềng xích Giê-hô-va sẽ nhanh chóng giải thoát; họ sẽ không chết và phải xuống âm phủ, mà họ cũng chẳng thiếu bánh ăn.
- ¹⁵ Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, Đấng khuấy động biển, khiến nổi sóng ầm ầm — Giê-hô-va của các đạo binh là danh Ngài.
- ¹⁶ Ta đã đặt lời Ta trong miệng người, và Ta đã bao phủ người dưới bóng bàn tay Ta, để Ta dựng nên các tầng trời, đặt nền trái đất, và phán với Si-ôn, rằng: ‘Người là dân Ta.’”
- ¹⁷ Hỡi Giê-ru-sa-lem, dậy đi, hãy dậy đi. Người đã uống chén thịnh nộ của Giê-hô-va từ chính tay Ngài; người đã uống chén, là chén xây xắm, và người đã uống cạn.
- ¹⁸ Chẳng có ai trong số các con trai nó sinh ra dẫn dắt nó; chẳng có ai giữa vòng các con trai nó đã nuôi nấng nắm tay nó.
- ¹⁹ Cả hai tai họa đó đã xảy đến cho người — tàn phá và hủy diệt, đói kém và gươm đao — ai sẽ chia buồn với người? Ai sẽ an ủi người?
- ²⁰ Các con trai người đều ngắt xỉu; chúng nằm khắp mọi góc đường, như con linh dương mắc bẫy lưới; chúng hứng trọn cơn thịnh nộ của Giê-hô-va, tức sự quở phạt của Đức Chúa Trời người.
- ²¹ Nhưng, bây giờ, hãy nghe đây, hỡi kẻ bị áp bức và say khướt, nhưng chẳng phải vì rượu:
- ²² Chúa Giê-hô-va các người, Đức Chúa Trời các người, Đấng bênh vực dân Ngài, phán như vậy: “Này, Ta đã cất chén xây xắm khỏi tay người — tức chén thịnh nộ của ta — để người sẽ không uống nó nữa.
- ²³ Ta sẽ đặt chén ấy vào tay những kẻ hành hạ người, những kẻ đã nói với người: ‘Nằm xuống để bọn tao bước qua’; lưng người trở nên như mặt đất, như con đường cho chúng bước lên.”

52 ¹Hỡi Si-ôn, dậy đi, thức dậy đi, hãy mặc lấy sức mạnh mình; hỡi Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, hãy mặc áo đẹp của người vào; vì kẻ chưa chịu cắt bì và kẻ ô uế sẽ chẳng bao giờ vào nơi người nữa.

² Hãy giữ cho mình sạch hết bụi bặm; hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ngồi dậy; hỡi kẻ tù, tức con gái Si-ôn, hãy cởi bỏ xiềng xích khỏi cổ người.

³Vì này là lời phán của Giê-hô-va: “Các người đã bị bán như cho, nên các người cũng sẽ được chuộc lại mà không nhờ tiền bạc.”

⁴Vì đây là lời Chúa Giê-hô-va phán: “Thuở ban đầu, dân Ta xuống trú ngụ tại Ai Cập; gần đây A-si-ri lại áp bức chúng.”

⁵Này là lời tuyên phán của Giê-hô-va: “Bây giờ, Ta được gì đây, vì dân Ta bị đem đi mà không được trả một đồng?”
Này là lời tuyên phán của Giê-hô-va: “Giới lãnh đạo chúng nó than khóc, còn danh Ta thì bị xúc phạm suốt cả ngày.

⁶ Vậy nên dân Ta sẽ biết danh Ta; vào ngày đó, họ sẽ biết rằng Ta chính là Đấng phán lời này. Đúng, chính Ta đây!”

⁷ Những sứ giả đem tin lành, loan tin bình an, mang tin vui mừng, rao báo sự cứu rỗi, những kẻ nói với Si-ôn, rằng: “Đức Chúa Trời người trị vì” — bàn chân họ trên các núi đồi đẹp để biết bao!

⁸ Hãy nghe, các lính canh người lên tiếng, họ cùng reo vui, vì họ sẽ tận mắt nhìn thấy Giê-hô-va trở về Si-ôn.

⁹ Hỡi các tàn tích của Giê-ru-sa-lem, hãy cùng cất tiếng ca vui mừng; vì Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài; Ngài đã chuộc Giê-ru-sa-lem.

¹⁰ Giê-hô-va đã tỏ lộ cánh tay thánh Ngài trước mặt mọi dân tộc; cả trái đất sẽ nhìn thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta.

¹¹ Hãy đi, hãy đi đi, hãy đi khỏi nơi đó; đừng đụng đến vật gì ô uế; hãy ra khỏi giữa nó; hãy thanh tẩy mình đi, hỡi các người là kẻ mang vật dụng của Giê-hô-va.

¹² Vì các người sẽ không ra đi cách vội vã, cũng không ra đi trong sự hốt hoảng; vì Giê-hô-va sẽ đi trước các người; và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên sẽ đi sau bảo vệ các người.

¹³ Này, đây tớ ta sẽ hành xử khôn ngoan và việc người sẽ được thành; người sẽ nên cao trọng và được tôn lên; người sẽ được tôn lên rất cao.

¹⁴ Như nhiều người nhìn thấy người mà kinh sợ — diện mạo của người bị biến dạng, không còn giống như dáng vẻ con người, cho nên nhìn người rất khác mọi người

¹⁵ — thì cũng vậy người sẽ khiến nhiều nước sửng sốt; các vua sẽ câm miệng vì có người. Điều chưa ai nói cho biết thì họ sẽ thấy, điều họ chưa từng được nghe thì họ sẽ hiểu.

53¹ Có ai tin điều chúng ta đã nghe? Và cánh tay của Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai?

² Vì người đã lớn lên trước mặt Giê-hô-va như một cây non, như cái mầm từ đất khô; người chẳng có diện mạo đặc biệt hoặc đáng vẻ oai nghi; khi chúng ta nhìn thấy người, chẳng có gì đẹp để hấp dẫn chúng ta.

³ Người bị người ta khinh rẻ, khước từ; là con người thống khổ, đã quen chịu đau đớn. Người bị khinh dễ như kẻ người ta che mặt lại chẳng thèm nhìn; và chúng ta chẳng xem người ra gì.

⁴ Nhưng, thật, người đã mang tật bệnh của chúng ta, gánh các nỗi buồn phiền của chúng ta; vậy mà chúng ta lại tưởng người đang bị Đức Chúa Trời hình phạt, bị Đức Chúa Trời đánh đập, hành hạ.

⁵ Nhưng người đã bị đâm vì các việc bội nghịch của chúng ta; người bị chà đạp vì tội lỗi chúng ta. Người chịu hình phạt để chúng ta được hòa thuận, nhờ các vết thương người mà chúng ta được chữa lành.

⁶ Tất cả chúng ta đều giống như chiên đi lạc; mỗi người đi theo đường riêng mình, và Giê-hô-va đã chất trên người tội lỗi của hết thấy chúng ta.

⁷ Người bị áp chế; nhưng khi người tự hạ mình thì người chẳng mở miệng; như chiên con bị dắt đi làm thịt, như con chiên trước mặt kẻ hớt lông, người chẳng mở miệng.

⁸ Do bị ép buộc và xét xử mà người bị kết tội; có ai thuộc thể hệ đó còn nghĩ đến người? Nhưng người đã bị diệt khỏi đất kẻ sống; vì những vi phạm của dân ta mà người phải chịu hình phạt.

⁹ Chúng định đặt mồ người chung với bọn tội phạm, với người giàu khi người chết, dầu người chẳng làm điều gì thô bạo, miệng người chẳng từng nói lời dối trá.

¹⁰ Nhưng ý muốn của Đức Chúa Trời là nghiền nát người và khiến người đau yếu; và nếu người dâng mạng sống mình làm của lễ đền tội thì người sẽ nhìn thấy dòng dõi mình, các ngày của người sẽ dài thêm, và mục đích của Đức Chúa Trời sẽ nhờ người mà được thành.

¹¹ Sau khi người chịu khổ, người sẽ nhìn thấy và được mãn nguyện nhờ hiểu biết việc mình đã làm. Tội công chính của Ta sẽ xưng công bình nhiều người; người sẽ mang tội lỗi của họ.

¹² Vì vậy, Ta sẽ ban phần cho người giữa vòng đám đông dân chúng, và người sẽ chia chiến lợi phẩm cùng nhiều người, vì người xả thân chịu chết và bị liệt vào hàng tội nhân. Người đã mang tội lỗi của nhiều người và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

54 ¹Giê-hô-va phán: “Hãy hát lên, hỡi người phụ nữ son sếp, kẻ chưa từng sinh con; hãy cất tiếng hát mừng và la lớn, hỡi kẻ chưa từng trải qua cơn đau chuyển dạ. Vì con cái của người phụ nữ lẻ loi lại nhiều hơn con cái của người phụ nữ có chồng.”

² Hãy coi nói lều trại người và giường các tấm bạt thêm ra, đừng hẹp hòi; hãy nối dài dây thừng và làm vững các cọc người.

³ Vì người sẽ tràn ra bên phải lẫn bên trái, và con cháu người sẽ chinh phục các nước, tái định cư trong các thành bị bỏ hoang.

⁴ Đừng sợ vì người sẽ không bị xấu hổ, cũng đừng nản lòng vì người sẽ không bị sỉ nhục; người sẽ quên đi nỗi xấu hổ thời trẻ mình và sự sỉ nhục khi bị ruồng bỏ.

⁵ Vì Đấng tạo dựng người chính là chồng người; danh Ngài là Giê-hô-va của các đạo binh. Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên là Đấng Cứu Chuộc người; Ngài được xưng là Đức Chúa Trời của cả trái đất.

⁶ Vì Giê-hô-va đã kêu gọi người trở về như người vợ bị bỏ, tâm thần sầu muộn, như người phụ nữ lấy chồng lúc còn trẻ rồi bị khước từ, Đức Chúa Trời người phán vậy.

⁷ “Vì Ta đã bỏ người trong một lúc, nhưng sẽ lấy lòng thương xót lớn mà thâu người lại.

⁸ Đang cơn nóng giận, Ta ẩn mặt với người trong chốc lát; nhưng rồi sẽ lấy lòng thành tín đời đời mà thương xót người.

⁹ Vì điều này đối với Ta cũng giống như nước lụt thời Nô-ê; Ta đã thề hứa nước lụt thời Nô-ê sẽ chẳng bao giờ lại tràn ra trên đất thế nào, thì Ta cũng thề sẽ chẳng giận người hay quở phạt người nữa.

¹⁰ Dầu núi có đổ sập, đồi có lay chuyển, thì lòng thành tín Ta cũng không lìa khỏi người, giao ước bình an của Ta cũng chẳng chuyển lay — Giê-hô-va, Đấng thương xót người phán vậy.

¹¹ Nay, hỡi kẻ chịu hoạn nạn, phải trải qua bão táp phong ba mà chẳng được yên ủi, Ta sẽ lấy ngọc lam lát đường người, lấy ngọc bích lập nền người.

¹² Ta sẽ lấy hồng ngọc làm các chót tháp người, lấy đá lấp lánh làm các cổng người, và lấy đá quý làm tường lũy ngoại vi của người.

¹³ Mọi con cái người sẽ được Giê-hô-va dạy dỗ; các con người sẽ được sự bình an lớn.

¹⁴ Ta sẽ lập người lại trong sự công chính. Người sẽ không còn bị bức hại, vì người sẽ chẳng sợ hãi và chẳng có việc gì kinh khiếp đến gần người.

¹⁵ Nay, nếu có ai đó gây rắc rối thì đó chẳng phải là do Ta; kẻ nào gây chuyện với người thì nó sẽ sa bại. Kìa,

¹⁶ Ta đã tạo ra người thợ biết thổi lửa và chuyên rèn đúc vũ khí; Ta cũng đã tạo ra kẻ hủy diệt để tàn phá.

¹⁷ Mọi thứ khí giới làm ra chống lại người sẽ thất bại; và người sẽ kết tội mọi kẻ cáo tội người.

- 55¹ “Mọi người nào khát, hãy đến uống nước! Các người là kẻ không có tiền, hãy đến mua mà ăn! Hãy đến mua rượu và sữa mà không cần tiền, không tốn kém.
- ² Sao các người cân bạc để mua thứ chẳng phải là bánh? Và chịu khó nhọc để đổi lấy thứ chẳng làm cho no? Hãy nghe Ta cho kỹ, ăn món ngon và khiến mình vui thích nơi đồ béo.
- ³ Hãy lắng tai và đến với Ta! Hãy nghe mà được sống! Nhất định Ta sẽ lập một giao ước đời đời với các người, thực hiện các việc thành tín dành cho Đa-vít.
- ⁴ Kìa, Ta đã đặt người làm chứng nhân cho các nước, làm thủ lĩnh, chỉ huy các dân.
- ⁵ Nay, người sẽ chiêu tập một nước người chẳng biết; và một nước chưa biết người sẽ chạy đến với người vì có Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã làm rạng danh người.
- ⁶ Hãy tìm kiếm Giê-hô-va trong lúc có thể tìm được; hãy kêu cầu Ngài khi Ngài ở gần.
- ⁷ Kẻ ác phải từ bỏ con đường mình, người tội phải từ bỏ ý tưởng mình. Họ phải quay về với Giê-hô-va, rồi Ngài sẽ xót thương, và về cùng Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng tha thứ dồi dào.
- ⁸ “Vì — đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va — ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta,
- ⁹ vì các tầng trời cao hơn đất thế nào, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng thế ấy.
- ¹⁰ Vì, như mưa và tuyết từ trời đổ xuống mà không trở lại nếu chưa dầm thấm đất, khiến đất sinh sản cây con và cung cấp hạt giống cho kẻ gieo, bánh cho kẻ ăn,
- ¹¹ thì lời Ta ra từ miệng Ta cũng vậy: nó sẽ không trở về cách vô ích, mà sẽ làm trọn điều Ta muốn, hoàn thành việc Ta sai nó làm.
- ¹² Vì các người sẽ ra đi trong sự vui mừng và được dắt đưa đi cách bình an; trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng reo vui, mọi cây ngoài đồng sẽ vỗ tay.
- ¹³ Tùng bách sẽ mọc lên thay cho bụi gai; cây sim sẽ mọc thay cho thạch nam, và việc đó sẽ tôn cao Giê-hô-va, làm rạng danh Ngài, như một dấu hiệu đời đời không bị diệt mất.”

56 ¹Đây là lời Giê-hô-va phán: “Hãy tuân giữ điều phải, thực hành điều công bình; vì sự cứu rỗi Ta đã gần, và sự công chính ta sắp được tỏ lộ.

² Phước cho người làm như vậy, cũng như ai nắm chặt lấy nó. Họ tuân giữ ngày Sa-bát, không phạm tục hóa nó, kiềm giữ tay mình để khỏi làm điều gì xấu xa.”

³ Đừng có người ngoại quốc nào đã đi theo Giê-hô-va mà lại nói: “Hỡi Giê-hô-va sẽ loại bỏ tôi khỏi dân Ngài.” Kẻ đã hoạn đừng bảo: “Này, tôi chỉ là cây khô.”

⁴ Vì đây là lời Giê-hô-va phán: “Đối với những kẻ hoạn biết tuân giữ ngày Sa-bát Ta và chọn điều đẹp lòng Ta, kiên định trong giao ước Ta thì,

⁵ để lưu danh họ, Ta sẽ lập một đài kỷ niệm trong nhà Ta, trong thành Ta — như thế còn quý hơn là có con trai, con gái; Ta sẽ ban cho họ một đài kỷ niệm vĩnh cửu chẳng bị hủy phá.”

⁶ Cũng vậy, những người ngoại quốc liên kết với Giê-hô-va để phục vụ Ngài, những kẻ yêu mến danh Giê-hô-va và thờ phượng Ngài, mọi kẻ tuân giữ ngày Sa-bát và giữ để nó khỏi bị uế tục, cùng kẻ trung kiên với giao ước của Ta,

⁷ “Những kẻ này Ta sẽ đem lên núi thánh Ta và khiến họ vui mừng trong nhà cầu nguyện Ta; cửa lễ thiêu và sinh tể của họ sẽ được chấp nhận trên bàn thờ Ta. Vì nhà Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc,

⁸ đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va, Đấng nhóm họp lại những kẻ bơ vơ của Y-sơ-ra-ên — và nhóm họp những kẻ khác nữa cùng với họ.”

⁹ Hỡi các loài thú hoang ngoài đồng, hãy đến mà ăn nuốt, toàn bộ thú rừng chúng bay!

¹⁰ Mọi kẻ canh giữ họ đều đui mù; chúng chẳng hiểu; chúng đều là chó câm; chúng chẳng sửa được; chỉ mơ mộng, nằm nghỉ, ham ngủ.

¹¹ Những con chó đó háu ăn; chúng chẳng bao giờ thấy đủ; chúng là kẻ chần chừ chẳng hiểu biết; chúng đều đi theo đường riêng của mình, ai cũng thêm muốn lợi bất nghĩa.

¹² Chúng bảo: “Hãy đến, chúng ta sẽ uống rượu vang cùng rượu mạnh; ngày mai sẽ như bữa nay, một ngày vô cùng tuyệt vời.”

57 ¹Người công chính bỏ mạng nhưng chẳng ai để tâm suy nghĩ; người trung nghĩa bị đem đi, nhưng chẳng ai hiểu người công chính được đưa đi tránh tai họa.

² Người đi vào chốn an bình; những kẻ bước đi trong sự ngay thẳng được an nghỉ ở giường mình.

³ Nhưng, các người là con trai của phù thủy, con cái của kẻ ngoại tình và người phụ nữ bán dâm, hãy lại gần đây.

⁴ Các người đang trêu chọc ai đó? Các người mở mồm, le lưỡi xỉa xói ai đó? Chẳng phải các người là con cái bội nghịch, con cái lọc lừa đó sao?

⁵ Các người tự sưởi ấm bằng cách ngủ với nhau dưới các gốc sồi, dưới mọi cây xanh, hồi những kẻ giết con cái mình nơi lòng sông khô cạn, dưới các mô đá.

⁶ Lẩn trong những thứ nhẵn bóng dưới thung lũng sông là các thứ được phân chia cho các người. Chúng là vật sùng kính của các người. Các người dâng của lễ quán cho chúng, cùng của lễ chay. Ta có nên vui thích về các việc này chẳng?

⁷ Các người đã sắm sửa giường mình trên một ngọn núi cao; các người cũng lên đó mà dâng sinh tế.

⁸ Các người dựng các biểu tượng mình đằng sau cửa và trụ cửa; các người lia bỏ Ta, cởi bỏ quần áo, rồi lên chiếc giường mà các người đã coi nới. Các người lập giao ước với chúng; các người yêu thích giường của chúng; các người ngắm nhìn sự trần truồng của chúng.

⁹ Các người đem dầu đến gặp vua; các người thêm thật nhiều nước hoa. Các người sai sứ đi xa; các người xuống tận âm phủ.

¹⁰ Các người mòn mỏi vì đường xa, nhưng lại chưa bao giờ nói: “Chẳng có hy vọng gì.” Các người tìm được sự sống trong tay; vậy nên các người không suy yếu.

¹¹ “Các người lo ngại ai? Các người sợ ai đến độ các người hành xử cách gian dối như vậy, đến độ các người chẳng nhớ đến Ta hoặc để tâm đến Ta? Vì Ta đã yên lặng lâu quá nên các người chẳng sợ Ta nữa.

¹² Ta sẽ công bố mọi việc công chính các người và kể ra mọi điều các người đã làm, nhưng chúng sẽ chẳng ích gì cho các người.

¹³ Khi các người kêu la, ước gì các hình tượng mà các người sưu tập đó giải cứu các người. Nhưng không, gió sẽ đùa chúng đi hết thấy, một hơi thở cũng đủ đem chúng đi hết. Còn kẻ nương náu nơi Ta sẽ thừa hưởng đất và sẽ sở hữu núi thánh Ta.

¹⁴Ngài sẽ bảo: ‘Hãy xây dựng, xây dựng đi! Hãy mở đường! Hãy di dời các đá gập vấp khỏi đường đi của dân Ta!’”

¹⁵ Vì này là lời của Đấng cao cả và siêu việt, Đấng sống đời đời, danh Ngài là thánh: “Ta ngự ở nơi cao và thánh, nhưng cũng ở với kẻ có tâm thần tan vỡ, khiêm cung, để làm hồi sinh tâm thần của kẻ khiêm nhường, là tươi tỉnh tấm lòng của người biết ăn năn.

¹⁶ Vì Ta sẽ không cáo tội luôn luôn, cũng chẳng tức giận mãi mãi, vì như vậy tâm linh của người ta sẽ suy sụp trước mặt Ta, tức những sinh mạng mà Ta đã tạo ra.

¹⁷ Vì tội tham tàn của nó mà ta nổi giận, và Ta đã hình phạt nó; Ta đã giấu mặt đi và giận dữ, nhưng nó vẫn trở lui theo con đường của lòng mình.

¹⁸ Ta đã nhìn thấy mọi đường lối nó, nhưng Ta sẽ chữa lành nó. Ta sẽ dẫn dắt nó, cũng như vỗ về và yên ủi những kẻ than tiếc nó,

¹⁹và Ta làm nên trái của môi miêng. Chúc bình an, bình an cho những kẻ ở xa lẫn những kẻ ở gần — Giê-hô-va phán — Ta sẽ chữa lành chúng.

²⁰ Nhưng kẻ ác giống như biển động, chẳng thể nghỉ yên, nước nó khuấy tung sinh lầy lên.

²¹ Chẳng có sự bình an cho kẻ ác — Đức Chúa Trời phán vậy.”

58¹“Hãy kêu la cho lớn, đừng kìm nén, hãy cất tiếng lên như cái kèn, rao báo cho dân ta sự bội nghịch của chúng, và cho nhà Gia-cốp biết tội lỗi mình.

² Vậy mà chúng lại tìm kiếm Ta mỗi ngày và muốn biết đường lối Ta, như một dân thực hành sự công chính và chưa lìa bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình. Chúng cầu Ta ban các phán quyết công chính; chúng vui thích khi Đức Chúa Trời đến gần.

³ Chúng bảo: ‘Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng thấy? Sao chúng tôi hạ mình mà Chúa không để ý?’ Kìa, trong ngày các người kiêng ăn thì các người vẫn tìm lạc thú và áp bức mọi kẻ làm công cho mình.

⁴ Kìa, các người kiêng ăn để cãi cò, tranh chấp, đánh đấm bằng nắm tay gian ác của mình; các người đâu có kiêng ăn để tiếng mình được nghe thấy trên trời.

⁵ Đó phải chăng là cách kiêng ăn mà Ta ưa muốn: Một ngày để người ta hạ mình xuống, cúi gập đầu như cây sậy, nằm trên vải thô và bụi tro? Người thật gọi đó là kiêng ăn, là ngày làm đẹp lòng Giê-hô-va, ư?

⁶ Cách kiêng ăn mà Ta ưa thích chẳng phải là tháo cùm hung ác, mở dây buộc ách, trả tự do cho người bị áp bức, bẻ gãy mọi ách, hay sao?

⁷ Đó chẳng phải là chia bánh cho người đói, đem người nghèo và kẻ vô gia cư về nhà mình, sao?” Khi các người thấy ai đó trần truồng thì các người phải mặc đồ cho; các người cũng đừng ẩn mặt trước những người bà con, họ hàng của mình.

⁸ Bấy giờ, ánh sáng của các người sẽ tỏ rạng như bình minh, và người sẽ nhanh chóng được chữa lành; sự công chính các người sẽ đi trước các người, và vinh quang của Giê-hô-va sẽ bảo vệ đằng sau các người.

⁹ Bấy giờ, các người sẽ kêu, và Giê-hô-va sẽ đáp lại; các người sẽ cầu xin cứu giúp, và Ngài sẽ đáp: “Ta đây.” Nếu các người cất khỏi giữa vòng mình cái ách, ngón tay cáo tội và lời nói tàn độc,

¹⁰ nếu các người giúp bánh cho kẻ đói và đáp ứng nhu cầu của kẻ khốn cùng; được vậy thì ánh sáng các người sẽ mọc lên giữa bóng tối, và bóng tối các người sẽ giống như giữa ban ngày.

¹¹ Rồi Giê-hô-va sẽ cứ luôn dắt đưa các người và thỏa đáp các người ở những nơi thiếu nước, và Ngài sẽ khiến cứng chắc xương cốt các người. Các người sẽ như khu vườn được tưới, như dòng suối có nước chẳng bao giờ cạn tắt.

¹² Một số các người sẽ tái thiết các nơi đổ nát ngày xưa; các người sẽ dựng lại các tàn tích thuộc nhiều đời trước; các người sẽ được gọi là “Kẻ trùng tu vách thành,” “Kẻ tái thiết đường phố để cư ngụ.”

¹³ Nếu các người giữ bàn chân mình để khỏi đi lại trong ngày Sa-bát, và không tìm lạc thú riêng trong ngày thánh của ta; nếu các người xưng ngày Sa-bát là niềm vui và nếu các người xưng các việc của Giê-hô-va là thánh và đáng tôn trọng; nếu các người giữ ngày Sa-bát khi gác lại công việc riêng, không tìm kiếm lạc thú riêng và không nói lời theo ý riêng mình;

¹⁴“bấy giờ các người sẽ tìm được sự vui thích nơi Giê-hô-va; và Ta sẽ khiến các người cười trên các nơi cao trên đất; Ta sẽ lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ các người, để nuôi các người — vì miệng của Giê-hô-va đã phán như vậy.”

59¹ Nay, tay của Giê-hô-va chẳng ngắn đến nỗi không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng đến nỗi không nghe được.

² Tuy nhiên, chính việc làm tội lỗi các ngươi đã ngăn cách các ngươi với Đức Chúa Trời mình, chính tội lỗi các ngươi đã khiến Ngài ẩn mặt với các ngươi và không nghe các ngươi.

³ Vì bàn tay các ngươi vấy máu, ngón tay các ngươi nhuộm tội. Môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi nói lời hiểm độc.

⁴ Không ai lấy lẽ công chính mà kêu nài, chẳng ai lấy sự chân thật mà biện hộ cho mình. Chúng cậy vào những lời sáo rỗng và ăn nói dối trá; chúng cưu mang chuyện phiến toái và sinh ra tội lỗi.

⁵ Chúng ấp trứng rắn độc và dệt mạng nhện. Ai ăn trứng của chúng sẽ chết, và nếu trứng gặp thì sẽ nở ra rắn độc.

⁶ Mạng chúng dệt thì không dùng làm áo được, chúng không thể che thân bằng hàng của mình. Đồ chúng làm ra là sản phẩm tội lỗi, bàn tay của chúng làm chuyện hung bạo.

⁷ Bàn chân chúng chạy đi làm ác, lệ làng làm đổ máu vô tội. Ý tưởng của chúng là ý tưởng tội lỗi; bạo hành và hủy diệt là con đường chúng đi.

⁸ Chúng chẳng biết đường bình an, chẳng có sự công bằng trong các đường lối chúng. Chúng khiến các lối đi cong queo; ai đi trong các lối đó chẳng biết bình an.

⁹ Vậy nên sự công bình vẫn cách xa chúng ta, sự công chính cũng không đến với chúng ta. Chúng ta trông chờ ánh sáng, nhưng lại thấy bóng tối; chúng ta tìm kiếm sự rạng rỡ, nhưng vẫn bước trong sự tối tăm.

¹⁰ Chúng ta mò tìm vách tường như kẻ mù, như người khiếm thị. Giữa ban ngày mà chúng ta vấp chân như lúc chạng vạng; giữa vòng kẻ mạnh sức mà chúng ta lại như người đã chết.

¹¹ Chúng ta găm giữ như gấu, rên rỉ như chim bồ câu; chúng ta trông chờ sự công bằng, nhưng chẳng có; trông chờ sự giải cứu, nhưng nó thật xa vời.

¹² Vì các vi phạm của chúng tôi trước mặt Ngài thật là nhiều, và tội lỗi chúng tôi làm chúng chống lại chúng tôi; vì các vi phạm của chúng tôi ở với chúng tôi, và chúng tôi biết các tội mình.

¹³ Chúng tôi đã bội nghịch mà chối bỏ Giê-hô-va và trở lòng không chịu theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi đã nói lời bạo ngược và phản loạn, cưu mang trong lòng thái độ oán trách cùng lời dối trá.

¹⁴ Lẽ công bằng phải lùi lại, còn sự công chính phải đứng đằng xa; vì sự thật bị vấp ngã ở chốn công cộng, còn điều phải thì chẳng đến được.

¹⁵ Lòng trung thành đã biến mất, và kẻ lìa bỏ điều ác trở thành nạn nhân. Giê-hô-va nhìn thấy điều đó và Ngài không hài lòng vì chẳng có lẽ công bằng.

¹⁶ Ngài thấy chẳng có người nào, và ngạc nhiên vì không có ai can thiệp. Vì vậy, chính tay Ngài đem đến sự cứu rỗi cho người, và sự công chính Ngài nâng đỡ người.

¹⁷ Ngài lấy sự công chính làm áo giáp, đội lên đầu nón cứu rỗi. Ngài mặc áo báo thù và lấy lòng nhiệt thành làm áo choàng.

¹⁸ Ngài báo trả chúng về những việc chúng đã làm, tức sự phán xét thịnh nộ dành cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán dành cho kẻ thù Ngài, hình phạt dành cho các hải đảo như là phần của chúng.

¹⁹ Như vậy, từ phương tây, người ta sẽ kinh sợ danh Giê-hô-va, và từ hướng mặt trời mọc, người ta sẽ kinh sợ vinh quang Ngài. Vì Ngài sẽ đến như dòng suối cuộn cuộn, nhờ hơi thở của Giê-hô-va thổi giục.

²⁰ “Một Đấng cứu chuộc sẽ đến với Si-ôn và với những kẻ từ bỏ các việc làm bội nghịch của Gia-cốp — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.

²¹ Về phần Ta — Giê-hô-va phán — Thần Ta vốn ở trên các ngươi, cùng với lời mà Ta đã đặt vào miệng các ngươi, sẽ không lìa khỏi miệng các ngươi, cũng không lìa khỏi miệng con cái các ngươi, hoặc lìa khỏi miệng của cháu chắt các ngươi — Giê-hô-va phán — từ nay cho đến đời đời.”

60¹ Hãy đứng lên, chiếu sáng ra; vì ánh sáng người đã đến, và vinh quang Giê-hô-va đã hiện ra trên người.
² Dầu bóng tối sẽ che phủ trái đất, sự tối tăm dày đặc bao trùm lên các dân; nhưng Giê-hô-va sẽ phủ bao người, vinh quang Ngài sẽ tỏa rạng trên người.
³ Các dân sẽ đến cùng ánh sáng người, các vua sẽ đến với sự sáng chói lòa đang hiện ra.
⁴ Hãy nhìn quanh để thấy. Tất cả họ đều tập hợp lại và đến cùng người. Con trai người từ xa đến, còn con gái người được họ bông ả.
⁵ Rồi người sẽ nhìn và hớn hở, lòng người sẽ vui sướng tràn dâng, vì sự giàu có của biển cả tuôn đổ trên người, tài sản của các dân sẽ đến với người.
⁶ Từng đoàn lạc đà sẽ tràn ngập chỗ người, các lạc đà một gu của Ma-đi-an và Ê-pha; họ đều đến từ Sê-ba; họ sẽ mang theo vàng cùng trầm hương, và sẽ hát ca ngợi Giê-hô-va.
⁷ Mọi bày vật của Kê-đa sẽ tập hợp lại chỗ người, chiên đực của Nê-ba-giốt sẽ đáp ứng các nhu cầu của người; chúng sẽ là những của lễ được nhậm trên bàn thờ Ta; và Ta sẽ làm rạng rỡ nhà vinh hiển của Ta.
⁸ Những kẻ bay như mây, như chim bồ câu về chuồng đó là ai vậy?
⁹ Các xứ ven biển trông mong Ta, và đi đầu là các tàu bè Ta-rê-si, đem các con trai người về từ phương xa, cùng với bạc và vàng của chúng, vì cơ danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vì cơ Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, bởi Ngài đã tôn quý người.
¹⁰ Các con trai dân ngoại quốc sẽ xây lại các vách thành người, các vua chúng nó sẽ phục vụ người; vì đang cơn giận Ta đã phạt người, nhưng để thi ân, Ta sẽ thương xót người.
¹¹ Các cổng người cũng sẽ luôn để mở; chúng sẽ không bị đóng lại, dù là ngày hay đêm, để tài sản của các dân được đem vào, cùng với các vua của chúng bị dẫn theo.
¹² Thật, các dân và các nước không thần phục người sẽ tiêu vong; các dân đó sẽ bị tuyệt diệt.
¹³ Cây bách, cây tùng, cây thông, là vinh quang của Li-ban, sẽ cùng đến chỗ người, để tô điểm nơi thánh của Ta; và Ta sẽ làm vinh hiển chỗ Ta đặt chân.
¹⁴ Con trai của những kẻ đã hạ nhục người sẽ đến sấp mình xuống; chúng sẽ sấp xuống nơi chân người; chúng sẽ gọi người là Thành của Giê-hô-va, là Si-ôn của Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.
¹⁵ Thay vì cứ để cho người bị ruồng bỏ và thù ghét, không có ai qua lại, Ta sẽ khiến người thành ra niềm kiêu hãnh đến muôn đời, thành sự vui mừng từ thế hệ này sang thế hệ khác.
¹⁶ Người cũng sẽ uống sữa của các dân, và bú vú của các vua; người sẽ biết rằng Ta, Giê-hô-va, là Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc người, Đấng Quyền Năng của Gia-cốp.
¹⁷ Thay vì đồng, Ta sẽ đem cho vàng, thay vì sắt, Ta sẽ đem cho bạc; thay vì gỗ, Ta sẽ đem cho đồng, thay vì đá, ta sẽ đem cho sắt. Ta sẽ cắt đặt hòa bình làm kẻ cai quản người, sự công bình làm kẻ cai trị người.
¹⁸ Trong xứ người sẽ chẳng còn nghe về bạo hành, sự tàn hại và hủy phá cũng không còn nghe thấy trong lãnh thổ người.
¹⁹ Mặt trời sẽ không còn làm ánh sáng cho người vào ban ngày; ánh trăng cũng không còn chiếu sáng người lúc ban đêm; mà Giê-hô-va sẽ là ánh sáng đời đời của người, và là Đức Chúa Trời người, vinh quang của người.
²⁰ Mặt trời người sẽ không lặn nữa, mặt trăng người cũng không tàn và biến mất; vì Giê-hô-va sẽ là ánh sáng đời đời của người, những ngày than khóc của người sẽ chấm dứt.
²¹ Hết thảy dân người sẽ đều công chính; họ sẽ chiếm hữu xứ đến muôn đời, tức nhánh mà Ta trồng, là công việc của tay Ta, để Ta được vinh hiển.
²² Kẻ nhỏ bé sẽ thành cả ngàn, kẻ tầm thường sẽ thành cả dân tộc; Ta, Giê-hô-va, sẽ sớm làm thành các việc này vào đúng thời điểm.

61 ¹Thần của Chúa Giê-hô-va ở trên ta, vì Giê-hô-va đã xức dầu cho ta để công bố tin mừng cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta chữa lành kẻ có lòng tan vỡ, rao sự tự do cho kẻ tù tội, mở cửa ngục tù giải thoát kẻ bị xiềng xích.

² Ngài đã sai ta công bố năm thi ân của Giê-hô-va, ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta, cùng yên ủi kẻ than vãn —

³ để ban cho họ khăn xếp thay vì tro bụi, dầu vui mừng thay vì than khóc, áo ngợi khen thay vì tâm thần buồn chán; để gọi họ là những cây sồi công chính, là cây Giê-hô-va trồng để Ngài được vinh hiển.

⁴ Họ sẽ xây dựng lại các tàn tích xưa; họ sẽ phục hồi các nơi hoang phế trước đây. Họ sẽ tái thiết những thành bị đổ nát, những nơi hoang tàn từ nhiều thế hệ trước.

⁵ Dân ngoại quốc sẽ đứng chặn bầy cho các người, bọn con trai của người nước ngoài sẽ làm công trong đồng ruộng và vườn nho các người.

⁶ Các người sẽ được gọi là thầy tế lễ của Giê-hô-va; người ta sẽ gọi các người là tôi tớ của Đức Chúa Trời. Các người sẽ được hưởng tài sản của các dân, và các người sẽ kiêu hãnh về của cải chúng nó.

⁷ Thay vì xấu hổ, các người sẽ nhận được gấp đôi; thay vì sỉ nhục, chúng sẽ vui mừng về phần được chia cho mình. Như vậy, chúng sẽ được chia phần đất gấp đôi; niềm vui đời đời sẽ thuộc về chúng.

⁸ Vì Ta, Giê-hô-va, yêu thích sự công bình, và ghét sự cướp bóc cùng sự bất công hung bạo. Ta sẽ báo lại cho chúng một cách thành tín, và Ta sẽ lập với chúng một giao ước đời đời.

⁹ Con cháu chúng nó sẽ được biết đến giữa các nước, dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng giữa các dân. Mọi kẻ nào thấy đều nhìn biết chúng nó, công nhận rằng chúng nó là dân được Giê-hô-va ban phước.

¹⁰ Ta sẽ rất vui mừng nơi Giê-hô-va; ta sẽ thật vui sướng nơi Đức Chúa Trời ta. Vì Ngài đã mặc cho ta áo cứu rỗi; Ngài đã mặc cho ta chiếc áo công chính, như chú rể diện khăn đội đầu, như cô dâu trang điểm châu ngọc.

¹¹ Vì như đất khiến cây cỏ đâm chồi, như vườn khiến cây cối lớn lên thế nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ khiến sự công chính và ngợi khen mọc lên trước mặt mọi dân, mọi nước giống như vậy.

- 62 ¹Vì cố Si-ôn, Ta sẽ chẳng im tiếng, vì cố Giê-ru-sa-lem, Ta sẽ không nín lặng, cho đến khi sự công chính nó chói rạng, và sự cứu rỗi nó chói sáng như ngọn đuốc.
- ² Các dân sẽ nhìn thấy sự công chính người, mọi vua sẽ nhìn thấy vinh quang người. Người sẽ được gọi bằng một tên mới mà Giê-hô-va sẽ chọn cho.
- ³ Người cũng sẽ là một vương miện hoa mỹ trong tay Giê-hô-va, một chiếc khăn đội đầu thể hiện vương quyền trong tay Đức Chúa Trời mình.
- ⁴ Người sẽ không còn bị nói đến như “Đồ bị ruồng bỏ”; xứ người cũng sẽ chẳng còn bị gọi là “Đất hiu quạnh” nữa. Thật, người sẽ được gọi là “Kẻ Ta vui thích,” và xứ người sẽ được gọi là “Kẻ có chồng,” vì Giê-hô-va vui thích về người, và xứ người sẽ có chồng.
- ⁵ Như người thanh niên đi cưới một thiếu nữ, thì cũng vậy, các con trai người sẽ cưới người; chàng rể vui mừng về vợ mới mình thế nào, thì Giê-hô-va cũng sẽ vui mừng về người thế ấy.
- ⁶ Hỡi Giê-ru-sa-lem, Ta đã đặt người canh gác trên các tường thành người; chúng nó chẳng nín lặng, dầu là ngày hay đêm. Các người là kẻ vẫn nhắc nhở Giê-hô-va, đừng có ngưng nghỉ.
- ⁷ Đừng để Ngài nghỉ ngơi cho đến khi Ngài tái lập Giê-ru-sa-lem và khiến nó thành có ngai khen trên đất.
- ⁸ Giê-hô-va đã dùng bàn tay hữu và cánh tay quyền năng Ngài mà thề, rằng: “Chắc chắn Ta sẽ không ban lúa mì người làm lương thực cho kẻ thù người nữa. Dân ngoại quốc sẽ chẳng còn uống rượu mới mà các người đã làm ra.
- ⁹ Vì những kẻ gặt hái lúa mì sẽ được ăn nó và ca ngợi Giê-hô-va; những kẻ hái nho sẽ được uống rượu trong hành lang của nơi thánh Ta.”
- ¹⁰ Hãy đi qua, đi qua cổng thành! Hãy sửa soạn lối đi cho dân chúng! Hãy xây đắp, xây đắp đường lộ! Hãy dọn sạch đá! Hãy giương cờ hiệu cho các dân!
- ¹¹ Kia, Giê-hô-va đã loan báo cho các nơi tận cùng trái đất, rằng: “Hãy nói với con gái Si-ôn: Này, Đấng Cứu Rỗi người đang đến! Kia, Ngài đem phần thưởng theo, phần thưởng Ngài đi trước Ngài.”
- ¹² Người ta sẽ gọi người là “Dân thánh, kẻ được chuộc của Giê-hô-va,” và người sẽ được gọi là “Nơi được tìm đến, thành không bị ruồng bỏ.”

63 ¹ Ai từ Ê-đôm, từ Bốt-ra đến mà mặc đồ đồ thể kia? Ai vận trang phục quân vương, đang bước đi đầy tự tin vì uy lực lớn lao của mình vậy? Chính là Ta, Đấng phán lời công chính và có trọn quyền cứu rỗi.

² Sao đồ Ngài mặc lại nhuộm đỏ, giống như người vừa đập nho nơi bàn ép rượu vậy?

³ Ta đã đập nho nơi bàn ép rượu một mình, chẳng có ai từ các dân cùng tham gia. Ta đã giẫm lên chúng nó đang lúc thanh nộ, và giày đạp chúng nó trong cơn giận dữ mình. Máu chúng nó bắn tóe lên quần áo Ta và vấy đỏ toàn bộ y phục Ta.

⁴ Vì Ta trông đợi đến ngày báo thù, và năm cứu chuộc của Ta đã đến.

⁵ Ta nhìn mà chẳng thấy ai giúp đỡ. Ta ngạc nhiên vì chẳng có người nào hỗ trợ, nhưng chính tay Ta đã đem về cho Ta chiến thắng, chính cơn giận phừng phừng của Ta là động lực thúc đẩy.

⁶ Đang cơn giận, Ta giày đạp các dân, khiến chúng say trong cơn thanh nộ Ta, và khiến máu chúng nó văng tóe ra trên đất.

⁷ Tôi sẽ nói về các việc làm thành tín của Giê-hô-va, các công việc đáng ca ngợi của Giê-hô-va. Tôi sẽ nói về mọi việc mà Giê-hô-va đã làm cho chúng ta, cũng như về lòng nhân từ lớn lao của Ngài đối với nhà Y-sơ-ra-ên. Ngài đã thể hiện ơn thương xót như vậy đối với chúng ta vì lòng bao dung của Ngài, kèm theo nhiều việc làm thành tín.

⁸ Vì Ngài phán: “Thật, họ là dân ta, những đứa con chẳng bội tín.” Ngài trở nên Đấng Cứu Rỗi họ.

⁹ Trong mọi sự khốn khổ họ chịu thì Ngài cũng khốn khổ, và thiên sứ từ trước mặt Ngài đã giải cứu họ. Bởi tình yêu thương và lòng khoan dung mà Ngài đã cứu họ; Ngài đã nâng họ lên và bồng ẵm họ suốt thời xa xưa.

¹⁰ Nhưng họ đã bội nghịch và làm buồn Thánh Linh Ngài. Vậy nên Ngài trở thành kẻ thù của họ chống lại họ.

¹¹ Dân Ngài nhớ về thời Môi-se thuở xưa. Họ bảo: “Đức Chúa Trời mà đã cứu dân chúng khỏi lòng biển cùng với những kẻ chặn bầy của Ngài ở đâu? Đức Chúa Trời mà đã đặt Thánh Linh Ngài giữa vòng họ ở đâu vậy?”

¹² Đâu rồi Đức Chúa Trời mà đã khiến quyền năng mình đi kèm tay phải của Môi-se cũng như phân rẽ nước trước mặt họ, để tạo lập một danh đời đời cho Ngài?

¹³ Đâu rồi Đức Chúa Trời, Đấng đã dắt đưa họ qua nước sâu? Như ngựa chạy trên đất bằng phẳng, họ chẳng bị sẩy chân.

¹⁴ Thần Linh của Giê-hô-va cho họ an nghỉ, như đàn gia súc được vào thung lũng. Ngài dẫn dắt dân Ngài như vậy, để khiến người ta phải ca ngợi danh Ngài.

¹⁵ Từ trên trời, xin Chúa hãy nhìn xuống, từ nơi ngự thánh và vinh quang của Ngài, xin hãy xem. Lòng nhiệt thành cùng các việc quyền năng Ngài đâu rồi? Ngài chẳng thương cảm và động lòng trắc ẩn đối với chúng con.

¹⁶ Vì Chúa là Cha chúng con, dẫu Áp-ra-ham không biết chúng con, dẫu Y-sơ-ra-ên không nhận ra chúng con, nhưng Ngài, Giê-hô-va, là Cha chúng con. Từ thời xưa thì Ngài đã mang danh là ‘Đấng Cứu Chuộc chúng con.’

¹⁷ Giê-hô-va ôi, sao Chúa lại khiến chúng con đi lạc khỏi đường lối Chúa và làm cho lòng chúng con chai đá, chẳng còn tuân phục Ngài? Xin hãy vì các tội tớ Ngài, là các bộ tộc làm cơ nghiệp Ngài, mà quay trở lại.

¹⁸ Chỉ trong thời gian ngắn dân Ngài được sở hữu nơi thánh Ngài, nhưng rồi kẻ thù chúng con giày đạp nó.

¹⁹ Chúng con đã trở nên như kẻ chưa bao giờ được Ngài cai trị, kẻ chưa bao giờ được xưng bằng danh Ngài.”

64¹“Ôi, ước gì Chúa mở toang các tầng trời và ngự xuống! Núi non hân rúng động trước sự hiện diện của Ngài,
²như khi lửa đốt cháy củi vụn, như khi lửa làm sôi nước. Ôi, ước gì danh Ngài được các kẻ thù địch Ngài biết đến, ước gì các dân run rẩy trước mặt Ngài!

³ Ngày trước, khi Chúa làm những việc diệu kỳ mà chúng con không ngờ, thì Ngài đã ngự xuống và núi non phải run sợ trước mặt Ngài.

⁴ Từ xưa, chẳng ai từng nghe hay nghĩ đến, cũng chẳng mắt nào thấy có Đức Chúa Trời nào ngoài Ngài, Đấng làm việc này việc nọ cho kẻ trông đợi Ngài.

⁵ Chúa đến cứu giúp những kẻ vui mừng thực hành điều phải, những kẻ lưu ý đến các đường lối Ngài và vâng giữ.

⁶ Vì chúng con đều trở nên như kẻ ô uế, mọi việc công chính của chúng con giống như miếng giẻ bẩn thỉu. Chúng con đều khô héo đi như chiếc lá, tội lỗi chúng con như gió đùa mình đi.

⁷ Chẳng có ai kêu cầu danh Chúa, ra sức nắm lấy Ngài, vì Chúa đã ẩn mặt với chúng con và bỏ mặc chúng con cho tội lỗi mình.

⁸ Dầu vậy, Giê-hô-va ôi, Chúa là Cha chúng con; chúng con là đất sét. Chúa là thợ gốm; và chúng con đều là công việc của tay Ngài.

⁹ Hỡi Giê-hô-va, xin đừng quá giận, cũng chớ mãi nhớ đến các tội của chúng con. Xin hãy đoái xem hết thảy chúng con, là dân Chúa.

¹⁰ Các thành thánh Ngài đã trở nên hoang mạc; Si-ôn đã trở nên hoang vắng, Giê-ru-sa-lem thành chốn quạnh hiu.

¹¹ Đền thánh đẹp đẽ của chúng con, nơi cha ông chúng con ca ngợi Ngài, đã bị lửa thiêu hủy, và mọi thứ thân thiết đều tan hoang.

¹² Giê-hô-va ôi, sao Ngài vẫn có thể giữ yên lặng và khiến chúng con chịu sỉ nhục?”

65¹“Ta đã sẵn sàng cho những kẻ chưa từng cầu hỏi Ta tìm gặp; Ta đã sẵn sàng cho những kẻ chưa từng tìm kiếm Ta tìm được. Ta đã phán với một dân chưa kêu cầu danh Ta, rằng: ‘Ta đây! Ta đây!’

² Suốt ngày Ta đã đưa tay ra hướng về một dân ương ngạnh, đi trong con đường chẳng thánh lành, cứ bước theo ý tưởng và toan tính riêng của mình!

³ Chúng là dân không ngừng xúc phạm Ta, cúng tế trong các khu vườn, dâng hương trên gạch ngói.

⁴ Chúng ngồi nơi mờ mịt, canh giữ thâu đêm, rồi ăn thịt heo với nước thịt bắn trong bát đĩa mình.

⁵ Chúng bảo: ‘Đừng tránh ra, đừng lại gần, vì tôi thánh sạch hơn các người.’ Các thứ này là khói trong mũi Ta, là đám lửa cháy suốt ngày.

⁶ Nay, trước mặt Ta có lời chép: Ta sẽ chẳng giữ im lặng, vì Ta sẽ báo trả; Ta sẽ báo lại chúng nó vào lòng chúng nó,

⁷ về tội lỗi chúng nó cùng tội lỗi cha ông chúng nó,” Giê-hô-va phán vậy. “Ta sẽ báo trả chúng nó vì đã dâng hương trên các núi và đã chế nhạo Ta trên các đồi. Vì vậy Ta sẽ đóng vào lòng chúng các việc chúng đã làm trong quá khứ.”

⁸ Giê-hô-va phán thế này: “Như khi người ta thấy có nước cốt trong chùm nho, và bảo: ‘Đừng làm hư, vì trong đó còn dưỡng chất,’ thì cũng vậy, đây là điều Ta sẽ làm vì các tội tớ mình: Ta sẽ không diệt hết chúng nó.

⁹ Ta sẽ đem về các con cháu của Gia-cốp và của Giu-đa, rồi chúng sẽ sở hữu các núi Ta. Những kẻ được chọn của Ta sẽ sở hữu xứ, và các tội tớ Ta sẽ sống ở đó.

¹⁰ Sa-rôn sẽ trở nên đồng cỏ cho các bầy chiên, thung lũng A-cô sẽ là nơi nghỉ ngơi cho các đàn gia súc, cho dân Ta, là kẻ tìm kiếm Ta.

¹¹ Nhưng các người là kẻ lia bỏ Giê-hô-va, kẻ quên núi thánh Ta, kẻ dọn tiệc cho thần May Mắn, kẻ rót đầy rượu pha cho thần gọi là Số Mệnh —

¹² Ta sẽ định cho các người phải chịu gươm đao, và tất cả các người sẽ bị tàn sát, vì khi Ta gọi, các người chẳng đáp lại; khi Ta phán, các người chẳng chịu nghe; thay vì vậy, các người lại làm ác trước mặt Ta, và cố tình làm điều Ta không vui thích.”

¹³ Chúa Giê-hô-va phán như vậy: “Này, các tội tớ Ta sẽ được ăn, còn các người phải chịu đói; này, các tội tớ Ta sẽ được uống, còn các người phải chịu khát; này, các tội tớ Ta sẽ hoan hỉ, còn các người phải chịu nhục.

¹⁴ Này, các tội tớ Ta sẽ reo mừng vì vui sướng trong lòng, còn các người sẽ khóc lóc vì đau đớn trong lòng, và sẽ than vãn vì tâm thần bị nhàu nát.

¹⁵ Danh các người lưu lại thì những kẻ được chọn của Ta sẽ dùng để nguyên rửa; Ta, Chúa Giê-hô-va, sẽ giết chết các người; Ta sẽ gọi các tội tớ Ta bằng một tên khác.

¹⁶ Ai công bố một phước lành trên đất sẽ được Ta, Đức Chúa Trời của sự thật, ban phước. Ai thề hứa trên đất tức là thề nguyện bằng danh Ta, Đức Chúa Trời của sự thật, vì các hoạn nạn trước đó đã được quên hết, chúng đã khuất khỏi mắt Ta.

¹⁷ Vì này, Ta sẽ dựng nên trời mới và đất mới; các việc trước sẽ chẳng còn được nhớ đến hay nhắc lại nữa.

¹⁸ Nhưng các người sẽ sung sướng và vui mừng mãi mãi về những gì Ta sẽ tạo dựng. Này, Ta sẽ dựng nên Giê-ru-sa-lem làm niềm hoan hỉ, và dân thành ấy làm niềm vui thích.

¹⁹ Ta sẽ vui mừng về Giê-ru-sa-lem, và sung sướng về dân Ta; nơi nó sẽ chẳng còn nghe thấy sự khóc lóc, kêu la nữa.

²⁰ Tại đó sẽ chẳng bao giờ lại có trẻ nhỏ chết yếu; cũng chẳng còn người già chết trước kỳ. Người chết lúc trăm tuổi sẽ bị xem là chết trẻ. Kẻ có tội chết lúc trăm tuổi sẽ bị xem là bị rửa.

²¹ Chúng sẽ cất nhà rồi sống trong đó; chúng sẽ trồng vườn nho rồi ăn trái nó.

²² Sẽ không còn có chuyện kẻ này xây nhà nhưng lại có kẻ khác vào ở; một người trồng nhưng người khác được ăn; vì số ngày của dân Ta sẽ như số ngày của cây. Những kẻ được chọn của Ta sẽ sống lâu hơn công trình của tay mình.

²³ Họ sẽ không nhọc công vô ích, cũng không sinh con để rồi kinh sợ. Vì chúng là con cái của những kẻ được Giê-hô-va ban phước, cùng với dòng dõi của chúng.

²⁴ Trước khi chúng kêu thì Ta đã đáp lại; trong lúc chúng còn đang nói thì Ta đã nghe.

²⁵ Sói với chiên con sẽ gặm cỏ chung với nhau, còn sư tử sẽ ăn rơm như bò; nhưng tro bụi sẽ là thức ăn của loài rắn. Chúng sẽ không còn làm hại hay hủy diệt trên khắp núi thánh Ta,” Giê-hô-va phán vậy.

66 ¹Giê-hô-va phán thế này: “Trời là ngai Ta, đất là bệ chân Ta. Vậy thì đâu là nhà mà các người sẽ xây cho Ta? Đâu là nơi Ta nghỉ ngơi?

² Tay Ta đã tạo ra mọi vật này; nhờ vậy mới có mọi thứ ấy — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. Kẻ được Ta đẹp ý là kẻ có tâm thần tan vỡ, ăn năn, kẻ nghe lời Ta mà run sợ.

³ Kẻ giết thịt con bò cũng là kẻ giết người; kẻ hiến tế chiên con cũng đi bẻ cổ chó; kẻ dâng của lễ chay lại dâng máu heo; kẻ dâng hương tưởng niệm cũng xưng tụng cái ác. Chúng đã chọn con đường riêng cho mình, và chúng vui thích về các việc gớm ghiếc của mình.

⁴ Thì cũng vậy, Ta sẽ chọn hình phạt cho chính chúng; Ta sẽ giáng trên chúng điều chúng sợ hãi, vì khi Ta gọi chẳng ai đáp lại; khi Ta phán chẳng ai lắng nghe. Chúng đã làm chuyện tà ác trước mặt Ta và cố ý làm những việc Ta chẳng vui thích.”

⁵ Hãy nghe lời của Giê-hô-va phán, hỡi các người là kẻ nghe lời Ngài mà run sợ: “Những anh em các người thù ghét và loại bỏ các người vì có Ta, đã bảo: ‘Nguyện Giê-hô-va được vinh hiển rồi bọn tao sẽ thấy niềm vui của chúng bay,’ nhưng chúng sẽ phải xấu hổ.

⁶ Từ thành phố vọng lại tiếng hỗn loạn của chiến trận, tiếng ra từ đền thờ, tiếng Giê-hô-va báo trả các kẻ thù Ngài.

⁷ Trước khi chuyển dạ nó đã sinh nở; trước khi chịu đau đớn nó đã sinh con trai.

⁸ Ai đã từng nghe một chuyện như vậy? Ai đã từng thấy những việc như thế? Có xứ nào lại ra đời trong một ngày? Có dân tộc nào lại được thành lập trong chớp lát? Vậy mà vừa khi Si-ôn chuyển dạ thì nó đã sinh ra con cái.

⁹ Phải chăng Ta mở dạ mẹ rồi lại không để cho hài nhi sinh ra? Phải chăng Ta tạo dựng đứa bé được đầy đủ hình hài rồi giữ nó lại? — Đức Chúa Trời người phán hồi như vậy.”

¹⁰ Hãy hoan hỉ cùng với Giê-ru-sa-lem và vui vì nó, hỡi những ai yêu quý nó; hãy cùng vui với nó, hỡi những ai đã từng than khóc vì nó!

¹¹ Vì các người sẽ được bú và no lòng; nhờ vú nó các người sẽ được yên ủi; vì các người sẽ được uống thỏa thuê và vui thích nhờ vinh quang tốt bậc của nó.

¹² Đây là lời Giê-hô-va phán: “Ta sẽ tuôn đổ sự thịnh vượng xuống trên nó như dòng sông, và cửa cải của các dân như dòng suối dâng tràn. Các người sẽ được nuôi bằng sữa nó, được nó ẩm bông, và được vỗ về trên đầu gối nó.

¹³ Người mẹ yên ủi con mình thế nào thì Ta cũng sẽ yên ủi các người như vậy, và các người sẽ được khuấy khỏa tại Giê-ru-sa-lem.”

¹⁴ Các người sẽ chứng kiến việc này, rồi lòng các người sẽ vui sướng, xương cốt người sẽ đầy sức sống như cỏ non. Tay của Giê-hô-va sẽ được tỏ ra cho các tội tớ Ngài, nhưng Ngài sẽ nổi giận với các kẻ thù của Ngài.

¹⁵ Vì, kia, Giê-hô-va đang hiện đến trong lửa, các xe chiến mã Ngài xông tới như gió bão, mang theo cơn giận phừng phừng cùng sự quả phạt bùng cháy của Ngài.

¹⁶ Vì Giê-hô-va thi hành sự đoán phạt nhân loại bằng lửa và bằng thanh gươm Ngài. Số những kẻ bị Ngài giết chết sẽ nhiều lắm.

¹⁷ Chúng biệt mình ra và khiến mình nên thánh, để chúng được vào các khu vườn, đi theo những kẻ ăn thịt heo và những thứ kinh tởm như chuột chẳm hạn. “Chúng sẽ xong đời — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.

¹⁸ Vì Ta biết các việc làm chúng nó cùng ý tưởng chúng nó. Sắp đến lúc Ta tập hợp mọi dân thuộc mọi thứ tiếng lại. Chúng sẽ đến và sẽ thấy vinh quang Ta.

¹⁹ Ta sẽ đặt một dấu hiệu giữa chúng. Rồi Ta sẽ sai những kẻ sống sót của chúng đến các nước: Đến Ta-rê-si, Phun, Lút, là các cung thủ giương cung mình, đến Tu-banh, Gia-van, và đến các vùng duyên hải xa xôi nơi chưa từng nghe biết về Ta hoặc nhìn thấy vinh quang Ta. Chúng sẽ công bố vinh quang Ta ra giữa các dân.

²⁰ Chúng sẽ đem tất cả anh em các người từ mọi nước trở về, như lễ vật dâng lên cho Giê-hô-va. Chúng sẽ đến Giê-ru-sa-lem, núi thánh Ta, bằng ngựa, bằng xe chiến mã, bằng xe ngựa kéo, bằng la và bằng lạc đà — Giê-hô-va phán như vậy. Vì dân Y-sơ-ra-ên sẽ dùng chén thanh sạch mà đem của lễ chay vào nhà Giê-hô-va. ²¹Thậm chí Ta sẽ chọn một số người này làm thầy tế lễ và người Lê-vi — Giê-hô-va phán như vậy.

²² Vì như trời mới và đất mới mà Ta sẽ dựng nên sẽ cứ tồn tại trước mặt Ta, thì cũng vậy, dòng dõi các người sẽ cứ tồn tại, danh các người sẽ vẫn còn mãi — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. ²³Từ tháng này đến tháng kia, hết ngày Sa-bát này đến ngày Sa-bát khác, mọi người sẽ đến sấp mình xuống trước mặt Ta — Giê-hô-va phán như vậy.

²⁴ Chúng sẽ đi ra và nhìn thấy thân của những kẻ đã bội nghịch chống lại Ta, vì sâu ăn chúng nó sẽ chẳng chết, lửa thiêu đốt chúng nó sẽ chẳng bị tắt; và đó sẽ là điều ghê tởm đối với mọi xác phàm.”

Giê-rê-mi

¹ Đây là lời của Giê-rê-mi, con trai Hinh-kia; một trong số những thầy tế lễ ở A-na-tốt trong xứ Bê-ni-gia-min.² Có lời Đức Giê-hô-va phán với ông trong đời của Giô-si-a, con trai A-môn, vua Giu-đa, vào năm thứ mười ba thuộc triều đại của vua ấy.³ Lời Ngài cũng đến với ông trong đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, đến tháng năm năm thứ mười một trong đời Sê-đê-kia, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, khi dân thành Giê-ru-sa-lem bị bắt làm tù binh.

⁴ Đức Giê-hô-va phán với tôi rằng:⁵ “Trước khi Ta dựng nên người trong lòng mẹ, Ta đã chọn người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã biệt riêng người; Ta đã lập người làm tiên tri cho các nước.”

⁶ “Ôi, Đức Giê-hô-va!” Tôi trả lời: “Con không biết cách nói chuyện, vì con còn trẻ quá.”

⁷ Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Chớ nói: ‘Con còn trẻ quá.’ Người phải đi bất cứ nơi nào Ta sai người đi, và người phải nói bất cứ điều gì Ta truyền cho người nói!⁸ Chớ sợ chúng, vì Ta ở với người để giải cứu người – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

⁹ Sau đó, Đức Giê-hô-va giơ tay Ngài ra, chạm vào miệng tôi, và phán với tôi: “Bây giờ, Ta đã đặt lời Ta trong miệng người.¹⁰ Ngày nay, Ta sẽ lập người trên các nước và trên các vương quốc, để nhổ và đập tan, hủy diệt và phá đổ, xây dựng và thiết lập.”

¹¹ Lời của Đức Giê-hô-va đến cùng tôi rằng: “Giê-rê-mi, người thấy gì?” Tôi nói: “Con thấy một nhánh hạnh nhân.”

¹² Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Người đã thấy đúng, vì Ta đang canh chừng lời Ta để thực hiện nó.”

¹³ Lời của Đức Giê-hô-va đến với tôi lần thứ nhì rằng: “Người thấy gì?” Tôi đáp: “Con thấy một nồi nước sôi sùng sục, bắn lên từ phương bắc.”

¹⁴ Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Tai họa sẽ ra từ phương bắc đổ xuống dân cư trong xứ này.

¹⁵ Vì Ta sẽ gọi các bộ tộc từ các vương quốc phương bắc, Đức Giê-hô-va phán. Chúng sẽ đến, mỗi người sẽ đặt ngai mình ở lối cổng thành Giê-ru-sa-lem, đánh hạ các tường thành xung quanh và các thành phố của Giu-đa.

¹⁶ Ta sẽ tuyên bố án phạt trên chúng vì việc ác của chúng khi từ bỏ Ta, dâng hương cho các thần khác, và thờ lạy những thứ do chính tay chúng dựng nên.

¹⁷ Hãy sẵn sàng! Hãy đứng dậy và nói với chúng bất cứ điều gì Ta truyền cho người. Chớ kinh sợ trước mặt chúng, nếu không Ta sẽ khiến người sợ sệt trước mặt chúng!¹⁸ Kia! Ngày nay Ta đã lập cho người một thành trì kiên cố, một trụ sắt, và các bức tường bằng đồng nghịch với cả xứ này – nghịch với các vua Giu-đa, các quan chức, thầy tế lễ, và dân cư trong xứ.¹⁹ Chúng sẽ đánh người, nhưng chúng sẽ không thắng được người, vì Ta sẽ ở cùng người để giải cứu người – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

- 2 ¹Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng:²“Hãy đi và công bố đến tai Giê-ru-sa-lem. Hãy nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta còn nhớ lòng trung tín thỏa ước của người khi người còn xuân xanh, tình yêu của người khi chúng ta mới ước hẹn, khi người theo Ta vào hoang mạc, là xứ không được gieo trồng.
- 3 Y-sơ-ra-ên được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, là trái đầu mùa thu hoạch! Tất cả những ai ăn trái đầu mùa đều phạm tội! Tai họa sẽ giáng trên chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.”
- 4 Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi nhà Gia-cốp và mọi gia đình trong nhà Y-sơ-ra-ên.
- 5 Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Tổ phụ các người đã thấy Ta có gì sai chẳng, đến nỗi họ không theo Ta nữa? Đến nỗi họ theo các thần vô dụng và chính họ trở nên vô dụng?
- 6 Họ không nói: ‘Đức Giê-hô-va ở đâu, là Đấng đem chúng ta ra khỏi xứ Ai Cập? Đức Giê-hô-va ở đâu, là Đấng dẫn chúng ta đến hoang mạc, vào xứ A-ra-ba, vào một xứ khô cằn, tối tăm đầy hầm hố, một xứ chẳng có ai đi ngang qua và chẳng có ai sống?
- 7 Nhưng Ta đã đem các người đến xứ Cạt-mên, để các người ăn hoa quả và những vật tốt! Nhưng khi các người đến, các người làm ô uế đất của Ta, các người khiến sản nghiệp của Ta trở nên gớm ghiếc!
- 8 Thầy tế lễ không nói: ‘Đức Giê-hô-va ở đâu?’ và các thầy dạy luật chẳng quan tâm đến Ta! Những người chăn bầy chống nghịch Ta. Các tiên tri nói tiên tri cho Ba-anh và bắt chước những việc vô ích.
- 9 Vậy, Ta vẫn sẽ buộc tội các người – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ buộc tội con cháu các người.
- 10 Vì các người vượt qua bờ biển Kít-tim và nhìn. Các người sai sứ giả đến Kê-đaặng tìm kiếm và xem coi có điều gì giống vậy chẳng.
- 11 Có nước nào từng đối các thần, dù chúng không phải là thần? Nhưng dân Ta đã đối sự vinh quang của họ để lấy thứ không thể giúp họ.
- 12 Hỡi các từng trời, hãy kinh hoàng về việc này! Hãy hoảng hốt và khiếp sợ - Đức Giê-hô-va phán vậy.
- 13 Vì dân Ta đã phạm hai điều ác đối với Ta: Họ đã từ bỏ các suối nước sống qua việc đào bới tìm kiếm các bể chứa, là những bể chứa nứt ra và không thể trữ nước!
- 14 Có phải Y-sơ-ra-ên là nô lệ không? Nó không được sinh ra trong nhà? Vậy tại sao nó trở thành của cướp bóc?
- 15 Sư tử con gặm rống chống lại nó. Chúng rống thật to và biến xứ của nó thành một sự kinh khiếp! Các thành của nó bị hủy diệt đến nỗi không còn dân cư.
- 16 Ngoài ra, dân Mem-phi và Ta-pan-hê cạo nát sọ và bắt các người làm nô lệ!
- 17 Chẳng phải các người đã tự làm việc này khi các người lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, khi Ngài dẫn các người đi trên đường sao?
- 18 Vậy bây giờ, sao các người lên đường đến Ai Cập và uống nước ở Si-ho? Sao các người lên đường đến A-sy-ri và uống nước Sông Ô-phơ-rát?
- 19 Sự gian ác của các người quở trách các người, và sự thất tín của các người đoán phạt các người. Vậy hãy nghĩ về điều đó; hãy hiểu rằng việc các người từ bỏ Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, là việc ác và đầy cay đắng, và các người không còn kính sợ Ta nữa – Đức Giê-hô-va vạn quân đã phán vậy.
- 20 Vì Ta đã bẻ ách người vào xưa kia; Ta đã tháo cùm cho người. Nhưng người vẫn nói: ‘Con sẽ không phục vụ!’ vì người đã quỳ lạy ở trên đồi cao và dưới cây rậm lá, các người là những kẻ ngoại tình.
- 21 Nhưng chính Ta đã trồng các người như cây nho được chọn, như hạt giống tốt nhất. Tuy nhiên, các người đã thay đổi trước mặt Ta, từ một cây nho ngoại thành một cây nho hoang!
- 22 Vì ngay cả nếu các người làm sạch mình ở dưới sông hoặc dùng chất tẩy rửa, tội lỗi các người vẫn là vết nhơ trước mặt Ta – Chúa Giê-hô-va đã phán vậy.
- 23 Làm sao các người có thể nói: ‘Con không ô uế! Con không theo thần Ba-anh?’ Hãy nhìn xem hành vi của các người ở các thung lũng! Hãy hiểu việc các người làm, các người như lạc đà nhanh nhẩu chạy theo đường nó!
- 24 Các người là lừa hoang, quen nơi hoang mạc, động dục và huyết gió! Ai xoay chuyển nó khi nó động đực? Ai tìm nó chẳng thấy mệt nhọc. Chúng đến gặp nó vào tháng động tình.
- 25 Hãy giữ chân người khỏi để trần và cổ người khỏi cơn khát! Nhưng người nói: ‘Thật vô vọng! Không, con yêu những người lạ và đi theo họ!’
- 26 Như tên trộm xấu hổ khi bị phát hiện, nhà Y-sơ-ra-ên cũng sẽ xấu hổ - họ, các vua, các vương tử, thầy tế lễ và những tiên tri!
- 27 Đây là những người nói với cây rằng: ‘Ngài là cha tôi,’ và nói với cục đá: ‘Ngài là mẹ tôi.’ Vì họ xây lưng lại với Ta chứ không xây mặt về phía Ta. Tuy nhiên, họ nói trong lúc khốn khó: ‘Xin trời dậy và cứu chúng con!’
- 28 Nhưng các thần mà người đã dựng cho chính mình ở đâu? Hãy để chúng trời dậy nếu chúng muốn cứu các người khi khốn khó, vì số thần của các người bằng với số thành phố của các người, hỡi Giu-đa!
- 29 Vậy sao các người kết tội Ta làm sai? Tất cả các người đã phạm tội trước mặt Ta – Đức Giê-hô-va đã phán.

³⁰ Ta đã phạt dân người thật vô ích. Chúng chẳng chịu kỷ luật. Gươm các người nuốt các tiên tri như sư tử vồ mồi!

³¹ Hỡi các người là những người thuộc thế hệ này! Hãy chú ý lời Ta, là lời của Đức Giê-hô-va! Ta là một hoang mạc cho Y-sơ-ra-ên sao? Hay Ta là một xứ tốt tươi? Sao dân Ta nói: 'Hãy để chúng tôi lang thang, chúng tôi sẽ không đến gặp Ngài nữa'?

³² Trinh nữ sẽ quên trang sức mình chẳng, nàng dâu sẽ quên mạng che mặt chẳng? Nhưng dân Ta đã quên Ta từ rất lâu rồi!

³³ Các người thật khéo tính toán đường lối để kiếm người tình. Các người thậm chí dạy đường lối các người cho phụ nữ xấu xa.

³⁴ Huyết của mạng người vô tội, người nghèo vấy trên quần áo người. Họ không bị bắt quả tang trộm cắp.

³⁵ Trái lại, dù sự thật là như vậy, nhưng các người cứ nói: 'Con vô tội. Chắc hẳn cơn giận của Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên con.' Nhưng kìa! Các người sẽ bị đoán xét vì các người nói: 'Con không phạm tội.'

³⁶ Sao các người thay đổi đường lối các người để dằn vậy? Ai Cặp sẽ làm các người xấu hổ, như A-sy-ri đã làm đối với các người.

³⁷ Các người cũng sẽ đi ra khỏi nơi khiến thất vọng, tay giơ trên đầu, vì Đức Giê-hô-va đã từ bỏ những người mà các người tin, để họ sẽ không giúp các người.

³ ¹Họ nói: ‘Một người nam đuổi vợ mình, nàng rời khỏi người và làm vợ của người khác. Lẽ nào người nên trở lại bên nàng? Chẳng phải nàng hoàn toàn không bị ô uế sao?’ Người nữ đó chính là xứ này! Người đã hành dâm như gái điếm với nhiều người, rồi bây giờ người muốn trở về bên Ta? – Đức Giê-hô-va phán vậy.

² Hãy ngước mắt lên các nơi cao hoang phế và nhìn xem! Có chỗ nào mà người không hăm hiếp? Người ngồi bên lề đường chờ người tình, như dân du cư trong hoang mạc. Người đã làm ô uế xứ này bằng sự điếm dâm và tội ác của người.

³ Vì vậy, mưa xuân bị ngăn lại và mưa cuối mùa không đến. Nhưng người vênh mặt kiêu ngạo, như mặt đàn bà tạp hôn. Người không biết xấu hổ.

⁴ Chẳng phải từ bây giờ người sẽ không kêu cầu Ta: ‘Thưa Cha của con! Ngài là bạn thân nhất của con từ khi con còn trẻ.

⁵ Ngài sẽ giận đời đời sao? Ngài sẽ luôn giận sao?’ Kìa! Người tuyên bố rằng người sẽ phạm điều ác, và người đã phạm nó. Vậy hãy cứ làm đi!”

⁶Sau đó, trong đời vua Giô-si-a, Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Người thấy Y-sơ-ra-ên xảo trá với Ta thế nào chưa? Nó đến mọi núi cao và dưới gốc cây xum xuê và hành dâm tại đó.” Ta đã nói: ‘Sau khi nó làm những việc này, nó sẽ trở lại bên Ta,’ nhưng nó đã không trở lại. Chị gái lật lọng của nó đã thấy việc nó làm.

⁸Vậy nên Ta đã thấy nó phạm tội tà dâm vì tất cả những lý do này. Y-sơ-ra-ên bội giáo! Ta đã đuổi nó và đưa cho nó một tờ ly dị. Nhưng chị gái Giu-đa phản nghịch của nó không sợ, nó ra ngoài và hành dâm!⁹Việc nó làm ô uế xứ được xem là tầm thường, vì vậy chúng làm thần tượng bằng đá và cây.¹⁰Sau mọi việc này, chị gái Giu-đa lật lọng của nó không hết lòng trở về bên Ta, nhưng chỉ là một lời dối trá! – Đức Giê-hô-va đã phán vậy.”

¹¹Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Y-sơ-ra-ên vô đạo còn công bình hơn Giu-đa lật lọng!”¹²Hãy đi và rao những lời này cho phương bắc. Hãy nói: ‘Y-sơ-ra-ên vô đạo, hãy trở về!’ – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ không giận người đâu. Vì Ta là Đấng thành tín – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ không giận người đời đời.

¹³ Người hãy nhận tội, vì người đã phạm tội nghịch lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; người đã hành dâm với khách lạ dưới cây xanh! Vì người không lắng nghe tiếng Ta! – Đức Giê-hô-va phán vậy.

¹⁴ Hỡi dân vô đạo, hãy trở về! – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta đã cưới người! Ta sẽ lấy từ giữa người mỗi thành một người và mỗi thị tộc hai người, Ta sẽ đem người vào Si-ôn!

¹⁵ Ta sẽ cho người những người chân đẹp lòng Ta, họ sẽ chân dắt người bằng tri thức và sự sáng suốt.

¹⁶ Rồi người sẽ tăng dân số và sanh bông trái tốt trong xứ vào những ngày đó – Đức Giê-hô-va phán vậy. Họ sẽ không còn nói: “Hôm giao ước của Đức Giê-hô-va!” Lòng họ sẽ không còn nhớ việc này nữa, vì họ sẽ không còn nghĩ đến hoặc chú ý về nó nữa. Lời tuyên bố này sẽ không còn được thực hiện nữa.”

¹⁷ Khi đó, họ sẽ rao báo về Giê-ru-sa-lem: ‘Đây là ngai của Đức Giê-hô-va,’ và mọi nước sẽ tập hợp tại Giê-ru-sa-lem trong danh Đức Giê-hô-va. Họ sẽ không còn bước đi trong sự cứng cổ của lòng gian ác nữa.

¹⁸ Khi ấy, nhà Giu-đa sẽ đi cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Từ xứ ở phương bắc, họ sẽ cùng đến xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ người làm sản nghiệp.

¹⁹Còn về phần Ta, Ta nói: ‘Ta muốn ban vinh dự cho người như con trai Ta và ban cho người một xứ tươi tốt, một cơ nghiệp còn đẹp hơn sản nghiệp ở bất kỳ nước nào!’ Ta sẽ nói: ‘Người sẽ gọi Ta là “Cha của con.”’ Ta hẳn sẽ nói rằng người sẽ không rời bỏ Ta.

²⁰ Nhưng như một người nữ lật lọng với chồng mình, người đã phản bội Ta, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên – Đức Giê-hô-va phán như vậy.”

²¹ “Có tiếng huyên náo ở nơi đồng bằng, tiếng than khóc và nài xin của dân Y-sơ-ra-ên! Vì họ đã đổi đường lối mình; họ đã quên Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ.

²² Hãy trở về, hỡi dân vô đạo! Ta sẽ chữa lành sự phụ bạc của người!” “Kìa! Chúng con sẽ đến với Ngài, vì Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng con!

²³ Chỉ những lời giả dối đến từ trên đồi núi. Chắc chắn sự cứu rỗi Y-sơ-ra-ên chỉ thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con.

²⁴ Tuy nhiên các thần tượng đáng hổ thẹn đã nuốt lấy những gì tổ phụ chúng con đã làm – bầy chiên và gia súc, con trai và con gái!

²⁵ Chúng ta hãy nằm xuống chịu xấu hổ. Nguyên nỗi xấu hổ bao phủ chúng ta, vì chúng ta đã phạm tội nghịch lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta! Chính chúng ta và tổ phụ chúng ta, từ khi chúng ta còn trẻ đến bây giờ, đã không lắng nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta!”

⁴ ¹“Hỡi Y-sơ-ra-ên, nếu người trở về - Đức Giê-hô-va phán như vậy - thì người phải trở về. Nếu người từ bỏ những việc gớm ghiếc khỏi trước mặt Ta và không đi sai lạc nữa,² và nếu người thề: ‘Đức Giê-hô-va hằng sống trong lẽ thật, công bình và chính trực,’ các nước sẽ xin ơn phước của người, và họ sẽ ngợi khen Ta.

³ Vì Đức Giê-hô-va phán điều này cho mỗi người tại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem: ‘Hãy cày đất của người, chớ gieo giữa gai góc.

⁴ Hãy cắt bì mình cho Đức Giê-hô-va và loại bỏ dương bì khỏi lòng người, hỡi người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, nếu không cơn giận của Ta sẽ nổi bùng như lửa, không ai có thể dập tắt. Việc này sẽ xảy đến vì cớ những việc ác của các người.

⁵ Hãy rao ra trong Giu-đa và hãy truyền cho Giê-ru-sa-lem rằng: “Hãy thổi kèn trong xứ. Hãy tập hợp lại. Chúng ta hãy đến các thành trì kiên cố.”

⁶ Hãy giong cờ hiệu và hướng nó về Si-ôn, hãy chạy trốn! Chớ chần chừ, vì Ta sẽ đem tai họa từ phương bắc và một đại họa khủng khiếp.

⁷ Một con sư tử sẽ ra từ bụi cây và một kẻ hủy diệt các nước sẽ đi ra. Nó sẽ rời khỏi chỗ mình đang đem sự kinh khiếp đến xứ người, khiến các thành phố người ra điêu tàn, là nơi sẽ chẳng có ai ở.

⁸ Vì vậy, hãy mặc áo vải gai, hãy kêu van và than khóc. Vì ảnh hưởng từ cơn giận của Đức Giê-hô-va chưa lìa khỏi chúng ta.

⁹ Trong ngày đó - Đức Giê-hô-va phán - lòng của các vua và các quan sẽ chết lặng. Các thầy tế lễ sẽ kinh hãi, các tiên tri sẽ hoảng sợ.”

¹⁰ Tôi nói: “Ôi! Lạy Chúa Giê-hô-va. Rõ ràng là Ngài đã lừa dân này và thành Giê-ru-sa-lem khi nói rằng: ‘Các người sẽ có sự bình an.’ Nhưng gươm đang dí vào mạng sống họ.”

¹¹ Khi đó, người ta sẽ nói về dân này và Giê-ru-sa-lem: “Một ngọn gió nóng từ những gò trọi trong hoang mạc sẽ thổi đến con gái của dân Ta. Nó sẽ không rê cũng không làm sạch chúng.

¹² Ta sẽ sai đến một ngọn gió mạnh hơn, Ta sẽ hình phạt chúng.

¹³ Kia, nó ập đến như đám mây, và xe chiến mã của nó như một cơn bão. Ngựa của nó nhanh hơn đại bàng. Khốn cho chúng ta, vì chúng ta sẽ bị tiêu diệt!

¹⁴ Hãy làm sạch lòng người khỏi sự gian ác, hỡi Giê-ru-sa-lem, để người được cứu. Người sẽ còn giữ những ý tưởng thâm hiểm nhất để phạm tội cho đến khi nào?

¹⁵ Vì có tiếng đem tin tức từ Đan, và từ núi Ép-ra-im có tai họa.

¹⁶ Hãy khiến các nước nghĩ đến điều này: Kia, hãy thông báo cho Giê-ru-sa-lem rằng những kẻ bao vây sẽ đến từ một xứ xa xăm để hò hét tranh chiến các thành của Giu-đa.

¹⁷ Chúng sẽ vây hãm như người giữ ruộng, vì nó đã nổi loạn nghịch lại Ta - Đức Giê-hô-va phán vậy -

¹⁸ cách cư xử và việc làm của người đã khiến người nhận lãnh những việc này. Đây sẽ là hình phạt dành cho người. Thật khủng khiếp! Nó sẽ đánh vào lòng người.

¹⁹ Tôi thật đau lòng! Tôi thật đau lòng! Lòng tôi thật đau đớn. Lòng tôi thật bối rối. Tôi không thể im lặng vì tôi nghe có tiếng tù và, là tiếng báo chiến trận.

²⁰ Thảm họa chồng thêm thảm họa như đã công bố, vì cả xứ bỗng nhiên bị tàn phá. Chúng bất ngờ tàn phá nhà tạm và lều của tôi.

²¹ Tôi sẽ còn thấy cờ hiệu cho đến khi nào? Tôi sẽ còn nghe tiếng tù và không?

²² Vì dân Ta thật dại dột - họ không biết Ta. Họ là một dân thờ thần tượng và không có hiểu biết. Họ khéo làm ác, nhưng không biết làm việc thiện.

²³ Tôi nhìn xứ này, và đã thấy! Đó là một xứ vô hình và trống không. Xứ ấy không có ánh sáng từ trời.

²⁴ Tôi xem các ngọn núi. Kia, chúng rung động, mọi đồi đều rung động.

²⁵ Tôi xem. Kia, chẳng có ai cả, mọi loài chim trời đều đã bỏ trốn.

²⁶ Tôi nhìn. Kia, các vườn cây ăn quả đều thành đồng hoang và các thành phố đều bị tàn lụi trước mặt Đức Giê-hô-va, trước cơn thịnh nộ của Ngài.”

²⁷ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Cả xứ sẽ trở nên điêu tàn, nhưng Ta sẽ không hoàn toàn hủy diệt chúng.

²⁸ Vì vậy, xứ ấy sẽ than khóc, các tầng trời sẽ trở nên tối tăm. Vì Ta đã công bố ý định của Ta; Ta sẽ không rút lời; Ta sẽ không đổi ý.

²⁹ Mỗi thành sẽ chạy trốn khi nghe tiếng kị binh và cung của xạ thủ; chúng sẽ chạy vào rừng. Thành nào thành nấy đều leo lên những hốc đá. Các thành sẽ bị bỏ hoang, vì sẽ không ai cư trú tại đó.

³⁰ Bấy giờ người đã trở nên hoang vu, người sẽ làm gì? Vì dù người mặc quần áo màu đỏ tươi, trang điểm bằng trang sức vàng, kẻ mắt cho to đậm, nhưng những kẻ thèm muốn người giờ đây từ bỏ người. Trái lại, chúng sẽ cố đoạt mạng người.

³¹ Tôi nghe tiếng kêu đau đớn, kiệt sức của người sanh con đầu lòng, tiếng của con gái Si-ôn. Nó thở hổn hển. Nó đương kêu gào: “Khốn cho tôi! Tôi nản lòng bởi bọn sát nhân.”

5¹“Hãy đi khắp các đường phố Giê-ru-sa-lem; cũng hãy tìm kiếm ở các quảng trường trong thành ấy. Hãy xem và nghĩ về điều này: Nếu người có thể tìm được người nào hay bất cứ ai làm việc đúng đắn và trung thực, thì Ta sẽ tha thứ Giê-ru-sa-lem.

2² Thậm chí nếu chúng nói: ‘Có Đức Giê-hô-va hằng sống chứng giám,’ thì chúng đang thề dối.”

3³ Lạy Đức Giê-hô-va, chẳng phải mắt Ngài không tìm sự thành tín sao? Ngài đánh họ, nhưng họ không cảm thấy đau đớn. Ngài hoàn toàn đánh bại họ, nhưng họ vẫn không tuân thủ kỷ luật. Họ chai mặt hơn đá, vì họ không chịu ăn năn.

4⁴ Vậy tôi nói: “Chắc chắn đây chỉ là người nghèo. Họ ngu dại, vì họ không biết đường lối Đức Giê-hô-va, cũng không biết giới mạng của Đức Chúa Trời.

5⁵ Tôi sẽ đi đến những người sang trọng và công bố sứ điệp của Đức Chúa Trời cho họ, vì ít nhất thì họ biết đường lối Đức Giê-hô-va, tức là giới mạng của Đức Chúa Trời họ.

6⁶ Vậy, một con sư tử từ bụi cây sẽ vồ lấy họ. Một con sói từ A-ra-ba sẽ cắn xé họ. Một con báo sẽ rình các thành của họ. Hễ ai ra khỏi thành sẽ bị xé xác. Vì sự vi phạm của họ gia tăng. Hành động thất tín của họ nhiều quá đổi.

7⁷ Làm sao Ta tha thứ dân này được? Các con trai người đã từ bỏ Ta và lấy danh những kẻ không phải là thần mà thề. Ta đã nuôi chúng mập béo, nhưng chúng phạm tội ngoại tình và chen nhau đến nhà điếm.

8⁸ Chúng như ngựa động đực. Chúng đi rong tìm kiếm bạn tình. Ai nấy đều hí theo vợ người lân cận mình.

9⁹ Vậy Ta chẳng nên trừng phạt chúng sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta chẳng nên báo thù một quốc gia như vậy sao?

10¹⁰ Hãy đi lên các dây nho của nó và phá hủy. Nhưng chớ hoàn toàn hủy diệt chúng. Hãy chặt những cây nho của chúng, vì các cây nho đó không đến từ Đức Giê-hô-va.

11¹¹ Vì nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa hoàn toàn phản bội Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy –

12¹² chúng đã từ bỏ Ta. Chúng nói: ‘Ngài không có thật. Hoạn nạn sẽ không xảy đến trên chúng ta, chúng ta cũng sẽ không thấy gươm hoặc đói kém.

13¹³ Vì các tiên tri đã trở nên vô ích như gió và chẳng còn ai để rao báo sứ điệp của Đức Giê-hô-va cho chúng ta. Hãy để sự đe dọa giáng trên chúng.’”

14¹⁴ Vậy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân phán như vậy: “Vì người đã nói vậy, kìa, Ta sẽ đặt Lời Ta trong miệng người. Lời ấy sẽ như lửa, và dân này sẽ như gỗ! Lửa sẽ thiêu đốt chúng.

15¹⁵ Kìa! Ta sẽ đem một nước từ phương xa đến nghịch lại người, hồi nhà Y-sơ-ra-ên – Đức Giê-hô-va phán vậy – đây là một nước trường cửu, một nước có từ đời xưa! Đó là một nước mà người chẳng biết tiếng của nó, người cũng chẳng hiểu chúng nói gì.

16¹⁶ Bao tên của nó như cửa mở rộng. Chúng là lính chiến.

17¹⁷ Mùa gặt của người sẽ bị tàn phá, con trai con gái của người cũng vậy, kể cả thức ăn của người. Chúng sẽ ăn bầy chiên và gia súc người; chúng sẽ ăn trái nho và trái vả của người. Chúng sẽ dùng gươm triệt hạ các thành trì kiên cố của người mà người đã nương dựa.

18¹⁸ Nhưng ngay cả trong những ngày ấy – Đức Giê-hô-va phán như vậy – Ta không có ý định diệt người hoàn toàn.

19¹⁹ Việc đó sẽ xảy đến khi dân người, Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, nói: ‘Sao Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta giáng những việc này trên chúng ta?’ thì khi đó người, Giê-rê-mi, sẽ nói với chúng: ‘Vì người đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va và thờ lạy các thần của dân ngoại trong xứ mình, nên người cũng sẽ hầu hạ khách lạ trong xứ chẳng phải của người.’

20²⁰ Hãy báo tin này cho nhà Gia-cốp và loan tin trong khắp Giu-đa. Hãy nói:

21²¹“Hãy nghe, hồi dân ngu dại! Vì thần tượng không có ý chí; chúng có mắt nhưng không thể thấy. Chúng có tai nhưng không nghe.

22²² Đức Giê-hô-va phán như vậy – người không sợ Ta hoặc run sợ trước mặt Ta sao? Ta đã lấy cát làm biên giới cho biển cả, một giới mạng đời đời không thể nào vượt qua được – ngay cả khi biển cả nổi sóng tới lui cũng không ảnh hưởng. Ngay cả khi biển gầm sóng, chúng cũng không vượt qua được.

23²³ Nhưng dân này cứng lòng. Chúng phản nghịch và lìa bỏ Ta.

24²⁴ Vì chúng không tự nhủ: “Chúng ta hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng ban mưa – mưa đầu mùa và mưa cuối mùa – vào đúng thời điểm, Ngài dành cho chúng ta những tuần lễ cố định để thu hoạch.”

25²⁵ Tội lỗi các người đã ngăn những điều này. Tội các người đã ngăn điều tốt lành đến trên các người.

26²⁶ Vì trong dân Ta có những kẻ gian ác. Chúng nằm rình như kẻ bắt chim; chúng đặt bẫy và bắt dân sự.

27²⁷ Như một chiếc lồng đầy ắp chim, nhà của chúng cũng đầy ắp sự giả dối. Vậy chúng lớn mạnh và giàu sang.

- ²⁸ Chúng trở nên mập béo; chúng đầy đà. Tội ác của chúng thật quá nhiều. Chúng không bênh vực duyên cớ của dân sự, hoặc duyên cớ của người mồ côi. Chúng thịnh vượng mặc dù chúng không đối xử công bằng với người thiếu thốn.
- ²⁹ Ta chẳng nên trừng phạt chúng vì những điều này sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ không báo thù một quốc gia như vậy sao?
- ³⁰ Sự tàn ác và kinh khiếp đã xảy ra trong xứ.
- ³¹ Các tiên tri nói tiên tri giả, và thầy tế lễ cai trị bằng quyền lực của riêng họ. Dân ta yêu mến đường lối này, nhưng cuối cùng thì điều gì sẽ xảy ra?

⁶ Hỡi dân Bên-gia-min, hãy rời khỏi Giê-ru-sa-lem để được an toàn. Hãy thối kèn ở Tê-cô-a. Hãy giương cao cờ ở Bết Ha-kê-rem, vì sự ác ôn đang đến từ phương bắc; một sự tiêu diệt lớn đang đến.

² Con gái Si-ôn, một ái nữ xinh đẹp và thanh nhã, sẽ bị tiêu diệt.

³ Những người chần chiên và bày chiên sẽ đến với chúng; họ sẽ dựng lều chung quanh nàng; mỗi người sẽ chặn bày bằng chính tay mình.

⁴ Các vua sẽ nói: “Hãy dâng mình cho các thần để chiến trận. Hãy trỗi dậy, chúng ta hãy đánh vào buổi trưa. Thật tẻ khi chiều đã gần tới, bóng tối đang dần buông.

⁵ Nhưng chúng ta hãy đánh vào ban đêm và hủy diệt các pháo đài của nàng.”

⁶ Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy chặt cây của nó, hãy đắp chiến hào công phá Giê-ru-sa-lem. Đây đúng là thành phải bị đánh, vì nó đầy dẫy sự đàn áp.

⁷ Như giếng luôn có nước, thành này luôn sản sinh điều ác. Người ta nghe có bạo lực và hỗn loạn ở đó. Đau khổ và tai họa thường xảy ra không ngớt trước mặt Ta.

⁸ Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy chấp nhận kỷ luật, nếu không Ta sẽ từ bỏ ngươi và khiến ngươi hoang phế, trở thành một xứ hoang vu.”

⁹ Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: “Chúng chắc chắn sẽ mót những kẻ còn sót lại ở Y-sơ-ra-ên như trong vườn nho. Hãy gặt lấy mót nho trong vườn.

¹⁰ Ta nên nói và cảnh cáo ai để họ nghe? Kia! Tai chúng chưa được cắt bì; chúng không thể chú ý! Kia! Lời của Đức Giê-hô-va đã đến trên chúng đáng sửa trị chúng, nhưng chúng không muốn.”

¹¹ Nhưng tôi đầy cơn giận của Đức Giê-hô-va. Tôi mệt vì phải nín lặng. Ngài phán với tôi: “Hãy trút xuống trên trẻ con ngoài đường và trên những nhóm nam thanh nữ tú. Vì cả chồng và vợ đều sẽ bị bắt đem đi; kể cả những người cao tuổi cũng vậy.

¹² Nhà của chúng sẽ bị trao cho người khác, kể cả ruộng vườn và vợ của chúng. Vì chính tay Ta sẽ đánh cư dân trong xứ - Đức Giê-hô-va phán vậy -

¹³ từ kẻ nhỏ cho đến người lớn - ai nấy đều tham lợi bất chính. Từ tiên tri đến thầy tế lễ - ai nấy đều hành động gian xảo.

¹⁴ Nhưng chúng chữa lành sự tan vỡ của dân Ta thật sơ sài, chúng nói: ‘Bình an! Bình an!’ khi chẳng có sự bình an.

¹⁵ Chúng có xấu hổ khi phạm tội ghê tởm không? Chúng không xấu hổ đâu; chúng không kinh nghiệm lòng khiêm nhường. Vậy chúng sẽ ngã rạp cùng với những kẻ ngã rạp mà Ta đoán phạt. Chúng sẽ bị phá đổ,” Đức Giê-hô-va phán.

¹⁶ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Hãy đứng ở nơi giao lộ và nhìn; hãy hỏi xem các đường mòn cũ. ‘Đường lối tốt đẹp ở đâu?’ Sau đó hãy tiếp tục đi và tìm nơi nghỉ ngơi. Nhưng chúng nói: ‘Chúng tôi không đi.’

¹⁷ Ta đã đặt những người canh gác để lắng nghe tiếng kèn. Nhưng chúng nói: ‘Chúng tôi không đi.’

¹⁸ Vậy, hỡi các dân, hãy nghe! Kia, hỡi những người làm chứng, chuyện gì sẽ xảy ra với chúng.

¹⁹ Hỡi đất, hãy nghe! Kia, Ta sẽ giáng tai họa trên dân này - vì hậu quả của tư tưởng chúng. Chúng không chú ý đến lời hoặc luật pháp của Ta, nhưng chúng từ bỏ.”

²⁰ “Nhũ hương từ Sê-ba đem đến có ý nghĩa gì với Ta? Những của lễ thiêu có mùi thơm từ phương xa có ích gì? Ta không nhận của lễ thiêu của ngươi cũng như vật tế lễ của ngươi.

²¹ Vậy Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Kia, Ta sẽ đặt một chướng ngại vật trước mặt dân này. Chúng sẽ vấp ngã - cả cha và con cái. Cư dân và người lân cận của chúng cũng sẽ bị hư mất.’

²² Đức Giê-hô-va phán vậy: ‘Kia, một dân từ phương bắc đang đến. Vì một nước lớn đã được đẩy lên từ một xứ xa xôi.

²³ Chúng sẽ nhặt cung và giáo. Chúng độc ác và không có lòng thương xót. Tiếng của chúng như biển gầm thét, chúng cưỡi ngựa theo đội hình lính chiến, hỡi con gái Si-ôn.”

²⁴ Chúng tôi đã nghe tin về chúng. Tay chúng tôi bủn rủn. Tội lỗi bao vây chúng tôi như người nữ đau đẻ.

²⁵ Chớ ra đồng, chớ đi ngoài đường, vì gươm của kẻ thù và sự kinh khiếp ở khắp nơi.

²⁶ Hỡi con gái của dân Ta, hãy mặc áo vải gai và lăn mình trong tro bụi tang lễ như vừa mất con một. Hãy làm một đám tang cay đắng cho ngươi, vì kẻ hủy diệt sẽ thành linh đến trên ngươi.

²⁷ “Hỡi Giê-rê-mi, Ta đã dựng nên ngươi, là người thử luyện dân Ta như người thử kim loại, ngươi sẽ xem xét và thử đường lối của chúng.

- ²⁸ Tất cả chúng đều là dân cứng đầu nhất, chúng đi quanh quẩn giết người khác. Tất cả chúng đều như đồng và sắt, hành động đòi bại.
- ²⁹ Tiếng rầm vang bị lửa làm cháy sém; chì tan chảy trong lửa. Việc tôi luyện vẫn diễn ra giữa chúng, nhưng vô ích, vì cái ác không bị loại bỏ.
- ³⁰ Chúng sẽ được gọi là bạc bị loại, vì Đức Giê-hô-va đã loại chúng.”

7¹ Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi,² “Hãy đứng nơi cổng vào nhà Đức Giê-hô-va và công bố lời này! Hãy nói: ‘Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi nhà Giu-đa, những người vào các cổng này để thờ lạy Đức Giê-hô-va.

³ Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Hãy sửa đường lối người và những việc làm của các người, Ta sẽ cho các người tiếp tục sống ở nơi này. ⁴Đừng tin những lời giả dối và nói rằng: “Đền thờ của Đức Giê-hô-va! Đền thờ của Đức Giê-hô-va! Đền thờ của Đức Giê-hô-va!”

⁵ Vì nếu các người hoàn toàn sửa chữa đường lối và việc làm của các người; nếu các người thực thi công lý trọn vẹn giữa người và người lân cận của người đó – nếu các người không bóc lột người cư ngụ trong xứ, người mồ côi, hoặc người góa bụa và không làm đổ huyết vô tội trong nơi này, và không bước theo các thần khác để làm hại mình – ⁷ thì Ta sẽ cho các người ở trong nơi này, trong xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ các người từ đời xưa và đời đời.

⁸ Nay! Các người cậy những lời giả dối mà chẳng có ích gì. ⁹ Các người có trộm cắp, giết người, và phạm tội tà dâm không? Các người có thề dối và dâng hương cho Ba-anh và đi theo các thần khác là những thần mà các người chẳng biết không? ¹⁰ Sau đó, các người có đến và đứng trước mặt Ta trong nhà này, nhân danh Ta và nói rằng: “Chúng tôi được cứu,” để các người có thể làm mọi việc gớm ghiếc này không? ¹¹ Có phải nhà này, là nhà mang danh Ta, bị các người xem là hang trộm cướp sao? Nhưng kia, Ta đã thấy điều đó – Đức Giê-hô-va phán vậy.’

¹² Vậy, hãy đến chỗ của Ta tại Si-lô, là nơi Ta để danh Ta ngự tại đó từ ban đầu, và xem việc Ta đã làm cho nó vì có tội ác của Y-sơ-ra-ên, dân Ta. ¹³ Bây giờ, vì các người đã làm những việc này – Ta đã nói với các người hết lần này đến lần khác, nhưng các người chẳng nghe. Ta đã mời gọi các người, nhưng các người không trả lời. ¹⁴ Vậy, điều Ta đã làm tại Si-lô, Ta cũng sẽ làm với nhà này, là nhà được gọi bằng danh Ta, nhà mà các người tin, là nơi mà Ta đã ban cho các người và tổ phụ các người. ¹⁵ Vì Ta sẽ vứt bỏ các người khỏi trước mặt Ta như Ta đã vứt bỏ hết thấy anh em các người, tức là tất cả con cháu Êp-ra-im.’

¹⁶ Còn người, Giê-rê-mi, chớ cầu thay cho dân này, và chớ khóc lóc van xin hay khẩn nguyện cho chúng, chớ cầu xin Ta, vì Ta sẽ không nghe người đâu. ¹⁷ Người không thấy việc chúng làm trong các thành ở Giu-đa và trên các đường phố ở Giê-ru-sa-lem sao? ¹⁸ Trẻ con đi gom củi và cha nhóm lửa! Phụ nữ nhào bột làm bánh dâng cho nữ thần của các tầng trời và đồ của lễ quán cho các thần khác để chọc giận Ta.

¹⁹ Có phải chúng thật đang chọc giận Ta không? – Đức Giê-hô-va phán vậy – chẳng phải chúng nó tự chọc mình, để chuốc lấy sự hổ thẹn sao? ²⁰ Vậy, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Kìa, cơn giận và cơn thịnh nộ của Ta sẽ đổ xuống trên nơi này, trên cả loài người và thú vật, trên cây cối ở ruộng vườn và bông trái trên đất. Nó sẽ đốt cháy và chẳng bao giờ bị dập tắt.’

²¹ Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán vậy: ‘Hãy thêm của lễ thiêu của các người vào các lễ vật khác và ăn thịt đi. ²² Vì khi Ta đem tổ phụ các người ra khỏi xứ Ai cập, Ta không đòi hỏi thứ gì ở chúng cả. Ta không truyền lệnh cho chúng về của lễ thiêu và của tế lễ. ²³ Ta chỉ truyền cho chúng lệnh này: “Hãy lắng nghe tiếng Ta, rồi Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các người và các người sẽ là dân Ta. Vậy hãy bước đi trong mọi đường lối mà Ta truyền cho các người, để các người được phước.”

²⁴ Nhưng chúng không nghe và cũng không chú tâm. Chúng sống theo những mưu toan cứng cỏi từ lòng gian ác của chúng, chúng đi thụt lùi chứ không tiến về trước. ²⁵ Kể từ ngày tổ phụ các người ra khỏi xứ Ai Cập cho đến ngày nay, Ta đã sai mọi tôi tớ, tiên tri của Ta, đến cùng các người. Ta vẫn sai họ ra đi. ²⁶ Nhưng chúng không nghe Ta. Chúng không chú tâm. Trái lại, chúng cứng cổ. Chúng gian ác hơn tổ phụ chúng.’

²⁷ Vậy hãy tuyên bố những lời này cho chúng, nhưng chúng sẽ không nghe người. Hãy tuyên bố những lời này cho chúng, nhưng chúng sẽ không trả lời người. ²⁸ Hãy nói với chúng: “Đây là một dân không nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng và không nhận lấy kỷ luật. Lễ thật bị triệt phá và bị dứt khỏi miệng chúng.

²⁹ Hãy cắt tóc và cạo đầu người, hãy vứt tóc người đi. Hãy hát một bài ca tang chế trên các nơi trơ trọi. Vì Đức Giê-hô-va đã loại bỏ và từ bỏ dòng dõi này trong cơn giận Ngài.

³⁰ Vì con cái Giu-đa đã làm điều ác trước mặt Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – Chúng đặt những thứ gớm ghiếc trong nhà, là nơi danh Ta được rao truyền, và làm ô uế nó.

³¹ Chúng xây điện thờ Tô-phết ở thung lũng Ben Hin-nôm. Chúng thiêu con trai và con gái mình qua lửa – đây là việc mà Ta không truyền cho chúng. Ta không bao giờ nghĩ đến việc đó. ³² Vậy hãy xem, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – khi nó sẽ không còn được gọi là Tô-phết hay thung lũng Ben Hin-nôm nữa. Nó sẽ là thung lũng Tàn sát; chúng sẽ chôn cây ở Tô-phết cho đến khi không còn chỗ.

³³Thi hài của dân này sẽ là thức ăn cho chim trời và các loài thú trên đất, sẽ chẳng có ai xua đuổi chúng.³⁴Ta sẽ đặt dấu chấm hết cho các thành ở Giu-đa và các đường phố ở Giê-ru-sa-lem, những tiếng tung hô và reo mừng, tiếng của chàng rể và nàng dâu; vì xứ ấy sẽ trở nên hoang vu.”

8¹“Khi đó – Đức Giê-hô-va phán như vậy – người ta sẽ đào bới nơi mồ những hài cốt của các vua Giu-đa và các quan, hài cốt của các thầy tế lễ và tiên tri, và hài cốt của cư dân Giê-ru-sa-lem.²Họ sẽ phơi chúng dưới mặt trời, mặt trăng và hết thấy những ngôi sao trên trời; là những vật mà họ đã đi theo và tìm kiếmặng thờ lạy. Các hài cốt ấy sẽ không được gom lại hoặc chôn cất nữa. Chúng sẽ như phân trên mặt đất.³Ở những nơi còn lại mà Ta đã đuổi chúng, chúng sẽ chọn chết hơn là sống, tức là những kẻ còn sót lại của quốc gia xấu xa này – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

⁴Hãy nói với chúng: ‘Đức Giê-hô-va phán vậy: Có ai vấp ngã mà không đứng dậy không? Có ai lạc lối mà không cố tìm đường về không?’

⁵ Sao dân Giê-ru-sa-lem này quay lưng bỏ đi miệt mài trong sự bất trung vậy? Chúng cứ bội bạc và không chịu ăn năn.

⁶ Ta đã chú ý và lắng nghe, nhưng chúng không nói thật; không ai buồn lòng về sự gian ác của mình, không ai nói rằng: “Tôi đã làm gì?” Tất cả chúng nó đi theo đường riêng của mình, như ngựa đực xông ra trận mạc.

⁷ Ngay cả con cò trên trời cũng biết đúng mùa; con bồ câu, chim én, và chim nhạn cũng vậy. Chúng đi cư vào đúng thời điểm, nhưng dân Ta không biết giới mạng của Đức Giê-hô-va.

⁸ Sao các người nói: “Chúng tôi khôn ngoan! Luật pháp của Đức Giê-hô-va ở cùng chúng tôi”? Thật vậy, hãy xem! Ngòi bút giả dối của các thầy thông giáo đã tạo nên sự lừa dối.

⁹ Những kẻ khôn ngoan này sẽ hổ thẹn. Chúng mất hết can đảm và bị sập bẫy. Kìa! Chúng chối bỏ lời của Đức Giê-hô-va, vậy sự khôn ngoan của chúng có ích gì?

¹⁰ Vì vậy, Ta sẽ trao vợ của chúng cho người khác, và ruộng vườn của chúng cho những kẻ sẽ sở hữu, vì từ kẻ nhỏ nhất cho đến người già nhất, tất cả đều cực kỳ tham lam! Từ tiên tri đến thầy tế lễ, tất cả đều gian dối.

¹¹ Chúng đã điều trị vết thương cho con gái dân Ta như thể đó là một vết thương tầm thường. Chúng nói: “Bình an, Bình an,” nhưng chẳng có bình an.

¹² Chúng có hổ thẹn khi chúng phạm những việc gớm ghiếc không? Chúng không hổ thẹn. Chúng không khiêm nhường. Vậy, chúng sẽ vấp ngã trong thời điểm đoán phạt, chung với những kẻ đã vấp ngã rồi. Chúng sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán.

¹³ Ta sẽ loại bỏ chúng hoàn toàn – Đức Giê-hô-va phán vậy – cây nho sẽ chẳng có trái, cây vả cũng sẽ không có trái. Lá sẽ tàn héo, và những gì Ta đã ban cho chúng đều sẽ phôi phai.

¹⁴ Sao chúng ta đứng đây? Hãy đến; chúng ta hãy đến các thành kiên cố, chúng ta sẽ im lặng và chết tại đó. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ bắt chúng ta phải im. Ngài sẽ khiến chúng ta uống thuốc độc, vì chúng ta đã phạm tội nghịch với Ngài.

¹⁵ Chúng ta hy vọng có bình an, nhưng sẽ không có điều gì tốt lành. Chúng ta mong chờ thời điểm chữa lành, nhưng kìa, sẽ có sự kinh khiếp.

¹⁶ Người ta nghe tiếng hí của ngựa đực từ Đan. Khắp đất rung động khi nghe tiếng hí của chiến mã. Chúng sẽ đến, thiêu nuốt xứ và sự giàu sang của nó, thành phố và cư dân trong đó.

¹⁷ Vì kìa, Ta sẽ sai rắn đến giữa các người, rắn cực độc mà các người không thể dụ được. Chúng sẽ cắn các người – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

¹⁸ Nỗi sầu khổ của tôi không dứt, lòng tôi mệt mỏi.

¹⁹ Kìa! Có tiếng kêu la của con gái dân Ta từ một nơi rất xa! Chẳng phải Đức Giê-hô-va ngự tại Si-ôn sao? Hoặc chẳng phải Ngài là vua của họ sao? Sao chúng xúc phạm Ta bằng tượng chạm và các thần ngoại bang vô dụng của chúng?

²⁰ Mùa gặt đã qua, mùa hè đã hết. Nhưng chúng ta chưa được cứu.

²¹ Còn tôi thì đau đớn vì sự xúc phạm của con gái dân tôi. Tôi xót xa vì những việc kinh khủng đã xảy đến trên họ; tôi mất tinh thần.

²² Ở Ghi-lê-át không còn thuốc sao? Ở đó không có bác sĩ sao? Sao con gái dân tôi không được chữa lành?

9¹Ước gì đầu tôi có thể tuôn nước, và mắt tôi là nguồn lụy! Vì tôi muốn than khóc cả ngày và đêm cho những người ở giữa con gái dân tôi đã bị giết.

2²Ước gì có người cho tôi một chỗ trọ dành cho lũ khách trong hoang mạc, là nơi tôi có thể đi để từ bỏ dân tôi. Ước gì tôi có thể từ bỏ họ, vì họ đều là những người ngoại tình, là phường phản bội!

3³Đức Giê-hô-va phán: “Chúng tôi nói những điều giả dối bằng lưỡi, là cung giả dối của chúng, chúng ở trong xứ là mạnh lớn nhưng chẳng trung thành. Chúng liên tục làm điều ác. Chúng không biết Ta.”

4⁴Ai nấy phải đề phòng người lân cận mình và đừng tin vào anh em nào cả. Vì mỗi người anh em là kẻ lừa dối và mỗi người lân cận đều đi đạo nói lời vu khống.

5⁵Ai nấy đều giấu cọt người lân cận mình và không nói lời chân thật. Lưỡi chúng dạy những điều dối trá. Chúng kiệt sức khi phạm tội.

6⁶Người sống giữa sự dối trá; bởi sự dối trá đó mà chúng không nhìn biết Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

7⁷Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: “Kìa, Ta sẽ thử chúng. Ta sẽ xem xét chúng. Nếu không thì Ta nên xử con gái dân Ta thế nào?”

8⁸Lưỡi chúng là mũi tên sắc nhọn; chúng nói sai sự thật. Lưỡi chúng nói sự bình an cho người lân cận, nhưng trong lòng chúng thì lập mưu gài bẫy.

9⁹Ta chẳng nên phạt chúng vì cớ những việc này sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta chẳng nên báo trả một dân như vậy sao?

10¹⁰Ta sẽ hát một bài ca buồn và than khóc về núi đồi, và một bài ca tang chế về những đồng cỏ. Vì chúng bị thiêu đốt đến nỗi không ai đi qua đó nữa. Chúng sẽ không còn nghe tiếng của bầy gia súc. Chim trời và thú vật thay thấy đều bỏ chạy.

11¹¹Vậy, Ta sẽ biến Giê-ru-sa-lem thành đồng hoang tàn, là nơi chó rừng đến ăn náu. Ta sẽ khiến các thành của Giu-đa thành những nơi hoang phế chẳng có cư dân.”

12¹²Ai là người khôn ngoan để hiểu điều này? Miệng Đức Giê-hô-va phán cùng ai để người thuật lại điều ấy? Tại sao xứ trở nên tàn lụi? Nó bị phá hủy như hoang mạc, là nơi chẳng có ai đi ngang qua.

13¹³Đức Giê-hô-va phán: “Bởi vì chúng đã từ bỏ luật pháp Ta đặt trước mặt chúng, vì chúng không nghe tiếng Ta hoặc bước theo tiếng ấy.”¹⁴Vì chúng đi theo lòng cứng cỏi của chúng và thờ lạy Ba-anh như tổ phụ chúng đã dạy chúng.

15¹⁵Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: “Kìa, Ta sẽ khiến dân này ăn ngải cứu và uống nước độc.”¹⁶Ta sẽ rải chúng ra giữa các nước mà chúng không biết, tổ phụ chúng cũng không biết. Ta sẽ sai gươm đuổi theo chúng cho đến khi Ta hoàn toàn tiêu diệt chúng.”

17¹⁷Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: “Hãy nghĩ về điều này: Hãy mời những người khóc mướn đến. Hãy gọi những đàn bà khéo than khóc đến.

18¹⁸Hãy để chúng nhanh chóng tới và hát một bài ai oán cho chúng ta, để chúng ta rơi lệ và tuôn tràn nước mắt.

19¹⁹Vì có tiếng khóc than tại Si-ôn: ‘Chúng ta bị phá hủy dường nào. Chúng ta rất xấu hổ, vì chúng ta đã bỏ xứ do họ đã phá hủy nhà chúng ta.’

20²⁰Vậy, hỡi những người đàn bà, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va; hãy chú ý đến những sứ điệp do miệng Ngài phán. Hãy dạy con gái của các bà hát bài ca ai oán, và dạy cho những người nữ láng giềng một bài ca tang chế.

21²¹Vì sự chết đã vào nhà chúng ta qua cửa sổ; nó vào trong cung điện của chúng ta. Nó hủy diệt con trẻ từ bên ngoài, và thanh niên trong các quảng trường thành phố.

22²²Hãy tuyên bố như vậy: ‘Đây là lời phán của Đức Giê-hô-va – thi thể của người ta sẽ ngã rạp như phân ngoài đồng, và như lúa đã cắt rồi mà còn bỏ tại đó, sẽ không ai đến gom chúng.’”

23²³Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Người khôn ngoan chớ tự hào về sự khôn ngoan mình, chiến sĩ chớ tự hào về sức mạnh mình. Người giàu chớ tự hào về sự giàu có mình.

24²⁴Vì nếu ai tự hào về bất cứ điều gì, hãy tự hào rằng người đó có sự hiểu biết sâu sắc và biết Ta. Vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng thể hiện sự trung kiên, công lý và công bình trên đất. Vì Ta yêu thích những việc ấy – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

25²⁵“Kìa, ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán như vậy – là lúc Ta trừng phạt những kẻ được cắt bì chỉ trên thân thể.

26²⁶Ta sẽ phạt Ai Cập và Giu-đa, Ê-dôm, dân Am-môn, Mô-áp, và tất cả những dân cạo tóc, là dân sống trong hoang mạc. Vì tất cả những dân này là dân không được cắt bì, và hết thảy nhà Y-sơ-ra-ên có một tấm lòng không được cắt bì.”

10¹ “Hãy nghe lời Đức Giê-hô-va phán cùng ngươi, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên.
² Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Chớ học theo các thói của các dân, và chớ sợ các dấu trên trời, vì các dân sợ những dấu này.
³ Vì phong tục của các dân đều vô dụng. Người ta chặt cây trong rừng; thợ thủ công dùng búa mà đẽo.
⁴ Sau đó chúng trang trí bằng bạc và vàng. Chúng lấy búa và đinh đóng vào để nó không ngã nhào.
⁵ Các thần tượng này giống như bù nhìn giữa ruộng dưa chuột, vì chúng không nói được. Chúng phải được khiêng, vì chúng không thể đi. Chớ sợ chúng, vì chúng không thể giáng điều dữ, chúng cũng không thể làm phước.’”
⁶ Lạy Đức Giê-hô-va, chẳng ai giống như Ngài. Ngài là lớn, danh Ngài có sức mạnh lớn lắm.
⁷ Ai không sợ Ngài, lạy Vua của các nước? Vì Ngài đáng được như vậy, vì chẳng có ai như Ngài giữa người khôn ngoan của các nước hoặc giữa các vương quốc.
⁸ Tất cả chúng đều như nhau, chúng ngu dốt và ngu xuẩn, họ là môn đệ của các thần tượng chẳng là gì ngoại trừ làm bằng gỗ.
⁹ Chúng đem bạc được dát từ Tạc-sơ, và vàng từ U-pha do thợ thủ công làm và được tinh chế. Y phục của chúng làm bằng vải xanh dương và đỏ tía. Tất cả những thứ này là sản phẩm của thợ khéo.
¹⁰ Nhưng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chân thật. Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống và vua đời đời. Đất rung động khi Ngài giận, và các nước không thể chịu đựng cơn giận của Ngài.

¹¹ Ngươi hãy nói với chúng như vậy: “Các thần không dựng nên trời và đất sẽ bị diệt khỏi đất và khỏi các tầng trời.”

¹² Đấng dựng nên đất bằng quyền năng Ngài đã tạo lập thế gian bằng sự khôn ngoan Ngài và giương các tầng trời bằng sự hiểu biết của Ngài.
¹³ Tiếng của Ngài phát ra tiếng ầm ầm của nước trong các tầng trời, Ngài ban sương giáng khắp đất. Ngài làm cho chớp theo mưa phát ra và sai gió ra từ kho Ngài.
¹⁴ Ai nấy đều đốt nát và thiếu hiểu biết. Thợ kim loại xấu hổ vì thần tượng của họ. Vì các hình tượng được đúc đều giả dối; chúng chẳng có sự sống.
¹⁵ Chúng vô dụng, chúng là sản phẩm của những kẻ chế giễu; chúng sẽ bị phá hủy khi chúng bị trừng phạt.
¹⁶ Nhưng Đức Chúa Trời, sản nghiệp của Gia-cốp, chẳng giống như vậy, vì Ngài là Đấng nắm lên tất cả. Y-sơ-ra-ên là chi phái của cơ nghiệp Ngài; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.
¹⁷ Hãy gom gói đồ của ngươi và rời khỏi xứ này, hỡi dân đang bị bao vây.
¹⁸ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Kìa, lần này Ta sẽ quăng xa các dân trong xứ. Ta sẽ khiến chúng đau buồn, và chúng sẽ tỉnh biết.”
¹⁹ Khốn cho tôi! Vì cơ xương tôi bị gãy, vết thương tôi bị nhiễm trùng. Vậy tôi nói: “Đây chắc chắn là nỗi thống khổ, nhưng tôi phải mang nó.”
²⁰ Lều tôi bị hủy, dây lều của tôi bị đứt. Chúng đã bắt con tôi khỏi tôi, chúng nó không còn nữa. Không còn ai giương lều tôi hoặc căng màn tôi.
²¹ Những người chần chừ trở nên ngu dốt. Họ không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, vì vậy họ không thành công; các bày chiên của họ bị tản lạc.
²² Có tin đồn rằng: “Kìa! Sự ấy đang đến! Một cơn động đất lớn đang đến từ phương bắc đang khiến các thành của Giu-đa trở nên hoang tàn, là nơi ở của chó rừng.”
²³ Lạy Đức Giê-hô-va, con biết rằng đường lối con người chẳng phải đến từ họ. Không ai có thể sắp đặt các bước chân mình.
²⁴ Lạy Đức Giê-hô-va, xin kỷ luật con bằng công lý chứ không bởi cơn giận của Ngài, kéo Ngài sẽ diệt con.
²⁵ Xin Chúa đổ cơn giận Ngài trên các dân không biết Ngài và trên các gia đình không kêu cầu danh Ngài. Vì chúng đã cắn xé Gia-cốp và nuốt ông ấy để phá hủy hoàn toàn và đánh đổ chỗ ở của ông ấy.

11 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, ²“Hãy nghe lời giao ước này, và hãy rao cho dân Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem.

³Hãy nói với chúng rằng: ‘Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ai không nghe những lời của giao ước này thật đáng bị rửa sạch. ⁴Đây là giao ước mà Ta đã truyền cho tổ phụ các ngươi ghi nhớ ngày Ta đem họ ra khỏi xứ Ai Cập, khỏi lò luyện sắt tan chảy. Ta đã phán: “Hãy nghe tiếng Ta và làm mọi điều như Ta đã truyền cho các ngươi, vì các ngươi sẽ là dân Ta và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các ngươi.” ⁵Hãy vâng phục Ta hầu cho Ta giữ lời thề mà Ta đã thề cùng tổ phụ các ngươi, rằng Ta sẽ ban cho họ xứ đơm sữa và mật, là xứ mà các ngươi ngày nay đang cư ngụ.” Sau đó, tôi, Giê-rê-mi, trả lời Ngài: “Vâng, thưa Đức Giê-hô-va!”

⁶Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy công bố mọi điều này trong các thành ở Giu-đa và trên các đường phố Giê-ru-sa-lem. Hãy nói: ‘Khá nghe những lời của giao ước này và thực hiện những lời ấy.’ ⁷Vì Ta đã truyền lệnh cho tổ phụ các ngươi từ ngày Ta đem họ ra khỏi xứ Ai Cập cho đến tận bây giờ, Ta vẫn luôn răn bảo chúng rằng: “Hãy nghe tiếng Ta.” ⁸Nhưng chúng không nghe cũng không chú ý. Ai nấy đều bước theo sự cứng cõi của lòng dạ gian ác mình. Vậy Ta đã giáng trên họ mọi lời rửa sạch trong giao ước mà Ta đã truyền. Nhưng chúng vẫn không vâng phục.”

⁹Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi: “Có một âm mưu giữa dân Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem. ¹⁰Chúng đã hướng về những tội lỗi của tổ phụ chúng, là những kẻ từ chối nghe lời Ta nhưng bước theo các thần khác đặt thờ lạy chúng. Nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa đã phá vỡ giao ước mà Ta đã lập với tổ phụ chúng.

¹¹Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Xem này, Ta sẽ giáng tai họa trên chúng, chúng sẽ không thể thoát khỏi tai họa ấy. ¹²Các thành Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ đi kêu cầu các thần mà chúng đã dâng của lễ, nhưng những thần ấy chắc chắn sẽ không cứu chúng khi chúng gặp tai họa. ¹³Vì số các thần của người bằng với số các thành của người, hỡi Giu-đa. Người đã dâng số các bàn thờ đáng xấu hổ của người ở Giê-ru-sa-lem, là những bàn thờ dâng hương cho Ba-anh, bằng với số các đường phố của người.

¹⁴Vậy hỡi Giê-rê-mi, người chớ cầu thay cho dân này. Người chớ than khóc hay cầu thay cho chúng. Vì Ta sẽ không nghe khi chúng kêu cầu Ta trong cơn tai họa mình.

¹⁵Tại sao dân yêu dấu của Ta, là dân có quá nhiều ý định xấu, lại ở trong nhà Ta? Vì thịt dành cho các cửa tế lễ của người không thể cứu người vì người đã vui mừng khi làm điều ác.

¹⁶Khi xưa, Đức Giê-hô-va gọi các người là cây ô-liu sum suê, đẹp đẽ và sai trái tốt. Nhưng Ngài đã đốt lửa nơi cây ấy như tiếng ầm ầm của cơn bão; các nhánh nó sẽ gãy.

¹⁷Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng đã trồng người, đã tuyên phán giáng phạt tai họa trên người vì những việc ác mà nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa đã phạm – chúng đã chọc giận Ta bằng việc cúng cho Ba-anh.”

¹⁸Đức Giê-hô-va bày tỏ cho tôi những điều này, vì vậy tôi biết chúng. Lạy Đức Giê-hô-va, Ngài đã cho tôi thấy những việc làm của họ. ¹⁹Tôi như con chiên hiền lành bị dẫn đến hàng làm thịt. Tôi không biết chúng đã lập mưu hại tôi: “Chúng ta hãy diệt cây ấy cùng với trái của nó! Chúng ta hãy đốn nó khỏi đất của người sống để danh Ngài sẽ không còn được nhớ nữa.”

²⁰Đức Giê-hô-va vạn quân là quan xét công bình, Ngài xem xét tấm lòng và tâm trí. Tôi sẽ thấy sự báo thù của Ngài trên chúng, vì tôi đã trình bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài.

²¹Vậy, Đức Giê-hô-va phán về dân A-na-tốt, là dân tìm kiếm mạng sống người: “Chúng nói: ‘Người chớ nhân danh Đức Giê-hô-va mà nói tiên tri, nếu không chúng ta sẽ giết người.’ ²²Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: ‘Kìa, Ta sẽ phạt chúng. Những kẻ trai trẻ cường tráng sẽ chết bởi gươm. Con trai và con gái chúng sẽ chết bởi đói kém. ²³Sẽ chẳng còn ai được sống, vì Ta sẽ giáng tai họa trên dân A-na-tốt, vào năm chúng bị trừng phạt.’”

12 ¹Lạy Đức Giê-hô-va, bất cứ khi nào con tranh luận cùng Ngài, Ngài cũng đúng. Chắc chắn con phải nói cho Ngài biết lý do con kêu nài: Sao đường lối của kẻ ác được thành công? Tất cả những kẻ vô đạo đều thành công.

² Ngài vun trồng chúng và chúng đâm rễ. Chúng cứ sản sinh bông trái. Miệng chúng nó thì gần Ngài, nhưng lòng chúng nó thì xa cách Ngài.

³ Nhưng chính Ngài biết con, lạy Đức Giê-hô-va. Ngài nhìn thấy con và xem xét lòng con. Xin Chúa dẫn chúng đi như chiên bị dẫn đến lò mổ. Xin Chúa để riêng chúng cho ngày bị mổ thịt.

⁴ Đất sẽ than khóc bao lâu nữa, cỏ ngoài đồng sẽ khô héo đến bao giờ vì có lòng gian ác của cư dân nó? Các loài thú và chim đều bị cắt đi. Thật vậy, chúng nói: “Đức Chúa Trời không biết việc gì sẽ xảy đến với chúng ta.”

⁵ Đức Giê-hô-va phán: “Hỡi Giê-rê-mi, nếu người chạy đua với người chạy bộ mà người còn đuối sức, thì làm sao người có thể chạy đua với ngựa? Nếu người vấp ngã trong xứ đang yên ổn, yên bình, làm sao người đối phó được ở những bụi cây dọc sông Giô-đanh?

⁶ Ngay cả anh em và gia đình cha người phản bội người và kịch liệt tố cáo người. Chớ tin cậy chúng, thậm chí nếu chúng nói lời tử tế với người.

⁷ Ta đã bỏ nhà Ta; Ta đã bỏ cơ nghiệp Ta. Ta đã phó dân yêu dấu của Ta vào tay kẻ thù nghịch nó.

⁸ Cơ nghiệp Ta như sư tử ẩn mình trong bụi cây; nó gầm thét nghịch lại Ta, cho nên Ta ghét nó.

⁹ Cơ nghiệp của Ta như con linh cẩu, và chim săn mồi vây quanh trên đầu nó. Hãy đi, tập hợp tất cả các loài thú đồng, cho chúng cắn nuốt đi.

¹⁰ Nhiều người chẵn chân đã hủy phá vườn nho Ta. Chúng giẫm đạp sản nghiệp xứ của Ta; chúng biến chỗ đất vui thích của Ta thành nơi hoang mạc, một nơi tan hoang.

¹¹ Chúng khiến nó trở nên một nơi tan hoang. Ta than khóc vì nó; nó bị tan hoang. Khắp xứ đều trở nên hoang tàn, vì không ai còn nhớ nó nữa.

¹² Những kẻ hủy diệt đến trên các nơi trơ trọi trong hoang mạc, vì gươm của Đức Giê-hô-va tàn phá từ đầu này đến đầu kia trong xứ. Chẳng có loài xác thịt nào được an toàn trong xứ.

¹³ Chúng gieo lúa mì nhưng gặt bụi gai. Chúng nhọc công nhưng chẳng đạt được gì. Vậy hãy xấu hổ về của kiếm được của các người vì có cơn giận của Đức Giê-hô-va.”

¹⁴ Đức Giê-hô-va phán: “Đối với những kẻ lân cận xấu xa của Ta - những kẻ chiếm đoạt sản nghiệp mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên của Ta thừa hưởng. Kia, Ta là Đấng sẽ nhổ chúng khỏi đất, Ta sẽ bứng nhà Giu-đa khỏi chúng.” ¹⁵Sau khi Ta đã bứng các nước ấy, Ta sẽ thương xót chúng và đem chúng trở về; Ta sẽ đem chúng về lại sản nghiệp và xứ của chúng.

¹⁶ Nếu các nước ấy cẩn thận học hỏi đường lối của dân Ta, nhân danh Ta mà thề rằng ‘Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống!’ y như chúng đã dạy dân Ta nhân danh Ba-anh của chúng mà thề, thì chúng sẽ được vững lập giữa dân Ta. ¹⁷Nhưng nếu chẳng ai lắng nghe, Ta sẽ bứng nước ấy. Nó chắc chắn sẽ bị nhổ và bị diệt – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

13 ¹Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy đi mua một đai lưng bằng vải gai mịn và đeo nó quanh thắt lưng, nhưng chớ dầm trong nước.”²Vậy, tôi mua một đai lưng như Đức Giê-hô-va đã truyền, rồi tôi quấn quanh hông tôi.

³Sau đó, Đức Giê-hô-va phán với tôi lần thứ nhì,⁴“Hãy lấy đai lưng mà người đã mua hiện đang ở trên hông người, rồi đến O-phơ-rát. Hãy giấu trong một kẻ đá.”

⁵Vậy, tôi đi giấu nó ở O-phơ-rát như Đức Giê-hô-va đã truyền.

⁶Sau nhiều ngày, Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy trở lại O-phơ-rát, lấy đai lưng mà Ta đã bảo người đem giấu.”⁷Vậy, tôi trở lại O-phơ-rát và đào cái đai lưng mà tôi đã giấu. Nhưng kìa! Đai lưng bị mục; nó chẳng còn nguyên vẹn nữa.

⁸Sau đó, có lời Đức Giê-hô-va lại phán với tôi rằng:⁹“Đức Giê-hô-va phán như vậy: Cũng vậy, Ta sẽ đánh đổ sự ngạo mạn của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.¹⁰Dân gian ác này không chịu nghe lời Ta, sống theo lòng cứng cổ, thờ lạy và quý lạy trước các thần khác – chúng sẽ như chiếc đai lưng vô dụng này.¹¹Vì như đai lưng đeo quanh hông, Ta đã buộc cả nhà Y-sơ-ra-ên và cả nhà Giu-đa quanh hông Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – để chúng làm dân Ta, đem lại cho Ta danh tiếng, sự ngợi khen, và tôn kính. Nhưng chúng chẳng lắng nghe Ta.

¹²Do đó, người hãy bảo chúng: ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Bình sẽ đầy rượu.’ Chúng sẽ hỏi người: ‘Bộ chúng tôi không biết là bình sẽ đầy rượu sao?’¹³Hãy đáp rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kìa, Ta sẽ khiến các cư dân trong xứ này, các vua ngồi trên ngai Đa-vít, các thầy tế lễ, tiên tri, và mọi cư dân Giê-ru-sa-lem say be bét.¹⁴Sau đó, Ta sẽ khiến chúng đánh nhau tới bời, cha đánh con cái – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ không tiếc chúng cũng chẳng thương xót chúng, Ta sẽ không ngăn chúng khỏi sự hủy diệt.’”

¹⁵ Hãy nghe và chú ý. Chớ kiêu ngạo, vì Đức Giê-hô-va đã phán.

¹⁶ Hãy dâng sự tôn kính cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người trước khi Ngài giáng sự tối tăm, và trước khi Ngài khiến các người vấp chân trên núi lúc chạng vạng. Vì các người mong chờ ánh sáng, nhưng Ngài sẽ khiến nơi ấy trở nên tối tăm, như mây đen dày đặc.

¹⁷ Vậy nếu các người không nghe, tôi sẽ khóc vì cơ sự kiêu ngạo của các người. Tôi sẽ khóc dầm dề, vì bầy chiên của Đức Giê-hô-va đã bị bắt làm phu tù.

¹⁸ “Hãy nói với vua và hoàng hậu: ‘Hãy hạ mình và ngồi xuống, vì mào triều trên đầu người, niềm kiêu hãnh và vinh quang người, đã rơi xuống rồi.’

¹⁹ Các thành ở Nê-ghep sẽ bị phong tỏa, không ai mở ra. Giu-đa sẽ bị bắt làm phu tù, cư dân nó sẽ bị bắt đi lưu đầy.

²⁰ Hãy ngước mắt lên và xem những kẻ đến từ phương bắc. Bầy chiên đẹp đẽ đã được ban cho người đâu?

²¹ Người sẽ nói gì khi Đức Chúa Trời lập trên người những kẻ mà người đã dạy dỗ làm bạn người? Những điều này chẳng phải là sự khởi đầu của những cơn đau đớn quặn thắt bủa vây người như người nữ sinh con sao?

²² Người tự nhủ rằng: ‘Sao những việc này xảy đến với tôi?’ Đó là vì tội ác người nhiều đến nổi vạt áo người bị tốc lên và người bị hãm hiếp.

²³ Người Cút có thể đổi màu da không, con báo có thể đổi đốm của nó không? Nếu vậy thì chính các người cũng có thể làm điều thiện dù các người quen làm điều ác.

²⁴ Do đó, Ta sẽ rải chúng như trấu bay trong hoang mạc.

²⁵ Đây phần Ta đã ban cho người, là phần Ta đã chia cho người – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì người đã quên Ta và tin cậy sự giả dối.

²⁶ Ta cũng sẽ lột váy người, thiên hạ sẽ thấy sự trần truồng của người.

²⁷ Tội tà dâm và tiếng hí của người, sự xấu hổ về hành vi dâm dục của người trên đồi và ngoài đồng! Ta sẽ khiến những sự gớm ghiếc ấy bị phơi bày! Hỡi Giê-ru-sa-lem, khốn cho người! Người ô uế. Việc này sẽ còn kéo dài bao lâu nữa?”

14 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi về cơn hạn hán, ²“Hãy để Giu-đa than khóc; hãy để các cổng thành tiêu điều. Chúng than khóc vì xứ; tiếng kêu cầu của chúng về Giê-ru-sa-lem thấu đến trời cao.
³ Những kẻ quyền quý sai đầy tớ đi tìm nước. Khi tới mương không tìm thấy nước, họ thất vọng và quay về; họ trùm đầu, xấu hổ và thẹn thùng.
⁴ Bởi đó, đất nứt nẻ, vì trong xứ không có mưa. Thợ cày xấu hổ và trùm đầu.
⁵ Ngay cả hươu cái cũng để con nó ngoài đồng và bỏ chạy, vì không có cỏ.
⁶ Lừa hoang đứng trên gò trọi, thở hổn hển trong gió như chó rừng. Mắt chúng mờ dần, vì không có cây cỏ.”
⁷ Lạy Đức Giê-hô-va, dù tội ác chúng con làm chứng nghịch lại chúng con, xin Ngài hành động vì cơ danh Ngài. Vì hành động bội bạc của chúng con gia tăng; chúng con đã phạm tội với Ngài.
⁸ Lạy Chúa, là niềm Hy vọng của Y-sơ-ra-ên, là Đấng cứu dân ấy khi túng quẫn, sao Ngài trở nên như khách lạ trong xứ, như khách bộ hành căng lều ngủ qua đêm?
⁹ Sao Ngài như người lúng túng, như chiến sĩ không thể giải cứu được ai? Vì Ngài ở giữa chúng con, lạy Đức Giê-hô-va! Danh Ngài được rao truyền giữa chúng con. Xin đừng lìa bỏ chúng con.

¹⁰Đức Giê-hô-va phán với dân này: “Vì chúng thích đi lang thang, chúng không kiếm chế chân mình.” Đức Giê-hô-va không hài lòng. Bây giờ Ngài nhớ lại tội ác chúng và trừng phạt tội lỗi chúng.

¹¹Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Chớ cầu thay cho dân này.¹²Vì nếu chúng kiêng ăn, Ta sẽ không nghe tiếng khóc than của chúng, và nếu chúng dâng của lễ thiêu và của lễ chay, Ta sẽ không nhận. Vì Ta sẽ tiêu diệt chúng bằng gươm, đói kém, và dịch lệ.”

¹³Tôi nói: “Ôi, lạy Chúa Giê-hô-va! Kia! Các tiên tri nói với họ: ‘Các người sẽ không thấy gươm; cũng chẳng gặp đói kém, vì Ta sẽ cho các người thật yên ninh trong xứ này.’”

¹⁴Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Các tiên tri nhân danh Ta mà nói tiên tri giả. Ta không sai chúng, Ta cũng không truyền cho chúng bất cứ mệnh lệnh nào hoặc phán với chúng bất cứ điều chi. Chúng nói tiên tri cùng các người theo những sự hiện thấy giả dối, sự bói toán, sự vô ích từ lòng chúng.”

¹⁵Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Về phần các tiên tri nhân danh Ta mà nói tiên tri nhưng chẳng phải là những kẻ mà Ta đã sai đi – những kẻ nói rằng sẽ không có gươm đao hay đói kém trong xứ này: các tiên tri ấy sẽ chết bởi gươm và nạn đói.¹⁶Và những người mà chúng nói tiên tri sẽ bị ném ra ngoài đường phố Giê-ru-sa-lem vì cơ đói kém và gươm đao, sẽ không ai chôn chúng, vợ chúng, con trai và con gái chúng – vì Ta sẽ đổ sự gian ác của chúng lại trên chúng.

¹⁷Hãy phán lời này với chúng: ‘Hãy để tôi khóc cả ngày và đêm chẳng thôi, vì con gái đồng trinh của dân tôi sẽ bị đánh một đòn khủng khiếp – bị thương và không chữa được.

¹⁸ Nếu tôi ra ngoài đồng, và kia! Có kẻ bị giết bằng gươm. Và nếu tôi vào trong thành, kia! Có kẻ chết vì đói kém. Ngay cả tiên tri và thầy tế lễ cũng đi lang thang khắp xứ mà chẳng hiểu biết gì.”

¹⁹Ngài đã hoàn toàn từ bỏ Giu-đa sao? Ngài ghét Si-ôn sao? Sao Ngài khiến chúng con khổ sở khi chúng con không được chữa lành? Chúng con trông chờ sự bình an, nhưng chẳng có điều gì tốt lành – chúng con mong được được chữa lành, nhưng kia, chỉ có sự kinh khiếp.

²⁰ Lạy Đức Giê-hô-va, chúng con xin nhận tội của tổ phụ chúng con, vì chúng con đã phạm tội nghịch lại Ngài.

²¹ Xin đừng từ bỏ chúng con! Vì cơ danh Ngài, xin đừng làm nhục ngôi vinh quang của Ngài. Xin Chúa nhớ và đừng phá vỡ giao ước của Ngài với chúng con.

²² Giữa các thần của các nước, ai có thể ban mưa rào? Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con, Ngài chẳng phải là Đấng làm việc này sao? Chúng con trông mong nơi Ngài, vì chính Ngài làm mọi điều ấy.

15 ¹Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Thậm chí nếu Mô-i-se hoặc Sa-mu-ên đứng trước mặt Ta, Ta vẫn sẽ không chiều cố dân này. Hãy đuổi chúng khuất mắt Ta, để chúng đi đâu thì đi.² Chúng sẽ hỏi người: ‘Chúng tôi nên đi đâu?’ Người phải trả lời chúng rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ai bị định cho chết sẽ chết; ai bị định cho gươm sẽ chết bởi gươm. Ai bị định cho đói kém sẽ bị đói kém; và ai bị định cho sự phu tù sẽ bị bắt làm phu tù.’

³Vì Ta sẽ phó chúng vào bốn loại tai họa – Đức Giê-hô-va phán vậy – gươm để giết, chó để tha đi, chim trời và thú rừng sẽ cắn nuốt và diệt đi.⁴ Ta sẽ khiến chúng trở thành một mối kinh hoàng cho mọi vương quốc trên đất, vì những việc Ma-na-se con Ê-xê-chia, vua Giu-đa, đã làm tại Giê-ru-sa-lem.

⁵ Vì ai sẽ thương xót người, hỡi Giê-ru-sa-lem? Ai sẽ than khóc người? Ai sẽ quay lại hỏi thăm người?

⁶ Người đã từ bỏ Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy. Người đã thối lui. Vậy Ta sẽ giơ tay ra đánh người và diệt người. Ta đã chán phải thương xót người.

⁷ Ta sẽ cầm nia sàng lọc chúng ở các cổng thành trong xứ này. Ta sẽ diệt sạch chúng. Ta sẽ hủy diệt dân Ta vì chúng không từ bỏ đường lối mình.

⁸ Ta sẽ khiến số góa phụ của chúng nhiều hơn cát trên bờ biển. Giữa trưa Ta sẽ sai kẻ hủy diệt đến hại các bà mẹ của những gã trai trẻ. Ta sẽ khiến sự khích động và kinh hãi thành linh giáng trên chúng.

⁹ Người mẹ đã sinh bảy con sẽ mòn mỏi. Nàng thở thoi thóp. Mặt trời của nàng sẽ lặn đang khi còn ban ngày. Nàng sẽ xấu hổ và bối rối, vì Ta sẽ phó những kẻ còn sót lại cho gươm trước mặt kẻ thù nghịch chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

¹⁰ Mẹ ơi, con thật là khốn khổ! Vì mẹ đã sinh ra con làm người mà cả xứ đều tranh cãi và tranh luận. Con không cho vay ai mượn, cũng chẳng mượn ai, nhưng mọi người đều rửa sả con.

¹¹ Đức Giê-hô-va phán: “Chẳng lẽ Ta sẽ không giải cứu người mãi mãi sao? Chắc chắn Ta sẽ khiến kẻ thù người van xin giúp đỡ trong kỳ hoạn nạn và đau buồn.

¹² Ai có thể đập vỡ sắt? Đặc biệt là sắt từ phương bắc trộn với đồng?

¹³ Ta sẽ phó sự giàu sang và kho báu của các người cho quân thù như một cửa cướp. Ta sẽ làm như vậy vì tội lỗi các người đã phạm trong địa phận mình.

¹⁴ Ta sẽ khiến quân thù giải các người đến xứ mà người không biết, vì lửa sẽ cháy, cơn thịnh nộ Ta sẽ nổi phùng vì các người.”

¹⁵ Lạy Đức Giê-hô-va, chính Ngài biết! Xin Chúa nhớ lại và giúp đỡ con. Xin Chúa báo thù những kẻ theo đuổi con. Xin Ngài nhậm nài đừng cất con đi. Xin Chúa biết rằng con chịu sỉ nhục vì Ngài.

¹⁶ Con tìm được lời Ngài và ăn nuốt lời ấy. Lời Ngài là niềm vui với con, khiến lòng con vui mừng, vì con được gọi bằng danh Ngài, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân.

¹⁷ Con không ngồi trong hội những kẻ chế giễu hoặc hoan hỉ. Con ngồi một mình vì cố tay mạnh mẽ của Ngài, vì Ngài khiến con cảm phần.

¹⁸ Sao con cứ đau đớn triền miên và vết thương con không thể được chữa lành? Ngài sẽ như một dòng nước giả dối, dòng nước khô cạn chẳng?

¹⁹ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Giê-rê-mi, nếu người ăn năn, Ta sẽ phục hồi người, người sẽ đứng trước mặt Ta và phục vụ Ta. Vì nếu người làm cho những điều ngu xuẩn là khỏi những sự quý báu, người sẽ như miệng Ta. Chúng sẽ trở về với người, nhưng người không được trở về cùng chúng.

²⁰ Ta sẽ khiến người như bức tường đồng bất khả xâm phạm đối với dân này, chúng sẽ gây chiến với người.

Nhưng chúng sẽ không thắng người, vì Ta ở cùng người để giải cứu người – Đức Giê-hô-va phán vậy –

²¹ vì Ta sẽ cứu người khỏi tay kẻ ác và chuộc người khỏi tay kẻ bạo tàn.”

16 ¹Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi,²“Người chớ cưới vợ, và chớ sanh con trai hay con gái trong xứ này.³Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy về các con trai và con gái được sinh trong xứ này, về những người mẹ sinh ra chúng, và về những người cha sinh ra chúng trong xứ này,⁴“Chúng sẽ chết vì bệnh tật. Sẽ không ai than khóc hay chôn cất chúng. Chúng sẽ như phân trên đất. Chúng sẽ chết bởi gươm và nạn đói, xác chúng sẽ trở thành đồ ăn cho chim trời và các loài thú trên đất.’

⁵Vì Đức Giê-hô-va phán rằng: ‘Chớ vào nhà có tang. Chớ than khóc, và chớ cảm thông cho những người này. Vì Ta đã cất đi sự bình an, sự thành tín theo giao ước, và lòng thương xót của Ta khỏi dân này! – Đức Giê-hô-va phán vậy –⁶nếu vậy, kẻ lớn và kẻ nhỏ sẽ chết trong xứ này. Chúng sẽ không được chôn cất, cũng chẳng ai than khóc chúng. Không ai tự cắt thịt hoặc cạo đầu vì chúng.

⁷Không ai chia sẻ thức ăn khi than khóc để an ủi những người có tang, và không ai trao chén chia buồn cho cha hoặc mẹ của chúng để an ủi chúng.

⁸Người chớ đến nhà có yến tiệc dâng ngồi ăn uống chung với chúng.”⁹Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Kìa, trước mặt người, trong đời người và trong xứ này, Ta sẽ chấm dứt tiếng vui mừng và hoan hỉ, tiếng của chàng rể và nàng dâu.’

¹⁰Khi người thuật những lời này cho dân, chúng sẽ hỏi người: ‘Sao Đức Giê-hô-va rao tai họa này cho chúng tôi? Chúng tôi đã phạm tội gì đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi?’

¹¹Vậy hãy bảo chúng: ‘Bởi vì tổ phụ các ngươi từ bỏ Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng theo các thần khác, thờ lạy và quý lại trước các thần đó. Chúng từ bỏ Ta và không giữ luật pháp Ta.

¹²Nhưng chính các ngươi còn phạm điều ác nhiều hơn tổ phụ các ngươi, vì kìa, ai nấy đều theo sự cứng cỏi trong lòng gian ác mình; không ai lắng nghe Ta.¹³Vậy, Ta sẽ ném các ngươi ra khỏi xứ này đến một xứ mà các ngươi và tổ phụ các ngươi không biết, các ngươi sẽ thờ lạy các thần khác cả ngày và đêm, vì Ta sẽ không ban ơn cho các ngươi.’

¹⁴Vậy hãy xem! Những ngày ấy gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – khi chẳng còn ai nói: ‘Thật Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập.’¹⁵Vì thật Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ phương bắc và ra khỏi những xứ mà Ngài đã khiến họ tản lạc, Ta sẽ đem chúng trở về xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ chúng.

¹⁶Kìa! Ta sẽ sai đến nhiều ngư dân – Đức Giê-hô-va phán vậy – để họ bắt chúng. Sau đó, Ta sẽ sai đến nhiều thợ săn để họ săn bắt chúng giữa núi đồi, và giữa những khe đá.¹⁷Vì mắt Ta dõi xem đường lối chúng; chúng không thể giấu trước mặt Ta. Chúng không thể che đậy tội lỗi trước mặt Ta.¹⁸Trước nhất, Ta sẽ báo trả tội ác và tội lỗi chúng gấp đôi vì chúng làm ô uế xứ của Ta bằng những hình tượng gớm ghê, và làm đầy dẫy cơ nghiệp Ta bằng những thần tượng kinh tởm.”

¹⁹ Lạy Giê-hô-va, Ngài là đồn lũy và nơi nương náu của con, Ngài là nơi an toàn của con trong ngày khốn cùng. Các nước từ khắp những nơi đầu cùng đất sẽ đến với Ngài và nói: “Chắc hẳn tổ phụ chúng tôi đã hưởng những sự giả dối. Chúng rỗng tuếch; chẳng đem đến ích lợi gì.

²⁰ Người ta tạo ra các thần cho riêng họ phải không? Nhưng chúng không phải là thần.

²¹ Vậy hãy xem! Lần này Ta sẽ khiến chúng biết, Ta sẽ khiến chúng biết tay Ta và quyền năng Ta, để chúng biết rằng danh Ta là Giê-hô-va.”

17¹“Tội lỗi của Giu-đa được viết bằng bút sắt có đầu kim cương. Tội ấy được khắc trên bảng lòng của chúng và trên sừng các bàn thờ của các người.

²Con cái chúng nhớ các bàn thờ và trụ thờ thần A-sê-ra của chúng ở dưới gốc cây xum xuê trên đồi cao.

³Chúng nhớ những bàn thờ của chúng trên núi ở vùng thôn quê. Ta sẽ biến sự giàu có và của cải người thành của cướp. Vì tội lỗi ở khắp mọi nơi trong bờ cõi người.

⁴Người sẽ mất cơ nghiệp mà Ta ban cho người. Ta sẽ khiến kẻ thù người bắt người làm nô lệ trong xứ mà người chẳng biết, vì người đã nhen lửa trong cơn thịnh nộ của Ta, cơn giận ấy sẽ cháy mãi không tắt.”

⁵Đức Giê-hô-va phán: “Đáng rửa thay là kẻ tin cậy loài người; nó lấy xác thịt làm sức mạnh nhưng xoay lòng mình khỏi Đức Giê-hô-va.

⁶Nó sẽ như thạch thảo ở A-ra-ba và sẽ không thấy điều gì tốt đẹp xảy đến. Nó sẽ ở trong những nơi đầy sỏi đá trong hoang mạc, một xứ cằn cỗi không có người ở.

⁷Nhưng ai tin cậy Đức Giê-hô-va thật đáng chúc phước thay, vì Đức Giê-hô-va là lý do người tin tưởng.

⁸Người sẽ như cây trồng gần dòng suối; rễ người sẽ lan tỏa. Dù trời nóng cũng không hề hấn, người vẫn sẽ ra lá xum xuê. Trong năm hạn hán, người sẽ không lo lắng, cũng chẳng ngừng ra trái.

⁹Lòng con người dối trá hơn bất kỳ điều gì khác. Nó xấu xa; ai có thể hiểu được?

¹⁰Ta là Giê-hô-va, Đấng dò xét tâm trí, kiểm tra lòng người. Ta báo cho mỗi người tùy điều họ đáng nhận, phạt họ tùy kết quả việc làm của họ.

¹¹Gà gô ấp trứng chẳng phải do nó đẻ. Ai đó có thể trở nên giàu có một cách bất chính. Nhưng trong lúc thanh xuân của nó, sự giàu có sẽ từ bỏ nó và cuối cùng nó sẽ thành kẻ nghèo.”

¹²“Nơi đền thờ của chúng ta là ngôi vinh hiển, được lập nên từ ban đầu.

¹³Đức Giê-hô-va là niềm hy vọng của Y-sơ-ra-ên. Những kẻ từ bỏ Ngài sẽ nhục nhã. Những kẻ trong xứ xoay bỏ khỏi Ngài sẽ bị diệt. Vì chúng từ bỏ Đức Giê-hô-va, Ngài là nguồn nước sống.

¹⁴Lạy Đức Giê-hô-va, xin chữa lành con, rồi con sẽ được chữa lành! Xin giải cứu con, rồi con sẽ được cứu. Vì Ngài là bài ca ngợi khen của con.

¹⁵Kìa, họ hỏi con: ‘Lời của Đức Giê-hô-va đâu? Hãy làm cho nó ứng nghiệm!’”

¹⁶Về phần con, con không từ bỏ bốn phận làm người chân chiên đi theo Ngài. Con không mong ngày gặp tai họa. Ngài biết những lời mà môi con công bố. Chúng ở trước mặt Ngài.

¹⁷Xin Chúa đừng làm con khiếp sợ. Ngài là nơi nương náu của con trong ngày hoạn nạn.

¹⁸Xin Chúa khiến những kẻ đeo đuổi con bị hổ thẹn, nhưng đừng để con xấu hổ. Nguyên chúng bị kinh hoàng, nhưng đừng để con bị kinh hoàng. Xin Chúa giáng ngày tai họa trên chúng và đập vỡ chúng bằng sự hủy diệt gấp đôi.”

¹⁹Đức Giê-hô-va phán với tôi như vậy: “Hãy đi và đứng nơi cổng của dân, nơi mà các vua Giu-đa vào và ra, sau đó hãy đứng ở tất cả các cổng khác ở Giê-ru-sa-lem.”²⁰Hãy bảo chúng: ‘Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi các vua Giu-đa và dân Giu-đa, và toàn thể cư dân Giê-ru-sa-lem là những người ra vào các cổng này.

²¹Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Hãy cẩn thận bảo vệ mạng sống mình, chớ mang gánh trong ngày Sa-bát qua các cổng thành Giê-ru-sa-lem.”²²Chớ đem vật gánh nào ra khỏi nhà người trong ngày Sa-bát. Chớ làm bất cứ việc gì, nhưng hãy biệt riêng ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va, như Ta đã truyền cho tổ phụ các người thực hiện.”²³Chúng không nghe cũng chẳng để ý, chúng cứng cổ đến nỗi chẳng nghe Ta hoặc chấp nhận kỷ luật.

²⁴Nếu các người thật sự nghe Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – và không mang vật gánh qua các cổng thành trong ngày Sa-bát nhưng biệt riêng ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va và không làm việc chi trong ngày đó –²⁵thì các vua, các vương tử, và những người ngồi trên ngai Đa-vít sẽ đến các cổng của thành này bằng xe chiến mã và ngựa, bao gồm các quan trưởng, người Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem. Và thành này sẽ còn lại đời đời.

²⁶Họ sẽ đến từ các thành ở Giu-đa và quanh Giê-ru-sa-lem, từ xứ Bên-gia-min và những vùng đất thấp, từ miền núi và từ Nê-ghep, họ đem theo của lễ thiêu, của tế lễ, của lễ chay và nhũ hương. Họ sẽ đem của lễ tạ ơn đến nhà Ta.

²⁷Nhưng nếu các người không nghe Ta để biệt riêng ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va – nếu các người đem vật gánh vào các cổng thành Giê-ru-sa-lem trong ngày Sa-bát, Ta sẽ nhen lửa trong các cổng thành, lửa ấy sẽ thiêu đốt mọi đồn lũy Giê-ru-sa-lem, nó sẽ cháy mãi không thôi.”

18 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, ²“Hãy đứng dậy và đi đến nhà thợ gốm, vì Ta sẽ cho người nghe lời Ta tại đó.” ³Vậy, tôi đi đến nhà thợ gốm, và kia! Người thợ gốm đang làm việc nơi bàn quay. ⁴Nhưng vật bằng đất sét mà ông đang nắn bị hư trong tay ông, do đó ông đổi ý và làm một vật khác mà theo ý ông cho là tốt.

⁵Kế đó, có lời Đức Giê-hô-va phán với tôi, ⁶“Chẳng lẽ Ta không thể làm cho người như người thợ gốm này sao, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên? – Đức Giê-hô-va phán như vậy. Kia! Như đất sét trong tay người thợ gốm thể nào – thì các người trong tay Ta cũng sẽ thể ấy, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên. ⁷Khi Ta tuyên bố điều gì về một nước hay một vương quốc, rằng Ta sẽ đuổi chúng đi, hủy đi, hoặc diệt đi. ⁸Nhưng nếu nước mà Ta đã tuyên bố quyết định từ bỏ điều ác, Ta sẽ động lòng thương xót chúng mà không giáng tai họa ấy.

⁹Có khi Ta tuyên bố về một nước hay một vương quốc rằng Ta sẽ dựng nó hoặc trồng nó. ¹⁰Nhưng nếu nó làm điều ác trước mặt Ta, không lắng nghe tiếng Ta, thì Ta sẽ ngưng xuống phước mà Ta đã định cho nó.

¹¹Vậy bây giờ, hãy nói với dân Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kia, Ta sẽ giáng họa trên người. Ta sẽ lập kế hoạch hại người. Hãy ăn năn, ai nấy hãy từ bỏ đường gian ác của mình, để đường lối và việc làm người đem đến điều tốt cho người.’

¹²Nhưng chúng sẽ nói: ‘Thật vô ích. Chúng tôi sẽ theo kế hoạch của chúng tôi. Ai nấy trong chúng tôi sẽ chiều lòng xấu xa và cứng cỏi mình.’

¹³Vậy Đức Giê-hô-va phán: ‘Hãy hỏi các nước, ai từng nghe đến điều này bao giờ? Trinh nữ Y-sơ-ra-ên phạm một việc kinh tởm.

¹⁴ Tuyệt ở Li-băng có bao giờ tan chảy khỏi các sườn núi đá ở đồng bằng không? Những con suối từ trên núi xa chảy đến có cạn nước không?

¹⁵ Nhưng dân Ta đã quên Ta. Chúng dâng của lễ cho các thần tượng vô dụng và vấp ngã trên đường mình; chúng rời những con đường xưa đặt đi trong những con đường sai lệch.

¹⁶ Xứ của chúng sẽ trở nên kinh khiếp, thành một thứ bị người ta bàn tán mãi mãi. Ai đi ngang qua nó đều sẽ rùng mình và lắc đầu.

¹⁷ Ta sẽ rải chúng trước mặt kẻ thù nghịch như cơn gió đông. Ta sẽ quay lưng đi, chúng sẽ không thấy mặt Ta, trong ngày hoạn nạn.”

¹⁸Vậy, dân chúng nói: “Nào, chúng ta hãy lập mưu nghịch Giê-rê-mi, vì thầy tế lễ luôn có luật pháp, người khôn ngoan luôn có lời khuyên, và tiên tri luôn có lời phán. Nào, chúng ta hãy dùng lời nói của chúng ta mà đánh nó và không để ý đến lời nó rao báo nữa.”

¹⁹Lạy Đức Giê-hô-va, xin đoái đến con! Xin nghe tiếng huyên náo của kẻ thù nghịch con.

²⁰ Tai họa của chúng sẽ thật sự được báo đáp cho con vì con đối xử tốt với chúng sao? Chúng đã đào hố trước mặt con. Xin Chúa nhớ là con đã đứng trước mặt Ngài và cầu xin Ngài ban phước cho chúng, khiến Ngài xây cơn giận khỏi chúng.

²¹ Vì vậy, xin Chúa phó con cái chúng cho nạn đói, và phó chúng cho sức mạnh của gươm giáo. Xin Chúa cất vợ của chúng và khiến chúng góa bụa, người của chúng sẽ bị giết, những trai trẻ sẽ bị giết bằng gươm nơi chiến trận.

²² Xin Chúa cho người ta nghe tiếng kêu la đau buồn từ trong nhà chúng, như Ngài bất ngờ giáng kẻ cướp trên chúng. Vì chúng đã đào hố đặt bắt con và đặt bẫy dưới chân con.

²³ Nhưng Ngài, lạy Đức Giê-hô-va, Ngài biết hết mọi kế hoạch của chúng lập nên để giết con. Xin Chúa đừng tha tội ác và tội lỗi chúng. Xin Chúa đừng xóa tội lỗi chúng khỏi trước mặt Ngài. Trái lại, xin Chúa ném chúng trước mặt Ngài. Xin Chúa hành động khi Ngài nổi cơn thịnh nộ.

19 ¹Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Hãy đi mua một bình đất sét của thợ gốm cùng với các trưởng lão trong dân và thầy tế lễ.² Sau đó, hãy đến thung lũng Ben Hin-nôm ở lối vào của Cửa Sành, tại đó hãy công bố những lời mà Ta sẽ bảo người.³ Hãy nói: ‘Khá nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi các vua Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem! Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: “Kìa, Ta sẽ giáng tai họa trên nơi này, và tai của những kẻ nghe về điều đó sẽ lung bùng.

⁴Ta sẽ giáng họa vì chúng đã từ bỏ Ta và làm ô uế nơi này. Trong xứ này, chúng dâng của lễ cho các thần mà chúng chẳng biết. Chúng, tổ phụ của chúng, và các vua Giu-đa cũng đã làm xứ này ngập huyết vô tội.⁵ Chúng xây các điện thờ cho Ba-anh để dâng con trai chúng qua lửa làm của lễ thiêu cho thần đó – đây là việc Ta chẳng truyền. Ta không bảo chúng làm việc đó, lòng Ta cũng chẳng hề nghĩ đến.

⁶Vậy, kìa, các ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – là khi nơi này sẽ không còn được gọi là Tô-phết, thung lũng Ben Hin-nôm, nó sẽ được gọi là thung lũng Tàn sát.⁷ Tại nơi này, Ta sẽ khiến các kế hoạch của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở nên vô dụng. Ta sẽ khiến chúng ngã xuống bởi gươm trước mặt kẻ thù nghịch chúng và bởi tay của những kẻ tìm mạng sống chúng. Sau đó, Ta sẽ phó thi thể chúng làm đồ ăn cho chim trời và các loài thú trên đất.⁸ Ta sẽ khiến thành này ra hoang vu và trở nên một thứ bị chê cười, vì ai đi ngang qua nó đều cũng sẽ rùng mình và chê cười vì cơ những tai họa của nó.⁹ Ta sẽ khiến chúng ăn thịt con trai và con gái chúng; ai nấy đều sẽ ăn thịt người lân cận mình khi bị bao vây và thống khổ bởi quân thù và những kẻ tìm hại mạng sống chúng.”

¹⁰Sau đó, người hãy đập vỡ cái bình gốm trước mặt những người đi với người.¹¹ Hãy bảo chúng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Ta sẽ làm điều tương tự với dân này và thành này – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy – như Giê-rê-mi đã đập vỡ cái bình gốm đến nỗi không thể nào hàn gắn được. Người ta sẽ chôn người chết ở Tô-phết cho đến khi không còn chỗ chôn nữa.

¹²Đây là việc Ta sẽ làm trên nơi này và trên cư dân của nó, khi Ta biến thành này trở nên như Tô-phết – Đức Giê-hô-va phán vậy –¹³vậy, các nhà ở Giê-ru-sa-lem và của các vua Giu-đa sẽ trở nên như Tô-phết – tức là những nhà mà trên sân thượng, những kẻ ô uế thờ lạy các vị tinh tú trên trời và đồ của lễ quán cho các thần khác.”

¹⁴Vậy Giê-rê-mi rời Tô-phết, là nơi Đức Giê-hô-va đã sai đến để nói tiên tri. Ông đứng ở sân nhà Đức Giê-hô-va và nói với toàn thể dân sự,¹⁵ “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Kìa, Ta sẽ khiến thành này và những thành của nó lãnh tai họa mà Ta đã báo trước, vì chúng cứng cổ và không nghe lời Ta.”

20 ¹Pa-su-rơ, con trai thầy tế lễ Y-mê – ông làm quản đốc – nghe lời Giê-rê-mi nói tiên tri trước nhà Đức Giê-hô-va. ²Pa-su-rơ đánh tiên tri Giê-rê-mi rồi cùm ông lại ở Thượng Cổng Bên-gia-min trong nhà Đức Giê-hô-va.

³Hôm sau, Pa-su-rơ thả Giê-rê-mi ra khỏi cùm. Giê-rê-mi bảo ông: “Đức Giê-hô-va không gọi ông là Pa-su-rơ, nhưng gọi ông là Ma-go Mi-sa-bíp. ⁴Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Kìa, Ta sẽ khiến người trở nên vật ghê rợn – người và tất cả những người thân yêu của người – vì chúng sẽ ngã bởi gươm của quân thù mình và mắt người sẽ thấy điều đó. Ta sẽ phó cả dân Giu-đa vào tay vua Ba-by-lôn. Hắn sẽ bắt chúng làm phu tù tại Ba-by-lôn hoặc dùng gươm đánh chúng.

⁵Ta sẽ phó cho hắn mọi của cải trong thành này và sự giàu có của nó, tất cả những châu báu và kho tàng của các vua Giu-đa. Chúng sẽ lấy và đem qua Ba-by-lôn. ⁶Nhưng người, Pa-su-rơ, và hết thảy những kẻ trong nhà người sẽ bị bắt làm phu tù. Người sẽ đến Ba-by-lôn rồi chết tại đó. Người và tất cả những người thân thiết của người, là những kẻ mà người đã nói tiên tri dối, sẽ được chôn ở đó.”

⁷“Lạy Đức Giê-hô-va, Ngài đã thuyết phục con. Con thật sự bị thuyết phục. Ngài bủa vây con và đánh bại con. Con trở thành trò cười. Thiên hạ ngày nào cũng nhạo báng con.

⁸ Vì hễ khi nào con nói, con đều kêu to và công bố rằng: ‘Bạo lực và hủy diệt.’ Lời của Đức Giê-hô-va khiến con bị sỉ nhục và nhạo báng hàng ngày.

⁹ Nếu con nói: ‘Con sẽ không nghĩ về Đức Giê-hô-va nữa. Con sẽ không công bố danh Ngài nữa.’ Thì trong lòng con giống như có lửa cháy, thiêu đốt tận trong xương cốt con. Vậy, con gắng sức kiềm chế nhưng không thể.

¹⁰ Con nghe nhiều người xung quanh đồn đoán về nỗi khiếp sợ. ‘Hãy báo cáo! Chúng ta phải báo cáo!’ Những người ở gần con trông cho con vấp ngã. ‘Có lẽ ông ấy có thể bị chơi khăm. Nếu vậy, chúng ta có thể chế ngự ông ấy và trả thù ông ấy.’

¹¹ Nhưng Đức Giê-hô-va ở cạnh con như một chiến sĩ hùng mạnh, những kẻ theo đuổi con sẽ dao động. Chúng sẽ không đánh thắng con. Chúng sẽ xấu hổ lắm, vì chúng sẽ không thành công. Chúng sẽ xấu hổ không thôi, cả đời sẽ không bao giờ quên.

¹² Nhưng Ngài, lạy Đức Giê-hô-va vạn quân, Ngài là Đấng dò xét người công bình và xem xét tâm trí và lòng người. Xin cho con thấy sự báo thù của Ngài trên chúng vì con đã trình duyên cớ của con cho Ngài.

¹³ Hãy hát cho Đức Giê-hô-va! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Vì Ngài đã giải cứu mạng sống của những người bị áp bức khỏi tay kẻ bất lương.

¹⁴ Ước gì ngày con sinh ra bị rửa sạch. Xin chớ để ngày mẹ con sinh con ra được phước.

¹⁵ Ước gì người báo tin cho ba con bị rửa sạch, đó là người nói rằng: ‘Ông vừa có một đứa con trai,’ khiến ba con vui mừng.

¹⁶ Ước gì người đó như các thành mà Đức Giê-hô-va đã ném khi Ngài không thương xót. Nguyên cho người đó nghe tiếng kêu cầu giúp đỡ vào lúc bình minh và tiếng kêu xung trận vào ban trưa.

¹⁷ Nguyên điều này xảy ra, vì Đức Giê-hô-va không giết con từ trong lòng mẹ hoặc để lòng mẹ là mồ chôn con mãi mãi.

¹⁸ Tại sao con lọt lòng mẹ để gặp khó khăn và khổ cực, đến nỗi các ngày của con đầy tủi nhục?”

21 ¹Đây là lời đến từ Đức Chúa Trời phán với Giê-rê-mi khi Vua Sê-đê-kia sai Pa-su-rơ, con trai Manh-ki-gia, và Sô-phô-ni, con trai thầy tế lễ Ma-a-sê-gia đến gặp ông. Họ bảo ông, ²“Xin thay mặt chúng tôi cầu vãn Đức Giê-hô-va, vì Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn sẽ đánh chúng tôi. Có thể Đức Giê-hô-va sẽ làm phép lạ cho chúng tôi, như khi trước, và Ngài sẽ khiến vua ấy rút quân khỏi chúng tôi.”

³Giê-rê-mi trả lời họ: “Các ông phải nói với Sê-đê-kia như vậy, ⁴Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: Kìa, Ta sẽ khiến các binh khí trong tay người mà người sẽ dùng để đánh vua Ba-by-lôn và người Canh-đê đang bao vây người ngoài thành xoay về phía người! Vì Ta sẽ tập hợp chúng vào giữa thành. ⁵Sau đó, chính Ta sẽ giờ tay và cánh tay mạnh mẽ mà đánh người trong cơn thịnh nộ, giận dữ, và uất khí.

⁶Ta sẽ đánh cư dân thành này, cả con người và thú vật. Chúng sẽ chết bởi một cơn tai họa kinh khiếp. ⁷Sau đó – Đức Giê-hô-va phán như vậy – Sê-đê-kia vua Giu-đa, các quần thần, dân chúng, và bất cứ ai còn sót lại trong thành này sau tai họa, gươm giáo, và nạn đói – Ta sẽ phó chúng vào tay Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, kẻ thù của chúng, và là những kẻ tìm hại mạng sống chúng. Hắn sẽ giết chúng bằng lưỡi gươm. Hắn sẽ không thương hại chúng, tha cho chúng, hoặc thương xót chúng.’

⁸Kể đến, người hãy nói với dân này: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kìa, Ta sẽ đặt trước mặt người một con đường sống và con đường chết. ⁹Hễ ai ở trong thành này sẽ chết bởi gươm, đói kém, và bệnh dịch; nhưng hễ ai ra ngoài và quỳ gối trước mặt dân Canh-đê là những kẻ bao vây người sẽ sống. Người đó sẽ giữ được mạng mình. ¹⁰Vì Ta đã xoay mặt nghịch với thành này đặt giáng tai họa, chứ không đem đến điều lành – Đức Giê-hô-va phán vậy. Thành ấy đã bị phó vào tay vua Ba-by-lôn, hắn sẽ phóng hỏa nó.’

¹¹Về nhà vua Giu-đa, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. ¹²Hỡi nhà Đa-vít, Đức Giê-hô-va phán: ‘Mỗi sáng hãy thực thi công lý. Hãy cứu người bị cướp bóc khỏi tay kẻ đàn áp, nếu không cơn thịnh nộ của Ta sẽ nổi phừng. Vì không ai có thể dập tắt được cơn thịnh nộ ấy bởi vì việc ác của các người.

¹³ Kìa, hỡi dân trong thung lũng! Ta nghịch lại người, hỡi đá nơi đồng bằng – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta nghịch lại những kẻ nào nói rằng: “Ai sẽ ngự xuống đặng đánh chúng ta?” hoặc “Ai sẽ vào nhà chúng ta?”

¹⁴ Ta đã ấn định các người sẽ bị phạt vì cơ kết quả việc làm của các người – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ châm lửa nơi bụi cây, nó sẽ thiêu đốt mọi thứ xung quanh.”

22 ¹Này là lời Đức Giê-hô-va phán: “Hãy đi xuống nhà của vua Giu-đa và công bố lời này tại đó. ²Hãy nói rằng:

‘Hỡi Vua Giu-đa, là người ngồi trên ngai Đa-vít, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Và hãy nghe, hỡi các quần thần của ngươi, người, dân ngươi, là những người vào ra các cổng này.’ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Hãy thực thi công lý và sự công bình, hãy cứu người bị cướp bóc khỏi tay kẻ đàn áp. Chớ ngược đãi khách ngoại quốc này trong xứ ngươi, hoặc người mồ côi hoặc góa bụa. Chớ bạo lực hoặc làm đổ máu vô tội ở nơi này.

⁴Vì nếu ngươi thật sự làm những việc này, các vua ngồi trên ngai Đa-vít sẽ cưỡi xe chiến mã và cưỡi ngựa vào các cổng của nhà này, cùng với các quần thần và dân chúng!’ Nhưng nếu ngươi không nghe những lời mà Ta đã truyền – Đức Giê-hô-va phán vậy – thì cung điện này sẽ trở nên hoang phế.”

⁶Đức Giê-hô-va phán về cung điện của vua Giu-đa: ‘Người giống như Ghi-lê-át, hoặc giống với đỉnh núi Li-băng. Nhưng Ta sẽ biến ngươi thành hoang mạc, thành những thành phố không có người ở.

⁷ Vì Ta đã sai những kẻ hủy diệt đến với ngươi! Những kẻ cầm vũ khí sẽ chặt những cây tuyết tùng tốt nhất của ngươi và quăng vào lửa.

⁸Kể đó, nhiều dân sẽ đi ngang qua thành này. Ai nấy sẽ bảo nhau rằng: “Sao Đức Giê-hô-va khiến thành lớn này trở nên như thế?” Người kia sẽ trả lời: “Vì chúng đã từ bỏ giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng và quỳ lạy trước các thần khác và tôn thờ những thần ấy.”

¹⁰ Chớ than khóc cho người chết. Chớ than khóc vì người ấy. Nhưng ngươi hãy than khóc cho những ai bị bắt làm phu tù, vì người đó sẽ không bao giờ trở về và thấy xứ mình đã chôn nhau cắt rốn nữa.’

¹¹Đức Giê-hô-va phán như vậy về Giê-hô-a-ha con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, là người kế vị của Giô-si-a, cha ông ấy: ‘Hắn đã đi khỏi xứ này và sẽ không quay về.’ ¹²Hắn sẽ chết tại nơi chúng bắt hắn đi lưu đày, hắn sẽ không bao giờ thấy lại xứ này.’

¹³ Khốn cho những ai xây nhà mình bằng sự bất chính và xây phòng cao mình bằng sự bất công; khốn cho những ai thuê làm công nhưng không trả tiền.

¹⁴ Khốn cho những ai nói rằng: ‘Ta sẽ xây nhà cao tầng và phòng cao thoáng đãng, ta sẽ xây nhiều cửa sổ lớn, và cán ô bằng gỗ tuyết tùng, sơn màu đỏ.’

¹⁵ Có phải đây là thứ biến ngươi thành một vị vua tốt đến nỗi ngươi muốn có tấm ván bằng gỗ tuyết tùng không? Chẳng phải cha ngươi cũng không ăn uống, nhưng thực thi công lý và điều công chính? Cho nên ngươi được thịnh vượng.

¹⁶ Người xét xử công minh cho người nghèo và người thiếu thốn. Vì vậy ngươi được mọi điều tốt đẹp. Chẳng phải như vậy có nghĩa là biết Ta sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy.

¹⁷ Nhưng trong mắt ngươi và lòng ngươi chẳng có gì cả ngoại trừ sự lo lắng của ngươi về lợi lộc bất chính và làm đổ huyết vô tội, đàn áp và giày đạp người khác.

¹⁸Vì vậy, Đức Giê-hô-va phán về Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, như vậy: Chúng sẽ không than khóc nó mà nói rằng ‘Than ôi, anh tôi!’ hoặc ‘Than ôi, chị tôi!’ Chúng sẽ không than khóc nó mà nói rằng ‘Than ôi, thầy tôi!’ hoặc ‘Than ôi, bề hạ tôi!’

¹⁹ Nó sẽ bị chôn như con lừa, bị kéo đi và quăng khỏi cửa thành Giê-ru-sa-lem.

²⁰ Hãy lên những ngọn núi Li-băng và kêu la. Hãy cất tiếng kêu lên ở Ba-san. Hãy kêu la từ các ngọn núi A-ba-rim, vì tất cả bạn hữu ngươi sẽ bị hủy diệt.

²¹ Ta đã phán với ngươi khi ngươi được an toàn, nhưng ngươi nói: ‘Tôi sẽ không nghe.’ Đây là tục lệ của ngươi từ khi ngươi còn trẻ, vì ngươi không nghe tiếng Ta.

²² Gió sẽ lùa đi mọi người chẵn chân của ngươi, và bạn bè ngươi sẽ bị bắt làm phu tù. Sau đó, chắc chắn ngươi sẽ xấu hổ và bẽ mặt vì tất cả những việc ác của ngươi.

²³ Hỡi vua, ngươi là người sống trong Nhà ở Rừng Li-băng, ngươi làm tổ giữa những cây tuyết tùng, ngươi sẽ bị thương hại biết bao khi cơn đau quần quai ập đến ngươi như lúc sinh đẻ.”

²⁴“Thật như Ta hằng sống – Đức Giê-hô-va phán vậy – thậm chí nếu ngươi, Giê-hô-gia-kim, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, là ẩn trong tay hữu Ta, Ta sẽ gỡ ngươi ra. ²⁵Vì Ta đã phó ngươi vào tay những kẻ tìm mạng sống ngươi và những kẻ mà ngươi sợ hãi, ấy là tay của Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn và người Canh-đê. ²⁶Ta sẽ ném ngươi và mẹ ngươi, là người đã sinh ra ngươi, vào xứ mà ngươi chẳng từng được sinh ra. Ngươi sẽ chết tại đó.

²⁷Còn về xứ này là xứ chúng muốn trở về, chúng sẽ không trở về nữa.

²⁸ Có phải đây là bình bị coi khinh và đổ vỡ không? Có phải Giê-hô-gia-kim là chiếc bình mà chẳng ai vừa lòng không? Sao họ ném ngươi và con cháu ngươi ra, và đổ chúng vào xứ mà chúng chẳng biết?

²⁹ Hỡi đất, đất, đất! Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va!

³⁰ Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Hãy viết về Giê-hô-gia-kin như vầy: Nó sẽ không có con. Nó sẽ không thịnh vượng trong đời của nó, và không ai trong vòng con cháu nó thành công hoặc ngồi trên ngai Đa-vít và cai trị Giu-đa.’”

23¹ “Khốn thay cho những kẻ chặn hủy diệt và làm tản lạc bầy chiên của đồng cỏ Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.”² Vì thế, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán về những kẻ chặn đang chặn dắt dân Ngài như vậy: “Các người làm tản lạc bầy chiên Ta và đuổi chúng đi. Các người không chăm sóc chúng. Khá biết điều này! Ta sẽ báo trả người vì việc ác của người – Đức Giê-hô-va phán vậy.

³ Chính Ta sẽ nhóm chiên còn sót lại của bầy Ta từ mọi nơi mà Ta đã đuổi chúng đến, Ta sẽ đưa chúng trở về nơi đồng cỏ, tại đó chúng sẽ sinh sản và tăng thêm nhiều.⁴ Sau đó, Ta sẽ đẩy lên những người chặn chiên, họ sẽ chặn dắt chúng, chúng sẽ không còn sợ hãi hay tản lạc nữa. Sẽ không thiếu một con nào – Đức Giê-hô-va phán vậy.

⁵ Kìa, ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – ấy là ngày mà Ta sẽ đẩy lên cho Đa-vít một nhánh công bình. Người sẽ làm vua cai trị; người sẽ đem đến sự thịnh vượng, thực thi công lý và sự công bình trong xứ.

⁶ Trong đời của người, Giu-đa sẽ được giải cứu, và Y-sơ-ra-ên sẽ sống yên ổn. Người sẽ được gọi bằng danh này: Đức Giê-hô-va là Sự Công bình của chúng ta.

⁷ Vậy, kìa, các ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – là ngày mà chúng sẽ không còn nói: ‘Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập.’⁸ Trái lại, chúng sẽ nói: ‘Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem lên và dẫn con cháu nhà Y-sơ-ra-ên từ phương bắc và mọi xứ mà chúng đã bị đuổi được trở về.’ Chúng sẽ sống trong xứ mình.”

⁹ Về các tiên tri, lòng tôi tan nát trong tôi, xương cốt tôi run rẩy. Tôi trở nên như người say, như người loạn choạng vì rượu, vì có Đức Giê-hô-va và lời thánh của Ngài.

¹⁰ Vì đất đầy dẫy kẻ tà dân. Vì những điều này mà đất than khóc. Đồng cỏ trong hoang mạc thì khô cằn. Đường lối của các tiên tri ấy là xấu xa; sức mạnh của chúng bị sử dụng sai.

¹¹ “Vì cả tiên tri và thầy tế lễ đều sa đoạ. Thậm chí Ta đã tìm thấy sự gian ác của chúng trong nhà Ta! – Đức Giê-hô-va phán vậy –

¹² vậy, đường lối chúng sẽ như nơi trơn trượt trong bóng tối. Chúng sẽ bị đẩy xuống. Chúng sẽ té. Vì Ta sẽ giáng tai họa trên chúng vào năm đoán phạt của chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy –

¹³ vì Ta đã thấy sự gớm ghiếc giữa các tiên tri tại Sa-ma-ri. Chúng nhân danh Ba-anh mà nói tiên tri và dẫn dân Y-sơ-ra-ên của Ta ra khỏi con đường chính đáng.

¹⁴ Và giữa các tiên tri ở Giê-ru-sa-lem, Ta đã thấy những điều kinh khủng: Chúng phạm tội tà dân và bước theo sự lừa dối. Chúng làm mạnh tay của những kẻ bất lương; không ai từ bỏ việc ác mình. Tất cả chúng đều trở nên như Sô-đôm và cư dân của nó như Gô-mô-rơ!”

¹⁵ Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân phán về các tiên tri như vậy: “Kìa, Ta sẽ khiến chúng ăn ngải cứu và uống mật đắng, vì sự sa đoạ của chúng ra từ các tiên tri ở Giê-ru-sa-lem đến trong cả xứ.”

¹⁶ Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy: “Chớ nghe lời của các tiên tri nói tiên tri với người. Chúng lừa người! Chúng loan báo về những sự hiện thấy do chính chúng nghĩ ra, chứ không phải bởi miệng Đức Giê-hô-va phán.

¹⁷ Chúng luôn nói với những kẻ bất kính Ta rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán rằng anh sẽ có sự bình an.’ Ai nấy đều bước theo sự cứng cổ trong lòng mình rằng: ‘Tai họa sẽ không đến trên anh đâu.’

¹⁸ Nhưng ai đứng được trong cuộc họp hội đồng của Đức Giê-hô-va? Ai thấy và nghe lời Ngài? Ai chú ý đến lời Ngài và nghe?

¹⁹ Kìa, từ Đức Giê-hô-va ra một cơn bão! Cơn giận của Ngài đang toát ra, giông tố đang nổi lên. Gió lốc quanh đầu những kẻ ác.

²⁰ Cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ không nguôi cho đến khi nó đã thực thi và đem vào lòng những dự định của tấm lòng mình. Trong những ngày sau rốt, người sẽ hiểu điều đó.

²¹ Ta không sai các tiên tri này ra đi. Chúng chỉ xuất hiện. Ta không truyền cho chúng bất cứ điều gì, nhưng chúng vẫn nói tiên tri.

²² Vì nếu chúng đứng nơi họp hội đồng của Ta, chúng sẽ khiến dân Ta nghe lời Ta; chúng sẽ khiến dân Ta từ bỏ những lời gian ác và đường dữ việc xấu.

²³ Ta chỉ là một Đức Chúa Trời ở gần hay sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – chứ không phải là Đức Chúa Trời ở xa?

²⁴ Ai có thể ẩn mình nơi kín đáo để Ta không thấy? – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta không lấp đầy các tầng trời và đất sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy.

²⁵ Ta đã nghe điều các tiên tri đó nói, những kẻ nhân danh Ta mà tiên tri dối. Chúng nói: ‘Tôi có một giấc mơ! Tôi có một giấc mơ!’²⁶ Các tiên tri nói tiên tri dối theo trí mình và theo lòng mình đến khi nào?²⁷ Chúng lập mưu khiến dân

Ta quên danh Ta bằng những giấc chiêm bao chúng kể lại với mỗi người, như tổ phụ chúng đã quên danh Ta mà chỉ nhớ đến danh Ba-anh.

²⁸Tiên tri nào có chiêm bao, hãy để nó kể lại chiêm bao đó. Nhưng người nào được Ta phán truyền, hãy để người công bố lời Ta một cách chân thật. Rơm có liên quan gì với lúa? – Đức Giê-hô-va phán vậy – ²⁹lời của Ta không giống như lửa sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy – và như búa đập vỡ đá?

³⁰Vậy, kìa, Ta nghịch lại các tiên tri này – Đức Giê-hô-va phán vậy – là kẻ nào cướp lời của người khác và nói rằng lời đó đến từ Ta.

³¹Kìa, Ta nghịch lại các tiên tri này – Đức Giê-hô-va phán vậy – tức là những kẻ dùng lưỡi mình nói tiên tri. ³²Kìa, Ta nghịch lại những tiên tri mơ mộng giả dối – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng công bố những giấc chiêm bao ấy và khiến dân Ta lầm đường lạc lối bằng sự giả dối và khoe khoang của chúng. Ta nghịch lại chúng, vì Ta không sai chúng đi cũng chẳng truyền lệnh cho chúng. Chúng chắc chắn sẽ không giúp dân này – Đức Giê-hô-va phán vậy.

³³Khi dân này hoặc một tiên tri hoặc một thầy tế lễ hỏi người: ‘Đức Giê-hô-va phán gì?’ thì người phải nói rằng: ‘Lời phán nào chứ? Vì Ta đã bỏ các người’ – Đức Giê-hô-va phán vậy. ³⁴Còn các tiên tri, thầy tế lễ, và những ai nói rằng: ‘Đây là lời Đức Giê-hô-va phán,’ Ta sẽ phạt người đó và nhà nó.

³⁵Mỗi người hãy hỏi người lân cận và anh em mình rằng: ‘Đức Giê-hô-va trả lời thế nào?’ và ‘Đức Giê-hô-va phán gì?’ ³⁶Nhưng các người không được nói về sự tuyên bố của Đức Giê-hô-va nữa, vì lời tuyên bố từ mỗi người đã trở thành sứ điệp của riêng nó, các người đã xuyên tạc lời của Đức Chúa Trời hằng sống, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của chúng ta.

³⁷Đây là lời các người hỏi tiên tri: ‘Đức Giê-hô-va đã trả lời ông thế nào? Đức Giê-hô-va phán gì?’ ³⁸Các người thuật lại lời phán của Đức Giê-hô-va, nhưng Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Các người nói: “Đây là lời Đức Giê-hô-va phán,” thậm chí Ta đã ra lệnh cho người và nói rằng: “Chớ nói: Đây là lời phán của Đức Giê-hô-va.”

³⁹Vì vậy, kìa, Ta sẽ nhặt người lên và quăng người khỏi Ta, cùng với thành mà Ta đã ban cho người và tổ phụ người.

⁴⁰Ta sẽ khiến người bị xấu hổ và sỉ nhục đời đời không bao giờ quên.”

24 ¹Đức Giê-hô-va cho tôi thấy một vật. Kìa, hai giỏ trái vả được đặt trước đền thờ Đức Giê-hô-va. (Sự hiện thấy này xảy ra khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, bắt Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, các quan chức Giu-đa, thợ thủ công và thợ kim khí ra khỏi Giê-ru-sa-lem và đem lưu đày tại Ba-by-lôn.)²Một trong các giỏ trái vả rất tốt, như trái vả đầu mùa, nhưng giỏ trái vả còn lại rất xấu đến nỗi không thể ăn được.

³Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Giê-rê-mi, người thấy gì?” Tôi trả lời: “Thưa Chúa, con thấy trái vả. Có trái vả ngon và trái vả tẻ đến nỗi không thể ăn được.”

⁴Lời của Đức Giê-hô-va đến cùng tôi rằng, ⁵“Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta sẽ xem xét những phu tù của Giu-đa vì lợi ích của chúng, như những trái vả tốt này, những phu tù mà Ta đã bắt ra khỏi xứ này và đem vào xứ Canh-đê.⁶Mắt Ta sẽ trông nom chúng mãi mãi và đem chúng về xứ này. Ta sẽ xây chúng, và không đánh đổ chúng. Ta sẽ trồng chúng và không nhổ chúng.⁷Ta sẽ ban cho chúng một tấm lòng để nhận biết Ta, vì Ta là Đức Giê-hô-va. Chúng sẽ là dân Ta và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng, chúng sẽ trở về bên Ta với trọn tấm lòng.

⁸Nhưng như những trái vả xấu đến nỗi không thể ăn được – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ làm y như vậy với Sê-đê-kia, vua Giu-đa, cùng với các quan chức của nó, và dân Giê-ru-sa-lem còn sót lại trong xứ này hoặc ở trong xứ Ai Cập.⁹Ta sẽ biến chúng thành một thứ đáng sợ, một tai họa, trước mặt các vương quốc trên đất, một nỗi hổ thẹn và là một đề tài tục ngữ, lời chế nhạo, và lời nguyền rủa ở mọi nơi mà Ta đuổi chúng đến.¹⁰Ta sẽ giáng gươm đao, đói kém, và dịch lệ trên chúng, chúng sẽ bị diệt khỏi xứ mà Ta đã ban cho chúng và tổ phụ chúng.”

25 ¹Có lời phán cùng Giê-rê-mi về dân Giu-đa vào năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa. Ấy là năm thứ nhất của Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn.²Tiên tri Giê-rê-mi công bố lời này cho toàn dân Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem.

³Ông nói: “Trong hai mươi ba năm, từ năm thứ mười ba của Giô-si-a, con A-môn, vua Giu-đa, cho đến ngày hôm nay, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi. Tôi đã rao báo cho quý vị. Tôi đã thiết tha rao báo lời ấy, nhưng quý vị chẳng lắng nghe.

⁴Đức Giê-hô-va đã sai hết thầy tôi tới Ngài là các tiên tri đến cùng quý vị. Họ hăm hờ ra đi, nhưng quý vị không nghe cũng không chú ý.

⁵Các tiên tri ấy nói rằng: ‘Ai nấy hãy từ bỏ đường lối gian ác mình và sự sai lạc trong việc làm và trở về xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho người và tổ phụ người trong thời xưa, như một món quà đời đời.’⁶Vậy, chớ bước theo các thần khác đặt thờ chúng hoặc quỳ lạy chúng, và chớ khiêu khích Ngài bằng công việc của tay mình kéo Ngài làm hại người.’

⁷Nhưng người chẳng nghe Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – người đã khiêu khích Ta bằng công việc của tay người, khiến Ta làm hại người.

⁸Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: ‘Vì người không nghe lời Ta,⁹kìa, Ta sẽ ra lệnh nhóm lại mọi dân từ phương bắc – Đức Giê-hô-va phán vậy – với tôi tới Ta là Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và đem chúng đến nghịch cùng xứ này và cư dân nó, và nghịch cùng mọi nước xung quanh người. Vì Ta sẽ để riêng chúng cho sự hủy diệt. Ta sẽ biến chúng thành một điều kinh khủng, một đối tượng bị huýt sáo cười chê, và một sự tan hoang không hề dứt.

¹⁰Tiếng của sự vui mừng và vui vẻ – tiếng của chàng rể và nàng dâu, tiếng của cối xay và ánh đèn – Ta sẽ khiến hết thảy những điều này biến mất khỏi các nước ấy.¹¹Sau đó, cả xứ này sẽ trở nên hoang vu và sự kinh khiếp, và các nước này sẽ phục vụ vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm.

¹²Sau khi đã mãn bảy mươi năm, Ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và nước đó, là xứ của dân Canh-đê – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì tội ác của chúng và khiến nó thành một nơi hoang vu đời đời.¹³Ta sẽ thực thi mọi lời mà Ta đã phán nghịch cùng xứ đó, và mọi thứ được viết trong quyển sách này, là sách Giê-rê-mi đã nói tiên tri về tất cả các nước.

¹⁴Các nước khác và vua lớn khác sẽ bắt các nước này làm tôi mọi. Ta sẽ báo trả chúng vì việc làm và việc của tay chúng.”

¹⁵Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán với tôi như vậy: “Hãy lấy chén rượu thịnh nộ này từ tay Ta và cho các dân mà Ta sai người đến uống nó.¹⁶Chúng sẽ uống và vấp ngã và nói huênh hoang một cách điên rồ trước gương mà Ta sẽ sai đến giữa chúng.”

¹⁷Vậy, tôi lấy chén từ tay Đức Giê-hô-va, và tôi cho tất cả các nước mà Đức Giê-hô-va sai tôi đến uống nó –¹⁸Giê-ru-sa-lem, các thành của Giu-đa cùng các vua và quan chức của nó – biến chúng thành những nơi điêu tàn và một điều kinh hãi, một đối tượng bị huýt sáo cười chê và rửa sả, như đến ngày hôm nay.

¹⁹Các dân khác cũng phải uống nó: Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và các quần thần của ông ấy; các quan chức và dân chúng của ông ấy;²⁰tất cả các dân hỗn tạp và các vua xứ U-xơ; tất cả các vua ở xứ Phi-li-tin – Ách-kê-lôn, Ga-xa, Êc-rôn, và những người còn lại của Ách-đót;²¹Ê-đôm và Mô-áp cùng dân Am-môn;

²²các vua Ty-rơ và Si-đôn; các vua vùng duyên hải ở phía bên kia biển;²³Đê-đan, Tê-ma, và Bu-xơ cùng với những người cắt tóc ở hai bên đầu.

²⁴Những người này cũng phải uống chén ấy; tất cả các vua A-ra-bi và vua của dân hỗn tạp sống trong hoang mạc;

²⁵tất cả các vua Xim-ri, các vua Ê-lam, và mọi vua ở Mê-đi;²⁶tất cả các vua phương bắc, những vua ở gần và ở xa – mỗi người cùng với anh em mình và tất cả các vương quốc trên thế giới. Cuối cùng, vua Ba-by-lôn sẽ uống sau chúng.

²⁷Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Bây giờ người phải nói với chúng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Hãy uống và say, mửa, ngã xuống, và đừng đứng dậy trước gương mà Ta sẽ sai đến giữa người.’²⁸Sau đó nếu chúng từ chối uống chén từ tay người, hãy nói với chúng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Người chắc chắn phải uống chén ấy.’²⁹Vì kìa, Ta sẽ giáng tai họa trên thành này là thành được xưng bằng danh Ta, chính các người sẽ được thoát khỏi sự trừng phạt sao? Các người sẽ không thoát đâu, vì Ta sẽ gọi gương đến nghịch cùng mọi dân cư trên đất! Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.’

³⁰ Vay, Giê-rê-mi, người phải nói tiên tri với chúng về những lời này. Người phải nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va gầm thét từ trên cao và cất tiếng Ngài từ nơi ngự thánh của Ngài. Ngài gầm nghịch lại nơi ngự của Ngài; Ngài la nghịch lại mọi dân cư trên đất, như người ta hát khi đập trái nho.

³¹ Có tiếng vang ra đến tận cùng đất, vì sự tranh cạnh từ Đức Giê-hô-va sẽ tố các dân. Ngài sẽ thực thi công lý đối với mọi loài xác thịt. Ngài sẽ phó kẻ ác cho gươm – Đức Giê-hô-va phán vậy.

³² Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: ‘Kìa, tai vạ sẽ đi từ dân này qua dân kia, một cơn bão lớn sẽ nổi lên từ những nơi xa nhất trên đất.

³³ Trong ngày đó, những kẻ bị Đức Giê-hô-va giết sẽ đầy từ góc này đến góc kia trên đất; chúng sẽ không được than khóc, thu gom, hoặc chôn. Chúng sẽ như phân trên đất.

³⁴ Hãy than khóc, hỡi những kẻ chăn chiên, hãy kêu cầu giúp đỡ! Hãy nằm lăn trên đất, hỡi những người dè dàu cưỡi cổ đàn chiên. Vì ngày người bị giết và tản lạc đã đến. Người sẽ ngã như chiên đực được chọn.

³⁵ Nơi ẩn náu dành cho kẻ chăn không còn nữa. Không có chỗ thoát cho những kẻ oai vệ trong bầy.

³⁶ Có những tiếng kêu đau buồn của những kẻ chăn bầy và tiếng than khóc của những kẻ oai vệ trong bầy chiên, vì Đức Giê-hô-va sẽ phá hoang đồng cỏ của họ.

³⁷ Các đồng cỏ yên bình sẽ bị phá hoang vì cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va.

³⁸ Như sư tử con, nó rời khỏi chuồng, vì xứ của nó sẽ trở thành điều kinh khiếp bởi cơn giận dè nén và cơn thịnh nộ của nó.”

26 ¹Vào đầu triều đại của Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán,²“Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đứng ở sân nơi nhà Ta và nói về hết thấy dân chúng từ các thành của Giu-đa là những người đến tôn thờ Ta trong nhà Ta. Hãy công bố mọi lời Ta đã truyền người nói với chúng. Chớ bỏ một từ nào!³Có lẽ chúng sẽ nghe, ai nấy sẽ từ bỏ đường lối gian ác mình, Ta sẽ bớt nghiêm khắc về tai họa mà Ta định sẽ giáng xuống vì có những việc ác của chúng.

⁴Vậy, người phải nói với chúng rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu các người không nghe Ta đặt bước đi trong luật pháp mà Ta đã đặt trước mặt các người –⁵nếu các người không nghe lời của tôi tớ Ta là các tiên tri do Ta liên tục sai đến – nhưng các người không nghe! –⁶Ta sẽ khiến nhà này trở nên như Si-lô; Ta sẽ biến thành này thành vật đáng nguyên rủa trước mặt mọi dân trên đất.’”

⁷Các thầy tế lễ, tiên tri, và toàn thể dân sự nghe Giê-rê-mi loan báo những lời này trong nhà Đức Giê-hô-va.⁸Sau khi Giê-rê-mi đã loan báo xong mọi lời Đức Giê-hô-va truyền cho người phải nói với dân sự, các thầy tế lễ, tiên tri, và hết thấy dân chúng đều bao vây ông và nói: “Ông chắc sẽ chết!” Sao ông nhân danh Đức Giê-hô-va mà nói tiên tri và nói rằng nhà này sẽ trở nên như Si-lô và thành này sẽ trở nên hoang vu, không có người ở?” Tất cả dân sự đều vây quanh Giê-rê-mi trong nhà Đức Giê-hô-va.

¹⁰Khi đó, các quan chức Giu-đa nghe những lời này và rời khỏi cung vua để đến nhà Đức Giê-hô-va. Họ ngồi ở cổng nơi Cổng Mới của nhà Đức Giê-hô-va.¹¹Các thầy tế lễ và tiên tri nói với các quan chức và toàn thể dân sự. Họ nói: “Tên này thật đáng chết, vì hắn đã nói tiên tri nghịch lại thành này, như chính tai các ông đã nghe!”

¹²Vậy, Giê-rê-mi nói với tất cả quan chức và dân sự rằng: “Đức Giê-hô-va đã sai tôi đi ra nói tiên tri nghịch lại nhà này và thành này, nói mọi lời mà quý vị đã nghe.

¹³Vậy bây giờ, hãy cải thiện đường lối và việc làm của quý vị, và hãy lắng nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị, hầu cho Ngài sẽ bớt nghiêm khắc về tai họa mà Ngài đã công bố nghịch lại quý vị.¹⁴Còn chính tôi – này – tôi đang ở trong tay quý vị. Quý vị muốn làm gì với tôi thì làm miễn là quý vị vừa lòng.¹⁵Nhưng quý vị phải biết chắc rằng nếu quý vị giết tôi, quý vị sẽ khiến huyết vô tội đổ lại trên đầu quý vị, trên thành này và dân cư nó, vì Đức Giê-hô-va thật đã sai tôi đến công bố mọi lời này bên tai quý vị.”

¹⁶Sau đó, các quan chức và toàn thể dân sự nói với các thầy tế lễ và tiên tri: “Tên này không đáng chết, vì hắn nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta mà công bố những lời ấy về chúng ta.”

¹⁷Vậy, các trưởng lão trong xứ đứng lên và nói cùng toàn thể hội chúng.

¹⁸Họ nói: “Mi-chê người Mô-rê-sét đã nói tiên tri trong đời Ê-xê-chia, vua Giu-đa. Người nói với toàn thể dân Giu-đa rằng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Si-ôn sẽ bị cày xới như đồng ruộng, Giê-ru-sa-lem sẽ trở thành đồng gạch vụn, và ngọn núi có đền thờ này sẽ biến thành đồi đầy bụi cây.’¹⁹Có phải Ê-xê-chia vua Giu-đa và tất cả người Giu-đa xử tử ông ấy không? Ông ấy không kính sợ Đức Giê-hô-va và cầu xin Đức Giê-hô-va thương xót để Ngài bớt nghiêm khắc về tai họa mà Ngài định giáng trên họ sao? Vậy chúng ta sẽ làm điều ác nhiều hơn trong đời mình sao?”

²⁰Trong lúc đó, có một người khác nhân danh Đức Giê-hô-va nói tiên tri – U-ri-a con Sê-ma-gia đến từ Ki-ri-át Giê-a-rim – ông cũng nói tiên tri nghịch lại thành này và xứ này, y theo những lời của Giê-rê-mi.²¹Nhưng khi Vua Giê-hô-gia-kim và quân lính cùng các quan chức nghe lời của ông, vua cố giết ông, nhưng U-ri-a biết tin và sợ hãi, ông chạy trốn qua Ai Cập.

²²Tuy nhiên, Vua Giê-hô-gia-kim sai người đến Ai Cập – gồm Ên-na-than, con Ách-bô, và những người khác đi cùng ông đến Ai Cập.²³Họ bắt U-ri-a ở Ai Cập và dẫn về cho Vua Giê-hô-gia-kim. Sau đó, Giê-hô-gia-kim lấy gươm giết ông và ném thi hài của ông trên mộ của thường dân.²⁴Nhưng A-hi-cam con trai Sa-phan ra tay bênh vực Giê-rê-mi, vì vậy ông không bị phó vào tay dân sự đặt tử hình ông.

27 ¹Vào đầu triều đại của Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi.²Này là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Hãy làm cùm và ách cho chính người. Hãy đặt lên cổ người.³Sau đó, gửi chúng cho vua Ê-đôm, vua Mô-áp, vua dân Am-môn, vua Ty-rơ, và vua Si-đôn. Hãy gửi qua tay các sứ thần của các vua ấy là những người đến Giê-ru-sa-lem để châu Sê-đê-kia, vua Giu-đa.⁴Hãy dặn họ tâu với chủ họ rằng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Đây là lời các người phải nói cùng chủ mình,⁵“Chính Ta đã dựng nên đất này bằng sức mạnh và cánh tay giang ra của Ta. Ta cũng dựng nên loài người và muông thú trên đất, và Ta ban nó cho ai tùy ý Ta.⁶Vậy bây giờ, chính Ta sẽ phó những xứ này vào tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, tôi tớ Ta. Ngoài ra, Ta cũng phó những vật sống ngoài đồng vào tay nó để phục vụ nó.⁷Vì mọi dân sẽ phục vụ nó, con trai nó, và các cháu trai nó cho đến thời điểm của nước nó. Sau đó, mọi nước và vua lớn sẽ phục nó.

⁸Vậy, dân nào và vương quốc nào không phục vụ Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và không đeo ách của vua Ba-by-lôn vào cổ mình – Ta sẽ phạt dân đó bằng gươm, đói kém, và dịch lệ – Đức Giê-hô-va phán vậy – cho đến khi Ta dùng tay nó hủy diệt chúng.

⁹Còn người! Chớ nghe các tiên tri, những kẻ bói toán, kẻ bàn mộng, thầy bói, và phù thủy là những kẻ nói cùng người rằng: ‘Đừng phục vụ vua Ba-by-lôn.’¹⁰Vì chúng nói tiên tri dối cùng người để người rời xa khỏi xứ mình, vì Ta sẽ đuổi người đi, rồi người sẽ chết.¹¹Nhưng dân nào đặt cổ mình dưới ách vua Ba-by-lôn và phục vụ nó, Ta sẽ cho dân đó yên nghỉ trong xứ ấy – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng sẽ vun trồng và xây nhà ở đó.”

¹²Vậy, tôi tâu với Sê-đê-kia vua Giu-đa và rao sứ điệp này: “Xin hãy đặt cổ bệ hạ dưới ách vua Ba-by-lôn và phục vụ người cùng dân của người, bệ hạ sẽ sống.¹³Sao bệ hạ và dân của bệ hạ chết bởi gươm, đói kém, và dịch lệ, như tôi đã công bố về dân từ chối phục vụ vua Ba-by-lôn?

¹⁴Xin chớ nghe lời của những tiên tri nói với bệ hạ rằng: ‘Xin đừng phục vụ vua Ba-by-lôn,’ vì họ nói tiên tri dối cùng bệ hạ.¹⁵Vì Ta đã chẳng sai chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng nhân danh Ta mà nói tiên tri dối để Ta đuổi người đi và người sẽ chết, nghĩa là người và các tiên tri đang nói tiên tri cùng người.”

¹⁶Tôi công bố với các thầy tế lễ và toàn dân sự rằng: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: Chớ nghe lời của những tiên tri nói tiên tri cùng các người rằng: ‘Kìa! Các vật trong nhà Đức Giê-hô-va sẽ được trả về từ Ba-by-lôn!’ Chúng nói tiên tri dối cùng các người.¹⁷Chớ nghe chúng. Người nên phục vụ vua Ba-by-lôn và sẽ được sống. Sao thành này trở thành nơi đổ nát?¹⁸Nếu chúng là tiên tri, và nếu lời của Đức Giê-hô-va thật sự đến với chúng, hãy để chúng nài xin Đức Giê-hô-va vạn quân đừng phó vào Ba-by-lôn những vật còn lại trong nhà Ngài, trong cung vua Giu-đa, và Giê-ru-sa-lem.

¹⁹Vì Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ công bố về các trụ, biển, đế tảng, và những vật còn lại trong thành này –²⁰là những vật mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, không đem đi khi nó bắt Giê-hô-gia-kim, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, ra khỏi Giê-ru-sa-lem để làm phu tù ở Ba-by-lôn cùng với tất cả các quý tộc của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

²¹Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy về những vật còn lại trong nhà Đức Giê-hô-va, cung vua Giu-đa, và Giê-ru-sa-lem,²²“Chúng sẽ bị đem qua Ba-by-lôn, và chúng sẽ được để lại đó cho đến ngày Ta để ý đến chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – sau đó Ta sẽ đem chúng trở về và đặt lại trong nơi này.”

28 ¹Trong năm đó, vào đầu triều đại của Sê-đê-kia, vua Giu-đa, nhằm năm thứ tư và tháng thứ năm, Ha-na-nia, con của tiên tri A-xua ở Ghi-bê-ôn, nói với tôi trong nhà Đức Giê-hô-va trước mặt các thầy tế lễ và toàn thể dân sự. Ông ấy nói, ²“Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Ta đã bẻ ách do vua Ba-by-lôn đặt.

³Trong vòng hai năm, Ta sẽ đem về nơi này mọi vật dụng của nhà Đức Giê-hô-va mà Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã lấy khỏi nơi đây và đem đến Ba-by-lôn. ⁴Sau đó, Ta sẽ đem Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, và tất cả phu tù Giu-đa đã bị bắt qua Ba-by-lôn về đây – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta sẽ bẻ ách của vua Ba-by-lôn.”

⁵Vậy, tiên tri Giê-rê-mi nói với tiên tri Ha-na-nia trước mặt các thầy tế lễ và toàn thể dân sự đang đứng nơi nhà Đức Giê-hô-va. ⁶Tiên tri Giê-rê-mi nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va làm điều này! Nguyện Đức Giê-hô-va chứng thực lời mà ông đã nói tiên tri và đem về nơi này những vật dụng của nhà Đức Giê-hô-va, cùng tất cả các phu tù từ Ba-by-lôn. ⁷Tuy nhiên, ông và tất cả mọi người ở đây hãy nghe lời mà tôi sẽ công bố.

⁸Các tiên tri sống trước tôi và ông từ thời xưa cũng đã nói tiên tri về nhiều dân và nghịch lại các nước lớn, về chiến tranh, đói kém, và dịch lệ. ⁹Vậy, tiên tri này nói tiên tri rằng sẽ có hòa bình – nếu lời của người là thật, thì hãy biết rằng đó thật là tiên tri do Đức Giê-hô-va sai đến.”

¹⁰Nhưng tiên tri Ha-na-nia cất cái ách khỏi cổ tiên tri Giê-rê-mi và bẻ nó. ¹¹Sau đó, Ha-na-nia nói trước mặt toàn thể dân sự: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: Cũng vậy, trong vòng hai năm, Ta sẽ bẻ ách của Nê-bu-ca-nết-sa, vua Ba-by-lôn, khỏi cổ từng dân.” Tiên tri Giê-rê-mi bỏ đi.

¹²Sau khi tiên tri Ha-na-nia đã bẻ ách khỏi cổ tiên tri Giê-rê-mi, Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng, ¹³“Hãy đi đến nói với Ha-na-nia rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Người đã bẻ ách bằng gỗ, nhưng Ta sẽ làm một ách bằng sắt.’ ¹⁴Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Ta đã đặt một ách bằng sắt trên cổ tất cả các dân này để chúng phục vụ Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và chúng sẽ phục vụ nó. Ta cũng đã phó cho nó những thú hoang ngoài đồng đặng cai trị.

¹⁵Kể đó, tiên tri Giê-rê-mi nói với tiên tri Ha-na-nia: “Hỡi Ha-na-nia, hãy nghe! Đức Giê-hô-va không sai ông đi, nhưng chính ông đã khiến dân này tin vào những lời nói dối. ¹⁶Vậy Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ đuổi người khỏi mặt đất. Năm nay người sẽ chết, vì người tuyên bố chống nghịch Đức Giê-hô-va.”

¹⁷Và tiên tri Ha-na-nia chết vào tháng bảy trong cùng năm đó.

29¹ Đây là lời trong cuộn giấy mà tiên tri Giê-rê-mi từ Giê-ru-sa-lem gửi cho các trưởng lão còn sót lại giữa những phu tù và cho các thầy tế lễ, tiên tri, và hết thầy những người mà Nê-bu-cát-nết-sa đã lưu đầy từ Giê-ru-sa-lem đến Ba-by-lôn.² Sứ điệp này được ban ra sau khi vua Giê-hô-gia-kin, mẫu hậu, và các quan chức cấp cao, các lãnh đạo Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và những thợ thủ công đã rời khỏi Giê-ru-sa-lem.³ Ông gửi cuộn giấy này qua tay Ê-lasa, con Sa-phan, và Ghê-ma-ri con Hinh-kia, là người mà Sê-đê-kia, vua Giu-đa, đã sai đến châu Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn.

⁴ Cuộn giấy có nội dung như sau: “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán với tất cả các phu tù mà Ta đã khiến bị lưu đầy từ Giê-ru-sa-lem đến Ba-by-lôn như vậy,⁵ ‘Hãy xây nhà và sống tại đó. Hãy lập nên những khu vườn và ăn trái của chúng.

⁶ Hãy cưới vợ và sinh con trai con gái. Sau đó hãy dựng vợ gả chồng cho con trai con gái các người. Hãy cho chúng sinh con trai con gái và gia tăng dân số để các người ngày càng đông hơn.⁷ Hãy tìm kiếm sự bình an của thành mà Ta đã khiến các người bị lưu đầy, và hãy vì nó mà cầu khẩn Ta vì các người sẽ có sự bình an nếu thành ấy yên ổn.’

⁸ Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: ‘Chớ để các tiên tri giữa vòng các người và thầy bói lừa gạt các người, chớ nghe theo những giấc mộng mà các người thấy.⁹ Vì chúng nhân danh Ta nói tiên tri dối cùng các người. Ta chẳng hề sai chúng đi – Đức Giê-hô-va phán vậy.’

¹⁰ Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Khi Ba-by-lôn đã cai trị các người được bảy mươi năm, Ta sẽ giúp các người và thực hiện lời tốt lành của Ta dành cho các người đang đem các người về nơi này.¹¹ Vì chính Ta biết kế hoạch Ta dành cho các người – Đức Giê-hô-va phán vậy – là những kế hoạch làm cho các người được bình an chứ không phải tai họa, và đem đến cho các người một tương lai và niềm hy vọng.

¹² Sau đó, các người sẽ kêu cầu Ta, và đến cầu nguyện với Ta, Ta sẽ nghe các người.¹³ Các người sẽ tìm kiếm Ta và gặp được Ta, vì các người hết lòng tìm kiếm Ta.¹⁴ Các người sẽ tìm được Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của các người; Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã khiến các người bị lưu đầy.’

¹⁵ Vì người nói rằng Đức Giê-hô-va đã đẩy lên các tiên tri cho chúng ta tại Ba-by-lôn,¹⁶ Đức Giê-hô-va phán như vậy cho vua ngồi trên ngai Đa-vít và cho toàn thể dân chúng trong thành đó, là những anh em của các người, tức những người chưa bị bắt làm phu tù với các người –¹⁷ Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: ‘Kìa, Ta sẽ sai gươm, nạn đói, và bệnh dịch đến trên chúng. Ta sẽ khiến chúng như trái vả thối rữa đến nỗi chẳng ăn được.

¹⁸ Ta sẽ đuổi theo chúng bằng gươm, nạn đói, dịch lệ và biến chúng thành một chứng tích kinh hoàng cho mọi vương quốc trên đất – một sự kinh khiếp, một đối tượng bị rửa sả và huyết sáo gièm chê, và một thứ ô nhục giữa các nước mà Ta đuổi đến.¹⁹ Ấy là bởi vì chúng không nghe lời Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – là lời mà Ta đã phán qua các tôi tớ Ta là những tiên tri. Ta đã liên tiếp sai họ đến, nhưng các người không nghe – Đức Giê-hô-va phán vậy.’

²⁰ Vậy, xin quý vị hãy lắng nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi những người bị lưu đầy từ Giê-ru-sa-lem đến Ba-by-lôn,

²¹ ‘Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy về A-háp con Cô-la-gia, và Sê-đê-kia, con Ma-a-sê-gia, là kẻ nhân danh Ta mà nói tiên tri dối cùng các người: Kìa, Ta sẽ phó chúng vào tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Nó sẽ giết chúng trước mặt các người.

²² Các phu tù Giu-đa ở Ba-by-lôn sẽ rửa sả những kẻ này. Họ sẽ rửa rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va khiến người như Sê-đê-kia và A-háp, là người mà vua Ba-by-lôn đem quay trên lửa.²³ Việc này sẽ xảy đến vì có những việc đáng xấu hổ mà chúng đã làm tại Y-sơ-ra-ên khi chúng phạm tội tà dâm với vợ của kẻ lân cận mình và nhân danh Ta nói những lời giả dối, là những lời mà Ta chẳng bao giờ truyền cho chúng nói. Vì Ta là Đấng biết rõ; Ta là Đấng chứng kiến – Đức Giê-hô-va phán vậy.’”

²⁴ “Còn về Sê-ma-gia người Nê-hê-lam, hãy nói như vậy,²⁵ Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Vì người đã dùng danh mình mà gửi thư cho toàn thể dân chúng tại Giê-ru-sa-lem, cho Sô-phô-ni con thầy tế lễ Ma-a-sê-gia, và cho tất cả các thầy tế lễ, rằng:²⁶ “Đức Giê-hô-va đã lập ông làm thầy tế lễ thay cho thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, để coi sóc nhà Đức Giê-hô-va. Ông sẽ kiểm soát những ai điên dại tự xưng mình là tiên tri. Ông phải lấy xiềng xích cùm họ lại.

²⁷ Vậy bây giờ, sao người không quở trách Giê-rê-mi người A-na-tốt, là người đã tự xưng là tiên tri nghịch lại cùng người?²⁸ Vì người đã gửi thư cho chúng ta tại Ba-by-lôn và nói rằng: ‘Sê lâu lắm đây. Hãy xây nhà và ở đó, hãy trồng cây trong vườn và ăn trái của chúng.’”

²⁹Thầy tế lễ Sô-phô-ni đọc thư này trước mặt tiên tri Giê-rê-mi.

³⁰Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng, ³¹“Hãy rao tin cho tất cả những người lưu đày và nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán về Sê-ma-gia người Nê-hê-lam như vậy: Vì Sê-ma-gia đã nói tiên tri cùng các người khi Ta chẳng sai nó đến; vì nó dẫn dụ các người tin những lời giả dối,’ ³²do đó, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kìa, Ta sẽ phạt Sê-ma-gia người Nê-hê-lam cùng con cháu nó. Sẽ chẳng có ai trong dòng dõi nó được ở trong dân này. Nó sẽ chẳng thấy điều tốt lành mà Ta sẽ làm cho dân Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì nó công bố điều xảo trá nghịch lại Ta, Đức Giê-hô-va.”

30¹ Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi,² “Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Hãy viết lên một cuộn giấy mọi lời mà Ta đã truyền cho người.’ Vì kia, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – là những ngày mà Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của dân Ta, là Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán như vậy. Ta sẽ đem chúng trở về xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ chúng, chúng sẽ ở trong xứ ấy.”

⁴ Đây là những lời Đức Giê-hô-va phán về Y-sơ-ra-ên và Giu-đa,⁵ “Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Chúng ta có nghe tiếng run rẩy của sự khiếp sợ chứ chẳng phải sự bình an.

⁶ Hãy hỏi và xem thử người đàn ông có sinh đẻ không. Tại sao Ta thấy đàn ông trai tráng lấy tay ôm thắt lưng họ? Giống như đàn bà sinh đẻ, sao mặt họ tái nhợt?

⁷ Thật khốn thay! Vì ngày đó sẽ lớn lắm, đến nỗi chẳng có ngày nào giống như vậy. Ấy sẽ là khoảng thời gian khốc khổ của Gia-cốp, nhưng nó sẽ được cứu khỏi sự ấy.

⁸ Trong ngày đó – Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy – Ta sẽ bẻ ách khỏi cổ người, Ta sẽ đập vỡ xiềng xích người, người ngoại quốc sẽ không còn bắt người làm nô lệ nữa.

⁹ Nhưng chúng sẽ tôn thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời và phục vụ Đa-vít, vua của chúng, là người mà Ta sẽ lập làm vua cai trị chúng.

¹⁰ Vậy người, hỡi Gia-cốp tôi tớ Ta, chớ sợ hãi – Đức Giê-hô-va phán vậy – và chớ mất can đảm, hỡi Y-sơ-ra-ên. Vì kia, Ta sẽ đem người từ nơi phương xa trở về, và con cháu người từ xứ phu tù. Gia-cốp sẽ trở về và sống bình an; nó sẽ được yên ninh và sẽ không còn khiếp sợ nữa.

¹¹ Vì Ta ở với người – Đức Giê-hô-va phán vậy – để giải cứu người. Sau đó, Ta sẽ tiêu diệt hoàn toàn những nước mà Ta đã đuổi người đến. Nhưng chắc chắn Ta sẽ không diệt người, dù Ta kỷ luật người công minh và Ta chắc chắn sẽ không để người khỏi bị hình phạt.’

¹² Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Vết thương của người không thể chữa được; thương tích của người bị nhiễm độc.

¹³ Không ai bênh vực cho hoàn cảnh của người; không thuốc nào để nào chữa lành vết thương người.

¹⁴ Tất cả người tình của người đều đã quên người. Chúng sẽ không tìm kiếm người, vì Ta đã khiến người bị thương bằng thương tích của kẻ thù và sự kỷ luật của kẻ hung ác bởi có những điều trái với đạo lý và vô số tội lỗi của người.

¹⁵ Sao người kêu cầu giúp đỡ vì vết thương người? Sự đau đớn người vô phương cứu chữa. Vì có những điều trái đạo lý và vô số tội lỗi của người, Ta đã giáng những việc này trên người.

¹⁶ Vậy, ai thiếu nuốt người sẽ bị thiếu nuốt, hết thầy kẻ thù của người sẽ bị bắt làm phu tù. Kẻ nào cướp bóc người sẽ bị cướp bóc, và Ta sẽ khiến mọi kẻ cướp đoạt người trở nên của cướp.

¹⁷ Ta sẽ chữa lành người; Ta sẽ chữa lành thương tích người – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ làm như vậy vì chúng gọi người là Kẻ bị ruồng bỏ. Không ai ngo ngàng đến Si-ôn.”

¹⁸ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Kia, Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của các lều Gia-cốp và thương xót nhà của nó. Một thành phố sẽ được xây trên đồng hoang tàn, một đồn lũy sẽ lại tồn tại ở nơi nó từng tồn tại.

¹⁹ Chúng sẽ hát bài ca ngợi khen và cất tiếng vui vẻ, vì Ta sẽ khiến chúng gia tăng dân số chứ không giảm trừ nữa; Ta sẽ cho chúng được tôn trọng, chúng sẽ không bị hạ thấp.

²⁰ Dân của chúng sẽ giống như trước, và hội chúng của chúng sẽ được lập trước mặt Ta khi Ta trừng phạt những kẻ hiện giờ đang hành khổ chúng.

²¹ Người lãnh đạo của chúng sẽ ra từ giữa chúng. Người sẽ hiện ra từ giữa chúng khi Ta kéo người đến gần và khi người đến gần Ta. Nếu Ta không làm vậy, ai dám đến gần Ta? – Đức Giê-hô-va phán vậy.

²² Người sẽ là dân Ta, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của người.

²³ Kia, giông tố của Đức Giê-hô-va, cơn thịnh nộ của Ngài, đã nổi lên. Đây là cơn giông tố triền miên. Nó xoáy trên đầu của kẻ ác.

²⁴ Cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ không nguôi cho đến khi Ngài đã thực thi và hoàn thành điều lòng Ngài đã định. Trong những ngày sau rốt, người sẽ hiểu điều ấy.”

31¹ “Khi ấy – Đức Giê-hô-va phán như vậy – Ta sẽ là Đức Chúa Trời của tất cả các thị tộc Y-sơ-ra-ên, chúng sẽ là dân Ta.”

² Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Dân đã thoát khỏi sự tàn sát của lưỡi gươm, tức là Y-sơ-ra-ên, đã tìm được ân huệ trong hoang mạc này.”

³ Đức Giê-hô-va đã hiện ra với tôi trong thuở xưa và phán: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta đã yêu ngươi bằng một tình yêu đời đời. Ta đã kéo ngươi đến với Ta bằng sự thành tín theo giao ước.

⁴ Ta sẽ lại dựng ngươi lên, ngươi sẽ được dựng lên, hỡi trinh nữ Y-sơ-ra-ên. Ngươi sẽ lại cầm trống cơm và đi ra nhảy múa vui mừng.

⁵ Ngươi sẽ lại trồng vườn nho trên các núi ở Sa-ma-ri; các nông dân sẽ trồng trọt và ăn trái tốt.

⁶ Sẽ có ngày khi những kẻ canh gác trên những ngọn núi ở Ép-ra-im tuyên bố: ‘Hãy trở dậy, chúng ta hãy đến Si-ôn ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.’”

⁷ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Hỡi Gia-cốp, hãy lớn tiếng vui mừng! Hãy lớn tiếng reo vui cho lãnh tụ của các nước! Hãy ngợi khen. Hãy nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va đã giải cứu dân Ngài, là những người còn sót lại của Y-sơ-ra-ên.’

⁸ Kia, Ta sẽ đem chúng về từ những xứ phương bắc. Ta sẽ nhóm chúng lại từ những nơi xa nhất trên thế gian. Người mù và người què sẽ ở giữa chúng; thai phụ và những ai sắp sinh đẻ sẽ ở với chúng. Một hội lớn sẽ trở về đây.

⁹ Chúng sẽ đến khóc lóc; Ta sẽ dẫn chúng đi khi chúng nài xin. Ta sẽ cho chúng đi theo những dòng nước và con đường thẳng. Chúng sẽ không vấp ngã, vì Ta sẽ là Cha của Y-sơ-ra-ên, Ép-ra-im sẽ là con đầu lòng của Ta.”

¹⁰ “Hỡi các nước, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hãy rao dọc theo những vùng duyên hải nơi xa. Hãy nói với các nước: “Đấng làm tản lạc Y-sơ-ra-ên sẽ nhóm họ về và giữ gìn họ như người chăn giữ bầy chiên mình.”

¹¹ Vì Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp và cứu nguy người khỏi tay những kẻ quá mạnh đối với người.

¹² Chúng sẽ đến và reo mừng trên các nơi cao ở Si-ôn. Chúng sẽ vui mừng về sự tốt lành của Đức Giê-hô-va, về ngũ cốc, rượu mới, dầu và con nhỏ của bầy chiên và bò. Cuộc đời chúng sẽ trở nên như vườn được tưới, chúng sẽ không bao giờ cảm thấy buồn rầu nữa.

¹³ Những trinh nữ sẽ vui mừng nhảy múa, thanh niên và người già sẽ hôn hờ với nhau. Ta sẽ biến sự than khóc của chúng thành sự vui mừng. Ta sẽ thương xót chúng, và chúng sẽ vui mừng thay vì buồn rầu.

¹⁴ Ta sẽ khiến các thầy tế lễ được no nê trong đời mình. Dân Ta sẽ no đủ bằng sự tốt lành của Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

¹⁵ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Có tiếng kêu ở Ra-ma, là tiếng than khóc và khóc lóc cay đắng. Đó chính là Ra-chên đang khóc than con mình. Nàng từ chối được an ủi về các con nàng, vì chúng không còn sống nữa.”

¹⁶ Đức Giê-hô-va phán: “Đừng cất tiếng than khóc và khóc lóc nữa; vì có một sự thương phạt đối với sự đau khổ của ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – con cái ngươi sẽ từ xứ của quân thù mình trở về.

¹⁷ Có hy vọng cho tương lai của ngươi – Đức Giê-hô-va phán như vậy – con cháu ngươi sẽ trở về trong ranh giới của chúng.”

¹⁸ “Thật Ta đã nghe Ép-ra-im than khóc: “Ngài sửa phạt con, và con đã bị sửa phạt. Xin Chúa đem con trở lại như một con bê chưa được rèn, và con sẽ được trở về, vì Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con.

¹⁹ Sau khi con trở về bên Ngài, con đã ăn năn; sau khi con được rèn luyện, con đã vỗ đùi mình trong sự đau buồn. Con xấu hổ và bẽ mặt, vì con mang lấy tội lỗi của tuổi thanh xuân con.’

²⁰ Ép-ra-im không phải là con yêu dấu của Ta sao? Nó không phải là con trai yêu quý và vui vẻ của Ta sao? Bất cứ khi nào Ta nói nghịch về nó, thật Ta vẫn thương nhớ nó. Lòng Ta mong mỏi nó. Thật Ta sẽ thương xót nó – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

²¹ Chính ngươi hãy đặt các bảng chỉ đường. Hãy dựng các cột chỉ dẫn. Hãy đặt tâm trí ngươi trên đường ngay thẳng, là đường ngươi phải đi. Hãy trở lại, hỡi trinh nữ Y-sơ-ra-ên! Hãy trở về các thành của ngươi.

²² Ngươi sẽ còn lưỡng lự cho đến khi nào nữa, hỡi con gái lật lọng? Vì Đức Giê-hô-va đã làm nên một việc mới trên đất: phụ nữ bao quanh trai tráng để bảo vệ họ.

²³ Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: “Khi Ta đem dân này trở về xứ, chúng sẽ nói rằng đây là xứ của Giu-đa và các thành của nó: ‘Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ngươi, hỡi nơi ở của sự công bình, hỡi núi thánh.’”²⁴ Giu-đa và các thành của nó sẽ chung sống với nhau trên đó. Nông dân và người chăn

chiên cùng bầy chiên mình sẽ ở đó.²⁵ Ta sẽ cho người mệt nhọc được uống nước, Ta sẽ thỏa cơn khát của mọi người.”

²⁶Sau việc này, tôi thức dậy, tôi nhận thấy rằng giấc ngủ của tôi thật khoan khoái.

²⁷“Kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta gieo nhà của Y-sơ-ra-ên và Giu-đa những con cái của loài người và thú vật.²⁸ Trước kia, Ta giám sát chúng đặng nhốt chúng và đánh đổ chúng, lật đổ, tiêu diệt, và gây tổn thất trên chúng. Nhưng trong những ngày tới, Ta sẽ trông chừng chúng, để dựng chúng lên và vun trồng chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.

²⁹Trong những ngày đó, sẽ không ai nói rằng: ‘Cha ăn nho chua, nhưng răng con cái bị cùn.’³⁰ Ai nấy sẽ chết vì tội mình; ai ăn nho chua thì răng người đó sẽ cùn.

³¹Kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta thiết lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa.³² Giao ước ấy sẽ không giống như giao ước mà Ta đã lập với cha ông chúng trong những ngày tay Ta đem chúng ra khỏi xứ Ai Cập. Ấy là những ngày mà chúng vi phạm giao ước Ta, dù Ta là chồng của chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.

³³Nhưng đây là giao ước Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày này – Đức Giê-hô-va phán vậy: Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong chúng và viết luật pháp ấy trong lòng chúng, vì Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng, còn chúng sẽ là dân Ta.³⁴ Rồi sẽ không ai dạy người lân cận mình, hoặc dạy anh em mình rằng: ‘Hãy biết Đức Giê-hô-va!’ Vì tất cả chúng, từ người nhỏ nhất đến người lớn nhất, sẽ biết Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta sẽ tha thứ những điều tội lỗi của chúng và sẽ không còn nhớ đến tội của chúng nữa.”

³⁵Đức Giê-hô-va phán như vậy – Đức Giê-hô-va, Đấng khiến mặt trời chiếu sáng ban ngày và sắp đặt mặt trăng và ngôi sao chiếu sáng ban đêm. Ngài là Đấng khiến biển chuyển động và sóng gầm thét. Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài. Ngài phán như vậy,³⁶“Nếu như những thứ thường trực này biến mất khỏi trước mặt Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – thì con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ không còn là một nước trước mặt Ta nữa.”

³⁷Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Nếu như các tầng trời cao nhất có thể được đo lường, và nếu như nền móng trái đất có thể được khám phá, Ta sẽ từ bỏ tất cả con cháu Y-sơ-ra-ên vì mọi điều chúng đã làm – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

³⁸“Kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi thành sẽ được tái xây dựng cho Ta, từ Tháp Hana-nên đến Cổng Góc.³⁹ Dây đo sẽ kéo ra xa hơn, đến đồi Ga-rép và xung quanh Gô-a.⁴⁰ Cả thung lũng đầy hài cốt và tro, và tất cả những cánh đồng đến Thung lũng Kít-rôn và đến góc Cổng Ngựa ở phía đông, sẽ được dành riêng cho Ta, là Đức Giê-hô-va. Nó sẽ không bao giờ bị nhổ lên hoặc đập đổ nữa.”

32 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi vào năm thứ mười trong đời Sê-đê-kia, vua Giu-đa, nhằm năm thứ mười tám của Nê-bu-cát-nết-sa. ²Khi đó, đội quân của vua Ba-by-lôn đang bao vây Giê-ru-sa-lem, còn tiên tri Giê-rê-mi thì đang bị giam ở sân của quân thị vệ trong cung vua Giu-đa.

³Sê-đê-kia, vua Giu-đa, đã bỏ tù ông và nói rằng: “Sao người nói tiên tri rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kìa, Ta sắp phó thành này vào tay vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm thành ấy.’ ⁴Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sẽ không thoát khỏi tay người Canh-đê, vì nó thật đã bị phó vào tay vua Ba-by-lôn. Nó sẽ nói cùng vua miệng đối miệng, và nhìn vua mặt đối mặt. ⁵Vì Sê-đê-kia sẽ đến Ba-by-lôn và ở tại đó cho đến khi Ta hành động trên nó – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì người đã chiến đấu đánh lại dân Canh-đê. Người sẽ không thắng đâu.”

⁶Giê-rê-mi đáp: “Lời của Đức Giê-hô-va đến với tôi như vậy, ⁷Kìa, Ha-na-mên con Sanh-lum, chú của người, sẽ đến gặp người và nói rằng: “Hãy mua cánh đồng của em tại A-na-tốt, vì quyền mua cánh đồng ấy thuộc về anh.”

⁸Vậy, như Đức Giê-hô-va đã phán, Ha-na-mên, con trai của chú tôi, đến gặp tôi ở sân của quân thị vệ và nói rằng: ‘Hãy mua cánh đồng của em tại A-na-tốt trong xứ Bên-gia-min, vì quyền thừa hưởng ấy là của anh, và anh có quyền mua cánh đồng đó. Anh hãy mua.’ Do đó, tôi biết rằng đây là lời của Đức Giê-hô-va.

⁹Vì vậy, tôi mua cánh đồng tại A-na-tốt của Ha-na-mên, con trai chú tôi, và tôi cân cho người mười bảy sic-ơ-bạc.

¹⁰Sau đó, tôi viết trong một cuộn sách và niêm phong, có sự chứng kiến của người làm chứng. Tôi cân bạc trong một cái cân. ¹¹Kế đến, tôi lấy chứng thư mua bán được niêm phong, tuân theo quy định và quy chế, tôi cũng lấy một chứng thư chưa niêm phong. ¹²Tôi trao cuộn sách được niêm phong cho Ba-rúc, con Nê-ri-a, cháu Ma-sê-gia, trước mặt Ha-na-mên, con trai chú tôi, và nhân chứng là người đã viết vào cuộn sách được niêm phong, và trước mặt tất cả những người Giu-đa ngồi ở sân của quân thị vệ.

¹³Tôi ra lệnh cho Ba-rúc trước mặt họ. Tôi nói: ¹⁴“Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy lấy những cuộn sách này và biên lai mua hàng được niêm phong và cuộn sách chưa được niêm phong. Hãy đặt chúng trong một bình mới để bảo quản chúng về lâu dài. ¹⁵Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nhà cửa, ruộng, và vườn nho sẽ lại được mua trong xứ này.”

¹⁶Sau khi tôi đưa hóa đơn mua hàng cho Ba-rúc con Nê-ri-a, tôi cầu nguyện với Đức Giê-hô-va rằng, ¹⁷“Thật khốn khổ thay, lạy Đức Giê-hô-va! Kìa! Chính Ngài đã dựng nên trời và đất bằng sức mạnh lớn lao và cánh tay giơ cao của Ngài. Những điều Ngài phán không có gì là quá khó đến nỗi Ngài không làm được. ¹⁸Ngài tỏ sự thành tín theo giao ước cho hàng ngàn người và báo trả tội lỗi của tổ phụ trên đầu con cháu họ về sau. Ngài là Đức Chúa Trời vĩ đại và quyền năng; Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.

¹⁹Sự khôn ngoan của Ngài là lớn lao và công việc của Ngài thật vĩ đại, vì mắt Ngài đoái xem đường lối của loài người, đặt báo trả cho mỗi người tùy theo tư cách và việc làm của họ. ²⁰Ngài đã làm những dấu kỳ và phép lạ trong xứ Ai cập. Ngài đã khiến danh Ngài được vang ra cho đến tận ngày nay ở Y-sơ-ra-ên và giữa loài người. ²¹Vì Ngài đã đem Y-sơ-ra-ên, dân Ngài, ra khỏi xứ Ai Cập bằng những dấu kỳ và phép lạ, bằng tay mạnh mẽ, cánh tay giơ cao, và bằng sự kinh khiếp lớn.

²²Sau đó Ngài ban xứ này cho họ - là xứ mà Ngài đã thề cùng tổ phụ họ là sẽ ban cho họ - một xứ được sữa và mật. ²³Họ tiến vào xứ ấy và sở hữu nó. Nhưng họ không vâng theo tiếng Ngài, cũng chẳng sống vâng phục luật pháp Ngài. Họ chẳng làm theo những gì Ngài đã truyền họ phải làm, vì vậy Ngài giáng mọi tai họa này trên họ.

²⁴Kìa! Những ụ bao vây đã đến thành để chiếm lấy. Bởi gươm đao, đói kém, và tai họa, thành ấy đã bị phó vào tay người Canh-đê là những kẻ đang đánh chiếm nó. Vì lời Ngài phán sẽ xảy ra đã thành hiện thực, và kìa, Ngài đang theo dõi. ²⁵Chính Ngài phán với con rằng: “Hãy lấy bạc mua một cánh đồng và cho nhân chứng chứng kiến việc đó, dù thành này bị phó vào tay người Canh-đê.””

²⁶Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, ²⁷“Kìa! Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của nhân loại. Có việc gì quá khó đến nỗi Ta không làm được chẳng? ²⁸Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Kìa! Ta sắp phó thành này vào tay người Canh-đê và Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Nó sẽ chiếm thành ấy.

²⁹Người Canh-đê là những kẻ đang đánh thành này sẽ đến và phóng hỏa thiêu rụi nó, cùng với nhà cửa trên mái mà người ta thờ Ba-anh và đồ của lễ quán cho các thần khác đặt khiêu khích Ta.

³⁰Vì dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa chắc chắn là những kẻ làm điều ác trước mặt Ta từ khi chúng còn trẻ. Dân Y-sơ-ra-ên chắc chắn đã xúc phạm Ta bằng những việc làm của tay chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy –

³¹vì thành này là một điều khiêu khích Ta thanh nộ và nổi giận kể từ ngày chúng xây nó. Nó đã khiêu khích Ta từ đó cho đến nay. Vì vậy, Ta sẽ loại bỏ nó khỏi trước mặt Ta³²vì có mọi điều gian ác của dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, là những việc chúng đã làm đáng khiêu khích Ta – chúng, các vua của chúng, các vương tử, các thầy tế lễ, những tiên tri, và tất cả những người Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem.

³³Chúng xây lưng về phía Ta thay vì hướng mặt về Ta, dù Ta đã thiết tha dạy dỗ chúng. Ta đã cố gắng dạy chúng, nhưng không ai lắng nghe đáng được sửa trị.³⁴Sau đó, chúng đặt những vật gốm ghiếc trong nhà đáng làm ô uế nó, là nhà được gọi bằng danh Ta.³⁵Kể đó, chúng xây các điện thờ cho Ba-anh ở thung lũng Ben Hin-nôm đáng tế con trai và con gái chúng cho Mô-lét, ấy là việc mà Ta chẳng truyền cho chúng làm, một việc mà lòng Ta chẳng nghĩ tới – chúng làm việc gốm ghiếc này đáng khiến Giu-đa phạm tội.’

³⁶Vậy bây giờ, Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán về thành này, là thành mà các người nói rằng: ‘Nó bị phó vào tay vua Ba-by-lôn bởi gươm đao, đói kém, và tai họa.’³⁷Kìa, Ta sẽ gom chúng về từ mọi xứ mà Ta đã đuổi chúng đến trong lúc Ta nổi giận, nổi cơn thịnh nộ và giận dữ. Ta sẽ đem chúng về nơi này và cho chúng sống yên ninh.

³⁸Sau đó, chúng sẽ là dân Ta, còn Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng.³⁹Ta sẽ ban cho chúng một tấm lòng và một đường lối để tôn kính Ta hàng ngày, hầu cho chúng và con cháu chúng được phước.⁴⁰Ta sẽ lập một giao ước đời đời với chúng, Ta sẽ không xây khối chúng. Ta sẽ làm việc này để đem điều tốt lành đến cho chúng và đặt sự tôn kính của chúng dành cho Ta trong lòng chúng. Chúng sẽ không còn từ bỏ Ta nữa.

⁴¹Ta sẽ vui mừng mà ban phước cho chúng. Ta sẽ luôn trông chúng trong xứ này bằng cả tấm lòng và sự sống của Ta.

⁴²Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Như Ta đã giáng họa lớn trên dân này, Ta cũng sẽ ban cho chúng những điều tốt lành mà Ta đã nói là sẽ làm cho chúng.

⁴³Ruộng sẽ được mua trong xứ này, là xứ mà người nói rằng: “Đây là một xứ đổ nát, chẳng có người hoặc thú cư ngụ. Nó đã bị phó vào tay người Canh-đê.”⁴⁴Chúng sẽ dùng bạc mà mua ruộng và viết trong cuộn sách được niêm phong. Chúng sẽ mời người làm chứng trong xứ Bên-gi-an-min, quanh Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa, những thành ở vùng cao nguyên và đồng bằng, và những thành ở Nê-ghep. Vì Ta sẽ phục hồi vận mệnh chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

33 ¹Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi lần thứ nhì, trong khi ông vẫn còn bị giam trong sân của quân thị vệ, Ngài phán:²“Giê-hô-va, Đấng sáng tạo, phán như vậy – Đức Giê-hô-va, Đấng tạo lập sự này – danh Ngài là Giê-hô-va,³‘Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời ngươi. Ta sẽ bày tỏ cho ngươi những việc lớn, là những điều màu nhiệm mà ngươi không hiểu.’

⁴Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán về nhà cửa trong thành này và những cung điện của các vua Giu-đa bị phá hủy vì có những dốc bao vây và gươm dao,⁵“Dân Canh-đê sẽ đến đánh và chất đầy nhà cửa bằng những thân người mà Ta sẽ giết bởi cơn thịnh nộ và cơn giận của Ta, ấy là khi Ta ẩn mặt khỏi thành này vì sự gian ác của chúng.

⁶Nhưng kia, Ta sẽ đem đến sự chữa lành và phương thuốc, vì Ta sẽ chữa chúng và đem đến cho chúng sự dư dật, bình an và thành tín.⁷Ta sẽ phục hồi vận mệnh của Giu-đa và Y-sơ-ra-ên; Ta sẽ dựng chúng lên như thuở ban đầu.

⁸Sau đó, Ta sẽ thanh tẩy chúng khỏi mọi tội lỗi mà chúng đã phạm đối với Ta. Ta sẽ tha thứ mọi tội lỗi mà chúng đã gây ra với Ta, và những đường lối mà chúng đã phản nghịch Ta.⁹Vì thành này sẽ trở nên một cố vui mừng, một bài ca ngợi khen và một niềm vinh dự đối với mọi dân trên đất là những kẻ sẽ nghe đến những việc tốt lành và bình an mà Ta sẽ ban cho nó.’

¹⁰Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Trong nơi mà người hiện đang nói rằng: “Nó thật hoang vắng. Trong các thành của Giu-đa không có người và cũng không có thú vật, đường phố Giê-ru-sa-lem vắng hoe, chẳng có người và cũng chẳng có thú vật.”¹¹– Người ta sẽ lại nghe tiếng vui mừng và hân hoan tại nơi đây, tiếng của chàng rể và nàng dâu, tiếng của người dân nói rằng: “Hãy dâng sự cảm tạ cho Đức Giê-hô-va vạn quân, vì Ngài là tốt lành, sự thành tín theo giao ước Ngài còn đời.” Hãy đem của lễ cảm tạ đến nhà Ta, vì Ta sẽ phục hồi vận mệnh của xứ này như thuở ban đầu,’ Đức Giê-hô-va phán.

¹²Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: ‘Trong nơi hoang vắng này, là nơi chẳng có người và cũng chẳng có thú vật, nơi ấy sẽ lại có một nơi chốn thả súc vật cho những kẻ chăn bầy nằm nghỉ trong các thành của nó.¹³Ở các thành trên cao nguyên, nơi đồng bằng, và ở Nê-gép – trong xứ Bên-gia-min và quanh Giê-ru-sa-lem, và trong các thành của Giu-đa – những bầy chiên sẽ lại băng qua đó dưới tay của những người chăn giữ chúng,’ Đức Giê-hô-va phán.

¹⁴Kìa! Những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán - ấy là khi Ta thực hiện điều Ta đã hứa với nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa.

¹⁵Trong những ngày đó và khi đó, Ta sẽ khiến nẩy lên một nhánh công binh cho Đa-vít, Ngài sẽ thực thi công lý và sự công bình trong xứ.

¹⁶Trong những ngày đó, Giu-đa sẽ được cứu, còn Giê-ru-sa-lem sẽ sống yên ổn, vì nó sẽ được xưng là: “Đức Giê-hô-va là Đấng công bình của chúng tôi.”

¹⁷Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Dòng dõi Đa-vít sẽ không bao giờ thiếu người ngồi trên ngai trong nhà Y-sơ-ra-ên,¹⁸ cũng sẽ chẳng thiếu thầy tế lễ Lê-vi nào dâng dâng của lễ thiêu, sinh tế và của lễ chay hàng ngày trước mặt Ta.’”

¹⁹Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi,²⁰“Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Nếu người có thể phá vỡ giao ước của Ta với ngày và đêm để không còn ngày và đêm vào đúng kỳ của nó nữa,²¹thì người cũng sẽ có thể phá vỡ giao ước của Ta với Đa-vít, tôi tớ Ta, để người sẽ không còn con cháu ngồi trên ngai mình nữa, và phá giao ước của Ta với các thầy tế lễ người Lê-vi, là những tôi tớ của Ta.²²Như người ta không thể đếm được các thiên thể, và chẳng thể đo lường được cát trên bờ biển, Ta cũng sẽ gia tăng con cháu của Đa-vít, tôi tớ Ta, và người Lê-vi là những người phục vụ Ta.’”

²³Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi,²⁴“Người chưa xem xét điều dân này đã tuyên bố khi chúng nói rằng: ‘Hai thị tộc mà Đức Giê-hô-va đã chọn, giờ đây Ngài đã từ bỏ họ’ sao? Như vậy, chúng khinh dân Ta, nói rằng dân này không còn là một nước nữa.

²⁵Ta, Đức Giê-hô-va, phán như vậy: ‘Nếu không còn giao ước của Ta về ngày và đêm nữa, hoặc Ta không duy trì sự sắp đặt của trời và đất,²⁶thì Ta sẽ từ bỏ con cháu Gia-cốp và Đa-vít, tôi tớ Ta, Ta sẽ không dấy lên giữa chúng một người cai trị con cháu Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Vì Ta sẽ phục hồi vận mệnh của chúng và thương xót chúng.’”

34 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi. Lời ấy đến với ông khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và cả đội quân của vua, cùng với tất cả các vương quốc trên đất, những lãnh địa ở dưới quyền của vua, và mọi dân đang giao tranh chống lại Giê-ru-sa-lem và các thành phố của nó. Ngài phán, ²“Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Hãy đi tâu với Sê-đê-kia, vua Giu-đa, và nói rằng: “Đức Giê-hô-va phán: Kìa, Ta sẽ phó thành này vào tay vua Ba-by-lôn. Nó sẽ phóng hỏa thành ấy.³Người sẽ không thoát khỏi tay nó, vì chắc chắn người sẽ bị bao vây và bị phó vào tay nó. Người sẽ mặt đối mặt với vua Ba-by-lôn; nó sẽ nói trực tiếp với người khi người qua Ba-by-lôn.’

⁴Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi Sê-đê-kia vua Giu-đa! Đức Giê-hô-va phán về vua như vầy: ‘Người sẽ không chết bởi gươm.⁵Người sẽ chết bình an. Như trong buổi hỏa táng các tổ phụ người, là những vua trước đời người, họ cũng sẽ hỏa táng người. Họ sẽ nói: “Khốn thay, chủ ơi!” Họ sẽ than khóc người. Bấy giờ Ta đã phán – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

⁶Vì thế, tiên tri Giê-rê-mi công bố cho Sê-đê-kia vua Giu-đa mọi lời này tại Giê-ru-sa-lem.⁷Quân của vua Ba-by-lôn gây chiến với Giê-ru-sa-lem và tất cả các thành còn lại của Giu-đa là La-kích và A-xê-ca. Đây là những thành trì vững chắc còn lại trong số các thành của Giu-đa.

⁸Này là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi sau khi vua Sê-đê-kia đã lập thỏa thuận với tất cả người dân ở Giê-ru-sa-lem để công bố sự tự do:⁹Ai nấy phải trả tự do cho nô lệ người Y-sơ-ra-ên mình, cả nam và nữ. Không ai được bắt người anh em Y-sơ-ra-ên mình ở Giu-đa làm nô lệ nữa.

¹⁰Vậy, tất cả các lãnh đạo và dân chúng tham gia buổi thỏa thuận ấy đều vâng phục. Ai nấy đều thả tự do cho các nô lệ nam và nô lệ nữ và không còn bắt họ làm nô lệ nữa. Họ lắng nghe và thả tự do.¹¹Nhưng sau việc này, họ đổi ý. Họ bắt lại các nô lệ mà họ đã trả tự do. Họ buộc những người đó phải làm nô lệ lần nữa.

¹²Vậy, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng,¹³“Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Chính Ta đã lập giao ước với tổ phụ các người trong ngày Ta đem họ ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ. Đó là khi Ta bảo,¹⁴“Khi đến hạn mãn bảy năm, ai nấy phải thả tự do cho anh em mình, là những người anh em Hê-bơ-rơ đã bán thân cho các người và phục vụ các người trong sáu năm. Hãy trả tự do cho họ.” Nhưng tổ phụ các người không nghe Ta và cũng chẳng để ý.

¹⁵Bấy giờ chính các người đã ăn năn và bắt đầu làm điều thiện trước mặt Ta. Các người công bố sự tự do, ai nấy đều phóng thích người lân cận mình. Các người lập thỏa thuận trước mặt Ta trong nhà được gọi bằng danh Ta.

¹⁶Nhưng sau đó các người trở lòng và làm ô uế danh Ta; các người khiến ai nấy đều bắt lại các nô lệ nam nữ của mình, là những người mà các người đã phóng thích để họ đi đâu thì tùy ý. Các người bắt họ lại làm nô lệ cho các người.’

¹⁷Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Chính các người đã không nghe Ta. Lẽ ra các người nên công bố sự tự do, ai nấy trong các người đều phải phóng thích anh em và đồng hương Y-sơ-ra-ên mình. Vậy hãy xem! Ta sẽ tuyên bố sự tự do trên các người – Đức Giê-hô-va phán vậy – sự tự do với gươm đao, tai họa, và đói kém, và Ta sẽ khiến các người trở thành một thứ kinh khiếp trước mặt các vương quốc trên đất.¹⁸Sau đó, Ta sẽ giải quyết những kẻ vi phạm giao ước của Ta, những kẻ không giữ lời giao ước mà chúng đã lập trước mặt Ta khi chúng xẻ thịt con bò đực làm đôi và bước đi giữa các phần đó,¹⁹Ta sẽ giải quyết các lãnh đạo của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, các thái giám và thầy tế lễ, và toàn thể dân chúng trong xứ đã đi qua đi lại giữa các phần thịt của con bò đực.

²⁰Ta sẽ phó chúng vào tay kẻ thù chúng và những kẻ tìm mạng sống chúng. Thịt của chúng sẽ thành thức ăn cho chim trời và muôn thú trên đất.

²¹Vậy, Ta sẽ phó Sê-đê-kia vua Giu-đa và các lãnh đạo của nó vào tay kẻ thù chúng và những kẻ tìm mạng sống chúng, và vào tay quân đội của vua Ba-by-lôn đã nổi lên nghịch cùng chúng.²²Kìa, ta sẽ ban một mệnh lệnh – Đức Giê-hô-va phán vậy – và đem chúng về thành này để gây chiến, chiếm nó và phóng hỏa. Vì Ta sẽ biến các thành của Giu-đa thành đồng hoang tàn chẳng có ai cư ngụ.”

35 ¹Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, Ngài phán rằng, ²“Hãy đến thị tộc Rê-cáp và nói với chúng. Hãy dẫn chúng đến nhà Ta, vào một trong các phòng và cho chúng uống rượu.”

³Vậy tôi dẫn Gia-a-xa-nia, con Giê-rê-mi, cháu Ha-ba-xi-nia và các anh em ông ấy, cùng các con trai của ông, và tất cả thị tộc Rê-cáp. ⁴Tôi dẫn họ đến nhà Đức Giê-hô-va, vào các phòng của các con trai Ha-nan, con trai I-đa-lia, người của Đức Chúa Trời. Các phòng này ở cạnh phòng của các lãnh đạo, trên phòng của Ma-a-sê-gia, con Sa-lum, người gác cổng.

⁵Sau đó, tôi đặt các bình và chén đầy rượu trước mặt người Rê-cáp và bảo họ: “Xin mời quý vị dùng rượu.” ⁶Nhưng họ nói: “Chúng tôi không uống rượu, vì tổ phụ chúng tôi, Giô-na-đáp con Rê-cáp, đã truyền cho chúng tôi rằng: ‘Các con và con cháu các con đừng bao giờ uống rượu. ⁷Ngoài ra, chớ xây nhà, gieo giống, hoặc trồng vườn nho; việc này không dành cho các con. Vì các con sẽ sống trong lều trọn đời mình, hầu cho các con sống lâu ngày trong xứ mà mình ở như người ngoại quốc.’”

⁸Chúng tôi phải vâng lời của Giô-na-đáp, con Rê-cáp, tổ phụ chúng tôi, trong mọi điều người truyền dạy chúng tôi, rằng chúng tôi, vợ chúng tôi, con trai và con gái chúng tôi, không bao giờ uống rượu. ⁹Và chúng tôi sẽ không xây nhà, chúng tôi sẽ không sở hữu vườn nho, ruộng, hoặc gieo giống chi cả. ¹⁰Chúng tôi đã sống trong lều, lắng nghe, và làm theo mọi điều Giô-na-đáp, tổ phụ chúng tôi đã truyền. ¹¹Nhưng khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, tấn công xứ, chúng tôi nói: ‘Đi nào, chúng ta phải đến Giê-ru-sa-lem để thoát khỏi quân Canh-đê và A-ram.’ Vì vậy, chúng tôi đang sống tại Giê-ru-sa-lem đây.”

¹²Sau đó, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, ¹³“Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Hãy đi và bảo người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem rằng: “Các ngươi sẽ không nhận lấy sự sửa trị và nghe lời Ta sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy. ¹⁴Lời của Giô-na-đáp, con Rê-cáp, là mệnh lệnh đã được truyền cho các con cháu người về việc không uống rượu, đã được giữ đến tận hôm nay. Chúng vâng theo mệnh lệnh của tổ phụ chúng. Nhưng còn đối với Ta, Ta luôn phán với các ngươi, nhưng các ngươi không nghe Ta.

¹⁵Ta đã sai các tiên tri, đến với các ngươi. Ta luôn sai họ đến bảo rằng: ‘Ai nấy hãy từ bỏ đường lối gian ác mình và làm điều thiện; mọi người hãy từ bỏ việc đi theo các thần khác và thờ lạy chúng. Trái lại, hãy trở về xứ mà Ta đã ban cho các ngươi và tổ phụ các ngươi.’ Nhưng các ngươi không lắng nghe và cũng chẳng để ý đến Ta. ¹⁶Vì con cháu của Giô-na-đáp con Rê-cáp đã vâng phục mệnh lệnh của tổ phụ chúng truyền cho chúng, nhưng dân này không chịu nghe Ta.”

¹⁷Vậy, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Kìa, tất cả tai họa mà Ta đã tuyên bố nghịch lại chúng – Ta sẽ giáng những tai họa ấy trên Giu-đa và tất cả dân cư Giê-ru-sa-lem, vì Ta đã tuyên bố với chúng, nhưng chúng không chịu nghe. Ta đã kêu gọi chúng, nhưng chúng không hồi đáp.”

¹⁸Giê-rê-mi- nói với nhà Rê-cáp: “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các ngươi tuân theo mệnh lệnh của Giô-na-đáp, tổ phụ các ngươi, và giữ hết thảy mọi điều ấy – các ngươi vâng phục mọi lời mà người truyền cho các ngươi – ¹⁹vậy Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Giô-na-đáp, con Rê-cáp, sẽ luôn có con cháu phục vụ Ta.”

36 ¹Năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, ²“Hãy lấy một cuộn sách và ghi chép mọi lời mà Ta đã phán với người về Y-sơ-ra-ên, Giu-đa, và mọi dân. Hãy chép mọi điều Ta đã nói cùng người từ đời Giô-si-a cho đến ngày nay.³ Có thể dân Giu-đa sẽ nghe biết về mọi tai họa mà Ta định giáng trên chúng. Có thể ai nấy sẽ từ bỏ đường lối gian ác mình, để Ta tha thứ tội ác và tội lỗi của chúng.”

⁴Sau đó, Giê-rê-mi gọi Ba-rúc, con Nê-ri-gia, và Giê-rê-mi đọc cho Ba-rúc chép vào quyển sách mọi lời Đức Giê-hô-va phán với ông.⁵ Giê-rê-mi bảo Ba-rúc: “Tôi đang ở tù và không thể đến nhà Đức Giê-hô-va. Xin anh hãy đi và đọc lớn tiếng mọi lời mà tôi đã đọc cho anh chép vào cuốn sách này. Trong ngày kiêng ăn, anh hãy đọc lời của Đức Giê-hô-va trước mặt dân sự trong nhà Ngài, và cũng đọc trước mặt người Giu-đa, là những người đến từ các thành của họ. Hãy công bố những lời này cho họ nghe.

⁷Có thể họ sẽ đến trước mặt Đức Giê-hô-va cầu xin sự thương xót. Có thể ai nấy sẽ từ bỏ đường lối gian ác mình, vì cơn thịnh nộ và cơn giận mà Đức Giê-hô-va đã công bố nghịch lại dân này là dữ dội lắm.”

⁸Vậy, Ba-rúc con Nê-ri-gia làm theo mọi điều tiên tri Giê-rê-mi đã bảo ông phải làm. Ông đọc lớn tiếng lời của Đức Giê-hô-va trong nhà Đức Giê-hô-va.

⁹Tháng chín năm thứ năm trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, toàn thể dân Giê-ru-sa-lem và dân từ các thành của Giu-đa đến Giê-ru-sa-lem rao sự kiêng ăn trước mặt Đức Giê-hô-va.¹⁰ Ba-rúc đọc lớn tiếng lời của Giê-rê-mi trong nhà Đức Giê-hô-va, từ phòng của Ghê-ma-ria, con của thư ký Sa-phan, ở hành lang trên, ngay lối vào nhà Đức Giê-hô-va. Ông đọc cho cả dân sự nghe.

¹¹Bấy giờ, Mi-chê, con Ghê-ma-ria, cháu Sa-phan, nghe mọi lời của Đức Giê-hô-va trong cuộn sách.¹² Ông đi xuống cung vua, đến phòng thư ký. Kia, tất cả các quan chức đang ngồi đó: thư ký Ê-li-sa-ma, Đê-la-gia con Sê-ma-gia, Ên-na-than con Ách-bô, Ghê-ma-ria con Sa-phan, và Sê-đê-kia con Ha-na-nia, cùng mọi quan chức.

¹³Bấy giờ, Mi-chê thuật lại cho họ nghe mọi lời mà ông đã nghe Ba-rúc đọc lớn tiếng trước mặt dân sự.¹⁴ Tất cả các quan chức sai Giê-hu-đi, con Nê-tha-nia, cháu Sê-lê-mia, chặt Cư-si, đến gặp Ba-rúc. Giê-hu-đi bảo Ba-rúc: “Hãy lấy cuộn sách trong tay người, là cuộn sách mà người đã đọc cho dân sự nghe, và đến đây.” Vậy, Ba-rúc con Nê-ri-gia lấy cuộn sách trong tay mình và đến gặp các quan chức.¹⁵ Họ bảo ông: “Hãy ngồi xuống và đọc cho chúng tôi nghe.” Vậy Ba-rúc đọc cuộn sách.

¹⁶Khi họ nghe mọi lời này, ai nấy đều sợ hãi mà nhìn nhau và nói với Ba-rúc: “Chúng ta chắc chắn phải báo cáo tất cả những lời này cho vua nghe.”¹⁷ Họ hỏi Ba-rúc: “Hãy cho chúng tôi biết làm thế nào mà ông viết những lời này theo miệng Giê-rê-mi?”

¹⁸Ba-rúc trả lời: “Ông ấy đọc mọi lời này cho tôi chép, và tôi lấy mực chép lại chúng trong cuộn sách này.”

¹⁹Các quan chức bảo Ba-rúc: “Ông và Giê-rê-mi hãy đi ẩn mình. Đừng để ai biết vị trí của các ông.”

²⁰Vậy, họ đến hành lang của vua và tâu mọi lời này với vua. Nhưng trước tiên, họ để cuộn sách trong phòng của thư ký Ê-li-sa-ma.

²¹Sau đó vua sai Giê-hu-đi lấy cuộn sách. Giê-hu-đi lấy cuộn sách từ phòng của thư ký Ê-li-sa-ma. Ông đọc lớn tiếng cho vua và toàn thể quan chức đứng châu vua nghe.²² Bấy giờ, vua đang ở trong cung điện mùa đông nhằm tháng chín, và trước mặt vua là một lò than.

²³Khi Giê-hu-đi đọc được ba hoặc bốn cột, vua lấy dao cắt cuộn sách và ném vào lò than cho đến khi cuộn sách ấy cháy hết.²⁴ Nhưng vua và các quần thần không ai hoảng sợ khi nghe các lời đó, họ cũng không xé quần áo mình.

²⁵Ên-na-than, Đê-la-gia, và Ghê-ma-ria thậm chí cố gắng thuyết phục vua không đốt cuộn sách, nhưng ông không nghe họ.²⁶ Vua sai Giê-ra-mê-ên, là bà con, Sê-ra-gia con Ách-ri-ên, và Sê-lê-mia con Áp-đê-ên đến bắt thư ký Ba-rúc và tiên tri Giê-rê-mi, nhưng Đức Giê-hô-va đã giấu họ.

²⁷Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi sau khi vua đã đốt cuộn sách và mọi lời Ba-rúc đã chép khi nghe Giê-rê-mi đọc, Ngài phán,²⁸“Hãy trở lại, lấy một cuộn sách khác, chép mọi lời trong cuộn sách trước, là cuộn sách mà Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa đã đốt.”²⁹ Sau đó, người phải nói với Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa như vậy: “Người đã đốt cuộn sách đó! Người nói rằng: Sao ông chép: ‘Vua Ba-by-lôn chắc chắn sẽ đến và phá hủy xứ này, ông ấy sẽ hủy diệt cả người và thú trong xứ ấy?’”

³⁰Vậy, Đức Giê-hô-va phán về người như vậy, hồi Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa: “Con cháu người sẽ không được ngồi trên ngai Đa-vít. Còn về phần người, thi thể của người sẽ bị dang nắng ban ngày và sương giá ban đêm.”³¹ Vì Ta sẽ

trừng phạt người, con cháu người, và tôi tớ người về tội lỗi của tất cả các người. Ta sẽ giáng trên người, trên toàn thể dân cư Giê-ru-sa-lem, và trên từng người ở Giu-đa mọi tai họa mà Ta đã răn đe người mà người không để ý.”

³²Vậy Giê-rê-mi lấy một cuộn sách khác và trao cho Ba-rúc con thư ký Nê-ri-gia. Giê-rê-mi đọc cho Ba-rúc chép vào đó mọi lời đã được chép trong cuộn sách mà Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa đã đốt. Ngoài ra, có nhiều lời tương tự khác cũng được thêm vào cuộn sách này.

37 ¹Bấy giờ, Sê-đê-kia, con Giô-si-a, làm vua thay cho Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kim. Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đã lập Sê-đê-kia làm vua trong xứ Giu-đa.²Nhưng Sê-đê-kia, các tôi tớ của ông, và dân trong xứ không nghe lời Đức Giê-hô-va truyền qua tay tiên tri Giê-rê-mi.

³Vậy Vua Sê-đê-kia, Giê-hu-can con Sê-lê-mia, và Sô-phô-ni con thầy tế lễ Ma-a-sê-gia gửi thông điệp cho tiên tri Giê-rê-mi. Họ nói: “Hãy thay mặt chúng tôi cầu vấn Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.”

⁴Bấy giờ, Giê-rê-mi còn đang đi lại tự do giữa dân sự, vì ông chưa bị bỏ tù.

⁵Quân của Pha-ra-ôn từ Ai Cập đến, và dân Canh-đê đang vây thành Giê-ru-sa-lem nghe tin tức về chúng thì rời khỏi Giê-ru-sa-lem.

⁶Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi rằng,⁷“Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Đây là lời người sẽ tâu với vua Giu-đa, vì người đã sai các người đến tìm lời khuyên của Ta: ‘Kìa, quân của Pha-ra-ôn đến để giúp người sẽ quay về Ai Cập, là xứ của nó.’⁸Dân Canh-đê sẽ trở lại. Chúng sẽ đánh thành này, chiếm thành này, và phóng hỏa nó.’

⁹Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chớ tự dối mình khi nói rằng: ‘Chắc chắn dân Canh-đê sẽ đi khỏi chúng ta,’ vì chúng sẽ không rời đi.¹⁰Thậm chí nếu người đã đánh thắng toàn bộ quân Canh-đê đến đánh người đến nỗi trong lòng chúng nó chỉ còn lại những người thương tích, chúng sẽ nổi dậy và phóng hỏa thành này.”

¹¹Vậy, khi quân Canh-đê đã rời Giê-ru-sa-lem trong lúc quân Pha-ra-ôn đang đến,¹²Giê-rê-mi rời thành Giê-ru-sa-lem đến xứ Bên-gia-min. Ông muốn nhận sở hữu một phần của xứ giữa dân mình.¹³Khi ông đến cổng Bên-gia-min, có đốc canh Giê-ri-a, con Sê-lê-mia, cháu Ha-na-nia. Ông bắt tiên tri Giê-rê-mi và nói: “Ông đang bỏ trốn qua hàng ngũ người Canh-đê.”

¹⁴Nhưng Giê-rê-mi nói: “Không đúng. Tôi không bỏ trốn qua hàng ngũ người Canh-đê.” Nhưng Giê-ri-a không nghe ông. Hắn bắt Giê-rê-mi và giải đến các quan chức.¹⁵Các quan chức tức giận Giê-rê-mi. Họ đánh ông và tống giam ông trong nhà của thư ký Giô-na-than, vì họ biến nơi ấy thành nhà tù.

¹⁶Vậy, Giê-rê-mi bị bỏ dưới xà lim trong nhiều ngày.¹⁷Sau đó, Vua Sê-đê-kia sai người đến giải ông đến cung điện. Trong cung, vua hỏi riêng ông: “Đức Giê-hô-va có phán lời nào không?” Giê-rê-mi trả lời: “Ngài phán: Người sẽ bị phó vào tay vua Ba-by-lôn.”

¹⁸Giê-rê-mi tâu với Vua Sê-đê-kia: “Tôi đã phạm tội thế nào với bệ hạ, tôi tớ của bệ hạ, hoặc dân này đến nỗi bệ hạ bỏ tù tôi?¹⁹Các tiên tri của bệ hạ là những người đã nói tiên tri với bệ hạ và nói rằng vua Ba-by-lôn sẽ không đến đánh bệ hạ và đánh xứ này ở đâu?²⁰Nhưng bây giờ xin nghe, tâu vua chúa tôi! Mong rằng lời cầu xin của tôi được bệ hạ đoái đến. Xin đừng trả tôi lại nhà của thư ký Giô-na-than, nếu không tôi sẽ chết tại đó.”

²¹Vậy Vua Sê-đê-kia ra lệnh. Các tôi tớ của vua giam ông trong sân của quân thị vệ. Mỗi ngày người ta cấp một ổ bánh mì cho ông từ phố bánh, cho đến khi trong thành chẳng còn bánh nữa. Vậy, Giê-rê-mi ở trong sân của quân thị vệ.

38 ¹Sê-pha-tia con Ma-tan, Ghê-đa-lia con Pa-su-rơ, Giê-hu-can con Sê-lê-mia, và Pa-su-rơ con Manh-ki-gia đã nghe những lời Giê-rê-mi rao báo với toàn dân sự. Ông nói, ²“Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ai ở trong thành này sẽ bị giết bởi gươm, đói kém, và tai họa. Nhưng ai đầu hàng người Canh-đê sẽ được sống. Người ấy sẽ bảo toàn mạng sống mình và sẽ sống.” ³Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thành này sẽ bị phó vào tay quân của vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm thành ấy.”

⁴Vậy các quan chức tâu với vua: “Xin xử tử người này, vì hắn làm yếu tay của chiến sĩ còn lại trong thành này, và tay của toàn dân. Hắn rao báo những lời này, vì tên này không làm gì có lợi cho dân chúng nhưng chỉ đem đến tai họa.”

⁵Vậy, Vua Sê-đê-kia bảo: “Kìa, hắn ở trong tay các ngươi vì không vua nào có thể chống lại các ngươi.”

⁶Sau đó, họ bắt Giê-rê-mi và ném vào bể chứa nước của hoàng tử Manh-ki-gia. Bể chứa nước ấy ở trong sân của quân thị vệ. Họ lấy dây thừng dòng Giê-rê-mi xuống. Dưới bể không có nước nhưng đầy bùn, ông chìm xuống bùn.

⁷Bấy giờ có Ê-bết Mê-lết người Cút là một trong các quan thái giám ở cung vua. Ông hay tin rằng họ đã bỏ Giê-rê-mi xuống bể chứa nước. Khi ấy vua đang ngồi ở Cổng Bên-gia-min. ⁸Vậy, Ê-bết Mê-lết rời cung vua, đến tâu với vua. Ông nói: ⁹“Tâu vua Chúa tôi, việc những người này đối xử với tiên tri Giê-rê-mi thật là ác quá. Họ ném ông ấy vào bể chứa nước đựng bỏ mặc ông ấy chết vì đói, vì trong thành không còn thức ăn nữa.”

¹⁰Sau đó, vua ra lệnh cho Ê-bết Mê-lết người Cút. Ông nói: “Hãy dẫn theo ba mươi người và đem tiên tri Giê-rê-mi ra khỏi bể trước khi hắn chết.”

¹¹Vậy Ê-bết Mê-lết sai đem theo những người đó và đến cung vua, vào kho quần áo trong cung. Ông lấy giẻ rách và quần áo cũ rồi dùng dây thừng dòng xuống cho Giê-rê-mi bên dưới bể.

¹²Ê-bết Mê-lết người Cút nói với Giê-rê-mi: “Hãy cột giẻ rách và quần áo cũ dưới cánh tay và máng dây thừng vào.” Vậy Giê-rê-mi làm theo. ¹³Kế đó, họ dùng dây thừng kéo Giê-rê-mi lên. Họ đem ông ra khỏi bể. Vì thế, Giê-rê-mi ở trong sân của quân thị vệ.

¹⁴Khi ấy, Vua Sê-đê-kia sai người đến dẫn Giê-rê-mi vào gặp riêng ông ở lối vào thứ ba trong nhà Đức Giê-hô-va. Vua bảo Giê-rê-mi: “Ta muốn hỏi ngươi một điều. Chớ giấu ta.”

¹⁵Giê-rê-mi tâu với Sê-đê-kia: “Nếu tôi trả lời bệ hạ, bệ hạ hẳn sẽ không giết tôi? Và nếu tôi cho bệ hạ lời khuyên, bệ hạ sẽ không nghe tôi.”

¹⁶Nhưng Vua Sê-đê-kia thề riêng với Giê-rê-mi và nói: “Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng dựng nên chúng ta, ta sẽ không giết ngươi hoặc phó ngươi vào tay những kẻ tìm mạng sống ngươi.”

¹⁷Vậy Giê-rê-mi tâu với Sê-đê-kia: “Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nếu ngươi thật đến đầu hàng các quan chức của vua Ba-by-lôn, ngươi sẽ sống, và thành này sẽ không bị phóng hỏa. Ngươi và gia đình ngươi sẽ sống.” ¹⁸Nhưng nếu ngươi không đầu hàng các quan chức của vua Ba-by-lôn, thành này sẽ bị phó vào tay dân Canh-đê. Chúng sẽ phóng hỏa, còn ngươi sẽ không thoát khỏi tay chúng.”

¹⁹Vua Sê-đê-kia bảo Giê-rê-mi: “Nhưng ta sợ dân Giu-đa là những người đã đào ngũ sang phía người Canh-đê, vì ta có thể bị phó vào tay họ, họ sẽ đối xử tệ với ta.”

²⁰Giê-rê-mi tâu: “Họ sẽ không phó bệ hạ vào tay chúng. Xin vâng theo sứ điệp của Đức Giê-hô-va mà tôi thuật lại cho bệ hạ nghe, để bệ hạ được an toàn và được sống.” ²¹Nhưng nếu bệ hạ không chịu đi, thì đây là lời Đức Giê-hô-va tỏ cho tôi:

²²Kìa! Hỡi vua Giu-đa, tất cả những người nữ còn lại trong nhà ngươi, sẽ bị bắt đem đến các quan chức của vua Ba-by-lôn. Những người nữ này sẽ nói với ngươi: ‘Bệ hạ đã bị bạn bè lừa dối; họ bỏ rơi bệ hạ. Chân bệ hạ giờ đây lún bùn, còn bạn bè bệ hạ chạy trốn.’

²³Vì tất cả vợ con ngươi sẽ bị đem đến dân Canh-đê, chính ngươi sẽ không thoát khỏi tay chúng. Ngươi sẽ bị bắt bởi tay vua Ba-by-lôn, và thành này sẽ bị phóng hỏa.”

²⁴Sê-đê-kia nói với Giê-rê-mi: “Chớ báo cho ai biết về những lời này, nếu không ngươi sẽ chết.²⁵Nếu các quan chức hay rằng Ta đã nói chuyện với ngươi – nếu họ đến bảo ngươi: ‘Xin cho chúng tôi biết những lời ông đã nói với vua. Chớ giấu chúng tôi, nếu không chúng tôi sẽ giết ông. Xin cho chúng tôi biết lời vua đã nói với ông’ –²⁶thì ngươi phải trả lời rằng: ‘Tôi đã xin vua đừng trả tôi về nhà Giô-na-than đang chết ở đó.’”

²⁷Sau đó, tất cả các quan chức đến gặp Giê-rê-mi và tra vấn ông, ông trả lời họ y như vua đã dặn ông. Vì vậy, họ không nói chuyện với ông, vì họ không biết cuộc đối thoại giữa Giê-rê-mi và vua.

²⁸Vậy, Giê-rê-mi vẫn ở trong sân của quân thị vệ cho đến ngày Giê-ru-sa-lem bị chiếm.

39 ¹Tháng chín năm thứ mười trong đời Sê-đê-kia vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem và bao vây thành ấy.²Ngày chín tháng tư năm thứ mười một trong đời Sê-đê-kia, thành bị thất thủ.³Tất cả các quan chức của vua Ba-by-lôn đến và ngồi ở giữa cổng: Nê-tan Sa-rê-xe, Sam-ga Nê-bô, và Sa-sê-kim, một quan chức quan trọng. Nê-tan Sa-rê-xe là quan cấp cao của vua Ba-by-lôn.

⁴Khi Sê-đê-kia, vua Giu-đa, và hết thủy binh lính thấy họ liền chạy trốn. Họ ra khỏi thành vào ban đêm theo lối vườn ngự uyển, qua cổng giữa hai bức tường. Vua đi ra theo hướng về A-ra-ba.

⁵Nhưng quân Canh-đê đuổi theo họ và bắt Sê-đê-kia ở đồng bằng thung lũng Sông Giô-đanh gần Giê-ri-cô. Họ bắt ông và giải ông đến Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, tại Ríp-la trong xứ Ha-mát, là nơi Nê-bu-cát-nết-sa kết án ông ấy.

⁶Vua Ba-by-lôn giết các con trai của Sê-đê-kia trước mặt ông tại Ríp-la. Ông cũng giết tất cả các quý tộc của Giu-đa.

⁷Sau đó, ông móc mắt Sê-đê-kia và lấy xích đồng xiềng lại và giải về Ba-by-lôn.

⁸Người Canh-đê phóng hỏa hoàng cung và nhà cửa của dân chúng. Họ cũng đánh sập các tường thành Giê-ru-sa-lem.⁹Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ của vua, bắt dân còn sót lại trong thành đi lưu đày. Trong số đó bao gồm những người đã bỏ sang hàng ngũ người Canh-đê và những người còn sót lại trong thành.¹⁰Nhưng Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ của vua cho phép những người nghèo khổ nhất ở lại trong xứ Giu-đa. Ngày hôm đó, ông cấp phát vườn nho và ruộng đất cho họ.

¹¹Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn truyền lệnh cho Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ về Giê-rê-mi. Ông nói:¹²“Hãy đem hắn đi và chăm sóc hắn. Chớ làm hại hắn. Hãy đáp ứng cho hắn bất cứ điều gì hắn bảo người làm.”¹³Vậy, Nê-bu-xa-ra-đan đại úy quân thị vệ của vua, quan thái giám cấp cao Nê-bu-sa-ban, quan cấp cao Nê-tan Sa-rê-xe, và tất cả các quan chức quan trọng nhất của vua Ba-by-lôn sai người đi tìm.¹⁴Người của họ bắt Giê-rê-mi khỏi sân vệ binh và giao cho Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, cháu Sa-phan, đem về nhà, như vậy Giê-rê-mi ở với họ.

¹⁵Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi trong lúc ông bị giam ở sân vệ binh,¹⁶“Hãy nói với Ê-bết Mê-lết người Cút: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Đây, Ta sẽ thực thi lời Ta về thành này, Ta sẽ giáng tai họa chứ không phải điều lành trên nó. Chúng sẽ xảy ra trước mặt ngươi ngày hôm đó.

¹⁷Nhưng hôm đó Ta sẽ giải cứu ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – ngươi sẽ không bị phó vào tay những kẻ ngươi sợ hãi.¹⁸Vì chắc chắn Ta sẽ giải cứu ngươi. Ngươi sẽ không ngã xuống bởi gươm. Ngươi sẽ thoát mạng, vì ngươi tin cậy Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

40 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi sau khi Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ, phóng thích ông khỏi Ra-ma. Đó là nơi Giê-rê-mi bị giải đến và bị xiềng xích. Ông ở chung với những người Giê-ru-sa-lem và Giu-đa bị bắt lưu đầy tại Ba-by-lôn. ²Quan chỉ huy thị vệ gọi Giê-rê-mi đến và nói: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông đã ra lệnh giáng tai họa này lên nơi này.

³Vậy Đức Giê-hô-va đã thực hiện điều đó. Ngài thực thi như Ngài đã ra lệnh, vì dân của ông đã phạm tội nghịch lại Ngài và không vâng theo tiếng Ngài. Ấy là lý do vì sao việc này xảy đến trên dân ông. ⁴Nhưng bây giờ hãy xem! Hôm nay tôi đã giải thoát ông khỏi xiềng xích trên tay ông. Nếu ông thấy việc đi cùng tôi đến Ba-by-lôn là tốt đẹp, hãy đi, tôi sẽ chăm sóc ông. Nhưng nếu ông thấy việc đi cùng tôi đến Ba-by-lôn chẳng tốt lành gì, thì ông đừng đi. Hãy xem hết thủy xứ ở trước mặt ông. Hãy đến bất cứ nơi nào ông thấy tốt và thích hợp.”

⁵Khi Giê-rê-mi không trả lời, Nê-bu-xa-ra-đan nói: “Hãy đến gặp Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, cháu Sa-phan, người mà vua Ba-by-lôn giao phụ trách các thành của Giu-đa. Hãy ở với ông ấy giữa dân chúng hoặc đi đến bất cứ nơi nào ông thấy là tốt đẹp.” Sĩ quan chỉ huy quân thị vệ phát cho ông thức ăn và tặng vật rồi cho ông đi.

⁶Vậy, Giê-rê-mi đến gặp Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, tại Mích-pa. Ông ở với ông ấy giữa dân chúng là những người còn sót lại trong xứ.

⁷Bấy giờ, một số sĩ quan chỉ huy lính Giu-đê, tức những người vẫn còn ở vùng thôn quê – họ và người của họ – nghe rằng vua Ba-by-lôn đã lập Ghê-đa-lia con A-hi-cam làm quan thống đốc của xứ. Họ cũng nghe rằng vua đã giao ông ấy phụ trách đàn ông, đàn bà, và trẻ con là những người nghèo nhất trong xứ, tức những người không bị bắt đem lưu đầy qua Ba-by-lôn. ⁸Vậy họ đến Ghê-đa-lia tại Mích-pa. Những người này là Ích-ma-ên con Nê-tha-nia; Giô-ha-nan và Giô-na-than, con Ca-rê-a; Sê-ra-gia con Tan-hu-mét; các con của Ê-phai người Nê-tô-phát; và Gia-a-xa-nia con Ma-a-ca – họ và người của họ.

⁹Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan, thề với họ và người của họ rằng: “Chớ sợ phải phục vụ các quan Canh-đê. Hãy sống trong xứ và phục vụ vua Ba-by-lôn, thì các ông sẽ được yên bình. ¹⁰Và kia, tôi sẽ ở Mích-pa để gặp người Canh-đê là những người đã đến gặp chúng ta. Vậy hãy thu hoạch rượu, trái cây mùa hè, dầu và trữ trong thùng hàng. Hãy sống trong các thành mà các ông đã chiếm đóng.”

¹¹Vậy tất cả người Giu-đê ở Mô-áp, trong vòng dân Am-môn, ở Ê-đôm, và ở mỗi xứ nghe rằng vua Ba-by-lôn đã cho phép một số dân Giu-đa còn lại được ở, và rằng vua đã lập Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan, cai trị họ. ¹²Hết thấy người Giu-đê trở về từ các nơi mà họ đã bị tản lạc. Họ trở về xứ Giu-đa, đến gặp Ghê-đa-lia tại Mích-pa. Họ thu hoạch rượu và trái cây mùa hè nhiều vô kể.

¹³Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội ở vùng thôn quê đến gặp Ghê-đa-lia tại Mích-pa.

¹⁴Họ nói với ông: “Ông có biết rằng Ba-a-li, vua dân Am-môn, đã sai Ích-ma-ên con Nê-tha-nia đến ám sát ông không?” Nhưng Ghê-đa-lia con A-hi-cam không tin họ.

¹⁵Vậy Giô-ha-nan con Ca-rê-a nói riêng với Ghê-đa-lia tại Mích-pa rằng: “Xin cho phép tôi đi giết Ích-ma-ên con Nê-tha-nia. Sẽ không ai nghi ngờ tôi đâu. Sao ông ấy phải giết ông? Sao ông để cho hết thấy người Giu-đa là những người đã được quy tụ quanh ông phải bị tản lạc và số dân Giu-đa còn lại bị tiêu diệt?”

¹⁶Nhưng Ghê-đa-lia con A-hi-cam nói với Giô-ha-nan con Ca-rê-a: “Đừng làm vậy, vì ông vu cáo Ích-ma-ên.”

41 ¹Nhưng vào tháng bảy, Ích-ma-ên con Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, thuộc hoàng tộc, và một số quan chức của vua cùng mười người đi đến gặp Ghê-đa-lia con A-hi-cam tại Mích-pa. Họ cùng ăn uống với nhau ở đó.²Nhưng Ích-ma-ên con Nê-tha-nia, và mười người của ông ấy đứng dậy dùng gươm đánh Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan. Ích-ma-ên giết Ghê-đa-lia, là người mà vua Ba-by-lôn đã lập cai trị xứ.³Sau đó, Ích-ma-ên giết hết thấy người Giu-đê ở với Ghê-đa-lia tại Mích-pa và lính Canh-đê ở đó.

⁴Hai ngày sau khi giết Ghê-đa-lia, không ai biết việc ấy.⁵Một số người từ Si-chem, Si-lô, và Sa-ma-ri – gồm tám mươi người đã cạo râu, xé quần áo mình, và cắt da thịt mình – đem của lễ chay và nhũ hương đến nhà Đức Giê-hô-va.

⁶Ích-ma-ên con Nê-tha-nia từ Mích-pa đến gặp họ, vừa đi vừa khóc. Khi gặp họ, ông nói: “Hãy đến gặp Ghê-đa-lia con A-hi-cam!”

⁷Khi họ vào trong thành, Ích-ma-ên con Nê-tha-nia và các thuộc hạ của ông tàn sát họ và ném họ xuống một cái hố.

⁸Nhưng mười người trong số họ nói với Ích-ma-ên: “Xin đừng giết chúng tôi, vì chúng tôi có dự trữ sẵn lúa mì, lúa mạch, dầu và mật ong trong ruộng.” Vậy, ông ấy tha mạng họ và những người đi cùng họ.⁹Cái hố mà Ích-ma-ên ném các thầy người mà ông giết cùng với Ghê-đa-lia – là hố lớn do Vua A-sa đào khi ông ấy đánh Vua Ba-a-sa của Y-sơ-ra-ên. Ích-ma-ên con Nê-tha-nia lấp đầy hố đó bằng thầy những người mà ông đã giết.

¹⁰Kể đó, Ích-ma-ên bắt hết thấy những người khác ở Mích-pa, gồm các con gái của vua và những người còn sót lại ở Mích-pa mà Nê-bu-xa-ra-đan, chỉ huy quân thị vệ, đã giao cho Ghê-đa-lia con A-hi-cam. Vậy Ích-ma-ên con Nê-tha-nia bắt họ và qua chỗ dân Am-môn.

¹¹Nhưng Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội hay tin về những tai hại mà Ích-ma-ên con Nê-tha-nia gây ra.¹²Vậy, họ tập hợp lực lượng và đi đánh Ích-ma-ên con Nê-tha-nia. Họ tìm thấy ông ấy ở hồ lớn tại Ghi-bê-ôn.

¹³Khi toàn thể những người đi cùng Ích-ma-ên thấy Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội đi với ông ấy, họ rất vui.¹⁴Tất cả những người bị Ích-ma-ên bắt tại Mích-pa quay lại và đến gặp Giô-ha-nan con Ca-rê-a.

¹⁵Nhưng Ích-ma-ên con Nê-tha-nia cùng tám người chạy trốn khỏi Giô-ha-nan. Ông đến gặp dân Am-môn.¹⁶Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội của ông đem khỏi Mích-pa tất cả những người đã được giải cứu khỏi Ích-ma-ên con Nê-tha-nia. Việc này xảy ra sau khi Ích-ma-ên đã giết Ghê-đa-lia con A-hi-cam. Giô-ha-nan và những người đi cùng ông đem theo những trai tráng, lính, phụ nữ và trẻ con, và quan thái giám đã được giải cứu tại Ghi-bê-ôn.

¹⁷Họ đi và ở tại Ghê-ru Chim-ham trong một thời gian, gần Bết-lê-hem. Họ tính đến Ai Cập¹⁸vì sợ dân Canh-đê. Họ sợ chúng vì Ích-ma-ên con Nê-tha-nia đã giết Ghê-đa-lia con A-hi-cam, là người mà vua Ba-by-lôn đã lập cai trị xứ.

42¹Sau đó, tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội và Giô-ha-nan con Ca-rê-a, Giê-xa-nia con Hô-sa-gia, và toàn thể dân chúng từ người thấp kém nhất cho đến người quyền thế nhất đến gặp tiên tri Giê-rê-mi.²Họ nói cùng ông: “Xin nhậm lời cầu xin của chúng tôi. Xin cầu thay cho chúng tôi, tức là dân còn sót lại này, với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, vì chúng tôi quá ít người, như ông thấy đó.³Xin ông hãy cầu hỏi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông chỉ cho chúng tôi đường phải đi và việc phải làm.”

⁴Vậy, tiên tri Giê-rê-mi trả lời họ: “Tôi có nghe các ông. Kìa, tôi sẽ cầu nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ông như các ông đề nghị. Tôi sẽ nói với các ông bất cứ điều gì Đức Giê-hô-va trả lời. Tôi sẽ không giấu các ông điều chi cả.”

⁵Họ nói với Giê-rê-mi: “Nguyện Đức Giê-hô-va là Đấng làm chứng chân thật và thành tín với chúng tôi, nếu chúng tôi không làm theo lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông bảo chúng tôi làm.⁶Dù điều đó tốt hay xấu, chúng tôi sẽ vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, là Đấng mà chúng tôi sai ông đến, để chúng tôi được yên bình khi chúng tôi vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông.”

⁷Mười ngày sau, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi.⁸Vậy, Giê-rê-mi gọi Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội của ông ấy, và toàn thể dân chúng từ người thấp kém nhất đến người quyền thế nhất.⁹Ông nói cùng họ: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng mà các ông đã sai tôi đến, để tôi trình lời cầu xin của các ông trước mặt Ngài. Đức Giê-hô-va phán như vậy,¹⁰Nếu các người quay trở lại và sống trong xứ này, Ta sẽ xây dựng các người và không đánh sập các người; Ta sẽ vun trồng các người chứ không nhổ các người, vì Ta sẽ rút tai họa mà Ta đã giáng trên các người.

¹¹Chớ sợ vua Ba-by-lôn, là kẻ mà các người đang sợ hãi. Chớ sợ nó – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta ở cùng các người để giải cứu các người khỏi tay nó.¹²Vì Ta sẽ tỏ lòng nhân từ với các người. Ta sẽ thương xót các người, Ta sẽ đem các người về lại xứ này.

¹³Nhưng nếu các người nói: “Chúng tôi sẽ không ở trong xứ này” – nếu các người không nghe tiếng Ta, là tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.¹⁴Nếu các người nói: “Không! Chúng tôi sẽ đến xứ Ai Cập, là nơi chúng tôi sẽ không thấy chiến tranh, chúng tôi sẽ không nghe tiếng kèn, chúng tôi sẽ không đói. Chúng tôi sẽ sống ở đó.”

¹⁵Bây giờ hãy nghe lời này của Đức Giê-hô-va, hỡi những kẻ còn sót lại của Giu-đa. Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: ‘Nếu các người thật hướng về Ai Cập, đến sống tại đó,¹⁶thì gươm dao mà các người sợ hãi sẽ bắt kịp các người trong xứ Ai Cập. Đói kém mà các người lo lắng sẽ đuổi theo các người đến tận Ai Cập. Và các người sẽ chết tại đó.¹⁷Việc ấy sẽ xảy đến khi tất cả những ai đến Ai Cập sống tại đó, chúng sẽ chết bởi gươm dao, đói kém, hoặc tai họa. Sẽ không ai sống sót, sẽ không ai thoát khỏi tai họa mà Ta sẽ giáng trên chúng.

¹⁸Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Như cơn thịnh nộ và cơn giận của Ta giáng trên dân cư Giê-ru-sa-lem thế nào, thì cơn thịnh nộ của Ta sẽ giáng trên các người nếu các người đến Ai Cập. Các người sẽ trở thành đối tượng bị rửa sả và ghê tởm, đối tượng bị nguyên rửa, và một điều nhục nhã. Các người sẽ không còn thấy nơi này nữa.”

¹⁹Sau đó, Giê-rê-mi nói: “Đức Giê-hô-va đã nói về quý vị - hỡi dân Giu-đa còn sót lại. Đừng đến Ai Cập! Quý vị chắc chắn biết rằng tôi đã làm chứng nghịch lại quý vị hôm nay.

²⁰Vì quý vị sẽ trả giá bằng mạng sống mình khi sai tôi đến gặp Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị và nói rằng: ‘Xin cầu thay cho chúng tôi lên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Xin cho chúng tôi biết lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi phán, chúng tôi sẽ làm theo.’²¹Vì hôm nay tôi đã thuật lại cho quý vị, nhưng quý vị không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị hoặc làm theo bất cứ điều gì Ngài sai tôi đến truyền cho quý vị.²²Vậy bây giờ, chắc chắn quý vị biết rằng mình sẽ chết bởi gươm dao, đói kém, và tai họa trong xứ mà quý vị muốn đến sống.”

43 ¹Giê-rê-mi đã tuyên bố xong cho toàn dân sự mọi lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ đã bảo ông phải nói. ²A-xa-ria con Hô-sa-gia, Giô-ha-nan con Ca-rê-a, và tất cả những người ngạo mạn nói với Giê-rê-mi: “Ông nói dối. Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi không sai ông đến nói rằng: ‘Đừng đến sống tại Ai Cập.’” ³Vì Ba-rúc con Nê-ri-gia xúi giục ông chống lại chúng tôi để ông phó chúng tôi vào tay người Canh-đê, khiến chúng tôi chết và bị bắt làm phu tù ở Ba-by-lôn.”

⁴Vậy Giô-ha-nan con Ca-rê-a, tất cả các chỉ huy quân đội, và toàn thể dân chúng từ chối nghe theo tiếng Giê-hô-va kêu gọi sống trong xứ Giu-đa. ⁵Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả sĩ quan chỉ huy quân đội đem hết thầy những người Giu-đa còn sót lại, là những người đã trở về từ các nước họ bị tản lạc đến sống trong xứ Giu-đa. ⁶Họ dẫn theo đàn ông, đàn bà, trẻ con và các con gái của vua, cùng những người mà Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ, đã để ở lại với Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan. Họ cũng dẫn theo tiên tri Giê-rê-mi và Ba-rúc con Nê-ri-gia. ⁷Họ đến Ai Cập, đến Ta-phan-hết, vì họ không nghe theo tiếng Đức Giê-hô-va.

⁸Vậy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi tại Ta-phan-hết, ⁹“Hãy lấy vài hòn đá lớn trước mặt dân Giu-đa, giấu trong vĩa hè pha vữa ở lối vào cung vua Pha-ra-ôn tại Ta-phan-hết.” ¹⁰Sau đó hãy nói với chúng: “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ sai sứ giả đến gọi Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn là đầy tớ Ta. Ta sẽ lập ngai nó trên những hòn đá mà người, Giê-rê-mi, đã chôn. Nê-bu-cát-nết-sa sẽ dựng lầu trên chúng.

¹¹Nó sẽ đến và đánh xứ Ai Cập. Ai bị định cho chết sẽ chết. Ai bị định làm phu tù sẽ bị bắt làm phu tù. Và ai bị định cho gươm dao sẽ bị phó cho gươm dao.” ¹²Sau đó, Ta sẽ nhen lửa trong các đền thờ thần của Ai Cập. Nê-bu-cát-nết-sa sẽ phóng hỏa đốt chúng hoặc chiếm chúng. Nó sẽ dọn sạch xứ Ai Cập như người chăn chiên dọn sạch sâu hại khỏi quần áo họ. Nó sẽ ra khỏi đó trong sự chiến thắng. ¹³Nó sẽ bẻ gãy các cột đá ở Hê-li-ô-pô-lít trong xứ Ai Cập. Nó sẽ đốt các thành thờ thần của Ai Cập.”

44¹ Đây là lời phán cùng Giê-rê-mi về những người Giu-đa sống trong xứ Ai Cập, tức những người ở tại Mích-đôn, Ta-phan-hết, Mem-phi, và trong đất Pa-trốt.² “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Chính các ngươi đã thấy mọi tai họa mà Ta giáng trên Giê-ru-sa-lem và tất cả các thành của Giu-đa. Kia, hôm nay chúng là những đồng hoang tàn. Không ai ở trong các thành ấy.³ Việc này xảy ra là bởi cơ những việc ác mà chúng đã làm đặng xúc phạm Ta bằng cách xông hương và thờ các thần khác. Đây là những thần mà chính chúng, các ngươi, hoặc tổ phụ các ngươi không biết.

⁴ Vậy, Ta cứ hết lần này đến lần khác sai tôi tớ Ta là những tiên tri đến với chúng. Ta sai họ đi nói rằng: ‘Hãy ngưng làm những việc gớm ghiếc mà Ta ghét.’⁵ Nhưng chúng không nghe. Chúng không chịu chú ý hoặc từ bỏ việc gian ác mình khi xông hương cho các thần khác.⁶ Vậy cơn giận và cơn thịnh nộ của Ta đổ ra và nhen lửa trên các thành của Giu-đa và đường phố Giê-ru-sa-lem. Chúng trở nên hoang tàn và bị tàn phá cho đến ngày nay.”

⁷ Vậy bây giờ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: “Sao các ngươi làm điều ác chống lại chính mình? Sao các ngươi để cho chính mình bị chặt bỏ khỏi Giu-đa – gồm đàn ông, đàn bà, trẻ con và trẻ sơ sinh? Sẽ không ai trong các ngươi còn sót lại.⁸ Bởi sự gian ác các ngươi, các ngươi đã xúc phạm Ta bằng việc làm của chính tay mình, xông hương cho các thần khác trong xứ Ai Cập là nơi các ngươi đến cư ngụ. Các ngươi đến đó để bị hủy diệt, trở thành một đối tượng bị nguyên rủa và nỗi nhục nhã giữa các dân trên đất.

⁹ Các ngươi đã quên sự gian ác của tổ phụ các ngươi và sự gian ác mà các vua Giu-đa và vợ chúng đã phạm sao? Các ngươi đã quên việc ác mà chính các ngươi và vợ các ngươi phạm trong xứ Giu-đa và trên các đường phố Giê-ru-sa-lem sao?¹⁰ Đến hôm nay, chúng vẫn không hạ mình. Chúng không tôn trọng luật pháp hoặc sắc lệnh Ta đã đặt trước mặt chúng và tổ phụ chúng và cũng chẳng bước theo những điều ấy.”

¹¹ Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: “Kia, Ta sẽ xây mặt nghịch cùng các ngươi, Ta sẽ giáng tai họa trên các ngươi và hủy diệt Giu-đa.¹² Ta sẽ lấy dân Giu-đa còn sót lại, tức những người đi đến sống ở Ai Cập. Ta sẽ làm như vậy để tất cả bọn chúng sẽ diệt vong trong xứ Ai Cập. Chúng sẽ ngã xuống bởi gươm dao và đói kém. Kẻ nhỏ người lớn sẽ hư vong bởi gươm dao và đói kém. Chúng sẽ chết và trở thành đối tượng nguyên rủa, rủa sả, sỉ nhục, và gớm ghiếc.

¹³ Ta sẽ phạt dân cư ngụ trong xứ Ai Cập như Ta đã phạt Giê-ru-sa-lem bằng gươm dao, đói kém, và tai họa.¹⁴ Không có người lánh nạn nào hoặc kẻ sống sót nào trong số dân Giu-đa còn sót lại đến sống trong xứ Ai Cập trở về xứ Giu-đa, thậm chí dù chúng muốn quay về sống tại đó. Sẽ không có ai trong số chúng trở về, ngoại trừ một ít người trốn thoát khỏi đó.”

¹⁵ Vậy, tất cả những người đàn ông biết rằng vợ mình đang xông hương cho các thần khác, và những người đàn bà trong một hội đồng, và toàn thể những người sống trong xứ Ai Cập tại Pa-trốt trả lời Giê-rê-mi.¹⁶ Họ nói: “Về lời mà ông nhân danh Đức Giê-hô-va nói với chúng tôi: Chúng tôi sẽ không nghe ông.¹⁷ Vì chúng tôi chắc chắn sẽ làm tất cả những việc mà chúng tôi đã nói là sẽ làm: xông hương cho Nữ vương trên Trời và đồ của lễ quán cho thần ấy y như chúng tôi, tổ phụ chúng tôi, các vua, và những lãnh đạo của chúng tôi đã làm trong các thành của Giu-đa và trên đường phố Giê-ru-sa-lem. Chúng tôi sẽ có đầy đủ thức ăn và phần vinh, chẳng trải qua tai họa gì.

¹⁸ Khi chúng tôi ngưng làm những việc này, không xông hương cho Nữ vương trên Trời và không đồ của lễ quán cho thần ấy, tất cả chúng tôi đều bị nghèo khó và chết bởi gươm dao và đói kém.”

¹⁹ Những người đàn bà này nói: “Khi chúng tôi xông hương trước mặt Nữ vương trên Trời và đồ của lễ quán cho thần ấy, chúng tôi đã làm những việc này mà chồng chúng tôi không biết sao?”

²⁰ Giê-rê-mi nói với toàn thể dân sự - gồm đàn ông và đàn bà, và tất cả những người trả lời ông – ông công bố rằng:

²¹ “Đức Giê-hô-va không nhớ hương mà quý vị, tổ phụ quý vị, các vua và lãnh đạo của quý vị, và dân trong xứ, đã xông trong các thành Giu-đa và trên đường phố Giê-ru-sa-lem sao? Vì Đức Giê-hô-va nhớ điều này; Ngài nghĩ đến điều đó.

²² Do vậy, Ngài không thể chịu đựng điều đó nữa vì những thói tục gian ác của quý vị, vì sự ghê tởm mà quý vị đã làm. Xứ của quý vị sẽ trở nên hoang vu, ghe rợn, và là đối tượng bị nguyên rủa, đến nỗi không còn ai sống trong xứ đó nữa cho đến ngày nay.²³ Vì quý vị xông hương và phạm tội chống lại Đức Giê-hô-va, và vì quý vị không nghe theo tiếng Ngài, luật pháp của Ngài, giới mạng, hoặc sắc lệnh theo giao ước của Ngài, nên tai họa này giáng trên quý vị cho đến ngày nay.”

²⁴ Giê-rê-mi nói với toàn thể dân sự và tất cả những người đàn bà: “Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi những người Giu-đa trong xứ Ai Cập.²⁵ Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Các ngươi

và vợ các người đã nói và bắt tay thực hiện việc các người đã định: “Chúng tôi chắc chắn sẽ thực thi lời thề mà chúng tôi đã lập đặt thờ Nữ vương trên Trời, đồ của lễ quán cho thần ấy.” Bây giờ hãy thực hiện lời thề ấy; hãy thực thi chúng.’

²⁶Vậy bây giờ, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi toàn thể dân Giu-đa trong xứ Ai Cập: ‘Kìa, Ta đã nhân danh vĩ đại của Ta mà thề - Đức Giê-hô-va phán. Danh Ta sẽ không còn được xưng bởi miệng của bất kỳ người nào trong dân Giu-đa tại xứ Ai Cập nữa, hỡi những kẻ nói rằng: “Thật như Chúa Giê-hô-va hằng sống.”’²⁷Kìa, Ta sẽ canh chúng đặt giáng tai họa chứ chẳng phải sự tốt lành. Những người Giu-đa trong xứ Ai Cập sẽ bỏ mạng vì gươm dao và đói kém cho đến khi tất cả chúng đều bị diệt hết.²⁸Những kẻ còn sống sót thoát khỏi gươm dao sẽ rời Ai Cập trở về xứ Giu-đa, chỉ một ít trong số chúng. Vậy tất cả những kẻ còn sót lại trong dân Giu-đa đến sống ở Ai Cập sẽ biết lời nào ứng nghiệm: lời của Ta hoặc của chúng.

²⁹Này sẽ là dấu cho các người – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ nghịch cùng các người trong nơi này, để các người biết rằng lời của Ta chắc chắn sẽ giáng tai họa trên các người.³⁰Đức Giê-hô-va phán như vậy: ‘Kìa, Ta sẽ phó Pha-ra-ôn Hốp-ra, vua Ai Cập, vào tay các kẻ thù của nó và những kẻ tìm mạng sống nó. Việc ấy sẽ tương tự như khi Ta phó Sê-đê-kia vua Giu-đa vào tay Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, là kẻ thù tìm mạng sống của nó.’”

45 ¹Đây là lời mà tiên tri Giê-rê-mi nói với Ba-rúc con Nê-ri-gia, khi ông chép trong một cuộn sách những lời bởi miệng Giê-rê-mi đọc – nhằm năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, ông nói,²”Hỡi Ba-rúc, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy:³Người đã nói: ‘Khốn thay cho tôi, vì Đức Giê-hô-va đã thêm sự cùng cực vào sự đau khổ của tôi. Tôi mệt nhọc vì than thở; tôi không được yên nghỉ.’

⁴Này là lời người phải nói với ông ấy: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, việc Ta đã xây, Ta sẽ đánh đổ. Việc Ta đã vun trồng, Ta sẽ nhổ. Việc này đúng trên khắp thế gian.⁵Nhưng người đang trông đợi những việc lớn cho mình sao? Đừng hy vọng điều ấy. Vì kìa, tai họa sẽ giáng trên khắp nhân loại – Đức Giê-hô-va phán vậy – nhưng Ta sẽ ban mạng sống cho người làm của cướp ở bất cứ nơi nào người đến.’”

46 ¹Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi về các nước.

²Về Ai Cập: “Đây là lời phán về quân đội của Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập tại Cạt-kê-mít bên sông O-phơ-rát. Đây là quân mà Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã đánh bại vào năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa.

³ Hãy chuẩn bị khiên nhỏ và lớn, hãy ra trận.

⁴ Hãy thẳng yên ngựa và cưỡi, hỡi các kỵ sĩ. Hãy đứng vào hàng ngũ, đầu đội mũ sắt. Hãy đánh bóng giáo và mặc áo giáp.

⁵ Ta thấy gì? Chúng khiếp sợ và chạy trốn, vì lính của chúng bị bại trận. Chúng lẩn trốn và không quay nhìn lại. Sự kinh hãi vây quanh – Đức Giê-hô-va phán vậy –

⁶người nhanh chân không thể bỏ chạy, lính không thể trốn thoát. Chúng trượt chân ở phía bắc và ngã bên Sông O-phơ-rát.

⁷ Người này là ai mà nổi lên như sông Nin, như sông nổi sóng và chảy cuộn cuộn?

⁸ Ai Cập nổi lên như sông Nin, như sông nổi sóng và chảy cuộn cuộn. Nó nói: “Ta sẽ chảy lên; Ta sẽ phủ khắp đất. Ta sẽ hủy diệt các thành phố cùng cư dân nó.

⁹ Hỡi ngựa, hãy xông lên. Hỡi xe chiến mã, hãy giận dữ. Hãy để chiến sĩ đi ra, hỡi Cút và Phút, những người có tài cầm khiên, và Lu-đim, những người có tài giương cung.”

¹⁰ Hôm đó sẽ là ngày báo thù của Chúa Giê-hô-va vạn quân, chính Ngài sẽ báo thù trên kẻ thù Ngài. Gươm dao sẽ cắn xé thỏa dạ. Nó sẽ uống say huyết. Vì sẽ có một tế lễ dâng cho Chúa Giê-hô-va vạn quân tại xứ phương bắc bên Sông O-phơ-rát.

¹¹ Hãy đi lên Ghi-lê-át và lấy thuốc, hỡi trinh nữ Ai Cập.

¹² Người đắp nhiều thuốc cũng chẳng có ích chi. Đất đầy dẫy lời than vãn của người, vì lính chiến đâm đầu vào nhau; cả hai đều ngã xuống.”

¹³Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi khi Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đến đánh xứ Ai Cập:

¹⁴”Hãy thuật lại cho Ai Cập và công bố ở Mích-đôn và Mem-phi. Tại Ta-phan-hê chúng nói: “Hãy vào hàng ngũ và sẵn sàng, vì gươm dao sẽ cắn xé xung quanh người.

¹⁵ Sao thần A-pi chạy trốn? Sao thần bò đực của người không đứng nổi? Đức Giê-hô-va đã quăng nó xuống.

¹⁶ Ngài làm cho nhiều người vấp ngã. Mỗi lính chiến va vào nhau. Chúng nói: “Đứng lên. Chúng ta hãy về nhà. Chúng ta hãy trở về dân của chúng ta, về xứ của chúng ta. Chúng ta hãy rời khỏi thanh gươm ức hiếp.”

¹⁷ Chúng tuyên bố: “Pha-ra-ôn vua Ai Cập chỉ là tiếng ồn, là người đã đánh mất cơ hội.”

¹⁸ “Thật như Ta hằng sống - vua tuyên bố như vậy - bởi danh Ta là Đức Giê-hô-va vạn quân, người ta sẽ đến học như Núi Tha-bô và Cạt-mên bên bờ biển.

¹⁹ Chính các người hãy chuẩn bị hành lý để lên đường làm phu tù, hỡi con gái ở Ai Cập. Vì Mem-phi sẽ trở thành một cố kinh khiếp và hoang tàn đến nỗi không ai ở đó nữa.

²⁰ Ai Cập là một con bê con còn rất nhỏ, nhưng một con mòng bay đến từ phương bắc chích nó, hỡi các con gái ở Ai Cập. Nó đang đến.

²¹ Các lính chiến ở giữa quân Ai Cập trông như bò đực được vỗ béo, nhưng chúng cũng sẽ ngoảnh mặt và bỏ chạy. Chúng sẽ không đứng với nhau, vì ngày tai họa đang đến gần, ấy là thời điểm đoán phạt.

²² Ai Cập huyết sáo như rắn và bò đi chỗ khác. Họ sẽ xông lên trước như thợ khắc gỗ bằng búa.

²³ Họ sẽ triệt hạ các cánh rừng – Đức Giê-hô-va phán vậy – dù rất dày đặc.

²⁴ Con gái của Ai Cập sẽ bị khiến xấu hổ. Nàng sẽ bị phó vào tay dân từ phía bắc.”

²⁵Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: “Kìa, Ta sẽ trừng phạt Am-môn ở Thê-be, Pha-ra-ôn, Ai Cập, và các thần của nó, các vua Pha-ra-ôn, và những ai tin nơi họ. ²⁶Ta sẽ phó chúng vào tay một trong những kẻ tìm hại mạng sống chúng, trong xứ của Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn và các tôi tớ của ông.”

²⁷ “Nhưng còn người, hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, chớ sợ hãi. Chớ mất tinh thần, hỡi Y-sơ-ra-ên, vì kìa, Ta sẽ đem người về từ phương xa, dòng dõi người sẽ nên thánh, thoát khỏi sự phu tù. Sau đó, Gia-cốp sẽ trở về, tìm được sự an bình, và yên ninh, sẽ không ai làm ông hoảng sợ.

²⁸ Hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, chớ sợ hãi – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta ở cùng người, Ta sẽ hoàn toàn hủy diệt các nước mà Ta đã đuổi các người đến. Nhưng Ta sẽ không diệt hết các người. Ta sẽ kỷ luật các người cách công bằng và đoán phạt các người.””

47 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi về dân Phi-li-tin. Ngài phán cùng ông trước khi Pha-ra-ôn đánh Ga-xa.

²“Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, những luồng nước đang nổi lên từ phương bắc. Chúng sẽ như sông chảy tràn! Chúng sẽ chảy tràn khắp xứ và mọi vật trong xứ, các thành phố và dân cư! Ai nấy sẽ kêu cầu giúp đỡ, và mọi dân cư trong xứ sẽ than khóc.

³ Khi nghe tiếng giậm của vó ngựa, khi nghe tiếng gầm của xe chiến mã và tiếng ồn của bánh xe, cha sẽ không giúp con cái vì họ yếu ớt.

⁴ Vì ngày tàn phá toàn thể dân Phi-li-tin sẽ đến, loại trừ khỏi Ty-rơ và Si-đôn những kẻ còn sống sót muốn giúp đỡ chúng. Vì Đức Giê-hô-va sẽ tàn phá dân Phi-li-tin, là những kẻ còn sót lại của đảo Cáp-tô.

⁵ Ga-xa sẽ cạo đầu. Còn Ách-kê-lôn, những kẻ còn sót lại trong thung lũng sẽ nín lặng. Người còn tự rạch da mình đến chừng nào?

⁶ Thật khốn thay, gươm của Đức Giê-hô-va!

⁷ Làm sao người có thể yên ổn được, vì Đức Giê-hô-va đã truyền dặn người. Ngài đã kêu gọi người đánh Ách-kê-lôn và chống lại miền duyên hải.”

48 ¹Về Mô-áp, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: “Khốn cho Nê-bô, vì nó đã bị tàn phá. Ki-ri-a-tha-im bị chiếm và làm nhục. Pháo đài nó bị đổ nát và nhục nhã.

² Mô-áp không còn được kính trọng nữa. Kẻ thù nó ở Hết-bôn lập mưu hại nó. Chúng nói: ‘Nào, chúng ta hãy hủy diệt dân đó. Người diên cũng sẽ chết – gươm dao sẽ đuổi theo người.’

³ Hãy nghe! Có tiếng hét từ Hô-rô-na-im, là nơi điêu tàn và đổ nát.

⁴ Mô-áp đã bị diệt. Con trẻ nó lên tiếng kêu la.

⁵ Chúng lên đồi Lu-hít khóc lóc, trên đường xuống Hô-rô-na-im, người ta nghe tiếng la hét vì sự hủy diệt.

⁶ Hãy chạy trốn! Hãy cứu mạng người và hãy như cây cối trong hoang mạc.

⁷ Vì người tin vào thói quen và của cải mình, người cũng sẽ bị bắt. Kê-mốt sẽ bị bắt làm phu tù, cùng với các thầy tế lễ và lãnh đạo của nó.

⁸ Kẻ hủy diệt sẽ đến từng thành phố; không thành nào thoát khỏi. Thung lũng sẽ tàn lụi và đồng bằng sẽ bị tàn phá, như Đức Giê-hô-va đã phán.

⁹ Hãy chấp cánh cho Mô-áp, vì nó chắc phải bay xa. Các thành của nó sẽ trở thành hoang mạc, không ai sống ở đó.

¹⁰ Đáng rửa cho kẻ nào lười biếng làm việc của Đức Giê-hô-va! Kẻ nào không dùng gươm làm đổ huyết đáng bị rửa!

¹¹ Mô-áp cảm thấy an toàn từ khi nó còn nhỏ. Nó như rượu chưa từng được đổ từ bình này qua bình kia. Nó chưa bao giờ bị bắt làm phu tù. Như vậy, nó có vị ngon; mùi thơm của nó vẫn y nguyên.

¹² Kia, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta sai đến cùng nó những kẻ đổ nó ra và đổ tất cả các bình của nó và đập vỡ các vại của nó.

¹³ Sau đó, Mô-áp sẽ hổ thẹn bởi Kê-mốt như nhà Y-sơ-ra-ên hổ thẹn bởi Bê-tên, là đối tượng chúng trông cậy.

¹⁴ Làm sao người có thể nói rằng: ‘Chúng tôi là chiến sĩ, là lính chiến mạnh mẽ?’

¹⁵ Mô-áp sẽ bị tàn phá và các thành của nó sẽ bị tấn công. Vì những kẻ trai trẻ giỏi nhất của nó đã đi đến nơi tàn sát. Đây là lời tuyên bố của vua! Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.

¹⁶ Tai họa của Mô-áp sẽ sớm xảy đến; tai ương vội tới mau.

¹⁷ Tất cả các người là những kẻ ở quanh Mô-áp, hãy than khóc. Và tất cả các người là những kẻ biết danh tiếng nó, hãy la lên rằng: ‘Thật khốn thay, cây trượng kiên cố, cây gậy vinh quang, đã bị gãy.’

¹⁸ Hãy bước xuống khỏi nơi vinh quang của người và ngồi trên đất khô, hỡi con gái sống trong thành Đi-bôn. Vì kẻ hủy diệt Mô-áp sẽ tấn công người, tức là kẻ hủy diệt đồn lũy người.

¹⁹ Hãy đứng trên đường và xem, hỡi dân sống ở A-rô-ơ. Hãy hỏi những kẻ chạy trốn và chạy thoát. Hãy hỏi: ‘Chuyện gì xảy ra vậy?’

²⁰ Mô-áp bị sỉ nhục, vì nó đã bị đánh tan tác. Hãy la hét và than khóc; hãy kêu cầu giúp đỡ. Hãy nói với dân bên Sông Ật-nôn rằng Mô-áp đã bị tàn phá.

²¹ Bấy giờ, sự trừng phạt đã đến với vùng cao nguyên, Hô-lôn, Gia-xa, và Mê-pha-át,

²² Đi-bôn, Nê-bô, và Bết Đíp-la-tha-im, ²³Ki-ri-a-tha-im, Bết Ga-mun, và Bết Mê-ôn, ²⁴Kê-ri-ốt và Bốt-ra, và hết thảy các thành trong xứ Mô-áp – thành xa nhất và thành gần nhất.

²⁵ Sừng của Mô-áp đã bị chặt đứt; cánh tay nó đã bị gãy – Đức Giê-hô-va phán vậy.

²⁶ Hãy cho nó say, vì nó kiêu căng chống nghịch Ta, là Đức Giê-hô-va. Bấy giờ Mô-áp vỗ tay kinh tởm ngay nơi nó đã múa, vì nó cũng trở thành trò cười.

²⁷ Chẳng phải Y-sơ-ra-ên trở thành trò cười cho người sao? Có phải nó bị bắt quả tang giữa những kẻ trộm, đến nỗi người lắc đầu chê nó khi người nhắc đến nó?

²⁸ Hãy bỏ các thành và trại trên vách đá, hỡi dân cư Mô-áp. Hãy như chim bồ câu làm tổ trên miệng vực thẳm.

²⁹ Chúng ta đã nghe về sự kiêu căng của Mô-áp – sự ngạo mạn của nó, thái độ kiêu kỳ, tính tự phụ, tính tự khoe khoang và tính tự cao tự đại trong lòng nó.

³⁰ Đức Giê-hô-va phán vậy – chính Ta biết lời thách thức của nó, là lời vô dụng, như việc làm của nó.

³¹ Vậy Ta sẽ than khóc cho Mô-áp, và Ta sẽ kêu la buồn bã cho toàn cõi Mô-áp. Ta sẽ than khóc cho dân Kiệt Hê-rết.

³² Ta sẽ khóc cho người nhiều hơn Ta khóc cho Gia-xe, hỡi cây nho của Síp-ma! Các nhánh người vươn ra Biển Muối và vươn xa đến tận Gia-xe. Kẻ hủy diệt phá hại trái cây mùa hè và rượu người.

³³ Sự vui mừng và liên hoan đã bị cất khỏi cây cối đầy quả và xứ Mô-áp. Ta khiến máy ép nho hết rượu. Chúng sẽ không vui mừng hơn hờ giấm lên. Tiếng hò hét sẽ không phải là tiếng hò hét vui mừng.

³⁴ Từ tiếng la hét ở Hết-bôn đến tận Ê-lê-a-lê, người ta nghe tiếng của chúng ở Gia-ha, từ Xoa đến Hô-rô-na-im và Ê-lát Sê-li-sia, kể từ khi nước ở Nim-rim khô cạn.

- ³⁵ Ta sẽ diệt khỏi Mô-áp kẻ nào dâng lễ vật tại các điện thờ và kẻ nào xông hương cho các thần của nó – Đức Giê-hô-va phán vậy.
- ³⁶ Lòng Ta than khóc cho Mô-áp như tiếng sáo. Lòng Ta than khóc như tiếng sáo cho dân Kiệt Hê-rết. Sự giàu có mà chúng tích lũy đã biến mất.
- ³⁷ Mỗi người đều trở đầu và cạo râu. Tay nào cũng bị rạch, và chúng quăn vãi gai quanh lưng.
- ³⁸ Khắp nơi đều để tang, trên mỗi mái nhà và quảng trường ở Mô-áp. Vì Ta đã tiêu diệt Mô-áp như bình mà chẳng ai muốn dùng – Đức Giê-hô-va phán vậy.
- ³⁹ Nó đã bị tiêu tan rồi! Chúng ta hết than khóc! Mô-áp quay lưng nhục nhã! Mô-áp sẽ trở thành đối tượng bị nhạo báng và là nỗi khiếp sợ cho những dân ở quanh nó.”
- ⁴⁰ Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Kìa, kẻ thù sẽ bay đến như chim đại bàng, giang cánh trên Mô-áp.
- ⁴¹ Kê-ri-ốt đã bị chiếm, đồn lũy nó bị bao vây. Vì trong ngày đó, lòng của chiến sĩ Mô-áp sẽ như lòng của đàn bà chuyển dạ sinh con.
- ⁴² Vậy, dân Mô-áp sẽ bị tiêu diệt, vì chúng ngạo mạn trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va.
- ⁴³ Sự khiếp sợ và hổ sấu, cạm bẫy đang đến trên người, hỡi dân cư Mô-áp – Đức Giê-hô-va phán vậy.
- ⁴⁴ Ai chạy trốn vì khiếp sợ sẽ rơi xuống hố, và ai trèo ra khỏi hố sẽ bị dính bẫy, vì Ta sẽ giáng điều này trên chúng vào năm Ta báo thù chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.
- ⁴⁵ Những kẻ chạy trốn kiệt sức sẽ đứng dưới bóng Hết-bôn, vì lửa sẽ bùng cháy từ Hết-bôn, lửa đến từ giữa Si-hôn. Lửa sẽ thiêu hủy trán của Mô-áp và sọ của đám dân khoác lác.
- ⁴⁶ Thật khốn cho người, hỡi Mô-áp! Dân Kê-mốt bị hủy diệt, con trai các người bị bắt làm phu tù và con gái các người bị bắt lưu đày.
- ⁴⁷ Nhưng Ta sẽ phục hồi vận mệnh của Mô-áp trong những ngày sau rốt – Đức Giê-hô-va phán vậy.” Sự đoán xét dân Mô-áp kết thúc tại đây.

⁴⁹ Về dân Am-môn, Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Y-sơ-ra-ên không có con ư? Trong Y-sơ-ra-ên không có ai để thừa hưởng sao? Tại sao Mô-lết chiếm Gát, và dân trong thành nó?

² Vậy hãy xem, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – ấy là khi Ta ra hiệu lệnh chiến trận chống lại Ráp-ba giữa dân Am-môn, đến nỗi nó trở thành đồng hiu quạnh và con gái nó sẽ bị lửa đốt cháy. Vì Y-sơ-ra-ên sẽ chiếm những kẻ đã chiếm nó,” Đức Giê-hô-va phán.

³ “Hãy kêu gào ai oán, hỡi Hết-bôn, vì A-hi sẽ bị tàn phá! Hãy la lên, hỡi con gái Ráp-ba! Hãy mặc áo gai. Hãy than khóc và chạy lăng xăng vô ích, vì Mô-lết sẽ bị bắt làm phu tù, cùng với các thầy tế lễ và lãnh đạo của nó.

⁴ Sao người tự hào về sức mạnh mình? Sức mạnh người sẽ tan biến, hỡi con gái vô tín, là những kẻ cậy vào của cải mình. Các người nói: ‘Ai sẽ chống nghịch ta?’

⁵ Kia, ta sẽ giáng sự khiếp sợ trên người – Đức Giê-hô-va, Chúa vạn quân phán vậy – sự khiếp sợ này sẽ đến từ các dân xung quanh người. Mỗi người trong các người sẽ bị đuổi chạy tán loạn trước mặt chúng. Sẽ không ai tập hợp những kẻ chạy trốn.

⁶ Nhưng sau việc này, Ta sẽ phục hồi vận mệnh của dân Am-môn – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

⁷ Về Ê-đôm, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: “Người ta không còn tìm thấy sự khôn ngoan nào ở Thê-man nữa sao? Những kẻ hiểu biết không còn lời khuyên tốt lành nào sao? Sự khôn ngoan của chúng đã bị sai lệch sao?

⁸ Hãy chạy trốn! Hãy quay lại! Hãy ở trong các hố dưới đất, hỡi dân cư Đê-đan. Vì Ta sẽ giáng tai họa của Ê-sau trên nó khi Ta phạt nó.

⁹ Nếu những kẻ thu hoạch nho đến với người, chúng sẽ không chừa lại một ít sao? Nếu kẻ trộm đến vào ban đêm, chúng sẽ không trộm theo ý chúng muốn sao?

¹⁰ Nhưng Ta đã lột trần Ê-sau. Ta để lộ những chỗ kín của nó. Nó sẽ không thể ẩn trốn. Con cái nó, anh em nó, và láng giềng nó bị hủy diệt, nó bị diệt vong.

¹¹ Hãy để cô nhi của người lại. Ta sẽ chăm sóc cuộc sống chúng, những góa phụ của người có thể tin cậy Ta.”

¹² Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: “Kia, những kẻ không đáng tội phải uống chén ấy. Chính người nghĩ rằng người sẽ thoát khỏi sự trừng phạt sao? Không đâu, vì người chắc sẽ uống.¹³ Chính Ta đã thề – Đức Giê-hô-va phán vậy – rằng Bốt-ra sẽ trở thành một sự khiếp sợ, nỗi ô nhục, nơi bị tàn phá, và đối tượng bị rửa sả. Tất cả các thành của nó sẽ trở thành nơi bị tàn phá mãi mãi.

¹⁴ Ta có nghe tin từ Đức Giê-hô-va, và một sứ giả được sai đến các dân: ‘Hãy tập hợp lại và đánh nó. Hãy sẵn sàng ra trận.’

¹⁵ “Vì kia, Ta khiến người trở nên nhỏ bé giữa các nước, bị người ta khinh thường.

¹⁶ Về sự sợ hãi của người, sự kiêu ngạo trong lòng người đã lừa dối người, hỡi dân cư sống ở nơi vách đá, các người chiếm những ngọn đồi cao nhất để làm tổ trên cao như chim đại bàng. Ta sẽ đem người xuống khỏi đó – Đức Giê-hô-va phán vậy.

¹⁷ Ê-đôm sẽ trở thành nỗi khiếp sợ cho những ai đi ngang qua. Ai nấy sẽ run rẩy và huýt sáo chê cười vì cơ mọi tai họa của nó.

¹⁸ Như sự đổ nát của Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thành lân cận nó,” Đức Giê-hô-va phán: “sẽ không ai sống ở đó; không ai cư ngụ tại đó.

¹⁹ Kia, nó sẽ đi lên như sư tử ra từ rừng ở Giô-đanh đến những đồng cỏ xanh tươi. Ta sẽ mau chóng khiến Ê-đôm chạy khỏi đó, và Ta sẽ đặt người được chọn coi sóc nó. Ai giống như Ta, và ai kêu gọi Ta? Người chăn chiên nào có thể chống lại Ta?”

²⁰ “Vậy hãy nghe những kế hoạch mà Đức Giê-hô-va đã quyết định giáng trên Ê-đôm, là những kế hoạch Ngài đã lập chống lại dân cư Thê-man. Chúng chắc chắn sẽ bị lỗi đi, ngay cả bảy chiên nhỏ nhất. Đồng cỏ của chúng sẽ biến thành những nơi điêu tàn.

²¹ Khi nghe tiếng sụp đổ của chúng, đất rung động. Người ta nghe tiếng hét đau buồn ở biển Sậy.

²² Kia, sẽ có người tấn công như chim đại bàng, sà xuống và sải cánh trên Bốt-ra. Trong ngày hôm đó, lòng của chiến sĩ Ê-đôm sẽ như lòng của đàn bà sinh con.”

²³ Về Đa-mách: “Ha-mát và A-t-bát sẽ hổ thẹn, vì chúng có nghe tin tai họa. Chúng tan chảy! Chúng run rẩy như biển không thể yên lặng.

²⁴ Đa-mách trở nên yếu ớt. Nó xây lưng chạy trốn; sự khiếp sợ bao vây nó. Nỗi đau buồn và đau đớn bao vây nó, như cơn đau của đàn bà sinh con.

²⁵ Dân nó nói rằng: ‘Làm sao mà thành danh tiếng, là thành mà tôi vui mừng, lại không bị bỏ rơi?’

²⁶ Vậy, những người trai trẻ của nó sẽ ngã xuống trong quảng trường, toàn thể lính chiến của nó sẽ chết vào hôm đó – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”

²⁷ “Vì Ta sẽ đốt lửa trên tường thành Đa-mách, lửa ấy sẽ thiêu đốt đồn lũy Bê-nê-ha-đát.”

²⁸ Về Kê-đà và các nước của Hát-so, Đức Giê-hô-va phán với Nê-bu-cát-nết-sa như vậy (bấy giờ Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn sẽ tấn công những nơi này): “Hãy trỗi dậy và đánh Kê-đà và hủy diệt dân phương đông.

²⁹ Quân của nó sẽ chiếm lều chúng và bầy súc vật của chúng, các màn trại, và những vật dụng khác. Chúng sẽ chiếm lều của dân Kê-đà và la hét: ‘Khủng bố tứ phía!’

³⁰ Hãy chạy trốn! Hãy lánh đi thật xa! Hãy ở trong hố sâu, hỡi dân cư Hát-so – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã lập kế hoạch chống lại ngươi. Hãy chạy trốn! Đừng trở lại!

³¹ Hãy trỗi dậy! Hãy đánh nước phương đông, là dân sống an lành,” Đức Giê-hô-va phán. “Chúng không có cổng hoặc then cửa, dân của nó sống một mình.

³² Lều của chúng sẽ trở thành của cướp, tài sản dư dật của chúng sẽ trở thành chiến lợi phẩm. Ta sẽ phân tán những kẻ cắt tóc theo gió đến mọi góc đất, và Ta sẽ giáng họa trên chúng tứ phía – Đức Giê-hô-va phán vậy.

³³ Hát-so sẽ trở thành hang ổ chó rừng, một nơi hoang vu mãi mãi. Sẽ không ai sống ở đó; không người nào cư ngụ tại đó.”

³⁴ Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi về Ê-lam. Ngài phán cùng ông vào đầu đời trị vì của Sê-đê-kia, vua Giu-đa, ³⁵“Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Kìa, Ta sẽ bẻ những kẻ bắn cung của Ê-lam, là sức mạnh chủ yếu của chúng.

³⁶ Ta sẽ đem gió từ bốn phương trời, và Ta sẽ rải dân Ê-lam theo mọi hướng gió. Chẳng có nước nào mà những kẻ tản lạc từ Ê-lam lại không đến.

³⁷ Vậy, Ta sẽ đập vỡ Ê-lam trước mặt kẻ thù chúng và trước mặt những kẻ tìm mạng sống chúng. Ta sẽ giáng tai họa trên chúng, là cơn giận và cơn thịnh nộ của Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ sai gươm đuổi theo chúng cho đến chừng nào Ta tiêu diệt hết chúng.

³⁸ Sau đó, Ta sẽ đặt ngai Ta tại Ê-lam và hủy diệt các vua và những lãnh đạo của nó – Đức Giê-hô-va phán –

³⁹ trong những ngày sau rốt, Ta sẽ phục hồi vận mệnh của Ê-lam – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

50¹ Đây là lời Đức Giê-hô-va phán về Ba-by-lôn, xứ của người Canh-đê, bởi tay của tiên tri Giê-rê-mi,² “Hãy rao cho các nước và bảo chúng lắng nghe. Hãy giong hiệu lệnh và bảo chúng lắng nghe. Đừng giấu. Hãy nói: ‘Ba-by-lôn bị bắt. Bên bị hổ thẹn. Mê-rô-đac mất can đảm. Các thần tượng nó mặc lấy sự xấu hổ; các hình tượng nó bị đánh đổ.’

³ Một nước từ phương bắc sẽ đẩy lên nghịch lại nó, đặt khiến xứ nó thành nơi bị tàn phá. Sẽ không một ai hoặc thú vật nào sống trong xứ đó. Chúng sẽ bỏ chạy.

⁴ Trong những ngày đó và trong lúc đó – Đức Giê-hô-va phán như vậy – dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa sẽ hiệp lại với nhau đặt than khóc và tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng.

⁵ Chúng sẽ hỏi đường đến Si-ôn và hướng về đó. Chúng sẽ đi và liên kết với Đức Giê-hô-va trong giao ước đời đời là giao ước sẽ không bị phá vỡ.

⁶ Dân Ta như bầy chiên đi lạc. Những kẻ chăn chiên của chúng đã dẫn chúng lạc lối trên các ngọn núi; họ dẫn chúng đi lòng vòng từ đồi này qua đồi kia. Chúng đi, chúng quên nơi chúng đã sống.

⁷ Ai đến gặp chúng cũng đều cần nuốt chúng. Kẻ thù của chúng nói rằng: ‘Chúng ta không có tội, vì chúng đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, nhà chân thật của chúng – Đức Giê-hô-va, niềm hy vọng của tổ phụ chúng.’

⁸ Hãy ra khỏi giữa Ba-by-lôn; hãy ra khỏi xứ Canh-đê; hãy như dê đực rời đi trước khi bầy còn lại rời khỏi.

⁹ Vì kia, Ta sẽ đẩy lên một nhóm dân lớn từ phương bắc nghịch lại Ba-by-lôn. Chúng sẽ dàn trận chống lại nó. Ba-by-lôn sẽ bị bắt. Mũi tên của chúng như chiến sĩ thiện xạ chẳng trở về trắng tay.

¹⁰ Canh-đê sẽ trở thành của cướp. Tất cả những ai cướp nó sẽ thỏa dạ – Đức Giê-hô-va phán vậy.

¹¹ Các người vui mừng, các người mừng vì cướp cơ nghiệp Ta; các người nhảy tung tăng như bò con giậm chân trong đồng cỏ; người hí như ngựa mạnh sức.

¹² Vậy, mẹ người sẽ xấu hổ lắm; người sinh ra người sẽ bối rối. Kia, nó sẽ là nước chót nhất trong các nước, là hoang mạc, đất khô cằn, và sa mạc.

¹³ Vì cơ cớ giận của Đức Giê-hô-va, Ba-by-lôn sẽ không có người ở, nó sẽ là một nơi bị tàn phá hoàn toàn. Ai đi ngang qua cũng sẽ rùng mình vì cơ Ba-by-ôn và sẽ huyết gió chê cười vì những vết thương của nó.

¹⁴ Hãy dàn trận bao vây Ba-by-lôn. Hãy giương cung bắn nó. Đừng giữ lại bất kỳ mũi tên nào, vì nó đã phạm tội nghịch lại Đức Giê-hô-va.

¹⁵ Hãy cất tiếng reo hò chiến thắng nghịch cùng nó tứ phía. Nó đã từ bỏ quyền lực; các tháp nó sụp đổ. Các tường nó bị đánh đổ, vì đây là sự báo thù của Đức Giê-hô-va. Hãy báo thù nó! Hãy báo trả nó như nó đã làm với các dân khác!

¹⁶ Hãy hủy diệt người gieo và người dùng cái liềm trong mùa gặt ở Ba-by-lôn. Ai nấy sẽ trở về với dân tộc mình từ lưỡi gươm của kẻ đàn áp; họ sẽ bỏ chạy về xứ mình.

¹⁷ Y-sơ-ra-ên như chiên bị tản lạc và bị sư tử rượt đuổi. Thứ nhất, vua A-sy-ri cắn xé nó; sau đó là Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn bẻ gãy xương nó.

¹⁸ Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Kia, Ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và xứ của nó, như Ta đã phạt vua A-sy-ri.

¹⁹ Ta sẽ đem Y-sơ-ra-ên về xứ của nó; nó sẽ gặm cỏ trên Cật-mên và Ba-san. Nó sẽ thỏa lòng nơi vùng cao nguyên Ép-ra-im và Ga-la-át.

²⁰ Trong những ngày đó và khi đó, Đức Giê-hô-va phán, người ta sẽ tìm tội ác của Y-sơ-ra-ên nhưng không thấy. Ta sẽ tìm tội lỗi của Giu-đa nhưng chẳng thấy, vì Ta sẽ tha thứ những kẻ còn sống sót mà Ta để lại.”

²¹ “Hãy trỗi dậy đánh xứ Mê-ra-tha-im và dân sống ở Phê-cốt. Hãy lấy gươm tiêu diệt chúng và hủy diệt chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – hãy làm mọi điều Ta truyền cho người.

²² Trong xứ có tiếng chiến trận và tiếng của sự hủy diệt lớn.

²³ Cái búa của cả xứ đã bị gãy và tan tành. Ba-by-lôn đã trở thành nỗi khiếp sợ giữa các nước.

²⁴ Ta đã gài bẫy người. Người đã bị bắt, hỡi Ba-by-lôn, và người không biết điều đó! Người bị phát hiện và bị bao vây, vì người thách thức Ta, là Đức Giê-hô-va.

²⁵ Đức Giê-hô-va đã mở kho vũ khí và đem vũ khí ra để thực thi cơn giận của Ngài. Có việc cho Chúa Giê-hô-va vạn quân làm trong xứ Canh-đê.

²⁶ Hãy đánh nó từ đằng xa. Hãy mở toang vựa lúa nó và chất nó lên như những đồng lúa mì. Hãy hủy diệt nó. Chớ để sót một ai.

²⁷ Hãy giết bỏ đực nó. Hãy đưa nó đến nơi giết chóc. Khốn thay cho chúng, vì ngày của chúng đã đến – là thời kỳ sửa phạt.

²⁸ Người ta nghe tiếng của kẻ chạy trốn và của những kẻ còn sống sót từ đất Ba-by-lôn. Những kẻ này sẽ rao báo sự báo thù của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng ta vì Si-ôn, và sự báo thù cho đền thờ của Ngài.”

²⁹ “Hãy tập hợp các cung thủ đánh Ba-by-lôn – là những kẻ giương cung. Hãy đóng trại nghịch lại nó, chớ để ai trốn thoát. Hãy báo trả nó tùy theo việc nó làm. Hãy báo trả nó tùy theo chừng mực nó đã làm. Vì nó làm ô uế Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

³⁰ Vậy, những trai trẻ sẽ ngã xuống ở quảng trường thành phò, những lính chiến của nó sẽ bị tiêu diệt trong ngày đó – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

³¹ “Kìa, Ta nghịch lại ngươi, kẻ kiêu ngạo – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy – vì ngày của ngươi đã đến, hỡi kẻ kiêu ngạo, ấy là khi Ta trừng phạt ngươi.

³² Vậy, những kẻ kiêu ngạo sẽ vấp chân và sa ngã. Không ai đỡ chúng dậy. Ta sẽ nhen lửa trong các thành của nó; lửa sẽ thiêu đốt mọi thứ xung quanh nó.

³³ Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Dân Y-sơ-ra-ên bị đàn áp, cùng với dân Giu-đa. Tất cả những kẻ bắt chúng vẫn giam giữ chúng; họ không cho chúng đi.

³⁴ Đấng giải cứu chúng là mạnh mẽ. Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài. Thật Ngài sẽ bênh vực duyên cớ chúng, để đem sự nghỉ ngơi đến cho xứ, và giáng sự xung đột lên những kẻ cư ngụ tại Ba-by-lôn.

³⁵ Gươm dao nghịch lại dân Canh-đê – Đức Giê-hô-va phán vậy – và nghịch lại dân cư Ba-by-lôn, các lãnh đạo và những người khôn ngoan của chúng.

³⁶ Gươm sẽ nghịch lại những kẻ bói toán, để chúng cho thấy chúng là những kẻ ngốc. Gươm sẽ nghịch lại các chiến sĩ của nó, để chúng đầy hoảng sợ.

³⁷ Gươm sẽ nghịch lại ngựa của chúng, xe chiến mã của chúng và tất cả những kẻ sống ở Ba-by-lôn, để chúng trở nên như đàn bà. Gươm sẽ nghịch lại các kho của chúng, và những kho ấy sẽ bị cướp.

³⁸ Gươm sẽ nghịch lại nước của chúng, sẽ không còn nước nữa. Vì nó là xứ thờ thần tượng hư không, chúng bắt chước những kẻ diên dộng lên hình tượng kinh khiếp.

³⁹ Thú ngoài hoang mạc và chó rừng sẽ ở đó, đà điểu con sẽ cư ngụ ở đó. Nó sẽ hoang vu không có người ở mãi. Từ đời này qua đời kia, sẽ không ai ở trong đó.

⁴⁰ Như Đức Chúa Trời đã đánh đổ Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thành lân cận chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – sẽ không ai ở đó; sẽ không ai cư ngụ tại đó.”

⁴¹ “Kìa, một dân đến từ phương bắc, vì một nước lớn và nhiều vua đã nổi lên từ tận cùng đất.

⁴² Chúng sẽ cầm cung và giáo. Chúng độc ác và không có lòng thương xót. Tiếng của chúng như tiếng biển cả gầm rống, và chúng cưỡi ngựa theo đội hình lính chiến, nghịch lại ngươi, hỡi con gái Ba-by-lôn.

⁴³ Vua Ba-by-lôn có nghe báo cáo của chúng và tay chân vua ấy buồn rầu. Nổi thống khổ bao vây vua như người đàn bà đau đẻ.

⁴⁴ Kìa! Vua đi lên như sư tử đến từ các miền cao ở Giô-đanh đến đồng cỏ tươi tốt quanh năm, vì Ta sẽ mau chóng khiến chúng bỏ chạy khỏi đó, Ta sẽ đưa người được chọn vào cai trị nó. Ai như ta, và ai kêu gọi được Ta? Người chăn chiên nào có thể chống lại Ta?

⁴⁵ Vậy, hãy nghe các kế hoạch mà Đức Giê-hô-va đã định nghịch lại Ba-by-lôn, tức những kế hoạch mà Ngài đã lập chống lại xứ Canh-đê. Chắc chắn chúng sẽ bị lôi đi, kể cả bầy gia súc nhỏ nhất. Đồng cỏ của chúng sẽ thành nơi hoang tàn.

⁴⁶ Khi nghe tiếng của Ba-by-lôn bị chinh phục, đất rung động, và giữa các dân, người ta nghe tiếng đau buồn của chúng.”

51¹ “Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kìa, Ta sẽ dấy lên một ngọn gió hủy diệt Ba-by-lôn và những kẻ ở Lép Ca-mai. Ta sẽ sai dân ngoại đến Ba-by-lôn. Chúng sẽ đuổi chạy tán loạn và tàn phá xứ nó, vì chúng sẽ đến nghịch lại nó từ mọi nơi trong ngày tai họa.

³ Chớ để cung thủ giương cung; chớ cho chúng mặc áo giáp. Chớ tha mạng những gã trai trẻ của chúng; hãy tiêu diệt cả đội quân đó.

⁴ Vì người bị thương sẽ ngã xuống trong xứ Canh-đê; những kẻ bị giết sẽ ngã xuống trên đường phố nó.

⁵ Vì Y-sơ-ra-ên và Giu-đa không bị Đức Chúa Trời từ bỏ, là Đức Giê-hô-va vạn quân, dù xứ của chúng đầy dẫy những tội lỗi nghịch lại Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

⁶ Hãy chạy ra khỏi giữa dân Ba-by-lôn; ai nấy hãy giữ mạng mình. Chớ chết trong tội lỗi của nó. Vì đây là lúc Đức Giê-hô-va báo thù. Ngài sẽ báo trả nó tương xứng việc nó làm.

⁷ Ba-by-lôn vốn là cái chén vàng trong tay Đức Giê-hô-va khiến cả xứ say sưa; các nước say rượu nó và trở nên điên loạn.

⁸ Ba-by-lôn sẽ ngã bất ngờ và bị tiêu diệt. Hãy than khóc vì nó! Hãy cho nó thuốc chữa lành cơn đau; có thể nó sẽ được lành.

⁹ Chúng ta muốn chữa lành Ba-by-lôn, nhưng nó không được lành. Chúng ta hãy rời bỏ nó và trở về xứ của chúng ta. Vì tội lỗi nó cao đến tận trời; chất đồng đến tận mây.’

¹⁰ ‘Đức Giê-hô-va đã tuyên bố chúng ta vô tội. Nào, chúng ta hãy rao trong Si-ôn những công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.’

¹¹ Hãy mài nhọn mũi tên và cầm khiên. Đức Giê-hô-va sẽ dấy lòng của vua Mê-đi nhằm hủy diệt Ba-by-lôn. Đây là sự báo thù của Đức Giê-hô-va, sự báo thù cho sự hủy diệt đền thờ của Ngài.

¹² Hãy giương cờ hiệu trên các tường thành Ba-by-lôn; công bố tên lính bảo vệ. Hãy đặt lính canh; cử lính phục kích bắt ai chạy ra khỏi thành phố, vì Đức Giê-hô-va sẽ thực thi việc Ngài đã định. Ngài sẽ làm điều Ngài phán về dân cư Ba-by-lôn.

¹³ Hỡi các người là dân sống bên các dòng suối, hỡi các người là dân có nhiều gia tài, sự cuối cùng của các người đã đến. Sợi dây cuộc đời các người giờ đây bị cắt ngắn.

¹⁴ Đức Giê-hô-va vạn quân đã thề bởi danh Ngài: ‘Ta sẽ khiến người gặp nhiều kẻ thù, như tai vạ châu chấu; chúng sẽ reo hò chiến trận nghịch lại người.’

¹⁵ Ngài đã dựng nên thế gian bởi quyền năng Ngài; Ngài sắp đặt thế giới bởi sự khôn ngoan Ngài. Bởi sự hiểu biết của Ngài, Ngài giương các tầng trời ra.

¹⁶ Khi Ngài nổi sấm, có tiếng nổ ầm ầm của nước trên các tầng trời, vì Ngài khiến sương bốc lên từ khắp mọi nơi trên đất. Ngài làm chớp theo mưa và phân tán gió ra từ các kho của Ngài.

¹⁷ Ai nấy đều trở nên như loài thú thiếu hiểu biết; thợ kim loại hổ thẹn vì các thần tượng của họ. Những hình tượng được đúc đều là giả dối; chúng không có sự sống.

¹⁸ Chúng vô dụng, đó là công việc của những kẻ nhạo báng; chúng sẽ tàn lụi trong kỳ sửa phạt.

¹⁹ Nhưng Đức Chúa Trời, phần cơ nghiệp của Gia-cốp, thì không giống vậy, vì Ngài là Đấng dựng nên muôn vật. Y-sơ-ra-ên là chi phái trong cơ nghiệp Ngài; Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.

²⁰ Người là búa chiến trận của Ta, vũ khí ra trận. Ta sẽ dùng người đập vỡ các dân và hủy diệt các vương quốc.

²¹ Ta sẽ dùng người đập vỡ ngựa và kỵ sĩ của chúng; Ta sẽ dùng người đập vỡ các xe chiến mã và người lái chúng.

²² Ta sẽ dùng người đập vỡ từng người nam và người nữ; Ta sẽ dùng người đập vỡ người già và người trẻ. Ta sẽ dùng người đập vỡ những gã thanh niên trẻ và trinh nữ.

²³ Ta sẽ dùng người đập vỡ những người chăn chiên và bầy chiên họ; Ta sẽ dùng người đập vỡ thợ cày và nhóm của họ. Ta sẽ dùng người đập vỡ các thống đốc và quan chức.

²⁴ Trước mặt các người, Ta sẽ báo trả Ba-by-lôn và hết thầy dân Canh-đê về mọi việc ác chúng làm ở Si-ôn – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

²⁵ “Kìa, Ta nghịch lại người, hỡi núi, người là kẻ hủy diệt dân khác – Đức Giê-hô-va phán vậy – người hủy diệt cả đất. Ta sẽ giơ tay ra đánh người và lăn người xuống từ các vách đá. Ta sẽ biến người thành ngọn núi bị thiêu rụi hoàn toàn.

²⁶ Chúng sẽ không lấy khỏi người một viên đá nào để xây góc nhà hoặc nền nhà; vì người sẽ trở thành một nơi hoang tàn đời đời – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

²⁷ “Hãy giơ cờ trên khắp đất. Hãy thổi kèn trên khắp các nước. Hãy dùng các nước để tấn công nó. Hãy rao báo về nó cho các vương quốc A-ra-rát, Min-ni, và Ách-kê-na; hãy cử một sĩ quan đánh nó; hãy sai ngựa đi lên như bầy châu chấu.

²⁸ Hãy chuẩn bị các nước để tấn công nó: tức các vua Mê-đi và quan thống đốc của họ, các quan chức và tất cả những xứ dưới quyền cai trị của họ.

²⁹ Đất sẽ rung động và thống khổ, vì các kế hoạch của Đức Giê-hô-va sẽ tiếp tục thực hiện đối nghịch Ba-by-lôn, đặt khiến xứ Ba-by-lôn thành một nơi hoang tàn không người ở.

³⁰ Binh lính Ba-by-lôn ngưng chiến đấu; chúng ở trong các thành trì. Chúng kiệt sức; chúng trở nên đàn bà – nhà của nó bị thiêu đốt, các then cổng bị gãy.

³¹ Sứ giả này chạy đi báo cho sứ giả khác, người này chạy đi báo cho người kia đặt báo cho vua Ba-by-lôn biết rằng thành của vua ấy đã bị thất thủ tứ phía.

³² Những chỗ cạn trên sông đều bị chiếm; quân thù phóng hỏa các đầm sậy, và lính chiến của Ba-by-lôn bối rối.”

³³ “Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Con gái Ba-by-lôn giống như sân đập lúa. Đã đến lúc đập nó. Chẳng bao lâu nữa mùa gặt sẽ đến với nó.

³⁴ Giê-ru-sa-lem nói: ‘Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã cắn xé tôi. Vua ấy khiến tôi khô cạn và làm cho tôi thành chiếc bình trống. Hắn nuốt tôi như một con rồng. Hắn làm đầy bụng hắn bằng vật thực ngon của tôi. Hắn đuổi tôi đi.’

³⁵ Dân Si-ôn sẽ nói: ‘Nguyện sự bạo lực đã làm trên tôi và gia đình tôi đổ lại trên Ba-by-lôn.’ Giê-ru-sa-lem sẽ nói: ‘Nguyện tội đổ huyết tôi sẽ giáng lại trên dân Canh-đê.’”

³⁶ “Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Kìa, Ta sẽ bênh vực duyên cớ người và báo thù cho người. Ta sẽ làm khô cạn sông nước của Ba-by-lôn và khiến các dòng suối của nó khô cạn.

³⁷ Ba-by-lôn sẽ trở nên như những đồng gạch vụn, sào huyết của chó rừng, một nỗi khiếp sợ, đối tượng bị huyết sáo chê cười, là nơi không người ở.

³⁸ Dân Ba-by-lôn sẽ gằm rống như sư tử tử. Chúng sẽ gằm gừ như sư tử con.

³⁹ Khi chúng hung hăng háu ăn, Ta sẽ dọn bữa cho chúng; Ta sẽ khiến chúng say sưa và trở nên vui vẻ, chúng sẽ ngủ thật sâu và chẳng thức dậy – Đức Giê-hô-va phán vậy –

⁴⁰ Ta sẽ đem chúng đến lò sát sinh như chiên con, như chiên đực và dê đực.”

⁴¹ “Ôi Ba-by-lôn đã bị chiếm! Sự ngợi khen của cả đất đã bị chiếm. Ba-by-lôn đã trở thành một nơi hoang tàn giữa các nước.

⁴² Biển dâng ngập Ba-by-lôn! Nó bị bao phủ bởi sóng cuộn cuộn.

⁴³ Các thành nó trở thành nơi hoang tàn, xứ khô cằn và hoang mạc, là xứ không người ở, và không ai đi ngang qua.

⁴⁴ Vậy, Ta sẽ phạt Bên ở Ba-by-lôn; Ta sẽ móc vật nó đã nuốt khỏi miệng nó, các nước sẽ không còn đến nộp triều cống cho nó. Các tường thành Ba-by-lôn sẽ sụp đổ.”

⁴⁵ “Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi giữa nó. Ai nấy hãy giữ mạng mình khỏi cơn thịnh nộ giận dữ của Ta.

⁴⁶ Lòng các người chớ lo sợ hoặc sợ tin tức được nghe trong xứ, vì tin ấy sẽ đến trong một năm. Sau đó lại sẽ có tin khác, và trong xứ sẽ có bạo lực. Người cai trị sẽ nghịch lại người cai trị.

⁴⁷ Vậy, kìa, các ngày gần đến là khi Ta trừng phạt các hình tượng chạm của Ba-by-lôn. Khắp xứ nó sẽ xấu hổ, những người bị tàn sát của nó sẽ ngã giữa nó.

⁴⁸ Các tầng trời và đất, và mọi vật ở trong chúng sẽ vui mừng về Ba-by-lôn. Những kẻ hủy diệt nó sẽ đến từ phương bắc – Đức Giê-hô-va phán vậy.

⁴⁹ “Vì Ba-by-lôn đã khiến những kẻ bị giết của Y-sơ-ra-ên ngã xuống, vậy những kẻ bị giết của xứ nó sẽ ngã xuống ở Ba-by-lôn.”

⁵⁰ “Hỡi những kẻ thoát khỏi gươm, hãy đi đi! Đừng ở lại. Hãy nhớ đến Đức Giê-hô-va từ phương xa; hãy nhớ Giê-ru-sa-lem.

⁵¹ Chúng tôi xấu hổ, vì chúng tôi đã nghe những lời sỉ nhục; lời quở trách phủ lên mặt chúng tôi, vì dân ngoại đã vào nơi thánh của nhà Đức Giê-hô-va.”

⁵² “Vậy, kìa, các ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta trừng phạt các hình tượng chạm của nó, và những kẻ bị thương sẽ kêu rên trong khắp xứ nó.

⁵³ Vì thậm chí nếu Ba-by-lôn lên đến tận trời hoặc củng cố các pháo đài cao nhất của nó, kẻ hủy diệt từ Ta sẽ đến – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

⁵⁴ Tiếng kêu than sẽ ra từ Ba-by-lôn, tiếng của sự sụp đổ lớn từ xứ Canh-đê.

⁵⁵ Vì Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt Ba-by-lôn. Ngài sẽ làm im tiếng la hét của nó. Kẻ thù của nó sẽ gằm rống như sóng biển; tiếng huyên náo của chúng sẽ trở nên lớn.

⁵⁶ Vì những kẻ hủy diệt đã đến nghịch lại nó – nghịch lại Ba-by-lôn! – Và các chiến sĩ của nó đã bị bắt. Cung của chúng bị gãy, vì Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời báo thù; Ngài chắc sẽ thực thi sự báo trả.

⁵⁷“Ta sẽ khiến các vương tử của nó, các nhà hiền triết, các quan chức, và lính chiến của nó say sưa, chúng sẽ ngủ thật sâu và chẳng thức dậy – Vua phán vậy: Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.”

⁵⁸“Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Tường thành kiên cố của Ba-by-lôn sẽ bị đánh đổ hoàn toàn, các cổng cao của nó sẽ bị phóng hỏa. Vậy, các dân đến giúp nó sẽ nhọc công vô ích; mọi thứ mà các nước cố làm cho nó sẽ bị thiêu hủy.”

⁵⁹Đây là lời mà tiên tri Giê-rê-mi ra lệnh cho Sê-ra-gia con Nê-ri-gia, cháu Mách-sê-gia, khi ông đi với Sê-đê-kia vua Giu-đa đến Ba-by-lôn vào năm thứ tư trong đời cai trị của vua ấy. Bấy giờ Sê-ra-gia là quan đại thần.⁶⁰ Giê-rê-mi đã chép vào cuộn sách về tất cả tai họa sẽ giáng xuống Ba-by-lôn – là những lời được chép về Ba-by-lôn.

⁶¹Giê-rê-mi bảo Sê-ra-gia: “Khi ông đến Ba-by-lôn, hãy đọc hết những lời này.”⁶² Sau đó hãy nói: ‘Lạy Đức Giê-hô-va, chính Ngài! – Chính Ngài đã công bố rằng Ngài sẽ phá hủy nơi này. Nơi ấy sẽ không có người ở, không ai ở, và cũng không có loài thú nào ở. Nó sẽ thành một nơi hoang vu đời đời.’

⁶³Sau khi ông đã đọc xong cuộn sách này, hãy cột một hòn đá vào đó và ném xuống giữa sông Ơ-phơ-rát.⁶⁴ Hãy nói: ‘Ba-by-lôn sẽ chìm như vậy. Nó sẽ không nổi lên vì cơ tai họa mà Ta sẽ giáng trên nó, chúng sẽ ngã.’” Lời của Giê-rê-mi kết thúc tại đây.

52 ¹Sê-đê-kia lên ngôi trị vì khi ông được hai mươi mốt tuổi; ông cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Ha-mu-tan; bà là con gái của Giê-rê-mi đến từ Líp-na.²Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va – y như những gì Giê-hô-gia-kim đã làm.³Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va, tất cả những sự kiện này đã xảy ra ở Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, cho đến khi Ngài đuổi họ khuất mắt Ngài. Sau đó, Sê-đê-kia nổi loạn nghịch lại vua Ba-by-lôn.

⁴Năm thứ chín trong đời trị vì của Vua Sê-đê-kia, nhằm ngày mười tháng mười, Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem. Chúng đóng trại đối diện thành, chúng xây một đồn bao vây.⁵Thành bị bao vây đến năm thứ mười một trong đời trị vì của Vua Sê-đê-kia.

⁶Ngày chín tháng tư năm thứ mười một, trong thành xảy ra nạn đói kinh khiếp đến nỗi dân trong xứ chẳng còn thức ăn.⁷Thành bị thất thủ, tất cả lính chiến chạy trốn và ra khỏi thành vào ban đêm theo cổng giữa hai bức tường thành, gần vườn thượng uyển của vua, dù dân Canh-đê đang bao vây thành ấy. Họ đi theo hướng về A-ra-ba.

⁸Nhưng quân Canh-đê đuổi theo vua và bắt Sê-đê-kia ở đồng bằng thung lũng Sông Giô-đanh gần Giê-ri-cô. Toàn thể quân đội của ông bỏ chạy tán loạn.

⁹Chúng bắt vua và giải đến vua Ba-by-lôn ở Ríp-la trong xứ Ha-mát, là nơi vua ấy xử đoán.¹⁰Vua Ba-by-lôn giết các con trai của Sê-đê-kia trước mặt ông, và tại Ríp-la vua ấy cũng giết hết các lãnh đạo của Giu-đa.¹¹Sau đó vua móc mắt Sê-đê-kia, xiềng lại bằng xích đồng, và giải đến Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn bỏ tù ông cho đến khi ông chết.

¹²Bấy giờ nhằm ngày mười tháng năm năm thứ mười chín trong đời trị vì của Vua Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, Nê-bu-xa-ra-đan đến Giê-ru-sa-lem. Ông là sĩ quan của quân thị vệ và là tôi tớ của vua Ba-by-lôn.¹³Ông phóng hỏa nhà của Đức Giê-hô-va, hoàng cung, và tất cả nhà cửa ở Giê-ru-sa-lem; ông cũng phóng hỏa các tòa nhà lớn trong thành phố.¹⁴Đối với các tường thành Giê-ru-sa-lem, quân Ba-by-lôn cùng với sĩ quan chỉ huy quân thị vệ cũng phá hủy.

¹⁵Với những người nghèo nhất, là những người còn sót lại trong thành. Tức những người bỏ chạy qua hàng ngũ vua Ba-by-lôn, và số thợ thủ công còn lại – Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan quân thị vệ, bắt một số người đem đi lưu đày.

¹⁶Nhưng Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan quân thị vệ, chừa lại những người nghèo nhất trong xứ để họ làm việc ở các vườn nho và cánh đồng.

¹⁷Còn các cột đồng trong nhà Đức Giê-hô-va, các đế tảng và biển đồng trong nhà Đức Giê-hô-va, dân Canh-đê đập vỡ tan tành và đem đồng về Ba-by-lôn.¹⁸Các nồi, xẻng, kéo cắt tim đèn, bát, và tất cả những đồ dùng bằng đồng mà thầy tế lễ dùng để phục vụ trong đền thờ – dân Canh-đê cũng cướp mất.¹⁹Các chậu và đồ dùng để xông hương, bát, nồi, chân đèn, chảo, và các chậu vàng, chậu bạc – quan chỉ huy vệ binh cũng cướp mất.

²⁰Hai cái trụ, biển, và mười hai con bò đồng làm chân đế, là những vật mà Sa-lô-môn đã làm cho nhà Đức Giê-hô-va, có khối lượng đồng lớn đến nỗi không thể cân được.²¹Các cột trụ cao mười tám cu-bít, chu vi mười hai cu-bít. Mỗi cột trụ dày bốn ngón tay và rỗng ruột.

²²Trên đầu cột có chóp đồng. Chóp cao năm cu-bít, có lưới và trái lựu bằng đồng. Cột còn lại và các trái lựu cũng tương tự như cột thứ nhất.²³Vậy có chín mươi sáu trái lựu ở bốn phía chóp, và khoảng một trăm trái lựu trên lưới bao quanh.

²⁴Sĩ quan chỉ huy quân thị vệ bắt tù nhân Sê-ra-gia, thầy tế lễ cả, cùng với Sô-phô-ni, thầy tế lễ phó, và ba người giữ cổng.²⁵Tại trong thành, ông bắt một quan chức là người phụ trách cai quản binh lính, và bảy cận thần của vua, là những người còn ở trong thành. Ông cũng bắt quan chỉ huy quân của vua lo việc tuyển quân trong xứ, cùng với sáu mươi người quan trọng có mặt trong thành.

²⁶Sau đó Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan chỉ huy quân thị vệ, bắt họ và giải đến vua Ba-by-lôn ở Ríp-la.²⁷Vua Ba-by-lôn xử tử họ ở Ríp-la trong xứ Ha-mát. Như vậy, Giu-đa bị bắt lưu đày.

²⁸Đây là những người mà Nê-bu-cát-nết-sa bắt lưu đày: vào năm thứ bảy, có 3.023 người Giu-đa.²⁹Vào năm thứ mười tám trong đời Nê-bu-cát-nết-sa, ông bắt 832 người khỏi Giê-ru-sa-lem.³⁰Vào năm thứ hai mươi ba trong đời Nê-bu-cát-nết-sa, Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan chỉ huy quân thị vệ, bắt 745 người Giu-đa đi lưu đày. Có tất cả 4.600 người bị bắt lưu đày.

³¹Sau đó vào năm lưu đày thứ ba mươi bảy của Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, nhằm ngày hai mươi lăm tháng mười hai, Ê-vin Mê-rô-đác, vua Ba-by-lôn phóng thích Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa ra khỏi tù. Việc này xảy ra vào năm Ê-vin Mê-rô-đác bắt đầu cai trị.

³²Vua nói năng từ tốn với ông ấy và ban ngôi cho ông cao hơn các vua khác cùng số phận với ông tại Ba-by-lôn.³³Ê-vin Mê-rô-đác thay quần áo tù của Giê-hô-gia-kim, và Giê-hô-gia-kim thường xuyên ăn uống ở bàn vua trong suốt đời còn lại.³⁴Ông được ban thức ăn hàng ngày trong suốt đời mình cho đến khi qua đời.

Ca thương

- ¹ Thành này từng có nhiều người ở, giờ đây hoàn toàn ngồi một mình! Thành ấy nay như đàn bà goá, mặc dù vốn là một dân mạnh! Xưa vốn là quận chúa ở giữa các dân tộc, nay buộc phải làm nô lệ!
- ² Nó khóc lóc than vắn vào ban đêm, và nước mắt tràn đôi má. Không một kẻ nào yêu mến nó yên ủi nó. Hết thấy bạn hữu nó phản nó. Họ trở nên nghịch thù nó.
- ³ Sau khi nghèo khổ và khốn khó, Giu-đa đã bước vào cảnh phu tù. Nó sống giữa vòng các dân tộc và chẳng tìm được sự yên nghỉ. Mọi kẻ truy đuổi nó, giám sát nó trong chỗ tuyệt vọng.
- ⁴ Các con đường của Si-ôn than vắn vì chẳng ai đến với các kỳ lễ theo kỳ định nữa. Mọi cổng thành trống vắng. Các thầy tế lễ nó thờ than. Các gái đồng trinh nó thật sầu thảm, và bản thân nó ở trong sự khốn khổ hoàn toàn.
- ⁵ Kẻ nghịch nó trở thành chủ của nó, kẻ thù nó hanh thông. Đức Giê-hô-va đã làm cho nó phải khốn khổ vì mọi tội lỗi của nó. Con nhỏ nó phải làm phu tù cho kẻ nghịch nó.
- ⁶ Và sự đẹp đẽ đã lìa khỏi con gái Si-ôn. Bậc vua chúa của nó giống như nai không tìm được đồng cỏ, và họ chẳng có sức để bước đi trước mặt kẻ đuổi theo.
- ⁷ Trong lúc khốn khổ và vô gia cư, Giê-ru-sa-lem sẽ nhớ lại mọi của cải quý báu mà nó có trước đó. Khi dân nó sa vào tay kẻ nghịch, chẳng ai đến cứu cùng. Những kẻ nghịch thù nhìn nó và cười nhạo khi nó chịu huỷ diệt.
- ⁸ Vì lẽ đó, Giê-ru-sa-lem phạm tội trọng, nên nó bị xem khinh giống như một thứ ô uế. Giờ đây, mọi kẻ tôn kính nó đều xem khinh nó một khi họ nhìn thấy nó trần trụi. Nó than vắn rồi tìm cách xây đi.
- ⁹ Nó bị ô uế bên dưới cái váy của nó! Nó không nghĩ đến tương lai của nó. Sự sụp đổ của nó rất là kinh khiếp! Chẳng hề có ai yên ủi nó. Nó kêu la: “Hỡi Đức Giê-hô-va, xin xem sự khốn nạn tôi, vì kẻ thù quá mạnh mẽ!”
- ¹⁰ Kẻ nghịch đã tra tay trên mọi của cải quý báu nó. Nó đã nhìn thấy các dân ngoại bước vào nơi thánh nó, mặc dù Ngài có truyền rằng họ chẳng được bước vào nơi hội mạc của Ngài.
- ¹¹ Cả dân nó than vắn khi họ đi xin bánh. Họ đã nhường mọi của cải quý báu để lấy thức ăn để phục hồi lại sự sống của họ. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xem xét tôi, vì tôi chẳng có giá trị gì nữa cả!
- ¹² Hỡi những kẻ qua đường, nó chẳng có giá trị gì đối với các người sao? Hãy tra xét xem có sự khốn khổ nào của ai khác giống như sự khổ ải đã giáng trên ta, một khi Đức Giê-hô-va đã làm tan tác ta nơi cơn giận phùng của Ngài.
- ¹³ Ngài đã giáng lửa từ trên cao vào thẳng xương cốt ta, và lửa ấy đã thắng hơn họ. Ngài đã giăng lưới dưới chân ta khiến cho ta phải trở lui. Ngài đã khiến cho ta nên đơn chiếc và suy yếu đi.
- ¹⁴ Ách tội lỗi ta Ngài buộc vào hai tay Ngài. Cả bó chất nặng cổ ta, Ngài đã làm cho sức mạnh ta bị xuôi đi. Chúa đã phó ta vào trong tay chúng, mà ta không thể đương cự được.
- ¹⁵ Chúa đã vất bỏ các chiến binh, những kẻ bảo vệ ta. Ngài đã triệu tập một hội chúng nghịch cùng ta nghiền nát kẻ trai trẻ ta. Đức Giê-hô-va đã giầy đạp con gái đồng trinh của Giu-đa như nho trong bàn ép.
- ¹⁶ Vì cơ mọi sự này ta bật khóc. Nước mắt tuôn xuống từ đôi mắt ta kể từ khi kẻ yên ủi làm cho sự sống ta phục hồi đã cách xa ta. Con cái ta bị đơn chiếc vì kẻ thù đã thắng trận.
- ¹⁷ Si-ôn đã giang tay mình rộng ra; chẳng có ai yên ủi nó. Đức Giê-hô-va đã truyền rằng những kẻ ở chung quanh Gia-cốp đều là nghịch cùng nó. Giê-ru-sa-lem là thứ ô uế đối cùng họ.
- ¹⁸ Đức Giê-hô-va là công bình, vì ta đã loạn nghịch chống lại điều răn của Ngài. Hỡi các dân, hết thấy hãy lắng nghe và hãy xem sự khốn khổ của ta! Gái đồng trinh và trai trẻ của ta đã đi làm phu tù.
- ¹⁹ Ta đã kêu gọi những kẻ yêu mến ta, nhưng họ đã phản bội ta. Các thầy tế lễ và trưởng lão của ta đã hư mất trong thành, khi họ tìm đồ ăn để phục hồi lại sự sống của họ.
- ²⁰ Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xem, vì tôi đương cơn khốn khổ; lòng tôi rối tung hết lên. Tấm lòng tôi xây trở trong tôi vì tôi loạn nghịch quá lắm! Ngoài đường phố gươm dao lấy mạng con trẻ của chúng tôi; trong nhà thì giống như thế giới của kẻ chết.
- ²¹ Hãy nghe tiếng tôi than vắn. Chẳng có một người nào đến yên ủi tôi. Mọi kẻ thù tôi nghe nói tới nghịch cảnh của tôi. Họ vui mừng vì Ngài đã làm ra sự ấy. Hãy đem đến ngày mà Ngài đã công bố; nguyện họ sẽ trở nên giống như tôi!
- ²² Nguyên cho mọi tội ác chúng nó đến trước mặt Ngài! Xin làm cho chúng ra tan tác y như Ngài đã làm tôi phải tan tác vì cơ mọi tội lỗi tôi; vì tiếng than vắn tôi nhiều quá, và lòng tôi phải mòn mỏi đi.

- ² ¹Đức Giê-hô-va che lấp con gái Si-ôn bằng một đám mây đen trong cơn giận của Ngài? Ngài đã quăng vẻ đẹp của Y-sơ-ra-ên từ trời xuống đất; Ngài chẳng còn biết đến bệ chân mình trong ngày thanh nộ của Ngài.
- ² Chúa đã nuốt mất và chẳng có chút thương xót mọi làng mạc của Gia-cốp. Trong cơn giận dữ, Ngài đánh đổ mọi thành trì kiên cố của con gái Giu-đa; Ngài quật chúng xuống đất, làm nhục nước và các quan trưởng trong nước.
- ³ Trong cơn giận phùng Ngài đốn bỏ hết mọi sức lực của Y-sơ-ra-ên. Ngài đã rút tay hữu lại khỏi trước mặt kẻ thù. Ngài đốt cháy Gia-cốp như lửa hừng thiêu nuốt mọi sự ở quanh nó.
- ⁴ Ngài giương cung ra nhắm vào chúng tôi như kẻ thù. Ngài đứng trên bãi chiến trường sẵn sàng bắn giết giống như kẻ nghịch. Ngài đã tàn sát hết những kẻ quý báu nhất trước mặt. Trong trại của con gái Si-ôn Ngài đã đổ cơn giận Ngài ra như lửa.
- ⁵ Đức Giê-hô-va đã trở giống như một kẻ thù. Ngài đã nuốt hết Y-sơ-ra-ên. Ngài đã nuốt hết các đền đài của nó; Ngài đã huỷ diệt các đồn lũy của nó. Ngài thêm lên sự rầu rĩ trong vòng con gái của Giu-đa.
- ⁶ Ngài đã tấn công nhà tạm giống như túp lều ở trong vườn. Ngài đã huỷ diệt nơi nhóm lại trang trọng kia. Đức Giê-hô-va đã khiến cho cả hai: nơi nhóm trọng thể cùng ngày Sa-bát bị quên đi ở Si-ôn, vì Ngài khinh dễ cả hai: vua và thầy tế lễ trong cơn thanh nộ.
- ⁷ Đức Giê-hô-va đã chối bỏ bàn thờ Ngài; Ngài góm nơi thánh của Ngài. Ngài đã phò các tường thành cung điện vào trong tay quân nghịch. Chúng nó hô lên tiếng đắc thắng trong nhà Đức Giê-hô-va, như trong ngày hội trọng thể.
- ⁸ Đức Giê-hô-va đã nhất quyết phá diệt tường thành của con gái Si-ôn. Ngài kéo dài dây đo và chẳng cầm tay mình lại về sự phá diệt tường thành. Và Ngài làm cho tiếng than vãn thăm sâu cùng các bức tường trở nên hao mòn.
- ⁹ Các cổng nó sụp sập mặt đất; Ngài đã huỷ diệt và làm gãy các then chốt gài ở cổng. Vua và các quan trưởng nó ở giữa các dân ngoại, ở đó chẳng có luật pháp của Môi-se! Ngay cả các tiên tri cũng chẳng có một sự hiện thấy nào từ Đức Giê-hô-va.
- ¹⁰ Các trưởng lão của con gái Si-ôn ngồi nín lặng trên đất. Họ rải tro bụi lên đầu; họ mặc bao gai. Các gái đồng trinh Giê-ru-sa-lem gục đầu đến đất.
- ¹¹ Nước mắt ta đã hết, mặt ta đỏ lên; các chi thể bên trong ta rối loạn. Gan ta đổ ra trên đất, vì cơn sự chà nát con gái dân ta, vì các con trẻ và các con còn đang bú thì yếu đuối vô vọng trên các đường phố của thành.
- ¹² Chúng tôi nói với mẹ mình: “Thóc và rượu ở đâu?” chúng ngất đi như kẻ bị thương trên các đường phố của thành, sự sống của chúng bị đổ ra trên hồng của mẹ chúng.
- ¹³ Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, ta có thể nói gì về các người? Ta sẽ sánh các người với điều gì đáng an ủi các người đây, hỡi các nữ đồng trinh Si-ôn? Sự suy sụp của các người lớn như đại dương. Ai sửa sang lại cho được chứ?
- ¹⁴ Bậc tiên tri của các người đã nhìn thấy những mặc thị giả dối và đại đột cho các người. Họ chẳng tỏ ra sự quá phạm của các người để phục hồi lại số phận của các người, mà chỉ thấy những lời tiên tri và thử thách giả dối cho các người.
- ¹⁵ Hết thấy những kẻ qua đường thì vỗ tay của họ. Họ phỉ báng, lắc đầu nghịch cùng con gái của Giê-ru-sa-lem, họ nói: Có phải đây là thành mà họ gọi là “Sự Đẹp Đẽ Trọn Vẹn, Sự Vui Mừng Của Cả Đất” chẳng?
- ¹⁶ Mọi kẻ thù nghịch người há miệng họ ra thật rộng rồi chế giễu các người. Họ phỉ báng, nghiêng răng; họ nói: “Chúng ta đã nuốt nó! Chắc chắn đây là ngày mà chúng ta đã trông đợi! Chúng ta đã tìm, đã thấy điều đó rồi!”
- ¹⁷ Đức Giê-hô-va đã làm những gì Ngài đã định. Ngài đã làm thành lời của Ngài mà Ngài đã truyền ra lâu lắm rồi. Ngài đã lật đổ; Ngài chẳng tỏ ra chút thương xót nào hết, vì Ngài đã cho phép kẻ thù vui mừng vì cơn các người; Ngài đã dấy sức mạnh của kẻ thù nghịch các người lên.
- ¹⁸ Tầm lòng họ hô to với Chúa: “Hỡi các tường thành của con gái Si-ôn, nguyện nước mắt các người ngày và đêm tuôn chảy như một dòng sông! Đừng để cho mắt các người thôi không chảy nước mắt.
- ¹⁹ Hãy chối dậy kêu van lúc ban đêm; từ đâu các phiên canh hãy đổ lòng các người ra giống như nước ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Hãy giơ tay lên hướng về Ngài vì sự sống con nhỏ các người, chúng nó ngất đi vì đói nơi từng góc phố.”
- ²⁰ Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xem coi Ngài đã từng đối xử với ai nghiệt ngã như thế chưa? Đàn bà há ăn bông trái của ruột mình, tức các đứa trẻ mà họ đã chăm sóc? Thầy tế lễ cùng tiên tri, há có nên bị giết trong nơi thánh của Chúa sao?
- ²¹ Cả hai: kẻ trẻ và người già nằm rải trên đất trong các đường phố. Những gái đồng trinh và trai trẻ của ta đều ngã dưới lưỡi gươm. Ngài đã giết họ trong ngày thanh nộ, Ngài tru diệt hết tay và chẳng tỏ ra chút xót thương nào cả.

²² Ngài đã triệu tập những điều tội kinh hãi ở chung quanh y như như ngày hội trọng thể; không một ai thoát khỏi, và chẳng có ai sống sót vào ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va. Những kẻ tôi đã bông ản và thấy lớn lên, kẻ thù của tôi đã đưa đến chỗ tận cùng.

³ Ta là người đã nhìn thấy sự khốn khổ dưới cây gậy thanh nộ của Đức Giê-hô-va.
 Ngài xua ta đi và khiến ta đi trong tối tăm thay vì trong sáng láng.
³ Chắc Ngài trở nghịch cùng ta; Ngài hướng tay Ngài nghịch cùng ta suốt cả ngày.
⁴ Ngài làm cho thịt và da ta phải cỗi đi; Ngài bẻ gãy xương ta.
⁵ Ngài tạo ra nhiều việc nghịch cùng ta, và vây ta với sự cay đắng và nhọc nhằn.
⁶ Ngài khiến ta phải sống trong các nơi tối tăm, giống như người đã chết từ lâu rồi.
⁷ Ngài đã dựng lên bức tường bao bọc ta, và ta không thể thoát ra. Ngài làm cho xiềng ta ra nặng.
⁸ Mặc dù ta kêu la và gào thét xin cứu, Ngài vứt bỏ những lời cầu nguyện ta.
⁹ Ngài chặn lối ta bằng bức tường đá; từng nẻo ta đi ra cong queo.
¹⁰ Ngài như con gấu rình rập, như sư tử đang núp chờ.
¹¹ Ngài khiến ta lạc đường. Ngài xé nát ta và khiến ta phải cô độc.
¹² Ngài giương cung lên rồi và chọn ta làm mục tiêu cho mũi tên Ngài.
¹³ Ngài bắn các mũi tên trong bao Ngài vào trái cật ta.
¹⁴ Ta làm trò cười cho cả dân ta, làm đề tài cho bài hát hết ngày này qua ngày kia.
¹⁵ Ngài làm cho ta đầy dẫy sự cay đắng và buộc ta phải uống lấy sự khổ nhục.
¹⁶ Ngài đã lấy sỏi chà răng ta; Ngài vui ta vào trong tro.
¹⁷ Ngài dời sự bình an ra khỏi đời sống ta; ta không còn nhớ phước lành nào nữa hết.
¹⁸ Vậy ta nói: “Sự nhịn nhục ta đã hết, và sự trông cậy ta nơi Đức Giê-hô-va không còn nữa.”
¹⁹ “Ta nhớ đến sự hoạn nạn ta trong sự khốn khổ và cay đắng.
²⁰ Chắc chắn ta còn nhớ, và ta sắp mình xuống với thất vọng ở trong lòng.
²¹ Khi ta nhớ lại, và đây là lý do tại sao ta hy vọng:
²² Chính bởi sự thành tín giao ước của Đức Giê-hô-va mà chúng ta chưa bị huỷ diệt, vì những hành động thương xót của Ngài chẳng dứt.
²³ Những hành động thương xót của Ngài mỗi sáng thì lại mới luôn, sự thành tín Ngài là lớn lắm.
²⁴ Ta nhũ lòng: “Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp ta”, nên ta để lòng trông cậy nơi Ngài.
²⁵ Đức Giê-hô-va là nhân từ cho những ai trông đợi Ngài, tìm kiếm Ngài để được sự sống.
²⁶ Thật lấy làm tốt khi phải chờ đợi để được cứu nơi Đức Giê-hô-va.
²⁷ Thật là tốt cho một người mang ách lúc trẻ thơ.
²⁸ Nguyện người ngồi một mình và im lặng, vì Đức Giê-hô-va đã giáng điều đó trên người.
²⁹ Nguyện nó để miệng trong bụi đất, và có lẽ sẽ có sự cậy trông.
³⁰ Nguyện người đưa má mình ra cho kẻ vả. Nguyện người khá chịu đầy nhuốc nhơ.
³¹ Vì Chúa sẽ chẳng chối bỏ người cho đến đời đời.
³² Dầu Ngài đem lại sự lo buồn, Ngài sẽ tỏ ra sự thương xót theo sự dư dật của lòng nhân từ Ngài trong sự thành tín giao ước của Ngài.
³³ Vì Ngài không trái ngược đối với bốn tâm Ngài, hay làm khổ cho con cái loài người.
³⁴ Hoặc chà nát mọi kẻ phụ tù trên đất dưới chân Ngài,
³⁵ khi gạt bỏ sự công bình của con người trước mặt Đấng Chí Cao,³⁶ Khi điên đảo ai trong sự xét đoán — thì Chúa chẳng ưng chịu!
³⁷ Ai hay nói ra và sự ấy được thành một khi Chúa chưa truyền ra việc ấy?
³⁸ Cả hai: hoạ và phước, có phải đều ra từ miệng của Đấng Chí Cao không?
³⁹ Người nào đang sống sao lại than phiền? Người nào đang sống sao lại than phiền về sự sửa phạt đối với tội lỗi của người?
⁴⁰ Chúng ta hãy xét và thử đường mình, rồi trở về cùng Đức Giê-hô-va.
⁴¹ Chúng ta hãy gơ lòng và tay lên cùng Đức Chúa Trời ở trên trời mà cầu nguyện:
⁴² Chúng ta đã phạm tội và đã loạn nghịch chống lại Ngài, vì vậy Ngài chẳng tha thứ cho chúng ta.
⁴³ Ngài lấy giận che mình và đuổi theo chúng ta. Ngài tàn sát chúng ta, và Ngài chẳng thương hại chúng ta.
⁴⁴ Ngài lấy mây che mình, đến nỗi chẳng lời cầu nguyện nào thấu qua được.
⁴⁵ Ngài làm chúng tôi ra của bỏ, ra đồ rác rến trong dân sự.
⁴⁶ Mọi kẻ nghịch thù há miệng chúng rộng ra chế giễu chúng tôi.
⁴⁷ Nỗi sợ hãi, hoang vu và nghiền nát giáng trên chúng tôi.
⁴⁸ Mắt tôi tuôn chảy giọt lệ vì cơ sự dày vò con gái dân sự tôi.
⁴⁹ Mắt tôi tuôn nước mắt, và chúng không ngưng cũng không ngớt
⁵⁰ cho đến khi Đức Giê-hô-va ngó xuống và đoái xem từ trời.
⁵¹ Mắt tôi mang khổ ải đến cho sự sống tôi vì cơ mọi con gái của thành tôi.

⁵² Kẻ thù tôi đã không ngừng săn tôi như săn loài chim, chẳng cần lý do gì hết.
⁵³ Họ muốn huỷ diệt sự sống tôi trong một cái giếng và trấn một hòn đá trên tôi.
⁵⁴ Nước tràn ngập đầu tôi; tôi nói: “Ta đã bị đứt bỏ!”
⁵⁵ Hỡi Đức Giê-hô-va, từ hố sâu thăm thẳm tôi kêu cầu danh Ngài.
⁵⁶ Ngài nghe tiếng tôi khi tôi nói, “xin đừng bịt tai Ngài không nghe tiếng tôi cầu cứu.”
⁵⁷ Ngài đến gần nhằm ngày tôi kêu cầu Ngài; Ngài phán cùng tôi: “Chớ sợ!”
⁵⁸ Lạy Chúa, Ngài bảo hộ tôi khi tôi chịu thử thách trong đời sống tôi; Ngài đã cứu mạng sống tôi!
⁵⁹ Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nhìn thấy sự họ áp bức tôi. Xin đoán xét cách công bình trường hợp của tôi!
⁶⁰ Ngài đã nhìn thấy mọi hành động báo thù của họ, mọi chương trình của họ nghịch cùng tôi.
⁶¹ Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe chúng nó sỉ nhục, bày mọi chương trình của chúng toan tính về tôi.
⁶² Ngài đã nghe môi miệng của những kẻ dấy lên chống nghịch tôi; Ngài đã nghe mọi suy tưởng sâu kín của chúng nghịch cùng tôi suốt cả ngày.
⁶³ Lạy Đức Giê-hô-va, hãy xem xét sự chúng ngồi hay sự chúng đứng dậy! Tôi là đề tài cho bài ca chế giễu của chúng nó.
⁶⁴ Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy báo trả chúng nó tổn hại nhiều y như những gì tay chúng nó đã làm.
⁶⁵ Hãy đặt lo sợ vào lòng chúng nó; hãy đặt sự rửa sả của Ngài giáng trên chúng nó.
⁶⁶ Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy truy kích chúng nó trong cơn giận của Ngài và huỷ diệt chúng nó bất cứ đâu ở dưới trời!

⁴ ¹Vàng trở nên mờ xấu; vàng ròng đã đổi thay! Đá nơi thánh bị đổ ra nơi mọi góc đường phố!
² Các con trai của Si-ôn quý báu, được xem trọng như vàng ròng. Song giờ đây họ bị coi chẳng ra gì hết khác nào loại bình đất sét là thứ tay thợ gốm làm ra!
³ Ngay cả chó rừng còn đưa vú ra cho con nó bú, nhưng con gái dân ta độc ác như chim đà trong đồng vắng.
⁴ Lưỡi trẻ sơ sinh khát sữa dính trên đốc vọng; trẻ nhỏ xin bánh, nhưng chẳng có ai cho.
⁵ Những người thường dùng cao lương mỹ vị giờ đây bị bỏ, đói khát trên đường phố; những kẻ ăn mặc sang trọng nay ôm lấy đồng phân tro.
⁶ Tội lỗi con gái dân ta lớn hơn tội lỗi của thành Sô-đôm, họ bị sụp đổ trong giây lát, chẳng ai tra tay bắt lấy nó.
⁷ Cấp lãnh đạo của nó thường rực rỡ giống như tuyết và trắng như sữa. Thân thể họ đỏ hồng hơn san hô; mình mẩy họ giống như bích ngọc.
⁸ Nay mặt mày họ đen thui: và chẳng nhận ra trên đường phố, vì xương họ bọc lấy da khô ran như khúc gỗ.
⁹ Người nào bị gươm giết còn may hơn kẻ chết vì đói; họ chẳng khá gì hơn những kẻ thiếu đói chẳng có gì ăn.
¹⁰ Bàn tay người nữ có lòng thương xót lược chín con ruột mình; mấy đứa con này dùng làm đồ ăn cho họ khi con gái dân ta bị chà nát.
¹¹ Giê-hô-va làm cho thỏa cơn giận Ngài. Ngài đổ cơn giận phùng của Ngài ra; Ngài nhóm lửa tại Si-ôn, và lửa ấy thiêu nuốt các nền nó.
¹² Các vua trên đất, cả dân cư thế gian đều không tin quân thù nghịch sẽ tràn vào các cổng thành Giê-ru-sa-lem.
¹³ Nhưng họ đã tràn vào vì cơ tội lỗi của các tiên tri nó, và sự gian ác của các thầy tế lễ nó, họ đã làm đổ huyết của người công bình ở giữa nó.
¹⁴ Các tiên tri và thầy tế lễ giờ đây đi lang thang như người mù trên đường phố. Họ bị ô uế do huyết đến nỗi chẳng ai rờ đến áo xống họ.
¹⁵ Các tiên tri và thầy tế lễ này kêu la: “Hãy đi chỗ khác, ô uế.” “Hãy đi chỗ khác, ô uế! Đừng rờ đến chúng ta!” Khi họ lánh sang xứ khác, ngay cả dân ngoại kêu lên rằng: “Họ cũng không nên ngụ ở đây như các dân ngoại nữa.”
¹⁶ Đức Giê-hô-va đã tan rã họ khỏi sự hiện diện của Ngài; Ngài không nhìn xem họ với sự ưu ái nữa rồi. Chẳng có ai tiếp các thầy tế lễ với sự tôn trọng nữa, và họ cũng chẳng quan tâm gì đến các trưởng lão.
¹⁷ Mắt chúng ta thường làng đi không thấy chút cứu giúp nào, mặc dù chúng ta trông ngóng một dân không thể cứu.
¹⁸ Họ dò theo chân chúng ta trải qua các đường phố. Sự cuối cùng của chúng ta đã gần và thời thế của chúng ta đã xong, vì sự cuối cùng của chúng ta đã đến.
¹⁹ Những kẻ truy kích chúng ta còn lẹ hơn con chim ưng trên trời. Họ đuổi theo chúng ta đến các núi và rình đợi chúng ta trong đồng vắng.
²⁰ Hơi thở trong mũi chúng ta, là kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va — bị bắt ở trong hầm của họ; đó là vua của chúng ta mà chúng ta hay nói rằng: “Chúng tôi sống dưới sự bảo hộ của người ở giữa các nước.”
²¹ Hãy vui mừng sung sướng, hỡi con gái Ê-đôm sống trong xứ Út-xơ, vì cái chén cũng sẽ chuyển qua cho các ngươi. Các ngươi sẽ say sưa và tự các ngươi bị lột trần.
²² Hỡi con gái Si-ôn, tội lỗi các ngươi đã trọn. Ngài sẽ không giữ các ngươi trong cuộc lưu đày nữa! Nhưng Ngài sẽ phạt tội lỗi của các ngươi, hỡi con gái của Ê-đôm. Ngài sẽ phô bày tội lỗi các ngươi ra!

5 ¹Hỡi Đức Giê-hô-va, xin nhớ đến những gì đã xảy ra cho chúng tôi. Hãy nhìn đến và thấy sự xấu hổ của chúng tôi.

2 Cơ nghiệp chúng tôi đã sang qua tay các dân ngoại; nhà cửa chúng tôi chuyển qua tay các dân ngoại.

3 Chúng tôi trở thành kẻ mồ côi, vì chẳng có người cha nào nữa cả, và mẹ chúng tôi giống như đàn bà góa.

4 Nước uống của chúng tôi phải trả bằng bạc, và người ta đem củi bán cho chúng tôi.

5 Kẻ thù đuổi theo chúng tôi; họ ở gần đến nỗi hơi thở họ hà trên cổ chúng tôi. Chúng tôi đã mệt mỏi; chẳng có chút nghỉ ngơi nào cho chúng tôi!

6 Chúng tôi giang tay hướng về người Ai-cập và người A-si-ri để có bánh ăn no nê.

7 Tổ phụ chúng tôi đã phạm tội; họ không còn sống nữa, và chúng tôi mang lấy sự gian ác của họ.

8 Kẻ nô lệ cai trị trên chúng tôi, và chẳng có ai cứu chúng tôi khỏi tay họ.

9 Chúng tôi liều mạng mình mới có được bánh ăn trước lưỡi gươm trong đồng vắng.

10 Da chúng tôi nóng như lò lửa, nóng ran lên vì cơn sốt đói kém.

11 Họ đã làm nhục phụ nữ trong Si-ôn, gái đồng trinh trong các thành của Giu-đa.

12 Họ treo các quan trưởng lên bằng chính tay họ, và họ chẳng kính trọng các người già cả.

13 Họ đưa kẻ trai tráng đến nhà xây cối, và trẻ con vấp ngã dưới gánh củi.

14 Họ đuổi các người già cả khỏi cổng thành và kẻ trẻ tuổi không còn đàn hát chi nữa hết.

15 Sự vui vẻ trong lòng chúng tôi đã dứt; cuộc nhảy múa đổi thành tang chế.

16 Mả triều thiên rơi khỏi đầu chúng tôi! Khốn thay cho chúng tôi! Vì chúng tôi đã phạm tội!

17 Lòng chúng tôi bị cùn đi, và mắt chúng tôi lờ mờ,

18 vì chôn cáo qua lại trên núi Si-ôn, chốn ấy đã bị hoang vu.

19 Hỡi Ngài là Đức Giê-hô-va; Ngài tể trị cho đến đời đời, và ngôi Ngài còn từ đời này sang đời kia!

20 Sao Ngài quên chúng tôi mãi mãi? Sao Ngài quên chúng tôi lâu vậy?

21 Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xây chúng tôi trở về Ngài, thì chúng tôi sẽ ăn năn. Hãy phục hồi trở lại những ngày của chúng tôi giống như thuở xưa!

22 Trừ khi chúng tôi thực sự bị khước từ, cơn giận Ngài đối cùng chúng tôi lớn quá.

Ê-xê-chi-ên

1 ¹Năm thứ ba mươi, ngày mừng năm tháng tư, lúc ta đang sống giữa vòng những kẻ phu tù bên bờ sông Kê-ba. Các tầng trời mở ra, và ta thấy những mặc thị của Đức Chúa Trời. ²Mùng năm tháng ấy — là năm thứ năm làm phu tù của vua Giê-hô-gia-kin, ³lời của Đức Giê-hô-va đến với quyền phép cho thầy tế lễ Ê-xê-chi-ên, con trai Bu-xi, ở trong đất người Canh-đê bên bờ sông Kê-ba; tay Đức Giê-hô-va giáng trên ông ở đó.

⁴Kìa, ta thấy có luồng gió bão đến từ phương bắc — một đám mây lớn với lửa loé sáng ở trong nó và sự sáng rực xung quanh nó rồi bên trong nó, và ngọn lửa có màu hổ phách ở trong đám mây. ⁵Từ giữa nó là hình bốn tạo vật sống. Hình trạng chúng là như vậy: chúng có hình ảnh giống như một người, ⁶nhưng chúng, mỗi con có bốn mặt, và là một tạo vật có bốn cánh.

⁷Chân nó thẳng, các bàn chân như bàn chân bò con đực sáng ngời như đồng bóng loáng. ⁸Tuy nhiên, chúng có bàn tay của con người dưới những cánh nó, ở bốn bên. Vì hết thấy bốn tạo vật, mặt và cánh của chúng như vậy: ⁹đôi cánh của chúng chạm vào đôi cánh của tạo vật kế bên, và chúng không xây trở khi đi; thay vì thế, mỗi con cứ đi thẳng trước mặt.

¹⁰Dáng vẻ khuôn mặt của chúng thì giống như mặt của một người, kể đó, mặt của con sư tử bên phải, kể đó, mặt của con bò bên trái, và sau cùng, mặt của chim ưng. ¹¹Mặt của chúng là như thế, và đôi cánh giang ra phía trên cao, mỗi tạo vật có hai cánh tiếp giáp nhau, và cũng có hai cánh che thân mình của chúng nữa. ¹²Mỗi con cứ đi thẳng tới, bất cứ đâu Đức Thánh Linh điều khiển chúng đi, chúng đi mà không xây mình lại.

¹³Các tạo vật sống trông giống như các hòn than đỏ lửa, hay giống như mấy cây đuốc; lửa loé lên cũng di động giữa vòng các tạo vật, và có chớp nhoáng loé lên nữa. ¹⁴Các vật sống ấy chạy tới chạy lui thật nhanh, và chúng trông giống như chớp nhoáng.

¹⁵Khi ấy, ta nhìn xem các vật sống; có một cái bánh xe trên đất bên cạnh các tạo vật này. ¹⁶Đây là diện mạo và cấu trúc của mấy cái bánh xe; mỗi bánh xe giống như bích ngọc, và hết thấy bốn bánh đều như nhau; chúng trông giống như bánh xe này xen kẽ với bánh xe kia vậy.

¹⁷Khi mấy cái bánh xe di động, chúng đi bất cứ hướng nào mà không phải xây lại. ¹⁸Giống như mấy cái vành xe, chúng cao và dễ sợ, vì mấy cái vành xe đều đầy những mắt.

¹⁹Khi nào các tạo vật sống di động, các bánh xe cũng di động bên cạnh chúng. Khi các tạo vật sống cất lên khỏi đất, các bánh xe cũng cất lên y như vậy.²⁰Bất cứ đâu Đức Thánh Linh chuyển tới, chúng di động đến chỗ mà Đức Thánh Linh muốn đi; mấy cái bánh xe đẩy lên bên cạnh chúng, vì linh của các tạo vật sống ở trong mấy cái bánh xe.²¹Khi các tạo vật sống di chuyển, mấy cái bánh xe cũng di chuyển; và khi các tạo vật đứng yên, mấy cái bánh xe cũng đứng yên; khi các tạo vật sống đẩy lên khỏi đất, thì mấy cái bánh xe cũng đẩy lên kề bên, một khi linh của các tạo vật sống ở trong mấy cái bánh xe.

²²Ở trên đầu của các tạo vật sống là thứ trông giống như một vòng khung mở rộng; nó giống như pha lê dễ sợ, trải ra ở trên đầu chúng nó.²³Dưới vòng khung đó, hai cánh của từng tạo vật sè thẳng ra, và tiếp giáp với hai cánh của tạo vật khác. Từng tạo vật sống ấy cũng có đôi cánh che thân chúng nữa — mỗi con có hai cánh che chính thân của mình.

²⁴Khi ấy ta nghe tiếng của cánh chúng nó! Giống như nước lớn âm ầm. Giống như tiếng của Đấng Toàn Năng. Bất cứ khi nào có tiếng của giông bão. Tiếng ấy om sòm như tiếng một đạo binh vậy. Khi nào chúng đứng yên, chúng hạ đôi cánh xuống.²⁵Và một giọng nói từ trên vòng khung trên đầu chúng bất cứ khi nào chúng đứng yên và hạ thấp đôi cánh xuống.

²⁶Bên trên vòng khung trên đầu chúng có hình như cái ngai, giống như bích ngọc, và trên ngai ấy là hình trạng giống như một người ở trên nó.

²⁷Tôi thấy một hình trạng trông giống như kim loại bóng láng trong đó, từ hông người trở lên; từ hông người trở xuống trông giống như lửa và sự bóng láng chung quanh.²⁸Nó trông giống như chiếc cầu vồng hiện ra trong đám mây vào ngày trời có mưa — và như sự sáng láng chung quanh nó. Sự này xuất hiện giống như hình trạng sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va. Khi ta nhìn thấy điều đó, ta sắp mặt xuống, và ta nghe một giọng nói đang phán.

2 ¹Tiếng ấy phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy đứng dậy trên chân ngươi; khi ấy ta sẽ phán cùng ngươi.”²Khi ấy, Đức Thánh Linh bắt lấy ta khi Ngài phán cùng ta và đỡ ta đứng dậy trên chân ta, và ta nghe Ngài phán cùng ta.

³Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, ta sẽ sai ngươi đến cùng dân Y-sơ-ra-ên, đến với các dân loạn nghịch đã nổi dậy chống lại ta — cả hai: chúng nó và tổ phụ chúng nó đã phạm tội chống nghịch ta cho đến chính ngày này!

⁴Các dòng dõi của họ có bộ mặt ngoan cố và lòng cứng cỏi. Ta sẽ sai ngươi đến cùng chúng nó. Và ngươi sẽ nói với chúng: “Đây là điều Chúa Giê-hô-va phán!”⁵Một là chúng sẽ nghe, hoặc sẽ không chịu nghe. Chúng là nhà loạn nghịch, nhưng ít nhất chúng nó cũng biết rằng có một đấng tiên tri ở giữa chúng.

⁶Còn ngươi, hỡi con người, chớ sợ chúng nó hoặc lời lẽ của chúng nó. Đừng sợ, mặc dù ngươi đang ở với gai gốc chà chuôm và dù ngươi đang sống giữa ổ bọ cạp. Đừng sợ lời lẽ của chúng hoặc mất tinh thần bởi bộ mặt của chúng, một khi chúng là nhà loạn nghịch.

⁷Nhưng, ngươi sẽ nói lời của ta cho chúng, dù nghe hay không nghe, vì chúng rất loạn nghịch.⁸Nhưng ngươi, hỡi con người, hãy nghe điều ta phán cùng ngươi. Chớ loạn nghịch giống như nhà nổi loạn ấy. Hãy há miệng ngươi ra rồi ăn lấy vật ta sắp sửa ban cho ngươi.”

⁹Khi ấy ta nhìn xem, và có một bàn tay giơ đến ta; tay ấy cầm một quyển sách cuộn.¹⁰Quyển sách ấy mở ra trước mặt ta, có chữ đã chép, cả trước và sau, và viết trên đó là những lời ca thương, than thở, khốn nạn.

3¹Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, thứ mà ngươi thấy, hãy ăn đi! Hãy ăn quyển sách cuộn này, rồi đi nói với nhà Y-sơ-ra-ên.”²Thế là ta mở miệng ra, và Ngài cho ta ăn quyển sách cuộn ấy.

³Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy cho bao tử ngươi ăn và làm đầy ruột ngươi với quyển sách cuộn này mà ta đã ban cho ngươi.” Vậy, ta ăn quyển sách đó, và nó ngọt giống như mật trong miệng ta.

⁴Khi ấy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy đi đến nhà Y-sơ-ra-ên rồi nói lời ta cho họ.⁵Vì ngươi không phải được sai đến cùng một dân nói tiếng lạ hoặc ngôn ngữ khó hiểu, mà là đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên —⁶chẳng phải đến với một dân nói tiếng lạ hoặc ngôn ngữ khó hiểu mà ngươi không thể hiểu lời lẽ của chúng nó! Nếu ta sai ngươi đến cùng chúng nó, chúng nó sẽ nghe ngươi.⁷Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng chịu nghe ngươi đâu, vì chúng nó không muốn nghe ta. Vì cả nhà Y-sơ-ra-ên đều cứng trán cứng lòng.

⁸Này, ta làm cho mặt ngươi ra ngoan cố giống như bộ mặt chúng nó và trán ngươi ra cứng giống như trán của chúng nó.⁹Ta làm cho trán ngươi cứng như kim cương, cứng hơn đá lửa! Đừng sợ chúng hay ngã lòng vì bộ mặt chúng nó, một khi chúng nó là nhà loạn nghịch!”

¹⁰Khi ấy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, mọi lời mà ta phán cùng ngươi — hãy nhận chúng vào lòng và nghe theo chúng với hai lỗ tai của ngươi!”¹¹Khi ấy, hãy đi đến cùng những kẻ phu tù, đến cùng dân sự ngươi, rồi nói với họ. Hãy nói với chúng nó: ‘Đây là lời của Chúa Giê-hô-va, dù chúng nó có chịu nghe hay không.’

¹²Bấy giờ Thần cất ta lên, và ta nghe sau lưng tiếng ầm ầm giống như động đất lớn: “Phước thay là sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va từ nơi ngự của Ngài!”¹³Ta cũng nghe tiếng cánh của các tạo vật sống khi chúng chạm nhau, và tiếng của những cái bánh xe kề các vật ấy, và tiếng của động đất lớn lắm.

¹⁴Thần cất ta lên rồi đem ta đi; và ta đi với sự cay đắng nóng nẩy trong hồn ta, vì tay của Đức Giê-hô-va đặt trên ta cách mạnh mẽ!¹⁵Vậy, Ta đi đến các phu tù ở Tê-n-A-bíp, họ sống dọc theo bờ sông Kê-ba, và ta ở lại đó trong bảy ngày, ở giữa họ với sự kinh ngạc phủ lụt.

¹⁶Thế rồi, việc xảy ra sau bảy ngày, lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy:¹⁷“Hỡi con người, ta đã lập ngươi lên làm người canh cho nhà Y-sơ-ra-ên, vậy hãy nghe lời ra từ miệng ta, và công bố cho họ biết lời cảnh cáo của ta.¹⁸Khi ta nói với kẻ dữ: ‘Mày chắc sẽ chết’ và nếu ngươi không cảnh cáo nó hay không nói ra lời cảnh cáo với kẻ dữ về những việc ác để nó được sống — kẻ dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay ngươi.

¹⁹Nhưng nếu ngươi cảnh cáo kẻ dữ, và nó không xây khỏi sự gian ác của nó hoặc khỏi những việc làm gian ác của nó, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng ngươi đã cứu lấy mạng của mình.

²⁰Và nếu người công bình xây khỏi sự công bình mình rồi cư xử cách bất công, khi ấy ta đặt hòn đá vấp chân trước mặt nó, và nó sẽ chết, một khi ngươi không cảnh cáo nó. Nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và ta sẽ không nhớ đến những việc công bình mà nó đã làm, nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay ngươi.²¹Nhưng nếu ngươi cảnh cáo người công bình thôi đừng phạm tội nữa hầu cho người không còn phạm tội nữa, người chắc sẽ sống, một khi người đã được cảnh cáo; và ngươi đã giải cứu chính mạng sống mình.”

²²Vậy, tay của Đức Giê-hô-va giáng trên ta, và Ngài phán cùng ta: “Hãy chờ dậy! Hãy xuống vùng đồng bằng, và ta sẽ phán cùng ngươi tại đó.”²³Ta chờ dậy rồi xuống vùng đồng bằng, và sự vinh hiển Đức Giê-hô-va đang ngự ở đó, giống như sự vinh hiển ta đã thấy bên bờ sông Kê-ba; vậy ta bèn sấp mặt xuống đất.

²⁴Thần đến cùng ta rồi đỡ ta đứng trên chân mình; và Ngài phán cùng ta như vậy: “Hãy đi, tự giam mình trong nhà ngươi,²⁵vì này, hỡi con người, người ta sẽ lấy dây trói ngươi, và ngươi không thể đi ra giữa vòng chúng nó được nữa.

²⁶Ta sẽ khiến lưỡi ngươi dính với đốc vọng trong miệng ngươi, ngươi sẽ bị câm; và ngươi sẽ không có khả năng quả trách chúng nó được, một khi chúng là nhà loạn nghịch.²⁷Nhưng khi ta phán cùng ngươi, ta sẽ mở miệng ngươi để ngươi sẽ nói với chúng nó như vậy: ‘Đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán’: Ai muốn nghe, hãy nghe; ai không muốn nghe, thì đừng nghe, vì chúng nó là nhà loạn nghịch.”

4 ¹Hỡi con người, người hãy lấy một miếng ngói cho mình rồi đặt nó trước mặt người. Khi ấy hãy vẽ thành Giê-ru-sa-lem lên đó. ²Rồi hãy bao vây nghịch cùng nó, xây dựng đồn lũy chống lại nó. Mở một cuộc vây hãm nghịch cùng nó, và đóng trại chung quanh nó. Hãy đặt nhiều mũi nhọn ở chung quanh nó. ³Và người, hãy lấy một cái chảo sắt, rồi sử dụng nó làm thành cái tường sắt giữa người và thành. Hãy hướng mặt người nghịch cùng nó và cái thành, vì nó sẽ bị vây. Vậy, hãy bao vây chống lại nó! Đó sẽ là một dấu cho nhà Y-sơ-ra-ên.

⁴Kể đó, hãy nằm nghiêng qua phía trái và đặt tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên lên mình người; người sẽ mang lấy tội lỗi bao nhiêu ngày người nằm đó nghịch cùng nhà Y-sơ-ra-ên. ⁵Chính ta đã định cho người một ngày tiêu biểu cho từng năm chúng nó bị sửa phạt, 390 ngày! Đồng thời, người sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên.

⁶Khi người đã xong những ngày ấy, rồi lần thứ nhì người khá nằm nghiêng bên phải, vì người sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Giu-đa trong bốn mươi ngày. Ta phân cho người một ngày thay cho một năm. ⁷Và người để mặt nghịch cùng Giê-ru-sa-lem đang bị vây lấy, với tay người để trần, và người sẽ nói tiên tri nghịch cùng nó. ⁸Vì này! Ta dùng dây trói người để người sẽ chẳng xây qua bên này hay bên kia, cho đến những ngày người vây thành đã xong.

⁹Cũng hãy lấy cho mình lúa mì, mạch nha, đậu, đậu lăng, kê và đại mạch; để hết chúng vào một cái bình, làm bánh ăn cho mình tùy theo số ngày người nằm nghiêng đó. Trong 390 ngày người sẽ ăn nó. ¹⁰Đây sẽ là đồ ăn mà người sẽ ăn: trọng lượng hai mươi siếc-lơ cho một ngày. Người sẽ ăn nó từ lúc này sang lúc khác. ¹¹Và người uống nước, lường ra một phần sáu hin và người sẽ uống nó lần lần.

¹²Người sẽ ăn bánh ấy như bánh mạch nha, nhưng người sẽ hấp nó bằng phân người trước mắt chúng nó. ¹³Vì Đức Giê-hô-va phán: “Điều này ý nói dân Y-sơ-ra-ên sẽ ăn bánh không sạch, ở đó giữa các nước mà ta sẽ trục xuất chúng nó.”

¹⁴Nhưng ta nói: “Than ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Tôi chưa hề bị ô uế! Tôi chưa hề ăn bất cứ gì đã chết hay bất cứ thứ chi bị thú vật giết, từ nhỏ đến giờ, và thịt gớm ghiếc không hề lọt vào miệng tôi.

¹⁵Vậy Ngài phán cùng ta: “Hãy xem. Ta ban cho người phân bò thay vì phân người để người dùng nó mà hấp bánh.”

¹⁶Ngài cũng phán cùng ta: “Kìa, hỡi con người! Ta sẽ bẻ gãy bánh trong Giê-ru-sa-lem, và chúng nó sẽ lường bánh ăn nước uống, trong lo sợ và run rẩy. ¹⁷Vì chúng nó thiếu bánh và nước, mỗi một người sẽ mất tinh thần và hao mòn trong tội lỗi mình.”

5¹“Khi ấy người, hỡi con người, hãy lấy cho mình một cái gươm bén như dao cạo râu. Rồi đưa qua trên đầu và râu người, rồi dùng cân để cân và chia tóc của người.²Hãy đốt một phần ba râu tóc đó với lửa ngay giữa thành khi những ngày vây thành đã mãn. Và hãy lấy một phần ba khác, rồi dùng gươm mà đánh nó tại chung quanh thành. Khi ấy hãy rải một phần ba cuối cùng ở trong gió, và chính ta sẽ tuốt gươm đuổi theo sau dân sự.

³Nhưng hãy lấy một ít tóc trong số đó cột vào vạt áo choàng mình.⁴Khi ấy, hãy lấy một ít tóc quăng vào trong lửa và đốt nó trong lửa; từ đó sẽ có lửa phát ra lan đến cả nhà Y-sơ-ra-ên.”

⁵Chúa Giê-hô-va phán như vậy: “Đây là thành Giê-ru-sa-lem ở giữa các dân tộc, ta đặt để nó, và ta đặt các nước chung quanh nó.⁶Nhưng nó đã chối bỏ luật lệ ta với sự gian ác hơn các dân, và phép tắc ta nhiều hơn các nước chung quanh nó. Và chúng chối bỏ những sự xét đoán của ta và không bước theo các phép tắc ta.”

⁷Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: “Vì các người là rối loạn hơn các dân chung quanh các người, và không bước theo các phép tắc ta hay làm theo luật lệ ta, hoặc không làm theo luật lệ của các dân tộc chung quanh các người.”

⁸Vì cơ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: “Này! Ta, chính ta sẽ hành động nghịch cùng người! Ta sẽ thi hành các sự phán xét ở giữa người cho các dân tộc đều thấy.

⁹Ta sẽ làm cho các người điều ta đã không làm và cũng một thể ấy ta sẽ chẳng làm lại nữa, vì cơ mọi việc làm gồm ghiếc của các người.¹⁰Vậy nên, ở giữa các người, những người làm cha sẽ ăn thịt con cái mình, và con cái sẽ ăn thịt cha của chúng, một khi ta thi hành sự phán xét giáng trên các người và tan rải hết thảy các người những kẻ còn lại đi mọi hướng.

¹¹Vì lẽ đó, như ta là hằng sống — đây là lời tuyên bố của Chúa Giê-hô-va — điều này là chắc chắn vì các người đã làm ô uế nơi thánh ta với những sự xấu hổ đáng ghét và với mọi việc làm đáng tởm, chính ta sẽ làm giảm đi dân số các người, mắt ta sẽ không thương hại các người, và ta sẽ chẳng buông tha các người đâu.¹²Một phần ba các người sẽ chết bởi dịch lệ, và chúng sẽ bị đói kém làm hao mòn ở giữa người. Một phần ba sẽ ngã dưới lưỡi gươm ở chung quanh người. Khi ấy ta sẽ tan rải một phần ba các người theo bốn hướng, ta cũng sẽ rút gươm đuổi theo chúng nó nữa.

¹³Khi ấy cơn thịnh nộ của ta sẽ được trọn, và ta sẽ khiến cơn giận ta yên nghỉ đối với chúng nó. Ta lấy làm thỏa lòng, và chúng nó sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va đã phán trong cơn thịnh nộ ta khi ta đã hoàn tất cơn giận ta nghịch cùng chúng nó.

¹⁴Ta sẽ khiến các người ra hoang vu và một sự nhục nhã cho các dân ở chung quanh người trước mắt kẻ đi ngang qua.

¹⁵Vậy, Giê-ru-sa-lem sẽ trở thành một thứ cho các dân khác xét đoán và chế giễu các người, một lời cảnh cáo và một sự kinh khiếp cho các dân ở chung quanh các người. Ta sẽ thi hành sự phán xét nghịch cùng các người trong sự giận dữ và thịnh nộ, và với một sự quở trách dữ dội — Đức Giê-hô-va đã tuyên bố như thế!¹⁶Ta sẽ bắn những mũi tên độc của đói kém nghịch cùng các người, chúng sẽ trở thành phương tiện mà với chúng ta sẽ huỷ diệt các người. Vì ta sẽ thêm sự đói kém giáng trên các người và sẽ bẻ gãy bánh của các người đi.¹⁷Ta sẽ giáng nạn đói kém và tai vạ nghịch cùng các người để các người sẽ bị mô côi. Dịch lệ và huyết sẽ trải qua các người và ta sẽ sai gươm đến nghịch cùng các người — Ta, Đức Giê-hô-va đã công bố ra điều này!”

6 ¹Lời Đức Giê-hô-va đến cùng ta và phán:²“Hỡi con người, hãy xây mặt ngươi nghịch cùng các núi Y-sơ-ra-ên rồi nói tiên tri với chúng.³Hãy nói: ‘Hỡi các núi Y-sơ-ra-ên, hãy lắng nghe lời của Chúa Giê-hô-va! Chúa Giê-hô-va phán điều này với các núi và với các đồi, hầm hố, và đồng trũng như vậy: Này! Ta sẽ dẫn gươm đến nghịch cùng các ngươi, và ta sẽ tiêu diệt các nơi cao của các ngươi.

⁴Khi ấy, bàn thờ các ngươi sẽ bị hoang vu và các trụ của các ngươi sẽ bị huỷ diệt, và ta sẽ ném bỏ những kẻ chết của các ngươi trước mặt thần tượng của chúng.⁵Ta sẽ đặt những xác chết của dân Y-sơ-ra-ên trước mặt thần tượng chúng nó, và rải cốt các ngươi quanh bàn thờ các ngươi.

⁶Hễ nơi nào các ngươi ở, các thành sẽ bị huỷ hoại và các nơi cao sẽ bị hoang vu, đến nỗi các bàn thờ sẽ bị huỷ hoại hoang tàn. Khi ấy chúng sẽ bị đập bể và biến mất, các trụ sẽ bị gãy vỡ và mọi công việc của các ngươi sẽ bị quét sạch.⁷Những kẻ chết sẽ ngã xuống giữa các ngươi, và các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!

⁸Nhưng ta sẽ giữ lại giữa các ngươi một số dân sót, và sẽ có người thoát khỏi gươm giữa các nước, khi các ngươi bị tan rã khắp các xứ.⁹Khi ấy, những kẻ nào được thoát ấy sẽ suy gẫm về ta giữa các nước mà chúng nó bị đưa đến làm phu tù, ta lấy làm buồn bực bởi tấm lòng tà dâm của chúng đã xây khổ ta, và bởi ánh mắt đã hành dâm theo thần tượng chúng nó. Khi ấy chúng nó sẽ tỏ sự gớm ghiếc ra nơi mặt vì sự gian ác mà chúng nó đã phạm với mọi sự đáng tởm của chúng.¹⁰Chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Đó là lý do mà ta đã nói ta sẽ giáng điều ác này cho chúng nó.

¹¹Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy vỗ tay giậm chân các ngươi! Hãy nói: “Than ôi!” vì có mọi sự gớm ghiếc gian ác của nhà Y-sơ-ra-ên! Vì nó sẽ ngã xuống bởi gươm đao, đói kém, và dịch lệ.¹²Kẻ nào ở xa sẽ chết vì dịch lệ, và kẻ nào ở gần sẽ ngã bởi gươm. Người nào còn sống và sống sót sẽ chết bởi đói kém; theo phương thức này ta sẽ làm cho trọn sự giận của ta nghịch cùng họ.

¹³Khi ấy, các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, khi kẻ chết của chúng nó nằm giữa đám thần tượng, xung quanh bàn thờ chúng, trên mỗi gò cao — trên mọi đỉnh núi, và dưới từng cây xanh và cây sồi rậm — khắp những nơi mà chúng nó dâng hương cho các thần tượng mình.¹⁴Ta sẽ tỏ ra quyền phép của ta và khiến cho xứ bị hoang vu và tàn nát, từ đồng vắng cho đến Đíp-lát, khắp mọi nơi chúng sinh sống. Khi ấy, chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.”

7¹ Lời của Đức Giê-hô-va đến và phán cùng ta.² Người, hỡi con người — Chúa Giê-hô-va phán như vậy cùng đất Y-sơ-ra-ên: Sự cuối cùng! Sự cuối cùng đã đến cho bốn góc đất!

³ Bây giờ, sự cuối cùng giáng trên các người, vì Ta sẽ sai cơn thanh nộ ta giáng trên các người, và ta sẽ phán xét các người tùy theo mọi đường lối các người, khi ấy ta sẽ giáng mọi sự gớm ghiếc trên các người.⁴ Vì mắt ta chẳng nhìn xem các người với sự thương hại, và ta sẽ chẳng buông tha cho các người; nhưng ta sẽ giáng đường lối các người trên các người, và những sự gớm ghiếc của các người sẽ ở giữa các người, như đó các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

⁵ Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Tai vạ! Hết tai vạ này đến tai vạ khác! Kia, nó đang đến!⁶ Sự cuối cùng chắc chắn đang tới đến; sự cuối cùng tình thức mà nghịch cùng các người! Kia, nó đang đến!⁷ Số phận các người đang đến với các người, những ai ở trong xứ. Thì giờ đã đến; ngày huỷ diệt gần rồi, và núi non sẽ chẳng còn được vui mừng nữa.

⁸ Bây giờ, ta ao ước đổ ra cơn giận ta nghịch cùng các người và làm trọn cơn thanh nộ giáng trên các người khi ta đoán xét các người theo đường lối các người, và đem hết mọi sự gớm ghiếc giáng trên các người.⁹ Vì mắt ta sẽ chẳng nhìn xem cách thương hại, và ta sẽ không buông tha các người đâu. Như ta đã nói, Ta sẽ làm cho các người; và những sự gớm ghiếc của các người sẽ ở giữa các người để các người sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng sửa phạt các người.

¹⁰ Này! Ngày đang đến! Sự bại hoại đã tới đến. Cây gậy đã trở ra với nộ kiêu ngạo.¹¹ Bạo lực đã dấy lên thành cây gậy gian ác — không một ai trong đám đông chúng nó, không một ai trong sự giàu có của họ, không một sự sang trọng nào của họ còn đầy nữa.

¹² Giờ đã đến; ngày ấy đến gần rồi. Nguyên kẻ mua chó vui, kẻ bán chó than vãn, một khi cơn giận của ta giáng trên cả đoàn dân đông!¹³ Vì kẻ bán sẽ không trở về với thứ đã được bán bao lâu họ còn sống, kể từ khi sự khải thị nghịch cùng đoàn dân đông; họ sẽ không trở về, vì không một người nào sống trong tội lỗi mình sẽ được bổ sức lại!

¹⁴ Họ đã thổi kèn lên và khiến cho mọi sự ra sẵn sàng, nhưng chẳng có ai ra trận; một khi cơn giận ta giáng trên cả đoàn dân đông!

¹⁵ Gươm hiện đang ở bên ngoài, còn dịch lệ và đói kém thì đang ở bên trong các toà nhà. Kẻ nào đang ở ngoài đồng sẽ chết bởi gươm, đang khi đói kém và dịch lệ sẽ vồ nuốt kẻ ở trong thành.¹⁶ Nhưng một số người sống sót sẽ thoát khỏi giữa chúng, và họ sẽ đi lên trên núi. Giống như bầy chim bồ câu trong đồng bằng, hết thảy họ sẽ than vãn — mỗi người vì tội lỗi mình.

¹⁷ Mọi tay đều mòn mỏi và từng đầu gối đều yếu giống như nước,¹⁸ và họ sẽ mặc lấy bao gai, và sự kinh khiếp phủ lấy họ; và sự xấu hổ sẽ ở trên từng bộ mặt, mọi đầu đều trọc trọi.¹⁹ Chúng sẽ quăng bạc mình trên đường phố và vàng của chúng sẽ bị chối từ. Bạc và vàng của chúng sẽ không thể cứu chúng nơi ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va. Mạng sống của chúng sẽ không được cứu, và cơn đói khát của chúng sẽ không được thoả, vì tội lỗi của chúng đã trở thành vàng đá vấp chơn.

²⁰ Chúng chiếm lấy các thứ trang sức trong sự kiêu ngạo và chúng tạo thành các thứ hình tượng gớm ghiếc — những hành vi đáng tởm mà chúng đã làm với các thứ ấy, vì lẽ đó, ta khiến các thứ này ra ô uế cho chúng!²¹ Và ta sẽ phó các thứ ấy cho người lạ như chiến lợi phẩm và cho kẻ dữ trên đất làm chiến lợi phẩm, và chúng sẽ làm ô uế những kẻ ấy.²² Khi ấy, Ta sẽ xây mặt khỏi chúng nó khi họ làm ô uế nơi ta ưa thích; những kẻ trộm cướp sẽ vào đó và làm ô uế nó.

²³ Hãy làm xiềng xích, vì xứ đầy dẫy với sự phán xét bằng huyết, và thành phố đầy sự bạo lực.²⁴ Vậy, Ta sẽ đem những kẻ hung ác nhất trong các dân ngoại đến, và họ sẽ chiếm lấy nhà chúng nó, và ta sẽ đem dấu chấm hết cho sự kiêu căng của kẻ mạnh, vì các nơi thánh của chúng sẽ bị ô uế!²⁵ Sự sợ hãi sẽ đến! Chúng nó sẽ tìm sự bình an, nhưng sẽ chẳng có sự bình an nào hết!

²⁶ Hết tai vạ này đến tai vạ khác, hết tiếng đồn này đến tiếng đồn khác! Khi ấy chúng nó sẽ tìm sự hiện thấy nơi vị tiên tri, nhưng luật pháp là khỏi thầy tế lễ, và mưu luận là khỏi các trưởng lão.²⁷ Vua sẽ than vãn và quan trưởng sẽ mặc lấy sự thất vọng, trong khi tay của dân sự trong đất đều run rẩy lo sợ. Tùy theo các đường lối riêng của chúng, Ta sẽ đãi chúng nó y như thế!²⁸ Và ta sẽ xét đoán chúng với các tiêu chuẩn riêng của chúng cho đến khi chúng nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va."

8¹Năm thứ sáu và tháng thứ sáu, nhằm ngày mừng năm của tháng, khi ta đang ngồi trong nhà, và các trưởng lão Giu-đa ngồi trước mặt ta, thì tay Chúa Giê-hô-va một lần nữa giáng trên ta ở đó.²Vậy, ta thấy, và kìa, có một hình trạng giống như một người, với hình trạng giống như lửa từ hông người trở xuống! Và từ hai bên hông người trở lên thì như hình trạng sáng chói giống như kim loại sáng láng!

³Và người ấy gơ ra như hình bàn tay rồi nắm lấy ta bởi tóc trên đầu ta; Thần cất ta lên giữa đất và trời, trong các sự hiện thấy từ Đức Chúa Trời, người đem ta đến thành Giê-ru-sa-lem, nơi lối vào cổng trong phía bắc, ở đó hình tượng kích thích sự ghen tương đang đứng.⁴Và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đáng đáp người y như ta đã thấy ở ngoài đồng, đứng ở đó.

⁵Khi ấy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy ngược mắt về phía bắc.” Vậy, ta ngược mắt về phía bắc, và về phía bắc cổng dẫn đến bàn thờ, ở đó tại lối vào, là hình tượng của sự ghen tương.

⁶Vậy Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi thấy mọi việc họ đang làm không? Đây là những sự gớm ghiếc lớn mà nhà Y-sơ-ra-ên đang làm ở đây để khiến cho ta đi xa khỏi nơi thánh ta! Nhưng ngươi sẽ còn thấy nhiều sự gớm ghiếc lớn khác nữa!”

⁷Khi ấy, Ngài đưa ta đến lối vào hành lang, và ta nhìn xem, có một cái lỗ trên tường.⁸Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy xoi chỗ tường ấy.” Vậy, ta xoi chỗ tường ấy, và ở đó có một cánh cửa!

⁹Thế rồi Ngài phán cùng ta: “Hãy đi và xem những sự gian ác gớm ghiếc mà chúng nó đang làm ở đây.”

¹⁰Vậy, ta bước vào rồi xem thấy, và kìa! Có từng hình tượng côn trùng và thú vật gớm ghiếc! Từng hình tượng của nhà Y-sơ-ra-ên đã khắc ở chung quanh tường.¹¹Bảy mươi trưởng lão của nhà Y-sơ-ra-ên có mặt ở đó, và Gia-a-xania, con trai Sa-phan, đang đứng ở giữa họ. Họ đang đứng trước các hình tượng, và từng người có lư hương trên tay, mùi hương rất thơm bay lên.

¹²Khi ấy Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi thấy những điều các trưởng lão nhà Y-sơ-ra-ên đang làm trong nơi tối tăm không? Mỗi người làm việc này trong các gian phòng kín với hình tượng mình, vì chúng nói: ‘Đức Giê-hô-va không thấy chúng ta đâu! Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất này!’”¹³Và Ngài phán cùng ta: “Hãy xây lại rồi thấy những sự gớm ghiếc lớn khác nữa mà chúng nó đang làm!”

¹⁴Kế đó, Ngài đưa ta đến lối vào cổng nhà Đức Giê-hô-va nằm ở phía bắc, và kìa! Những phụ nữ đang ngồi ở đó than khóc Tham-mu.¹⁵Vậy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi nhìn thấy việc này? Hãy xây qua một lần nữa thì ngươi sẽ thấy nhiều sự gớm ghiếc lớn hơn các việc này nữa!”

¹⁶Và Ngài đưa ta vào hành lang trong của nhà Đức Giê-hô-va, và kìa! Ở lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, giữa hiên cửa và bàn thờ, đã có hai mươi lăm người xây lưng về phía đền thờ Đức Giê-hô-va và mặt họ hướng về phía đông, và họ đang thờ lạy Sê-mét, tức thần Mặt Trời.

¹⁷Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi nhìn thấy điều này? Có phải đây là việc nhỏ đối với nhà Giu-đa khi thực hiện những sự gớm ghiếc mà họ đang làm ở đây? Vì họ đã làm đầy dẫy đất với bạo lực, và xây lại chọc giận ta, họ lấy các nhánh cây đưa lên mũi mình.”¹⁸Vậy, ta cũng sẽ làm giữa vòng họ; mắt ta chẳng thương xót chút nào, và ta không buông tha họ đâu. Dầu họ kêu la om sòm nơi tai ta, ta chẳng thềm nghe họ nữa.”

9¹ Thế rồi, khi ta lắng nghe, Ngài kêu lớn tiếng: “Hãy để cho những người lính đứng canh thành phố, mỗi người với khí giới mình trong tay.”² Và kìa! Có sáu người đến từ cửa thượng đối diện phía bắc, mỗi người với vũ khí trong tay. Và có một người giữa vòng họ mặc vải gai với dụng cụ của văn sĩ ở bên hông. Thế là sáu người bước vào trong, đứng bên bàn thờ bằng đồng.

³Khi ấy sự vinh hiển Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên dấy lên từ chè-ru-bim, nó thường ở đó, cho đến ngạch cửa nhà. Và Ngài gọi người mặc vải gai, có dụng cụ của văn sĩ ở bên hông.⁴ Đức Giê-hô-va phán cùng người: “Hãy đi qua giữa thành — giữa thành Giê-ru-sa-lem — đánh dấu trên trán những người nào than thở khóc lóc về mọi sự gớm ghiếc đã được làm ra ở giữa thành này.”

⁵Khi ấy, Ngài phán cùng những người kia khi tôi đang lắng nghe: “Hãy đi qua thành phố, theo sau người kia rồi hãy giết đi! Đừng để mắt người có chút thương xót nào, và đừng buông tha⁶ người già, kẻ trẻ, gái đồng trinh, trẻ nhỏ hay đàn bà. Hãy giết đi hết thảy! Nhưng chớ lại gần kẻ nào có dấu ghi trên trán. Hãy khởi sự từ nơi thánh của ta!” Thế là họ khởi sự với các người già cả ở trước ngôi nhà.

⁷Ngài phán cùng họ: “Hãy làm cho ngôi nhà ra ô uế, và làm cho các hành lang đầy những xác chết! Hãy làm đi! Thế là họ tiếp tục đi ra tấn công thành phố.”⁸ Rồi khi họ tấn công nó, ta thấy ta có một mình và ta sắp mặt xuống đất, kêu la như sau: “Ôi, hỡi Chúa Giê-hô-va! Liệu Ngài sẽ hủy diệt dân sót của Y-sơ-ra-ên khi đổ ra cơn giận Ngài trên thành Giê-ru-sa-lem sao?”

⁹Ngài phán cùng tôi: “Sự gian ác của nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa cực kỳ lớn. Đát đầy những máu và trong thành đầy sự trái ngược, một khi họ nói: ‘Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất này’, và ‘Đức Giê-hô-va chẳng thấy chi hết.’¹⁰ Vì thế, mắt ta sẽ chẳng nhìn với sự thương xót, và ta không buông tha chúng. Thay vì thế, ta sẽ khiến hết thảy mọi sự đổ lại trên đầu chúng nó.”

¹¹Và kìa! Người mặc áo vải gai, là người có dụng cụ của văn sĩ ở bên hông trở lại. Người tường trình như sau: “Tôi đã làm mọi sự mà Ngài đã căn dặn.”

10 ¹Khi ấy, ta nhìn xem mái vòm trên đầu của chê-ru-bim; một thứ xuất hiện bên trên chúng giống như đá bích ngọc, có hình trạng như cái ngai.²Và Đức Giê-hô-va phán cùng người mặc vải gai như sau: “Hãy vào giữa mấy cái bánh xe, bên dưới chê-ru-bim, lấy đầy hai bàn tay người những than lửa từ giữ chê-ru-bim rồi rải chúng ra trên thành.” Thế rồi người ấy bước vào khi ta đang quan sát.

³Chê-ru-bim đứng bên phải ngôi nhà khi người ấy bước vào, và một đám mây đầy dẫy hành lang trong.⁴Sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va dấy lên từ chê-ru-bim rồi đứng trên ngạch cửa nhà; sự vinh hiển ấy đầy dẫy ngôi nhà với đám mây, và hành lang loé sáng sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va.⁵Khi ấy, tôi nghe thấy tiếng của các cặp cánh chê-ru-bim nơi hành lang ngoài, giống như tiếng của Đức Chúa Trời Toàn Năng khi Ngài phán.

⁶Khi Đức Giê-hô-va truyền cho người mặc vải gai như sau: “Hãy lấy lửa từ giữa mấy cái bánh xe ở giữa các chê-ru-bim”, thì người ấy bước vào và đứng bên một bánh xe.⁷Một chê-ru-bim chìa tay ra giữa các chê-ru-bim với lấy lửa có ở giữa các chê-ru-bim, nhấc tay lên rồi đặt vào tay của người mặc vải gai. Người này tiếp lấy rồi lui ra.⁸Tôi thấy nơi chê-ru-bim một thứ giống như bàn tay người ta ở dưới cánh của chúng.

⁹Vậy, ta nhìn xem, thì kìa! Bốn cái bánh xe bên cạnh các chê-ru-bim — một bánh xe bên một chê-ru-bim — và bề ngoài mấy cái bánh xe giống như bích ngọc.¹⁰Chúng xuất hiện y như hình trạng bốn cái bánh xe ấy, bốn cái có đồng một hình như bánh xe này ở trong bánh xe kia.¹¹Khi chúng nó di chuyển, chúng đi theo bất kỳ hướng nào; chúng không xây lại khi chúng di chuyển đến chỗ mà cái đầu hướng tới. Khi đi chúng chẳng xây lại.

¹²Toàn thân của chúng — gồm lưng, tay, cánh của chúng — bao phủ đầy những mắt, và những con mắt cũng bao phủ quanh bốn cái bánh xe nữa.¹³Như ta lắng nghe, mấy cái bánh xe được gọi: “Hãy lao tới đi.”¹⁴Các chê-ru-bim có bốn mặt: mặt thứ nhất là mặt chê-ru-bim, mặt thứ nhì là mặt người, mặt thứ ba là mặt sư tử; mặt thứ tư là mặt chim ưng.

¹⁵Khi ấy chê-ru-bim — đây là những tạo vật sống mà ta đã thấy bên bờ sông Kê-ba — dấy lên.¹⁶Bất cứ khi nào chê-ru-bim di chuyển, mấy cái bánh xe sẽ đi kèm với chúng; và bất cứ khi nào chê-ru-bim giương cánh ra để cất lên khỏi đất, mấy cái bánh xe không xây trở. Chúng vẫn ở bên cạnh chê-ru-bim.¹⁷Khi các chê-ru-bim đứng yên, các bánh xe đứng yên, và khi chúng cất lên, mấy cái bánh xe cùng cất lên với chúng, vì thần của tạo vật sống ấy có ở trong các bánh xe.

¹⁸Khi ấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va ra khỏi ngạch cửa nhà và đứng trên các chê-ru-bim.¹⁹Các chê-ru-bim giương cánh cất lên khỏi đất trước mắt ta khi chúng đi ra, mấy cái bánh xe cũng làm y như thế bên cạnh chúng. Chúng đứng ở lối vào phía đông nhà Đức Giê-hô-va, và sự vinh hiển Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên giáng trên chúng từ trên cao.

²⁰Đây là các tạo vật sống mà ta đã thấy dưới quyền Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên bên bờ sông Kê-ba, và ta biết chúng là chê-ru-bim!²¹Chúng có bốn mặt và bốn cánh mỗi chê-ru-bim, và có hình bàn tay người ở dưới cánh của chúng;²²và hình trạng của mặt chúng thì giống như những cái mặt mà ta đã thấy trong sự hiện thấy bên bờ sông Kê-ba, và mỗi một cái mặt đều hướng tới đằng trước.

11 ¹Khi ấy, Thần cất ta lên và đưa ta đến cổng phía đông nhà Đức Giê-hô-va, đối diện phía đông; và kìa! Nơi lối vào cửa có hai mươi lăm người. Ta thấy Gia-a-xa-nia con trai A-xua, và Phê-la-tia con trai Bê-na-gia, giữa vòng các cấp lãnh đạo dân sự.

²Thần phán cùng ta: “Hỡi con người, đây là những người mưu tính sự gian ác, và họ quyết những điều gian trá trong thành này.³ Chúng tôi nói rằng: “Thì giờ xây nhà cửa không phải là lúc này; thành này là nôi, và chúng ta là thịt.”⁴Vậy nên, hãy nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Hỡi con người, hãy nói tiên tri đi!”

⁵Lúc đó Thần của Đức Giê-hô-va giáng trên ta và Ngài phán cùng ta: “Hãy nói đi: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên; y như các người nói; vì ta biết những điều có trong lý trí các người.⁶ Các người đã giết rất nhiều người trong thành này, và làm cho các đường phố nó đầy xác chết.

⁷Cho nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Những kẻ các người đã giết, thi thể họ các người để ở giữa thành Giê-ru-sa-lem, ấy là thịt, và thành này là nôi. Nhưng các người sẽ bị đem ra khỏi giữa thành ấy.

⁸Các người sợ gươm, vì thế ta sẽ khiến gươm đến trên các người — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.⁹Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa thành này, và sẽ phó các người trong tay các dân ngoại, vì ta sẽ đem sự phán xét nghịch cùng các người.¹⁰Các người sẽ ngã bởi gươm. Ta sẽ xét đoán các người bên trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên để các người sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

¹¹Thành này sẽ chẳng phải là nôi nấu nướng của các người, các người cũng sẽ chẳng phải là thịt ở giữa nó. Ta sẽ xét đoán các người bên trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên.¹²Khi ấy, các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, các người đã không bước theo luật lệ ta và không giữ theo các mạng lệnh ta. Thay vì thế, các người đã làm theo mạng lệnh của các nước chung quanh mình.”

¹³Và khi ta nói tiên tri, thì Phê-la-tia, con trai Bê-na-gia, ngã chết. Vậy, ta bèn sấp mặt xuống đất và kêu lên lớn tiếng rằng: “Ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Liệu Ngài sẽ tiêu diệt hoàn toàn số dân sót của Y-sơ-ra-ên sao?

¹⁴Lời của Đức Giê-hô-va đến cùng ta như vậy.¹⁵Hỡi con người, anh em người! Các anh em người! Những người bà con của người và cả nhà Y-sơ-ra-ên! Hãy nói với hết thầy họ, những người sống trong thành Giê-ru-sa-lem: ‘Họ đã lìa xa Đức Giê-hô-va! Đất này đã được ban cho chúng ta làm cơ nghiệp của chúng ta.’

¹⁶Vậy nên, hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: mặc dù ta dời chúng xa khỏi trong các nước, và dù ta tan rải chúng nó giữa nhiều xứ, ta là nơi thánh cho chúng nó trong một thời gian ngắn ở những xứ mà chúng nó đi đến.’

¹⁷Vậy nên, hãy nói: “Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhóm các người lại từ giữa các dân, và thu lấy các người từ những nước mà các người đã bị tan rải, và ta sẽ ban cho các người đất Y-sơ-ra-ên.”

¹⁸Khi ấy, chúng nó sẽ đi đến đó và sẽ trừ bỏ mọi vật đáng ghét và mọi sự gớm ghiếc ra khỏi chỗ đó.

¹⁹Và ta sẽ ban cho chúng nó một tấm lòng, và ta đặt thần mới trong chúng khi chúng đến gần ta; ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi xác thịt chúng nó, và ban cho chúng tấm lòng bằng thịt,²⁰hầu cho chúng nó sẽ bước theo luật lệ ta, chúng sẽ giữ theo các mạng lệnh ta và làm theo. Khi ấy chúng sẽ làm dân sự ta, và ta là Đức Chúa Trời của chúng nó.²¹Nhưng đối với những kẻ bước theo sự ham mê của vật đáng ghét và những sự gớm ghiếc của chúng, ta sẽ làm cho cách ăn ở chúng nó giáng trên đầu chúng nó. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

²²Bấy giờ, chê-ru-bim giương cánh cất lên và mấy cái bánh xe ở bên cạnh chúng, và sự vinh hiển Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên cũng cất lên bên trên chúng nó.²³Và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va dấy lên từ giữa thành và đứng trên núi về phía đông của thành.

²⁴Và Thần cất ta lên và đưa ta vào trong xứ Canh-đê, đến với những kẻ phu tù, trong sự hiện thấy từ Thần của Đức Chúa Trời. Và sự hiện thấy mà ta đã thấy cất lên ở bên trên ta.²⁵Khi ấy ta công bố cho những kẻ phu tù biết mọi sự của Đức Giê-hô-va mà ta đã thấy.

12 ¹Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²“Hỡi con người, người sống ở giữa nhà loạn nghịch, ở đó chúng nó có mắt để thấy mà chúng không thấy; và có tai để nghe song chẳng nghe, vì chúng là nhà loạn nghịch!

³Vậy, về người, hỡi con người; hãy sửa soạn đồ đạc đi làm phu tù, rồi khởi dời đi giữa ban ngày trước mắt chúng, vì ta sẽ đầy người trước mắt chúng nó từ chỗ này sang chỗ kia. Có lẽ chúng sẽ khởi sự nhìn thấy, mặc dầu chúng là nhà loạn nghịch.

⁴Và người sẽ đem theo đồ đạc để đi đầy lúc ban ngày, trước mắt chúng nó; hãy đi ra lúc chiều trước mắt chúng nó theo cách kẻ bị đi đầy.⁵Hãy đục một cái lỗ qua tường trước mắt chúng nó, rồi đi ra qua ngõ đó.⁶Trước mắt chúng nó, hãy vác đồ đạc người lên vai, rồi đem chúng đi lúc trời tối. Hãy che mặt người lại, vì người không nhìn thấy đất, một khi ta đã đặt người làm một dấu cho nhà Y-sơ-ra-ên.”

⁷Vậy ta làm theo điều này, y như ta đã được căn dặn. Ta mang đồ đạc đi đầy lúc ban ngày, và đến chiều bằng tay của mình, ta đục một cái lỗ qua tường. Lúc trời tối, ta vác đồ đạc mình đi, nhắc chúng lên vai trước mắt chúng nó.

⁸Khi sớm mai, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:⁹“Hỡi con người, có phải nhà Y-sơ-ra-ên, là nhà loạn nghịch ấy, hỏi người rằng: ‘Người làm gì vậy?’

¹⁰Hãy nói với chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: hành động này mang tính tiên tri liên quan đến nhà vua trong Giê-ru-sa-lem, và cả nhà Y-sơ-ra-ên ở giữa đó.’

¹¹Hãy nói: ‘Ta là dấu cho các người. Như ta đã làm, cũng vậy điều đó sẽ thực hiện cho họ; họ sẽ đi đầy, và bước vào cuộc phu tù.¹²Nhà vua có mặt giữa chúng nó sẽ vác đồ đạc trên vai mình mà đi ra trong lúc trời tối, và chúng nó đi ngang qua bức tường. Họ sẽ đục lỗ qua bức tường rồi đem đồ đạc của họ ra. Người sẽ che mặt lại, vì mắt người sẽ không còn nhìn thấy đất này nữa.’¹³Ta cũng sẽ trải lưới ta trên người và người sẽ mắc vào bẫy ta; khi ấy ta sẽ đưa người qua Ba-by-lôn, là đất của người Canh-đê, nhưng người sẽ không nhìn thấy đất ấy. Người sẽ chết ở đó.

¹⁴Ta cũng tan rã theo mọi hướng hết thấy những kẻ ở quanh người, họ cần phải trợ giúp người và toàn thể quân đội người, ta sẽ sai gươm theo sau chúng.

¹⁵Khi ấy, chúng sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, lúc ta tan rã chúng giữa các dân và phân tán chúng khắp các xứ.

¹⁶Nhưng ta sẽ buông tha một ít người từ giữa vòng chúng thoát khỏi gươm đao, đói kém, dịch lệ, hầu cho chúng có thể ghi lại mọi sự gớm ghiếc của chúng trong các xứ mà ta đưa chúng nó đến, để chúng sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!”

¹⁷Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta như vầy:¹⁸“Hỡi con người, hãy ăn bánh với sự run rẩy, và uống nước với sự lay động và lo lắng.

¹⁹Khi ấy, hãy nói với dân trong đất rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán về dân cư Giê-ru-sa-lem, và đất của Y-sơ-ra-ên: Chúng nó sẽ ăn bánh với sự run rẩy, và uống nước trong sự lay động, một khi đất này bị hoang vu lên tới mức đầy trợn của nó vì cơn sự cường bạo của hết thấy những kẻ sống ở đó.’²⁰Các thành đông dân sẽ trở nên hoang vu, và đất sẽ trống trơn; để các người sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.”

²¹Một lần nữa, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²²“Hỡi con người, câu châm ngôn mà các người có trong xứ của Y-sơ-ra-ên có nghĩa gì khi nói: ‘Thời thế kéo dài, mọi sự hiện thấy chẳng ứng nghiệm?’²³Vì lẽ đó, hãy nói cùng chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ đặt dấu chấm hết cho câu châm ngôn này để dân Y-sơ-ra-ên không còn dùng đến nó nữa.’ Khi ấy, hãy nói cùng chúng rằng: ‘Thời thế sắp đến, và từng sự hiện thấy sẽ ứng nghiệm.’

²⁴Vì sẽ chẳng còn có một sự hiện thấy giả dối nào hoặc một sự bói khoa nào đáng ưa trong nhà Y-sơ-ra-ên.²⁵Vì ta là Đức Giê-hô-va! Ta phán, và cứ mang lời mà ta đã phán. Sự việc không còn chậm trễ nữa. Vì ta sẽ phán lời này trong thời buổi của các người, hỡi nhà loạn nghịch, và ta sẽ làm thành nó — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

²⁶Một lần nữa, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²⁷“Hỡi con người, kìa! Nhà Y-sơ-ra-ên đã nói: ‘Sự hiện thấy mà người này thấy tính từ bây giờ trở đi, và người nói tiên tri về thời kỳ còn xa lắm.’

²⁸Vì lẽ đó, hãy nói với chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Lời của ta sẽ chẳng còn trì trệ nữa, nhưng lời mà ta đã phán sẽ được làm thành — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

13 ¹Một lần nữa, lời Đức Giê-hô-va đến phán cùng như vậy: ²“Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri đang nói tiên tri trong Y-sơ-ra-ên, và hãy nói với những kẻ nói tiên tri theo chính lý trí của họ: ‘Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va!’ ³Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho các tiên tri ngu ngốc theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy ai cả! ⁴Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri của người là loài cáo sống trong chốn hoang vu.

⁵Các người chưa lên nơi đổ vỡ trên bức tường chung quanh nhà Y-sơ-ra-ên để tu sửa nó, để chống đỡ trong ngày chiến trận của Đức Giê-hô-va. ⁶Dân sự có những sự hiện thấy giả dối và những lời tiên đoán phỉnh phờ, những kẻ nào nói: “Đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va.” Nhưng Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó, tuy nhiên chúng nó đã làm cho dân sự hy vọng sứ điệp của chúng sẽ là đúng. ⁷Các người không nên có những sự hiện thấy giả dối và đừng đưa ra những lời tiên đoán phỉnh phờ, người nào trong các người nói: “Đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va” khi chính ta đâu đã phán như thế bao giờ.”

⁸Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Vì các người có những sự hiện thấy giả dối, và đã nói ra những lời dối trá — vì lẽ ấy đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va nghịch cùng các người: ⁹Tay ta sẽ nghịch cùng các tiên tri nào có những sự hiện thấy giả dối và đưa ra các lời tiên đoán phỉnh phờ. Chúng nó sẽ không được ở trong hội chúng của dân ta nữa, hoặc không được ghi vào sổ trong nhà Y-sơ-ra-ên nữa; họ không được vào trong đất của Y-sơ-ra-ên. Để các người sẽ nhìn biết ta là Chúa Giê-hô-va!

¹⁰Vì cơ điều này, và vì chúng nó dẫn dân ta đi sai lạc, chúng nói: “Bình an” khi chẳng có bình an chi hết, chúng đang xây bức tường mà chúng sẽ tô lên với vôi trắng. ¹¹Hãy nói với kẻ nào đang tô vôi trắng lên tường, ‘Tường ấy sẽ sụp đổ; sẽ có mưa to đổ xuống, và ta sẽ sai mưa đá đến để làm cho tường phải sụp xuống, và gió bão sẽ đánh sập nó. ¹²Hãy xem, bức tường sẽ sụp xuống. Phải chăng nhiều người khác chẳng nói cùng người rằng: “Lớp vôi trắng mà các người đã tô lên tường giờ ở đâu?”’

¹³Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Ta sẽ khiến gió bão đến đương cơn giận ta, và sẽ có lũ lụt đến theo mưa trong sự thanh nộ ta! Trong cơn giận phùng ta, mưa đá sẽ huỷ diệt nó hoàn toàn! ¹⁴Vì ta sẽ làm sụp bức tường mà các người đã tô vôi lên đó, và ta diệt nó sát đất và làm cho các nền nó bày ra trơ trụi. Vậy, tường sẽ sụp xuống, và các người sẽ bị diệt hết thảy ở giữa nó. Khi ấy các người sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!

¹⁵Vì ta sẽ huỷ diệt bức tường đương cơn giận và kẻ nào tô vôi lên đó. Ta sẽ nói với người rằng: “Tường chẳng còn nữa, kẻ tô vôi cũng vậy — ¹⁶tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, những ai nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem và kẻ nào có những sự hiện thấy về bình an cho thành ấy. Nhưng chẳng có bình an chi hết — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

¹⁷Vậy, hỡi con người, hãy hướng mặt nghịch cùng con gái của dân sự người, kẻ nào nói tiên tri theo ý riêng mình, và hãy nói tiên tri nghịch cùng chúng. ¹⁸Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những phụ nữ nào đeo thứ bùa mê đeo trên đầu của họ và may voan đeo trên đầu dù là kích cỡ nào, dùng để săn linh hồn. Lẽ nào các người săn dân ta rồi cứu lấy chính mạng sống các người sao?

¹⁹Các người bán bỏ ta giữa vòng dân sự ta vì mấy nắm mạch nha, mấy miếng bánh vụn, để giết những người nào sẽ không đáng chết, và để bảo tồn sinh mạng của những kẻ không đáng sống, vì cơ lời lẽ dối trá của các người nói cùng dân sự ta, những người đã nghe các người nói.

²⁰Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta nghịch cùng các thứ bùa đeo mà các người dùng để gài bẫy sinh mạng dân sự giống như thể họ là loài chim vậy. Thực vậy, ta sẽ tước chúng ra khỏi cánh tay các người; và những ai các người đã bẫy họ giống như các loài chim — ta sẽ thả họ đi. ²¹Ta cũng sẽ xé khăn voan các người rồi giải cứu dân ta ra khỏi tay các người, để chúng nó sẽ không bị bẫy trong tay các người nữa. Và các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!

²²Vì các người làm nản lòng người công bình với lời lẽ dối trá, mặc dù ta không muốn họ phải ngã lòng, và vì các người khích lệ thay vì hành động với kẻ dữ hầu cho nó không xây bỏ đường xấu mình để cứu lấy mạng sống của nó — ²³vì cơ đó, các người sẽ không còn có những sự hiện thấy giả dối, hay đưa ra những lời tiên đoán phỉnh phờ nữa, vì ta sẽ cứu dân ta ra khỏi tay các người. Và các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.”

14 ¹Một vài trưởng lão kia của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta, ngồi trước mặt ta. ²Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta như vậy: ³“Hỡi con người, những kẻ này mang thần tượng mình ở trong lòng họ và đặt trước mặt mình hòn đá vấp chơn tội lỗi của họ. Lẽ nào ta để cho chúng nó cầu hỏi ta một chút gì sao?

⁴Vì lẽ đó, hãy loan báo điều này cho họ, hãy nói cùng chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hễ người nào trong nhà Y-sơ-ra-ên mang thần tượng mình trong lòng, hay kẻ nào đặt vàng đá vấp chơn tội lỗi mình trước mặt mình, và người ấy đến cùng nhà tiên tri — thì ta, Đức Giê-hô-va sẽ trả lời cho nó tùy theo số thần tượng đồng nhiều của nó.’ ⁵Ta sẽ làm như vậy hầu cho ta bắt được nhà Y-sơ-ra-ên từ trong tấm lòng của họ vì đã xa lánh ta qua các hình tượng của chúng nó.’

⁶Vì lẽ đó, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy ăn năn và xây khối hình tượng của các người! Hãy xây mặt các người khỏi mọi sự gớm ghiếc của các người!

⁷Vì mỗi người từ nhà Y-sơ-ra-ên và từng khách lạ trú ngụ trong Y-sơ-ra-ên, họ lia bỏ ta, họ mang thần tượng mình ở trong lòng và đặt vàng đá vấp phạm tội lỗi mình trước mặt mình, và ai đến cùng nhà tiên tri để tìm kiếm ta — Ta, Đức Giê-hô-va, chính ta sẽ trả lời cho nó. ⁸Vậy, ta sẽ sắp mặt lại nghịch cùng người ấy, khiến người thành một dấu và một câu châm ngôn, vì ta sẽ dứt bỏ người ấy khỏi giữa dân ta; và các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!

⁹Nếu một tiên tri bị gạt mà thốt ra sứ điệp, khi ấy ta, Đức Giê-hô-va, sẽ đối gạt tiên tri ấy; ta sẽ chìa tay ra nghịch cùng người ấy và diệt nó khỏi giữa dân Y-sơ-ra-ên ta. ¹⁰Và họ sẽ mang lấy tội lỗi của chính họ; tội lỗi của vị tiên tri sẽ y như tội lỗi của kẻ cầu hỏi từ nơi người. ¹¹Vì có điều này, nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng còn xa lánh mà không theo ta nữa, chúng cũng không làm ô uế mình nữa bởi các vi phạm của chúng. Chúng nó sẽ là dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

¹²Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ¹³“Hỡi con người, khi một đất phạm tội nghịch cùng ta đến nỗi ta chìa tay ra nghịch cùng nó và bẻ gãy gãy bánh của nó, giáng cho nó sự đói kém và dứt bỏ cả người và thú vật ra khỏi xứ; ¹⁴khi ấy, dầu có ba người này — Nô-ê, Đa-ni-ên, và Gióp — có mặt ở trong xứ, họ cũng chỉ cứu được mạng sống mình bởi sự công bình mình — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

¹⁵Nếu ta sai loài thú dữ trải qua trong đất và khiến nó ra hoang vu hầu cho nó trở trọi chẳng ai đi qua nữa vì có loài thú ấy, ¹⁶thì dầu trong xứ có ba người đó — Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống — họ sẽ không cứu được con trai con gái ruột của mình; chỉ mạng sống họ được cứu, nhưng đất sẽ ra hoang vu!

¹⁷Hoặc nếu ta sai gươm dao nghịch cùng xứ ấy, hãy nói: ‘Hỡi gươm dao, hãy trải qua đất và dứt bỏ hết cả người và thú vật ra khỏi nó’ — ¹⁸thì dầu trong đất có ba người đó — Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống — họ sẽ chẳng cứu được thậm chí con trai con gái ruột của mình; chỉ mạng sống của chính họ mới được cứu mà thôi.

¹⁹Hoặc nếu ta sai ôn dịch đến trong xứ ấy và đổ cơn giận ta ra nghịch cùng nó qua việc làm đổ huyết, để dứt bỏ hết người và vật, ²⁰thì dầu có Nô-ê, Đa-ni-ên và Gióp trong xứ — Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống — họ sẽ chẳng cứu được con trai con gái ruột của mình, chỉ mạng sống của chính họ được cứu bởi sự công bình của họ mà thôi.

²¹Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Chắc chắn ta sẽ làm cho mọi việc ra tồi tệ bằng cách sai đến bốn sự sửa phạt — gươm dao, đói kém, thú dữ, và ôn dịch — nghịch cùng Giê-ru-sa-lem để dứt bỏ khỏi nó người và thú vật.

²²Tuy nhiên, kìa! Một số dân sót sẽ được chữa lại trong nó, những kẻ sống sót nào sẽ đi ra với con trai con gái. Kìa! Chúng sẽ đi ra đến cùng người, và người sẽ thấy đường lối cùng các việc làm của chúng nó thì sẽ thấy yên ủi về sự sửa phạt mà ta đã giáng trên Giê-ru-sa-lem, và về mọi sự khác mà ta đã sai đến nghịch cùng xứ. ²³Những kẻ sống sót sẽ yên ủi người khi người nhìn thấy đường lối và việc làm chúng nó, thì người sẽ nhìn biết mọi sự này ta đã làm nghịch cùng nó, ta đã làm ra chúng chẳng phải là vô ích đâu — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

15 ¹Khi ấy, có lời Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta rằng:²“Hỡi con người, cây nho so với bất kỳ cây nào khác, với nhiều nhánh ở giữa các cây rừng, thì tốt hơn ở chỗ nào?³Có phải người ta lấy gỗ từ cây nho để tạo ra cái gì chứ? Hoặc có phải họ dùng nó làm đỉnh để treo vật gì được chăng?⁴Hãy xem đi! Nếu nó bị ném vào lửa để làm củi, và nếu lửa đã thiêu hai đầu của nó và luôn khúc giữa, nó có còn tốt để tạo ra thứ gì khác được chăng?⁵Hãy xem đi! Khi nó còn nguyên, chẳng dùng nó để tạo ra thứ chi được; chắc chắn là khi lửa đã thiêu đốt rồi, khi ấy nó chẳng còn dùng để tạo ra thứ chi có ích được nữa!

⁶Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Không giống như cây cối ở trong rừng, ta đã ban cây nho cho lửa làm củi; ta sẽ làm một thể ấy cho dân cư Giê-ru-sa-lem

⁷Vì ta sẽ để mặt ta nghịch cùng chúng nó. Dù chúng nó sẽ ra khỏi lửa, nhưng lửa sẽ thiêu đốt chúng nó; vì vậy người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta để mặt nghịch cùng chúng nó.⁸Khi ấy ta sẽ biến đất này thành xứ hoang bỏ đi vì chúng nó đã phạm tội — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

16 ¹Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy báo cho Giê-ru-sa-lem biết về mọi sự gớm ghiếc của nó, và hãy công bố: ‘Chúa Giê-hô-va phán điều này cùng Giê-ru-sa-lem: Khởi đầu và sự sanh ra của người diễn ra trong xứ Ca-na-an; cha người là một người A-mô-rít, còn mẹ người là người Hê-tít.

⁴Vào ngày người ra đời, mẹ người không cắt rốn người, cũng không rửa người trong nước hoặc xát người bằng muối, hay chườm quần tả quanh người. ⁵Chẳng có mắt nào thương xót người đáng làm một việc nào trong các việc đó cho người vì lòng thương xót người! Vào ngày người chào đời, với sự gớm ghiếc dành cho đời sống người, người bị quăng ra giữa đồng trống.

⁶Nhưng ta đi ngang qua người, và ta thấy người quần quai trong chính máu mình, vậy ta phán cùng người trong huyết người: “Hãy sống!” ⁷Ta khiến người lớn lên giống như một cây mọc trong đồng ruộng. Người nẩy nở, lớn lên, và người trở nên một món trang sức đẹp để lắm. Ngực người dậy lên và tóc người dài ra, đầu người bị trần truồng và ở lở.

⁸Ta đi ngang qua người một lần nữa, ta nhìn thấy người và hãy xem đi! Thì yêu đương đã đến với người, vậy ta trải áo xống ta lên trên người và che sự trần truồng người. Khi ấy, ta đã thề cùng người và đưa người vào một giao ước — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — và người thuộc về ta.

⁹Vậy, ta dùng nước rửa người và làm cho sạch máu vấy mình người, rồi ta xức dầu cho người. ¹⁰Ta mặc áo thêu cho người và xỏ giày da vào chơn người; ta quấn người bằng vải gai mịn và che người bằng lụa là. ¹¹Kế đó, ta điểm trang người bằng đồ trang sức và ta xỏ vòng vào tay, rồi mang kiềng vào cổ người. ¹²Ta tra khoen nơi mũi rồi đeo hoa vào tai, và đội vương miện đẹp lên đầu người.

¹³Vậy, người được điểm trang với vàng và bạc, và người mặc lấy vải gai mịn, vải lụa, và áo quần có thêu thùa; người ăn thứ bột hạng nhất, mật ong và dầu rồi người trở nên cực kỳ xinh đẹp, và người đã trở thành một quận chúa. ¹⁴Danh tiếng người nổi lên giữa các nước vì có sự đẹp để người, vì sự đẹp ấy là hoàn hảo với sự oai nghi mà ta đã ban cho người — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

¹⁵Nhưng người tin tưởng nơi chính sắc đẹp mình, và người đã hành động giống như ả điểm vì có tiếng tăm người; người tỏ ra các hành động điếm trên người nào đi ngang qua. Người trở thành tài sản của những kẻ ấy! ¹⁶Khi ấy người lấy quần áo mình rồi người đến với họ ở các chùa miếu được trang hoàng với đủ loại màu sắc, và người đã hành xử như ả điểm với họ. Đây là những điều không nên có! Điều ấy chẳng nên có!

¹⁷Người đã lấy những đồ trang sức trọng thể bằng vàng và bạc mà ta đã ban cho người, và người làm cho mình các thứ giống như nam giới, và người đã hành xử với chúng giống như ả điểm đã làm. ¹⁸Người lấy quần áo có thêu thùa rồi đắp cho chúng nó, và người lấy dầu và hương liệu của ta bày ra trước mặt chúng nó. ¹⁹Còn bánh của ta bằng bột hạng nhất, dầu và mật mà ta đã ban cho người — ta cho người ăn — người đem bày ra trước mặt chúng nó để tạo ra mùi thơm tho. Điều này thật đã xảy ra! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

²⁰Khi ấy, người bắt con trai con gái mà người đã sanh ra cho ta, rồi người dâng chúng nó làm của lễ cho các hình tượng để bị nuốt đi. Có phải các hành vi điếm của các người là việc nhỏ mọn sao? ²¹Người đã giết con cái ta, rồi dâng chúng nó lên làm của lễ bằng lửa cho các hình tượng. ²²Trong mọi sự gớm ghiếc và các hành động điếm của người, người không tưởng đến những ngày ấu thơ, khi người hãy còn trần truồng và ở lở cả người còn vấy máu của người.

²³“Khốn nạn! Khốn nạn cho người! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — thêm vào mọi sự gian ác này,

²⁴người xây cho mình một chỗ đầy lễ lạc, rồi đã dựng lên một cái miếu ở từng chốn công cộng.

²⁵Người xây chùa miếu ở đầu từng con đường và làm cho sự đẹp để người ra gớm ghiếc, vì người đã giang hai chân ra cho mọi người đi ngang qua và làm ra nhiều hành động điếm. ²⁶Người đã hành động giống như điếm với người Ai-cập, là kẻ lân cận người có những ham muốn nhục dục mạnh mẽ, và người đã phạm nhiều hành động điếm khiến ta phải nổi cơn thịnh nộ.

²⁷Vậy, hãy nhìn đi! Ta sẽ đánh người với bàn tay của ta và dứt bỏ đồ ăn của người. Ta sẽ trao sự sống người cho kẻ thù của người, tức các con gái của dân Phi-li-tin, để khiến người phải xấu hổ vì có lối sống dâm dăng của người.

²⁸Người đã hành xử như gái điếm với người A-si-ri vì người không lấy làm thoả mãn. Người hành xử giống như gái điếm mà vẫn không lấy làm thoả mãn. ²⁹Người đã làm nhiều hành vi của điếm trong xứ của các thương buôn xứ Canh-đê, và thậm chí điều này đã không làm cho người thấy thoả mãn!

³⁰Tại sao tấm lòng của người yếu đuối dường ấy chứ? — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — người đã làm mọi sự này, những việc làm của đàn bà tà dâm không biết xấu? ³¹Khi người dựng lên những chỗ lễ lạc của người

nơi đầu mỗi con đường và dựng lên các chùa miếu ở nơi công cộng, thực sự người không phải là đấng điểm đi, một khi người từ chối không chịu ai trả công cho các hành vi của mình!

³²Người là thứ đàn bà dâm đảng, người tiếp người lạ thay vì chồng mình!³³Người ta trả công cho từng ả điểm, nhưng người dâng tiền công mình cho hết thấy tình nhân của người và hối lộ chúng để đến với chúng từ khắp mọi nơi vì các hành vi điếm của người.³⁴Vậy, có một sự khác biệt giữa người và các người nữ khác kia, một khi chẳng có ai đến với người dạng yêu cầu người ngủ với họ. Thay vì thế, người trả tiền cho họ! Không có ai trả tiền cho người cả!

³⁵Vì lẽ đó, hỡi người, ả điểm kia, hãy lắng nghe lời của Đức Giê-hô-va!³⁶Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì người đã đổ ra sự dâm dục và phơi bày các chi thể riêng của người qua các hành vi điếm của người với hết thấy các tình nhân người và với hết thấy các hình tượng gớm ghiếc của người, và vì cơ huyết của con cái người đã dâng cho các hình tượng người;³⁷vì lẽ đó, này! Ta sẽ nhóm hết thấy tình nhân của người mà người đã gặp, hết thấy những kẻ người yêu và mọi kẻ người ghét, và ta sẽ nhóm chúng nó lại từ mọi phía đến nghịch cùng người. Ta sẽ phơi bày các chi thể riêng của người ra cho chúng thấy hết sự trần truồng của người!

³⁸Vì Ta sẽ sửa phạt người vì sự tà dâm và sự đổ huyết ra, và ta sẽ giáng trên người cơn thanh nộ và sự ghen tương ta.³⁹Ta sẽ trao người vào trong tay chúng nó hầu cho chúng nó sẽ quăng người xuống những chỗ lở lác và phá đổ các chùa miếu của người, và chúng nó sẽ lột quần áo người và tước hết đồ trang sức của người; chúng nó sẽ để cho người ở lố và trần truồng.

⁴⁰Khi ấy, chúng nó sẽ đem một số dân đông đến nghịch cùng người và lấy đá ném người, và chúng sẽ dùng gươm xẻo người.⁴¹Và chúng sẽ đốt nhà người và sẽ làm ra nhiều hành động phản xét người trước mắt nhiều người nữ, vì ta sẽ đặt dấu chấm hết cho thái độ điếm của người và người sẽ không trả tiền công cho bất kỳ ai trong số chúng nữa.⁴²Khi ấy, ta sẽ thôi không giận người nữa; cơn thanh nộ ta sẽ lìa khỏi người, vì ta đã vừa lòng, và sẽ không còn cơn giận nữa.

⁴³Vì người không nhớ những ngày mình còn thơ ấu khi người khiến ta lay động với giận dữ về mọi việc này — kia! Chính ta cũng đem sự sửa phạt đến cho cách xử sự người giáng trên đầu người — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — để người sẽ không còn hành xử cách gian ác trong mọi lối gớm ghiếc của người nữa!

⁴⁴Này! Hỡi người nào nói ra những câu châm ngôn về người, họ sẽ nói: “Mẹ nào, con này!”⁴⁵Người là con gái của mẹ người, là kẻ chán ghét chồng con mình; và người là em gái các chị người, họ đã chán ghét chồng con mình. Mẹ người là người Hê-tít, và cha người là một người A-mô-rít!

⁴⁶Chị người là Sa-ma-ri cùng các con gái nó là những kẻ sống ở phương bắc, trong khi em gái người là những kẻ sống ở phương nam của người, tức là Sô-đôm cùng các con gái nó.

⁴⁷Giờ đây, đừng bước theo các lối của chúng hay bắt chước theo các hành động gớm ghiếc của chúng, giống như thể đó là những việc nhỏ mọn. Thực vậy, người còn tệ lậu hơn mọi sự mà chúng nó đã làm nữa.⁴⁸Như ta hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — Sô-đôm, em gái người và con gái của nó, chưa phạm nhiều điều ác như người và các con gái người đã phạm!

⁴⁹Kìa! Đây là tội lỗi của Sô-đôm em gái người cùng các con gái nó: nó kiêu ngạo trong sự nhàn rỗi nó, vô tư và chẳng quan tâm đến bất cứ việc gì cả. Nó không trợ giúp cho tay kẻ nghèo nàn và thiếu thốn.⁵⁰Nó sống cao ngạo và phạm những hành vi gớm ghiếc trước mặt ta, vậy ta gạt bỏ chúng nó đi giống như người đã thấy.

⁵¹Sa-ma-ri chưa phạm đến phân nửa tội lỗi mà người đã phạm; thay vì thế, người đã phạm nhiều sự gớm ghiếc hơn chúng nó đã phạm, và người đã tỏ ra rằng các chị em của người thì tốt hơn người vì có mọi sự gớm ghiếc mà người đã phạm!⁵²Đặc biệt là người, tỏ ra chính sự xấu hổ người; theo cách thức này thì người đã tỏ ra rằng các chị em người đã sống tốt hơn người, vì có tội lỗi mà người đã phạm trong các đường lối gớm ghiếc đó. Giờ đây, các chị em người dường như tốt đẹp hơn người. Đặc biệt là người, tỏ ra chính sự xấu hổ của người, vì trong đường lối này người đã tỏ ra rằng các chị em người đã sống tốt hơn người.

⁵³Vì ta sẽ phục hồi lại số phận của họ — số phận của Sô-đôm và các con gái nó, và số phận của Sa-ma-ri và các con gái nó; nhưng số phận của người sẽ ở giữa chúng nó.⁵⁴Về việc tính sổ các sự này, người sẽ tỏ ra sự xấu hổ của người; người sẽ bị sỉ nhục vì có mọi sự mà người đã làm, và theo cách thức này người sẽ trở thành một sự yên ủi cho chúng.⁵⁵Cũng vậy, các chị em gái người, Sô-đôm và các con gái nó sẽ được phục hồi trở lại như khi xưa, và Sa-ma-ri cùng các con gái nó sẽ được phục hồi lại như tình trạng trước đây. Khi ấy, người cùng các con gái người sẽ được phục hồi lại như tình trạng trước đây.

⁵⁶Sô-đôm em gái người thậm chí không còn được nhắc tới bởi miệng người trong những ngày người sống kiêu ngạo,⁵⁷trước khi sự gian ác người lộ ra. Nhưng giờ đây, người là đối tượng của sự khinh chê cho các con gái Ê-đôm

và cho hết thầy con gái Phi-li-tin ở chung quanh người. Người ta thấy đều xem khinh người.⁵⁸Người sẽ tỏ ra sự xấu hổ người và các hành động gớm ghiếc của người — đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va!

⁵⁹Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ đối xử người y như ta đối xử với bất kỳ ai xem khinh lời thề mà người ấy thốt ra, người ấy đã phá vỡ giao ước.

⁶⁰Nhưng chính ta sẽ nhớ lại giao ước ta đã lập với người trong lúc người còn thơ ấu, và ta sẽ lập một giao ước đời đời với người.⁶¹Khi ấy, người sẽ nhớ lại mọi đường lối của người và thấy xấu hổ khi người tiếp nhận những chị em người. Ta sẽ ban chúng cho người làm con gái, nhưng không phải vì có giao ước của người đâu.

⁶²Chính ta sẽ lập giao ước ta với người, và người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va!⁶³Vì có các việc này, người sẽ nhớ lại mọi sự và thấy xấu hổ, cho nên người chẳng còn mở miệng ra nữa vì có sự xấu hổ người, khi ta đã tha thứ cho người mọi điều mà người đã làm — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

17 ¹Lời Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²“Hỡi con người, hãy ra câu đố và nói một ví dụ cho nhà Y-sơ-ra-ên.³Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Một con chim ưng lớn với hai cánh lớn và lông cánh thật dài, đầy lông, và có nhiều màu sắc đến Li-ban và lấy ngọn cây hương bách đi.⁴Nó bẻ các nhánh non rồi đem chúng đến xứ Ca-na-an; nó trồng nhánh ấy trong một thành của các thương buôn.

⁵Nó cũng lấy một hạt giống của xứ, và đem trồng nó chỗ đất dọn sẵn cho việc gieo giống. Nó trồng hạt giống ấy bên cạnh dòng nước giống như cây liễu.⁶Hạt giống nứt mộng rồi trở thành một gốc nho phủ cả đất. Các nhánh nó hướng lên cao, và bộ rễ nó lan ra dưới đất. Vậy, nó trở thành một gốc nho và đâm tược nứt chồi.

⁷Nhưng có chim ưng lớn khác, đội cánh thật rộng và lông nhiều. Và kìa! Gốc nho này, bộ rễ của nó hướng về phía chim ưng, rồi nó đổ ra nhiều nhánh hướng về chim ưng từ chỗ nó được trồng để nó được tưới tiêu.⁸Nó được trồng nơi đất tốt bên dòng nước lớn hầu cho nó đâm tược, ra trái, trở nên cây nho tốt.’

⁹Hãy nói với dân sự: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Cây nho ấy sẽ thành chậu sao? Chim ưng kia chẳng moi rễ nó rồi ngắt trái nó, hầu cho lá nó khô héo hết? Không cần có nhiều cánh tay mạnh, cũng không cần nhiều người để làm tước rễ nó.¹⁰Kìa, sau khi nó được trồng, nó có thành chậu không? Có phải lá nó héo đi khi gió đông đụng đến nó không? Nó sẽ hoàn toàn héo đi trong chính luồng đất của nó.’”

¹¹Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:¹²“Hãy nói cùng nhà loạn nghịch: ‘Có phải các ngươi không biết các việc này có nghĩa gì sao? Kìa! Nhà vua xứ Ba-by-lôn đã kéo đến Giê-ru-sa-lem rồi bắt vua và các quan trưởng nó và đem họ đi với mình về Ba-by-lôn.

¹³Thế rồi ông ta chọn một dòng dõi của hoàng tộc, lập giao ước với người, và buộc người phải thề. Và ông ta đem hết những người có quyền lực ra khỏi xứ,¹⁴đặt cho nước phải suy yếu đi và không tự dấy lên được. Bằng cách giữ giao ước mình, xứ sẽ tồn tại.

¹⁵Nhưng vua của Giê-ru-sa-lem nổi loạn chống lại ông ta bằng cách sai các sứ thần mình đến Ai-cập xin giúp ngựa và quân đội. Liệu người có thành công hay không? Người thực hiện các việc này có thoát được không? Nếu người vi phạm giao ước, người có thoát được không?

¹⁶Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — người chắc chắn sẽ chết trong xứ của nhà vua đã lập người làm vua, là vua đã xem khinh lời thề mình và người đã phá vỡ giao ước của mình. Người sẽ chết tại giữa Ba-by-lôn.

¹⁷Còn Pha-ra-ôn với quân đội hùng mạnh của mình và tập trung nhiều lính chiến sẽ không bảo vệ người tại chiến trường, khi quân đội Ba-by-lôn đập lũy dựng đồn để hủy diệt nhiều người.¹⁸Vì nhà vua đã xem khinh lời thề của mình bằng cách phá vỡ giao ước. Kìa, người đã giơ tay mình ra thề rồi, nhưng người đã làm mọi sự ấy. Nó chắc không thoát khỏi.

¹⁹Vì lẽ đó — Chúa Giê-hô-va phán như vậy — như ta là hằng sống, có phải nó xem khinh lời thề ta và phá vỡ giao ước ta không? Ta sẽ giáng sự sửa phạt lên đầu nó!²⁰Ta sẽ giăng lưới ta phủ lên nó, và nó sẽ mắc vào lưới mà ta đã sẵn. Khi ấy ta sẽ đem nó qua Ba-by-lôn và thi hành sự phán xét giáng trên nó ở đó về sự phản bội mà nó đã phạm khi nó phản ta!²¹Và hết thảy những kẻ tị nạn trong quân đội nó sẽ ngã bởi gươm, và những kẻ nào còn sót lại sẽ bị tan rã khắp bốn hướng. Khi ấy, các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va; ta đã công bố, điều này sẽ xảy ra!’

²²Chúa Giê-hô-va phán điều này: ‘Chính ta sẽ cắt lấy phần cao nhất của cây hương bách, và ta sẽ trồng nó từ các nhánh của nó. Ta sẽ bẻ gãy nó, và chính ta sẽ trồng nó trên một hòn núi cao!²³Ta sẽ trồng nó trên đồi núi của Y-sơ-ra-ên để nó sẽ đâm nhánh và kết trái, rồi nó sẽ trở nên cây hương bách oai nghi hầu cho từng loài chim sẽ đến sống ở dưới nó. Chúng sẽ làm tổ nơi bóng mát của các nhánh cây.

²⁴Khi ấy mọi cây cối của đồng ruộng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hạ cây cao xuống; và ta khiến cây thấp cao lên! Ta đã làm khô héo cây tươi xanh; và ta làm cho cây khô tươi tốt lên; Ta đã công bố thì điều này sẽ xảy ra, và ta đã làm điều đó.’”

18 ¹Lời của Đức Giê-hô-va lại đến và phán cùng ta: ²Các người muốn nói gì chứ? Các người dùng tục ngữ này về đất Y-sơ-ra-ên, và nói: ‘Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng?’

³Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — chắc chắn sẽ chẳng còn có cơ hội nào cho các người dùng câu tục ngữ này nữa trong Y-sơ-ra-ên. ⁴Kìa! Mọi linh hồn đều thuộc về ta! Và cũng một thể ấy, sự sống của cha, và sự sống của con: đều thuộc về ta! Người nào phạm tội sẽ chết!

⁵ Đối với một người, nếu người sống công bình, tỏ ra sự ngay thẳng và công bình —

⁶nếu người không ăn ở các chùa miếu trên núi, và không ngược mắt trông các hình tượng của nhà Y-sơ-ra-ên — nếu người không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, cũng không lại gần người nữ đang có thai — thì người đó có phải là người công bình không?

⁷ Nếu người không ức hiếp ai, song thay vì thế trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ — không cướp vật gì của ai, song thay vì thế ban bánh cho kẻ đói và mặc áo cho kẻ trần truồng;

⁸nếu người không cho vay lấy lời, không lấy nhiều lời quá — người biểu hiện sự công bình và tỏ ra thái độ trung tín giữa dân sự — ⁹Nếu người bước theo luật lệ ta và vâng giữ mạng lệnh ta, hành xử cách trung tín — thì lời hứa cho người công bình là đây: Người sẽ sống! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

¹⁰Nhưng nếu con trai người có tánh bạo lực, nó làm đổ huyết và làm bất cứ điều nào trong những điều này —

¹¹mặc dầu cha nó chẳng làm một việc nào trong các việc này — nhưng nếu con trai người ăn uống ở các chùa miếu trên núi và làm nhục vợ kẻ lân cận mình — thì ta có thể nói gì về người?

¹² Nếu nó ức hiếp kẻ nghèo nàn thiếu thốn, nếu nó tước đoạt và cướp lấy không trả của cầm, nếu nó ngược mắt trông các hình tượng hay phạm các hành động gớm ghiếc;

¹³nếu người cho vay ăn lời và lấy lợi bất công, thì nó có đáng sống không? Nó sẽ không sống đâu! Nó đã phạm hết thấy các hành động gớm ghiếc này. Chắc chắn nó sẽ chết; và huyết nó sẽ đổ trên nó.

¹⁴Nhưng mà này! Nếu người ấy sanh con trai, con ấy nhìn thấy mọi tội lỗi cha mình đã phạm, và nếu nó kính sợ Đức Chúa Trời rồi không làm những việc như thế — ¹⁵nếu nó không ăn uống ở các chùa miếu trên núi, cũng không ngược mắt lên trông hình tượng của nhà Y-sơ-ra-ên — nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình; thì ta có thể nói gì về người?

¹⁶ Nếu nó không ức hiếp ai, không lấy của cầm, hay không cướp của người ta, nhưng thay vì thế nó ban bánh cho kẻ đói và mặc áo cho kẻ trần truồng —

¹⁷nếu nó rút tay lại không xét đoán kẻ nghèo và không lấy lời hoặc lấy lợi bất công; nếu nó làm theo mạng lệnh ta và bước theo luật lệ ta, thì nó sẽ không chết vì tội lỗi của cha nó. Chắc chắn nó sẽ sống!

¹⁸Cha nó, khi người ức hiếp người khác bằng cách tống tiền và cướp đoạt anh em nó, và đã làm điều không nhơn đức giữa dân sự mình — kìa, nó sẽ chết trong sự gian ác nó.

¹⁹Nhưng các người nói: ‘Sao đứa con không gánh lấy cái ác của cha nó?’ Vì đứa con làm theo sự công bình và ngay thẳng và giữ hết thấy luật lệ ta; nó làm theo các việc ấy. Chắc chắn nó sẽ sống. ²⁰Người nào phạm tội, người ấy sẽ chết. Con sẽ không mang lấy tội của cha, và cha sẽ không mang lấy tội của con. Sự công bình của người nào ăn ở ngay thẳng sẽ giáng trên chính mình người ấy, và sự gian ác của kẻ gian ác sẽ giáng trên chính mình người.

²¹Nhưng nếu kẻ ác xây khỏi mọi tội mà mình đã phạm, và vâng giữ mọi luật lệ ta và làm theo sự công bình và ngay thẳng, khi ấy chắc chắn người ấy sẽ sống và không chết đâu. ²²Mọi sự vi phạm mà người đã phạm sẽ không nhớ lại nghịch cùng người. Người sẽ sống bởi sự công bình mà người đã làm.

²³Có phải ta rất vui về cái chết của kẻ dữ không? — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — và không vui khi người xây khỏi đường lối người hầu cho người được sống sao?

²⁴Nhưng nếu người công bình xây bỏ sự ngay thẳng mình rồi phạm tội và làm theo những sự gớm ghiếc giống như bao sự gớm ghiếc mà kẻ dữ đang làm, khi ấy nó sẽ sống không? Hết thấy sự công bình mà nó đã làm sẽ không được nhớ đến khi nó phản ta trong sự bội phản của nó. Vậy, nó sẽ chết trong tội lỗi mà nó phạm phải.

²⁵Nhưng các người nói: ‘Đường lối của Chúa không công bằng!’ Hãy lắng nghe, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên! Có phải đường lối ta bất công chăng? Đường lối các người không phải là bất công sao? ²⁶Khi người công bình xây bỏ sự công bình mình, và phạm tội rồi chết vì cơ ấy, thế thì nó sẽ chết trong tội lỗi mà nó đã phạm.

²⁷Nhưng khi kẻ dữ xây bỏ sự dữ mình đã phạm và làm theo sự công bình ngay thẳng, khi ấy nó sẽ bảo vệ được sự sống của nó! ²⁸Vì nó đã nhìn thấy rồi xây bỏ mọi sự vi phạm mà nó đã làm. Nó sẽ có sự sống; nó sẽ chẳng chết đâu!

²⁹Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên nói: ‘Đường lối của Chúa là không công bằng.’ Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đường lối của ta không công bằng ở chỗ nào? Và đường lối của các ngươi là không công bằng ở chỗ nào?

³⁰Vì lẽ đó, ta sẽ phán xét từng người giữa vòng các ngươi theo mọi đường lối của nó, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đoán xét các ngươi, mỗi người theo việc làm của nó. — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — Hãy trở lại và xây bỏ mọi sự vi phạm của các ngươi hầu cho chúng sẽ không trở thành hòn đá vấp chơn tội lỗi nghịch cùng các ngươi.

³¹Hãy quăng xa khỏi các ngươi mọi sự vi phạm mà các ngươi đã làm; hãy làm cho mình một tấm lòng mới và một tâm thần mới. ³²Vì, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, sao các ngươi lại muốn chết chứ? Vì ta không vui nơi cái chết của kẻ nào chết — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — vậy hãy ăn năn mà sống!”

19 ¹“Hỡi người! Hãy cất giọng ca thương nghich cùng các cấp lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên, ²hãy nói: ‘Ai là mẹ người? Một sư tử cái, nó sống với sư tử đực; ở giữa bầy sư tử tơ, nó nuôi bầy con nó.
³ Và nó nuôi một trong các con nó để trở nên một sư tử tơ, nó tập bắt mồi. Nó nuốt người ta.
⁴ Khi ấy các dân nghe nói về nó. Họ bắt nó trong bầy, rồi đưa nó đến đất Ê-díp-tô với móc nơi hàm.
⁵ Khi sư tử cái trông chờ nó đã lâu không thấy nó trở về, nó mất sự trông cậy, vậy nó bắt con khác trong bầy rồi dưỡng nó thành một sư tử tơ.
⁶ Con sư tử tơ này đi lại giữa bầy sư tử. Nó là một sư tử tơ, tập bắt mồi; và nó nuốt người ta.
⁷ Khi ấy nó hãm hiếp các goá phụ rồi phá huỷ các thành; đất cùng mọi vật trong nó đều bị hoang vu, vì có tiếng gầm của nó!
⁸ Nhưng các nước ở mọi miền chung quanh nghich cùng nó; họ bủa lưới trên nó. Nó bị bắt trong bầy.
⁹ Họ nhốt nó trong một cái chuồng với móc hàm nó rồi đưa nó đến vua xứ Ba-by-lôn. Họ đem nó vào đồn lũy trên núi, hầu cho tiếng nó không còn nghe thấy nữa trên đồi núi Y-sơ-ra-ên.
¹⁰ Mẹ người giống như một cây nho được trồng trong máu người bên dòng nước. Nó trĩu những trái và đầy các nhánh vì có có nhiều nước.
¹¹ Nó có nhiều nhánh cứng để làm gậy cho kẻ cầm quyền, và chiều cao nó được tôn vinh giữa các nhánh sum sê.
¹² Nhưng gốc nho bị nhỏ trong sự giận dữ rồi bị quăng xuống đất, và ngọn gió đông đã làm khô trái nó. Các nhánh cứng chắc của nó bị bẻ gãy và khô đi; lửa thiêu nuốt chúng!
¹³ Bây giờ nó bị đem trồng nơi đồng vắng, trong một đất khô khan chẳng nước.
¹⁴ Vì lửa ra từ các nhánh lớn của nó, thiêu nuốt trái nó. Chẳng còn có nhánh nào cứng chắc cho nó nữa, không có cây trượng nào để cai trị.’ Đây là bài ca thương và sẽ được hát lên như một bài ca thương.”

20¹Năm thứ bảy, ngày mùng mười tháng năm, một số trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cầu hỏi Đức Giê-hô-va và họ ngồi trước mặt ta.

²Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:³“Hỡi con người, hãy công bố với các trưởng lão Y-sơ-ra-ên và bảo chúng rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Các người đến đặng cầu hỏi ta sao? Như ta là hằng sống, ta không muốn các người cầu hỏi ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.’

⁴Hỡi con người, người muốn xét đoán chúng nó không? Hãy cho chúng nó biết về những sự gớm ghiếc của tổ phụ chúng!⁵Hãy nói với chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nhằm ngày ta đã chọn Y-sơ-ra-ên và dấy tay ta lên để thề cùng dòng dõi nhà Gia-cốp, ta tỏ mình cho chúng nó biết ta trong đất Ê-díp-tô, khi ta giơ tay lên thề cùng chúng nó. Ta phán: “Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người” —⁶như ngày đó ta giơ tay lên đưa ra lời thề với chúng rằng ta sẽ đem chúng ra khỏi đất Ê-díp-tô đặng vào một đất mà ta cẩn thận chọn lựa cho chúng. Đây là đất đượm sữa và mật; đây là thứ trang sức đẹp nhất giữa vòng các đất!

⁷Ta phán cùng chúng: “Mỗi người phải ném bỏ những sự gớm ghiếc ra khỏi mắt nó và các hình tượng của xứ Ai-cập. Đừng tự làm ô uế mình; Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.”

⁸Nhưng chúng đã nổi loạn nghịch cùng ta và không bằng lòng nghe theo ta. Mỗi người không quăng bỏ những sự gớm ghiếc ra khỏi mắt mình cũng không lìa bỏ các hình tượng của xứ Ê-díp-tô. Vì thế ta quyết rằng ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng, làm thoả mãn cơn giận ta giữa vòng chúng trong đất Ê-díp-tô.⁹Ta đã hành động vì cơ danh ta, hầu cho danh ấy không bị báng bổ trước mắt các dân tộc mà chúng đang ở giữa đó. Ta tự làm cho chúng nhìn biết ta, trước mắt chúng, bằng cách đưa chúng ra khỏi đất Ê-díp-tô.

¹⁰Vậy ta sẽ đưa chúng ra khỏi đất Ê-díp-tô và đem chúng ra nơi đồng vắng.¹¹Khi ấy, ta ban cho chúng luật lệ ta và khiến cho chúng nhìn biết các mạng lệnh ta, bởi đó một người sẽ sống nếu người ấy vâng theo chúng.¹²Ta cũng ban cho chúng những ngày Sa-bát ta làm một dấu giữa mình ta và chúng, để chúng nó biết rằng ta là Đức Giê-hô-va là Đấng dăng chúng cho chính mình ta.

¹³Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên nổi loạn nghịch cùng ta trong đồng vắng. Chúng không ăn ở theo lệ luật ta; thay vì thế, chúng chối bỏ mạng lệnh ta, bởi đó một người sẽ sống nếu người làm theo chúng. Chúng báng bổ các ngày Sa-bát ta nặng lắm, vì vậy ta phán ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó trong đồng vắng để diệt chúng đi.¹⁴Nhưng ta đã hành động vì cơ danh ta hầu cho danh ấy không bị báng bổ trước mắt các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem chúng nó ra khỏi Ai-cập.

¹⁵Vậy, đích thân ta đã giơ tay ra thề cùng chúng nó trong đồng vắng rằng ta sẽ không đem chúng nó vào xứ mà ta sẽ ban cho chúng nó, là đất đượm sữa và mật, là xứ vinh hiển nhất trong mọi đất.¹⁶Ta đã thề điều này vì chúng đã chối bỏ các mạng lệnh ta và không ăn ở theo lệ luật ta, và chúng báng bổ những ngày Sa-bát ta, một khi lòng chúng nó hướng theo các hình tượng chúng nó.¹⁷Nhưng mắt ta có sự thương xót dành cho chúng vì cơ sự huỷ diệt chúng, vậy ta không làm tận tuyệt chúng nó trong đồng vắng.

¹⁸Ta đã phán cùng con trai con gái chúng nó trong đồng vắng: “Đừng ăn ở theo tập tục của cha mẹ các người; đừng giữ theo lệ định của họ hay các người tự báng bổ mình với các hình tượng.¹⁹Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người! Hãy ăn ở theo luật lệ ta; hãy giữ theo các mạng lệnh ta và tuân theo chúng!”²⁰Hãy giữ những ngày Sa-bát ta ra thánh hầu cho chúng sẽ trở thành một dấu giữa ta và các người, hầu cho các người sẽ nhìn biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.”

²¹Nhưng con trai con gái chúng nổi loạn nghịch cùng ta. Chúng không noi theo luật lệ ta hoặc không tuân giữ các mạng lệnh ta, bởi đó một người sẽ sống nếu người ấy tuân giữ chúng. Chúng nó báng bổ những ngày Sa-bát ta, vậy ta quyết định đổ cơn giận ta trên chúng nó để làm thoả mãn cơn thịnh nộ ta nghịch cùng chúng trong đồng vắng.

²²Nhưng ta đã xây tay ta lại và đã hành động vì cơ danh ta, để danh ấy không bị báng bổ trước mắt của các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi.

²³Đích thân ta cũng đã giơ tay lên thề cùng chúng nơi đồng vắng, ta thề rằng ta sẽ tan rải chúng giữa vòng các dân, ta sẽ phát tán chúng giữa các nước.²⁴Ta quyết định thực hiện điều này một khi chúng không vâng theo các mạng lệnh ta, và một khi chúng chối bỏ lệ luật ta, và báng bổ những ngày Sa-bát ta. Mắt chúng mong mỏi nhìn theo các hình tượng của tổ phụ chúng.

²⁵Khi ấy, Ta cũng ban cho chúng những luật lệ chẳng lành, và các mạng lệnh bởi đó chúng không được sống.²⁶Ta làm cho chúng nó ra ô uế bởi của lễ chúng nó, khi chúng khiến từng con đầu lòng ra khỏi tử cung đưa qua lửa. Ta đã làm điều này làm cho chúng nó phải kinh khiếp để chúng nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.’

²⁷Vì lẽ đó, hỡi con người, hãy công bố cho nhà Y-sơ-ra-ên; hãy nói với chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Tổ phụ các ngươi đã phạm thượng đối với ta bằng cách phản ta nghịch cùng ta. Chúng đã sống như thể theo cách này.²⁸ Khi ta đem chúng vào trong xứ mà ta đã giơ tay ra thề ban cho chúng, và khi chúng đã nhìn thấy mọi đồi cao cùng các cây rậm, khi ấy chúng dâng của lễ mình tại đó và chộc giận ta bằng các của lễ ở đó. Tại đó chúng cũng đốt các thức hương có mùi thơm, và đã đổ ra các lễ quán.²⁹ Khi ấy, ta phán cùng chúng rằng: “Nơi cao này là gì mà các ngươi dâng của lễ ở đó?” Thế là danh Ba-ma được gọi cho đến ngày nay.’

³⁰Vì lẽ đó, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Sao các ngươi tự làm ô uế mình với các đường lối của tổ phụ các ngươi? Và tại sao các ngươi hành xử như dĩ điếm, tìm theo những sự gớm ghiếc chứ?’³¹ Vì khi các ngươi dâng lễ vật và khiến các con trai mình qua lửa, các ngươi tự làm cho mình ra ô uế với các hình tượng mình cho đến ngày nay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng lẽ ta để cho các ngươi cầu hỏi sao? Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ta sẽ không để cho các ngươi cầu hỏi ta đâu!

³²Suy nghĩ hình thành trong lý trí các ngươi sẽ thành ra sự thực. Các ngươi nói: “Chúng ta sẽ sống giống như các dân khác, giống như các dân trong những xứ khác, họ thờ lạy gỗ và đá.”

³³Như ta là hằng sống Chúa Giê-hô-va — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — chắc chắn ta sẽ trị vì trên các ngươi với một bàn tay mạnh sức, một cánh tay giơ lên, và cơn thịnh nộ sẽ đổ ra trên các ngươi!³⁴ Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi các dân khác và ta sẽ thu các ngươi lại từ các nước giữa vòng họ mà các ngươi đã bị tan rã ra. Ta sẽ thực hiện điều này với bàn tay mạnh sức và với cơn thịnh nộ đổ ra.³⁵ Khi ấy, Ta sẽ đem các ngươi vào trong đồng vắng của các dân, và tại đó ta sẽ đối mặt xét đoán các ngươi.

³⁶Giống như ta đã xét đoán tổ phụ các ngươi ở đồng vắng đất Ê-díp-tô thế nào, ta cũng xét đoán các ngươi cũng một thế ấy — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.³⁷ Ta sẽ khiến các ngươi ném gậy của ta, và ta sẽ đem các ngươi vào trong dây giao ước;³⁸ Ta sẽ tẩy sạch khỏi các ngươi những kẻ loạn nghịch và những kẻ phạm pháp nghịch cùng ta. Ta sẽ đuổi chúng nó ra khỏi đất mà chúng đang trú ngụ trong vai trò dân ngoại, nhưng chúng nó sẽ không bước vào đất Y-sơ-ra-ên. Như vậy các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!

³⁹Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, cũng vậy với các ngươi, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Mỗi một người các ngươi nên đến cùng chính hình tượng của mình. Hãy thờ lạy chúng nếu các ngươi từ chối không chịu nghe ta, nhưng các ngươi không còn báng bổ danh thánh của ta với các lễ vật và các hình tượng của các ngươi.

⁴⁰Vì trên hòn núi thánh của ta, trên đỉnh núi của Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — hết thảy nhà Y-sơ-ra-ên sẽ thờ lạy ta ở đó trong xứ. Tại đó ta sẽ dẹp lòng đòi hỏi của lễ các ngươi, và cũng đòi thuế hoa quả đầu mùa với hết thảy các vật thánh của các ngươi.⁴¹ Ta sẽ chấp nhận các ngươi như mùi hương khi ta đem các ngươi ra khỏi giữa các dân, và thu các ngươi lại từ những nước mà các ngươi đã bị tan rã. Ta sẽ tỏ mình ra thánh giữa vòng các ngươi ở trước mắt các dân để họ xem thấy.

⁴²Khi ấy, lúc ta sẽ đem các ngươi vào đất của Y-sơ-ra-ên, trong xứ mà ta đã giơ tay lên thề ban cho tổ phụ các ngươi, các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.⁴³ Lúc đó, các ngươi sẽ nhớ lại đường lối gian ác mình, và mọi việc làm các ngươi bởi đó tự làm ô uế bản thân mình, và các ngươi sẽ thù ghét bản thân mình trước chính mắt mình vì mọi sự dữ mà các ngươi đã phạm.⁴⁴ Vậy, các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va khi ta thực hiện điều này vì cơ danh ta, chớ không theo đường lối gian ác và các việc làm đồi bại của các ngươi, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

⁴⁵Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta,⁴⁶“Hỡi con người, hãy xây mặt về các xứ phía nam, rồi nói nghịch cùng phương nam; hãy nói tiên tri nghịch cùng rừng của Nê-giép.”⁴⁷ Hãy nói cùng rừng của Nê-giép: ‘Hãy nghe lời công bố của Đức Giê-hô-va! Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy xem, ta sẽ nhen lửa giữa vòng các ngươi. Lửa sẽ thiêu nuốt hết từng cây xanh và từng cây khô giữa vòng các ngươi. Ngọn lửa hừng sẽ không bị dập tắt, mọi mặt từ phương nam cho đến phương bắc sẽ bị thiêu cháy.

⁴⁸Khi ấy, mọi xác thịt sẽ nhìn thấy rằng Ta là Đức Giê-hô-va khi ta châm lửa và lửa ấy sẽ không hề bị dập tắt.”

⁴⁹Lúc đó ta phán: “Than ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va, họ nói về tôi: ‘Nó chẳng phải là kẻ nói thí dụ sao?’”

21¹ Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²“Hỡi con người, hãy hướng mặt về phía Giê-ru-sa-lem, rồi nói nghịch với các nơi thánh; hãy nói tiên tri nghịch cùng đất Y-sơ-ra-ên.³ Hãy nói với đất Y-sơ-ra-ên: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này! Ta nghịch cùng ngươi! Ta sẽ rút gươm ra khỏi vỏ nó và chém bỏ cả người công bình và kẻ dữ khỏi giữa ngươi!’

⁴Đối với ta, để dứt bỏ người công bình và kẻ dữ khỏi giữa ngươi, gươm của ta sẽ ra khỏi vỏ nó nghịch cùng mọi xác thịt từ nam đến bắc.⁵ Khi ấy, mọi xác thịt sẽ nhìn biết ta, Đức Giê-hô-va, đã rút gươm ra khỏi vỏ. Nó sẽ không trở vào nữa!’

⁶Còn ngươi, hỡi con người, hãy than thở như lưng đã gãy! Trong sự cay đắng, hãy than vãn trước mắt chúng nó!

⁷Khi ấy chúng sẽ hỏi ngươi: ‘Ngươi than vãn là vì việc gì chứ?’ Lúc đó, ngươi sẽ nói: ‘Vì có các tin tức đang tới đến, vì mọi lòng đều tan chảy, và mọi tay đều sẽ yếu đuối! Từng tâm thần đều sẽ hao mòn, và từng đầu gối đều nhũn ra như nước. Kia! Tin tức ấy đến và nó sẽ là như vậy đây! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.’”

⁸Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:⁹“Hỡi con người, hãy nói tiên tri đi, hãy nói: ‘Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy nói: Gươm! Gươm! Gươm ấy rất bén nhọn và bóng láng!

¹⁰ Gươm ấy nhọn để lao vào một cuộc chém giết lớn! Gươm ấy bóng láng để giống như chớp nhoáng. Chúng ta có nên vui mừng nơi cây trượng của con ta chăng? Gươm hầu đến ghét bỏ từng cây roi như thế!

¹¹ Vậy, gươm này được chìa ra để đánh bóng, rồi khi tay cầm lấy nó! Gươm được mài bén! Và nó được đánh bóng để giao cho tay kẻ sát thủ.’

¹² Hỡi con người, hãy kêu cứu và than vãn đi! Vì gươm đã đến trên dân ta! Các cấp lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên họ sẽ bị quăng vào thanh gươm! Họ là dân sự ta, vậy, hãy vỗ bắp vế trong buồn rầu!

¹³ Vì có sự thử thách, nhưng sẽ ra sao nếu cây trượng không còn nữa? — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

¹⁴ Giờ đây, hỡi con người, hãy nói tiên tri và đập hai tay vào nhau, vì gươm sẽ tấn công thậm chí đến lần thứ ba! Gươm dành cho những kẻ sẽ bị giết! Đây là gươm dành cho nhiều người sẽ bị giết, gươm đâm chúng nó ở khắp mọi nơi!

¹⁵ Để làm cho lòng chúng nó tan chảy và thêm nhiều hòn đá vấp chơn, ta đã đặt ra gươm giết chóc nghịch cùng các cổng nó. Khốn thay! Gươm được làm ra giống như chớp nhoáng, đồ tể được tự do!

¹⁶ Hỡi gươm! Hãy đánh phía bên phải! Hãy đánh phía bên trái! Hãy tới bất cứ đâu lưỡi gươm bén muốn tới.

¹⁷ Vì ta cũng đập hai tay lại với nhau, và khi ấy ta đưa cơn giận đến với phần còn lại! Ta, Đức Giê-hô-va, công bố điều đó!”

¹⁸Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:¹⁹Bây giờ, hỡi con người, hãy chỉ định hai con đường cho gươm của vua nước Ba-by-lôn đến. Hai con đường ấy sẽ khởi sự trong cùng một đất, và gạch một dấu sẽ đánh dấu một trong hai con đường đó dẫn đến một thành kia.²⁰ Hãy đánh dấu một con đường cho quân đội Ba-by-lôn đến tại Ráp-ba, thành của dân Am-môn. Hãy đánh dấu con đường kia dẫn quân đội đến xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem, là thành có phòng thủ kiên cố.

²¹Vì vua xứ Ba-by-lôn sẽ dừng quân tại ngã ba, nơi tiếp giáp, để bói hầu có được một sứ điệp mang tính tiên tri. Vua ấy lắc các mũi tên để xin xâm rồi hỏi các hình tượng về phương hướng. Vua ấy sẽ xem xét một lá gan!²²Trong tay phải người sẽ là dấu hiệu chỉ về thành Giê-ru-sa-lem, vì vua ấy dùng máy dặng phá thành! Vì vua ấy mở miệng mình ra lệnh sự tàn sát bắt đầu! Vì vua ấy hô lên tiếng chiến tranh! Vì vua ấy dùng máy phá thành nghịch cùng các cửa thành! Vì vua ấy muốn đắp lũy và dựng lên các bức tường vây hãm!²³Đường như đó chỉ là một dấu hiệu vô dụng trước mắt những kẻ sống trong thành Giê-ru-sa-lem, những người đã đưa ra lời thề với người Ba-by-lôn! Nhưng nhà vua sẽ tố cáo chúng vi phạm hiệp ước để bao vây chúng!

²⁴Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì các ngươi đưa tội lỗi mình vào bộ nhớ của ta, các sự vi phạm của các ngươi sẽ bị bày ra! Tội lỗi các ngươi sẽ được thấy hết trong mọi hành động của các ngươi! Vì lý do này các ngươi sẽ nhắc cho mọi người nhớ rằng các ngươi sẽ bị bắt dẫn tù bởi tay kẻ thù các ngươi!

²⁵Và ngươi, là vua gian ác, phạm thượng của Y-sơ-ra-ên, ngày phán xét ngươi đã đến, thì giờ phạm tội của ngươi đã kết thúc rồi,²⁶Chúa Giê-hô-va phán: Hãy lột mũ triều và cất bỏ vương miện đi! Mọi việc chẳng còn giống như trước nữa! Hãy tôn cao kẻ thấp hèn và hãy hạ người được tôn cao xuống!²⁷Ta sẽ khiến cho mọi sự ra đồng đổ nát! Đổng đổ nát! Đổng đổ nát! Vương quyền sẽ chẳng còn có nữa, cho đến chừng nào Đấng có quyền ấy hiện đến. Khi ấy ta sẽ giao vương quyền đó cho người.

²⁸ Vay người, hỏi con người, hãy nói tiên tri đi: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy với dân Am-môn về bối cảnh thê thảm hầu đến của chúng: Gươm, thanh gươm đã rút ra! Gươm được mài nhọn cho sự tàn sát để ăn nuốt, vậy nó sẽ loé lên như chớp!

²⁹ Đang khi các tiên tri thấy những khả thi giả dối, đang khi chúng lo làm các nghi thức dối trá cho các người, gươm này sẽ đặt trên cổ kẻ gian ác, họ sắp sửa bị giết, ngày thăm phạt chúng nó đã đến và thì giờ tội lỗi của chúng sắp kết thúc rồi.

³⁰ Hãy tra gươm vào vỏ của nó. Trong chỗ tạo dựng của người, trong đất mà người ra đời, ta sẽ xét đoán người! Ta sẽ đổ cơn giận ta trên người! Ta sẽ thổi lửa thành nộ ta nghịch cùng người và phó người vào tay kẻ hung bạo, giải sự hủy diệt!

³¹ Người sẽ làm môi cho lửa! Huyết của người sẽ nằm ở giữa đất. Người ta chẳng còn nhớ tới người, vì ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố mọi sự này!”

³² Người sẽ làm môi cho lửa! Huyết của người sẽ nằm ở giữa đất. Người ta chẳng còn nhớ tới người, vì ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố mọi sự này!”

22¹Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến cùng ta phán rằng:²“Bây giờ, ngươi, hỡi con người, ngươi sẽ phán xét chẳng? Ngươi sẽ xét đoán thành huyết này chẳng? Hãy làm cho người ta nhìn biết mọi sự gớm ghiếc của nó.

³Ngươi phải nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây là thành phố đổ huyết ra ở giữa nó hầu cho thời thế nó sẽ đến; một thành tạo ra các hình tượng khiến bản thân nó ra ô uế!

⁴Ngươi phạm tội bởi huyết mà ngươi làm đổ ra, và bị làm cho ô uế bởi các hình tượng mà ngươi đã chế ra! Vì ngươi đã kéo những ngày lại gần và tiếp cận với những năm sau cùng của ngươi. Vì lẽ đó, ta sẽ khiến ngươi thành ra một lời quở trách cho các dân tộc và là trò cười nhạo cho bốn phương trời.⁵Cả những người ở gần và cũng như ở xa sẽ chế giễu ngươi, hỡi ngươi là thành ô uế, với tiếng tăm khắp mọi nơi đều nhìn biết là đủ thứ lộn xộn!

⁶Kìa, các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên, mỗi người với quyền lực của mình, đã đến cùng ngươi để làm huyết đổ ra!

⁷Họ không tôn trọng bậc làm cha làm mẹ ở trong ngươi, và họ thực hiện sự áp bức trên các dân ngoại ở giữa ngươi. Họ ngược đãi trẻ mồ côi cùng người góa bụa ở trong ngươi.⁸Ngươi xem khinh các vật thánh ta và báng bỏ những ngày Sa-bát ta!⁹Những kẻ hay giết chóc đã đến giữa vòng ngươi để làm đổ huyết ngươi, và họ ăn uống trên các núi. Họ làm ra sự gian ác ở giữa ngươi!

¹⁰Sự trần truồng của một người cha được tỏ ra ở giữa ngươi. Họ ngược đãi người đàn bà ô uế ở giữa ngươi trong khi người có thai.¹¹Những kẻ phạm các sự gớm ghiếc với vợ người lân cận mình, và những kẻ khác làm cho con cháu mình ra ô uế xấu hổ; những kẻ lạm dụng tình dục chị em ruột mình, là con gái của cha mình — mọi sự này đều có ở giữa ngươi.¹²Những kẻ này nhận của hối lộ giữa vòng ngươi để làm đổ huyết ra. Ngươi đã lấy lời lãi và lấy quá nhiều lời lãi đó, ngươi đã gây thiệt hại cho kẻ lân cận mình qua sự áp bức, và ngươi đã quên ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

¹³Hãy xem đi! Ta dùng tay mình đập vào lời lãi bất lương mà ngươi đã làm ra, và huyết đổ ra hiện có ở giữa ngươi.

¹⁴Lòng ngươi có yên chăng, với hai bàn tay ngươi có mạnh mẽ vào ngày mà đích thân ta sẽ xử lý với ngươi chẳng? Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố ra điều này, thì sẽ làm trọn nó.¹⁵Vậy, Ta sẽ tan rã ngươi giữa vòng các dân tộc và phân tán ngươi trong các nước. Theo cách này, ta sẽ làm diệt mất sự ô uế khỏi giữa ngươi.¹⁶Vậy, ngươi sẽ bị ô uế trong con mắt của các dân tộc, và ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!”

¹⁷Kế đó, lời của Đức Giê-hô-va đến cùng ta phán rằng:¹⁸“Hỡi con người, nhà Y-sơ-ra-ên đã trở nên cặn bã đối với ta. Hết thảy chúng là cặn bã của đồng, thiếc, sắt và chì ở giữa ngươi. Chúng sẽ giống như là cặn của bạc ở trong lò.¹⁹Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Vì hết thảy các ngươi đã trở nên giống như cặn, vì vậy, kìa! Ta sẽ nhóm các ngươi lại ở giữa Giê-ru-sa-lem.

²⁰Giống như người ta gom góp bạc, đồng sắt, và chì thiếc lại ở giữa lò, lửa được thổi lên nghịch cùng nó, ta sẽ làm cho các ngươi tan chảy. Vậy, ta sẽ nhóm các ngươi lại trong cơn giận và trong sự thịnh nộ ta. Ta sẽ nhóm các ngươi lại tại đó rồi làm cho tan chảy ra; vậy ta nhóm các ngươi lại trong cơn giận và trong sự thịnh nộ ta, và ta sẽ đặt ngươi ở đó và làm cho ngươi tan chảy ra.²¹Vậy, ta sẽ nhóm các ngươi lại và thổi lửa nghịch cùng ngươi với lửa thịnh nộ ta hầu cho ngươi sẽ bị đổ ra ở giữa ngươi.²²Giống như làm cho bạc chảy ra ở giữa lò, thì các ngươi cũng sẽ tan chảy ra ở giữa thành ấy, và các ngươi sẽ nhìn biết ta, Đức Giê-hô-va đã đổ cơn giận ta nghịch cùng các ngươi.”

²³Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²⁴“Hỡi con người, hãy nói cùng nó: ‘Ngươi là một đất chẳng được sạch sẽ. Trong ngày thịnh nộ sẽ chẳng có mưa đâu!’²⁵Có sự im lặng của các tiên tri ở giữa nó, giống như sự tử hay găm rỗng đang cần xé một nạn nhân; chúng nuốt lấy sự sống và cướp lấy của cải quý báu! Chúng khiến ở giữa nó có nhiều goá phụ!

²⁶Các thầy tế lễ nó thể hiện bạo lực đối với luật pháp ta, và họ báng bỏ các vật thánh của ta. Họ không phân biệt giữa các vật thánh, và không dạy sự khác biệt giữa ô uế và thanh sạch. Họ nhắm mắt lại chẳng nhìn xem các ngày Sa-bát ta hầu cho ta bị nói phạm ở giữa họ!²⁷Các vương tử ở trong nó giống như bầy sói đang xé mồi của chúng. Họ làm đổ huyết ra và huỷ diệt sự sống, lấy lời lãi bất lương.²⁸Và các tiên tri nó dùng vôi tô trắng quét lên chúng; họ thấy những sự hiện thấy giả dối và loan báo giả dối cho chúng. Họ nói: “Chúa Giê-hô-va phán như vậy” khi Đức Giê-hô-va không có phán!

²⁹Dân trong xứ đã lấn lướt nhờ sự tống tiền và chiếm đoạt nhờ trộm cướp, và họ ngược đãi kẻ nghèo và người khốn khó, và ức hiếp người ngoại không có sự công bình.

³⁰Vậy, ta đã tìm kiếm một người trong vòng chúng nó, người ấy sẽ xây lại tường thành, và người ấy sẽ đứng trước mặt ta tại chỗ sút mẻ để ta sẽ không huỷ diệt nó, nhưng ta chẳng tìm được một người nào.³¹Vậy, ta đổ cơn thịnh nộ ta trên chúng! Ta sẽ dứt điểm chúng với lửa giận dữ của ta và đặt đường lối của chúng nó giáng trên đầu chúng nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

23 ¹Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²“Hỡi con người, có hai người nữ, là con gái của cùng một mẹ.³Chúng nó làm điểm trong xứ Ê-díp-tô từ khi còn trẻ. Chúng làm điểm ở đó. Vú của chúng bị người ta bóp và chúng nó bị mất hoa con gái tại đó.⁴Tên của chúng là Ô-hô-la — là chị — và Ô-hô-li-ba — là em. Khi ấy chúng nó thuộc về ta và sanh con trai con gái. Tên của chúng có ý nghĩa như vậy: Ô-hô-la là Sa-ma-ri, còn Ô-hô-li-ba là Giê-ru-sa-lem.

⁵Ô-hô-la làm điểm thậm chí khi nó đã thuộc về ta; nó tà dâm với tình nhân nó, vì dân A-si-ri họ đang thống trị, ⁶quan tổng đốc mặc áo tím, và các quan của hắn, thấy đều cường tráng và đẹp đẽ, hết thấy họ đều cỡi ngựa. Vậy, nó tự hiến thân làm điểm cho họ, cho những người đàn ông tốt nhất của A-si-ri!⁷Và nó tự mình làm ô uế với mọi kẻ mà nó hành dâm, với mọi hình tượng của chúng nó mà vì đó nó đã hành dâm.

⁸Vì trong xứ Ê-díp-tô nó không bỏ thói làm điểm ấy, họ ngủ với nó khi nó hãy còn là thiếu nữ trẻ, khi lần đầu tiên họ làm cho nó mất hoa con gái, khi họ lần đầu tiên chung chạ với nó. Vậy nên, ta đã phó nó trong tay tình nhân nó, tức là trong tay những người A-si-ri, mà nó đã thương yêu.

⁹Vì lẽ đó, ta phó nó vào trong tay của các tình nhân nó, vào trong tay của người A-si-ri, những kẻ nó làm điểm cho!

¹⁰Chúng lột trường nó. Chúng bắt con trai con gái nó, và chúng dùng gươm giết nó, và nó mang xấu với những người nữ khác, vì chúng chuyển sự phán xét giáng trên nó.

¹¹Em gái nó là Ô-hô-li-ba đã nhìn thấy việc này, nhưng nó còn dâm đảng và làm điểm thậm chí còn hơn cả chị nó nữa!¹²Nó làm điểm cho người A-si-ri, các quan tổng đốc và quan cai trị ăn mặc sang trọng, hay cỡi ngựa! Hết thấy họ đều là những người cường tráng đẹp đẽ!¹³Ta đã thấy nó cũng đã làm cho mình ra ô uế. Cùng một cách cho cả hai chị em.

¹⁴Khi ấy, nó còn thêm nhiều sự dâm đảng nữa! Nó nhìn thấy hình đàn ông được khắc trên tường, các nhân vật Canh-đê sơn son, ¹⁵thắt dây lưng quanh hông, với khăn trên đầu thả thòng xuống! Hết thấy họ đều là các quan chỉ huy đạo binh có xe ngựa, những người ra đời ở xứ Ba-by-lôn.

¹⁶Bao lâu mắt nó nom thấy họ, nó làm điểm cho họ, vì vậy nó sai sứ giả đến cùng họ trong xứ Canh-đê.¹⁷Khi ấy, những người Ba-by-lôn đến cùng nó và lên giường dâm đảng với nó, và họ làm cho nó ra ô uế với mọi thứ dâm đảng của nó. Bởi những gì nó đã làm, nó bị kẻ là ô uế, vậy nó tự xây mình đi trong sợ gớm ghiếc.

¹⁸Nó thể hiện ra mọi cử chỉ dâm đảng mình và nó loả thể ra, vậy linh hồn ta đã xây khỏi nó, giống như linh hồn ta xây khỏi chị nó!¹⁹Khi ấy, nó phạm thêm nhiều thứ dâm đảng, khi nó nhớ lại và bắt chước theo thuở son trẻ nó, khi nó làm điểm trong xứ Ê-díp-tô!

²⁰Vậy, nó làm điểm cho các tình nhân nó, bộ phận sinh dục của những kẻ ấy giống như bộ phận sinh dục của loài lừa, dâm đảng thái quá như loài ngựa.²¹Và, nó phạm lại sự dâm đảng của lúc son trẻ, khi mà người Ê-díp-tô bóp vú nó, vì hai vú nó còn đầy đặn!

²²Vì lẽ đó, hỡi Ô-hô-li-ba, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Này, ta sẽ khiến những tình nhân ngươi nghịch cùng ngươi! Những kẻ mà ngươi đã chán chê, ta sẽ đem chúng nó đến từ bốn phương nghịch cùng ngươi!’²³Những người Ba-by-lôn và hết thấy người Canh-đê! Phê-cốt, Soa, và Coa! Và hết thấy người A-si-ri với chúng nó! Những người cường tráng đẹp đẽ! Các quan tổng đốc và quan cai trị, hết thấy họ đều là quan trưởng và hạng người có tiếng tăm! Hết thấy đều cỡi ngựa!

²⁴Chúng nó sẽ đến nghịch cùng ngươi với các thứ vũ khí, và với xe có nhiều toa, cùng một đoàn dân đông! Chúng nó dùng những thuẫn lớn nhỏ, và mao trụ vây chung quanh ngươi! Ta sẽ giao cho chúng cơ hội trừng phạt ngươi, và chúng sẽ trừng phạt ngươi với mọi hành động của chúng!²⁵Vì ta sẽ thả cơn giận ta giáng trên ngươi, và chúng nó sẽ xử ngươi bằng sự giận dữ! Chúng nó sẽ cắt mũi và tai ngươi, và kẻ còn sót lại của ngươi sẽ ngã bởi gươm! Chúng nó sẽ bắt con trai con gái ngươi, hầu cho dòng dõi ngươi sẽ bị lửa nuốt mất!

²⁶Chúng nó lột trường ngươi và tước hết đồ trang sức ngươi!²⁷Vậy ta sẽ cắt bỏ lối sống xấu hổ khỏi ngươi và lối sống điếm của ngươi từ xứ Ê-díp-tô. Ngươi sẽ không còn ngược mắt ngó theo chúng nó với ao ước nữa, và ngươi sẽ chẳng còn nghĩ đến Ê-díp-tô nữa!

²⁸Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Kìa! Ta sẽ phó ngươi vào trong tay những kẻ mà ngươi ghét, giao ngươi vào trong tay những kẻ mà ngươi ngoảnh mặt đi!’²⁹Chúng sẽ xử ngươi theo cách gớm ghiếc; chúng sẽ tước hết mọi của cải ngươi rồi bỏ ngươi trong tro bụi trần trường. Nổi xấu hổ trần trường của việc ngươi làm điểm sẽ bị bày ra, lối sống đầy xấu hổ của ngươi và thói dâm đảng của ngươi!

³⁰Những việc này sẽ được làm ra cho ngươi trong việc ngươi ăn ở như gái điếm, dâm đảng theo các dân, bởi đó ngươi bị ô uế với hình tượng chúng nó.³¹Ngươi đã ăn ở theo cách của chị ngươi, vậy nên ta sẽ trao cái chén trừng phạt của nó vào trong tay ngươi.

³²Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Người sẽ uống cái chén của chị người, cái chén ấy sâu và rộng; cái chén ấy chứa được rất nhiều — người sẽ trở thành đối tượng bị chê cười nhạo báng!’

³³Người sẽ phải say sưa và buồn rầu lớn lắm, cái chén kinh khiếp và tàn phá! Đây là cái chén của Sa-ma-ri chị người!

³⁴Người sẽ uống cái chén ấy và phải uống cạn; khi ấy người sẽ đập vỡ chén ấy rồi lấy mảnh vỡ nó mà rạch vú người. Vì ta đã công bố điều đó! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’

³⁵Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Vì người đã quên ta và quăng ta ra sau lưng người, vậy người cũng phải mang lấy hậu quả của lối sống đầy xấu hổ và lối sống phi đạo đức về tình dục!’”

³⁶Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Hỡi con người, người có xét đoán Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba không? Hãy cho chúng nó biết về những sự gớm ghê của chúng,³⁷ một khi chúng đã phạm tội tà dâm, và khi có huyết nơi tay chúng! Chúng nó đã phạm tội tà dâm, với các hình tượng mình và thậm chí chúng đã đưa con trai mà chúng đã sanh cho ta qua lửa để bị thiêu đốt đi!

³⁸Và chúng cứ tiếp tục làm điều này cho ta: Chúng làm cho nơi thánh ra ô uế, và trong cùng một ngày chúng đã làm ô uế các ngày Sa-bát ta!³⁹Vì khi đã giết con cái mình dâng cho hình tượng, khi ấy chúng đến nơi thánh ta trong cùng ngày ấy dâng làm ô uế nó! Vì vậy, kìa! Đây là điều chúng nó đã làm ở giữa nhà của ta!

⁴⁰Người đã sai mời người đến từ xứ xa, các sứ giả được sai đến cùng họ — bấy giờ kìa! Thực sự họ đã đến, vì họ mà người phải tắm rửa, vẽ mắt và trang sức cùng mình.⁴¹Và người lên giường đẹp đẽ và trước bàn ăn đã dọn sẵn. Khi ấy, người đặt hương liệu và dầu ta lên bàn ấy!

⁴²Vậy, có tiếng của đám đông ở với người, họ sống với nhiều lo toan, và có nhiều kẻ say sưa được đưa đến từ đồng vắng với những kẻ chẳng ra gì cả. Chúng nó đeo vòng nơi tay người, và đội vương miện lên đầu người.

⁴³Khi ấy, Ta nói về kẻ kiệt lực bởi các hành động dâm dăng: ‘Bây giờ chúng sẽ gian dâm với nó, và nó sẽ hành dâm với chúng.’⁴⁴Khi ấy chúng đến ngủ với nó như chúng đến cùng bất cứ gái điếm nào; đồng thời chúng ngủ với Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba, là những người nữ tà dâm!⁴⁵Nhưng những người công bình sẽ đoán xét chúng phải bị trừng phạt vì tà dâm và sự trừng phạt cho những kẻ làm đổ huyết ra, một khi chúng phạm tội tà dâm và có huyết trong tay chúng.

⁴⁶Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ đẩy lên một đạo quân nghịch cùng chúng rồi phó chúng phải bị kinh khiếp và bị bóc lột.⁴⁷Khi ấy, đạo quân đó sẽ ném đá chúng và dùng gươm giết chúng. Họ sẽ giết con trai con gái chúng nó rồi lấy lửa đốt nhà chúng!

⁴⁸Vì ta sẽ cất bỏ lối ăn ở đầy xấu hổ ra khỏi đất và kỷ luật hết thấy những người đàn bà hầu cho hết thấy họ sẽ không còn ăn ở giống như gái điếm nữa.⁴⁹Vậy chúng sẽ đưa lối sống xấu hổ kia ra nghịch cùng người. Người sẽ mang lấy tội lỗi người với các hình tượng người, bởi cách thức này các người sẽ nhìn biết rằng ta là Chúa Giê-hô-va.”

²⁴ Một lần nữa, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta vào năm thứ chín, tháng thứ mười, ngày mùng mười trong tháng:²⁴“Hỡi con người, hãy ghi chép tên ngày này, chính ngày này; cũng chính ngày này vua Ba-by-lôn đến bao vây thành Giê-ru-sa-lem.

³ Hãy nói một câu tục ngữ nghịch cùng nhà loạn nghịch này, một thí dụ nói cùng họ: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy dùng nồi luộc! Hãy dùng nó! Cũng hãy đổ nước vào trong nồi đó!

⁴ Hãy sắp các miếng thức ăn vào trong nồi, từng miếng một — thịt đùi và thịt vai, hãy chất xương tốt nhứt vào nồi.

⁵ Hãy chọn con tốt nhứt trong bầy rồi và luộc xương ấy; hãy đun cho sôi, và cũng luộc xương ở giữa nồi.

⁶ Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho thành của huyết, cái nồi luộc sôi bị gở ở trong, gở hãy còn ở trong đó chưa rửa sạch! Hãy lấy từng miếng thịt ra khỏi đó, nhưng đừng bắt thăm về thịt ấy.

⁷ Vì máu nó ở giữa nó! Nó đặt thịt lên chỗ đá bóng láng; nó không bày thịt ra trên đất để bụi che lấp đi,

⁸ nó làm cho cơn giận dấy lên để báo thù! Ta đặt huyết nó lên chỗ đá bóng láng để không ai có thể che đậy nó được!

⁹ Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho thành hay đổ máu! Ta cũng sẽ chất một đồng củi lớn!

¹⁰ Hãy thêm củi đi! Hãy nhóm lửa lên! Hãy luộc thịt cho lâu, để khô nước! Rồi để cho xương bị xém đi.

¹¹ Khi ấy, hãy đặt cái nồi không lên mở than lửa đỏ, để hâm nóng đồng nó, nhờ vậy sự ô uế ở bên trong sẽ tan chảy ra, chất gỉ nó bị thiêu đốt hết.’

¹² Nó bị yếu đi vì mệt nhọc, nhưng ten rét chưa ra khỏi nó bởi lửa.

¹³ Cách ăn ở xấu hổ của người nằm trong sự ô uế của người, vì ta làm cho người được sạch, nhưng người vẫn còn dơ dáy. Người vẫn không ra khỏi sự ô uế người cho tới chừng cơn giận ta lìa khỏi người.

¹⁴ Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố ra điều đó, nó sẽ xảy ra, và ta sẽ thực hiện nó! Ta sẽ không lui đi, ta sẽ không nghĩ ngại về việc ấy. Theo mọi đường lối cũng như các việc làm của người, ta sẽ phán xét người! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

¹⁵ Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:¹⁶“Hỡi con người, kìa! Ta dùng dịch lệ cất sự ham muốn khỏi mắt người, nhưng người chẳng than vãn cũng chẳng khóc lóc, và nước mắt người chẳng chảy ra.¹⁷ Hãy than thầm đi. Chớ cư tang cho kẻ chết. Hãy quấn khăn lên đầu người và xỏ giày vào chân, nhưng chớ trùm tóc lại hay ăn bánh của những kẻ than khóc vì mất vợ mình.”

¹⁸ Vậy, ta nói cùng dân sự lúc sáng ngày, rồi vợ ta ngã chết lúc ban chiều. Và ta đã làm y như lời đã truyền cho ta lúc ban sáng.

¹⁹ Dân sự hỏi ta: “Người sẽ không nói cho chúng ta biết mọi sự này có nghĩa gì, những việc mà người đang làm đó?”

²⁰ Vậy ta đáp cùng họ: “Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²¹“Hãy nói với nhà Y-sơ-ra-ên: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kìa! Sự kiêu ngạo về sức lực, sự ham muốn của mắt, và tư dục người đang làm ô uế nơi thánh ta! Vậy, các con trai và con gái các người mà các người đã để lại sẽ ngã bởi gươm.

²² Khi ấy, các người sẽ làm y như ta đã làm: các người không trùm tóc lại, không ăn bánh của những kẻ đang than khóc!²³ Thay vì thế, khăn các người sẽ để yên trên đầu, và giày các người sẽ mang luôn dưới chân; các người sẽ không than vãn không khóc lóc, vì các người sẽ bị hao mòn trong tội ác mình, và mỗi người sẽ than vãn vì anh em mình.²⁴ Vậy, Ê-xê-chi-ên sẽ là một dấu cho các người, giống như mọi sự nó đã làm, các người sẽ làm khi sự này xảy đến. Khi ấy các người sẽ nhìn biết ta là Chúa Giê-hô-va.”

²⁵ “Còn người, hỡi con người, nhắm ngày ta bắt lấy chùa miếu chúng nó, là sự vui vẻ, sự kiêu ngạo, và thứ chúng nom thấy và ham muốn — và khi ta cất bỏ con trai và con gái chúng nó —²⁶ trong ngày đó, kẻ đi trốn đến cùng các người đặt cho các người hay tin tức!²⁷ Trong ngày đó, miệng người sẽ mở ra cùng với miệng của gã đó và các người sẽ nói — các người sẽ chẳng im lặng nữa. Các người sẽ là một dấu cho chúng nó hầu cho chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.”

25 ¹Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy xây mặt nghịch cùng dân Am-môn rồi nói tiên tri nghịch cùng chúng nó.

³Hãy nói với dân Am-môn, ‘Hãy nghe lời của Chúa Giê-hô-va. Đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán: Người đã nói: “A-ha!” nghịch cùng nơi thánh ta khi nó bị bán bỏ, và nghịch cùng đất Y-sơ-ra-ên khi nó bị hoang vu, và nghịch cùng nhà Giu-đa khi chúng bị đưa đi làm phu tù. ⁴Bởi cớ đó, kìa! Ta sẽ phó người cho một dân ở phương đông làm của cải của chúng nó; chúng nó sẽ dựng trại ở giữa người và dựng trại ở đó. Chúng nó sẽ ăn hoa quả của người và chúng sẽ uống sữa của người! ⁵Và ta sẽ khiến đồng cỏ Ra-ba thành chuồng lạc đà và dân Am-môn thành ruộng cho các bầy súc vật, như vậy các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

⁶Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người đã vỗ tay, dậm chân, và vui mừng với mọi sự khinh miệt ở trong lòng nghịch cùng đất Y-sơ-ra-ên. ⁷Bởi cớ đó, kìa! Ta sẽ đánh người bằng tay rồi ban người làm chiến lợi phẩm cho các nước. Ta sẽ dứt người khỏi các dân và ta sẽ khiến người hư mất khỏi giữa các nước! Ta sẽ hủy diệt người, và người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!’

⁸Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Vì Mô-áp và Sê-i-rơ nói: “Kìa! Nhà Giu-đa cũng giống như từng nước khác!” ⁹Vì lẽ đó, kìa! Ta sẽ mở các bờ cõi của dân Mô-áp, khởi từ các thành của nó trên đường biên giới — thành lộng lẫy Bết-Giê-si-mốt, thành Ba-anh-Mê-ôn, và thành Ki-ri-a-ta-im — ¹⁰cho dân đông phương nào nghịch cùng dân Am-môn. Ta sẽ ban chúng làm của cải hầu cho dân Am-môn không được ghi nhớ giữa các dân nữa. ¹¹Vậy, Ta cũng sẽ thi hành sự phán xét nghịch cùng Mô-áp, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!’

¹²Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Ê-đôm đã làm sự báo thù nghịch cùng nhà Giu-đa và đã phạm sai lầm trong việc ấy. ¹³Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ đánh Ê-đôm bằng tay ta và hủy diệt từng người và vật ở đó. Ta sẽ khiến chúng ra một nơi đổ nát, vứt đi, từ Thê-man đến Đê-đan. Chúng nó sẽ ngã bởi gươm!’

¹⁴Trong cách thức này, Ta sẽ thực hiện sự báo thù ta trên Ê-đôm bởi tay của dân Y-sơ-ra-ên ta, và họ sẽ đả dân Ê-đôm tùy theo cơn giận ta và sự thanh nộ ta. Vậy, chúng nó sẽ nhìn biết sự báo thù của ta! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.’

¹⁵Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Dân Phi-li-tin thực hiện sự báo thù theo lòng ghen ghét và từ trong lòng chúng đã tìm cách tiêu diệt Giu-đa rất nhiều lần. ¹⁶Vậy, đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán: Kìa! Ta sẽ chìa tay ra nghịch cùng dân Phi-li-tin, và ta sẽ dứt bỏ những dân Kê-rê-thít và hủy diệt dân sót sống dọc theo mé biển! ¹⁷Vì Ta sẽ thực hiện sự báo thù lớn nghịch cùng chúng nó với những hành động trừng phạt dữ dội, để chúng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ làm sự báo thù giáng trên chúng!’”

26¹Khi ấy là năm thứ mười một, nhằm ngày mừng một của tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²“Hỡi con người, vì Ty-rơ đã nói nghịch cùng Giê-ru-sa-lem: “A-ha! Hai cánh cổng của dân sự đã vỡ nát rồi! Nó đã xây lại cùng ta; Ta sẽ được đầy dẫy khi nó bị đổ nát!”

³Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán: ‘Kìa! Hỡi Ty-rơ, ta nghịch cùng ngươi, và ta sẽ đẩy nhiều nước lên nghịch cùng ngươi, như đại dương dậy sóng vậy!’⁴Chúng nó sẽ hủy phá các bức tường của Ty-rơ rồi xô-đổ các tháp của nó. Ta sẽ quét bụi nó đi và khiến nó giống như vàng đá trơ trụi.

⁵Nó sẽ thành ra một chỗ để phơi lưới ở giữa biển, một khi ta đã công bố điều này — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — và nó sẽ trở thành chiến lợi phẩm cho các nước!⁶Các con gái nó ở trong đồng ruộng sẽ bị giết bằng gươm, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!

⁷Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kìa! Ta sẽ đem Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn, nghịch cùng Ty-rơ từ phía Đông, là vua của các vua, với ngựa, xe cộ, lính kỵ! Một đoàn dân đông có nhiều người!⁸Người sẽ dùng gươm giết các con gái của ngươi ngoài đồng ruộng và sẽ lập đồn đắp lũy nghịch cùng ngươi, và đưa thuẫn lên nghịch cùng ngươi!

⁹Người sẽ đặt máy phá vách thành của ngươi, và các công cụ người sẽ phá sập các tháp của ngươi!¹⁰Người sẽ che phủ ngươi với bụi đất của nhiều xe ngựa! Các vách thành ngươi sẽ rung động vì tiếng của kỵ binh và bánh xe do ngựa kéo khi người bước qua hai cánh cổng của ngươi, giống như cổng của thành bị tấn công!¹¹Người sẽ chà đạp trên các đường phố ngươi với móng của nhiều ngựa; người sẽ dùng gươm giết dân ngươi, và các trụ đá cứng cáp kia sẽ ngã xuống đất.

¹²Bằng cách thức này, họ sẽ tước hết sức lực ngươi và cướp hàng hóa ngươi! Họ sẽ phá sập vách thành ngươi và bày ngựa chiến của ngươi cho đến khi đá, gỗ và bụi đất của ngươi phải nằm ở giữa các dòng sông.¹³Vì ta sẽ dứt tiếng các bài ca của ngươi, và tiếng đàn cầm của ngươi chẳng còn ai nghe thấy nữa!¹⁴Vì ta sẽ khiến ngươi thành ra vàng đá trơ trụi; ngươi sẽ trở thành một chỗ cho người ta phơi lưới. Người sẽ không còn gượng dậy được nữa, vì ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố điều này! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’

¹⁵Chúa Giê-hô-va phán như vậy cùng thành Ty-rơ: ‘Có phải các hòn đảo rung rinh với tiếng sụp đổ của ngươi, và với tiếng than vãn của kẻ bị thương khi sự tàn sát ghê khiếp xảy ra ở giữa ngươi?’¹⁶Vì hết thảy các quan ở miền biển sẽ bước xuống khỏi ngai mình và cởi áo choàng ra và lột bỏ những áo có nhiều màu sắc của họ! Họ sẽ khoác lấy sự sợ hãi! Họ sẽ ngồi xuống đất, run rẩy luôn, và lấy làm kinh khiếp vì cơ ngươi!

¹⁷Họ sẽ cất giọng lên hát bài ca thương cho ngươi và nói cùng ngươi: Hỡi thành đã bị huỷ diệt, nơi ngươi có nhiều thủy thủ trú ngụ! Thành nổi tiếng là rất mạnh mẽ — giờ đây thành ấy đã ra khỏi biển! Và những người từng sống trong nó đặt sự khiếp sợ trong họ trên mọi dân nào sinh sống ở gần họ.

¹⁸Bây giờ các bờ biển run rẩy trong ngày ngươi sụp đổ! Các hòn đảo trong biển lấy làm khùng khiếp, vì ngươi đã chết mất.

¹⁹Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khi ta khiến ngươi trở nên một thành hoang vu, giống như các thành khác không có dân ở, khi ta đẩy lên các vực sâu nghịch cùng ngươi, và khi các biển lớn che lấp ngươi,²⁰khi ấy, ta sẽ hạ ngươi xuống với những kẻ thời thượng cổ, giống như các dân khác sa xuống nơi thấp của đất; vì ta sẽ khiến ngươi sống trong những miền thấp nhất của đất như trong đồng đổ nát thời thượng cổ. Vì cơ điều này, ngươi sẽ không còn trở lại vùng đất mà người ta sinh sống ở đó.²¹Ta sẽ tra tai vạ trên ngươi, và ngươi sẽ chẳng còn tồn tại nữa. Người ta sẽ tìm kiếm ngươi, song chẳng có ai tìm gặp ngươi nữa — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’”

27 ¹Một lần nữa lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²“Bây giờ người, hỡi con người, hãy khởi sự một bài ca thương về thành Ty-rô,³và hãy nói cùng thành Ty-rô: ‘Người là kẻ sống trong các cửa biển, buôn bán với các dân trong nhiều đảo, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hỡi Ty-rô! Người có nói: “Ta rất xinh tốt trọn vẹn!”

⁴ Các đường biên giới của người ở trong lòng biển; những kẻ xây dựng của người đã làm cho sự xinh tốt người được trọn vẹn.

⁵ Họ đã ghép ván của người với cây tùng lấy từ núi Hết-môn; họ lấy cây bách từ Li-ban dựng cột buồm cho người.

⁶ Họ làm cây chèo của người bằng cây dẻ ở Ba-san; họ lấy gỗ hoàng dương của đảo Chíp làm ván lợp, và họ cắn chúng bằng ngà voi.

⁷ Buồm của người là vải gai mịn có màu sắc dệt từ Ê-díp-tô giống như cờ xí của người!

⁸ Người nào sống trong Si-đôn và A-vát là bạn chèo của người; những người khôn ngoan của Ty-rô có mặt ở giữa người; họ là hoa tiêu của người.

⁹ Những tay thợ kinh nghiệm cao đến từ Bép-lô làm cho chỗ ghép nối được liền lạc; mọi tàu bè của biển cùng các thủy thủ ở giữa người lo chuyên chở hàng hóa của người!

¹⁰ Người xứ Ba-tư, người Ly-đi, và Li-bi có mặt trong quân đội của người, các lính chiến người! Họ treo thuẫn và mào trụ trong người; họ tỏ ra sự rực rỡ của người!

¹¹ Những người xứ A-vát và Hê-léc trong quân đội người đứng trên các vách thành chung quanh người, và dân Gam-mát thì ở trên các tháp người! Họ treo thuẫn quanh vách thành người! Họ làm cho sự đẹp đẽ người được trọn vẹn!

¹²Ta-rê-si là khách hàng của người vì đủ mọi thứ của cải: bạc, sắt, thiếc, chì. Họ mua bán các thứ hàng hoá của người!

¹³Gia-van, Tu-banh và Mê-siéc — buôn bán nô lệ và các thứ làm bằng đồng. Họ buôn bán hàng hoá với người.

¹⁴Bết Tô-ga-ma cung ứng ngựa, ngựa chiến, và con la đổi lấy hàng hoá của người.

¹⁵Những người của đảo Ê-đan là bạn hàng người trên nhiều bờ biển. Hàng hoá nằm trong tay người; họ đổi lại sừng, ngà voi và gỗ mun, như đồ cống nạp!

¹⁶A-ram là bạn hàng với nhiều sản phẩm của người; họ cung ứng bích ngọc, vải màu, đồ thêu, vải gai mịn, ngọc trai, hồng ngọc mà đổi hàng của người.

¹⁷Giu-đa và đất Y-sơ-ra-ên buôn bán với người. Họ cung ứng lúa mì từ Min-nít, bánh ngọt, mật ong, dầu, và nhũ hương để đổi hàng hoá của người.

¹⁸Đa-mách là lái buôn các sản phẩm người, của cải người đầy dẫy, và họ lấy rượu của Hên-bôn và lông chiên trắng ở Xa-ha mà đổi chác cùng người.

¹⁹Vê-đan và Gia-van từ U-xa cung ứng cho người hàng hoá đổi lấy sắt sáng, nhục quế, và xương bồ. Điều này trở nên hàng hoá cho người.

²⁰Ê-đan là bạn hàng của người về các thứ vải hoa lót yên ngựa.

²¹A-ra-bi và mọi quan trưởng ở Kê-đa buôn bán với người; họ cung ứng cho người với chiên con, chiên đực, và dê đực.

²²Những thương buôn ở Sê-ba và Ra-a-ma đến bán cho người mọi thứ hương tốt nhất và mọi thứ đá quý; họ buôn vàng đổi lấy hàng hóa người.

²³Ha-ran, Can nê, và Ê-đen là thương buôn với người, cùng với Sê-ba, A-sua và Kin-mát.

²⁴Đây là các bạn hàng người: áo màu tía và thêu, cùng các thứ vải, các thứ chăn nhiều màu sắc, thêu, và áo dệt trong thị trường người.

²⁵ Tàu bè ở Ta-rê-si là phương tiện chuyên chở hàng hoá người! Vậy, người được đầy dẫy hàng hoá trong lòng biển!

²⁶ Các tay chèo của người đưa người vào các đại dương mệnh mông; ngọn gió đông đã đập nát người ở giữa biển.

²⁷ Sự giàu có, hàng hoá, các thứ buôn bán; thủy thủ, người đi biển, và thầy thợ đóng tàu; bạn hàng, hết thủy lính chiến ở với người, cả đoàn dân đông — họ sẽ sa vào vực sâu của biển trong ngày huỷ diệt người.

²⁸ Các thành nơi biển sẽ run rẩy nơi tiếng kêu của hoa tiêu người.

²⁹ Hết thủy những kẻ cầm chèo sẽ xuống khỏi tàu của họ; những thủy thủ, từng người đi biển sẽ đứng trên đất.

³⁰ Khi ấy chúng nó sẽ làm cho người nghe thấy tiếng của họ và kêu la cay đắng; họ sẽ vãi bụi đất lên đầu họ. Họ sẽ lăn lóc trong tro bụi.

³¹ Họ sẽ cạo trọc đầu vì cố người và thất lưng bằng bao gai, và họ sẽ khóc lóc cay đắng và họ sẽ kêu la vì người.

³² Họ sẽ cất tiếng ca thương vì người và hát bài truy điệu về người, ai giống như Ty-rơ, là thành bấy giờ đã im ắng ở giữa biển?

³³ Khi hàng hóa người từ bờ ra biển, nó làm thoả mãn nhiều dân; người làm giàu cho các vua trên đất với của cải và hàng hoá nhiều của người!

³⁴ Nhưng khi người bị tan tác trên các biển, dưới nước sâu; hàng hoá người và dân sự người hết thấy đều đắm chìm!

³⁵ Hết thủy cư dân nơi bờ biển đều vì cố người mà sững sờ, và các vua chúng nó đều khiếp sợ! Mặt họ đều run rẩy!

³⁶ Các thương buôn trong dân chúng phỉ báng người; người trở nên một sự kinh khiếp, và người sẽ không tồn tại nữa!”

28 ¹Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi rất ngạo mạn! Ngươi nói: Ta là một vị thần! Ta ngồi trên ngai của các thần trong lòng các đại dương!’ Mặc dù ngươi là người chớ không phải là Thần, ngươi tưởng lòng ngươi giống như lòng của một vị thần; ³Ngươi tưởng rằng ngươi khôn hơn Đa-ni-ên, và chẳng có sự mầu nhiệm nào làm cho ngươi phải ngạc nhiên!

⁴ Ngươi tự mình làm giàu với sự khôn ngoan và thông sáng; và đã giấu chứa vàng bạc trong kho ngươi!

⁵ Bởi tài lèo lái rất lớn và bởi sự buôn bán ngươi, ngươi đã nhân rộng sự giàu có mình, vậy lòng ngươi ngạo mạn vì cơ sự giàu có ngươi!

⁶Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi dâng cao lên giống như lòng của một vị thần, ⁷Vì lẽ đó, ta sẽ đem những người lạ đến nghịch cùng ngươi, những kẻ kinh khủng đến từ các nước khác! Và họ sẽ dùng gươm nghịch cùng vẻ đẹp của sự khôn khéo ngươi, và họ báng bổ sự rực rỡ của ngươi!

⁸ Họ sẽ xô ngươi xuống hố, rồi ngươi sẽ chết cái chết của những kẻ chết trong lòng biển!

⁹ Thực sự ngươi dám nói: “Ta là một vị thần” trước mặt kẻ đến giết ngươi sao? Ngươi là người chớ không phải là Thần, và ngươi sẽ sa vào tay của kẻ đâm ngươi!

¹⁰ Ngươi sẽ chết cái chết của kẻ không chịu phép cắt bì bởi tay người ngoại, vì ta đã công bố điều đó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!”

¹¹Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ¹²“Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và hãy nói với người rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngươi là mầu trọn vẹn, đầy sự khôn ngoan và tốt đẹp trọn vẹn!

¹³ Ngươi vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời! Từng thứ đá quý phủ lên ngươi, là ngọc mã não, ngọc vàng lọt, và ngọc kim cương! Ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, và ngọc bích! Ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành! Vàng lát giữa để các thứ đá này ở đúng vị trí trên ngươi! Chúng được sắm sẵn như ngày ngươi mới được dựng nên để ngươi đeo chúng!

¹⁴ Ta đặt ngươi trên hòn núi thánh như chê-ru-bim mà ta xúc dầu để canh chừng nhân loại! Ta có mặt giữa các hòn đá quý mà ngươi bước đi trên đó.

¹⁵ Ngươi có sự ngay thẳng kể từ ngày ngươi được dựng nên, cho đến lúc thấy sự bất công ở nơi ngươi.

¹⁶ Nhân ngươi buôn bán thanh lợi, ngươi đầy dẫy với bạo lực, vậy ngươi đã phạm tội! Ta đã xô ngươi như là vật ô uế xuống khỏi núi của Đức Chúa Trời và huỷ diệt ngươi, hỡi chê-ru-bim canh giữ kia, ra khỏi những hòn đá sáng như lửa!

¹⁷ Lòng ngươi đã ngạo mạn với sự tốt đẹp ngươi; ngươi đã huỷ phá sự khôn ngoan vì sự rực rỡ của ngươi! Ta đã hạ ngươi xuống đất! Ta đã đặt ngươi trước mặt các vua để cho họ đều xem thấy ngươi.

¹⁸ Vì cơ nhiều tội lỗi và sự buôn bán bất lương của ngươi, ngươi đã làm ô uế các nơi thánh ngươi! Vậy ta sẽ khiến lửa ra từ ngươi; nó sẽ thiêu đốt ngươi. Ta sẽ biến ngươi thành tro bụi ở trên đất trước mặt mọi kẻ đang nhìn vào ngươi.

¹⁹ Hết thảy những kẻ biết ngươi giữa vòng các dân sẽ sửng sốt về ngươi; họ sẽ lấy làm kinh khủng, và ngươi sẽ không còn tồn tại nữa!”

²⁰Khi ấy Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²¹“Hỡi con người, hãy xây mặt ngươi nghịch cùng Si-đôn và nói tiên tri nghịch cùng nó. ²²Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kia! Ta nghịch cùng ngươi, hỡi Si-đôn! Vì ta sẽ được tôn vinh ở giữa ngươi để dân sự ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va khi ta xét công bình nơi ngươi. Ta sẽ tỏ mình ra thánh nơi ngươi!

²³ Ta sẽ sai ôn dịch đến nơi ngươi và huyết nơi các đường phố ngươi, và giết chóc sẽ giáng xuống giữa ngươi. Khi gươm đến nghịch cùng ngươi từ bốn phương xung quanh, khi ấy ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!

²⁴Khi ấy, sẽ không còn có chà chuôm hay gai gốc gây đau đớn cho nhà Y-sơ-ra-ên từ bốn phía xung quanh nó, những kẻ xem khinh dân sự nó, bấy giờ chúng nó sẽ nhìn biết ta là Chúa Giê-hô-va!”

²⁵Chúa Giê-hô-va phán như vậy: ‘Khi ta đã nhóm nhà Y-sơ-ra-ên lại từ giữa các dân mà chúng nó đã bị tan rã trong đó, và khi ta được biệt riêng ra giữa vòng chúng, để các dân nhìn thấy. Khi ấy chúng sẽ lập nhà cửa trong xứ mà ta sẽ ban cho Gia-cốp tôi tớ ta!’ ²⁶Lúc đó chúng nó sẽ sống an ninh trong đó và cất nhà, trồng vườn nho, rồi sống yên ổn khi ta thực hiện sự công bình giáng trên những kẻ xem khinh chúng từ bốn phương xung quanh; để chúng nó sẽ nhìn biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó!”

29¹Năm thứ mười, tháng thứ mười, nhằm ngày mười hai trong tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:
²“Hỡi con người, hãy xây mặt nghịch cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô; hãy nói tiên tri nghịch cùng người và cùng cả xứ Ê-díp-tô!³Hãy công bố như vầy: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kia! Hỡi Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, ta nghịch cùng người! Người là con thủy quái nằm ở giữa dòng sông, dám nói với ta: “Ta đã dựng dòng sông cho riêng ta!”

⁴Vì ta sẽ đặt những móc trong hàm người, và cá trong sông Nin sẽ bám nơi vẩy người; Ta sẽ kéo người lên khỏi giữa dòng sông người cùng với hết thủy cá của dòng sông đang bám nơi vẩy người.

⁵Ta sẽ quăng người vào trong đồng vắng, người và hết thủy cá từ dòng sông của người. Người sẽ vấp ngã trên mặt ruộng; người sẽ chẳng được thu lại, cũng chẳng được ngược lên. Ta đã phó người làm đồ ăn cho các loài vật sống của đất và cho các loài chim bay trên trời!

⁶Khi ấy, hết thủy dân cư Ê-díp-tô sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, vì chúng nó là cuống sậy cho nhà Y-sơ-ra-ên!⁷Khi chúng nó cầm lấy người trong tay chúng, người gãy ra thành từng khúc nhỏ và đâm thủng vai chúng; khi chúng nó dựa trên người, thì người tự gãy ra, và làm cho hông chúng nó phải lay động.

⁸Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kia! Ta sẽ đem gươm đến nghịch cùng người; ta sẽ dứt khỏi người cả người và thú.⁹Vì thế đất Ê-díp-tô sẽ trở nên hoang vu và là một đồng trống; khi ấy chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, vì con thủy quái đã nói: “Sông thuộc về ta, vì ta đã dựng nên nó!”¹⁰Vì lẽ đó, kia! Ta nghịch cùng người và nghịch cùng dòng sông của người, vậy ta sẽ khiến đất Ê-díp-tô thành ra hoang vu vắng vẻ, và người sẽ trở thành đồng hoang Mi-đô đến từ tháp Sy-e-nê cho đến bờ cõi của Cút.

¹¹Chẳng có bàn chân người đi qua nó! Chẳng có bàn chân thú vật đi qua nó! Và sẽ chẳng có dân cư ở đó trong bốn mươi năm!¹²Ta sẽ khiến đất Ê-díp-tô thành một chỗ hoang vu ở giữa các đất không người ở, và các thành nó ở giữa các thành bị tàn phá sẽ trở nên hoang vu trong bốn mươi năm; khi ấy ta sẽ tan rã dân Ê-díp-tô giữa vòng các dân, và ta sẽ làm cho chúng nó tan tác trong các nước.

¹³Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Cuối bốn mươi năm, ta sẽ thu Ê-díp-tô lại từ giữa các dân mà chúng nó đã bị tan rã trong đó.¹⁴Ta sẽ phục hồi những kẻ may mắn của Ê-díp-tô rồi đem chúng nó về với khu vực Pha-trốt, với nguyên quán của họ. Khi ấy họ sẽ trở thành một nước yếu hèn ở đó.

¹⁵Nó sẽ trở thành nước yếu hèn nhất trong các nước, và nó sẽ không dấy lên trên các nước nữa. Ta sẽ khiến chúng nó suy yếu đi để chúng nó không còn trị vì trên các nước nữa.¹⁶Người Ai-cập sẽ không còn là cái cớ để nhà Y-sơ-ra-ên nương cậy. Thay vì thế, họ sẽ là một sự nhắc nhớ đến tội lỗi mà Y-sơ-ra-ên đã phạm khi họ xây sang Ai-cập để xin trợ giúp. Khi ấy họ sẽ nhìn biết rằng ta là Chúa Giê-hô-va”

¹⁷Lúc đó là năm thứ hai mươi bảy, ngày mùng một tháng thứ nhứt, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:¹⁸“Hỡi con người, Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn, đã đặt quân đội mình vào những việc rất nặng nhọc nghịch cùng Ty-rơ. Mọi đầu đều cạo trọc, và mọi vai đều đã mỗi mòn, nhưng vua ấy chưa được tiền công nào từ thành Ty-rơ cho mình, hoặc cho quân đội mình, để bù lại công khó mà ông ta đã làm nghịch cùng Ty-rơ.

¹⁹Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kia! Ta sẽ ban đất Ê-díp-tô cho Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn, và người sẽ tước đoạt sự giàu có, tước hết của cải và lấy đi mọi thứ mà người tìm gặp ở đó; đó sẽ là tiền công của quân đội người!’²⁰Ta đã ban cho người đất Ê-díp-tô làm tiền công cho công việc họ đã làm cho ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

²¹Trong ngày đó, ta sẽ dựng nên một cái sừng mọc ra cho nhà Y-sơ-ra-ên, và ta sẽ khiến người rao giảng ở giữa chúng nó, hầu cho chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!”

30 ¹Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:²“Hỡi con người, hãy nói tiên tri: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy khóc than! “Khốn nạn cho ngày hầu đến!”

³ Ngày gần rồi! Ngày ấy gần rồi, vì Đức Giê-hô-va! Là ngày có nhiều mây, kỳ định cho các dân tộc!

⁴ Khi ấy, gươm sẽ đến nghịch cùng Ê-díp-tô, và sẽ có buồn rầu ở Cút khi những kẻ bị giết sẽ ngã xuống trong xứ Ê-díp-tô — họ cướp lấy sự giàu có của nó, và khi các nền nó bị huỷ hoại!

⁵Cút, Phút, và Lút, và hết thảy các dân ngoại, cùng với dân sự thuộc về giao ước — hết thảy họ sẽ ngã xuống bởi gươm!

⁶Đức Giê-hô-va phán như vầy: Cũng một thể ấy, những người nào hỗ trợ Ê-díp-tô sẽ ngã xuống, và sự kiêu ngạo về sức lực nó sẽ sụp xuống. Từ Mi-đô cho đến Sy-e-nê binh lính của chúng sẽ ngã xuống bởi gươm! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!⁷Chúng nó sẽ phải kinh hoàng ở giữa các nước bị bỏ, và các thành của chúng nó sẽ ở giữa các thành bị huỷ diệt!

⁸ Khi ấy, chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta buông lửa xuống trong xứ Ê-díp-tô, và khi mọi kẻ vua giúp nó đã bị huỷ diệt!

⁹Trong ngày đó, các sứ giả sẽ đi ra từ trước mặt ta trong các tàu bè làm cho Cút đang an ninh phải kinh hãi, và sẽ có đau khổ giữa vòng chúng như ngày đã định của Ê-díp-tô. Vì kia! Ngày ấy đang đến!

¹⁰Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ làm ra sự cuối cùng của đoàn dân đông ở Ê-díp-tô bởi tay của Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn.

¹¹ Vua ấy cùng quân đội mình, nổi kinh hãi của các nước, sẽ được đem đến để huỷ diệt đất; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng xứ Ê-díp-tô và làm cho đất đầy những người đã chết!

¹² Ta sẽ làm cho các sông khô đến tận đáy, và ta sẽ bán đất ấy vào trong tay những kẻ dữ. Ta sẽ khiến đất và sự hoang vu cùng khắp của nó bởi tay các dân ngoại! Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố điều đó!

¹³Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ huỷ diệt các hình tượng và ta sẽ dứt điểm các hình tượng vô giá trị của Mem-phi. Sẽ chẳng có vua trong đất Ê-díp-tô, và ta sẽ mặc lấy sự kinh khiếp cho đất Ê-díp-tô!

¹⁴ Khi ấy, ta sẽ làm cho Pha-trốt ra hoang vu và tra lửa lên Xô-an, và ta thực hiện các hành động phán xét giáng trên Thê-be.

¹⁵ Vì Ta sẽ đổ cơn giận ta trên Phê-lu-si-um, là đồn lũy của Ê-díp-tô, và dứt bỏ đoàn dân đông của Thê-be.

¹⁶ Lúc ấy, ta sẽ tra lửa trong Ê-díp-tô. Phê-lu-si-um sẽ bị thương tích nặng nề và Thê-be sẽ bị phá tan. Mem-phi sẽ có nhiều kẻ thù mỗi ngày!

¹⁷ Các thanh niên ở Hê-li-ô-bô-li và Bu-bát-ti sẽ ngã bởi gươm, và các thành ấy sẽ phải đi làm phu tù.

¹⁸ Tại Tác-pha-nết, ban ngày sẽ tắt đèn của nó khi ta sẽ bẻ gãy cái ách của Ê-díp-tô ở đó, và sự kiêu ngạo về sức lực nó sẽ chấm dứt. Sẽ có một đám mây che lấp nó, và các con gái nó sẽ đi làm phu tù.

¹⁹ Ta sẽ thực thi các hành động phán xét trong xứ Ê-díp-tô, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.”

²⁰Đến năm thứ mười một, tháng thứ nhứt, ngày mừng bảy trong tháng, Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:

²¹“Hỡi con người, ta đã bẻ gãy cánh tay của Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Kia! Chẳng ai bó vít cho nó và không thể nhận lãnh thuốc men; không ai quấn chỗ bị thương, vì thế nó sẽ chẳng mạnh mẽ đủ để cầm gươm.

²²Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Này, Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô! Vì ta sẽ bẻ gãy cánh tay nó, cả hai: kẻ mạnh và kẻ gãy tay, và ta khiến gươm rút xuống khỏi tay nó.’²³Khi ấy, ta sẽ tan rã Ê-díp-tô giữa vòng các dân và làm cho họ tan tác giữa các nước.²⁴Ta sẽ làm cho cánh tay vua Ba-by-lôn thêm mạnh và đặt gươm ta trong tay người hầu cho ta sẽ huỷ diệt hai cánh tay của Pha-ra-ôn. Vua này rên la trước mặt vua xứ Ba-by-lôn với tiếng than vãn của một kẻ sắp chết.

²⁵Vì ta sẽ làm cho hai cánh tay của vua Ba-by-lôn thêm mạnh, đang khi hai cánh tay của Pha-ra-ôn sẽ rơi xuống đất. Khi ấy chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đặt gươm ta vào trong tay vua xứ Ba-by-lôn; vì người sẽ tấn công đất Ê-díp-tô bằng gươm ấy.²⁶Vậy, ta sẽ tan rã Ê-díp-tô giữa vòng các dân và làm cho chúng nó tan tác trong các nước. Khi ấy chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!”

31 ¹Nhằm năm thứ mười một, vào tháng thứ ba, vào ngày thứ nhứt trong tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy nói cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, và các tôi tớ ở chung quanh người: ‘Trong vẻ cao trọng của người, người giống ai vậy?’

³ Kia! A-si-ri là cây bá hương trong Li-ban với các nhánh nhánh xinh đẹp, cao lớn vào bóng phủ đất! Và ngọn của nó vượt lên khỏi các nhánh.

⁴ Nhiều dòng sông giúp cho nó cao lên; dòng nước sâu khiến nó ra đồ sộ. Các dòng sông chảy quanh khu vực của nó, vì các con rạch của chúng vươn dài ra tưới mọi cây cối ở trong đồng ruộng.

⁵ Chiều cao ngất ngưỡng của nó vượt khỏi mọi cây cối khác ngoài đồng, và nó đâm ra nhiều nhánh, và các nhánh nó mọc dài ra là nhờ có nhiều nước làm cho nó lớn lên.

⁶ Mọi giống chim trời làm tổ trong các nhánh nhánh nó, trong khi các vật sống trong đồng ruộng để con nhỏ nó dưới bóng nó. Hết thảy các dân tộc đến ngụ dưới bóng nó.

⁷ Vì nó rất xinh tốt bởi sự cao lớn nó và nhánh nhánh nó mọc dài ra, vì bộ rễ nó bắt theo các dòng nước!

⁸ Các cây bá hương ở trong vườn Đức Chúa Trời không thể sánh với nó được! Không một cây tùng nào so cùng các nhánh nó được, và cây bàng không sánh bằng các nhánh của nó được. Không một cây nào trong vườn của Đức Chúa Trời có thể sánh xinh tốt bằng nó cả!

⁹ Ta đã làm cho nó ra xinh tốt với nhiều nhánh nhánh nó; và hết thảy cây cối trong vườn Ê-đen mọc trong vườn của Đức Chúa Trời đều ganh tỵ với nó!

¹⁰Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì người đồ sộ như thế, và vì ngọn nó vượt cao lên khỏi các nhánh nhánh nó, và tấm lòng nó ngược cao lên tới độ cao ấy — ¹¹Vì lẽ ấy, ta sẽ phó nó trong tay một vua mạnh nhất trong các nước! Vua này đã hành động nghịch cùng nó rồi trục xuất nó vì sự gian ác nó!

¹²Những dân ngoại nào là sự kinh khiếp của các dân đã vứt bỏ nó. Các nhánh nó rút xuống trên các núi và trong mọi đồng ruộng, và các nhánh nó bị gãy trôi sông trên đất. Khi ấy các dân trên đất tránh xa bóng nó và dứt bỏ nó.

¹³Mọi loài chim trời sẽ đậu trên sự đổ nát của nó, và mọi loài thú đồng sẽ đến ngồi trên các nhánh nó. ¹⁴Điều này đã xảy ra hầu cho chẳng có cây cối nào khác trồng gần dòng nước sẽ cao lên đến bậc ấy, hầu cho chúng sẽ không để ngọn của chúng vượt lên khỏi tàng cây, vì không một cây nào khác hút lấy nước từng cao lên tới mực đó nữa. Vì hết thảy chúng nó bị phó cho sự chết, cho phần vực sâu của đất, ở giữa con cái loài người, họ nhào xuống dưới hố sâu.

¹⁵Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngày mà nó xuống đến âm phủ ta sẽ mang sự khóc than đến trên đất. Ta dùng các dòng sông sâu lấp nó, và ta giữ lại nước của đại dương. Ta cầm lại các dòng nước lớn, và ta đem sự khóc than đến Li-ban vì cơ nó! Vậy, mọi cây cối ngoài đồng đều khóc than về nó.

¹⁶Ta khiến cho các dân nghe thấy tiếng nó sụp đổ, khi ta quăng nó xuống đến âm phủ với những kẻ đi xuống hố sâu! Và ta yên ủi mọi cây cối trong vườn Ê-đen nơi các phần thấp nhất của đất! Đây là cây tốt nhứt được chọn và các loại cây tốt nhứt của Li-ban, những cây cối đã hút lấy nước từ các dòng sông!

¹⁷Vì chúng cũng đi xuống với nó trong âm phủ, với những kẻ đã bị gươm giết! Đây là cánh tay mạnh mẽ của nó, các dân ấy đã sống dưới bóng phủ của nó.

¹⁸Người sánh sự cao trọng và vinh hiển với cây nào trong các cây cối ở vườn Ê-đen? Vì người sẽ bị đốn hạ cùng với cây cối trong vườn Ê-đen xuống các phần thấp nhất của đất giữa kẻ không chịu phép cất bệ; người sẽ sống với những kẻ bị gươm giết! Đây là Pha-ra-ôn và hết thảy các tôi tớ người! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!”

32 ¹Nhằm năm thứ mười hai, tháng thứ mười hai, ngày mùng một tháng chạp, lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy cất tiếng ca thương về Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô; hãy nói cùng người: ‘Người giống như một con sư tử từ giữa các dân, giống như con thủy quái; người trướng lên trên mặt nước, người cùng chân khuấy nước và khiến cho nước dậy bùn lên!’

³Chúa Giê-hô-va phán: Vậy ta sẽ giăng lưới ta trên người trong hội chúng của nhiều người, và họ sẽ kéo người lên trong lưới ta!

⁴ Ta sẽ bỏ người lại trong xứ! Ta sẽ quăng người vào thửa ruộng và khiến mọi loài chim trời đậu trên người; sự đói khát của các loài vật sống trên đất sẽ no nê bởi người.

⁵ Ta sẽ đặt thịt người trên các núi, và ta sẽ lấp đầy các nơi trũng với sâu bọ đầy dẫy thi thể người!

⁶ Khi ấy, Ta sẽ rưới huyết người trên các núi, và các đáy sông sẽ đầy cả huyết người!

⁷ Khi ấy, ta sẽ dập tắt đèn của người, ta sẽ che các tầng trời lại và làm cho các ngôi sao nó ra tối tăm; ta sẽ che mặt trời lại với các đám mây, và mặt trăng sẽ không chiếu sáng nữa!

⁸ Ta sẽ tắt đi mọi ngọn đèn lấp lánh chiếu trên người từ trên trời, và ta sẽ bữa sự tăm tối trên đất người! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

⁹ Vậy, ta sẽ làm lòng nhiều người trong các nước mà người không biết phải kinh khủng, khi ta đem sự sụp đổ của người ra giữa các dân tộc.

¹⁰ Ta sẽ gây sốc nhiều dân về người; các vua chúng nó sẽ vì cơ người mà hết hồn lo sợ, khi ta giơ gương lên trước mặt họ. Từng phút từng người sẽ run sợ vì cơ người, trong ngày người phải sụp đổ.

¹¹Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Gương của vua xứ Ba-by-lôn sẽ đến nghịch cùng người!

¹² Ta sẽ khiến các tôi tớ người ngã xuống dưới gương của các chiến binh — mỗi chiến binh là một sự kinh hãi của các dân. Các chiến binh này sẽ phá tán sự vinh hiển của Ê-díp-tô cùng tiêu diệt số dân đông của Ê-díp-tô!

¹³ Vì ta sẽ huỷ diệt mọi súc vật nơi các bờ sông lớn; bàn chân con người sẽ chẳng còn quây cho nước đục nữa, hoặc bởi vó của thú vật!

¹⁴ Khi ấy, ta làm cho các dòng nước của chúng nó được bình lặng và khiến các sông chúng nó chảy như dầu — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

¹⁵ Khi ta khiến đất Ê-díp-tô — một đất đầy dẫy — thành ra một nơi đổ nát, một đất bị bỏ; khi ta tấn công hết thấy cư dân nó, khi ấy chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!

¹⁶Sẽ có một bài ca thương! Vì con gái các nước sẽ than vãn về nó; chúng sẽ khóc than về Ê-díp-tô. Chúng sẽ than khóc về các tôi tớ của nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!”

¹⁷Nhằm năm thứ mười hai, ngày thứ mười lăm của tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ¹⁸“Hỡi con người, hãy than khóc về Ê-díp-tô và hãy quăng họ — nó và con gái của các nước có danh tiếng — xuống chỗ đất thấp nhất với những kẻ đã xuống trong hố sâu đó!

¹⁹Hãy hỏi chúng: ‘Có phải người thực sự xinh đẹp hơn người khác chẳng? Hãy đi xuống rồi và nằm với những kẻ không chịu cắt bì!’ ²⁰Chúng sẽ ngã xuống giữa vòng những kẻ đã chết bởi gương! Ê-díp-tô bị phó cho gương; các kẻ thù nghịch nó sẽ túm lấy nó cùng các tôi tớ nó! ²¹Các chiến binh mạnh nhất ở âm phủ sẽ loan báo về Ê-díp-tô cùng các đồng minh nó: ‘Chúng đã xuống tận đây, chúng sẽ nằm với những kẻ chưa chịu cắt bì đã chết bởi gương!’

²²A-si-ri có mặt ở đó với hết thấy hội chúng của nó! Mồ mả nó ở chung quanh nó; hết thấy chúng nó đã bị gương giết. ²³Những mồ mả đó bị đặt ở chỗ sâu thẳm của hầm hố ở đó, với hết thấy hội chúng nó. Các mồ mả nó vây quanh những kẻ đã bị giết, họ ngã chết bởi gương, những kẻ đem sự kinh khiếp giáng trên xứ của người sống!

²⁴Tại đó có Ê-lam với hết thấy các tôi tớ nó! Các mồ mả nó ở chung quanh nó, hết thấy đều đã bị giết! Những kẻ đó ngã xuống bởi gương, họ đi xuống các nơi thấp nhất của đất mà chưa chịu cắt bì, họ mang sự kinh khiếp của họ giáng trên đất người sống và giờ đây chúng mang sự xấu hổ theo với chúng, chúng đang đi xuống cái hố sâu!

²⁵Họ đặt cho Ê-lam cái nghĩa địa và hết thấy các tôi tớ nó ở giữa những kẻ bị giết; các mồ mả nó ở chung quanh nó! Hết thấy chúng chưa chịu phép cắt bì, họ bị giết bởi gương, những kẻ đem sự kinh hãi vào trong xứ của người sống! Vậy chúng mang chính sự xấu hổ của chính mình theo với chúng, cùng với những kẻ đang đi xuống hố sâu ở giữa mọi kẻ đã bị giết, những kẻ đang đi xuống hố sâu. Ê-lam có mặt giữa vòng hết thấy những kẻ đã bị giết.

²⁶Tại đó có Mê-siéc và Tu-banh, cùng hết thấy các tôi tớ chúng! Mồ mả chúng ở chung quanh họ! Hết thấy chúng đều chưa chịu phép cắt bì, bị giết bởi gương, vì chúng nó đã đem mọi điều kinh hãi của chúng trên đất của người

sống.²⁷ Có phải chúng nó không nằm chung với những chiến binh đã ngã xuống chưa chịu cắt bì, họ đã đi xuống âm phủ với đủ thứ khí giới của mình, và với gươm của chúng đặt dưới đầu của họ? Các cái khiêng của họ bị đặt trên hài cốt của họ. Vì họ là sự kinh hãi của chiến binh trong đất của người sống!

²⁸ Còn người, hỡi Ê-díp-tô, sẽ bị huỷ diệt ở giữa kẻ chưa chịu phép cắt bì! Và người sẽ nằm với những kẻ bị giết bởi gươm!

²⁹ Ê-đôm có mặt ở đó với các vua và hết thảy các quan trưởng nó. Họ rất năng động, nhưng giờ đây họ nằm với những kẻ bị gươm giết, với những kẻ chưa chịu cắt bì, những kẻ đó đã đi xuống hố sâu.

³⁰ Các quan trưởng phương bắc có mặt ở đó — hết thảy họ và hết thảy dân Si-đôn đều đi xuống với kẻ chết! Họ rất năng động và khiến cho nhiều người khác phải kinh hãi, song giờ đây họ nằm ở đó trong xấu hổ, chưa chịu cắt bì với những kẻ bị gươm giết. Chúng mang lấy chính sự xấu hổ của mình, cùng với những người khác đang đi xuống hố sâu.

³¹ Pha-ra-ôn sẽ nom thấy thì được yên ủi về hết thảy các tội tớ mình, những kẻ đã chết bởi gươm — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.³² Ta khiến người thành lý do kinh hãi trong đất người sống, nhưng người sẽ nằm ở giữa kẻ chưa chịu phép cắt bì, giữa vòng những kẻ đã chết bởi gươm — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

33 ¹Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy công bố điều này với dân sự người; hãy nói cùng họ: ‘Khi ta sai gươm đến trên bất kỳ đất nào, khi ấy dân của đất ấy chọn một người từ giữa chúng nó rồi khiến người trở thành kẻ canh giữ cho họ.’ ³Người ấy nhìn thấy gươm đến trong xứ, thì phải thổi kèn lên để cảnh báo cho dân sự!’ ⁴Nếu dân sự nghe tiếng kèn mà chẳng chú ý đến, rồi nếu gươm đến giết họ, thì máu của từng người ấy sẽ đổ lại trên đầu nó.

⁵Nếu nó nghe tiếng kèn mà chẳng chú ý, máu nó sẽ đổ lại trên nó; nhưng nếu nó chịu chú ý, người ấy sẽ cứu lấy chính mạng sống mình.

⁶Tuy nhiên, nếu người canh nhìn thấy gươm đang xảy đến, nếu người chẳng thổi kèn lên, với kết quả là dân sự không được cảnh báo, và nếu gươm đến lấy mạng của bất kỳ ai, thì người ấy sẽ chết trong chính tội lỗi mình, nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi người canh kia.’

⁷Bây giờ, hỡi người, là con người! Ta đã lập người làm người canh cho nhà Y-sơ-ra-ên; người sẽ nghe lời ra từ miệng ta và cảnh báo chúng vì có ta. ⁸Nếu ta phán cùng kẻ ác: ‘Hỡi kẻ làm ác kia, chắc chắn ngươi sẽ chết!’ Nhưng nếu ngươi không loan báo điều này để cảnh báo kẻ ác kia về đường lối nó, khi ấy kẻ sống gian ác đó sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi tay ngươi!’ ⁹Nhưng ngươi, nếu ngươi cảnh báo kẻ ác về đường lối nó, hầu cho nó trở ngược lại mà ra khỏi đó, và nếu nó không xây lại khỏi đường lối nó, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó, còn ngươi sẽ cứu được chính mạng sống mình.

¹⁰Cho nên, hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Các ngươi nói như vậy: Những sự quá phạm của chúng tôi, tội lỗi của chúng tôi đang giáng trên chúng tôi và chúng tôi hao mòn trong đó, làm sao chúng tôi sống cho được?’ ¹¹Hãy nói cùng chúng nó: ‘Như ta là hằng sống, — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ta không lấy làm vui thích nơi cái chết của kẻ ác, vì nếu kẻ ác ăn năn ra khỏi đường lối mình, thế thì nó sẽ sống! Hãy ăn năn! Hãy ăn năn ra khỏi các lối ác của các ngươi! Sao các ngươi muốn chết, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên?’

¹²Còn ngươi, hỡi con người, khá nói cùng dân sự người: ‘Sự công bình của người công bình sẽ không cứu được nó một khi nó phạm tội! Và sự gian ác của kẻ ác sẽ không khiến nó phải hư mất một khi nó ăn năn xây khỏi tội lỗi nó. Vì người công bình sẽ không có khả năng sống vì có sự công bình của người nếu người phạm tội.’ ¹³Nếu ta nói với người công bình: “Chắc chắn ngươi sẽ sống!” Và nếu nó tin cậy nơi sự công bình mình và rồi phạm sự bất công, ta sẽ không nhớ đến bất kỳ việc công bình nào của nó; nó sẽ chết trong sự gian ác mà nó đã phạm.

¹⁴Và nếu ta nói cùng kẻ ác: “Ngươi chắc sẽ chết!” Nhưng nếu nó ăn năn xây khỏi tội lỗi mình, và làm theo điều chỉ là đúng đắn và phải lẽ — ¹⁵nếu nó hồi lại sự bảo đảm món nợ mà nó đã đòi theo cách gian ác, hoặc nếu nó trả lại những gì nó cướp giật, và nếu nó ăn ở theo luật lệ ban sự sống và không phạm tội nữa — khi ấy nó chắc sẽ sống; nó sẽ không chết đâu. ¹⁶Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ được nhớ lại nghịch cùng nó. Nó đã hành động cách đúng đắn và phải lẽ; chắc chắn nó sẽ sống!

¹⁷Nhưng dân sự người nói: “Đường lối của Đức Giê-hô-va không công bằng!” Nhưng chính đường lối của các ngươi mới là không công bằng! ¹⁸Khi người công bình xây khỏi sự công bình mình mà phạm tội, thì nó sẽ chết trong đó!

¹⁹Và khi kẻ dữ xây khỏi sự gian ác mình mà làm theo những gì là công bình và ngay thẳng, người ấy sẽ sống vì có những việc ấy! ²⁰Nhưng các ngươi nói: “Đường lối của Đức Giê-hô-va là không công bằng!” Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ xét đoán từng người trong các ngươi theo đường lối của nó!”

²¹Việc xảy ra nhằm năm thứ mười hai, ngày mùng năm tháng thứ mười trong sự phu tù của chúng ta, một người đào tẩu đến với ta từ thành Giê-ru-sa-lem nói rằng: “Thành đã bị chiếm rồi!” ²²Bàn tay của Đức Giê-hô-va ở trên ta vào buổi chiều trước khi kẻ ấy đến, và miệng ta được mở ra ngay khi người ấy đến lúc sáng sớm. Vậy miệng ta được mở ra, ta không còn bị câm nữa! Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:

²³Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²⁴“Hỡi con người, những kẻ ngụ ở nơi đồng đồ nát trong đất Y-sơ-ra-ên đang nói như sau: ‘Áp-ra-ham chỉ có một mình người, và ông hưởng được xứ này, còn chúng ta thì đồng người! Xứ đã được ban cho chúng ta như một cơ nghiệp’

²⁵Vì lẽ đó, hãy nói cùng chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Các ngươi ăn huyết, rồi nhướng mắt nhìn về các hình tượng mình, rồi các ngươi làm đổ máu của dân sự ra. Các ngươi có thật hưởng đất này sao?’ ²⁶Các ngươi nương vào gươm mình rồi phạm những điều gớm ghiếc; mỗi người làm ô uế vợ của kẻ lân cận mình. Các ngươi sẽ thực sự hưởng đất này sao?’

²⁷Ngươi hãy nói điều này với chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Như ta là hằng sống, chắc chắn những kẻ ngụ trong đồng đồ nát sẽ ngã xuống bởi gươm, và ta sẽ phó những kẻ ở ngoài đồng cho các loài vật sống làm đồ

ăn, còn những kẻ ở trong các đồn lũy và trong hang thì sẽ ngã chết vì dịch lệ.²⁸ Khi ấy, ta sẽ khiến đất này ra hoang vu và kinh khiếp, và kẻ kiêu ngạo về sức mạnh nó sẽ thôi đi, vì núi non của Y-sơ-ra-ên sẽ ra hoang vu, và chẳng có ai qua lại nơi chúng nữa.²⁹ Vậy chúng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta khiến đất ra hoang vu và kinh khiếp vì có mọi sự gớm ghiếc mà chúng nó đã phạm.

³⁰ Còn người, hỡi con người — dân sự người đang thốt ra những việc về người bên cạnh các bức tường và cửa của mọi nhà, và mỗi người nói với nhau — mỗi người nói cùng anh em mình rằng: ‘Chúng ta hãy đến nghe lời của vị tiên tri ra từ Đức Giê-hô-va!’³¹ Vậy, dân sự ta sẽ đến cùng người, y như họ vẫn thường làm, và sẽ ngồi ở trước mặt người, rồi lắng nghe lời lẽ của người, nhưng chúng nó sẽ không vâng theo đâu. Lời lẽ ngay thẳng nằm trong môi miệng của chúng nó, song tấm lòng của chúng nó đang nhắm vào lợi lộc bất công.

³² Vì người giống như một bài ca hay đối với chúng nó, một giọng hát dễ cảm và sử dụng nhạc cụ thông thạo, vậy chúng nó sẽ lắng nghe lời lẽ của người, song chẳng có một người nào trong số chúng chịu làm theo.

³³ Cho nên, khi mọi sự này xảy ra — và kia! Nó sẽ đến! — Chúng nó sẽ nhìn biết rằng một tiên tri có mặt ở giữa chúng.”

34 ¹Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chặn của Y-sơ-ra-ên! Hãy nói tiên tri, và bảo họ: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khốn cho những kẻ chặn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ chăm về bản thân mình! Có phải người chặn không canh giữ bầy của mình sao? ³Các người ăn phần mỡ và áo xống các người mặc bằng lông chiên! Các người giết những con mập béo trong bầy! Các người không chăn gì hết cả!

⁴Các người chẳng làm cho mạnh những con chiên có bệnh, các người cũng chẳng chữa lành những con đau. Các người chẳng bó vít những con bị thương, và các người chẳng tìm những con bị ruồng bỏ hoặc tìm kiếm những con bị thất lạc. Thay vì thế, các người dùng sức mạnh và bạo lực mà cai trị chúng. ⁵Khi ấy, chúng sẽ bị tan lạc vì không có người chăn, và chúng trở thành đồ ăn cho các loài vật sống trong đồng ruộng, sau khi chúng bị tàn lạc. ⁶Bầy chiên ta đi lạc trên mọi núi và trên mọi đồi cao, và nó bị tan tác trên cả mặt đất. Tuy nhiên, chẳng có một ai tìm kiếm chúng hết.

⁷Vì lẽ đó, hỡi kẻ chặn, hãy nghe lời công bố của Đức Giê-hô-va: ⁸Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — vì bầy của ta trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng (vì không có kẻ chăn và chẳng có kẻ chăn nào tìm kiếm bầy của ta, nhưng những kẻ chặn lo cho bản thân họ mà chẳng có chăn bầy của ta) —

⁹vì cơ đó, hỡi kẻ chặn, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: ¹⁰Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kia! Ta nghịch cùng những kẻ chặn, và ta sẽ đòi lại bầy chiên ta nơi tay chúng nó. Khi ấy, ta không để cho chúng nó chăn bầy của ta nữa; những kẻ chặn sẽ không còn nuôi lấy mình nữa một khi ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên của ta không còn làm đồ ăn cho chúng nó nữa.

¹¹Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Này! Chính ta sẽ tìm kiếm bầy chiên ta và ta sẽ trông lo cho chúng. ¹²Giống như kẻ chăn tìm bầy mình trong ngày kẻ ấy ở giữa bầy chiên tan lạc của mình. Ta cũng sẽ tìm bầy chiên ta, và ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. ¹³Khi ấy, ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ thâu chúng nó lại từ các nước rồi đem chúng về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ đặt chúng trong các đồng cỏ trên các núi của Y-sơ-ra-ên, bên các dòng nước, và trong từng chỗ định cư trong xứ.

¹⁴Ta sẽ đặt chúng vào những đồng cỏ tốt; trên núi cao của Y-sơ-ra-ên sẽ là chỗ gặm cỏ của chúng. Chúng sẽ nằm xuống trong những chỗ tử tế để gặm cỏ, ở các cánh đồng màu mỡ, và chúng sẽ gặm cỏ trên các núi của Y-sơ-ra-ên.

¹⁵Chính ta sẽ chăn bầy chiên ta, và chính ta sẽ khiến chúng phải nằm xuống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ¹⁶Ta sẽ tìm con nào thất lạc và phục hồi con nào bị ruồng bỏ; ta sẽ bó vít con chiên nào bị gãy chân và chữa lành chiên bị đau. Và ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh! Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó!

¹⁷Còn các người, bầy chiên của ta — đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán — Kia! Ta sẽ xét đoán giữa vòng chiên, chiên đực và dê đực! ¹⁸Được chăn thả trong đồng cỏ tươi tốt là việc nhỏ sao, mà người còn muốn giày đạp phần cỏ còn lại dưới chơn các người? Hay uống thứ nước trong là việc nhỏ sao, mà các người lại lấy chân làm vất bùn lên ở các dòng sông chứ? ¹⁹Nhưng bầy chiên ta giờ đây lại được thả phải ăn cỏ chỗ chăn các người giày đạp, giờ đây chúng phải uống nước mà chân các người quây đục cả bùn thế kia!

²⁰Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Này! Chính ta sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy, ²¹vì các người lấy hông lấy vai mà húc chúng, và các người lấy sừng mà đâm vào mọi chiên con có ốm yếu cho đến chừng các người làm cho chúng phải tan lạc ra khỏi xứ!

²²Vì thế, ta sẽ cứu bầy chiên ta; chúng nó sẽ không còn làm chiến lợi phẩm nữa. Và ta sẽ xét đoán giữa bầy chiên.

²³Ta sẽ đẩy lên một người chăn chúng nó, và người sẽ chăn chúng nó — tức là Đa-vít, tôi tớ ta! Người sẽ chăn chúng nó; người sẽ làm kẻ chăn chúng nó! ²⁴Vì ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, và Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm quan trưởng giữa chúng nó — Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố điều này!

²⁵Khi ấy, ta sẽ lập một giao ước bình an với chúng và cắt bỏ các loài thú dữ ra khỏi đất, hầu cho chiên ta sẽ sống an ninh trong đồng vắng và ngủ trong rừng. ²⁶Ta cũng sẽ giáng ơn phước trên chúng và vùng đồi núi xung quanh, vì ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện. Sẽ là những trận mưa phước lành! ²⁷Khi ấy, cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chiên ta sẽ ở yên ổn trong đất của chúng; khi ấy chúng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn cái ách của chúng nó, và khi ta giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó làm nô lệ.

²⁸Chúng sẽ không còn làm chiến lợi phẩm cho các nước nữa, và các loài thú dữ trên đất sẽ chẳng còn cắn nuốt chúng nó nữa! Vì chúng nó sẽ sống yên ổn, và chúng sẽ chẳng còn lo sợ nữa. ²⁹Vì ta sẽ tạo một chỗ trồng tía an bình cho chúng để chúng sẽ không còn đói khát trong đất mình nữa, và các nước cũng không còn sỉ nhục nghịch cùng chúng nữa.

³⁰Khi ấy, chúng nó sẽ nhìn biết ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, ở cùng chúng nó. Chúng nó là dân sự ta, nhà Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.³¹Vì các ngươi là bầy chiên của ta, bầy của đồng cỏ ta; và là dân sự ta! Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các ngươi — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

35 ¹Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy xây mặt ngươi đối cùng núi Sê-i-rơ rồi nói tiên tri nghịch cùng nó. ³Hãy nói cùng nó rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kia! Hỡi núi Sê-i-rơ, này, ta nghịch cùng ngươi, và ta sẽ dùng tay ta đánh ngươi, và khiến ngươi ra hoang vu và gở lạ. ⁴Ta sẽ khiến các thành ngươi ra những đồng trống, và bản thân ngươi sẽ trở nên hoang vu; lúc đó ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.

⁵Vì ngươi luôn thù nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên, và vì ngươi phó họ vào trong tay kẻ cầm gươm trong lúc họ gặp tai vạ, trong lúc nó bị sửa phạt nặng nề nhất ⁶vì lẽ đó, như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ta sẽ sẵn sàng ngươi về sự đổ huyết ra, và huyết đổ ra sẽ theo đuổi ngươi. Một khi ngươi không ghét sự đổ huyết, nên huyết sẽ đuổi theo ngươi!

⁷Ta sẽ làm cho núi Sê-i-rơ ra hoang vu — hoang vu khi ta dứt bỏ khỏi nó bất kỳ người nào đi qua và trở về lại. ⁸Và Ta sẽ làm cho các núi nó đầy sự chết chóc. Các đồi núi cao, đồng trống, cùng mọi dòng suối của ngươi — những kẻ bị gươm giết sẽ ngã xuống trên chúng. ⁹Ta sẽ làm cho ngươi ra hoang vu đời đời. Các thành ngươi sẽ chẳng có ai ở nữa, nhưng ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.

¹⁰Vì ngươi nói: “Hai dân tộc ấy và hai nước ấy sẽ thuộc về ta, và chúng ta sẽ sở hữu chúng”, khi Đức Giê-hô-va đang ở với họ. ¹¹Vì lẽ đó, như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — vậy, ta sẽ đả ngươi tùy theo cơn giận của ngươi và tùy theo sự ganh tỵ mà ngươi đã có trong sự thù hận của ngươi nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, và ta sẽ tự tỏ mình ra cho họ khi ta xét đoán ngươi.

¹²Vậy, ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va! Ta đã nghe những lời sỉ nhục ngươi đã nói ra nghịch cùng các núi Y-sơ-ra-ên, mà rằng: “Các núi ấy đã bị làm nên hoang vu! Chúng sẽ bị ban cho chúng ta để cần nuốt.” ¹³Ta đã nghe ngươi nói khi ngươi lấy miệng khoe khoang nghịch cùng ta; các ngươi đã nói ra nhiều thứ nghịch cùng ta. Thật, ta đã nghe điều đó!

¹⁴Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ làm cho ngươi ra hoang vu, khi cả đất vui mừng. ¹⁵Vì ngươi vui vẻ trên cơ nghiệp của dân Y-sơ-ra-ên vì có nó hoang vu. Ta đả ngươi y như vậy. Hỡi núi Sê-i-rơ, ngươi sẽ trở nên chốn hoang vu, và hết thấy Ê-đôm — hết thấy dân ấy! Khi ấy chúng nó sẽ nhận biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.”

36¹⁴“Bây giờ, người, hỡi con người, hãy nói tiên tri về các núi của Y-sơ-ra-ên như sau: ‘Hỡi các núi của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va!’¹⁵Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kẻ thù nghịch đã nói về người: “A-ha” và “Các nơi cao ngày xưa đã trở thành tài sản của chúng ta!”¹⁶Vì cơ đó, hãy nói tiên tri như vậy: Chúa Giê-hô-va phán: Vì cơ sự hoang vu của các người và vì cơ những lần tấn công giáng trên người từ bốn phía, người đã trở nên thứ tài sản của các nước khác; người là đề tài của môi miệng và lưỡi thóc mách, và là câu chuyện của thiên hạ.

¹⁷Vì cơ đó, hỡi các núi của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Chúa Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán điều này cho các núi và các đồi cao, cho khe suối và đồng bằng, cho các thành hoang vu không dân ở và các thành bị bỏ phế, chúng đã trở thành đồ cướp giật và là đề tài chế nhạo của các nước khác ở chung quanh chúng —¹⁸vì cơ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Chắc chắn trong lửa giận phùng ta đã nói nghịch cùng các nước ấy, nghịch cùng Ê-đôm và hết thầy những dân đã chiếm lấy xứ sở của ta dành cho chúng nó làm cơ nghiệp, nghịch lại hết thầy những kẻ nào có sự vui mừng và sự khinh thường trong tâm thần của họ, như họ đã chiếm lấy đất của ta mà họ xưng nhận là đồng cỏ cho bản thân họ.¹⁹Vậy nên, hãy nói tiên tri về đất của Y-sơ-ra-ên; hãy nói với các núi và các gò, khe suối và đồng bằng rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kia! Trong cơn thịnh nộ và giận dữ ta công bố điều này vì các người đã nhận lãnh chịu sự hổ nhục của các nước.

²⁰Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: chính ta cùng với con gái đã thề rằng: Các nước chung quanh người chắc sẽ chịu lấy chính sự xấu hổ của mình!

²¹Nhưng người, hỡi các núi Y-sơ-ra-ên, người sẽ trồng tía nhiều và kết quả cho Y-sơ-ra-ên là dân ta, một khi không lâu nữa chúng sẽ trở về cùng người.²²Vì kia, ta ban ơn cho các người, các người sẽ trồng tía và cày cấy.

²³Trên đất các người ta sẽ thêm số dân cư và số con cái của nhà Y-sơ-ra-ên. Các thành sẽ có người ở, các nơi đổ nát sẽ được dựng lại.²⁴Ta sẽ thêm người và thú đồng trên các núi người, hầu cho chúng sẽ thêm nhiều lên và nẩy nở ra. Khi ấy, ta sẽ khiến các người đông dân như lúc trước, và ta sẽ khiến cho các người được thịnh vượng hơn các người trong quá khứ, vì các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.²⁵Ta sẽ làm cho nhiều người, dân Y-sơ-ra-ên ta, bước đi trên các người. Chúng sẽ chiếm lấy các người, và các người sẽ không còn làm cơ khiến con cái chúng nó phải chết mất nữa.

²⁶Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì chúng nói với các người: “Hỡi các người, là thứ ăn nuốt người ta, và con cái của xứ các người đã ngã chết”,²⁷cũng vì cơ đó, các người sẽ chẳng nuốt người ta nữa, và các người sẽ chẳng còn làm cho xứ sở các người phải than khóc cái chết của chúng nữa. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.²⁸Ta cũng không để cho các người nghe thấy những lời nhức móc của các nước nữa; các người sẽ không còn chịu sự xấu hổ của các dân nữa hoặc khiến cho dân người phải sa ngã nữa — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

²⁹Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:³⁰“Hỡi con người, khi nhà Y-sơ-ra-ên ở trong đất mình, chúng đã làm ô uế đất ấy bởi đường lối và việc làm của chúng. Các đường lối của chúng thì giống như là sự ô uế chẳng sạch của một người đàn bà trước mặt ta.³¹Ta đã đổ cơn thịnh nộ của ta ra nghịch cùng chúng nó vì huyết mà chúng đã làm đổ ra trên đất và vì sự ô uế của chúng trong đó bởi hình tượng của chúng.

³²Ta đã tan rã chúng ở giữa các nước; chúng nó đã bị phân tán trong nhiều xứ. Ta đã xét đoán chúng nó theo các đường lối và việc làm của chúng nó.³³Khi chúng đi tới các nước, và bất cứ đâu chúng tới, chúng đã báng bổ danh thánh ta khi người ta nói về chúng: ‘Có phải thực sự đây là dân của Đức Giê-hô-va không? Vì chúng nó đã bị quăng ra khỏi đất của Ngài!’³⁴Nhưng ta động lòng thương xót vì danh thánh ta mà nhà Y-sơ-ra-ên đã xúc phạm ở giữa các nước, khi chúng nó tới các nơi đó.

³⁵Vì lẽ đó, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta không làm việc này vì cơ các người đâu, song vì cơ danh thánh ta, là danh mà các người đã xúc phạm ở giữa các nước, là những chỗ các người đã đi đến.³⁶Vì ta sẽ làm cho danh ta ra thánh, là danh các người đã xúc phạm ở giữa các nước — ở giữa các nước mà các người đã báng bổ danh ấy. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va: Khi ấy các dân tộc sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi các người thấy rõ rằng ta là thánh.

³⁷Ta sẽ thu các người lại từ giữa các nước và ta sẽ nhóm các người lại từ từng xứ một, rồi đem các người về xứ sở riêng của các người.³⁸Khi ấy, Ta sẽ rưới nước trong trên các người hầu cho các người sẽ được sạch khỏi mọi vết uế của các người. Và ta sẽ luyện lọc các người khỏi mọi hình tượng của các người.

³⁹Ta sẽ ban cho các người lòng mới và thần mới trong các nơi sâu kín nhất của các người, và Ta sẽ cắt lòng bằng đá ra khỏi thịt các người.⁴⁰Vì ta sẽ ban cho các người một tấm lòng bằng thịt. Ta sẽ đặt Thần ta trong các người và khiến các người bước theo luật lệ ta và các người sẽ giữ các mạng lệnh ta và các người làm theo chúng.⁴¹Khi ấy, các người sẽ ở trong xứ mà ta đã ban cho tổ phụ các người; các người sẽ làm dân ta, còn ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người.

²⁹Vì Ta sẽ giải cứu các người ra khỏi mọi sự ô uế. Ta sẽ gọi lúa mì và làm cho nhiều thêm. Ta sẽ không cho đói kém giáng trên các người nữa.³⁰Ta sẽ thêm nhiều trái cây và hoa lợi của đồng ruộng hầu cho các người không còn mang xấu hổ vì đói kém ở giữa vòng các nước nữa.³¹Khi ấy, các người sẽ suy nghĩ về các đường lối gian ác, và những việc làm không tốt lành của mình, và các người sẽ lấy làm gớm ghét mình vì cơ chính những tội lỗi cùng những việc làm gớm ghiếc của các người.

³²Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va: Chẳng phải ta làm điều này vì cơ các người đâu, các người khá biết rõ. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy lấy làm xấu hổ vì cơ mọi đường lối của mình.

³³Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nhằm ngày mà ta sẽ làm sạch mọi quá phạm của các người, ta sẽ khiến các người đến ở trong các thành và tái thiết lại những nơi bị đổ nát.³⁴Vì các người sẽ cày cấy chỗ đất hoang cho đến khi nó không còn là đồng trống ở trước mắt hết thấy những ai sẽ đi ngang qua.

³⁵Khi ấy, họ sẽ nói: “Đất này là hoang vu, nhưng nó đã trở nên như vườn Ê-đen; các thành đổ nát, cùng những đồng hoang tàn kia nay đã có thể ra vào được và có người ở!”³⁶Khi ấy, các nước khác ở chung quanh các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, ta đã dựng lên các đồng trống và tái lập lại những nơi bị bỏ. Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã tuyên bố điều đó ra và ta sẽ làm thành.

³⁷Chúa Giê-hô-va phán: Một lần nữa, ta sẽ được nhà Y-sơ-ra-ên cầu hỏi ta để ta làm sự này cho chúng, ta sẽ làm cho chúng tăng thêm lên giống như một bầy người vậy.³⁸Giống như các bầy đã được dâng lên cho Đức Giê-hô-va, giống như các bầy trong thành Giê-ru-sa-lem trong những kỳ lễ trọng thể, các thành hoang vu sẽ đầy ắp với các bầy người, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.”

37¹Tay của Đức Giê-hô-va đặt trên ta; Thần Đức Giê-hô-va đưa ta ra ngoài, rồi để ta xuống giữa đồng bằng. Nơi đó đầy những hài cốt.²Khi ấy, Ngài khiến ta đi vòng quanh những hài cốt ấy. Kia! Có nhiều hài cốt nằm trong đồng bằng. Và này! Chúng trơ ra đó.³Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, những hài cốt này có thể sống một lần nữa chăng?” Vậy, ta đáp: “Lạy Chúa Giê-hô-va, chỉ một mình Ngài biết sự ấy mà thôi!”

⁴Rồi Ngài phán cùng ta: “Hãy nói tiên tri về các hài cốt ấy, và bảo chúng nó rằng: ‘Hỡi các hài cốt khô kia! Hãy lắng nghe lời của Đức Giê-hô-va.’⁵Chúa Giê-hô-va phán như vậy cùng các hài cốt này: Kia! Ta sẽ đặt thân vào trong các người, và các người sẽ sống.⁶Ta sẽ tra gân trên các người và đặt thịt trên các người. Ta sẽ bao các người bằng da và phủ hơi thở trong các người để các người sẽ sống. Khi ấy các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.”

⁷Vậy ta đã nói tiên tri những điều được truyền cho ta; khi ta nói tiên tri, kia, có tiếng nói rồi có động đất. Lúc ấy những bộ xương kết lại với nhau.⁸Ta nhìn xem, kia, những sợi gân kết lên trên các hài cốt đó! Rồi có thịt mọc ra và da bọc lấy chúng! Nhưng chưa có sự sống nơi chúng.

⁹Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy nói tiên tri với gió; hãy nói với gió: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi Thần Linh, hãy đến từ gió bốn phương! Rồi hà hơi vào những kẻ đã chết này hầu cho chúng nó lại sống.’”¹⁰Vậy ta đã nói tiên tri y như ta đã được truyền cho; Thần Linh vào trong chúng nó và chúng nó lại sống! Khi ấy chúng đứng dậy trên chân của mình, một đạo quân rất lớn!

¹¹Và Đức Chúa Trời phán cùng ta: “Hỡi con người, những hài cốt này là toàn bộ nhà Y-sơ-ra-ên. Kia! Chúng nó nói: ‘Hài cốt của chúng ta đã khô, và lòng trông cậy của chúng ta không còn có nữa. Chúng ta bị dứt bỏ cho sự huỷ diệt!’”¹²Vì lẽ đó, hãy nói tiên tri, và bảo chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này! Ta sẽ mở mồ mả các người ra rồi nhắc các người ra khỏi chúng! Và ta sẽ đem các người về trong đất Y-sơ-ra-ên!’

¹³Khi ấy, các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta mở mồ mả các người ra và đem các người ra khỏi chúng, hỡi dân sự ta.¹⁴Ta sẽ đặt Thân ta vào trong các người để các người sẽ sống, và Ta sẽ khiến các người yên nghỉ trong xứ của các người, khi ấy các người sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va. Ta công bố và sẽ làm thành việc ấy — đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va.”

¹⁵Khi đó, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:¹⁶Bây giờ, người, hỡi con người, hãy cầm lấy gậy của mình rồi viết trên đó: ‘Vì Giu-đa, và vì dân Y-sơ-ra-ên, là bạn người.’ Rồi lấy một cây gậy khác mà viết trên đó: ‘Vì Giô-sép, nhánh của Êp-ra-im, và vì hết thủy dân Y-sơ-ra-ên là bạn người.’¹⁷Khi ấy, hãy ghép cả hai cây gậy này thành một cây gậy, hầu cho chúng trở thành một trong tay người.

¹⁸Khi dân sự người nói cùng người: ‘Ông sẽ nói cho chúng tôi biết mọi sự này có nghĩa gì chăng?’¹⁹Lúc đó người hãy đáp cùng chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kia! Ta sẽ lấy nhánh của Giô-sép đang ở trong tay của Êp-ra-im và các chi phái Y-sơ-ra-ên bạn người rồi ghép nó với nhánh của Giu-đa, hầu cho chúng sẽ tạo thành một nhánh mà thôi, và chúng sẽ là một trong tay ta.’²⁰Lúc đó, hãy cầm trong tay người hai nhánh mà người đã viết trên đó trước mắt chúng.

²¹Rồi hãy tuyên bố với chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kia! Ta sắp sửa đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa các nước, những nơi chúng đi đến. Ta sẽ thu chúng nó lại từ đất bốn phương. Vì ta sẽ đem chúng nó về trong xứ của chúng nó.’²²Ta sẽ khiến chúng nó thành ra một dân trong xứ ấy, trên các đồi núi của Y-sơ-ra-ên; và sẽ có một vua làm vua trên hết thủy chúng nó, và chúng sẽ chẳng còn là hai quốc gia nữa, chúng sẽ không còn bị chia ra làm hai nước nữa.²³Khi ấy chúng nó sẽ không còn làm ô uế mình nữa bởi các hình tượng của chúng, những thứ đáng ghét của chúng, hoặc bởi bất kỳ tội lỗi nào khác. Vì ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi hành vi vô tín mà với các hành vi ấy chúng đã phạm tội, và ta sẽ luyện lọc chúng nó, hầu cho chúng nó sẽ làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng nó.

²⁴Tôi tớ ta là Đa-vít sẽ làm vua trên chúng nó. Vậy, sẽ có chỉ một người chấn trên hết thủy chúng nó, và chúng nó sẽ bước theo các mạng lệnh của ta và chúng nó sẽ gìn giữ các luật lệ của ta và vâng theo chúng.²⁵Chúng sẽ ở trong xứ mà ta đã ban cho tôi tớ ta là Gia-cốp, các tổ phụ của người đã ở đó. Chúng nó — con cái chúng nó và cháu chắt chúng nó sẽ sống ở đó cho đến đời đời, vì tôi tớ ta là Đa-vít sẽ làm vua chúng nó cho đến đời đời.

²⁶Ta sẽ lập với chúng nó một giao ước hòa bình. Đó sẽ là một giao ước đời đời với chúng nó. Ta sẽ khiến cho chúng nó ngày được thêm nhiều ra và làm cho đông đúc và sẽ đặt nơi thánh ta giữa chúng nó cho đến đời đời.²⁷Nơi ngự của ta sẽ ở với chúng nó; ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng nó, và chúng nó sẽ làm dân ta!²⁸Khi ấy, các nước sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng Y-sơ-ra-ên cho chính mình ta, khi nơi thánh ta ở giữa chúng nó cho đến đời đời.”

38 ¹Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: ²“Hỡi con người, hãy hướng mặt ngươi đối cùng Gót, xứ Ma-gốc, là vua của Mê-siéc, và Tu-banh; rồi nói tiên tri nghịch cùng hắn! ³Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kia! Ta nghịch cùng ngươi, hỡi Gót, vua của Mê-siéc, và Tu-banh.

⁴Vậy, Ta sẽ xây ngươi lại rồi tra những móc trong hàm ngươi; ta sẽ khiến ngươi đi ra với cả đạo binh, ngựa cùng người cỡi ngựa, hết thấy đều mặc áo chiến, một đạo binh đông với những thuẫn lớn thuẫn nhỏ, hết thấy chúng đều cầm gươm! ⁵Người Phe-rơ-sơ, Cút, và Phút có mặt với chúng, hết thấy chúng với thuẫn và đội mào trụ! ⁶Gô-me cùng các đạo binh nó, và Bết Tô-ga-ma, từ cực bắc xa xôi với cả đạo binh nó! Nhiều dân đang ở với ngươi!

⁷Khá sẵn sàng! Phải, hãy tự sửa soạn các đạo binh ngươi nhóm lại cùng với ngươi và hãy làm đầu chúng nó. ⁸Sau nhiều ngày, ngươi sẽ được kêu gọi và sau nhiều năm ngươi sẽ đến một đất, là đất đã được giải cứu khỏi gươm và nhóm lại từ giữa nhiều dân tộc; nhóm lại phía sau vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên, từng là đồng đồ nát. Nhưng dân của xứ được đem về từ giữa các dân, và chúng nó sẽ sống trong yên ổn, hết thấy chúng! ⁹Vậy, ngươi sẽ tràn đến như một cơn bão; ngươi sẽ như một đám mây che phủ đất, ngươi cùng mọi đạo binh ngươi, hết thấy các chiến binh ở với ngươi.

¹⁰Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Sẽ xảy ra trong ngày đó, mọi hoạch định hình thành trong lòng ngươi, và ngươi sẽ toan tính nhiều kế hoạch độc dữ. ¹¹Khi ấy ngươi sẽ nói: ‘Ta sẽ đi đến xứ rộng rãi kia; ta sẽ đến với thứ dân sống trong sự an nhàn kia, hết thấy họ đang sống ở chỗ không có tường hay rào chi hết, và ở đó không có cổng thành.

¹²Ta sẽ chiếm lấy của cải và chiến lợi phẩm, để khiến tay ta nghịch cùng những đồng đồ nát mà nay đã có người ở, và nghịch cùng một dân nhóm lại từ giữa các nước, thứ dân có nhiều bầy gia súc và của cải, và họ đang sống tại trung tâm địa cầu.’

¹³Sê-ba và Đê-đan, những con buôn của Ta-rê-si với hết thấy các chiến binh trẻ của chúng — chúng sẽ nói cùng ngươi: ‘Có phải ngươi đếnặng bóc lột không? Có phải ngươi tập trung quân đội mình lại đặng cướp của, đặng lấy đi bạc vàng, đặng tước hết bầy gia súc và của cải, đặng làm một sự cướp giựt lớn sao?’

¹⁴Vì lẽ đó, hỡi con người, hãy nói tiên tri cùng Gót: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Trong ngày đó, khi dân Y-sơ-ra-ên của ta đang sống yên ổn, có phải ngươi chẳng tiếp thu về họ sao? ¹⁵Ngươi sẽ đến từ chỗ của ngươi, từ phương cực bắc với một đạo binh đông, hết thấy chúng đều cỡi ngựa, một đoàn quân đông đảo, một đạo binh lớn? ¹⁶Và ngươi sẽ tấn công dân Y-sơ-ra-ên ta như một đám mây che phủ đất. Việc này sẽ xảy ra trong những ngày hầu đến, ta sẽ khiến ngươi nghịch cùng đất ta, hầu cho các dân tộc sẽ nhìn biết ta khi Gót nhìn thấy sự thánh khiết ta.

¹⁷Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Có phải ngươi không phải là kẻ mà ta đã nói tới trong những ngày trước đây bởi tay của các tội tớ ta, các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, họ đã nói tiên tri thời thế của ngươi, ta sẽ dùng ngươi nghịch cùng họ sao? ¹⁸Vậy, nhằm ngày Gót tấn công xứ Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — cơn giận ta sẽ dấy lên trong hai lỗ mũi ta!

¹⁹Vì ta công bố điều này ra trong cơn giận phùng và với lửa thịnh nộ ta: chắc chắn sẽ có một trận động đất lớn trong ngày ấy trên đất Y-sơ-ra-ên. ²⁰Chúng sẽ lay động trước mặt ta — những cá biển, những chim trời, những loài thú đồng, và hết thấy những côn trùng bò trên đất, và từng người một sống trên mặt đất. Các núi đều bị quăng xuống và những vách đá đều đổ xuống, cho đến khi từng bức tường đều bị sụp xuống đất hết.

²¹Vì ta sẽ gọi gươm đến nghịch cùng ngươi trên các đồi núi ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — gươm của từng người sẽ nghịch cùng anh em mình. ²²Và ta sẽ xét đoán chúng với dịch lệ, máu, mưa lũ, và mưa đá lửa. Ta sẽ đổ mưa diêm sinh xuống trên nó và trên đạo binh nó, và trên nhiều dân ở với nó. ²³Vì ta sẽ tỏ ra sự cả thể và sự thánh khiết ta và ta sẽ được nhiều dân tộc nhận biết, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.”

39 ¹Bây giờ, người, hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng Gót như vậy: ‘Chúa Giê-hô-va phán: Kia! Ta nghịch cùng người, hỡi Gót, vua của Mê-siéc và Tu-banh.² Ta sẽ xây qua người và dẫn dắt người; ta sẽ đem người lên từ phía cực bắc và đem người đến vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên.³ Khi ấy, ta sẽ đánh rơi cung người khỏi tay trái và làm cho các mũi tên người phải rớt xuống khỏi tay phải.

⁴Người sẽ ngã chết trên vùng đồi núi Y-sơ-ra-ên — người, mọi đạo binh người, và các chiến binh nào ở với người. Ta sẽ phó người làm mồi cho mọi loài chim và cho loài thú đồng để làm đồ ăn.⁵ Người sẽ ngã chết trên mặt ruộng, vì chính ta công bố ra việc ấy — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.⁶ Khi ấy, ta sẽ sai lửa giáng trên Ma-gốc và trên những kẻ sống yên ổn nơi các bờ biển, và chúng nó sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.

⁷Vì ta sẽ khiến cho ai nấy nhìn biết danh thánh ta ở giữa Y-sơ-ra-ên dân ta, và ta không cho phép nói phạm đến danh thánh ta nữa; các nước sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng Thánh trong Y-sơ-ra-ên.⁸ Kia! Ngày mà ta đã công bố đang tới đến, và nó sẽ diễn ra — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!

⁹Những kẻ sống trong các thành của Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra và thiêu đốt các thứ vũ khí, thuẫn nhỏ, thuẫn lớn, cung tên, giáo mác; chúng sẽ đem chum lửa trong bảy năm.¹⁰ Chúng sẽ không lấy củi từ đồng ruộng hoặc đốn củi trong rừng, một khi chúng sẽ chum các thứ vũ khí; chúng sẽ lấy từ những kẻ cướp lột chúng; chúng sẽ cướp giựt những kẻ đã cướp giựt chúng — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!

¹¹Rồi sẽ xảy ra trong ngày đó, ta sẽ cho Gót một chỗ tại đó — một nghĩa địa trong Y-sơ-ra-ên, một chỗ đồng bằng dành cho những người nào đi về phương đông biển. Chỗ đó sẽ chặn những ai muốn vượt qua đó. Tại đó chúng sẽ chôn Gót cùng cả đoàn dân nó. Chúng sẽ gọi nơi đó là đồng trống của đảng Gót.

¹²Trong bảy tháng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chôn chúng nó để làm cho sạch đất.¹³ Vì hết thầy dân cư trong đất sẽ chôn chúng nó; đây sẽ là một ngày đáng nhớ cho dân sự khi ta được vinh hiển — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!

¹⁴Lúc ấy, chúng sẽ cắt người giao cho phần việc tuần tra trong đất để chôn những thầy còn sót lại trên mặt đất để làm cho sạch đất. Chúng sẽ khởi sự phần việc này sau tháng thứ bảy.¹⁵ Khi những kẻ này đi ngang qua xứ, khi họ nhìn thấy xương cốt của người ta, thì họ sẽ dựng tiêu chí bên cạnh đó, cho đến chừng nào những kẻ đào mồ đến rồi chôn hài cốt ấy trong đồng trống của đảng Gót.¹⁶ Cũng sẽ có một thành được gọi tên là Đấng. Theo phương thức này họ sẽ làm cho đất được sạch.’

¹⁷Giờ đây, người, hỡi con người, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy nói với loài chim cùng hết thầy các loài thú trong đồng ruộng: ‘Hãy cùng nhau nhóm lại! Hãy nhóm lại từ bốn phương vì một của lễ mà ta dọn cho các người, một của lễ lớn trên vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên, hầu cho người ăn thịt và uống huyết.¹⁸ Bay sẽ ăn thịt của những chiến binh và uống huyết của các quan trưởng trong thiên hạ; chúng sẽ là những chiên đực, chiên con, dê đực, và bò đực, hết thầy chúng được vỗ béo ở Ba-san.

¹⁹Khi ấy bay sẽ ăn mỡ cho tới khi no; bay sẽ uống huyết cho tới lúc say mềm; đây sẽ là con sinh mà ta sẽ giết cho các người.²⁰ Các người sẽ ăn no nê nơi bàn ta với ngựa, chiến xa, chiến binh, và mọi lính chiến — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!

²¹Lúc đó, ta sẽ tỏ sự vinh hiển ta ra trong các nước; và hết thầy các dân tộc sẽ nhìn thấy sự đoán xét mà ta làm ra, và tay ta đặt nghịch cùng chúng nó.²² Nhà Y-sơ-ra-ên sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình từ ngày đó trở đi.

²³Và các dân tộc sẽ nhìn biết rằng nhà Y-sơ-ra-ên đã bước vào chốn phu tù vì có tội lỗi nó nhưn đó chúng đã phản ta. Vậy ta giấu mặt ta khỏi chúng, và ta đã phó chúng nó trong tay những kẻ nghịch thù, và chúng nó chết hết thầy bởi gươm.²⁴ Ta đã làm cho chúng nó tùy theo sự bất khiết và tội lỗi của chúng nó, khi ta che mặt khỏi chúng nó.

²⁵Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Giờ đây, ta sẽ phục hồi số phận của Gia-cốp và ta sẽ thương xót cả nhà Y-sơ-ra-ên, khi ta hành xử với sự sốt sắng vì danh thánh ta!²⁶ Lúc đó, chúng sẽ quên đi sự xấu hổ và mọi sự phản trắc mà chúng đã dùng để phản ta. Chúng sẽ quên hết mọi sự này khi chúng yên nghỉ an toàn trong đất mình, chẳng có ai làm cho chúng phải lo sợ hết.²⁷ Khi ta phục hồi chúng từ giữa các dân và thâu chúng lại từ các đất kẻ thù chúng nó, ta sẽ bày tỏ chính mình ta ra là thánh ở trước mắt nhiều nước.

²⁸Khi ấy, chúng sẽ nhìn biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, vì ta đã dày chúng nó làm phu tù giữa các nước, rồi thâu chúng nó về lại đất của mình. Ta sẽ chẳng để sót một kẻ nào ở giữa vòng các nước.²⁹ Ta sẽ không còn che mặt đối với chúng nó nữa khi ta đổ Thần ta trên nhà Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!”

40¹Năm thứ hai mươi lăm cuộc phu tù của chúng ta, vào ngày thứ mười của tháng đầu năm, vào năm thứ mười bốn sau khi thành bị chiếm — vào chính ngày ấy, tay của Đức Giê-hô-va giáng trên ta và đem ta đến đó.²Đức Chúa Trời đưa ta vào các sự hiện thấy về đất của Y-sơ-ra-ên. Ngài đưa ta đến yên nghỉ trên một hòn núi rất cao; đến phía nam, dường như có sự xây cất một thành ở đó.

³Khi ấy, Ngài dắt ta vào đó. Kia! Có một người hiện ra hình dáng giống như bằng đồng. Một sợi dây gai và một cái cần để đo ở trong tay người, và người đứng nơi cổng thành.⁴Người ấy nói cùng ta: “Hỡi con người, hãy lấy mắt nhìn xem và để tai nghe, rồi hãy ghi nhớ mọi sự mà ta sẽ tỏ ra cho ngươi, vì ngươi đã được đem đến đây hầu cho ta có thể tỏ chúng ra cho ngươi thấy. Hãy tường trình lại mọi việc mà ngươi sẽ nhìn thấy về nhà Y-sơ-ra-ên.”

⁵Có một bức tường ở chung quanh đền thờ, và có một cái cần để đo ở trong tay người, dài sáu cu-bít — mỗi cu-bít “dài hơn” cu-bít thường một gang tay. Người đo bề rộng của bức tường — một cần — và bề cao — là một cần.

⁶Khi ấy, người đi đến cổng đền thờ đối mặt với hướng đông, và bước lên những nấc thang. Người đo thềm cửa — sâu vô một cần.⁷Hốc tường phòng lính canh dài một cần và rộng một cần; có năm cu-bít giữa hai hốc tường, và thềm của cổng đền thờ rộng một cần.

⁸Người đo thềm ngoài của cổng; thềm ấy dài một cần.⁹Người đo thềm cửa; sâu vào một cần. Và hai cột cửa rộng hai cu-bít. Đây là thềm cửa đối diện với đền thờ.¹⁰Hốc tường lính canh nơi cửa mỗi bên ba cái của từng cánh cửa, cả ba đều nhau, và bức tường phân ra đều nhau ở mỗi bên.

¹¹Khi ấy, người đo bề rộng lối vào ngay cửa — có mười cu-bít; và người đo bề dài lối vào ngay cửa — mười ba cu-bít.¹²Người đo bức tường làm biên ở trước chỗ canh gác — cao một cu-bít. Và mỗi phòng — mỗi bề có sáu cu-bít.

¹³Rồi người đo lối vào từ mái của phòng gác này đến mái của phòng khác — là hai mươi lăm cu-bít, từ cửa này đến cửa kia.

¹⁴Khi ấy, người đo bức tường chạy ở giữa mấy phòng gác — dài sáu mươi cu-bít; người đo từ lối cổng vào.¹⁵Lối vào trước mặt cổng cho đến phần cuối lối vào là năm mươi cu-bít.¹⁶Có những cửa sổ hẹp ở các phòng gác, và trong các bức tường phân biệt trong ngoài, thấy đều có những cửa sổ chấn song. Nơi phía trong, chung quanh đều có những cửa sổ. Có hình cây kè trên các bức tường.

¹⁷Thế rồi, người dẫn ta vào nơi hành lang ngoài của đền thờ. Kia! Có nhiều phòng, và có lót đá ở hành lang, với ba mươi phòng gần lối đi.¹⁸Lót đá ở bên hông của hai cửa, và bề dài cũng y như bề rộng cửa. Đây là phần lót đá thấp hơn.¹⁹Khi ấy, người đo bề ngang khoảng cách từ trước cổng thấp hơn cho đến phía trước cửa trong; là một trăm cu-bít, phía đông cũng như phía bắc.

²⁰Rồi người đo bề dài và bề rộng của cửa nằm ở phía bắc hành lang ngoài.²¹Có ba phòng gác ở mỗi bên cửa, và cánh cổng và lối đi cũng được đo y như cửa chính — năm mươi cu-bít toàn bộ bề dài và hai mươi lăm cu-bít bề ngang.

²²Những cửa sổ, lối đi, phòng gác, và các cây kè tương ứng với cánh cổng đối diện phía đông. Có bảy nấc thang đi đến đó, và đến cửa của nó.²³Có một cánh cửa đến hành lang sân trong trước cổng đối diện với phía Bắc, cũng giống như có một cánh cổng về phía đông; người đo từ cổng này đến cổng kia — dài độ một trăm cu-bít.

²⁴Kể đó, người ấy đưa ta đến lối vào cổng phía nam, và các bức tường và lối đi của nó được đo y như cổng phía ngoài.²⁵Có những cửa sổ hẹp ở lối đi ra chỗ cửa giống như ở cổng kia. Cổng phía nam và lối đi đo được năm mươi cu-bít chiều dài, và chiều ngang hai mươi lăm cu-bít.

²⁶Có bảy nấc thang bước lên đến cổng và lối đi của nó, và có hình cây kè trên các bức tường ở mỗi bên.²⁷Có một cánh cổng đến hành lang sân trong ở sườn phía nam, và người ấy đo từ cổng này đến cổng lối vào phía nam — dài khoảng một trăm cu-bít.

²⁸Khi ấy, người đem ta vào hành lang trong bởi lối cổng phía nam, ở đây có cùng số đo y như các cổng khác.

²⁹Những phòng gác, các bức tường, và lối đi được đo y như mấy cổng kia; có những cánh cửa sổ bao quanh lối đi. Cổng trong và lối đi của nó đo được năm mươi cu-bít chiều dài, và chiều ngang hai mươi lăm cu-bít.³⁰Cũng có các lối đi chung quanh bức tường phía trong; bề dài hai mươi lăm cu-bít và bề ngang năm cu-bít.³¹Lối đi này đối diện với hành lang ngoài với hình cây kè trên các tường nó và tám nấc thang đi lên.

³²Khi ấy, người đưa ta vào hành lang trong bằng lối đi phía đông và đo cánh cổng, chúng có cùng số đo y như các cổng khác.³³Các phòng gác, các bức tường, và lối đi đo được y như các cổng khác, và có những cánh cửa sổ bao

quanh. Cổng trong và lối đi của nó đo được năm mươi cu-bít chiều dài, chiều rộng hai mươi lăm cu-bít.³⁴ Lối đi của nó đối diện với hành lang ngoài; nó có các cây kè trên mỗi bên của nó và tám nấc thang đi lên.

³⁵Kế đó, người đưa ta đến cổng phía bắc và đo nó; nó đo được y như các cổng khác.³⁶ Những phòng gác, các bức tường, và lối đi được đo y như mấy cổng kia; có những cánh cửa sổ bao quanh lối đi. Cổng và lối đi này đo được năm mươi cu-bít chiều dài, chiều rộng hai mươi lăm cu-bít.³⁷ Lối đi của nó đối diện với hành lang ngoài; nó có những hình cây kè ở mỗi bên, và có tám nấc thang bước lên.

³⁸Có một gian phòng với cánh cửa bên từng cửa phía trong. Đây là chỗ họ rửa các cửa lễ thiêu ở đó.³⁹ Có hai cái bàn ở mỗi bên lối đi, người ta giết những con sinh vật của lễ thiêu trên đó, cũng y như thế cho cửa lễ chuộc sự mắc lỗi, và về cửa lễ chuộc tội.

⁴⁰Cạnh bức tường của hành lang, đi tới cổng phía bắc, có hai cái bàn. Ở mỗi bên cũng có hai cái bàn nơi lối vào cổng.⁴¹ Có bốn cái bàn ở mỗi bên cửa; họ giết các con sinh vật trên tám cái bàn.

⁴²Có bốn cái bàn cắt bằng đá dùng về cửa lễ thiêu, dài một cu-bít rưỡi, rộng một cu-bít rưỡi, và cao một cu-bít. Họ để các thứ công cụ trên chúng, với các thứ công cụ ấy họ dùng mà giết con sinh vật của lễ thiêu và các cửa lễ khác.

⁴³Có những móc rộng bằng lòng bàn tay cắm quanh lối đi, và thịt con sinh vật sẽ được đặt lên mấy cái bàn.

⁴⁴Gần cửa trong, nơi hành lang trong, là phòng dành cho những kẻ ca hát. Một trong các phòng ấy nằm ở phía bắc, và một phòng ở phía nam.⁴⁵ Rồi người nói cùng ta: “Phòng này đối diện phía nam thì dành cho các thầy tế lễ nào có bốn phận trong đền thờ.

⁴⁶Và cái phòng đối diện phía bắc là dành cho các thầy tế lễ có bốn phận nơi bàn thờ. Đây là các con trai của Xa-đốc, họ đến gần Đức Giê-hô-va dâng hầu việc Ngài; họ có mặt giữa vòng các con trai của Lê-vi.”

⁴⁷Kế đó, người đo hành lang — một trăm cu-bít chiều dài và một trăm cu-bít chiều ngang theo hình vuông, với bàn thờ đứng ở trước mặt gian nhà.

⁴⁸Khi ấy, người đem ta vào lối đi của nhà rồi đo các cột ở đó — chúng dày năm cu-bít ở mỗi bên. Chính lối đi đo được mười bốn cu-bít chiều rộng, và các bức tường ở mỗi bên đều đo được ba cu-bít.⁴⁹ Lối đi của nơi thánh là hai mươi cu-bít chiều dài, và mười một cu-bít bề ngang. Có các nấc thang bước lên nơi thánh và hai cây cột đứng ở hai bên.

41 ¹Lúc đó, người đem ta vào trong nơi thánh của đền thờ và người đo các cột cửa — sáu cu-bít mỗi bề.²Bề ngang của lối vào là mười cu-bít; bức tường mỗi bên dài năm cu-bít. Khi ấy, người đo các chiều kích của nơi thánh — dài: bốn mươi cu-bít và ngang: hai mươi cu-bít.

³Rồi người vào bên trong chính nơi thánh và đo hai cột cửa ở lối vào — hai cu-bít; và lối vào rộng sáu cu-bít. Các bức tường mỗi bên rộng bảy cu-bít.⁴Khi ấy, người đo chiều dài căn phòng — hai mươi cu-bít. Và bề ngang của nó — bề ngang hai mươi cu-bít đến phía trước hành lang, Rồi người bảo ta rằng: “Đây là nơi chí thánh.”

⁵Rồi người đo tường nhà — dày sáu cu-bít. Bề rộng của những phòng cạnh bên khắp chung quanh nhà là bốn cu-bít.⁶Có ba cấp phòng bên hông, vì có rất nhiều phòng; ba mươi phòng cho từng cấp. Và mấy cái gờ nằm trên tường cho sáu phòng chung quanh nhà, để đỡ lấy các phòng ở trên, vì chẳng có một chỗ đỡ nào đặt trong tường nhà.

⁷Vậy, các phòng bên càng cao và đi vòng lên cao, vì nhà càng lên cao và cao hơn, các căn phòng càng rộng khi nhà lên cao. Và một cái thang dẫn lên đến tầng cao nhất, qua tầng giữa.

⁸Khi ấy, Ta thấy phần nhô cao ở quanh nhà, nền của các phòng bên, có chiều cao một căn — sáu cu-bít.⁹Bề rộng của bức tường các phòng bên ở ngoài là năm cu-bít. Có một khoảng trống ra ngoài của các phòng này trong nơi thánh.

¹⁰Ở mặt kia khoảng trống này là phòng ốc phía ngoài của thầy tế lễ: khoảng trống này rộng hai mươi cu-bít ở chung quanh nơi thánh.¹¹Có những cánh cửa vào trong các phòng bên từ khoảng trống khác — một lối vào đặt ở phía bắc, và lối kia ở phía nam. Chiều rộng của khu vực trống này là năm cu-bít bao quanh.

¹²Toà nhà đối diện với hành lang ở phía tây rộng bảy mươi cu-bít. Bức tường của nó đo được dày năm cu-bít cả thấy và dài chín mươi cu-bít.

¹³Khi ấy người đo nơi thánh — dài một trăm cu-bít. Và toà nhà phân biệt, và tường của nó cũng đo được một trăm cu-bít theo chiều dài.¹⁴Bề ngang phía trước hành lang nơi thánh cũng đo được một trăm cu-bít.

¹⁵Kể đó, người đo chiều dài của toà nhà ở đằng sau nơi thánh, về phía tây của nó, và các hành lang ở mỗi bên — là một trăm cu-bít. Nơi thánh và lối đi,¹⁶các bức tường phía trong cùng những cánh cửa sổ, bao gồm các cửa sổ hẹp, cùng các hành lang bao chung quanh trên ba tầng, thấy đều lợp mái bằng ván.¹⁷Trên lối vào nơi thánh và khoảng trống dọc theo các bức tường chung quanh có khắc hình chê-ru-bim và cây kè, đối với nhau.

¹⁸Và ở đó có trang trí với chê-ru-bim và cây kè; với một cây kè ở giữa mỗi chê-ru-bim. Và mỗi chê-ru-bim đều có hai mặt:¹⁹mặt người ta xây theo hướng chê-ru-bim, và mặt sư tử xây theo hướng cây kè ở mặt kia. Những hình chạm này trang trí khắp cả ngôi nhà.²⁰Từ mặt đất lên đến cánh cửa có hình trang trí chê-ru-bim cùng các cây kè trên bức tường của đền thờ.

²¹Các cột cửa của nơi thánh đều vuông vức, và hết thấy chúng trông giống nhau.²²Bàn thờ thì bằng gỗ ở trước nơi thánh cao ba cu-bít, dài hai cu-bít ở mỗi bên. Các cột góc, nền, và khung đều bằng gỗ. Khi ấy người ấy bảo ta rằng: “Đây là cái bàn đặt trước mặt Đức Giê-hô-va.”²³Có hai cánh cửa kép dành cho nơi thánh và nơi chí thánh.²⁴Các cánh cửa này có hai cánh khép lại được, cửa này hai cánh, cửa kia hai cánh.

²⁵Chạm khắc trên chúng — trên các cặp cửa của nơi thánh — là hình chê-ru-bim và cây kè giống như được trang trí trên các bức tường, và có cái mái gỗ đặt trên lối đi phía trước.²⁶Có những cửa sổ hẹp và những hình cây kè ở mỗi bên của lối đi. Có các phòng bên của ngôi nhà, và chúng cũng có những mái treo.

42¹Kế đó, người đưa ta vào hành lang ngoài về phía bắc, và người đem ta vào trong mấy căn phòng ở phía trước hành lang ngoài và bức tường ngoài ở phía bắc.²Các căn phòng ấy dài một trăm cu-đê phía trước và ngang năm mươi cu-đê.³Một số phòng đối diện với hành lang trong dài hai mươi cu-đê dọc theo nơi thánh. Có ba tầng phòng, và các tầng phía trên nhìn xuống các tầng phía dưới và rất thoáng, có một lối đi. Và một số phòng ngó ngang qua hành lang ngoài.

⁴Một lối đi rộng mười cu-đê và dài một trăm cu-đê ở trước mặt các phòng. Những cửa phòng đều hướng về phía bắc.⁵Nhưng các lối đi phía trên thì nhỏ hơn, vì các lối đi này chiếm khoảng trống nhiều hơn phía dưới và các tầng giữa của toà nhà.⁶Vì chúng có ba tầng, và chẳng có cây cột nào, không giống như các hành lang, đều có cột. Vậy, các tầng trên bị co lại theo kích cỡ so với các tầng thấp hơn và tầng giữa.

⁷Và bức tường ngoài chạy dọc theo các phòng hướng về hành lang ngoài, hành lang nằm ở trước mặt các phòng. Bức tường ấy dài năm mươi cu-đê.⁸Chiều dài của các phòng ở hành lang ngoài là năm mươi cu-đê, và các phòng đối diện với nơi thánh dài một trăm cu-đê.⁹Có một lối vào các phòng thấp hơn từ mặt phía đông, đến từ hành lang ngoài.

¹⁰Đọc theo bức tường ngoài nơi mặt phía đông của hành lang ngoài, trước mặt hành lang trong của nơi thánh, cũng có nhiều căn phòng.¹¹Có một lối đi trước các phòng ấy cũng có chiều dài chiều rộng y như các phòng ở phía bắc. Chúng cũng có cùng một số lối vào.¹²Ở mặt phía nam cũng y như mặt phía bắc. Một lối đi vào bên trong có cánh cửa ở đầu ngõ của nó, và lối đi mở vào các gian phòng khác nhau. Ở mặt phía đông có một lối đi vào ở cuối ngõ của nó.

¹³Khi ấy, người bảo ta rằng: “Các phòng phía bắc và các phòng phía nam, ở ngay trước hành lang ngoài là những phòng thánh, ở đây các thầy tế lễ nào đến gần Đức Giê-hô-va có thể dùng thức ăn của nơi chí thánh. Họ sẽ đặt để các vật chí thánh ở đó — của lễ chay, của lễ chuộc sự mắc lỗi, và của lễ chuộc tội — vì đây là nơi thánh.”¹⁴Khi các thầy tế lễ đã vào đó rồi, họ không phải ra khỏi nơi thánh mà đến hành lang ngoài, không đặt y phục họ mặc phục sự riêng ra, một khi y phục ấy là thánh. Vậy, họ phải mặc thứ y phục khác trước khi đến gần dân sự.

¹⁵Người ấy đã hoàn tất việc đo đạc phần nhà trong và rồi người đem ta ra nơi cổng đối diện với phía đông và mọi khu vực quanh đó.

¹⁶Người đo phần phía đông với cái cần đo — có năm trăm cần.¹⁷Người đo phần phía bắc — năm trăm cần với cần đo đó.¹⁸Người cũng đo phần phía nam — năm trăm cần với cần đo đó.¹⁹Người cũng trở qua rồi đo phần phía tây — năm trăm cần với cần đo đó.

²⁰Người đo khu vực ấy bốn phía, bức tường bao quanh ngôi nhà có chiều dài là năm trăm cần và chiều rộng là năm trăm cần phân biệt nơi thánh với nơi tục.

43 ¹Người đưa ta vào cổng mở ra về phía đông.²Kìa! Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên đến từ phía đông; tiếng của Ngài giống như tiếng nước lớn, và đất sáng rực với sự vinh hiển Ngài!

³Và sự này giống như sự hiện thấy mà ta đã thấy khi Ngài đến để huỷ diệt thành, và giống như sự hiện thấy mà ta đã thấy bên bờ sông Kê-ba — và ta sắp mặt xuống!⁴Thế là sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đã đến với ngôi nhà do cổng mở ra về phía đông.⁵Khi ấy, Thần cất ta lên rồi đưa ta vào nơi hành lang trong. Kìa! Sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy đầy ngôi nhà!

⁶Người đến đứng bên cạnh ta, và ta nghe có ai nói với ta từ ngôi nhà.⁷Người nói cùng ta: “Hỡi con người, đây là nơi đặt ngai ta, là nơi để bàn chân ta, tại đây ta sẽ ở đời đời giữa vòng dân sự Y-sơ-ra-ên. Nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng còn báng bổ danh thánh ta nữa — chúng và các vua của chúng — với sự bất trung của chúng hay với “các thầy ma” các vua chúng nó tại các chùa miếu của chúng.⁸Chúng không còn báng bổ danh thánh ta bằng cách đặt thêm chùa miếu của chúng ở gần thêm cửa ta, và trụ cửa của chúng ở kề bên trụ cửa của ta, chẳng có chi khác trừ ra bức tường giữa ta và chúng. Chúng báng bổ danh thánh ta với các việc làm gớm ghiếc của chúng, vì thế ta tuyệt diệt chúng nó đi với cơn giận của ta.

⁹Bây giờ, hãy khiến chúng nó bỏ sự bất trung của chúng đi và “các thầy ma” các vua của chúng khỏi mặt ta, thì ta sẽ ở giữa chúng nó cho đến đời đời!

¹⁰Hỡi con người, chính ngươi phải nói cho nhà Y-sơ-ra-ên biết về nhà này để chúng nó phải biết xấu hổ về tội lỗi mình. Chúng nó phải suy nghĩ về phần mô tả này.¹¹Vì nếu chúng nó lấy làm xấu hổ về mọi điều chúng đã làm, khi ấy hãy tỏ ra cho chúng biết thiết kế của ngôi nhà, các chi tiết, lối ra lối vào, hết thảy các chi tiết, các mạng lình và lệ luật của nó. Rồi hãy viết ra sự này trước mắt chúng hầu cho chúng nó giữ lấy thiết kế cùng mọi lệ luật, hầu cho chúng vâng theo chúng.

¹²Đây là luật lệ của ngôi nhà: Từ đỉnh núi cho đến các đường biên chung quanh nó, đó sẽ là nơi chí thánh. Hãy xem! Đây là luật lệ dành cho ngôi nhà.

¹³Những con số này sẽ số đo của bàn thờ tính bằng cu-đê — mỗi cu-đê dài hơn cu-đê thường một gang tay. Vậy, cái rãnh quanh bàn thờ sẽ sâu một cu-đê, và chiều rộng nó cũng là một cu-đê. Và đường biên quanh nó cao một gang. Đây sẽ là cái đế của bàn thờ.¹⁴Từ cái đế ở mặt đất cho đến cái rãnh dưới là hai cu-đê, với cái gờ rộng một cu-đê. Từ cái gờ nhỏ cho đến cái gờ lớn là bốn cu-đê, với cái gờ lớn rộng một cu-đê.

¹⁵Mặt bàn thờ dành cho của lễ thiêu cao bốn cu-đê, và có bốn cái sừng chìa thẳng lên mặt bàn thờ.¹⁶Mặt bàn thờ vuông vức dài mười hai cu-đê và ngang mười hai cu-đê.¹⁷Đường biên của nó dài mười bốn cu-đê và ngang mười bốn cu-đê ở mỗi cạnh của nó, và cái gờ rộng nửa cu-đê. Cái gờ rộng một cu-đê giáp vòng các nấc thang hướng về phía đông.”

¹⁸Kể đó, người nói cùng ta: “Hỡi con người, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây là các luật lệ về bàn thờ nhằm ngày họ xây dựng nó, để dâng của lễ thiêu trên đó, và rưới huyết trên đó.¹⁹Người sẽ dâng một con bò đực bắt từ bầy làm của lễ chuộc tội cho các thầy tế lễ người Lê-vi thuộc dòng Xa-đốc, những người đó đến gần ta để phục vụ ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

²⁰Khi ấy người lấy một ít huyết nó rồi bôi trên bốn sừng bàn thờ và bốn góc bàn thờ, và trên cái gờ bao quanh nó; người sẽ làm sạch bàn thờ và thực hiện sự chuộc tội cho nó.²¹Lúc đó, người lấy con bò đực làm của lễ chuộc tội rồi thiêu nó trong nơi đã ấn định trong khu vực đền thờ ngoài nơi thánh.

²²Nhằm ngày thứ hai, người sẽ dâng một con dê đực không tì vớt từ bầy dê làm của lễ chuộc tội; các thầy tế lễ sẽ làm sạch bàn thờ y như họ làm sạch nó với con bò đực vậy.²³Khi người làm sạch xong, hãy dâng một con bò đực không tì vớt bắt từ bầy và một con chiên đực không tì vớt bắt từ bầy.²⁴Hãy dâng chúng trước mặt Đức Giê-hô-va; các thầy tế lễ rưới muối lên chúng và dâng chúng làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.

²⁵Người phải sửa soạn một con dê đực làm của lễ chuộc tội hàng ngày trong bảy ngày, và các thầy tế lễ cũng phải sửa soạn một con bò đực bắt từ bầy và một con chiên đực không tì vớt bắt từ bầy.²⁶Họ phải chuộc tội cho bàn thờ trong bảy ngày và làm sạch nó, và đồng thời họ phải làm cho bàn thờ ra thánh.²⁷Họ phải hoàn tất số ngày này, rồi qua ngày thứ tám trở đi, các thầy tế lễ sẽ sửa soạn dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân của các người lên bàn thờ, thì ta sẽ nhậm cho — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

44¹Khi ấy, người đưa ta trở lại cổng ngoài nơi thánh đối ngang với phía đông; cổng vẫn đóng chặt.²Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Cổng này sẽ đóng luôn với ấn niêm, nó sẽ không được mở. Không một ai sẽ đi qua đó, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã bước vào bởi cổng ấy; vì vậy, cổng ấy sẽ đóng chặt lại.³Vua của Y-sơ-ra-ên sẽ ngồi ở đó để ăn bánh trước mặt Đức Giê-hô-va. Vua sẽ bước vào bởi lối vào nơi cổng và cũng đi ra bởi cùng một lối ấy.”

⁴Kể đó, người bởi lối cổng phía bắc đối ngang nhà đưa ta đến đó. Vậy, Ta nhìn xem, và kìa, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy đầy nhà Đức Giê-hô-va, còn ta thì sắp mặt xuống!

⁵Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy để tấm lòng ngươi và dùng mắt nhìn cho thật kỹ và lấy tai nghe mọi điều mà ta sẽ phán cùng ngươi, về mọi mạng lệnh mọi lệ luật của nhà Đức Giê-hô-va. Hãy suy nghĩ về lối vào lối ra của ngôi nhà.

⁶Lúc đó ngươi hãy nói cùng những kẻ bạn nghịch, tức là nhà Y-sơ-ra-ên rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy xem xét những hành động đáng gớm ghiếc của các ngươi đã đủ rồi —⁷các ngươi đã đưa những kẻ lạ với tấm lòng không chịu cắt bì cũng như thịt vào trong nơi thánh ta đặt báng bỏ nó — trong khi các ngươi dâng cho ta bánh, mỡ và huyết của ta; để các ngươi đã phạm giao ước ta bởi mọi sự gớm ghiếc của các ngươi.

⁸Các ngươi không hành động đáp ứng theo đối với các bốn phận của các ngươi dành cho ta; thay vì thế, các ngươi đã dành cho nhiều người khác bốn phận phải quan tâm đến nơi thánh ta.’Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Không một người ngoại từ sắc dân nào đang sống giữa dân Y-sơ-ra-ên, đã chịu phép cắt bì về lòng, cũng như về thịt nó mà được vào trong nơi thánh ta.

¹⁰Duy người Lê-vi lầm lạc cách xa ta phiêu bạt xa nhà, họ đã đi cách xa ta, bỏ ta đặt phục vụ thần tượng nó — họ sẽ trả giá về tội lỗi của họ.¹¹Họ là hạng tội tử ta trong nơi thánh ta, canh gác các cửa nhà và phục vụ ở trong nhà. Họ đã giết con sinh của lễ thiêu và các con sinh khác; họ đứng trước mặt dân sự phục vụ họ.¹²Nhưng vì chúng nó đã dâng các thứ của lễ trước mặt các hình tượng của chúng, chúng trở thành vàng đá vấp chơn vì tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên. Vì lẽ đó, ta sẽ giơ tay lên thề nghịch cùng chúng nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — chúng sẽ trả giá cho tội lỗi của chúng nó.

¹³Chúng nó sẽ không đến gần ta để làm công việc thầy tế lễ trước mặt ta hoặc sẽ không đến gần bất kỳ vật thánh nào của ta, không được đến gần những vật rất thánh! Thay vì thế, chúng sẽ lãnh lấy lời quở trách và tội lỗi của chúng vì những hành vi gớm ghiếc mà chúng đã phạm.¹⁴Nhưng ta sẽ đặt chúng làm kẻ lo liệu các công việc trong nhà, vì mọi bốn phận trong nhà ấy và mọi sự được làm ra trong đó.

¹⁵Và các thầy tế lễ họ Lê-vi, con cháu của Xa-đốc, những kẻ lo chu toàn các bốn phận của nơi thánh ta khi dân sự Y-sơ-ra-ên phiêu bạt không còn bước theo ta nữa — những kẻ đó sẽ đến gần ta lo thờ phượng ta và sẽ đứng trước mặt ta dâng dâng mỡ và huyết cho ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.¹⁶Chúng sẽ vào nơi thánh ta; chúng sẽ đến gần bàn ta để thờ lạy ta và chu toàn các bốn phận đối với ta.

¹⁷Vậy, khi chúng nó đến ở các cổng của hành lang trong, chúng sẽ phải mặc áo bằng vải gai mịn, vì chúng nó sẽ không đến khi mặc đồ bằng lông chiên trong các cổng hành lang trong và nhà của nó.¹⁸Sẽ có khăn bằng gai đội trên đầu chúng và mặc quần đùi bằng gai nơi hông. Chúng không mặc các thứ y phục làm cho chúng phải đồ mồ hôi.

¹⁹Khi chúng nó đi qua nơi hành lang ngoài, đến chỗ hành lang ngoài để đến với dân sự, chúng phải cởi lớp áo mà chúng đã mặc khi phục vụ; chúng phải cởi y phục ấy ra rồi để trong một phòng thánh, vậy chúng không làm cho người khác ra thánh bằng cách tiếp xúc với loại y phục đặc biệt của chúng.

²⁰Chúng cũng không phải cạo đầu cũng không để tóc dài, nhưng tóc trên đầu chúng phải chỉnh tề.²¹Chẳng có thầy tế lễ nào được uống rượu khi họ vào nơi hành lang trong.²²Cũng không được lấy góa phụ hoặc người nữ bị ly dị mà làm vợ cho mình, nhưng chỉ lấy nữ đồng trinh về dòng nhà Y-sơ-ra-ên hoặc là lấy vợ góa của một thầy tế lễ trước đây.

²³Vì chúng sẽ dạy cho dân ta biết phân biệt giữa thánh và tục; chúng sẽ khiến cho họ nhìn biết điều ô uế đối với điều thánh sạch.

²⁴Trong một sự tranh chấp, chúng nó phải đứng xử đoán theo các mạng lệnh của ta; chúng phải sống công bình. Và chúng sẽ gìn giữ luật pháp ta và các lệ luật ta trong mọi kỳ lễ của ta; chúng sẽ làm cho các ngày Sa-bát ta ra thánh.

²⁵Chúng sẽ chẳng đi đến một kẻ chết mà bị ô uế, trừ phi đó là cha hay mẹ, con trai, con gái, anh hay chị nào chưa ngủ với đàn ông, nói cách khác, chúng sẽ bị ô uế.²⁶Sau khi một thầy tế lễ bị ô uế, người ta sẽ đếm bảy ngày cho người.²⁷Trước ngày người đến với nơi thánh, trong hành lang trong đền phục vụ trong nơi thánh, người phải dâng của lễ chuộc tội cho bản thân mình — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

²⁸Và đây là cơ nghiệp của người: Ta sẽ là cơ nghiệp của chúng nó! Vậy các ngươi không trao cho chúng cơ nghiệp trong Y-sơ-ra-ên; ta là cơ nghiệp của chúng nó.²⁹Chúng sẽ ăn các thứ của lễ chay, của lễ chuộc sự mắc lỗi, và của lễ chuộc tội; mọi thứ được dâng cho Đức Giê-hô-va trong Y-sơ-ra-ên, sẽ thuộc về chúng nó.

³⁰Các thứ tốt nhất trong hoa quả đầu mùa của mọi thứ sản vật và từng thứ đóng góp, bất cứ thứ chi từ hết thảy các thứ đóng góp đều thuộc về dòng thầy tế lễ, và các ngươi sẽ dâng thứ tốt nhất trong các thứ của lễ dùng để ăn cho các thầy tế lễ, hầu cho ơn phước sẽ giáng trên nhà các ngươi.³¹Các thầy tế lễ sẽ không nên ăn thịt của một con thú nào chết tự nhiên, hay là bị xé, dù là thịt chim, hoặc loài thú.

45¹Khi các người bắt thăm phân chia xứ như một cơ nghiệp, các người phải làm một cửa lễ dâng lên Đức Giê-hô-va, cửa lễ này sẽ là một phần thánh trong xứ, chiều dài sẽ là hai mươi lăm ngàn cu-bít, và chiều ngang người ngàn cu-bít. Phần ấy sẽ là thánh, chung quanh phần đất đó.²Từ phần đất này, sẽ là một miếng đất vuông năm trăm cu-bít mỗi bề sẽ là nơi thánh, với đường biên bao quanh năm mươi cu-bít.

³Từ khu vực này, các người sẽ đo một phần dài hai mươi lăm ngàn cu-bít và rộng mười ngàn cu-bít; đó sẽ là một phần thánh cho các người; một nơi chỉ thánh.⁴Đó sẽ là một phần thánh trong xứ dành cho thầy tế lễ nào phục vụ Đức Giê-hô-va, người đến gần Đức Giê-hô-va dâng hầu việc Ngài. Đó sẽ là chỗ cho nhà cửa của họ và một khu vực thánh dành cho nơi thánh.⁵Một phần khác chiều dài hai mươi lăm ngàn cu-bít và ngang mười ngàn cu-bít, và phần ấy sẽ dành cho các thị trấn thuộc về các người Lê-vi nào phục vụ trong ngôi nhà.

⁶Các người sẽ ấn định một khu vực để xây thành, chiều ngang năm ngàn cu-bít, và hai mươi lăm ngàn cu-bít chiều dài, kề bên khu vực được dành cho nơi thánh; thành này sẽ thuộc về cả nhà Y-sơ-ra-ên.

⁷Đất của nhà vua sẽ giáp hai bên khu vực được dành cho nơi thánh và thành phố. Phần đất ấy sẽ ở phía tây và phía đông của họ. Chiều dài sẽ tương ứng với chiều dài của một trong các phần này, từ tây sang đông.

⁸Phần đất này sẽ là tài sản dành cho nhà vua trong Y-sơ-ra-ên. Các vị vua của ta sẽ không lấn lướt dân ta nữa; thay vì thế, họ sẽ dâng đất cho nhà Y-sơ-ra-ên, cho các chi phái của họ.

⁹Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi các vua Y-sơ-ra-ên, bấy nhiêu là đủ cho các người rồi! Hãy cất bỏ bạo lực và tranh cạnh; hãy làm theo sự công bình và ngay thẳng! Hãy bỏ đi việc lạm dụng dân sự ta! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.¹⁰Các người phải có những cây cân chính xác, những ê-pha chính xác, và những cái bát chính xác!¹¹Cái ê-pha và cái bát phải có sức chứa y như nhau, cái bát chứa được một phần mười của hô-me; cái ê-pha cũng là một phần mười hô-me. Sức chứa của nó sẽ tương ứng với hô-me.¹²Một siếc-lơ sẽ là hai mươi ghê-ra; sáu mươi siếc-lơ sẽ tạo thành một min cho các người.

¹³Đây là phần đóng góp mà các người phải dâng lên: một phần sáu ê-pha cho từng hô-me lúa mì, và các người sẽ dâng một phần sáu ê-pha cho từng hô-me mạch nha.¹⁴Luật dâng dầu sẽ là một phần mười cái bát cho từng cô-rơ (10 cái bát), hoặc cho từng hô-me, một khi một hô-me là mười bát.¹⁵Một con chiên hay một con dê bắt từ trong bầy trong từng hai trăm con từ các khu vực có nước tưới tiêu trong Y-sơ-ra-ên sẽ được sử dụng dùng làm của lễ chạy, của lễ thiêu, của lễ thù ân để thực hiện sự chuộc tội cho dân sự — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

¹⁶Hết thầy dân trong xứ sẽ dâng hiến phần đóng góp này cho nhà vua Y-sơ-ra-ên.¹⁷Đây sẽ là trách nhiệm của nhà vua phải sắp đặt các con thú dùng làm của lễ thiêu, của lễ chạy, và lễ quán trong các kỳ lễ, ngày trăng mới, ngày sa-bát, trong những ngày Sa-bát — hết thầy các kỳ lễ của nhà Y-sơ-ra-ên. Vua sẽ dâng của lễ chuộc tội, của lễ chạy, của lễ thiêu, của lễ thù ân để làm sự chuộc tội vì ích cho nhà Y-sơ-ra-ên.

¹⁸Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Trong tháng thứ nhứt, ngày thứ nhứt trong tháng, các người bắt lấy một con bò đực tơ từ trong bầy và dùng làm của lễ chuộc tội cho nơi thánh.¹⁹Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc tội rồi bôi huyết ấy lên mành cửa của ngôi nhà và trên bốn góc đường biên của bàn thờ, và trên mành cửa của cổng vào hành lang trong.²⁰Các người sẽ làm điều này vào ngày thứ bảy trong tháng vì tội lỗi của mỗi người do tình cờ hoặc ngu dại; làm như thế các người sẽ chuộc tội cho đền thờ.

²¹Trong tháng thứ nhứt nhằm ngày mười bốn của tháng, sẽ là một kỳ lễ cho các người, một kỳ lễ có bảy ngày. Các người sẽ ăn bánh không men.²²Vào ngày đó, nhà vua sẽ sửa soạn cho mình và vì cả dân sự trong xứ một con bò đực để dâng làm của lễ chuộc tội.

²³Trong bảy ngày của kỳ lễ, nhà vua sẽ sửa soạn một của lễ thiêu dâng lên cho Đức Giê-hô-va: bảy con bò đực và bảy con chiên đực không vít, và một con dê đực mỗi ngày làm của lễ chuộc tội.²⁴Lúc đó, nhà vua sẽ dâng của lễ chạy một ê-pha cho mỗi con bò đực và một ê-pha cho mỗi con chiên đực, với một hin dầu cho mỗi ê-pha

²⁵Vào tháng thứ mười bảy nhằm ngày thứ mười lăm của tháng, tại kỳ lễ, nhà vua sẽ dâng của lễ trong bảy ngày này: của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, của lễ chạy và của lễ bằng dầu.

46¹ Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Cổng của hành lang trong, đối diện với phía đông, sẽ đóng luôn trong sáu ngày làm việc; nhưng vào ngày Sa-bát cổng ấy sẽ mở ra, và vào ngày trăng mới cổng ấy cũng sẽ mở.² Nhà vua sẽ bước vào hành lang ngoài bằng lối đi của cổng và hành lang của nó từ phía ngoài, và vua sẽ đứng trước hai cột cửa cổng phía trong khi các thầy tế lễ dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Lúc đó, vua sẽ thờ lạy tại thêm cửa cổng trong rồi đi ra ngoài, nhưng cổng sẽ không đóng lại cho đến chiều tối.

³ Dân sự trong xứ cũng sẽ thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va tại lối vào cổng này vào các ngày Sa-bát và những ngày trăng mới.⁴ Cửa lễ thiêu mà nhà vua dâng lên cho Đức Giê-hô-va vào ngày Sa-bát sẽ là sáu con chiên con không vít và một con chiên đực không vít.⁵ Cửa lễ chay với chiên đực sẽ là một ê-pha, và cửa lễ chay với các chiên con sẽ là những gì nhà vua muốn dâng, và một hin dầu với mỗi ê-pha gạo.

⁶ Vào ngày trăng mới, các người phải dâng một con bò đực tơ không tì vết, sáu con chiên con và một con chiên đực không tì vết.⁷ Nhà vua phải sắm của lễ chay một ê-pha cho con bò đực, một ê-pha cho con chiên đực, và những gì người muốn dâng cho các chiên con, và một hin dầu cho mỗi ê-pha gạo.⁸ Khi vua bước vào bằng đường cổng và hành lang của nó, người cũng phải rời đi theo cùng lối đó.

⁹ Nhưng khi dân sự của đất đến trước mặt Đức Giê-hô-va theo kỳ lễ ấn định, thì kẻ nào qua cổng phía bắc thờ phượng phải rời đi qua cổng phía Nam; còn kẻ nào bước vào qua cổng phía nam phải rời đi qua cổng phía bắc. Không một người nào được quay trở lại với cổng mà mình bước vào, vì người phải đi thẳng trước mặt mình.¹⁰ Và nhà vua sẽ ngự ở chính giữa; khi họ bước vào trong và khi họ rời đi, vua cũng rời đi.

¹¹ Và trong các kỳ lễ, cửa lễ chay phải là một ê-pha gạo cho con bò đực và một ê-pha cho con chiên đực, và bất cứ gì người muốn dâng với các chiên con, một hin dầu cho mỗi một ê-pha.¹² Khi nhà vua dâng của lễ lạc ý cho Đức Giê-hô-va mỗi cửa lễ thiêu hay của lễ thù ân, nhà vua phải mở cổng hướng đông cho cửa lễ ấy, và dâng của lễ thiêu mình và của lễ thù ân mình y như người đã dâng nó nhằm ngày Sa-bát; khi ấy người phải đi ra và khi đã ra rồi phải đóng cổng lại.

¹³ Mỗi ngày người dâng lên cho Đức Giê-hô-va một con chiên con giáp năm, không tì vết; người sẽ làm việc này vào mỗi buổi mai.¹⁴ Và người sẽ dâng của lễ chay với nó mỗi buổi mai, một phần sáu ê-pha với một phần ba hin dầu để trộn với bột. Cửa lễ chay dâng cho Đức Giê-hô-va hằng ngày theo lệ luật đời đời.¹⁵ Họ sẽ sắm chiên con, của lễ chay, và dầu mỗi buổi mai, một cửa lễ thiêu thường trực.

¹⁶ Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nếu nhà vua dâng một cửa lễ cho bất kỳ con trai nào, của lễ ấy lấy trong cơ nghiệp của con ấy. Đây sẽ tài sản của các con trai người, đó là một cơ nghiệp.¹⁷ Nhưng nếu vua dâng một cửa lễ từ sản nghiệp mình thay cho một trong các tôi tớ người, thì vật ấy sẽ thuộc về kẻ đầy tớ cho đến năm phóng thích; rồi khi ấy thì vật đó sẽ trở về với nhà vua. Cơ nghiệp của vua chắc chắn sẽ thuộc về các con trai người.¹⁸ Nhà vua chớ lấy chi hết về sản nghiệp của dân sự, mà đuổi chúng nó khỏi chính cơ nghiệp nó; nhà vua phải tiếp trợ cho các con trai từ tài sản riêng của mình hầu cho dân ta ai nấy không bị tan lạc khỏi chính cơ nghiệp mình.”

¹⁹ Kể đó, người dẫn ta qua lối vào ngay tại cổng đến các phòng thánh dành cho các thầy tế lễ, đối diện với phía bắc và kia! Có một chỗ ở hướng về phía tây.²⁰ Người bảo ta rằng: “Đây là chỗ mà các thầy tế lễ lược của lễ chuộc tội và của lễ chuộc sự mắc lỗi, và là chỗ họ sẽ nấu của lễ chay. Họ không được đem chúng ra nơi hành lang ngoài, để dâng dân sự cho Đức Giê-hô-va.

²¹ Khi ấy người đưa ta ra nơi hành lang ngoài, và người dẫn ta ngang qua bốn góc hành lang ấy, và ta nhìn thấy mỗi góc hành lang có một cái sân khác.²² Nơi bốn góc hành lang ngoài có bốn góc sân, dài bốn mươi cu-bít và rộng ba mươi cu-bít. Ở đó các chiều kích thước giống như nhau cho bốn góc sân.²³ Có một hàng đá bao quanh bốn cái sân ấy, và có chỗ nấu nướng ở dưới từng hàng đá đó.²⁴ Người bảo ta rằng: “Đây là những chỗ mà các tôi tớ của đền thờ sẽ lược của thứ của lễ của dân sự.”

47¹ Kế đó, người đưa ta trở lại lối vào đền thờ, và kìa! Nước tràn ra từ dưới thềm đền thờ trong nhà về phía đông — vì mặt trước đền thờ đối diện với phía đông — và nước ấy tràn xuống mặt phía nam đền thờ, chảy ngay vào bàn thờ.² Vậy, người đưa ta ra qua cổng phía bắc và dẫn ta đi vòng đến cổng đối diện hướng đông. Kìa, nước tràn xuống từ cổng này xuôi về mặt phía nam của nó.

³ Khi người dẫn ta hướng lên phía đông, có sợi dây đo trong tay người; người đo chẵn một ngàn cu-bít và khiến ta lội qua nước, nước lên đến mắt cá ta.⁴ Khi ấy, người lại đo một ngàn cu-bít một lần nữa và khiến ta lội qua nước, nước lên đến đầu gối ta; và người lại đo một ngàn cu-bít khác, và khiến ta lội qua nước, nước lên đến hông ta.⁵ Kế đó, người lại đo thêm một ngàn cu-bít nữa, ở đây, đó là một con sông mà ta không lội qua được, vì nước rất sâu. Một người chỉ có thể lội qua đó.

⁶ Bấy giờ người bảo ta rằng: “Hỡi con người, có phải ngươi nhìn thấy con sông này không? Rồi người vớt ta ra rồi đưa ta trở lại dọc theo bờ sông.

⁷ Khi ta trở lại rồi, kìa, bờ sông có rất nhiều cây ở mặt này và cũng có ở mặt kia nữa.⁸ Người bảo ta rằng: “Sông này chảy thẳng đến lãnh thổ phía đông rồi xuống A-ra-ba; sông này chảy vào Biển Muối và nó sẽ biến biển ấy trở nên ngọt.

⁹ Mọi tạo vật sống có ở chỗ sông chảy đến, có nhiều loài cá khi con sông chảy đi. Sông ấy sẽ biến muối ra ngọt. Muôn vật sẽ sống bất cứ đâu con sông chảy đến.¹⁰ Khi ấy, những ngư phủ ở Ên-Ghê-đi sẽ đứng bên bờ sông ấy, sẽ có một chỗ khô cạn để phơi khô lưới gần Ên-Ê-la-im. Sẽ có nhiều loại cá trong Biển Muối, giống như các loại cá dư dật trong Biển Lớn.

¹¹ Nhưng vùng bưng biển của Biển Muối sẽ không trở nên ngọt; chúng sẽ hiện hữu ở đó để cung cấp muối.¹² Gần hai bên bờ sông ấy, ở cả hai bên, sẽ mọc lên đủ thứ cây có trái ăn được. Lá nó không hề tàn héo, và trái nó sẽ ra luôn không dứt. Cây cối mỗi tháng sẽ ra trái, một khi nước tưới chúng ra từ Nơi Thánh. Trái của chúng dùng để ăn, và lá nó dùng để làm thuốc.

¹³ Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây sẽ là cách mà người chia đất cho mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên: Giô-sép sẽ có hai phần.¹⁴ Và các người, mỗi anh em giữa vòng các người sẽ thừa hưởng đất làm sản nghiệp. Khi ta giơ tay lên thề ban xứ này cho các tổ phụ người, cũng một thể ấy xứ này đã trở thành sản nghiệp của các người.

¹⁵ Đây sẽ là mốc giới của xứ về phía Bắc, từ Biển Lớn, theo con đường Hết-lôn và đến Lê-bô Ha-mát cho đến Xê-đát.

¹⁶ Khi ấy, mốc giới sẽ chạy đến Bê-rốt, đến Síp-ra-im — phần ở giữa Đa-mách và Ha-mát, đến Hát-se-Hát-thi-côn — bên cạnh mốc giới của Ha-vơ-ran.

¹⁷ Vậy mốc giới sẽ chạy từ biển đến Hát-sa-Ê-nôn trên đường biên giáp với Đa-mách và Ha-mát về phía bắc. Đây sẽ là mặt phía bắc.

¹⁸ Về phía đông, giữa Ha-vơ-ran và Đa-mách và giữa Ga-la-át và đất Y-sơ-ra-ên sẽ là sông Giô-đanh. Mốc giới này sẽ chạy thật xa đến tận Tha-ma.

¹⁹ Rồi về phía nam: phía nam Tha-ma cho đến sông Mê-ri-ba Ca-đê, đến khe Ê-díp-tô cho đến Biển Lớn; và là mặt phía nam hướng thẳng hướng nam.

²⁰ Rồi mốc giới phía tây sẽ là Biển Lớn cho đến lối vào Ha-mát. Đây sẽ là mặt phía tây.

²¹ Theo cách này, các người sẽ chia đất này cho nhau, cho các chi phái Y-sơ-ra-ên.²² Và sự việc sẽ xảy ra, các người sẽ bắt thăm cho các sản nghiệp chia cho mình và cho các dân ngoại sống ở giữa các người, họ sanh con cái giữa các người và họ, với các người giống như dân bản xứ của Y-sơ-ra-ên. Các người sẽ bóc thăm chọn lấy sản nghiệp giữa vòng các chi phái Y-sơ-ra-ên.²³ Khi ấy, sự việc này sẽ xảy ra, người ngoại sẽ trú ngụ với chi phái mà họ sống trong đó. Các người phải cấp cho người một sản nghiệp — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.”

48 ¹Đây là tên của các chi phái: Chi phái Đan sẽ nhận một phần đất; mốc giới của nó sẽ chạy từ mốc phía bắc Y-sơ-ra-ên theo con đường của Hết-lôn và Lê-bô Ha-mát. Mốc giới của nó sẽ chạy từ Ha-xa Ê-nan dọc theo biên giới với Đa-mách lên phía bắc và rồi đến Ha-mát. Mốc giới của Đan sẽ chạy từ phía Đông suốt con đường đến Biển Lớn.

²Về phía nam mốc giới của Đan sẽ là đất của A-se — chạy từ phía đông sang phía tây.

³Phía nam của mốc giới A-se sẽ là phần đất của Nép-ta-li, trải từ mặt phía đông cho đến mặt phía tây.

⁴Phía nam mốc giới với Nép-ta-li sẽ là phần đất của Ma-na-se, trải dài từ mặt phía đông cho đến mặt phía tây.

⁵Phía nam mốc giới của Ma-na-se, từ phía đông đến phía tây, sẽ là Ép-ra-im — một phần đất của Ép-ra-im.

⁶Phía nam mốc giới của Ép-ra-im, từ phía đông đến phía tây, sẽ là Ru-bên — phần đất của Ru-bên.

⁷Trên bờ cõi của Ru-bên, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Giu-đa — một phần đất.

⁸Phần đất cung hiến các người sẽ chọn lấy dọc theo mốc giới với Giu-đa, chạy từ phía đông đến phía tây; nó sẽ rộng hai mươi lăm ngàn cu-bít, và chiều dài tương ứng với phần của một chi phái từ mặt phía đông sang phía tây, và đền thờ sẽ ở giữa phần đất ấy.

⁹Phần đất này các người sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va sẽ là hai mươi lăm ngàn cu-bít bề dài và mười ngàn cu-bít bề ngang.

¹⁰Phần đất này sẽ được định là phần đất thánh: các thầy tế lễ sẽ có đất được ấn định cho họ đo được hai mươi lăm ngàn cu-bít bề rộng về phía bắc; mười ngàn cu-bít bề ngang về phía tây, mười ngàn cu-bít bề ngang về phía đông; và hai mươi lăm ngàn cu-bít bề dài về phía nam, với nơi thánh của Đức Giê-hô-va sẽ ở giữa nó. ¹¹Phần đất ấy sẽ được dâng cho Đức Giê-hô-va; các thầy tế lễ theo dòng Xa-đốc là những kẻ phục vụ ta một cách trung tín, họ không sai lạc khi con cái Y-sơ-ra-ên lạc sai, như người Lê-vi đã sai lạc. ¹²Sự ban hiến cho họ sẽ là một phần của nơi chí thánh này, chạy dài theo mốc giới của người Lê-vi.

¹³Phần đất của người Lê-vi dọc theo mốc giới với phần đất của các thầy tế lễ sẽ là hai mươi lăm ngàn cu-bít bề dài và mười ngàn cu-bít bề ngang. Toàn bộ chiều dài của phần đất sẽ hai mươi lăm ngàn cu-bít chiều dài và hai mươi ngàn cu-bít chiều rộng. ¹⁴Họ sẽ không được bán hay đổi đất ấy; không một hoa quả đầu mùa nào trong xứ Y-sơ-ra-ên bị biệt riêng ra khỏi các mốc giới này, vì hết thảy đều là thánh cho Đức Giê-hô-va.

¹⁵Phần đất còn lại, năm ngàn cu-bít chiều rộng và chiều dài hai mươi lăm ngàn cu-bít, sẽ là nơi thành phố chọn sử dụng, để xây nhà cửa và đồng cỏ; thành phố sẽ ở chính giữa nó. ¹⁶Đây sẽ là số đo của nó: phía bắc dài bốn ngàn năm trăm cu-bít, phía nam dài bốn ngàn năm trăm cu-bít, phía đông dài bốn ngàn năm trăm cu-bít, phía tây dài bốn ngàn năm trăm cu-bít.

¹⁷Sẽ là đồng cỏ cho thành phố về phía bắc, hai trăm năm chục cu-bít bề sâu, phía nam hai trăm năm chục cu-bít bề sâu, phía đông hai trăm năm chục cu-bít bề sâu; và phía tây sâu hai trăm năm chục cu-bít. ¹⁸Khu vực còn lại của phần cung hiến thánh sẽ trải dài là mười ngàn cu-bít về phía đông và mười ngàn cu-bít phía tây. Nó sẽ chạy dài dọc theo mốc giới của phần đất thánh, và hoa lợi của nó sẽ dùng làm đồ ăn cho những kẻ làm việc trong thành.

¹⁹Số người làm việc trong thành, là dân thuộc về hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên, sẽ canh tác phần đất ấy. ²⁰Hết thảy phần đất thánh sẽ đo được hai mươi lăm ngàn cu-bít bề dài, hai mươi lăm ngàn cu-bít bề ngang. Theo cách này, các người sẽ biến phần đất ấy ra thánh, cùng với phần đất dành cho thành phố.

²¹Phần xứ còn lại bốn bề quanh phần đất thánh và khu vực thành phố sẽ dành cho nhà vua. Mốc giới phần đất của nhà vua về phía đông sẽ trải dài hai mươi lăm ngàn cu-bít tính từ mốc giới phần đất thánh cho đến mốc giới phía đông — và mốc giới của vua cho đến phía tây sẽ trải dài hai mươi lăm ngàn cu-bít cho đến mốc giới phía tây. Ở giữa sẽ là nơi thánh, và nơi thánh của đền thờ sẽ ở chính giữa nó. ²²Phần đất chạy dài từ sản nghiệp của người Lê-vi và khu vực thành phố ở giữa nó sẽ thuộc về nhà vua; nó sẽ nằm giữa mốc giới của Giu-đa và mốc giới phần đất của Bên-gia-min — phần đất này sẽ thuộc về nhà vua.

²³Về phần các chi phái còn lại, phần đất của họ cũng chạy từ mặt phía đông đến mặt phía tây. Bên-gia-min sẽ nhận một phần.

²⁴Về phía nam mốc giới của Bên-gia-min, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất của Si-mê-ôn — một phần.

²⁵Về phía nam mốc giới của Si-mê-ôn, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất cho Y-sa-ca — một phần.

²⁶Về phía nam mốc giới của Y-sa-ca, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất của Sa-bu-lôn — một phần.

²⁷Về phía nam mốc giới của Sa-bu-lôn, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất cho Gát — một phần.

²⁸Mốc giới phía nam của Gát sẽ chạy từ Tha-ma cho đến các con sông của Mê-ri-ba Ca-đe, và xa tới đến khe Ê-díp-tô, và rồi cho đến Biển Lớn.

²⁹Đây là phần đất mà các người sẽ dùng cách bắt thăm; nó sẽ là cơ nghiệp của các chi phái Y-sơ-ra-ên. Đây sẽ phần của họ. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

³⁰Đây là những lối ra của thành phố: về phía bắc, đi được bốn ngàn năm trăm cu-bít bề dài,³¹ sẽ là ba cổng, đặt theo tên của các chi phái Y-sơ-ra-ên: một cổng mang tên Ru-bên, một cổng mang tên Giu-đa, và một cổng mang tên Lê-vi.

³²Về phía đông đo được bốn ngàn năm trăm cu-bít theo chiều dài, sẽ là ba cổng: một cổng mang tên Giô-sép, một cổng mang tên Bên-gia-min, và một cổng mang tên Đan.

³³Về phía nam, đo được bốn ngàn năm trăm cu-bít chiều dài, sẽ là ba cổng: một cổng mang tên Si-mê-ôn; một cổng mang tên Y-sa-ca, và một cổng mang tên Sa-bu-lôn.

³⁴Về phía tây, đo được bốn ngàn năm trăm cu-bít, sẽ là ba cổng: một cổng mang tên Gát; một cổng mang tên A-se; và một cổng mang theo tên Nép-ta-li.

³⁵Chu vi quanh thành phố sẽ có mười tám ngàn cu-bít; kể từ ngày ấy trở đi, tên thành phố sẽ là: “Đức Giê-hô-va ngự ở đó!”

Đa-ni-ên

1 ¹Năm thứ ba thuộc triều đại của Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đến bao vây thành Giê-ru-sa-lem và cắt mọi đường tiếp tế cho thành ấy.²Chúa khiến Nê-bu-cát-nết-sa thắng Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa, và Ngài phó vào tay vua những vật thánh trong nhà Đức Chúa Trời. Vua đem về xứ Ba-by-lôn, đến đền thờ các thần của vua và để những vật thánh đó trong kho của thần mình.

³Vua bảo Ách-pê-na, quan trưởng của vua, đem đến một số người Y-sơ-ra-ên, thuộc gia đình hoàng tộc và quý tộc –
⁴gồm những thanh niên lành lặn, diện mạo thu hút, khôn ngoan tài giỏi, đầy dẫy kiến thức và sự thông biết, và đáp ứng đủ điều kiện để châu trong cung vua. Ông phải dạy họ văn chương và ngôn ngữ Ba-by-lôn.⁵Vua truyền cấp cho họ khẩu phần hàng ngày là những món ngon của vua và rượu vua uống. Các thanh niên này được huấn luyện trong ba năm, và sau đó họ sẽ châu vua.

⁶Trong số đó có Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria, thuộc người Giu-đa.⁷Quan trưởng đặt tên cho họ như sau: Đa-ni-ên được gọi là Bên-tơ-sác-xa, Ha-na-nia được gọi là Sa-đơ-rác, Mi-sa-ên được gọi là Mê-sác, và A-xa-ria được gọi là A-bết-nê-gô.

⁸Nhưng Đa-ni-ên định trong lòng rằng ông sẽ không tự làm mình ô uế bởi đồ ngon của vua hoặc rượu vua uống. Vì vậy, ông xin phép quan trưởng đừng bắt ông tự làm ô uế mình.⁹Bấy giờ, Đức Chúa Trời cho Đa-ni-ên được ơn và thương xót qua sự tôn trọng của quan trưởng dành cho ông.¹⁰Quan trưởng nói với Đa-ni-ên, “Ta e sợ vua là chủ ta. Người đã ra lệnh ta đem cho các ông đồ ăn và thức uống. Lẽ nào người thấy các ông có dáng vẻ tệ hơn những thanh niên khác đồng tuổi các ông? Vua có thể chém đầu ta vì cơ các ông.”

¹¹Đa-ni-ên nói với người quản lý mà quan trưởng đã giao coi sóc Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria.¹²Ông nói, “Xin thử chúng tôi, là những tôi tớ của ông, trong mười ngày. Xin cho chúng tôi ăn rau và uống nước.¹³Sau đó hãy so sánh diện mạo chúng tôi với diện mạo của các thanh niên là những người dùng cao lương mỹ vị của vua, và xử chúng tôi, tôi tớ của ông, theo điều ông thấy.”

¹⁴Vậy, người quản lý đồng ý với Đa-ni-ên, và ông thử họ trong mười ngày.

¹⁵Khi đã mãn hạn mười ngày, họ trông khỏe mạnh hơn, và họ được nuôi dưỡng tốt hơn tất cả những thanh niên dùng cao lương mỹ vị của vua.¹⁶Vậy, người quản lý cất phần cao lương mỹ vị và rượu của họ và chỉ cho họ ăn rau thôi.

¹⁷Về các thanh niên này, Đức Chúa Trời ban cho họ kiến thức và sự hiểu biết sâu sắc về văn chương và sự khôn ngoan, và Đa-ni-ên có thể hiểu mọi loại khải tượng và chiêm bao.

¹⁸Khi hết thời hạn vua đã định, quan trưởng dẫn họ đến trước mặt Nê-bu-cát-nết-sa.

¹⁹Vua nói chuyện với họ, và trong cả nhóm không có ai sánh bằng Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria. Họ đứng trước mặt vua, sẵn sàng phục vụ vua.²⁰Khi vua hỏi họ những câu hỏi về sự khôn ngoan và thông biết, vua thấy họ giỏi gấp mười lần các pháp sư và những kẻ đồng bóng trong toàn vương quốc của vua.

²¹Đa-ni-ên ở tại đó cho đến năm thứ nhất trong đời Vua Si-ru.

2¹ Năm thứ nhì thuộc triều đại của Nê-bu-cát-nết-sa, vua có những giấc chiêm bao. Vua bồn chồn và không ngủ được.² Sau đó, vua triệu tập các pháp sư và đồng bóng. Vua cũng gọi các thầy phù thủy và nhà thông thái. Vua muốn họ tỏ cho vua biết những giấc chiêm bao ấy. Vậy, họ đến châu trước mặt vua.

³ Vua nói cùng họ: “Ta có một giấc chiêm bao, và lòng ta bồn chồn muốn biết ý nghĩa của giấc mơ ấy.”

⁴ Các nhà thông thái tâu với vua bằng tiếng A-ram: “Muôn tâu bệ hạ, kính chúc bệ hạ sống đời đời! Xin bệ hạ kể giấc chiêm bao ấy cho chúng thần, rồi chúng thần sẽ tỏ ý nghĩa cho bệ hạ.”

⁵ Vua trả lời các nhà thông thái: “Việc này là chắc chắn. Nếu các người không tỏ cho ta giấc chiêm bao ấy và giải nghĩa nó, các người sẽ bị phanh thây và nhà cửa các người sẽ thành đồng rác rưởi.⁶ Nhưng nếu các người tỏ giấc chiêm bao cho ta và ý nghĩa của nó, ta sẽ ban cho các người lễ vật, phần thưởng, và quyền cao chức trọng. Vậy hãy cho ta biết giấc chiêm bao và ý nghĩa nó.”

⁷ Họ lại trả lời và tâu: “Xin bệ hạ tỏ cho chúng thần giấc chiêm bao ấy và chúng thần sẽ giải nghĩa.”

⁸ Vua trả lời: “Ta biết chắc rằng các người trì hoãn thời gian vì các người thấy quyết định của ta là chắc chắn rồi.

⁹ Nhưng nếu các người không tỏ giấc chiêm bao ấy cho ta, thì chỉ có một hình phạt dành cho các người. Các người đã chọn dùng những lời sai lệch và giả dối mà cấu kết lẫn nhau đặt tâu với ta cho đến khi ta đổi ý. Vậy bây giờ, hãy nói cho ta biết giấc chiêm bao đó, rồi ta sẽ biết rằng các người có thể giải nghĩa cho ta.”

¹⁰ Các nhà thông thái tâu cùng vua: “Trên thế gian này không ai có thể đáp ứng yêu cầu của bệ hạ. Không có vua chúa vĩ đại và quyền thế nào lại yêu cầu pháp sư, hoặc đồng bóng, hoặc nhà thông thái làm điều như thế.¹¹ Điều vua yêu cầu thật là khó, và không ai có thể tỏ cho vua biết ngoại trừ các thần, họ không sống giữa loài người.”

¹² Lời này khiến vua giận và rất giận, vua ra lệnh giết hết những nhà thông thái ở Ba-by-lôn.¹³ Vậy, sắc lệnh được ban ra. Tất cả những ai là nhà thông thái đều bị xử tử; họ cũng truy tìm Đa-ni-ên và các bạn ông để xử tử.

¹⁴ Sau đó, Đa-ni-ên cẩn thận và thận trọng trả lời A-ri-ốt, quan chỉ huy quân thị vệ, là người đến đặt giết tất cả những nhà thông thái ở Ba-by-lôn.¹⁵ Đa-ni-ên hỏi quan chỉ huy của vua: “Sao sắc lệnh của vua cấp bách vậy?” A-ri-ốt kể cho Đa-ni-ên nghe việc đã xảy ra.¹⁶ Đa-ni-ên vào, xin được hẹn gặp vua để giải nghĩa cho vua.

¹⁷ Sau đó, Đa-ni-ên về nhà và giải thích cho Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria, về việc đã xảy ra.¹⁸ Ông giục họ tìm kiếm sự thương xót của Đức Chúa Trời trên trời về sự huyền bí này để ông và họ không bị giết cùng với những người khôn ngoan khác ở Ba-by-lôn.

¹⁹ Đêm đó, sự kín nhiệm được tỏ cho Đa-ni-ên qua một sự hiện thấy. Đa-ni-ên ngợi khen Đức Chúa Trời trên trời²⁰ và nói rằng: “Ngợi khen danh Đức Chúa Trời đời đời; vì sự khôn ngoan và quyền phép thuộc về Ngài.

²¹ Ngài thay đổi thời gian và mùa màng; Ngài dời các vua và lập các vua lên ngai. Ngài ban sự khôn ngoan cho người khôn ngoan và kiến thức cho người thông biết.

²² Ngài tỏ những điều sâu sắc và kín giấu vì Ngài biết sự gì ở trong bóng tối, và bên Ngài có sự sáng.

²³ Lạy Đức Chúa Trời của tổ phụ con, con cảm ơn Ngài và ngợi khen Ngài vì Ngài đã ban cho con sự khôn ngoan và quyền phép. Ngài đã tỏ cho con điều chúng con cầu xin Ngài; Ngài đã tỏ cho chúng con biết việc của vua.”

²⁴ Như vậy, Đa-ni-ên đến gặp A-ri-ốt, là người mà vua sai đi giết những nhà thông thái ở Ba-by-lôn. Ông đến nói với A-ri-ốt: “Xin đừng giết các nhà thông thái ở Ba-by-lôn. Xin đưa tôi đến gặp vua rồi tôi sẽ tỏ cho vua biết ý nghĩa của giấc chiêm bao.”

²⁵ A-ri-ốt nhanh chóng đưa Đa-ni-ên đến trước mặt vua và tâu: “Thần đã tìm thấy trong vòng những người Giu-đa bị lưu đày có một người sẽ tỏ ý nghĩa về giấc chiêm bao của bệ hạ.”

²⁶ Vua bảo Đa-ni-ên (hay còn được gọi là Bê-nê-tơ-sác-xa): “Người có thể kể cho ta nghe về giấc chiêm bao mà ta đã thấy và ý nghĩa của nó không?”

²⁷ Đa-ni-ên trả lời vua và tâu rằng: “Sự kín nhiệm mà bệ hạ đã yêu cầu không thể được tỏ ra bởi những người có sự khôn ngoan, hoặc những đồng bóng, pháp sư, hoặc chiêm tinh gia.²⁸ Tuy nhiên, có một Đức Chúa Trời ngự trên các tầng trời, là Đấng bày tỏ những sự kín nhiệm, và Ngài đã tỏ cho bệ hạ, là Vua Nê-bu-cát-nết-sa, về việc sẽ xảy đến về sau này. Giấc chiêm bao và các sự hiện thấy trong đầu bệ hạ khi bệ hạ nằm trên giường là như vậy:

²⁹Muôn tâu bệ hạ, các tư tưởng của bệ hạ khi bệ hạ nằm trên giường là nói đến những việc sẽ xảy ra, và Đấng tỏ những sự kín nhiệm đã bày tỏ cho bệ hạ biết việc sẽ xảy ra.³⁰Về phần hạ thần, sự kín nhiệm này không được tỏ ra cho hạ thần vì hạ thần có nhiều sự khôn ngoan hơn bất cứ ai khác. Sự kín nhiệm này được tỏ cho hạ thần để bệ hạ có thể hiểu ý nghĩa và biết những tư tưởng sâu thẳm trong lòng bệ hạ.

³¹Tâu bệ hạ, bệ hạ nhìn lên và thấy một pho tượng lớn. Pho tượng này rất uy nghi và rực rỡ trước mặt bệ hạ. Sự sáng ngời của nó thật kinh khiếp.³²Đầu pho tượng được làm bằng vàng ròng. Ngực và cánh tay làm bằng bạc. Bụng và bắp đùi làm bằng đồng,³³và chân làm bằng sắt. Bàn chân được làm bằng một phần sắt và một phần đất sét.

³⁴Bệ hạ nhìn lên, và thấy một hòn đá không phải bởi tay người đục ra, rơi vào chân bằng sắt và đất sét và làm chúng vỡ tan.³⁵Sau đó, sắt, đất sét, đồng, bạc, và vàng đều bị vỡ thành từng mảnh và trở nên như rơm rạ trên sân đập lúa vào mùa hè. Gió cuốn chúng đi mất đến nỗi chẳng còn lại vết tích gì. Nhưng hòn đá đã đập vào pho tượng trở thành một ngọn núi lớn và đầy dẫy khắp đất.

³⁶Giấc chiêm bao của bệ hạ là như vậy. Bây giờ, chúng thần sẽ giải nghĩa cho bệ hạ.³⁷Tâu bệ hạ, bệ hạ là vua muôn vua mà Đức Chúa Trời trên trời đã ban cho vua vương quốc, quyền phép, sức mạnh, và sự cao trọng.³⁸Ngài phó vào tay bệ hạ nơi ở của loài người. Ngài phó các loài thú đồng và chim trời vào tay bệ hạ, và Ngài lập bệ hạ cai trị trên chúng. Bệ hạ là cái đầu làm bằng vàng của pho tượng.

³⁹Sau bệ hạ, một vương quốc khác kém hơn bệ hạ sẽ nổi lên, và một vương quốc thứ ba bằng đồng sẽ cai trị khắp đất.

⁴⁰Sẽ có một vương quốc thứ tư, cứng như sắt, vì sắt làm vỡ những thứ khác thành từng mảnh và làm tan tác mọi thứ. Vương quốc ấy sẽ đập vỡ những thứ này và nghiền nát chúng.

⁴¹Như bệ hạ đã thấy, bàn chân và ngón chân được làm một phần bằng đất sét và một phần bằng sắt, như vậy đó sẽ là một vương quốc bị chia đôi; trong vương quốc ấy sẽ có một phần sức mạnh của sắt, y như bệ hạ đã thấy sắt trộn với đất sét mềm.⁴²Về những ngón chân được làm bằng một phần sắt và một phần đất sét, vương quốc ấy sẽ nửa mạnh nửa giòn.⁴³Như bệ hạ đã thấy sắt trộn với đất sét, dân chúng sẽ là một dân hỗn tạp; họ sẽ không chung sống với nhau, như sắt không hòa lẫn với đất sét.

⁴⁴Trong đời các vua ấy, Đức Chúa Trời trên trời sẽ lập nên một vương quốc không bao giờ bị hủy diệt, hoặc cũng không bao giờ bị dân khác xâm chiếm. Vương quốc đó sẽ đánh các vương quốc khác tan tành và tiêu diệt chúng, và vương quốc ấy sẽ còn lại đời đời.⁴⁵Như bệ hạ đã thấy, hòn đá được đục khỏi núi, chẳng phải bởi tay người. Nó đập vỡ sắt, đồng, đất sét, bạc, và vàng tan tành. Đức Chúa Trời vĩ đại đã bày tỏ cho bệ hạ về việc sẽ xảy đến sau này. Giấc chiêm bao này là thật và sự giải nghĩa nó là chắc chắn.”

⁴⁶Vua Nê-bu-cát-nết-sa sấp mặt xuống trước mặt Đa-ni-ên và kính trọng ông; vua ra lệnh đem lễ vật và hương đến dâng cho ông.⁴⁷Vua bảo Đa-ni-ên: “Thật Đức Chúa Trời ngươi là Đức Chúa Trời của các thần, Chúa muôn vua, và là Đấng bày tỏ sự kín nhiệm, vì ngươi có thể bày tỏ sự huyền nhiệm này.”

⁴⁸Sau đó, vua khiến Đa-ni-ên được tôn trọng lắm và ban cho ông nhiều lễ vật trọng. Vua lập ông cai trị toàn tỉnh Ba-by-lôn. Đa-ni-ên trở thành quan thống đốc chính cai trị những người khôn ngoan nhất ở Ba-by-lôn.⁴⁹Đa-ni-ên cầu xin vua, và vua lập Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô làm quan hành chính ở tỉnh Ba-by-lôn. Nhưng Đa-ni-ên ở lại trong cung vua.

3 ¹Vua Nê-bu-cát-nết-sa làm một pho tượng vàng cao sáu mươi cu-bít và rộng sáu cu-bít. Vua dựng pho tượng trong Đồng bằng Đu-ra ở tỉnh Ba-by-lôn.²Sau đó, vua sai các sứ giả đi triệu tập các quan thống đốc tỉnh, quan thống đốc vùng, và quan thống đốc địa phương, cùng với các quan cố vấn, thủ quỹ, thẩm phán, quan tòa, và mọi quan chức cấp cao khác từ các tỉnh đến dự lễ dâng pho tượng mà vua đã dựng.

³Vậy, các quan thống đốc tỉnh, thống đốc vùng, và thống đốc khu vực, cùng với các cố vấn, thủ quỹ, thẩm phán, quan tòa, và mọi quan chức cấp cao trong các tỉnh cùng đến dự lễ dâng pho tượng mà Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên. Họ đứng trước pho tượng ấy.

⁴Sứ giả truyền lệnh hô to lên rằng: “Các người được ra lệnh, hỡi các dân, các nước, và các thứ tiếng,⁵rằng khi các người nghe tiếng kèn, tiếng sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, ống sáo, và mọi loại nhạc, các người phải sắp mình xuống và phủ phục trước pho tượng vàng mà Vua Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên.

⁶Ai không sắp mình xuống và thờ lạy trong lúc đó sẽ bị ném vào lò lửa rực.”

⁷Vậy khi tất cả các dân nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, và ống sáo, cùng mọi loại nhạc, thì hết thảy các dân, các nước, và các thứ tiếng đều sắp mình xuống và phủ phục trước pho tượng mà Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên.

⁸Bấy giờ, có một số người Canh-đê đến và buộc tội những người Giu-đa.⁹Họ tâu với vua Nê-bu-cát-nết-sa: “Bệ hạ vạn tuế vạn tuế!¹⁰Bệ hạ đã ra lệnh rằng hễ ai nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, và ống sáo, cùng mọi loại nhạc, thì phải sắp mình xuống và phủ phục trước pho tượng vàng.

¹¹Ai không sắp mình xuống và thờ lạy sẽ bị ném vào lò lửa rực.¹²Bây giờ có một số người Giu-đa mà bệ hạ đã lập làm quan cai trị tỉnh Ba-by-lôn; họ có tên là Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. Tâu bệ hạ, những người này không chú ý đến bệ hạ. Họ sẽ không thờ lạy, phục vụ các thần của bệ hạ, hoặc phủ phục trước pho tượng vàng mà bệ hạ đã dựng lên.”

¹³Nê-bu-cát-nết-sa tức giận và nổi cơn thịnh nộ, ra lệnh truyền Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô đến gặp vua. Vậy họ đưa những người này đến trước mặt vua.¹⁴Nê-bu-cát-nết-sa hỏi họ: “Hỡi Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, có phải các người đã quyết định rằng các người sẽ không thờ lạy các thần của ta hoặc phủ phục trước pho tượng và mà ta đã dựng nên?

¹⁵Bây giờ - khi các người nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, và ống sáo, cùng mọi loại nhạc – nếu các người sẵn sàng sắp mình xuống và phủ phục trước pho tượng mà ta đã dựng lên, thì các người sẽ được sống. Nhưng nếu các người không thờ lạy, các người sẽ ngay lập tức bị ném vào lò lửa rực. Thần nào có thể giải cứu các người khỏi tay ta?”

¹⁶Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô trả lời vua: “Tâu vua Nê-bu-cát-nết-sa, chúng thần không cần phải trả lời bệ hạ về việc này.¹⁷Nếu có câu trả lời, thì ấy là Đức Chúa Trời của chúng thần là Đấng mà chúng thần phục vụ có thể giữ gìn chúng thần khỏi lò lửa rực, và Ngài sẽ giải cứu chúng thần khỏi tay bệ hạ.¹⁸Nhưng nếu không, thì bệ hạ phải biết rằng chúng thần sẽ không thờ lạy các thần của bệ hạ, và chúng thần sẽ không phủ phục trước pho tượng và mà bệ hạ đã dựng lên.”

¹⁹Bấy giờ Nê-bu-cát-nết-sa nổi cơn thịnh nộ; vua thay đổi sắc mặt với Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. Vua ra lệnh nung nóng lò lửa gấp bảy lần so với bình thường.²⁰Sau đó, vua ra lệnh những người cường tráng trong quân đội trói Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô và ném họ vào lò lửa rực.

²¹Họ bị trói trong khi vẫn mặc áo choàng, áo chẽn, khăn xếp, và quần áo khác, và họ bị ném vào lò lửa rực.²²Vì lệnh của vua được tuân thủ nghiêm ngặt và lò lửa rất nóng, nên ngọn lửa bén sang những người bắt Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô.²³Cả ba người, Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, rơi vào lò lửa rực khi họ bị trói.

²⁴Bấy giờ vua Nê-bu-cát-nết-sa kinh ngạc và vội đứng dậy. Vua hỏi các cố vấn: “Chẳng phải chúng ta đã trói ba người quăng vào trong lửa sao?” Họ tâu với vua: “Tâu bệ hạ, hiển nhiên là vậy.”

²⁵Vua nói: “Nhưng ta thấy bốn người không bị trói đang đi lòng vòng trong lửa, và họ chẳng đau đớn gì. Độ chói của người thứ tư như con trai của các thần.”

²⁶Sau đó, Nê-bu-cát-nết-sa tiến đến gần cửa lò lửa rực và kêu lên: “Hỡi Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, tôi tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao, hãy đi ra! Hãy đến đây!” Vậy, Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô ra khỏi lửa.

²⁷Các quan thống đốc tỉnh, quan thống đốc vùng, các quan thống đốc khác, và các cố vấn của vua tụ tập lại xem ba người này. Lửa không làm hại cơ thể họ; tóc trên đầu họ không bị cháy sém; áo choàng họ không bị hư hại; và trên người họ không có mùi khét.

²⁸Nê-bu-cát-nết-sa nói: “Chúng ta hãy ngợi khen Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, Đấng đã sai sứ giả của Ngài đến và ban sứ điệp cho các tôi tớ của Ngài. Họ tin cậy Ngài khi họ bỏ qua một bên lệnh của ta, và họ thà bỏ thân mình còn hơn là thờ lạy hoặc phủ phục trước các thần nào ngoài Đức Chúa Trời của họ.

²⁹Vậy, Ta ra lệnh rằng bất kỳ dân nào, nước nào, hoặc thứ tiếng nào nói xấu Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, sẽ bị phanh thây, và nhà cửa của họ sẽ thành đồng rác vì không thần nào khác có thể giải cứu như thế này.”

³⁰Vua thăng chức cho Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô trong tỉnh Ba-by-lôn.

4¹ Vua Nê-bu-cát-nết-sa ban chiếu chỉ này cho tất cả các dân, các nước, và các thứ tiếng ở trên đất: “Nguyện các người được bình an bội phần.² Ta rất vui mà công bố cho các người về những dấu kỳ và phép lạ mà Đấng Chí Cao đã làm cho ta.

3 Các dấu kỳ của Ngài thật lớn lao, và các phép lạ của Ngài thật phi thường! Vương quốc của Ngài là vương quốc đời đời, quyền thống trị của Ngài trải từ đời này sang đời kia.”

4 Ta, Nê-bu-cát-nết-sa, đang sống vui vẻ trong nhà ta, và ta tận hưởng sự thịnh vượng trong cung điện ta.⁵ Nhưng ta có một giấc chiêm bao khiến ta sợ hãi. Khi ta nằm đó, những hình ảnh ta thấy và những sự hiện thấy trong đầu ta khiến ta bồn chồn.⁶ Vậy, ta ban chiếu chỉ sai đem đến trước mặt ta tất cả những người khôn ngoan ở Ba-by-lôn để họ giải mộng cho ta.

7 Các pháp sư, đồng bóng, nhà thông thái, và chiêm tinh gia đều đến. Ta kể cho họ nghe về giấc chiêm bao ấy, nhưng họ không thể giải nghĩa cho ta.⁸ Nhưng cuối cùng, Đa-ni-ên đến – đó là người được đặt tên là Bê-nê-tơ-sác-xa theo tên thần của ta, và trong người có linh của các thần thánh. Ta kể cho người về giấc chiêm bao đó.⁹ “Hỡi Bê-nê-tơ-sác-xa, người đứng đầu các pháp sư, ta biết rằng linh của các thần thánh đang ở trong người và không có sự huyền bí nào quá khó đối với người. Hãy nói cho ta biết điều ta thấy trong giấc chiêm bao và ý nghĩa của nó.

10 Đây là những cảnh ta thấy trong đầu mình khi ta nằm trên giường: Ta nhìn, và có một cái cây ở giữa đất, cao lớn lạ thường.¹¹ Cây ấy lớn lên và trở nên vững chắc. Ngọn cây vươn đến tận trời, khắp mọi nơi trên đất đều có thể thấy nó.¹² Lá nó xinh đẹp, trái nó xum xuê, trên nó có đủ lương thực cho mọi loài. Các loài thú hoang tìm thấy bóng mát dưới cây, và các loài chim trời sống trên cành cây. Tất cả các sinh vật đều nhờ nó mà được no nê.

13 Ta thấy trong đầu khi ta nằm trên giường, một sứ giả thánh từ trời giáng xuống.¹⁴ Người kêu lớn tiếng và nói rằng: “Hãy hạ cái cây và chặt nhánh nó, tước lá nó, và rải các trái của nó. Hãy để các loài thú chạy khỏi nó và chim bay khỏi cành nó.

15 Hãy chừa lại gốc rễ nó dưới đất, hãy cột nó bằng một đai sắt và đồng, giữa cỏ non ngoài đồng. Hãy để nó thấm nhuần sương móc từ trời. Hãy để nó sống với các loài thú giữa cây cỏ trên đất.¹⁶ Hãy để tâm trí nó từ tâm trí của loài người chuyển sang tâm trí của loài thú cho đến khi mãn hạn bảy năm.

17 Quyết định này theo sắc lệnh được truyền bởi sứ giả. Đây là quyết định được lập bởi các đấng thánh để những ai còn sống đều biết rằng Đấng Chí Cao cai trị các vương quốc của loài người và ban chúng cho bất kỳ ai mà Ngài muốn, ngay cả cho những người hèn mọn nhất.”¹⁸ Ta, Vua Nê-bu-cát-nết-sa, có giấc chiêm bao này. Bây giờ người, hỡi Bê-nê-tơ-sác-xa, hãy giải nghĩa cho ta, vì không ai trong số những người khôn ngoan trong vương quốc ta có thể giải mộng được. Nhưng người thì có thể, vì linh của các thần thánh ngự trong người.”

19 Bây giờ Đa-ni-ên, hay còn được gọi là Bê-nê-tơ-sác-xa, bối rối trong chốc lát, và những tư tưởng của ông khiến ông sợ hãi. Vua nói: “Hỡi Bê-nê-tơ-sác-xa, chớ để giấc chiêm bao và việc giải nghĩa nó khiến người sợ hãi.” Bê-nê-tơ-sác-xa trả lời: “Tâu bệ hạ, nguyện giấc chiêm bao này dành cho những ai ghét bệ hạ; nguyện sự giải nghĩa của nó dành cho kẻ thù của bệ hạ.

20 Cái cây mà bệ hạ thấy – lớn lên và trở nên vững chắc, ngọn cây vươn đến tận trời, khắp mọi nơi trên đất đều có thể nhìn thấy nó –²¹ lá nó xinh đẹp, trái nó xum xuê, trên nó có đủ thức ăn cho mọi loài, và các loài thú đồng tìm thấy bóng mát dưới thân nó, các loài chim trời sống trên các nhánh nó –²² cái cây này là bệ hạ, thưa vua, bệ hạ đã trở nên thật lớn mạnh. Sự vĩ đại của bệ hạ đã lớn lên và vươn đến tận trời, và quyền lực của bệ hạ vươn đến tận khắp nơi trên đất.

23 Tâu bệ hạ, bệ hạ đã thấy một sứ giả thánh từ trời ngự xuống và nói rằng: “Hãy chặt cái cây và tiêu hủy nó, nhưng hãy chừa lại gốc rễ dưới đất, hãy cột nó bằng một đai sắt và đồng, giữa cỏ non trên đồng. Hãy để nó thấm nhuần sương móc từ trời. Hãy để nó sống với thú hoang ngoài đồng cho đến khi mãn hạn bảy năm.”

24 Muôn tâu bệ hạ, sau đây là lời giải nghĩa. Muôn tâu bệ hạ là chủ của hạ thần, đó là sắc lệnh của Đấng Chí Cao đã đến trên bệ hạ.²⁵ Bệ hạ sẽ bị đuổi khỏi giữa loài người, và bệ hạ sẽ sống với các loài thú hoang ngoài đồng. Bệ hạ sẽ bị bắt phải ăn cỏ như bò đực, bệ hạ sẽ thấm nhuần sương móc từ trời, và bảy năm sẽ qua đi cho đến khi bệ hạ nhận biết rằng Đấng Chí Cao cai trị các vương quốc của loài người và rằng Ngài ban các vương quốc ấy cho bất kỳ ai mà Ngài muốn.

26 Còn như lệnh đã truyền phải chừa lại gốc rễ cây, thì vương quốc của bệ hạ sẽ được trao lại cho bệ hạ kể từ khi bệ hạ biết rằng Trời cai trị.²⁷ Như vậy, tâu bệ hạ, xin bệ hạ nhận lời khuyên của hạ thần. Xin đừng phạm tội và hãy làm điều lành. Xin bệ hạ từ bỏ những tội ác mình bằng cách thương xót người bị áp bức, hầu cho bệ hạ sẽ được thịnh vượng lâu hơn.”

28 Tất cả những việc này xảy đến với Vua Nê-bu-cát-nết-sa trong mười hai tháng.²⁹ Vua đang đi dạo trong hoàng cung ở Ba-by-lôn.³⁰ Vua nói: “Đây chẳng phải là Ba-by-lôn lớn mà ta đã xây dựng để làm kinh đô vì sự vinh quang oai nghi của ta sao?”

³¹Đang khi vua vẫn còn nói như vậy, có tiếng phán từ trời: “Hỡi Vua Nê-bu-cát-nết-sa, có lệnh truyền nghịch lại người rằng vương quốc này không còn thuộc về người nữa.”³²Người sẽ bị đuổi khỏi giữa loài người, người sẽ ở chung với các loài thú hoang ngoài đồng. Người sẽ bị bắt ăn cỏ như bò đực. Bảy năm sẽ trôi qua cho đến khi người nhận biết rằng Đấng Chí Cao cai trị trên các vương quốc của loài người và Ngài ban chúng cho bất kỳ ai tùy ý Ngài.”

³³Sắc lệnh nghịch lại Nê-bu-cát-nết-sa được thực thi ngay lập tức. Vua bị đuổi khỏi giữa loài người. Vua ăn cỏ như bò đực, và thân thể vua thấm nhuần sương móc từ trời. Tóc vua mọc dài như lông đại bàng, móng vua giống như vuốt của loài chim.

³⁴Vào cuối các ngày đó, ta, Nê-bu-cát-nết-sa, nhướng mắt hướng về trời, và ta được phục hồi sức mạnh. “Ta ngợi khen Đấng Chí Cao, ta tôn kính và dâng vinh quang cho Đấng sống đời đời. Vì sự cai trị của Ngài là sự cai trị đời đời, vương quốc của Ngài trường tồn từ đời này sang đời kia.

³⁵Tất cả cư dân trên đất đều bị Ngài xem như chẳng là gì cả; Ngài thi hành giữa các vì tinh tú trên trời và cư dân trên đất bất cứ điều gì đẹp ý Ngài. Không ai có thể ngăn chặn hoặc thách thức Ngài. Không ai có thể hỏi Ngài rằng, ‘Sao Ngài làm vậy?’”

³⁶Lúc đó, ta được nhận lại sức mạnh, sự oai nghi và huy hoàng của ta trở về với ta vì vinh quang của vương quốc ta. Các quan cố vấn và quý tộc tìm kiếm ân huệ của ta. Ta được ngồi trên ngôi trở lại, sự vĩ đại của ta càng lớn hơn nữa.³⁷Bấy giờ ta, Nê-bu-cát-nết-sa, ngợi khen, tán dương, và tôn kính Vua Trời, vì tất cả các công việc của Ngài là thiện, đường lối Ngài là chính nghĩa. Ngài có thể hạ thấp những ai kiêu ngạo.

5¹ Vua Bê-nát-sa dọn một đại tiệc lớn đãi một ngàn quý tộc, và vua uống rượu trước mặt tất cả một ngàn người đó.² Đang khi Bê-nát-sa thưởng thức rượu, vua ra lệnh đem các khí dụng bằng vàng hoặc bạc mà vua cha là Nê-bu-cát-nét-sa đã lấy ra khỏi đền thờ ở Giê-ru-sa-lem, để vua, các quý tộc, hoàng hậu và cung phi của vua uống.³ Các tôi tớ đem đến các khí dụng bằng vàng đã bị lấy ra khỏi đền thờ, là nhà của Đức Chúa Trời, tại Giê-ru-sa-lem. Vua, các quý tộc, hoàng hậu và cung phi của vua uống bằng những thứ đó.⁴ Họ uống rượu và ca ngợi các hình tượng làm bằng vàng và bạc, đồng, sắt, gỗ, và đá.

⁵ Khi đó, có những ngón tay của bàn tay người hiện ra phía trước chân đền và viết trên tường thạch cao trong hoàng cung. Vua có thể thấy phần tay đang viết.⁶ Vua tái mặt và các tư tưởng vua khiến vua hoảng sợ; tay chân vua bủn rủn, và đầu gối vua run bần bật.

⁷ Vua ra lệnh đem đến những đồng bóng, nhà thông thái, và chiêm tinh gia. Vua nói với những người khôn ngoan ở Ba-by-lôn: “Ai giải thích được chữ viết này và ý nghĩa của nó sẽ được mặc áo màu tía và đeo dây chuyền vàng quanh cổ. Người đó sẽ có quyền lực cai trị đứng hàng thứ ba trong vương quốc.”

⁸ Vậy, tất cả những người khôn ngoan của vua đến, nhưng họ không thể đọc được chữ viết ấy hay giải thích ý nghĩa cho vua.⁹ Vậy Vua Bê-nát-sa càng lo sợ và sắc mặt vua thay đổi. Các quý tộc của vua bối rối.

¹⁰ Bấy giờ thái hậu đến phòng tiệc vì có nghe lời vua và các quý tộc đã nói. Thái hậu nói: “Bệ hạ vạn tuế, vạn vạn tuế! Xin chớ để các tư tưởng của bệ hạ khiến bệ hạ lo lắng. Xin chớ thay đổi sắc mặt.

¹¹ Trong vương quốc của bệ hạ có một người được linh của các thần thánh ngự. Trong thời của vua cha, sự sáng, sự thông hiểu và sự khôn ngoan như sự khôn ngoan của các thần ở trong người. Vua Nê-bu-cát-nét-sa, vua cha của bệ hạ, đã lập người làm đầu các pháp sư, cũng như các đồng bóng, nhà thông thái, và chiêm tinh gia.¹² Một linh xuất sắc, kiến thức, sự thông biết, sự giải mộng, sự giải thích những điều bí ẩn và giải quyết vấn đề - những phẩm chất này đều được tìm thấy ở chính Đa-ni-ên, là người mà vua đã đặt tên là Bê-nát-sa. Bây giờ xin hãy gọi Đa-ni-ên và người sẽ nói cho bệ hạ biết ý nghĩa của điều đã được viết.”

¹³ Sau đó, Đa-ni-ên được mời đến trước mặt vua. Vua bảo ông, “Người là Đa-ni-ên, một trong số những người lưu đầy của Giu-đa, mà vua cha ta đã đem ra khỏi Giu-đa.¹⁴ Ta có nghe về người, rằng linh của các thần thánh ngự trong người, và rằng người ta nhìn thấy trong người có sự sáng, sự thông biết và sự khôn ngoan nổi trội.

¹⁵ Bấy giờ, những người khôn ngoan và các đồng bóng đã được mời đến trước mặt ta để đọc chữ viết này và giải nghĩa cho ta, nhưng họ không thể giải nghĩa được.¹⁶ Ta có nghe rằng người có thể giải nghĩa và giải quyết vấn đề. Bây giờ nếu người có thể đọc chữ viết ấy và giải nghĩa cho ta, người sẽ được mặc áo tía và đeo dây chuyền vàng quanh cổ người, và người sẽ có quyền lực cai trị đứng hàng thứ ba trong vương quốc này.”

¹⁷ Vậy, Đa-ni-ên tâu trước mặt vua: “Xin bệ hạ giữ lại các món quà ấy, và ban thưởng cho người khác. Tuy nhiên, hạ thần sẽ đọc chữ viết ấy cho bệ hạ, và sẽ cho bệ hạ biết ý nghĩa.

¹⁸ Về phần bệ hạ, Đấng Chí Cao đã ban cho Nê-bu-cát-nét-sa, vua cha của bệ hạ, vương quốc này, sự vĩ đại, tôn kính, và oai nghi.¹⁹ Vì cố sự vĩ đại mà Đức Chúa Trời đã ban cho người, tất cả các dân, các nước, và các thứ tiếng đều run sợ và sợ người. Người xử tử ai mà người muốn, và người tha mạng ai tùy ý người. Người cất nhắc ai mà người muốn, và người hạ thấp ai tùy ý người.

²⁰ Nhưng khi lòng người ngạo mạn và tâm linh người cứng cỏi đến nỗi người cư xử tự phụ, người bị hạ xuống khỏi ngai vua, và họ tước đi sự oai nghi của người.²¹ Người bị đuổi khỏi loài người, người mang tâm trí của động vật, và sống chung với lừa rừng. Người ăn cỏ như bò đực. Thân thể người thấm nhuần sương móc từ trời cho đến khi người nhận biết rằng Đấng Chí Cao cai trị trên các vương quốc loài người và Ngài ban chúng cho bất kỳ ai mà Ngài muốn.

²² Bệ hạ, con trai của người, là Bê-nát-sa, không có lòng khiêm nhường, ngay cả dù bệ hạ biết rõ điều này.²³ Bệ hạ đã tự nhắc mình lên cao nghịch lại Chúa trên trời. Họ đã đem ra khỏi nhà của Ngài những khí dụng mà bệ hạ, các quý tộc, hoàng hậu và cung phi của bệ hạ dùng để uống rượu, và bệ hạ ngợi khen các hình tượng làm bằng bạc và vàng, đồng, sắt, gỗ, và đá - tức những hình tượng không thấy, không nghe, hoặc không biết gì cả. Bệ hạ không tôn kính Đức Chúa Trời là Đấng nắm giữ hơi thở của bệ hạ trong tay Ngài và là Đấng biết rõ đường lối của bệ hạ.²⁴ Vậy, Đức Chúa Trời đã sai đến một bàn tay trước mặt Ngài và viết những chữ này.

²⁵ Đây là chữ được viết: MÊ-NÊ, MÊ-NÊ, TÊ-KEN, U-PHA-SIN.

²⁶Đây là ý nghĩa của nó: MÊ-NÊ, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ‘đếm’ vương quốc của bệ hạ và quyết định kết thúc nó.

²⁷TÊ-KEN, nghĩa là bệ hạ ‘được cân’ trên cái cân và bị xem là còn thiếu.

²⁸PHÊ-RÊ, nghĩa là vương quốc của bệ hạ bị ‘phân chia’ và bị phó vào tay người Mê-đi và Ba-tư.”

²⁹Vậy Bên-sát-xa ra lệnh, và họ mặc áo màu tía cho Đa-ni-ên. Họ đeo dây chuyền vàng lên cổ ông, và vua rao báo về ông rằng ông sẽ nắm quyền lực cai trị hàng thứ ba trong vương quốc.

³⁰Đêm đó, Bên-sát-xa, vua Ba-by-lôn, bị giết,³¹ và Đa-ri-út người Mê-đi lên kế vị trên vương quốc ấy khi ông được sáu mươi hai tuổi.

6¹ Đa-ri-út hài lòng bổ nhiệm 120 quan thống đốc tỉnh cai trị khắp vương quốc.² Trên họ là ba quan đại thần, và trong số đó có Đa-ni-ên. Các quan đại thần được bổ nhiệm để giám sát quan thống đốc tỉnh, hầu cho vua không bị tổn thất.³ Đa-ni-ên ưu tú hơn các quan đại thần khác và những quan thống đốc tỉnh vì ông có một tâm linh lạ thường. Vua có kế hoạch đặt ông cai trị cả vương quốc.

⁴Khi ấy, các quan đại thần khác và quan thống đốc tỉnh tìm cách bắt lỗi trong công việc mà Đa-ni-ên làm cho vương quốc, nhưng họ không thấy có sự tham nhũng hay lỗi lầm gì trong nhiệm vụ của ông vì ông trung thành. Họ không thấy ông có lỗi hay sơ suất nào cả.⁵ Vậy những người này bảo nhau, “Chúng ta không tìm được lý do nào để khiêu nại về tên Đa-ni-ên này nếu chúng ta không thấy có điều gì nghịch lại hẳn liên quan đến luật của Đức Chúa Trời hẳn.”

⁶Vậy các quan đại thần và quan thống đốc trình kế hoạch lên trước mặt vua. Họ tâu cùng vua, “Kính thưa Vua Đa-ri-út, kính chúc bệ hạ sống đời đời!”⁷ Tất cả các quan đại thần trong vương quốc, các quan thống đốc vùng, và quan thống đốc tỉnh, các cố vấn, và những quan thống đốc đều đã bàn bạc với nhau và quyết định xin bệ hạ ban chiếu chỉ và lập thành sắc lệnh có hiệu lực rằng bất cứ ai cầu xin bất kỳ thần nào hoặc người nào khác trong vòng ba mươi ngày, ngoài bệ hạ, thì người đó phải bị ném vào hang sư tử.

⁸Bây giờ, tâu bệ hạ, xin bệ hạ ban chiếu chỉ và ký vào văn bản để không ai thay đổi, chiếu theo luật của người Mê-đi và Ba-tư, và nó không bị hủy bỏ.”⁹ Vậy vua Đa-ri-út ký văn bản lập chiếu chỉ thành luật.

¹⁰Khi Đa-ni-ên hay rằng văn bản đã được ký thành luật, ông về nhà (bấy giờ các cửa sổ của ông trên phòng cao được mở hướng về Giê-ru-sa-lem), và ông quỳ gối, cứ ba lần một ngày, ông cầu nguyện và tạ ơn trước mặt Đức Chúa Trời của ông, như trước đó.¹¹ Khi ấy, những người đã đồng lập mưu thấy Đa-ni-ên cầu xin và cầu vấn Đức Chúa Trời.

¹²Sau đó, họ đến ra mắt và tâu với vua về chiếu chỉ của vua: “Chẳng phải bệ hạ đã lập chiếu chỉ rằng hễ ai cầu xin bất kỳ thần nào hay người nào khác trong vòng ba mươi ngày, ngoài bệ hạ, thì phải bị ném vào hang sư tử sao?” Vua trả lời: “Việc đã được lập, chiếu theo luật của người Mê-đi và Ba-tư; việc ấy không thể bị hủy bỏ.”

¹³Họ tâu với vua: “Chính Đa-ni-ên, một trong những kẻ bị lưu đày khỏi Giu-đa, không ngó ngàng gì đến bệ hạ, hoặc chiếu chỉ mà bệ hạ đã ký. Hẳn cầu nguyện với Đức Chúa Trời của hắn ba lần một ngày.”¹⁴ Khi vua nghe điều này, vua rất đau buồn, và vua đã định trong đầu rằng sẽ giải cứu Đa-ni-ên khỏi quyết định này. Vua dốc sức cho đến khi hoàng hôn để cố cứu Đa-ni-ên.

¹⁵Những người đã lập mưu nhóm lại với nhau trước mặt vua và tâu rằng: “Tâu bệ hạ, xin bệ hạ biết rằng đây là luật của người Mê-đi và Ba-tư, không chiếu chỉ hay đạo luật nào mà vua ban ra có thể bị thay đổi.”

¹⁶Vậy, vua ra lệnh, và họ giải Đa-ni-ên đến, họ ném ông vào trong hang sư tử. Vua nói với Đa-ni-ên: “Nguyên xin Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng mà ngươi hằng phục vụ, giải cứu ngươi.”

¹⁷Người ta lấy một hòn đá lấp cửa hang, và vua niêm phong bằng chiếc ấn tín của vua và ấn tín của các quý tộc để vụ của Đa-ni-ên không bị thay đổi.¹⁸ Sau đó vua trở về hoàng cung và nhin ăn suốt đêm. Vua chẳng màng đến việc giải trí, và vua chẳng ngủ được.

¹⁹Hôm sau, vua thức dậy và mau chóng chạy đến hang sư tử.²⁰ Khi đến gần hang, vua đau buồn cất tiếng gọi Đa-ni-ên. Vua kêu Đa-ni-ên: “Hỡi Đa-ni-ên, tôi tớ của Đức Chúa Trời hằng sống, Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng mà ngươi hằng phục vụ, có thể giải cứu ngươi khỏi sư tử không?”

²¹Đa-ni-ên tâu: “Bệ hạ vạn tuế, vạn vạn tuế!”²² Đức Chúa Trời của hạ thần đã sai sứ giả của Ngài đến và bịt miệng sư tử, chúng chẳng làm hại hạ thần. Vì Ngài thấy hạ thần vô tội và trước mặt bệ hạ, hạ thần không làm gì tổn hại bệ hạ.”

²³Vua rất vui mừng. Vua ban lệnh đem Đa-ni-ên ra khỏi hang. Vậy Đa-ni-ên được đem ra khỏi hang. Người ta không thấy ông bị hại gì, vì ông tin cậy Đức Chúa Trời mình.

²⁴Vua ra lệnh, và họ giải đến những kẻ đã buộc tội Đa-ni-ên và ném họ và vợ con họ vào hang sư tử. Trước khi họ rơi xuống đất, sư tử đã vỗ đến và xé xác xương cốt họ tan nát.

²⁵Bấy giờ, Vua Đa-ri-út viết cho các dân, các nước, và các thứ tiếng trên đất: “Nguyện các ngươi được thêm sự bình an.

²⁶Ta ban chiếu chỉ rằng trong khắp lãnh địa vương quốc ta, ai nấy phải run rẩy và kính sợ trước mặt Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên, vì Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống và sống đời đời, và vương quốc Ngài sẽ không bị diệt vong; quyền thống trị của Ngài không hề dứt.

²⁷ Ngài khiến chúng ta được an toàn và giải cứu chúng ta, Ngài làm những dấu kỳ và phép lạ trên trời và trên đất; Ngài đã bảo vệ Đa-ni-ên khỏi sức mạnh của sư tử.”

²⁸Vậy Đa-ni-ên thành công trong suốt đời cai trị của Đa-ri-út và Si-ru người Ba-tư.

7¹ Năm thứ nhất trong đời Bê-nê-sát-xa vua Ba-by-lôn, Đa-ni-ên có một giấc chiêm bao và những sự hiện thấy trong đầu ông khi đang nằm trên giường. Sau đó ông viết xuống những gì đã thấy trong giấc chiêm bao. Ông ghi lại những sự kiện quan trọng nhất:²Đa-ni-ên giải thích, “Trong sự hiện thấy của tôi vào lúc ban đêm, tôi thấy bốn cơn gió từ trời đang chuyển động dữ dội trên mặt biển.³Bốn con thú lớn, mỗi con đều khác nhau, đi lên từ dưới biển.

⁴Con thú nhất giống như sư tử nhưng có cánh đại bàng. Khi tôi đang xem, các cánh của nó bị xé toạc, nó bị nhấc lên khỏi đất và đứng trên hai chân như người. Nó được ban cho tâm trí của loài người.

⁵Kể đến là con thú thứ nhì, giống con gấu, nó đứng khom lưng; trong miệng nó có ba xương sườn giữa những cái răng. Nó được bảo: “Hãy đứng dậy và ăn tươi nuốt sống nhiều người.”

⁶Sau việc này, tôi lại nhìn xem. Có một con thú khác, trông giống như con báo. Trên lưng nó có bốn cánh như cánh chim, và nó có bốn cái đầu. Nó được ban cho thẩm quyền để cai trị.

⁷Sau đó, trong giấc chiêm bao vào ban đêm của tôi, tôi thấy một con thú thứ tư thật đáng sợ, kinh khiếp, và rất mạnh. Nó có răng lớn bằng sắt; nó cắn xé, nghiền nát, và giẫm đạp dưới chân những gì còn sót lại. Con thú này khác với những con kia, và nó có mười sừng.

⁸Đang khi tôi còn để ý đến các sừng, tôi nhìn thấy một cái sừng khác mọc lên giữa chúng, một cái sừng nhỏ. Ba trong số những cái sừng đầu tiên bị nhổ tận gốc. Tôi thấy trong cái sừng này có mắt như mắt của loài người và miệng khoe khoang về những điều to lớn.

⁹Khi tôi nhìn xem, các ngai đã được đặt vào chỗ, và Đấng Thượng Cổ ngồi trên đó. Áo Ngài trắng như tuyết, tóc trên đầu Ngài như lông chiên tinh sạch. Ngai của Ngài là những ngọn lửa, và bánh xe của nó là lửa hừng.

¹⁰ Một dòng sông lửa chảy ra từ trước mặt Ngài; hàng triệu người phục vụ Ngài, và một trăm triệu người đứng trước mặt Ngài. Phiến tòa đã sẵn sàng, và các sách được mở ra.

¹¹Tôi tiếp tục xem vì có những lời khoát lác từ sừng ấy nói ra. Tôi xem trong khi con thú bị giết, thân nó bị hủy, và nó bị phó cho lửa đốt.¹²Với bốn con thú còn lại, quyền cai trị của chúng bị cắt đi, nhưng mạng sống chúng được kéo dài trong một khoảng thời gian.

¹³Trong những sự hiện thấy của tôi vào đêm đó, tôi thấy Đấng trên mây trời ngự đến như con người; Ngài đến với Đấng Thượng Cổ và đứng trước mặt Ngài.¹⁴Thẩm quyền cai trị, sự vinh quang và vương quyền được phó cho Ngài để mọi dân, mọi nước, và mọi thứ tiếng đều phục vụ Ngài. Thẩm quyền cai trị của Ngài là thẩm quyền đời đời sẽ không hề phai tàn, và vương quốc của Ngài là nước sẽ không bao giờ bị hủy diệt.

¹⁵Còn tôi, Đa-ni-ên, tâm thần trong tôi đau buồn, và những sự hiện thấy trong đầu tôi khiến tôi bồn chồn.¹⁶Tôi đến gần một trong số những người đang đứng đó và nhờ người cho tôi biết ý nghĩa của những sự này.

¹⁷Bốn con thú lớn là bốn vua sẽ trỗi dậy trên đất.¹⁸Nhưng dân thánh của Đấng Chí Cao sẽ nhận lãnh vương quốc, và họ sẽ sở hữu vương quốc ấy đời đời vô cùng.”

¹⁹Sau đó, tôi muốn biết thêm về con thú thứ tư – con thú ấy thật khác so với những con khác và rất ghê khiếp với những răng bằng sắt và móng vuốt bằng đồng; nó ăn tươi nuốt sống, xé xác tan tành, và giẫm đạp dưới chân nó những gì còn sót lại.²⁰Tôi muốn biết về mười sừng trên đầu nó, và chiếc sừng khác mọc lên trước khi ba chiếc sừng kia rơi xuống. Tôi muốn biết về chiếc sừng có mắt và miệng khoe khoang về những điều to lớn và đường như lớn hơn những sừng khác.

²¹Khi tôi xem, chiếc sừng này gây chiến chống lại dân thánh và đánh bại họ²²cho đến khi Đấng Thượng Cổ đến, và công lý được ban cho dân thánh của Đấng Chí Cao. Rồi thì giờ cũng đã đến ấy là khi dân thánh nhận lãnh vương quốc.

²³Người đó nói như vậy: “Còn về con thú thứ tư, nó sẽ là vương quốc thứ tư trên đất khác với tất cả các vương quốc kia. Nó sẽ tàn phá khắp đất, và nó sẽ giẫm đạp và nghiền nát.”²⁴Còn về mười chiếc sừng, từ trong vương quốc này sẽ nổi lên mười vua, và một vua khác sẽ nổi lên sau chúng. Vua ấy sẽ khác các vua trước và sẽ đánh bại ba vua kia.

²⁵Vua sẽ nói những lời nghịch lại Đấng Chí Cao và đàn áp dân thánh của Đức Chúa Trời Chí Cao. Vua sẽ cố thay đổi các lễ hội và luật pháp. Những sự này sẽ được phó vào tay vua ấy trong một năm, hai năm, và một nửa năm.

²⁶Nhưng tòa án sẽ được mở ra, và người ta sẽ cắt vương quyền khỏi vua ấy và cuối cùng là tiêu diệt đi.

²⁷Vương quốc và quyền thế, sự vĩ đại của các nước dưới trời, sẽ được ban cho dân thuộc về dân thánh của Đấng Chí Cao. Vương quốc Ngài là vương quốc đời đời, và tất cả vương quốc khác sẽ phục vụ và vâng phục Ngài.’

²⁸Vấn đề này đến đây là hết. Còn về phần tôi, Đa-ni-ên, các tư tưởng của tôi khiến tôi thật lo sợ và sắc mặt tôi thay đổi. Nhưng tôi giữ kín những sự này trong lòng.”

⁸ Năm thứ ba thuộc triều đại của Vua Bên-sát-xa, tôi, Đa-ni-ên, có một sự hiện thấy (sau sự hiện thấy thứ nhất).

² Tôi thấy trong sự hiện thấy, khi tôi đang nhìn, tôi thấy mình đang ở trong thành lũy Su-sa ở tỉnh Ê-lam. Trong sự hiện thấy đó, tôi thấy tôi đứng bên cạnh Sông U-lai.

³ Tôi nhìn lên và thấy trước mặt tôi là một con chiên đực có hai sừng, đứng bên cạnh con sông. Sừng này dài hơn sừng kia, nhưng sừng dài hơn mọc lên chậm hơn sừng ngắn hơn và cao hơn. ⁴ Tôi thấy con chiên đực tấn công về phía tây, phía nam, và phía bắc; không con thú nào có thể đứng trước mặt nó. Không ai trong số đó có thể cứu bất kỳ ai khỏi tay nó. Nó làm gì tùy ý, và nó trở nên lớn mạnh.

⁵ Khi tôi đang suy ngẫm về việc này, tôi thấy một con dê đực đến từ phía tây, ngang qua trên mặt đất, nó phóng nhanh, chân dường như không chạm đất. Con dê ấy có một sừng lớn giữa đôi mắt. Nó tiến đến con chiên đực có hai sừng – tôi đã thấy con chiên đực đứng trên bờ sông – và con dê đực xông tới con chiên đực với tất cả cơn giận dữ.

⁷ Tôi thấy con dê đực tiến đến gần con chiên đực. Nó rất giận con chiên đực, nó húc con chiên đực và làm gãy hai sừng của con chiên ấy. Con chiên đực không đủ sức đứng trước mặt nó. Con dê đực húc con chiên ngã xuống đất và giẫm lên nó. Không ai có thể cứu con chiên đực khỏi sức mạnh của con dê. ⁸ Sau đó, con dê đực trở nên rất lớn. Nhưng khi nó trở nên mạnh mẽ, chiếc sừng lớn của nó bị gãy, và thay vào đó là có bốn chiếc sừng lớn khác mọc lên hướng về bốn hướng gió từ khắp phương trời.

⁹ Trong số đó mọc ra một chiếc sừng nhỏ khác, nhưng nó trở nên rất lớn ở phía nam, phía đông, và trong miền vinh quang của Y-sơ-ra-ên. ¹⁰ Nó trở nên lớn mạnh để gây chiến với đạo binh trên trời. Một phần trong đạo binh đó và một phần các vì sao bị quăng xuống đất, và nó giẫm đạp lên chúng.

¹¹ Nó trở nên lớn, nó tự tôn tự đại chống nghịch Chúa các thiên binh bằng cách chấm dứt các cửa lễ hằng dâng cho Ngài và làm hoen ố đền thờ Ngài. ¹² Vì cố sự nổi loạn, đạo quân sẽ bị phó vào sừng con dê đực, và cửa lễ thiêu sẽ bị dẹp bỏ. Chiếc sừng sẽ ném lễ thật xuống đất, và nó sẽ thành công trong việc nó làm.

¹³ Sau đó, tôi nghe một Đấng thánh nói và một Đấng thánh khác đang trả lời Ngài: “Những việc này sẽ kéo dài bao lâu, tức là sự hiện thấy về của lễ thiêu, tội lỗi dẫn đến sự hủy diệt, nơi thánh bị phế, và đạo quân trên trời bị giẫm đạp?”

¹⁴ Ngài trả lời tôi: “Việc ấy sẽ kéo dài trong 2. 300 buổi chiều và buổi sáng. Sau đó, nơi thánh sẽ được phục hồi.”

¹⁵ Khi tôi, Đa-ni-ên, đã thấy sự hiện thấy này, tôi cố hiểu rõ. Và đứng trước mặt tôi là một người có hình dạng như con người. ¹⁶ Tôi nghe tiếng gọi của một người phát ra từ giữa hai bờ sông U-lai. Người nói: “Hỡi Gáp-ri-ên, hãy giúp người này hiểu sự hiện thấy đó.”

¹⁷ Vậy, người đến gần nơi tôi đứng. Khi người đến, tôi khiếp đảm và nằm phủ phục trên đất. Người bảo tôi: “Hỡi con người, hãy hiểu rằng sự hiện thấy đó nói về thời kỳ cuối.”

¹⁸ Khi người nói với tôi, tôi nằm sấp mặt ngủ mê trên đất. Sau đó người chạm tôi và đỡ tôi đứng dậy.

¹⁹ Người nói: “Kìa, ta sẽ chỉ cho ngươi thấy việc sẽ xảy đến trong kỳ thanh nộ, vì sự hiện thấy đó liên quan với thời kỳ đã được ấn định cho sự cuối cùng.

²⁰ Về con chiên đực mà ngươi thấy, tức con chiên có hai sừng – chúng là các vua Mê-đi và Ba-tư. ²¹ Con dê đực là vua Hy Lạp. Chiếc sừng lớn giữa đôi mắt nó là vua thứ nhất.

²² Về chiếc sừng bị gãy, thay vào đó là có bốn chiếc sừng khác mọc lên – bốn vương quốc sẽ trỗi dậy từ nước đó, nhưng chúng không có quyền lực to lớn của vua ấy.

²³ Đến thời kỳ sau cùng của các vương quốc đó, khi những kẻ vi phạm đã đạt đến giới hạn, một vua có bộ mặt dữ tợn, là người rất thông minh, sẽ trỗi dậy.

²⁴ Quyền lực hắn sẽ to lớn, nhưng không phải bởi sức mạnh của hắn. Hắn sẽ tàn phá khắp nơi, và hắn sẽ thành công trong bất cứ việc gì hắn làm. Hắn sẽ tiêu diệt dân hùng mạnh, tức dân thánh. ²⁵ Bằng tính xảo quyệt của hắn, hắn sẽ khiến sự lừa dối thịnh hành dưới tay hắn. Hắn thậm chí sẽ nổi dậy chống lại Vua của các vua, và hắn sẽ bị bẻ gãy – chẳng phải bởi sức mạnh của con người.

²⁶ Sự hiện thấy về buổi chiều và buổi sáng đã được kể là có thật. Nhưng hãy niệm phong sự hiện thấy này, vì nó liên quan đến những ngày về sau này.”

²⁷Vậy tôi, Đa-ni-ên, bị kiệt sức và nằm mê mệt trong vài ngày. Sau đó tôi ngồi dậy, và làm việc của vua. Nhưng tôi cứ bồn thần vì sự hiện thấy ấy, và không ai hiểu rõ nó.

9¹ Đa-ri-út là con của A-ha-suê-ru, thuộc con cháu của người Mê-đi. A-ha-suê-ru đã được lập làm vua cai trị người Ba-by-lôn.² Bấy giờ vào năm thứ nhất trong triều đại của Đa-ri-út, tôi Đa-ni-ên, đang nghiên cứu các sách có chép lời của Đức Giê-hô-va, là lời đã được truyền cho tiên tri Giê-rê-mi. Tôi theo dõi thấy rằng sẽ có bảy mươi năm cho đến khi sự từ bỏ Giê-ru-sa-lem chấm dứt.

³Tôi hướng mặt về Chúa là Đức Chúa Trời, tìm kiếm Ngài qua lời cầu nguyện, kêu cầu, kiêng ăn, mặc áo vải gai, và ngồi trong tro bụi.

⁴Tôi cầu nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, và tôi xưng tội của chúng tôi. Tôi nói: “Con thiết tha khẩn cầu Ngài, lạy Chúa, Ngài là Đức Chúa Trời vĩ đại và đáng khiếp sợ, Đấng giữ giao ước và sự thành tín với những ai yêu mến Ngài và giữ điều răn Ngài.

⁵Chúng con đã phạm tội và làm điều sai trái. Chúng con đã hành xử gian ác và bội nghịch, từ bỏ mệnh lệnh và sắc lệnh của Ngài.⁶ Chúng con không nghe các tiên tri là những tôi tớ của Ngài, tức những người nhân danh Ngài mà rao báo với các vua, các lãnh đạo, tổ phụ của chúng con, và với cả dân trên đất.

⁷Lạy Chúa, sự công bình thuộc về Ngài. Tuy nhiên, đối với chúng con ngày nay, sự hổ thẹn đổ trên mặt chúng con – là người Giu-đa và những người sống ở Giê-ru-sa-lem, và đối với toàn thể Y-sơ-ra-ên. Trong số này bao gồm những người ở gần và ở xa trong khắp những xứ mà Ngài đã đuổi họ đến. Ấy là bởi vì tội bội bạc mà chúng con đã phạm trước mặt Ngài.⁸ Lạy Đức Giê-hô-va, sự hổ thẹn đổ trên mặt chúng con – các vua của chúng con, các lãnh đạo, và các tổ phụ - vì chúng con đã phạm tội đối với Ngài.

⁹Lòng thương xót và sự tha thứ thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời của chúng con – vì chúng con chống đối Ngài.

¹⁰Chúng con không vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con qua việc bước đi trong luật pháp Ngài mà Ngài đã ban cho chúng con qua các tôi tớ Ngài là những tiên tri.¹¹ Toàn thể Y-sơ-ra-ên đã vi phạm luật pháp Ngài và từ bỏ, không chịu vâng theo tiếng Ngài. Lời rủa sả và lời thề được chép trong luật của Môi-se, là tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ lại trên chúng con, vì chúng con phạm tội nghịch lại Ngài.

¹²Đức Giê-hô-va đã làm cho vững chắc lời Ngài phán nghịch cùng chúng con, và nghịch cùng những người cai trị chúng con, bằng cách giáng một tai họa lớn lên chúng con. Vì dưới trời, không có tai họa nào có thể sánh bằng tai họa đã giáng trên Giê-ru-sa-lem.¹³ Như có chép trong luật pháp Môi-se, cả tai họa này đã đến trên chúng con, nhưng chúng con không cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con thương xót bằng cách từ bỏ tội ác mình và lưu ý đến lẽ thật của Ngài.¹⁴ Vậy, Đức Giê-hô-va đã sẵn tai họa đó và giáng trên chúng con, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con là công bình trong mọi việc Ngài làm, nhưng chúng con không vâng theo tiếng Ngài.

¹⁵Bây giờ, lạy Chúa là Đức Chúa Trời chúng con, Ngài đã đem dân Ngài ra khỏi xứ Ai Cập bằng cánh tay mạnh mẽ, và Ngài đã lập danh tiếng cho Ngài, như ngày nay. Nhưng chúng con vẫn phạm tội; chúng con làm điều ác.¹⁶ Lạy Chúa, vì cố mọi việc công bình của Ngài, xin Chúa khiến cơn giận và cơn thịnh nộ của Ngài xây khối thành Giê-ru-sa-lem của Ngài, tức núi thánh Ngài. Vì cố tội lỗi của chúng con, và vì cố những tội ác của tổ phụ chúng con, Giê-ru-sa-lem và dân Ngài đã trở thành đối tượng bị chế nhạo của những người ở xung quanh chúng con.

¹⁷Bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, xin nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài và lời van xin sự thương xót; vì cố danh Ngài, lạy Chúa, xin Chúa rạng ngời mặt Ngài tại nơi thánh là nơi hoang vắng.¹⁸ Lạy Đức Chúa Trời của con, xin Ngài lắng tai nghe chúng con; mở mắt Ngài để xem chúng con. Chúng con đã bị tàn phá; xin Chúa nhìn xem thành được gọi bằng danh Ngài. Chúng con không cầu xin Ngài giúp đỡ vì sự công bình của chúng con, nhưng bởi sự thương xót to lớn của Ngài.¹⁹ Lạy Chúa, xin nghe! Lạy Chúa, xin Nghe! Lạy Chúa, xin Chúa lưu ý và hành động! Vì cố danh Ngài, lạy Đức Chúa Trời của con, xin Chúa đừng trì hoãn, vì thành của Ngài và dân Ngài là dân được gọi bởi danh Ngài.”

²⁰Trong khi tôi đang nói – cầu nguyện và xưng tội lỗi tôi và tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên tôi, và trình các lời cầu xin của tôi lên trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi vì núi thánh của Đức Chúa Trời –²¹trong khi tôi đang cầu nguyện, Gáp-ri-ên, là người mà tôi thấy trong sự hiện thấy đầu tiên, mau bay đến bên tôi, trong giờ dâng của lễ chiều.

²²Người cho tôi có sự hiểu biết và nói: “Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban cho ngươi sự sáng suốt và thông hiểu.

²³Khi ngươi bắt đầu nài xin sự thương xót, có lệnh được ban ra và ta đã đến để cho ngươi câu trả lời, vì ngươi được yêu mến lắm. Vậy hãy xem xét lời này và hiểu sự mặc khải.

²⁴Có bảy mươi bảy tuần lễ được định cho dân ngươi và thành thánh ngươi đang chấm dứt tội lỗi và tội ác, đền cho tội ác, và đem đến sự công bình đời đời, thực thi sự hiện thấy và lời tiên tri, và thánh hóa nơi chí thánh.

²⁵Hãy biết và hiểu rằng từ lúc ra lệnh phục hồi và xây lại thành Giê-ru-sa-lem cho tới sự hiện đến của Đấng được xức dầu (tức là Đấng làm lãnh đạo), sẽ có bảy tuần và sáu mươi hai tuần. Giê-ru-sa-lem sẽ được xây dựng lại, có đường phố và hào, dù trong thời kỳ túng quẫn.

²⁶Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng được xức dầu sẽ bị diệt và sẽ không có chi hết. Đạo quân của vua sắp lên sẽ hủy diệt thành và nơi thánh. Khắp các ngõ ngách sẽ có nước lụt, và sẽ có chiến tranh cho đến cuối cùng. Sự tàn phá đã được định.

²⁷Hắn sẽ củng cố giao ước với nhiều người trong một tuần. Vào giữa tuần, hắn sẽ chấm dứt việc dâng của tế lễ và của lễ. Trên cánh ghê tởm sẽ xuất hiện kẻ tàn phá. Sự chấm dứt và hủy diệt hoàn toàn đã được định phải đổ trên kẻ gây ra sự tàn phá.”

10 ¹Năm thứ ba trong đời Si-ru vua Ba-tư, có một sứ điệp được tỏ cho Đa-ni-ên, (hay còn được gọi là Bêl-tư-sát-xa), và sứ điệp này là chân thật. Sứ điệp ấy nói về một cuộc chiến lớn. Đa-ni-ên hiểu sứ điệp đó khi ông hiểu ý nghĩa của sự hiện thấy.

²Trong những ngày đó tôi, Đa-ni-ên, đang than khóc được ba tuần. ³Tôi không ăn cao lương mỹ vị nào cả, tôi không ăn thịt, tôi không uống rượu, và tôi không xúc dầu cho đến khi đã trọn ba tuần đó.

⁴Ngày hai mươi bốn tháng giêng, khi tôi đang đứng bên bờ sông lớn (nghĩa là sông Tíc-ri), ⁵tôi nhìn lên và thấy một người mặt đỏ vải lanh, quanh lưng thắt đai bằng vàng ròng U-pha. ⁶Mình người như bích ngọc, mặt người như chớp, mắt người như đuốc rực lửa, cánh tay và chân người như đồng đánh bóng, và tiếng nói của người như tiếng của một đám đông lớn.

⁷Tôi, Đa-ni-ên, một mình tôi thấy sự hiện thấy, vì những người ở với tôi không thấy sự đó. Tuy nhiên, một sự khiếp sợ kinh hoàng giáng trên họ, và họ chạy trốn. ⁸Vậy chỉ còn một mình tôi ở lại và xem sự hiện thấy to lớn này. Tôi không còn sức lực; diện mạo hớn hở của tôi thay đổi đáng sợ, và tôi kiệt sức. ⁹Sau đó tôi nghe những lời người nói – và khi tôi đang nghe, tôi sắp mặt lịm đi trên đất.

¹⁰Một bàn tay chạm vào tôi, và khiến tôi run lấy bảy hai đầu gối và lòng bàn tay mình. ¹¹Thiên sứ bảo tôi: “Hỡi Đa-ni-ên, người được yêu mến, hãy hiểu những lời mà ta sẽ phán cùng ngươi, và hãy đứng thẳng lên, vì ta đã được sai đến bên ngươi.” Khi người đã nói với tôi lời này, tôi run rẩy đứng lên.

¹²Người phán: “Hỡi Đa-ni-ên, đừng sợ. Từ ngày đầu tiên ngươi để trí mình hiểu và hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời ngươi, các lời ngươi đã được nghe, và ta đến vì cơ lời của ngươi. ¹³Vương tử của vương quốc Ba-tư chống cự ta, và ta bị giữ lại đó với các vua Ba-tư trong hai mươi một ngày. Nhưng Mi-ca-ên, một trong các vương tử trưởng, đã đến giúp ta.

¹⁴Bây giờ ta đến để giúp ngươi hiểu việc sẽ xảy ra với dân ngươi trong những ngày sau rốt. Vì sự hiện thấy này liên quan đến những ngày chưa đến.”

¹⁵Khi người đang nói với tôi những lời này, tôi cúi mặt xuống đất và không thể nói được.

¹⁶Một người giống như loài người chạm vào môi tôi, và tôi mở miệng mình và nói với người đứng trước mặt tôi: “Thưa chủ tôi, sự hiện thấy đó đã khiến tôi buồn rầu, và tôi kiệt sức. ¹⁷Tôi là tôi tớ của ngài. Làm sao tôi có thể nói chuyện với chủ của tôi? Vì bây giờ tôi không còn sức, và tôi cũng không còn hơi thở nào.”

¹⁸Người có hình dạng như loài người rờ chạm tôi và thêm sức cho tôi. ¹⁹Người nói: “Hỡi người được yêu mến, đừng sợ. Hãy bình an. Bây giờ hãy mạnh mẽ; hãy mạnh mẽ!” Khi người nói với tôi, tôi được thêm sức và nói: “Xin chủ của tôi nói, vì ngài đã thêm sức cho tôi.”

²⁰Người bảo: “Ngươi có biết tại sao ta đến gặp ngươi không? Bây giờ ta sẽ trở về để đánh vương tử Ba-tư. Khi ta đi, vương tử Hy Lạp sẽ đến. ²¹Nhưng ta sẽ cho ngươi biết điều được chép trong Sách Lẽ thật – không ai mạnh mẽ để đứng bên ta, ngoại trừ Mi-ca-ên, vương tử của ngươi.”

11 ¹Năm thứ nhất trong đời Đa-ri-út người Mê-đi, chính ta đến hỗ trợ và bảo vệ Mi-ca-ên.

²Và bây giờ ta sẽ tỏ cho người biết một lẽ thật. Ba vua sẽ trỗi dậy ở Ba-tư, và vua thứ tư sẽ giàu hơn tất cả những vua khác. Khi người đã đạt được quyền lực qua sự giàu có mình, người sẽ xúi giục mọi người chống lại vương quốc Hy Lạp.

³Một vua hùng mạnh sẽ trỗi dậy cai trị một vương quốc rất lớn, và người sẽ làm mọi điều tùy ý mình. ⁴Khi người trỗi dậy, vương quốc của người sẽ bị tan rã và bị chia theo bốn hướng gió. Tuy nhiên, vương quốc ấy sẽ không được trao cho con cháu của vua đó, và nó sẽ không có quyền lực như khi vua đó cai trị nó. Vì vương quốc của vua đó sẽ bị nhỏ và phó cho những người không phải là con cháu của vua.

⁵Vua phương Nam sẽ lớn mạnh, nhưng một trong các sĩ quan chỉ huy của vua sẽ trở nên mạnh hơn vua và sẽ cai trị một vương quốc lớn hơn. ⁶Sau vài năm, khi thời điểm chín muồi, họ sẽ lập liên minh. Công chúa của vua phương Nam sẽ đến gặp vua phương Bắc để cùng cố thỏa thuận. Nhưng nàng sẽ mất quyền lực, và nàng sẽ bị bỏ - ngay cả nàng và những người đưa nàng đến, cha nàng, và những người hỗ trợ nàng trong thời điểm đó cũng vậy.

⁷Nhưng một nhánh từ rễ của nàng sẽ nổi lên thế chỗ. Người sẽ đánh đạo quân và đi vào pháo đài của vua phương Bắc. Người sẽ đánh chúng, và người sẽ chinh phục chúng. ⁸Người sẽ lấy các thần tượng của chúng cùng với những hình tượng đúc bằng kim loại và các khí dụng quý giá bằng bạc và vàng mà đem đến Ai Cập, người sẽ không tấn công vua phương Bắc trong vài năm. ⁹Vua phương Bắc sẽ xâm chiếm địa hạt của vua phương Nam, nhưng vua ấy sẽ rút quân về xứ mình.

¹⁰Các con trai người sẽ gây chiến và tập hợp một đạo quân lớn, sẽ luôn kéo đến và ngập tràn như lũ, đi qua, và lặp lại cuộc đột kích trên đường đến pháo đài của vua ấy.

¹¹Vua phương Nam sẽ tức giận hành quân và đánh lại vua phương Bắc. Vua phương Bắc sẽ dấy lên một đạo quân lớn, nhưng đạo quân ấy sẽ bị phó cho vua phương Nam. ¹²Khi đạo quân đó bị bắt đi, vua phương Nam sẽ đầy lòng kiêu ngạo, và giết hàng ngàn kẻ thù của người. Nhưng người sẽ không thành công.

¹³Vua phương Bắc sẽ dấy lên một đạo quân lớn, lớn hơn đạo quân ban đầu. Vài năm sau, vua phương Bắc chắc chắn sẽ kéo theo một đạo quân lớn trang bị nhiều đồ.

¹⁴Trong lúc đó, nhiều người sẽ nổi lên nghịch lại vua phương Nam. Những kẻ bạo lực nhất trong dân người sẽ nổi dậy để làm ứng nghiệm sự hiện thấy, nhưng chúng sẽ vấp chân và ngã.

¹⁵Vua phương Bắc sẽ đến và dựng mô và chiếm một thành trì kiên cố. Các lực lượng phương Bắc sẽ không thể đứng vững được; ngay cả các chiến sĩ tinh nhuệ nhất cũng không đủ sức để đứng. ¹⁶Nhưng vua phương Bắc sẽ làm bất cứ điều gì mình muốn để chống lại vua phương Nam, không ai cản được người; người sẽ tự lập mình trong xứ xinh đẹp với sự hủy diệt hoàn toàn trong tay mình.

¹⁷Vua phương Bắc sẽ quyết định đến bằng sức mạnh của cả vương quốc người, và người sẽ lập thỏa thuận đúng đắn và thực thi với vua phương Nam. Người sẽ gả cho vua phương Nam một con gái để hủy diệt vương quốc phương Nam. Nhưng kế hoạch sẽ không thành công hoặc có lợi cho người. ¹⁸Sau đó, vua phương Bắc sẽ để ý các vùng duyên hải và chiếm nhiều nơi trong số đó. Nhưng một sĩ quan chỉ huy sẽ chấm dứt sự láo xược của người và khiến cho sự láo xược ấy đổ lại trên đầu người. ¹⁹Kể đến, người sẽ để ý các pháo đài trong xứ mình, nhưng người sẽ vấp chân và sa ngã; người ta sẽ không tìm thấy người.

²⁰Bấy giờ, một người khác sẽ nổi lên thế cho người và sẽ áp thuế nặng duy trì sự huy hoàng của vương quốc. Nhưng chỉ trong ít ngày, người sẽ bị tiêu diệt, nhưng không phải vì bị phần nộ hay tử trận.

²¹Một kẻ đáng khinh sẽ nổi lên thế cho người, người ta không tôn hấn lên làm vua; hấn sẽ âm thầm đến và dùng lời xu nịnh chiếm lấy vương quốc. ²²Một đạo quân lớn sẽ bị quét sạch như nước lũ trước mặt hấn. Cả đạo quân và tướng lãnh được lập nên bởi giao ước sẽ bị diệt.

²³Kể từ khi nó lập liên minh, nó sẽ lừa dối; nó sẽ mạnh lên với một ít người. ²⁴Đang lúc yên ổn, hấn sẽ đến nơi giàu có nhất trong tỉnh, hấn sẽ làm điều mà cha ông hấn không làm – phân chia với những kẻ theo hấn của cướp được, của cắp, và của cải. Hấn sẽ lập mưu đánh bại các pháo đài, nhưng chỉ được một lần.

²⁵Hấn sẽ dốc hết sức và dùng khí mà đánh vua phương Nam bằng một đạo quân lớn. Vua phương Nam sẽ nổi giận gây chiến bằng một đạo quân hùng mạnh, nhưng vua ấy sẽ không thể đứng vững vì có tất cả những âm mưu đã lập chống lại vua ấy. ²⁶Ngay cả những người ăn ở bàn vua sẽ cố tiêu diệt vua. Đạo quân của vua sẽ bị quét sạch

như cơn nước lụt, và nhiều người trong số chúng sẽ bị giết.²⁷ Cả hai vua này, lòng của hai vua đều toan làm hại nhau, sẽ ngồi cùng bàn và nói dối nhau, nhưng không theo mục đích nào cả. Sự cuối cùng sẽ đến theo kỳ đã định.²⁸ Sau đó, vua phương Bắc sẽ trở về xứ mình đem theo nhiều của cải, nhưng lòng vua sẽ nghịch lại giao ước thánh. Vua sẽ làm mọi việc tùy ý, và trở về xứ của mình.

²⁹Đến kỳ đã định, vua sẽ trở lại và xâm chiếm phương Nam lần nữa. Nhưng lần này sẽ không như lần trước.³⁰ Các tàu ở Kít-tim sẽ đến nghịch lại vua, vua sẽ nản lòng và quay về. Vua sẽ điên tiết về giao ước thánh, và vua sẽ ưu ái những kẻ bỏ giao ước thánh.

³¹Các lực lượng của vua sẽ trở dậy và làm ô uế nơi thánh và pháo đài; chúng sẽ cất đi của lễ thiêu hằng dâng, và chúng sẽ lập sự kinh tởm, sự ấy sẽ gây ra sự hoang vu hoàn toàn.

³²Vua sẽ xu nịnh những ai vi phạm giao ước và quyến dụ họ, nhưng dân biết Đức Chúa Trời mình sẽ mạnh mẽ và hành động.

³³Người khôn ngoan trong dân sẽ dạy dỗ nhiều người. Nhưng dần dần, họ sẽ ngã bởi gươm và ngọn lửa, họ sẽ bị bắt làm tù binh và bị cướp hết tài sản.

³⁴Khi họ vấp chân, họ sẽ được ít người giúp đỡ, nhưng nhiều người sẽ gia nhập với họ nhưng không thật lòng.

³⁵Một số người khôn ngoan sẽ vấp chân để họ được tinh luyện, làm sạch, và trở nên trong trắng trước kỳ tận thế. Vì kỳ đã định vẫn chưa đến.

³⁶Vua sẽ làm bất cứ điều gì mình muốn. Vua ấy sẽ tự tôn và tự cho mình vĩ đại hơn các thần, và sẽ nói những lời kinh dị nghịch lại Đức Chúa Trời của các thần. Vua sẽ thành công cho đến khi cơn thịnh nộ được hoàn tất. Vì việc đã định sẽ được thực hiện.³⁷ Vua sẽ không quan tâm đến các thần của tổ phụ vua, thần đàn bà thêm muốn, hoặc bất kỳ thần nào khác. Vua sẽ hành động kiêu căng và tự cho mình cao hơn các thần khác.

³⁸Thay cho chúng, vua sẽ tôn kính thần của các pháo đài. Vua sẽ tôn kính thần mà tổ phụ vua không biết bằng vàng và bạc, và đá quý và tặng vật đắt giá.³⁹ Vua sẽ tấn công các pháo đài kiên cố nhất với sự giúp sức của dân theo một thần ngoại quốc. Vua sẽ ban danh dự cho ai tỏ lòng biết ơn vua. Vua sẽ lập họ làm quan cai trị nhiều người và chia đất cho họ theo giá cả.

⁴⁰Trong thời sau rốt, vua phương Nam sẽ tấn công. Vua phương Bắc sẽ xông vào hấn như một cơn bão với xe chiến mã và kỵ binh, cùng nhiều tàu chiến. Vua sẽ xâm chiếm nhiều nước và quét sạch như một cơn lũ.⁴¹ Vua sẽ tiến vào xứ vinh quang, hàng chục ngàn người Y-sơ-ra-ên sẽ vấp chân và ngã xuống, nhưng nhiều người Ê-đôm và Mô-áp, và những người Am-môn còn lại sẽ thoát khỏi tay vua.

⁴²Vua sẽ mở rộng quyền lực trên nhiều nước; xứ Ai Cập sẽ không thoát.⁴³ Vua sẽ cầm quyền trên các kho vàng và bạc, và trên tất cả của cải ở Ai Cập; dân Li-bi và Ê-thi-ô-pi sẽ hầu hạ vua.

⁴⁴Nhưng những tin đồn từ phương đông và phương bắc sẽ khiến vua lo sợ, vua sẽ nổi cơn thịnh nộ kéo quân ra tiêu diệt và hủy diệt nhiều người.⁴⁵ Vua sẽ dựng doanh trại giữa biển, tại núi xinh đẹp, là núi thánh. Ngày tàn của vua sẽ đến, và sẽ không ai giúp đỡ vua."

12 ¹Khi đó Mi-ca-ên, vương tử lớn bảo vệ dân người, sẽ trỗi dậy. Khi ấy sẽ có một thời kỳ khó nhọc đến nỗi chưa từng có như vậy kể từ khi con người lập quốc. Khi đó, dân người sẽ được cứu, tức là những ai có tên được ghi trong sách.²Nhiều người ngủ trong bụi đất sẽ trỗi dậy, một số sẽ hưởng sự sống đời đời và một số sẽ bị sỉ nhục và khinh miệt đời đời.

³Những người khôn ngoan sẽ tỏa sáng như ánh sáng trên trời, và những ai đưa dắt nhiều người đến với sự công bình sẽ như các ngôi sao đời đời vô cùng.⁴Còn người, Đa-ni-ên, hãy đóng lại những lời này; hãy niêm phong sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều người sẽ chạy đây đó, và kiến thức sẽ gia tăng.”

⁵Sau đó tôi, Đa-ni-ên, nhìn xem, và có hai người đang đứng. Một người đứng trên bờ ở phía bên này sông, và một người đứng trên bờ ở phía bên kia sông.⁶Một người trong số đó nói với người mặc áo vải lanh, là người đứng ngược dòng sông: “Những sự kiện lạ lùng này sẽ kéo dài đến khi nào thì chấm dứt?”

⁷Tôi nghe người mặc áo vải lanh, là người đứng ngược dòng sông – người giơ tay phải và tay trái lên trời và nhân danh Đấng sống đời đời mà thề rằng việc ấy sẽ trải qua một kỳ, các kỳ, và nửa kỳ, nghĩa là, ba năm rưỡi. Khi việc gây rối loạn quyền lực của dân thánh chấm dứt, tất cả những sự này sẽ hoàn tất.

⁸Tôi nghe, nhưng tôi không hiểu. Vì vậy tôi hỏi: “Thưa chủ tôi, kết quả của hết thấy những sự này sẽ là gì?”

⁹Người đáp: “Hãy đi, hỡi Đa-ni-ên, vì các lời này được đóng lại và niêm phong cho đến thời kỳ cuối cùng.

¹⁰Nhiều người sẽ được tẩy uế, làm sạch, và tinh luyện, nhưng kẻ ác sẽ hành động gian ác. Không ai trong số kẻ ác sẽ hiểu, nhưng người khôn ngoan sẽ hiểu.¹¹Kể từ lúc của lễ thiêu hằng dâng bị cắt đi và sự gớm ghiếc dẫn đến sự tan hoang hoàn toàn được lập nên, sẽ là 1. 290 ngày.

¹²Phước cho những ai chờ đợi đến khi kết thúc 1. 335 ngày.

¹³Người hãy đi cho đến cuối cùng, và người sẽ yên nghỉ. Người sẽ trỗi dậy ở nơi dành cho người, trong những ngày cuối cùng.”

Ô-sê

1 ¹Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Ô-sê con Bê-ê-ri trong đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, vua Giu-đa, và trong đời Giê-rô-bô-am con Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên.

²Khi Đức Giê-hô-va bắt đầu phán qua Ô-sê, Ngài nói với ông rằng, “Hãy đi, lấy một người vợ là gái điếm. Nàng sẽ có con là kết quả của việc nàng làm đi. Vì xứ này phạm tội điếm đi khi từ bỏ Ta.”

³Vậy, Ô-sê đi cưới Gô-me, con gái của Đíp-la-im, nàng thụ thai và sinh cho ông một con trai.

⁴Đức Giê-hô-va phán với Ô-sê, “Hãy đặt tên nó là Giê-rê-ên. Vì chẳng bao lâu nữa Ta sẽ phạt nhà Giê-hu vì đã làm đổ huyết ở Giê-rê-ên, và Ta sẽ chấm dứt vương quốc của nhà Y-sơ-ra-ên.⁵Trong ngày đó, Ta sẽ bẻ gãy cây cung của Y-sơ-ra-ên trong thung lũng Giê-rê-ên.”

⁶Gô-me lại thụ thai và sinh một con gái. Sau đó, Đức Giê-hô-va bảo Ô-sê, “Hãy đặt tên đứa bé là Lô Ru-ha-ma, vì Ta sẽ không thương xót nhà Y-sơ-ra-ên nữa, Ta sẽ không tha thứ chúng nữa.⁷Nhưng Ta sẽ thương xót nhà Giu-đa, và chính Ta sẽ cứu chúng, Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng. Ta sẽ không cứu chúng bằng cung, gươm, chiến trận, ngựa, hay kỵ binh.”

⁸Bấy giờ sau khi Gô-me cho Lô Ru-ha-ma cai sữa, nàng thụ thai và sinh một con trai khác.⁹Đức Giê-hô-va phán, “Hãy đặt tên nó là Lô Am-mi, vì các người không phải là dân Ta, và Ta không phải là Đức Chúa Trời các người.

¹⁰Nhưng dân số Y-sơ-ra-ên sẽ đông như cát trên bờ biển, không thể đo hoặc đếm. Đó sẽ là nơi mà chúng được bảo rằng, ‘Các người không phải là dân Ta,’ chúng sẽ được bảo, ‘Các người là dân của Đức Chúa Trời hằng sống.’¹¹Dân Giu-đa và dân Y-sơ-ra-ên sẽ được nhóm lại. Chúng sẽ chọn một người lãnh đạo, và chúng sẽ đi lên từ xứ này, vì ngày của Giê-rê-ên sẽ lớn.

² ¹Hãy nói với anh em người rằng, ‘Hỡi dân Ta!’ và hãy nói với chị em người rằng, “Các người đã được thương xót.”

³ ² Hãy kiện cáo mẹ các người, hãy kiện đi, vì nó không phải là vợ Ta, Ta không phải là chồng nó. Hãy để nó cất sự làm điểm khỏi trước mặt nó, và hành động ngoại tình khỏi ngực nó.

⁴ ³ Nếu không, Ta sẽ lột trần nó và phô bày sự trần truồng nó như ngày nó được sinh ra. Ta sẽ khiến nó như hoang mạc, đất khô cằn, và Ta sẽ làm cho nó chết khát.

⁵ ⁴ Ta sẽ không thương xót con cái của nó, vì chúng là con cái của sự điểm đi.

⁶ ⁵ Vì mẹ chúng là điểm, người mang thai chúng đã hành động đáng xấu hổ. Nó nói, “Tôi sẽ theo các tình nhân tôi, vì họ cho tôi bánh và nước, áo len và vải lanh, dầu và rượu.”

⁷ ⁶ Vậy, Ta sẽ dựng lên một hàng rào đầy gai để ngăn nó. Ta sẽ dựng lên một bức tường cản nó để nó không thể tìm lối đi.

⁸ ⁷ Nó sẽ theo đuổi các tình nhân của nó, nhưng nó sẽ không bắt kịp họ. Nó sẽ tìm kiếm họ nhưng không tìm được. Nó sẽ nói, “Tôi sẽ trở về bên người chồng đầu tiên của tôi, vì khi trước tôi sướng hơn bây giờ.”

⁹ ⁸ Vì nó không biết rằng chính Ta là Đấng ban cho nó lúa, rượu mới và dầu, và là Đấng ban cho nó bạc và vàng, nhưng sau đó chúng đem dùng cho Ba-anh.

¹⁰ ⁹ Vậy Ta sẽ lấy lại lúa của nó trong mùa thu hoạch, và rượu mới theo mùa. Ta sẽ lấy lại áo len và vải lanh đã được dùng để che đậy sự trần truồng của nó.

¹¹ ¹⁰ Ta sẽ lột trần nó trước mặt những tình nhân nó, sẽ không ai cứu nó khỏi tay Ta.

¹² ¹¹ Ta cũng sẽ chấm dứt những cuộc vui của nó – những bữa yến tiệc, các lễ hội trăng mới, ngày Sa-bát, và tất cả những ngày hội được ấn định.

¹³ ¹² Ta sẽ phá hủy cây nho và cây vả của nó, là những thứ mà nó nói, “Đây là tiền công mà các tình nhân đưa cho tôi.” Ta sẽ biến chúng thành rừng, và thú đồng sẽ ăn chúng.

¹⁴ ¹³ Ta sẽ phạt nó vì những ngày lễ hội của Ba-anh, là khi nó xông hương cho chúng, trang điểm bằng nhẫn và trang sức, đi theo các tình nhân của nó và quên Ta.” Đức Giê-hô-va phán vậy.

¹⁵ ¹⁴ Vậy Ta sẽ dẫn dụ nó. Ta sẽ đem nó vào trong hoang mạc và nói nhẹ nhàng với nó.

¹⁶ ¹⁵ Ta sẽ trả lại nó vườn nho, và thung lũng A-cô sẽ trở nên như cửa hy vọng. Tại đó nó sẽ trả lời Ta như nó đã làm trong ngày nó còn trẻ, như trong ngày nó ra khỏi xứ Ai Cập.

¹⁷ ¹⁶ Trong ngày đó – Đức Giê-hô-va phán như vậy – “người sẽ gọi Ta là, ‘Chồng tôi,’ và người sẽ không còn gọi Ta là, ‘Ba-anh của tôi.’”

¹⁸ ¹⁷ Ta sẽ loại bỏ tên của các hình tượng Ba-anh khỏi miệng nó; danh của các thần đó sẽ không còn được nhớ nữa.”

¹⁹ ¹⁸ Trong ngày đó, Ta sẽ lập giao ước vì chúng cùng với những thú đồng, chim trời, và những loài bò trên mặt đất. Ta sẽ đuổi cung, gươm, và chiến trận ra khỏi xứ, và Ta sẽ khiến người nằm xuống an toàn.

²⁰ ¹⁹ Ta sẽ hứa làm chồng người mãi mãi. Ta sẽ hứa làm chồng người trong sự công bình, công bằng, thành tín, và thương xót.

²¹ ²⁰ Ta sẽ hứa làm chồng thành tín của người. Và người sẽ biết Ta, là Đức Giê-hô-va.

²² ²¹ Trong ngày đó, Ta sẽ trả lời – Đức Giê-hô-va phán như vậy. “Ta sẽ trả lời các từng trời, và chúng sẽ trả lời trái đất.

²³ ²² Đất sẽ trả lời cho lúa, rượu mới và dầu, và chúng sẽ trả lời Giê-rê-ên

²⁴ ²³ Chính Ta sẽ trồng, và Ta sẽ thương xót Lô Ru-ha-ma. Ta sẽ nói với Lô Am-mi, ‘Người là A-mi A-ta,’ và chúng sẽ nói với Ta rằng, ‘Ngài là Đức Chúa Trời của chúng con.’”

3 ¹Đức Giê-hô-va phán với tôi, “Hãy đi lần nữa, hãy yêu một người đàn bà, là người được chồng thương, nhưng lại là đàn bà ngoại tình. Hãy yêu nó như Ta, Đức Giê-hô-va, yêu dân Y-sơ-ra-ên, dù chúng hướng về các thần khác và ưa bánh nho khô.”

²Vậy tôi mua nàng với giá mười lăm miếng bạc và một ô-me và một tạ lúa mạch.³Tôi bảo nàng, “Em phải sống với anh trong nhiều ngày tới. Em không được làm điếm hoặc thuộc về người đàn ông nào khác. Tương tự như vậy, anh sẽ ở với em.”

⁴Vì dân Y-sơ-ra-ên sẽ sống trong nhiều ngày không có vua, vương tử, của tế lễ, trụ đá, áo lễ hoặc thần tượng trong nhà.⁵Sau đó, dân Y-sơ-ra-ên sẽ trở về và tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và vua Đa-vít mình. Trong những ngày cuối, chúng sẽ rung sợ trước mặt Đức Giê-hô-va và sự tốt lành của Ngài.

- ⁴ ¹Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va đã kiện cáo dân cư trong xứ, vì trong xứ này không có sự chân thật hoặc lòng trung thành, không có sự nhận biết Đức Chúa Trời.
- ² Tại nơi đó có sự chửi rủa, nói dối, giết người, trộm cắp và tà dâm. Dân chúng vi phạm, hết sự đổ huyết này đến sự đổ huyết khác.
- ³ Vậy xứ sẽ khô hạn, dân sống trong xứ đó sẽ hao mòn: các loài thú đồng và chim trời; ngay cả cá biển cũng bị lấy đi.
- ⁴ Nhưng đừng cho bất kỳ ai kiện cáo; đừng để bất kỳ ai tố cáo nhau. Vì chính các người, hỡi những thầy tế lễ, là người mà Ta tố cáo.
- ⁵ Các người, thầy tế lễ, sẽ vấp chân giữa ban ngày; các tiên tri cũng sẽ vấp chân với người lúc ban đêm, và Ta sẽ diệt mẹ người.
- ⁶ Dân Ta bị hủy diệt vì thiếu sự thông biết. Vì các người, thầy tế lễ, đã từ bỏ sự thông biết, Ta cũng sẽ từ bỏ các người để các người không làm thầy tế lễ của Ta. Vì các người đã quên luật pháp Ta, dù Ta là Đức Chúa Trời các người, Ta cũng sẽ quên con cái các người.
- ⁷ Các thầy tế lễ càng thêm nhiều, chúng càng phạm tội nhiều hơn. Ta sẽ biến danh dự của chúng thành sự hổ thẹn.
- ⁸ Chúng nuôi tội lỗi của dân Ta; chúng tham lam sự gian ác của chúng nhiều hơn.
- ⁹ Việc sẽ xảy ra với các thầy tế lễ tương tự như với dân: Ta sẽ phạt chúng vì những thói quen của chúng; Ta sẽ báo trả chúng vì những việc làm của chúng.
- ¹⁰ Chúng sẽ ăn nhưng không no; chúng sẽ phạm tội điểm đĩ nhưng không sinh sản, vì chúng đã lìa xa khỏi Ta, là Đức Giê-hô-va, và từ bỏ Ta.
- ¹¹ Tội dâm dục tạp hôn, rượu, và rượu mới đã lấy đi sự hiểu biết của chúng.
- ¹² Dân Ta cầu vắn các hình tượng bằng gỗ của chúng, và các cây gậy thờ của chúng ban cho chúng những lời tiên tri. Vì linh tạp hôn đã dẫn chúng đi lạc lối, chúng từ bỏ Ta, là Đức Chúa Trời của chúng.
- ¹³ Chúng dâng của lễ trên các đỉnh núi và xông hương trên đồi, dưới cây sồi, cây bạch dương và cây thông, vì bóng nó mát mẻ. Vậy con gái các người phạm tội phóng đảng tình dục, và con dâu các người phạm tội tà dâm.
- ¹⁴ Ta sẽ phạt con gái các người khi chúng phạm tội phóng đảng tình dục, hoặc con dâu các người khi chúng phạm tội tà dâm. Vì đàn ông cũng đi riêng với đồ điểm đĩ, và chúng dâng của lễ để có thể phạm tội phóng đảng với bọn điểm đĩ thờ cúng. Vậy dân này là dân không hiểu sẽ suy đồi.
- ¹⁵ Hỡi Y-sơ-ra-ên, dù các người phạm tội tà dâm, chớ để Giu-đa phạm tội. Chớ đến Ghinh-ganh, hỡi dân Ta; chớ lên Bết A-ven. Và chớ thề, “Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống.”
- ¹⁶ Vì Y-sơ-ra-ên hành xử ương ngạnh, như bò cái tơ ương ngạnh. Làm sao Đức Giê-hô-va có thể đem chúng đến đồng cỏ như chiên trong đồng cỏ?
- ¹⁷ Ép-ra-im liên kết với hình tượng; hãy để mặc nó.
- ¹⁸ Thậm chí khi đồ uống mạnh của chúng đã tan đi, chúng tiếp tục phạm tội tà dâm; những kẻ cai trị của nó yêu mến sự sỉ nhục.¹⁹ Gió sẽ lấy cánh cuốn nó; và chúng sẽ xấu hổ vì cơ những của lễ của chúng.

5 ¹“Hãy nghe điều này, hỡi các thầy tế lễ! Hãy chú ý, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên! Hãy nghe, hỡi triều đình! Vì sự phán xét sẽ nghịch lại các ngươi. Các ngươi là cái bẫy ở Mích-pa và lưới giăng trên Ta-bô.² Những kẻ nổi loạn lún sâu trong sự tàn sát, nhưng Ta sẽ trừng phạt tất cả bọn chúng.

³ Ta biết Ép-ra-im, và Y-sơ-ra-ên không giấu được Ta. Hỡi Ép-ra-im, bây giờ ngươi giống như điểm đi; Y-sơ-ra-ên bị ô uế.

⁴ Các việc làm của chúng không cho phép chúng trở về bên Ta, là Đức Chúa Trời của chúng, vì linh tà dâm ở trong chúng, và chúng không biết Ta, là Đức Giê-hô-va.

⁵ Sự kiêu ngạo của Y-sơ-ra-ên làm chứng nghịch lại nó; vậy Y-sơ-ra-ên và Ép-ra-im sẽ vấp chân trong tội lỗi chúng; và Giu-đa cũng sẽ vấp chân với chúng.

⁶ Chúng sẽ đi cùng bầy chiên và bầy bò mình tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng chúng sẽ không tìm được Ngài, vì Ngài đã lìa khỏi chúng.

⁷ Chúng bất trung với Đức Giê-hô-va, vì chúng sinh ra con hoang. Bây giờ các lễ hội trăng mới sẽ nuốt chúng cùng với đồng ruộng chúng.

⁸ Hãy thổi tù và ở Ghi-bê-a, và thổi kèn ở Ra-ma. Hãy thổi tiếng la xông trận tại Bết A-ven: ‘Chúng tôi sẽ theo ngươi, hỡi Bên-gia-min!’

⁹ Ép-ra-im sẽ thành nơi bị tàn phá trong ngày sửa phạt. Giữa các chi phái của Y-sơ-ra-ên Ta đã rao điều chắc chắn sẽ xảy đến.

¹⁰ Các lãnh đạo Giu-đa như những kẻ dời móc ranh giới. Ta sẽ giáng cơn thịnh nộ Ta trên chúng như nước đổ.

¹¹ Ép-ra-im bị nghiền nát; nó bị nghiền nát trong sự đoán xét, vì nó đã quyết định quỳ lạy trước các thần tượng.

¹² Vậy, Ta giống như bướm đêm cho Ép-ra-im, và như sự mục nát cho nhà Giu-đa.

¹³ Khi Ép-ra-im thấy bệnh mình, và Giu-đa thấy vết thương mình, Ép-ra-im đi đến A-sy-ri, và Giu-đa sai các sứ giả đến gặp vua lớn. Nhưng nó không thể điều trị dân ngươi hoặc chữa lành vết thương ngươi.

¹⁴ Vậy Ta sẽ như sư tử cho Ép-ra-im, và sư tử con cho nhà Giu-đa. Ta, thậm chí Ta, sẽ cắn xé rồi bỏ đi; Ta sẽ tha chúng đi, và sẽ không ai cứu chúng.

¹⁵ Ta sẽ đi và trở về nơi của Ta, cho đến khi chúng nhận biết tội lỗi chúng và tìm kiếm mặt Ta, cho đến khi chúng nghiêm túc tìm kiếm Ta trong cơn đau khổ của chúng.”

- 6 ¹“Hãy đến, chúng ta hãy trở về với Đức Giê-hô-va. Vì Ngài đã xé tan chúng ta, nhưng Ngài sẽ chữa lành chúng ta; Ngài đã làm chúng ta bị thương, nhưng Ngài sẽ băng bó vết thương chúng ta.
- ² Hai ngày sau, Ngài sẽ làm cho chúng ta sống lại; Ngài sẽ đẩy chúng ta lên vào ngày thứ ba, và chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài.
- ³ Chúng ta hãy nhận biết Đức Giê-hô-va; chúng ta hãy cố gắng nhận biết Đức Giê-hô-va. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như bình minh; Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa rào, như mưa xuân tưới trên xứ.”
- ⁴ Hỡi Ép-ra-im, Ta sẽ làm gì cho ngươi? Hỡi Giu-đa, Ta sẽ làm gì cho ngươi? Sự trung tín của ngươi như mây buổi sáng, như sương tan lúc sáng sớm.
- ⁵ Vậy Ta đã dùng các tiên tri cắt chúng thành nhiều mảnh, Ta đã giết chúng bằng lời của miệng Ta. Những sắc lệnh của Ngài như ánh sáng tỏa sáng.
- ⁶ Vì Ta ưa thích lòng trung thành chứ không phải của tế lễ, và sự nhận biết Ta, là Đức Chúa Trời, hơn là của lễ thiêu.
- ⁷ Như A-đam, chúng đã vi phạm giao ước; chúng không trung thành với Ta.
- ⁸ Ghi-lê-át là thành có nhiều kẻ làm ác, đầy dẫy dấu chân dính huyết.
- ⁹ Như những băng đảng trộm cướp rình người, các thầy tế lễ cũng tụ họp lại để giết người trên đường đến Si-chem; chúng phạm những tội ác đáng hổ thẹn.
- ¹⁰ Ta đã thấy một điều kinh khủng trong nhà Y-sơ-ra-ên; Ép-ra-im phạm tội điếm đi, và Y-sơ-ra-ên thì ô uế.
- ¹¹ Hỡi Giu-đa, ngươi cũng vậy, mùa gặt đã được định, ấy là khi Ta phục hồi vận mệnh của dân Ta.

⁷ ¹Hễ khi nào Ta muốn chữa lành Y-sơ-ra-ên, thì tội lỗi của Ép-ra-im bị phơi bày, cũng như những việc làm gian ác của Sa-ma-ri, vì chúng làm sự giả dối; tên trộm vào trong, và nhóm cướp bóc tấn công ngoài đường.

² Chúng không nhận thức trong lòng rằng Ta nhớ tất cả việc ác của chúng. Bây giờ việc làm của chúng bao vây chúng; chúng ở trước mặt Ta.

³ Chúng lấy sự gian ác làm vua vui lòng, và lấy những lời dối trá làm hài lòng các quan chức.

⁴ Tất cả bọn chúng đều là những kẻ tà dân, như cái lò được người nướng bánh đốt lửa, thổi chum lửa từ khi nhào bột đến khi bột dậy lên.

⁵ Trong ngày của vua chúng ta, các quan chức ngã bệnh vì độ nóng của rượu. Vua bắt tay với những người nhạo báng.

⁶ Với lòng như cái lò, chúng nghĩ ra những kế hoạch lừa dối. Cơn giận của chúng cháy âm ỉ thâu đêm; đến sáng thì nó bùng lên như một ngọn lửa.

⁷ Tất cả bọn chúng đều nóng như cái lò, và chúng cắn nuốt những kẻ cai trị chúng. Hết thấy các vua của chúng đã ngã; không ai trong số chúng kêu cầu Ta.

⁸ Ép-ra-im xen lẫn với các dân khác, Ép-ra-im là cái bánh phẳng chưa được lật qua mặt kia.

⁹ Dân ngoại quốc nuốt sức mạnh nó, nhưng nó không biết. Trên đầu nó lổm đổm tóc bạc, nhưng nó không biết.

¹⁰ Sự kiêu ngạo của Y-sơ-ra-ên làm chứng nghịch lại nó; tuy nhiên, trong mọi sự này, chúng không trở về bên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng, chúng không tìm kiếm Ngài.

¹¹ Ép-ra-im như chim bồ câu, khờ dại và thiếu nhận thức, kêu cầu Ai Cập, rồi bay đến A-sy-ri.

¹² Khi chúng đi, Ta sẽ giăng lưới trên chúng, Ta sẽ đem chúng nó xuống như chim trời. Ta sẽ phạt chúng khi chúng hội họp nhau.

¹³ Khốn cho chúng! Vì chúng đã làm đường lạc lối khỏi Ta. Sự tàn phá sẽ đến với chúng! Chúng đã chống nghịch Ta! Lẽ ra Ta sẽ cứu chúng, nhưng chúng nói những lời giả dối nghịch lại Ta.

¹⁴ Chúng không hết lòng kêu cầu Ta, nhưng chúng rên rỉ trên giường mình. Chúng tự rạch da mình để thu được lúa và rượu mới, và chúng lừa bỏ Ta.

¹⁵ Dù Ta đã huấn luyện chúng và thêm sức mạnh cho tay chúng, nhưng bây giờ chúng toan mưu ác nghịch lại Ta.

¹⁶ Chúng trở về, nhưng chúng không trở về với Ta, là Đấng Chí Cao. Chúng như cây cung hỏng. Các quan chức của chúng sẽ ngã xuống bởi gươm dao vì lưới chúng buông lời láo xược. Chúng sẽ bị nhạo báng trong xứ Ai Cập.

- 8¹“Mỗi người hãy thổi kèn. Một con đại bàng sẽ đến trên nhà của Ta, là Đức Giê-hô-va. Việc này sẽ xảy ra vì dân này đã vi phạm giao ước Ta và chống lại luật pháp Ta.
- 2 Chúng kêu cầu Ta, ‘Lạy Đức Chúa Trời tôi, ở Y-sơ-ra-ên chúng con biết Ngài.’
- 3 Nhưng Y-sơ-ra-ên đã từ bỏ điều lành, kẻ thù sẽ theo đuổi nó.
- 4 Chúng đã lập lên các vua mà không bởi Ta. Chúng đã lập lên các vương tử mà Ta không biết. Chúng dùng bạc và vàng để dựng nên những thần tượng, nhưng hầu cho chúng bị dứt đi.”
- 5 Các tiên tri nói, “Hỡi Sa-ma-ri, bò con của người đã bị ném đi rồi.” Đức Giê-hô-va phán, “Cơn giận của Ta nổi bừng nghịch lại dân này. Chúng sẽ ô uế cho đến bao giờ?
- 6 Vì thần tượng này đến từ Y-sơ-ra-ên; một người thợ đã chế ra nó; nó không phải là Đức Chúa Trời! Bò con của Sa-ma-ri sẽ vỡ vụn.
- 7 Dân chúng gieo gió và gặt gió xoáy. Cây lúa đang đứng không có bông lúa; nó không sinh ra bột mì. Nếu nó chín, dân ngoại sẽ ăn nuốt hết.
- 8 Y-sơ-ra-ên sẽ bị nuốt; bây giờ chúng nằm giữa các nước như đồ vô dụng.
- 9 Vì chúng đã đi lên A-sy-ri như lửa rừng đi một mình. Ép-ra-im đã trả tiền cho các tình nhân nó.
- 10 Dù chúng đã trả tiền cho các tình nhân giữa các nước, nay Ta sẽ nhóm chúng lại. Chúng sẽ bắt đầu hao mòn vì sự áp bức của vua các vương tử.
- 11 Ép-ra-im đã thêm nhiều bàn thờ dâng của lễ chuộc tội, nhưng trái lại chúng trở thành những bàn thờ mà chúng phạm tội.
- 12 Ta có thể ghi xuống luật pháp của Ta cho chúng mười ngàn lần, nhưng chúng sẽ xem luật pháp ấy như thứ lạ lẫm với chúng.
- 13 Còn về các của tế lễ dâng cho Ta, chúng dâng thịt và ăn, nhưng Ta, Đức Giê-hô-va, không chấp nhận những của lễ ấy. Bây giờ Ta sẽ nhớ lại tội ác chúng và trừng phạt tội lỗi chúng. Chúng sẽ trở về Ai Cập.
- 14 Y-sơ-ra-ên đã quên Ta, Đấng Tạo dựng của nó, và nó đã xây các cung điện. Giu-đa đã xây nhiều thành trì kiên cố, nhưng Ta sẽ giáng lửa trên các thành của nó; lửa sẽ hủy diệt các pháo đài của nó.”

- 9¹“Hỡi Y-sơ-ra-ên, chớ vui mừng hơn hờ như những dân khác. Vì các người phản bội, từ bỏ Đức Chúa Trời các người. Các người thích trả tiền công cho điểm đi trên các sân đập lúa.
- 2 Nhưng sân đập lúa và hầm ép rượu sẽ không nuôi chúng; chúng sẽ không có rượu mới.
- 3 Chúng sẽ không sống trong xứ của Đức Giê-hô-va nữa; trái lại, Êp-ra-im sẽ quay về Ai Cập, và một ngày kia chúng sẽ ăn thức ăn ô uế ở A-sy-ri.
- 4 Chúng sẽ không đổ của lễ quán bằng rượu cho Đức Giê-hô-va, chúng sẽ không làm Ngài vui lòng. Các của tế lễ của chúng sẽ như thức ăn của người tang chế: ai ăn đồ ăn đó sẽ bị ô uế. Vì thức ăn đó sẽ chỉ được dành cho chúng; nó không được mang vào nhà của Đức Giê-hô-va.
- 5 Các người sẽ làm gì vào ngày lễ hội đã định, tức là lễ hội dành cho Đức Giê-hô-va?
- 6 Vì kia, nếu chúng thoát khỏi sự hủy diệt, Ai Cập sẽ nhóm chúng lại, và Mem-phi sẽ chôn chúng. Các kho bạc của chúng – chà chuôm sắt nhọn sẽ bao trùm, và gai góc sẽ mọc đầy lều chúng.
- 7 Các ngày trừng phạt sẽ đến; những ngày báo thù sẽ đến. Hãy cho toàn thể Y-sơ-ra-ên biết những việc này.” Tiên tri là người ngu dại, và người có cảm hứng là người điên cuồng, vì cơ tội ác lớn và hành vi thù địch lớn của các người.
- 8 Tiên tri là người ở với Đức Chúa Trời tôi là người canh gác Êp-ra-im, nhưng bầy chim được giăng trên khắp các con đường của nó, và trong nhà Đức Chúa Trời của nó có hành vi thù địch nó.
- 9 Chúng đã đồi bại sâu sắc như trong những ngày ở Ghi-bê-a. Đức Chúa Trời sẽ nhớ lại tội ác của chúng, và Ngài sẽ phạt tội lỗi của chúng.
- 10 Đức Giê-hô-va phán, “Khi Ta tìm thấy Y-sơ-ra-ên, nó như những trái nho trong hoang mạc. Ta đã tìm thấy tổ phụ các người như trái đầu mùa trên cây vả. Nhưng chúng đến Ba-anh Phê-ô, và phó mình vào thần tượng đáng xấu hổ đó. Chúng trở nên ghê tởm như thần tượng chúng yêu.
- 11 Còn về Êp-ra-im, vinh quang của chúng sẽ bay mất như chim. Sẽ không có sự sinh đẻ, mang thai, và thụ thai.
- 12 Dù chúng đã sinh con, Ta sẽ cắt chúng đi đến nỗi không còn lại ai. Khốn cho chúng khi Ta rời bỏ chúng!
- 13 Ta có thấy Êp-ra-im, như Ty-rơ, được trồng trên đồng cỏ, nhưng Êp-ra-im sẽ dẫn con cái nó đến kẻ tàn sát.”
- 14 Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban cho họ - Ngài sẽ ban gì cho họ? Xin ban cho họ một tử cung sấy thai và ngực không có sữa.
- 15 “Vì cơ hết thấy sự gian ác của chúng ở Ghinh-ganh, đó là nơi Ta bắt đầu ghét chúng. Vì cơ những việc làm tội lỗi của chúng, Ta sẽ đuổi chúng ra khỏi nhà Ta. Ta sẽ không yêu chúng nữa; tất cả các quan chức của nó đều là những kẻ nổi loạn.
- 16 Êp-ra-im bị bệnh; rễ của chúng bị khô cằn; chúng không sinh bông trái. Ngay cả nếu chúng có con cái, Ta sẽ giết con cái yêu dấu của chúng.”
- 17 Đức Chúa Trời của tôi sẽ từ bỏ họ vì họ không vâng phục Ngài. Họ sẽ trở thành những người lang thang giữa các nước.

- 10 ¹Y-sơ-ra-ên là cây nho sum suê sinh ra trái. Khi nó ra nhiều trái, thì nó lập càng nhiều bàn thờ hơn. Khi đất của nó phồn thịnh hơn, nó cải tạo các trụ thờ của nó.
- ² Lòng chúng giả dối; nay chúng phải gánh chịu tội lỗi chúng. Đức Giê-hô-va sẽ đánh đổ các bàn thờ của chúng; Ngài sẽ phá hủy các trụ thờ của chúng.
- ³ Bấy giờ chúng sẽ nói, “Chúng tôi không có vua, vì chúng tôi không sợ Đức Giê-hô-va. Và vua – ông ấy có thể làm gì được cho chúng ta?”
- ⁴ Chúng nói những lời sáo rỗng và lập giao ước bằng cách thề dối. Vậy công lý nảy mầm như cỏ độc trên các luống cày ở ruộng. Bấy giờ chúng sẽ nói, “Chúng tôi không có vua, vì chúng tôi không sợ Đức Giê-hô-va. Và vua – ông ấy có thể làm gì được cho chúng ta?” Chúng nói những lời sáo rỗng và lập giao ước bằng cách thề dối. Vậy công lý nảy mầm như cỏ độc trên các luống cày ở ruộng.
- ⁵ Dân cư Sa-ma-ri sẽ sợ hãi vì những bò con của Bết A-ven. Dân của nó than khóc vì chúng, như những thầy tế lễ thờ thần tượng vốn hơn hở nơi chúng và sự lộng lẫy của chúng, nhưng chúng không còn ở đó nữa.
- ⁶ Chúng sẽ bị đem qua A-sy-ri làm quà tặng vua lớn. Ép-ra-im sẽ bị ghét bỏ, và Y-sơ-ra-ên sẽ hổ thẹn vì làm theo lời khuyên của các thần tượng.
- ⁷ Vua Sa-ma-ri sẽ bị tiêu diệt, như mảnh gỗ trên mặt nước.
- ⁸ Các điện thờ của sự gian ác – tức là tội lỗi của Y-sơ-ra-ên – sẽ bị tiêu hủy. Gai góc và cây kế sẽ mọc trên các bàn thờ của chúng. Dân chúng sẽ bảo núi, “Hãy đè chúng tôi!” và với đồi, “Hãy đổ sập trên chúng tôi!”
- ⁹ “Hỡi Y-sơ-ra-ên, các người đã phạm tội từ những ngày ở Ghi-bê-a; các người vẫn còn tại đó. Chiến tranh không bắt kịp những kẻ làm ác ở Ghi-bê-a sao?”
- ¹⁰ Khi nào Ta muốn, Ta sẽ kỷ luật chúng. Các nước sẽ nhóm lại chống nghịch chúng và xiềng xích chúng vì tội ác lớn gấp đôi của chúng.
- ¹¹ Ép-ra-im là bò cái tơ đã thuần hóa, nó thích đập lúa, vậy Ta sẽ đặt một ách lên cái cổ xinh đẹp của nó. Ta sẽ đặt ách lên Ép-ra-im; Giu-đa sẽ cày; Gia-cốp sẽ kéo bừa.
- ¹² Hãy gieo sự công bình và gặt bông trái của sự thành tín theo giao ước. Hãy xới đất chưa cày xới, vì đây là lúc tìm kiếm Đức Giê-hô-va, cho đến khi Ngài đến và ban mưa công bình trên người.
- ¹³ Người đã cày sự gian ác, gặt sự bất công. Người đã ăn bông trái của sự lừa dối vì người cày vào các kế hoạch của mình và đội quân đông đảo của người.
- ¹⁴ Vậy sự náo động chiến tranh sẽ nổi lên từ giữa dân người, và các thành trì kiên cố của người sẽ bị hủy diệt. Như Sanh-man đã tiêu diệt Bết Ạc-bên trong ngày tranh chiến, là khi người mẹ bị đánh tan nát cùng với con cái.
- ¹⁵ Vậy hỡi Bê-tên, điều đó sẽ xảy đến với người vì có tội ác lớn của người. Vừa lúc rạng đông, vua Y-sơ-ra-ên sẽ bị diệt hoàn toàn.”

11¹“Khi Y-sơ-ra-ên còn nhỏ, Ta yêu nó, và Ta đã gọi con trai Ta ra khỏi Ai Cập.

²Chúng càng được gọi, chúng càng ngoảnh mặt. Chúng dâng tế lễ cho các tượng Ba-anh và xông hương cho các thần tượng.

³Nhưng chính Ta là Đấng đã dạy Ép-ra-im bước đi. Chính tay Ta bồng ẵm chúng, nhưng chúng không biết rằng Ta chăm sóc chúng.

⁴Ta dùng dây nhân tình và bằng yêu thương mà dẫn dắt chúng. Đối với chúng, Ta giống như người nói ách trên hàm chúng, Ta cúi xuống và cho chúng ăn.

⁵Chúng sẽ không trở về xứ Ai Cập sao? A-sy-ri sẽ không cai trị chúng vì chúng không chịu về bên Ta sao?

⁶Gươm dao sẽ rơi trên các thành phố của chúng và phá hủy các then cửa; gươm sẽ hủy diệt chúng vì có những kế hoạch của chúng.

⁷Dân Ta quyết định ngoảnh mặt khỏi Ta. Dù chúng kêu cầu Ta, Ta là Đấng ngự trên cao, nhưng sẽ không ai giúp chúng.

⁸Làm sao Ta có thể từ bỏ người, hỡi Ép-ra-im? Làm sao Ta có thể phó người cho kẻ khác, hỡi Y-sơ-ra-ên? Làm sao Ta có thể khiến người giống như Át-ma? Làm sao Ta có thể khiến người như Sê-bô-im? Lòng Ta đã thay đổi trong Ta; lòng thương xót của Ta đã nhen lên.

⁹Ta sẽ không thực thi cơn giận sôi sục của Ta; Ta sẽ không tiêu diệt Ép-ra-im. Vì Ta là Đức Chúa Trời chứ không phải là người phạm; Ta là Đấng Thánh ở giữa người, Ta sẽ không đến trong cơn thịnh nộ.

¹⁰Chúng sẽ bước theo Ta, là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ gầm như sư tử. Ta sẽ gầm lên, và dân ở phương tây sẽ run sợ mà đến.

¹¹Chúng sẽ run sợ mà đến như chim bay từ Ai Cập, như bò câu từ xứ A-sy-ri. Ta sẽ cho chúng sống trong nhà chúng.” Đức Giê-hô-va phán như vậy

¹²“Ép-ra-im vây quanh Ta bằng sự giả dối, và nhà Y-sơ-ra-ên dùng sự lừa gạt. Nhưng Giu-đa vẫn kính sợ Đức Chúa Trời và trung thành với Đấng Thánh.”

- 12** ¹Ép-ra-im đón gió và theo gió đông. Nó luôn thêm lời nói dối và bạo lực. Chúng lập giao ước với A-sy-ri và đem cây ô-liu qua Ai Cập.
- ² Đức Giê-hô-va cũng kiện cáo Giu-đa và sẽ phạt Gia-cốp về việc ông đã làm; Ngài sẽ báo trả ông vì những việc làm của ông.
- ³ Gia-cốp nắm gót chân anh mình trong tử cung, và vật lộn với Đức Chúa Trời khi trưởng thành.
- ⁴ Ông vật lộn với thiên sứ và thắng. Ông khóc và van nài Đấng ấy ban ơn. Ông gặp Đức Chúa Trời tại Bê-tên; Ngài phán với ông tại đó.
- ⁵ Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân; danh phải kêu cầu muôn đời của Ngài là “Giê-hô-va.”
- ⁶ Vậy hãy trở về với Đức Chúa Trời của quý vị
- ⁷Các lái buôn cầm cân giả trong tay; họ thích ăn gian.
- ⁸ Ép-ra-im nói, “Tôi chắc chắn đã trở nên rất giàu có rồi; tôi đã tìm thấy của cải cho chính mình. Trong mọi việc làm của tôi, họ sẽ không tìm thấy ở tôi bất cứ lỗi gì, sẽ không có bất cứ tội lỗi nào cả.”
- ⁹ “Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng ở cùng ngươi từ khi ngươi ra khỏi xứ Ai Cập. Ta sẽ làm cho ngươi sống trong lều trại như trong những ngày lễ hội đã định.
- ¹⁰ Ta cũng đã phán với các tiên tri, và Ta ban cho họ nhiều sự hiện thấy về ngươi. Ta ban cho các ngươi những ngụ ngôn qua chính các tiên tri.”
- ¹¹ Nếu ở Ghi-lê-át có sự gian ác, chắc chắn dân sự không xứng đáng. Chúng cúng tế bò đực tại Ghi-lê-át; bàn thờ của chúng sẽ như đồng đá nơi các luống cày ngoài đồng.
- ¹² Gia-cốp chạy trốn qua xứ A-ram; Y-sơ-ra-ên làm việc đặt giường cưới vợ; và ông chăn bầy chiên để có vợ.
- ¹³ Đức Giê-hô-va đã dùng một tiên tri để đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, và Ngài chăm sóc họ qua một tiên tri.
- ¹⁴ Ép-ra-im đã chọc giận Đức Giê-hô-va một cách đáng cay. Vậy Chúa của nó sẽ bắt nó lãnh hậu quả của tội làm đổ huyết và sẽ báo trả nó vì những việc làm đáng hổ thẹn của nó.

- 13¹“Khi Ép-ra-im nói, có sự run sợ. Nó tự tôn cao mình trong Y-sơ-ra-ên, nhưng nó đã mắc tội vì thờ Ba-anh, và nó chết.
- ² Bây giờ chúng phạm tội càng ngày càng nhiều hơn. Chúng đúc tượng bằng bạc, tức là những thần tượng khéo được dựng, tất cả đều là do thợ thủ công làm ra. Người ta nói về chúng rằng, ‘Những kẻ dâng tế lễ này hôn bỏ con.’
- ³ Vậy chúng sẽ như mây buổi sáng, như sương ban mai chóng tan, như rơm rạ bị gió cuốn khỏi sân đập lúa, và như khói bay ra khỏi lò sưởi.
- ⁴ Nhưng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ai Cập. Người không được thừa nhận thần nào khác ngoài Ta; người phải thừa nhận rằng ngoài Ta, không có đấng giải cứu chuộc nào khác.
- ⁵ Ta đã biết người trong hoang mạc, trong xứ khô cằn.
- ⁶ Khi người có đồng cỏ, người no nê; và khi người no nê, lòng người tự cao; vì lẽ đó người quên Ta.
- ⁷ Ta trở nên như sư tử đối với chúng; Ta sẽ rình rập bên đường như con báo.
- ⁸ Ta sẽ vồ chúng như gấu bị cướp mất gấu con. Ta sẽ xé toạc lồng ngực chúng, và Ta sẽ cắn xé chúng như sư tử - như thú rừng xé tan xác
- ⁹Hỡi Y-sơ-ra-ên, sự hủy diệt của người đang đến, vì người chống nghịch Ta, là Đấng giúp đỡ người.
- ¹⁰ Bây giờ vua của người đâu, để nó cứu người trong tất cả các thành? Những kẻ cai trị người đâu, tức những kẻ mà người nói với Ta rằng, ‘Xin ban cho tôi một vua và các vương tử’?
- ¹¹ Trong cơn giận, Ta đã ban cho người một vua, và Ta đã cất nó trong cơn thịnh nộ của Ta.
- ¹² Tội của Ép-ra-im bị chất đầy; tội lỗi nó bị cất giữ.
- ¹³ Nó sẽ mang cơn đau đớn, nhưng nó là con trai không khôn ngoan, vì khi đến lúc chào đời, nó không ra khỏi tử cung.
- ¹⁴ Thật Ta sẽ giải cứu chúng khỏi quyền lực của âm phủ sao? Thật Ta sẽ giải cứu chúng khỏi sự chết sao? Hỡi sự chết, tai họa của mày ở đâu? Hãy đem chúng đến đây. Hỡi âm phủ, sự tiêu diệt của mày ở đâu? Hãy đem nó đến đây. Sự thương xót bị giấu khỏi mắt Ta.”
- ¹⁵ Dù Ép-ra-im thịnh vượng giữa các anh em mình, nhưng một cơn gió đông sẽ đến; gió của Đức Giê-hô-va sẽ thổi lên từ hoang mạc. Suối của Ép-ra-im sẽ khô cạn, giếng nó sẽ không có nước. Kẻ thù nó sẽ cướp kho chứa bảo vật của nó.
- ¹⁶ Sa-ma-ri sẽ mang tội, vì nó nổi loạn nghịch lại Đức Chúa Trời của nó. Chúng sẽ ngã xuống bởi gươm đao; con cái chúng sẽ bị đập nát, và đàn bà có thai của chúng sẽ bị mổ bụng.

- ¹ Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trở về bên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, vì ngươi đã vấp ngã vì có tội ác ngươi.
² Hãy nói lời ăn năn và trở về bên Đức Giê-hô-va. Hãy thưa với Ngài, “Xin Ngài cất bỏ mọi tội ác của chúng con và tỏ lòng nhân từ chấp nhận chúng con, để chúng con dâng Ngài lời ngợi khen, là bông trái từ môi miệng chúng con.
³ A-sy-ri sẽ không cứu chúng con; chúng con sẽ không cười ngửa ra trợn. Chúng con sẽ không còn nói với công việc của tay chúng con rằng, ‘Ngài là thần của chúng tôi,’ vì người mờ côi cha tìm được sự thương xót trong Ngài.”
⁴ “Ta sẽ chữa lành chúng khi chúng quay lại với Ta sau khi từ bỏ Ta; Ta sẽ yêu thương chúng hết lòng, vì cơn giận Ta đã xây khỏi nó.
⁵ Ta sẽ như sương móc cho Y-sơ-ra-ên; Ta sẽ trở hoa như hoa huệ và đâm rễ như cây tuyết tùng ở Li-băng.
⁶ Các nhánh nó sẽ dang ra; sự xinh đẹp của nó sẽ như cây ô-liu, và hương thơm của nó sẽ như cây tuyết tùng ở Li-băng.
⁷ Dân sống dưới bóng nó sẽ trở về; chúng sẽ hồi sinh như lúa và trở hoa như cây nho. Danh tiếng nó sẽ như rượu Li-băng.
⁸ Ép-ra-im sẽ nói, ‘Tôi còn phải làm gì nữa với các thần tượng?’ Ta sẽ trả lời nó và chăm sóc nó. Ta giống như cây bách có lá luôn xanh; từ nơi Ta sinh ra trái của ngươi.”
⁹ Ai khôn ngoan để hiểu những sự này? Ai thông hiểu những sự này để biết chúng? Vì đường lối của Đức Giê-hô-va là đúng đắn, người công bình sẽ bước đi trên đó, nhưng kẻ chống nghịch sẽ vấp chân trên đó.

Giô-ên

- ¹ Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giô-ên con Phê-thu-ên.
² Hãy nghe đây, hỡi các trưởng lão, hãy nghe, hỡi dân cư trong xứ. Việc này đã bao giờ xảy ra trong thời của các ngươi hoặc tổ phụ các ngươi chưa?
³ Hãy kể lại cho con cái các ngươi, và hãy cho con cái các ngươi kể cho con cái của chúng, và con cái của chúng kể cho thế hệ kế tiếp.
⁴ Vật chi mà bày cào cào bỏ lại thì bọ rầy ăn; vật chi mà bọ rầy bỏ lại thì châu chấu ăn; và vật chi mà châu chấu bỏ lại thì sâu bướm ăn.
⁵ Hãy thức dậy, hỡi những kẻ say sưa, hãy khóc lóc! Hãy rên rỉ, hỡi những kẻ uống rượu, vì rượu ngọt đã bị cất khỏi ngươi.
⁶ Vì một dân đã đến xứ Ta, ấy là một dân mạnh và đông đúc. Răng nó là răng sư tử, và nó có răng của sư tử cái.
⁷ Nó biến vườn nho của Ta thành nơi kinh hãi và lột vỏ cây vả của Ta. Nó lột vỏ cây ấy và ném đi; nhánh trở nên trắng.
⁸ Hãy than khóc như trinh nữ mặc tang phục than khóc người chồng đã mất thuở còn trẻ.
⁹ Cửa lễ chay và cửa lễ quán đã bị cất khỏi nhà Đức Giê-hô-va. Hỡi các thầy tế lễ, là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, hãy than khóc.
¹⁰ Đồng ruộng đã bị tàn phá, đất đai sâu thẳm. Lúa mì bị phá hoại, rượu mới đã cạn, và dầu thì hư tổn.
¹¹ Hãy xấu hổ, hỡi nông dân, và hãy rên rỉ, hỡi những kẻ làm vườn nho, vì có lúa mì và mạch nha. Mùa gặt ở đồng ruộng đã tàn.
¹² Cây nho héo úa và cây vả cằn cỗi, cây lựu, cây cọ, và cây táo – tất cả những cây ngoài đồng đều tàn héo. Vì sự vui mừng của con cái loài người đã khô héo.
¹³ Hãy mặc tang phục mà than khóc, hỡi các thầy tế lễ! Hãy rên rỉ, hỡi những người phục vụ nơi bàn thờ. Hãy đến, mặc tang phục mà nằm suốt đêm, hỡi các tôi tớ của Đức Chúa Trời. Vì cửa lễ chay và cửa lễ quán đã bị ngăn khỏi nhà Đức Chúa Trời.
¹⁴ Hãy dành ra một kỳ kiêng ăn thánh, và hãy tập hợp một hội đồng thánh. Hãy tập hợp các trưởng lão và tất cả dân cư trong xứ đến nhà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các ngươi, và hãy kêu cầu Đức Giê-hô-va.
¹⁵ Chao ôi, những ngày ấy! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đang đến gần. Trong ngày đó sẽ có sự hủy diệt của Đấng Toàn năng.
¹⁶ Chẳng phải lương thực đã bị cất khỏi trước mặt chúng ta, niềm vui và sự vui mừng đã bị cất khỏi nhà Đức Chúa Trời chúng ta sao?
¹⁷ Hạt giống mọc nát dưới đất, các vựa lúa trở nên tan hoang, kho thóc đổ nát, vì lúa mì đã tàn héo.
¹⁸ Kia, súc vật rên rỉ! Bầy gia súc bị tổn thất vì chúng không có cỏ để ăn. Đàn chiên cũng bị tổn hại.
¹⁹ Lạy Đức Giê-hô-va, con kêu cầu Ngài. Vì lửa đã tàn phá những đồng cỏ trong hoang mạc, và ngọn lửa thiêu đốt cây cối ngoài đồng.

²⁰ Ngay cả các loài thú đồng cũng thờ hỗn hển vì Ngài, vì các khe suối đã cạn, và lửa thiêu rụi cỏ nơi hoang mạc.

- ² ¹ Hãy thổi kèn trong Si-ôn, hãy vang tiếng báo động trên núi thánh Ta! Hãy để hết thầy dân cư trên đất run sợ, vì ngày của Đức Giê-hô-va sắp đến; thật vậy, ngày ấy đến gần rồi.
- ³ ² Đó là ngày tối tăm và ảm đạm, một ngày đầy mây và tối tăm mù mịt. Như bình minh giăng khắp núi đồi, một đội quân lớn và hùng mạnh sẽ đến. Chưa từng có đội quân nào như vậy, và sau này cũng sẽ không bao giờ có nữa, ngay cả sau nhiều thế hệ.
- ⁴ ³ Lửa sẽ thiêu đốt mọi thứ trước mặt nó, và đằng sau nó là một ngọn lửa hùng. Xứ này như vườn Ê-đen trước mặt nó, nhưng đằng sau nó là một vùng hoang vu điêu tàn. Thật vậy, chẳng vật chi thoát khỏi được.
- ⁵ ⁴ Hình dạng của đội quân như ngựa, và chúng chạy như người cưỡi ngựa.
- ⁶ ⁵ Chúng nhảy lên, giống như tiếng của các xe chiến mã trên đỉnh núi đồi, như tiếng của ngọn lửa ngút cháy tàn phá gốc rễ, như một đội quân hùng mạnh sẵn sàng ra trận
- ⁷ ⁶ Khi thấy chúng, người ta khổ sở và mặt tái nhợt.
- ⁸ ⁷ Chúng chạy như dũng sĩ; chúng leo tường như lính chiến; chúng hành quân theo từng bước và không rời khỏi hàng ngũ.
- ⁹ ⁸ Chúng không xô đẩy nhau; chúng hành quân, ai theo đường nấy; chúng xông qua hàng phòng ngự và không bỏ đường mình.
- ¹⁰ ⁹ Chúng xông vào thành phố, chúng chạy trên tường, chúng trèo vào nhà, và chúng trèo qua cửa sổ như trộm.
- ¹¹ ¹⁰ Đất rung động trước mặt chúng, các tầng trời rung rinh, mặt trời và mặt trăng trở nên tối tăm, các vì sao vụt tắt.
- ¹² ¹¹ Đức Giê-hô-va cất tiếng nói trước mặt đội quân Ngài, vì quân của Ngài nhiều vô số; những người thi hành mạng lệnh Ngài đều mạnh mẽ. Vì ngày của Đức Giê-hô-va là lớn và rất kinh khủng. Ai có thể sống sót?
- ¹³ ¹² Nhưng ngay cả bây giờ,” Đức Giê-hô-va phán, “Hãy hết lòng trở về bên Ta. Hãy kiêng ăn, khóc lóc và xót xa.”
- ¹⁴ ¹³ Hãy xé lòng mình chứ đừng xé áo, và hãy trở về bên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Vì Ngài nhân từ và hay thương xót, chậm nóng giận và đầy yêu thương, và Ngài muốn bỏ ý định giáng phạt.
- ¹⁵ ¹⁴ Nào ai hay biết? Liệu Ngài sẽ đổi ý và tỏ lòng thương xót, để lại một phước lành đằng sau Ngài, là của lễ chay và của lễ quán dành cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị?
- ¹⁶ ¹⁵ Hãy thổi kèn ở Si-ôn, hãy dành ra một kỳ kiêng ăn thánh, và hãy tập hợp một hội đồng thánh.
- ¹⁷ ¹⁶ Hãy tập hợp dân sự, hãy biệt riêng một hội chúng thánh. Hãy nhóm họp các trưởng lão, hãy tập hợp trẻ con và trẻ sơ sinh. Hãy để chú rể ra khỏi phòng, và nàng dâu ra khỏi phòng hoa chúc.
- ¹⁸ ¹⁷ Hãy để các thầy tế lễ, là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, khóc lóc giữa cổng vòm và bàn thờ. Hãy để họ nói, “Xin thương xót dân sự chúng con, lạy Đức Giê-hô-va, xin Ngài đừng khiến cơ nghiệp Ngài xấu hổ, và bị các nước cai trị. Tại sao họ nói giữa các nước rằng Đức Chúa Trời của chúng ở đâu?”
- ¹⁹ ¹⁸ Khi đó Đức Giê-hô-va nổi ghen vì xứ của Ngài và thương xót dân Ngài.
- ²⁰ ¹⁹ Đức Giê-hô-va trả lời dân Ngài: “Kìa, Ta sẽ ban cho các ngươi lúa, rượu mới, và dầu. Các ngươi sẽ thỏa mãn, và Ta sẽ không khiến các ngươi thành nổi ô nhục giữa các nước.
- ²¹ ²⁰ Ta sẽ loại bỏ những kẻ tấn công của phương bắc ra xa khỏi các ngươi, và đuổi chúng vào một xứ khô cằn và hoang vu. Tiền quân của chúng sẽ đi vào biển đông, và hậu quân của chúng đi vào biển tây. Chúng sẽ bốc mùi hôi thối và nồng nặc. Ta sẽ làm những việc lớn lao.”
- ²² ²¹ Hỡi đất, đừng sợ, hãy vui mừng và hớn hở, vì Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn.
- ²³ ²² Đừng sợ, hỡi các loài thú đồng, vì cỏ ngoài hoang mạc sẽ mọc, cây cối sẽ ra trái, cây vả và cây nho sẽ sinh trái đầy vụ mùa.
- ²⁴ ²³ Hãy vui mừng, hỡi dân Si-ôn, và hãy hớn hở trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vì Ngài sẽ ban mưa mùa thu theo kỳ và giáng mưa xuống cho các ngươi, mưa mùa thu và mưa xuân như trước kia.
- ²⁵ ²⁴ Sân đập lúa sẽ đầy lúa mì, các chum sẽ tràn rượu mới và dầu.
- ²⁶ ²⁵ ”Ta sẽ phục hồi cho các ngươi những năm vụ mùa mà đàn châu chấu đã ăn, châu chấu lớn, cào cào và sâu bướm, tức là đội quân hùng mạnh mà Ta đã sai đến giữa các ngươi.
- ²⁷ ²⁶ Các ngươi sẽ ăn dư dật và no nê, và ngợi khen danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng làm những điều lạ lùng giữa các ngươi, và Ta sẽ không bao giờ giáng sự xấu hổ trên dân Ta.
- ²⁸ ²⁷ Các ngươi sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, và Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, và chẳng có đấng nào khác, Ta sẽ không bao giờ giáng sự xấu hổ trên dân Ta.
- ²⁹ ²⁸ Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi loài xác thịt, con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri. Người già sẽ mơ ước những giấc mơ, người trẻ sẽ thấy những Khải tượng.
- ³⁰ ²⁹ Trong những ngày đó, Ta cũng sẽ đổ Thần Ta trên các tôi trai tớ gái của Ta.
- ³¹ ³⁰ Ta sẽ tỏ ra những điều kỳ diệu trên trời và dưới đất, huyết, lửa và những cột khói.

- ³¹ Mặt trời sẽ tối tăm và mặt trăng sẽ hóa thành huyết, trước khi đến ngày lớn và khủng khiếp của Đức Giê-hô-va.
- ³² Ai kêu cầu danh Đức Giê-hô-va sẽ được cứu. Vì trên Núi Si-ôn và ở Giê-ru-sa-lem sẽ có những người trốn thoát, như Đức Giê-hô-va đã phán, và giữa những người sống sót sẽ có những người mà Đức Giê-hô-va gọi.

3 ¹Kìa, trong những ngày đó và trong kỳ đó, khi Ta đem những kẻ bị lưu đày của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở về, ²Ta sẽ tập hợp tất cả các nước, và đem chúng xuống thung lũng Giô-sa-phát. Tại đó Ta sẽ đoán xét chúng, vì cơ dân Ta và cơ nghiệp Y-sơ-ra-ên của Ta, tức là những kẻ mà Ta đã phân tán giữa các nước, và vì chúng đã chia xứ của Ta.

³ Chúng bốc thăm về dân Ta, đổi con trai để lấy điểm đi, và bán con gái để lấy rượu uống.

⁴Bây giờ, sao các người giận Ta, hỡi Ty-rơ, Si-đôn và hết thảy các miền của Phi-li-tin? Các người báo trả Ta sao? Thậm chí nếu các người báo trả Ta, Ta sẽ ngay lập tức đổ sự báo thù lại trên đầu các người. ⁵Vì các người đã lấy bạc và vàng của Ta, và các người đem châu báu quý giá của Ta vào đền thờ của các người. ⁶Các người bán dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem cho người Hy Lạp, để loại bỏ chúng ra khỏi lãnh thổ các người.

⁷Kìa, Ta sẽ khiến chúng rời khỏi những nơi mà các người đã bán chúng, và báo trả trên đầu các người việc các người làm. ⁸Ta sẽ phó con trai con gái các người vào tay dân Giu-đa. Chúng sẽ bán cho dân Sa-bien, là một dân ở xa. Vì Đức Giê-hô-va đã phán.

⁹ Hãy rao tin này giữa các nước: ‘Hãy chuẩn bị chiến tranh, hãy giục lòng các chiến sĩ, hãy cho họ đến gần, hãy để họ xông lên.

¹⁰ Hãy biến lưỡi cày thành gươm và lưỡi liềm thành giáo. Hãy để kẻ yếu nói, “Tôi mạnh mẽ.”

¹¹ Hãy nhanh chân đến, hỡi các nước xung quanh, hãy tập hợp lại.’ Lạy Đức Giê-hô-va, xin Ngài sai các dũng sĩ của Ngài xuống đó.

¹² Hãy để các nước dấy lên và đến trên thung lũng Giô-sa-phát. Vì tại đó Ta sẽ ngồi đoán xét các nước lân bang.

¹³ Hãy tra liềm, vì mùa gặt đã chín. Hãy đến, đập nho, vì bồn ép nho đã đầy, các chum đầy tràn, vì sự gian ác của chúng thật to lớn.”

¹⁴ Có một sự xáo động, một sự xáo động trong thung lũng Đoán xét. Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã đến gần trong thung lũng Đoán xét.

¹⁵ Mặt trời và mặt trăng trở nên tối tăm, và các vì sao vụt tắt.

¹⁶ Đức Giê-hô-va sẽ gầm từ Si-ôn, và cất tiếng Ngài từ Giê-ru-sa-lem. Các tầng trời và đất sẽ rung động, nhưng Đức Giê-hô-va sẽ là nơi ẩn náu cho dân Ngài, là pháo đài cho dân Y-sơ-ra-ên.

¹⁷ “Vậy các người sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, Đấng ngự tại Si-ôn, là núi thánh của Ta. Sau đó Giê-ru-sa-lem sẽ nên thánh, và sẽ không có đội quân nào đi qua nó nữa.

¹⁸ Trong ngày đó, núi sẽ ứot đẫm rượu ngọt, đồi sẽ chảy sữa tràn trề, tất cả các khe suối của Giu-đa sẽ chảy tràn nước, và một suối nước sẽ chảy từ nhà Đức Giê-hô-va và tưới thung lũng A-ca.

¹⁹ Ai Cập sẽ trở thành nơi bị tàn phá hoang vu, và Ê-đôm sẽ trở thành hoang mạc hoang vu, vì cơ bạo lực chúng đã gây trên dân Giu-đa, vì cơ chúng làm đổ huyết vô tội trong xứ của họ.

²⁰ Nhưng Giu-đa sẽ sống đời đời, và Giê-ru-sa-lem sẽ sống từ đời này qua đời kia.

²¹ Ta sẽ báo thù huyết của chúng mà Ta chưa báo thù,” vì Đức Giê-hô-va ngự trong Si-ôn.

A-mốt

1 ¹Đây là những điều liên quan đến Y-sơ-ra-ên mà A-mốt, một người chăn trong giới mục đồng tại Tê-cô-a, đã tiếp nhận qua mặc khải. Ông nhận được những điều này trong thời Ô-xia, vua Giu-đa, và trong thời Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, hai năm trước trận động đất.

²Ông nói: “Giê-hô-va gầm thét từ Si-ôn; Ngài lên tiếng từ Giê-ru-sa-lem. Các đồng cỏ của bọn chăn chiên than khóc, đỉnh núi Cạt-mên khô héo.”

³Giê-hô-va phán thế này: “Do tội của Đa-mách gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ chẳng miễn trừ hình phạt, vì chúng đã dùng đồ sắt mà đánh Ga-la-át.

⁴ Ta sẽ sai lửa vào trong nhà của Ha-xa-ên và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì của Bê-nê-ha-đát.

⁵ Ta sẽ bẻ gãy các then cài cổng thành Đa-mách và đánh bại kẻ sống tại Bi-cát A-ven, cũng như kẻ cầm cây quyền trượng từ Bết Ê-đen; dân A-ram sẽ bị lưu đày qua Ki-rơ,” Giê-hô-va phán.

⁶Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Ga-xa gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã bắt đi lưu đày cả một dân tộc mà nộp họ cho Ê-đôm.

⁷ Ta sẽ sai lửa đến trên các vách thành Ga-xa, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì nó.

⁸ Ta sẽ hủy diệt kẻ sống tại Ách-đốt và kẻ cầm cây quyền trượng từ Ách-ca-lôn. Ta sẽ trở tay nghịch lại Éc-rôn, và phần sót lại của Phi-li-tin sẽ diệt vong,” Chúa Giê-hô-va phán.

⁹ Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Do tội của Ty-rơ gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã giao nộp hết những các bộ tộc cho Ê-đôm, và chúng đã vi phạm giao ước anh em của mình.

¹⁰ Ta sẽ sai lửa đến trên các vách thành của Ty-rơ, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì nó.”

¹¹ Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Do tội của Ê-đôm gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì nó đã dùng gươm sẵn đũa anh em mình không chút xót thương. Cơn giận của nó cứ mãi sôi sục, cơn thịnh nộ nó còn đến muôn đời.

¹² Ta sẽ sai lửa giáng xuống Thê-man, và lửa sẽ thiêu nuốt các đền đài của Bốt-ra.”

¹³ Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Do tội của Am-môn gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã mổ bụng các thai phụ của Ga-la-át, để có thể mở rộng bờ cõi mình.

¹⁴ Ta sẽ đốt lửa trong các vách thành của Ráp-ba, và lửa sẽ thiêu nuốt các đền đài nó, với tiếng la trong ngày chiến trận, với giông tố trong ngày gió xoáy.

¹⁵ Vua chúng nó cùng các triều thần đều sẽ bị lưu đầy,” Giê-hô-va phán.

² Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Mô-áp gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì nó đã đốt xương cốt của vua Ê-đôm ra tro bụi.

² Ta sẽ sai lửa giáng xuống Mô-áp, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì của Kê-ri-giốt. Mô-áp sẽ chết trong cảnh náo loạn, có tiếng la hét cùng tiếng kèn thổi.

³ Ta sẽ diệt quan xét của nó, và ta sẽ giết chết toàn thể các quan tướng cùng với nó,” Giê-hô-va phán.

⁴ Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Giu-đa gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ chẳng miễn trừ hình phạt, vì chúng khước từ luật pháp của Giê-hô-va và không vâng giữ các luật lệ Ngài. Những sự giả dối của chúng khiến chúng lầm lạc, theo cùng con đường mà cha ông chúng đã đi.

⁵ Ta sẽ sai lửa giáng xuống Giu-đa, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì của Giê-ru-sa-lem.”

⁶ Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Y-sơ-ra-ên gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã bán người vô tội để lấy bạc, bán kẻ cùng túng để lấy một đôi dép.

⁷ Chúng đập lên đầu kẻ nghèo như người ta chà đập bụi dưới đất; chúng xua đuổi kẻ bị áp bức. Con và cha ngủ cùng với một cô gái, và vì vậy xúc phạm đến danh thánh Ta.

⁸ Chúng nằm xuống cạnh mọi bàn thờ trên các áo bị cầm cố, và trong nhà của Đức Chúa Trời mình chúng uống rượu của những người nộp phạt.

⁹ Ấy thế mà trước kia Ta đã tiêu diệt dân A-mô-rít trước mặt chúng, là giống dân cao lớn như cây bá hương, khỏe chắc như cây sồi. Vậy mà Ta đã diệt trái nó bên trên cùng rễ nó bên dưới.

¹⁰ Ta cũng đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập và dắt các người bốn mươi năm trong hoang mạc để chiếm hữu xứ của dân A-mô-rít.

¹¹ Ta đã lập lên những nhà tiên tri từ giữa vòng các con trai các người và những người Na-xi-rê từ giữa vòng giới thanh niên các người. Không phải vậy sao, hỡi dân Y-sơ-ra-ên? —Đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”

¹² “Nhưng các người lại khiến các người Na-xi-rê uống rượu và ban lệnh cấm các nhà tiên tri nói tiên tri.

¹³ Nay, Ta sẽ đè bẹp các người như chiếc xe chở đầy thóc lúa cán lên người ta.

¹⁴ Kẻ nhanh nhẹn chẳng trốn thoát được; người khỏe chẳng thêm được sức lực; kẻ mạnh cũng chẳng thể tự cứu mình.

¹⁵ Người cầm cung chẳng đứng nổi; kẻ chạy nhanh không thoát khỏi; người cưỡi ngựa cũng không cứu được mình.

¹⁶ Thậm chí những chiến binh gan dạ nhất cũng phải mình trần chạy trốn trong ngày ấy —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”

3 ¹Hỡi dân Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này mà Giê-hô-va đã phán nghịch cùng các ngươi, nghịch cùng cả dòng tộc mà Ta đã đem lên từ xứ Ai Cập:²“Từ trong tất cả các dòng tộc trên đất Ta chỉ chọn một mình các ngươi. Vậy nên Ta sẽ hình phạt các ngươi vì mọi tội lỗi các ngươi.”

³ Nếu hai người không đồng ý với nhau thì họ có cùng đi với nhau hay không?

⁴ Khi sư tử không có mồi thì nó có rống lên trong rừng chẳng? Liệu sư tử tơ có gầm gừ từ trong hang nó nếu nó không bắt được gì chẳng?

⁵ Có thể nào con chim lại sa vào bẫy dưới đất khi chẳng có mồi gài bẫy nó? Liệu chiếc bẫy có từ dưới đất bật lên khi chưa có gì bị sập?

⁶ Kèn thổi lên trong thành mà dân chúng lại chẳng run sợ sao? Tại vậy có xảy ra cho một thành nào đó mà không do Giê-hô-va sai đến chẳng?

⁷ Hẳn là Chúa Giê-hô-va sẽ chẳng làm gì nếu Ngài không tỏ chương trình của Ngài cho những đầy tớ Ngài là các tiên tri.

⁸ Sư tử đã gầm lên thì ai mà chẳng sợ? Chúa Giê-hô-va đã phán thì ai mà chẳng nói tiên tri?

⁹ Hãy công bố tin này trong các thành trì của Ách-đốt, và trong các thành trì của xứ Ai Cập; hãy bảo: “Hãy tập hợp lại trên các núi Sa-ma-ri và chứng kiến cảnh đại loạn xảy ra trong xứ cũng như tình trạng áp bức kinh khiếp tại đó.

¹⁰ Vì chúng chẳng biết làm điều phải là thế nào” —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va— “Chúng chất chứa sự hung bạo và hủy diệt trong các đồn lũy mình.”

¹¹Vì vậy, đây là lời Chúa Giê-hô-va phán: “Kẻ thù sẽ vây hãm xứ. Nó sẽ kéo sập đồn lũy các ngươi và cướp bóc những thành kiên cố của các ngươi.”

¹²Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Như kẻ chăn chỉ gỡ được hai chân hoặc một mảnh tai khỏi miệng sư tử, thì dân Y-sơ-ra-ên sống tại Sa-ma-ri cũng sẽ được cứu như vậy, với chỉ một phần trường kỷ hoặc một mảnh vải trải giường.”

¹³Hãy nghe và làm chứng nghịch lại nhà Gia-cốp —đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh.

¹⁴ “Vì trong ngày Ta phạt tội lỗi của Y-sơ-ra-ên thì Ta cũng sẽ phạt các đền thờ Bê-tên. Các sừng của bàn thờ sẽ bị chặt đứt và rơi xuống đất.

¹⁵ Ta sẽ phá hủy nhà mùa đông cùng với nhà mùa hạ. Các nhà bằng ngà sẽ bị phá hủy, các dinh thự sẽ biến mất,” —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”

- 4 ¹Hãy nghe lời này, hỡi các người là những bò cái của Ba-san, ở trên núi Sa-ma-ri, chuyên áp bức kẻ nghèo và chà đạp người thiếu thốn, những kẻ bảo chồng mình: “Hãy mang thức uống cho bọn tôi.”
- ² Chúa Giê-hô-va đã lấy sự thánh khiết Ngài mà thề, rằng: “Kìa, sẽ đến ngày chúng sẽ dùng móc mà đem các người đi, dùng lưỡi câu mà lôi đi hết những kẻ cuối cùng trong các người.
- ³ Các người sẽ đi ra qua những lỗ hổng trên tường, mỗi người trong các người đi ngay qua đó, và các người sẽ bị quăng ra về phía Ha-môn —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”
- ⁴ “Hãy đến Bê-tên mà phạm tội, đến Ghinh-ganh mà thêm tội lên cho nhiều. Mỗi sáng hãy đem sinh tế đến, cứ ba ngày thì dâng phần mười mình.
- ⁵ Hãy dùng bánh mì dâng làm của lễ cảm tạ; hãy công bố các của lễ tự nguyện; hãy rao báo chúng đi, vì làm vậy khiến các người vui thích, hỡi dân Y-sơ-ra-ên —đó là lời rao báo của Giê-hô-va.”
- ⁶ “Ta đã làm cho rằng các người sạch sẽ trong mọi thành mình và khiến các người thiếu bánh ăn trong mọi nơi các người ở. Nhưng các người vẫn không trở về với Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”
- ⁷ “Ta cũng đã giữ không cho mưa xuống trên các người khi vẫn còn ba tháng nữa mới tới mùa gặt. Ta đã khiến có mưa ở thành này và khiến không có mưa ở thành khác. Có thửa đất thì được mưa, còn mảnh đất không có mưa thì khô cằn.
- ⁸ Hai hoặc ba thành phải loạng choạng đến một thành khác để có nước uống, nhưng vẫn không đã khát. Vậy mà các người lại chẳng trở về với Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.
- ⁹ “Ta đã giáng trên các người bệnh rui lá và nấm mốc. Rất nhiều khu vườn các người, từ vườn nho đến cây vả và cây ô liu đã bị châu chấu ăn nuốt hết. Vậy mà các người lại chẳng trở về với Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”
- ¹⁰ “Ta đã giáng tai họa trên các người như đã giáng trên Ai Cập. Ta đã dùng gươm giết chết thanh niên các người, đem ngựa các người đi, và khiến mùi hôi thối của lều trại các người bốc lên mũi các người. Vậy mà các người vẫn không trở về cùng Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”
- ¹¹ “Ta đã đánh đổ các thành của các người, như khi Đức Chúa Trời đánh hạ Sô-đôm và Gô-mô-rơ. Các người như khúc củi đang cháy bị rút khỏi đồng lửa. Vậy mà các người vẫn không trở về cùng Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”
- ¹² “Cho nên, hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ làm cho các người một việc kinh khủng; và vì Ta sẽ làm một việc kinh khủng cho các người nên, hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy sửa soạn mà gặp Đức Chúa Trời mình!
- ¹³ Vì, kìa, Đấng tạo thành núi cũng là Đấng dựng nên gió, bày tỏ cho người ta biết ý định của Ngài, khiến ban mai ra tối tăm, và bước đi trên các nơi cao của đất.” Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, chính là danh của Ngài.”

⁵ ¹Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời mà Ta sẽ tỏ ra đây như một bài ca thương về các người.

² Trinh nữ Y-sơ-ra-ên đã ngã xuống; nó sẽ không đứng lên nữa; nó đã bị bỏ mặc trên mảnh đất mình; chẳng có ai đỡ nó dậy.

³Vì đây là lời phán của Chúa Giê-hô-va: “Thành có một ngàn người ra trận sẽ chỉ còn một trăm, thành có một trăm người ra trận thì chỉ còn mười là thuộc về nhà Y-sơ-ra-ên.”

⁴Vì đây là lời Giê-hô-va phán với nhà Y-sơ-ra-ên: “Hãy tìm kiếm Ta để được sống!

⁵ Đừng tìm kiếm Bê-tên; cũng đừng vào Ghinh-ganh; đừng đi đến Bê-e-sê-ba. Vì Ghinh-ganh chắc chắn bị đầy ải, còn Bê-tên sẽ thâm sâu.

⁶ Hãy tìm kiếm Giê-hô-va mà được sống, nếu không Ngài sẽ như lửa bùng lên trong nhà Giô-sép. Lửa đó sẽ thiêu nuốt và sẽ chẳng có ai tại Bê-tên dập tắt nó.

⁷ Những kẻ đó đối lễ phải ra ngải đắng và vất bỏ sự công chính xuống đất!”

⁸ Đức Chúa Trời đã dựng nên chòm sao Thất Tinh và sao Cày; Ngài biến bóng tối thành buổi mai; Ngài đổi ngày ra đêm tối và gọi nước biển lại; Ngài trút đổ chúng xuống mặt đất. Danh Ngài là Giê-hô-va.

⁹ Ngài bất ngờ tiêu diệt kẻ mạnh, khiến sự hủy diệt ập đến trên các đồn lũy.

¹⁰ Chúng ghét người chính sửa chúng nơi cổng thành, chúng ghê tởm người nói ra sự thật.

¹¹ Vì các người chà đạp người nghèo và cướp đi phần lúa mì của họ— cho nên dầu các người đã xây nhà bằng đá đẽo, các người sẽ chẳng được ở trong đó. Các người có các vườn nho tươi đẹp, nhưng các người sẽ không được uống rượu nó.

¹² Vì Ta biết các vi phạm của các người thật là nhiều, các tội người là lớn lắm— hỡi các người là kẻ áp bức người công bình, nhận của hối lộ, và từ chối bênh vực cho kẻ cùng túng tại cửa thành.

¹³ Cho nên người cần trọng nào cũng nín lặng vào một thời kỳ như vậy, vì đó là thời kỳ đen tối.

¹⁴ Hãy tìm điều lành thay vì điều dữ để các người được sống. Để Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, sẽ thật sự ở với các người, như Ngài đã phán.

¹⁵ Hãy ghét điều ác và yêu mến điều thiện lành, thiết lập lẽ công bằng tại cửa thành các người. Biết đâu Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, sẽ bao dung với những kẻ còn sót lại của Giô-sép.

¹⁶Vậy nên Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, là Chúa, phán thế này: “Sẽ có sự than khóc ở mọi quãng trường, và trên mọi đường phố người ta sẽ bảo: ‘Thật khốn khổ! Khổ quá đi!’ Họ sẽ kêu các nông dân đến khóc thương, và những kẻ khóc mướn đến than khóc.

¹⁷ Trong tất cả các vườn nho sẽ có sự than van, vì Ta sẽ đi qua giữa các người,” Giê-hô-va phán vậy.

¹⁸ Bất hạnh thay cho các người là kẻ trông mong ngày của Giê-hô-va! Vì sao các người trông mong ngày của Giê-hô-va? Đó sẽ là ngày tăm tối chứ không phải sáng sủa.

¹⁹ Cũng giống như người kia chạy trốn con sư tử nhưng lại gặp con gấu, hoặc đi vào ngôi nhà và đặt tay lên vách thì bị rắn cắn.

²⁰ Phải chăng ngày của Giê-hô-va sẽ là ngày tăm tối thay vì sáng sủa? U ám thay vì quang minh?

²¹ “Ta ghét, Ta xem khinh các lễ lạc của các người, Ta chẳng vui thích các cuộc nhóm họp trọng thể của các người.

²² Cho dầu các người có dâng lên cho Ta các của lễ thiêu cùng của lễ chay thì Ta cũng không nhận, mà Ta cũng chẳng đoái đến các của lễ thù ân bằng thú béo tốt.

²³ Hãy dẹp đi tiếng ồn ào của những bài ca của các người; ta sẽ chẳng nghe tiếng đàn hát các người đâu.

²⁴ Thay vì vậy, hãy để lễ công bằng phun ra như nước, và sự công chính như dòng suối mãi tuôn chảy.

²⁵ Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, suốt bốn mươi năm trong hoang mạc các người có đem dâng cho Ta sinh tế và của lễ chẳng?

²⁶ Các người sẽ tôn Si-cút làm vua mình, và Cai-quan làm thần sao của mình —tức các tượng thần mà các người đã làm cho mình.

²⁷ Vì vậy, Ta sẽ đầy các người sang tận bên kia thành Đa-mách,” đó là lời phán của Giê-hô-va, danh Ngài là Đức Chúa Trời của các đạo binh.

6 ¹Bất hạnh thay cho những kẻ sống nhàn hạ tại Si-ôn, cùng những kẻ được yên ổn trong vùng đồi Sa-ma-ri, tức những kẻ danh vọng trong số giới ưu tú của các dân, những kẻ mà nhà Y-sơ-ra-ên phải đến để cầu cạnh!

² Giới lãnh đạo các người bảo: “Hãy đến Ca-ne mà xem; từ đó hãy đến thành lớn Ha-ma; rồi xuống thành Gát của dân Phi-li-tin. Chúng có phồn thịnh hơn hai vương quốc này của các người chẳng? Bờ cõi của chúng có rộng lớn hơn bờ cõi các người không?”

³ Bất hạnh thay cho kẻ đẩy xa ngày tai họa mà khiến ngai hung tàn đến gần.

⁴ Chúng nằm trên giường bằng ngà và uể oải trên trường kỷ mình. Chúng ăn thịt chiên con từ trong bầy và bò tơ từ trong chuồng.

⁵ Chúng hát bài ca xuẩn ngốc theo tiếng nhạc của đàn hạc; chúng ứng biến khi chơi nhạc giống như Đa-vít.

⁶ Chúng uống rượu bằng tô, và xúc loại dầu hảo hạng, nhưng chúng chẳng đau buồn về sự lụi tàn của Giô-sép.

⁷ Cho nên giờ đây chúng sẽ bị lưu đày cùng với những kẻ bị lưu đày trước nhất, và yến tiệc của những kẻ sống nhàn rỗi đó sẽ chấm dứt.

⁸Ta, Chúa Giê-hô-va, đã lấy chính mình mà thề—đây là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh: “Ta ghê tởm tánh kiêu căng của Gia-cốp; Ta thù ghét các thành trì của nó. Vậy nên Ta sẽ phó thành cùng với mọi thứ có trong thành.”

⁹Nếu trong một nhà nọ còn lại mười người nam thì chúng đều sẽ chết.¹⁰Khi thân nhân của một người đến để lấy xác họ—tức người có bốn phận hỏa thiêu sau khi đem các thầy ra khỏi nhà—nếu người này hỏi người trong nhà: “Còn có ai ở với anh không?” và nếu người kia đáp: “Không,” thì người này sẽ bảo: “Suyt, chúng ta không được nhắc đến danh Giê-hô-va.”

¹¹ Vì, kìa, Giê-hô-va sẽ ban lệnh, rồi nhà lớn sẽ bị đập nát, nhà nhỏ sẽ vỡ vụn.

¹² Ngựa có phi trên vách đá chẳng? Người ta có dùng bò mà cày ở đó không? Vậy mà các người lại đối lễ công bằng ra chất độc, và trái công chính ra chất đắng.

¹³ Các người là kẻ vui mừng về Lô-Đê-ba, là kẻ nói: “Chẳng phải chúng ta đã nhờ sức mình mà chiếm được Các-na-ím sao?”

¹⁴ “Nhưng, kìa, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ khiến một dân nổi lên nghịch cùng các người”—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh. “Chúng sẽ hành hạ các người từ Lê-bô Ha-mát cho đến suối A-ra-ba.”

⁷ Đây là điều mà Chúa Giê-hô-va đã tỏ cho tôi thấy. Nay, Ngài tạo ra một đàn châu chấu khi hoa màu vụ xuân nảy mầm; đây là mùa vụ trể sau kỳ thu hoạch của vua.² Khi chúng ăn xong cây cỏ trong xứ, tôi thưa: “Ôi Chúa Giê-hô-va, xin Ngài tha thứ; làm sao Gia-cốp sống nổi? Vì nó nhỏ bé quá.

³ Giê-hô-va động lòng thương. Ngài đáp: “Việc đó sẽ không xảy ra.”

⁴ Đây là điều Chúa Giê-hô-va tỏ cho tôi thấy: Kìa, Chúa Giê-hô-va gọi lửa để đoán phạt. Lửa làm khô cạn khối nước sâu mênh mông bên dưới đất và hăm he thiêu nuốt luôn cả đất.⁵ Nhưng tôi thưa: “Ôi Chúa Giê-hô-va, xin hãy dừng tay; làm sao Gia-cốp sống nổi? Vì nó nhỏ bé quá.”

⁶ Giê-hô-va động lòng thương; Ngài đáp: “Việc này cũng sẽ không xảy ra.”

⁷ Đây là điều Ngài tỏ cho tôi thấy: Kìa, Chúa đứng cạnh một vách tường, tay Ngài cầm dây dọi.⁸ Giê-hô-va hỏi tôi: “Này, A-mốt, con thấy gì?” Tôi đáp: “Cái dây dọi.” Chúa bảo: “Này, Ta sẽ đặt một dây dọi giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên của Ta. Ta sẽ không tha cho chúng nó nữa.

⁹ Các nơi cao của Y-sác sẽ bị phá hủy, các nơi thánh của Y-sơ-ra-ên sẽ bị phá nát, và Ta sẽ khiến gươm đao nổi lên chống lại nhà Giê-rô-bô-am.”

¹⁰ Lúc ấy, A-ma-xia, thầy tế lễ ở Bê-tên sai báo cho Giê-rô-bô-am, vua Y-sơ-ra-ên, rằng: “A-mốt âm mưu chống lại vua giữa vòng nhà Y-sơ-ra-ên. Xứ không thể chịu nổi mọi lời của y.”¹¹ Vì đây là lời y đã nói: ‘Giê-rô-bô-am sẽ chết bởi gươm, và chắc chắn Y-sơ-ra-ên sẽ bị đầy đi khỏi xứ sở mình.’”

¹² A-ma-xia nói với A-mốt: “Này, nhà tiên kiến, hãy đi, chạy về đất Giu-đa, rồi ở đó mà ăn bánh và nói tiên tri.”¹³ Còn ở Bê-tên thì đừng nói tiên tri nữa, vì đây là chốn thiêng liêng của vua và là nhà của vua.”

¹⁴ A-mốt đáp lại A-ma-xia: “Tôi chẳng phải là nhà tiên tri, cũng không phải con của nhà tiên tri. Tôi làm nghề chăn nuôi, và tôi chăm sóc cây sung.”¹⁵ Nhưng Giê-hô-va đã bắt tôi rời bỏ việc chăn bầy và phán với tôi: “Hãy đi nói tiên tri cho dân Y-sơ-ra-ên của Ta.”

¹⁶ Bây giờ, hãy nghe lời của Giê-hô-va. Ông bảo: ‘Đừng nói tiên tri bất lợi cho Y-sơ-ra-ên và đừng phát biểu nghịch lại nhà Y-sác.’

¹⁷ Vậy nên đây là lời Giê-hô-va phán: ‘Vợ người sẽ làm điếm trong thành; con trai và con gái người sẽ ngã chết vì gươm; đất người sẽ bị đo và chia cắt; người sẽ chết trong một xứ ô uế, và Y-sơ-ra-ên hẳn sẽ bị lưu đầy khỏi xứ mình.’”

8¹ Đây là điều Giê-hô-va tỏ cho tôi thấy. Kìa, có một giỏ trái cây mùa hạ!² Chúa hỏi: “Này, A-mốt, con thấy gì?” Tôi đáp: “Một giỏ trái cây mùa hạ.” Vậy là Giê-hô-va phán với tôi: “Dân Y-sơ-ra-ên của Ta đã đến lúc tận chung; Ta sẽ chẳng tha thứ nữa.

³ Các bài ca của đền thờ sẽ trở thành tiếng khóc than. Trong ngày đó, sẽ có nhiều xác chết, ở khắp mọi nơi người ta sẽ lặng thinh mà quăng thây ra ngoài!”—đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va.

⁴ Hãy nghe lời này, hỡi các người là kẻ chà đạp người cùng túng và trừ khử người nghèo trong xứ.

⁵ Chúng bảo: “Khi nào sẽ hết ngày trăng mới, để chúng ta bán thóc trở lại? Còn ngày Sa-bát nữa, khi nào hết để chúng có thể bày lúa mì ra? Chúng ta sẽ làm cái lường nhỏ lại và tăng giá, cũng như dùng cân dối mà ăn gian,⁶ để chúng ta có thể bán loại lúa xấu rồi lấy bạc mà mua bọn người nghèo, dùng đôi dép mua lũ cùng túng.”

⁷ Giê-hô-va đã lấy sự kiêu hãnh của Gia-cốp mà thề, rằng: “Hắn Ta sẽ chẳng bao giờ quên bất kỳ việc làm nào của chúng.”

⁸ Vì tình trạng ấy, xứ sở sẽ chẳng rung động, và mọi người sống ở đó chẳng than khóc sao? Toàn cả xứ sẽ trời lên như Sông Nin, rồi nó sẽ lắc lư và sụt xuống trở lại, giống như Sông Ai Cập.

⁹ “Trong ngày đó, Ta sẽ khiến mặt trời mọc vào buổi trưa, và Ta sẽ khiến đất bị tăm tối lúc ban ngày”—đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va.

¹⁰ “Ta sẽ đổi các kỳ lễ lạc các người thành tang chế và mọi bài hát các người thành lời ca thương. Ta sẽ khiến hết thảy các người phải mặc vải thô và mọi đầu các người bị hói.

¹¹ Này, sẽ đến ngày Ta sai nạn đói đến trong xứ, không phải đói bánh, cũng không phải khát nước, mà là đói khát được nghe lời của Giê-hô-va.

¹² Người ta sẽ đi loạng choạng từ biển này đến biển kia; họ sẽ chạy từ phương nam sang phương đông để tìm kiếm lời của Giê-hô-va nhưng không tìm được

¹³ Trong ngày đó, các trinh nữ xinh đẹp và nam thanh niên sẽ ngất đi vì khát.

¹⁴ Những kẻ chỉ tội lỗi của Sa-ma-ri mà thề, rằng: ‘Này, Đan, như thần người vẫn sống’ và: ‘Như thần của Bê-e-sê-ba vẫn sống’—bọn chúng sẽ ngã xuống và chẳng bao giờ đứng dậy lại.”

- ¹Tôi thấy Chúa đứng cạnh bàn thờ, và Ngài phán: “Hãy đập các đầu trụ để các nền gạch rung động. Hãy đập nát chúng ra trên đầu tất cả chúng nó, rồi Ta sẽ dùng gươm giết chết những kẻ cuối cùng của chúng. Sẽ chẳng còn ai trong chúng nó thoát được, một người cũng không.
- ² Dầu chúng có đào đến âm phủ thì ở đó tay Ta cũng sẽ nắm được chúng. Dầu chúng có leo lên đến tận trời thì ở đó Ta cũng sẽ đem chúng xuống.
- ³ Dầu chúng có ẩn trên đỉnh núi Cạt-mên thì ở đó Ta cũng sẽ tìm và bắt lấy chúng. Dầu chúng có nấp dưới đáy biển khuất khỏi mắt Ta thì ở đó Ta cũng sẽ ban lệnh cho rắn, và rắn sẽ cắn chúng nó.
- ⁴ Dầu chúng nó có bị đầy ải, bị lừa đi trước mặt quân thù, thì ở đó Ta cũng sẽ ra lệnh cho gươm đao, và gươm đao sẽ giết chết chúng nó.
- ⁵ Chúa, là Giê-hô-va của các đạo binh, chạm đến mảnh đất này, thì nó tan chảy; mọi kẻ sống ở đó đều than khóc; toàn xứ đều sẽ nhô lên như Sông Lớn, và lại sụt xuống như Sông Ai Cập.
- ⁶ Chính Chúa xây dựng các phòng của Ngài trên trời, và đã lập hầm Ngài dưới đất. Ngài gọi nước biển đến và đổ chúng ra trên mặt đất, danh Ngài là Giê-hô-va.
- ⁷ “Chẳng phải các ngươi đối với Ta cũng như dân Ê-thi-ô-bi sao, hỡi dân Y-sơ-ra-ên? —Đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. Chẳng phải Ta đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ai Cập, dân Phi-li-tin khỏi Co-rét, và dân A-ram khỏi Ki-rơ-đô sao?
- ⁸ Kia, mắt của Chúa Giê-hô-va nhìn xuống vương quốc tội lỗi này, và Ta sẽ diệt nó khỏi mặt đất, dầu Ta sẽ không diệt sạch nhà Gia-cốp—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”
- ⁹ “Kia, Ta sẽ ban lệnh, rồi Ta sẽ sàng lọc nhà Y-sơ-ra-ên giữa mọi dân, như người ta sàng lọc lúa trong cái rây, đến nỗi viên đá nhỏ nhất cũng không thể lọt xuống được.
- ¹⁰ Mọi kẻ phạm tội trong dân ta sẽ chết vì gươm, tức những kẻ nói: ‘Tai họa sẽ chẳng đuổi kịp hoặc xảy đến cho chúng ta đâu.’”
- ¹¹ Trong ngày đó Ta sẽ dựng lại lều trại đã đổ của Đa-vít, và vá lại những chỗ thủng của nó. Ta sẽ dựng lại đồ gỗ nát của nó và tái thiết nó như ngày xưa,
- ¹² để chúng có thể chiếm hữu phần sót lại của Ê-đôm, cùng mọi dân được xưng bằng danh Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va, Đấng thực hiện việc này.”
- ¹³ “Này, sẽ đến ngày người cày theo kịp kẻ gặt, kẻ đập nho đuổi kịp người sạ giống”—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. “Các núi sẽ ứa ra rượu ngọt, chảy lan khắp mọi ngọn đồi.
- ¹⁴ Ta sẽ đem dân Y-sơ-ra-ên trở về từ cảnh lưu đày. Chúng sẽ dựng lại các thành bị đổ nát và ở trong đó, chúng sẽ trồng vườn nho và uống rượu nó, chúng sẽ làm vườn và ăn trái nó.
- ¹⁵ Ta sẽ trồng chúng trên đất của chúng, và chúng sẽ chẳng bao giờ lại bị nhổ khỏi mảnh đất mà Ta đã ban cho,” Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi phán vậy.

Áp-đia

- ¹ Khái tượng của Áp-đia. Chúa Giê-hô-va phán lời này về Ê-đôm: Chúng ta có nghe lời Giê-hô-va phán, và một sứ giả đã được sai đến giữa vòng các dân, rằng: “Hãy đứng lên! Chúng ta hãy đứng lên chiến đấu chống lại nó!”
- ² Này, Ta sẽ khiến người ra nhỏ bé giữa các nước, người sẽ bị khinh dể thậm tệ.
- ³ Sự kiêu ngạo trong lòng người đã đánh lừa người, hỡi kẻ sống trong các khe đá, trong chỗ ở trên cao của mình, là kẻ nói trong lòng: “Ai sẽ hạ ta xuống đất?”
- ⁴ Dầu người có bay vút lên như đại bàng, và dầu người làm tổ giữa các ngôi sao, thì Ta cũng hạ người xuống, Giê-hô-va phán vậy.
- ⁵ Nếu kẻ trộm đến chỗ người, nếu bọn cướp đến trong ban đêm (người bị tàn hại biết dường nào!), Thì chẳng phải chúng sẽ chỉ lấy đủ cho mình thôi sao? Nếu kẻ hái nho đến chỗ người, chẳng lẽ chúng không để sót lại một ít nho mót?
- ⁶ Ê-sau đã bị bới tung lên, và của báu cất giấu của nó đã bị phát hiện rồi!
- ⁷ Mọi kẻ liên minh với người sẽ đuổi người đến tận biên cương. Những kẻ từng sống hòa hảo với người đã đánh lừa người, và chiếm ưu thế.
- ⁸ Trong ngày đó, Giê-hô-va phán, Ta lại chẳng diệt mất giới thông thái của Ê-đôm và những kẻ hiểu biết từ núi Ê-sau sao?
- ⁹ Và, hỡi Thê-man, các chiến binh của người sẽ hoảng sợ, đến nỗi mọi người ở núi Ê-sau có thể bị giết chết trong cuộc tàn sát.

- ¹⁰ Vì sự cư xử hung bạo của người với em mình là Gia-cốp, nên người sẽ phải xấu hổ, và người sẽ bị diệt mất mãi mãi.
- ¹¹ Trong ngày mà người đứng bàng quan, là ngày những kẻ xa lạ lấy của cải nó mang đi và dân ngoại quốc vào các cửa thành nó rút thăm về số phận của Giê-ru-sa-lem, thì người chẳng khác nào một kẻ trong bọn chúng.
- ¹² Nhưng chớ hã hê về ngày của em người, là ngày bất hạnh của nó, cũng đừng vui mừng về dân Giu-đa trong ngày chúng bị tiêu diệt; đừng khoe khoang trong ngày chúng bị hiểm nguy.
- ¹³ Đừng vào cửa thành của dân ta trong ngày chúng gặp nạn; đừng hã hê về sự khốn khổ chúng phải chịu trong ngày tai họa, và chớ cướp phá tài sản của chúng trong ngày chúng sa bại.
- ¹⁴ Cũng đừng đứng nơi ngã ba đường để tiêu diệt người dân nó chạy lánh nạn; đừng giao nộp những kẻ sống sót của nó trong ngày nguy khốn.
- ¹⁵ Vì ngày của Giê-hô-va sắp ập xuống trên mọi dân. Người cư xử thế nào thì người ta sẽ cư xử lại với người thế ấy; các việc người làm sẽ đổ lại trên đầu của người.
- ¹⁶ Vì người đã uống trên núi thánh Ta thế nào thì mọi dân cũng sẽ cứ uống lại giống như vậy. Chúng sẽ uống, rồi nuốt đi, và nó sẽ như thể chúng chưa từng tồn tại.
- ¹⁷ Nhưng trong núi Si-ôn sẽ có những kẻ trốn thoát, và nó sẽ là núi thánh; nhà Gia-cốp sẽ được sở hữu tài sản mình.
- ¹⁸ Nhà Gia-cốp sẽ là đám lửa, và nhà Giô-sép là ngọn lửa, còn nhà Ê-sau sẽ là gốc rễ mà chúng sẽ đốt và thiêu rụi. Sẽ chẳng còn ai sống sót trong nhà Ê-sau, vì Giê-hô-va đã phán như vậy.
- ¹⁹ Những kẻ từ vùng Nê-ghep sẽ chiếm hữu núi Ê-sau, những kẻ ở vùng Se-phê-la sẽ được lãnh thổ của dân Phi-lit-in; và chúng sẽ chiếm hữu lãnh thổ của Êp-ra-im và lãnh thổ Sa-ma-ri; còn Bên-gia-min sẽ chiếm hữu vùng Ga-la-át.
- ²⁰ Những kẻ bị lưu đầy trong nhóm người Y-sơ-ra-ên này sẽ chiếm hữu xứ Ca-na-an cho đến tận Sa-rép-ta. Những kẻ bị lưu đầy của Giê-ru-sa-lem ở tại Sê-pha-rát sẽ được các thành thuộc vùng Nê-ghep.
- ²¹ Những kẻ giải cứu sẽ lên núi Si-ôn để phán xét núi Ê-sau, và vương quốc sẽ thuộc về Giê-hô-va.

Giô-na

¹ Bấy giờ có lời của Giê-hô-va đến với Giô-na, con trai A-mi-tai, rằng: ²“Hãy đứng dậy đi đến thành Ni-ni-ve rộng lớn đó và lên tiếng cáo tội nó, vì sự gian ác chúng nó đã thấu đến trước mặt Ta.” ³Nhưng Giô-na đứng dậy chạy lánh mặt Giê-hô-va và đi qua Ta-rê-si. Ông xuống Giốp-bê và thấy có con tàu sắp đi Ta-rê-si. Vậy là ông trả tiền rồi lên tàu cùng đi với họ sang Ta-rê-si, lánh mặt Giê-hô-va.

⁴Nhưng Giê-hô-va sai một cơn gió mạnh thổi trên biển, cơn gió trở thành trận bão lớn trên biển. Chẳng mấy chốc con tàu muốn vỡ tan. ⁵Lúc ấy các thủy thủ rất sợ hãi, mỗi người đều kêu cứu thần của mình. Họ ném hàng hóa trên tàu xuống biển để làm nhẹ tàu. Còn Giô-na thì đã đi xuống dưới lòng tàu rồi nằm ở đó ngủ thật say.

⁶Vì vậy, thuyền trưởng đến chỗ ông, bảo: “Anh làm gì đó, ngủ ư? Dậy đi! Hãy kêu cầu thần mình! Biết đâu thần của anh sẽ đoái đến chúng ta và chúng ta sẽ khỏi vong mạng.”

⁷Mọi người bảo nhau “Nào, chúng ta sẽ rút thăm để biết ai là nguyên nhân của tai họa đang xảy đến cho chúng ta này.” Vậy là họ rút thăm, và thăm trúng ngay Giô-na.

⁸Họ bảo ông: “Hãy cho chúng tôi biết ai gây ra tai họa đang xảy ra cho chúng ta đây. Anh làm nghề gì, anh từ đâu đến? Anh là người xứ nào, anh là dân tộc nào?” ⁹Giô-na đáp lại họ “Tôi là người Hê-bơ-rơ; tôi kính sợ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời ở trên trời, Đấng đã làm ra biển lẫn đất khô.” ¹⁰Lúc đó, những người kia càng thêm sợ hãi; họ hỏi ông: “Anh đã làm gì vậy?” Họ đã biết được ông đang chạy lánh mặt Giê-hô-va, vì ông cho họ biết như vậy.

¹¹Rồi họ hỏi Giô-na: “Chúng tôi phải xử anh thế nào để biển lặng cho chúng ta đây?” Vì biển càng lúc càng nổi sóng gió. ¹²Giô-na đáp lại họ: “Hãy đem tôi ném xuống biển, thì biển sẽ lặng cho các anh, vì tôi biết rằng chính vì tôi mà cơn bão lớn này xảy đến cho các anh.”

¹³Những người đó ráng sức chèo chống để vào được đất liền, nhưng họ không làm được vì biển càng lúc càng động dữ dội thêm.

¹⁴Vì vậy, họ kêu cầu Giê-hô-va, rằng: “Ôi, Giê-hô-va, chúng tôi xin Ngài đừng để chúng tôi phải vong mạng vì mạng sống của người này, và đừng buộc tội chúng tôi về cái chết của anh ta vì, Giê-hô-va ôi, chính đã làm điều Ngài vừa

ý.”¹⁵Vậy, họ đem Giô-na ném xuống biển, thì biển lặng.¹⁶Những người đó rất kính sợ Giê-hô-va. Họ dâng sinh tế cho Giê-hô-va và hứa nguyện.

¹⁷Bấy giờ, Giê-hô-va đã chuẩn bị một con cá lớn để nuốt Giô-na, và Giô-na ở trong bụng cá ba ngày ba đêm.

2¹Từ trong bụng cá, Giô-na cầu nguyện cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.²Ông nói: “Con kêu cầu cùng Giê-hô-va về nỗi nguy khốn mình và Ngài đáp lời con; từ lòng âm phủ con kêu cứu! Chúa đã nghe tiếng con.

³Chúa đã ném con xuống vực thẳm, vào lòng biển cả; các dòng nước bao phủ con; mọi cơn sóng và cơn ba đào của Chúa tràn qua con.⁴Con nói: ‘Mình đã bị đuổi khỏi trước mặt Chúa; làm sao mình có thể nhìn ngắm lại đền thánh của Ngài được đây?’

⁵Nước phủ lấp con để lấy đi mạng sống con; vực sâu bao quanh con bốn phía; rong biển vắn vít khắp đầu con.

⁶Con đã xuống tận nền các núi; đất đã cài các then nó nhốt con mãi mãi. Nhưng, hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, Chúa đã cứu mạng sống con khỏi hầm hố.

⁷Khi linh hồn con mòn mỏi trong con, thì con nhớ đến Giê-hô-va; và lời cầu nguyện con thấu đến Ngài, đến đền thánh của Ngài.⁸Kẻ nào hướng về các tượng thần hư không tức khước từ lòng thành tín Chúa đối với mình.

⁹Nhưng phần con, con sẽ dâng của lễ cho Chúa bằng tiếng cảm tạ; con sẽ làm thành điều mình đã hứa nguyện. Sự cứu rỗi đến từ Giê-hô-va!”

¹⁰Bấy giờ, Giê-hô-va phán với con cá, thì nó mửa Giô-na ra trên đất khô.

3 ¹Lời của Giê-hô-va đến với Giô-na lần thứ hai, rằng:²“Hãy đứng dậy đi đến thành Ni-ni-ve rộng lớn đó và công bố cho nó sứ điệp mà Ta truyền cho người phải rao báo.”

³Vậy là Giô-na đứng dậy đi đến Ni-ni-ve theo như lời của Giê-hô-va. Ni-ni-ve là thành phố rất lớn, phải đi mất ba ngày mới hết.

⁴Giô-na khởi sự vào thành và sau khi đi được một ngày, ông lớn tiếng rao báo, rằng: “Còn bốn mươi ngày nữa thành sẽ bị đổ sập.”

⁵Dân thành Ni-ni-ve tin Đức Chúa Trời và họ công bố một cuộc kiêng ăn. Tất cả họ, từ những người quyền cao chức trọng cho đến những kẻ thấp kém nhất, đều mặc vải thô vào.

⁶Chẳng mấy chốc tin tức đến tai vua Ni-ni-ve. Vua đứng dậy khỏi ngai, cởi áo bào ra mà mặc vải thô vào, rồi ngồi trong tro bụi.⁷Vua ban hành một công bố, rằng: “Theo lệnh của nhà vua cùng các quan tướng, chẳng người nào hoặc con vật nào, dầu là bò hay chiên, được ném bất kỳ thứ gì. Tất cả đều không được ăn, cũng không được uống nước.

⁸Cả người ta và thú vật đều phải mặc vải thô và phải lớn tiếng kêu khóc với Đức Chúa Trời. Mỗi người phải từ bỏ lối ác mình cũng như hành vi hung bạo của tay mình.⁹Biết đâu Đức Chúa Trời sẽ dung thứ và đổi ý mà từ bỏ cơn giận phùng phùng của Ngài, nhờ đó chúng ta không phải bị diệt vong.”

¹⁰Đức Chúa Trời nhìn thấy việc họ làm, tức từ bỏ các lối ác mình. Vậy là Đức Chúa Trời đổi ý về hình phạt mà Ngài phán sẽ giáng xuống trên họ và Ngài thôi không phạt họ nữa.

4¹ Nhưng có vẻ như điều này rất trái ý Giô-na, nên ông nổi giận.² Ông cầu nguyện với Giê-hô-va, rằng: “Ôi, hỡi Giê-hô-va, chẳng phải đây chính là điều con đã nói khi con còn ở trong xứ mình sao? Đó là lý do vì sao con đã hành động như lúc đầu, tìm cách trốn đi Ta-rê-si—vì con biết Chúa là Đức Chúa Trời bao dung, hay thương xót, chậm giận, đầy lòng thành tín, và hay đổi ý về việc giáng họa.³ Vậy nên, hỡi Giê-hô-va, con xin Ngài hãy cất lấy mạng sống con đi, vì với con thì chết còn hơn sống.”

⁴ Giê-hô-va phán: “Con giận dữ như vậy xem có phải không?”

⁵ Rồi Giô-na đi ra ngoài thành và ngồi ở mạn phía đông thành phố. Tại đó ông dựng một cái chòi và ngồi dưới bóng nó để chứng kiến những gì có thể xảy ra cho thành.

⁶ Giê-hô-va sắp đặt sẵn một cái cây, khiến nó vươn lên bên trên Giô-na và phủ bóng trên đầu ông, giúp ông đỡ bị kiệt sức.⁷ Nhưng đến lúc mặt trời mọc sáng hôm sau, Đức Chúa Trời lại sắp đặt sẵn một con sâu. Nó cắn cái cây và cây bị khô héo.

⁸ Khi mặt trời mọc lên sáng hôm sau, Đức Chúa Trời sắp đặt có một luồng gió nóng thổi từ phương đông. Rồi mặt trời cũng chiếu xuống đầu Giô-na, khiến ông ngất đi. Vậy là Giô-na ước được chết. Ông tự nhủ: “Với mình thì thì chết còn hơn sống.”

⁹ Lúc đó, Đức Chúa Trời phán với Giô-na: “Con nổi giận như vậy về cái cây đó xem có đúng không?” Giô-na đáp: “Con giận đến nỗi muốn chết còn hơn sống cũng phải thôi.”

¹⁰ Giê-hô-va phán: “Con đã động lòng vì cái cây mà con chưa từng khó nhọc vì nó, cũng chẳng làm cho nó mọc. Nó lớn lên sau một đêm, rồi nó lại chết sau một đêm.¹¹ Cho nên, về phần Ta, Ta lại chẳng động lòng thương thành Ni-ni-ve rộng lớn này, trong đó có hơn một trăm hai mươi ngàn người không phân biệt được tay phải với tay trái, cùng với nhiều gia súc, hay sao?”

Mi-chê

1¹ Đây là lời của Giê-hô-va phán với Mi-chê người Mô-rê-sét trong thời Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, các vua Giu-đa, là lời mà ông thấy về Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem.

² Tất cả các dân, hãy nghe. Hỡi trái đất cùng mọi vật trên đất, hãy nghe đây. Nguyên Chúa Giê-hô-va từ đền thánh Ngài làm chứng nghịch cùng các người.

³ Giê-hô-va ra khỏi chỗ mình; Ngài sẽ giáng hạ và giày đạp trên các miếu thờ ngoại giáo ở dưới đất.

⁴ Các núi sẽ tan chảy dưới chân Ngài; các thung lũng sẽ nứt ra như sáp gặp lửa, như nước bị đổ xuống triền dốc cao.

⁵ Việc ấy là vì sự bội nghịch của Gia-cốp và vì tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên. Nguyên do sự bội nghịch của Gia-cốp là gì? Chẳng phải là Sa-ma-ri sao? Do đâu có các miếu thờ tại Giu-đa? Chẳng phải là Giê-ru-sa-lem sao?

⁶ Ta sẽ khiến Sa-ma-ri thành một đồng trống ngoài đồng, như nơi để lập vườn nho. Ta sẽ kéo đá các tòa nhà xuống thung lũng; Ta sẽ khiến các nền nó trơ ra.

⁷ Tất cả tượng chạm của nó sẽ bị nghiền nát và mọi quà cáp đem đến cho nó sẽ bị thiêu hủy. Mọi tượng thần nó Ta sẽ khiến ra tang hoang. Vì nhờ các quà cáp trả cho nghề mồi dâm mình mà nó có được các thứ đó, nên các thứ đó cũng sẽ trở thành công giá trả lại cho gái mại dâm.”

⁸ Vì lý do này tôi sẽ than khóc, tiếc thương; tôi sẽ đi chân đất, để mình trần truồng; tôi sẽ kêu gào như chó rừng, than khóc như chim cú.

⁹ Vì các vết thương nó vô phương cứu chữa và các vết thương đó đã xảy đến cho Giu-đa. Chúng đã đến tận cửa ngõ của dân tộc tôi, đến tận Giê-ru-sa-lem.

¹⁰ Chớ thuật lại việc này tại Gát; đừng khóc lóc gì cả. Tại Bết Lê-áp-ra, tôi lăn lóc trong tro bụi.

¹¹ Hỡi thành Sa-phi-rơ, hãy đi qua, chịu cảnh trần truồng và xấu hổ. Các dân thành Xa-a-nan không đi ra. Bết Ê-xen than khóc, vì sự bảo vệ mình đã bị cất đi.

¹² Dân thành Ma-rốt nóng lòng chờ đợi tin lành, vì tai họa từ Giê-hô-va đã xuống đến cửa thành Giê-ru-sa-lem.

¹³ Hỡi dân thành La-ki, hãy thẳng ngựa vào xe. Chính người, La-ki, là cơ gây phạm tội cho con gái Si-ôn, vì các vi phạm của Y-sơ-ra-ên đều được thấy ở nơi người.

¹⁴ Vì vậy, người sẽ trao quà từ biệt cho Mô-rê-sét Gát; thành A-c-xíp sẽ khiến vua Y-sơ-ra-ên thất vọng.

¹⁵ Hỡi dân thành Ma-rê-sa, Ta sẽ đem đến chỗ các người một kẻ sẽ chiếm hữu các người. Giới lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên sẽ đi đến hang A-đu-lam.

¹⁶ Hãy cạo đầu và cắt tóc vì con cái mà các người vui thích. Hãy khiến mình hói đầu như chim đại bàng, vì con cái các người sẽ bị lưu đày cách xa các người.

² ¹Bất hạnh thay cho kẻ mưu toan phạm tội, kẻ trên giường mình trù tính làm việc tà ác. Khi trời sáng, chúng thực hiện toan tính đó vì chúng có quyền.

² Thêm muốn đồng ruộng là chúng cướp lấy; thêm muốn nhà cửa là chúng chiếm đoạt. Chúng áp chế người ta và nhà họ, cả người lẫn sản nghiệp họ.

³Vì vậy, đây là lời Giê-hô-va phán: “Này, Ta sẽ đem tai họa đến hành hại gia tộc này mà các người không thể rút cổ ra được. Các người sẽ không bước đi kiêu kỳ vì đó sẽ là thời buổi nhiều nhương.

⁴ Trong ngày đó, kẻ thù các người sẽ hát một bài về các người và than van bằng lời ca ai oán. Chúng sẽ hát:

‘Người Y-sơ-ra-ên chúng ta bị diệt vong cả rồi; Giê-hô-va thay đổi phần đất của dân tộc tôi. Sao Ngài lại có thể lấy đi mất của tôi? Ngài chia ruộng đồng của tôi cho quân phản bội!’”

⁵ Vì vậy, giới giàu các người sẽ chẳng có con cái để rút thăm chia đất trong hội của Giê-hô-va.

⁶ Chúng bảo: “Chớ nói tiên tri. Chúng nó không được nói tiên tri các việc này; chúng nó không được quở trách.”

⁷ Hỡi nhà Gia-cốp, có cần phải thật sự nói: “Thần Linh của Đức Chúa Trời nổi giận sao? Đây có thật là công việc của Ngài chẳng?” Phải chăng các lời tôi không ích lợi cho ai bước đi cách ngay thẳng?

⁸ Gần đây, dân Ta đã nổi dậy như quân thù. Các người lột áo dài, đồ mặc của những khách qua đường vô tư, chẳng khác gì những người lính từ mặt trận trở về nơi mà họ tưởng là chốn an toàn.

⁹ Các người đuổi các phụ nữ trong dân ta khỏi những ngôi nhà họ ưa thích; các người đoạt lấy phước lành của con cái họ mãi mãi.

¹⁰ Hãy đứng dậy đi đi, vì đây chẳng phải là nơi các người có thể ở lại, do sự ô uế của nó; nó đã bị hủy hoại hoàn toàn.

¹¹ Nếu có ai đến gặp các người với tinh thần giả trá và nói dối, rằng: “Tôi sẽ nói tiên tri cho anh em về rượu và rượu mạnh,” thì nó sẽ được xem là nhà tiên tri cho dân này.

¹² Hỡi Gia-cốp, chắc chắn Ta sẽ tập hợp tất cả các người lại. Chắc chắn Ta sẽ nhóm họp số dân còn lại của Y-sơ-ra-ên. Ta sẽ nhóm chúng lại như chiên cùng một chuồng, như bầy chiên giữa đồng cỏ. Sẽ có tiếng ồn lớn vì đoàn người đông đảo.

¹³ Kẻ mở đường cho chúng sẽ đi trước chúng. Chúng sẽ phá cổng và đi ra ngoài; vua chúng sẽ đi qua trước chúng. Giê-hô-va sẽ dẫn đầu chúng nó.

³ Tôi nói: “Này, xin hãy nghe đây, các lãnh đạo Gia-cốp cùng các vị cai trị nhà Y-sơ-ra-ên: Hiểu đâu là công lý chẳng phải là điều các người cần phải biết sao?

² Các người vốn là kẻ ghét điều lành và yêu chuộng điều dữ, kẻ lột da họ, róc thịt từ xương họ —

³ các người cũng là kẻ ăn thịt dân Ta, lột da họ, bẻ gãy xương cốt họ, rồi chặt thành từng mảnh, giống như thịt để nấu, như thịt trong chảo.

⁴ Rồi giới lãnh đạo các người sẽ kêu cứu Giê-hô-va mà Ngài sẽ chẳng đáp lời. Ngài sẽ ẩn mặt khỏi các người lúc đó, vì các người đã làm việc ác.

⁵ Giê-hô-va phán thế này về các tiên tri khiến cho dân Ta lầm lạc: “Đối với kẻ cho chúng ăn thì chúng rao: ‘Ông sẽ được thịnh vượng.’ Nhưng đối với người không đút gì vào miệng chúng thì chúng gây chiến với họ.

⁶ Vì vậy, đối với các người chỉ có đêm mà không có khải tượng; các người sẽ chịu tăm tối để chẳng xem quẻ bói toán gì được. Đối với các nhà tiên tri này mặt trời sẽ lặn và ngày sẽ thành ra tối tăm đối với chúng.

⁷ Các nhà tiên kiến sẽ xấu hổ và bọn thầy bói sẽ hoang mang. Tất cả bọn chúng sẽ che môi miệng lại, vì chẳng được Ta đáp lời.”

⁸ Nhưng về phần mình, tôi được đầy năng quyền nhờ Thần Linh của Giê-hô-va và đầy công lý cùng sức mạnh, để công bố cho Gia-cốp biết sự vi phạm của nó, cho Y-sơ-ra-ên tội lỗi nó.

⁹ Giờ thì hãy nghe đây, các người là kẻ lãnh đạo nhà Gia-cốp và giới cai trị nhà Y-sơ-ra-ên, những kẻ thù ghét công lý và bẻ cong mọi điều ngay thật.

¹⁰ Các người xây dựng Si-ôn bằng máu và Giê-ru-sa-lem bằng sự gian ác.

¹¹ Giới lãnh đạo của các người xét xử vì của hối lộ, các thầy tế lễ giảng dạy để nhận công giá và những tiên tri thì bói toán vì tiền. Thế mà các người lại dựa vào Giê-hô-va để bảo: “Chẳng phải Giê-hô-va ở với chúng ta sao? Sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến cho chúng ta đâu.”

¹² Vậy nên, do các người mà Si-ôn sẽ bị cày như đám ruộng, Giê-ru-sa-lem sẽ thành ra đồng đổ nát và núi đền thờ sẽ giống như ngọn đồi rậm rạp.

⁴ ¹Nhưng trong những ngày cuối cùng, núi của nhà Giê-hô-va sẽ được lập lên trên các núi khác. Núi ấy sẽ được tôn lên cao hơn các đồi và các dân sẽ đổ về đó.

²Nhiều dân tộc sẽ đi và bảo: “Hãy đến, chúng ta hãy đi lên núi của Giê-hô-va, lên nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Ngài sẽ dạy chúng ta các đường lối Ngài và chúng ta sẽ bước theo các nẻo Ngài.” Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn và lời của Giê-hô-va sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem.

³ Ngài sẽ đoán xét giữa nhiều dân tộc và sẽ phân xử cho nhiều đất nước xa xôi. Họ sẽ lấy gươm rèn thành lưỡi cày, lấy giáo rèn thành dao tỉa cây. Sẽ chẳng có nước nào vùng gươm chống nghịch nước khác, họ cũng sẽ không học cách gây chiến nữa.

⁴ Thay vào đó, họ sẽ mỗi người ngồi dưới cây nho mình và dưới cây vả mình. Sẽ chẳng có ai dọa dẫm họ, vì chính miệng Giê-hô-va đã phán.

⁵ Vì mọi dân ai nấy bước đi nhân danh thần của mình. Nhưng chúng tôi sẽ bước đi nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi đời đời.

⁶Giê-hô-va phán: “Vào ngày đó, Ta sẽ tập hợp người què và quy tụ những kẻ bị xua đuổi, tức kẻ mà ta đã khiến phải chịu khổ.

⁷ Ta sẽ biến những kẻ què quặt thành một dân sót và những kẻ bị xua đuổi thành một đất nước hùng mạnh và Ta, Giê-hô-va, sẽ cai trị chúng nó trên núi Si-ôn, từ nay cho đến đời đời.

⁸ Còn người, là tháp canh giữ bây, là ngọn đồi của con gái Si-ôn, quyền cai trị lúc trước, tức vương quốc của con gái Giê-ru-sa-lem, sẽ đến với người.

⁹ Đây, vì sao người lại khóc lớn? Phải chăng nơi người không có vua, mưu sĩ người đã chết, khiến người phải chịu đau đớn như người phụ nữ chuyển dạ?

¹⁰ Hỡi con gái Si-ôn, hãy đau đớn và quặn thắt mà sinh ra như người phụ nữ chuyển dạ. Vì giờ đây người sẽ ra ngoài thành, sống ngoài đồng ruộng và đi qua Ba-by-lôn. Tại đó người sẽ được giải cứu. Ở đó, Giê-hô-va sẽ giải cứu người khỏi tay kẻ thù mình.

¹¹ Còn bây giờ thì nhiều dân đã tập hợp lại chống nghịch người; chúng bảo: ‘Hãy để cho nó bị ô uế; nguyện mắt chúng ta hắt hê về Si-ôn.’”

¹² Nhà tiên tri nói: “Chúng không biết ý tưởng của Giê-hô-va, chúng cũng chẳng hiểu các chương trình của Ngài, vì Ngài đã gom chúng lại như những bó lúa đem vào sân đập.”

¹³ Giê-hô-va phán: “Hãy đứng dậy mà đập, hỡi con gái Si-ôn, vì Ta sẽ khiến sừng người ra sắt, Ta sẽ làm cho móng guốc người ra đồng. Người sẽ nghiền nát nhiều dân. Ta sẽ dành hết của cải phi nghĩa của chúng nó cho chính mình, tức Giê-hô-va, các tài sản nó cho chính Ta, là Chúa của cả đất.”

- 5 ¹Này, hỡi người dân Giê-ru-sa-lem, hãy tập hợp lại theo đội ngũ ra trận. Có tường bao quanh thành các người, nhưng chúng sẽ dùng roi mà đánh lên má nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên.
- 2 Còn người, hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, đầu người nhỏ bé giữa vòng các dòng tộc Giu-đa, nhưng từ người sẽ ra cho Ta một người cai trị Y-sơ-ra-ên; gốc tích người là từ ngàn xưa, từ trước vô cùng.
- 3 Vì vậy, Đức Chúa Trời sẽ bỏ mặc chúng, cho đến lúc người phụ nữ đang chuyển dạ sinh được con và những anh em còn lại của người trở về với dân Y-sơ-ra-ên.
- 4 Người sẽ đứng chặn bầy mình bằng sức mạnh của Giê-hô-va, bằng uy quyền của danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng sẽ trường tồn, vì lúc đó người sẽ rất quyền uy cho đến các chốn tận cùng trái đất.
- 5 Người sẽ làm sự bình an của chúng ta. Khi quân A-si-ri vào xứ chúng ta, chúng sẽ công hãm các thành trì chúng ta, rồi chúng ta sẽ tôn lên bảy kẻ chặn cùng tám nhà lãnh đạo dân chúng chống lại bọn chúng.
- 6 Những người này sẽ dùng gươm cai trị đất A-si-ri và cầm gươm nơi tay mình mà kiềm chế xứ của Nim-rót. Người sẽ giải cứu chúng ta khỏi người A-si-ri, khi chúng xâm nhập xứ sở của chúng ta, khi chúng đi lại bên trong lãnh thổ chúng ta.
- 7 Phần sót lại của Gia-cốp sẽ ở giữa nhiều dân tộc, giống sương móc từ Giê-hô-va, như mưa rào trên cỏ không chờ đợi con người, không chân chừ vì loài người.
- 8 Phần sót lại của Gia-cốp sẽ ở giữa các nước, ở giữa nhiều dân tộc, giống như sư tử ở giữa thú rừng, như sư tử tơ ở giữa các bầy chiên. Khi nó đi qua thì nó sẽ giẫm đạp lên chúng và xé chúng ra từng mảnh và sẽ chẳng có ai cứu được chúng.
- 9 Tay các người sẽ đưa lên đối địch lại kẻ thù mình và sẽ tiêu diệt chúng.
- ¹⁰Giê-hô-va phán: “Trong ngày đó, Ta sẽ diệt hết các ngựa người khỏi giữa người và sẽ phá hủy các xe ngựa chiến của người.
- ¹¹Ta sẽ hủy diệt các thành trong xứ các người và phá sập mọi đồn lũy người.
- ¹²Ta sẽ diệt trừ ma thuật khỏi tay người và người sẽ chẳng còn kẻ bói toán nữa.
- ¹³Ta sẽ hủy diệt các tượng chạm cùng các trụ thờ bằng đá ở giữa người. Người sẽ không còn thờ lạy sản phẩm tay mình làm ra.
- ¹⁴Ta sẽ nhổ tượng A-sê-ra giữa vòng người và Ta sẽ hủy phá các thành người.
- ¹⁵Trong cơn thịnh nộ, giận dữ, Ta sẽ thi hành sự báo thù đối với các dân không chịu nghe Ta.”

- 6¹ Nay, hãy nghe lời Giê-hô-va phán: “Hãy đứng dậy trình bày lý lẽ của ngươi trước mặt các núi; hãy khiến các đồi nghe được tiếng ngươi.
- 2² Hỡi các núi và các nền bền vững của đất, hãy nghe vụ kiện của Giê-hô-va. Vì Giê-hô-va đang kiện cáo dân Ngài và Ngài sẽ biện luận trước tòa để cáo tội Y-sơ-ra-ên.”
- 3³ “Này, dân Ta, Ta đã làm gì cho các ngươi? Ta đã gây phiền hà các ngươi như thế nào? Hãy cứ làm chứng phản bác Ta đi!
- 4⁴ Vì Ta đã đưa các ngươi ra khỏi đất Ai Cập, giải cứu các ngươi khỏi nhà nô lệ. Ta đã sai phán Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am đến cùng các ngươi.
- 5⁵ Hỡi dân Ta, hãy nhớ lại điều mà Ba-lác, vua Mô-áp, đã mưu tính, cùng những gì mà Ba-la-am, con trai Bê-ô, đã đáp lại với hắn khi các ngươi đi từ Si-tim đến Ghinh-ganh, để các ngươi biết được các việc công chính Ta, tức Giê-hô-va, đã làm”
- 6⁶ Tôi phải đem gì cho Giê-hô-va khi tôi sắp mình thờ lạy Đức Chúa Trời cao cả? Phải chăng tôi sẽ mang theo của lễ thiêu, chiên con một tuổi đến ra mắt Ngài?
- 7⁷ Giê-hô-va sẽ hài lòng với cả ngàn chiên đực, hoặc hàng vạn suất dầu sao? Tôi có phải dâng con trưởng để chuộc lại sự vi phạm mình, dâng bông trái của thân thể mình chuộc tội cho chính mình, chẳng?
- 8⁸ Hỡi người, Ngài đã cho ngươi biết đâu là phải và Giê-hô-va đòi hỏi ngươi điều gì: đó là hành xử công bình, yêu thích sự nhân từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời mình.
- 9⁹ Tiếng của Giê-hô-va đang kêu gọi thành—kẻ khôn ngoan đều thừa nhận danh Ngài: “Hãy lưu ý đến chiếc roi và người đã sửa soạn nó.
- 10¹⁰ Có của cải trong nhà kẻ gian ác bất lương, cùng cái lương non thật đáng tởm.
- 11¹¹ Ta có nên xem kẻ dùng cân gian với các trái cân giả trong bao là vô tội chăng?
- 12¹² Vì kẻ giàu thì đầy sự bạo lực, cư dân thì nói dối và lưỡi trong miệng họ thì lừa lọc.
- 13¹³ Vậy nên Ta đã đánh người thương tích trầm trọng, Ta đã khiến người ra hoang tàn vì tội lỗi người.
- 14¹⁴ Người sẽ ăn mà chẳng được no; cơn đói vẫn còn lại trong người. Người sẽ cất giấu tài sản, nhưng không giữ được, còn những thứ người giữ được thì Ta sẽ phó cho thanh gươm.
- 15¹⁵ Người sẽ gieo, nhưng không được gặt; người sẽ đạp trái ô liu, nhưng không được xúc dầu; người sẽ ép nho nhưng không được uống rượu.
- 16¹⁶ Người đã giữ các quy định Ô-m-ri đặt ra, cùng mọi công việc của nhà A-háp. Các người bước đi theo lời chỉ bảo của chúng nó. Vậy nên, Ta sẽ khiến người, cái thành, ra hoang tàn và các người, là cư dân, ra lời chế nhạo và người sẽ chịu khinh miệt như dân Ta.”

⁷ ¹Thật bất hạnh cho tôi! Đối với tôi thì như thể vụ gặt hái trái mùa hạ đã qua, thậm chí đi mót lại số nho còn sót trong vườn: Chẳng tìm thấy còn chùm nho nào, nhưng tôi vẫn thèm thường những trái vả đầu mùa.
² Người tin kính đã bị diệt khỏi đất; chẳng còn ai ngay thẳng giữa vòng dân chúng. Tất cả chúng đều rình rập làm đổ máu người khác; mọi người cùng với anh em mình đều dùng lưới săn đuổi một ai đó.
³ Tay chúng rất giỏi hãm hại: kẻ cai trị đòi dứt lột, giới quan tòa sẵn sàng nhận hối lộ, còn kẻ cầm quyền chẳng ngại bảo cho người khác biết mình muốn thu tóm gì. Chúng cứ thế mà toa rập với nhau.
⁴ Trong chúng nó, kẻ đang hoàng nhất cũng như bụi tâm xuân, người ngay thẳng nhất chẳng khác gì đám gai gốc. Đó là ngày các lính canh của người đã báo trước, tức ngày hình phạt các người. Tình trạng hỗn loạn của chúng đã đến.
⁵ Đừng cậy bất kỳ người hàng xóm nào; đừng tin bất kỳ bạn hữu nào. Hãy cẩn trọng về lời mình nói ngay cả đối với người phụ nữ nằm trong vòng tay người.
⁶ Vì con trai sỉ nhục cha, con gái đứng lên chống lại mẹ, còn con dâu thì nghịch với mẹ chồng. Kẻ thù của người ta lại là người nhà mình.
⁷ Nhưng về phần tôi, tôi sẽ trông chờ Giê-hô-va. Tôi sẽ chờ đợi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi tôi; Đức Chúa Trời tôi sẽ nghe tôi.
⁸ Hỡi kẻ thù tôi, chớ vui mừng về tôi. Sau khi té ngã tôi sẽ đứng dậy. Khi tôi ngồi trong bóng tối, Giê-hô-va sẽ là sự sáng cho tôi.
⁹ Vì tôi đã phạm tội với Giê-hô-va, cho nên tôi sẽ phải chịu cơn giận của Ngài cho đến khi Ngài bình vực duyên cớ tôi. Ngài sẽ đem tôi ra nơi sáng và tôi sẽ thấy Ngài giải cứu mình trong sự công bình của Ngài.
¹⁰ Rồi kẻ thù tôi sẽ thấy và kẻ đã hỡi tôi: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mày đâu?” sẽ phải xấu hổ. Mắt tôi sẽ nhìn xem nó; nó sẽ bị giày đạp như bùn ngoài đường.
¹¹ Sẽ đến ngày các tường thành người được xây dựng lại; vào ngày đó các ranh giới sẽ mở rộng thêm nhiều.
¹² Vào ngày đó, dân người sẽ đến cùng người, từ A-si-ri và các thành tại Ai Cập, từ Ai Cập cho đến sông lớn, tức sông Ơ-phơ-rát, từ biển này đến biển kia, từ núi này đến núi nọ.
¹³ Và các vùng đất đó sẽ bị bỏ hoang vì có những người hiện đang sống tại đó, vì có hậu quả các việc làm của họ.
¹⁴ Hãy dùng gậy chặn đất dân người, tức bầy của sản nghiệp người. Cho dầu chúng có sống đơn độc trong rừng cạnh núi Cạt-mên, nguyện chúng được no đủ ở Ba-san và ở Ga-la-át như ngày xưa.
¹⁵ Ta sẽ tỏ cho chúng các phép lạ như trong những ngày người ra khỏi đất Ai Cập.
¹⁶ Các dân sẽ nhìn thấy và xấu hổ về năng lực mình. Chúng sẽ lấy tay che miệng lại; tai chúng sẽ điếc.
¹⁷ Chúng sẽ liếm bụi đất như con rắn, như các sinh vật bò dưới đất. Chúng sẽ ra khỏi hang ổ mình cách sợ hãi; chúng sẽ sợ hãi mà đến cùng Chúa, tức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi và chúng sẽ sợ hãi vì có Ngài.
¹⁸ Có ai là Đức Chúa Trời giống như Chúa, Đấng cất tội lỗi đi, bỏ qua sự vi phạm của dân sót của cơ nghiệp Ngài? Chúa chẳng giữ lòng giận đến đời đời, vì Chúa vui thích tỏ cho chúng tôi sự thành tín của Ngài.
¹⁹ Chúa sẽ lại thương xót chúng tôi; Ngài sẽ giảm bớt các tội lỗi chúng tôi dưới chân Ngài. Ngài sẽ ném mọi tội lỗi của chúng tôi xuống biển sâu.
²⁰ Ngài sẽ tỏ chân lý cho Gia-cốp và sự thành tín cho Áp-ra-ham, như Ngài đã thề hứa với các tổ tiên chúng tôi khi xưa.

Na-hum

¹ ¹Lời tuyên bố về Ni-ni-ve. Sách Khải tượng của Na-hum, người Ên-cốt.
² Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời đổ kỵ và báo thù; Đức Giê-hô-va báo thù và đầy cơn thanh nộ; Đức Giê-hô-va báo thù kẻ địch Ngài, Ngài vẫn duy trì cơn giận của Ngài đối với kẻ thù Ngài.
³ Đức Giê-hô-va chậm giận và đầy uy quyền; Ngài sẽ không khi nào tuyên bố kẻ thù Ngài là vô tội. Đức Giê-hô-va thể hiện đường lối Ngài trong gió lốc và bão tố, mây là bụi dưới chân Ngài.
⁴ Ngài quở trách biển và khiến nó khô; Ngài làm khô cạn tất cả sông ngòi. Ba-san yếu đuối, và Cạt-mên cũng vậy; hoa Li-băng héo rụng.
⁵ Núi non rung động trước sự hiện diện Ngài, các ngọn đồi tan chảy; đất đổ sập trước sự hiện diện Ngài, thật vậy, thế giới và muôn dân trên đất đều ngã quỵ.
⁶ Ai có thể đứng nổi trước cơn thanh nộ của Ngài? Ai có thể cưỡng lại cơn giận dữ của Ngài? Cơn thanh nộ của Ngài đổ ra như lửa, và đá vỡ ra bởi Ngài.
⁷ Đức Giê-hô-va là tốt lành, Ngài là thành trì trong ngày gian khổ; Ngài thành tín với ai nương náu nơi Ngài.
⁸ Nhưng Ngài sẽ dùng nước lụt diệt sạch kẻ thù Ngài; Ngài sẽ đuổi theo chúng vào trong bóng tối.

⁹ Các người lập mưu gì chống lại Đức Giê-hô-va? Ngài sẽ diệt hết; sự gian khổ sẽ chẳng nổi lên lần thứ nhì.

¹⁰ Vì chúng sẽ lộn xộn như bụi gai; chúng sẽ ngấm trong đồ uống của chúng; chúng sẽ hoàn toàn bị lửa thiêu đốt như rơm khô.

¹¹ Hỡi Ni-ni-ve, từ giữa người xuất hiện người lập mưu ác nghịch lại Đức Giê-hô-va, nó là kẻ lập ra sự gian ác.

¹² Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: “Dù chúng đầy sức mạnh và đông người, nhưng chúng sẽ bị xén bớt; người của chúng sẽ không còn nữa. Nhưng người, hỡi Giu-đa: Dù Ta khiến người đau đớn, Ta sẽ không làm khổ người nữa.

¹³ Bây giờ Ta sẽ bẻ gãy ách của chúng khỏi người; Ta sẽ bẻ gãy xiềng xích người.”

¹⁴ Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh về người, hỡi Ni-ni-ve: “Người sẽ không có con cháu nào mang danh người. Ta sẽ diệt các tượng chạm và tượng đúc bằng kim loại khỏi đền thờ các thần của người. Ta sẽ đào mộ người, vì người dễ tiện.”

¹⁵ Kìa, trên cao nguyên có bàn chân của người đem tin lành, là người rao báo sự bình an! Hỡi Giu-đa, hãy vui mừng tổ chức các lễ hội của người, hãy giữ lời thề người, vì kẻ ác sẽ không xâm chiếm người; nó bị tiêu diệt hoàn toàn.

2 ¹Kẻ đập người tan tác đang tiến đến chống lại người. Hãy giữ những tường thành, bảo vệ đường phố, hãy làm cho người nên mạnh mẽ, tập hợp quân đội người. ²Vì Đức Giê-hô-va sẽ phục hồi sự uy nghi của Gia-cốp, như sự uy nghi của Y-sơ-ra-ên, dù những kẻ cường đoạt đã tàn phá chúng và hủy diệt các nhánh nho của chúng.

³Khiên của các dũng sĩ nó là màu đỏ, lính can đảm mặc áo màu đỏ tươi; thân kim loại của xe chiến mã lóe sáng trong ngày chúng dàn trận, rừng gươm giáo được vẩy trên không.

⁴Xe chiến mã chạy nhanh trên khắp đường phố; chúng chạy đi chạy lại trên những đường rộng. Chúng như ngọn đuốc, chúng chạy như chớp nhoáng.

⁵Kẻ đập người tan tác gọi các sĩ quan của nó; chúng sẩy chân vào nhau khi hành quân; chúng mau chóng tấn công tường thành. Cái khiên lớn đã sẵn sàng để bảo vệ những kẻ tấn công này.

⁶Các cửa sông đều bị mở toang, cung điện sụp đổ điêu tàn.

⁷Nữ hoàng bị lột quần áo và bị bắt đi; các nữ tì của bà ấy rên rỉ như bò câu, đấm ngực mình.

⁸Ni-ni-ve như hồ nước rỉ, dân nó chạy trốn như nước tuôn ò ạt. Những người khác la lên, “Dừng lại, dừng lại,” nhưng không ai ngoái xem.

⁹Hãy cướp bạc, cướp vàng, vì nó nhiều vô kể, những vật xinh đẹp của Ni-ni-ve nhiều vô ngần.

¹⁰Ni-ni-ve hoang vắng và điêu tàn. Lòng người tan chảy, đầu gối họ va vào nhau, ai nấy đều thống khổ; mặt mày tái nhợt.

¹¹Chuông sư tử đâu rồi, nơi mà sư tử con ăn thịt, sư tử đực và sư tử cái dạo bước với sư tử con, nơi mà chúng chẳng sợ hãi đâu rồi?

¹²Sư tử đực xé xác con mồi cho sư tử con; nó bóp cổ con mồi cho sư tử cái, và chất đầy thịt con mồi trong hang, hang nó đầy thịt con mồi bị vồ xé.

¹³“Kìa, Ta nghịch lại người” – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. “Ta sẽ đốt xe chiến mã của người thành khói, và gươm dao sẽ tàn sát sư tử con của người. Ta sẽ dứt cửa cướp của người khỏi đất, và tiếng của những sứ giả người sẽ không còn được nghe nữa.”

³ Khốn thay cho thành đầy huyết! Nó đầy sự dối trá và của cướp; nạn nhân luôn luôn ở trong thành đó.² Nhưng bây giờ có tiếng roi và tiếng bánh xe rầm rầm, ngựa nhảy dựng lên, xe chiến mã rền vang.

³ Có lính kỵ xông tới, gươm sáng lóe, giáo lấp lánh, những đồng thi hài, những đồng xác chết. Xác chết nhiều vô kể; những kẻ tấn công chúng vấp ngã trên chúng.⁴ Việc này xảy đến vì những hành động dâm dật của con điếm quyền rũ, chuyên làm tà thuật, nó bán các nước qua sự dâm dật của nó, và các dân qua hành động tà thuật của nó.

⁵ "Kìa, Ta nghịch lại người" – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. "Ta sẽ tốc váy người lên phủ mặt và phô bày những phần kín của người cho các dân, sự xấu hổ người cho các vương quốc.

⁶ Ta sẽ ném rác rưởi ghê tởm lên người và khiến người nên hèn hạ; Ta sẽ biến người thành người mà ai nấy sẽ dòm ngó.

⁷ Hễ ai thấy người thì sẽ lánh xa người và nói rằng, 'Ni-ni-ve bị tiêu diệt; ai sẽ than khóc cho nó?' Ta có thể tìm ai ở đâu để an ủi người?"

⁸ Hỡi Ni-ni-ve, người tốt hơn Thê-be sao, là nơi được xây trên Sông Nin, có nước bao quanh, đại dương bảo vệ, biển là tường?

⁹ Ê-thi-ô-pi và Ai Cập là sức mạnh của nó, sức mạnh ấy không có giới hạn; Phút và Li-by là đồng minh của nó.

¹⁰ Nhưng Thê-be bị bắt; nó bị bắt làm phu tù; con cái nó bị nghiền nát ở đầu đường; kẻ thù nó bóc thăm trên những tướng công nó, và tất cả những người quyền quý của nó bị xiềng xích.

¹¹ Người cũng sẽ say; người sẽ cố trốn, người cũng sẽ tìm nơi ẩn náu khỏi kẻ thù mình.

¹² Tất cả các pháo đài của người sẽ như cây vả đầy trái vả đầu mùa: nếu chúng bị rung, chúng rơi vô miệng người ăn.

¹³ Kìa, những người ở giữa người là phụ nữ; các cổng trong xứ người bị mở toang cho quân thù người; lửa thiêu đốt các then cửa.

¹⁴ Hãy lấy nước cho ngày bao vây; củng cố các pháo đài người; hãy nhào đất sét và trộn vữa; chọn khuôn cho gạch.

¹⁵ Lửa sẽ thiêu đốt người tại đó, và gươm dao sẽ hủy diệt người. Nó sẽ ăn nuốt người như châu chấu con, nhiều như châu chấu trưởng thành.

¹⁶ Người đã thêm các lái buôn nhiều hơn sao trên trời; nhưng chúng như châu chấu con: chúng cắn phá xứ và bay đi chỗ khác.

¹⁷ Các hoàng thân người nhiều như châu chấu trưởng thành, và các quan tướng người như đàn châu chấu đậu trên tường khi trời lạnh. Nhưng khi mặt trời mọc, chúng bay đi chỗ khác và không ai biết chúng đi đâu.

¹⁸ Hỡi vua A-sy-ri, những người chăn chiên của người đang ngủ; những kẻ cai trị của người đang nghỉ. Dân người bị rải tan tác trên miền núi, không ai nhóm họp chúng.

¹⁹ Vết thương người không thể được chữa lành. Vết thương người trầm trọng lắm. Hễ ai nghe tin về người cũng sẽ vỗ tay hơn hờ trên người. Ai thoát khỏi sự gian ác triền miên của người?

Ha-ba-cúc

¹ Đây là lời công bố mà tiên tri Ha-ba-cúc đã nhận lãnh:² "Lạy Đức Giê-hô-va, con sẽ kêu xin cứu giúp cho đến khi nào, và Ngài sẽ không nghe cho đến khi nào? Con đã kêu la với Ngài trong cơn kinh khiếp, Bạo lực! Nhưng Ngài không cứu con!

³ Sao Ngài khiến con nhìn thấy tội lỗi và xem điều phạm pháp? Sự hủy diệt và bạo lực ở trước mặt con; có sự xung đột, và sự tranh chấp dấy lên!

⁴ Vậy, luật pháp trở nên yếu đi, và công lý không tồn tại dài lâu. Vì kẻ ác bao vây người công bình; như vậy công lý bị sai lệch." Đức Giê-hô-va trả lời Ha-ba-cúc,

⁵ "Hãy xem các dân và dò xét chúng; hãy sửng sốt và kinh ngạc! Vì Ta chắc chắn sẽ làm một việc trong thời của người mà người sẽ chẳng tin khi người ta thuật lại việc đó cho người.

⁶ Vì kìa! Ta sẽ đẩy lên dân Canh-đê – một dân hung tợn và bạo tàn – chúng sẽ hành quân qua khắp xứ đặng bao vây nhà cửa chẳng phải của chúng.

⁷ Chúng thật đáng sợ và kinh hãi; sự đoán xét và huy hoàng của chúng đều đến từ chúng!

⁸ Ngựa của chúng cũng phi nhanh hơn loài báo, tinh ranh hơn muông sói ban đêm! Ngựa của chúng phi nước đại, và kỵ binh chúng đến từ đằng xa – chúng bay như đại bàng sà xuống vồ mồi!

⁹ Tất cả bọn chúng đến để hành hung, quân nó đi như gió sa mạc, chúng gom tù binh như cát!

¹⁰ Chúng chế nhạo các vua, những người cai trị chỉ là trò cười của chúng! Chúng cười nhạo đồn lũy, chúng đắp mô đất và đánh chiếm!

- ¹¹ Gió sẽ ủa đến; gió sẽ lừa những kẻ có tội, những kẻ coi sức mạnh mình là thần!” Ha-ba-cúc hỏi Đức Giê-hô-va một câu hỏi khác,
- ¹²“Chẳng phải Ngài đã có từ thời xưa sao, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, Đấng Thánh của con? Chúng con sẽ không chết. Đức Giê-hô-va đã quyết định đoán xét dân ấy, và Ngài, là Văng đá, đã lập chúng lên để sửa phạt!
- ¹³ Mắt Ngài quá tinh sạch đến nỗi không nhìn điều ác, và Ngài không thể nhìn thấy điều phạm pháp mà không làm gì cả; vậy tại sao Ngài nhìn xem những kẻ phản bội? Sao Ngài nín lặng khi kẻ ác nuốt người công bình hơn chúng?
- ¹⁴ Ngài khiến loài người như cá, như loài bò sát không ai hướng dẫn.
- ¹⁵ Chúng đem theo mồi câu; chúng kéo người ta trong lưới đánh cá và gom lại trong lưới mình. Đây là lý do chúng hớn hở và hồ hởi reo mừng!
- ¹⁶ Vậy chúng dâng tế lễ cho lưới đánh cá mình và xông hương cho lưới của chúng, vì phần của chúng là thú vật mập béo và thịt nhiều mỡ là thức ăn của chúng!
- ¹⁷ Vậy chúng sẽ giữ sạch lưới mình và tiếp tục giết các dân, không chút thương xót sao?”

2 ¹Tôi sẽ đứng nơi trạm canh và đứng yên nơi tháp canh, và tôi sẽ cẩn thận xem Ngài sẽ phán gì với tôi và tôi nên thưa lại thế nào về lời than thở của tôi.

²Đức Giê-hô-va trả lời tôi và nói, “Hãy ghi lại sự hiện thấy này, và hãy ghi rõ ràng trên các bảng đá để ai nấy có thể đọc được khi đang chạy!

³ Vì sự hiện thấy này hướng đến tương lai và cuối cùng sẽ xảy ra chứ không lừa dối đâu. Dù nó chậm xảy ra, nhưng hãy cứ chờ! Vì chắc chắn nó sẽ xảy đến và sẽ không trì hoãn!

⁴ Kia! Kẻ có lòng thêm muốn không ngay thẳng thì vênh váo. Nhưng người công bình sẽ sống bởi đức tin mình!

⁵ Vì rượu là kẻ phản bội của kẻ ngạo mạn để rồi nó sẽ không tồn tại, nhưng lòng ham mê nó rộng như mồ mả, và như sự chết, nó không bao giờ thỏa mãn. Nó thấu tóm từng nước và quy tụ lại tất cả các dân.

⁶ Chẳng phải những dân này sáng tác ra chuyện ngụ ngôn nghịch về nó và những câu cách ngôn chế giễu nó, rằng: “Khốn thay cho kẻ gom góp thứ chẳng thuộc về mình! Người sẽ còn chất đầy vật cầm cố đến bao giờ?

⁷ Kẻ nghiêng rặng trước mặt người sẽ bỗng dừng không vùng dậy, và những kẻ khiến người sợ hãi không thức giấc sao? Người sẽ trở thành nạn nhân của chúng!

⁸ Vì người đã cướp bóc nhiều nước, tất cả những người còn sót lại của các dân sẽ cướp người, vì có huyết người ta và bạo lực trong xứ, làng mạc, và cư dân của nó.

⁹ Khốn cho kẻ kiếm lợi lộc gian ác cho nhà mình, để xây tổ mình trên cao và ẩn mình khỏi tay của kẻ ác!’

¹⁰ Người đã làm ô uế nhà mình bằng việc giết nhiều dân, và phạm tội nghịch cùng người.

¹¹ Đá trên vách tường sẽ lên tiếng tố cáo người rườn trên mái sẽ trả lời:

¹² Khốn cho kẻ lấy huyết xây thành và lấy sự phạm pháp để thiết lập thị trấn!

¹³ Chẳng phải bởi Đức Giê-hô-va vạn quân mà các dân dốc sức cực nhọc cho lửa và các nước nhọc nhằn cho sự hư vô sao?

¹⁴ Nhưng khắp đất sẽ đầy dẫy sự hiểu biết về vinh quang của Đức Giê-hô-va như nước tràn khắp biển.

¹⁵ ‘Khốn cho kẻ xúi người lân cận mình uống, pha chất độc cho làm cho nó say đắm nhìn xem sự trần truồng của nó!’

¹⁶ Người sẽ xấu hổ ê chề hơn là được vinh quang! Người cũng hãy uống để phơi bày sự trần truồng của người!

Chén trên tay phải của Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên người, và sự hổ thẹn sẽ bao trùm danh dự người.

¹⁷ Bạo lực ở Li-băng sẽ bao trùm người, và sự giết hại các loài thú sẽ khiến người kinh hãi vì người làm đổ huyết và gây ra trong xứ, trong thành, và cư dân trong đó.

¹⁸ Tượng chạm có ích gì cho người? Vì kẻ chạm nó, hoặc kẻ dùng kim loại nấu chảy đúc nên nó, đều là kẻ dạy lời dối trá; vì nó trông cậy vào việc tay nó làm khi đúc nên những thần cầm điếc ấy.

¹⁹ Khốn thay cho kẻ nói với khúc gỗ rằng, ‘Xin ngài thức dậy!’ Hoặc nói với hòn đá cầm rằng, ‘Xin ngài trỗi dậy!’

Những thứ này thể dạy dỗ gì chẳng? Kia, nó được mạ vàng và bạc, trong nó chẳng có hơi thở.

²⁰ Nhưng Đức Giê-hô-va ngự trong đền thánh Ngài! Hãy im lặng trước mặt Ngài, hỡi mọi dân trên đất!”

¹ Lời cầu nguyện của tiên tri Ha-ba-cúc:² Lạy Đức Giê-hô-va, con đã nghe về danh tiếng của Ngài, và con sợ hãi! Lạy Đức Giê-hô-va, xin khơi lại công việc Ngài trong thời nay; xin Ngài tỏ ra cho biết trong thời nay; xin Ngài nhớ thương xót chúng con trong cơn thanh nộ của Ngài!

³ Đức Chúa Trời đến từ Tê-man, Đấng Thánh đến từ Núi Pha-ran! Sê-la. Vinh quang Ngài tràn ngập khắp các tầng trời, đất đầy dẫy sự ngợi khen Ngài.

⁴ Tia sáng từ tay Ngài tỏa như hào quang, Ngài giữ quyền năng Ngài trong đó.

⁵ Bệnh dịch đi trước mặt Ngài, và tai họa theo sau chân Ngài.

⁶ Ngài đứng yên và đo trái đất; Ngài nhìn và lay động các nước! Ngay cả những ngọn núi vĩnh cửu cũng tan tác, và những ngọn đồi đồi đều quỳ xuống! Đường lối của Ngài là đời đời!

⁷ Tôi thấy lều của người Cu-san gặp tai họa, và màn trại trong xứ Mi-đi-an lung lay.

⁸ Có phải Đức Giê-hô-va nổi giận với sông ngòi? Có phải Ngài nổi cơn thanh nộ với các con sông, hoặc Ngài phẫn nộ với biển khi Ngài cười ngựa và xe chiến mã đặng giải cứu?

⁹ Ngài lấy cung ra khỏi bao; Ngài tra tên vào cung! Sê-la. Ngài phân rẽ đất bằng sông ngòi.

¹⁰ Núi non thấy Ngài thì oằn mình đau khổ! Mưa trút nước trên chúng; biển sâu vang tiếng! Biển gợn cao những con sóng!

¹¹ Mặt trời và mặt trăng đứng yên trên trời, chúng dừng lại khi thấy ánh sáng của mũi tên Ngài và chớp nhoáng lờ ra từ ngọn giáo Ngài!

¹² Ngài bước đều trên đất trong cơn phẫn nộ. Ngài giận dữ chà đạp các nước.

¹³ Ngài đi ra đặng giải cứu dân Ngài, tức là giải cứu người được xúc dầu của Ngài! Ngài đập vỡ đầu của phường gian ác đặng phơi trụi nó cho đến tận cổ! Sê-la.

¹⁴ Ngài lấy cây tên của lính chiến đâm đầu nó vì chúng như cơn bão khiến chúng con tan tác, chúng hả hê khi cắn nuốt người nghèo trong nơi kín đáo.

¹⁵ Ngài cười ngựa đi khắp biển, và đạp trên đồng nước lớn.

¹⁶ Con nghe, và thân thể con run rẩy! Môi con run khi nghe tiếng! Xương cốt con mục nát, và con run rẩy khi con yên lặng chờ ngày tai họa giáng trên những kẻ xâm chiếm chúng con.

¹⁷ Dù cây vả không trở bông và cây nho không ra trái; dù cây ô-liu không sinh sản, và đồng ruộng không sanh ra đồ ăn; dù bầy chiên bị đứt khỏi ràn, và trong chuồng không có gia súc

¹⁸ Nhưng con vẫn sẽ vui mừng nơi Đức Giê-hô-va! Con sẽ vui mừng vì Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi của con!

¹⁹ Chúa Giê-hô-va là sức mạnh của con. Ngài khiến chân con như chân hươu cái và dẫn con đến nơi cao! – Gửi cho nhạc trưởng, dùng với đàn dây của tôi.

Phô-ni

¹ Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Sô-phô-ni con Cu-si, cháu Ghê-đa-lia, chắt A-ma-ria, chít Ê-xê-chia, trong đời Giô-si-a con A-môn, vua Giu-đa.

² "Ta sẽ hủy diệt hoàn toàn mọi vật khỏi mặt đất! – Đức Giê-hô-va phán vậy.

³ Ta sẽ tiêu diệt loài người và loài thú; Ta sẽ tiêu diệt chim trời và cá biển, những sự suy đồi của kẻ ác! Ta sẽ diệt loài người khỏi mặt đất! – Đức Giê-hô-va phán vậy.

⁴ "Ta sẽ giang tay ra trên Giu-đa và mọi dân cư Giê-ru-sa-lem. Ta sẽ trừ diệt tàn dư của Ba-anh khỏi nơi này và tên của những kẻ thờ lạy thần tượng giữa các thầy tế lễ,

⁵ là những kẻ đứng trên nóc nhà thờ lạy các cơ binh trên trời, và những kẻ thờ lạy và thề với Đức Giê-hô-va nhưng cũng thề với Minh-côm.

⁶ Ta cũng sẽ diệt những kẻ đã từ bỏ bước theo Đức Giê-hô-va, những kẻ không tìm kiếm Đức Giê-hô-va và không tìm cầu sự hướng dẫn của Ngài."

⁷ Hãy im lặng trước sự hiện diện của Chúa Giê-hô-va, vì ngày của Đức Giê-hô-va đang đến gần; vì Đức Giê-hô-va đã chuẩn bị sẵn của tế lễ và biệt riêng các khách của Ngài.

⁸ "Trong ngày dâng tế lễ của Đức Giê-hô-va, Ta sẽ phạt các hoàng thân và vương tử, và những kẻ mặc quần áo ngoại bang.

⁹ Trong ngày đó, Ta sẽ phạt những kẻ nhảy qua ngạch cửa, những kẻ chất đầy nhà mình bằng sự bạo lực và gian dối!

¹⁰ Trong ngày đó" – Đức Giê-hô-va phán vậy – "sẽ có tiếng kêu la khốn khổ từ Cổng Cá, tiếng khóc than từ Quận Nhì, và một tiếng đồ ảm từ miền đồi núi.

¹¹ Hãy than khóc, hỡi cư dân Quận Chợ, vì các lái buôn sẽ phá sản; những kẻ chở bạc sẽ bị diệt mất.

- ¹² Khi đó, Ta sẽ dùng đèn tìm trong Giê-ru-sa-lem những kẻ lẳng xuống trong rượu và nói trong lòng rằng, ‘Đức Giê-hô-va sẽ không ban phước hoặc giáng họa!’
- ¹³ Cửa cải chúng sẽ thành cửa cướp, và nhà cửa chúng sẽ thành nơi hoang phế! Chúng sẽ xây nhà nhưng không ở, và trồng vườn nho mà không được uống rượu!
- ¹⁴ Ngày lớn của Đức Giê-hô-va đã đến gần, gần và đến nhanh chóng! Tiếng động trong ngày của Đức Giê-hô-va sẽ là tiếng của người chiến sĩ khóc lóc cay đắng!
- ¹⁵ Ngày ấy sẽ là ngày thịnh nộ, ngày đau buồn và thống khổ, ngày của bão tố và tàn phá, ngày tối tăm và ảm đạm, ngày đầy mây và đen tối!
- ¹⁶ Đó sẽ là ngày của tiếng kèn và kèn báo động xông trận vào các thành trì kiên cố và lũy châu mai trên cao!
- ¹⁷ Vì Ta sẽ giáng sự đau khổ trên loài người, để chúng bước đi như người mù vì chúng đã phạm tội nghịch lại Đức Giê-hô-va! Huyết của chúng sẽ tuôn trào như bụi, và nội tạng của chúng như phân!
- ¹⁸ Bạc hay vàng cũng sẽ không thể cứu chúng khỏi ngày thịnh nộ của Đức Giê-hô-va! Lửa thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ thiêu đốt cả xứ, vì sự tiêu diệt mà Ngài sẽ giáng trên hết thầy dân cư trong xứ là kinh khủng lắm!”

² ¹Hãy tập hợp lại và nhóm lại, hỡi dân chẳng xấu hổ -²trước khi lệnh dẫn đến kết quả, trước khi ngày trôi qua như trấu, trước khi cơn giận thành nộ bùng bùng của Đức Giê-hô-va giáng trên các người! Trước khi ngày thành nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên các người!

³ Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va, hỡi các người là dân khiêm nhường trên đất vắng phục mạng lệnh của Ngài! Hãy tìm kiếm sự công bình! Hãy tìm kiếm sự khiêm nhường, thì có thể các người sẽ được bảo vệ trong ngày thành nộ của Đức Giê-hô-va!

⁴ Vì Ga-xa sẽ bị ruồng bỏ, và Ách-kê-lôn sẽ trở thành nơi bị tàn phá! Chúng sẽ đuổi Ách-đốt vào buổi trưa, và chúng sẽ nhổ Êc-rôn!

⁵ Khốn cho dân cư vùng duyên hải, là dân Kê-rê-thi! Đức Giê-hô-va đã phán nghịch lại người, hỡi Ca-na-an, xứ Phi-li-tin! Ta sẽ tiêu diệt các người cho đến khi không còn dân cư nào sót lại!

⁶ Vậy, vùng duyên hải sẽ trở thành đồng cỏ cho người chăn chiên và ràn chiên.

⁷ Vùng ven biển sẽ thuộc về những người còn sót lại của nhà Giu-đa, là những người sẽ chăn bầy mình tại đó. Người của họ sẽ nằm xuống vào ban đêm trong nhà của Ách-kê-lôn, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ sẽ chăm sóc họ và phục hồi vận mệnh họ.

⁸”Ta có nghe lời chế nhạo của Mô-áp và lời chửi rủa của dân Am-môn khi chúng chế nhạo dân Ta và xâm phạm biên giới của họ.

⁹ Vậy, như Ta hằng sống” – Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy, “Mô-áp sẽ như Sô-đôm, và dân Am-môn sẽ như Gô-mô-rơ; một nơi lầy cỏ dại và đầy hầm muối, một nơi hoang vu đời đời! Nhưng những người còn sót lại trong dân Ta sẽ cướp chúng, và những người còn sót lại của dân Ta sẽ thừa hưởng chúng!”

¹⁰ Việc này sẽ xảy đến trên Mô-áp và Am-môn vì lòng kiêu ngạo của chúng, vì chúng chế nhạo và coi thường dân của Đức Giê-hô-va vạn quân!

¹¹ Sau đó chúng sẽ sợ Đức Giê-hô-va, vì Ngài sẽ chế giễu tất cả các thần trên đất. Ai nấy sẽ thờ phượng Ngài, tất cả mọi người từ nơi của mình, từ khắp bờ biển!

¹² Dân Cút cũng sẽ bị đâm bởi gươm của Ta,

¹³ và tay của Đức Chúa Trời sẽ đánh phương bắc và tiêu diệt A-sy-ri, Ni-ni-ve sẽ thành nơi hoang vu, khô cằn như sa mạc.

¹⁴ Bầy súc vật sẽ nằm nghỉ giữa A-sy-ri, mọi loài thú của các nước, chim và cú sẽ làm tổ trên đầu trụ. Sẽ có tiếng hót líu lo trên cửa sổ và quạ sẽ kêu trên ngưỡng cửa, vì Ngài đã dỡ bỏ những cây xà bằng gỗ tuyết tùng.

¹⁵ Đây là thành hoan hỉ đã sống mà không sợ hãi, tự nhủ trong lòng rằng, “Ta đây, không nơi nào ngang sức với ta!” Nó đã trở thành một nỗi kinh khiếp, là nơi cho loài thú nằm nghỉ! Ai nấy đi ngang qua nó đều sẽ huýt sáo chê cười và lắc tay thất vọng!

³ ¹Khốn cho thành phản nghịch! Thành hung tợn bị ô uế!
² Nó không nghe tiếng của Đức Chúa Trời, không chấp nhận sự sửa phạt của Đức Giê-hô-va! Nó không trông cậy Đức Giê-hô-va và sẽ không đến gần Đức Chúa Trời mình.
³ Các hoàng thân của nó là sư tử gầm thét ở giữa nó! Các quan xét của nó là muông sói ban đêm không chừa gì lại để gặm vào buổi sáng!
⁴ Các tiên tri nó là những kẻ xác láo và phản nghịch! Các thầy tế lễ của nó xúc phạm nơi thánh và vi phạm luật pháp!
⁵ Đức Giê-hô-va là công bình ở giữa nó! Ngài không thể làm sai! Mỗi buổi sáng Ngài sẽ tỏ ra công lý của Ngài! Nó sẽ không bị che khuất khỏi ánh sáng, nhưng tội phạm không biết xấu hổ!

⁶”Ta đã diệt các dân; các pháo đài của chúng bị đổ nát. Ta đã làm đường phố của chúng ra hoang tàn, đến nỗi không ai đi qua. Các thành phố của chúng bị hủy diệt đến nỗi không còn ai ở đó.

⁷ Ta nói, ‘Chắc chắn các ngươi sẽ sợ Ta! Hãy chấp nhận sự sửa phạt và đừng để bị dứt khỏi nhà của ngươi mà Ta đã định sẽ làm đối với ngươi!’ Nhưng chúng háo hức bắt đầu mỗi buổi sáng bằng việc làm hư hại những việc làm mình.

⁸ Vậy, hãy đợi Ta” – Đức Giê-hô-va phán vậy – “cho đến ngày Ta đứng lên đặng cướp bóc! Vì Ta đã quyết định nhóm lại các nước, tập hợp các vương quốc, và giáng trên chúng cơn giận của Ta, là cơn thanh nộ dữ dội, đến nỗi khắp đất đều sẽ bị lửa giận dữ của Ta thiêu đốt.

⁹ Nhưng sau đó Ta sẽ ban môi tinh sạch cho dân chúng, để tất cả chúng sẽ nhân danh Ta mà kêu cầu đặng vai kẻ vai phục vụ Ta.

¹⁰ Từ bên kia sông Ê-thi-ô-pi, những người thờ phượng Ta – dân bị tản lạc của Ta – sẽ dâng của lễ cho Ta.

¹¹ Trong ngày đó, ngươi sẽ không bị xấu hổ về hết thấy những việc ngươi đã phạm nghịch lại Ta, vì khi đó, Ta sẽ loại khỏi ngươi những kẻ kiêu ngạo, và bởi vì ngươi sẽ không còn hành động ngạo mạn trên núi thánh của Ta nữa.

¹² Nhưng Ta sẽ chữa lại giữa ngươi một dân thấp hèn và nghèo khổ, và ngươi sẽ ẩn náu trong danh Đức Giê-hô-va.

¹³ Những kẻ còn sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không còn làm điều gian ác hoặc nói dối, và lưỡi dối gạt sẽ không còn ở trong miệng chúng; vậy chúng sẽ đi qua và nằm nghỉ, sẽ không ai khiến chúng sợ hãi.”

¹⁴ Hãy hát, hỡi con gái Si-ôn! Hãy phấn khởi, hỡi Y-sơ-ra-ên! Hãy hết lòng vui mừng và hớn hở, hỡi con gái Giê-ru-sa-lem!

¹⁵ Đức Giê-hô-va đã bỏ sự hình phạt ngươi; Ngài đã đuổi kẻ thù ngươi! Đức Giê-hô-va là vua Y-sơ-ra-ên giữa ngươi. Ngươi sẽ không bao giờ sợ tai họa!

¹⁶ Trong ngày đó, chúng sẽ bảo Giê-ru-sa-lem, “Đừng sợ, hỡi Si-ôn. Đừng buồn rầu tay chân.

¹⁷ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ở giữa ngươi, Đấng quyền năng sẽ giải cứu ngươi. Ngài sẽ vui mừng vì ngươi và với niềm vui Ngài sẽ khiến ngươi yên tịnh trong tình yêu của Ngài. Ngài sẽ vui mừng trên ngươi và Ngài sẽ cất tiếng vui mừng.

¹⁸ Những kẻ đau buồn vì lễ hội đã định – Ta đã nhóm chúng từ ngươi, chúng trở thành gánh nặng và là có xấu hổ giữa ngươi.

¹⁹ Kìa, khi đó Ta sẽ xử lý những kẻ ngược đãi ngươi. Ta sẽ cứu người què và nhóm lại những người bơ vơ. Ta sẽ loại bỏ sự xấu hổ của chúng và ban cho chúng sự khen ngợi và vinh dự khắp đất.

²⁰ Khi đó Ta sẽ dẫn dắt ngươi và khi đó Ta sẽ nhóm ngươi lại. Ta sẽ khiến tất cả các dân trên đất tôn trọng và khen ngợi ngươi, khi ngươi thấy là Ta đã phục hồi ngươi,” Đức Giê-hô-va phán.

A-ghê

¹ ¹Năm thứ hai đời vua Đa-ri-út, vào ngày một của tháng thứ sáu, lời của Giê-hô-va bởi nhà tiên tri A-ghê đến với Xô-rô-ba-bên, quan tổng đốc vùng Giu-đa, con trai Sa-la-thi-ên, và với thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, rằng: “Giê-hô-va của các đạo binh phán: ‘Dân này nói: “Bây giờ chưa phải lúc chúng ta đến hoặc xây dựng nhà của Giê-hô-va.”’”

³Vậy nên có lời của Giê-hô-va phán qua nhà tiên tri A-ghê, rằng: “⁴Phải chăng đây là lúc các ngươi được sống trong những ngôi nhà đang hoang, còn nhà này thì hoang tàn, đổ nát?⁵ Cho nên bây giờ Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy xem xét đường lối mình!’ Các ngươi đã gieo nhiều nhưng thu hoạch ít; các ngươi ăn mà không đủ;

các người uống mà chẳng say. Các người mặc mà chẳng được ấm, còn người làm thuê thì lại đựng tiền trong túi lưng!’

⁷Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy xem xét các đường lối mình!’⁸Hãy lên núi đem gỗ về xây nhà Ta; rồi Ta sẽ vui thích về nó, và Ta sẽ được tôn vinh!’ Giê-hô-va phán vậy.⁹“Các người mong được nhiều nhưng, kìa! Các người đem về thật ít, vì Ta đã thối đi hết! Vì sao?”- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh! ‘Vì nhà Ta thì hoang tàn, trong khi mọi người chỉ vui thích về nhà riêng của mình.

¹⁰Vì vậy, trời giữ lại sương móc, đất giữ lại sản vật nó.¹¹Ta đã gọi một cơn hạn hán đến trên đất và trên các núi, trên ngũ cốc và trên rượu mới, trên dầu và trên hoa màu của đất, trên người ta và trên thú vật, trên mọi công khó của tay các người!’”

¹²Vậy là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, cùng với toàn thể số dân còn sót lại vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và lời của nhà tiên tri A-ghê, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời họ đã sai phái ông, và dân chúng thì sợ phải đối mặt với Giê-hô-va.

¹³Rồi A-ghê, sứ giả của Giê-hô-va, nói ra sứ điệp của Giê-hô-va cho dân chúng, rằng: “‘Ta ở cùng các người!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va!”

¹⁴Như vậy, Giê-hô-va khuấy động tâm thần của quan tổng đốc vùng Giu-đa là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, tâm thần của thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, và tâm thần của hết thầy số dân sót, để họ đến xây dựng nhà của Giê-hô-va của các đạo binh, Đức Chúa Trời mình¹⁵vào ngày hai mươi bốn của tháng thứ sáu, năm thứ hai đời vua Đa-ri-út.

2¹Trong tháng bảy, vào ngày hai mươi mốt của tháng, có lời của Giê-hô-va phán qua nhà tiên tri A-ghê, rằng:

²“Hãy nói với quan tổng đốc vùng Giu-đa là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, và thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, cùng với số dân còn sót lại, rằng

³‘Ai còn sót lại giữa vòng các người đã từng thấy sự vinh quang trước đây của nhà này? Bây giờ các người thấy nó thế nào? Trong mắt các người, chẳng phải nó như chẳng ra gì hay sao?’⁴Này, Xô-rô-ba-bên, hãy mạnh mẽ lên!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. ‘Thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, hãy mạnh mẽ lên; rồi toàn thể các người là dân trong xứ, cũng hãy mạnh mẽ lên!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va - ‘và làm việc đi, vì Ta ở với các người!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh.⁵Bởi các lời hứa trong giao ước mà Ta đã lập với các người khi các người ra khỏi Ai Cập và Thần Linh Ta ngự giữa các người, các người đừng sợ!’

⁶Vì Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Chẳng bao lâu nữa Ta sẽ lại làm rung chuyển trời và đất, biển và đất khô!’⁷Ta sẽ khiến mọi nước rung động và mọi nước sẽ mang các báu vật đến cho Ta, rồi Ta sẽ khiến vinh quang tràn ngập nhà này!’ Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.

⁸Bạc và vàng là của Ta!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh.⁹“Vinh quang của nhà này trong tương lai sẽ rực rỡ hơn lúc ban đầu,’ Giê-hô-va của các đạo binh phán, ‘và Ta sẽ ban bình an tại nơi đây!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh.”

¹⁰“Vào ngày hai mươi bốn của tháng thứ chín, năm thứ hai đời Đa-ri-út, có lời của Giê-hô-va phán qua nhà tiên tri A-ghê, rằng:¹¹“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy hỏi các thầy tế lễ về luật pháp, rằng:¹²Nếu có người mang thịt đã dâng cho Giê-hô-va trong vật áo mình, và nếu người đó chạm vật áo vào bánh, thịt hầm, rượu, dầu, hoặc bất kỳ thức ăn nào khác, thì thức ăn đó có nên thánh không?’” Các thầy tế lễ đáp: “Không.”

¹³Rồi A-ghê hỏi: “Nếu ai đó đã ô uế vì thân người chết chạm vào món nào trong các thức đó thì món ấy có bị ô uế chăng?” Các thầy tế lễ đáp: “Có, món đó bị ô uế.”

¹⁴Vậy là A-ghê đáp: “‘Dân tộc này và đất nước này cũng như vậy trước mặt Ta! Và mọi việc tay chúng nó thực hiện cũng vậy: những gì chúng dâng lên cho Ta đều ô uế’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.

¹⁵Vậy, giờ đây, hãy xét rằng từ hôm nay trở đi, trước khi có bất kỳ viên đá nào được đặt lên một viên đá khác trong đền thờ của Giê-hô-va,¹⁶là khi người ta đến kho lúa mong được hai mươi lạng thì chỉ được có mười, khi người ta đến hầm rượu để rút năm mươi lạng thì chỉ được hai mươi.¹⁷Ta đã khiến các người cùng mọi việc của tay các người phải chịu tai họa, nấm mốc, nhưng các người vẫn không quay trở về với Ta’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.

¹⁸Hãy xét là từ hôm nay, tức ngày hai mươi bốn tháng chín, từ ngày đặt nền móng đền thờ của Giê-hô-va. Hãy xét xem!¹⁹Hạt giống có còn trong kho chẳng? Cây nho, cây vả, cây lựu và cây ô liu vẫn chưa sinh trái! Nhưng từ hôm nay Ta sẽ ban phước cho các người!”

²⁰Sau đó lời của Giê-hô-va lại đến với A-ghê lần thứ hai vào ngày hai mươi bốn tháng đó, rằng:²¹“Hãy nói với quan tổng đốc vùng Giu-đa là Xô-rô-ba-bên, rằng: ‘Ta sẽ khiến trời và đất rung chuyển,²²vì Ta sẽ lật đổ ngai của các vương quốc và hủy diệt sức mạnh nước của các dân! Ta sẽ lật đổ xe ngựa chiến và kẻ cưỡi ngựa; cả ngựa cùng người cưỡi ngựa, mỗi người đều sẽ té ngã bởi gươm của anh em mình.

²³Vào ngày ấy- đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh - ‘Ta sẽ chọn người, là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, làm tôi tớ Ta’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. ‘Ta sẽ đặt người như ấn tín trên nhũn Ta, vì người chính là kẻ Ta đã lựa chọn!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh!”

Xa-cha-ri

1¹Vào tháng thứ tám năm thứ hai triều Đa-ri-út, có lời của Giê-hô-va phán với tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu Y-đô, rằng:²“Giê-hô-va rất giận tổ phụ các người!³Hãy bảo chúng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Hãy quay về với Ta!”’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh “rồi Ta sẽ trở lại với các người!” Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.

⁴Đừng như tổ phụ các người, là kẻ mà các nhà tiên tri trước đây đã rao báo rằng: “Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: hãy xây bỏ các đường lối xấu xa và thói tục gian ác của các người đi!” Nhưng họ không chịu nghe và chẳng lưu ý đến Ta.” Đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va:⁵“Họ đâu rồi, tổ phụ các người ấy? Còn các nhà tiên

tri nữa, họ có sống mãi ở đây chăng?⁶Nhưng phải chăng lời Ta và các sắc chỉ mà Ta đã truyền cho tôi tớ Ta, tức các nhà tiên tri, không theo kịp tổ phụ các ngươi? Nên họ đã ăn năn và nói: ‘Mọi điều Giê-hô-va của các đạo binh định làm cho chúng ta vì các đường lối và việc làm của chúng ta thì Ngài đã làm cho chúng ta cả.’”

⁷Vào ngày hai mươi bốn tháng thứ mười một, tức là tháng Sê-bát, năm thứ hai triều Đa-ri-út, có lời của Giê-hô-va đến với tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu của Y-đô, thế này:⁸“Trong ban đêm tôi nhìn và, kìa, có một người cưỡi ngựa đỏ, người này ở giữa các cây sim dưới thung lũng, có những con ngựa màu đỏ, màu hung và màu trắng ở phía sau.”

⁹Tôi hỏi: “Thưa Chúa, những con ngựa này là gì vậy?” Vị thiên sứ trò chuyện với tôi bảo tôi: “Ta sẽ tỏ cho anh biết các ngựa là gì.”

¹⁰Rồi người đứng giữa các cây sim đáp lại, rằng: “Đây là những người Giê-hô-va sai phái đi rảo khắp đất.”

¹¹Những kẻ đứng giữa các cây sim trả lời vị thiên sứ của Giê-hô-va; họ nói với thiên sứ: “Chúng tôi đã đi rảo khắp đất; kìa, toàn cõi đất đều ở yên và thư thái.”

¹²Rồi thiên sứ của Giê-hô-va đáp lại, rằng: “Lạy Giê-hô-va của các đạo binh, còn bao lâu nữa Ngài mới tỏ lòng thương xót Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa vốn phải chịu cơn thịnh nộ của Ngài bảy mươi năm nay?”¹³Giê-hô-va dùng lời lẽ nhân từ, là lời vỗ về, đáp lại vị thiên sứ đã trò chuyện với tôi.

¹⁴Vậy là vị thiên sứ đã nói chuyện với tôi bảo tôi: “Hãy la lớn rằng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Ta đã vì Giê-ru-sa-lem và vì Si-ôn động lòng ghen tức!”¹⁵Ta rất giận các dân đang được thư thái; vì Ta chỉ hơi không bằng lòng, nhưng chúng lại hòa vào gây họa.”

¹⁶Vậy nên Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Ta đã lấy lòng khoan dung mà quay lại với Giê-ru-sa-lem. Nhà Ta sẽ được xây cất giữa nó” đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh “và dây đo sẽ được giăng ra trên Giê-ru-sa-lem!”¹⁷Lại hãy la lớn, rằng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Các thành của Ta sẽ lại tràn đầy phước lành, Giê-hô-va sẽ lại yên ủi Si-ôn, và Ngài sẽ lại chọn Giê-ru-sa-lem.”

¹⁸Kể đó, tôi ngược mắt lên và thấy bốn cái sừng!¹⁹Tôi hỏi vị thiên sứ đã trò chuyện với mình: “Các sừng này là gì vậy?” Người đáp lại tôi: “Đây là những sừng đã khiến Giu-đa, Y-sơ-ra-ên và Giê-ru-sa-lem phải tan tác.”

²⁰Rồi Giê-hô-va chỉ cho tôi thấy bốn thợ rèn.²¹Tôi hỏi: “Mấy người này đến để làm gì vậy?” Ngài đáp rằng: “Kia là các sừng đã làm tan tác Giu-đa, khiến chẳng ai ngẩng đầu lên được. Nhưng những người này đến để xua đuổi chúng, đánh hạ sừng của các dân đã giương sừng lên nghịch lại xứ Giu-đa khiến nó phải tan tác.”

2¹ Tiếp đó, tôi ngược mắt lên và thấy có một người tay cầm dây đo.² Tôi hỏi: “Ông đi đâu đó?” Người ấy đáp lại tôi: “Đi đo Giê-ru-sa-lem, để xác định chiều rộng và chiều dài của thành.”

³ Rồi vị thiên sứ đã nói chuyện với tôi bỏ đi và có một thiên sứ khác đi ra nói chuyện với người.⁴ Vì thiên sứ thứ hai nói với người: “Hãy chạy đi nói với anh thanh niên ấy rằng: ‘Giê-ru-sa-lem sẽ tọa lạc ở vùng đất trống trải vì sẽ có rất nhiều người và thú vật ở đó.’⁵ Vì Ta’ đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘Ta đối với nó sẽ như vách tường lửa bao quanh, và Ta sẽ là vinh quang ở giữa nó.

⁶ Nào! Hãy chạy trốn khỏi đất phương bắc’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘vì Ta đã rải các người ra như gió bốn thứ gió trên trời!’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va⁷ ‘Nào! Hỡi các người là kẻ sống với con gái Ba-by-lôn, hãy thoát về Si-ôn!’”

⁸ Vì sau khi Giê-hô-va của các đạo binh tôn vinh ta và sai phái ta địch lại các dân đã cướp bóc các người vì ai đụng đến các người tức đụng đến con người của mắt Đức Chúa Trời! Sau khi Giê-hô-va làm vậy, Ngài phán:⁹ “Chính Ta sẽ phất tay trên chúng nó, thì chúng nó sẽ trở thành mồi cho các nô lệ mình cướp bóc.” Rồi các người sẽ biết rằng Giê-hô-va của các đạo binh đã sai phái ta!

¹⁰ “Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát mừng vì chính Ta sẽ đến đóng trại giữa vòng các người! Đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”

¹¹ Trong ngày đó, các nước lớn sẽ liên kết với Giê-hô-va. Ngài phán: “Rồi các người sẽ trở thành dân Ta; vì Ta sẽ đóng trại giữa các người.” Và các người sẽ biết Giê-hô-va của các đạo binh đã sai ta đến với các người.

¹² Vì Giê-hô-va sẽ được Giu-đa làm cơ nghiệp chính đáng của Ngài tại xứ thánh và sẽ lại một lần nữa chọn Giê-ru-sa-lem cho chính Ngài.¹³ Hỡi mọi xác phàm, hãy yên lặng trước mặt Giê-hô-va, vì Ngài đã thức dậy từ nơi thánh Ngài!

3¹ Rồi Giê-hô-va chỉ cho tôi thấy thầy thượng tế Giê-hô-sua đứng trước thiên sứ của Giê-hô-va, còn Sa-tan thì đứng bên tay phải ông cáo tội ông.² Thiên sứ của Giê-hô-va nói với Sa-tan: “Hỡi Sa-tan, nguyện Giê-hô-va quở trách ngươi; nguyện Giê-hô-va, Đấng đã chọn Giê-ru-sa-lem, quở trách ngươi. Đây chẳng phải là khúc củi được kéo ra khỏi lửa sao?”

³ Giê-hô-sua mặc quần áo bần thủ khi ông đứng trước vị thiên sứ.

⁴ Cho nên thiên sứ phán bảo những kẻ đứng trước mặt mình: “Hãy lột bỏ bộ đồ bần thủ khỏi người ông ta.” Rồi thiên sứ nói với Giê-hô-sua: “Xem đó, ta đã khiến tội lỗi ngươi qua khỏi ngươi, và ta sẽ mặc áo quần đẹp để cho ngươi.”

⁵ Thiên sứ nói: “Hãy bảo họ đội khăn sạch lên đầu ông ta!” Vậy là họ đội khăn sạch lên đầu Giê-hô-sua và mặc cho ông áo quần sạch sẽ trong lúc thiên sứ của Giê-hô-va đang đứng cạnh.

⁶ Kế đó, thiên sứ của Giê-hô-va long trọng truyền bảo Giê-hô-sua, rằng:⁷ “Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Nếu ngươi bước đi trong các đường lối Ta, và nếu ngươi tuân giữ các điều răn Ta, thì ngươi sẽ cai quản nhà Ta và canh giữ các sân đền thờ của Ta, vì Ta sẽ cho ngươi đi lại giữa vòng những kẻ đứng châu Ta ở đây.

⁸ Nay, thầy thượng tế Giê-hô-sua, hãy nghe đây, cả ngươi và những đồng bạn sống cùng với ngươi! Vì những người này là dấu hiệu, vì chính Ta sẽ khiến tôi tớ mình là Cành Nhánh xuất hiện.⁹ Nào, hãy nhìn hòn đá mà Ta đã đặt trước mặt Giê-hô-sua. Có bảy mặt chỉ trên hòn đá này, và Ta sẽ chạm khắc chữ lên đó’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘rồi Ta sẽ cất tội lỗi khỏi đất này nọ trong một ngày.

¹⁰ Trong ngày đó’ đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘mỗi người sẽ mời mọc người láng giềng mình thư giãn dưới cây nho và dưới cây vả của mình.’”

⁴ Rồi vị thiên sứ đang nói chuyện với tôi quay sang đánh thức tôi như đánh thức kẻ đang ngủ.² Người hỏi tôi: “Người thấy gì?” Tôi đáp: “Tôi thấy một chân đèn làm toàn bằng vàng, với một cái tô trên chót. Nó có bảy cây đèn cùng bảy tim đèn ở đầu mỗi cây.³ Có hai cây ô liu ở cạnh, một cây bên phải cái tô, một cây ở bên trái.”

⁴ Vậy, tôi lại nói với vị thiên sứ đang trò chuyện với mình. Tôi hỏi: “Mấy thứ này nghĩa là thế nào, thưa chúa?”

⁵ Vị thiên sứ đang trò chuyện với tôi đáp lại tôi, rằng: “Người không biết các thứ ấy nghĩa là gì sao?” Tôi đáp: “Không, thưa chúa.”

⁶ Vậy là người nói với tôi: “Đây là lời Giê-hô-va phán cho Xô-rô-ba-bên: ‘Chẳng phải bởi sức mạnh, cũng chẳng phải bởi năng lực, mà là bởi Thần Linh của Ta,’ Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.”⁷ “Này, núi lớn, ngươi là gì? Trước mặt Xô-rô-ba-bên ngươi sẽ trở nên đồng bằng, và người sẽ đem viên đá đỉnh ra giữa tiếng reo hò: ‘Xin ban ơn! Xin ban ơn!’”

⁸ Có lời của Giê-hô-va phán với tôi:⁹ “Tay của Xô-rô-ba-bên đã đặt nền móng cho nhà này và tay người cũng sẽ hoàn tất nó. Rồi các người sẽ biết rằng Giê-hô-va của các đạo binh đã sai phái ta đến với các người.

¹⁰ Kẻ nào khinh dễ ngày của các việc nhỏ nhất? Những người này sẽ vui mừng và sẽ được chứng kiến dây dọi trong tay Xô-rô-ba-bên. (Bảy cây đèn này là con mắt của Giê-hô-va soi xét khắp đất.)”¹¹ Rồi tôi hỏi vị thiên sứ: “Còn hai cây ô liu ở bên trái và bên phải chân đèn là gì vậy?”

¹² Tôi lại hỏi người nữa rằng: “Hai nhánh ô liu bên cạnh hai ống vòi bằng vàng có dầu vàng chảy ra nghĩa là thế nào?”

¹³ Vị thiên sứ bèn nói với tôi: “Anh vẫn không biết các thứ đó là gì sao?” Tôi đáp: “Thưa chúa, không.”

¹⁴ Vậy là người bảo: “Đó là hai cây ô liu đứng châu Chúa của toàn cõi đất.”

5¹ Kề đó, tôi ngoảnh lại và ngược mắt nhìn thì thấy, kìa, có một cuốn sách bay!

²Thiên sứ hỏi tôi: “Người thấy gì?” Tôi đáp: “Tôi thấy một cuốn sách bay, dài hai mươi cu-bít, rộng mười cu-bít.”

³Vậy là người bảo tôi: “Đó là lời nguyên rủa lan ra khắp mặt đất, vì mọi kẻ trộm cắp từ nay trở đi sẽ bị loại trừ, dựa vào những gì được nói trên mặt này của sách, trong khi mọi kẻ thề dối theo như lời chúng nói sẽ bị loại trừ dựa vào điều được nói trên trên mặt kia.”⁴“Ta sẽ phái nó đi’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh, ‘để nó sẽ vào nhà của kẻ trộm cắp cũng như vào nhà của kẻ lấy danh Ta mà thề dối. Nó sẽ ở lại trong nhà chúng thiêu hủy cả gỗ lẫn đá trong đó.’”

⁵Vị thiên sứ phán với tôi đi ra bảo tôi: “Hãy nhướng mắt lên xem có gì đang đến kia!”

⁶Tôi hỏi: “Cái gì vậy?” Người bảo: “Có cái thúng chứa được một ê-pha đang đến. Đó là tội lỗi của người ta trên khắp đất.”

⁷Một nắp chì được nhắc lên, và có một người phụ nữ ở bên dưới ngời trong thúng!

⁸Thiên sứ bảo: “Sự Gian Ác đó!” Rồi người quăng mụ ta vào lại trong thúng, và ập nắp chì lên miệng thúng.

⁹Tôi ngược mắt lên và thấy có hai phụ nữ đi về phía mình, cánh bọc gió vì chúng có cánh như cánh con cò. Chúng nhắc cái thúng lên giữa trời và đất.

¹⁰Vậy là tôi hỏi vị thiên sứ nói chuyện với mình: “Họ đem cái thúng đi đâu thế kia?”

¹¹Người đáp lại tôi: “Dem đi xây cho nó một ngôi đền ở đất Si-na, để khi ngôi đền xây xong thì cái thúng sẽ được đặt tại đó trên cái bệ được dành cho nó.”

6¹Kể đó, tôi ngoảnh lại và ngược mắt nhìn thì thấy có bốn xe ngựa chiến tiến ra từ giữa hai quả núi; đó là hai quả núi bằng đồng.²Xe thứ nhất thắng ngựa đỏ, xe thứ hai thắng ngựa ô,³xe thứ ba thắng ngựa trắng, còn xe thứ tư thì thắng ngựa xám có vằn.⁴Vậy, tôi mới đáp lại và hỏi vị thiên sứ trò chuyện với mình: “Thưa chúa, các ngựa đó là thế nào vậy?”

⁵Thiên sứ trả lời tôi, rằng: “Đó là bốn thứ gió trên trời xuất phát từ nơi chúng đứng chào Chúa của toàn cõi đất.

⁶Chiếc xe thắng ngựa ô ra đi về nước phương bắc; các ngựa trắng ra đi về nước phương tây; còn các ngựa xám có vằn ra đi về nước phương nam.”

⁷Những con ngựa khỏe này tiến ra để đi rảo khắp đất, vì vậy, thiên sứ bảo: “Hãy đi rảo khắp đất!” thì chúng ra đi đến khắp nơi trên đất.

⁸Rồi người gọi tôi và phán với tôi, rằng: “Hãy nhìn những con ngựa ra đi đến nước phương bắc; chúng sẽ khiến thần linh Ta nguôi ngoai về nước phương bắc.”

⁹Vậy, có lời của Giê-hô-va phán với tôi, rằng:¹⁰“Hãy lấy lễ vật từ những người bị lưu đày tức Hiên-đai, Tô-bi-gia và Giê-đa-gia và nội trong ngày hãy đem lễ vật ấy vào trong nhà Giô-si-a, con trai Sô-phô-ni, kẻ từ Ba-by-lôn trở về.

¹¹Hãy lấy bạc và vàng ấy làm một vương miện rồi đội nó lên đầu thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác.

¹²Hãy nói với người, rằng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Con người này, tên là Cành Nhánh! Người sẽ mọc lên từ chỗ mình và rồi sẽ xây dựng đền thờ của Giê-hô-va!”¹³Chính người sẽ xây dựng đền thờ của Giê-hô-va và sẽ tôn tạo về rực rỡ nó; rồi người sẽ ngồi và cai trị trên ngai. Người sẽ là thầy tế lễ ở trên ngai mình, và sẽ có sự thông hiểu hòa bình giữa hai bên.

¹⁴Một vương miện sẽ được để trong đền thờ của Giê-hô-va để tôn vinh Hiên-đai, Tô-bi-gia và Giê-đa-gia, và làm vật ghi nhớ lòng quảng đại của con trai Sô-phô-ni.¹⁵Rồi những kẻ ở xa sẽ đến xây dựng đền thờ của Giê-hô-va, để các người biết rằng Giê-hô-va của các đạo binh đã sai phái ta đến với các người; vì việc này sẽ xảy ra nếu các người thật nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình!””

7¹Năm thứ tư triều vua Đa-ri-út, vào ngày bốn tháng Kít-lêu (tức tháng thứ chín), có lời của Giê-hô-va phán với Xa-cha-ri.²Trước đó, dân Bê-tên có sai Sa-rết-se và Rê-ghe-mê-léc cùng người của họ đến cầu ơn của Giê-hô-va.³Họ nói với các thầy tế lễ ở tại nhà của Giê-hô-va của các đạo binh và với nhà tiên tri; họ hỏi: “Tôi có phải tỏ ra đau buồn trong tháng năm bằng việc kiêng ăn, như tôi vẫn làm nhiều năm nay không?”

⁴Vì vậy, có lời của Giê-hô-va phán với tôi, rằng:⁵“Hãy nói với toàn dân trong xứ và các thầy tế lễ, rằng: “Khi các người kiêng ăn và than khóc trong tháng năm và tháng bảy suốt bảy mươi năm nay thì các người có thật kiêng ăn vì Ta chăng?⁶Rồi khi các người ăn, uống, thì chẳng phải các người ăn, uống vì bản thân mình sao?⁷Chẳng phải đây cũng chính là những lời mà Giê-hô-va đã cậy miệng các nhà tiên tri trước đây công bố, khi các người vẫn còn sống sung túc tại Giê-ru-sa-lem và các thành chung quanh, và được an cư tại Nê-ghép cùng vùng đồi núi thấp phía tây hay sao?”

⁸Lời của Giê-hô-va phán với Xa-cha-ri rằng:⁹“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy lấy sự lễ công bình đích thực, sự thành tín và lòng thương xót mà xử đoán. Mỗi người phải đối xử với anh em mình như vậy.¹⁰Về các góa phụ, cô nhi, khách ngoại kiều và kẻ nghèo khó, thì đừng áp bức họ. Còn trong việc cư xử, các người không được mưu tính trong lòng để hãm hại nhau.’

¹¹Nhưng chúng chẳng thêm để tâm đến, mà lại tỏ ra ương ngạnh; chúng bưng tai để khỏi phải nghe.¹²Chúng khiến lòng mình rắn lại như đá để khỏi nghe luật pháp hoặc lời phán của Giê-hô-va của các đạo binh. Ngài đã bởi Thần Linh mình mà gửi các sứ điệp này cho dân chúng, cậy miệng của các nhà tiên tri. Nhưng chúng chẳng chịu nghe, cho nên Giê-hô-va của các đạo binh nổi giận với chúng.

¹³Khi Ngài gọi chúng chẳng thêm nghe. ‘Cũng vậy, chúng sẽ kêu cầu Ta, nhưng Ta sẽ không nghe,’ Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.¹⁴Vì Ta sẽ dùng gió lốc rải chúng ra khắp mọi nước chúng nó chưa từng nghe thấy, và xứ sẽ hoang tàn sau khi chúng ra đi. Chẳng ai đi qua xứ hoặc quay về vì dân chúng đã khiến cho xứ sở tươi đẹp của mình thành ra vùng đất hoang.’”

8¹ Có lời của Giê-hô-va của các đạo binh phán với tôi, rằng:²“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Ta say mê Si-ôn cách nồng cháy, Ta say đắm Si-ôn đến nỗi phát giận!’”

³Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Ta sẽ quay lại với Si-ôn và sẽ ngự giữa Giê-ru-sa-lem, vì Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là Thành Chân Lý và núi của Giê-hô-va của các đạo binh sẽ được gọi là Núi Thánh!’”

⁴“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Những cụ ông, cụ bà sẽ lại có mặt trên các đường phố Giê-ru-sa-lem, và ai cũng cần gậy trên tay vì cơ mình đã lớn tuổi.⁵ Đường phố trong thành sẽ đầy các trẻ em trai, gái vui đùa tại đó.’”

⁶Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Nếu việc nào đó có vẻ như bất khả thi trong mắt phần sót lại của dân này vào những ngày ấy, thì phải chăng nó cũng có vẻ như bất khả thi đối với Ta?’—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.

⁷“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Này, Ta sẽ giải cứu dân Ta khỏi xứ mặt trời mọc cũng như khỏi xứ mặt trời lặn!⁸ Vì Ta sẽ đem chúng trở về, và chúng sẽ sống giữa Giê-ru-sa-lem, để rồi chúng sẽ lại làm dân Ta, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó trong sự chân thật và trong sự công bình!’”

⁹“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: Các ngươi là kẻ hiện vẫn cứ được nghe cùng những lời ra từ miệng các nhà tiên tri khi đặt nền móng của nhà Ta đây là nhà của Ta, tức Giê-hô-va của các đạo binh thì hãy làm cho tay mình mạnh mẽ để đền thờ được xây lên.¹⁰ Vì trước những ngày đó chẳng có ai thu hoạch hoa màu; cả người lẫn thú vật đều không được tiền công. Kể ra người vào thì chẳng ai được bình an trước kẻ thù. Ta đã khiến ai nấy trở nên thù địch với người láng giềng mình.

¹¹Nhưng giờ đây sẽ không như những ngày trước; Ta sẽ ở với phần sót lại của dân này!’” Đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh.

¹²“Vì người ta sẽ gieo giống hòa bình. Dây nho sẽ sinh trái, và đất sẽ sinh sản vật nó. Trời sẽ xuống sương móc, vì Ta sẽ khiến phần sót lại của dân này được hưởng mọi điều ấy.

¹³Hỡi nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên, các ngươi đã từng là thí dụ về dân tộc bị nguyên rủa đối với các dân khác. Nhưng nay Ta sẽ giải cứu các ngươi, và các ngươi sẽ được phước. Đừng sợ; hãy khiến tay mình nên mạnh mẽ!”

¹⁴“Vì Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Như Ta đã định ý làm hại các ngươi khi tổ phụ các ngươi chọc giận Ta, và chẳng động lòng” Giê-hô-va của các đạo binh phán,¹⁵ thì cũng vậy, trong những ngày này Ta sẽ định ý làm ơn lại cho Giê-ru-sa-lem và cho nhà Giu-đa! Đừng sợ!

¹⁶Đây là những việc các ngươi phải làm: Ai cũng phải nói thật với người láng giềng. Hãy phán xét cách chân thật, công bình và bình an trong cửa thành mình.¹⁷ Đừng có ai trong các ngươi mưu tính trong lòng làm điều ác cho người láng giềng, hoặc để mình bị dẫn dụ thề dối, vì mọi việc đó đều là những điều Ta ghét!”

¹⁸Rồi có lời của Giê-hô-va của các đạo binh phán với tôi, rằng:¹⁹“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Việc kiêng ăn trong tháng tư, tháng năm, tháng bảy và tháng mười sẽ trở nên những dịp lễ lạc hoan hỉ, sung sướng, vui vẻ cho nhà Giu-đa! Vì vậy, hãy yêu mến chân lý và hòa bình!’”

²⁰“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Dân chúng, thậm chí những kẻ sống tại nhiều thành khác nhau, sẽ lại đến.²¹ Dân cư thành này sẽ đến một thành khác, và nói: “Chúng ta hãy mau đi nài xin ơn của Giê-hô-va và tìm kiếm Giê-hô-va của các đạo binh! Chính chúng tôi cũng đi đây.”’²² Nhiều người và các dân hùng mạnh sẽ đến tìm kiếm Giê-hô-va của các đạo binh tại Giê-ru-sa-lem và nài xin ơn của Giê-hô-va!”

²³Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Trong những ngày đó, mười người từ mọi thứ tiếng, mọi dân tộc sẽ nắm gấu áo của các ngươi và xin: “Hãy cho chúng tôi đi với các ngươi, vì chúng tôi có nghe rằng Đức Chúa Trời ở cùng các ngươi!”’”

9¹ Đây là lời Giê-hô-va tuyên phán về đất Ha-đơ-rắc và Đa-mách. Vì con mắt của Giê-hô-va soi xét toàn thể loài người, cũng như mọi bộ tộc Y-sơ-ra-ên.² Lời tuyên phán này cũng liên quan đến Ha-mát, vùng giáp ranh với Đa-mách, và liên quan đến Ty-rơ cùng Si-đôn, dầu chúng rất khôn ngoan.

³ Ty-rơ đã xây đồn lũy cho mình và thâu trữ bạc nhiều như cát bụi, còn vàng thì như bùn đất ngoài phố.⁴ Nay, Chúa sẽ tước hết của cải nó và tiêu diệt sức mạnh của nó trên biển, để nó bị lửa thiêu nuốt đi.

⁵ Ách-ca-lôn sẽ thấy và sợ! Ga-xa cũng sẽ run lấy bấy! Hy vọng của Êc-rôn sẽ thành nỗi thất vọng! Vua sẽ bị diệt khỏi Ga-xa, Ách-ca-lôn sẽ không còn người ở nữa!⁶ Giê-hô-va phán: “Khách lạ sẽ đến ở tại Ách-đốt, và Ta sẽ phá diệt niềm kiêu hãnh của người Phi-li-tin.”⁷ Vì Ta sẽ làm cho miệng nó sạch máu, khiến răng nó sạch hết những vật kinh tởm mình.” Rồi chúng sẽ nên một dân sót cho Đức Chúa Trời chúng ta, giống như một đại tộc trong Giu-đa, còn Êc-rôn sẽ giống như dân Giê-bu-sít.

⁸ Giê-hô-va phán: “Ta sẽ đóng trại quanh xứ mình đối địch lại các đội quân của kẻ thù để không ai qua lại được, vì sẽ chẳng có kẻ áp chế nào đi qua đó nữa. Vì giờ đây chính mắt Ta sẽ canh giữ xứ mình!

⁹ Hỡi con gái Si-ôn, hãy lớn tiếng reo mừng! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Kìa, vua người đang đến với người trong sự công chính và sẽ giải cứu người. Người khiêm nhường và cưỡi lừa, là con của lừa cái.¹⁰ Rồi Ta sẽ trừ diệt xe ngựa chiến khỏi Êp-ra-im, trừ diệt ngựa khỏi Giê-ru-sa-lem, cung sẽ bị trừ diệt khỏi mặt trận; vì người sẽ công bố hòa bình cho các dân, và quyền thế người sẽ trải từ biển này đến biển kia, từ Sông Lớn cho đến tận cùng cõi đất!

¹¹ Còn người vì cố máu giao ước giữa Ta với người nên Ta đã phóng thích các kẻ tù của người khỏi cái hố không nước.¹² Hỡi các tù nhân hy vọng, hãy quay trở về đồn lũy! Thậm chí hôm nay, Ta tuyên bố sẽ hoàn lại cho các người gấp đôi,¹³ vì Ta đã giương Giu-đa ra như cây cung. Ta đã lấy Êp-ra-im làm dây ống tên mình. Ta đã khích động các con trai người, hỡi Si-ôn, nghịch lại các con trai người, hỡi Hy Lạp, và đã khiến người, hỡi Si-ôn, ra giống như thanh gươm người chiến binh!”

¹⁴ Giê-hô-va sẽ hiện ra với họ, các mũi tên Ngài sẽ bắn ra như chớp! Vì Chúa tôi là Giê-hô-va sẽ thổi kèn và tiến tới cùng với bảo tố từ Thê-man.¹⁵ Giê-hô-va của các đạo binh sẽ bảo vệ họ; họ sẽ ăn nuốt chúng và đánh bại các đá từ thành bắn ra. Rồi họ sẽ uống và reo hò như kẻ say rượu; họ sẽ no rượu như các chén nơi bàn thờ, như các góc của bàn thờ.

¹⁶ Như vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ sẽ giải cứu họ trong ngày đó; họ sẽ như đàn chiên của Ngài, vì họ sẽ là đá quý trên vương miện, được tôn lên trong xứ Ngài.¹⁷ Họ sẽ tốt đẹp biết bao! Ngũ cốc sẽ khiến các thanh niên phát triển, rượu ngọt khiến các trinh nữ được thịnh vượng!

10 ¹Hãy cầu Giê-hô-va tức Giê-hô-va làm ra dông tố! Ban mưa vào thời điểm mưa xuân thì Ngài sẽ ban cho họ mưa rào, cùng cây cỏ ngoài đồng cho người ta.²Vì mấy tượng thần trong nhà chỉ nói dối; giới thầy bói thì tưởng tượng điều dối trá; chúng thuật lại các giấc mơ lừa dối và yên ủi những lời rỗng tuếch, nên họ lang thang như chiên và chịu khốn đốn vì thiếu người chăn

³Cơn giận Ta bùng lên cùng những kẻ chăn; chính bọn dê đực tức giới lãnh đạo là đối tượng Ta sẽ hình phạt; Giê-hô-va của các đạo binh sẽ chăm sóc bầy chiên Ngài, tức nhà Giu-đa, và khiến họ nên giống như ngựa chiến của Ngài ngoài trận mạc!

⁴Từ nơi họ sẽ xuất hiện viên đá góc; từ nơi họ sẽ xuất hiện cái cọc lều; từ nơi họ sẽ xuất hiện cây cung trận; từ nơi họ sẽ xuất hiện mọi nhà lãnh đạo.⁵Họ sẽ như các chiến binh giẫm đạp quân thù ở trận mạc xuống bùn đất ngoài đường; họ sẽ giao chiến, vì Giê-hô-va ở với họ, và họ sẽ khiến những kẻ cưỡi ngựa chiến phải xấu hổ.

⁶“Ta sẽ khiến nhà Giu-đa mạnh mẽ và cứu rỗi nhà Giô-sép; vì Ta sẽ phục hồi họ và thương xót họ. Họ sẽ giống như kẻ chưa từ bị ta loại bỏ, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, và Ta sẽ đáp lời họ.⁷Rồi Ép-ra-im sẽ như người chiến binh, và lòng họ sẽ hớn hở như thể vì rượu; con cái họ sẽ nhìn thấy và vui mừng. Lòng họ sẽ vui thích về Ta!

⁸Ta sẽ huýt sáo gọi họ, và tập hợp họ lại, vì Ta sẽ giải cứu họ, và họ sẽ trở nên vĩ đại như họ đã từng trước đó!⁹Ta đã rải họ ra giữa các dân, nhưng họ sẽ nhớ đến Ta tại những đất nước xa xôi, nên họ và con cái họ sẽ được sống và trở về.¹⁰Vì Ta sẽ phục hồi họ từ đất Ai Cập và tập hợp họ từ A-si-ri. Ta sẽ đem họ đến xứ Ga-la-át và Li-ban cho đến khi chẳng còn chỗ cho họ nữa.

¹¹Ta sẽ đi qua biển khổ nạn của họ; Ta sẽ đánh các ngọn sóng của biển ấy và sẽ làm cạn khô mọi vực sâu của sông Nin. Quyền lực của A-si-ri sẽ bị hạ xuống, và cây quyền trượng của Ai Cập sẽ rời khỏi người Ai Cập.¹²Ta sẽ khiến họ mạnh mẽ trong chính Ta, và họ sẽ bước đi trong danh Ta.” Đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.

11 ¹Hỡi Li-ban, hãy mở cửa ra, để lửa thiêu nuốt các cây bá hương ngươi!²Hỡi những cây bách, hãy than khóc, vì các cây bá hương đã ngã đổ! Những gì trước đây oai vệ thì nay đã tan hoang! Hỡi các ngươi là những cây sồi của Ba-san, hãy than khóc vì khu rừng hùng vĩ đã đổ xuống.³Bọn chăn chiên gào lên, vì vinh quang mình đã bị tiêu hủy! Tiếng của sư tử tơ găm rú, vì niềm kiêu hãnh của sông Giô-đanh đã bị đánh đổ.

⁴Đây là lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi phán bảo: “Hãy làm như kẻ chăn canh giữ bầy chiên đã bị định để giết thịt!

⁵(Những kẻ mua chúng về làm thịt chẳng bị phạt, còn những kẻ bán chúng đi thì nói: ‘Ngợi khen Giê-hô-va! Mình đã giàu lên!’ vì những kẻ chăn làm việc cho chủ bầy chẳng tiếc thương chúng.)⁶Vì Ta sẽ chẳng thương tiếc cư dân của đất này!” đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. “Này, chính Ta sẽ giao nộp mọi người vào tay người láng giềng mình và vào tay vua mình. Chúng sẽ tàn phá xứ sở. Ta sẽ không giải cứu Giu-đa khỏi tay chúng.”

⁷Vậy là tôi trở nên kẻ chăn giữ bầy chiên đã bị định đem đi giết thịt, giúp việc cho giới thương lái chiên. Tôi lấy hai cây gậy; một cây tôi gọi là “Ân Huệ”, còn cây kia tôi gọi là “Hiệp Nhất.” Rồi tôi canh giữ bầy chiên.⁸Trong một tháng tôi giết chết ba mục đồng. Tôi dần chán ghét các chủ chiên, vì bọn họ cũng ghét tôi.

⁹Rồi tôi nói với giới chủ: “Tôi sẽ không chăn chiên cho các ngươi nữa. Con chiên nào sắp chết thì cứ để cho chết; con chiên nào sắp bị giết thì cứ để người ta giết. Những chiên còn lại thì cứ để chúng ăn thịt lẫn nhau.”

¹⁰Vậy là tôi lấy cây gậy tên “Ân Huệ” của mình và bẻ đi để hủy bỏ giao ước mà tôi đã lập với mọi bộ tộc của mình.

¹¹Vào ngày đó giao ước bị phá bỏ, và mấy kẻ buôn bán chiên đang theo dõi tôi biết rằng đó là điều Giê-hô-va đã phán.

¹²Tôi bảo chúng: “Nếu các ngươi thấy được thì hãy trả công cho tôi. Còn không thì khỏi trả.” Vậy, bọn họ cân tiền công cho tôi là ba mươi miếng bạc.

¹³Rồi Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy nộp số bạc đó vào kho bạc, vốn là giá rất cao mà chúng đã định cho con đó!” Vậy là tôi đem ba mươi miếng bạc nộp vào kho bạc trong nhà của Giê-hô-va.

¹⁴Rồi tôi bẻ gãy cây thứ hai của mình, gậy “Hiệp Nhất,” để phá bỏ quan hệ huynh đệ giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.

¹⁵Giê-hô-va phán với tôi: “Bây giờ, hãy lấy cho mình các món đồ của một gã mục tử điên khùng,¹⁶vì này, Ta sẽ cắt đặt trong xứ một kẻ chăn. Nó chẳng quan tâm đến chiên đang chết mất. Nó chẳng tìm kiếm chiên bị lạc, cũng không chữa cho chiên bị què. Nó sẽ chẳng cho chiên khỏe ăn, nhưng lại ăn thịt các chiên mập mạnh và lóc luôn móng chúng nó.

¹⁷Thật bất hạnh cho kẻ chăn vô dụng bỏ rơi bầy chiên! Nguyện gươm sẽ đâm vào cánh tay nó cùng mắt phải nó! Nguyện tay nó bị teo đi, và nguyện mắt phải nó bị mù lòa!”

12 ¹Đây là lời Giê-hô-va tuyên phán về Y-sơ-ra-ên tức lời tuyên phán của Giê-hô-va, Đấng trượng bầu trời ra và đặt nền của trái đất, Đấng tạo ra thần linh loài người bên trong người ta:²“Này, Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem thành cái chén khiến mọi dân chung quanh phải choáng váng; tình trạng cũng sẽ giống như vậy đối với Giu-đa khi Giê-ru-sa-lem bị vây hãm.³Trong ngày đó, Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem thành một khối đá nặng cho mọi dân tộc. Bấy giờ ai cố nhấc khối đá ấy sẽ bị tổn hại trầm trọng, và mọi nước trên đất sẽ tập hợp lại chống nghịch nó.⁴Trong ngày đó, Ta sẽ giáng sự kinh hãi xuống mọi con ngựa, và giáng sự cuồng nộ xuống mọi kẻ cưỡi ngựa”—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. “Ta sẽ đoái xem nhà Giu-đa và sẽ đánh mọi con ngựa của các đạo quân cho đui mù.⁵Bấy giờ, các lãnh đạo Giu-đa sẽ nói trong lòng: ‘Cư dân Giê-ru-sa-lem là sức mạnh của chúng ta nhờ Giê-hô-va của các đạo binh, Đức Chúa Trời của họ.’

⁶Trong ngày đó, Ta sẽ khiến giới lãnh đạo Giu-đa giống như các bếp lò giữa đồng cũi, như ngọn đuốc cháy giữa đám lửa, vì chúng sẽ thiêu sạch các dân chung quanh cả bên phải và bên trái. Giê-ru-sa-lem sẽ lại được sống tại chỗ của mình.”

⁷Giê-hô-va sẽ cứu các lều trại của Giu-đa trước hết, để sự tôn trọng của nhà Đa-vít và sự tôn trọng của những kẻ sống tại Giê-ru-sa-lem không trở hơn phần còn lại của Giu-đa.⁸Trong ngày đó, Giê-hô-va sẽ bảo vệ các cư dân Giê-ru-sa-lem; trong ngày đó, những kẻ yếu sức giữa vòng họ sẽ giống như Đa-vít, còn nhà Đa-vít sẽ giống như Đức Chúa Trời, như thiên sứ của Giê-hô-va trước mặt chúng.⁹“Trong ngày đó, ta sẽ khởi tiêu diệt mọi nước đã đến đánh Giê-ru-sa-lem.”

¹⁰“Nhưng Ta sẽ đổ thần linh thương cảm và khẩn cầu trên nhà Đa-vít cũng như cư dân Giê-ru-sa-lem, để chúng sẽ nhìn xem Ta, Đấng chúng nó đã dâm. Chúng sẽ thương tiếc Ta, như người ta thương tiếc con trai một của mình; chúng sẽ khóc lóc thảm thiết vì có nó như những kẻ khóc than sự chết của con trai đầu lòng.¹¹Trong ngày đó, những lời than vãn tại Giê-ru-sa-lem sẽ giống như những lời than vãn tại Ha-đát Rim-môn trong đồng bằng Mê-gi-đô.

¹²Xứ sở sẽ than khóc, mỗi chi tộc tách riêng ra. Chi tộc thuộc nhà Đa-vít sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng. Bộ tộc thuộc nhà Na-tha-n sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng.¹³Chi tộc thuộc nhà Lê-vi sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng. Chi tộc Si-mê-i sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng.¹⁴Mọi chi tộc trong số các chi tộc còn lại mỗi chi tộc đều tách riêng ra, và các người vợ cũng tách riêng khỏi người chồng.”

13 ¹“Trong ngày đó, một dòng suối sẽ mở ra cho nhà Đa-vít và cư dân Giê-ru-sa-lem, để tẩy sạch tội lỗi và sự ô uế của chúng nó.

²Chính trong ngày đó,”—đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh—“Ta sẽ diệt khỏi xứ tên tuổi các tượng thần để chúng sẽ chẳng còn được nhớ đến nữa. Ta cũng sẽ trục xuất các tiên tri giả cùng uế linh của chúng ra khỏi xứ.

³Nếu kẻ nào tiếp tục nói tiên tri thì cha mẹ đã sinh ra nó sẽ bảo nó: ‘Con sẽ chẳng được sống vì con nhân danh Giê-hô-va mà nói lời dối trá!’ Rồi cha mẹ đã sinh ra nó sẽ đâm nó khi nó nói tiên tri.

⁴Trong ngày đó, mỗi nhà tiên tri sẽ hổ thẹn về khải tượng của mình khi chúng sắp nói tiên tri. Các tiên tri này sẽ chẳng còn mặc áo choàng lông để đánh lừa dân chúng.⁵Vì mỗi người sẽ bảo: ‘Tôi không phải là nhà tiên tri! Tôi chỉ là người làm đất, vì canh tác đã là công việc của tôi trong thời trai trẻ!’⁶Nhưng sẽ có người hỏi: ‘Mấy vết thương này giữa hai tay anh là gì vậy?’ và anh ta sẽ đáp: ‘Tôi bị thương tích vì những kẻ ở trong nhà bạn tôi.’”

⁷“Hỡi guơm! Hãy thức dậy đánh lại kẻ chẵn của Ta, tức kẻ đứng cạnh Ta” đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va các đạo binh. “Hãy giết chết kẻ chẵn thì bầy chiên sẽ tan lạc! Vì Ta sẽ trở tay đánh những kẻ tầm thường.

⁸Rồi trong khắp cả xứ” đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va “hai phần ba dân cư sẽ bị tiêu diệt! Số người ấy sẽ diệt vong; chỉ còn lại một phần ba.⁹Ta sẽ đưa một phần ba đó qua lửa và luyện lọc chúng như luyện bạc; Ta sẽ thử chúng như người ta thử vàng. Chúng sẽ kêu cầu danh Ta, và Ta sẽ đáp lời chúng, rằng: ‘Đây là dân Ta!’ còn chúng sẽ nói: ‘Giê-hô-va là Đức Chúa Trời tôi.’”

14 ¹Này, sắp đến ngày của Giê-hô-va, khi chiến lợi phẩm người sẽ bị phân chia ở giữa người!

²Vì Ta sẽ tập hợp mọi nước lại để tranh chiến với Giê-ru-sa-lem, và thành sẽ bị chiếm! Nhà nhà sẽ bị cướp bóc và phụ nữ bị hãm hiếp! Phân nửa thành sẽ bị bắt đi, nhưng số còn lại trong dân chúng sẽ không bị diệt khỏi thành.

³Nhưng Giê-hô-va sẽ ra giao chiến với các nước ấy như khi Ngài giao chiến trong ngày chiến trận.⁴Trong ngày đó, chân Ngài sẽ đứng trên núi Ô Liu, là núi cận kề Giê-ru-sa-lem về hướng đông. Núi Ô Liu sẽ bị tách làm đôi từ đông sang tây bởi một thung lũng rất lớn; phân nửa núi sẽ lùi về phía bắc và phân nửa sẽ lùi về phía nam.

⁵Lúc đó, các người sẽ trốn chạy xuống thung lũng ở giữa các núi của Giê-hô-va, vì thung lũng giữa các núi ấy sẽ kéo dài đến Át-san. Các người sẽ trốn chạy như khi các người chạy lánh cơn động đất trong thời Ô-xia, vua Giu-đa. Bấy giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi sẽ đến, và mọi thánh đồ sẽ cùng có mặt với Ngài.

⁶Trong ngày đó sẽ không có ánh sáng, mà cũng chẳng có lạnh lẽo, băng giá.⁷Trong ngày đó, ngày mà chỉ có Giê-hô-va biết, sẽ chẳng còn ban ngày, ban đêm, vì buổi chiều tối trời vẫn là lúc có ánh sáng.

⁸Cũng trong ngày đó, nước theo đường dẫn sẽ tuôn chảy từ Giê-ru-sa-lem. Phân nửa lượng nước sẽ chảy vào biển phía đông, và phân nửa sẽ chảy về biển phía tây, trong cả mùa hạ lẫn mùa đông.

⁹Giê-hô-va sẽ là vua trong toàn cõi đất. Vào ngày đó sẽ có Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời duy nhất, và chỉ có danh Ngài mà thôi.

¹⁰Khắp cả xứ sẽ giống như A-ra-ba, từ Ghê-ba cho đến Rím-môn về phía nam Giê-ru-sa-lem. Và Giê-ru-sa-lem sẽ tiếp tục được tôn lên; nó sẽ được sống trong chỗ mình, từ cổng Bên-gia-min cho đến chỗ cửa thứ nhất hiện nay là Cửa Góc, và từ Tháp Ha-na-ên cho đến bồn ép rượu của vua.¹¹Dân chúng sẽ sống tại Giê-ru-sa-lem và sẽ chẳng còn chuyện Đức Chúa Trời tận diệt họ; Giê-ru-sa-lem sẽ được sống yên ổn.

¹²Đây sẽ là tai họa mà Giê-hô-va sẽ giáng trên các dân giao chiến với Giê-ru-sa-lem: thịt chúng sẽ rửa ra ngay khi chúng đang đứng trên chân mình. Mắt chúng sẽ rửa ra trong hốc mắt, lưỡi chúng sẽ rửa ra trong miệng.¹³Trong ngày đó, Giê-hô-va sẽ giáng sự kinh khiếp xuống giữa chúng. Mỗi người sẽ nắm tay người láng giềng mình; tay người này sẽ giá lên chống lại tay người khác.

¹⁴Giu-đa cũng tranh chiến với Giê-ru-sa-lem. Chúng sẽ gom lấy tài sản của các nước chung quanh rất nhiều vàng, bạc, quần áo tốt đẹp.¹⁵Cũng có tai họa giáng trên ngựa, la, lạc đà, lừa, và trên mọi con vật trong các trại đó; chúng cũng phải chịu cùng một tai họa.

¹⁶Sau đó, mọi kẻ còn lại trong các nước đã tiến đánh Giê-ru-sa-lem sẽ hằng năm đi lên thờ phượng Vua, tức Giê-hô-va vạn quân, và giữ Lễ Lều Tạm.¹⁷Nếu kẻ nào giữa vòng mọi dân trên đất không đi lên Giê-ru-sa-lem để thờ phượng Vua, tức Giê-hô-va của các đạo binh, thì Giê-hô-va sẽ không ban mưa cho chúng.¹⁸Cho nên, nếu dân Ai Cập không đi lên thì chúng sẽ không nhận được mưa. Một tai họa của Giê-hô-va sẽ giáng xuống các dân không đi lên giữ Lễ Lều Tạm.

¹⁹Đó sẽ là hình phạt dành cho Ai Cập, cũng là hình phạt dành cho mọi nước nào không đi lên giữ Lễ Lều Tạm.

²⁰Nhưng vào ngày đó, các chuông trên mình ngựa sẽ có dòng chữ: “Thánh hiến cho Giê-hô-va,” và các chấu trong nhà của Giê-hô-va sẽ giống như những bát trước bàn thờ.²¹Vì mọi nôi niêu ở Giê-ru-sa-lem và Giu-đa sẽ được hiến cho Giê-hô-va của các đạo binh, và mọi người mang sinh tế đến sẽ ăn từ trong đó và nấu luộc trong đó. Trong ngày đó, các thương nhân sẽ không còn ở trong nhà của Giê-hô-va của các đạo binh.

Ma-la-chi

1 ¹Lời tuyên bố của Đức Giê-hô-va cho dân Y-sơ-ra-ên qua Ma-la-chi.

²Ta đã yêu các người,” Đức Giê-hô-va phán. Nhưng các người hỏi, “Ngài yêu chúng tôi thế nào?” “Ê-sau chẳng phải là anh Gia-cốp sao?” Đức Giê-hô-va phán. “Nhưng Ta yêu Gia-cốp,³ghét Ê-sau. Ta đã biến núi non của nó thành nơi hoang vu, và Ta biến cơ nghiệp nó trở thành nơi ở của chó rừng nơi hoang mạc.”

⁴Nếu Ê-đôm nói, “Chúng tôi đã bị đập tan, nhưng chúng tôi sẽ trở về và xây lại những gì đã đổ nát;” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Chúng tôi sẽ xây dựng, nhưng Ta sẽ đánh đổ; và người ta sẽ gọi chúng là ‘Xứ gian ác,’ và ‘Dân mà

Đức Giê-hô-va giận mãi mãi.”⁵ Mắt các người sẽ thấy điều này, và các người sẽ nói, “Đức Giê-hô-va thật lớn lao ngoài biên giới Y-sơ-ra-ên.”

⁶“Con trai tôn kính cha mình, và đầy tớ tôn kính chủ mình. Vậy, nếu Ta là cha, thì sự tôn kính Ta ở đâu? Nếu Ta là chủ, thì lòng kính trọng dành cho Ta ở đâu? Đức Giê-hô-va phán với các người, hỡi những thầy tế lễ, là những kẻ khinh để danh Ta. Nhưng các người nói, ‘Chúng tôi khinh để danh Ngài như thế nào?’ Bằng cách dâng bánh ô uế trên bàn thờ Ta. Các người hỏi, ‘Chúng tôi làm ô uế Ngài ra sao?’ Bằng cách nói rằng bàn của Đức Giê-hô-va đáng bị khinh để.

⁸Khi các người dâng con vật đui mù, chẳng phải đó là điều dữ sao? Và khi các người dâng con vật què và bệnh tật, chẳng phải việc đó là điều dữ sao? Hãy thử biểu nó cho quan thống đốc của các người; người sẽ nhận hoặc vừa lòng người không?” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.

⁹Và bây giờ, hãy cố nài xin Đức Chúa Trời làm ơn, để Ngài tỏ lòng khoan dung với chúng ta. “Các người dâng của lễ như vậy, liệu Ngài sẽ chấp nhận bất cứ ai trong các người sao?” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.

¹⁰“Ôi, giá như trong các người có một người đóng cửa đền thờ, để các người không đốt lửa vô ích trên bàn thờ Ta! Ta không hài lòng về các người,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Và Ta sẽ không nhận bất kỳ của lễ nào từ nơi tay các người dâng.”¹¹Vì từ nơi mặt trời mọc cho đến nơi mặt trời lặn, danh Ta sẽ là lớn giữa các nước; ở mọi nơi, người ta sẽ dâng hương cho danh Ta, và cũng dâng một của lễ tinh sạch. Vì danh Ta sẽ là lớn giữa các nước,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.”

¹²Nhưng các người báng bỏ danh Ta khi các người nói rằng bàn của Chúa bị ô uế, và trái cây, đồ ăn trên đó đáng khinh bỉ.

¹³Người cũng nói, ‘Việc này thật chán ngắt,’ các người khinh bỉ nó,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. “Các người đem đến một con vật bị thú rừng vồ hoặc bị què hay bị bệnh; rồi các người đem làm của lễ dâng cho Ta! Ta phải nhận nó nơi tay các người sao?” Đức Giê-hô-va phán.

¹⁴Đáng rửa thay là kẻ lừa dối, nó có con đực trong bầy mình và thề sẽ dâng cho Ta, nhưng nó lại dâng cho Ta, là Chúa, một con vật bị tật nguyền; vì Ta là Vua vĩ đại,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Danh Ta được kính sợ giữa các nước.”

² ¹Bây giờ, hỡi các thầy tế lễ, Ta truyền lệnh này cho các người.²Các người không nghe, và nếu các người không để lòng dâng sự vinh quang cho danh Ta,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Ta sẽ giáng sự rửa sả trên các người, Ta sẽ rửa sả những ơn phước của các người. Thật vậy, Ta đã rửa sả chúng rồi, vì các người không ghi nhớ lệnh Ta vào lòng.

³Ta sẽ quở trách con cháu các người, Ta sẽ rải phân trên mặt các người, là phân của những của lễ các người, các người sẽ bị người ta đem đi cùng với nó.

⁴Các người sẽ biết rằng Ta đã ban lệnh này cho các người, để giao ước của Ta ở cùng người Lê-vi,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.

⁵Giao ước của Ta với nó là giao ước của sự sống và bình an, Ta đã ban những điều này cho nó để nó tôn kính Ta. Nó tôn kính Ta và run sợ đứng trước danh Ta.⁶Miệng nó có sự dạy dỗ chân thật, trên môi nó không có sự trái lễ nào. Nó đi với Ta trong sự bình an và ngay thẳng, nó khiến nhiều người từ bỏ tội lỗi.

⁷Môi của thầy tế lễ phải giữ kiến thức, và người ta nên tìm kiếm sự chỉ dẫn từ miệng nó, bởi nó là sứ giả của Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân.

⁸Nhưng các người đã từ bỏ đường lối chân thật. Các người gây cho nhiều người vấp ngã vì phạm luật pháp. Các người làm hỏng giao ước của người Lê-vi,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.⁹Vậy nên, Ta cũng đã khiến các người trở nên đáng khinh và hèn hạ trước mặt tất cả dân chúng, vì các người không giữ đường lối Ta, nhưng trái lại, các người thể hiện sự thiên vị trong lời dạy của các người.”

¹⁰Chẳng phải tất cả chúng ta đều có một cha sao? Chẳng phải chỉ một Đức Chúa Trời dựng nên chúng ta sao? Tại sao chúng ta ai nấy đều bội bạc anh em mình, làm ô uế giao ước của cha ông chúng ta?

¹¹Giu-đa đã ăn ở cách bội bạc, và đã phạm một điều gớm ghiếc trong Y-sơ-ra-ên và Giê-ru-sa-lem. Vì Giu-đa đã làm ô uế nơi thánh của Đức Giê-hô-va mà Ngài ưa thích, và cưới con gái của thần ngoại quốc.¹²Đức Giê-hô-va dứt bỏ khỏi lều của Gia-cốp bất cứ con cháu nào của kẻ làm vậy, thậm chí là kẻ đem của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va vạn quân.

¹³Các người cũng làm điều này. Các người che bàn thờ của Đức Giê-hô-va bằng nước mắt, sự than khóc và thở dài, vì Ngài không muốn xem của lễ và nhận lấy từ tay các người.

¹⁴Các người nói, “Sao Ngài không nhận?” Vì Đức Giê-hô-va là Đấng làm chứng giữa các người và vợ lúc còn trẻ, là người mà các người không chung thủy, dù nàng là bạn đời và là vợ giao ước của các người.

¹⁵Chẳng phải Ngài đã dựng nên một người, với một tâm linh sao? Và tại sao Ngài dựng nên cho các người một người? Vì Ngài muốn có dòng dõi thánh. Vậy hãy bảo vệ các người về tâm thần mình, và chớ có ai lật lọng với vợ lúc mình còn trẻ.

¹⁶Ta ghét ly dị,” Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán, “Và Ta ghét kẻ nào che áo mình bằng sự bạo lực,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. “Vậy hãy bảo vệ chính mình các người trong tâm thần mình và chớ xảo trá.”

¹⁷Các người làm Đức Giê-hô-va mệt mỏi vì những lời nói của mình. Các người hỏi, “Chúng tôi làm Ngài mệt mỏi thế nào?” Ấy là khi các người nói, “Ai làm điều dữ là tốt trước mặt Đức Giê-hô-va, Ngài vui thích những điều đó,” hoặc “Đức Chúa Trời của sự công bình ở đâu?”

3 ¹Kìa, Ta sẽ sai sứ giả của Ta đến, người sẽ dọn đường trước mặt Ta. Và Chúa, Đấng mà các người tìm kiếm, sẽ thành linh đến trong đền thờ; và sứ giả của giao ước mà các người trông mong, kìa, Ngài đang đến,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.

²Nhưng ai có thể cam chịu ngày Ngài đến? Và ai sẽ đứng nổi khi Ngài xuất hiện? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, và như xà phòng giặt đồ.³Ngài sẽ ngồi cai trị như thợ luyện và người luyện bạc, Ngài sẽ làm tinh sạch các con trai của Lê-vi. Ngài sẽ luyện họ như bạc và vàng, họ sẽ dâng của lễ công bình cho Đức Giê-hô-va.

⁴Khi đó, cửa lễ của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ làm hài lòng Đức Giê-hô-va, như khi xưa, và như trong những năm thượng cổ.

⁵Khi đó, Ta sẽ đến gần các người để đoán xét. Ta sẽ nhanh chóng làm chứng nghịch lại các phù thủy, những kẻ tà dân, các nhân chứng giả, và những kẻ áp bức người làm công về tiền công, và nghịch lại những kẻ không tôn kính Ta,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

⁶Ta, Đức Giê-hô-va, không thay đổi; vậy các người, hỡi nhà Gia-cốp, các người chưa bị hao mòn.⁷Từ ngày của tổ phụ các người, các người đã từ bỏ những quy định của Ta và không giữ chúng. Hãy trở lại bên Ta, rồi Ta sẽ trở về với các người,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. “Nhưng các người hỏi, ‘Chúng tôi trở về thế nào?’

⁸Ta sẽ ăn trộm Đức Chúa Trời sao? Nhưng các người đang ăn trộm Ta. Tuy nhiên các người nói, ‘Chúng tôi ăn trộm Ngài thế nào?’ Các người ăn trộm về các khoản phân mười và của lễ.⁹Các người bị rửa sả, vì các người ăn trộm Ta, cả nước các người.

¹⁰Hãy đem đầy đủ phần mười vào kho, để trong nhà Ta có lương thực. Và bây giờ hãy thử Ta về điều này,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Để xem Ta có mở cho các người các cửa sổ trên trời và tuôn đổ phước trên các người, đến nỗi không đủ chỗ chứa không.¹¹Ta sẽ vì các người quở trách kẻ cằn nuốt, để nó sẽ không phá hủy mùa gặt của đất các người; cây nho của các người ngoài đồng sẽ không rụng trái trước khi vào mùa,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.¹²Tất cả các nước sẽ gọi các người là người được phước; vì các người sẽ là xứ vui mừng,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.

¹³Các người nói những lời nặng nghịch lại Ta,” Đức Giê-hô-va phán. “Nhưng các người hỏi, ‘Chúng tôi nói nghịch gì về Ngài?’

¹⁴Các người nói, ‘Phục vụ Đức Chúa Trời là vô ích. Chúng ta giữ điều Ngài dạy hoặc buồn rầu bước đi trước mặt Đức Giê-hô-va vạn quân thì có ích gì?’¹⁵Bây giờ chúng tôi gọi kẻ ngạo mạn là có phước. Kẻ làm ác sẽ không chỉ thịnh vượng, nhưng chúng thách thức Đức Chúa Trời và thoát.”

¹⁶Khi đó, những người kính sợ Đức Giê-hô-va cùng nói với nhau; Đức Giê-hô-va chú ý lắng nghe, và một sách ghi nhớ được chép trước mặt Ngài dành cho những ai kính sợ Đức Giê-hô-va và kính mến danh Ngài.

¹⁷Họ sẽ thuộc về Ta,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Họ sẽ là tài sản quý báu của Ta trong ngày Ta hành động; Ta sẽ miễn cho họ, như người cha miễn cho con trai mình là người phục vụ mình.¹⁸Khi đó, các người sẽ lại phân biệt giữa người công bình và kẻ ác, giữa người thờ phượng Đức Chúa Trời và kẻ không thờ phượng Ngài.

⁴ 1Kìa, ngày ấy đang đến, cháy như lò lửa, khi tất cả những kẻ kiêu ngạo và làm ác sẽ như gốc rạ. Ngày gần đến sẽ thiêu đốt chúng,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Đến nỗi chẳng chừa lại rễ hay nhánh của chúng.² Nhưng đối với các người là người kính sợ danh Ta, mặt trời công bình sẽ mọc lên với sự chữa lành trong cánh nó. Các người sẽ đi ra nhảy nhót như bò con ra khỏi chuồng.³ Các người sẽ chà đạp kẻ ác, chúng sẽ như tro dưới bàn chân các người trong ngày Ta hành động,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.

⁴ Hãy nhớ vâng theo luật pháp của Môi-se, tôi tớ Ta, tức là những luật thánh và sắc lệnh mà Ta đã truyền cho người tại Hô-rếp để người truyền cho cả Y-sơ-ra-ên.

⁵ Hãy xem ta sẽ sai tiên tri Ê-li đến với các người trước khi đến ngày to lớn và khủng khiếp của Đức Giê-hô-va.

⁶ Người sẽ làm cho lòng cha trở lại với con cái, và lòng con cái trở lại với cha; hầu cho Ta sẽ không đến và đánh xứ này bằng sự hủy diệt hoàn toàn.”

Ma-thi-ơ

¹ 1Đây là sách gia phả của Chúa Cứu Thế Giê-xu, con cháu của Đa-vít, cũng là con cháu của Áp-ra-ham.² Áp-ra-ham là cha của Y-sác, Y-sác cha của Gia-cốp, Gia-cốp cha của Giu-đa và anh em người,³ Giu-đa cha của Pha-rê và Xa-ra bởi mẹ là Ta-ma, Pha-rê cha của Ếch-rôm, và Ếch-rôm cha của A-ram.

⁴ A-ram là cha của A-mi-na-đáp, A-mi-na-đáp cha của Na-ách-son; Na-ách-son cha của Sanh-môn.⁵ Sanh-môn cha của Bô-ô bởi Ra-háp, Bô-ô cha của Ô-bết bởi mẹ là Ru-tơ, Ô-bết cha của Gie-sê,⁶ Gie-sê là cha của Vua Đa-vít. Đa-vít là cha của Sa-lô-môn bởi vợ của U-ri.

⁷ Sa-lô-môn là cha của Rô-bô-am, Rô-bô-am cha của A-bi-gia, A-bi-gia cha của A-sa.⁸ A-sa là cha của Giô-sa-phát, Giô-sa-phát cha của Giô-ram và Giô-ram cha của Ô-xia.

⁹ Ô-xia là cha của Giô-tam, Giô-tam cha của A-cha, A-cha cha của Ê-xê-chia.¹⁰ Ê-xê-chia là cha của Ma-na-se, Ma-na-se cha của A-môn, và A-môn cha của Giô-si-a.¹¹ Giô-si-a là cha của Giê-chô-nia cùng anh em người trong thời gian bị lưu đày qua Ba-by-lôn.

¹² Sau cuộc lưu đày qua Ba-by-lôn, Giê-chô-nia là cha của Sa-la-thi-ên, Sa-la-thi-ên là tổ phụ của Xô-rô-ba-bên.¹³ Xô-rô-ba-bên là cha của A-bi-út, A-bi-út cha của Ê-li-a-kim, và Ê-li-a-kim cha của A-xô.¹⁴ A-xô là cha của Sa-đốc, Sa-đốc cha của A-chim, và A-chim cha của Ê-li-út.

¹⁵ Ê-li-út là cha của Ê-lê-a-xa, Ê-lê-a-xa cha của Ma-than, và Ma-than cha của Gia-cốp.¹⁶ Gia-cốp là cha của Giô-sép, chồng của Ma-ri, Ma-ri là người sinh ra Chúa Giê-xu, là Đấng được gọi là Chúa Cứu Thế.

¹⁷ Tổng cộng các thế hệ từ Áp-ra-ham đến Đa-vít là mười bốn thế hệ, từ Đa-vít đến khi lưu đày qua Ba-by-lôn là mười bốn thế hệ và từ cuộc lưu đày qua Ba-by-lôn đến Chúa Cứu Thế là mười bốn thế hệ.

¹⁸ Sự giáng sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu đã xảy ra như sau: Ma-ri, mẹ Ngài đã được hứa gả cho Giô-sép, nhưng trước khi họ ăn ở cùng nhau, thì nàng đã mang thai bởi Đức Thánh Linh.¹⁹ Giô-sép, chồng nàng, là một người công bình, nhưng ông không muốn công khai làm mất mặt nàng. Vì thế, ông đã quyết định bí mật từ hôn với nàng.

²⁰ Đang khi ông nghĩ về những việc này, thì trong giấc chiêm bao, một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng ông mà phán rằng: “Giô-sép, con trai Đa-vít, đừng sợ khi cưới Ma-ri về làm vợ, bởi vì đứa con trong lòng nàng là bởi Đức Thánh Linh thai dựng.²¹ Nàng sẽ sinh một con trai, và anh sẽ đặt tên cho con là Giê-xu, vì con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội lỗi của họ.”

²² Mọi việc này đã xảy ra để làm ứng nghiệm những gì Chúa đã phán qua đấng tiên tri rằng:²³ “Kìa, người con gái đồng trinh sẽ mang thai và sinh một con trai, người ta sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-ên” - nghĩa là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.”

²⁴ Giô-sép tỉnh giấc và làm y như thiên sứ của Chúa đã phán dặn mình, ông đem nàng về làm vợ.²⁵ Tuy nhiên, ông không ăn ở với nàng cho đến khi nàng sinh một con trai. Rồi ông đặt tên Ngài là Giê-xu.

² Sau khi Chúa Giê-xu được sinh ra tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê trong thời vua Hê-rốt, các học giả từ phương đông đã đến tại Giê-ru-sa-lem mà hỏi rằng:²“Vua dân Giu-đa đã được sanh ra ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài ở phương đông nên đã đến dâng thờ phượng Ngài.”

³Khi vua Hê-rốt nghe thấy điều này, ông rất lo lắng và cả thành Giê-ru-sa-lem cũng không yên với vua.

⁴Hê-rốt triệu tập tất cả các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật trong dân chúng lại mà hỏi họ rằng: “Chúa Cứu Thế được sinh tại đâu?”⁵Họ tâu rằng: “Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, vì đây là điều được viết bởi đấng tiên tri,⁶Còn người, hỡi Bết-lê-hem, xứ Giu-đa, người chẳng phải nhỏ nhất trong những quan trưởng của Giu-đa, vì từ người sẽ ra một tướng người sẽ chăn dân Y-sơ-ra-ên của ta.”

⁷Bấy giờ, Hê-rốt bí mật cho gọi các học giả đến để hỏi họ thời điểm chính xác mà ngôi sao đã xuất hiện.⁸Vua sai họ đến Bết-lê-hem và nói rằng: “Hãy đi và tra xét kỹ càng về con trẻ đó. Khi đã tìm thấy Ngài, hãy báo cho ta hay, để ta cũng có thể đến dâng thờ phượng Ngài.”

⁹Sau khi nghe vua nói, họ bắt đầu đi và ngôi sao mà họ đã nhìn thấy ở đông phương đã đi trước họ cho đến khi nó dẫn họ đến nơi và dừng lại tại chỗ con trẻ ở.¹⁰Khi nhìn thấy ngôi sao, họ rất đổi vui mừng.

¹¹Khi vào trong nhà, nhìn thấy con trẻ và Ma-ri, mẹ Ngài. Họ quỳ xuống và thờ phượng Ngài. Họ mở những báu vật của mình ra và dâng lên Ngài vàng, trầm hương và nhũ thơm.¹²Trong giấc mơ, Đức Chúa Trời đã bảo họ đừng trở lại vua Hê-rốt, nên họ đi đường khác mà trở về quê hương mình.

¹³Sau khi họ đã đi rồi, một thiên sứ của Chúa đã hiện ra với Giô-sép trong giấc mơ và phán rằng: “Hãy thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài lánh sang Ai-cập. Hãy ở lại đó cho đến khi ta dặn bảo thêm vì Hê-rốt sẽ tìm đặng giết con trẻ.”¹⁴Đêm đó, Giô-sép thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài lánh sang Ai-cập.¹⁵Ông ở tại đó cho đến khi Hê-rốt qua đời. Việc này ứng nghiệm những gì Chúa đã phán qua đấng tiên tri rằng: “Ta đã gọi con ta ra khỏi Ai-cập.”

¹⁶Bấy giờ, khi Hê-rốt thấy rằng mình đã bị các học giả coi thường, nên rất tức giận. Vua sai người giết chết hết thảy các bé trai từ hai tuổi trở xuống đang ở tại Bết-lê-hem và trong cả khu vực đó theo như thời gian mà vua đã xác định từ những gì các học giả đã cho hay.

¹⁷Điều đó làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua tiên tri Giê-rê-mi rằng:¹⁸“Người ta nghe tiếng kêu trong thành Ra-ma, khóc lóc và tang chế, Ra-chên đang khóc cho các con mình, và nàng không chịu yên ủi, bởi vì chúng đã không còn nữa.”

¹⁹Thế rồi, khi Hê-rốt qua đời, một thiên sứ của Chúa đã hiện ra với Giô-sép trong giấc mơ tại Ai-cập và phán rằng:

²⁰“Hãy thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về Y-sơ-ra-ên, vì những kẻ tìm giết con trẻ đã chết.”²¹Giô-sép thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về Y-sơ-ra-ên.

²²Nhưng khi ông nghe rằng A-chê-la-u đang cai trị xứ Giu-đê thế chỗ cha mình là Hê-rốt, thì ông sợ không dám về đó. Sau khi Đức Chúa Trời đã cảnh báo ông trong giấc mơ, ông qua xứ Ga-li-lê²³ rồi đến sống trong một thành gọi là Na-xa-rét. Việc này làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua các đấng tiên tri rằng Ngài sẽ được gọi là người Na-xa-rét.

3 ¹Trong những ngày đó, Giăng Báp-tít đến rao giảng trong đồng vắng xứ Giu-đê rằng:²“Hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.”³Ông là người đã được nói trước bởi tiên tri Ê-sai rằng: “Có tiếng kêu la trong đồng vắng, ‘Hãy dọn sẵn đường của Chúa, làm cho ngay ngắn các lối Ngài.’”

⁴Lúc bấy giờ, Giăng mặc quần áo bằng lông lạc đà, đeo thắt lưng bằng da. Thức ăn của ông là châu chấu và mật ong rừng.⁵Lúc đó, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê và cả những vùng xung quanh sông Giô-đanh đều đến cùng ông.⁶Khi họ xưng nhận tội lỗi của mình, thì ông làm phép báp-têm cho họ dưới sông Giô-đanh.

⁷Nhưng khi ông nhìn thấy nhiều người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến với ông để chịu phép báp-têm, thì ông nói với họ rằng: “các ông là dòng dõi của rắn độc, ai đã cảnh báo để các ông trốn chạy khỏi cơn thịnh nộ đang xảy đến?”⁸Hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn.⁹Và đừng nghĩ đến chuyện tự nhủ với nhau rằng: ‘Chúng ta có Áp-ra-ham là cha mình.’ Vì tôi nói cùng các ông rằng, Đức Chúa Trời có thể sinh ra con cái cho Áp-ra-ham từ những hòn đá này.

¹⁰Cái rìu đã được đặt kẻ gốc cây rồi. Thế nên, cây nào không sinh trái tốt thì bị chặt xuống và quăng vào lửa.

¹¹Tôi làm phép báp-têm của sự ăn năn cho các anh em bằng nước. Nhưng Đấng đến sau tôi sẽ lớn hơn tôi, và tôi thậm chí không đáng xách giày cho Ngài. Ngài sẽ làm phép báp-têm cho các anh em bằng Thánh Linh và lửa.¹²Cây cào đang ở trong tay Ngài để cẩn thận dọn sạch sân đập lúa và để gom lúa mì của Ngài vào kho. Nhưng Ngài sẽ đốt rơm rạ bằng lửa chẳng hề tắt.”

¹³Bấy giờ, Chúa Giê-xu từ xứ Ga-li-lê đến sông Giô-đanh để được làm báp-têm bởi Giăng.¹⁴Nhưng Giăng đã ngăn Ngài lại, và thưa rằng: “Tôi mới cần Ngài làm báp-têm cho, chứ sao Ngài lại đến với tôi?”¹⁵Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Hãy làm đi, vì chúng ta nên làm trọn mọi sự công bình.” Vậy, Giăng chịu làm báp-têm cho Ngài.

¹⁶Sau khi được báp-têm, Chúa Giê-xu lập tức ra khỏi nước và, các tầng trời được mở ra trước Ngài. Ngài nhìn thấy Thánh Linh Đức Chúa Trời giáng xuống giống như chim bồ câu đậu trên Ngài.¹⁷Kìa, có một tiếng nói từ trời phán rằng: “Này là Con yêu dấu của ta. Ta rất hài lòng về con.”

⁴ Bấy giờ, Chúa Giê-xu được Đức Thánh Linh dẫn vào trong đồng vắng để chịu cám dỗ bởi ma quỷ.² Khi Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày đêm, thì Ngài đói.³ Kẻ cám dỗ đến và nói với Ngài rằng: “Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy ra lệnh cho đá này trở thành bánh đi.”⁴ Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói với nó rằng: “Có lời chép rằng: ‘Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng nhờ mọi lời ra từ miệng Đức Chúa Trời.’”

⁵ Bấy giờ, ma quỷ đem Ngài vào thành thánh và đặt Ngài trên nơi cao nhất của đền thờ,⁶ rồi nói với Ngài rằng: “Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy nhảy xuống đi, vì có lời chép rằng: ‘Chúa sẽ sai thiên sứ Ngài chăm sóc ngươi’ và, ‘Họ sẽ nâng ngươi trong bàn tay mình, để cho chân ngươi sẽ không va phải đá.’”

⁷ Chúa Giê-xu nói với nó rằng: “Lại có lời chép rằng: ‘Người không được thử Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi.’”

⁸ Một lần nữa, ma quỷ đem Ngài lên một nơi cao và chỉ cho Ngài xem tất cả các nước trên thế gian cùng với mọi sự tráng lệ của chúng.⁹ Nó nói với Ngài rằng: “Ta sẽ cho ngươi hết thấy những thứ này nếu ngươi quỳ xuống và thờ lạy ta.”

¹⁰ Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với nó rằng: “Hãy đi khỏi đây, Sa-tan! Vì có lời chép rằng: ‘Người phải thờ phượng Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ thờ phượng một mình Ngài mà thôi.’”¹¹ Vậy, ma quỷ đi khỏi Ngài, và các thiên sứ đến để hầu việc Ngài.

¹² Lúc đó, khi Chúa Giê-xu nghe tin Giăng đã bị bắt, thì Ngài lui về xứ Ga-li-lê.¹³ Ngài rời khỏi Na-xa-rét và đến sống tại thành Ca-bê-na-um, trên bờ biển Ga-li-lê trong địa phận xứ Sa-bu-lôn và Nép-ta-li.

¹⁴ Việc này đã xảy ra để làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua tiên tri Ê-sai rằng:¹⁵ “Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, hướng ra biển, phía bên kia sông Giô-đanh, Ga-li-lê là xứ của Dân Ngoại!”

¹⁶ Ấy là dân ngồi trong nơi tối tăm đã nhìn thấy sự sáng lớn, và sự sáng đã chiếu trên họ, là những kẻ ngồi trong xứ và bóng của sự chết.”

¹⁷ Từ lúc đó, Chúa Giê-xu bắt đầu giảng dạy và phán rằng: “Hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.”

¹⁸ Khi đang đi trên bờ biển Ga-li-lê, Ngài nhìn thấy hai anh em, Si-môn, còn gọi là Phi-e-rơ và Anh-rê, em người, đang thả lưới xuống biển vì họ là những người đánh cá.¹⁹ Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Hãy đến, theo thầy, thầy sẽ khiến anh em trở nên những tay đánh lưới người.”²⁰ Lập tức, họ bỏ lưới mà theo Ngài.

²¹ Khi Chúa Giê-xu đang từ đó đi, thì Ngài nhìn thấy hai anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê và Giăng, em người. Họ ở trong thuyền với Xê-bê-đê, là cha mình đang vá lưới. Ngài đã gọi họ,²² và họ lập tức rời thuyền và cha mình mà theo Ngài.

²³ Chúa Giê-xu đi khắp cả xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, rao giảng Phúc Âm về nước trời, chữa lành đủ mọi thứ bệnh tật và đau ốm trong dân chúng.²⁴ Tin tức về Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri và người ta đem đến cho Ngài những người bị đau, bệnh với đủ những tật bệnh và đau đớn khác nhau, cả những người bị quỷ ám, người bị động kinh và bại liệt. Chúa Giê-xu đã chữa lành cho họ.²⁵ Những đoàn dân đông từ xứ Ga-li-lê, xứ Ê-ca-bô-lô, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê và từ bên kia sông Giô-đanh đã đi theo Ngài.

⁵ Khi Chúa Giê-xu nhìn thấy những đoàn dân đông đó, Ngài đi lên núi. Khi Ngài đã ngồi xuống rồi, thì các môn đồ đi đến với Ngài.² Ngài mở miệng ra và dạy họ rằng:³ “Phước cho người nghèo khó trong tâm linh, vì nước thiên đàng là của họ.

⁴ Phước cho những người than khóc, vì họ sẽ được an ủi.

⁵ Phước cho những người nhu mì, vì họ sẽ hưởng được đất.

⁶ Phước cho những người đói khát sự công bình, vì họ sẽ được no đủ.

⁷ Phước cho những người thương xót, vì họ sẽ được thương xót.

⁸ Phước cho những người có lòng trong sạch, vì họ sẽ thấy Đức Chúa Trời.

⁹ Phước cho những người làm cho người khác hòa thuận, vì họ sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời.

¹⁰ Phước cho những người bị bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của họ.

¹¹ Phước cho anh em khi bị người ta sỉ nhục và bắt bớ, hoặc bị người ta lấy mọi điều dữ nói vu cho các anh em vì có thầy.

¹² Hãy vui mừng và hớn hở, vì phần thưởng của các anh em trên thiên đàng sẽ rất lớn. Vì người ta cũng bắt bớ các đấng tiên tri trước các anh em y như vậy.

¹³ Các anh em là muối của đất. Nhưng nếu muối mất đi vị mặn của mình, thì làm thế nào có thể khiến nó mặn lại? Nó chẳng bao giờ lại có ích cho bất cứ việc gì được nữa, ngoại trừ việc bị quăng ra ngoài và bị người ta giẫm đạp dưới chân.¹⁴ Các anh em là sự sáng của thế gian. Một thành phố nằm trên đồi thì không thể bị che khuất được.

¹⁵ Không ai thấp đèn rồi đặt nó dưới một cái thúng, nhưng sẽ đặt nó trên chân đèn, thì nó sẽ soi sáng cho mọi người trong nhà.¹⁶ Hãy để sự sáng các anh em chiếu ra trước mặt người ta y như vậy, để cho họ nhìn thấy những việc lành của anh em và ngợi khen Cha của anh em trên thiên đàng.

¹⁷ Đừng cho rằng thầy đến để phá hủy luật pháp hay các lời tiên tri; thầy đến không phải để phá hủy, nhưng để làm trọn chúng.¹⁸ Thầy nói thật cùng các anh em, trước khi trời và đất tan biến đi, thì không một chấm hoặc một nét nào trong luật pháp bị mất đi dưới bất kỳ hình thức nào, cho đến khi mọi điều đó được thành tựu.

¹⁹ Vì thế, ai vi phạm điều nhỏ nhất trong những mạng lệnh này và dạy người khác làm theo như vậy sẽ bị gọi là nhỏ nhất trong nước thiên đàng. Nhưng ai gìn giữ và dạy dỗ chúng thì sẽ được gọi là lớn trong nước thiên đàng.

²⁰ Vì thầy nói cùng các anh em rằng trừ khi sự công bình của anh em trội hơn sự công bình của các thầy dạy luật và người Pha-ri-si, nếu không anh em không cách nào vào được nước thiên đàng.

²¹ Anh em đã nghe thấy có lời phán từ xưa rằng: ‘Người chó giết người,’ và ‘Hễ ai giết người thì có nguy cơ bị phán xét.’²² Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng ai giận dữ với anh em mình sẽ có thể bị phán xét. Và ai nói với anh em mình rằng: ‘Người là đồ vô dụng!’ thì có thể sẽ bị hội đồng xét xử. Và ai nói rằng: ‘Người là đồ ngu!’ thì có thể sẽ bị ở trong lửa địa ngục.

²³ Bởi vậy, nếu các anh em đang dâng của lễ nơi bàn thờ mà nhớ rằng mình có điều gì bất hòa với anh em,²⁴ hãy để của lễ ở trước bàn thờ và đi về. Đầu tiên hãy làm hòa với người anh em đó, rồi sau đó hãy trở lại mà dâng của lễ mình.

²⁵ Hãy mau làm hòa với người tố cáo anh em trong khi hai người còn đang trên đường đến tòa án, nếu không người tố cáo anh em có thể giao anh em cho quan tòa và quan tòa có thể giao anh em cho binh lính, thì anh em có thể bị tổng vào ngục.²⁶ Thầy nói thật cùng anh em rằng, các anh em sẽ chẳng thể nào ra khỏi đó cho đến khi đã trả hết số tiền nợ.

²⁷ Các anh em đã nghe nói rằng: ‘Đừng phạm tội ngoại tình.’²⁸ Nhưng thầy nói cùng anh em rằng ai nhìn một phụ nữ mà ham muốn nàng thì đã phạm tội ngoại tình với nàng trong lòng rồi.

²⁹ Nếu con mắt bên phải khiến anh em vấp phạm, hãy móc nó ra và quăng xa khỏi anh em. Vì thà một phần thân thể bị hư mất, còn hơn cả thân thể phải bị quăng vào địa ngục.³⁰ Còn nếu bàn tay phải khiến anh em vấp phạm, hãy cắt bỏ nó và quăng xa khỏi anh em. Vì thà một phần thân thể bị hư mất còn hơn là cả thân thể phải đi vào địa ngục.

³¹ Cũng có lời nói rằng: ‘Hễ ai bỏ vợ, thì phải đưa cho nàng một tờ đơn ly hôn.’³² Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, trừ khi nàng phạm tội gian dâm, ai ly dị vợ mình, thì đã làm cho nàng thành kẻ ngoại tình. Và bất kỳ ai cưới nàng sau khi nàng bị ly dị, cũng phạm tội ngoại tình.

³³ Một lần nữa, các anh em cũng nghe có lời dạy từ xưa rằng: ‘Đừng thề dối, nhưng hãy thực hiện những lời thề của mình đối với Chúa.’³⁴ Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, đừng thề chi hết, đừng lấy trời mà thề, vì đó là

ngai của Đức Chúa Trời;³⁵ cũng đừng lấy đất mà thề, vì đó là bệ chân của Ngài; cũng đừng lấy thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì đó là thành của Vua lớn.

³⁶Đừng lấy đầu mà thề, vì anh em không thể làm cho tóc mình ra trắng hay đen được.³⁷ Nhưng anh em chỉ nên nói “Phải” hoặc “Không phải.” Bất kỳ điều gì khác hơn thế đều từ quỷ dữ mà ra.

³⁸Các anh em cũng đã nghe nói rằng: “Mắt đền mắt, răng đền răng.”³⁹ Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng: Đừng chống cự kẻ ác. Thay vào đó, hễ ai đánh vào má bên phải của anh em, thì hãy đưa luôn má bên kia cho họ.

⁴⁰Còn nếu ai muốn kiện anh em ra tòa để lấy áo khoác của anh em, hãy để họ lấy luôn áo choàng.⁴¹ Hễ ai ép anh em đi một dặm, hãy đi với họ hai dặm.⁴² Hãy cho những ai hỏi xin anh em và đừng quay lưng khỏi những ai muốn mượn của anh em.

⁴³Các anh em đã nghe nói rằng: “nên yêu mến người lân cận mình và ghét kẻ thù nghịch mình.”⁴⁴ Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, hãy yêu mến kẻ thù và cầu nguyện cho những người bắt bớ mình,⁴⁵ để anh em có thể làm con của Cha ở trên trời. Vì Ngài khiến mặt trời Ngài soi sáng trên kẻ dữ lẫn người lành, và ban mưa trên người công bình lẫn gian ác.

⁴⁶Vì nếu anh em yêu mến kẻ yêu mến mình, thì anh em sẽ nhận được phần thưởng gì? Chẳng phải người thu thuế cũng làm như vậy hay sao?⁴⁷ Còn nếu anh em chỉ chào đón những người anh em của mình, thì anh em có gì hơn người khác? Chẳng phải ngay cả dân ngoại cũng làm như vậy sao?⁴⁸ Bởi vậy, các anh em phải là những người toàn hảo, giống như Cha thiên thượng của anh em là toàn hảo.

⁶ Anh em hãy cẩn thận đừng làm những việc công bình mình trước mặt người ta để cho họ nhìn thấy, kẻo anh em sẽ không nhận được phần thưởng từ Cha, là Đấng ở trên trời.² Vậy nên, khi anh em bố thí, đừng thổi kèn trước mặt mình như những kẻ giả hình thường làm trong nhà hội và ngoài đường phố, để họ được người khác khen ngợi. Thầy nói thật cùng các anh em rằng, họ đã nhận lãnh phần thưởng của mình rồi.

³ Nhưng khi các anh em bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải đang làm,⁴ để món quà của anh em được cho cách riêng tư. Khi đó, Cha của anh em, là Đấng nhìn thấy trong chỗ riêng tư, sẽ thưởng cho các anh em.

⁵ Và khi các anh em cầu nguyện, đừng làm như kẻ giả hình, vì họ thích đứng mà cầu nguyện trong nhà hội và ở góc đường, để được người ta nhìn thấy. Thầy nói thật cùng các anh em, họ đã nhận lãnh phần thưởng của mình rồi.⁶ Nhưng về phần các anh em, khi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng. Hãy đóng cửa lại và cầu nguyện với Cha, là Đấng hiện diện trong chỗ riêng tư. Khi đó, Cha, là Đấng nhìn thấy trong chỗ riêng tư sẽ thưởng cho các anh em.

⁷ Khi anh em cầu nguyện, đừng lặp đi lặp lại vô ích, giống như Dân Ngoại làm, vì họ cho rằng bởi nói nhiều mà lời cầu nguyện sẽ được nghe thấy.

⁸ Vì thế, đừng làm giống như họ, vì Cha của anh em biết những gì các anh em cần trước khi anh em cầu xin Ngài.

⁹ Vậy, hãy cầu nguyện như vậy: “Lạy Cha chúng con ở trên trời, xin Danh Ngài được tôn thánh.

¹⁰ Xin vương quốc Ngài hãy đến, xin ý muốn Ngài sẽ được thực thi trên đất như được thực thi trên trời.

¹¹ Xin ban cho chúng con đồ ăn hàng ngày.

¹² Xin tha thứ những khoản nợ của chúng con như chúng con cũng tha thứ những người mắc nợ chúng con.

¹³ Xin đừng để chúng con sa vào cám dỗ, nhưng xin giải cứu chúng con khỏi kẻ ác.”

¹⁴ Vì nếu các anh em tha thứ cho người ta những vi phạm của họ, thì Cha thiên thượng của các anh em cũng sẽ tha thứ cho các anh em.¹⁵ Nhưng nếu các anh em không tha thứ những vi phạm của họ, thì Cha các anh em cũng sẽ không tha thứ những vi phạm của các anh em.

¹⁶ Hơn nữa, khi các anh em kiêng ăn, đừng ra vẻ buồn rầu như những kẻ giả hình thường làm, vì họ nhăn nhó mặt mày để cho người ta biết họ đang kiêng ăn.¹⁷ Nhưng về phần các anh em, khi anh em kiêng ăn, hãy xúc dầu trên đầu và rửa mặt.¹⁸ Như vậy anh em đừng tỏ cho người ta biết mình đang kiêng ăn, nhưng chỉ tỏ cho Cha, là Đấng hiện diện trong chỗ riêng tư mà thôi. Và Cha của anh em là Đấng nhìn thấy trong chỗ riêng tư, sẽ thưởng cho các anh em.

¹⁹ Đừng chất chứa cho mình những của báu trên đất, là nơi có mối mọt và ten gỉ phá hoại, và là nơi những kẻ trộm lên vào để lấy đi.²⁰ Thay vào đó, hãy chất chứa cho mình của báu trên thiên đàng, là nơi không có mối mọt hay ten gỉ phá hủy, và những kẻ trộm cũng không thể lên vào để lấy đi được.²¹ Vì của cải anh em ở đâu, thì lòng của anh em cũng sẽ ở đó.

²² Con mắt là đèn của thân thể. Vì thế, nếu con mắt tốt, thì cả thân thể sáng sủa.²³ Nhưng nếu con mắt bị hư, thì cả thân thể phải tối tăm. Bởi vậy, nếu sự sáng ở trong một người kỳ thực lại là sự tối tăm, thì sự tối tăm đó thật to lớn dường nào!

²⁴ Không ai có thể phục vụ hai người chủ, vì người đó hoặc sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, nếu không thì người đó sẽ tận tụy với chủ này mà khinh despise chủ kia. Các anh em không thể vừa phục vụ Đức Chúa Trời lại vừa phục vụ của cải được.

²⁵ Vì vậy, thầy nói cùng các anh em rằng, đừng lo lắng về sự sống mình, như việc sẽ ăn gì hay sẽ uống gì – hoặc lo lắng về thân thể mình, như việc sẽ mặc gì. Vì chẳng phải sự sống trọng hơn đồ ăn và thân thể trọng hơn đồ mặc sao?²⁶ Hãy nhìn xem loài chim trên trời! Chúng chẳng gieo hay gặt, cũng chẳng khâu trữ vào nhà kho, nhưng Cha thiên thượng của anh em nuôi chúng. Các anh em chẳng quý báu hơn chúng sao?

²⁷ Có người nào trong các anh em bởi lo lắng mà có thể sống thêm được một phút nào không?

²⁸ Tại sao các anh em lại lo lắng về chuyện ăn mặc? Hãy nghĩ về những hoa huệ ngoài đồng, về việc chúng lớn lên thế nào. Chúng chẳng làm việc cũng chẳng dệt vải.²⁹ Thế nhưng, thầy nói cùng các anh em rằng, ngay cả vua Sa-lô-môn với tất cả sự sang trọng của mình cũng không mặc được áo giống như một hoa nào trong số đó.

³⁰ Sao anh em có ít đức tin vậy, nếu Đức Chúa Trời mặc cho cỏ ngoài đồng, là thứ nay còn, mai bị quăng vào lò, thì Ngài sẽ mặc cho các anh em tốt hơn là dường nào?³¹ Vì vậy, đừng lo lắng và nói rằng: ‘chúng ta sẽ ăn gì đây?’, ‘chúng ta sẽ uống gì đây?’ hay ‘chúng ta sẽ mặc gì đây?’

³²Vì Dân Ngoại tìm kiếm tất cả những điều này; và Cha thiên thượng biết rằng các anh em cần chúng.³³Nhưng trước hết hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài thì mọi điều này sẽ được ban cho anh em.
³⁴Vì thế, đừng lo lắng về ngày mai, vì ngày mai sẽ có sự lo lắng riêng. Ngày nào có đủ khó nhọc cho ngày đó.

⁷Đừng xét đoán, thì anh em sẽ không bị xét đoán.²Vì với sự xét đoán mà anh em đưa ra, anh em sẽ bị xét đoán y như vậy. Và với sự đánh giá mà anh em đưa ra, thì anh em cũng sẽ bị đánh giá y như vậy.

³Tại sao anh em lại nhìn vào cọng rơm bé tí đang ở trong mắt người khác, nhưng lại không thấy cả khúc gỗ đang ở trong mắt mình?⁴Làm thế nào anh em có thể nói với người khác rằng: ‘Hãy để tôi lấy cọng rơm ở trong mắt anh ra,’ trong khi cả khúc gỗ đang ở trong mắt anh em?⁵Hỡi kẻ giả hình! Trước tiên hãy lấy khúc gỗ ra khỏi mắt mình, sau đó anh em sẽ nhìn thấy tỏ tường để lấy ra cọng rơm đang ở trong mắt anh em mình ra.

⁶Đừng cho loài chó đồ thánh, cũng đừng quăng ngọc trai của mình trước mặt loài heo. Nếu không chúng có thể giẫm đạp những thứ đó dưới chân rồi quay lại cắn xé anh em.

⁷Hãy xin, sẽ được ban cho. Hãy tìm, anh em sẽ gặp được. Hãy gõ, sẽ được mở ra cho anh em.⁸Vì ai cầu xin sẽ được. Ai tìm kiếm sẽ gặp được. Và ai gõ thì sẽ được mở cho.

⁹Có người nào trong vòng các anh em nếu con trai mình xin một ổ bánh, lại cho nó một hòn đá chẳng?¹⁰Hoặc nếu con mình xin một con cá, lại cho nó một con rắn chẳng?

¹¹Vậy, nếu anh em là xấu, còn biết cho con cái mình những điều tốt đẹp, thì Cha của anh em trên thiên đàng sẽ ban cho những kẻ cầu xin Ngài những điều tốt đẹp hơn là dường nào?

¹²Bởi vậy, hễ điều gì các anh em muốn người ta làm cho mình, cũng nên làm điều đó cho họ; vì đây là luật pháp và lời tiên tri.

¹³Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường lớn là đường dẫn đến sự hủy diệt và có nhiều người đi vào đó.¹⁴Còn cửa hẹp và đường nhỏ là đường dẫn đến sự sống, và ít người tìm thấy nó.

¹⁵Hãy coi chừng những tiên tri giả, là kẻ đội lốt chiên mà đến với anh em, nhưng thật ra họ là loài sói đói khát.

¹⁶Bởi trái của họ mà anh em sẽ nhận biết họ? Có ai hái trái nho từ bụi gai, hay là hái trái vả từ cây đại không?

¹⁷Cũng vậy, cây tốt sẽ sinh trái tốt, nhưng cây xấu sẽ sinh trái xấu.

¹⁸Cây tốt không thể sinh trái xấu, và cây xấu cũng không thể sinh trái tốt.¹⁹Cây nào không sinh trái tốt thì bị chặt xuống và quăng vào lửa.²⁰Vì thế, anh em sẽ nhận biết họ bởi trái của họ.

²¹Không phải ai nói với thầy rằng: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa’, thì sẽ vào nước thiên đàng, nhưng chỉ những người thực hiện ý muốn của Cha thầy, là Đấng ở trên trời mà thôi.²²Trong ngày đó, nhiều người sẽ nói với thầy rằng: ‘Thưa Chúa, thưa Chúa, chẳng phải chúng tôi đã nhân Danh Ngài mà nói tiên tri, nhân Danh Ngài mà đuổi quỷ và nhân Danh Ngài mà làm nhiều việc quyền năng sao?’²³Bấy giờ, thầy sẽ thẳng thắn tuyên bố với họ rằng: ‘Ta chẳng từng biết các ngươi! Hỡi những kẻ làm ác kia, hãy tránh xa khỏi ta!’

²⁴Bởi vậy, ai nghe lời thầy và vâng theo sẽ giống như một người khôn ngoan, là người xây nhà mình trên một hòn đá.²⁵Mưa sa xuống, nước lũ về và gió thổi xô đập vào nhà đó; nhưng nó không sụp xuống vì nó được xây trên đá.

²⁶Nhưng ai nghe lời thầy mà không vâng theo, sẽ như một người dại, là người xây nhà mình trên cát.²⁷Mưa sa xuống, nước lũ về, gió thổi đập vào nhà đó. Nó sụp xuống và sụp đổ hoàn toàn.

²⁸Khi Chúa Giê-xu nói những lời này xong, thì những đoàn dân đông đó kinh ngạc bởi sự dạy dỗ của Ngài,²⁹vì Ngài đã dạy họ như một người có thẩm quyền, chứ không giống như những thầy dạy luật của họ.

⁸ Khi Chúa Giê-xu từ đồi đi xuống, những đoàn dân đông đó đi theo Ngài.² Có một người bị bệnh phong cùi đến với Ngài, ông quỳ xuống trước mặt Ngài, thưa rằng: “Lạy Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài có thể khiến tôi được sạch.”

³ Chúa Giê-xu đưa tay ra và chạm đến ông, Ngài nói rằng: “Tôi sẵn lòng. Hãy được sạch.” Lập tức, người đó được sạch khỏi bệnh phong cùi của mình.

⁴ Chúa Giê-xu nói với ông rằng: “Cẩn thận, đừng nói gì với bất kỳ ai. Nhưng hãy đi tỏ mình cho thầy tế lễ và dâng của lễ như Môi-se đã truyền để họ làm chứng cho anh.”

⁵ Khi Chúa Giê-xu đã vào thành Ca-bê-na-um, một viên sĩ quan đã đến thưa với Ngài⁶ rằng: “Lạy Chúa, đầy tớ của tôi nằm trong nhà không ngồi dậy được và đau đớn lắm.”

⁷ Chúa Giê-xu bèn nói với ông rằng: “Tôi sẽ đến và chữa lành cho anh ta.”

⁸ Viên sĩ quan đáp lời: “Thưa Chúa, tôi không xứng đáng cho Ngài vào nhà mình, chỉ cần Ngài phán một lời thì đầy tớ của tôi sẽ được chữa lành.⁹ Vì tôi cũng là một người ở dưới thẩm quyền của người khác và tôi cũng có những người lính ở dưới quyền tôi. Tôi nói với người này: ‘Hãy đi,’ thì người đi; và tôi nói với người khác: ‘Hãy đến,’ thì người đến, và tôi nói với đầy tớ của tôi rằng: ‘Hãy làm điều này,’ thì nó làm.”

¹⁰ Khi Chúa Giê-xu nghe vậy, Ngài ngạc nhiên và nói với những người đang đi theo mình rằng: “Tôi nói thật cùng các anh em, tôi không tìm thấy bất kỳ ai có đức tin như thế trong Y-sơ-ra-ên.

¹¹ Tôi nói cho các anh em biết, nhiều người sẽ đến từ phương đông và phương tây, họ sẽ ngồi vào bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng.¹² Nhưng các con của bốn xứ sẽ bị quăng vào sự tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.”¹³ Chúa Giê-xu nói với viên sĩ quan rằng: “Hãy về đi! Bởi anh tin, nên điều đó sẽ được ban cho anh.” Và người đầy tớ được chữa lành ngay lúc đó.

¹⁴ Khi Chúa Giê-xu đã vào trong nhà của Phi-e-rơ, Ngài thấy mẹ vợ của Phi-e-rơ đang bị sốt nằm trên giường.¹⁵ Chúa Giê-xu đã chạm vào tay của bà và cơn sốt không còn nữa. Bấy giờ, bà đứng dậy và bắt đầu hầu việc Ngài.

¹⁶ Khi tối đến, dân chúng đã đem đến cho Chúa Giê-xu nhiều người bị các quỷ điều khiển. Ngài đuổi các linh đó ra chỉ bằng một lời phán, và chữa lành cho tất cả những người bị bệnh.¹⁷ Như vậy, điều này đã làm ứng nghiệm những gì đã được nói trước bởi tiên tri Ê-sai rằng: “Chính Ngài đã mang lấy sự đau ốm của chúng ta và gánh lấy tật bệnh của chúng ta.”

¹⁸ Lúc đó, khi Chúa Giê-xu nhìn thấy đoàn dân xung quanh Ngài, Ngài ra lệnh đi về phía bên kia của biển Ga-li-lê.

¹⁹ Bấy giờ, một thầy dạy luật đến với Ngài và thưa rằng: “Thưa thầy, tôi sẽ đi theo Ngài bất kể nơi đâu.”

²⁰ Chúa Giê-xu nói với ông rằng: “Cáo có hang và chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ để gối đầu.”

²¹ Một người khác trong số các môn đồ thưa với Ngài rằng: “Thưa Chúa, trước hết xin cho tôi đi chôn cha tôi.”

²² Nhưng Chúa Giê-xu nói với anh rằng: “Hãy theo thầy, hãy để người chết chôn người chết.”

²³ Khi Chúa Giê-xu đã lên thuyền, các môn đồ theo Ngài vào trong thuyền.²⁴ Khi đó, một cơn bão lớn nổi lên trên biển, đến nỗi thuyền bị những con sóng phủ lấp. Nhưng Chúa Giê-xu vẫn đang ngủ.²⁵ Các môn đồ đến và đánh thức Ngài dậy, thưa rằng: “Thưa Chúa, xin cứu chúng tôi; chúng ta sắp chết đến nơi rồi!”

²⁶ Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Tại sao các anh em sợ hãi, anh em có ít đức tin sao?” Rồi Ngài đứng dậy, quở gió và biển. Bấy giờ, mọi vật đều yên lặng như tờ.

²⁷ Các môn đồ kinh ngạc và nói rằng: “Người này là ai mà thậm chí cả gió và biển cũng vâng lệnh người?”

²⁸ Khi Chúa Giê-xu đã đến bờ bên kia và đi vào vùng Ga-đa-ra, có hai người bị các quỷ điều khiển đến gặp Ngài. Họ đi ra từ nghĩa địa và rất dữ tợn đến độ không một người nào có thể đi ngang qua con đường đó.²⁹ Họ la lên và thưa rằng: “Chúng tôi có việc gì với Ngài sao, Con Đức Chúa Trời? Sao Ngài lại đến đây để dày vò chúng tôi trước thời kỳ đã định trước?”

³⁰ Khi đó, có một bầy heo đang ăn cách chỗ họ không xa.

³¹ Các quỷ tiếp tục nài xin Chúa Giê-xu rằng: “Nếu Ngài đuổi chúng tôi ra, xin cho chúng tôi nhập vào bầy heo đó.”

³² Chúa Giê-xu phán cùng chúng rằng: “Đi đi!” Các quỷ bèn đi ra và nhập vào bầy heo. Và rồi cả bầy heo bỗng lao đầu từ đỉnh đồi cao xuống biển và chết chìm.

³³ Những người đang chăn heo bỏ chạy. Khi vào trong thành thì họ kể lại mọi chuyện, đặc biệt là việc đã xảy ra cho người bị các quỷ điều khiển. ³⁴ Thế là dân chúng cả thành đã đi ra để gặp Chúa Giê-xu. Khi họ thấy Ngài, họ nài xin Ngài rời khỏi xứ của họ.

9¹ Chúa Giê-xu lên một con thuyền, băng qua bờ bên kia để vào thành của mình.² Khi đó, người ta đem đến cho Ngài một người bị bại liệt đang nằm trên một tấm chiếu. Nhìn thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu đã nói với người bị bại liệt rằng: “Này con, hãy vui mừng đi. Tội lỗi con đã được tha rồi.”

³ Một số thầy dạy luật nói với nhau rằng: “Người này ăn nói phạm thượng.”⁴ Chúa Giê-xu biết suy nghĩ của họ nên Ngài nói rằng: “Sao các ông suy nghĩ điều ác trong lòng mình?”⁵ Vậy nói thế nào thì dễ hơn: “Tội lỗi anh đã được tha” hay nói rằng: “Hãy đứng dậy và đi?”⁶ Nhưng đó là để cho các ông biết rằng Con Người có thẩm quyền để tha thứ tội lỗi ở trên đất,” Ngài nói với người bại liệt rằng: “Hãy đứng dậy, cầm chiếu của anh lên và đi về nhà mình đi.”⁷ Bấy giờ, người đó liền đứng dậy và đi về nhà mình.⁸ Khi đám đông nhìn thấy điều này, họ kinh ngạc và ngợi khen Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban thẩm quyền dường ấy cho con người.

⁹ Khi Chúa Giê-xu đang đi, Ngài nhìn thấy một người tên là Ma-thi-ơ, đang ngồi trong chỗ thu thuế. Ngài nói với ông rằng: “Hãy theo ta.” Ông liền đứng dậy và theo Ngài.

¹⁰ Khi Chúa Giê-xu ngồi xuống để ăn trong nhà đó, có nhiều người thu thuế và những người được cho là có tội đã đến cùng ăn tối với Chúa Giê-xu và các môn đồ.

¹¹ Khi người Pha-ri-si nhìn thấy điều đó, họ nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Tại sao Thầy của các anh lại ăn chung với người thu thuế và kẻ có tội?”

¹² Khi Chúa Giê-xu nghe thấy điều này, Ngài nói rằng: “Người mạnh khỏe trong thân thể thì không cần thầy thuốc, chỉ người bị bệnh mới cần đến thầy thuốc.”¹³ Các anh em nên học lấy ý nghĩa của câu nói “Ta muốn lòng thương xót, chứ chẳng phải của tế lễ” là gì. Vì Ta đến, không phải để gọi người công bình ăn năn, nhưng là gọi kẻ có tội ăn năn.”

¹⁴ Bấy giờ, các môn đồ của Giăng đến với Ngài mà thưa rằng: “Tại sao chúng tôi và người Pha-ri-si thường kiêng ăn, nhưng các môn đồ của Ngài lại không kiêng ăn?”

¹⁵ Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Khách dự tiệc cưới có lẽ nào lại buồn bã trong khi chú rể vẫn còn ở với họ? Nhưng những ngày đó sẽ đến, là lúc chú rể bị đem đi khỏi họ, thì họ sẽ kiêng ăn.

¹⁶ Không ai đắp một miếng vải mới vào một cái áo cũ, vì miếng đắp đó sẽ bị rách khỏi chiếc áo và sẽ tạo ra một vết rách lớn hơn.

¹⁷ Cũng không có ai cho rượu mới vào bình cũ. Nếu làm vậy, bình da sẽ bị vỡ, rượu sẽ bị đổ ra và cả bình rượu sẽ bị hư. Thay vào đó, người ta cho rượu mới vào bình mới thì cả hai sẽ được bảo toàn.”

¹⁸ Trong khi Chúa Giê-xu nói những điều này với họ, có một viên sĩ quan đến và quỳ xuống trước Ngài. Ông thưa rằng: “Con gái tôi vừa mới chết, nhưng xin Ngài đến và đặt tay trên nó, thì nó sẽ sống.”¹⁹ Bấy giờ, Chúa Giê-xu đứng dậy và đi theo viên sĩ quan, các môn đồ cũng đi theo.

²⁰ Có một phụ nữ bị bệnh xuất huyết nặng suốt mười hai năm đến đằng sau Chúa Giê-xu và chạm vào vạt áo của Ngài;²¹ Vì bà tự nhủ rằng: “Giá mà mình chạm vào áo của Ngài, thì mình sẽ được lành bệnh.”

²² Tuy nhiên, Chúa Giê-xu quay lại nhìn bà và nói rằng: “Này con gái, hãy dạn dĩ. Đức tin con đã khiến con được lành.” Tức thì người phụ nữ đó được lành bệnh.

²³ Khi Chúa Giê-xu đã vào trong nhà của viên sĩ quan, Ngài nhìn thấy những người thối sáo và những đám đông đang ồn ào.²⁴ Ngài nói rằng: “Hãy đi đi, vì đứa con gái đó chưa chết, nó chỉ đang ngủ.” Nhưng họ đã cười nhạo Ngài.

²⁵ Khi đám đông đã bị đuổi ra ngoài, Ngài bước vào phòng và nắm lấy tay của đứa bé gái; đứa bé gái liền ngồi dậy.

²⁶ Tin tức về sự việc này được đồn ra khắp cả vùng đó.

²⁷ Khi Chúa Giê-xu từ đó đi, có hai người mù đi theo Ngài. Họ không ngừng la lớn và cầu xin rằng: “Xin thương xót chúng tôi, Con vua Đa-vít!”²⁸ Khi Chúa Giê-xu đã vào trong nhà, hai người mù đó đến với Ngài. Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Hai anh có tin rằng tôi có thể làm được điều này không?” Họ thưa với Ngài: “Thưa Chúa, có.”

²⁹ Bấy giờ, Chúa Giê-xu chạm đến mắt của họ và phán rằng: “Hãy để điều này xảy ra cho hai anh theo như đức tin của hai anh.”³⁰ Khi đó mắt họ được mở ra. Chúa Giê-xu nghiêm khắc dặn họ rằng: “Đừng để ai biết về việc này.”³¹ Nhưng hai người đó đi ra và loan truyền tin tức này khắp cả vùng.

³²Khi hai người đó đi khỏi, có một người câm bị quỷ ám được đem đến với Chúa Giê-xu.³³Khi quỷ đó đã bị đuổi ra, người câm liền nói được. Những đám đông đều kinh ngạc và nói rằng: “Việc này chưa từng được thấy trong Y-sơ-ra-ên từ trước đến nay!”

³⁴Nhưng người Pha-ri-si thì nói rằng: “Người đuổi quỷ được là nhờ chúa quỷ.”

³⁵Chúa Giê-xu đã đi khắp các thành và làng mạc. Ngài tiếp tục dạy trong các nhà hội ở tại những nơi đó, rao giảng Phúc Âm về nước trời và chữa lành đủ mọi tật bệnh cùng đủ mọi đau ốm.³⁶Khi Ngài nhìn thấy những đoàn dân đông, Ngài động lòng thương xót họ, bởi vì họ đầy lo lắng và chán nản. Họ giống như bầy chiên không có người chăn.

³⁷Ngài nói với các môn đồ rằng: “Mùa gặt thì trúng, nhưng nhân công lại ít ỏi.”³⁸Bởi vậy, hãy mau cầu nguyện với Chúa của mùa gặt, để Ngài sai thêm nhiều nhân công vào trong mùa gặt của Ngài.”

10 ¹Chúa Giê-xu đã gọi mười hai môn đồ lại và ban cho họ thẩm quyền trên những tà linh, để đuổi chúng và để chữa lành đủ mọi tật bệnh cùng đủ mọi đau ốm.

²Bấy giờ, tên của mười hai sứ đồ như sau. Đầu tiên, Si-môn (cũng được gọi là Phi-e-rô) và Anh-rê, em người; Gia-cơ con trai Xê-bê-đê và Giăng, em người; ³Phi-líp và Ba-tê-lê-mý; ⁴Thô-ma và Ma-thi-ơ, là người thu thuế; Gia-cơ con của A-phê và Tha-đê; ⁵Si-môn Xê-lốt và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ sẽ phản Ngài.

⁶Đây là mười hai người mà Chúa Giê-xu đã sai đi. Ngài dặn dò họ rằng: “Đừng vào bất kỳ nơi nào Dân Ngoại ở, cũng đừng bước vào bất kỳ thành nào của người Sa-ma-ri.” ⁷Thay vào đó, hãy đến với những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên. ⁸Khi các anh em đi, hãy rao giảng và nói rằng: “Nước thiên đàng đã đến gần.”

⁹Hãy chữa lành kẻ bệnh, khiến người chết sống lại, làm cho người phong cùi được sạch và đuổi các quỷ ra. Anh em đã được nhận không, thì hãy cho không. ¹⁰Đừng mang theo vàng, bạc, hay đồng trong túi của mình. ¹¹Đừng đem hành lý cho hành trình của mình, cũng đừng đem thêm áo, hay giày, hoặc cây gậy, vì người làm việc xứng đáng nhận lãnh đồ ăn của mình.

¹²Bất kể thành nào hoặc làng nào mà các anh em vào, hãy tìm người nào xứng đáng ở tại đó và ở nhà họ cho đến khi các anh em rời đi. ¹³Khi các anh em vào trong nhà, hãy chào hỏi. ¹⁴Nếu nhà đó xứng đáng, hãy chúc bình an trên nó. Nhưng nếu không xứng đáng, thì sự bình an của anh em hãy trở về cho anh em.

¹⁵Còn như những người không tiếp các anh em hoặc không chịu nghe lời giảng của các anh em, khi các anh em đi khỏi nhà đó hoặc thành đó, hãy phủ bụi khỏi chân mình. ¹⁶Thầy nói thật cùng các anh em, trong ngày phán xét đất Sô-đôm và Gô-mô-rơ có thể sẽ gánh chịu nhẹ hơn là thành đó.

¹⁷Hãy cẩn thận, thầy sai các anh em đi như chiên ở giữa những con sói, vì thế hãy khôn ngoan như rắn và hiền lành như chim bồ câu. ¹⁸Hãy cẩn thận đề phòng người ta! Họ sẽ kiện các anh em ra hội đồng và trong các nhà hội của mình, họ sẽ đánh đòn các anh em. ¹⁹Và các anh em sẽ bị giải đến trước nhà cầm quyền và các vua vì cơ thầy, như một lời làm chứng cho họ và cho dân ngoại.

²⁰Khi họ nộp các anh em, đừng lo lắng về việc anh em sẽ nói thế nào và nói những gì, vì điều gì cần nói sẽ được ban cho các anh em trong giờ đó. ²¹Vì chẳng phải các anh em sẽ là người nói, nhưng Đức Thánh Linh của Cha là Đấng sẽ nói qua anh em.

²²Anh sẽ nộp em mình để bị giết, và Cha sẽ nộp con mình. Con cái sẽ chống lại cha mẹ mình và khiến họ phải bị chết. ²³Anh em sẽ bị mọi người ghét vì danh thầy. Nhưng ai chịu đựng cho đến cuối cùng, người đó sẽ được cứu.

²⁴Khi họ bách hại anh em trong thành này, hãy chạy sang thành kế bên; vì thầy nói thật cùng các anh em rằng, cho đến khi Con Người đến, các anh em vẫn chưa đi hết các thành của Y-sơ-ra-ên đâu.

²⁵Môn đồ không lớn hơn thầy mình, tôi tớ cũng không ở trên chủ mình. ²⁶Môn đồ chỉ cần giống như thầy mình và tôi tớ được giống như chủ mình là đủ rồi. Nếu họ đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, thì họ sẽ nói xấu người nhà của chủ thế nào nữa!

²⁷Bởi vậy, đừng sợ họ, vì chẳng có gì được che đậy mà không bị lộ ra và chẳng có gì được giấu kín mà không được phơi bày ra. ²⁸Điều thầy nói với các anh em trong chỗ tối, hãy nói ra giữa ban ngày và điều các anh em nghe thầm thì bên tai mình, hãy công bố ra trên nóc nhà.

²⁹Đừng sợ những người giết chết thân thể mà không thể giết chết linh hồn. Thay vào đó, hãy kính sợ Đấng có thể hủy diệt cả linh hồn lẫn thân thể trong hỏa ngục. ³⁰Chẳng phải hai con chim sẽ được bán với giá một đồng xu sao? Thế nhưng, không một con nào trong số chúng rơi xuống đất mà Cha các anh em không biết. ³¹Ngay cả tóc trên đầu của các anh em cũng đã được đếm cả rồi. ³²Đừng sợ hãi. Các anh em quý giá hơn những con chim sẻ nhiều.

³³Bởi vậy, ai xưng nhận thầy trước mặt người ta, thì Thầy cũng sẽ xưng nhận người đó trước mặt Cha Thầy, là Đấng ở trên thiên đàng. ³⁴Nhưng ai chối Thầy trước mặt người ta, thì Thầy cũng sẽ chối người đó trước mặt Cha, là Đấng ở trên thiên đàng như vậy.

³⁵Đừng cho rằng Thầy đến để đem lại sự bình an trên đất; Thầy không đến để đem sự bình an, nhưng là đem gươm giáo. ³⁶Vì Thầy đến để khiến con trai chống lại cha mình, con gái chống lại mẹ mình và con dâu chống lại mẹ chồng mình. ³⁷Kẻ thù của một người sẽ là những người ở trong gia đình của mình.

³⁸Ai yêu cha hoặc mẹ hơn Thầy thì không xứng đáng với Thầy. Và ai yêu con trai hoặc con gái hơn Thầy thì không xứng đáng với Thầy. ³⁹Người nào tìm sự sống mình sẽ bị mất đi. Nhưng ai mất sự sống mình vì cơ Thầy sẽ tìm thấy nó.

⁴⁰ Ai tiếp đón các anh em là tiếp đón Thầy, và ai tiếp đón Thầy cũng tiếp đón Đấng đã sai Thầy.⁴¹ Ai tiếp đón một tiên tri bởi vì người là một tiên tri sẽ nhận lãnh phần thưởng của tiên tri, còn ai tiếp đón một người công bình vì người là công bình sẽ nhận lãnh phần thưởng của người công bình.

⁴² Hễ ai ban cho một trong những người bé mọn này, thậm chí chỉ là một cốc nước lạnh để uống, bởi vì người đó là môn đồ của Thầy, thì Thầy nói thật với các anh em rằng, người đó sẽ không thể nào đánh mất phần thưởng của mình.”

11 ¹Khi Chúa Giê-xu dạy dỗ mười hai môn đồ xong, Ngài rời khỏi đó để dạy dỗ và rao giảng trong các thành của họ.

²Bấy giờ, khi Giăng đang ở trong tù hay về những việc làm của Chúa Cứu Thế, ông đã nhắn các môn đồ của mình³ đi hỏi Ngài rằng: “Ngài có phải là Đấng Sê Đến, hay còn một đấng nào khác mà chúng tôi phải tìm kiếm?”

⁴Chúa Giê-xu đáp lời họ và bảo rằng: “Hãy đi và báo lại cho Giăng những gì các anh em đã thấy và nghe.⁵Người mù được thấy, kẻ què được đi, người phong cùi được lành, người điếc được nghe, người chết được sống lại và người nghèo khó được nghe tin lành.⁶Phước cho người nào chẳng vì cơ tôi mà vấp phạm.”

⁷Khi những người đó đi khỏi, Chúa Giê-xu bắt đầu nói với những đoàn dân đông về Giăng rằng: “Quý vị ra ngoài sa mạc để xem gì – một đám sậy bị gió đùa đi chăng? ⁸Vậy quý vị đi ra đó để xem gì – một người mặc áo bằng lụa chăng? Thật sự thì những người mặc áo lụa thường sống trong cung của vua chúa.

⁹Nhưng quý vị đi ra đó để xem gì – một tiên tri chăng? Đúng là như vậy, tôi nói với quý vị rằng Giăng còn hơn cả một tiên tri.¹⁰ Có lời chép về ông rằng: ‘Hãy xem, Ta sẽ sai sứ giả của ta đi trước con, người sẽ dọn đường trước cho con.’

¹¹Tôi nói thật cùng quý vị rằng, trong số những người được người nữ sinh ra, không ai lớn hơn Giăng Báp-tít. Thế nhưng, người kém quan trọng nhất trong nước thiên đàng sẽ lớn hơn cả Giăng.¹² Từ thời của Giăng Báp-tít cho đến nay, nước thiên đàng đã bị áp bức và những kẻ áp bức đã dùng bạo lực mà chiếm lấy.

¹³Vì tất cả các lời tiên tri và luật pháp đều đã được nói tiên tri cho đến khi Giăng đến.¹⁴ Và nếu quý vị sẵn lòng tiếp nhận nó, thì đây là Ê-li, là người sẽ phải đến.¹⁵ Ai có tai để nghe, hãy lắng tai nghe.

¹⁶Tôi nên so sánh thế hệ này với cái gì đây? Nó giống như đám trẻ con đang chơi đùa ngoài chợ, chúng ngồi và gọi nhau,¹⁷ rồi nói rằng: ‘Chúng mình thổi sáo cho bạn mà bạn không nhảy múa. Chúng mình khóc lóc mà bạn không khóc.’

¹⁸Vì Giăng đã đến không ăn bánh hay uống rượu, thì họ nói rằng: ‘Ông ta bị quỷ ám.’¹⁹ Con Người đến ăn và uống, thì họ nói: ‘Nhìn kìa, ông ta là một người tham ăn và say xỉn, là bạn với bọn thu thuế và tội phạm!’ Nhưng sự khôn ngoan được biện minh bởi những việc làm của nó.”

²⁰Bấy giờ, Chúa Giê-xu bắt đầu quở trách những thành mà Ngài đã bày tỏ hầu hết những công việc quyền năng nhất của mình bởi vì họ không chịu ăn năn.²¹ “Khốn thay cho thành Cô-ra-xin! Khốn cho thành Bết-sai-đa! Nếu những việc quyền năng đó được làm tại Ty-rơ và Si-đôn, là những điều đã được làm ở nơi người, thì chắc hẳn họ đã mặc áo tang và rắc tro lên đầu để ăn năn từ lâu rồi.²² Thế nên Ty-rơ và Si-đôn trong ngày phán xét sẽ bị phạt nhẹ hơn người.

²³Còn thành Ca-bê-na-um, có phải người nghĩ rằng mình sẽ được tôn cao lên tận trời không? Chẳng phải đâu, người sẽ bị đem xuống âm phủ. Vì nếu tại Sô-đôm có được những việc quyền năng như những việc đã được làm ở người, thì chắc chắn nó sẽ còn đó cho đến ngày nay.²⁴ Nhưng ta phán cùng người rằng, sẽ dễ dàng hơn cho đất Sô-đôm trong ngày phán xét hơn là cho người.”

²⁵Lúc đó, Chúa Giê-xu nói rằng: “Lạy Cha, là Chúa của trời và đất, con ngợi khen Ngài bởi vì Ngài đã che giấu những điều này khỏi những người khôn ngoan và người hiểu biết, nhưng đã bày tỏ chúng cho những người không được dạy dỗ, giống như những con trẻ vậy.²⁶ Vâng, thưa Cha, vì điều đó đẹp lòng Ngài.

²⁷Mọi điều đã được ủy thác cho Con từ Cha, và trừ Cha ra không ai biết Con, trừ Con và những người mà Con muốn bày tỏ cho thì không ai biết Cha.

²⁸Tất cả những ai đang lao khổ và gánh nặng, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ ban cho quý vị sự yên nghỉ.²⁹ Hãy mang lấy ách của tôi và học từ tôi, vì tấm lòng của tôi nhu mì và hạ mình, quý vị sẽ tìm thấy sự yên nghỉ cho linh hồn mình.

³⁰Vì ách của tôi dễ chịu và gánh của tôi nhẹ nhàng.”

12 ¹Lúc đó, vào ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu đi ngang qua những cánh đồng lúa. Các môn đồ của Ngài đói nên bắt đầu bứt những bông lúa mà ăn.²Khi những người Pha-ri-si nhìn thấy điều đó, họ nói với Chúa Giê-xu rằng: “Ngài thấy không, các môn đồ của Ngài làm điều trái phép làm trong ngày Sa-bát.”

³Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Các ông chưa bao giờ nghe việc Đa-vít đã làm khi vua và những người đi với vua bị đói hay sao?⁴Về việc thế nào vua đã vào nhà của Đức Chúa Trời và ăn bánh của sự hiện diện, là bánh mà vua và những người đi với vua đều không được phép ăn, mà chỉ thầy tế lễ mới được phép ăn hay sao?

⁵Các ông không đọc thấy trong luật pháp rằng trong ngày Sa-bát, các thầy tế lễ trong đền thờ vi phạm luật ngày Sa-bát nhưng lại vô tội hay sao?⁶Nhưng tôi nói cùng các ông rằng có một Đấng còn lớn hơn đền thờ đang ở đây.

⁷Nếu các ông hiểu được ý nghĩa của câu nói ‘Ta mong muốn lòng thương xót chứ không phải của tế lễ’ là gì, thì các ông hẳn đã không kết án những người vô tội này.⁸Vì Con Người là Chúa của ngày Sa-bát.”

⁹Rồi Chúa Giê-xu rời khỏi đó và đi vào nhà hội của họ.¹⁰Lúc đó, có một người bị teo tay. Người Pha-ri-si đã hỏi Chúa Giê-xu rằng: “Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát hay không?” để họ có thể cáo buộc Ngài phạm tội.

¹¹Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Có người nào trong số quý vị chỉ sở hữu một con chiên và nếu con chiên này lại rơi xuống hố sâu vào ngày Sa-bát, nhưng lại không đem nó ra khỏi cái hố đó hay không?”¹²Một con người quý giá hơn một con chiên biết chừng nào! Vậy nên, làm việc lành trong ngày Sa-bát là hợp pháp!

¹³Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với người đó rằng: “Hãy giơ tay anh ra.” Người đó giơ tay ra và nó được lành trở lại, giống y như cánh tay kia.¹⁴Thế nhưng người Pha-ri-si đi ra ngoài và lập mưu chống Ngài. Họ tìm cách để có thể giết Ngài.

¹⁵Khi Chúa Giê-xu nhận thấy điều này, Ngài liền lui đi khỏi đó. Có nhiều người đi theo Ngài và Ngài chữa lành cho họ.¹⁶Ngài dặn họ đừng để người khác biết về Ngài,¹⁷điều đó làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua tiên tri Ê-sai rằng:

¹⁸“Hãy xem, tôi tớ mà ta đã chọn lựa; người yêu dấu của ta, linh hồn ta vui thỏa nơi người. Ta sẽ đặt Thần ta trên người, và người sẽ công bố sự phán xét cho Dân Ngoại.

¹⁹Người sẽ không tranh đấu hay kêu la; cũng chẳng ai nghe tiếng người trên đường phố.

²⁰Người sẽ chẳng bẻ một cây sậy dập; sẽ chẳng dập tắt tim đèn gần tắt, cho đến khi người làm xong sự phán xét.

²¹Và dân ngoại sẽ có lòng tin cậy nơi Danh Ngài.”

²²Bấy giờ, có người bị quỷ ám làm cho mù và câm được đem đến cho Chúa Giê-xu. Ngài chữa lành cho người đó, kết quả là người câm đó nói được và mắt được sáng.²³Tất cả những đoàn dân đông đó đều kinh ngạc và nói rằng: “Người này có thể là con vua Đa-vít chăng?”

²⁴Nhưng khi người Pha-ri-si nghe về phép lạ này, thì họ nói rằng: “Người này không thể đuổi quỷ được, trừ khi là bởi quyền của Bê-ên-xê-bun, là chúa của các quỷ.”

²⁵Nhưng Chúa Giê-xu biết ý tưởng của họ, nên Ngài nói cùng họ rằng: “Nước nào xâu xé nhau thì sẽ hoang tàn, và thành nào hay nhà nào xâu xé nhau thì sẽ không đứng vững được.

²⁶Nếu Sa-tan đuổi Sa-tan ra, thì nó đang xâu xé lẫn nhau. Làm thế nào nước nó đứng vững được?²⁷Và nếu bởi Bê-ên-xê-bun mà tôi đuổi ma quỷ ra thì những người đi theo các ông bởi ai mà đuổi quỷ ra được? Bởi vì điều này, họ sẽ là những người xét đoán các ông.

²⁸Nhưng nếu tôi đuổi quỷ bởi Thánh Linh Đức Chúa Trời, thì nước Đức Chúa Trời đã đến trên các ông.

²⁹Làm thế nào có ai vào nhà của một người khỏe mạnh để trộm của cải của người đó mà trước hết không trói người khỏe mạnh đó lại, rồi sau đó mới trộm của cải ra khỏi nhà người?

³⁰Người không thuận với tôi là nghịch cùng tôi, và người không hiệp với tôi sẽ tan tác.

³¹Vì vậy, tôi nói cùng các ông, tội lỗi và lời báng bổ đối với con người sẽ được tha thứ cho, nhưng tội báng bổ Thánh Linh sẽ không được tha thứ.³²Và ai nói bất kỳ lời nào nghịch cùng Con Người, thì sẽ được tha thứ. Nhưng ai nói nghịch cùng Đức Thánh Linh, sẽ không được tha thứ trong đời này lẫn trong đời sau.

³³Coi cây tốt thì sẽ biết trái của nó là tốt, hoặc là coi cây xấu thì trái của nó sẽ là xấu, vì một cái cây được nhận biết bởi trái của nó.³⁴Hỡi dòng dõi rắn lục kia, vì các ông là ác, làm sao các ông có thể nói những điều tốt đẹp? Vì từ

những gì chất chứa trong lòng mà miệng nói ra.³⁵Người lành thì từ những điều tốt lành trong lòng mình mà ra điều tốt đẹp, còn kẻ ác thì từ sự gian ác trong lòng mình mà ra điều gian ác.

³⁶Tôi nói với các ông rằng trong ngày phán xét, người ta sẽ phải khai trình mọi lời nói vô ích mà họ đã nói.³⁷Vì bởi lời nói, các ông sẽ được xưng công bình và cũng bởi lời nói, các ông sẽ bị định tội.

³⁸Bấy giờ, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si đáp lời Chúa Giê-xu và nói rằng: “Thưa Thầy, chúng tôi muốn nhìn Thấy một dấu lạ từ Ngài.”

³⁹Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Một thế hệ gian ác và tà dâm tìm kiếm một dấu lạ. Nhưng chẳng có dấu lạ nào được ban cho nó ngoại trừ dấu lạ về tiên tri Giô-na.⁴⁰Vì như Giô-na đã ở trong bụng con cá lớn ba ngày ba đêm, thì cũng vậy, Con Người sẽ ở ba ngày ba đêm trong lòng đất.

⁴¹Trong ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng trước thế hệ này và kết án chúng. Vì họ đã ăn năn khi nghe Giô-na giảng, nhưng hãy xem, có người còn vĩ đại hơn cả Giô-na đang ở đây.

⁴²Trong ngày phán xét, nữ hoàng phương Nam sẽ đứng trước thế hệ này và kết án chúng. Từ nơi tận cùng của đất nàng đã đến để nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, nhưng hãy xem, có người còn vĩ đại hơn cả Sa-lô-môn đang ở đây.

⁴³Khi tà linh đã rời khỏi một người, nó băng qua những nơi khô hạn để tìm kiếm sự yên nghỉ, nhưng không tìm thấy.⁴⁴Bấy giờ, nó sẽ nói rằng: ‘Ta sẽ trở lại nhà ta, nơi ta đã từ đó mà đến.’ Sau khi trở lại đó, nó thấy căn nhà đã được dọn dẹp sạch sẽ và ngăn nắp.⁴⁵Bấy giờ, nó đi và dẫn về bảy linh khác còn gian ác hơn nó, tất cả bọn chúng bước vào nhà để sống ở đó. Như vậy, tình trạng của người đó trở nên tồi tệ hơn cả lúc đầu. Thế hệ gian ác này cũng sẽ như vậy.”

⁴⁶Trong khi Chúa Giê-xu vẫn còn đang nói với đám đông, thì mẹ Ngài và các em Ngài đã đứng bên ngoài, tìm cách để nói chuyện với Ngài.⁴⁷Có người nói với Ngài rằng: “Xem kìa, mẹ và các em Ngài đang đứng bên ngoài, muốn nói chuyện với Ngài.”

⁴⁸Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói với người đó rằng: “Ai là mẹ tôi? Và ai là các em tôi?”⁴⁹Bấy giờ, Ngài giơ tay ra hướng về các môn đồ của mình và nói rằng: “Hãy xem, đây là mẹ tôi và các anh em tôi!”⁵⁰Vì ai thực hiện ý muốn của Cha, là Đấng ở trên trời, thì người đó là anh em của tôi, chị em của tôi và mẹ của tôi.”

13 ¹Trong ngày đó, Chúa Giê-xu đi ra khỏi nhà và ngồi bên bờ biển.²Một đoàn dân rất đông tụ tập xung quanh Ngài, vì thế, Ngài bước lên một chiếc thuyền và ngồi trong đó. Hết thấy đám đông đứng trên bờ biển.

³Bấy giờ, Chúa Giê-xu đã dùng những thí dụ để nói với họ rất nhiều điều. Ngài nói rằng: “Này, có một người gieo giống đi ra để gieo giống.⁴Khi người đó gieo giống, một số hạt giống rơi bên vệ đường và chim trời bay đến ăn lấy.

⁵Những hạt giống khác rơi vào đất đá, là nơi không có nhiều đất. Lập tức, chúng nảy mầm, vì đất không được dày.⁶Nhưng khi mặt trời lên, chúng bị khô héo vì không có rễ, thế là chúng bị chết khô.

⁷Những hạt giống khác rơi vào những bụi cây gai. Những cây gai lớn lên và bóp nghẹt chúng.⁸Những hạt giống khác thì rơi vào đất tốt và sản sinh ra hạt, một số cho ra một trăm hạt, số khác thì sáu mươi, số thì ba mươi.⁹Ai có tai, hãy lắng nghe.”

¹⁰Các môn đồ đã đến và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Tại sao Ngài lại dùng những thí dụ để nói với đám đông?”

¹¹Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Các anh em đã được ban cho đặc ân để hiểu những lẽ mầu nhiệm của nước thiên đàng, nhưng họ thì không được ban cho.¹²Bởi vì ai đã có, người đó sẽ được cho thêm và người đó sẽ có thật nhiều. Nhưng ai chưa có, thì thậm chí những gì người có cũng sẽ bị lấy đi.

¹³Vì vậy, Thầy nói với họ bằng những thí dụ, bởi vì dầu họ nhìn, nhưng họ không thật sự thấy. Và dầu họ nghe, nhưng thật sự chẳng lọt lỗ tai và cũng chẳng hiểu được.¹⁴Với họ, lời tiên tri của Ê-sai đã được ứng nghiệm, lời tiên tri đó nói rằng: ‘Trong khi nghe, các người sẽ nghe, nhưng không cách nào hiểu được; trong khi nhìn, các người sẽ thấy, nhưng không cách nào nhận biết.

¹⁵Vì lòng dân này đã trở nên chai lì, và họ nặng tai nên không thể nghe, họ đã nhắm mắt lại, để mắt họ không thể nhìn biết, tai họ không thể nghe thấy, lòng họ không thể hiểu được để quay lại, và ta chữa lành cho.’

¹⁶Nhưng phước cho đôi mắt của các anh em, vì chúng nhìn được; và phước cho lỗ tai của các anh em, vì chúng nghe được.¹⁷Thầy nói thật cùng các anh em rằng nhiều tiên tri và người công bình đã khao khát được thấy những điều các anh em thấy, nhưng không được nhìn thấy. Họ khao khát được nghe điều các anh em nghe, nhưng không được nghe.

¹⁸Vậy, hãy lắng nghe thí dụ về người gieo giống.¹⁹Bất kỳ ai nghe lời của nước Trời nhưng không hiểu, thì ma quỷ sẽ đến và cướp đi những gì đã được gieo trong lòng người đó. Người này chính là hạt giống được gieo bên vệ đường.

²⁰Người được gieo trên đất đá là người nghe lời thì lập tức vui mừng nhận lấy.²¹Thế nhưng, người đó không có rễ trong mình, nên chỉ trụ được một thời gian ngắn. Khi sự đau khổ hoặc bách hại xảy đến bởi cớ lời đó, thì người sẽ lập tức vấp phạm.

²²Người được gieo giữa những cây gai là người nghe lời, nhưng vì chăm về đời này và những lọc lừa của sự giàu sang đã bóp nghẹt lời, và người đó chẳng kết quả được.²³Người được gieo vào trong đất tốt là người nghe lời và hiểu. Đây là người thật sự kết quả và biết nuôi dưỡng nó; một số sẽ kết quả một trăm lần, số khác sáu mươi lần và số khác ba mươi lần.”

²⁴Chúa Giê-xu đã trình bày một thí dụ khác cho họ. Ngài nói rằng: “Nước thiên đàng giống như một người gieo giống tốt vào ruộng mình.²⁵Nhưng trong khi người đó ngủ, kẻ thù đã đến và gieo cỏ dại vào giữa đám lúa mì rồi bỏ đi.²⁶Khi hạt đâm lá và kết quả, thì bấy giờ cỏ dại cũng mọc lên.

²⁷Những đầy tớ của người chủ đã đến thưa với chủ rằng: ‘Thưa chủ, có phải chủ đã không gieo giống tốt vào trong ruộng mình? Làm thế nào mà bây giờ nó lại có cỏ dại?’

²⁸Chủ nói với họ rằng: ‘Kẻ thù đã làm điều này.’ Các đầy tớ thưa với chủ rằng: ‘Vậy, chủ có muốn chúng tôi đi nhổ chúng đi không?’

²⁹Chủ nói rằng: ‘Không, vì lỡ khi nhổ cỏ lên, các anh em có thể nhổ cả lúa mì chung với cỏ.³⁰Hãy để cả hai cùng lớn lên cho đến khi mùa gặt đến. Lúc gặt, ta sẽ nói với con gặt rằng: “Đầu tiên hãy nhổ cỏ dại và bó chúng lại thành bó mà đốt đi, nhưng hãy đem lúa mì vào kho của ta.”’”

³¹Sau đó, Chúa Giê-xu lại trình bày một thí dụ khác nữa cho họ. Ngài nói rằng: “Nước thiên đàng giống như hạt cải mà một người đem gieo trong cánh đồng của mình.³²Thật ra, đây là loại hạt nhỏ nhất trong tất cả các loại hạt. Nhưng khi nó lớn lên, nó lại lớn hơn hết thảy các cây trong vườn. Nó trở thành một cây lớn, đến độ chim trời đến và làm tổ trên các nhánh nó.”

³³Sau đó, Chúa Giê-xu lại thuật cho họ một thí dụ khác. “Nước thiên đàng giống như men mà một phụ nữ nọ lấy trộn với ba lường bột cho đến khi nó dậy lên.”

³⁴Chúa Giê-xu đã dùng các thí dụ để nói những điều này với các đoàn dân đông. Ngài chẳng nói gì mà không dùng thí dụ. ³⁵Điều này để làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua đấng tiên tri rằng: “Ta sẽ mở miệng nói những thí dụ. Ta sẽ nói những điều kín giấu từ lúc lập nền thế gian.”

³⁶Sau đó, Chúa Giê-xu rời khỏi đoàn dân đông và đi vào nhà. Các môn đồ của Ngài đến và thưa với Ngài rằng: “Xin giải thích cho chúng tôi thí dụ về cỏ dại trong ruộng lúa.”

³⁷Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Người gieo giống tốt là Con Người. ³⁸Ruộng lúa là thế gian; và giống tốt đây là con cái của nước trời. Cỏ dại là con cái của ma quỷ, ³⁹và kẻ thù đã gieo cỏ dại là ma quỷ. Mùa gặt là kỳ tận thế và con gặt là các thiên sứ.

⁴⁰Bởi vậy, cũng như cỏ dại được gom lại và đốt trong lửa, thì khi kỳ tận thế đến cũng sẽ như vậy. ⁴¹Con Người sẽ sai các thiên sứ Ngài và họ sẽ loại ra khỏi nước của Ngài tất cả những thứ làm cho phạm tội và tất cả những ai phạm tội. ⁴²Họ sẽ quăng những người đó vào trong lò lửa, là nơi có khóc lóc và nghiến răng. ⁴³Sau đó, người công bình sẽ chói sáng như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai, hãy lắng nghe.

⁴⁴Nước trời giống như một kho báu được chôn giấu trong một đám ruộng. Một người tìm thấy nó và giấu nó đi. Người vui mừng đi bán mọi thứ mình có và mua đám ruộng đó.

⁴⁵Lại nữa, nước thiên đàng giống như một thương buôn đang tìm kiếm ngọc trai quý giá. ⁴⁶Khi người đã tìm thấy một viên ngọc trai có giá trị rất lớn, thì người đi và bán hết mọi thứ mình có để mua nó.

⁴⁷Một lần nữa, nước thiên đàng giống như một cái lưới được ném xuống biển và bắt lấy đủ mọi loài. ⁴⁸Khi lưới đầy, những người đánh cá sẽ kéo nó lên bờ. Sau đó, họ ngồi lại và thu lấy tất cả những thứ tốt cho vào những thùng đựng, còn những thứ vô giá trị thì họ quăng đi.

⁴⁹Kỳ tận thế cũng sẽ như vậy. Các thiên sứ sẽ đến và phân kẻ ác ra khỏi người công bình. ⁵⁰Họ sẽ quăng những người đó vào trong lò lửa, là nơi có khóc lóc và nghiến răng.

⁵¹Các anh em có hiểu tất cả những điều này không?” Các môn đồ thưa rằng: “Dạ có.”

⁵²Lúc đó, Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Bởi vậy, thầy dạy luật nào trở thành môn đồ của nước thiên đàng thì giống như một người chủ nhà, người đó lấy ra những thứ cũ và mới từ trong kho của mình.”

⁵³Sau khi Chúa Giê-xu trình bày tất cả những thí dụ này, thì Ngài đi khỏi chỗ đó.

⁵⁴Bấy giờ, Chúa Giê-xu trở về quê hương mình và dạy dỗ dân chúng trong nhà hội. Kết quả là họ kinh ngạc mà nói rằng: “Người này lấy sự khôn ngoan và những phép lạ này từ đâu?” ⁵⁵Chẳng phải người này là con trai của người thợ mộc sao? Chẳng phải mẹ người là Ma-ri sao? Và anh em người chẳng phải là Gia-cơ, Giô-sép, Si-môn và Giu-đa hay sao? ⁵⁶Và chị em của người, chẳng phải hết thảy họ đều ở giữa chúng ta hay sao? Như vậy, người lấy đâu ra tất cả những điều này?”

⁵⁷Họ trở nên khó chịu với Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Một tiên tri luôn được tôn trọng, ngoại trừ ngay tại quê hương mình và trong gia đình của mình.” ⁵⁸Ngài không làm nhiều phép lạ ở đó bởi vì sự vô tín của họ.

14 ¹Khoảng thời gian đó, Hê-rốt, là vua chư hầu, đã nghe tin tức về Chúa Giê-xu. ²Vua nói với các tôi tớ mình rằng: “Đây là Giăng Báp-tít; người đã sống lại từ cõi chết. Vì thế, những quyền phép này đang hành động trong người.”

³Vua Hê-rốt đã cho người bắt giữ Giăng, xiềng lại và tống vào ngục vì có Hê-rô-đi-a, vợ của Phi-líp, em người. ⁴Vì Giăng đã nói với vua rằng: “Vua không được phép cưới người phụ nữ đó làm vợ.” ⁵Hê-rốt lẽ ra đã giết Giăng, nhưng vua sợ dân chúng bởi vì họ xem Giăng là một tiên tri.

⁶Nhưng khi ngày sinh nhật của Hê-rốt đến, con gái của Hê-rô-đi-a đã nhảy múa giữa mọi người và làm hài lòng Hê-rốt. ⁷Đáp lại, vua hứa rằng sẽ cho nàng bất cứ điều gì nàng xin.

⁸Sau khi được mẹ chỉ dẫn, nàng tâu rằng: “Ngay tại đây, xin ban cho thần cái đầu của Giăng Báp-tít đặt trên một cái đĩa.” ⁹Vua vô cùng bối rối bởi lời thỉnh cầu của nàng, nhưng vì có lời hứa của mình và bởi sự có mặt của những người dự tiệc trong bữa tối đó nên vua đã truyền làm y như lời nàng.

¹⁰Vua cho người chém đầu Giăng ở trong ngục. ¹¹Sau đó, đầu của ông được đặt trên một cái đĩa và được đem cho con gái của Hê-rô-đi-a, nàng bèn đem nó đến cho mẹ mình. ¹²Sau đó, các môn đồ của Giăng đã đến, lấy xác và chôn cất người. Sau việc này, họ đã đến thuật lại cho Chúa Giê-xu.

¹³Khí Chúa Giê-xu nghe điều này, Ngài rời khỏi đó trên một chiếc thuyền để đến một nơi vắng vẻ. Khi đám đông nghe việc đó, họ đi bộ theo Ngài từ thành này qua thành khác. ¹⁴Bấy giờ, Chúa Giê-xu đến trước họ và nhìn thấy một đám người rất đông. Ngài động lòng thương xót họ và chữa lành bệnh tật của họ.

¹⁵Khí trời tối, các môn đồ đến với Ngài và thưa rằng: “Đây là một nơi hoang vắng và trời đã tối. Xin thầy cho đám đông đi, để họ có thể vào các làng mà mua thức ăn cho mình.”

¹⁶Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Họ không cần phải đi. Các anh em hãy cho họ chút gì đó để ăn.”

¹⁷Các môn đồ thưa với Ngài rằng: “Chúng tôi chỉ có đây năm ổ bánh và hai con cá.”

¹⁸Chúa Giê-xu nói: “Hãy đem chúng đến cho thầy.”

¹⁹Bấy giờ, Chúa Giê-xu truyền cho đám đông ngồi xuống trên bãi cỏ. Ngài cầm năm ổ bánh và hai con cá. Đang khi ngước nhìn lên trời, Ngài chúc phước và bẻ những ổ bánh ra rồi đưa cho các môn đồ, các môn đồ đưa chúng cho đám đông. ²⁰Tất cả họ đều ăn và được no nê. Sau đó, họ nhặt những gì còn sót lại từ những mảnh vụn thức ăn – tất cả là mười hai giỏ đầy. ²¹Những người đã ăn vào khoảng năm ngàn người nam, chưa tính phụ nữ và trẻ em.

²²Lập tức, Chúa truyền cho các môn đồ vào thuyền và đi trước Ngài sang bờ bên kia, trong khi đích thân Ngài biểu đám đông rời đi. ²³Sau khi đã cho đám đông rời đi rồi, Ngài đi một mình lên núi để cầu nguyện. Khi trời đã tối, Ngài ở đó một mình. ²⁴Nhưng lúc đó, vì gió thổi ngược, nên con thuyền đang ở giữa biển gần như mất lái bởi vì những cơn sóng.

²⁵Trong giờ thứ tư của đêm, Chúa Giê-xu đi bộ trên mặt biển đến gần họ. ²⁶Khí các môn đồ nhìn thấy Ngài bước đi trên biển, họ kinh khiếp và nói rằng: “Đó là một con ma,” rồi họ la lên trong sợ hãi. ²⁷Nhưng Chúa Giê-xu đã lập tức nói với họ rằng: “Hãy can đảm! Chính là Thầy đây! Đừng sợ.”

²⁸Phi-e-rơ đáp lời Ngài và nói rằng: “Lạy Chúa, nếu là Ngài, xin truyền lệnh cho con được đến với Ngài trên mặt nước.”

²⁹Chúa Giê-xu phán: “Hãy đến.” Thế là Phi-e-rơ bước ra khỏi thuyền và đi trên mặt nước để đến với Chúa Giê-xu.

³⁰Nhưng khi Phi-e-rơ nhìn thấy gió thổi, ông trở nên sợ hãi. Khi sắp chìm xuống, ông kêu lên rằng: “Chúa ôi, cứu con!”

³¹Chúa Giê-xu lập tức giơ tay ra, nắm lấy Phi-e-rơ và nói cùng ông rằng: “Con có ít đức tin quá, sao con lại nghi ngờ?” ³²Sau đó, khi Chúa Giê-xu và Phi-e-rơ đã bước vào thuyền, gió liền ngừng thổi.

³³Bấy giờ, các môn đồ trong thuyền đã thờ phượng Chúa Giê-xu và nói rằng: “Ngài thật sự là Con Đức Chúa Trời.”

³⁴Khí đã qua đến bờ bên kia, họ đi vào xứ Gê-nê-xa-rét. ³⁵Khí dân chúng ở đó nhận ra Chúa Giê-xu, họ đã loan tin này ra khắp các khu vực xung quanh, và họ đem đến cho Ngài những người bị bệnh.

³⁶Họ cầu xin Ngài chỉ cần cho họ chạm vào vạt áo của Ngài, và tất cả những người chạm vào Ngài đều được lành bệnh.

15 ¹Bấy giờ, một số người Pha-ri-si và các thầy dạy luật từ Giê-ru-sa-lem đến với Chúa Giê-xu. Họ nói rằng:²“Tại sao các môn đồ của Ngài lại vi phạm những truyền thống của các trưởng lão? Họ đã không rửa tay khi ăn.”

³Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Còn các ông – tại sao lại vi phạm những truyền thống của mình mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời?”

⁴Vì Đức Chúa Trời có phán rằng: ‘Hãy hiếu kính cha mẹ người,’ và ‘Ai nói điều dữ về cha hoặc mẹ mình thì chắc chắn sẽ chết.’

⁵Nhưng các ông lại nói rằng: ‘ai nói với cha hoặc mẹ mình rằng: ‘những sự giúp đỡ lễ ra cha mẹ nhận được từ con thì giờ đây nó đã là của lễ được dâng lên cho Đức Chúa Trời rồi!’⁶thì người đó không cần phải hiếu kính với cha mình nữa. Bởi điều này, các ông đã vi phạm những truyền thống của mình mà làm cho lời Đức Chúa Trời trở nên vô giá trị.

⁷Hỡi những kẻ giả hình kia, Ê-sai đã nói tiên tri rất đúng về các ông khi nói rằng:⁸“Dân này lấy môi miệng mà tôn kính ta, nhưng lòng chúng thì cách xa ta.”⁹Chúng thờ phượng ta vô ích, bởi vì những giáo lý mà chúng dạy đều là những mệnh lệnh của con người.”

¹⁰Bấy giờ, Ngài gọi đoàn dân đến với Ngài và nói với họ rằng: “Hãy nghe và hiểu điều này —¹¹Chẳng có gì vào trong miệng lại làm ô uế một người. Thay vào đó, những gì ra từ miệng, mới là điều làm ô uế một người.”

¹²Bấy giờ, các môn đồ đến và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Thầy có biết rằng người Pha-ri-si cảm thấy bị xúc phạm khi họ nghe thấy điều này không?”¹³Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Cây nào Cha thiên thượng của thầy không trồng thì sẽ bị nhổ lên.”¹⁴Hãy mặc kệ họ; họ là những người dẫn đường bị mù. Nếu một người mù dẫn một người mù khác, thì cả hai sẽ rơi xuống hố.”

¹⁵Phi-e-rơ đáp lại và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Xin giải thích cho chúng tôi thí dụ này.”

¹⁶Chúa Giê-xu nói: “Anh em vẫn chưa hiểu sao?”¹⁷Bộ Các anh em không thấy rằng hễ thứ gì cho vào miệng, đi vào bụng rồi sau đó sẽ được thải ra ngoài hay sao?

¹⁸Nhưng những thứ nói ra ngoài miệng đến từ tấm lòng. Chúng là những thứ làm ô uế một người.¹⁹Vì từ tấm lòng nảy sinh ra những ác tưởng, giết người, tà dâm, bất khiết tình dục, trộm cắp, làm chứng dối và những lời sỉ nhục.

²⁰Đây là những điều làm ô uế một người. Nhưng việc ăn với đôi tay không sạch không làm ô uế người đó.”

²¹Bấy giờ, Chúa Giê-xu bỏ đi khỏi đó và lui về những vùng xung quanh thành Ty-rơ và Si-đôn.²²Tại đó, một phụ nữ người Ca-na-an đi ra từ vùng đó; bà la lên rằng: “Lạy Chúa, con vua Đa-vít, xin thương xót tôi; con gái tôi đang bị quỷ dày vò quá chừng.”

²³Nhưng Chúa Giê-xu không đáp với bà lời nào. Các môn đồ đến và nài xin Ngài, họ nói rằng: “Xin biểu bà ấy đi đi, vì bà ấy đang đi theo và la lối om sòm đằng sau chúng ta.”

²⁴Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Ta chẳng được sai đến cho bất kỳ ai, ngoại trừ những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên.”

²⁵Nhưng người đàn bà đó đến và quỳ gối xuống trước mặt Ngài, thưa rằng: “Chúa ôi, xin giúp con.”

²⁶Ngài đáp lời rằng: “Thật không đúng khi đem bánh của con cái mà quăng cho những chó con.”

²⁷Bà thưa rằng: “Đúng vậy, thưa Chúa, nhưng những con chó nhỏ ít nhất cũng ăn được chút bánh vụn rơi xuống từ bàn của chủ mình.”

²⁸Bấy giờ, Chúa Giê-xu đáp lời và nói với bà rằng: “Này bà, đức tin của bà thật lớn là dường nào. Việc đó sẽ được thực hiện cho bà y như điều bà mong muốn.” Và trong chính giờ đó, con gái bà được lành bệnh.

²⁹Chúa Giê-xu rời khỏi chỗ đó và đi đến gần biển Ga-li-lê. Khi Ngài đã lên trên một ngọn đồi và ngồi xuống tại đó.

³⁰Những đoàn dân đông liền đến với Ngài. Họ đem theo những người què, người mù, người câm và những người bị tàn tật, cùng nhiều người bị đau ốm. Họ đem những người đó đến dưới chân Chúa Giê-xu và Ngài chữa lành cho họ.³¹Vì thế, đám đông rất đông kinh ngạc khi nhìn thấy những người câm nói lại được, người tàn tật được lành, người què bước đi và người mù nhìn thấy. Họ ngợi khen Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

³²Chúa Giê-xu gọi các môn đồ lại và nói rằng: “Thầy thương xót đoàn dân đông đó bởi vì họ đã ở với Thầy ba ngày rồi mà không có gì để ăn. Thầy không muốn biểu họ đi về khi chưa cho họ ăn chút gì đó, họ sẽ bị xỉu trên đường.”

³³Các môn đồ thưa rằng: “Chúng tôi có thể kiếm đâu ra đủ bánh ở một nơi hoang vắng thế này để thỏa mãn cơn đói của một đoàn dân đông dường ấy?”³⁴Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Các anh em có bao nhiêu ổ bánh?” Họ thưa rằng: “Có bảy ổ bánh và vài con cá nhỏ.”

³⁵Bấy giờ, Chúa Giê-xu truyền cho đoàn dân ngồi xuống đất.

³⁶Ngài cầm bảy ổ bánh và mấy con cá, sau khi tạ ơn, Ngài bẻ bánh ra và đưa cho các môn đồ. Các môn đồ đưa chúng cho đoàn dân.³⁷Tất cả những người đó ăn và được no nê. Sau đó họ thu lượm những mảnh vụn thức ăn còn thừa lại, cả thảy là bảy giỏ đầy.³⁸Những người đã ăn là bốn ngàn người nam, bên cạnh còn có phụ nữ và trẻ em.

³⁹Bấy giờ, Chúa Giê-xu biểu đoàn dân đi về, rồi Ngài vào thuyền và đi vào khu vực Ma-ga-đan.

16 ¹Người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đã đến và thử Ngài bằng cách đòi Ngài tỏ cho họ xem một dấu lạ từ trời.

²Nhưng Ngài đáp lời và nói với họ rằng: “Vào buổi chiều, các ông nói: ‘Thời tiết sẽ tốt, vì bầu trời màu hồng.’

³Vào buổi sáng, các ông bảo: ‘Thời tiết hôm nay sẽ xấu vì bầu trời màu đỏ và u ám.’ Các ông biết cách phân tích biểu hiện của bầu trời, nhưng các ông không thể giải thích được những dấu hiệu của các thời kỳ.⁴Một thể hệ gian ác và tà dâm tìm kiếm một dấu lạ, nhưng chẳng có dấu nào được ban cho ngoại trừ dấu lạ của Giô-na.” Sau đó, Chúa Giê-xu rời khỏi họ và bỏ đi.

⁵Các môn đồ đã đến bờ bên kia, nhưng họ quên đem theo bánh.⁶Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Hãy cẩn thận và cảnh giác với men của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.”

⁷Các môn đồ bàn luận với nhau và nói rằng: “Đây là vì chúng ta không có đem theo bánh.”

⁸Chúa Giê-xu nhận thấy điều này thì Ngài nói rằng: “Hỡi những anh em ít đức tin, sao các anh em lại bàn luận với nhau và nói rằng chính là vì các anh em đã không đem bánh theo?

⁹Có phải các anh em vẫn chưa hiểu hay không nhớ chuyện năm ổ bánh cho năm ngàn người ăn và bao nhiêu giỏ bánh mà các anh em đã thu lượm lại?¹⁰Các anh em cũng chẳng nhớ bảy ổ bánh cho bốn ngàn người ăn và bao nhiêu giỏ mà các anh em đã nhặt lên hay sao?

¹¹Làm thế nào mà các anh em không hiểu rằng thầy không phải đang nói với các anh em về bánh? Hãy cẩn thận và coi chừng men của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.”¹²Bấy giờ, họ mới hiểu rằng Ngài không nói với họ hãy coi chừng men trong bánh, nhưng là coi chừng sự dạy dỗ của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.

¹³Bấy giờ, khi Chúa Giê-xu đã bước vào phần đất của thành Sê-sa-rê Phi-líp, Ngài hỏi các môn đồ rằng: “Người ta nói rằng Con Người là ai?”

¹⁴Họ thưa rằng: “Một số người nói là Giăng Báp-tít; một số thì nói là Ê-li; và số khác thì nói là Giê-rê-mi hoặc một trong các đấng tiên tri.”

¹⁵Ngài nói với họ rằng: “Nhưng còn các anh em thì nói ta là ai?”

¹⁶Để đáp lời Ngài, Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: “Ngài là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời hằng sống.”

¹⁷Chúa Giê-xu đáp lời và nói với ông rằng: “Si-môn, con Giô-na, phước cho anh, vì thịt và huyết chẳng bày tỏ điều này cho anh biết, nhưng là Cha thầy, là Đấng ở trên thiên đàng đã tỏ cho anh.”¹⁸Thầy cũng nói cùng anh rằng, anh là Phi-e-rơ và trên đá này, thầy sẽ xây dựng Hội Thánh của thầy. Các cửa của âm phủ sẽ chẳng thắng hơn được nó.

¹⁹Thầy sẽ ban cho anh chìa khóa của nước trời. Hễ điều gì anh buộc trên đất thì sẽ bị buộc ở trên trời, và hễ điều gì anh mở ở dưới đất thì sẽ được mở ở trên trời.”²⁰Bấy giờ, Chúa Giê-xu truyền lệnh cho các môn đồ rằng họ không nên nói với bất kỳ ai rằng Ngài là Chúa Cứu Thế.

²¹Từ thời điểm đó, Chúa Giê-xu bắt đầu nói với các môn đồ rằng Ngài phải đến Giê-ru-sa-lem, chịu đựng nhiều điều khốn khổ dưới tay những trưởng lão, thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật. Ngài sẽ bị giết và sống lại vào ngày thứ ba.²²Bấy giờ, Phi-e-rơ đưa Ngài qua một bên và trách Ngài rằng: “Nguyện xin điều này sẽ chẳng đến với Ngài, Chúa ôi; nguyện xin điều này không bao giờ xảy ra cho Ngài.”

²³Nhưng Chúa Giê-xu quay lại và phán với Phi-e-rơ rằng: “Hãy lui ra đằng sau ta, Sa-tan! Ngươi là một hòn đá làm vấp chân ta, vì ngươi không quan tâm đến những việc của Đức Chúa Trời, nhưng lo cho những điều thuộc về con người.”

²⁴Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Nếu ai muốn theo Thầy, thì người đó phải bỏ mình đi, mang lấy thập tự giá của mình mà theo ta.”²⁵Vì ai muốn cứu sự sống mình sẽ mất nó, và ai mất sự sống mình vì có thầy thì sẽ tìm thấy nó.²⁶Vì có lợi gì cho một người nếu người đó được cả thế gian, nhưng để mất sự sống mình? Người đó có thể lấy gì để đổi lại sự sống mình?

²⁷Vì Con Người sẽ đến trong vinh hiển của Cha Ngài với các thiên sứ của Ngài. Bấy giờ, Ngài sẽ trả cho mỗi người tùy theo công việc mình làm.²⁸Thầy nói thật cùng các anh em, sẽ có một người trong các anh em đang đứng đây, là những người sẽ không nếm trải sự chết cho đến khi họ nhìn thấy Con Người đến trong nước Ngài.”

17 ¹Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu dẫn Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng, em người theo mình và đem họ lên một ngọn núi cao. ²Ngài hóa hình trước mặt họ. Mặt Ngài chiếu sáng như mặt trời và áo Ngài trở nên như ánh sáng vậy. ³Kia, trước mặt họ có Môi-se và Ê-li đang trò chuyện với Ngài. ⁴Phi-e-rơ thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Chúa ôi, đây là một nơi rất tốt để chúng ta ở lại. Nếu Ngài muốn, tôi sẽ dựng ở đây ba cái lều – một cho Ngài, một cho Môi-se và một cho Ê-li.”

⁵Trong khi ông vẫn còn đang nói thì một đám mây sáng chói phủ trên họ và có một tiếng nói ra từ đám mây đó phán rằng: “Đây là Con yêu dấu của ta, là Con mà ta đẹp lòng. Hãy lắng nghe Con đó.” ⁶Khi các môn đồ nghe điều đó, họ té sấp mặt xuống và rất sợ hãi.

⁷Bấy giờ, Chúa Giê-xu đến và chạm vào họ, Ngài nói: “Hãy đứng dậy và đừng sợ hãi.” ⁸Lúc đó, họ ngược nhìn lên nhưng chẳng thấy ai ngoại trừ một mình Chúa Giê-xu mà thôi.

⁹Khi họ đang đi xuống núi, Chúa Giê-xu truyền cho họ rằng: “Đừng thuật lại những gì mình thấy với bất kỳ ai cho đến khi Con Người đã sống lại từ kẻ chết.”

¹⁰Các môn đồ hỏi Ngài rằng: “Vậy tại sao các thầy dạy luật nói rằng Ê-li phải đến trước?”

¹¹Chúa Giê-xu đáp lời và nói cùng họ rằng: “Thật ra, Ê-li sẽ đến để phục hồi muôn vật. ¹²Nhưng thầy nói cho các anh em biết rằng, Ê-li đã đến rồi, thế nhưng họ không nhận biết người. Thay vào đó, họ làm mọi điều mình muốn với người. Cũng vậy, Con Người cũng sẽ chịu khổ trong tay họ.” ¹³Bấy giờ, các môn đồ hiểu rằng Ngài đang nói với họ về Giăng Báp-tít.

¹⁴Khi họ đã đến chỗ đám đông, một người nọ đến cùng Ngài, quỳ gối xuống trước Ngài và thưa rằng: ¹⁵“Chúa ôi, xin thương xót con trai tôi vì nó bị bệnh động kinh và khổ sở vô cùng. Nó thường té vào lửa hoặc rơi xuống nước. ¹⁶Tôi đã đem nó đến cho các môn đồ của Ngài, nhưng họ không thể chữa cho nó khỏi được.”

¹⁷Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Hỡi dòng dõi bại hoại và vô tín, tôi sẽ phải ở với các người cho đến chừng nào? Tôi phải chịu đựng các người bao lâu nữa đây? Hãy đem đứa trẻ đến đây.” ¹⁸Chúa Giê-xu quở nó thì ma quỷ liền ra khỏi nó. Từ lúc đó, đứa con trai được chữa lành.

¹⁹Bấy giờ, các môn đồ gặp riêng Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Tại sao chúng tôi không thể đuổi nó ra được?”

²⁰Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Bởi vì đức tin ít ỏi của các anh em; thầy nói thật cùng các anh em, nếu các anh em có đức tin chỉ bằng một hạt cải, thì các anh em cũng có thể nói với hòn núi này rằng: ‘Hãy dời khỏi chỗ này sang chỗ kia,’ thì nó sẽ dời đi và chẳng có gì mà các anh em không thể làm được.” ²¹

²²Trong khi họ ở tại Ga-li-lê, Chúa Giê-xu đã nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Con Người sẽ bị nộp vào tay người ta. ²³Họ sẽ giết Ngài, đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.” Các môn đồ trở nên hết sức buồn bã.

²⁴Khi họ đã đến thành Ca-bê-na-um, những người thu loại thuế nửa siéc-lơ đến với Phi-e-rơ và nói rằng: “Thầy của anh có nộp thuế nửa siéc-lơ không?” ²⁵Phi-e-rơ đáp rằng: “Có.” Nhưng khi Phi-e-rơ vào nhà, Chúa Giê-xu mở lời trước mà nói với ông rằng: “Si-môn, anh nghĩ gì về điều này? Các vua ở trên đất này thu thuế hoặc vật cống nạp từ ai? Từ thần dân của mình hay từ những người ngoại bang?”

²⁶Khi Phi-e-rơ thưa rằng: “Từ những người ngoại bang”, Chúa Giê-xu nói cùng ông rằng: “Vậy, những thần dân được miễn trả thuế.” ²⁷Nhưng e rằng chúng ta sẽ khiến cho những người thu thuế phạm tội, nên anh hãy đi ra biển, thả câu và kéo lên con cá nào mắc câu trước tiên. Khi banh miệng nó ra, anh sẽ tìm thấy một đồng siéc-lơ. Hãy cầm lấy và đưa cho những người thu thuế để nộp thuế cho thầy và cho anh.”

¹Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất lược bỏ câu 21. Nhưng loại quỷ này không đi ra khỏi trừ khi cầu nguyện và kiêng ăn.

18 ¹Cùng lúc đó, các môn đồ đến với Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Ai là lớn hơn hết trong nước thiên đàng?”

²Chúa Giê-xu đã gọi một đứa trẻ nhỏ đến với Ngài, đặt nó ngồi giữa họ, ³và nói rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, trừ khi các anh em ăn năn và trở nên như những đứa nhỏ này, thì các anh em không thể nào vào được nước thiên đàng.

⁴Vì vậy, ai hạ mình xuống giống như đứa nhỏ này, thì người đó là lớn hơn hết trong nước thiên đàng. ⁵Và ai nhân danh thầy tiếp một đứa trẻ như đứa nhỏ này chính là tiếp rước thầy.

⁶Nhưng ai khiến cho một trong những đứa nhỏ tin nơi thầy phạm tội, thì người đó nên bị buộc một cối đá lớn vào cổ mà chết chìm dưới đáy biển thì hơn.

⁷Khốn thay cho thể gian bởi có những thời kỳ gây ra sự vấp phạm! Vì những thời kỳ đó cần phải đến, nhưng khốn thay cho người nào mà qua họ, những thời kỳ đó sẽ đến! ⁸Nếu tay hoặc chân của anh em khiến anh em vấp phạm, hãy chặt bỏ và quăng nó xa khỏi anh em. Thà anh em bị thương tật hoặc què quặt mà bước vào sự sống đời đời, còn hơn có đủ tay hoặc chân mà bị quăng vào lửa đời đời.

⁹Nếu mắt khiến anh em vấp phạm, hãy móc nó ra và quăng nó xa khỏi anh em. Thà anh em bước vào sự sống đời đời với một con mắt, còn hơn là có đủ cả hai mắt mà bị quăng vào lửa đời đời.

¹⁰Hãy cẩn thận đừng khinh dễ bất kỳ đứa nhỏ nào trong số này. Vì Thầy nói cùng các anh em rằng, trên thiên đàng, các thiên sứ của chúng luôn đứng hầu trước mặt Cha thầy, là Đấng ở trên trời.

¹²Các anh em suy nghĩ sao? Nếu ai đó có một trăm con chiên, nhưng một con trong số đó đi lạc, chẳng phải người đó sẽ để chín mươi chín con chiên trên sườn đồi mà đi tìm con chiên đã đi lạc hay sao? ¹³Và nếu tìm thấy được con chiên đó, thì thầy nói thật cùng các anh em, chẳng phải người đó sẽ vui mừng vì nó hơn là vì chín mươi chín con chiên không bị lạc hay sao? ¹⁴Cũng vậy, Cha các anh em trên trời không muốn bất cứ một ai trong số những đứa nhỏ này phải bị hư mất.

¹⁵Nếu những anh em khác phạm tội cùng các anh em, hãy đi, chỉ ra lỗi của người đó giữa anh em và người đó mà thôi. Nếu người đó nghe các anh em, các anh em sẽ được lại anh em mình. ¹⁶Nhưng nếu người đó không chịu lắng nghe các anh em, hãy dẫn theo với mình một hoặc hai anh em nữa, để cho bởi miệng của hai hoặc ba người làm chứng mà mỗi lời nói đều sẽ được chứng thực.

¹⁷Còn nếu người đó từ chối lắng nghe các anh em, hãy trình vấn đề đó cho Hội Thánh. Nếu người cũng không chịu lắng nghe Hội Thánh, thì hãy coi người đó như một dân ngoại và người thu thuế.

¹⁸Thầy nói thật cùng các anh em, bất cứ điều gì các anh em buộc dưới đất sẽ bị buộc trên thiên đàng. Và bất cứ điều gì các anh em mở ở dưới đất sẽ được mở trên thiên đàng. ¹⁹Hơn nữa, Thầy nói cho các anh em rằng nếu hai người trong các anh em đồng lòng với nhau về bất kỳ điều gì mà người khác cầu xin, thì điều đó sẽ được thực hiện cho họ bởi Cha thầy, là Đấng ở trên trời. ²⁰Vì nơi đâu có hai ba người tập hợp lại trong danh thầy, thì thầy sẽ ở giữa họ.”

²¹Bấy giờ, Phi-e-rơ đến và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Thưa Chúa, khi anh em phạm tội cùng tôi thì tôi sẽ tha thứ cho họ bao nhiêu lần? Có phải là bảy lần không?”

²²Chúa Giê-xu nói cùng ông rằng: “Thầy không nói với anh là bảy lần, nhưng là bảy mươi lần bảy.

²³Bởi vậy, nước thiên đàng tương tự như một vị vua nọ muốn tính sổ nợ với những người đầy tớ của mình. ²⁴Khi vua bắt đầu tính sổ, một đầy tớ được đem đến cho vua, là người nợ vua mười ngàn ta-lăng. ²⁵Nhưng vì người đó không có phương tiện gì để trả, nên vua truyền rằng người đó phải bị bán đi, cùng với vợ, con và mọi thứ mà người đó có để có thể trả nợ.

²⁶Thế nên, người đầy tớ đã quỳ xuống trước mặt vua và thưa rằng: ‘Thưa chủ, xin kiên nhẫn với tôi, thì tôi sẽ trả cho chủ mọi thứ.’ ²⁷Thế là vì lòng thương xót, người chủ của tên đầy tớ đó đã tha cho đi và tha luôn cả món nợ của người đó.

²⁸Nhưng khi người đầy tớ đó đi ra thì gặp một trong những người đầy tớ khác, là người đã nợ hẳn một trăm đơ-ni-ê. Hắn tóm lấy người đó, siết cổ anh ta mà nói rằng: ‘Hãy trả cho tôi những gì anh nợ tôi.’

²⁹Nhưng người bạn đó quỳ xuống năn nỉ hắn: ‘Xin kiên nhẫn với tôi, thì tôi sẽ trả cho anh.’

³⁰Nhưng người đầy tớ đầu tiên đó khước từ. Thay vào đó, hắn đi và bỏ tù người bạn của mình cho đến khi người đó trả hết những gì người đó đã nợ hẳn. ³¹Khi những người bạn đầy tớ khác thấy những gì đã xảy ra, họ rất buồn. Họ đến thưa với chủ mọi điều đã xảy ra.

³²Sau đó, chủ của người đầy tớ đã cho gọi hắn lại và nói rằng: ‘Hỡi người đầy tớ gian ác kia, ta đã tha thứ cho ngươi toàn bộ món nợ bởi vì ngươi đã nài xin ta.’³³ Chẳng lẽ nào ngươi lại không làm ơn cho người bạn của mình, như ta đã làm ơn cho ngươi?’

³⁴Người chủ rất tức giận và nộp hắn cho những người tra khảo cho đến khi hắn trả xong tất cả những gì còn nợ.³⁵ Như vậy, nếu mỗi người trong các anh em không thật lòng tha thứ cho anh em mình, thì Cha thiên thượng của thầy sẽ làm như vậy với các anh em.”

19 ¹Lúc đó, khi Chúa Giê-xu nói xong những lời này, Ngài rời khỏi Ga-li-lê và vào trong xứ Giu-đê, bên kia sông Giô-đanh.²Những đoàn dân rất đông theo Ngài và tại đó, Ngài đã chữa lành cho họ.

³Người Pha-ri-si đã đến với Ngài, thử Ngài mà nói rằng: “Một người có được ly dị vợ mình với bất kỳ lý do nào không?”

⁴Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Các ông có đọc thấy rằng Ngài là Đấng đã tạo dựng nên họ từ lúc ban đầu và Ngài làm nên người nam cùng người nữ?

⁵Và Ngài cũng phán rằng: ‘Vì lý do này, người nam sẽ lìa cha mẹ mình mà hiệp với vợ, cả hai sẽ trở nên một thịt’⁶Vì thế, họ không còn là hai, nhưng là một thịt. Vậy, những gì Đức Chúa Trời đã kết hiệp với nhau, thì đừng ai phân rẽ ra.”

⁷Họ nói với Ngài rằng: “Vậy tại sao Môi-se lại truyền cho chúng tôi đưa một tờ đơn ly dị rồi sau đó cho nàng đi?”

⁸Ngài nói với họ rằng: “Vì sự cứng lòng của quý vị mà Môi-se đã cho phép các quý vị ly dị vợ mình, nhưng từ ban đầu thì không phải như thế.⁹Tôi nói với các quý vị rằng hễ ai ly dị vợ mình, ngoại trừ vì tội tà dâm, mà cưới một người khác thì đã phạm tội ngoại tình rồi. Người nam nào cưới một người phụ nữ bị ly dị cũng phạm tội ngoại tình.”

¹⁰Các môn đồ thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Nếu đó là trường hợp của người nam với vợ mình, thì kết hôn là điều không tốt.”

¹¹Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Không phải mọi người đều có thể chấp nhận được sự dạy dỗ này, nhưng chỉ những người được cho phép mới chấp nhận được nó mà thôi.¹²Vì có những người bị hoạn từ khi lọt lòng mẹ, và có những người bị hoạn do người ta gây ra. Cũng có những người vì nước trời mà tự làm cho mình nên hoạn. Ai có thể nhận lãnh sự dạy dỗ này, hãy để người nhận lãnh.”

¹³Bấy giờ, người ta đem một số trẻ nhỏ đến với Ngài để Ngài đặt tay trên chúng mà cầu nguyện, nhưng các môn đồ quở trách họ.¹⁴Tuy nhiên, Chúa Giê-xu nói rằng: “Hãy để những con trẻ đó đến và đừng ngăn cấm chúng đến với thầy, vì nước thiên đàng thuộc về những con trẻ như thế.”¹⁵Rồi Ngài đặt tay trên chúng, sau đó, Ngài rời khỏi đó.

¹⁶Khi đó, có một người nam đến với Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Thưa Thầy, tôi phải làm việc lành nào để tôi có được sự sống đời đời?”

¹⁷Chúa Giê-xu nói với anh ta rằng: “Tại sao anh lại hỏi tôi việc nào là tốt lành? Chỉ có một việc lành mà thôi, nhưng nếu anh muốn bước vào sự sống đời đời, hãy giữ các điều răn.”

¹⁸Người đó thưa với Ngài rằng: “Là những điều răn nào?” Chúa Giê-xu nói rằng: “Anh chớ giết người, chớ phạm tội tà dâm, chớ trộm cắp và đừng làm chứng dối,¹⁹hãy hiếu kính cha mẹ và yêu thương người lân cận như mình.”

²⁰Người trai trẻ đó thưa với Ngài: “Tôi đã vâng giữ tất cả những điều này. Tôi còn cần điều gì nữa?”

²¹Chúa Giê-xu nói với anh ta rằng: “Nếu anh mong ước nên trọn vẹn, hãy đi, bán những gì mình có mà bố thí cho người nghèo thì anh sẽ có của báu ở trên thiên đàng. Sau đó, hãy đến mà theo Thầy.”²²Nhưng khi người trai trẻ đó nghe thấy những gì Chúa Giê-xu nói, anh ta bỏ đi với vẻ đau khổ vì anh ta là một người có nhiều của cải.

²³Chúa Giê-xu nói với các môn đồ rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, thật khó cho một người giàu vào nước thiên đàng.²⁴Thầy lại nói cùng các anh em rằng, một con lạc đà chui qua lỗ một cây kim còn dễ hơn một người giàu vào nước Đức Chúa Trời.”

²⁵Khi các môn đồ nghe thấy như thế, họ rất kinh ngạc và thưa rằng: “Vậy thì ai có thể được cứu?”

²⁶Chúa Giê-xu nhìn họ và nói rằng: “Với con người thì điều này là không thể, nhưng với Đức Chúa Trời thì mọi sự đều có thể.”

²⁷Bấy giờ, Phi-e-rơ thưa với Ngài và nói rằng: “Thưa Thầy, chúng tôi đã bỏ hết mọi thứ mà theo thầy. Vậy chúng tôi sẽ có gì?”

²⁸ Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “thầy nói thật cùng các anh em, các anh em là những người đã theo ta, trong sự sống lại, khi Con Người ngồi trên ngai vinh hiển Ngài, các anh em cũng sẽ ngồi trên mười hai ngai mà xét đoán mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên.

²⁹ Ai đã rời bỏ gia đình, anh em, chị em, cha, mẹ, con cái hoặc đất đai vì có thầy, sẽ nhận lãnh một trăm lần hơn và hưởng được sự sống đời đời.

³⁰ Nhưng có nhiều người là đầu sẽ trở nên cuối và nhiều người cuối sẽ trở nên đầu.

20 ¹Vì nước thiên đàng giống như một người chủ đất nọ, ông đi ra để thuê nhân công cho vườn nho mình từ sáng sớm. ²Sau khi thống nhất với họ về tiền công một ngày là một đơ-ni-ê, thì ông sai họ vào vườn nho của mình.

³Vào giờ thứ ba trong ngày, ông đi ra lần nữa và nhìn thấy những nhân công khác đang đứng ở không ngoài chợ.

⁴Ông nói với họ rằng: ‘Mấy anh kia, hãy đi vào vườn nho và tôi sẽ trả công xứng đáng cho các anh.’ Thế là họ đi làm việc.

⁵Đến giờ thứ sáu, ông lại đi ra và thêm lần nữa vào giờ thứ chín, ông cũng làm y như vậy. ⁶Một lần nữa, chừng giờ thứ mười một, ông đi ra, vẫn thấy những người khác đang đứng không. Ông nói với họ: ‘Sao các anh đứng đây suốt ngày dài không làm gì cả?’

⁷Họ thưa rằng: ‘Bởi vì không ai thuê chúng tôi.’ Ông nói với họ: ‘Các anh, hãy đi vào vườn nho.’

⁸Tối đến, người chủ vườn nho nói với đốc công của mình: ‘Hãy gọi những nhân công vào và trả lương cho họ, bắt đầu từ người cuối đến người đầu.’ ⁹Khi những nhân công được thuê vào giờ thứ mười một đến, mỗi người trong bọn họ đều nhận được một đơ-ni-ê. ¹⁰Khi những nhân công đầu tiên đến, họ nghĩ rằng mình sẽ được nhận nhiều hơn, nhưng mỗi người họ cũng chỉ nhận một đơ-ni-ê.

¹¹Khi nhận tiền công của mình, họ phàn nàn về người chủ đất.

¹²Họ nói rằng: ‘Những nhân công cuối cùng đó chỉ làm việc có một giờ, nhưng lại coi họ ngang bằng với chúng tôi, chúng tôi đã chịu sự cực nhọc của cả một ngày và chịu cả cái nóng cháy da.’

¹³Nhưng người chủ đáp lời và nói với một người trong số họ rằng: ‘Các anh ơi, tôi không có làm gì sai trái với các anh. Chẳng phải các anh đã đồng ý với tôi tiền công là một đơ-ni-ê sao?’ ¹⁴Hãy nhận những gì thuộc về các anh và đi đi. Tôi muốn trả cho những nhân công được thuê vào giờ cuối này thế nào là tùy ý tôi.

¹⁵Tôi không được phép làm điều mình muốn với tài sản mình hay sao? Hay là vì tôi tốt bụng mà anh em không ưng mắt?’ ¹⁶Vì vậy, người cuối sẽ nên đầu và người đầu sẽ nên cuối.”

¹⁷Khi Chúa Giê-xu đang lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đem theo mười hai môn đồ và trên đường đi, Ngài nói với họ rằng: ¹⁸“Hãy cẩn thận, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem, Con Người sẽ bị nộp vào tay các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật. Họ sẽ kết án người tội chết” ¹⁹và sẽ giao người cho Dân Ngoại để họ nhạo báng người, đánh đập người và đóng đinh người. Nhưng vào ngày thứ ba, người sẽ được sống lại.”

²⁰Bấy giờ, mẹ của hai con trai Xê-bê-đê cùng các con trai mình đến với Chúa Giê-xu. Bà quỳ gối xuống trước mặt Ngài và cầu xin Ngài một điều. ²¹Chúa Giê-xu hỏi bà rằng: “Chị mong muốn điều gì?” Bà thưa với Ngài: “Xin cho phép hai con trai của tôi một đứa được ngồi bên hữu, một đứa được ngồi bên tả của Ngài trong nước Ngài.”

²²Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Chị không biết mình đang cầu xin điều gì đâu. Hai anh em có thể uống được chén mà thầy sắp sửa phải uống không?” Họ thưa với Ngài rằng: “Chúng tôi có thể.”

²³Ngài nói với họ rằng: “Thật ra anh em sẽ uống chén của Thầy. Nhưng để ngồi bên hữu và bên tả của Thầy không phải là việc Thầy có thể ban cho được, vì vị trí này được ban cho những người đã được định bởi Cha của Thầy.”

²⁴Khi mười môn đồ khác nghe thấy việc này, họ rất không vừa lòng với hai anh em.

²⁵Nhưng Chúa Giê-xu gọi họ đến với Ngài mà nói rằng: “Các anh em biết rằng những lãnh đạo của dân ngoại đều bắt người ta phục dịch mình và những người nắm vị trí quan trọng sẽ áp đặt thẩm quyền trên người khác.

²⁶Nhưng giữa vòng các anh em thì không được như vậy. Thay vào đó, ai muốn làm lớn giữa vòng các anh em thì phải làm đầy tớ các anh em.” ²⁷Và ai khao khát làm người đứng đầu giữa vòng các anh em thì phải làm đầy tớ các anh em. ²⁸Giống như Con Người không đến để được phục vụ, nhưng là để phục vụ, và để phó sự sống mình để mua chuộc cho nhiều người.”

²⁹Khi họ từ thành Giê-ri-cô đi ra, một đoàn dân rất đông đi theo Ngài. ³⁰Và họ nhìn thấy có hai người mù đang ngồi bên đường. Khi hai người nghe rằng Chúa Giê-xu đang đi ngang qua, họ liền la lên: “Chúa ôi, Con vua Đa-vít ôi, hãy thương xót chúng tôi.” ³¹Nhưng đám đông la rầy họ, bảo họ hãy yên lặng. Tuy nhiên, họ còn la lớn hơn nữa rằng: “Chúa ôi, Con vua Đa-vít ôi, xin thương xót chúng tôi.”

³²Bấy giờ, Chúa Giê-xu dừng lại và gọi họ, bảo rằng: “Các anh mong muốn tôi làm gì cho các anh?”³³Họ thưa với Ngài rằng: “Chúa ôi, xin cho chúng tôi được sáng mắt.”³⁴Bấy giờ, bởi động lòng thương xót, Chúa Giê-xu sờ đến mắt họ. Lập tức, họ được sáng mắt và đi theo Ngài.

21¹ Khi Chúa Giê-xu và các môn đồ Ngài đến gần thành Giê-ru-sa-lem, và khi đã đến thành Bê-pha-giê, bên Núi Ô-li-ve, thì Chúa Giê-xu sai hai môn đồ đi,² Ngài nói với họ: “Hãy đi vào làng kế bên, các anh em sẽ thấy ngay một con lừa bị buộc ở đó và một con lừa con đang ở với nó. Hãy mở dây buộc và đem chúng đến cho thầy.³ Nếu có ai nói gì về việc đó, các anh em hãy trả lời rằng: ‘Chúa cần đến chúng’ thì người đó sẽ lập tức để chúng đi với các anh em.”

⁴ Khi đó, việc này xảy ra để cho những gì được phán qua đấng tiên tri được ứng nghiệm. Đấng tiên tri có nói rằng:
⁵ “Hãy nói với con gái của Si-ôn, kia, Vua các ngươi đang đến cùng ngươi, hạ mình và cỡi trên một con lừa, và trên lưng của một con lừa con, là con của lừa cái.”

⁶ Bấy giờ, các môn đồ đi và làm y theo những gì Chúa Giê-xu đã dạy họ.⁷ Họ đem con lừa cái và con lừa con về, rồi trải áo mình lên chúng và Chúa Giê-xu ngồi lên đó.⁸ Hầu hết đám đông đều trải áo mình trên đường, còn những người khác thì chặt những nhánh cây rồi trải chúng trên đường.

⁹ Những đoàn dân đông đi trước Chúa Giê-xu và những người đi theo sau Ngài đều la lên rằng: “Ngợi khen cho con vua Đa-vít. Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến. Ngợi khen Ngài ở nơi chí cao!”

¹⁰ Khi Chúa Giê-xu đã vào thành Giê-ru-sa-lem, cả thành đều bị khuấy động và dân thành hỏi nhau: “Người này là ai?”

¹¹ Đám đông đáp rằng: “Đây là tiên tri Giê-xu, đến từ thành Na-xa-rét xứ Ga-li-lê.”

¹² Bấy giờ, Chúa Giê-xu bước vào đền thờ của Đức Chúa Trời. Ngài đuổi tất cả những người buôn bán ra khỏi đền thờ. Ngài cũng lật đổ bàn của những người đổi tiền và ghế của những người bán bồ câu.¹³ Ngài phán cùng họ rằng: “Có lời chép rằng: ‘Nhà ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện,’ nhưng các ông đã biến nó thành ra một hang trộm cướp.”

¹⁴ Bấy giờ, người mù và người què đều đến với Ngài trong đền thờ và Ngài chữa lành cho họ.

¹⁵ Nhưng khi các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật nhìn thấy những điều đáng kinh ngạc mà Ngài đã làm, và khi họ nghe thấy dân chúng tung hô trong đền thờ rằng: “Ngợi khen con vua Đa-vít,” thì họ hết sức giận dữ.

¹⁶ Họ nói với Ngài rằng: “Ông có nghe những gì mấy người này đang nói không?” Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Có! Nhưng chẳng phải các ông chưa từng đọc thấy rằng: ‘Từ miệng con trẻ và con đương bú, người sẽ có lời ngợi khen tốt nhất’ hay sao?”

¹⁷ Sau đó, Chúa Giê-xu rời khỏi họ và đi vào thành Bê-tha-ni để ngủ ở đó.

¹⁸ Vào buổi sáng, khi Ngài trở vào thành, thì Ngài đói.¹⁹ Ngài nhìn thấy một cây vả bên đường. Ngài đến gần nó nhưng chẳng thấy gì trên cây ngoại trừ lá của nó. Ngài phán cùng nó rằng: “Sẽ chẳng có trái nào ra từ cây này nữa.” Lập tức, cây vả đó héo khô đi.

²⁰ Khi các môn đồ nhìn thấy điều đó họ ngạc nhiên và nói rằng: “Làm thế nào cây vả lại tức thì héo khô thế kia?”

²¹ Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, nếu các anh em có đức tin và không có lòng nghi ngờ, thì các anh em sẽ không chỉ làm được điều đã xảy ra với cây vả này thôi, mà các anh em sẽ có thể nói ngay cả với ngọn đồi này rằng: ‘Hãy nhấc mình lên và ném xuống biển đi,’ thì điều đó sẽ được thực hiện.²² Mọi điều các anh em tin và cầu xin, thì các anh em sẽ nhận được.”

²³ Khi Chúa Giê-xu đã vào trong đền thờ, các thầy tế lễ cả và những trưởng lão trong dân chúng đã đến với Ngài khi Ngài đang dạy dỗ và hỏi rằng: “Bởi thẩm quyền nào mà ông làm những điều này? Và ai cho ông thẩm quyền này?”

²⁴ Chúa Giê-xu đáp cùng họ rằng: “Tôi cũng sẽ hỏi các ông một câu. Nếu các ông trả lời tôi được, thì cũng sẽ nói cho các ông biết tôi làm những điều này với thẩm quyền nào.

²⁵ Phép báp-têm của Giăng – nó từ đâu đến, từ trời hay từ con người?” Họ bàn với nhau rằng: “Nếu chúng ta nói: ‘Từ trời,’ thì người sẽ nói với chúng ta rằng: ‘Vậy tại sao các ông không tin Giăng?’²⁶ Nhưng nếu chúng ta trả lời: ‘Từ con người,’ thì chúng ta sợ đám đông, bởi tất cả họ đều coi Giăng là một tiên tri.”²⁷ Thế nên họ trả lời Chúa Giê-xu

rằng: “Chúng tôi không biết.” Ngài cũng nói với họ rằng: “Tôi cũng sẽ không cho các ông biết tôi làm những điều này bởi thẩm quyền nào.

²⁸Nhưng các ông suy nghĩ gì? Một người đàn ông họ có hai con trai. Ông ta đến với đứa con lớn, và bảo rằng: “Hỡi con, hôm nay hãy vào làm việc trong vườn nho.”

²⁹Đứa con trai đó đáp rằng: ‘Con sẽ không đi,’ nhưng sau đó, nó đổi ý và đi.

³⁰Rồi người đàn ông đó đến với đứa con trai thứ hai và cũng nói y như vậy. Đứa con trai này trả lời rằng: ‘Con sẽ đi, thưa cha,’ nhưng nó lại không đi.

³¹Đứa nào trong hai con trai đó thực hiện ý muốn của cha mình? Họ đáp rằng: “Là đứa lớn.” Chúa Giê-xu nói cùng họ rằng: “Tôi nói thật cùng các ông, những người thu thuế và gái điếm sẽ vào nước Đức Chúa Trời trước các ông.

³²Vì Giăng đã đến với các ông trong đường lối công bình, nhưng các ông không tin người; trong khi những người thu thuế và gái điếm thì lại tin. Còn các ông, thậm chí khi nhìn thấy điều đó xảy ra vẫn không chịu ăn năn để tin nơi người.

³³Hãy lắng nghe một thí dụ khác nữa. Một người họ có rất nhiều đất đai. Ông ta trồng một vườn nho, xây hàng rào xung quanh nó, đào một nơi ép rượu trong đó, xây một tháp canh và cho những người trồng nho thuê. Sau đó, ông đi sang một xứ khác. ³⁴Khi mùa thu hoạch nho đến gần, ông sai một vài đầy tớ đến chỗ những người trồng nho để thu hoạch nho của mình về.

³⁵Nhưng những người trồng nho đó bắt lấy những đầy tớ của người, đánh người này, giết người kia và còn ném đá người khác nữa. ³⁶Một lần nữa, chủ đất lại sai những đầy tớ khác đến, đông hơn trước, nhưng những người trồng nho cũng đối xử họ y như vậy. ³⁷Sau đó, người chủ đất sai chính con trai mình đến với họ vì nghĩ rằng: “Họ sẽ tôn trọng con trai của mình.”

³⁸Nhưng khi những người trồng nho nhìn thấy người con trai đó, họ nói với nhau rằng: “Đây là đứa con kế tự. Chúng ta hãy giết nó để sở hữu sản nghiệp này.” ³⁹Thế là họ bắt lấy người con trai, ném ra khỏi vườn nho và giết đi.

⁴⁰Vậy, khi người chủ vườn nho đến, người sẽ làm gì với những người trồng nho này?”

⁴¹Họ thưa với Ngài rằng: “Người sẽ hình phạt những kẻ đó cách nặng nề nhất, và sau đó sẽ cho những người trồng nho khác thuê vườn nho, là những người sẽ giao trái nho cho chủ khi chúng chín.”

⁴²Chúa Giê-xu nói với họ rằng: ‘Chẳng phải các ông chưa từng đọc thấy trong Kinh Thánh có chép: “Hòn đá mà những người thợ xây khước từ đã trở nên viên đá góc nhà. Việc này từ Chúa mà đến, và nó thật lạ lùng trong mắt người?”

⁴³Bởi vậy, tôi nói cùng các ông, nước Đức Chúa Trời sẽ bị cất khỏi các ông và được giao cho một nước nuôi dưỡng những hạt giống của nó. ⁴⁴Ai rơi nhằm đá này sẽ bị vỡ nát thành những mảnh vụn. Nhưng hễ nó rơi trúng ai, thì nó sẽ đập nát người đó.”

⁴⁵Khi các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe thấy những thí dụ này họ biết rằng Ngài đang nói về họ. ⁴⁶Nhưng hễ khi nào họ cố gắng ra tay với Ngài, thì họ lại sợ đám đông, bởi vì dân chúng coi Ngài là một tiên tri.

22 ¹Chúa Giê-xu lại nói cùng họ và một lần nữa, Ngài dùng thí dụ mà phán rằng: ²“Nước thiên đàng giống như một vua nọ tổ chức tiệc cưới cho con trai mình. ³Vua sai các đầy tớ mình đi gọi những ai đã được mời đến dự tiệc cưới, nhưng họ lại không đến.

⁴Một lần nữa, vua sai những đầy tớ khác mà nói rằng: “Hãy nói với chúng, là những kẻ được mời rằng: ‘Hãy xem, ta đã dọn sẵn bữa tối của ta. Bò lớn và bò con mập đã được giết thịt, và mọi thứ đã sẵn sàng. Hãy đến dự tiệc cưới.’”

⁵Nhưng những người đó không coi lời mời của vua là quan trọng. Một số người quay trở về với đồng ruộng của mình, một số khác thì trở về với chỗ buôn bán của mình. ⁶Những người khác nữa thì túm lấy các tôi tớ của vua, sỉ nhục họ, rồi giết họ đi. ⁷Vua rất tức giận. Ông sai quân lính mình giết những kẻ giết người đó và đốt thành của họ.

⁸Sau đó, vua truyền cho các tôi tớ của mình rằng: “Tiệc cưới đã sẵn sàng, nhưng những kẻ được mời đó không xứng đáng. ⁹Vậy, hãy đi ra những ngã tư đường và hễ thấy ai thì mời người nấy đến dự tiệc cưới.” ¹⁰Các tôi tớ đi ra ngoài đường lớn và tập hợp tất cả những người mà họ tìm thấy, cả xấu lẫn tốt. Vì vậy, phòng tiệc cưới đầy ắp khách tham dự.

¹¹Nhưng khi vua đi ra để gặp những vị khách, vua thấy một người không mặc áo dành cho lễ cưới. ¹²Vua nói với người đó: ‘Anh kia, làm thế nào anh vào đây mà không mặc áo lễ vậy?’ Người đó im lặng.

¹³Lúc đó, vua truyền cho các đầy tớ rằng: ‘Hãy trói chân tay gã này lại rồi quăng ra chỗ tối tăm ngoài kia, là chỗ sẽ có khóc lóc và nghiến răng.’ ¹⁴Vì nhiều người được gọi, nhưng ít người được chọn.”

¹⁵Bấy giờ, người Pha-ri-si đi và lên kế hoạch làm thế nào để có thể gài bẫy Chúa Giê-xu trong chính lời nói của Ngài. ¹⁶Sau đó, họ sai các môn đồ của mình cùng với những người nhà Hê-rô-đia đến với Ngài. Họ thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Thưa Thầy, chúng tôi biết rằng Thầy là thành thật và rằng Thầy dạy dỗ đường lối của Đức Chúa Trời trong lẽ thật. Thầy không quan tâm đến ý kiến của người khác, và Thầy không thiên vị người này với người kia.

¹⁷Vì thế, xin cho chúng tôi biết Thầy nghĩ gì về điều này? Nộp thuế cho Sê-sa là hợp pháp hay không hợp pháp?”

¹⁸Chúa Giê-xu hiểu rõ sự gian ác của họ, nên Ngài nói rằng: “Hỡi những kẻ giả hình, tại sao các người lại thử tôi?”

¹⁹Hãy đưa cho tôi xem đồng tiền nộp thuế.” Bấy giờ, họ đưa cho Ngài một đồng đơ-ni-ê.

²⁰Chúa Giê-xu nói với họ: “Hình và tên trên này là của ai?”

²¹Họ đáp lời Ngài: “Của Sê-sa.” Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Vậy thì hãy trả cho Sê-sa những gì của Sê-sa, và trả cho Đức Chúa Trời những gì của Đức Chúa Trời.” ²²Khi nghe thấy như vậy, họ rất đỗi kinh ngạc. Bấy giờ, họ lui khỏi Ngài và bỏ đi.

²³Trong ngày đó, một số người Sa-đu-sê đã đến với Ngài, họ là những người nói rằng không có sự sống lại. Họ hỏi Chúa Giê-xu ²⁴rằng: “Thưa Thầy, Môi-se có nói: ‘Nếu một người đàn ông chết mà không có con, thì em trai của người phải cưới vợ người mà sinh con cho anh mình.’

²⁵Có bảy anh em kia. Người lớn nhất lập gia đình rồi chết mà không có con cái. Người để lại vợ mình cho em trai.

²⁶Sau đó, người thứ hai cũng y như vậy, rồi người thứ ba, cho đến người thứ bảy. ²⁷Rồi sau cùng, người nữ đó cũng chết. ²⁸Vậy, khi sống lại, nàng sẽ là vợ của ai trong số bảy anh em đó? Vì tất cả họ đều là chồng của nàng.”

²⁹Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Các ông nhầm rồi, bởi vì các ông không biết Kinh Thánh, cũng không biết quyền phép của Đức Chúa Trời. ³⁰Vì trong sự sống lại, người ta không cưới gả, cũng không hứa hôn. Thay vào đó, họ sẽ giống như các thiên sứ trên thiên đàng vậy.

³¹Về sự sống lại của kẻ chết, các ông không đọc thấy có lời của Đức Chúa Trời phán với chúng ta rằng, ³²“Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Gia-cốp sao? Đức Chúa Trời không phải là Chúa của kẻ chết, nhưng là của kẻ sống.”

³³Khi đám đông nghe thấy điều này, họ đều lấy làm kinh ngạc về sự dạy dỗ của Ngài.

³⁴Nhưng khi những người Pha-ri-si nghe thấy rằng Chúa Giê-xu đã khiến những người Sa-đu-sê không thể nói nên lời, thì họ tập hợp nhau lại. ³⁵Một trong số họ là thầy dạy luật, đã hỏi một câu hỏi đặng thử Ngài—³⁶“Thưa Thầy, điều răn nào là lớn nhất trong luật pháp?”

³⁷Chúa Giê-xu nói với ông rằng: “‘Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn và hết sức mà kính mến Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi.’ ³⁸Đây là mạng lệnh lớn và trước nhất.

³⁹Có một mạng lệnh thứ hai giống như nó đó là - ‘Ngươi phải yêu mến người lân cận như mình.’ ⁴⁰Toàn bộ luật pháp và lời tiên tri đều dựa trên hai mạng lệnh này.”

⁴¹Bấy giờ, trong khi người Pha-ri-si vẫn còn hội họp với nhau, thì Chúa Giê-xu hỏi họ một câu hỏi.⁴²Ngài hỏi rằng: “Các ông nghĩ gì về Chúa Cứu Thế? Ngài là con của ai?” Họ trả lời Ngài rằng: “Là con vua Đa-vít.”

⁴³Chúa Giê-xu nói cùng họ rằng: “Vậy làm thế nào bởi Thánh Linh, mà vua Đa-vít lại gọi Ngài là Chúa, khi nói rằng:

⁴⁴“Đức Giê-hô-va phán với Chúa tôi, “Hãy ngồi bên hữu của ta, cho đến khi ta khiến các kẻ thù ngươi thành bệ chân ngươi.””?

⁴⁵Như vậy, nếu vua Đa-vít gọi Chúa Cứu Thế là ‘Chúa,’ thì làm thế nào Ngài là con vua Đa-vít được?⁴⁶Không ai có thể đáp một lời nào với Ngài, và cũng không ai dám hỏi Ngài thêm câu hỏi nào nữa kể từ ngày hôm đó.

23 ¹Sau đó, Chúa Giê-xu phán với những đoàn dân đông và các môn đồ mình²rằng: “Các thầy dạy luật và người Pha-ri-si đang ngồi chỗ của Mô-i-se.³Vì thế, bất kỳ điều gì họ truyền cho các anh em làm, hãy làm và tuân giữ chúng. Nhưng đừng bắt chước việc làm của họ, vì họ nói những điều đó, nhưng sau lại không làm theo.

⁴Thật vậy, họ buộc những gánh nặng khó mang, rồi sau đó đặt chúng lên vai người dân. Nhưng chính họ không thêm động ngón tay để mang lấy chúng.⁵Tất cả những việc họ làm, họ làm để được dân chúng nhìn thấy. Vì họ làm túi đựng kinh thánh của mình rộng, và kéo tua áo mình cho dài ra.

⁶Họ thích những chỗ cao trọng trong lễ tiệc và những chỗ quan trọng trong nhà hội,⁷cùng với những lời chào đặc biệt nơi phố chợ và thích được dân chúng gọi mình là ‘Thầy.’

⁸Nhưng các anh em không được phép để người ta gọi mình là ‘Thầy’, vì các anh em chỉ có một thầy và tất cả đều là anh em với nhau.⁹Cũng đừng gọi người nào trên đất là cha mình, bởi vì các anh em chỉ có một Cha, và Ngài ở trên thiên đàng.¹⁰Cũng đừng gọi ai là ‘thầy’, vì các người chỉ có một Thầy, là Chúa Cứu Thế.

¹¹Nhưng người lớn nhất giữa vòng các anh em sẽ là tôi tớ các anh em.¹²Ai nâng mình lên cao sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên.

¹³Nhưng khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Các ông đóng cửa nước thiên đàng lại trước mặt người ta. Vì các ông tự mình không vào đó và cũng không cho phép những ai sắp sửa vào đó được bước vào. ¹⁴[1](#)

¹⁵Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông đi cùng trời cuối bể để khiến một người cải đạo. Nhưng khi người ấy cải đạo, thì các ông lại khiến người đó thành ra con của địa ngục gấp hai lần các ông.

¹⁶Khốn thay cho các ông, những người dẫn đường bị mù, các ông là người nói rằng: ‘Ai lấy đèn thờ mà thề, thì chẳng sao. Nhưng ai lấy vàng của đèn thờ mà thề, thì người đó bị buộc với lời thề của mình.’¹⁷Hỡi những kẻ đại mù lòa, vậy thì cái nào lớn hơn, vàng hay đèn thờ là nơi đã biệt riêng những vàng đó cho Đức Chúa Trời?

¹⁸Và ‘Ai lấy bàn thờ mà thề, thì chẳng sao. Nhưng ai lấy của lễ đặt trên bàn thờ mà thề, thì người đó bị buộc với lời thề mình.’¹⁹Hỡi dân mù lòa, vậy thì cái nào lớn hơn, của lễ hay là bàn thờ là nơi dâng những của lễ đó cho Đức Chúa Trời?

²⁰Bởi vậy, ai lấy bàn thờ mà thề, tức là lấy bàn thờ lẫn tất cả những gì ở trên bàn thờ mà thề.²¹Còn ai lấy đèn thờ mà thề, tức là lấy đèn thờ và cả Đấng đang ngự trong đèn thờ mà thề.²²Còn ai lấy trời mà thề, tức là lấy ngôi của Đức Chúa Trời và cả Đấng đang ngự trên ngôi đó mà thề.

²³Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông đánh thuế phân mười trên bạc hà, thì là và rau ngò, nhưng lại bỏ sót những việc quan trọng hơn của luật pháp – tức là sự công bình, lòng thương xót và đức tin. Đó là những việc lẽ ra các ông nên làm và cũng không nên bỏ sót những việc kia.²⁴Hỡi những kẻ dẫn đường bị mù kia, các ông câu nệ việc nhỏ nhưng nuốt cả con lạc đà!

²⁵Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông rửa sạch chén đĩa bên ngoài, nhưng bên trong chúng đầy thứ bộp chẹt và tham lam.²⁶Những người Pha-ri-si mù lòa kia, trước hết, hãy rửa sạch bên trong chén và đĩa, để bên ngoài cũng có thể trở nên sạch sẽ.

²⁷Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông giống như những mỏm đá tô trắng, bên ngoài trông đẹp đẽ, nhưng bên trong đầy những xương người chết và đủ thứ dơ bẩn.²⁸Cũng vậy, bề ngoài các ông cũng ra vẻ công bình trước người ta, nhưng bề trong các ông đầy sự giả hình và tội lỗi.

²⁹Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông xây lăng mộ cho các tiên tri và sửa sang mồ mả của người công bình.³⁰Các ông nói rằng: ‘Nếu chúng ta sống trong thời của cha ông chúng ta, thì chúng ta chắc hẳn sẽ không dự phần với họ trong việc làm đổ máu các đấng tiên tri đâu.’³¹Bởi vậy, các ông tự chứng minh rằng mình là con cái của những người đã giết chết các đấng tiên tri.

³²Các ông cũng đã phạm tội tương đương với cha ông của mình rồi.³³Này loài rắn, dòng dõi của rắn lục, các ông sẽ làm thế nào để thoát khỏi sự hình phạt của hỏa ngục?

³⁴Vì vậy, hãy xem, tôi sẽ sai các tiên tri, những người khôn ngoan và những thầy dạy luật đến với các ông. Các ông sẽ giết chết và đóng đinh một số người trong đó, đánh đòn một số người khác trong các nhà hội mình và xua đuổi họ từ thành này qua thành khác.³⁵Hậu quả sẽ giáng trên các ông – đó là máu của tất cả những người công bình đã đổ ra trên đất sẽ đổ lại trên các ông, từ máu của người công bình A-bên cho đến máu của Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-

chi, là những người mà các ông đã giết chết ngay giữa nơi thánh và bàn thờ.³⁶ Tôi nói thật cùng các ông, tất cả những điều đó sẽ xảy ra cho thế hệ này.

³⁷Giê-ru-sa-lem ơi là Giê-ru-sa-lem, người đã giết chết các tiên tri và ném đá những người được sai đến với ngươi! Bao nhiêu lần ta đã khao khát tập hợp con cái của ngươi lại, giống như gà mái túc gà con dưới cánh mình, nhưng ngươi không chịu!³⁸ Hãy cẩn thận, vì nhà của ngươi sẽ bị bỏ hoang.³⁹ Vì ta phán cùng ngươi, từ bây giờ trở đi, ngươi sẽ không thấy ta cho đến khi ngươi nói rằng: ‘Phước cho đấng nhân danh Chúa mà đến.’”

¹Một số bản cổ xưa đáng tin cậy nhất lược bỏ câu 14. (Một số bản thêm câu này sau câu 12), câu 14: Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông xâu xé những người góa bụa.

24¹ Chúa Giê-xu từ đền thờ đi ra và đang khi đi trên đường. Các môn đồ đến với Ngài và chỉ cho Ngài xem những tòa nhà của đền thờ.² Nhưng Ngài đáp lời và nói với họ rằng: “Các anh em có nhìn thấy tất cả những thứ này không? Thầy nói thật cùng các anh em, sẽ không còn một hòn đá nào còn nằm lại trên một hòn đá khác mà không bị dỡ xuống.

³ Khi Ngài ngồi trên đỉnh đồi Ô-li-ve, các môn đồ đến riêng với Ngài và thưa rằng: “Xin cho chúng tôi biết chừng nào những điều này sẽ xảy ra? Dấu hiệu cho sự hiện đến của thầy và kỳ tận thế sẽ là gì?”

⁴ Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Hãy cẩn thận hầu để không ai dẫn các anh em đi sai lạc.⁵ Vì nhiều người sẽ nhân danh thầy mà đến. Họ sẽ nói rằng: ‘Ta là Chúa Cứu Thế,’ và sẽ dẫn nhiều người đi sai lạc.

⁶ Các anh em sẽ nghe về chiến tranh và những lời tường thuật về chiến tranh. Hãy cẩn thận để các anh em không bị bối rối, vì những điều này phải xảy ra; nhưng kỳ tận thế vẫn chưa đến.⁷ Vì nước này sẽ nổi lên chống lại nước kia và vương quốc này sẽ chống lại vương quốc kia. Sẽ có đói kém và động đất ở nhiều nơi.⁸ Nhưng tất cả những điều này chỉ là khởi đầu của những cơn đau chuyển dạ mà thôi.

⁹ Bấy giờ họ sẽ nộp các anh em vào hoạn nạn và giết các anh em. Vì cơ danh Thầy, mọi nước sẽ ghét các anh em.

¹⁰ Rồi sau đó, nhiều người sẽ vấp phạm và lừa dối nhau, ghen ghét nhau.¹¹ Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dẫn nhiều người đi sai lạc.

¹² Bởi vì tội lỗi sẽ nhân lên thêm nhiều, nên lòng yêu mến của nhiều người sẽ nguội lạnh.¹³ Nhưng ai chịu đựng đến cuối cùng, thì sẽ được cứu.¹⁴ Tin lành về nước trời sẽ được giảng ra trong cả thế gian như một lời làm chứng cho hết thảy các nước. Rồi sau đó, sự cuối cùng sẽ đến.

¹⁵ Như vậy, khi các anh em nhìn thấy sự hoang tàn gớm ghiếc, là điều đã được nói bởi tiên tri Đa-ni-ên, đang khi ông đứng trong nơi thánh (hãy để cho người đọc hiểu),¹⁶ những ai đang ở trong xứ Giu-đê hãy chạy trốn lên núi,

¹⁷ người đang ở trên mái nhà đừng có leo xuống để lấy bất cứ thứ gì trong nhà mình,¹⁸ và người đang ở ngoài đồng đừng trở về để lấy áo khoác của mình.

¹⁹ Trong những ngày đó, khốn thay cho những ai đang mang thai và đang cho con bú!²⁰ Hãy cầu xin rằng ngày lánh nạn của các anh em không rơi vào mùa đông, hay nhằm vào ngày Sa-bát.²¹ Vì sẽ có sự hoạn nạn lớn, chưa từng có từ lúc khởi đầu của thế gian cho đến nay và cũng sẽ không bao giờ lặp lại nữa.²² Trừ khi những ngày đó được giảm bớt, nếu không thì không một loài xác thịt nào được cứu. Nhưng vì có những người được chọn, nên những ngày đó sẽ được giảm bớt.

²³ Bấy giờ, nếu có ai nói với các anh em: ‘Hãy xem, đây là Chúa Cứu Thế!’ hoặc ‘Kia là Chúa Cứu Thế!’ thì đừng tin.

²⁴ Vì những cứu thế giả và tiên tri giả sẽ đến tỏ ra những dấu lớn và việc lạ lùng, để nếu có thể họ sẽ dẫn đi sai lạc cả những người được chọn.²⁵ Hãy cẩn thận, thầy đã nói trước điều đó với các anh em.

²⁶ Vì vậy, nếu họ nói với các anh em: ‘Nhìn kia, Chúa Cứu Thế đang ở trong hoang mạc,’ thì đừng đi ra ngoài hoang mạc. Hay là ‘Hãy xem kia, Ngài đang ở phòng trong,’ thì đừng tin.²⁷ Như khi sấm sét chớp lóe lên từ phía đông, và tia sáng tỏa ra trải dài đến phía tây, thì sự hiện đến của Con Người cũng sẽ như vậy.²⁸ Ở đâu có một con thú chết, thì ở đó những con kên kên sẽ bu lại.

²⁹ Nhưng ngay sau những ngày hoạn nạn đó, mặt trời sẽ trở nên tối tăm, mặt trăng sẽ không phát sáng, các ngôi sao sẽ từ trời rơi xuống và các quyền phép của thiên đàng sẽ bị rung động.

³⁰ Bấy giờ, dấu hiệu của Con Người sẽ xuất hiện trên bầu trời và mọi dân tộc trên đất sẽ đâm ngực mình. Họ sẽ thấy Con Người đến trên những đám mây trời với quyền phép và vinh hiển lớn.³¹ Với tiếng kên lớn, Ngài sẽ sai thiên sứ Ngài và họ sẽ tập hợp những người được chọn từ bốn phương trời lại, từ cuối trời này đến tận cuối trời kia.

³² Hãy học lấy bài học từ cây vả. Khi nhánh nó trở nên mềm và trẩy lá, thì các anh em biết rằng mùa hè gần đến.

³³ Cũng vậy, khi các anh em thấy tất cả những điều này, thì các anh em nên biết rằng Ngài đang ở gần, đang kề bên các cửa.

³⁴ Thầy nói thật cùng các anh em, thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi tất cả những điều này sẽ phải xảy ra.

³⁵ Trời và đất sẽ qua đi, nhưng lời thầy nói sẽ không bao giờ qua đi.

³⁶ Nhưng về ngày và giờ thì không ai biết, thậm chí các thiên sứ trên trời cũng không, Con cũng không, chỉ có Cha biết mà thôi.

³⁷Giống như thời của Nô-ê, thì sự hiện đến của Con Người cũng sẽ như vậy.³⁸Giống như trong những ngày trước cơn nước lụt, người ta ăn uống, cưới hỏi cho đến ngày Nô-ê bước vào tàu,³⁹mà họ cũng chẳng biết gì cho đến khi nước lụt đến và cuốn họ đi mất – sự hiện đến của Con Người cũng sẽ như vậy.

⁴⁰Bấy giờ, có hai người nam ở ngoài đồng - một người sẽ được cất đi, còn một người sẽ bị bỏ lại.⁴¹Hai người nữ đang xay cối - một người sẽ được cất đi, còn một người sẽ bị bỏ lại.⁴²Vì thế, hãy coi chừng vì các anh em không biết giờ nào Chúa sẽ đến.

⁴³Nhưng hãy nhớ rằng nếu chủ nhà đã biết giờ nào kẻ trộm sẽ đến, thì chắc hẳn người sẽ canh chừng và sẽ không để cho nhà mình bị đột nhập.⁴⁴Vì vậy, các anh em cũng phải sẵn sàng, vì Con Người sẽ đến trong giờ mà các anh em không ngờ.

⁴⁵Vậy, ai là đầy tớ khôn ngoan và trung tín, là người chủ giao coi sóc cả nhà mình để cung cấp đồ ăn cho mọi người đúng lúc?⁴⁶Phước cho người đầy tớ đó, là người mà chủ thấy họ đang làm việc khi chủ đến.⁴⁷Thầy nói thật cùng các anh em, chủ sẽ giao mọi thứ chủ sở hữu cho người đó coi sóc.

⁴⁸Nhưng nếu một đầy tớ gian ác tự nhủ trong lòng rằng: ‘Chủ ta sẽ chậm trễ,’⁴⁹rồi bắt đầu đánh đập những đầy tớ khác giống như mình, và ăn uống với những kẻ say xỉn,⁵⁰người chủ của đầy tớ đó sẽ đến vào ngày mà đầy tớ đó không ngờ, vào giờ mà hắn không biết.⁵¹Chủ sẽ cho người chặt hắn ra làm đôi và số phận của hắn sẽ giống như số phận của những kẻ giả hình, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

25¹Vậy, nước thiên đàng sẽ giống như mười trinh nữ cầm đèn của mình để đi đón chú rể.²Năm người trong số họ đại dột còn năm người kia thì khôn ngoan.³Vì khi năm người trinh nữ đại dột cầm đèn đi, họ không đem theo mình chút dầu nào.⁴Nhưng những người trinh nữ khôn ngoan thì đem cả bình đựng dầu theo với đèn của mình.

⁵Bấy giờ, khi chú rể đến trễ, tất cả họ đều buồn ngủ và ngủ quên.

⁶Nhưng nửa đêm, bỗng có tiếng kêu lên rằng: ‘Nhìn kia, chú rể đến! Hãy đi ra để đón chàng.’

⁷Bấy giờ, tất cả những người trinh nữ đó đứng dậy và sửa lại đèn của mình.

⁸Những người đại dột nói với những người khôn ngoan rằng: ‘Xin cho chúng tôi ít dầu của các chị bởi vì đèn của chúng tôi đang dần tắt.’⁹Nhưng những người khôn ngoan đáp rằng: ‘Vì sẽ chẳng đủ cho cả chúng tôi lẫn các chị, thế nên hãy đi gặp người bán dầu mà mua ít dầu cho mình.’

¹⁰Trong khi họ đi mua dầu thì chú rể đến, những ai đã sẵn sàng thì đi cùng với người để đến dự tiệc cưới, và cánh cửa được đóng lại.

¹¹Sau đó, những người trinh nữ kia cũng đến và thưa rằng: ‘Chủ ơi, chủ ơi, xin mở cửa cho chúng tôi.’¹²Nhưng chủ đáp lời và nói rằng: ‘Ta nói thật cùng các ngươi, ta chẳng biết các ngươi.’

¹³Vậy, hãy cẩn thận bởi vì các anh em không biết ngày nào hay giờ nào.

¹⁴Vì nó cũng giống như một người đàn ông kia sắp sửa đi đến một xứ khác. Người gọi các đầy tớ mình lại và trao cho họ của cải mình.¹⁵Người đưa cho người này năm ta-lâng, người kia hai ta-lâng và người khác nữa một ta-lâng. Mỗi người tùy theo khả năng của họ, rồi người bắt đầu hành trình của mình.¹⁶Lập tức, người đã nhận năm ta-lâng đi, dùng nó để đầu tư và lời được thêm năm ta-lâng nữa.

¹⁷Cũng vậy, người đã nhận hai ta-lâng cũng lời được thêm hai ta-lâng nữa.¹⁸Nhưng người đầy tớ đã nhận một ta-lâng thì đi, đào một cái lỗ dưới đất rồi chôn tiền của chủ mình xuống.

¹⁹Bấy giờ, sau một thời gian dài, chủ của những người đầy tớ này trở về và tính toán sổ sách với họ.²⁰Người đầy tớ nhận năm ta-lâng đã đến và đưa thêm năm ta-lâng khác nữa, người thưa rằng: ‘Thưa chủ, chủ đã giao cho tôi năm ta-lâng. Chủ hãy xem, tôi đã làm ra thêm năm ta-lâng nữa.’

²¹Người chủ nói với người đó rằng: ‘Được lắm, đầy tớ tốt và trung tín! Anh đã trung tín với một ít việc. Ta sẽ đặt anh coi sóc nhiều việc hơn. Hãy bước vào sự vui mừng của chủ.’

²²Người đầy tớ đã nhận hai ta-lâng đến và thưa rằng: ‘Thưa chủ, chủ giao cho tôi hai ta-lâng. Chủ xem, tôi đã làm ra thêm hai ta-lâng nữa.’

²³Người chủ nói với người rằng: ‘Được lắm, đầy tớ tốt và trung tín! Anh đã trung tín với một ít việc. Ta sẽ đặt anh coi sóc trên nhiều việc. Hãy bước vào sự vui mừng của chủ.’

²⁴Sau đó, người đầy tớ đã nhận một ta-lâng đến và thưa rằng: ‘Thưa chủ, tôi biết rằng chủ là một người nghiêm nhặt. Chủ gặt ở chỗ mình không gieo và thu hoạch ở chỗ mình không rải ra.’²⁵Tôi sợ thế nên tôi đã đi và giấu ta-lâng của chủ dưới đất. Chủ xem, đây là những gì thuộc về chủ.’

²⁶Nhưng người chủ đáp với hắn rằng: ‘Này tên đầy tớ gian ác và biếng nhác kia, anh đã biết rằng ta gặt ở nơi ta chẳng gieo và thu hoạch ở chỗ ta chẳng rải ra.’²⁷Vì thế, lẽ ra anh nên gởi tiền của ta vào nhà băng, rồi khi về, ta sẽ nhận lại cả vốn lẫn lời của ta.

²⁸Vậy, hãy lấy lại ta-lâng đó khỏi hắn và đưa số tiền đó cho người đầy tớ đã có mười ta-lâng.²⁹Vì ai đã có, thì sẽ được cho thêm - thậm chí là dư dật hơn nữa. Nhưng với những ai không có gì, thì thậm chí những gì hắn có - cũng sẽ bị lấy đi.³⁰Hãy quăng đĩa đầy tớ vô ích đó vào nơi tối tăm bên ngoài kia, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.’

³¹Khi Con Người đến trong sự vinh hiển của Ngài và mọi thiên sứ ở với Ngài, lúc đó, Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài.³²Trước mặt Ngài, hết thảy các nước sẽ họp nhau lại, và Ngài sẽ phân người này ra với người kia, như một người chăn phân chiên ra khỏi dê vậy.³³Ngài sẽ đặt chiên ở bên hữu mình, nhưng dê thì đặt ở bên tả.

³⁴Bấy giờ, Vua sẽ phán với những người ở bên hữu mình rằng: ‘Hãy đến, các ngươi đã được Cha ta ban phước, được hưởng lấy vương quốc đã chuẩn bị cho các ngươi từ khi lập nền thế gian.’³⁵Vì ta đói các ngươi cho ta ăn; ta

khát các người cho ta nước uống; ta là khách lạ các người cho ta vào nhà;³⁶ ta trần truồng các người cho ta mặc; ta đau ốm các người chăm sóc cho ta; ta bị tù các người đến với ta.'

³⁷Bấy giờ, người công bình sẽ đáp lời và nói rằng: 'Lạy Chúa, chúng tôi đã thấy Ngài đói khi nào mà cho Ngài ăn? Hay là khát khi nào mà cho Ngài uống?'³⁸ Chúng tôi đã thấy Ngài là một khách lạ khi nào mà cho Ngài vào nhà? Hay là trần truồng khi nào mà cho Ngài mặc?'³⁹ Và khi nào chúng tôi đã thấy Ngài đau ốm, hay là bị tù mà đến với Ngài?'

⁴⁰Vua sẽ đáp lời và nói với họ rằng: 'Ta nói thật cùng các người, những gì các người đã làm cho một người nhỏ nhất trong vòng anh em ta ở đây, tức là các người đã làm điều đó cho ta.'

⁴¹Bấy giờ, vua sẽ phán với những người ở bên tả rằng: 'Hỡi các người, là những kẻ đáng rửa sạch, hãy lui khỏi ta mà vào lửa đời đời đã dành sẵn cho ma quỷ và các quỷ sứ của nó,'⁴² bởi vì ta đói, các người không cho ta đồ ăn; ta khát, các người không cho ta uống;⁴³ ta là một khách lạ, các người không tiếp ta vào nhà; ta trần truồng, các người không mặc cho ta; ta đau ốm và bị tù, các người không quan tâm ta.'

⁴⁴Bấy giờ, chúng cũng sẽ đáp lời và nói rằng: 'Thưa Chúa, chúng tôi đã thấy Ngài đói, hay khát, là một khách lạ, hay trần truồng, bệnh tật, bị tù khi nào mà chẳng giúp đỡ cho Ngài?'

⁴⁵Bấy giờ, vua sẽ đáp lời họ và nói rằng: 'Ta nói thật cùng các người, những gì các người đã không làm cho một trong những kẻ nhỏ nhất trong số này, tức là các người đã không làm cho ta.'

⁴⁶Những người đó sẽ đi vào hình phạt đời đời, nhưng người công bình sẽ vào trong sự sống đời đời.

26¹ Khi Chúa Giê-xu đã nói xong những lời này, thì Ngài nói với các môn đồ rằng:² “Các anh em biết rằng sau hai ngày nữa, khi lễ Vượt Qua đến, thì Con Người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh.”

³ Bấy giờ, những thầy tế lễ cả và các trưởng lão của dân chúng tập hợp lại trong cung điện của thầy tế lễ thượng phẩm, tên là Cai-phe.⁴ Họ âm mưu cùng nhau để lén bắt Chúa Giê-xu và giết Ngài.⁵ Vì họ nói rằng: “Không nên làm trong kỳ lễ, để không xảy ra nổi loạn trong vòng dân chúng.”

⁶ Lúc bấy giờ, Chúa Giê-xu đang ở tại Bê-tha-ni trong nhà của Si-môn, người bị phong cùi,⁷ đang khi Ngài ngồi dựa vào bàn, thì một người phụ nữ đã đến cùng Ngài tay cầm một chiếc bình ngọc trắng chứa dầu rất quý, và bà đã đổ dầu đó lên trên đầu của Ngài.⁸ Nhưng khi các môn đồ của Ngài nhìn thấy điều đó, thì họ nổi giận và nói rằng: “Lý do gì mà lại lãng phí như vậy?” Dầu này lẽ ra có thể được bán để có một số tiền lớn mà đem cho người nghèo.”

¹⁰ Nhưng Chúa Giê-xu nói cùng họ rằng: “Tại sao các anh em làm khó người phụ nữ này? Vì nàng đã làm một việc tốt đẹp cho ta.¹¹ Lúc nào các anh em cũng có người nghèo ở với mình, nhưng không phải lúc nào các anh em cũng có thầy ở bên cạnh.

¹² Vì khi nàng đổ dầu lên người thầy, thì nàng đã làm điều đó cho việc chôn cất của thầy.¹³ Thầy nói thật cùng các anh em, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra trong thế gian, thì những gì người nữ này đã làm cũng sẽ được nói đến để nhớ đến nàng.”

¹⁴ Bấy giờ, một trong mười hai môn đồ, tên là Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, đã đi đến với các thầy tế lễ cả¹⁵ và thưa rằng: “Các ông sẽ sẵn lòng cho tôi cái gì để tôi nộp Ngài cho các ông?” Họ cân ba mươi miếng bạc đưa cho hắn.¹⁶ Từ thời điểm đó, hắn tìm cơ hội để nộp Ngài cho họ.

¹⁷ Bấy giờ, vào ngày thứ nhất của lễ Bánh Không Men, các môn đồ đến với Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Ngài muốn chúng tôi chuẩn bị cho Ngài ăn lễ Vượt Qua ở đâu?”

¹⁸ Ngài nói rằng: “Hãy vào trong thành đến gặp một người nọ và nói với ông ta rằng: ‘Thầy bảo: “Giờ ta sắp đến; ta sẽ giữ lễ Vượt Qua tại nhà của ông cùng với các môn đồ của ta.”’”¹⁹ Các môn đồ đã làm theo như lời Chúa Giê-xu chỉ dẫn và họ đã chuẩn bị một bữa ăn lễ Vượt Qua.

²⁰ Tối đến, Ngài ngồi xuống ăn với mười hai môn đồ.²¹ Khi họ đang ăn, Ngài nói rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, một người trong các anh em sẽ phản thầy.”

²² Họ hết sức đau buồn và mỗi người bắt đầu hỏi Ngài rằng: “Chắc chắn không phải là tôi, phải vậy không, thưa Chúa?”

²³ Ngài đáp rằng: “Người nhúng tay với thầy vào trong đĩa này là kẻ sẽ phản thầy.²⁴ Con Người sẽ đi, theo như điều đã chép về Ngài. Nhưng khốn thay cho kẻ mà bởi hắn Con Người bị phản bội! Thà hắn không được sinh ra thì hơn.”²⁵ Giu-đa, là kẻ sẽ phản Ngài, nói rằng: “Có phải tôi chẳng, thưa Thầy?” Ngài nói cùng ông rằng: “Chính anh đã tự mình nói điều đó.”

²⁶ Khi họ đang ăn, Chúa Giê-xu cầm lấy bánh, chúc phước cho nó và bẻ ra. Ngài trao nó cho các môn đồ và nói rằng: “Hãy nhận lấy và ăn. Đây là thân thể ta.”

²⁷ Ngài cầm lấy chén và tạ ơn, rồi trao nó cho họ và nói rằng: “Tất cả các anh em, hãy uống chén này.²⁸ Vì đây là huyết của giao ước thầy, là huyết sẽ đổ ra để tha thứ tội lỗi cho nhiều người.”²⁹ Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, thầy sẽ không uống trái nho này nữa, cho đến ngày đó, là lúc thầy sẽ uống trái nho mới với các anh em trong nước của Cha thầy.”

³⁰ Sau khi hát một bài thánh ca, họ đi lên núi Ô-li-ve.

³¹ Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Đêm nay, tất cả các anh em sẽ vấp phạm vì có thầy, vì có lời chép rằng: ‘Ta sẽ đánh kẻ chần chừ thì chiến của bầy sẽ bị tan tác.’”³² Nhưng sau khi Thầy sống lại, thầy sẽ đi trước các anh em đến xứ Ga-li-lê.”

³³ Nhưng Phi-e-rơ thưa với Ngài rằng: “Dầu cho hết thầy đều lui đi vì có Ngài, thì tôi sẽ không bao giờ lui đi.”

³⁴ Chúa Giê-xu với ông rằng: “Thầy nói thật với anh, ngay đêm nay, trước khi gà gáy, anh sẽ chối Thầy ba lần.”

³⁵Phi-e-rơ thưa cùng Ngài rằng: “Ngay cả khi tôi phải chết với Ngài, tôi cũng sẽ không chối Ngài.” Và tất cả các môn đồ khác cũng đã nói y như vậy.

³⁶Bấy giờ, Chúa Giê-xu đi với họ đến một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê và bảo các môn đồ rằng: “Hãy ngồi đây trong khi Thầy đi đến đấng kia và cầu nguyện.”³⁷Ngài dẫn theo Phi-e-rơ và hai con trai Xê-bê-đê với Ngài, Ngài bắt đầu trở nên đau buồn và bối rối.³⁸Lúc đó, Ngài nói với họ rằng: “Linh hồn thầy hết sức đau buồn, thậm chí là muốn chết đi. Hãy ở lại đây và thức canh với Thầy.”

³⁹Ngài đi một quãng xa hơn, sấp mặt xuống và cầu nguyện. Ngài thưa rằng: “Cha của con ơi, nếu có thể, xin cất chén này khỏi con. Nhưng không phải là điều con muốn, mà là điều Cha muốn.”⁴⁰Ngài đến với các môn đồ và thấy họ đang ngủ, thì Ngài nói với Phi-e-rơ rằng: “Sao vậy? Các anh em chẳng thể thức canh với Thầy được một giờ sao?”⁴¹Hãy thức và cầu nguyện để các anh em không rơi vào sự cám dỗ. Tâm thần thì muốn, nhưng xác thịt thì yếu đuối.”

⁴²Ngài đi khỏi lần thứ hai và cầu nguyện; Ngài thưa rằng: “Cha của con ơi, nếu điều này không thể kết thúc, trừ khi con uống chén đó, thì xin ý Cha được thực hiện.”

⁴³Ngài trở lại lần nữa và thấy họ đang ngủ, vì mắt họ đã nặng trĩu.⁴⁴Bấy giờ, Ngài rời họ một lần nữa và đi. Ngài cầu nguyện lần thứ ba và cũng nói những lời y như vậy.

⁴⁵Sau đó, Chúa Giê-xu đến với các môn đồ và nói với họ rằng: “Các anh em vẫn còn ngủ và nghỉ ngơi sao? Hãy xem, giờ sắp đến rồi, Con Người sẽ bị nộp vào tay những kẻ có tội.”⁴⁶Hãy thức dậy, chúng ta hãy đi. Nhìn kia, đấng phản Thầy đang đến.”

⁴⁷Khi Chúa Giê-xu vẫn còn đang nói, thì Giu-đa, một trong mười hai môn đồ, đã đến. Đến cùng với hắn là một đám người rất đông từ chỗ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân chúng. Họ đến đem theo gươm và gậy.⁴⁸Bấy giờ, kẻ phản Chúa Giê-xu đã cho họ một dấu hiệu mà nói rằng: “Người mà tôi hôn, thì chính là người đó. Hãy bắt lấy người.”

⁴⁹Lập tức, hắn đến cùng Chúa Giê-xu và nói rằng: “Chào Thầy!” Rồi hắn hôn Ngài.

⁵⁰Chúa Giê-xu nói với hắn rằng: “Giu-đa, hãy làm điều anh đã đến để làm.” Bấy giờ, họ đến tra tay trên Ngài và bắt giữ Ngài.

⁵¹Một trong những người đang ở với Chúa Giê-xu đưa tay rút gươm của mình ra chém người đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm, và cắt đứt lỗ tai của hắn.⁵²Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với người rằng: “Hãy cất gươm vào vỏ, vì những ai cầm gươm sẽ chết bởi gươm.”⁵³Có phải anh nghĩ rằng thầy không thể kêu cầu Cha Thầy, thì Ngài sẽ ban cho Thầy hơn mười hai đạo thiên sứ hay sao?⁵⁴Nhưng, như vậy thì làm thế nào Kinh Thánh được ứng nghiệm, rằng điều này phải xảy ra?”

⁵⁵Lúc đó, Chúa Giê-xu nói với đám đông rằng: “Có phải các anh đã đem gươm và gậy theo để bắt tôi như bắt một tên trộm cướp không? Hàng ngày tôi ngồi trong đền thờ dạy dỗ mà các anh không bắt tôi.”⁵⁶Nhưng tất cả những điều này đã xảy ra để những gì các đấng tiên tri đã viết có thể được ứng nghiệm.” Bấy giờ, tất cả các môn đồ đã rời bỏ Ngài mà chạy trốn.

⁵⁷Những người bắt giữ Chúa Giê-xu dẫn Ngài đi đến chỗ thầy tế lễ thượng phẩm Cai-phe, là nơi những thầy dạy luật và các trưởng lão đã hội họp cùng nhau.⁵⁸Nhưng Phi-e-rơ đi theo Ngài từ xa đến sân xử án của thầy tế lễ thượng phẩm. Người đi vào trong và ngồi xuống với những lính gác để xem sự thể thế nào.

⁵⁹Bấy giờ, những thầy tế lễ cả và cả Hội Đồng đang tìm kiếm lời chứng đối chống lại Chúa Giê-xu, để họ có thể kết án tử hình Ngài.⁶⁰Họ không tìm thấy lời chứng nào, dầu nhiều kẻ chứng đối đã đến. Nhưng sau đó, có hai người đã đến⁶¹và nói rằng: “Người này đã nói rằng: ‘Ta có thể phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời và xây nó lại trong ba ngày.’”

⁶²Thầy tế lễ thượng phẩm đứng dậy và nói với Ngài: “Người không trả lời sao? Việc họ đang làm chứng chống lại ngươi là gì?”⁶³Nhưng Chúa Giê-xu yên lặng. Thầy tế lễ thượng phẩm nói với Ngài: “Bởi Đức Chúa Trời hằng sống, ta ra lệnh cho ngươi hãy nói cho chúng ta biết liệu ngươi có phải là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời hay không?”

⁶⁴Chúa Giê-xu đáp lời ông rằng: “Ông đã tự mình nói điều đó. Nhưng tôi nói cho ông biết, từ giờ trở đi, ông sẽ thấy Con Người ngồi bên hữu của Quyền Phép, và đến trên các đám mây trời.”

⁶⁵Bấy giờ, thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình mà nói rằng: “Hắn đã nói lời phạm thượng. Sao chúng ta còn cần những nhân chứng? Hãy nhìn kìa, các người đã nghe thấy lời phạm thượng rồi đó.”⁶⁶Các người nghĩ sao về việc này?” Họ đáp lời và nói rằng: “Hắn đáng chết.”

⁶⁷Sau đó, họ vả vào mặt Ngài và đánh Ngài, họ dùng lòng bàn tay mà đánh Ngài,⁶⁸và nói rằng: “Chúa Cứu Thế kia, hãy nói tiên tri cho chúng ta biết: Ai đã đánh ngươi vậy?”

⁶⁹Bấy giờ, Phi-e-rơ đang ngồi bên ngoài, trong sân xử án, có một đứa đầy tớ gái đến với ông và nói rằng: “Ông cũng ở với Giê-xu, người Ga-li-lê.”

⁷⁰Nhưng ông chối trước mặt họ, ông nói rằng: “Tôi không biết cô đang nói điều gì.”

⁷¹Khi ông đi ra đến cổng, một đứa đầy tớ gái khác nhìn thấy ông và nói với những người ở đó rằng: “Người này cũng ở với Giê-xu, người Na-xa-rét.”

⁷²Thế là một lần nữa ông đã chối với một lời thề rằng: “Tôi không biết người đó.”

⁷³Một lát sau, những người đang đứng gần đó đến và nói với Phi-e-rơ rằng: “Chắc chắn ông cũng là một trong số họ, vì giọng nói của ông đã tố cáo ông.”

⁷⁴Nhưng ông bắt đầu chửi rửa, rồi thề rằng: “Ta không biết người đó,” thành linh, có tiếng gà gáy.

⁷⁵Phi-e-rơ nhớ lại những lời mà Chúa Giê-xu đã nói: “Trước khi gà gáy, anh sẽ chối thầy ba lần.” Bấy giờ, ông đi ra ngoài và khóc cách cay đắng.

27¹ Bấy giờ, khi bình minh đến, tất cả các thầy tế lễ cả và các trưởng lão của dân chúng đã bày mưu chống lại Chúa Giê-xu để giết chết Ngài.² Họ trói Ngài, dẫn Ngài đi và giao Ngài cho quan tổng đốc Phi-lát.

³ Bấy giờ, khi Giu-đa, là kẻ đã phản Ngài, thấy rằng Chúa Giê-xu đã bị kết án, ông hối hận nên đem trả lại ba mươi nén bạc cho các thầy tế lễ cả và các trưởng lão,⁴ và nói rằng: “Tôi đã phạm tội bởi việc phản bội huyết vô tội.” Nhưng họ trả lời: “Điều đó có liên hệ gì với chúng ta? Người hãy tự mình chịu lấy.” Ông ném những nén bạc vào trong đền thờ và rời khỏi đó, rồi ông đi ra và treo cổ tự tử.

⁶ Các thầy tế lễ cả cầm những nén bạc đó và nói rằng: “Đem số bạc này vào kho của đền thờ là không đúng với luật pháp, bởi vì nó là tiền công để làm đồ huyết.” Họ bàn luận vấn đề đó với nhau và dùng món tiền đó mua Cánh Đồng Thợ Gốm để chôn những khách lạ trong đó.⁸ Vì lý do này mà cánh đồng đó được gọi là “Cánh Đồng huyết” cho đến ngày nay.

⁹ Như vậy, điều được phán bởi tiên tri Giê-rê-mi đã ứng nghiệm, rằng: “Họ đã lấy ba mươi miếng bạc, là giá được định cho người bởi dân Y-sơ-ra-ên,¹⁰ và họ đã dùng nó cho cánh đồng của thợ gốm, y như Chúa đã chỉ dẫn ta.”

¹¹ Bấy giờ, Chúa Giê-xu đứng trước mặt quan tổng đốc và quan tổng đốc hỏi Ngài: “Người có phải là Vua dân Giu-đa không?” Chúa Giê-xu đáp lời ông rằng: “Là ông đã nói vậy.”

¹² Nhưng khi Ngài bị buộc tội bởi những thầy tế lễ cả và các trưởng lão, thì Ngài chẳng đáp lời nào.

¹³ Bấy giờ, Phi-lát nói với Ngài rằng: “Người không nghe thấy tất cả những cáo buộc chống lại người sao?”¹⁴ Nhưng Ngài cũng không trả lời, thậm chí chỉ một lời, đến nỗi viên quan tổng đốc rất đổi kinh ngạc.

¹⁵ Vào dịp lễ, quan tổng đốc có thông lệ tha cho một phạm nhân theo sự chọn lựa của dân chúng.¹⁶ Lúc đó, họ có một tên tù khét tiếng tên là Ba-ra-ba.

¹⁷ Vì thế, khi họ tụ tập lại, Phi-lát đã hỏi họ rằng: “Các người muốn ta tha ai cho các người? Ba-ra-ba hay là Giê-xu, người được gọi là Chúa Cứu Thế?”¹⁸ Bởi vì ông biết rằng họ đã nộp Ngài bởi lòng đố kỵ.

¹⁹ Trong khi ông đang ngồi trên tòa án, vợ ông đã sai người nhắn cho ông rằng: “Đừng làm gì với người vô tội đó. Vì tôi đã bị dày vò quá đổi trong giấc chiêm bao hôm nay vì cơ người đó.”

²⁰ Bấy giờ, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã thuyết phục dân chúng xin tha cho Ba-ra-ba và xử tử Chúa Giê-xu.

²¹ Quan tổng đốc hỏi họ rằng: “Các người muốn ta tha ai trong hai người đó?” Họ thưa rằng: “Ba-ra-ba.”

²² Phi-lát nói với họ rằng: “Ta nên làm gì với Giê-xu, người được gọi là Chúa Cứu Thế đây?” Hết thầy đều đáp rằng: “Hãy đóng đinh hắn.”

²³ Ông hỏi: “Tại sao, hắn đã phạm tội ác gì?” Thế nhưng, họ thậm chí còn la lớn hơn nữa rằng: “Hãy đóng đinh hắn.”

²⁴ Vì thế, khi Phi-lát thấy ông không thể làm gì hơn, nhưng thay vào đó một cuộc nổi loạn đang bắt đầu nhen nhóm, ông lấy nước ra, rửa tay mình trước mặt dân chúng và nói rằng: “Ta vô tội về huyết của người vô tội này. Các người hãy suy nghĩ cho kỹ.”

²⁵ Hết thầy dân chúng đều thưa rằng: “Xin huyết người này sẽ ở trên chúng tôi và con cháu chúng tôi.”²⁶ Bấy giờ, ông thả Ba-ra-ba cho họ, nhưng đánh đòn Chúa Giê-xu và đưa Ngài đi để chịu đóng đinh.

²⁷ Những binh lính của quan tổng đốc dẫn Chúa Giê-xu vào Phòng Xử Án và tập hợp toàn bộ binh lính lại.²⁸ Họ lột áo Ngài và mặc cho Ngài một cái áo dài màu tím.²⁹ Sau đó, họ làm một cái mào bằng gai, rồi đội nó lên đầu Ngài, và đặt một cây gậy vào tay phải Ngài. Họ quỳ xuống trước Ngài và nhạo báng Ngài bằng cách nói rằng: “Vua dân Giu-đa vạn tuế!”

³⁰ Rồi họ vả Ngài, họ cầm gậy đánh vào đầu Ngài.³¹ Khi đã nhạo báng Ngài xong, họ cởi chiếc áo dài của Ngài ra và mặc lại áo của Ngài vào, rồi dẫn Ngài đi để đóng đinh Ngài.

³² Khi đi ra, họ thấy một người đàn ông từ Sy-ren, tên là Si-môn, họ bắt người đi với họ để vác thập giá cho Ngài.

³³ Họ đi đến nơi được gọi là Gô-gô-tha, có nghĩa là “Chỗ Sọ.”³⁴ Họ đưa cho Ngài rượu pha với mật đắng để uống; nhưng khi ném vào, thì Ngài không chịu uống.

³⁵Khi đã đóng đinh Ngài, họ chia áo Ngài ra bằng cách bắt thăm.³⁶Rồi họ ngồi đó mà canh chừng Ngài.³⁷Phía trên đầu Ngài, họ treo lời buộc tội chống lại Ngài, rằng: “Đây là Giê-xu, vua dân giu-đa.”

³⁸Có hai tên cướp bị đóng đinh với Ngài, một tên ở bên hữu và một tên ở bên tả.³⁹Những người đi qua đã sỉ nhục Ngài, và lắc đầu⁴⁰mà nói rằng: “Người, là kẻ sẽ hủy phá đền thờ và xây lại nó trong ba ngày, hãy tự cứu lấy mình đi! Nếu người là Con Đức Chúa Trời, hãy xuống khỏi thập tự giá đi!”

⁴¹Những thầy tế lễ cả, cùng với những thầy dạy luật và các trưởng lão, cũng nhạo báng Ngài y như vậy và nói rằng:⁴²“Hắn đã cứu người khác, nhưng không thể cứu lấy mình. Hắn là Vua của Y-sơ-ra-ên. Hãy để hắn xuống khỏi thập tự giá, rồi chúng ta sẽ tin hắn.”

⁴³“Hắn tin cậy Đức Chúa Trời. Hãy để Đức Chúa Trời giải cứu hắn trong giờ này nếu Ngài muốn, bởi vì hắn đã nói rằng: ‘Ta là Con Đức Chúa Trời.’”⁴⁴Và những tên trộm cướp, là những kẻ bị đóng đinh với Ngài, cũng nói những lời sỉ nhục y như vậy với Ngài.

⁴⁵Khi đó là giờ thứ sáu, sự tối tăm bao trùm cả xứ cho đến giờ thứ chín.⁴⁶Đến giờ thứ chín, Chúa Giê-xu kêu một tiếng lớn, rằng: “Ê-li, Ê-li, la-ma-sa-bách-tha-ni?” nghĩa là “Đức Chúa Trời tôi ôi, Đức Chúa Trời tôi ôi, sao Ngài lại bỏ tôi?”⁴⁷Khi những người đang đứng ở đó nghe thấy họ nói rằng: “Hắn đang nài xin Ê-li.”

⁴⁸Lập tức, một người trong số họ chạy đi lấy một miếng bọt biển thấm đầy giấm pha với nước, đặt nó trên một cây gậy sậy rồi đưa nó cho Ngài uống.

⁴⁹Những người còn lại thì nói rằng: “Hãy mặc kệ hắn. Chúng ta hãy xem liệu Ê-li có đến cứu hắn không.”⁵⁰Bấy giờ, Chúa Giê-xu la một tiếng lớn nữa rồi trút linh hồn mình.

⁵¹Kia, bức màn của đền thờ bị xé làm đôi từ trên chí dưới; và mặt đất rung động, những hòn đá vỡ ra.⁵²Những mồ mả được mở ra và xác của nhiều người thánh đã ngủ được sống lại.⁵³Họ đã đi ra từ phần mộ sau khi sống lại, đi vào thành thánh và tỏ mình ra cho nhiều người.

⁵⁴Khi người sĩ quan và những người đang canh chừng Chúa Giê-xu nhìn thấy động đất và những điều đã xảy ra, thì họ rất sợ hãi và nói rằng: “Người này thật sự là Con Đức Chúa Trời.”

⁵⁵Nhiều người nữ đã đi theo Chúa Giê-xu từ xứ Ga-li-lê để lo cho Ngài đang ở đó nhìn theo từ xa xa.⁵⁶Trong số họ là Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Giô-sép, và mẹ của các con trai Xê-bê-đê.

⁵⁷Khi tối đến, có một người giàu có từ A-ri-ma-thê đến, tên là Giô-sép, cũng là một môn đồ của Chúa Giê-xu.⁵⁸Người đã đến gặp Phi-lát và xin xác Chúa Giê-xu. Vậy, Phi-lát ra lệnh giao xác cho người.

⁵⁹Giô-sép đem xác Ngài, quấn lại bằng vải lanh sạch,⁶⁰rồi đặt xác vào trong ngôi mộ mới của chính mình mà người đã đục trong đá. Sau đó, người lăn một hòn đá lớn nằm ngang cửa mộ rồi đi.⁶¹Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác đã ở đó, ngồi đối diện với ngôi mộ.

⁶²Ngày hôm sau, là ngày sau lễ Sấm Sửa, các thầy tế lễ cả và những người Pha-ri-si họp lại với Phi-lát.⁶³Họ nói rằng: “Bẩm quan, chúng tôi nhớ rằng khi tên lừa dối kia còn sống, hắn đã nói rằng: ‘Sau ba ngày, ta sẽ sống lại.’⁶⁴Bởi vậy, xin quan truyền lệnh cho canh phòng ngôi mộ nghiêm ngặt cho đến ngày thứ ba. Nếu không, các môn đồ của hắn có thể đến mà trộm xác hắn đi, rồi bảo với dân chúng rằng: ‘Ngài đã sống lại từ kẻ chết’; thì sự lừa dối đó sẽ còn tệ hơn cả lúc ban đầu.”

⁶⁵Phi-lát nói với họ: “Hãy đem theo lính canh. Hãy đi và canh giữ theo như người có thể làm.”⁶⁶Thế là họ đi để giữ ngôi mộ được an toàn, niêm phong hòn đá và đặt lính canh giữ.

28 ¹Bấy giờ, trời đã tối nhằm ngày Sa-bát, khi bình minh vừa ló dạng trong ngày đầu tiên của tuần lễ, Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác đã đến thăm mộ.²Kìa, có một cơn động đất lớn, vì một thiên sứ của Chúa từ trời giáng xuống, đến và lăn hòn đá đi, rồi ngồi trên đó.

³Sự hiện ra của người giống như sấm chớp và áo người trắng như tuyết.⁴Các lính canh sợ hãi run rẩy và trở nên như người chết.

⁵Thiên sứ nói với những người phụ nữ rằng: “Đừng kinh khiếp, vì tôi biết rằng các ngươi đi tìm Giê-xu, Đấng đã bị đóng đinh.⁶Ngài không ở đây đâu, Ngài đã sống lại, như Ngài đã phán. Hãy đến xem chỗ Chúa nằm.

⁷Hãy đi mau và nói cho các môn đồ của Ngài rằng: ‘Ngài đã sống lại từ kẻ chết. Hãy xem, Ngài sẽ đi trước các anh em đến Ga-li-lê. Ở đó, các anh em sẽ thấy Ngài.’ Hãy xem, tôi đã bảo cho các ngươi biết.”

⁸Những người phụ nữ đó vừa sợ hãi vừa rất vui mừng vội vàng rời khỏi ngôi mộ, rồi chạy đi báo với các môn đồ của Ngài.⁹Khi đó, Chúa Giê-xu đã gặp họ và nói rằng: “Chào các bà.” Những người phụ nữ đó đến, ôm lấy chân Ngài và thờ phượng Ngài.¹⁰Bấy giờ, Chúa Giê-xu phán với họ: “Đừng sợ. Hãy đi nói với các anh em Thầy đi đến Ga-li-lê. Tại đó họ sẽ gặp Thầy.”

¹¹Bấy giờ, trong khi những người phụ nữ đang đi, thì một số lính canh vào thành và thuật lại cho các thầy tế lễ cả mọi điều đã xảy ra.¹²Khi các thầy tế lễ gặp các trưởng lão và bàn luận về vấn đề đó với họ, họ đưa một số tiền lớn cho những tên lính¹³và dặn rằng: “Hãy nói với những người khác: ‘Các môn đồ của Giê-xu đang ban đêm đã đến và trộm xác người trong khi chúng tôi đang ngủ.’”

¹⁴Nếu tin này đến tai quan tổng đốc, chúng ta sẽ thuyết phục ngài và đừng lo lắng gì cả.”¹⁵Vì thế, những tên lính nhận tiền rồi làm như mình được dặn bảo. Tin này được đồn ra giữa vòng dân Giu-đa và thậm chí vẫn còn đến ngày nay.

¹⁶Nhưng mười một môn đồ đi đến Ga-li-lê, đến núi mà Chúa Giê-xu đã chỉ họ.¹⁷Khi họ nhìn thấy Ngài, họ bèn thờ phượng Ngài, nhưng một số người nghi ngờ.

¹⁸Chúa Giê-xu đã đến với họ và phán cùng họ rằng: “Tất cả quyền năng trên thiên đàng lẫn trên đất đã được giao cho thầy.”¹⁹Vì vậy, hãy đi và khiến mọi nước trở thành môn đồ của thầy. Hãy làm báp-têm cho họ trong danh Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh.

²⁰Hãy dạy họ vâng giữ mọi điều mà Thầy đã truyền dạy các anh em. Và này, Thầy luôn ở với các anh em, thậm chí là cho đến khi tận thế.”

Mác

1 ¹Đây là khởi đầu Phúc âm của Giê-xu Christ, Con Đức Chúa Trời.²Như được chép trong sách của nhà tiên tri Ê-sai: “Hãy xem, Ta sẽ sai sứ giả của Ta đi trước Con, người sẽ dọn đường cho Con.

³ Có tiếng của người kêu lên từ trong hoang mạc: ‘Hãy dọn sẵn đường cho Chúa, làm cho thẳng các lối đi của Ngài.’”

⁴Giăng đến làm báp-têm trong hoang mạc và rao giảng phép báp-têm về việc ăn năn để được tha tội.⁵Khắp xứ Giu-đê và mọi người dân ở tại Giê-ru-sa-lem đều đi tới chỗ của ông. Họ để cho ông làm báp-têm dưới sông Giô-đanh khi họ xưng nhận tội của mình.⁶Giăng mặc áo bằng lông lạc đà và đeo dây nịt da ngang thắt lưng, ông ăn châu chấu với mật ong rừng.

⁷Ông rao giảng và nói rằng: “Đấng đến sau tôi có quyền phép hơn tôi; và tôi thậm chí không đáng cúi xuống để mở dây giày cho Ngài.⁸Tôi làm báp-têm cho anh em bằng nước, nhưng Ngài sẽ làm báp-têm cho anh em bằng Thánh Linh.

⁹Trong những ngày đó, Chúa Giê-xu từ Na-xa-rét thuộc vùng Ga-li-lê đã đến để chịu Giăng làm báp-têm cho mình dưới sông Giô-đanh.¹⁰Khi Chúa Giê-xu ra khỏi nước, Ngài thấy các tầng trời mở ra và Thánh Linh ngự xuống trên Ngài giống như chim bồ câu.¹¹Và có tiếng từ trời phán: “Con là Con Trai yêu dấu của Ta. Ta rất hài lòng về Con.”

¹²Rồi Thánh Linh lập tức giục Ngài đi vào hoang mạc.¹³Ngài ở trong hoang mạc bốn mươi ngày, chịu Sa-tan cám dỗ. Ngài ở đó với thú rừng và các thiên sứ chu cấp cho các nhu cầu của Ngài.

¹⁴Bấy giờ, sau khi Giăng bị bắt, Chúa Giê-xu đến Ga-li-lê công bố Phúc âm của Đức Chúa Trời,¹⁵và nói rằng: “Giờ đã đến và nước Đức Chúa Trời đã gần. Hãy ăn năn và tin nhận Phúc âm.”

¹⁶Khi đi dọc theo bờ biển Ga-li-lê, Ngài thấy Si-môn và em của ông là Anh-rê đang thả lưới dưới biển, vì họ là ngư phủ.¹⁷ Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy đến và đi theo thầy, thầy sẽ khiến anh em trở thành tay đánh lưới người.”¹⁸ Lập tức, họ bỏ lưới và đi theo Ngài.

¹⁹Khi Chúa Giê-xu đi thêm một quãng nữa, Ngài thấy Gia-cơ, con trai Xê-bê-đê và em của ông là Giăng; họ đang ở trên thuyền vá lưới.²⁰ Ngài liền gọi họ và họ đã bỏ lại cha mình là Xê-bê-đê ở trên thuyền cùng với mấy người làm công rồi họ đi theo Ngài.

²¹Khi họ đến Ca-bê-na-um, và đó là ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu lập tức đi vào nhà hội và giảng dạy.²² Họ kinh ngạc về lời dạy của Ngài, vì Ngài dạy họ như một người có thẩm quyền chứ không như các thầy dạy luật.

²³Ngay trong nhà hội lúc đó có một người bị tà linh ám và anh này la lớn tiếng,²⁴ Nói rằng, “Giê-xu ở Na-xa-rét, chúng tôi có việc gì liên hệ đến Ngài chẳng? Có phải Ngài đến để hủy diệt chúng tôi chẳng? Tôi biết Ngài là ai – Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời!”

²⁵Chúa Giê-xu quở ma quỷ và nói rằng: “Hãy im đi và ra khỏi anh ta!”²⁶ Tà linh vật ngã anh ta và ra khỏi người trong khi kêu gào lớn tiếng.

²⁷Dân chúng đều kinh ngạc, nên họ hỏi nhau: “Việc gì thế này? Sự dạy dỗ mới mẻ kèm với năng quyền đây sao? Ông ấy thậm chí có thể ra lệnh cho tà linh và chúng phải nghe theo.”²⁸ Tức thì tin đồn về Ngài lan truyền ra khắp nơi trong cả vùng xung quanh Ga-li-lê.

²⁹Ngay sau khi rời nhà hội, họ vào nhà Si-môn và Anh-rê, cùng với Gia-cơ và Giăng.³⁰ Lúc đó, bà gia của Si-môn đang phải nằm trên giường vì bị sốt, lập tức họ nói cho Chúa Giê-xu biết về bà.³¹ Thế nên Ngài đi đến, cầm tay đỡ bà dậy; cơn sốt dứt và bà bắt đầu phục vụ mọi người.

³²Đến chiều tối, sau khi mặt trời lặn, người ta đem đến cho Ngài những người đau yếu hoặc bị quỷ ám.³³ Cả thành phố tụ tập lại trước cửa.³⁴ Ngài chữa lành nhiều người bị đủ thứ tật bệnh, và đuổi nhiều quỷ, nhưng Ngài không cho phép các quỷ lên tiếng, vì chúng biết Ngài.

³⁵Ngài thức dậy rất sớm khi trời vẫn còn tối; Ngài đi ra ngoài đến một nơi vắng vẻ, rồi Ngài cầu nguyện tại đó.³⁶ Si-môn và những người ở với Ngài đi tìm Ngài.³⁷ Họ tìm được Ngài và thưa với Ngài: “Mọi người đang tìm thầy.”

³⁸Ngài đáp: “Chúng ta hãy đi nơi khác, vào các thị trấn xung quanh, để thầy có thể rao giảng ở đó nữa. Đó là lý do vì sao thầy lại đi ra đây.”³⁹ Ngài đi khắp xứ Ga-li-lê, rao giảng trong các nhà hội và đuổi quỷ.

⁴⁰Có một người mắc bệnh hủi đến gần Ngài. Anh ta van xin Ngài; anh ta quỳ xuống và thưa với Ngài rằng: “Nếu thầy sẵn lòng, thầy có thể làm cho tôi được sạch.”

⁴¹Động lòng thương cảm, Chúa Giê-xu đưa tay ra và chạm đến anh, nói với anh rằng: “Tôi sẵn lòng. Anh đã được sạch rồi.”⁴² Tức thì bệnh hủi không còn nữa và anh được lành.

⁴³Chúa Giê-xu nghiêm khắc căn dặn anh và cho anh đi ngay.⁴⁴ Ngài nói với anh: “Nhớ là không được nói gì với bất cứ ai, nhưng hãy đi đến trình diện cho thầy tế lễ và dâng những thứ mà Môi-se đã truyền dạy khi được sạch bệnh hủi, như là lời chứng cho họ.”

⁴⁵Nhưng anh ra đi và bắt đầu kể lại hết cho mọi người cũng như đồn ra tin này khắp nơi đến nỗi Chúa Giê-xu không thể tự do ra vào bất kỳ một thị trấn nào. Thế nên, Ngài phải ở bên ngoài tại những nơi vắng vẻ và dân chúng khắp nơi kéo đến với Ngài.

² Khi Chúa Giê-xu trở về Ca-bê-na-um sau vài ngày thì dân chúng nghe biết Ngài đang ở tại nhà.² Thế nên rất nhiều người đã tụ tập lại tại đó đến độ không còn chỗ nào trống, thậm chí là tại chỗ cửa ra vào và Chúa Giê-xu dạy đạo cho họ.

³ Sau đó có mấy người đi đến cùng Chúa Giê-xu, mang theo một người bị bại liệt; bốn người khiêng anh ta.⁴ Khi họ không thể đến gần Ngài vì có đám đông, họ dỡ mái nhà bên trên chỗ của Ngài. Khi họ đã khoét được lỗ trên mái, họ dùng chiếc giường mà người bại đang nằm trên đó xuống.

⁵ Nhìn thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu nói với người bại rằng: “Con trai, tội con đã được tha rồi.”

⁶ Nhưng một số thầy dạy luật đang ngồi ở đó nghĩ thầm trong lòng rằng:⁷ “Làm sao người này có thể nói như vậy được? Ông ta thật phạm thượng! Có ai tha tội được trừ ra Đức Chúa Trời?”

⁸ Lập tức, Chúa Giê-xu trong tâm thần Ngài biết điều họ đang nghĩ trong lòng. Ngài nói với họ: “Sao trong lòng các ông lại nghĩ vậy?”⁹ Việc nói với người bại này: ‘Tội anh đã được tha’ hay ‘Hãy đứng dậy, khiêng giường mà đi,’ thì điều nào dễ hơn?

¹⁰ Nhưng để các ông biết rằng Con Người có quyền để tha tội ở trên đất,” Ngài nói với người bị bại liệt,¹¹ “Tôi bảo anh hãy đứng dậy cầm chiếu của mình và đi về nhà đi.”

¹² Anh ta đứng dậy và lập tức cầm chiếu của mình lên rồi bước ra khỏi nhà trước mặt mọi người, đến nỗi ai nấy đều kinh ngạc và ca ngợi Đức Chúa Trời và họ nói: “Chúng ta chưa bao giờ chứng kiến bất cứ việc gì giống như vậy.”

¹³ Ngài lại đi ra bờ hồ và cả đoàn dân đều đến với Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ.¹⁴ Khi Ngài đang đi, Ngài nhìn thấy Lê-vi, con trai của A-phê, đang ngồi tại nơi thu thuế, nên Ngài nói với ông: “Hãy đi theo thầy.” Ông đứng dậy đi theo Ngài.

¹⁵ Khi Chúa Giê-xu dùng bữa tại nhà Lê-vi, có nhiều người thu thuế cũng như kẻ có tội khác cùng ăn với Ngài và các môn đồ của Ngài, vì có rất nhiều người đi theo Ngài.¹⁶ Khi các thầy dạy luật, thuộc phe Pha-ri-si, nhìn thấy Chúa Giê-xu đang ăn cùng với người có tội và những người thu thuế thì họ nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Sao ông ấy lại ăn cùng với những kẻ thu thuế và người có tội như thế?”

¹⁷ Khi Chúa Giê-xu nghe lời đó, Ngài nói với họ: “Người có thân thể khỏe mạnh không cần đến y sĩ; chỉ người bị bệnh mới cần mà thôi. Tôi không đến để gọi người công bình, mà là người có tội.”

¹⁸ Các môn đồ của Giăng và người Pha-ri-si đang kiêng ăn. Một số người đến và nói với Ngài rằng: “Sao các môn đồ của Giăng và người Pha-ri-si kiêng ăn, còn các môn đồ của thầy lại không?”

¹⁹ Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Có lẽ nào khách dự tiệc cưới lại kiêng ăn khi chàng rể còn ở với họ? Trong lúc chàng rể vẫn còn ở đó thì họ không thể kiêng ăn được.

²⁰ Nhưng sẽ đến ngày chàng rể bị đem đi, và vào những ngày đó, họ sẽ kiêng ăn.

²¹ Không ai vá một miếng vải mới vào chiếc áo cũ, vì miếng vá mới sẽ toạc khỏi phần vải cũ, và chỗ rách sẽ càng tệ hơn.

²² Không người nào đựng rượu mới trong túi da cũ; bằng không thì rượu sẽ làm vỡ túi da và cả rượu lẫn túi da cũng sẽ chẳng còn. Thay vào đó, hãy chứa rượu mới trong túi da mới.”

²³ Vào ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu đi ngang qua mấy cánh đồng lúa, và các môn đồ của Ngài bứt bông lúa để ăn.

²⁴ Những người Pha-ri-si nói với Ngài: “Hãy xem, sao họ lại làm điều luật pháp không cho phép làm trong ngày Sa-bát như thế?”

²⁵ Ngài nói với họ rằng: “Bộ các ông chưa đọc việc Đa-vít đã làm khi ông bị túng đói hay sao – cả ông lẫn những người theo ông nữa?”²⁶ Thế nào vua đã đi vào nhà Đức Chúa Trời khi A-bi-tha làm thầy thượng tế và ăn bánh trần thiết, là bánh luật pháp cấm không cho ai được ăn ngoại trừ các thầy tế lễ; và ông thậm chí còn chia một ít cho những người cùng đi với ông?”

²⁷ Chúa Giê-xu nói: “Ngày Sa-bát được đặt ra vì con người, chứ không phải con người được tạo ra cho ngày Sa-bát.

²⁸ Vậy nên Con Người là Chúa, thậm chí của cả ngày Sa-bát nữa.”

³ Chúa Giê-xu lại đi vào nhà hội và ở đó có một người bị teo bàn tay.² Một số người theo dõi Ngài sát sao để xem Ngài có chữa bệnh cho anh ta trong ngày Sa-bát không để họ có thể cáo buộc Ngài phạm luật.

³ Chúa Giê-xu nói với người có bàn tay bị teo: “Hãy đứng dậy, ra ngay chính giữa mọi người đây.”⁴ Rồi Ngài hỏi dân chúng: “Vào ngày Sa-bát người ta được phép làm lành hay làm dữ; cứu người hay giết người?” Nhưng họ yên lặng.

⁵ Ngài đảo mắt nhìn cách giận dữ và đau buồn vì sự cứng lòng họ, rồi Ngài nói với anh ta: “Hãy chìa bàn tay của anh ra.” Anh chìa tay ra và Chúa Giê-xu chữa lành bàn tay của anh.⁶ Lập tức những người Pha-ri-si đi ra ngoài họp bàn với các thành viên đảng Hê-rốt, âm mưu chống lại Ngài nhằm giết Ngài đi.

⁷ Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đồ bỏ đi về phía biển và có một đoàn dân rất đông đi theo từ Ga-li-lê và Giu-đê,⁸ từ Giê-ru-sa-lem, Y-đu-mê, và phía bên kia sông Giô-đanh, cũng như từ vùng phụ cận Ty-rơ và Si-đôn, đoàn dân đông đảo này đến với Chúa vì họ đã được nghe mọi việc Ngài làm.

⁹ Ngài bảo các môn đồ chuẩn bị sẵn một chiếc thuyền nhỏ cho Ngài vì đoàn dân đông, để họ không lấn át Ngài.

¹⁰ Bởi vì Ngài chữa lành nhiều người đến nỗi tất cả những ai có bệnh đều chen lấn để đến gần và được chạm vào Ngài.

¹¹ Bất kỳ khi nào các tà linh thấy Chúa, chúng đều quỳ xuống trước mặt Ngài la lớn rằng: “Ngài là Con Đức Chúa Trời.”¹² Ngài nghiêm cấm chúng không được cho ai biết về Ngài.

¹³ Ngài đi lên núi rồi gọi những người Ngài muốn và họ đi đến cùng Ngài.¹⁴ Ngài chỉ định mười hai người (mà Ngài gọi là sứ đồ), để họ ở với Ngài và Ngài có thể sai phái họ đi rao giảng,¹⁵ cũng như ban cho họ thẩm quyền đuổi các quỷ.¹⁶ Ngài chỉ định mười hai người sau: Với Si-môn Ngài đặt tên là Phi-e-rơ,

¹⁷ Gia-cơ, con trai Xê-bê-đê, và Giăng, em của Gia-cơ, là hai người được Ngài đặt tên cho là Bô-a-net, nghĩa là các con trai của sấm sét,¹⁸ cùng với Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ, con trai A-phê, Tha-đê, Si-môn Xê-lốt,¹⁹ và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, người sẽ phản bội Ngài.

²⁰ Rồi Ngài đi về nhà, đoàn người lại tụ tập lại đến nỗi họ thậm chí không thể ăn được.²¹ Khi gia đình của Ngài nghe về điều này, họ đi đến để bắt Ngài về, vì họ nói rằng: “Anh ấy mất trí rồi.”

²² Các thầy dạy luật từ Giê-ru-sa-lem xuống thì nói: “Hắn ta bị Bê-ên-xê-bun ám,” và: “Nhờ chúa quỷ mà hắn ta đuổi được quỷ.”

²³ Chúa Giê-xu gọi họ đến và dùng các ẩn dụ để nói với họ: “Làm thế nào Sa-tan lại đuổi được Sa-tan?²⁴ Nếu một nước tự chia rẽ thì nước đó không thể đứng vững được.²⁵ Nếu một gia đình tự chia rẽ thì gia đình đó cũng không thể tồn tại.

²⁶ Nếu Sa-tan nổi dậy chống lại chính nó và tự chia rẽ, thì nó không thể tồn tại, mà phải tiêu vong.²⁷ Không ai có thể vào nhà một người khỏe mạnh mà lấy đi tài sản của anh ta nếu không trói người đó lại trước nhất, rồi sau đó mới lấy đi tài sản trong nhà anh ta.

²⁸ Tôi nói thật cho các ông biết, mọi tội lỗi của người ta đều có thể được tha thứ, thậm chí mọi lời phạm thượng mà họ nói ra;²⁹ nhưng bất kỳ ai nói phạm Đức Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha tội mình nhưng sẽ bị mắc tội đời đời.”

³⁰ Chúa Giê-xu nói như vậy vì họ nói rằng: “Hắn ta bị tà linh ám.”

³¹ Khi đó mẹ và các em Chúa đến đứng bên ngoài. Họ cho người vào gọi Ngài.³² Có đám đông ngồi quanh Ngài và họ nói với Ngài: “Mẹ và anh em thầy đang ở ngoài, và họ đang tìm thầy.”

³³ Ngài đáp lời họ: “Ai là mẹ tôi và anh em tôi?”³⁴ Ngài đảo mắt nhìn mọi người đang ngồi thành vòng tròn xung quanh Ngài, rồi nói: “Hãy xem, đây là mẹ tôi và anh em tôi!”³⁵ Vì bất cứ ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời thì người đó là anh em tôi, chị em tôi và mẹ tôi.”

⁴Ngài lại bắt đầu dạy dỗ bên bờ biển. Có đoàn dân rất đông tập trung lại xung quanh Ngài, thế nên Ngài bước lên một chiếc thuyền đang ở trên biển rồi ngồi xuống. Toàn bộ đoàn dân vẫn ở trên bờ biển.²Ngài dạy dỗ họ nhiều điều bằng các ẩn dụ, và Ngài nói với họ trong khi dạy dỗ rằng:

³“Hãy nghe đây, có một người gieo giống ra đi để gieo.⁴Trong lúc anh gieo, một số hạt rơi trên đường đi và chim trời đến ăn chúng.⁵Những hạt khác thì rơi xuống chỗ đá sỏi, là nơi không có nhiều đất thịt. Chúng liền mọc lên, vì đất không sâu.

⁶Nên khi mặt trời mọc lên, chúng bị thiêu cháy vì không có rễ, và chúng chết khô đi.⁷Một số hạt khác rơi vào giữa những cây gai. Những cây gai mọc lên và chèn ép chúng. Những hạt này không kết quả được.

⁸Một số hạt khác nữa rơi xuống chỗ đất tốt nên chúng kết quả khi đâm chồi và lớn lên, số thì sinh ra ba chục, số thì sáu chục, số thì sinh ra cả trăm.”⁹Rồi Ngài nói: “Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe.”

¹⁰Khi Chúa Giê-xu ở một mình, những người thân cận với Ngài cùng mười hai sứ đồ hỏi Ngài về các ẩn dụ.¹¹Ngài nói với họ: “Các anh em đã được ban cho sự huyền nhiệm về nước Đức Chúa Trời. Nhưng với những người bên ngoài thì mọi thứ đều được nói bằng ẩn dụ,¹²để khi họ nhìn, thì vẫn nhìn, nhưng không thấy, để khi họ nghe, thì vẫn nghe, nhưng không hiểu, nếu không họ sẽ quay lại và Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho họ.”

¹³Rồi Ngài nói với họ: “Anh em không hiểu ẩn dụ này sao? Vậy, làm sao anh em hiểu được các ẩn dụ khác?¹⁴Người gieo giống này đi gieo đạo.¹⁵Có những người nghe đạo giống như hạt giống rớt bên đường, là nơi đạo được gieo ra. Khi họ nghe đạo, tức thì Sa-tan đến cướp mất lời đã gieo trong lòng họ.

¹⁶Số khác giống như hạt giống được gieo chỗ đá sỏi, họ là người khi nghe đạo, liền vui mừng tiếp nhận.¹⁷Tự họ không có rễ, nhưng cũng chịu được một thời gian ngắn. Sau đó, hoạn nạn hay sự bách hại xảy ra vì cơ đạo, thì họ liền vấp ngã.

¹⁸Còn những người giống như hạt giống được gieo giữa những cây gai. Họ nghe đạo,¹⁹nhưng các mối bận tâm về đời này, sự lừa dối của của cải cùng lòng tham muốn những điều khác chen vào và làm cho đạo bị lấn át, khiến nó không kết quả.²⁰Còn những người giống như hạt được gieo nơi đất tốt. Họ nghe đạo và tiếp nhận đạo, rồi kết quả, một số ra ba mươi, một số được sáu mươi, và có số được cả trăm.”

²¹Chúa Giê-xu nói với họ: “Anh em có ai cầm đèn vào trong nhà rồi đặt nó dưới cái thúng, hoặc để dưới gầm giường không? Anh em đem nó vào rồi đặt nó trên chân đèn chứ.²²Vì không có gì che giấu mà chẳng được biết đến, cũng không có gì bí mật nào mà không bị lộ ra.”²³Ai có tai để nghe, hãy nghe.”

²⁴Ngài nói với họ: “Hãy lưu ý những lời anh chị em nghe, vì anh chị em lường mực nào thì sẽ nhận lại mực ấy, và sẽ còn thêm cho anh em nữa.”²⁵Vì ai đã có thì người ấy sẽ được cho thêm, còn ai không có thì thậm chí điều người ấy đã có cũng sẽ bị lấy đi.”

²⁶Ngài nói: “Nước Đức Chúa Trời giống như người kia gieo giống xuống đất.²⁷Anh ngủ ban đêm và thức dậy vào ban ngày, hạt giống cứ đâm chồi và lớn lên dầu anh không biết nó diễn ra như thế nào.²⁸Đất tự nó sinh ra hạt – trước tiên là lá, sau đó đến bông, rồi bông kết hạt.²⁹Và khi hạt chín, thì anh liền dùng lưỡi hái gặt lấy vì mùa thu hoạch đã đến.”

³⁰Ngài nói: “Chúng ta có thể lấy gì để so sánh với nước Đức Chúa Trời, và có thể dùng ẩn dụ nào để giải thích về nước ấy đây?³¹Nó giống như hạt cải, khi được gieo ra, nó là nhỏ nhất trong các loại hạt được gieo xuống đất.

³²Nhưng khi đã được gieo rồi thì nó mọc lên và to lớn hơn mọi loại cây trong vườn và nó đâm ra những nhánh lớn, đến nỗi chim trời có thể đến làm tổ dưới bóng của nó.”

³³Ngài dùng những ẩn dụ như thế mà giảng đạo cho họ, tùy theo mức độ họ có thể hiểu.³⁴Ngài chẳng giảng cho họ điều gì mà không dùng ẩn dụ. Nhưng Ngài ở một mình, Ngài giải thích mọi điều cho các môn đồ của mình.

³⁵Ngày hôm đó, khi trời đã tối, Ngài nói với họ: “Chúng ta hãy đi qua bờ bên kia.”³⁶Vậy là họ rời khỏi đoàn dân, đưa Chúa Giê-xu cùng đi với mình, vì Ngài đã lên thuyền rồi.³⁷Có một trận bão dữ nổi lên và sóng ập vào thuyền đến nỗi thuyền sắp đầy nước.

³⁸Nhưng Chúa Giê-xu ở phía đuôi thuyền, tựa gối mà ngủ. Họ đánh thức Ngài, nói rằng: “Thưa thầy, thầy không lo chúng ta sắp chết sao?”

³⁹Khi thức dậy, Chúa quở gió và phán với biển rằng: “Hãy êm đi, lặng đi.” Gió liền ngưng thổi, còn biển thì yên lặng như tờ.

⁴⁰Rồi Ngài hỏi họ: “Sao anh em sợ? Anh em chưa có đức tin sao?”

⁴¹Họ khiếp sợ và nói với nhau: “Vậy thì người này là ai đến nổi gió và biển cũng phải vâng lệnh?”

⁵ Họ đến phía bên kia bờ biển, thuộc vùng Giê-ra-sê.² Vừa khi Chúa Giê-xu ra khỏi thuyền, có một người bị tà linh ám từ nơi nghĩa trang đến gần Ngài.

³ Anh ta sống trong nghĩa trang. Không ai giam giữ anh được nữa, thậm chí dùng xích cũng không thể giữ được.

⁴ Nhiều lần anh đã bị trói bằng xích và cùm. Anh bứt đứt xích và đập nát cùm. Không ai đủ mạnh để khống chế anh.

⁵ Cả ngày lẫn đêm, anh ở nơi mờ mịt và trong vùng núi đồi, kêu la rồi lấy đá sắc rạch cắt thân mình.⁶ Khi anh nhìn thấy Chúa từ đằng xa, anh chạy đến gần Ngài và quỳ xuống trước mặt Ngài.

⁷ Anh la lên lớn tiếng: “Hỡi Giê-xu, Con của Đấng Chí Cao, tôi với Ngài có can hệ gì sao? Tôi cầu xin Ngài bởi danh của Đức Chúa Trời, xin đừng hành hạ tôi.”⁸ Vì Ngài đã nói với nó rằng, “Tà linh, hãy ra khỏi người này.”

⁹ Ngài hỏi nó: “Mày tên gì?” Nó đáp: “Tên tôi là Quân Đoàn, vì chúng tôi đông.”¹⁰ Nó liên tục van xin Ngài đừng đuổi nó ra khỏi vùng đó.

¹¹ Lúc đó, có một đàn heo rất đông đang ăn trên đồi.¹² Chúng nài xin Ngài, nói rằng: “Xin cho chúng tôi nhập vào đàn heo; hãy cho chúng tôi nhập vào chúng.”¹³ Chúa cho phép chúng. Thế là các tà linh đi ra và nhập vào đàn heo, và chúng chạy ào xuống ngọn đồi dốc rơi xuống biển. Có chừng hai ngàn con heo bị chết đuối dưới biển.

¹⁴ Những người chăn heo bỏ chạy và thuật lại mọi việc đã xảy ra trong thành lẫn trong các làng. Thế là nhiều người kéo nhau ra xem chuyện gì đã xảy ra.¹⁵ Họ đến gần Chúa Giê-xu và thấy người bị quỷ ám, là người đã bị Quân Đoàn quỷ ám, đang ngồi tại đó, mặc áo quần đàng hoàng và tỉnh táo thì họ sợ hãi.

¹⁶ Những người đã chứng kiến việc xảy ra cho người bị quỷ ám kể lại cho họ nghe điều gì đã xảy ra cho anh ta và về đàn heo.¹⁷ Họ bắt đầu xin Chúa Giê-xu rời khỏi khu vực của mình.

¹⁸ Khi Chúa Giê-xu đang bước lên thuyền, người đàn ông đã từng bị quỷ ám trước đó xin Ngài cho anh được đi cùng.

¹⁹ Chúa Giê-xu không cho anh đi cùng, nhưng Ngài nói với anh rằng: “Hãy đi về nhà và về cùng người dân của anh, kể lại cho họ việc Chúa đã làm cho anh và Ngài đã thương xót anh thế nào.”²⁰ Vậy là anh ra đi và bắt đầu rao ra trong vùng Đê-ca-bô-lơ những điều vĩ đại Chúa Giê-xu đã làm cho mình và mọi người đều kinh ngạc.

²¹ Khi Chúa Giê-xu đi thuyền trở qua lại bờ bên kia thì có một đoàn dân đông tụ tập lại quanh Ngài, khi Ngài còn ở mé biển.²² Một trong những người lãnh đạo nhà hội, tên là Giai-ru đã đến, khi ông thấy Chúa Giê-xu, ông quỳ xuống nơi chân Ngài.²³ Ông liên tục cầu xin Chúa, nói rằng, “Đứa con gái nhỏ của tôi sắp chết. Tôi cầu xin Ngài đặt tay lên cháu để cháu được lành bệnh và được sống.”²⁴ Thế là Ngài đi với ông; đoàn dân đông đi theo Ngài và lấn ép xung quanh Ngài.

²⁵ Lúc đó, có một phụ nữ mắc bệnh rong huyết đã mười hai năm.²⁶ Cô đã khổ sở rất nhiều khi chữa trị với nhiều thầy thuốc và cũng đã tiêu hết tiền của mình có. Nhưng bệnh của cô chẳng khá hơn, mà còn trở nên tệ hơn.²⁷ Cô đã nghe những lời kể lại về Chúa Giê-xu. Thế nên cô đi phía sau Chúa đang khi Ngài đi giữa đoàn dân đông và chạm vào áo Ngài.

²⁸ Vì cô nghĩ rằng: “Mình chỉ cần chạm vào áo của Ngài, thì mình sẽ được lành bệnh.”²⁹ Khi cô chạm đến Ngài, bệnh rong huyết liền dứt và cô cảm nhận trong người mình dường như đã được lành bệnh.

³⁰ Tức thì Chúa Giê-xu biết rằng có năng lực từ trong Ngài lưu xuất ra. Ngài quay lại giữa đám đông và hỏi: “Ai đã chạm vào áo tôi?”

³¹ Các môn đồ nói với Ngài: “Thầy thấy đám đông này chen lấn xung quanh thầy, mà thầy còn hỏi rằng: ‘Ai chạm vào thầy nữa sao?’”³² Nhưng Chúa Giê-xu nhìn xung quanh để xem ai đã làm điều đó.

³³ Người phụ nữ biết điều đã xảy ra cho mình, nên cô run rẩy và sợ sệt. Cô tiến đến và quỳ xuống trước Ngài và kể lại cho Ngài toàn bộ sự tình.³⁴ Ngài nói với cô: “Con gái, đức tin con đã chữa lành con. Hãy đi bình an và được lành bệnh.”

³⁵ Trong lúc Ngài đang nói, có vài người từ nhà của người lãnh đạo nhà hội đến nói rằng: “Con gái ông chết rồi. Sao còn phiền hà đến thầy làm gì?”

³⁶Nhưng khi Chúa Giê-xu nghe lời đó, Ngài nói với người lãnh đạo nhà hội rằng: “Đừng sợ. Chỉ cần tin mà thôi.”³⁷Ngài không cho phép bất kỳ ai khác đi cùng, ngoại trừ Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng, em Gia-cơ.³⁸Họ đến nhà của người lãnh đạo nhà hội và thấy rất ồn ào, có nhiều người khóc lóc, kêu gào.

³⁹Khi Ngài vào nhà, Ngài nói với họ: “Sao các ngươi đau buồn và tại sao các ngươi lại khóc lóc? Đứa trẻ chưa chết, nó chỉ ngủ mà thôi.”⁴⁰Họ cười nhạo Ngài, nhưng Ngài đuổi họ ra ngoài hết, rồi đem cha mẹ đứa trẻ cùng những người đi với Ngài vào phòng chỗ đứa trẻ nằm.

⁴¹Ngài cầm tay đứa trẻ và nói với nó rằng: “Ta-li-tha cum,” nghĩa là: “Này con gái nhỏ, Ta bảo con thức dậy.”⁴²Lập tức, đứa bé đứng dậy và bước đi (vì nó đã được mười hai tuổi). Tất cả họ đều rất kinh ngạc.⁴³Ngài nghiêm khắc cấm họ không được nói cho ai biết việc này. Rồi Ngài bảo họ cho cô bé ăn.

⁶ Chúa Giê-xu từ đó đi trở về quê hương của mình, có các môn đồ cùng đi với Ngài.² Đến ngày Sa-bát, Ngài dạy dỗ trong nhà hội. Nhiều người kinh ngạc khi nghe Ngài dạy. Họ nói: “Ông ta học được những điều này từ đâu?” “Sự khôn ngoan mà ông ta được ban cho là gì?” “Mấy phép lạ mà ông ta làm đó là gì kia?”³ Không phải đây là anh thợ mộc, con của bà Ma-ri và là anh của Gia-cơ, Giô-sê, Giu-đê và Si-môn sao? Chẳng phải mấy người em gái của ông ta cũng đang ở giữa chúng ta đây sao?” Thế rồi họ cảm thấy khó chịu về Chúa Giê-xu.

⁴ Chúa Giê-xu nói với họ: “Nhà tiên tri luôn được coi trọng, chỉ trừ ra tại quê hương mình, giữa vòng bà con và người nhà mình.”

⁵ Ngài không thể làm phép lạ nào ở đó, ngoại trừ việc đặt tay trên mấy người bệnh và chữa lành cho họ.⁶ Lòng vô tín của họ khiến Ngài phải kinh ngạc. Ngài đi quanh các thôn làng mà giảng dạy.

⁷ Ngài gọi mười hai sứ đồ và bắt đầu sai phái họ đi, từng đôi một; Ngài ban cho họ thẩm quyền trên những tà linh,

⁸ Ngài cũng dặn họ đừng đem gì theo trong chuyến đi này trừ ra cây gậy: không đem bánh, bao bì, hay tiền bạc để trong thắt lưng,⁹ nhưng chỉ mang dép và không được đem theo hai cái áo.

¹⁰ Ngài nói với họ rằng: “Bất cứ khi nào anh em đi vào nhà ai thì hãy ở lại đó cho đến khi anh em rời khỏi nơi đó.

¹¹ Nếu nơi nào không đón tiếp hoặc không chịu nghe anh em, hãy rời khỏi đó, hãy phủ bụi dưới chân như một lời chứng dành cho họ.”

¹² Họ ra đi và rao giảng rằng mọi người cần từ bỏ tội lỗi của mình.¹³ Họ đuổi rất nhiều quỷ và xức dầu chữa lành cho nhiều người bệnh.

¹⁴ Vua Hê-rốt nghe được điều này, vì danh tiếng Chúa Giê-xu đã được nhiều người biết đến. Một số người nói rằng: “Giăng Báp-tít đã từ cõi chết sống lại và nhờ vậy, người này mới làm được các phép lạ như thế.”¹⁵ Số khác nói: “Ông ta là Ê-li.” Số khác nữa thì nói: “Ông ta là nhà tiên tri, giống như một trong các nhà tiên tri thời xưa.”

¹⁶ Nhưng khi Hê-rốt nghe điều này, ông nói: “Giăng, người bị ta chém đầu, nay đã sống lại.”

¹⁷ Vì chính Hê-rốt đã cho người bắt Giăng và giam ông vào nhà lao, vì có Hê-rô-đia (vợ của Phi-líp, em trai vua) người mà Hê-rốt đã cưới làm vợ.

¹⁸ Bởi Giăng đã nói với Hê-rốt rằng: “việc vua cưới vợ của em trai mình là trái luật.”¹⁹ Hê-rô-đia căm giận Giăng và muốn giết ông đi, nhưng bà ta không làm được,²⁰ vì Hê-rốt sợ Giăng; ông biết rằng Giăng là người công chính, thánh thiện và ông muốn giữ cho Giăng được an toàn. Dầu nghe Giăng nói vậy khiến cho ông khó chịu, nhưng ông vẫn sẵn lòng lắng nghe.

²¹ Nhưng một ngày kia thì thời cơ đã đến, khi Hê-rốt tổ chức sinh nhật và mở tiệc để đãi các quan chức và những chỉ huy quân đội, cùng giới lãnh đạo vùng Ga-li-lê.²² Đích thân con gái của Hê-rô-đia đến dự và nhảy múa phục vụ họ, cô khiến Hê-rốt và các khách mời của vua rất hài lòng. Vua nói với cô rằng: “Con muốn bất kỳ điều gì hãy cứ xin, ta sẽ ban cho con.”

²³ Ông thề với cô rằng: “Bất kỳ điều gì con xin, ta cũng sẽ cho, đến phân nửa vương quốc của ta cũng được.”

²⁴ Cô gái đi ra ngoài thưa với mẹ: “Con sẽ xin vua gì đây?” Bà ta đáp: “Chiếc đầu của Giăng Báp-tít.”

²⁵ Cô gái vội vàng quay trở lại cùng vua và cầu xin rằng: “Con muốn vua lập tức ban cho con chiếc đầu của Giăng Báp-tít đặt trên mâm.”

²⁶ Vua trở nên vô cùng buồn bã, nhưng vì lời thề cũng như vì các quan khách đang có mặt, ông không thể từ chối lời yêu cầu của cô.²⁷ Vì vậy, ông đã sai một người lính trong đội thị vệ và lệnh cho đi lấy đầu Giăng đem về cho ông. Người này đi và chém đầu Giăng trong ngục.²⁸ Anh đặt đầu của Giăng trên một chiếc mâm rồi trao cho cô gái, và cô gái đã đưa lại cho mẹ của mình.²⁹ Khi nghe được việc này, các môn đồ của Giăng đã đến lấy xác ông đem đi đặt vào trong mộ.

³⁰ Các môn đồ nhóm lại quanh Chúa Giê-xu, kể cho Ngài mọi điều họ đã làm và dạy dỗ.³¹ Ngài nói với họ: “Anh em hãy đi đến một nơi vắng vẻ và nghỉ ngơi một lát đi.” Vì người đến kể đi rất nhiều khiến họ thậm chí không có thời gian để ăn uống.³² Vậy là họ lên thuyền đi đến một nơi hoang vắng.

³³ Nhưng nhiều người thấy họ đi và nhận ra họ, những người từ khắp các thị trấn cùng nhau chạy bộ đến đó và họ đã đến nơi trước Chúa Giê-xu.³⁴ Khi họ lên bờ, Ngài thấy một đoàn người rất đông và Ngài cảm thương họ vì họ giống như chiên không có người chăn. Ngài bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều.

³⁵Khi đã trễ, các môn đồ đến với Ngài và thưa rằng: “Đây là nơi hoang vắng và giờ thì đã trễ rồi.”³⁶Xin cho họ về để họ có thể đi vào vùng quê xung quanh đây và vào các làng mà mua gì đó để ăn.”

³⁷Nhưng Ngài đáp lời và nói với họ rằng: “Chính anh em phải đem cho họ gì đó để ăn.” Họ thưa với Ngài: “Có thể nào chúng tôi đi mua đến hai trăm đơ-ni-ê bánh về cho họ ăn sao?”

³⁸Ngài hỏi họ: “Anh em có bao nhiêu ổ bánh? Hãy đi kiểm tra xem.” Khi đã kiểm xong, họ thưa: “Năm ổ bánh và hai con cá.”

³⁹Ngài truyền cho mọi người ngồi xuống thành từng nhóm trên bãi cỏ.⁴⁰Họ ngồi theo nhóm, nhóm thì một trăm, nhóm thì năm mươi.⁴¹Ngài cầm năm ổ bánh và hai con cá ngược mặt lên trời, Ngài tạ ơn rồi bẻ bánh ra đưa cho các môn đồ đem cho đoàn dân. Ngài cũng chia hai con cá ra hết cho mọi người.

⁴²Tất cả mọi người đều ăn cho đến khi họ đã no nê.⁴³Họ thu gom các mảnh bánh vụn được mười hai giỏ đầy, cùng với những mảnh cá còn thừa lại.⁴⁴Có chừng năm ngàn người nam đã ăn bánh.

⁴⁵Tức thì, Ngài bảo các môn đồ lên thuyền đi trước Ngài qua bờ bên kia, đến Bết-sai-đa, trong khi Ngài cho dân chúng ra về.⁴⁶Khi họ đã về hết, Ngài đi lên trên núi để cầu nguyện.⁴⁷Khi tối đến thì thuyền đang ở giữa hồ, còn Ngài thì ở một mình trên đất liền.

⁴⁸Ngài nhìn thấy họ gồng sức chèo chống, vì gió đang thổi ngược. Khoảng chừng giờ thứ tư của đêm Ngài đi bộ trên mặt nước mà đến cùng họ và Ngài định sẽ đi qua khỏi họ.⁴⁹Nhưng khi họ nhìn thấy Ngài đi trên mặt nước, họ nghĩ Ngài là ma, nên đã la toáng lên,⁵⁰vì họ đều trông thấy Ngài và kinh hãi. Chúa liền phán với họ và nói rằng: “Hãy can đảm lên! Là Thầy đây! Đừng sợ!”

⁵¹Ngài vào thuyền với họ và gió ngừng thổi; họ vô cùng kinh ngạc về Ngài.⁵²Vì họ chưa hiểu được về năm ổ bánh do tâm trí họ chậm hiểu.

⁵³Khi đến bên kia hồ, họ cập vào bờ tại Ghê-nê-xa-rét và neo thuyền lại.⁵⁴Khi họ ra khỏi thuyền, dân chúng lập tức nhận ra Ngài.⁵⁵Họ chạy đi báo khắp vùng và bắt đầu đem người bệnh trên cán đến với Ngài, bất kỳ chỗ nào họ nghe Ngài đến.

⁵⁶Bất cứ khi nào Ngài đi vào các làng hay thành phố, hoặc đi ra vùng quê, họ đều đem người bệnh để tại nơi chợ và cầu xin Ngài chỉ cần cho họ được chạm đến mép áo của Ngài mà thôi. Những ai sờ đến đều được lành bệnh.

7¹Người Pha-ri-si cùng một số thầy dạy luật là những người đến từ Giê-ru-sa-lem đã tập hợp lại xung quanh Ngài.

²Họ thấy một số môn đồ của Ngài ăn bánh với bàn tay lấm bẩn, đồng nghĩa với việc chưa rửa tay.³(Vì người Pha-ri-si cũng như tất cả người Do Thái không dùng bữa nếu chưa rửa tay thật kỹ; họ tuân thủ truyền thống cha ông để lại.⁴Khi người Pha-ri-si ở chợ về, họ không bao giờ ăn trước khi tắm rửa sạch sẽ. Và còn nhiều quy định khác nữa mà họ tuân thủ nghiêm ngặt, bao gồm cả việc rửa chén đĩa, son nôi, thậm chí là những chiếc ghế ngồi để ăn.)

⁵Người Pha-ri-si và các thầy dạy luật hỏi Chúa Giê-xu: “Vì sao các môn đồ thầy không sống đúng theo truyền thống của cha ông, vì họ ăn bánh mà không rửa tay?”

⁶Nhưng Ngài nói với họ rằng: “Ê-sai nói tiên tri rất đúng về những kẻ đạo đức giả như các người. Ông viết: ‘Dân này chỉ tôn kính ta ở đầu môi chót lưỡi, nhưng tấm lòng của họ thì cách xa ta lắm.

⁷ Việc thờ phụng cách vô nghĩa, dạy các luật lệ của con người mà xem đó như là chân lý.’

⁸Các ông bỏ mạng lệnh của Đức Chúa Trời nhưng lại giữ gìn truyền thống con người.”⁹Ngài nói với họ rằng: “Các ông dễ dàng phủi bỏ mạng lệnh của Đức Chúa Trời để có thể giữ truyền thống của mình!”¹⁰Vì Môi-se dạy rằng: ‘Hãy tôn kính cha mẹ mình,’ và “Người nào nguyền rủa cha mẹ mình sẽ phải chết.’

¹¹Nhưng các ông lại nói: ‘Nếu một người nói với cha mẹ mình rằng: “Những gì tôi có thể giúp cha mẹ thì đã co-ban rồi!”’ (tức là ‘dâng cho Đức Chúa Trời’) –¹²như thế các ông không còn cho phép người đó làm bất cứ điều gì cho cha hoặc mẹ của mình.¹³Các ông đã làm cho điều răn của Đức Chúa Trời thành ra vô giá trị bởi truyền thống mà các ông truyền lại. Và các ông còn làm nhiều điều tương tự khác nữa.”

¹⁴Ngài lại gọi đám đông và nói với họ rằng: “Hãy nghe và hiểu lời tôi nói đây.¹⁵Chẳng có điều gì từ bên ngoài khi đi vào bên trong có thể làm ô uế người ta. Chính những điều ra từ người đó mới khiến họ ô uế.”¹⁶

¹⁷Khi Chúa Giê-xu rời khỏi đám đông đi vào nhà, các môn đồ hỏi Ngài về ẩn dụ.¹⁸Chúa Giê-xu hỏi họ: “Anh em vẫn còn chưa hiểu sao? Anh em không thấy rằng bất kỳ điều gì từ bên ngoài vào không thể nào làm ô uế người ta¹⁹vì nó không thể vào trong tấm lòng, mà đi vào bao tử rồi bị thải ra ngoài hay sao.” Bởi lời nói này, Chúa Giê-xu cho thấy mọi loại đồ ăn đều thanh sạch.

²⁰Ngài nói: “Chính những gì ra từ bên trong mới khiến người ta ô uế.²¹Vì từ bên trong người ta, từ tấm lòng, ra những ác tưởng, vô luân, trộm cắp, giết người,²²gian dâm, tham lam, hung ác, lừa lọc, dâm dục, ganh tị, phỉ báng, kiêu căng, ngông cuồng.²³Mọi điều ác này từ bên trong mà ra và chúng mới là cái làm ô uế người ta.”

²⁴Ngài đứng dậy và rời khỏi đó đến địa phận thành Ty-rơ và Si-đôn. Ngài vào một ngôi nhà và Ngài không muốn ai biết Ngài đang ở đó, tuy nhiên Ngài không thể ẩn mình được.²⁵Ngay lập tức một phụ nữ có con gái bị tà linh ám, nghe về Chúa Giê-xu, nên đến và quỳ xuống nơi chân Ngài.²⁶Chị là người Hy Lạp, gốc Sy-rô-phê-ni-xi. Chị cầu xin Chúa đuổi quỷ ra khỏi con gái mình.

²⁷Ngài nói với chị: “Hãy để cho con cái ăn cho no đã. Vì không nên lấy bánh của con cái mà liệng cho chó ăn.”

²⁸Nhưng chị đáp lời và nói với Ngài rằng: “Vâng, thưa Chúa, thậm chí những con chó ở dưới bàn cũng được ăn bánh vụn của con cái.”

²⁹Ngài nói với chị: “Vì chị đã nói như vậy, nên chị có thể đi. Quỷ đã ra khỏi con gái chị.”³⁰Chị ta trở về nhà và thấy đứa trẻ nằm trên giường, không còn bị quỷ ám nữa.

³¹Ngài lại rời khỏi vùng Ty-rơ và đi băng qua thành Si-đôn đến biển Ga-li-lê cho đến địa phận Đê-ca-bô-lơ.³²Người ta đem đến cho Ngài một người điếc và ngọng, họ cầu xin Ngài đặt tay trên anh ta.

³³Ngài đem anh riêng ra, tách khỏi đám đông, rồi Ngài đặt các ngón tay vào trong hai lỗ tai anh, và sau khi thấm nước bọt, Ngài chạm vào lưỡi anh.³⁴Ngài ngước mặt lên trời, thở ra và nói với anh: “Ép-pha-ta,” nghĩa là: “Hãy mở ra!”³⁵Tức thì lỗ tai anh nghe được và những gì ngăn trở lưỡi của anh cũng được phá bỏ, và anh có thể nói cách rõ ràng.

³⁶Ngài cấm không cho họ nói lại với ai. Nhưng Ngài càng bảo họ thì họ lại càng nói ra thêm.³⁷Họ hoàn toàn kinh ngạc, nói với nhau rằng: “Ông ấy làm cái gì cũng được. Ông ấy thậm chí khiến cho người điếc nghe được, người câm nói được.”

¹Các bản văn cổ đáng tin cậy nhất không có câu 16. Nếu người nào có tai để nghe, thì hãy nghe.

8¹ Lúc đó, lại có một đám rất đông dân chúng và họ chẳng có gì để ăn. Chúa Giê-xu đã gọi các môn đồ và nói với họ rằng:² “Thầy cảm thương đoàn dân này, vì họ vẫn cứ đi theo thầy được ba ngày rồi, nhưng giờ không có gì để ăn.”³ Nếu thầy cho họ về nhà mà không có gì để ăn sợ rằng họ có thể ngắt cỏ dọc đường. Một số người trong họ đã đến đây từ rất xa.”

⁴ Các môn đồ đáp lời Ngài rằng: “Chúng ta có thể kiếm đâu ra đủ bánh cho họ ăn tại một nơi hoang vắng như thế này?”

⁵ Ngài hỏi họ: “Anh em có bao nhiêu bánh đó?” Họ đáp: “Bảy ổ.”

⁶ Ngài truyền cho đoàn dân ngồi xuống đất. Ngài cầm bảy ổ bánh, tạ ơn, rồi bẻ chúng ra. Ngài trao cho các môn đồ đem cho đoàn dân và họ đi phân phát cho mọi người.

⁷ Họ cũng có mấy con cá nhỏ nên, sau khi tạ ơn về chúng, Ngài cũng truyền cho các môn đồ đi phân phát cá.⁸ Mọi người ăn và được no nê. Họ thu lượm những mảnh vụn còn thừa lại được bảy giỏ lớn.⁹ Có khoảng bốn ngàn người tại đó. Rồi Ngài cho họ ra về.¹⁰ Tức thì, Ngài vào thuyền cùng các môn đồ và họ đi đến vùng Đa-ma-nu-tha.

¹¹ Có những người Pha-ri-si đến và bắt đầu tranh luận với Ngài. Họ muốn tìm ở Ngài một dấu lạ từ trời, để thử Ngài.¹² Ngài than thở trong lòng và nói: “Vì sao thế hệ này lại đi tìm dấu lạ? Tôi nói thật cho các ông biết, thế hệ này sẽ chẳng nhận được dấu lạ nào đâu.”¹³ Rồi Ngài rời khỏi họ, vào thuyền trở lại và đi sang phía bờ bên kia.

¹⁴ Khi đó, các môn đồ quên đem bánh theo. Họ chỉ có vồn vện một ổ bánh ở trên thuyền mà thôi.¹⁵ Ngài cảnh báo họ và nói rằng: “Hãy thận thận và đề phòng men của người Pha-ri-si cũng như men của đảng Hê-rốt.”

¹⁶ Các môn đồ bàn cãi với nhau: “Đó là do chúng ta không có bánh.”

¹⁷ Chúa Giê-xu biết điều này, nên Ngài nói với họ rằng: “Sao anh em lại bàn cãi chuyện không có bánh ở đây? Anh em vẫn chưa lĩnh hội được sao? Anh em vẫn chưa hiểu sao? Phải chăng lòng anh em lại trở nên chậm hiểu như vậy?

¹⁸ Anh em có mắt mà không thấy sao? Anh em có tai, mà không nghe sao? Anh em không nhớ sao?”¹⁹ Khi thầy bẻ năm ổ bánh giữa năm ngàn người thì anh em đã thu được bao nhiêu giỏ bánh vụn?” Họ đáp lời Ngài: “Thưa, mười hai giỏ.”

²⁰ “Rồi khi thầy bẻ bảy ổ bánh giữa bốn ngàn người thì anh em đã thu gom được mấy giỏ đầy?” Họ đáp lời Ngài: “Thưa, bảy giỏ.”²¹ Ngài lại hỏi: “Anh em vẫn chưa hiểu sao?”

²² Họ đến Bết-sai-đa. Dân chúng tại đó đem đến cho Ngài một người mù và cầu xin Ngài chạm đến anh.²³ Chúa Giê-xu cầm tay anh mù và dắt anh ra bên ngoài làng. Sau khi nhổ nước bọt lên mắt anh và đặt tay lên anh, Ngài hỏi anh ta: “Anh có thấy gì không?”

²⁴ Anh nhìn lên rồi nói: “Tôi thấy người ta trông giống những cái cây biết đi.”²⁵ Rồi Ngài lại đặt tay lên mắt anh và anh mở mắt ra, thị lực của anh đã được phục hồi và anh nhìn thấy mọi thứ rõ ràng.

²⁶ Chúa Giê-xu cho anh về và dặn rằng: “Đừng đi vào thị trấn.”

²⁷ Chúa Giê-xu cùng các môn đồ đi vào các làng mạc thuộc Sê-sa-rê Phi-líp. Trên đường đi, Ngài hỏi các môn đồ: “Dân chúng nói thầy là ai?”²⁸ Họ đáp lời Ngài và nói: “Giăng Báp-tít. Số khác thì nói là ‘Ê-li’ và số khác thì nói là ‘một trong các nhà tiên tri.’”

²⁹ Ngài hỏi họ: “Nhưng anh em thì nói thầy là ai?” Phi-e-rơ thưa với Chúa: “Ngài là Đấng Christ.”

³⁰ Chúa Giê-xu căn dặn họ đừng nói cho ai biết về Ngài.

³¹ Ngài bắt đầu dạy họ rằng Con Người phải chịu nhiều đau khổ, sẽ bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và thầy dạy luật loại bỏ và sẽ bị giết chết, và sau ba ngày sẽ sống lại.³² Ngài nói rõ điều này. Sau đó, Phi-e-rơ đem Ngài riêng ra và bắt đầu trách cứ Ngài.

³³ Nhưng Chúa Giê-xu quay lại nhìn các môn đồ và rồi khiển trách Phi-e-rơ, rằng: “Này Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta! Anh không màng đến việc của Đức Chúa Trời, mà chỉ quan tâm đến những việc của con người.”

³⁴Rồi Ngài gọi đoàn dân cùng các môn đồ lại, và Ngài nói với họ: “Nếu ai muốn đi theo Thầy thì người đó phải từ bỏ bản thân, vác thập tự của mình mà đi theo Thầy.

³⁵Vì ai muốn cứu sự sống mình sẽ mất nó, còn ai vì có Thầy và vì Phúc âm mà đánh mất sự sống mình, thì sẽ cứu lại được. ³⁶Nếu người nào được cả thế giới nhưng lại mất đi sự sống mình thì người đó được lợi gì? ³⁷Người đó có thể lấy gì để đổi lấy sự sống của mình?

³⁸Bất cứ ai xấu hổ về Thầy và những lời của Thầy ở giữa thế hệ gian dân và tội lỗi này, thì Con Người cũng sẽ xấu hổ về người đó khi Ngài đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên sứ thánh.”

9¹Ngài nói với họ rằng: “Thầy nói thật cho anh em biết, một số anh em đang đứng đây sẽ không nếm trải sự chết trước khi nhìn thấy vương quốc của Đức Chúa Trời đến với năng quyền.”

²Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu chỉ đem Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đi cùng Ngài lên một ngọn núi cao. Tại đó Ngài biến hình trước mặt họ.³Áo Ngài sáng rực và trắng tinh, trắng hơn bất kỳ người thợ nhuộm nào ở trần gian này có thể tẩy được.

⁴Rồi Ê-li cùng Môi-se hiện ra với họ, và trò chuyện với Chúa Giê-xu.⁵Phi-e-rơ đáp lời và nói với Chúa Giê-xu: “Thưa thầy, chúng ta ở đây thật tốt lắm, thế nên chúng ta sẽ dựng ba căn lều, một cho thầy, một cho Môi-se và một cho Ê-li.”⁶(Vì Phi-e-rơ không biết mình nên nói gì, bởi cả ba người đều khiếp sợ.)

⁷Có một đám mây xuất hiện bao lấy họ. Rồi từ giữa đám mây phát ra tiếng nói rằng: “Đây là Con yêu dấu ta. Hãy nghe lời người.”⁸Bất chợt, khi họ nhìn quanh, họ không còn thấy bất cứ ai khác ở với mình trừ ra Chúa Giê-xu.

⁹Khi từ trên núi xuống, Ngài dặn họ không được nói cho ai biết những gì họ đã thấy cho đến khi Con Người từ cõi chết sống lại.¹⁰Vì vậy, họ giữ kín việc xảy ra, nhưng lại bàn luận với nhau xem “từ cõi chết sống lại” nghĩa là thế nào.

¹¹Họ hỏi Ngài: “Vì sao các thầy dạy luật nói Ê-li phải đến trước?”

¹²Ngài đáp: “Ê-li quả có đến trước để khôi phục lại mọi thứ. Vậy, sao lại có lời chép rằng Con Người phải chịu nhiều đau khổ và sẽ bị ghét bỏ?”¹³Nhưng thầy nói cho anh em biết là Ê-li đã đến rồi và họ đã đãi người theo cách họ muốn, y như Kinh thánh đã nói về người.”

¹⁴Khi họ trở lại chỗ các môn đồ thì họ thấy một đám rất đông dân chúng vây quanh các môn đồ còn lại và các thầy dạy luật đang tranh luận với họ.¹⁵Khi trông thấy Chúa Giê-xu, cả đám đông đều kinh ngạc và chạy đến chào đón Ngài.¹⁶Ngài hỏi các môn đồ: “Anh em tranh luận với họ về việc gì vậy?”

¹⁷Một người trong đám đông đáp lời Ngài: “Thưa thầy, tôi đem đứa con trai đến cho thầy; nó bị quỷ ám khiến nó không thể nói được,¹⁸quỷ khiến nó lên cơn co giật và vật nó xuống đất; nó sùi bọt mép, nghiêng rãng và sau đó cứng đờ. Tôi đã xin các môn đồ thầy đuổi nó ra khỏi cháu, nhưng họ không đuổi được.”

¹⁹Ngài đáp lại họ rằng: “Thế hệ vô tín này, tôi sẽ phải ở với các người bao lâu nữa đây? Tôi sẽ chịu đựng các người bao lâu đây? Hãy đem nó đến cho tôi.”

²⁰Họ đem cậu bé đến cho Ngài. Khi tà linh trông thấy Chúa Giê-xu, nó lập tức khiến cậu lên cơn co giật. Cậu bé ngã xuống đất và sùi bọt mép.²¹Chúa Giê-xu hỏi người cha: “Cháu nó bị thế này bao lâu rồi?” Người cha đáp: “Từ khi còn bé.²²Quý vãn thường xô nó vào lửa hoặc xuống nước cố để giết nó đi. Nếu thầy làm được gì, xin thầy thương xót và giúp cho chúng tôi.”

²³Chúa Giê-xu nói với ông: “‘Nếu thầy có thể’ ư? Đối với người có lòng tin thì mọi việc đều có thể.”

²⁴Lập tức, người cha của cậu bé la lên và nói rằng: “Tôi tin! Xin thầy giúp cho lòng vô tín của tôi!”

²⁵Khi Chúa Giê-xu thấy đám đông chạy đến cùng họ, Ngài quở tà linh và nói rằng: “Tà linh câm và điếc kia, ta truyền cho mày hãy ra khỏi cậu bé và không bao giờ được nhập vào nó nữa.”

²⁶Nó la lớn và vật mạnh cậu bé rồi ra khỏi. Cậu bé trông giống như đã chết, nhiều người nói rằng: “Nó đã chết rồi.”²⁷Nhưng Chúa Giê-xu cầm tay đỡ cậu dậy và cậu bé đứng dậy.

²⁸Khi Chúa Giê-xu vào nhà, các môn đồ hỏi riêng Ngài: “Vì sao chúng tôi không đuổi được quỷ này ra?”

²⁹Ngài nói với họ rằng: “Nếu không cầu nguyện thì không thể đuổi thứ quỷ ấy được.”

³⁰Họ đi ra từ đó và băng qua xứ Ga-li-lê. Chúa Giê-xu không muốn ai biết họ đang ở đâu,³¹vì Ngài đang dạy dỗ các môn đồ. Ngài nói với họ: “Con Người sẽ bị nộp vào tay người ta và họ sẽ giết chết Ngài. Sau khi chết đi ba ngày thì Ngài sẽ sống lại.”³²Nhưng họ không hiểu lời nói đó và họ cũng sợ không dám hỏi Ngài.

³³Họ đi đến Ca-bê-na-um. Khi đã vào nhà, Ngài hỏi các môn đồ: “Anh em đang bàn luận với nhau chuyện gì lúc đi đường vậy?”³⁴Nhưng họ im lặng. Vì trên đường đi họ đã tranh luận với nhau về việc ai là lớn nhất.³⁵Ngài ngồi

xuống gọi mười hai sứ đồ lại và nói với họ: “Nếu ai muốn làm đầu, thì người đó phải trở nên cuối và là tôi tớ cho mọi người.”

³⁶Ngài đem một đứa bé đặt nó ngay giữa họ. Ngài bế nó trên tay và nói với họ:³⁷“Ai nhân danh thầy tiếp một đứa trẻ như thế này tức là người đó đang tiếp thầy; và ai tiếp thầy thì người đó không chỉ tiếp một mình thầy, mà tiếp luôn cả Đấng đã sai phái thầy.”

³⁸Giăng nói với Ngài: “Thưa thầy, chúng tôi thấy có người nhân danh thầy đuổi quỷ và chúng tôi đã ngăn người đó lại, vì người đó không đi theo chúng ta.”

³⁹Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Đừng ngăn người đó làm gì, vì không ai có thể nhân danh thầy làm phép lạ rồi lại sớm quay sang nói bất cứ điều gì xấu về thầy đâu.

⁴⁰Ai không chống lại chúng ta tức là thuận với chúng ta. ⁴¹Ai cho anh em uống một tách nước vì anh em thuộc về Đấng Christ thì, thầy nói thật với anh em, người đó sẽ không mất phần thưởng của mình.

⁴²Người nào gây cho một trong số những đứa bé này, là người đã tin nơi thầy đây phạm tội, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ rồi ném hẳn xuống biển còn tốt hơn cho hẳn.⁴³Nếu bàn tay anh em gây cho anh em phạm tội thì hãy chặt nó đi. Thà anh em mất một tay mà được bước vào sự sống còn hơn có đủ cả hai tay mà phải đi vào hỏa ngục, vào trong nơi lửa chẳng hề tắt.⁴⁴ ¹

⁴⁵Nếu bàn chân anh em gây cho anh em phạm tội thì hãy chặt nó đi. Thà anh em cụt một chân mà được bước vào sự sống còn hơn có đủ cả hai chân mà bị ném vào hỏa ngục.⁴⁶ ²

⁴⁷Nếu mắt anh em gây cho anh em phạm tội, hãy móc nó ra. Thà anh em chột mắt mà được bước vào vương quốc của Đức Chúa Trời, hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào hỏa ngục⁴⁸ là nơi sâu bọ của nó không chết và lửa thì không hề tắt.

⁴⁹Vì mọi người sẽ bị muối bằng lửa.⁵⁰Muối thì hữu ích, nhưng nếu muối đã mất đi vị mặn thì làm sao anh em có thể làm cho mặn lại được? Hãy giữ muối giữa vòng anh em và sống hòa thuận với nhau.”

¹Các bản văn cổ đáng tin cậy nhất không có câu này ở câu 44 và 46 “là nơi sâu bọ của nó không chết và lửa không bao giờ tắt.”

²Xem ghi chú ở câu 44.

10 ¹Chúa Giê-xu rời nơi đó và đi đến vùng Giu-đê và vùng đất bên kia sông Giô-đanh. Lại có rất đông dân chúng đến với Ngài. Ngài lại dạy bảo họ như Ngài vẫn thường làm. ²Những người Pha-ri-si đến để thử Ngài và hỏi rằng: “Luật pháp có cho phép chồng ly dị vợ không?”

³Ngài đáp: “Môi-se dạy các ông thế nào?”

⁴Họ đáp: “Môi-se cho phép người chồng viết một tờ chứng ly dị rồi để cho nàng đi.”

⁵Chúa Giê-xu nói với họ: “Đó là vì lòng chai đá của các ông mà Môi-se đã viết ra điều luật đó. ⁶Nhưng từ thuở ban đầu của cuộc sáng tạo, ‘Đức Chúa Trời chỉ làm nên một người nam và một người nữ mà thôi.’

⁷Vì lý do này, người nam sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, ⁸và hai người sẽ trở nên một thịt.’ Cho nên, họ không còn là hai nữa, mà chỉ là một. ⁹Vì vậy, điều gì mà Đức Chúa Trời đã kết hiệp lại thì đừng ai phân rẽ nó ra.”

¹⁰Khi họ đã vào nhà, các môn đồ hỏi lại Ngài về vấn đề này. ¹¹Ngài nói với họ: “Người nào ly dị vợ và đi cưới một phụ nữ khác thì phạm tội ngoại tình đối với vợ mình. ¹²Và nếu người vợ ly dị chồng rồi đi lấy người đàn ông khác, thì cũng phạm tội ngoại tình.”

¹³Người ta đem đến cho Ngài những đứa trẻ nhỏ để Ngài có thể đặt tay lên chúng, nhưng các môn đồ khiển trách họ. ¹⁴Nhưng khi Chúa Giê-xu biết điều đó, Ngài rất không vừa lòng và nói với họ: “Hãy để cho trẻ nhỏ đến với thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì những đứa trẻ này thuộc về vương quốc của Đức Chúa Trời.

¹⁵Thầy nói thật với anh em, ai không tiếp nhận vương quốc Đức Chúa Trời như một đứa trẻ nhỏ thì chắc chắn sẽ không được bước vào đó.” ¹⁶Rồi Ngài bế những đứa trẻ lên đặt tay trên chúng mà chúc phước cho.

¹⁷Khi Ngài bắt đầu lên đường, có một người chạy đến quỳ xuống trước mặt Ngài và hỏi: “Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống vĩnh hằng?”

¹⁸Chúa Giê-xu đáp: “Sao anh gọi tôi là nhân lành? Chẳng ai nhân lành ngoại trừ một mình Đức Chúa Trời. ¹⁹Anh biết các điều răn như ‘chớ giết người, chớ phạm tội tà dâm, chớ trộm cắp, chớ làm chứng dối, chớ lường gạt, hãy tôn kính cha mẹ.’”

²⁰Anh này đáp: “Thưa thầy, mọi điều đó tôi đã tuân giữ từ khi còn nhỏ.”

²¹Chúa Giê-xu nhìn anh và thấy thương cho anh. Ngài nói với anh: “Anh còn thiếu một thứ. Anh phải bán hết mọi thứ mình có mà đem cho người nghèo, rồi anh sẽ có kho báu ở trên trời. Sau đó, hãy đến và đi theo thầy.” ²²Nhưng anh ta trở nên chán nản vì cơ câu nói này; anh rất buồn và bỏ đi, vì anh có nhiều tài sản lắm.

²³Chúa Giê-xu nhìn xung quanh và nói với các môn đồ của mình rằng: “Người giàu bước vào vương quốc Đức Chúa Trời thật khó biết bao!” ²⁴Các môn đồ lấy làm ngạc nhiên khi nghe những lời đó của Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu lại nói với họ: “Các con ơi, vào được vương quốc của Đức Chúa Trời khó lắm!” ²⁵Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu bước vào vương quốc Đức Chúa Trời.”

²⁶Họ vô cùng sửng sốt và hỏi nhau: “Vậy thì ai có thể được cứu đây?”

²⁷Chúa Giê-xu nhìn họ rồi đáp: “Với người ta thì không thể, nhưng với Đức Chúa Trời thì không như vậy. Vì Đức Chúa Trời làm được mọi sự.”

²⁸Phi-e-rô bắt đầu nói với Ngài: “Thầy nhìn xem, chúng tôi đã bỏ mọi thứ mà đi theo thầy.”

²⁹Chúa Giê-xu đáp: “Thầy nói thật với anh em, không ai vì cơ thầy và vì cơ Phúc âm bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất đai, ³⁰mà lại không nhận lại được gấp trăm lần trong đời này về nhà cửa, anh em, chị em, mẹ con, đất đai, cùng với sự bách hại và sự sống đời đời ở đời sau. ³¹Nhưng có nhiều người ở hàng đầu sẽ xuống cuối, và người ở dưới cuối sẽ lên đầu.”

³²Họ đang trên đường lên Giê-ru-sa-lem, và Chúa Giê-xu đi trước họ. Các môn đồ thì ngạc nhiên, còn những người đi theo sau thì sợ hãi. Rồi Chúa Giê-xu lại đem các môn đồ riêng ra và bắt đầu nói cho họ biết những việc sắp xảy đến cho Ngài: ³³“Anh em xem, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem, ở đó Con Người sẽ bị giao nộp cho các thầy tế lễ cả và thầy dạy luật. Họ sẽ kết Ngài tội chết và giao nộp Ngài vào tay người ngoại quốc. ³⁴Họ sẽ nhạo cười Ngài, phỉ nhổ vào Ngài, đánh đòn Ngài, rồi tử hình Ngài. Nhưng sau ba ngày Ngài sẽ sống lại.”

³⁵Gia-cơ và Giăng, hai con trai của Xê-bê-đê, đến với Ngài và thưa: “Thưa thầy, chúng tôi muốn thầy ban cho chúng tôi điều chúng tôi xin.”

³⁶Ngài hỏi họ: “Anh em muốn thầy làm gì cho anh em?”

³⁷Họ thưa: “Xin cho phép chúng tôi được ngồi với thầy trong vinh quang của thầy, một người ngồi bên phải của thầy và người kia ngồi bên trái.”

³⁸Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời họ rằng: “Anh em không biết mình đang xin điều gì. Anh em có thể uống chén mà thầy sẽ uống, hoặc chịu báp-têm mà thầy phải chịu, hay không?”

³⁹Họ đáp: “Chúng tôi có thể.” Chúa Giê-xu nói với họ: “Anh em sẽ uống chén thầy uống. Anh em cũng sẽ chịu báp-têm mà thầy chịu.”⁴⁰Nhưng việc ai sẽ ngồi bên phải hay bên trái của thầy không phải do thầy quyết định, nhưng vị trí đó sẽ dành cho người đã được chuẩn bị.”

⁴¹Khi mười môn đồ còn lại nghe biết việc này, họ bắt đầu nổi giận cùng Gia-cơ và Giăng.⁴²Chúa Giê-xu gọi họ đến và nói: “Anh em biết những người được kể là người cai trị trong các dân tộc khác thì thống trị dân chúng và những nhân vật quan trọng thì sử dụng quyền hành trên mọi người.

⁴³Nhưng trong anh em thì không phải vậy. Ai muốn làm lớn giữa vòng anh em thì phải làm người phục vụ anh em,⁴⁴và ai muốn làm đầu giữa vòng anh em thì phải làm nô lệ cho mọi người.⁴⁵Vì Con Người không đến để được phục vụ, nhưng để phục vụ và hy sinh mạng sống để chuộc cho nhiều người.”

⁴⁶Họ đến thành Giê-ri-cô. Khi Ngài cùng các môn đồ và đoàn dân đông rời khỏi Giê-ri-cô thì có một người tên Ba-ti-mê, con trai của Ti-mê, là kẻ ăn xin bị mù ngồi bên đường.⁴⁷Khi anh nghe biết rằng đó là Chúa Giê-xu người Na-xa-rét, anh bắt đầu la lớn tiếng và nói rằng: “Ôi Giê-xu, Con vua Đa-vít, xin thương xót tôi!”⁴⁸Nhiều người la anh mù này, bảo anh hãy nín đi. Nhưng anh càng la lớn hơn nữa: “Con vua Đa-vít ôi, xin thương xót tôi với!”

⁴⁹Chúa Giê-xu dừng lại và cho gọi anh ta đến. Họ gọi anh mù và nói: “Hãy can đảm lên! Hãy đứng dậy đi! Thầy đang gọi anh đó.”⁵⁰Anh ném áo sang một bên, đứng bật dậy và đi đến Chúa Giê-xu.

⁵¹Chúa Giê-xu hỏi anh rằng: “Anh muốn tôi làm gì cho anh đây?” Anh mù đáp: “Thưa thầy, tôi muốn được sáng mắt.”

⁵²Chúa Giê-xu nói với anh rằng: “Hãy đi. Đức tin của anh đã chữa lành cho anh.” Tức thì, anh được sáng mắt và đi theo Ngài trên đường.

11 ¹Đang khi họ đi đến Giê-ru-sa-lem, họ đến gần Bê-pha-giê và Bê-tha-ni, tại núi Ô-li-ve, Chúa Giê-xu sai hai môn đồ² và nói rằng: “Hãy đi vào ngôi làng trước mặt. Vừa khi anh em vào làng, anh em sẽ thấy một con lừa con chưa từng có ai cưỡi. Hãy tháo dây buộc và đem nó về cho thầy.³ Nếu có ai hỏi anh em: ‘Vì sao các anh làm vậy?’ thì hãy đáp: ‘Chúa cần dùng nó và Ngài sẽ gửi trả lại ngay.’”

⁴Họ đi và thấy con lừa con bị buộc ở nơi cửa bên ngoài con đường chính, nên họ mở dây buộc nó.⁵ Có mấy người đứng đó hỏi họ: “Các ông mở dây lừa con đó làm gì vậy?”⁶ Họ đáp lời họ y như Chúa Giê-xu đã dặn và những người kia để cho họ đi.

⁷Hai môn đồ đem lừa về cho Chúa Giê-xu rồi trải áo mình trên lưng lừa để Chúa Giê-xu có thể cưỡi nó.⁸ Nhiều người trải áo của mình trên đường, số khác trải các nhánh cây mà họ đã chặt ở ngoài đồng.⁹ Những người đi trước Ngài lẫn những kẻ đi theo sau đều hô to rằng: “Hô-sa-na! Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.¹⁰ Phước cho vương quốc sẽ đến của tổ phụ Đa-vít chúng ta! Hô-sa-na ở nơi chí cao!”

¹¹Chúa Giê-xu vào Giê-ru-sa-lem và đi đến đền thờ, Ngài nhìn mọi thứ xung quanh. Lúc đó trời đã tối, nên Ngài cùng mười hai môn đồ đi ra làng Bê-tha-ni.

¹²Ngày hôm sau, khi họ từ Bê-tha-ni quay trở lại thì Ngài cảm thấy đói.

¹³Nhìn thấy ở đằng xa có một cây vả có nhiều lá, nên Ngài đi đến để xem có trái nào ở trên cây không. Nhưng khi đến Ngài chỉ thấy lá mà thôi, vì lúc đó chưa phải là mùa vả.¹⁴ Ngài nói với cây vả: “Sẽ chẳng có ai ăn trái của mày nữa.” Các môn đồ đều nghe điều đó.

¹⁵Khi họ đến Giê-ru-sa-lem, Ngài đi vào đền thờ và bắt đầu đuổi hết những người buôn bán trong đền thờ ra. Ngài lật đổ bàn của người đổi tiền và ghế ngồi của những người bán bồ câu.¹⁶ Ngài không cho phép ai mang bất cứ thứ gì có thể mua bán được vào trong đền thờ.

¹⁷Ngài dạy họ rằng: “Không phải có lời chép rằng: ‘Nhà ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc’ sao? Nhưng các người đã biến nó thành ra hang của trộm cướp.”¹⁸ Các thầy tế lễ cả và thầy dạy luật nghe lời Ngài nói và tìm cách để giết Ngài đi. Vì họ sợ Ngài, bởi cả đám đông đều ngạc nhiên về lời dạy của Ngài.¹⁹ Cứ đến chiều tối thì Chúa cùng môn đồ rời khỏi thành phố.

²⁰Đến sáng, lúc họ đi ngang qua cây vả thì thấy cây đã khô tận gốc.²¹ Phi-e-rơ nhớ lại và nói: “Thưa thầy, nhìn kia! Cây vả bị thầy rửa đã khô héo rồi.”

²²Chúa Giê-xu đáp: “Phải có đức tin nơi Đức Chúa Trời.²³ Thầy nói thật với anh em, ai nói với quả núi này rằng: ‘Hãy đứng lên và tự ném mình xuống biển đi,’ và nếu người đó không có chút nghi ngờ nào trong lòng nhưng tin điều mình nói sẽ xảy ra, thì Đức Chúa Trời sẽ thực hiện việc đó.

²⁴Cho nên, thầy nói cho anh em biết, mọi việc anh em cầu nguyện và xin, hãy tin rằng anh em sẽ nhận được, thì điều đó sẽ là của anh em.²⁵ Nhưng khi anh em đứng cầu nguyện, anh em phải tha thứ bất cứ điều gì còn vương mắt với người khác, để Cha của anh em ở trên trời cũng tha thứ những vi phạm của anh em.”²⁶

²⁷Họ lại đến Giê-ru-sa-lem. Khi Chúa Giê-xu đang đi vào đền thờ, thì có các thầy tế lễ cả, thầy dạy luật cùng các trưởng lão đến.²⁸ Họ hỏi Ngài: “Dựa vào thẩm quyền nào mà ông làm những việc này? Ai trao cho ông quyền để làm các việc ấy?”

²⁹Chúa Giê-xu đáp: “Tôi sẽ hỏi các ông một câu. Hãy trả lời cho tôi, rồi tôi sẽ cho các ông biết bởi thẩm quyền nào mà tôi làm các việc này.³⁰ Phép báp-têm của Giăng phát xuất từ trời hay từ con người? Hãy trả lời cho tôi biết.

³¹Họ bàn luận và tranh cãi với nhau rằng: “Nếu chúng ta nói: ‘Từ trời’ thì hẳn ta sẽ hỏi: ‘Vậy sao các ông không tin Giăng?’”³² Còn nếu chúng ta đáp: ‘Từ con người’ thì...” Họ sợ dân chúng, vì ai cũng tin rằng Giăng là nhà tiên tri.

³³Vậy nên họ đáp lại Chúa Giê-xu rằng: “Chúng tôi không biết.” Thế là Chúa nói với họ: “Tôi cũng sẽ không cho các ông biết tôi cậy thẩm quyền nào để làm những việc này.”

¹Các cổ bản đáng tin cậy nhất lược bỏ câu này (tham khảo Ma-thi-ơ 6: 15). Mác 11: 26 Nhưng nếu anh em không tha thứ thì Cha của anh em ở trên trời cũng sẽ không tha cho những tội lỗi của anh em.

12 ¹Rồi Chúa Giê-xu bắt đầu dạy họ bằng những ẩn dụ. Ngài nói: “Có người kia trồng một vườn nho, dựng rào xung quanh và đào một hầm ép rượu. Ông cũng xây một cái tháp và rồi cho những người trồng nho thuê lại vườn. Sau đó ông lên đường đi xa.²Vào đúng thời điểm, ông sai một đầy tớ đến cùng những người trồng nho để lấy một phần trái từ vườn nho.³Nhưng mấy người kia bắt anh ta, đánh đập rồi đuổi anh về tay không.

⁴Chủ vườn sai một đầy tớ khác đến, nhưng họ khiến đầu anh bị thương tích và sỉ nhục anh.⁵Người chủ lại sai thêm một đầy tớ khác nữa và người này bị họ giết đi. Họ đối xử với nhiều người khác cũng như vậy, người thì bị đánh đập còn kẻ thì bị họ giết chết.

⁶Nhưng người chủ vẫn còn một người nữa để sai đến, đó là đứa con trai yêu dấu của ông. Đây là người cuối cùng mà ông sai đến với họ. Ông nghĩ: “Họ sẽ tôn trọng con trai của mình.”⁷Nhưng những người thuê vườn này bàn với nhau: “Thằng này là người thừa kế. Nào, hãy giết hẳn đi, rồi tài sản sẽ thuộc về chúng ta.”

⁸Họ bắt anh, giết đi, rồi liệng xác anh ra bên ngoài vườn nho.⁹Vậy, chủ vườn nho sẽ làm gì đây? Ông sẽ đến và tiêu diệt hết những kẻ trồng nho đó và giao vườn nho lại cho những người khác.

¹⁰Các ông chưa đọc lời này trong Kinh thánh sao? ‘Viên đá bị thợ xây nhà loại bỏ, đã trở thành đá viên đá góc nhà.

¹¹Điều này đến từ Chúa và là việc diệu kỳ trong mắt chúng ta.”

¹²Họ tìm cách bắt Chúa Giê-xu, vì họ biết rằng Ngài dạy ẩn dụ đó để chống lại họ, nhưng họ lại sợ đám đông dân chúng. Thế nên họ bỏ Ngài đi.

¹³Sau đó, họ phái đến mấy người Pha-ri-si và người thuộc đảng Hê-rốt để gài bẫy Ngài trong lời nói.¹⁴Khi đến, họ nói với Ngài rằng: “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy chẳng lưu tâm đến ý kiến của ai cả và cũng không tỏ ra thiên vị người nào. Thầy thật sự dạy bảo người ta đường lối của Đức Chúa Trời. Vậy việc đóng thuế cho Sê-sa là đúng hay sai? Chúng tôi nên hay không nên đóng?”

¹⁵Nhưng Chúa Giê-xu biết trò giả tạo của họ nên nói với họ rằng: “Sao các ông lại thử tôi làm gì? Hãy đem cho tôi xem một đồng đơ-ni-ê.”

¹⁶Họ đem một đồng tiền đến cho Chúa. Ngài hỏi họ: “Hình và tên hiệu này là của ai đây?” Họ đáp: “Của Sê-sa.”

¹⁷Chúa Giê-xu nói: “Hãy trả cho Sê-sa những gì thuộc về Sê-sa, và trả cho Đức Chúa Trời những gì thuộc về Đức Chúa Trời.” Họ rất ngạc nhiên về Ngài.

¹⁸Kể đó có những người Sa-đu-sê đến; họ là những người nói rằng không có sự sống lại. Họ hỏi Ngài:¹⁹“Thưa thầy, Môi-se có dạy chúng ta rằng: ‘Nếu anh của một người qua đời để lại người vợ góa nhưng chưa có con, thì người đó phải lấy người vợ của anh mình và sinh con cho anh của mình.’

²⁰Có bảy anh em nọ, người anh cả lấy vợ rồi chết, không có con.²¹Người thứ hai cưới chị dâu, rồi chết, cũng không có con. Đến người thứ ba cũng vậy.²²Cho đến người thứ bảy cũng chết không con. Cuối cùng, người phụ nữ cũng chết.²³Đến kỳ hồi sinh, khi mọi người đều sống lại, thì người phụ nữ kia là vợ của ai? Vì cả bảy anh em đều lấy cô ta làm vợ.

²⁴Chúa Giê-xu đáp: “Chẳng phải đây là lý do khiến các ông sai lầm sao, vì các ông không hiểu Kinh thánh cũng như quyền năng của Đức Chúa Trời?²⁵Vì khi người ta từ cõi chết sống lại, thì họ không còn cưới gả nhưng họ sẽ giống như các thiên sứ ở trên trời vậy.

²⁶Còn về người chết được sống lại, các ông chưa đọc trong sách của Môi-se, trong phần ký thuật về bụi gai, về việc làm thế nào Đức Chúa Trời phán với ông và nói rằng: ‘Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp’ sao?²⁷Ngài không phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết, mà là của người sống. Các ông thật sai lầm.”

²⁸Một trong số những thầy dạy luật đến và nghe phần bàn luận của họ, ông thấy Chúa đã trả lời họ cách khéo léo. Ông hỏi Ngài: “Điều răn nào là quan trọng nhất?”

²⁹Chúa Giê-xu đáp: “Điều răn quan trọng nhất là: ‘Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa duy nhất.³⁰Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí và hết sức yêu mến Chúa là Đức Chúa Trời của người.’³¹Còn đây là điều răn thứ hai: ‘Người phải yêu thương người khác như yêu bản thân mình.’ Chẳng có điều răn nào quan trọng hơn hai điều này.”

³²Thầy dạy luật đáp: “Đúng lắm, thưa thầy! Thầy nói rất đúng rằng Đức Chúa Trời là duy nhất, chẳng có chúa nào khác ngoài Ngài.³³Yêu mến Ngài bằng cả tấm lòng, bằng cả sự hiểu biết, bằng cả sức lực và yêu thương người khác như yêu bản thân là quan trọng hơn gấp nhiều lần mọi của lễ thiêu và vật hiến tế.”

³⁴Khi Chúa Giê-xu thấy ông đáp lại một cách khôn ngoan như vậy, Ngài nói với ông: “Ông không còn xa nước Đức Chúa Trời đâu.” Sau đó, không ai dám hỏi Chúa Giê-xu bất cứ câu hỏi nào khác.

³⁵Trong khi Chúa Giê-xu đang dạy dỗ trong đền thờ, Ngài trả lời và lên tiếng hỏi họ: “Làm thế nào mà các thầy dạy luật lại nói rằng Đấng Christ là con vua Đa-vít?³⁶ Chính Đa-vít được Đức Thánh Linh cảm động đã nói rằng: ‘Chúa nói với Chúa tôi rằng, hãy ngồi bên phải của ta đây, cho đến khi ta khiến các kẻ thù của con làm bệ chân cho con.’³⁷ Chính Đa-vít gọi Đấng Christ là ‘Chúa,’ thì làm sao Ngài có thể là con của Đa-vít được?” Đoàn dân đông nghe Ngài giảng dạy cách thích thú.

³⁸Trong sự dạy dỗ của Ngài, Chúa Giê-xu nói: “Hãy cẩn thận đối với các thầy dạy luật, là những người muốn mặc áo đẹp đi đây đi đó, thích người ta chào mình nơi phố chợ³⁹ và thích ngồi những chỗ quan trọng trong các nhà hội cũng như tại đám tiệc.⁴⁰ Họ cũng nuốt nhà của các góa phụ và cầu nguyện dài dòng cho người ta thấy. Những người này sẽ bị hình phạt nặng nề hơn.”

⁴¹Rồi Chúa Giê-xu ngồi xuống đối diện chỗ để hộp đựng tiền dâng trong khu vực đền thờ; Ngài quan sát mọi người khi họ bỏ tiền vào trong hộp. Nhiều người giàu bỏ vào đó những khoản tiền lớn.⁴²Rồi có một góa phụ đến bỏ vào hai đồng tiền nhỏ tương đương một xu.

⁴³Chúa Giê-xu gọi các môn đồ lại và nói với họ: “Thầy nói thật với anh em, người góa phụ nghèo này đã dâng nhiều hơn tất cả những người đã bỏ tiền vào rương.⁴⁴Vì tất cả họ chỉ dâng từ của dư mình có. Nhưng người góa phụ này, trong cảnh nghèo khó, đã dâng hết số tiền bà có để nuôi sống mình.”

13 ¹Khi Chúa Giê-xu đang rời khỏi đền thờ, một trong các môn đồ nói với Ngài: “Thưa thầy, hãy nhìn xem các tảng đá và những tòa nhà tuyệt vời này!”²Ngài nói với họ: “Anh em có thấy các tòa nhà vĩ đại kia không? Sẽ chẳng còn khối đá nào chồng trên khối đá nào mà không bị phá đổ xuống.”

³Khi Ngài ngồi trên núi Ô-li-ve đối ngang đền thờ, Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng và Anh-rê đến hỏi riêng Ngài:⁴“Xin cho chúng tôi biết khi nào các việc ấy sẽ xảy ra? Đây là dấu hiệu báo trước các việc ấy sắp xảy ra?”

⁵Chúa Giê-xu bắt đầu nói cho họ: “Hãy cẩn thận đừng để ai dẫn dắt anh em đi sai lạc.⁶Nhiều kẻ sẽ mạo danh thầy đến nói rằng: ‘Thầy đây,’ và họ sẽ dụ dỗ nhiều người đi sai lạc.

⁷Khi anh em nghe tin về chiến sự và tin đồn về chiến tranh thì đừng lo sợ; những việc này phải xảy ra, nhưng chưa phải là cuối cùng.⁸Vì dân tộc này sẽ nổi dậy chống lại dân tộc kia, nước này chống lại nước khác. Sẽ có động đất ở nhiều nơi và nạn đói nữa. Tất cả những điều này chỉ là phần mở đầu cơn đau chuyển dạ.

⁹Hãy cảnh giác. Người ta sẽ nộp anh em cho các hội đồng và anh em sẽ bị đánh đập trong các nhà hội. Anh em sẽ phải đứng trước các lãnh đạo và các vua vì cơ thầy, như là lời làm chứng cho họ.¹⁰Nhưng Phúc âm phải được rao giảng cho mọi dân tộc trước nhất.

¹¹Khi họ bắt anh em và nộp anh em, đừng lo lắng về việc mình nên nói gì. Vì trong giờ đó, lời anh em cần nói sẽ được ban cho anh em; khi ấy không phải là anh em nói nữa, nhưng là Đức Thánh Linh.¹²Anh sẽ nộp em để bị giết đi, còn cha thì giao nộp con. Con cái sẽ nổi dậy chống nghịch cha mẹ và khiến họ phải chết.¹³Anh em sẽ bị mọi người thù ghét vì danh của thầy. Nhưng ai bền lòng cho đến cùng thì người đó sẽ được cứu.

¹⁴Khi anh em nhìn thấy sự ghê tởm khủng khiếp diễn ra ở nơi nó không nên có (hãy để người đọc hiểu), thì ai đang ở tại Giu-đê hãy chạy trốn lên núi,¹⁵ai ở trên mái nhà đừng xuống để vào nhà hoặc đem bất kỳ thứ gì ra khỏi nhà,¹⁶và ai đang ở ngoài đồng thì đừng trở về lấy áo khoác của mình.

¹⁷Thật khốn khổ cho các phụ nữ đang mang thai lúc ấy, cũng như những người có con mọn!¹⁸Hãy cầu nguyện để việc đó không xảy ra vào mùa đông.¹⁹Vì sẽ có hoạn nạn lớn chưa từng có từ thuở ban đầu, khi Đức Chúa Trời tạo dựng nên thế giới, cho đến nay và cũng sẽ không bao giờ có lại giống như vậy nữa.²⁰Nếu Chúa không rút ngắn những ngày đó thì sẽ chẳng có ai được cứu, nhưng vì cơ những người được chọn lựa, Ngài sẽ rút ngắn số ngày đó xuống.

²¹Khi đó, nếu ai nói với anh em: ‘Hãy xem, Đấng Christ đây!’ Hay: ‘Kìa, Ngài ở đằng kia!’ thì đừng tin.²²Vì Christ giả và tiên tri giả sẽ xuất hiện và sẽ làm những dấu lạ và các phép màu để lừa dối ngay cả những người được chọn, nếu có thể.²³Hãy cảnh giác! Thầy đã cho anh em biết trước mọi việc rồi đó.

²⁴Nhưng sau cơn hoạn nạn vào những ngày ấy, mặt trời sẽ tối đen, mặt trăng sẽ không còn chiếu sáng,²⁵các ngôi sao trên bầu trời sẽ rơi rụng, và các thể lực trên trời sẽ rung động.²⁶Rồi người ta sẽ thấy Con Người đến giữa các đám mây với đại quyền vinh quang.²⁷Rồi Ngài sẽ sai các thiên sứ tập hợp lại những người được chọn từ bốn phương, từ cuối đất cho đến tận cùng biển.

²⁸Hãy học bài học từ cây vả. Vừa khi nhánh tươi lại và bắt đầu ra lá thì anh em biết mùa hạ đã gần.²⁹Cũng vậy, khi anh em thấy các việc này xảy ra thì anh em biết rằng Ngài đang ở gần, ở ngay ngoài cửa rồi.

³⁰Thầy nói thật với anh em, thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi những việc này xảy ra.³¹Trời và đất sẽ qua đi, nhưng những lời thầy nói sẽ không bao giờ qua đi.³²Nhưng về ngày và giờ đó thì không ai biết, thậm chí các thiên sứ trên trời, hay ngay cả Con Người, cũng không; chỉ có Cha biết mà thôi.

³³Hãy cảnh giác! Hãy canh chừng, vì anh em không biết khi nào giờ đó sẽ đến.³⁴Nó cũng giống như một người kia đi xa: ông rời khỏi nhà mình và đặt các đầy tớ trông coi nhà, mỗi người có công việc của mình. Ông cũng dặn người gác cửa phải thức canh.

³⁵Vì vậy, hãy canh chừng! Vì anh em không biết khi nào chủ nhà sẽ về đến, có thể là vào chiều tối, lúc nửa đêm, khi gà gáy hay trong buổi sáng sớm.³⁶Nếu Ngài đến bất ngờ, đừng để Ngài thấy anh em đang ngủ.³⁷Điều thầy nói với anh em thì thầy cũng nói cho mọi người: Hãy canh chừng!”

¹(Một số bản cổ văn viết là: Hãy tỉnh táo! Hãy canh chừng và cầu nguyện, vì...)

14 ¹Lúc đó là hai ngày trước lễ Vượt Qua và lễ Bánh Không Men. Các thầy tế lễ cả cùng các thầy dạy luật đang bàn tính cách nào để họ có thể lén lút bắt Chúa Giê-xu rồi giết Ngài đi. ²Vì họ nói với nhau: “Không nên trong kỳ lễ, để tránh bạo loạn nổi lên trong dân chúng.”

³Trong lúc Chúa Giê-xu ở tại Bê-tha-ni, trong nhà của Si-môn người mắc bệnh hủi, đang khi Ngài ngồi vào bàn thì có một phụ nữ đến mang theo một chiếc bình bạch ngọc chứa dầu cam tùng nguyên chất rất đắt tiền. Chị đập bể chiếc lọ rồi đổ dầu lên đầu Ngài. ⁴Nhưng có một số người nổi giận. Họ nói với nhau rằng: “Lý do nào lại phung phí như vậy?” ⁵Nước hoa này có thể được bán với giá hơn ba trăm đơ-ni-ê, rồi lấy tiền giúp kẻ nghèo kia mà.” Rồi họ trách cứ chị.

⁶Nhưng Chúa Giê-xu nói: “Hãy cho chị được yên. Sao các anh em lại gây khó chị vậy? Chị đã làm một việc tốt cho tôi. ⁷Anh em luôn có người nghèo ở với mình, và bất cứ khi nào anh em muốn anh em có thể đối xử tốt với họ, nhưng các anh em sẽ không có thầy luôn luôn. ⁸Chị đã làm những gì chị có thể làm: chị đã xúc xức thầy trước cho việc mai táng. ⁹Tôi nói thật với các anh em, nơi nào trên thế giới này Phúc âm được rao giảng ra thì việc người phụ nữ này đã làm cũng sẽ được kể lại để nhớ đến chị.

¹⁰Sau đó Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong mười hai môn đồ, đi đến các thầy tế lễ cả để nộp Chúa Giê-xu cho họ. ¹¹Khi các thầy tế lễ cả nghe như vậy, họ rất mừng và hứa trả tiền cho hắn. Thế là hắn bắt đầu tìm cơ hội để giao nộp Ngài cho bọn họ.

¹²Vào ngày thứ nhất của kỳ lễ Bánh Không Men, khi người ta dâng sinh tế là chiên con lễ Vượt Qua, các môn đồ hỏi Ngài: “Thầy muốn chúng tôi đi sửa soạn để thầy ăn lễ Vượt qua ở đâu?”

¹³Ngài sai hai người trong số họ và nói rằng: “Hãy đi vào thành phố, sẽ có một người xách bình nước gặp anh em. Hãy đi theo anh ta. ¹⁴Anh ta vào nhà nào thì hãy theo vào nhà đó rồi nói với chủ nhà, ‘Thầy hỏi: ‘Phòng khách nơi tôi sẽ ăn lễ Vượt qua với các môn đồ ở đâu?’”

¹⁵Chủ nhà sẽ chỉ cho anh em một gian phòng lớn trên lầu đã sẵn đồ đạc. Hãy sửa soạn cho chúng ta ở đó.” ¹⁶Hai môn đồ rời khỏi và đi vào thành phố; họ thấy mọi việc y như Ngài đã cho họ biết, rồi họ chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt qua.

¹⁷Vào lúc chiều tối, Ngài đến cùng với mười hai môn đồ.

¹⁸Đang khi mọi người đang ngồi tại bàn và dùng bữa, Chúa Giê-xu nói: “Thầy nói thật với anh em, một người trong anh em đang ăn với thầy đây sẽ phản bội thầy.”

¹⁹Tất cả họ đều rất buồn rầu và từng người một, họ thưa với Ngài: “Chắc không phải là tôi chứ?”

²⁰Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Đó là một trong mười hai anh em, người đang nhúng bánh vào chén cùng với thầy đây. ²¹Vì Con Người sẽ đi con đường mà Kinh thánh nói về Ngài. Nhưng bất hạnh thay cho kẻ phản bội Con Người! Thà kẻ đó đừng sinh ra thì hơn.”

²²Đang khi họ ăn, Chúa Giê-xu lấy bánh, chúc phước cho rồi bẻ ra. Ngài đưa bánh cho họ và nói rằng: “Hãy cầm lấy. Đây là thân thể của thầy.” ²³Ngài cũng lấy chén, tạ ơn rồi trao chén cho họ và họ đều uống trong chén ấy. ²⁴Ngài nói với họ: “Đây là huyết giao ước của thầy, là huyết đổ ra cho nhiều người. ²⁵Thầy nói thật với anh em, thầy sẽ không uống nước nho này nữa cho đến ngày thầy uống trái nho mới trong vương quốc của Đức Chúa Trời.”

²⁶Sau khi hát một bài thánh ca, họ đi đến núi Ô-li-ve.

²⁷Chúa Giê-xu nói với họ: “Mọi người trong anh em sẽ lui đi vì có thầy, như đã có chép rằng: ‘Ta sẽ đánh người chăn thì bầy chiên sẽ bị tan lạc.’

²⁸Nhưng sau khi thầy đã sống lại, thầy sẽ đi trước anh em đến Ga-li-lê.”

²⁹Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Thậm chí nếu mọi người có bỏ thầy, thì tôi sẽ không như vậy.”

³⁰Chúa Giê-xu nói với ông: “Thầy nói thật với anh, đêm nay, trước khi gà gáy hai lượt, anh sẽ ba lần chối thầy.”

³¹Nhưng Phi-e-rơ nói: “Nếu tôi có phải chết với thầy đi nữa thì tôi cũng sẽ không chối bỏ thầy đâu.” Tất cả họ đều hứa như vậy.

³²Họ đến nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê, và Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Hãy ngồi đây trong lúc thầy đi cầu nguyện.”³³Ngài đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng đi với Ngài và bắt đầu sàu não và vô cùng bối rối.³⁴Ngài nói với họ: “Linh hồn của thầy rất buồn rầu, thậm chí đến chết được. Hãy ở đây và thức canh.”

³⁵Chúa Giê-xu đi xa thêm một chút, sắp mình xuống đất và Ngài cầu nguyện rằng, nếu có thể được thì xin cho giờ đó qua khỏi Ngài.³⁶Ngài thưa: “A-ba, Cha, Cha làm được mọi sự. Xin cất chén này khỏi con. Nhưng không theo ý con, mà theo ý Cha.”

³⁷Ngài trở lại và thấy họ ngủ, nên Ngài gọi Phi-e-rơ: “Si-môn, anh ngủ ư? Anh không thể thức canh một giờ được sao?”³⁸Hãy thức canh và cầu nguyện để anh em không rơi vào cám dỗ. Tâm linh thì muốn thật, nhưng xác thịt lại yếu đuối.”³⁹Rồi Ngài lại đi và cầu nguyện, Ngài nói những lời y như lần trước.

⁴⁰Một lần nữa Ngài trở lại và thấy họ đang ngủ, vì mắt họ trĩu nặng và họ chẳng biết phải nói gì với Ngài.⁴¹Khi Ngài trở lại lần thứ ba và nói với họ: “Anh em vẫn còn ngủ và nghỉ ngơi ư? Đủ rồi! Giờ đã đến. Hãy xem kia! Con Người đã bị phản bội để nộp vào tay những kẻ có tội.”⁴²Hãy thức dậy, chúng ta đi nào. Kia kia, kẻ phản thầy đã đến gần.

⁴³Ngay lúc đó, khi Ngài vẫn còn đang nói, thì Giu-đa, một trong mười hai môn đồ xuất hiện, và có một đám đông cầm gươm, gậy, từ các thầy tế lễ cả, thầy dạy luật và các trưởng lão sai đến cùng ông.⁴⁴Kẻ phản bội đã cho họ một ám hiệu rằng: “Người nào mà tôi hôn thì chính là ông ấy. Hãy bắt ông ta và giải đi.”⁴⁵Khi Giu-đa đến nơi, hắn lập tức tiến lại gần Chúa Giê-xu và nói: “Ra-bi!” Rồi hắn hôn Ngài.⁴⁶Vậy là họ ra tay trên Ngài và bắt giữ Ngài.

⁴⁷Một trong số những người đứng gần đó rút gươm chém người đầy tớ của thầy tế lễ cả và chặt đứt lỗ tai anh ta.

⁴⁸Chúa Giê-xu nói với họ: “Các ông đến đem theo gươm và gậy để bắt tôi như bắt cướp sao?”⁴⁹Hằng ngày khi tôi ở với các ông và tôi giảng dạy trong đền thờ thì các ông lại không bắt tôi. Nhưng việc này xảy ra để Kinh thánh được ứng nghiệm.

⁵⁰Mọi người ở với Chúa Giê-xu đều rời bỏ Ngài và chạy trốn.

⁵¹Có một anh thanh niên kia đi theo Ngài, lúc đó chỉ khoác một miếng vải lanh quấn quanh người; họ bắt anh, nhưng⁵²anh bỏ lại miếng vải và trần truồng chạy thoát.

⁵³Họ dẫn Chúa Giê-xu đến nơi thầy tế lễ thượng phẩm. Ở đó, tất cả các thầy tế lễ cả, các trưởng lão và thầy dạy luật đã tụ họp lại cùng ông.⁵⁴Phi-e-rơ đi theo Ngài từ xa, cho đến sân của thầy tế lễ thượng phẩm. Ông ngồi ở giữa những lính canh, là những người đang ngồi quanh một đám lửa để sưởi ấm.

⁵⁵Bấy giờ, các thầy tế lễ cả và toàn thể Hội Đồng đang tìm chứng cứ để chống lại Chúa Giê-xu nhằm kết án Ngài tội chết. Nhưng họ không tìm ra.⁵⁶Vì nhiều người làm chứng đối chống lại Ngài, nhưng lời chứng của họ không khớp với nhau.

⁵⁷Có mấy người đứng dậy làm chứng đối chống lại Ngài; họ nói rằng,⁵⁸“Chúng tôi nghe ông ta nói, ‘Tôi sẽ phá đền thờ do tay người làm ra này, rồi trong ba ngày tôi sẽ xây nên một đền thờ khác không phải do tay người làm ra.’”⁵⁹Nhưng ngay cả lời chứng của họ cũng không khớp nhau.

⁶⁰Thầy tế lễ thượng phẩm đứng lên giữa mọi người và hỏi Chúa Giê-xu: “Anh không đáp trả lại sao? Những lời mà mấy người này làm chứng chống lại anh là sao?”⁶¹Nhưng Ngài cứ yên lặng, không trả lời gì cả. Thầy tế lễ thượng phẩm lại hỏi Ngài: “Anh có phải là Đấng Christ, Con của Đấng đáng được chúc tụng không?”

⁶²Chúa Giê-xu đáp: “Đúng vậy. Rồi các ông sẽ thấy Con Người khi Ngài ngồi bên tay phải quyền năng đến giữa các đám mây trời.”

⁶³Thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình và nói: “Chúng ta vẫn còn cần nhân chứng hay sao?”⁶⁴Mọi người đã nghe lời phạm thượng rồi đó. Các ông quyết định thế nào đây?” Rồi tất cả đều kết án Ngài là người đáng tội chết.

⁶⁵Một số người bắt đầu khạc nhổ vào Ngài, bịt mặt Ngài và đánh đập Ngài, rồi nói với Ngài: “Hãy nói tiên tri đi!” Những quân lính đem Ngài đi và đánh Ngài.

⁶⁶Khi Phi-e-rơ ở dưới sân, một trong những cô đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm bước đến gần ông.⁶⁷Cô trông thấy Phi-e-rơ khi ông đứng cạnh đồng lửa sưởi ấm và cô nhìn kỹ mặt ông. Rồi cô ta nói: “Ông cũng là người đi cùng với người Na-xa-rét tên Giê-xu kia.”

⁶⁸Nhưng ông chối phăng, nói rằng: “Tôi không biết cũng chẳng hiểu cô đang nói cái gì.” Rồi ông bước ra sân ngoài.

1

⁶⁹Nhưng cô tớ gái ở đó trông thấy ông và bắt đầu nói với những người đứng đó: “Ông này là một trong số bọn họ!”

⁷⁰Nhưng Phi-e-rơ lại tiếp tục phủ nhận điều đó. Sau một lúc, những người đứng đó nói với Phi-e-rơ rằng: “Chắc hẳn ông là một trong số bọn họ, vì ông cũng là người Ga-li-lê.”

⁷¹Nhưng Phi-e-rơ bắt đầu chửi rửa và thề rằng: “Tôi không biết người này mà các ông đang nói tới đó.”

⁷²Rồi gà gáy lần thứ hai. Khi đó, Phi-e-rơ nhớ lại những lời Chúa Giê-xu đã nói với ông: “Trước khi gà gáy hai lần thì anh sẽ ba lần chối thầy.” Ông ngã quỵ xuống và khóc lóc.

¹(Một số bản chép tay có thêm câu: “Thì gà gáy,” nhưng các bản văn đáng tin cậy nhất thì không có câu này.)

15 ¹Đến sáng sớm, các thầy tế lễ cả họp lại cùng với các trưởng lão và các thầy dạy luật cùng toàn thể Hội Đồng Tôn Giáo Do Thái. Rồi họ trói Chúa Giê-xu lại và dẫn Ngài đi. Họ giao Ngài cho Phi-lát. ²Phi-lát hỏi Ngài: “Anh có phải là Vua dân Do Thái không?” Ngài đáp: “Chính ông nói như vậy.” ³Các trưởng tế đưa ra nhiều lời cáo buộc chống lại Chúa Giê-xu.

⁴Phi-lát lại hỏi Ngài: “Anh không đáp trả lại sao? Anh không thấy họ đang cáo buộc anh với bao nhiêu tội à?” ⁵Nhưng Chúa Giê-xu không trả lời Phi-lát thêm nữa, và điều đó khiến ông ta ngạc nhiên.

⁶Vào dịp lễ Phi-lát thường phóng thích cho dân chúng một tù nhân theo lời thỉnh cầu của họ. ⁷Trong những kẻ phiến loạn hiện bị giữ, có một người tên Ba-ra-ba can tội giết người cũng bị giam chung với những kẻ bạo loạn.

⁸Đám đông dân chúng đến cùng Phi-lát và bắt đầu xin ông tha một người tù cho họ như ông vẫn thường làm trước đó.

⁹Phi-lát đáp lời và hỏi họ: “Các người có muốn tôi phóng thích Vua dân Do Thái cho các người không?” ¹⁰Vì ông biết rằng các thầy tế lễ cả giao nộp Chúa Giê-xu cho mình là vì lòng đố kỵ. ¹¹Nhưng các thầy tế lễ cả kích động đám đông lớn tiếng kêu rằng Ba-ra-ba nên được thả ra thay vào đó.

¹²Phi-lát lại hỏi họ rằng: “Vậy, tôi phải gì với Vua dân Do Thái đây?”

¹³Họ la lớn: “Hãy đóng đinh hắn ta!”

¹⁴Phi-lát hỏi lại: “Anh ta đã phạm tội gì?” Nhưng họ lại càng hò hét lớn hơn: “Hãy đóng đinh hắn.” ¹⁵Phi-lát muốn chiều lòng đám đông, nên ông phóng thích Ba-ra-ba cho họ. Ông ta cho đánh đòn Chúa Giê-xu rồi giao Ngài để đem đi đóng đinh.

¹⁶Bọn lính đem Ngài vào trong sân (của doanh trại) và tập hợp tất cả các binh lính lại. ¹⁷Chúng khoác lên người Chúa Giê-xu một chiếc áo màu tía và bện một cái mào bằng gai rồi đội lên đầu Ngài. ¹⁸Rồi chúng bắt đầu chào Ngài rằng: “Tung hô, Vua dân Do Thái!”

¹⁹Chúng lấy cây sậy đánh lên đầu Ngài và khắc nhổ vào Ngài. Chúng quỳ xuống trước Ngài như thể tỏ lòng tôn kính. ²⁰Sau khi đã chế nhạo Ngài xong, chúng lột chiếc áo màu tía ra và mặc lại áo cũ cho Ngài rồi dẫn Ngài đi để đóng đinh.

²¹Họ đã buộc một người qua đường tham gia giúp đỡ, đó là người từ miền quê lên tên là Si-môn người Sy-ren (cha của A-léc-xan-đơ và Ru-phu); chúng bắt anh vác cây thập tự của Chúa Giê-xu.

²²Bọn lính dẫn Chúa Giê-xu đến chỗ gọi là Gô-gô-tha (có nghĩa là “Đồi Sọ”). ²³Chúng cho Ngài uống rượu trộn với nhựa thơm, nhưng Ngài không uống. ²⁴Chúng đóng đinh Ngài rồi chia nhau những cái áo của Ngài bằng cách rút thăm để xác định ai được cái nào.

²⁵Khi họ đóng đinh Chúa, lúc đó là giờ thứ ba. ²⁶Trên tấm bảng họ viết lời cáo buộc tội Ngài đó là, “Vua Dân Do Thái.” ²⁷Cùng với Ngài họ cũng đóng đinh hai tên cướp, một tên bên phải Ngài, còn tên kia bên trái. ²⁸

²⁹Những người đi qua nhục mạ Ngài, lắc đầu và nói rằng: “À! Mày là đứa muốn phá đền thờ và xây lại trong ba ngày, ³⁰hãy tự cứu lấy mình và xuống khỏi cây thập tự đi!”

³¹Các thầy tế lễ cả cùng các thầy dạy luật cũng cười nhạo Ngài như vậy với nhau và nói rằng: “Hắn cứu người khác, nhưng hắn không thể tự cứu mình. ³²Nào, Đấng Christ, Vua Y-sơ-ra-ên, hãy xuống khỏi cây thập tự đi, để bọn ta thấy và tin.” Và những kẻ bị đóng đinh cùng với Ngài cũng chế nhạo Ngài.

³³Vào giờ thứ sáu, bóng tối bao trùm khắp cả vùng cho đến giờ thứ chín. ³⁴Vào giờ thứ chín, Chúa Giê-xu kêu lớn tiếng lên rằng: “Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma sa-bách-tha-ni?” có nghĩa là: “Đức Chúa Trời tôi ôi, Đức Chúa Trời tôi ôi, sao Ngài lìa bỏ tôi?”

³⁵Một số người đứng gần đó nghe thấy và nói: “Hãy xem, hắn đang gọi Ê-li.”

³⁶Có người chạy đi lấy bọt biển thấm đầy giấm gắn vào đầu cây sậy rồi đưa nó cho Ngài để uống. Anh ta nói: “Hãy xem Ê-li có đến đem hắn xuống hay không.” ³⁷Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn rồi qua đời. ³⁸Tấm màn trong đền thờ bị xé làm đôi từ trên xuống dưới.

³⁹Khi người đội trưởng đứng đó và nhìn xem Chúa Giê-xu thấy rằng Ngài chết như vậy, thì ông nói: “người này thật sự là Con của Đức Chúa Trời.” ⁴⁰Cũng có các phụ nữ đứng nhìn từ đằng xa. Trong số họ có Ma-ri Ma-đơ-len,

Ma-ri (mẹ Gia-cơ nhỏ và Giô-sê) và Sa-lô-mê.⁴¹ Khi Ngài còn ở Ga-li-lê họ đã đi theo Ngài và phụng sự Ngài. Nhiều phụ nữ khác cũng theo Ngài lên Giê-ru-sa-lem.

⁴²Đến chiều tối, vì hôm đó là Ngày Sửa soạn, tức là ngày trước ngày Sa-bát,⁴³ Giô-sép người A-ri-ma-thê đã đến đó. Ông là một thành viên được nể trọng trong Hội Đồng, là người đang trông đợi vương quốc của Đức Chúa Trời. Ông bạo dạn tìm gặp Phi-lát và hỏi xin xác Chúa Giê-xu.⁴⁴ Phi-lát rất ngạc nhiên khi biết Chúa Giê-xu đã chết; ông cho gọi người đội trưởng để hỏi xem Ngài đã chết hay chưa.

⁴⁵Khi người đội trưởng xác nhận rằng Ngài đã chết, ông cho phép Giô-sép đem xác Ngài về.⁴⁶ Giô-sép đã mua sẵn vải lanh. Ông đem Ngài xuống khỏi cây thập tự và lấy vải lanh quấn quanh thi thể, rồi đặt Ngài nằm trong một ngôi mộ đã được đục trong vách đá. Sau đó ông lăn một tảng đá để chặn cửa mộ.⁴⁷ Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri mẹ của Giô-sê có thấy chỗ Ngài được chôn.

⁴¹Những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ câu 28 (tham khảo Lu-ca 22: 3), câu 28 Và lời Kinh Thánh được ứng nghiệm như có nói rằng,

16 ¹Khi ngày Sa-bát đã qua, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Sa-lô-mê đã mua thuốc thơm để họ đến và xức xác Chúa Giê-xu cho việc an táng. ²Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, họ đi đến ngôi mộ khi mặt trời ló dạng. ³Họ hỏi nhau: “Ai sẽ lăn tảng đá khỏi cửa mộ giúp chúng ta đây?” ⁴Nhưng khi nhìn lên, họ thấy ai đó đã lăn tảng đá rất lớn kia đi rồi.

⁵Họ bước vào mộ thấy một thanh niên mặc áo trắng đang ngồi ở bên phải, họ rất kinh ngạc. ⁶Anh này nói với họ: “Đừng sợ. Mấy người đi tìm Giê-xu người Na-xa-rét, Đấng đã bị đóng đinh. Ngài đã sống lại! Ngài không còn ở đây. Hãy xem nơi họ đã đặt xác Ngài. ⁷Nhưng hãy đi, nói cho các môn đồ và Phi-e-rơ rằng Ngài sẽ đi trước anh em đến Ga-li-lê. Ở đó, anh em sẽ thấy Ngài, y như điều Ngài đã cho anh em biết.”

⁸Họ đi ra và chạy khỏi mộ, họ run sợ và kinh ngạc. Họ chẳng dám nói gì với ai vì họ rất sợ hãi.

⁹ Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, sau khi Chúa sống lại, Ngài hiện ra trước hết cho Ma-ri Ma-đơ-len, là người đã được Ngài trừ khỏi bảy quỷ. ¹⁰Bà đã đi nói cho những người từng ở với Ngài trong khi họ đang thương tiếc và khóc than Ngài. ¹¹Họ nghe rằng Ngài vẫn đang sống và rằng bà đã gặp Ngài, nhưng họ không tin.

¹² Sau các việc này, Ngài đã lấy hình dạng khác mà hiện ra cho hai người nữa, trong khi họ đang đi về miền quê.

¹³Họ đã đi và nói cho các môn đồ còn lại, nhưng họ không tin hai người.

¹⁴ ³ Chúa Giê-xu sau đó đã hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi họ ngồi ở tại bàn; Ngài quở trách họ vì sự vô tín và cứng lòng của họ, bởi vì họ không tin những người đã nhìn thấy Ngài sau khi Ngài từ cõi chết sống lại.

¹⁵Ngài nói với họ: “Hãy đi khắp thế giới và rao giảng Phúc âm cho mọi người.” ¹⁶Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu, còn ai không tin sẽ bị định tội.

¹⁷ ⁴ Người nào tin sẽ có những dấu hiệu sau đây. Họ sẽ nhân danh thầy trừ quỷ. Họ sẽ nói các thứ tiếng mới. ¹⁸Họ sẽ bắt rắn bằng tay và nếu uống nhầm chất độc nào đó thì họ cũng sẽ không bị hại. Khi họ đặt tay lên người đau yếu, thì những người này sẽ lành bệnh.”

¹⁹ ⁵ Sau khi Chúa nói với họ thì Ngài được cất lên trời và ngồi bên tay phải của Đức Chúa Trời. ²⁰Các môn đồ ra đi và rao giảng khắp mọi nơi, trong khi Chúa cùng làm việc với họ và xác chứng cho đạo bằng các dấu lạ đi kèm.

¹(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20)

²(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20)

³(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20)

⁴(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20)

⁵(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20)

Lu-ca

1 ¹Thưa ngài Thê-ô-phi-lơ khả kính, nhiều người đã cố gắng thuật lại theo trình tự những việc đã được thực hiện giữa vòng chúng ta, ²như họ đã gửi cho chúng ta, là những người từ đầu đã tận mắt chứng kiến mọi việc và là người phục vụ sứ điệp ấy. ³Vì vậy, sau khi cẩn thận tra xét mọi việc từ đầu, tôi thiết tưởng cũng nên theo thứ tự mà ghi lại cho ngài. ⁴Ấy là để ngài biết được sự thật về những điều mình đã được học.

⁵Vào thời Hê-rốt, vua xứ Giu-đê, có một thầy tế lễ tên là Xa-cha-ri, thuộc ban A-bi-a. Vợ ông tên Ê-li-sa-bét, thuộc dòng dõi A-rôn. ⁶Cả hai vợ chồng đều là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời; họ bước đi thật trọn vẹn trong mọi điều răn và mạng lệnh của Chúa. ⁷Nhưng họ không có con vì Ê-li-sa-bét hiếm muộn, và cả hai lúc này đều đã cao tuổi.

⁸Khi ấy Xa-cha-ri đang thực hiện phận sự tế lễ trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời theo phiên thứ của ban mình.

⁹Theo thông lệ bắt thăm để chọn ra thầy tế lễ nào sẽ phục vụ thì ông được chọn vào đền thờ của Chúa để dâng hương. ¹⁰Trong giờ dâng hương, cả hội chúng ở bên ngoài cầu nguyện.

¹¹Bấy giờ đột thiên sứ của Chúa hiện ra với ông, và đứng bên phải bàn thờ xông hương. ¹²Xa-cha-ri bối rối và sợ hãi khi thấy thiên sứ. ¹³Nhưng thiên sứ nói với ông: “Này, Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện của ông đã được nhậm. Vợ ông là Ê-li-sa-bét sẽ sinh cho ông một con trai. Ông sẽ đặt tên cho con mình là Giảng.

¹⁴Con trai ấy sẽ làm cho ông vui mừng, sung sướng, và nhiều người sẽ hoan hỷ khi cậu bé ra đời. ¹⁵Cậu sẽ được tôn trọng trước mặt Chúa, sẽ không uống rượu nho hay rượu mạnh và cậu sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh, từ khi còn trong lòng mẹ.

¹⁶Và nhiều con cái Y-sơ-ra-ên sẽ trở về cùng Chúa là Đức Chúa Trời mình.¹⁷Cậu sẽ đi trước mặt Chúa với tinh thần và quyền năng của Ê-li. Cậu sẽ khiến lòng cha hướng về con cái, để những kẻ ương ngạnh sẽ bước đi theo sự khôn ngoan của người công bình. Cậu sẽ làm như vậy để chuẩn bị cho Chúa một dân tộc sẵn sàng cho Ngài.”

¹⁸Xa-cha-ri thưa với thiên sứ: “Làm sao tôi biết được việc này? Vì tôi đã già, vợ tôi cũng đã cao tuổi.”

¹⁹Thiên sứ đáp: “Tôi là Gáp-ri-ên, châu trước mặt Đức Chúa Trời. Tôi được sai đến để gặp ông và báo cho ông biết tin vui này.²⁰Này, ông sẽ bị câm và không nói được cho đến ngày những việc kia xảy ra. Ấy là vì ông không tin lời tôi, là lời sẽ được ứng nghiệm vào thời điểm thích hợp.”

²¹Trong lúc ấy, dân chúng cứ đợi Xa-cha-ri. Họ ngạc nhiên vì ông ở quá lâu trong đền thờ.²²Nhưng lúc đi ra thì Xa-cha-ri không thể nói chuyện với họ. Họ hiểu rằng ông đã thấy khải tượng khi ở trong đền thờ. Ông chỉ ra dấu cho họ mà không nói năng gì được.

²³Khi thời gian phục vụ đã hết, ông trở về nhà.

²⁴Sau những ngày ấy, vợ ông là Ê-li-sa-bét mang thai. Bà ẩn mình trong năm tháng. Bà nói:²⁵“Đây là điều Chúa đã làm cho tôi khi Ngài đoái thương tôi để cất đi sự hổ nhục của tôi trước mặt mọi người.”

²⁶Khi Ê-li-sa-bét mang thai được sáu tháng, thiên sứ Gáp-ri-ên được Đức Chúa Trời sai đến thành Na-xa-rét, thuộc miền Ga-li-lê,²⁷ gặp một trinh nữ đã đính hôn với một người nam tên là Giô-sép. Người thuộc nhà Đa-vít, và trinh nữ ấy tên là Ma-ri. Thiên sứ hiện đến với cô và nói: “Xin chúc mừng cô, người được hồng phúc! Chúa ở cùng cô.”²⁹Ma-ri rất bối rối trước lời thiên sứ nói và tự hỏi không biết lời chào ấy có nghĩa là gì?

³⁰Thiên sứ tiếp: “Cô Ma-ri, xin đừng sợ, vì cô đã được ƠN trước mặt Đức Chúa Trời.³¹Và này, cô sẽ mang thai và sinh một con trai. Cô sẽ đặt tên cho con trai ấy là ‘Giê-xu.’³²Ngài sẽ được tôn trọng và được gọi là Con của Đấng Chí Cao. Chúa là Đức Chúa Trời sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít, là tổ phụ Ngài.³³Ngài sẽ trị vì trên nhà Gia-cốp đến đời đời, vương quốc của Ngài mãi mãi trường tồn.”

³⁴Ma-ri thưa với thiên sứ: “Tôi chưa ăn nằm cùng người nam nào thì làm sao việc ấy xảy ra được?”³⁵Thiên sứ đáp: “Đức Thánh Linh sẽ vận hành trên cô và quyền năng của Đấng Chí Cao sẽ bao phủ cô. Vì vậy, Con thánh sinh ra sẽ được gọi là Con Đức Chúa Trời.

³⁶Cô thấy đó, Ê-li-sa-bét, người bà con của cô, cũng đã mang thai một con trai khi đã cao tuổi. Thai nhi nay đã được sáu tháng, dù bà có tiếng là hiếm muộn.³⁷Vì không có việc gì Đức Chúa Trời chẳng làm được.”

³⁸Ma-ri thưa: “Thật, tôi đây là tớ gái của Chúa. Xin việc ấy xảy ra cho tôi theo lời người truyền.” Rồi thiên sứ lìa khỏi cô.

³⁹Trong những ngày ấy, Ma-ri lên đường, vội vã đi đến miền núi, đến một thành kia trong xứ Giu-đê.⁴⁰Ma-ri vào nhà Xa-cha-ri thăm hỏi Ê-li-sa-bét.⁴¹Khi Ê-li-sa-bét nghe tiếng Ma-ri chào, thì đứa bé trong bụng bà liền nhảy dựng lên, Ê-li-sa-bét thì đầy dẫy Đức Thánh Linh.

⁴²Bà nói lớn tiếng, rằng: “Cô thật là người có phước trong số chị em phụ nữ, và thai nhi trong lòng cô cũng có phước.⁴³Sao tôi lại được mẹ của Chúa tôi đến thăm thế này?”⁴⁴Vì kìa, khi tai tôi vừa nghe tiếng cô chào, thì đứa bé trong bụng tôi liền nhảy lên vì vui mừng.⁴⁵Phước cho cô vì đã tin rằng những gì Chúa phán với cô sẽ được ứng nghiệm.”

⁴⁶Ma-ri nói: “Linh hồn tôi tôn cao Chúa,⁴⁷tâm linh tôi vui mừng nơi Đức Chúa Trời là Cứu Chúa tôi.

⁴⁸Vì Ngài đã nhìn đến thân phận hèn mọn của tớ gái Ngài. Vì kìa, từ nay trở đi mọi thế hệ sẽ khen tôi là người có phước.

⁴⁹Vì Ngài là Đấng toàn năng đã làm những việc lớn cho tôi, và danh Ngài là thánh.

⁵⁰Từ thế hệ này qua thế hệ kia, Ngài thương xót những người tôn vinh Ngài.

⁵¹Tay Ngài bày tỏ sức mạnh; Ngài làm tan tác những kẻ có tư tưởng kiêu ngạo trong lòng.

⁵²Ngài hạ các bậc vua chúa xuống, và nâng những kẻ thấp hèn lên.

⁵³Ngài ban vật tốt cho người đói, nhưng đuổi kẻ giàu về tay không.

⁵⁴Ngài đã cứu giúp Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài, để ghi nhớ tỏ lòng thương xót đời đời

⁵⁵cho Áp-ra-ham và dòng dõi người.”

⁵⁶Ma-ri ở lại với Ê-li-sa-bét khoảng ba tháng rồi trở về nhà mình.

⁵⁷Đến ngày sinh nở, Ê-li-sa-bét hạ sinh một bé trai.⁵⁸ Láng giềng và người thân biết được Chúa đã thương xót bà bội phần nên cùng chung vui với bà.

⁵⁹Vào ngày thứ tám, họ đến để làm lễ cắt bì cho đứa trẻ. Họ muốn đặt tên cho cậu là Xa-cha-ri, theo tên cha,⁶⁰ nhưng mẹ cậu lại bảo: “Không, phải gọi nó là Giảng.”⁶¹ Họ nói: “Trong vòng bà con của bà không ai có tên ấy cả.”⁶² Họ ra dấu hỏi người cha muốn đặt tên cho con là gì.⁶³ Ông yêu cầu đem đến một tấm bảng và viết: “Tên nó là Giảng.” Tất cả mọi người đều ngạc nhiên.

⁶⁴Lập tức, miệng ông mở ra, lưỡi thông thả. Ông nói và ngợi khen Đức Chúa Trời.⁶⁵ Tất cả mọi người sống gần đó đều sợ hãi, và những việc này lan rộng khắp miền đồi núi xứ Giu-đê.⁶⁶ Ai nghe đến cũng đều suy ngẫm về những việc này và thắc mắc: “Đứa trẻ này về sau sẽ ra thế nào?” Vì họ biết tay Chúa ở với cậu.

⁶⁷Cha cậu là Xa-cha-ri được đầy dẫy Đức Thánh Linh mở miệng nói tiên tri rằng:⁶⁸ “Ngợi khen Chúa là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì Ngài đã giúp đỡ chúng ta và thực thi sự mua chuộc cho con dân Ngài.

⁶⁹ Ngài đã dấy lên cho chúng ta cái sừng của sự cứu rỗi trong nhà của tôi tớ Ngài là Đa-vít, từ giữa dòng dõi của tôi tớ Ngài là Đa-vít,

⁷⁰như lời Đức Chúa Trời đã phán từ thời xưa qua miệng của các tiên tri thánh của Ngài.

⁷¹ Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi kẻ thù, và khỏi tay của những kẻ căm ghét chúng ta.

⁷² Ngài sẽ làm vậy để bày tỏ lòng thương xót đối với các tổ phụ của chúng ta và nhớ lại giao ước thánh của Ngài,

⁷³là lời Ngài đã thề cùng Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta.

⁷⁴ Ngài đã thề sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ thù mình để chúng ta được trọn đời phục vụ Ngài mà không sợ hãi gì

⁷⁵trong sự thánh khiết và công bình trước mặt Ngài.

⁷⁶Phải, còn con, hỡi con ta, con sẽ được gọi là tiên tri của Đấng Chí Cao, vì con sẽ đi trước Chúa để dọn đường cho Ngài, chuẩn bị dân để đón tiếp Ngài,⁷⁷ giúp dân của Ngài nhận biết sự cứu rỗi bởi sự tha tội.

⁷⁸ Việc ấy sẽ được thực hiện vì cơ lòng thương xót bao dung của Đức Chúa Trời chúng ta, bởi lòng thương xót này mà bình minh từ trên cao sẽ đến trên chúng ta,

⁷⁹để soi sáng trên những ai đang ngồi trong nơi tối tăm và trong bóng của sự chết. Ngài sẽ làm như vậy để đưa dẫn chúng ta vào lối bình an.”

⁸⁰Bấy giờ đứa trẻ lớn lên, tâm linh mạnh mẽ và ở trong hoang mạc cho đến khi công khai xuất hiện trước dân Y-sơ-ra-ên.

² Vào thời kỳ đó, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ kiểm tra dân số trên toàn cõi.² Đây là lần kiểm tra dân số đầu tiên thực hiện trong thời Qui-ri-ni-u làm tổng đốc vùng Sy-ri.³ Vậy là mọi người đều phải trở về quê quán để đăng ký.⁴ Vì Giô-sép thuộc dòng dõi Đa-vít nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê lên thành Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, cũng được gọi là thành Đa-vít,⁵ để đăng ký tên mình và tên Ma-ri, là người đã đính hôn với mình, đang mang thai.⁶ Trong khi họ đang ở đó thì Ma-ri chuyển dạ.⁷ Cô sinh con trai, người con đầu lòng, và cô dùng khăn bọc con mình lại. Rồi cô đặt cậu bé vào một máng cỏ, vì họ không kiếm được chỗ trong phòng trọ.

⁸ Cũng trong vùng ấy, có một số mục tử đang ở ngoài đồng canh giữ bầy chiên trong đêm.⁹ Bất chợt, một thiên sứ của Chúa hiện ra với họ, vinh quang của Chúa chiếu rọi xung quanh, khiến họ rất sợ hãi.

¹⁰ Thiên sứ nói với họ: “Đừng sợ, vì tôi mang đến cho các anh một tin lành, là tin vui lớn cho tất cả mọi người.

¹¹ Hôm nay, tại thành Đa-vít, một Cứu Chúa đã được sinh ra cho các anh! Ngài là Đấng Cứu Thế, là Chúa!¹² Đây là dấu hiệu cho các anh nhận biết Ngài, các anh sẽ gặp một em bé bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.”

¹³ Bỗng nhiên, cả một đoàn thiên binh hiện ra cùng với thiên sứ ấy ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:¹⁴ “Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho người được ơn.”

¹⁵ Khi các thiên sứ lia họ lên trời, các mục tử bàn với nhau: “Chúng ta hãy đi đến Bết-lê-hem để xem việc mới xảy ra này.”¹⁶ Họ vội vàng đi đến đó, gặp Ma-ri và Giô-sép, rồi cũng thấy con trẻ nằm trong máng cỏ.

¹⁷ Sau khi đã nhìn thấy như vậy, họ liền thuật lại mọi điều đã nghe về con trẻ.¹⁸ Ai nghe cũng đều rất ngạc nhiên về câu chuyện các mục tử kể lại.¹⁹ Còn Ma-ri thì suy ngẫm về mọi việc mình đã nghe và ghi nhớ trong lòng.²⁰ Các mục tử trở về, tôn vinh và ngợi khen Đức Chúa Trời về mọi điều họ đã nghe và thấy, đúng y như những gì đã báo cho họ.

²¹ Đến ngày thứ tám, là ngày làm lễ cắt bì cho con trẻ, họ đặt tên cho Ngài là Giê-xu, là tên mà thiên sứ đã đặt trước khi Ngài được thai dựng trong lòng mẹ.

²² Khi những ngày thanh tẩy theo luật Môi-se đã qua, Giô-sép và Ma-ri đưa Ngài lên đền thờ Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa,²³ theo như đã chép trong luật pháp của Chúa rằng: “Tất cả các con trai đầu lòng sẽ được biệt riêng ra thánh cho Chúa.”²⁴ Họ cũng dâng của lễ theo như luật pháp của Chúa dạy, đó là “một cặp chim bồ câu hay đôi chim cu non.”

²⁵ Lúc ấy, tại thành Giê-ru-sa-lem có một người tên là Si-mê-ôn, là một người công bình và sốt sắng. Ông đang chờ đợi Đấng Yên Ủi dân Y-sơ-ra-ên, và Đức Thánh Linh ngự trên ông.²⁶ Ngài đã cho ông biết trước rằng ông sẽ được thấy Đấng Cứu Thế của Chúa trước khi qua đời.

²⁷ Khi được Đức Thánh Linh dẫn dắt, Si-mê-ôn vào đền thờ đúng lúc cha mẹ của Chúa Giê-xu đưa Ngài đến để thực hiện các thủ tục theo luật pháp.²⁸ Si-mê-ôn bồng Ngài trên tay và ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:²⁹ “Lạy Chúa, bây giờ, xin cho tôi tớ Ngài được qua đời bình an theo như lời Ngài đã hứa.

³⁰ Vì mắt con đã thấy sự cứu rỗi Ngài,

³¹ mà Ngài đã chuẩn bị trước mặt muôn dân.

³² Đấng ấy là ánh sáng để mặc khải cho dân ngoại và là vinh quang của Y-sơ-ra-ên, dân Ngài.”

³³ Cha mẹ của con trẻ rất kinh ngạc trước những lời ông nói về Ngài.³⁴ Rồi Si-mê-ôn chúc phước cho họ và nói với Ma-ri, mẹ Ngài, rằng: “Xin nghe kỹ lời tôi! Đứa trẻ này đã được định sẽ làm cho nhiều người Y-sơ-ra-ên hoặc vấp ngã hoặc chỗi dậy và là một dấu hiệu bị người ta nói phạm.³⁵ Còn cô, một thanh gươm sẽ đâm thấu linh hồn cô, để suy nghĩ trong lòng nhiều người được tỏ lộ ra.”

³⁶ Tại đó cũng có nữ tiên tri An-ne. Bà là con gái của Pha-nu-ên, thuộc chi tộc A-se, tuổi đã cao. Sau khi kết hôn, bà sống với chồng được bảy năm,³⁷ và rồi ở góa suốt tám mươi bốn năm. Bà ở luôn trong đền thờ và ngày đêm thờ phượng Đức Chúa Trời bằng sự kiêng ăn cầu nguyện.³⁸ Vào đúng lúc ấy, bà tiến đến chỗ họ và cất tiếng cảm tạ Đức Chúa Trời, rồi đi nói về con trẻ cho mọi người đang trông đợi sự giải cứu Giê-ru-sa-lem.

³⁹ Sau khi đã làm xong mọi việc phải làm theo luật pháp của Chúa, họ trở về thành mình là Na-xa-rét thuộc miền Ga-li-lê.⁴⁰ Con trẻ lớn lên và trở nên mạnh mẽ, ngày càng khôn ngoan, và ân điển của Đức Chúa Trời ở trên Ngài.

⁴¹ Hàng năm, cha mẹ Ngài thường lên Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt Qua.⁴² Khi Ngài được mười hai tuổi, thì họ lại lên đó vào thời gian vẫn thường diễn ra kỳ lễ.⁴³ Sau khi đã ở đó dự lễ đủ số ngày, họ lên đường trở về nhà. Nhưng cậu

bé Giê-xu vẫn ở lại Giê-ru-sa-lem mà cha mẹ Ngài không hay biết.⁴⁴ Họ cứ cứ tưởng Ngài cùng đi trong đoàn nên sau một ngày đường họ mới đi tìm Ngài trong vòng bà con và bạn bè.

⁴⁵Khi không trông thấy Ngài đâu, họ trở lại Giê-ru-sa-lem để tìm.⁴⁶ Ba ngày sau, họ thấy Ngài đang ngồi giữa các giáo sư trong đền thờ, Ngài vừa nghe vừa đặt câu hỏi.⁴⁷ Mọi người nghe Ngài nói đều kinh ngạc vì sự hiểu biết cũng như về lời đối đáp của Ngài.

⁴⁸Khi cha mẹ thấy Ngài thì rất ngạc nhiên. Mẹ Ngài nói: “Con trai, sao con lại làm vậy với cha mẹ? Cha và mẹ đã rất lo lắng tìm kiếm con.”⁴⁹Ngài thưa: “Cha mẹ tìm con làm gì? Cha mẹ không biết rằng con phải ở trong nhà của Cha con sao?”⁵⁰Nhưng hai người không hiểu ý Ngài.

⁵¹Rồi Ngài trở về Na-xa-rét cùng với cha mẹ và vâng phục hai vị. Mẹ Ngài ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng.

⁵²Chúa Giê-xu ngày càng khôn ngoan và cao lớn, càng được lòng Đức Chúa Trời và người ta.

3 ¹Năm thứ mười lăm dưới triều Sê-sa Ti-be-rơ, trong khi Bôn-xơ Phi-lát làm tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, em trai ông là Phi-líp làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-bi-len,² trong thời gian An-ne cùng Cai-phe giữ chức thầy tế lễ thượng phẩm, có lời Đức Chúa Trời đến với Giăng, con trai Xa-cha-ri, trong hoang mạc.

³Ông đi khắp các vùng quanh sông Giô-đanh, rao giảng phép báp-têm về sự ăn năn để được tha tội.

⁴Như lời đã chép trong sách tiên tri Ê-sai: “Có tiếng người kêu lên trong hoang mạc: ‘Hãy dọn đường cho Chúa, làm thẳng các lối Ngài.’”

⁵Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ được san phẳng, những lối cong queo sẽ được sửa cho ngay, và đường gập ghềnh sẽ được ban bằng.

⁶Mọi người sẽ thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.”

⁷Vì thế, Giăng nói với đoàn dân đến để chịu ông làm báp-têm rằng: “Hỡi dòng giống rắn độc kia, ai đã cảnh báo để người biết mà chạy trốn cơn thịnh nộ sắp đến?”

⁸Hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự nhủ: ‘Tổ phụ của chúng ta là Áp-ra-ham,’ vì tôi cho các người hay Đức Chúa Trời có thể biến những hòn đá này thành con cháu của Áp-ra-ham.

⁹Cái rìu đã đặt kê gốc cây. Cây nào không sinh trái tốt thì phải bị đốn và quăng vào lửa.”

¹⁰Dân chúng hỏi Giăng: “Vậy, chúng tôi phải làm gì?”

¹¹Ông đáp: “Ai có hai áo, hãy cho người không có; ai có thức ăn, cũng hãy làm như vậy.”

¹²Một số người thu thuế cũng đến để chịu báp-têm và hỏi Giăng: “Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì?”

¹³Ông đáp: “Đừng thu hơn mức quy định.”

¹⁴Một số binh lính cũng hỏi: “Còn chúng tôi thì sao? Chúng tôi phải làm gì?” Ông nói với họ: “Đừng dùng vũ lực chiếm đoạt tiền của người khác, cũng đừng vu khống ai. Hãy bằng lòng với đồng lương của mình.”

¹⁵Vì bấy giờ dân chúng đều đang nóng lòng trông đợi Đấng Cứu Thế đến, nên ai cũng tự hỏi không biết người đó có phải là Giăng không?¹⁶ Giăng trả lời mọi người: “Về phần tôi, tôi làm báp-têm cho anh em bằng nước, nhưng Đấng sắp đến có quyền năng hơn tôi, tôi không xứng đáng tháo dây giày cho Ngài. Ngài sẽ làm báp-têm cho anh em bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa.

¹⁷Tay Ngài cầm chĩa rê thật sạch sân lúa mình, và thâu lúa mì vào kho. Còn rơm rạ thì Ngài sẽ đốt sạch trong lửa chẳng bao giờ tắt.”

¹⁸Giăng cũng dùng nhiều lời khuyên dạy khác để rao giảng tin lành cho dân chúng.¹⁹ Ông cũng quở trách vua chư hầu Hê-rốt vì đã lấy vợ của em mình là Hê-rô-đi-a, và vì nhiều việc gian ác khác mà vua đã làm.²⁰ Nhưng Hê-rốt lại làm một việc độc ác khác nữa là bỏ tù Giăng.

²¹Trong khi mọi người được Giăng làm báp-têm cho thì Chúa Giê-xu cũng chịu báp-têm. Lúc Ngài đang cầu nguyện thì trời mở ra.²² Đức Thánh Linh ngự xuống trên Ngài qua hình dạng giống như chim bồ câu, đồng thời có tiếng từ trời phán rằng: “Con là Con yêu dấu của Ta. Ta rất hài lòng về Con.”

²³Khi Đức Chúa Giê-xu bắt đầu dạy dỗ thì Ngài được khoảng ba mươi tuổi. (Người ta cho rằng) Ngài là con trai của Giô-sép, con Hê-li.²⁴ Hê-li con Mát-tát. Mát-tát con Lê-vi. Lê-vi con Mên-chi. Mên-chi con Gia-nê. Gia-nê con Giô-sép.

²⁵Giô-sép con Ma-ta-thi-a. Ma-ta-thi-a con A-mốt. A-mốt con Na-hum. Na-hum con Êch-li. Êch-li con Na-ghê.²⁶ Na-ghê con Ma-át. Ma-át con Ma-ta-thi-a. Ma-ta-thi-a con Sê-mê-in. Sê-mê-in con Giô-sêch. Giô-sêch con Giô-đa.

²⁷Giô-đa con Giô-a-nan. Giô-a-nan con Rê-sa. Rê-sa con Xô-rô-ba-bên. Xô-rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên. Sa-la-thi-ên con Nê-ri.²⁸ Nê-ri con Mên-chi. Mên-chi con A-đi. A-đi con Cô-sam. Cô-sam con Ên-ma-đan. Ên-ma-đan con Ê-rơ.²⁹ Ê-rơ con Giô-suê. Giô-suê con Ê-li-ê-se. Ê-li-ê-se con Giô-rim. Giô-rim con Mát-thát. Mát-thát con Lê-vi.

³⁰Lê-vi con Si-mê-ôn. Si-mê-ôn con Giu-đa. Giu-đa con Giô-sép. Giô-sép con Giô-nam. Giô-nam con Ê-li-a-kim.³¹ Ê-li-a-kim con Mê-lê-a. Mê-lê-a con Men-na. Men-na con Mát-ta-tha. Mát-ta-tha con Na-than. Na-than con Đa-vít.³² Đa-vít con Gie-sê. Gie-sê con Ô-bết. Ô-bết con Bô-ô. Bô-ô con Sanh-môn. Sanh-môn con Na-ách-son.

³³Na-ách-son con A-mi-na-đáp. A-mi-na-đáp con Át-min. Át-min con A-rơ-ni. A-rơ-ni con Êch-rôm, Êch-rôm con Pha-rê. Pha-rê con Giu-đa.³⁴ Giu-đa con Gia-cốp. Gia-cốp con Y-sác. Y-sác con Áp-ra-ham. Áp-ra-ham con Tha-rê. Tha-rê con Na-cô.³⁵ Na-cô con Sê-rúc. Sê-rúc con Rê-hu. Rê-hu con Bê-léc. Bê-léc con Hê-be. Hê-be con Sa-la.

³⁶Sa-la con Cai-nam. Cai-nam con A-bác-sát. A-bác-sát con Sem. Sem con Nô-ê. Nô-ê con Lê-méc.³⁷ Lê-méc con Mê-tu-sê-la. Mê-tu-sê-la con Hê-nóc. Hê-nóc con Giê-rệt. Giê-rệt con Ma-ha-la-ên. Ma-ha-la-ên con Kê-nan.³⁸ Kê-nan con Ê-nót. Ê-nót con Sết. Sết con A-đam. A-đam con Đức Chúa Trời.

⁴ Rồi Chúa Giê-xu đầy đầy Đức Thánh Linh từ sông Giô-đanh trở về, Ngài được Đức Thánh Linh đưa vào hoang mạc² trong bốn mươi ngày, và chịu ma quỷ cám dỗ tại đó. Suốt thời gian này, Ngài không ăn gì cả nên khi thời gian ấy đã mãn thì Ngài đói.

³ Ma quỷ nói với Ngài: “Nếu ông là Con Đức Chúa Trời thì hãy ra lệnh cho đá này biến thành bánh đi.”

⁴ Chúa Giê-xu đáp: “Có lời chép: ‘Người ta sống không chỉ nhờ bánh mà thôi.’”

⁵ Rồi ma quỷ lại đem Ngài lên một nơi cao, chỉ cho Ngài tất cả các vương quốc trên thế gian trong chớp lát.⁶ Nó nói với Ngài: “Tôi sẽ cho ông quyền cai trị hết thảy những vương quốc ấy, cùng với sự nguy nga, long lẫy cặp theo. Tôi có thể làm được điều ấy vì chúng đã được giao cho tôi và tôi muốn cho ai tùy ý.⁷ Vậy nếu ông cúi xuống thờ lạy tôi, thì tất cả sẽ là của ông.”

⁸ Nhưng Chúa Giê-xu trả lời: “Có lời chép: ‘Con phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời của con, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.’”

⁹ Kế đến, ma quỷ đưa Ngài lên Giê-ru-sa-lem, để Ngài trên đỉnh cao nhất của đền thờ và nói: “Nếu ông là Con Đức Chúa Trời, hãy gieo mình xuống đi.”¹⁰ Vì có lời chép: ‘Ngài sẽ truyền lệnh cho các thiên sứ Ngài chăm sóc con, bảo vệ con.’¹¹ Và: ‘Họ sẽ nâng con trên tay, để chân con không vấp phải đá.’”

¹² Chúa Giê-xu đáp: “Có lời phán: ‘Người không được thử Chúa là Đức Chúa Trời của người.’”

¹³ Khi đã cám dỗ Chúa Giê-xu xong, ma quỷ bỏ đi chờ dịp khác.

¹⁴ Chúa Giê-xu trở về Ga-li-lê với quyền năng của Thánh Linh, tin đồn về Ngài lan truyền khắp các vùng lân cận.

¹⁵ Ngài giảng dạy trong các nhà hội, và mọi người đều khen ngợi Ngài.

¹⁶ Một ngày kia Ngài đến thành Na-xa-rét, là nơi Ngài đã lớn lên. Đến ngày Sa-bát, theo thường lệ, Ngài vào đền thờ và đứng dậy đọc Kinh Thánh.¹⁷ Người ta trao cho Ngài cuộn sách tiên tri Ê-sai, Ngài mở sách ra và gặp chỗ chép thế này:

¹⁸ “Thần Linh của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đã xức dầu cho ta để rao giảng tin lành cho người nghèo. Ngài đã sai ta rao báo sự phóng thích cho kẻ bị giam cầm, khiến kẻ mù được sáng, kẻ bị áp bức được tự do,¹⁹ để rao ra năm thi ân của Chúa.”

²⁰ Rồi Ngài đóng sách lại, trao trả cho nhân viên nhà hội, và ngồi xuống. Tất cả mọi người trong nhà hội đều nhìn Ngài chăm chăm.²¹ Ngài nói với họ: “Hôm nay, lời Kinh Thánh mà anh em vừa nghe đã được ứng nghiệm.”

²² Mọi người ở đó đều nghe thấy Ngài nói và họ rất đỗi ngạc nhiên về những lời đầy ân sủng ra từ môi miệng Ngài. Họ bàn tán: “Không phải con trai Giô-sép đây sao?”

²³ Chúa Giê-xu nói với họ: “Chắc anh em sẽ dùng câu tục ngữ này để nói với tôi: ‘Ôi này, thầy thuốc, hãy tự chữa cho mình đi. Những việc chúng tôi nghe nói Thầy làm tại Ca-bê-na-um thì Thầy cũng thử làm tại quê nhà mình tại đây đi.’”²⁴ Ngài nói tiếp: “Tôi nói thật với anh em, không có đấng tiên tri nào được chấp nhận tại quê nhà của mình.”

²⁵ Nhưng tôi bảo thật, vào thời tiên tri Ê-li, khi cả xứ gặp nạn đói lớn vì trời bị đóng chặt, không mưa suốt ba năm rưỡi, lúc ấy trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều quả phụ.²⁶ Nhưng Ê-li không được sai đến với một người nào trong số họ, mà lại đến với một quả phụ ở Sa-rép-ta, gần thành Si-đôn.²⁷ Trong thời tiên tri Ê-li-sê, cũng có nhiều người Y-sơ-ra-ên mắc bệnh phong hủi, nhưng chỉ có Na-a-man, một người Sy-ri, được chữa lành.”

²⁸ Nghe những lời ấy, mọi người trong nhà hội hết sức tức giận.²⁹ Họ đứng dậy bắt Ngài ra ngoài thành và đưa đến chỗ bờ vách của ngọn đồi mà thành phố tọa lạc trên đó, để ném Ngài xuống.³⁰ Nhưng Ngài đi qua ngay giữa họ mà rời khỏi đó.

³¹ Rồi Ngài xuống thành Ca-bê-na-um, thuộc miền Ga-li-lê. Vào ngày Sa-bát, Ngài dạy dỗ dân chúng trong nhà hội.

³² Họ rất ngạc nhiên trước sự dạy dỗ của Ngài vì lời Ngài dạy đầy uy quyền.

³³ Hôm ấy, trong nhà hội có một người bị uế linh ám, la lớn lên rằng:³⁴ “Giê-xu Na-xa-rét, chúng tôi có liên quan gì đến Ngài? Ngài đến để hủy diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai rồi! Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời!”

³⁵ Chúa Giê-xu quở trách quỷ rằng: “Hãy im đi và ra khỏi người này!” Quỷ quật mạnh người ấy xuống đất ngay giữa họ và ra khỏi mà không gây thương tích gì.

³⁶Mọi người đều kinh ngạc và cứ bàn tán mãi về việc ấy. Họ nói rằng: “Mấy lời này là thế nào vậy? Ông ấy dùng uy quyền và năng lực mà ra lệnh cho uế linh khiến chúng phải ra khỏi.”³⁷Vậy, tin đồn về Ngài lan truyền khắp nơi trong vùng lân cận.

³⁸Sau đó, Chúa Giê-xu ra khỏi nhà hội và vào nhà của Si-môn. Lúc này, mẹ vợ của Si-môn đang sốt cao, người ta thay ba cầu xin Chúa.³⁹Ngài cúi xuống quở cơn sốt và nó lìa khỏi bà. Bà liền đứng dậy và bắt tay phục vụ mọi người.

⁴⁰Lúc mặt trời lặn, dân chúng đem đến cho Chúa Giê-xu những người đau ốm mắc đủ thứ bệnh tật. Ngài đặt tay trên từng người và chữa lành cho họ.⁴¹Các quỷ cũng bị đuổi ra khỏi nhiều người, chúng la lớn lên rằng: “Ông là Con Đức Chúa Trời!” Chúa Giê-xu quở trách quỷ không cho chúng nói vì chúng biết Ngài là Chúa Cứu Thế.

⁴²Tảng sáng, Ngài đi vào nơi thanh vắng. Đoàn dân đông đi tìm Ngài và đến chỗ Ngài đang ở. Họ cố giữ Ngài lại, không cho đi.⁴³Nhưng Ngài nói với họ: “Tôi còn phải rao giảng tin lành về vương quốc Đức Chúa Trời cho nhiều nơi khác nữa, vì đó là lý do tôi được sai đến đây.”⁴⁴Rồi Ngài tiếp tục rao giảng trong các nhà hội khắp miền Giu-đê.

5¹ Chúa Giê-xu đứng bên bờ hồ Ghê-nê-xa-rét, còn dân chúng thì tụ tập quanh Ngài để nghe lời của Đức Chúa Trời.² Ngài thấy hai chiếc thuyền đang neo ven bờ hồ. Các ngư dân đã xuống nước giặt lưới.³ Chúa Giê-xu lên một trong hai chiếc thuyền ấy, là thuyền của Si-môn, và bảo ông chèo ra xa bờ một chút. Rồi Ngài ngồi xuống và dạy dỗ dân chúng.

⁴ Khi giăng xong, Ngài nói với Si-môn: “Hãy chèo thuyền ra vùng nước sâu mà thả lưới.”

⁵ Si-môn thưa: “Thưa thầy, chúng tôi đã làm việc suốt đêm mà chẳng bắt được gì, nhưng nghe lời thầy, tôi sẽ thả lưới.”⁶ Khi thả lưới xuống, họ bắt được nhiều cá đến độ lưới hồng đứt.⁷ Họ ra hiệu cho các bạn chài ở chiếc thuyền kia đến giúp. Những người đó đến và kéo cá lên đây hai thuyền đến nổi thuyền gần chìm.

⁸ Thấy vậy, Si-môn Phi-e-rô liền quỳ xuống nơi chân Chúa Giê-xu mà thưa rằng: “Lạy Chúa, xin lìa khỏi tôi, vì tôi là người tội lỗi.”⁹ Ấy là vì ông rất đỗi ngạc nhiên vì mẻ lưới họ đánh bắt được, cũng như tất cả đồng bạn mình.¹⁰ Trong số họ có Gia-cơ và Giăng, các con trai của Xê-bê-đê. Chúa Giê-xu nói với Si-môn: “Đừng sợ, vì từ nay trở đi, con sẽ đánh lưới người.”¹¹ Sau khi đưa thuyền vào bờ, họ bỏ tất cả mà theo Ngài.

¹² Ngài đến một thành kia, tại đó có một người bị phong hủi. Khi thấy Chúa Giê-xu, anh sắp mặt xuống cầu xin Ngài rằng: “Lạy Chúa, nếu muốn, Ngài có thể khiến con được sạch.”

¹³ Chúa Giê-xu đưa tay ra chạm vào anh và nói: “Tôi muốn, hãy sạch đi.” Lập tức, bệnh phong hủi biến mất.

¹⁴ Ngài dặn anh đừng nói cho ai biết nhưng lại bảo: “Hãy đi trình diện với thầy tế lễ và dâng của lễ về việc anh được sạch, theo luật pháp Môi-se, để chứng thực cho họ.”

¹⁵ Nhưng tin đồn về Ngài càng lan truyền ra xa hơn nữa, khiến đông đảo dân chúng kéo đến để nghe Ngài dạy dỗ và để được Ngài chữa bệnh.¹⁶ Nhưng Ngài thường lánh vào nơi thanh vắng để cầu nguyện.

¹⁷ Một ngày kia, trong lúc Ngài giảng dạy thì cũng có những người Pha-ri-si và giáo sư luật ngồi nghe. Họ đến từ khắp các ngôi làng trong miền Ga-li-lê và Giu-đê, cũng như từ thành Giê-ru-sa-lem. Quyền năng chữa lành bệnh tật của Chúa ở trong Ngài.

¹⁸ Lúc ấy, có mấy người đến khiêng một người bại liệt nằm trên chiếu; họ tìm cách đưa anh vào bên trong đặt trước mặt Chúa Giê-xu.¹⁹ Nhưng vì có quá đông người nên họ không thể đưa anh vào được. Vậy là họ trèo lên nóc nhà, rồi dùng cả người lẫn chiếu qua mái ngói xuống giữa đám đông, ngay phía trước Chúa Giê-xu.

²⁰ Thấy đức tin của họ, Ngài nói: “Này anh, tội lỗi anh đã được tha.”

²¹ Các giáo sư luật và người Pha-ri-si bắt đầu thắc mắc: “Ông ta là ai mà dám nói lời phạm thượng vậy? Ngoài Đức Chúa Trời ra, ai có quyền tha tội?”

²² Nhưng Chúa Giê-xu biết họ đang nghĩ gì, nên Ngài đáp lại họ: “Sao các ông thắc mắc trong lòng như vậy?²³ Câu nào dễ nói hơn: ‘Tội lỗi anh đã được tha’ hay ‘Hãy đứng dậy và đi?’²⁴ Nhưng để các ông biết rằng Con Người ở trên đời này có quyền tha tội. Tôi bảo anh: ‘Hãy đứng dậy, thu dọn chiếu đi về nhà.’”

²⁵ Lập tức, người bại liệt đứng dậy trước mặt họ, nhặt chiếu mình lên; và anh trở về nhà, tôn vinh Đức Chúa Trời.

²⁶ Mọi người đều kinh ngạc và tôn vinh Đức Chúa Trời. Họ vô cùng sợ hãi và nói rằng: “Hôm nay chúng ta đã thấy những việc lạ thường.”

²⁷ Sau những việc ấy, Chúa Giê-xu rời khỏi đó và thấy một người thu thuế tên là Lê-vi đang ngồi tại trạm thu thuế. Ngài nói với ông: “Hãy theo tôi!”²⁸ Lê-vi liền đứng dậy, bỏ hết tất cả mà theo Ngài.

²⁹ Rồi Lê-vi chuẩn bị một bữa đại tiệc tại nhà để khoản đãi Chúa Giê-xu; cũng có nhiều người thu thuế cùng những người khác ngồi ăn chung với họ.³⁰ Nhưng những người Pha-ri-si và giáo sư dạy luật phàn nàn với các môn đồ của Chúa, rằng: “Sao các ông lại ăn uống chung với bọn thu thuế và kẻ tội lỗi?”

³¹ Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Người khỏe mạnh thì không cần thầy thuốc, chỉ người đau ốm mới cần mà thôi.³² Tôi đến không phải để kêu gọi người công bình ăn năn, mà là để kêu gọi kẻ có tội.”

³³ Họ thưa với Ngài: “Các môn đồ của Giăng thường kiêng ăn và cầu nguyện, các môn đồ của người Pha-ri-si cũng vậy. Còn môn đồ Thầy thì ăn uống.”

³⁴ Chúa Giê-xu đáp: “Có ai bắt những người đi cùng chú rể kiêng ăn khi chàng còn ở với họ không?³⁵ Nhưng sẽ có ngày chú rể được đem đi khỏi họ, khi ấy họ sẽ kiêng ăn.”

³⁶Ngài cũng kể cho họ nghe một ẩn dụ: “Không ai xé một mảnh áo mới để vá vào cái áo cũ. Làm vậy sẽ hỏng chiếc áo mới, và miếng vá mới cũng không phù hợp với chiếc áo cũ.

³⁷Cũng không ai chứa rượu mới trong bầu da cũ vì rượu mới sẽ làm cho vỡ bầu, chảy hết rượu ra ngoài, và bầu da cũng bị hỏng.³⁸Rượu mới phải chứa trong bầu da mới.

³⁹Người đã uống rượu cũ rồi cũng không muốn uống rượu mới vì nói rằng: ‘Rượu cũ ngon hơn.’”

⁶ Vào một ngày Sa-bát nọ, khi Chúa Giê-xu đang đi ngang qua những cánh đồng lúa mì, các môn đồ Ngài ngắt bông lúa, lấy tay vò rồi ăn.² Nhưng có mấy người Pha-ri-si thắc mắc: “Sao các ông lại làm việc bị cấm trong ngày Sa-bát như vậy?”

³ Chúa Giê-xu trả lời họ: “Các ông chưa từng đọc về việc vua Đa-vít đã làm khi vua và những người theo mình bị đói sao?”⁴ Vua vào nhà Đức Chúa Trời và lấy bánh cung hiến mà ăn, và chia cho những người đi cùng mình ăn nữa, dù theo luật pháp, chỉ có thầy tế lễ mới được phép ăn bánh ấy.”⁵ Ngài nói tiếp: “Vậy, Con Người là Chúa của ngày Sa-bát.”

⁶ Vào một ngày Sa-bát khác, Chúa Giê-xu vào nhà hội và dạy dỗ dân chúng. Tại đó có một người bị teo bàn tay phải.

⁷ Các giáo sư luật và người Pha-ri-si chăm chú theo dõi để xem Ngài có chữa lành người bệnh vào ngày Sa-bát không, hầu có cơ mà buộc tội Ngài.⁸ Nhưng Ngài biết họ đang nghĩ gì, nên Ngài nói với người bị teo tay rằng: “Hãy dậy và đứng giữa mọi người đây.” Người đó đứng dậy và làm theo lời Ngài.

⁹ Chúa Giê-xu nói với họ: “Cho tôi hỏi, trong ngày Sa-bát thì được làm lành hay làm dữ, cứu người hay hại người?”¹⁰ Ngài đảo mắt nhìn mọi người, rồi nói với người teo tay: “Hãy giơ tay ra.” Anh làm theo và tay anh được chữa lành.¹¹ Nhưng họ nổi giận và bàn với nhau để biết có thể làm gì với Chúa Giê-xu.

¹² Trong khoảng thời gian đó, Chúa Giê-xu lên núi và cầu nguyện. Ngài cầu nguyện thân mật với Đức Chúa Trời.

¹³ Sáng hôm sau, Ngài gọi các môn đồ đến và chọn mười hai người, gọi là “sứ đồ.”

¹⁴ Các sứ đồ gồm có: Si-môn (được Ngài đặt tên là Phi-e-rơ) và em trai là Anh-rê, Gia-cơ, Giăng, Phi-líp, Ba-thê-lê-mý,

¹⁵ Ma-thi-ơ, Tô-ma, Gia-cơ con trai A-phê, Si-môn, cũng được gọi là Xê-lốt, ¹⁶ Giu-đa con trai Gia-cơ, và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ về sau sẽ phản Ngài.

¹⁷ Rồi Chúa Giê-xu cùng họ từ trên núi xuống đến một chỗ đất bằng. Rất đông các môn đồ của Ngài đang ở đó cùng với đoàn dân đông đến từ Giu-đê, Giê-ru-sa-lem cũng như vùng duyên hải Ty-rơ và Si-đôn.¹⁸ Họ đến để nghe Ngài giảng dạy và để được Ngài chữa bệnh. Những người bị uế linh quấy nhiễu cũng được chữa lành.¹⁹ Mọi người trong đoàn dân đều cố chạm vào Ngài vì quyền năng chữa bệnh từ Ngài phát ra, và Ngài chữa lành cho tất cả mọi người.

²⁰ Rồi Ngài nhìn các môn đồ và nói: “Phước cho anh em là người nghèo, vì vương quốc Đức Chúa Trời thuộc về anh em.²¹ Phước cho anh em là kẻ đói khát, vì sẽ được no đủ. Phước cho anh em là kẻ đang than khóc, vì sẽ được vui cười.

²² Phước cho anh em khi anh em vì cơ Con Người mà bị người ta thù ghét, cô lập và bị người ta đối xử với tên tuổi của mình như kẻ bất hảo.²³ Hãy hân hoan và nhảy lên mừng rỡ vì chắc chắn anh em sẽ được phần thưởng rất lớn ở trên trời, vì tổ phụ của họ cũng đã đối xử với các đấng tiên tri như vậy.

²⁴ Nhưng khốn cho anh em là những người giàu có! Vì anh em đã hưởng được nguồn an ủi của mình rồi.²⁵ Khốn cho anh em là những người đang no nê, vì sau này anh em sẽ đói. Khốn cho anh em là những người đang cười! Vì sau này anh em sẽ khóc lóc và thở than.

²⁶ Khốn cho anh em khi được mọi người khen ngợi! Vì tổ phụ của họ cũng đối đãi với các tiên tri giả như vậy.

²⁷ Nhưng, tôi nói với anh em đang nghe tôi đây, hãy yêu kẻ thù và đối xử tốt với những người ghét anh em.²⁸ Hãy cầu phước cho người nguyện rửa anh em và cầu nguyện cho kẻ ngược đãi anh em.

²⁹ Ai vả vào má bên này của anh em, hãy đưa luôn má bên kia cho họ. Ai cướp đoạt áo ngoài của anh em, thì cũng đừng cố giữ lại áo trong làm gì.³⁰ Ai xin gì hãy cho. Ai chiếm hữu vật gì của anh em thì đừng đòi lại.

³¹ Anh em muốn người ta làm gì cho mình, hãy làm điều đó cho họ.

³² Nếu anh em chỉ yêu người yêu mình, thì có gì đáng khen? Vì ngay cả người tội lỗi cũng yêu kẻ yêu mình.³³ Nếu anh em chỉ đối tốt với những người đối tốt với mình thì có gì đáng khen? Những người tội lỗi cũng làm như vậy.

³⁴ Nếu anh em chỉ cho mượn để rồi mong người ta trả lại thì có gì tốt? Ngay cả người có tội cũng cho người có tội mượn, và mong được trả lại đủ số.

³⁵ Nhưng hãy yêu kẻ thù của mình và đối xử tốt với họ. Hãy cho họ mượn và đừng nghĩ đến việc đòi lại, thì phần thưởng của anh em sẽ rất lớn. Anh em sẽ là con của Đấng Chí Cao, vì chính Ngài vẫn nhân từ đối với kẻ vô ơn, người độc ác.³⁶ Hãy có lòng thương xót, cũng như Cha anh em là Đấng hay thương xót.

³⁷ Đừng xét đoán ai thì anh em sẽ không bị đoán xét. Đừng lên án ai thì anh em sẽ không bị lên án. Hãy tha thứ thì anh em sẽ được tha thứ.

³⁸Hãy cho đi thì anh em sẽ được cho lại. Họ sẽ đóng thật nhiều – nhận, lắc cho đầy tràn – và đổ vào vạt áo anh em. Vì anh em dùng chuẩn nào để lường thì người ta cũng sẽ dùng chuẩn đó mà lường lại cho anh em.”

³⁹Rồi Ngài cũng kể cho họ một ẩn dụ: “Người mù có dẫn đường cho người mù khác được không? Nếu làm vậy, chắc hẳn cả hai sẽ rơi xuống hố.”⁴⁰Môn đồ không giỏi hơn thầy mình, nhưng nếu được huấn luyện đầy đủ, môn đồ sẽ giống như thầy.

⁴¹Sao anh em thấy mẩu rơm bé tí trong mắt anh em mình mà không thấy khúc cây trong mắt mình?⁴²Sao anh em có thể nói với anh em mình rằng: ‘Anh ơi, để tôi lấy mẩu rơm trong mắt anh ra’ khi chính anh em còn chẳng thấy khúc cây trong mắt mình? Đồ đạo đức giả! Trước hết hãy lấy khúc cây trong mắt mình ra đã, rồi mới nhìn thấy rõ mà lấy mẩu rơm trong mắt anh em mình.

⁴³Vì cây tốt thì không sinh trái xấu, mà cây xấu cũng không sinh trái tốt.⁴⁴Xem trái thì biết cây. Vì không ai đi thu hoạch trái vả trong bụi gai, hay đi hái nho nơi bụi tầm xuân.

⁴⁵Người thiện do điều thiện tích lũy trong lòng mà sinh ra việc thiện, còn người ác do điều ác chất chứa trong lòng mà sinh ra việc ác. Vậy, do lòng đầy tràn mà miệng nói ra.

⁴⁶Sao anh em gọi tôi: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa,’ mà không làm theo lời tôi dạy?⁴⁷Tôi cho anh em biết, người đến với tôi, nghe và vâng giữ lời tôi sẽ thế nào.⁴⁸Người ấy giống như một người xây nhà, đào đất xuống thật sâu và đặt móng nhà trên vầng đá. Khi nước lụt tràn đến, dòng nước ập vào nhà ấy, nhưng không thể lay động được, vì nhà đã được lập nền vững chắc.

⁴⁹Còn người nghe lời tôi mà không làm theo thì giống như kẻ xây nhà trên đất mà không có nền móng. Khi nước lũ đổ ập vào nhà ấy thì nó liền bị sập và hư hại hoàn toàn.”

⁷ Sau khi Chúa Giê-xu nói xong mọi điều Ngài phán bảo với dân chúng thì Ngài vào thành Ca-bê-na-um.

² Đây tớ của một viên đội trưởng được ông rất yêu quý đang bệnh nặng, sắp chết.³ Khi nghe nói về Chúa Giê-xu, ông liền nhờ các trưởng lão người Do Thái đến gặp Ngài, xin Ngài đến cứu sống đầy tớ mình.⁴ Họ đến gần và khẩn khoản nài xin Ngài, rằng: “Ông ấy xứng đáng được Thầy giúp đỡ, vì ông ta thương yêu dân tộc chúng ta, và đã từng xây nhà hội cho chúng ta.”

⁶ Vậy là Chúa Giê-xu lên đường đi với họ. Nhưng khi Ngài gần đến nơi, viên đội trưởng nhờ mấy người bạn ra thưa với Ngài rằng: “Lạy Chúa, tôi không dám phiền Ngài, vì tôi không xứng rước Ngài vào nhà.⁷ Vì lý do này mà tôi thậm chí thấy mình không xứng đáng để đến gặp Ngài, nên xin Ngài chỉ phán một lời thì đầy tớ tôi sẽ được lành.

⁸ Vì chính tôi là thuộc cấp của người khác và tôi cũng có lính dưới quyền của mình. Tôi nói với tên này: ‘Hãy đi,’ thì nó đi, và nói với tên khác rằng: ‘Hãy đến’ thì nó đến, và nói với tôi tớ tôi rằng: ‘Hãy làm việc này,’ thì nó làm.”

⁹ Nghe thấy vậy, Chúa Giê-xu rất ngạc nhiên về viên đội trưởng. Ngài quay sang đoàn dân đông đang đi theo mình và nói: “Tôi nói cho anh em biết, tôi chưa từng thấy người nào có đức tin lớn như vậy trong cả xứ Y-sơ-ra-ên.”¹⁰ Những người được sai đi trở về nhà thì thấy người đầy tớ đã khỏe mạnh.

¹¹ Sau đó ít lâu, Chúa Giê-xu đến một thành nọ có tên là Na-in. Các môn đồ và đoàn dân đông đi theo Ngài.¹² Đến gần cổng thành thì họ thấy người ta đang khiêng một người chết đi ra, đó là con trai duy nhất của một góa phụ. Có khá nhiều người trong đoàn đưa tang cùng đi với bà.¹³ Nhìn thấy bà, Chúa vô cùng xúc động vì cảm thương bà, nên Ngài nói với bà: “Đừng khóc.”¹⁴ Rồi Ngài tiến đến chạm tay vào cán gổ khiêng xác chết, thì những người khiêng dừng lại. Ngài nói: “Này cậu trai, tôi truyền cho cậu, hãy dậy.”¹⁵ Người chết ngồi dậy và bắt đầu nói. Chúa Giê-xu giao cậu lại cho mẹ.

¹⁶ Tất cả mọi người đều sợ hãi. Họ cứ mãi ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: “Một đấng tiên tri vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta” và “Đức Chúa Trời đã đoái xem dân Ngài.”¹⁷ Tin đồn về Chúa Giê-xu lan ra khắp cả xứ Giu-đê và các vùng phụ cận.

¹⁸ Các môn đồ của Giăng thuật lại cho ông nghe về mọi điều đó.¹⁹ Giăng cho gọi hai trong số các môn đồ của mình và sai họ đến cùng Chúa, hỏi Ngài: “Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi phải đợi Đấng khác?”

²⁰ Hai người được sai đi đến gần Chúa Giê-xu và thưa: “Giăng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi Thầy rằng: ‘Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi còn phải đợi Đấng khác?’”

²¹ Vào cùng giờ ấy, Ngài đang cứu chữa nhiều người khỏi các thứ bệnh tật và tà linh, cũng như khiến nhiều người mù được sáng mắt.²² Chúa Giê-xu đáp: “Khi trở về, hãy thuật lại cho Giăng những gì các anh đã thấy và nghe. Người mù được sáng mắt, người què đi được, người phong hủi được sạch, người điếc nghe được, người chết sống lại, và người thiếu thốn được nghe tin lành.”²³ Phước cho người nào không vì cơ những việc làm của tôi mà đánh mất long tin nơi tôi.”

²⁴ Sau khi những sứ giả mà Giăng sai đến đã đi rồi, Chúa Giê-xu nói với đoàn dân đông về Giăng rằng: “Anh em đi xem gì ngoài hoang mạc, một cây sậy bị gió rung chẳng?²⁵ Anh em đi xem gì nữa, một người ăn mặc đẹp chẳng? Này, những người ăn mặc lông lầy và sống xa hoa thì ở trong cung vua.”²⁶ Vậy, anh em đi xem gì, một đấng tiên tri chẳng? Phải, tôi nói để anh em biết, ông ấy còn hơn một đấng tiên tri nữa.

²⁷ Ấy là người mà lời sau đây nói đến: ‘Này, Ta sẽ sai sứ giả Ta đi trước mặt Con, Người sẽ dọn đường cho Con.’

²⁸ Tôi nói để anh em biết, trong số những người do phụ nữ sinh ra, không ai lớn hơn Giăng, nhưng người tầm thường nhất trong vương quốc Đức Chúa Trời còn lớn hơn ông ấy.”

²⁹ Mọi người, kể cả các nhân viên thu thuế, nghe như vậy, đều công nhận rằng Đức Chúa Trời là công bình. Họ thuộc trong số những người đã chịu phép báp-têm của Giăng.³⁰ Còn những người Pha-ri-si và các chuyên gia kinh luật, vốn không chịu báp-têm của Giăng, thì chối bỏ sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời dành cho mình.

³¹ “Tôi sẽ so sánh những người thuộc thế hệ này với ai? Họ giống như gì?”³² Họ giống như bọn trẻ chơi đùa ngoài phố chợ, cứ ngồi đó gọi nhau, mà nói rằng: ‘Bọn tao thổi sáo mà chúng bay không nhảy múa. Bọn tao than vãn mà lũ chúng mày lại chẳng khóc.’

³³Vì Giăng Báp-tít đến không ăn bánh, cũng chẳng uống rượu, thì các ông nói: ‘Ông ta bị quỷ ám.’³⁴Con Người đến ăn và uống thì các ông bảo: ‘Nhìn kìa, ông ta tham ăn, chè chén, làm bạn với phường thu thuế và người tội lỗi!’³⁵Nhưng sự khôn ngoan được biện minh nhờ kết quả của nó.”

³⁶Một người Pha-ri-si mời Chúa Giê-xu dùng bữa với mình. Ngài vào nhà người Pha-ri-si ấy và ngồi vào bàn ăn.

³⁷Trong thành ấy có một người phụ nữ tội lỗi. Chị nghe nói Chúa Giê-xu đang ngồi tại nhà người Pha-ri-si nọ nên tìm đến, đem theo một bình ngọc đựng dầu thơm.³⁸Chị đứng đằng sau, nơi chân Chúa Giê-xu mà khóc, nước mắt thấm ướt chân Ngài. Chị lấy tóc mình mà lau, rồi cũng hôn chân Chúa, và xức dầu thơm lên.

³⁹Người Pha-ri-si đã mời Chúa Giê-xu thấy vậy, nghĩ thầm: “Nếu người này là nhà tiên tri, ông ta hẳn phải biết người đàn bà đang chạm đến mình là ai và thuộc hạng người nào— đó là một người tội lỗi.”

⁴⁰Chúa Giê-xu đáp lại với ông: “Ông Si-môn, tôi muốn nói với ông điều này.” Ông ta thưa: “Thưa thầy, xin cứ nói!”

⁴¹Ngài đáp: “Một chủ nợ có hai con nợ, một người nợ năm trăm đơ-ni-ê, người kia nợ năm mươi đơ-ni-ê.⁴²Vì họ không có tiền trả nên chủ nợ tha cho cả hai. Vậy, ai trong số hai người đó yêu mến chủ nợ nhiều hơn?”

⁴³Si-môn đáp: “Tôi nghĩ là người được tha nợ nhiều hơn.” Chúa Giê-xu nói: “Ông đoán đúng lắm.”

⁴⁴Ngài quay sang người phụ nữ và nói tiếp với Si-môn: “Ông thấy người phụ nữ này không. Tôi vào nhà ông, ông không lấy nước cho tôi rửa chân, nhưng chị dùng nước mắt thấm ướt chân tôi rồi lấy tóc mình mà lau.⁴⁵Ông không hôn tôi, còn chị, từ lúc tôi vào, đã không ngừng hôn chân tôi.

⁴⁶Ông không xức dầu lên đầu tôi, còn chị thì dùng dầu thơm xức chân tôi.⁴⁷Vì thế, tôi cho ông biết rằng người phụ nữ này phạm nhiều tội lắm và đã được tha hết, nên chị yêu mến nhiều, Còn người được tha thứ ít thì yêu mến ít.”

⁴⁸Rồi Ngài nói với người phụ nữ: “Tội lỗi chị đã được tha.”

⁴⁹Những người ngồi ở đó bắt đầu xôn xao: “Người này là ai mà dám tha tội?”

⁵⁰Còn Chúa Giê-xu thì nói với người phụ nữ: “Đức tin của chị đã cứu chị. Hãy đi bình an.”

8¹ Ngay sau đó, Chúa Giê-xu đi đến các thành, các làng khác, rao giảng và công bố tin lành về vương quốc của Đức Chúa Trời, mười hai sứ đồ cùng đi với Ngài,² cũng có một số phụ nữ đã được Ngài chữa lành khỏi các thứ bệnh tật và tà linh. Họ gồm Ma-ri, cũng được gọi là Ma-đơ-len, là người đã được giải thoát khỏi bảy quỷ dữ;³ Gian-nơ, vợ Chu-xa, quản gia của Hê-rốt; Su-san-nơ; và nhiều phụ nữ khác. Những người phụ nữ này đã dùng tài vật riêng của mình để hỗ trợ cho Chúa Giê-xu và các môn đồ của Ngài.

⁴ Có một đoàn dân đông đến từ nhiều nơi khác nhau đã tụ tập lại, và Chúa Giê-xu kể cho họ nghe một ẩn dụ:⁵ “Một người đi ra gieo giống. Lúc đang gieo, một số hạt giống rơi bên đường bị người ta dẫm lên và chim trời xuống ăn hết.⁶ Một số hạt khác rơi nhằm vùng đất đá sỏi, nên vừa khi mọc lên thành cây thì cây bị khô héo, vì không đủ ẩm ướt.

⁷ Một số hạt khác rơi nhằm bụi gai, gai góc lớn lên cùng với hạt giống và làm cho chúng nghẹt ngòi.⁸ Nhưng cũng có một số hạt rơi nhằm nơi đất tốt và kết quả gấp trăm lần hơn.” Sau khi nói xong những lời ấy, Ngài kêu lên: “Ai có tai mà nghe, hãy nghe.”

⁹ Sau đó, các môn đồ hỏi Ngài ẩn dụ ấy có ý nghĩa như thế nào.¹⁰ Chúa Giê-xu đáp: “Anh em được ban cho đặc ân hiểu được những sự huyền nhiệm của vương quốc Đức Chúa Trời, còn những người khác thì chỉ được học qua các ẩn dụ, để họ ‘nhìn mà không thực sự thấy, và nghe mà không thực sự hiểu.’

¹¹ Ẩn dụ ấy có nghĩa thế này: Hạt giống là lời Đức Chúa Trời.¹² Số hạt rơi bên đường đi là những người nghe lời Chúa, nhưng sau đó ma quỷ đến cướp lời ấy khỏi lòng họ, nên họ không tin và không được cứu rỗi.¹³ Những hạt rơi nhằm vùng đất đá sỏi là những người khi nghe lời Chúa thì vui mừng nhận lấy, nhưng không có rễ; họ chỉ tin trong một thời gian, khi thử thách đến, họ liền sa ngã.

¹⁴ Số hạt giống rơi nhằm bụi gai là những người nghe lời Chúa, nhưng bị những lo lắng, tiền của và lạc thú đời này làm cho nghẹt ngòi đi, khiến không đem lại kết quả gặt hái được.¹⁵ Còn số hạt giống rơi nhằm nơi đất tốt là những người sau khi nghe đạo thì lấy lòng thành giữ chặt lấy và nhờ sự kiên trì mà kết quả.

¹⁶ Không ai thấp đèn rồi lấy bát úp lại hay để dưới gầm giường, nhưng đặt nó trên chân đèn để mọi người bước vào đều thấy ánh sáng.¹⁷ Vì không có điều gì giấu kín mà không bị lộ ra, cũng chẳng có bí mật nào mà không bị phơi bày trước ánh sáng.¹⁸ Vậy, hãy cẩn thận về cách anh em nghe, vì ai có sẽ được cho thêm; còn ai không có sẽ bị lấy luôn cả điều họ tưởng là mình có.”

¹⁹ Mẹ và các em trai của Chúa Giê-xu đến tìm Ngài, nhưng không thể đến gần Ngài được vì quá đông người.²⁰ Người ta báo với Ngài rằng: “Mẹ và các em trai của Thầy đang đứng bên ngoài, muốn gặp Thầy.”

²¹ Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Mẹ tôi và anh em tôi là Những người nghe lời Đức Chúa Trời và làm theo.”

²² Một ngày kia, Chúa Giê-xu và các môn đồ lên thuyền rồi thì Ngài bảo: “Chúng ta hãy sang bờ bên kia.” Họ chèo thuyền đi.²³ Trong lúc thuyền đang đi thì Ngài ngủ. Có một cơn bão với gió rất mạnh nổi lên trên biển hồ, nước vào khẳm thuyền, khiến họ thật nguy khốn.

²⁴ Các môn đồ đến đánh thức Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Thầy ơi! Thầy ơi! Chúng ta sắp chết!” Ngài thức dậy, quở gió và sóng dữ, thì chúng liền ngưng và im lặng như tờ.

²⁵ Rồi Ngài nói với các môn đồ: “Đức tin của anh em đâu?” Ngạc nhiên và sợ hãi, họ hỏi nhau: “Người này là ai mà ra lệnh cho cả gió và nước, khiến chúng phải vâng theo?”

²⁶ Họ đến vùng Giê-ra-sê, phía bên kia bờ hồ Ga-li-lê.²⁷ Khi Chúa Giê-xu lên bờ, có một người bị quỷ ám từ trong thành đi ra đón Ngài. Từ lâu anh ta không mặc quần áo, cũng không ở trong nhà mà sống trong các ngôi mồ.

²⁸ Nhìn thấy Chúa Giê-xu, anh ta la lên và sắp mình xuống trước mặt Ngài. Rồi anh ta nói lớn: “Lạy Giê-xu, Con Đức Chúa Trời Chí Cao, tôi có liên can gì đến Ngài? Tôi van Ngài, xin đừng dày dạn tôi.”²⁹ Ấy là vì Chúa Giê-xu đang truyền cho uế linh ra khỏi anh ta, do nó đã nhiều phen chiếm hữu anh. Cho dù người ta có lấy xích và cùm mà xiềng anh lại và cắt người canh giữ, thì anh cũng bứt phá và bị quỷ đuổi vào hoang mạc.

³⁰ Chúa Giê-xu hỏi nó: “Mày tên gì?” Nó thưa: “Quân Đoàn,” vì có nhiều quỷ ám vào người.³¹ Chúng cứ van xin Ngài đừng dày dạn chúng xuống vực.

³²Lúc ấy, có một bầy heo rất đông đang ăn trên đồi, nên các quỷ cầu xin Ngài cho chúng nhập vào bầy heo. Ngài cho phép.³³Vậy, đàn quỷ ra khỏi người ấy và nhập vào bầy heo, khiến cả đàn từ trên đồi dốc lao xuống hồ và chết đuối.

³⁴Những người chăn heo thấy vậy thì chạy trốn và đồn tin này ra khắp thành phố lẫn vùng thôn quê.³⁵Mọi người nghe tin đều đi ra xem chuyện đã xảy ra. Họ đến chỗ Chúa Giê-xu, thấy người bị quỷ ám đã được lành. Anh này ngồi ở chân Chúa Giê-xu, quần áo hăn hoi, tâm trí bình thường, nên họ kính sợ.

³⁶Những người đã chứng kiến sự việc kể lại cho những người khác nghe về việc người bị quỷ ám đã được giải thoát ra sao.³⁷Tất cả dân trong vùng Giê-ra-sê và khu vực lân cận xin Chúa Giê-xu đi nơi khác, vì họ quá sợ hãi. Vậy là Ngài xuống thuyền quay trở về.

³⁸Người vừa được giải thoát khỏi đàn quỷ xin đi cùng Chúa Giê-xu nhưng Ngài cho anh về và bảo:³⁹“Hãy trở về nhà và thuật lại những việc lớn lao mà Đức Chúa Trời đã làm cho anh.” Vậy là anh đi rao ra khắp thành phố mọi việc lớn lao mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình.

⁴⁰Khi Chúa Giê-xu trở về, một đoàn dân đông ra đón Ngài vì họ đang chờ đợi Ngài.⁴¹Có một người quản lý nhà hội tên là Giai-ru tìm đến Ngài. Ông sắp mình xuống dưới chân Chúa Giê-xu và cầu xin Ngài đến nhà mình,⁴²vì đứa con gái duy nhất mới mười hai tuổi của ông đang hấp hối. Trên đường đi, đám đông lấn ép Ngài tứ phía.

⁴³Tại đó cũng có một người phụ nữ bị bệnh rong huyết đã mười hai năm, đã tiêu tốn hết tiền của để chạy chữa nhưng không thầy thuốc nào chữa trị được cho chị.⁴⁴Chị tiến đến đằng sau Chúa Giê-xu và chạm vào vạt áo của Ngài, thì lập tức, huyết liền cầm lại.

⁴⁵Chúa Giê-xu hỏi: “Ai đã chạm vào tôi?” Khi ai nấy đều chối, thì Phi-e-rơ lên tiếng: “Thưa Thầy, chỉ là đám đông lấn ép chung quanh Thầy đấy thôi.”

⁴⁶Nhưng Chúa Giê-xu nói: “Có người đã chạm vào Thầy, vì Thầy biết có năng lực từ Thầy phát ra.”

⁴⁷Khi thấy không thể che giấu việc mình đã làm được nữa, người phụ nữ run rẩy đến sắp mình xuống trước mặt Chúa Giê-xu và, trước sự chứng kiến của mọi người, chị trình bày lý do chạm vào Ngài và đã được lành tức thì ra sao.⁴⁸Ngài nói với chị: “Hỡi con gái, đức tin của con đã chữa lành con, hãy đi bình an.”

⁴⁹Khi Ngài còn đang nói, có người từ nhà của viên quản lý nhà hội đến thông báo rằng: “Con gái ông đã mất, đừng làm phiền Thầy nữa.”

⁵⁰Nhưng khi nghe thấy thế, Chúa Giê-xu nói với ông: “Đừng sợ, chỉ cần tin thì con gái ông sẽ được cứu sống.”

⁵¹Đến nhà, Chúa Giê-xu không cho ai theo vào, ngoại trừ Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, cùng cha mẹ đứa bé.⁵²Lúc này mọi người ở đó đều đang than khóc thương tiếc đứa bé, nhưng Ngài nói: “Đừng khóc lóc nữa, đứa bé không chết đâu, nó chỉ đang ngủ thôi.”⁵³Nhưng họ cười nhạo Ngài, vì họ biết rằng đứa bé đã chết.

⁵⁴Ngài cầm tay đứa bé và gọi lớn tiếng: “Con ơi, hãy dậy đi.”⁵⁵Linh đứa bé trở lại và lập tức nó ngồi dậy. Ngài bảo họ cho nó ăn.⁵⁶Cha mẹ đứa bé vô cùng kinh ngạc, nhưng Ngài truyền dặn họ không được nói với ai về việc đã xảy ra.

⁹ Chúa Giê-xu tập hợp mười hai sứ đồ lại, ban cho họ năng lực và uy quyền trừ mọi loại quỷ cũng như chữa lành bệnh tật.² Ngài sai họ ra đi rao giảng về vương quốc Đức Chúa Trời và chữa lành cho người bệnh.

³ Ngài căn dặn họ: “Đừng đem gì theo khi đi đường – đừng đem theo gậy, túi xách, bánh trái hay tiền bạc – cũng đừng đem theo hai áo.⁴ Khi anh em vào nhà nào, hãy ở lại đó cho đến khi đi nơi khác.

⁵ Đối với những người không tiếp anh em, thì khi rời khỏi thành ấy, hãy phủ bụi dưới chân để làm chứng cáo tội họ.”⁶ Vậy là các môn đồ lên đường đi khắp các làng mạc, rao báo tin lành và chữa lành cho mọi người.

⁷ Lúc ấy, vua chư hầu Hê-rốt, nghe nói về mọi việc đang xảy ra và cảm thấy vô cùng bất an, vì người thì nói Giảng Báp-tít đã từ cũi chết sống lại,⁸ kẻ thì bảo Ê-li xuất hiện, rồi cũng có người cho rằng một trong các đấng tiên tri thời xưa đã sống lại.⁹ Hê-rốt nói: “Trẫm đã chặt đầu Giảng rồi, vậy thì người mà trẫm nghe nói đến này là ai thế kia?” Vậy là Hê-rốt tìm cách gặp Chúa Giê-xu.

¹⁰ Khi những môn đồ được sai đi trở về, họ thuật lại cho Ngài mọi việc mình đã làm. Ngài đưa họ cùng đi với một mình Ngài đến thành Bết-sai-đa.¹¹ Nhưng đoàn dân đông nghe biết được và đi theo Ngài. Ngài tiếp đón họ, giải bày cho họ về vương quốc Đức Chúa Trời và cứu chữa cho những người cần được chữa lành.

¹² Gần tối, mười hai sứ đồ đến thưa với Ngài: “Xin Thầy giải tán đoàn dân để họ vào các làng và miền quê xung quanh đây mà tìm chỗ trọ và thức ăn, vì nơi này hoang vắng quá.”

¹³ Nhưng Ngài nói với họ: “Anh em phải cho họ ăn.” Họ thưa: “Chúng tôi chỉ có năm cái bánh và hai con cá, lẽ nào phải đi mua thức ăn cho bằng này người.”

¹⁴ Khi ấy có khoảng năm ngàn người đàn ông ở đó. Ngài nói với các môn đồ: “Hãy bảo họ ngồi xuống theo từng nhóm, mỗi nhóm năm mươi người.”

¹⁵ Họ làm theo lời Ngài, cả đoàn dân đều ngồi xuống.¹⁶ Ngài lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, chúc tạ, rồi bẻ ra, trao cho các môn đồ phân phát cho đoàn dân.¹⁷ Tất cả đều ăn no nê và họ lượm được mười hai giỏ đầy các mảnh bánh thừa.

¹⁸ Khi Chúa Giê-xu đang cầu nguyện riêng, có các môn đồ ở với Ngài, Ngài hỏi họ: “Người ta nói Thầy là ai?”

¹⁹ Họ thưa: “Giăng Báp-tít, nhưng có người khác nói Thầy là Ê-li, cũng có người nói Thầy là một trong các đấng tiên tri đời xưa sống lại.”

²⁰ Ngài hỏi họ: “Còn anh em nói Thầy là ai?” Phi-e-rơ thưa: “Thầy là Chúa Cứu Thế, từ Đức Chúa Trời đến.”

²¹ Nhưng Chúa Giê-xu cấm tuyệt họ không được nói điều đó với ai,²² và cho biết Con Người phải chịu khổ nạn, bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật chối bỏ, phải bị giết đi và đến ngày thứ ba phải sống lại.

²³ Ngài nói với họ: “Nếu ai muốn theo Thầy thì phải từ bỏ chính mình, hằng ngày vác thập tự giá mình mà theo Thầy.²⁴ Ai cố cứu mạng sống mình thì sẽ mất, nhưng ai vì Thầy mất mạng sống mình, thì sẽ sống.²⁵ Một người nếu được cả thế giới mà đánh mất chính mình hay bị thiệt thân thì có ích gì?

²⁶ Ai xấu hổ vì Thầy và lời của Thầy thì Con Người cũng xấu hổ về người đó khi Ngài đến trong vinh quang của mình, cùng vinh quang của Cha và của các thiên sứ thánh.”²⁷ Nhưng Thầy nói thật để anh em biết, một số người đang đứng đây sẽ không nếm trải sự chết trước khi thấy được vương quốc Đức Chúa Trời.”

²⁸ Khoảng tám ngày sau khi Chúa Giê-xu nói các lời ấy, Ngài đưa Phi-e-rơ, Giăng và Gia-cơ cùng lên núi để cầu nguyện.²⁹ Khi Ngài đang cầu nguyện, diện mạo Ngài đổi khác, trang phục Ngài thì trở nên trắng và chói sáng.

³⁰ Kia, có hai người đang trò chuyện cùng Ngài, đó là Môi-se và Ê-li,³¹ trông thật rạng rỡ vinh hiển. Họ nói về sự ra đi của Ngài, là điều sắp ứng nghiệm tại Giê-ru-sa-lem.

³² Lúc này Phi-e-rơ và hai sứ đồ đang có mặt với ông rất buồn ngủ. Nhưng khi tỉnh lại, họ thấy vinh quang của Chúa Giê-xu và hai người đang đứng với Ngài.³³ Khi hai người ấy từ giã Chúa Giê-xu, Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Thưa Thầy, chúng ta ở đây tốt lắm, nên chúng tôi sẽ dựng ba cái trại: một cái cho Thầy, một cho Môi-se và một cho Ê-li.” Phi-e-rơ nói nhưng không hiểu mình đang nói gì.

³⁴ Trong khi Phi-e-rơ đang nói, một đám mây xuất hiện và che phủ họ; ở giữa đám mây, họ rất sợ hãi.

³⁵Từ trong đám mây có tiếng nói vang lên: “Đây là Con Ta, là Người mà Ta đã chọn. Hãy nghe lời Người.”³⁶Khi tiếng đó dứt thì chỉ còn lại một mình Chúa Giê-xu. Họ đều im lặng, và trong thời gian đó họ không kể với bất cứ người nào về những điều mình đã thấy.

³⁷Qua hôm sau, khi Chúa Giê-xu và ba môn đồ đã xuống núi, một đoàn dân đông đến gặp Ngài.³⁸Trong đám đông có một người lớn tiếng thưa rằng: “Thưa Thầy, tôi van Thầy, xin xem giúp con trai tôi, tôi chỉ có mình nó.”³⁹Số là, nó bị uế linh khống chế, khiến nó bất chợt la hét, và co giật đến sùi bọt mép. Khó khăn lắm nó mới chịu lìa thằng bé, mỗi khi ra khỏi như vậy thì hành hạ thằng bé đến bầm dập.⁴⁰Tôi đã cầu xin các môn đồ của Thầy đuổi quỷ ấy, nhưng họ không làm được.”

⁴¹Chúa Giê-xu đáp: “Thế hệ vô tín, hư hoại các ngươi, tôi phải ở với các ngươi, chịu đựng các ngươi đến bao giờ? Hãy đưa con anh lại đây.”⁴²Trong khi đứa trẻ đang được đưa đến với Chúa, thì quỷ quật mạnh nó xuống đất và rung lắc nó dữ dội. Nhưng Chúa Giê-xu quở uế linh, chữa lành cậu bé và giao lại cho cha nó.

⁴³Ai cũng đều kinh ngạc trước quyền năng cao cả của Đức Chúa Trời. Nhưng trong khi mọi người vẫn còn đang ngạc nhiên trước những việc Chúa Giê-xu đã làm, thì Ngài nói với các môn đồ,⁴⁴“Anh em hãy nghe cho kỹ những lời này, vì Con Người sẽ bị nộp vào tay người ta.”⁴⁵Nhưng họ không hiểu lời ấy có nghĩa gì; vì lời đó bị che khuất đối với họ nên họ chẳng hiểu được. Họ lại không dám hỏi Ngài vì sợ.

⁴⁶Rồi giữa họ nổi lên cuộc tranh luận để xem người nào trong số họ là lớn nhất.⁴⁷Nhưng khi biết được ý tưởng trong lòng họ, Chúa Giê-xu đem một đứa trẻ để bên cạnh mình,⁴⁸và nói với họ: “Người nào vì danh Thầy tiếp lấy một đứa trẻ thể này tức là tiếp Thầy, và người nào tiếp Thầy tức là tiếp Đấng đã sai Thầy. Vì người nhỏ nhất trong anh em chính là người cao trọng.”

⁴⁹Giăng lên tiếng: “Thưa Thầy, chúng tôi thấy có người đang nhân danh Thầy mà đuổi quỷ và chúng tôi đã cấm họ, vì họ không theo chúng ta.”

⁵⁰Nhưng Chúa Giê-xu nói với ông: “Đừng ngăn cấm họ, vì người nào không chống lại anh em tức là thuận với anh em.”

⁵¹Gần đến ngày Ngài được đem lên trời, Ngài quyết định đi đến thành Giê-ru-sa-lem.⁵²Ngài sai các sứ giả đi trước, vào một làng của người Sa-ma-ri để chuẩn bị cho Ngài.⁵³Nhưng dân làng không tiếp Ngài vì Ngài muốn đi Giê-ru-sa-lem.

⁵⁴Gia-cơ và Giăng, là môn đồ của Ngài, thấy vậy liền thưa: “Lạy Chúa, Chúa có muốn chúng tôi truyền cho lửa từ trời xuống thiêu hủy họ không?”⁵⁵Nhưng Ngài quay lại quở trách hai người.⁵⁶Rồi Ngài cùng các môn đồ đi sang làng khác.

⁵⁷Trên đường đi, có người thưa với Chúa: “Tôi sẽ theo Thầy bất cứ nơi nào Thầy đi.”

⁵⁸Chúa Giê-xu nói với anh: “Cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ gối đầu.”

⁵⁹Rồi Ngài nói với một người khác: “Hãy theo Thầy.” Nhưng người ấy thưa: “Lạy Chúa, xin cho tôi về chôn cha tôi trước đã.”

⁶⁰Ngài nói với anh: “Hãy để kẻ chết chôn người chết của họ, còn anh hãy đi khắp nơi rao truyền vương quốc của Đức Chúa Trời.”

⁶¹Một người khác nữa nói: “Lạy Chúa, tôi sẽ theo Ngài, nhưng hãy cho phép tôi về từ giã gia đình trước đã.”

⁶²Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Người nào đã cầm cày mà còn nhìn lại đằng sau thì không xứng hợp cho vương quốc của Đức Chúa Trời.”

10 ¹Sau những việc ấy, Chúa chỉ định bảy mươi người nữa và sai phái từng đôi một đi trước Ngài vào tất cả các thành và những nơi Ngài định đến. ²Ngài nói với họ: “Mùa gặt thật trủng, nhưng thợ gặt thì ít quá. Vậy hãy khẩn thiết cầu xin Chúa của mùa gặt sai thợ gặt vào mùa của Ngài.

³Anh em hãy đi đi. Và này, Thầy sai anh em đi như chiên con ở giữa bầy sói. ⁴Đừng đem theo túi tiền, giỏ xách, giày dép, và trong lúc đi cũng đừng chào hỏi ai cả.

⁵Khi anh em vào nhà nào, trước hết hãy chào họ: ‘Nguyện sự bình an đến với nhà này.’ ⁶Nếu nhà đó có người đáng được bình an, thì sự bình an của anh em sẽ ở trên người đó; còn nếu không, sự bình an ấy sẽ trở về với anh em.

⁷Hãy ở lại nhà đó, dùng đồ ăn, thức uống họ cung cấp, vì người làm công đáng được hưởng công giá mình. Đừng bỏ nhà này sang nhà khác.

⁸Khi anh em vào thành nào và được dân thành tiếp rước, hãy dùng thức ăn họ dọn cho anh em, ⁹và chữa lành những người bệnh ở đó. Hãy nói với họ, ‘Vương quốc Đức Chúa Trời đã đến gần anh em.’

¹⁰Còn thành nào dân chúng không tiếp rước anh em, hãy đi ra ngoài đường và nói: ¹¹‘Ngay cả bụi đất trong thành của các người bám ở chân chúng tôi cũng phải sạch để các người thấy! Nhưng hãy biết rằng, vương quốc của Đức Chúa Trời đã đến gần.’ ¹²Thầy nói để anh em biết, đến ngày phán xét thành Sô-đôm sẽ chịu hình phạt nhẹ hơn thành ấy.

¹³Khốn cho ngươi, thành Cô-ra-xin! Khốn cho ngươi, thành Bết-sai-đa! Nếu những việc quyền năng đã làm ra giữa các người được thực hiện tại thành Ty-rơ và Si-đôn, thì người dân của hai thành ấy đã mặc áo xô, ngồi trong tro bụi mà ăn năn từ lâu rồi. ¹⁴Đến ngày phán xét, Ty-rơ và Si-đôn sẽ chịu hình phạt nhẹ hơn các người. ¹⁵Còn ngươi, Ca-bê-na-um, ngươi tưởng mình sẽ được tôn cao đến tận trời ư? Không, ngươi sẽ bị hạ xuống âm phủ.

¹⁶Ai chịu nghe anh em tức là nghe Thầy, và ai chối bỏ anh em tức là chối bỏ Thầy, và ai chối bỏ Thầy tức là chối bỏ Đấng đã sai phái Thầy.”

¹⁷Bảy mươi môn đồ trở về vui mừng thưa rằng: “Lạy Chúa, nhờ danh Chúa, ngay cả các quỷ cũng chịu khuất phục chúng tôi.” ¹⁸Chúa Giê-xu đáp: “Thầy đã thấy Sa-tan từ trời sa xuống như ánh chớp. ¹⁹Này, Thầy đã ban cho anh em thẩm quyền để giày đạp rắn, bò cạp và mọi quyền lực của kẻ thù. Không gì có thể làm hại anh em được. ²⁰Tuy nhiên, đừng chỉ vui mừng vì các quỷ phục tùng anh em, mà hãy vui mừng càng hơn vì tên của anh em đã được ghi trên thiên đàng.”

²¹Cùng lúc ấy, Chúa Giê-xu rất vui mừng trong Đức Thánh Linh và nói: “Lạy Cha là Chúa của trời đất, Con ngợi khen Cha vì Ngài giấu kín những điều này trước những người khôn ngoan và thông thái, mà lại bày tỏ cho những người không có học thức, giống như trẻ thơ. Lạy Cha, phải, vì điều đó đẹp ý Ngài.”

²²“Cha đã giao phó mọi sự cho Con, không ai biết Con ngoại trừ Cha, cũng không ai biết Cha ngoại trừ Con, và người nào Con muốn bày tỏ cho.”

²³Quay sang các môn đồ, Ngài nói riêng với họ: “Phước cho những ai được thấy những điều anh em thấy. ²⁴Thầy bảo với anh em, nhiều đấng tiên tri và vua chúa ao ước được thấy những điều anh em thấy, được nghe những điều anh em nghe, mà chẳng được.”

²⁵Khi ấy, có một giáo sư luật đứng lên hỏi để thử Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?”

²⁶Ngài đáp: “Trong luật pháp có chép điều gì? Ông đọc thấy thế nào?”

²⁷Ông ta đáp: “Con phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí hiểu mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời của con, và phải yêu người lân cận như mình.”

²⁸Chúa Giê-xu nói: “Ông trả lời đúng lắm. Hãy làm theo như vậy thì ông sẽ sống.”

²⁹Nhưng thầy ấy muốn tự thanh minh, nên thưa với Chúa Giê-xu: “Vậy ai là người lân cận tôi?”

³⁰Ngài đáp: “Có một người đi từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô. Anh rơi vào tay bọn cướp, chúng lột sạch tài sản anh, đánh đập anh và bỏ mặc anh dở sống dở chết.

³¹Tình cờ, một thầy tế lễ đi ngang qua đó, thấy người bị nạn liền tránh qua bên kia đường. ³²Tương tự như vậy, một người Lê-vi đi ngang, thấy nạn nhân và cũng tránh sang bên kia đường.

³³Nhưng có một người Sa-ma-ri đi đường, nhìn thấy nạn nhân thì động lòng thương xót.³⁴ Anh lại gần, lấy dầu và rượu xức các vết thương, băng bó lại. Rồi anh đỡ nạn nhân lên con vật mình cưỡi, đưa đến một quán trọ và chăm sóc người ấy.³⁵ Sang ngày hôm sau, anh lấy hai đơ-ni-ê đưa cho chủ quán và dặn: ‘Hãy chăm sóc anh ấy, nếu thiếu, khi trở về tôi sẽ trả cho ông.’

³⁶Theo ông, ai trong ba người đó là người lân cận của người bị cướp?”

³⁷Thầy ấy đáp: “người đã tỏ lòng thương xót nạn nhân.” Chúa Giê-xu bảo ông: “Hãy đi và làm như vậy.”

³⁸Trên đường đi, Chúa Giê-xu và các môn đồ vào một làng kia, có một phụ nữ tên là Ma-thê tiếp đón Ngài vào nhà mình.³⁹ Cô có người em gái tên Ma-ri, ngồi dưới chân Chúa lắng nghe lời Ngài.

⁴⁰Nhưng Ma-thê quá bận bịu với việc chuẩn bị bữa ăn. Cô đến thưa với Chúa Giê-xu: “Lạy Chúa, Chúa không thấy em tôi để một mình tôi phục vụ sao? Xin bảo nó giúp tôi.”

⁴¹Nhưng Chúa đáp lời cô: “Ma-thê ơi, Ma-thê, cô lo lắng về nhiều việc,⁴² nhưng chỉ có một việc cần thiết mà thôi. Ma-ri đã chọn điều tốt nhất, là điều sẽ không bị lấy đi.”

11 ¹Khi Chúa Giê-xu đang cầu nguyện tại một nơi nọ, thì một trong các môn đồ thưa với Ngài: “Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu nguyện, như Giăng đã dạy môn đồ mình.”

²Chúa Giê-xu nói với họ: “Khi anh em cầu nguyện, hãy thưa rằng: ‘Lạy Cha, xin danh Cha được tôn thánh. Vương quốc Cha được đến.

³Xin cho chúng con bánh ăn hàng ngày.⁴Xin tha tội cho chúng con, như chúng con cũng tha thứ cho người phạm lỗi với chúng con. Xin đừng đưa chúng con vào sự cám dỗ.’”

⁵Chúa Giê-xu nói với họ: “Trong anh em có ai giữa đêm sang nhà một người bạn và nói: ‘Bạn ơi, cho tôi mượn ba ổ bánh,⁶ vì một người bạn của tôi đi đường vừa ghé vào, mà tôi không có gì để dọn cho anh ấy,’ rồi người kia trong nhà trả lời: ‘Đừng làm phiền tôi. Cửa đã đóng rồi, tôi và các con đều đã lên giường. Tôi không thể dậy lấy bánh cho anh được đâu?’⁸Thầy nói cho anh em biết, dù người ấy không dậy lấy bánh cho anh em vì tình nghĩa bạn bè, thì anh ta cũng sẽ dậy và lấy cho anh em số bánh mà anh em cần, vì anh em cứ dùng dằng mãi không chịu đi.

⁹Thầy cũng cho anh em biết, hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, cửa sẽ mở cho.¹⁰Vì ai xin sẽ được; ai tìm sẽ gặp và cửa sẽ mở cho người nào gõ.

¹¹Có người cha nào trong anh em khi con mình xin cá mà lại cho rắn?¹²Hay con mình xin trứng mà lại cho bò cạp?

¹³Vậy, nếu anh em vốn là ác mà còn biết cho con cái mình vật tốt thì Cha của anh em ở trên trời lẽ nào lại không ban Đức Thánh Linh cho những người xin Ngài sao?”

¹⁴Sau đó, Chúa Giê-xu đuổi một con quỷ câm. Khi quỷ ra rồi thì người câm liền nói được, khiến đoàn dân đông rất kinh ngạc!¹⁵Nhưng một số người nói rằng: “Ông ta nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà trừ quỷ.”

¹⁶Những người khác thì thử Chúa nên xin Ngài làm một dấu lạ từ trời.

¹⁷Chúa Giê-xu biết ý tưởng của họ nên Ngài nói với họ: “Nước nào tự chia rẽ thì sẽ suy vong, còn nhà nào tự chia rẽ thì sẽ tan hoang.

¹⁸Nếu Sa-tan tự chia rẽ thì vương quốc của hắn tồn tại thế nào được? Vì các ông nói tôi nhờ Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ.¹⁹Nếu tôi nhờ Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ, thì những người theo các ông nhờ ai mà đuổi quỷ? Vì lẽ đó, họ sẽ là những người xét xử các ông.²⁰Nhưng nếu tôi nhờ quyền năng của Đức Chúa Trời mà đuổi quỷ, thì vương quốc của Ngài đã đến với các ông rồi.

²¹Khi một người mạnh sức được vũ trang đầy đủ bảo vệ nhà mình thì tài sản của người ấy sẽ được an toàn,²²nhưng nếu có một người mạnh hơn đánh thắng anh ta, thì sẽ tước vũ khí và cướp sạch tài sản của anh ta.²³Người nào không thuận với tôi là chống lại tôi, người không hiệp với tôi sẽ bị tan lạc.

²⁴Khi một uế linh ra khỏi một người, nó đi qua những nơi cần cỗi để tìm chỗ nghỉ. Khi không tìm thấy, nó nói: ‘Ta sẽ trở về nhà ta, là nơi ta vừa ra khỏi.’²⁵Khi quay trở về, nhìn thấy nhà đã được quét dọn sạch sẽ, ngăn nắp,²⁶nó liền đi và đưa về bảy quỷ khác dữ hơn cùng sống trong nhà đó. Nên số phận của người ấy về sau còn tệ hơn lúc trước.”

²⁷Khi Ngài nói những lời này, một phụ nữ giữa đám đông lên tiếng nói với Ngài: “Phước cho dạ đã cưu mang Thầy và vú đã cho Thầy bú.”²⁸Nhưng Ngài đáp: “Đúng hơn thì phước cho ai nghe lời Đức Chúa Trời và vâng giữ lấy.”

²⁹Khi dân chúng tụ họp lại đông hơn, Ngài bắt đầu nói: “Thế hệ này là thế hệ gian ác. Họ tìm một dấu hiệu, nhưng sẽ không có dấu hiệu nào được ban cho họ ngoài dấu hiệu về Giô-na.³⁰Vì Giô-na đã là dấu hiệu cho dân thành Ni-ni-ve thế nào thì Con Người cũng sẽ là dấu hiệu cho thế hệ này thế ấy.

³¹Trong ngày phán xét Nữ Hoàng Nam Phương sẽ đứng dậy cùng với người của thế hệ này, và lên án họ, vì từ vùng đất thật xa xôi bà đã lặn lội đến để nghe lời khôn ngoan của vua Sa-lô-môn, và này, ở đây có Đấng còn cao trọng hơn Sa-lô-môn.

³²Trong ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy với thế hệ này, và sẽ lên án họ, vì dân thành ấy đã ăn năn khi nghe lời Giô-na rao giảng, và này, ở đây có một Đấng còn vĩ đại hơn Giô-na.

³³Không ai thắp đèn rồi để ở chỗ khuất hay ở dưới cái thùng, nhưng đặt nó trên chân đèn để mọi người bước vào đều thấy ánh sáng.³⁴Mắt của anh em là đèn của thân thể. Nếu mắt tốt thì cả thân thể đều sáng, nhưng khi mắt kém thì cả thân thể sẽ tối tăm.³⁵Vì vậy, hãy cẩn thận, đừng để ánh sáng trong anh em trở thành bóng tối.³⁶Nếu cả thân thể của anh em tràn ngập ánh sáng, không có phần nào tối tăm, thì cả thân thể của anh em sẽ giống như khi anh em được đèn chiếu sáng.”

³⁷Khi Ngài nói xong, có một người Pha-ri-si mời Ngài về nhà dùng bữa, nên Chúa Giê-xu vào nhà người ấy và ngồi vào bàn.³⁸Người Pha-ri-si rất ngạc nhiên khi thấy Ngài không rửa tay trước khi ăn.

³⁹Nhưng Chúa nói với ông: “Người Pha-ri-si các ông rửa bên ngoài cốc và chén, nhưng trong lòng đầy dẫy sự tham lam và gian ác.⁴⁰Hỡi những kẻ kẻ thiếu suy nghĩ! Đáng đã làm ra bên ngoài chẳng lẽ không làm bên trong sao?

⁴¹Hãy lấy những vật đựng bên trong mà cho người nghèo, khi ấy mọi thứ sẽ sạch sẽ cho các ông.

⁴²Nhưng khốn cho các ông là người Pha-ri-si, vì các ông dâng phần mười bạc hà, hồi hương và mọi thứ rau cỏ khác trong vườn, nhưng lại bỏ qua công lý và lòng yêu mến Đức Chúa Trời. Các ông cần phải hành xử một cách công minh và yêu mến Đức Chúa Trời bên cạnh những việc kia.

⁴³Khốn cho các ông là người Pha-ri-si, vì các ông thích ngồi những ghế đầu trong nhà hội và thích được người ta kính cẩn chào mình giữa chợ.⁴⁴Khốn cho các ông, vì các ông giống như nấm mồ hoang, người ta đạp lên mà không biết.”

⁴⁵Một giáo sư luật thưa với Ngài: “Thưa Thầy, Thầy nói vậy là xúc phạm cả chúng tôi nữa.”

⁴⁶Chúa Giê-xu đáp: “Khốn cho các ông là những giáo sư luật! Các ông chất cho người ta những gánh nặng mang không nổi còn các ông thì thậm chí chẳng động ngón tay vào.

⁴⁷Khốn cho các ông, vì các ông xây bia tưởng niệm trên mộ các nhà tiên tri, trong khi chính tổ phụ các ông đã giết chết họ.⁴⁸Như vậy, các ông là nhân chứng, đồng thời cũng tán thành việc làm của tổ phụ mình vì quả là họ đã giết các tiên tri mà các ông xây đài tưởng niệm cho.

⁴⁹Cũng vì lý do này mà Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan phán rằng: ‘Ta sẽ sai các tiên tri và các sứ đồ đến với chúng nó, chúng sẽ bắt bớ và giết đi một số người giữa vòng họ.’⁵⁰Vậy, thế hệ này sẽ phải chịu trách nhiệm về máu của tất cả các tiên tri đã đổ ra từ khi sáng thế,⁵¹từ máu của A-bên cho đến máu của Xa-cha-ri, người đã bị giết ở giữa bàn thờ và nơi thánh. Phải, tôi cho các ông biết, thế hệ này sẽ phải chịu trách nhiệm.

⁵²Khốn cho các ông là giáo sư luật, vì các ông lấy đi chìa khóa của tri thức; chính các ông không vào, mà còn ngăn trở những người muốn vào.”

⁵³Sau khi Chúa Giê-xu đi khỏi, các thầy dạy luật và người Pha-ri-si chống đối và tranh cãi với Ngài đủ điều,⁵⁴tìm cách gài bẫy Ngài trong lời Ngài nói.

12 ¹Trong lúc ấy, khi có hàng ngàn người tụ tập lại đông đến nỗi dẫm đạp cả lên nhau, thì Chúa Giê-xu trước hết nói với các môn đồ Ngài: “Hãy để phòng men của người Pha-ri-si, tức thói đạo đức giả.

²Vì chẳng có điều gì bị ém nhem mà không được phơi bày, cũng chẳng có điều gì kín giấu mà không bị lộ ra.³Vậy nên những gì anh em nói trong bóng tối sẽ nghe được giữa ban ngày, và những gì anh em thì thầm trong phòng kín sẽ bị công bố trên mái nhà.

⁴Thầy nói với anh em là những người bạn của Thầy, đừng sợ những kẻ giết chết thân thể rồi sau đó không làm gì được nữa.⁵Nhưng Thầy muốn lưu ý để anh em biết phải sợ ai: hãy sợ Đấng sau khi đã giết chết thân thể, còn có quyền ném anh em vào hỏa ngục. Phải, Thầy nói để anh em biết, hãy kính sợ Đấng ấy.

⁶Chẳng phải năm con chim sẽ được bán với giá hai đồng tiền sao? Nhưng Đức Chúa Trời chẳng quên một con nào trong số chúng.⁷Ngay cả tóc trên đầu anh em cũng đã được đếm cả rồi. Đừng sợ gì cả. Anh em đáng giá hơn nhiều con chim sẻ.

⁸Thầy nói để anh em biết, người nào xưng nhận Thầy trước mặt mọi người, thì Con Người sẽ xưng nhận họ trước các thiên sứ của Đức Chúa Trời,⁹còn ai chối bỏ Thầy trước mặt mọi người, người ấy sẽ bị chối bỏ trước các thiên sứ của Đức Chúa Trời.¹⁰Người nào xúc phạm Con Người sẽ được tha thứ, nhưng ai báng bổ Đức Thánh Linh sẽ không được tha thứ đâu.

¹¹Khi người ta giải anh em đến trước các nhà hội, những người cai trị và nhà cầm quyền, đừng lo về việc anh em sẽ nói gì và nói như thế nào để bảo vệ mình,¹²vì chính trong giờ ấy, Đức Thánh Linh sẽ dạy anh em những điều cần nói.”

¹³Khi ấy, một người trong đám đông thưa với Chúa: “Thưa Thầy, xin bảo anh tôi chia gia tài cho tôi.”

¹⁴Chúa Giê-xu đáp lời anh: “Anh kia, ai lập tôi làm quan tòa hay người trung gian hòa giải cho các anh?”¹⁵Rồi Ngài nói với họ: “Hãy cẩn thận giữ mình trước mọi thói tham lam, vì sự sống của người ta không do giàu có về của cải.”

¹⁶Rồi Ngài kể cho họ một ẩn dụ: “Cánh đồng của một người giàu kia trúng mùa,¹⁷ người ấy thầm nghĩ: ‘Ta sẽ làm gì đây, vì không có chỗ để chứa hoa lợi?’¹⁸Rồi anh tiếp: ‘Ta sẽ làm thế này, ta sẽ phá bỏ các kho chứa cũ và xây những cái mới to hơn để chứa toàn bộ thóc lúa và những tài sản khác.’¹⁹Rồi ta sẽ nói với linh hồn ta rằng: ‘Linh hồn ơi, người đã có nhiều của cải để dành cho nhiều năm. Hãy thoải mái, ăn, uống và vui vẻ.’”

²⁰Nhưng Đức Chúa Trời phán với anh ta: ‘Hỡi kẻ dại, đêm nay linh hồn của người sẽ bị đòi lại, vậy những gì người đã sắm sửa đó sẽ thuộc về ai?’

²¹Đó là thực tế về những người tích trữ của cải cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời.”

²²Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Vậy nên, Thầy bảo với anh em, đừng vì sự sống mà lo lắng về thức ăn, hay vì thân thể mà lo lắng về đồ mặc.²³Vì sự sống quý hơn đồ ăn và thân thể quý hơn đồ mặc.

²⁴Hãy xem loài quạ, chúng không gieo cũng chẳng gặt. Chúng chẳng có vựa lẫm hay kho chứa, nhưng Đức Chúa Trời nuôi chúng. Anh em quý giá hơn loài chim rất nhiều!²⁵Có ai trong anh em nhờ lo lắng mà kéo dài được cuộc đời của mình thêm một khoảnh khắc không?²⁶Vậy, nếu chỉ một việc nhỏ ấy thôi mà anh em còn không làm được thì sao anh em phải lo lắng về những việc khác?

²⁷Hãy xem loài hoa huệ – xem cách chúng lớn lên như thế nào. Chúng chẳng lao nhọc, cũng không kéo chỉ. Nhưng Thầy cho anh em hay, ngay như vua Sa-lô-môn, với tất cả vinh quang của vua ấy, cũng không được mặc đẹp như một trong những bông hoa này.²⁸Hỡi những kẻ ít đức tin, nếu hoa cỏ ngoài đồng là giống nay còn mai bị ném vào lò mà Đức Chúa Trời còn cho chúng mặc đẹp như vậy, thì huống chi là anh em.

²⁹Đừng tìm kiếm đồ ăn thức uống, và đừng lo lắng.³⁰Vì đó là những điều mà mọi dân tộc trên thế gian này vẫn tìm kiếm, và Cha của anh em biết anh em cần những điều đó.

³¹Nhưng hãy tìm kiếm vương quốc của Ngài, thì những điều này sẽ được thêm cho anh em.

³²Hỡi bây nhỏ, đừng sợ, vì Cha của anh em vui lòng ban vương quốc của Ngài cho anh em.

³³Hãy bán tài sản mình mà giúp cho người nghèo. Hãy sắm cho mình những túi tiền không mòn rách – tức của cải không bị hao hụt ở trên trời, là nơi kẻ trộm cắp không đến gần và sâu mọt không làm hư hại được.³⁴Vì của cải anh em ở đâu thì lòng anh em cũng sẽ ở đó.

³⁵Anh em phải thắt dây lưng lại và giữ cho đèn cháy luôn.³⁶Hãy làm như những người đang chờ đợi chủ mình đi dự tiệc cưới về, để khi chủ về gõ cửa thì mở ngay.

³⁷Phước cho những đầy tớ ấy, là những người chủ về thấy đang thức canh. Thầy bảo thật với anh em, chủ sẽ thất lưng mình, mời họ ngồi vào bàn ăn, và đến phục vụ họ.³⁸Nếu chủ về lúc canh hai, hoặc thậm chí canh ba, và thấy họ sẵn sàng, thì thật phước cho các đầy tớ ấy.

³⁹Ngoài ra, hãy biết điều này, nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm sẽ đến, hẳn đã không để hẳn xâm nhập vào nhà mình.⁴⁰Anh em cũng phải sẵn sàng, vì anh em không biết giờ nào Con Người sẽ đến.”

⁴¹Phi-e-rơ thưa rằng: “Lạy Chúa, Chúa kể ẩn dụ này cho chúng tôi hay cũng cho mọi người?”

⁴²Chúa đáp: “Vậy ai là người quản lý trung tín và khôn ngoan được chủ cất đặt quản lý các đầy tớ khác và cấp phát thức ăn cho họ đúng giờ?”⁴³Phước cho đầy tớ đó khi chủ đến thấy anh đang làm đúng như vậy.⁴⁴Thầy nói thật để anh em biết, chủ sẽ giao cho đầy tớ đó quản lý toàn bộ tài sản của mình.

⁴⁵Nhưng nếu đầy tớ đó thâm nhủ trong lòng rằng: ‘Chủ ta chưa về ngay đâu,’ và bắt đầu đánh đập các đầy tớ khác, cả trai lẫn gái, rồi ăn uống say sưa,⁴⁶thì chủ của đầy tớ ấy sẽ đến trong ngày hẳn không ngờ, vào giờ hẳn không biết, rồi chủ sẽ phân hẳn thành từng mảnh và cho hẳn đồng số phận với những kẻ bất trung.

⁴⁷Đầy tớ nào biết ý chủ nhưng không sẵn sàng hay không làm theo ý chủ, sẽ bị đòn nhiều.⁴⁸Còn đầy tớ nào không biết ý chủ và làm việc đáng bị phạt sẽ bị đòn ít. Người nào được ban cho nhiều sẽ bị đòi lại nhiều, ai được giao cho nhiều sẽ bị đòi lại càng nhiều hơn.

⁴⁹Thầy đến để ném lửa xuống đất, và ước nó đã cháy lên.⁵⁰Nhưng Thầy còn phải chịu một phép báp-têm, và Thầy khắc khoải biết chừng nào cho đến khi việc ấy được hoàn tất!

⁵¹Anh em tưởng Thầy đến đem bình an cho thế gian sao? Không đâu, Thầy cho anh em hay, Thầy đến để đem sự chia rẽ.⁵²Vì từ nay trở đi, một nhà có năm người sẽ bị chia ra – ba chống lại hai, và hai chống lại ba.⁵³Họ sẽ chia rẽ nhau, cha chống lại con trai, con trai chống nghịch cha; mẹ chống lại con gái, con gái chống nghịch mẹ; mẹ chồng chống lại nàng dâu, nàng dâu nghịch với mẹ chồng.”

⁵⁴Chúa Giê-xu cũng nói với đoàn dân: “Khi các ông thấy một đám mây xuất hiện ở phương tây, các ông liền nói: ‘Trời sắp mưa,’ và quả đúng như vậy.⁵⁵Khi thấy gió nam thổi, các ông nói: ‘Sẽ nắng cháy đây,’ thì đúng như vậy.

⁵⁶Hỡi những kẻ đạo đức giả, các ông biết giải thích các hiện tượng của đất trời, nhưng sao lại không hiểu được thời thế?

⁵⁷Sao các ông không tự mình suy xét điều gì là đúng?”⁵⁸Khi đi với kẻ thừa kiện mình đến tòa hòa giải địa phương, đang lúc đi đường, các ông hãy cố gắng giải quyết vấn đề với người ấy để họ không kéo các ông ra tòa và rồi quan tòa sẽ giao các ông cho cảnh binh tống các người vào tù.⁵⁹Tôi nói để các ông rõ, các ông sẽ không bao giờ ra khỏi tù được cho đến khi trả nốt đồng tiền cuối cùng.”

13 ¹Lúc ấy, một số người ở đó thuật lại cho Ngài về những người Ga-li-lê bị Phi-lát lấy máu hòa với sinh tể của chính họ. ²Chúa Giê-xu đáp lại: “Các ông tưởng rằng những người Ga-li-lê ấy tội lỗi hơn tất cả những người Ga-li-lê khác nên họ phải chịu như vậy sao? ³Tôi nói cho các ông biết, không phải vậy. Nhưng nếu các ông không ăn năn, thì tất cả sẽ bị diệt vong như vậy.

⁴Hay như mười tám người ở Si-lô-ê bị một tòa tháp ngã xuống đè chết, các ông tưởng rằng họ phạm tội ghê gớm hơn những người khác ở Giê-ru-sa-lem sao? ⁵Tôi khẳng định là không phải đâu. Nhưng nếu các ông không ăn năn, thì tất cả sẽ cũng sẽ bị diệt vong.”

⁶Chúa Giê-xu kể ẩn dụ này: “Người nọ có cây vả trồng trong vườn nho mình, ông đến tìm quả nhưng không thấy.

⁷Ông nói với người làm vườn: ‘Hãy xem, đã ba năm tôi đến tìm quả nơi cây vả này mà chẳng thấy. Hãy đốn nó đi, sao phải để nó choán đất như vậy?’

⁸Người làm vườn thưa: ‘Xin để nó lại thêm một năm nữa, tôi sẽ đào đất xung quanh và bón phân cho cây. ⁹Nếu năm sau nó ra quả thì tốt; còn không, chúng ta sẽ đốn nó!’”

¹⁰Chúa Giê-xu đang giảng dạy trong một nhà hội vào ngày Sa-bát. ¹¹Tại đó có một người phụ nữ bị tà linh đau yếu ám suốt mười tám năm qua, khiến cho lưng bà ta bị cong, không thể đứng thẳng được.

¹²Khi Chúa Giê-xu thấy bà, Ngài gọi bà và nói: “Hỡi chị, chị được giải thoát khỏi tật bệnh.” ¹³Ngài đặt tay trên bà. Lập tức, bà đứng thẳng lên và tôn vinh Đức Chúa Trời.

¹⁴Nhưng người quản lý nhà hội nổi giận vì Chúa Giê-xu chữa lành cho người bệnh trong ngày Sa-bát. Ông ta nói với đoàn dân: “Có sáu ngày để làm việc. Hãy đến chữa bệnh vào những ngày ấy, đừng đến vào ngày Sa-bát.”

¹⁵Chúa đáp lại ông ta: “Hỡi kẻ đạo đức giả! Chẳng phải vào ngày Sa-bát tất cả các ông đều mở dây buộc lừa hay bò của mình khỏi máng để dẫn nó đi uống nước sao? ¹⁶Còn chị này là con gái của Áp-ra-ham đã bị trói buộc suốt mười tám năm, chẳng lẽ không nên cởi trói cho chị ấy vào ngày Sa-bát sao?”

¹⁷Khi Ngài nói những lời này, tất cả những kẻ chống đối Ngài đều xấu hổ, còn đoàn dân đông thì vui mừng trước tất cả những việc diệu kỳ Ngài đã làm.

¹⁸Chúa Giê-xu nói: “Vương quốc của Đức Chúa Trời giống với điều gì, tôi sẽ lấy gì để so sánh với vương quốc ấy?

¹⁹Vương quốc ấy giống như một hạt cải, người kia lấy gieo trong vườn, nó lớn lên thành một cây to và chim trời xây tổ trên cành của nó.”

²⁰Ngài lại nói: “Tôi sẽ lấy gì để so sánh với vương quốc của Đức Chúa Trời? ²¹Vương quốc ấy giống như men được một người phụ nữ lấy trộn vào ba đấu bột cho đến khi bột dậy lên.”

²²Chúa Giê-xu ghé vào tất cả các thành và làng mạc trên đường đi đến Giê-ru-sa-lem và dạy dỗ mọi người. ²³Có người thưa với Ngài: “Lạy Chúa, phải chăng chỉ một số ít người được cứu?” Ngài nói với họ, ²⁴“Hãy cố gắng mà vào cửa hẹp, vì nhiều người sẽ tìm cách vào đó mà không được.

²⁵Một khi chủ nhà đã đứng dậy và đóng cửa lại rồi, anh em sẽ đứng ngoài cửa kêu rằng: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa, xin cho chúng tôi vào.’ Nhưng Ngài sẽ trả lời rằng: ‘Ta không biết các ngươi là ai hoặc các ngươi từ đâu tới.’

²⁶Anh em sẽ nói: ‘Chúng tôi đã từng ăn uống trước mặt Ngài và Ngài đã dạy dỗ trên các đường phố của chúng tôi.’

²⁷Nhưng Ngài sẽ trả lời: ‘Ta nói cho các ngươi là Ta không biết các ngươi từ đâu đến. Hãy tránh xa Ta ra, hỡi những kẻ làm ác kia!’

²⁸Các ngươi sẽ khóc lóc và nghiêng răng khi thấy Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp và tất cả các nhà tiên tri ở trong vương quốc Đức Chúa Trời, còn các ngươi – các ngươi thì lại bị ném ra ngoài. ²⁹Sẽ có nhiều người đến từ đông, tây, nam, bắc được ngồi dự tiệc trong vương quốc của Đức Chúa Trời. ³⁰Và hãy biết điều này, người cuối sẽ nên đầu và người đầu sẽ trở nên cuối.”

³¹Không lâu sau, có mấy người Pha-ri-si đến thưa với Ngài: “Xin hãy rời khỏi đây vì Hê-rốt muốn giết Thầy.”

³²Chúa Giê-xu đáp: “Hãy đi nói với con cáo ấy rằng: ‘Này, ngày hôm nay và ngày mai tôi sẽ đuổi quỷ và chữa bệnh, sang ngày thứ ba tôi sẽ đạt được mục tiêu của mình.’” ³³Dù thế nào, tôi cũng phải tiếp tục hành trình ngày hôm nay, ngày mai và ngày kia, vì một tiên tri không thể bị giết bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem.

³⁴Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, ngươi giết các nhà tiên tri và ném đá những người được sai đến với ngươi. Đã bao nhiêu lần Ta muốn nhóm con cái ngươi lại như gà mái túc con dưới cánh mình, nhưng ngươi không muốn.

³⁵Này, nhà của ngươi sẽ bị bỏ hoang. Ta cho ngươi hay, ngươi sẽ không thấy Ta nữa cho đến khi ngươi nói rằng, “Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.”

14 ¹Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu vào nhà một người lãnh đạo thuộc phái Pha-ri-si để dùng bữa, và họ chăm chú theo dõi Ngài. ²Lúc ấy, trước mặt Ngài có một người mắc bệnh phù thũng. ³Chúa Giê-xu hỏi các luật gia Do Thái và người Pha-ri-si: “Trong ngày Sa-bát có được phép chữa bệnh không?”

⁴Nhưng họ im lặng. Vậy là Chúa Giê-xu đỡ lấy người bệnh, chữa lành, rồi cho anh về. ⁵Ngài nói với họ: “Có ai trong các ông có đứa con trai, hay một con bò, bị rơi xuống giếng trong ngày Sa-bát mà không kéo nó lên ngay không?” ⁶Họ không thể đáp lại một câu nào.

⁷Khi Chúa Giê-xu nhận thấy các khách mời toàn chọn chỗ danh dự mà ngồi, Ngài kể cho họ một ẩn dụ: ⁸“Khi anh em được mời đến dự tiệc cưới, đừng chọn chỗ danh dự mà ngồi, vì biết đâu trong số khách mời có người quan trọng hơn anh em. ⁹Khi ấy, người đã mời cả anh em lẫn vị khách kia sẽ đến nói với anh em: ‘Xin nhường chỗ cho người này,’ và anh em sẽ xấu hổ vì phải xuống ngồi chỗ thấp nhất.

¹⁰Nhưng khi được mời dự tiệc, hãy chọn chỗ thấp nhất mà ngồi, để khi chủ tiệc đến thấy vậy, có thể sẽ nói với anh em rằng: ‘Bạn ơi, xin mời ngồi lên chỗ cao hơn.’ Khi ấy, anh em sẽ được vinh dự trước mặt những người ngồi cùng bàn với mình. ¹¹Vì ai tự tôn mình lên sẽ bị hạ xuống và ai tự hạ mình xuống sẽ được tôn cao.”

¹²Chúa Giê-xu cũng nói với người đã mời Ngài rằng: “Khi ông đãi ăn, đừng mời bè bạn, anh em, bà con, hay những người hàng xóm giàu có, vì có thể họ sẽ mời lại để trả ơn cho ông.

¹³Nhưng khi ông mở tiệc, hãy mời những người nghèo khổ, tàn tật, què quặt, đui mù, ¹⁴thì ông sẽ được phước, vì họ không thể trả ơn cho ông. Còn ông sẽ được đền đáp khi người công chính sống lại.”

¹⁵Một người ngồi cùng bàn với Chúa Giê-xu nghe Ngài nói vậy liền thưa: “Người nào được ăn bánh trong vương quốc của Đức Chúa Trời thật có phước thay!”

¹⁶Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Có người kia mở một bữa đại tiệc và mời nhiều người đến dự. ¹⁷Khi bữa ăn đã được chuẩn bị xong, ông sai đầy tớ đến báo cho các khách mời rằng: ‘Xin hãy đến vì mọi sự đã sẵn sàng rồi.’

¹⁸Nhưng tất cả đều xin cáo lỗi. Người thứ nhất nói: ‘Tôi có mua một đám ruộng, phải đi xem. Xin cho tôi kiếu.’

¹⁹Người khác nói: ‘Tôi có mua năm đôi bò, cần phải đi xem thử thế nào. Xin cho tôi kiếu.’

²⁰Người khác nữa nói: ‘Tôi vừa lấy vợ nên không đến được.’

²¹Đầy tớ về thuật lại cho chủ mọi chuyện. Ông nổi giận và nói với đầy tớ: ‘Hãy nhanh chân lên, đi khắp các ngõ đường lớn nhỏ trong thành mà đưa những người nghèo khổ, tàn tật, đui mù và què quặt về đây.’

²²Người đầy tớ thưa: “Thưa ông chủ, tôi đã làm theo lệnh ông, nhưng vẫn còn chỗ trống.”

²³Chủ nói: ‘Hãy đi ra ngoài quốc lộ và vào các thôn làng mà ép mời mọi người vào cho đầy nhà ta. ²⁴Vì ta nói để anh biết, không một người nào trong số các khách mời lúc đầu được dự tiệc của ta.’”

²⁵Lúc này, có một đoàn dân đông cùng đi với Ngài, Ngài quay lại và nói với họ: ²⁶“Người nào đến theo tôi mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em – phải, và cả sự sống của mình nữa – thì không thể làm môn đồ tôi. ²⁷Ai không vác thập tự giá mình mà theo tôi cũng không thể làm môn đồ tôi.

²⁸Vì có người nào trong các ông muốn xây một cái tháp mà trước tiên không ngồi xuống tính phí tổn để xem mình có thể hoàn thành nó hay không? ²⁹Nếu không làm vậy, khi đã xây móng rồi mà lại không thể hoàn thành, thì mọi người thấy thế sẽ chế nhạo người ấy, ³⁰mà rằng: ‘Người này khởi công xây cất mà không hoàn thành được.’

³¹Hay có vua nào trước khi đi giao chiến với vua khác mà không ngồi xuống bàn bạc xem liệu mười ngàn quân có địch nổi với hai mươi ngàn quân của vua kia chăng? ³²Nếu không địch nổi, trong khi đạo quân của vua kia còn ở xa, ông phải sai sứ giả đến xin cầu hòa. ³³Vậy nên, người nào không từ bỏ mọi thứ mình có thì không thể làm môn đồ tôi.

³⁴Muối rất tốt, nhưng nếu muối mất mặn đi thì làm thế nào để nó mặn lại? ³⁵Muối ấy chẳng còn ích lợi gì đối với đất hay thậm chí để làm phân, mà chỉ có thể vứt bỏ đi thôi. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

15 ¹Mọi người thu thuế và những kẻ tội lỗi khác đều đến với Chúa Giê-xu để nghe Ngài giảng dạy.²Người Pha-ri-si và các thầy thông giáo lầm bầm với nhau: “Ông ta tiếp đón những kẻ tội lỗi, lại còn ăn chung với họ.”

³Chúa Giê-xu kể cho họ nghe ẩn dụ này:⁴“Có ai trong các ông có một trăm con chiên, mà bị lạc mất một con, lại không để chín mươi chín con kia nơi đồng hoang để đi tìm con chiên lạc cho đến khi tìm thấy nó không?”⁵Khi đã tìm được rồi, liền vui mừng vác nó lên vai.

⁶Về đến nhà, người ấy cho mời bạn bè, hàng xóm đến và nói với họ: ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm thấy con chiên bị mất.’”⁷Tôi nói để các ông biết, thiên đàng cũng sẽ vui mừng như vậy về một tội nhân biết ăn năn hơn là chín mươi chín người công bình không cần ăn năn.

⁸Hay có người phụ nữ nào có mười đồng bạc lỡ đánh mất một đồng, mà lại không thắp đèn, quét nhà để tìm cho kỳ được đồng bạc bị mất ấy?⁹Rồi khi tìm được, chị sẽ cho mời bạn bè, hàng xóm đến và nói: ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm thấy đồng bạc bị mất.’¹⁰Cũng vậy, tôi nói để các ông biết, các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng sẽ vui mừng khi một người có tội ăn năn.”

¹¹Rồi Chúa Giê-xu nói tiếp: “Một người kia có hai con trai,¹²người em đến thưa với cha, ‘Thưa cha, xin chia cho con phần gia tài mà con sẽ hưởng.’ Vậy là người cha chia gia tài cho hai con.

¹³Chỉ mấy ngày sau, người em khẩn gởi mọi tài sản lên đường đi phương xa, ở đó phung phí hết tiền bạc, mua sắm những thứ không cần thiết và tiêu xài trác táng.¹⁴Khi nó đã tiêu sạch hết của cải, thì có một cơn đói kém lớn lan tràn khắp xứ, khiến nó lâm vào cảnh túng quẫn.

¹⁵Nó phải đi làm thuê cho một người dân bản xứ, người ấy sai nó ra đồng chăn heo.¹⁶Nó ước được ăn vỏ đậu của heo vì chẳng ai cho nó thứ gì để ăn.

¹⁷Khi đã tỉnh ngộ, nó tự nhủ: ‘Biết bao nhiêu người làm thuê cho cha mình có thức ăn dư dật còn mình ở đây thì sắp chết đói!’¹⁸Mình sẽ rời khỏi đây để về với cha, rồi mình sẽ thưa với ông: “Thưa cha, con đã phạm tội với trời và với cha.¹⁹Con không xứng đáng làm con của cha nữa; xin cha hãy coi con như một người đầy tớ làm thuê cho cha vậy.”

²⁰Thế rồi, người con thứ rời bỏ nơi đó mà trở về cùng cha. Khi nó còn ở đằng xa, cha nó đã nhìn thấy và động lòng thương xót, ông chạy ra ôm chầm lấy nó mà hôn.²¹Đứa con nói với cha: “Thưa cha, con đã phạm tội với trời và với cha. Con không xứng đáng được gọi là con của cha nữa.”

²²Người cha nói với các đầy tớ: ‘Hãy mau đem áo tốt nhất ra mặc cho cậu, cũng hãy đeo nhẫn vào tay và mang giày vào chân cho cậu.’²³Rồi mau đi làm thịt bò con mập, chúng ta sẽ mở tiệc ăn mừng.²⁴Vì con ta đã chết mà nay lại sống, đã mất mà nay tìm lại được.’ Và họ bắt đầu ăn mừng.

²⁵Lúc này, người anh từ ngoài đồng trở về. Khi về gần đến nhà, anh nghe thấy tiếng đàn ca nhảy múa.²⁶Anh gọi một đầy tớ lại hỏi chuyện gì đang xảy ra.²⁷Người đầy tớ thưa: ‘Em trai cậu đã về và cha cậu cho làm thịt bò con mập để mừng cậu ấy về nhà bình an.’

²⁸Người anh liền nổi giận không muốn vào nhà, khiến cha anh phải ra khuyên dỗ.²⁹Nhưng người anh thưa với cha: ‘Cha xem, suốt bao nhiêu năm nay con làm nô lệ cho cha, chưa từng cãi lời cha, vậy mà cha có bao giờ cho con một con dê con để đãi bạn bè đâu.’³⁰Thế mà khi con trai cha, là đứa đã phung phí tài sản của cha với phường điếm, trở về, thì cha lại cho làm thịt bò con mập để ăn mừng.’

³¹Người cha nói với anh: ‘Con ơi, con luôn ở cạnh cha, và tất cả những gì của cha là của con.’³²Nhưng rất đáng cho chúng ta mở tiệc ăn mừng vì em con đây đã chết mà nay lại sống; đã mất mà nay lại tìm được.”

16 ¹Chúa Giê-xu nói với các môn đồ rằng: “Người giàu kia có một viên quản lý bị tố cáo là phung phí tài sản của chủ. ²Vậy, người giàu ấy cho gọi anh ta đến và nói: ‘Chuyện người ta tố cáo anh với tôi là sao đây? Hãy tường trình cho tôi công tác quản lý của anh, vì từ nay anh sẽ không được làm quản lý nữa.’

³Viên quản lý tự nhủ: ‘Mình phải làm gì đây, khi mà ông chủ không cho mình giữ chức quản lý nữa? Cuộc đất thì mình không đủ sức, còn đi ăn xin thì xấu hổ. ⁴Mình biết phải làm gì để khi bị bãi chức sẽ có người tiếp mình vào nhà.’

⁵Thế rồi viên quản lý gọi từng con nợ của chủ đến. Anh ta hỏi người thứ nhất: ‘Anh nợ chủ tôi bao nhiêu?’

⁶Người ấy đáp: ‘Một trăm thùng dầu ô liu.’ Viên quản lý nói: ‘Lấy hóa đơn ra, ngồi xuống kia viết năm chục, nhanh lên!’

⁷Rồi anh ta nói với người khác: ‘Còn anh nợ bao nhiêu?’ Anh này đáp: ‘Một trăm bao lúa mì.’ Viên quản lý nói: ‘Lấy hóa đơn ra, viết tám chục.’

⁸Người chủ khen viên quản lý bất chính ấy về việc làm khôn lanh của anh này. Vì trong cách cư xử với người giống như mình, con cái đời này khôn khéo hơn con cái của sự sáng. ⁹Thầy nói để anh em biết, hãy dùng tiền bạc bất chính mà kết bạn cho mình, để khi của cải ấy hết đi, họ sẽ tiếp anh em vào nhà đời đời.

¹⁰Người nào trung tín trong việc rất nhỏ cũng sẽ trung tín trong việc lớn, ai bất chính trong việc rất nhỏ cũng sẽ bất chính trong việc lớn. ¹¹Nếu anh em không trung tín trong việc sử dụng tiền bạc bất chính, thì ai dám giao cho anh em của cải thật? ¹²Và nếu anh em không trung tín trong việc sử dụng tiền bạc của người khác, thì ai dám giao cho anh em tiền của chính anh em?

¹³Không một đầy tớ nào có thể phục vụ hai chủ, vì sẽ ghét người này mà yêu mến người kia, hoặc sẽ tận trung với người này mà xem thường người kia. Anh em không thể vừa phục vụ Đức Chúa Trời vừa làm tôi cho tiền tài được.”

¹⁴Lúc ấy, người Pha-ri-si là những người ham tiền bạc nghe Ngài nói vậy thì cười nhạo Ngài. ¹⁵Ngài nói với họ: “Các ông tỏ mình ra công chính trước mặt người khác, nhưng Đức Chúa Trời biết lòng các ông. Điều mà loài người xem trọng lại là điều ghê tởm trước mặt Đức Chúa Trời.

¹⁶Luật pháp và lời tiên tri chỉ có hiệu lực đến thời của Giăng mà thôi. Từ đó trở đi, Phúc Âm về vương quốc Đức Chúa Trời đã được rao giảng, và mọi người cố chen nhau mà vào đó. ¹⁷Nhưng trời đất qua đi còn dễ hơn là vô hiệu hóa một nét chữ trong luật pháp.

¹⁸Người nào li hôn với vợ và đi cưới một người khác thì phạm tội ngoại tình, và người kết hôn với phụ nữ bị li hôn cũng phạm tội ngoại tình.

¹⁹Có một người giàu mặc áo tía và vải gai mịn, hằng ngày tận hưởng cuộc sống nhung lụa. ²⁰Cũng có anh ăn xin tên La-xa-rơ, mình đầy ghẻ chốc, được người ta đem đặt ở cổng nhà người giàu. ²¹La-xa-rơ ước ao được ăn những mẩu thức ăn thừa trên bàn người giàu rơi xuống. Lại có chó đến liếm ghẻ trên mình anh.

²²Khi anh ăn xin chết, thiên sứ đem anh đặt bên cạnh Áp-ra-ham. Người giàu cũng chết và người ta đem chôn.

²³Trong hỏa ngục, bị đau đớn, đầy vò, người giàu ngước nhìn lên và thấy Áp-ra-ham ở đằng xa, còn La-xa-rơ thì dựa trên ngực người.

²⁴Ông ta kêu lên rằng: ‘Tổ phụ Áp-ra-ham ơi, xin thương xót con mà sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước và làm cho mát lưỡi con, vì con quá thống khổ trong lửa này.’

²⁵Nhưng Áp-ra-ham nói: ‘Con ơi, hãy nhớ rằng khi còn sống con đã hưởng được phần tốt của mình, còn La-xa-rơ chịu khổ nhiều rồi. Bây giờ nó được an ủi ở đây, còn con phải chịu đau đớn thôi. ²⁶Vả lại, có một vực thẳm rất lớn ở đây, nên người nào muốn từ đây qua đó sẽ không qua được, và ai muốn từ đó qua đây cũng vậy.’

²⁷Người giàu nói: ‘Con van người, tổ phụ Áp-ra-ham ơi, xin sai anh ấy đến nhà cha con – ²⁸vì con có năm anh em – để cảnh báo họ, kéo họ cũng bị xuống nơi khổ hình này.’

²⁹Nhưng Áp-ra-ham nói: ‘Họ đã có Môi-se và các tiên tri; họ phải nghe theo những người ấy!’

³⁰Người giàu thưa: ‘Không đâu, thưa tổ phụ Áp-ra-ham, nếu có người sống lại từ cõi chết đến với họ, họ sẽ ăn năn.’

³¹Nhưng Áp-ra-ham đáp: ‘Nếu họ không nghe lời Môi-se và các nhà tiên tri, thì dù có người chết sống lại cũng không thuyết phục được họ.’”

17 ¹Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Chắc chắn sẽ có cơ gây cho chúng ta phạm tội, nhưng khốn cho kẻ nào tạo ra cơ đó!²Thà cột cối đá vào cổ nó mà ném nó xuống biển còn hơn để nó gây cho một trong những đứa trẻ này vấp phạm.

³Hãy cẩn thận. Nếu anh em mình phạm tội, hãy khiển trách người ấy, và nếu người ấy ăn năn, hãy tha thứ.⁴Dù người ấy phạm lỗi với anh em đến bảy lần trong ngày, và bảy lần trở lại nói với anh em: ‘Tôi ăn năn,’ thì anh em cũng phải tha thứ cho họ!”

⁵Các sứ đồ thưa với Chúa: “Xin thêm đức tin cho chúng tôi.”

⁶Chúa đáp: “Nếu anh em có đức tin chỉ bằng hạt cải thôi, thì anh em có thể nói với cây sung dâu này rằng: ‘Hãy tự bứng lên và xuống mọc dưới biển,’ thì nó sẽ vâng lời anh em.

⁷Ai trong anh em có dây tó đi cày ruộng hay chăn chiên từ ngoài đồng trở về mà lại đi bảo nó: ‘Hãy lại đây và ngồi xuống ăn đi?’⁸Chẳng phải anh em sẽ nói với nó: ‘Hãy dọn thức ăn cho ta, thắt lưng phục vụ ta cho đến khi ta ăn uống xong, rồi anh mới được ăn uống’ hay sao?

⁹Người ấy chẳng cần cảm ơn anh dây tó vì đã làm những việc được dặn bảo, đúng không?¹⁰Anh em cũng vậy, khi hoàn thành việc được giao cho làm thì anh em phải nói rằng: ‘Chúng tôi là những dây tó chẳng có công trạng gì. Chúng tôi chỉ làm những việc phải làm.’”

¹¹Trên đường đến thành Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi qua vùng giáp ranh giữa Sa-ma-ri và Ga-li-lê.¹²Khi Ngài vào một thành nọ có mười người mắc bệnh phong hủi ra đón Ngài.¹³Họ đứng ở đằng xa mà kêu lên rằng: “Ôi Giê-xu, lạy Thầy, xin thương xót chúng tôi.”

¹⁴Nhìn thấy họ, Chúa Giê-xu nói: “Hãy đi trình diện với các thầy tế lễ.” Khi họ đang đi thì được sạch.¹⁵Một trong những người ấy thấy mình đã được lành liền quay trở lại, lớn tiếng tôn vinh Đức Chúa Trời.¹⁶Anh phủ phục dưới chân Chúa Giê-xu mà cảm tạ Ngài. Đó là một người Sa-ma-ri.

¹⁷Chúa Giê-xu đáp lại: “Không phải cả mười người đều được sạch sao? Chín người kia đâu?”¹⁸Bộ chẳng có ai quay lại tôn vinh Đức Chúa Trời ngoại trừ người ngoại quốc này à?”¹⁹Rồi Ngài nói với người Sa-ma-ri ấy: “Hãy đứng dậy đi đi. Đức tin của anh đã chữa lành anh.”

²⁰Những người Pha-ri-si hỏi Chúa khi nào vương quốc Đức Chúa Trời sẽ đến, Ngài trả lời họ rằng: “Vương quốc Đức Chúa Trời không phải là điều người ta có thể thấy được.”²¹Họ không thể nói rằng: ‘Nó ở đây!’ hay ‘Nó ở đó!’ vì vương quốc Đức Chúa Trời ở ngay giữa các ông.”

²²Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Sẽ có ngày anh em ước ao được thấy một ngày của Con Người thôi, nhưng không thể thấy được.”²³Người ta sẽ nói với anh em: ‘Kìa Ngài ở đằng kia! Kìa Ngài ở đây!’ Nhưng anh em đừng đi xem, cũng đừng theo họ,²⁴vì như ánh chớp phát ra khi lóe lên từ phương trời này đến phương trời kia, thì Con Người cũng sẽ hiện ra như vậy trong ngày của Ngài.

²⁵Nhưng trước hết Ngài phải chịu nhiều khổ nạn và bị thế hệ này chối bỏ.²⁶Trong thời Nô-ê việc xảy ra thế nào thì trong thời kỳ của Con Người cũng như vậy.²⁷Người ta ăn, uống, cưới gả cho đến ngày Nô-ê vào tàu – nước lụt tràn đến hủy diệt tất cả.

²⁸Tương tự, như việc xảy ra trong thời của Lót, người ta ăn, uống, mua, bán, gieo trồng, xây cất.²⁹Đến ngày Lót ra khỏi Sô-đôm, thì mưa lửa và diêm sinh từ trời giáng xuống thiêu hủy tất cả.

³⁰Trong ngày Con Người hiện ra cũng sẽ như vậy.³¹Trong ngày đó, ai ở trên mái nhà thì đừng xuống mà lấy tài sản. Ai đang ở ngoài đồng thì đừng trở về.

³²Hãy nhớ lại vợ của Lót.³³Người nào cố giành lấy sự sống mình thì sẽ mất, nhưng ai chịu mất sự sống mình thì sẽ cứu được nó.

³⁴Thầy nói để anh em biết, trong đêm ấy, hai người nằm chung một giường, sẽ có một người được đem đi, còn người kia bị bỏ lại.³⁵Sẽ có hai phụ nữ cùng xay cối, một người được đem đi, còn người kia bị bỏ lại.³⁶

³⁷Họ hỏi Ngài: “Lạy Chúa, điều đó xảy ra ở đâu?” Ngài đáp: “Xác chết ở đâu, kèn kên bâu lại ở đó.”

¹Lu-ca 17: 36 có những bản cổ xưa đáng tin cậy lược bỏ câu này, câu 36: Sẽ có hai người ở ngoài đồng, một người được đem đi, người kia bị bỏ lại.

18 ¹Rồi Ngài kể cho họ một ẩn dụ để cho họ thấy cần phải cầu nguyện luôn, và đừng nản lòng. ²Ngài nói: “Tại một thành phố kia có một vị quan án không kính sợ Đức Chúa Trời và ông cũng chẳng vị nể người ta.

³Trong thành ấy có một góa phụ cứ đến tìm vị quan án này và nói: ‘Xin ngài giúp phân xử công minh giữa tôi và kẻ nghịch cùng tôi.’

⁴Trong một thời gian dài vị quan án không muốn giúp bà, nhưng sau đó, ông thầm nhủ: ‘Dù ta không kính sợ Đức Chúa Trời, cũng chẳng vị nể ai cả, ⁵nhưng góa phụ này cứ tới làm phiền ta, nên ta sẽ giúp lấy lại công bằng cho bà ấy, để bà ấy đừng tới lui mãi làm ta mỗi mệt.’”

⁶Rồi Ngài nói: “Thử nghe lời vị quan án bất công ấy nói mà xem. ⁷Chẳng lẽ Đức Chúa Trời không xét lẽ công bằng cho những người được chọn của Ngài, là những người ngày đêm kêu xin Ngài sao? Lẽ nào Ngài không kiên nhẫn với họ? ⁸Thầy nói để anh em biết, Ngài sẽ nhanh chóng xét lẽ công bằng cho họ. Nhưng khi Con Người đến, liệu Ngài có còn thấy đức tin trên đất chăng?”

⁹Rồi Ngài kể ẩn dụ này cho những người tự cho mình là công bình mà xem thường người khác: ¹⁰“Có hai người lên đền thờ cầu nguyện – một người Pha-ri-si và một người thu thuế.

¹¹Người Pha-ri-si đứng cầu nguyện về mình thế này: ‘Lạy Đức Chúa Trời, con cảm tạ Ngài vì con không giống kẻ khác, tức kẻ trộm cắp, bất chính, phạm tội ngoại tình, cũng không như người thu thuế này.’ ¹²Con kiêng ăn mỗi tuần hai lần, dâng phần mười mọi thứ lợi tức con kiếm được.’

¹³Nhưng người thu thuế đứng đàng xa, không dám ngước mắt lên trời, đấm ngực thưa rằng: ‘Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con, là tội nhân.’ ¹⁴Thầy nói để anh em biết, người này khi trở về nhà mình được xưng công chính chứ không phải người kia, vì ai tự tôn mình lên sẽ bị hạ xuống còn ai tự hạ mình xuống sẽ được tôn lên.”

¹⁵Dân chúng cũng đem những trẻ nhỏ đến với Chúa để Ngài đặt tay trên chúng, nhưng các môn đồ thấy vậy thì trách họ. ¹⁶Chúa Giê-xu gọi các môn đồ đến và nói rằng: “Hãy để con trẻ đến với Thầy, đừng cấm chúng nó. Vì vương quốc Đức Chúa Trời thuộc về những người giống như chúng vậy. ¹⁷Thật, Thầy nói để anh em biết, người nào không tiếp nhận vương quốc Đức Chúa Trời như một đứa trẻ chắc chắn sẽ không được vào vương quốc ấy.”

¹⁸Có một viên quan hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?”

¹⁹Chúa Giê-xu đáp: “Sao anh gọi tôi là nhân lành? Ngoài Đức Chúa Trời ra, chẳng có ai là nhân lành cả.

²⁰Anh hãy biết các điều răn – con đừng phạm tội ngoại tình, đừng giết người, đừng trộm cướp, đừng làm chứng dối, hãy tôn kính cha mẹ.”

²¹Viên quan thưa: “Tôi đã tuân thủ các điều răn ấy từ khi còn nhỏ.”

²²Nghe vậy, Chúa Giê-xu nói với anh: “Anh còn thiếu một điều Anh phải bán hết những gì mình có mà phân phát cho người nghèo, thì anh sẽ có của cải trên trời – rồi hãy đến mà theo tôi.” ²³Nhưng khi người giàu có này nghe như vậy, thì buồn lắm vì anh ta rất giàu.

²⁴Chúa Giê-xu nhìn anh buồn bã nói: “Người giàu vào vương quốc Đức Chúa Trời mới khó làm sao! ²⁵Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn một người giàu vào vương quốc Đức Chúa Trời.”

²⁶Những người nghe Ngài nói vậy thì bảo: “Vậy thì ai được cứu?”

²⁷Chúa Giê-xu đáp: “Những việc con người không thể làm được thì Đức Chúa Trời làm được cả.”

²⁸Phi-e-rơ thưa: “Chúng tôi đã bỏ hết mọi thứ mình có mà theo Thầy.”

²⁹Chúa Giê-xu nói với họ: “Thật, Thầy nói để anh em biết, chẳng một người nào từ bỏ nhà cửa, vợ con, cha mẹ, anh em vì vương quốc Đức Chúa Trời, ³⁰mà không nhận lại được nhiều lần hơn trong đời này, và sự sống đời đời trong đời sau.”

³¹Sau khi nhóm mười hai sứ đồ lại, Ngài nói với họ: “Này, chúng ta đang đi lên thành Giê-ru-sa-lem và tất cả mọi điều mà các tiên tri đã chép về Con Người sẽ được ứng nghiệm. ³²Vì Ngài sẽ bị nộp vào tay người ngoại bang, bị người ta chế giễu, nhục mạ và phỉ nhổ. ³³Họ sẽ đánh đòn Ngài rồi giết đi, đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.”

³⁴Nhưng họ chẳng hiểu gì; lời đó bị che khuất đối với họ, nên họ không hiểu những điều Ngài nói.

³⁵Khi Chúa Giê-xu đi gần đến thành Giê-ri-cô, thì có một người mù đang ngồi ăn xin bên vệ đường.³⁶Nghe thấy tiếng đám đông đi ngang qua, anh liền hỏi thăm chuyện gì đang xảy ra.

³⁷Người ta cho anh hay rằng Giê-xu người Na-xa-rét sắp đi qua.

³⁸Người mù liền kêu lớn lên rằng: “Lạy Giê-xu, con vua Đa-vít, xin thương xót tôi.”³⁹Những người đi đằng trước mắng anh, bảo anh im đi. Nhưng anh càng la to hơn nữa: “Lạy Con vua Đa-vít, xin thương xót tôi.”

⁴⁰Chúa Giê-xu dừng lại và truyền đưa anh đến với Ngài. Khi người mù đến gần, Ngài hỏi anh:⁴¹“Anh muốn tôi làm gì cho anh?” Anh đáp: “Lạy Chúa, tôi muốn được sáng mắt.”

⁴²Chúa Giê-xu nói với anh: “Anh được sáng mắt! Đức tin của anh đã chữa lành cho anh.”⁴³Lập tức, người mù nhìn thấy được, anh đi theo Chúa Giê-xu, vừa đi vừa tôn vinh Đức Chúa Trời. Cả đoàn dân thấy vậy đều ngợi khen Đức Chúa Trời.

19 ¹Chúa Giê-xu vào Giê-ri-cô và đi ngang qua thành phố.²Tại đó, có một người tên là Xa-chê. Ông làm trưởng phòng thu thuế và rất giàu có.

³Xa-chê tìm cách thấy Chúa Giê-xu để biết Ngài là ai, nhưng không thấy được vì đoàn dân quá đông, mà ông thì lại thấp.⁴Vậy là Xa-chê chạy trước, leo lên một cây sung dầu để trông thấy Chúa Giê-xu vì Ngài sắp đi ngang qua con đường đó.

⁵Khi Chúa Giê-xu đến chỗ ấy, Ngài ngược nhìn lên gọi Xa-chê: “Này Xa-chê, hãy xuống đây mau, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà anh.”⁶Ông vội vàng leo xuống và vui mừng đón tiếp Chúa.⁷Mọi người nhìn thấy vậy thì trách Chúa, rằng: “Ông ấy vào nhà viếng một kẻ có tội.”

⁸Xa-chê đứng trước Chúa, thưa rằng: “Lạy Chúa, tôi lấy một nửa tài sản của mình mà chia cho người nghèo, và nếu có lừa của ai thứ gì, tôi sẽ đền lại gấp bốn lần.”

⁹Chúa Giê-xu nói với ông: “Hôm nay sự cứu rỗi đã vào nhà này, vì anh ấy cũng là con Áp-ra-ham.”¹⁰Vì Con Người đã đến để tìm và cứu những người lạc mất.”

¹¹Khi họ nghe những lời này xong thì Ngài kể tiếp một ẩn dụ, vì Ngài đã gần đến Giê-ru-sa-lem, còn họ thì nghĩ rằng vương quốc của Đức Chúa Trời sắp xuất hiện đến nơi.¹²Vì vậy, Ngài kể: “Có một nhà quý tộc kia lên đường đến một đất nước xa xôi để được phong vương rồi sẽ trở về.

¹³Ông cho gọi mười người đầy tớ đến giao cho họ mười nén bạc và bảo: ‘Hãy dùng tiền này kinh doanh cho đến khi ta trở về.’

¹⁴Nhưng thần dân của ông ghét ông và cử một đoàn đại diện theo sau ông, nói rằng: ‘Chúng tôi không muốn người này cai trị mình.’¹⁵Khi nhà quý tộc đã được phong vương trở về, ông truyền cho những người đầy tớ đã lãnh tiền đến để xem họ đã làm lợi được gì từ việc kinh doanh.

¹⁶Người thứ nhất đến trước mặt ông thưa rằng: ‘Thưa ông chủ, nén bạc của ông đã sinh lợi ra thêm mười nén.’

¹⁷Nhà quý tộc nói với anh: ‘Được lắm, hỡi đầy tớ ngay lành. Vì anh đã trung tín trong việc rất nhỏ, nên anh sẽ được cai trị mười thành.’

¹⁸Người thứ hai đến thưa: ‘Thưa ông chủ, nén bạc của ông đã sinh lời năm nén.’

¹⁹Nhà quý tộc nói với anh: ‘Anh sẽ cai trị năm thành.’

²⁰Một người đầy tớ khác đến thưa: ‘Thưa ông chủ, nén bạc của ông đây, tôi đã dùng khăn gói lại rất an toàn,’²¹vì ông chủ là một người nghiêm khắc, hay lấy trong nơi không để, gặt trong chỗ không gieo nên tôi sợ.’

²²Nhà quý tộc nói với anh ta: ‘Hỡi đầy tớ gian ác kia, ta sẽ xử anh dựa trên những lời anh vừa nói. Anh biết ta là người nghiêm khắc, lấy trong nơi không để, gặt trong chỗ không gieo.’²³Vậy sao anh không gửi tiền của ta vào ngân hàng, để khi ta trở về có thể lấy tiền đó cùng với tiền lãi?’

²⁴Nhà quý tộc nói với những người đang đứng đó rằng: ‘Hãy lấy nén bạc của nó mà đưa cho người có mười nén.’

²⁵Họ thưa: ‘Thưa ông chủ, anh ấy đã có mười nén rồi.’

²⁶Ta nói để các anh biết, người nào có sẽ được cho thêm, còn ai không có, sẽ bị lấy luôn cả cái mình đang có.²⁷Còn những kẻ thù của ta, những kẻ không muốn ta cai trị chúng, hãy giải chúng đến đây và xử tử chúng trước mặt ta.”

²⁸Khi đã nói xong những lời ấy, Ngài tiếp tục đi lên Giê-ru-sa-lem.

²⁹Khi gần đến thành Bết-pha-giê và Bê-tha-ny, tại ngọn núi tên là Ô-liu, Chúa Giê-xu sai hai môn đồ đi trước và dặn rằng:³⁰“Hãy đi vào làng kế tiếp. Khi vào, anh em sẽ thấy một con lừa con chưa ai cưỡi. Hãy mở nó ra và đem về đây cho Thầy.”³¹Nếu có ai hỏi anh em: ‘Sao các anh mở nó ra?’ thì hãy trả lời rằng: ‘Chúa cần nó.’”

³²Hai môn đồ được sai phái đi và thấy con lừa con như lời Chúa Giê-xu đã cho họ biết.

³³Khi họ đang mở lừa, chủ lừa nói với họ: “Sao các anh mở lừa ra?”

³⁴Họ đáp: “Chúa cần nó.”³⁵Hai môn đồ dắt lừa về cho Chúa Giê-xu, họ trải áo lên lưng lừa và đỡ Chúa Giê-xu lên.

³⁶Khi Ngài cưỡi lừa đi, người ta trải áo mình trên đường.

³⁷Khi Ngài đi gần đến dốc núi Ô-liu, cả đoàn môn đệ đông đảo bắt đầu vui mừng và lớn tiếng ngợi khen Đức Chúa Trời vì tất cả những việc quyền năng mà họ đã thấy.³⁸Họ tung hô: “Phước cho vua là Đấng nhân danh Chúa mà đến! Bình an trên trời, và vinh quang trên nơi chí cao!”

³⁹Một số người Pha-ri-si trong đoàn dân đông thưa với Ngài: “Thưa Thầy, xin quở trách các môn đồ của Thầy.”

⁴⁰Chúa Giê-xu đáp: “Tôi bảo các ông, nếu họ im lặng thì những hòn đá này sẽ kêu lên.”

⁴¹Khi Chúa Giê-xu đến gần thành phố, thì Ngài khóc về nó,⁴²và nói rằng: “Giá như ngày nay người biết được những điều sẽ đem lại cho người sự bình an! Nhưng giờ thì những điều ấy đã bị che khuất khỏi mắt người.

⁴³Vì sẽ đến lúc các kẻ thù của người đắp lũy, bao vây và công hãm người bốn bề.⁴⁴Họ sẽ đánh hạ người và con cái người. Họ sẽ chẳng để cho một hòn đá nào còn chông trên một hòn đá nào, vì người đã không nhận biết thời điểm Đức Chúa Trời đến cứu mình.”

⁴⁵Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đuổi hết những kẻ buôn bán ở đó.⁴⁶Ngài nói với họ: “Có lời chép rằng, ‘Nhà Ta sẽ là nhà cầu nguyện,’ nhưng các người đã biến nó thành hang ổ của bọn trộm cướp.”

⁴⁷Vậy, hàng ngày Chúa Giê-xu giảng dạy trong đền thờ. Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và giới lãnh đạo dân chúng muốn giết Ngài,⁴⁸nhưng họ không thực hiện được vì toàn thể dân chúng đều chăm chú nghe Ngài.

20 ¹Một ngày kia, khi Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng trong đền thờ và rao giảng Phúc Âm, các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo cùng các trưởng lão đến gặp Ngài, ²Họ hỏi Ngài: “Xin cho chúng tôi biết bởi thẩm quyền nào mà Thầy làm những việc này? Hay ai đã cho Thầy thẩm quyền đó?”

³Chúa Giê-xu đáp: “Tôi cũng hỏi các ông một câu. Hãy nói cho tôi biết ⁴về phép báp-têm của Giăng. Phép đó là từ trời hay từ loài người?”

⁵Họ bàn luận với nhau rằng: “Nếu chúng ta nói: ‘Từ trời,’ ông ta sẽ nói: ‘Vậy sao các ông không tin Giăng?’

⁶Còn nếu chúng ta nói: ‘Từ loài người,’ thì cả dân chúng sẽ ném đá chúng ta, vì họ tin chắc rằng Giăng là một nhà tiên tri.”

⁷Vậy nên họ trả lời rằng họ không biết phép báp-têm ấy đến từ đâu.

⁸Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi cũng không cho các ông biết bởi thẩm quyền nào tôi thực hiện những việc này.”

⁹Ngài kể cho dân chúng ẩn dụ này: “Một người kia trồng một vườn nho, ông cho những người trồng nho thuê và đi đến xứ khác trong một thời gian dài. ¹⁰Đến mùa thu hoạch, ông sai đầy tớ về gặp những người trồng nho để thu hoa lợi. Nhưng những người trồng nho đánh đập người đầy tớ và đuổi về tay không.

¹¹Chủ vườn lại sai một đầy tớ khác đến, nhưng người này cũng bị họ đánh đập, sỉ nhục và bị đuổi về tay không.

¹²Chủ vườn tiếp tục sai người đầy tớ thứ ba đến, nhưng họ lại đánh anh bị thương rồi ném ra ngoài.

¹³Vì vậy, chủ vườn nói: ‘Ta sẽ làm gì đây? Ta sẽ sai con trai yêu dấu của Ta đến. Có thể bọn họ sẽ tôn trọng nó.’

¹⁴Nhưng khi những người trồng nho thấy anh con trai, họ bàn với nhau rằng: ‘Đây là người thừa kế. Chúng ta hãy giết hẳn, rồi gia sản sẽ về tay chúng ta.’

¹⁵Thế là họ ném anh ra bên ngoài vườn nho và giết đi. Vậy chủ vườn sẽ làm gì với bọn đó? ¹⁶Ông ấy sẽ đến diệt hết những kẻ trồng nho này và giao vườn nho cho người khác.” Họ nghe vậy liền nói: “Cầu mong việc ấy không xảy ra!”

¹⁷Nhưng Chúa Giê-xu nhìn họ và nói: “Câu Kinh Thánh này có nghĩa gì? ‘Hòn đá bị thợ xây loại ra, đã trở thành tảng đá nền?’

¹⁸Người nào ngã nhằm đá ấy sẽ bị tan xác. Còn đá ấy rơi trúng ai, người đó sẽ bị đè nát.”

¹⁹Các thầy thông giáo và các thầy tế lễ cả biết Ngài kể ẩn dụ này là nhắm vào mình nên rất muốn ra tay với Ngài ngay lúc ấy, nhưng họ chưa dám vì sợ dân chúng. ²⁰Họ sai các kẻ dọ thám giả làm người công bình theo dõi Ngài thật kỹ, bắt bẻ từng lời nói của Ngài, để tìm để có cớ nộp Ngài cho giới cai trị và chính quyền của quan tổng đốc.

²¹Mấy kẻ này hỏi Ngài: “Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy nói và dạy một cách ngay thật, và Thầy không cả nể ai, mà chỉ giảng dạy chân lý về đường lối của Đức Chúa Trời. ²²Xin Thầy cho chúng tôi biết: chúng ta có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không?”

²³Chúa Giê-xu biết sự xảo quyệt của họ, nên Ngài bảo: ²⁴“Cho tôi xem một đồng đơ-ni-ê. Trên đồng tiền ấy có khắc hình và danh hiệu của ai?” Họ đáp: “Của Sê-sa.”

²⁵Ngài nói với họ: “Vậy, hãy trả cho Sê-sa những gì của Sê-sa và trả cho Đức Chúa Trời những gì thuộc về Đức Chúa Trời.” ²⁶Các thầy thông giáo và các thầy tế lễ cả không thể chỉ trích lời Ngài nói trước mặt dân chúng. Họ kinh ngạc trước câu trả lời của Ngài và nín lặng.

²⁷Một số người thuộc phái Sa-đu-sê, vốn cho rằng không có sự phục sinh, đến gặp Ngài. ²⁸Họ hỏi Ngài rằng: “Thưa Thầy, Môi-se có chép cho chúng ta luật này: nếu một người có anh trai đã lập gia đình, và người anh trai này qua đời khi chưa có con, thì người ấy sẽ lấy vợ góa của anh mình để có con nối dõi cho anh.

²⁹Nhà kia có bảy anh em trai, người anh cả lấy vợ, và qua đời khi chưa có con, ³⁰và người em kế cũng vậy. ³¹Rồi người em thứ ba lấy người vợ góa ấy, và cứ thế, cả bảy người đều chết mà không có con cái gì. ³²Sau đó, người phụ nữ ấy cũng chết. ³³Vậy, đến ngày người ta sống lại thì người phụ nữ ấy sẽ là vợ của ai, vì cả bảy anh em đều đã cưới chị?”

³⁴Chúa Giê-xu đáp: “Con cái đời này cưới vợ, lấy chồng. ³⁵Nhưng những người được xét là xứng đáng được sống lại từ cõi chết và bước vào cõi đời đời thì không cưới vợ, cũng không lấy chồng. ³⁶Họ cũng không thể chết nữa, vì họ sẽ giống như thiên sứ và là con của Đức Chúa Trời, tức là con của sự phục sinh.

³⁷Còn về việc người chết sẽ sống lại thì ngay như Môi-se cũng đã xác nhận trong câu chuyện về bụi gai, khi ông xưng Chúa là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác và Đức Chúa Trời của Gia-cốp.³⁸Ngài không phải là Đức Chúa Trời của người chết, mà là của người sống, vì tất cả đều sống đối với Ngài.”

³⁹Một số thầy thông giáo lên tiếng: “Thưa Thầy, Thầy nói rất đúng.”⁴⁰Và họ không dám hỏi Ngài thêm câu nào.

⁴¹Chúa Giê-xu hỏi họ: “Sao người ta có thể nói rằng Đấng Cứu Thế là con vua Đa-vít?⁴²Vì trong sách Thi Thiên, chính vua Đa-vít có nói: Chúa phán với Chúa tôi rằng: ‘Hãy ngồi bên phải Ta,’⁴³cho đến khi Ta khiến các kẻ thù của Con phục dưới bệ chân Con.’

⁴⁴Vậy, vua Đa-vít xưng Đấng Cứu Thế là ‘Chúa’ thì sao Ngài là con của vua ấy được?”

⁴⁵Trước mặt toàn thể dân chúng đang lắng nghe, Ngài nói với các môn đồ:⁴⁶“Hãy cẩn thận đề phòng các thầy thông giáo, là những người thích mặc áo dài đi dạo, thích được người ta chào mình ở nơi phố chợ, và thích ngồi những chỗ quan trọng trong nhà hội hay trong các đám tiệc.⁴⁷Họ giả vờ đọc những bài cầu nguyện dài dòng nhưng lại chiếm đoạt nhà của các bà góa. Những người ấy sẽ bị kết án nặng nề hơn.”

21 ¹Chúa Giê-xu nhìn lên và thấy những người giàu có dâng lễ vật vào thùng bạc hiến. ²Ngài cũng thấy một góa phụ nghèo chỉ dâng hai đồng tiền. ³Ngài nói: “Thật, Thầy cho anh em biết, bà góa này đã dâng hiến nhiều hơn tất cả những người khác. ⁴Mọi người đó lấy từ phần tiền dư ra của mình mà dâng. Còn góa phụ này, dù nghèo thiếu, đã dâng hết số tiền chỉ có để nuôi sống mình.”

⁵Khi có mấy người trầm trồ về đền thờ, về những đá quý và lễ vật trang trí cho đền thờ, thì Ngài nói: ⁶“Sẽ có ngày những gì anh em thấy đây bị phá đổ hết, chẳng còn một hòn đá nào chồng trên hòn đá nào.”

⁷Họ hỏi Ngài rằng: “Thưa Thầy, khi nào những việc ấy sẽ xảy ra? Có những dấu hiệu nào để nhận biết rằng chúng sắp xảy ra không?”

⁸Chúa Giê-xu đáp: “Anh em hãy cảnh giác để khỏi bị lừa dối. Vì nhiều người sẽ nhân danh Thầy đến mà nói rằng: ‘Ta chính là Ngài,’ và ‘Kỳ tận thế đã gần.’ Anh em đừng theo họ. ⁹Khi anh em nghe nói về chiến tranh và bạo động, thì đừng kinh hãi, vì những việc ấy phải xảy ra trước, còn ngày tận thế thì chưa đến ngay đâu.”

¹⁰Rồi Ngài nói với họ: “Dân này sẽ nổi dậy chống lại dân khác, nước này nghịch với nước kia. ¹¹Sẽ có động đất lớn, và ở nhiều nơi, sẽ có đói kém, dịch bệnh. Sẽ có những biến cố kinh khiếp và những điềm lớn ở trên trời.

¹²Nhưng trước khi tất cả mọi việc ấy xảy ra, anh em sẽ vì danh Thầy mà bị người ta ra tay bắt bớ; họ sẽ giao nộp anh em cho các nhà hội và khám đường, áp giải anh em đến trước mặt các vua và tổng đốc. ¹³Đó sẽ là cơ hội cho anh em làm chứng về Thầy.

¹⁴Vì vậy, hãy dặn lòng đừng chuẩn bị trước để tự bào chữa, ¹⁵vì Thầy sẽ ban lời lẽ và sự khôn ngoan cho anh em để không một kẻ thù nào của anh em có thể chống lại hay phản bác được.

¹⁶Anh em cũng sẽ bị chính cha mẹ, anh em, bà con và bạn bè mình giao nộp, và họ sẽ giết chết một số người trong anh em. ¹⁷Anh em sẽ bị mọi người ghét bỏ vì danh Thầy. ¹⁸Nhưng một sợi tóc trên đầu anh em cũng không mất đâu.

¹⁹Nhờ kiên trì chịu đựng anh em sẽ giữ được linh hồn mình.

²⁰Khi anh em thấy thành Giê-ru-sa-lem bị binh lính bao vây, thì hãy biết rằng thành ấy sắp bị hủy phá. ²¹Khi đó, những ai đang ở trong xứ Giu-đê, hãy trốn lên núi, những người đang ở trong thành, hãy rời khỏi, còn những ai đang ở ngoài thành thì đừng vào thành. ²²Vì đây sẽ là thời kỳ báo thù để cho mọi lời đã chép được ứng nghiệm.

²³Trong những ngày ấy, khốn cho phụ nữ mang thai và những người đang cho con bú! Vì sẽ có đại họa trong xứ và cơn thịnh nộ giáng trên dân này. ²⁴Họ sẽ ngã dưới lưỡi gươm và bị dày đến mọi quốc gia. Thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại bang giày đạp cho đến khi thời kỳ của các dân ngoại được trọn.

²⁵Sẽ có các điềm lạ trên mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Còn ở dưới đất, các dân tộc sẽ sầu não, tuyệt vọng vì biến động sóng gào. ²⁶Sẽ có những người ngất đi vì sợ hãi và vì phập phồng chờ đợi những tai họa sắp giáng xuống, bởi các quyền lực trên trời sẽ rung động.

²⁷Rồi họ sẽ thấy Con Người ngự đến trong đám mây với quyền lực và vinh quang chói sáng. ²⁸Nhưng khi những việc này bắt đầu xảy ra, hãy đứng dậy, ngẩng cao đầu, vì sự giải cứu của anh em đang đến gần.”

²⁹Chúa Giê-xu lại kể cho họ một ẩn dụ: “Hãy xem cây vả và tất cả các cây khác. ³⁰Khi nhìn thấy chúng nứt lộc, anh em biết rằng sắp đến mùa hạ. ³¹Cũng vậy, khi anh em thấy những việc này xảy ra, thì biết rằng vương quốc của Đức Chúa Trời đang đến gần.

³²Thật, Thầy nói để anh em biết, thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi tất cả những việc ấy xảy ra. ³³Trời đất sẽ qua đi, nhưng những lời Thầy nói sẽ không bao giờ qua đi.

³⁴Nhưng hãy cẩn thận giữ mình, đừng để lòng mình mê muội trong lối sống trụy lạc, say sưa cùng những lo lắng của đời này. Vì ngày ấy sẽ đến trong lúc anh em không ngờ, ³⁵giống như bầy sập xuống mọi người sống trên khắp mặt đất vậy.

³⁶Hãy luôn tỉnh thức, cầu nguyện để anh em có đủ sức mà vượt qua tất cả những điều đó và được đứng trước mặt Con Người.”

³⁷Ngài dạy dỗ cả ngày trong đền thờ; tối đến thì Ngài lên trên núi Ô-liu mà nghỉ đêm. ³⁸Rồi sáng sớm hôm sau tất cả dân chúng lại đến đền thờ để nghe Ngài.

22 ¹Gần đến kỳ lễ Bánh Không Men, tức là lễ Vượt Qua, ²các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo bàn nhau tìm cách giết Chúa Giê-xu, vì họ sợ dân chúng.

³Sa-tan nhập vào Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong mười hai sứ đồ. ⁴Giu-đa đi bàn tính với các thầy tế lễ cả và các lãnh binh đền thờ về cách mà hắn có thể giao nộp Chúa Giê-xu cho họ.

⁵Họ mừng lắm và đồng ý cho hắn tiền. ⁶Hắn ưng thuận và tìm cơ hội giao nộp Ngài cho họ lúc không có mặt dân chúng.

⁷Đến ngày lễ bánh không men, là ngày dâng chiên con lễ Vượt Qua làm sinh tế. ⁸Chúa Giê-xu sai Phi-e-rơ và Giăng đi, dặn rằng: “Hãy đi chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt Qua cho chúng ta.”

⁹Họ hỏi Ngài: “Thầy muốn chúng tôi dọn bữa ăn ở đâu?”

¹⁰Ngài đáp: “Hãy nghe đây, khi anh em vào thành, một người mang vò nước sẽ gặp anh em. Hãy đi theo người ấy vào nhà, ¹¹và nói với chủ nhà: ‘Thầy hỏi ông: “Căn phòng khách nơi Thầy sẽ ăn lễ Vượt Qua với các môn đồ ở đâu?”’”

¹²Ông ấy sẽ chỉ cho anh em một căn phòng lớn có sẵn đồ đạc ở trên lầu. Hãy dọn bữa ăn tại đó.” ¹³Vậy, hai người đi và thấy mọi việc xảy ra đúng y như Ngài đã n cho họ biết. Và họ chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt Qua.

¹⁴Đến giờ ăn, Chúa Giê-xu cùng ngồi vào bàn với các sứ đồ. ¹⁵Rồi Ngài nói với họ: “Thầy rất muốn được cùng ăn lễ Vượt Qua này với anh em trước khi chịu khổ nạn. ¹⁶Vì, Thầy nói để anh em rõ, Thầy sẽ không ăn lễ Vượt Qua nào nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong vương quốc của Đức Chúa Trời.”

¹⁷Rồi Chúa Giê-xu lấy chén, tạ ơn và nói: “Hãy cầm lấy và cùng uống với nhau. ¹⁸Vì Thầy cho anh em biết, Thầy sẽ không uống trái nho này nữa cho đến khi vương quốc của Đức Chúa Trời đến.”

¹⁹Xong, Ngài lấy bánh, tạ ơn rồi bẻ ra và trao cho các môn đồ, mà nói rằng: “Đây là thân thể Thầy, vì anh em mà phó cho. Hãy làm điều này để nhớ Thầy.” ²⁰Cũng cùng một cách ấy, sau khi ăn xong, Ngài lấy chén và nói: “Chén này là giao ước mới trong huyết Thầy, đã vì anh em mà đổ ra.

²¹Nhưng hãy lưu ý, kẻ phản Thầy đang ngồi chung bàn với Thầy.” ²²Vì quả là Con Người sẽ đi con đường đã định. Nhưng khốn cho kẻ phản Ngài!”

²³Các sứ đồ bắt đầu hỏi nhau xem trong bọn mình ai là kẻ sẽ làm việc ấy.

²⁴Sau đó, các sứ đồ lại tranh cãi xem ai được xem là lớn hơn cả trong số họ.

²⁵Chúa Giê-xu nói với họ: “Vua của các dân ngoại bang dùng quyền lực mà cai trị, và những người vận dụng thẩm quyền trên dân chúng thì được gọi là các bậc lãnh đạo đáng kính.

²⁶Nhưng với anh em thì không như vậy. Người lớn nhất trong anh em phải trở nên như người nhỏ nhất. Và người quan trọng nhất phải trở nên như người phục vụ. ²⁷Người ngồi trên bàn và người phục vụ, ai lớn hơn? Chẳng phải là người ngồi trên bàn sao? Nhưng Thầy ở giữa anh em như một người phục vụ vậy.

²⁸Anh em là những người đã kiên định theo Thầy trong những thử thách mà Thầy chịu. ²⁹Thầy ban vương quốc cho anh em, như Cha đã ban vương quốc cho Thầy, ³⁰để anh em có thể ngồi đồng bàn cùng ăn uống với Thầy trong vương quốc của Thầy. Anh em sẽ ngồi trên ngai mà xét xử mười hai chi tộc Y-sơ-ra-ên.

³¹Này, Si-môn, hãy cẩn thận, Sa-tan đã đòi sàng sảy anh như lúa mì. ³²Nhưng Thầy đã cầu nguyện cho anh để anh không mất đức tin. Vậy, khi anh đã quay trở lại, hãy khích lệ các anh em mình.”

³³Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Lạy Chúa, tôi sẵn sàng đồng tù đồng chết với Ngài.”

³⁴Chúa Giê-xu đáp: “Phi-e-rơ, Thầy nói cho anh biết, hôm nay trước khi gà gáy, anh sẽ ba lần chối không biết Thầy.”

³⁵Rồi Chúa Giê-xu nói với họ: “Khi Thầy sai anh em đi mà không đem theo túi tiền, bao bị hay giày dép, anh em có thiếu thốn gì không?” Họ thưa: “Không thiếu gì cả.”

³⁶Ngài nói tiếp: “Nhưng bây giờ, ai có túi tiền, bao bị, hãy đem theo mình. Ai chưa có gươm, hãy bán áo ngoài đi mà mua.

³⁷Vì Thầy cho anh em biết rằng những lời này đang được ứng nghiệm: ‘Và Ngài đã bị kể vào hàng kẻ vô luật pháp.’ Vì những lời tiên tri đã chép về Thầy đang được ứng nghiệm.”

³⁸Họ thưa: “Lạy Chúa, nhìn này, ở đây có hai thanh gươm.” Ngài nói với họ: “Như vậy đủ rồi.”

³⁹Sau khi dùng bữa xong, như thường lệ, Chúa Giê-xu đến núi Ô liu, có các môn đồ đi theo.⁴⁰Đến nơi, Ngài nói với họ: “Hãy cầu nguyện để anh em không sa vào sự cám dỗ.”

⁴¹Ngài đi khỏi chỗ họ một khoảng cỡ chừng ném một hòn đá, quỳ gối xuống và cầu nguyện rằng:⁴²“Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi Con. Nhưng xin ý Cha được nên, chứ không phải ý Con.”

⁴³Có một thiên sứ từ trời hiện ra thêm sức cho Ngài.⁴⁴Trong sự đau đớn tột cùng, Ngài cầu nguyện càng khẩn thiết hơn, mồ hôi Ngài như những giọt máu lớn rơi xuống đất.

⁴⁵Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy đi đến chỗ các môn đồ thì thấy họ đang ngủ vì buồn phiền.⁴⁶Ngài hỏi họ: “Sao anh em lại ngủ? Hãy dậy và cầu nguyện để anh em không sa vào sự cám dỗ.”

⁴⁷Khi Ngài còn đang nói, có một đám đông xuất hiện, do Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ, dẫn đầu. Hắn đến gần Chúa Giê-xu để hôn Ngài.⁴⁸Nhưng Ngài nói với hắn: “Giu-đa, anh định phản Con Người bằng một cái hôn sao?”

⁴⁹Những môn đệ có mặt với Chúa chứng kiến việc xảy ra liền thưa với Ngài: “Lạy Chúa, chúng tôi có nên dùng gươm đánh không?”⁵⁰Nói rồi, một người trong đám họ chém đầy tở của thầy tế lễ thượng phẩm, cắt đứt tai phải của anh ta.

⁵¹Chúa Giê-xu nói: “Đủ rồi.” Ngài sờ tai người đầy tở và chữa lành cho anh.

⁵²Chúa Giê-xu nói với các thầy tế lễ cả, các lãnh binh đền thờ, cùng các trưởng lão đã đến bắt Ngài, rằng: “Các ông đem gươm và gậy đến bắt tôi như bắt một tên cướp sao?”⁵³Hằng ngày tôi ở giữa các ông trong đền thờ thì các ông không ra tay. Nhưng đây là giờ của các ông và của thế lực tối tăm.”

⁵⁴Họ bắt Ngài, dẫn đi và giải vào nhà của thầy tế lễ thượng phẩm. Còn Phi-e-rơ thì theo Ngài xa xa.⁵⁵Khi họ đã đốt một đồng lửa ở giữa sân và ngồi lại với nhau, Phi-e-rơ đến ngồi chung với họ.

⁵⁶Qua ánh lửa, một người đầy tở gái thấy Phi-e-rơ thì nhìn ngay vào ông và nói: “Người này cùng bọn với ông ấy.”

⁵⁷Nhưng Phi-e-rơ chối rằng: “Này bà, tôi có biết ông ta đâu.”

⁵⁸Một lúc sau, có một người khác thấy ông và nói: “Anh cũng là một người trong đám họ.” Nhưng Phi-e-rơ chối, rằng: Không phải vậy đâu, ông ơi.”

⁵⁹Khoảng một giờ sau, một người khác lại khẳng định rằng: “Đúng là người này cùng bọn với ông ta, vì cũng là dân Ga-li-lê.”

⁶⁰Nhưng Phi-e-rơ nói: “Anh kia, tôi không biết anh đang nói gì.” Ngay khi ông còn đang nói, thì gà gáy.

⁶¹Chúa quay lại nhìn Phi-e-rơ, ông nhớ lại lời Ngài đã nói với mình rằng: “Hôm nay, trước khi gà gáy, anh sẽ chối Thầy ba lần.”⁶²Phi-e-rơ đi ra ngoài và khóc lóc đắng cay.

⁶³Rồi những kẻ canh giữ Chúa Giê-xu nhạo báng và đánh đập Ngài.⁶⁴Họ bịt mắt Ngài lại rồi hỏi Ngài rằng: “Hãy đoán đi, xem ai đã đánh người?”⁶⁵Họ dùng nhiều lời khác nhục mạ và phỉ báng Ngài.

⁶⁶Đầu buổi sáng, các trưởng lão trong dân chúng nhóm nhau lại cùng với các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo. Họ giải Ngài lên Hội đồng Công luận⁶⁷ và nói rằng: “Nếu anh là Chúa Cứu Thế thì hãy cho chúng tôi biết.” Nhưng Ngài nói với họ: “Nếu tôi nói, các ông sẽ không tin, còn nếu tôi hỏi thì các ông sẽ không trả lời.

⁶⁸Nhưng từ giờ trở đi, Con Người sẽ ngồi bên tay phải quyền năng của Đức Chúa Trời.”

⁷⁰Mọi người hỏi lại: “Vậy anh có phải là Con Đức Chúa Trời không?” Chúa Giê-xu đáp: “Các ông nói như vậy.”⁷¹Họ bảo: “Chúng ta còn cần nhân chứng làm gì nữa? Chính chúng ta đã nghe miệng hắn nói ra.”

23 ¹Cả hội đồng đứng dậy, áp giải Chúa Giê-xu đến trước mặt Phi-lát.²Họ bắt đầu tố cáo Ngài, rằng: “Chúng tôi phát hiện người này đầu độc dân tộc chúng tôi, ngăn họ đóng thuế cho Sê-sa, và tự xưng là Chúa Cứu Thế, là vua.”

³Phi-lát hỏi Ngài rằng: “Có phải anh là Vua của người Do Thái không?” Chúa Giê-xu đáp: “Chính ngài nói như vậy.”

⁴Phi-lát nói với các thầy tế lễ cả và đám đông rằng: “Tôi không thấy người này có tội gì cả.”

⁵Nhưng họ cứ khẳng khái nói rằng: “Hắn xui giục dân chúng làm loạn, giảng dạy khắp xứ Giu-đê, khởi đầu từ miền Ga-li-lê cho đến tận nơi này.”

⁶Nghe như vậy, Phi-lát hỏi xem Ngài có phải là dân Ga-li-lê không.⁷Khi biết được Ngài thuộc thẩm quyền của Hê-rốt, ông ta liền giao Ngài cho Hê-rốt, lúc ấy cũng đang ở Giê-ru-sa-lem.

⁸Hê-rốt thấy Chúa Giê-xu thì mừng lắm vì từ lâu vua đã muốn gặp Ngài. Vua nghe nói về Ngài, và hi vọng được thấy Ngài làm phép lạ.⁹Hê-rốt hỏi Chúa Giê-xu nhiều điều, nhưng Ngài không đáp lại lời nào.¹⁰Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo đứng đó hùa nhau cáo tội Ngài.

¹¹Hê-rốt và quân lính của ông ta thì lăng mạ, nhạo báng Ngài, mặc đồ sặc sỡ cho Ngài, rồi chúng trao trả Ngài cho Phi-lát.¹²Trong chính ngày ấy, Hê-rốt và Phi-lát trở thành bạn (dù trước đó họ là kẻ thù của nhau).

¹³Rồi Phi-lát triệu tập các thầy tế lễ cả, các quan chức và dân chúng lại,¹⁴mà nói với họ: “Các ông đem người này đến đây và cáo anh ta cầm đầu dân chúng làm loạn, nhưng này, sau khi hỏi tra anh ta trước mặt các ông, tôi không thấy anh ta phạm một tội nào trong những tội mà các ông đã cáo buộc.

¹⁵Cả Hê-rốt cũng vậy, vì vua đã giao anh lại cho chúng tôi, vì thấy anh chẳng làm điều gì đáng chết cả.¹⁶Cho nên, tôi sẽ cho đánh phạt anh ta, rồi thả ra.”¹⁷

¹⁸Nhưng họ đồng thanh kêu lên rằng: “Hãy giết người này đi và tha Ba-ra-ba cho chúng tôi!”¹⁹Ba-ra-ba là kẻ bị bắt giam vì tham gia một cuộc dấy loạn trong thành phố và vì tội giết người.

²⁰Phi-lát muốn tha Chúa Giê-xu nên ông ta lại nói với họ.

²¹Nhưng họ kêu lên: “Đóng đinh hắn trên cây thập tự! Đóng đinh hắn trên cây thập tự!”²²Phi-lát nói với họ đến lần thứ ba rằng: “Nhưng tại sao chứ, anh ta đã làm gì sai? Ta chẳng thấy anh ta phạm tội gì đáng chết. Cho nên, đánh đòn xong tôi sẽ phóng thích anh ta.”

²³Nhưng họ cứ lớn tiếng khẳng khái đòi phải đóng đinh Chúa Giê-xu. Và tiếng của họ đã thắng.²⁴Ông quyết định làm theo yêu cầu của họ.²⁵Ông tha tên tù mà họ đã xin, tức là kẻ đã bị bắt vì tội nổi loạn và giết người, rồi giao Chúa Giê-xu cho để họ mặc ý.

²⁶Khi giải Ngài đi, họ bắt Si-môn người Sy-ren, đang từ dưới què lên, vác cây thập tự đi theo Chúa Giê-xu.

²⁷Một đoàn dân đông theo sau Ngài, trong đó có một số phụ nữ than khóc cho Ngài.²⁸Nhưng Chúa Giê-xu quay nhìn họ và nói: “Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, đừng khóc về tôi, mà hãy khóc cho chính các chị và con cái các chị.

²⁹Vì sẽ có ngày người ta nói rằng: ‘Phước cho phụ nữ hiếm muộn, người không sanh đẻ, kẻ không cho con bú.’³⁰Khi ấy người ta sẽ nói với núi rằng: ‘Hãy đổ xuống trên chúng tôi,’ và nói với đồi rằng: ‘Hãy che phủ chúng tôi.’³¹Vì nếu họ đối xử với cây còn xanh như thế này, thì khi cây khô đi sẽ ra sao?”

³²Cũng có những người khác, là hai tên tội phạm, bị áp giải chung với Ngài.

³³Đến một nơi gọi là Cái Sọ, họ đóng đinh Ngài và hai tên tội phạm vào cây thập tự, một tên bên phải và một tên bên trái Ngài.³⁴Chúa Giê-xu nói: “Lạy Cha, xin tha thứ cho họ, vì họ không biết mình đang làm gì.” Còn họ thì bắt thăm chia nhau áo choàng của Ngài.

³⁵Dân chúng đứng xem trong khi những người lãnh đạo chế giễu Ngài rằng: “Hắn đã cứu người khác thì cứ để hắn tự cứu mình đi, nếu hắn là Đấng Cứu Thế, là người được chọn của Đức Chúa Trời.”

³⁶Bọn lính cũng giễu cợt Ngài, lại gần đưa dấm cho Ngài uống,³⁷và nói: “Nếu mày là Vua dân Do Thái thì hãy tự cứu mình xem nào.”³⁸Phía trên đầu Ngài cũng có treo một tấm bảng nhỏ, ghi: “ĐÂY LÀ VUA DÂN DO THÁI.”

³⁹Một trong hai tên tội phạm bị đóng đinh cũng sỉ nhục Ngài rằng: “Ông không phải Chúa Cứu Thế sao? Hãy tự cứu mình và cả chúng tôi nữa.”

⁴⁰Nhưng tên kia trách nó mà rằng: “Mày đã chịu cùng một bản án mà còn không biết sợ Đức Chúa Trời sao?

⁴¹Chúng ta chịu thể này là đáng lắm vì hình phạt này xứng với việc chúng ta đã làm. Nhưng người này đâu có phạm tội gì.”

⁴²Rồi anh tiếp: “Lạy Giê-xu, khi Ngài vào trong vương quốc mình rồi, xin nhớ đến tôi.”

⁴³Chúa Giê-xu đáp: “Thật, tôi nói để anh biết, hôm nay anh sẽ được ở với tôi trong Ba-ra-đi.”

⁴⁴Lúc ấy, khoảng vào giờ thứ sáu, bóng tối bao trùm khắp xứ cho đến giờ thứ chín,⁴⁵ vì không có ánh sáng mặt trời. Rồi bức màn trong đền thờ bị xé làm đôi từ trên xuống.

⁴⁶Chúa Giê-xu kêu lớn lên rằng: “Lạy Cha, Con giao linh hồn Con trong tay Cha.” Nói xong thì Ngài chết.

⁴⁷Khi viên đội trưởng thấy việc xảy ra, ông tôn vinh Đức Chúa Trời, rằng: “Đây thật là một người công bình.”

⁴⁸Cả đoàn dân đã tụ tập để chứng kiến các diễn tiến thì đấm ngực mà trở về.⁴⁹ Còn mọi người thân quen của Ngài và những phụ nữ đã đi theo Ngài từ Ga-li-lê, thì đứng ở đằng xa chứng kiến những việc ấy theo dõi mọi việc.

⁵⁰Có một thành viên Hội đồng Công luận, tên Giô-sép, là người công bình,⁵¹ (ông không đồng ý với quyết định và hành động của họ) quê ở thành A-ri-ma-thê của người Do Thái, cũng là người đang trông đợi vương quốc của Đức Chúa Trời.

⁵²Giô-sép đến gặp Phi-lát để xin xác Chúa Giê-xu.⁵³ Ông hạ xác Ngài xuống, khâm liệm bằng vải gai, và an táng Ngài trong một phần mộ được đục trong đá, là nơi chưa chôn cất ai.

⁵⁴Lúc ấy là ngày Chuẩn bị, và ngày Sa-bát đang đến gần.⁵⁵ Các phụ nữ đã cùng đi với Ngài từ Ga-li-lê theo sau những người đó, nhìn thấy phần mộ và cách người ta an táng xác Ngài.⁵⁶ Họ trở về, chuẩn bị hương liệu và dầu thơm. Vào ngày Sa-bát, họ nghỉ ngơi theo luật định.

¹Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất không có Lu-ca 23: 17, Số là Phi-lát phải thả một tù nhân cho người người Do Thái trong dịp lễ.

24 ¹Từ mờ sáng ngày đầu tuần, những người phụ nữ này đem theo hương liệu đã chuẩn bị đến mộ. ²Họ thấy tảng đá trước mộ đã được lăn đi. ³Họ vào bên trong nhưng không thấy xác Chúa Giê-xu đâu cả.

⁴Trong khi họ còn đang bối rối thì bất ngờ có hai người nam mặc y phục sáng chói đứng bên cạnh họ. ⁵Họ sợ hãi và sắp mặt xuống đất, thì hai người nam nói với họ: “Sao các chị tìm người sống giữa vòng kẻ chết?

⁶Ngài không ở đây đâu, Ngài sống lại rồi! Hãy nhớ lại những lời Ngài đã nói với các chị khi còn ở Ga-li-lê, ⁷rằng Con Người phải bị nộp vào tay những người tội lỗi, phải bị đóng đinh trên cây thập tự, và đến ngày thứ ba, phải sống lại.”

⁸Các phụ nữ đó nhớ lại lời Ngài, ⁹liền từ mộ trở về và thuật lại mọi chuyện cho mười một sứ đồ cùng những người khác. ¹⁰Ma-ri Ma-đơ-len, Gian-nơ, Ma-ri mẹ Gia-cơ và các phụ nữ cùng đi với họ, là những người đã thuật lại cho các sứ đồ những việc ấy.

¹¹Các sứ đồ không tin lời họ vì cho là ngớ ngẩn. ¹²Nhưng Phi-e-rơ đứng dậy, chạy đến mộ, cúi xuống nhìn vào trong, và chỉ thấy những tấm vải liệm. Rồi Phi-e-rơ trở về nhà mình, tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra.

¹³Trong chính ngày hôm ấy, có hai môn đồ đang trên đường đến làng Em-ma-út, cách Giê-ru-sa-lem chừng sáu mươi ếch-ta-đơ. ¹⁴Họ bàn luận với nhau về mọi việc đã xảy ra.

¹⁵Trong khi họ cùng bàn luận và tỏ ra ngờ vực, thì Chúa Giê-xu đến gần và đồng đi với họ. ¹⁶Nhưng mắt họ bị che khuất nên không nhận ra Ngài.

¹⁷Chúa Giê-xu nói với họ: “Hai anh đi đường mà lại nói chuyện gì thế?” Họ dừng lại với vẻ buồn bã.

¹⁸Một trong hai người tên là Cơ-lê-ô-ba trả lời: “Chắc ông là người duy nhất ở Giê-ru-sa-lem không biết những chuyện đã xảy ra mấy ngày qua quá?”

¹⁹Chúa Giê-xu hỏi: “Chuyện gì kia?” Họ trả lời: “Chuyện về Giê-xu người Na-xa-rét, một tiên tri đầy quyền năng trong việc làm lẫn lời nói trước mặt Đức Chúa Trời và cả dân chúng. ²⁰Vậy mà các thầy tế lễ cả và những người lãnh đạo của chúng ta đã nộp Ngài để chịu kết án tử hình và đóng đinh trên thập tự giá.

²¹Chúng tôi đã từng hi vọng rằng Ngài là Đấng sẽ giải cứu Y-sơ-ra-ên. Nhưng giờ thì những việc ấy cũng đã xảy ra cách đây ba ngày rồi.

²²Thế nhưng sáng sớm hôm nay một số phụ nữ trong nhóm chúng tôi đã khiến chúng tôi kinh ngạc sau khi đi thăm mộ trở về. ²³Họ nói rằng khi đến nơi họ chẳng thấy xác Ngài đâu, rồi còn bảo là đã thấy các thiên sứ hiện ra nói rằng Ngài đang sống. ²⁴Có mấy người trong chúng tôi chạy ra mộ và thấy mọi việc đúng như lời các bà ấy nói. Nhưng không thấy Ngài đâu cả.”

²⁵Chúa Giê-xu nói với họ: “Này mấy người dại dột và có lòng chậm tin mọi điều các tiên tri đã nói! ²⁶Chẳng phải Chúa Cứu Thế phải chịu những điều đó để bước vào vinh quang của Ngài sao?” ²⁷Rồi Chúa Giê-xu giải thích cho họ những điều đã chép về Ngài trong cả Kinh Thánh, từ Môi-se cho đến tất cả các nhà tiên tri.

²⁸Khi đến gần làng nơi họ định đi thì Chúa Giê-xu làm như thể muốn đi xa hơn. ²⁹Nhưng họ nài nỉ Ngài rằng: “Xin ở lại với chúng tôi, vì trời đã gần tối và ngày sắp hết.” Vậy là Chúa Giê-xu vào ở lại với họ.

³⁰Khi đã ngồi xuống để cùng ăn với họ, Ngài lấy bánh, chúc phước và bẻ ra rồi phát cho họ. ³¹Lúc ấy, mắt hai người mở ra và biết đó là Ngài, nhưng Ngài biến đi mất. ³²Họ nói với nhau: “Chẳng phải lòng chúng ta bùng cháy khi Ngài trò chuyện và giải nghĩa Kinh Thánh cho chúng ta trên đường đi sao?”

³³Ngay lúc ấy, họ đứng dậy và trở về Giê-ru-sa-lem. Họ gặp mười một sứ đồ đang nhóm lại, cùng những người khác, ³⁴báo cho hai người biết: “Chúa đã sống lại thật rồi, Ngài đã hiện ra với Si-môn.” ³⁵Rồi hai người thuật lại mọi chuyện đã xảy ra trên đường đi, và thế nào họ đã nhận ra Ngài khi Ngài bẻ bánh.

³⁶Khi họ còn đang nói, Chúa Giê-xu hiện ra ở giữa họ, Ngài nói: “Bình an cho anh em.” ³⁷Nhưng họ lại kinh khiếp và sợ hãi, cứ tưởng là thấy thần linh.

³⁸Chúa Giê-xu nói với họ: “Sao anh em bối rối? Sao anh em nghi ngờ trong lòng? ³⁹Hãy xem tay và chân của Thầy, chính là Thầy đây. Hãy chạm vào Thầy mà xem. Vì thần linh thì không có thịt xương, còn Thầy thì có.” ⁴⁰Nói xong, Ngài cho họ xem tay và chân mình.

⁴¹Trong lúc họ chưa dám tin vì quá vui mừng và kinh ngạc, thì Chúa Giê-xu nói với họ: “Anh em có gì ăn không?” ⁴²Họ đem cho Ngài một miếng cá nướng. ⁴³Chúa Giê-xu cầm lấy và ăn trước mặt họ.

⁴⁴Ngài nói với họ: “Khi còn ở với anh em, Thầy đã nói rằng tất cả những điều đã chép trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri và các Thi Thiên đều phải được ứng nghiệm.”

⁴⁵Rồi Ngài mở tâm trí họ để họ hiểu Kinh Thánh.⁴⁶Ngài nói với họ: “Lời chép thế này: Chúa Cứu Thế phải chịu thương khó, đến ngày thứ ba phải từ cõi chết sống lại.”⁴⁷Người ta phải nhân danh Ngài rao giảng về sự ăn năn và tha tội cho tất cả các nước, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem.

⁴⁸Anh em là nhân chứng về những việc này.⁴⁹Thầy sẽ ban cho anh em điều Cha Thầy đã hứa. Nhưng hãy chờ đợi trong thành cho đến khi anh em được mặc lấy quyền năng từ trên cao.”

⁵⁰Sau đó, Chúa Giê-xu dẫn các môn đồ ra ngoài thành, đến gần làng Bê-tha-ny. Ngài giơ tay lên ban phước cho họ.

⁵¹Trong khi ban phước, Ngài lia các môn đồ và được đem lên trời.

⁵²Các môn đồ thờ lạy Ngài và vui mừng trở về Giê-ru-sa-lem.⁵³Họ cứ ở trong đền thờ, chúc tụng Đức Chúa Trời.

Giăng

1 ¹Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời.²Ngôi Lời này từ ban đầu đã ở với Đức Chúa Trời.³Tất cả mọi vật được tạo dựng bởi Ngài, và nếu không có Ngài thì chẳng có tạo vật nào được tạo dựng.

⁴Trong Ngài là sự sống, và sự sống đó là ánh sáng của cả nhân loại.⁵Ánh sáng soi trong bóng tối, và bóng tối không dập tắt ánh sáng.

⁶Có một người được Đức Chúa Trời sai phái, tên là Giăng.⁷Giăng đã đến như nhân chứng để làm chứng về ánh sáng, hầu nhờ ông mọi người đều tin.⁸Giăng không phải là ánh sáng, nhưng ông đã đến để làm chứng về ánh sáng.

⁹Đó là ánh sáng thật vào trần gian soi sáng mọi người.

¹⁰Ngài ở trong thế giới, và nhờ Ngài mà thế giới đã được dựng nên, nhưng thế nhân lại chẳng nhìn biết Ngài.¹¹Ngài đến thế giới của mình, nhưng dân Ngài chẳng tiếp nhận Ngài.

¹²Nhưng những ai tiếp nhận Ngài, tức những người tin danh Ngài, thì Ngài ban cho họ quyền trở nên con cái Đức Chúa Trời,¹³là những người đã được sanh ra không bởi khí huyết, không phải bởi lòng dục của xác thịt, cũng không phải bởi ý muốn con người, mà là bởi Đức Chúa Trời.

¹⁴Ngôi Lời đã trở thành nhục thể sống giữa chúng tôi. Chúng tôi đã ngắm nhìn vinh quang của Ngài, như vinh quang của Con Người độc nhất vô nhị đến từ Cha, đầy đầy ân sủng và chân lý.

¹⁵Giăng đã làm chứng về Ngài khi nói lớn tiếng, rằng: “Đây là Đấng mà tôi đã nói: ‘Đấng đến sau tôi vượt trội hơn tôi, vì Ngài có trước tôi.’”

¹⁶Vì nhờ sự đầy đủ của Ngài mà tất cả chúng ta đều nhận được hết ơn này đến ơn khác.¹⁷Vì luật pháp được ban bố qua Môi-se. Ân sủng và chân lý được ban cho qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.¹⁸Chưa từng có ai nhìn thấy Đức Chúa Trời. Duy chỉ Con Người độc nhất, vốn chính là Đức Chúa Trời, Đấng ở trong lòng Cha, chính Ngài bày tỏ Cha cho chúng ta.

¹⁹Đây là lời chứng của Giăng, khi những người Do Thái sai những thầy tế lễ và người Lê-vi từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi ông: “Anh là ai?”²⁰Ông đã trả lời thật rõ ràng, không chối cãi, rằng: “Tôi không phải là Chúa Cứu Thế.”²¹Họ hỏi lại ông: “Vậy thì anh là ai? Có phải là Ê-li không?” Ông trả lời: “Không phải.” Họ lại hỏi: “Anh có phải là nhà tiên tri không?” Ông đáp: “Không.”

²²Họ hỏi tiếp: “Vậy, anh là ai, để chúng tôi có thể trả lời cho những người đã sai chúng tôi đi? Anh tự nhận mình là ai nào?”²³Ông đáp: “Tôi là tiếng của người kêu trong đồng vắng, rằng: ‘Hãy làm cho đường của Chúa ra bằng phẳng,’ như tiên tri Ê-sai đã nói.”

²⁴Có những người do người Pha-ri-si sai đến. Họ chất vấn ông, rằng:²⁵“Vậy, nếu anh không phải là Chúa Cứu Thế, không phải là Ê-li, cũng không phải là nhà tiên tri, sao anh lại làm phép báp-têm?”

²⁶Giăng trả lời họ rằng: “Tôi làm phép báp-têm bằng nước. Nhưng có một Đấng đứng ngay giữa các ông mà các ông không nhận ra.²⁷Đấng ấy đến sau tôi. Tôi không xứng đáng để tháo dây giày của Ngài.”

²⁸Những việc này xảy ra tại Bê-tha-ni bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng đã làm phép báp-têm.

²⁹Qua ngày hôm sau, Giăng thấy Chúa Giê-xu đến chỗ mình, thì nói rằng: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời, Đấng cất tội lỗi thế nhân đi!”³⁰Đây chính là Đấng mà tôi đã nói đến, rằng: ‘Đấng đến sau tôi trội hơn tôi, vì Ngài có trước

tôi³¹ Tôi không nhận ra Ngài, nhưng ấy là để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên, nên tôi đã đến làm báp-têm bằng nước.”

³²Giăng làm chứng, rằng: “Tôi đã thấy Đức Thánh Linh từ trời giáng xuống như chim bồ câu, và đậu trên Ngài. ³³Tôi không nhận ra Ngài, nhưng Đấng đã sai tôi làm báp-têm bằng nước đã phán cùng tôi, rằng: ‘Đấng mà con sẽ thấy Đức Thánh Linh đáp đậu lên, thì đó chính là Đấng làm báp - têm bằng Đức Thánh Linh.’³⁴Tôi đã thấy và cũng đã làm chứng rằng đây là Con Đức Chúa Trời.”

³⁵Ngày hôm sau, khi Giăng một lần nữa đứng đó với hai môn đồ của mình, ³⁶thì họ thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua. Giăng kêu lên: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời!”

³⁷Hai môn đồ nghe Giăng nói như vậy, liền đi theo Chúa Giê-xu. ³⁸Chúa Giê-xu quay lại thấy họ đang đi theo Ngài, thì Ngài hỏi: “Các anh cần gì?” Họ trả lời: “Ra-bi (nghĩa là ‘Thầy’), Thầy đang ở đâu?”³⁹Ngài nói với họ: “Các anh cứ đến xem.” Họ đến và thấy chỗ Ngài đang ở, họ ở lại với Ngài ngày hôm đó, vì lúc ấy đã vào khoảng giờ thứ mười.

⁴⁰Một trong hai người nghe Giăng nói và đi theo Chúa Giê-xu đó là Anh-rê, em trai của Si-môn Phi-e-rơ.⁴¹Anh-rê trước hết tìm gặp anh mình là Si-môn rồi thuật lại, rằng: “Bọn em đã thấy Đấng Mê-si” (dịch ra là ‘Chúa Cứu Thế’)⁴²Ông đưa anh mình đến với Chúa Giê-xu. Chúa Giê-xu nhìn Phi-e-rơ rồi nói: “Anh là Si-môn, con ông Giăng. Anh sẽ được gọi là Sê-pha” (nghĩa là Phi-e-rơ’).

⁴³Ngày hôm sau, khi Chúa Giê-xu muốn rời nơi đó để đi đến Ga-li-lê, Ngài tìm gặp Phi-líp và nói với ông: “Hãy theo Thầy.”⁴⁴Phi-líp là người ở Bết-sai-đa, đồng thành với Anh-rê và Phi-e-rơ. ⁴⁵Phi-líp đi gặp Na-tha-na-ên và nói với ông: “Bọn tôi đã gặp Đấng được nói đến trong luật pháp Môi-se và các sách tiên tri – đó là Chúa Giê-xu, con ông Giô-sép, người Na-xa-rét.”

⁴⁶Na-tha-na-ên hỏi lại ông: “Có gì hay ho ra từ Na-xa-rét được sao?” Phi-líp đáp: “Cứ đến xem.”⁴⁷Chúa Giê-xu thấy Na-tha-na-ên đến với Ngài, thì nhận xét về ông, rằng: “Chà, một người Y-sơ-ra-ên đích thực, bên trong chẳng có gì gian dối!”⁴⁸Na-tha-na-ên hỏi Ngài: “Làm sao Thầy biết tôi?” Chúa Giê-xu đáp: “Trước khi Phi-líp gọi anh, lúc anh còn ở dưới cây vả, thì Thầy đã thấy anh.”

⁴⁹Na-tha-na-ên thưa: “Ra-bi, Thầy là Con Đức Chúa Trời! Thầy là Vua của Y-sơ-ra-ên!”⁵⁰Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Phải chăng anh tin vì Thầy nói với anh: ‘Thầy đã thấy anh dưới cây vả?’ Anh sẽ thấy những việc kỳ diệu hơn nữa kia.”⁵¹Chúa Giê-xu tiếp: “Thầy nói thật với anh em, anh em sẽ thấy thiên đàng mở ra, và thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con Người.”

² Ba ngày sau, có một đám cưới tại thành Ca-na trong xứ Ga-li-lê, và mẹ của Chúa Giê-xu ở đó.²Chúa Giê-xu và các môn đồ của Ngài được mời đến dự đám cưới.

³ Khi rượu đã hết, mẹ của Chúa Giê-xu nói với Ngài: “Họ đã hết rượu.”⁴Chúa Giê-xu đáp: “Thưa bà, điều đó có liên can gì đến Tôi? Giờ của Tôi chưa đến.”⁵Mẹ của Ngài nói cùng những đầy tớ: “Hãy làm bất cứ điều gì cậu ấy bảo.”

⁶ Ở đó có sáu cái chum bằng đá được người Do Thái dùng cho nghi thức tẩy rửa, mỗi cái chứa được tám mươi đến một trăm hai mươi lít nước,⁷Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy đổ nước đầy mấy cái chum đi.” Vậy, họ đổ nước đầy đến miệng.⁸Rồi Ngài nói với các đầy tớ: “Hãy múc ra mang đến cho người quản lý bộ phận phục vụ.” Họ làm theo.

⁹Người quản lý nếm thử nước mà giờ đây đã biến thành rượu, nhưng anh không biết từ đâu mà có (dầu các đầy tớ đã múc nước này đều biết). Rồi người quản lý gọi chàng rể đến¹⁰và nói với anh: “Ai cũng đãi rượu ngon trước, sau đó mới đến rượu rẻ tiền hơn, khi khách đã uống say. Nhưng anh lại giữ rượu ngon đến tận lúc này.”

¹¹Phép lạ này ở Ca-na trong xứ Ga-li-lê là khởi đầu những phép lạ mà Chúa Giê-xu thực hiện để bày tỏ vinh quang của Ngài, vậy nên các môn đồ của Ngài tin Ngài.

¹²Sau việc này, Chúa Giê-xu, mẹ Ngài, các em trai cùng các môn đồ của Ngài đi xuống thành Ca-bê-na-um, và họ lưu lại đó mấy ngày.

¹³ Khi sắp đến Lễ Vượt Qua của người Do Thái, Chúa Giê-xu đi lên Giê-ru-sa-lem.¹⁴Ngài thấy có những người bán chiên, bò và bồ câu trong đền thờ. Cũng có những người đổi tiền ngồi ở đó.

¹⁵ Vậy, Ngài lấy dây bên một chiếc roi và đuổi hết bọn họ ra khỏi đền thờ, cùng với chiên và bò. Ngài đổ tiền của những người đổi tiền và lật bàn của họ.¹⁶Với những người bán bồ câu, Ngài nói: “Hãy mang mấy thứ này ra khỏi đây. Đừng biến nhà Cha Tôi thành nơi buôn bán.”

¹⁷ Các môn đồ của Ngài nhớ lại lời đã chép, rằng: “Lòng nhiệt thành về nhà Ngài sẽ thiêu đốt tôi.”

¹⁸ Rồi giới thẩm quyền Do Thái phản ứng, hỏi Ngài: “Ông làm những việc này thì sẽ tỏ cho chúng tôi dấu hiệu nào?”¹⁹Chúa Giê-xu đáp: “Hãy phá đền thờ này đi, trong ba ngày Tôi sẽ dựng lại.”

²⁰ Giới thẩm quyền Do Thái nói: “Phải mất bốn mươi sáu năm để xây dựng đền thờ này, vậy mà ông chỉ cần ba ngày để dựng lại sao?”²¹Tuy nhiên, Ngài đang nói về đền thờ là thân thể Ngài.²²Về sau, khi Ngài từ cõi chết sống lại, các môn đồ nhớ lại Ngài đã nói điều này, thì họ tin Kinh Thánh và lời Chúa Giê-xu đã nói.

²³ Khi Ngài ở Giê-ru-sa-lem vào dịp Lễ Vượt Qua, trong kỳ lễ, có nhiều người tin danh Ngài khi thấy những phép lạ mà Ngài đã làm.²⁴Tuy nhiên, Chúa Giê-xu không tin họ vì Ngài biết rõ mọi người.²⁵Ngài chẳng cần ai làm chứng về người ta vì Ngài biết trong lòng người ta như thế nào.

³ ¹ Có một người Pha-ri-si tên Ni-cô-đem, là thành viên của Tòa Công Luận Do Thái. ² Ông này đến với Chúa Giê-xu vào ban đêm, và nói với Ngài: “Thưa Thầy, chúng tôi biết rằng Thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến, vì không ai có thể làm những dấu lạ mà Thầy đã làm đó nếu không được Đức Chúa Trời ở cùng.”

³ Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Tôi nói thật, người nào không sanh lại thì không thể thấy nước Đức Chúa Trời.” ⁴ Ni-cô-đem hỏi lại Ngài: “Một người đã già thì làm sao có thể sanh lại được? Người đó đâu có thể trở vào lòng mẹ để được sanh thêm một lần, phải vậy không?”

⁵ Chúa Giê-xu đáp: “Tôi nói thật, nếu ai không được sanh bởi nước và Đức Thánh Linh, thì người đó không thể nào vào nước của Đức Chúa Trời. ⁶ Điều gì sanh bởi xác thịt là xác thịt, điều gì sanh bởi Thánh Linh là thần khí.

⁷ Đừng ngạc nhiên về điều Tôi nói với ông: ‘Ông phải sanh lại.’ ⁸ Gió thổi đâu cũng được. Ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió đến từ đâu hay gió sẽ đi đâu. Người được sanh bởi Thánh Linh cũng như vậy.”

⁹ Ni-cô-đem đáp: “Làm sao lại có thể như vậy được?” ¹⁰ Chúa Giê-xu trả lời ông: “Ông là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên mà lại không hiểu những điều này ư?” ¹¹ Tôi nói thật, chúng tôi nói điều chúng tôi biết, và chúng tôi xác chứng điều chúng tôi đã thấy. Nhưng dân chúng các ông lại không chấp nhận lời chứng của chúng tôi.

¹² Tôi nói cho các ông những việc dưới đất, mà các ông còn không tin, thì làm sao các ông tin được những việc thuộc cõi trời? ¹³ Chưa có ai lên trời ngoại trừ Đấng từ trời xuống, là Con Người.

¹⁴ Ông Môi-se đã treo con rắn lên trong hoang mạc thế nào, thì Con Người cũng phải bị treo lên như vậy ¹⁵ để tất cả những tin ai Ngài sẽ có được sự sống đời đời.

¹⁶ Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế nhân, đến nỗi Ngài ban tặng Con Một của Ngài, để bất cứ ai tin Con sẽ không bị hư vong mà được sự sống đời đời. ¹⁷ Vì Đức Chúa Trời không sai phái Con vào trần gian để lên án thế nhân, nhưng để thế nhân nhờ Con mà được cứu. ¹⁸ Ai tin Con thì không bị lên án. Còn ai không tin thì đã bị lên án rồi bởi không tin đến danh Con độc nhất của Đức Chúa Trời.

¹⁹ Lý do của việc đoán xét là thế này: ánh sáng đã vào trần gian, nhưng người ta lại yêu thích bóng tối hơn ánh sáng vì việc làm của họ là ác. ²⁰ Vì mọi người làm ác đều ghét ánh sáng và không đến với ánh sáng, để việc mình làm khỏi bị phơi bày ra. ²¹ Tuy nhiên, ai thực hành chân lý thì đến với ánh sáng để việc làm của mình được tỏ lộ ra, rằng chúng đã được thực hiện từ lòng vâng phục Đức Chúa Trời.

²² Sau việc này, Chúa Giê-xu và các môn đồ của Ngài đi vào địa phận xứ Giu-đê. Ngài dành thời gian ở đó với họ và làm phép báp-têm.

²³ Lúc bấy giờ, Giăng cũng đang làm phép báp-têm tại A-tôn gần Sa-lim vì có nhiều nước ở đó. Dân chúng đến chỗ ông chịu báp-têm, ²⁴ vì lúc ấy, Giăng chưa bị bắt giam.

²⁵ Kể đó, có một cuộc tranh luận giữa một số môn đồ của Giăng và một người Do Thái về nghi thức tẩy rửa. ²⁶ Họ đã đến gặp Giăng và nói với ông: “Thưa thầy, người đã từng ở với thầy bên kia sông Giô-đanh mà thầy đã làm chứng cho – hiện ông ta đang làm báp-têm và mọi người đều đến với ông ấy.”

²⁷ Giăng đáp: “Nếu không phải từ trời ban cho thì không ai có thể nhận được bất cứ điều gì. ²⁸ Chính anh em có thể chứng thực lời thầy đã nói, rằng: ‘Tôi không phải là Chúa Cứu Thế, mà là người được sai đến trước Ngài.’”

²⁹ Ai cưới cô dâu thì người đó là chàng rể. Đừng nghe ngóng, bạn của chàng rể rất đổi vui mừng vì nghe tiếng của chàng rể. Đó chính là niềm vui mãn nguyện của thầy. ³⁰ Ngài phải càng nổi bật lên, còn thầy thì phải lu mờ đi.

³¹ Đấng đến từ trên thì ở trên tất cả. Ai thuộc cõi trần thì ra từ cõi trần và nói những việc thuộc cõi trần. Đấng đến từ trời thì ở trên tất cả. ³² Ngài làm chứng về những việc Ngài đã thấy và nghe, nhưng không người nào tiếp nhận lời chứng của Ngài. ³³ Ai đã nhận lời chứng của Ngài tức người đó xác nhận rằng Đức Chúa Trời là Chân Thần.

³⁴ Đấng Đức Chúa Trời sai đến thì nói lời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời ban Đức Thánh Linh cho Ngài không giới hạn. ³⁵ Cha yêu thương Con và đã giao mọi quyền vào tay Con. ³⁶ Ai tin Con thì có sự sống đời đời, còn ai bất phục Con sẽ không thấy sự sống, và cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục ở trên người đó.”

⁴ Khi Chúa Giê-xu biết người Pha-ri-si đã nghe Ngài gọi và làm phép báp-têm cho nhiều môn đồ hơn Giảng² (mặc dù chính Chúa Giê-xu không làm phép báp-têm mà là các môn đồ của Ngài làm),³ thì Ngài rời khỏi Giu-đê để đi đến Ga-li-lê.

⁴ Trong chuyến đi Ngài phải đi ngang qua Sa-ma-ri.⁵ Vậy là Ngài đến một thị trấn trong vùng Sa-ma-ri gọi là Si-kha, gần phần đất mà Gia-cốp đã chia cho con trai mình là Giô-sép.

⁶ Ở đó có Giếng Gia-cốp. Chúa Giê-xu vì đi đường mệt mỏi nên Ngài ngồi xuống bên giếng. Lúc ấy là vào buổi trưa.

⁷ Một phụ nữ Sa-ma-ri đến giếng múc nước, và Chúa Giê-xu nói với chị: “Chị cho Tôi uống nước với.”⁸ Vì các môn đồ của Ngài đã đi vào trong thị trấn để mua lương thực.

⁹ Người phụ nữ Sa-ma-ri hỏi lại Ngài: “Làm sao một người Do Thái như ông lại hỏi xin tôi, một người đàn bà Sa-ma-ri, nước uống?” Vì người Do Thái không tiếp xúc với người Sa-ma-ri.¹⁰ Chúa Giê-xu trả lời chị: “Nếu chị biết được tặng phẩm của Đức Chúa Trời và người đang nói với chị: ‘Xin cho Tôi uống nước’ là ai thì chị đã hỏi xin và người đó đã ban cho chị nước sống.”

¹¹ Người phụ nữ đáp: “Thưa ông, ông không có đồ múc nước, và giếng thì sâu. Vậy, ông sẽ lấy đâu ra nước sống đó?”

¹² Ông đâu thể nào lớn hơn tổ phụ Gia-cốp của chúng tôi, người đã để giếng lại cho chúng tôi, rồi chính người, cùng các con và gia súc người, cũng uống nước dưới giếng này.”

¹³ Chúa Giê-xu đáp: “Ai uống nước giếng này sẽ bị khát lại,¹⁴ nhưng ai uống nước Tôi cho sẽ không bao giờ khát nữa. Nước Tôi cho sẽ trở thành một mạch nước trào dâng thành ra sự sống đời đời.”

¹⁵ Người phụ nữ nói với Ngài: “Thưa ông, xin cho tôi nước ấy để tôi không bị khát và không phải đến đây để lấy nước.”

¹⁶ Chúa Giê-xu bảo chị: “Hãy đi, gọi chồng chị và hãy quay lại đây.”

¹⁷ Người phụ nữ đáp lại Ngài: “Tôi không có chồng.” Chúa Giê-xu đáp: “Chị nói: ‘Tôi không có chồng,’ là đúng¹⁸ vì chị đã có năm người chồng, và người mà chị hiện đang có thì không phải là chồng chị! Điều này chị nói đúng!”

¹⁹ Người phụ nữ nói với Ngài: “Thưa ông, tôi thấy ông là một nhà tiên tri.²⁰ Tổ tiên của chúng tôi thờ phượng trên núi này, nhưng người Do Thái các ông lại nói Giê-ru-sa-lem mới là nơi người ta thờ phượng.”

²¹ Chúa Giê-xu đáp lại chị: “Này chị, sắp đến lúc các người không thờ phượng Cha trên núi này, mà cũng không phải tại Giê-ru-sa-lem.²² Dân các người thờ phượng điều mình không biết. Còn chúng tôi thì thờ phượng điều chúng tôi biết, vì sự cứu rỗi xuất phát từ người Do Thái.

²³ Tuy nhiên, giờ sắp điểm, và hiện đã đến rồi, khi những người thờ phượng chân chính sẽ thờ phượng Cha bằng tâm linh và chân lý, vì Cha tìm kiếm những kẻ thờ phượng Ngài như vậy.²⁴ Đức Chúa Trời là Thần, nên ai tôn thờ Ngài phải tôn thờ bằng tâm linh và chân lý.”

²⁵ Người phụ nữ nói với Ngài: “Tôi biết Đấng Mê-si (tức đấng được gọi là Chúa Cứu Thế) sẽ đến. Khi Ngài đến, Ngài sẽ công bố mọi việc cho chúng ta.”²⁶ Chúa Giê-xu nói với chị: “Tôi, người đang nói với chị đây, chính là Đấng ấy.”

²⁷ Ngay lúc đó, các môn đồ Ngài trở về. Họ không hiểu vì sao Ngài lại nói chuyện với người phụ nữ ấy, nhưng không ai hỏi: “Thầy cần gì?” hay: “Sao Thầy lại nói chuyện với chị ta?”

²⁸ Vậy là người phụ nữ bỏ lại bình nước và vào lại thị trấn nói với mọi người:²⁹ “Hãy đến xem người đã cho tôi biết mọi việc tôi đã làm. Đây không phải là Chúa Cứu Thế sao?”³⁰ Họ từ trong thị trấn kéo ra gặp Ngài.

³¹ Trong lúc đó, các môn đồ nài nỉ Ngài, rằng: “Thầy ăn chút gì đi đã.”³² Nhưng Ngài đáp lại họ: “Thầy có thức ăn mà anh em không biết.”³³ Vì vậy, các môn đồ hỏi nhau: “Có ai đó đã đem gì cho Ngài ăn rồi phải không?”

³⁴ Chúa Giê-xu nói với họ: “Thức ăn của Thầy là làm theo ý muốn của đấng đã sai phái Thầy và hoàn thành công việc của Ngài.³⁵ Chẳng phải anh em nói: ‘Còn bốn tháng nữa thì sẽ đến mùa thu hoạch’ sao? Thầy bảo anh em, hãy ngược lên và xem các đồng lúa, đã sẵn chín cho mùa gặt!³⁶ Người thợ gặt đã nhận tiền công và thu gom hoa lợi cho sự sống đời đời, để rồi người gieo kẻ gặt đều được cùng nhau vui mừng.

³⁷ Vì ở đây câu nói ‘Người này gieo, kẻ khác gặt’ thật chẳng sai.³⁸ Thầy sai phái anh em gặt hái điều mà anh em không gieo. Những người khác đã lao nhọc, còn anh em thì vào hưởng công lao của họ.”

³⁹ Nhiều người Sa-ma-ri trong thành đã tin Ngài nhờ lời thuật lại của người phụ nữ, rằng: “Ngài đã nói với tôi mọi việc mà tôi đã làm.”⁴⁰ Vậy nên khi những người Sa-ma-ri đến gặp Ngài, họ xin Ngài ở lại với họ, và Ngài ở lại đó hai ngày.

⁴¹ Có thêm nhiều người nữa đã tin khi nghe lời Ngài.⁴² Họ nói với người phụ nữ: “Chúng tôi tin không phải chỉ nhờ lời chị thuật lại, mà còn vì chính chúng tôi đã nghe, và giờ chúng tôi biết rằng đây thật sự là Đấng Cứu Thế của nhân loại.”

⁴³Sau hai ngày đó, Ngài lên đường đến Ga-li-lê.⁴⁴Vì chính Chúa Giê-xu đã tuyên bố rằng nhà tiên tri không được tôn trọng tại quê hương mình.⁴⁵Khi Ngài đến Ga-li-lê, người Ga-li-lê đã chào đón Ngài. Họ đã thấy những điều mà Ngài làm tại Giê-ru-sa-lem trong kỳ lễ, vì họ cũng đã đi dự lễ.

⁴⁶Ngài lại đến Ca-na trong xứ Ga-li-lê, nơi Ngài đã hóa nước thành rượu. Có một quan chức triều đình có người con trai mắc bệnh.⁴⁷Khi nghe Chúa Giê-xu đã rời Giu-đê trở lại Ga-li-lê, thì ông đến gặp Chúa Giê-xu và khẩn xin Ngài xuống chữa lành cho cậu con trai sắp chết của mình.

⁴⁸Chúa Giê-xu nói với ông: “Nếu ông không thấy các dấu hiệu cũng như phép màu thì ông đâu có tin.”⁴⁹Viên quan đáp lại Ngài: “Thưa Ngài, xin hãy đi xuống trước khi con tôi chết.”⁵⁰Chúa Giê-xu bảo ông: “Hãy về đi, con ông sống rồi.” Ông tin lời Chúa Giê-xu bảo mình, nên về.

⁵¹Trong lúc ông đang đi đường, các đầy tớ gặp ông cho biết cậu con trai vẫn sống.⁵²Ông hỏi họ cậu bắt đầu thấy khỏe vào giờ nào. Họ đáp: “Cậu hết sốt ngày hôm qua, lúc giờ thứ bảy.”

⁵³Người cha nhận ra đó chính là giờ Chúa Giê-xu nói với ông: “Con trai ông sống rồi.” Vậy ông và cả nhà mình đều tin.

⁵⁴Đây là phép lạ thứ hai mà Chúa Giê-xu làm khi Ngài rời Giu-đê đi đến Ga-li-lê.

5¹ Sau việc này, có một kỳ lễ của người Do Thái, nên Chúa Giê-xu đi lên Giê-ru-sa-lem.² Bấy giờ, tại Giê-ru-sa-lem, chỗ cửa chiên, có một cái hồ, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Bết-sai-đa. Nó có năm cổng với mái che.³ Rất đông người đau yếu, mù lòa, què quặt, bại liệt nằm tại các hiên cổng này. ¹

⁵ Ở đó có một anh kia bị tàn tật đã ba mươi tám năm.⁶ Khi Chúa Giê-xu thấy anh nằm đó, và sau khi Ngài biết anh đã ở đó lâu ngày rồi, Ngài hỏi anh: “Anh có muốn được lành không?”

⁷ Người bệnh đáp: “Thưa ông, tôi không quen biết ai để đỡ tôi xuống hồ, khi nước động. Khi tôi đang xoay xở thì đã có người khác xuống rồi.”⁸ Chúa Giê-xu nói với anh: “Hãy đứng dậy, ôm chống lên mà đi.”

⁹ Lập tức, anh được lành; anh ôm chống lên, rồi bước đi. Hôm đó là ngày Sa-bát.

¹⁰ Những người Do Thái nói với anh đã được lành bệnh: “Hôm nay là ngày Sa-bát, anh không được phép mang chống đi như vậy.”¹¹ Anh đáp lại: “Người đã chữa lành cho tôi bảo tôi: ‘Hãy ôm chống lên mà đi.’”

¹² Họ hỏi anh: “Người đã nói với anh ‘Hãy ôm chống lên rồi đi’ đó là ai?”¹³ Tuy nhiên, người được chữa lành không biết đó là ai vì Chúa Giê-xu đã âm thầm rời đi, lẫn vào đám đông đang có mặt ở nơi đó.

¹⁴ Về sau, Chúa Giê-xu tìm gặp anh trong đền thờ và nói với anh: “Này, anh đã khỏe rồi đó! Đừng phạm tội nữa, kéo có điều tồi tệ hơn xảy đến cho anh đấy.”¹⁵ Vậy là anh đi nói với những người Do Thái rằng chính Chúa Giê-xu đã chữa lành cho mình.

¹⁶ Vì những việc này mà những người Do Thái bức hại Chúa Giê-xu, vì Ngài đã thực hiện những việc ấy trong ngày Sa-bát.¹⁷ Chúa Giê-xu nói với họ: “Thậm chí ngay lúc này đây Cha Tôi cũng làm việc, và Tôi đây cũng thế.”¹⁸ Vì vậy, người Do Thái lại càng tìm cách để giết Ngài vì Ngài không chỉ vi phạm ngày Sa-bát, mà còn gọi Đức Chúa Trời là Cha làm ra mình ngang hàng với Đức Chúa Trời.

¹⁹ Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Tôi nói thật, Con không thể tự mình làm việc gì, ngoại trừ những gì Con thấy Cha làm, vì bất cứ việc gì Cha làm thì Con cũng làm.”²⁰ Vì Cha yêu Con, và bày tỏ cho Con mọi điều mà chính Cha làm, và Ngài sẽ bày tỏ cho Con những việc lớn hơn nữa để các ông phải kinh ngạc.

²¹ Vì như Cha khiến người chết sống lại và ban cho họ sự sống thế nào, thì Con cũng ban sự sống cho người nào Con muốn thế ấy.²² Vì Cha không phán xét ai nữa, mà Ngài đã trao trọn quyền phán xét cho Con²³ để mọi người tôn kính Con như tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con thì cũng không tôn kính Cha là Đấng sai phái Con.

²⁴ Tôi nói thật, ai nghe lời Tôi mà tin Đấng sai phái Tôi thì được sự sống đời đời và sẽ không bị phán xét, nhưng vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.

²⁵ Tôi nói thật, giờ sắp điểm và hiện đã đến rồi, khi người chết nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những ai nghe sẽ được sống.

²⁶ Như Cha có sự sống trong Ngài thế nào, thì Ngài cũng ban cho Con có sự sống trong mình thế ấy,²⁷ và Cha đã ban cho Con quyền thi hành sự phán xét vì Con là Con Người.

²⁸ Đừng ngạc nhiên về điều này, vì sẽ đến lúc tất cả những người ở trong mồ mà nghe tiếng của Ngài²⁹ và bước ra: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, còn ai đã làm ác thì sống lại để chịu phán xét.

³⁰ Tôi không tự mình làm được việc gì. Tôi nghe thế nào thì Tôi phán xét thế ấy, và sự phán xét của Tôi là công chính vì Tôi không làm theo ý riêng, mà là theo ý muốn của Đấng sai phái mình.

³¹ Nếu Tôi tự làm chứng về mình, thì lời chứng của Tôi không đáng tin.³² Có Đấng khác làm chứng cho Tôi, và Tôi biết lời chứng của Ngài về Tôi là xác thực.

³³ Các ông đã sai người đến gặp Giăng, và Giăng đã làm chứng cho chân lý.³⁴ Tuy nhiên, lời chứng Tôi có được không phải đến từ con người. Tôi nói những điều này để các ông có thể được cứu.³⁵ Giăng là ngọn đèn đang cháy sáng, và các ông sẵn lòng vui mừng trong ánh sáng tạm thời của người.

³⁶ Nhưng lời chứng mà Tôi có được lớn hơn lời chứng của Giăng, vì những công tác mà Cha đã giao cho Tôi hoàn thành, tức những việc mà Tôi thực hiện, chính các việc đó làm chứng về Tôi rằng Cha đã sai phái Tôi.³⁷ Cha, Đấng đã sai phái Tôi – chính Ngài đã làm chứng về Tôi. Các ông chưa nghe tiếng Ngài, cũng chưa từng nhìn thấy hình dạng Ngài bao giờ.³⁸ Lời Ngài không cứ ở trong các ông, vì các ông không tin Đấng mà Ngài sai phái.

³⁹ Các ông tra cứu Kinh Thánh vì tưởng rằng mình tìm được sự sống đời đời trong đó, trong khi chính Kinh Thánh này lại làm chứng về Tôi.⁴⁰ Vậy mà các ông lại không sẵn lòng đến với Tôi để có sự sống đời đời.

⁴¹ Tôi chẳng cần người ta khen tặng,⁴² nhưng Tôi biết các ông chẳng có lòng yêu mến Đức Chúa Trời trong mình.

⁴³ Tôi đã nhân danh Cha Tôi mà đến, nhưng các ông không tiếp Tôi. Nếu có ai khác tự lấy danh nghĩa riêng mà đến, thì các ông sẽ tiếp họ.⁴⁴ Làm sao các ông tin được, khi mà các ông nhận lời khen tặng của nhau thay vì tìm kiếm sự khen ngợi từ Đức Chúa Trời duy nhất?

⁴⁵Đừng nghĩ rằng chính Tôi sẽ buộc tội các ông trước mặt Cha. Có một người khác buộc tội các ông, đó là Môi-se, người mà các ông kỳ vọng.⁴⁶ Nếu các ông tin Môi-se, thì các ông sẽ tin Tôi, vì người viết về Tôi.⁴⁷ Nhưng nếu các ông không tin những điều người viết, thì làm sao các ông tin lời Tôi cho được?”

¹Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất bỏ đi cụm từ, câu 3 “chờ nước động.”

⁶ Sau những việc này, Chúa Giê-xu đi qua bờ bên kia Biển Ga-li-lê, còn gọi là Biển Ti-bê-ri-át.² Một đám đông đi theo Ngài, vì họ được chứng kiến các dấu lạ mà Ngài thực hiện cho những kẻ đau yếu.³ Chúa Giê-xu đi lên sườn núi và ngồi xuống với các môn đồ của Ngài.

⁴ (Lúc đó, Lễ Vượt Qua của người Do Thái đã đến gần)⁵ Khi Chúa Giê-xu ngẩng lên và thấy một đoàn rất đông dân chúng kéo đến, Ngài hỏi Phi-líp: “Chúng ta sẽ mua bánh ở đâu cho những người này ăn?”⁶ (Chúa Giê-xu hỏi vậy để thử Phi-líp, chứ chính Ngài biết điều mình sẽ làm là gì rồi.)

⁷ Phi-líp đáp lại Ngài: “Hai trăm đơ-ni-ê bánh sẽ không đủ phát cho mỗi người thậm chí chỉ chút ít thôi.”⁸ Một trong những môn đồ của Ngài là Anh-rê, em trai của Si-môn Phi-e-rơ, nói với Chúa Giê-xu: “Ở đây có một cậu bé có năm cái bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng nhiều người như thế này thì làm sao đủ?”

¹⁰ Chúa Giê-xu đáp: “Hãy bảo mọi người ngồi xuống.” (Lúc bấy giờ có nhiều cỏ ở nơi đó) Vậy là các ông ngồi xuống, con số ước chừng năm ngàn người.¹¹ Rồi Chúa Giê-xu cầm bánh lên và, sau khi cảm tạ, Ngài phân phát cho những người đang ngồi. Kể đó Ngài cũng phân phát cá theo cách tương tự, tùy sức họ muốn ăn bao nhiêu cũng được.

¹² Khi người ta đã ăn no nê, Ngài bảo các môn đồ: “Hãy thu gom những miếng bánh vụn còn dư, để không lãng phí chút nào.”

¹³ Vậy họ thu gom hết và được mười hai giỏ đầy những mẩu bánh từ năm cái bánh lúa mạch – tức những mẩu bánh thừa sau khi người ta ăn xong.

¹⁴ Khi dân chúng thấy dấu lạ mà Ngài đã làm đó, họ bảo: “Đây đúng là nhà tiên tri phải đến trần gian.”¹⁵ Khi Chúa Giê-xu nhận ra họ định đến ép Ngài làm vua, thì Ngài lại rút lui ở một mình trên núi.

¹⁶ Khi trời tối, các môn đồ xuống lại biển hồ.¹⁷ Họ lên thuyền định vượt biển để đến Ca-bê-na-um. (Lúc ấy trời đã tối mà Chúa Giê-xu vẫn chưa đến với họ.)¹⁸ Lúc bấy giờ, có một trận gió lớn khiến biển động mạnh.

¹⁹ Khi các môn đồ đã chèo được khoảng năm cây số, họ thấy Chúa Giê-xu đi bộ trên mặt nước đến gần thuyền, nên hoảng sợ.²⁰ Nhưng Ngài bảo họ: “Thầy đây! Đừng sợ.”²¹ Vậy là họ muốn rước Ngài lên thuyền, còn thuyền thì cập vào bờ chỗ họ định đến.

²² Ngày hôm sau, đám đông còn đứng bên kia biển hồ thấy rằng chỉ có một chiếc thuyền, trong khi Chúa Giê-xu lại không lên thuyền với các môn đồ, mà để họ đi một mình.²³ (Tuy nhiên, có mấy chiếc thuyền đến từ Ti-bê-ri-át gần nơi họ đã ăn bánh sau khi Chúa tạ ơn.)

²⁴ Vậy, khi đám đông thấy rằng không có Chúa Giê-xu cũng như các môn đồ Ngài ở đó, thì họ xuống thuyền đi sang Ca-bê-na-um để tìm Chúa Giê-xu.

²⁵ Sau khi tìm thấy Ngài ở bờ hồ bên kia, họ hỏi Ngài: “Thưa Thầy, Thầy đến đây khi nào?”

²⁶ Chúa Giê-xu đáp lại họ, rằng: “Tôi nói thật, các người tìm Tôi không phải vì các người đã chứng kiến các dấu lạ, mà vì các người đã được ăn bánh no nê.²⁷ Đừng làm việc vì thức ăn mau hư thối, mà hãy làm việc vì thức ăn còn mãi đến sự sống đời đời mà Con Người sẽ ban cho các người, vì Đức Chúa Cha đã ấn chứng cho Ngài.

²⁸ Họ hỏi Ngài: “Chúng tôi phải làm gì, để có thể thực hiện công việc của Đức Chúa Trời?”²⁹ Chúa Giê-xu đáp: “Công việc của Đức Chúa Trời là các ông phải tin Đấng mà Ngài đã sai đến.”

³⁰ Vậy, họ hỏi Ngài: “Thầy sẽ làm dấu lạ nào để chúng tôi thấy và tin? Thầy sẽ làm gì nào?”³¹ Cha ông của chúng tôi đã ăn ma na trong hoang mạc, như có chép: ‘Ngài đã ban cho họ bánh ăn từ trời.’”

³² Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Tôi nói thật, chẳng phải Môi-se đã ban bánh từ trời cho các người đâu, mà chính Cha Tôi mới đang ban bánh đích thực từ trời cho các người đây.³³ Vì bánh của Đức Chúa Trời là bánh từ trời xuống ban sự sống cho nhân gian.”

³⁴ Vậy là họ nói với Ngài: “Thưa Thầy, xin cứ luôn cho chúng tôi bánh ấy.”

³⁵ Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi là bánh sự sống, ai đến cùng Tôi sẽ không đói, và ai tin Tôi sẽ không bao giờ khát.

³⁶ Tuy nhiên, Tôi đã nói cho các người rằng các người đã thấy Tôi, mà các người vẫn không tin.³⁷ Mọi người Cha cho Tôi sẽ đến với Tôi, và ai đến với Tôi thì chắc chắn Tôi không xua đuổi.

³⁸ Vì Tôi từ trời xuống không phải để làm theo ý riêng của mình, nhưng làm theo ý muốn của Đấng đã sai phái Tôi.

³⁹ Và đây là ý muốn của Đấng đã sai phái Tôi: đó là, mọi người nào Ngài ban cho Tôi thì Tôi không được để mất một ai, mà phải khiến họ sống lại vào ngày cuối cùng.⁴⁰ Vì ý muốn của Cha Tôi là mọi người thấy Con và tin Con sẽ có sự sống đời đời; và Tôi sẽ khiến họ sống lại vào ngày cuối cùng.

⁴¹Vậy là những người Do Thái lầm bầm về Ngài vì Ngài nói: “Tôi là bánh từ trời xuống.”⁴²Họ nói: “Chẳng phải đây là Giê-xu, con trai của Giô-sép, sao? Cha mẹ hẳn chúng ta đều biết cả, sao hẳn lại nói rằng ‘Ta đến từ trời’ được?”

⁴³Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Các ông đừng lầm bầm với nhau nữa.”⁴⁴Không ai có thể đến với Tôi trừ khi Cha, Đấng sai phái Tôi, kéo người đó đến, còn Tôi sẽ khiến người đó sống lại trong ngày cuối cùng.⁴⁵Trong các sách tiên tri có chép: “Họ đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ.” Mọi người đã nghe và học nơi Cha đều đến với Tôi.

⁴⁶Chẳng phải là có ai đã thấy Cha đâu, ngoại trừ Đấng đến từ Đức Chúa Trời – Đấng ấy đã thấy Cha.⁴⁷Tôi nói thật, ai tin thì được sự sống đời đời.

⁴⁸Tôi là bánh sự sống.⁴⁹Cha ông các người đã ăn ma-na trong hoang mạc, rồi chết.

⁵⁰Đây là bánh từ trời xuống, nên người nào ăn sẽ không chết.⁵¹Tôi là bánh sống từ trời xuống. Nếu ai ăn bánh này, sẽ sống đời đời. Bánh mà Tôi sẽ cho để thế nhân được sống chính là thịt Tôi.”

⁵²Người Do Thái nổi giận và bắt đầu tranh cãi nhau, rằng: “Làm sao gã này có thể cho chúng ta ăn thịt của hắn được?”⁵³Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi nói thật, nếu các ông không ăn thịt Con Người và uống huyết của Ngài, thì các người sẽ không có sự sống trong mình.”

⁵⁴Người nào ăn thịt Tôi và uống huyết Tôi thì có sự sống đời đời, và Tôi sẽ khiến người đó sống lại vào ngày cuối cùng.⁵⁵Vì thịt Tôi là đồ ăn thật, và huyết Tôi là đồ uống đích thực.⁵⁶Người ăn thịt Tôi và uống huyết Tôi thì cứ ở trong Tôi, và Tôi ở trong người đó.

⁵⁷Như Cha hằng sống đã sai Tôi đến, và Tôi nhờ Cha mà sống, thì người ăn thịt Tôi cũng sẽ nhờ Tôi mà sống.⁵⁸Đây là bánh từ trời xuống, không phải như bánh tổ tiên các người ăn rồi cũng chết. Người nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.”⁵⁹Chúa Giê-xu nói các lời này trong nhà hội, khi Ngài dạy dỗ ở Ca-bê-na-um.

⁶⁰Nhiều môn đồ của Ngài khi nghe như vậy, đã bảo: “Lời dạy này khó nghe quá, ai mà chấp nhận được?”⁶¹Vì tự biết rằng các môn đồ đang lầm bầm về điều này, nên Chúa Giê-xu nói với họ: “Lời đó khiến anh em khó chịu sao?”

⁶²Vậy nếu anh em thấy Con Người lên nơi Ngài ở trước đây thì sao?⁶³Chính Thánh Linh mới ban sự sống. Xác thịt chẳng ích gì. Lời Thầy nói với anh em đều là linh, và những lời ấy là sự sống.

⁶⁴Vậy mà một số anh em không tin.” Vì Chúa Giê-xu biết từ đầu ai là người không tin, cũng như ai là kẻ sẽ phản bội Ngài.

⁶⁵Ngài nói: Chính là bởi điều này mà Thầy nói với anh em rằng không ai có thể đến với Thầy trừ khi người ấy được Cha ban cho phúc đó.”

⁶⁶Sau việc này, nhiều môn đồ của Ngài đã rút lui, không theo Ngài nữa.⁶⁷Chúa Giê-xu hỏi mười hai môn đệ: “Anh em không muốn bỏ Thầy luôn chứ?”⁶⁸Si-môn Phi-e-rô trả lời Ngài rằng: “Lạy Chúa, chúng tôi biết đến với ai? Ngài có lời sự sống đời đời; chúng tôi đã tin và biết rằng Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời.”

⁷⁰Chúa Giê-xu nói với họ: “Chẳng phải Thầy đã chọn mười hai anh em sao? Vậy mà một người trong anh em lại là quỷ?”⁷¹Ngài nói về Giu-đa con trai của Si-môn Ích-ca-ri-ốt, vì chính ông ta, một trong mười hai môn đệ, sẽ phản bội Chúa Giê-xu.

⁷ Sau các việc này, Chúa Giê-xu chỉ đi lại trong vùng Ga-li-lê; Ngài không muốn đến Giu-đê vì người Do Thái đang lập mưu giết Ngài.⁸ Kỳ lễ của người Do Thái, tức Lễ Trại, đã gần.

⁹ Vậy, các em trai Chúa nói với Ngài: “Hãy bỏ đây mà đi đến Giu-đê để các môn đồ của anh cũng thấy được những việc anh làm.” Không ai muốn nhiều người biết đến mình mà lại đi hành động cách kín đáo. Nếu anh làm các việc này thì hãy tỏ mình ra cho thiên hạ đi.”

¹⁰ Vì ngay cả các em trai Ngài cũng không tin Ngài.¹¹ Chúa Giê-xu nói với họ: “Giờ của anh vẫn chưa đến, nhưng giờ của các em lúc nào cũng sẵn.” Thế nhân không thể ghét bỏ các em, nhưng họ ghét anh vì anh làm chứng về họ rằng các việc họ làm là gian ác.

¹² Các em cứ đi lên dự lễ; còn anh sẽ không dự lễ này vì giờ của anh chưa đến.”¹³ Nói vậy rồi thì Ngài cứ ở lại vùng Ga-li-lê.

¹⁴ Tuy nhiên, sau khi các em Ngài đã lên dự lễ, thì Ngài cũng đi, nhưng đi một cách kín đáo chứ không công khai.

¹⁵ Người Do Thái tìm Ngài trong kỳ lễ. Họ hỏi nhau: “Hắn đâu rồi?”

¹⁶ Giữa vòng dân chúng người ta bàn tán nhiều về Ngài. Người thì nói: “Ông ta là người đức độ.” Kẻ lại bảo: “Không đâu, hắn chỉ dẫn dụ dân chúng.”¹⁷ Nhưng không ai công khai phát biểu về Ngài vì họ sợ người Do Thái.

¹⁸ Vào giữa kỳ lễ, Chúa Giê-xu lên đền thờ và bắt đầu giảng dạy.¹⁹ Người Do Thái rất ngạc nhiên, rằng: “Nhờ đâu mà ông này hiểu biết nhiều như vậy? Ông ta chưa bao giờ học mà.”²⁰ Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Đạo lý Tôi dạy không phải là của Tôi, mà là của Đấng sai phái Tôi.

²¹ Ai muốn làm theo ý muốn của Đấng ấy thì sẽ biết đạo lý Tôi đến từ Đức Chúa Trời, hay do Tôi tự mình giảng ra.

²² Ai tự mình giảng dạy thì mưu cầu vinh quang cho riêng mình, nhưng ai tìm vinh quang cho Đấng sai phái mình thì người đó là người chân chính, nơi anh ta chẳng có điều bất chính nào.

²³ Chẳng phải Môi-se đã ban luật pháp cho các ông sao? Nhưng chẳng ai trong các ông làm theo luật pháp. Vì sao các ông lại muốn giết Tôi?”

²⁴ Đám đông trả lời: “Ông bị quỷ ám rồi! Ai muốn giết ông nào?”

²⁵ Chúa Giê-xu trả lời họ: “Tôi đã làm một việc, khiến tất cả các ông đều ngạc nhiên.²⁶ Môi-se ban phép cắt bì cho các ông (không phải phép đó xuất phát từ Môi-se, mà là từ các tổ phụ), và các ông thực hiện cắt bì cho người nam trong ngày Sa-bát.

²⁷ Nếu người đàn ông chịu cắt bì vào ngày Sa-bát để khỏi vi phạm luật Môi-se, thì sao các ông lại nổi giận với Tôi vì Tôi chữa lành hoàn toàn cho một người vào ngày Sa-bát?”²⁸ Đừng xét đoán theo vẻ bề ngoài, mà hãy xét đoán cách công bằng.”

²⁹ Một số người là dân Giê-ru-sa-lem nói: “Chẳng phải đây là người họ vẫn tìm cách giết đó sao?”³⁰ Hãy xem hắn phát biểu công khai mà họ chẳng nói gì với hắn cả. Có thể nào các lãnh đạo đã thực nhìn nhận hắn là Chúa Cứu Thế rồi chẳng?³¹ Nhưng chúng ta biết gã này gốc gác từ đâu, còn Chúa Cứu Thế, khi Ngài đến, thì chẳng ai biết gốc gác của Ngài cả.”

³² Giảng dạy trong đền thờ, Chúa Giê-xu nói lớn tiếng: “Các ông biết Tôi, cũng biết Tôi xuất thân từ đâu. Tôi không tự ý đến, Đấng sai phái Tôi là thật, mà các ông lại không biết Ngài.”³³ Tôi thì biết Ngài vì Tôi từ Ngài mà đến, và Ngài đã sai phái Tôi.”

³⁴ Họ tìm cách bắt Ngài, nhưng không ai đụng đến Ngài vì giờ Ngài chưa đến.³⁵ Tuy nhiên, nhiều người trong dân chúng tin Ngài. Họ nói: “Khi Chúa Cứu Thế đến, liệu Ngài sẽ làm nhiều dấu lạ hơn người này đã làm chẳng?”³⁶ Người Pha-ri-si nghe dân chúng xì xào những lời đó về Chúa Giê-xu, thì họ cùng với các trưởng tế sai cảnh vệ đi bắt Ngài.

³⁷ Vậy, Chúa Giê-xu nói: “Tôi chỉ ở với các ông ít lâu nữa thôi, rồi Tôi đi về với Đấng đã sai phái Tôi.”³⁸ Các ông sẽ tìm Tôi nhưng sẽ không gặp; nơi Tôi đi các ông sẽ không đến được.”

³⁹ Vậy là người Do Thái hỏi nhau: “Gã này sẽ đi đâu mà chúng ta lại không thể tìm được? Phải chăng gã sẽ đến với những kiêu bào sống rải rác giữa vòng người Hy Lạp và dạy cho dân Hy Lạp?”⁴⁰ Ý của hắn là gì khi nói: “Các người sẽ tìm Tôi nhưng không gặp; nơi Tôi đi các người không thể đến được?”

⁴¹ Vào ngày cuối, là ngày quan trọng trong kỳ lễ, Chúa Giê-xu đứng đó nói lớn: “Ai khát hãy đến với Tôi mà uống.

⁴² Ai tin Tôi thì sông nước sống sẽ tuôn chảy từ bên trong người đó, như Kinh Thánh đã chép.”

³⁹Ngài nói điều này chỉ về Đức Thánh Linh mà những ai tin Ngài sẽ nhận được; Đức Thánh Linh lúc đó chưa được ban xuống vì Chúa Giê-xu chưa được tôn vinh.

⁴⁰Khi một số người trong đám đông nghe những lời đó, thì họ nói: “Đây đúng là nhà tiên tri.”⁴¹Số khác nói: “Đây là Chúa Cứu Thế.” Nhưng cũng có một số bảo: “Sao, Chúa Cứu Thế xuất thân từ Ga-li-lê à?”⁴²Chẳng phải Kinh Thánh nói rằng Chúa Cứu Thế sẽ xuất thân từ dòng dõi Đa-vít và được sanh tại Bết-lê-hem, là quê hương của Đa-vít sao?”⁴³Vậy là có sự chia rẽ giữa dân chúng vì cơ Ngài.⁴⁴Một số họ muốn bắt Ngài, nhưng chẳng ai đụng đến Ngài.

⁴⁵Rồi các cảnh vệ quay trở về gặp các trưởng tế và người Pha-ri-si. Những người này hỏi họ: “Sao các anh không điệu hắn về đây?”⁴⁶Các cảnh vệ đáp: “Trước nay chưa từng có ai phát biểu như ông này.”

⁴⁷Vậy, mấy người Pha-ri-si nói: “Các anh cũng bị lừa luôn rồi sao?”⁴⁸Có nhà lãnh đạo hay người Pha-ri-si nào tin hắn chưa?⁴⁹Đám người chẳng biết gì về luật pháp này - họ thật đáng nguyên rủa!”

⁵⁰Ni-cô-đem nói với họ (ông là người Pha-ri-si đã đến gặp Chúa Giê-xu trước đây):⁵¹“Luật chúng ta có cho phép kết án một người mà chưa trước hết nghe đương sự cung khai và biết đương sự làm những gì hay không?”⁵²Họ đáp lại ông: “Ông cũng là dân Ga-li-lê chắc? Ông cứ tra xét, rồi sẽ thấy không có nhà tiên tri nào xuất thân từ Ga-li-lê đâu.”

⁵³**1** Rồi mọi người về nhà mình.

¹Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất không có Giăng 7: 53-8: 11

⁸ ¹ Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu. ² Vào lúc sáng sớm, Ngài lại đến đền thờ, và mọi người kéo đến với Ngài; Ngài ngồi xuống dạy dỗ họ. ³ Các giáo sư luật và người Pha-ri-si mang đến một phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. Họ để chị ở ngay chính giữa.

⁴ Rồi họ nói với Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy, người phụ nữ này đã bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. ⁵ Trong luật pháp, Mô-i-se dạy chúng ta phải ném đá những người như vậy; Thầy có ý kiến gì về trường hợp này?” ⁶ Họ nói vậy để gài bẫy Ngài, hầu có lý do buộc tội Ngài, nhưng Chúa Giê-xu cúi xuống và dùng ngón tay Ngài viết viết lên đất.

⁷ ³ Khi họ tiếp tục hỏi, Ngài đứng dậy bảo họ: “Ai giữa vòng các ông không có tội, thì người đó hãy ném đá chị này trước đi.” ⁸ Rồi Ngài lại cúi xuống và dùng ngón tay mình viết viết lên đất.

⁹ ⁴ Khi nghe vậy, họ lần lượt bỏ đi, bắt đầu từ những người lớn tuổi nhất. Cuối cùng, chỉ còn lại một mình Chúa Giê-xu, cùng với người phụ nữ ở chính giữa. ¹⁰ Chúa Giê-xu đứng dậy nói với chị: “Chị kia, mấy người cáo tội chị đâu cả rồi? Không ai buộc tội chị sao?” ¹¹ Chị đáp: “Không ai cả, thưa Chúa.” Chúa Giê-xu nói: “Tôi cũng không buộc tội chị. Chị đi đi, từ đây về sau đừng phạm tội nữa.”]

¹² Chúa Giê-xu lại nói với dân chúng, rằng: “Tôi là ánh sáng của thế giới; ai theo Tôi sẽ không đi trong bóng tối, nhưng có ánh sáng của sự sống.” ¹³ Mấy người Pha-ri-si nói với Ngài: “Thầy tự làm chứng về mình; lời chứng của Thầy không xác thực.”

¹⁴ Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Thậm chí nếu Tôi có tự làm chứng về mình, thì lời chứng của Tôi vẫn xác thực. Tôi biết mình từ đâu đến và sẽ đi đâu, còn các ông không biết Tôi từ đâu đến hay sẽ đi đâu. ¹⁵ Các ông xét đoán theo xác thịt; Tôi không xét đoán ai hết. ¹⁶ Nhưng nếu Tôi xét đoán, thì sự xét đoán của Tôi là đúng vì không chỉ có một mình Tôi, mà còn có Cha, là Đấng sai phái Tôi.

¹⁷ Đúng vậy, và trong luật pháp của các ông có ghi rằng lời chứng của hai người là xác thực. ¹⁸ Tôi tự làm chứng về mình, và Cha là Đấng sai Tôi đến làm chứng về Tôi.”

¹⁹ Họ hỏi Ngài: “Cha của Thầy đâu?” Chúa Giê-xu trả lời: “Các ông không biết Tôi cũng không biết Cha Tôi; nếu các ông biết Tôi, thì cũng biết Cha Tôi.” ²⁰ Ngài nói những lời này gần nơi đặt rương tiền dâng khi Ngài dạy dỗ trong đền thờ, nhưng không ai bắt Ngài vì giờ của Ngài chưa đến.

²¹ Ngài lại nói với họ: “Tôi sẽ ra đi; các ông sẽ tìm Tôi và sẽ chết trong tội mình. Nơi Tôi đi các ông không đến được.” ²² Người Do Thái nói: “Phải chăng hắn sẽ tự vẫn, khi nói: ‘Nơi Tôi đi các ông không đến được?’”

²³ Chúa Giê-xu nói với họ: “Các ông từ dưới mà có, còn Tôi thì từ trên. Các ông thuộc về trần gian này, còn Tôi không thuộc cõi trần. ²⁴ Cho nên Tôi mới nói với các ông rằng các ông sẽ chết trong tội mình. Trừ khi các ông tin Tôi là Hằng Hữu, còn không thì các ông sẽ chết trong tội mình.”

²⁵ Vậy nên họ hỏi Ngài: “Thầy là ai?” Chúa Giê-xu nói với họ: “Như Tôi đã nói với các ông từ đầu. ²⁶ Tôi có nhiều chuyện nói và phán xét các ông. Nhưng Đấng đã sai phái Tôi là thật; và những điều Tôi nghe nơi Ngài thì Tôi nói lại cho thế nhân.”

²⁷ Họ không hiểu rằng Ngài đang nói với họ về Cha.

²⁸ Chúa Giê-xu tiếp: “Khi các ông treo Con Người lên, thì các ông sẽ biết là Tôi Hằng Hữu, và Tôi chẳng tự mình làm điều gì. Tôi nói theo như Cha đã dạy Tôi. ²⁹ Đấng sai phái Tôi ở cùng Tôi; Ngài không để Tôi đơn độc, vì Tôi luôn làm những điều vui lòng Ngài.” ³⁰ Khi Chúa Giê-xu nói những điều này thì có nhiều người tin Ngài.

³¹ Chúa Giê-xu nói với những người Do Thái đã tin Ngài: “Nếu các ông cứ ở trong lời Tôi thì các ông thật là môn đồ của Tôi; ³² các ông sẽ biết chân lý, và chân lý sẽ cho các ông được tự do.” ³³ Họ đáp lại Ngài: “Chúng tôi là con cháu Áp-ra-ham và chưa hề làm nô lệ của bất cứ ai; sao Thầy nói: ‘Các ông sẽ được tự do?’”

³⁴ Chúa Giê-xu trả lời họ: “Tôi nói thật để các ông biết, ai phạm tội là nô lệ của tội lỗi. ³⁵ Nô lệ không ở mãi trong nhà, nhưng con thì cứ ở đó luôn. ³⁶ Vì vậy, nếu Con giải phóng các ông, thì các người sẽ thật được tự do.

³⁷ Tôi biết các ông là con cháu Áp-ra-ham; các ông tìm cách giết Tôi vì lời Tôi chẳng có chỗ trong các ông. ³⁸ Tôi nói những điều Tôi thấy nơi Cha Tôi, còn các ông thì cũng làm những việc các ông nghe nơi cha mình.

³⁹ Họ đáp lại Ngài, rằng: “Cha của chúng tôi là Áp-ra-ham.” Chúa Giê-xu nói với họ: “Nếu các ông là con cháu của Áp-ra-ham thì các ông sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. ⁴⁰ Ấy thế mà các ông lại tìm cách giết Tôi, người đã nói cho các ông biết chân lý nghe từ nơi Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham không làm như vậy. ⁴¹ Các ông làm công việc của cha các ông.” Họ nói với Ngài: “Chúng tôi sinh ra đâu phải là con hoang; chúng tôi có một Cha, là Đức Chúa Trời.”

⁴² Chúa Giê-xu nói với họ: “Nếu Đức Chúa Trời là Cha của các ông, thì các ông sẽ yêu mến Tôi, vì Tôi ra từ Đức Chúa Trời, và từ Ngài mà đến; vì Tôi không tự ý đến, mà Ngài sai phái Tôi đến. ⁴³ Vì sao các ông không hiểu lời Tôi nói? Ấy

là vì các ông không nghe nổi lời của Tôi.⁴⁴Các ông do cha mình là ma quỷ mà có, và các ông muốn làm theo dục vọng của cha mình. Từ ban đầu hắn là kẻ giết người và không ở trong chân lý, vì chẳng có chân lý nơi hắn. Khi hắn nói dối, thì hắn nói theo bản chất của mình bởi vì hắn là kẻ nói dối và là cha của sự dối trá.

⁴⁵Nhưng, vì Tôi nói thật, nên các ông không tin Tôi.⁴⁶Ai trong các ông chứng minh được Tôi có tội? Nếu Tôi nói thật, sao các ông không tin Tôi?⁴⁷Ai thuộc về Đức Chúa Trời thì nghe lời của Ngài; các ông không nghe lời Ngài vì các ông không thuộc về Đức Chúa Trời.”

⁴⁸Người Do Thái đáp lại Ngài: “Chúng tôi chẳng có nói ông là hạng người Sa-ma-ri bị quỷ ám đó sao?”⁴⁹Chúa Giê-xu đáp: “Tôi không bị quỷ ám; nhưng Tôi tôn kính Cha tôi; còn các ông thì hạ nhục Tôi.

⁵⁰Tôi không tìm kiếm vinh quang riêng cho mình; có một Đấng tìm kiếm và phán xét.⁵¹Tôi nói thật với các ông, nếu ai vâng giữ lời Tôi, người đó sẽ không bao giờ thấy sự chết.”

⁵²Người Do Thái nói với Ngài: “Giờ thì chúng tôi biết ông bị quỷ ám. Áp-ra-ham và các tiên tri đều chết; nhưng ông lại nói: ‘Nếu ai giữ lời Tôi, thì người đó sẽ không bao giờ nếm biết sự chết.’⁵³Ông đâu có lớn hơn tổ phụ đã chết của chúng tôi là Áp-ra-ham, phải vậy không? Các tiên tri cũng đã chết. Ông tự cho mình là ai nào?”

⁵⁴Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Tôi tự tôn vinh mình, thì vinh quang của Tôi chẳng là gì cả; chính Cha Tôi tôn vinh Tôi, mà Ngài lại là Đấng các ông xưng là Đức Chúa Trời của mình.⁵⁵Các ông không biết Ngài, nhưng Tôi biết Ngài. Nếu Tôi nói: ‘Tôi không biết Ngài,’ thì Tôi cũng là kẻ nói dối như các ông. Nhưng Tôi biết Ngài và giữ lời Ngài.⁵⁶Cha các ông là Áp-ra-ham đã vui mừng nhìn thấy ngày của Tôi; người đã thấy và mừng rỡ.”

⁵⁷Người Do Thái nói với Ngài: “Ông chưa đến năm mươi tuổi, và ông đã thấy Áp-ra-ham chưa?”⁵⁸Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Tôi nói thật với các ông, Tôi HẰNG HỮU, cả trước khi Áp-ra-ham sinh ra.”⁵⁹Vậy là họ lượm đá định ném Ngài, nhưng Chúa Giê-xu lánh đi và ra khỏi đền thờ.

¹Xem phần ghi chú cho Giảng 7: 53-8: 11 ở trên.

²Xem phần ghi chú cho Giảng 7: 53-8: 11 ở trên.

³Xem phần ghi chú cho Giảng 7: 53-8: 11 ở trên.

⁴Xem phần ghi chú cho Giảng 7: 53-8: 11 ở trên.

9¹Đang khi đi đường, Chúa Giê-xu thấy một người mù từ lúc mới sinh.²Các môn đồ hỏi Ngài: “Thưa Thầy, ai phạm tội mà khiến anh này khi sinh ra đã bị mù – chính anh ta hay cha mẹ anh ta?”

³Chúa Giê-xu đáp: “Không phải anh ta, cũng không phải cha mẹ của anh ta, nhưng ấy là để công việc của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong anh ta.⁴Chúng ta phải làm công việc của Đấng đã sai phái Thầy trong lúc ban ngày. Đêm đến thì không ai có thể làm việc.⁵Trong lúc Thầy ở trần gian thì Thầy là ánh sáng của thế giới.”

⁶Sau khi nói mấy lời ấy, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng hòa thành bùn, và xúc lên mắt của anh này.⁷Ngài nói với anh: “Hãy đi rửa ở ao Si-lô-ê (có nghĩa là ‘được sai đi’).” Vậy là anh đi rửa mắt và quay trở lại, thì nhìn thấy được.

⁸Những người hàng xóm của anh và những người đã nhìn thấy anh ăn xin lúc trước nói: “Chẳng phải đây là cái anh vẫn thường ngồi xin ăn sao?”⁹Một số nói: “Đúng là anh ta.” Số khác bảo: “Không phải đâu, nhưng giống anh ta lắm.” Còn anh mù thì xác nhận: “Chính là tôi đây.”

¹⁰Họ hỏi anh: “Thế làm sao mắt anh sáng được vậy?”¹¹Anh đáp: “Người tên là Giê-xu đã lấy bùn xúc mắt tôi và bảo tôi: ‘Hãy đi đến ao Si-lô-ê rửa.’ Vậy là tôi đến đó rửa, và mắt tôi lại thấy được.”¹²Họ hỏi anh: “Người ấy đâu rồi?” Anh ta đáp: “Tôi không biết.”

¹³Họ đưa anh từng bị mù này đến chỗ mấy người Pha-ri-si.¹⁴Hôm Chúa Giê-xu hòa bùn và chữa cho anh được sáng mắt là ngày Sa-bát.¹⁵Vậy, những người Pha-ri-si lại hỏi anh làm thế nào mà được sáng mắt. Anh ta trả lời họ: “Ông ấy xúc bùn lên mắt tôi, tôi đi rửa và bây giờ đã thấy được.”

¹⁶Một số người Pha-ri-si nhận xét: “Gã này không phải từ Đức Chúa Trời đến, vì hắn không tuân giữ ngày Sa-bát.” Số khác lại nói: “Làm sao một người có tội lại có thể làm những dấu lạ như thế này?” Thế là họ chia phe ra.¹⁷Vậy nên họ lại hỏi anh mù: “Anh có ý kiến gì về người đã mở mắt cho mình?” Anh mù đáp: “Ông ta là một nhà tiên tri.”

¹⁸Những người Do Thái vẫn không tin câu chuyện về anh trước đây bị mù mà giờ đây lại được sáng mắt cho đến khi họ gọi cha mẹ của anh ta đến.

¹⁹Họ hỏi cha mẹ anh: “Đây có phải là con của ông bà mà ông bà nói đã bị mù từ lúc mới sinh không? Làm thế nào giờ anh ta lại nhìn thấy được?”²⁰Cha mẹ của anh trả lời họ: “Chúng tôi biết rằng đây là con trai của chúng tôi và nó đã bị mù lúc mới sinh.²¹Làm cách nào giờ nó lại nhìn thấy được và ai mở mắt cho nó, thì chúng tôi không biết. Hãy hỏi nó. Nó đã lớn rồi. Nó có thể tự trả lời.”

²²Cha mẹ của anh nói vậy vì họ sợ người Do Thái. Vì người Do Thái đã thỏa thuận rằng nếu ai xưng nhận Giê-xu là Chúa Cứu Thế thì người đó sẽ bị trục xuất khỏi nhà hội.²³Bởi vậy nên cha mẹ anh mới nói: “Nó đã đủ lớn. Hãy hỏi nó.”

²⁴Vậy là một lần nữa, họ cho gọi người mù lại và hỏi anh: “Hãy tôn vinh Đức Chúa Trời. Chúng ta biết gã đó là kẻ có tội.”²⁵Anh mù đáp: Ông ta có tội hay không tôi không biết. Điều tôi biết là: Tôi đã bị mù, nhưng bây giờ lại thấy được.”

²⁶Rồi họ hỏi anh: “Gã ấy đã làm gì cho anh? Gã mở mắt anh như thế nào?”²⁷Anh trả lời: “Tôi đã nói với các ông rồi, mà các ông không nghe! Sao các ông lại muốn nghe thêm lần nữa? Chẳng phải các ông cũng muốn trở thành môn đồ của người ấy chứ?”²⁸Họ sỉ vả anh, rằng: “Mày mới là môn đồ của ông ta, còn bọn tao là môn đồ của Môi-se.

²⁹Chúng ta biết Đức Chúa Trời có phán với Môi-se, nhưng còn gã này thì chúng ta không biết từ đâu đến.”

³⁰Anh đáp: “Sao nghe lạ vậy? Ông ta mở mắt tôi mà các ông lại không biết ông ta từ đâu đến.³¹Chúng ta biết Đức Chúa Trời không nghe người có tội, còn ai tôn thờ Ngài và làm theo ý muốn Ngài thì Ngài nghe người đó.

³²Vì từ thuở khai thiên lập địa chưa hề nghe có bất cứ ai mở mắt cho người mù từ lúc mới sinh.³³Nếu người này không phải đến từ Đức Chúa Trời, thì ông ta chẳng làm được gì cả.”³⁴Họ đáp lại anh: “Các người toàn là hạng sinh ra trong tội lỗi, mà nay lại muốn dạy khốn tui này à?” Rồi họ trục xuất người khỏi nhà hội.

³⁵Chúa Giê-xu nghe họ đã trục xuất anh khỏi nhà hội. Ngài tìm gặp anh và hỏi: “Anh có tin Con Người không?”³⁶Anh ta trả lời: “Người ấy là ai để tôi tin, thưa Chúa?”³⁷Chúa Giê-xu nói với anh: “Anh đã thấy người, và đó là người đang nói chuyện với anh đây.”³⁸Anh đáp: “Thưa Chúa, tôi tin.” Rồi anh thờ lạy Ngài.

³⁹Chúa Giê-xu nói: “Tôi đã đến thế gian này để đoán xét, cho những người không thấy được thấy và khiến ai thấy trở nên mù.”⁴⁰Mấy người Pha-ri-si đang có mặt ở đó nghe vậy, thì hỏi Ngài: “Bộ chúng tôi cũng mù luôn sao?”⁴¹Chúa Giê-xu đáp: “Nếu các ông mù thì các ông không có tội, nhưng vì các ông nói: ‘Chúng tôi thấy’ nên tội các ông vẫn còn đó.”

10 ¹Tôi nói thật với các ông, người không vào chuồng chiên bằng cổng mà lại vào chuồng bằng cách khác, thì đó là quân trộm cướp. ²Người vào bằng cổng mới là người chăn chiên.

³Người gác cổng mở cửa cho anh. Chiên nghe tiếng anh, và anh gọi tên chiên mình rồi dắt chúng ra ngoài. ⁴Khi anh đã đem hết chiên ra, anh đi trước chiên, còn chiên theo sau, vì chúng quen tiếng người chăn.

⁵Chiên sẽ không đi theo người lạ, mà sẽ tránh người lạ, vì chúng không quen tiếng của người lạ.”

⁶Chúa Giê-xu kể ẩn dụ này cho họ, nhưng họ không hiểu những điều Ngài nói với họ đó có ngụ ý gì.

⁷Rồi Chúa Giê-xu lại nói tiếp với họ: “Tôi nói thật với các ông, Tôi là cái cửa của chiên. ⁸Tất cả những người đến trước Tôi đều là kẻ trộm cướp, nhưng chiên không nghe tiếng của họ.

⁹Tôi là cái cổng. Nếu ai bởi Tôi mà vào thì sẽ được cứu; người đó sẽ vào ra và tìm thấy đồng cỏ. ¹⁰Kẻ trộm đến chỉ để trộm cắp, giết chóc và hủy diệt. Còn Tôi đến để chiên có sự sống và sự sống sung mãn.

¹¹Tôi là người chăn chiên nhân lành. Người chăn nhân lành hy sinh mạng sống mình vì chiên. ¹²Kẻ chăn thuê không phải là người chăn và chiên không thuộc về hắn, nên khi thấy muông sói đến thì hắn bỏ chiên mà chạy. Sói bắt chúng đi và khiến chúng tan lạc. ¹³Hắn bỏ chạy vì hắn là người chăn thuê, không chăm lo cho bầy chiên.

¹⁴Tôi là người chăn nhân lành, Tôi quen chiên Tôi và chiên Tôi quen Tôi. ¹⁵Cha biết Tôi và Tôi biết Cha, và Tôi hy sinh mạng sống mình vì chiên. ¹⁶Tôi có những chiên khác không thuộc về bầy này. Tôi cũng phải đem chúng về nữa, và chúng sẽ nghe tiếng Tôi, để rồi sẽ chỉ có một bầy và một người chăn.

¹⁷Lý do Cha yêu Tôi là vì Tôi hy sinh mạng sống để rồi được lại. ¹⁸Không ai có thể cất mạng sống của Tôi đi, mà là do tôi tự nguyện hy sinh. Tôi có quyền hy sinh mạng sống mình, và Tôi có quyền lấy lại. Tôi đã nhận lãnh mạng lệnh này từ Cha Tôi.”

¹⁹Lại có sự chia rẽ giữa vòng những người Do Thái vì các lời Chúa Giê-xu nói đó. ²⁰Nhiều người trong số họ bảo: “Gã này bị quỷ ám và mất trí rồi. Sao các ông lại đi nghe gã ta?” ²¹Những người khác thì nói: “Các phát biểu thể này không phải của một người bị quỷ ám. Quỷ có thể mở mắt cho người mù ư?”

²²Rồi đến Lễ Cung Hiến tại Giê-ru-sa-lem. ²³Lúc ấy là mùa đông, và Chúa Giê-xu đang đi lại trên hành lang Sa-lô-môn trong đền thờ. ²⁴Lúc ấy, người Do Thái vây quanh Ngài, hỏi: “Thầy cứ để cho chúng tôi thắc mắc đến bao giờ? Nếu Thầy là Chúa Cứu Thế thì cứ nói rõ cho chúng tôi biết.”

²⁵Chúa Giê-xu đáp: “Tôi đã nói với các ông, mà các ông không tin. Những việc mà Tôi nhân danh Cha thực hiện đều làm chứng cho Tôi. ²⁶Nhưng các ông không tin vì các ông không phải là chiên của Tôi.

²⁷Chiên của Tôi nghe tiếng Tôi; Tôi quen chúng và chúng theo Tôi. ²⁸Tôi ban cho chúng sự sống đời đời; chúng sẽ không chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp chúng khỏi tay Tôi.

²⁹Cha Tôi là Đấng lớn hơn hết đã ban chúng cho Tôi, và không ai có thể cướp chúng khỏi tay Cha. ³⁰Tôi với Cha là một.”

³¹Vậy là người Do Thái lại nhặt đá định ném Ngài.

³²Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi đã tỏ cho các ông thấy nhiều việc lành từ Cha. Vì việc nào trong số đó mà các ông định ném đá Tôi?” ³³Người Do Thái đáp lại Ngài: “Chúng Tôi không ném đá ông vì việc lành nào cả, nhưng là vì ông đã phạm thượng: ông là người mà dám nói mình là Đức Chúa Trời.”

³⁴Chúa Giê-xu trả lời họ: “Chẳng phải trong luật pháp các ông có chép: ‘Ta đã nói: “Các ngươi là thần” hay sao?’” ³⁵Nếu luật pháp gọi những người nhận được lời Đức Chúa Trời là thần (và lời Kinh Thánh không thể bị hủy bỏ) ³⁶thì sao các ông lại bảo Đấng được Đức Chúa Trời biệt riêng và sai phái vào trần gian là phạm thượng vì lời mà Tôi nói, rằng: ‘Tôi là Con Đức Chúa Trời’?”

³⁷Nếu Tôi không làm công tác của Cha Tôi, thì đừng tin Tôi. ³⁸Nhưng nếu Tôi làm các việc đó, cho dù các ông không tin Tôi, thì cũng hãy tin các việc Tôi làm, để các ông biết và hiểu rằng Cha ở trong Tôi và Tôi ở trong Cha.”

³⁹Một lần nữa, họ lại tìm cách bắt Chúa Giê-xu, nhưng Ngài thoát khỏi tay họ.

⁴⁰Chúa Giê-xu lại bỏ đi qua bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng làm phép báp-têm lúc đầu, và ở đó. ⁴¹Nhiều người đến với Chúa Giê-xu. Họ cứ bảo: “Đúng là Giăng chẳng làm dấu lạ nào, nhưng mọi điều Giăng nói về người này đều đúng.” ⁴²Tại đó có nhiều người tin Chúa Giê-xu.

11 ¹Có một người tên La-xa-rơ bị bệnh. Anh là người ở Bê-tha-ni, tức làng của Ma-ri và Ma-thê. ²Ma-ri này là người về sau xúc dầu thơm cho Chúa rồi dùng tóc mình lau chân Ngài, và người bệnh tên La-xa-rơ là anh của cô.

³Hai chị em nhờ người báo tin cho Chúa Giê-xu, rằng: “Thưa Chúa, người Ngài yêu đang bị bệnh.” ⁴Khi Chúa Giê-xu nghe tin đó, Ngài bảo: “Bệnh này không đến nỗi chết đâu, nhưng là vì vinh hiển của Đức Chúa Trời, để Con Đức Chúa Trời nhờ đó được tôn vinh.”

⁵Chúa Giê-xu yêu mến Ma-thê, cũng như em gái của cô và La-xa-rơ. ⁶Khi nghe tin La-xa-rơ bị bệnh, Chúa Giê-xu đã lưu lại nơi Ngài đang ở thêm hai ngày.

⁷Sau đó, Ngài nói với các môn đồ: “Chúng ta hãy trở lại Giu-đê.”

⁸Các môn đồ nói với Ngài: “Thưa Thầy, người Do Thái mới đây đã tìm cách ném đá Thầy, mà nay Thầy định quay lại đó sao?” ⁹Chúa Giê-xu đáp: “Chẳng phải một ngày có mười hai giờ là ban ngày sao? Nếu người nào đi vào ban ngày, sẽ không vấp ngã nhờ có ánh sáng chiếu rọi.

¹⁰Nhưng nếu đi trong ban đêm, người ấy sẽ vấp ngã vì không có sự sáng nơi mình.”

¹¹Chúa Giê-xu nói như vậy, và sau khi nói các lời ấy, Ngài bảo: “La-xa-rơ bạn chúng ta đang ngủ, nhưng Thầy sẽ đi đánh thức anh ta dậy.”

¹²Thế là các môn đồ nói với Ngài: “Thưa Chúa, nếu anh ấy ngủ, thì sẽ bình phục thôi.” ¹³Thật ra, Chúa Giê-xu nói về sự chết của La-xa-rơ, nhưng họ lại tưởng Ngài nói anh đang ngủ nghỉ. ¹⁴Vậy nên Chúa Giê-xu nói rõ ra cho họ: “La-xa-rơ chết rồi.

¹⁵Vì anh em mà Thầy vui mừng rằng mình không có mặt ở đó, để anh em tin. Chúng ta hãy đến chỗ anh ấy.” ¹⁶Thô-ma, được gọi là Đì-đim, nói với các môn đồ đồng bạn: “Chúng ta cũng hãy đi để cùng chết với Chúa Giê-xu.”

¹⁷Khi Chúa Giê-xu đến nơi, Ngài thấy La-xa-rơ đã được chôn trong mộ bốn ngày. ¹⁸Bê-tha-ni ở gần Giê-ru-sa-lem, cách đó chừng ba cây số. ¹⁹Nhiều người Do Thái đã đến thăm Ma-thê và Ma-ri để an ủi hai cô về người anh trai.

²⁰Khi Ma-thê nghe Chúa Giê-xu đến, cô đi gặp Ngài, nhưng Ma-ri vẫn ngồi ở nhà.

²¹Ma-thê nói với Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, nếu có Ngài ở đây, thì anh tôi đâu có chết. ²²Thậm chí vào lúc này đây, tôi biết Thầy xin Đức Chúa Trời điều gì, thì Ngài sẽ ban cho.” ²³Chúa Giê-xu nói với cô: “Anh của chị sẽ sống lại.”

²⁴Ma-thê thưa: “Tôi biết anh ấy sẽ sống lại vào ngày cuối cùng.” ²⁵Chúa Giê-xu nói với cô: “Thầy là sự sống lại và sự sống; người nào tin Thầy sẽ sống mặc dù đã chết rồi; ²⁶còn ai sống mà tin Thầy sẽ không bao giờ chết. Chị có tin như vậy không?”

²⁷Cô đáp lại Ngài: “Vâng, thưa Chúa, tôi tin Ngài là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời, Đấng phải vào trần gian.”

²⁸Nói xong, cô đi kêu Ma-ri, em mình, riêng ra, và nói: “Thầy đã đến và đang gọi em.” ²⁹Khi Ma-ri nghe vậy, cô liền đứng lên đi gặp Chúa Giê-xu.

³⁰Lúc ấy, Chúa Giê-xu chưa vào trong làng mà vẫn còn ở chỗ Ma-thê đã gặp Ngài. ³¹Những người Do Thái ở với Ma-ri trong nhà, đang an ủi cô, khi thấy cô vội vàng đứng dậy chạy ra ngoài, thì chạy theo; họ tưởng cô ra mộ để khóc.

³²Còn Ma-ri, khi đến chỗ Chúa Giê-xu và thấy Ngài, cô sụp xuống nơi chân Ngài và thưa: “Lạy Chúa, nếu có Ngài ở đây, thì anh tôi không chết.”

³³Khi Chúa Giê-xu thấy cô khóc, và những người Do Thái đi với cô cũng khóc, thì Ngài đau lòng và bối rối; ³⁴Ngài hỏi: “Các người để anh ta ở đâu?” Họ đáp lại Ngài: “Xin Chúa hãy đến xem.” ³⁵Chúa Giê-xu khóc

³⁶Những người Do Thái bảo nhau: “Hãy xem ông ấy yêu mến La-xa-rơ đến mức nào!” ³⁷Nhưng có mấy người giữa vòng họ nói: “Chẳng lẽ ông ta đã mở mắt cho người mù, lại không thể khiến cho người này khỏi chết sao?”

³⁸Rồi Chúa Giê-xu lại thấy đau lòng. Ngài đi đến ngôi mộ, là một cái hang có tảng đá đặt lại. ³⁹Chúa Giê-xu bảo: “Hãy lăn hòn đá đi.” Ma-thê, em của người chết La-xa-rơ, nói với Chúa: “Thưa Chúa, đến lúc này thì chắc xác đang bị phân hủy, vì anh ấy đã chết bốn ngày rồi.” ⁴⁰Chúa Giê-xu nói với cô: “Chẳng phải Thầy đã nói với chị là nếu tin thì chị sẽ thấy vinh quang của Đức Chúa Trời sao?”

⁴¹Vậy là họ lăn hòn đá ra. Chúa Giê-xu ngược mắt lên trời và nói: “Thưa Cha, Con cảm ơn Cha vì đã nghe lời cầu xin của Con.” ⁴²Con biết Cha luôn nghe con, nhưng ấy là vì đám đông đang đứng xung quanh con đây mà con nói điều này, để họ tin rằng Cha đã sai con đến.”

⁴³Nói xong Ngài kêu lớn tiếng, rằng: “Anh La-xa-rơ, hãy bước ra đi!” ⁴⁴Người chết đi ra, tay chân vẫn còn quấn vải liệm, và mặt cũng vậy. Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy tháo vải liệm để anh ấy đi.”

⁴⁵Nhiều người Do Thái đến thăm Ma-ri và thấy việc Chúa Giê-xu làm, thì tin Ngài. ⁴⁶Nhưng cũng có mấy người đi gặp những người Pha-ri-si thuật lại các việc mà Chúa Giê-xu đã làm.

⁴⁷Vậy, các trưởng tế và những người Pha-ri-si nhóm nhau lại tại tòa công luận và nói: “Chúng ta sẽ làm gì đây? Người này làm nhiều dấu lạ.” ⁴⁸Nếu chúng ta để mặc hắn như vậy, thì mọi người sẽ tin theo hắn; rồi người La-mã sẽ đến chiếm nơi này cùng cả xứ của chúng ta.”

⁴⁹Tuy nhiên, một người trong số họ là Cai-phe, ông là thầy thượng tế đương nhiệm năm đó, nói với họ: “Các ông không biết gì cả.” ⁵⁰Các ông chẳng xét đến chuyện hơn thiệt cho mình: thà một người chết cho dân tộc còn hơn là cả đất nước bị diệt vong.”

⁵¹Điều này không phải do ông ta tự nói ra; mà vì là thầy thượng tế đương nhiệm trong năm đó, nên ông ta nói tiên tri rằng Chúa Giê-xu sẽ chết vì dân tộc; ⁵²mà không chỉ vì dân tộc này thôi đâu, nhưng Chúa Giê-xu cũng hợp nhất con dân Đức Chúa Trời đang tan lạc khắp mọi nơi. ⁵³Vậy là từ ngày đó trở đi, họ lên kế hoạch giết chết Chúa Giê-xu.

⁵⁴Chúa Giê-xu không còn đi lại công khai ở giữa vòng người Do Thái, nhưng Ngài rời khỏi nơi đó để đến vùng gần nơi hoang mạc, vào trong thành có tên là Ép-ra-im, và Ngài ở đó với các môn đồ của mình.

⁵⁵Bấy giờ, Lễ Vượt Qua đã gần đến, và nhiều người từ vùng quê đi lên Giê-ru-sa-lem để thanh tẩy mình trước kỳ lễ Vượt Qua.

⁵⁶Họ tìm kiếm Chúa Giê-xu, và nói với nhau khi đứng trong đền thờ, rằng: “Các ông nghĩ sao? Hắn sẽ không đến dự lễ à?” ⁵⁷Các trưởng tế và những người Pha-ri-si đã ra lệnh rằng nếu người nào biết Chúa Giê-xu ở đâu, thì phải báo để họ bắt giữ Ngài.

12 ¹Sáu ngày trước Lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu đến Bê-tha-ni, nơi có La-xa-rơ, người mà Ngài đã khiến sống lại.²Họ đã chuẩn bị bữa tối cho Ngài ở đó; Ma-thê thì phục vụ, còn La-xa-rơ là một trong những người ngồi tại bàn với Ngài.³Lúc đó, Ma-ri lấy một cân dầu thơm rất quý, làm từ cây cam tùng, xức chân Chúa Giê-xu, và dùng tóc mình lau chân Ngài; cả nhà ngào ngạt mùi thơm của dầu.

⁴Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong các môn đồ của Ngài, kẻ sẽ phản bội Ngài, nói rằng:⁵“Sao không đem bán dầu thơm này để lấy ba trăm đơ-ni-ê rồi chia cho người nghèo?”⁶Hắn nói vậy, không phải vì lo cho người nghèo nhưng vì hắn là kẻ trộm: hắn giữ túi tiền và hay lấy tiền trong đó chỉ dùng cho mình.

⁷Chúa Giê-xu đáp: “Hãy để cho chị ấy giữ cái mà chị đã để dành cho ngày chôn cất tôi.⁸Các ông luôn có người nghèo bên mình, nhưng không phải lúc nào cũng có Tôi đâu.”

⁹Một đám đông người Do Thái biết Chúa Giê-xu ở đó, nên kéo đến, không phải chỉ vì Chúa Giê-xu, mà cũng để nhìn thấy La-xa-rơ, người mà Chúa Giê-xu đã khiến từ cõi chết sống lại.¹⁰Những trưởng tế đã âm mưu với nhau rằng họ cũng sẽ giết luôn La-xa-rơ;¹¹bởi vì do anh mà nhiều người Do Thái đã bỏ họ để tin Chúa Giê-xu.

¹²Hôm sau, một đám đông dân chúng đến dự lễ. Khi họ nghe rằng Chúa Giê-xu sắp vào Giê-ru-sa-lem,¹³họ lấy những cành cọ đi ra đón Ngài, và hô to, rằng: “Hô-sa-na! Chúc tụng Đấng nhơn danh Chúa mà đến, là Vua Y-sơ-ra-ên!”

¹⁴Chúa Giê-xu gặp một con lừa con nên Ngài cưỡi lên, như có lời chép, rằng:¹⁵“Này, con gái Si-ôn, đừng sợ. Kia, Vua ngươi ngự đến, cưỡi trên lưng lừa con.”

¹⁶Lúc đầu, các môn đồ của Ngài không hiểu những việc này; nhưng khi Chúa Giê-xu được vinh hiển, họ nhớ lại rằng những điều này đã được viết về Ngài và người ta đã làm những việc ấy cho Ngài.

¹⁷Đoàn dân từng ở với Chúa Giê-xu khi Ngài gọi La-xa-rơ ra khỏi mộ và khiến ông từ cõi chết sống lại đã làm chứng cho mọi người.¹⁸Cũng chính vì lý do này mà có đoàn người từ trong thành đi ra đón Ngài, vì họ đã được nghe Ngài làm phép lạ này.¹⁹Vì thế, những người Pha-ri-si nói với nhau: “Xem kia, các ông không làm gì được đâu; cả thiên hạ đều theo hần.”

²⁰Có mấy người Hy Lạp trong số những người lên thờ phượng tại lễ hội.²¹Những người này đến gặp Phi-líp, là người Bết-sai-đa ở Ga-li-lê, và nhờ ông, rằng: “Thưa ông, chúng tôi muốn gặp Chúa Giê-xu.”²²Phi-líp đi nói với Anh-rê, rồi Anh-rê và Phi-líp cùng đến thưa với Chúa Giê-xu.

²³Chúa Giê-xu trả lời họ rằng: “Đã đến giờ Con Người được tôn vinh.²⁴Thầy nói thật với anh em, nếu hạt giống lúa mì rơi xuống đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; nhưng nếu nó chết đi thì sẽ kết quả nhiều.

²⁵Người nào yêu quý mạng sống mình thì sẽ mất; nhưng ai ghét mạng sống mình trong đời này sẽ giữ lại được để đổi lấy sự sống đời đời.²⁶Nếu ai phục vụ Thầy thì phải theo Thầy; Thầy ở đâu thì người phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Nếu ai phục vụ Thầy thì Cha sẽ tôn quý người đó.

²⁷Hiện linh hồn của Thầy đang bối rối? Thầy sẽ nói gì đây? “Phải chăng? Cha ơi! Xin cứu con khỏi giờ này?” Nhưng vì lý do này mà con đã đến giờ này.²⁸Cha ơi, xin hãy làm vinh danh Cha.” Khi đó, có tiếng nói từ trời vọng xuống, rằng: “Ta đã làm vinh danh Ta rồi, và sẽ còn làm nữa.”²⁹Đám đông đứng gần đó nghe tiếng ấy thì nói đó là tiếng sấm rền. Những người khác thì nói: “Tiếng thiên sứ nói với ông ấy đấy.”

³⁰Chúa Giê-xu đáp lại: “Tiếng này vọng xuống không phải vì Tôi, mà là vì các ông.³¹Giờ là lúc thế gian này bị phán xét: Giờ đây, kẻ cai trị thế gian này sẽ bị tổng xuất.

³²Còn Tôi, khi Tôi bị treo lên khỏi đất, Tôi sẽ kéo mọi người đến với mình.”³³Ngài phán điều này để chỉ cách mà Ngài sẽ chết.

³⁴Đoàn dân hỏi lại Ngài: “Chúng tôi có nghe luật pháp nói rằng Chúa Cứu Thế sẽ còn đời đời. Sao ông lại nói: ‘Con Người phải bị treo lên’? Con Người này là ai?”³⁵Chúa Giê-xu trả lời họ: “Ánh sáng còn ở với các ông ít lâu nữa thôi. Hãy bước đi trong lúc các ông có ánh sáng, trước khi bóng tối phủ xuống trên các ông. Người bước đi trong bóng tối không biết mình đi đâu.³⁶Trong lúc các ông có ánh sáng, hãy tin vào ánh sáng để các ông trở nên con của sự sáng.” Chúa Giê-xu nói những lời đó rồi thì Ngài bỏ đi ẩn mình khỏi họ.

³⁷Mặc dù Chúa Giê-xu đã làm nhiều dấu lạ trước mặt họ, nhưng họ vẫn không tin Ngài³⁸để cho ứng nghiệm lời tiên tri Ê-sai đã nói: “Lạy Chúa, ai tin lời tường trình của chúng tôi? Và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho ai?”

³⁹Vì lý do này, họ không thể tin, vì Ê-sai cũng đã nói:⁴⁰“Ngài đã khiến mắt họ mù, làm cho lòng họ chai cứng; kéo mắt họ thấy được, lòng họ hiểu được, rồi họ quay trở lại và ta sẽ chữa lành họ.”

⁴¹Ê-sai nói những lời này vì ông trông thấy vinh quang của Chúa Giê-xu và nói về Ngài.

⁴²Tuy vậy, thậm chí có nhiều người trong giới lãnh đạo tin Chúa Giê-xu; nhưng vì sợ những người Pha-ri-si, nên họ không dám thừa nhận điều này, để khỏi bị cấm tới lui nhà hội. ⁴³Họ thích được người ta khen ngợi hơn là Đức Chúa Trời.

⁴⁴Chúa Giê-xu nói lớn tiếng: “Ai tin Tôi thì không chỉ tin Tôi thôi đâu, mà cũng tin Đấng sai phái Tôi, ⁴⁵và ai thấy Tôi tức cũng đã thấy Đấng sai phái Tôi.

⁴⁶Tôi đã đến như ánh sáng chiếu rọi vào trần gian, để ai tin Tôi thì không còn ở trong bóng tối.

⁴⁷Người nào nghe lời Tôi mà không giữ lấy thì Tôi cũng không phán xét, vì Tôi đến không phải để phán xét thế nhân, mà để cứu thế nhân.

⁴⁸Người nào khước từ Tôi và không chịu tiếp nhận lời Tôi thì đã có điều xét xử họ: chính lời Tôi nói sẽ xét xử họ vào ngày cuối cùng. ⁴⁹Vì Tôi không nói theo ý riêng của mình. Thay vì vậy, chính Cha là Đấng sai Tôi – Ngài truyền lệnh cho Tôi biết phải nói lời nào và giảng dạy điều gì. ⁵⁰Tôi biết mạng lệnh của Ngài là sự sống đời đời; cho nên lời mà Tôi nói thì Tôi nói theo như Cha đã nói cho Tôi biết.”

13 ¹Trước Lễ Vượt Qua, vì Chúa Giê-xu biết rằng đã đến thời điểm Ngài phải lìa thế giới này mà về với Cha, Ngài đã yêu thương những người thuộc về Ngài trong đời này, thì Ngài yêu cho đến cuối cùng.²Bấy giờ, ma quỷ đã đặt vào lòng của Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, con trai của Si-môn, ý định phản bội Chúa Giê-xu.

³Chúa Giê-xu biết rằng Cha đã giao tất cả mọi điều vào tay Ngài, và Ngài từ Đức Chúa Trời đến thì sẽ trở về cùng Đức Chúa Trời.⁴Ngài đứng dậy khỏi bữa ăn tối, cởi áo ngoài ra, lấy khăn quàng ngang lưng.⁵Kế đó, Ngài đổ nước vào chậu và bắt đầu rửa chân cho các môn đồ, rồi Ngài lau chân họ bằng chiếc khăn mà Ngài đã quàng quanh mình.

⁶Ngài đến chỗ Si-môn Phi-e-rơ, nhưng Phi-e-rơ nói với Ngài: “Thưa Chúa, Ngài định rửa chân cho tôi sao?”⁷Chúa Giê-xu trả lời ông, rằng: “Điều Thầy sắp làm bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này sẽ hiểu.”⁸Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Ngài sẽ không rửa chân cho tôi bao giờ.” Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Nếu Thầy không rửa chân cho anh, thì anh chẳng có phần gì với Thầy hết.”⁹Si-môn Phi-e-rơ thưa: “Thưa Chúa, xin đừng chỉ rửa chân thôi, mà cũng rửa luôn tay và đầu tôi nữa.”

¹⁰Chúa Giê-xu nói với ông: “Người nào đã tắm rồi thì không cần rửa gì khác ngoài bàn chân, vì toàn thân đã sạch; anh em đã được sạch nhưng không phải tất cả.”¹¹Vì Chúa Giê-xu biết kẻ sẽ phản bội Ngài, nên Ngài nói: “Không phải tất cả các con đều được sạch.”

¹²Sau khi đã rửa chân họ xong và mặc áo vào, Chúa Giê-xu ngồi xuống lại rồi nói với họ: “Anh em có biết Thầy vừa làm gì cho anh em không?”¹³Anh em gọi Thầy là ‘Thầy,’ là ‘Chúa,’ anh em nói phải vì Thầy đúng như vậy.¹⁴Nếu Thầy là Thầy, là Chúa mà lại rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau.¹⁵Vì Thầy đã nêu gương để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em.

¹⁶Thầy nói thật với anh em, đây tớ không lớn hơn chủ; sứ giả cũng không lớn hơn người đã sai mình.¹⁷Nếu anh em biết điều này và thực hiện, thì anh em được phước.¹⁸Thầy không nói về tất cả anh em, vì Thầy biết người Thầy đã chọn – nhưng Thầy nói điều này để ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: ‘Kẻ từng ăn bánh của tôi lại trở mặt chống lại tôi.’

¹⁹Thầy nói điều này cho anh em trước khi việc xảy ra, để khi nó xảy ra, thì anh em tin rằng Thầy là Đấng Hằng Hữu.²⁰Thầy nói thật với anh em, ai tiếp Thầy tức tiếp người Thầy sai phái, và ai tiếp Thầy cũng là tiếp Đấng sai phái Thầy.”

²¹Khi Chúa Giê-xu nói như vậy thì tâm thần Ngài bối rối; Ngài xác nhận: “Thầy nói thật với anh em, một người giữa vòng anh em sẽ phản bội Thầy.”²²Các môn đồ nhìn nhau, không biết Ngài đang nói về ai.

²³Tại bàn, có một môn đồ đang ngồi tựa vào ngực Ngài, ấy là người được Chúa Giê-xu yêu thương.²⁴Si-môn Phi-e-rơ ra hiệu cho môn đồ này, rằng: “Hãy cho chúng tôi biết Thầy đang nói về ai vậy.”²⁵Môn đồ đó tựa lại vào ngực Chúa Giê-xu và hỏi Ngài: “Thưa Chúa, người đó là ai?”

²⁶Chúa Giê-xu đáp: “Đó là kẻ Thầy sẽ nhúng bánh này và trao cho.” Vậy, Ngài nhúng bánh và trao cho Giu-đa con trai của Si-môn Ích-ca-ri-ốt.²⁷Sau khi hắn nhận miếng bánh, thì Sa-tan nhập vào lòng hắn. Chúa Giê-xu nói với hắn: “Điều anh sắp làm, hãy làm nhanh đi.”

²⁸Không ai đang dùng bữa biết vì sao Chúa Giê-xu nói với hắn như vậy.²⁹Một số người nghĩ rằng vì Giu-đa là người giữ tiền, nên Chúa Giê-xu bảo hắn đi mua những thứ cần dùng cho kỳ lễ, hoặc lấy tiền giúp người nghèo.³⁰Sau khi Giu-đa nhận lấy bánh, hắn lập tức đi ra ngoài; lúc ấy là buổi tối.

³¹Khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu nói: “Giờ đây Con Người được tôn vinh, và Đức Chúa Trời được tôn vinh nơi Người.”³²Đức Chúa Trời sẽ tôn vinh Con Người nơi chính Ngài, và Ngài sẽ lập tức tôn vinh Con Người.

³³Hỡi các con bé nhỏ, ta ở với các con ít lâu nữa thôi. Các con sẽ tìm ta, và như ta đã phán cùng người Do Thái, ‘Nơi Tôi đi, các người không thể đến được.’ Giờ ta cũng nói điều này với các con.

³⁴Ta ban cho các con một điều răn mới, ấy là các con phải yêu mến nhau; như ta đã yêu thương các con thế nào thì các con phải yêu thương nhau thế ấy.³⁵Nếu các con yêu thương nhau thì bởi đó người ta sẽ biết rằng các con là môn đồ ta.”

³⁶Si-môn Phi-e-rơ nói với Ngài: “Thưa Chúa, Ngài sẽ đi đâu?” Chúa Giê-xu đáp: “Nơi Thầy sẽ đi thì bây giờ anh em chưa đi theo Thầy được, nhưng sau này, anh em sẽ theo.”³⁷Phi-e-rơ nói với Ngài: “Thưa Chúa, vì sao tôi lại không thể theo Ngài lúc này? Tôi sẽ hy sinh mạng sống vì Ngài.”³⁸Chúa Giê-xu đáp: “Anh sẽ hy sinh mạng sống vì Thầy sao? Thầy nói thật với anh, trước khi gà gáy anh sẽ chối Thầy ba lần.”

14 ¹“Đừng bối rối trong lòng. Anh em tin Đức Chúa Trời, thì cũng hãy tin Thầy.”²Trong nhà Cha Thầy có nhiều chỗ ở; nếu không phải vậy thì Thầy đã nói cho anh em rồi, vì Thầy sẽ đi để sửa soạn một chỗ cho anh em.³Nếu Thầy đi và sửa soạn cho anh em một chỗ, thì Thầy cũng sẽ trở lại đón anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu thì anh em cũng sẽ ở đó.

⁴Anh em biết đường đi đến nơi Thầy đi.”

⁵Thô-ma hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, chúng tôi không biết Ngài đi đâu thì làm sao biết đường được?”⁶Chúa Giê-xu nói với ông: “Thầy là đường đi, chân lý, và sự sống; chẳng bởi Thầy thì không ai đến với Cha được.”⁷Nếu anh em biết Thầy, thì anh em cũng biết Cha Thầy; từ giờ trở đi, anh em đã biết Ngài và đã thấy Ngài rồi đó.”

⁸Phi-líp nói với Chúa: “Thưa Chúa, hãy chỉ Cha chúng tôi, và với chúng tôi, vậy là đủ rồi.”⁹Chúa Giê-xu nói với ông: “Thầy đã ở với anh em lâu như vậy mà anh vẫn chưa biết Thầy sao, Phi-líp? Ai đã thấy Thầy tức đã thấy Cha; sao anh lại bảo: ‘Hãy chỉ Cha cho chúng tôi’?”

¹⁰Anh em không tin rằng Thầy ở trong Cha, và Cha ở trong Thầy sao? Những lời Thầy nói với anh em Thầy không nói theo ý mình; mà chính Cha, Đấng sống trong Thầy, đang thực hiện công việc của Ngài.¹¹Khi Thầy nói Thầy ở trong Cha, và Cha ở trong Thầy, thì anh em hãy tin Thầy; còn không thì cũng hãy tin Thầy vì chính những việc Thầy đã làm.

¹²Thầy nói thật với anh em, ai tin Thầy thì sẽ làm những việc mà Thầy làm; người đó thậm chí sẽ làm những việc lớn hơn nữa vì Thầy sẽ đi đến với Cha.¹³Bất cứ điều gì anh em nhân danh Thầy cầu xin thì Thầy sẽ thực hiện để Cha được tôn vinh nơi Con.¹⁴Nếu anh em nhân danh Thầy xin điều gì, Thầy sẽ làm điều đó cho.

¹⁵Nếu anh em yêu mến Thầy thì anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy.¹⁶Thầy sẽ xin Cha, Ngài sẽ ban cho anh em Đấng yên ủi khác để ở với anh em đời đời,¹⁷tức Thần lễ thật. Thế gian không nhận được Ngài bởi họ không biết, cũng không thấy Ngài. Nhưng anh em biết Ngài, vì Ngài ở với anh em và sẽ ở trong anh em.

¹⁸Thầy sẽ không bỏ anh em một mình; Thầy sẽ quay trở lại với anh em.¹⁹Không bao lâu nữa, người đời sẽ chẳng còn thấy Thầy, nhưng anh em sẽ thấy Thầy. Bởi vì Thầy sống, thì anh em cũng sẽ sống.²⁰Vào ngày đó, anh em sẽ biết rằng Thầy ở trong Cha Thầy, rằng anh em ở trong Thầy, và Thầy ở trong anh em.

²¹Ai có điều răn của Thầy và vâng giữ thì đó là người yêu mến Thầy; ai yêu mến Thầy sẽ được Cha Thầy yêu mến; Thầy sẽ yêu mến người đó và tỏ cho người đó biết Thầy.”

²²Giu-đa (không phải là Ích-ca-ri-ốt) hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, sao Ngài chỉ tỏ mình cho chúng tôi mà không phải cho thế nhân?”

²³Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Ai yêu mến Thầy sẽ vâng giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người đó; chúng ta sẽ đến với người đó, và sẽ ở với người đó.”²⁴Ai không yêu mến Thầy thì không vâng giữ lời Thầy. Lời mà anh em nghe không phải là của Thầy, mà là của Cha, Đấng sai phái Thầy.

²⁵Thầy nói những điều này cho anh em trong lúc Thầy vẫn còn sống giữa anh em.²⁶Tuy nhiên, Đấng yên ủi, tức Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhơn danh Thầy sai đến, sẽ dạy anh em mọi việc và nhắc lại cho anh em nhớ mọi điều Thầy đã nói với anh em.²⁷Thầy để sự bình an lại cho anh em; Thầy cho anh em sự bình an của Thầy. Thầy không cho anh em sự bình an như trần gian cho. Anh em đừng bối rối, cũng đừng sợ hãi.

²⁸Anh em đã nghe Thầy nói: ‘Thầy sẽ ra đi, rồi sẽ quay trở lại với anh em.’ Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em đã vui mừng vì Thầy sẽ về với Cha, bởi Cha lớn hơn Thầy.²⁹Thầy đã nói cho anh em biết trước khi việc xảy ra, để khi nó xảy ra thì anh em tin.³⁰Thầy sẽ không nói với anh em thêm nhiều nữa, vì kẻ cầm quyền thế giới này sắp đến. Hẳn không có quyền gì trên Thầy,³¹nhưng để thế nhân biết rằng Thầy yêu mến Cha, và thực hiện những việc Cha truyền bảo, y như điều răn Ngài ban cho Thầy. Hãy đứng dậy, chúng ta phải rời khỏi nơi này.”

15¹⁴“Thầy là cây nho thật, Cha Thầy là người trồng nho.²Cành nào trong Thầy mà không sinh trái thì Ngài chặt bỏ, và Ngài tưới sạch cành nào sinh trái để kết quả nhiều hơn.

³Anh em đã được sạch nhờ sử điệp mà Thầy truyền dạy.⁴Hãy cứ ở trong Thầy, thì Thầy ở trong anh em. Như cành nho không thể tự nó sanh trái nếu nó không cứ ở trong cây nho, thì anh em cũng vậy, nếu anh em không cứ ở trong Thầy.

⁵Thầy là gốc nho; anh em là cành. Người nào cứ ở trong Thầy, và Thầy trong họ, thì người đó kết nhiều quả, vì ở ngoài Thầy thì anh em không làm gì được.⁶Nếu ai không cứ ở trong Thầy, thì người đó bị quăng ra ngoài giống như cành khô; người ta thu gom những cành đó quăng vào lửa, thì chúng cháy rụi.⁷Nếu anh em cứ ở trong Thầy và lời Thầy cứ ở trong anh em, anh em hãy xin điều mình muốn, thì điều đó sẽ được thực hiện cho anh em.

⁸Nhờ điều này mà Cha Thầy được tôn vinh, đó là: anh em kết quả nhiều và trở nên môn đồ của Thầy.

⁹Cha đã yêu thương Thầy thế nào, thì Thầy cũng yêu thương anh em thế ấy; hãy cứ ở trong tình yêu của Thầy.

¹⁰Nếu anh em giữ điều răn của Thầy, thì anh em sẽ cứ ở trong tình yêu của Thầy, như Thầy đã giữ điều răn của Cha Thầy và cứ ở trong tình yêu của Ngài.¹¹Thầy đã nói những điều này cho anh em, để niềm vui của Thầy ở trong anh em, và để niềm vui của anh em được đầy trọn.

¹²Đây là điều răn của Thầy, đó là: anh em phải yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.¹³Không ai có tình yêu lớn hơn tình yêu của người xả thân vì bạn mình.

¹⁴Anh em là bạn của Thầy nếu anh em làm những điều Thầy truyền dạy.¹⁵Thầy không gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ thì không biết việc chủ mình làm. Mà Thầy đã gọi anh em là bạn, vì Thầy đã tỏ cho anh em mọi việc Thầy nghe nơi Cha Thầy.

¹⁶Anh em không chọn Thầy, nhưng Thầy đã chọn và lập anh em, để anh em ra đi kết quả, và để trái của anh em được trường tồn. Để rồi điều gì mà anh em nhân danh Thầy cầu xin Cha, thì Ngài ban cho anh em.¹⁷Thầy truyền bảo anh em những lời này, để anh em yêu thương nhau.

¹⁸Nếu thế nhân ghét anh em, thì anh em hãy biết rằng họ đã ghét Thầy trước rồi.¹⁹Nếu anh em thuộc về trần thế thì người đời sẽ yêu anh em như người của họ; nhưng vì anh em không thuộc về trần thế và vì Thầy đã chọn anh em từ giữa trần thế, cho nên người đời ghét anh em.

²⁰Hãy nhớ lại lời Thầy đã nói với anh em: ‘Đầy tớ không lớn hơn chủ.’ Nếu họ bức hại Thầy thì họ cũng sẽ bức hại anh em; nếu họ giữ lời Thầy, thì họ cũng sẽ giữ lời của anh em.²¹Vì danh của Thầy, họ sẽ lấy mọi điều này mà đãi anh em, vì họ không biết Đấng sai phái Thầy.²²Nếu Thầy không đến phán bảo họ thì họ chẳng có tội; nhưng giờ thì họ không có cơ gì để bào chữa tội mình.

²³Ai ghét Thầy thì cũng ghét Cha Thầy nữa.²⁴Nếu Thầy không thực hiện giữa vòng họ những việc mà chẳng có ai khác làm, thì họ đã chẳng mắc tội; nhưng giờ đây họ đã thấy và ghét Thầy lẫn Cha Thầy.²⁵Điều này xảy ra để ứng nghiệm lời được chép trong luật pháp của họ, rằng: ‘Họ ghét ta vô cớ.’

²⁶Khi Đấng Yên Ủi đến, tức Đấng mà Thầy sẽ từ Cha phái đến, là Thần Linh Chân Lý ra từ Cha, thì Ngài sẽ làm chứng về Thầy.²⁷Anh em cũng làm chứng nữa vì anh em đã ở với Thầy ngay từ đầu.

16 ¹⁴“Thầy đã nói những điều này cho anh em, để anh em khỏi vấp ngã.²Họ sẽ trục xuất anh em khỏi nhà hội; thật, sẽ đến lúc kẻ giết anh em lại cứ tưởng rằng làm vậy là giúp ích cho Đức Chúa Trời.

³Họ sẽ làm các việc ấy vì họ không biết Cha, cũng không biết Thầy.⁴Thầy đã nói những điều này cho anh em để đến lúc việc xảy ra, anh em nhớ lại lời Thầy đã báo trước cho anh em như thế nào. Thầy không cho anh em biết những việc này lúc đầu vì lúc đó Thầy đang ở với anh em.

⁵Tuy vậy, giờ thì Thầy đi về với Đấng đã sai phái Thầy; vậy mà chẳng ai trong anh em hỏi: ‘Thầy sẽ đi đâu?’⁶Vì Thầy đã nói những điều này cho anh em, nên lòng anh em tràn ngập ưu phiền.⁷Tuy nhiên, Thầy nói thật với anh em: Thầy đi là tốt hơn cho anh em; vì nếu Thầy không đi thì Đấng Yên Ủi sẽ không đến với anh em; còn nếu Thầy đi, thì Thầy sẽ sai phái Ngài đến.

⁸Khi Đấng Yên Ủi đến, Ngài sẽ khiến thế nhân ý thức về tội lỗi, về sự công chính, và về sự phán xét —⁹về tội lỗi vì họ không tin Thầy;¹⁰về sự công chính vì Thầy đi về với Cha, và anh em sẽ không thấy Thầy nữa;¹¹và về sự phán xét vì kẻ cai trị trần gian này đã bị phán xét.

¹²Thầy có nhiều điều để nói với anh em, nhưng bây giờ anh em sẽ không hiểu.¹³Tuy nhiên, khi Thần Linh Chân Lý đến thì Ngài sẽ dẫn anh em vào toàn bộ chân lý; vì Ngài không nói theo ý mình, mà Ngài sẽ nói những điều Ngài được nghe; và Ngài sẽ công bố cho anh em những việc phải xảy ra.¹⁴Ngài sẽ tôn vinh Thầy, vì Ngài sẽ lấy những điều thuộc về Thầy mà công bố cho anh em.

¹⁵Mọi sự Cha có đều là của Thầy; cho nên Thầy nói là Đức Thánh Linh sẽ lấy những điều thuộc về Thầy mà công bố cho anh em.

¹⁶‘Ít lâu nữa, anh em sẽ không còn thấy Thầy; rồi ít lâu sau anh em sẽ lại thấy Thầy.’”

¹⁷Vậy là có mấy người trong số các môn đồ hỏi nhau: “Thầy nói với chúng ta: ‘Ít lâu nữa anh em sẽ không còn thấy Thầy,’ rồi nói: ‘Ít lâu sau anh em sẽ lại thấy Thầy,’ và: ‘Vì Thầy đi về với Cha’ – thế là thế nào?”¹⁸Họ thắc mắc: “Thầy nói: ‘Ít lâu nữa’ nghĩa là sao? Chúng ta chẳng hiểu Ngài nói gì cả.”

¹⁹Chúa Giê-xu thấy họ nóng lòng muốn hỏi Ngài, nên Ngài Nói với họ: “Phải chăng anh em đang thắc mắc về lời Thầy nói, rằng: ‘Ít lâu nữa, anh em sẽ không còn thấy Thầy; rồi ít lâu sau đó, anh em sẽ thấy Thầy’?”²⁰Thầy nói thật với anh em, anh em sẽ khóc lóc, than van, còn người đời sẽ vui mừng; anh em sẽ buồn rầu, nhưng sự buồn thảm của anh em sẽ biến thành vui mừng.²¹Người phụ nữ buồn lo trong cơn đau chuyển dạ vì giờ sinh con đã tới; nhưng khi sinh con rồi thì chị không còn nhớ đến cơn đau của mình nữa vì chị vui mừng rằng một đứa bé đã được sinh ra trong đời.

²²Anh em cũng vậy, hiện anh em đang buồn rầu, nhưng Thầy sẽ gặp lại anh em; rồi lòng anh em sẽ vui mừng, và không ai có thể tước đoạt niềm vui của anh em.²³Vào ngày đó anh em sẽ không còn hỏi Thầy điều gì nữa. Thầy nói thật với anh em, nếu anh em cầu xin Cha điều gì, thì Cha sẽ nhân danh Thầy mà ban cho anh em.²⁴Cho đến lúc này, anh em vẫn chưa nhân danh Thầy cầu xin điều gì cả; hãy xin thì anh em sẽ được, để niềm vui của anh em được đầy trọn.

²⁵Thầy đã nói những điều này với anh em bằng lối nói khó hiểu, nhưng sẽ đến lúc Thầy không còn nói với anh em bằng ngôn ngữ khó hiểu nữa, mà thay vào đó sẽ nói cho anh em biết rõ ràng về Cha.

²⁶Trong ngày đó, anh em sẽ nhân danh Thầy cầu xin, và Thầy không còn nói với anh em Thầy sẽ cầu xin Cha thế cho anh em;²⁷vì chính Cha yêu thương anh em bởi anh em đã yêu mến Thầy và bởi anh em đã tin rằng Thầy đến từ Cha.²⁸Thầy từ Cha đến, và Thầy đã vào trần gian này; rồi Thầy lại sẽ lìa trần gian trở về với Cha.”

²⁹Các môn đồ của Ngài thưa: “Kìa, giờ thì Thầy nói rõ ràng mà không còn dùng ẩn dụ nữa.³⁰Bây giờ, chúng tôi biết rằng Thầy biết mọi sự, và Thầy chẳng cần ai hỏi Thầy việc gì. Do vậy, chúng tôi tin rằng Thầy đã từ Đức Chúa Trời đến.”

³¹Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Bây giờ anh em tin chưa?”

³²Kìa, giờ đến, và thật đã đến rồi, khi anh em sẽ bị phân tán mỗi người một ngã, và anh em sẽ bỏ Thầy một mình. Nhưng Thầy không lẻ loi vì có Cha ở với Thầy.³³Thầy nói những điều này cho anh em, để anh em có sự bình an trong Thầy. Anh em sẽ bị khốn đốn trong trần thế, nhưng hãy vững lòng: Thầy đã thắng thế gian rồi.”

17 ¹Chúa Giê-xu nói như vậy rồi, thì Ngài ngược mắt lên trời, thưa: Lạy Cha, giờ đã điểm; xin hãy tôn vinh Con của Cha, để Con ấy cũng tôn vinh Cha –²như Cha đã ban cho Con ấy quyền trên mọi xác thịt để Con ấy ban sự sống đời đời cho tất cả những ai Cha đã giao cho mình.

³Sự sống đời đời đó chính là nhìn biết Cha, Chân Thần duy nhất, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng mà Cha sai phái.

⁴Con đã tôn vinh Cha trên đất vì đã hoàn tất công việc Cha giao cho Con làm.⁵Giờ đây, Cha ơi, xin hãy tôn vinh Con với chính mình Cha bằng vinh quang mà Con đã có cùng với Cha trước khi tạo lập thế giới.

⁶Con đã tỏ danh Cha cho những người Cha giao cho Con từ trong trần gian. Họ thuộc về Cha; Cha giao họ cho Con, và họ đã tuân giữ lời Cha.⁷Bây giờ, họ biết rằng bất cứ điều gì Cha ban cho Con đều đến từ Cha,⁸vì những lời mà Cha ban cho Con đó thì con đã truyền lại cho họ. Họ đã nhận lấy và thực sự biết rằng Con từ Cha mà đến, và họ tin rằng rằng Cha sai phái Con.

⁹Con cầu nguyện cho họ. Con không cầu nguyện cho thế nhân, nhưng cho những người Cha đã giao cho Con, vì họ thuộc về Cha.¹⁰Mọi điều của Con là của Cha, và những gì của Cha là của Con; Con được tôn vinh nơi họ.¹¹Con không ở trần gian nữa, nhưng những người này đang ở trần gian, còn Con về cùng Cha. Lạy Cha Thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã cho Con, để họ hiệp làm một, như chúng ta là một.

¹²Trong khi Con ở với họ, Con giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã cho Con; Con đã bảo vệ họ, và không một ai trong họ chết mất, ngoại trừ đấng con của sự trầm luân, để Kinh Thánh được ứng nghiệm.

¹³Giờ đây Con về với Cha, nhưng con nói những điều này để niềm vui của Con được đầy trọn trong họ.¹⁴Con đã ban cho họ lời Cha; thế nhân đã ghét họ vì họ không thuộc về trần thế, cũng như con không thuộc về trần thế.

¹⁵Con không cầu xin Cha đem họ ra khỏi trần thế, mà là xin Cha giữ họ khỏi ma quỷ.¹⁶Họ không thuộc về trần thế cũng như Con không thuộc về trần thế.¹⁷Xin hãy biệt riêng họ cho Cha bằng chân lý; lời Cha là chân lý.

¹⁸Cha đã sai Con trong trần gian, và Con đã sai họ trong trần gian.¹⁹Vì họ mà Con đã biệt riêng chính mình cho Cha, để chính họ cũng được biệt riêng cho Cha trong chân lý.

²⁰Con không chỉ cầu xin cho những người này, mà còn cầu xin cho những người nhờ lời họ mà tin Con,²¹để tất cả họ đều hiệp một, như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha. Con cầu xin cho họ cũng được ở trong chúng ta, để thế nhân tin rằng Cha đã sai Con.

²²Vinh quang mà Cha đã cho Con – vinh quang ấy Con cũng đã cho họ, để họ hiệp một, như chúng ta là một –²³Con ở trong họ, và Cha ở trong Con, để họ được hiệp nhất trọn vẹn; để thế nhân biết Cha đã sai phái Con, và Cha yêu thương họ cũng như yêu thương Con vậy.

²⁴Cha ơi, những người Cha đã giao cho Con – Con muốn Con ở đâu thì họ cũng ở đó với Con, để họ nhìn thấy vinh quang của Con, là vinh quang Cha đã cho Con: vì Cha đã yêu thương Con từ trước khi tạo lập thế giới.

²⁵Cha công chính ơi, thế nhân không biết Cha, nhưng Con đã biết Cha; và những người này biết rằng Cha đã sai Con đến.²⁶Con đã bày tỏ danh Cha cho họ, và Con sẽ còn bày tỏ nữa, để tình yêu mà Cha đã dành cho Con ở trong họ, và chính Con cũng ở trong họ nữa.”

18 ¹Sau khi Chúa Giê-xu nói những lời này, Ngài đi với các môn đồ sang bên kia thung lũng Kết-rôn; tại đó có một khu vườn, Ngài cùng các môn đồ vào đó.

²Giu-đa là người sắp phản bội Ngài, cũng biết nơi này, vì Chúa Giê-xu thường đến đây với các môn đồ.³Vậy là Giu-đa dẫn một toán lính cùng với những cảnh vệ từ các trưởng tế và người Pha-ri-si đến đó, mang theo đèn, đuốc và khí giới.

⁴Chúa Giê-xu biết mọi việc sắp xảy đến cho mình, nên Ngài bước tới hỏi họ: “Các ông tìm ai?”⁵Họ trả lời Ngài rằng: “Giê-xu người Na-xa-rét.” Chúa Giê-xu nói với họ: “Chính Tôi đây.” Giu-đa, kẻ phản Ngài, cũng đứng đó với bọn lính.

⁶Khi Ngài nói với họ: “Chính Tôi đây,” thì họ lùi lại và té xuống đất.⁷Rồi Ngài hỏi họ một lần nữa: “Các ông tìm ai?” Họ lại trả lời: “Giê-xu người Na-xa-rét.”

⁸Chúa Giê-xu đáp: “Tôi đã nói với các ông là chính Tôi đây. Vậy, nếu các ông tìm Tôi, thì hãy để những người khác đi.”⁹Điều này để làm ứng nghiệm lời Ngài đã nói, rằng: “Con không để mất một ai trong những người Cha đã giao cho Con.”

¹⁰Rồi Si-môn Phi-e-rơ, lúc đó có một thanh gươm, liền rút gươm ra, đánh đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm và chém đứt tai phải của anh này. Đầy tớ đó tên là Man-chu.¹¹Chúa Giê-xu bảo Phi-e-rơ: “Hãy nạp gươm anh vào vỏ! Chén mà Cha đã ban cho, Thầy lại không uống sao?”

¹²Vậy, toán lính và viên chỉ huy, cùng với các cảnh vệ người Do Thái, bắt Chúa Giê-xu và trói Ngài lại.¹³Trước tiên, họ dẫn Ngài đến An-ne, vì ông này là cha vợ của Cai-phe, thầy thượng tế đương nhiệm của năm đó.¹⁴Cai-phe chính là người đã cho những người Do Thái lời khuyên rằng nên để một người chết vì toàn dân.

¹⁵Si-môn Phi-e-rơ đi theo sau Chúa Giê-xu, và một môn đồ khác cũng vậy. Môn đồ đó quen biết với thầy thượng tế, nên đã vào bên trong sân của thầy thượng tế cùng với Chúa Giê-xu.¹⁶Nhưng Phi-e-rơ thì đứng bên ngoài cửa. Vậy nên môn đồ quen biết với thầy tế lễ thượng phẩm đó đi ra nói với cô đầy tớ giữ cửa, rồi đem Phi-e-rơ vào.

¹⁷Cô đầy tớ nói với Phi-e-rơ: “Chẳng phải ông cũng là một trong những môn đồ của người này sao?” Phi-e-rơ chối: “Đâu có.”¹⁸Lúc ấy, có các đầy tớ và cảnh vệ đứng đó; vì trời lạnh, họ đốt một đồng lửa than để sưởi ấm. Phi-e-rơ cũng đứng đó với họ, và cũng đang sưởi ấm.

¹⁹Thầy thượng tế hỏi Chúa Giê-xu về môn đồ Ngài và sự dạy dỗ của Ngài.²⁰Chúa Giê-xu trả lời ông ta: “Tôi đã giảng dạy công khai trước thiên hạ; Tôi luôn dạy dỗ trong nhà hội và trong đền thờ nơi mọi người Do Thái nhóm họp lại. Tôi chưa phát biểu điều gì lén lút cả.”²¹Sao ông lại hỏi Tôi? Hãy hỏi những người đã nghe Tôi để biết Tôi nói gì. Những người ấy biết các lời Tôi phát biểu.”

²²Khi Chúa Giê-xu nói như vậy thì một trong các cảnh vệ đứng gần đó dùng tay đánh Ngài và hỏi: “Mày dám trả lời thầy thượng tế kiểu đó sao?”²³Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Tôi nói gì xúc phạm thì cứ chỉ rõ ra Tôi xúc phạm chỗ nào? Còn nếu Tôi trả lời phải, thì sao anh lại đánh Tôi?”²⁴Rồi An-ne sai giải Chúa Giê-xu vẫn đang bị trói đến thầy thượng tế Cai-phe.

²⁵Lúc bấy giờ, Phi-e-rơ đang đứng sưởi ấm. Những người kia nói với ông: “Chẳng phải anh cũng là một trong những môn đồ của hắn sao?” Ông liền chối, rằng: “Làm gì có.”²⁶Một trong những đầy tớ của thầy thượng tế, là bà con với người bị Phi-e-rơ chém đứt tai, nói: “Bộ tôi không thấy lúc ông ở trong vườn với hắn sao?”²⁷Phi-e-rơ lại chối một lần nữa, tức thì gà gáy.

²⁸Rồi họ dẫn Chúa Giê-xu từ chỗ Cai-phe đến dinh tổng đốc. Lúc đó là buổi sáng sớm. Họ không vào trong dinh để khỏi bị ô uế và để có thể ăn Lễ Vượt Qua.²⁹Vì vậy, Phi-lát đi ra gặp họ và hỏi “Các ông cáo người này tội gì?”³⁰Họ trả lời ông ta: “Nếu hắn không phải là tên gian ác thì chúng tôi không giao nộp cho quan làm gì.”

³¹Vì thế, Phi-lát nói với họ: “Các Chính các ông cứ đem anh ta đi và xử theo luật của các ông ấy.” Người Do Thái đáp lại ông ta: “Chúng tôi không được phép xử tử bất cứ ai.”³²Họ nói vậy để ứng nghiệm lời Chúa Giê-xu đã nói, tức lời Ngài cho biết Ngài sẽ chết cách nào.

³³Vậy là Phi-lát vào lại trong dinh và gọi Chúa Giê-xu đến. Ông ta hỏi Ngài: “Có phải anh là vua dân Do Thái không?”³⁴Chúa Giê-xu đáp: “Tự ý ông hỏi Tôi như vậy, hay có ai khác bảo ông hỏi?”³⁵Phi-lát trả lời: “Tôi có phải là người Do Thái đâu? Chính dân tộc anh và các trưởng tế đã giao anh cho tôi kia mà. Anh đã làm gì vậy?”

³⁶Chúa Giê-xu đáp: “Vương quốc của Tôi không thuộc về trần gian này. Nếu vương quốc của Tôi thuộc về trần gian, thì tôi tớ của Tôi sẽ chiến đấu để Tôi không bị nộp cho người Do Thái. Thực sự thì vương quốc của Tôi không từ hạ

giới.”³⁷Phi-lát hỏi Ngài: “Vậy, anh là vua sao?” Chúa Giê-xu đáp: “Chính ông nói Tôi là vua. Lý do Tôi sinh ra, và lý do Tôi đã vào trần gian, ấy là để Tôi xác chứng cho chân lý. Người nào thuộc về chân lý thì nghe tiếng Tôi.”

³⁸Phi-lát hỏi Ngài: “Chân lý là gì?” Nói xong, ông ta lại đi ra gặp người Do Thái và nói với họ: “Tôi chẳng thấy anh này phạm tội nào cả.”³⁹Theo thông lệ của các ông thì tôi sẽ phóng thích cho các ông một người tù vào dịp Lễ Vượt Qua. Vậy các ông có muốn tôi tha Vua của người Do Thái cho các ông không?”⁴⁰Vậy là họ la lên: “Đừng tha gã này, mà hãy tha Ba-ra-ba.” Mà Ba-ra-ba lại là một tên cướp.

19 ¹Rồi Phi-lát bắt Chúa Giê-xu và đánh đòn Ngài. ²Bọn lính làm một mào miện bằng gai đội lên đầu Chúa Giê-xu, và lấy áo choàng màu tía mặc cho Ngài. ³Họ đến bên Ngài và tâu: “Kính chào Vua dân Do Thái!” rồi dùng tay đánh Ngài.

⁴Một lần nữa Phi-lát lại đi ra nói với dân chúng: “Này, tôi đưa anh ta ra để các ông biết rằng tôi chẳng thấy anh ta có tội gì.” ⁵Chúa Giê-xu đi ra, đầu đội mào gai, mình mặc áo tía. Phi-lát nói với họ: “Này, anh ta đây!”

⁶Khi các trưởng tế và cảnh vệ thấy Chúa Giê-xu, họ la lớn: “Hãy đóng đinh hắn, hãy đóng đinh hắn trên cây thập hình!” Phi-lát bảo họ: “Mấy người hãy tự đem anh ấy đi mà đóng đinh, vì tôi không thấy anh ta có tội gì cả.”

⁷Người Do Thái đáp lại Phi-lát: “Chúng tôi có luật và chiếu theo luật đó hắn phải chết vì hắn tự nhận mình là Con Đức Chúa Trời.”

⁸Khi Phi-lát nghe họ phát biểu như vậy thì ông ta càng thêm sợ hãi; ⁹ông ta trở vào dinh một lần nữa và hỏi Chúa Giê-xu: “Anh xuất thân từ đâu?” Nhưng Chúa Giê-xu không trả lời ông ta.

¹⁰Phi-lát nói với Ngài: “Anh không trả lời tôi à? Anh không biết là tôi có quyền phóng thích anh, và cũng có quyền đóng đinh anh trên cây thập tự hay sao?”

¹¹Chúa Giê-xu đáp lại ông ta: “Ông chẳng có quyền gì đối với Tôi nếu từ trên cao không ban quyền đó cho ông. Cho nên kẻ nộp Tôi cho ông phạm tội nặng hơn.”

¹²Nghe Ngài đáp lại như vậy, Phi-lát tìm cách phóng thích Ngài, nhưng người Do Thái la lớn, rằng: “Nếu ngài thả hắn thì ngài không phải là bạn của Sê-sa: Ai tự xưng mình là vua tức là nói nghịch với Sê-sa.”

¹³Khi Phi-lát nghe vậy thì ông ta đưa Chúa Giê-xu ra ngoài và ngồi vào ghế xử án tại chỗ gọi là Ba-vê, trong tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ga-ba-tha.

¹⁴Lúc đó là ngày chuẩn bị cho Lễ Vượt Qua, vào khoảng giờ thứ sáu. Phi-lát nói với người Do Thái: “Này, vua của các ông đây!”

¹⁵Họ la lớn lên: “Hãy tống khứ hắn đi, hãy tống khứ hắn đi; hãy đóng đinh hắn trên cây thập tự!” Phi-lát hỏi họ: “Tôi sẽ đóng đinh vua các người sao?” Các trưởng tế đáp: “Chúng tôi không có vua nào khác ngoài Sê-sa.”

¹⁶Vậy là Phi-lát giao Chúa Giê-xu cho họ để đóng đinh Ngài.

¹⁷Họ dẫn Chúa Giê-xu và Ngài đi ra, tự mình vác cây thập tự đến nơi có tên là Cái Sọ, trong tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Gô-gô-tha. ¹⁸Họ đóng đinh Chúa Giê-xu ở đó, cùng với hai người khác, mỗi bên một người, còn Chúa Giê-xu ở giữa.

¹⁹Phi-lát cũng viết một tấm bảng rồi gắn lên cây thập hình. Trên đó có dòng chữ: GIÊ-XU NA-XA-RÉT, VUA DÂN DO THÁI. ²⁰Có nhiều người Do Thái đọc được tấm bảng này vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh ở gần thành phố. Bảng được viết bằng tiếng Hy-bá, La-tinh và Hy Lạp.

²¹Các trưởng tế người Do Thái nói với Phi-lát: “Xin đừng viết là ‘Vua dân Do Thái,’ nhưng hãy viết: ‘Hắn nói: Ta là vua dân Do Thái.’”

²²Phi-lát đáp: “Lời tôi viết thì tôi đã viết rồi.”

²³Sau khi quân lính đóng đinh Chúa Giê-xu vào cây thập tự rồi, thì chúng lấy y phục của Ngài chia làm bốn phần, mỗi đứa một phần; chúng cũng lấy áo dài của Ngài. Áo dài này là một tấm vải liền từ trên xuống dưới, không có đường may. ²⁴Vậy nên họ nói với nhau: “Đừng xé áo ra, nhưng hãy bắt thăm xem ai được.” Việc xảy ra như vậy để lời Kinh thánh này được ứng nghiệm: “Họ chia nhau y phục tôi, bắt thăm lấy áo dài tôi.”

²⁵Chính bọn lính làm chuyện này. Mẹ Chúa Giê-xu, chị của mẹ Ngài, tức Ma-ri vợ của Cơ-lê-ô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len— các phụ nữ này đứng cạnh cây thập tự của Chúa Giê-xu. ²⁶Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ mình và môn đồ mà Ngài yêu đứng cạnh đó, thì Ngài nói với mẹ: “Thưa bà, đó là con bà!”

²⁷Rồi Ngài nói với môn đồ kia: “Này anh, đó là mẹ anh!” Từ giờ đó, môn đồ ấy đem bà về nhà mình.

²⁸Sau việc này, Chúa Giê-xu biết rằng mọi việc đã hoàn tất, nên, để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, Ngài nói: “Tôi khát nước.” ²⁹Ở đó có một cái bình chứa đầy giấm, nên họ lấy một miếng bọt biển nhúng đầy giấm dính vào

cành bài hương, rồi đưa đến miệng Ngài.³⁰Ném giấm ấy xong, Chúa Giê-xu nói: “Xong rồi!” Rồi Ngài gục đầu xuống, trút linh hồn.

³¹Hôm ấy là ngày chuẩn bị, và sợ các thầy vẫn còn treo trên cây thập hình trong ngày Sa-bát (vì ngày Sa-bát đó rất quan trọng), nên người Do Thái yêu cầu Phi-lát cho đánh gãy ống chân những người bị xử tử, và hạ xác họ xuống.

³²Vậy, lính đến đánh gãy ống chân của người thứ nhất, rồi người thứ hai, tức những người bị đóng đinh cùng với Chúa Giê-xu.³³Khi đến chỗ Chúa Giê-xu, họ thấy Ngài đã chết rồi, nên không đánh gãy chân Ngài.

³⁴Nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang sườn Ngài, tức thì máu và nước trào ra.³⁵Chính nhân chứng tận mắt làm chứng về việc này, và lời chứng của người đó là xác thực. Anh biết những gì mình nói là thật, để các người cũng tin.

³⁶Những điều này xảy ra để làm ứng nghiệm lời Kinh Thánh, rằng: “Chẳng một xương nào của Ngài sẽ bị gãy.”³⁷Lại có lời Kinh thánh này nữa: “Họ sẽ nhìn xem người mà mình đã đâm.”

³⁸Sau những việc này, Giô-sép người A-ri-ma-thê, một môn đồ nhưng âm thầm theo Chúa Giê-xu vì sợ người Do Thái, đến xin Phi-lát cho nhận thi hài của Chúa Giê-xu. Phi-lát chấp thuận. Vậy, Giô-sép đến và mang thi hài của Ngài đi.³⁹Ni-cô-đem cũng đến; ông là người trước đây đã gặp Chúa Giê-xu trong ban đêm. Ông đem theo khoảng một trăm cân mộc được trộn với lô hội.

⁴⁰Họ lấy thi hài của Chúa Giê-xu và dùng vải lanh tẩm thuốc thơm quấn lại như phong tục liệm xác của người Do Thái.⁴¹Tại nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh có một khu vườn; và trong khu vườn đó có một ngôi mộ mới, chưa chôn ai.⁴²Vì hôm ấy là ngày chuẩn bị của người Do Thái, và ngôi mộ ấy ở gần, nên họ đã đặt Chúa Giê-xu vào đó.

20 ¹Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, Ma-ri Ma-đơ-len đến mộ; cô thấy tảng đá đã được lăn đi khỏi ngôi mộ. ²Vậy, cô chạy đi gặp Si-môn Phi-e-rơ cùng môn đồ kia, là người Chúa Giê-xu yêu, và nói: “Người ta đã dời Chúa khỏi mộ, không biết họ để Ngài ở đâu?”

³Phi-e-rơ và môn đồ kia bước ra đi đến mộ. ⁴Cả hai người cùng chạy; môn đồ kia chạy nhanh hơn Phi-e-rơ và đến mộ trước. ⁵Anh cúi xuống nhìn vào và thấy các khăn vải lạnh nằm đó, nhưng không bước vào bên trong.

⁶Si-môn Phi-e-rơ đến sau anh, bước vào mộ. Ông thấy khăn lạnh nằm đó, ⁷và cả khăn quăn đầu Ngài nữa. Tấm khăn không nằm chung với khăn lạnh, nhưng được quăn lại đặt riêng một chỗ.

⁸Rồi môn đồ kia, tức người đã đến mộ trước, cũng vào theo; anh thấy và tin. ⁹Vì cho đến lúc đó họ vẫn chưa hiểu Kinh Thánh dạy rằng Chúa Giê-xu phải từ cõi chết sống lại.

¹⁰Rồi hai môn đồ lại trở về nhà.

¹¹Nhưng Ma-ri thì đứng bên ngoài mộ mà khóc; khi khóc, cô cúi xuống nhìn vào trong mộ. ¹²Cô thấy hai thiên sứ mặc áo trắng đang ngồi, một ở phía đầu, một ở phía chân, chỗ đặt thi thể của Chúa Giê-xu.

¹³Hai thiên sứ hỏi cô: “Chị kia, sao chị khóc?” Cô trả lời họ: “Vì người ta đã đem Chúa tôi đi mất, và tôi không biết họ đặt Ngài ở đâu.”

¹⁴Khi nói như vậy, cô quay lại và thấy Chúa Giê-xu đứng đó, nhưng không biết đó là Chúa Giê-xu.

¹⁵Chúa Giê-xu nói với cô: “Chị kia, sao chị khóc? Chị tìm ai?” Tưởng đó là người làm vườn, nên cô đáp lại: “Thưa ông, nếu ông đã dời Ngài đi, xin cho tôi biết ông để Ngài ở đâu, rồi tôi sẽ đến đem về.”

¹⁶Chúa Giê-xu gọi cô: “Ma-ri.” Cô quay lại và thưa với Ngài bằng tiếng A-ram: “Ra-bi,” nghĩa là: “Thầy.”

¹⁷Chúa Giê-xu nói với cô: “Đừng chạm vào Thầy, vì Thầy chưa lên cùng Cha; nhưng hãy đi đến các anh em của chị và nói với họ rằng Thầy sẽ lên cùng Cha Thầy và Cha của anh em, Chúa của Thầy và Chúa của anh em.”

¹⁸Ma-ri Ma-đơ-len đi nói với các môn đồ rằng: “Tôi đã thấy Chúa,” và cho biết Ngài đã nói các lời đó với cô.

¹⁹Vào tối ngày hôm đó, tức ngày thứ nhất trong tuần, trong khi các cửa sổ các môn đồ đều đóng vì sợ những người Do Thái, thì Chúa Giê-xu đến đứng ngay giữa họ, rồi Ngài nói với họ: “Bình an cho anh em.” ²⁰Khi nói xong, Ngài cho họ xem hai tay và sườn của mình. Khi các môn đồ thấy Chúa, họ đều vui mừng.

²¹Chúa Giê-xu lại nói với họ: “Bình an cho anh em. Như Cha đã sai phái Thầy thế nào thì Thầy cũng sai phái anh em thế ấy.” ²²Khi Chúa Giê-xu nói lời này, Ngài hà hơi trên họ và bảo: “Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh.” ²³Anh em tha tội cho ai thì tội của họ được tha; còn anh em cầm tội ai lại thì tội họ bị cầm lại.”

²⁴Thô-ma, một trong mười hai môn đệ, được gọi là Đi-đim, không có mặt với các môn đồ khi Chúa Giê-xu đến. ²⁵Các môn đồ khác sau đó nói với ông: “Chúng tôi đã thấy Chúa.” Ông đáp lại họ: “Nếu tôi không thấy dấu đinh trên tay Ngài, không đặt ngón tay tôi vào dấu đinh, không chạm tay tôi vào sườn của Ngài, thì tôi không tin.”

²⁶Tám ngày sau các môn đồ lại ở trong nhà, có Thô-ma ở đó với họ. Trong khi các cửa đều đóng, thì Chúa Giê-xu đến đứng giữa họ, và nói: “Bình an cho anh em.”

²⁷Rồi Ngài bảo Thô-ma: “Hãy đặt ngón tay anh vào đây, và xem bàn tay Thầy; cũng hãy lấy tay anh đặt vào sườn Thầy đây; đừng vô tín nhưng hãy tin.”

²⁸Thô-ma đáp lại Ngài, rằng: “Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi.”

²⁹Chúa Giê-xu nói với ông: “Bởi vì anh đã thấy Thầy, nên anh tin. Phước cho những người chưa thấy mà tin.”

³⁰Chúa Giê-xu còn làm nhiều dấu lạ khác trước mặt các môn đồ mà không được ghi chép trong sách này; ³¹nhưng các việc này được ghi lại để các người tin rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời, và để khi các người tin thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.

21¹ Sau các việc này, Chúa Giê-xu lại tỏ mình ra cho các môn đồ tại Biển Ti-bê-ri-át; Ngài tỏ mình ra như thế này:
² Si-môn Phi-e-rơ đang có mặt với Thô-ma, gọi là Đì-đim; Na-tha-na-ên, người Ca-na trong xứ Ga-li-lê; các con trai của Xê-bê-đê; và hai môn đồ khác của Ngài.³ Si-môn Phi-e-rơ nói với họ: “Tôi đi đánh cá đây.” Họ đáp lại ông: “Chúng tôi cũng sẽ đi với anh.” Họ ra đi, xuống thuyền, nhưng cả đêm đó họ không bắt được gì.

⁴ Khi trời rạng sáng, Chúa Giê-xu đứng trên bãi biển, nhưng các môn đồ không nhận ra đó là Chúa Giê-xu.

⁵ Chúa Giê-xu hỏi họ: “Này các chú, có gì ăn không?” Họ trả lời Ngài: “Không.”

⁶ Ngài bảo họ: “Hãy quăng lưới bên phải thuyền, thì các chú sẽ thấy cá.” Họ quăng lưới như Ngài bảo, nhưng không thể kéo lưới lên vì có rất nhiều cá.

⁷ Môn đồ Chúa Giê-xu yêu nói với Phi-e-rơ: “Chúa đó.” Khi Si-môn Phi-e-rơ nghe đó là Chúa, thì ông lấy áo ngoài khoác lên mình (vì lúc đó ông ăn mặc rất sơ sài) rồi nhảy xuống biển.⁸ Các môn đồ kia theo vào bờ trên thuyền (vì họ không ở xa bờ, chỉ cách khoảng một trăm mét thôi), và họ kéo theo chiếc lưới đầy cá.⁹ Khi lên bờ, họ thấy tại đó có đám lửa than với cá đang nướng ở trên, và có bánh nữa.

¹⁰ Chúa Giê-xu bảo họ: “Hãy đem đến đây một ít cá mà anh em mới bắt đó.”¹¹ Khi ấy Phi-e-rơ đi lên và kéo lưới vào bờ, đầy ắp cá, có đến một trăm năm mươi ba con; mặc dù có nhiều cá như vậy, nhưng lưới không bị rách.

¹² Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy lại ăn sáng.” Không một môn đồ nào dám hỏi: “Ngài là ai?” Họ biết đó là Chúa.

¹³ Chúa Giê-xu đến lấy bánh và cá đưa cho họ.¹⁴ Đây là lần thứ ba Chúa Giê-xu bày tỏ mình cho các môn đồ sau khi Ngài từ cõi chết sống lại.

¹⁵ Sau khi họ ăn sáng xong, Chúa Giê-xu hỏi Si-môn Phi-e-rơ: “Này, Si-môn, con Giô-na, anh có yêu Thầy hơn những người này chăng?” Phi-e-rơ đáp: “Vâng, có, thưa Chúa; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài.” Chúa Giê-xu nói với ông: “Hãy chăm nuôi các chiên con của Thầy.”

¹⁶ Ngài lại hỏi ông lần thứ hai: “Này, Si-môn, con Giô-na, anh có yêu Thầy không?” Phi-e-rơ trả lời Ngài: “Vâng, có, thưa Chúa; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài.” Chúa Giê-xu nói với ông: “Hãy chăn chiên của Thầy.”

¹⁷ Ngài lại hỏi ông lần thứ ba: “Này, Si-môn, con Giô-na, anh có yêu Thầy không?” Phi-e-rơ buồn rầu vì Chúa Giê-xu đã hỏi mình đến ba lần: “Anh có yêu Thầy không?” Ông thưa với Ngài: “Lạy Chúa, Ngài biết hết mọi việc; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài.” Chúa Giê-xu nói với ông: “Hãy chăm nuôi chiên của Thầy.”

¹⁸ Thầy nói thật với anh, khi anh còn trẻ, anh tự mình mặc đồ và muốn đi đâu cũng được; nhưng khi anh đã già thì anh sẽ đưa tay ra để người khác mặc đồ cho mình và đưa mình đến nơi mình không muốn đi.”

¹⁹ Ngài nói điều này để chỉ về cách Phi-e-rơ sẽ chết để tôn vinh Đức Chúa Trời. Nói mấy lời này xong, Ngài bảo ông: “Hãy theo Thầy.”

²⁰ Phi-e-rơ quay lại, thấy môn đồ Chúa Giê-xu yêu đang đi theo sau – đây là người trong bữa ăn tối đã dựa vào ngực Chúa Giê-xu, rồi hỏi: “Thưa Chúa, ai là kẻ phản Ngài?”²¹ Khi thấy anh, Phi-e-rơ hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, còn chú này sẽ thế nào?”

²² Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Thầy muốn chú ấy đợi cho tới lúc Thầy đến thì can hệ gì đến anh? Anh hãy theo Thầy.”²³ Vậy là có lời đồn giữa vòng các anh em rằng môn đồ đó sẽ không chết. Nhưng Chúa Giê-xu đâu có nói với Phi-e-rơ rằng môn đồ đó sẽ không chết, mà chỉ nói: “Nếu Thầy muốn chú ấy đợi cho tới lúc Thầy đến thì can hệ gì đến anh” đó thôi.

²⁴ Chính môn đồ ấy làm chứng về những việc này; anh đã ghi chép lại các việc ấy, và chúng ta biết lời chứng của anh là xác thực.

²⁵ Chúa Giê-xu còn làm nhiều việc khác nữa. Nếu cứ ghi chép hết từng việc, thì tôi thiết nghĩ cả thế giới cũng không thể chứa hết những sách được viết ra.

Công vụ các sứ đồ

1¹ Thưa anh Thê-ô-phi-lơ, trong sách trước tôi viết, tôi có thuật lại mọi điều mà Chúa Giê-xu đã bắt đầu làm và dạy² cho đến ngày Ngài được tiếp lên trời. Việc này xảy ra sau khi thông qua Đức Thánh Linh, Ngài đã truyền một mạng lệnh cho các sứ đồ mà Ngài đã lựa chọn.³ Sau khi chịu khổ, Ngài đã hiện ra cho họ một cách sống động

với nhiều bằng chứng thuyết phục. Trong bốn mươi ngày, Ngài hiện ra với họ và nói những điều về vương quốc của Đức Chúa Trời.

⁴Khi gặp họ, Ngài dặn họ không được rời khỏi Giê-ru-sa-lem, nhưng phải chờ đợi lời hứa của Đức Chúa Cha, là lời hứa mà vì đó Ngài đã phán, “Thầy nói với anh em⁵ rằng Giăng làm báp-têm cho anh em bằng nước, nhưng trong vài ngày nữa, anh em sẽ được làm báp-têm bằng Đức Thánh Linh.”

⁶Khi họp lại với nhau, họ hỏi Ngài: “Thưa Chúa, có phải đây là lúc Ngài sẽ phục quốc cho Y-sơ-ra-ên không?”⁷ Ngài đáp lời họ: “Anh em không cần phải biết về thời giờ hay kỳ hạn, là việc mà Cha tự quyền định đoạt.⁸ Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên anh em, anh em sẽ nhận lấy quyền năng và sẽ làm chứng nhân cho Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái đất.

⁹Khi Chúa Giê-xu phán những lời này xong, đang lúc họ ngược lên trời, thì Ngài được cất lên và một đám mây che khuất Ngài.

¹⁰Khi họ đang chăm chú nhìn lên trời, đột nhiên, có hai người đàn ông mặc áo trắng tinh đứng cạnh họ.¹¹ Hai người đó nói rằng: “Hỡi những người Ga-li-lê kia ơi, sao các anh đứng đây mà ngóng lên trời? Giê-xu này, là Đấng đã thăng thiên về trời cũng sẽ trở lại giống như cách các anh đã thấy Ngài lên trời vậy.”

¹²Sau đó, họ quay trở về Giê-ru-sa-lem từ núi Ô-li-ve, cách Giê-ru-sa-lem một ngày đường, tính theo ngày Sa-bát.

¹³Đến nơi, họ lên phòng cao mà mình đang ở. Họ gồm có Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp, Tô-ma, Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Gia-cơ con trai A-phê, Si-môn Xê-lốt và Giu-đê, con của Gia-cơ.¹⁴ Tất cả đều đồng một lòng sốt sắng tiếp tục trong sự cầu nguyện. Trong số đó còn có các phụ nữ, Ma-ri mẹ của Chúa Giê-xu và các em trai của Ngài.

¹⁵Trong những ngày đó, Phi-e-rơ đứng dậy giữa các anh em mình, chừng 120 người, mà nói rằng:¹⁶“Anh em ơi, Kinh Thánh cần phải được ứng nghiệm, tức là điều mà Đức Thánh Linh đã phán trước kia bởi miệng của vua Đa-vít về Giu-đa, là kẻ đã dẫn đường cho người ta bắt Chúa Giê-xu.

¹⁷Vì hắn là một người trong chúng ta và đã nhận phần ích lợi của mình từ chức vụ này.”

¹⁸(Hiện, người này đã mua một cánh đồng bằng số tiền mà hắn nhận được cho sự gian ác của mình, và tại đó hắn cắm đầu xuống đất, bụng nứt ra, ruột đổ cả ra ngoài.¹⁹Tất cả mọi người sống tại Giê-ru-sa-lem đều biết về việc này nên họ gọi cánh đồng đó theo bản ngữ là “Hác-en-đa-ma”, tức là “Cánh Đồng Huyết.”)

²⁰Vì trong sách Thi Thiên có chép rằng: ‘Hãy để cánh đồng hắn hoang tàn, và đừng để một ai sống ở đó’; và ‘hãy để người khác tiếp lấy vị trí lãnh đạo của hắn.’

²¹Vì vậy, cần phải chọn ra một người từ những người đã đồng hành với chúng ta suốt thời gian mà Chúa Giê-xu còn ở giữa chúng ta,²²bắt đầu từ lúc Ngài chịu phép báp-têm của Giăng cho đến ngày Ngài được cất lên khỏi chúng ta, và người đó phải là người đã cùng chúng ta chứng kiến sự sống lại của Ngài.”

²³Họ đề cử ra hai người, đó là Giô-sép gọi là Ba-sa-ba, cũng được gọi là Giúc-tu và một người nữa là Ma-thia.

²⁴Họ cầu nguyện thưa rằng: “Lạy Chúa, Ngài biết lòng của mọi người, vì thế, xin bày tỏ ai trong hai người này là người mà Ngài lựa chọn²⁵ để tiếp nhận chức vụ và vị trí sứ đồ của Giu-đa, là kẻ đã phạm tội và chết!”²⁶Họ bắt thăm để chọn; thăm trúng nhằm Ma-thia và ông được kể vào hàng mười một sứ đồ.

2¹ Khi ngày Lễ Ngũ Tuần đến, tất cả họ đều đã nhóm lại tại chỗ cũ.² Bất ngờ, từ trời phát ra một âm thanh giống như tiếng của một luồng gió mạnh đầy đầy khắp cả căn nhà mà họ đang ngồi.³ Họ thấy những chiếc lưỡi giống như lửa xuất hiện rải rác, rồi chúng đậu xuống trên từng người một.⁴ Tất cả họ được đầy đầy Thánh Linh và bắt đầu nói những ngôn ngữ khác, tùy theo Thánh Linh cho họ nói.

⁵ Lúc đó, tại thành Giê-ru-sa-lem, có những người Giu-đa tin kính đến từ các nước trên thế giới.⁶ Khi nghe thấy âm thanh đó, cả đám đông chạy lại và rất hoang mang bởi vì mỗi người đều nghe các môn đồ đang nói ngôn ngữ của mình.⁷ Họ kinh ngạc và thấy lạ; họ nói rằng: “Là thật sao? Tất cả những người đang nói này không phải đều là người Ga-li-lê sao?”

⁸ Vậy tại sao chúng ta lại đang nghe mỗi người trong đám họ nói tiếng bản ngữ của mình?⁹ Người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, người sống tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si,¹⁰ Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, du khách đến từ Rô-ma,¹¹ người Giu-đa lẫn người quy đạo Giu-đa, người Cơ-rét và người A-rập, vậy mà chúng ta nghe họ đang nói về những công việc vĩ đại của Đức Chúa Trời bằng bản ngữ của chúng ta.”

¹² Họ lấy làm kinh ngạc và thấy khó hiểu; họ nói với nhau: “Điều này có nghĩa là gì?”¹³ Nhưng những người khác thì chế giễu rằng: “Họ bị say rượu mới!”

¹⁴ Nhưng Phi-e-rơ, lúc đó đang đứng với mười một sứ đồ khác, đã lớn tiếng nói với họ: “Hỡi anh em là người Giu-đê và hết thảy những người sống tại Giê-ru-sa-lem, hãy hiểu điều này; hãy chú ý lời tôi nói.¹⁵ Những người này không say như các anh tưởng, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày.

¹⁶ Đây là điều đã được phán thông qua tiên tri Giô-ên rằng: ‘Đức Chúa Trời phán: ‘Trong những ngày cuối cùng, ‘Ta sẽ đổ Thần Linh Ta trên mọi người. Con trai và con gái người sẽ nói tiên tri, những người trai trẻ sẽ thấy khải tượng, còn người già sẽ nằm mộng.

¹⁸ Trong ngày đó, ta sẽ đổ Thần Linh Ta trên những đầy tớ trai và gái của Ta và họ sẽ nói tiên tri.¹⁹ Ta sẽ tỏ những sự lạ lùng trên trời cao kia và tỏ những dấu lạ nơi đất thấp này, là máu, lửa và luồng khói.

²⁰ Mặt trời sẽ trở nên tối tăm mặt trăng sẽ trở nên như máu, trước khi ngày lớn và khác thường của Chúa đến.²¹ Đó là lúc tất cả những ai kêu nài danh Chúa sẽ được cứu.’

²² Hỡi người Y-sơ-ra-ên, xin hãy nghe những lời này: Chúa Giê-xu, người Na-xa-rét, một người mà chính Đức Chúa Trời đã xác nhận cho các ông bởi những việc vĩ đại, những việc lạ lùng và dấu lạ mà Đức Chúa Trời đã làm thông qua Ngài ở giữa các ông, như chính các ông đã biết —²³ bởi chương trình đã được ấn định và bởi sự biết trước của Đức Chúa Trời, Ngài đã bị nộp và chính các ông, bởi tay của những kẻ bất tuân luật pháp, đã đóng đinh Ngài và giết chết Ngài,²⁴ là Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm cho sống lại, giải phóng Ngài khỏi những nỗi đau đớn của sự chết, bởi vì sự chết không thể cầm giữ Ngài.

²⁵ Vì vua Đa-vít đã nói về Ngài rằng: “Tôi đã thấy Chúa luôn ở trước mặt tôi, vì Ngài ở bên phải tôi, tôi không nên dao động.²⁶ Bởi vậy, lòng tôi sung sướng và lưỡi tôi vui mừng. Ngoài ra, xác thịt tôi sẽ sống trong niềm tin quyết.

²⁷ Vì Ngài sẽ không bỏ mặc linh hồn tôi nơi Âm phủ, cũng sẽ không để cho Đấng Thánh Ngài nhìn thấy sự mục rữa.

²⁸ Ngài đã bày tỏ cho tôi con đường sự sống; Ngài sẽ khiến tôi đầy đầy sự vui mừng bởi sự hiện diện của Ngài.’

²⁹ Thưa anh em, về tổ phụ Đa-vít, tôi có thể tự tin nói với anh em rằng: ông đã chết và được an táng, mộ của ông còn ở giữa chúng ta cho đến ngày nay.³⁰ Vì thế, ông là một tiên tri và ông biết rằng Đức Chúa Trời đã thề hứa với ông rằng Ngài sẽ lập một trong những hậu tự của ông để ngồi trên ngai của ông.³¹ Ông đã thấy trước điều này và đã nói về sự sống lại của Chúa Cứu Thế: ‘Ngài sẽ không bị bỏ mặc nơi Âm phủ, và xác thịt Ngài cũng không bị phân hủy.’

³² Giê-xu này – là Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm cho sống lại, tất cả chúng tôi là nhân chứng cho điều đó.³³ Vì vậy, sau khi sống lại để ngồi bên phải Đức Chúa Trời và sau khi nhận lãnh Đức Thánh Linh từ Cha, Ngài đã tuôn đổ ra điều mà các anh đang thấy và nghe.

³⁴ Vì Đa-vít đã không lên trời, nhưng ông lại nói rằng: ‘Chúa phán với Chúa tôi: “Hãy ngồi bên phải Ta,³⁵ cho đến khi Ta khiến các kẻ thù của Con thành bệ chân Con.”’

³⁶ Vì vậy, hãy để cả nhà Y-sơ-ra-ên biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã lập Ngài, tức là Giê-xu mà các anh đã đóng đinh, là Chúa, và là Đấng Cứu Thế.”

³⁷ Khi nghe thấy vậy, lòng họ nhói đau nên nói với Phi-e-rơ và các sứ đồ rằng: “Các anh ơi, chúng tôi phải làm gì đây?”

³⁸Phi-e-rơ liền nói với họ: “Mỗi người trong anh em hãy ăn năn và chịu phép báp-têm nhân Danh Chúa Giê-xu để được tha thứ tội lỗi mình và anh em sẽ nhận lãnh món quà là Đức Thánh Linh.”³⁹Vì lời hứa đó là dành cho anh em, con cháu của anh em và tất cả những người ở xa, là những người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ kêu gọi.”
⁴⁰Ông còn dùng nhiều lời khác để làm chứng và nài khuyên họ; ông nói: “Hãy tự cứu lấy mình khỏi thể hệ gian ác này.”

⁴¹Vậy, họ tiếp nhận lời của ông và chịu phép báp-têm. Và trong ngày hôm ấy, có khoảng ba ngàn linh hồn được thêm vào Hội Thánh.⁴²Họ tiếp tục trong sự dạy dỗ và tình thông công của các sứ đồ, trong sự bẻ bánh và cầu nguyện.

⁴³Sự sợ hãi giáng trên mọi người và nhiều điều kỳ diệu, nhiều dấu lạ được thực hiện thông qua các sứ đồ.⁴⁴Tất cả những ai tin đều hiệp lại và sở hữu chung mọi thứ,⁴⁵rồi họ bán của cải tài sản của mình và phân phát cho tất cả mọi người, theo nhu cầu của mỗi người.

⁴⁶Vì vậy, hết ngày này sang ngày khác, họ tiếp tục đồng một ý ở trong đền thờ, còn ở nhà thì bẻ bánh và chia sẻ thức ăn cùng nhau với sự vui mừng và khiêm nhu trong tấm lòng;⁴⁷họ ngợi khen Đức Chúa Trời và được tất cả mọi người quý mến. Mỗi ngày Chúa thêm những người được cứu vào Hội Thánh.

3 ¹Bấy giờ, Phi-e-rơ và Giăng đang đi lên đền thờ vào giờ cầu nguyện, là giờ thứ chín.²Một người nọ bị què bẩm sinh mỗi ngày đều được người ta đem đến đền thờ đặt ngồi tại cửa đền thờ, được gọi là Cửa Đẹp để xin tiền của những người vào đền thờ.

³Khi thấy Phi-e-rơ và Giăng sắp sửa bước vào đền thờ, ông ta hỏi xin bố thí.

⁴Phi-e-rơ và Giăng nhìn ông ta chăm chăm, rồi Phi-e-rơ nói rằng: “Hãy nhìn chúng tôi.”⁵Người què nhìn họ, mong đợi sẽ nhận được gì đó từ họ.⁶Nhưng Phi-e-rơ nói rằng: “Bạc và vàng tôi đều không có, nhưng điều tôi có, tôi sẽ cho ông. Nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu ở Na-xa-rét, hãy bước đi.”

⁷Phi-e-rơ đưa tay phải ra nắm lấy ông và đỡ ông đứng dậy, lập tức, bàn chân và xương mắt cá của ông nhận được sức mạnh.⁸Người què bật đứng dậy và bắt đầu bước đi; ông cùng với Phi-e-rơ và Giăng vào đền thờ, vừa đi vừa nhún nhảy và ngợi khen Đức Chúa Trời.

⁹Tất cả mọi đều nhìn thấy ông bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời.¹⁰Họ nhận ra đó là người vắn ngồi ăn xin tại Cửa Đẹp của đền thờ; họ vô cùng ngạc nhiên và sửng sốt vì có những gì đã xảy ra cho ông.

¹¹Khi ông đang đi theo Phi-e-rơ và Giăng, tất cả mọi người chạy đến chỗ họ tại cổng vòm, gọi là Cổng Vòm Sa-lô-môn, với vẻ hết sức ngạc nhiên.

¹²Khi nhìn thấy điều này, Phi-e-rơ hỏi họ: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, sao các anh lấy làm lạ? Sao các anh nhìn chúng tôi chăm chăm như thể chúng tôi đã khiến người này bước đi bởi quyền năng hoặc sự tin kính của riêng mình vậy?

¹³Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp, là Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta, đã vinh danh Giê-xu, tôi tớ của Ngài. Ngài là Đấng mà các anh đã nộp và khước từ trước mặt quan tổng đốc Phi-lát khi ông ấy đã quyết định thả Ngài.¹⁴Các anh đã khước từ Đấng Thánh và công bình mà xin tha cho mình một kẻ giết người.

¹⁵Các anh đã giết Chúa của sự sống; là Đấng Đức Chúa Trời đã khiến sống lại từ kẻ chết và chúng tôi là nhân chứng cho điều này.¹⁶Giờ đây, bởi đức tin nơi Danh Ngài mà người này, là người mà các anh nhìn thấy và biết rõ, được làm cho lành mạnh. Trước mặt tất cả các anh, đức tin nơi Chúa Giê-xu đã ban cho ông đây sự khỏe mạnh hoàn toàn này.

¹⁷Bây giờ, thưa anh em, tôi biết rằng anh em đã hành động trong sự ngu dốt, những người lãnh đạo của anh em cũng vậy.¹⁸Nhưng hiện nay Ngài đã làm ứng nghiệm những điều mà Đức Chúa Trời đã nói trước bởi miệng của tất cả các nhà tiên tri rằng Chúa Cứu Thế phải chịu đau đớn.

¹⁹Vì vậy, hãy ăn năn và quay trở lại, để tội lỗi của anh em có thể được bỏ xóa, để từ sự hiện diện của Chúa, những kỳ tươi mới sẽ đến;²⁰và để Ngài có thể sai Đấng Cứu Thế, là Đấng đã được chỉ định cho anh em, tức là Chúa Giê-xu.

²¹Ngài là Đấng mà trời phải tiếp nhận cho đến thời kỳ phục hồi muôn vật, là thời kỳ mà từ xa xưa, Đức Chúa Trời đã nói đến bởi miệng các tiên tri thánh của Ngài.²²Thật ra, Môi-se đã nói rằng: ‘Chúa là Đức Chúa Trời sẽ lập nên giữa vòng anh em các ngươi một vị tiên tri giống như ta. Các ngươi sẽ lắng nghe mọi điều Ngài sẽ phán cùng mình.’²³Người nào không lắng nghe vị tiên tri đó sẽ bị hủy diệt hoàn toàn khỏi vòng dân sự.

²⁴Thật vậy! Tất cả các tiên tri kể từ thời Sa-mu-ên và những người đến sau ông đã rao báo về những ngày này.

²⁵Anh em là con cháu của các tiên tri và của giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ anh em khi Ngài phán với Áp-ra-ham rằng: ‘Tất cả các dòng tộc trên thế gian đều sẽ bởi dòng dõi ngươi mà được phước.’²⁶Sau khi đã lập tôi tớ Ngài, trước tiên, Đức Chúa Trời sai phái Ngài đến với anh em để ban phước cho anh em bằng cách đưa từng người trong anh em ra khỏi sự gian ác mình.

⁴ Khi Phi-e-rơ và Giăng đang nói với dân chúng, các thầy tế lễ, viên quan coi sóc đền thờ và người Sa-đu-sê đến. ² Họ rất bức mình vì Phi-e-rơ và Giăng đang dạy dân chúng về Chúa Giê-xu và công bố Ngài từ kẻ chết sống lại. ³ Họ bắt hai người giam vào ngục chờ đến sáng hôm sau vì lúc đó, trời đã tối. ⁴ Nhưng nhiều người nghe sứ điệp đó đã tin; số những người tin là khoảng năm ngàn người.

⁵ Ngày hôm sau, những người lãnh đạo, các trưởng lão và các nhà kinh luật họp lại tại Giê-ru-sa-lem. ⁶ Thầy tế lễ thượng phẩm An-ne ở đó với Cai-phe, Giăng, A-léc-xan-đơ cùng với họ hàng của thầy tế lễ thượng phẩm. ⁷ Khi Phi-e-rơ và Giăng được đưa đến đứng giữa họ, họ hỏi hai người: “Bởi quyền phép nào, hay là nhân danh ai mà các ngươi làm điều này?”

⁸ Lúc đó, Phi-e-rơ được đầy dẫy Đức Thánh Linh đã nói với họ: “Thưa các vị lãnh đạo và các trưởng lão, ⁹ nếu hôm nay, chúng tôi bị chất vấn về một việc lành đã làm cho một người bệnh – rằng: Nhờ đâu mà người này được lành bệnh? ¹⁰ Nguyên cho tất cả các ông và dân chúng Y-sơ-ra-ên đều biết rằng nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu người Na-xa-rét, là Đấng mà các ông đã đóng đinh và đã được Đức Chúa Trời làm cho sống lại từ kẻ chết – chính bởi Ngài mà người này được lành mạnh mà đứng trước mặt các ông đây.

¹¹ Chúa Cứu Thế Giê-xu là hòn đá mà các ông là những thợ xây đã coi thường, nhưng lại được dùng làm đá góc nhà. ¹² Chẳng có sự cứu rỗi trong bất kỳ một người nào khác: vì ở dưới trời, không có danh nào khác được ban cho con người để bởi đó mà chúng ta được cứu.”

¹³ Khi họ thấy sự dạn dĩ của Phi-e-rơ và Giăng, cũng như biết được hai người chỉ là những người bình thường, không được học hành, thì lấy làm kinh ngạc, bắt đầu nhận ra rằng Phi-e-rơ và Giăng đã từng ở với Chúa Giê-xu.

¹⁴ Vì thấy người được chữa lành đang đứng với hai người nên họ không thể nói điều gì chống lại việc ấy.

¹⁵ Nhưng sau khi đã truyền cho các sứ đồ rời khỏi buổi họp hội đồng, họ bàn bạc với nhau. ¹⁶ Họ nói: “Chúng ta sẽ làm gì với những người này? Vì sự thật là mọi người sống tại Giê-ru-sa-lem đều biết phép lạ lớn mà họ đã làm; chúng ta không thể phủ nhận điều đó. ¹⁷ Nhưng để việc này không lan truyền thêm nữa giữa vòng dân chúng, chúng ta hãy cảnh cáo họ không được nhân danh này nói thêm với bất kỳ ai.” ¹⁸ Họ gọi Phi-e-rơ và Giăng vào và ra lệnh cho hai người không được nhân Danh Chúa Giê-xu mà nói hoặc dạy điều gì.

¹⁹ Nhưng Phi-e-rơ và Giăng đáp lời họ rằng: “Trong mắt Đức Chúa Trời liệu có đúng không khi vâng lời các ông thay vì vâng lời Ngài, các ông nghĩ xem. ²⁰ Vì chúng tôi không thể không nói về những điều chúng tôi đã thấy và nghe.”

²¹ Sau khi tiếp tục cảnh cáo Phi-e-rơ và Giăng, họ để cho hai người đi. Họ không thể lấy cớ gì để hình phạt hai người bởi vì tất cả mọi người đều đang ngợi khen Đức Chúa Trời về việc đã xảy ra. ²² Người đã kinh nghiệm phép lạ chữa lành này khoảng hơn bốn mươi tuổi.

²³ Sau khi được thả tự do, Phi-e-rơ và Giăng đến với anh em của mình và thuật lại mọi điều mà các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã nói với họ. ²⁴ Khi nghe điều đó, họ cùng nhau cất tiếng thưa với Đức Chúa Trời mà rằng: “Lạy Chúa, Ngài là Đấng đã dựng nên các tầng trời, đất và biển cùng mọi vật ở trong đó, ²⁵ Ngài là Đấng bởi Đức Thánh Linh, bởi miệng tổ phụ chúng con, là Đa-vít, tôi tớ Ngài, đã phán rằng: ‘Vì sao các nước ngoại bang nổi giận, và các dân tưởng tượng ra những điều vô ích?

²⁶ Các vua thế gian ngồi lại cùng nhau, và các lãnh đạo hiệp lại cùng nhau chống lại Chúa, và chống lại Chúa Cứu Thế của Ngài.”

²⁷ Thật, cả Hê-rốt và Bôn-xơ Phi-lát cùng với các dân ngoại và dân Y-sơ-ra-ên đã hiệp lại với nhau trong thành này mà chống lại tôi tớ thánh của Ngài, là Chúa Giê-xu, là Đấng mà Ngài xúc dầu. ²⁸ Họ tập hợp lại với nhau để thực hiện mọi việc mà tay Ngài và ý Ngài đã định trước sẽ xảy ra.

²⁹ Giờ đây, Chúa ôi, xin xem xét những lời cảnh cáo của họ và cho các tôi tớ của Ngài rao truyền lời Ngài với tất cả sự dạn dĩ. ³⁰ Để khi Ngài giơ tay ra để chữa lành, thì những dấu lạ và những việc diệu kỳ có thể xảy ra thông qua Danh của tôi tớ thánh Ngài, là Chúa Giê-xu.”

³¹ Khi cầu nguyện xong, nơi họ đang tập hợp rúng động, tất cả họ đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh và dạn dĩ nói ra lời của Đức Chúa Trời.

³²Đông đảo những người đã tin đều đồng lòng, một ý: không một ai coi bất cứ thứ gì mình sở hữu là của mình; nhưng kể mọi thứ là của chung.³³Với quyền năng vĩ đại, các sứ đồ công bố lời chứng của họ về sự sống lại của Chúa Giê-xu, và ân điển lớn lao đến trên tất cả mọi người.

³⁴Trong vòng họ, không ai thiếu thốn bất cứ điều gì vì tất cả những người có quyền sở hữu đất đai, hay nhà cửa đều bán đi và đem tiền đến³⁵ đặt dưới chân các sứ đồ. Mỗi tín hữu đều được cấp phát tùy theo nhu cầu của từng người.

³⁶Giô-sép, một người Lê-vi đến từ Chíp-rơ, được các sứ đồ đặt tên là Ba-na-ba (nghĩa là con trai của sự yên ủi).³⁷Ông có một cánh đồng và đã bán đi, đem tiền đó đặt dưới chân các sứ đồ.

5¹ Bấy giờ, có một người tên là A-na-nia, với vợ là Sa-phi-ra, bán một mảnh bất động sản,² ông giữ lại một phần tiền bán (vợ ông cũng biết điều đó) rồi đem phần còn lại đến đặt dưới chân các sứ đồ.

³Nhưng Phi-e-rơ nói rằng: “A-na-nia ơi, sao Sa-tan chiếm giữ tấm lòng của ông để ông nói dối Đức Thánh Linh và giữ lại một phần tiền bán mảnh đất đó?”⁴ Chẳng phải khi chưa bán, nó vẫn là của ông sao? Còn sau khi bán rồi, chẳng phải ông cũng có toàn quyền với nó sao? Sao trong lòng ông lại nghĩ đến việc này? Chẳng phải ông đang nói dối con người đầu, nhưng là nói dối Đức Chúa Trời.”⁵ Khi nghe những lời này, A-na-nia ngã xuống và tắt thở. Một sự kinh khiếp lớn giáng trên tất cả những người nghe chuyện.⁶ Các thanh niên tiến đến quẩn xác ông ta lại rồi đem ra ngoài chôn.

⁷Khoảng ba tiếng sau, vợ ông bước vào, không hề biết việc gì đã xảy ra.⁸ Phi-e-rơ nói với bà: “Hãy cho tôi biết có phải ông bà đã bán miếng đất được chừng đó tiền hay không.” Bà đáp lời: “Thưa đúng, được bao nhiêu đó.”

⁹Phi-e-rơ nói với bà: “Sao hai người thông đồng với nhau để thử Thánh Linh của Chúa? Nhìn kìa, bàn chân của những người đã chôn chồng bà đang đứng ở cửa, họ sẽ đem bà ra ngoài.”¹⁰ Lập tức, bà ngã xuống ngay dưới chân các sứ đồ và chết. Những thanh niên bước vào, thấy bà đã chết, họ bèn đem bà ra chôn bên cạnh chồng.

¹¹Sự kinh khiếp rất lớn giáng trên cả Hội Thánh và trên tất cả những ai nghe chuyện.

¹²Nhiều dấu lạ và những việc diệu kỳ tiếp tục xảy ra giữa dân chúng thông qua bàn tay của các sứ đồ. Tất cả họ tập trung lại tại Cổng Vòm của Sa-lô-môn.¹³ Nhưng không có ai khác dám gia nhập với họ; tuy nhiên, họ được dân chúng hết sức coi trọng.

¹⁴Vẫn còn rất nhiều tín hữu khác, cả nam lẫn nữ, được thêm vào cho Chúa,¹⁵ đến nỗi người ta đem cả người bệnh ra đường, đặt nằm trên giường và ghế dài để khi Phi-e-rơ đi ngang qua, bóng của ông có thể phủ lên một số người trong đám họ.¹⁶ Cũng có rất nhiều người từ các thành xung quanh Giê-ru-sa-lem đem người bệnh và những người bị uế linh giày vò đến. Tất cả đều được chữa lành.

¹⁷Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm cùng với tất cả những kẻ theo ông (là phái Sa-đu-sê) đã bắt đầu hành động; họ đầy lòng đố kỵ¹⁸ nên đã ra tay bắt giam các sứ đồ.

¹⁹Thế nhưng, trong đêm, một thiên sứ của Chúa đã mở cửa ngục dẫn họ ra ngoài và nói rằng:²⁰ “Hãy đi vào đền thờ và nói với dân chúng mọi lời của Sự Sống này.”²¹ Khi nghe như vậy, họ đi vào đền thờ vào lúc gần sáng và giảng dạy. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm cùng với những người theo ông đã đến, triệu tập hội đồng, gồm tất cả các trưởng lão của dân Y-sơ-ra-ên, rồi truyền cho nhà giam đưa các sứ đồ đến.

²²Nhưng các sĩ quan được sai đi không thấy họ trong tù, nên quay trở lại báo cáo rằng:²³ “Chúng tôi thấy cửa ngục đóng kín, lính canh đứng ngoài cửa, nhưng khi mở ra thì không thấy ai ở bên trong cả.”

²⁴Viên quan trông coi đền thờ và các thầy tế lễ cả nghe những lời này, thì rất bối rối không biết việc này do đâu mà ra.

²⁵Lúc đó, có người đến báo rằng: “Những người mà các ông đã giam vào ngục hiện đang đứng trong đền thờ dạy dỗ dân chúng.”

²⁶Vậy, viên quan trông coi đền thờ đi cùng với các sĩ quan khác đến dẫn họ về, nhưng không dùng bạo lực vì họ sợ dân chúng ném đá.

²⁷Khi đã đem các sứ đồ về, họ để các sứ đồ đứng trước mặt hội đồng. Thầy tế lễ cả thẩm vấn họ²⁸ rằng: “Chúng ta đã nghiêm cấm các ngươi lấy danh này mà dạy dỗ, vậy mà các ngươi lại rao truyền sự dạy dỗ của mình ra khắp Giê-ru-sa-lem và muốn đem máu của người này đổ trên chúng ta.”

²⁹Phi-e-rơ và các sứ đồ đáp rằng: “Chúng tôi phải vâng lời Đức Chúa Trời hơn là vâng lời con người.”³⁰ Đức Chúa Trời của cha ông chúng ta đã khiến Chúa Giê-xu sống lại, là Đấng mà các ông đã giết bằng cách treo Ngài trên cây gỗ.³¹ Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên ngôi bên hữu Ngài để làm Vua và là Đấng Cứu Thế, để ban sự ăn năn cho Y-sơ-ra-ên và ban sự tha thứ tội lỗi.³² Chúng tôi là những chứng nhân của những điều này, và Đức Thánh Linh, là Đấng mà Đức Chúa Trời đã ban cho những ai vâng lời Ngài cũng làm chứng nữa.”

³³Khi các thành viên hội đồng nghe như vậy, họ rất tức giận và muốn giết chết các sứ đồ.

³⁴Nhưng một người Pha-ri-si tên là Ga-ma-li-ên, một thầy dạy luật được cả dân chúng tôn kính, đã đứng dậy và truyền đem các sứ đồ ra ngoài một lát.

³⁵Sau đó, ông nói với họ: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, các ông nên cẩn thận lưu tâm đến những gì các ông định làm với những người này.³⁶ Vì trước đây ít lâu, Thê-ô-đô-xốt xuất hiện, tự xưng mình là ông này ông nọ, và nhiều người, chừng

bốn trăm người, đã theo hắn. Hắn bị giết và tất cả những kẻ vâng lời hắn đều tản lạc, chẳng được gì hết.³⁷Sau Thê-đô, có Giu-đa người Ga-li-lê nổi lên trong thời kỳ kiểm tra dân số và lôi kéo nhiều người theo hắn. Rồi hắn cũng bỏ mạng và tất cả những người theo hắn cũng bị tản lạc.

³⁸Giờ tôi bảo anh em hãy tránh xa những người này và để mặc họ, vì nếu âm mưu hay công việc này là của loài người, thì nó sẽ hoàn toàn thất bại.³⁹Nhưng nếu là việc của Đức Chúa Trời, anh em sẽ không thể đập đổ họ được; thậm chí anh em còn phát hiện ra rằng mình đang chiến đấu chống lại Đức Chúa Trời.” Vậy, họ bị thuyết phục.

⁴⁰Họ gọi các sứ đồ vào, đánh đòn và ra lệnh cho họ không được nhân danh Chúa Giê-xu mà nói nữa, rồi để họ đi.

⁴¹Các sứ đồ rời khỏi hội đồng, vui mừng vì họ được kể là xứng đáng chịu sỉ nhục vì Danh Chúa.⁴²Từ đó trở đi, mỗi ngày trong đền thờ và từ nhà này sang nhà khác, họ tiếp tục dạy dỗ và rao giảng rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

6 ¹Trong những ngày này, khi số các môn đồ tiếp tục nhân lên, thì người Do Thái nói tiếng Hy-lạp bắt đầu phàn nàn người Hê-bơ-rơ, bởi vì những góa phụ của họ bị bỏ quên không được cấp phát lương thực hàng ngày.

²Mười hai sứ đồ triệu tập toàn thể các môn đồ lại và nói rằng: “Thật không phải cho chúng tôi khi từ bỏ lời của Đức Chúa Trời để lo phục vụ bản.³Vì thế, anh em nên chọn ra bảy người trong vòng anh em, là những người có danh tiếng tốt, đầy đầy Đức Thánh Linh và sự khôn ngoan, những người chúng tôi có thể chỉ định lo công việc này.⁴Còn về phần chúng tôi thì cứ tiếp tục luôn trong sự cầu nguyện và trong chức vụ rao giảng Tin Lành.”

⁵Lời họ nói khiến mọi người đều hài lòng. Vậy, họ chọn Ê-tiên, một người đầy đầy đức tin và Đức Thánh Linh, Phi-líp, Bô-cô-rơ, Ni-ca-nô, Ti-môn, Ba-mê-na và Ni-cô-la, là người An-ti-ốt mới quy đạo.⁶Các tín hữu đưa những người này đến trước mặt các sứ đồ, các sứ đồ cầu nguyện rồi đặt tay trên họ.

⁷Như vậy, lời Đức Chúa Trời được tấn tới và số các môn đồ tại Giê-ru-sa-lem nhân lên gấp bội; và rất nhiều thầy tế lễ đã vâng phục đức tin.

⁸Bấy giờ, Ê-tiên, đầy đầy ân điển và quyền năng, làm nhiều việc diệu kỳ và những dấu lạ vĩ đại trong dân chúng.

⁹Nhưng có một số người thuộc nhà hội gọi là nhà hội của những người tự do, của người Sy-ren và A-léc-xan-đơ cùng một số người đến từ Si-li-si và Á châu xuất hiện. Họ đang tranh luận với Ê-tiên.

¹⁰Nhưng họ không thể địch lại sự khôn ngoan và Đức Thánh Linh trong lời nói của Ê-tiên.

¹¹Nên họ bí mật thuyết phục một số người đi nói rằng: “Chúng tôi đã nghe Ê-tiên nói những lời phạm thượng chống lại Môi-se và Đức Chúa Trời.”

¹²Họ kích động dân chúng, các trưởng lão và các thầy dạy luật, và những người này chống đối Ê-tiên, bắt và đưa ông đến hội đồng.¹³Họ đưa những người làm chứng đối đến, là những kẻ nói rằng: “Tên này không ngừng nói những lời nghịch cùng nơi thánh này và nghịch với luật pháp.¹⁴Vì chúng tôi đã nghe hắn nói rằng Giê-xu người Na-xa-rét này sẽ hủy diệt nơi đây và thay đổi những phong tục mà Môi-se đã truyền lại cho chúng ta.”

¹⁵Mọi người ngồi trong hội đồng chăm chú nhìn ông và thấy mặt ông giống như mặt của một thiên sứ.

7 ¹Thầy tế lễ thượng phẩm hỏi: “Những điều này có đúng không?”

²Ê-tiên đáp rằng: “Thưa các anh và các bậc cha chú, xin hãy nghe tôi: Đức Chúa Trời vinh hiển đã hiện ra cho tổ phụ chúng ta là Áp-ra-ham khi người ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, trước khi người sống tại Cha-ran;³Ngài phán cùng người rằng: ‘Hãy rời quê hương và bà con dòng họ mình mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho người.’

⁴Thế rồi, người rời xứ của người Canh-đê đến sống tại Cha-ran; sau khi cha người qua đời, Đức Chúa Trời đã đem người vào xứ này, là nơi các ông hiện đang sinh sống.⁵Ngài chẳng ban chút gì của xứ này cho người làm cơ nghiệp, chẳng có gì, dầu là một thẻo đất để đặt vừa một bàn chân cũng không. Nhưng Ngài đã hứa sẽ ban cho người và dòng dõi người – dù Áp-ra-ham chưa có con – xứ này làm sản nghiệp.

⁶Đức Chúa Trời phán với người rằng dòng dõi người sẽ sống ở nước ngoài một thời gian, và dân ở đó sẽ biến họ thành nô lệ, đối xử tệ bạc với họ trong bốn trăm năm.⁷Ngài phán rằng: ‘Rồi ta sẽ phán xét đất nước mà họ làm nô lệ, và sau đó, họ sẽ ra khỏi nơi ấy và thờ phượng ta tại nơi này.’⁸Rồi Ngài ban cho Áp-ra-ham giao ước của phép cắt bì, nên, Áp-ra-ham trở thành cha của Y-sác và làm phép cắt bì cho Y-sác vào ngày thứ tám; Y-sác trở thành cha của Gia-cốp, và Gia-cốp là cha của mười hai tộc trưởng.

⁹Các tộc trưởng, bởi lòng đố kỵ với Giô-sép, đã bán người sang Ai-cập, nhưng Đức Chúa Trời ở với người,¹⁰giải cứu người khỏi mọi sự khốn khó, ban ơn và sự khôn ngoan cho người trước mặt Pha-ra-ôn, vua Ai-cập. Sau đó, Pha-ra-ôn đã lập người lên làm tổng đốc cai quản Ai-cập và cả nhà mình.

¹¹Lúc đó, một cơn đói kém xảy ra trên khắp xứ Ai-cập và xứ Ca-na-an, vô cùng khốn khổ: các tổ phụ của chúng ta không còn lương thực nữa.¹²Khi Gia-cốp nghe nói ở Ai-cập có gạo, người đã sai các tổ phụ chúng ta đến đó lần thứ nhất.¹³Lần thứ hai, Giô-sép đã tỏ mình cho các anh biết và Pha-ra-ôn biết đến cả gia đình của Giô-sép.

¹⁴Giô-sép đã nhờ các anh về nói với cha mình là Gia-cốp đến Ai-cập, cùng toàn bộ người thân, bảy mươi lăm người tất cả.¹⁵Như vậy, Gia-cốp xuống xứ Ai-cập; rồi người qua đời và các tổ phụ của chúng ta cũng mất.¹⁶Họ được đưa đến Si-chem, chôn trong mộ địa mà Áp-ra-ham đã dùng bạc để mua từ các con của Hê-mô tại Si-chem.

¹⁷Khi thời điểm của lời hứa đã đến gần, là lời Đức Chúa Trời đã hứa với Áp-ra-ham, thì dân sự phát triển và gia tăng thêm nhiều tại Ai-cập,¹⁸cho đến khi một vị vua khác xuất hiện, cai trị Ai-cập, một vua không biết Giô-sép.

¹⁹Vua này đã lừa dối dân sự chúng ta và đối xử tệ bạc với tổ tiên chúng ta, nên họ phải vứt các em bé sơ sinh của mình ra ngoài để chúng sống sót.

²⁰Lúc đó, Môi-se ra đời; Môi-se hết sức đẹp đẽ trước mặt Đức Chúa Trời và được nuôi dưỡng ba tháng trong nhà cha mình.²¹Khi ông bị vứt ra ngoài, con gái của Pha-ra-ôn đã đưa ông về và nuôi dưỡng như con mình.

²²Môi-se được học mọi tri thức của người Ai-cập; ông rất có năng lực trong lời nói và việc làm.

²³Nhưng khi được khoảng bốn mươi tuổi, ông nóng lòng đi thăm anh em mình, là con cháu Y-sơ-ra-ên.²⁴Nhìn thấy một người Y-sơ-ra-ên bị ngược đãi, Môi-se đã bênh vực người đó và đã trả thù cho kẻ bị ức hiếp bằng cách đánh người Ai-cập kia.²⁵Ông cứ nghĩ rằng anh em mình sẽ hiểu bởi tay ông, Đức Chúa Trời sẽ giải cứu họ, nhưng họ không hiểu.

²⁶Ngày hôm sau, ông đến với một số người Y-sơ-ra-ên khi họ đang cãi nhau; ông cố gắng giải hòa cho họ; ông nói rằng: ‘Các anh ơi, chúng ta là anh em mà; sao lại làm điều sai trái với nhau?’²⁷Nhưng người đã làm sai với người lân cận mình đẩy ông ra và nói rằng: ‘Ai lập ông làm lãnh đạo hay là quan tòa trên chúng tôi?’²⁸Có phải ông cũng muốn giết tôi, như ông đã giết người Ai-cập hôm qua hay không?’

²⁹Sau khi nghe như vậy, Môi-se chạy trốn; ông trở thành một người kiêu ngạo trong xứ Ma-đi-an, nơi ông được làm cha của hai người con trai.

³⁰Bốn mươi năm trôi qua, một thiên sứ hiện ra với ông tại đồng vắng Si-nai, trong một ngọn lửa cháy nơi bụi gai.

³¹Khi nhìn thấy ngọn lửa đó, Môi-se lấy làm lạ; ông đến gần để xem, thì có tiếng Chúa phán rằng:³²“Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp.” Môi-se run rẩy và không dám nhìn.

³³Chúa đã phán với ông: ‘Hãy cởi giày ngươi ra vì chỗ ngươi đang đứng là đất thánh.’³⁴Ta đã nhìn thấy sự đau khổ của dân Ta tại Ai-cập; Ta đã nghe tiếng rên siết của họ và Ta đã xuống để giải cứu họ; bây giờ, hãy đến đây, Ta sẽ sai ngươi đến Ai-cập.’

³⁵Môi-se này, người đã bị họ khước từ khi nói rằng: ‘Ai đã lập ông làm người lãnh đạo hay là quan tòa?’ – chính là người Đức Chúa Trời đã sai đi làm người lãnh đạo và vị cứu tinh. Đức Chúa Trời đã sai phái Môi-se bởi tay của vị

thiên sứ đã hiện ra với ông trong bụi gai.³⁶ Môi-se đã dẫn họ ra khỏi Ai-cập, sau khi làm các phép lạ và dấu kỳ tại Ai-cập và tại Biển Đỏ, cũng như trong đồng vắng suốt bốn mươi năm.³⁷ Cũng chính Môi-se đã nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: ‘Đức Chúa Trời sẽ lập một tiên tri cho các ngươi từ giữa anh em ngươi, một tiên tri giống như ta.’

³⁸Đây là người giữa hội chúng trong đồng vắng đã ở cùng với thiên sứ, Đấng đã phán với ông trên Núi Si-nai. Đây là người đã ở với tổ phụ chúng ta; đây là người đã nhận lãnh lời sống để ban cho chúng ta.

³⁹Đây là người mà tổ tiên chúng ta đã không chịu nghe lời; họ đẩy người ra xa khỏi họ và tặc trong lòng mình, họ muốn quay trở về Ai-cập.⁴⁰ Lúc đó, họ đã nói với A-rôn: ‘Hãy làm cho chúng tôi các vị thần sẽ dẫn dắt chúng tôi. Vì về phần Môi-se này, là người đã dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ai-cập, chúng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra cho ông ấy.’

⁴¹Vậy, trong những ngày đó, họ đã làm một con bò con và dâng tế lễ cho hình tượng đó rồi vui mừng vì có công việc của tay mình.⁴² Nhưng Đức Chúa Trời đã quay lưng và bỏ mặc họ thờ phượng các tinh tú trên trời; như đã được chép trong sách của các tiên tri rằng: ‘Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, phải chăng người đã dâng cho ta những con thú bị giết và những của lễ suốt bốn mươi năm trong đồng vắng?’

⁴³Người đã chấp nhận đền tạm của thần Mo-lóc và ngôi sao của thần Rom-phan cùng các ảnh tượng mà người đã làm để thờ phượng chúng; nên ta sẽ quăng các người xa tận Ba-by-lôn.’

⁴⁴Tổ tiên chúng ta đã có đền tạm chứng ước trong đồng vắng, như Đức Chúa Trời đã truyền lệnh khi Ngài phán với Môi-se rằng ông phải làm đền tạm ấy theo mẫu đã được nhìn thấy.⁴⁵ Đây là lều tạm mà, đến lượt mình, tổ phụ chúng ta cùng với Giô-suê đã đem vào xứ. Việc này xảy ra khi các tổ phụ chúng ta vào xứ của những dân tộc đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra trước mặt họ. Cho đến thời của Đa-vít,⁴⁶ là người được ơn trước mặt Đức Chúa Trời; ông đã cầu xin để được tìm cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp một chỗ ở.

⁴⁷Nhưng Sa-lô-môn đã xây cho Đức Chúa Trời một căn nhà.

⁴⁸Tuy nhiên, Đấng Chí Cao không ở trong những căn nhà bởi tay con người làm ra; như nhà tiên tri có nói.⁴⁹ Đức Giê-hô-va phán rằng: ‘Trời là ngôi của Ta, và đất là bệ để chân của Ta. Người có thể xây cho Ta loại nhà gì? Hay đâu là nơi cho Ta nghỉ ngơi?’⁵⁰ Chẳng phải tay Ta đã làm ra tất cả những vật này hay sao?’

⁵¹Hỡi những kẻ cứng cổ với lòng và tai chưa được cắt bì kia, các ông luôn chống cự Đức Thánh Linh; các ông hành động giống hệt cha ông mình.⁵² Có tiên tri nào mà tổ phụ các ông không bách hại? Họ đã giết các tiên tri xuất hiện trước khi Đấng Công Bình đến; còn các ông giờ cũng đã trở thành những kẻ phản bội Ngài và giết chết Ngài,⁵³ các ông là những người đã tiếp nhận luật pháp mà các thiên sứ đã thiết lập, nhưng các ông không tuân thủ luật pháp ấy.”

⁵⁴Khi các thành viên hội đồng nghe những điều này, họ bị chạm tự ái, nghiêng rằng với Ê-tiên.

⁵⁵Nhưng Ê-tiên, đầy dẫy Đức Thánh Linh, ngược nhìn lên trời, thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời; và ông nhìn thấy Chúa Giê-xu đang đứng bên phải Đức Chúa Trời.⁵⁶ Ê-tiên nói rằng: “Nhìn kia, tôi thấy các tầng trời mở ra và Con Người đang đứng bên phải Đức Chúa Trời.”

⁵⁷Nhưng các thành viên hội đồng la một tiếng lớn và bịt tai lại, họ cùng nhau xông vào Ê-tiên;⁵⁸ quăng ông ra ngoài thành và ném đá ông; những người chứng kiến để áo ngoài của mình dưới chân một thanh niên tên là Sau-lơ.

⁵⁹Khi họ đang ném đá Ê-tiên, ông không ngừng kêu cầu cùng Chúa và nói rằng: “Chúa Giê-xu ôi, xin tiếp lấy linh hồn con.”

⁶⁰Ông quỳ xuống và kêu lên một tiếng lớn: “Chúa ôi, xin đừng đổ tội này cho họ.” Khi nói xong, thì ông ngủ.

8¹Sau-lơ đồng tình với cái chết của Ê-tiên. Vậy, trong ngày đó có một sự bách hại lớn đối với Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem; ngoại trừ các sứ đồ, các tín hữu đều bị tản lạc khắp các vùng Giu-đê và Sa-ma-ri.²Những người sốt sắng đã chôn Ê-tiên và than khóc ông.³Nhưng Sau-lơ đã gây tổn hại lớn cho Hội Thánh; ông đi vào từng nhà, bắt cả nam lẫn nữ rồi tống họ vào tù.

⁴Thế nhưng, các tín hữu bị tản lạc đã đi khắp nơi giảng đạo.⁵Phi-líp đi xuống thành Sa-ma-ri và rao báo về Chúa Cứu Thế cho họ.

⁶Khi nhiều người nghe và thấy các dấu lạ mà Phi-líp đã làm, thì họ cùng nhau chú ý đến điều ông nói.⁷Vì các uế linh thì la thật lớn rồi ra khỏi nhiều người mà chúng chiếm hữu; nhiều người bại liệt và người què cũng được chữa lành.⁸Có sự vui mừng lớn trong thành đó.

⁹Nhưng trong thành có một người kia tên là Si-môn, trước đây làm thầy phù thủy; ông từng tự xưng là một người quan trọng và khiến dân thành Sa-ma-ri phải kinh ngạc.¹⁰Tất cả những người Sa-ma-ri, từ trẻ đến già, đều chú ý tới ông; họ nói rằng: “Người này là Đấng quyền năng của Đức Chúa Trời, được gọi là đấng vĩ Đại.”¹¹Họ nghe theo ông bởi vì trong một thời gian dài, ông đã khiến họ kinh ngạc trước ma thuật của mình.

¹²Nhưng khi họ tin điều Phi-líp rao giảng về Phúc Âm liên quan đến Nước Đức Chúa Trời và Danh của Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì cả nam lẫn nữ chịu phép báp-têm.¹³Chính Si-môn cũng tin: sau khi chịu báp-têm, ông tiếp tục ở với Phi-líp; khi nhìn thấy các dấu lạ và những việc quyền năng được thực hiện, ông lấy làm kinh ngạc.

¹⁴Bấy giờ, khi các sứ đồ tại Giê-ru-sa-lem hay tin xứ Sa-ma-ri đã tiếp nhận lời của Đức Chúa Trời, họ đã sai Phi-e-rơ và Giăng đến.¹⁵Đến nơi, hai sứ đồ cầu nguyện cho họ để họ có thể nhận lãnh Đức Thánh Linh.¹⁶Vì cho đến thời điểm đó, Đức Thánh Linh vẫn chưa giáng trên một ai trong số họ; họ chỉ được báp-têm trong Danh Chúa Giê-xu mà thôi.¹⁷Vậy, Phi-e-rơ và Giăng đặt tay trên họ, thì họ nhận lãnh Thánh Linh.

¹⁸Khi Si-môn nhìn thấy Đức Thánh Linh được ban cho thông qua sự đặt tay của các sứ đồ, thì đưa tiền cho các sứ đồ.¹⁹Ông nói rằng: “Xin cũng ban cho tôi quyền năng này để tôi đặt tay trên ai thì người đó cũng có thể nhận lãnh Đức Thánh Linh.”

²⁰Nhưng Phi-e-rơ nói với ông rằng: “Nguyện cho bạc của ông sẽ hư mất với ông bởi vì ông tưởng rằng có thể dùng tiền để có được ơn ban từ Đức Chúa Trời.²¹Ông chẳng có phần hoặc vai trò gì trong chuyện này, bởi vì lòng ông không ngay thẳng với Đức Chúa Trời.²²Vậy, hãy ăn năn về sự gian ác này của ông và cầu nguyện với Chúa để rồi có lẽ Ngài sẽ tha thứ cho ông về điều ông ham muốn.²³Vì tôi thấy rằng ông đang ở trong nọc độc của sự cay đắng và trong gông cùm của tội lỗi.”

²⁴Si-môn bèn đáp rằng: “Xin cầu nguyện Chúa cho tôi để không một điều nào mà các ông đã nói xảy ra cho tôi.”

²⁵Khi Phi-e-rơ và Giăng làm chứng và giảng lời của Chúa xong, thì quay về Giê-ru-sa-lem; dọc đường, họ giảng Phúc Âm cho nhiều làng của người Sa-ma-ri.

²⁶Bấy giờ, một thiên sứ của Chúa đã phán cùng Phi-líp rằng: “Hãy đứng dậy đi về phía nam xuống con đường từ Giê-ru-sa-lem đến Ga-xa.” (Đường này ở trong một sa mạc).²⁷Ông đứng dậy và đi. Kìa, có một người đến từ Ê-thi-ô-bi, một hoạn quan có địa vị rất cao dưới quyền của Can-đác, nữ hoàng Ê-thi-ô-bi. Ông là người coi sóc tất cả kho tàng của nữ hoàng. Ông đến Giê-ru-sa-lem để thờ phượng.²⁸Ông đang trên đường trở về và đang ngồi trên xe ngựa của mình đọc sách tiên tri Ê-sai.

²⁹Đức Thánh Linh phán với Phi-líp rằng: “Hãy đi lên theo cỗ xe đó.”

³⁰Vậy, Phi-líp chạy đến chỗ viên hoạn quan, nghe thấy ông đang đọc sách tiên tri Ê-sai. Phi-líp hỏi: “Ngài có hiểu điều mình đang đọc không?”

³¹Viên quan người Ê-thi-ô-bi đó đáp: “Trừ khi có ai đó hướng dẫn tôi chứ làm sao tôi hiểu được?” Ông nài nỉ Phi-líp lên xe ngựa ngồi với mình.

³²Lúc đó, phân đoạn Kinh Thánh viên quan người Ê-thi-ô-bi đang đọc là: “Ngài bị dẫn đi như con chiên bị dẫn đi giết thịt; và như một con chiên im lặng trước mặt người hớt lông, Ngài chẳng mở miệng.”³³Phán quyết của Ngài đã bị tước đoạt trong sự sỉ nhục Ngài chịu: Ai sẽ công bố dòng dõi Ngài? Vì sự sống Ngài đã bị cắt khỏi đất.”

³⁴Viên hoạn quan hỏi Phi-líp rằng: “Xin ông cho tôi biết vị tiên tri này đang nói về ai? Nói về chính mình hay về một ai khác?”³⁵Phi-líp bèn bắt đầu từ phần Kinh Thánh này trong Ê-sai để giảng về Chúa Giê-xu cho viên hoạn quan.

³⁶Đang đi, họ gặp một chỗ có nước; viên hoạn quan nói: “Kìa, ở đây có nước; còn điều gì ngăn trở tôi chịu báp-têm?”³⁷³⁸¹Vậy, viên hoạn quan người Ê-thi-ô-bi ra lệnh dừng xe lại. Cả hai người xuống nước và Phi-líp làm báp-têm cho viên hoạn quan.

³⁹Khi họ lên khỏi nước, Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi; viên hoạn quan không còn nhìn thấy ông nữa, ông vui mừng tiếp tục đi đường mình.

⁴⁰Phi-líp hiện ra tại A-xốt. Ông đi khắp vùng đó và giảng Phúc Âm cho tất cả các thành cho đến khi ông đến Sê-sa-rê.

¹Trong các bản sao cổ chuẩn nhất không có Công Vụ Các Sứ Đồ 8: 37, Phi-líp nói: “Nếu ông hết lòng tin nhận thì ông có thể chịu báp-têm.” Người Ê-thi-ô-bi trả lời: “Tôi tin rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu là Con Đức Chúa Trời.”

⁹ Sau-lơ, là người vẫn đe dọa, thậm chí dọa giết các môn đồ của Chúa, đã đến gặp thầy tế lễ thượng phẩm² hỏi xin thầy tế lễ viết thư gọi cho các nhà hội tại Đa-mách, để nếu ông ta bắt gặp người nào thuộc về đạo đó, dù nam hay nữ, thì có thể trói họ giải về Giê-ru-sa-lem.

³ Đang đi đường, lúc gần đến thành Đa-mách, bất ngờ có một ánh sáng từ trời chiếu sáng ngài xung quanh ông;

⁴ ông té xuống đất và nghe một tiếng phán với mình: “Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bắt bớ ta?”

⁵ Sau-lơ đáp lời: “Thưa Chúa, Ngài là ai?” Chúa phán rằng: “Ta là Giê-xu mà con đang bắt bớ;⁶ nhưng hãy đứng dậy, đi vào thành và sẽ có người chỉ cho con những việc phải làm.” Những người cùng đi với Sau-lơ đứng im thin thít, họ nghe thấy tiếng nói nhưng không thấy người.

⁸ Sau-lơ đứng dậy và khi mở mắt ra, ông không thể nhìn thấy gì; vì thế, họ nắm tay dẫn ông vào thành Đa-mách.

⁹ Suốt ba ngày, ông không nhìn thấy, cũng không ăn hay uống.

¹⁰ Lúc đó, tại thành Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng ông trong một khải tượng rằng: “Này A-na-nia.” Ông thưa rằng: “Con đây, thưa Chúa.”¹¹ Chúa phán cùng ông: “Hãy đứng dậy ra đường gọi là đường Thẳng tới nhà của Giu-đa, hỏi gặp một người quê ở Tạt-sơ, tên là Sau-lơ, vì người này đang cầu nguyện;¹² trong một khải tượng, người ấy nhìn thấy một người tên là A-na-nia sẽ đến và đặt tay trên mình để được sáng mắt lại.”

¹³ Nhưng A-na-nia đáp rằng: “Thưa Chúa, con đã nghe nhiều người nói về người này, người ấy đã gây biết bao tổn hại cho dân thánh của Ngài tại Giê-ru-sa-lem.¹⁴ Hẳn đã nhận thẩm quyền từ các thầy tế lễ cả để bắt giữ mọi người kêu cầu Danh Ngài ở tại đây.”

¹⁵ Nhưng Chúa phán cùng ông rằng: “Hãy đi, vì người ấy là một công cụ được lựa chọn của Ta để đem Danh Ta đến với các dân ngoại, các vua và con cái Y-sơ-ra-ên;¹⁶ ta sẽ tỏ cho người biết người sẽ phải chịu khổ vì Danh Ta đến mức nào.”

¹⁷ Vậy, A-na-nia đi và vào nhà đó. Sau khi đặt tay trên Sau-lơ, ông nói: “Anh Sau-lơ, Chúa Giê-xu, là Đấng đã hiện ra cùng anh trên đường anh đang đi, đã sai tôi đến để anh có thể được sáng mắt và được đầy dẫy Đức Thánh Linh.”¹⁸ Ngay lập tức, một vật gì đó giống như chiếc vảy rơi ra khỏi mắt của Sau-lơ và ông được sáng mắt trở lại. Ông đứng dậy và chịu phép báp-têm;¹⁹ rồi Sau-lơ ăn và được lại sức. Sau-lơ ở với các môn đồ tại Đa-mách vài ngày.

²⁰ Ngay sau đó, ông rao truyền về Chúa Giê-xu trong các nhà hội, nói rằng Ngài là Con Đức Chúa Trời.²¹ Tất cả những ai nghe thấy đều kinh ngạc và bảo nhau: “Chẳng phải đây là người đã hủy hoại những người cầu khẩn danh này tại Giê-ru-sa-lem hay sao? Và ông ta đến đây để bắt trói họ giải về cho các thầy tế lễ cả kia mà.”²² Nhưng Sau-lơ được ban năng lực để giảng và khiến những người Do Thái sống tại Đa-mách phải bối rối khi chứng minh rằng Giê-xu này là Đấng Cứu Thế.

²³ Sau nhiều ngày, những người Do Thái cùng nhau lập mưu giết ông.²⁴ Nhưng Sau-lơ biết được âm mưu đó. Ngày đêm họ canh gác cổng thành để giết ông.²⁵ Đang ban đêm, các môn đồ đã đem ông đi, họ đặt ông vào trong một cái thùng và thông ông xuống tường thành.

²⁶ Khi đến được Giê-ru-sa-lem, Sau-lơ cố gắng hòa nhập với các môn đồ, nhưng họ sợ ông, và không tin rằng ông là một môn đồ.²⁷ Nhưng Ba-na-ba đã dẫn ông đến gặp các sứ đồ. Ông cho họ biết Sau-lơ đã gặp Chúa trên đường như thế nào, Chúa đã phán với ông những gì và Sau-lơ đã dạn dĩ nhân Danh Chúa Giê-xu mà rao giảng tại thành Đa-mách ra sao.

²⁸ Ông vào ra với các môn đồ tại Giê-ru-sa-lem. Ông dạn dĩ nhân Danh Chúa Giê-xu mà nói²⁹ và tranh luận với người Do Thái nói tiếng Hy-lạp; nhưng họ cứ tìm cách giết ông.³⁰ Khi các anh em biết được điều này, họ đưa ông xuống Sê-sa-rê và cho ông đến Tạt-sơ.

³¹ Lúc đó, Hội Thánh khắp cả xứ Giu-đê, xứ Ga-li-lê và xứ Sa-ma-ri được bình yên và gây dựng; bước đi trong sự kính sợ Chúa và trong sự an ủi của Đức Thánh Linh, Hội Thánh phát triển về số lượng.

³² Trong khi Phi-e-rơ đi khắp cả vùng, ông cũng đến với các tín hữu sống tại thành Ly-đa.

³³ Tại đó, ông gặp một người tên là Ê-nê, nằm liệt giường suốt tám năm vì bị bại liệt.³⁴ Phi-e-rơ nói với ông rằng: “Ê-nê ơi, Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ chữa lành cho ông. Hãy đứng dậy và dọn giường đi.” Ngay lập tức, ông đứng dậy.

³⁵ Vậy, mọi người sống tại Ly-đa và Sa-rôn thấy ông được chữa lành thì trở lại cùng Chúa.

³⁶Tại Gióp-bê có một môn đồ tên là Ta-bi-tha, nghĩa là “Đô-ca.” Người phụ nữ này làm rất nhiều việc lành và hay bố thí cho người nghèo. ³⁷Trong những ngày đó, bà bị bệnh và qua đời; sau khi tắm rửa xác bà, họ đặt bà nằm trên phòng cao.

³⁸Vì Ly-đa gần thành Gióp-bê, nên khi các môn đồ nghe nói Phi-e-rơ đang ở tại Ly-đa, họ sai hai người đến gặp ông, năn nỉ ông rằng: “Xin hãy đến với chúng tôi ngay lập tức.” ³⁹Phi-e-rơ đứng dậy đi với họ. Khi ông đến nơi, họ đưa ông lên phòng cao. Tất cả các góa phụ đứng cạnh ông mà khóc, chỉ cho ông xem những chiếc áo khoác và áo dài mà khi còn ở với họ, Đô-ca đã may cho họ.

⁴⁰Phi-e-rơ bảo tất cả ra ngoài, rồi quỳ xuống và cầu nguyện; sau đó, ông quay lại phía cái xác và nói: “Ta-bi-tha, hãy dậy.” Bà mở mắt ra và khi nhìn thấy Phi-e-rơ, bà liền ngồi dậy. ⁴¹Phi-e-rơ đưa tay đỡ bà lên; ông gọi các tín hữu và những góa phụ vào cho họ xem bà còn sống. ⁴²Khắp cả Gióp-bê đều biết việc này và nhiều người đã tin nơi Chúa. ⁴³Phi-e-rơ ở lại Gióp-bê nhiều ngày tại nhà một người thợ thuộc da tên là Si-môn.

10 ¹Bấy giờ, tại thành Sê-sa-rê có một người tên là Cọt-nây, ông là đại đội trưởng của quân đoàn Y-ta-li.² Ông là một người sốt sáng, cùng với cả nhà mình thờ phượng Đức Chúa Trời; ông bố thí tiền bạc cho người Do Thái và luôn cầu nguyện với Đức Chúa Trời.

³Khoảng giờ thứ chín, trong sự hiện thấy, ông nhìn thấy rõ ràng một thiên sứ đến với ông. Thiên sứ đó gọi ông: “Này Cọt-nây!”

⁴Cọt-nây trân trọng nhìn thiên sứ và vô cùng kinh hãi. Ông thưa rằng: “Thưa Ngài, có việc gì?” Thiên sứ nói với ông: “Lời cầu nguyện và những món quà ông tặng cho người nghèo đã được dâng lên như một của lễ ghi nhớ trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời.”⁵ Bấy giờ, hãy sai người đến thành Gióp-bê mời một người tên là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ.⁶ Người đang ở với một người thợ thuộc da tên là Si-môn, có nhà ở cạnh bờ biển.”

⁷Khi thiên sứ vừa nói với ông rồi đi, Cọt-nây gọi hai đầy tớ trong nhà mình, cùng với một người lính trong số các binh lính dưới quyền mình, cũng là người thờ phượng Đức Chúa Trời,⁸ thuật lại cho họ mọi điều đã xảy ra và sai họ đến Gióp-bê.

⁹Ngày hôm sau, chừng giờ thứ sáu, khi họ đang đi gần đến thành Gióp-bê, thì Phi-e-rơ lên nóc nhà cầu nguyện.

¹⁰Lúc đó, ông đói bụng và muốn ăn chút gì đó, nhưng trong khi người ta đang nấu đồ ăn, thì ông được ban cho một khải tượng;¹¹ rồi ông nhìn thấy bầu trời mở ra và có một vật gì giống như một tấm vải lớn túm bốn góc, từ trên trời hạ xuống đất.¹² Trong đó chứa đủ thứ loài vật bốn chân, loài bò sát và loài chim trời.

¹³Sau đó, có một tiếng phán cùng ông: “Phi-e-rơ, hãy dậy giết thịt mà ăn đi.”

¹⁴Nhưng Phi-e-rơ thưa rằng: “Thưa Chúa, không thể như vậy đâu, vì con chưa từng ăn bất cứ thứ gì ô uế và không thanh sạch.”

¹⁵Nhưng tiếng đó đến với ông thứ hai rằng: “Những gì Đức Chúa Trời đã làm sạch, thì đừng gọi nó là ô uế.”¹⁶ Việc này xảy ra ba lần; sau đó, tấm vải lập tức được đưa lên trời.

¹⁷Trong khi Phi-e-rơ vô cùng hoang mang không biết sự hiện thấy vừa rồi có nghĩa là gì, thì kia, những người được Cọt-nây sai đi đã đứng trước cửa, sau khi hỏi đường đi đến nhà.¹⁸ Họ hỏi có phải Si-môn, cũng được gọi là Phi-e-rơ đang ở đây hay không.

¹⁹Trong khi Phi-e-rơ vẫn còn đang ngẫm nghĩ về sự hiện thấy đó, thì Đức Thánh Linh phán với ông: “Có ba người đang tìm con.²⁰ Hãy đứng dậy đi xuống, rồi đi với họ. Đừng sợ, hãy đi với họ bởi vì Ta đã sai họ đến.”

²¹Phi-e-rơ đi xuống gặp những người đó, ông hỏi họ: “Tôi là người các ông đang tìm. Sao các ông lại đến đây?”

²²Họ đáp: “Đại đội trưởng Cọt-nây, là một người công bình và thờ phượng Đức Chúa Trời được cả đất nước Do Thái khen ngợi, được một thiên sứ thánh từ Đức Chúa Trời sai đến phán bảo hãy sai người mời ông đến nhà ông ấy, để ông ấy có thể nghe sứ điệp từ ông.”²³ Phi-e-rơ mời họ vào nhà ở lại với ông. Sáng hôm sau, ông thức dậy và đi với họ, có một vài anh em từ Gióp-bê đồng hành với ông.

²⁴Ngày hôm sau, họ đến Sê-sa-rê. Cọt-nây đang chờ họ và đã gọi bà con họ hàng cùng bạn hữu mình tập trung lại.

²⁵Khi Phi-e-rơ bước vào, Cọt-nây gặp ông và quỳ xuống chân để tỏ lòng tôn kính ông.²⁶ Nhưng Phi-e-rơ đỡ ông dậy và nói rằng: “Hãy đứng dậy; chính tôi đây cũng là con người.”

²⁷Trong khi đang nói chuyện với Cọt-nây, Phi-e-rơ bước vào và thấy nhiều người đã tập trung.²⁸ Ông nói với họ: “Chính các ông biết rằng luật pháp không cho phép một người Do Thái kết giao hay viếng thăm một người thuộc dân tộc khác. Nhưng Đức Chúa Trời đã cho tôi thấy rằng tôi không nên gọi bất kỳ người nào là ô uế hay không tinh sạch.²⁹ Đó là lý do tại sao tôi không hỏi gì mà lập tức đến đây. Vậy, tôi muốn hỏi tại sao ông mời tôi đến đây.

³⁰Cọt-nây đáp lời rằng: “Bốn ngày trước, cũng chính giờ này, đang khi tôi cầu nguyện trong nhà vào giờ thứ chín; thì kia, có một người đàn ông mặc quần áo sáng chói đứng trước mặt tôi.³¹ Người ấy nói rằng: “Hỡi Cọt-nây, Đức Chúa Trời đã nghe lời cầu nguyện của ông và những tặng phẩm ông dành cho người nghèo đã nhắc Ngài nhớ đến ông.³² Vậy, hãy sai người đến Gióp-bê và cho mời một người tên là Si-môn, cũng được gọi là Phi-e-rơ. Người đang ở nhà của một người thợ thuộc da tên là Si-môn, ở cạnh bờ biển.”³³ Vậy, tôi lập tức cho người đi mời ông đến. Ông đến là phải lắm. Vậy, bây giờ, tất cả chúng tôi đều đã ở đây trước mặt Đức Chúa Trời để nghe mọi lời mà ông được Chúa truyền dạy phải nói.” ²

³⁴Lúc ấy, Phi-e-rơ mở miệng nói rằng: “Thật vậy, tôi hiểu rằng Đức Chúa Trời không thiên vị ai hết.³⁵ Trái lại, trong mỗi dân tộc, người nào thờ phượng Ngài và làm điều công bình thì đều được Ngài chấp nhận.

³⁶Ông biết sứ điệp mà Ngài đã gởi cho dân Y-sơ-ra-ên, khi Ngài công bố Tin Lành về sự bình an thông qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Chúa của muôn loài—³⁷bản thân ông cũng biết về những sự kiện đã xảy ra trên khắp xứ Giu-đê, bắt đầu tại Ga-li-lê, sau phép báp-têm mà Giăng đã công bố;³⁸ những sự kiện liên quan đến Giê-xu, người Na-xa-rét, Đức Chúa Trời đã xức dầu cho Ngài bằng Đức Thánh Linh và quyền năng ra sao. Ngài đã đi khắp nơi làm việc lành và chữa cho tất cả những người bị quỷ ám, vì Đức Chúa Trời ở với Ngài.

³⁹Chúng tôi là những nhân chứng về tất cả những việc mà Ngài đã làm trên đất nước của người Do Thái cũng như tại Giê-ru-sa-lem - Giê-xu này là người mà họ đã giết, treo trên cây gỗ,⁴⁰ là người mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại vào ngày thứ ba và cho phép Ngài lộ diện,⁴¹ không phải với tất cả mọi người, nhưng với những nhân chứng mà Đức Chúa Trời đã lựa chọn từ trước - là chính chúng tôi, những người đã cùng ăn và uống với Ngài sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết.

⁴²Ngài đã truyền cho chúng tôi rao giảng cho dân chúng và làm chứng rằng đây là người mà Đức Chúa Trời đã lựa chọn để làm Quan Án của người sống và người chết.⁴³ Tất cả các tiên tri đều làm chứng về Ngài, để mọi người tin nơi Ngài sẽ nhận lãnh sự tha thứ tội lỗi thông qua Danh Ngài.”

⁴⁴Trong khi Phi-e-rơ vẫn còn đang nói những điều này, thì Đức Thánh Linh giáng trên tất cả những ai đang nghe sứ điệp của ông.⁴⁵ Những người thuộc nhóm tín hữu đã chịu cắt bì – tức là tất cả những người cùng đến với Phi-e-rơ – đều kinh ngạc, bởi vì ơn ban của Thánh Linh cũng được tuôn đổ trên dân ngoại.

⁴⁶Vì họ đã nghe những người thuộc dân ngoại này nói bằng thứ tiếng khác và ngợi khen Đức Chúa Trời. Sau đó, Phi-e-rơ đáp lời họ rằng:⁴⁷“Ai có thể ngăn trở những người này, là những người đã nhận lãnh Đức Thánh Linh cũng như chúng ta, chịu phép báp-têm bằng nước?”⁴⁸ Rồi ông truyền cho họ chịu báp-têm trong danh Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sau đó, họ đề nghị ông ở với họ một vài ngày.

¹Một số cổ bản viết thêm: khi người đến, người sẽ nói chuyện với người.

²Một số cổ bản: do Đức Chúa Trời chỉ dẫn phải nói.

11 ¹Bấy giờ, các sứ đồ và anh em ở Giu-đê đã nghe tin dân ngoại cũng được nhận lãnh lời của Đức Chúa Trời. ²Khi Phi-e-rơ về đến Giê-ru-sa-lem, những người thuộc nhóm chịu cắt bì đã chỉ trích ông; ³họ nói rằng: “Ông kết giao với những kẻ không chịu phép cắt bì và ăn chung với họ!”

⁴Nhưng Phi-e-rơ giải thích vấn đề cho họ một cách chi tiết; ông nói rằng: ⁵Tại thành Gióp-bê, khi tôi đang cầu nguyện, tôi đã nhìn thấy một khả tượng về một tấm vải lớn túm bốn góc từ trời hạ xuống. Nó xuống đến chỗ tôi.

⁶Tôi chăm chú nhìn và suy nghĩ về tấm vải ấy. Tôi thấy những loài vật bốn chân, các con thú rừng, loài bò sát và chim trời.

⁷Sau đó, tôi nghe một tiếng phán với mình: “Thức dậy đi Phi-e-rơ, hãy giết thịt chúng mà ăn!”

⁸Tôi liền đáp rằng: “Không phải vậy đâu, thưa Chúa: vì chẳng có thứ gì bất khiết hoặc không thanh sạch vào miệng con bao giờ.”

⁹Nhưng tiếng phán đó từ trời đáp lại một lần nữa rằng: “Điều gì Đức Chúa Trời đã tuyên bố là sạch thì đừng gọi là không sạch.” ¹⁰Việc này xảy ra ba lần, sau đó, mọi thứ được đem về trời trở lại.

¹¹Ngay lúc đó, có ba người đàn ông đang đứng trước cửa nhà mà chúng tôi đang ở, họ từ Sê-sa-rê được sai đến gặp tôi. ¹²Đức Thánh Linh truyền cho tôi đi với họ và rằng tôi chẳng nên có sự phân biệt nào đối với họ. Có sáu anh em cùng đi với tôi và tôi đã vào nhà người đó. ¹³Ông ấy cho tôi biết ông đã nhìn thấy thiên sứ đứng trong nhà mình mà phán rằng: “Hãy sai người đến Gióp-bê và mời Si-môn, còn gọi là Phi-e-rơ đến đây.” ¹⁴Người đó sẽ nói cho người sứ điệp mà bởi đó người và cả nhà người sẽ được cứu.”

¹⁵Khi tôi bắt đầu nói với họ, Đức Thánh Linh đã giảng trên họ giống như ban đầu Ngài đã giảng trên chúng ta vậy.

¹⁶Tôi nhớ lời của Chúa khi Ngài phán rằng: “Giăng thật đã làm báp-têm bằng nước; nhưng anh em sẽ được làm báp-têm bằng Đức Thánh Linh.”

¹⁷Như vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cùng một ơn ban mà Ngài đã ban cho chúng ta khi chúng ta tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì tôi là ai mà dám chống lại Đức Chúa Trời?”

¹⁸Khi nghe thấy những điều này, họ không đáp lại lời nào nhưng ngợi khen Đức Chúa Trời và nói rằng: “Vậy thì, Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn để được sống cho cả dân ngoại nữa.”

¹⁹Vậy, các tín hữu đã bị sự khốn khó xảy ra sau cái chết của Ê-tiên làm cho tản lạc khỏi Giê-ru-sa-lem và đi xa đến tận Phê-ni-xi, Chíp-rơ và An-ti-ốt. Họ chỉ rao truyền sứ điệp về Chúa Giê-xu cho người Do Thái chứ không rao truyền cho ai khác. ²⁰Tuy nhiên, có một vài người trong số đó, là những người đến từ Chíp-rơ và Sy-ren, đã đến An-ti-ốt, nói cho người Hy-lạp và giảng về Chúa Giê-xu cho họ. ²¹Tay của Chúa ở với họ; rất nhiều người đã tin và trở lại cùng Chúa.

²²Tin tức về họ truyền đến tai Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem: họ sai Ba-na-ba đến An-ti-ốt. ²³Khi đến nơi và nhìn thấy ơn ban của Đức Chúa Trời, ông rất vui mừng; ông đã khích lệ tất cả họ hãy hết lòng bền bỉ trong Chúa. ²⁴Vì ông là một người tốt, đầy đầy Thánh Linh và đức tin; nhiều người đã được thêm vào cho Chúa.

²⁵Sau đó, Ba-na-ba đi đến Tạt-sơ để tìm Sau-lơ. ²⁶Khi tìm thấy, ông đưa Sau-lơ đến An-ti-ốt. Suốt cả một năm, họ nhóm lại với Hội Thánh và dạy dỗ nhiều người. Tại An-ti-ốt, lần đầu tiên các môn đồ được gọi là Cơ-đốc nhân.

²⁷Trong những ngày đó, một số tiên tri từ Giê-ru-sa-lem đã đến An-ti-ốt. ²⁸Một người trong số họ tên là A-ga-bút đã đứng dậy và bởi Đức Thánh Linh, ông nói rằng một cơn đói kém lớn sẽ xảy ra trên khắp thế giới. Việc này đã xảy ra trong thời của Cơ-lốt.

²⁹Vì vậy, các môn đồ, tùy theo khả năng từng người, quyết định gửi quà cứu trợ cho các anh em ở Giu-đê. ³⁰Họ đã làm thế này; họ nhờ Ba-na-ba và Sau-lơ gửi tiền cho các trưởng lão.

12 ¹Trong khoảng thời gian đó, vua Hê-rốt ra tay ngược đãi nhiều người trong Hội Thánh.²Ông ta dùng gươm giết chết Gia-cơ, anh của Giăng.

³Khi thấy việc này làm hải lòng người Do Thái, ông ta tiếp tục bắt giữ Phi-e-rơ. Việc đó xảy ra trong kỳ lễ bánh không men.⁴Sau khi bắt giữ Phi-e-rơ, Hê-rốt giam ông trong ngục và cất đặt bốn toán lính canh giữ, vua dự định sẽ giao ông cho dân chúng sau Lễ Vượt Qua.

⁵Vậy, Phi-e-rơ bị giam trong ngục, nhưng Hội Thánh khẩn thiết cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời cho ông.⁶Trước ngày vua Hê-rốt định đưa ông ra, tối đó, Phi-e-rơ bị cùm bằng hai dây xích, đang ngủ giữa hai tên lính, còn phía ngoài cửa thì có lính canh giữ ngục.

⁷Kia, một thiên sứ của Chúa thình lình hiện ra cùng ông và một ánh sáng chói lòa rọi vào ngục. Người đập vào hông Phi-e-rơ đánh thức ông dậy rồi nói: “Mau lên, hãy dậy đi.” Lúc đó, cùm rơi khỏi tay ông.⁸Thiên sứ bèn nói với ông: “Hãy mặc áo, mang giày vào.” Phi-e-rơ làm y như vậy. Thiên sứ nói tiếp: “Hãy mặc áo khoác vào và theo ta.”

⁹Phi-e-rơ bèn theo thiên sứ và đi ra. Ông không biết những gì thiên sứ làm đều là thật. Ông cứ nghĩ rằng mình đang nhìn thấy một khải tượng.¹⁰Sau khi đi qua tên lính canh thứ nhất, rồi thứ hai, họ đến một cánh cổng sắt dẫn vào thành; cánh cổng tự mở ra cho họ. Họ đi qua cổng, rồi đi xuống đường, và thiên sứ lập tức rời khỏi ông.

¹¹Khi tỉnh lại, Phi-e-rơ nói rằng: “Thật giờ tôi mới biết Chúa đã sai thiên sứ Ngài giải cứu tôi khỏi tay Hê-rốt và khỏi mọi sự trông chờ của dân Do Thái.”

¹²Sau khi hiểu ra, ông đi đến nhà Ma-ri, mẹ của Giăng, có họ là Mác; nhiều tín hữu đã nhóm lại tại đó và đang cầu nguyện.

¹³Khi ông gõ cửa, một người đầy tớ gái tên là Rô-đơ ra trả lời.¹⁴Khi nhận ra giọng của Phi-e-rơ, vì quá vui mừng, cô đã quên cả việc mở cửa; mà chạy ngay vào phòng và thông báo rằng Phi-e-rơ đang đứng ngoài cửa.¹⁵Họ nói với cô gái: “Cô bị điên à.” Nhưng cô khẳng khẳng như vậy. Họ bèn nói: “Chính là thiên sứ của ông ấy đang đứng ở ngoài đó.”

¹⁶Nhưng Phi-e-rơ tiếp tục gõ cửa và khi mở cửa ra, họ nhìn thấy ông thì rất ngạc nhiên.¹⁷Phi-e-rơ dùng tay ra hiệu cho họ im lặng, rồi ông thuật cho họ biết Chúa đã đem ông ra khỏi ngục như thế nào. Ông nói rằng: “Hãy thuật lại việc này cho Gia-cơ và các anh em.” Sau đó, ông rời khỏi đó và đi đến một nơi khác.

¹⁸Khi trời sáng, có sự náo loạn không hề nhỏ trong đám binh lính, về chuyện gì đã xảy ra với Phi-e-rơ.¹⁹Sau khi Hê-rốt đã lục soát mà không thể tìm thấy Phi-e-rơ, vua tra hỏi các lính canh và truyền xử tử họ. Sau đó, từ Giu-đê, vua đi xuống Sê-sa-rê và ở tại đó.

²⁰Lúc này, vua Hê-rốt rất giận dân thành Ty-rơ và Si-đôn. Họ cùng nhau đến gặp vua. Họ thuyết phục được Ba-la-tút, quan hầu cận của vua, giúp họ. Rồi họ xin cầu hòa vì đất nước họ nhận lương thực từ nước của vua.²¹Vào ngày đã định, Hê-rốt khoác hoàng bào, ngồi trên ngai và nói chuyện với họ.

²²Dân chúng bèn la lên rằng: “Đây là tiếng của một vị thần, không phải tiếng của một con người!”²³Ngay lập tức, một thiên sứ của Chúa đánh vua bởi vì vua không nhường sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời; vua bị bệnh giun sán và chết.

²⁴Nhưng lời của Đức Chúa Trời phát triển và gia tăng gấp bội.

²⁵Sau khi Ba-na-ba và Sau-lơ hoàn tất sứ mạng của mình, họ trở về Giê-ru-sa-lem; họ dẫn theo Giăng, có họ là Mác.

13 ¹Lúc đó, trong hội chúng An-ti-ốt, có một số tiên tri và giáo sư. Họ là Ba-na-ba, Si-mê-ôn (được gọi là Ni-giê), Lu-si-út người Sy-ren, Ma-na-hem (em nuôi của vua chư hầu Hê-rốt), và Sau-lơ.²Trong khi họ đang thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng: “Hãy biệt riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho ta để làm công việc mà ta đã kêu gọi họ.”³Sau khi Hội Thánh kiêng ăn, cầu nguyện và đặt tay trên hai người đó, họ sai hai người đi.

⁴Vậy, Ba-na-ba và Sau-lơ vâng lời Đức Thánh Linh đi xuống Sê-lơ-xi; từ đó, họ xuống thuyền đến đảo Chip-rơ.⁵Khi ở thành Sa-la-min, họ công bố lời Đức Chúa Trời trong các nhà hội của người Do Thái. Cũng có Giăng làm phụ tá cho họ.

⁶Khi đã đi xuyên qua đảo đến Ba-phô, họ gặp một thuật sĩ nọ, là một tiên tri giả người Do Thái tên là Ba-Giê-su.

⁷Thuật sĩ này kết giao với tỉnh trưởng Sê-giút Phau-lút, là một người khôn ngoan. Người này triệu tập Ba-na-ba và Sau-lơ đến bởi vì ông muốn nghe lời của Đức Chúa Trời.⁸Nhưng “thuật sĩ” Ê-ly-ma (đó là cách dịch tên của ông) đã chống đối họ; ông ra sức ngăn cản để ngài tỉnh trưởng đừng tin.

⁹Tuy nhiên, Sau-lơ, còn gọi là Phao-lô, được đầy dẫy Đức Thánh Linh; ông chăm chú nhìn hấn ta¹⁰và nói rằng: “Hỡi đứa con của ma quỷ, ông có đủ những sự lừa dối và gian ác. Ông là kẻ thù của mọi sự công bình. Ông sẽ không bao giờ thôi bẻ cong đường lối ngay thẳng của Chúa, có đúng không?”

¹¹Bây giờ hãy xem, tay của Chúa ở trên ông và ông sẽ bị mù. Ông sẽ không nhìn thấy mặt trời trong một thời gian.” Lập tức, một màn sương mù và sự tối tăm giáng trên Ê-ly-ma; ông ta bắt đầu đi lòng vòng nài xin người ta nắm tay dắt mình đi.¹²Sau khi ngài tỉnh trưởng thấy việc đã xảy ra, thì tin vì ông kinh ngạc trước sự dạy dỗ về Chúa.

¹³Phao-lô và các bạn của ông xuống thuyền từ Ba-phô đi đến Bết-giê trong xứ Bam-phi-ly. Nhưng Giăng bỏ họ và quay trở về Giê-ru-sa-lem.¹⁴Phao-lô và các bạn ông đi từ Bết-giê đến An-ti-ốt xứ Bi-si-đi. Tại đó, vào ngày Sa-bát, họ vào nhà hội và ngồi xuống.¹⁵Sau khi tuyên đọc luật pháp và các tiên tri, những người lãnh đạo nhà hội gọi cho họ một lời nhắn, nói rằng: “Các anh em, nếu anh em có bất kỳ sứ điệp khích lệ nào cho dân chúng ở đây, thì xin mời nói.”

¹⁶Vậy, Phao-lô đứng dậy, lấy tay ra hiệu và nói rằng: “Thưa anh em người Y-sơ-ra-ên và những người kính sợ Đức Chúa Trời, xin hãy lắng nghe.¹⁷Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên này đã chọn tổ phụ chúng tôi và khiến dân sự gia tăng dân số thêm nhiều khi họ sống tại xứ Ai-cập và với cánh tay đưa lên, Ngài đã dẫn họ ra khỏi đó.¹⁸Ngài đã chịu đựng họ khoảng bốn mươi năm trong hoang mạc.

¹⁹Sau khi đã hủy diệt bảy dân tộc trong xứ Ca-na-an, Ngài ban xứ của họ cho dân tộc chúng ta làm sản nghiệp.²⁰Tất cả những sự kiện này đã xảy ra cách đây hơn bốn trăm năm mươi năm. Sau tất cả những việc này, Đức Chúa Trời đã ban cho họ các thẩm phán cho đến thời của tiên tri Sa-mu-ên.

²¹Sau việc này, dân sự đã cầu xin một vua, vì thế, Đức Chúa Trời đã ban cho họ Sau-lơ, con trai của Kích, một người thuộc chi phái Bên-gia-min, làm vua trong bốn mươi năm.²²Rồi, sau khi Đức Chúa Trời cất vương quyền khỏi ông, Ngài đã lập Đa-vít lên làm vua của họ. Chính Đức Chúa Trời đã phán về Đa-vít rằng: ‘Ta đã tìm thấy Đa-vít, con trai Gie-sê, là người vừa lòng ta, người sẽ làm mọi điều ta mong muốn.’

²³Từ con cháu của người này, Đức Chúa Trời đã đem đến cho Y-sơ-ra-ên một Đấng Cứu Thế, là Chúa Giê-xu, như Ngài đã hứa.²⁴Trước khi Chúa Giê-xu đến, trước tiên Giăng đã rao truyền phép báp-têm của sự ăn năn cho toàn dân Y-sơ-ra-ên.²⁵Khi Giăng làm xong công việc của mình, ông nói rằng: ‘Anh em nghĩ tôi là ai? Tôi không phải là Đấng ấy đâu. Nhưng hãy nghe đây, Đấng sẽ đến sau tôi, là Đấng mà tôi không xứng đáng mở dây giày cho Ngài.’

²⁶Thưa anh em, là con cháu thuộc về dòng dõi Áp-ra-ham và những người thờ phượng Đức Chúa Trời ở giữa anh em, sứ điệp về sự cứu rỗi này đã được gởi cho chúng ta.²⁷Vì những người ở Giê-ru-sa-lem và những người lãnh đạo của họ đã không thật sự biết Ngài, cũng không thật sự hiểu được lời phán của các tiên tri được tuyên đọc trong mỗi kỳ Sa-bát; vì vậy, họ đã làm ứng nghiệm sứ điệp của các tiên tri khi kết án tử hình Chúa Giê-xu.

²⁸Dẫu họ không tìm thấy nơi Ngài điều gì đáng chết, nhưng họ đã nài xin Phi-lát giết Ngài.²⁹Khi đã làm trọn mọi điều được viết về Ngài, họ đã đưa Ngài xuống khỏi cây gỗ và đặt Ngài vào trong phần mộ.

³⁰Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết.³¹Trong nhiều ngày, những người đã đi với Ngài từ Ga-li-lê đến Giê-ru-sa-lem đã nhìn thấy Ngài. Những người này giờ là nhân chứng về Ngài cho dân chúng.

³²Vậy, chúng tôi đem đến cho anh em tin mừng về lời hứa đã ban cho tổ phụ chúng ta:³³Đức Chúa Trời đã giữ lời Ngài hứa với chúng ta, là con cháu của các tổ phụ, khi khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết. Đây cũng là điều được viết trong Thi Thiên thứ hai: ‘Con là Con ta, ngày nay ta đã là Cha Con.’

³⁴Còn về việc Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết, để thân thể Ngài không bị mục rữa, Ngài đã phán như vậy: ‘Ta sẽ ban cho Con những ơn phước thánh và chắc chắn của Đa-vít.’

³⁵Đây là lý do trong một Thi Thiên khác Ngài cũng phán rằng: ‘Ngài sẽ không để cho Đấng Thánh Ngài thấy sự hư nát.’³⁶Vì sau khi Đa-vít đã làm theo các ý muốn của Đức Chúa Trời trong thời của mình, thì ông ngủ, được đặt nằm chung với các tổ phụ mình và phải thấy sự hư nát,³⁷nhưng Ngài, là Đấng mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, không hề thấy sự hư nát.

³⁸Hỡi anh em, anh em hãy biết rằng nhờ Ngài, sự tha thứ tội lỗi được công bố cho anh em.³⁹Bởi Ngài, tất cả những người tin đều được xưng công chính về mọi điều mà luật pháp Mô-i-se không thể xưng công chính cho anh em.

⁴⁰Vậy, hãy cẩn thận để điều các tiên tri đã phán sẽ không xảy ra cho anh em:⁴¹‘Những kẻ khinh lờn các người hãy nhìn, thất kinh rồi chết đi; Vì trong thời các người, ta đang làm một công việc là công việc mà các người sẽ không bao giờ tin, dù là có ai đó công bố cho các người đi nữa.’

⁴²Khi Phao-lô và Ba-na-ba rời đi, những người đó van nài họ hãy nói lại những điều đó vào ngày Sa-bát kế tiếp.

⁴³Khi buổi nhóm họp tại nhà hội kết thúc, nhiều người Do Thái và những người mới quy đạo sốt sáng đã đi theo Phao-lô và Ba-na-ba, hai người nói chuyện với họ và nài khuyên họ tiếp tục trong ân điển của Đức Chúa Trời.

⁴⁴Vào ngày Sa-bát kế tiếp, gần như cả thành tập trung lại để nghe lời Chúa.⁴⁵Khi người Do Thái nhìn thấy đám đông, họ đầy lòng đố kỵ, phản bác những điều mà Phao-lô đã nói và sỉ nhục ông.

⁴⁶Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba dạn dĩ nói rằng: “Lời của Đức Chúa Trời trước hết phải được rao báo cho các ông. Nhưng vì thấy các ông không chịu chấp nhận lời ấy và tự coi mình là không xứng đáng với sự sống đời đời, nên hãy xem, chúng tôi sẽ đến với dân ngoại.”⁴⁷Vì Chúa đã truyền lệnh cho chúng tôi như vậy khi Ngài phán rằng: ‘Ta đã đặt các con làm sự sáng cho dân ngoại, để các con đem sự cứu rỗi đến những vùng xa xôi nhất trên trái đất.’

⁴⁸Khi dân ngoại nghe thấy điều này, họ vui mừng và ngợi khen lời của Chúa. Tất cả những người đã được định cho sự sống đời đời đều tin.⁴⁹Lời của Chúa được truyền ra khắp vùng.

⁵⁰Nhưng người Do Thái đã kích động những người phụ nữ sốt sáng và có vai trò quan trọng cùng với những người lãnh đạo trong thành. Những người này khuấy động một sự bách hại chống lại Phao-lô và Ba-na-ba rồi đuổi hai người ra khỏi thành của mình.⁵¹Tuy nhiên, Phao-lô và Ba-na-ba phủi bụi khỏi chân mình để chống lại họ. Rồi, hai người đi đến thành Y-cô-ni.⁵²Các môn đồ đẩy dấy Đức Thánh Linh và sự vui mừng.

14 ¹Tại Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba cùng nhau vào nhà hội của người Do Thái và nói chuyện, khiến cho cả một đám đông những người Do Thái và Hy-lạp đều tin. ²Nhưng những người Do Thái bất tuân đã làm rối trí những người thuộc dân ngoại và khiến họ cay đắng với các anh em.

³Vậy, họ ở đó một thời gian dài, dạn dĩ nói về quyền năng của Chúa, trong khi Chúa ban chứng cứ về sự diệu ân hiển của Ngài bằng những dấu lạ và việc diệu kỳ được thực hiện bởi tay Phao-lô và Ba-na-ba.

⁴Tuy nhiên có sự chia rẽ trong phần đông dân thành: một số người đứng về phe người Do Thái, còn một số đứng về phe các sứ đồ.

⁵Khi cả dân ngoại và người Do Thái cố gắng thuyết phục những người lãnh đạo của họ ngược đãi và ném đá Phao-lô với Ba-na-ba, ⁶hai người biết được âm mưu đó nên chạy trốn đến các thành thuộc xứ Ly-caô-ni, Lít-tơ, Đệc-bơ và vùng phụ cận, ⁷rồi họ rao giảng Phúc Âm tại đó.

⁸Tại Lít-tơ, có một người nọ không đi được vì bị liệt chân bẩm sinh. ⁹Người này nghe Phao-lô nói. Phao-lô chăm chú nhìn ông và thấy ông có đức tin để được chữa lành. ¹⁰Phao-lô bèn lớn tiếng nói với người: “Hãy đứng dậy trên chân mình.” Người đó nhảy lên và bước đi.

¹¹Khi đám đông nhìn thấy điều Phao-lô đã làm, họ cất tiếng nói bằng thổ âm Ly-caô-ni rằng: “Các vị thần đã xuống với chúng ta trong hình hài con người.” ¹²Họ gọi Ba-na-ba là thần “Dốt” còn Phao-lô là thần “Héc-mê,” bởi vì Phao-lô là người nói chính. ¹³Thầy tư tế của thần Dốt, có đền thờ nằm ngay phía ngoài thành, đã đem bò và vòng hoa đến trước cổng; ông ta và đám đông muốn dâng tế lễ.

¹⁴Nhưng khi các sứ đồ, là Ba-na-ba và Phao-lô, hay được, họ xé áo mình và nhanh chóng xông vào đám đông, rồi la lớn ¹⁵mà nói rằng: “Hỡi anh em, sao anh em lại làm như vậy? Chúng tôi cũng chỉ là con người có cảm xúc như anh em mà thôi. Chúng tôi đem đến cho anh em tin mừng, rằng anh em nên từ bỏ các thần vô dụng này mà quay về với Đức Chúa Trời hằng sống, là Đấng đã tạo dựng trời, đất và biển, cùng mọi vật ở trong đó. ¹⁶Trong các thời đại trước, Ngài đã cho phép tất cả các dân tộc sống theo cách riêng của mình.

¹⁷Nhưng dầu vậy, Ngài luôn để lại những bằng chứng về mình, trong đó, Ngài đã làm những việc tốt lành, ban mưa từ trời và mùa màng bội thu cho anh em, cho lòng anh em được no nê và vui vẻ.” ¹⁸Dầu đã nói như vậy, nhưng Phao-lô và Ba-na-ba cũng không thể ngăn đám đông dâng tế lễ cho họ.

¹⁹Tuy nhiên, một số người Do Thái từ An-ti-ốt và Y-cô-ni đã đến thuyết phục đám đông. Họ ném đá Phao-lô rồi kéo ông ra khỏi thành vì tưởng ông đã chết. ²⁰Thế nhưng, khi các môn đồ đang đứng xung quanh ông, thì ông đứng dậy và đi vào thành. Ngày hôm sau, ông cùng Ba-na-ba đến Đệc-bơ.

²¹Sau khi đã giảng Phúc Âm tại thành Đệc-bơ và khiến nhiều người trở thành môn đồ, họ quay trở lại Lít-tơ, Y-cô-ni, rồi đến An-ti-ốt. ²²Họ tiếp tục làm vững lòng các môn đồ và khích lệ họ tiếp tục trong đức tin. Họ nói với các môn đồ rằng chúng ta phải trải qua nhiều sự khốn khổ để được vào vương quốc của Đức Chúa Trời.

²³Sau khi bổ nhiệm các trưởng lão cho các tín hữu tại mỗi hội chúng, họ kiêng ăn cầu nguyện và giao phó những người này cho Chúa, là Đấng mà họ tin.

²⁴Sau đó, họ đi qua Bi-si-di đến Bam-phi-ly. ²⁵Sau khi đã giảng Tin Lành tại Bết-giê, họ đi xuống Át-ta-li. ²⁶Từ đó, họ xuống thuyền đến An-ti-ốt, là nơi họ đã cam kết với ân điển Đức Chúa Trời để làm công việc mà giờ họ đã hoàn thành.

²⁷Khi đến An-ti-ốt và tập trung hội chúng lại, họ báo cáo mọi việc Đức Chúa Trời đã đồng công với họ và Ngài đã mở cửa đức tin cho dân ngoại như thế nào. ²⁸Họ ở với các môn đồ một thời gian dài.

15 ¹Một số người từ Giu-đê xuống và dạy anh em: “Nếu anh em không chịu phép cắt bì theo luật Mô-i-se, anh em không thể được cứu.”²Khi Phao-lô và Ba-na-ba đã có một cuộc đối chất và tranh luận với họ, thì các anh em quyết định rằng Phao-lô, Ba-na-ba và những người đó nên lên Giê-ru-sa-lem gặp các sứ đồ và trưởng lão để hỏi về vấn đề này.

³Vậy, được Hội Thánh sai đi, họ băng qua Phê-ni-xi và Sa-ma-ri, báo cho mọi người biết về sự quy đạo của dân ngoại. Họ đã đem đến sự vui mừng lớn cho hết thầy anh em.⁴Khi đến Giê-ru-sa-lem, họ được Hội Thánh, các sứ đồ và các trưởng lão chào đón, rồi họ báo cáo mọi việc Đức Chúa Trời đã cùng làm với họ.

⁵Nhưng những tín hữu đó, là những người thuộc nhóm Pha-ri-si, đã đứng dậy nói rằng: “Cần phải làm phép cắt bì cho họ và bảo họ vâng giữ luật pháp Mô-i-se.”

⁶Vậy, các sứ đồ và các trưởng lão họp lại để xem xét vấn đề này.

⁷Sau khi bàn bạc rất lâu, Phi-e-rô đứng dậy nói với họ rằng: “Thưa anh em, anh em biết rằng cách đây một thời gian, từ giữa vòng anh em, Đức Chúa Trời đã chọn bởi môi miệng của tôi mà dân ngoại được nghe đạo của Phúc Âm và tin.⁸Đức Chúa Trời, Đấng biết tấm lòng, làm chứng cho họ, ban Đức Thánh Linh cho họ, như Ngài đã làm cho chúng ta;⁹và Ngài không phân biệt giữa chúng ta với họ chút nào, nhưng khiến tấm lòng của họ được tinh sạch bởi đức tin.

¹⁰Vậy thì tại sao bây giờ anh em lại thử Đức Chúa Trời, muốn tròng vào cổ của các môn đồ cái ách mà tổ phụ chúng ta lẫn chúng ta đều không thể mang nổi?¹¹Nhưng chúng ta tin rằng chúng ta sẽ được cứu bởi ân điển của Chúa Giê-xu, cũng giống như họ vậy.”

¹²Tất cả mọi người đều im lặng lắng nghe Ba-na-ba và Phao-lô thuật lại những dấu lạ và việc diệu kỳ mà Đức Chúa Trời đã thực hiện qua họ trong vòng dân ngoại.

¹³Khi họ nói xong, Gia-cơ đáp lời rằng: “Thưa anh em, xin hãy nghe tôi.¹⁴Si-môn đã nói Đức Chúa Trời trước hết đã thương xót giúp đỡ dân ngoại để từ họ, Ngài chọn ra một dân cho danh Ngài ra sao.

¹⁵Lời của các tiên tri cũng cho thấy điều này, như có chép:¹⁶“Sau những việc này, ta sẽ trở lại, rồi ta sẽ xây dựng lại trại của Đa-vít, là trại đã bị đổ xuống; Ta sẽ lại dựng lên và phục hồi những chỗ hư hại của nó,¹⁷để dân còn sót lại có thể tìm kiếm Chúa, bao gồm tất cả các dân ngoại được gọi bằng Danh ta.¹⁸Đây là điều Chúa phán, là Đấng đã khiến người ta biết đến những điều này từ thời xa xưa.

¹⁹Vì vậy, theo ý tôi, chúng ta không nên gây khó dễ cho những người thuộc dân ngoại đã trở lại với Đức Chúa Trời;

²⁰nhưng, chúng ta hãy viết cho họ, dạy họ phải tránh xa sự ô uế của hình tượng, gian dâm, vật chết ngộp và huyết.

²¹Vì từ các thế hệ xa xưa, có những người trong mỗi thành giăng và đọc luật pháp Mô-i-se vào mỗi ngày Sa-bát.”

²²Khi đó, các sứ đồ và các trưởng lão, cùng với cả Hội Thánh thấy rằng nên chọn Giu-đe gọi là Ba-sa-ba và Si-la, là những người lãnh đạo của Hội Thánh, và sai họ đến An-ti-ốt cùng với Phao-lô và Ba-na-ba.²³Họ đã viết như sau: “Các sứ đồ, trưởng lão và các anh em gửi lời chào thăm đến các anh em dân ngoại tại An-ti-ốt, Sy-ri và Si-li-si.

²⁴Chúng tôi nghe nói có một số người mà chúng tôi không hề giao cho một sự dạy dỗ nào như thế, đã từ chúng tôi đi ra cùng với những sự dạy dỗ khiến linh hồn anh em bối rối.²⁵Vì vậy, tất cả chúng tôi thấy rằng nên thuận tình chọn ra một vài người và sai họ đến với anh em cùng với Ba-na-ba và Phao-lô, những anh em yêu dấu của chúng tôi,²⁶những người đã liều mạng sống mình vì Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.

²⁷Vì vậy, chúng tôi đã sai Giu-đe và Si-la, họ cũng sẽ nói với anh em những điều này.²⁸Vì chúng tôi và Đức Thánh Linh thấy rằng không nên bắt anh em mang những gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này:²⁹anh em phải tránh xa những vật dâng cúng cho hình tượng, huyết, vật chết ngộp và sự gian dâm. Nếu anh em giữ mình khỏi những điều này là tốt cho anh em rồi. Kính chào tạm biệt.”

³⁰Vậy, sau khi giải tán, họ xuống An-ti-ốt; khi đã tập hợp đông đảo các tín hữu lại, họ trao thư đó.³¹Đọc thư xong, các tín hữu vui mừng vì được khích lệ.³²Giu-đa và Si-la, cũng là những tiên tri, đã dùng nhiều lời khích lệ anh em và giúp họ được mạnh mẽ.

³³Sau khi dành ít thời gian ở đó, họ được các anh em tiễn về với những người đã sai mình trong sự bình an.

³⁴³⁵**1** Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba ở lại An-ti-ốt cùng với nhiều người khác, tại đó, họ đã giảng dạy lời của Chúa.

³⁶Vài ngày sau, Phao-lô nói với Ba-na-ba: “Bây giờ, chúng ta hãy quay trở lại thăm các anh em tại các thành mà chúng ta đã rao truyền lời của Chúa, để biết tình hình của họ.³⁷Ba-na-ba cũng muốn đem Giăng, được gọi là Mác,

theo mình.³⁸Nhưng Phao-lô thấy không nên dẫn theo Mác, là người đã rời bỏ họ ở Bam-phi-ly, không tiếp tục cùng làm việc với họ.

³⁹Vậy, có một sự bất đồng sâu sắc, đến nỗi họ chia rẽ nhau. Ba-na-ba dẫn Mác theo mình và xuống thuyền đi đến Chíp-rơ.⁴⁰Còn Phao-lô thì chọn Si-la và rời đi sau khi được các anh em phó thác cho ân điển Chúa.⁴¹Ông đi khắp xứ Sy-ri và Si-li-si, củng cố các Hội Thánh.

¹Trong các bản sao cổ chuẩn nhất không có câu 34 (tham khảo Công Vụ Các Sứ Đồ 15: 40). Câu 34, dường như Si-la nên ở lại đó.

16 ¹Phao-lô cũng đến Đet-bơ và Lít-trơ; tại đó có một môn đồ tên là Ti-mô-thê, là con trai của một nữ tín hữu Do Thái, cha là người Hy-lạp.² Ông được các anh em ở tại Lít-trơ và Y-cô-ni khen ngợi rất nhiều.³ Phao-lô muốn Ti-mô-thê đi với mình; vì thế, ông làm phép cắt bì cho Ti-mô-thê bởi vì người Do Thái ở trong các vùng đó đều biết rằng cha của Ti-mô-thê là người Hy-lạp.

⁴Trên đường đi qua các thành, họ chuyển cho các Hội Thánh những huấn thị họ cần vâng giữ, là những huấn thị đã được các sứ đồ và các trưởng lão tại Giê-ru-sa-lem viết trong thư.

⁵Vậy, các Hội Thánh được mạnh mẽ trong đức tin và mỗi ngày một thêm lên về số lượng.

⁶Phao-lô và những cộng sự của ông đi khắp các vùng thuộc xứ Phi-ri-gi và Ga-la-ti, bởi vì Đức Thánh Linh đã cấm họ rao giảng Tin Lành ở tỉnh Á Châu.⁷ Khi đến gần My-si-a, họ tìm cách vào Bi-thi-ni, nhưng Thánh Linh của Chúa Giê-xu ngăn cản họ.⁸ Vì vậy, bỏ qua My-si-a, họ xuống thành Trô-ách.

⁹Trong đêm, một khải tượng đến với Phao-lô: một người Ma-xê-đoan đang đứng gọi ông và nói rằng: “Xin hãy đến Ma-xê-đoan giúp chúng tôi.”¹⁰ Sau khi nhìn thấy khải tượng đó, Phao-lô lập tức khởi hành đến Ma-xê-đoan, vì cho rằng Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng tôi giảng Phúc Âm cho họ.

¹¹Vì vậy, từ Trô-ách, chúng tôi xuống thuyền đi thẳng đến Sa-mô-tra-xơ. Ngày hôm sau, chúng tôi đến Nê-a-bô-li.

¹²Từ đó, chúng tôi đến Phi-líp, là một thành thuộc xứ Ma-xê-đoan, thành quan trọng nhất của vùng đó và là một thuộc địa của La-mã, rồi chúng tôi ở trong thành vài ngày.

¹³Vào ngày Sa-bát, chúng tôi ra ngoài cổng thành, bên bờ sông, vì nghĩ sẽ có chỗ để cầu nguyện. Chúng tôi ngồi xuống và trò chuyện với những người phụ nữ đang tụ tập ở đó.

¹⁴Có một phụ nữ nọ tên là Ly-đi làm nghề buôn bán vải nhuộm đến từ thành Thi-a-ti-rơ, là người kính sợ Đức Chúa Trời, đã lắng nghe chúng tôi. Chúa đã mở lòng bà chú ý đến những điều Phao-lô nói.¹⁵ Khi bà và cả nhà chịu báp-têm, bà nài nỉ chúng tôi: “Nếu các ông cho tôi là trung thành với Chúa, thì xin hãy vào nhà tôi mà trọ.” Bà đã thuyết phục được chúng tôi.

¹⁶Đang trên đường đến chỗ cầu nguyện, chúng tôi gặp một thiếu nữ bị linh bói toán ám. Cô gái đã đem về cho những người chủ của mình rất nhiều tiền bằng cách xem bói.¹⁷ Cô ta đi theo sau Phao-lô và chúng tôi mà la lên rằng: “Những người này là tôi tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao. Họ sẽ công bố cho các ngươi đường lối cứu rỗi.”

¹⁸Cô ta làm như vậy trong nhiều ngày. Nhưng vì bị cô ta làm cho quá sức bức mình, Phao-lô quay lại nói với linh đó rằng: “Nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta truyền cho ngươi hãy ra khỏi cô ta.” Nó lập tức xuất ra.

¹⁹Khi những người chủ của cô ta thấy rằng hy vọng kiếm tiền của mình đã không còn, thì bắt Phao-lô và Si-la, rồi kéo họ ra chợ trước mặt các nhà chức trách.²⁰ Khi đem họ đến các quan chức, những người đó nói rằng: “Mấy người này là người Do Thái và đang làm loạn trong thành của chúng ta.²¹ Họ đang dạy những điều mà chúng ta, là người La-mã, không được phép nhận lãnh hay là nghe theo.”

²²Sau đó, đám đông nổi dậy chống lại Phao-lô và Si-la; những quan chức xé áo của họ và truyền đánh họ bằng roi.

²³Khi đã đánh đập hai người đã man, người ta đem giam họ vào ngục và truyền cho cai ngục phải canh giữ họ cẩn thận.²⁴ Sau khi nhận lệnh, người cai ngục dẫn họ vào phòng giam phía trong và cùm chân họ lại.

²⁵Chừng giữa đêm, Phao-lô và Si-la cầu nguyện, hát thánh ca ngợi khen Đức Chúa Trời, còn những tù nhân khác thì đang lắng nghe họ.²⁶ Bất ngờ, có một cơn động đất lớn, đến nỗi nền nhà tù rung chuyển; lập tức, tất cả cửa đều mở toang và dây xích của mọi người đều được tháo ra.

²⁷Người cai ngục giật mình tỉnh giấc thấy các cửa tù mở toang; ông ta rút gươm, toan tự tử vì cho rằng các tù nhân đã trốn hết rồi.²⁸ Nhưng Phao-lô la lớn tiếng rằng: “Đừng làm hại mình, bởi vì tất cả chúng tôi đều ở đây.”

²⁹Người cai ngục sai thấp đèn, lao vội vào trong, run bần bật vì sợ hãi, sắp mình xuống trước mặt Phao-lô và Si-la,

³⁰rồi đem họ ra khỏi ngục mà nói rằng: “Thưa các ngài, tôi phải làm gì để được cứu?”³¹ Họ đáp lời: “Hãy tin Chúa Giê-xu, thì ông và nhà ông sẽ được cứu.”

³²Hai người nói lời Chúa cho ông, cùng với tất cả những người ở trong nhà ông.³³ Chính giờ đó trong đêm, người cai ngục đưa họ ra ngoài, rửa vết thương cho họ, rồi ông và cả nhà ông lập tức chịu phép báp-têm.³⁴ Ông đem Phao-lô và Si-la vào nhà mình, dọn thức ăn cho họ. Ông cùng cả nhà hết sức vui mừng bởi vì tất cả họ đều đã tin nơi Đức Chúa Trời.

³⁵Sáng ra, các quan chức truyền cho lính canh rằng: “Hãy để những người đó đi.”

³⁶Người cai ngục thuật lại những lời đó cho Phao-lô: “Các quan sai tôi thả các ông đi: vậy, bây giờ các ông hãy ra khỏi ngục và đi trong bình an.”

³⁷Nhưng Phao-lô nói với họ rằng: “Họ đã công khai đánh đập chúng tôi, là những người La-mã chưa bị kết án, tống chúng tôi vào ngục; để rồi bây giờ bí mật đuổi chúng tôi đi sao? Không đâu, chính họ phải đến đưa chúng tôi ra khỏi ngục.”³⁸Các lính canh thuật lại những lời đó cho các quan; các quan sợ hãi khi nghe Phao-lô và Si-la là người La-mã.³⁹Các quan bèn đến và nài nỉ họ; khi đã đem họ ra khỏi ngục, những người đó nài xin Phao-lô và Si-la rời khỏi thành của mình.

⁴⁰Vậy, Phao-lô và Si-la ra khỏi ngục và đi đến nhà của Ly-đi. Khi nhìn thấy các anh em, Phao-lô và Si-la đã khích lệ họ, rồi sau đó rời khỏi thành.

17 ¹Sau khi băng qua thành Am-phi-bô-lít và A-bô-lô-ni, họ đến thành Tê-sa-lô-ni-ca, là nơi có một nhà hội của người Do Thái. ²Theo thói quen của mình, Phao-lô đến với họ và ông đã dùng Kinh Thánh tranh luận với họ trong ba ngày Sa-bát.

³Ông mở Kinh Thánh ra và giải thích rằng Chúa Cứu Thế cần phải chịu khổ và sống lại từ kẻ chết. Ông nói rằng: “Giê-xu mà tôi công bố cho anh em chính là Chúa Cứu Thế.” ⁴Một số người Do Thái được thuyết phục, gia nhập với Phao-lô và Si-la, bao gồm những người Hy-lạp sốt sắng, nhiều người nằm trong số những phụ nữ có ảnh hưởng và một đám người rất đông.

⁵Nhưng bởi lòng đố kỵ xui khiến, những người Do Thái không tin đã đem mấy kẻ gian ác ở đầu đường xó chợ, tập hợp thành một đám đông rồi làm náo động cả thành. Họ xông vào nhà Gia-sôn, muốn đưa Phao-lô và Si-la ra cho dân chúng. ⁶Nhưng khi không tìm thấy họ, những người này lôi Gia-sôn và những anh em khác ra trước các quan chức, rồi la lối rằng: “Mấy người gây rối cả thiên hạ hiện cũng đã đến đây. Mấy người mà Gia-sôn đón tiếp đã hành động chống lại các sắc lệnh của Sê-sa; họ nói rằng có một vua khác – là Giê-xu.”

⁸Khi nghe thấy những điều này, đám đông và các quan chức trong thành lo lắng lắm. ⁹Sau khi nhận tiền bảo lãnh từ Gia-sôn và những người còn lại, thì họ để cho họ đi.

¹⁰Tối đó, các anh em đưa Phao-lô và Si-la đến Bê-rê. Khi đến đó, họ vào nhà hội của người Do Thái. ¹¹Người ở đây có lòng hơn người ở Tê-sa-lô-ni-ca, vì họ chú tâm tiếp nhận lời Chúa, hàng ngày tra xem Kinh Thánh để biết những điều này có thật như vậy hay không. ¹²Vì vậy, nhiều người họ đã tin, bao gồm một số phụ nữ người Hy-lạp có ảnh hưởng cũng như nhiều nam giới.

¹³Nhưng khi người Do Thái ở Tê-sa-lô-ni-ca biết Phao-lô cũng đang rao truyền lời Đức Chúa Trời tại Bê-rê, thì họ đến đó, quấy rối và làm dân chúng náo loạn. ¹⁴Ngay lập tức, các anh em đưa Phao-lô ra biển, nhưng Si-la và Ti-mô-thê thì ở lại đó. ¹⁵Những người ấy dẫn Phao-lô đến tận thành A-thên. Khi để Phao-lô ở lại đó, họ được Phao-lô căn dặn hãy nhắn Si-la và Ti-mô-thê đến với ông càng sớm càng tốt.

¹⁶Trong khi đang chờ họ tại A-thên, Phao-lô xúc động trong tâm linh khi nhìn thấy trong thành đầy dẫy hình tượng. ¹⁷Vậy, ông tranh luận với những người Do Thái và những người thờ phượng Đức Chúa Trời trong nhà hội, ông cũng tranh luận với những người ông gặp mỗi ngày ngoài chợ.

¹⁸Nhưng cũng có một số triết gia theo chủ nghĩa Khoái Lạc và Khắc Kỷ đã gặp ông. Một số người nói rằng: “Gã nhiều lời này đang cố nói cái gì vậy?” Những người khác thì nói: “Hình như ông ta là người rao giảng của các thần lạ,” bởi vì Phao-lô đang giảng về Chúa Giê-xu và sự sống lại.

¹⁹Họ dẫn Phao-lô đến Hội đồng lập pháp và tư pháp tối cao rồi nói rằng: “Xin cho chúng tôi biết sự dạy dỗ mới mà ông đang dạy là gì?” ²⁰Vì ông nói một số điều chúng tôi nghe thấy lạ tai. Vì vậy, chúng tôi muốn biết những điều này có nghĩa là gì.” ²¹(Lúc bấy giờ, toàn dân A-thên và những khách lạ sống tại đó dành hết thời gian chỉ để kể hoặc nghe chuyện lạ.)

²²Phao-lô đứng giữa Hội đồng lập pháp và tư pháp tối cao mà nói rằng: “Thưa anh em người A-thên, tôi thấy về mọi mặt, anh em rất sùng đạo. ²³Vì khi tôi đi xem những đối tượng thờ phượng của anh em, tôi đã nhìn thấy một bàn thờ có đề chữ: THỜ THẦN KHÔNG BIẾT. Vì vậy, thần anh em thờ phượng nhưng không biết ấy là vị thần mà tôi đang rao báo cho anh em.

²⁴Vì Đức Chúa Trời là Chúa của trời và đất, là Đấng sáng tạo thế gian, nên Ngài không sống trong các đền đài do tay con người xây nên. ²⁵Ngài cũng không cần bàn tay con người phục vụ vì chính Ngài ban sự sống, hơi thở cùng mọi thứ khác cho con người.

²⁶Từ một người, Ngài đã tạo ra từng tộc người sống trên mặt đất, ấn định các mùa và ranh giới khu vực sống riêng của họ. ²⁷Bởi vậy, họ nên tìm kiếm Đức Chúa Trời và có lẽ họ có thể chạm đến Ngài và tìm thấy Ngài, thật ra, Ngài chẳng ở cách xa một người nào trong chúng ta.

²⁸Vì trong Ngài, chúng ta sống, động và tồn tại, như lời của một trong các thi sĩ của anh em có nói rằng: ‘Chúng ta cũng là con cháu của Ngài.’

²⁹Vậy, vì chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời nên chúng ta đừng nghĩ rằng Đức Chúa Trời giống như vàng, bạc, hay đá được tạc ra bởi nghệ thuật và tư tưởng của con người.

³⁰Vì vậy, Đức Chúa Trời đã bỏ qua thời kỳ không biết, nhưng giờ Ngài truyền dạy tất cả mọi người ở khắp mọi nơi hãy ăn năn. ³¹Ấy là vì Ngài đã ấn định một ngày Ngài sẽ đoán xét thế gian trong sự công bình bởi Đấng mà Ngài đã chọn lựa. Đức Chúa Trời đã ban chứng cứ về Đấng ấy cho mọi người khi khiến Ngài từ kẻ chết sống lại.”

³²Khi nghe về sự sống lại của người chết, thì người A-thên chế giễu Phao-lô; nhưng những người khác thì nói rằng: “Chúng tôi sẽ lại nghe ông nói về vấn đề này nữa.”³³Sau đó, Phao-lô rời khỏi họ, ³⁴Nhưng, có những người gia nhập với ông và tin, trong số đó có Êê-ni, một thành viên của Hội đồng lập pháp và tư pháp tối cao, một phụ nữ tên là Đa-ma-ri và những người khác cùng với họ.

18 ¹Sau những việc này, Phao-lô rời A-thên và đi đến Cô-rinh-tô. ²Tại đó, ông gặp một người tên là A-qui-la, là người xứ Bông; ông mới cùng vợ là Bê-rít-sin từ Y-ta-li đến, bởi vì vua Cơ-lốt đã ra lệnh cho tất cả những người Do Thái phải rời khỏi La-mã; Phao-lô đến với họ; ³Phao-lô sống và làm việc với họ bởi vì ông làm cùng nghề với họ. Họ là những người làm nghề may trại.

⁴Vậy, mỗi ngày Sa-bát, Phao-lô đều tranh luận trong nhà hội. Ông thuyết phục cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp.

⁵Nhưng khi Si-la và Ti-mô-thê từ Ma-xê-đoan xuống, được Thánh Linh thôi thúc, Phao-lô đã làm chứng cho người Do Thái rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế. ⁶Khi người Do Thái phản đối và sỉ nhục ông, Phao-lô đã giữ áo mình trước mặt họ và nói rằng: “Nguyên máu các ông đổ lại trên đầu các ông; còn tôi vô tội. Từ giờ trở đi, tôi sẽ đến với dân ngoại.”

⁷Rồi ông rời khỏi đó và đến nhà Ti-ti-u Giút-tu, một người thờ phượng Đức Chúa Trời. Nhà của ông nằm bên cạnh nhà hội. ⁸Cơ-rít-bu, là người đứng đầu nhà hội cùng cả nhà mình tin nơi Chúa. Nhiều người Cô-rinh-tô đã nghe Phao-lô cũng tin và chịu báp-têm.

⁹Ban đêm, Chúa phán với Phao-lô trong một khải tượng rằng: “Đừng e ngại, mà hãy nói. Đừng yên lặng. ¹⁰Vì ta ở cùng con và sẽ không có ai tìm cách hãm hại con bởi vì ta có nhiều người trong thành này.” ¹¹Phao-lô ở đó một năm sáu tháng, truyền dạy lời của Đức Chúa Trời ở giữa họ.

¹²Nhưng khi Ga-li-ôn lên làm tổng đốc xứ A-chai, thì người Do Thái cùng nhau nổi dậy chống lại Phao-lô và đưa ông ra trước tòa; ¹³họ nói rằng: “Người này thuyết phục người ta thờ phượng Đức Chúa Trời trái với luật pháp.”

¹⁴Thế nhưng, khi Phao-lô sắp sửa nói, thì Ga-li-ôn nói với người Do Thái rằng: “Hỡi những người Do Thái, nếu đây thật là vấn đề sai trái hoặc tội ác, thì ta sẽ phân xử. ¹⁵Nhưng vì đây là những vấn đề về lời nói, danh hiệu và luật lệ riêng của các người, nên các người hãy tự xử lý. Ta không muốn phân xử những vấn đề này.”

¹⁶Ga-li-ôn buộc họ rời khỏi tòa án. ¹⁷Thế là tất cả bọn họ bắt lấy Sốt-then, là người cai quản nhà hội, rồi đánh đập ông trước tòa án. Nhưng Ga-li-ôn không quan tâm đến việc họ làm

¹⁸Sau khi ở đó thêm nhiều ngày nữa, Phao-lô rời các anh em và xuống thuyền đi đến Sy-ri với Bê-rít-sin và A-qui-la. Trước khi rời cảng biển Sen-cơ-rê, vì có lời thề Na-xi-rê, nên Phao-lô đã cạo đầu. ¹⁹Khi đến Ê-phê-sô, Phao-lô để Bê-rít-sin và A-qui-la ở đó, còn ông thì đi vào nhà hội và tranh luận với người Do Thái.

²⁰Khi họ đề nghị Phao-lô ở lại thêm, Phao-lô đã từ chối. ²¹Nhưng trước khi rời khỏi họ, ông có nói: “Tôi sẽ trở lại với các ông nữa nếu đó là ý muốn của Đức Chúa Trời.” Rồi ông xuống thuyền mà đi.

²²Khi Phao-lô cập bến Sê-sa-rê, ông đi lên và chào thăm Hội Thánh Giê-ru-sa-lem, rồi đi xuống An-ti-ốt.

²³Sau khi ở đó ít lâu, Phao-lô khởi hành đi qua các vùng Ga-la-ti và Phi-ri-gi và khích lệ toàn thể các môn đồ.

²⁴Lúc đó, có một người Do Thái tên là A-bô-lô, sinh tại A-léc-xan-đơ-ri-a, đến Ê-phê-sô. Ông nói năng lưu loát và giỏi Kinh Thánh. ²⁵A-bô-lô đã được học về những lời dạy dỗ của Chúa. Với tinh thần sốt sắng, ông nói và dạy những điều liên quan đến Chúa Giê-xu một cách chính xác, nhưng ông chỉ biết về phép báp-têm của Giăng mà thôi. ²⁶A-bô-lô bắt đầu dạn dĩ nói trong nhà hội. Tuy nhiên, khi Bê-rít-sin và A-qui-la nghe ông nói, họ kết thân với ông rồi giải thích cho ông hiểu kỹ càng hơn về đường lối của Đức Chúa Trời.

²⁷Khi ông muốn vào xứ A-chai, thì các anh em khích lệ ông, rồi viết thư cho các môn đồ tại A-chai để chào đón ông. Lúc ông đến, ông đã giúp ích rất nhiều cho những người nhờ ân điển đã tin Chúa. ²⁸A-bô-lô công khai áp đảo người Do Thái bằng uy quyền và tài năng của mình, dùng Kinh Thánh chứng minh rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

19 ¹Trong khi A-bô-lô ở tại Cô-rinh-tô, thì Phao-lô đi khắp vùng cao hơn, rồi đến thành Ê-phê-sô và gặp một số môn đồ ở đó. ²Phao-lô nói với họ: “Khi tin, anh em đã nhận lãnh Thánh Linh chưa?” Họ đáp rằng: “Không, chúng tôi thậm chí chưa từng nghe nói về Đức Thánh Linh.”

³Phao-lô nói rằng: “Vậy anh em nhận báp-têm từ ai?” Họ thưa rằng: “Là phép báp-têm của Giăng.”

⁴Vì vậy, Phao-lô đáp lời họ: “Giăng làm báp-têm bằng phép báp-têm của sự ăn năn. Ông dạy dân chúng rằng họ nên tin nơi Đấng sẽ đến sau ông, tức là Chúa Giê-xu.”

⁵Khi nghe như vậy, họ bèn chịu phép báp-têm trong danh Chúa Giê-xu. ⁶Rồi khi Phao-lô đặt tay trên họ, Đức Thánh Linh giáng trên họ, họ nói các thứ tiếng khác và nói tiên tri. ⁷Tất cả họ gồm khoảng mười hai người.

⁸Phao-lô vào nhà hội và dạn dĩ nói tại đó trong ba tháng. Ông chủ tọa những buổi thảo luận và thuyết phục người ta về những điều liên quan đến vương quốc của Đức Chúa Trời. ⁹Nhưng khi một số người Do Thái trở nên cứng lòng và bất tuân, họ bắt đầu nói xấu đạo của Chúa Cứu Thế trước đám đông. Vì vậy Phao-lô rời khỏi đó và đưa các tín hữu tránh xa họ. Ông bắt đầu giảng dạy tại giảng đường Ti-ra-nu mỗi ngày. ¹⁰Việc này tiếp diễn trong hai năm cho đến khi tất cả những người sống tại Á Châu đều nghe lời của Chúa, cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp.

¹¹Đức Chúa Trời đang làm những công việc vĩ đại bởi tay của Phao-lô, ¹²đến nỗi thậm chí người bệnh được chữa lành, uế linh ra khỏi người ta khi họ nắm lấy khăn và áo mà Phao-lô đã mặc lên người.

¹³Tuy nhiên, có những thầy trừ tà người Do Thái đi khắp vùng đó lấy Danh Giê-xu để dùng theo ý riêng mình. Họ xưng Danh đó cho những ai bị tà linh ám; họ nói rằng: “Bởi danh Giê-xu mà Phao-lô giảng, ta truyền cho người hãy ra khỏi.” ¹⁴Những kẻ làm việc đó là bảy con trai của Sê-va, một thầy tế lễ cả người Do Thái.

¹⁵Một tà linh đã trả lời họ rằng: “Giê-xu thì ta biết, Phao-lô ta cũng biết; nhưng ngươi là ai?” ¹⁶Tà linh ở trong người đó lao vào những thầy trừ tà này, chế ngự rồi đánh đập họ. Họ phải chạy trốn khỏi nhà đó, trần truồng và bị thương. ¹⁷Tất cả mọi người, cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp, sống tại Ê-phê-sô đều biết việc này. Họ vô cùng sợ hãi và Danh Chúa Giê-xu được nể trọng.

¹⁸Ngoài ra, nhiều tín hữu đã đến, xưng ra và thừa nhận những việc ác mà họ đã làm. ¹⁹Nhiều người hành nghề ma thuật đã đem sách vở của mình ra đốt trước mặt mọi người. Giá trị của chúng tính ra là năm mươi ngàn nén bạc.

²⁰Vậy, lời của Chúa được lan truyền rộng rãi một cách đầy quyền năng.

²¹Sau khi Phao-lô hoàn tất chức vụ của mình tại Ê-phê-sô, trong Thánh Linh, ông quyết định sẽ đi qua xứ Ma-xê-đoan và A-chai trên đường đến Giê-ru-sa-lem; ông nói rằng: “Sau khi đã ở đó, ta cũng phải ghé Rô-ma nữa.” ²²Phao-lô sai hai môn đồ là Ti-mô-thê và Ê-rát, những người đã giúp đỡ ông, đi Ma-xê-đoan, còn ông thì ở tại Á Châu thêm ít lâu.

²³Trong khoảng thời gian đó, có một sự náo loạn lớn liên quan đến Đạo tại Ê-phê-sô. ²⁴Có một người thợ bạc nọ tên là Đê-mê-triu, là người làm những bức tượng nữ thần Đi-anh bằng bạc, đem lại nhiều công ăn việc làm cho những người thợ thủ công.

²⁵Vậy, ông ta tập hợp những người thợ làm nghề này lại và nói rằng: “Các ông biết rằng chúng ta làm được nhiều tiền nhờ nghề này.

²⁶Các ông thấy và nghe rằng không chỉ tại Ê-phê-sô, mà hầu như khắp cả Á Châu, tên Phao-lô này đã thuyết phục và khiến nhiều người thay đổi. Hắn nói rằng chẳng có thần nào được làm bởi tay người ta. ²⁷Chẳng những nghề nghiệp của chúng ta có nguy cơ không còn cần đến nữa, mà đền thờ nữ thần Đi-anh vĩ đại của chúng ta cũng có thể bị coi không ra gì. Khi ấy, thậm chí vị Nữ Thần mà cả Á Châu cũng như cả thế giới thờ phượng có thể mất đi sự vĩ đại của mình.”

²⁸Khi nghe như vậy, họ vô cùng căm phẫn, bèn la lên rằng: “Vĩ đại thay là nữ thần Đi-anh của người Ê-phê-sô!” ²⁹Cả thành náo loạn và người ta kéo nhau chạy đến hí trường. Họ bắt những người bạn đồng hành của Phao-lô là Gai-út và A-ri-tạc, là người Ma-xê-đoan.

³⁰Phao-lô muốn vào giữa đám đông dân chúng, nhưng các môn đồ không cho. ³¹Ngoài ra, một số quan chức của vùng Á Châu là bạn của Phao-lô cũng chuyển lời kiên quyết bảo ông không được vào hí trường.

³²Một số người gào kiêu này, số khác la kiêu khác bởi vì đám đông đang hỗn loạn. Thậm chí hầu hết mọi người không biết tại sao mình tập trung lại.

³³Người Do Thái đưa A-léc-xan-đơ ra khỏi đám đông để ông đứng trước mặt dân chúng. A-léc-xan-đơ dùng tay ra hiệu muốn nói vài lời giải thích cho dân chúng.³⁴Nhưng khi họ nhận ra rằng ông là một người Do Thái, thì đồng thanh la lớn hơn nữa suốt hai giờ đồng hồ rằng: “Vĩ đại thay là nữ thần Đi-anh của người Ê-phê-sô.”

³⁵Khi đã khiến đám đông yên lặng, viên thư ký thành phố nói: “Thưa người dân thành Ê-phê-sô, có ai mà không biết rằng thành Ê-phê-sô của chúng ta là người giữ đền của Đi-anh vĩ đại và tượng của nữ thần, là pho tượng từ trời rơi xuống?”³⁶Vậy, vì biết rằng đây là những điều không thể phủ nhận được, nên mọi người hãy giữ yên lặng và đừng manh động.³⁷Vì anh em đã đưa những người chẳng phải là những kẻ trộm cắp tài sản của đền thờ, cũng chẳng phải là những người bán bỏ nữ thần của chúng ta, đến tòa án.

³⁸Vì vậy, nếu Đê-mê-triu và những người thợ thủ công cùng đi với ông ta muốn tố cáo ai, thì phải mở các phiên tòa và phải có các vị quan đầu tỉnh. Cứ để họ kiện cáo nhau.³⁹Còn nếu anh em muốn giải quyết những vấn đề khác, thì phải giải quyết trong cuộc họp thường lệ.⁴⁰Vì nói thật, chúng ta có thể bị tố cáo vì sự náo loạn ngày hôm nay. Chẳng có lý do gì để gây ra cuộc náo loạn này và chúng ta sẽ không thể nào bào chữa cho mình được.”⁴¹Sau khi nói như vậy, ông giải tán đám đông.

20¹Sau khi cuộc nổi loạn kết thúc, Phao-lô gọi các môn đồ đến và khích lệ họ. Rồi ông nói lời từ biệt họ và rời khỏi đó để vào xứ Ma-xê-doan.²Khi đã đi qua các vùng đó và khích lệ các tín hữu rất nhiều, thì ông vào Hy-lạp.³Sau khi ở đó ba tháng, lúc ông chuẩn bị xuống thuyền đến Sy-ri thì người Giu-đa lập mưu chống lại ông, vì thế, ông quyết định trở về qua lối Ma-xê-doan.

⁴Đi cùng với ông đến Á Châu có Sô-ba-tê con Bi-ru, người Bê-rê; A-ri-tac và Sê-cun-đu, cả hai đều là tín hữu người Tê-sa-lô-ni-ca; Gai-út, người Đet-bơ; Ti-mô-thê; Ti-chi-cơ và Trô-phim, là người Á Châu.⁵Nhưng những người này đã đi trước chúng tôi và đang chờ chúng tôi tại Trô-ách.⁶Sau những ngày lễ bánh không men, chúng tôi xuống thuyền đi từ Phi-líp và trong năm ngày chúng tôi đã đến với họ tại Trô-ách. Chúng tôi ở lại đó bảy ngày.

⁷Ngày thứ nhất của tuần đó, khi chúng tôi nhóm lại với nhau để bẻ bánh, Phao-lô nói chuyện với các tín hữu. Ông dự định vài ngày nữa sẽ rời khỏi đó, vì thế, ông cứ nói cho đến nửa đêm.⁸Trong phòng cao, nơi chúng tôi nhóm lại, có thấp nhiều đèn.

⁹Có một thanh niên tên là O-tích ngồi trên cửa sổ. Anh ta ngủ mê. Khi Phao-lô giảng lâu quá, chàng thanh niên này, trong khi đang ngủ, đã rơi từ tầng lầu thứ ba xuống đất và khi được đỡ dậy, thì anh đã chết.¹⁰Nhưng Phao-lô đi xuống, ôm lấy chàng trai. Rồi ông nói: “Đừng đau buồn nữa, vì cậu ta còn sống.”

¹¹Rồi ông lại lên lầu, bẻ bánh và ăn. Sau khi nói chuyện với họ đến tận bình minh thì ông đi.¹²Họ đưa cậu bé còn sống trở về và được an ủi rất nhiều.

¹³Còn chúng tôi thì đáp tàu đi trước Phao-lô đến tận A-sốt, là nơi chúng tôi dự định sẽ đón Phao-lô lên tàu. Đây là ý của ông bởi vì ông dự định đi bằng đường bộ.¹⁴Khi ông gặp chúng tôi tại A-sốt, chúng tôi đón ông lên tàu và đi đến Mi-ti-len.

¹⁵Từ đó chúng tôi đi thuyền và ngày hôm sau thì đến đối ngang đảo Chi-ô. Ngày hôm sau nữa, chúng tôi cập đảo Sa-mốt, một ngày nữa, chúng tôi đến thành Mi-lê.¹⁶Vì Phao-lô quyết định đi thuyền qua Ê-phê-sô, nên ông không ở lại Á Châu; vì nếu có thể được, ông muốn kịp có mặt tại Giê-ru-sa-lem trong ngày Lễ Ngũ Tuần.

¹⁷Từ Mi-lê, ông sai người đến Ê-phê-sô và mời các trưởng lão của Hội Thánh đến.

¹⁸Khi họ đã đến, ông bèn nói với họ: “Chính anh em biết rằng từ ngày đầu tiên đặt chân đến Á Châu, tôi luôn dành thời gian ở với anh em như thế nào.¹⁹Tôi không ngừng hầu việc Chúa với tất cả sự khiêm nhu và nước mắt, cũng như trong những sự khốn khổ đã xảy ra cho tôi vì mưu mô của người Do Thái.²⁰Anh em cũng biết tôi không hề chần chừ trong việc truyền cho anh em mọi điều hữu ích và tôi đã dạy dỗ anh em thế nào ở nơi công cộng, cũng như từ nhà này sang nhà khác.²¹Anh em cũng biết tôi đã không ngừng cảnh báo cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp ra sao về sự ăn năn đối với Đức Chúa Trời và đức tin nơi Chúa Giê-xu chúng ta.

²²Và bây giờ, Đức Thánh Linh buộc tôi phải đến Giê-ru-sa-lem mà không biết việc gì sẽ xảy ra cho tôi ở đó,²³ngoại trừ việc Đức Thánh Linh làm chứng cho tôi trong mỗi thành và phán rằng gông cùm và khốn khổ đang chờ đợi tôi.²⁴Nhưng đối với tôi, tôi không coi sự sống của mình là quý giá, để tôi có thể hoàn tất cuộc đua và chức vụ mà tôi đã nhận lãnh từ Chúa Giê-xu, để làm chứng cho Phúc Âm của ân điển Đức Chúa Trời.

²⁵Bây giờ, hãy xem, tôi biết rằng tất cả anh em, những người tôi đã đến giảng về Nước Trời, sẽ không còn gặp mặt tôi nữa.²⁶Vì thế, hôm nay tôi chứng thực với anh em rằng tôi vô tội về huyết của bất kỳ ai.²⁷Vì tôi không hề chần chừ trong việc rao cho anh em toàn bộ ý muốn của Đức Chúa Trời.

²⁸Vì vậy, hãy cẩn thận về chính mình và về cả bầy mà Đức Thánh Linh đã đặt để anh em làm người coi sóc. Hãy cẩn thận chần bầy của Chúa mà Ngài đã mua bằng chính huyết của Ngài.²⁹Tôi biết rằng sau khi tôi đi, muông sói hung tợn sẽ bước vào giữa vòng anh em và không để bầy sống sót.³⁰Tôi biết rằng thậm chí từ giữa vòng anh em, một số người sẽ đến và nói những điều bại hoại để lôi kéo các môn đồ theo họ.

³¹Vậy, hãy chuẩn bị sẵn sàng. Hãy nhớ rằng trong suốt ba năm qua, ngày đêm tôi không ngừng dạy dỗ từng người trong anh em với nước mắt.

³²Giờ đây, tôi phó thác anh em cho Đức Chúa Trời và cho lời của ân điển Ngài, vốn có thể gây dựng anh em và ban cho anh em cơ nghiệp giữa tất cả những người được biệt riêng cho Ngài.

³³Tôi không tham bạc, vàng hay quần áo của ai.³⁴Chính anh em biết rằng đôi bàn tay này đã tự lo cho nhu cầu của tôi và nhu cầu của những người ở với tôi.³⁵Trong tất cả mọi việc, tôi đều làm gương cho anh em để anh em biết nên giúp người yếu đuối bằng cách làm việc và để anh em ghi nhớ lời của Chúa Giê-xu, lời mà chính Ngài đã phán rằng: “Ban cho có phước hơn là nhận lãnh.”

³⁶Sau khi đã nói như vậy, ông quỳ gối xuống và cầu nguyện với tất cả mọi người.³⁷Tất cả đều khóc rất nhiều và ôm lấy cổ Phao-lô mà hôn.³⁸Trên hết tất cả, họ buồn vì những gì ông đã nói, rằng họ sẽ không bao giờ gặp lại ông nữa. Sau đó, họ tiễn ông xuống tàu.

21¹Khi đã chia tay họ và ra khơi, chúng tôi đi thẳng đến thành Cốt và ngày hôm sau thì đến thành Rô-đơ, từ đó đến thành Ba-ta-ra.²Khi tìm thấy một con tàu đang đi ngang qua Phê-ni-xi, chúng tôi xuống tàu và ra khơi.³Khi nhìn thấy đảo Chíp-rơ, chúng tôi rẽ phải và đi đến Sy-ri, rồi lên bờ tại thành Ty-rơ bởi vì tàu phải dỡ hàng.

⁴Sau khi gặp các môn đồ, chúng tôi ở đó bảy ngày. Bởi Đức Thánh Linh, các môn đồ này nói với Phao-lô rằng ông không nên lên thành Giê-ru-sa-lem.

⁵Khi đã ở đó nhiều ngày, chúng tôi rời đi và tiếp tục hành trình. Tất cả họ cùng với vợ con mình đều ra tiễn chúng tôi lên đường cho đến khi chúng tôi ra khỏi thành. Rồi chúng tôi quỳ xuống trên bờ biển, cầu nguyện và tạm biệt nhau.⁶Chúng tôi lên tàu còn họ thì trở về nhà.

⁷Khi đã hoàn tất chuyến hải trình từ Ty-rơ, chúng tôi đến Bê-tô-lê-mai. Tại đó, chúng tôi chào thăm các anh em và ở với họ một ngày.⁸Ngày hôm sau, chúng tôi rời đi và đến Sê-sa-rê. Chúng tôi vào nhà của Phi-líp, người giảng Phúc Âm, một trong bảy chấp sự, và ở lại với ông.⁹Người này có bốn cô con gái đồng trinh nói tiên tri.

¹⁰Khi chúng tôi ở đó được vài ngày, có một tiên tri tên là A-ga-bút từ Giu-đê đến.¹¹Ông đến với chúng tôi và lấy dây thắt lưng của Phao-lô. Ông dùng nó trói chân tay của mình lại rồi nói: “Đức Thánh Linh phán như vậy: ‘Người Do Thái tại Giê-ru-sa-lem sẽ trói chủ của dây lưng này như vậy và họ sẽ nộp người vào tay dân ngoại.’”

¹²Khi nghe những điều này, cả chúng tôi và những người sống ở đó đều nài nỉ Phao-lô đừng lên Giê-ru-sa-lem.

¹³Nhưng Phao-lô đáp rằng: “Anh em đang làm gì vậy, sao lại khóc lóc và làm đau lòng tôi thế kia? Vì tôi đã sẵn sàng, không chỉ sẵn sàng để bị trói, mà còn sẵn sàng chịu chết vì Danh Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-lem.”

¹⁴Vì Phao-lô không muốn bị thuyết phục, nên chúng tôi không cố gắng nữa, và nói rằng: “Nguyện ý Chúa được nên.”

¹⁵Sau những ngày đó, chúng tôi xách hành lý đi lên Giê-ru-sa-lem.¹⁶Đi cùng với chúng tôi cũng có một số môn đồ từ Sê-sa-rê. Họ đem theo một người tên là Ma-na-sôn, đến từ Chíp-rơ, là một môn đồ từ buổi ban đầu, là người mà chúng tôi sẽ ở cùng.

¹⁷Khi chúng tôi đến Giê-ru-sa-lem, các anh em vui mừng chào đón chúng tôi.¹⁸Ngày hôm sau, Phao-lô đi với chúng tôi đến gặp Gia-cơ. Tất cả các trưởng lão cũng có mặt.¹⁹Khi chào mừng họ, ông thuật lại từng việc Đức Chúa Trời đã làm giữa dân ngoại qua chức vụ của ông.

²⁰Khi nghe như vậy, họ ngợi khen Đức Chúa Trời và nói với ông: “Người anh em, anh thấy đấy, nhiều ngàn người Do Thái đã tin. Họ đều quyết tâm giữ luật pháp.”²¹Họ đã nghe nói về anh rằng anh dạy tất cả những người Do Thái sống giữa dân ngoại từ bỏ luật Mô-i-se, và anh còn dạy họ đừng làm phép cắt bì cho con cái mình và đừng theo những phong tục xưa cũ.

²²Chúng tôi nên làm gì đây? Chắc chắn họ sẽ nghe tin anh đã đến đây.²³Vậy, hãy làm theo những gì chúng tôi nói đây: chúng ta có bốn người có lời thề nguyện.²⁴Hãy đưa những người này theo và làm lễ thanh tẩy chính anh cùng với họ, rồi trả chi phí cho họ, để họ có thể cạo đầu mình. Vậy, mọi người sẽ biết rằng những điều mà họ đã nghe nói về anh đều không đúng. Họ sẽ biết rằng anh cũng ăn ở theo luật pháp.

²⁵Còn về những người dân ngoại đã tin Chúa, chúng tôi đã viết và đưa ra những huấn thị hướng dẫn họ nên giữ mình khỏi những của lễ dâng cúng cho hình tượng, huyết, vật chết ngộp và sự gian dâm.”²⁶Vậy, Phao-lô dẫn những người đó đi và ngày hôm sau, ông thanh tẩy mình cùng với họ rồi đi vào đền thờ, tuyên bố giai đoạn những ngày thanh tẩy, cho đến khi của lễ của từng người được dâng lên.

²⁷Khi bảy ngày đó gần xong, một số người Do Thái đến từ Á Châu nhìn thấy Phao-lô trong đền thờ thì xúi giục tất cả đám đông đến bắt ông.²⁸Họ la lên rằng: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, xin giúp chúng tôi với. Đây là kẻ dạy mọi người ở khắp nơi những điều chống lại dân này, chống lại luật pháp và chống lại nơi này. Bên cạnh đó, hắn còn đem người Hy-lạp vào trong đền thờ và làm ô uế nơi thánh này.”²⁹Vì trước đó, họ đã nhìn thấy Trô-phim, là người Ê-phê-sô, cùng đi với ông trong thành, nên họ nghĩ rằng Phao-lô đã đem người vào trong đền thờ.

³⁰Cả thành đều bị kích động, dân chúng cùng nhau chạy tới bắt giữ Phao-lô. Họ lôi ông ra khỏi đền thờ rồi lập tức đóng cửa lại.

³¹Khi họ đang cố giết ông thì chỉ huy trưởng đội cảnh vệ hay tin cả thành Giê-ru-sa-lem đang náo loạn.

³²Lập tức, ông dẫn theo binh lính cùng với các đại đội trưởng chạy xuống chỗ đám đông. Khi nhìn thấy viên chỉ huy trưởng và binh lính đến, dân chúng ngừng đánh Phao-lô.

³³Rồi viên chỉ huy trưởng tiến đến, bắt giữ Phao-lô và ra lệnh trói ông bằng hai sợi xích. Ông hỏi Phao-lô là ai và đã làm những gì.

³⁴Trong đám đông, người thì la thế này, kẻ thì gào thế khác. Vì viên chỉ huy trưởng không thể nói bất cứ điều gì do quá ồn, nên ông ra lệnh giải Phao-lô về đồn.³⁵Khi đến bậc tam cấp, binh lính phải khiêng Phao-lô vào trong bởi vì dân chúng hung hãn quá,³⁶họ đi theo sau và không ngừng la lên: “Khử nó đi!”

³⁷Khi sắp sửa bị đưa vào đồn, Phao-lô nói với viên chỉ huy rằng: “Xin cho tôi nói đôi điều với ông?” Viên chỉ huy hỏi: “Ông nói tiếng Hy-lạp à?”³⁸Như vậy, ông không phải là cái gã người Ai-cập trước đây đã cầm đầu một cuộc nổi loạn và dẫn bốn ngàn kẻ khủng bố vào hoang mạc phải không?”

³⁹Phao-lô đáp: “Tôi là người Do Thái, người thành Tạt-sơ, xứ Si-li-si. Tôi là một công dân của một thành quan trọng. Tôi xin ông cho phép tôi nói với dân chúng.”⁴⁰Khi viên chỉ huy cho phép, Phao-lô đứng trên bậc tam cấp và dùng tay ra hiệu cho dân chúng. Khi tất cả đều im lặng, ông bắt đầu nói với họ bằng tiếng Hê-bơ-rơ. Ông nói rằng:

22¹“Thưa các anh em và những bậc cha chú, xin nghe tôi phân trần.”²Khi đám đông nghe Phao-lô nói với họ bằng tiếng Hê-bơ-rơ, thì họ yên lặng. Ông bèn nói:

³“Tôi là một người Do Thái, sinh tại thành Tạt-sơ xứ Si-li-si, nhưng được học hành trong thành này dưới chân thầy Ga-ma-li-ên. Tôi được dạy dỗ theo đường lối luật pháp nghiêm nhặt của cha ông chúng ta. Tôi sốt sắng vì Đức Chúa Trời, cũng giống như hết thầy anh em hôm nay.⁴Tôi đã bắt bớ Đạo này cho đến hơi thở cuối cùng; tôi trói cả nam lẫn nữ rồi giải vào ngục.⁵Thầy tế lễ thượng phẩm cùng tất cả các trưởng lão có thể làm chứng rằng tôi đã nhận những văn thư từ họ để gởi cho các anh em ở Đa-mách vì tôi trên đường đến đó. Tôi định trói và giải về Giê-ru-sa-lem tất cả những ai theo Đạo này để họ phải bị trừng trị.

⁶Chuyện xảy ra khi tôi đang đi gần đến thành Đa-mách, khoảng giữa trưa, bất ngờ, một ánh sáng chói lòa từ trời chiếu xuống xung quanh tôi.⁷Tôi ngã xuống đất và nghe thấy một tiếng phán với tôi rằng: “Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bắt bớ ta?”

⁸Tôi đáp rằng: ‘Ngài là ai, thưa Chúa?’ Ngài phán với tôi: ‘Ta là Giê-xu, người Na-xa-rét mà con đang bắt bớ.’

⁹Những người cùng đi với tôi cũng thấy ánh sáng đó, nhưng họ không nghe thấy tiếng phán của Ngài là Đấng đã phán với tôi.¹⁰Tôi thưa rằng: ‘Con phải làm gì, thưa Chúa?’ Chúa đáp lời tôi: ‘Hãy đứng dậy và đi vào thành Đa-mách; tại đó con sẽ được dạy bảo mọi điều nên làm.’¹¹Tôi không thể nhìn thấy vì ánh sáng đó chói quá, cho nên, những người cùng đi với tôi phải nắm tay dẫn tôi vào thành Đa-mách.

¹²Tại đó, tôi gặp một người tên là A-na-nia, một người sốt sắng theo luật pháp và được tất cả những người Do Thái sống tại đó khen ngợi.¹³Anh đến với tôi, đứng cạnh tôi và nói: “Anh Sau-lơ, hãy sáng mắt lại.” Chính giờ đó, tôi nhìn thấy anh ấy.

¹⁴Rồi anh ấy nói rằng: “Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã chọn anh để biết ý muốn Ngài, để nhìn thấy Đấng Công Bình và để nghe tiếng phán từ chính miệng Ngài.¹⁵Vì anh sẽ là một chứng nhân cho Ngài trước tất cả mọi người về những gì anh đã thấy và nghe.¹⁶Bây giờ, anh còn chờ gì nữa? Hãy đứng dậy, kêu cầu danh Chúa, chịu báp-têm và làm sạch tội lỗi của mình.’

¹⁷Sau khi trở về Giê-ru-sa-lem và trong khi đang cầu nguyện trong đền thờ, đột nhiên tôi được ban cho một khái tượng.¹⁸Tôi thấy Ngài phán với tôi: ‘Hãy mau mau rời khỏi Giê-ru-sa-lem bởi vì họ sẽ không chấp nhận lời chứng của con về ta.’

¹⁹Tôi thưa rằng: ‘Thưa Chúa, chính họ biết rằng con đã bỏ tù và đánh đập những người tin nơi Ngài trong mỗi nhà hội.²⁰Khi máu của Ê-tiên, chứng nhân của Ngài đổ ra, con cũng đứng cạnh đó và thuận tình với họ, con còn giữ áo cho những người đã giết Ê-tiên.’²¹Nhưng Ngài phán với tôi: ‘Hãy đi đi, vì ta sẽ sai con đến với dân ngoại.’”

²²Dân chúng chỉ nghe ông nói đến đây. Sau đó, họ lại la lên rằng: “Hãy giết chết gã này đi, chẳng nên để cho một người như thế sống làm gì.”

²³Khi họ còn đang gào thét, cởi áo ngoài và tung bụi đất lên trời,²⁴thì viên chỉ huy trưởng ra lệnh đem Phao-lô vào đồn. Ông ra lệnh dùng roi tra khảo Phao-lô để chính ông có thể biết được tại sao dân chúng lại kêu gào chống lại Phao-lô như thế.

²⁵Khi họ đã dùng dây thừng trói ông lại, Phao-lô nói với viên đại đội trưởng đang đứng cạnh mình rằng: “Luật pháp có cho phép các ông dùng roi đánh một công dân La-mã chưa bị kết án không?”

²⁶Khi viên đại đội trưởng nghe như vậy, ông ta đi đến chỗ viên chỉ huy trưởng và nói rằng: “Ông sẽ làm gì đây? Vì người này là công dân La-mã.”

²⁷Viên chỉ huy trưởng đến nói với ông: “Hãy cho tôi biết, ông có phải là công dân La-mã hay không?” Phao-lô trả lời: “Phải.”

²⁸Viên chỉ huy đáp rằng: “Tôi phải dùng một số tiền lớn mới có được quyền công dân đó.” Nhưng Phao-lô đáp rằng: “Tôi sinh ra đã là một công dân La-mã.”²⁹Khi ấy, những người lính chuẩn bị tra khảo ông lập tức rời khỏi ông. Viên chỉ huy cũng sợ hãi khi biết rằng Phao-lô là một công dân La-mã bởi vì ông là người đã cho trói Phao-lô lại.

³⁰Ngày hôm sau, viên chỉ huy trưởng muốn biết sự thật về những lời cáo buộc người Do Thái đã tố cáo Phao-lô. Nên, ông mở trói và ra lệnh cho các thầy tế lễ cả và toàn thể hội đồng họp lại. Sau đó, ông đưa Phao-lô ra để ở giữa họ.

23 ¹Phao-lô nhìn thẳng vào các thành viên hội đồng và nói: “Thưa anh em, cho đến ngày nay tôi đã sống trước mặt Đức Chúa Trời với lương tâm thanh sạch.”²Thầy tế lễ thượng phẩm A-na-nia ra lệnh cho những người đứng gần ông tát vào miệng ông.

³Khi ấy, Phao-lô nói với ông ta: “Hỡi bức tường tô trắng kia, Đức Chúa Trời sẽ đánh ông. Phải chăng ông đang ngồi xét xử tôi theo luật pháp, nhưng lại ra lệnh đánh tôi trái phép?”

⁴Những người đứng cạnh đó nói rằng: “Có phải đây là cách người sĩ nhục thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời?”

⁵Phao-lô nói rằng: “Các anh em ơi, tôi không biết ông ấy là thầy tế lễ thượng phẩm. Bởi vì có chép rằng: ‘Người chó nói xấu người lãnh đạo của dân người.’”

⁶Khi Phao-lô thấy một bộ phận trong hội đồng là người Sa-đu-sê và một bộ phận khác là người Pha-ri-si, ông bèn lớn tiếng nói trong hội đồng rằng: “Các anh em, tôi là một người Pha-ri-si, con của người Pha-ri-si. Chính vì tôi quả quyết trông đợi sự sống lại của người chết mà tôi bị xét xử.”⁷Khi ông nói điều này, thì giữa người Pha-ri-si và người Sa-đu-sê có sự tranh cãi, và hội đồng bị chia rẽ.⁸Vì người Sa-đu-sê nói rằng không có sự sống lại, không có thiên sứ và không có các linh, nhưng người Pha-ri-si thì nói rằng tất cả những điều đó đều tồn tại.

⁹Vậy, có một sự náo loạn rất lớn xảy ra và một số nhà kinh luật thuộc về phe Pha-ri-si đã đứng dậy tranh luận rằng: “Chúng tôi thấy người này không có gì sai cả. Chuyện gì xảy ra nếu một linh hoặc một thiên sứ thật đã phán cùng ông ta?”¹⁰Khi một cuộc tranh cãi gay gắt nổ ra, viên chỉ huy trưởng sợ rằng Phao-lô sẽ bị họ xé xác, nên ông ra lệnh cho binh lính xuống dùng vũ lực giành lấy ông từ các thành viên hội đồng, và giải về đồn.

¹¹Đêm hôm sau, Chúa đứng bên cạnh ông và phán rằng: “Đừng sợ, vì con đã làm chứng về ta tại Giê-ru-sa-lem thế nào, thì con cũng phải làm chứng như vậy tại Rô-ma.”

¹²Sáng hôm sau, một số người Do Thái đã thề độc rằng sẽ không ăn không uống gì cho đến khi họ giết được Phao-lô.¹³Có khoảng bốn mươi người đàn ông đã lập mưu này.

¹⁴Họ đến với các thầy tế lễ cả và các trưởng lão mà nói rằng: “Chúng tôi đã thề độc rằng sẽ không ăn gì cho đến khi chúng tôi giết chết Phao-lô.¹⁵Vì vậy, xin hội đồng nói với viên chỉ huy trưởng đưa hắn xuống đây cho các ông, như thể các ông muốn giải quyết vụ của hắn một cách chính xác hơn. Còn về phần chúng tôi, chúng tôi sẽ phục sẵn để giết chết hắn trước khi hắn đến đây.”

¹⁶Nhưng cháu của Phao-lô nghe tin họ đang rình đợi, nên cậu đến đồn báo cho Phao-lô biết.¹⁷Phao-lô gọi một trong những viên đại đội trưởng lại nói rằng: “Hãy dẫn chàng trai trẻ này đến chỗ chỉ huy trưởng, vì cậu ta có điều muốn thưa trình.”

¹⁸Vậy, viên đại đội trưởng dẫn chàng trai trẻ đó đến gặp chỉ huy trưởng và thưa rằng: “Tù nhân Phao-lô nhờ tôi đưa chàng thanh niên này đến gặp ngài. Cậu ta có điều muốn thưa với ngài.”¹⁹Chỉ huy trưởng dẫn chàng trai trẻ đó riêng ra rồi hỏi: “Cậu muốn nói với ta việc gì?”

²⁰Chàng trai trẻ thưa rằng: “Người Do Thái đã đồng ý sẽ xin ngài ngày mai đưa Phao-lô xuống hội đồng, như thể họ sẽ tra hỏi kỹ càng hơn về vụ án của ông ấy.²¹Nhưng xin đừng giao ông ấy cho họ, bởi vì có hơn bốn mươi người đang rình đợi ông ấy. Họ đã thề độc rằng sẽ không ăn không uống cho đến khi giết chết ông ấy. Thậm chí bây giờ họ đã sẵn sàng, chờ ngài thuận ý.”

²²Chỉ huy trưởng cho chàng trai trẻ đi sau khi căn dặn cậu: “Đừng nói với bất kỳ ai rằng cậu đã thuật cho ta nghe những điều này.”

²³Rồi, ông cho gọi hai viên đại đội trưởng đến nói rằng: “Hãy dẫn theo hai trăm binh lính đi đến Sê-sa-rê cùng với bảy mươi kỵ binh và hai trăm binh sĩ cầm giáo. Các người sẽ khởi hành vào giờ thứ ba đêm nay.”²⁴Ông cũng ra lệnh cho họ đem theo ngựa cho Phao-lô cỡi và đưa ông an toàn đến chỗ tổng đốc Phê-lít.

²⁵Rồi, ông viết một bức thư như vậy: ²⁶“Cư-lốt Ly-sia gửi lời chào thăm đến ngài tổng đốc khả kính Phê-lít!²⁷Người này bị người Do Thái bắt và sắp sửa giết chết khi tôi cùng binh sĩ đến giải cứu ông ta vì biết rằng ông là một công dân La-mã.

²⁸Tôi muốn biết tại sao họ tố cáo ông ta, nên tôi dẫn ông ta đến hội đồng xét xử của họ.²⁹Tôi được biết ông ta bị cáo buộc vì các vấn đề liên quan đến luật pháp của họ, nhưng chẳng có lời cáo buộc nào đáng để xử ông ta tội chết hoặc bỏ tù.³⁰Sau đó, tôi nghe nói có một âm mưu chống lại người này, vì thế tôi lập tức dẫn ông ta đến chỗ ngài và bảo những người tố cáo ông ấy đem việc kiện tụng của mình đến trình bày trước mặt ngài. Chào tạm biệt!”

³¹Những người lính vâng theo lệnh đó: đang ban đêm, họ dẫn Phao-lô đến An-ti-ba-tri.³²Ngày hôm sau, hầu hết những binh lính để kỵ binh đi với người, còn họ thì quay về đồn.³³Khi những kỵ binh đến Sê-sa-rê và giao bức thư cho quan tổng trấn, họ cũng dẫn Phao-lô ra trình diện người.

³⁴Khi quan tổng trấn đọc thư xong, ông hỏi Phao-lô là người tỉnh nào; khi biết rằng ông đến từ Si-li-si,³⁵ quan bèn nói: “Ta sẽ nghe toàn bộ việc của ngươi khi những kẻ tố cáo ngươi đến đây.” Rồi, ông truyền giam giữ Phao-lô trong cung của Hê-rốt.

24 ¹Sau năm ngày, thầy tế lễ thượng phẩm A-na-nia, các trưởng lão và một nhà phát ngôn tên là Tệt-tu-lu đến đó. Những người này buộc tội Phao-lô trước mặt quan tổng trấn. ²Khi Phao-lô đứng trước mặt quan tổng trấn, Tệt-tu-lu bắt đầu tố cáo ông và thưa với quan tổng trấn rằng: “Nhờ Ngài mà chúng tôi được bình an; và nhờ sự nhìn xa trông rộng của Ngài làm cho đất nước của chúng tôi được đổi thay tốt đẹp; ³vậy, với cả lòng biết ơn, chúng tôi đón nhận mọi điều Ngài làm, thưa Phê-lít kính!

⁴Để không làm phiền ngài thêm nữa, tôi xin ngài vui lòng nghe tôi trình bày đôi lời. ⁵Vì chúng tôi thấy người này chẳng khác nào bệnh dịch và là kẻ đã xui cho toàn dân Do Thái khắp thế giới nổi loạn. Hắn là một người lãnh đạo của nhóm Na-xa-rét. ⁶Thậm chí hắn còn tìm cách làm ô uế đền thờ; vì thế mà chúng tôi bắt hắn. ¹

^{7, 8}² Khi ngài tra hỏi Phao-lô về mọi vấn đề này, thì có thể ngài sẽ biết chúng tôi tố cáo hắn về điều gì.” ⁹Người Do Thái cũng cùng nhau tố cáo Phao-lô và nói rằng những điều này là thật.

¹⁰Nhưng khi quan tổng đốc ra hiệu cho Phao-lô nói, Phao-lô đáp rằng: “Tôi hiểu rằng ngài đã làm thẩm phán cho đất nước này trong nhiều năm, vì thế tôi rất vui được giải tỏ nỗi lòng với ngài. ¹¹Ngài có thể xác minh rằng tôi lên thờ phượng tại Giê-ru-sa-lem không quá mười hai ngày; ¹²khi họ thấy tôi trong đền thờ, tôi không hề tranh luận với ai, cũng không làm loạn dân chúng, hoặc trong nhà hội, hoặc trong thành; ¹³họ cũng không thể chứng minh những lời cáo buộc mà họ đưa ra chống lại tôi lúc này.

¹⁴Nhưng tôi thừa nhận với ngài rằng tôi phục vụ Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi theo đạo mà họ gọi là phe đảng. Tôi trung thành với tất cả những điều chép trong luật pháp và trong các sách tiên tri. ¹⁵Giống như cách những người này trông đợi, tôi cũng tin cậy nơi Đức Chúa Trời, tin nơi sự sống lại trong tương lai của người chết, cả người công bình lẫn kẻ gian ác; ¹⁶và trong việc này, tôi cố gắng để có một lương tâm không bị cáo trách trước mặt Đức Chúa Trời và loài người trong mọi sự.

¹⁷Vả lại, sau nhiều năm, tôi đã giúp đỡ dân tộc tôi và dâng tiền bạc. ¹⁸Khi làm điều này, những người Do Thái đến từ Á Châu thấy tôi đang chịu lễ thanh tẩy trong đền thờ, chớ không phải đang ở với đám đông hay một cuộc náo loạn. ¹⁹Giờ đây, những người này phải ở trước mặt ngài và trình bày điều họ chống đối tôi, nếu có.

²⁰Nếu không, chính những người ấy phải nói ra điều sai trái họ tìm thấy nơi tôi khi tôi đứng trước hội đồng của người Do Thái; ²¹trừ khi là về một điều tôi đã lớn tiếng nói khi đứng giữa họ: “Chính vì sự sống lại của kẻ chết mà ngày nay tôi bị các ông xét xử.”

²²Phê-lít biết rõ về Đạo đó, vì thế, ông để người Do Thái chờ đợi và nói rằng: “Khi nào tư lệnh Ly-sia từ Giê-ru-sa-lem xuống đây, thì ta sẽ xử vụ kiện của các ngươi.” ²³Rồi ông ra lệnh cho viên đại đội trưởng canh giữ Phao-lô, nhưng phải để cho Phao-lô được thông thả và đừng ngăn trở bạn bè đến giúp đỡ hoặc thăm viếng ông.

²⁴Sau vài ngày, Phê-lít quay trở lại cùng với vợ là Đơ-ru-si, một người Do Thái. Ông cho gọi Phao-lô và nghe Phao-lô nói về đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. ²⁵Nhưng khi Phao-lô lý luận với ông về sự công bình, tiết độ và sự đoán xét trong tương lai, thì Phê-lít sợ hãi; ông trả lời rằng: “Bây giờ hãy đi đi, nhưng khi nào có thời gian, ta sẽ cho gọi ngươi.”

²⁶Đồng thời, ông hy vọng rằng Phao-lô sẽ dứt lốt tiền bạc cho mình, vì thế ông thường cho gọi Phao-lô đến để nói chuyện.

²⁷Tuy nhiên, hết thời hạn hai năm, Bốt-tiu Phê-tu lên làm tổng đốc thay Phê-lít, nhưng vì muốn được lòng dân Do Thái, Phê-lít đã để Phao-lô tiếp tục bị giam giữ.

¹Trong các cổ bản chuẩn nhất không có phần thứ hai của câu 24: 6, “Và chúng tôi muốn xét xử hắn theo luật pháp của chúng tôi.”

²Các cổ bản chuẩn nhất không có câu 7 “Nhưng Ly-sia, là sĩ quan quân đội đến dùng vũ lực cướp Phao-lô khỏi tay chúng tôi.”

25 ¹Lúc này, Phê-tu đã vào tỉnh đó. Sau ba ngày, ông từ Sê-sa-rê lên Giê-ru-sa-lem. ²Thầy tế lễ cả và những người lãnh đạo Do Thái đã tố cáo với Phê-tu về Phao-lô và họ nói rất mạnh. ³Họ còn cầu xin Phê-tu cho gọi Phao-lô đến Giê-ru-sa-lem để trên đường đi, họ có thể giết chết ông.

⁴Nhưng Phê-tu đáp rằng Phao-lô là một tù nhân tại Sê-sa-rê và không lâu nữa, chính ông phải trở lại đó. ⁵Ông nói: “Vì vậy, những ai có thể đi thì nên đến đó với chúng ta. Nếu người này có gì sai trái, thì các ông nên tố cáo ông ta.”

⁶Sau khi ở đó thêm tám hoặc mười ngày, ông đi xuống Sê-sa-rê. Ngày hôm sau, ông ngồi trên tòa án và ra lệnh đưa Phao-lô đến. ⁷Khi Phao-lô đến, người Do Thái từ Giê-ru-sa-lem đã đứng sẵn gần đó rồi đưa ra nhiều lời cáo buộc nghiêm trọng mà họ không thể chứng minh.

⁸Phao-lô bào chữa cho mình và nói rằng: “Tôi chẳng từng làm điều gì sai trái chống lại danh tiếng của người Do Thái, hay đền thờ, hay Sê-sa.”

⁹Nhưng muốn được lòng dân Do Thái, nên Phê-tu đáp lời Phao-lô rằng: “Người có muốn đi lên Giê-ru-sa-lem và để ta xét xử về những việc này tại đó hay không?”

¹⁰Phao-lô đáp rằng: “Nếu bị xét xử, tôi phải đứng trước tòa án của Sê-sa. Như ông cũng biết rất rõ, tôi không làm gì sai trái đối với một người Do Thái nào.

¹¹Dẫu vậy, nếu tôi có làm gì sai và nếu tôi đã làm điều gì đáng phải chết, thì tôi sẽ không từ chối án tử đâu. Nhưng nếu những lời cáo buộc của họ là vô nghĩa, thì không ai có thể làm gì tôi được. Tôi sẽ kêu nài đến Sê-sa.”

¹²Sau khi Phê-tu đã nói chuyện với hội đồng rồi thì ông đáp rằng: “Người kêu nài Sê-sa; vậy người sẽ đến chỗ Sê-sa.”

¹³Sau đó vài ngày, vua Ạc-ríp-ba và Bê-rê-nít đến Sê-sa-rê trong cuộc viếng thăm chính thức Phê-tu. ¹⁴Sau khi vua đã ở đó nhiều ngày, Phê-tu trình bày về trường hợp của Phao-lô cho vua, ông nói rằng: Phê-lít đã để lại gã tù nhân này. ¹⁵Khi tôi đang ở tại Giê-ru-sa-lem, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão người Do Thái tố cáo người này với tôi, rồi họ đòi kết án ông ta. ¹⁶Đối với vấn đề này, tôi có trả lời rằng người La-mã không có tục lệ giao nộp một người mà không xét xử; thay vào đó, bị cáo phải có cơ hội đối chất với nguyên cáo, để tự biện hộ trước những lời cáo buộc đó.”

¹⁷Vì vậy, khi họ cùng nhau đến đây, tôi không chờ đợi lâu, mà ngay ngày hôm sau, tôi lên công đường truyền đem người đó vào. ¹⁸Khi bên nguyên cáo đứng dậy tố cáo hắn ta, tôi thấy không có lời cáo buộc nào là nghiêm trọng cả.

¹⁹Họ đã tranh luận với ông ta về tôn giáo của mình và về một Giê-xu đã chết nào đó mà Phao-lô tuyên bố là còn sống. ²⁰Tôi bối rối không biết phải điều tra vấn đề này như thế nào và tôi hỏi ông ta có chịu lên Giê-ru-sa-lem để được phân xử về những điều này tại đó hay không.

²¹Khi Phao-lô đòi được hoàng đế phân xử, thì tôi truyền giam hắn lại chờ ngày tôi giải hắn đến chỗ Sê-sa.” ²²Ạc-ríp-ba nói với Phê-tu rằng: “Tôi cũng muốn nghe người này nói.” Phê-tu đáp lời: “Ngày mai ngài sẽ được nghe.”

²³Vậy, vào ngày hôm sau, Ạc-ríp-ba cùng Bê-rê-nít xa giá đến nơi; họ bước vào trong sảnh đường với các sĩ quan quân đội và với những người nổi bật trong thành. Khi Phê-tu truyền lệnh, Phao-lô được đưa đến cho họ. ²⁴Phê-tu nói rằng: “Tâu vua Ạc-ríp-ba và tất cả những người có mặt ở đây, các ông thấy người này; tất cả dân Do Thái đã nài xin ta tại Giê-ru-sa-lem cũng như ở đây và họ kêu gào với ta rằng đừng nên để cho gã này sống nữa.

²⁵Ta thấy rằng hắn chẳng làm gì đáng chết; nhưng vì hắn đòi gặp hoàng đế, nên ta quyết định giải hắn đi. ²⁶Nhưng ta không có điều gì rõ ràng để viết thư cho hoàng đế. Vì lý do này, ta đã đưa hắn đến đây cho các ông, và nhất là cho vua Ạc-ríp-ba, để ta có thêm thông tin viết thư trình bày về trường hợp này. ²⁷Vì ta thấy thật vô lý nếu giải một phạm nhân đi mà chẳng có lời cáo buộc nào chống lại hắn cả.”

26¹Vậy, vua A-c-ríp-ba nói với Phao-lô: “Người có thể bào chữa cho mình.” Vậy, Phao-lô bèn giơ tay ra và nói lời bào chữa.²“Tâu vua A-c-ríp-ba, hôm nay tôi thật lấy làm hân hạnh khi được trình bày trường hợp của tôi trước mặt vua để phản bác tất cả những lời buộc tội của người Do Thái;³ nhất là, vì vua rành rẽ phong tục và các vấn đề của người Do Thái. Vì vậy, tôi xin vua nhậm nại lắng nghe tôi nói.

⁴Thật ra, tất cả những người Do Thái đều biết từ khi còn trẻ tôi đã sống thế nào trong đất nước mình và tại Giê-ru-sa-lem.⁵ Ngay từ đầu, họ đã biết tôi và họ nên nhìn nhận rằng tôi đã sống đúng như một người Pha-ri-si, một nhóm cực kỳ bảo thủ trong tôn giáo chúng ta.

⁶Bây giờ, tôi đứng đây để chịu xét xử bởi vì tôi trông đợi lời hứa Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ chúng ta.⁷ Vì đây là lời hứa mà mười hai chi phái của chúng ta hy vọng sẽ nhận được khi họ ngày đêm thành tâm thờ phượng Đức Chúa Trời. Tâu vua A-c-ríp-ba, chính vì niềm hy vọng này mà người Do Thái tố cáo tôi.⁸ Tại sao các ông lại cho rằng việc Đức Chúa Trời khiến người chết sống lại là chuyện khó tin?

⁹Có một thời gian tôi đã thề nhủ rằng mình phải làm nhiều việc chống lại Danh Chúa Giê-xu người Na-xa-rét.

¹⁰Tôi đã làm những việc này tại Giê-ru-sa-lem; tôi đã giam nhiều tín hữu trong tù và tôi nhận thẩm quyền từ các thầy tế lễ cả để làm điều này; khi họ bị giết, tôi cũng bỏ phiếu thuận cho việc đó nữa.¹¹ Tôi thường trừng phạt họ trong tất cả các nhà hội và tìm cách khiến họ phạm thượng. Tôi đã rất giận họ và thậm chí còn truy đuổi họ đến tận các thành ở nước ngoài.

¹²Khi tôi đang làm việc này, với quyền và lệnh của các thầy tế lễ cả, tôi đã đến thành Đa-mách;¹³ và trên đường đi đến đó, thì muông tâu đức vua, lúc giữa trưa, tôi đã nhìn thấy một ánh sáng từ trời chói sáng hơn cả mặt trời chiếu chung quanh tôi và những người cùng đi với tôi.¹⁴ Khi tất cả chúng tôi té xuống đất, tôi nghe thấy một tiếng nói phán với tôi bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng: ‘Sau-lô, Sau-lô, sao con bắt bớ ta? Thật lấy làm khó chịu cho con khi đã phải cạo nhon.’

¹⁵Khi ấy, tôi thưa rằng: ‘Ngài là ai, thưa Chúa?’ Chúa đáp lời tôi: ‘Ta là Giê-xu mà con bắt bớ.’¹⁶ Bây giờ, hãy đứng dậy; vì mục đích này mà ta hiện ra cùng con, để chỉ định con làm đầy tớ và chứng nhân cho những điều mà con hiện đã biết về ta cũng như những điều sau này ta sẽ tỏ cho con;¹⁷ ta sẽ giải cứu con khỏi dân tộc con và khỏi dân ngoại, là những người ta sai con đến với họ,¹⁸ để mở mắt cho họ và đưa họ từ tối tăm qua ánh sáng, từ quyền lực của Sa-tan đến với Đức Chúa Trời, để họ có thể nhận lãnh sự tha thứ từ Đức Chúa Trời và cơ nghiệp mà ta ban cho họ, là những kẻ mà ta đã biệt riêng cho chính ta bởi đức tin họ đặt nơi ta.’

¹⁹Vì vậy, tâu vua A-c-ríp-ba, tôi đã tuân theo khải tượng từ trời ấy;²⁰ tôi đã giảng trước hết là cho những người tại Đa-mách, sau đó là tại Giê-ru-sa-lem, rồi khắp cả xứ Giu-đê, cũng như cho dân ngoại rằng họ nên ăn năn và trở về cùng Đức Chúa Trời, làm những công việc xứng đáng với sự ăn năn.

²¹Vì lý do này, người Do Thái đã bắt giữ tôi trong đền thờ và tìm cách giết chết tôi.

²²Cho đến giờ, Đức Chúa Trời đã giúp đỡ tôi nên tôi đứng vững và làm chứng cả cho dân thường lẫn những người có tước vị không gì khác hơn là về những gì các tiên tri và Môi-se đã nói sẽ xảy ra;²³ rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ và Ngài sẽ là người đầu tiên được sống lại từ kẻ chết để công bố sự sáng cho dân Do Thái và cho dân ngoại.”

²⁴Khi Phao-lô bào chữa cho mình xong, Phê-tu lớn tiếng nói rằng: “Phao-lô, người điên rồi; kiến thức rộng của người đã khiến người mất trí rồi.”²⁵ Nhưng Phao-lô nói rằng: “Tôi không điên, thưa quan lớn Phê-tu; nhưng với sự dạn dĩ, tôi nói những lời chân thật và tỉnh táo.²⁶ Vì đức vua biết những điều này; nên tôi tự do nói với đức vua vì tôi tin chắc rằng không có điều nào trong những điều này mà vua không hiểu; vì đây không phải là bí mật.

²⁷Tâu vua A-c-ríp-ba, ngài có tin lời các tiên tri chẳng? Tôi biết là ngài tin.”²⁸ A-c-ríp-ba nói với Phao-lô: “Chỉ trong một thời gian ngắn mà người định thuyết phục ta và biến ta trở thành một Cơ-đốc nhân sao?”

²⁹Phao-lô thưa rằng: “Tôi cầu xin Đức Chúa Trời rằng bất luận thời gian dài hay ngắn, không phải chỉ vua, mà tất cả những ai lắng nghe tôi hôm nay sẽ được giống như tôi vậy, chỉ khác là mọi người không bị cùm như tôi mà thôi.”

³⁰Lúc đó, vua đứng dậy và quan tổng đốc cùng với Bê-rê-nít và những người đang ngồi với họ cũng đứng dậy;³¹ khi rời khỏi sảnh, họ nói với nhau: “Người này chẳng làm gì đáng chết hay đáng bị bỏ tù.”

³²Vua A-c-ríp-ba nói với Phê-tu: “Lẽ ra người này đã được thả tự do nếu hắn không kêu nài lên đến Sê-sa.”

27¹ Đến lúc chúng tôi quyết định xuống thuyền đến Y-ta-li, thì họ giao Phao-lô và một số tù nhân khác cho một viên đại đội trưởng tên là Giu-lô, thuộc Trung Đoàn Âu-gu-ta.² Từ A-tra-mít, chúng tôi lên một chiếc thuyền sắp nhổ neo xuôi theo bờ biển Á Châu. Vậy, khi chúng tôi ra khơi, có A-ri-tạc, người thành Tê-sa-lô-ni-ca xứ Ma-xê-đoan đi cùng chúng tôi.

³ Ngày hôm sau, chúng tôi ghé vào thành Si-đôn, tại đó, Giu-lô đối đãi tử tế với Phao-lô và cho phép ông đi đến chỗ bạn bè mình để được họ chăm sóc.⁴ Từ đó, chúng tôi ra khơi và đi quanh đảo Chíp-rơ để tránh gió bởi vì gió đang thổi ngược.⁵ Khi băng qua vùng biển gần Si-li-si và Bam-phi-li, chúng tôi đến thành My-ra xứ Ly-si.⁶ Ở đó, viên đại đội trưởng tìm thấy một chiếc thuyền từ A-léc-xan-tri sắp nhổ neo đến Y-ta-li. Ông đưa chúng tôi lên thuyền đó.

⁷ Trong nhiều ngày, chúng tôi đi rất chậm và cuối cùng khó khăn lắm mới đến gần Cơ-rét, lúc đó, hướng gió không cho phép chúng tôi đi đường đó nữa, nên chúng tôi đi dọc theo phía khuất gió của đảo Cơ-rét, đối ngang Sa-môn.

⁸ Chúng tôi khó nhọc xuôi theo bờ biển cho đến một nơi gọi là Mỹ Cảng, gần thành La-sê.

⁹ Lúc này, chúng tôi đã mất rất nhiều thời gian, thời kỳ ăn kiêng của người Do Thái cũng đã qua và đi thuyền vào thời điểm này rất nguy hiểm. Vì vậy, Phao-lô đã cảnh báo họ¹⁰ rằng: “Mọi người ơi, tôi thấy hành trình chúng ta sắp thực hiện sẽ gặp thương vong và nhiều mất mát, không chỉ riêng đối với hàng hóa và con tàu, mà còn cả tính mạng của chúng ta nữa.”¹¹ Nhưng viên đại đội trưởng nghe lời của người lái tàu và chủ tàu hơn những điều Phao-lô nói.

¹² Bởi vì cảng đó không tiện để neo lại trong mùa đông, nên hầu hết các thủy thủ đều khuyên rằng bằng mọi cách chúng tôi phải đến được thành Phê-nít để trú đông ở đó. Phê-nít là một cảng thuộc Cơ-rét nhìn về phía đông bắc và đông nam.¹³ Khi gió nam bắt đầu nhẹ nhàng thổi, các thủy thủ tưởng đó đúng là hướng gió họ cần. Vì thế, họ nhổ neo và cho thuyền chạy gần mé biển dọc theo đảo Cơ-rét.

¹⁴ Nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, một cơn gió dữ tên là gió mùa Đông Bắc bắt đầu từ phía bên kia đảo thổi thốc vào chúng tôi.¹⁵ Khi gió thổi vào tàu, thì tàu không thể đương đầu với gió lớn, chúng tôi để mặc nó trôi dạt thì trôi.

¹⁶ Chúng tôi trôi dọc theo phía khuất gió của một hòn đảo nhỏ tên là Cơ-lô-đa; khó khăn lắm chúng tôi mới có thể giữ được chiếc thuyền cứu hộ.

¹⁷ Khi kéo nó lên, người ta lấy dây thừng của nó buộc thân tàu. Sợ rằng chúng tôi có thể va phải những cồn cát của vùng Si-rơ-tơ, nên họ cho hạ neo và để thuyền trôi dạt thì trôi.¹⁸ Chúng tôi bị bão dôi dập dữ dội, nên ngày hôm sau, các thủy thủ bắt đầu quăng hàng hóa ra khỏi tàu.

¹⁹ Vào ngày thứ ba, các thủy thủ tự tay quăng những dụng cụ trên tàu xuống biển.²⁰ Trải qua nhiều ngày chúng tôi không nhìn thấy mặt trời và các ngôi sao, cơn bão dữ vẫn còn tấn công chúng tôi nên chúng tôi không còn hy vọng mình được cứu nữa.

²¹ Sau nhiều ngày họ không ăn uống, Phao-lô đứng giữa các thủy thủ nói rằng: “Mọi người ơi, lẽ ra các anh nên nghe lời tôi và đừng khởi hành từ Cơ-rét, để rồi phải chịu thương vong và mất mát như thế này.”²² Bây giờ, tôi khuyên mọi người hãy can đảm lên vì chúng ta sẽ không có mất mát gì về con người, nhưng chỉ mất con tàu này mà thôi.

²³ Vì đêm qua, một thiên sứ của Đức Chúa Trời, là Đấng tôi thuộc về và thờ phượng – đã hiện ra và đứng cạnh tôi²⁴ rồi phán rằng: “Phao-lô, đừng sợ. Anh phải đứng trước mặt Sê-sa. Này, trong sự nhân từ của Ngài, Đức Chúa Trời đã ban cho anh tất cả những người đồng đi với anh.”²⁵ Vì vậy, các anh ơi, hãy can đảm lên vì tôi tin cậy Đức Chúa Trời, rằng điều đó sẽ xảy ra y như những gì thiên sứ đã nói với tôi.²⁶ Nhưng chúng ta phải bị trôi giạt vào một hòn đảo nào đó.”

²⁷ Đến đêm thứ mười bốn, họ bị trôi dạt ra đến Biển A-đờ-ria-tích, chừng giữa đêm, các thủy thủ cho rằng họ đang tiến gần đến một vùng đất nào đó.²⁸ Thế là họ thả trái dò và thấy độ sâu chừng hai mươi sải; sau một hồi, họ đo nữa thì thấy là mười lăm sải.²⁹ Vì sợ có thể va phải đá, nên họ thả cả bốn mỏ neo xuống khỏi đuôi tàu và cầu mong trời mau sáng.

³⁰ Các thủy thủ tìm cách bỏ tàu lại và cho hạ thuyền cứu sinh xuống biển và giả vờ rằng họ đã thả neo xuống từ mũi tàu.³¹ Nhưng Phao-lô nói với viên đại đội trưởng và các binh lính rằng: “Nếu những người này không ở lại tàu, các anh không thể được cứu.”³² Các binh lính bèn cắt đứt dây thừng buộc thuyền cứu sinh và để cho nó trôi đi.

³³ Sáng ra, Phao-lô khuyên nài mọi người ăn lót dạ. Ông nói rằng: “Hôm nay đã là ngày thứ mười bốn các anh chờ đợi mà chẳng ăn uống gì.”³⁴ Vậy, tôi xin các anh hãy ăn chút gì đi, vì sự sống của các anh; một sợi tóc trên đầu các anh cũng sẽ không mất đâu.”³⁵ Sau khi nói như vậy, Phao-lô cầm lấy bánh và cảm tạ Đức Chúa Trời trước mặt mọi người. Rồi ông bẻ bánh ra và bắt đầu ăn.

³⁶Mọi người đều được khích lệ và họ cũng ăn.³⁷ Chúng tôi có tất cả 276 người trên tàu.³⁸ Khi đã ăn no, họ ném bột mì xuống biển để làm nhẹ tàu.

³⁹Đến sáng, họ không biết vùng đất này là đâu, nhưng họ thấy một cái vịnh có bãi biển, nên họ bàn nhau xem có thể lái tàu vào đó hay không.⁴⁰ Vậy, họ cắt bỏ dây neo. Đồng thời, họ cũng mở dây bánh lái và giương buồm mũi lên để hứng gió; và họ hướng về phía bờ biển.⁴¹ Tuy nhiên, tàu lại chạy nhằm vào chỗ hai dòng nước gặp nhau nên bị mắc cạn. Mũi tàu bị mắc kẹt, không nhúc nhích gì được, nhưng thân tàu thì bắt đầu vỡ ra vì sóng dữ.

⁴²Kế hoạch của binh lính là giết chết hết tù nhân để không ai có thể bơi đi mà trốn thoát.⁴³ Nhưng vì muốn cứu Phao-lô, nên viên đại đội trưởng cho ngừng kế hoạch đó, rồi ông ra lệnh cho những ai biết bơi thì nhảy ra khỏi tàu và bơi vào đất liền.⁴⁴ Sau đó, những người còn lại sẽ theo sau, một số bám vào những tấm ván, số khác dùng những thứ khác từ con tàu. Theo đó, tất cả chúng tôi đều được an toàn vào bờ.

28¹Khi được an toàn rồi, chúng tôi biết rằng đảo đó có tên là Man-tơ.²Dân bản xứ không chỉ tiếp đãi chúng tôi bằng sự tử tế thông thường, mà họ còn đốt lửa chào đón tất cả chúng tôi bởi trời mưa suốt và lạnh.

³Nhưng khi Phao-lô nhặt một nắm củi khô cho vào ngọn lửa, một con rắn hổ lục bò ra vì nóng và quấn quanh tay của ông.⁴Dân bản xứ nhìn thấy con rắn đeo trên tay ông, thì họ nói với nhau: “Người này chắc chắn là một tên giết người, vừa thoát khỏi biển, nhưng công lý không cho hắn sống.”

⁵Nhưng sau đó, ông phủi tay cho con rắn rơi vào lửa mà không bị hại gì.⁶Họ đang đợi xem ông bị sưng phù hoặc đột tử. Nhưng sau khi quan sát một hồi lâu và thấy chẳng có gì bất thường xảy ra với ông, họ đổi ý và nói rằng ông là một vị thần.

⁷Gần đó là điền sản của tù trưởng trên đảo, một người tên là Búp-li-u. Ông chào đón chúng tôi và chăm lo cho chúng tôi một cách tử tế trong ba ngày.⁸Lúc đó, cha của Búp-li-u bị sốt kèm kiết lỵ. Khi Phao-lô đến gặp cụ, ông đã cầu nguyện, đặt tay trên cụ và chữa lành cho cụ.⁹Sau việc đó, người dân nào trên đảo bị ốm đều đến và được chữa lành.¹⁰Dân chúng rất kính trọng chúng tôi. Khi chúng tôi chuẩn bị nhổ neo, họ đem cho chúng tôi những gì chúng tôi cần.

¹¹Sau ba tháng, chúng tôi xuống một chiếc thuyền A-léc-xan-tri đã trú đông tại đảo đó, mũi tàu có chạm hình Hai Vị Thần Song Sinh.¹²Khi đến thành Sy-ra-cu-sơ, chúng tôi ở đó ba ngày.

¹³Từ đó, chúng tôi đi và đến thành Rê-ghi-um. Sau một ngày, một cơn gió nam nổi lên và hai ngày sau thì chúng tôi đến thành Bu-xô-lơ.¹⁴Tại đó, chúng tôi gặp một số anh em và được mời ở lại với họ trong bảy ngày. Cứ như vậy, chúng tôi đến Rô-ma.

¹⁵Từ đó, sau khi nghe về chúng tôi, các anh em đã đến tận Chợ Áp-bi-u và chỗ Ba Quán mà gặp chúng tôi. Khi Phao-lô nhìn thấy các anh em, ông cảm tạ Đức Chúa Trời và được lòng dân.

¹⁶Khi chúng tôi đến Rô-ma, Phao-lô được phép sống một mình với người lính đang canh giữ ông.

¹⁷Sau đó ba ngày, Phao-lô đã cho mời những người lãnh đạo trong dân Do Thái đến. Khi họ đã tập hợp lại, ông nói với họ: “Hỡi anh em, đầu tôi chẳng làm gì sai đối với dân sự hoặc phong tục tập quán của cha ông chúng ta, nhưng tôi lại bị giải đi như một phạm nhân từ thành Giê-ru-sa-lem để bị nộp trong tay của người La-mã.¹⁸Sau khi họ tra hỏi tôi, họ muốn thả tôi đi bởi vì chẳng tìm thấy lý do nào để kết án tử cho tôi.

¹⁹Nhưng khi người Do Thái phản đối ý định của họ, tôi buộc phải kêu nài lên đến Sê-sa, đầu tôi chẳng có ý kiện cáo chống lại dân tộc mình.²⁰Vậy, vì cố sự khiêu nài của tôi, tôi đã xin được gặp và thưa chuyện cùng anh em. Chính vì sự trơng cậy của Y-sơ-ra-ên mà tôi bị xiềng xích này.”

²¹Họ nói với ông: “Chúng tôi chưa nhận thư từ gì từ Giu-đê về ông, cũng chưa có một anh em nào đến để thông báo hoặc nói bất kỳ điều gì không tốt về ông.²²Nhưng chúng tôi muốn biết ông nghĩ gì về giáo phái này, vì chúng tôi biết rằng giáo phái ấy bị phản đối ở khắp nơi.

²³Khi họ đã định cho ông một ngày, nhiều người nữa đã đến chỗ ông ở. Ông trình bày vấn đề với họ và làm chứng cho họ về vương quốc Đức Chúa Trời. Từ sáng đến chiều, ông cố gắng dùng cả luật pháp Môi-se và các sách tiên tri để thuyết phục họ về Chúa Giê-xu.²⁴Một số người bị thuyết phục về những điều Phao-lô nói, còn những người khác thì không tin.

²⁵Khi không đồng ý với nhau, họ rời khỏi đó sau khi Phao-lô nói rằng: “Thông qua tiên tri Ê-sai, Đức Thánh Linh đã phán rất phải về tổ phụ chúng ta.

²⁶Ngài đã phán rằng: ‘Hãy đi đến dân này và nói rằng: “Tai các ngươi sẽ nghe, nhưng không hiểu; Và mắt các ngươi sẽ nhìn, nhưng không thấy.

²⁷Vì dân này đã trở nên tối dạ, Tai họ khó nghe, Và mắt họ nhắm lại; Kéo mắt họ thấy được, Tai họ nghe được, Và lòng họ hiểu được, Rồi họ sẽ trở lại, Và ta sẽ chữa lành cho họ.”

²⁸Vậy, các ông nên biết rằng sự cứu rỗi này của Đức Chúa Trời đã được ban cho dân ngoại và họ sẽ nghe.”²⁹¹

³⁰Phao-lô sống trọn hai năm trong ngôi nhà ông thuê và tiếp đón tất cả những ai đến với ông.³¹Ông giảng về vương quốc Đức Chúa Trời và dạy về Chúa Cứu Thế Giê-xu với tất cả lòng dạn dĩ. Không ai ngăn cấm ông.

¹Công Vụ Các Sứ Đồ 28: 29 – trong các cổ bản chuẩn nhất không có câu 29, khi ông nói xong những điều này, người Do Thái ra về, giữa họ có sự tranh cãi gay gắt.

Rô-ma

¹Phao-lô, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được kêu gọi làm sứ đồ, và được biệt riêng để rao giảng phúc âm của Đức Chúa Trời.²Đây là phúc âm mà Ngài đã hứa từ trước qua các đấng tiên tri của Ngài trong Kinh Thánh.³Ấy là về Con Ngài, Đấng được sanh ra từ dòng dõi vua Đa-vít xét về phương diện con người.

⁴Ngài được xưng là Con Đức Chúa Trời bởi quyền năng của thần linh thánh khiết qua sự sống lại từ cõi chết, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta.⁵Nhờ Ngài, chúng tôi đã nhận lãnh ân sủng và chức sứ đồ để rao giảng sự vâng lời bởi đức tin ra cho muôn dân, vì danh Ngài.⁶Giữa những dân này, anh em cũng đã được gọi để thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁷Bức thư này gửi đến hết thầy anh em tại La Mã, là những người yêu dấu của Đức Chúa Trời, được gọi làm dân thánh. Nguyên xin ân sủng và sự bình an của Đức Chúa Trời, là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở trên anh em.

⁸Trước hết, bởi Chúa Cứu Thế Giê-sus, tôi tạ ơn Đức Chúa Trời tôi về tất cả anh em, vì đức tin của anh em đồn ra khắp thế giới.⁹Vì Đức Chúa Trời, là Đấng tôi phục vụ bằng tâm thần trong việc rao báo phúc âm của Con Ngài, làm chứng rằng tôi luôn nhắc đến anh em.¹⁰Trong lời cầu nguyện tôi luôn cầu xin Ngài cho tôi có dịp tiện đến thăm anh em bằng bất kỳ cách nào có thể được.

¹¹Vì tôi ao ước được gặp anh em, để chia sẻ với anh em ít nhiều linh ân, hầu giúp anh em vững vàng.¹²Ý của tôi là tôi muốn chúng ta khích lệ nhau qua đức tin của mỗi người, của anh em lẫn của tôi.

¹³Thưa anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết gì về việc tôi luôn có ý định đến thăm anh em. Tôi muốn làm vậy để có thể gạt hái bông trái giữa anh em như tôi đã làm giữa các dân ngoại khác, nhưng đến giờ tôi vẫn bị cản trở.¹⁴Tôi là con nợ của cả người Hy Lạp lẫn các dân ngoại quốc khác, cả người khôn ngoan lẫn kẻ đại khờ.¹⁵Vì vậy, về phần tôi, tôi sẵn sàng công bố phúc âm cho anh em là người ở tại La Mã.

¹⁶Vì tôi không hổ thẹn về phúc âm, bởi đó là quyền năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Do Thái, rồi đến người Hy Lạp.¹⁷Bởi trong phúc âm đó có mặc khải sự công chính của Đức Chúa Trời, từ đức tin đến đức tin, như có chép: “Người công bình sẽ sống bởi đức tin.”

¹⁸Vì cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời được từ trời mặc khải ra đối nghịch với mọi sự vô đạo và độc ác của người ta, những kẻ dùng sự bất chính áp chế chân lý.

¹⁹Ấy là vì điều gì có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã sờ sờ ra trước mặt họ, bởi Đức Chúa Trời đã soi sáng họ.

²⁰Vì những mặt không thấy được về Ngài đã rõ ràng từ buổi sáng thế, nhờ các tạo vật mà người ta ý thức được. Ấy là quyền năng vĩnh cửu và bản tính thiên thượng của Ngài. Bởi đó họ không có cớ để bào chữa.²¹Ấy là vì dầu họ có biết về Đức Chúa Trời, nhưng họ không tôn thờ Ngài là Đức Chúa Trời, cũng không tạ ơn Ngài, mà lại trở nên ngu dại trong các ý tưởng mình và tấm lòng điên rồ của họ hóa ra mê muội.

²²Họ tự cho mình là khôn ngoan, nhưng họ lại trở nên ngu xuẩn.²³Họ thay thế vinh quang của Đức Chúa Trời bất tử bằng hình tượng của loài người hư nát, của chim muông, thú vật, và côn trùng.

²⁴Vì vậy, Đức Chúa Trời đã phó họ cho những dục vọng trong lòng, để họ phạm sự ô uế, và làm nhục thân thể của nhau.²⁵Chính họ là những kẻ đánh đổi lẽ thật của Đức Chúa Trời để lấy sự dối trá, tôn thờ và phục vụ loài tạo vật thay vì Đấng Tạo hóa, là Đấng được chúc tôn đời đời. A-men.

²⁶Chính vì vậy, Đức Chúa Trời đã phó mặc họ cho những ham muốn thấp hèn, vì phụ nữ của họ đã từ bỏ hành vi tự nhiên của mình để làm những việc trái tự nhiên.²⁷Cũng vậy, đàn ông từ bỏ hành vi tự nhiên với phụ nữ để đi un đốt tình dục với nhau. Ấy là đàn ông làm chuyện bậy bạ với đàn ông, và tự chuốc lấy án phạt xứng với hành vi đồi trụy của mình.

²⁸Vì họ không chịu nhận biết Đức Chúa Trời, nên Ngài đã phó mặc họ cho tâm trí sa đọa, để họ làm những việc chẳng ra gì.

²⁹Họ chất chứa toàn những điều như bất chính, xấu xa, tham lam, hiểm độc. Họ đầy dẫy sự dối ky, sát nhân, xung đột, lừa dối, và tà ý.³⁰Họ hay ngồi lê đôi mách, vu khống và thù ghét Đức Chúa Trời. Họ hung tợn, ngạo mạn và khoe khoang. Họ giỏi làm ác và bất tuân cha mẹ.³¹Họ không có sự hiểu biết; họ không đáng tin cậy, không có tình người, và nhẫn tâm.

³²Họ hiểu Đức Chúa Trời quy định rằng những người như thế đều đáng chết. Nhưng họ không chỉ phạm các tội ấy, mà còn tán đồng người khác cùng phạm chúng nữa.

² ¹Vậy, hỡi anh kia, là kẻ hay xét đoán, anh không có lý do nào để bào chữa được, vì anh đoán xét người khác về tội nào tức là anh cũng tự lên án mình về tội ấy. Vì anh cũng phạm những tội mà mình xét đoán.²Nhưng chúng ta biết rằng sự đoán xét của Chúa là hợp với lẽ thật đối với những ai phạm các tội như vậy.

³Nhưng anh, kẻ xét đoán người phạm các tội đó cho dù mình cũng phạm những tội tương tự, hãy suy xét điều này. Liệu anh sẽ thoát được sự xét xử của Đức Chúa Trời chăng?⁴Hay anh quá xem thường lòng nhân từ dư dật của Ngài, lòng nhin nhục vốn khiến Ngài trì hoãn đoán phạt anh? Anh không biết rằng lòng nhân từ đó là nhằm đưa anh đến sự ăn năn sao?

⁵Nhưng lòng anh cứng cỏi và không chịu ăn năn thế nào, thì anh cũng sẽ chất chứa cho mình sự thanh nợ thế ấy trong ngày thanh nợ, tức là ngày Đức Chúa Trời tỏ ra sự phán xét công minh của Ngài.

⁶Ngài sẽ trả cho mỗi người tùy theo việc họ làm:⁷những ai bèn lòng làm lành, tìm kiếm sự ngợi khen, tôn trọng, và liêm khiết, Ngài sẽ ban cho sự sống đời đời.

⁸Còn ai chỉ nghĩ đến bản thân mình, bất tuân lẽ thật nhưng lại phục tùng sự bất chính, thì Ngài sẽ giận dữ mà giáng xuống trên họ sự thanh nợ.⁹Đức Chúa Trời sẽ giáng sự khốn cùng và đau đớn trên mọi linh hồn làm ác, trước là người Do Thái, kế đến là người Hy Lạp.

¹⁰Nhưng sự ngợi khen, tôn trọng, và bình an thì dành cho người làm lành, trước là người Do Thái, kế đến là người Hy Lạp.¹¹Vì Đức Chúa Trời không thiên vị.

¹²Vì người nào phạm tội mà không có luật pháp sẽ chết mất trong tình trạng không luật pháp, còn ai phạm tội chiếu theo luật pháp thì sẽ chịu xét đoán bởi luật pháp.

¹³Vì không phải người nghe luật pháp là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời, mà người làm theo luật pháp mới là người được xưng công bình.¹⁴Vì khi dân ngoại, là dân không có luật pháp, tự nhiên làm những điều luật pháp quy định, thì họ chính là luật pháp cho mình, cho dù họ không có luật pháp.

¹⁵Khi làm vậy, họ cho thấy rằng những việc luật pháp đòi hỏi được viết trong lòng họ. Lương tâm họ cũng làm chứng cho họ, và những suy nghĩ của họ khi thì tố cáo họ, khi thì biện hộ cho họ với chính họ¹⁶và với Đức Chúa Trời. Điều ấy sẽ xảy ra trong ngày mà Đức Chúa Trời sẽ xét xử những việc còn giấu kín của mọi người, theo như phúc âm mà tôi nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu rao giảng ra.

¹⁷Nếu anh tự nhận mình là người Do Thái, ý vào luật pháp, hoan hỉ tự đắc nơi Đức Chúa Trời,¹⁸hiểu biết ý muốn Ngài, và kiểm nghiệm những gì không đúng với luật pháp, vì đã được luật pháp dạy dỗ.¹⁹Và nếu anh tự tin cho mình là người dẫn lối kẻ mù lòa, là ánh sáng soi rọi kẻ sống trong bóng tối,²⁰là người sửa dạy kẻ ngu dốt, giáo huấn kẻ non dại, và có hình thái của tri thức lẫn chân lý trong luật pháp.

²¹Vậy, anh dạy người khác, mà anh lại không dạy chính mình sao? Anh thuyết giảng không được ăn cắp, mà anh lại ăn cắp.²²Anh nói là không được phạm tội ngoại tình, nhưng anh lại ngoại tình Anh ghê tởm thần tượng, nhưng anh lại đi cướp bóc đền miếu.

²³Anh hân hoan hãnh diện về luật pháp, nhưng anh lại phạm luật và làm ô danh Đức Chúa Trời sao?²⁴Đúng như Kinh Thánh đã chép: “Các người đã làm ô danh Đức Chúa Trời giữa các dân ngoại.”

²⁵Vì phép cắt bì quả có ích cho anh nếu anh vâng phục luật pháp, nhưng nếu anh vi phạm luật pháp, thì việc anh chịu cắt bì cũng như không.²⁶Vậy nếu người chưa cắt bì tuân giữ luật pháp, thì chẳng phải việc chưa cắt bì của người đó sẽ được xem là đã cắt bì hay sao?²⁷Chẳng phải người chưa cắt bì trong thể xác nhưng lại làm trọn luật pháp sẽ đoán xét anh sao? Ấy là vì anh có Kinh thánh hân hoan và đã chịu cắt bì mà lại vi phạm luật pháp!

²⁸Vì người nào chỉ có bề ngoài là người Do Thái thì chưa phải là người Do Thái thật; phép cắt bì chỉ có bề ngoài thuộc thể cũng vậy.²⁹Nhưng người nào trong lòng là người Do Thái thì mới thật sự là người Do Thái, và phép cắt bì cũng phải là phép cắt bì trên tấm lòng, bởi Thánh Linh, chứ không phải bằng chữ nghĩa. Người như vậy sẽ được khen ngợi bởi Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi con người.

³ 1Vậy người Do Thái có ưu thế gì? Và lợi ích của việc cắt bì là gì?²Lợi ích về mọi mặt. Trước nhất, người Do Thái họ nhận được sự khải thị của Đức Chúa Trời.

³Nhưng nếu một số người Do Thái không có đức tin thì sao? Liệu lòng vô tín của họ có khiến cho sự thành tín của Đức Chúa Trời trở nên vô giá trị không?⁴Hoàn toàn không. Thay vì vậy, nguyên Đức Chúa Trời được xưng là chân thật cho dù mọi người đều dối trá. Như có chép: “Nguyên Ngài được tỏ ra là công bình trong lời Ngài nói, và được thẳng khi Ngài phán xét.”

⁵Nhưng nếu sự bất chính của chúng ta tỏ ra Đức Chúa Trời là công chính, thì chúng ta có thể nói gì đây? Đức Chúa Trời không công bình khi Ngài giáng thanh nộ chẳng? Tôi nói theo cách lập luận của con người.⁶Không bao giờ có chuyện đó! Vậy, Đức Chúa Trời sẽ đoán xét thế gian thế nào?

⁷Vì nếu chân lý của Ngài bởi sự nói dối của tôi khiến Ngài càng được tôn cao, thì sao tôi lại bị đoán xét như một tội nhân?⁸Sao chúng ta lại không nói: “Hãy làm điều ác để được điều lành” như một số người cáo gian chúng tôi và khẳng định chúng tôi đã nói như vậy? Sự đoán phạt dành cho họ là công bình.

⁹Vậy thì sao? Có phải chúng tôi tự biện minh không? Không đâu. Vì chúng tôi đã cáo buộc cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp – tức mọi người – đều phục dưới quyền tội lỗi.¹⁰Như có chép: “Chẳng có người nào công bình, không ai cả.

¹¹Không một ai hiểu biết. Không một ai tìm kiếm Đức Chúa Trời.

¹²Họ đều đi sai lạc. Họ đều cùng nhau ra vô dụng. Chẳng một ai làm điều lành, dù một người cũng không.

¹³ Họng họ là một cái huyết mở ra. Lưỡi họ lừa dối. Dưới môi họ là nọc rắn.

¹⁴ Miệng họ đầy sự rửa sả và cay độc.

¹⁵ Bàn chân họ lẹ làng đi gây đổ máu.

¹⁶ Trên đường họ đi qua là sự tàn diệt, đau khổ.

¹⁷ Những người ấy chẳng biết con đường hòa bình.

¹⁸ Trước mắt họ chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời.”

¹⁹Bây giờ, chúng ta biết những gì luật pháp dạy, là dạy cho những người ở dưới luật pháp. Ấy là để miệng ai cũng phải câm nín, và để cả nhân gian đều phải chịu trách nhiệm trước mặt Đức Chúa Trời.²⁰Sở dĩ như vậy là vì, đối với Đức Chúa Trời, chẳng người nào được xưng công bình bởi việc làm theo luật pháp. Vì nhờ luật pháp mà người ta biết điều gì là tội.

²¹Nhưng hiện nay, sự công bình của Đức Chúa Trời không bởi luật pháp, vốn được chính luật pháp và các Tiên tri làm chứng, đã được bày tỏ ra;²²tức là, sự công bình mà Đức Chúa Trời ban cho tất cả mọi người bởi đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ở đây chẳng có sự phân biệt nào cả:

²³Vì mọi người đều phạm tội và hệt mất vinh quang của Đức Chúa Trời.²⁴Nhờ ân sủng qua sự cứu chuộc trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, họ được xưng công chính mà không cần phải lập công đức nào.

²⁵Vì Đức Chúa Trời đã ban Chúa Cứu Thế Giê-xu làm của lễ chuộc tội bởi đức tin nơi huyết Ngài. Ngài ban Chúa Cứu Thế để chứng minh sự công bình của Ngài vì Ngài đã bỏ qua tội lỗi khi trước.²⁶Trong sự nhẫn nhục, Ngài làm mọi việc này để bày tỏ đức công bình của Ngài trong thời hiện tại. Ấy là để Ngài tỏ ra là công bình, và cho thấy Ngài xưng công bình những ai tin Chúa Giê-xu.

²⁷Vậy sự khoe khoang đâu rồi? Đã bị loại bỏ. Trên nền tảng nào? Của việc làm chẳng? Không phải, mà là trên nền tảng đức tin.²⁸Vậy, chúng ta kết luận rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin mà không cần đến việc làm dựa trên luật pháp.

²⁹Hay phải chăng Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của người Do Thái thôi? Chẳng phải Ngài cũng là Đức Chúa Trời của cả dân ngoại hay sao? Vâng, của cả dân ngoại nữa chứ.³⁰Nếu Đức Chúa Trời là duy nhất, thì Ngài sẽ xưng công chính cho người chịu cắt bì bởi đức tin, và cả người không cắt bì cũng bởi đức tin.

³¹Vậy, phải chăng chúng ta đã lấy đức tin mà vô hiệu hóa luật pháp? Không bao giờ có chuyện đó. Trái lại, chúng ta củng cố luật pháp.

⁴ “Vậy chúng ta sẽ nói Áp-ra-ham, tổ phụ của chúng ta, đã được gì về phương diện thể xác?² Vì nếu Áp-ra-ham được xưng công bình bởi việc làm, ông hẳn sẽ có lý do để khoe khoang, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời không phải vậy.³ Vì Kinh Thánh nói gì? “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và việc đó được kể là công bình cho ông.”

⁴ Rồi, đối với ai làm việc, thì thù lao không được kể là ơn, mà là nợ.⁵ Còn ai không làm việc, nhưng chỉ tin nơi Đấng xưng kẻ vô đạo là công bình, thì đức tin của người đó được kể là công bình cho họ.

⁶ Đa-vít cũng tuyên báo cái phước của người được Đức Chúa Trời kể là công bình chẳng bởi việc làm.

⁷ Đa-vít nói rằng: “Phước cho người nào lỗi mình được tha, tội mình được khoan lấp.

⁸ Phước cho người nào Chúa không kể là có tội.”

⁹ Vậy phước này chỉ được rao ra cho người đã chịu cắt bì thôi, hay cũng cho người chưa được cắt bì nữa? Vì chúng ta nói rằng: “Đức tin của Áp-ra-ham được kể là công bình cho ông.”¹⁰ Vậy đức tin đó được kể như vậy vào lúc nào? Khi Áp-ra-ham đã chịu cắt bì hay chưa chịu cắt bì? Không phải khi đã chịu cắt bì, mà là khi chưa chịu cắt bì.

¹¹ Áp-ra-ham đã nhận phép cắt bì làm dấu chỉ. Ấy là ấn chứng về sự công bình bởi đức tin mà ông đã có khi chưa được cắt bì. Bởi dấu chỉ đó ông trở thành cha của mọi người tin, cho dù họ chưa được cắt bì. Điều này có nghĩa là họ sẽ được xưng công bình.¹² Đồng thời có nghĩa là Áp-ra-ham trở thành người cha đã chịu cắt bì của những kẻ không chỉ được cắt bì, nhưng còn là của những kẻ noi theo bước của thánh tổ Áp-ra-ham chúng ta. Và ấy là đức tin mà ông đã có trước khi được cắt bì.

¹³ Vì chẳng phải nhờ luật pháp mà lời hứa được ban cho Áp-ra-ham và con cháu ông, lời hứa ấy là họ sẽ trở thành người thừa hưởng thế giới, mà là nhờ sự công bình bởi đức tin.¹⁴ Vì nếu kẻ tuân giữ luật pháp là người thừa hưởng, thì đức tin trở nên vô ích và lời hứa trở thành vô giá trị.¹⁵ Vì luật pháp khiến Đức Chúa Trời nổi thịnh nộ, nhưng nơi nào không có luật pháp, thì nơi đó cũng không có sự phạm luật.

¹⁶ Vì lý do này nên điều ấy xảy ra bởi đức tin, để lời hứa được chắc chắn cho toàn thể con cháu Áp-ra-ham, và điều họ nhận được mới đúng là ân điển. Và các con cháu này sẽ không chỉ gồm những kẻ biết luật pháp, nhưng cũng gồm luôn những người có lòng tin như Áp-ra-ham. Vì ông là cha của tất cả chúng ta,¹⁷ như có chép: “Ta đã khiến con nên cha của nhiều dân tộc.” Áp-ra-ham ở trong sự hiện diện của Đấng mà ông tin cậy, tức Đức Chúa Trời, Đấng ban sự sống cho kẻ chết và khiến những gì không có thành ra có.

¹⁸ Bất chấp tình trạng có vẻ tuyệt vọng bề ngoài, Áp-ra-ham vẫn vững lòng tin cậy Đức Chúa Trời trong tương lai. Vì thế ông trở nên cha của nhiều dân tộc, theo như lời đã phán: “... Dòng dõi con sẽ giống như vậy.”¹⁹ Áp-ra-ham không hề suy giảm đức tin. Ông xem thân thể mình như đã chết rồi – vì ông đã được khoảng một trăm tuổi. Ông cũng biết rằng dạ con của Sa-ra thì đã khô héo.

²⁰ Nhưng nhờ lời hứa của Đức Chúa Trời, Áp-ra-ham không hề nao núng hồ nghi. Mà thay vào đó ông càng thêm đức tin và ngợi khen Đức Chúa Trời.²¹ Ông hoàn toàn tin chắc rằng điều chi Đức Chúa Trời đã hứa, thì Ngài cũng có thể làm thành.²² Cho nên đức tin đó được kể là công bình cho ông.

²³ Lời chép “đức tin được kể là công bình cho người” đó không chỉ dành cho Áp-ra-ham.²⁴ Lời ấy cũng dành cho chúng ta, những người được kể là công bình vì tin nơi Đấng đã khiến Chúa Giê-xu chúng ta sống lại từ cõi chết.

²⁵ Ấy là Đấng đã bị nộp vì sự vi phạm của chúng ta nhưng cũng đã sống lại vì sự xưng công bình của chúng ta.

5¹ Vì chúng ta được xưng công bình bởi đức tin, nên chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.² Nhờ Ngài chúng ta cũng bởi đức tin mà được bước vào trong ân sủng này, là ân sủng mà chúng ta đang trải nghiệm. Chúng ta hân hoan vì điều mà mình tin tưởng Đức Chúa Trời ban cho chúng ta trong tương lai, tin rằng chúng ta sẽ được dự phần trong vinh quang của Đức Chúa Trời.

³ Không những vậy, chúng ta cũng hân hoan trong sự gian khổ. Chúng ta biết rằng gian khổ sanh nhẩn nại.⁴ Nhẩn nại sanh trải nghiệm, trải nghiệm sanh lòng tin chắc về tương lai.⁵ Lòng tin chắc này không gây thất vọng, vì tình yêu của Đức Chúa Trời đã được tuôn đổ vào lòng chúng ta qua Đức Thánh Linh, là Đấng đã được ban cho chúng ta.

⁶ Vì đang khi chúng ta còn yếu đuối thì, vào đúng kỳ hạn, Chúa Cứu Thế đã chết thay cho tội nhân.⁷ Hiếm khi có ai chết thay cho một người công bình. Nghĩa là, họa may mới có kẻ dám chết vì người thiện.

⁸ Nhưng Đức Chúa Trời đã chứng tỏ tình yêu của Ngài đối với chúng ta, vì đang khi chúng ta còn là tội nhân, thì Chúa Cứu Thế đã chết thay cho chúng ta.⁹ Giờ đây chúng ta đã được xưng công bình bởi huyết Ngài, thì chúng ta cũng sẽ nhờ huyết ấy mà được cứu khỏi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời càng hơn nữa.

¹⁰ Vì nếu đang khi chúng ta còn là thù nghịch mà lại được giảng hòa với Đức Chúa Trời qua sự chết của Con Ngài, thì nay đã được hòa thuận rồi, chúng ta sẽ lại được cứu càng hơn bởi sự sống của Con ấy.¹¹ Không những vậy, chúng ta cũng hân hoan trong Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Jesus chúng ta, Đấng mà chúng ta cậy để hưởng được sự hòa thuận này.

¹² Vậy, như bởi một người mà tội lỗi vào thế gian, thì sự chết cũng đã bởi tội lỗi mà vào. Và sự chết đã nhiễm vào mọi người, vì mọi người đều đã phạm tội.¹³ Vì mãi cho đến khi có luật pháp, thì tội lỗi đã hiện hữu trong thế gian rồi, nhưng tội không được kể là tội khi chưa có luật pháp.

¹⁴ Tuy nhiên, sự chết đã cai trị từ thời A-đam đến thời Môi-se, kể cả đối với những ai không phạm tội giống như tội bất tuân của A-đam, là hình bóng của Đấng phải đến.¹⁵ Nhưng thậm chí như vậy, thì tặng phẩm ân sủng cũng không giống như sự vi phạm. Vì nếu bởi sự vi phạm của một người mà nhiều người phải chết, thì tặng phẩm bởi ân sủng của một người, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu, lại càng dư dật hơn nữa cho nhiều người.

¹⁶ Vì tặng phẩm ấy không giống như hậu quả của một người phạm tội. Vì trong khi sự đoán phạt giáng xuống do sự vi phạm của chỉ một người, thì ân sủng dẫn đến sự xưng công bình lại được ban cho sau khi đã có nhiều vi phạm.

¹⁷ Nếu do vi phạm của một người mà sự chết đã cai trị bởi một người đó, thì những ai nhận được ân sủng và tặng phẩm công chính được ban cho dư dật ấy sẽ cai trị càng hơn nữa nhờ sự sống của một người, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁸ Cho nên, như bởi vi phạm của một người mà mọi người bị định tội thì, cũng vậy, bởi việc làm công bình của một người mà mọi người được xưng nghĩa và được sống.¹⁹ Vì như bởi sự bất tuân của một người mà nhiều người trở thành tội nhân, thì cũng vậy, bởi sự vâng phục của một người mà nhiều người sẽ được xưng công bình.

²⁰ Luật pháp đã xen vào, để sự vi phạm gia tăng. Nhưng nơi nào tội lỗi thêm nhiều thì nơi đó ân sủng lại càng dư dật hơn.²¹ Điều này xảy ra hầu cho, như tội lỗi cai trị dẫn đến sự chết thế nào, thì ân sủng cũng cai trị bởi sự công chính dẫn đến sự sống thế ấy, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

6¹ Vậy chúng ta sẽ nói thế nào? Phải chăng chúng ta nên tiếp tục phạm tội để ân sủng cứ dư dật chẳng?² Không bao giờ có chuyện đó. Chúng ta đã chết đối với tội lỗi thì làm sao có thể cứ sống trong tội được?³ Anh em chẳng biết rằng chúng ta đã được báp-têm trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tức chúng ta đã được báp-têm trong sự chết của Ngài sao?

⁴ Vậy, chúng ta đã được đồng chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết của Ngài. Điều này xảy ra hầu cho như Chúa Cứu Thế nhờ vinh quang của Cha được từ cõi chết sống lại thế nào, thì chúng ta cũng có thể bước vào sự sống mới thế ấy.⁵ Vì nếu chúng ta đã được hiệp nhất để nên giống như Ngài trong sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ được hiệp nhất trong sự sống lại của Ngài.

⁶ Chúng ta biết rằng con người cũ của mình đã bị đóng đinh với Ngài, hầu cho thân thể tội lỗi bị diệt đi. Điều này xảy ra để chúng ta không còn bị tội lỗi bắt làm nô lệ nữa.⁷ Ai đã chết thì được tuyên bố là công bình đối với tội lỗi.

⁸ Nhưng nếu chúng ta đã đồng chết với Chúa Cứu Thế, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ đồng sống với Ngài.

⁹ Chúng ta biết Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết, và Ngài không còn chết nữa. Sự chết không còn cai trị trên Ngài.

¹⁰ Vì cái chết mà Ngài chịu đối với tội lỗi, thì Ngài chịu một lần là đủ và cuộc đời Ngài hiện đang sống là sống cho Đức Chúa Trời.¹¹ Cũng vậy, anh em phải xem như mình đã chết đối với tội lỗi, nhưng lại đang sống cho Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹² Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong thân thể phải chết của anh em để rồi vâng theo tư dục nó.¹³ Đừng nộp chi thể mình cho tội lỗi để làm công cụ phục vụ sự bất chính, nhưng hãy dâng mình cho Đức Chúa Trời, như thể người chết được sống lại, và dâng chi thể mình làm công cụ cho Đức Chúa Trời thực hiện việc công chính.¹⁴ Đừng để tội lỗi cai trị trên anh em, vì anh em không ở dưới luật pháp, nhưng ở dưới ân sủng.

¹⁵ Như vậy nghĩa là sao? Phải chăng vì được hưởng ân sủng và không ở dưới luật pháp, nên chúng ta sẽ cứ phạm tội? Không bao giờ.¹⁶ Anh em không biết rằng khi tự nộp mình làm tôi tớ ai thì anh em phải vâng phục người đó sao? Hoặc làm tôi cho tội lỗi để nhận chịu sự chết, hoặc làm tôi sự vâng phục để nhận được sự công bình thì điều này đều đúng.

¹⁷ Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời! Vì anh em khi trước làm tôi cho tội lỗi, nhưng anh em đã thật lòng vâng phục mẫu mực đạo lý mà mình được truyền dạy.¹⁸ Anh em đã được giải thoát khỏi tội lỗi, và giờ đây anh em là nô lệ của sự công chính.

¹⁹ Tôi nói theo cách người ta vì xác thịt của anh em yếu đuối. Vì như anh em đã nộp chi thể mình làm đầy tớ cho sự ô uế và gian tà thế nào, thì bây giờ anh em cũng hãy dâng chi thể mình làm tôi sự công bình để được nên thánh thế ấy.²⁰ Vì khi anh em còn là nô lệ của tội lỗi, anh em không bị sự công chính ràng buộc.²¹ Khi ấy, anh em đã được kết quả gì từ những việc mà hiện nay anh em thấy xấu hổ? Vì hậu quả của những việc đó là sự chết.

²² Nhưng giờ đây anh em đã được giải thoát khỏi tội lỗi và trở nên nô lệ của Đức Chúa Trời, thì anh em có bông trái đưa đến sự nên thánh, và kết quả là sự sống đời đời.²³ Vì công giá của tội lỗi là sự chết, nhưng tặng phẩm miễn phí của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

⁷Thưa anh em (vì tôi nói với người hiểu biết luật pháp), anh em không biết rằng luật pháp chỉ có hiệu lực đối với người ta khi họ còn sống hay sao?

²Với phụ nữ có chồng, thì luật pháp chỉ ràng buộc chị ta với chồng khi người chồng còn sống, nhưng nếu chồng chết, thì chị không còn bị ràng buộc bởi luật hôn nhân nữa.³Vậy, trong lúc chồng còn sống nếu chị ăn ở với một người đàn ông khác, thì chị sẽ bị gọi là đàn bà ngoại tình. Nhưng nếu chồng chết thì chị được tự do đối với luật pháp, và chị sẽ không phải là vợ ngoại tình nếu chị sống với người đàn ông kia.

⁴Vậy, thưa anh em, anh em cũng đã chết đối với luật pháp qua thân thể của Chúa Cứu Thế. Ấy là để anh em có thể được kết hiệp với người khác, tức là với Đấng đã sống lại từ cõi chết, hầu chúng ta có thể kết quả cho Đức Chúa Trời.⁵Vì khi chúng ta còn ở trong xác thịt, các tham muốn tội lỗi bị luật pháp khơi dậy trong chi thể chúng ta sinh ra kết quả dẫn đến sự chết.

⁶Nhưng nay chúng ta đã được buông tha khỏi luật pháp. Chúng ta đã chết đối với điều đã cột trói mình. Ấy là để chúng ta phục vụ theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự nữa.

⁷Vậy chúng ta sẽ nói gì đây? Phải chăng chính luật pháp là tội lỗi? Không có chuyện đó. Tuy nhiên, nếu không có luật pháp thì tôi sẽ không bao giờ biết tội. Vì tôi sẽ chẳng biết tham lam là tội nếu luật pháp không dạy rằng: “Người chớ tham lam.”⁸Nhưng tội lỗi đã thừa cơ dùng điều răn mà khơi dậy dục vọng trong tôi. Vì nếu không có luật pháp thì tội lỗi chết.

⁹Trước kia, chưa có luật pháp thì tôi sống, nhưng khi có điều răn thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết.¹⁰Điều răn lẽ ra phải đem đến sự sống, thì lại trở nên sự chết cho tôi.

¹¹Vì qua điều răn, tội lỗi đã thừa cơ lừa dối tôi, và cũng qua đó mà giết chết tôi.¹²Như vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng thánh, công bình, và tốt lành.

¹³Vậy, phải chăng điều tốt đã khiến tôi phải chết? Không có chuyện đó. Chính tội lỗi đã khiến tôi chết, để qua điều tốt mà nó bị tố ra là tội. Ấy là để qua điều răn mà tội lỗi trở nên hiểm ác vô cùng.

¹⁴Vì chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng, còn tôi là con người xác thịt đã bị bán làm nô lệ cho tội lỗi.

¹⁵Việc tôi làm tôi không thật sự hiểu nổi. Vì điều tôi muốn thì tôi không làm, nhưng tôi lại đi làm điều mình ghét.

¹⁶Nhưng nếu tôi làm điều mình không muốn, tức tôi đồng ý với luật pháp rằng luật pháp là tốt lành.

¹⁷Bây giờ chẳng phải là tôi, mà là tội lỗi trong tôi, làm điều đó.¹⁸Vì tôi biết rằng trong tôi, ý tôi là trong xác thịt tôi, chẳng có điều gì thiện lành. Vì tôi vẫn muốn làm điều lành, nhưng tôi không thể làm được.

¹⁹Vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng lại làm điều dữ mình không muốn.²⁰Bây giờ, nếu tôi làm điều mình không muốn, thì không phải là tôi làm việc ấy nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi.²¹Vậy, tôi phát hiện ra luật này trong mình, đó là tôi muốn làm việc thiện lành, nhưng điều thực sự có trong tôi lại là điều ác.

²²Vì với con người bên trong của mình, tôi vui thích về luật pháp của Đức Chúa Trời.²³Nhưng tôi thấy có một luật khác trong các chi thể mình, xung khắc với luật mới trong tâm trí tôi. Nó bắt phục tôi theo luật của tội lỗi trong các chi thể mình.

²⁴Tôi thật là người khốn khổ! Ai sẽ cứu tôi khỏi thân thể chết này?²⁵Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta! Vậy, chính tôi dùng trí mình mà phục luật pháp của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, với xác thịt, tôi lại để cho luật của tội lỗi bắt phục.

8¹Vì vậy, hiện nay chẳng còn sự kết án nào đối với những người ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.²Vì luật của Thánh Linh sự sống trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đã giải thoát tôi khỏi luật của tội lỗi và sự chết.

³Vì điều chi luật pháp không làm được do bị xác thịt làm cho suy yếu thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã sai Con Ngài đến trong xác thể giống như xác thịt tội lỗi để làm của lễ chuộc tội, và Ngài đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt.⁴Ngài làm vậy để những đòi hỏi của luật pháp được làm trọn trong chúng ta, những người không bước theo xác thịt, nhưng theo Thánh Linh.⁵Người sống theo xác thịt chú tâm vào những điều thuộc xác thịt, nhưng người sống theo Thánh Linh chú tâm vào những điều thuộc Thánh Linh.

⁶Vì chú tâm vào xác thịt là sự chết, còn chú tâm vào Thánh Linh là sự sống và bình an.⁷Ấy là vì tâm trí chuyên chú vào xác thịt là thù nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục luật pháp của Đức Chúa Trời, mà nó cũng không thể phục được.⁸Người sống theo xác thịt không thể làm vui lòng Đức Chúa Trời.

⁹Tuy nhiên, anh em không ở trong xác thịt, mà là trong Thánh Linh, nếu quả đúng Thánh Linh của Đức Chúa Trời sống trong anh em. Còn ai không có Thánh Linh của Chúa Cứu Thế, thì người đó không thuộc về Ngài.¹⁰Nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh em thì thân thể chết vì cơ tội lỗi, nhưng tâm linh lại sống nhờ sự công bình.

¹¹Nếu Thánh Linh của Đấng đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết sống trong anh em, thì Đấng đã khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ cõi chết đó cũng sẽ qua Thánh Linh Ngài sống trong anh em mà ban sự sống cho thân thể sẽ chết của anh em.

¹²Vậy, thưa anh em, chúng ta mắc nợ, nhưng không phải là nợ xác thịt để phải sống theo xác thịt.¹³Vì nếu anh em sống theo xác thịt, anh em sẽ chết, còn nếu anh em nhờ Thánh Linh làm chết các việc làm của xác thịt thì anh em sẽ sống.

¹⁴Vì những ai được Thánh Linh của Đức Chúa Trời hướng dẫn đều là con của Đức Chúa Trời.¹⁵Vì anh em không tiếp nhận tâm trạng nô lệ trở lại để phải sợ hãi. Thay vào đó, anh em đã nhận được tinh thần làm con nuôi, bởi đó chúng ta gọi: “A-ba, Cha!”

¹⁶Chính Thánh Linh làm chứng cho tâm linh chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.¹⁷Nếu chúng ta là con cái, thì chúng ta cũng là người thừa kế, người thừa kế của Đức Chúa Trời. Đồng thời chúng ta cũng là người đồng thừa kế với Chúa Cứu Thế, nếu chúng ta thật sự chịu khổ với Ngài, để cũng được vinh hiển với Ngài.

¹⁸Vì tôi xem những khổ đau trong đời này chẳng đáng so sánh với vinh quang sẽ được bày tỏ ra cho chúng ta.¹⁹Tạo vật thiết tha trông chờ con cái Đức Chúa Trời được tỏ bày ra.

²⁰Vì muôn vật đã phải chịu tình trạng phù phiếm, chẳng phải vì tự nguyện, nhưng do Đấng buộc chúng phải chịu như vậy, với sự đảm bảo chắc chắn²¹rằng chúng sẽ được giải cứu khỏi kiếp nô lệ tình trạng hư nát và từ đó mang đến sự tự do trong vinh quang của con cái Đức Chúa Trời.²²Vì chúng ta biết rằng toàn thể tạo vật đều rên siết và nhọc nhằn trong đau đớn đến tận ngày nay.

²³Không chỉ vậy, mà cả chúng ta, là kẻ có bông trái đầu mùa của Thánh Linh – thậm chí chúng ta cũng rên siết trong lòng, chờ đợi được làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể mình.²⁴Vì chúng ta được cứu bởi lòng tin như vậy. Nhưng điều mà chúng ta tin là sẽ xảy ra vẫn chưa có, vì ai lại quả quyết chờ đợi điều mình đã thấy rồi.

²⁵Nhưng nếu chúng ta tin chắc về điều mình chưa thấy, tức chúng ta kiên nhẫn chờ đợi điều đó.

²⁶Tương tự, Thánh Linh cũng trợ giúp trong sự yếu đuối của chúng ta. Vì chúng ta không biết phải cầu nguyện thế nào, nhưng chính Thánh Linh cầu thay cho chúng ta bằng những tiếng rên rỉ không diễn đạt bằng lời được.²⁷Đấng dò xét lòng người biết ý nghĩ của Thánh Linh, vì Ngài cầu thay cho các tín hữu theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

²⁸Chúng ta biết rằng với những ai yêu mến Đức Chúa Trời, thì Ngài khiến mọi việc hiệp lại làm ích cho họ, tức cho những kẻ được gọi theo mục đích của Ngài.²⁹Vì những ai mà Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để trở nên giống như hình ảnh của Con Ngài, để Con ấy trở thành con cả giữa nhiều anh em.³⁰Những ai mà Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi. Những ai mà Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình. Những ai mà Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

³¹Vậy chúng ta sẽ nói gì về những điều này? Nếu Đức Chúa Trời bênh vực chúng ta, thì còn ai dám chống lại chúng ta?³²Đấng đã không tiếc chính Con mình, mà lại hy sinh Con ấy vì tất cả chúng ta, thì thế nào Ngài lại không ban hết mọi thứ cùng với Con đó cho chúng ta ư?

³³Ai sẽ cáo tội những người được chọn của Đức Chúa Trời? Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình.³⁴Ai là người sẽ kết án? Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đã chết cho chúng ta và quan trọng hơn, Ngài cũng là Đấng đã sống lại. Ngài hiện đang cai trị với Đức Chúa Trời tại nơi cao trọng và Ngài là Đấng cầu thay cho chúng ta.

³⁵ Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Chúa Cứu Thế? Phải chăng đó là đau khổ, hoạn nạn, bức hại, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay gươm giáo chẳng?³⁶ Như có lời chép: Vì cố Ngài mà suốt ngày chúng con bị giết. Chúng con bị xem như chiên bị đem đến lò mổ.”

³⁷ Trong tất cả mọi việc này, chúng ta thừa sức đắc thắng nhờ Đấng yêu chúng ta.³⁸ Vì tôi tin chắc rằng cho dù là sự chết, sự sống, thiên sứ, chính quyền, các việc hiện tại, những sự sẽ đến, quyền lực,³⁹ trời cao, bể thẳm, hay bất kì tạo vật nào khác, cũng sẽ không thể phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời, là tình yêu ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

⁹ Tôi nói thật trong Chúa Cứu Thế. Tôi không nói dối và lương tâm tôi làm chứng cho tôi trong Đức Thánh Linh, ² rằng lòng tôi rất buồn rầu và đau đớn không nguôi.

³ Bởi tôi ước gì chính mình có thể bị rửa sạch và phân cách khỏi Chúa Cứu Thế vì cơ anh em tôi, là đồng bào tôi theo phần xác. ⁴ Họ là người Y-sơ-ra-ên. Họ được làm con Chúa, được sự vinh hiển, giao ước, được ban cho luật pháp, sự thờ phượng Đức Chúa Trời, cùng các lời hứa. ⁵ Cha ông của họ là những đấng, bậc mà từ đó Chúa Cứu Thế được sinh ra về mặt thể xác, Ngài là Đấng chí cao. Nguyện Ngài được chúc tụng đời đời. A-men.

⁶ Nhưng chẳng phải lời hứa của Đức Chúa Trời là vô hiệu. Vì không phải ai sanh ra tại Y-sơ-ra-ên đều là người Y-sơ-ra-ên. ⁷ Cũng không phải tất cả hậu tự của Áp-ra-ham đều thật sự là con cháu của ông, nhưng “chỉ dòng dõi của Y-sác mới là con cháu mang danh người.”

⁸ Nghĩa là, con cái về xác thịt thì không phải là con của Đức Chúa Trời, mà con cái bởi lời hứa mới được kể là con cháu thật. ⁹ Vì đây là lời hứa: “Cũng vào thời điểm này, Ta sẽ đến, và Sa-ra sẽ có một con trai.”

¹⁰ Không chỉ vậy, mà sau khi Ê-bê-ca cũng bởi một người là tổ phụ Y-sác chúng ta mà thụ thai – ¹¹ trong lúc hai con chưa được sanh ra, cũng chưa làm điều thiện hoặc điều ác nào, hầu cho mục đích của Đức Chúa Trời theo sự lựa chọn được đứng vững, chẳng phải bởi việc làm, nhưng bởi Đấng kêu gọi – ¹² thì Ngài phán với bà: “Đứa lớn sẽ phục tòng đứa nhỏ.” ¹³ Như có chép rằng: “Ta yêu Gia-cốp nhưng ghét Ê-sau.”

¹⁴ Vậy chúng ta sẽ nói gì? Có phải Đức Chúa Trời bất công chẳng? Không bao giờ có chuyện đó. ¹⁵ Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: “Ta sẽ nhân từ với người nào Ta sẽ nhân từ, và Ta sẽ thương xót người nào Ta sẽ thương xót.” ¹⁶ Cho nên chẳng phải bởi người ta muốn hoặc chạy đôn chạy đáo mà được, nhưng bởi Đức Chúa Trời thương xót.

¹⁷ Vì Kinh Thánh có chép về Pha-ra-ôn: “Vì mục đích này Ta đã đẩy người lên, để qua đó Ta tỏ bày quyền năng Ta, và danh Ta sẽ được rao truyền khắp đất.” ¹⁸ Như vậy, Đức Chúa Trời nhân từ đối với người nào Ngài muốn, và Ngài muốn làm cứng lòng ai thì Ngài làm.

¹⁹ Vậy anh em sẽ hỏi tôi rằng, “Tại sao Ngài vẫn bắt tội? Vì ai chống lại ý Ngài được?” ²⁰ Nhưng, này anh em, anh em là ai mà dám chất vấn Đức Chúa Trời? Liệu đồ vật bằng gốm có dám nói với người đã nắn nên mình rằng: “Tại sao ông nắn nên tôi như vậy” chẳng? ²¹ Phải chăng người thợ gốm không có quyền từ cùng một khối đất sét nắn nên một bình có công dụng đặc biệt, và một cái khác dùng cho việc hàng ngày?

²² Nếu Đức Chúa Trời, Đấng muốn tỏ ra cơn thịnh nộ của Ngài và khiến người ta biết đến quyền năng của Ngài, đã kiên nhẫn chịu đựng những chiếc bình đáng giận được dành cho sự hủy diệt, thì sao? ²³ Nếu Ngài làm vậy để bày tỏ sự giàu có của vinh hiển Ngài trên những chiếc bình đáng thương xót mà Ngài đã định trước cho sự vinh hiển, thì sao? ²⁴ Nếu Ngài làm vậy cho chúng ta, là những kẻ Ngài cũng kêu gọi không chỉ từ giữa người Do Thái, mà cả từ giữa dân ngoại nữa, thì sao?

²⁵ Như Ngài cũng phán trong sách Ô-sê rằng: “Kể trước kia không phải là dân Ta, Ta sẽ gọi là dân Ta, và gọi kẻ chẳng được yêu dấu là kẻ yêu dấu.

²⁶ “Và tại nơi họ được bảo rằng: ‘Các ngươi không phải là dân Ta,’ thì cũng tại chính nơi đó họ sẽ được gọi là ‘con của Đức Chúa Trời hằng sống.’”

²⁷ Về dân Y-sơ-ra-ên, Ê-sai đã kêu lên: “Dù con cháu dân Y-sơ-ra-ên đông như cát trên bờ biển, thì cũng chỉ một phần còn sót lại sẽ được cứu. ²⁸ Vì Chúa sẽ mau chóng làm ứng nghiệm hoàn toàn Lời Ngài trên đất.

²⁹ “Và như Ê-sai đã nói trước đó: “Nếu Chúa Vạn quân không chứa lại cho chúng ta những hậu tự, thì hẳn chúng ta đã trở nên như thành Sô-đôm, và giống như thành Gô-mô-rơ.

³⁰ “Vậy chúng ta sẽ nói gì đây? Các dân ngoại, là dân đã không tìm kiếm sự công bình, lại có được sự công bình, là sự công bình bởi đức tin. ³¹ Còn dân Y-sơ-ra-ên, là dân đã tìm kiếm luật pháp của sự công bình, lại không đạt đến sự công bình ấy.

³² “Vì sao vậy? Vì họ không tìm kiếm sự công bình bằng đức tin, nhưng bằng việc làm. Họ đã vấp nhằm hòn đá làm cho té ngã, ³³ như có chép rằng: “Này, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá gây vấp chân, và tảng đá khiến vấp phạm. Người nào tin hòn đá đó sẽ không bị hổ thẹn.”

10 ¹Thưa anh em, ao ước trong lòng tôi và lời khẩn nguyện của tôi với Đức Chúa Trời là vì họ, cho sự cứu rỗi của họ. ²Vì tôi làm chứng rằng họ có lòng sốt sắng đối với Đức Chúa Trời, nhưng không theo sự hiểu biết. ³Do họ không biết sự công bình của Đức Chúa Trời, và họ gắng sức tạo lập sự công bình riêng. Họ không thuận theo sự công bình của Đức Chúa Trời.

⁴Vì Chúa Cứu Thế chính là sự làm trọn luật pháp để ban sự công bình cho mọi kẻ tin.

⁵Môi-se viết về sự công bình đến bởi luật pháp thế này: “Người nào làm theo sự công bình của luật pháp sẽ sống bởi sự công bình ấy.”

⁶Nhưng sự công bình đến bởi đức tin nói như vậy: “Chớ nói trong lòng ngươi rằng: ‘Ai sẽ lên trời?’” (ý là, để đem Chúa Cứu Thế xuống). ⁷Và đừng nói rằng ‘Ai sẽ xuống vực sâu?’” (ý là, để đem Chúa Cứu Thế từ cõi chết về.)

⁸Nhưng sự công bình ấy nói thế nào? “Lời ở gần con, trong miệng con và trong lòng con.” Đó là lời đức tin mà chúng tôi công bố. ⁹Vì nếu miệng anh em xưng nhận Giê-xu là Chúa, và anh em tin trong lòng rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ cõi chết, thì anh em sẽ được cứu. ¹⁰Vì nhờ tin trong lòng mà người ta được sự công bình, và nhờ miệng xưng ra mà người ta được cứu.

¹¹Vì Kinh Thánh chép rằng, “Ai tin Ngài thì sẽ không bị hổ thẹn.” ¹²Bởi chẳng có sự khác biệt nào giữa người Do Thái và người Hy Lạp. Vì cùng một Chúa này là Chúa của tất cả mọi người và Ngài giàu có đối với tất cả những ai kêu cầu Ngài. ¹³Cho nên người nào kêu cầu danh Chúa sẽ được cứu.

¹⁴Nhưng làm sao họ có thể kêu cầu Đấng mà họ chưa tin? Làm sao họ có thể tin Đấng mà họ chưa nghe? Làm sao họ có thể nghe nếu không có người rao giảng? ¹⁵Và làm sao họ có thể rao giảng, nếu họ không được sai phái? – Như có chép rằng, “Bàn chân người rao truyền tin mừng thật đẹp để biết bao!”

¹⁶Nhưng không phải ai cũng chịu nghe phúc âm. Vì Ê-sai nói rằng, “Lạy Chúa, ai đã tin sứ điệp của chúng tôi?” ¹⁷Vậy đức tin có được là nhờ nghe, mà là nghe lời của Chúa Cứu Thế.

¹⁸Nhưng, tôi xin hỏi: “Phải chăng họ không được nghe?” Không đâu, chắc chắn họ đã nghe. “Tiếng của họ đã vang ra khắp đất, và lời họ đạt đến những chốn cùng tận của thế giới.”

¹⁹Hơn nữa, tôi xin hỏi: “Phải chăng người Y-sơ-ra-ên không biết?” Trước nhất, Môi-se nói rằng, “Ta sẽ khiến các ngươi ghen tức với một dân không phải là dân. Ta sẽ chọc giận các ngươi bởi một dân chẳng có sự hiểu biết.”

²⁰Và Ê-sai đã bạo dạn nói rằng, “Những kẻ chẳng tìm kiếm Ta lại gặp được ta, Ta đã hiện ra cho những kẻ chẳng tìm cầu Ta.”

²¹Nhưng với dân Y-sơ-ra-ên thì ông nói: “Suốt cả ngày Ta giơ tay ra hướng về một dân bất tuân và chống nghịch.”

11 ¹Vậy tôi xin hỏi: Có phải Đức Chúa Trời đã loại bỏ dân Ngài chăng? Không bao giờ có chuyện đó. Vì tôi cũng là một người Y-sơ-ra-ên, là con cháu Áp-ra-ham, thuộc chi phái Bê-ni-min.² Đức Chúa Trời đã không loại bỏ dân Ngài, là dân mà Ngài đã biết trước. Anh em không biết Kinh thánh nói gì về Ê-li khi ông cáo tội dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Chúa Trời sao?³ “Lạy Chúa, họ đã giết các tiên tri Ngài, họ đã đập phá bàn thờ của Ngài, chỉ còn sót lại một mình con, nhưng họ cũng đang tìm cách giết chết con.”

⁴Nhưng Đức Chúa Trời đã trả lời ông thế nào? “Ta đã để dành cho Ta bảy ngàn người chưa từng quỳ gối trước Ba-anh.”⁵ Cũng vậy, hiện nay vẫn còn sót lại một số người được lựa chọn bởi ân sủng.

⁶Nhưng nếu đó là bởi ân sủng, thì chẳng phải bởi việc làm nữa. Nếu không, ân sủng sẽ không còn là ân sủng.

⁷Vậy thì sao? Điều mà dân Y-sơ-ra-ên tìm kiếm thì họ không đạt được, nhưng những người được chọn thì đạt được, trong khi số còn lại trở nên chai đá.⁸ Như có chép rằng, “Đức Chúa Trời đã ban cho họ tâm linh ngu muội, mắt chẳng thấy, tai chẳng nghe, cho đến ngày nay.”

⁹Còn Đa-vít thì nói: “Nguyện bàn của họ trở thành lưới, bẫy, thành hòn đá va vấp, và và sự báo trả đối với họ.

¹⁰ Nguyện mắt họ bị mù tối để chẳng thấy. Và lưng họ cứ bị khòm luôn.”

¹¹Vậy, tôi xin hỏi: “Có phải họ vấp chân để phải té ngã không?” Không bao giờ. Thay vì vậy, bởi sự thất bại của họ, sự cứu rỗi đã đến với dân ngoại, để xui cho họ ghen tỵ.¹² Nếu sự thất bại của họ làm giàu cho thế gian, và nếu sự tổn thất của họ làm giàu cho dân ngoại, thì sự đầy đủ của họ sẽ tốt đẹp hơn biết bao?

¹³Bây giờ tôi xin nói với anh em là dân ngoại. Tôi hãnh diện về chức vụ mình khi tôi làm sứ đồ cho dân ngoại.¹⁴ Có thể tôi sẽ khiến đồng bào tôi ganh tỵ. Và có lẽ chúng tôi sẽ cứu được một số người giữa vòng họ.

¹⁵Vì nếu việc họ bị khước từ đã khiến thế gian được hòa thuận, thì việc họ được chấp nhận sẽ là gì nếu không phải là sự sống lại từ cõi chết?¹⁶ Nếu bông trái đầu mùa được biệt riêng, thì toàn thể phần còn lại cũng vậy. Nếu rễ được biệt riêng, thì các nhánh cũng vậy.

¹⁷Nhưng nếu một số nhánh bị bẻ đi, nếu anh em, là nhánh ô-liu hoang, được ghép vào chỗ đó, và nếu anh em được cùng hưởng nhựa sống trong rễ cây ô-liu,¹⁸ thì anh em chớ khoe khoang mình tốt hơn các nhánh ấy. Còn nếu anh em huênh hoang thì hãy nhớ rằng không phải anh em nuôi rễ cây, mà là rễ cây nuôi anh em.

¹⁹Nhưng rồi anh em nói: “Các nhánh ấy đã bị bẻ đi, để tôi được ghép vào.”²⁰ Đúng vậy! Họ bị bẻ đi là do lòng vô tín, nhưng anh em thì nhờ đức tin mà đứng vững. Anh em chớ nên quá tự đề cao mà phải biết sợ.²¹ Vì nếu Đức Chúa Trời đã chẳng tiếc các nhánh tự nhiên kia, Ngài cũng sẽ không tiếc anh em đâu.

²²Anh em hãy lưu ý các việc làm nhân từ lẫn sự nghiêm khắc của Đức Chúa Trời. Một đằng, sự nghiêm khắc giáng trên người Do Thái đã sa ngã. Nhưng đằng khác, lòng nhân từ của Đức Chúa Trời tỏ cho anh em, nếu anh em cứ ở trong sự nhân từ Ngài. Bằng không, anh em cũng sẽ bị cắt bỏ.

²³Và còn điều này nữa: nếu họ không miệt mài trong sự vô tín thì họ sẽ được ghép trở lại. Vì Đức Chúa Trời có thể ghép họ lại.²⁴ Nếu anh em đã bị chặt từ cây ô-liu hoang về bản chất và được tháp vào cây ô-liu tốt một cách trái tự nhiên, thì những người Do Thái vốn là các nhánh tự nhiên kia sẽ lại càng đáng được ghép vào chính cây ô-liu của họ chứ?

²⁵Thưa anh em, tôi chẳng muốn anh em không biết về sự mầu nhiệm này, để anh em khỏi khôn ngoan theo kiểu suy nghĩ riêng của mình. Sự mầu nhiệm ấy là một phần dân Y-sơ-ra-ên đã cứng lòng, cho đến khi số dân ngoại gia nhập đầy đủ.

²⁶Như vậy, tất cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng: “Đấng giải cứu sẽ đến từ Si-ôn; Ngài sẽ trừ bỏ sự vô đạo khỏi Gia-cốp.

²⁷Và đây sẽ là giao ước của Ta với họ, khi Ta sẽ cắt đi mọi tội lỗi của họ.”

²⁸Một mặt, liên quan đến phúc âm, thì họ bị ghét vì có anh em. Mặt khác, theo sự lựa chọn của Đức Chúa Trời, thì họ được yêu quý vì có tổ tiên của họ.²⁹ Vì những sự ban cho và kêu gọi của Đức Chúa Trời không thay đổi.

³⁰Trước kia anh em đã bất tuân Đức Chúa Trời mà nay lại được thương xót bởi sự bất tuân của họ.³¹ Cũng vậy, những người Do Thái này hiện nay bất tuân, vì thế cũng được thương xót nhờ sự thương xót đã được tỏ ra cho anh em.³² Vì Đức Chúa Trời đã giữ mọi người trong sự bất tuân, để Ngài có thể tỏ lòng thương xót tất cả.

³³Thật, sự khôn ngoan và hiểu biết của Đức Chúa Trời sâu nhiệm, phong phú là dường nào! Sự phán xét của Ngài không ai hiểu thấu được, đường lối Ngài không ai dò tìm được!³⁴ “Vì ai biết ý tưởng của Chúa? Hay ai làm người cố vấn cho Ngài?

³⁵Hoặc ai đã dâng cho Đức Chúa Trời trước, để được Ngài báo trả lại?”

³⁶Vì mọi sự đều là từ Ngài, qua Ngài, và hướng về Ngài. Nguyện Ngài được vinh quang đời đời. A-men.

12 ¹Vậy, thưa anh em, bởi sự thương xót của Đức Chúa Trời, tôi nài khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống, thánh khiết, vừa lòng Đức Chúa Trời. Đó là thờ phượng phải lẽ của anh em.²Đừng làm theo thể gian này, nhưng hãy để mình được biến đổi nhờ sự làm mới lại tâm trí mình. Hãy làm vậy để anh em biết được đâu là ý muốn tốt đẹp, phải lẽ và hoàn hảo của Đức Chúa Trời.

³Vì, bởi ơn đã ban cho tôi, tôi xin nói rằng mỗi người trong anh em chớ nên nghĩ về mình cao một cách quá đáng. Thay vào đó hãy suy nghĩ khôn ngoan, theo như lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã ban phát cho từng người.

⁴Vì chúng ta có nhiều chi thể trong một thân, nhưng tất cả các chi thể đều có chức năng khác nhau.⁵Cũng vậy, chúng ta đều nhiều người nhưng là một thân trong Chúa Cứu Thế, và mỗi người là chi thể của nhau.

⁶Chúng ta có những ơn khác nhau tùy theo ân sủng đã được ban cho chúng ta. Ai có ơn nói tiên tri thì hãy nói theo lượng đức tin mình.⁷Ai có ơn phục vụ, hãy phục vụ. Ai có ơn dạy bảo, hãy dạy bảo.⁸Người có ơn khích lệ, hãy khích lệ. Người có ơn ban tặng, hãy ban tặng rộng rãi. Người có ơn lãnh đạo, hãy lãnh đạo thật cẩn thận. Người có ơn thể hiện lòng thương xót, hãy làm vậy cách vui vẻ.

⁹Phải yêu thương thật, không giả nhân giả nghĩa. Hãy ghét điều dữ; gắn bó với điều lành.¹⁰Về tình yêu thương anh em, hãy triu mến nhau. Về lòng tôn kính, hãy nể trọng nhau.

¹¹Về sự siêng năng, chớ lười lự. Về tinh thần, hãy hăng say. Đối với Chúa, hãy hầu việc Ngài.¹²Hãy vui mừng trong sự tin chắc của anh em về tương lai. Hãy nhẫn nhục trong hoạn nạn. Hãy cầu nguyện thường xuyên.¹³Hãy góp phần đáp ứng nhu cầu của các tín hữu. Hãy tìm nhiều cách để tỏ lòng mến khách.

¹⁴Hãy chúc lành cho người bức hại anh em; hãy chúc lành, chớ cầu họa.¹⁵Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc.

¹⁶Hãy có đồng tâm nhất trí với nhau. Đừng suy nghĩ kiêu kỳ, mà hãy chấp nhận những người thấp kém. Chớ khôn ngoan theo ý riêng của mình.

¹⁷Chớ lấy ác báo ác. Hãy làm điều lành trước mặt mọi người.¹⁸Nếu có thể, hãy gắng hết sức mà hòa thuận với mọi người.

¹⁹Hỡi anh em yêu dấu, anh em chớ tự mình trả thù, nhưng hãy nhường cho cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời. Vì có lời chép: “‘Sự báo thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng,’ Chúa phán vậy.”²⁰“Nhưng nếu kẻ thù anh em đói, hãy cho họ ăn. Nếu họ khát, hãy cho họ uống. Vì nếu anh em làm vậy, anh em sẽ chất than lửa đỏ trên đầu họ.”²¹Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.

13 ¹Mọi người phải vâng phục các thẩm quyền trên mình, vì chẳng có thẩm quyền nào là không bởi Đức Chúa Trời. Và những thẩm quyền hiện hữu đều do Đức Chúa Trời chỉ định.²Vậy ai chống đối thẩm quyền đó tức là chống lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời; và người nào làm vậy sẽ tự chuốc lấy sự đoán phạt cho mình.

³Vì các quan quyền không phải để người lương thiện e sợ, mà là nhằm răn đe kẻ làm ác. Anh em muốn khỏi sợ thẩm quyền chẳng? Hãy làm điều phải, thì anh em sẽ được khen ngợi.⁴Vì quan quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời để giúp ích cho anh em. Nhưng nếu anh em làm điều ác, thì hãy sợ, vì quan quyền chẳng cầm gươm một cách vô cớ. Họ là đầy tớ của Đức Chúa Trời, là người giáng trả thanh nộ xuống kẻ làm ác.⁵Vậy nên anh em phải vâng phục, không chỉ vì sợ thanh nộ, nhưng cũng vì có lương tâm.

⁶Vì có đó, anh em cũng hãy nộp thuế. Vì nhà cầm quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời, luôn chịu trách nhiệm công việc này.⁷Hãy trả cho mọi người những gì mình còn thiếu họ: nộp thuế cho người mình phải nộp; đóng phí cho người mình phải đóng; sợ người mình phải sợ; kính người mình phải kính.

⁸Đừng mắc nợ ai bất cứ điều chi, ngoại trừ tình yêu thương đối với nhau. Vì ai yêu người khác tức đã làm trọn luật pháp.⁹Vì các răn giới như: “Con chớ phạm tội tà dâm, con chớ giết người, con chớ trộm cắp, con chớ tham lam” – và nếu còn có điều nào khác, thì tất cả đều được tóm gọn lại trong câu này: “Con hãy yêu người khác như bản thân.”¹⁰Tình yêu thương không làm hại người đồng loại. Vậy, yêu thương là làm trọn luật pháp.

¹¹Vì lẽ đó, anh em biết thời thế ra sao rồi, đó là đã đến lúc anh em phải thức dậy, không ngủ nữa. Bởi hiện nay sự cứu rỗi chúng ta đã gần hơn so với lúc chúng ta mới tin.¹²Đêm sắp qua, ngày gần đến. Vậy, chúng ta hãy từ bỏ những việc làm trong bóng tối, và mặc lấy áo giáp sự sáng.

¹³Chúng ta hãy bước đi cách đứng đắn như giữa ban ngày, không chèn chèn, say sưa, không bước đi trong sự đam dục, phóng đãng, không xung khắc và ghen tỵ.¹⁴Nhưng hãy mặc lấy Chúa Cứu Thế Giê-xu, chớ chằm chút xác thịt và lòng tham dục của nó.

14 ¹Hãy tiếp nhận người kém đức tin, đồng thời đừng đoán xét những lý lẽ.²Có người tin là ăn được mọi thứ, nhưng cũng có người yếu đuối chỉ ăn rau thôi.

³Người ăn mọi thứ chớ khinh để kẻ không ăn. Và kẻ không ăn mọi thứ cũng đừng xét đoán người ăn. Vì Đức Chúa Trời đã tiếp nhận người kia.⁴Anh là ai, hỡi kẻ đoán xét tội lỗi của kẻ khác kia? Trước mặt chủ mình, anh ta đứng hoặc ngã là tùy. Nhưng anh ta sẽ đứng; vì Chúa có thể khiến anh ta đứng.

⁵Có người xem ngày này quan trọng hơn ngày kia. Cũng có người xem mọi ngày đều như nhau. Mỗi người hãy tin chắc trong trí mình.⁶Người giữ ngày là giữ vì Chúa. Và người ăn là ăn vì Chúa, vì người ấy tạ ơn Đức Chúa Trời. Người không ăn thì cũng không ăn vì Chúa. Anh ta cũng tạ ơn Đức Chúa Trời.

⁷Không ai trong chúng ta sống cho chính mình, và cũng không ai chết vì mình.⁸Vì nếu chúng ta sống, là sống cho Chúa. Và nếu chúng ta chết, là chết cho Chúa. Vậy, dù chúng ta sống hay chết, thì chúng ta đều thuộc về Chúa.⁹Vì nhằm mục đích này mà Chúa Cứu Thế đã chết và sống lại, để Ngài làm Chúa của cả người chết và người sống.

¹⁰Nhưng anh kia, sao anh lại đoán xét anh em mình? Còn anh, sao lại khinh để anh em mình? Vì tất cả chúng ta sẽ đứng trước ngai phán xét của Đức Chúa Trời.¹¹Bởi có lời chép: Chúa phán: “Thật như Ta hằng sống, mọi đầu gối sẽ quì trước mặt Ta, và mọi lưỡi sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời.”

¹²Vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ khai trình về chính mình cho Đức Chúa Trời.

¹³Vậy, chúng ta đừng đoán xét nhau nữa, nhưng thay vì vậy, mỗi người hãy quyết định không đặt hòn đá vấp chân hoặc bẫy lưới cho anh em mình.

¹⁴Tôi biết và tin chắc trong Chúa Giê-xu, rằng không có vật chi tự nó là ô uế. Chỉ người nào xem điều chi là ô uế, thì nó sẽ ô uế đối với người đó thôi.¹⁵Nếu vì thức ăn mà gây cho anh em mình bị tổn thương, thì anh em không còn bước đi trong tình yêu thương nữa. Đừng dùng thức ăn hủy diệt người mà Chúa Cứu Thế đã chết thay.

¹⁶Vậy đừng để các việc lành của anh em khiến cho người khác nhạo báng.¹⁷Vì vương quốc của Đức Chúa Trời không phải là chuyện đồ ăn, thức uống, nhưng là sự công bình, bình an, và vui mừng trong Đức Thánh Linh.

¹⁸Vì ai phục vụ Chúa Cứu Thế theo cách này thì được Đức Chúa Trời đẹp lòng và được loài người chấp nhận.

¹⁹Vậy, chúng ta hãy theo đuổi điều gì đem lại hòa thuận và gây dựng lẫn nhau.

²⁰Đừng vì chuyện thức ăn mà hủy phá công việc của Đức Chúa Trời. Thật vậy, mọi vật đều thanh sạch, nhưng người nào ăn mà gây vấp phạm thì việc làm ấy là ác.²¹Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hoặc làm bất cứ điều gì khiến anh em mình vấp phạm.

²²Điều gì anh em tin là đúng thì cứ giữ lấy giữa mình và Đức Chúa Trời. Phước cho người nào không tự định tội về điều mình chấp nhận.²³Ai nghi ngờ mà vẫn ăn thì bị lên án, vì hành động đó không xuất phát từ đức tin. Và hề việc gì không do đức tin đều là tội.

15 ¹Chúng ta là người mạnh phải dung chịu những khiếm khuyết của người yếu, và chớ làm vừa lòng mình. ²Mỗi người trong chúng ta hãy làm vừa lòng người khác vì mục đích tốt lành, nhằm gây dựng họ.

³Vì ngay cả Chúa Cứu Thế cũng không làm điều vừa lòng mình. Nhưng, như có lời chép: “Lời lăng mạ của những kẻ sỉ nhục Ngài đã đổ lại trên con.” ⁴Bởi điều gì đã được chép từ xưa là để dạy dỗ chúng ta, hầu nhờ sự nhẫn nại và sự khích lệ của Kinh Thánh mà chúng ta có được lòng tin chắc.

⁵Cầu xin Đức Chúa Trời của sự nhẫn nại và khích lệ ban cho anh em sự đồng tâm nhất trí, theo như Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁶Cầu xin Ngài làm điều ấy để anh em có thể đồng thanh hiệp ý mà ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.

⁷Vậy, anh em hãy tiếp nhận nhau, thậm chí như Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận anh em, để ngợi khen Đức Chúa Trời.

⁸Vì tôi xin nói là Chúa Cứu Thế đã đến phục vụ người chịu cắt bì để tỏ bày chân lý của Đức Chúa Trời. Ngài làm vậy để Ngài có thể chứng thực lời hứa đã ban cho các tổ phụ, ⁹và để các dân ngoại tôn vinh Đức Chúa Trời vì lòng thương xót của Ngài. Như có lời chép: “Vậy con sẽ ngợi khen Ngài giữa các dân ngoại và ca ngợi danh Ngài.”

¹⁰Lại có lời chép: “Hỡi hết thảy dân ngoại, hãy vui mừng với dân Chúa.” ¹¹Và lại rằng: “Hết thảy các người là dân ngoại, hãy ngợi khen Chúa; muôn dân hãy ca tụng Ngài.”

¹²Ê-sai cũng nói: “Sẽ có một cái rẽ ra từ Giê-sê, và một Đấng sẽ đẩy lên cai trị các dân ngoại. Các dân ngoại sẽ trông cậy nơi Ngài.”

¹³Giờ đây, nguyện Đức Chúa Trời của sự trồng cấy khiến anh em đầy sự vui mừng và bình an vì anh em tin Ngài, hầu cho anh em nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh mà chan chứa lòng tin.

¹⁴Thưa anh em, bản thân tôi cũng tin chắc về anh em. Tôi tin rằng chính anh em cũng đầy lòng nhân từ, giàu sự hiểu biết. Tôi tin rằng anh em cũng có khả năng khuyên bảo nhau.

¹⁵Nhưng, bởi ơn Đức Chúa Trời ban cho, tôi cũng thêm mạnh dạn mà viết cho anh em mấy điều, để nhắc anh em lại. ¹⁶Ơn ấy là tôi làm đầy tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu được sai phái đến các dân ngoại, để thi hành chức tế lễ phục vụ phúc âm của Đức Chúa Trời. Tôi phải làm vậy hầu cho dân ngoại trở nên của lễ được vui nhậm, và được tận hiến bởi Đức Thánh Linh.

¹⁷Để rồi tôi có thể vui mừng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu và trong những điều thuộc về Đức Chúa Trời. ¹⁸Vì tôi sẽ không dám nói về bất cứ điều gì khác ngoại trừ những việc mà Chúa Cứu Thế đã hoàn thành qua tôi, để đem dân ngoại đến sự vâng phục. Những việc ấy được thực hiện bằng lời nói lẫn việc làm, ¹⁹bằng sức mạnh của các dấu kì, phép lạ và bằng quyền năng của Đức Thánh Linh. Ấy là để tôi có thể hoàn thành sứ mạng rao báo phúc âm của Chúa Cứu Thế từ thành Giê-ru-sa-lem và các vùng chung quanh cho đến tận xứ I-ly-xi.

²⁰Như vậy, ao ước của tôi trước giờ là rao giảng phúc âm, nhưng không phải tại nơi danh Chúa Cứu Thế đã được nhận biết, hầu cho tôi không xây trên nền của người khác. ²¹Đúng như lời đã chép: “Người nào chưa được tin mừng về Ngài sẽ thấy Ngài, và người nào chưa nghe về Ngài sẽ hiểu Ngài.”

²²Cũng vì vậy mà nhiều lần tôi bị cản trở đến thăm anh em. ²³Nhưng bây giờ tôi không còn chỗ nào trong những vùng này nữa, lại suốt nhiều năm qua tôi hằng mong ước đến thăm anh em.

²⁴Cho nên hễ khi nào tôi đi Tây Ban Nha, tôi hy vọng sẽ ghé thăm anh em, và được anh em đưa tiễn tôi lên đường sau khi thỏa lòng ở với anh em trong ít lâu. ²⁵Còn bây giờ tôi sẽ đi Giê-ru-sa-lem để phục vụ các tín hữu.

²⁶Vì người Ma-xê-doan và A-chai đã vui lòng quyên góp cho các tín hữu nghèo khó tại thành Giê-ru-sa-lem. ²⁷Vâng, họ đã vui lòng làm điều đó, và thật sự họ mắc nợ những người ấy. Vì nếu dân ngoại đã có phần trong các ơn thuộc linh, thì họ cũng mắc nợ những người kia về vật chất.

²⁸Vậy, khi tôi đã hoàn thành công việc và giao xong quả phước này cho họ, lúc đó tôi sẽ lên đường đi Tây Ban Nha và tiện thể trên đường tôi sẽ ghé thăm anh em. ²⁹Tôi biết rằng khi đến thăm anh em, tôi sẽ đem theo trọn vẹn ơn phước của Chúa Cứu Thế.

³⁰Thưa anh em, bởi Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta, và bởi tình yêu của Thánh Linh, tôi nài xin anh em cùng chiến đấu với tôi bằng cách cầu nguyện Đức Chúa Trời cho tôi. ³¹Xin anh em cầu nguyện để tôi được giải cứu khỏi những kẻ không tuân phục Chúa tại xứ Giu-đê, cũng như để chức việc của tôi tại Giê-ru-sa-lem sẽ được các tín hữu vui nhậm. ³²Xin anh em cầu nguyện để bởi ý muốn của Đức Chúa Trời mà tôi có thể vui mừng đến thăm anh em, và tôi có thể cùng nghỉ ngơi với anh em.

³³Cầu xin Đức Chúa Trời bình an ở cùng tất cả anh em. A-men.

16 ¹Tôi gửi gắm cho anh em người chị em của chúng tôi là Phê-bê, người phục vụ Hội Thánh tại Xen-cơ-rê,²cốt để anh em tiếp đón chị trong Chúa. Hãy làm việc ấy theo cách xứng hợp với các tín hữu, và giúp đỡ chị trong bất cứ vấn đề nào mà chị cần đến anh em. Vì chính chị cũng đã giúp đỡ nhiều người, trong đó có tôi.

³Hãy chào Bê-rít-sin và A-qui-la, các bạn đồng sự của tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu,⁴họ đã liều mạng sống để cứu tôi. Tôi cảm ơn họ, và không chỉ mình tôi, mà tất cả các Hội Thánh của dân ngoại cũng cảm ơn họ.⁵Hãy chào Hội Thánh nhóm họp tại nhà họ. Hãy chào Ê-bai-nết, người anh em yêu dấu của tôi, là trái đầu mùa cho Chúa Cứu Thế tại vùng A-si.

⁶Hãy chào Ma-ri, người đã chịu khó nhọc vì anh em.⁷Hãy chào An-trô-ni-cơ và Giu-ni-a, bà con và bạn đồng tù với tôi. Họ được biết đến nhiều giữa vòng các sứ đồ, đồng thời cũng ở trong Chúa Cứu Thế trước tôi.⁸Hãy chào Am-li-a, bạn yêu dấu của tôi trong Chúa.

⁹Hãy chào U-rơ-banh, bạn đồng sự của chúng tôi trong Chúa Cứu Thế, và Êch-ta-chy, bạn yêu dấu của tôi.¹⁰Hãy chào A-be-lơ, là người được chuẩn nhận trong Chúa Cứu Thế. Hãy chào những người trong nhà A-rich-tô-bu.¹¹Hãy chào Hê-rô-đi-ôn, là bà con tôi. Hãy chào gia đình Nát-xít, là những người ở trong Chúa.

¹²Hãy chào Try-phe-nơ và Try-phô-sơ, những người chịu khó nhọc trong Chúa. Hãy chào Bết-si-đơ yêu dấu, người đã vất vả nhiều trong Chúa.¹³Hãy chào Ru-phu, là người được chọn trong Chúa, và chào mẹ người, cũng là mẹ của tôi.¹⁴Hãy chào A-sin-cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hết-me, Ba-trô-ba, Hết-ma, và những anh em ở với họ.

¹⁵Hãy chào Phi-lô-lô-gơ và Giu-li, Nê-rê và chị người, và Ô-lim, cùng hết thầy các tín hữu ở với họ.¹⁶Hãy chào nhau bằng cái hôn thánh. Hết thầy các Hội Thánh của Chúa Cứu Thế chào thăm anh em.

¹⁷Thưa anh em, tôi khuyên anh em hãy xem xét những kẻ đang gây chia rẽ và vấp phạm. Họ vượt quá sự dạy dỗ mà anh em đã học. Hãy tránh xa họ.¹⁸Vì những người như vậy không hầu việc Chúa Cứu Thế chúng ta, nhưng hầu việc cái bụng của họ. Họ dùng lời êm dịu và xu nịnh để đánh lừa những người nhẹ dạ cả tin.

¹⁹Vì mọi người đều biết gương vâng phục của anh em. Vậy nên tôi vui mừng vì anh em, nhưng tôi muốn anh em khôn ngoan về điều thiện, và đơn sơ đối với điều ác.²⁰Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ sớm giầy đạp Sa-tan dưới chân anh em. Cầu xin ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở với anh em.

²¹Ti-mô-thê, bạn đồng sự với tôi, cùng với Lu-si-út, Gia-sôn, và Sô-xi-ba-tê, là những người bà con của tôi, gửi lời chào anh em.²²Tôi, Tệt-tiu, người chép thư tín này, xin chào anh em trong Chúa.

²³Gai-út, là người đã tiếp đãi tôi và cả Hội Thánh, xin chào anh em. Ê-ra-tu, thủ quỹ của thành phố, cùng với người anh em là Qua-tu, chào thăm anh em.²⁴ ¹

²⁵Nguyện Đấng có thể làm anh em đứng vững theo phúc âm của tôi và sự giảng rao Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo sự mặc khải về huyền nhiệm đã được giữ kín từ xưa,²⁶nhưng nay khải thị và tỏ ra bởi lời tiên tri trong Kinh Thánh theo lệnh của Đức Chúa Trời đời đời, để đem dân ngoại đến sự vâng phục của đức tin.

²⁷Nguyện Đức Chúa Trời khôn ngoan duy nhất được vinh hiển đời đời, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

¹Các cổ bản đáng tin cậy nhất không có câu này. (Xem Rô-ma 16: 20). Câu 24: Nguyên xin ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở cùng hết thầy anh em. A-men.

1 Cô-rinh-tô

1 ¹Phao-lô, bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, được Chúa Cứu Thế Giê-xu kêu gọi để làm sứ đồ - cùng với Sốt-then, người anh em của chúng ta -²gởi cho Hội Thánh của Đức Chúa Trời tại Cô-rinh-tô, là những người đã được Chúa Cứu Thế Giê-xu làm nên thánh, được kêu gọi làm các thánh đồ, cùng với tất cả những ai kêu cầu Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở khắp mọi nơi, là Chúa của họ và của chúng ta.

³Nguyện xin ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, là Cha và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, ở với anh em.

⁴Tôi luôn vì anh em mà cảm tạ Đức Chúa Trời tôi bởi ân điển của Đức Chúa Trời, mà Chúa Cứu Thế Giê-xu đã ban cho anh em.⁵Ngài đã làm cho anh em được giàu có trong mọi cách, mọi lời nói và với mọi tri thức.⁶Ngài đã làm cho anh em được giàu có, giống như lời chứng về Đấng Cứu Thế đã được chứng thực giữa vòng anh em.

⁷Vì vậy, anh em chẳng thiếu một ân tứ thuộc linh nào khi anh em hăm hở chờ đợi sự mặc khải của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.⁸Ngài cũng sẽ làm anh em được mạnh mẽ cho đến cuối cùng, để anh em sẽ không chỗ trách được trong ngày của Chúa Giê-xu Christ chúng ta.⁹Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài đã gọi anh em vào trong mối thông công của Con Ngài, là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

¹⁰Anh em thân mến, giờ đây thông qua Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, tôi nài khuyên tất cả anh em hãy nhất trí và đừng có sự chia rẽ nào giữa anh em. Tôi khuyên anh em hãy hiệp lại với nhau với đồng một ý và bởi cùng một mục đích.¹¹Nhưng những người của Cơ-lô-ê đã báo cáo cho tôi biết rằng ngày càng có nhiều sự xung đột trong vòng anh em.

¹²Tôi muốn nói đến chuyện: Mỗi người trong anh em đều nói rằng: “Tôi ủng hộ Phao-lô,” hoặc “Tôi ủng hộ A-bô-lô,” hoặc “Tôi ủng hộ Sê-pha,” hoặc “Tôi ủng hộ Chúa Cứu Thế.”¹³Phải chăng Chúa Cứu Thế bị chia ra? Phải chăng Phao-lô đã chịu đóng đinh vì anh em? Phải chăng anh em đã được làm phép báp-têm trong Danh của Phao-lô?

¹⁴Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì tôi đã không làm báp-têm cho người nào trong anh em, ngoại trừ Cơ-rít-bu và Gai-út.¹⁵Ấy là để không ai sẽ nói rằng anh em được làm báp-têm trong danh tôi.¹⁶(Tôi cũng đã làm báp-têm cho nhà Sê-pha-na. Ngoài ra, tôi không biết liệu tôi có làm báp-têm cho bất kỳ ai khác nữa không.)

¹⁷Vì Đấng Cứu Thế đã chẳng sai phái tôi đi làm báp-têm, nhưng là rao giảng Phúc Âm, và không phải bằng lời nói từ sự khôn ngoan của con người, đến nỗi thập tự giá của Đấng Cứu Thế phải bị mất hết quyền phép của nó.

¹⁸Vì sứ điệp về thập tự giá là sự ngu dại đối với những người đang chết mất, nhưng giữa vòng những người mà Đức Chúa Trời đã cứu, thì ấy là quyền phép của Đức Chúa Trời.¹⁹Vì có lời chép rằng: “Ta sẽ hủy diệt sự khôn ngoan của người khôn; ta sẽ vô hiệu hóa sự hiểu biết của người tri thức.”

²⁰Người thông thái ở đâu? Học giả ở đâu? Người có tài tranh luận của đời này ở đâu? Chẳng phải Đức Chúa Trời đã biến sự khôn ngoan của thế gian thành sự ngu dại sao?²¹Vì thế gian trong sự khôn ngoan của nó không nhận biết Đức Chúa Trời, nên Ngài vui lòng cứu những ai tin qua sự ngu dại của lời rao giảng.

²²Người Do Thái đòi hỏi những dấu lạ và người Hy-lạp tìm kiếm sự khôn ngoan.²³Nhưng chúng ta rao giảng về Đấng Cứu Thế đã chịu đóng đinh, là một hòn đá vấp chân đối với người Do Thái và là sự ngu dại đối với người Hy-lạp.

²⁴Nhưng đối với những người mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi, cả người Do Thái và người Hy-lạp, thì chúng tôi giảng về Chúa Cứu Thế là quyền phép và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời.²⁵Bởi vì sự ngu dại của Đức Chúa Trời khôn ngoan hơn người ta và sự yếu đuối của Đức Chúa Trời mạnh mẽ hơn người ta.

²⁶Thưa anh em, xin hãy nhìn vào sự kêu gọi của Đức Chúa Trời dành cho anh em. Không có nhiều người trong anh em là khôn ngoan theo tiêu chuẩn của con người; không có nhiều người trong anh em là mạnh mẽ; cũng không có nhiều người trong anh em xuất thân trong gia đình cao quý.²⁷Nhưng Đức Chúa Trời đã lựa chọn những điều ngu dại của thế gian để làm xấu hổ người thông thái. Ngài đã chọn những điều yếu đuối trong thế gian để làm xấu hổ những gì mạnh mẽ.

²⁸Đức Chúa Trời đã chọn những gì thấp hèn và đáng khinh trong thế gian, thậm chí những điều bị xem là chẳng ra gì, để khiến những điều được coi là quý giá trở nên vô giá trị.²⁹Ngài đã làm điều này để không ai có lý do khoe khoang trước mặt Ngài.

³⁰Bởi những gì Đức Chúa Trời đã làm, giờ đây anh em ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Đấng đã vì chúng ta trở thành sự khôn ngoan từ Đức Chúa Trời - tức là sự công bình, thánh khiết và cứu chuộc của chúng ta,³¹hầu cho, như Kinh Thánh có phán: “Những ai khoe mình, hãy khoe mình trong Chúa.”

2¹Thưa anh em, khi tôi đến cùng anh em, khi tôi công bố những chân lý kín giấu về Đức Chúa Trời, tôi đã không đến với thuật hùng biện của những bài diễn thuyết hoặc là sự khôn ngoan.²Vì khi ở với anh em, tôi đã quyết định chẳng biết gì hết, ngoại trừ Chúa Cứu Thế Giê-xu và việc Ngài đã bị đóng đinh.

³Tôi đã ở với anh em trong sự yếu đuối, sợ hãi và run rẩy.⁴Trong lời nói và sự rao giảng của tôi không có những lời lẽ khôn ngoan đầy thuyết phục, nhưng có sự bày tỏ của Đức Thánh Linh và của quyền phép,⁵để cho đức tin anh em không đặt nơi sự khôn ngoan của con người, nhưng đặt nơi quyền phép của Đức Chúa Trời.

⁶Vậy, chúng tôi rao sự khôn ngoan giữa những người trưởng thành, nhưng không phải là sự khôn ngoan của đời này, hay là của những người cai trị đời này, là những người sẽ qua đi.⁷Nhưng chúng tôi rao sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong chân lý được giấu kín - là sự khôn ngoan giấu kín mà Đức Chúa Trời đã định sẵn trước các thời đại vì sự vinh hiển của chúng ta.

⁸Không một người cai trị nào của đời này biết về sự khôn ngoan này, vì nếu lúc đó họ hiểu thì họ đã không đóng đinh Chúa của sự vinh hiển.⁹Nhưng có lời chép rằng: “Mọi thứ mà không mắt nào nhìn thấy, không lỗ tai nào từng nghe, không tâm trí nào từng tưởng tượng, là những điều mà Đức Chúa Trời đã dự bị cho những kẻ kính mến Ngài.”

¹⁰Đây là những điều mà Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho chúng tôi thông qua Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh dò xét mọi thứ, ngay cả những điều sâu thẳm nhất của Đức Chúa Trời.¹¹Vì ai sẽ biết được ý tưởng của một người, ngoại trừ tâm thần của người đó? Cũng vậy, không ai biết được những điều sâu thẳm của Đức Chúa Trời ngoại trừ Thánh Linh của Ngài.

¹²Nhưng chúng tôi đã không nhận lãnh linh của đời này, bèn là nhận lãnh Thánh Linh từ Đức Chúa Trời, để chúng tôi có thể biết rõ mọi điều mà Đức Chúa Trời sẵn ban cho chúng tôi.¹³Chúng tôi nói về những điều này bằng từ ngữ mà sự khôn ngoan của con người không thể dạy được, mà bằng những lời lẽ Đức Thánh Linh dạy dỗ chúng tôi, Đức Thánh Linh dùng sự khôn ngoan thuộc linh giải nghĩa những lời thuộc linh.

¹⁴Người không thuộc linh không nhận lãnh những điều thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì người ấy cho những điều đó là ngu dại. Người ấy không thể biết được những điều đó vì chúng liên hệ đến khía cạnh thuộc linh.¹⁵Người thuộc linh phán xét mọi thứ, nhưng không phục dưới sự phán xét của người khác.¹⁶“Vì ai có thể biết được tâm trí của Chúa mà dạy dỗ Ngài?” Nhưng chúng ta thì có được tâm trí của Chúa Cứu Thế.

3 ¹Thưa anh em, tôi chẳng thể nói cùng anh em như nói với người thuộc linh, mà như nói với những người xác thịt, như với những con trẻ trong Chúa Cứu Thế. ²Tôi đã cho anh em uống sữa mà không phải ăn thịt vì anh em chưa sẵn sàng để ăn thịt. Thậm chí bây giờ anh em cũng chưa sẵn sàng.

³Vì anh em vẫn còn xác thịt. Vì giữa anh em có những chỗ còn tồn tại sự đổ kỵ và bất hòa, chẳng phải anh em đang sống theo xác thịt, chẳng phải anh em đang sống theo tiêu chuẩn con người hay sao? ⁴Vì khi một người nói rằng: “Tôi theo Phao-lô,” người khác lại nói: “Tôi theo A-bô-lô,” thì chẳng phải anh em đang sống giống như người ta đó sao?

⁵Vậy, A-bô-lô là ai? Phao-lô là ai? Là những tôi tớ mà qua họ anh em tin, là những tôi tớ mà Chúa đã giao nhiệm vụ cho từng người.

⁶Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho sự tăng trưởng. ⁷Vậy, người trồng lẫn kẻ tưới đều chẳng là gì. Nhưng chính Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho sự lớn lên.

⁸Vậy, người trồng và kẻ tưới là một, mỗi người sẽ nhận lãnh tiền công tùy theo sức lao động của mình. ⁹Vì chúng tôi là người làm công của Đức Chúa Trời. Anh em là vườn của Đức Chúa Trời, là công trình xây dựng của Ngài.

¹⁰Tùy theo ân điển của Đức Chúa Trời đã được ban cho tôi trong vai trò là một thợ cái lành nghề, tôi sẽ lập nền, còn người khác sẽ xây lên đó. Nhưng mỗi người phải cẩn thận về cách mình xây trên đó. ¹¹Vì không ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã được lập, tức là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹²Vậy, nếu bất kỳ ai lấy vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ khô hoặc rơm rạ để xây dựng trên nền đó - ¹³thì công việc của người đó sẽ được bày tỏ ra, vì ánh sáng ban ngày sẽ tỏ nó ra. Nó sẽ được tỏ bày ra trong lửa; lửa sẽ thử chất lượng của những gì mà từng người đã làm.

¹⁴Nếu những gì họ xây còn lại, thì người đó sẽ nhận được phần thưởng. ¹⁵Nhưng nếu công trình của người nào bị thiêu trụi, thì người đó phải chịu mất mát, nhưng bản thân người đó sẽ được cứu, như thể được thoát khỏi đám cháy vậy.

¹⁶Anh em có biết rằng mình là đền thờ của Đức Chúa Trời và Thánh Linh của Đức Chúa Trời ở trong anh em không? ¹⁷Hễ ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ phá hủy người đó. Vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh và anh em cũng phải thánh.

¹⁸Đừng ai tự lừa dối mình. Nếu có người nào trong anh em cho rằng mình khôn ngoan ở thời đại này, thì người đó hãy trở nên một “kẻ dại” để có thể trở nên khôn ngoan. ¹⁹Vì sự khôn ngoan của đời này là sự ngu dại đối với Đức Chúa Trời. Kinh Thánh chép rằng: “Ngài gài bẫy người khôn ngoan trong sự khôn khéo của họ.” ²⁰Kinh Thánh cũng chép: “Chúa biết rằng lý lẽ của người khôn ngoan là vô ích.”

²¹Vậy, đừng khoe khoang về người ta nữa! Vì mọi sự đều là của anh em, ²²bất kể là Phao-lô, A-bô-lô, hay là Sê-pha, hay thế giới, sự sống, sự chết, những điều hiện có và những điều sẽ đến - tất cả đều là của anh em, ²³và anh em là của Đấng Cứu Thế, Đấng Cứu Thế là của Đức Chúa Trời.

⁴ Đây là cách mà mỗi người nên coi chúng tôi - chúng tôi là những đầy tớ của Đấng Cứu Thế và là người quản lý những chân lý kín giấu của Đức Chúa Trời.²Theo đó, người quản lý phải đáng tin cậy.

³Nhưng về phần tôi, nếu tôi bị anh em hay bất kỳ tòa án con người nào xét đoán thì đó chỉ là chuyện rất nhỏ. Vì tôi thậm chí cũng không xét đoán bản thân mình.⁴Tôi không quan tâm đến bất kỳ lời cáo buộc nào chống lại tôi, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi vô tội. Chính Chúa là Đấng sẽ xét đoán tôi.

⁵Vì vậy, trước khi Chúa đến, đừng xét đoán quá sớm về bất kỳ điều gì. Ngài sẽ đưa những điều kín giấu của sự tối tăm ra ánh sáng và phơi bày mục đích của tấm lòng. Khi ấy, mỗi người sẽ nhận lãnh lời khen của mình từ Đức Chúa Trời.

⁶Vì vậy, thưa anh chị em, vì ích lợi của anh em, tôi đã áp dụng nguyên tắc này cho chính tôi và A-bô-lô, để từ chúng tôi, anh em có thể học được ý nghĩa của câu nói: “Đừng vượt qua những lời được chép,” để không một ai trong anh em vì thiên vị mà nghịch với người khác.⁷Vì ai thấy được chỗ khác biệt nào giữa anh em và người khác? Có điều gì anh em nhận lãnh mà không miễn phí chăng? Nếu anh em đã nhận lãnh một cách miễn phí, thì tại sao anh em lại khoe khoang như thể không phải như vậy?

⁸Phải chăng anh em đã có mọi thứ mình muốn rồi! Phải chăng anh em đã trở nên giàu có rồi! Anh em đã bắt đầu cai trị rồi - điều đó khá là xa lạ đối với chúng ta! Thật ra, tôi ước gì anh em đã cai trị để chúng tôi cũng có thể cai trị với anh em!⁹Vì tôi nghĩ Đức Chúa Trời đã đem trưng bày các sứ đồ chúng tôi ra như những người đi cuối cùng trong đoàn diễu hành và giống như những tử tội - trước mặt cả thiên sứ và loài người.

¹⁰Vì Chúa, chúng tôi là những kẻ đại, nhưng anh em là người khôn ngoan trong Chúa Cứu Thế. Chúng tôi yếu đuối, nhưng anh em thì mạnh mẽ. Anh em được vinh dự, nhưng chúng tôi bị coi thường.¹¹Cho đến bây giờ, chúng tôi vẫn đang đói khát, rách rưới, bị đánh đập và vô gia cư.

¹²Chúng tôi làm việc cực nhọc bằng chính đôi tay mình. Khi chúng tôi bị mắng nhiếc, thì chúng tôi chúc phước. Khi chúng tôi bị bách hại, thì chúng tôi chịu đựng.¹³Khi chúng tôi bị nói xấu, thì chúng tôi đáp với sự tử tế. Chúng tôi đã trở nên những thứ bỏ đi của thế gian, những thứ dơ bẩn nhất và đến bây giờ vẫn bị coi là như vậy.

¹⁴Tôi không viết những điều này để làm xấu hổ anh em, nhưng để sửa trị anh em như con yêu dấu của tôi.¹⁵Vì dầu anh em có cả vạn thầy giáo trong Chúa Cứu Thế, thì anh em không có nhiều người cha, vì thông qua Phúc Âm, tôi đã trở thành cha của anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.¹⁶Vậy, tôi nài khuyên anh em hãy bắt chước tôi.

¹⁷Đó là lý do vì sao tôi sai Ti-mô-thê, là con yêu dấu và trung tín của tôi trong Chúa, đến với anh em. Cậu ấy sẽ nhắc nhở anh em về đường lối của tôi trong Chúa Cứu Thế, y như tôi dạy dỗ anh em ở khắp nơi và trong mỗi Hội Thánh.

¹⁸Một số người trong anh em quá ngạo mạn, hành động như thể tôi sẽ không đến với anh em.

¹⁹Nhưng nếu Chúa muốn, tôi sẽ sớm đến với anh em. Sau đó, tôi sẽ không chỉ biết những người ngạo mạn này nói gì, mà còn thấy rõ năng lực của họ.²⁰Vì nước Đức Chúa Trời không cốt ở lời nói, nhưng ở quyền phép.²¹Anh em muốn gì? Tôi sẽ đến với anh em với cây roi hay với tình yêu thương và tinh thần hiền hòa?

5¹Chúng tôi đã nghe báo cáo rằng có sự bất khiết tình dục giữa anh em, một dạng bất khiết mà thậm chí không được phép có giữa những người ngoại quốc. Báo cáo đó nói rằng một trong anh em đang ngủ với vợ của cha mình.²Anh em thật quá ngạo mạn! Thay vào đó, chẳng phải anh em nên than khóc hay sao? Kẻ đã làm điều này phải bị đuổi khỏi anh em.

³Vì dầu thân thể tôi vắng mặt, nhưng tâm thần tôi vẫn hiện diện, tôi đã xét đoán kẻ đã làm điều này như thể tôi đang ở đó vậy.⁴Khi anh em nhận Danh Chúa Giê-xu của chúng ta mà nhóm hiệp lại thì tâm thần tôi cũng ở đó trong quyền phép của Chúa Giê-xu chúng ta - lúc đó tôi đã xét đoán người này rồi,⁵tôi đã phó người này cho Satan để bị hủy diệt về xác thịt, hầu cho tâm linh của người đó có thể được cứu trong ngày của Chúa.

⁶Sự khoe khoang của anh em là không tốt. Phải chăng anh em không biết rằng một ít men sẽ làm dậy cả đồng bột sao?⁷Hãy làm sạch chính mình khỏi những men cũ, để anh em có thể làm một đồng bột mới - để bây giờ anh em giống như bánh không men vậy. Vì Đấng Cứu Thế, tức là chiên con Lễ Vượt Qua của chúng ta, đã được dâng làm sinh tế.⁸Vậy, chúng ta hãy ăn mừng lễ đó, không phải với men cũ, là men của hành vi xấu xa và gian ác, nhưng với bánh không men của sự thành thật và chân lý.

⁹Tôi đã viết điều này trong thư cho anh em để anh em đừng giao du với những người bất khiết về tình dục.¹⁰Tôi không hề có ý nói đến những người bất khiết ở đời này, hay là những kẻ tham lam, lọc lừa, thờ hình tượng, vì để tránh xa họ, anh em chắc cần phải ra khỏi thế gian.

¹¹Nhưng bây giờ, tôi đang viết cho anh em để anh em đừng giao du với bất kỳ ai được gọi là một anh em trong Đấng Cứu Thế, nhưng lại sống trong sự bất khiết về tình dục, hay là một người tham lam, thờ hình tượng, chửi mắng, say xỉn, hoặc lừa đảo. Thậm chí cũng đừng ăn chung với một người như thế.¹²(Vì làm thế nào tôi có thể dự phần vào việc xét đoán những người ở ngoài Hội Thánh?) Nhưng chẳng phải anh em được phép xét đoán những người ở trong Hội Thánh hay sao?¹³Nhưng Đức Chúa Trời sẽ xét đoán những người ở ngoài Hội Thánh rằng: “Hãy cất bỏ kẻ ác khỏi giữa các người.”

6¹ Khi một người trong anh em có tranh cãi với người khác, có phải người đó dám đi đến tòa án dân sự, trình bày trước mặt một quan án vô tín, thay vì đi đến trước mặt các thánh đồ không?² Anh em không biết rằng các thánh đồ sẽ xét đoán thế gian sao? Vậy nếu anh em sẽ xét đoán thế gian, thì sao anh em lại không thể giải quyết những vấn đề nhỏ con đó?³ Anh em không biết rằng chúng ta sẽ xét đoán các thiên sứ sao? Huống hồ gì những vấn đề của đời này sao lại không thể?

⁴ Vậy, nếu anh em phải xét đoán những việc gắn liền với đời sống mỗi ngày, thì tại sao anh em lại phải trình những vụ việc như vậy trước mặt những người chẳng có chỗ đứng nào trong Hội Thánh?⁵ Tôi nói vậy để anh em thấy xấu hổ. Có phải chẳng có ai trong anh em đủ khôn ngoan để giải quyết một sự tranh cãi giữa anh em?⁶ Nhưng như sự thể cho thấy, một tín nhân đến với tòa án để kiện một tín nhân khác và vụ việc đó được trình bày trước một quan tòa, là một người vô tín!

⁷ Giữa các Cơ Đốc nhân mà có sự tranh cãi đã là một thất bại đối với anh em rồi. Sao anh em không thà chịu phần thiệt? Sao anh em không để mình bị lừa thì hơn?⁸ Đàng này anh em đã làm sai với người khác, lừa dối người khác và những người đó lại là anh em của anh em!

⁹ Có phải anh em không biết rằng người gian ác sẽ không được hưởng nước Đức Chúa Trời? Đừng tin vào những lời dối trá. Những người bất khiết về tình dục, thờ hình tượng, tà dâm, mại dâm nam, những kẻ thực hành đồng tính luyến ái,¹⁰ kẻ trộm cắp, tham lam, say sưa, nói xấu và lừa lọc - không một người nào trong số đó sẽ được hưởng nước Đức Chúa Trời.¹¹ Và một số người trong anh em lại là những kẻ như thế. Nhưng anh em đã được thanh tẩy, được thánh hóa, được làm cho hòa thuận với Đức Chúa Trời trong danh của Chúa Cứu Thế Giê-xu và bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời.

¹² “Mọi sự đều hợp pháp cho tôi” - nhưng không phải mọi sự đều có ích. “Mọi sự đều hợp pháp cho tôi” - nhưng tôi sẽ không bị bất kỳ điều nào trong số đó làm chủ.¹³ “Đồ ăn là dành cho dạ dày và dạ dày là để chứa đồ ăn” - nhưng Đức Chúa Trời sẽ loại bỏ hết cả hai thứ đó. Tuy nhiên, thân thể không dành cho sự bất khiết về tình dục, thân thể là dành cho Chúa và Chúa sẽ cung ứng cho thân thể.

¹⁴ Bởi quyền phép của Ngài, Đức Chúa Trời đã khiến Chúa sống lại, cũng sẽ khiến chúng ta sống lại.

¹⁵ Phải chăng anh em không biết rằng thân thể mình là chi thể của Đấng Cứu Thế? Vậy, tôi sẽ lấy chi thể của Đấng Cứu Thế mà kết hiệp chúng với một gái điếm hay sao? Chẳng nên như thế!

¹⁶ Có phải anh em không biết rằng người nào kết hiệp với một gái điếm sẽ nên một thịt với cô ta? Giống như Kinh Thánh có phán: “Hai người sẽ trở nên một thịt.”¹⁷ Nhưng người nào kết hiệp với Chúa sẽ trở nên đồng một tâm thần với Ngài.

¹⁸ Hãy lánh xa sự bất khiết về tình dục! “Mọi tội lỗi khác mà một người phạm phải là phạm ngoài thân” - nhưng người bất khiết về tình dục là phạm tội với chính thân thể mình.

¹⁹ Phải chăng anh em không biết rằng thân thể anh em là đền thờ của Đức Thánh Linh, là Đấng ngự trong anh em, là Đấng mà Đức Chúa Trời ban cho anh em và anh em không còn thuộc riêng về mình nữa?²⁰ Vì anh em đã được mua bằng một giá hân hoi. Vậy, hãy lấy thân thể mình mà làm vinh hiển Đức Chúa Trời.

⁷Liên quan đến những vấn đề mà anh em viết cho tôi: có những lúc người nam không ngủ với vợ mình là tốt.

²Nhưng bởi sự cảm dỗ trước nhiều hành vi bất khiết, mỗi người nam nên có vợ và mỗi người nữ nên có chồng.

³Người chồng nên dành cho vợ những quyền hạn trong hôn nhân của cô ấy và người vợ cũng như vậy đối với chồng.⁴Người vợ không có quyền trên thân thể mình nữa, mà là người chồng. Cũng vậy, người chồng không có quyền gì trên thân thể mình, nhưng là người vợ có quyền.

⁵Đừng trước đi của nhau cái quyền được ngủ với nhau, ngoại trừ đã có sự đồng thuận giữa hai người trong một khoảng thời gian nhất định, để anh em có thể tập trung vào sự cầu nguyện. Sau đó, anh em có thể lại đến với nhau, để Sa-tan không thể cảm dỗ anh em vì sự thiếu tự chủ của anh em.

⁶Nhưng tôi nói những điều này với anh em giống một sự nhượng bộ hơn là một mệnh lệnh.⁷Tôi ước ao mọi người được giống như tôi. Nhưng mỗi người có ân tứ riêng mà Đức Chúa Trời ban cho mình, người này có dạng ân tứ này, người kia có dạng ân tứ kia.

⁸Đối với người chưa kết hôn và những góa phụ thì tôi nói rằng nếu họ đừng kết hôn hay là đừng tái hôn như tôi đây thì tốt cho họ.⁹Nhưng nếu họ không thể tự chủ được, thì họ nên kết hôn. Vì kết hôn sẽ tốt cho họ hơn là bị tình dục nung đốt.

¹⁰Còn đối với người đã kết hôn, thì tôi đưa ra mệnh lệnh này - không phải tôi, mà là Chúa: “Vợ chẳng nên ly thân với chồng mình.”¹¹Nhưng nếu cô ấy đã ly thân với chồng, thì nên ở vậy, còn không, thì phải hòa giải với chồng mình. Và “Người chồng không nên ly dị vợ mình.”

¹²Nhưng đối với những người còn lại thì tôi nói rằng (là tôi, chứ không phải Chúa) nếu anh em nào có vợ là người vô tín và cô ấy thuận tình sống với anh em, thì anh em chẳng nên ly dị cô ấy.¹³Còn nếu một phụ nữ có chồng không tin và anh ấy thuận tình ở với cô ấy, thì cô ấy không nên ly dị chồng.¹⁴Vì người chồng không tin sẽ bởi người vợ tin Chúa mà được biệt riêng và người nữ không tin cũng vì cố người chồng tin Chúa của mình mà được biệt riêng. Mặt khác, con cái của anh em dầu không được tinh sạch, nhưng thật ra, chúng đã được biệt riêng.

¹⁵Nhưng nếu người bạn đời không phải là Cơ Đốc nhân muốn ra đi, thì hãy để họ đi. Trong trường hợp đó, anh em hoặc chị em sẽ không bị ràng buộc bởi lời thề ước của mình. Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta sống trong sự bình an.¹⁶Vì thưa quý bà quý cô, làm sao quý vị biết được mình có thể cứu được chồng hay không? Hay thưa quý ông, quý vị cũng đâu thể biết được liệu mình có cứu được vợ hay không?

¹⁷Hãy để người nào sống cuộc đời Chúa đã ban cho người ấy, là đời sống mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi họ. Đây là nguyên tắc của tôi trong tất cả các Hội Thánh.¹⁸Khi anh em được kêu gọi tin Chúa, có ai đã được cắt bì hay không? Người đó chẳng nên xóa bỏ vết tích của phép cắt bì mình. Có người nào chưa được cắt bì khi người đó được kêu gọi đến với đức tin hay không? Người đó cũng không nên chịu cắt bì nữa.¹⁹Vì vấn đề không phải là chịu cắt bì hay không chịu cắt bì, mà là vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

²⁰Mỗi người nên ở trong sự kêu gọi mà mình đã có khi Đức Chúa Trời kêu gọi người đó tin nơi Ngài.²¹Có phải anh em đang là nô lệ khi Đức Chúa Trời kêu gọi anh em không? Đừng lo lắng về điều đó. Nhưng nếu anh em có thể được tự do, thì hãy làm như vậy.²²Vì một người được Chúa kêu gọi khi là một nô lệ thì được làm một người tự do của Chúa. Cũng vậy, người tự do khi được kêu gọi tin nơi Ngài thì là nô lệ của Đấng Cứu Thế.²³Anh em đã được mua bằng một giá, vậy, đừng trở thành nô lệ của con người.²⁴Thưa anh em, dầu anh em đang ở trong bất kỳ hoàn cảnh nào khi được kêu gọi tin Chúa, hãy tiếp tục ở như vậy.

²⁵Liên quan đến những người không bao giờ kết hôn, thì tôi không có mạng lệnh nào từ Chúa, nhưng tôi xin đưa ra quan điểm của tôi, là một người đáng tin cậy bởi ơn thương xót của Chúa.²⁶Vì tôi cho rằng bởi tai họa sắp xảy đến, người nam nên ở vậy là tốt.

²⁷Có phải anh em bị ràng buộc với một người nữ bởi lời hứa hôn? Đừng tìm cách thoát khỏi lời đính ước đó. Có phải anh em hiện không còn vợ hoặc chưa kết hôn? Đừng tìm vợ.²⁸Nhưng nếu anh em kết hôn rồi, thì anh em không phạm tội. Còn nếu một người nữ chưa kết hôn lập gia đình, thì người đó cũng không phạm tội. Nhưng những ai kết hôn sẽ gặp phải đủ thứ nan đề trong đời sống và tôi muốn anh em không phải gặp những nan đề đó.

²⁹Tuy nhiên, thưa anh em, tôi xin nói như vậy: Thời giờ là ngắn ngủi. Từ giờ trở đi, những ai có vợ hãy sống như chưa có.³⁰Những người khóc nên hành xử như thể họ không khóc; những ai vui mừng, hãy làm như chưa từng vui mừng; những người mua được bất kỳ thứ gì, hãy làm như mình không sở hữu chúng,³¹còn những người giao du với đời này thì hãy làm như thể họ chẳng có liên hệ gì với nó vì hệ thống của đời này sẽ đến lúc kết thúc.

³²Tôi muốn anh em không phải lo lắng. Người chưa kết hôn thì quan tâm đến những điều thuộc về Chúa, quan tâm đến việc làm vui lòng Ngài.³³Nhưng người đã kết hôn thì quan tâm đến những sự thuộc về đời này, quan tâm đến việc làm sao để làm vui lòng vợ mình.³⁴Người đó bị phân tâm. Cũng vậy, người chưa kết hôn hay trinh nữ thì quan tâm đến những điều thuộc về Chúa, làm sao để thánh khiết trong thân thể và tâm linh. Nhưng phụ nữ đã kết hôn thì cũng quan tâm đến những sự ở đời, đến cách làm vui lòng chồng mình.

³⁵Tôi nói điều này là vì ích lợi của bản thân anh em và không phải để thúc ép gì anh em, nhưng vì có điều nào là phải lẽ, để anh em có thể tận hiến cho Chúa mà không bị xao lãng gì.

³⁶Nhưng nếu có người cho rằng họ đang đối đãi thiếu tôn trọng với vợ hứa của mình vì đam mê tình dục quá mạnh mẽ, thì người đó hãy cưới cô ấy theo như mình mong muốn. Điều đó không phải là tội lỗi.³⁷Nhưng nếu người đó đã quyết định không kết hôn và không cảm thấy bị thúc bách, cũng như có thể kiểm soát được những đam mê tình dục của mình, thì cũng tốt cho người đó khi không cưới người vợ hứa đó.³⁸Vậy người kết hôn với vợ hứa mình đã làm tốt rồi, và người quyết định không cưới thậm chí còn làm tốt hơn.

³⁹Hễ chồng còn sống, thì người vợ còn bị ràng buộc với chồng mình. Nhưng nếu chồng chết đi, thì cô ấy được tự do kết hôn với bất kỳ người nào mình muốn, nhưng chỉ người trong Chúa mà thôi.⁴⁰Tuy nhiên, theo phán đoán của tôi, cô ấy sẽ hạnh phúc hơn nếu sống như hiện tại. Tôi cho rằng tôi cũng có Thánh Linh của Đức Chúa Trời nữa.

8¹ Còn về những đồ ăn được cúng cho thần tượng: Chúng ta biết rằng “tất cả chúng ta đều có sự hiểu biết.” Sự hiểu biết thì kiêu ngạo, nhưng tình yêu thương thì gây dựng.² Nếu có người nào cho rằng mình biết một điều gì đó, tức là người đó chưa biết như mình nên biết.³ Nhưng nếu người nào kính mến Đức Chúa Trời, thì Ngài biết rõ người đó.

⁴Vậy, về việc ăn đồ ăn cúng cho thần tượng: chúng ta biết rằng “một thần tượng trong đời này chẳng là gì cả,” và “chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi.”⁵ Vì dẫu có nhiều đối tượng được gọi là thần trên trời hay dưới đất, giống như có nhiều “thần và chúa.”⁶ “Nhưng đối với chúng ta, chỉ có một Đức Chúa Trời, là Cha, mọi vật ra từ Ngài, chúng ta sống cho Ngài và chỉ có một Chúa Cứu Thế Giê-xu, thông qua Ngài mà muôn vật tồn tại và thông qua Ngài mà chúng ta tồn tại.”

⁷Tuy nhiên, không phải ai cũng có sự hiểu biết này. Một số người trước đây thờ lạy thần tượng, họ ăn những đồ ăn này và nghĩ rằng chúng đã được cúng cho thần tượng. Bởi đó, lương tâm của họ bị cắn rứt do yếu đuối.

⁸Nhưng thức ăn không khiến Đức Chúa Trời có ấn tượng tốt với chúng ta. Nếu không ăn chúng ta không tệ hơn và cũng không tốt hơn nếu ăn thức ăn ấy.⁹ Nhưng hãy cẩn thận để sự tự do của anh em không trở thành cơ vấp phạm cho người yếu đuối trong đức tin.¹⁰ Vì nếu có người nhìn thấy anh em, là người có sự hiểu biết, đang ăn trong một đền thờ thần tượng, thì chẳng phải lương tâm của họ - vốn là yếu đuối - sẽ mạnh dạn ăn những đồ ăn cúng cho các thần tượng đó hay sao?

¹¹Vậy, bởi sự hiểu biết của anh em về bản chất thật của hình tượng mà những anh em yếu đuối hơn, là những người mà Đấng Cứu Thế đã chịu chết thay, phải bị hủy hoại.¹² Vậy, khi anh em phạm tội với anh em mình và làm tổn thương lương tâm yếu đuối của họ, thì anh em phạm tội với Đấng Cứu Thế.¹³ Vậy, nếu đồ ăn làm cho anh em tội vấp ngã, thì tôi sẽ không bao giờ ăn thịt nữa, để tôi không phải khiến anh em của tôi sa ngã.

9¹ Phải chăng tôi không được tự do? Phải chăng tôi không phải là một sứ đồ? Phải chăng tôi chưa từng gặp Giê-xu, Chúa chúng ta? Chẳng phải anh em là công việc tay tôi làm ra trong Chúa?² Nếu tôi không phải là một sứ đồ đối với người khác, thì ít nhất tôi cũng là sứ đồ đối với anh em. Vì anh em là chứng cứ về vai trò sứ đồ của tôi trong Chúa.

³ Đây là sự biện hộ của tôi trước những người xét nét tôi.⁴ Có phải chúng tôi không có quyền ăn uống?⁵ Có phải chúng tôi không có quyền dẫn vợ mình, cũng là một tín nhân, đi theo giống như các sứ đồ khác, như anh em của Chúa và Sê-pha?⁶ Hay chỉ có Ba-na-ba và tôi là phải làm việc?

⁷ Có ai là quân nhân mà phải tự bỏ tiền túi ra không? Có ai trồng vườn nho mà không ăn trái nho? Hay ai chăn bầy mà không uống sữa từ bầy của mình?

⁸ Có phải tôi dựa vào thẩm quyền của con người để nói những điều này không? Chẳng phải luật pháp cũng nói như vậy hay sao?

⁹ Vì Luật Pháp Môi-se có chép: “Đừng bịt mõm một con bò khi nó đang đập lúa.” Có thật là Đức Chúa Trời quan tâm đến con bò đó hay không?¹⁰ Chẳng phải Ngài đang nói về chúng ta đó sao? Lời ấy được viết cho chúng ta bởi vì người cày ruộng phải cày trong hy vọng, người đập lúa phải đập trong sự chờ đợi phần của mình trong số hoa lợi đó.¹¹ Nếu chúng tôi đã gieo những điều thuộc linh giữa vòng anh em, thì có quá đáng không khi chúng tôi gặt hái những thứ thuộc thể từ anh em?

¹² Nếu những người khác còn có quyền này từ anh em, thì chúng tôi càng phải có quyền hơn? Tuy nhiên, chúng tôi không đòi hỏi quyền hạn này, nhưng chúng tôi thà chịu đựng mọi thứ hơn là gây cản trở đối với Phúc Âm của Chúa Cứu Thế.¹³ Anh em không biết rằng những người phục vụ trong đền thờ thì nhận đồ ăn từ đền thờ và những người phục vụ tại bàn thờ thì có phần trong những của lễ được dâng lên trên bàn thờ hay sao?¹⁴ Dầu vậy, Chúa đã truyền dạy rằng những người công bố Phúc Âm nên nhờ Phúc Âm mà sống.

¹⁵ Nhưng tôi không hề đòi hỏi bất kỳ quyền hạn nào trong số đó. Tôi không viết điều này để anh em có thể làm gì đó cho tôi. Tôi thà chết còn hơn là để bất kỳ ai tước khỏi tôi niềm kiêu hãnh này.¹⁶ Vì nếu tôi giảng Phúc Âm, tôi không có lý do gì để hãnh diện bởi tôi phải làm việc ấy. Khốn cho tôi nếu tôi không giảng Phúc Âm!

¹⁷ Vì nếu tôi sẵn lòng làm việc ấy, thì tôi có được phần thưởng. Nhưng nếu không sẵn lòng, tôi vẫn có một trách nhiệm đã được giao thác cho tôi.¹⁸ Vậy, phần thưởng của tôi là gì? Ấy là khi tôi rao giảng, tôi sẽ trình bày Phúc Âm đó miễn phí và vì thế, tôi tận dụng quyền của mình trong Phúc Âm.

¹⁹ Dầu tôi là người tự do, nhưng tôi đã trở thành đầy tớ đối với tất cả mọi người, để tôi có thể chinh phục được nhiều người hơn.²⁰ Đối với người Do Thái, tôi trở nên như một người Do Thái, hầu chinh phục những người Do Thái. Đối với những người phục dưới Luật Pháp, tôi trở nên như một người phục dưới Luật Pháp (dầu chính tôi không phục dưới luật pháp), để chinh phục những người phục dưới Luật Pháp.

²¹ Đối với những người ở ngoài Luật Pháp, thì tôi trở nên như một người ở ngoài Luật Pháp (dầu bản thân tôi không ở ngoài Luật Pháp Đức Chúa Trời, nhưng phục dưới luật pháp của Chúa Cứu Thế), để tôi có thể chinh phục được những người ở ngoài Luật Pháp.²² Tôi đã trở nên yếu đuối đối với những người yếu đuối để tôi có thể chinh phục được người yếu đuối. Tôi đã trở nên mọi thứ với tất cả mọi người, để bằng mọi cách, tôi có thể cứu được một vài người.²³ Tôi làm mọi việc vì Phúc Âm, để tôi có thể dự phần vào những ơn phước của Phúc Âm.

²⁴ Anh em không biết rằng trong một trận đấu, tất cả các vận động viên đều chạy, nhưng chỉ có một người nhận được giải thưởng mà thôi hay sao? Vậy hãy chạy để giành lấy giải thưởng đó.²⁵ Một vận động viên rèn tính tự chủ trong cả quá trình tập luyện. Họ làm như vậy để nhận lãnh vòng hoa chiến thắng mau tàn, chóng qua, nhưng chúng ta chạy để có thể nhận lãnh một vòng hoa chiến thắng không hề tàn úa.²⁶ Vì vậy, tôi không chạy vô mục đích, hay là đánh đại đánh cang vào không khí.²⁷ Nhưng tôi bắt phục thân thể tôi và khiến nó trở thành một đầy tớ, e rằng sau khi tôi đã giảng cho người khác, mà chính mình lại không đủ tư cách.

10 ¹Thưa anh em, tôi muốn anh em biết rằng tổ phụ chúng ta đều đã ở dưới đám mây và tất cả đều đã băng qua biển. ²Tất cả đều đã chịu báp-têm nơi Môi-se trong đám mây và trong biển, ³tất cả đều đã ăn cùng một thức ăn thuộc linh, ⁴và tất cả đều uống cùng một thức uống thuộc linh. Vì họ đã uống từ một hòn đá thuộc linh đi theo họ, và đá đó là Chúa Cứu Thế.

⁵Nhưng Đức Chúa Trời không hài lòng với hầu hết những người đó và xác họ phải nằm rải rác khắp nơi trong hoang mạc.

⁶Những điều này là tấm gương cho chúng ta, để chúng ta sẽ không khao khát những điều gian ác như họ đã làm.

⁷Đừng trở thành những kẻ thờ thần tượng như một số người trong bọn họ, như có lời chép rằng: “Dân chúng ngồi xuống để ăn uống, rồi đứng dậy nhảy múa với mục đích tình dục.” ⁸Chúng ta đừng phạm vào tội bất khiết tình dục như nhiều người trong số họ đã làm và vì cơ đó, chỉ trong một ngày, hai mươi ba ngàn người phải chết.

⁹Chúng ta cũng đừng thử Đấng Cứu Thế như nhiều người trong số họ đã làm và bị rắn cắn chết. ¹⁰Cũng đừng làm bầm như nhiều người trong số họ đã làm và bị một thiên sứ của sự chết hủy diệt.

¹¹Vậy, những việc này đã xảy ra cho họ như một tấm gương cho chúng ta và chúng được chép để dạy dỗ chúng ta - vì sự cuối cùng của các thời đại đã xảy đến cho chúng ta. ¹²Vậy, người nào cho rằng mình đang đứng, hãy cẩn thận để không bị ngã. ¹³Không có sự cám dỗ nào bất ngờ xảy đến cho anh em lại là bất thường đối với tất cả nhân loại; nhưng Đức Chúa Trời là thành tín: Ngài sẽ không để anh em bị cám dỗ quá khả năng của mình, nhưng với sự cám dỗ đó, Ngài sẽ chu cấp một lối thoát, để anh em có thể chịu đựng được.

¹⁴Vì vậy, anh em yêu dấu của tôi ơi, hãy lánh khỏi sự thờ lạy hình tượng. ¹⁵Tôi nói với anh em, là những người chín chắn, để anh em có thể suy xét điều tôi nói. ¹⁶Chén phước lành mà chúng ta chúc phước, chẳng phải là một phần trong huyết của Đấng Cứu Thế hay sao? Bánh mà chúng ta bẻ chẳng phải là một phần trong thân Đấng Cứu Thế hay sao? ¹⁷Bởi vì chỉ có một ổ bánh, và chúng ta, là nhiều người, nhưng chỉ là một thân, chúng ta đều cùng nhau nhận lãnh một cái bánh mà thôi.

¹⁸Hãy nhìn dân Y-sơ-ra-ên: chẳng phải những người đã ăn của lễ là những người dự phần vào bàn thờ đó hay sao?

¹⁹Vậy, ý tôi là sao? Có phải ý tôi muốn nói thần tượng hay đồ ăn cúng cho thần tượng là vấn đề quan trọng hay không?

²⁰Tôi xin thưa rằng: những thứ mà những người ngoại quốc cúng tế, là họ cúng cho ma quỷ, không phải cho Đức Chúa Trời. Tôi không muốn anh em trở thành người dự phần với ma quỷ! ²¹Anh em không thể vừa uống chén của Chúa, vừa uống chén của ma quỷ được. Anh em không thể vừa thông công tại bàn của Chúa vừa thông công tại bàn của ma quỷ. ²²Hay là chúng ta đang trêu ghẹo khiến Chúa ghen tuông? Chúng ta có mạnh hơn Ngài không?

²³“Mọi thứ đều hợp pháp,” nhưng không phải mọi thứ đều có ích. “Mọi thứ đều hợp pháp,” nhưng không phải mọi thứ đều gây dựng người khác. ²⁴Đừng ai tìm kiếm lợi ích cho riêng mình. Thay vào đó, mỗi người nên tìm kiếm lợi ích cho người lân cận mình.

²⁵Anh em có thể ăn bất cứ thứ gì bày bán trong chợ mà không cần phải tự vấn lương tâm. ²⁶Vì “đất là của Chúa cùng với tất cả những thứ trong đó.” ²⁷Nếu một người không tin mời anh em dự tiệc và anh em muốn đi, thì hãy ăn bất kỳ thứ gì người đó dọn ra trước mặt anh em mà đừng tự vấn gì lương tâm mình hết.

²⁸Nhưng nếu có người nói với anh em: “Đồ ăn này là từ của cúng của người ngoại quốc,” thì đừng ăn. Làm vậy là vì ích lợi của người thông báo cho chúng ta và cũng vì lương tâm nữa. ²⁹Tôi không có ý nói đến lương tâm của anh em, nhưng là nói đến lương tâm của người kia. Vì tại sao sự tự do của tôi phải bị xét đoán bởi lương tâm của người khác? ³⁰Nếu tôi ăn bữa ăn đó với sự tạ ơn, thì tại sao tôi lại bị gièm chê vì thứ mà tôi đã tạ ơn?

³¹Vì vậy, dầu ăn hay uống, hay là làm bất kỳ việc gì, hãy làm tất cả vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. ³²Đừng xúc phạm đến người Do Thái lẫn người Hy-lạp, hay là xúc phạm đến Hội Thánh của Đức Chúa Trời, ³³giống như tôi đã cố gắng làm vui lòng tất cả mọi người trong mọi việc, không phải để tìm ích lợi cho tôi, nhưng là tìm ích lợi cho nhiều người, để họ có thể được cứu.

11 ¹Hãy bắt chước tôi giống như tôi bắt chước Đấng Cứu Thế.

²Tôi khen anh em vì anh em nhớ đến tôi trong mọi sự và giữ vững những truyền thống theo như tôi đã truyền lại cho anh em.³Bây giờ, tôi muốn anh em hiểu rằng Đấng Cứu Thế là đầu của mỗi người nam, người nam là đầu của mỗi người nữ và Đức Chúa Trời là đầu của Đấng Cứu Thế.⁴Bất kỳ người nam nào cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà trùm đầu thì coi thường đầu mình.

⁵Nhưng hễ người nữ nào cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà không trùm đầu, thì coi thường đầu mình. Vì điều đó chẳng khác nào đầu cô ấy bị cạo trọc.⁶Vì nếu một phụ nữ không trùm đầu, thì cô ấy nên cắt tóc ngắn. Nếu cắt tóc ngắn hoặc cạo đầu là sự sỉ nhục đối với một phụ nữ, thì cô ấy hãy trùm đầu lại.

⁷Người nam chẳng nên trùm đầu vì người đó là hình ảnh và là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Nhưng người nữ là sự vinh hiển của người nam.⁸Vì người nam không được tạo dựng từ người nữ, mà người nữ được tạo dựng từ người nam.

⁹Cũng không phải người nam được tạo dựng cho người nữ, nhưng là người nữ được tạo dựng cho người nam.¹⁰Lý do người nữ nên có một dấu về thẩm quyền trên đầu mình ấy là vì cơ các thiên sứ.

¹¹Tuy nhiên, trong Chúa, người nữ không độc lập với người nam, người nam cũng không độc lập với người nữ.¹²Vì như người nữ ra từ người nam thể nào, thì người nam cũng đến từ người nữ như vậy. Và muôn vật đều đến từ Đức Chúa Trời.

¹³Hãy tự suy xét lấy: Một phụ nữ cầu nguyện với Đức Chúa Trời mà không trùm đầu thì có phù hợp hay không?

¹⁴Có phải ngay cả thiên nhiên cũng dạy cho anh em biết rằng nếu một người nam để tóc dài, thì đó là một sự xấu hổ đối với người ấy,¹⁵nhưng nếu một phụ nữ có mái tóc dài, thì có phải đó là vinh hiển của cô ấy không? Vì tóc của người nữ được ban cho để làm một vật che phủ.¹⁶Nhưng nếu có ai muốn tranh luận về điều này, thì chúng tôi không có tục lệ nào khác, các Hội Thánh của Đức Chúa Trời cũng vậy.

¹⁷Trong những lời giáo huấn dưới đây, tôi không khen anh em, bởi vì khi anh em nhóm lại, sự nhóm lại ấy chẳng tốt đẹp hơn mà tệ hại hơn.¹⁸Vì ngay từ đầu, tôi nghe thấy rằng khi anh em nhóm lại trong Hội Thánh, có những sự chia rẽ giữa vòng anh chị em và tôi phần nào tin điều đó.¹⁹Chắc hẳn cũng có những sự bè phái giữa anh em, đến độ dễ dàng nhận ra những ai là người được ủng hộ.

²⁰Vì khi anh em nhóm với nhau, thì tiếc mà anh em dự không phải là Tiệc Thánh.²¹Khi anh em ăn, mỗi người đều ăn phần thức ăn của mình trước khi người khác kịp ăn. Người thì đói, kẻ thì say xỉn.²²Bộ anh em không có nhà để vào đó ăn uống hay sao? Có phải anh em coi thường Hội Thánh của Đức Chúa Trời và xem khinh những người chẳng có gì? Tôi nên nói gì với anh em đây? Tôi có nên khen ngợi anh em không? Tôi sẽ không khen anh em vì điều này đâu!

²³Vì tôi đã nhận từ Chúa điều tôi cũng đã truyền cho anh em, rằng Chúa Giê-xu, trong đêm Ngài bị phản nộ, Ngài đã cầm lấy bánh,²⁴sau khi tạ ơn, Ngài bẻ nó ra và nói rằng: “Đây là thân thể tôi, là thân thể phó cho anh em; hãy làm điều này để nhớ tôi.”

²⁵Cũng như vậy, sau bữa tối, Ngài cầm chén và nói rằng: “Chén này là giao ước mới trong huyết tôi. Hễ khi nào anh em uống nó, hãy làm điều này để nhớ đến tôi.”²⁶Vì mỗi lần anh em ăn bánh này và uống chén này, anh em sẽ công bố sự chết của Chúa cho đến khi Ngài đến.

²⁷Vì vậy, hễ ai ăn bánh và uống chén của Chúa một cách không xứng đáng thì sẽ phạm tội với thân và huyết của Chúa.²⁸Một người trước hết hãy xét mình rồi hãy ăn bánh và uống chén theo cách đó.²⁹Vì người ăn và uống mà không tra xét thân thể mình, thì ăn và uống sự đoán xét cho chính mình.³⁰Đó là lý do tại sao nhiều người trong anh em bị đau ốm, bệnh tật và một số người đã chết.

³¹Nhưng nếu chúng ta xét mình, thì chúng ta sẽ không bị xét đoán.³²Còn khi chúng ta bị Chúa xét đoán, ấy là chúng ta bị kỷ luật để không bị định tội chung với thế gian.

³³Vì vậy, thưa anh em của tôi, khi anh em nhóm lại để ăn, hãy chờ đợi nhau.³⁴Nếu người nào đói, thì hãy ăn ở nhà, để khi anh em nhóm lại, thì việc nhóm lại đó không phải để bị xét đoán. Còn về những điều khác mà anh em đã viết, thì tôi sẽ đưa ra lời chỉ dẫn khi tôi đến.

12¹Thưa anh em, về những ân tứ thuộc linh, thì tôi không muốn anh em không biết gì.²Anh em biết rằng khi còn là người ngoại quốc, anh em đã bị lạc lối đến với những thần tượng không nói được, tuy nhiên, anh em lại bị chúng dẫn dụ.³Vì vậy, tôi muốn anh em biết rằng không ai bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời mà lại có thể nói rằng: “Chúa Giê-xu đáng bị rửa sả!” và nếu không bởi Đức Thánh Linh thì cũng không ai nói được “Giê-xu là Chúa.”

⁴Có nhiều ân tứ khác nhau, nhưng là đồng một Thánh Linh.⁵Có những chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa.⁶Cũng có những dạng công việc khác nhau, nhưng cùng một Đức Chúa Trời là Đấng khiến cho mọi người có thể làm những công việc đó.

⁷Vậy, vì ích lợi của tất cả mà từng người được ban cho sự bày tỏ ra bên ngoài của Đức Thánh Linh.⁸Vì người này được Đức Thánh Linh ban cho lời khôn ngoan, cũng đồng một Đức Thánh Linh đó mà người khác được ban cho lời tri thức.

⁹Cùng một Đức Thánh Linh, người này được Ngài ban cho đức tin, người khác được ơn chữa lành,¹⁰người này được ban cho những việc quyền phép, người khác được ơn nói tiên tri, người này có được khả năng phân biệt các linh, người khác có những thứ tiếng lạ và người khác nữa thì có ơn thông giải các tiếng lạ.¹¹Nhưng là đồng một Đức Thánh Linh hành động trong tất cả những người này, để ban ân tứ cho cá nhân từng người tùy theo Ngài lựa chọn.

¹²Vì như thân thể là một và thân thể có nhiều chi thể, tất cả đều là chi thể của cùng một thân, thì với Đấng Cứu Thế cũng vậy.¹³Vì trong một Thánh Linh, tất cả chúng ta đều được làm báp-têm vào trong một thân, dầu là người Do Thái hay người Hy-lạp, dầu là nô lệ hay tự do, tất cả đều được tạo dựng để uống cùng một Đức Thánh Linh.

¹⁴Vì thân thể không phải là một chi thể duy nhất, nhưng là nhiều chi thể.¹⁵Nếu chân nói rằng: “Vì tôi không phải là tay, nên tôi không phải là một bộ phận của thân thể,” thì không phải vì vậy mà nó không được làm một bộ phận của thân thể.¹⁶Còn nếu lỗ tai nói rằng: “Bởi vì tôi không phải là con mắt, nên tôi không phải là một bộ phận của thân thể,” thì cũng không phải vì vậy mà nó không phải là một bộ phận của thân thể.¹⁷Nếu cả thân thể là một con mắt, thì thính giác sẽ ở đâu? Nếu cả thân thể là một cái lỗ tai, thì khứu giác sẽ ở chỗ nào?

¹⁸Nhưng Đức Chúa Trời đã sắp xếp từng phần của thân thể theo như Ngài đã chỉ định cho nó.¹⁹Còn nếu tất cả đều là cùng một chi thể, thì cả thân thể sẽ ở đâu?²⁰Vậy, có nhiều chi thể, nhưng chỉ là một thân thể mà thôi.

²¹Con mắt không thể nói với bàn tay rằng: “Tôi không cần anh.” Cái đầu cũng không nói với cái chân rằng: “Tôi không cần chị.”²²Nhưng những chi thể có vẻ ít xứng đáng hơn trong thân lại rất cần thiết.²³Những bộ phận trong thân mà chúng ta cho rằng kém vinh dự hơn, thì chúng ta lại coi trọng chúng hơn và những chi thể cần phải che đậy của chúng ta lại có giá trị hơn.²⁴Vậy, các chi thể được phô bày ra không cần được đối đãi với sự tôn trọng vì chúng đã có được sự tôn trọng rồi, nhưng Đức Chúa Trời đã kết hợp tất cả những chi thể đó lại với nhau và Ngài ban sự vinh dự hơn cho những chi thể nào thiếu điều đó.

²⁵Ngài đã làm điều này để không có sự chia rẽ nào trong thân thể, nhưng để cho các chi thể có thể chăm sóc cho nhau với cùng một lòng yêu mến.²⁶Khi một chi thể chịu khổ, thì tất cả các chi thể đều cùng nhau chịu khổ. Hoặc khi một chi thể được vinh dự, thì tất cả các chi thể đều chung vui.

²⁷Vậy, anh em là thân thể của Đấng Cứu Thế và về mặt cá nhân, anh em là những chi thể của thân đó.

²⁸Trong Hội Thánh, trước tiên, Đức Chúa Trời đã chỉ định các sứ đồ, thứ hai là các tiên tri, thứ ba là các giáo sư, sau đó là những người làm những việc quyền phép, kể đó là những người thực hiện ơn chữa bệnh, những người cung ứng sự giúp đỡ, những người làm công tác quản trị và những người có những thứ tiếng lạ khác nhau.²⁹Có phải tất cả chúng ta đều là sứ đồ? Có phải tất cả chúng ta đều là tiên tri? Có phải tất cả chúng ta đều là giáo sư? Có phải tất cả chúng ta đều làm những việc quyền năng?

³⁰Có phải tất cả chúng ta đều có ơn chữa bệnh? Có phải tất cả chúng ta đều nói các thứ tiếng lạ? Có phải tất cả chúng ta đều thông giải các thứ tiếng?³¹Hãy sốt sắng tìm kiếm những ân tứ vĩ đại hơn. Còn bây giờ, tôi sẽ cho anh em thấy một cách tuyệt vời hơn nữa.

13 ¹Nếu tôi nói bằng những thứ tiếng lạ của loài người và của thiên sứ, nhưng nếu tôi không có tình yêu thương, thì tôi chỉ là một tiếng cồng òn ào hay là một tiếng chập chỏa vang rền.²Còn nếu tôi có ơn nói tiên tri và hiểu rõ mọi chân lý cùng những tri thức kín giấu, và nếu tôi có tất cả đức tin đến đổi dời cả đồi núi, nhưng nếu tôi không có tình yêu thương, thì tôi chẳng là gì.³Nếu tôi cho đi mọi thứ mình có để nuôi người nghèo và nếu tôi bỏ thân mình để chịu đốt, nhưng nếu tôi không có tình yêu thương thì tôi chẳng có được gì.

⁴Tình yêu thương thì nhẫn nhục và nhân từ. Tình yêu thương chẳng ghen tỵ; tình yêu thương chẳng khoe khoang, cũng chẳng kiêu ngạo.⁵Tình yêu thương không tự lợi, dễ nóng giận, hay là ghi nhớ những việc sai trái.⁶Tình yêu thương không vui mừng trong sự không công bình, nhưng vui trong chân lý.⁷Tình yêu thương gánh chịu mọi sự, tin mọi sự, kỳ vọng về mọi sự và chịu đựng mọi sự.

⁸Tình yêu thương chẳng bao giờ kết thúc. Nếu có những lời tiên tri, thì chúng sẽ qua đi; nếu có các thứ tiếng, thì chúng sẽ chấm dứt; nếu có sự hiểu biết, thì nó cũng qua đi.⁹Chúng ta chỉ biết một phần và chúng ta nói tiên tri phần nào mà thôi,¹⁰nhưng khi sự trọn vẹn đến, thì điều nào chưa trọn lành sẽ qua đi.

¹¹Khi tôi còn là một đứa trẻ, tôi nói như một đứa trẻ, tôi suy nghĩ như một đứa trẻ, tôi lý luận như một đứa trẻ. Khi tôi trưởng thành, tôi bỏ đi những điều thuộc về con trẻ.¹²Vì bây giờ, chúng ta thấy trong một tấm gương, như trong một hình ảnh mờ mờ, nhưng lúc đó, chúng ta sẽ thấy mặt đối mặt. Giờ tôi biết phần nào, nhưng lúc đó, tôi sẽ biết đầy đủ giống như tôi đã được Ngài biết một cách đầy đủ vậy.¹³Nhưng bây giờ, ba điều còn lại đó là đức tin, sự trông cậy và tình yêu thương; nhưng điều vĩ đại hơn hết trong ba điều này là tình yêu thương.

14 ¹Hãy theo đuổi tình yêu thương và sốt sắng đối với các ân tứ thuộc linh, nhất là để anh em có thể nói tiên tri. ²Vì người nói tiếng lạ không nói với người ta, nhưng nói với Đức Chúa Trời, không ai hiểu được người đó bởi vì người nói những điều kín giấu trong Đức Thánh Linh. ³Nhưng người nói tiên tri thì nói với người ta để gây dựng, khích lệ và an ủi họ. ⁴Người nói tiếng lạ thì gây dựng bản thân, nhưng người nói tiên tri thì gây dựng Hội Thánh.

⁵Tôi ước gì tất cả anh em đều nói được các thứ tiếng lạ, nhưng hơn thế nữa, tôi ao ước rằng anh em có thể nói tiên tri. Người nói tiên tri thì lớn hơn người nói các thứ tiếng lạ (trừ khi có người thông giải), để Hội Thánh có thể được gây dựng.

⁶Nhưng bây giờ, thưa anh em, nếu tôi đến với anh em mà nói các tiếng lạ, thì tôi sẽ đem lại lợi ích cho anh em bằng cách nào nếu tôi không nói với anh em bằng sự mặc khải, hay là sự hiểu biết, hay là lời tiên tri, hay là sự dạy dỗ?

⁷Nếu những nhạc cụ vô tri vô giác như là ống sáo và đàn hạc không thể tạo ra âm thanh đặc trưng, thì ai mà phân biệt được người ta đang chơi nhạc cụ nào? ⁸Vì nếu tiếng kèn vang lên với âm thanh không rõ ràng thì ai mà biết được khi đến lúc chuẩn bị ra trận? ⁹Đối với anh em cũng như vậy: Nếu anh em nói những lời khó hiểu, thì ai mà hiểu được anh em nói gì? Anh em cứ nói mà chẳng ai hiểu cả.

¹⁰Rõ ràng trên thế giới có nhiều ngôn ngữ khác nhau và không có ngôn ngữ nào là không có ý nghĩa. ¹¹Nhưng nếu tôi không biết ý nghĩa của một ngôn ngữ, thì tôi sẽ như một người nước ngoài đối với người đang nói và người đang nói cũng sẽ là một người nước ngoài đối với tôi.

¹²Với anh em cũng vậy: vì anh em hăm hở muốn có được những sự bày tỏ của Đức Thánh Linh, nên hãy sốt sắng làm thật tốt trong việc gây dựng Hội Thánh.

¹³Người nói tiếng lạ nên cầu nguyện để mình có thể thông giải. ¹⁴Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, thì tâm thần của tôi cầu nguyện, nhưng tâm trí tôi không đem lại kết quả gì.

¹⁵Điều tôi muốn làm là gì? Tôi sẽ cầu nguyện với tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện với tâm trí nữa. Tôi sẽ hát bằng tâm thần, nhưng cũng hát với tâm trí nữa. ¹⁶Mặt khác, nếu anh em ngợi khen Đức Chúa Trời với tâm thần, thì làm thế nào người ngoài có thể nói “A-men” khi anh em dâng lời tạ ơn nếu người đó không biết anh em đang nói gì?

¹⁷Vì dĩ nhiên anh em dâng lời tạ ơn là phải rồi, nhưng người khác thì lại không được gây dựng. ¹⁸Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì tôi nói các thứ tiếng lạ nhiều hơn tất cả anh em, ¹⁹nhưng trong Hội Thánh, tôi thà nói năm từ bằng sự hiểu biết của mình để tôi có thể dạy dỗ người khác, hơn là mười ngàn từ bằng tiếng lạ.

²⁰Thưa anh em, đừng làm con trẻ trong cách suy nghĩ của mình. Liên quan đến sự gian ác thì hãy như trẻ sơ sinh, nhưng trong suy nghĩ của mình thì hãy là người trưởng thành. ²¹Trong luật có chép: Chúa phán rằng: “ta sẽ nói với dân này qua những người nói các thứ tiếng lạ và qua môi miệng của những người lạ; và dù thế, họ cũng sẽ không nghe ta.”

²²Vì vậy, các tiếng lạ là một dấu, nhưng không phải cho tín nhân, mà cho người vô tín. Nhưng nói tiên tri là một dấu, không phải cho người vô tín, nhưng là cho những ai tin. ²³Vậy, nếu cả Hội Thánh nhóm lại và tất cả đều nói các tiếng lạ, thì khi người ngoài và người không tin bước vào chẳng phải họ sẽ nói rằng anh em bị điên hay sao?

²⁴Nhưng nếu tất cả anh em đều nói tiên tri, khi một người ngoài hay một người không tin bước vào, người đó sẽ bị cáo trách bởi những gì mình nghe, người đó sẽ bị xét đoán bởi những gì được nói ra, ²⁵những bí mật trong lòng người đó sẽ bị bày ra đến độ người đó sẽ sắp mình xuống đất mà thờ phượng Đức Chúa Trời và công bố rằng Đức Chúa Trời thật sự ở giữa anh em.

²⁶Thưa anh em, vậy tiếp theo là gì? Khi anh em nhóm họp lại, mỗi người đều có một bài thi thiên, một sự dạy dỗ, một sự mặc khải, một tiếng lạ hoặc một sự thông giải. Hãy làm mọi điều để gây dựng Hội Thánh. ²⁷Nếu có người nói tiếng lạ, chừng hai hoặc nhiều nhất là ba người nói mà thôi, nói lần lượt và nên có người thông giải. ²⁸Nhưng nếu không có ai thông giải, thì mỗi người phải giữ yên lặng trong Hội Thánh và chỉ nên nói riêng với Đức Chúa Trời mà thôi.

²⁹Hãy để hai hoặc ba tiên tri nói còn những người khác lắng nghe và suy xét những gì họ nói. ³⁰Nhưng nếu một trong số những người đang ngồi trong buổi nhóm được ban cho một sự linh hội, thì người đang nói hãy yên lặng.

³¹Để mỗi người trong anh em có thể từng người một nói tiên tri, để mỗi người có thể học biết và tất cả đều có thể được khích lệ. ³²Vì tâm thần của các tiên tri ở dưới sự điều khiển của các tiên tri. ³³Đức Chúa Trời không phải là một

Đức Chúa Trời của sự hỗn loạn, nhưng là của sự hòa bình. Giống như trong tất cả các Hội Thánh của các thánh đồ,

³⁴phụ nữ nên giữ yên lặng trong Hội Thánh. Vì họ không được phép nói, nhưng họ nên thuận phục, giống như Luật Pháp đã dạy vậy.³⁵Nếu có bất cứ điều gì muốn học, các bà các cô hãy hỏi chồng mình ở nhà. Vì một phụ nữ nói trong hội thánh là một sự xấu hổ.³⁶Có phải Lời Đức Chúa Trời đã đến từ anh em? Có phải lời đó chỉ đến với anh em mà thôi?

³⁷Nếu có ai cho rằng bản thân là một tiên tri hay là một người thuộc linh, thì người đó nên nhận biết rằng những điều tôi viết cho anh em là một mạng lệnh từ Chúa.³⁸Nhưng nếu người nào không công nhận điều này, thì chúng ta đừng thừa nhận người đó.

³⁹Vậy, thưa anh em, hãy sốt sắng khao khát nói tiên tri và đừng cấm bất kỳ ai nói các tiếng lạ.⁴⁰Nhưng hãy thực hiện mọi việc một cách nghiêm trang và có trật tự.

15¹Thưa anh em, bây giờ, tôi xin nhắc anh em nhớ lại Phúc Âm mà tôi đã công bố cho anh em, là điều anh em đã nhận lãnh và nương trên đó,²cũng bởi đó, anh em đã được cứu, nếu anh em nắm chắc lời mà tôi đã rao giảng cho anh em - trừ khi anh em tin một cách vô ích.

³Vì trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà tôi cũng đã nhận lãnh: rằng Đấng Cứu Thế đã chết vì tội lỗi chúng ta theo như lời Kinh Thánh,⁴Ngài đã bị chôn và Ngài được sống lại vào ngày thứ ba theo như lời Kinh Thánh.

⁵Ngài đã hiện ra cho Sê-pha, sau đó là Mười Hai Môn Đồ.⁶Tiếp đó, Ngài đã hiện ra cùng một lúc cho hơn năm trăm anh em, hầu hết trong số họ vẫn còn sống, nhưng một vài người đã ngủ.⁷Sau đó, Ngài hiện ra cho Gia-cơ, kể đó là cho tất cả các sứ đồ.

⁸Cuối cùng, Ngài đã hiện ra cho tôi, như thế cho một đứa trẻ sinh non vậy.⁹Vì tôi là người nhỏ nhất trong số các sứ đồ, và bởi vì tôi đã bách hại Hội Thánh của Đức Chúa Trời.

¹⁰Nhưng bởi ân điển của Đức Chúa Trời, tôi được như vậy và ân điển của Ngài trong tôi chẳng phải là vô ích. Thay vào đó, tôi đã chịu khó làm việc hơn tất cả họ, nhưng không phải là tôi làm, mà là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi đã làm.¹¹Vì vậy, dầu là tôi hay họ, thì chúng tôi đã giảng và anh em đã tin.

¹²Vậy, nếu Đấng Cứu Thế được công bố là đã sống lại từ kẻ chết, thì sao một số người trong anh chị em lại có thể nói rằng không có sự sống lại của người chết?¹³Nhưng nếu không có sự sống lại của người chết, thì cũng không có cả việc Đấng Cứu Thế được sống lại.¹⁴Còn nếu Đấng Cứu Thế đã không sống lại, thì sự giảng dạy của chúng tôi là vô ích và đức tin của anh em cũng là vô ích.

¹⁵Và chúng tôi hóa ra là những người làm chứng dối về Đức Chúa Trời; bởi vì chúng tôi đã làm chứng chống lại Ngài khi nói rằng Ngài đã khiến Đấng Cứu Thế sống lại, trong khi không phải như vậy.¹⁶Vì nếu người chết không được sống lại, thì ngay cả Đấng Cứu Thế cũng không được sống lại.¹⁷Nếu Đấng Cứu Thế không được sống lại, thì đức tin của anh em là vô ích và anh em vẫn còn ở trong tội lỗi mình.

¹⁸Vậy, những người đã chết trong Đấng Cứu Thế cũng bị hư mất.¹⁹Nếu chúng ta chỉ có sự kỳ vọng về tương lai nơi Đấng Cứu Thế trong đời này, thì trong tất cả mọi người, chúng ta là những người đáng thương hơn hết.

²⁰Nhưng bây giờ, Đấng Cứu Thế đã được sống lại từ kẻ chết, là trái đầu mùa của những kẻ chết.²¹Vì kể từ khi sự chết bởi một người mà đến, thì cũng bởi một người mà sự sống lại của những người chết đã đến.

²²Vì như trong A-đam, mọi người đều đã chết, thì trong Đấng Cứu Thế, mọi người sẽ được sống.²³Nhưng mỗi người đều ở trong trật tự riêng của mình: Đấng Cứu Thế, là trái đầu mùa; sau đó là đến những người thuộc về Đấng Cứu Thế sẽ được làm cho sống lại lúc Ngài đến.

²⁴Sau đó sẽ là sự cuối cùng, khi Đấng Cứu Thế sẽ giao vương quốc lại cho Đức Chúa Trời, là Cha, sau khi Ngài đã phá hủy hết mọi sự cai trị, mọi thẩm quyền và mọi thế lực.²⁵Vì Ngài phải cai trị cho đến khi Ngài đã đặt mọi kẻ thù nghịch dưới chân mình.²⁶Kẻ thù cuối cùng phải bị hủy diệt là sự chết.

²⁷Vì “Ngài đã đặt muôn vật dưới chân mình.” Nhưng khi Kinh Thánh nói “Ngài đặt muôn vật,” thì rõ ràng không bao gồm Đấng đã đặt mọi thứ trong sự thuận phục chính mình Ngài.²⁸Khi muôn vật phục Ngài, thì chính Con Ngài sẽ phục dưới Đấng đã bắt phục muôn vật trước Ngài, hầu cho Đức Chúa Trời, là Cha sẽ cai trị trên tất cả.

²⁹Mặt khác, những người vì người chết chịu báp-têm sẽ làm gì? Nếu người chết hoàn toàn không được sống lại, thì tại sao họ lại vì những người đó mà chịu báp-têm?³⁰Và tại sao chúng tôi phải gặp nguy hiểm từng giờ như vậy?

³¹Thưa anh em, thông qua sự khoe mình của tôi trong anh em, là điều mà tôi có trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, tôi tuyên bố như vậy: tôi chết mỗi một ngày.³²Nhìn từ quan điểm con người, nếu như người chết không được sống lại thì tôi sẽ có lợi gì khi chiến đấu với thú dữ tại Ê-phê-sô? “Chúng ta hãy ăn và uống đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết.”

³³Đừng để bị lừa dối: “Bè bạn xấu sẽ làm bại hoại đạo đức tốt.”³⁴Hãy tỉnh táo! Hãy sống một cách công bình! Đừng tiếp tục phạm tội nữa. Vì một số người trong anh em không biết gì về Đức Chúa Trời. Tôi nói vậy để làm anh em phải xấu hổ.

³⁵Nhưng một số người sẽ nói rằng: “Người chết làm thế nào mà sống lại? Họ sẽ sống lại với dạng thân thể nào?”³⁶Anh em thật chẳng biết gì! Những gì anh em gieo xuống sẽ không bắt đầu lớn lên cho đến khi nó chết đi.

³⁷Và thứ anh em gieo không phải là hình thể trong tương lai, nhưng chỉ là một hạt giống trần trụi - nó có thể trở thành lúa mì hay bất cứ thứ gì khác.³⁸Nhưng Đức Chúa Trời sẽ ban cho nó một hình thể theo như Ngài lựa chọn và mỗi hạt giống đều có hình thể riêng của mình.³⁹Không phải mọi xác thịt đều như nhau, nhưng có xác thịt của con người, có xác thịt cho loài vật, xác thịt cho loài chim và cho loài cá.

⁴⁰Cũng có những thân thể trên trời và thân thể dưới đất. Nhưng sự vinh hiển của thân thể trên trời là một dạng và sự vinh hiển của thân thể dưới đất là một dạng khác.⁴¹Có sự vinh hiển của mặt trời, sự vinh hiển của mặt trăng và sự vinh hiển khác nữa của các ngôi sao, vì ngôi sao này khác với ngôi sao kia trong sự vinh hiển của nó.

⁴²Sự sống lại của người chết cũng như vậy. Thứ được gieo là hư mất, còn thứ sống lại là không hề hư mất.⁴³Thứ được gieo là gieo trong nhục nhã, thứ sống lại là sống lại trong vinh hiển. Thứ được gieo là gieo trong sự yếu đuối, thứ được sống lại là sống trong quyền phép.⁴⁴Thứ được gieo trong một thân thể tự nhiên, thứ được sống lại thì trong thân thể siêu nhiên. Nếu có một thân thể tự nhiên, thì cũng có một thân thể siêu nhiên.

⁴⁵Vậy, Kinh Thánh cũng chép rằng: “A-đam đầu tiên đã trở thành một linh hồn sống.” Còn A-đam cuối cùng đã trở thành một thân linh ban sự sống.⁴⁶Nhưng người thuộc linh không đến trước, mà là người tự nhiên, sau đó mới đến người thuộc linh.

⁴⁷Người đầu tiên là thuộc về đất, được dựng nên từ bụi đất. Người thứ hai thuộc về trời.⁴⁸Giống như người được dựng nên từ bụi đất, những người được dựng nên từ bụi đất cũng như vậy. Và giống như người từ trên trời, thì những kẻ thuộc về trời cũng sẽ như vậy.⁴⁹Giống như chúng ta được sinh ra theo hình ảnh của người bụi đất, thì chúng ta cũng sẽ mang hình ảnh của người thiên đàng.

⁵⁰Thưa anh em, tôi xin nói rằng thịt và huyết không thể hưởng được nước Đức Chúa Trời; sự hư nát cũng không thể hưởng sự không hư nát.⁵¹Xin hãy chú ý! Tôi cho anh em biết một chân lý bí mật: Rằng tất cả chúng ta sẽ không chết, nhưng sẽ được biến hóa.

⁵²Chúng ta sẽ được biến đổi trong chớp lát, chỉ trong chớp mắt, lúc tiếng kèn cuối cùng cất lên. Vì kèn sẽ vang lên, người chết sẽ sống lại trong sự không hề hư nát và chúng ta sẽ được biến hóa.⁵³Vì sự hư nát này phải mặc lấy sự không hư nát và sự hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết.

⁵⁴Nhưng khi sự hư nát này mặc lấy sự không hư nát và sự hay chết mặc lấy sự không hay chết, thì điều đã chép trở thành sự thật: “Sự chết bị nuốt chửng trong sự đắc thắng.”

⁵⁵“Hỡi sự chết, sự đắc thắng của ngươi ở đâu? Hỡi sự chết, nọc độc của ngươi ở đâu?”

⁵⁶Nọc độc của sự chết là tội lỗi và quyền lực của tội lỗi là Luật Pháp.⁵⁷Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho chúng ta sự đắc thắng thông qua Chúa Cứu Thế Giê-xu!

⁵⁸Bởi vậy, thưa anh em rất yêu dấu của tôi, hãy vững vàng, đừng dao động, hãy luôn dưng dặt trong công việc Chúa bởi vì anh em biết rằng công việc của anh em trong Chúa không phải là vô ích.

16 ¹Còn về việc lạc quyền cho các thánh đồ, anh em hãy làm theo những gì tôi đã hướng dẫn cho các Hội Thánh xứ Ga-la-ti.²Vào ngày đầu tiên trong tuần, mỗi anh em phải để riêng ra và cất giữ một phần theo khả năng mình có, để khi tôi đến sẽ không cần phải lạc quyền gì nữa.

³Khi tôi đến, tôi sẽ trao cho những người mà anh em đã chọn những lá thư để chuyển phần dâng hiến của anh em đến Giê-ru-sa-lem.⁴Còn nếu tôi đi được, thì họ sẽ đi với tôi.

⁵Nhưng tôi sẽ đến với anh em khi tôi ghé qua xứ Ma-xê-đoan - vì tôi sẽ ghé qua đó,⁶và có lẽ tôi sẽ ở lại với anh em hoặc thậm chí là ở đó cả mùa đông để anh em có thể giúp đỡ tôi trong chuyến hành trình của tôi, bất kể đi đến đâu.

⁷Tôi không muốn gặp anh em lúc này vì chỉ được một thời gian ngắn, tôi hy vọng sẽ dành nhiều thì giờ với anh em nếu Chúa cho phép.⁸Nhưng tôi sẽ ở Ê-phê-sô cho đến Lễ Ngũ Tuần,⁹vì một cánh cửa đã mở rộng ra cho tôi và có nhiều kẻ thù địch.

¹⁰Khi nào Ti-mô-thê đến, hãy quan tâm để cậu ấy ở với anh em mà không sợ hãi gì, vì cậu ấy đang làm công việc Chúa, cũng như tôi vậy.¹¹Đừng ai xem thường cậu ấy. Hãy giúp cậu ấy đi đường bình an để cậu ấy có thể đến với tôi, vì tôi đang chờ cậu ấy đến cùng với những anh em khác.

¹²Còn về A-bô-lô, người anh em của chúng ta: Tôi đã cố khuyên anh ấy cùng các anh em khác đến thăm anh em, nhưng anh ấy đã quyết định không đến vào lúc này; nhưng khi có cơ hội, anh ấy sẽ đến.

¹³Hãy cảnh giác, đứng vững trong đức tin, hãy can đảm và mạnh mẽ.¹⁴Hãy làm mọi việc trong tình yêu thương.

¹⁵Anh em biết gia đình Sê-pha-na, họ là những người đầu tiên quy đạo ở xứ A-chai và họ đã tình nguyện phục vụ các thánh đồ. Thừa anh em, tôi khuyên anh em¹⁶hãy thuận phục những người như thế, cũng như thuận phục mỗi một người hỗ trợ trong công việc và cùng chịu khó nhọc với chúng tôi.

¹⁷Tôi vui mừng khi Sê-pha-na, Phốt-tu-na và A-chai-cơ đã đến; họ đã bù đắp cho sự vắng mặt của anh em.¹⁸Vì họ làm tôi và anh em phần chấn tinh thần. Vậy, hãy công nhận những người như thế.

¹⁹Các Hội Thánh xứ Á Châu gửi lời chào đến anh em. A-qui-la và Bê-rít-sin cùng với Hội Thánh quê nhà của họ chào thăm anh em trong Chúa.²⁰Tất cả các anh em chào thăm anh em. Hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau.

²¹Phao-lô tôi đây đã tự tay viết dòng này.²²Nếu bất kỳ ai không kính mến Chúa, thì người đó đáng bị rửa sạch! Lạy Chúa của chúng con, xin hãy đến!²³Nguyện xin ân điển của Chúa Giê-xu ở với anh em.²⁴Tình yêu thương của tôi ở với tất cả anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

2 Cô-rinh-tô

1 ¹Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, và Ti-mô-thê, người anh em của chúng ta, gửi cho Hội Thánh Đức Chúa Trời tại Cô-rinh-tô, cùng cho hết thầy các thánh đồ trong toàn vùng A-chai:

²Nguyện anh em được ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu!

³Đáng tôn ngợi Đức Chúa Trời và Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, là Cha hay thương xót, cũng là Đức Chúa Trời của mọi sự yên ủi.⁴Ngài yên ủi chúng tôi trong mọi hoạn nạn của chúng tôi, để rồi chúng tôi cũng có thể yên ủi những ai gặp hoạn nạn bằng chính sự yên ủi mà Đức Chúa Trời dùng để yên ủi chúng tôi.

⁵Vì những khổ nạn của Chúa Cứu Thế Chúa Cứu Thế tràn đầy vì lợi ích của chúng tôi thế nào thì, nhờ Chúa Cứu Thế, sự an ủi chúng tôi cũng tràn đầy như vậy.⁶Nhưng nếu chúng tôi bị hoạn nạn, thì đó là để giúp cho sự yên ủi và cứu rỗi anh em. Hoặc nếu chúng tôi được yên ủi, đó cũng là để giúp cho sự yên ủi anh em, là sự yên ủi phát huy tác dụng khi anh em nhẫn nại chịu đựng cùng những khổ nạn mà chúng tôi cũng chịu.⁷Chúng tôi có lòng tin tưởng chắc chắn đối với anh em, vì biết rằng anh em cùng chia sẻ những khổ nạn thế nào, thì anh em cũng sẽ chia sẻ sự yên ủi thế ấy.

⁸Thưa anh em, chúng tôi không muốn anh em chẳng hay biết gì về những gian truân mà chúng tôi gặp phải ở tỉnh A-si: chúng tôi bị đè nén quá sức chịu đựng, kinh khiếp đến độ chúng tôi thậm chí không hy vọng được sống.

⁹Đúng là chúng tôi phải chịu án tử. Nhưng ấy là để chúng tôi không cậy mình, mà cậy Đức Chúa Trời, Đấng khiến kẻ chết sống lại.¹⁰Ngài đã giải cứu chúng tôi khỏi hiểm họa chết chóc như vậy, và sẽ tiếp tục giải cứu chúng tôi. Chúng tôi tin tưởng rằng Ngài sẽ lại giải cứu chúng tôi nữa.

¹¹Ngài sẽ làm như vậy khi anh em hỗ trợ chúng tôi bằng lời cầu nguyện. Rồi nhiều người sẽ vì chúng tôi dâng lời cảm tạ về ơn lành được ban cho chúng tôi nhờ lời cầu nguyện của nhiều người:

¹²Điều khiến chúng tôi hãnh diện chính là lời chứng của lương tâm chúng tôi, rằng chúng tôi đã ăn ở — nhất là trong việc đối xử với anh em — với lòng thánh sạch và chân thật do Đức Chúa Trời ban cho, không phải theo sự khôn ngoan của đời này, mà là bởi ân sủng của Đức Chúa Trời.¹³Chúng tôi không viết cho anh em bất kỳ điều gì mà anh em không đọc được hoặc không hiểu được — và tôi tin chắc,¹⁴một khi anh em đã phần nào hiểu được chúng tôi, thì trong ngày của Chúa Giê-xu chúng ta, chúng tôi sẽ là lý do cho anh em hãnh diện, giống như anh em sẽ là lý do hãnh diện của chúng tôi vậy.

¹⁵Vì tin tưởng như vậy, cho nên tôi đã muốn đến thăm anh em trước, để anh em có thể được lợi từ hai lần viếng thăm của tôi.¹⁶Tôi dự định ghé thăm anh em trên đường tôi đi Ma-xê-đoan, sau đó lại ghé thăm anh em lần nữa lúc trở về, để rồi anh em có thể tiễn tôi lên đường đi Giu-đê.

¹⁷Khi nghĩ như vậy, thì phải chăng tôi dễ thay đổi? Hay phải chăng tôi hoạch định theo cách con người, để rồi cùng lúc nói “Có” lẫn nói “Không”?¹⁸Nhưng, như Đức Chúa Trời là thành tín, chúng tôi không vừa nói “Có” vừa nói “Không” đâu.

¹⁹Vì Con Đức Chúa Trời, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng mà Sin-vanh, Ti-mô-thê và tôi rao giảng giữa anh em, không vừa “Có” vừa “Không,” nhưng luôn luôn là “Có.”²⁰Vì mọi lời hứa của Đức Chúa Trời đều là “Có” trong Ngài. Cho nên chúng tôi cũng nhờ Ngài mà nói “A-men” mà tôn vinh Đức Chúa Trời.

²¹Chính Đức Chúa Trời xác chứng chúng tôi với anh em trong Chúa Cứu Thế, và Ngài đã ủy thác chúng tôi.²²Ngài đóng ấn Ngài trên chúng tôi và ban cho chúng tôi Thánh Linh ở trong lòng chúng tôi như bảo chứng cho điều mà sau này Ngài sẽ ban cho chúng tôi.

²³Nhưng tôi cầu Đức Chúa Trời làm chứng cho tôi rằng lý do tôi không đến Cô-rinh-tô là để tôi có thể dung thứ cho anh em.²⁴Không phải bởi vì chúng tôi đang cố điều khiển đức tin anh em, nhưng chúng tôi đang làm việc với anh em để giúp anh em vui mừng khi anh em đứng vững trong đức tin mình.

2¹ Vậy nên, riêng phần mình, tôi quyết định sẽ không lại đến gặp anh em trong hoàn cảnh đau buồn nữa.² Nếu tôi khiến anh em đau, thì ai có thể làm cho tôi vui ngoài chính những người bị tôi làm tổn thương?

³ Và tôi viết như tôi đã viết, để khi đến gặp anh em, tôi không bị tổn thương bởi những người lẽ ra nên khiến tôi vui mừng. Tôi tin tưởng về anh em hết thảy, rằng điều khiến tôi vui mừng cũng chính là điều khiến tất cả anh em vui mừng.⁴ Vì từ cảnh hoạn nạn khốn cùng mà tôi viết cho anh em, với nỗi khổ tâm và nhiều nước mắt, không muốn khiến anh em đau đớn, mà để anh em hiểu được tình yêu sâu đậm của tôi dành cho anh em.

⁵ Nếu ai gây đau đớn, thì người đó không chỉ gây cho tôi, mà trong chừng mực nào đó cũng khiến tất cả anh em đau đớn — không cần phải nói quá.⁶ Hình phạt này mà đa số anh em dành cho người đó là đủ rồi.⁷ Cho nên giờ đây, thay vì hình phạt, anh em hãy tha thứ và yên ủi anh ta, để anh ta khỏi quy ngã vì quá buồn rầu.

⁸ Vậy, tôi khuyên anh em hãy công khai xác nhận tình yêu thương của anh em dành cho người đó.⁹ Đây là lý do tôi viết thư, để tôi thử xem anh em có vâng lời trong mọi việc hay không.

¹⁰ Nếu anh em tha thứ ai, thì tôi cũng tha thứ cho họ nữa. Điều gì tôi tha thứ — nếu tôi đã tha thứ — thì ấy là tha thứ vì ích lợi của anh em trước mặt Chúa Cứu Thế.¹¹ Làm vậy là để cho Sa-tan khỏi dối gạt chúng ta. Vì không phải chúng ta chẳng biết mưu chước của nó.

¹² Dầu một cánh cửa đã được Chúa mở ra cho tôi rao giảng Phúc Âm về Chúa Cứu Thế khi tôi đến thành Trô-ách,

¹³ nhưng tâm trí tôi bất an, vì tôi không gặp người anh em Tít của chúng ta ở đó. Vì thế, tôi đã từ giã họ và quay về Ma-xê-đoan.

¹⁴ Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Đấng luôn dẫn đầu chúng tôi trong đoàn người thắng trận trong Chúa Cứu Thế và, qua chúng tôi, rải ra mùi hương về sự hiểu biết Ngài khắp mọi nơi.¹⁵ Vì chúng tôi đối với Đức Chúa Trời là hương thơm ngọt ngào của Chúa Cứu Thế, cả giữa vòng những người được cứu lẫn giữa những người đang hư vong.

¹⁶ Đối với người đang hư vong, thì đó là một mùi sự chết khiến cho chết. Còn đối với người được cứu, thì đó là một hương thơm sự sống khiến cho sống. Ai xứng đáng với những điều này?¹⁷ Vì chúng tôi không giống như rất nhiều người đi bán buôn lời Đức Chúa Trời. Thay vào đó, trong Chúa Cứu Thế, chúng tôi rao giảng với động cơ thanh sạch, như được Đức Chúa Trời sai phái, trước mặt Đức Chúa Trời.

3 ¹Phải chăng chúng tôi lại đang bắt đầu tự khen tặng mình? Chẳng lẽ chúng tôi lại cần thư giới thiệu gửi cho anh em, hay thư anh em giới thiệu chúng tôi, giống như người khác?² Chính anh em là thư giới thiệu chúng tôi, được viết trong lòng chúng tôi, được mọi người biết đến và đọc thấy.³ Anh em cũng cho thấy mình là bức thư từ Chúa Cứu Thế, do chúng tôi chuyển giao, không phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, không phải viết trên bảng đá, mà là trên bảng lòng người ta.

⁴Đây là lòng tin mà chúng tôi có được trong Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế.⁵ Không phải tự chúng tôi giới thiệu để rồi nhận mình làm việc này việc khác, mà năng lực của chúng tôi là từ Đức Chúa Trời,⁶ cũng là Đấng khiến chúng tôi xứng đáng làm người phục vụ giao ước mới — không phải bằng văn tự, mà là bằng Thánh Linh; vì văn tự khiến người ta chết, còn Thánh Linh thì ban sự sống.

⁷Vậy, nếu việc phục vụ sự chết vốn được khắc chạm bằng văn tự trên đá còn được vinh hiển đến nỗi dân Y-sơ-ra-ên không thể nhìn trực diện vào Môi-se, vì vinh quang trên gương mặt ông, là vinh quang sẽ tiêu biến,⁸ thì chẳng phải việc phục vụ Thánh Linh thậm chí sẽ càng vinh hiển hơn hay sao?

⁹Vì nếu chức việc định tội còn được vinh hiển, thì chức việc công chính lại càng vinh hiển hơn dường bao!¹⁰ Vì thật chức việc mà trước đây vinh hiển thì nay không còn vinh hiển về mặt này nữa, vì đã có sự vinh hiển khác trội vượt hơn.¹¹ Cho nên, nếu việc sẽ qua đi mà còn được vinh hiển, thì việc trường tồn sẽ lại càng vinh hiển biết bao!

¹²Vì chúng tôi có sự tin chắc đó, nên chúng tôi rất dạn dĩ,¹³ không giống như Môi-se, người phải lấy một tấm mạng che mặt lại, để dân Y-sơ-ra-ên không thể nhìn trực diện vào kết cuộc của loại vinh quang sẽ qua đi.

¹⁴Nhưng tâm trí họ đóng chặt. Thậm chí cho đến tận ngày nay, tấm mạng che đó vẫn còn phủ trên việc đọc giao ước cũ; nó vẫn chưa được cất đi bởi nó chỉ được dỡ bỏ trong Chúa Cứu Thế mà thôi.¹⁵ Nhưng ngay cả ngày nay, hễ khi nào luật pháp Môi-se được đọc lên, thì tấm mạng vẫn còn phủ trên tấm lòng họ.¹⁶ Nhưng khi người ta quay về với Chúa, thì mạng che đó sẽ được dỡ bỏ.

¹⁷Chúa là Thần Linh, và ở đâu có Thần Linh của Chúa, thì nơi đó có tự do.¹⁸ Vậy, khi để mặt trần mà nhìn xem vinh quang Chúa, thì tất cả chúng ta được biến hóa nên vinh hiển giống như Ngài, từ cấp độ này sang cấp độ khác, theo như đây là việc Chúa, là Thần Linh, thực hiện.

⁴ Vây, vì chúng tôi có được chức vụ này, cũng giống như ơn thương xót mà chúng tôi nhận được, nên chúng tôi không ngã lòng.² Thay vào đó, chúng tôi đã từ bỏ những phương cách thiếu minh bạch đáng xấu hổ. Chúng tôi không không sống lương lẽ, cũng không vận dụng sai trái Lời Đức Chúa Trời. Bằng cách phô bày ra chân lý, chúng tôi khiến lương tâm mọi người thấy chúng tôi xứng đáng trước mặt Đức Chúa Trời.

³ Nhưng nếu Phúc Âm của chúng tôi còn bị che khuất, thì chẳng qua chỉ che khuất đối với người đang hư vong.

⁴ Trong trường hợp của họ, chúa đời này đã làm mù tâm trí vô tín của họ, nên họ không thấy được ánh sáng phúc âm vinh hiển của Chúa Cứu Thế, là hình ảnh của Đức Chúa Trời.

⁵ Vì chúng tôi không rao giảng về mình, nhưng về Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Chúa, và vì Chúa Giê-xu mà chúng tôi phục vụ anh em.⁶ Vì Đức Chúa Trời là Đấng phán: “Ánh sáng sẽ chiếu rọi từ trong bóng tối,” và Ngài đã soi sáng trong lòng chúng tôi, để ban ánh sáng về sự hiểu biết vinh quang Đức Chúa Trời trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁷ Nhưng chúng tôi chứa của báu này trong những bình bằng đất sét, để người ta thấy rõ năng quyền vô cùng lớn lao này thuộc về Đức Chúa Trời, chứ không phải thuộc về chúng tôi.⁸ Chúng tôi chịu hoạn nạn đủ cách, nhưng không bị áp đảo. Chúng tôi hoang mang, nhưng không ngã lòng;⁹ bị bách hại, nhưng không bị bỏ; bị đánh ngã nhưng không bị hủy diệt.¹⁰ Chúng tôi luôn mang trong thân thể mình sự chết của Chúa Giê-xu, hầu cho sự sống của Ngài cũng sẽ được phô bày ra trong thân thể chúng tôi.

¹¹ Vì những người còn sống như chúng tôi luôn vì cơ Chúa Giê-xu mà bị phó cho sự chết, hầu cho sự sống của Chúa Giê-xu được bày tỏ trong xác thể chúng tôi.¹² Vì lý do này, sự chết hành động trong chúng tôi, nhưng sự sống hành động trong anh em.

¹³ Nhưng chúng tôi có cùng tinh thần đức tin như điều đã được chép: “Tôi đã tin, nên tôi nói.” Chúng tôi cũng tin, và vì thế, chúng tôi cũng nói.¹⁴ Chúng tôi biết rằng Đấng đã khiến Chúa Giê-xu sống lại cũng sẽ khiến chúng tôi sống lại với Ngài, và sẽ đem chúng tôi cùng với anh em vào trong sự hiện diện của Ngài.¹⁵ Mọi việc đều vì ích lợi của anh em, để rồi, như ân điển rải ra cho nhiều người thế nào, thì sự tạ ơn cũng thêm lên vì vinh hiển của Đức Chúa Trời thế ấy.

¹⁶ Vây, chúng tôi không ngã lòng. Dầu bề ngoài chúng tôi có hao tổn đi, nhưng bề trong chúng tôi được tươi mới mỗi ngày.¹⁷ Vì sự khổ nạn nhẹ và tạm này chỉ sửa soạn chúng tôi để đón nhận vinh quang đời đời vô lượng vô biên.¹⁸ Vì chúng ta không trông mong những điều thấy được, mà là những điều không thấy được. Những điều chúng ta thấy được là tạm thời, còn những điều không thấy được mới là vĩnh cửu.

5¹ Chúng ta biết rằng nếu nhà mà chúng ta sống ở dưới đất này tiêu hủy đi, thì chúng ta có nhà Đức Chúa Trời ban cho, là nhà không bởi tay người ta làm ra, mà là ngôi nhà đời đời, ở trên thiên đàng.² Sống trong lều tạm này, chúng ta than vãn, trông mong được mặc lấy nhà trên trời của mình —³ vì khi mặc vào, chúng ta sẽ không bị trần trụi.

⁴ Vì đúng là khi còn ở trong lều tạm này chúng ta than vãn dưới gánh nặng — không phải chúng ta muốn cởi bỏ, nhưng là muốn được mặc vào, để những gì chết phải bị tiêu biến bởi sự sống.⁵ Đấng sửa soạn chúng ta cho điều này là Đức Chúa Trời, Đấng ban cho chúng ta Thánh Linh để làm bảo chứng cho việc sẽ xảy đến.

⁶ Bởi vậy, anh em phải luôn tin chắc; phải biết rằng khi chúng ta còn sống trong căn nhà thân xác này thì chúng ta cách xa Chúa⁷ (vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chứ không phải bởi mắt thấy).⁸ Cho nên chúng tôi có lòng tin chắc; chúng tôi thà xa cách thân thể này và được về ở với Chúa thì hơn.

⁹ Vậy, chúng tôi đề ra mục tiêu là phải làm vui lòng Chúa, dầu là còn ở trong thân xác, hay phải lìa khỏi thân xác.

¹⁰ Vì tất cả chúng ta phải trình diện trước ngai phán xét của Chúa Cứu Thế, để mỗi người nhận lấy phần của mình tùy theo những việc mình đã làm trong thân thể này, dầu là tốt hay xấu.

¹¹ Vậy, vì biết Chúa là đáng sợ, nên chúng tôi thuyết phục mọi người. Chúng tôi như thế nào thì Đức Chúa Trời biết rõ, và tôi mong anh em bằng lương tâm mình cũng biết rõ chúng tôi như vậy.¹² Không phải chúng tôi lại đang nói tốt về mình trước anh em đâu, nhưng chúng tôi muốn cho anh em lý do hãnh diện về chúng tôi, để anh em biết phải đáp lại thế nào với những người chuyên khoe khoang về vẻ bề ngoài thay vì về những gì ở bên trong.

¹³ Vì nếu chúng tôi có điên cuồng, thì ấy là vì Đức Chúa Trời; còn nếu chúng tôi tỉnh táo, thì ấy là vì anh em.¹⁴ Tình yêu của Chúa Cứu Thế thúc ép chúng tôi, vì chúng tôi chắc chắn thế này: một người đã chết vì mọi người, nên mọi người đều chết.¹⁵ Chúa Cứu Thế đã chết vì mọi người, để ai còn sống không sống vì mình nữa, nhưng sống vì Đấng đã chết và sống lại.

¹⁶ Vì lý do này, từ giờ trở đi, chúng tôi không xét đoán bất kỳ ai theo tiêu chuẩn con người nữa, dầu chúng tôi từng đánh giá Chúa Cứu Thế theo cách này. Nhưng giờ đây, chúng tôi không đoán xét ai theo cách ấy nữa.¹⁷ Vậy, ai ở trong Chúa Cứu Thế, thì người đó là một tạo vật mới. Những sự cũ đã qua đi; này, tất cả đều thành ra mới.

¹⁸ Mọi sự này đều đến từ Đức Chúa Trời, Đấng khiến chúng ta nhờ Chúa Cứu Thế mà được hòa thuận với chính Ngài, và giao cho chúng tôi chức việc giải hòa;¹⁹ nghĩa là: trong Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời khiến thể nhân được hòa thuận với Ngài, không kể cho họ những tội mà họ đã phạm, và ủy thác sứ điệp giải hòa cho chúng tôi.

²⁰ Vậy, chúng tôi được chỉ định làm người đại diện của Chúa Cứu Thế, như thể Đức Chúa Trời qua chúng tôi đang tha thiết kêu gọi. Vì Chúa Cứu Thế, chúng tôi nài khuyên anh em: “Hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời!”²¹ Ngài đã khiến Chúa Cứu Thế, Đấng chưa từng phạm tội, trở thành sinh tể chuộc tội cho chúng ta, để trong Chúa Cứu Thế, chúng ta được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.

6¹Vậy, là người cộng tác với Chúa, chúng tôi nài xin anh em đừng để ân sủng Đức Chúa Trời ban cho anh em trở nên vô hiệu.²Vì Ngài phán rằng: “Trong lúc thuận tiện, ta đã nghe con. Trong ngày cứu rỗi, ta đã cứu giúp con.”
Kìa, bây giờ là lúc thuận tiện; kìa, hôm nay là ngày cứu rỗi.

³Chúng tôi không đặt hòn đá vấp chân trước người nào, vì chúng tôi không muốn chức vụ của mình bị tai tiếng.

⁴Thay vào đó, trong mọi việc mình làm, chúng tôi chứng tỏ mình là tôi tớ của Đức Chúa Trời — trong sự bèn bỉ chịu đựng; trong hoạn nạn, khốn cùng, khó khăn;⁵khi chịu đòn vọt, tù tội; lúc gặp bạo loạn, phải lao khổ, mất ăn, mất ngủ;⁶trong sự tinh sạch, tri thức; trong khoan nhẫn, nhân từ; trong Đức Thánh Linh, trong tình yêu thương thành thật;⁷trong lời chân lý, trong năng quyền của Đức Chúa Trời — với binh giáp công bình cho cả tay trái lẫn tay phải.

⁸Chúng tôi làm việc khi được tôn trọng lẫn khi bị khinh miệt, giữa sự phao vu lẫn ngợi khen. Chúng tôi bị cáo buộc lường gạt, dầu chúng tôi ngay thật.⁹Chúng tôi làm việc như những kẻ vô danh, nhưng lại được nhiều người biết đến; như sắp chết, mà lại vẫn cứ sống; như phải chịu hình phạt vì việc mình làm, nhưng không như kẻ bị kết án tử.¹⁰Nhìn chúng tôi như thể buồn rầu, nhưng luôn được vui mừng; như nghèo khó, nhưng lại khiến nhiều người nên giàu; như chẳng có gì, nhưng lại sở hữu mọi điều.

¹¹Thưa anh em tín hữu Cô-rinh-tô, chúng tôi đã nói thật hết cho anh em và lòng chúng tôi trải rộng ra.¹²Chúng tôi không kiềm chế lòng anh em đâu, nhưng do anh em để cho chính tình cảm mình kiềm chế.¹³Vậy, để có qua có lại — tôi nói như nói với trẻ con — anh em hãy mở lòng ra.

¹⁴Đừng để mình bị trói buộc với người vô tín. Vì Công chính và vô luật pháp có gì đâu để kết hợp? Hay ánh sáng và bóng tối có gì để hiệp thông?¹⁵Chúa Cứu Thế và Bê-li-an đồng thuận với nhau thế nào đây? Hay người tin và kẻ chẳng tin có gì chung để cùng chia sẻ?¹⁶Có sự hòa hiệp nào giữa đền thờ của Đức Chúa Trời và thần tượng? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, giống như Đức Chúa Trời có phán: “Ta sẽ ngự ở giữa họ và đi lại giữa vòng họ; ta sẽ là Đức Chúa Trời họ và họ sẽ là dân ta.”

¹⁷Vậy, “hãy ra khỏi giữa vòng họ và phân rẽ với họ. Đừng động chạm đến điều gì bất khiết, thì ta sẽ tiếp đón các con.”¹⁸Ta sẽ làm Cha các con, và các con sẽ làm con trai, con gái ta,” Chúa Toàn Năng phán như vậy.

7¹Thưa anh em yêu dấu, vì chúng ta có những lời hứa này, nên chúng ta hãy tự làm sạch hết mọi điều khiến mình như nhớp trong thể xác cũng như tâm linh, khi chúng ta chăm tìm sự thánh khiết với lòng kính sợ Đức Chúa Trời.

²Hãy dành chỗ cho chúng tôi! Chúng tôi đã không làm gì sai trái cho ai, chúng tôi cũng không làm hại hay lợi dụng ai.³Tôi không nói điều này để kết án anh em, vì tôi đã nói rằng anh em ở trong lòng tôi, và chúng ta cùng sống chết với nhau.⁴Tôi rất tin tưởng anh em, và tôi hãnh diện về anh em. Tôi được yên ủi nhiều và tràn ngập vui mừng ngay cả khi gặp hoạn nạn.

⁵Khi chúng tôi đến Ma-xê-đoan, chúng tôi đã không được nghỉ ngơi trong xác thể này; thay vào đó, chúng tôi gặp đủ mọi khó khăn — bên ngoài thì tranh chiến, trong lòng thì lo sợ.⁶Nhưng Đức Chúa Trời, Đấng yên ủi những kẻ ngã lòng, đã yên ủi chúng tôi qua việc Tít gặp lại chúng tôi,⁷không chỉ bởi vì cậu ấy đến, mà còn bởi sự yên ủi mà cậu ấy nhận được từ anh em, khi cậu ấy thuật cho chúng tôi về lòng yêu thương nồng nàn, sự đau buồn và lo lắng của anh em dành cho tôi; vì vậy, tôi vui mừng càng hơn.

⁸Cho dù thư tôi viết làm anh em buồn, thì tôi cũng không hối tiếc — dầu tôi có hối tiếc khi thấy thư của mình đã làm anh em buồn, nhưng chỉ buồn một thời gian ngắn —⁹giờ thì tôi vui mừng, không phải vì anh em đau buồn, nhưng vì lòng buồn rầu đã khiến anh em ăn năn. Anh em đã trải qua nỗi đau buồn theo ý Đức Chúa Trời, cho nên anh em chẳng bị tổn hại gì vì cơ chúng tôi.¹⁰Vì sự đau buồn theo ý Đức Chúa Trời khiến người ta ăn năn để được cứu mà không hối tiếc gì cả; còn sự buồn rầu theo cách người đời thì khiến người ta chết.

¹¹Hãy xem thái độ đau buồn theo ý Đức Chúa Trời này đã đem lại cho anh em quyết tâm to lớn ra sao— anh em quyết tâm chứng minh mình vô tội; anh em phẫn nộ, sợ hãi, ao ước, nhiệt thành, mong muốn phải làm cho ra lẽ! Trong mọi sự, anh em đã chứng tỏ mình không phạm tội trong vấn đề này.¹²Dầu tôi đã viết cho anh em, nhưng tôi không viết vì ích lợi của kẻ làm sai, cũng không vì người gánh chịu sự sai trái, nhưng để anh em thấy được lòng sốt sắng của anh em dành cho chúng tôi trước mặt Đức Chúa Trời.

¹³Nhờ đó mà chúng tôi được khích lệ. Ngoài việc chính chúng tôi được yên ủi, chúng tôi cũng vui mừng càng hơn nhờ niềm vui của Tít, vì hết thấy anh em đã làm tươi tỉnh tinh thần cậu ấy.¹⁴Vì tôi không phải hổ thẹn nếu có khoe với cậu ấy về anh em. Trái lại, mọi điều chúng tôi nói với anh em đúng thể nào, thì lời khoe của chúng tôi về anh em với Tít cũng chứng tỏ là đúng như vậy.

¹⁵Lòng quý mến của cậu ấy dành cho anh em thậm chí còn lớn hơn nữa khi cậu ấy nhớ lại sự vâng lời của hết thấy anh em, khi anh em chào đón cậu ấy với thái độ run sợ.¹⁶Tôi vui mừng bởi vì tôi có thể hoàn toàn tin tưởng anh em.

8¹Thưa anh em, chúng tôi muốn anh em biết về ơn Đức Chúa Trời ban cho các Hội Thánh tại Ma-xê-đoan,²đó là đang lúc gặp thử thách hoạn nạn to lớn, thì niềm vui dạt dào và sự nghèo khó cùng cực đã tràn dâng thành sự giàu có bởi lòng rộng rãi của họ.

³Vì tôi làm chứng rằng họ đã dâng hiến tùy theo khả năng, thậm chí vượt quá khả năng của mình nữa. Bởi lòng tự nguyện,⁴họ đã hết sức nài xin chúng tôi cho họ được đặc ân chia sẻ trong mục vụ cứu giúp các thánh đồ này.⁵Việc xảy ra không như chúng tôi mong đợi, nhưng trước hết, họ đã hiến mình phục vụ Chúa, và kể đến, theo ý muốn Đức Chúa Trời, phục vụ cả chúng tôi nữa

⁶Cho nên chúng tôi khuyên giục Tít, người đã khởi đầu công tác đó với anh em rằng cậu ấy cũng hãy làm cho xong những gì liên quan đến anh em trong việc làm nhân đức này.⁷Như anh em trỗi vượt về mọi phương diện — trong đức tin, trong lời nói, trong sự hiểu biết, trong sự ân cần, chu đáo, cũng như trong tình yêu đối với chúng tôi — thì anh em cũng hãy làm sao trỗi vượt trong công việc nhân đức này nữa.

⁸Tôi nói như vậy không phải là ra lệnh, nhưng để anh em chứng tỏ lòng yêu thương thành thật của mình, bằng cách so sánh nó với lòng sốt sắng của người khác.⁹Vì anh em biết ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, dẫu Ngài giàu nhưng vì anh em mà trở nên nghèo, để nhờ sự nghèo khó của Ngài mà anh em được trở nên giàu có.

¹⁰Về vấn đề này, tôi muốn cho anh em một lời khuyên hữu ích: một năm trước đây, anh em không chỉ khởi động công việc, mà anh em còn nôn nóng thực hiện việc ấy.¹¹Cho nên giờ đây anh em hãy làm cho xong đi. Lúc đó anh em sốt sắng và khao khát thực hiện thể nào thì giờ đây anh em cũng có thể hoàn tất nó y như vậy, theo khả năng anh em có.¹²Vì nếu có lòng sốt sắng thực hiện việc này, thì đó là điều rất tốt và đáng khen, tùy vào điều mình có chứ không tùy vào điều mình không có.

¹³Vì công tác này không phải để người khác được thư thả, còn anh em thì phải nặng gánh. Mà đây là sự công bằng.

¹⁴Sự dư giả của anh em hiện nay sẽ giúp đáp ứng điều họ cần. Đây cũng là nhằm để cho sự dư giả của họ có thể đáp ứng điều anh em cần. Công bằng chính là vậy,¹⁵như có lời chép: “Người có nhiều không còn lại gì; người được ít chẳng thiếu thốn chi.”

¹⁶Tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban cho Tít lòng quan tâm sốt sắng đối với anh em giống như tôi.¹⁷Vì cậu ấy chẳng những chấp nhận lời lời kêu gọi của chúng tôi, mà bởi lòng sốt sắng về việc đó, cậu ấy đã tự nguyện đến gặp anh em.

¹⁸Chúng tôi đã sai phái một người anh em nữa cùng đi với cậu ấy; đây là người được tất cả các Hội Thánh khen ngợi trong công tác truyền bá Phúc Âm của mình.¹⁹Không chỉ có có vậy, mà anh còn được các Hội Thánh chọn để đi cùng chúng tôi nhằm thực hiện việc nhân đức này vì có Chúa và tỏ ra lòng sốt sắng cứu giúp của chúng tôi.

²⁰Chúng tôi tránh để chẳng ai có cơ phàn nàn về số tặng phẩm dồi dào mà chúng tôi đang quyên góp.²¹Chúng tôi lưu tâm làm những việc đáng quý, không chỉ trước mặt Chúa, mà còn cả trước mặt người ta nữa.

²²Cùng với họ, chúng tôi còn sai phái một anh em khác, là người chúng tôi vẫn thường thử và thấy rất nhiệt thành trong nhiều công tác, và giờ đây anh ta thậm chí còn sốt sắng hơn nữa bởi lòng tin tưởng to lớn mà anh ta có về anh em.²³Về phần Tít, cậu ấy là cộng sự của tôi, cùng với tôi phục vụ anh em. Còn về những anh em kia của chúng ta, họ là sứ giả của các Hội Thánh, và là vinh hiển của Chúa Cứu Thế.²⁴Vậy, hãy tỏ cho họ thấy anh em yêu thương họ, cùng tỏ cho họ thấy vì sao chúng tôi đã khoe về anh em giữa vòng các Hội Thánh khác.

9¹Liên quan mục vụ trợ giúp các thánh đồ thì tôi không cần viết cho anh em.²Tôi biết về ước muốn của anh em, là điều mà tôi đã khoe với các tín hữu Ma-xê-đoan. Tôi đã bảo họ rằng anh em ở A-chai đã sẵn sàng từ tận năm ngoái. Lòng nhiệt thành của anh em đã thôi thúc hầu hết các tín hữu ở đó hành động.

³Giờ đây, tôi đã sai các anh em kia đến để lời chúng tôi khoe về anh em không trở nên vô ích, và để anh em chuẩn bị sẵn sàng như tôi đã nói.⁴Vì nếu có anh em tín hữu Ma-xê-đoan nào đến với tôi và thấy rằng anh em chưa sẵn sàng, thì chúng tôi phải bị xấu hổ vì quá tin tưởng anh em — đó là chưa nói anh em cũng sẽ xấu hổ nữa.⁵Cho nên tôi nghĩ cần phải thúc giục các anh em đó đến gặp anh em và sắp xếp trước về tặng phẩm mà anh em đã hứa. Việc này là để số quà đó được chuẩn bị sẵn như là quà lạc hiến chứ không phải do anh em bị buộc phải hiến tặng.

⁶Vấn đề ở đây là: ai gieo ít sẽ gặt ít, và ai gieo nhiều sẽ gặt nhiều.⁷Mỗi người hãy dâng theo như mình đã định trong lòng — không buồn phiền khi dâng, cũng không phải do bốn phận thôi thúc — vì Đức Chúa Trời yêu người vui vẻ hiến tặng.

⁸Ngài có thể thêm lên cho anh em mọi ơn lành, để trong mọi sự, khi có đủ hết điều cần dùng, thì anh em cũng thêm lên trong mọi việc lành.⁹Như có chép: “Người đã phân phát của cải mình và bố thí cho người nghèo; Sự công bình người còn đời đời.”

¹⁰Đấng cung cấp hạt giống cho kẻ gieo cùng với bánh làm thức ăn cũng sẽ cung cấp và làm sinh sôi hạt giống gieo ra, đồng thời gia thêm hoa quả công chính của anh em.¹¹Anh em sẽ được giàu có mọi phương diện để có thể ban tặng rộng rãi, và điều này sẽ khiến người khác qua chúng tôi mà tạ ơn Đức Chúa Trời.

¹²Vì mục vụ trợ giúp này không chỉ đáp ứng nhu cầu của các thánh đồ, mà còn khiến nhiều người dâng lời tạ ơn Đức Chúa Trời.¹³Anh em đã được chuẩn nhận khi thực hiện việc này; anh em cũng làm sáng danh Đức Chúa Trời nhờ thái độ vâng theo sự xưng nhận Phúc Âm về Chúa Cứu Thế của anh em, và tặng phẩm hào phóng mà anh em gửi cho họ cũng như cho mọi thánh đồ.¹⁴Và họ sẽ mong chờ anh em khi cầu nguyện cho anh em, bởi ân sủng vô cùng lớn lao mà Đức Chúa Trời ban cho anh em.¹⁵Tạ ơn Đức Chúa Trời về tặng phẩm không tả xiết của Ngài!

10 ¹Tôi, Phao-lô, chính tôi nài xin anh em, bằng sự khiêm nhường và mềm mại của Chúa Cứu Thế — tôi, con người nhút nhát trước mặt anh em, nhưng lại bạo dạn với anh em khi ở xa —²tôi xin anh em hãy làm sao để khi tôi ở với anh em thì tôi không cần phải bạo dạn vì tự tin, theo như tôi nghĩ mình sẽ cần phải thế, khi tôi đối địch lại những kẻ cho rằng chúng tôi đang sống theo xác thịt.

³Vì dầu chúng tôi sống trong xác thịt, nhưng chúng tôi không đánh trận theo xác thịt.⁴Vì vũ khí mà chúng tôi dùng để chiến đấu không thuộc về xác thịt. Mà những vũ khí đó có năng quyền thiên thượng để phá hủy đồn lũy — vô hiệu hóa những lý lẽ sai lạc.

⁵Chúng tôi cũng phá hủy mọi điều gì cao ngạo lên mình chống lại sự hiểu biết về Đức Chúa Trời và chúng tôi chế ngự mọi ý tưởng, buộc chúng vâng phục Chúa Cứu Thế.⁶Khi anh em đã hoàn toàn vâng phục rồi, thì chúng tôi sẵn sàng sửa phạt mọi hành vi bất tuân phục.

⁷Hãy nhìn điều sờ sờ trước mặt anh em. Ai tin rằng mình thuộc về Chúa Cứu Thế, thì người đó cũng hãy nhớ rằng chúng tôi cũng thuộc về Chúa Cứu Thế như anh ta vậy.⁸Vì cho dù tôi có khoe khoang ít nhiều về thẩm quyền của mình, là thẩm quyền Chúa ban cho chúng tôi để gây dựng chứ không phải để phá đổ anh em, thì tôi cũng chẳng xấu hổ đâu.

⁹Tôi không muốn làm ra vẻ đang hăm dọa anh em bằng các thư tôi viết.¹⁰Vì một số người bảo: “Mấy bức thư của ông ta thì nghiêm nghị và uy quyền, nhưng thân hình ông ta gầy yếu, nên không đáng nghe theo ông ta.”

¹¹Những kẻ như thế cần hiểu rằng lời chúng tôi viết trong thư khi vắng mặt thế nào thì chúng tôi cũng sẽ làm đúng như vậy khi có mặt.

¹²Chúng tôi không đi xa đến độ kể mình hay sánh mình ngang với những kẻ tự cao tự đại kia. Nhưng khi họ tự đánh giá nhau, và so sánh mình với nhau, thì họ chẳng có ý thức gì.

¹³Tuy nhiên, chúng tôi sẽ không khoe khoang quá mức, mà chúng tôi sẽ tự giới hạn mình trong miền đất mà Đức Chúa Trời phân định cho chúng tôi, trong đó có khu vực của anh em.¹⁴Vì chúng tôi không hề vượt quá giới hạn khi đến chỗ anh em, và chúng tôi là những người đầu tiên truyền bá Phúc Âm về Chúa Cứu Thế cho anh em.

¹⁵Chúng tôi không đi quá đà mà khoe về công khó của người khác, nhưng chúng tôi hy vọng khi đức tin anh em lớn lên, thì phạm vi hoạt động của chúng tôi sẽ được mở rộng đáng kể,¹⁶để chúng tôi có thể rao giảng Phúc Âm tại những vùng còn xa hơn chỗ của anh em nữa kia. Chúng tôi sẽ không khoe về công việc đang được thực hiện tại vùng đất của người khác.

¹⁷“Nhưng ai hãnh diện, hãy hãnh diện trong Chúa.”

¹⁸Vì chẳng phải người tự khen tặng mình được chuẩn nhận, mà là người Chúa khen ngợi.

11 ¹Tôi ước gì anh em có thể chịu đựng chút điên rồ của tôi — nhưng quả là anh em có đang chịu đựng đó!²Vì tôi ghen tức về anh em, ghen cái ghen của Đức Chúa Trời vì có anh em, bởi tôi đã hứa gả anh em cho một chồng duy nhất để trình diện anh em như một trinh nữ đức hạnh lên cho Chúa Cứu Thế.

³Nhưng tôi e rằng theo cách nào đó, ý tưởng anh em đã bị dẫn dụ, không còn trọn thành với Chúa Cứu Thế nữa — giống như Ê-va bị lừa dối bởi sự xảo trá của con rắn.⁴Vì nếu ai đó đến công bố một Giê-xu khác với Chúa Giê-xu mà chúng tôi đã rao giảng, hoặc nếu anh em nhận được một linh khác với Thánh Linh mà anh em đã được nhận, hay một Phúc Âm khác hơn Phúc Âm mà anh đã nhận, thì anh em chắc cũng chịu nữa!

⁵Thiết tưởng, ít ra, tôi cũng không thua kém gì những “siêu sứ đồ” đó.⁶Cho dù tôi không được học về cách thuyết giảng, thì cũng không phải là tôi không được đào tạo huấn luyện về tri thức. Bằng mọi cách và trong mọi việc, chúng tôi đều cho anh em thấy như vậy.

⁷Phải chăng tôi phạm tội khi hạ mình xuống để anh em được tôn cao, vì tôi đã rao giảng Phúc Âm của Đức Chúa Trời miễn phí cho anh em?⁸Tôi đã “đoạt” của các Hội Thánh khác, khi chấp nhận sự hỗ trợ của họ để có thể phục vụ anh em.⁹Hồi tôi ở với anh em, gặp lúc thiếu thốn, tôi đã không tạo gánh nặng cho bất kỳ ai. Vì các anh em đến từ Ma-xê-doan đã chu cấp cho tôi điều tôi cần. Tôi đã bằng mọi cách giữ cho mình khỏi làm gánh nặng cho anh em, và tôi sẽ tiếp tục làm như vậy.

¹⁰Vì chân lý của Chúa Cứu Thế ở trong tôi, cho nên tôi sẽ tiếp tục khoe về điều này tại các vùng thuộc tỉnh A-chai.

¹¹Vì sao ư? Có phải bởi vì tôi không yêu thương anh em? Đức Chúa Trời biết rằng tôi có yêu thương anh em.

¹²Nhưng điều tôi đang làm đây thì tôi cũng sẽ làm trong tương lai, để những kẻ muốn người khác xem mình là ngang hàng với chúng tôi bằng những lời lẽ khoác lác sẽ không còn cơ để làm như vậy.¹³Vì hạng người như thế sử dụng giả, là kẻ làm công lừa đảo giả dạng sứ đồ của Chúa Cứu Thế.

¹⁴Điều này đâu có lạ gì, vì ngay cả Sa-tan cũng giả dạng làm thiên sứ sáng láng.¹⁵Chẳng có gì ngạc nhiên nếu tôi tớ của nó cũng giả dạng làm người phục vụ sự công bình. Số phận họ chịu sẽ xứng đáng với việc họ làm.

¹⁶Tôi xin lặp lại: Đừng có ai cho rằng tôi ngu xuẩn. Nhưng nếu anh em vẫn nghĩ vậy, thì cũng hãy nhận tôi như kẻ xuẩn ngốc, để tôi có thể khoe khoang chút ít.¹⁷Lời tôi nói về thái độ tự tin huyênh hoang này không phải là theo ý Chúa, mà là nói như một kẻ dại.¹⁸Vì nhiều người khoe khoang theo xác thật, nên tôi cũng sẽ khoe về mình.

¹⁹Vì anh em vốn là kẻ khôn ngoan vui lòng dung chịu kẻ dại!²⁰Vì anh em dung chịu kẻ bắt mình làm nô lệ, kẻ gây chia rẽ giữa vòng anh em, kẻ lợi dụng anh em, kẻ lên mặt ra vẻ ta đây, kẻ vả vào mặt anh em.²¹Tôi nói mà thấy xấu hổ vì chúng tôi không đủ bạo dạn để làm như vậy với anh em. Thế nhưng, — tôi đang nói như kẻ dại — khi ai khoe khoang thì tôi cũng khoe nữa.

²²Họ là người Hê-bơ-rơ chăng? Tôi cũng là người Hê-bơ-rơ. Họ là dân Y-sơ-ra-ên chăng? Tôi cũng vậy. Họ là con cháu Áp-ra-ham chăng? Tôi cũng thế.²³Họ là tôi tớ của Chúa Cứu Thế ư? (Tôi nói như thể mình mất trí) Tôi còn hơn thế nữa — vì tôi thậm chí chịu khó nhọc hơn, bị tù tội nhiều hơn, bị đánh đập quá chừng, đối mặt với nhiều nỗi nguy hiểm chết người.

²⁴Năm lần tôi bị người Do Thái đánh đòn “thiếu một roi chẵn bốn chục.”²⁵Ba lần tôi bị đánh bằng gậy. Một lần tôi bị ném đá. Ba lần tôi bị đắm tàu. Tôi từng trải qua một ngày một đêm trên biển cả;²⁶tôi phải thường xuyên đi lại, gặp nguy khốn trên sông, nguy khốn với quân cướp, nguy khốn với đồng bào của mình, nguy khốn với dân ngoại, nguy khốn ở thành thị, nguy khốn trong hoang mạc, nguy khốn ngoài biển khơi, nguy khốn với anh em giả danh.

²⁷Tôi đã làm việc khó nhọc và chịu gian khổ, chịu nhiều đêm không ngủ, chịu đói chịu khát mà không có thức ăn, chịu lạnh lẽo mà không có đồ mặc.²⁸Ngoài mọi điều khác, mỗi ngày tôi đều gặp áp lực vì lo lắng cho tất cả các Hội Thánh.²⁹Có ai yếu đuối mà tôi không yếu đuối? Có ai khiến cho người khác phạm tội mà lòng tôi không như nung như đốt?

³⁰Nếu phải khoe, thì tôi sẽ khoe về điều tỏ ra sự yếu đuối của mình.³¹Đức Chúa Trời và Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Đấng được ngai khen ngợi đời đời, biết rằng tôi không nói dối!

³²Tại Đa-mách, quan tổng đốc dưới quyền Vua A-rê-ta đã canh chừng thành Đa-mách để bắt giữ tôi,³³nhưng có người đã dùng tôi xuống trong giỏ qua một cửa sổ trên tường thành, và tôi thoát khỏi tay ông ấy.

12 ¹Tôi phải khoe khoang, dầu chẳng ích lợi gì khi khoe như vậy (?). Nhưng tôi sẽ vẫn cứ khoe về các khả tượng cũng như mặc khải Chúa ban cho tôi. ²Tôi biết một người trong Chúa Cứu Thế, mười bốn năm trước, được đem lên tầng trời thứ ba — trong hay ngoài thân xác tôi không biết, nhưng Đức Chúa Trời biết.

³Tôi biết một người như thế — trong hay ngoài thân xác tôi không biết, nhưng Đức Chúa Trời biết — ⁴người đó đã được đem lên tận Ba-ra-di và đã nghe những điều thật thiêng liêng mà không ai nói được. ⁵Về phần người đó, tôi sẽ khoe, nhưng về bản thân mình, tôi sẽ không khoe gì, ngoại trừ những yếu kém của tôi.

⁶Mà nếu tôi có muốn khoe thì cũng không phải là tôi đại dốt, vì tôi sẽ nói sự thật; nhưng tôi sẽ không khoe đâu, để chẳng ai đánh giá tôi cao hơn những gì họ nghe thấy nơi tôi, ⁷do bản chất phi thường của các mặc khải đó. Cho nên, để giữ tôi khỏi vênh váo tự phụ, một chiếc gai đã được găm vào thịt tôi, là sứ giả của Sa-tan quấy nhiễu tôi, để tôi không hãnh diện quá mức.

⁸Đã ba lần tôi nài xin Chúa cất nó ra khỏi tôi. ⁹Nhưng Ngài đáp lại tôi: “Ân sủng ta đủ cho con rồi, vì năng quyền ta được trọn vẹn trong sự yếu đuối.” Cho nên tôi thà khoe về sự yếu đuối tôi, hầu cho năng quyền của Chúa Cứu Thế cứ ở trên tôi. ¹⁰Vậy, vì Chúa Cứu Thế, tôi thỏa lòng trong những sự yếu đuối, sỉ nhục, hoạn nạn, bách hại, đau buồn, và khi nào tôi yếu đuối, thì lúc đó tôi được mạnh mẽ.

¹¹Tôi đã trở nên kẻ đại dốt! Anh em đã buộc tôi như vậy, vì lẽ ra tôi được anh em khen ngợi mới phải, bởi tôi hoàn toàn không thua kém gì những “siêu sứ đồ” kia, cho dù tôi chẳng là gì cả. ¹²Những dấu hiệu thật của một sứ đồ đã được thể hiện ra giữa vòng anh em với tất cả sự nhần nhục — nào là dấu kỳ, phép lạ, công việc quyền năng. ¹³Vì có điều gì khiến anh em kém quan trọng hơn các Hội Thánh kia đâu, ngoại trừ chuyện tôi không làm gánh nặng cho anh em? Hãy bỏ qua việc sai trái này của tôi!

¹⁴Này nhé, tôi đã sẵn sàng đến với anh em lần thứ ba, và tôi sẽ không làm gánh nặng cho anh em, vì tôi không muốn thứ gì của anh em hết — mà tôi chỉ muốn chính anh em. Vì chẳng phải con cái dành dụm cho cha mẹ, mà cha mẹ dành dụm cho con cái. ¹⁵Tôi sẽ rất vui sướng chịu tiêu hao tiền của lẫn sự sống mình vì linh hồn anh em. Phải chăng tôi càng yêu mến anh em hơn thì tôi lại càng được yêu mến ít đi?

¹⁶Cứ cho là tôi không làm gánh nặng cho anh em, nhưng vì tôi quá khôn khéo, nên tôi đã xỏ mũi anh em bằng mưu mẹo. ¹⁷Tôi có dùng bất kỳ ai mà tôi sai đến để lợi dụng anh em chẳng? ¹⁸Tôi đã khuyên giục Tít đến với anh em, và tôi cũng sai người anh em cùng đi với cậu ấy. Phải chăng Tít đã lợi dụng anh em? Chúng tôi không hành xử giống nhau sao? Chúng tôi không ăn ở theo cùng những nguyên tắc hay sao?

¹⁹Phải chăng anh em cho rằng chúng tôi chỉ toàn tự biện bạch với anh em? Trước mặt Đức Chúa Trời, ở trong Chúa Cứu Thế, chúng tôi vẫn luôn nói ra mọi lời gây dựng của anh em.

²⁰Vì tôi sợ rằng khi tôi đến, có thể lắm tôi không thấy anh em được như tôi ao ước, và có thể anh em cũng không thấy tôi được như anh em ước ao — rằng có thể có cãi vã, ganh đố, giận dữ, đấu đá, đàm tiếu, kiêu căng, hỗn loạn.

²¹Tôi e rằng khi tôi quay trở lại, Đức Chúa Trời tôi có thể khiến tôi phải bẽ mặt trước anh em, và tôi có thể phải than khóc cho nhiều người trong số những kẻ đã phạm tội trước đây mà không ăn năn những việc ô uế, gian dâm và phóng đảng mà họ đã phạm.

13 ¹Đây là lần thứ ba tôi đến với anh em. “Mọi lời cáo buộc phải có nền tảng chứng cứ của hai hoặc ba nhân chứng.”²Tôi đã từng nói với những người đã phạm tội trước đây cũng như với mọi người khác khi tôi đến thăm anh em lần thứ hai, và tôi xin lặp lại, rằng: Nếu tôi đến một lần nữa, tôi sẽ không tha cho họ.³Tôi cho anh em biết điều này vì anh em đang muốn thấy được chứng cứ Chúa Cứu Thế đang phán dạy qua tôi. Ngài không nhu nhược với anh em, mà rất mạnh mẽ trong anh em.⁴Vì dầu Ngài chịu đóng đinh trong thân phận yếu đuối, nhưng Ngài lại đang sống bởi năng quyền của Đức Chúa Trời. Chúng tôi cũng yếu đuối trong Ngài, nhưng chúng tôi sẽ sống với Ngài bởi năng quyền của Đức Chúa Trời ở giữa anh em.

⁵Anh em hãy tự tra xét để xem mình có còn sống trong đức tin chăng. Hãy thử nghiệm mình. Anh em không ý thức là Chúa Cứu Thế Giê-xu đang ở trong anh em sao? Ngài thật ở trong anh em, trừ khi anh em không đạt chuẩn.⁶Tôi tin chắc rằng anh em sẽ thấy chúng tôi đã đạt chuẩn.

⁷Giờ đây, chúng tôi cầu xin Đức Chúa Trời giữ anh em khỏi làm gì sai trái, không phải để chúng tôi có thể tỏ ra mình đã vượt qua thử nghiệm, nhưng là để anh em có thể làm điều phải, dầu chúng tôi có vẻ như không qua nổi cuộc thử nghiệm.⁸Vì chúng tôi không thể làm bất cứ điều gì chống lại sự thật, mà chỉ bảo vệ sự thật.

⁹Vì chúng tôi vui mừng khi chúng tôi yếu đuối và anh em mạnh mẽ. Chúng tôi cũng cầu nguyện để anh em được trọn lành.¹⁰Tôi viết những điều này khi vắng mặt, để khi tôi đến thăm anh em thì tôi sẽ không cần phải nghiêm khắc với anh em, bằng thẩm quyền mà Chúa giao cho tôi để gây dựng anh em chứ không phải để phá đổ anh em.

¹¹Cuối cùng, thưa anh em, hãy vui mừng lên! Hãy hướng đến sự phục hồi, khích lệ nhau, đồng lòng với nhau, chung sống hòa thuận: được vậy thì Đức Chúa Trời của tình yêu thương và sự bình an sẽ ở với anh em.¹²Hãy chào nhau bằng cái hôn thánh.

¹³Tất cả các thánh đồ chào thăm anh em.¹⁴Nguyện xin ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu, tình yêu của Đức Chúa Trời, và ơn thông công của Đức Thánh Linh ở với hết thầy anh em.

Ga-la-ti

1 ¹Tôi là sứ đồ Phao-lô. Tôi không làm sứ đồ bởi người ta hay qua trung gian người ta, mà là bởi Chúa Cứu Thế Giê-xu và Đức Chúa Cha, Đấng khiến Ngài sống lại từ cõi chết.²Và với hết thầy anh em đang ở với tôi, tôi viết thư này gửi các Hội thánh tại Ga-la-ti.

³Anh em được ân sủng và bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu,⁴là Đấng đã hy sinh vì tội lỗi chúng ta, để có thể cứu chúng ta khỏi thời đại gian ác hiện nay, theo ý muốn của Đức Chúa Trời và Cha chúng ta.⁵Ngài được vinh quang đời đời mãi mãi.

⁶Thật ngạc nhiên vì anh em đã nhanh chóng đi theo một Phúc âm khác. Tôi lấy làm lạ vì anh em đang khước từ Đấng đã gọi anh em bởi ân sủng của Chúa Cứu Thế.⁷Có Phúc âm nào khác đâu, mà chỉ có mấy kẻ gây rối cho anh em và muốn xuyên tạc Phúc âm của Chúa Cứu Thế đó thôi.

⁸Nhưng cho dù chúng tôi, hay một thiên sứ nào trên trời, công bố cho anh em một Phúc âm khác với Phúc âm mà chúng tôi đã công bố cho anh em, thì kẻ đó phải bị nguyên rủa.⁹Tôi đã nói rồi, và nay tôi lặp lại: “Nếu ai đó công bố cho anh em một Phúc âm nào khác với Phúc âm mà anh em đã chấp nhận, thì kẻ đó phải bị nguyên rủa.”¹⁰Bây giờ tôi tìm cách lấy lòng người ta hay Đức Chúa Trời đây? Phải chăng tôi đang tìm cách làm hài lòng người ta? Nếu tôi vẫn gắng sức làm hài lòng người ta thì tôi không phải là tôi tớ của Chúa Cứu Thế.

¹¹Thưa anh em, tôi muốn anh em biết rằng Phúc âm mà tôi công bố không phải là do người ta truyền cho đâu.¹²Tôi không tiếp nhận nó từ con người, cũng không ai dạy nó cho tôi, mà đó là bởi sự mặc khải của Chúa Cứu Thế Giê-xu dành cho tôi

¹³Anh em đã nghe biết cuộc đời của tôi lúc trước trong Do Thái giáo – thế nào tôi đã bức hại vô cùng hung bạo Hội thánh của Đức Chúa Trời, khiến Hội thánh tan tác.¹⁴Tôi tiến bộ vượt xa nhiều anh em người Do Thái của mình trong Do Thái giáo. Tôi sốt sắng quá mức về các truyền thống của cha ông mình.

¹⁵Đức Chúa Trời đã vui lòng chọn tôi từ trong lòng mẹ, và bởi ân điển Ngài đã kêu gọi tôi¹⁶mặc khải Con của Ngài ra trong tôi, hầu tôi công bố Ngài ra giữa vòng các dân ngoại quốc. Tôi không tức khắc bàn với thịt và máu,¹⁷tôi cũng không lên Giê-ru-sa-lem gặp những người đã làm sứ đồ trước tôi. Thay vào đó tôi đi A-ra-bi, rồi quay trở về Đa-mách.

¹⁸Sau đó ba năm, tôi lên Giê-ru-sa-lem thăm Sê-pha và ở lại với ông mười lăm ngày.¹⁹Nhưng tôi không gặp sứ đồ nào khác, ngoại trừ Gia-cơ, em Chúa.²⁰Trước mặt Đức Chúa Trời, tôi không nói dối về những điều tôi viết cho anh em đây.

²¹Sau đó, tôi đến các vùng Sy-ri và Si-li-si.²²Vẫn chưa được các Hội thánh tại vùng Giu-đê trong Chúa Cứu Thế biết giáp mặt,²³họ chỉ nghe rằng: “Người đã từng bức hại chúng ta giờ đây lại công bố đức tin mà anh ta đã tìm cách tiêu diệt.”²⁴Chính vì vậy, họ tôn vinh Đức Chúa Trời vì cố tôi.

2¹Sau đó, mười bốn năm sau, tôi lại lên Giê-ru-sa-lem cùng với Ba-na-ba. Tôi cũng đưa cả Tít cùng đi.²Lên đó vì Đức Chúa Trời tỏ cho tôi biết rằng tôi phải đi. Tôi trình bày cho họ Phúc âm mà tôi công bố giữa vòng các dân ngoại quốc. (Nhưng tôi chỉ nói chuyện riêng với những người có vẻ như là các lãnh đạo quan trọng). Tôi làm vậy để bảo đảm rằng mình không chạy vô ích.

³Ngay cả Tít, người cùng đi với tôi, là người Hy Lạp, cũng không bị buộc phải chịu cắt bì.⁴Chúng tôi đã làm như vậy, vì có mấy người giả làm anh em len lỏi vào giữa chúng tôi theo dõi sự tự do mà chúng tôi có được trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Họ muốn bắt chúng tôi làm nô lệ cho luật pháp.⁵Nhưng chúng tôi không nhượng bộ họ, cho dù chỉ trong khoảnh khắc, hầu cho chân lý của Phúc âm cứ đứng vững đối với anh em.

⁶Nhưng những người được cho là lãnh đạo đó chẳng đóng góp gì thêm cho tôi. Dầu họ có là gì đi nữa thì cũng chẳng quan trọng đối với tôi. Đức Chúa Trời không thiên vị ai cả.⁷Thay vào đó, họ thấy rằng tôi đã được giao trách nhiệm công bố Phúc âm cho người chưa chịu cắt bì, cũng như Phi-e-rơ có trách nhiệm công bố Phúc âm cho người chịu cắt bì.⁸Đức Chúa Trời, Đấng hành động trong Phi-e-rơ để giao cho ông chức sứ đồ đối với người chịu cắt bì, cũng hành động trong tôi để tôi làm sứ đồ cho người ngoại quốc.

⁹Khi mà Gia-cơ, Sê-pha, và Giăng, những người được công nhận là người gây dựng hội thánh, hiểu được ân sủng đã ban cho tôi, họ đã giao kết tay hữu hiệp thông với Ba-na-ba và tôi. Họ làm vậy để chúng tôi đi đến các dân ngoại quốc, còn họ thì đến với những kẻ chịu cắt bì.¹⁰Họ cũng muốn chúng tôi nhớ đến người nghèo, là điều tôi cũng rất sốt sắng thực hiện.

¹¹Khi Sê-pha đến An-ti-ốt thì tôi có công khai phản đối vì ông hành xử sai trái.¹²Trước khi những người do Gia-cơ sai phái đến nơi thì Sê-pha ăn chung với mấy người ngoại quốc. Nhưng khi những người đó đến, ông lại thôi, và tách mình riêng ra. Ông sợ mấy kẻ chủ trương cắt bì kia.

¹³Những người Do Thái khác cũng hành xử giả dối cùng với Sê-pha. Hậu quả là thậm chí Ba-na-ba cũng bị lôi cuốn theo thói đạo đức giả của họ.¹⁴Nhưng khi tôi thấy họ không đi đúng theo chân lý của Phúc âm, tôi đã nói với Sê-pha trước mặt mọi người: “Nếu anh là người Do Thái mà lại sống theo cách người ngoại quốc thay vì theo cách Do Thái, thì sao anh lại ép người ngoại quốc sống giống người Do Thái được?”

¹⁵Chúng tôi vốn sanh ra đã là người Do Thái chứ không phải là “những người ngoại quốc có tội”¹⁶Tuy nhiên, chúng tôi biết rằng chẳng người nào được xưng công chính nhờ việc làm theo luật pháp. Thay vào đó, người ta được xưng công chính nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. Chúng tôi đã đặt lòng tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu để được xưng công bình nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế chứ không phải nhờ việc làm theo luật pháp, vì chẳng có xác thật nào sẽ được xưng công chính nhờ việc làm theo luật pháp.

¹⁷Nhưng nếu chúng tôi vẫn thấy mình có tội khi tìm cách được Đức Chúa Trời xưng công bình trong Chúa Cứu Thế, thì phải chăng Chúa Cứu Thế trở thành kẻ phục vụ tội lỗi? Không có chuyện đó!

¹⁸Vì nếu tôi tái lập lại sự lệ thuộc của mình vào việc tuân giữ luật pháp, là điều mà tôi đã phá bỏ, thì tôi cho thấy mình chính là kẻ phạm luật.¹⁹Vì thông qua uật pháp mà tôi đã chết đối với luật pháp, để tôi có thể sống cho Đức Chúa Trời.

²⁰Tôi đã bị đóng đinh vào cây thập tự với Chúa Cứu Thế. Giờ thì không còn là tôi sống nữa, mà là Chúa Cứu Thế sống trong tôi. Cuộc đời mà tôi hiện sống trong thế xác đây là tôi sống bởi đức tin nơi Con Đức Chúa Trời, Đấng đã yêu tôi và hy sinh vì tôi.²¹Tôi không muốn vô hiệu hóa ân sủng của Đức Chúa Trời, vì nếu có sự công chính nhờ luật pháp thì Chúa Cứu Thế đã chịu chết một cách vô ích.

3 ¹Hỡi các anh em Ga-la-ti đại dột, con mắt tà ác của ai đã hãm hại anh em? Chẳng phải Chúa Cứu Thế Giê-xu chịu đóng đinh trên cây thập tự đã được bày ra trước mắt anh em đó sao?²Tôi muốn hỏi anh em chỉ một điều này: Anh em nhận được Thánh Linh bởi việc làm theo luật pháp hay bởi tin những gì mình nghe?³Sao anh em lại đại dột như vậy? Phải chăng anh em đã khởi đầu trong Thánh Linh chỉ để đạt đến kết cuộc trong xác thịt như hiện nay?

⁴Phải chăng anh em đã chịu đủ thứ để chẳng được gì, nếu quả là vô ích?⁵Đấng ban Thánh Linh cho anh em và thực hiện những việc năng quyền giữa vòng anh em đã làm vậy bởi việc làm luật pháp hay bởi nghe với lòng tin?

⁶Giống như tổ phụ Áp-ra-ham đã “tin Đức Chúa Trời và điều đó được kể là công bình cho ông.”⁷Cũng như vậy, anh em phải hiểu rằng những ai tin mới là con của Áp-ra-ham.⁸Kinh Thánh đã thấy trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng công chính người ngoại quốc bởi đức tin. Phúc âm này đã được rao báo trước cho Áp-ra-ham, rằng: “Mọi dân tộc sẽ được phước nơi con.”⁹Vậy nên những ai có đức tin thì được phước với Áp-ra-ham, là người có đức tin.

¹⁰Mọi kẻ cậy việc làm của luật pháp đều chịu sự nguyên rửa. Vì có lời chép rằng: “Đáng nguyên rửa mọi kẻ không tuân giữ tất cả những điều được chép trong sách luật để thực hiện cho trọn.”¹¹Giờ đây, rõ ràng rằng Đức Chúa Trời chẳng xưng người nào là công chính bởi luật pháp, vì “người công chính sẽ sống nhờ đức tin.”¹²Nhưng luật pháp không xuất phát từ đức tin, mà thay vào đó, “người nào làm theo những điều của luật pháp sẽ nhờ đó mà sống.”

¹³Chúa Cứu Thế đã chuộc chúng ta khỏi sự nguyên rửa của luật pháp khi Ngài chịu nguyên rửa thế cho chúng ta, vì có lời chép: “Đáng nguyên rửa mọi kẻ bị treo trên cây gỗ.”¹⁴Mục đích là để phước lành ban cho Áp-ra-ham có thể đến với người ngoại quốc trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, hầu cho chúng ta có thể nhờ đức tin nhận được lời hứa về Đức Thánh Linh

¹⁵Hỡi anh em, tôi nói theo cách của con người. Khi đã đạt đến một thỏa thuận trong bản hợp đồng giữa hai người với nhau thì theo luật chẳng ai có thể hủy nó đi hoặc tự ý thêm bất kì điều gì vào đó.¹⁶Bấy giờ, những lời hứa được dành cho Áp-ra-ham và cho hậu tự của ông. Lời ấy không nói “cho các hậu tự của con” như chỉ về nhiều người, mà chỉ nói “cho hậu tự của con” để chỉ về một người duy nhất, tức là Chúa Cứu Thế.

¹⁷Tôi muốn nói thế này: Luật pháp vốn xuất hiện 430 năm về sau này không vô hiệu hóa giao ước đã được Đức Chúa Trời thiết lập trước đó.¹⁸Nếu cơ nghiệp có được là nhờ luật pháp thì cơ nghiệp ấy không còn được ban cho bởi lời hứa. Nhưng Đức Chúa Trời đã ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham qua một lời hứa.

¹⁹Vậy, vì sao luật pháp được ban bố? Luật pháp được thêm vào vì có những vi phạm, cho đến khi hậu tự của Áp-ra-ham đến với những kẻ Ngài đã được hứa cho. Luật pháp đã được ban hành qua các thiên sứ bởi tay một người trung gian.²⁰Người trung gian tức hàm ý có hơn một người, nhưng Đức Chúa Trời chỉ là một.

²¹Vậy, phải chăng luật pháp đi ngược lại lời hứa của Đức Chúa Trời? Tuyệt đối không! Vì nếu có một luật nào được ban cho có thể khiến người ta sống, thì sự công chính hẳn có được nhờ luật ấy.²²Thay vào đó, Kinh thánh đã giam hết mọi vật dưới quyền tội lỗi. Đức Chúa Trời làm vậy để lời Ngài hứa cứu chúng ta bởi đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu được ban cho những ai tin.

²³Trước khi có đức tin nơi Chúa Cứu Thế, chúng ta đã bị nhốt và cầm giữ bởi luật pháp cho đến khi đức tin được tỏ ra.²⁴Vì thế, luật pháp đã trở nên người giám sát chúng ta cho đến khi Chúa Cứu Thế đến, để chúng ta có thể được xưng công chính bởi đức tin.²⁵Nhưng bây giờ, đức tin đã đến rồi, nên chúng ta không còn cần người giám sát nữa.

²⁶Vì tất cả anh em đều là con của Đức Chúa Trời nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²⁷Vì hết thảy anh em được báp-têm vào trong Chúa Cứu Thế đều đã mặc lấy Chúa Cứu Thế.²⁸Cho nên hiện nay, không còn phân biệt Do Thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, nam hay nữ, vì tất cả anh em đều là một trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.²⁹Nếu anh em thuộc về Chúa Cứu Thế, thì anh em là con cháu của Áp-ra-ham, tức là những kẻ thừa kế theo lời hứa.

⁴“Tôi muốn nói là bao lâu mà người thừa kế còn bé thì anh ta chẳng khác gì một nô lệ, cho dù anh ta là chủ nhân của toàn bộ tài sản.”²Nhưng anh em phải ở dưới quyền của người giám sát cũng như người được ủy thác cho đến thời điểm người cha đã định.

³Chúng ta cũng vậy, khi còn là trẻ con, chúng ta bị làm nô lệ cho các nguyên lý sơ đẳng của trời đất.⁴Nhưng khi thời điểm đã đến, Đức Chúa Trời đã sai phái Con của Ngài, do một phụ nữ sinh ra, sinh ra ở dưới luật pháp.⁵Để rồi Ngài có thể cứu chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, hầu chúng ta có thể nhận được quyền làm con.

⁶Bởi vì anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, là Thần Linh kêu “A-ba, Cha.”⁷Vậy nên, vì anh em không còn là nô lệ nữa, mà là con. Và nếu anh em đã là con thì anh em cũng là kẻ thừa kế bởi Đức Chúa Trời.

⁸Trước đây, khi anh em chưa biết Đức Chúa Trời, anh em là nô lệ cho những thứ mà về bản chất chẳng phải là thần gì cả.⁹Nhưng hiện nay, anh em đã biết Đức Chúa Trời, hay đúng hơn, anh em đã được Đức Chúa Trời biết, thì sao anh em lại quay về với các nguyên lý sơ đẳng yếu đuối và vô ích đó nữa?

¹⁰Giờ mà anh em vẫn cần thận giữ những ngày đặc biệt, ngày trăng mới, mùa và năm.¹¹Tôi lo sợ cho anh em, tôi sợ rằng theo cách nào đó mà công lao khó nhọc của tôi với anh em trở nên vô ích.

¹²Thưa anh em, tôi nài xin anh em hãy trở nên giống như tôi, vì tôi cũng đã trở nên giống như anh em. Anh em chẳng làm gì sai đối với tôi.

¹³Anh em biết rằng ấy là vì thân thể đau yếu mà lúc đầu tôi đã công bố Phúc âm cho anh em.¹⁴Và mặc dù tình trạng thể chất của tôi là cơ thử thách cho anh em, nhưng anh em đã không khinh khi hay khước từ tôi. Trái lại, anh em lại tiếp tôi như thiên sứ của Đức Chúa Trời, như thể tôi chính là Chúa Cứu Thế

¹⁵Vậy thì sự vui sướng đó của anh em bây giờ ở đâu rồi? Vì tôi làm chứng cho anh em rằng, nếu được, anh em cũng đã móc mắt của mình mà hiến tặng tôi.¹⁶Vậy thì, phải chăng tôi đã trở thành kẻ thù của anh em vì đã nói thật với anh em?

¹⁷Những người đó nhiệt tình tìm kiếm anh em, nhưng không phải vì ý tốt. Họ chỉ muốn anh em tách rời khỏi tôi để đi theo họ.¹⁸Lòng nhiệt thành vì mục đích tốt thì lúc nào cũng tốt, không chỉ khi tôi có mặt với anh em.

¹⁹Hỡi con cái bé nhỏ của tôi, vì các con mà tôi lại một lần nữa phải chịu cơn đau chuyển dạ, cho đến khi Chúa Cứu Thế thành hình trong các con!²⁰Tôi muốn có mặt tại chỗ với các con ngay bây giờ và thay đổi giọng điệu, vì tôi rất bối rối về các con.

²¹Hãy cho tôi biết, anh em là kẻ muốn ở dưới luật pháp, mà anh em không nghe điều luật pháp dạy sao?²²Tuy nhiên vì có lời chép rằng: Áp-ra-ham có hai con trai, một người do người phụ nữ nô lệ sinh ra và một người do người phụ nữ tự do sinh ra.²³Nhưng người con của người phụ nữ nô lệ được sinh ra bởi xác thịt, còn người con của người phụ nữ tự do thì được sinh ra bởi lời hứa.

²⁴Những việc này có thể được hiểu theo nghĩa hình bóng, vì hai phụ nữ này giống như hai giao ước. Một giao ước là tại núi Si-nai, vốn sinh ra những đứa con nô lệ. Đó là A-ga.²⁵A-ga chính là núi Si-nai tại A-ra-bi. Bà ấy tượng trưng cho thành Giê-ru-sa-lem hiện nay, vì thành này đang ở dưới ách nô lệ cùng với con cái mình.

²⁶Nhưng Giê-ru-sa-lem ở trên cao thì được tự do, tức là mẹ của chúng ta.²⁷Như có lời chép rằng: “Nào, người là phụ nữ son sẻ, chưa hề sinh nở, hãy vui mừng; Người là kẻ chưa từng bụng mang dạ chửa, hay cười lên và lớn tiếng reo vui; Vì con cái của người phụ nữ son sẻ nhiều lắm thay, nhiều hơn con cái của người nữ có chồng.”

²⁸Nhưng thưa anh em, giống như y-sác anh em chính là con của lời hứa.²⁹Thời đó, người con sinh ra theo xác thịt bức hại người con sinh ra theo Thánh Linh. Bây giờ cũng tương tự như vậy.

³⁰Nhưng Kinh Thánh nói gì? “Hãy đuổi người phụ nữ nô lệ và con của nàng đi. Vì con của người nữ nô lệ sẽ không được thừa kế cùng với con của người nữ tự do.”³¹Vậy nên, thưa anh em, chúng ta không phải là con của người nữ nô lệ, mà là của người nữ tự do.

5¹ Chúa Cứu Thế đã giải thoát chúng ta để chúng ta được tự do. Vậy nên, hãy đứng vững và đừng để cho mình lại mắc vào ách nô lệ nữa.² Tôi, Phao-lô, nói cho anh em biết, rằng nếu anh em chịu cắt bì, thì Chúa Cứu Thế chẳng ích lợi gì cho anh em hết.

³ Tôi xác chứng một lần nữa với mọi người chịu cắt bì rằng họ phải vâng giữ trọn cả luật pháp.⁴ Tất cả những anh em “được xưng công chính” bởi luật pháp đều đã lìa khỏi Chúa Cứu Thế; anh em đã đánh mất ân sủng rồi.

⁵ Vì nhờ Đức Thánh Linh, bởi đức tin, chúng ta đang trông chờ sự bảo đảm về sự công chính.⁶ Vì trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, chịu cắt bì hay không chịu cắt bì đều chẳng ý nghĩa gì. Nhưng chỉ có đức tin hành động qua tình yêu thương mới quan trọng.

⁷ Anh em chạy giỏi. Ai đã ngăn không cho anh em vâng theo chân lý?⁸ Sự xui khiến đó không đến từ Đấng kêu gọi anh em.

⁹ Một chút men cũng khiến cho cả đồng bột bị lên men.¹⁰ Tôi có lòng tin chắc trong Chúa rằng anh em sẽ không suy nghĩ khác đi. Kẻ làm rối trí anh em sẽ gánh chịu sự đoán phạt dành cho mình, dầu họ có là ai đi nữa.

¹¹ Thưa anh em, nếu tôi vẫn còn rao giảng việc cắt bì thì tại sao tôi vẫn bị bức hại? Nếu vậy thì chướng ngại về thập tự giá sẽ bị phá bỏ.¹² Tôi ước gì những kẻ dẫn dụ anh em sẽ tự cắt mình luôn đi.

¹³ Hỡi anh em, Đức Chúa Trời đã kêu gọi anh em đến tự do. Chỉ có điều là đừng sử dụng quyền tự do của mình tạo cơ hội cho xác thịt, mà thay vào đó, hãy phục vụ lẫn nhau bằng tình yêu thương.¹⁴ Vì toàn bộ luật pháp được làm trọn trong một điều răn thôi, đó là “con phải yêu thương người đồng loại như bản thân.”¹⁵ Nhưng nếu anh em cắn nuốt nhau thì hãy cẩn thận, để người này khỏi bị người kia tiêu diệt.

¹⁶ Hãy nhờ Thánh Linh mà bước đi, thì anh em sẽ không làm trọn các ham muốn của xác thịt.¹⁷ Xác thịt có những ham muốn nghịch với Thánh Linh, và Thánh Linh cũng có những ưa muốn nghịch với xác thịt. Hai bên chống nghịch nhau như vậy thì anh em không thể làm điều mình muốn làm.¹⁸ Nếu Thánh Linh dẫn dắt anh em, thì anh em không ở dưới luật pháp.

¹⁹ Các việc làm của xác thịt thật rõ ràng. Đó là: vô luân, bất khiết, tham muốn,²⁰ hình tượng, ma thuật, thù địch, tranh cạnh, ghen tị, nóng giận, ganh đua, bất hòa, bè phái,²¹ đố kỵ, say sưa, chè chén ồn ào, cùng các việc khác tương tự. Tôi cảnh cáo anh em, như tôi đã cảnh cáo trước đây, rằng những kẻ làm các việc như thế sẽ không hưởng được nước Đức Chúa Trời.

²² Nhưng trái của Thánh Linh là yêu thương, vui mừng, bình an, kiên nhẫn, tử tế, nhân hậu, trung tín,²³ hiền hòa, tự chủ. Chẳng có luật pháp nào nghịch lại các điều thể ấy.²⁴ Những người thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đóng đinh xác thịt cùng với những ham mê và tham muốn xấu xa của nó rồi.

²⁵ Nếu chúng ta sống nhờ Thánh Linh, thì chúng ta cũng hãy nhờ Thánh Linh mà bước đi.²⁶ Chúng ta đừng kiêu căng tự phụ, trêu tức nhau, hay đố kỵ nhau.

6 ¹Thưa anh em, nếu có ai bị vướng mắc vào một tội nào, thì anh em là người thuộc linh phải phục hồi người đó với tinh thần dịu dàng. Chính anh em cũng phải coi chừng để khỏi bị cám dỗ. ²Hãy mang gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Chúa Cứu Thế.

³Nếu có người nào tưởng mình là quan trọng trong khi mình chẳng là gì cả, tức người đó tự lừa dối mình. ⁴Người đó phải xem xét việc của riêng mình, rồi thì tự người đó sẽ có cái để hãnh diện mà không đi so sánh mình với ai khác. ⁵Mỗi người đều sẽ tự mang gánh nặng của mình.

⁶Những ai được học Lời Chúa phải chia sẻ mọi vật tốt mình có cho thầy dạy mình. ⁷Đừng để bị lừa dối, Đức Chúa Trời không bị chế nhạo. Vì ai gieo giống gì sẽ gặt nấy. ⁸Ai gieo cho bản chất tội lỗi sẽ gặt lấy sự hủy diệt, còn người gieo cho Thánh Linh thì sẽ gặt sự sống vĩnh hằng từ Thánh Linh.

⁹Chúng ta không nên chán nản khi làm lành, vì đến đúng thời điểm chúng ta sẽ gặt hái kết quả, nếu chúng ta không bỏ cuộc. ¹⁰Vậy nên, trong lúc có cơ hội, chúng ta hãy làm lành cho mọi người. Đặc biệt, chúng ta hãy làm việc tốt cho những người trong gia đình đức tin.

¹¹Hãy xem tôi viết cho anh em bằng chính tay mình, chữ lớn làm sao! ¹²Những kẻ muốn gây ấn tượng về xác thịt ép anh em phải chịu cất bì. Họ làm vậy chỉ để khỏi phải chịu bức hại về thập tự giá của Chúa Cứu Thế đấy thôi.

¹³Thậm chí những kẻ chịu cất bì đó cũng chẳng tuân giữ luật pháp nữa. Thay vì vậy, họ muốn anh em chịu cất bì để họ có thể hãnh diện về xác thịt của anh em.

¹⁴Nhưng nguyện tôi không bao giờ khoe khoang, hãnh diện về điều gì khác ngoài trừ thập tự giá của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. Ấy là nhờ Ngài mà thế gian đối với tôi đã bị đóng đinh và tôi đối với thế gian cũng vậy. ¹⁵Vì được cất bì hay không cất bì đều chẳng là gì cả, mà quan trọng là trở nên tạo vật mới. ¹⁶Nguyện xin sự bình an và thương xót giáng trên hết thảy mọi người sống theo luật này, và trên dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời.

¹⁷Ước gì từ nay trở đi không ai gây rắc rối cho tôi, vì tôi có mang trên mình các dấu vết của Chúa Giê-sus.

¹⁸Nguyện xin ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở cùng tâm thần anh em. A-men.

Ê-phê-sô

1 ¹Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn của Đức Chúa Trời, kính gửi những người được biệt riêng cho Đức Chúa Trời tại Ê-phê-sô và những người trung tín trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ²Nguyện xin ân điển và sự bình an của Đức Chúa Trời là Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng anh em.

³Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, chính Ngài đã ban cho chúng ta mọi phước hạnh thiêng liêng ở các nơi trên trời trong Chúa Cứu Thế. ⁴Trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta là những người tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, để chúng ta được thánh khiết và không chỗ chê trách trước mặt Ngài.

⁵Bởi tình yêu, Ngài đã định sẵn cho chúng ta được nhận làm con của Ngài qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài đã làm điều này vì điều đó đẹp ý Ngài. ⁶Để người ta ca ngợi Đức Chúa Trời vì ân điển cao trọng mà Ngài đã ban tặng cho chúng ta qua Con yêu dấu của Ngài.

⁷Vì trong Con ấy, chúng ta được cứu chuộc nhờ huyết Ngài, được tha thứ tội lỗi. Chúng ta có được điều đó nhờ sự giàu có của ân điển Ngài. ⁸Ngài khiến cho ân điển ấy được dư dật cho chúng ta với tất cả sự khôn ngoan và hiểu biết.

⁹Theo ý muốn Ngài bày tỏ trong Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta biết chân lý kín giấu trong kế hoạch của Ngài. ¹⁰Đến thời điểm hoàn tất kế hoạch, Đức Chúa Trời sẽ quy tụ muôn vật trên trời dưới đất đặt trong sự tế trị Chúa Cứu Thế.

¹¹Trong Chúa Cứu Thế, chúng ta đã được chọn lựa và lập từ trước. Ấy là theo kế hoạch của Đấng thực hiện mọi việc theo mục đích mà Ngài muốn. ¹²Đức Chúa Trời làm điều đó để chúng ta sẽ sống vì mục đích chúc tụng sự vinh hiển của Ngài. Chúng ta là những người đầu tiên tin nhận Chúa Cứu Thế.

¹³Cũng nhờ Chúa Cứu Thế mà anh em được nghe lời chân lý, tức là Phúc Âm về sự cứu rỗi của anh em bởi Chúa Cứu Thế. Ấy là trong Ngài mà anh em cũng đã tin và được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh như lời hứa. ¹⁴Thánh Linh là Đấng bảo chứng cho gia sản thừa kế của chúng ta cho đến khi chúng ta nhận được gia sản ấy. Đây là việc nhằm ca ngợi sự vinh hiển của Ngài.

¹⁵Vì vậy, khi tôi nghe về đức tin anh em trong Chúa Giê-xu và về tình yêu thương anh em dành cho những người được biệt riêng cho Ngài, ¹⁶tôi không ngừng cảm tạ Đức Chúa Trời và nhắc đến anh em trong lời cầu nguyện.

¹⁷Tôi cầu xin Đức Chúa Trời, Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Cha cao quý sẽ ban cho anh em thần linh của sự khôn ngoan và sự mặc khải để anh em nhận biết Ngài.¹⁸Tôi cầu nguyện để con mắt của lòng anh em được soi sáng hầu anh em biết được sự mầu nhiệm trong sự kêu gọi của anh em là gì. Tôi cầu nguyện để anh em biết được sự giàu có vinh hiển trong quyền thừa kế giữa những người được biệt riêng cho Ngài.

¹⁹Tôi cầu nguyện để anh em biết được quyền năng lớn lao không thể dò lường của Ngài trong chúng ta là những người tin. Sự lớn lao này dựa vào hành động mạnh mẽ của năng lực Ngài.²⁰Đó là quyền năng đã được thực hiện trong Chúa Cứu Thế khi Đức Chúa Trời khiến Ngài sống lại từ trong những kẻ chết và ngồi bên hữu Đức Chúa Trời trong các nơi trên trời.²¹Ngài đặt Chúa Cứu Thế cai trị trên mọi thế lực, thẩm quyền, mọi sự thống trị và mọi danh hiệu. Ngài đặt Chúa Cứu Thế không chỉ trong đời này mà còn cả đời sau.

²²Đức Chúa Trời đã đặt muôn vật dưới chân Chúa Cứu Thế. Ngài đặt Chúa Cứu Thế làm đầu Hội Thánh.²³Chính Hội Thánh là thân thể Ngài, là sự trọn vẹn của Đấng lấp đầy mọi vật trong mọi cách.

2¹ Về phần anh em, anh em đã chết trong những sự vi phạm và tội lỗi mình.² Anh em đã từng theo đuổi những điều đó khi sống theo thế gian này. Anh em đi theo kẻ thống trị của các thế lực chốn không trung. Ấy là thần linh đang hoạt động trong những đứa con không vâng phục.³ Tất cả chúng ta đều đã từng nằm trong số những người vô tín này. Chúng ta hành động theo ao ước xấu xa của xác thịt. Chúng ta làm theo ý muốn của xác thịt và tâm trí mình. Theo bản chất tự nhiên, chúng ta là con cái của sự thịnh nộ như những người khác.

⁴Nhưng Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót, Ngài đã yêu chúng ta bằng tình yêu vĩ đại của Ngài.⁵ Khi chúng ta đã chết vì những vi phạm của mình, Ngài đã khiến chúng ta được sống đời sống mới trong Chúa Cứu Thế. Chính nhờ ân điển mà anh em được cứu.⁶ Đức Chúa Trời đã khiến chúng ta được đồng sống lại và đồng ngồi ở các nơi trên trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.⁷ Như thế, trong các thời đại sắp đến Ngài có thể tỏ bày cho chúng ta sự phong phú vô hạn của ân điển Ngài. Ngài bày tỏ điều đó cho chúng ta qua lòng nhân từ của Ngài đối với chúng ta trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁸Vì ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu. Điều này không đến từ chúng ta. Đó là tặng phẩm của Đức Chúa Trời.⁹ Điều này cũng không đến từ việc làm. Bởi đó mà không ai có thể khoe khoang.¹⁰ Vì chúng ta là sản phẩm của Đức Chúa Trời, được Ngài tạo dựng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, để làm những việc thiện lành. Đây là những việc mà từ lâu Đức Chúa Trời đã hoạch định để chúng ta làm theo.

¹¹Vì vậy, hãy nhớ rằng, trước kia anh em là dân ngoại bang trong xác thịt. Anh em bị những người tự xưng mình là người được cắt bì trong xác thịt bởi tay loài người gọi là “những kẻ không cắt bì.”¹² Khi ấy, trên thế gian này, anh em bị phân cách khỏi Chúa Cứu Thế. Anh em là những người ngoại quốc với dân Y-sơ-ra-ên. Anh em là những người xa lạ với các giao ước của lời hứa. Tương lai anh em mờ mịt. Anh em không có Đức Chúa Trời.

¹³Nhưng bây giờ, trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, anh em là những người từng cách xa Đức Chúa Trời đã được đến gần Ngài nhờ huyết của Chúa Cứu Thế.

¹⁴Vì Ngài là sự bình an của chúng ta. Ngài đã kết hợp hai nhóm người lại thành một. Bởi thân thể mình, Ngài đã phá đổ bức tường chia rẽ ngăn cách giữa chúng ta, ấy là sự thù địch.¹⁵ Tức là, Ngài đã bãi bỏ luật pháp với các điều răn và quy tắc để tạo nên một người mới ở trong Ngài. Ngài lập nên hòa bình.¹⁶ Ngài làm vậy để hòa giải cả hai với Đức Chúa Trời trong một thân thể, thông qua thập tự giá. Với thập tự giá Ngài loại bỏ sự thù địch.

¹⁷Chúa Giê-xu đã đến rao truyền sự bình an cho những kẻ ở xa và bình an cho những người ở gần.¹⁸ Vì qua Chúa Giê-xu hai nhóm chúng ta đã được đến với Đức Chúa Cha trong một Thánh Linh.

¹⁹Vì thế mà giờ đây anh em là những người ngoại bang không còn là khách lạ hay là người ngoại quốc nữa. Thay vào đó anh em là đồng hương với những kẻ đã được biệt riêng cho Đức Chúa Trời và là thành viên trong gia đình của Ngài.²⁰ Anh em được xây dựng trên nền của các sứ đồ và các nhà tiên tri. Chính Chúa Cứu Thế Giê-xu là đá góc nhà.²¹ Trong Ngài, cả công trình hòa hợp với nhau và dần phát triển thành một đền thờ trong Chúa.²² Chính ở trong Ngài mà anh em cũng được xây dựng chung vào để trở thành nơi ngự của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.

³ Vì lý do này mà tôi, Phao-lô, là tù nhân của Chúa Cứu Thế Giê-xu vì anh em là những người ngoại bang.² Tôi nghĩ rằng anh em đã nghe về công việc của ân điển mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi vì anh em.

³ Tôi viết theo sự mặc khải Ngài đã tỏ bày cho tôi. Ấy là chân lý mẫu nhiệm mà tôi có viết ngắn gọn trong một bức thư khác.⁴ Khi đọc những điều này, anh em sẽ hiểu được sự thấu hiểu của tôi về chân lý mẫu nhiệm của Chúa Cứu Thế.⁵ Nhân loại thuộc các thể hệ trước chưa được biết đến chân lý này. Nhưng hiện nay điều đó đã được Thánh Linh bày tỏ cho các thánh đồ và tiên tri của Ngài.

⁶ Chân lý mẫu nhiệm ấy là người ngoại bang là những người đồng kế tự, là các chi thể trong thân. Họ là những người đồng thừa hưởng lời hứa trong Chúa Cứu Thế Giê-xu thông qua Phúc Âm.⁷ Vì điều này mà tôi đã trở thành tôi tớ của Đức Chúa Trời bởi quà tặng ân điển Ngài đã ban cho tôi qua việc làm của quyền năng Ngài.

⁸ Đức Chúa Trời đã ban tặng phẩm này cho tôi, dù tôi là kẻ hèn mọn nhất trong những người được biệt riêng cho Đức Chúa Trời. Món quà ấy là tôi phải rao truyền cho các dân ngoại Phúc Âm về sự giàu có không thể dò lường của Chúa Cứu Thế.⁹ Tôi phải làm sáng tỏ cho mọi người biết về chương trình của Đức Chúa Trời. Ấy là kế hoạch đã được Ngài, là Đấng sáng tạo muôn vật, giữ kín qua các thời đại.

¹⁰ Theo đó, thông qua Hội Thánh, những kẻ cai trị và những thế lực ở các nơi trên trời sẽ biết được bản chất vô hạn của sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời.¹¹ Việc này sẽ diễn ra theo chương trình đời đời mà Ngài đã hoàn tất trong Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹² Vì trong Chúa Cứu Thế, chúng ta dạn dĩ và tự tin đến gần Đức Chúa Trời bởi đức tin nơi Ngài.¹³ Vì vậy, tôi khuyên anh em đừng nản lòng vì những hoạn nạn tôi đang chịu vì anh em. Chúng là sự vinh hiển của anh em.

¹⁴ Vì lý do này, tôi quỳ gối trước Đức Chúa Cha,¹⁵ là Đấng đã đặt tên cho mọi gia đình trên trời và dưới đất.¹⁶ Tôi cầu nguyện để Ngài tùy theo sự giàu có của vinh hiển mình, thêm năng lực cho anh em thông qua Thánh Linh Ngài là Đấng đang ngự trong lòng anh em.

¹⁷ Tôi cầu nguyện để Chúa Cứu Thế sẽ sống trong lòng anh em bởi đức tin anh em. Tôi cầu nguyện để anh em sẽ đâm rễ vững vàng trong tình yêu của Ngài.¹⁸ Nguyện xin anh em được ở trong tình yêu thương của Ngài để có thể cùng với mọi tín hữu hiểu được chiều rộng, chiều dài, chiều cao, chiều sâu của tình yêu của Chúa Cứu Thế.¹⁹ Tôi cầu nguyện để anh em biết được sự vĩ đại của tình yêu Ngài, ấy là một sự hiểu biết phi thường. Nguyện xin anh em sẽ hiểu biết được điều đó để được tràn ngập mọi sự đầy tràn của Ngài.

²⁰ Nguyện Ngài, là Đấng đang hành động trong chúng ta bằng quyền năng của Ngài, Đấng có thể làm được mọi việc cao xa hơn những gì chúng ta cầu xin hay suy tưởng,²¹ được tôn vinh trong Hội Thánh và trong Chúa Cứu Thế Giê-xu trải qua mọi thế hệ cho đến đời đời vô cùng. A-men.

⁴ Vì lẽ đó, là tù nhân cho Chúa, tôi nài xin anh em hãy bước đi xứng đáng với sự kêu gọi mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi anh em. ² Hãy sống khiêm nhu hạ mình, dịu dàng và kiên nhẫn. Hãy chấp nhận nhau trong tình yêu thương. ³ Hãy cố gắng hết sức để duy trì sự hiệp một của Thánh Linh bằng sợi dây hòa bình.

⁴ Chỉ có một thân thể và một Thánh Linh, cũng như anh em đã được kêu gọi bởi cùng một sự trông đợi. ⁵ Chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp-têm, ⁶ và một Đức Chúa Trời là Cha của mọi người. Ngài là Đấng tể trị mọi người, qua mọi người và trong mọi người.

⁷ Ngài đã ban cho mỗi người trong chúng ta ân tứ tùy theo mức độ quà tặng của Chúa Cứu Thế. ⁸ Thánh Kinh chép: “Khi Ngài đã lên các nơi cao, Ngài dẫn theo những kẻ bị cầm tù. Ngài ban ân tứ cho dân sự Ngài.”

⁹ Những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa là gì nếu không phải là Ngài cũng đã xuống các nơi thấp của đất? ¹⁰ Đấng đã xuống cũng là Đấng đã lên cao hơn các tầng trời. Ngài đã làm vậy để có thể lấp đầy muôn vật.

¹¹ Chúa Cứu Thế đã ban các ân tứ như: sứ đồ, tiên tri, người truyền giảng Tin Lành, mục sư và giáo sư. ¹² Ngài làm điều đó để trang bị cho các tín hữu trong công tác phục vụ và gây dựng thân thể Ngài. ¹³ Ngài sẽ làm việc đó cho đến khi tất cả chúng ta đạt đến sự hiệp một trong đức tin và trong sự thông biết Con Đức Chúa Trời. Ngài sẽ làm việc đó cho đến khi chúng ta được trưởng thành như những người đã đạt đến tầm vóc trọn vẹn của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁴ Theo đó, chúng ta không còn là trẻ con. Theo đó, chúng ta không còn bị dôi dặt. Theo đó, chúng ta không còn bị cuốn theo luồng gió học thuyết của những kẻ lừa đảo với những mảnh khoe lừa dối khôn ngoan của họ. ¹⁵ Thay vào đó, chúng ta sẽ nói sự thật trong tình yêu thương và tăng trưởng về mọi phương diện hướng đến Chúa Cứu Thế, là đầu. ¹⁶ Chúa Cứu Thế kết hiệp cả thân thể của các tín hữu với nhau. Chúng được gắn bó với nhau nhờ có các dây ràng buộc nâng đỡ để cả thân tăng trưởng và tự gây dựng trong tình yêu thương.

¹⁷ Vì vậy, trong Chúa, tôi nói và khuyên anh em đừng sống theo cách của người ngoại bước đi trong sự vô ích của tâm trí mình. ¹⁸ Họ có tư tưởng tối tăm. Họ xa lạ với sự sống của Đức Chúa Trời vì có sự ngu dốt bởi lòng cứng cỏi của họ. ¹⁹ Họ chẳng hề xấu hổ. Họ buông thả trong lối sống trụy lạc với những hành động bất khiết và mọi sự luông tuông.

²⁰ Đó không phải là những gì anh em học được về Chúa Cứu Thế. ²¹ Tôi nghĩ rằng anh em đã nghe về Ngài. Tôi nghĩ rằng anh em đã được học biết trong Ngài như chân lý trong Chúa Giê-xu. ²² Anh em phải cởi bỏ những điều theo hành vi cũ, tức là con người cũ. Chính con người cũ này đang bị mục nát bởi những dục vọng dối trá.

²³ Hãy cởi bỏ con người cũ để anh em được đổi mới trong thần trí mình. ²⁴ Hãy làm điều đó để anh em được mặc lấy người mới theo Đức Chúa Trời. Ấy là người được tạo dựng trong sự công bình và thánh khiết của chân lý.

²⁵ Hãy loại bỏ sự giả dối. “Hãy nói thật với người lân cận mình,” vì chúng ta là chi thể của nhau. ²⁶ “Khi tức giận thì đừng phạm tội.” Đừng cầm giận cho đến khi mặt trời lặn. ²⁷ Đừng chừa chỗ cho ma quỷ.

²⁸ Người nào hay trộm cắp đừng trộm cắp nữa. Thay vào đó hãy làm việc chăm chỉ. Hãy dùng chính tay mình làm lụng để có thể chia sẻ với người thiếu thốn thì hơn. ²⁹ Đừng nói những lời bần thiêu. Thay vào đó hãy nói những lời hữu ích khi cần thiết để đem ích lợi cho những người nghe. ³⁰ Đừng làm buồn Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Chính nhờ Ngài mà anh em đã được ấn chứng cho ngày cứu chuộc.

³¹ Hãy loại bỏ khỏi anh em mọi sự cay đắng, phẫn nộ, giận dữ, bất hòa và xúc phạm, cùng mọi điều gian ác. ³² Hãy nhân từ. Hãy đối xử tử tế với nhau. Hãy tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Chúa Cứu Thế vậy.

⁵ VẬY, hãy trở nên những người bắt chước Đức Chúa Trời như con cái yêu dấu của Ngài.² Và hãy sống trong tình yêu thương cũng như Chúa Cứu Thế đã yêu chúng ta và hi sinh chính Ngài vì chúng ta. Ngài là một lễ vật và sinh tế ngát hương dâng lên cho Đức Chúa Trời.

³ Chớ có một sự gian dâm, điều bất khiết hay tham lam được nói đến giữa anh em, để anh em xứng đáng là những tín hữu.⁴ Cũng đừng nói những lời tục tĩu, nhảm nhí, hay những chuyện đùa thô bỉ, là những thứ không thích hợp với anh em. Thay vào đó hãy dâng lời cảm tạ Chúa.

⁵ Vì anh em phải biết rõ những kẻ gian dâm, bất khiết, tham lam, tức là kẻ thờ thần tượng sẽ không được thừa hưởng vương quốc của Chúa Cứu Thế và Đức Chúa Trời.⁶ Đừng để ai lừa gạt anh em bằng những lời lẽ rỗng tuếch. Vì cơ những điều đó mà cơn giận của Đức Chúa Trời sẽ giáng xuống những đứa con không vâng phục.

⁷ VẬY anh em đừng tham gia với họ.

⁸ Vì trước kia anh em ở trong sự tối tăm, nhưng nay anh em ở trong sự sáng của Chúa. Hãy sống như con cái của sự sáng.⁹ Vì bông trái của sự sáng gồm mọi điều tốt lành, công bình và chân thật.¹⁰ Hãy tìm kiếm những việc đẹp lòng Chúa.¹¹ Đừng can dự vào những việc làm vô ích của sự tối tăm. Thay vào đó hãy quở trách chúng thì hơn.¹² Vì chỉ cần nói đến những việc chúng làm một cách lén lút cũng đủ xấu hổ rồi.

¹³ Mọi sự được phơi bày khi bị ánh sáng soi rọi.¹⁴ Vì mọi việc được phơi bày trở nên ánh sáng nên có lời phán rằng “Hỡi người đang ngủ, hãy thức dậy, hãy vùng dậy từ những kẻ chết thì Chúa Cứu Thế sẽ chiếu sáng người.”

¹⁵ VẬY hãy cẩn thận về cách anh em bước đi, đừng bước đi như người đại dột nhưng như người khôn ngoan.¹⁶ Hãy bù đắp lại thời giờ đã mất vì những ngày là xấu.¹⁷ Đừng đại dột. Thay vào đó hãy hiểu ý muốn của Chúa là gì.

¹⁸ Đừng say rượu vì điều đó dẫn anh em đến chỗ hư hoại. Thay vào đó hãy đầy dẫy Đức Thánh Linh.¹⁹ Hãy dùng những thi thiên, thánh ca và những ca khúc thiêng liêng mà hát với nhau. Hãy hết lòng ca hát ngợi khen Chúa.

²⁰ Hãy thường xuyên nhân danh Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu mà dâng lời cảm tạ Đức Chúa Cha về mọi điều.²¹ Hãy thuận phục nhau trong sự kính sợ Chúa Cứu Thế.

²² Hỡi những người vợ, hãy thuận phục chồng như vâng phục Chúa.²³ Vì chồng là đầu vợ, cũng như Chúa Cứu Thế là đầu Hội Thánh. Ngài là cứu Chúa của Hội Thánh.²⁴ Hội Thánh vâng phục Chúa Cứu Thế thế nào thì vợ cũng phải vâng phục chồng mình trong mọi sự thế ấy.

²⁵ Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình cũng như Chúa Cứu Thế đã yêu Hội Thánh và hi sinh chính Ngài vì Hội Thánh.²⁶ Ngài làm vậy để khiến Hội nên thánh. Ngài đã thanh tẩy Hội Thánh bằng nước, chính là lời Ngài.²⁷ Ngài làm vậy để có thể trình diện trước mặt Ngài một Hội Thánh cao quý, không vết không nhăn, không có bất cứ một điều gì giống như vậy, nhưng thánh khiết và hoàn hảo.

²⁸ Cũng vậy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì cũng yêu chính mình.²⁹ Vì không ai ghét thân mình. Nhưng thay vào đó nuôi dưỡng và yêu quý nó, cũng như Chúa Cứu Thế yêu Hội Thánh.³⁰ Vì chúng ta là chi thể của thân thể Ngài.

³¹ “Vì lẽ đó, người nam sẽ lìa cha mẹ và kết hợp với vợ mình, hai người sẽ trở nên một thịt.”

³² Đây là chân lý vô cùng mầu nhiệm, tôi đang nói về Chúa Cứu Thế và Hội Thánh của Ngài.³³ Tuy nhiên, mỗi người trong anh em cũng phải yêu vợ mình như chính mình, còn vợ thì phải tôn trọng chồng.

6 ¹Hỡi những người làm con, hãy vâng lời cha mẹ mình trong Chúa, vì đó là điều đúng đắn.²“Hãy tôn kính cha mẹ con” (đó là điều răn thứ nhất kèm theo lời hứa),³“để con được phước và sống lâu trên đất.”

⁴Hỡi người làm cha, đừng chọc giận con cái mình. Thay vào đó hãy nuôi dưỡng chúng trong sự kỷ luật và khuyên dạy của Chúa.

⁵Hỡi những người nô lệ, hãy lấy lòng chân thành mà vâng phục người chủ trên đất của anh em bằng sự tôn trọng và run sợ. Hãy vâng phục họ như vâng phục Chúa Cứu Thế vậy.⁶Không phải chỉ vâng phục lúc chủ giám sát để lấy lòng họ mà thôi. Thay vào đó hãy vâng phục như nô lệ của Chúa Cứu Thế. Hãy thật lòng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.⁷Hãy phục vụ hết lòng như phục vụ Chúa chứ không phải phục vụ người ta.⁸Hãy biết rằng Chúa sẽ thưởng cho mỗi người tùy theo việc tốt họ đã làm, bất luận người đó là nô lệ hay tự do.

⁹Hỡi người làm chủ, cũng hãy đối xử với nô lệ của mình như vậy. Đừng đe dọa họ. Hãy biết rằng anh em và họ có cùng một Chủ trên trời. Anh em biết rằng Ngài không thiên vị ai cả.

¹⁰Cuối cùng, anh em hãy mạnh mẽ trong Chúa và nhờ sức toàn năng của Ngài.¹¹Hãy mang lấy mọi vũ khí của Đức Chúa Trời, để có thể đứng vững mà chống cự lại những mưu kế xảo quyệt của ma quỷ.

¹²Vì anh em không chiến đấu với thịt và máu. Thay vào đó là chiến đấu với những thế lực, thẩm quyền và những kẻ thống trị vương quốc bóng tối, tức là các tà linh ở các nơi trên trời.¹³Vì vậy, hãy mặc lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời để anh em có thể chống lại sự gian ác trong thời điểm của nó. Sau khi đã chuẩn bị mọi điều đó, anh em sẽ đứng vững.

¹⁴Vậy hãy đứng vững sau khi đeo thắt lưng bằng chân lý và mặc áo giáp công bình.¹⁵Hãy đứng vững sau khi mang vào chân sự sẵn sàng để rao báo Tin Lành bình an.¹⁶Trong mọi hoàn cảnh hãy mang theo bên mình thuẫn đức tin để dập tắt mọi tên lửa của ma quỷ.

¹⁷Hãy đội mũ cứu rỗi và cầm gươm Thánh Linh, tức là lời của Đức Chúa Trời.¹⁸Hãy thường xuyên dùng mọi lời cầu nguyện và nài xin mà cầu nguyện trong Thánh Linh. Với tâm thần đó, hãy kiên nhẫn chờ đợi và cầu nguyện cho mọi tín hữu.

¹⁹Cũng hãy cầu nguyện cho tôi để khi tôi mở miệng, Chúa ban sứ điệp cho tôi. Hãy cầu nguyện để tôi dạn dĩ rao báo sự huyền nhiệm về Tin Lành.²⁰Chính vì Tin Lành đó tôi là một đại sứ bị xiềng xích, để trong cảnh tù đầy, tôi có thể dạn dĩ rao báo Tin Lành như tôi phải nói.

²¹Để anh em biết được tình hình của tôi hiện tại thế nào thì Ty-chi-cơ, người anh em yêu dấu và là đầy tớ trung thành trong Chúa, sẽ cho anh em biết mọi chuyện.²²Tôi sai anh ấy đến với anh em để anh em biết được tình hình của chúng tôi và để khích lệ lòng anh em.

²³Nguyện xin sự bình an và tình yêu thương với đức tin từ nơi Đức Chúa Trời là Cha chúng ta và từ nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với anh em.²⁴Nguyện xin ân điển ở cùng tất cả những người yêu mến Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu bằng tình yêu bất diệt.

Phi-líp

1 ¹Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, gửi cho tất cả những người được biệt riêng ra trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tại thành Phi-líp, cùng cho các giám mục và chấp sự.²Nguyện anh em được ân sủng và bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

³Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời của tôi mỗi khi nhớ đến anh em.⁴Mỗi khi cầu nguyện cho hết thầy anh em, thì tôi luôn cầu nguyện với lòng vui mừng.⁵Tôi tạ ơn Chúa về sự hiệp thông của anh em trong phúc âm từ ban đầu cho đến bây giờ.⁶Tôi tin chắc về thế này, đó là Đấng đã bắt đầu làm việc lành trong anh em sẽ tiếp tục làm trọn cho đến ngày của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁷Tôi cảm nhận như vậy về tất cả anh em cũng đúng vì anh em ở trong lòng tôi. Anh em hết thầy đều là người đồng lao với tôi trong ân sủng cả khi tôi bị giam cầm lẫn lúc tôi biện hộ và xác chứng cho phúc âm.⁸Vì Đức Chúa Trời làm chứng cho tôi rằng tôi rất đỗi triu mến anh em bằng tình yêu của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁹Và tôi cầu xin để tình yêu thương của anh em cứ ngày càng thêm lên trong sự hiểu biết cũng như trong mọi khả năng nhận thức.¹⁰Tôi cầu xin như vậy để anh em có thể kiểm nghiệm và chọn lấy những điều thật tốt đẹp. Tôi cầu

xin như vậy để anh em được nên ngay thật và không mắc sai phạm gì trong ngày của Chúa Cứu Thế.¹¹Tôi làm vậy cũng để anh em được đầy đầy bông trái công chính nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, khiến Đức Chúa Trời được vinh hiển và ca ngợi.

¹²Thưa anh em, tôi muốn anh em biết rằng những điều xảy đến cho tôi đã giúp Phúc âm phát triển mạnh.¹³Đó là vì toàn thể đội lính canh gác dinh thự và mọi người khác đều biết tôi vì Chúa Cứu Thế mà chịu xiềng xích;¹⁴Và cũng vì tôi chịu xiềng xích như vậy mà hầu hết anh em trong Chúa đều thêm vững tin, dám rao truyền lời Chúa không chút sợ hãi.

¹⁵Thật có một số người thậm chí rao giảng Chúa Cứu Thế vì ganh tị và xung khắc, nhưng cũng có người rao giảng với thiện ý.¹⁶Những người rao giảng Chúa Cứu Thế vì tình yêu biết rằng tôi được đưa vào chốn này để bênh vực phúc âm.¹⁷Nhưng những kẻ khác thì rao giảng Chúa Cứu Thế vì động cơ ích kỷ và thiếu thành thật. Họ nghĩ là làm vậy sẽ khiến tôi phiền muộn trong cảnh lao tù.

¹⁸Vậy thì sao nào? Dù là làm bộ hay thành thật thì Chúa Cứu Thế vẫn được rao giảng, và tôi vui là vì vậy! Vâng, tôi sẽ vui mừng.

¹⁹Vì tôi biết điều này sẽ giúp tôi được giải cứu. Được như vậy là nhờ lời cầu nguyện của anh em và sự giúp đỡ từ Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²⁰Tôi có lòng tin tưởng trông mong và chắc chắn rằng tôi sẽ không xấu hổ. Trái lại, giờ đây, cũng như mọi khi, tôi mạnh dạn tin rằng cho dù tôi sống hay chết thì Chúa Cứu Thế sẽ được tôn cao trong thân thể tôi.

²¹Vì đối với tôi, sống là Chúa Cứu Thế, và chết là ích lợi

²²Nhưng nếu sống trong xác thể này mà công khó của tôi được sinh hoa kết trái, thì tôi chẳng biết phải chọn điều nào.²³Vì tôi bị ép giữa hai sự lựa chọn này. Tôi rất muốn ra đi để được ở với Chúa Cứu Thế, là điều tốt hơn bội phần!²⁴Nhưng tôi còn sống trong xác thể này lại là điều cần thiết cho anh em.

²⁵Vì tôi tin chắc về điều này, nên tôi biết mình sẽ cứ sống và tiếp tục ở với anh em, để giúp anh em tiến bộ và vui mừng trong đức tin.²⁶Như vậy, anh em sẽ càng có cơ để hãnh diện trong Chúa Cứu Thế vì cơ tôi khi tôi gặp lại anh em.

²⁷Chỉ có điều anh em phải sống cho xứng đáng với phúc âm của Chúa Cứu Thế. Anh em hãy sống như vậy để dù khi tôi đến thăm anh em hoặc khi không có mặt tôi, thì tôi cũng nghe biết được anh em đồng lòng đứng vững ra sao. Tôi muốn được nghe rằng anh em đồng lòng chịu khó nhọc vì đức tin của phúc âm.

²⁸Anh em đừng sợ bất kỳ điều gì kẻ thù gây ra cho mình. Đó sẽ là dấu hiệu để họ thấy họ sẽ bị diệt. Nhưng đối với anh em thì đó là dấu chỉ về sự cứu rỗi anh em, và dấu chỉ này đến từ Đức Chúa Trời.²⁹Vì cơ Chúa Cứu Thế, anh em được đặc ân là không chỉ tin Ngài, nhưng cũng chịu khổ vì Ngài nữa.³⁰Vì anh em đang tham gia cùng cuộc chiến như đã thấy nơi tôi, và cũng nghe hiện đang diễn ra với tôi.

2¹ Vậy thì, tôi thiết tưởng trong Chúa Cứu Thế có sự khích lệ. Tôi thiết tưởng có sự an ủi từ tình yêu của Ngài. Tôi thiết tưởng có sự hiệp thông của Thánh Linh. Tôi thiết tưởng có sự nhân hậu và thương cảm.² Anh em hãy làm cho tôi được vui mừng trọn vẹn bằng cách có đồng suy nghĩ, có cùng tình yêu thương, hiệp một trong Thánh Linh, và hướng về cùng mục đích.

³Đừng làm gì vì lòng ích kỷ hoặc lòng kiêu căng vô nghĩa. Trái lại, với tinh thần khiêm tốn, hãy xem người khác tôn trọng hơn mình.⁴Đừng chỉ quan tâm về nhu cầu của riêng mình, nhưng cũng hãy chú trọng đến nhu cầu của người khác nữa.

⁵Hãy có lối suy nghĩ giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁶Ngài có hình của Đức Chúa Trời, nhưng Ngài không xem sự bình đẳng với Đức Chúa Trời là điều cần phải giữ lấy.

⁷Trái lại, Ngài tự làm cho mình ra trống không. Ngài mang lấy thân phận người đầy tớ. Ngài vào đời giống như con người. Ngài có dáng vẻ như con người.

⁸Ngài tự hạ mình và vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự giá.

⁹Vì vậy, Đức Chúa Trời cũng tôn Ngài lên rất cao và ban cho Ngài danh trên mọi danh.

¹⁰Ngài làm vậy để trong danh Chúa Giê-xu, mọi đầu gối trên trời, dưới đất và bên dưới đất đều quỳ xuống,

¹¹và mọi lưỡi đều xưng nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa, dâng vinh quang cho Đức Chúa Cha.

¹²Vậy nên, thưa anh em yêu dấu, như anh em vẫn luôn vâng phục, không chỉ khi tôi có mặt, mà giờ đây lại càng hơn nữa khi tôi vắng mặt, thì anh em cũng hãy làm thành sự cứu rỗi mình bằng thái độ run sợ.¹³Vì chính Đức Chúa Trời đang hành động trong anh em, để anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt của Ngài.

¹⁴Hãy làm mọi việc mà đừng phàn nàn và tranh cãi gì.¹⁵Anh em hãy làm vậy để trở nên những người con toàn vẹn, chân thật của Đức Chúa Trời không tì vết. Anh em hãy làm vậy để có thể chiếu rọi như ánh sáng trong trần gian, giữa một thế hệ gian tà và sa đọa.¹⁶Hãy nắm chắc lời sự sống để tôi có cơ hãnh diện trong ngày của Chúa Cứu Thế. Vì lúc đó, tôi sẽ biết rằng mình đã không chạy vô ích hoặc lao nhọc luống công.

¹⁷Nhưng cho dù tôi có bị đổ ra như của lễ vì hy sinh và phục vụ đức tin anh em, thì tôi cũng vui mừng, và tôi đồng vui với tất cả anh em.¹⁸Cũng vậy, anh em hãy vui mừng, và đồng vui với tôi.

¹⁹Nhưng trong Chúa Giê-xu, tôi hy vọng sẽ sớm phái Ti-mô-thê đến với anh em, để tôi cũng được khích lệ khi biết tin tức của anh em.²⁰Vì tôi không còn ai khác có tâm tình giống như cậu ấy, thật lòng lo cho anh em.²¹Họ đều theo đuổi các lợi ích riêng của mình chứ không tìm kiếm những điều thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²²Nhưng anh em biết cậu ấy xứng đáng, vì cậu ấy đã cùng tôi phục vụ Phúc âm, giống như con phục vụ cha vậy.

²³Cho nên tôi hy vọng sẽ phái cậu ấy đi ngay khi tôi biết được tình cảnh của mình sẽ thế nào.²⁴Nhưng tôi có lòng tin chắc trong Chúa rằng chính tôi cũng sẽ sớm đến thăm anh em

²⁵Nhưng tôi nghĩ cần phải gửi trả Êp-ba-phô-đích lại cho anh em. Cậu ấy là người anh em, là bạn đồng lao, là chiến hữu, cũng là sứ giả của anh em và là người phục vụ những nhu cầu của tôi.²⁶Cậu ấy rất buồn rầu và mong gặp lại tất cả anh em, vì anh em có nghe rằng cậu ấy bị bệnh.²⁷Vì đúng là cậu ấy mắc bệnh đến gần chết. Nhưng Đức Chúa Trời đã thương xót cậu ấy, mà không chỉ cho cậu ấy thôi đâu; Ngài cũng thương xót cả tôi nữa, để tôi khỏi buồn rầu càng thêm buồn rầu.

²⁸Cho nên, chính vì lòng nôn nóng càng hơn mà tôi sẽ sai phái cậu ấy đi, để khi anh em gặp lại cậu ấy, anh em được vui mừng và tôi cũng bớt lo lắng.²⁹Hãy tiếp đón Êp-ba-phô-đích trong Chúa bằng tất cả sự vui mừng. Hãy tôn quý những người như cậu ấy.³⁰Chính vì làm công việc Chúa mà cậu ấy suýt chết. Cậu ấy đã liều mạng sống mình để phục vụ tôi và bù đắp điều mà anh em không thể làm để phục vụ tôi.

3 ¹Cuối cùng, thưa anh em, hãy vui mừng trong Chúa. Đối với tôi, tôi vẫn chẳng thấy phiền hà gì khi viết lại cho anh em cùng những vấn đề này.

²Hãy coi chừng loài chó. Hãy coi chừng những kẻ giúp việc gian tà. Hãy coi chừng việc cắt bì trên thân thể.³Vì chúng ta mới là người được cắt bì. Chính chúng ta mới thờ phượng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Chính chúng ta mới hãnh diện về Chúa Cứu Thế Giê-xu và không cậy gì nơi xác thịt.

⁴Cho dù chính tôi đây có thể cậy xác thịt. Nếu ai đó cho rằng họ cậy xác thịt thì tôi còn hơn thế nữa.

⁵Tôi được cắt bì vào ngày thứ tám. Tôi được sinh ra từ chủng tộc Y-sơ-ra-ên, thuộc chi phái Bê-ni-min. Tôi là người Hê-bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ. Nói về luật pháp, tôi sinh ra là người Pha-ri-si.

⁶Tôi đã sốt sắng bức hại hội thánh. Về sự công chính theo luật pháp, tôi không thể chê trách gì.

⁷Nhưng bất cứ điều gì là công trạng đối với tôi thì tôi đều xem như rác rưởi vì có Chúa Cứu Thế.

⁸Thật ra, giờ đây tôi kể mọi thứ đều là lỗ so với điều trời vượt hơn là nhìn biết Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa tôi. Vì Ngài mà tôi vứt bỏ tất cả. Tôi xem chúng như rơm rác để tôi có thể được Chúa Cứu Thế⁹ và được ở trong Ngài. Tôi không có sự công chính riêng bởi luật pháp. Thay vào đó, tôi nhận được sự công chính nhờ đặt lòng tin nơi Chúa Cứu Thế, tức sự công chính do Đức Chúa Trời ban cho bởi đức tin.¹⁰Cho nên giờ đây tôi muốn biết Ngài, cùng quyền năng sự sống lại của Ngài, và sự hiệp thông về những khổ nạn của Ngài. Tôi muốn được Chúa Cứu Thế biến hóa trở nên giống như Ngài trong sự chết của Ngài,¹¹ để theo cách nào đó tôi có thể trải nghiệm sự sống lại từ cõi chết.

¹²Không phải là tôi đã nhận được những điều này rồi, hoặc đã trở nên trọn vẹn rồi. Nhưng tôi cứ đeo đuổi để đạt được điều mà vì đó Chúa Cứu Thế Giê-xu giành lấy tôi.¹³Thưa anh em, tôi không cho là bản thân mình đã đạt đến trình độ đó. Nhưng có điều này, đó là tôi quên đi những gì ở đằng sau và vươn tới những điều trước mặt.¹⁴Tôi cứ hướng đến mục tiêu là giành cho được giải thưởng về sự kêu gọi ở trên trời của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁵Tất cả những ai trong chúng ta trưởng thành đều phải quan niệm như vậy. Và nếu anh em nghĩ khác đi về bất kỳ điều gì, thì Đức Chúa Trời cũng sẽ bày tỏ điều đó cho anh em.¹⁶Tuy nhiên, cho dù chúng ta có đạt đến đâu thì chúng ta cũng hãy theo đó mà bước đi một cách kỷ luật.

¹⁷Thưa anh em, xin hãy bắt chước tôi. Hãy nhìn kỹ những người đang bước đi theo gương mà anh em thấy nơi chúng tôi.¹⁸Có nhiều người đang sống, những người mà tôi thường nói với anh em, và giờ đây tôi lại khóc mà nói nữa – nhiều người đang sống như kẻ thù đối với thập tự giá của Chúa Cứu Thế.¹⁹Số phận của họ là sự hủy diệt. Vì chúa của họ là cái bụng mình, và điều họ hãnh diện lại là điều đáng xấu hổ. Họ nghĩ đến những việc dưới đất này.

²⁰Nhưng chúng ta là công dân trên trời, từ nơi đó chúng ta chờ đợi Đấng giải cứu, là Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ hiện ra.²¹Ngài sẽ biến hóa thân thể thấp hèn của chúng ta thành ra thân thể được tạo nên giống thân thể vinh quang của Ngài, bởi sức mạnh của quyền năng mà Ngài có để bắt mọi vật phải phục tùng chính Ngài.

⁴ 'Vậy, thưa anh em yêu quý mà tôi vẫn nhớ mong, là niềm vui và mآo miện của tôi – các bạn quý mến, hãy cứ đứng vững như vậy.

²Tôi khuyên Ê-vô-đi và Sin-ty-cơ phải hiệp ý trong Chúa.³Thật sự, tôi cũng xin anh, người bạn đồng lao chân thật của tôi: xin hãy giúp hai phụ nữ này. Vì họ đã lao nhọc với tôi trong việc rao giảng phúc âm, cùng với Cơ-lê-măn và các bạn đồng lao khác của tôi, những người có tên được ghi trong sách sự sống.

⁴Hãy cứ luôn vui mừng trong Chúa. Tôi nhắc lại, hãy vui mừng lên.⁵Hãy để mọi người biết tính nết hiền lành của anh em. Chúa gần trở lại rồi.⁶Chớ lo lắng chi cả. Trái lại, trong mọi sự, bằng lời cầu nguyện và nài xin, cùng sự tạ ơn, hãy trình dâng các nhu cầu của mình cho Đức Chúa Trời.⁷Sự bình an của Đức Chúa Trời, vốn vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và các suy nghĩ của anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁸Cuối cùng, thưa anh em, điều gì chân thật, điều gì đáng tôn quý, điều gì công chính, điều gì thanh sạch, điều gì đáng yêu, điều gì đem lại tiếng tốt, điều gì tuyệt hảo, điều gì đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến.⁹Những gì anh em đã học biết, đã tiếp thu, đã nghe và thấy nơi tôi, thì anh em hãy thực hành đi. Rồi Đức Chúa Trời bình an sẽ ở cùng anh em.

¹⁰Tôi rất vui mừng trong Chúa vì cuối cùng anh em lại quan tâm đến tôi. Thật ra trước kia anh em đã quan tâm đến tôi rồi, nhưng không có dịp tiện để giúp đỡ.¹¹Tôi nói vậy không phải là vì các nhu cầu của mình. Vì tôi đã học cách thỏa lòng trong mọi hoàn cảnh.¹²Tôi biết thế nào là thiếu thốn, và cũng biết thế nào là dư giả. Bằng mọi cách và trong mọi việc, tôi đã học bí quyết sống, cho dù no hay đói, dư hay thiếu.¹³Tôi có thể làm mọi việc nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.

¹⁴Tuy nhiên, anh em đã làm phải khi chia sẻ với tôi trong cảnh khó khăn tôi đang gặp.

¹⁵Thưa các anh em tại thành Phi-líp, anh em biết rằng trong những ngày đầu rao giảng phúc âm, khi tôi rời Ma-xê-đoan, không có hội thánh nào hỗ trợ tôi qua việc chia sẻ và tiếp đón ngoại trừ anh em.¹⁶Ngay cả khi tôi ở Tê-sa-lô-ni-ca, anh em cũng hơn một lần tiếp trợ cho tôi.¹⁷Không phải là tôi tìm kiếm quà cáp. Trái lại, tôi tìm kiếm kết quả giúp tăng thêm tiếng tốt của anh em.

¹⁸Tôi đã nhận được mọi thứ, và đang có dư đây. Tôi đã đầy đủ. Tôi đã nhận được những gì anh em gửi cho tôi từ Ép-ba-phô-đích. Các thứ ấy là hương thơm, một của lễ giá trị, đẹp lòng Đức Chúa Trời.¹⁹Và Đức Chúa Trời của tôi sẽ đáp ứng mọi nhu cầu của anh em theo sự giàu có vinh hiển của Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.²⁰Nguyện Đức Chúa Trời là Cha chúng ta được vinh quang đời đời vô cùng. Amen.

²¹Hãy chào từng tín hữu trong Chúa Cứu Thế. Các anh em ở cùng tôi chào anh em.²²Tất cả tín hữu ở đây chào anh em, đặc biệt là những người trong nhà Sê-sa.

²³Nguyện ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng tâm linh anh em.

Cô-lô-se

1 ¹Phao-lô, làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn của Đức Chúa Trời, và anh em chúng ta là Ti-mô-thê, ²gửi cho những người được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời, cũng là những người anh em trung tín trong Chúa Cứu Thế tại Cô-lô-se. Nguyện anh em được ân sủng và bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta.

³Chúng tôi cảm tạ Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, và chúng tôi luôn cầu nguyện cho anh em.

⁴Chúng tôi đã nghe về đức tin anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu cũng như về tình yêu thương của anh em đối với mọi người được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời,⁵vì hy vọng chắc chắn để dành cho anh em trên thiên đàng. Anh em lúc đầu đã nghe biết về niềm hy vọng chắc chắn này trong lời chân lý, tức Phúc âm⁶đã được rao giảng cho anh em, như nó đang kết quả và lớn mạnh trên toàn thế giới cũng như giữa vòng anh em, từ khi anh em được nghe và nhận biết ân sủng của Đức Chúa Trời bằng chân lý.

⁷Đây là điều anh em đã học biết từ Ê-pháp-ra, người đồng hầu việc yêu quý của chúng tôi, một tôi tớ trung thành của Chúa Cứu Thế vì cơ anh em.⁸Anh đã tỏ cho chúng tôi biết tình yêu thương của anh em trong Thánh Linh.

⁹Vì tình yêu thương này, từ ngày nghe biết tin tức của anh em, chúng tôi không ngừng cầu nguyện, xin cho anh em được biết đầy trọn ý muốn Ngài bằng tất cả sự khôn sáng và thông hiểu thuộc linh.¹⁰Chúng tôi cầu xin cho anh

em bước đi một cách xứng hợp với Chúa trong mọi đường, khi anh em kết quả trong mọi việc lành và tăng trưởng trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời.

¹¹Chúng tôi cầu xin cho anh em được mạnh mẽ về mọi khả năng tùy theo quyền phép vinh hiển Ngài, giúp anh em kiên trì và nhẫn nại trong mọi điều.¹²Chúng tôi cầu xin để anh em được như vậy khi anh em vui mừng cảm tạ Cha, Đấng đã khiến chúng ta nên xứng đáng chung hưởng cơ nghiệp trong cõi sáng láng dành cho những kẻ được biệt riêng cho Ngài.

¹³Ngài đã cứu chúng ta khỏi quyền lực tối tăm và đưa chúng ta đến vương quốc của Con yêu dấu của Ngài.¹⁴Trong Con Ngài chúng ta được sự cứu chuộc, tức sự tha tội.

¹⁵Con này là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được. Ngài là Đấng sanh ra trước nhất trong mọi tạo vật¹⁶vì bởi Ngài mà mọi vật được tạo dựng, cả vật trên trời lẫn vật dưới đất, vật hữu hình lẫn vật vô hình. Dầu là ngôi vua, quyền cai trị, chính quyền, hay thẩm quyền – tất cả đều được tạo ra bởi Ngài và vì Ngài.¹⁷Ngài có trước mọi vật, và trong Ngài mọi vật được vững bền.

¹⁸Ngài là đầu của Hội thánh, tức thân thể Ngài. Ngài là thẩm quyền sáng tạo, là Đấng sống lại trước nhất, nên Ngài có vị trí hàng đầu giữa mọi vật.¹⁹Sở dĩ như vậy là vì Đức Chúa Trời đã vui lòng quyết định sự toàn vẹn của mình phải ở trong Con,²⁰để qua Con giải hòa mọi vật với chính mình. Đức Chúa Trời làm như vậy khi Ngài nhờ huyết của Con trên cây thập tự mà làm hòa với muôn vật, dầu là vật dưới đất hay vật trên trời.

²¹Cả anh em cũng đã từng là người xa lạ với Đức Chúa Trời và kẻ thù địch của Ngài trong tâm trí mình, bởi những việc làm xấu xa của mình.²²Nhưng giờ đây Đức Chúa Trời đã khiến anh em hòa thuận nhờ sự chết trong thân thể xác thịt của Chúa Cứu Thế, để trước mặt Ngài anh em nên thánh khiết, không tì vết, không chỗ chê trách,²³miễn là anh em tiếp tục neo chặt và ổn định trong đức tin, không từ bỏ lòng tin chắc về Phúc âm mà anh em đã nghe, vốn được rao giảng ra cho mọi tạo vật dưới trời, tức Phúc âm mà tôi, Phao-lô, trở thành người phục vụ.

²⁴Giờ đây tôi vui mừng trong những hoạn nạn mà tôi chịu vì cơ anh em, và trong xác thịt mình chịu luôn những đau đớn còn lại của Chúa Cứu Thế, vì ích lợi của thân thể Ngài, tức Hội thánh.²⁵Tôi phục vụ Hội thánh theo sự cảm thúc của Đức Chúa Trời dành cho tôi, để làm trọn lời của Đức Chúa Trời²⁶—chân lý huyền nhiệm—vốn được giấu kín trải qua nhiều thế hệ nhưng bây giờ được mặc khải cho các thánh đồ của Ngài,²⁷những người Đức Chúa Trời muốn tỏ cho biết sự giàu có của vinh quang lẽ mầu nhiệm này giữa dân ngoại là thể nào, tức Chúa Cứu Thế trong anh em, niềm hy vọng về vinh quang.

²⁸Đây là Đấng mà chúng tôi rao giảng. Chúng tôi khuyến cáo mọi người, và chúng tôi dùng mọi sự khôn ngoan mà dạy dỗ mọi người, để chúng tôi có thể trình diện mọi người thật trọn vẹn trong Chúa Cứu Thế.²⁹Chính vì điều này mà tôi lao nhọc và phấn đấu theo sự vận hành đầy năng quyền của Ngài trong tôi.

2¹Vì tôi muốn anh em biết trận chiến mà tôi đã chịu vì cơ anh em gay go là đường nào, cũng như vì các anh em tại Lao-đi-xê và bao nhiêu người nữa chưa từng biết tôi giáp mặt,²để lòng họ được khích lệ khi được đem đến với nhau trong tình yêu thương, nhằm hưởng được mọi sự giàu có nhờ hiểu rõ sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, tức là Chúa Cứu Thế.³Mọi kho tàng khôn ngoan và hiểu biết ẩn giấu đều ở trong Ngài.

⁴Tôi nói điều này để chẳng ai lừa dối được anh em bằng lời lẽ hấp dẫn, thuyết phục.⁵Mặc dầu tôi không có mặt với anh em trong thể xác, nhưng tôi luôn ở với anh em về tinh thần, và tôi vui mừng khi thấy trật tự hẳn hoi trong anh em cũng như sức mạnh của đức tin anh em trong Chúa Cứu Thế.

⁶Hãy bước đi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu y như cách anh em đã tiếp nhận Ngài.⁷Hãy bám rễ vững chắc trong Ngài, hãy tăng trưởng trên nền là chính Ngài, hãy kiên định trong đức tin y như anh em đã được học, và hãy tràn đầy lòng cảm tạ.

⁸Hãy cẩn thận để đừng có ai mê hoặc anh em bằng triết lý và lời lẽ lường gạt rỗng tuếch dựa trên truyền thống loài người và trên các hệ thống niềm tin sai lạc của thế gian chứ không theo Chúa Cứu Thế,⁹vì toàn bộ sự toàn vẹn về bản tính Đức Chúa Trời đều ở trong Ngài.

¹⁰Trong Ngài, Đấng đứng đầu mọi nhà cai trị và mọi thẩm quyền, anh em được hoàn toàn miễn nguyên.¹¹Trong Ngài, Đức Chúa Trời đã làm cắt bì cho anh em bằng phép cắt bì không bởi tay người ta thực hiện, mà là bằng việc cắt bỏ đi thân thể xác thịt tội lỗi qua phép cắt bì của Chúa Cứu Thế.¹²Anh em đã được chôn với Ngài trong báp-têm, và anh em đã được sống lại với Ngài bởi đức tin nơi quyền năng của Đức Chúa Trời, Đấng đã khiến Ngài sống lại từ cõi chết.

¹³Và khi anh em đã chết trong những vi phạm cũng như trong tình trạng xác thịt chưa chịu cắt bì, thì Ngài lại khiến anh em được sống và tha thứ cho chúng ta mọi vi phạm.¹⁴Ngài đã xóa giấy ghi nợ đối với chúng ta và các điều lệ đi kèm. Ngài gỡ bỏ tất cả và đóng đinh nó vào cây thập tự.¹⁵Ngài phế bỏ các chính phủ và giới thẩm quyền, và bởi cây thập tự Ngài công khai sỉ nhục họ và đặt họ đi trong đám rước khải hoàn của mình.

¹⁶Vậy nên, đừng để ai đánh giá anh em trong việc ăn, uống, hoặc về các dịp lễ lạc, hay trăng mới, hay ngày Sa-bát.

¹⁷Đó chỉ là hình bóng của những điều sẽ đến, Chúa Cứu Thế mới chính là hình thật.

¹⁸Đừng ai để mình bị cướp mất đi phần thưởng bằng cách khát khao khiêm nhường giả ngụy và bằng cách thờ lạy thiên sứ. Một người như thế cứ mãi nghĩ về những điều mình đã thấy và trở thành kiêu căng vô cơ bởi lối suy nghĩ xác thịt của mình.¹⁹Người đó không gắn chặt với Chúa Cứu Thế, là Đầu, nhờ Đầu mà toàn thân được cấp dưỡng và liên lạc với nhau qua các khớp nối, dây chằng, và thân thể được tăng trưởng khi Đức Chúa Trời làm cho lớn lên.

²⁰Nếu anh em đã chết với Chúa Cứu Thế về những hệ thống niềm tin tội lỗi của thế gian thì sao anh em vẫn còn sống suy phục các niềm tin như²¹”chớ nắm, chớ nếm, chớ sờ”?²²Đây là các răn giới và giáo lý của người ta về những thứ tàn lụi hết khi dùng đến.²³Các luật lệ này hàm chứa “sự khôn ngoan” của tôn giáo con người, khiêm nhường giả ngụy, và đối xử khắc khổ thân thể mình, nhưng chẳng giúp chống lại tính buông thả của xác thịt.

3 ¹Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã khiến anh em cùng sống lại với Chúa Cứu Thế, thì anh em hãy theo đuổi các thứ ở trên cao, nơi Chúa Cứu Thế ngồi bên tay phải Đức Chúa Trời. ²Hãy nghĩ đến những gì thuộc cõi trên, không phải những thứ ở dưới đất, ³vì anh em đã chết và Đức Chúa Trời đã giấu sự sống của anh em trong Chúa Cứu Thế. ⁴Khi Chúa Cứu Thế, là sự sống của anh em, được phô bày ra, thì anh em cũng sẽ được tỏ ra cùng với Ngài trong vinh quang.

⁵Vì vậy, hãy làm chết các dục vọng trần tục, như vô luân, bất khiết, mê đắm, ham muốn xấu xa, và tham lam, vốn cũng là thờ hình tượng. ⁶Chính là vì những tội này mà cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con trai bất phục. ⁷Đây cũng chính là những tội mà anh em xưa kia đã phạm, khi anh em còn sống theo những tội đó. ⁸Nhưng giờ đây anh em phải trừ bỏ mọi điều này – như thanh nộ, nóng giận, tà ý, thóa mạ, cùng lời nói tục tĩu đáng xấu hổ phát ra từ miệng mình.

⁹Đừng nói dối nhau, vì anh em đã lột bỏ bản chất cũ cùng các lẽ thói của nó, ¹⁰và anh em đã mặc vào bản chất mới, vốn đang được làm mới lại trong sự hiểu biết về hình ảnh của Ngài, tức hình ảnh của Đấng tạo ra bản chất mới của anh em. ¹¹Vì vậy, không có sự khác nhau giữa người Hy Lạp và người Do Thái, cắt bì và chưa cắt bì, mọi rợ, dã man, nô lệ, hay tự do, mà Chúa Cứu Thế là mọi sự và trong mọi sự.

¹²Vậy, là kẻ được chọn của Đức Chúa Trời – những người thánh được yêu quý – anh em hãy mặc lấy lòng thương cảm, tử tế, khiêm nhường, nhu mì, kiên nhẫn. ¹³Hãy nhường nhịn nhau. Hãy đối xử tốt với nhau. Nếu người nào có điều gì phàn nàn với ai đó thì hãy tha thứ như Chúa đã tha thứ anh em. ¹⁴Trên hết mọi điều này, phải có lòng yêu thương, là sợi dây liên kết hoàn hảo.

¹⁵Hãy để sự bình an của Chúa Cứu Thế cai trị tâm lòng của anh em. Cũng chính vì sự bình an này mà anh em đã được kêu gọi trở nên một thể. Và phải biết ơn. ¹⁶Hãy để cho Lời Chúa Cứu Thế ở đây trong anh em. Với tất cả sự khôn ngoan sáng suốt, hãy khuyên dạy nhau bằng các thi thiên, thánh ca và bài hát thuộc linh, và hãy ca ngợi với lòng biết ơn Đức Chúa Trời.

¹⁷Anh em làm gì bất kỳ – dầu trong lời nói hay việc làm – hãy làm tất cả trong danh Chúa Giê-sus và nhờ Ngài mà cảm tạ Đức Chúa Cha.

¹⁸Người làm vợ phải thuận phục chồng, theo cách xứng hợp trong Chúa. ¹⁹Người làm chồng phải yêu thương vợ và dùng gay gắt với vợ.

²⁰Người làm con phải vâng lời cha mẹ trong mọi việc, vì như vậy rất đẹp lòng Chúa. ²¹Người làm cha không được chộc tức con cái mình, để chúng khỏi ngã lòng.

²²Kẻ làm tôi, trong mọi việc, phải vâng lời chủ mình về phần xác, không phải khi có chủ trước mặt để lấy lòng người ta, mà là với lòng thành vì kính sợ Chúa. ²³Dầu anh em có làm gì thì cũng phải làm tận tâm như làm cho Chúa chứ không phải làm cho người ta. ²⁴Anh em biết là mình sẽ từ nơi Chúa mà được phần thưởng là cơ nghiệp; Chúa Cứu Thế Giê-xu mới là Đấng anh em đang phục vụ. ²⁵Vì người nào làm điều bất nghĩa sẽ nhận chịu hình phạt dành cho việc bất nghĩa mình đã làm, không có chuyện thiên vị.

4¹Người làm chủ phải đối xử phải lẽ, công bằng với đầy tớ, và biết rằng mình cũng có một chủ trên trời.

²Hãy bền đỗ trong sự cầu nguyện, và tỉnh thức bằng cách cầu nguyện với lời tạ ơn.³Cũng hãy vì chúng tôi mà cầu nguyện, để Đức Chúa Trời mở cửa cho chúng tôi giảng đạo, là sự huyền nhiệm về Chúa Cứu Thế. Vì đạo ấy mà tôi bị xiềng xích.⁴Hãy cầu nguyện để tôi có thể giải bày đạo rõ ràng và nói năng như tôi đáng phải nói.

⁵Hãy ăn ở khôn khéo đối với người ngoài, và tận dụng thì giờ.⁶Lời nói anh em phải luôn kèm theo ân hậu; hãy nêm thêm muối và biết phải đối đáp với mỗi người như thế nào.

⁷Ti-chi-cơ sẽ tỏ cho anh em biết mọi việc liên quan đến tôi. Anh ta là người anh em rất yêu quý, người trung thành phục vụ, và một đầy tớ trong Chúa cùng với chúng tôi.⁸Tôi đặc biệt sai phái anh ta đến chỗ anh em để anh em biết tin tức của chúng tôi, cũng như để anh ta khích lệ lòng anh em,⁹cùng với Ô-nê-sim, là người anh em trung tín và yêu quý của chính anh em. Họ sẽ tỏ cho anh em biết mọi việc xảy ra ở đây.

¹⁰A-ri-tạt – bạn tù của tôi – chào thăm anh em, cùng em họ của Ba-na-ba là Mác, người được nói đến trong lời dặn mà anh em đã nhận được, rằng: “nếu người đến thì anh em hãy tiếp rước người;”¹¹Giê-su, còn gọi là Giúc-tu cũng vậy. Trong những người đã chịu cắt bì, chỉ mấy anh em này là bạn đồng lao cùng phục vụ nước Đức Chúa Trời với tôi. Họ là niềm an ủi cho tôi.

¹²Ê-pháp-ra chào thăm anh em. Anh là một người thuộc anh em, cũng là một tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Anh luôn vì anh em mà chiến đấu trong sự cầu nguyện để anh em cứ luôn toàn vẹn và chắc chắn hoàn toàn trong mọi ý muốn của Đức Chúa Trời.¹³Vì tôi làm chứng về anh ta, rằng anh ta đã lao nhọc vì anh em, cũng như vì các anh em tại Lao-đi-xê và Hi-ê-ra-bô-li.¹⁴Lu-ca, người thầy thuốc yêu quý, cùng Đê-ma, chào thăm anh em.

¹⁵Hãy chào thăm các anh em tại Lao-đi-xê, cũng chào Nim-pha cùng Hội thánh nhóm tại nhà của chị ấy nữa.¹⁶Khi đã đọc xong thư này, anh em cũng hãy cho đọc tại Hội thánh Lao-đi-xê, và chính anh em cũng phải đọc thư từ Lao-đi-xê gửi đến.¹⁷Nói với A-chíp, rằng: “Hãy lưu ý chăm lo chức vụ mà anh đã nhận trong Chúa, để làm cho trọn.”

¹⁸Lời chào này do chính tay tôi, Phao-lô, viết. Hãy nhớ về các xiềng xích của tôi. Chúc anh em nhận được ân sủng.

1 Tê-sa-lô-ni-ca

1¹Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gửi cho Hội Thánh Tê-sa-lô-ni-ca trong Đức Chúa Trời, là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyện xin ân điển và sự bình an ở với anh em.

²Chúng tôi không ngừng cảm tạ Đức Chúa Trời về tất cả anh em, và nhớ đến anh em trong lời cầu nguyện.³Trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi vẫn luôn nhớ đến công việc của đức tin, sự lao nhọc vì tình yêu thương, cũng như lòng kiên nhẫn tin vào tương lai trong Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta mà anh em đã thể hiện.

⁴Thưa những người anh em được Đức Chúa Trời yêu thương, chúng tôi biết anh em được kêu gọi⁵khi mà Phúc Âm chúng tôi rao giảng đến với anh em không chỉ bằng lời nói, mà cũng bằng quyền năng, Đức Thánh Linh, và cả lòng tin chắc nữa. Cũng vậy, anh em biết chúng tôi là những người như thế nào khi ở giữa vòng anh em.

⁶Anh em đã noi gương chúng tôi và theo gương Chúa khi lấy sự vui mừng của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo Chúa giữa cơn khổ nạn.⁷Bởi đó, anh em đã trở thành tấm gương cho tất cả các tín hữu tại Ma-xê-đoan và A-chai noi theo.

⁸Vì lời Chúa từ anh em đã vang ra, không chỉ trong vùng Ma-xê-đoan và A-chai. Mà thay vào đó, đức tin của anh em nơi Đức Chúa Trời đã lan truyền khắp nơi. Bởi đó, chúng tôi không cần nói gì thêm nữa.⁹Vì chính họ khi kể về chúng tôi đã nhắc đến cách anh em tiếp đón chúng tôi. Họ thuật lại thế nào anh em đã từ bỏ thần tượng quay về với Đức Chúa Trời để hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật.¹⁰Họ thuật lại rằng anh em đang chờ đợi Con Ngài từ trời trở lại, tức Đấng mà Ngài đã khiến sống lại từ cõi chết. Ấy là Chúa Giê-xu, Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thanh nộ sau này.

2¹Thưa anh em, chính anh em biết rằng việc chúng tôi đến với anh em không hề vô ích,²Anh em biết rằng trước đó chúng tôi đã chịu hoạn nạn và bị sỉ nhục tại thành Phi-líp, như anh em đã biết. Trong Đức Chúa Trời chúng ta, chúng tôi dạn dĩ rao truyền Phúc Âm của Đức Chúa Trời cho anh em giữa nhiều sự chống đối.

³Vì việc giảng dạy của chúng tôi không phải do sai lầm, vì động cơ dơ bẩn, hay với dụng ý lừa dối.⁴Mà thay vào đó, như chúng tôi đã được Đức Chúa Trời tin tưởng giao phó Phúc Âm thế nào, thì chúng tôi rao truyền như thế. Chúng tôi nói không phải để làm hài lòng người ta, nhưng để làm vui lòng Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng tra xét lòng chúng tôi.

⁵Vì, như anh em đã biết, không khi nào chúng tôi dùng lời lẽ để xu nịnh hoặc để che đậy lòng tham, có Đức Chúa Trời chứng giám cho chúng tôi.⁶Chúng tôi cũng không tìm kiếm vinh quang từ loài người, dầu là từ anh em hay người khác. Mặc dù là sứ đồ của Đấng Christ, chúng tôi có thể yêu cầu được hưởng các đặc quyền.

⁷Trái lại, ở giữa anh em, chúng tôi cư xử dịu dàng như một người mẹ vỗ về con mình.⁸Chúng tôi yêu mến anh em là như vậy. Chúng tôi sẵn sàng chia sẻ với anh em không chỉ Phúc Âm của Đức Chúa Trời, mà cả mạng sống của chúng tôi nữa. Vì anh em đã trở nên thật thân thiết với chúng tôi.⁹Vì, thưa anh em, chắc anh em còn nhớ sự lao nhọc, vất vả của chúng tôi. Trong khi rao giảng Phúc Âm của Đức Chúa Trời cho anh em, chúng tôi làm việc ngày đêm để không trở thành gánh nặng cho một người nào trong anh em.

¹⁰Anh em làm chứng, và Đức Chúa Trời cũng làm chứng, rằng chúng tôi đã đối xử với anh em có lòng tin một cách trong sạch công bình và vẹn toàn như thế nào.¹¹Cũng vậy, anh em biết thế nào chúng tôi đối với từng người trong anh em như cha đối với con, khuyên nhủ và khích lệ. Chúng tôi xác chứng¹²rằng anh em phải sống cuộc đời xứng hợp với Đức Chúa Trời, là Đấng gọi anh em vào vương quốc và vinh quang của Ngài.

¹³Vì thế, chúng tôi không ngừng cảm tạ Đức Chúa Trời. Vì khi anh em tiếp nhận sứ điệp của Đức Chúa Trời mà anh em được nghe từ chúng tôi, anh em không xem đó là lời của loài người. Thay vào đó, anh em tiếp nhận lấy theo đúng như lời ấy là lời của Đức Chúa Trời. Chính lời này là lời hành động trong anh em có lòng tin.

¹⁴Thưa anh em, anh em đã noi gương các Hội Thánh của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tại miền Giu-đê. Vì anh em cũng chịu hoạn nạn từ chính đồng bào mình, như họ đã chịu từ những người Do Thái.¹⁵Chính những người Do Thái là những người đã giết cả Chúa Giê-xu cùng những nhà tiên tri. Chính những người Do Thái cũng xua đuổi chúng tôi. Họ làm buồn Đức Chúa Trời và trở nên thù địch với tất cả mọi người.¹⁶Họ ngăn cấm chúng tôi rao giảng sự cứu rỗi cho dân ngoại. Bởi đó, họ cứ chồng chất tội thêm tội. Và cuối cùng cơn thịnh nộ đã giáng trên họ.

¹⁷Thưa anh em, chúng tôi tạm xa anh em trong một thời gian ngắn, tuy xa mặt nhưng không cách lòng. Chúng tôi đã làm hết sức, mong sao được gặp lại anh em.¹⁸Vì chúng tôi ao ước đến thăm anh em – chính tôi, Phao-lô, mấy lần định đi, nhưng đều bị Sa-tan ngăn trở.¹⁹Vì lòng tin vào tương lai, tức sự vui mừng, hay mآo triền vinh quang của chúng tôi trước mặt Chúa Giê-xu khi Ngài đến là gì? Chẳng phải là anh em, cùng với những người khác sao?

²⁰Vâng, anh em chính là vinh quang và niềm vui của chúng tôi vậy.

3¹Vì vậy, khi không thể chịu được thêm nữa, chúng tôi nghĩ nên ở lại A-thên.²Chúng tôi gửi Ti-mô-thê là anh em của chúng tôi, cũng là người phục vụ Đức Chúa Trời trong việc rao giảng phúc âm của Ngài, đến khích lệ và an ủi đức tin anh em.³Chúng tôi làm vậy để không người nào bị dao động trước những hoạn nạn này. Vì anh em đã biết đó là những điều đã định sẵn cho chúng ta.

⁴Thật vậy, khi còn ở với anh em, chúng tôi đã bảo trước rằng chúng ta sẽ chịu hoạn nạn, và như anh em thấy, điều đó đã xảy ra rồi.⁵Vì vậy, khi không thể chờ đợi thêm được nữa, tôi đã gửi Ti-mô-thê đi để biết đức tin anh em như thế nào. Có lẽ kẻ căm dỗ đã cách này hay cách khác căm dỗ anh em và công lao của chúng tôi thành ra vô ích.

⁶Nhưng Ti-mô-thê từ chỗ anh em trở về, báo cho chúng tôi tin vui về đức tin và tình yêu thương của anh em. Người thuật lại cho chúng tôi rằng anh em luôn giữ những kỷ ức tốt đẹp về chúng tôi, và mong được gặp chúng tôi cũng như chúng tôi mong gặp lại anh em vậy.⁷Bởi đó, thưa anh em, chúng tôi rất được an ủi nhờ đức tin của anh em, giữa mọi hiểm nguy, hoạn nạn của mình.

⁸Vì hiện nay chúng tôi sống là nhờ anh em đứng vững trong Chúa.⁹Làm sao chúng tôi có đủ lời để cảm tạ Đức Chúa Trời về anh em, về toàn bộ niềm vui chúng tôi có được về anh em trước mặt Đức Chúa Trời chúng ta?¹⁰Đêm ngày chúng tôi cầu nguyện khẩn thiết để được gặp mặt anh em và bổ khuyết cho đức tin anh em.

¹¹Cầu xin chính Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Giê-xu của chúng ta, dẫn lối cho chúng tôi đến với anh em.¹²Cầu xin Chúa cho anh em ngày càng yêu mến lẫn nhau và yêu thương mọi người, như chúng tôi đã yêu thương anh em.

¹³Nguyện Ngài làm điều này để khiến lòng anh em được vững vàng, và thánh khiết vẹn toàn trước mặt Đức Chúa Trời là Cha trong ngày Chúa Giê-xu chúng ta quang lâm cùng với tất cả các thánh đồ của Ngài.

4¹ Cuối cùng, thưa anh em, trong Chúa Giê-xu, chúng tôi khích lệ và khuyên anh em. Như anh em đã nhận những huấn thị của chúng tôi về cách ăn ở thế nào cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, và anh em cũng có thực hành rồi thì xin anh em cứ hãy tiếp tục như vậy càng hơn nữa.² Vì anh em biết chúng tôi đã nhân danh Chúa Giê-xu truyền cho anh em những giáo huấn nào.

³Vì ý muốn của Đức Chúa Trời đó là: anh em phải nên thánh – tức là anh em phải tránh xa sự gian dâm;⁴ mỗi người trong anh em phải biết làm sao có được một người vợ riêng cho mình trong sự thanh sạch và trong danh dự.⁵ Đừng có vợ trong đam mê nhục dục (như người ngoại là kẻ không biết Đức Chúa Trời).⁶ Trong vấn đề này, đừng ai vi phạm và làm quấy cho anh em mình. Vì Chúa sẽ báo trả tất cả những điều đó, như chúng tôi đã cảnh báo trước cho anh em và cũng đã chứng thực.

⁷Vì Đức Chúa Trời không kêu gọi chúng ta vào sự ô uế, mà là sự thánh khiết.⁸ Cho nên, người nào chối bỏ lời giáo huấn này không phải là chối bỏ con người, mà là chối bỏ Đức Chúa Trời, Đấng ban Thánh Linh của Ngài cho anh em.

⁹Về tình yêu thương anh em thì chẳng cần ai phải viết cho anh em, vì chính anh em đã được Đức Chúa Trời dạy phải yêu thương nhau.¹⁰ Anh em đã thực hành điều đó với tất cả các anh em trên toàn tỉnh Ma-xê-đoan. Nhưng thưa anh em, chúng tôi khuyên anh em hãy làm vậy càng hơn nữa.¹¹ Chúng tôi cũng khuyên anh em hãy tập sống trầm lặng, lo việc riêng mình và dùng chính tay mình làm việc, như chúng tôi đã dặn bảo anh em.¹² Hãy làm như vậy để anh em có thể ăn ở xứng hợp giữa người chưa tin, và cũng khỏi thiếu thốn gì.

¹³Thưa anh em, chúng tôi không muốn anh em hiểu sai về những người đã ngủ, để rồi đau buồn như kẻ không biết chắc về tương lai.¹⁴ Vì nếu chúng ta tin rằng Chúa Giê-xu đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ khiến những người đã ngủ trong Chúa Giê-xu được cùng sống lại với Ngài.¹⁵ Bởi lời Chúa dạy, chúng tôi tỏ cho anh em biết rằng chúng ta là những người còn sống trong ngày Chúa đến chắc chắn sẽ không đi trước những người đã ngủ.

¹⁶Vì chính Chúa sẽ từ trời xuống. Ngài sẽ đến giữa tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ trưởng, cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, và những người đã chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước hết.¹⁷ Rồi chúng ta là những người còn sống, tức là còn ở lại, sẽ được cất lên cùng những người ấy trong đám mây để gặp Chúa tại không trung. Bằng cách đó, chúng ta sẽ được ở luôn với Chúa.¹⁸ Vì vậy, anh em hãy dùng những lời này mà an ủi nhau.

5¹Thưa anh em, về thời và kỳ, thì không cần phải viết cho anh em,²vì chính anh em biết rõ rằng ngày Chúa đến sẽ như kẻ trộm trong ban đêm.³Khi người ta nói, “Hòa bình và yên ổn” thì sự hủy diệt thành linh sẽ ập xuống trên họ. Nó giống như cơn đau chuyển dạ của người phụ nữ mang thai. Họ không thể thoát khỏi được.⁴Nhưng thưa anh em, anh em không ở trong bóng tối đến nỗi ngày ấy xảy đến cho anh em bất ngờ như kẻ trộm.⁵Vì tất cả anh em đều là con của sự sáng, và con của ban ngày. Chúng ta không phải là con của ban đêm hay của sự tối tăm.⁶Cho nên chúng ta đừng ngủ như người khác. Thay vào đó chúng ta phải cảnh giác và tỉnh táo.⁷Vì người ta ngủ là ngủ vào ban đêm, người say xỉn cũng say xỉn trong ban đêm.⁸Nhưng vì chúng ta là con của ban ngày nên hãy tỉnh táo. Chúng ta hãy mặc áo giáp đức tin và tình yêu thương, lấy niềm hi vọng chắc chắn về sự cứu rỗi trong tương lai làm mào đội đầu.

⁹Vì Đức Chúa Trời không định cho chúng ta phải chịu thịnh nộ, mà cho chúng ta được hưởng sự cứu rỗi bởi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.¹⁰Chính Ngài là Đấng đã chịu chết vì chúng ta để chúng ta, dù thức hay ngủ, đều được sống với Ngài.¹¹Vậy, hãy an ủi nhau và gây dựng nhau, như anh em vẫn thường làm.

¹²Thưa anh em, chúng tôi xin anh em hãy biết ơn những người đã vất vả vì anh em, cùng những người hướng dẫn, khuyên bảo anh em trong Chúa.¹³Chúng tôi cũng xin anh em hãy tôn trọng họ trong tình yêu thương vì có những việc làm của họ. Hãy sống hòa thuận với nhau.

¹⁴Thưa anh em, chúng tôi khuyên anh em hãy cảnh cáo những người vô kỷ luật, khích lệ người ngã lòng, nâng đỡ kẻ yếu đuối, và kiên nhẫn với tất cả mọi người.

¹⁵Xin đừng lấy ác báo ác cho ai. Thay vào đó, hãy luôn tìm cách làm việc thiện cho nhau và cho mọi người.

¹⁶Hãy luôn vui mừng.¹⁷Hãy cầu nguyện không thôi.¹⁸Trong mọi việc hãy tạ ơn Đức Chúa Trời. Vì đó là ý muốn của Ngài dành cho anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁹Đừng dập tắt Thánh Linh.²⁰Đừng xem thường những lời tiên tri.²¹Hãy tra xét mọi sự. Điều gì thiện lành thì giữ lấy.²²Hãy tránh xa mọi điều ác.

²³Cầu xin chính Đức Chúa Trời bình an thánh hóa anh em một cách trọn vẹn. Nguyện cả linh, hồn và thân thể của anh em được gìn giữ vẹn toàn lúc Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta quang lâm.²⁴Đấng gọi anh em là Đấng thành tín, Ngài sẽ thực hiện việc ấy.

²⁵Thưa anh em, xin cũng cầu nguyện cho chúng tôi.²⁶Xin hãy chào hỏi tất cả anh em bằng cái hôn thánh.²⁷Nhân danh Chúa, tôi yêu cầu anh em đọc thư này cho toàn thể anh em tín hữu được nghe.²⁸Nguyện xin ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở cùng anh em.

2 Tê-sa-lô-ni-ca

1¹Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê, gửi cho hội thánh Tê-sa-lô-ni-ca trong Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu.²Nguyện anh em được ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu.

³Thưa anh em, chúng tôi phải cảm tạ Đức Chúa Trời về anh em. Chúng tôi làm vậy là thích đáng, vì đức tin anh em đang tăng trưởng mạnh mẽ, và tình yêu thương của từng người trong anh em đối với nhau cũng thật dồi dào.

⁴Vì thế, bản thân chúng tôi rất hân diện về anh em giữa các Hội thánh của Đức Chúa Trời. Chúng tôi nhắc đến lòng kiên nhẫn và đức tin anh em trong tất cả những sự bất bớ của anh em. Chúng tôi nhắc đến những hoạn nạn mà anh em phải chịu.

⁵Đây là một dấu hiệu cho thấy sự phán xét công minh của Đức Chúa Trời. Bởi đó anh em sẽ được kể là xứng đáng với vương quốc của Ngài, vì vương quốc đó mà anh em chịu khổ.

⁶Theo lẽ công bình, Đức Chúa Trời sẽ giáng họa để báo trả những kẻ đã gây đau khổ cho anh em,⁷và cho anh em, những người đồng chịu hoạn nạn với chúng tôi được thanh thoi. Ngài sẽ làm việc đó trong ngày Chúa Giê-xu từ trời hiện đến với các thiên sứ của năng lực Ngài.⁸Trong ngọn lửa hừng, Ngài sẽ báo trả tất cả những ai không nhìn biết Đức Chúa Trời và không đáp ứng với phúc âm về Chúa Giê-xu chúng ta.

⁹Họ sẽ chịu hình phạt là bị hủy diệt đời đời, xa cách sự hiện diện của Chúa và vinh quang của quyền năng Ngài.

¹⁰Ngài sẽ làm việc đó trong ngày Ngài quang lâm để được tôn vinh bởi con dân của Ngài và được chiêm ngưỡng bởi tất cả những người đã tin. Vì anh em đã tin lời chứng của chúng tôi.

¹¹Vì vậy, chúng tôi liên tục cầu nguyện cho anh em. Chúng tôi cầu nguyện để Đức Chúa Trời sẽ xét thấy anh em xứng đáng với sự kêu gọi anh em. Chúng tôi cầu nguyện để Ngài làm thành mọi ước muốn tốt lành cũng như mọi công việc của đức tin anh em thật mạnh mẽ. ¹²Chúng tôi cầu nguyện những điều này để danh Chúa Giê-xu được vinh hiển bởi anh em. Chúng tôi cầu nguyện để anh em được vinh hiển bởi Ngài, nhờ ân điển của Đức Chúa Trời chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu.

2¹Thưa anh em, về sự trở lại của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta và cuộc hội ngộ giữa chúng ta với Ngài: chúng tôi xin anh em²đừng dễ dàng bị dao động, cũng đừng bối rối bởi thần linh, thông điệp hay thư từ nào như thể do chúng tôi gửi đến, để rồi tin rằng ngày của Chúa đã đến rồi.

³Xin đừng để ai lừa gạt anh em bằng bất cứ cách nào. Vì trước khi ngày ấy đến phải có sự bội đạo, và con người vô luật pháp phải xuất hiện, tức là đưa con của sự hủy diệt.⁴Đây là kẻ chống đối và tự tôn mình lên trên tất cả những gì được gọi là Chúa Trời hoặc đối tượng thờ lạy. Bởi đó hấn vào ngòi trong đền thờ của Đức Chúa Trời và tự xưng mình là Đức Chúa Trời.

⁵Anh em không nhớ rằng khi còn ở với anh em tôi đã nói về những việc này rồi sao?

⁶Giờ đây anh em biết điều gì đang ngăn trở hấn, để hấn chỉ được xuất hiện vào đúng thời điểm.⁷Vì quyền lực bí ẩn của tình trạng vô luật pháp đã bắt đầu hành động rồi, chỉ có điều một Đấng vẫn ngăn trở hấn cho đến khi Đấng ấy được đem đi.

⁸Khi ấy, kẻ vô luật pháp sẽ xuất hiện và Chúa Giê-xu sẽ tiêu diệt hấn bằng hơi thở của miệng Ngài. Chúa sẽ hủy diệt hấn bởi sự hiện đến của Ngài.

⁹Nhờ tác động của Sa-tan, kẻ vô luật pháp kia sẽ đến với tất cả quyền lực, dấu lạ, và phép màu giả hiệu,¹⁰cùng với mọi cách phỉnh dối không ngay thẳng. Những điều này sẽ lừa dối những người hư mất vì họ không tiếp nhận tình yêu của chân lý để được cứu.

¹¹Vì thế, Đức Chúa Trời khiến họ mắc sai lầm để họ tin vào lời dối trá.¹²Bởi đó tất cả những ai không tin chân lý nhưng thích làm ác đều sẽ bị phán xét.

¹³Nhưng chúng tôi luôn cảm tạ Đức Chúa Trời về anh em, những kẻ được Chúa yêu. Vì Đức Chúa Trời đã chọn anh em làm trái đầu mùa của sự cứu rỗi bởi sự thánh hóa của Đức Thánh Linh và niềm tin vào chân lý.¹⁴Ấy là điều mà Ngài đã gọi anh em đến qua phúc âm của chúng tôi, để nhận được vinh quang của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.

¹⁵Như vậy, thưa anh em, xin hãy đứng vững. Hãy gìn giữ những truyền thống anh em đã được dạy dỗ qua lời nói hoặc qua thư từ của chúng tôi.

¹⁶Nguyện xin chính Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, và Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, Đấng đã yêu thương và ban cho chúng ta sự yên ủi đời đời cũng như niềm tin chắc chắn vào tương lai qua ân điển Ngài,¹⁷sẽ an ủi và khiến anh em vững lòng trong mọi công việc cũng như lời nói thiện lành.

3 ¹Và, thưa anh em, xin cầu nguyện cho chúng tôi để lời của Chúa được truyền bá nhanh chóng và được tôn vinh như ở chỗ anh em. ²Hãy cầu nguyện để chúng tôi được giải cứu khỏi những kẻ gian ác, xấu xa, vì không phải ai cũng có đức tin.

³Nhưng Chúa là thành tín, Ngài sẽ làm cho anh em vững vàng và giữ gìn anh em khỏi kẻ ác.

⁴Chúng tôi có lòng tin này nơi Chúa về anh em, đó là anh em đang và sẽ thực hiện những gì chúng tôi truyền dạy.

⁵Nguyện xin Chúa dẫn dắt lòng anh em để anh em yêu mến Đức Chúa Trời và kiên nhẫn như Chúa Cứu Thế.

⁶Thưa anh em, nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta, chúng tôi truyền cho anh em tránh xa người anh em nào sống biếng nhác, không tuân theo những truyền thống anh em đã nhận nơi chúng tôi. ⁷Vì chính anh em biết rằng cần phải noi gương chúng tôi. Ở giữa anh em, chúng tôi không sống như những kẻ vô kỷ luật. ⁸Và chúng tôi không ăn bám của ai thứ gì. Trái lại, chúng tôi lao nhọc, vất vả đêm ngày để không làm gánh nặng cho người nào trong anh em. ⁹Chúng tôi làm vậy không phải vì chúng tôi không có quyền đòi hỏi. Nhưng chúng tôi làm vậy để làm gương cho anh em, để anh em noi theo.

¹⁰Khi còn ở với anh em, chúng tôi đã truyền bảo anh em: “Người nào không muốn làm việc thì cũng đừng ăn.” ¹¹Vì chúng tôi nghe nói trong vòng anh em có một số người sống biếng nhác. Họ không làm việc mà lại đi xen vào việc của người khác.

¹²Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng tôi truyền bảo và khuyên những người ấy phải yên lặng làm việc để tự nuôi sống mình.

¹³Thưa anh em, xin đừng nản lòng khi làm điều phải.

¹⁴Nếu có người nào không tuân giữ lời chúng tôi khuyên dạy trong thư này, xin hãy lưu ý và đừng giao du với người ấy, để họ biết xấu hổ. ¹⁵Nhưng xin đừng xem họ như kẻ thù, mà hãy khuyên răn như anh em.

¹⁶Nguyện xin Chúa bình an ban sự bình an cho anh em bằng mọi cách và trong mọi lúc. Nguyện xin Chúa ở cùng toàn thể anh em. ¹⁷Tự tay tôi, Phao-lô, viết lời chào thăm này cho anh em, đây là chữ ký của tôi trong mỗi lá thư. Đó là cách tôi viết. ¹⁸Nguyện xin ân điển của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng toàn thể anh em.

1 Ti-mô-thê

1 ¹Phao-lô, làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo như mạng lệnh của Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, là niềm hy vọng của chúng ta. ²Gởi cho Ti-mô-thê, con thật của ta trong đức tin: nguyện con được ân điển, sự thương xót và bình an từ Đức Chúa Cha và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

³Theo như điều ta đã khuyên con khi ta lên đường đi Ma-xê-đoan, con hãy ở lại Ê-phê-sô để răn bảo những người đó đừng dạy một giáo lý khác. ⁴Họ cũng chẳng nên lưu tâm đến những câu chuyện và những bảng gia phả bất tận. Những điều này gây tranh cãi thay vì giúp ích cho chương trình của Đức Chúa Trời, là việc được thành bởi đức tin.

⁵Bấy giờ mục tiêu của điều răn là tình yêu xuất phát từ một tấm lòng tinh sạch, từ một lương tâm tốt và từ một đức tin chân thành. ⁶Một số người đã đi sai lạc và từ bỏ những điều này để bàn những chuyện khoa trương ngu xuẩn. ⁷Họ muốn làm thầy dạy luật, nhưng lại không hiểu những gì mình nói hoặc điều mình quả quyết.

⁸Nhưng chúng ta biết luật pháp là tốt lành nếu người ta sử dụng cho phải phép.

⁹Và chúng ta cũng biết rằng luật pháp không được lập ra cho người công bình, mà là cho kẻ phản loạn, kẻ vô luật pháp; cho kẻ không tin kính và kẻ phạm tội; cho kẻ vô đạo, phạm thượng. Luật pháp được lập ra cho kẻ giết cha, giết mẹ, kẻ sát nhân; ¹⁰cho kẻ đồi bại, kẻ tình dục đồng giới; cho kẻ bắt người làm nô lệ; cho kẻ nói dối và kẻ làm chứng gian; và cho bất kỳ điều gì khác nghịch lại sự giảng dạy chân thực. ¹¹Sự giảng dạy này dựa vào Phúc Âm vinh hiển của Đức Chúa Trời là Đấng phước hạnh được trao thác cho ta.

¹²Ta tạ ơn Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Ngài đã làm cho ta mạnh mẽ, vì Ngài đã xét ta là trung thành và Ngài cất đặt ta vào chức việc. ¹³Dẫu ta vốn là kẻ phạm thượng, bất bớ tín hữu, và hung bạo. Nhưng ta đã nhận lãnh ơn thương xót do ta đã hành động ngu dại lúc chưa có lòng tin. ¹⁴Nhưng ân điển của Chúa chúng ta đã tuôn tràn, với đức tin và tình yêu thương trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁵Sứ điệp này là xác thực và đáng được chấp nhận hoàn toàn, đó là: Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến trong thế gian để cứu tội nhân. Trong đó ta là tội nhân kinh tởm nhất.¹⁶Nhưng vì lý do này mà ta được thương xót, để Chúa Cứu Thế Giê-xu có cơ hội minh thị hết sự nhần nhục của Ngài ở trong ta, là kẻ trước nhất. Ngài làm vậy như một thí dụ cho những ai sẽ tin nơi Ngài để được sự sống đời đời.

¹⁷Nguyện sự tôn quý và vinh hiển đời đời thuộc về vua của mọi thời đại, là Đức Chúa Trời bất diệt, không thấy được và duy nhất. A-men.

¹⁸Ti-mô-thê, con ta, ta đặt mạng lệnh này trước mặt con. Ta làm vậy theo những lời tiên tri trước đây đã rao ra về con, hầu cho con có thể đánh trận thật giỏi.¹⁹Hãy thực hiện những việc ấy để con có được đức tin và lương tâm tốt. Một số người phủ nhận những điều này và đức tin của họ đã bị chìm đắm.²⁰Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ là những người như vậy, và ta đã phó họ cho Sa-tan để họ học biết không được phạm thượng.

2¹ Vậy, trước hết, ta khuyên con hãy dâng lời nài xin, cầu nguyện, cầu thay và tạ ơn cho tất cả mọi người,² cho các vua và mọi người nắm quyền, hầu cho chúng ta có thể sống cuộc đời bình an, thanh thản, hết lòng kính sợ Chúa và đáng tôn quý.³ Đó là điều tốt lành và vừa ý Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta.⁴ Ngài muốn cho hết thảy mọi người được cứu và nhận biết lẽ thật.

⁵Vì chỉ có một Đức Chúa Trời và một Đấng trung gian cho Đức Chúa Trời và loài người, đó là con người Giê-xu Christ.⁶ Ngài đã phó chính mình làm giá chuộc tội cho hết thảy mọi người, là lời chứng vào đúng thời điểm.⁷ Vì mục đích này mà chính ta đã được lập làm sứ giả và sứ đồ. Ta nói thật. Ta không nói dối. Ta là thầy dạy cho dân ngoại biết đức tin và chân lý.

⁸Vì vậy, ta muốn giới đàn ông khắp mọi nơi cầu nguyện và đưa tay thánh sạch lên trời mà không giận dữ hay ngờ vực.⁹ Cũng vậy, ta muốn người phụ nữ ăn mặc cho phải phép, với sự giản dị và tự chế. Họ không nên tết tóc, đeo vàng bạc, trân châu, không mặc quần áo đắt tiền.¹⁰ Ta muốn họ ăn mặc xứng hợp là những người phụ nữ xưng mình kính sợ Chúa thể hiện qua các việc lành.

¹¹Phụ nữ phải yên lặng học hỏi với cả thái độ khiêm tốn.¹² Ta không cho phép phụ nữ dạy dỗ và hành sử thẩm quyền trên nam giới, mà họ phải ở yên lặng.

¹³Vì A-đam đã được dựng nên trước, sau đó mới đến Ê-va.¹⁴ Hơn nữa, không phải A-đam bị lừa, mà chính người nữ đã bị dụ dỗ đến chỗ phạm tội.¹⁵ Tuy nhiên, người nữ sẽ được cứu bởi việc sinh con, nếu như họ cứ ở trong đức tin, tình yêu thương và sự thánh hóa, với tâm trí lành mạnh.

3 ¹Lời này là đáng tin cậy: Nếu có ai khao khát làm giám mục, thì người đó khao khát một việc tốt.²Vậy, người giám mục phải không chỗ chê trách. Người ấy phải là chồng của một vợ. Người ấy phải ôn hòa, biết phải quấy, trật tự, hiếu khách. Người ấy phải có khả năng dạy dỗ.³Người ấy không được nghiện rượu, không hay gây sự, mà phải hiền lành, hòa nhã. Người ấy không được tham tiền.

⁴Người đó phải quản lý tốt nhà riêng mình và con cái người phải vâng lời người với cả lòng kính trọng.⁵Vì nếu một người không biết cách quản lý nhà riêng mình, thì làm sao có thể chăm sóc Hội Thánh của Đức Chúa Trời?

⁶Người mới tin Chúa không được làm giám mục, vì có thể trở nên kiêu căng và bị định tội như ma quỷ.⁷Người đó cũng phải được tiếng tốt với người ngoài Hội Thánh, để khỏi bị sỉ nhục và mắc bẫy ma quỷ.

⁸Cũng vậy, các chấp sự phải có phẩm cách, không được nói hai lời. Họ không được uống rượu quá mức hay tham lam.⁹Họ phải giữ lấy chân lý đức tin được mặc khải với một lương tâm thanh sạch.¹⁰Họ cũng phải được mọi người chuẩn nhận trước, rồi sau đó mới phục vụ, do không bị ai chê trách.

¹¹Các bà cũng phải là những người có phẩm cách như vậy. Họ không được nói xấu. Họ phải ôn hòa và trung tín trong mọi sự.¹²Các chấp sự phải là chồng của một vợ. Họ phải biết quản lý tốt con cái và cả nhà mình.¹³Vì những người phục vụ tốt sẽ phát triển được cho mình một nền tảng vững chắc và trở nên rất dạn dĩ trong đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁴Ta viết cho con những điều này và ta hy vọng sẽ sớm đến với con.¹⁵Nhưng nếu ta có chậm trễ, thì ta viết để con biết phải hành xử thế nào trong nhà của Đức Chúa Trời, tức Hội Thánh của Đức Chúa Trời hằng sống, là trụ cột chống đỡ chân lý.

¹⁶Và không thể nào chối cãi được, chân lý về sự tin kính được mặc khải thật vĩ đại: “Ngài đã đến trong xác thịt, được Đức Thánh Linh xưng là công chính, được các thiên sứ nhìn thấy, được công bố ra giữa các dân, các nước, được tin nhận trong trần gian, được cất lên trong sự vinh hiển.”

⁴ Đức Thánh Linh phán rõ ràng rằng trong thời kỳ sau này, một số người sẽ lìa bỏ đức tin và nghe theo những linh lừa dối cùng đạo lý của ma quỷ² trong thói đạo đức giả dối trá. Lương tâm của họ sẽ chai lì.

³ Họ sẽ cấm cưới gả và cấm ăn những thức ăn mà Đức Chúa Trời tạo ra để người tin Chúa đã nhận biết chân lý chia sẻ cho nhau với lòng biết ơn.⁴ Vì mọi vật do Đức Chúa Trời tạo ra đều tốt lành. Chẳng vật nào mà chúng ta nhận lãnh với lòng biết ơn là đáng bỏ cả.⁵ Vì vật đó được dâng lên nhờ lời của Đức Chúa Trời và lời cầu nguyện.

⁶ Nếu con giải tỏ những điều này trước mặt các anh em, thì con sẽ là tôi tớ ngay lành của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Vì con được nuôi dưỡng bởi lời của đức tin và bởi sự dạy dỗ tốt lành mà con đã vâng theo.⁷ Nhưng đừng nghe theo các chuyện trần tục của mấy bà già. Thay vào đó, hãy tự rèn tập cho mình sự tin kính.⁸ Việc luyện tập thân thể chỉ ích lợi chút ít, nhưng sự tin kính thì ích lợi mọi mặt. Nó nắm giữ lời hứa cho sự sống đời này lẫn đời sau.

⁹ Sự điệp này là đáng tin cậy và đáng được chấp nhận hết lòng.¹⁰ Chính vì điều này mà chúng ta tranh chiến và lao nhọc. Bởi chúng ta có lòng tin chắc nơi Đức Chúa Trời hằng sống, là Cứu Chúa của mọi người, nhất là của tín đồ.

¹¹ Hãy công bố và giảng dạy những điều này.

¹² Đừng để ai coi thường con vì trẻ tuổi. Mà thay vào đó, hãy làm gương cho các tín hữu trong lời nói, trong hành vi, trong tình yêu thương, trong sự trung tín và sự tinh sạch.¹³ Hãy lưu ý đọc lời Chúa, khuyên nhủ và giảng dạy cho đến khi ta đến.

¹⁴ Đừng xao nhãng sử dụng ơn con có, là ơn được ban cho con bởi lời tiên tri, qua sự đặt tay của các trưởng lão.

¹⁵ Hãy lưu tâm. Hãy theo đuổi những việc này hầu cho mọi người thấy được sự tiến bộ của con.

¹⁶ Hãy cẩn thận lưu ý đến bản thân và việc dạy dỗ. Hãy bền đỗ trong những việc này. Vì làm vậy con sẽ cứu được mình cùng những người nghe theo con.

5¹Đừng nặng lời với các ông có tuổi. Thay vào đó hãy khuyên giải họ như cha. Còn với thanh niên thì khuyên nhủ như anh em.²Hãy nài khuyên các phụ nữ có tuổi như mẹ, và các thiếu nữ như chị em, bằng tấm lòng thanh sạch hoàn toàn.

³Hãy tôn kính các góa phụ, tức những góa phụ thật sự.⁴Nhưng nếu một góa phụ có con hoặc cháu, thì trước nhất con cháu họ phải học cách tỏ lòng hiếu kính ngay tại nhà riêng mình. Họ phải đền đáp cho cha mẹ, bởi vì điều này đẹp lòng Đức Chúa Trời.

⁵Nhưng góa phụ thật sự là người ở một mình. Người đặt lòng tin nơi Đức Chúa Trời. Người luôn ngày đêm cầu nguyện, nài xin.⁶Còn người phụ nữ đeo đuổi sự xa hoa thì sống cũng như chết.

⁷Hãy rao giảng những điều này để họ không còn chỗ chê trách được.⁸Nếu có ai đó không chu cấp cho bà con mình, đặc biệt là người nhà mình, thì người ấy đã chối bỏ đức tin và còn tệ hơn kẻ không tin.

⁹Một người phụ nữ được ghi danh vào danh sách góa phụ phải trên sáu mươi tuổi, là vợ của một chồng.¹⁰Bà phải được biết đến nhờ làm việc lành, có thể đó là chăm sóc con cái, tiếp đãi khách lạ, rửa chân các tín hữu, cứu giúp kẻ hoạn nạn, hoặc làm mọi việc phước đức.

¹¹Nhưng về phần những góa phụ trẻ tuổi hơn thì đừng ghi họ vào danh sách này. Vì khi phò mình cho ham muốn xác thịt đi ngược lại với Chúa Cứu Thế thì họ sẽ muốn tái hôn.¹²Như vậy, họ sẽ phạm tội vì đã hủy bỏ cam kết đầu tiên của mình.¹³Ngoài ra, họ cũng sẽ quen thói ăn không ngồi rồi, lê la hết nhà này sang nhà khác. Họ không chỉ trở nên chây lười, mà còn nhiều chuyện và thích xen vào việc của người khác. Họ nói những điều chẳng nên nói.

¹⁴Vì thế, ta muốn các phụ nữ còn trẻ hãy kết hôn, sinh con, quản lý nhà mình, để kẻ thù không có dịp cáo chúng ta làm ác.¹⁵Vì một số người đã tể tách đi theo Sa-tan.

¹⁶Nếu bất kỳ nữ tín hữu nào có góa phụ trong nhà, thì hãy giúp đỡ họ, hầu cho Hội Thánh khỏi bị nặng gánh, và có thể cứu giúp các góa phụ thật sự.

¹⁷Những trưởng lão nào khéo lãnh đạo phải được kính nể bội phần, đặc biệt là những người rao giảng Lời Chúa và dạy dỗ.¹⁸Vì Kinh Thánh chép: “Người chẳng nên khớp mõm con bò đang đập lúa,” và “Người làm công xứng đáng nhận tiền công mình.”

¹⁹Đừng tiếp nhận lời cáo buộc nào đối với một trưởng lão trừ khi có hai hoặc ba nhân chứng.²⁰Hãy sửa trị kẻ phạm tội trước mặt mọi người hầu cho những người còn lại biết sợ.

²¹Trước mặt Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế Giê-xu, và các thiên sứ được chọn, ta long trọng truyền cho con phải giữ những luật lệ này mà không được thành kiến và cũng đừng làm gì vì thiên vị.

²²Đừng vội đặt tay trên bất kỳ ai. Đừng can dự vào tội lỗi của người khác. Hãy giữ mình cho thanh sạch.

²³Con đừng nên chỉ uống nước thường. Thay vào đó phải uống thêm chút ít rượu vì có dạ dày và các chứng bệnh con hay gặp.²⁴Tội lỗi của một số người được nhiều người biết đến và tội đó sẽ bị xét đoán trước khi chính họ bị xét đoán. Nhưng một số tội thì bị xét đoán sau.²⁵Cũng vậy, một số việc lành được người ta biết đến, đầu số khác chưa ai biết cũng không thể giữ kín mãi được.

6 ¹Tất cả những ai chịu ách nô lệ phải xem chủ là đáng cho mình hết lòng tôn kính. Họ phải làm vậy hầu cho danh Đức Chúa Trời và lời chúng ta dạy không bị người khác xúc phạm.

²Những nô lệ có chủ là người tin Chúa thì chẳng nên bất kính với họ, vì họ là anh em. Thay vào đó, họ phải phục vụ chủ tốt hơn nữa. Vì những người chủ được họ giúp đỡ bởi công việc mình là những tín hữu và được yêu mến. Hãy giảng dạy những điều này.

³Nếu có ai dạy khác đi và không chấp nhận sự giảng dạy chân thật của chúng ta, tức lời của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. Nếu họ không chấp nhận đạo lý dẫn đến sự tin kính. ⁴Đó là người kiêu ngạo và chẳng biết gì. Người đó có tật thích cãi cọ và tranh biện từ ngữ. Những lời ấy gây ra sự đố kỵ, xung khắc, xúc phạm, nghĩ xấu về người khác, và ⁵những xung đột liên tục giữa những kẻ có tâm trí hư hoại. Họ quay lưng lại với chân lý. Họ cho rằng sự tin kính là một cách để kiếm lợi.

⁶Nhưng sự tin kính với sự thỏa lòng là món lợi lớn. ⁷Vì chúng ta chẳng đem gì vào thế gian. Chúng ta cũng chẳng thể đem đi bất kỳ thứ gì. ⁸Cho nên chúng ta hãy thỏa lòng khi có cơm ăn, áo mặc.

⁹Còn những kẻ muốn được giàu có thì sa vào chước cám dỗ, sa vào bẫy sập. Họ rơi vào nhiều ham muốn ngu xuẩn tai hại, và vào bất kỳ điều gì khác khiến người ta chìm ngập trong sự hư hoại và hủy diệt. ¹⁰Vì lòng ham mê tiền bạc là gốc rễ của đủ thứ điều ác. Một số người thêm khát nó đã lằm lặc khỏi đức tin và tự chuốc lấy nhiều đau buồn.

¹¹Nhưng là người của Đức Chúa Trời, con hãy lánh xa những điều này. Hãy theo đuổi sự công bình, tin kính, trung tín, yêu thương, nhẫn nại, và hiền hòa. ¹²Hãy đánh trận đức tin cho giỏi. Hãy nắm chặt lấy sự sống đời đời mà con đã được kêu gọi đến. Về điều ấy mà con đã làm chứng trước nhiều nhân chứng về điều gì là tốt lành.

¹³Trước mặt Đức Chúa Trời, Đấng khiến cho muôn vật được sống, và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng phán điều chân thật trước mặt Bôn-xơ Phi-lát, ta truyền cho con: ¹⁴phải vâng giữ vẹn toàn lời răn dạy này để không ai chê trách được, cho đến khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện ra.

¹⁵Đức Chúa Trời sẽ hiện đến vào đúng thời điểm – Đức Chúa Trời, là Đấng Thánh, là quyền thế duy nhất, là Vua đang trị vì và là Chúa đang cai quản. ¹⁶Chỉ một mình Ngài là bất tử, và Ngài ngự trong sự sáng không thể đến gần được. Không ai thấy Ngài hoặc nhìn Ngài được. Nguyên sự tôn kính và quyền phép đời đời thuộc về Ngài. A-men.

¹⁷Hãy nói với những người giàu trong đời này đừng kiêu ngạo, cũng đừng trông cậy nơi tiền của không chắc chắn. Thay vào đó, họ nên trông cậy nơi Đức Chúa Trời. Ngài ban cho chúng ta mọi sự giàu có thật để vui hưởng. ¹⁸Hãy bảo họ làm điều lành, thực hiện thật nhiều việc phước đức, mở lòng ra, và sẵn sàng sẻ chia. ¹⁹Như thế, họ sẽ xây dựng cho mình một nền tảng tốt đẹp cho những sự sẽ đến, để họ nắm bắt được sự sống thật.

²⁰Hỡi Ti-mô-thê, con hãy bảo vệ điều được ban cho con. Hãy tránh nói chuyện tầm phào và cãi lý về những điều ngụy xưng là tri thức. ²¹Một số người rao ra những điều này và thế là họ đi chệch khỏi chân lý. Nguyên xin ân điển ở với tất cả anh em.

2 Ti-mô-thê

1 ¹Phao-lô, bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo như lời hứa về sự sống ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, ²gửi cho Ti-mô-thê, là con yêu dấu của ta: Nguyên con được ân điển, sự thương xót và bình an từ Đức Chúa Trời, là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

³Ta cảm tạ Đức Chúa Trời, Đấng ta phục vụ với một lương tâm thanh sạch như cha ông ta đã làm, khi ta hằng nhớ đến con trong lời cầu nguyện. Ngày đêm ⁴ta trông ngóng được gặp con, để lòng được đầy sự vui thỏa. Ta nhớ đến nước mắt của con. ⁵Ta được nhắc nhở về đức tin thành thực của con, là đức tin trước hết đã ở trong bà ngoại Lô-ít và mẹ Ô-nít của con. Và nay ta tin chắc cũng có ở trong con nữa.

⁶Đây là lý do ta nhắc con hãy nhen lại ơn ban của Đức Chúa Trời trong con bởi sự đặt tay của ta. ⁷Vì Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta một tâm thần sợ hãi, nhưng là tâm thần quyền phép, yêu thương và kỷ luật.

⁸Vậy, đừng xấu hổ khi làm chứng về Chúa, cũng đừng xấu hổ về ta, Phao-lô, kẻ tù của Ngài. Thay vào đó hãy cùng chịu khổ vì Phúc Âm, theo như quyền phép của Đức Chúa Trời. ⁹Chính Ngài đã cứu chúng ta và kêu gọi chúng ta bằng sự kêu gọi thánh. Ngài làm việc ấy không dựa vào việc làm của chúng ta, nhưng theo chương trình và ân

điển riêng của Ngài. Ngài đã ban những điều ấy cho chúng ta trong Chúa Cứu Thế Giê-xu từ trước vô cùng.

¹⁰Nhưng nay, sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ bởi sự hiện đến của Cứu Chúa Giê-xu Christ chúng ta. Chính Đấng Christ đã hủy diệt sự chết và, bởi Phúc Âm, phô bày ra sự sống không hề dứt.¹¹ Đó là Phúc Âm mà ta được chỉ định làm người rao giảng, làm sứ đồ, và làm thầy dạy.

¹²Cũng vì đó mà ta phải chịu những điều này. Nhưng ta không hổ thẹn vì ta biết Đấng mình tin. Ta tin chắc rằng Ngài có thể gìn giữ điều mà ta đã phó thác cho Ngài cho đến ngày đó.

¹³Bằng đức tin và tình yêu thương trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, con hãy cứ giữ theo khuôn mẫu của những sứ điệp chân thật mà con đã nghe nơi ta.¹⁴ Điều tốt lành mà Đức Chúa Trời đã phó thác cho con thì con hãy nhờ Đức Thánh Linh sống trong chúng ta mà giữ lấy.

¹⁵Con biết điều này, đó là mọi người sống tại vùng A-si đã quay lưng lại với ta. Trong bọn họ có Phy-ghe-n và Hết-mô-ghe-n.¹⁶ Nguyên Chúa ban ơn thương xót cho nhà Ô-nê-si-phô-rơ, vì anh thường khích lệ ta và không xấu hổ về chuyện tù rạc của ta.¹⁷ Trái lại, khi ta còn ở Rô-ma, anh đã chịu khó dò hỏi và tìm được ta.¹⁸ Nguyên Chúa ban ơn thương xót cho anh trong ngày đó. Và việc anh giúp đỡ ta tại Ê-phê-sô thì con biết quá rõ rồi.

² “Vậy nên, hỡi con ta, hãy làm cho mình mạnh mẽ trong ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu.² Những điều con đã nghe từ nơi ta trước mặt nhiều người chứng kiến thì con hãy giao cho những kẻ trung tín, là người cũng có khả năng dạy dỗ kẻ khác.

³ Hãy chịu khổ với ta, như một người lính giỏi của Chúa Cứu Thế Giê-xu.⁴ Người lính trong quân ngũ không để cho mình bị vương bận bởi việc đời thường, để làm vui lòng sĩ quan thượng cấp của mình.⁵ Cũng vậy, nếu ai đó là vận động viên tham gia tranh tài thì người ấy phải thi đấu đúng luật mới được trao mào hoa.

⁶ Người nông dân chăm chỉ, cần cù trước hết cần phải nhận lấy phần hoa lợi của mình.⁷ Hãy suy ngẫm điều ta đang nói với con vì Chúa sẽ ban cho con sự hiểu biết trong mọi sự.

⁸ Hãy nhớ lại Chúa Cứu Thế Giê-xu, thuộc dòng dõi Đa-vít, Đấng đã từ cõi chết sống lại, theo như sứ điệp Phúc Âm của ta,⁹ bởi đó mà ta chịu khổ đến nỗi bị xiềng như một tội phạm. Nhưng lời Đức Chúa Trời không bị xiềng dẫu.

¹⁰ Vì vậy, ta cam chịu mọi sự vì những kẻ được lựa chọn, hầu cho họ cũng có được sự cứu rỗi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, cùng với sự vinh hiển đời đời.

¹¹ Lời này thật đáng tin cậy: “Nếu chúng ta đã chết với Ngài, thì chúng ta cũng sẽ sống với Ngài.

¹² Nếu chúng ta chịu khổ được, thì chúng ta cũng sẽ đồng trị với Ngài. Nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta.

¹³ Nếu chúng ta không trung thành với Ngài, thì Ngài sẽ vẫn cứ thành tín, vì Ngài không thể chối chính mình.”

¹⁴ Hãy cứ nhắc nhở họ về những điều này. Trước mặt Đức Chúa Trời, hãy răn bảo họ đừng có tranh cãi về các từ ngữ. Bởi vì làm vậy chẳng ích lợi gì. Vì điều đó mà người nghe bị hủy hoại.

¹⁵ Hãy cố hết sức để được Đức Chúa Trời xác nhận là người làm công không thấy hổ thẹn. Hãy sử dụng đúng lời chân lý.

¹⁶ Hãy tránh nói chuyện phạm tục, là việc khiến người ta ngày càng bất kính với Đức Chúa Trời.¹⁷ Lời của họ sẽ lây lan giống như chứng hoại tử. Trong số đó có Hy-mê-nê và Phi-lét.¹⁸ Họ là những kẻ không có chân lý. Họ nói rằng sự sống lại đã xảy ra rồi. Họ phá đổ đức tin của một số người.

¹⁹ Tuy nhiên, nền tảng vững chắc của Đức Chúa Trời vẫn đứng vững với lời tạc ghi này: “Chúa biết người thuộc về Ngài” và “Mọi người mang danh Chúa phải lánh xa sự bất chính.”

²⁰ Trong một ngôi nhà giàu sang, không chỉ có bình bằng vàng và bạc, mà còn có bình bằng gỗ và đất sét. Một số thì dùng cho việc cao quý, và số khác thì dùng cho việc tầm thường.²¹ Nếu ai luyện cho mình sạch hết các thứ tầm thường thì người đó sẽ là một chiếc bình cao quý. Người ấy được biệt riêng ra, hữu dụng cho Chủ, và dành sẵn cho mọi việc lành.

²² Hãy tránh xa các đam mê của tuổi trẻ. Hãy theo đuổi sự công chính, đức tin, tình yêu thương, sự bình an cùng với những người biết kêu cầu Chúa với tấm lòng thanh sạch.

²³ Nhưng hãy từ chối những thắc mắc xuẩn ngốc và thiếu hiểu biết. Con biết rằng chúng chỉ khiến người ta tranh cãi.

²⁴ Tôi tớ Chúa không được cãi vã. Thay vào đó, người ấy phải hòa nhã với tất cả mọi người, có khả năng dạy dỗ và kiên nhẫn.²⁵ Người ấy phải lấy lòng nhu mì giáo dục những kẻ chống đối mình. Có thể lắm Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ lòng ăn năn để hiểu biết chân lý.²⁶ Họ có thể tỉnh ngộ mà thoát khỏi cạm bẫy của ma quỷ sau khi bị nó bắt phục làm theo ý nó.

3¹ Nhưng con hãy biết điều này: trong những ngày sau rốt sẽ có lúc thời thế rất khó khăn.² Vì người ta sẽ yêu mình, yêu tiền bạc, khoe khoang, ngạo mạn, phạm thượng, không vâng lời cha mẹ, vô ơn và bất khiết.³ Họ không có tình cảm tự nhiên, thiếu lòng khoan dung, hay nói xấu, không tiết độ, hung dữ, không yêu mến điều lành.⁴ Họ phản bội, cố chấp, tự cao tự đại, thích vui thú hơn là yêu mến Đức Chúa Trời.

⁵ Họ sẽ làm ra vẻ tin kính, nhưng lại khước từ quyền phép của sự tin kính. Con hãy tránh xa những người này.⁶ Vì trong bọn họ có những gã đàn ông đột nhập vào nhà người ta rồi quyến rũ các phụ nữ nhẹ dạ. Ấy là những người phụ nữ đang trĩu nặng tội lỗi và bị dẫn dụ bởi đủ thứ ham muốn.⁷ Những phụ nữ này vẫn tìm cách học hỏi, nhưng chẳng bao giờ nhận biết chân lý.

⁸ Như Gian-nét và Giam-be chống đối Mô-i-se thế nào, thì các giáo sư giả này cũng chống lại chân lý thế ấy. Họ là những người bị bại hoại trong tâm trí, cũng chẳng được xác chứng về đức tin.⁹ Nhưng họ sẽ không tiến xa được. Vì sự ngu dại của họ rồi ai cũng sẽ thấy, giống như sự ngu dại của hai người đó vậy.

¹⁰ Nhưng về phần con, con đã biết rõ lời dạy, phẩm hạnh, mục đích, đức tin, lòng nhịn nhục, tình yêu thương, sự kiên nhẫn của ta¹¹ cùng các cơn bách hại, các lần chịu khổ, và những gì đã xảy đến cho ta tại An-ti-ốt, Y-cô-ni và Lít-tơ. Ta đã chịu đựng những cuộc bách hại. Ta vượt qua tất cả, nhờ Chúa giải cứu ta.¹² Tất cả những người muốn sống một cách tin kính trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đều sẽ bị bách hại.¹³ Kẻ ác và kẻ lừa lọc sẽ càng tồi tệ hơn. Họ sẽ dắt người khác đi sai lạc. Chính họ cũng bị sai lạc.

¹⁴ Nhưng về phần con, hãy tiếp tục trong điều con đã học và tin chắc. Con biết rằng con đã học từ nơi ai.¹⁵ Con cũng biết rằng từ lúc còn thơ, con đã học biết Kinh Thánh. Những lời ấy có thể khiến con khôn ngoan để được cứu nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁶ Cả Kinh Thánh đã được linh cảm bởi Đức Chúa Trời. Những lời ấy có ích cho việc dạy dỗ, khiển trách, sửa phạt, và rèn luyện người ta trong sự công chính.¹⁷ Hầu cho người của Đức Chúa Trời được nên trọn vẹn, được trang bị để làm mọi việc lành.

⁴ Trước mặt Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Đấng sẽ phán xét người sống lẫn kẻ chết, bởi sự hiện đến của Ngài và nước Ngài, ta long trọng truyền dạy con: ² Hãy rao giảng Lời Chúa. Phải sẵn sàng luôn, dù hoàn cảnh thuận lợi hay bất lợi. Hãy phê bình, khiển trách, nài khuyên, với tất cả sự kiên nhẫn và giáo huấn.

³ Vì sẽ đến lúc người ta không chịu nghe giáo huấn lành mạnh. Thay vào đó, họ sẽ quy tụ cho mình các giáo sư theo tư dục của họ, như vậy họ mới thấy đã tai. ⁴ Họ sẽ ngoảnh tai lại với chân lý, mà quay sang nghe những chuyện hoang đường. ⁵ Nhưng về phần con, con phải tỉnh táo trong mọi việc. Hãy chịu đựng gian khổ; hãy làm công việc của người rao giảng Tin Lành; hãy làm trọn chức vụ của mình.

⁶ Vì ta đang bị đổ ra. Giờ ra đi của ta đã đến. ⁷ Ta đã thi đấu giỏi, đã hoàn tất cuộc chạy, đã giữ được đức tin. ⁸ Mãi miện công bình đã dành sẵn cho ta, tức mãi miện mà Chúa, là quan án công bình, sẽ ban cho ta trong ngày đó. Và không chỉ dành cho ta, mà còn cho tất cả những người yêu mến sự hiện ra của Ngài.

⁹ Hãy cố hết sức đến cùng ta thật sớm. ¹⁰ Vì Ê-đê đã lừa bỏ ta. Hẳn yêu đời này, nên đã bỏ đi Tê-sa-lô-ni-ca. Cơ-rét-xen đã đi Ga-la-ti, còn Tít thì đi Đa-ma-ti.

¹¹ Chỉ còn Lu-ca ở với ta. Hãy đem Mác theo với con bởi vì người hữu dụng cho ta trong công việc. ¹² Ti-chi-cơ thì ta đã sai phái đến Ê-phê-sô. ¹³ Khi con đến, hãy đem theo con chiếc áo khoác mà ta để ở chỗ Ca-bút tại thành Trô-ách, cùng với mấy cuốn sách, đặc biệt là những cuộn sách da.

¹⁴ Tay thợ đồng A-léc-xan-đơ đã làm nhiều việc gian ác nghịch cùng ta. Chúa sẽ báo ứng cho hắn tùy theo việc hắn làm. ¹⁵ Con cũng nên coi chừng hắn, vì hắn chống đối kịch liệt lời dạy của chúng ta.

¹⁶ Lúc ta tự biện hộ lần đầu, chẳng có ai bênh vực ta, mà hết thầy đều lừa bỏ ta. Nguyên tội đó không đổ lại trên họ.

¹⁷ Nhưng Chúa đã ở cạnh ta và thêm sức cho ta, để bởi ta công tác giảng đạo được hoàn tất, và hết thầy dân ngoại đều được nghe. Ta được cứu khỏi hàm sư tử. ¹⁸ Chúa sẽ giải cứu ta khỏi mọi công việc ác và sẽ cứu ta vào nước của Ngài trên thiên đàng. Nguyên Ngài được vinh hiển đời đời, vô cùng. A-men.

¹⁹ Hãy chào thăm Bê-rít-sin, A-qui-la và nhà Ô-nê-si-phô-ro. ²⁰ Ê-rát đã ở lại Cô-rinh-tô, còn Trô-phim thì ta để lại Mi-lê vì người bị bệnh. ²¹ Hãy cố hết sức đến trước mùa đông. O-bu-lu chào thăm con. Bu-đen, Li-nút, Cơ-lau-đi-a và hết thầy anh em cũng vậy. ²² Cầu Chúa ở với tâm thần con. Nguyên xin ân điển ở với con.

Tít

1 ¹ Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Trời và sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì đức tin của những người được chọn của Đức Chúa Trời và kiến thức về chân lý phù hợp với sự thánh khiết. ² Những điều ấy ở trong niềm tin chắc về sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời, là Đấng không nói dối, đã hứa từ trước mọi thời đại. ³ Vào đúng thời điểm, Ngài mặc khải Lời Ngài qua sứ điệp Ngài đã giao cho ta rao truyền. Tôi làm việc ấy theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, Cứu Chúa của chúng ta.

⁴ Gởi Tít, con thật trong đức tin chung của chúng ta. Nguyên xin ân điển, sự thương xót và bình an từ Đức Chúa Trời, là Cha và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Cứu Chúa chúng ta, ở cùng con. ⁵ Ta để con lại Cơ-rét là để con có thể thu xếp những việc còn dở dang và chỉ định các trưởng lão trong mỗi thành như ta đã hướng dẫn con.

⁶ Trưởng lão phải là người không chỗ chê trách, là chồng của một vợ, có những đứa con trung tín, không bị tố cáo là gian ác và vô kỷ luật. ⁷ Giám mục, là người quản lý gia đình của Đức Chúa Trời, nhất định phải là người không chỗ trách được. Người ấy không được to tiếng hay thiếu kiềm chế. Người ấy không được dễ nóng giận, không nghiện rượu, gây gổ, và tham lam.

⁸ Nhưng người đó phải hiếu khách, ủng hộ điều thiện. Người đó phải nhạy bén, công bình, tin kính và tự chủ.

⁹ Người đó phải giữ vững sứ điệp đáng tin cậy đã được truyền dạy, để có thể dùng lời dạy phải lẽ mà khuyến khích những người khác và sửa trị những người chống đối mình.

¹⁰ Vì có nhiều người chống nghịch, nhất là những người thuộc nhóm chịu cắt bì. Lời họ chẳng có giá trị gì. Họ lừa dối và dẫn dụ người ta đi sai hướng. ¹¹ Cần phải ngăn họ lại. Họ dạy những điều chẳng nên dạy vì lợi ích đáng hổ thẹn và phá hoại gia can nhiều người.

¹² Một trong số họ, một người khôn ngoan, có nói rằng: “Người Cơ-rét là những kẻ không ngừng nói dối, những con thú xấu xa và nguy hiểm, là những kẻ chỉ biết ăn không biết làm.” ¹³ Lời tuyên bố này đúng lắm, cho nên, hãy nghiêm trị họ để họ có thể được vững vàng trong đức tin.

¹⁴ Đừng chú tâm đến những câu chuyện thần thoại của người Do Thái và những điều răn của những kẻ từ bỏ chân lý.

¹⁵Đối với người trong sáng, mọi sự đều trong sáng. Nhưng đối với những kẻ ô uế và vô tín, thì chẳng có gì trong sáng cả. Vì tâm trí và lương tâm họ đều ô uế.¹⁶Họ xưng mình biết Đức Chúa Trời, nhưng những việc họ làm lại chối bỏ Ngài. Họ thật đáng ghê tởm và bất tuân. Họ không được chấp thuận bất kỳ việc lành nào.

2¹ Nhưng còn con, con hãy nói những gì phù hợp với những sự dạy dỗ trung thực.² Các cụ ông phải tự chủ, có tư cách, nhậy bén, vững vàng trong đức tin, trong tình yêu thương và sự kiên trì.

³ Cũng vậy, các cụ bà phải luôn tỏ ra là người đáng kính, không nhiều chuyện. Họ chẳng nên làm nô lệ cho rượu. Họ phải dạy những điều lành⁴ để dạy dỗ những phụ nữ trẻ biết yêu chồng thương con một cách thỏa đáng.⁵ Họ phải dạy dỗ những phụ nữ biết nhậy bén, tinh sạch, quản lý tốt gia đình và vâng phục chồng mình. Họ phải làm những việc đó để Lời Đức Chúa Trời không bị xúc phạm.

⁶ Tương tự, con hãy khích lệ các thanh niên phải nhậy bén.⁷ Trong mọi cách, chính con hãy làm gương về các việc lành; và khi dạy dỗ, con hãy thể hiện sự ngay thẳng và phẩm giá.⁸ Hãy nói những sứ điệp lành mạnh và không chỗ chê trách để người nào chống đối con phải xấu hổ vì họ chẳng thể nói xấu chúng ta được gì.

⁹ Những người làm nô lệ phải vâng phục chủ mình trong mọi sự. Họ phải làm vui lòng chủ và không tranh cãi với chủ.¹⁰ Họ không được ăn cắp vặt. Thay vào đó phải bày tỏ mọi đức tin tốt lành, để trong mọi việc họ tô điểm cho sự dạy dỗ của chúng ta về Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta.

¹¹ Vì ân điển của Đức Chúa Trời đã xuất hiện cho mọi người.¹² Ân điển ấy dạy chúng ta khước từ sự không tin kính cùng những đam mê của đời này. Ân điển ấy dạy chúng ta sống cách khôn ngoan, công bình và thánh khiết trong thời đại này¹³ trong lúc chúng ta trông đợi nhận lãnh niềm hy vọng phước hạnh của chúng ta, là sự hiện ra trong vinh quang của Đức Chúa Trời vĩ đại, và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁴ Chúa Giê-xu đã phó chính mình Ngài cho chúng ta để mua chuộc chúng ta khỏi mọi sự gian ác và làm trong sạch một dân đặc biệt cho Ngài, là một dân sốt sắng làm việc lành.

¹⁵ Hãy dạy dỗ và củng cố những điều này. Đồng thời, hãy dùng mọi thẩm quyền để sửa trị. Đừng để ai coi thường con.

3 ¹Hãy nhắc họ thuận phục những người lãnh đạo và những nhà cầm quyền, vâng lời họ và sẵn sàng làm mọi việc lành.²Hãy nhắc nhở họ đừng nói xấu ai, tránh tranh cãi, để người khác được tự do theo cách của họ và khiêm nhường với tất cả mọi người.

³Vì chính chúng ta đã từng ích kỷ và bất tuân. Chúng ta lạc lối và làm nô lệ cho đủ mọi đam mê và lạc thú. Chúng ta sống trong sự gian ác và đổ kỵ. Chúng ta thật đáng ghét và thù hằn lẫn nhau.

⁴Nhưng khi sự nhân từ của Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta và tình yêu thương mà Ngài dành cho nhân loại, được bày tỏ thì chẳng phải bởi việc làm công bình của chúng ta nhưng bởi sự thương xót của Ngài mà Ngài đã cứu chúng ta. Ngài đã cứu chúng ta bằng sự thanh tẩy thông qua sự tái sinh và đổi mới của Đức Thánh Linh.

⁶Đức Chúa Trời tuôn đổ Thánh Linh Ngài trên chúng ta một cách rộng rãi thông qua Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.⁷Ngài làm điều đó để sau khi được xưng công nghĩa bởi ân điển Ngài, chúng ta được trở nên những người dự phần trong niềm tin quyết về sự sống đời đời.

⁸Sứ điệp này là đáng tin cậy. Ta muốn con tự tin truyền dạy những điều này, để những người tin cậy Đức Chúa Trời chăm chú làm những việc lành mà Đức Chúa Trời đã giao cho họ. Những điều này tốt và có lợi cho tất cả mọi người.

⁹Nhưng hãy tránh xa những cuộc tranh cãi dai dột và những bằng phả hệ, những sự cãi cọ, xung đột về luật pháp. Đó đều là những việc vô giá trị và chẳng ích lợi gì.¹⁰Sau khi đã cảnh cáo một hoặc hai lần, con hãy khước từ bất kỳ người nào gây chia rẽ giữa vòng các con,¹¹vì biết rằng một người như thế đã từ bỏ đường ngay thẳng, đang phạm tội và tự kết án chính mình.

¹²Khi ta sai A-tê-ma hay là Ti-chi-cơ đến với con, thì hãy mau mau đến cùng ta tại Ni-cô-bô-li, là nơi ta đã quyết định sẽ ở cho hết mùa đông.¹³Hãy mau mau sai Xê-na, chuyên gia về luật, và A-bô-lô, cùng với mọi điều họ cần.

¹⁴Người của chúng ta phải học cách góp phần làm những việc lành giúp đáp ứng những nhu cầu cấp thiết, để không trở thành những kẻ vô ích.

¹⁵Tất cả những những người ở với ta chào thăm con. Hãy gửi lời chào đến những người yêu mến chúng ta trong đức tin. Nguyên xin ân điển ở với tất cả anh em.

Phi-lê-môn

1 ¹Phao-lô, một tù nhân của Chúa Cứu Thế Giê-xu, và người anh em Ti-mô-thê gửi cho Phi-lê-môn, người bạn yêu dấu và là người cùng làm việc của chúng ta,²và cho Áp-bi, người chị em của chúng ta, và cho A-chíp, người lính cùng làm việc với chúng ta, và cho hội thánh nhóm lại ở trong nhà của anh:³Nguyên xin ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, Cha của chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁴Tôi luôn tạ ơn Đức Chúa Trời của tôi. Tôi nhắc đến anh trong lời cầu nguyện của tôi.⁵Tôi đã nghe về tình yêu thương và đức tin anh đặt nơi Đức Chúa Giê-xu và dành cho hết thảy các tín hữu.⁶Tôi cầu xin rằng sự thông công của đức tin anh có ích cho sự hiểu biết về mọi việc lành đang ở giữa chúng ta trong Chúa Cứu Thế.⁷Vì tôi rất vui mừng và được yên ủi nhiều bởi tình yêu thương của anh, bởi vì lòng của các tín hữu đã được anh làm cho nhẹ nhàng, hồi người anh em.

⁸Bởi vậy, dầu tôi đủ sự dạn dĩ trong Chúa Cứu Thế để ra lệnh cho anh làm điều anh nên làm,⁹nhưng vì tình yêu thương, thay vì vậy, tôi cầu xin anh, tôi, Phao-lô, một lão già, và giờ đây là một tù nhân của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁰Tôi cầu xin anh về đứa con của tôi, Ô-nê-sim, là người tôi đã sinh ra trong cảnh xiềng xích.¹¹Vì cậu ấy từng không ích lợi gì cho anh, nhưng giờ thì có ích cho cả anh và tôi.

¹²Tôi đã gửi cậu ấy, cậu ta là người giống như tấm lòng của tôi vậy, về cho anh.¹³Tôi ước tôi có thể giữ cậu ta lại với tôi, để cậu ấy có thể thay vị trí của anh mà giúp đỡ tôi, trong khi tôi bị giam giữ vì cố tin lành.

¹⁴Nhưng tôi không muốn làm bất cứ điều gì mà không có sự ưng thuận của anh. Tôi làm điều này để bất kỳ việc tốt nào được thực hiện đều không phải do tôi ép buộc anh, nhưng vì anh muốn làm điều đó.¹⁵Có lẽ lý do cậu ấy bị chia cắt khỏi anh trong một khoảng thời gian, là để anh có thể có lại cậu ấy mãi mãi.¹⁶Để cậu ta không còn như một nô lệ nữa, nhưng còn hơn cả một nô lệ, như là một anh em yêu dấu, đặc biệt là với tôi và sẽ càng yêu dấu cho anh hơn nữa, cả trong xác thịt lẫn trong Chúa.

¹⁷Vậy, nếu anh coi tôi là một cộng sự, hãy tiếp nhận cậu ta như anh tiếp nhận tôi vậy.¹⁸Nhưng nếu anh ấy có làm gì sai với anh, hay nợ anh bất cứ điều gì, hãy tính cho tôi hết.¹⁹Tôi, Phao-lô, dùng chính tay mình viết điều này: Tôi sẽ trả lại cho anh. Tôi không muốn nhắc anh chuyện anh nợ tôi chính sự sống của anh.

²⁰Thật vậy, người anh em, hãy để tôi có được sự vui mừng trong Chúa từ nơi anh; hãy làm tươi mới lòng tôi trong Chúa Cứu Thế.

²¹Vì tin tưởng nơi sự vâng lời của anh, nên tôi viết thư cho anh, biết rằng anh sẽ làm thậm chí còn hơn cả điều tôi cầu xin.

²²Đồng thời, hãy chuẩn bị phòng trọ cho tôi, vì tôi hy vọng rằng bởi lời cầu nguyện của anh em, tôi sẽ sớm có thể đến thăm anh em.

²³Ê-pháp-ra, người đồng tù với tôi trong Chúa Cứu Thế, chào thăm anh em,²⁴Mác, A-ri-tác, Ê-de-ma, Lu-ca, là những người cùng làm việc với tôi cũng chào anh em.²⁵Cầu xin ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở với tâm thần anh em. A-men.

Hê-bơ-rơ

1 ¹Thuở xưa, bằng nhiều cách, Đức Chúa Trời đã nhiều lần phán với các tổ phụ chúng ta thông qua các nhà tiên tri.²Nhưng trong những ngày này, Đức Chúa Trời phán với chúng ta qua Con Ngài, là Đấng Ngài đã chỉ định làm người thừa kế muôn vật, và cũng là Đấng mà qua đó, Ngài đã tạo dựng vũ trụ.³Con Đức Chúa Trời là hào quang của vinh quang Chúa, đặc tính của bản chất Ngài, và Ngài duy trì muôn vật bằng lời phán của quyền năng Ngài. Sau khi có được sự thanh tẩy tội lỗi, Ngài ngồi bên phải Đấng oai nghiêm trên nơi cao.

⁴Ngài đã trở nên cao trọng hơn các thiên sứ, cũng như danh Ngài kể tự tuyệt vời hơn danh họ.⁵Vì đối với danh của các thiên sứ, thì có bao giờ Ngài từng phán rằng: “Con là con ta; ngày nay Ta đã là cha của con” không? Hoặc “Ta sẽ là Cha Ngài và Ngài sẽ là Con Trai Ta” không?

⁶Ngoài ra, khi Đức Chúa Trời đưa con đầu lòng của Ngài vào thế gian, Ngài phán rằng: “Tất cả các thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ phượng Ngài.”

⁷Về các thiên sứ Ngài phán rằng: “Đấng lập các thiên sứ Ngài làm thần linh, và là tôi tớ cho Ngài, là ngọn lửa.”

⁸Nhưng về Con thì Ngài phán: “Đức Chúa Trời ôi, ngôi Ngài còn mãi mãi. Vương quyền của vương quốc Ngài là vương quyền của sự công chính.

⁹ Ngài đã yêu mến sự công bình và ghét sự gian ác; vì vậy, Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Ngài, đã xức cho Ngài nhiều hơn các bạn đồng hành Ngài bằng dầu của niềm vui.”

¹⁰“Lạy Chúa, từ khi sáng thế, Ngài đã lập nền trái đất; các tầng trời là công trình của tay Ngài.

¹¹ Chúng đều sẽ hư mất nhưng Ngài sẽ còn lại. Chúng đều sẽ hao mòn như quần áo.

¹² Ngài sẽ cuộn chúng lại như một chiếc áo choàng, và thay chúng ra như thay quần áo. Nhưng Ngài vẫn nguyên, và các năm của Ngài sẽ không kết thúc.”

¹³Nhưng về danh của các thiên sứ thì Đức Chúa Trời có bao giờ phán rằng: “Hãy ngồi bên phải Ta cho đến khi Ta khiến các kẻ thù của Con thành bệ chân Con” không?

¹⁴Chẳng phải tất cả các thiên sứ đều là những thần linh được sai đi để chăm lo cho những người sắp sửa thừa hưởng sự cứu rỗi hay sao?

2¹ Vậy, chúng ta phải chú ý nhiều hơn nữa đến những gì chúng ta đã nghe, để chúng ta không bị cuốn trôi khỏi những điều đó.

²Vì nếu sử điệp do các thiên sứ rao truyền là chắc chắn, và mọi sự vi phạm cùng bất tuân đều nhận lấy hình phạt thích đáng.³Thì làm thế nào chúng ta thoát được nếu lâm ngơ trước một sự cứu rỗi lớn lao dường ấy? – Là sự cứu rỗi do Chúa rao truyền đầu tiên và được những người đã nghe về sự cứu rỗi ấy xác nhận với chúng ta.⁴Đức Chúa Trời cũng đã làm chứng về sự cứu rỗi ấy qua những dấu kỳ, phép lạ, cùng nhiều việc quyền năng, và qua các ân tứ của Đức Thánh Linh mà Ngài đã ban phát tùy theo ý muốn của chính Ngài.

⁵Đức Chúa Trời đã không đặt thế giới sẽ đến, là thế giới chúng ta đang nói đến, dưới quyền các thiên sứ.⁶Thay vì vậy, ở đâu đó có người đã làm chứng và nói rằng, “Loài người là gì, mà Ngài phải nghĩ đến? Hay con loài người là chi, mà Ngài chăm lo cho?”

⁷ Ngài đã tạo dựng con người kém hơn các thiên sứ một chút; Ngài đã dùng vinh quang và danh dự làm vương miện đội cho người. ¹

⁸ Ngài đã đặt muôn vật phục dưới chân người.” Vì Đức Chúa Trời đã khiến muôn vật thuận phục loài người, chẳng chờa thứ gì. Nhưng giờ đây chúng ta chưa thấy muôn vật thuận phục con người.

⁹Tuy nhiên, chúng ta có nhìn thấy Đấng đã được làm cho kém hơn các thiên sứ trong một thời gian ngắn – là Chúa Giê-xu, là Đấng đã được đội vương miện vinh quang và danh dự vì cơ sự thương khó và sự chết của Ngài. Cho nên giờ đây, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu đã nếm trải sự chết thay cho mỗi người.

¹⁰Do muôn vật hiện hữu vì Ngài và qua Ngài, ấy là việc chính đáng khi Đức Chúa Trời đưa nhiều con cái đến với vinh quang và khiến Đấng lãnh đạo trong sự cứu rỗi của họ nên trọn vẹn qua sự thương khó của Ngài.

¹¹Vì cả Đấng biệt hiển và những người được biệt hiển đều đến từ một nguồn, là Đức Chúa Trời. Do đó, Đấng biệt hiển họ cho Đức Chúa Trời chẳng hổ thẹn khi gọi họ là anh em.¹²Ngài phán: “Con sẽ rao báo danh Ngài cho anh em Con, Con sẽ hát về Ngài từ giữa hội chúng.”

¹³Và Ngài còn phán: “Ta sẽ tin cậy nơi Ngài.” Và còn: “Nhìn xem, Ta ở đây cùng con cái Đức Chúa Trời đã ban cho Ta.”

¹⁴Vậy, vì con cái của Đức Chúa Trời đều dự phần về thịt và huyết, nên Chúa Giê-xu cũng dự phần trong những sự đó, để qua sự chết, Ngài có thể vô hiệu hóa kẻ nắm quyền của sự chết, tức là ma quỷ.¹⁵Nhờ vậy, Ngài có thể giải thoát tất cả những ai vì nỗi sợ hãi sự chết đã sống cả đời mình trong cảnh nô lệ.

¹⁶Chắc chắn Ngài không đang giúp các thiên sứ mà thay vào đó, Ngài đang giúp đỡ hậu tự của Áp-ra-ham.¹⁷Do đó Ngài cần phải trở nên giống anh em Ngài về mọi mặt, để Ngài có thể làm một thầy tế lễ đầy lòng thương xót và trung tín quản trị những sự thuộc về Đức Chúa Trời, và để Ngài có thể đạt được sự tha thứ cho tội lỗi của con người.¹⁸Vì chính Chúa Giê-xu đã chịu khổ, đã bị cám dỗ, nên Ngài có thể cứu giúp những ai bị cám dỗ.

¹Một số bản dịch thêm vào: “... và Ngài đã đặt người trên các công việc của tay Ngài làm.”

3 ¹Bởi đó, thưa anh em thánh, là những người dự phần trong sự kêu gọi trên trời, hãy suy nghĩ kỹ càng về Chúa Giê-xu, là Sứ Đồ và Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của sự xưng tội chúng ta. ²Ngài đã trung tín với Đức Chúa Trời, là Đấng đã chỉ định Ngài, như Môi-se cũng đã trung tín trong cả nhà Đức Chúa Trời vậy. ³Vì Đức Chúa Giê-xu đã được xem là xứng đáng với vinh quang lớn hơn Môi-se, vì người xây nhà được tôn trọng hơn ngôi nhà. ⁴Vì mỗi ngôi nhà đều do một người nào đó xây cất, nhưng Đấng đã dựng nên muôn vật là Đức Chúa Trời.

⁵Môi-se thực sự đã trung tín như một đầy tớ trong cả nhà của Đức Chúa Trời, làm chứng về những sự sẽ được nói đến trong tương lai. ⁶Nhưng Đấng Cứu Thế là Con quản trị nhà của Đức Chúa Trời. Chúng ta là nhà của Ngài nếu chúng ta giữ vững lòng tin quyết và niềm tự hào của lòng tin quyết.

⁷Do đó, như lời Đức Thánh Linh phán: “Hôm nay, nếu các người nghe tiếng Ngài, ⁸thì đừng cứng lòng như những người Y-sơ-ra-ên khi họ nổi loạn trong thời gian thử thách trong hoang mạc.

⁹Ấy là khi tổ phụ các người phản loạn bằng cách thử ta, khi mà trong bốn mươi năm, chúng đã thấy các việc làm của ta.

¹⁰Vì thế, Ta không hài lòng về thế hệ đó. Ta đã phán rằng: ‘Lòng họ luôn lạc lối và họ chẳng biết đường lối Ta.

¹¹Ấy là khi Ta thề trong cơn giận dữ: Họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ta.”

¹²Hãy cẩn thận, thưa anh em, để không ai trong anh em có tấm lòng gian ác của sự vô tín, tức là tấm lòng sẽ từ bỏ Đức Chúa Trời hằng sống. ¹³Thay vào đó, hễ còn là ngày nay thì hãy khích lệ nhau mỗi ngày để không ai trong anh em bị làm cho cứng lòng bởi sự lừa dối của tội lỗi.

¹⁴Vì chúng ta đã trở thành cộng sự của Đấng Cứu Thế nếu từ đầu đến cuối chúng ta giữ vững lòng tin quyết nơi Ngài. ¹⁵Về điều này, có lời phán rằng: “Ngày nay, nếu người nghe tiếng Ngài, thì đừng cứng lòng, như những người Y-sơ-ra-ên đã làm trong cơn phản loạn.”

¹⁶Ai là người đã nghe tiếng Đức Chúa Trời và đã phản loạn? Chẳng phải là tất cả những người mà Môi-se đã dẫn ra khỏi xứ Ai Cập sao? ¹⁷Và Đức Chúa Trời đã nổi giận cùng ai trong bốn mươi năm? Chẳng phải là với những người đã phạm tội mà xác họ đã nằm lại trong nơi hoang mạc hay sao? ¹⁸Đức Chúa Trời đã thề cùng ai rằng họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ngài, nếu không phải là những người đã không vâng lời Ngài? ¹⁹Chúng ta thấy rằng họ đã không thể bước vào sự yên nghỉ của Ngài bởi cơ sự vô tín của họ.

4 ¹Do đó, chúng ta phải hết sức cẩn thận để không ai trong anh em không đạt được lời hứa vẫn đang tồn tại tức là về việc được cho vào nơi yên nghỉ của Đức Chúa Trời. ²Vì tin lành về sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời đã được rao báo cho chúng ta như đã rao báo cho người Y-sơ-ra-ên, nhưng sứ điệp đó không đem lại ích lợi gì cho những kẻ nghe mà không kết hợp với đức tin.

³Đối với chúng ta, là những người đã tin – chúng ta sẽ bước vào sự yên nghỉ đó, như lời đã phán rằng: “Như Ta đã thề trong cơn thanh nộ, họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ta.” Ngài đã phán như vậy, mặc dù công trình sáng tạo của Ngài đã hoàn tất từ khi bắt đầu thế giới. ⁴Vì ở một chỗ nào đó Ngài đã phán về ngày thứ bảy rằng: “Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời nghỉ mọi việc làm của Ngài.”

⁵Ngài cũng lại phán: “Họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ta.”

⁶Vậy, vì sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời vẫn dành cho một số người bước vào, và vì nhiều người Y-sơ-ra-ên đã nghe tin lành về sự yên nghỉ của Ngài không được vào vì không vâng lời, ⁷nên Đức Chúa Trời một lần nữa đã định một ngày, gọi là “Ngày nay.” Ngài đã ấn định ngày này khi Ngài phán qua Đa-vít, là người rất lâu sau đã lặp lại lời đã phán: “Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, thì đừng cứng lòng.”

⁸Vì nếu Giô-suê đã ban cho họ sự yên nghỉ, thì Đức Chúa Trời đã không nói về một ngày khác. ⁹Vậy, vẫn còn có một ngày nghỉ sa-bát dành cho con dân của Đức Chúa Trời. ¹⁰Vì người nào bước vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời thì cũng nghỉ các công việc mình, như Đức Chúa Trời đã nghỉ các công việc Ngài.

¹¹Vì thế, chúng ta hãy sốt sắng bước vào sự yên nghỉ đó, để không ai rơi vào tình trạng bất tuân như người Y-sơ-ra-ên.

¹²Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và năng động, sắc bén hơn gươm hai lưỡi. Nó đâm thấu đến độ chia hồn khỏi linh, và chia khớp khỏi tủy. Lời ấy cũng có thể thấy rõ các ý tưởng và dự định trong lòng. ¹³Không thể che giấu một vật thọ tạo nào trước mắt Đức Chúa Trời. Thay vào đó, muôn vật đều trần trụi và phô bày trước mắt Đấng mà chúng ta phải giải trình.

¹⁴Khi ấy, nhờ có thầy tế lễ thượng phẩm vĩ đại, Đấng đã vượt qua các tầng trời, là Chúa Giê-xu Con Đức Chúa Trời, chúng ta hãy giữ vững niềm tin của mình. ¹⁵Vì chúng ta không có một thầy tế lễ thượng phẩm là người không thể cảm thông cho những sự yếu đuối của chúng ta, nhưng là người đã bị cám dỗ trong mọi cách giống như chúng ta, ngoại trừ việc Ngài không hề phạm tội. ¹⁶Vậy thì chúng ta hãy tự tin đến trước ngai ân điển, để nhận lãnh sự thương xót và tìm thấy ân điển cần thiết trong lúc có nhu cầu.

5 ¹Vì mỗi thầy tế lễ thượng phẩm, được chọn ra từ giữa dân sự, được chỉ định để đại diện cho họ thực hiện những việc liên quan đến Đức Chúa Trời, hầu cho ông ấy có thể dâng cả những lễ vật lẫn sinh tế chuộc tội.² Ông ấy có thể nhẹ nhàng xử lý những kẻ ngu dốt và lầm lạc vì chính bản thân ông cũng bị sự yếu đuối bủa vây.³ Bởi vì vậy, ông cũng có bốn phận dâng tế lễ chuộc tội cho mình như ông dâng tế lễ chuộc tội cho dân sự.

⁴Không một người nào tự lãnh vinh dự này cho mình, mà thay vào đó, người ấy phải được kêu gọi bởi Đức Chúa Trời, cũng như A-rôn đã được kêu gọi.⁵ Chính Đấng Cứu Thế cũng không tự vinh danh mình bằng cách tự lập mình làm thầy tế lễ thượng phẩm. Thay vào đó, Đức Chúa Trời phán với Ngài: “Con là Con Ta; ngày nay ta đã trở thành Cha của con.”

⁶Cũng như trong một chỗ khác Ngài có phán: “Con là thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.”

⁷Trong thời gian Ngài còn ở trong xác thịt, Ngài đã dâng trình những lời cầu nguyện và nài xin, kêu cầu trong nước mắt với Đức Chúa Trời, là Đấng có thể cứu Ngài khỏi sự chết. Vì có Ngài kính sợ Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời đã nghe Ngài.⁸ Dù là con trai, nhưng Ngài đã học biết cách vâng lời từ những điều Ngài phải chịu đựng.

⁹Ngài đã được nên trọn vẹn và theo đó, đã trở thành căn nguyên của sự cứu rỗi đời đời cho tất cả những ai vâng lời Ngài,¹⁰ vì Ngài đã được Đức Chúa Trời chỉ định làm thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

¹¹Chúng ta có rất nhiều điều để nói về Chúa Giê-xu, nhưng khó giải thích vì anh em bị nặng tai.

¹²Vì mặc dù đến thời điểm này đáng ra anh em phải làm thầy rồi, nhưng vẫn cần có ai đó phải dạy cho anh em những lẽ đạo căn bản trong lời Đức Chúa Trời. Anh em cần sữa, không phải đồ ăn đặc.¹³ Vì người nào chỉ có thể uống sữa thì thiếu kinh nghiệm trong sứ điệp của sự công bình, vì người đó vẫn còn là một em bé.¹⁴ Ngược lại, thức ăn đặc dành cho những người trưởng thành, là những người nhờ kinh nghiệm phân biệt đúng sai đã được rèn luyện để phân biệt thiện ác.

6¹ Vậy thì, bỏ qua những gì chúng ta đã học từ ban đầu về sứ điệp của Đấng Cứu Thế, chúng ta phải tiến lên đến sự trưởng thành, chứ không đặt lại nền tảng về sự ăn năn những việc làm chết và về đức tin nơi Đức Chúa Trời,² hay nền tảng của sự dạy dỗ về báp-tem, đặt tay, sự sống lại của kẻ chết, và sự phán xét đời đời.³ Chúng ta cũng sẽ làm những điều này nếu Đức Chúa Trời cho phép.

⁴Vì những ai đã từng được khai sáng, đã nắm biết quà tặng từ thiên đàng, đã dự phần trong Đức Thánh Linh,⁵ và đã nắm biết lời tốt lành của Đức Chúa Trời và năng quyền của thời đại sắp đến,⁶ mà lại sa ngã thì không thể – không thể phục hồi họ lại để ăn năn được. Đó là do họ đã vì chính mình mà đóng đinh Con Đức Chúa Trời một lần nữa, biến Ngài thành đối tượng bị mọi người chê cười.

⁷Vì đất thường được mưa tưới tẩm và sản sinh hoa lợi có ích lợi cho những người gieo trồng trên đất ấy, nhận lãnh phước hạnh từ nơi Đức Chúa Trời.⁸ Nhưng nếu đất ấy sanh ra cỏ rạ và gai góc, thì chẳng có giá trị gì và có nguy cơ bị rửa sạch. Kết cuộc của nó là bị thiêu đốt.

⁹Các anh em thân mến, dù nói như vậy, nhưng chúng tôi tin chắc về những điều tốt hơn liên quan đến anh em và những điều nói về sự cứu rỗi.¹⁰ Vì Đức Chúa Trời không bắt công đến nỗi quên công việc của anh em và tình yêu thương anh em đã tỏ bày vì danh Ngài, là tình yêu mà qua đó anh em đã và vẫn đang phục vụ các tín hữu.

¹¹Và chúng tôi ao ước mãnh liệt rằng mỗi người trong anh em có thể thể hiện chính sự chuyên cần ấy cho đến cuối cùng với sự đảm bảo trọn vẹn của đức tin.¹² Chúng tôi không muốn anh em trở nên chậm chạp, mà muốn anh em bắt chước những người thừa kế các lời hứa vì có đức tin và lòng kiên nhẫn.

¹³Vì khi Đức Chúa Trời lập lời hứa Ngài với Áp-ra-ham, Ngài đã chỉ chính mình mà thề, vì Ngài không thể chỉ ai lớn hơn mà thề.¹⁴ Ngài phán: “Chắc chắn Ta sẽ ban phước cho con, và Ta sẽ khiến hậu tự của con gia tăng bội phần.”¹⁵ Bằng cách đó, Áp-ra-ham đã nhận điều đã được hứa sau thời gian kiên nhẫn chờ đợi.

¹⁶Vì người ta chỉ một ai đó lớn hơn mình mà thề, và trong mọi cuộc tranh cãi, một lời thề chính là sự chứng thực cuối cùng.¹⁷ Khi Đức Chúa Trời quyết định bày tỏ rõ ràng hơn cho những người thừa kế lời hứa về phẩm chất không thể thay đổi của mục đích Ngài, Ngài đã bảo đảm bằng một lời thề.¹⁸ Ngài làm vậy để nhờ hai điều không thể thay đổi mà Đức Chúa Trời không thể nói dối, chúng ta là những người chạy trốn tìm nơi ẩn náu nhận được sự khích lệ mạnh mẽ để giữ vững niềm xác tín đặt trước mặt chúng ta.

¹⁹Niềm xác tín này như một cái neo an toàn và đáng tin cậy cho linh hồn chúng ta, tức là sự tự tin bước vào phần bên trong đằng sau bức màn.²⁰ Chúa Giê-xu, nguyên mẫu đầu tiên của chúng ta, đã bước vào nơi đó, trở thành thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.

7¹ Chính Mên-chi-xê-đéc này, vua của Sa-lem, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí Cao, là người đã gặp Áp-ra-ham trên đường trở về từ cuộc chinh phạt các vua và đã chúc phước cho ông.² Áp-ra-ham đã dâng cho vua một phần mười mọi vật mà ông lấy được. Tên vua, “Mên-chi-xê-đéc,” có nghĩa là “vua của sự công bình” còn “vua của Sa-lem,” có nghĩa là “vua của sự bình an.”³ Vua không có cha, không có mẹ, không có tổ phụ, không có ngày sinh cũng không có ngày mất. Thay vào đó, vua làm thầy tế lễ đời đời, giống như Con Đức Chúa Trời.

⁴Vậy, hãy xem sự vĩ đại của người này. Tổ phụ Áp-ra-ham của chúng ta đã dâng một phần mười mọi vật tốt nhất mà ông thu được trong cuộc chiến.⁵ Và thật, theo luật pháp, dòng dõi Lê-vi, tức những người đảm nhiệm chức tế lễ, được lệnh thu phần mười của dân sự, tức là, của những người đồng bào Y-sơ-ra-ên của họ, dù họ cũng là con cháu Áp-ra-ham.⁶ Nhưng Mên-chi-xê-đéc, không phải con cháu Lê-vi, đã nhận một phần mười từ Áp-ra-ham, và đã chúc phước cho ông, là người có các lời hứa.

⁷Không thể phủ nhận rằng người lớn chúc phước cho người nhỏ.⁸ Trong trường hợp này, những người nhận phần mười sẽ qua đời một ngày nào đó, nhưng trong trường hợp khác, người nhận một phần mười của Áp-ra-ham được mô tả như cứ sống mãi.⁹ Và, nói theo một cách nào đó thì Lê-vi, người đã nhận phần mười, cũng đã dâng phần mười thông qua Áp-ra-ham,¹⁰ vì Lê-vi còn trong nơi kín của Áp-ra-ham khi Mên-chi-xê-đéc gặp Áp-ra-ham.

¹¹Vậy, nếu nhờ chức tế lễ của người Lê-vi (vì dân sự đã nhận lãnh luật pháp dưới chức tế lễ ấy) mà có sự toàn hảo, thì cần gì đến một thầy tế lễ khác không được đặt tên theo ban của A-rôn mà theo ban Mên-chi-xê-đéc?¹² Vì khi thay đổi chức tế lễ, thì cũng phải thay đổi luật pháp.

¹³Vì những điều này nói về Đấng thuộc bộ tộc khác, trong đó chưa từng có ai phục vụ tại bàn thờ.¹⁴ Vậy, rõ ràng Chúa chúng ta xuất thân từ Giu-đa, là chi phái chưa bao giờ được Môi-se đề cập đến khi nói về các thầy tế lễ.

¹⁵Và những gì chúng tôi nói càng rõ ràng hơn nếu thầy tế lễ khác xuất hiện theo hình ảnh của Mên-chi-xê-đéc.

¹⁶Thầy tế lễ mới này lên làm thầy tế lễ không dựa trên cơ sở luật pháp liên quan đến xuất thân mà dựa trên quyền năng của sự sống bất diệt.¹⁷ Vì Thánh Kinh làm chứng về Ngài: “Ngài là thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.”

¹⁸Vì mạng lệnh trước đã bị loại bỏ vì nó yếu đuối và vô ích.¹⁹ Vì Luật Pháp chẳng làm trọn điều gì. Tuy nhiên, có một niềm xác tín tốt hơn cho tương lai mà qua đó chúng ta được kéo đến gần Đức Chúa Trời.

²⁰Và niềm xác tín tốt hơn này có được bằng việc lập một lời thề, vì những thầy tế lễ khác không lập lời thề nào.

²¹Nhưng Đức Chúa Trời đã lập một lời thề khi Ngài phán về Đức Chúa Giê-xu, “Chúa đã thề và sẽ không thay đổi ý định: ‘Con là thầy tế lễ đời đời.’”

²²Qua đây, Chúa Giê-xu còn là sự bảo đảm về một giao ước tốt hơn.

²³Quả thật, sự chết ngăn trở các thầy tế lễ, khiến họ không thể hầu việc đời đời. Đây là lý do vì sao có nhiều thầy tế lễ, người này tiếp nối người kia.²⁴ Nhưng vì Chúa Giê-xu sống đời đời, nên chức tế lễ của Ngài là bất biến.

²⁵Do đó Ngài cũng có thể toàn cứu những người thông qua Ngài được kéo đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho họ.

²⁶Vì một thầy tế lễ như vậy chính là người chúng ta cần. Ngài vô tội, không chỗ trách, tinh sạch, tách biệt với các tội nhân, và đã lên cao hơn các tầng trời.

²⁷Không giống như các thầy tế lễ khác, Ngài không cần dâng tế lễ mỗi ngày, trước là để chuộc tội cho chính mình, sau là để chuộc tội cho dân sự. Ngài đã dâng tế lễ một lần đủ cả, khi Ngài dâng chính thân mình.²⁸ Vì Luật Pháp bổ nhiệm những con người yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm, nhưng lời của một lời thề, đến sau Luật Pháp, bổ nhiệm Con, là Đấng đã được làm cho toàn hảo đời đời.

8¹Vậy, điểm chính chúng ta muốn nói là: chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm là Đấng ngồi bên phải ngai của Đấng Oai Nghiêm trên các tầng trời.²Ngài là tôi tớ trong nơi thánh, là đền tạm thật do Chúa dựng chứ không do một người phàm nào.

³Vì mỗi thầy tế lễ thượng phẩm được chỉ định để dâng của lễ và sinh tế; do đó cần phải có một phẩm vật để dâng lên.⁴Vậy, nếu Đấng Cứu Thế ở trên đất, Ngài sẽ không làm thầy tế lễ đâu, vì đã có những người dâng của lễ theo như Luật Pháp rồi.⁵Họ phục vụ một điều vốn là bản sao và hình bóng của những điều trên trời, như lời Đức Chúa Trời cảnh báo Môi-se khi ông chuẩn bị xây cất đền tạm: “Đức Chúa Trời phán: ‘Hãy cẩn thận làm mọi việc theo mẫu con đã thấy trên núi.’”

⁶Nhưng giờ đây Đấng Cứu Thế đã nhận lãnh một chức vụ cao trọng hơn vì Ngài cũng là Đấng trung gian của một giao ước tốt hơn, là giao ước đã được lập trên những lời hứa tốt hơn.

⁷Vì nếu giao ước đầu tiên hoàn hảo, thì đã chẳng cần tìm đến một giao ước thứ hai.

⁸Vì khi Đức Chúa Trời nhìn thấy tội lỗi của dân sự, Ngài phán rằng, “Kìa, những ngày sắp đến,” Chúa phán, ‘khi Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa.

⁹ Giao ước ấy sẽ không giống như giao ước Ta đã lập với tổ phụ họ trong ngày Ta cầm tay dắt họ ra khỏi xứ Ai-cập. Vì họ đã vi phạm giao ước Ta, nên Ta không đoái hoài đến họ nữa,’ Chúa phán.

¹⁰ Vì đây là giao ước Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó,’ Chúa phán. ‘Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong tâm trí họ, và Ta cũng sẽ viết luật pháp ấy vào lòng họ. Ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ, và họ sẽ là dân Ta.

¹¹ Họ sẽ không dạy cho từng người trong vòng anh em hàng xóm mình rằng: ‘Hãy nhận biết Chúa,’ vì tất cả mọi người, từ người nhỏ nhất đến người lớn nhất trong số họ, đều sẽ biết Ta.

¹² Vì Ta sẽ tỏ lòng thương xót đối với những hành động không công bình của họ, và Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi của chúng nữa.”

¹³Khi nói đến “mới”, tức là Ngài đã kể đầu tiên là giao ước cũ. Và điều gì Ngài đã tuyên bố là cũ thì cũng đến lúc tiêu biến đi.

9¹Vậy, ngay như giao ước đầu tiên cũng có một nơi để thờ phượng trên đất này và những quy tắc của sự thờ phượng.²Vì trong đền tạm có một căn phòng được trang bị, là căn phòng bên ngoài, gọi là nơi thánh. Tại đây có chân đèn, bàn, và bánh cung hiến.

³Và phía sau bức màn thứ hai là một căn phòng khác, gọi là nơi chí thánh.⁴Trong đó có một bàn thờ bằng vàng để xông hương. Nơi đây còn có hòm giao ước, được dát vàng toàn bộ. Bên trong hòm có một bình bằng vàng chứa ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và các bảng đá của giao ước.⁵Phía trên hòm giao ước là tượng các chê-ru-bim vinh quang, che phủ phía trên nắp thi ân, là điều bây giờ chúng ta không thể mô tả chi tiết.

⁶Sau khi những vật này đã được trang bị, các thầy tế lễ đều đặn vào căn phòng ngoài của đền tạm để thực hiện việc tế lễ.⁷Còn riêng thầy tế lễ thượng phẩm vào căn phòng thứ hai mỗi năm một lần, luôn luôn dâng một sinh tế bằng huyết cho chính mình và cho những sự vi phạm không cố ý của dân sự.

⁸Đức Thánh Linh đang chỉ ra rằng lối vào nơi chí thánh vẫn chưa được bày tỏ ra chừng nào đền tạm đầu tiên vẫn còn.⁹Đây là hình ảnh minh họa cho thời kỳ hiện nay. Cả của lễ và sinh tế hiện đang được dâng lên không thể khiến lương tâm người thờ phượng trở nên hoàn hảo.¹⁰Chúng chỉ là đồ ăn thức uống, liên hệ với nhiều nghi lễ tẩy rửa. Đây đều là những quy định dành cho xác thịt cho đến khi luật mới có hiệu lực.

¹¹Đấng Cứu Thế đã đến trong vai trò thầy tế lễ thượng phẩm của những điều tốt lành đã có, qua lễu thánh vĩ đại hơn và hoàn hảo hơn không do tay loài người dựng nên, là lễu thánh không thuộc về thế giới thọ tạo này.¹²Chúa Cứu Thế đã vào nơi chí thánh một lần cho tất cả mọi người và bảo đảm sự cứu chuộc đời đời cho chúng ta bằng chính huyết Ngài chứ chẳng phải huyết dê hay gia súc.

¹³Vì nếu huyết dê và bò được cùng việc rắc tro bò cái tơ trên những người không tinh sạch về mặt nghi lễ còn thanh tẩy họ và làm cho thân thể họ được sạch,¹⁴thì huyết chi huyết của Đấng Cứu Thế, là Đấng nhờ Thánh Linh đời đời đã dâng chính mình Ngài, không tì không vết, lên cho Đức Chúa Trời, còn tẩy sạch lương tâm của chúng ta khỏi những việc làm chết để hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, đến đâu?

¹⁵Vì lý do này, Đấng Cứu Thế là đấng trung gian của giao ước mới. Ấy là nhờ đã có một cái chết để giải phóng những ai ở dưới giao ước đầu tiên khỏi án phạt về tội lỗi của họ, để những người được Đức Chúa Trời kêu gọi có thể nhận lãnh lời hứa về quyền thừa kế đời đời của họ.

¹⁶Vì khi một người để lại di chúc, thì cần phải chứng minh người đã lập di chúc ấy đã chết.¹⁷Vì một di chúc chỉ có hiệu lực khi có sự chết, vì nếu người lập di chúc còn sống thì di chúc ấy chưa có hiệu lực.

¹⁸Vậy, ngay cả giao ước đầu tiên cũng phải có huyết mới được lập.¹⁹Vì khi Môi-se đã ban mọi mạng lệnh trong Luật Pháp cho toàn dân, ông đã lấy huyết bò con và dê, cùng với nước, len đỏ, và cành bài hương, và rảy trên cả cuộn sách lẫn toàn dân.²⁰Rồi ông nói: “Đây là huyết của giao ước mà trong đó Đức Chúa Trời đã ban các mạng lệnh cho các người.”

²¹Cũng theo cách ấy, ông rảy huyết trên đền tạm cùng mọi vật chứa đựng trong việc tế lễ của thầy tế lễ.²²Và theo Luật Pháp, hầu hết mọi vật được tẩy sạch nhờ huyết. Không có sự đổ huyết thì không có sự tha tội.

²³Do đó bản sao của các vật trên trời cần phải được thanh tẩy bằng những con sinh này. Tuy nhiên, bản thân các vật trên trời phải được thanh tẩy bằng những sinh tế tốt hơn nhiều.²⁴Vì Đấng Cứu Thế không vào nơi chí thánh do tay người làm ra, vốn chỉ là bản sao của nơi chí thánh thật. Thay vào đó Ngài đã vào chính thiên đàng, là nơi Ngài đang đến trước mặt Đức Chúa Trời vì chúng ta.

²⁵Ngài đến đó không phải để dâng chính mình nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm, là người năm này qua năm khác, đem huyết vào nơi chí thánh.²⁶Nếu vậy, hẳn là Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần kể từ khi thế giới bắt đầu. Nhưng bây giờ, vào cuối các thời đại, Ngài đã hiện ra để cất lấy tội lỗi một lần duy nhất bằng sinh tế là chính Ngài.

²⁷Như mỗi người đã được định phải chết một lần, rồi sau đó là đến sự phán xét,²⁸thì Đấng Cứu Thế cũng vậy, Ngài, là Đấng đã tận hiến một lần để cất lấy tội lỗi nhiều người, sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để giải quyết tội lỗi, mà để cứu rỗi những ai kiên nhẫn chờ đợi Ngài.

10 ¹Vì Luật Pháp chỉ là hình bóng của những điều tốt lành sẽ đến, không phải là chính những điều tốt lành ấy.

Luật Pháp không bao giờ có thể dùng những sinh tế các thầy tế lễ dâng hiến đều đặn hàng năm để khiến những người được kéo đến gần Đức Chúa Trời trở nên toàn hảo.² Nếu làm được thì chẳng phải người ta đã thôi dâng các sinh tế ấy rồi sao? Trong trường hợp đó, những người thờ phượng, đã được tẩy sạch một lần rồi, hẳn là đã không ý thức về tội lỗi nữa.³ Nhưng trong những sinh tế đó có một sự nhắc nhở về tội lỗi đã phạm hàng năm.⁴ Vì huyết của bò đực và dê không thể cất tội lỗi đi.

⁵Khi Đấng Cứu Thế đến trong thế gian, Ngài đã phán: “Chúa không muốn sinh tế hay của lễ. Thay vào đó, Chúa đã chuẩn bị một thân thể cho con.

⁶ Chúa không hề ưa thích các tế lễ thiêu hay tế lễ chuộc tội.

⁷ Rồi tôi thưa: “Lạy Đức Chúa Trời, này, con ở đây để làm theo ý muốn Chúa, như lời đã chép về con trong cuộn sách.”

⁸Ngài đã phán như đã nói ở trên: “Chúa không muốn những sinh tế, của lễ, hay của lễ toàn thiêu để chuộc tội, Chúa cũng không ưa thích chúng” – tức là, những sinh tế được dâng lên theo Luật Pháp.⁹ Rồi Ngài phán: “Này, con ở đây để làm theo ý muốn Chúa.” Ngài đã bỏ thông lệ đầu tiên để thiết lập thông lệ thứ hai.¹⁰ Trong thông lệ thứ hai, chúng ta đã được biệt hiến cho Đức Chúa Trời bởi ý muốn Ngài thông qua việc Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng thân thể Ngài một lần đủ cả.

¹¹Thật, mỗi thầy tế lễ hằng ngày đứng phục vụ, dâng cùng một loại sinh tế vốn dĩ chẳng thể cất lấy tội lỗi.¹² Nhưng sau khi Đấng Cứu Thế đã dâng một sinh tế chuộc tội đời đời, thì Ngài ngồi bên phải Đức Chúa Trời,¹³ chờ đợi đến khi kẻ thù của Ngài bị hạ xuống làm bệ chân cho Ngài.¹⁴ Vì nhờ một của tế lễ mà Ngài đã khiến những người đã được biệt hiến cho Đức Chúa Trời nên trọn vẹn đời đời.

¹⁵Và Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta. Vì ban đầu Ngài phán: ¹⁶“Sau những ngày đó, đây là giao ước Ta sẽ lập với họ,” Chúa phán: “Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong lòng họ, và ghi chúng vào tâm trí họ.”

¹⁷Rồi Ngài phán: “Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi và những việc làm phạm pháp của họ nữa.”

¹⁸Giờ đây, hễ nơi nào có sự tha thứ cho những điều này, thì nơi đó không còn dâng tế lễ vì cơ tội lỗi nữa.

¹⁹Do đó, thưa anh em, chúng ta có sự dạn dĩ để bước vào nơi chí thánh nhờ huyết của Chúa Giê-xu.²⁰ Đó là con đường Ngài đã mở ra cho chúng ta qua thân thể Ngài, một con đường mới và sống thông qua tấm màn.²¹ Và vì chúng ta có một thầy tế lễ vĩ đại quản trị nhà của Đức Chúa Trời,²² nên chúng ta hãy đến gần bằng một tấm lòng chân thành trong sự bảo đảm trọn vẹn của đức tin, để cho tấm lòng của chúng ta được rảy sạch khỏi lương tâm xấu và để cho thân thể chúng ta được tẩy sạch bởi nước tinh khiết.

²³Chúng ta cũng hãy giữ vững lời tuyên xưng về niềm trông đợi với lòng xác tín không hề lay động của chúng ta, vì Đức Chúa Trời, Đấng đã hứa, là thành tín.²⁴ Chúng ta hãy nghĩ xem nên làm thế nào để khích lệ nhau yêu thương và làm việc lành.²⁵ Chúng ta đừng từ bỏ việc nhóm lại, như một số người đã làm. Thay vào đó, hãy khích lệ nhau càng hơn, khi anh em thấy ngày đó đang đến gần.

²⁶Vì nếu chúng ta tiếp tục cố ý phạm tội sau khi đã nhận lãnh sự hiểu biết về chân lý, thì của lễ chuộc tội sẽ không còn hiện hữu nữa.²⁷ Thay vào đó, chỉ còn sự chờ đợi đáng sợ và chắc chắn về sự phán xét, và một ngọn lửa kinh khiếp sẽ tiêu hủy kẻ thù của Đức Chúa Trời.

²⁸Người nào chối bỏ Luật Pháp của Môi-se thì sẽ chết mà không có sự thương xót trước lời chứng của hai hoặc ba người.²⁹ Anh em nghĩ rằng những kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, là huyết mà bởi đó người ấy được thanh tẩy, là một điều bất khiết – tức là kẻ sỉ nhục Thánh Linh của ân điển, đáng chịu hình phạt nhiều hơn đến đâu?

³⁰Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: “Sự báo thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo trả.” Và lại: “Chúa sẽ phán xét dân sự Ngài.”³¹ Rơi vào tay Đức Chúa Trời hằng sống thì thật kinh khiếp!

³²Nhưng xin nhớ lại những ngày trước đây, sau khi anh em đã được soi sáng – anh em đã chịu đựng nỗi khổ đau đớn tột cùng.³³ Anh em đã bị nhạo báng trước bàn dân thiên hạ bởi những sự sỉ nhục và bắt bớ, và anh em cùng hội cùng thuyền với những người đã chịu đựng sự khổ nhục ấy.³⁴ Vì anh em có lòng thương xót đối với những người bị tù đầy, và anh em đã vui lòng chấp nhận bị tịch thu tài sản vì biết rằng chính mình anh em đã có thứ tài sản tốt hơn và vĩnh cửu.

³⁵Vì thế, xin đừng quăng bỏ niềm xác tín của anh em, là điều sẽ đem lại cho anh em một phần thưởng to lớn.³⁶Vì anh em cần sự kiên nhẫn, để có thể nhận lãnh điều Đức Chúa Trời đã hứa, sau khi anh em đã làm theo ý muốn của Ngài.³⁷“Vì chỉ trong chốc lát nữa, Đấng phải đến sẽ thực sự đến, không hề chậm trễ.

³⁸Người công bình của Ta sẽ sống bởi đức tin. Nếu người lui đi, thì Ta sẽ không đẹp lòng về người.”

³⁹Nhưng chúng ta không nằm trong số những người quay về với sự hủy diệt. Thay vào đó, chúng ta là một trong số những người có đức tin để giữ linh hồn mình.

11 ¹Vậy, đức tin là sự đảm bảo một người có được khi trông đợi một điều gì đó với lòng tin quyết. Đó là sự tin chắc về những điều vẫn chưa nhìn thấy.²Vì bởi điều này đức tin của tổ phụ chúng ta đã được công nhận.³Bởi đức tin chúng ta hiểu rằng vũ trụ đã được tạo dựng bởi mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như vậy, những gì hiện có không được tạo thành từ những vật đã có.

⁴Bởi đức tin A-bên đã dâng lên cho Đức Chúa Trời của lễ phù hợp hơn so với Ca-in. Chính vì điều này ông được khen là công bình. Đức Chúa Trời khen ông vì những lễ vật ông dâng. Bởi điều đó mà dù đã chết A-bên vẫn còn nói.

⁵Bởi đức tin Hê-nóc đã được cất lên và không nhìn thấy sự chết. “Người ta không tìm được ông, vì Đức Chúa Trời đã đem ông đi.” Vì trước khi ông được cất lên, ông đã có tiếng là người làm hài lòng Đức Chúa Trời.⁶Không có đức tin thì không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời, vì người đến với Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài hiện hữu và Ngài ban thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài.

⁷Bởi đức tin, Nô-ê, được Đức Chúa Trời cảnh báo về những điều chưa nhìn thấy, đã đóng một con tàu để cứu gia đình mình với lòng kính sợ. Qua đó, ông đã kết án thế gian và trở thành người thừa kế của sự công bình bởi đức tin.

⁸Bởi đức tin, khi được kêu gọi, Áp-ra-ham đã vâng lời và đi đến nơi ông sẽ nhận lãnh như của thừa kế. Ông đã ra đi, mà không biết mình đang đi đâu.⁹Bởi đức tin, ông đã sống trên đất hứa như một khách lạ. Ông sống trong các lều trại cùng với Y-sác và Gia-cốp, những người đồng kế tự của cùng một lời hứa.¹⁰Ấy là vì ông đã trông đợi việc xây dựng một thành mà kiến trúc sư và người xây thành đó là Đức Chúa Trời.

¹¹Bởi đức tin, Áp-ra-ham, và bản thân Sa-ra, đã nhận lãnh năng quyền để thụ thai dù đã quá lớn tuổi, vì họ đã xem Đức Chúa Trời, Đấng đã hứa ban cho họ một con trai, là thành tín.¹²Vì thế, cũng do nơi một người đàn ông đã gần kề sự chết này mà sinh ra vô số hậu tự. Họ đông như sao trên trời và cát trên bờ biển, không thể đếm xuể.

¹³Tất cả những người này đều đã chết trong đức tin mà chưa nhận lãnh được lời hứa. Thay vào đó, nhìn thấy và chào đón những lời hứa ấy từ đằng xa, họ nhận mình là khách lạ và là ngoại kiều trên đất.¹⁴Vì những người nói những điều như vậy cho thấy rõ rằng họ đang tìm kiếm một quê hương của riêng mình.

¹⁵Thật, nếu họ nghĩ về đất nước nơi mình đã ra đi, họ đã có cơ hội để trở về.¹⁶Nhưng như ta thấy, họ khao khát một đất nước tốt đẹp hơn, chính là đất nước trên trời. Do đó Đức Chúa Trời không hổ danh là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã chuẩn bị một thành cho họ.

¹⁷Bởi đức tin, Áp-ra-ham, trong khi bị thử nghiệm, đã dâng Y-sác. Vâng, người đã vui mừng nhận lãnh lời hứa lại đang dâng đứa con trai duy nhất của mình,¹⁸là đứa con mà có lời phán: “từ nơi Y-sác dòng dõi con sẽ được gọi.”¹⁹Áp-ra-ham nghĩ rằng Đức Chúa Trời có thể khiến Y-sác từ kẻ chết sống lại. Nói theo nghĩa bóng, ông đã nhận con mình lại.

²⁰Bởi đức tin, Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và Ê-sau về những điều sẽ đến.

²¹Bởi đức tin, khi sắp qua đời, Gia-cốp đã chúc phước cho từng con trai của Giô-sép. Gia-cốp đã tựa vào đầu gối mà thờ phượng.²²Bởi đức tin, khi gần cuối đời, Giô-sép đã nói về chuyến xuất hành ra khỏi Ai-cập của con cái Y-sơ-ra-ên và căn dặn họ mang theo hài cốt của mình đi cùng.

²³Bởi đức tin, khi Mô-i-se chào đời, ông đã được cha mẹ đem đi giấu trong ba tháng vì họ thấy ông là một đứa bé xinh đẹp và họ không sợ lệnh vua.²⁴Bởi đức tin, sau khi khôn lớn, Mô-i-se đã từ chối danh hiệu con trai của con gái Pha-ra-ôn.²⁵Thay vào đó, ông đã chọn cùng chịu sự ngược đãi với dân sự của Đức Chúa Trời hơn là tận hưởng lạc thú của tội lỗi trong chốc lát.²⁶Ông đã xem sự sỉ nhục khi theo Đấng Cứu Thế là của cải quý giá hơn châu báu của Ai-cập, vì ông chăm chú trông đợi phần thưởng tương lai của mình.

²⁷Bởi đức tin, Mô-i-se đã rời Ai Cập. Ông không sợ cơn giận của vua vì ông chịu đựng nhờ nhìn lên Đấng không thể thấy được.²⁸Bởi đức tin, ông đã giữ Lễ Vượt Qua và sự rảy huyết, để đấng hủy diệt con đầu lòng không đụng đến con trai đầu lòng của người Y-sơ-ra-ên.

²⁹Bởi đức tin, họ đã đi ngang qua Biển Đỏ như đi trên đất khô. Khi người Ai Cập cố gắng làm như vậy, thì đều bị nhấn chìm.

³⁰Bởi đức tin, các bức tường thành Giê-ri-cô đã sụp đổ, sau khi dân Y-sơ-ra-ên đi vòng quanh trong bảy ngày.

³¹Bởi đức tin, kỳ nữ Ra-háp không mất mạng cùng với những kẻ bất tuân, vì bà đã can thận tiếp đón các thám tử.

³²Tôi còn có thể nói thêm gì nữa? Vì chẳng đủ thời gian nếu tôi kể về Ghê-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên, và các nhà tiên tri, ³³những người đã nhờ đức tin chiến thắng các vương quốc, thi hành chính nghĩa, và nhận lãnh những lời hứa. Họ đã khóa hàm sư tử, ³⁴đập tắt sức mạnh của lửa, thoát khỏi lưỡi gươm, được chữa lành bệnh tật, mạnh mẽ trong chiến trận, và khiến các đạo quân nước ngoài phải bỏ chạy.

³⁵Những người phụ nữ đã nhận lại người chết mình bởi sự sống lại. Những người khác bị tra tấn, không chấp nhận được tha, để họ có thể kinh nghiệm sự phục sinh tốt đẹp hơn. ³⁶Những người khác bị nhạo báng, đánh đập, vâng, thậm chí xiềng xích và tù đầy. ³⁷Họ bị ném đá. Họ bị cưa ra làm hai. Họ bị chém bằng gươm. Họ lưu lạc trong những bộ trang phục bằng da chiên và da dê, sống nghèo túng, khổ sở và bị ngược đãi ³⁸(thế gian không xứng đáng với họ), họ lưu lạc trong hoang mạc, trên núi, trong hang, và trong những hầm dưới đất.

³⁹Mặc dù tất cả những người này đã được Đức Chúa Trời công nhận bởi đức tin của họ, nhưng họ đã không nhận lãnh điều Ngài đã hứa. ⁴⁰Đức Chúa Trời đã chu cấp trước cho chúng ta một điều tốt hơn, để họ không được nên trọn vẹn nếu thiếu chúng ta.

12 ¹Vậy, vì chúng ta được vây quanh bởi một đám đông lớn những người làm chứng, nên chúng ta hãy quăng đi tất cả mọi điều khiến chúng ta nặng nề cùng tội lỗi để trói buộc chúng ta. Chúng ta hãy kiên nhẫn chạy cuộc đua được đặt trước mặt chúng ta. ²Chúng ta hãy tập trung nhìn vào Chúa Giê-xu, là tác giả và Đấng làm cho toàn hảo đức tin của chúng ta, là Đấng vì sự vui mừng bày ra trước mặt mình mà đã chịu đựng thập tự giá, coi khinh sự hổ thẹn của nó, và ngồi bên phải ngai của Đức Chúa Trời.

³Vì nghĩ đến Ngài là Đấng đã chịu đựng lời nói đầy thù địch ấy từ phía những tội nhân chống nghịch Ngài, anh em không trở nên yếu đuối và nhát sợ.

⁴Anh em chưa kháng cự hoặc chống trả tội lỗi đến mức phải đổ huyết. ⁵Và anh em đã quên mất sự khích lệ, khuyến dạy anh em như con: “Hỡi con ta, đừng xem nhẹ sự kỷ luật của Chúa, cũng đừng sồn lòng khi con được Ngài sửa dạy.”

⁶ Vì Chúa kỷ luật người nào Ngài yêu, và phạt mỗi đứa con Ngài đã nhận.

⁷Hãy chịu đựng thử thách như sự kỷ luật. Đức Chúa Trời đối xử với anh em như đối với con cái, vì có người con nào không bị cha mình kỷ luật? ⁸Nhưng nếu anh em không bị kỷ luật, là điều tất cả chúng ta đều có phần, thì anh em là con bất hợp pháp và không phải là con của Ngài.

⁹Hơn nữa, chúng ta có những người cha trên đất để kỷ luật chúng ta, và chúng ta tôn trọng họ. Vậy chẳng phải chúng ta càng nên vâng lời Cha phần hơn để được sống hay sao? ¹⁰Vì thật, cha chúng ta đã kỷ luật chúng ta một vài năm theo cách họ nghĩ là đúng, nhưng Đức Chúa Trời kỷ luật chúng ta vì lợi ích của chúng ta, để chúng ta có thể dự phần trong sự thánh khiết của Ngài. ¹¹Dường như trong hiện tại không có sự kỷ luật nào để chịu mà trái lại, đều đau đớn. Tuy nhiên, sau này, sự kỷ luật ấy sẽ sản sinh bông trái bình an của sự công bình cho những ai đã được nó huấn luyện.

¹²Vì vậy, hãy nâng đôi tay buông lỏng của anh em lên và làm vững mạnh cặp gối yếu đuối; ¹³hãy ban bằng các lối đi cho chân anh em, để người nào đang khập khiễng sẽ không bị dẫn đi sai lạc nhưng được chữa lành.

¹⁴Xin hãy cố gắng sống hòa thuận với tất cả mọi người, và xin cũng tìm kiếm sự thánh khiết mà nếu không có nó, không ai có thể nhìn thấy Đức Chúa Trời. ¹⁵Xin hãy cẩn thận để không ai bị khai trừ khỏi ân điển của Đức Chúa Trời, và để không một cái rễ của sự cay đắng nào lớn lên, gây rắc rối và đầu độc nhiều người. ¹⁶Xin hãy cẩn thận để đừng có một kẻ nào gian dâm hay không tin kính như Ê-sau, là người đã vì một bữa ăn mà bán quyền trưởng nam của mình. ¹⁷Vì anh em biết rằng sau đó, khi ông khao khát được thừa hưởng phước lành, ông đã bị từ chối, vì ông chẳng tìm thấy cơ hội để ăn năn cùng cha mình, dù đã thật tâm tìm kiếm điều ấy trong nước mắt.

¹⁸Vì anh em không đến ngọn núi có thể chạm đến được, tức là ngọn núi của lửa hùng, tối tăm, âm u, và bão táp.

¹⁹Anh em không đến với tiếng kèn vang, hay tiếng phán khiến cho những ai nghe thấy phải van xin tiếng ấy đừng phán với họ thêm lời nào nữa. ²⁰Vì họ không thể chịu nổi lời đã phán truyền: “Thậm chí nếu một con vật chạm đến núi, nó phải bị ném đá.” ²¹Cảnh tượng này kinh khiếp đến nỗi Môi-se nói rằng: “Tôi run rẩy vì quá sợ hãi.”

²²Thay vào đó, anh em đã đến Núi Si-ôn và thành của Đức Chúa Trời hằng sống, là Giê-ru-sa-lem trên trời, và đến với hàng muôn vàn thiên sứ đang chúc tụng. ²³Anh em đã đến với hội của tất cả các con đầu lòng được ghi tên trên thiên đàng, đến với Đức Chúa Trời là Đấng Phán Xét của mọi người, và đến với linh hồn của những người công bình, là những người đã được làm cho trọn vẹn. ²⁴Anh em đã đến với Chúa Giê-xu, là Đấng trung gian của giao ước mới, và đến với sự rảy huyết có tiếng nói hơn huyết của A-bên.

²⁵Xin anh em hãy cẩn thận, đừng từ chối Đấng đang phán. Vì nếu người ta chắc chắn sẽ không thoát được khi họ chối bỏ Đấng đã cảnh báo họ trên đất thì chúng ta chắc chắn cũng sẽ không tránh thoát nếu chúng ta từ bỏ Đấng cảnh báo chúng ta từ trên thiên đàng. ²⁶Lúc đó, tiếng của Ngài đã khiến trái đất rung chuyển. Nhưng bây giờ Ngài đã hứa và phán rằng: “Nhưng Ta sẽ làm rung chuyển một lần nữa, không chỉ đất này mà cả các tầng trời.”

²⁷Những lời này: “Nhưng... một lần nữa,” nói đến sự cất bỏ những vật bị làm cho rung chuyển, tức là, những vật thọ tạo, để những vật không bị làm cho rung chuyển có thể còn lại. ²⁸Vậy, nhận lãnh vương quốc không thể bị rung chuyển, chúng ta hãy biết ơn và thờ phượng Đức Chúa Trời trong cung cách được Ngài chấp nhận, với lòng tôn quý và kính sợ, ²⁹vì Đức Chúa Trời của chúng ta là ngọn lửa thiêu đốt.

13 ¹Hãy để cho tình yêu thương anh em được liên tục.²Đừng quên tiếp đón khách lạ, vì khi làm như vậy, một số người đã tiếp đón các thiên sứ mà không hề biết.

³Hãy nhớ đến những người đang ở tù, như thể anh em đang ở cùng với họ, và thân thể anh em cũng đang bị ngược đãi như họ.

⁴Tất cả mọi người phải tôn trọng hôn nhân và hãy giữ cho chiếc giường cưới được tinh sạch, vì Đức Chúa Trời sẽ phán xét kẻ dâm dục và kẻ ngoại tình.

⁵Đừng tham tiền bạc. Hãy thỏa lòng với những gì mình có, vì chính Đức Chúa Trời đã phán: “Ta sẽ không bao giờ lia con, cũng sẽ không bao giờ bỏ rơi con đâu.”

⁶Chúng ta hãy thỏa lòng để có thể mạnh dạn nói rằng: “Chúa là Đấng giúp đỡ tôi; tôi sẽ không sợ. Người ta có thể làm gì được tôi?”

⁷Hãy nghĩ đến những người đã dẫn dắt anh em, những người đã nói lời của Đức Chúa Trời cho anh em, và hãy nghĩ đến kết quả cách cư xử của họ; hãy bắt chước đức tin của họ.⁸Chúa Cứu Thế Giê-xu hôm qua, hôm nay và mãi mãi vẫn y nguyên.

⁹Đừng bị dẫn dụ bởi nhiều sự dạy dỗ lạ, vì thật tốt nếu tấm lòng được gây dựng bởi ân điển chứ không phải bởi những luật định về đồ ăn vốn chẳng giúp ích gì cho những người sống theo những luật định ấy.

¹⁰Chúng ta có một bàn thờ mà những người hầu việc trong đền tạm không có quyền ăn tại đó.¹¹Vì huyết của các con vật, làm sinh tể chuộc tội, được thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh, còn xác chúng thì bị thiêu ngoài trại quân.

¹²Vì thế, Chúa Giê-xu cũng đã chịu thương khó bên ngoài cổng thành, để biệt hiến con người cho Đức Chúa Trời thông qua dòng huyết của chính Ngài.

¹³Do đó, chúng ta hãy đến với Ngài bên ngoài trại quân, chịu sự sỉ nhục của Ngài.¹⁴Vì ở đây chúng ta không có một thành vĩnh viễn. Thay vào đó chúng ta tìm kiếm thành sẽ đến.

¹⁵Qua Chúa Giê-xu, chúng ta nên thường xuyên dâng tế lễ của sự ngợi khen lên Đức Chúa Trời, tức là sự ngợi khen vốn là bông trái của môi miệng chúng ta, nhận biết danh Ngài.

¹⁶Đừng quên làm việc lành và giúp đỡ nhau, vì Đức Chúa Trời rất hài lòng với những của lễ như vậy.

¹⁷Hãy vâng lời và thuận phục những người lãnh đạo của anh em, vì họ chăm sóc anh em vì cơ linh hồn anh em, như những người sẽ giải trình. Hãy vâng lời để những người lãnh đạo của anh em có thể chăm sóc anh em với niềm vui chứ không phải với nỗi đau buồn, vốn chẳng ích lợi gì cho anh em.

¹⁸Xin cầu nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi tin chắc mình có một lương tâm thanh sạch, ao ước sống một cách đáng quý trong mọi sự.¹⁹Và tôi khích lệ anh em cầu nguyện càng nhiều hơn, để tôi có thể trở lại với anh em sớm hơn.

²⁰Nguyện xin Đức Chúa Trời của sự bình an, là Đấng bởi huyết của giao ước đời đời đã đưa Đấng chân chân vĩ đại từ kẻ chết trở về, là Chúa Giê-xu của chúng ta,²¹sẽ trang bị cho anh em mọi điều tốt lành để làm theo ý muốn của Ngài, và làm trong chúng ta những điều đẹp mắt Ngài, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, vinh quang thuộc về Ngài đời đời vô cùng. A-men.

²²Vậy, thưa anh em, tôi khích lệ anh em chịu đựng những lời khích lệ tôi đã viết vắn tắt cho anh em.

²³Được biết người anh em của chúng ta là Ti-mô-thê đã được phóng thích, nếu anh ấy đến sớm, tôi sẽ cùng anh ấy đến thăm anh em.

²⁴Chào thăm hết thầy những người lãnh đạo của anh em và tất cả các thánh đồ. Những người ở Y-ta-li chào thăm anh em.

²⁵Nguyện xin ân điển ở cùng hết thầy anh em.

Gia-cơ

1 ¹Gia-cơ, tôi tớ của Đức Chúa Trời và của Chúa là Chúa Cứu Thế Giê-xu, kính gửi lời chào thăm đến mười hai bộ tộc kiều bào Do Thái.

²Thưa anh em, khi anh em trải qua nhiều nan đề, hoạn nạn, xin hãy xem đó là niềm vui,³vì biết rằng sự thử nghiệm của đức tin anh em hình thành sức chịu đựng.

⁴Hãy để sự chịu đựng hoàn thành công việc của nó, để anh em hoàn toàn trưởng thành, không thiếu sót điều gì.

⁵Nhưng nếu trong anh em có người nào cần sự khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời là Đấng ban sự khôn ngoan một cách hào phóng và chẳng khiến trách những ai cầu xin Ngài, thì Ngài sẽ ban cho.

⁶Nhưng hãy cầu xin trong đức tin, không nghi ngờ, vì người hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió chi phối và bập bênh vô định.⁷Người ấy không được nghĩ rằng mình sẽ nhận lãnh điều mình cầu xin từ nơi Chúa;⁸một người như thế là kẻ ăn ở hai lòng, chẳng vững vàng, trong mọi phương diện.

⁹Anh em nghèo nên tự hào về vị trí cao trọng của mình,¹⁰còn anh em giàu có nên tự hào vì sự khiêm nhường của mình, vì người ấy sẽ tan biến đi như một bông hoa dại ngoài đồng.¹¹Mặt trời mọc lên với sức nóng làm khô héo thân cây, hoa rụng và mất đi vẻ đẹp của nó. Cũng vậy, những người giàu có sẽ dần mất đi giữa các hoạt động của họ.

¹²Phước cho người chịu đựng thử thách, vì sau khi đã vượt qua được sự thử nghiệm, người ấy sẽ lãnh nhận vương miện sự sống vốn đã được hứa ban cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời.

¹³Khi bị cám dỗ, đừng có ai nói rằng: “Sự cám dỗ này đến từ Đức Chúa Trời,” vì Đức Chúa Trời không bị cái ác cám dỗ, bản thân Ngài chẳng cám dỗ bất kỳ người nào.

¹⁴Mỗi người bị cám dỗ bởi những ham muốn gian ác của chính mình, là những điều quyến rũ và lôi kéo người ấy ra xa.¹⁵Sau khi những ham muốn tội lỗi hình thành, tội lỗi được sinh ra, và sau khi phát triển đầy đủ, tội lỗi dẫn đến sự chết.

¹⁶Thưa anh em yêu dấu, đừng bị lừa.

¹⁷Mọi tặng phẩm tốt đẹp và hoàn hảo đều đến từ trên cao, do Đức Chúa Cha của sự sáng ban xuống. Ngài không đổi thay như những chiếc bóng hay thay đổi.¹⁸Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho chúng ta sự sống bởi lời chân lý, để rồi chúng ta sẽ trở thành trái đầu mùa trong các tạo vật của Ngài.

¹⁹Thưa anh em yêu dấu, anh em biết điều này. Mỗi người phải mau nghe, chậm nói và chậm giận,²⁰vì sự giận dữ của con người không tạo nên sự công bình của Đức Chúa Trời.

²¹Vì thế, hãy dẹp bỏ mọi thứ rác rưởi tội lỗi và sự gian ác ở khắp mọi nơi, và lấy lòng khiêm nhu tiếp nhận lời đã trông, là lời có thể cứu rỗi linh hồn anh em.

²²Hãy vâng theo lời Chúa, đừng chỉ nghe mà thôi rồi tự dối mình.²³Vì nếu người nào nghe lời Chúa và không làm theo giống như một người soi mặt mình trong gương.²⁴Người ấy soi mặt mình rồi bỏ đi và quên ngay mình trông như thế nào.²⁵Nhưng người cẩn thận suy xét luật pháp trọn vẹn, luật pháp của sự tự do, và tiếp tục vâng giữ lấy, không phải là người chỉ nghe rồi quên, người ấy sẽ được phước khi làm như vậy.

²⁶Nếu có ai nghĩ mình ngoan đạo, nhưng không kiểm soát lưỡi mình, người ấy đang dối lòng và sự ngoan đạo của người ấy là vô ích.²⁷Sự ngoan đạo thuần khiết và trong sạch trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta là giúp đỡ những người mồ côi cha mẹ và các quả phụ trong cơn hoạn nạn của họ, và tự giữ mình khỏi sự băng hoại của thế gian.

2¹Thưa anh em, xin đừng theo niềm tin của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa của vinh quang, bằng thái độ thiên vị đối với một số người nào đó.²Nếu có người đeo nhẫn vàng, mặc quần áo đẹp vào dự nhóm với anh em, và cũng có một người nghèo ăn mặc bẩn thỉu cùng vào,³và anh em tập trung chú ý đến người mặc đồ đẹp rồi nói rằng: “Xin ngồi ở chỗ tốt này,” nhưng nói với người nghèo rằng: “Anh đứng ra kia,” hay “Ngồi dưới chân tôi này,”⁴thì chẳng phải anh em đang phán xét lẫn nhau và lấy ý xấu mà xét đoán hay sao?

⁵Thưa anh em yêu dấu, xin hãy nghe, chẳng phải Đức Chúa Trời đã chọn người nghèo trên thế gian để được nên giàu có trong đức tin và thừa hưởng vương quốc Ngài đã hứa với những người yêu mến Ngài hay sao?⁶Vậy mà anh em lại coi thường người nghèo! Chẳng phải người giàu là những kẻ áp bức anh em và chẳng phải họ là những người lỗi anh em ra tòa hay sao?⁷Chẳng phải người giàu là những kẻ xúc phạm danh tốt người ta dùng để gọi anh em hay sao?

⁸Tuy nhiên, nếu anh em làm trọn luật pháp hoàng gia, như đã chép trong Kinh Thánh: “Các con phải yêu thương người lân cận như chính mình,” điều đó là tốt lắm.⁹Nhưng nếu anh em xem trọng một số người nào đó, anh em đang phạm tội và bị luật pháp kết án là những kẻ vi phạm luật pháp.

¹⁰Vì người nào vâng giữ toàn bộ luật pháp nhưng vấp phạm dù chỉ một điều, người ấy đã can tội vi phạm toàn bộ luật pháp!¹¹Vì Đức Chúa Trời, là Đấng đã phán: “Đừng phạm tội ngoại tình,” cũng có phán: “Chớ giết người.” Nếu anh em không phạm tội ngoại tình nhưng phạm tội giết người thì anh em đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

¹²Vì vậy, hãy nói năng và vâng lời như những người sẽ chịu phán xét dựa theo luật của sự tự do.¹³Vì phán quyết ban ra không có sự thương xót dành cho những người không tỏ lòng thương xót. Lòng thương xót thắng hơn sự đoán phạt!

¹⁴Thưa anh em, có ích gì không khi một người nói mình có đức tin nhưng lại không có việc làm? Đức tin ấy có cứu được họ không?¹⁵Nếu một anh em hay chị em đang thiếu đồ ăn áo mặc hàng ngày,¹⁶và một người trong anh em nói với họ rằng: “Hãy đi bình an, hãy sưởi ấm và ăn cho no,” mà chẳng cho họ những vật cần dùng cho thân thể họ thì có ích lợi gì?¹⁷Cũng vậy, đức tin nếu không có việc làm thì chết.

¹⁸Nhưng sẽ có người nói: “Anh có đức tin, còn tôi có việc làm.” Hãy cho tôi thấy đức tin không có việc làm của anh rồi qua việc làm của mình tôi sẽ cho anh thấy đức tin của tôi.¹⁹Anh tin rằng có một Đức Chúa Trời; anh nói đúng. Nhưng ma quỷ cũng tin điều đó và run sợ.²⁰Hỡi người khờ dại kia, thậm chí anh có muốn biết rằng đức tin không có việc làm là vô dụng hay không?

²¹Chẳng phải Áp-ra-ham, tổ phụ của chúng ta, được xưng công chính bởi việc làm khi ông dâng con trai mình là Y-sác trên bàn thờ hay sao?²²Anh thấy đấy, đức tin của ông đi đôi với hành động, và bởi việc làm mà đức tin của ông đạt được mục đích của nó.²³Lời Kinh Thánh này đã được ứng nghiệm: “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và ông được kể là công bình.” Vì thế, Áp-ra-ham được gọi là bạn của Đức Chúa Trời.²⁴Anh thấy đấy, một người được xưng công chính bởi việc làm, không chỉ bởi đức tin.

²⁵Tương tự như vậy, chẳng phải kỳ nữ Ra-háp đã được xưng công chính bởi việc làm khi bà đón tiếp các sứ giả và đưa họ đi bằng đường khác hay sao?

²⁶Vì thân thể tách rời tâm linh thì chết thể nào, đức tin tách khỏi việc làm cũng chết như vậy.

3 ¹Thưa anh em, trong anh em không nên có nhiều người làm giáo sư, vì biết rằng chúng ta sẽ bị đoán phạt nặng nề hơn.²Vì tất cả chúng ta đều vấp phạm trong nhiều phương diện, nếu người nào không vấp phạm trong lời nói, người ấy là một người hoàn hảo, có thể kiểm soát cả thân thể mình.

³Nếu chúng ta tra một chiếc hàm thiếc vào mõm ngựa, chúng sẽ vâng lời chúng ta, và chúng ta có thể điều khiển cả thân mình của chúng.⁴Cũng lưu ý đến những con tàu, dù chúng rất to lớn và bị những cơn gió mạnh xô đẩy, nhưng bị người lái tàu lái đến bất cứ nơi nào ông ấy muốn chỉ bằng một chiếc bánh lái nhỏ bé.

⁵Tương tự, cái lưỡi là một bộ phận nhỏ nhưng khoe khoang những việc lớn. Hãy xem một môi lửa nhỏ có thể đốt cháy một cánh rừng lớn như thế nào!

⁶Cái lưỡi cũng là một ngọn lửa, một thế giới tội lỗi trong các bộ phận cơ thể của chúng ta, làm ô uế cả thân thể và thiêu cháy con đường sự sống và chính nó cũng bị địa ngục thiêu cháy.

⁷Mọi loài thú vật, chim chóc, bò sát và sinh vật biển đều đã và đang được loài người thuần hóa,⁸nhưng không một người nào có thể thuần hóa cái lưỡi; nó là một thảm họa thường trực, đầy dẫy nọc độc chết người.

⁹Bởi cái lưỡi chúng ta ngợi khen Chúa và Cha chúng ta, cũng bởi cái lưỡi, chúng ta nguyền rủa những người đã được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời.¹⁰Cùng một cái miệng mà chúng ta vừa chúc phước vừa nguyền rủa. Thưa anh em, chẳng nên như vậy.

¹¹Một dòng suối có chảy ra vừa nước ngọt vừa nước đắng được không?¹²Thưa anh em, một cây vả có cho trái ôliu được không, hay một cây nho có cho trái vả được không? Một dòng nước mặn cũng không thể cho ra nước ngọt.

¹³Ai trong anh em là người khôn ngoan và hiểu biết? Người ấy hãy thể hiện một đời sống tốt bằng việc làm của mình trong sự khiêm nhường xuất phát từ sự khôn ngoan.¹⁴Nhưng nếu anh em có lòng đố kỵ cay đắng và tham vọng ích kỷ trong lòng, xin đừng khoe khoang và nói dối chống nghịch chân lý.

¹⁵Đây không phải là sự khôn ngoan đến từ trên cao, mà là sự khôn ngoan của đời này, sự khôn ngoan phi thuộc linh và thuộc về ma quỷ.¹⁶Vì nơi nào có lòng đố kỵ và tham vọng ích kỷ, nơi ấy có sự hỗn độn và mọi thủ đoạn ghê tởm.¹⁷Nhưng sự khôn ngoan đến từ trên cao trước hết là thuần khiết, sau đó là yêu hòa bình, dịu dàng, nồng ấm, đầy lòng thương xót và bông trái tốt, không thiên vị và thành thật.¹⁸Và bông trái của sự công bình được trồng trong sự bình an cho những người biết giảng hòa.

⁴Trong vòng anh em có sự tranh chấp và cãi cọ là do đâu? Chẳng phải xuất phát từ những ham muốn xấu xa của anh em mà có sự tranh chiến giữa các anh em tín hữu hay sao?² Anh em ham muốn những điều mình không có. Anh em giết người và theo đuổi những điều mình không thể có được. Anh em đánh cãi nhưng chẳng giành được vì anh em không cầu xin Đức Chúa Trời.³ Anh em cầu xin mà chẳng nhận được vì anh em cầu xin những điều xấu, để phục vụ cho những ham muốn xấu xa của mình.

⁴Hỡi những kẻ ngoại tình! Anh em không biết rằng kết bạn với thế gian là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Vì vậy, người nào quyết định làm bạn với thế gian là tự biến mình thành kẻ thù của Đức Chúa Trời.⁵ Hay anh em nghĩ Thánh Kinh không có ý nghĩa gì khi phán rằng Thánh Linh mà Đức Chúa Trời đặt ở trong lòng chúng ta vô cùng ghen tuông vì chúng ta?

⁶Nhưng Đức Chúa Trời càng ban nhiều ân điển, là lý do Thánh Kinh phán: “Đức Chúa Trời chống lại kẻ kiêu ngạo nhưng ban ân điển cho người khiêm nhường.”

⁷Vì vậy, hãy thuận phục Đức Chúa Trời và kháng cự ma quỷ, hắn sẽ trốn chạy khỏi anh em.

⁸Hãy đến gần Đức Chúa Trời và Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi những tội nhân, hãy rửa sạch tay, và hỡi những người ăn ở hai lòng, hãy thanh tẩy lòng mình.⁹ Hãy đau buồn, than khóc và kêu rên! Hãy đổi cười ra đau đớn và niềm vui ra cảnh u sầu.¹⁰ Hãy khiêm nhu trước mặt Chúa và Ngài sẽ đỡ anh em lên.

¹¹Thưa anh em, đừng nói xấu nhau. Người nói xấu hay xét đoán anh em mình là nói xấu luật pháp và xét đoán luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu xét đoán luật pháp tức là anh em không tuân thủ luật pháp mà là thẩm phán của luật pháp.¹² Chỉ có một Đấng là Đấng ban luật pháp và là thẩm phán, chính là Đức Chúa Trời, Đấng có thể cứu rỗi và hủy diệt. Anh em là ai mà xét đoán người lân cận mình?

¹³Nghe này, hỡi anh em là người nói rằng: “Hôm nay hoặc ngày mai chúng tôi sẽ đi đến thành này, ở đó một năm, buôn bán và kiếm lời.”¹⁴ Ai biết ngày mai chuyện gì sẽ xảy ra, và sự sống của anh em là gì? Vì anh em giống như một đám sương mù xuất hiện trong một lúc rồi tan biến đi.

¹⁵Thay vào đó, anh em nên nói: “Nếu Chúa cho phép, chúng tôi sẽ sống và sẽ làm việc này việc kia.”¹⁶ Nhưng bây giờ anh em đang khoe khoang về các dự định của mình. Mọi sự khoe khoang như thế là xấu.

¹⁷Vì vậy, đối với người biết làm việc lành mà không làm thì đó là tội.

5¹ Còn bây giờ, hỡi những kẻ giàu có, hãy khóc lóc thảm thiết vì cơ những nỗi đau thương sẽ đến với các người.

² Cửa cải của các người bị mục nát và quần áo bị mối ăn.³ Vàng bạc của các người chẳng còn giá trị gì, sự ăn mòn của chúng sẽ là bằng chứng chống lại các người và thiêu nuốt xác thịt của các người như lửa. Các người dành dụm của cải trong những ngày cuối cùng.

⁴ Hãy xem, tiền lương của những người làm công đã thu hoạch đồng ruộng của các người mà các người không trả công cho, đang kêu khóc! Và tiếng kêu gào của những người thu hoạch hoa màu cho các người đã đến tai Chúa Vạn Quân.⁵ Các người sống trên đất này trong sự xa hoa và chiều chuộng bản thân. Các người nuôi lòng mình mập béo chờ ngày giết thịt.⁶ Các người đã kết án và giết chết những người công bình, là những người không chống cự các người.

⁷ Vậy, thưa anh em, hãy kiên nhẫn cho đến khi Chúa đến, như người nông dân chờ đợi mùa thu hoạch quý giá, kiên nhẫn chờ đợi những cơn mưa đầu mùa và cuối mùa.⁸ Anh em cũng phải kiên nhẫn; hãy chuẩn bị tấm lòng, vì Chúa gần đến.

⁹ Thưa anh em, đừng than trách nhau, để anh em không bị phán xét. Kìa, vị thẩm phán đang đứng ở cửa.¹⁰ Thưa anh em, hãy xem sự chịu khổ và lòng kiên nhẫn của các tiên tri nhân danh Chúa mà nói như một tấm gương.

¹¹ Nay, chúng ta gọi những người bền chí là “có phước.” Anh chị em đã nghe nói về lòng kiên nhẫn của Gióp, anh em biết mục đích Chúa dành cho ông, và Chúa đầy lòng thương xót, khoan dung như thế nào.

¹² Trên hết tất cả, thưa anh em, xin đừng chỉ trời cũng đừng chỉ đất hay bất kỳ điều gì khác mà thề. Nhưng phải làm sao để “Có” là “Có” và “Không” là “Không,” hầu cho anh em không bị đoán phạt.

¹³ Có người nào trong anh em đang chịu khổ không? Người ấy phải cầu nguyện. Có ai vui mừng không? Người ấy hãy hát ngợi khen.¹⁴ Trong anh em có ai đau ốm không? Người ấy hãy mời các trưởng lão trong hội thánh đến cầu nguyện cho mình, các trưởng lão sẽ nhân danh Chúa xức dầu cho người bệnh,¹⁵ và lời cầu nguyện của đức tin sẽ giải cứu người bệnh, Chúa sẽ đỡ người ấy dậy. Nếu người ấy đã phạm tội, Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho.

¹⁶ Vậy, hãy xưng tội với nhau và cầu nguyện cho nhau để anh em có thể được chữa lành. Lời cầu nguyện của những người công bình đem lại hiệu quả to lớn.¹⁷ Ê-li là một con người với những xúc cảm như chúng ta. Ông cầu nguyện khẩn thiết xin cho trời đừng mưa, và trời không mưa trong xứ suốt ba năm sáu tháng.¹⁸ Rồi Ê-li lại cầu nguyện và từ trên các tầng trời, mưa trút xuống, đất sinh hoa màu.

¹⁹ Thưa anh em, nếu có người nào trong anh em lạc bước khỏi chân lý nhưng có người khác dẫn họ về,²⁰ xin hãy biết rằng người nào đưa dẫn một tội nhân lầm đường lạc lối trở về sẽ cứu linh hồn người ấy khỏi sự chết và che đậy vô số tội lỗi.

1 Phi-e-rơ

1¹ Phi-e-rơ, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, gửi cho những kiều dân sống rải rác khắp các tỉnh Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, tức những người được chọn² theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Cha, bởi sự thánh hóa của Đức Thánh Linh, để vâng phục Chúa Cứu Thế Giê-xu và có phần trong sự rảy huyết Ngài. Nguyên ân sủng ở với anh em và sự bình an của anh em ngày càng thêm lên.

³ Nguyện Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta được chúc tụng. Bởi lòng thương xót lớn lao của Ngài, Ngài đã cho chúng ta được tái sinh, nhờ đó chúng ta tin chắc vào cơ nghiệp bởi sự phục sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu từ cõi chết –⁴ là cơ nghiệp không hư hỏng, không vấy bẩn, cũng không tiêu mất đi. Cơ nghiệp ấy được dành cho anh em trên thiên đàng.⁵ Bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, anh em được bảo vệ nhờ tin vào sự cứu rỗi đã sẵn sàng được bày tỏ ra trong thời kỳ cuối cùng.

⁶ Vì cơ đó anh em vui mừng, dù hiện nay anh em buồn rầu do phải chịu đủ thử thách.⁷ Điều này là để thử nghiệm đức tin anh em, là đức tin quý hơn vàng, thử bị thiêu rụi trong lửa thử nghiệm đức tin anh em; để rồi từ đức tin ấy sẽ dẫn đến sự ngợi khen, vinh quang và tôn trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện đến.

⁸ Anh em chưa thấy Ngài nhưng anh em yêu mến Ngài. Hiện nay anh em không thấy Ngài, nhưng anh em tin Ngài và vui niềm vui không thể tả, đầy vinh quang.⁹ Hiện anh em đang nhận lãnh cho mình kết quả của đức tin anh em, tức là sự cứu rỗi linh hồn anh em.

¹⁰ Các nhà tiên tri đã tìm hiểu, tra xét kỹ càng về sự cứu rỗi này, về ân sủng sẽ được ban cho anh em.

¹¹Họ tìm hiểu để biết sự cứu rỗi sẽ được ban cho đó là thế nào. Họ cũng tìm hiểu để biết Thánh Linh của Đấng Cứu Thế bên trong họ đang nói với họ về thời kỳ nào. Việc này diễn ra khi Ngài báo trước cho họ về sự khổ nạn của Chúa Cứu Thế cũng như những vinh quang Ngài sẽ nhận được.¹²Các nhà tiên tri được mặc khải rằng họ tỏ ra các việc ấy không phải vì họ, mà là vì anh em – khi anh em được nghe biết các việc này qua những người đem phúc âm đến cho anh em bởi Thánh Linh được sai phái từ trời, là những việc mà ngay cả các thiên sứ cũng khao khát được biết.

¹³Vậy, hãy chuẩn bị tâm trí mình. Hãy tỉnh táo trong suy nghĩ. Hãy hoàn toàn tin chắc về ân sủng sẽ ban cho anh em khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện ra.¹⁴Là những người con biết vâng phục, xin anh em đừng chịu theo những dục vọng mà mình theo đuổi khi anh em chưa hiểu biết.

¹⁵Nhưng, như Đấng đã kêu gọi anh em là thánh, anh em cũng phải thánh trong toàn bộ nếp sống của mình.¹⁶Vì có lời chép: “Hãy nên thánh vì Ta là thánh.”

¹⁷Và nếu anh em gọi Đấng phân xử công minh tùy theo công việc của mỗi người là “Cha,” thì anh em hãy sống cuộc đời lữ hành của mình bằng thái độ kính sợ.

¹⁸Anh em biết rằng chẳng phải nhờ những thứ có thể hư hoại như bạc, vàng mà mình được cứu khỏi nếp sống ngu dại học được từ cha ông,¹⁹ mà là nhờ huyết báu của Chúa Cứu Thế, như huyết của chiên con không tì vết.

²⁰Chúa Cứu Thế đã được chọn từ trước khi sáng thế, nhưng bây giờ, vào thời kỳ cuối cùng này, anh em mới được biết Ngài.²¹Anh em tin nơi Đức Chúa Trời là nhờ Ngài, Đấng Đức Chúa Trời đã khiến từ cõi chết sống lại và ban vinh quang cho, để anh em có được đức tin và sự chắc chắn nơi Đức Chúa Trời.

²²Anh em đã khiến linh hồn mình được thanh sạch nhờ vâng phục chân lý hướng đến tình huynh đệ chân thật, nên hãy sốt sắng yêu thương thật lòng.²³Anh em đã được tái sinh, chẳng phải từ hạt giống có thể mục nát, mà từ hạt giống không mục nát, nhờ lời hằng sống và hằng còn của Đức Chúa Trời.

²⁴Vì “mọi xác thịt giống như cỏ, và mọi vinh quang của nó giống như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng,²⁵ nhưng lời Chúa hằng còn đến đời đời. Đây là sứ điệp Phúc Âm đã được rao báo cho anh em.

2¹ Vậy, hãy trừ bỏ mọi sự gian ác, dối trá, đạo đức giả, ghen tỵ và vu cáo.² Hãy giống như trẻ sơ sinh, khao khát sữa thuộc linh tinh tuyền, để nhờ đó, anh em có thể tăng trưởng trong sự cứu rỗi,³ nếu anh em đã ném biết Chúa là nhân từ.

⁴ Hãy đến với Ngài là vàng đá hằng sống đã bị người ta loại bỏ, nhưng lại được Đức Chúa Trời chọn lựa và xem là quý báu.⁵ Anh em cũng giống như những viên đá sống đang được dùng để xây nên ngôi nhà thuộc linh, để giữ chức thầy tế lễ, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu mà dâng lên lễ vật thuộc linh đẹp lòng Đức Chúa Trời.

⁶ Kinh Thánh nói thế này: “Kìa, Ta đặt tại Si-ôn một viên đá góc nhà, là tảng đá chính, được lựa chọn và quý giá. Người nào tin Ngài sẽ không bị hổ thẹn.”

⁷ Vậy, sự tôn trọng thuộc về anh em, là kẻ tin. Nhưng, “viên đá bị các thợ xây loại ra đã trở thành đá góc nhà” –⁸ và, “hòn đá gây vấp chân, tảng đá làm cho té ngã.” Họ vấp ngã vì không vâng theo lời Chúa, và đó là số phận dành cho họ.

⁹ Nhưng anh em là dòng dõi được chọn lựa, thuộc hàng tế lễ hoàng gia, là dân thánh, một dân thuộc về Đức Chúa Trời, để anh em rao báo những việc phi thường của Đấng đã gọi anh em ra khỏi bóng tối mà bước vào ánh sáng diệu kỳ của Ngài.¹⁰ Trước anh em không phải là một, nhưng nay anh em là dân sự của Đức Chúa Trời. Trước anh em không được thương xót, nhưng nay anh em đã được thương xót.

¹¹ Thưa anh em yêu dấu, tôi kêu gọi anh em là những kiều dân và khách đi đường, hãy lánh xa các ham muốn tội lỗi, là những điều tranh chiến với linh hồn anh em.¹² Anh em phải ăn ở ngay lành giữa vòng người ngoại bang, để rồi, nếu họ có vu cáo cho anh em làm ác, thì họ cũng thấy và chúc tụng Đức Chúa Trời trong ngày Ngài đến.

¹³ Hãy vì Chúa mà vâng phục mọi thẩm quyền con người, dù cho đó là vua, người có quyền lực tối cao,¹⁴ hay các quan tổng đốc, những người thừa hành việc trừng phạt những kẻ làm ác và khen thưởng những người làm lành.

¹⁵ Vì ý muốn của Đức Chúa Trời là khi anh em làm việc lành, anh em sẽ làm câm miệng những kẻ xuẩn ngốc nói lời vô ý thức.¹⁶ Là những người tự do, nhưng anh em đừng dùng sự tự do của mình để che đậy việc ác, mà hãy trở nên như những tôi tớ của Đức Chúa Trời.¹⁷ Hãy tôn trọng tất cả mọi người, yêu thương anh em, kính sợ Đức Chúa Trời, tôn kính vua.

¹⁸ Các anh em làm tôi tớ hãy vâng phục chủ mình với tất cả lòng kính trọng, không phải chỉ với người chủ tốt bụng, hiền lành mà thôi, nhưng cả với người chủ khắc nghiệt nữa.¹⁹ Vì thật đáng khen cho ai chịu đựng khi bị đối xử bất công vì có lương tâm người ấy đối với Đức Chúa Trời.²⁰ Nếu anh em phạm tội và phải chịu đựng vì bị phạt thì có công trạng gì? Nhưng nếu anh em làm việc lành mà lại bị phạt thì điều đó mới đáng khen trước mặt Đức Chúa Trời

²¹ Anh em đã được kêu gọi để làm như vậy, vì Chúa Cứu Thế cũng đã chịu khổ vì anh em, nên cho anh em một tấm gương để anh em theo bước chân Ngài.²² Ngài không phạm tội; người ta cũng chẳng tìm thấy lời dối trá nào từ miệng Ngài.

²³ Khi bị mắng nhiếc, Ngài không mắng nhiếc lại. Khi chịu khổ, Ngài không đe dọa, mà Ngài phó mình cho Đấng phân xử công minh.

²⁴ Chính Ngài đã mang tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, để chúng ta không còn can dự vào tội lỗi nữa, mà sống cho sự công bình. Bởi những thương tích trên thân Ngài mà chúng ta đã được chữa lành.

²⁵ Tất cả anh em đều từng lang thang như chiên lạc, nhưng nay anh em đã trở về với Đấng chăn chiên và Đấng bảo vệ linh hồn anh em.

³ Cũng vậy, các chị em là vợ phải thuận phục chồng mình, để rồi, cho dù có những người chồng không vâng phục lời Chúa, nhưng nhờ cách ăn ở của vợ, họ có thể bị chinh phục mà không cần lời làm chứng,² khi họ thấy được tánh hạnh của chị em cùng sự kính trọng của chị em dành cho họ.

³ Đừng chú trọng các thứ làm đẹp bề ngoài – như thắt bím tóc, đeo trang sức bằng vàng, hay ăn diện quần áo.⁴ Mà hãy làm đẹp con người bên trong, tức tấm lòng, bằng thứ không hư hỏng, đó là tinh thần dịu dàng và yên lặng, vốn quý giá trước mặt Đức Chúa Trời.

⁵ Vì các thánh nữ khi xưa đã trang điểm cho mình theo cách đó. Họ có lòng tin cậy Đức Chúa Trời và thuận phục chồng mình.⁶ Sa-ra đã vâng phục Áp-ra-ham như vậy, và gọi ông là chúa. Chị em bây giờ là con cháu Sa-ra nếu chị em làm việc lành và không ngại khó.

⁷ Cũng vậy, các anh em là chồng phải sống với vợ như với người bạn đời thuộc phái yếu, công nhận họ là người cùng với mình hưởng tặng phẩm sự sống. Hãy làm như vậy để sự cầu nguyện của anh em không bị ngăn trở.

⁸ Cuối cùng, xin mọi người hãy đồng tâm nhất trí, có lòng thương xót, yêu mến nhau như anh em, cảm thông với người đồng loại, và khiêm nhường.⁹ Xin đừng ai lấy ác trả ác, hay xúc phạm lại người xúc phạm mình; trái lại, hãy cứ chúc lành, vì anh em đã được kêu gọi để sống như vậy, nhờ đó anh em được hưởng phước lành.

¹⁰ “Ai yêu sự sống và muốn thấy đời mình phước hạnh thì phải cầm giữ lưỡi và môi miệng khỏi các lời dữ và giả trá.

¹¹ Người ấy phải từ bỏ điều ác mà làm điều lành, mưu cầu hòa bình và đeo đuổi nó.

¹² Mắt Chúa đoái xem người công bình và tai Ngài lắng nghe lời cầu xin của họ. Nhưng mặt Chúa nghịch lại kẻ làm ác.”

¹³ Nếu anh em muốn sống ngay lành thì ai lại đi hãm hại anh em?¹⁴ Nhưng cho dù anh em có vì sự công chính mà chịu khổ thì anh em được phước. Đừng sợ điều người ta sợ. Cũng đừng buồn phiền.

¹⁵ Thay vào đó, hãy biệt riêng Chúa Cứu Thế như của báu trong lòng anh em. Hãy luôn sẵn sàng trả lời cho người nào thắc mắc vì sao anh em tin cậy Đức Chúa Trời. Hãy trả lời với thái độ khiêm nhu và tôn trọng.¹⁶ Hãy giữ cho lương tâm ngay thật để những kẻ phỉ báng nếp sống thiện lành của anh em trong Chúa Cứu Thế phải hổ thẹn do đã lên án anh em như kẻ làm ác.¹⁷ Nếu Chúa muốn, thì anh em hãy thà chịu khổ vì làm lành hơn là vì làm ác.

¹⁸ Chúa Cứu Thế cũng đã từng chịu khổ vì tội lỗi. Ngài là Đấng công bình chịu khổ vì chúng ta là kẻ không công bình, để đưa chúng ta đến với Đức Chúa Trời. Trong xác thể, Ngài bị người ta giết đi, nhưng Ngài được sống trong tâm linh.¹⁹ Nhờ đó Ngài đi rao giảng cho những tâm linh đang bị cầm tù.²⁰ Họ đã không vâng phục khi Đức Chúa Trời kiên nhẫn chờ đợi họ trong thời Nô-ê, trong thời gian ông đóng tàu, và Đức Chúa Trời cứu có mấy người – tám linh hồn – qua cơn nước lũ.

²¹ Đây là một biểu tượng về báp-têm cứu rỗi anh em hiện nay, không phải như sự tẩy rửa bụi đất khỏi thân thể, mà là sự đáp ứng của một lương tâm ngay thật đối với Đức Chúa Trời, bởi sự phục sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²² Ngài đã về trời và đang ngự bên phải Đức Chúa Trời. Các thiên sứ, mọi thẩm quyền và thế lực phải thuận phục Ngài.

⁴ Vây, vì Chúa Cứu Thế đã chịu khổ trong thể xác, nên anh em hãy tự trang bị cho mình cùng tâm tình ấy. Người nào đã chịu khổ trong thể xác tức đã đoạn tuyệt với tội lỗi.² Người ấy không còn sống để thỏa mãn những dục vọng con người, nhưng sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời – trong suốt quãng đời còn lại của mình.

³ Anh em làm những việc dân ngoại muốn làm – tức thú vui nhục dục, đam mê, say sưa, chè chén, truy hoan, cùng các hoạt động thờ cúng thần tượng đáng ghê tởm – như thế là đủ rồi.⁴ Họ thấy lạ khi anh em không cùng họ làm những việc đó nữa nên họ nói xấu anh em.⁵ Họ sẽ phải khai trình với Đấng đã sẵn sàng phán xét người sống lẫn kẻ chết.⁶ Vì mục đích này mà phúc âm đã được giảng rao cho những người đã chết, cho dù họ đã bị đoán xét trong xác thể con người của mình, thì họ vẫn có thể sống theo Đức Chúa Trời trong tâm linh.

⁷ Muôn vật đang đi đến hồi kết. Vì vậy, hãy sáng suốt và tỉnh táo trong suy nghĩ vì sinh hoạt cầu nguyện của anh em.⁸ Trên hết mọi sự, hãy có lòng sốt sắng yêu thương nhau, vì tình yêu thương không tìm cách soi mói tội lỗi của người khác.⁹ Hãy tỏ lòng hiếu khách với nhau mà không được phàn nàn.

¹⁰ Khi mỗi người trong anh em nhận được ơn nào, thì hãy sử dụng ơn đó mà phục vụ nhau, như người quản gia trung tín đối với các ơn ban miễn phí của Đức Chúa Trời.¹¹ Người nào giảng dạy thì hãy nói như rao lời sấm của Đức Chúa Trời; người nào phục vụ, hãy phục vụ như bởi sức lực Đức Chúa Trời ban cho, để rồi trong mọi việc, Đức Chúa Trời được tôn vinh qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Vinh quang và quyền năng thuộc về Ngài đời đời. A-men.

¹² Thưa anh em yêu dấu, đừng nghĩ rằng sự thử thách khắc nghiệt xảy ra để thử nghiệm anh em là điều gì đó khác thường, như thể một sự việc kỳ lạ đang xảy đến cho mình.¹³ Nhưng càng kinh nghiệm những khổ nạn của Chúa Cứu Thế bao nhiêu, thì anh em hãy càng vui mừng bấy nhiêu, để rồi anh em cũng có thể vui mừng, sung sướng khi vinh quang của Ngài được bày tỏ ra.¹⁴ Nếu anh em bị sỉ nhục vì danh Chúa Cứu Thế, thì phước thay cho anh em, vì Thánh Linh vinh quang, cũng là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, đang ngự trên anh em.

¹⁵ Nhưng đừng có ai trong anh em chịu khổ như kẻ giết người, kẻ trộm cắp, kẻ làm ác, hay kẻ xen vào chuyện người khác.¹⁶ Tuy nhiên, nếu có ai chịu khổ vì là tín hữu Cơ-đốc thì người đó cũng đừng xấu hổ, mà hãy tôn vinh Đức Chúa Trời vì danh xưng ấy của mình.

¹⁷ Vì đã đến lúc sự phán xét bắt đầu từ nhà của Đức Chúa Trời. Nếu sự phán xét ấy bắt đầu với chúng ta, thì hậu quả sẽ thế nào đối với những kẻ không vâng phục phúc âm của Đức Chúa Trời?¹⁸ Và nếu người công chính còn khó được cứu, thì người không tin kính và kẻ có tội sẽ ra sao?

¹⁹ Vây, những ai chịu khổ theo ý muốn của Đức Chúa Trời hãy giao thác linh hồn mình cho Đấng Tạo Hóa thành tín trong lúc làm lành.

⁵ Tôi nài khuyên các trưởng lão giữa vòng anh em – tôi đây vốn cũng là trưởng lão và là nhân chứng về những khổ nạn của Chúa Cứu Thế, cũng là người cùng chia sẻ vinh quang sẽ được bày tỏ ra.² Cho nên tôi nài khuyên anh em trưởng lão hãy chăm sóc bầy của Đức Chúa Trời ở giữa anh em. Xin hãy chăm sóc họ, không phải vì bổn phận, mà là vì anh em muốn làm theo ý Đức Chúa Trời. Hãy chăm sóc họ, không phải vì tiền bạc bất nghĩa, mà là vì tự nguyện.³ Xin đừng làm như thể mình là chủ đối với những người anh em đang chăm nom, nhưng hãy làm gương cho bầy.⁴ Khi Đấng Chấn Chiên Tối Cao hiện ra, anh em sẽ nhận lãnh vương miện vinh quang không phai tàn.

⁵ Cũng vậy, các bạn thanh niên hãy thuận phục những người lớn tuổi. Tất cả anh em phải khiêm nhường, sẵn sàng phục vụ lẫn nhau, vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng Ngài ban ân sủng cho người khiêm nhường.

⁶ Vì vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời để khi đến kỳ hạn thì Ngài nâng anh em lên.

⁷ Hãy trao mọi nỗi âu lo của anh em cho Ngài vì Ngài chăm sóc anh em.

⁸ Hãy tỉnh táo và cảnh giác. Kẻ thù của anh em – tức ma quỷ - giống như sư tử rống đang lùng sục, tìm người để ăn nuốt.⁹ Hãy chống cự nó. Hãy mạnh mẽ trong đức tin, vì biết rằng anh em mình trên khắp thế giới cũng đang chịu cùng những khổ nạn như vậy.

¹⁰ Sau khi anh em chịu khổ ít lâu, Đức Chúa Trời của mọi ân sủng, Đấng đã gọi anh em đến với vinh quang đời đời của Ngài trong Chúa Cứu Thế, sẽ khiến anh em nên trọn vẹn, vững lập và mạnh mẽ.¹¹ Nguyên Ngài tế trị đến đời đời. A-men.

¹² Tôi xem Sin-vanh là người anh em trung tín và đã nhờ anh ấy viết vắn tắt cho anh em. Tôi khuyên nài anh em, và xin xác chứng với anh em rằng những gì tôi viết là ân sủng đích thực của Đức Chúa Trời. Xin anh em hãy đứng vững trong đó.

¹³ Hội thánh tại Ba-by-lôn, những người được chọn cùng với anh em, chào thăm anh em; Mác, con trai tôi, chào thăm anh em.¹⁴ Xin hãy chào nhau bằng nụ hôn tình yêu. Nguyên sự bình an ở với hết thảy những anh em ở trong Chúa Cứu Thế.

2 Phi-e-rơ

¹ Si-môn Phi-e-rơ, nô lệ và sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, kính gởi những người đã nhận lãnh cùng một đức tin quý báu như chúng tôi, là đức tin nơi sự công bình của Đức Chúa Trời và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.² Nguyên xin ân điển ở với anh em; nguyên xin sự bình an cứ gia tăng qua sự hiểu biết Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta.

³ Chúng ta đã được ban cho mọi điều quyền năng thiêng liêng liên quan đến sự sống và sự tin kính, thông qua sự hiểu biết Đức Chúa Trời là Đấng đã gọi chúng ta bởi vinh quang và đức hạnh của Ngài.⁴ Nhờ những điều này, Ngài đã ban cho chúng ta những lời hứa quý báu và vĩ đại, để anh em được dự phần trong bản tánh thiêng liêng, khi anh em thoát khỏi sự bại hoại tồn tại trong những dục vọng gian ác trên thế gian này.

⁵ Cũng vì lý do này, anh em hãy cố gắng hết sức để nhờ đức tin có được đức tính tốt, nhờ đức tính tốt, có được sự hiểu biết,⁶ nhờ sự hiểu biết, có được sự tự chủ, và nhờ sự tự chủ, đạt được khả năng chịu đựng, nhờ khả năng chịu đựng, đạt được sự tin kính,⁷ nhờ sự tin kính, đạt được tình cảm anh em và nhờ tình cảm anh em đạt được tình yêu thương.

⁸ Nếu những điều này tồn tại và tăng trưởng trong lòng anh em, anh em sẽ không thiếu thốn hay không kết quả trong sự hiểu biết Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.⁹ Nhưng người nào thiếu những điều này thì chỉ thấy được những gì ở gần; người ấy bị mù. Người ấy đã quên việc mình được thanh tẩy khỏi tội lỗi cũ.

¹⁰ Vì vậy, thưa anh em, xin hãy cố gắng hết sức để đảm bảo cho chính mình về sự kêu gọi và sự chọn lựa của anh em. Nếu làm như vậy, anh em sẽ không vấp ngã.¹¹ Nhờ đó, anh em sẽ được thông dong bước vào vương quốc đời đời của Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹² Vì vậy, tôi sẽ luôn sẵn sàng nhắc nhở anh em về những điều này dù anh em đã biết và hiện đang vững vàng trong chân lý.¹³ Tôi thiết nghĩ mình nên thức tỉnh anh em và nhắc nhở anh em những điều này chừng nào tôi còn ở trong lều tạm này.¹⁴ Vì tôi biết mình sẽ sớm nhổ trại, như Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu đã bày tỏ cho tôi.

¹⁵ Tôi sẽ làm hết sức mình để anh em luôn ghi nhớ những điều này sau khi tôi ra đi.

¹⁶Vì chúng tôi chẳng phỏng theo những câu chuyện tưởng tượng bịa đặt khéo léo khi nói với anh em về quyền năng và diện mạo của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, mà chúng tôi đã tận mắt chứng kiến vẻ oai nghiêm của Ngài.¹⁷Vì Ngài đã nhận lãnh sự tôn trọng và vinh quang từ Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha khi có tiếng từ Đấng Quyền Năng Vinh Hiển phán về Ngài rằng: “Đây là Con Ta, Đấng Ta yêu mến, Ta rất hài lòng về Ngài.”¹⁸Chúng tôi đã nghe tiếng nói ấy từ trời phán xuống khi chúng tôi đang ở với Ngài trên núi thánh.¹⁹Chúng tôi càng chắc chắn hơn về lời tiên tri này, là lời tiên tri mà anh em rất lưu tâm. Lời ấy giống như một ngọn đèn soi sáng trong nơi tối tăm cho đến khi ban mai đến và sao mai mọc trong lòng anh em.²⁰Trước tiên cần biết điều này, lời tiên tri được viết ra chẳng phải do lập luận của nhà tiên tri.²¹Vì chẳng một lời tiên tri nào đến bởi ý của con người mà do con người được Đức Thánh Linh, là Đấng phán từ Đức Chúa Trời, tác động.

2¹ Các tiên tri giả đã đến với người Y-sơ-ra-ên, và các giáo sư giả sẽ đến với anh em. Họ sẽ bí mật mang theo những tà thuyết độc hại và phủ nhận Đấng Chủ Tế đã mua chuộc họ. Họ đang tự chuốc lấy sự hủy diệt nhanh chóng.² Nhiều người sẽ đi theo thú nhục dục của họ và qua họ, con đường chân lý sẽ bị xúc phạm.³ Họ sẽ dùng những lời dối trá để trục lợi từ anh em một cách tham lam. Án phạt dành cho họ chẳng bao lâu nữa sẽ đến; sự hủy diệt dành cho họ chẳng phải là vô căn cứ.

⁴ Vì nếu Đức Chúa Trời không tha thứ cho những thiên sứ đã phạm tội mà đày họ xuống địa ngục, để họ bị xiềng xích trong sự tối tăm cho đến ngày phán xét –⁵ và nếu Ngài đã không tha thứ cho thế giới cổ xưa mà chỉ gìn giữ Nô-ê – một người giảng đạo công bình – cùng với bảy người khác – và dẫn nước lụt tràn ngập thế giới của những kẻ không tin kính,⁶ rồi thiêu thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ ra tro, xử họ phải bị hủy diệt như một tấm gương cho thấy những gì sẽ xảy đến cho những kẻ không tin kính ...

⁷ Và Ngài đã giải cứu Lót, một người công bình, là người thường xuyên phỉ nhổ trước hành vi dâm dăng của những con người gian ác.⁸ Vì những việc làm gian ác mà người ấy nghe và thấy hằng ngày khi ông sống ở giữa họ đã khiến linh hồn công bình của ông đau đớn xót xa.⁹ Chúa biết cách giải cứu những người tin kính khỏi cơn thử thách, và Ngài biết cách giam cầm những kẻ không công bình để họ chịu hình phạt trong ngày phán xét.

¹⁰ Điều này đặc biệt đúng đối với những người miệt mài trong những ham muốn bại hoại của xác thịt và coi thường thẩm quyền. Họ trơ tráo và cứng đầu cứng cổ. Họ chẳng ngại bán bỏ các vị thần linh.¹¹ Các thiên sứ có sức mạnh và khả năng vĩ đại hơn tất cả loài người, nhưng họ không chỉ trích xúc phạm những người đó trước mặt Chúa.

¹² Thế nhưng những con vật vô tri này về bản chất đã được dựng nên để bị bắt và hủy diệt. Họ chẳng biết mình xúc phạm đến điều gì. Họ sẽ bị hủy diệt.¹³ Họ bị tổn hại bởi chính phần thưởng cho việc làm sai trái của mình. Họ sống trong hoan lạc cả ngày. Họ là những vết nhơ và ô nhục. Họ hưởng thụ khoái lạc giả dối trong khi dự yến tiệc với anh em.¹⁴ Họ dán mắt vào những phụ nữ ngoại tình; họ chẳng bao giờ thỏa lòng với tội lỗi. Họ lôi kéo những linh hồn dễ lung lay vào làm những việc sai trái, và họ huấn luyện lòng mình trong sự tham lam, những đứa con của sự rửa sả.

¹⁵ Họ đã từ bỏ con đường chính đáng. Họ lạc lối và đi theo con đường của Ba-la-am, con trai Bô-sô, là kẻ thích nhận tiền công cho sự không công chính.¹⁶ Nhưng hắn đã bị quở trách vì tội lỗi của mình. Một con lừa không biết nói đã dùng tiếng người để ngăn cản sự điên rồ của nhà tiên tri.

¹⁷ Những người này giống như các con suối không có nước. Họ giống như những đám mây bị một cơn bão đùa đi. Bóng tối dày đặc đã dành sẵn cho họ.¹⁸ Họ nói trong sự ngu dốt vô nghĩa. Họ dùng dục vọng của xác thịt để dụ dỗ mọi người. Họ lôi kéo những người cố thoát khỏi những kẻ có lối sống sai lầm.¹⁹ Họ hứa hẹn với những người ấy về sự tự do, nhưng bản thân họ lại là nô lệ của sự bại hoại. Vì một người sẽ là nô lệ cho bất kỳ điều gì chiến thắng họ.

²⁰ Người nào đã thoát khỏi những sự ô uế của thế gian nhờ sự nhận biết Chúa và Cứu Chúa là Chúa Cứu Thế Giê-xu, và rồi trở lại với những sự ô uế ấy thì còn tệ hơn lúc đầu.²¹ Thà họ không biết đường lối công bình hơn là biết rồi mà từ bỏ điều răn thánh đã truyền tải cho họ.²² Câu cách ngôn này đối với họ thật đúng: “Chớ trở lại với đồ nó đã rửa. Heo tắm sạch rồi quay về với bùn lầy.”

3¹Thưa anh em yêu dấu, tôi viết cho anh em lá thư thứ hai này để thức tỉnh tâm trí thật thà của anh em,²để anh em nhớ lại những lời trước đây các tiên tri thánh đã rao báo cũng như mạng lệnh mà Chúa và Cứu Chúa chúng ta đã phán qua các sứ đồ của anh em.

3³Trước tiên, cần biết rằng trong những ngày cuối cùng, những kẻ nhạo báng sẽ chế nhạo anh em theo dực vọng riêng của họ,⁴và nói rằng: “Lời hứa về việc Ngài sẽ trở lại ở đâu? Cha ông chúng ta đã qua đời mà mọi thứ vẫn y nguyên từ buổi đầu của sự tạo dựng.”

5⁵Họ cố tình quên rằng thuở xưa, bởi lời của Đức Chúa Trời, các tầng trời và đất đã được dựng nên do nước và nhờ nước –⁶rồi bởi lời Ngài và nước mà thế giới thuở ấy đã bị hủy diệt do ngập lụt –⁷và cũng bởi lời ấy, các tầng trời và đất được dành cho lửa, đang được duy trì cho ngày phán xét và hủy diệt những người không tin kính

8⁸Thưa anh em yêu dấu, xin hãy lưu ý rằng một ngày đối với Chúa giống như một ngàn năm và một ngàn năm giống như một ngày.⁹Chúa chẳng hành động chậm chạp về những lời hứa của Ngài như một số người nghĩ về sự chậm chạp đâu, nhưng Ngài kiên nhẫn đối với anh em. Ngài không muốn người nào trong anh em bị diệt vong, nhưng Ngài muốn dành thời gian để ăn năn cho tất cả mọi người.

10¹⁰Tuy nhiên, ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Các tầng trời sẽ qua đi cùng với một tiếng động lớn. Các nguyên tố sẽ bị lửa thiêu rụi, trái đất cùng các công trình trong đó sẽ bị kết án.

11¹¹Vì tất cả những điều này sẽ bị hủy diệt như vậy, anh em nên trở thành người như thế nào để có đời sống thánh khiết và sự tin kính?¹²Hãy trông cho ngày của Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị lửa hủy diệt và các nguyên tố sẽ tan chảy dưới sức nóng khủng khiếp.¹³Tuy vậy, chúng ta trông đợi trời mới đất mới mà Ngài đã hứa, là nơi sẽ có sự công bình cư ngụ.

14¹⁴Vì vậy, thưa anh em yêu dấu, vì anh em trông đợi những điều này, xin hãy cố gắng hết sức để trở nên không tì vết, không chỗ trách được và hòa thuận với Ngài.¹⁵Và xin xem sự kiên nhẫn của Chúa chúng ta là sự cứu rỗi, như Phao-lô, người anh em yêu dấu của chúng ta, đã viết cho anh em, theo sự khôn ngoan đã ban cho anh ấy.¹⁶Phao-lô nói về những việc này trong tất cả những lá thư anh viết, trong đó có những điều khó hiểu. Những kẻ không phải là môn đồ và không vững vàng đã xuyên tạc những điều này, như họ đã làm với những phần Kinh Thánh khác, đưa bản thân mình đến chỗ hủy diệt.

17¹⁷Vì vậy, thưa anh em yêu dấu, vì anh em biết những điều này, hãy giữ mình để không bị lầm đường lạc lối bởi sự dối trá của những kẻ gian ác mà đánh mất lòng trung tín của mình.¹⁸Nhưng hãy tăng trưởng trong ân điển và sự hiểu biết về Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyện vinh quang thuộc về Ngài từ nay cho đến đời đời. A-men!

1 Giăng

1¹Điều có từ ban đầu – là điều chúng tôi đã nghe, đã tận mắt chứng kiến, đã nhìn ngắm và đã chạm tay vào – về Lời Sự sống.²Sự sống được bày tỏ ra và chúng tôi đã thấy; chúng tôi làm chứng, và công bố cho anh em về sự sống đời đời, vốn ở cùng Cha và được bày tỏ cho chúng tôi.

3³Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe thì chúng tôi cũng công bố cho anh em, để anh em được thông công với chúng tôi, và chúng ta được thông công với Cha và với Con Ngài, là Chúa Cứu Thế Giê-xu.⁴Chúng tôi viết những lời này cho anh em để sự vui mừng của chúng ta được trọn vẹn.

5⁵Đây là sứ điệp chúng tôi đã nghe từ Ngài và rao báo cho anh em: Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài không có chút bóng tối nào.⁶Nếu chúng ta nói mình được thông công với Ngài mà lại bước đi trong bóng tối, tức chúng ta nói dối và không làm theo chân lý.⁷Nhưng nếu chúng ta bước đi trong ánh sáng như chính Ngài ở trong ánh sáng, thì chúng ta được thông công với nhau, và huyết Chúa Giê-xu, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.

8⁸Nếu chúng ta nói mình chẳng có tội, tức chúng ta tự đánh lừa mình và chân lý không ở trong chúng ta.⁹Nhưng nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín và công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta hết mọi bất chính.¹⁰Nếu chúng ta nói mình chưa từng phạm tội, tức chúng ta làm ra Ngài là kẻ nói dối, và Lời Ngài không ở trong chúng ta.

² Các con thân yêu, ta viết cho các con những điều này để các con không phạm tội. Nhưng nếu ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng biện hộ với Cha, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu – là Đấng công chính.² Ngài là của lễ chuộc tội chúng ta, nhưng không phải chỉ tội lỗi chúng ta thôi đâu, mà tội lỗi của cả thế gian nữa.

³ Bởi điều này chúng ta biết mình biết Ngài, đó là chúng ta giữ các điều răn Ngài.

⁴ Ai nói: “Tôi biết Đức Chúa Trời,” nhưng không giữ điều răn Ngài, thì đó là kẻ nói dối; nơi họ không có lòng chân thật.⁵ Nhưng ai giữ Lời Ngài, thì tình yêu của Đức Chúa Trời trong người đó thật trọn vẹn. Nhờ điều này chúng ta biết mình ở trong Ngài.⁶ Ai nói mình ở trong Đức Chúa Trời thì người đó cũng phải ăn ở giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁷ Hỡi những kẻ yêu dấu, tôi không viết cho anh em một điều răn mới, nhưng tôi viết điều răn cũ mà anh em đã nhận từ lúc ban đầu. Điều răn cũ ấy là lời mà anh em đã nghe.⁸ Nhưng tôi viết cho anh em một điều răn mới, là điều xác thực trong Chúa Cứu Thế và trong anh em, vì bóng tối sắp qua đi, và ánh sáng đã chiếu rọi rồi.

⁹ Ai nói mình ở trong ánh sáng mà lại ghét anh em mình thì người đó vẫn ở trong bóng tối.¹⁰ Ai yêu anh em mình thì cứ ở trong ánh sáng và nơi người đó chẳng có cơ gây cho vấp ngã.¹¹ Nhưng ai ghét anh em mình thì sống trong bóng tối và bước đi trong sự tối tăm; người đó không biết mình đang đi đâu, vì bóng tối đã làm mờ mắt anh ta.

¹² Các con thân yêu, ta viết cho các con vì các con được tha tội bởi danh Ngài.¹³ Các bậc làm cha, tôi viết cho các ông vì các ông đã biết Đấng có từ ban đầu. Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn vì các bạn đã thắng hơn ma quỷ. Các con cái bé nhỏ, ta viết cho các con vì các con đã biết Cha.¹⁴ Các bậc làm cha, tôi đã viết cho các ông, vì các ông đã biết Đấng có từ ban đầu. Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn vì các bạn mạnh mẽ; Lời Đức Chúa Trời ở trong các bạn, và các bạn đã thắng được ma quỷ.

¹⁵ Đừng yêu thế gian cùng các thứ ở thế gian. Ai yêu thế gian thì tình yêu của Cha chẳng ở trong người ấy.¹⁶ Vì mọi thứ trong thế gian – như sự tham muốn của xác thịt, sự tham muốn của mắt, và sự kiêu căng của đời – đều không thuộc về Cha nhưng thuộc về thế gian.¹⁷ Thế gian cùng với dục vọng của nó sẽ qua đi. Nhưng ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời.

¹⁸ Các con bé nhỏ, hiện đã là giờ cuối cùng. Như các con có nghe rằng kẻ chống nghịch Chúa Cứu Thế sẽ đến, thì thậm chí bây giờ cũng đã xuất hiện nhiều kẻ chống nghịch Chúa Cứu Thế rồi, cho nên chúng ta biết đây là giờ cuối cùng.¹⁹ Chúng ra từ giữa chúng ta, nhưng chúng không thuộc trong số chúng ta. Vì nếu chúng thuộc trong số chúng ta, thì hẳn chúng sẽ tiếp tục ở với chúng ta. Nhưng khi chúng ra khỏi chúng ta, thì điều đó cho thấy chúng không thuộc về chúng ta.

²⁰ Nhưng các con đã được sự xúc dầu từ Đấng Thánh, và các con đều đã biết chân lý.²¹ Ta không viết cho các con vì các con không biết chân lý, mà là vì các con đã biết, và vì chẳng sự dối trá nào ra từ chân lý.

²² Ai là kẻ nói dối nếu không phải là kẻ chối bỏ Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế? Đó chính là kẻ chống nghịch Chúa Cứu Thế, vì hẳn chối bỏ Cha và Con.²³ Không ai chối bỏ Con mà lại có Cha. Còn ai xưng nhận Con thì cũng có Cha nữa.

²⁴ Về phần các con, hãy để những điều các con đã nghe từ lúc đầu cứ ở trong mình. Nếu những điều các con đã nghe từ lúc đầu cứ ở trong các con, thì các con cũng sẽ cứ ở trong Con và trong Cha.²⁵ Lời hứa mà Ngài dành cho chúng ta, đó là sự sống đời đời.

²⁶ Ta đã viết các lời này cho các con về những kẻ sẽ dẫn dụ các con đi sai lạc.

²⁷ Về phần các con, sự xúc dầu mà các con nhận được từ nơi Ngài vẫn ở trong các con, và các con chẳng cần ai dạy dỗ mình. Nhưng vì sự xúc dầu của Ngài dạy các con mọi điều và là chân thật chứ không phải dối trá, thậm chí như nó đã dạy các con, nên các con phải cứ ở trong Ngài.

²⁸ Các con thân yêu, hãy cứ ở trong Ngài, để khi Ngài hiện ra, chúng ta được dọn dẽ và không bị hổ thẹn trước mặt Ngài lúc đó.²⁹ Nếu các con biết rằng Ngài là công chính, thì các con cũng biết rằng mọi người hành động công chính đều do Ngài sanh ra.

3 ¹Hãy xem Cha đã yêu thương chúng ta biết bao, đến nỗi chúng ta được gọi là con Đức Chúa Trời, và chúng ta thật đúng như vậy. Vì lý do đó, thế gian không nhìn biết chúng ta, vì họ không biết Ngài. ²Hỡi những kẻ yêu dấu, bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, nhưng sau này chúng ta thế nào thì chưa được tỏ bày. Chúng ta biết rằng khi Chúa Cứu Thế hiện đến, chúng ta sẽ giống Ngài, vì chúng ta sẽ thấy Ngài như Ngài vốn có. ³Ai có sự tin chắc ấy về tương lai nơi Ngài thì tự làm cho mình được thanh sạch, như Ngài là thanh sạch.

⁴Ai miệt mài trong tội tức đang hành động vô luật pháp, vì tội lỗi là sự vô luật pháp. ⁵Các con biết Chúa Cứu Thế đã đến để cất tội lỗi đi. Trong Ngài không có tội lỗi. ⁶Không ai ở trong Ngài mà cứ mãi phạm tội. Không ai tiếp tục phạm tội mà lại thấy hoặc biết Ngài.

⁷Các con thân mến, chớ để ai dẫn dụ các con đi sai lạc. Ai làm điều công chính là người công chính, như Chúa Cứu Thế là Đấng công chính. ⁸Ai phạm tội thì thuộc về ma quỷ, vì ma quỷ phạm tội từ ban đầu. Vì vậy, Con Đức Chúa Trời đã đến để phá hủy công việc của ma quỷ.

⁹Ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì không phạm tội vì hạt giống của Đức Chúa Trời ở trong người đó. Anh ta không thể cứ phạm tội vì đã được sanh bởi Đức Chúa Trời. ¹⁰Nhờ điều này chúng ta biết được con cái Đức Chúa Trời và con cái ma quỷ. Ai không làm điều công chính thì không thuộc về Đức Chúa Trời, mà kẻ không yêu thương anh em mình cũng vậy.

¹¹Vì đây là sứ điệp các con đã nghe từ lúc ban đầu, đó là chúng ta phải yêu nhau, ¹²không như Ca-in thuộc về ma quỷ đi giết chết em mình. Tại sao ông giết em mình đi? Vì các việc làm của ông là ác, còn các việc làm của người em là công chính.

¹³Thưa anh em, anh em chớ ngạc nhiên nếu thế gian ghét anh em. ¹⁴Chúng ta biết rằng mình đã vượt qua sự chết để đến sự sống, vì chúng ta yêu anh em mình. Ai không yêu thì vẫn ở trong sự chết. ¹⁵Ai ghét anh em mình là kẻ sát nhân. Anh em biết rằng kẻ sát nhân không có sự sống đời đời.

¹⁶Bởi điều này chúng ta biết được thế nào là tình yêu, đó là Chúa Cứu Thế đã hy sinh mạng sống Ngài vì chúng ta. Chúng ta cũng phải hy sinh mạng sống vì anh em. ¹⁷Nhưng ai có của cải trần gian thấy anh em mình thiếu thốn mà lại đóng chặt lòng lại, thì làm sao tình yêu của Đức Chúa Trời cứ ở trong người ấy được? ¹⁸Các con thân yêu, chúng ta đừng chỉ yêu thương bằng lời hoặc trên môi miệng, mà phải bằng hành động và sự chân thực.

¹⁹Nhờ đó chúng ta biết mình thuộc về chân lý và được vững lòng trước mặt Ngài. ²⁰Vì nếu lòng chúng ta lên án mình, thì Đức Chúa Trời lại càng lớn hơn lòng chúng ta, và Ngài biết mọi việc. ²¹Hỡi những kẻ yêu dấu, nếu lòng chúng ta không lên án mình, thì chúng ta vững tin đối với Đức Chúa Trời. ²²Và chúng ta cầu xin gì thì Ngài sẽ ban cho, vì chúng ta giữ điều răn Ngài và làm điều đẹp ý Ngài.

²³Đây là điều răn của Ngài – đó là chúng ta phải tin vào danh Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu và yêu thương nhau – như điều răn này mà Ngài ban cho chúng ta. ²⁴Ai giữ điều răn của Đức Chúa Trời thì cứ ở trong Ngài, và Đức Chúa Trời ở trong người đó. Và bởi điều này mà Ngài cứ ở trong chúng ta, đó là nhờ Thánh Linh mà Ngài ban cho chúng ta.

4¹Hỡi những kẻ yêu dấu, đừng cả tin mọi linh, nhưng hãy thử các linh ấy, xem linh nào đến từ Đức Chúa Trời, vì nhiều tiên tri giả đã xuất hiện trong thế gian này rồi.²Bởi điều này các con sẽ biết được Linh của Đức Chúa Trời – linh nào nhận rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến trong xác thể thì linh đó thuộc về Đức Chúa Trời,³và linh nào không công nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu thì linh đó chẳng thuộc về Đức Chúa Trời. Đây là linh của kẻ nghịch lại Chúa Cứu Thế mà các con đã nghe rằng sắp xuất hiện, và nay đã có mặt trong thế gian rồi.

⁴Các con thân yêu, các con thuộc về Đức Chúa Trời, và các con đã thắng chúng, vì Đấng ở trong các con lớn hơn kẻ ở trong thế gian.⁵Chúng thuộc về thế gian, vì vậy lời chúng nói là nói theo thế gian, và thế gian nghe chúng.⁶Chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời. Ai biết Đức Chúa Trời thì nghe chúng ta. Ai không thuộc về Đức Chúa Trời thì không nghe chúng ta. Bởi đó chúng ta biết linh chân lý và linh sai lầm.

⁷Hỡi những kẻ yêu dấu, chúng ta hãy yêu thương nhau, vì tình yêu đến từ Đức Chúa Trời; ai yêu thì sanh bởi Đức Chúa Trời và biết Đức Chúa Trời.⁸Ai không yêu thì không biết Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là tình yêu.

⁹Tình yêu của Đức Chúa Trời được bày tỏ ra giữa vòng chúng ta như thế này: Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài xuống thế gian để nhờ Ngài mà chúng ta được sống.¹⁰Tình yêu là đây: chẳng phải chúng ta yêu Đức Chúa Trời, mà là Ngài yêu chúng ta, và sai phái Con Ngài làm của lễ chuộc tội chúng ta.

¹¹Hỡi những kẻ yêu dấu, nếu Đức Chúa Trời yêu chúng ta như vậy, thì chúng ta cũng phải yêu thương nhau.

¹²Chưa có ai thấy Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta yêu nhau, thì Đức Chúa Trời cứ ở trong chúng ta và tình yêu Ngài được vẹn toàn trong chúng ta.¹³Bởi điều này chúng ta biết mình vẫn ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta, đó là Ngài đã ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta.¹⁴Chúng tôi đã thấy và làm chứng rằng Cha đã sai Con Ngài đến làm Cứu Chúa của thế gian.

¹⁵Hễ ai nhìn nhận rằng Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời cứ ở trong người đó, và người đó ở trong Đức Chúa Trời.¹⁶Chúng ta biết và đã tin tình yêu của Đức Chúa Trời trong chúng ta. Đức Chúa Trời là tình yêu, ai cứ ở trong tình yêu thì vẫn ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người đó.

¹⁷Bởi điều này mà tình yêu được toàn vẹn trong chúng ta, để chúng ta có thể vững lòng trong ngày phát xét, vì Ngài thể nào thì chúng ta cũng thể ấy trong thế gian này.¹⁸Không có sự sợ hãi trong tình yêu. Tình yêu toàn vẹn loại bỏ đi sợ hãi, vì sợ hãi liên quan đến hình phạt. Kẻ nào sợ hãi thì chưa được toàn vẹn trong tình yêu.

¹⁹Chúng ta yêu vì Đức Chúa Trời đã yêu chúng ta trước.²⁰Nếu ai nói: “Tôi yêu Đức Chúa Trời,” nhưng ghét anh em mình, thì đó là kẻ nói dối.²¹Và đây là điều răn chúng ta tiếp nhận từ nơi Ngài: Ai yêu Đức Chúa Trời thì cũng phải yêu anh em mình.

⁵ Ai tin Giê-xu là Chúa Cứu Thế thì sanh bởi Đức Chúa Trời. Ai yêu Đấng từ Cha đến thì cũng yêu con cái của Ngài.² Nhờ điều này chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, đó là khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ điều răn Ngài.³ Vì tình yêu đối với Đức Chúa Trời là thế này – đó là chúng ta giữ điều răn Ngài. Điều răn Ngài chẳng nặng nề gì.

⁴ Vì ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì thắng hơn thế gian. Và sự đắc thắng đã thắng hơn thế gian đó chính là đức tin của chúng ta.⁵ Ai là người thắng hơn thế gian? Đó là người tin Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời.

⁶ Đây là Đấng đã đến bởi nước và huyết – tức Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài không chỉ đến bởi nước, nhưng bởi nước và huyết. Vì có ba chứng nhân:⁸ Thánh Linh, nước, và huyết. Cả ba hòa hợp với nhau.

⁹ Nếu chúng ta tiếp nhận chứng của con người, thì chứng của Đức Chúa Trời còn lớn hơn. Vì sự làm chứng của Đức Chúa Trời là thế này – đó là Ngài đã làm chứng về Con Ngài.¹⁰ Ai tin Con Đức Chúa Trời thì có lời chứng đó trong mình. Ai không tin Đức Chúa Trời tức làm ra Ngài là kẻ nói dối, vì không tin lời chứng mà Đức Chúa Trời đã ban về Con của Ngài.

¹¹ Lời chứng đó là thế này: Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và sự sống này ở trong Con Ngài.

¹² Ai có Con thì có sự sống. Ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống.

¹³ Ta viết mấy lời này cho các con – tức cho những kẻ tin nơi danh Con Đức Chúa Trời – để các con biết mình có sự sống đời đời.¹⁴ Và đây là sự tin chắc của chúng ta trước mặt Ngài, đó là nếu chúng ta cầu xin điều gì theo ý muốn Ngài, thì Ngài nghe chúng ta.¹⁵ Nếu chúng ta biết Ngài nghe chúng ta – cho dù chúng ta có xin điều gì – thì chúng ta cũng biết mình nhận được điều đã cầu xin.

¹⁶ Nếu ai thấy anh em mình phạm, một tội không khiến phải chết, thì người đó hãy cầu nguyện, để Đức Chúa Trời cho người kia được sống. Tôi đang nói đến những người phạm tội không khiến phải chết. Có một tội dẫn đến sự chết – tôi không nói rằng người đó phải cầu nguyện về tội đó.¹⁷ Mọi sự bất chính đều là tội lỗi – nhưng có tội không dẫn đến sự chết.

¹⁸ Chúng ta biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì không phạm tội.¹⁹ Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, và chúng ta biết cả thế gian chịu sự kiểm soát của ma quỷ.

²⁰ Nhưng chúng ta biết Con Đức Chúa Trời đã đến ban cho chúng ta trí hiểu, để chúng ta biết Đấng vốn là thật, và chúng ta ở trong Đấng chân thật ấy – tức trong Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là Chân Thần và là sự sống đời đời.

²¹ Hỡi các con thân yêu, hãy tránh xa thần tượng.

2 Giảng

¹ Trưởng lão gửi cho bà được chọn cùng các con của bà, là những người tôi thật yêu thương – và không chỉ có tôi, mà hết thấy những ai đã nhìn biết chân lý cũng vậy,² vì chân lý vốn ở trong chúng ta và ở cùng chúng ta đời đời.³ Nguyện ân sủng, sự thương xót, sự bình an từ Đức Chúa Cha và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con của Cha, ở với chúng ta, trong chân lý và tình yêu.

⁴ Tôi thật vui vì thấy có người trong các con của bà bước đi trong chân lý, như chúng ta đã tiếp nhận điều răn này từ nơi Cha.

⁵ Thưa bà, nay tôi nài xin bà, không phải như thể tôi viết cho bà một điều răn mới, nhưng là điều răn chúng ta đã có từ đầu, dạy chúng ta phải yêu thương nhau.⁶ Và tình yêu là thế này, đó là chúng ta phải bước đi theo các điều răn của Ngài. Đây là điều răn như bà đã nghe biết từ ban đầu, rằng bà phải bước đi trong đó.

⁷ Vì có nhiều kẻ lừa dối đã xuất hiện trong thế gian này, họ không xưng nhận Chúa Giê-xu đã đến trong xác thịt con người. Đó là kẻ lừa dối và là kẻ nghịch lại Chúa Cứu Thế.⁸ Anh chị em phải cẩn thận để khỏi đánh mất những điều mà vì đó chúng ta đã chịu khó nhọc, và cũng để anh chị em nhận được trọn phần thưởng.

⁹ Ai miệt mài đi tới mà không cứ ở trong đạo lý của Chúa Cứu Thế thì không có Đức Chúa Trời. Còn ai cứ ở trong đạo lý thì có cả Cha và Con.¹⁰ Nếu ai đến với anh chị em mà không dạy dỗ giống như vậy, thì đừng tiếp họ vào nhà và đừng chào hỏi họ.¹¹ Vì ai chào hỏi người đó tức là cũng tham dự vào việc ác của họ.

¹²Tôi còn nhiều điều muốn viết cho bà nhưng tôi không muốn viết bằng giấy và mực. Tôi hy vọng được gặp bà mà nói trực tiếp, để niềm vui của chúng ta được đầy trọn.¹³Con cái của người chị em được chọn của bà cũng gửi lời chào hỏi bà.

3 Giảng 1

1 ¹Trưởng lão gửi cho Gai-út yêu dấu, người mà tôi thật yêu thương.²Bạn yêu dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thanh vượng về mọi điều, và được sức khỏe, giống như linh hồn anh được thanh vượng vậy.³Tôi rất vui khi các anh em đến và chứng thật về anh, như anh bước đi trong lẽ thật vậy.⁴Tôi chẳng có niềm vui nào lớn hơn niềm vui được nghe biết con cái mình bước đi trong lẽ thật.

⁵Bạn yêu dấu, anh đã thể hiện sự trung tín khi giúp đỡ các anh chị em cũng như những người xa lạ;⁶họ đã làm chứng về tình yêu thương của anh trước mặt hội thánh. Anh rất chu đáo khi đưa tiễn họ lên đường theo cách xứng đáng với Đức Chúa Trời,⁷vì họ ra đi vì danh Chúa, chẳng nhận thứ gì từ các dân ngoại quốc.⁸Cho nên chúng ta phải đón tiếp những người như vậy, để được cùng với họ phục vụ chân lý.

⁹Tôi có viết mấy lời cho hội thánh, nhưng Đi-ô-trép, kẻ thích đứng đầu mọi người, không tiếp nhận lời chúng tôi.

¹⁰Vì vậy, nếu tôi đến, tôi sẽ nhớ lại những việc ông ta làm, những lời đầy ác ý mà ông ta dùng để nói xấu chúng tôi. Làm vậy thôi chưa đủ, chính ông ta cũng không chịu tiếp rước các anh em. Ông ta còn ngăn cấm những ai muốn tiếp rước và đuổi họ ra khỏi hội thánh.

¹¹Bạn thân mến, đừng bắt chước điều dữ, mà hãy bắt chước điều thiện lành. Ai làm lành thì thuộc về Đức Chúa Trời; còn kẻ làm dữ chưa từng thấy Đức Chúa Trời.

¹²Đê-mê-triô được lời chứng tốt từ mọi người cũng như từ chính sự thật. Chúng tôi cũng làm chứng, và anh biết rằng lời chứng của chúng tôi là xác thực.

¹³Tôi còn có nhiều điều muốn viết cho anh, nhưng tôi không muốn viết bằng giấy mực.¹⁴Tôi mong sớm được gặp anh, và chúng ta sẽ nói chuyện trực tiếp.¹⁵Nguyện sự bình an ở với anh. Các bằng hữu chào thăm anh. Tôi gửi lời chào các bạn đích danh từng người.

Giu-đe

1 ¹Giu-đe, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu và anh em của Gia-cơ, gửi đến những người được kêu gọi, được yêu thương trong Chúa là Cha, và được gìn giữ cho Chúa Cứu Thế Giê-xu.²Nguyên xin ân điển, bình an và tình yêu thương được nhân lên bội phần cho anh em.

³Hỡi anh em yêu dấu, trong khi tôi nỗ lực để viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, thì tôi cũng viết cho anh em để khích lệ anh em hết lòng tranh chiến cho đức tin, là đức tin đã được truyền lại cho các tín hữu một lần đủ cả.⁴Vì có một số người đã lén lút trà trộn vào giữa anh em — là những người đã được dành riêng cho sự đoán phạt — những người không tin kính là những người dùng sai ân điển của Đức Chúa Trời chúng ta thành ra sự ham mến nhục dục và phủ nhận Đấng Chủ Tể và Chúa duy nhất của chúng ta, là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁵Tôi muốn nhắc anh em — mặc dầu anh em đã từng hiểu rõ điều này — rằng Chúa đã cứu một dân tộc ra khỏi đất Ai Cập, nhưng sau đó Ngài đã hủy diệt những người không tin.⁶Và những thiên sứ nào không giữ thứ bậc của mình — nhưng rời khỏi vị trí của họ — Đức Chúa Trời đã cầm giữ họ trong xiềng xích đời đời, ở tại nơi rất tối tăm, để chờ bị phán xét trong ngày lớn.

⁷Cũng giống như Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thành phố xung quanh đó, là những thành phố cũng đã buông mình vào tình dục xấu xa và họ theo đuổi những ham muốn trái với tự nhiên. Họ bị phơi bày ra như là gương của những người chịu sự hình phạt bằng lửa đời đời.⁸Thế nhưng cũng cùng một cách đó, những kẻ mơ mộng này cũng làm dơ bẩn thân thể mình và họ phủ nhận thẩm quyền, và họ nói cách phỉ báng những người cao quý.

⁹Nhưng thậm chí Mi-chen là thiên sứ trưởng, khi người tranh luận cùng ma quỷ và đấu tranh với nó về xác của Môi-se, người không dám nói những lời xét đoán nặng nề chống lại ma quỷ, nhưng thay vào đó người nói, “Xin Chúa quở trách người!”¹⁰Nhưng những người này lại nói những lời phỉ báng chống lại bất cứ điều gì họ không hiểu được. Và điều họ hiểu — là điều thuộc về bản năng của những con thú vô tri — đó là những điều hủy hoại họ.

¹¹Khốn thay cho họ! Vì họ đã đi theo đường của Ca-in và vì lợi mà lao vào sai phạm của Ba-la-am. Họ đã chết mất trong sự phản nghịch của Cô-rê.

¹²Họ là những người giống như đá ngầm trong những bữa tiệc yêu thương của anh em, ăn uống không biết xấu hổ, chỉ lo ăn cho mình là chính. Họ là những đám mây không có nước, bị gió cuốn đi, là những cái cây mùa thu không có trái — chết hai lần, bị tróc cả rễ lên —¹³là những ngọn sóng dữ trên biển, tự làm trời lên sự xấu hổ của mình, là những ngôi sao nay đây mai đó — sự tối tăm và mù mịt đã được dành sẵn cho họ mãi mãi.

¹⁴Hê-nóc, đời thứ bảy từ thời A-đam, đã tiên tri về họ, nói rằng, “Hãy xem! Chúa đang đến với muôn ngàn những người thánh của Ngài,¹⁵ để thi hành sự đoán xét trên mọi người và để kết án tất cả những người không tin kính về những việc xấu mà họ đã làm, và về tất cả những lời nói lỗ mãng mà những tội nhân không tin kính đã nói chống lại Ngài.”¹⁶Họ là những người lằm bằm, hay than phiền, là những người đi theo những ham muốn xấu xa, những kẻ lớn tiếng khoe khoang, là người, vì lợi ích của bản thân, mà nịnh bợ những người khác.

¹⁷Nhưng anh em, những người được yêu dấu, hãy nhớ những lời đã được nói trước đây bởi các sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu.¹⁸Họ đã nói với anh em rằng, “Trong thời kỳ sau cùng sẽ có những kẻ chế nhạo là những người đi theo những ham muốn xấu xa.”¹⁹Những người này gây nên sự chia rẽ, họ bị những ham muốn tự nhiên cai trị và họ không có Đức Thánh Linh.

²⁰Nhưng anh em, người được yêu dấu, khi anh em xây dựng trên đức tin rất thánh của mình và khi anh em cầu nguyện trong Đức Thánh Linh,²¹ hãy giữ mình trong tình yêu thương của Đức Chúa Trời và chờ đợi ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta đem anh em đến sự sống đời đời.

²²Hãy tỏ lòng nhân từ với những người có lòng nghi ngờ.²³Hãy cứu những người khác bằng cách kéo họ ra khỏi lửa. Với những người khác hãy bày tỏ lòng nhân từ lẫn với sợ sệt, ghét bỏ thậm chí đến chiếc áo bị vấy bẩn bởi xác thịt.

²⁴Giờ đây, xin quy về Đấng có thể giữ anh em khỏi vấp ngã và khiến cho anh em được đứng trước sự hiện diện vinh hiển của Ngài, không chỗ trách được và với sự vui mừng lớn,²⁵ và về Đức Chúa Trời có một, là Chúa Cứu Thế chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, sự vinh hiển, oai nghi, thể lực và quyền năng — từ trước vô cùng, trong hiện tại và mãi muôn đời sau. Amen.

Khải huyền

1 ¹Đây là sự mặc khải từ Chúa Cứu Thế Giê-xu mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài để tỏ ra cho các tôi tớ Ngài những việc phải sớm xảy đến.²Giăng đã làm chứng về mọi việc mà ông nhìn thấy về lời của Đức Chúa Trời cũng như về lời chứng ban cho mình liên quan đến Chúa Cứu Thế Giê-xu.³Phước cho người đọc lớn tiếng – cũng như cho những ai nghe – các lời tiên tri này và vâng giữ những gì ghi lại trong đó, vì thì giờ đã gần rồi.

⁴Tôi là Giăng, gửi cho bảy hội thánh tại A-si: Nguyên anh em được ân sủng và bình an từ đấng hiện có, đã có, và hằng còn, cũng như từ bảy linh trước ngai Ngài,⁵ và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, là chứng nhân thành tín, là trái đầu mùa của kẻ chết, và là đấng cai trị các vua trên đất. Ngài là đấng yêu thương chúng ta, đã dùng huyết Ngài giải cứu chúng ta khỏi tội lỗi mình,⁶để khiến chúng ta trở nên vương quốc và thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và Cha Ngài – nguyện vinh quang và quyền thế thuộc về Ngài đời đời, vô cùng. A-men.

⁷Nhìn kia, Ngài đang đến giữa các đám mây; mọi mắt sẽ trông thấy Ngài, kể cả những kẻ đã đâm Ngài. Và mọi bộ tộc trên đất sẽ than khóc vì có Ngài. Đúng vậy, A-men.⁸Chúa là Đức Chúa Trời phán: “Ta là An-pha và Ô-mê-ga, đấng hiện có, đã có, và hằng còn, đấng toàn năng.”

⁹Tôi là Giăng, người anh em của anh em và người cùng chia sẻ với anh em sự khổ nạn, vương quốc, và sự nhẫn nhục chịu đựng trong Chúa Giê-xu – tôi đang ở tại hòn đảo có tên là Bát-mô vì có lời của Đức Chúa Trời và lời chứng về Chúa Giê-xu.¹⁰Vào ngày của Chúa, tôi được Thánh Linh cảm động. Tôi nghe đấng sau mình một tiếng lớn như tiếng kèn.¹¹Tiếng ấy nói: “Hãy chép vào sách những việc con thấy và gửi cho bảy hội thánh – tại Ê-phê-sô, Si-mi-éc-nơ, Bết-gâm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-đe, Phi-la-đen-phi, và Lao-đi-xê.”

¹²Tôi quay lại để xem tiếng đang nói với mình đó là của ai; khi tôi quay lại thì tôi thấy bảy chân đèn vàng.¹³Chính giữa các chân đèn có một đấng giống Con Người, mặc áo trắng dài chấm đất, và đeo một đai vàng quanh ngực.

¹⁴Đầu và tóc Ngài trắng như lông chiên – trắng chẳng khác gì tuyết – còn mắt thì giống ngọn lửa.¹⁵Chân Ngài như đồng sáng, thứ đồng đã được tinh luyện trong lò, và tiếng Ngài nghe như tiếng nhiều dòng nước tuôn chảy.¹⁶Trên

tay phải Ngài có bảy ngôi sao, còn từ miệng Ngài thò ra thanh gươm hai lưỡi sắc bén. Mặt Ngài rạng rỡ như mặt trời khi chiếu sáng hết mức.

¹⁷Khi tôi thấy Ngài, tôi té xuống nơi chân Ngài như người chết. Ngài đặt tay phải lên tôi và bảo: “Đừng sợ. Ta là đấng Trước Nhất và đấng Cuối Cùng,¹⁸ đấng sống. Ta đã chết, nhưng hãy xem, Ta sống đời đời! Ta có chìa khóa của sự chết và âm phủ.

¹⁹Vì vậy, hãy ghi lại những điều con đã thấy, những việc hiện nay và những việc sẽ xảy đến.²⁰Còn đây là nghĩa ẩn giấu của bảy ngôi sao mà con thấy trên tay phải Ta, cùng bảy chân đèn vàng: bảy ngôi sao là các thiên sứ của bảy hội thánh, còn bảy chân đèn chính là bảy hội thánh.”

2¹“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Ê-phê-sô, rằng: ‘Đây là lời của đấng cầm bảy ngôi sao trên tay phải.

Đấng bước đi giữa bảy chân đèn vàng phán thế này:”²“Ta biết những việc con đã làm, công khó của con, cùng sự nhần nhục chịu đựng của con; Ta biết rằng con không dung chịu kẻ ác, và con đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ, nhưng kỳ thực không phải, và thấy rằng chúng là sứ đồ giả.

³Ta biết con kiên nhẫn chịu đựng; con đã chịu nhiều điều vì danh ta mà không mệt nhọc.⁴Nhưng có điều này ta trách con, đó là con đã bỏ mất tình yêu ban đầu.⁵Vì vậy, con hãy nhớ lại mình đã sa sút từ đâu. Hãy ăn năn và làm những việc mà con đã làm lúc đầu. Nếu con không ăn năn, ta sẽ đến với con và sẽ cất chân đèn của con khỏi chỗ nó.

⁶Nhưng con có được điều này: con ghét việc làm của những kẻ thuộc phái Ni-cô-la, mà ta cũng ghét nữa.⁷Nếu các con có tai thì hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng ta sẽ cho phép ăn trái của cây sự sống trong ba-ra-di của Đức Chúa Trời.’

⁸“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Si-mi-ec-nơ, rằng: ‘Đây là lời của đấng đầu tiên và cuối cùng – đấng đã chết và sống lại:”⁹“Ta biết những khổ nạn của con, sự nghèo ngặt của con (dầu con giàu có), cùng sự vu cáo của những kẻ xưng mình là người Do Thái (nhưng không phải – họ là hội của Sa-tan).

¹⁰Đừng ngại những điều mà con sắp phải chịu. Nay! Ma quỷ sắp tổng một số người của con vào tù để các con chịu thử nghiệm, và con sẽ chịu khổ nạn trong mười ngày. Hãy trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ ban cho con mả triều sự sống.¹¹Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng sẽ không bị hại bởi lần chết thứ hai.’

¹²“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Bết-găm, rằng: ‘Đây là lời của đấng có thanh gươm hai lưỡi bén nhọn:”¹³“Ta biết nơi con sống là nơi đặt ngai của Sa-tan. Vậy mà con đã giữ vững danh ta, và không chối bỏ đức tin nơi ta, thậm chí trong thời chứng nhân An-ti-ba, tôi tớ trung thành của ta, người bị giết chết tại chỗ của con, là nơi Sa-tan sống.

¹⁴Nhưng ta có mấy điều trách con: Ở đó con có mấy kẻ trung thành theo đạo lý của Ba-la-am, kẻ dạy Ba-lác đặt đá vấp chân trước con dân Y-sơ-ra-ên, cám dỗ họ ăn thức đã cúng cho thần tượng và phạm tội gian dâm.¹⁵Tương tự, con thậm chí có một số người đi theo sự dạy dỗ của những kẻ thuộc phái Ni-cô-la.

¹⁶Vậy nên, hãy ăn năn! Nếu con không ăn năn, ta sẽ đến với con không chậm trễ, và sẽ tranh chiến với chúng bằng thanh gươm từ miệng ta.¹⁷Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán với các hội thánh. Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na giấu kín, và Ta sẽ ban cho một viên đá trắng với một cái tên mới viết trên đó, là tên chẳng ai biết ngoại trừ kẻ nhận được.’

¹⁸“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Thi-a-ti-rơ, rằng: ‘Đây là lời của Con Đức Chúa Trời, đấng có mắt như ngọn lửa và chân như đồng sáng:”¹⁹“Ta biết các việc con đã làm – tình yêu, đức tin, sự phục vụ của con, cùng sự nhần nhục chịu đựng của con, và những việc con làm về sau này còn trội hơn những việc con đã làm lúc đầu.

²⁰Nhưng ta có điều này trách con: Con dung chịu con mụ Giê-sa-bên, kẻ tự nhận là nữ tiên tri. Bằng đạo lý của mình, nó lừa các đầy tớ của ta phạm tội gian dâm và ăn đồ đã cúng cho thần tượng.²¹Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, nhưng nó không sẵn lòng ăn năn thói vô luân của mình.

²²Hãy xem! Ta sẽ ném nó lên giường đau ốm, và khiến những kẻ cùng phạm tội tà dâm với nó lâm vào cảnh cùng khốn, trừ khi chúng ăn năn những việc nó đã làm.²³Ta sẽ đánh chết con cái nó, và mọi tín đồ trong hội thánh sẽ biết rằng Ta là đấng dò xét tư tưởng và ước muốn của người ta. Ta sẽ báo cho mỗi người theo việc họ đã làm.

²⁴Nhưng những người khác của con tại Thi-a-ti-rơ, tức những kẻ không theo đạo lý của nó và không thực hành điều mà một số người gọi là những việc thâm sâu của Sa-tan – ta nói với những người ấy, rằng: ‘Ta không gán thêm cho các con gánh nặng nào khác.’²⁵Trong bất kỳ trường hợp nào, con phải trung tín cho đến khi ta đến.

²⁶Kẻ nào thắng và làm những việc Ta đã làm cho đến cuối cùng, thì Ta sẽ ban cho thẩm quyền trên các dân tộc.

²⁷Người đó sẽ cai trị họ bằng một cây gậy sắt, giống như đập nát các bình đất sét.’²⁸Ta sẽ cũng cho người đó ngôi sao mai, như chính Ta đã nhận được từ Cha Ta.²⁹Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.’

3¹“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Sạt-đe, rằng: ‘Lời của đấng cầm giữ bảy vị thần linh của Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: “Ta biết các việc con làm. Con có tiếng là sống, nhưng con đã chết.” Hãy thức tỉnh mà làm cho vững những gì còn lại nhưng cũng sắp chết, vì Ta không thấy các công việc của con thành tựu trước mặt Đức Chúa Trời Ta.

³Vậy, hãy nhớ lại những điều con đã nhận và đã nghe. Hãy vâng theo đó mà ăn năn đi. Nếu con không thức tỉnh, Ta sẽ đến như kẻ trộm, và con không biết Ta sẽ đến cáo tội con lúc nào đâu.⁴Nhưng tại Sạt-đe vẫn còn mấy người chưa làm vấy bẩn áo mình. Họ sẽ mặc áo trắng mà cùng đi với Ta, vì họ xứng đáng.

⁵Kẻ nào thắng sẽ được mặc áo trắng, và Ta sẽ không bao giờ xóa tên họ khỏi sách sự sống; Ta sẽ xưng tên của họ trước Cha Ta cũng như trước các thiên sứ Ngài.⁶Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

⁷“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Phi-la-đen-phi, rằng: Lời của đấng thánh và chân thật – đấng cầm chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng, và đóng thì không ai mở được.” Ta biết các việc con làm. Nay, Ta đã mở một cửa trước mặt con mà không ai đóng được. Ta biết con có ít năng lực, nhưng con đã vâng giữ lời Ta, cũng không chối danh Ta.

⁹Hãy coi chừng! Những kẻ thuộc hội Sa-tan, tức những kẻ nói mình là người Do Thái nhưng không phải vậy – chúng nói dối đó thôi. Ta sẽ khiến chúng đến sắp mình xuống nơi chân con, và chúng sẽ biết rằng Ta yêu con.

¹⁰Vì con đã giữ mạng lệnh Ta mà nhẫn nhục chịu đựng, nên Ta cũng sẽ giữ con khỏi giờ thử thách sẽ đến trên khắp thế giới để thử những kẻ sống trên đất.¹¹Ta sẽ sớm đến. Hãy giữ cho chắc những gì con đã có để chẳng ai có thể lấy đi mào miện của con.

¹²Ta sẽ khiến kẻ nào thắng trở nên một trụ cột trong đền của Đức Chúa Trời Ta, và họ sẽ không bao giờ ra khỏi đó. Ta sẽ viết lên họ tên của Đức Chúa Trời Ta, tên của thành Đức Chúa Trời Ta (tức Giê-ru-sa-lem mới đến từ Đức Chúa Trời ở trên trời), và tên mới của Ta.¹³Ai có tai hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.’

¹⁴“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Lao-đi-xê, rằng: ‘Lời của đấng A-men, nhân chứng đáng tin và chân thật, đấng cai trị trên mọi tạo vật của Đức Chúa Trời.’ Ta biết các việc con làm, lại biết rằng con không lạnh, cũng không nóng. Ước gì con lạnh hãn hoặc nóng hãn đi!¹⁶Vậy, vì con hâm hãm – không nóng cũng không lạnh – nên Ta sắp mưa con ra khỏi miệng.

¹⁷Vì con nói: “Ta giàu rồi, ta đã có nhiều của cải vật chất rồi, ta chẳng thiếu gì cả.” Nhưng con không biết rằng mình thật khốn khổ, đáng thương, tội nghiệp, đui mù và lòa lờ.¹⁸Con hãy nghe lời khuyên đây: Hãy mua từ Ta vàng đã tinh luyện trong lửa để con được giàu có, mua áo trắng sáng của ta mà mặc vào để khỏi phải xấu hổ vì sự lòa lờ mình, và mua thuốc xức mắt con, để con thấy được.

¹⁹Mọi kẻ Ta yêu thì Ta rèn luyện và dạy cho họ biết phải sống như thế nào. Cho nên, hãy sốt sắng và ăn năn đi.

²⁰Này, Ta đứng ở cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa cho, thì Ta sẽ vào nhà người đó, dùng bữa với họ, và họ với Ta.

²¹Kẻ nào thắng Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta, cũng như Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai Ngài.²²Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

4¹ Sau mọi việc đó, tôi nhìn xem và thấy một cái cửa đã mở ra trên trời. Tiếng thứ nhất, tức tiếng phán với tôi như tiếng kèn, nói: “Hãy lên đây, rồi Ta sẽ chỉ cho con thấy những việc phải xảy đến sau các việc kia.”² Tức thì, tôi được Thánh Linh cảm động, và tôi thấy có một ngai đặt trên trời, trên ngai có ai đó đang ngồi.³ Đấng ngồi trên ngai trông giống ngọc thạch anh và ngọc mã não. Có một móng cầu vòng chung quanh ngai. Cái móng ấy trông như ngọc lục bảo.

⁴ Chung quanh ngai có hai mươi bốn trưởng lão mặc đồ trắng ngồi trên hai mươi bốn chiếc ngai, đầu đội mũ miện bằng vàng.⁵ Từ ngai phát ra ánh chớp, tiếng ầm ầm, cùng tiếng sấm. Bảy cây đèn, tức bảy vị thần linh của Đức Chúa Trời, đang cháy sáng trước ngai.

⁶ Trước ngai cũng có biển, trong suốt như pha lê. Chung quanh ngai là bốn con sinh vật, mình đầy những con mắt cả trước lẫn sau.

⁷ Con sinh vật thứ nhất giống sư tử, con thứ hai giống bò con, con thứ ba có mặt như mặt người, và con thứ tư giống chim đại bàng đang bay.⁸ Bốn con sinh vật mỗi con có sáu cánh, cả trên và dưới cánh cũng đầy những con mắt. Ngày lẫn đêm, lúc nào chúng cũng nói: “Thánh thay, thánh thay, thánh thay Chúa là Đức Chúa Trời, đáng cai trị mọi vật, là đấng đã có, hiện có và còn mãi.”

⁹ Bất kỳ khi nào các con sinh vật dâng vinh quang, sự tôn trọng, và lời tạ ơn cho đấng ngồi trên ngai, tức đấng sống đời đời, mãi mãi,¹⁰ thì hai mươi bốn trưởng lão phủ phục trước đấng ngồi trên ngai. Họ sấp mình thờ lạy đấng sống đời đời, ném mũ miện mình trước ngai, và nói:¹¹ “Lạy Chúa và Đức Chúa Trời chúng tôi, Chúa đáng được vinh quang, sự tôn trọng, và quyền thế. Vì Chúa đã tạo dựng mọi vật; bởi ý muốn Ngài mà chúng tồn tại và được tạo dựng.”

5¹ Kế đó, tôi thấy trên tay phải của đấng ngồi trên ngai có một cuốn sách được viết cả mặt trước lẫn mặt sau, và được niêm kín bởi bảy dấu niêm phong.² Tôi thấy một thiên sứ mạnh sức công bố lớn tiếng, rằng: “Ai xứng đáng mở cuốn sách và tháo các dấu niêm phong?”

³ Chẳng có ai trên trời, dưới đất, hay bên dưới đất có thể mở sách hay đọc được sách.⁴ Tôi khóc thảm thiết vì không tìm được ai xứng đáng để mở sách hoặc đọc sách.⁵ Nhưng một trong các trưởng lão nói với tôi: “Đừng khóc. Kia! Sư Tử của chi phái Giu-đa, Chồi của Đa-vít, đã đắc thắng, và Ngài có thể mở sách cùng bảy dấu niêm phong.”

⁶ Ở khoảng giữa ngai với bốn con sinh vật cùng các trưởng lão, tôi thấy có một Chiên Con đứng đó, trông như thể đã bị giết. Ngài có bảy sừng và bảy con mắt – đây là bảy vị thần linh của Đức Chúa Trời được sai phái đi khắp đất.

⁷ Ngài đến lấy cuốn sách từ tay phải của đấng ngồi trên ngai.

⁸ Khi Ngài lấy cuốn sách, bốn con sinh vật và hai mươi bốn trưởng lão sắp mình xuống trước mặt Chiên Con. Mỗi người có một cây đàn hạc và một chén vàng đựng đầy trầm hương, là lời cầu nguyện của các tín đồ.

⁹ Họ hát một bài ca mới, rằng: “Ngài xứng đáng lấy cuốn sách và mở các dấu niêm phong. Vì Ngài đã bị giết và dùng huyết mình mua về cho Đức Chúa Trời người thuộc mọi bộ tộc, mọi thứ tiếng, mọi dân tộc, và mọi quốc gia.

¹⁰ Ngài đã khiến họ trở nên vương quốc và thầy tế lễ phục vụ Đức Chúa Trời chúng ta, và họ sẽ cai trị trên đất.”

¹¹ Rồi tôi nhìn xem và nghe tiếng của rất nhiều thiên sứ chung quanh ngai – số thiên sứ này là 200. 000. 000 – cũng như của các con sinh vật và các trưởng lão.¹² Họ hô lớn: “Chiên Con đã bị giết đáng được quyền thế, sự giàu có, khôn ngoan, sức mạnh, tôn trọng, vinh quang, cùng sự ngợi khen.”

¹³ Tôi nghe mọi tạo vật trên trời, dưới đất, bên dưới đất, cũng như trên biển – tất cả chúng đều nói: “Nguyện sự ngợi khen, tôn trọng, vinh quang, và quyền cai trị thuộc về đấng ngồi trên ngai và thuộc về Chiên Con, đời đời, mãi mãi.”

¹⁴ Bốn con sinh vật nói: “A-men!” và các trưởng lão sắp mình xuống mà thờ lạy.

6¹ Tôi nhìn xem khi Chiên Con tháo một trong bảy dấu niêm phong, và tôi nghe một trong bốn con sinh vật nói tiếng nghe như sấm rền, rằng: “Hãy đến!”² Tôi nhìn và thấy một con ngựa trắng! Người cưỡi ngựa cầm một cây cung, và được ban cho một mũ miện. Anh ta ra đi làm kẻ chinh phục để chiến thắng.

³ Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ hai, tôi nghe con sinh vật thứ hai bảo: “Hãy đến!”⁴ Vậy là một con ngựa khác xuất hiện, có màu đỏ như lửa. Kẻ cưỡi nó được cho phép cất đi hòa bình trên đất, để người ta chém giết nhau. Kẻ cưỡi ngựa này được ban cho một thanh gươm rất lớn.

⁵ Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ ba, tôi nghe con sinh vật thứ ba nói: “Hãy đến!” Tôi thấy một con ngựa đen, người cưỡi ngựa cầm một cái cân trên tay.⁶ Tôi nghe điều gì đó dường như là tiếng giữa vòng bốn con sinh vật, nói: “Một đấu lúa mì, một đơ-ni-ê; ba đấu lúa mạch, một đơ-ni-ê. Nhưng đừng gây tổn hại cho dầu và rượu.”

⁷ Khi Chiên Con tháo ấn thứ tư, tôi nghe tiếng con sinh vật thứ tư nói: “Hãy đến!”⁸ Rồi tôi thấy một con ngựa tái nhợt. Kẻ cưỡi ngựa tên là “Sự Chết”, và có âm ti theo sau hắn. Hắn được ban cho quyền trên một phần tư mặt đất, để tàn sát người ta bằng gươm đao, đói kém, bệnh tật, cùng thú dữ trên đất.

⁹ Khi Chiên Con tháo ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ linh hồn của những người đã bị giết vì lời của Đức Chúa Trời và vì chứng mà họ làm với lòng tin quyết.¹⁰ Họ kêu lớn: “Hỡi đấng cai quản muôn loài, thánh khiết và chân thật, Ngài sẽ chờ đợi bao lâu nữa trước khi phán xét dân cư trên đất và báo thù cho huyết của chúng tôi?”¹¹ Rồi mỗi người trong họ được ban cho một áo trắng, và được bảo phải chờ đợi ít lâu nữa cho đến khi đủ số bạn đồng lao và anh chị em của họ bị giết chết, giống như họ đã bị giết trước đó.

¹² Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ sáu, tôi quan sát và có một trận động đất lớn. Mặt trời ra tối đen như áo tang, còn trăng tròn thì trở nên giống như máu.¹³ Các ngôi sao trên trời rơi xuống đất, như trái mùa đông của cây vả rơi rụng trước gió bão.¹⁴ Bầu trời biến mất như cuốn sách bị cuộn lại. Mọi đồi núi và hải đảo đều bị dời chỗ.

¹⁵ Rồi các vua trên đất cùng các quan chức, các tướng lãnh, người giàu có, kẻ quyền thế, và mọi người khác, cả nô lệ lẫn tự do, đều ẩn trốn trong hang động hoặc giữa các tảng đá trên các đồi núi.¹⁶ Họ nói với núi và đá: “Hãy đổ xuống trên chúng tôi đi! Hãy che khuất chúng tôi khỏi đấng ngồi trên ngai và khỏi cơn giận của Chiên Con.”¹⁷ Vì ngày thanh nộ của các đấng ấy đã đến, ai có thể chịu nổi?”

7¹ Sau việc đó, tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc đất, giữ chặt bốn ngọn gió của đất lại để chẳng có gió nào thổi trên đất, trên biển hay trên bất kỳ cây cối gì.² Tôi thấy một thiên sứ khác từ hướng đông đến; đây là vị có con dấu của Đức Chúa Trời hằng sống. Người dùng tiếng lớn kêu bốn vị thiên sứ được phép làm hại đất và biển, rằng:³ “Đừng có làm hại đất, biển, hay cây cối gì, cho đến khi chúng ta đã đánh dấu lên trán các tôi tớ của Đức Chúa Trời.”

⁴ Tôi nghe số người được đánh dấu là 144.000 người, tức những người được đánh dấu từ mọi chi phái trong Y-sơ-ra-ên:⁵ 12.000 người từ chi phái Giu-đa được đánh dấu, 12.000 người từ chi phái Ru-bên, 12.000 người từ chi phái Gát,⁶ 12.000 người từ chi phái A-se, 12.000 người từ chi phái Nép-ta-li, 12.000 người từ chi phái Ma-na-se.

⁷ 12.000 người từ chi phái Si-mê-ôn, 12.000 người từ chi phái Lê-vi, 12.000 người từ chi phái Y-sa-ca,⁸ 12.000 người từ chi phái Sa-bu-lôn, 12.000 người từ chi phái Giô-sép, và 12.000 người từ chi phái Bên-gia-min.

⁹ Sau mọi việc đó, tôi nhìn xem và thấy có một đoàn người đông đảo không ai đếm được – từ mọi quốc gia, mọi bộ tộc, mọi dân tộc, mọi thứ tiếng – đứng trước ngai và trước Chiên Con. Họ đều mặc áo trắng, tay cầm nhánh cây kè, hô lớn: “Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời đang ngự trên ngai, cùng Chiên Con!”

¹¹ Mọi thiên sứ đang đứng quanh ngai cũng như quanh các trưởng lão và bốn con sinh vật, và họ đều sắp mặt xuống, phủ phục trước ngai cùng tôn thờ Đức Chúa Trời,¹² rằng: “A-men! Nguyện sự ngợi khen, vinh quang, khôn ngoan, tạ ơn, tôn trọng, quyền thế và sức mạnh đều thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời, mãi mãi! A-men!”

¹³ Rồi một trong các trưởng lão hỏi tôi: “Những kẻ mặc áo trắng này là ai, và họ từ đâu đến vậy?”¹⁴ Tôi đáp lại: “Thưa, ngài biết mà.” Vậy là ông nói với tôi: “Đây là những kẻ đã trải qua Cơn Đại Nạn. Họ đã giặt áo mình trong huyết Chiên Con, và khiến áo được trắng.”

¹⁵ Vì lý do này, họ được ở trước ngai Đức Chúa Trời, ngày đêm thờ phượng trong đền Ngài. Đấng ngồi trên ngai sẽ bao phủ họ dưới trại Ngài.¹⁶ Họ sẽ không còn đói, cũng chẳng còn khát nữa. Mặt trời sẽ không thiêu đốt họ, và hơi nóng cũng vậy.¹⁷ Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chặn dắt họ; Ngài sẽ đưa dẫn họ đến suối nước sống. Đức Chúa Trời sẽ lau ráo nước mắt khỏi mắt họ.”

8¹Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ bảy, trên trời yên lặng khoảng chừng nửa giờ.²Rồi tôi thấy bảy vị thiên sứ đứng châu trước mặt Đức Chúa Trời, và họ được trao cho bảy cây kèn.

³Một thiên sứ khác đến, tay cầm một chén hương bằng vàng, đứng tại bàn thờ. Người được ban cho nhiều trầm hương để dâng lên bàn thờ ở trước ngai, cùng với lời cầu nguyện của mọi tín hữu.⁴Khói hương, cùng với lời cầu nguyện của tín hữu, từ tay vị thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời.⁵Thiên sứ lấy chén hương và làm đầy chén bằng lửa từ bàn thờ. Rồi người ném chén đó xuống đất. Vậy là có tiếng sấm rền, tiếng ầm ầm, chớp nháng, cùng động đất.

⁶Bảy thiên sứ có bảy cây kèn chuẩn bị thổi.⁷Thiên sứ thứ nhất thổi kèn, thì có mưa đá và lửa hòa với máu giáng xuống đất, khiến một phần ba đất bị thiêu cháy, một phần ba cây cối bị thiêu cháy, và mọi loài cỏ xanh bị thiêu cháy.

⁸Thiên sứ thứ hai thổi kèn thì có cái gì đó giống như quả núi lớn cháy rực bị ném xuống biển. Một phần ba nước biển trở thành huyết,⁹một phần ba sinh vật dưới biển chết, và một phần ba tàu thuyền bị phá hủy.

¹⁰Thiên sứ thứ ba thổi kèn thì có một ngôi sao rất lớn cháy rực như ngọn đuốc từ trên trời rơi xuống trên một phần ba sông ngòi và suối nước.¹¹Tên của ngôi sao đó là Ngải Đắng. Một phần ba các dòng nước biến thành ngải đắng, và có nhiều người chết vì nước đã hóa đắng đó.

¹²Thiên sứ thứ tư thổi kèn, thì một phần ba mặt trời bị ảnh hưởng, cùng với một phần ba mặt trăng và một phần ba số ngôi sao. Vậy là một phần ba số chúng nó ra tối đen; một phần ba ngày và một phần ba đêm không có ánh sáng.

¹³Tôi nhìn xem và tôi nghe một con đại bàng bay giữa trời kêu lớn tiếng: “Khốn thay, khốn thay, khốn thay những kẻ sống dưới đất vì các tiếng kèn còn lại sắp được ba vị thiên sứ thổi lên.”

9¹ Rồi thiên sứ thứ năm thổi kèn. Tôi thấy một ngôi sao đã từ trên trời rơi xuống đất trước đó. Ngôi sao đó được ban cho chìa khóa cái hang dẫn đến đường hầm của vực không đáy.² Ngôi sao mở đường hầm của vực sâu không đáy ra, và có cột khói từ đường hầm bay lên, như khói của một lò lửa lớn.

³ Từ cột khói đó bay ra các châu chấu đáp đậu xuống đất; chúng được ban cho quyền lực giống như loài bọ cạp trên đất.⁴ Chúng được lệnh đừng làm hại cỏ trên đất hoặc bất kỳ cây xanh nào, mà chỉ làm hại những người không có dấu của Đức Chúa Trời trên trán.

⁵ Chúng không được phép giết chết người ta, mà chỉ hành hạ họ trong năm tháng. Sự đau đớn họ phải chịu sẽ như nọc của bọ cạp khi chúng đốt người ta.⁶ Trong những ngày đó, người ta sẽ tìm đến cái chết, nhưng không được. Họ sẽ ước ao được chết, nhưng sự chết sẽ tránh xa họ.

⁷ Các bọ cạp ấy trông giống như mấy con ngựa sữa soạn ra trận. Trên đầu chúng có cái gì đó giống như mào miện bằng vàng, còn mặt chúng thì giống như mặt người.⁸ Chúng có tóc giống như tóc phụ nữ, và răng thì giống như răng sư tử.⁹ Chúng mặc áo giáp giống giáp sắt, và tiếng cánh chúng phát ra giống như tiếng của nhiều xe và ngựa đang xung trận.

¹⁰ Chúng có đuôi và nọc giống như bọ cạp; bởi các đuôi ấy mà chúng có quyền làm hại người ta trong năm tháng.

¹¹ Chúng có vua là thiên sứ của cái vực không đáy. Tên của nó trong tiếng Hê-bơ-rơ là A-ba-đôn, trong tiếng Hy-lạp thì tên của nó là A-bô-li-ôn.

¹² Tai họa thứ nhất đã qua. Kia! Sau tai họa đó vẫn còn hai tai họa nữa.

¹³ Thiên sứ thứ sáu thổi kèn, và tôi nghe tiếng phát ra từ các sừng của bàn thờ bằng vàng ở trước mặt Đức Chúa Trời.¹⁴ Tiếng đó nói với vị thiên sứ thứ sáu có chiếc kèn, rằng: “Hãy thả bốn thiên sứ bị buộc ở sông lớn Ơ-phơ-rát ra đi.”¹⁵ Bốn thiên sứ đã được sửa soạn cho chính giờ đó, ngày đó, tháng đó, năm đó được thả ra để sát hại một phần ba nhân loại.

¹⁶ Số kỵ binh là 200. 000. 000. Đó là số tôi đã nghe.¹⁷ Ngựa và lính cưỡi ngựa mà tôi thấy trong Khải tượng trông thế này: Binh giáp của họ có màu lửa, màu xanh dương sẫm, và màu lưu huỳnh. Đầu mấy con ngựa thì giống như đầu sư tử, từ miệng chúng phun ra lửa, khói và diêm sinh.

¹⁸ Một phần ba loài người bị giết chết bởi ba tác nhân này, tức lửa, khói, và diêm sinh.¹⁹ Sức mạnh của mấy con ngựa ở nơi miệng và đuôi của chúng – vì đuôi chúng giống như rắn, trên đó có đầu khiến cho người ta bị thương tích.

²⁰ Phần còn lại của nhân loại, tức những người chưa bị giết chết bởi các tai họa này, vẫn không ăn năn các việc mình đã làm, cũng không từ bỏ việc thờ lạy ma quỷ và các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá, và gỗ – những thứ chẳng thấy được, chẳng nghe được, cũng không đi được.²¹ Họ cũng không ăn năn các tội giết người, tà thuật, gian dâm, trộm cắp của mình.

10¹ Kế đó, tôi thấy một thiên sứ mạnh sức khác từ trên trời xuống, được đám mây phủ bọc, còn phía trên đầu thì có một cầu vồng. Mặt thiên sứ này giống như mặt trời, còn chân thì giống như trụ lửa.² Người cầm một cuốn sách nhỏ mở ra trên tay, chân phải đứng trên biển, còn chân trái thì đứng trên đất liền.

³ Rồi người thét lên một tiếng lớn giống như sấm rền, và khi người thét lớn như vậy thì có bảy tiếng sấm rền.

⁴ Khi bảy tiếng sấm rền vang, tôi định ghi lại, nhưng tôi nghe một tiếng từ trời phán: “Hãy giữ kín những gì bảy tiếng sấm đã nói. Đừng ghi lại làm gì.”

⁵ Rồi vị thiên sứ mà tôi thấy đứng giang chân giữa biển và đất liền đó đưa tay phải lên trời⁶ nhân danh đấng sống đời đời, mãi mãi, tức đấng đã tạo dựng trời cùng mọi thứ trong đó, đất cùng mọi thứ trên đó, và biển cùng mọi vật dưới biển, mà thề, rằng: “Sẽ chẳng còn trì hoãn gì nữa.”⁷ Nhưng vào ngày vị thiên sứ thứ bảy sắp thổi kèn, thì sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời sẽ được thành tựu, như Ngài đã công bố cho tôi tớ Ngài là các tiên tri.”

⁸ Tiếng mà tôi nghe từ trời lại phán với tôi: “Hãy đi lấy cuốn sách đang mở trên tay vị thiên sứ đứng trên biển và trên đất đó.”⁹ Vậy là tôi đến vị thiên sứ và bảo người đưa cho tôi cuốn sách nhỏ. Người nói với tôi: “Hãy lấy mà ăn đi. Nó sẽ khiến bụng anh bị đắng, nhưng trong miệng anh thì nó sẽ ngọt như mật.”

¹⁰ Tôi lấy cuốn sách nhỏ trên tay vị thiên sứ và ăn. Nó ngọt như mật khi ở trong miệng tôi, nhưng sau khi ăn xong, tôi thấy đắng trong bụng.¹¹ Rồi có mấy tiếng nói với tôi: “Anh lại phải nói tiên tri nữa về các dân, các quốc gia, các thứ tiếng, và các vua.”

11 ¹Tôi được trao cho cây sậy để dùng làm thước đo, và nghe bảo: “Hãy đứng dậy đo đền thờ của Đức Chúa Trời và bàn thờ, cùng những kẻ thờ phượng ở đó.”²Nhưng đừng đo sân bên ngoài đền, vì nó đã được phó cho các dân ngoại quốc. Họ sẽ giày đạp thành thánh trong bốn mươi hai tháng.

³Ta sẽ sai hai nhân chứng mặc đồ tang và ban cho họ quyền nói tiên tri trong 1. 260 ngày.”⁴Hai nhân chứng này là hai cây ô liu và hai chân đèn đã đứng trước mặt Chúa của thế giới.⁵Nếu ai muốn làm hại hai người thì có lửa ra từ miệng họ thiêu nuốt kẻ thù mình. Bất kỳ kẻ nào muốn hãm hại họ phải bị giết chết như vậy.

⁶Hai chứng nhân này có quyền đóng trời lại để không cho mưa trong thời gian họ nói tiên tri. Họ có quyền biến nước thành ra huyết và giáng xuống đất đủ thứ tai vạ bất kỳ khi nào họ muốn.⁷Khi họ đã làm chứng xong thì con thú đến từ cái vực không đáy sẽ tranh chiến với họ. Nó sẽ thắng hơn họ và giết chết họ.

⁸Thây của họ sẽ nằm trên đường phố của thành lớn (có tên gọi tượng trưng là Sô-đôm và Ai Cập), nơi Chúa của họ bị đóng đinh.⁹Trong ba ngày rưỡi, một số người từ mọi dân tộc, bộ tộc, ngôn ngữ và quốc gia sẽ nhìn thây của họ và bắt để vậy chứ không cho chôn cất.

¹⁰Dân cư trên đất sẽ vui mừng về họ và ăn mừng, thậm chí gửi quà cho nhau vì hai tiên tri đó đã khiến dân chúng trên đất chịu khổ sở.¹¹Nhưng sau ba ngày rưỡi, Đức Chúa Trời sẽ hà hơi sống vào họ và họ sẽ đứng dậy. Những kẻ nhìn thấy họ sẽ kinh hãi.¹²Rồi họ sẽ nghe tiếng nói lớn từ trời phán với mình, rằng: “Hãy lên đây!” Và họ sẽ lên trời trong đám mây, trong lúc các kẻ thù của họ vẫn nhìn xem.

¹³Ngay giờ ấy sẽ có một trận động đất lớn và một phần mười của thành phố sẽ sụp đổ. Sẽ có bảy ngàn người chết trong trận động đất, và những kẻ sống sót sẽ kinh sợ mà tôn vinh Đức Chúa Trời ở trên trời.

¹⁴Tai vạ thứ hai đã xong. Kia! Tai vạ thứ ba sẽ chóng xảy đến.

¹⁵Rồi vị thiên sứ thứ bảy thổi kèn, và từ trên trời phát ra một tiếng nói lớn, rằng: “Vương quốc trần gian đã trở nên vương quốc của Chúa chúng ta và Đấng Cứu Thế của Ngài. Ngài sẽ cai trị đời đời, mãi mãi.”

¹⁶Rồi hai mươi bốn trưởng lão ngồi trên ngai trước mặt Đức Chúa Trời phủ phục và sắp mặt xuống mà thờ lạy Đức Chúa Trời.¹⁷Họ nói: “Lạy Chúa là Đức Chúa Trời, đáng cai trị mọi loài, đáng hiện có và đã có, chúng tôi cảm tạ Ngài vì Ngài đã nắm lấy quyền năng rất lớn của Ngài và đã bắt đầu cai trị.

¹⁸Các dân tộc nổi giận, nhưng cơn thanh nộ Ngài đã giáng xuống. Đã đến lúc kẻ chết chịu phán xét và Ngài ban thưởng cho đầy tớ Ngài là các tiên tri, các tín hữu, cùng những kẻ kính sợ danh Ngài, cả giới bình dân lẫn người quyền thế. Đã đến lúc Ngài hủy diệt trái đất.”

¹⁹Rồi đền thờ của Đức Chúa Trời trên trời mở ra và người ta nhìn thấy hòm giao ước trong đền. Có chớp nháng, tiếng ầm ầm, tiếng sấm vang, động đất và mưa đá lớn.

12 ¹Có một điềm lớn hiện ra trên trời: một phụ nữ mình khoác mặt trời, chân đi trên mặt trăng, còn đầu thì đội mào triều có mười hai ngôi sao.²Chị này có thai và kêu la vì đau đẻ do sắp sinh con.

³Cũng có một điềm khác xuất hiện trên trời: Kia! Có một con rồng lớn màu đỏ với bảy đầu, mười sừng, trên các đầu đó có bảy mào miện.⁴Nó dùng đuôi vạt hết một phần ba số ngôi sao trên trời rồi ném xuống đất. Con rồng đứng chực trước mặt người phụ nữ sắp sinh nở kia, để khi chị sinh con ra thì nó sẽ nuốt lấy đứa bé.

⁵Chị sinh con trai, và cậu trai này sắp sửa cai trị mọi dân tộc bằng một cây roi sắt. Con của chị được vược lên tận Đức Chúa Trời và đến ngai Ngài,⁶còn người phụ nữ thì chạy vào hoang mạc, là nơi Đức Chúa Trời đã chuẩn bị sẵn cho chị một chỗ, để chị được chăm sóc trong 1. 260 ngày.

⁷Khi ấy có một cuộc chiến trên trời. Mi-ca-ên và các thiên sứ của người tranh chiến với con rồng; con rồng cùng các quỷ sứ nó chống cự lại.⁸Nhưng con rồng không đủ sức để thắng hơn. Vậy là trên trời chẳng còn chỗ nào cho nó cùng các quỷ sứ nó.⁹Con rồng lớn – tức con rắn xưa, gọi là ma quỷ hay Sa-tan, kẻ đánh lừa cả thế giới – bị quăng xuống đất, và các quỷ sứ nó cũng bị quăng xuống cùng với nó.

¹⁰Rồi tôi nghe một tiếng nói lớn trên trời, rằng: “Giờ đây, sự cứu rỗi, quyền năng, và nước của Đức Chúa Trời chúng ta đã đến, cùng với uy quyền của Đấng Cứu Thế của Ngài. Vì kẻ kiêu cáo anh em chúng ta đã bị ném xuống đất – tức kẻ ngày đêm cáo tội họ trước mặt Đức Chúa Trời.

¹¹Họ đã thắng hơn nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng mình, vì họ không quá yêu quý mạng sống của mình, và đã chấp nhận chết.

¹²Vì vậy, hỡi các tầng trời cùng mọi kẻ ở đó, hãy vui mừng lên. Nhưng khốn thay cho đất và biển, vì ma quỷ đã xuống chỗ các người. Nó đang lồng lộn giận dữ, vì biết rằng mình chỉ còn chút ít thì giờ.

¹³Khi con rồng nhận ra mình đã bị ném xuống đất, thì nó đuổi theo người phụ nữ đã sinh con trai kia.¹⁴Nhưng người phụ nữ được ban cho hai cánh chim ưng lớn để bay đến nơi đã sửa soạn cho chị trong hoang mạc, là nơi chị sẽ được chăm sóc trong một kỳ, các kỳ và nửa kỳ, mà con rắn không thể đến được.

¹⁵Con rắn phun nước trong miệng ra như dòng sông để tạo ra cơn lũ nhằm cuốn trôi chị.¹⁶Nhưng đất tiếp cứu người phụ nữ. Đất há miệng ra nuốt chửng dòng sông mà con rồng đã phun ra từ miệng nó.¹⁷Vậy là con rồng nổi điên vì người phụ nữ và bỏ đi tranh chiến với các con cháu khác của chị – tức những kẻ vâng theo các điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lời chứng về Chúa Giê-xu.¹⁸Rồi con rồng đứng trên cát ngoài bãi biển.

13 ¹Rồi tôi thấy một con thú từ dưới biển lên. Nó có mười sừng, bảy đầu. Trên các sừng có mười mào miện, còn trên các đầu nó thì có những danh xưng xúc phạm Đức Chúa Trời.²Con thú mà tôi thấy đó giống như con báo. Bàn chân nó giống bàn chân gấu, còn miệng lại giống miệng sư tử. Con rồng trao quyền mình cho nó, cùng với ngai mình và thẩm quyền cai trị của mình.

³Một trong các đầu của con thú dường như có một vết thương chí mạng đã khiến nó tử vong. Nhưng vết thương đó được lành lại, khiến cả thế giới đều kinh ngạc và đi theo con thú.⁴Họ thờ lạy con rồng vì đã trao quyền mình cho con thú. Họ cũng thờ lạy con thú, không ngớt bàn tán, rằng: “Có ai giống như con thú?” và “Ai chống lại nó được?”

⁵Con thú được ban cho cái miệng có thể nói lời xúc xược và xúc phạm. Nó được phép vận dụng thẩm quyền trong bốn mươi hai tháng.⁶Vì vậy, con thú mở miệng nói những lời xúc phạm Đức Chúa Trời, sỉ nhục danh Ngài, nơi Ngài ngự, cùng những kẻ sống trên trời.

⁷Con thú được phép gây chiến với các tín hữu và thắng hơn họ. Nó cũng được ban cho thẩm quyền trên mọi bộ tộc, dân tộc, ngôn ngữ và quốc gia.⁸Mọi người sống trên đất sẽ thờ lạy con thú, tức mọi kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ khi sáng tạo trời đất, là sách của Chiên Con, Đấng bị giết.

⁹Ai có tai thì hãy nghe đây.¹⁰Nếu người nào phải bị quân thù bắt giữ thì họ sẽ bị bắt giữ. Nếu ai phải chết bởi gươm thì người đó sẽ chết bởi gươm. Đây là lời kêu gọi khẩn nhục chịu đựng và đức tin dành cho những người thánh.

¹¹Rồi tôi thấy một con thú khác từ dưới đất lên. Nó có hai sừng giống như con cừu non, nhưng phát biểu như con rồng.¹²Nó vận dụng mọi thẩm quyền của con thú thứ nhất trước mặt con thú ấy, khiến đất cùng mọi kẻ sống trên đất thờ lạy con thú thứ nhất – tức con thú có vết thương chí mạng đã được lành.

¹³Nó thực hiện các phép lạ đầy quyền năng, thậm chí khiến lửa trên trời giáng xuống đất trước mặt người ta.¹⁴Và bằng các dấu lạ mình được phép thực hiện đó, nó đánh lừa những kẻ sống trên đất, bảo họ làm hình tượng tôn vinh con thú đã bị gươm gây thương tích, nhưng vẫn sống kia.

¹⁵Nó được phép ban hơi thở cho hình tượng con thú, để hình tượng đó thậm chí nói được, và khiến mọi người nào không chịu thờ lạy con thú phải bị giết chết.¹⁶Nó cũng buộc mọi người – dầu là binh dân hay quyền thế, giàu hay nghèo, tự do hay nô lệ – phải nhận một dấu hiện trên bàn tay phải hoặc trên trán mình.¹⁷Chẳng ai mua bán gì được nếu không có dấu đó của con thú, tức con số tượng trưng cho tên nó.

¹⁸Đây cần phải có sự khôn ngoan. Nếu ai hiểu biết, người đó hãy tính số của con thú. Vì nó là số của một con người. Số của nó là 666.

14 ¹Tôi nhìn xem và thấy Chiên Con đứng trước trên núi Si-ôn trước mặt mình. Cùng với Ngài là 144. 000 người có danh Ngài và danh Cha Ngài viết trên trán.²Tôi nghe từ trên trời có tiếng như tiếng âm âm của nhiều dòng nước và sấm to. Tiếng mà tôi nghe đó cũng giống như tiếng người ta chơi đàn hạt.

³Họ hát một bài ca mới trước ngai và trước bốn con sinh vật cùng các trưởng lão. Chẳng ai có thể học biết bài ca đó ngoại trừ 14 4. 000 người đã được cứu chuộc trên đất.⁴Đây là những kẻ chưa khiến mình bị ô uế vì phụ nữ, vì họ vẫn giữ mình trinh khiết. Chiên Con đi đâu thì những người này theo đó. Họ đã được chuộc từ giữa loài người như trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con.⁵Họ chẳng có lời nào dối trá nơi miệng và cũng không chê trách được.

⁶Tôi thấy có một thiên sứ khác bay giữa trời, với sứ điệp tin mừng đời đời để công bố cho những kẻ sống dưới đất – tức cho mọi quốc gia, mọi bộ tộc, mọi thứ tiếng, mọi dân tộc.⁷Người kêu lớn tiếng, rằng: “Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và dâng vinh quang cho Ngài. Vì giờ phán xét của Ngài đã đến. Hãy thờ lạy Ngài, Đấng dựng nên trời, đất, biển và các sông, suối.”

⁸Có một thiên sứ khác – thiên sứ thứ hai – theo sau, nói rằng: “Đổ sập rồi, đã đổ sập rồi Ba-by-lôn lớn kia, là kẻ khiến mọi dân tộc uống rượu tà dâm của nó, tức rượu đã khiến nó chuốc lấy thanh nộ.”

⁹Một thiên sứ khác nữa – tức thiên sứ thứ ba – theo sau họ, nói rằng: “Kẻ nào thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, và nhận dấu nó trên trán hoặc trên tay mình,¹⁰kẻ đó cũng sẽ uống rượu thanh nộ của Đức Chúa Trời, tức rượu đã được pha chế rồi rót nguyên vào chén thanh nộ của Ngài. Kẻ uống nó vào sẽ chịu khổ hình bởi lửa và diêm sinh trước mặt các thiên sứ thánh Ngài và trước mặt Chiên Con.

¹¹Khói từ chốn khổ hình của họ bay lên cứ bay lên mãi không dứt, và họ sẽ chẳng được ngơi nghỉ cả ngày lẫn đêm – tức những kẻ thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, và mọi người nhận lấy dấu của tên nó.¹²Đây là lời kêu gọi nhần nhục chịu đựng dành cho các tín hữu, những người vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin trong Chúa Giê-xu.”

¹³Tôi nghe có tiếng nói từ trời, rằng: “Hãy viết lời này: Phước cho kẻ chết nào chết trong Chúa.” Thánh Linh phán: “Phải, để họ được nghỉ ngơi khỏi công khó mình, vì các việc họ làm sẽ theo họ.”

¹⁴Tôi nhìn xem và thấy có một đám mây trắng, ngự trên mây là ai đó giống Con Người. Trên đầu Ngài đội mũ triều thiên bằng vàng, tay cầm một chiếc liềm bén.¹⁵Rồi một thiên sứ khác từ đền thờ đi ra, gọi lớn đáng đang ngồi trên mây: “Xin hãy lấy liềm Ngài mà gặt đi, vì mùa gặt trên đất đã chín và đã đến lúc gặt hái rồi.”¹⁶Vậy là đáng ngồi trên mây vùng liềm Ngài trên đất, và đất được thu hoạch.

¹⁷Một thiên sứ khác từ đền thờ trên trời đi ra; người cũng có một cái liềm bén.¹⁸Rồi có thêm một thiên sứ nữa từ bàn thờ đi ra, là thiên sứ có thẩm quyền trên lửa. Người gọi lớn vị thiên sứ có cây liềm bén, rằng: “Hãy lấy liềm mà thu hoạch các chùm nho từ những cây nho dưới đất, vì nho hiện đã chín.”

¹⁹Thiên sứ vùng liềm xuống đất và thu hoạch vụ nho dưới đất, rồi ném nó vào thùng rượu lớn thanh nộ của Đức Chúa Trời.²⁰Người ta đạp thùng ép nho ở bên ngoài thành và huyết trong đó đổ ra cao đến hàm thiết ngựa, kéo dài 1. 600 ết-ta-đơ.

15 ¹Rồi tôi thấy một dấu nửa trên trời, lớn và lạ: Có bảy thiên sứ mang bảy tai vạ, tức các tai vạ cuối cùng (vì cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời được trọn với những tai vạ này).

²Tôi thấy cái gì đó giống như biển bằng pha lê trộn với lửa, và đứng cạnh biển đó là những kẻ đã thắng hơn con thú cùng hình tượng nó, cũng như thắng hơn con số tượng trưng cho tên nó.

³Họ đang hát bài ca của Mô-i-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, và bài ca của Chiên Con, rằng: “Hỡi Đức Chúa Trời, Đấng cai quản muôn vật, công việc Ngài vĩ đại và kỳ diệu biết bao. Lạy Vua của các dân, đường lối Ngài công chính và chân thật thay.

⁴ Lạy Chúa, ai mà không kính sợ Ngài, và tôn vinh danh Ngài, cho được? Vì chỉ một mình Ngài là thánh. Mọi dân sẽ đến và thờ lạy trước mặt Ngài vì các việc công chính Ngài đã được bày tỏ ra.”

⁵Sau các việc này, tôi nhìn xem, và thấy nơi chí thánh, tức cái lều chứng có, mở ra trên trời.⁶Từ nơi chí thánh đi ra bảy vị thiên sứ mang bảy tai vạ; các vị mặc vải lanh tinh sạch, chói sáng, với đai vàng quấn quanh ngực.

⁷Một trong bốn con sinh vật trao cho bảy thiên sứ bảy cái chén chứa đầy cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, Đấng sống đời đời, mãi mãi.⁸Nơi chí thánh nghi ngút khói vì vinh quang của Đức Chúa Trời và quyền năng Ngài. Chẳng ai có thể vào đó được cho đến khi bảy tai vạ của bảy vị thiên sứ hoàn tất.

16 ¹Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi chí thánh vang ra, nói với bảy vị thiên sứ: “Hãy đi trút xuống đất bảy chén thanh nộ của Đức Chúa Trời đi.”

²Thiên sứ thứ nhất đi và trút chén mình xuống đất, thì có ghê chốc kinh tởm và đau đớn xuất hiện trên mình những người có dấu của con thú, tức những kẻ thờ lạy hình tượng nó.

³Thiên sứ thứ hai trút chén mình xuống biển, thì biển trở nên như máu của người chết, và mọi sinh vật dưới biển đều chết.

⁴Thiên sứ thứ ba trút chén mình xuống các sông ngòi, suối nước, thì chúng trở thành huyết. ⁵Tôi nghe vị thiên sứ trông coi nước nói: “Hỡi đáng hiện có và đã có, là đáng thánh, Ngài thật công chính khi thi hành các sự đoán phạt này. ⁶Vì họ đã làm đổ máu của các tín hữu và các tiên tri, nên Ngài đã ban huyết cho họ uống; họ đáng chịu như vậy.” ⁷Tôi nghe bàn thờ đáp lại: “Phải, lạy Chúa là Đức Chúa Trời, đáng cai quản muôn vật, các sự đoán phạt của Ngài đều chân thật và công chính.”

⁸Thiên sứ thứ tư trút chén mình xuống mặt trời, thì mặt trời được phép dùng lửa thiêu cháy người ta. ⁹Họ bị thiêu đốt vì sức nóng kinh khủng, nên họ nói phạm danh của Đức Chúa Trời, đáng có quyền đối với các tai vạ này. Họ chẳng ăn năn, cũng không dâng vinh quang cho Ngài.

¹⁰Thiên sứ thứ năm trút chén mình xuống ngai của con thú, thì có bóng tối bao phủ vương quốc nó. Người ta cắn lưỡi vì đau đớn. ¹¹Họ xúc phạm Đức Chúa Trời trên trời vì cơn đau đớn và ghê chốc của mình, nhưng họ vẫn không chịu ăn năn các việc mình đã làm.

¹²Thiên sứ thứ sáu trút chén mình xuống sông lớn Ô-phơ-rát, thì nước sông cạn ráo để mở đường cho các vua từ phương đông đi qua. ¹³Tôi thấy có ba uế linh trông giống con ếch ra từ miệng con rồng, miệng con thú, và miệng tiên tri giả. ¹⁴Vì chúng là linh của các quỷ thực hiện những dấu lạ. Chúng đang đi đến các vua trên khắp thế giới để huy động họ tham chiến vào ngày lớn của Đức Chúa Trời, đáng cai quản mọi loài.

¹⁵(“Hãy cảnh giác! Ta sẽ đến như kẻ trộm! Phước cho người thức canh và luôn mặc áo, để khỏi ra đi trần truồng và bị người ta nhìn thấy tình trạng xấu hổ của mình.”) ¹⁶Chúng tập hợp họ lại tại một nơi trong tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ha-ma-ghê-đôn.

¹⁷Thiên sứ thứ bảy trút chén mình vào không khí, thì có một tiếng nói từ nơi chí thánh và từ ngai vang ra, rằng: “Thế là xong!” ¹⁸Có chớp nháng, tiếng ầm ầm, tiếng sấm, cùng động đất dữ dội – một trận động đất lớn chưa từng có kể từ khi loài người hiện diện trên đất, trận động đất thật kinh khiếp. ¹⁹Thành lớn bị chia ra làm ba, và những thành phố của các nước sụp đổ. Rồi Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn lớn, và Ngài cho nó uống chén rượu pha bằng cơn thịnh nộ lớn của Ngài.

²⁰Mọi hải đảo đều biến mất và chẳng còn thấy quả núi nào nữa. ²¹Những cục mưa đá lớn nặng cả ta-lâng từ trên trời đổ xuống trên người ta, khiến họ nguyên rửa Đức Chúa Trời, vì tai vạ đó kinh khiếp lắm.

17 ¹Một trong bảy thiên sứ cầm bảy cái chén đến nói với tôi: “Hãy đến, rồi tôi sẽ cho anh thấy việc xử phạt con đại dân phụ ngồi trên nhiều dòng nước kia. ²Các vua trên đất đã làm chuyện đồi bại với nó, còn cư dân trên đất thì say rượu tà dâm của nó.”

³Trong Thánh Linh, tôi được thiên sứ đem đến một hoang mạc, ở đó tôi thấy có một phụ nữ ngồi trên con thú màu đỏ tươi, mình đầy những danh xưng xúc phạm. ⁴Phụ nữ đó mặc đồ màu tím và màu đỏ tươi, trang sức vàng, đá quý, và hạt châu. Trên tay ả cầm một chén vàng đầy những thứ kinh tởm và việc làm dâm uế của ả. ⁵Trán ả có ghi một danh xưng với ý nghĩa bí ẩn: BA-BY-LÔN LỚN, MẸ CỦA PHUỜNG ĐĨ ĐIỂM VÀ NHỮNG ĐIỀU XẤU XA TRÊN ĐẤT.”

⁶Tôi thấy phụ nữ đó say máu của các tín hữu cũng như của những kẻ đã bỏ mạng vì Chúa Giê-xu. Khi trông thấy ả, tôi rất đổi kinh ngạc.

⁷Nhưng thiên sứ nói với tôi: “Sao anh kinh ngạc làm gì? Tôi sẽ giải thích cho anh ý nghĩa về phụ nữ đó cũng như về con thú đã chở ả (tức con thú có bảy đầu, mười sừng).

⁸Con thú mà anh thấy trước đây đã có thì hiện không có, nhưng sắp từ dưới cái vực không đáy đi lên. Rồi nó sẽ đi tiếp đến chỗ diệt vong. Cư dân trên đất, tức những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ thuở khai thiên lập địa – họ sẽ kinh ngạc khi nhìn thấy con thú trước đã có, hiện không có, nhưng lại sắp xuất hiện đó.

⁹Chuyện này cần phải có một đầu óc khôn sáng. Bảy cái đầu là bảy ngọn đồi trên đó có phụ nữ kia ngồi. ¹⁰Chúng cũng là bảy vua. Năm vua đã đổ, một hiện đang có, và một vẫn chưa xuất hiện. Khi hắn xuất hiện, hắn chỉ có thể ở lại một thời gian ngắn thôi.

¹¹Con thú đã có mà hiện nay không có đó, thì chính nó là vua thứ tám; nhưng nó cũng là một trong bảy vua kia, và nó sắp sửa bị diệt vong.

¹²Mười cái sừng mà anh thấy đó là mười vua chưa nhận được nước, nhưng họ sẽ nhận được quyền làm vua trong một giờ cùng với con thú. ¹³Các vua này đều đồng lòng trao sức mạnh và thẩm quyền của mình cho con thú.

¹⁴Chúng sẽ gây chiến với Chiên Con. Nhưng Chiên Con sẽ thắng hơn chúng vì Ngài là Chúa của các Chúa, là Vua của các vua – và ở cùng với Ngài là những kẻ được gọi, tức những người được chọn và trung tín.”

¹⁵Thiên sứ nói với tôi: “Các dòng nước mà anh thấy có con điểm ngồi ở trên đó là các dân tộc, các đám đông, các quốc gia, và các thứ tiếng.

¹⁶Mười cái sừng mà anh thấy – các sừng này cùng con thú sẽ thù ghét con điểm. Chúng sẽ khiến ả thành ra hoang vu và trơ trụi; chúng sẽ ăn nuốt thịt ả, và sẽ thiêu cháy ả bằng lửa. ¹⁷Vì Đức Chúa Trời đã đặt để trong lòng chúng ý định thực hiện mục đích của Ngài bằng cách trao quyền cai trị mình cho con thú cho đến khi lời Đức Chúa Trời được ứng nghiệm.

¹⁸Người phụ nữ mà anh thấy đó chính là cái thành lớn cai trị các vua trên đất.”

18 ¹Sau các việc đó tôi thấy một thiên sứ khác từ trên trời xuống. Người có thẩm quyền lớn, và đất chói sáng vì vinh quang người. ²Người đồng đặc tuyên bố: “Đổ rồi, đã đổ rồi, thành Ba-by-lôn lớn! Nó đã trở thành nơi ở của các quỷ, của mọi uế linh, và mọi loài chim không thanh sạch đáng kinh tởm. ³Vì mọi dân tộc đã uống rượu đam mê dâm loạn của nó, vốn khiến sự thanh ngộ giáng trên nó. Các vua trên đất đã phạm tội tà dâm với nó. Giới thương nhân trên đất đã nhờ khả năng sống xa xỉ của nó mà giàu lên.”

⁴Rồi tôi nghe một tiếng khác từ trời phán: “Này, các con dân ta, hãy ra khỏi nó, để các con khỏi thông đồng trong tội với nó, và để các con khỏi phải chịu các tai vạ giáng trên nó. ⁵Tội của nó đã chồng chất đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại các việc tà ác của nó.

⁶Hãy báo trả cho nó như nó đã báo trả kẻ khác, và trả lại cho nó gấp đôi những gì nó đã làm; trong chén mà nó đã pha, hãy pha cho nó nhiều gấp đôi.

⁷Nó đã đề cao mình và sống trong cảnh xa hoa thế nào, thì cũng hãy ban cho nó sự đau đớn và buồn thảm thế ấy. Vì nó nghĩ thầm, rằng: ‘Mình an vị như một bà hoàng; mình không phải là góa phụ, và sẽ chẳng bao giờ phải than khóc.’ ⁸Cho nên trong một ngày, các tai vạ của nó sẽ ập đến: nào là chết chóc, than khóc, đói kém. Nó sẽ bị lửa thiêu cháy, vì Chúa là Đức Chúa Trời rất quyền năng, và Ngài là quan án xét xử nó.”

⁹Các vua trên đất từng phạm tội tà dâm và sống thác loạn với nó sẽ khóc lóc, than vãn về nó khi họ thấy khói thiêu đốt nó bay lên. ¹⁰Vì sợ phải chịu khổ hình như nó, nên họ sẽ đứng đàng xa mà nói, rằng: “Khốn thay, khốn thay cho thành lớn Ba-by-lôn, là thành đầy thế lực! Vì chỉ trong một giờ mà sự đoán phạt người đã đến.”

¹¹Giới thương nhân trên đất khóc than và thương tiếc nó, vì chẳng còn ai mua hàng hóa của họ nữa – ¹²các món hàng bằng vàng, bạc, đá quý, ngọc trai, vải lanh mịn, vải tía, lụa là, vải đỏ thắm, mọi thứ gỗ trầm, mọi vật dụng bằng gỗ quý, bằng đồng, bằng sắt, bằng cẩm thạch, ¹³quế, gia vị, hương trầm, một dược, nhũ hương, rượu, dầu, bột mì mịn, lúa mì, trâu bò, chiên cừu, ngựa và xe, nô lệ và linh hồn người ta.

¹⁴Hoa quả mà người ao ước bằng cả sức lực mình đã không còn nữa. Mọi sự xa xỉ và huy hoàng của người đã tiêu biến chẳng bao giờ tìm lại được.

¹⁵Dân buôn những loại hàng hóa này mà vốn đã giàu lên bởi ý muốn của ả đứng đàng xa mà khóc than, thương tiếc vì sợ phải chịu cảnh đau đớn giống như ả. ¹⁶Họ sẽ bảo: “Khốn thay, khốn thay cho thành lớn mặc đồ bằng vải lanh mịn, vải tía, vải đỏ thắm, và trang sức vàng, đá quý, trân châu!” ¹⁷Trong vồn vện có một giờ mà sự giàu có đã tiêu biến. Mọi thuyền trưởng, mọi kẻ đi biển, các thủy thủ, cùng mọi kẻ mưu sinh trên biển đều đứng đàng xa.

¹⁸Họ kêu la khi nhìn thấy khói của lửa thiêu cháy nó. Họ nói: “Có thành nào được như thành lớn?” ¹⁹Họ vãi bụi lên đầu, và kêu la, khóc than, thương tiếc, rằng: “Khốn thay, khốn thay thành lớn, là nơi mọi người có tàu thuyền đi biển đều nhờ của cải nó mà giàu lên. Vì chỉ trong một giờ mà nó đã bị phá hủy.”

²⁰“Hỡi trời, hãy vui mừng về nó – các người là tín hữu, sứ đồ, tiên tri, vì Đức Chúa Trời đã giáng sự đoán phạt xuống trên nó!”

²¹Một thiên sứ mạnh sức nâng tảng đá giống như thốt cối lên và ném nó xuống biển, nói: “Thành lớn Ba-by-lôn sẽ bị quăng xuống như thế này, và sẽ chẳng còn được thấy nữa. ²²Sẽ chẳng còn ai nghe thấy tiếng người chơi đàn hạt, nhạc công, kẻ thổi sáo, và người thổi kèn. Sẽ chẳng tìm thấy bất kỳ thợ khéo tay nào nơi người nữa. Sẽ chẳng còn ai nghe tiếng cối xay ở chỗ người.

²³Ánh sáng đèn sẽ không còn chiếu soi nơi người. Người ta sẽ không nghe thấy tiếng chàng rể và cô dâu ở chỗ người, vì giới thương nhân của người là những kẻ quyền quý trên đất, và các nước đã bị lừa dối bởi phép thuật người. ²⁴Ở đó, người ta thấy huyết của các tiên tri và tín hữu, cùng với huyết của mọi người đã bị giết chết trên đất.”

19 ¹Sau các việc ấy, tôi nghe cái gì đó giống như tiếng nói lớn của một đoàn người rất đông trên trời. Tiếng ấy nói: “Ha-lê-lu-gia. Sự cứu rỗi, vinh quang và quyền năng thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta.

² Sự phán xét của Ngài là chân thật và công chính, vì Ngài đã đoán phạt con diêm lớn đã khiến cho đất bị đồi bại bằng sự gian dâm của nó. Ngài đã báo trả nó về huyết của các tội tớ Ngài mà nó đã làm đổ ra.”

³Họ lại nói một lần nữa, rằng: “Ha-lê-lu-gia! Khỏi từ nơi nó cứ bay lên đời đời, mãi mãi.”

⁴ Hai mươi bốn trưởng lão và bốn con sinh vật phủ phục xuống thờ lạy Đức Chúa Trời đang ngự trên ngai. Họ nói: “A-men. Ha-lê-lu-gia!”

⁵Rồi có tiếng từ ngai phát ra, rằng: “Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời chúng ta, mọi tội tớ Ngài, những kẻ kính sợ Ngài, cả người bình dân lẫn giới quyền thế!”

⁶Rồi tôi nghe tiếng gì đó như tiếng của đoàn người rất đông, giống tiếng của nhiều dòng nước, cũng giống tiếng sấm lớn, rằng: “Ha-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, đấng cai quản muôn loài – Ngài trị vì.

⁷ Chúng ta hãy vui mừng, sung sướng dâng vinh quang lên Ngài vì lễ cưới của Chiên Con đã đến, và cô dâu đã chuẩn bị sẵn sàng.”

⁸ Nàng được cho mặc áo bằng vải lanh mịn sáng ngời, tinh sạch (vì vải lanh mịn chính là các việc công bình của người tín hữu).

⁹Thiên sứ nói với tôi: “Hãy ghi chép lời này: Phước cho những kẻ được mời dự tiệc cưới Chiên Con.” Người cũng nói với tôi: “Đây đều là những lời thật của Đức Chúa Trời.”¹⁰Tôi phủ phục nơi chân người để thờ lạy, nhưng người nói với tôi: “Đừng làm vậy! Tôi cũng là tôi tớ như anh và như các anh em của anh thôi, tức những kẻ giữ lời chứng về Chúa Giê-xu. Hãy thờ lạy Đức Chúa Trời, vì lời chứng về Chúa Giê-xu chính là tinh thần của lời tiên tri.”

¹¹Rồi tôi thấy trời mở ra. Tôi nhìn và thấy một con ngựa trắng! Người cưỡi ngựa được gọi là Đấng Thành Tín Chân Thật. Ngài phán xét cách công minh và Ngài tranh chiến.¹²Mắt ngài giống như ngọn lửa, còn đầu Ngài thì đội nhiều mão triều. Ngài có một danh xưng viết trên Ngài mà ngoài Ngài ra thì chẳng ai biết được.¹³Ngài khoác một áo choàng nhúng trong huyết, và danh Ngài được gọi là Lời Của Đức Chúa Trời.

¹⁴Đi theo Ngài là các đội quân trên trời cưỡi ngựa trắng, mình mặc vải lanh mịn trắng sạch.¹⁵Từ miệng Ngài lộ ra thanh gươm bén mà Ngài dùng để đánh hạ các quốc gia, và Ngài sẽ cai trị họ bằng cây roi sắt. Ngài đạp thùng ép rượu chứa cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, đấng cai quản mọi loài.¹⁶Trên áo choàng và trên vế Ngài có ghi một danh hiệu, đó là VUA CỦA CÁC VUA, CHÚA CỦA CÁC CHÚA.

¹⁷Tôi thấy một thiên sứ đứng trong mặt trời. Người gọi lớn các loài chim đang bay trên trời: “Hãy đến tụ tập lại mà dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời.”¹⁸Hãy đến ăn thịt các vua, thịt các chỉ huy, thịt kẻ mạnh, thịt của ngựa và lính kỵ, thịt của mọi người, cả tự do lẫn nô lệ, cả tầm thường lẫn quyền thế.”

¹⁹Tôi thấy con thú và các vua trên đất cùng quân đội của họ.²⁰Con thú bị bắt, cùng với tiên tri giả, kẻ thực hiện các dấu lạ trước mặt nó. Bằng các dấu đó, nó đã lừa dối những kẻ nhận lấy dấu con thú và thờ lạy hình tượng nó. Cả hai bị ném sống vào hồ lửa cháy với diêm sinh

²¹Những kẻ còn lại giữa vòng họ bị giết chết bởi thanh gươm từ miệng của đấng cưỡi ngựa. Hết thấy chim chóc ăn thịt xác chết của họ.

20 ¹Rồi tôi thấy có một thiên sứ từ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa của cái vực không đáy và một sợi xích lớn. ²Người bắt lấy con rồng, là con rắn xưa, tức ma quỷ, hay Sa-tan, rồi xiềng nó lại trong một ngàn năm. ³Người ném nó vào cái vực không đáy, đóng vực lại, và niêm phong nó. Làm vậy để nó khỏi lừa dối các dân tộc thêm nữa cho đến khi hết một ngàn năm. Sau đó, nó phải được thả ra trong một thời gian ngắn.

⁴Rồi tôi thấy các ngai. Ngồi trên ngai là những kẻ đã được ban cho quyền phán xét. Tôi cũng thấy linh hồn của những người đã bị chém đầu vì lời chứng về Chúa Giê-xu và vì lời của Đức Chúa Trời. Họ đã không thờ lạy con thú hoặc hình tượng nó, cũng không nhận lấy dấu nó trên trán hay trên tay mình. Họ sống lại và được cai trị với Chúa Cứu Thế trong một ngàn năm.

⁵Những người khác không sống lại cho đến khi chấm dứt một ngàn năm đó. Đây là sự sống lại thứ nhất. ⁶Phước thay và thánh thay cho người nào có phần trong sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ hai chẳng có quyền gì trên những ấy. Họ sẽ là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Chúa Cứu Thế, và sẽ cùng Ngài trị vì trong một ngàn năm.

⁷Hết hạn một ngàn năm, Sa-tan sẽ được thả khỏi ngục. ⁸Nó sẽ đi ra lừa dối các dân khắp bốn góc đất – dân Gót và dân Ma-gót – để huy động chúng cho chiến trận. Chúng sẽ đông như cát ngoài biển.

⁹Chúng sẽ kéo lên khắp vùng đồng bằng rộng lớn trên đất và bao vây doanh trại của các tín hữu, tức thành phố thân yêu. Nhưng lửa từ trời giáng xuống thiêu nuốt chúng. ¹⁰Ma quỷ, kẻ lừa dối họ, bị ném vào hồ lửa với diêm sinh đang cháy, là nơi con thú cùng tiên tri giả đã bị quăng vào. Chúng sẽ đời đời, mãi mãi chịu đau đớn cả ngày lẫn đêm.

¹¹Rồi tôi thấy một ngai trắng lớn và đấng ngồi trên ngai. Đất và trời đều trốn chạy trước sự hiện diện của Ngài, nhưng chẳng có nơi nào cho chúng. ¹²Tôi thấy những kẻ chết – cả kẻ quyền thế lẫn người bình dân – đứng trước ngai; còn các sách đều được mở. Rồi có một sách khác được mở ra – đó là Sách Sự Sống. Kẻ chết bị phán xét theo những gì được ghi lại trong cách sách, tức kết quả những việc họ đã làm.

¹³Biển đem nộp những kẻ chết dưới biển. Sự chết và âm phủ giao nộp người chết nơi chúng, và kẻ chết bị phán xét theo như những gì họ đã làm. ¹⁴Sự chết và Âm phủ bị ném vào hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. ¹⁵Ai không có tên ghi trong Sách Sự Sống đều bị ném vào hồ lửa.

21¹ Kế đó, tôi thấy trời mới, đất mới, vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã qua đi; biển cũng không còn.² Tôi thấy thành thánh, tức Giê-ru-sa-lem mới, từ Đức Chúa Trời ở trên trời xuống, sửa soạn như một cô dâu trang sức để đón chồng mình.

³ Tôi nghe một tiếng nói lớn từ ngai vang ra, rằng: “Xem kia! Nơi ngự của Đức Chúa Trời nay ở giữa loài người, và Ngài sẽ sống với họ. Họ sẽ là con dân Ngài; còn chính Ngài sẽ ở với họ, và Ngài sẽ là Đức Chúa Trời của họ.⁴ Ngài sẽ lau hết nước mắt khỏi mắt họ; sẽ chẳng còn chết chóc, sầu khổ, than khóc, hay đau đớn nữa, vì những sự trước đó đã qua rồi.

⁵ Đấng ngồi trên ngai phán: “Kìa! Ta đã làm mới mọi thứ.” Ngài tiếp: “Con hãy ghi lại vì các lời này đều đáng tin và chân thật cả.”⁶ Ngài bảo tôi: “Các việc này đã xong! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là khởi đầu và cuối cùng. Người nào khát, Ta sẽ cho uống từ suối nước sống mà không đòi tiền.

⁷ Kẻ nào thắng sẽ được hưởng các thứ này làm cơ nghiệp; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, còn họ sẽ làm con trai ta.⁸ Nhưng về những kẻ hèn nhát, kẻ bất trung, kẻ kinh tởm, kẻ giết người, kẻ tà dâm, kẻ thực hành phép thuật, kẻ thờ hình tượng, cùng mọi kẻ nói dối, nơi ở chúng nó sẽ là hồ có lửa cháy bằng diêm sinh. Đó là sự chết thứ hai.”

⁹ Một trong bảy thiên sứ có chén chứa bảy tai vạ đến với tôi, bảo: “Hãy đến đây, tôi sẽ cho anh thấy cô dâu, tức vợ của Chiên Con.”

¹⁰ Rồi người đưa tôi đi trong Thánh Linh đến một ngọn núi cao, lớn, và chỉ cho tôi thành thánh Giê-ru-sa-lem, từ Đức Chúa Trời ở trên trời xuống.

¹¹ Thành Giê-ru-sa-lem nhận vinh quang của Đức Chúa Trời, và vẻ rực rỡ của thành giống như viên đá quý, như ngọc thạch anh trong suốt tựa pha lê.¹² Thành có vách cao đồ sộ với mười hai cổng và mười hai thiên sứ tại các cổng này. Trên các cổng có ghi tên mười hai chi phái con cái Y-sơ-ra-ên.¹³ Ở phía đông có ba cổng, phía bắc có ba cổng, phía nam có ba cổng, và phía tây có ba cổng.

¹⁴ Bức tường thành có mười hai cái nền, và trên các nền đó ghi tên mười hai sứ đồ của Chiên Con.

¹⁵ Vị thiên sứ nói với tôi có một cây thước làm bằng vàng để đo thành, cổng thành và vách tường thành.

¹⁶ Thành có thiết kế vuông vức; chiều dài của thành bằng với chiều rộng. Người dùng cây thước ấy đo chiều dài của thành thì được 12.000 Ê-ta-đơ (chiều dài, chiều rộng và chiều cao bằng nhau).¹⁷ Người cũng đo bức tường thành, thấy dày 144 cu-bít theo cách đo đặc của con người (cũng là cách đo đặc của vị thiên sứ).

¹⁸ Tường được xây bằng ngọc thạch anh, còn thành phố thì bằng vàng ròng, giống thủy tinh trong suốt.¹⁹ Các nền của vách tường được trang hoàng bằng đủ loại đá quý. Thứ nhất là ngọc thạch anh, thứ hai là ngọc xa-phia, thứ ba là lục mã não, thứ tư là lục bảo thạch,²⁰ thứ năm là hồng mã não, thứ sáu là đá hoàng ngọc, thứ bảy là hoàng ngọc bích, thứ tám là ngọc thủy thương, thứ chín là ngọc hồng bích, thứ mười là ngọc phỉ thúy, thứ mười một là ngọc hồng bửu, và thứ mười hai là ngọc tử bửu.

²¹ Mười hai cổng là mười hai hạt châu, mỗi cổng được làm từ một hạt châu nguyên khối. Đường phố trong thành là vàng ròng, trông giống như thủy tinh trong suốt.

²² Tôi không thấy có đền thờ nào ở đó, vì Chúa là Đức Chúa Trời, đáng cai quản mọi loài, và Chiên Con chính là đền thờ.

²³ Thành không cần mặt trời hay mặt trăng soi sáng, vì có vinh quang của Đức Chúa Trời chiếu rọi, còn Chiên Con chính là ngọn đèn của thành.²⁴ Các dân sẽ đi lại nhờ ánh sáng của thành đó. Các vua trên đất sẽ đem sự huy hoàng của mình vào thành.²⁵ Suốt cả ngày cổng thành sẽ không khi nào đóng, và ở đó sẽ không có ban đêm.

²⁶ Người ta sẽ đem sự huy hoàng và vinh quang của các dân vào đó.²⁷ Sẽ chẳng có thứ gì ô uế được vào thành. Kẻ nào làm việc đáng xấu hổ hay lừa dối người khác cũng vậy, mà chỉ những ai có tên ghi trong sách sự sống của Chiên Con mới vào được.

22¹ Kế đó, thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước sống, có nước trong suốt như pha lê. Nước đó lưu xuất từ ngai Đức Chúa Trời và ngai Chiên Con,² chảy qua chính giữa đường phố của thành. Hai bên bờ sông là cây sự sống sinh mười hai loại quả, tháng nào cũng có trái. Lá của cây dùng để chữa lành cho các dân.

³ Sẽ không còn sự nguyên rửa. Ngai của Đức Chúa Trời và của Chiên Con sẽ ở trong thành, và các tôi tớ Ngài sẽ phục vụ Ngài.⁴ Họ sẽ thấy mặt Ngài, và danh Ngài sẽ ở trên trán họ.⁵ Sẽ không có ban đêm; người ta sẽ không cần ánh sáng đèn hay ánh mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho họ. Họ sẽ trị vì đời đời, mãi mãi.

⁶ Vị thiên sứ nói với tôi: “Các lời này đều đáng tin và chân thật cả. Chúa, tức Đức Chúa Trời của các thần linh các đấng tiên tri, đã sai thiên sứ Ngài tỏ cho đây tớ Ngài những việc phải sớm xảy đến.”⁷ “Này! Ta sẽ chóng đến! Phước cho người vâng giữ các lời tiên tri trong sách này.”

⁸ Tôi, Giảng, là người đã nghe và thấy các việc này. Khi tôi nghe và thấy như vậy, tôi phủ phục nơi chân thiên sứ để thờ lạy người, tức vị đã tỏ cho tôi thấy các việc ấy.⁹ Nhưng người nói với tôi: “Đừng làm vậy! Tôi chỉ là tôi tớ giống như anh và các tiên tri anh em của anh, cùng mọi kẻ vâng giữ các lời trong sách này. Hãy thờ lạy Đức Chúa Trời

¹⁰ Người bảo tôi: “Đừng niêm phong các lời tiên tri trong sách này, vì thì giờ đã gần rồi.”¹¹ Kẻ bất chính, hãy cứ làm chuyện bất chính. Kẻ vô luân hãy, cứ sống vô luân. Ai công chính, hãy cứ sống công chính. Ai thánh khiết, hãy cứ sống thánh khiết

¹² “Này! Ta sẽ chóng đến, đem phần thưởng theo với Ta để trả cho mỗi người tùy theo việc họ đã làm.”¹³ Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đầu Tiên và Cuối Cùng, là Khởi đầu và Kết Thúc.

¹⁴ Phước cho những kẻ giặt sạch áo mình để có thể ăn trái của cây sự sống và được đi qua các cổng mà vào thành.

¹⁵ Bên ngoài là loài chó, giới phù thủy, kẻ gian dâm, kẻ giết người, kẻ thờ hình tượng, cùng mọi kẻ yêu thích và làm chuyện gian dối.

¹⁶ Ta là Giê-xu, Ta đã sai thiên sứ Ta làm chứng cho con về những việc này để truyền lại cho các hội thánh. Ta là chồi và hậu tự của Đa-vít, là Sao Mai sáng chói.”

¹⁷ Thánh Linh cùng với Cô Dâu nói: “Hãy đến!” Ai nghe, cũng hãy nói: “Hãy đến!” Kẻ nào khát, hãy đến, và kẻ nào muốn, hãy nhận lấy nước sự sống miễn phí.

¹⁸ Tôi làm chứng cho mọi người nghe lời tiên tri trong sách này, rằng: Nếu ai thêm gì vào thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người đó những tai vạ được nói đến trong sách.¹⁹ Nếu ai bớt gì từ các lời trong sách tiên tri này thì Đức Chúa Trời sẽ cắt đi phần của người đó về cây sự sống và thành thánh được nói đến trong sách.

²⁰ Đáng làm chứng cho những việc này nói: “Phải! Ta sẽ chóng đến.” A-men! Lạy Chúa Giê-xu, xin hãy đến!

²¹ Nguyên ân sủng của Chúa Giê-xu ở cùng mọi người. A-men.